Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cor

CE MICROFILM A ÉTÉ ÉTABLI

en **OCTOBRE** | **1962**

Dans les Ateliers de

L'ASSOCIATION POUR LA CONSERVATION ET LA REPRODUCTION PHOTOGRAPHIQUE DE LA PRESSE (A.C.R.P.P.) *4, rue Louvois Paris 2e*

L'exploitation commerciale de ce film est interdite
la reproduction totale ou partielle est soumise à
l'autorisation préalable des ayants droit et à celle de l'A.C.R.P.P.
qui conserve un exemplaire du microfilm négatif.

COTE de la BIBLIOTHÈQUE NATIONALE

FOL JO 65 218

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

LUC TINH TAN VAN

SAÏGON

1921

1921

1

OCTOBRE

SỐ THỨ 966 — NGÀY THỨ BẢY 1er OCTOBRE 1921 — NGÀY MÙNG 1 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR - PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 213
Adresse télégraphique:
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
Mỗi năm ... 12$00 | Mỗi năm ... 15$00
Sáu tháng ... 6 50 | Sáu tháng ... 8 00
Ba tháng ... 3 50 | Ba tháng ... 4 50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
南中日報合併六省新聞
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

S'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoï: aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris: chez M. M. Mayence &
9, rue Tronchet
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont réduits.

Thư, chèques và mandats gởi mua báo thì để ngày tháng M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì để cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

MẤY LỜI TRẦN TRỌNG

NGÒ CÙNG ĐỘC GIẢ CHƯ QUÂN

Muốn để lời trần trọng kính tỏ tấc thành cùng Bổn-báo cùng độc-giả chư quân là những đấng, vẫn đã mười mấy năm dư, trải lòng vừa giúp cho phe báo-giới Nam-kỳ bền chặt, nhứt là giúp cho Bổn-báo, chẳng những đứng vững được đang đài mà thôi, mà càng ngày lại càng thạnh mậu hơn, đặng tử mang đỡ sỏ, Bổn-báo xin, trước hết, cẩm ân liệt-qui.

Liệt-qui vốn biết từ ngày 1er Octobre 1907, gốc là tuần báo của ông PIERRE JEANTET tiên-sanh sáng tạo. Lập ra đặng ba năm, đi đứng vừa chừng-chạc — ấy cũng nhờ lòng dại-độ của đồng-bang xét hiểu, dầu cho một nước nào trong hoàng-vũ này cũng thế, nông-thương, kỉ-nghệ mà mau mở mang, văn-minh mà mau tấn bộ, đặng trở nên một nước thạnh cường, sức bì với liệt cường trên thế, thì cũng nhờ số cống phe báo giới trong đấy chẳng nhỏ ; vì phe báo giới quanh năm lo có một điều tìm đàng ngay, vạch nẻo vậy, soi hóc tối, chỉ chỗ sáng, so hơn, tỉnh thiệt, bày lợi, bàn hại, nói tắt một lời hằng để dụ lo giúp ích cho đồng-bang cho có hề dạy trở kịp với đời, mà chỉ lợi cho nước nhà, cái phong trào thời đợi, nên chi liệt qui mới đồng tình vận giúp cho phe báo-giới mau mạnh, mau lớn, dù sức lướt ngăn trùng không mỏi một kẻ lấy, chưa ai có bội đàn, bội nhẹn mà tuyệt báo « Lục-Tỉnh Tân-Văn » đời chi. Ông P.JEANTET nhường đó cho ông SCHNEIDER là người nhác tới tên, thật cũng đồng niềm thương xót — người hiền về nghề in, lại cũng là người mới tị trần cách trong vài tháng trước đây, lúc sanh tiền, biết vì lợi vì nghĩa, biết vì nước vì dân, nên tuy không để hoạn nỗi chìm chớ cũng đã trải biết mấy mươi năm công khó. Tưởng chắc trong cõi Đông-pháp, mà nhứt là trong cõi thuộc-địa nầy, chẳng còn ai mà chẳng biết tôn danh của ngài.

Cầm làm chủ đến năm 1919 là năm, Bổn-báo chủ bút hãy gần mới sang vận bút, tức « Lục-Tỉnh Tân-Văn » đổi ra một tuần lễ xuất hầu hai kỳ ; lại cũng là năm, vì lưng mỏi gối đau, tuổi già sức yếu, ngài mong gởi đau phần hồi, an dưỡng những ngày sau hết, ngài mới nhượng cả sự nghiệp của ngài trong Nam ngoài Bắc cho Chánh-phủ. Tờ L. T. T. V. đổi chủ lần thứ hai.

Về Chánh-phủ, ông MARTY thế quyền, mở thêm ra lớn và xuất bản một tuần bá kỳ, Bổn-báo chủ bút cũng vì bản hữu nhựt thường. Khác có một điều là ông Marty giao cho ông NGUYỄN-VĂN-CỦA, chủ nhà in UNION và Tổng-lý « Nam-Trung-Nhựt-Báo » làm quản-lý. Từ ấy nhằng nay, nhờ ơn liệt-qui hết lòng thương tưởng, tờ L. T. T. V. mới đặng thạnh hành. Nhắc tới, Bổn-báo xin, thêm một lần chưa gọi nhiều, để tiếng cảm ân liệt-qui.

Tới đến đây, Chánh-phủ nhứt định để hẳng tờ L. T. T. V. cho ông NGUYỄN-VĂN-CỦA làm chủ, cũng như tờ N. T. N. B. là tờ tuần báo của ngài đã đứng nên từ ngày 10 Avril 1917 đến giờ đó vậy. Nhờ ơn liệt-qui thương đồng tưởng đều, nên tờ N. T. N. B. cũng đặng thạnh.

Một mình làm chủ hai tờ báo, một là L. T. T. V. một tuần xuất làn bá kỳ, hai là N. T. N. B. một tuần xuất bản một kỳ, ước cứ giữ vậy mà mọi theo lệ thường đặng song, song, xét theo lệ thường, thì không kỳ ra, nói theo lệ thường, thì không những phụ lòng liệt-qui, mà thôi, mà lại phản lời của Bổn-báo trần tỉ trước kia là khác. Liệt-qui hẳy lấy giúp sức cho Bổn-báo đặng vững bền, trường chắc liệt-qui trông thấy Bổn-báo một ngày kia đặng mở mang rộng lớn hơn nữa ; chỉ ý liệt-qui mong sao Nam-kỳ nầy có một tờ Nhựt-báo xuất hiện, trước dùng để ích cho nước, lợi cho dân, cũng như Bắc-kỳ đã lập thành đôi ba tờ rồi đó vậy. Ấy là sở ngươn của liệt-qui. Còn như Bổn-báo đã nhìn rằng nhờ ân liệt-qui mà đặng thạnh hành từ buổi, nếu thạnh mà không tấn, thì hà phải thạnh chăng ru ?

Bởi các cớ ấy, Bổn-báo Tổng-lý là ông NGUYỄN-VĂN-CỦA nhứt định kể từ 1er Octobre 1921 là ngày nay đây, Lục-Tỉnh-Tân-Văn hiệp với Nam-Trung làm một tờ Nhựt-báo, thường ngày xuất bản như báo Langsa, cho khỏi phụ ý độc-giả chư quân vẫn để sở cho thiếu-hụ biết tiếng của Bổn-báo chịu ơn liệt-qui trước kia chẳng sai. Thiệt như liệt-qui hết lòng giúp đỡ, tờ Lục-Tỉnh-Tân-Văn nhựt đặng phát dại đến thế nầy. Chẳng những vậy thôi, tờ L. T. T. V. trở nên như báo rồi từ đây, lại còn nhờ sức chư-quân hơn nữa ; vì Bổn-báo biết chỗ ngươn mỏ của chư-quân mà làm cho vừa lòng chư-quân, thì chư-quân hà chẳng lấy làm vinh hạnh mà thâm nói :

« Tờ L. T. T. V. như sức tả mà cũng ngày càng mở mang đó sỏ ! »

Đã tự nhận tờ L. T. T. V. như thế, thì liệt-qui mà trên nhựt-báo, thì ai con dám tưởng cho liệt-qui đã giúp nên rồi, tờ đây, lại không phấn chi mà giúp thêm nữa ? Người dám tưởng vậy xin thứ lỗi cho, vì thế nào, đã giúp nên rồi, thì phải giúp cho đến cùng, đã làm công vun phân tưới nước, mưa dầy nắng cho cho thạnh mậu rồi cây vừa đơm bông, đến lớn đứng có cái « Ý » mà làm hoa đẹp, kết trái xinh đơm trái tốt lại những không biết mà khi mất trồng thấy cây trồ hoa xinh đơm trái tốt lại thấy cây trồ hoa xinh đơm trái tốt lại toại lòng phỉ chí mà chẳng tiếc sự tổn của bao công hầy lâu, tức là khỏi đều ăn-năn, mà nhẳng con nông chi lên mà vạn trình bằng ngày và hết tử con sau, giết tức con bọ, mà giữ gìn nhành là. Thật nhựt-báo L. T. T. V. còn trông nhờ liệt-qui về sau rất nhiều ; nói tắt một lời : cái sanh mạng của tờ nhựt-báo L. T. T. V. ở trong tay liệt-qui.

Thoán lại liệt-qui đã dõng tinh xuất tồn quyết nuôi tờ L. T. T. V. cho trường thọ, Bổn-báo Tổng-lý và Chủ-bút hạ dám nệ công mà chẳng lo đường tờ L. T. T. V. cho có hình-thức, cho có tinh-thần chăng ru ? Ấy là tâm-sự của chúng tôi ; ấy là tôn-chỉ của tờ Lục-Tỉnh-Tân-Văn nhựt-báo.

Cái tôn-chỉ của tờ L. T. T. V., liệt-qui vẫn đã biết từ mười bốn năm nay, mà nhứt là từ buổi đổi chủ về Chánh-Phủ đến giờ, buộc cái ngòn bút đao của chúng tôi xã lánh những việc trành doản luận tuồng về đều vô ích, cùng là chấm-qui, khêu-khích, làm cho liệt-qui độc-giả xem đường như nhàm mắy, nghe đến phải rửa tai ; nên chúng tôi trông nom có một sự ích chung, mong mỏi có một điều ổ đại nước giàu dân mạnh. Bây giờ đây, Bổn-báo Tổng-lý là ông NGUYỄN-VĂN-CỦA, cũng chẳng muốn đổi cái tôn-chỉ cao-trọng của tờ L. T. T. V., quyết giữ trước sau như vậy.

Ích chung! Chi mà gọi ích chung? Liệt qui vẫn biết nước ta xưa chẳng khác nào một nguyệt bị khóm mây che lấp, chưởng-lộc ta xem dường như ngon đèn khuya bị gió tạc dìm ; nhớ ơn Nhà-nước Langsa sang chìm trị từ sáu mươi năm dư, hòn khai dân trí cũng nhiều, mà nghành lại coi, chúng ta hãy còn thua thiệt vu thì ti, mọi tiền cổ thì nhiều, nên chưa lấy chi làm vinh hạnh, cho hay Nhà-nước chẳng hề ngươi nhớ sự dụ-dắc ta vào n'o-văn-minh. Nhà-nước, muốn sao cho cả và xứ ta mau mở mang, như nhiều nước khác nhờ ân Nhà-nước Langsa mà đặng nổi danh trong vô-trụ. Cho phiện ta lập báo ra đã nhiều. Vậy thì ta cũng nện mượn lấy tờ báo mà giao tiếp nhau, nương cậy nhau, dìu-dắc nhau và thừa lấy cơ hội, không cha thì deo chơn chủ, làm làm-sao cho chưởng lộc ta ngày sau khỏi điều tăng, làm-sao cho nước ta khỏng vạn quốc. Vậy mới gọi là đều ích chung đó ! Còn như muốn cho độc-giả dân mạnh, thì ta phải sửa toan nông-thương kỉ nghệ đôi mài ; đôi mài như mài sắt nên kim ; ngày nào người xứ ta văn thông, nghề thạo, mỗi mỗi đều tận thiện tận mi như thấy ta, thì, tự nhiên, lộc ấy quyền nầy, ngoài Nhà-nước Langsa là ân-quốc của ta, ai còn vào mà tranh giành với ta dặng nữa.

Cứ ấy nên, chúng tôi cứ lấy hai điều yếu cần ấy làm đầu ; tuy biết chẳng phải một ngọn bút của chúng tôi đây mà đủ xây thợ đổi thế cho đang, song chúng tôi tỏ trọng ngươi trong mông mà có tiếng chuông tiếng mõ công-phu vẫn-vẫn bên tai hoài, thì dầu thiện nam tính nữ có mê giấc thế nào, cũng phải cựa mình thức tỉnh. Ngoài hai lẽ kể trên đây, chúng tôi còn gánh một phần trách ấy chẳng nhẹ gì, là chúng tôi đứng làm trung-giang cho nước với dân thấu hiểu nhau, cho khỏi, vì xa mặt khuất lời, không hiểu nhau, mà sanh những điều bất trắc. Ấy là chỗ chúng tôi lo cho nước trị dân an, đặng có thuở lợn hưởng những đều hạnh phước.

Tóm lại, tờ L. T. T. V. nhập với tờ Nam-Trung mà lập thành Nhựt-báo, chúng tôi trông mong có một đều ích lợi chung ; vậy chúng tôi dám nhờ, trên là Nhà-nước, dưới là độc-giả chư quân, mỗ lượng hải hà giúp cho miên viễn. Ấy là tờ Nhựt-báo khỏi đều cùa Nam-kỳ đó.

« Về sự mua báo và về phận ngươi mua báo, có lời giải trẻ kiàn ; bầy giờ đây, chúng tôi xin để nguyện :

Pháp-quốc thạnh-cường,
Nam-kỳ thái-bình,
Bá-tánh an cư lạc-nghiệp.

LÊ-HOÀNG-MƯU,

TỐI YÊU CHỊ TỪ

Trước kia đã có nói từ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » với tờ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một tờ « Nhựt-Báo » để kiệu cả « Lục-Tỉnh Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-qui độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng nề, bao của tổn công, rằng mỗ mang ra, để gởi trước là đền ân tri-ngộ cho chư tôn và làm rỡ rằng cho xứ sở ; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngỏ hầu cộng hưởng thái-bình, Văn-minh ấn bộ.

Bảo thêm nữa, tờ nhiều, giá phải đi cao ; Song Bổn-Báo, cũng vì ân người cũ, để cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mãng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm..... 12$00.
Sáu tháng..... 6 50.
Ba tháng..... 3 50.

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh » và « Nam-Trung », Bổn-Báo xin hườn tiền mua « Nam-Trung », bước đi mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đòi ; cũng còn ở đặng Catinat, số 153-155-157, tăng lầu thứ nhứt như thường gì.

Vậy xin, từ đây, chư-qui độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho :

Ông NHUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh Tân-Văn »
đặng Catinat, 153-155-157.

Còn lại vì đang báo, thì đề ngay cho : M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ rõi, xin chư tôn ghi để.

Rất đây, Bổn-Báo còn một lời tâm trong, kính xin độc-giả niệm tình :

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-âm, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-Báo mở tờ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm tờ « Nhựt-Báo », xin liệt-qui, vì ích chung, xúm giúp sao cho Bổn-Báo vững bền, cho rỡ rằng xứ sở.

LỤC-TỈNH TÂN-VĂN.

Ý

THƯỜNG LÀM HẠI CHO PHẦN TRÍ-THỨC VÀ LẼ CÔNG-CHÁNH

Trong trái xứ ta từ xưa đến nay hay có cái « Ý » làm hại cho cuộc tấn-hóa ta nỏ cùng. Ý đó là gì ? Ý đó là Ý ỷ đến chồng, từ anh đến em, từ quan đến dân, ra ngoài từ bàn đến, đến toàn dùng có cái « Ý » mà làm cái chủ-nghĩa bền vững ngoài gino-tẻ, thời khá kinh-khủng cho cái « Ý » ta từ xưa mà vẫn còn sờ sờ không chừa một mối. Dòn-trí từ lục, lẻ công xếp tó, đều bởi cái « Ý » khiến nên — Con không dám cãi với cha, vợ không dám cãi với chồng, em không dám cãi với anh, dân không dám cãi với quan, tỉnh bao bạn ai nghèo nấy bị ep ; thế thì cái « Ý » xứ ta xưa nay đã thành một hòn « Ý » cứng khư khư đáy bể, không ai lui nào dọ động nổi. Suy bao nhiêu đó thì đủ rõ cái « Ý » của ta thường làm hại cho phần trí-thức và lẽ công-chánh là dường nào ! Bởi vậy người nước ta phần nhiều đã là tập quen cái thói ít nói chuyện ; không phải không biết nói chuyện, song không hay nói chuyện đó là bởi cái tánh cuộc-thức thường hay nhu quen rồi :

Hễ con đối với cha thì chỉ có cái nghĩa vâng lời chịu lụy thôi, dầu không ai biết cho không phải, không nhằm ai nói nào, thì phận làm con cũng lấy làm phải, mà nhằm lúng chịu ; cái nghĩa phải nên phận làm con đối với cha là thế.

Vợ đối với chồng, thì chỉ sự ở với nhau cho hết nghĩa gino-tẻ trong gia-đình ngoài xã-hội ta phần nhiều là dưới vưng quyền, ra — những đều gì phải chồng, những việc gì hơn thua, muốn bàn luận đối cải nhau, thì cái phận dàn bà cũng phải bị ép.

Em đối với anh, lại mắc cái quyền bynh thế phụ, trăm việc gì dùng anh cũng có phần chuyên chế ở trên ; muốn cho an-ổn việc gia-đình, thì dùng em thế phải vưng chịu phận dưới, lâu ngày thành cái tánh tập quen, rồi chỉ biết mình là người phải biết vưng chịu, dầu có tri-thức thế nào, cũng không phân biệt lẽ phải chẳng là gì.

Dân đối với quan — Trên tu-tin làm phận cha mẹ, dưới tự-nhiên là khác gỏ tròn ; trên phán rồi là day việc, dưới trăng lên là bầm vưng, ngoài rẻ không có đối cải nhau cho ra lẽ dịch-xác.

Tình bạn bạn đối nhau, phần nhiều vì cái thế lợi, rồi huy sanh ra điều khiêm-tốn ; cái khiêm-tốn đó là phải ép mình mà khiêm-tốn, chớ không phải là cái lẽ tự-nhiên trong cơn giao-tiếp vậy. Hằng vậy — Những đều ap-chế nhau nỏ-lính đó, là bởi cái cơn sáng dầu kìm tận, dầu cho thật trăng-sĩ đi nữa, mà mắc nằm co dưới cái thế-lợi rồi, cũng phải vô-phàn.

*Cứ đó mà suy ra, thì dù chưng cái nghĩa giao-tẻ trong gia-đình ngoài xã-hội ta phần nhiều là dưới vưng quyền, ra — những đều gì phải chẳ

HỠI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu Trái Đất

và cũng không thể gì rút sáng ra được.

Các ấy thầy đòi Methefre nghiêm sáng sau bèn bàn tán nó mà hỏi rằng :

– Tên thiệt mầy tên gì ?

– Charrier.

– Bổng-lu của mầy tên gì? Tan khắc ba tiếng : một, hai, ba, mà mầy không nói ra thì tao bắn mầy. Charrier liền đáp :

– Tên Bertrand và Thomas.

– Chúng nó ở đâu ?

– Tôi biết có một nhà tên Bertrand, mà sáu đứng đành tôi, để tôi chỉ chỗ chúng nó học tự lại.»

Đoàn tên Charrier khai rung lập-cập, khai tên nhà hàng là chỗ bon cướp-đần hội lại bàn nghỉ.

Đò rồi lính mới dẫn Charrier sẽ nhà hình (nhà giáo-nghiệm nhơn-thân (identité) đem những hình các phạm-nhơn tên Bertrand và Thomas cho Charrier xem thì Charrier nhìn được hai đứa đồng-lõa.

Đem Charrier giam vào ngục rồi mới lập thế đi bắt hai đứa đồng-lõa. Khi lính đến nhà hàng của Charrier chỉ đó, thì gặp Bertrand và Thomas đương ngồi bàn uống rượu. Linh một-thám mới phán ra hai người vào nghỉ gần uống rượu coi bộ người đi chạy hơ mà tiếp ứng.

Chẳng để trong lúc ấy hai thằng ăn-cướp đứng dậy ra đi vậy thì bèn lính một-thám cũng chia ra như trước hai người theo sau bên gót hai đứa cần-đó, còn hai người đi vòng đàng chận đầu chúng nó. Đến chừng lấp lại gần, bọn linh mới nhảy lại vật hết Thomas và Bertrand. Nhưng chúng nó cũng là tay rứt sáng, ra sức bảo vệ lẫn linh; trong nhiều viên thanh-tra Carnier bị trọng thương. Linh cũng bắn trả lại, hai thằng bun-đỏ bèn qui đi-phê.

Vô tuyên điện

CUỘC HỘI HOÀN TẤT NHÀ HÀNG PRINTEMPS

Mấy người đông đủ tây thường hay mua ở ba nhà hàng chánh là nhà hàng Printemps, nhà Printemps và nhà Bon Marché.

Ai có muốn coi catalogue) thì thấy hình nhà hàng Printemps rất đỏ số hai đầy đủ, cách nhau một con đường, một dãy có thang-trước và một dãy mới lập.

Mới hôm 28 septembre đây nhà mới dãy hàng Printemps thì bị hỏng nghỉ hết chợ. Lúc đó thấy thợ đàn phụ gỉ chạm tôi gần làm mèn không kịp đổ cả. Thông thả mà làm thì mới bắt chay nhưng không có chắc được.

Thiệt may dãy nhà cũ và khu vực hàng-hóa thì không sao, lớn không bắt tới. Dãy cũng không thiệt Chai cho hàng bao nhiêu, lớn bao nhiêu bắt hết hàng hóa.

QUÂN THỐNG-SOÁI MỸ PERSHING SANG ĐỨC

Quan Tổng-soái Mỹ Pershing trước cầm binh sang tuy lực với Pháp mà đánh Đức may đặc lịnh đi về bên Pháp. Ngài sang ở Pháp bắt tiếp nghỉ để nghỉ ngơi. Kỳ nay ngài mới sang Đức đem binh Đức ở giáp với Pháp mà Đồng-minh có cất binh ở giữ cho cho Đức lập-thường sở-dân cho đủ số chỉ mới rút binh về. Bên Meyence, ngài có đi xe xem binh Langsa thắng-lợi vậy. Quan thành Coblentz thì gặp quan nguyên-soái Allen thời tiếp mà tiếp ngài.

DẪN NGA CHẾT ĐÓI

Dẫn Nga mắc bị trong thì nội loạn, người thì chiến-tranh nên nơi nào cũng đói kém cả thảy, người thì đói vì bị hỏng, người thì ở hỏng, lại thêm binh-lính đông chẳng ngớt thì ở hỏng, lại thêm binh-lính đông chẳng ngớt thì ở hỏng, lại thêm binh-lính đông chẳng ngớt

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cẩn-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế. chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khứng đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiều hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tân, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đây có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
ÉTABLISSEMENTS
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune libre)

TỒN NHÂN MÀ KHÔNG ÍCH KỈ

Trong tỉnh Sadec, chợ Cái tàu hạ cũng là một nơi thị tứ, có đủ bốn bề tuần phòng trộm cướp, giúp dân làng yên ổn, đặng sinh nhai. Tiếng thì nói canh tuần gian tế, nhưng mà buôn thay! năm-mốt chẳng thấy mấy ông kẻ ấy bắt đặng một tên gian phu nào, chỉ có làm cho kinh tâm tán đởm, cùng khổ khác dân hèn, thầy đều ta nhà thiết kỉ.

Mới đây: ngày 24 septembre chợ nhóm buổi mai, bạn hàng rất nên đông đảo: con gái nhỏ có, con gái lớn có, đờn đà goá có, sồn sồn có, mà bà già cũng có. Đông thật, mà cũng thật là lúc nầy việc tuần phòng rất nên nhặc nhiệm. Một thầy đội, một chú liếp và một cậu Linh, kẻ xách lon-ton người người cầm roi c . . . ngựa, rảo từ hàng hành tới hàng rau, từ dãy bán trâu cau, sang qua phường bán gạo, hàng cá hàng tôm xen lộn xạo, các cậu tuần nào sót một nơi mô! Như thật mấy cậu có lòng lo lắn, coi chừng mà chỉ về cho dân quê, sắp đặt cho có thứ tự chỉnh tề, đông lời ngọn tiếng ngọt vỗ về, được như thế muốn dân nhờ đức trọng. Cái nầy rất quái, day không nghe day, mà oai lại ra oai, rỗ nào đem để lò ra ngoài, chơn đá đỗ lại mắng thêm, loài kia no. Phải làm như vậy mà giữ việc công bình thì chẳng nói chi; Cái nầy hễ của con, của vợ ông Hương; của châu của em nhà phú hộ, cửa mấy á non mà ngộ, thì mấy cậu không hề một tiếng mích lòng, nhưng thường nghe đồ gánh của bà già, dạp rỗ của mấy bà quê hèn khốn khó.

— Như hôm sớm mai đây có một bà già bưng 3 nải chuối cau chìm và ba trái bưởi đem ra cho.

Chưa nói ra chư Độc-giả cũng rõ: mấy bà già quê cất không thường ra chợ, biết đâu đến đâu không, lại không thấy một mảnh giấy chỉ truyền rao, nên bà liệu chỗ không có xe qua lại mà có người ta qua lại nhiều bà mới ngồi để rỏ dựa đường chờ bán cho mau lấy tiền mua đồ về kẻo mùa mưa thộ thúc. Thương thay! cậu tính lại nói sao bà có để gần đường, bèn bưng mấy nải chuối và bưởi để làng đứng cục. Bưởi thì còn lươn lại đứng, còn chuối thì gẫy, dập hết, thì bà bán cho ai?? Tiền đâu mua gạo, cá, đồ ăn cho cháu? Bữa nay lấy gì mà ăn mần, Ôi! thương thay!! Bà già đứng nghỉ rưng rưng đôi giọt, chẳng một lời dám nói rằng đến cậu. Cũng trong một buổi chợ nầy, vì một cớ nầy mà thiệm kia bị đá đổ thùng bưng xuống sông.

— Ghé gớm thay cho mấy cậu, khổ khác người ích lợi chi đâu.

Mấy cậu tưởng không phải của nhà đồ chơi bỏ ghét, đồ dằng làm oai, đồ cho người biết mình là tay quyền thế.

— Phải chi mà mấy cậu kẻ truyền người tỏ hay biết, nếu người không tuân cứ thì làm chi lự ý. Cái nầy không rao mà lại ra oai, như thế thì thêm ác cho người biết mấy.

Chi vậy mấy kẻ?? Hà nỡ chẳng thương người da mồi tóc sương, tay làm hàm nhai ngày hai bữa chưa hay răng đủ. Hầu tôn phùn mà đồng ích lợi, càng chẳng lòng nào đành, huống không ích kỉ mà làn tổn nhân thì hà nhẫn. Xin các cậu xét lại.

TRẦN-VÕ-TỨ.
Cai-tàu-hạ (Phú-hậu).
SADEC.

Kim Tùy tinh từ

Truyện Kim-vân-Kiều này có bán tại nhà in và quán N ự-báo.

La Tribune Indigène Nông-cổ Vindám và Nam-trung-Nhựt-báo

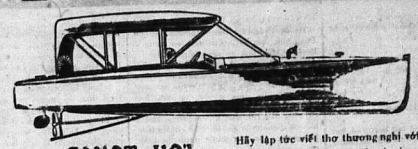

CANOT HOI

Đề chở chuyên mai lẹ, đề tuần du điền địa

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với *Société Franco Annamite des Anciens Etablissements*

Charles BARDON

Sté Anonyme en formation

Quai de la Marne SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR Số 620

Chắc chắn dòng kỹ cang giáng đẹp

Khoái hượt lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu FORD *thiên hạ dùng nhiều hơn hết?*

Tại nó rẻ hơn
Nó ít tốn hơn và
Gọn gàn nữa

Hơn 400 cái xe FORD *chạy trong Đông-Pháp rồi*

Giá xe 5 chỗ ngồi..... 2.300$

Giá xe Camion 1 tấn..... 2.200

NÊN ĐẾN MÀ COI BỔI CHẠY THỬ TẠI: **Société Indochinoise de Transports** *4 rue Filippini SAIGON*

Có bán Caosu MICHELIN — Đại biểu

Dầu hôi hiệu cái Mào

Dầu hôi hiệu **Cái Mào** (Le Pétrole Couronne) cũng dầu của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles**. Dầu nầy thắp đọm lắm. Hễ dùng dầu hôi thì chẳng nên quên hiệu **Cái Mào**. Phải tìm cho đặng hiệu **Cái Mào** mà mua, thì mới đặng dầu thiệt tốt.

CROWN OIL

LANGKAT

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles**

đều có bán thứ dầu hôi nầy

Trong Lục Tỉnh anh em muốn hỏi thăm dầu chi, xin viết thơ cho hãng **Cie France Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ ám lập tức.

ĐÈN LÒA đốt có màn sông, hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hành lao,
Sáng trắng ngọn.
Không hay nghẹt,
Dễ đốt,
Rẻ.

Nội Nam kỳ có một mình tiệm TRẦN-QUANG NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trên trần

THÔNG TÂM, PHÒNG ĐÁM. CHỖ XỨC SỞ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Sau đêm giờ nào cũng được, chỗ nhơn sẵn lòng tiếp rước.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

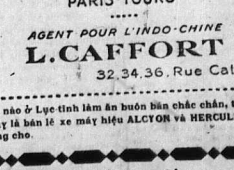

BICYCLETTES ALCYON

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" - "BORDEAUX - PARIS"

"PARIS - TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32, 34, 36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng hằng lòng ưng cho.

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bảo-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon. ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi. ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN BÀI 99 và 101

BẾN-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai hành, xe kiếng, xe ho, xe bổ cũng có đóng thường xe hơi theo kiểu kiểu tối, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mui xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ đều tốt chắc chắn có bán đóng đủ thứ kiểu, bán xe cam-đi đồng tay giá lại hạ hạ lắm chớ lại, cam-nê đất để thay trong bánh, kiểu đèn hay, để bán kỳ xe đặc chiếc và xe song mà bằng đa tây may tại nhà khéo và chắc, có bán yên cốt, chuông đạp hai tầng, bình đề thắng đèn khi đi theo xe. Sơn xe và sửa xe. Cải xin quí khách có đặt đóng đồ hộ xin ghe lại hiệu tại mặt khá trước coi cùng trước của tôi làm, xem cả cần dùng mươi chi đa thiệu mua giúp làm người thì tôi rất cám ơn lắm.

Cám chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cùng giá cả tôi sẽ hồi hồi không hề dấp.

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(*Lithographie et Librairie*)

SADEC VILLE

In hộ sổ, cung-thỉ, thiệp, vẽ hình, in hình nổi tác là môn gì cũng in dặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán cục thứ nhựt Trình quốc-ngữ Saigon.

Tỏ làm con dấu đồng và mủ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin dừng bàu chiếu cố.

Nay Kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Lời rao

Cho mấy chủ có xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.C.M. cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Donaumont Saigon.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm, mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

DẦU MỠ HIỆU

MAZOUT

Bấy lâu nay thường nghe anh em phàn nàn vì không có thuốc chi hay là dầu chi đặng trừ cho tuyệt loại mối nó phá hại nhà cửa, quần áo, tủ hòm, văn văn...

Vậy anh em hãy mua thứ dầu mỡ hiệu MAZOUT mà dùng thì chắc trừ được giống độc ác đó.

Các tiệm thay mặt cho hãng Cie Franco Asiatique des Pétroles đều có bán thứ dầu mỡ hiệu MAZOUT

Nguyễn-chí-Hòa

63 Rue Catinat. — SAIGON

ĐÓNG GIẦY bằng DA bần tây hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NỈ CHAI (LIÈGE) và CÂY NÓP kiểu rất sinh đẹp

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy : GIAY TÂY, NÓN CASQUES, GIAY HẠ DA LÀNG, DIỆP DA LÀNG GHẾ XÍCH-ĐU và THONETS KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MÔBIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng quí khách.

Xin CHUYÊN chiếu cố tới rất cám ơn, BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, Kính mời.

Bùi-quang-Nho

BENTRE

Bổn hiệu có trữ bán vải may mùng của hiệu Chấn-Thủy ở Hanoï. Vải nầy mới chế kiểu mới, đã rộng khổ lại coi thước tốt hơn các thứ vải may mùng thuở nay, kiểu là Tuffe Tonkinois, bề dài 2m 40, ngang 2m 00. Hễn hiệu có bán vải trắng Batiste để làm mùng may cưới cho mát hơ hết mười mấy miếng 2 40 nhưng mà may mới coi mùng dai 2mets, ngang 1m60 chẳng cần nước, thì may một cây vải nầy và tuồn vải Batiste thì đủ. vải mùng ấy có ba bông là 6 00, 7 00, và 8 00 tấm khác nhau, bổn hiệu giăng có trữ giây gỉ, đợi cũng nhiều, bổn hiệu ở Hanoï gởi lại, giây ba giờ tơ 2 20 tới 4 20, bottines Bfatter và những hàng Bắc nhiều thứ, như lãnh rộng may áo ; vân vân.....

BUI-QUANG-NHO

Bentre.

德 Đức Thịnh 盛

Madame CHAUVIN, Propriétaire

87, Rue Catinat — Saigon

Hiệu tôi mới mở bán đủ các thứ hàng hóa như thuốc tây, bán sỉ và bán lẻ, như: Tơ, lụa, vóc, nhiễu, the, xuyến, hàng quế, lượt, bánh chưng, mứt, trái, nhãn đủ thứ nhãn, đồ đồng, đồ khảm, đồ thêu đủ may ; đồ sứ : trà tàu ướp sen, trà hộp ướp sen, và đồ kiểu đủ xưa, và cam nhiễm mem nữa v.v...

Vậy xin mấy các quí khách chiếu cố đến mua giúp cho tôi, tôi hết lòng cám ơn và tính giá rẻ.

TIỆM ANNAM

Đóng giày và may Y phục Langsa

Lê-văn-Bền, *Kỉ-nghiệp*

cho nhà PHÙ-TOÀN

17-19, Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

SAIGON

Khi nào có việc chi hỉ hạ muốn đãi đằng quan-khách mà chẳng dùng rượu Sâm-banh (Champagne) hiệu Tisane Marquis de Bergey

Thứ rượu

Thì làm sao mà cho phỉ tình vui vẻ đặng

Rượu nầy có một mình hãng **Denis frères trư mà thôi.**

Văn đàn

(Partie littéraire)

Hôm báo đề mục « văn-đàn » là sở-dĩ để « thừa-liệp » văn-chương cũng nhà học-thức trong nước, cho rõ cái tinh-hoa học-thức của văn-sĩ ta gây nên là thế nào.

Trộm nghe văn-chương là một thể tả được các tư-tưởng sâu xa của loài người, đạo học huyền-diệu của sự-lý, ai cũng đã hiểu được cái công-quả của văn-chương là thế. Người có văn-chương đạo-đức, như trời có « nhựt, nguyệt, tinh, thần », đất có « sơn, xuyên, thảo, mộc », thế thì nhà học-thức không nên khuyết-điểm một phần văn-chương để gây nên cái học tri-thức của loài người ; văn-chương đối với nghĩa-vụ nhà trước-thuật lại là cần-yếu hơn hết. — Phàm viết một bài văn, làm một quyển sách, thì hoa nhiều đều quan-hệ cùng ở trong lối văn mà gây nên cả ; ta há không cẩn-thận !

Vậy nhà làm văn ta nên lưu-ý với cái nghĩa-vụ làm văn, tiềm xét cái gốc văn lưu bởi đâu mà ra, rồi sau cầm cây viết viết văn mới khỏi sai lạc cái nghĩa-vụ chánh-đáng và không mích với phong-hóa nước nhà, thế mới ngỏ hầu là văn-chương hữu-dụng cho. Muốn truy cái gốc văn-chương bởi đâu mà ra — thì vẫn biết cái gốc văn-chương ở trong sự học-thức hoằng-hác, tư-tưởng cao-thượng, nhiên-hậu mới thành văn-chương có giá-trị vậy ; thoảng học-thức không rộng, tư-tưởng không thâm, thì làm sao kết-cấu nên cái lối văn đẹp để giúp đời cho xong.

Hỏi nhà văn-sĩ nước ta, tiếng nói nước ta văn ở cái buổi cũ mới đổi-dào, còn đang tùng-tiu lấm, ta nên nghiên-cứu, đừng-hợp cho đặt-nghĩ ; văn biết văn-chương là vô cùng sự học-thức, có học-thức mới có thể làm văn được, song nhà học-thức ta — lụy cây bút xưỡng, xin tua cần-thận cho !

Cái nghiệp văn-chương không những để ngâm-hoa, vịnh-nguyệt, hay tiêu-sầu, khiển-hứng đó là đủ ; văn-dân-khí, phát-minh tri-lự, truyền-bá ra được các tư-tưởng cao xa, các lý-tưởng thâm-diệu, hầu gây nên văn-hiến đạo-học, duy-trì phong-hóa về sau, kết-cấu cái tinh-thần đời đời của nhà học-thức. — Nước nhà thạnh-suy, giáo-hóa mau chậm, đều có quan-hệ ở văn-chương nhà cầm bút mà ra vậy.

Hỏi nhà trước-thuật, ta hà chẳng gia-tâm trịnh-trọng làm sao !

T. T.

Phụ nữ diễn đàng

(Féminisme)

CÁI NGHĨA-VỤ CỦA CHỊ EM TA ĐỐI VỚI NƯỚC NHÀ

Từ mấy năm nay, trong ra việc chánh-trị, việc kinh-tế, cùng là việc giáo-hóa, nền phong-tục trong nước, lấy bình-tỉnh mà luận, thì mỗi mỗi đều có thay đổi rất nhiều ; hàng nam-tử ta ai cũng mong lồng nọi hước trên con đường mới mẻ rực rỡ đàng trước kia, là con đường khôn ngoan, con đường giàu thạnh ; thật cũng nên mừng cho văn-hội nước ta buổi nầy.

Khai-dân-trí, quản-dân-tài đã có hàng nam-tử, dâm-dương cho.

Vậy xin hỏi chị em ta : Cái nghĩa vụ của chị em ta đối với nước nhà là nghĩa-vụ gì ? Em xin mạo lỗi thay vì chị em mà trả lời rằng : Chị em ta là phận liễu-bồ, là phường chân-iếm, dầu dám mong chen vào hàng tu-mi đã gọi là quốc-dân nhứt-phần-tử đó, hầu mong chia chức một đều gì đích-đáng trên cái võ-đài kích-liệt nầy ; thật dầu dám mong thế, dầu có nhiệt-thành mà mong thế đi nữa, cũng hất quả-cảm mong ngông-nghênh không phỉ-cập gì đến thực-sự được . . . Vậy chớ nghĩa-vụ của chị em ta đối với nước nhà ở đâu ?

Thế thì em cũng xin lấy cái việc êm-đềm giảng-dị của cái trách-nhậm chị em ta xưa nay mà trả lời rằng : Giúp chồng, dạy con, là cái nghĩa-vụ có quan-thiết với nước nhà vậy.

Bàn đến cái nghĩa-vụ giúp chồng, dạy con, vậy em xin kể sơ lược cái công-trình xưa nay của chị em mình, họa có chỗ nào khả-dụng được trong nước nhà ta đang cái buổi chuộng mới nhàm cũ nầy chút tí gì chăng.

Em vẫn nhớ trong lòng hoài, cái phong-hóa của trong gia-đình, ngoài xã-hội ta gần hai mươi thế-kỷ nay, chi học đòi cái nền-nếp của người Tàu, ở trong phạm-vi của người Tàu, không có chút nào riêng biệt cải-lương trước.

Nhưng cũng may mắng lắm thay ! Nay đã mà thế-thức được mới nền Cường-thường đạo-đức ở Việt-nam roi truyền đến nay, là một nước dân-tộc có văn-hiến, có lịch-sử về vang từ xưa vậy. Chị em ta cơn lấy giờ chị có cái trách-nhậm thâm-thúy giáo-tử là cái trách-nhậm thâm-thúy lắm vậy. Song từ xưa nay người nước ta mắc những nói quen miệng, nghe quen tai rồi, rồi ai cũng cho là một việc tầm-thường không bỏ gì đến nước nhà, xã-hội cho lắm ; làm bổn chữ tương-phụ giáo-tử của chị em mình, kể xem thường, người xem khinh. Mà chị em mình rồi cũng bỏ đến cũ nữa. thật khá tiếc lắm thay !

Kể đến việc giúp chồng, là giúp những đi gì ? dạy con, là dạy những đều chi ? Thật một vấn-đề khó khăn là dường nào ! Nước ta từ xưa vẫn kém về khoa nữ-học. Mà vì sao lại có cái trách-nhậm mắc mỏ thế nầy ! Suy cho kỹ, nước ta từ xưa, bề nghĩa tuy vẫn kém về khoa nữ-học, chớ trong dân thì chẳng hề có khuyết-điểm về cái nghĩa gia-đình giáo-dục đối với nhi-nữ. Cái khuông-phép trong gia-đình nước ta, nghĩ ra cho quân-đáo-lắm. thì thật cũng một cái cơ-quan mật-thiết trong đường khai-dân-trí, văn văn.

Nói rằng tướng-phu, ấy là chỉ về phần nội-trợ của đàn bà giúp chồng việc trong, là việc may vá, nấu nướng, trơm dệt v.v. tổ-chức cả việc kinh-tế trong gia-đình cho người đàn ông có thể thi-thố được việc lớn lao ngoài xã-hội, thế là hai chữ tướng-phu của chị em ta vậy.

Nói rằng giáo-tử, ấy là chỉ về cái đức mẫu-huấn của phận đàn bà — lấy cái khuông-phép đẹp đẽ của gia-đình mà dạy con đang thuở ấnh-hài, cho hiểu cái công tiến-thủ về đường học-vấn ; chừng kịp cái tuổi vào trường, thì con trẻ đã có cái tư-cách trau dồi đạo-nghiệp.

Kể bao nhiêu đó, thì đã rõ cái nghĩa-vụ của chị em ta đối với nước nhà thật có quan trọng lắm.

Hỏi chị em ta, con « nhờ đức mẹ » là thế.

NG.-THỊ-HẠNH.

LỜI RAO

Cả, mấy ông thợ chụp hình, dìu thiện nghệ đều ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 126-128 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tính theo giá bán Tây, như hiệu Kodak— Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v..

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và về nghề vẽ sửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khắc, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuê thân sửa.

Có bán kiến, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Gói Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 18 × 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiến để làm hình máy xứ nóng không hề hư.

Tại hãng Photo-Studio 126-128 Catinat Saigon.

Nam-việt Khách-lâu

HOTEL DE ANNAM

N°30 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUỀ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ : kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới dọn một tiệm ngủ hiệu là Hotel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có dọn phòng ở dưới đất rất cận tiện cho quới khách.

TRUYỆN

TÔ-HUỀ-NHI trọn bộ (1 à 3).

OÁN-HỒNG-QUẦN (thứ 5 rồi, thứ 6 còn tiếp).

Cả hai thứ đều hay.

Mấy tiệm sách có bán.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ hình mấy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo-bạch có biện rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-minh-Tịnh

Commerçant à Vinhlong

Tiệm nầy thay mặt cho tiệm thuốc *Pharmacie centrale franco annamite* **của ông André Lê-văn-Hiếu, bán đủ các thứ thuốc Tây.**

Bán hàng đồ, tơ, lụa, giày, guốc, nón Backý thật tốt hơn hết, savons Dyfoam nhuộm đủ các thứ màu xe máy hiệu *Louvel* **hãng Thuận Hoà hiệu Hercule, đồ phụ tùng vỏ ruột xe máy đủ các thứ, sách vở, mực viết, cho học trò dùng, thơ tuồn, truyện quốc-ngữ, giá bán rẻ hơn các nơi, cũi xin quí vị thạnh tình huệ cố**

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Chateau d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán mấy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng ông F. H. SCHULE.

Có thợ rà máy giỏi ở tại hãng

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đề thì cho, thì chi giùm không ăn tiền công.

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hỏi hiệu Mỏ Neo (Le Prétoile Anere) của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles mà dùng. Dầu nầy thắp thì không có khói, không có hôi, không có khét. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hạng trong Hoàng-cầu.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles đều có bán thứ dầu hỏi nầy.**

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

CHUYỆN ARAP

Tích nầy trước có điển trong báo Nam-trung, nay tiếp theo đoạn trong số 108 là 5 chồi bảo ấy.

Vua nói giứt lời thì Mô-ra-Bét với vàng qui xuống mà rằng : « Nhờ ơn trời xui cho Đại-vương giáo lâm đến đây. Tôi thiệt có phước đầy mới gặp đặng hoàng-tử của tiên-đế. Đại-vương đặng mà muốn đi tìm hình ngọc, thì tôi xin đặt đường. Nhưng mà Đại-vương khá nán lại đây nghỉ vài ngày rồi sẽ đi nán lại đây nghỉ vài ngày rồi sẽ đi chẳng muộn. Bữa nay tôi có bày tiệc đãi mấy vị đại-thần trào Khê nầy. Tôi ngỏi với khách một hồi, người nhà vào báo tin đại-vương đến. Vậy nếu đại-vương chẳng chê là hèn hạ, tôi xin thỉnh đại vương ngồi vào tiệc với chúng tôi »

Vua nói : « Quả nhân đâu có ý đó, đồng hân với chư tôn mà yến ẩm thì quả là vui. » Vua nói gót Mô-ra-Bét mà vào nhà tiệc, và Mô-ra-Bét thỉnh vua ngồi lên, bổn thân qui đứng, thết đãi vua cung kính dường ấy.

Tiệc vừa mãng, Mô-ra-Bét mới nói : « Chư đại-nhân mựn thấy tôi tôn kính ông khách-lạ nầy mà lấy làm kỳ. Người là chân dương kiếm bên Bân-sô-ra, tiên đế là chúa cả của tôi. Xưa tiên-đế mua tôi đề làm nô-lệ. Sau người bắn mà tôi không dặng tối đối với đại-vương đây thì tôi hỏi còn trong vòng nô-lệ nhà người, vì chi những của cải tôi đây trước phải thuộc về tiên đế chớn tôi, nay lại thuộc về đại-vương đây là người thừa nghiệp tiên đế. »

Vua chậm chậm mới rằng : « Khanh chớ nên cáu chấp như thế. Trước một chư vị đây, quả-nhân định cho tôi nay khanh chẳng còn ở trong vòng nô-lệ nữa ; còn những tài sản mấy quả nhân coi như tiền đề đã trích của người ra mà hao cho khanh rồi vậy. Phần ấy như vậy đã đành, còn khanh có muốn chi nữa, thì cứ tỏ ngay, quả nhân ban cho như ý. »

Nghe vua nói thì Mô-ra-Bét qui tạ ơn. Rồi đó kẻ hầu người dâng rượu. Ai nấy uống trọn ngày, chiều lại khách mới kiếu từ lui gót.

Ngày sau vua lần cùng Mô-ra-Bét : « Quả nhân nghỉ đã khoẻ. Qua đến đây, ý quả-nhân chẳng phải để thong dong mà chơi hời mãi. Quả-nhân lập tâm đi tìm hình ngọc cho ra. Vậy nhâm đã phải dịp lên đường, khanh nên sắp sửa mà đi với quả-nhân cho chóng : » Mô-ra-Bét nói : « Tôi thì sẵn lòng làm theo ý đại-vương, nhưng mà đại-vương còn chưa hăng cái hoạn-họa bất kỳ trong cơn đi tầm cho đặng vật báu ấy là đường nào vậy. »

Vua đáp : « Dầu nguy hiểm thế nào, ta cũng quyết đi. Một là ta vong mạng, hoa là thành sự ta mới nghe cho. Họa phước đều do trời xui đến, đi sợ hay sao. Khanh cứ theo quả nhân mà chỉ nẻo, miễng cho khanh đặng chắc gan như quả nhân vậy thì hay. »

Mô-ra-Bét thấy vua nhứt đoán, nên bẩm gia đình lo sắm đồ hành-lý sẵng sàng. Vua tôi thì lo tấm gội và tụng phẩm kinh « Phật » rồi mới ra đi. Dọc đường hiết bao việc phi thường mầu-nhiệm. Đi như vậy trọn mấy ngày mới đến một nơi linh-địa. Vua tôi xuống ngựa và Mô-ra-Bét giao ngựa cho kẻ tùy tùng mà dặn ở một chỗ, chờ mình trở lại. Và đặc vua đi tới và nói : Đại-vương cứ theo tôi đây hầu đến nơi đề hình ngọc. Đại-vương phải cho cỏ can-đảm mới trông nên việc.

Chẳng bao lâu hai người đến bên một cái biển hồ lai-lân. Mô-ra-Bét ngồi trên mé hồ mà nói : « Đây rồi mình còn qua bên kia hồ nầy. » Vua hỏi : « Ta không thuyền bè, mà tính qua sao đặng ? » Mô-ra-Bét đáp : « Vậy mà một chập đây thì có thuyền của chúa các vì thần qua rước mình chẳng sai. Xin hệ-hạ nhớ : mình làm thinh. Đừng nói chi với người chèo ghe cả. Dầu người ấy có hỉnh dung cỗ quái thế nào, đại-vương cũng dùng lộn đến, vì tôi xin tâu trước cho Đại-vương rõ, nếu mình xuống thuyền rồi mà mình hô-hé, thì thuyền phải chìm phứt, còn buồm thì là một bực lụa phiêu. Trên thuyền dường chẳng một người dâu giống dâu voi, tay chơn vấn như vấn cọp. Thuyền tách nước chạy ngay vào bến chỗ tôi chứa đang chờ, và khi thuyền cập sát bờ, người dân voi ấy thò với quấn ma bỏ xuống thuyền đức vua và Mô-ra Bét.

Người ấy xô thuyền ra, chèo trong giây lác thì đã qua đến mé bên kia biển. Người ấy cũng thò với quấn ấy người mà bỏ lên bờ, rồi cũ người với chiếc thuyền biến mất.

Mô-ra Bét nói : Bây giờ mình nói chuyện không hề chi. Chỗ nầy là bổng-đảo, cảnh cũa vua các vì thần. Trong trời đất chẳng có đâu như đây nữa. Đại-vương xem thử tư bề : thiệt là cảnh vật siêu-phàm, gian sơn chung tú. Cho hay những kẻ có gia thanh tin như mình trời mới cho đến chốn bổng-lai như thế. Kìa khắp nơi thấy những kỳ-hoa dị-thảo còn rừng thì sum sê cây trái sai hoằn, Đại-vương lóng nghe thử trên không : tiếng thứ chiếm lọ reo thôi lảnh lót. » Vua vừa đi vừa nhâm xem non-nước chẳng nhàm, mà càng tới mắt trông ra càng la.

Đi một chập lâu, hai người đến trước một tòa ngọc cát ; quanh vuông rào có hào rộng, trên mé hào, thấy những cây cỏ thọ rất sao vượt qua nóc tòa ngọc cat, tàng giao nhau, che mát rìm-rà.

Người Kỳ-thuyền ra, chèo trong

Vua cùng Mô-ra-Bét vào trong tòa ngọc cát ; quanh vuông rào có hào rộng, trên mé hào, thấy những cây cỏ thọ rất sao vượt qua nóc tòa ngọc cat, tàng giao nhau, che mát rìm-rà.

Người ấy xô thuyền ra, chèo trong giây lác thì đã qua đến mé bên kia biển. Người ấy cũng thò với quấn ấy người mà bỏ lên bờ, rồi cũ người với chiếc thuyền biến mất.

Mô-ra Bét nói : Bây giờ mình nói chuyện không hề chi. Chỗ nầy là bổng-đảo, cảnh cũa vua các vì thần. Trong trời đất chẳng có đâu như đây nữa. Đại-vương xem thử tư bề : thiệt là cảnh vật siêu-phàm, gian sơn chung tú. Cho hay những kẻ có gia thanh tin như mình trời mới cho đến chốn bổng-lai như thế. Kìa khắp nơi thấy những kỳ-hoa dị-thảo còn rừng thì sum sê cây trái sai hoằn, Đại-vương lóng nghe thử trên không : tiếng thứ chiếm lọ reo thôi lảnh lót. » Vua vừa đi vừa nhâm xem non-nước chẳng nhàm, mà càng tới mắt trông ra càng la.

Đi một chập lâu, hai người đến trước một

SỐ THỨ 967 — NGÀY THỨ HAI 3 OCTOBRE 1921 — NGÀY MÙNG 3 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	12$00	15$00
Sáu tháng	6 $0	8.00
Ba tháng	3 $0	4.$0

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05
Mua báo thì trả ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報新省六

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats xới mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

TỐI YÊU CHI TỪ

Trước kia đã có mấy tờ « Lục-Tỉnh-Tân Văn » với tờ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một tờ « Nhựt-báo » đề hiệu là « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng-nề, hao của tốn công, rắng mở mang ra, để gọi trước là đền ân trị-ngộ cho chư-tôn và lẫm rõ rằng cho xứ sở ; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngõ hầu cộng hưởng thái-bình, Văn-minh tấn bộ.

Báo thêm số, tờ nhiều, giá phải đổi cao ; Song Bổn-Báo, cũng vì ân người cũ, đã cho nhóng người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo thee như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mãng hỷ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm.....	12$00
Sáu tháng.....	6 $0
Ba tháng.....	3 00

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ hườn tiền mua « Nam-Trung », hườn đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đổi : cũng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tăng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả cứ gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho :

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh Tân-Văn »
đàng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngay cho :
M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rõ rồi xin chư-tôn ghi để.

Rất đáy, Bổn-báo còn một tôi trân trọng, kính xin độc-giả niệm tình.

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-ấm, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở tờ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm tờ « Nhựt-báo », tiếtlịet-qui-vi ích chung, xúm giúp sau cho Bổn-Báo vững bền, cho rộ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

VAY SÁU TRIỆU BẠC ĐỒNG

Cách vay trả thế nào ?

Về cuộc quốc-trái sáu triệu bạc đồng mà quan Tổng-thống *Maurice LONG* đã ước mơ vay trong cõi Đông-Pháp, vay dặng tiếp nối đàng xe-lửa từ VINH tới ĐỒNG-HÀ cho rồi, cho dặng bộ từ Hanoi tới Saigon liền-lạc, hầu để mở mang Nông-Thương kỷ-nghệ, tôi đã có giải ra trong số báo 929, ngày 4 Juillet, vay là vay trong ; giải rõ vì sao không vay ngoài lại vay trong ; giải rõ đều ích quốc lợi dân buộc mình phỏng trả. Đến khi quan Tổng-thống về hộ nạp ước vào giữa Viện xin bàn nghỉ, và khi Viện phê cho, tôi cũng có đăng lúc điển-tín vào báo cho đồng-bang tường tất. Sau lại, có chiếu chỉ ban truyền cách thức và điều-lệ buộc về quốc-trái ấy, tôi cũng đã có điển ra quốc-ấm mà dẫn giải cho đồng-bang sớm biết rằng kỳ quốc-trái sáu triệu bạc-đồng nầy chẳng phải như mấy kỳ mở dồng nầy chẳng phải như mấy kỳ mở vay trong lúc chiến tranh, mà sẽ làm như cách xổ-số vậy. Dám biết trước sẽ làm như cách xổ-số, song thức ấy cách xổ-số ấy sẽ ra sao ; duy tưởng cho là một cuộc đánh lủ với trời, ai may thì trúng, trúng đặng thì giàu và tưởng khi ông *Maurice LONG* trở qua, đề hườn lên đất Đông-pháp rồi, thì cuộc xổ-số nầy mở hội. Nào hay quan Tổng-thống trở qua tài nhóm đã mấy tháng nay, khi ở Hà-thành, khi về đô thuộc-địa mà chưa nghe khi về đô thuộc-địa mà chưa nghe ngài tính tới vụ quốc-trái xổ số. Bởi cớ lẽ ngài chưa lện xe về Hanoi, chỉ là lúc ngài còn vấng các tỉnh Nam-kỳ và Cao-miên rồi trở lại Saigon, có một hai hiệu báo nói chưa ắt phải những lời nói dây bớt miệng ngài mà ra, hay là bởi tri người tưởng vậy, bàn vậy, mà nói vậy — nói ngài dợi tới mùa lúa năm nay, gặt hái xong xuôi rồi, ngài mới mở vay cho dễ. Biết bấy nhiêu, nói bấy nhiêu đó thôi, chớ, từ ấy những giờ, chưa có hiệu báo nào — luật luận báo chí Langsa hay là báo chữ quốc-ấm — chưa có hiệu báo nào đám khởi xướng cách xổ-số ra làm sao cho rõ, vì biết quan Tổng-thống đã phủ cho một bản Ủy-viên của người cử đặt, để chuyện lo định bày cách thức và bản Ủy-viên ấy, từ mấy tháng nay, tưởng khi cũng đã làm xong phận sự rồi. Dường ấy, tôi xin hỏi, có ai chặng tưởng cho cuộc quốc-trái xổ-số sáu triệu bạc-đồng mà quan Tổng-thống, chẳng khỏi bao lâu, sẽ mở trong cõi nầy đây, tới ngày nay, hãy còn hằng là một điều bí-mật cho mọi người chăng ? — Tôi tưởng, hỏi đến câu nầy, đâu ai cũng phải cho là bí-mật, cho là mầu-nhiệm, không thể giải quyết đặng.

Vậy mà mới đây tôi có tiếp một phong thơ của một người độc-báo, gởi hỏi tôi : Xổ-số chẳng phải là cờ bạc sao ", và vì sao cấm cờ-bạc mà không cấm xổ-số ? Lời hỏi rất hữu lý, đã có giải phân trong một số báo.

Cũng trong thơ đây, khoản chót, lại còn có một câu xin tôi các nghĩa giảm cách xổ-số về kỳ quốc-trái sáu-triệu bạc đồng sẽ tới. Về điều nầy, tôi lấy làm ngại-ngùng mà giải quyết ; vì, tưởng ai cũng hiểu, điều quốc-sự còn bưng kín, chẳng để lộ mối, hà để cho ai khinh luận ? Nói cùng mà nghe, dầu chẳng phải là điều bí mật đi nữa, mà trên chưa ban nghị-định, dưới ai lại thấu tường lẽ gì ; nên dám tự phụ mà đề luận về quảng vơ xiểng, thì lời luận ấy ích gì cho ai, tích chi cho xã-hội ? Bởi sự không quyết đoán nó làm cho tôi ngại-ngùng đến đỗi phải bỏ qua trót tháng nay, nên, tới ngày nay, tôi hãy còn tiếp thơ của người độc báo ấy gởi đến, nhắc hỏi tôi lại nữa. Buộc trí tôi thế nào cũng phải giải giùm. Dường ấy, tôi còn tọa thị điểm nhiên đàng nữa chăng ? Dường ấy, tôi còn thủ khẩu như bình đặng nữa chăng ?

Chắc là không ; vì tôi chẳng dám vô lễ đến thế. Tôi phải giải ngay. Mà biết giải thế nào bây giờ ? — Thật, chưa biết giải thế nào cho nhằm, song phải giải ; dầu phải chăng, hay dở gì cũng phải giải. Vậy trước khi mở lời, tôi xin chư-qui độc-giả mựa lấy hải luận-giải của tôi đây làm xát-đoán, mà phải lấy làm mới-hỏ, hỡi ôi ; cũng vì, một là, tôi chưa thấy mày ; hai là tôi chẳng đem hết nảo-căn của tôi ra mà tìm-tòi, duy lấy cách thức của nước-ngoài đã làm rồi, đem về đây mà tỉ cập. Tôi trông lấy việc nước-người mà tỉ lại việc nước-mình, thì, dầu chẳng thấu đáo cho tận lý tận tình, chớ cũng rõ biết đặng, một hai điều trong đấy.

Nhứt lại, tỉnh ra cũng chưa phải cách xa là bao lâu, xứ GUYANE, thuộc-địa Langsa ở *Mi-Châu*, gặp lúc túng rối, đã vướng nợ nhiều, lại còn thêm kho khuyết, không biết lấy đâu cho đủ mà tính xong việc nước. Buổi ấy, gặp đời ông GALMOT làm Thống-Sĩ. Chẳng nỡ để vậy ngồi mà xem, ngài mới ngụ ý bày ra cuộc xổ-số đặng lấy lợi lộc dùng về việc gấp. Ngài nạp ước vào giữa Viện, xin quyết định cho xứ Guyane xổ-số. Ngài giải rằng, nếu Viện mà phê ý điều ước của ngài, thì lấy làm may cho xứ Guyane, mỗi năm lời chắc sau ngàn triệu quan tiền, đủ mà xây đúng việc nước.

Tuy biết điều ước của Thân-Sĩ Galmot là đều ích quốc, song chẳng khỏi bị phản đối, vì trong Viện, ấy là lẽ có-nhiên, nhiều phe nhiều đảng. Bởi vậy phe nghịch lấy ba lẽ nầy mà làm trở ngại :

« Một là vì đạo-đức ; rằng xổ-số cũng như cờ-bạc, chẳng tránh khỏi thói gian lận mà xa đàng tội lỗi ;

« Hai là vì Kinh-tế ; rằng từ xưa, những xứ nào tiêu bạc bề trễ mới lấy việc xổ-số mà lợi dụng xấp thời ;

« Ba là vì luật nước ; luật ngày 21 Mai 1836 cấm tuyệt xổ-số, nay cũng còn ban hành. »

Muốn thắng nỗi phe phản đối, cho điều ước mình có thể trông mong đặng nghị Viện công cử, ông Galmot liền thưởng điển đáng mà phản giải như vầy :

« Nước mà gặp cơn nguy hiểm, phải chịu xuất tiền nhiều mới sửa an đặng ; nếu có người đàng kể rằng lấy cuộc xổ-số làm lợi mà bỏi đắp chỗ khuyết điểm ấy, xin hỏi, nghị-viện ta đây có quyền mà ủy phá một điều thuế nào có thể lợi bằng lợi ấy chăng ? Huống chi cuộc xổ-số là sự rất công-bình, mình bạch ; nào phải gian lận như cờ-bạc ; nào phải khắc bạc như những tay tài chủ cho vay lấy lời vậy ru. Phàm hễ việc chi làm mình bạch, ngay thật lẫng hỏi, thì đạo đức chẳng động chen mình vào đấy.

« Nếu nói xứ nào tiêu bạc bề trễ, mới lấy cuộc xổ-số mà lợi dụng cấp kỳ, thì những xứ la-tin ấy mới sao ? Hết thảy, hiện hay giờ đây, xứ la-tin, có xứ nào không biết hay là không lấy cuộc xổ-số làm lợi nước ? Ấy cũng là một cách khôn khéo đó chớ. Không bày thuế mới, không tăng thuế cũ, mà bày xổ-số lấy lợi nước, thì chẳng quá hơn thêm một điều thuế mới sao ? Vậy mà dân đã không phản-nàn, mà lại có vẻ vui lòng đẹp dạ. Xổ-số Không hại chi dân sự hòa khai, không hại chi cho xã-hội.

(Sau sẽ tiếp theo)

Lê-hoàng-Mưu.

Thương mãi bút toán

TRƯỜNG nầy có ích chăng ?
NGƯỜI lỡ đàng học vấn có nên vào đấy chăng ?

Đời hàng vì : tiên nghĩa hậu lợi. Lại cũng thường thấy, theo coi thời đợi nầy, phần nhiều chữ nghĩa xem lẫn nơi chữ lợi, chữ lợi xen lẫn nơi chữ nghĩa, nên, dầu ai khởi xướng vụ chi gì là vụ lợi nghĩa, cũng phần nhiều, ít quên chữ lợi nối đeo. Thật, mắt chưa từng thấy, tai chưa từng nghe ông nhỏ, ông mỏ, ví nước, ví đàn, ví đồng-chuông, ví đồng-bào, mà lòng bác-ái mà không kể lợi. Ấy là lẽ hằng trong thiên-hạ ; ai dám để tiếng trách riêng. Biết vậy mà, tay không trách riêng, chỗ cũng nhìn biết việc làm như thế chẳng đáng để gương hậu thế. Nước chưa phải giàu, dân chưa được mạnh, trăm đàng còn trễ bước hơn người ; ước chi trong xã-hội Annam, những đứng nhiệt thành, ai sự trong lại nhà tu, vì cái hậu vận nước mình, bỏ dẹp chữ lợi sau lưng ; mỗi khi khởi bày làm đều ích lợi chung, đem chữ nghĩa treo ra trước mặt. Đàng vậy, cái chỗ mong mỏi của xứ nầy mới khỏi ngại sau trở nên một đều bị ngờ không thể thiết hành cho.

Nhắc lại, đời ông MASPÉRO quyền Thống-Đốc Nam-kỳ, đang năm 1919 là năm, người Annam đồng tình cỗi ích nước trong trường, rảng-rảng nhau ra tranh đua buôn bán. Cái nhiệt tâm đối rèn lòng người trở nên sôi sắng vậy thôi, chớ phần nhiều thương mãi chưa thông, bút-toán chưa thạo. Hà đành đe vậy, ngồi mà xem cho đành chăng ra ? Người hay thương đời bao đành : Ông Nguyễn-văn-Của, vẫn là chủ hội Thương-mãi kỷ-nghệ Annam, thấy vậy, mới rủ ra cùng Chánh-Phủ lập trường thương-mãi bút toán. Chẳm co hội, ông Maspéro vui lòng chuẩn cho, mới năm, một ngàn hai đề làm học phí. Nhờ ân đức ấy, mới có từ năm 1919, trường thương-mãi bút-toán quốc-ngữ lập lại nhà hội Thương-mãi kỷ-nghệ đường Catinat là trường thương-mãi bút-toán Langsa lập tại hội Khuyến-học đàng Aviateur Garros.

Về phần bút-toán Langsa, người có tài học vấn bèn Langsa mới học được, phần ấy chẳng nói chi, chi như bút-toán quốc-ấm là một trường giúp cho những người lỡ đàng học vấn, mà chữ quốc-ngữ, muốn để bước thương-trường hoặc muốn cầm bút toán nhà buôn cũng hát toán nhà buôn chỉ càng được. Thật là trường đại tích cho phần nhiều con nhà Annam đó.

Bởi vậy, khi trường Thương-mãi bật-toán quốc-ấm vừa mở cửa năm đầu, học trò gởi xin vào học đông lắm, M. Nguyễn-văn-Quế lãnh làm thầy. Duy đầu năm, nội thương-mãi khảo thí rồi phát bằng-cấp và phần thưởng tại phòng Thương-mãi, trước mặt quan viên. Bao nhiêu trò tới nghiệp lãnh cấp-bằng rồi ra đều được các nhà buôn trọng dụng. Lương bằng tử tế chục sáp lên. Nghĩ coi có phải trường Thương-mãi bút-toán quốc-ấm thật là trường có ích cho con nhà Annam lỡ đường hoạn vụ đàng thương là mấy.

Năm nay là năm thứ ba, vừa mới khai trường, học trò xin vào gần bốn chục. Ngoài số học trò mới, còn lớp học trò cũ, là học trò năm ngoái chưa thi xong, xin vào ôn-nhuần cho khoa tổng cử. Số học-trò mới xin vào có tên họ trong bản sau kia.

Vì ích chung. Bổn-báo lấy làm vui mà cùng ơn Chánh-phủ với ông Maspéro là người ngày nay đã cách xa ta và cầm ân nơi Thương-mãi Kỷ-nghệ với ông Nguyễn-văn-Của là người, vẫn nay, vì nghĩa mà không vì lợi. Lại nữa cũng vì ích chung. Bổn-báo đề lời nầy cùng Ông Nguyễn-văn-Quế rất siêng cần và ước ao sao người Annam, phần người lãnh xa hoạn lộ, mon-men đề bước thương trường, thừa lấy dịp khỏi lỗn phí mà đàng nghề hay, đua nhau tới học.

L. T. T. V.

Về vụ giết ông cả Pho (Faure)

ở Mytho

Thiết tưởng chư tôn cũng còn nhớ việc ông *Faure*, điền chủ ở làng An-Duc, hạt Mytho bị một đám ăn cướp đánh giết lúc nọ, chẳng cần thuật lại cho hết, xin nhắc sơ lại việc ấy như vầy. Trong đêm 9 rạng mặt 10, lối 9 giờ tối ông *Faure* đang nằm nghỉ, bỗng nghe tiếng chó sủa vang nên ngài liền lại lấy súng lục liền bỏ vào mình. đi tuốt ra.

Chẳng dè vừa tới ngạch cửa thì ngài bị một mũi súng bắng tẻ nhào, máu ra linh-láng, đến chừng vợ ông *Faure* c'uy ra thì thấy chồng nằm trên vũng m.u, liền biểu dây tớ chạy đi cáo báo với làng và tìm kiếm hắt được. Đến sau lần thoát rồi không hắt được. Đến sau có một tên *Lê* trói mình thọ tội; khai rằng mình bắn ông *Faure* chết đó.

Vụ ấy bỏi thẩm toà Mytho tra xét không tiềm ra được mối man chi nữa, nên tin bỏ qua, chẳng đề quan chưởng lý *Joyeux* ngài coi vụ ấy lại, thấy tình hình khã nghi, bèn giao nội vụ cho quan bỏi-thẩm *Yol* tra xét kỹ lại. Nhờ quan bỏi-thẩm *Yol* đam hết trí lự mà tra xét, nên lòi ra các mối dữ chỉ rõ ràng trong vụ đó có nhiều vị đại hương chức làng An-đức gây ra mối đọc ấy. Chức làng An-đức gây ra mối đọc ấy, thì họ bày làm cho đề thêm nghi ngờ; nên Tòa còn giam cầm tại khám. Còn đang tiềm hắt 13 vị nữa.

Họa phước đào đâu chung hữu báo, cao phi nước lẫu giả nan tàng là thế.

HÁT CẢI-LƯƠNG

(Tiếp theo)

Kẻ giọng hát của ta dương-kiêm mà nói, thì lấy làm bằng chật quá, khiến người khán-cuộc lắm khi mỏi lòng ; là vì chỉ nghe có cái giọng ca theo bản đờn « Tứ-đại » là phần nhiều hơn hết. Dầu có biến cách mà ca theo cái cốt bản « Vân-thiên-Tường », bản « Giang-nam », thì cũng toàn là bợ cảm cả. Tưởng nhà soạn-kịch ta, nên lưu-ý vào — sao cho có thêm được nhiều cái giọng vui hứng, thì bài hát của mình điền ra đó, mới có cái thanh-thú cho, mà người xem hát khỏi ngủ gục.

Đã biết cải nghề hát phải trạng ra theo trong thất-tình : Hỉ, nộ, ai, cự, ái, ố, dục của người đời, không thể là một cảnh-trạng vui hứng hoài mà đủ. Song xem cái lối hát cải-lương ta hay giờ — đã kêm giọng hát mà chớ, mà tại chuyện dùng cái giọng *ai oán* rất nhiều, sợ e người ta xem thường rồi phải chán.

Cógiọng hát dẹp mới có bản hát hay. có bản hát hay cũng nhờ có nhạc giỏi.

Hát hội ta xưa, chỉ dùng cầu, không dùng bản, là vì cái giọng hát phổ ra còn eo hẹp lắm, phập nhằm của nhạc còn gay trở lắm — Hát khách, cũng từ cầu, hát nam, cũng từ cầu, thảng còn, cũng từ cầu, thêm chí « *nói lối* » là cái giọng bình-thường giảng-dị, mà nghe ra cũngtừ khuc từ dẫn, mà người làm tuồng phải rảng gán cỗ mà hát, coi mệt quá ! Huống « nói lối » lại đơn bản *ngũ-đối-hạ* ; bản hát một nơi, tiếng đờn một ngả, nghe ra tiếng hát tiếng đờn không có dung-hòa gì được. Nếu không phải người biết cái nghề hát thì không hiểu cái nhân-lý là đâu.

Vậy các nhà có chí cải-lương cải nghề hát tu dương-thời, nên tìm cho có cái giọng đẹp, sắp cái nhịp-nhàn sao cho có cái khi hung-khởi, tru-lợi rồi sau mới trang ra được cái bản hát ; hay cho. Kia như cái giọng của bản *Hành-vân*, bản *Bình-bán*, tưởng ai nghe cũng là thích ; là vì cái nhịp-cân hai bản ấy, nó làm cho cái thích-giác của con người ta phải phởi-phới nhẹ-nhàn : hết cứ là giọng buồn hay vui, miễn được cái nhịp thế, thì dễ làm cho người nghe hát phải chăm-nom mà không chán-ngán.

Vậy người muốn đặt tuồng, trước phải cân kiếm có cái giọng đẹp ; có cái giọng đẹp rồi, thì như-nhiên có cái bản hát hay theo sau, nhưng phải biết, có cái giọng đẹp cái bản hay rồi, rồi cũng phải có cái nhịp cho đều, mới mong đề-khởi nổi cái tư-điệu của bản hát và tình-thần người coi hát được.

T. T.

THẾ GIỚI TÂN VĂN

Sống lâu trăm tuổi

Người thường nói đời người là trăm năm đầu ? Cho nên câu « Ta vui sáu ngàn ngày là nay ? » là câu là một lời mà của một người ngàn đời mà thôi.

Lâu lâu mới nghe lại có người sống đến hai trăm. Bởi vậy nghe ra như là chuyện lạ.

Bên Pháp, tại làng Rivière, thuộc về tỉnh Landes, có bà Lasalle tuổi đư bách tuế. Bà sanh ngày 29 juin 1821, thì ngày 29 juin 1921 bà đặng một trăm mùi chẵn. Ngày ấy tại nhà thờ làng Rivière có làm lễ ba thứ mừng bà trường thọ. Bà tuy già chừng ấy mà hãy còn sức khoẻ, không lẫng tai, lẫng trí chi hêt. Ngày lễ bổ, các con, cháu, chích lòng làm đôi chi đó tựu tại nhà thờ đến được 72 người, ngồi vậy lấy bà mà mừng rỡ.

Muốn được danh tiếng phải làm gì

Muốn được danh tiếng mà chẳng phải là danh tiếng tầm thường, danh vang tứ-hải ngũ-châu thì chẳng chi khó lắm. Có hai thế.

Một là biết đầm ca cho giỏi. Lời nầy không phải là lời điêu đâu, lấy cuộc đấu hai người võ-sĩ Dempsey và Carpentier làm bằng cớ. Ôi, ngày 2 Juillet 1921 là ngày hai người đấu lực tại võ-trường Jersey-city bên Mỹ-quốc thì cả hoàn-cầu đều nào nức trong lĩnh. Còn cái ngày Carpentier giã Pháp xuống tàu, biết bao nhiêu người rồn rực theo đưa đón ! Các báo nhỏ rảng cách đưa tiễn đại Carpentier thì như là vị hiền trong đất Carpentier thì như là vị hiền trong đất Carpentier thì như là vị hiền triết nào Nước vậy.

Hai nữa là phải giỏi tài ca. Ở trong nước ta, theo phong-tục ta, nghề ca hát mùa nhẫy là nghề làm ăn của hạ-lưu chớ ta không đe tài bay đông giữa sân khấu cho thiên hạ coi fy là một cái mỹ-nghệ, ai thiệt có tài nàng thì danh nổi khắp hoàn-cầu.

Vậy nhờ kẹp Caruso người nước Ý mà nghe tên thì cũng biết danh, cũng ngợi-khen nồng nàn, ước-ao nghe cho được giọng thanh tao của người. Caruso đi hát khắp các xứ bên Âu-mỹ, đi đến đâu tiếng dậy đến đó, thiên-hạ rần-rần rộ-rộ theo coi. Chẳng những đàn, các Chánh-phủ cũng ban thưởng. Caruso được thưởng bắc-đẩu bội tinh.

Mới đây Caruso lỷ trần, thì tin giây-thép gỏ bản cũng các xứ. Đám xái Caruso chẳng khác lễ tổng-chung một ông hoàng. Thây liệm trong hàng hằng thủy-tinh. Linh-cữu đưa đi dưới thì có một đội linh theo giảng hầu, trên thì có tàu bay liệm theo đưa đón. Hai liệm đường các nhà đều đóng cửa để thiên hạ rần-rần rộ-rộ theo coi. Chẳng những đàn, các Chánh-phủ cũng ban thưởng. Caruso được thưởng bắc-đẩu bội tinh.

Mới đây Caruso lỷ trần, thì tin giây-thép gỏ bản cũng các xứ. Đám xái Caruso chẳng khác lễ tổng-chung một ông hoàng. Thây liệm trong hàng hằng thủy-tinh. Linh-cữu đưa đi dưới thì có một đội linh theo giảng hầu, trên thì có tàu bay liệm theo đưa đón. Hai liệm đường các nhà đều đóng cửa để thiên-

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thu ốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc trái đất** ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng **Algérie** quả thiệt là đồ thổ sãng **Đại-pháp** và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

ĐÔNG-PHÁP THỜI SỰ

SAIGON

Xe hơi

Tối hữu 21 tây, gần 8 giờ, xe hơi số 1746 của ông R... chủ xe cầm máy chạy trên cầu mông Khanh-Hội dụng xe kéo 1150 xa phu là Ng. văn Hoi. 36 tuổi. Người không hề chi, xe kéo thì hư bánh tả. Tính ém.

Bò càng đường xe hơi

Hôm 24 septembre, lối 7 giờ tối, xe hỏi ông B... ở đường Taberd số 14, chạy trên đường Chasseloup Laubat, có bạt con bò của anh bảy hàn sữa S.... Bảy ra đứng trước đầu xe làm cho bể. Nên và hư đèn.

Sỡ tuần-hành làm giấy phạt anh bảy vì thả bò lên đường.

Mất

Tô-văn-Dôm, 22 tuổi, ở đường mé sông Belgique, số 35, có mất một cái bốp phơi da vàng dựng 3*00, một cái giấy cầm đồ và một cái giấy thuế thân.

Kiện thưa vô cớ

Thim Trần-thị-Nh... ở đường d'Espagne số 107 thưa rằng người kia dụ dỗ con nuôi thim là thị-Nghệ 10 tuổi trà trộm cây kiểu vàng 90*00. Tạ-phủ cho số tuần thành xét ra thì thim nầy cáo nài vô cớ.

Ăn trộm

Huỳnh-thị-H... ở đường Bourdais số 75, cứ rằng bị ăn trộm vào nhà cạy tủ lấy áo quần đáng 50$00.

Móc túi

Lý-văn-trung, 19 tuổi, nghề làm mướn, đã bị bắt giải tòa cang vì tội móc túi lấy 1$00 của xầm Trương Dược, hàng Quảng-Đông, ở đường hẻm d'Ayot, số 9.

Kẻ ăn mầm người khát nước

Một tên kia, danh tính chi không rõ, bữa nọ lấi tiệm xe kéo đường d'Espagne số 91 nạp một cái giấy thuế thân tên là Ng.-văn-Sanh, số 20.799 làng Tân thới nhứt (Giadinh) lãnh một cái xe kéo ra ngoài lột đồ phụ tùng đáng 24$00 lấy hết, còn xe thì bỏ đó mà đi đâu mất. Chủ xe cứ theo giấy thuế thân đi thưa Ng.-văn-Sanh. Chừng bắt Sanh tra hỏi mới hay rằng y vô tội, còn tên gian kia thì hoặc là ăn cắp hoặc là kẻ được giấy thuế thân tên Sanh mới đem nắp lãnh xe cho đặng lấy đồ phụ tùng bán mà ăn.

CHOLON

Bội

Ng. văn S... 40 tuổi, tân khao ghe chài số 1359. C.V. cứ rằng ghe y đậu trước nhà máy Ban Teck Guan, đêm hôm bỏi qua ghe lấy hết một sợi giây luột, một bộ đồ hút và áo quần tính ra 20 đồng.

Quên

Võ-văn-M... 22 tuổi dân bộ Thường Sang Biên hoà nghề thợ đúc ở đường quai de Mythe, cứ rằng y bỏ quên trên một cái xe kéo số mấy không biết, một gói đồ ba cái áo, ba cái quần và một cái áo thung trắng.

Chết vì xe hơi

Ngày 26 September 1921, lối 10 giờ trưa, một cái xe hơi đưa bộ hành ở Gocông về, chạy đường Cầngiộc-Cholon, gần tới cầu ông Thình, cán nhằm một đứa con nít, chủ xe liền bỏ đứa nhỏ lên xe chở về nhà thương Cholon, nghe nói đã chết rồi.

Chưa rõ thằng ấy con nít và quyền cớ làm sao mà rủi ro như vậy. Đợi quan tra ra rõ-ràng.

Giải tòa

Đoàn-văn-Đinh, 23 tuổi, đã bị bắt giải tòa cang vì tội trộm 200 đồng và một cái giấy thuế thân của Võ-văn-Diêm, 29 tuổi, nông phu, ở làng Tân-thuận-Tây (Sadec), ngồi ghe đi Cholon có việc.

Đoàn-văn-Đinh cũng sẽ bị Toà buộc tội Du sơn vì không nhà cửa, không nghề nghiệp lâm ăn.

HUẾ

ĐỨC HOÀNG-ĐẾ ANNAM
dự cuộc đấu xảo MARSEILLE

Quan Thống-sứ Trung-kỳ thay mặt cho quan Toàn-quyền Tổng-thống Đông-pháp mà thỉnh dức hoàng-đế *Khải-Định*, sang qua Marseille dự cuộc đấu-xảo thuộc địa. Dức hoàng-đế đã nhậm ngôn và lại có lời tạ ơn quan Toàn-quyền.

CỨU DÂN KHỎI ĐÓI KHỔ

Mới rồi quan Khâm-sứ Pasquier ở Trung-kỳ có thông tư cho các quan Công-sứ quan Đại-lý, quan Độc-lý các tỉnh hạt một tờ tư nói về sự đỡ phòng sự cơ cấu của dân Trung-kỳ. Tờ thông tư ấy Ngài đã trù hoạch dự phòng đủ hết mọi lẽ rất hoàn toàn, không còn sót điều gì, thật là một chánh sách rất quí rất trọng, tưởng nên được thuật đại khái từ tư ấy ra đây để độc-giả chư tôn được tường :

Về cái mục đích để cứu dân cho khỏi đói thời dầu lâu dầu mau thế nào cũng phải có thành hiệu mới được. Vậy thì cốt phải lập thành cọc phương sách về sự cứu cấp ấy để nói theo đó mà làm. Bởi mới phải là một cái nghĩa vụ của Chánh-Phủ Bảo-Hộ đối với dân bản xứ rất thiết yếu không khi nào để làm lơ được.

Xứ Trung-kỳ thường thấy dân đói, tuy sự đói ấy không phải là toàn một hạt, nhưng đâu một đôi nơi một vài tỉnh mặc dầu, mà cũng phải lo làng đến cho chóng tài mới được vậy. Vì rằng xem cái tình thuần cần một tên dân đói vì cơ hàn thiết thân mà phải ra nhà cửa quê hương phần mồ mả đi kiếm ăn xứ xa, lâm khi vất vả tới tân khiến cho người trông thấy động lòng lâm tuất thế thời nào những kẻ vì dân phụ mẫu lẽ nào không đau đau lo âu. Cho nên quan Toàn-quyền Long Đại nhân đã nhiều phen suy nghĩ tính toán thường lưu tâm lo nghĩ về sự cứu cấp của dân bản xứ mà không yên lòng, dầu khó khăn đến thế nào cũng phải lo liệu vậy. Ấy là cái hy vọng của quan trên lo liệu cho dân khỏi đói là đại ý như thế, mà cái hoạch sách trù liệu sẽ kể ra như sau nầy :

a) Nói về sự phòng cự. — Muốn cho dân xứ Trung-kỳ khỏi đói thời trước hết phải sức cho các quan chân tỉnh từ tỉnh một phải hoạ địa đồ trong tỉnh ấy, rồi cứ mỗi năm đến tháng 9 tháng 10 (tây) cứ coi mỗi nào dân thường bị đói thời cái giới hạn nơi ấy phải bỏi sắc đồ, rồi lại phải kê cái số dân ở xứ ấy là bao nhiêu. Còn như về cái cớ gì mà dân nơi ấy bị đói thời phải truy khứ từ hai mươi năm trước cho đến nay. Xem trong mỗi một thời-kỳ phải gặp lấy một mẫu đói khổ là mấy năm, hoặc mỗi năm mất cả, hay là năm bảy năm mới có; mà mỗi năm mỗi khi gặp phải cái nạn ấy là bởi vì điều thì xấu xém, nước nôi không có hay là vì sâu lâm hư hại hoặc nắng hạn cháy khô hoặc là bởi cớ khác v. v... Phải biết rõ nguyên do để kiếm phương cách mà cứu trợ. Các quan chân tỉnh lại phải nên trù liệu về các cách kinh-tế về những sự lợi ích của công điền thổ, xem dùng liệu lý thế nào. Thuộc về những đất thì nên thì hành phép dẫn thủy nhập điền hay là phép đạo kinh với lạch, thuộc về sự vận-tải phải nên trù tính thế nào, cho liệu lợi lạch lưu thông, các công việc ấy nếu tự đem tư ích của dân ra mà làm cũng không thể được, thời phải xin Chánh-phủ phải khán rõ sẽ lấy công-thăng mà điều-đình cho ; khi ấy Chánh-phủ sẽ sai phái các quan thân công kế toán tổng đến sắp đặt sửa sang cho sẽ được hoàn toàn, cho khỏi thường gặp cảnh ngộ đói khổ như trước nữa.

b) Nói về sự vận động lưng thực để cứu khổ. Về sự vận động cứu chẩn thời mỗi nơi mỗi khác, vì lẽ theo hình thế từ tỉnh một mà phải khác nhau, nhưng cứ mỗi quan chân tỉnh có mỗi hoàn hoàn-sở để dự phòng riêng, miễn là ông nào thì hành được hiệu nghiệm lưu thời về sau cứ noi theo đó làm gương để tham chước mà đừng chung. Những cách đứng chung ấy kể ra mấy điều sau nầy :

Một là : cách vận-tải phải nên trù liệu trước thuyền bè, xe ngựa, đường sá, bộ thủy thế nào tùy tiện mà làm cho được mau chóng. Hoá là : những nơi trữ lúa thóc nên để tại đâu, phải giữ gìn cách gác thế nào. Ba là : xin Chánh-phủ bảo-hộ mua số lúa phòng cơ là bao nhiêu và phải nên cấm xuất-cản lúa gạo từ những xứ nào. Trừ số dân đói mới năm là bao nhiêu ; số ấy có đi trợ trước là nơi chừng mỗi khi có đến từ một vạn người cho đến ba vạn người là cùng, mỗi người một tháng ăn hết 10 kilo thóc thời thành ra từ 10 vạn kilo. Đến trong thời-kỳ đói dài đến sáu tháng thời hết chừng hai vạn bốn ngàn tấn thóc. Bốn là : khi chỉ thóc cho dân thời phải có một người Đông-pháp xem việc chia bọn ấy mới được, vì khi chia sợ có xảy ra việc gian lậu mà bọn thừa lợi thời. Những sự chia lúa thóc ấy chẳng phải là cứu chẩn mà không thâu lại đâu. Nếu cho dân ăn mà khỏi trả lại cho Chánh-phủ, hóa ra dân cứ sinh ỷ lại làm biếng không chịu làm việc, cứ ỷ có Nhà-nước giúp đỡ càng sinh tệ nhác nhớn mãi, cho nên sự cứu chẩn cũng là như cho dân vay tạm mà ăn, đến khi mùa màng thu hoạch được phong năm thời Chánh-phủ cứ cho ý thời-giá mà trả tiền. Thí dụ như khi đói mất mùa giá thóc mỗi kilos là ba bảo mà khi được mùa chỉ cần xu mỗi kilos, thời Chánh-phủ cũng cho trả nam xu mà thôi ; có lỗ thời đã có ngân sách chịu. Năm là ; đặt ra những các công tác để nhơn công dại-chẩn. Cách thiết lập ra những các công tác trong lúc dân đói để mưu dân mà làm việc đó thời sưa nay thường thấy mỗi khi dân đói, mới thì hành, làm như thế thời hay sinh ra những bịnh tật lắm, vì những kẻ, đói thường đi cầm nhiều tật bịnh nên đem ra tập hết lại một nơi, nếu khi có bịnh truyền nhiễm thời thật là nguy hiểm cho tánh mạng dân ; như ở các xứ như là Phi-chân Ấn-độ, đã có gặp những sự rủi ro như thế. Vậy nhà nước nên tập công tác ra trước khi sắp thấy sự đói khổ sắp đến thời hơn. Sáu là : gặp khi rủi ro như thế thời phải nêu có chạm nom về sự đề phòng tật bịnh phải lập ra sở điều hộ bệnh hoạn cùng những sự đề phòng tài sản cho kẻ lương-dân kẻo khi tàng rủi có thể xảy ra sự đau khổ. Chín là : nên lập ra những Hội Nghĩa-quyên, nghĩa-trợ, thuộc lệ Nghĩa-thương cùng hội xã dân Giao-hiếu, hoặc góp lúa hoặc góp tiền, để cứu trợ cho dân nhờ là các nơi ở bên phương Âu có nơi đã thiết lập để dự phòng trong khi cơ cẩn đã được hiệu nghiệm nhiều lắm. Mười là : tiết thấy những cách quyền-trợ về sự cứu chẩn ấy có cách giản lợi nên hết sức mà lo lường yếu cho được hoàn toàn thành tựu. Mười một là : về sự tiền dùng để mua thóc lúa thời Chánh-phủ Bảo-hộ có thể dùng lấy một số tiền của ngân-quĩ lưu-trữ (caisse de réserve) của Trung-kỳ mà mua số ấy sẽ dự trữ từ 80.000 p. cho đến 200.000 p. là cùng. Số ấy có thể cứu được sự cơ cẩn trong một hai miền trong sáu tháng.

Trong những khoản đã kể trên kia nói về sự vận động lương thực mỗi nơi thường có mỗi tình thế khác nhau, cho nên điều cốt yếu nhứt là phải có riêng một quan chân tỉnh một hồn trù các lối hoạch sách dự phòng về việc ấy, tuy khác nhau, nhưng cũng đại-đồng một thể thức ; Vậy sau nầy sẽ kể thì dụ một bốn trù ấy thứ xem :

Cái tình hình đói khổ khi sắp xuất hiện trong một năm ở một huyện hạt. Trong một huyện hai kia mà có hai tổng của một huyện khác cũng gặp cơn đói khó mà ở liền tiếp với huyện hạt ấy thời trước hết phải chờ với huyện hạt ấy thời trước hết phải chờ với huyện hạt ấy và đề tại nơi tỉnh thành của huyện hạt ấy và đề tại nơi huyện hạt ấy và một nơi nữa là trong một tổng liền tiếp cả thảy là ba nơi nhưng chỉ đề một ít lúa mà thôi.

Nếu trong khoản tháng tư năm ấy về thời kỳ thứ nhứt mà quan sở tại hầm hạt ấy mất mùa trong khoản tháng sáu sắp đến mất hết ba phần mười, thời liền phải cứu xét cái nguyên do sự mất mát ấy là bởi nguyên cớ gì, phải công phải xét theo cái khi luận cho đúng không. Nếu đúng thật như lời quan sở-tại hầm thời liền phải tư trình đến phủ Khâm-sứ mà xin lúa nhưng phải xin dần dần từ một phần bốn một phần ba một phần bảy trong số dự trù (thì dụ như số dự trù mất ngàn tấn lúa thời lần thứ nhứt chỉ được xin có hai trăm năm mươi tấn lúc là một phần bốn v. v.) rồi tùy theo cái tình hình sự đói có biến đổi sẽ xin thêm nữa ; hoặc nhiều hoặc ít. Vậy thời trong khoản thượng tuần tháng sáu quan sở-tại hầm mất mùa thời vào khoảng rằm tháng bảy đã thấy lúa gởi đến đề tại tỉnh thành ; nếu trong khoản thượng tuần tháng tám, thật còn mất mùa, thời phải xin thêm lúa gởi đến. Qua hạ tuần tháng tám, nếu quả mất thời chia lúa cho dân ăn, mà trong khoảng từ mấy tháng sắp có thời hình sự đói kém xuất hiện thời nên dự toán sự lập công sở và các hội nghĩa-trợ thường để giúp cho dân càng thêm qui hòa nữa.

Quan Khâm-sứ Pasquier mới bỉnh trọng quyền xử Trung-kỳ mới được vài tháng mà nghĩ đã phát từ tâm ấy, Chánh-sách ấy, thật là một vị Sanh-Phật của vạn gia, thật là dân Trung-kỳ nầy nên hình hương mà trị tạ cái ân đức cao dày ấy lắm vậy.

Công văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 21 septembre 1921.

Thầy *Đàng-văn-Hoanh* ký lục địa hạt tại Châu-đốc được bổ quyền chức thơ toán và phát tiền hạt lý, thế cho ông *Nguyễn-phú-Xuân* thâu biện đồi đi chỗ khác.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 22 septembre 1921.

Phé nhiệm ông xin thôi của tên lính hậu bổ sở mật thám Lê-tấn-Phát số 339 kể từ ngày 1er octobre 1921.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 22 septembre 1921.

Thầy giáo thì sai nhứt hạng Hồ-văn-Qui dạy tại Tân-an nay giao lại cho quan Đốc-học chánh sanh nạp dụng và bổ qua dạy tại trường sơ học Tân-an.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 22 septembre 1921.

Cho phép thầy Trần-văn-Công kêu là Tuấn kỳ lục thì sai nhì hạng đang giúp việc tại Thủ-dầu-một được phép nghỉ dưỡng bịnh ba tháng.

Trong lúc nghỉ dưỡng bịnh thì tháng đầu thầy được lãnh trọn phần lương khỏi trừ tiền hưu trí còn hai tháng sau thì được lãnh nửa phần lương.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 21 septembre 1921.

Cô *Trần-bình-Thanh* nữ trợ giáo thì sai nhứt hạng dạy dạy tại nữ học đường theo lòng đơn xin được phép nghỉ ngoại ngạch ba tháng không ăn lương.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 21 septembre 1921.

Thầy Nguyễn-văn-Chức số 581 được cấp bằng lãnh cai tổng tam hạng tại tổng Phước điền trung hạt Chợlơn.

Pommade Cadum
Thuốc dán Cadum
trị bịnh Eczéma

Nhiều người bị bịnh ngứa, phải gãi hoài cả năm, dùng Cadum thì ngủ ngon và yên ổn, như bị đau Eczéma hay là lịch đau da chỉ 60, thì mua lấy một hộp mà xài, thì dứt sự ngứa và sự nóng nảy mà thôi, thuốc dán Cadum thần trị những bịnh đau ngoài da như boutons, dartres, eczéma, écailleuse, éruptions, furoncles, scorchures, démangeaisons, urticaires, croutes, teigne, plaies.

Tiệm nào cũng có bán !

Ngày 8 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước,	8 1/8
Ngân hàng Đông-pháp	8 05
Ngân hàng Hong-kong shanghai	8.05
Ngân hàng Chartered	8.05

GIÁ BẠC ARGENT FIN TAI LONDRES

	Sớm mai	
Tại Paris ngày 30 Sept. 1921	Trả mặt	Trả có kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	42 7/8	42 5/8
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	42 7/8	42 5/8
Ngân hàng Chartered	42 7/8	42 5/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

	Trả mặt
Tại Paris ngày 30 Sept. 1921	
Ngân hàng Đông-pháp	52.37
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	52.37
Ngân hàng Chartered	52 25

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 30 Septem bre 1921

Về lợi 3%,	56 f 15
Về lợi 4%, 1918	66.25
Về lợi 5%, 1920	95.25
Về lợi 6%, 1920	97.00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 1er Octobre 1921

Đồng vải 18/4 square thang sept. giá 400f. 50 xi-lô

2e	— oct.	— 396 —
3e	— nov.	— 395 —

Tại Havre ngày 30 Sept. 1921

Trả phe	tháng sept. giá 153f. 50 ki-lô	
Id.	— oct.	— 154f. 10 —
Id	— nov.	— 155f. 75 —

Tại Paris ngày 30 Sept embre 1921

Đường giá	2.05 tới 2.20	

Tại Havre ngày 30 Sept. 1921

Cao su giá	4,65 à 4,85	
Dừa khô giá	160 à 170f. 100 ki-lô.	
Tiêu đen Saigon giá	141 à 142	50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255	50 —
Trà phe Tonkin giá	220 à 270	50 —

Tại Marseille ngày 29 Sept. 1921

Dầu phộng để vỏ giá	12 50
Dầu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305.310
Bắp Đông-pháp giá	»
Gon già bột	»

MÈ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại giá một trăm kí-lô.

Vinh long	4.70 tới 4.85
Gò-công	4.95 — 5.05
Bãi-xàu	4.90 — 5.00
Bạc-liêu	5.00 — 5.05
Nam-vang	4.30 — 4.40
Giá thường thượng hực trung	4.75 — 4.85

Giá gạo chở đến tàu không tin thuế xuất cảng, bao lãng luôn, giá một trà m kilô.

Gạo Âu châu nº 1 25 º/₀ tấm tới 9.50 tới 9 60	
Gạo Nhựt-bon nº 2 40 º/₀	— 8.40 — 8.66
Gạo Java nº 2 50 º/₀	— 7.50 — 7.85
Tấm	6.90 — 7.00
Cám	2.50 — 2.75

Nông vụ tại Birmanie

Lấy theo các tờ phúc về nông vụ tại Birmanie trong tuần ngày 10 Septembre,

Trong các tỉnh mưa lớn. Tại Basse Birmanie mưa ngập lên quá 8 pouces, tại Akyab, Pegu, Chaton, Tavay và chinh có Prome thì ngập dưới 1 pouce mà thôi.

Tại Haute Birmanie thì ở Sa-gaing, Meckthila và nhan states mưa ngập tới 3 pouces. Còn các nơi khác thì mưa ít.

Lúa mùa tại Birmanie toàn xứ thì đều khá lắm, ở Haute Birmanie thì hơi có gặt mè hầy và lúa kê sớm. Ở Basse Birmanie mùa năm nay cũng thanh trừ ra một hai chỗ bị ngập nên hư hại như ở tại Hanitha, Waddy, ở Haute Birmanie đồng-điền đều thạnh mậu trừ ra trong các chỗ không đào-kinh ở Mandalay và Shwelo và ở phía dưới Chindioin, Meiktila và Ydmethin là mấy chỗ cần phải mưa nhiều.

Lúa.— Lấy số tổng cộng các nơi chở lúa lại thì càng ngày càng ít, là vì bị bọ mà ở trước hết.

Chỗ đáng sông hay dường bộ gì. Giá chợ là Rs. 260.

Còn trong tuần vừa rằng 17 Septembre 1920 thì giá là Rs. 150 à Rs. 180.

Gạo trắng.— Trong đầu tuần thấy số tăng dữ, có gần 3 ngàn tấn «Spécials» bán đủ giá, chỉ từ Rs. 637,8 đến Rs 650 đặng chở nội tuần tháng Septembre Octobre.

Khách-trú có bán một vài lots de Meedoung nhỏ bán từ giá Rs. 625 tới Rs. 640 bán cho các tỉnh đường.

Giá ở Bombay cầm cự vậy hoài và tuy là mua chờ qua Calcutta không bao nhiêu nhưng mua phải lắm. Gạo mới lên giá tới Rs. 475 kể sụt xuống Rs. 455 rồi cầm cự giá Rs. 462,9 đó hoài.

Đám cưới

Tiếp tin Mme và M. Lâm-v.-Ngộ cho hay rằng đến ngày 8 Octobre 1921, định đôi cho trưởng-nam là M. Lâm-thiện-Tích, làm bạn cùng cô **Nguyễn-thị-Ái** lịnh tỉ cô Mme và M. Nguyễn-ngọc-Thơ, phó-đồng An-Diêm (Thủ-dầu-một).

Bổn-báo kính mừng cho ông Lâm-văn-Ngộ và cầu xin cho M. Lâm-thiện-Tích loan phụng hoà-minh, trăm năm tơ tóc.

L. T. T. V.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NHÀ ĂN THỢ LANGSA

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ÂY-NGỦ, đường Pot Charner và Catinat

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trên trần

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐÁM, CHỖ XỨC SỎI, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

· Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chẳ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

KHOÁN CHẮT THUY
(Nước suối kim thạch)

VICHY
VICHY ETAT
PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve.

Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (kỉ) — Đau máy chỉ lời-lẻo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tỉ, trường nhiệt

Hãy coi chừng có giả mạo, khi mua phải chỉ cho trắng thứ-nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỄ

SEL VICHY-ÉTAT lấi nước tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đọn nước xi Mixi-chi-chất.

Việt-Nam Kí-niệm đài
LẠC-QUYÊN
TỈNH LONGXUYÊN

Report des listes précédentes 308550

Ph.-thio-Hung	1 00	Huynh-th.-Ngun	0 50
Vo-van-Theo	0 50	Do-van-Them	0 50
Cao-van-Tet	0 50	Huynh-Hoc	0 50
Vo-van-Tieu	0 50	Pham-v-Ngo	0 50
Lac-Phieu	0 50	Phung-Thosi	1 00
Nguyen-Dinoc	0 50	Nguyen-v-Mao	0 50
Ng.-van-Nghia	0 50	Ng.-van-Luong	0 50
Ng.-van-Tinh	0 50	Chung-Xuong	1 00
Ng.-van-Tap	0 50	Chung-Luong	0 50
Ng.-van-Vang	0 50	Dam-Thang	0 50
Doan-v-Vinh	0 50	Dam-Ung	1 00
Ng.-van-Dieu	0 50	Phan-van-Sang	0 50
Lam-Ton	1 00	Lau-Moc	0 50
Tran-Minh	1 00	Tang-Phat	0 50
Du-Dao	0 50	Ly-Bang	1 00
Vo-van-Chien	0 50	Nguyen-v-Hon	1 00
Ngo-van-Hi	0 50	Mme. Bigobi	1 00
Ng.-thi-Hi	0 50	Qu-duy-Hang	0 50
Anh-Nguyen	0 50	Nguyen-v-Dau	0 50
Lu-thi-Ty	0 50	Cao-van-Duy	0 50
Ng.-van-An	0 50	Nguyen-thi-An	0 50
Ng.-van-Duc	1 00	Le-van-Kiem	0 50
Ng.-van-Gan	1 00	Tang-Tai	0 50
Tran-van-Ngoc	1 00	Tang-Binh	0 50
Ng.-van-Can	1 00	Pham-van-Duc	0 50
Trinh-c.-Huyen	1 00	Nguyen-v-Hoan	0 50
Ng.-van-Nghi	0 50	Nguyen-v-Ngoc	0 50
Ng.-van-Khue	1 00	Trun-ngu-Thieu	0 50
Cao-van-Chieu	0 50	Do-van-Bau	0 50
Phan-van-Quan	0 50	Ng. thi Diêu	0 50
Hinh-van-Cat	1 00	Di thi Bau	0 50
Le-van-Duoc	0 50		349,05

Le Président du Comité régional de Thotnốt.

ĐỖ-VĂN-ĐIỂM Trí-phủ.

TRỊ BỊNH YÊU PHẠP
(Conseils medicaux)

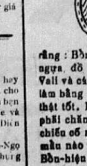

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau, rủi, hoặc nóng lạnh, tỉ vi không đáng thuốc, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hễ cai cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hễ thấy cho phải, cái ve có đèn nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

PHAN-HAM
Thợ lamyện-ngưa Song-mã ở Bộc-mã
Khoa-chang, Khoa-do
Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoi

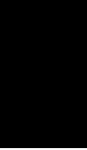

Chúng tôi kính trình chư quí khách biết rằng : Bổn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa đồ Song-mã, Bộc-mã Rương Vali và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bên Tây da Hồngkông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá bán phải chăng. Các quí khách có lòng chiếu cố muốn dùng thứ giầy kiểu mẫu nào xin gởi thơ cho Bổn-hiệu, Bổn-hiệu xin tận kỳ tâm lực làm được như ý của quí-khách sở dụng.

Nếu mua buôn nhiều thì Bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thợ may tây, annam nữa.

PILULES FOSTER

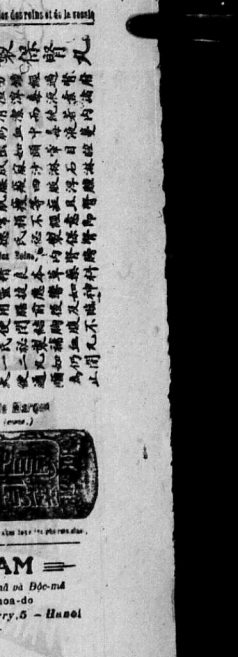

(Pilules Foster pour les Maux de Reins et de la vessie)

Foster's Backache Kidney Pills

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cả Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bảo-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc toàn theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ ai hàng hễ khi nào làm sai, hay là lộn trong tiệm không có thứ thuốc người tae hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE lời một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tân, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc củ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
—ÉTABLISSEMENTS—
L. CAFFORT
32,34,36, RUE CATINAT
SAIGON

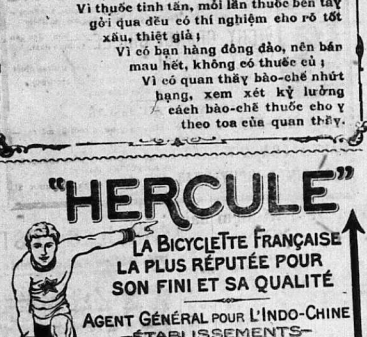

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng hãng lòng ưng cho.

QUAN BÁC VẬT Nguyễn-khắc-Sự

Từ ngày người Nam-kỳ ta sang qua Pháp-địa mà học thì xưa có lắm ông thi đỗ tú-tài cử-nhân tấn-sĩ nhưng ngày hồi hương thì phần nhiều đều vào chấn công môn làm quan, lo ích kỷ mà thôi, chớ việc lợi-thứ ấy không giúp ích cho đồng bang ta bao giờ. Bởi tệ lục ấy đi truyền thuở nay nên các nhà hào-gia phú-hộ hễ có con cho đi du học thì cứ học những khoa nào dễ dùng làm cầu bắt qua bể hoạn được thì học lấy khoa ấy, như khoa văn, khoa luật, v. v. Tôi chẳng phải dám nói các khoa học ấy không ích, không giỏi, nhưng chỉ muốn nói toàn những khoa học được ra làm học cũng quan mà thôi, còn như các khoa hóa-là những khoa nào mà giúp ích được cho đồng trong trường công thương thì ít thấy ai chuyên học theo khoa ấy.

Đến nay tệ-lục ấy cũng dần dần thay đổi, trong người người sĩ-tử sang Tây mà học thì cũng may có được vài ba người tinh học được sau về đem sở học mình mà lợi dụng cho đồng bang ta, như chiếu tàu « André-Lebon » ở Pháp-quốc mới đến, có một vị thiếu niên qui danh là *Nguyễn-khắc-Sự* vẫn là con trai của thầy Cai-tổng *Nguyễn-khắc-Kiệm* là một nhà danh tiếng ở hạt Travinh, mới về.

Ông *Nguyễn-khắc-Sự* buổi nhỏ tại trường Huyện-thanh, đến năm 1908 người sang Pháp-quốc mà học tại *Parangon* (Goinville le Pont) department de la Seine mà học được một it lau lại sang qua tỉnh Pau (Basses Pyrénées mà học thi đỗ lấy cấp bằng tú-tài khoa văn và khoa hóa-học.

Rồi người lại sang chơi nước Anglê, kế bị chiến tranh Âu-châu nổi dậy nên mắc phải ở lại tại Londres (kinh đô nước Anglê) hết một it lâu, nhỏ vậy mà hiện nay người nói lão tiếng Anglê.

Khi trở về Pháp-địa thì người vào trường Lyon mà học khoa hóa-học, nên thi đỗ bằng cấp Ingénieur chimiste (bác vật) qua năm 1919 lại thi đỗ licencié-ès-sciences (cử nhân).

Từ ngày vị thiếu niên cử-nhân ấy về Saigon đến nay thì đồng bang ta ai nghe nói cũng đều vui mừng và lại có lắm kẻ bàn rằng: Rồi đây ông *Nguyễn-khắc-Sự* trường khi người chẳng nói theo tệ-lục xưa đâu, chắc ngài sẽ mở một hãng thuốc đa tại Nam-kỳ. Lời bàn ấy theo ý tôi thì tôi cũng mong được ý như lời là vì ông *Nguyễn-khắc-Sự* vẫn là con một nhà cự-phú lại bà con đều là tay giàu có lớn như ông *Ngô-trung-Tín* Cai-tổng Bình-hòa là cậu của người, nên người không cần chen lấn chi cho một trong hoạn lộ mà rồi phải bỏ cái sở học mình thành ra một vật bàu vô dụng, thế thì rất nồng, rất tiếc, vì lúc nầy là lúc dân Nam-kỳ ta những nhà có chi nhiệt thành về việc hưng khởi kỹ-nghệ đều chuyên lo thì về đường kinh tế, nẻo lý-tài cả thảy. Nếu may được một hãng thuốc của người Annam ta tại xứ Nam-kỳ dây thì có lo gì mà hãng ấy không thạnh phát là vì một là ông *Ng.-khắc-Sự* đã thi đỗ tới cấp bằng cử-nhân về môn hóa-học thì người lại chuyên môn ấy lắm, hai nữa các nhà đồng giầy trong Nam ngoài Bắc khỏi đam tiền gởi ra tới xứ ngoài mà mua đa, lại còn mắc mỏ hơn.

Ông *Nguyễn-khắc-Sự* lại còn có một ông em qui danh là *Nguyễn-khắc-Ve* tuổi vừa mới 24 mà đã thi đỗ tới hai khoa tấn-sĩ (docteur en droit et es-sciences juridiques.

Một người đi du học phước xa mà được công thành danh thoại như thế, hà không fực rỡ cho dòng giống lạc Long ta sao?

TRẦN-VĂN-CHIM.

Sổ biên

Tên họ học trò mới vào trường thương-mãi bút-toán

1 Lê-văn-Thanh Élève du cours Moyen B (Ecole Gladinh).
2 Trần-văn-Dân Élève en 1e Année à l'ecole des Beaux Arts Gladinh.
3 Phạm-văn-Tinh Elève en 1e Année à l'ecole des Beaux Arts Gladinh.
4 Phạm-văn-Hay demeurant à Long-Phước, Dương-hòa-Ha Gladinh.
5 Ng.-kim-Trong Secrétaire de Mr Hervieux, 186 rue Mac-Mahon Saigon.
6 Trần-văn-Giỏi No 16 rue Richaud, Saigon.
7 Võ-tấn-Thành à Cầu-kho, Saigon.
8 Ngô-văn-Thăng à Bình-Đông Cholon.
9 Ng.-văn-Lịch demeurant à Bình-Đang, Tân-phong-Hạ Cholon.
10 Trần-quan-Lâu Élève de la 3e Année à l'ecole des Beaux Art Gladinh.
11 Ng.-văn-Biên No 20 rue MacMahon Saigon.
12 Phạm-văn-Nguyên No 48 rue Bourdais, Saigon.
13 Nguyễn-văn-Thành No 93 Quai Belgique, Saigon.
14 Huỳnh-kim-Chi Societe Lièn-Thành, Khánh-hội, Saigon.
15 Trinh-ngọc-Thuận No 5 Bd Kitchner, Saigon.
16 Nguyễn-Mỹ id
17 Trần-văn-An Secretaire à la Ste Lièn-thành, Khánh-hội Saigon.
18 Lê-văn-Thiện Secretaire à la Ste Thuận-Hòa, Saigon.
19 Nguyễn-h-Nghĩa Brigadier de la 7e Cie d'Ouvriers d'Artillerie Cie Saigon
20 Ng.-Công Adjudant au 5e d'Artillerie, Saigon.
21 Paul Phan-cong-Nhàm Secrétaire, 50 rue d'Ormay Saigon
22 Ng-hinh-Hồ Secretaire à la Bijouterie Parisienne Saigon.
23 Can-v-Sum Clerc d'avocat, 24 rue Taberd Saigon
24 Trần-v-Cu Chez Emile Peysson, 11 ruelle Bourdais, Saigon
25 Trinh-v-Mỹ Chez Tuất, secretaire de la Ste Industriel de Transport, Saigon
26 Trần-v-Hợi Chez Phạm-tế-Sanh, medecin indigène, à Thủ-Thiêm
27 Ng.-v-Châu Chez M. Ng-lưu-Sanh, commerçant rue Catinat Saigon
28 Ng-v-Sắm Chez M. Phạm-thế-Sanh, à Thủ-Thiêm, Saigon
29 Ng-v- Chất N° 33, ruelle Bd Bonnard, Saigon
30 Ng-v-Lợi Chez M. Lé, sous-chef de Gare centrale Saigon
31 Trần-minh-Chánh Chez M. Quyên, Poct de Commerce, Saigon
32 Ng-v-Tử Chez M. Xương, vaccinateur à l'inspection Cholon
33 Lê-quan-Quế Demeurant à Thanh-hung Phong-Phú Mytho
34 Trần-v-Sang à Hanh-Thông (Giadinh)
35 Trần-v-Minh Chez M. Daniel dessinateur à l'Arsenal, Saigon
36 Lê-v-Quang N° 33 Ruelle Bd Bonnard Saigon.

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương nghệ công ty kính cho đồng hang hay rằng chiếc tàu « Phan Nuôi » của hội đưa hộ hành và chở hàng hóa từ Saigon đi Nam vian và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec, Lất sét Cái tàu thượng, Cao lành, Chợ thủ, Hồngngự, Tân châu, Vĩnh-xương, Vĩnh lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng xin đồng bang chiếu cố động giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ tối.

Tại Nam vian đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

Đèn cây hiệu cái mão

CROWN CANDLES

của hãng

COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PÉTROLES

Xưa nước Nam ta thắp đèn thường thì dùng dầu cá, dầu mù u dầu dừa và dầu phộng vân vân. Còn trong việc quan hôn tang tế thì lại dùng đèn sáp. Các thứ dầu nói trên đó, thắp nó thì mắc công khêu còn đèn sáp muốn dùng nó thì lại mắc tiền xe, coi ra rất tiện quá.

Từ ngày dầu hỏi phát minh, đã chạy xuất hiện thì được tiện lợi chừng tứ chiếu bề; đã sạch mà ít tốn mà lại tỏ rạng bội phần.

Nhưng trong việc quan hôn tang tế mà đi ngang đèn sáp tại giá cả mắc mà còn phải mắc công xe, và lại mắc công hơi tìm hoài.

Nhơn nay có thứ dầu cây của hãng Compagnie Franco Asiatique des Pétroles chế ra đựng tiết cho đèn sáp thì nện cho ta đỡ lắm. Thứ lớn có, thứ nhỏ có, giá rẻ hội phẩm.

Dùng đèn cây của hãng nầy thì sinh đẹp lắm. Được đỉnh miễn nhơn chiến, dùng áo mà thế cho đèn sáp nếu thắp đèn cây ban đêm mà xem sách, hoặc đọc *Nam-Trung Nhựt-Báo* thì được khỏe con mắt.

THẠNH-PHONG KHÁCH SẠNG

102, rue Georges Guynemer 102
(anciennement : rue d'Adran)

Kính tỏi cùng quí khách đặng hay:

Kể từ ngày 1er Août 1921, tôi mở thêm một tiệm ngủ ở đường Georges Guynemer đường Adran cũ ngang nhà Tân đào, phòng trên lầu mát mẻ lắm và rộng, chiếu nệm dường vô ra rất tiện cho quí khách. Phòng dưới lầu: tiệm may và tiệm hớt tóc.

Ta tiếm tôi có bán rượu trái, đồ nhắp, bánh hộp, dầu thơm, nước thơm, cà lông thơm, thuốc xì gà hiệu « Minerva », thư, tuồng, truyện, sách vở vân vân.

Bán sỉ, bán lẻ, và lãnh mua giùm đồ gởi tới cho quí khách trong lục tỉnh.

Epicerie, Cros et Détail
Librairie
THẠNH PHONG
102, Rue Charner, 102
Succursale 67, Amiral Dupre

một mình hãng **Denis-frères** đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hột quẹt nầy khắp nơi đặng phép bán lẻ một su nhỏ một hộp mà thôi.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG

Trồng răng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 Nùng đờm thủy (Thuốc con mắt)	0$20
2 Nha thống thủy (Thuốc nhứt răng)	0 30
3 Bạch trược hườn (Thuốc đau lậu)	0 40
4 Đánh cam tích (Thuốc răng lài)	3 00
5 Phân trừng ngồng Phân trừ mụng	0 20
6 Nha đảm chỉ khái thủy (Thuốc ho)	0 30
7 Hải thảo đường (Trị sang độc)	1 00
8 Lạp đủ phất lành hoàn (Thuốc rất)	0 20
9 Chỉ khái hườn Thuốc ho	0 10
10 Đồng gôn tẩm thuốc	0 10
11 Thuốc sổ muối	0 20
12 Đậu sổ	0 20
13 Thuốc cama (ngâm họ)	0 20
14 Tiêng dược thủy Thuốc xịt lác	0 20
15 Thu phạt cao Thuốc xức ghẻ	0 20
16 Đậu mân	0 25
17 Hoắt liệu hoàn (Thuốc trị sang độc)	1 00
18 Khí thống tăng Thuốc tức	0 40
19 Chỉ khái đường Thuốc ho	0 40
20 Yên sơ hườn Thuốc bổ thận	1 00
21 Phất lành tăng Thuốc nóng lạnh	0 10
22 Thông trị thủy (Thuốc trừ sâu)	0 20
23 Chỉ khái tăng (Thuốc ho lứ đàm	0 10
24 khem đơn (Thuốc tả chứng)	0 0
25 Bổ tăng hoàn Thuốc xổ	0 10
26 Tạch phụng hườn (Điều kinh dưỡng tử)	1 00
27 Bổ phế thân hiệu (Thuốc bổ)	0 40
28 Trà thương hải	0 10
29 Cam tích tăng	0 10
30 Kim phụng hườn (Điều kinh)	1 00
31 Ninh thần hườn (Thuốc bổ)	1 00

Mi-THIỆU-CƯƠNG chủ nhơn tiệm cái **dường Marins số 188 Cholon.**

Có gởi thuốc tại tiệm ở chợ mới Saigon, hiệu Quản-lê-Đường đường Schweder và tiệm Minh Phát chợ cũ đường d Adran số 68

Cáo Bạch

Bổn dược phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều dùng nơi con « Bướm lư im » làm tin cho qui vị có mua thuốc của tiệm tôi hãy nài cho được cái nhãn nơi trên đó mới là thiệt là thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uổng vào thân người.

Bổn hiệu có gởi bán nơi các tiệm thuốc ở lục tỉnh, chư qui vị muốn dùng gởi thơ đến cho tôi, hoặc gởi mandat theo một lược hay là gởi con tre-rem oursen ent (nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc) Còn như chư qui vị muốn hỏi thăm việc thuốc men cùng bịnh hoạn chi thì ôi rằng sẵn lòng trả lời lập tức.

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 Thuốc nhứt đầu	0$40
33 Bạt độc tăng Thuốc trừ độc	0 10
34 Thổ thống-hườn Bao bụng	0 20
35 Tiêng dược cao Thuốc xức lác	0 20
36 Hồng Tứu tăng Thuốc bột rửa	0 10
37 Tẩy độc thủy Nước rửa độc	0 20
38 Đâu thương hải (bá chứng	0 25
39 Huyết trung bửu Thuốc bổ	1 20
40 Tẻ trùng thủy (bá Chứng)	0 20
41 Bảo bạc hà	0 20
42 Chương não đâu thị phong hàn	0 20
43 hương não thủy phong thấp	0 20
44 Lợi chạch hườn Thuốc kiết	0 40
45 Sâu độc thủy Thuốc đau mình	0 30
46 Hồng dược cao Thuốc dán mụ	0 50
47 Phân trừ sấy	0 30
48 Thống lự thăng Thuốc mắt	0 10
49 Ích tắc sương tang bì chứng	0 10
50 Sâm nhung vị sanh huỳnh	1 00
51 Thân thông cao Thuốc nhứt đau	0 30
52 Bượe phước thủy (Thuốc uống khỏe	0 20
53 Thuốc trừ rệp	0 0
54 Tam đạo hoàn Thuốc đơn bà còng	1 00
55 Ích-mẫu hoàng trị đơn bà thai nghén	1 00
56 Ô kim hoàn, trị đơn bà khi sanh đẻ	1 00
57 Tẻ hợp hoàn (trị phong	1 00
58 Ninh khôn tân Đơn bà khi sanh đẻ	1 00
59 Thêm dinh hoàn Thuốc dưỡng thai	0 90
60 Đương minh nhân thủy Thuốc con mắt	0 20
61 Bánh dau lậu	1 00
62 Tích tả hoàn (Thuốc thương tích)	1 00

Có sách thuốc chỉ các chứng bịnh rất có ích, khi mình có bịnh chi đó ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức mà dùng thuốc, chư qui vị ai có cần dùng, thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy đọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hỏi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LEBO MÔN BÀI 99 và 101

ĐẤT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe nhẹ lẹ: xe mui, xe hai bánh, xe kiếng, xe keo, xe bò cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểm thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mười xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ, vậy lại phải chăng: có bán đèn xe đủ kiểu, bán xe cao-su hãng cây giá lại bớt hay chỉ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiểu đèn tây, đủ bát kể xe đặc chiếc và xe song mui hàng đi tây nay rất khéo và chắc, có bán yên nỉ, chuông đạp hai tiếng, bình đi thấp đèn khí đủ thứ xe. Sơn xe và vẽ xe.

Cải sơn qui khách rõ tấp đến đổi-bộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi cùng cuộc cần tôi làm, sau có cần dùng mới chỉ đa thiệu mua giúp làm ngõi thì tôi rất cảm ơn lạ rồi.

Còn chư qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm mọi chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hồi đáp.

Hồ-văn ấn-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(*Lithographie et Librairie*)

SAIGON VILLE

In bộ sổ, cung-chỉ, thủ thiệp, vẽ bình, in bình nổi tác là môn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá hãng Saigon.

Xin đừng bảo chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Lời rao

Cho mấy chủ có xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.C.M. cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Donaumont Saigon.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe má, và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe kéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm, mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Chateau d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng ông F. H. SCHULE.

Có thợ rào máy giỏi ở tại hãng

MÁY TỐT CHẮC. Ai muốn sắp đặt thế nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat. SAIGON

ĐÓNG GIẦY bằng DA bán tây hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NÚT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất sánh đẹp

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIAY TÂY, NÓN CASQUES, GIAY ĐẠP DA LÀNG, DIÉP DA LÀNG, CHIẾC KIMONO và THONETS KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MÔBIA đá. Có CATALOGUE (SAMPLE) gởi đi tặng qui khách.

Xin CHUTÔN chiếu cố tôi rất cảm ơn. BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, Kính mời.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dâu thiện nghệ đâu ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tinh theo giá bến Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chụp tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì ở 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

Số 78 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đầu xảo Hànội. Mình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắc giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Nam-việt Khách-lâu

HOTEL DE DANANG

N°30 Bd Charner và Catabelli Saigon

HUỲNH-HUỀ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới đọn một tiệm ngủ hiệu là Hotel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có đọn phòng ở dưới đất rất tiện cho quới khach

BỀN LÒA đốt có màn sóng, hiệu BEST và WIZARD. (Lồn đầu.

Không hình ảo, Sáng trắng ngọn. Không hay nghẹt, Dè đặt, RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có từ bài hiệu đó mà thôi.

Lời cản yêu của Bổn-báo

Bổn-báo xin nhắc các ngài văn-sĩ ta: Phàm gởi bài chi cho bổn-báo ấn-hành, xin hãy để tên thiệt và có viết bài thì viết một mặt giấy thôi, đặc ấn-công tiện bề sắp chữ khỏi sao lại mà mất ngày giờ. Còn những bài nặc danh, bổn-báo xin có lời tỏ trước là không ấn-hành; lại những bài nào không đăng bổn-báo được thì không trả bổn cảo lại. Xin các ngài biết cho.

Từ đây bổn-báo mất kỳ xuất bản đều có câu « Thái » ở mục « Văn-đàn » để chư văn-nhơn nghỉ-ngơi chơi cơn rảnh, ấy cũng đều tiêu-khiển của nhà nho ta vậy.

Chư ông nếu muốn gởi bài vở, thoại đối, cùng là thi-phú chi về văn-chương, xin hãy gởi ngay cho M. Nguyễn-tử-Thức.

BỔN-QUẢN.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tự thuật

Cái bước trần ai chịu đã đầy ;
Nỗi riêng khôn nhẹ tấc lòng ai ;
Lòng người tợ giấy trương mành mỏng ;
Chuyện thế như cờ cuộc đổi thay ;
Bận biện dây oan lần phải rảnh ;
Mênh mang dang thanh nhằm càng say ;
Chờ trang trí kỷ ưu mùi thú ;
Tỏ hết non sông chuyện dấy đầy.

ĐỖ NHƯ-SƯƠNG.

Cá kêu hột Đông-bào, đoái đến niềm Nam-chủng

Tình giấc kèo ngày qua tháng lụng,
Ngủ mê hồ tỉnh-tệ hư truyền.
Kìa kẻ Bắc nàng siêng,
Sao người Nam biếng nhát.
Không lo cũng thương mong cơ hạc,
Chẳng rèn kỷ nghề dầm trà-dinh.
Gọi rằng toại ba-sinh,
Hằng thật vạ bôn vạch.
Nực cười kẻ hay thật Cải-lương sải cạch,
Ngán thay! Người lớp ganh hai bội thân lơi.
Lợi chi cuộc trò chơi,
Hay gì phong tình hư ?
Dành để cuộc thương người chiếm cứ.
Ngó lo mối lợi chẳc tòm thôu.
Mảng vui chốn thanh-lâu.
Không lo đường giáo-dục.
Gẫm Khách-trù thu-lượng kỳ-cực,
Đến xứ ta chiếm đoạt lợi quyền.
Còn ta cứ làm điên,
Đồ người không hiểu ý.
Bạc ngàn nén không làm ích-kỷ,
Lúa muôn chung bỏ việc hại nhơn.
Chẳng rõ lẽ thiệt hơn.
Chẳng thông đều ích-thế.
Bấu ruộng vườn kiên giành đạo đế.
Mặc lợi quyền trối kẻ đua bơi.
Lợi nhỏ cứ them đòi,
Cứ ôm đầu đấu cua.
Phải tuông bực lập trường tợ lụa,
Bớt sầm vàng để hiệp hàng buôn.
Như ông Thanh thầy Không,
Cũng thầy Thanh ông Một.
Ước ba triệu đồng tâm rất tốt,
Không dòi tràm hiệp ý cùng nên.
Cuộc thương mãi lại quên.
Lấp hội hè sao nhọ ?
Cái lệ đục hư con hư sợ,
Thử làm mất tiếng mất danh.
Chớ Bâu tốt sao giành,
Ông thầy kêu không chịu.
Còn cặp tóc cũng không ai biểu,
Rủng nhaun ra giúp lợi Chinois.

Chớ thì đến thiện ta,
Gọi lí phương giúp yến.
Tè ra việc hao mà dám tốn,
Lại cứu lẽ phải sợ không lời,
Tưởng văn-minh với đời,
E gà mang, các nước.
Tôi nói ác ra thằng bất chước,
Kẻ không vì gói dưa vuốt đuôi.
Nghĩ tay rất ngậm ngùi,
Nín đi lòng bức tức,
Nên danh thức kêu trong hương chức.
Dây trước quyền lợi với khách thương.
Lương người làm phát chương.
Đừng thơi hoài hết kiếp,
Còn nhà thương tiền nên đem tiếp,
Lo bảo-sanh chung với nước nhà.
Bớt lừ sự yêu ma,
Từ đi chứa viếng miếu,
Thầy phù thủy chớ mê xin kiếu,
Con hoàng chàng mựa đàm dụng deo.
Đó là sự đại nghèo,
Nhựt tinh đã kêu mãi.
Kia Malabar dậy thân, chế dại,
Nọ Chino đoạt lợi không mang.
Cứ gọi phận mình sang,
Nào nghĩ làm mọi chúng.
Vậy cũng nên từ chơi phóng túng,
Rang đồng tâm thâu-thập lợi quên.
Chớ an-lạc điền-nhiên,
Thúc ông hường cậu bỏ dậy ! dậy !!.

LÊ-BÁ-THỌ.
Cái-còn.

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

Chị em ta đối với nghĩa-vụ Gia-đình

Theo cái phương-diện của chị em ta đối với nghĩa-vụ trong gia-đình xưa nay, thì cũng hàng là một phương-diện rất đích đáng lắm. Sự *công ngôn đang hanh* là cái nghĩa-vụ trước nhứt ở trong gia-đình ; đàn-bà không có cái chức-nghiệp gì trong phần nội-trợ, thì không thể nào tự-lập được, nếu không cái chức-nghiệp để tự-lập, thì thế phải nương nhờ cha mẹ, trông cậy chồng con, rồi thành ra một hạng người ăn-không ngồi-rảnh bao hoi gia-đình, đối với đời người không có giá-trị gì. Chị em ta nghĩ thử coi, làm người ở đời mà không có giá-trị gì, thì không còn gì hèn hạ hơn nữa. Nếu chị em ta mảnh-tình tới cái thân, phận ở đời, không chức-nghiệp là thế, thì chị em ta phải tô-chức một chức-nghiệp gì để làm cái phương-diện đối với nghĩa-vụ gia-đình đang buổi nầy là buổi kim-tiền chủ-nghĩa. Nghĩ cho cùng, xét cho cạng, thì chị em ta không thể mong mỏi có cái chức-nghiệp lao-động ở ngoài như đàn-ông vậy được ; muốn tổ-chức được chức-nghiệp cho khỏi làm một hạng người không giá-trị, thì chỉ nên tiêm xét cái nghĩa-vụ trong gia-đình, đẹp nhứt, qui nhứt, có giá-trị nhứt, lưu-truyền ở nước ta xưa nay chánh là cái nghĩa-vụ trau dồi phẩm nội-tắc. Cái đức của người đàn-bà đối với gia-đình, chỉ có cái đức cần-kiệm lại là hơn hết. Tục-ngữ ta có nói rằng : *Đàn-ông như cái đan, đội-bà như cái đó* ; thế thì đã rõ phong-tục ta từ xưa đàn-bà là không làm việc gì lao-động ở ngoài, chỉ chăm có cho tròn với cái nghĩa-vụ gia-đình để giúp chồng bề trong vậy thôi.

Vậy để thuật cái cảnh-trạng thuở em còn nhỏ để chị em được biết.

(*Còn nữa*).

Nguyễn-tử-Thức.

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32, 34, 36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh lâm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ hà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

HÃNG NGANH và NGƯỜI THAY MẶT trong cả Lục-tỉnh

HÃY HỎI SÁCH coi hơn hết

Hãng chánh sẽ gởi cho sẽ cho không

ở Saigon

Số 1, Quai de la Marne

HÃNG

DESCOURS & CABAUD

Produits Métallurgiques

VỐN 40 TRIỆU QUAN

BÁN SỈ — BÁN LẺ

HÃNG BÁN

Giá rẻ hơn hết

TRONG MIỀN CỰC ĐÔNG

ở Nam-van

(PNOM-PENH)

GẦN ĐƯỜNG PROTECTORAT VÀ ĐƯỜNG DE VIENNEVILLE

Hãy đ[illegible] kho chúng tôi, kho thiệt tốt và lớn hơn hết trong cõi Đông-pháp, hãy là viết thơ cho chúng tôi mà hỏi giá, thì chúng tôi sẽ tiếp rước và trả lời một cách tử tế làm.

Có một mình hãng nầy thay mặt cho :

Hãng Ciment Portland Artificiels de l'Indochine, ciment ở Tonkin ;

— Hãng xe hiệu Decauville. Xe rua, đường rầy, các món phụ tùng thay đổi theo xe rua và đường rầy ;

— Hãng xe hơi hiệu " Berliet ". Xe hơi dùng thường và xe chở đồ (camions).

— Hãng Rapeilm Dầu sou Ripol n ;

— Hãng thuốc súng Hoabinh ngòi và thuốc nổ ;

— Hãng Larbaud Saint Yorre. Nước suối và thuốc ngâm hiệu Larbaud Saint-Yorre.

— Hãng Bergougnan ; Vỏ và ruột xe hơi hiệu " Bergougnan ";

— Tủ sắt : Le Cadenas " cây khóa không được và đốt không cháy. — Khóa có bực lối hơn khóa có chữ :

— Hãng xuống tàu ở Tonkin Phân vải ruộng và đất trồng tiêu.

Đủ thứ :

— Đồ dùng về việc trồng tỉa : Cây ruộng, cây xới đất, cuốc, và, rựa, đồ vắt dùng cây mấy sắc trồi ra tỉa ;

— Đồ dùng cho những ngừi ở trên việc làm : Đồ khu dụng cất nhà, sắt để dùng cho sang, đá sắt đẹp, trên, vuôn [illegible] làm nội hơi (chaudières sắt tốt) một đem và xi kèm kim lợp nhà hơn dễ đem nước vô ruộng, bồn nhà cửa, ván ván., ống gang hiệu Turquet ống xi kèm, ống chì để dùng đặt đường nước, ống thép dùng theo nồi hơi (chaudière ống đồng và thau ;

— Vật dụng làm nhà : Song bông cửa, ống khóa, bản lề, chốt sắt, đinh, ốc, bu-lon boulons, giấy kẽm mành mành đặc, mành mành, mi-nhôm (aluminium), đèn, bàn nỏi, lò, bàn chải, sắp đánh tủ, sắp ống ;

— Hãng, ghế hiệu Thonet thiệt ;

— Những vật dụng như bàn cân vàng, thuốc súng, dầu sơn, dầu tung, produits chimiques giấy gai, giây, cables, bố may buồm, bố làm sao bố làm mui xe kéo, xe hơi và nước bồi tước nhà.

CHUYÊN ARAP

(Tiếp theo)

« Quả nhân đến ra mắt ngài mà cầu đặng ngài phò hộ như tiên-nhân của quả nhân khi trước vậy, xin ngài hạ cố. » Mô-ra-Bết nói « như thần hồi đại-vương cứu xin quyết cho đặng cái binh ngọc. »

Mô-ra-Bết dặn xong rồi bèn ngồi mà niệm chú. Một hồi lâu thấy trên không chớp ra một lằn dài sáng ánh điu chói mắt hai người, và nghe sấm nổ lên một tiếng. Thình lình trời đất tối tâm. Một trận cuồng phong cả dậy. Lại nghe luôn một tiếng sấm vang, rung-rinh vô trụ, dường như đất sụp trời nghiêm.

Vua thấy vậy sợ lắm.

Mô-ra-Bết cười rằng : « Đại-Vương cứ an-tâm, chẳng hề chi đâu mà khiếp ». Mà thiệt vậy, chưa dầy nửa phút thì thần đã hiện ra một ông già Mỹ-mạo, song hồi còn lộ nét hung thần. Vua thấy thần, liền ngước mặt nói mấy lời Mô-ra-Bết mới dặn. Thần cười mà đáp : « Ta thương Tiên-đế lắm khi trước, mỗi lần đến Yết-hề đi thì mỗi được ta tặng một cái binh ngọc ấy. Câu chữ trên bức lụa của tiên-đế đi-bút dặn dò hiền-vương đến chốn nầy là lại ta có bảo phải làm như vậy mới khỏi người mắn số hai ngày. Ta lại có hứa với tiên-đế, chịu miếng sau nầy bảo hộ hiền vương, và tặng cho hiền vương cái binh ngọc thứ 9 còn đợi hơn cả mấy cái trước muốn phần. Nay ta phải nhớ lời. Ta đã ha phen đến trước hiền vương mà mách bảo đó. Chỉ cái địa-huyệt ở trong điện của Tiên-đế cho hiền-vương xuống gặp ngọc, cũng là ta. Những việc đã xảy đến cho hiền-vương đều có ta can dự vào đấy, hoặc là tại ta khiến vậy có khi. Thấy hiền vương đến chốn nầy, ta rõ hiền duyên cớ. Hiền-vương muốn vật ấy, ta sẽ bang cho. Dầu trước kia ta chẳng hứa với Tiên-đế rằng sau nầy sẽ cho hiền-vương ngọc ấy, thì ta cũng cho hiền-vương nữa, huống hồ ta đã có hứa rồi. Mà hãy giờ hiền-vương phải thế thiệt nặng để trở về chọn một năng gái tốt con trinh và cho phải tay quốc sắc thiên-hương, và tuổi vừa trong hai tám mà dâng cho ta. »

Vua liền thề bốc, rồi lại nói rằng : « Quả nhân mà tìm gái tốt thì để gặp rồi đó, song nhằm không thể nào phân biệt cho phải thiệt người quốc sắc thiên hương, vừa ý của tôn-thần muốn vậy. » — Thần cười và đáp : « Ta có lẽ thiệt, cho đại-vương là nhằm dung-mạo mà định trúng người xinh đẹp-nhứt, quả là khó cho khỏi lầm ngay.

Con mắt phàm để đâu xem chắc được.

Bởi đó, nên ta phòng tính trông như việc ấy trọn nơi sở-kiến của hiền vương. Để ta giao cho một gương bửu-giám để sai người, lựa vậy mới chắc hơn là hiền vương để mắt trọn xem mà định vậy. Chừng nào gặp dặng người nàng gái tợ thiệt đẹp thì hiền vương cứ chiếu kiểu ra, rồi xem vào cho. Như gái ấy trinh, thì mặt kiến dấy. Dầu trước kia tuy không, mà nếu còn trong suốt như thường; vả, nếu như mặt kiến thoạt ở lan ra, là lại gái ấy đã mất tiết trinh rồi, hoặc đã có sanh lòng tà dục rồi là ít. Hiền vương mựa vong lời đã thề nguyền. Phải giữ mực người hữu tín, bằng không, ắt ta chẳng vì tình đó chút nào. » Vua một hai cũng hứa nhớ lời đoan thệ.

Đó thần liền trao gương bửu-giám cho vua mà rằng : « Hiền-vương muốn chừng nào trở qua đây mặt ý. Đây là bửu-giám để mà dùng. »

Vua cùng Mô-ra-Bết từ tạ thần, rồi trở lại mé hồ. *Trương-dân-qui* cùng hiền điền với chiếc thuyền và đưa hai người trở qua mé bên kia như trước. Hai người hiệp với kẻ tùy tùng rồi đắc nhau trở lại thành Khê một tối.

Vua nàng lại nhà Mô-ra-Bết mà nghỉ vài ngày, rồi vua nói với va như vầy : « Khanh hãy về Bắt-giát với quả vậy : « Khanh nói rất phải ! Song nơi nào có, ta không biết, rồi tìm sao cho gặp hãy giờ? » Mô-ra-Bết nói : « Xin đại-vương an lòng. Tôi có quen với một mụ già thạo lắm, để tôi cậy sức mụ ấy thì xong. »

Mụ già lau-lách thật, kiếm gái mười lăm đam đến qua nhiều, nàng nào cũng xinh đứng bực ; nhưng mà mới giám mà soi, thì vua mới thấy mặt gương ố hết.

Dây nói về khi vua chọn trong đám gái tơ nói thành *Khê* chẳng gặp mặt nào còn trinh bạch, vua mới đi với Mô-ra-Bết qua Bắt-Giát. Chúa tôi đến tại chốn đó hội hơn hết mà mướn một tòa lầu rất đẹp. Vào ở đó an, mỗi ngày vua bày tiệc và mời những người danh tiếng trong thành đến dự. Mỗi khi ăn uống xong thì bao nhiêu đờ con lại đều cho những đạo-sĩ (đạo hồi-hồi) chúa nhau hưởng lấy.

Cũng khi ấy, trong xóm có một anh đạo-sĩ tên Mi-Sinh. Anh ta là một người có tánh thị dịch, tử phụ và tật đố. Va giỏi nhà giàu, vì có một đều tại va nghèo lắm. Cảng khôn khó, anh ta thấy người bằng-bối lắm nên, anh ta càng thêm ganh-gổ. Vả-có nghe tiếng vua đến đây là người hào-hộ, trong nhà xài phí rất to. Vậy đã đủ cho va nhơm đó thấy vua ghét, chẳng những vậy thôi, va còn sanh dị tiêu nhơn là khác. Có buổi chiều kia, thiên hạ tựu đến chúa va mà nghe thuyết pháp. Khi hạ đàng rồi, sẵn đó va liền nói với thiên-nam tân-tử như vầy : « Tôi nghe có một người lạ mặt đến ở trong xóm ta. Người ấy hằng ngày xài tiền rất nhiều. Ai biết đặng sao ? Người ấy chắc là một tay cường đạo, ở bên xứ hằng cướp của chúng rất nhiều rồi qua đây mà lánh thân vậy chớ có chi. Ấy vậy, anh em lớn nhỏ phải coi chừng. Thoản như chúa ta hay rằng có một đứa như thế đến ở trong xóm ta, chi cho khỏi người làm tội bọn mình vì không báo cho người rõ. Phận tôi thì tôi nỏ có lo, và dầu có xảy đến tai-họa chi, nào có phải lỗi nơi tôi đâu mà tôi phòng sợ. » Tánh thiên-hạ hay tin, nên đạo-sĩ vừa dứt lời thì cả thảy đồng rỏ lên rằng : « Việc ấy xin đạo-trưởng liệu dùm, Chúng tôi giao cho thầy làm sớ mà dẫn cho vua rõ. »

— Đạo-sĩ toại lòng về nhà (*ni ou ở theo xóm, chờ không phải ở chùa*) suy nhĩ đặng làm sớ, tính sáng mai sẽ đặng trước bệ vua.

May cho Mô-ra-Bết, buổi chiều ấy cũng có đến nghe giản-kinh, nên công việc nầy va đã hay rồi. Va mau về lấy một trăm đồng vàng và bộn hàng giá gói lại, ôm đến nhà đạo-sĩ. Đạo sĩ thấy Mô-ra-Bết bước vào thì hỏi ngạn rằng va đến có việc chi.

Sau sẽ tiếp theo)

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION

Certifié le Visa ci-contre.
Saigon, le 3 octobre 1921

SỐ THỨ 968 — NGÀY THỨ BA 4 OCTOBRE 1921 — NGÀY MÔNG 1 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique:
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Annam-nước	Ngoại-quốc
Một năm ...	12$00	15$00
Sáu tháng ...	6 $0	8.00
Ba tháng ...	3 $0	4.$0

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Mua báo thì kỳ từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報新聞六省

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoï: aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris: chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Trouchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques, và mandats gởi mua báo thì đề ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

TỐI YÊU CHỊ TỪ

Trước khi đã có mỗi tờ « Lục-Tỉnh-Tân Văn » với tờ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm một tờ « Nhựt-báo » đề hiệp cả « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt, ấy cũng vì lấy lẽ chư-qui độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng-nề, hao của tổn công, rắng mở mang ra, đề gọi trước là đền ân trị-ngộ cho chư-tôn và làm rỡ rảng cho xứ sở; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngõ hầu cộng hưởng thái-bình, Văn-minh tấn bộ.

Bảo thêm số, tự nhiên, giá phải đổi cao; Song Bổn-Báo, cũng vì ái nghiệp cũ, đề cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mãng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định:

Một năm.....	12$00
Sáu tháng.....	6 $0
Ba tháng.....	3 $0

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ hườn tiền mua « Nam-Trung », hườn đủ mấy tháng còn dư lại.

Khả báo chẳng đãi; giảm còn lỡ dàng Catinat, số 153-155-157, tăng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả cứ gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho:

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh Tân-Văn »
dàng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngày cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rất rõi, xin chư-tôn ghi đề.

Rồi đây, Bổn-báo còn một lời trân trọng, kính xin độc-giả niệm tình:

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-ám, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở tờ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm tờ « Nhựt-báo », xin Hết-qui-vị lịch chung, xúm giúp sao cho Bổn-Báo vàng bền cho rỡ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

VAY SÁU TRIỆU BẠC ĐÔNG

Cách vay trả thế nào?

(Tiếp theo)

« Còn như nói luật nước ngày 21 Mai 1836 cấm tuyệt xổ-số, tôi chẳng cãi rằng không, mà tôi lại chứng rằng quả; song luật ấy cấm ngoài dân gian, chớ không cấm ngăn nhà-nước. Đời vua Louis thứ mười-bốn, năm 1633, đã hay xổ-số. Thuở ấy, đình thần hiệp bảo-lơ tùy miệu mà định theo, xử thế mẫn thời, mà nào có thấy ai ra lấy việc đạo-đức mà cấm ngăn xổ-số. Bỏ lập chẳng kiêm cứ giảng vun, mà lại lấy luật đề truyền lấy cước xổ-số lỉ-m kế hay, dùng đề giúp nước trong cơn tăng rối.

« Tới năm 1775, vua thấy trong nước tành, nhiều tay lanh lợi, bắt chước bày cuộc xổ-số mà thủ lợi tư, và a mới hạ chiếu truyền rao, cấm nhặc nhơn-dân xổ-số. Giành đề quyền riêng cho nhà vua được làm mà thôi.

« Quatới đời dân-quốc thứ hai, cấm tuyệt; song lợi-đuội, vì quốc sự, rồi cũng lập lại.

« Lập lại lợi năm 1836, cấm lại nữa, song cũng cấm ngoài dân gian, và cũng giữ quyền, cho nước như vua Louis thứ mười-bốn vậy. Luật ấy nay hãy còn; luật ấy là luật người mới mượn mà phân đối với tôi, lại cũng là luật, tôi xin nghị-viện chiếu theo, phê phánh cho xứ Guyane xổ-số lấy lợi đừng về việc nước. Bao giờ ngân khố trong nước mà hết khiếm khuyết, chừng ấy xứ Guyane không cần thì mới lợi tư ấy nữa.

« Tôi ước xin phê cho lạm Guyane mỗi tháng đặng xổ-số một lần; mỗi lần in giấy số ra bán lời giá một ngàn bức cho trúc triệu quan (1.000.000 f 00) mai mốt số trúng năm trăm ngàn quan (500 000 f 00) với mười lần số trúng nhỏ khác như 250 ngàn quan, một trăm ngàn quan, 50 ngàn quan, 10 ngàn quan, 1000 quan, 500 quan và 250 quan,

« Lâm như thế, trường ai cũng làm đâu thử; chẳng bỏ buộc, không đòi hỏi, không thúc hối mà tử nhiên có người tới đóng. Thoảm lại mấy năm xưa, hạng thuế lớn thì chẳng nói chi, chớ như hạng thuế nhỏ là một hạng thuế chẳng đợi đòi, hễ tới kỳ thì họ tới nộp. Mà từ mấy năm sau đây, gặp hung niên, thiên hạ đỏ-khổ, cải hạng thuế sốt sắng ấy trở nên có dẫn ngẫn cổ, đòi hỏi hết hơi. Nếu bảy cuộc xổ-số nầy ra, cũng như một đầu thuế không ép buộc, thì những hạng người ấy lấy làm vui lòng mà đóng, vì có chỏ trông mong.

« Nhắc lại, trước tôi đã nói, mỗi tháng, giấy số in ra bán giá 101 triệu quan. Tôi xin định mỗi một miếng giấy số giá là 25 quan; trong 1.000 triệu quan, phải in ra 1.000.000 = 42.000.000) bốn mươi hai triệu miếng giấy. Giấy in ba màu: xanh, trắng, và đỏ. Mười lăm triệu miếng giấy xanh; mười lăm triệu miếng giấy trắng, và mười hai triệu miếng giấy đỏ.

« Mười lăm triệu giấy xanh, mỗi miếng trước đã định 25 quan, già là (15.000.000 × 25 =) 375 triệu quan. Trong 375 triệu quan* đấy lấy ra 200 triệu quan để làm 700 ngàn số trúng, chia ra như vầy :

200.000 số trúng, mỗi số trúng 200 quan	=	50.000.000 fr.
600.000 số trúng, mỗi số trúng 250 quan	=	150.000.000 fr.
Cộng.....	=	200.000.000 fr.

« Mười lăm triệu giấy trắng cũng hàn đặng 375 triệu quan, rồi cũng lấy ra 200 triệu để làm số trúng, song làm 155 ngàn số trúng thôi. Chia ra như vầy :

5.000 số trúng, mỗi số trúng 10 ngàn quan	=	50.000.000fr.
150.000 số trúng, mỗi số trúng 1.000 quan	=	150.000.000
Cộng.....	=	200.000.000fr.

« Còn mười hai triệu giấy đỏ, bán ra 300 triệu quan : lấy 100 triệu quan để làm 1760 số trúng ; chia ra :

15 số trúng mỗi số trúng 1	triệu quan	= 15.000.000,00
15	500 ngàn quan	= 7.500.000
30	250 ngàn quan	= 7.500.000
100	100 ngàn quan	= 10.000.000
200	50 ngàn quan	= 10.000.000
800	25 ngàn quan	= 20.000.000
4.000	10 ngàn quan	= 40.000.000
Cộng.....		= 100.000.000 fr.

« Muốn việc xổ-số khỏi lộn-xộn, thì chia số trúng trong hai màu xanh và trắng làm hai chục phần. Tỉ như trăm màu xanh, có 100.000 số trúng 500 quan ; 100.000 số fy chia làm 20, thì mỗi phần ra ($\frac{100.000}{20}$) 5000 số. Có 600.000 số trúng 250 quan ; 600.000 số fy chia làm 20, thì mỗi phần ra ($\frac{600.000}{20}$) 30.000 số. Một tháng, 30 ngày, phải xổ (5.000+30.000=) 35.000 số, một ngày phải xổ tới ($\frac{35.000}{30}$) 1166 số.

« Màu trắng, có 5.000 số trúng 10.000 quan ; 5.000 số fy chia làm 20, thì mỗi phần ra ($\frac{5.000}{20}$) 250 số. Có 150.000 số trúng 1.000 quan ; 150.000 số fy chia làm 20, thì mỗi phần ra ($\frac{150.000}{20}$) 7.500 số. Một tháng, 30 ngày, phải xổ (250+7.500) 7.750 số, thì mỗi ngày xổ tới ($\frac{7.750}{30}$) 258 số.

« Còn màu đỏ, khỏi chia nữa.

« cứ đề vậy mà tính một tháng là

« mười ngày, mỗi ngày phải xổ ra

« một số trúng 250 ngàn quan,

« ba số » 100 »

« sáu số » 50 »

« 13 số » 25 ngàn quan :

« 133 số » 10 »

duy có 15 số trúng một triệu quan và 15 số trúng 500 ngàn quan đó, thì phải chen lấn nhau mà ra ; nay xổ ra một số trúng một triệu quan ; mai xổ ra một số trúng 500 ngàn quan, chớ không đặng trong một ngày mà xổ ra hai số độc-đắc và phó độc-đắc.»

Ấy đó cách xổ số bên Guyane của ông thân-sĩ Galmot bày ra như vậy đó. Còn cách quốc-trái xổ-số của quan Tổng-thống Maurice Long đã định mở vay sáu triệu bạc-đông trong cõi, cũ theo chiếu chỉ bên Viện đã phê cho, thì chẳng phải là xổ-số như bên Guyane vậy. Cho phép vay cỡ lời; song tiền lời mỗi năm đó chẳng trả cho lui-chủ ; cứ lấy đề chia ra làm số mà xổ cho ai may nấy đặng thôi. Cách xổ-số nói đây, tôi tưởng chẳng chỉ ngoài cách của ông Galmot đã làm ; nếu có khác nhau, bất quá là khác số tiền số học.

Tóm lại, lấy đó mà xét đây, ngẫm nghị vậy mà bàn luận vậy đó thôi, chớ chưa có chi làm định xích sát. Muốn biết chắc lẽ nào, chậm đợi mấn mùa lúa mấy thì biết.

Lê-hoàng-Mưu.

VUI BUỒN LẪN LỘN

RƯỢU CHO NGON, ĐỜN CHO NGỌT, HÁT CHO HAY :
NỢ CHETTY TRẢ HẾT RỒI VAY.

Ở đời phải có vui, không mà-nài sống được. Ai cứ giữ cái buồn mãi mà chẳng đi tìm sự vui. Nhưng làm người vui mà không buồn cũng vô-vị, buồn mà không vui cũng một vậy. Nếu biết vui ấy là chánh-vị của sự buồn, buồn ấy là gia-vị của sự vui, thì sự vui buồn mới không đến nỗi vô-vị và một-thứ cho.

Phàm làm người cứ bo-bo nắm giữ lấy cái thú vui sướng hoài, vì chẳng khác ăn thịt mà không rau, cứ nằm giữ cái thú buồn bực mãi, lại giống thể ăn cay mà không mặn vậy. thế thì làm người có vui phải có buồn, có buồn phải có vui, vui buồn lẫn lộn rồi, sau mới nên một thể con người đời, mới có tư-tưởng cho rằng sự buồn thảm ấy cũng đủ gia-vị cầu thế-gian chăng ?

Cứ đó mà suy ra, thì, rượu cho ngon, đờn cho ngọt, hát cho hay, đối với tánh tình người đời, vì chẳng khác chữ tự-do mà đối với người nơi-hình Âu-Mĩ vậy. — Người không tự-do chẳng thà chết ; *chi như người mà không vui chẳng sống làm gì. Xong thì ta lại nói đều : Cái thú tự-do, cái thú vui sướng, làm người ai cũng lường được cả ; nhưng làm người có ai là người đáng hưởng, ai là người không đáng hưởng chăng ?*

Câu hỏi nầy làm ngăn-trở cho chẳng người đang dự-định uống rượu ngon, tăng tai nghe đờn hay hát ngọt ; thật cũng bởi. Nhưng không, có ai muốn ngăn-trở mà chi. Ở đời ai chẳng muốn vui, ai chẳng muốn thong-thả, không vui, không thong thả, ai muốn sống làm gì ! Song đối với câu hỏi ai người đáng hưởng, ai là người không đáng hưởng, thế phải giải quyết cho người ở trong hai quyền-giới ấy khỏi sa lạc ra ngoài mà phải phụ qui một đời qui báu.

Đã rằng hai chữ tự-do là mỹ-từ của người văn-minh, thì cũng phải nhận cho rằng khoái-lạc ấy cũng đều sướng sướng của con người đời vậy. Hỏi thử người sinh ra ở đời, có ai là chịu làm nô-lệ, có ai là chịu làm người buồn bực mãi kiếp chăng ? Hỏi thế, lắt-nhiên có người ta đứng thình-lình lên mà trả lời rằng «không chịu.» Mà thật, cũng không ai chịu ; ai chịu cái cảnh khốn nạn thế. Ai cũng đã không chịu ép mình làm cái thân khốn nạn thế, thì trường ai đó cũng đã hiểu cái tư-cách làm người phải thế nào mới hưởng được cái chủ-nghĩa tự-do, cái chủ-nghĩa khoái-lạc, nên mới nói rằng không chịu.

Thế thì đã xong cho người hưởng được ấy rồi ; song hãy còn những hạng người, giả cái danh tự-do rồi làm cho thương-luân bội-lị, giả cái danh sang sướng mà làm cho tan cửa hại nhà. Ôi, thế không những làm mất cái tự-do của công-lệ mà thôi, mà lại đi mua lấy hình-phạt, không những làm mất sự sang sướng ở tự-nhiên mà thôi, mà lại đi tìm lấy phiền-não ; rồi ra tự-do bạo nhiễu, giả-man càng bấy nhiêu, vui sướng chừng nào thất-đức càng chừng ấy vậy.

Ôi, tự-do, tự-do, đối với người hữu-đồ văn-minh, thì tự-do là mỹ-đức. chi như đối với người không hiểu cái giới-hạn của tự-do, thì tự-do trở nên dc-đức ; vui sướng, vui sướng đối với người chi-hiện quản-tử thì vui sướng là đường-tánh đào-tinh lợi-nhơn tịch-vật, đối với người bất-học nhân-nhơn-thì vui sướng hóa ra phiền-não. Kỳ-giả đang ban về cái đề-mục vui buồn lẫn lộn, mà thoạt xem bản văn hai chữ tự-do, lại muốn đem sự vui sướng bó-đồ mà so với cái tự-do không phép tắc đều là một thứ không bỏ gì về thêm đều hại to ở đăng sau không ai tài nào ngăn ngừa được, đề độc-giả coi sự rộng thêm ra cho rõ sự vui sướng ở trên đời có người đáng hưởng mà cũng có người không đáng hưởng vậy.

Vậy đây : bài ra sự vui buồn lẫn lộn của người đời, đề nhắc chừng cho đừng bang tư những hạng người phóng tăng lấy khoái-lạc làm chủ-nghĩa, hoặc niệm đến cái cơ-sở của xã-hội ta buổi nầy cần dang tăng ngừi thấp hèn, mà giảm bớt cái thú rượu cho ngon, đờn cho ngọt, hát cho hay, nợ Chettey trả hết rồi nay, đề đồng lên hữu-dụng mà lợi ái đều công ích tương lai cho xứ sở.

Nói rằng vui, ai nghe cũng vui, nói rằng buồn, ai nghe cũng buồn, nhưng vui buồn giữ cho phải đạo nhâm lẽ, đừng thái-quá bất-cập, thì vui buồn ấy mới thích thừa cho ; vui cho nên nước nên nhà, buồn biết thương nỗi, thương giống, thì vui buồn ấy mới tự-do cho.

T. T.

(Còn nữa).

Việc can đờm đáng đề làm gương

UN ACTE DE COURAGE DE MODÈLE

Ngày hôm kia, lối 4 giờ chiều tên lính *xen-đà Dreyel* đứng tại đầu cầu tàu ở mé sông Le Myre de Villers, bỗng đi qua bước tế xuống sông, may đâu tên *Train-n-Burôi* (30 tuổi) thợ máy dưới tàu Goeông của nhà nước đóm ngó thấy, liền nhảy đòa xuống vớt tên lính Dreyel đang lục chới với gần bụi cang.

Càng trong lúc đó tên *Huynh-n-Treng* (tổ tuồn) thợ lửa dưới chiếc tàu Berthe thấy vậy cũng lật đật xô tàm bàn đèn nơi đó mà phụ lực với tên *Train-n-Burôi*, một cái Médaille de sauvetage và cho thăng chức, đăng đề làm gương cho người khác, hễ gặp kẻ đang cơn nguy cấp đường ay thì nên liều sống thác giả cứu người. Thiết tưởng việc nầy quan Thống-đốc Nam-kỳ nghĩ cũng bỏ qua đâu.

Như vậy mới thiệt là **Tay tế-độ với người trầm luân chớ**

Bổn-báo vái lời khen tặng *Trần-văn-Bưởi*, và *Huynh-văn-Tieng* có lòng can đởm.

HÁT CẢI-LƯƠNG

(Tiếp theo)

Đã nói hát cải-lương, thì kỳ-giả cũng cứ ngay cái nguyên-chỉ hiện-thời của mà bàn ra hoài, không gì dụ nữa.

Đã biết cải nghề hát cũng một mỹ-nghệ, thì người xướng ra cải nghề ấy sao cho được hoàn toàn cái chủ nghĩa của mình là cái chủ nghĩa đồ với quốc dân chẳng kém gì cái chủ nghĩa học-đường và nhà báo. thì mới mong nên nỗi. Huống chăn điền kịch mà muốn cho thính-sắc khả-quan, nhơn-tâm hoan-cải được, thì người soạn kịch phải có cái thiên-tư xuất-chúng, kiến-thức thanh-kỳ, soạn ra một vở tuồng, trang ra một lớp hát, chỉ nói sản khấu, mà thiên hạ nỗ nức chen nhau, vui mà sướng tai, chan trong cảm giác, vui trong tánh tình, quên hẳng mình là người đang ngồi trong cái đám đông đúc chen lấn cực khổ. Cơn bấy giờ chỉ biết sự vui cầm của mình là đối với sản khấu đó thôi. Khi vui mắt, khi sướng tai, khi động tình, khi thích-tánh, không có phút nào lạ ; còn cái giờ làm cho mình phải ngơ ngẩn đó, là chỉ có cái giờ sản hát vậy thôi. Tiết thay !

Thoản muốn làm sao cho người ta xem hát quên cả sự cực nhọc. chỉ biết có cái thính-giác, cái quan giác với cái cảm-giác của người ta đối với các bạn làm tuồng, mà người ta đã tin thiệt nhân ngày là người thế ấy không còn như đến ánh sáng hết mới gỏi, nghề ấy là mỹ thuật cho. Làm sao mới được thế.

Nếu muốn cho người phải quên thiệt mình là người xem hát, thì mình cũng phải quên hẳng mình, là người đã bỏ mình là... Khi mình trang lớp tuồng Lữ-Bố, thì mình phải biết cái đối cái kiếp, cái thiết cái tình, cái mết nhau cực xử, như thiệt cũng việc gì ở đời của Lữ-Bố, tức là của mình, thân mình tức là thân của Lữ-Bố, chớ mới có thể làm vai tuồng Lữ-Bố cho

chỉ biết mình là tay vô-địch thiên-quân, là người hảo-kiệt sức quá lẽ ; lại là một thằng bội nghĩa phản chủ rất cực kỳ, dầu giữa khán trường ai ghét ai chê mặt họ, mình cũng cứ tự nhận lấy mình là Lữ-Bố vậy, thì cái nghề hát mới mong canh cải được.

T. T.

THẾ GIỚI TẦN VĂN

Đơn bà giết chồng

Tại làng Grolier thuộc tỉnh Charente (Châu Phi-châu) có xảy ra một đám nhơn mạng lu thường.

Hai vợ chồng anh điền-chủ Thiao ở chung nhà với nhau, chẳng biết vì cớ gì, ngày hôm anh chồng đau mất. Trí-hô lên, có bốt đến xét, hỏi vợ, vợ nói đi khỏi. Lục xét cùng nhà, không thấy dấu vết đáng nghi cho người vợ. Tuy vậy mà linh tuần thành cứ cầm chồng ngã lăng, cứ đi đo thăm khắp hết các nơi ; đến chừng xét đến nhà bếp mới thấy trong lò có xương người với đuôi tóc ; chừng mới hay sự ác-pủu giết chồng rồi đốt thây cho biệt. Bắt đem giam đề chờ tra hỏi.

Giam xong, quan tòa tạp-tụng mới đến nhà niêm-phong tài-sản. Chẳng để quan tòa đến nơi, thì thấy con chó trong nhà nó chạy ra sau chuồn bò, rồi đứng mà bươi đống rấu. Quan tòa sanh nghi, mới dạy linh đào lên, thấy một cái thây người mất đầu; mất tay duy còn cái mình với hai chơn, mà thịt bên lấp-vế đã thi si lóc đem đâu mất hết.

Sai sứu-đầm vô khám đến coi sẹo-pụ ra thì chỉ ta chỉ ngày ; nói không biết gì hết. Xét ra thì chỉ ta giết chồng rồi đem giấu dưới đống trấu, mãi đêm lén ra đó xẻ lấy đem về bếp mà đúc lò.

Không biết chỉ ta làm cách nào mà giết chồng. Thường rằng người chồng thường hay mượn cau rầu, nên vợ sẵn cau đao, mới đâng dịp siết luôn hai hồng.

Chưa biết Tòa lên án thế nào.

Bởi hễ như vậy thiệt là đơn-bà gấu ngựa chớ không phải là sư-tử như lực tả nói lẻ.

Con đường tắn-bộ khoa Bác-học

Dùng máy-bay để xem máy mưa

Từ xưa tà muốn biết trời mưa đóng, thì vẫn xem máy và dùng « phong-vũ biểu » (1) mà phòng độ — Làm như vậy, tuy là không sai-lầm bao-nhiêu, song không được thiệt trúng.

Tay quan Bát-học Guilbert mới tính dùng máy bay lên tận máy xanh mà xem thì-thiết, xem máy lớn nhỏ, dày mỏng đen trắng, coi thấy hay là chưa mưa đi chăm thế nào, đặng toán ra coi trời lúc nào thạnh-linh, lúc nào giông tố bão bùng. Hễ lâu ta nhâm chừng đa trời mà phòng đó mà bảy còn biết đặng thì trời thay, hướng nay mà tên chi tột trời mà khán, thì sau hãy chắc hẳn cái môn-học « khán khí tượng » (météorologie) sẽ tấn bộ nhiều.

Sao rắp với sao

Mới đây quan Bát-học Alexandre Veronnet mới làm ra một cuốn sách nói rằng những mà bảy còn biết đặng thì trời thay, hướng nay mà tên chi tột trời mà khán, thì sau hãy chắc hẳn cái môn-học « khán khí tượng » (météorologie) sẽ tấn bộ nhiều.

Nếu hai vì sao mà biệt lại, thì làm ra đường, mỗi vì sao to, yến sáng tỏ rạng thêm 10 hay là 15 phần, còn khi hai vì sao mới nấy lên tới 100.000 độ hào-thử biểu (thermomètre).

Bởi thế người ta dám đoán quyết rằng một ngày nào đó mặt ngôi sao đã lâu-đài đã già cỗi đi rồi.

Thuở nay nghe nói « Vật đổi sao dời » hãy gọi lại thấy nói hai sao sắp nhập.

(1) (Baromètre).

Dựng Đình Bất-việt Lacaille

Cha Lacaille (1713-1762) chuyên môn về Toán-pháp và Thiên-văn rất có tiếng về thế-kỷ thứ 18.

Hồi xưa cả Hoàng-cầu đều cảm-mến, mới đặng quyền tiền để dựng hình cho Lacaille. Hình dựng tại nhà người ở tại làng Rumigny.

Các quan Bát-học trước đánh đến đây đến dự cuộc lễ khánh thành hình ấy. Gia tộc người thì có ông Lacaille cựu quan tòa thay mặt.

Cho hay người đã mất mà danh-tiếng còn, hai trăm năm tới mà người còn nhớ tới mình đặt với đeo ghe ơn, qua phải buồn bẻn lên một hơi nào. Hỏi đời nào mà thấy « làm ân » theo đặp chết, « làm ơn » theo đặp chết, « làm kỷ niệm » theo đặp chết,

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rồi** và **thuốc trái đất ở xứ Algérie** mà hút, thì tức là giúp đỡ cho sự sống Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

Bảo to bên Nhựt-bổn

Tin báo rằng bên Nhựt-quốc mới gây một trận bão-tố dữ tợn khác thường. Nhà cửa bị đánh đổ kể hết hàng trăm. Lớp thì nước dâng, lớp thì đất lở. Ở hai thành Osaka và Kobe giấy-thép tin và giấy-thép nói đều đứt cả không thể thông tin với nhau được. Bên Nhựt thường hay bị tai-ách lớn như vậy, nếu chẳng phải là sóng thì cũng là địa-chấn.

Đức-vua Bỉ sang xứ Algérie

Vua Bỉ-lợi-thời (Belgique) và Hoàng-hậu ngự-du bên Phi-Châu thì nay đã gần đến thành Alger là kinh-đô thuộc-địa Pháp Algérie. Đức vua tỏ ý hâu-hoan về cuộc hành-trình này lắm.

ĐÔNG-PHÁP THỜI SỰ

SAIGON

Sát thê

Một chiếc ghe chài số 6010 đậu tại ống nối số 16. Dưới ghe có tên Tân-khao là Trần-Dan, khách Phước-kiến, 36 tuổi, với tình nhân nó Trương-thị-Mười, 25 tuổi, vợ chồng rủ rà với nhau làm sao không rõ, chồng đánh vợ trúng dâu chưa biết mà qua bên sau người vợ hớn hương máy bọc, chồng thì các mất, mà không chay đâu cho khỏi vì đã bắt đăng nó tại làng Tân-thuận-đông (Gia-định) đem về hỏi tra hỏi rõ giao cho Tòa phán xử. Còn thầy người vợ thì chở lại nhà xác cho quan thầy khám nghiệm.

Ăn quen chỗn đèn mắc bẫy

Tên Lê-văn-Qua là kẻ vào nhà thầy đội E... trong Ô-ma mà trộm đồ, bị tr bắt đâu, nay rõ lại tên này đã ghe phen vào trại trộm đồ đông, nhưng mà bắt không đặng, chuyến nầy bởi ăn quen chỗn đèn mới mắc bẫy.

Giấy 100$00, serie P. 34

Hôm 26 Septembre, hồi 9 giờ ban mai, chủ xã làng Vĩnh-try đến kho bạc mà đóng thuế. Quan kho bạc đếm giấy thấy có một cái giấy 100$00, serie P. 34 là giấy trộm dưới tàu Amiral Fourichon ký xưa. Đem chữ xã lại sở sen đàm mà hỏi thì chủ nói rằng không đọc nhựt trình nên không biết giấy ấy là giả lại khác rằng tiền giấy đó của Võ-văn-Vàng nạp thuế. Bởi Vàng mà hỏi thì y nói cũng không biết giấy đó là đồ giả, vì lại giấy đó của Nguyễn-thị-Chài giao cho nó. Hỏi thì-Chài nói giấy của hương cả Ngvăn-Chanh cho chồng nó là Nguyễn-v-Đạt, mượn cách 5 ngày rày. Tới phiên hương cả cũng cũng nói không hay vụ ấy trộm giấy 100$00 còn giấy đó em đưa là Trần-văn-Bài, mượn cách 3 ngày rày 2 bạc có 4 cái giấy 100$00. Hỏi qua Bài nữa thì y khai rằng bản tâu cho nhà máy trẻ bạc đó mà y không rõ là đồ giả. Xét nhà Bài không có chi hết.

* *

CHOLON

Bắt

Cách vài ngày rày đây, lóc ha giờ khuya, gần Cầu-ông-lãnh, có bắt qua ghe Lê-v-Đông là người ở Travinh. Chủ ghe hay đặng là tên, nhằm lúc chủ tỉnh Nguyễn-văn-Kỳ đi luân ghe lối đó, nghe la hỏi chèo đến cho mau mà thấy rõ, bèn gần một chiếc ghe lồng lớn thấy một chiếc ghe lường cáp kè, dưới ghe lường có bốn tên bổn đường bế buồi tối qua ghe lên. Quả chắc bởi rõ chủ tỉnh Kỳ ben sắc lại. Thấy tình đứng trong ghe tuần, bỏ lối liền lột chèo mỗi đứa một cây, mạnh ai nấy bỏ trên đầu chủ tỉnh. Lăng tăng chủ tỉnh tránh không khỏi bị chèo trên vai bị rớt mỗi người phải nhảo xuống sông, lật đật với đeo ghe mình mà bỏ nó đành giá quá phải buông. May cho tỉnh kỳ lối gỏi bên tân một bơi cách xa chừng mười thước mỗi lên. Bỏ ghản vì tình phá mình không cho chèo xăm xe thong thả, nên quyết lòng theo dập chết, cứ mỗi đứa một cây chèo và rượe theo và la: « Giết nó, giết nó.

Linh kỳ liệu thế không xong, bèn rút súng sáu ra bắn vài trên bọn nó. Chừng hồi mới đã thấu đáo chữ Pháp chưa ? Nếu nói cao thượng rồi, thấu đáo rồi, thì Ác không nhằm-bằng nói chưa, thì cũng quá hẹp. Vì lắc nầy đương buổi văn-đề bản-khai, dân-trí còn thấp thỏi, đâu cho ta học đủ năm xe tám dấu, gẫm cho Hán chưa phải là thâm.

Ôi! Nhà tối cất chưa xong, lại mong phá nhà cũ sao khỏi bị sương lồng nắng đọi.

Chữ Hán ! Chữ Hán ! Đối với dân-tộc ta đi trải mấy ngàn năm, có cái tinh dầm ấm, có cái nghĩa huyền-di, đang buổi á-vũ âu, phong đi đành bỏ quá ! Nếu lấy công-cáng chữ Hán mà nói ra, tưởng cái công-lao chẳng nhỏ. Nào là văn-minh, thân-thanh, tứ-thiết, giáo-tử, huyanh-hữu, đệ-cung, phu-thảo, phụ-huận tổ-tiên ta cũng vì đó mà đặng mảo vảng dai ngọc, long đỏ vông điều ; nói vậy mà ra tôi kể chuyện xưa là chuyện cũ-kỉ cũ-kỉ cũng bắt chán làm chăng?

Tuy đã biết cang xưa cang cũ bao nhiêu, thì càng có quang-niệm mật thiết bấy nhiêu, cho nên chữ Hán đã in sâu vào óc ta rồi-lang ra tới miệng ra nữa, lấy trong một cái gì mà thôi có đi ba chữ Hán dính theo, dầu người nào đệ ý tiêm-tàn lựa cho sạch mà bỏ ra, dụng tiếng mới tinh khôi ; ngỏ lại đến tâm tư, tuổi tự, lợi ta cũng là chữ Hán.

Thử hỏi mấy bác làm văn (là văn quốc-âm) viết ra một đoạn chừng mười hàng, dùng thêm dụng một chữ Hán nào, đặng dụng tân-tinh-thần đi nữa, thì coi sắn văn đó ra ăn vạn « Vô vị ».

Lấy đó mà suy thì biết tiếng nước ta còn có hợp thế nào đến đời chữ âm chữ dương phải mượn mà xài, phương chi nét nghĩa nét nhơn lại đành bỏ khuất. ??!!!

Cới yêu trong đạo học là xét lòng, đối mình ; sửa mình, trị nước, mà truyền-bá ra cách-vật tri-tri, học cho ra lẻ-đi, học cho biết thân-lân ích-chúng; chớ chẳng phải học để làm văn cho nước, nói chuyện cho kêu, luyện bực mấy tiếng khẩu-đàu, mà chầm-khuy người, ấy là làm-sàm chi học-vấn.

Dầu bỏ phức từ trỉ đi nữa, hãng chữ Hán phải tiêu-diệt đi rồi, thì cái linh-hồn cũng còn vấn-vít với ta. Trước kia tôi đã nói chữ Quốc-âm nghĩa lý chưa sâu-xa, thì ta khá mượn chữ Pháp mà làm phách, chữ Hán mà làm hồn, dung-hòa với chữ Quốc-Âm, ắc sớm tinh hồn, mê-mụi đã tỉnh hồn mê-mụi lo gì chẳng ra bực hoàn-toàn.

Tôi chẳng phải muốn cho Quốc-dân ta học lại chữ Hán nữa, thì ra lẽ ngăn con đường tiến-bộ theo hồi đắc-dụng của ta. Tiếng nay quốc dân ta chia ra làm hai phái Cựu-học với Tân-học.

Tân-học tăng-tiến đã dành, còn cựu-học sắp ra tiêu-diệt, thế thì ta nghĩa dặ ? Phải cây ai mà bắc lên Hán-tự. Có phải nhà cựu học chăng ? Nhà cựu-học bắc-lên Hán-tự là lẽ đương-nhiên, còn nhà tân-học cũng nên đề ý mà phò-trì cho hồi điển-bái của chữ Hán.

Đừng nên lấy ý riêng mà chế lẫn nhau-nào là quê kịch, nào là ngan tàn, thì không nhằm vậy.

Muốn đem muối mặng mai chua, mà nếu ra một thứ canh ngọt.

Muốn lấy men đắng riêng cay, mà đặt nên một thứ rượu ngọt.

Cái kẻ hiệp-nhứt, cái lẽ điều hòa con phương pháp nào bằng. Cho nên nhà Tân-học cũng nhà Cựu-học là cũng nên dỡ-xướng cái chủ-nghĩa « **Bảo tồn Hán Học** ».

LƯƠNG-MỘNG-LIÊN.
(cảo-máy)

Ngày 4 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	8.15
Ngân hàng Đông-pháp	8.15
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	8.15
Ngân hàng Chartered	8.15

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 4 Octobre 1921

	Trả mãi	Trả có kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	42 1/2	44 7/8
Ngân hàng Hong-kong	42 1/8	41 7/8
Shanghai		
Ngân hàng Chartered	42 1/2	41 7/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 3 Octobre 1921

	Trả mãi
Ngân hàng Đông-pháp	52.73
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	52.73
Ngân hàng Chartered	52.73

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 3 Octobre 1921

Về lợi 6%	56 15
Về lợi 4% 1918	66.25
Về lợi 5% 1920	95.25
Về lợi 6% 1920	97.00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 3 Octobre 1921

Đồng rải	Tháng coi	giá 100$	50 kí-lô
2e	nov.	— 307	—
3e	déc.	— 304	—

Tại Havre ngày 3 Octobre 1921

Trả phe	tháng coi.	giá 150$	50 kí-lô
id.	— nov.	— 167f. 00	—
id.	— déc.	— 153f. 50	—

Tại Paris ngày 30 Septembre1921

Đường giá	2.15

Tại Havre ngày 3 Octobre 1921

Cao su giá	4,65 à 4,85
Dừa khô giá	150 à 170f. 100 kí-lô.
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 50 —
Trà phe Tonkin giá	220 à 270 50 —

Tại Marseille ngày 23 Sept. 1921

Đậu phộng để về giá	12.50
Dầu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305.310
Bắp Đông-pháp giá	»
Gòn giá bột	»

BỘT CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại giá một trăm kí-lô.

Vĩnh long	4,70 tới 4,85
Gò-công	4,90 — 5,05
Bến-tre	4,90 — 5,00
Bạc-liêu	5,00 — 5,10
Nam-vang	4,35 — 4,45
Giá thường thường lúa	4,75 — 4,95

Giá gạo chở đến tàu không tin thứ xuất cảng, bao lấy luôn, giá một trăm kilô.

Gạo Âu châu nº 1 25 %/o tấm tới 9.60 10/	9.90
Gạo Nhựt-bổn nº 2 40 %/o	8.80 — 9.00
Gạo Java nº 2 50 %/o	7.50 — 8.00
Tấm	6.90 — 7.10
Cám	2.50 — 2.70

Gia truyền tập

(Recettes utiles)

Dầu tóc rậu cho láng

Muốn làm tóc rậu mình cho láng không cần sức dầu dừa, thì mua lấy:

100 grammes dầu Huile d'amandes douces.
10 gr. Neroli 90 chir.
15 gr. Essence de bergamote, ba thứ trộn lại cho thành ra một thứ dầu để sức tóc rậu tốt, nhuốt.

Nếu không muốn làm thứ dầu ấy thì lại có thứ khác nữa là :

45 gr. Huile d'aman des douces.
50 gr Huile de muscade.
50 gr. Alcoolat de romarin, rồi cũng trộn lại.

Mua mấy món ấy tại nhà thuốc Langsa nhà thuốc nào cũng có.

Cách làm cho nhiều lựa còn lâng hoài

Ao nhiều cũng là khán chán nếu mình đem giặc thì nó hết trơn lăng như hồi mới mua, thế thì ai muốn cho các món nhiều hàng của mình đã đặng rồi mà còn tăng lâm thì nên coi theo cách nầy mà làm thử coi sẽ thấy công hiệu.

Lấy một chúc sáp kêu là cire vierge mà bỏ trong nước nấu cho thiệt sôi rồi lược cho trong sạch. Chừng nào những các món nhiều lựa trong đó, xông rồi lấy bàn ủi mà ủi nó thì tức nhiên nó láng.

MÍCH

Công văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 28 septembre 1921.

Thầy Phan-văn-Tùng, Huỳnh-hữu-Phụng và Dương-văn-Bạch, mới thi đỗ kỳ hội thi ngày 28 juillet 1921, được cấp bằng làm ký lục thì sai các phòng văn chánh-phủ và các hạt Namkỳ kể từ ngày mấy thầy khởi sự làm việc.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 28 septembre 1921.

Thầy Võ-văn-Huyến có cấp bằng trường học về tại Giadinh đặng cấp bằng làm học sự thi sai mỗi năm ăn 450 và giao tùng sự quan Tham-biện chủ tỉnh Cholon.

Lương bổng cần thầy ấy khỏi trừ tiền hưu trí, cứ lấy công nhựt đa hạt mà trả.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 29 Septembre 1921.

Thầy Nguyễn-văn-Qua có cấp bằng Certificat d'études franco - indigènes đặng cấp bằng làm trợ giáo thi sai và giaocho quan Tham-biện Cantho đặng thế cho thầy Đỗ-văn-Du đổi đi Gocong.

Tiền lương của thầy trợ giáo nầy khỏi trừ tiền hưu trí sẽ lấy công nhơ làng mà trả.

HOA CHỢ'N DUNG

Đã khéo lại rẻ hơn các nơi

Hàn ảnh. ..... (1) 0m 50 × 0m. 60 (2) 0m 52 0 m. 75
Nguyên bình . . . 3) 0m. 70 1m 00 (4) 1m. 00 1m 40
5) 2e 2e 3e 4e
Velours à sauce . 8 15, 5? et 35?
Aquarelle ou pastel 20 35 50 60
Peinture à l'huile. 60.100 120 140

Hình hoa không giống không ăn tiền. Thơ, bình, mandat xin đề ngay cho M *Nguyễn-an-Thân*. ex professeur de dessin à Phú-xuân Nhà-bè (Giadinh) Cochinchine.

Kính,

Cùng chư quí vị rong cả lục châu đặng rõ ;

Rằng tôi mới mở một cửa hãi sửa đồ thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới những vật phụ tùng dùng theo mỗi thứ máy, như là xe hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy vânvân.

Nói tóm một đều là trong cả vật dùng theo công nghệ loại kiểm, hầu giúp tiện cho chư quí vị khỏi bỏ lo lắng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵng lòng cần giúp đặng vừa. Rất rẻ, rất mau hơn cả những xưởng lớn kia, lại tùy theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất gởi nhuần.

Kính đồn

Atelier & Garage de l'Avalanche
430 à 438, R. Paul Blanchy
à Saigon.

Các thứ dầu hỏi của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles thứ nào cũng tốt. Hỏi dầu hỏi Con Cá (Le Pétrole Poisson) của Lăng nầy cũng là dầu có tiếng trong toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thứ lại dượm. Liệt-vị hãy dùng thử mà coi thì chắc sẽ đặng ý.

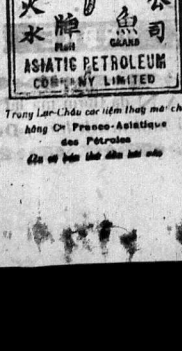

Trung Lực-Châu các tiệm thay mới cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles

Ấn có bán thứ dầu hỏi nầy

Pharmacie Principale

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

Nhứt hạng bào chế sư

Kế nghiệp cho ông G. RENOUX

Ở NGANG NHÀ HÁT TÂY SAIGON

THUỐC HIỆU

Capsules de Santal Salelé Thomas

Khi trước ông lương y Henderson có chế một thứ thuốc hiệu là Đông phương Thiên-trước» Santal Cirrio tinh.

Trong tờ « Times » bên Anglang Juin năm 1865 trương thứ 571, ông lương-y ấy có làm một bài diễn-thuyết như vầy :

Thuốc nầy hay hơn thuốc Copahu và Cubèbe nặng nề có hại mà mùi thơm tho ; dầu uống bao nhiêu cũng không phạt-ti uống nó rồi cái mùi nước tiểu phải khác xa, nó trong nó ngọt, sẽ thấy hiệu nghiệm nó.

Thứ thuốc Salel các y viên đều dùng nó đã đặng 25 năm nay, uống nó vao thì lợi thấy, bổ thận.

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhứt vị salol vào trong Santal tinh làm cho hai vị thuốc nhập làm một, mà trị lâu dường công là bổ dưỡng kẻ trai trẻng.

Thuốc nầy để uống lâm, bỏ vào bụng rồi thì mau thao.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống từ tâm hoàn cho tới mười hoàn thì chẳng lanh hình lâm, tiết kỳ lâu một gì phải mạnh rẻo.

Tại tiệm thuốc **Pharmacie Principale** của ông **L. SOLIRÈNE**, là bào chế y khoa tấn sĩ và nhứt hạng bào chế y-sanh ngang nhà hát Tây Saigon, có bán.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NHÀ ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sân, quạt điện trên trần

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐÁM, CHỖ XỨC SỎ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ÂU-NGỌ, đường Lagrandière et Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chẳng nhơn sẵn lòng tiếp rước.

Có chi dạng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy viết thuốc điếu.

Tại nhứt cha một mình hãng Denis Frères đại lý khắp cả Đông-dương.

Hãy uống thứ thứ rượu AMER HONORÉ

Là một thứ giải-khát ngon thượng hạng

Của một mình hãng Denis Frères có trữ mà thôi.

L. JACQUE CONG-TI

Hãng L. Jacque công-ti đặc lời hãng *Baudoncg ti* ở sau qua C. *Danlier c ng ti*, *Etie Graf*, *de Laillwcar công ti* với *Graf*, *Jacque c ng ti* bày đặt trở nên *L. Jacque công ti*, vốn là một hãng bán những đồ đồng sắt và đồ nội dụng, lâu đời hơn hết trong thứ Namkỳ. Kho trữ tại Saigon cũng rộng lớn hơn hết trong thành-phố, và hàng chúa đủ thứ đồ thượng hạng cho người chọn vật.

Hãng L. Jacque công-ti, từng giữ tín hàng trọng lại, nên mới dám chịu bao nhiêu tổn của ra cuốn mục lục quốc ngữ để tiện cho quí khách dùng.

Những đồ qui-hiệu cần hãng L. Jacque công ti, trữ bán chẳng phải ít, kể ra :

Đồ sắt hiệu Sauelm là hiệu đã có danh từ ba mươi năm nay ; nó chịu đồng sáo cho chắc-nước thấy đều cứng. Hiệu là Saulm mà đặng danh từng lấy thì ấy, nhờ bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc sức bền cho nó.

Máy dùng thục nước chữa bịnh hiệu Jacob Delafon

Nồng cách nào chịu trong nước. Thật là đồ nhứt vì không hiệu nào mình bì.

Máy may hiệu Gnome và Rhone

Chạnh-biên-Langsa diệu-dụ hơn hết.

Máy truyce thủy hiệu Gnome và Rhone

Máy bơi các có danh, riêng ai đang về thủ nào và rõ ; Tạo-tác yêu tiếng lắm.

Dầu hiệu Spidoleine

Dầu chổi đừng thoa nầy tốt lắm mà lại ít hao, nên các hãng lớn tại bên Pháp-quốc đều ưa dùng.

Bàn ghế hiệu Thonet

Đã thành ra thời chẳng cần lời.

Vân vân. Vân vân. . . . .

Hãng L. Jacque công ti, chẳng lâng, hễ trong qui-hiệu-cần hãng L. Jacque công ti, trữ bán chẳng phải ít ; kể ra :

Từ sắt hiệu Sauelm là hiệu đã có danh từ ba mươi năm nay ; nó chịu đồng sáo cho chắc-nước thấy đều cứng. Hiệu là Saulm mà đặng danh từng lấy thì ấy, nhờ bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc sức bền cho nó.

Máy dùng thục nước chữa bịnh hiệu Jacob Delafon

Nồng cách nào chịu trong nước. Thật là đồ nhứt vì không hiệu nào mình bì.

Máy may hiệu Gnome và Rhone

Chạnh-biên-Langsa diệu-dụ hơn hết.

Máy truyce thủy hiệu Gnome và Rhone

Máy bơi các có danh, riêng ai đang về thủ nào và rõ ; Tạo-tác yêu tiếng lắm.

Dầu hiệu Spidoleine

Dầu chổi đừng thoa nầy tốt lắm mà lại ít hao, nên các hãng lớn tại bên Pháp-quốc đều ưa dùng.

Bàn ghế hiệu Thonet

Đã thành ra thời chẳng cần lời.

Vân vân. Vân vân. . . . .

Hãng L. Jacque công ti, chẳng lâng, hễ trong qui-hiệu-cần hãng L. Jacque công ti, trữ bán chẳng phải ít ; kể ra :

Từ sắt hiệu Sauelm là hiệu đã có danh từ ba mươi năm nay ; nó chịu đồng sáo cho chắc-nước thấy đều cứng. Hiệu là Saulm mà đặng danh từng lấy thì ấy, nhờ bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc sức bền cho nó.

PHÀI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE
CỦA ÔNG
L. SOLIRÈNE
nhứt hạng bào-chế-sư
KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX
ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cô-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ ch-hàng hễ khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khứng đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lăn thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc củ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Thời đàm

TÙNG, BÁ NÓI CHUYỆN

Bá với Tùng là hai người bạn thiết, nhà ở gần nhau. Thường khi Tùng viếng Bá, hoặc Bá viếng Tùng, luận đàm thế sự, bao hiềm nhơn tình, khi vịnh phú, lúc ngâm thi, khi cử trưa, khi rượu sớm, khi thưởng nguyệt, lúc xem hoa, khi bàn việc cổ, lúc luận chuyện kiếm, nói tắc một đều là hai người khăn khít với nhau như keo sơn không hề rời phút; hễ Bá ngã Tùng nưng, Tùng xiêu Bá đỡ. Hai người tuy còn nhỏ tuổi mà chí khí rất cao, tánh tình cang trực, thương ngay ghét vạy, lánh ninh gần trung, không ưa kẻ a dua, lại ghét người thù phụng lắm lúc châm khuy đứa vạy, nhiều khi bình vực người ngay. Bởi hai người tánh ý như nhau nên mến yêu nhau lắm.

Ngày nọ Bá hỏi Tùng rằng: « Qui hữu có xem truyện Vạn-huê-lâu và Ngũ-hổ bình tây không? — Tùng đáp: « Có, tôi có xem hai truyện ấy hồi tụ tôi còn cắp sách vào trường. Mà cố giao hỏi chi vậy?

Bá — À! Qui hữu có xem hai truyện ấy, vậy qui hữu có cầm xét chút nào chăng?

Tùng — Sao lại không, a cố giao. Khi tôi thấy Địch-Thanh mắc nạn, thì tôi chưởi Bàng-Hồng và Tôn-Tú khôn cùng. Hễ người bị khổ bao nhiêu thì tôi ghét đứa ninh hiền vinh cũng kiếy. Đến lúc vận bỉ đã qua, thới hưng lại đến, người ngay vinh hiển, đứa vạy mang tai, thì tôi mừng biết dường nào, lại thâm nói: đáng kiếp cho thay đồ ninh.» Nói rồi lại hỏi Bá rằng: «đáng kiếp thay đồ ninh!» Nói rồi lại hỏi Bá rằng: «Còn cố-giao thương hay là ghét Bàng-Hồng và Tôn-Tú hử?

Bá đáp: Tôi không thương mà cũng không ghét hai đứa ấy.

Tùng nghe nói lạ tai mới nhình sừng Bá một hồi, rồi hỏi nữa rằng: «cố-giao muốn cợt tôi sao, chớ lẽ đâu cố-giao chẳng rõ Bàng-Hồng, Tôn-Tú là hai thằng gian tà sàng ninh, tác-tử loạn thần, sau dân mọt nước, mất quốc khi quân, gianh hiền ghét ngo, tật đố lương tài, v... v... nghe đến tên ai mà chẳng ghét, duy có một mình cố-giao lại nói như thế là duyên cớ chi vậy? Hay là cố-giao cũng một phe đảng với họ Bàng dậy chăng, mau nói tôi rõ coi.

Bá nghe hỏi dức lời liền mỉn cười mà đáp lại rằng: «Qui-hữu thật nóng thì thôi đa, để chậm chậm tôi giải cho qui-hữu nghe sao mà tôi không thương mà cũng không ghét Bàng-Hồng, Tôn Tú qui-hữu vội chi mà phải nhiều lời cả tiếng. Vậy qui-hữu hãy nghe: Bà hay Bàng-Hồng, Tôn-Tú là hai đứa tiểu-nhơn, lòng độc dạ sâu, âm mưu lập kế mà ám hại tôi lương đống của trào đình là Địch-Thanh mắc dầu, thật cũng khá ghét đó chút, nhưng nghĩ vì chúng nó: một là cứu riêng, hai là tật đố, làm cho chúng nó phải đền tội tại chốn pháp trường, lộc cả quờn cao tiêu như hòn núi tuyết, như vậy có phải là đáng thương không? Bá nói đến đây cười ngất một hồi, rồi tiếp rằng: « Nếu Bàng-Hồng, Tôn-Tú an phận thủ thường, tọa hưởng vinh hoa phú quí cho đến thát, thì miệng đời mới nghỉ cho sao? Ấy bởi, tạo vật trớ trêu, đã phú cho chúng nó có cái tài lợi khẩu mà dặng yêu dùng thì thôi, lại còn xuôi giục chúng nó ỷ dụ hết lương, ỷ nhơn thắng kỷ, vì chút cứu tư cứu mà hãm hại Địch-Thanh, nhưng mà thù người hại mình dã chẳng hại động ai mà tiếng xấu để đời, muôn người chê hiềm. Ấy có phải lối ấy lại đáng cao xanh gây ra chăng. Nếu xét kỹ, Bàng-Hồng, Tôn-Tú có công mà không có tội. Phải vậy chăng qui hữu? Nếu chẳng có Bàng-Hồng Tôn-Tú thì biết bao giờ Địch-Thanh mới gặp cô, gặp chị, gặp mẹ a qui-hữu? Địch-Thanh nhờ ai mà dặng làm Phò-mã Thọn-lhọn quốc? Địch-Thanh nhờ ai mà dặng chức Bình-tây-vương? Tổng-nhơn-Tông nhờ ai mà dặng Trấn-châu-kỳ vậy? Ấy có phải nhờ Bàng-Hồng Tôn-Tú chăng? Nhà vậy cả hụ Địch-Thanh thọ ơn của hai gã ấy mà lại chẳng lo đền đáp, thật nghĩ kỳ thay!!! Nói rồi cười hi hi.

Tùng nghe Bá nói thế thì tức mình bèn hỏi nửa rằng: « Nói như cố giao vậy thì nghe rất trái tai, mà thôi, tôi không cải với cố giao chi cho mất ngày giờ, tôi xin hỏi cố giao một điều nầy nữa. Chẳng luận chi chí việc cổ, hiếy luận đến chuyện kiếm, ước như đơn may có những người lòng dạ nhỏ nhen, độc hiểm, thương toan mưu sâu kế độc mà hại kẻ thuần lương, hoặc vạch lá tìm sâu, thoi lòng kiếm vít mà nói xấu cho người, hoặc vì lợi riêng mà châm khuy nhạo bán những kẻ dong nghiệp, dung nghệ với mình cho bo ghét, thì nhưng người như vậy dang khinh dang bỉ hay chăng, nói tôi nghe thử.

Bá nghe hỏi cười lới liền cười mà đáp rằng: « Đời nầy cũng có người lòng dạ ưu nhơn như vậy hay sao? Ấm thoi, trời cũng ra khuya rồi, tôi xin kiếu qui hữu, ước mai sẽ hội đàm luận tiếp. Nói rồi mạn tay nhau tr ga.

LÂM-HOÀN-CHÂNH
phụng lục

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
—ÉTABLISSEMENTS—
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

SÔNG LÂU NHỜ RƯỢU

(*Longévité grâce à une liqueur*)

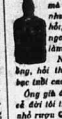

Hiện bây giờ bên nước Hạt kỳ có một vị điền chủ đã ngoài 95 mà hãy còn sức lực mạnh mẽ như người tứ tuần, đi đứng chẳng hề, ăn nói sỏi sang, cả ngày ở ngoài trại nghỉ đặng coi tôi-tớ làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm bạng, hỏi thử cho biết tại đâu ông nay dặn bạc tuổi cao mà sức lực không hèn như vậy?

Ông gia đáp lại rằng: Có chi lạ đâu mà hỏi, cả thảy tôi trước khi ăn cơm hãy uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Nasel là một thứ rượu trường sanh bổ lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ liền trông thử nhau ông, liền sẻ nhà coi trở đi mua cho đến, thứ rượu Quina Gentiane mà đáng mới hòn. Thiên hạ nghe nói cũng có dạ tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống hỏ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén (*épiceries*).

Entrepôt de Cholon
IMPORTATION-COMMISSION
71, Bd Tổng-đốc Phương

BÁN SỈ — BÁN LẺ

VẬT THỰC

Vải lụa.

Đồ hộp —Rượu chát,— Rượu ngon — Sữa NESTLÉ—Champagne DELBECK Cognac RENAULT— Cognac CROIZET (cũ 120 năm).

Đồ tân chế bên Paris

Dầu thơm Coty Dồ, Nón, Giày — *Chemises* — Bốp da — Dao bàn — Đồ hút — Đồ chưng phòng khách

Hãng tôi cũng chịu ra công mi mua các thứ hàng hoá lớn bên phương Tây và các xứ lạ theo ý chư vị đặt.

Giây thép đề tắc: Paulhieu-Cholon
Giây thép nói: 067.

Le Directeur: Paul RIEU
Officier d'Artillerie Coloniale démissionnaire. Croix de Guerre

PHARMACIE PRINCIPALE
CỦA ÔNG
L. SOLIRÈNE
Nhứt hạng bào chế sư
Kế nghiệp cho ông G. RENOUX
Ở NGANG NHÀ HÁT TÂY SAIGON
HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG-SANH
VẠN-BỊNH
HỒI-XUÂN
PHẢN-NHƯỢC
VI-CƯỜNG
NHỜ ĐỜI THUỐC RƯỢU HIỆU
ELIXIR GODINEAU

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cùng là trăng kiện tinh-thần, bất kỳ là bao lớn tuổi đều uống đặng cả.

Những kẻ tuổi cao, sức lực suy giảm vội thấy ngày mùa đã thốn mắn, mà hễ uống thuốc nầy thì ắt đặng cỡ lão thành đồng, mặt mày tươi trắng, cơi trở lại, năng lại hơn xưa.

Còn như con nít liệc-nhược, đờn bà mới mắn, cùng những bệ hạo tổn tinh-thần, hoặc vạch là toán-cầu đều biết danh thuốc nầy.

Mỗi ve đều có bỏ theo một cuốn cách mới rõ các cần thiết hiệu cần thuốc cùng a chỉ nơi đặng mỗi kỳ mang.

ĐAU NHỨC GÂN CỐT.
NGỦ KHÔNG AN GIẤC.

Dầu cớ gì, hễ uống thứ *SIROP FOLLET* thì mạnh thiệt.

(Trong sách tánh dược của ông BOUCHARDAT có lời ban ngợi khen)

Uống nó ngủ an giấc. Khi thức dậy không lòng ốc nhức đầu.

Không phạt t. — B nh tịnh luôn. — Cực tinh hảo.

DƯỠNG MẠNH: Mỗi muổng xúp thì trộn một cà ram Chorall

DỤNG THƯỜNG. — Người lớn mỗi ngày 3 muổng súp trộn với sữa hay là nước trà

Có một mình nhà tuốc Pharmacie Principale của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi.

ROB THOMAS

Thuốc nầy là một vị lấy độc thượng hạng được lực rất nên mạnh, cho nên khi các thứ thuốc khác, hoặc có cốt Salseparelle hoặc có cốt Isdure de potassium mà uống vào trợ trọ, rồi hễ dùng đến thuốc nầy thì thấy thần hiệu liền

Nó có tài chế lại tức thì chẳng cho các bịnh đại-độc như tiếm la lộ xoái, sang độc vân vân... đẩy phát lâu ngày mà phải tồn lực.

Mỗi ngày uống 2 muổng lớn, sớm mai một muổng trước bữa ăn cơm, một muổng chiều một muổng

Thuốc ROB THOMAS nầy dùng mà lấy độ thường cũng đặng song phải uống ít hơn, mỗi ngày uống 1 muổng nhỏ mà thôi, sớm mai một muổng chiều một muổng

Xin chiêu cô

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sản ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy nỗi dòm thấy mỗi khi Saigon có bày chơi lễ, hoặc là cuộc chi vân vân, thì tội nghiệp cho quí khách ở lục châu lên Saigon chơi mà chẳng đủ khách sạng nghỉ ngơi, làm sự vui thành ra buồn, bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trung Khách sạng* tại đường Némésis là 101—103 gần bên góc tiệm cầm đồ Saigon, phòng ở tứ phía theo mặt đường đi, rộng rải mát mẻ tư bề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon đường giữa đường mà nóng và xe Biênhoa, xe Mytho, rất tiện cho quí khách, khỏi lên xuống.

Cái xin quí khách tường tình đồng ban giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quảng-Lý.
Hiệp ơi Thăng.

DẦU
ESSENCE DE MENTHE

THỨ THƯỢNG HẠNG
của
ông L. SOLIRÈNE
kế nghiệp cho
ông Renoux
Kể quyền cho
HOLBÉ và RENOUX
Khử độc rất mau
trị nhứt đầu, đau gân
cốt, đau xốc bông v.v.
rất thần hiệu
Và hòm màu trắng

Giá một ve ..... 0 $ 20
Giá mười ve. 2 00

BA MƯƠI NĂM DANH TIẾNG
HO GIÓ — HO LAO — VÀ CÁC BỊNH ĐAU NGỰC
TRỊ TẬN GỐC THUỐC CHỈ KHÁI HIỆU LÀ:
L'élixir pectoral au Gaïacol
HAY LÀ
LES PILULES ECTORAL
của ông Holbé, bào chế ở ka ida-ol

PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO
Hãy nài chữ ký tên: **MIDY**
SANTAL MIDY

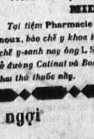

Thuốc nầy hiệu và tinh hảo để trị bịnh *đau lâu*, mới cũ gì đều thần hiệu, không có dùng thứ Capanu và không cần thực.

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu **MIDY**

Tại tiệm Pharmacie Principale ông Renoux, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào-chế y-sanh nay ông L. SOLIRÈNE kế nghiệp, ở đường Catinat và Bernard, Saigon, có bán hai thứ thuốc nầy.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

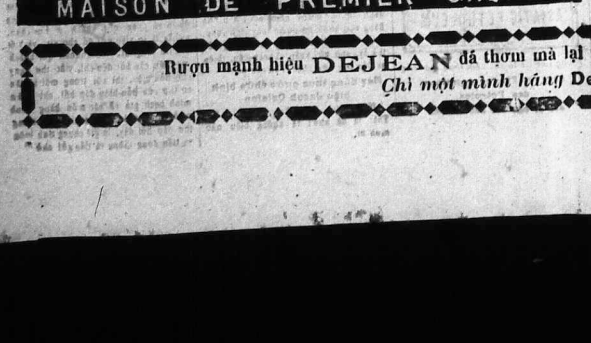

MAISON DE PREMIER ORDRE

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thày khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy đọn đẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLLÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN BÀI 99 VÀ 101

ĐẤT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách được rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai hành, xe kiểu, xe kéo, xe hủ cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểu thời, sơn xe thật khéo, làm tiệm, mười xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ như hai chiếc chưa có bán đến xe đủ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá rẻ hơn hết thảy chỗ hết, cùng đặt để thay trong hành, kiểu đóng tây, đồ bắt kể xe đặc chiếc và xe song mã bằng đủ thứ may rất khéo và chắc, có bảo yên cửi, chương đạp hai tiếng, hành để thấp đèn khi đi thơ xe. Sơn xe và nẻm xe.

Chỉ xin quí khách có tấp đến đối-bộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước, coi cũng cuộc cho tôi tỉnh, sau có cần dùng mới chỉ đi thiếu, mua giúp làm người thì tôi rất cảm ơn hạ cố.

Cần chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm mới chi cũng gửi cả tới sẵn lòng hồi đáp.

Hộ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỘ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

In bộ số, cung-khỉ, thủ thiệp, về hình, in hình nói tắc là môn gì cũng in dặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon,

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Cũng chuyên làm rất kỷ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.

HỘ-VĂN-LANG : Directeur.

Lời rao

Cho mấy chủ có xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.C.M. cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50 — 13 $ 50

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Donaumont Saigon.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe kheo chắc chắn và kỷ lưỡng lắm, mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Chateau d'eau, Saigon số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng ông F. H. SCHULE.

Có thợ rão máy giỏi ở tại hàng

MÁY TỐT CHẮC. Ai muốn sắp đi thì nhọ, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Nguyễn-chí-Hòa

62 Rue Catinat. SAIGON

BÔNG GIẤY hãng DA bán tây hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NỈ CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất sành đẹp.

BẢN SỈ rất nhiều mẫu mốt kể ra sau nầy : GIAY TÂY, NÓN CASQUES, GIAY DA DA LÁNG, DIÈP DA LÁNG GHÉ KHAKI-BUI và TRONETS KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘBIA BÀ. CÓ CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng quí khách.

Xin CHUYỂN chiếu cố tới rất cảm ơn.

BẢN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, Kính mời.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ đầu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tinh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v. . .

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề về cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chộm khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bộ bình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiến, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Brousure 1.2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiến để làm hình máy xử nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

58 78 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã đỗ bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 8 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Nam-việt Khách-lâu

HOTEL 52 D'ANNAM

N°52 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUÊ-KY CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ : kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới đọn một tiệm ngủ hiệu là Hotel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có đọn phòng ở dưới đất rất cận tiện cho quới khách.

BÊN LÒA *đôi có màn sông,*
hiệu BEST và WIZARD.
Lò tốn dầu.
Không hành lao,
Sáng trắng ngon.
Không hay nghẹt,
Dễ đốt.
KÉ
Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đồ mỗi thứ.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Con nít lấy chồng già

Trang-hoa chi vậy cũng trang-hoa,
Con nít làm sao lấy lão già,
Đành đoạn phận mình chưa sạch mũi,
Học đòi muốn kẻ đã đi đưa đa!
So duyên vốn thiệt cầm bằng dương.
Sánh tác mà coi cũng đáng cha.
Trẻ lại già khôn sao chẳng nghĩ,
Cũng đành hậu-hậu với qua-qua.

LÊ-HÀ-THỌ (Cai-côn)

NGỦ CANH TRƯỜNG HẬN

Kỳ nhứt

Một canh mưu gió một canh sầu,
Am-tự chuông vàng tiếng nhặt thâu.
Khép cửa càng-khôn năm bảy lớp,
Gài then tạo-hóa một đôi bâu.
Thoân tình đỗ bến an mồi sóng.
Nêu tấy chen vai thỏa gối đầu.
Còn nghĩ chưa xong duyên phận ấy.
Trường-canh dâu đã gióp bên lâu.

Kỳ nhì

Bên lầu tiếng trống trở sang hai,
Tâm sự bấy chừ tỏ với ai ?
Đạo gót hiền mai sương lợt-đợt.
Nghiêm minh viện trước gió lai rai.
Khúc đờn Tư-mã lần lần phiếm,
Bông quế thiên cung đã lố mày.
Ở ở hằng Nga ta dám hỏi :
Nhơn sao đêm vắn lại tình dài ?

Kỳ tam

Tình dài nương bóng trôi canh ba,
Xao-xát tường đông gà tiếng gà.
Chị Á Tô-Tân hơi tròi cửa,
Vẹ ghen Châu-mai tiếng vang nhà.
Thoân đầy gió ngược đau lòng khách,
Nhà đội canh chầy rủ chi ta.
Ước gặp Mạnh-Thường xin hỏi thử :
Quan phòng ai mở cửa cho ra ?

Kỳ tứ

Cho ra bốn điểm trở sang canh,
Lần thần đài gương lố bóng mành.
Trước ngõ ai non hơi đỏ-vó.
Ven thêm chec chết giọng huỳnh-oanh.
Chập chồng Tỳ-bành sương phao trắng.
Thấp thoân trường thành cỏ mọc xanh.
Thao thức ý khôn cầm giọt lụy !
Ngọn đèn nương gối đã buồn tanh.

Kỳ ngũ

Buồn tanh sự thế chả thêm cầu,
Giải muộn nàm canh rượu một bầu.
Giọ bụi quét trong trời vẫn lặng.
Cả hoa đưa nở cảnh thêm màu.
Người về gì bắc nương bờ liễu,
Kẻ ở thanh Nam khuất bóng dâu.
Nước có lẫy vơi trời tối sáng.
Còn chi mưa gió mấy canh sầu.

Lê-hà-Thọ.

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

Chị em ta đối với nghĩa-vụ Gia-đình

(tiếp theo)

Em còn nhớ, lúc em còn nhỏ, ở với cha mẹ. Cha mẹ em thường dọy em các nết cần-kiệm ; tuy dọy, song chẳng thiếu miếng dỗn-dập gì với cái chi của em lúc bấy giờ biết. Nhiều khi em thèm bánh quà, ăn-cắp một đôi xu đi ăn xái, nếu cha mẹ em hay, đã mắng em rằng : « Đồ hư ! để nữa có chồng, mầy bán chồng mầy ăn không đã » Em nghĩ lạ quá ! ăn bánh một đôi xu, mà đến gì bán chồng... Tuy vậy mà mình ăn-cắp, dầu dám cải.

Nhà cha mẹ em, tuy có về phong-phú, có tôi trai tớ gái mặc đầu, mà thường trong năm bữa, thì mẹ em đã đi chợ mua ăn một bữa, còn mấy bữa thì để cho tôi-tớ đi. Song ngày nào mẹ em đi chợ, là ngày ấy em phải bưng rổ luôn. Bưng thết, đến mỏi tay, em càng-nhằn : Sao mẹ không bảo con *Hương* (là đứa tớ gái trong nhà) nó bưng, mẹ bắt con bưng hoài ? mỏi tay quá ! *Thì mẹ đã khoái quớ con rồi ; « Bỏ đàng đàng, mầy tưởng rãi mầy không có gia thất sao!»* Bây giờ đây em mới trả lời : *Có gia-thất thì có, chớ bắt con bưng rổ mà chi ?*

Mẹ em trả lối rằng : « Để lác nữa về nhà, mẹ sẽ nói cho con nghe.

Chừng về đến nhà, mẹ em chỉ bảo *Hương* nấu nướng xong rồi ; lên nhà trên mà kêu em : *Hạnh* a !

Tôi lật đật chạy đến — Thưa mẹ kêu con chi ? — Khi ngoài chợ con có ý phàng-nàn rằng : *Có gia-thất thì có, chớ bắt con bưng rổ mà chi ?* Thế là con chưa rõ cái phận làm một người dân-bà đối với nghĩa-vụ gia-đình ; vậy để mẹ tỏ con nghe : Mẹ phải đi chợ, con phải bưng rổ đây, là sở-dĩ mẹ muốn cho con, một là quen cái tánh siêng-năng và nhân-nại, hai nữa ra chợ cho biết giá đồ nhựt-dụng của chợ, món nào mắt món nào rẻ, cho khỏi phải tôi-tớ ra chợ nó ăn lừa. Mẹ thường thấy tôi-tớ người ta — Hễ nó đi chợ, mua đồ, về nói với chủ nó — giá đàng hầy tiền nói một quan, đàng tâm cắt nói một đồng. Ấy cũng bởi người làm chủ không năng đi chợ và không biết giá chợ, mà ra vậy. Chí như tôi-tớ nhà mình, thì chẳng phải vậy ; mua bao nhiêu nói cũng hầy nhiêu vậy thôi. Con có biết bởi sao không ? Vì sao mà tôi-tớ người ta không trung-tín với họ, còn tôi tớ mình lại trung-tín với mình ? Nghĩ có lạ chi đâu. Là vì trong năm ngày thì mẹ có đi chợ một lần, mẹ đã thử-lất được giá chợ lên xuống rồi, không tôi-tớ nào dám ăn lừa mẹ được. Vì thế mà buộc nó phải trở nên người trung-tín với chủ. Bởi vậy nên mẹ thường hắt con bưng rổ là cố muốn cho con hiểu được cái nghĩa-vụ ấy đề sau đối với gia-đình, ấy cũng giúp được cho gia-đình một nghĩa-vụ chẳng nhỏ.

Em nghe mẹ em nói thế, em mỏi hết cải, nhưng mà bưng rổ cực quá, trong lòng cũng không ưa.

(Còn nữa).

Nguyễn-thị-Hạnh.

Sửa lỗi

Bài ở mục phụ-nữ diễn-đàn là bài lại-cảo của cô Nguyễn-thị-Hạnh gởi đến ấn hành, từ ngày bản-báo sơ khởi xuất bản hãng ngày đến nay. Kỳ rồi (3 Octobre) ấn-công lại sắp lộn là tên M. Nguyễn-tử-Thức, không nhầm. Xin độc-giả biết cho là bài của cô Ng. T. H.

BỔN BÁO.

Ai mau mắn

mua được giầy đá tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A Richaud*, kẻ nghiệp hãng *Tournier và Công ti*, đường Catinat Saigon.

Có bán các thứ giầy thượng hạng tốt thiệt *Evell Sam — Au Coq* mới đến có 60 quan (France).

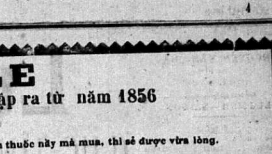

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Pharmacie Principale

G. L. SOLIRÈNE, quan bào-chế hạng nhứt ở đường Catinat và đường Bonnard trước nhà hát Tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC TRỊ BỊNH THIÊN THỜI

ÉLIXIR ANTICHOLÉRIQUE HOLBÉ

Đã nhiều năm rồi thiệt là hiệu nghiệm

CÁCH DÙNG

Một là phải dự phòng trước :

Trong cơn có thời khí, muốn tránh khỏi bịnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm một muỗng cà-phe *Rượu Anticholérique*, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hai là : Khi chữa bịnh :

Khi bị thiên thời rồi đầu là nhiều lắm cũng là một mỗi hết sức) mà thời bịnh phải uống một ma ống cà-phe *Rượu Elixir Anticholérique*, cứ một chận 10 phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là 5 phút cũng đặng.

Lại nữa, phải thoa rượu chổi cho nhiều cả mình người bịnh. Rồi thì cho uống cà-phe hay là trà tậu nóng, phải pha rượu Rhum, rượu Mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu *Elixir Anticholérique* là mạnh chữa bịnh thiên thời lắm, lại làm cho người bịnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bịnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve..... **0 $ 50**

Có mua thuốc nầy phải coi cho kỹ cái tên SOLIRÈNE, và hiệu con rồng có cầu chứng kẻo làm sự giả mạo.

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Mô-ra-Bết làm tuồng nhu nhược, vừa trao lễ vật ra vừa dáp : « Tôi ở trong xóm gần đây, vẫn là người tùy tùng vua An-lạc-nan ở bên Băng-sô-ra mà đến. Chúa tôi cũng ngu trong xóm nầy. Người có nghe đạo-trưởng là nhà cao-sĩ, đạo-hạnh vẹn toàn, nên người sai tôi đem dâng chút lễ mọn nầy xin đạo-trưởng vui nhậm, hầu cho chúa tôi chọn ngày ra mắt. » Đạo-sĩ cả mừng mà dáp : «Như vậy thì tôi rất lỗi, chẳng dám nào ngài dùm thay lời tôi mà xin lịnh lộn-hoàng dùng-từng. Người giám làm đến đây mà tôi chẳng đề thiệt lời quá thẹn. Mà không sao, để mai tôi sẽ đến cửa người mà kiến giả. »

Nhờ đó mà sáng bữa sau, khi tụng kinh vừa xuống, thì đạo-sĩ lại nói với chúng sanh rằng : «Anh em nghĩ thử coi, ở đời ai cho khỏi có kẻ thù. Nhứt là ai giàu thì lại phải bị nhiều người hay đèm xiểm. Cái người lấy mặt mà tôi nói chuyện hôm qua đó chẳng phải là kẻ hết lương dâu, họ có ý không nên tôi bảy đều mà nói vậy. Chớ người ta là đường đường một vị quốc vương! Vậy thiành em mình chẳng nên đi vu cáo người ta. »

Đạo-sĩ nói mấy lời ấy, thì đã phui-pha lòng nghi bữa trước của các chúng-sanh về việc vua An-lạc-Nan như lời đã hứa. Mà mất ao-dạo chính-tế, đi đến ra mắt vua An-lạc-Nam như lời đã hứa. Vua tiếp rước trọng hậu. Khi hai đàng làm lễ nhau rồi, đạo-sĩ hỏi : « Chẳng hay đại vương tinh còn ở đây bao lâu nữa ?» — Vua dáp : « Quả nhân còn ở đến khi chọn đặng một nàng mỹ nhân tuổi vừa hai tám, cho còn tinh bạch, và phải tay tuyệt sắc trong thiên hạ. » — Đạo-sĩ nói : « Việc ấy thật là khó lắm, và nếu tôi không biết đâu có người xinh như thế, thì e cho Đại-vương kiếm cũng thất công. Mà may, tôi có biết đặng một nàng, con gái của một vị tể-tướng bên-hữu. Nhưng vương muốn dùng, để tôi đi làm mối. Tôi tưởng khi quan tể-tướng ấy cậu mà đưa con để hầu ngài lắm chớ. » Vua dáp : «Đại-tướng chớ nên vội, quả nhân phải xem cho tận mắt rồi mới biết vừa ý hay không mà nạp dụng. Như bề tư dung của nàng ấy, thì quả nhân tin theo lời đạo-trưởng đã đành, chỉ như cái hạnh trinh bạch của nàng, thì đạo-trưởng làm sao mà dám chắc ? »

Đạo-sĩ nói : « Vậy mà Đại-vương muốn cho chắc ý qua bề trinh bạch thì mới làm sao ? » — Vua nói : «Việc ấy có khó chi, miễng cho quả nhân đặng giáp mặt nàng thì đủ. » — Đạo-sĩ hỏi : «Đại-vương biết xem tướng hay sao ? Vậy thì Đại-vương cứ đi với người đạo, đến nhà quan tể-tướng, rồi tôi xin người dạy nàng ra cho Đại-vương xem. »

Hai người đắc mưu đều nói. Khi biết tôn-phẩm và sở-vọng của vua, thì quan tể-tướng liền dạy tiểu-thư ra nhà khách và lột khăn che mặt xuống, quả là :

Lăng thu thủy, nét xuân sơn,
Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.

Vua ngó sững một giây, rồi rút gươm mình giám mà soi, thì tinh-anh như cũ.

Gặp đặng người tuyệt sắc thì vua mảng thậm, vua liền nói lời cầu thân cùng quan tể-tướng. Quan tể-tướng không dụa tiểu-thư cho vua. Ngày thứ bảy cho tiểu-thư thành thân cùng vua An-lạt. Các cuộc, nói tóm thì rất nên vương hậu.

Vua trước tân-nhơn về nhà. Bảy tiệc đãi khách một ngày trọn. Khi khách tân về rồi thì Mô-ra-Bết nói cùng vua : «Xin đại-vương cho điện thị trì trong thành nầy nữa. Phải lo mà trở lại thành Khê, đặng lo mà nạp lễ cho thân cho xong xả. » — Vua nói : « Đi thì đi, ta phải lo việc nầy cho vẹn vẻ. Mà, nói thiệt với khanh, quả nhân mà giữ lời hứa với thần đây, thì cực chẳng đã đó mà thôi. Mẹ nhân nầy thiệt là đứng mực thiên-kiều bạ-mị, cho nên lòng ta những ước đem nàng thẳng về đến đặng đề lên ngôi chánh hậu ». Mô-ra-Bết giáo rằng: «Việc ấy thì không nên làm đó. Xin đại-vương rảng mà đặng lòng điều sắc, đầu có phải liều việc chi hầu mấy cho toại ý Thần thì cũng phải liều đi, cho khỏi thất lời ». — Vua cười rằng : «Vậy thì khanh phải làm sao cho ta đừng thấy mặt nàng mới đặng; chớ ta thấy thường ắt là khó cho ta làm lăng đặng ».

Mô-ra-Bết sắp soạn đồ hành-lý mà lên đường. Ba người trở lại thành Khê, rồi từ đó nhẫm đi thẳng qua Bông-đào. Đến nơi, tiểu-thư hỏi Mô-ra-Bết rằng : «Đây là nơi nào, ta đã về đến triều-đô chưa ? » Mô-ra-Bết nhẫm đã nên nói thiệt, nên nói với nàng còn trình bạch mà lại nhan sắc mỹ mà, tôi thấy rõ ràng rằng đại-vương rảng sức tìm kiếm và giữ trọn lời hứa với tôi. Vậy đại-vương hãy trở về nước đi, rồi đại-vương xuống chỗ để tâm cái tượng-hình đó thì sẽ có cái thứ chín là cái lời hứa hứa với đại-vương. Chẳng cần đại-vương phải nhọc công, tôi sẽ làm phép mà đời tới đó cho đại-vương. Vua An-lạt cảm tạ vì-thân, rồi tức tốc, trở về thành Khê với Mô-ra-Bết; đặng có cái hình tượng thứ chín tốt đẹp qui báu thế nào.

Vua An-lạt đi đường, và đi và nghĩ tới nàng ấy, mình gặt nàng, nói là cưới về làm vợ, rồi lại toan đem nàng mà dâng cho thần, nàng vốn là một cái hoa tươi mới vừa nở mà, nỡ đoạt nàng nơi lòng thương mến của nàng, làm cho cha nàng và luôn tới nàng thất kỳ sở vọng, những ngờ phối mình cho một vì thần như thế. Ôi! cái nhan sắc nàng, nào phải mạng bạc như thế. Thôi ta lội với trời đất biết bao nhiêu.

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Certifié le tirage à : [illegible]

SỐ THỨ 969 — NGÀY THỨ TƯ 5 OCTOBRE 1921 — NGÀY MỒNG 5 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR PROPRIETAIRE: NGUYỄN VĂN-CỦA

TELEPHONE : 203

Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	12 $ 00	15 $ 00
Sáu tháng	6 $ 50	8 $ 00
Ba tháng	3 $ 50	4 $ 50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 46 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

聞新省六 報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

TỐI YÊU CHỊ TỪ

Trước kia đã có nói từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với từ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một từ « Nhựt-báo » để hiệu cũ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng-nề, hao của tốn công, rảng mở mang ra, để gọi trước là đền ân trị-ngộ chư chư-tôn và làm cho rảng cho xứ sở ; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngõ hầu cọng hưởng thái-bình. Văn-minh tấn bộ.

Bảo thêm số, từ nhiên, giá phải đổi cao : Song Bổn-Báo, công vì ân người cả, đã cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mảng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm	12 $ 00
Sáu tháng	6 $ 50
Ba tháng	3 00

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ hườn tiền mua « Nam-Trung », hườn đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đòi ; cũng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tăng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho :

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh Tân-Văn »
đàng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngay cho : M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ rõi, xin chư-tôn ghi để.

Rõi dặy. Bổn-báo còn một lời trân trọng, kính xin độc-giả niệm tình :

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-ấm, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở từ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm từ « Nhựt-báo », xin liệt-qui, vì ích chung, xúm giúp cho Bổn-Báo vẻng bền, cho rõ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

ĂN THEO THUỞ Ở THEO THỜI

ĐÃ PHẢI HỎI CĂN-KIỂM, NÊN CẦN XÉT SỬA LẦN.

Xem báo ngoại-quốc và những điển-tín mới ngày bản tri thuật sự cơ cầu của Nga-la-tư là một nước tàn chục triều đản, trước đạm giác Âu-châu, chôn sa trăng trong mấy năm khói lửa là bao nhiêu ; kể lấy vụ nội biến dày dưa cho đến ngày nay, giết vua rồi, phe thì toan định bá, phe thì quyết đồ vương, đoạt lợi tranh danh, làm cho con dỏ, lớp thì sa hầm, lớp lại sầy han kể làm sao xiết.

Rõi lại trong nước còn một dân : là Sô-Viết người kêu là Bửu-tư-Vứt. Sô-Viết dẫn lên cầm quyền, tuy chưa phải danh khánh mác đâu, chớ cũng gọi, muốn phần yên ba bốn. Tưởng ngày sau phe Sô-Viết định quốc lại rồi, dầu chẳng thời chớ cũng an, đè dâu từ hồn dầu nâu tại nay, gặp hung niên, nắng lửa mưa dầu, mưa mảng hư hết. Ôi, sự cơ hàn của dân Nga vô cùng, chẳng biết mượn tiếng chi để vào đây mà tỏa ra cho cạn. Nhiều tỉnh dân đói mà chết thôi vô số ; chết nhiều cho đến đỗi thành phố trở nên dơ uế quá lẻ, sanh ra bịnh thiên-thời. Vương bịnh truyền nhiễm rồi, chết lại càng nhiều hơn nữa. Nhà-nước không thể nào cứu chữa được, cũng vì dân đói không chịu làm, quan tổng-tài chạy sở về phủ rằng :

« Không thể nào cứu chữa được, duy có đuổi hết dân còn sống thừa đó qua miền thượng-du Silésie, rồi chất lửa mà đốt thành-phố, đốt cho cháy ruội họa may trừ tuyệt. »

Các nước, vì chữ nhân-loại, nước nào cũng đã lo vận tải lương-phạn quân ào qua mà tế đỡ dân Nga, song chẳn cứu thì chẳn cứu, trợ cơ thì trợ cơ, mà nước nào cũng cầm ngăn dân Nga vào nước, nhứt là mấy nước lân-cận. Cấm nhặc cho đến đỗi phải sai quân đóng tại biên cương mà làm phòng trệ.

Nghe tới sự ngụy biến của dân Nga, còn ai mà chẳng hãi-hùng, còn ai mà không kinh khủng ? Thoản lại một nước đóng dân, giàu của như Nga mà gặp phải nạn dân ách nước, gặp hung niên trời đành để cho — mà nay là mới có một mùa đa ! — còn phải chịu bó tay, không phang vùng vẫy huống chi đất Nam-Kỳ, dân Annam, giàu là mấy, có là bao nhiêu, mà chẳng lo kiệm của cần công, chẳng biết phòng cơ tích cốc ? Vậy nên Nam-kỳ là một xứ điển địa phì nhiêu, dân Nam-Kỳ không giàu hơn ai mà không hay thiếu, vì chẳng khác dân Nam-kỳ là « cần cung » của trời vậy, quanh năm cỏ trời lo, mình chẳng cần lo, ngồi không cũng có cơm ngày hai bửa, cũng có dư xài, nhưng mà chưa ắt có dặng thường vậy chăng ? Nếu chẳng may mà gặp hạn hán như người, gặp hung niên như người, thì ta nơi liệu sao ? Xét người sửa mình : nếu đợi trời mưa mới lo lợp nhà, khát nước mới lo đào giếng, thì ta chẳng còn quê lắm ru ? Người nước ta có tánh xa-xỉ của tiền, ăn xài không chừng đủ. Nhà giàu, của chất muốn xe, xa-xỉ chẳng nói làm chi, chí như xe, xa-xỉ chẳng nói làm chi, chí như nhà không giàu, tuy không nghèo mà tay làm dư hãm nhàn, cũng là đua chen xa xỉ. Gặp cuộc cứ việc xài ; dầu cho là việc làm không đặng ích gì, mà hỡi có một cái tánh kiểu, muốn kinh-chống, muốn khoe-khoan, mà không kể đếm. Cứ vái của ra xài ; bao giờ trông tới hay là mang nợ mang nần, chừng đó sẽ hay, chớ dương cuộc, xài không sợ nghỉ ; vì chẳng khác một người mù, gặp hồi chạy cứ dám đâu mà chạy ? Nhưng có đụng trường và cột, ngồi đó mà chắc lưỡi hít-hà sẻ hay, chớ lúc mới phát ra, không ai cần nỗi. Dường ấy có chịu cho mình còn quê chăng ?

Thuở xưa, người chưa dông, đất chưa chật, ở không mất, ăn chẳng nhiều, thế sanh nhai lại dễ, dầu tay tầm thường mà có xa xỉ vậy cũng không đến đỗi gì ; chớ như thời đại nầy đây, ăn ở mất mỏ, thiên hạ đua chen ra một cái đời cạnh tranh, sức mạnh dường sống gói ; nếu chẳng biết cần công kiệm của, cứ quen xa xỉ lục tiền vậy hoài, thì không những khổ cho thân mình, mà phải e liên-lụy tới con cháu nhà, vì mình mà phải chịu ra thân dòi khó. Chẳng cần kể chi nhiều, lấy một việc nầy dây cũng đủ. Ấy là việc tang.

« Bữa thứ năm tuần trước nhằm 29 tháng Septembre, tại Chợ-lớn có một đám tang rất trọng thể. Ấy là đám tang của ông Đỗ-hữu-Điền, ruộng đồ cần của Cao-bình ; thật là đỗ nhứt, xinh đẹp không nơi sánh kịp. Kể bửa, 3 Octobre, tại Saigon cũng một đám tang người Annam đi đàng Lagrandière, đường Cột-bi-đa, như người tây vậy.

« Xem hai đám rồi, tôi thầm xét : vui cho một nước dân-tộc có mới tiến-hóa, trình-độ đã thêm lên, nước càng mở mang, dân càng hưm hợp, vui thấy phong-thuần tục-mỹ, vui làm cho rạng tổ vinh tông, thì sự vui nầy hỏi thử có mấy ai ! Ôi, vui thế ấy mà buồn cũng thế ấy ; vui sao giúp ích nước nhà, buồn sao biết lo cho xã-hội, thì cái vui buồn ta mới chánh-đáng cho. Cứ xẩn bẩn mà trong cái thú. — Rượu cho ngon, đờn cho ngọt, hát cho hay, nợ Chetty trả hết rồi vay, nghiệp cho me bao nhiêu cũng bán sạch, thì vui ấy có ích gì.

Đã biết sự vui buồn đối với người đời, không phải ai là tiên-phong đạo-cốt gì mà làm ngơ cho được ; phàm việc gì đời vui thì mình cũng biết vui, đời buồn thì mình cũng biết buồn. Hưởng chi cái thú vui cho ngon đờn cho ngọt, hát cho hay, đối với người đời, tưởng không còn cái thú vui gì hơn nữa, không ai ngăn cấm, mà cũng cuộc vui của hàng học-thức bày trò. Song phải biết cái vui đó là để giải-trí cho nhà lao-lực đối với nghiệp-vụ nước nhà, không phải để giúp vui cho phường nhàn-nhơn tục-tử, ăn không ngồi rảnh, phá hại gia nghiệp, làm buồn mẹ cha đó đâu.

Bởi thế nên sự vui sướng cũng có theo người hưởng được, mà có người hưởng không được vậy.

Nếu làm người sinh trong nước, đã dặng cái tuổi gọi là quốc-dân nhứt phần tử rồi, nếu người ấy không có cái sự-nghiệp ở đời, cái tri giúp thời thế, cái tài mở mang cho xã-hội, còn đam cái thân mà nương nhờ cha mẹ, chia lợi của bà con, thì người ấy không nên hưởng cái thú vui đó ; cũng như người không biết phép tắc, không có cái trình độ gì mà không hưởng được cái mỹ-tức của tự-do vậy.

Ai ôi có muốn vui cùng.

T. T.

VUI BUỒN LẪN LỘN

RƯỢU CHO NGON, ĐỜN CHO NGỌT, HÁT CHO HAY ; NỢ CHETTY TRẢ HẾT RỒI VAY.

(Tiếp theo)

Trên đời ai là người vui, ai là người buồn ? Vui cho thật vui, buồn cho thật buồn, thì tưởng một đời người rồi cũng ít có. Mà chẳng những một đời người ít có mà thôi, rồi cả dân-tộc trong một nước cũng ít có mà chẳng những cả dân-tộc trong một nước ít có mà thôi, rồi cả người sinh ra trong thế gian cũng ít có. Sự vui buồn là một đều làm người tránh không khỏi, mà nói rằng một đời người ít có, một dân-tộc ít có, rồi cả người sinh trong thế-gian cũng ít có, tưởng độc-giả cũng lấy làm la cho kỳ-giả bày đều thuyết-lý để làm vui cùng là có. Sự vui buồn là một đều làm người tránh không khỏi, mà nói rằng một đời người ít có, một dân-tộc ít có, rồi cả người sinh trong thế-gian cũng ít có, tưởng độc-giả cũng lấy làm la cho kỳ-giả bày đều thuyết-lý để làm vui cùng là có. Sự vui buồn là một đều làm người tránh không khỏi, mà nói rằng một đời người ít có, một dân-tộc ít có, rồi cả người sinh trong thế-gian cũng ít

HỞI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc trái đất ở xứ Algérie** mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng **Algérie** quả thiệt là đồ thổ sãng **Đại-pháp** và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng **Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất***

Vô-tuyến điện

Tin thành Paris ngày 29 Septembre 1921

Bão-tố bên Nhựt-quốc

Một trận cuồng-phong thổi phía tây Honshiu làm chìu hai thành Osaka và Kobe, bị thiệt-hại nhiều, nhà ngã xiêng ngã tỏ, người bị đè chết vô số.

Bay cao hơn hết trong Thế-giới

Tại thành Dayton thuộc tỉnh Ohio bên Mỹ-quốc phi-công nghỉ máy bay hai tầng cánh (biplan) bay lên cao ngất trong Hoàng-cầu thứ mấy chưa ai bay tới. Bay có 1 giờ 47 phút mà lên cho tới 40.800 pieds. mỗi một pied là 0 m 33 thì ra 13.464 thước Langsa.

Dân Ý muốn trở lộng

Tại thành Venise bên I-đai-lợi có lập một cái Pháp-bình kỷ-niệm đài để bia danh nghĩa binh của Pháp-đại song có thình Chánh-phủ Pháp đến dự lễ.

Dân I-đi-lê muốn xúc phạm đến các phái-viên Pháp.

Chánh-phủ I phải ta lời với Chánh-phủ Pháp, còn quan bộ-lý thành Venise thì bị cách.

Nội-loạn bên Tàu

Tin ở Thượng-hải báo rằng ở miền trung-ương xứ Trung-hoa dân đấy rất đỡ, binh chết hằng hà sa số, đồng xương vô định cũng ngày càng cao.

Hội-đồng Chư-quốc

Hội-đồng chư quốc hiệp tại thành Genève kinh-đô nước Thoại-sĩ chấp tờ phúc nói về việc nghiêm lệu.

Chừng đó Tòa mới lên án truyền rao cách-Reglement transactionnel mà phần đông người chủ nợ hay là phần người số nợ nhiều hơn đã chịu cho đó.

Nếu Tòa không chịu truyền rao, thì duy đồng cửa khánh tận. Nếu cách xin đó truyền rao rồi, thì ông Quản-lý cứ cái quảng cái thương nghiệp hoài đến ngày nào mình tình dâu đó xông xuôi hết rồi thì thôi.

Nên cạo xét thì cách « *Reglement transactionnel* » mà ngân hàng Thiệt-nghiệp xin đây, là cách dục huộp cho khỏi trả các mối nợ tới kỳ đúng là khỏi bị khánh-tận, chớ trước sau gì cũng sẽ trả. Còn nếu nói qua cái chúc trách của ông Quản-lý thì không có cang hệ gì đến việc trả cũng không trả hết, ông Quản-lý trong vụ này bất qua cũng như người thay mặc cho các chủ nợ mà coi chừng mối nợ của mình vậy thôi. Cái cách « *Reglement transactionnel* » là thế đó.

Để sau tôi sẽ tiếp luận về việc ngày nào các nhà tài chủ có gởi bạc cho ngân hàng Thiệt-nghiệp sẽ được lãnh số bạc mình ra mà không có lời, kể từ ngày 27 Juillet 1921 là ngày Tòa thương-mãi ở Seine cho ngân hàng

Trần-văn-Chim

* * *

Khi tôi viết bài trên đây vừa rồi thì tôi lại thấy một cái lời rao của nhà ngân-hàng Thiệt-nghiệp như vầy, ý tôi phiên dịch ra quốc-âm cho chư tôn xem:

YẾT THỊ

Ông Benoist, quản-lý về việc « *règlement transactionnel* » của nhà ngân-hàng « *Banque Industrielle de Chine* » có từ vô-tuyên-điện rằng: si chủ ý muốn tính cho xông các việc đang thâu xếp và làm cho mau thành việc *règlement transactionnel*, nên quan án đại-biểu của Tòa đe la Seine, chiếu theo mật bật đề ngày 2 juillet 1919, mới cử ông *Bézial* trang-sư ở đường 180 rue Pellerin Saigon, đáng nầy lo cuộc kiểm xét và công nhận các chủ nợ ở trong cái Đông-Pháp của nhà ngân-hàng Thiệt-nghiệp.

Các điều ký trong trung tuần tháng Décembre 1921 sẽ gởi cho họ biết.

Ngày nào các cuộc ấy xong rồi thì sẽ tư vô tuyến điện qua Paris mà cho hay cái kết quả ấy ra thế nào.

Cuộc thâu xếp nhà ngân hàng Thiệt-nghiệp lại phải cần làm việc cả thể, làm cho sản lợi nhưng phải có nhờ Chánh-phủ thì ân và nhờ các nhà ngân hàng cứ phụ bực hoài, y như việc họ nghiệm xét, rồi kết cuộc nội trong tuần tháng Décembre tới đây tin sẽ thấy.

Chắc phải còn chờ gần ba tháng nữa, thì với người chủ nợ thì là chờ đợi thế cũng đã lâu rồi.

Các công-việc ấy tới ngày 15 Novembre phải tính xong và đừng nói sao các chủ nợ sẽ có bỏ thăm cứ ho bằng lòng cho, hay là không chịu cho các điều xin reglement transactionnel. Nhưng theo cái cứ-chỉ của họ có lòng lo lắng từ đó đến nay và giúp cho việc tính toán hiệp giờ đâu đó đều xong xuôi thì chắc họ cũng giúp cho đến cùng. Hiện giờ không quyết đoán gì được. Mỗi người sẽ biết quyết định cứ nào ngày cần không nên đem ra cho ba-tánh biết việc Chánh-phủ Langsa và China, đôi đàng đã thuận tình nhau.

Sau sẽ có lời truyền rao cho biết các thể lệ của việc kiểm xét các mối nợ sẽ cứ theo đó mà làm theo.

Saigon ngày 3 Octobre 1921.

Quan Tổng-lý các hãng ngành ở Đông-Pháp
ký tên: LASSEIGNE.

Công văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 29 Septembre 1921.

Thầy Nguyễn-văn-Hai có bằng cấp Brevet élémentaire và Nguyễn-văn-Phước có bằng cấp diplôme d'études complémentaires đặng cấp bằng làm giáo viên thì sai thầy Trần-văn-Dang và Ngô-văn-Mau, được nhập vào trường Ecoles supérieures des Vétérinaires và de pédagogie.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 29 Septembre 1921.

Thầy Trần-văn-Danh có bằng cấp Certificat d'études primaires franco-indigènes đặng cấp bằng làm thầy trợ chưởng đau thì sai lương mỗi tháng 22p.50 và giao cho quan Chánh sở thủ-ý Nam-kỳ nạp dụng.

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ ngày 28 septembre 1921.

Thầy Pham van Tung và Huỳnh huu Phung kỳ-lục thi Sai mới được cấp bằng nay bổ đi tùng sự quan Tham biện, chủ tỉnh Tân an thế cho thầy Nguyễn van Tho và Liêm Nhơn nghỉ ngoại ngạch.

Thầy Trương văn Bạch kế-lục thi Sai mới được cấp bằng nay giao cho quan Tham biện đầu phòng văn quan Thống đốc đặng tùng sự quan đầu phòng sở viên quan đặng thế cho thầy kỳ-lục tạm Phan van Huê đổi đi chỗ khác.

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam kỳ đề ngày 26 sept. 1921.

Thầy Huỳnh văn Bup đặng cấp bằng làm agent stagiaire sở canh nông Nam kỳ và giao tùng sự quan Tổng lý sở hỏa học thí nghiệm Đông pháp.

Tiền lương của thầy nầy sẽ xuất tiền công nho Đông pháp mà trả.

Ngày 5 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7/16
Ngân hàng Đông-pháp	7 90
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	7.90
Ngân hàng Chartered	7.90

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

	Sớm mai	
Tại Paris ngày 4 Octobre 1921	Trả mắt	Trả có kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	42 1/8	41 7/8
Ngân hàng Hong kong & Shanghai	42 1/2	42 3/8
Ngân hàng Charlered	42 1/2	42 3/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 4 Octobre 1921	Trả mắt
Ngân hàng Đông-pháp	52.73
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	52 50
Ngân hàng Charlered	52 50

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 4 Octobre 1921

Về lợi 3%	55 60
Về lợi 4% 1918	66 25
Về lợi 5% 1920	81 45
Về lợi 6% 1920	—

* * *

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 4 Octobre 1921

Bông vải 1er coque tháng oct. giá 971.50 au 16

2e	nov. —	396 —
3e	déc. —	393 —

Tại Havre ngày 4 Octobre 1921

Trà pha	tháng oct. giá 136l. 75 kil-lô	
id.	nov. — 137l. 00	—
id.	déc. — 138l. 50	—

Tại Paris ngày 4 Octobre 1921

Đường giá 215.711

Tại Havre ngày 3 Octobre 1921

Cao su giá	4.65 à 4.85
Dừa khô giá	130 à 136l. 100 kil-lô
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 50 —
Trà pha Tonkin giá	220 à 250 50 —

Tại Marseille ngày 23 Sept. 1921

Dầu phộng để về giá	12 50
Dầu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305.310
Bắp Dông-pháp giá	—
Gòn giá hột	—

* * *

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Cho-lớn bao trả lại giá một trăm ki-lô.

Vỏn long	n° 1	4.75 tới 4.90
Gò-vấp	n° 1	5.10 - 5.20
Bắt-xáu		4.35 - 5.40
Bắc-liêu	n° 1	5.25 - 5.30
Nam-vang		4.40 - 4.57
Giá thường thường bực trung		4.95 — 4.95

Giá gạo chở đến lâu không xin thuế xuất cảng, bọ tẩy lâu, giá một trăm kilô.

Gạo Âu-châu	n° 1 25 %	lấm tư 9.80 tới 10.20
Gạo Nhựt bon	n° 2 40 %	— 8.80 — 9.20
Gạo Java	n° 2 50 %	— 7.40 — 8.00
Nam-vang		6.30 — 7.40
Tấm		2.50 — 2.70

Tàu ở Pháp-quốc chạy đi

Chiếc « PAUL-LECAT » (thông M.M.) chạy ở Marseille ngày 14 Octobre.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc « ORMILLEE » ở Tourane hồi chạy qua Hương-cảng ngày 29 Octobre, tới Saigon ngày 6 novembre.

Tàu ở Bắc-kỳ chạy đi

Chiếc « BRESSAYA » ngày 5 octobre 1921 chạy đi Saigon.

Chiếc « ORENOQUE » ở Hai-phòng chạy 7 giờ ngày 8 octobre để tới Saigon ngày 12 octobre

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu « PHAN-NƯỚU » ngày thứ tư rồi đi Namvian

Nông vụ

Tre ngày 15 đến 30 Septembre 1921

Vinhlong.— Nữa tuần tháng rồi mưa lớn nên họ đeo ma hàng tới. Mà dầu đó sem ra thạnh mậu. Giá lúa thường thường bực trung từ 4$00 đến 4p.20 còn gạo từ 7p.40 đến 8p.20 mỗi 100 kilo.

Biênhoa.— Lúa mùa nhà nông cứ đeo ma tới hoài it lâu đây xong hết.

Còn lúa mùa thì cũng đeo ma rồi, cá thầy nông thạt xem ra thấy mỗi thạnh mậu.

Giá lúa từ 3 p. 90 tới 4 p. gạo lức từ 6p.50 tới 8 p. 30 còn gạo trắng từ 8 p. tới 10 p. mỗi 100 kilo.

Việt-Nam Kí-niệm đài

LẠC-QUYÊN

TỈNH GỌ CÔNG.

Carnet n° 10001 à 10050

Lê tấn Lài	1 00	Ngô minh Chanh	1 00
Doãn v. Minh	2 00	Võ văn Tui	1 00
Lê văn Tương	1 00	Huy. d. Khiêm	10 00
Ng van Ngôn	1 00	Quách v. Dâu	10 00
Ng kim Thoại	1 00	Trat c. Cang	4 00
Ng van Phong	1 00	Ng phat Dạt	3 00
Duong dinh Ngu	1 00	Khâu Bạch	2 00
Ng van Vang	1 00	Ho van Binh	1 00
Ng van Don	1 00	Ng van Ai	2 00
Phan van Thao	1 00	Trần ngọc Dai	2 00
Ng van Mui	1 00	Huynh d. Thoi	2 00
Ngô van Tron	1 00	Chiêu van Lôi	2 00
Ng van Cua	1 00	Mai long Don	1 00
Lê van Vua	1 00	Trần ngọc Anh	2 00
Truong v. Hoi	1 00	Ng thanh Tong	2 00
Ng van Tri	1 00	Lê van Muôn	2 00
Ng thi Dai	1 00	Ly công Kiêu	2 00
Ta thi Huan	1 00	Phan van Thang	2 00
Ng van Phuc	1 00	Phu Hai	50 00
Vo van Dau	1 00	Lam Ah	2 00
Ng van Phong	1 00	Lê tấn Kim	1 00
Trần hun Nuôi	1 00	Trần công Lai	1 00
Phan van Tung	1 00	Ng van Nhon	1 00
Lưu van Duoc	1 00	Lê van Song	1 00
Lê van Tam	1 00	Lê van Khue	1 00

Le Président du Comité Regionale Gocông

Phủ Hải

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt, điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG Á-VN-GỮ, đường Bd Charner và Catinat

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐẮM. CHỖ XỨC SỚ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

BICYCLETTES ALCYON

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE", BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36 Rue Catinat

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Cao su xuất cảng

Theo tờ phúc ở Kuala Lumpur nói rằng cao su thì Etats Malais xuất cảng trong tháng Juin được 5.823 tấn, còn tháng mai 7.658 tấn và còn năm ngoái cũng bởi tháng đó thì là 9.049 tấn.

Nói tuần ở đàng trước xuất cảng được 11.500 tấn, coi năm ngoái 35.175 tấn.

Số thống kê từ tháng	1919	1920	1921
Janvier	7.363	11.119	7.085
Février	10.879	781	6.091
Mars	10.570	9.224	7.408
Avril	7.994	8.573	7.414
Mai	8.208	7.427	5.588
Juin	7.094	9.612	5.823
	50.770	55.736	39.509

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiên nghề đâu hàm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tinh thiệt giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để làm hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thiệc thần nữa.

Có bón kiến, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 tới 5 p. 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Hãng-Dầu

TRƯƠNG-VĂN-BỀN

CÓ BÁN ĐỦ THỨ DẦU

Dầu Phộng, ăn thực ngon và tốt.

» Dừa.

» Xà, không có mùi hôi.

» Ve, thơm.

và » Bóng, giá rẻ để thọ-bạc dùng.

Bánh dầu Bắp phộng, thực tốt.

» » Bò-đủ.

» » hột Gòn.

» » Dừa để cho heo và bò ăn.

ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN.

KHÁCH-TRỦ

Hãng tôi mua Dừa khô, Đậu-phộng, Mè, hột Gòn, hột Fông hột Pô-đủ, đến và hột crouteheuve. Mua giá khá hơn các nơi.

Lục châu, ai có muốn dùa bên vỏ tôi thì xin mới đến nhà bề-bề viế; thơ hỏi tôi thì tôi gỏ kiểu và sẵn lòng tiếp rước tại trong nhà và trả lời liệp tức. Xay lời ý.

TRƯƠNG VĂN-BỀN,

Hội đồng Quản-hạt.

số 46, đường [illegible], số 46.

Cholon

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

85 78 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẻ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanội. Hình vẻ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẻ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Nguyễn-chí-Hòa

85 Rue Catinat, SAIGON

ĐÔNG GIÀY hàng DA bền tày hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NỈ CHÀI (LÉ-GE) và CÀY MỘP kiểu rất hình đẹp.

BÀN Sỉ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ ĐÀ LÀNG, DÉP DA LÀNG, GHẾ XÍCH-ĐU THỢ NETS, KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MÔ BIA DA. CÓ CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng quí khách.

Xin CHỈ-TỒN chiếu cố tôi rất cảm ơn. BÁN Sỉ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 25.000.000 quan)

Phòng việc ở đường Mác-nhan mỗi lối 7 giờ 27

Trụ thơ ở Quai de Marne Kanhoi

Hãng mới mấy lập nên nội nghiệp cho hãng cũ Bonnefoy, chuyên làm những gạch bông bằng xi-măn và chuyên sửa đủ các thứ máy như là **máy xay lúa, máy ép dầu và máy xe-ợ**

Hãng mới mấy tự nguyện nội nghiệp hãng cũ Bonnefoy đã sẵn thêm khi dụng nhiều làm cho nên công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm đại-biểu cho các hiệu **Huê-kỳ như**

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet. và các hiệu **Langsa** như ;

Grégoire, và Mathis.

Trường trong cói máy chẳng có hãng nào bán xe hơi giá rẻ như giá của phòng bán đinh, vậy xin Lục-châu qui khách, khi nào muốn mua xe hơi nên hỏi cho biết giá của hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng có trữ các thứ đồ cho nhà máy và bán đủ các thứ dầu nhớt để chế máy; lại cũng có bán **máy xay gạo và máy xay lúa.**

Làm hãng đã có danh với người Annam xứ nầy, lập ra từ năm 1872, lại cũng đặng lòng người Annam tín cậy.

Vậy Lãm hãng kính xin Lục-châu qui-khách, cứ hỏn hiệu mà đến hay là từ thơ thương lượng nỗi khi qui khách cần mua gạch bông xi-măn, xe hơi cùng đồ chi về máy móc, hay là có cần Mướn hỏi đều chi bổn hãng sẵng lòng trả lời liền và cũng sẵng lòng toàn tình cho đặng như ý qui khách.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cừ-nhơn bác vật xuất thân, dùng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuần theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khuyên đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc-chánh của ông L. SOLIRÈNE kì một những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiều hiền dải sĩ ;

Vì thuốc tinh tân, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt bạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
—ÉTABLISSEMENTS—
L. CAFFORT
32,34,36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục tỉnh lâm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng tăng lòng trọng cho.

Hãng Thuận-Hòa

Mọn bởi 104 đường Catinat, Saigon

Ông Ch. NGUYỄN-PHÚ-KHÁI *làm Administrateur-Délégué*

Hãng nầy buôn bán đồ nhập-cảng và xuất cảng vốn 1.000.000 quan, Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đồng.

RƯỢU SAM-BANI ROBELLY uống điển tăng ngon ngọt, hay uống thử thì biết.

RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (có nhãn) JOBIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon nồng hiệu mà lại lẻ.

RƯỢU STELANE Người Annam hay mua để phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANCSA - PHILOS - Giá rẻ mà lại chắc bền các hiệu xe khác.

MÀU SƠN HIỆU COLORIN.

Giấy cho điện hà Annam dùng.

Giày tây bottine và soulier thứ thượng hạng.

DẦU THƠM HIỆU DULCI dầu nầy thơm lắm.

DẦU MENTHE và MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA

THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR giá 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm miệng và không khó cổ.

Người ANNAM hãy mua đồ của HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

Nam-việt Khách-lâu

HOTEL DE L'ANNAM

N°50 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUỀ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ, kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới dọn mới tiệm ngã biệt là Hotel d'Annam Nam-việt Khách-lâu, cũng có dọn phòng ở dưới đất rất cận tiện cho quí khách.

BÊN LÒA đốt có mấn sóng, hiệu BEST và WIZARD.

Không hình Lạo,
Sing trắng ngọn.
Không hay nghẹt,
Đề đốt,
RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG NGHIỆM
85 đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

Thoạt buồn sự-thể

- Tiếp bài trong tờ báo số 958 ngày 14 Septembre 1921 -

Bây tôi tam ít đều ngu-ẩn của tôi trên nghe mà xin giải-nghĩa sự gian-lận, nói trong tờ báo trước, cho chư độc-báo đồ cơn buồn. Điều thứ nhứt, kêu là *nông rơi* : Các Châu-thành lớn (ville) thường có bọn gian-lận luôn luôn. Hiệp bon gian phải có 2, 3, 4 đứa mới được. Thì đu nó thấy có người nào coi bộ quê-mùa đi chợ, thì một đứa đi cập gần người quê-mùa, còn một đứa đi trước ; hai người cặp chừng 6, 7 Lượm rồi, đem lại gần người nhà-quê mà giả nói việc được đó, hoặc mình vừa thấy vừa lấy đó mà nó lấy trước một tỷ thì mình mới nhìn mà nói rằng nó nghèo, nó bảo mình mua rẻ nó bán cho ; còn như hai người được. thì nó nói với mình xin chia hai, mà mình phải trả cho nó ít đồng bạc mà lấy món đó ấy. Thực rẻ vô cùng ; như bán lại thì 10 đồng hoặc 12 đồng một đôi vàng, còn chia hai ra 5, 6 đồng một đôi. Những người nào đục-lợi, có bụng thom, mua liền hay là chia hai, đưa bạc mà lấy đồ, thì là bị liền đó giả chẳng sai.

Đến khi về nhà mượn thợ coi lại mới biết đồ giả, thì việc đã rồi tăng-hoàn Hết trông, vô hàng-cơ phải ngậm buồn, chẳng biết thốt cùng ai cho đặng. Mà lúc nó muốn bán hoặc chia, thì nó dẫn mình đi tới đường vắng-vẻ nó mới trao tay ; dầu biết cũng khó thu mua liền hay là chia hai, đưa bạc mà lấy đồ, thì là bị liền đó giả chẳng sai.

Đến khi về nhà mượn thợ coi lại mới biết đồ giả, thì việc đã rồi tăng-hoàn Hết trông, vô hàng-cơ phải ngậm buồn, chẳng biết thốt cùng ai cho đặng. Mà lúc nó muốn bán hoặc chia, thì nó dẫn mình đi tới đường vắng-vẻ nó mới trao tay ; dầu biết cũng khó thu mua liền hay là chia hai, đưa bạc mà lấy đồ, thì là bị liền đó giả chẳng sai.

Những người nào đục-lợi, có bụng thom,

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLUÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạn b o-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường LUBO MÔN BÀI 99 và 101

BẮT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe keo, xe bộ cũng có đóng thông xe hơi theo kiểu, kiểm thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mạnh xe đã kiểu, và giá bán các thứ xe cũ sẵn lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá tị hơn xe chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiểu đèn tây, đồ lắt kỉ xe đóc chắc và xe song mà bằng da tây may rất khoe và chắc, có bán yên cốc, chuông đạp hai tiếng, hình đồ thấy đèn khi đã theo xe. Sơn xe và sửa xe.

Cái sin qui khách có dịp đến đặt-hỏ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng, mới chỉ đa thiệu mua giúp làm ngời thì tôi rất cảm ơn ba cô.

Còn chư qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(*Lithographie et Librairie*)

SADEC VILLE

In bộ sổ, cung-chỉ, thiệp, vẽ hình, in hình nổi tác là mọn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ như trình quốc ngữ Saigon,

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc) Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Lời rao

Cho mấy chủ có xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao-su pneus C.C.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao-su, ở đường Donaument Saigon.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace Lorraine 76, Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe keo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Chateau d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho may.

Thay mặt cho hãng ông F. H. SCHULE.

Có thợ rão máy giỏi ở tại hãng

MÁY TỐT CHẮC. Ai muốn sắp đặt thì nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Mừng báo Nam-Trung Nhựt-Báo và Lục-Tỉnh Tân-Văn xuất bản hằng ngày

Lục-Tỉnh Nam-Trung đọn lại chung.
Phận Bồng phới phở tấm lòng trông.
Dìa nghiên kinh quốc dồi thêm bổng.
Ngòi bút thời văn vẻ chủ công.
Giỏ hiệp lao rao sông đợm sóng.
Mưa hòa chan ruới cúc đơm bông.
Kêu nhau bỏ phức nghề dồi thay.
Chuông-Việt Văn-Đàn dậy nỗi sông.

ĐỒNG-DINH

Đồng-hồ

Xây dàn xuân ba vòi thu đông.
Đo đăng càng khôn nghĩ rất đồng;
Cử phút lần hồi con cắt chắt,
Tôi giờ ỉnh ỏi tiếng chuông rung;
Bâu trịt độ số hay đều mặt,
Đang đắt âm dương đã thuộc lòng;
Phải có Hi-Hoàng ta hỏi thử,
Truyền cơ như vậy phải hay không?

Đồ-bông-Dinh.

Hứu

Đời trước khẹp ai khéo tạo bày.
Đồng-hồ tên đặc tự xưa nay;
Máy khua các-các giây thiên đủ,
Thái thể lon ten cốt sắt xây;
Giờ khắc kêu truyền chuông nỗi tiếng.
Sớm khuya báo tịn chúng kinh tài;
Người ưa, lớn nhỏ đây trời đất,
Ba sắc lộng đinh chẳng dời thay.

Phan-Trường.

Thuật ngâm (muốn đi tu)

Am mây êm bóng ấn chiều trưa.
Cây đăng trần trung thói đã thừa;
Mõ bụt lòng vàn đuổi mõ cả;
Khép mình hòng mát lá phan mưa;
Suy cùng sự nghiệp năm canh mộng;
Dũ sạch ân tình mấy ả xưa.
Bỗ lúc mẹ đã sương tuyết giải;
Cửa Bồng đưa mũi mặt say sưa.

Bông-đình-Hân.

Gởi cho người trí kỷ

Mưa rằng hai liều thấy mà chê;
Một cặp nga mi đọn chinh tề,
Nhận với chàng Lưu đâu lại viển;
Nguồn đào y lẻ chửa thành khe.

Đỗ-như-Hương.

(Gởi áo cho chồng)

Chanh niêm Ngưu-Nữ cách hai phương;
Nay kỳ thu nầy mấy độ sương;
Vật mọn dương chẳng buồn dượi dượi;
Lời hèn vốn thiếp gởi thương thương;
Tiếng đao cắt cứa đau từ tiếng;
Đang chi cong co lụy mấy đàng;
Dài ngắn nhâm theo hình dạn cũ;
Ngày nay mộp ốm khó do lường.

Đỗ-như-Sương

Ông câu thi

Phụng họa M. Lang-nguyên-Vân

Các tía lâu son khỏi luỵ cần
Nghêu ngao, hãi hạc gió nghề câu
Chiếc thuyền phụng nguyệt vui đầy thang
Sợ chi kình luân tôm một bầu
Cởi sóng coi giếc giới vinh trật
Ra tay gở rối nhẹ cần thâu
Ngoả nguê lớ nước sau cười ngất
Lửa đốm đen trăng chả cậy rầu.

Bông-vinh-Hồn

Gián ban đồng khám

Khuyên anh tìm học điệu Thầy Do ;
Cha mẹ bên nào ngãi cũng lo ;
Dì tánh trung ra đồng Phiệt Duyệt ;
Đồng khám xin nhớ dạ văn nho ;
Dinh cần Hiếu Thuận ngàn thu rạng ;
Bỏ tiếng thân ăn một ngã Phò ;
Phải biết điệu hằng là cội cả ;
Nhớ ai nỗi tóc nghiệp nhà cho.

Nguyễn-ba-Hai (Mytho)

Nhàn đàm

Hèn gì. . . . .

Văn thèo tục bèn Phương-Tây ở mấy nơi đô-hội, khách văng-lai đông-tiện nào mà buôn-bán lật-vật khởi rao bán cùng là phải thất công người đi bán, nên mới hãy ra rẫy là cái văn-minh đó) những hình bằng đồng, hoặc làm con thú nầy, hoặc làm con thú khác, trong ruột có một cái máy nếu bán bánh thì trên mặt kiến có đủ thứ bánh chưng bày cho người thấy, nếu bán rượu thì có vẽ hình, và lại có để chữ rõ, buôn món gì và giá cả là bao nhiêu. Thoẩn như có ai đi ngan qua muốn mua một cái bánh chi đó, có giả tiền biên gạnh một bên, thì cứ coi đồ rồi lấy đủ số tiền bỏ vào lỗ máy mà quày một cái, quày rồi thì dưới lỗ kia lòi ra một cái bánh cho mình. Mấy cái máy hình đó thường thường hay để gốc đường đông người, cùng là mấy chỗ nhà, mấy ấy để đó không ai coi chừng cả, vì dầu có người muốn dùng chước gian mà lấy cũng không được, là vì người ta đã đứ rồi, hễ để đúng số tiền vào đó là bao nhiêu thì quày cái máy nó mới chạy, Thử để một đồng sa mà muốn lấy cái bánh hai su cũng khó nổi. Mấy cái máy mà tội mới nói đây thì chẳng khác nào cái máy cân người để trước rạp hát hồng Casino vậy. Ấy là tôi nói sơ những cái máy bán ở bên nước văn-minh như vậy đó, đến nay tại xứ ta (miệt trong đây chớ chẳng đâu xa) lại có bày ra một cái máy hình bằng đồng để lấy tiền mới thiệt ngộ, thiệt khéo hèn chớ, nhưng có khó một đều là phải biết cách mới được.

Văn cái máy hình đó lấy tiền mà tôi nói trên đây thì làm chẳng khác nào **cái hình con người thiệt,** cũng có râu, cũng **một áo quần, cũng đi giầy đội** nón, trong bụng trống trơn, chỉ có bọc tiền mà thôi, nếu ai muốn móc ra tiền bao nhiêu thì cứ lấy cây cũi mà gõ trên đầu hình đó năm ba cái thì tiền lòi ra cho mình.

Một hôm nọ có một đứa nhỏ vừa mới 8 tuổi đi ngan qua cái hình đó, thấy ai ai cũng cầm một cái cây khỏ trên đầu mà lấy tiền, thấy vậy ngộ là người ta thiệt, đứa nhỏ bèn lại gần mà hỏi. Ủa, ne chú sao cho để cho người ta gõ đầu mà lấy tiền, còn chú cứ làm thinh thế mãi ?

Cái hình máy hồng đáp lại rằng: ne chú em ôi! qua chẳng nói dầu chi, cốt qua chẳng phải là người, tuy qua có tai chớ không nghe, có mắt chớ không thấy, có tay chớ không mửa, có chơn chớ không đi, có ruột gan, chớ chẳng có chi cả, nên không biết cha rào, may nhờ có chúc bọc tiền mới làm người này kẻ no đến gõ đầu mà lấy tiền thì họ đành dực nhau, họ nói cầu nầy tiếng no, qua mới học được một vài tiếng mà nói đó....

Đứa nhỏ ban đầu thấy rầu-rĩa tưởng là người ta thiệt nên kinh trọng, nay rõ lại thì là hình đồng, nên liền hỏ đi mà rằng :

Hèn gì. . . . .

TOC-MẠCH.

Đàu báo Marseille

Từ năm 1900, tiếng đờn ca của Nam-kỳ mình, đã tầng đề tiếng tao-nhã xen vào vạn Quốc, khi thì tại Trường-đấu Paris, khi thì Trường-đấu Marseille, đến nay chư Quản-tử Âu-châu và Mâu-quốc còn nhiều người nhắc nhớ.

1. — Vì vậy nên, nay tôi đã chịu lãnh đi chơi một lần nữa với Trường-đấu Mareille 1922, chư huynh - đệ trong Lục-châu, hết luận Nam-nữ, trai dưới 40 tuổi gái dưới 30, ai có hay chơi đờn ca mà muốn đi chơi trước xem địa - cảnh qui-quốc cho biết, sau là lãnh tiền công, thì xin mới đến tại nhà tôi mà bàn luận.

2. — Tôi cũng có lãnh dườn kim 3 người thợ cho khéo nấu ăn An-nam và người làm bánh Annam, 17 tên đợn bàn, dầu đờn ông hay đờn bà cũng phải cho mạnh mẻ siêng năng, ai muốn cũng xin đến.

Có vợ chồng: thì xin phải đồng tình rồi sẽ đến, khuyên đừng có để lời phải mất công, nay vậy mai khác, là sự tôi đã thấy có thường rồi.

Ng-hữu-Vang

215 d. Lagrandière

Saigon

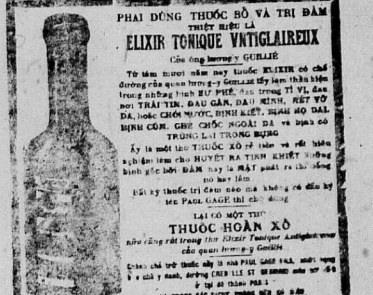

Vì muốn mua sỉ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*) ???

Như : Lãnh rông trơn, lông lãnh bẹp, địa mình hàng, mình quế, xiên bông đơn hà lông tiêu, bông hột mè, lượt lông, xiên trắng7 chỉ, sa trơn, sa bông, lụa các thứ, nhiễu, mình gỏi v. v. nẫu màng, lông phèn, lê cây, đen, trắng hột mè.

Nên viết thơ tắc thì cho tiệm MAISON TONKINOISE ĐỒNG-THỊNH, Rue de la Soie n° 4 à HANOI, mà mua.

Tiệm ấy mới các ra thứ lãnh 1 cây 2 áo đài đã mọi màu tốt và chắc lắm, khán tua bông nhiều mình gỏi và ghế thonet, ghế chaise(rocking-chair) bông mây nhẹ mà coi ngộ lắm.

Buôn bán thiệt thà và đã tính giá riêng rất hạ cho mấy nhà mua sỉ đặng kiếm lời nhiều.

Viết thơ lấy kiểu (echantillon) cùng giống, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ tại hàng cũng vậy, vì đã có giá riêng tính cho hơn hàng tel chemin chẳng hề tính mắc bao giờ.

Gởi contre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trả đủ trước thì sẽ đặng trừ 2/3 về cái phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds aura droit à une remise de 2/3).

Gởi mandat trước xin để như dưới đây :

Madame LƯƠNG-NGỌC-HÂN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

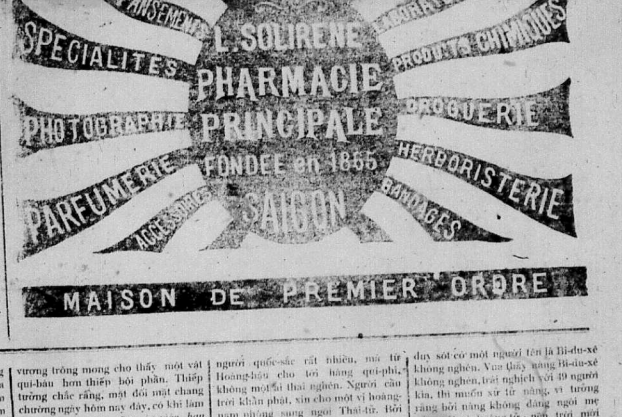

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Quả-nhân thật sanh qui-nương báu hơn hết các vật qui báu trên thế-gian nầy, mà hễm lời hứa .....

Vua mới nói tới đây, xảy nghe một tiếng sấm nổ vang rền, làm cho rung rinh mặt đất nơi đấy. Thái-hậu cả sợ, xảy thấy vì-thần hiện ra, Thái-hậu mới hỏi sợ. Vì thần nói rằng : Tâu Thái-hậu: Tôi kính vì vì phù hộ đại-vương. Đều tôi làm đó là thử lòng một đấng chí-thôn, coi lúc tuổi hồi xuân xanh mà có ép được thửa lòng đặng giữ gìn lời đã hứa hay không. Tôi vẫn biết rằng cái nhan sắc trăm ngàn lạc nhạn của nàng nầy rất thích hợp cái lòng tư-niệm của đại-vương, nên tôi mới thử coi đại-vương có vì lời hứa mà rằng dẫn ép lòng hay không đó thôi. Quả thật đại-vương rằng hết sức bình sanh mà giữ trọn lời hứa với tôi. Tôi khen và phục đại-vương lắm. Nên đây, cái hình-tượng thử chín đây, nó qui báu hơn 8 cái kia nhiều lắm, tôi đã dam đến mà dâng cho đại-vương đây. Vì-thần lại day qua vua mà nói như vầy : Tâu đại-vương vốn đại-vương cùng nàng đã có duyên tiền định, đại-vương hãy cùng nàng vui chữ sắc cầm, nàng có phần làm Hoàng-hậu đó. Mà tôi xin đại-vương và hứa bảo tồn cái trinh tiết, từng nhứt nhì chung với cái bổn phận yen toàn là vợ của nàng nầy, là xin đại-vương hãy trọn tình thương mến nàng, và trọn vui chữ tình với một mình nàng mà thôi, chớ không đặng riêng chia cùng ai nữa hết. Đại-vương hãy trọng đãi nàng, tôi sẽ bảo kiết lấm lòng trinh bạch của nàng trọn đời cho. Vì-thần nói rồi thình không biến hóa.

Vua cả mừng, đa tạ thần linh. Đã được hình-tượng thuỷ xoàng lại mà làm vợ. Nên nói ngày ấy, bày lễ phối hiệp đương hài, rồi tôn nàng lên làm Hoàng-hậu tại Bang-sô-ra.

Vợ chồng trọn tình ân ái với nhau, đải nhau như bậc nước đầy không hề xao động, hòa nhà vui vẻ nhau trọn đời.

Chuyện nầy tôi day thì đức mà trời cũng vừa sáng, nên qui-phi tâu cùng vua, xin nói qua chuyện khác. Vua chịu và khuyên qui-phi đề qua đêm sau sẽ nói, vì trời đã sáng rồi. Đêm sau, qui-phi thuật chuyện khác như vầy :

Vua mảng suy nghĩ việc chẳng phải của mình làm, lương tâm cắn rức lắm, thoạt tới thành Băng-sô-ra. Các quân hay vua về gần tới, thấy Các quân hay vua về gần tới, thấy đều mừng rỡ, vua vào thành, liền đến thăm thái-hậu, và thuật việc đi đến tầm được cái tượng hình thử, chẳng có chi cả, nên không hiểu chi rào, may nhờ có chúc bọc tiền mới làm người này kẻ no đến gõ đầu mà lấy tiền thì họ đành dực nhau, họ nói cầu nầy tiếng no, qua mới học được một vài tiếng mà nói đó.... Thái-hậu nghe rằng: vậy thì hoàng nhi chẳng có mua xuống coi cái hình tượng ấy, vì linh-thần đã hứa rồi thì ắt ngài dời hình tượng tới đó rồi, chẳng sai. Vua vâng lời, hai mẹ con đề huề xuống tìm-huyết ấy mà coi cho biết cái hình tượng thử chín đẹp đẽ thế nào, ngờ đâu khi xuống tới nơi, hình tượng thấy xoàng xoàng chẳng thấy, lại mỉ mảo vô song vua vừa thấy, biết liền là phàng mà vua gạt và cho vì-thần khi nọ. Nàng ấy nói rằng: tâu đại-vương, khi đại-vương lấy lâm ký mà thấy thiếp tại chốn nì là chốn đại-vương trông mong cho thấy một vật qui-báu hơn thiếp bội phần. Thiếp tưởng chắc rằng, một đôi mặt chang chướng ngộ hôm nay đây, có khi làm cho đại-vương ăn năn các việc *hay khéo* của đại-vương đã làm, ghe phen cực nhọc, và chẳng lẽ đến tánh mạng của thiếp là người vì đại-vương mà phải thất kỳ sở nguyện. —Vua nghe nàng nói như vậy, thì thẹn mặt, đáp rằng: nào phải như lời qui-nương mới nói đó. Trời đất chứng chiếu tấm lòng nầy, lương tâm quả-nhân ghe phen muốn thả lòi lợi hẹn với thần-linh mà đành để qui-nương trong thấy mặt trăm năm hảo hiệp. Thật lòng quả-nhân qui qui-nương hơn vật hình-tượng thuỷ-xoàng muôn phần.

CHUYỆN CHÀNG CỐ-ĐA-ĐẮC VÀ MẤY NGƯỜI ANH EM RUỘT CỦA CHÀNG

Những người làm sử nước Di-ắt-bơ-kí có thuật chuyện rằng thành Hà-giang, khi trước trị vì, một đứng minh-quân rất hùng tráng. Vua ấy đã tài lại đức, các quan trong triều ngoài ai cũng lẻ thờ thấy đều cam miện. Ngươi rất được lòng dân, nước giàu dân mạnh, mà thiếu có một đều là không người kế vị ngày sau. Trong cung, người quốc-sắc rất nhiều, mà từ Hoàng-hậu cho tới hàng qui-phi, không một ai thai nghén. Người cầu trời khẩn phật, sin cho một vị hoàng-nam phòng sang ngôi Thái-tử. Bởi thanh tâm khẩn niệm, nên một đêm kia, trong giấc chiêm bao, xảy thấy một vì thần, hai phất, dộng nhau, chống gậy kê biển đến bên giường, đã là cười mà nói rằng : lòng thành của đại-vương thấu đến thiên-tào, nên sắc đại-vương đến mách bảo cho đại-vương rằng đại-vương sẽ dặng như nguyện. Vậy thì sáng ngày đại-vương thức dậy, liền phải đọc kinh cầu và lạy hai lạy, rồi ra hậu-uyển, kiếm người làm vườn, bảo bẻ một trái lựu cho đại-vương. Đại-vương hễ ra rồi thì y muôn dạy ta

SỐ THỨ 970 — NGÀY THỨ NĂM 6 OCTOBRE 1921 — NGÀY MỒNG 6 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN-VĂN-CỦA

TELEPHONE : 293
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm . . 12$00	. . 18$00
Sáu tháng . . 6 50	. . 9 00
Ba tháng . . 3 50	. . 4 50

BÁN LẺ MỖI SỐ . . . 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả liền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO REUNIS)

聞新省六報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

TÔI YÊU CHỊ TỦ

Trước kia đã có nói tờ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với tờ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một tờ « Nhựt-báo » để hiệu cả « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Châu-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo càng nhờ sự gánh vát nặng-nề, hao của tiền công, rảng mở mang ra, để gợi trước là điều ăn trí-ngộ cho chư-tôn và làm rỡ rảng cho xứ sở; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngõ hầu cọng hưởng thái-bình, Văn-minh tấn bộ.

Báo thêm số, tức nhiên giá phải đổi cao; Song Bổn-Báo, cũng vì ân người cũ, để cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mãng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định:

Một năm.	12$00
Sáu tháng.	6 50
Ba tháng.	3 00

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ huởn tiền mua « Nam-Trung », hườn đủ mãy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đổi; tăng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tăng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả cứ gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho:

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý : Lục-Tỉnh Tân-Văn
đàng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngay cho:
M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ rõi, xin chư-tôn ghi để.

Rất đáy, Bổn-báo còn một lời trân trọng, kính xin độc-giả niệm tình:

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-ám, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở tờ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm tờ « Nhựt-báo », xin liệt-quí, vì ích chung, xúm giúp sao cho Bổn-Báo vững bền, cho rỡ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

VỤ THÁI-BÌNH-DƯƠNG

Phó-hội HUÊ-KỲ :
NHỰT-BỔN TRUNG-HUÊ liên kết

Từ năm 1912, Huê-Kỳ với Nhựt-Bổn mất ngủ nhau đã chẳng ngay : nếu chẳng có nổi trận kịch liệt bên Âu-châu, thì hai nước đã gây nên trường chiến thiệt huyết. Thất nhơn có trận giặc Âu-châu, hai nước vì cứu chung, phải bỏ dẹp thù riêng mà lo việc cả. Từ đấy ai cũng trông Huê, Nhựt đã người hớn. Hễ khỏi Tây mà tang rồi, thì sóng Đông êm lặn. Hay dâu, giặc Âu vừa an, rồi Âu-châu chưa sạch gỏ, đã thấy sự cừu hiềm của hai nước Huê, Nhựt trỗ lại như thường, cũng vì hai đàng nghị lẫn nhau, về vụ Philippines với vụ Cao-ly : Cao-ly thì đòi Nhựt-Bổn quyền tự do độc lập. Bên ngày Bổn quyền tự do độc lập. Bên ngày nay, vụ Cao-ly, Nhựt thật cũng chưa an; dân Cao-ly, những tay trung-quân ái-quốc, ưu, thế mấn thời, lớp thì còn trú tại Thượng-hải tìm xưng Dân-quốc tự-do ; còn lớp lại sang thành Paris, lập Nhựt-bản hoại hết những sự bạo tàn của Nhựt-Bổn ở với dân Cao-ly cho vạn bàn rủ thấu. Về sự hai đàng nghỉ hai đàng phải lẫn nhau, nên việc thù hiềm nhau càng ngày càng thêm sức ; tưởng trong mấy tháng trước, hai nước đã đấy việc binh đao với nhau rồi. May đâu Nhựt-Bổn biết mình rồi, không thể dồm dương, nên Huê-Kỳ đã sai chiến hạm qua Thái-bình-dương giữ dây một bề rồi, mà Nhựt cứ việc lâm thinh, để kiếm thế sửa an cho đặng ; cho hay Nhựt-Bổn, từ năm thắng nỗi Nga-la-Tư, chưa Lữ-thuận-khẩu cho đến sau, oai danh cả dậy ; nhứt là trong cội Viễn-Đông nầy, trong đám đa vàng nầy, ai cũng kiến cho Nhựt là anh hùng đệ nhứt.

Nhựt tỉnh êm với Huê-Kỳ. Vì vậy nên, khi Văn-quốc-liên-minh hội xử vụ Âu-Châu rồi, thì Huê-Kỳ mới cạo nước có quyền lợi bền cõi Viễn-Đông, thắng mười mới nay, pho hội lại Huê-Kỳ đặng mà bàn định việc giảm thâu binh khí, hầu giữ việc hòa an, cọng hưởng thái-bình trong bốn bể. Ấy là vụ Thái-Bình-Dương đó.

Về vụ Thái-bình-Dương, ngoại trừ Pháp-quốc, Hồng-Mao và các nước khác có nhiều ít quyền lợi trong cõi Viễn-Đông, nếu chẳng kể Nhựt-Bổn với Trung-Huê, thì bàn tính với ai? Lẽ cố nhiên, hội nầy Trung-Huê chánh đám. Vả lại Trung-Huê là một nước đàn đông đất rộng, thổ sản rất giàu. Phải biết vì lợi đó mà nước nào cũng muốn chiếm lấn nhau mà vào cho được ; chiếm lấn nhau là lúc nầy, là lúc Âu-Châu bị binh cách mấy năm, những vật liệu cần nhứt đều thiếu hết ; duy một mình đất Trung-Huê còn chứa đầy đầy mà thôi. Hàng hiết nước nào mà đặng lòng Trung-Huê kính phục, đặng chen vào Trung-Huê, thì có lo chi thiếu những vật liệu cần nhứt mà nước Trung-Huê còn bỏ hoang đầy-đầy. Chẳng những chẳng lo thiếu, mà lại đặng hiệp với Trung-Huê khai phá lấy lợi mà bán cho vạn-quốc thì có lo chi là không giàu. Vậy thì đang thời Trung-Huê là một miếng mỡ ngon, treo để nhem thèm thiên hạ. Mà thiên hạ ấy là ai ? Sự cạnh tranh nầy từ ấy nhằng nay chẳng ai ngoài Huê-Kỳ Nhựt-Bổn. Bấy giờ Huê-Kỳ mới hỏi tỉnh vụ Thái-Bình-Dương, vụ giảm thâu binh khí và vụ tỉnh Sơn-Đông, Nhựt-Bổn nhường tay vân tài chấm-nom quốc sự, khi nghe đến việc Huê-Kỳ, mới phô hỏi, thấy đều châu mày cản rân ; hiểu cho là kế của Huê-Kỳ toan trói chặc Nhựt-Bổn. Có kẻ bàn nói, dâu tỉnh thế nào, Nhựt-Bổn với Huê-Kỳ chẳng đấy binh đao, thì không khỏi nào an được.

Một vì thượng quan, da mưu túc trí, lại hàn luận một cách rất nên cao kiến, để mưu tranh kinh tế mà lánh việc binh đao. Bài luận của ngài, lòng trước tôi đã diễn ra, xin nhắc sơ lại mấy đều cần yếu. Ngài luận rằng Nhựt-Bổn, dang thời đợi biến thiên nầy, ma lấy việc binh lâm mạnh, thì sải ; phải lấy kinh tế làm mạnh, mà liên kết với Trung-Huê để làm thân xỉ, thì mới phải thức thời vụ cho. Ngài nói sau khi giặc Âu-châu, vật liệu nước nào cũng thiếu dùng, duy có Trung-Huê nghèo bạc tiền mà giàu vật liệu. Nếu Nhựt-Bổn với Trung-Huê hòa mau, hiệp nhiều, đồng tâm hiệp lực mau, thừa lấp cơ hội nầy, khai phá lấy thổ sản, thì cơ lo chi Trung-Huê với Nhựt-Bổn ngày sau không giàu không mạnh. Mạnh rồi đâu cất mà giữ phang Viễn-đông, giữ chức Thái-bình-dương ; dầu nước nào có bá vạn hùng binh đi nữa, cũng không thể chen lấn vào cho đặng.

Nhờ có lời luận ấy, Nhựt-bổn, cảng nghỉ đến vụ phó-hội Huê-kỳ gần tới đây, càng lo lắng, sự Trung-huê mà ngã theo Huê-kỳ, thì Nhựt-bổn đã thất lợi lớn, lại cũng khó mà giữ yên bờ cõi, Nhựt-bổn mới sớm toan lấy cam ngôn mĩ từ, phân biện đều hơn lẽ thiệt cùng Trung-huê là nước tuy cũng đồng da vàng, song bị Nhựt-bổn ấp chế ; thừa dịp Trung-huê trong yếu, giảng hai mươi một điều buộc Trung-huê phải phê ; lại đoạt tỉnh Sơn-đông là một tỉnh thành lớn của Trung-huê, tỉnh ba chục triệu dân, tỉnh mà Trung-huê cho Đức mượn — bị Nhựt-bổn ăn hiếp, dân hàn vô cùng ; hàn cho đến đi không thể lấy việc binh đao mà rửa hờn được, phải dụng kế « *tàu-chi* » cho bỏ ích.

Muốn đặng lòng Trung-huê quên nỗi cừu xưa, Nhựt-bổn rút hết binh đồng trong nước Trung-huê về và xin trả tỉnh Sơn-đông lại cho Trung-huê, song buộc Trung-huê phải cho Nhựt-bổn mượn, cũng như cho A-lê-mân ngày trước vậy. Ngoài mấy đều kể đây, Nhựt-bổn còn hứa với Trung-huê nhiều đều khác ; nhờ vậy lúc sau nầy đây, Trung-huê mới chịu phê từ hòa cùng Nhựt-bổn ; từ hòa mà Âu-châu điển-bảo đã bắn tin tới đó. Dường ấy, ai mi ni ghỉ cho sao ? Dường ấy, ai mới nghĩ cho kỳ hỗ lời đây, hỡi tại Huê-kỳ, vụ Thái-bình-dương sẽ ra sao hử ?

Theo ngu kiến của tôi, Nhựt-bổn đã tiên liệu rồi, hội cũng khó mà bền cãi, duy còn một đều giảm thâu binh khí, chưa rõ sẽ toan lẽ nào. Tuy vậy mà cũng còn phải chờ ; chờ tới tháng mười mới coi hội định sao, rồi tôi sẽ tiếp.

Lê-hoàng-Mưu.

Thế nào cho chẳng phụ cái tiếng nói là học trò Đại-Pháp

Dân ta đã chịu cái tiếng học trò từ xưa nay không biết mấy mươi thế kỷ mà kể. Hai cái tiếng học trò của dân ta đối với Tàu từ đời tiền-Hán đã bành-trướng ra rồi, suốt đến thế-kỷ mười làm mưa chìm thì nước ta đã thành như một chi-phái nhỏ của Tàu rồi.

Từ nhà nước Đại-pháp cầm cờ xứ ta nhẫng nay, thì dân ta đã lãnh thêm cái tiếng là học trò nữa. Song cái tiếng học-trò của tatừ xưa đối với tàu chẳng cần phải luận đông giải mi quốc-dân ta cũng đã thỉ-tất được là học những việc gì rồi. Chúng ta chỉ cần nghiên-cứu hai cái tiếng học-trò của dân ta đối với nhà nước Đại-pháp dương kiếm là một nước văn-minh cực điểm giữa toàn-cầu. Hỏi thử dân ta mấy mươi năm nay là học những đi gì?

Dân ta học chữ đã giỏi chưa, học nghề đã giỏi chưa? Học chữ để biết cái tiên văn-chương cao-thượng, cũng rồi được các tư-tưởng học-thuật của thế-giới hiện-thời; học nghề để mở mang đường kinh-tế trong nước mình; thế là cái yếu lâm học-trò trong buổi nầy vậy.

Phàm kinh-tế trong nước là điều sinh-mạng của quốc-dân, dân tự-chủ lấy mà bảo toàn nguồn lợi trong nước mình, giao-dịch với ngoại bang hưởng các điều ích lợi trên thế giới. Kinh-tế con thì quốc-thể vinh, quốc-dân giàu mạnh. kinh-tế mất thì quốc-thể nhục, quốc-dân nghèo yếu. Quốc-dân ta chịu cái cơn day dỗ mà nhà nước Đại-pháp đã hầu ngồi một đời người rồi. Suy xa thì chẳng khác một người ôm trớp theo thầy từ mười tuổi đến sáu mươi tuổi, Trong cái khoản năm mươi năm lanh học trò đó — thiếu chi là tinh-thần tư-tưởng, thiếu chi thực-nghiệp công-phu; tưởng chẳng còn chi mà chẳng biết cái nghĩa-vụ bảo-thủ sanh-mạng của mình, hưởng các đều cần ích trên xã-hội buổi cạnh-tranh thời-đại nầy, cho chẳng phụ cái tiếng nói rằng học-trò của Đại-Pháp.

Nghĩ sự học-thức của ta từ xưa đối với Tàu, bởi quen những đều mình rằng buộc lấy mình, lập thành ra tánh nào lan ra cái, mà dần thúc cái khí tự-do tự-chủ làm người đối với quan trường với xã-hội, không thể mở mang gì được nổi. Hiện-kiếm quốc-dân ta đã tỉnh-ngộ rồi: Khuyết điểm phần thực-nghiệp giáo-dục, thì nó đã làm mất cái khí tự-do tự-chủ đi. Dân ta từ hưởng nhờ được văn-hóa của nhà nước Đại-pháp, xem lại từ đây đã dần được cái tánh chất nào lớn ra cái ra dần thúc cái khí tự-do tự-chủ được nhiều; ta dám được cái tánh đó nhiều thì đã sự học-thức của dân được cao thêm nhiều lắm.

Ngày nay thế-giới thông-đồng, không còn nước nào dám bế-quan tự-thủ nữa, Sự học dương-kiêm thế chẳng phải đối với một nhà, một nước mà gọi rằng đủ; sự học cũng phải dưỡi theo cái thời-thế của thế-giới không đừng. để làm sự phổ-thông chung của loại người trên cái vũ-đài tiến-hóa mà được; thì thi dân ta tấm sao mà dường học-giới chẳng cho rộng? Một là đập đường tiến-bộ chung cả quốc-dân, hai là giúp tiền-nước một phần khai-hóa, sau nữa chẳng phụ cái tiếng nói rằng học-trò Đại-pháp.

T. T.

Bị xe hơi cán

Một tên cu-li, bị xe kéo bị thương

Hôm kia lối 8 giờ rưỡi ở góc đường Guynemier và Đô-hữu-Vị có một cái xe hơi số 1412. tên *Phan-văn-Sang* cầm bánh xe, chạy thế nào nhè dụng xe kéo tên *Phan*, cái vè và cái bành xe thì bị cán nát, còn tên *Phan* thì bị bình.

Khi xe hơi ấy càng xe kéo rồi thì xe đề nằm chình ình giữa đàng, cảng xe khác lại qua, bồng có M. Soujou hội hiện tây lại bắt tên cầm bánh xe hơi (sở-phỏ) cậu tai lại cứ ngành không chịu đi, bồng có tên linh Plédel 11e colonial lại lãnh mạng cầm bánh xe hơi đặng đi lại hột. Tên linh Plédel lấy lâu vẫn quen cầm bánh xe hiệu Langsa, chẳng đề xe nầy hiệu Huê-kỳ, nên khi nhảy lên cầm bánh cho máy chạy tới nhè dạp máy chạy lui; trong lúc lấy thiên ha đứng sau coi rất đông đảo, nên xe dụng cán tên *Huỳnh-văn-Giáo* là người Bắcky ở đường Pellerin. Liền đó chở đến nhà thương Cho-ray (Chợlớn) đặng quan thầy khán nghiệm

Công văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 26 septembre 1921.

Tên Nguyễn-văn-Lợi được cấp bằng làm lon-ton thì sai Chánh-phủ Nam-kỳ và bổ đi tùng sự quan Chánh sở họa-đồ đặng thế cho tên Nguyễn-văn-Ngan vì không đủ sức làm việc.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 26 septembre 1921.

Thầy Trần-văn-Ngữ có bằng cấp Certificat d'études primaires franco Indigènes, được cấp bằng làm trợ giáo thì sai và giao tùng sự quan Tham-biện chủ tỉnh Giadinh.

Tiền lương của thầy trợ giáo nầy khỏi trừ tiền hưu trí sẽ lấy công nho làng nào thầy đồi lại mà trả.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 26 septembre 1921,

Thầy trợ giáo thì sai Phạm-văn-Đại n. Mle 507 và Phạm-văn-Phu n. mle 850 đang dạy tại Cholon, đặng cấp bằng thiệt thọ chức trợ-giáo thiệt thọ hạng tám.

Tiền lương của mấy thầy trợ giáo nầy sẽ lấy công nho hạt Cholon mà trả, hạt Cholon lãnh phần đông ngày cho khỏi chánh ngbạch tiền hưu trí truất trong tiền lương mấy thầy cũng là tiền phụ thêm 4%, chiếu theo thể lệ trong lời nghị đề ngày 29 décembre 1913.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 26 Septembre 1921.

Mấy thầy Triệu-văn-Liên, có bằng cấp Brevet élémentaire và Trương-văn-Dân có cấp bằng diplôme d'études complémentaires đặng cấp bằng làm giáo viên thì sai thề cho thầy Trần-thế-Chưởng và Võ-văn-Huởn, giáo học tùng sự quan Đốc-học trường Sư-phạm.

CON TRAI

NHỰT NAM VIẾT TỬ, THẬP NỮ VIẾT VÔ

Có tánh tự-nhiên mà người đời, ai cũng mong sự có con, mà có cho nhiều, đông họ cho đông, là đều trông mong của tình dợ không còn gì hơn nữa; chẳng hạng là dân ông dân bà, hễ nói đến việc sanh con, thì ai cũng mong sanh được con trai, chưa từng nghe ai mong sanh được con gái mà làm gì: thế thì con trai đối với đời có giá trị lắm thay! Người đời xưa có nói rằng: « *Sanh được một trai lừa là con, sanh được mười gái cũng như không vậy* ». Trông bao nhiêu đó, thì đủ biết cái phẩm giá *con trai* là quí lắm; chẳng còn dợi *làm quan, làm giàu*, có tài, có đức gì nữa mới quí, bất thiên hạ nhân mình rằng « *con trai* » thì là quí rồi.

Con trai, con trai, sao mà được quí hóa thế? Sao mà hưởng được cái danh dự cao trọng lắm vậy? Hỏi thế, trong ai là « *con trai* » cũng bắt phải ngỡi trưởng cái thân thể mình đây, bởi đâu mà quí hóa thế, bởi đâu mà cao trọng thế. Rồi cũng bắt phải suy xét cái thân thể mình đối với đời có khỏi chi gì, mà người ta mến lắm vậy.

Ôi, « con trai » — kỳ giải viết đến đây, cũng hết rùn mình rồn ốc cho cái thân thể « con trai » nước ta lắm vậy (cũng có kỳ-giả ở trong). Đã sinh làm được cái thân đi đời qui trọng, thì phải lắm làm sao cho khỏi làm người sống không ăn của đời, chẳng phụ cái danh dự khi trong lòng mẹ lợi ra là « *con trai* » thì cả nhà đều hoang nghinh mình là một đứa « *con trai* » mới biết có tiếng « *oa oa* » vậy thôi. Ôi, qui hóa làm sao!

Nghĩ cái lẽ của gia-tộc mình hoang nghinh mình từ mới biết có tiếng oa oa mà hậu trong đến thế, là sở dĩ biết mình là người cang nghị đông-cẩm, biết mình là người thương nước thương nhà, nên mới gánh gồng hai cái tiếng nói « *con trai* » từ lòng mẹ chung ra mà đàm đương sự thế. Vì vậy nên được cái lẽ hoang-nghinh rực rỡ làm sao!

Làm cha mẹ đã biết rằng « *Nhứt nam việt tử, thập nữ việt vô* » đã biết hoang nghinh nỗ từ trong lòng mẹ lợi ra, mới nghe cái tiếng oa oa, cả nhà đều vui sướng, thì phải làm làm sao cho cái tiếng « *con trai* » từ lòng mẹ chung ra mà đàm đương sự thế. Vì vậy nên được cái lẽ hoang-nghinh của mình trước đó.

Mỗi người làm cha mẹ, vẫn tâm lại cho kỹ bởi sao mà trọng con trai hơn là con gái, rồi làm làm sao cho nó xứng đáng là một người gánh gồng cái trách-nhậm con trai đối với quốc-gia xã-hội ?

T. T.

TÒA ĐẠI HÌNH

Tâm giờ sáng ngày thứ hai 3 octobre, Tòa Đại-hình Saigon nhóm. Quan tòa Thương-Thẩm Tricon tọa chủ và hai quan Tòa Carré và André nghị-sự. Hòa chưởng-lý có quan phó chưởng-lý Lecouture nghỉ. Ông Maître ngồi bàn luc-sự còn ông Cavillon làm trưởng-tòa.

Thiên-hạ đi coi nô-nức.

Tòa khởi xử vụ ông Deffis sở Thương-chánh ở Cô-may thuộc tỉnh Baria đánh chết tên bồi của ông là Huỳnh-văn-Sâm vong mạng.

Trước Tòa bắt thân cứ bốn vị Hội-đồng thẩm-án để xử vụ nầy. Bày xin giải nghĩa cho những người chưa từng đến tụng-đình rõ rảng khi nào Tòa Đại-hình xử nguời Tây, chiếu luật Tây thì phải cứ cho đến bốn vị Hội-đồng thẩm-án. Mỗi kỳ Tòa nhóm thì đã cứ trước 16 người, rồi đến khi xử mỗi việc, thì mỗi lần phải chọn 4 người trong 16 người ấy. Còn khi nào Tòa xử người Annam chiếu luật Annam thì mỗi kỳ nhóm cứ có 2 viên Hội-đồng thẩm-án mà thôi, 2 viên ấy ngồi luôn mà xử cho hết các vụ chớ không thay-đổi như các Hội-đồng thẩm-án của Tây.

Bốn vị Hội-đồng thẩm-án xử vụ ông Deffis ngồi sắt là : ông Michel-Villarz, ông Leroy, ông Bainier và ông Cazeau.

Sự-tích như vầy

Ngày 28 mars 1921, ông Deffis kêu bồi mà sai việc, kêu hoài mà chẳng thấy, hỏi ra thì mới hay là bồi ông tên Nguyễn-văn-Sâm còn ngủ. Lúc ấy đã 10 giờ rưỡi rồi. Ông giận mới chạy vào buồn nó mà xem thì thấy nó nằm kề một bên vợ nó mà ngủ. Ông lại lúc-lắc nó mà đánh thức nó thì nó dậy mà nó vừa đứng dậy thì nó lại té. Ông bèn tát nó chưa tỉnh mà tè lại tay là ông chỉ nó xô đánh nó). Nó té nhằm một cái tỉnh bèn tại

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc trái đất ở xứ Algérie** mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

Bởi vậy khi tra hạch xong thì Toà mới định câu hỏi Hội-đồng thẩm-án. Hội-đồng cứ theo mấy câu đó mà trả lời « có » hay là « không » chớ chẳng được nói gì khác nữa.

Về vụ Deffis Tòa định ba câu hỏi nầy :

1°. — Phạm-nhân có cố-ý mà đánh tên bổn không ?

2°. — Có phải đánh mà không cố ý giết chết nhưng mà tại đánh có thương-tích mà tên bổn chết không ?

3°. — Có nên chăm chước cho phạm-nhân không ?

Bất kỳ là vụ đại-hình nào cũng phải có câu chót nầy hết. Nếu Hội-đồng nói có thì Tòa định tội rồi bỏ tù xuống một bực giá như tội đáng xử-tù thì xử khổ-sai chung thân.

Có bảy người Hội-đồng đáng trả lời ba câu hỏi đó là : bốn viên thẩm-án và ba vị quan Tòa. Hỏi câu đầu thì trả lời rằng *không*, chỉ nghĩa là Deffis vô tội. Nếu vô tội cần gì phải trả lời mấy câu sau.

Tòa lên án

Bởi Hội-đồng nghĩ rằng Deffis vô tội, cho nên Tòa liền thu bổng.

Xin các-nghĩa luôn rằng khi trả lời mấy câu hỏi thì có các viên thẩm-án mà đến lúc chiếu luật gia hình thì chỉ có ba quan Tòa mà thôi.

Vô-tuyến điện

Tin thành Bordeaux ngày 2 Octobre 1921

Dân Trung-hoa du học bên Pháp

Từ lúc mẫng giấc thi hai Chánh-phủ, Pháp-quốc và Trung-hoa có lập một hội « Pháp-Hoa Giáo-dục hội » để giúp cho Khách-trú sang Pháp học chữ Tây. Nhiều học-sanh Tàu cũng bắt chước sang Pháp đặng học. Nhưng mà phần nhiều nghèo, không thế mà dưỡng thân, và trả tiền học phí và mua sách-vở nên phải xin vào mấy khu, mấy sở mà làm công vừa học-hỏi, thiệt cũng đang khen cho chí nhiệt-thành. Người có chí đáng lẽ thì trời giúp, chẳng để không mấy nhiều nơi cuộc thương-mãi không được lợi, các công-xưởng phải đóng cửa, không thì cũng phải bớt số nhơn-công. Tội-nghiệp cho bọn du học nầy mất chỗ làm, không được chỉ-độ, làm sao mà trao-dồi kinh-sử được. Vậy các sĩ-tử mới hiệp nhau mà đến cầu xin hội « Pháp-hoa Giáo-dục ». Hội cũng hết lòng giúp, nhưng mà tư-bổn Tàu hội thì ít mà số sĩ-tử cần cứu thì đông nên hội phải ngưng việc chuẩn-phát lại.

Các sĩ-tử từng công-học biết làm sao, sẵn nghề, tại thành Lyon trường Pháp-hoa cao-đẳng học-đường sắp-sửa dọn chỗ mà chờ một tốp học-sanh bên Tàu sẽ qua, bèn đến ngay qua phủ quản-lý trường là ông Tsu mà xin ở đậu tại trường. Ông Tsu nói không được mà bon ấy không nghe, tới đó thì ở đó chớ không chịu đi. Tùng thế, ông Tsu phải báo tin cho sở Tuần-cảnh đến.

Quan đầu-phòng sở Tuần-cảnh, một ông có vẻ một toán linh lật-đật đến trường mà giải quyết chuyện nầy. Nhưng mà tình thế nào cũng kiến nơi cho bọn ấy đàm đồ mà mà chớ Chánh-phủ định lẽ nào. Vậy sang ngày mới đưa bọn học-sanh ấy lên ở tại Fort Monthuc mà chờ cho Ngoại-vụ bộ và sứ-thần Trung-hoa định-đạt lẽ nào. Rồi có thông tin về Bắc-kinh rồi.

Quan Bốc-lý thành phố Lyon nói rằng muốn êm việc thì phải lập một tốp riêng ở Cao-đẳng học-đường để cho bọn ấy vào Học. Nhưng mà Chánh-phủ hãy còn dụ-dự vì tư-bổn không đủ dùng.

Hai Chánh-Phủ Pháp và Hoa sẽ nghị định vụ nầy.

Cuộc dụng hình ông Clémenceau

Tại Saint Hermine mới làm lễ khánh-thành hình quan cụ thủ-tướng Clémenceau. Có ngài đến dự lễ và điển-thuyết nói rằng Pháp thắng trận ấy là công-lý thắng cường-quyền, từ đây trong hoàn-cầu các nước nhỏ yếu khỏi bị áp-chế nữa.

ĐÔNG-PHÁP THỜI SỰ

SAIGON

Một vụ ăn trộm 2.242 $ 00

Đêm 30 Septembre rạng mặt 1er Octobre có đám V... ở đường Paul Blanchy số 82 bị ăn trộm vào nhà lấy đồ đạc và bạc hết thảy tính ra 2.242 p.

Nguyên đêm ấy có V... đi khỏi, ăn trộm thừa dịp vào nhà phá tủ lấy hết bạc vàng của cô. Bọn nầy chắc biết rõ trong nhà nên lấy ngay đồ béo hết, nhứt là hai đôi neo 350 p., ba sợi dây chiyền với medaillons nhận hột xoàng 250 p., một chiếc vàng 200 p., 17 cái áo hàng 100 p., 15 cái quần hàng 120 p., 15 cái áo nữa cũng hàng 180 p., 4 cây hàng 80 p., và quần áo khác nữa 65 p., lại với một số bạc 797 p. Đồ nam giờ khuya, có vợ mới hay bèn đi cứ hỏi. Ông Cò liền đường tra vấn thì không thấy dấu cạy cửa cái cửa sổ chi hết thì chắc là nó dùng chìa khóa giả. Lại đang nghi cho tôi tớ trong nhà. Vì lại đồ bắt đặng tên Dang là đứa đang nghi lắm.

Tích như vậy mới bắt tên Dang : Đêm ấy, lúc 3 giờ khuya, ông S... là biện giữ đường Le Myre de Villers, đứng trước đình quan Nữ-sĩ Nhựt-Bổn, thấy xa xa phía đàng nhà hàng Rotonde hai cái xe kéo chạy lại, trên xe có hai người Annam ngồi vừa thấy người biện liền biến-sắc quanh ngã khác. Linh sanh nghi mới rược theo bon nó quan lại một cái thùng dựng áo quần hàng lụa đủ màu, hàng Bắc, hàng Tàu, hàng Bombay đủ thứ. Ông S... bèn lượm hết đem về bốt. Khi vừa tới cửa gặp ông P... cũng là biện thấy cởi xe máy, bèn thuật hết cho chuyện rồi nổ mác ôm đồ rược theo an trộm không đặng nên nó đã chạy ngã Thương chánh. Ông P... tức tốc đạp xe máy đông theo, đến đường Charner gặp một người cập rằng xe kéo hồi tham thì người ấy nói rằng có hai cái xe kéo chở hai người cập kè nhau lại phía Tòa. Nhờ vậy ông P... theo đến đường Chaigneau Dắt đặng tên Dang đương cải lẫy với tên xe kéo. Xa-phu nói rằng Dang đi xe kéo từ một giờ tới ba giờ mà trả có ba cắt. Lại nhậy người hỏi nầy ở đường Le Myre de Vilers bảy giờ đi theo ông P... nhảnh Dang, chắc hồi nầy thấy ve quan thùng đồ xuống. Đem về lột hồi thì Dang kêu oan (ai chịu cha an cướp) Còn tên xe kéo cũng bị bắt luôn vì tội đồng lõa ; bởi hồi nó Dang lên xe kéo mà đi tại đâu nó không chịu nói.

Đồ đạc thì V... nhình quả của cô.

Sở Tuần thành còn dương tra vụ nầy.

Án cướp giữa châu thành Saigon

Đêm 30 Septembre rạng mặt 1er Octobre, hai tên ăn cướp cầm dao vào nhà ông phán Nguyễn-văn-Thi... làm việc sở giây thép Saigon, ở đường Pellerin, ngang Institut Pasteur. Ăn cướp bắt cô phán, lấy khăn nhét hong, một đứa cầm dao đưa vào bong cô nói hễ la thì đâm, còn đứa kia thì lục hòng có lấy hết một trăm đồng bạc bằng giấy 5 $ 00 và lột một chiếc neo.

Cô chuyện nầy cũng là là ông phán năm ngủ trong một phòng với cô mà không hay chi hết.

Cho tới thì ăn cướp khuốt lỗ trong cánh cửa rồi thò tay vào rút chốt cửa sổ mà vô.

Tài gia không nghe chi cả. Sở tuần thành vẫn tra kiếm.

Bắt đặng tại trận

Hôm 30 septembre, lối 4 giờ rưỡi, Nhị-Tánh nghe chó sủa gửi mình thức dậy thấy trong phòng nàng một tên ăn trộm đương lục rương để gần bên giường nàng nằm, nàng bèn la lên ăn trộm vụt chạy. Cha nàng và người lân cận rượt theo bắt đặng hồi nó nói tên Ng-văn-Lương. Sẩn có một người biện đi ngang qua đó bèn giao ăn trộm lại cho ông.

Trong rương có những áo quần và 14 đồng bạc.

Thắng điểm quá lanh

Ngày 21 Mai 1921 tên Ng-văn-C..., 28 tuổi, nghề thợ học làm công tại lò Lê-văn-Thanh đường Vienot, số 25, đoạt vàng của chủ và lấy bạc trước mà bỏ không làm nên chi đi lhưa, sở tuần thành kiếm chưa đặng kể ngày 25 septembre nó trở nan ni chủ là xin tha thứ nó mới đại một lần. Chủ lò ngỏ lòng cho nó ở lại mà nó thừa dịp lấy luôn thêm 24 sợi dây chiền và 52đ đồng.

Có một lần nữa.

. . .

CHOLON

Chết một cách rất nên ghê gớm

Bữa 30 septembre có một chiếc tam bản đậu tại cầu Bình lây, trước bốt. Lối 4 giờ 40 phút, một chiếc ghe chài đi tới đụng phe tam bản. Người đương sợ bể ghe mình nên chạy ra đỡ, rủi thay bị mũi ghe chài ép và vào cột cầu bể ngực, rồi kẹt lọt xuống sông. Chừng vớt lên được thì đã chết ngất.

Người rủi ro ấy là Ng-văn-Mừa, 44 tuổi, ở làng An-phú (Thudaumột)

Phong hóa suy đồi

Trong mấy năm sau dây, phong hóa nhà ta thế xem mòn mỏi như trăng tà, như đèn khuya dầu hao tim lụn, thấy tình-trạng suy-đồi của dân-gian ý làm cho một phần trong quốc-dân ý tử hoang đàng, sanh ra một cái cử chỉ hành-khai chẳng giống xưa mà cũng chẳng đàng giống nay. Bấy lâu, đã lắm nhà trí-thức trong xứ thấy vậy ngán ngẩm, lo nỗi hậu vận quốc-gia phải khốn ; nên hăng để ý tru tức cho đặng điệu phương cứu chữa.

Rất đáng kính phục nhằng đấng có lòng lo cho cái mang vận nhà lợt nền đạo đức thay ; song tôi tưởng sự đi lạt nẻo ấy nay đã xa rồi khó mà trở lại mà tìm cho nhằm đàng cả, nếu chẳng chịu nhọc mà truy nguyên. Vậy trước khi nghĩ kế cứu mới tệ ấy, nên truy coi nó phát hiện tại đâu ? Có nên nói rằng tại Hán-tự là cội rễ phong hóa ta nay đã suy vi, rồi nên phong-hóa nhà ta vi đó mà suy theo cảnh tranh lại càng sái hơn nữa ; ai cho cạnh tranh mà mất hết phong-hóa rất qui báo tự cổ chí kiêm. Vậy chẳng lẽ « ấu đả » giã mang cho nào phải cạnh tranh, văn-minh ở mô. Theo kim-thời, không ai nói nghịch rằng chưa văn-minh, bởi đã có một phe nguyện cải cựu tùng lân rồi ; nào hủ-lậu, nào dị-đoan mê tín dẫu cũ lần ra mà hãm hự theo dường tiến-hóa. Phàm văn-minh tiến-hóa, thì mỗi sự chi cũng khuynh về một hướng, nhứt là cử-sự văn-minh phải khởi đầu và cần nhứt lươn hết, rồi sau mới đến sở-hành văn-minh được. Cứ xử văn-minh là nguyên do nơi cái hiệu nghiệm của phong-hóa thậm khắc.

Ấy vậy, phong-hóa suy, phong-tục hại, ta chỉ nên trách bọn lung hoan phóng đãng, ăn ở vô nghi, không biết nghĩ đến cái kiếp sống người có quan hệ gì đến ai, có đâu trông đến phong-hóa nước nhà là gì mà hòng toan bồi-bổ ! Kẻ tiểu-nhơn thường sanh tệ ; trước đi điếm, hút xách, bạc cờ, thêt dụng xảo ngữ gạt lường, sau lại bần cùng sanh đạo tặc. Bọn nầy là cái mầm tội ác, hại lây cho dàm thiện-tử. Nơi tỉnh thành, dân hung hoan phóng đãng càng hiếu càng tăng, trái ra it bước đã thấy nghêu nghêu đầu chợ, cái đường, chẳng khác chiến ghẻ, xen vào đám chiến mạnh vậy. Hung hoan phóng đãng nước nào lại không, song một mình nước tu buổi nay thắng số lắm. Tại sao ? Có phải tại dân biếng nhát, không bạc nghệ tủy thân chăng ?

Ngoài đám ấy, lại còn một hạng người nữa làm cho cái thanh-cao của phong-hóa đã dè-hèn. Hạng nầy có ít nhiều học-vấn, song dọc sách của thánh hiền ma, tiếc thay, không hay xét nét ; đọc mà chẳng hiểu nghĩ xa nghiệm gần, không biết so sánh đều hơn sự thiệt, để mà hiểu so sánh đều hơn sự thiệt, để mà hiểu lắm lời sách. Lẫn lần, vì đó mà cái tánh kiêu căn tự nên đôi đào, người trở nên tự tôn tự đại ; khi nhơn ngạo vật, trưởng dưới dời, có một mình mình hay chữ thôi. Không kể đến ai mà cũng không xét bổn phận mình đối với người ra thể nào.

Nay ai cũng rõ nên phong-hóa của ta đã hư đến dường nào rồi ; vậy tớp trước đi sải dường, lại nèo, thì tớp sau nầy khá liệu cách nào bước nhằm dường cả ?

Nếu để lấy lắt bỏ qua vậy hoài, ắt chẳng khỏi dì hư truyền hư mà ăn năn không kịp. Có kẻ lâm tưởng rằng cho con đến trường học thì đủ trọn hai phần ; giáo-dục và giáo-hóa, nên phú thát con nơi thầy, vẻ nhà không cần dạy dỗ. Đã biết, nơi trường là một cái xã-hội nhỏ ; thầy nhơn đó mà giảng dạy phong-hóa thì có cộng thêm hiệu hơn, song bất quá là ngăn cấm trẻ khỏi cái xấu-xa sanh nơi các giường xấu, chớ không thể cần trẻ sanh tâm làm những việc tệ-tình, lúc ra khỏi cửa. Tóm lại trẻ bé vì thiếu trí, hay vô lễ, hay chơi ác, hay nói tục, thì phận làm mẹ là phận người chỉ phẩn nội tắc, phải khuyên răng kềm thúc chớ khá thương con mà bỏ qua, ngày sau sanh tệ lớn. Đặng vậy ngày sau mới còn chỗ trức mong phong hóa nước nhà hưng thạnh lại.

HUỲNH-VĂN-TÂN à Kesach.

Gia truyền tập

(Recettes utiles)

Giấy lết bằng cây quet mà thấy chữ

Lấy 30 gr. sulfate de fer khuấy trong nửa lít nước cho nó tan đi, rồi lấy tờ giấy gì cũng được nhúng vào đó, đoạn đem phơi giữa trời và lấy một miếng vải bố mà chậm nó cho đều.

Mỗi lần muốn thử viết bằng cọng cây chi nho nhỏ cứng là cây quet mà thấy chữ rõ thì lấy cây ấy nhúng vào nước mà viết trên giấy đó thì thấy chữ rõ ràng.

Cây vẩy mực

(Taches d'encre sur le bois)

Hoặc là bàn, hoặc là ghế, hăng cây nếu bị vẩy mực thì mình lấy cây gì chẳng nhằng, một miếng vải nhúng dầu cũng là lấy *acide oxalique* trộn lại mà đánh chỗ vẩy ấy thì mực bay liền ; còn nếu mực vẩy lâu thì trước hết lấy nước sôi rửa chuốt chỗ đấy, rồi lấy *bioxalate de potasse* cũng là *chlorure d'étain* trộn lớn mà chà đánh thì dầu mực gì lâu thế nào cũng bay hết.

Đá cẩm thạch bị vẩy dơ

(Taches sur le marbre)

Mặt bàn đá cẩm thạch nếu bị vẩy dơ mà mình lấy không ra thì phải lao cho sạch bụi và vẩy chỗ dơ rồi thì trước hết lấy *benzine* trộn với phấn (đánh giày, đánh nón) cả nát rồi đánh chỗ ấy, nếu đánh chưa hết dơ thì lấy *chlorure de chaux humide* trộn với phấn (đánh giày nón) mà đánh nữa, tức nhiên chỗ vẩy ấy sạch trơn.

MICH

Ngày 6 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Achat	Vente
Nhà nước		8/16
Ngân hàng Đông-pháp		8/05
Ngân hàng Hong-kong Shanghai		8/05
Ngân hàng Chartered		8/05

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 5 Octobre 1921

	Trả mặt	Trả có kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	42 1/2	42 3/8
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	42 1/2	42 3/8
Ngân hàng Charlered	42 1/2	42 3/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 5 Octobre 1911

	Trả mặt
Ngân hàng Đông-pháp	52.59
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	52 65
Ngân hàng Chartered	52 59

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 4 Octobre 1921

Về lợi 3%	55170
Về lợi 4% 1918	66 25
Về lợi 5% 1920	90.25
Về lợi 6% 1920	97 60

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 5 Octobre 1921

Bông vải 1re coque tháng oct. giá 402 50 số 10
2e — nov. — 398
3e — déc. — 398

Tại Havre ngày 5 Octobre 1921

Trà phe tháng oct. giá 1557 25 50 kí-lô
id. — nov. — 1561 00 —
id. — déc. — 1521 50 —

Tại Paris ngày 5 Octobre 1921

Đường giá 24 8/37

Tại Havre ngày 3 Octobre 1921

Cao su giá	4,65 à 4,85
Dừa khô giá	150 à 170f. 100 kí-lô.
Tiêu đen Saigon giá	140 à 145 f. 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 50 —
Trà phe Tonkin giá	220 à 270 50 —

Tại Marseille ngày 23 Sept. 1921

Dầu phộng đỏ vỏ giá	12 50
Dầu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305-310
Hắp Đông pháp giá	*
Gòn giá bột	

MÈ CỐC

Giá lúa chỗ đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại giá một trăm kí-lô.

Vĩnh long	5.00 lên 5.10
Gò-công	5.10 — 5.30
Bãi-xau	4.95 — 5.20
Bạc-liêu	5.05 — 5.35
Nam-vian	4.40 — 4.50
Giá thường thường lực trung	4.85 — 5.05

Giá gạo chỗ đến làu không tin thuế xuất cảng, bao lấy lươn, giá một trăm kilô.

Gạo Âu châu nº 1 25 º/o	tấm từ 9.80 tới 9.10	
Gạo Nhựt-bổn nº 2 40 º/o	—	8.80 — 9.20
Gạo Java nº 2 50 º/o	—	7.60 — 8.00
Tấm		6.80 — 7.10
Cám		2.50 — 2.70

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc « PAUL-LECAT » (thắng M.M.) chạy ở Marseille ngày 14 Octobre.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc « CORDILLERE » ở Thượng-hải chạy qua Hương-cảng ngày 29 Octobre, tới Saigon ngày 5 novembre, rồi ngày 8 November sẽ chạy đi Pháp-quốc.

Chiếc « ARMAND BEHIC » ở Thượng-hải, ngày 19 Octobre chạy đi Hương-cảng, Haiphong, sẽ tới Saigon tới 26, 28 Octobre rồi qua ngày 30-31 Octobre chạy về Pháp-quốc.

Tàu ở Bắc-kỳ chạy đi

Chiếc « ORENOQUE » đi Hai-phong chạy 7 giờ ngày 8 octobre sẽ tới Saigon ngày 13 octobre.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu PHAN-NUÔI ngày thứ tư chạy đi Namvian

Việt-Nam Kí-niệm đài

LẠC-QUYÊN

TỈNH GÒ CÔNG.

Carnet nº 10401-10450		Carnet nº 10551 à 10600	
Ng. van Hò	15 00	Vo van Nguyêt	1 00
Ng. van Buong	1 00	Trần ng. Tê	1 00
Trần văn Nghe	1 00	Ng. văn Dâu	1 00
Huong chúc	1 00	Châu v. Dương	1 00
Huỳnh chúc	1 00	Ngô v. Nương	1 00
Hồ v. Sô et Khuê	1 00	Ngô đe Dâu	1 00
Quang vinh Phat	1 00	Dương v. Huy	1 00
Vinh thoi Xương	1 00	Ng. binh Hò	1 00
Huỳnh Yên	1 00	Ngô đe Khoa	1 00
Ng. duy Muôi	1 00	Trương v. Tai	1 00
Ho van Luc	1 00	Huỳnh công Giac	1 00
Bui loi Xuong	1 00	Trần v. Dâu	1 00
Dinh van Keo	1 00	Trương v. Tai	1 00
Lô công Trach	1 00	Pham v. Nên	0 50
Vuong q. Long	1 00	Ng. van Thiêm	0 50
Bui trung Chinh	1 00	Ng. vinh An	0 50
Trung v. Nhut	1 00	Ng. van Vân	0 50
Lê văn Quang	1 00	Ng. van Lâm	1 00
Lô công Luân	1 00	Ng. van Chon	0 50
Ng. van Giên	1 00	Le van Phu	1 00
Vo van Vang	1 00	Duo v. Cuong	1 00
Ng. van Sieu	1 00	Ng. v. Ngoc	1 00
Ng. van Thông	1 00	Ng. van Thai	1 00
Huỳnh v. Muc	1 00	Ng. van Sang	1 00
Đô thanh Thoi	1 00	Ng. van Tu	1 00
Trần thai Thê	1 00	Ng. van Giôi	1 00
Phan van Huy	1 00	Ng. van Dân	0 50
Phan van Vi	1 00	Ngô văn Giêu	0 50
Trần van Loy	1 00	Vo van Dâu	0 50
Phan văn Ngoi	1 00	Ng. van Thanh	1 00
Phan van Nguu	1 00	Ng. minh Canh	1 00
Vo van Sanh	1 00	Cao dang Khoa	0 50
Ng. văn Vinh	1 00	Phan v. Giau	2 00
Do tin Phung	1 00	Luong v. Tam	1 00
Trần phung Mac	1 00	Ng. kim Hanh	2 00
Le ba Tuong	1 00	Ng. văn Dâu	2 00
Ng. văn Mao	1 00	Ng. van Den	1 00
Pham van My	1 00	Ng. van An	1 00
Nguyên van Hay	1 00	Ng. Van Hoi	1 00
Ng. van Ngau	1 00	Trần v. Liêm	1 00
Ng. thiên Tai	1 00	Ng. van Son	1 00
Ng. van Phuoc	1 00	Phạm v. Khu	1 00
Ng. van Do	1 00	Trần v. Chanh	1 00
Đô tin Mân	1 00	Ng. văn Ngoc	1 00
Đô huu Tân	1 00	Ng. van Loi	1 00
Lưu van Sang	1 00	Dang thi. Tôt	2 00
Trần van Toi	1 00	Ng. văn Khai	1 00
Ng. van Khiêm	1 00	Ng. thi Cai	1 00
Phan văn Ngau	1 00	Bui thi Hoi	1 00
Vo van Thua	1 00	Huynh v. Cuong	1 00

Le Président du Comité Regionale
Gocông
Phu HÀI.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUẢ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trần trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ đường Bd Charner và Garibelli

PHÒNG TẮM. PHÒNG ĐÁM. CHỖ XỨC SỞ, BỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

L. JACQUE CONG-TI

Hãng L. Jacque công-ti gốc bởi hãng *Baud công ti* sang qua *C. Bandier c ng ti*, rồi lại *Graf, de Laillacar công ti* rồi *Graf, Jacque công-ti* bây giờ trở nên *L. Jacque công-ti*, vốn là hãng bán chừng có đồng sắt và đồ nội dụng, lâu đời hơn hết trong đất Nam-kỳ. Kho trữ tại Saigon cũng rộng lớn hơn hết trong thành-phố, và gần chỗ đã thử đồ thường hàng cho người chộp lựa.

Hãng L. Jacque công-ti, lãng hiệt là hãng trọng đại, nên mới dám chịu bao công tốn của in ra cuốn mục lục quốc ngữ để tiện cho qui khách dùng.

Những đồ qui-hiệu của hãng L. Jacque công-ti, trữ bán chẳng phải ít ; kể ra :

Tủ-sắt hiệu Bauche là những đồ có danh từ ba mươi năm nay ; nào nhà Băng nào kho nhà-nước thảy đều dùng. Hiệu tủ Bauche mà đặng danh lừng lẫy thế kỷ, nhờ bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc chắn của nó

Máy dùng thục nước chữa bịnh hiệu Jacob Delafon

Nồng cách nào cũng không nước. Thật là đệ nhứt và không hiệu nào sánh bì.

Máy may hiệu Gnome và Rhone

Chánh hiệu Langsa điều-đàn hơn hết.

Máy trực thùy hiệu Gnome và Rhone

Máy bơi chèo có danh, riêng để dùng về tàu nhỏ và đò ; Tạo-tác yêu dùng lắm.

Dầu hiệu Spidoleine

Dầu thơm dùng thoa máy rất tốt mà lại ít hao nên các hãng làm xe hơi bên Pháp-quốc đều ưa dùng.

Bàn ghế hiệu Thonet

Đã thành danh thêm chắc chắn.

Vân vân. Vân vân. . . . .

Hãng L. Jacque công ti, sẵng lòng, hễ trong qui khách, ai rõi rin Mục lục thì gởi không cho liền. Trong hàng qui có đặc biệt một sở về Langsa và Annam đêm trên mười người giấy việc riêng để ở về phần qui khách ở Lục-tỉnh, nghĩa là ở việc gởi đồ cho nịp và việc thơ tin vãng lai. Nếu khi chư qui khách gọi-cấu cấu lỗi đều chi, viết thơ ngay cho Bổn-hiệu, thì nội trong một kỳ tàu có thơ của Bổn-hiệu đáp hồi, chỉ phân minh bạch giá cả các món hàng mình muốn mua. Giá của Bổn-hiệu định trong thơ đáp hồi đây, là giá chung tính luôn và tiền đóng thùng và tiền gởi nhỏ "

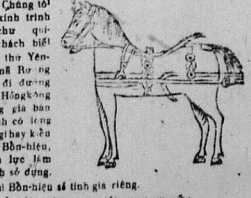

PHAN-HAM

Thợ làm yên ngựa Sang-mũi và Độc-mã

Khoa-chuyên, Khoa-do

Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoi

Chúng tôi kính trình chư qui-khách hiệu rằng : Bổn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa đồ Sonmũi, Độc-mã Rư ng Vali và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bên Tây da Hồngkông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá ban phải chăng. Các qui-khách có long chiếu cố muốn dùng thứ gìhay kểu mẫu nào xin gởi thơ cho Bổn-hiệu. Bổn-hiệu sin lãn kỳ tâm lực làm được như ý của qui-khách sở dụng.

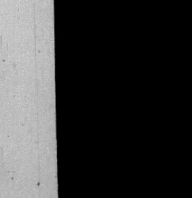

Nếu mua buôn nhiều thì Bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thợ may tây, annam nữa

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vân là cử-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta, lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bổn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đải sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
—ÉTABLISSEMENTS—
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trở mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng hằng lòng ưng cho.

một mình hãng **Denis-frères** đại-lý cả Đông-pháp thử hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp nơi đặng phép bỏ lẻ một sư nhỏ, một hộp mà thôi.

TRỊ BỊNH YẾU PHÁP

(*Conseils médicaux*)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc năng lạnh, tỉ vị không đặng tiêu, thì hãy mua rượu **Rhum mana** *là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu nhãm khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải, coi vẻ có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

Khi nào có việc chi lỉ hạ muốn đãi đằng quan-khách mà chẳng dùng rượu Sâm-banh (Champagne) hiệu Tisane Marquis de Bergey

Thứ sửa

Thì làm sao mà cho phỉ tình vui vẻ đặng

Rượu nầy có một mình hãng **Denis frères** *trư mà thôi.*

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Phải biết sợ mịch lòng người

Sanh ra làm người, đã lấn-chen trong xã-hội rồi, dầu bực thượng-lưu đến bực hạ-lưu ai ai cũng cần biết cách lịch-sự hầu để giao thiệp với người. Cách lịch-sự cũng như đồng tiền, người biết cách lịch-sự cũng như kẻ trong lưng có tiền, dầu đi đến đâu cũng không ai khinh-bỉ dể-duối được là vì dầu mình giao thiệp với người trên thì mình cũng biết tôn người; trong người, còn nếu gặp gỡ với kẻ thấp thì mình cũng yêu kẻ, kính kẻ; gặp kẻ lớn không nói mình nhỏ nên mình quên bổn phận, gặp người nhỏ không nói mình lớn nên mình hay ỷ-thị; bởi thế, người mà có giáo-dục và học-thức thì phẩm nhiều đều giữ cách lịch-sự hơn hết, là vì nếu thử trong một lúc nào, mình làm chi đó mất cách lịch-sự thì cũng đủ hổ then rồi. Trong xã-hội thử xem người, chẳng phải kẻ cải áo cải quần, cải mặt cải mày khác nhau mà phân kẻ khinh người trọng được, chỉ xem cái cử-chỉ của người ở ăn, biết cách lịch-sự thì dầu nghèo cũng qui, dầu nhỏ cũng trọng, chỉ như ông quan to, cậu nhà giàu lớn mà không biết cách lịch-sự thì ai cũng coi không có gìn-trị gì. Nói tắt một đều là lịch-sự là đều cần nhứt của nhà giáo dục. Thế mà tôi có thấy lắm người học-thức, ăn ở vô phép khôn cùng, tưởng mình có chức quyền ít nhiều thì là cao hơn thiên hạ, khi ở ăn, lúc đi đứng, đã không giữ thể thống của người văn nhơn có giáo-dục, lại không biết giữ lễ phép chi cả. Phải biết rằng đời nầy là đời văn-minh, phong trực cãi lương, ai cũng là dân trong nước, ai cũng như ai, chẳng phải mình làm quan mà bổng không phải tủ dân hèn được, hay là nhà giàu mà hà hiếp người nghèo yếu được. Nếu mình muốn người ta trọng mình thì trước hết mình phải trọng kính trọng mình thì chắc rằng không ai chịu bao giờ. Kia như có một thầy phó mọ có nhiều thầy, kẻ thì giúp nhà nước, người lại giúp hãng buôn, ai ai cũng sớm đi làm việc, trưa về ăn cơm rồi nghỉ đặng dưỡng sức hầu đi làm buổi chiều, thế mà có một thầy nọ mỗi lần trưa thầy nghỉ, ruồi có ai là lớn tiếng phá giấc ngủ thầy, thì thầy đã lên tiếng phiền trách rồi, còn tới phiên người ta nghỉ trưa thì con thầy mấy đứa, chạy la om sòm không để ai yên được giấc.

Bộ chư-tôn nghĩ ma coi có nên buồn cho chăng ? Thầy vậy có nhiều thầy ở gần muốn phản phiền cũng thầy, nhưng thầy tánh tình thầy thế nào rồi, nên ai ai cũng thủ khẩu như bình, ôm lòng mà chịu buồn, chịu mệt.

Tình cãnh như thế, ai thấy mà không buồn, là vì phải chi thầy ấy là người vô học thức không biết cách lịch-sự, không biết luật pháp thì chẳng nói làm chi, cái nầy cũng là thầy thông biết chữ biết nghĩa, biết phép biết luật, mà ăn ở như vậy mới đáng buồn cho chớ. Nghĩ cũng rồi hèn chi nhà nước không phân biệt ra quận cần người Langsa ở, quận người bổn quốc ở sao được. Vẫn người Langsa đều biết cách lịch-sự, biết tôn kính nhau, nên hễ đến giờ nào nghỉ thì cả thầy yên liền, dầu có người đang vui tươi cũng phải nói tiếng nhỏ nên chớ phải chi có một người Langsa nào đến chỗ Annam ta ở, như là ở mấy chỗ có người không hết giữ cách lịch-sự chừng mới thấy, và chừng ấy mấy tay không sợ mịch lòng người lân cận thì chắc họ cũng phải sửa lại thế nào không thì họ cũng dọn phố đi nơi khác mà chớ.

Trần-văn-Mịch

Ai mau mắn

mua được giày đã tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richard*, kế nghiệp hãng *Tournier và Công-ti*, đường Catinat Saigon.

Có bán các thứ giày thượng hạng tốt như thứ **EVEIL SAN — AU COQ** mà một đôi có 50 quan (franco).

Xin chiếu cố

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sắng ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy tôi đóm thấy mối khi lên Saigon chơi lẻ, hoặc là cuộc chi v.v. thì tôi nghiệp cho qui-khách ở lục-châu Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sang nghỉ ngơi, làm sự vui thanh ra buồn, bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm nghỉ hiệu *Nam-trung Khách-sang* tại đường Nemesis N° 161-163 gần bến gốc tiệm cầm-đồ Saigon, phòng ở tứ phía theo một đường đi, rộng rải mát mẻ tứ bề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Gholon đường giữa đường mé sông, và xe Hiên-hòa, xe Mytho, rất tiện cho qui-khách. khi lên xuống.

Cui xin qui khách tưởng tình dùng-bun giúp cho chúng tôi bèn vững, thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quảng-Ký
HIỆP et THẮNG.

Hãy uống thứ thứ rượu AMER HONORÉ

Là một thứ giải khát ngon thượng hạng

Của một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi.*

HOA CHƠ'N DUNG

Đã khéo lại rẻ hơn các nơi

Bán ảnh.....	(1) 0m 50	x 0m 40	
	(2) 0m 52	0 m. 75	
Nguyên bình ...	(3) 0m. 70	1m 00	
	(4) 1m. 00	1m 40	
	1e 2e	3e	4e
Velours à sauce .	8	15, 25	et 35
Aquarelle ou pastel	20	35, 50	60
Peinture à l'huile.	40, 65, 85		120

Hình họa không giống không ăn tiền. Thợ, hình, mandat xin đề ngay cho M *Nguyễn-an-Thân*, ex professeur de dessin à Phú-xuân Nhà-bè (Giadinh) Cochinchine.

Các thứ dầu hôi của hãng **Compagnie Franco - Asiatique des Pétroles** thứ nào cũng tốt. Thứ dầu hôi Con Cá (**Le Pétrole Poisson**) của hãng nầy cũng là dầu có tiếng trong toàn-cầu, tôn đã rẻ mà thắp lại được. Lại bởi hãy dùng thử mà coi thì chắc sẽ ưa ý.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng **C Franco-Asiatique des Pétroles** *đều có bán thứ dầu hôi nầy*

Dèn cây hiệu cái mão

CROWN CANDLES

Của Hãng

COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PÉTROLES

Xưa nước Nam ta thắp đèn thường thì dùng dầu cá, dầu mù u dầu du-dủ và dầu phộng, vân vân. Còn trong việc quan hôn tang tế thì lại dùng đèn sáp. Các thứ dầu nói trên đó, thắp nó thì mắc công khiêu còn đèn sáp muốn dùng nó thì lại mắc công xe, coi ra bất tiện quá.

Từ nay, dầu hỏi phát minh, đèn cây xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều bề : đã sạch sẽ, ít tốn mà lại tỏ rạng hội phân.

Như trong việc quan hôn tang tế mà dùng đèn sáp thì giá đã mắt mà còn phải mắc công xe, và lại mắc công hơi tìm hoài

Như nay có thứ đèn cây của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** chế ra đăng thế cho đèn sáp thì nên cho ta dùng lắm. Thứ lớn có, thứ nhỏ có, giá rẻ bội phần.

Dùng đèn cây của hãng nầy thì xinh đẹp, lắm. Hoặc dịnh miễu chùa chiền, đông nó mà thế cho đèn sáp thì lại càng hay, mà ít tốn nữa. Nhứt là mấy bực van-nhân tài-tử nếu thắp đèn cây ban đêm mà xem sách hoặc đọc *Lục-Tỉnh Tân-Văn* thì được khỏe con mắt.

kính,

Cũng chư qui vị trong cả lục-châu đặng rõ :

Hãng tôi mới mở một cửa hàng sửa đủ thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng dùng theo mỗi thứ máy như là xe-hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy v.v. Nói tóm một đều là trong cả vật dùng theo công-nghệ loại kim, hãn giúp tiện cho chư qui vị khỏi bề lo lắng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵn lòng cần giúp đặng vừa. Rất rẻ, rất mau hơn cả những xưởng lớn kia, lại tùy theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất gội nhuần.

Kính đồi,

Acteliер de Garage l'Avalanche

430 à 433, R. Paul Blanchy

à SAIGON.

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu

Tôi nhứt của một mình hãng Denis Frères đại lý khắp cả Đông-dương.

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương-nghệ công ty, kính cho đồng bang hay rằng chiếc tàu « Phan Nuôi » của hội đưa bộ hành và chở hàng hóa, từ Saigon đi Nam-vian và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec, Đất sét, Cái-tàu thượng, Cao-lãnh, Chợ thủ, Hồngngự, Tân châu, Vĩnh-xương, Vĩnh-lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng xin đồng-bang chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ tối.

Tại Nam vian đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ en veloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Dunaumont Saigon.

Dầu hôi hiệu cái Mão

Dầu hôi hiệu **Cái Mão** (**Le Pétrole Couronne**) cũng dầu của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles**. Dầu nầy thắp đượm lắm. Hễ dùng dầu hôi thì chẳng nên quên hiệu **Cái Mão**. Phải tìm cho đặng hiệu **Cái Mão** mà mua, thì mới đặng đầu thiệt tốt.

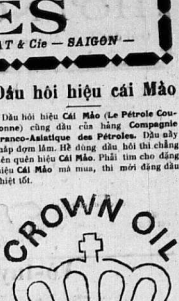

Trong Lục-châu các tiệm thay mặt cho hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** *đều có bán thứ dầu hôi nầy*

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng **Cie Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Chỉ hãng sẽ hồi âm lập tức.

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hỏi hiệu **Mũ Neo** (**Le Pétrole Ancre**) của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** mà dùng. Dầu nầy thắp it hao đã sáng suốt mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hạng trong Hoàng cầu.

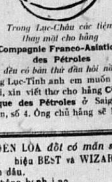

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** *đều có bán thứ dầu hôi nầy.*

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng **Cie Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

BÈN LÒA đốt có mùi sông, hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hư nhơ,

Sáng trắng ngọn.

Không hay nghẹt,

Dễ đốt,

RẺ

Nói Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đồ mà thôi.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đủ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm giá lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu **FORD** *thiên hạ dùng nhiều hơn hết ?*

Tại nó rẻ hơn

Nó ít tốn hơn và

Gọn gàn nửa

Hơn 400 cái xe **FORD** *chạy trong Đông-Pháp rồi*

Giá xe 5 chỗ ngồi..... **2.300 $**

Giá xe Camion 1 tấn..... **2.200**

NÊN ĐẾN MÀ COI HỎI CHẠY THỬ TẠI **Société Indochinoise de Transports**

4 rue Filippini. SAIGON

Có bán Caosu **MICHELIN** Đại biểu

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn đẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE như hạng bào-chế sư kê nghiệp

Ở Saigon ngang nhà hát tây, Bàn đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngại sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LUBO MÔN BÀI 99 VÀ 101

ĐẤT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe nhẹ là: xe mui, xe hai bành, xe kiểu, xe keo, xe bò cũng có đóng thùng xe hơn hết kiểu kiểu thời, sơn xe thiệt khéo, bàn nệm, muốn xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn có bán đến xe đủ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá tị bên tây chở lại, cao-su đặt để theo trong bánh, kiểu đàn tây, để hết kẻ xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cốc, chuông đạp hai tiếng, hình ở trấp đèn khi đi theo xe. Xem xe và sửa xe.

Cũi sin quí khách có đặt đến đặt bộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi cùng cuốc của tôi làm, sau có cần đóng mẫu chi đa thiểu mua giúp lòng người thì tôi rất cảm ơn ba chế.

Cần chực quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm mẫu chi cũng giá cả tôi sẵn lòng bảo đạp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiên nghệ dầu ham chơi

Tại hàng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tinh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cũa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo làm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chạm tới lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiến, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 h 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiến để làm hình mấy xứ nóng nực.

Tại hàng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY hàng DA bền tày hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NỨT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỌP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HỌ, DÀ LÀNG, DÉP DA LÀNG, GHẾ XÍCH-ĐU THONETS, KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng qui khách.

Xin CHỨ-TÔN chiếu cố tôi rất cảm ơn.

BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYEN-CHI-HÒA, kinh mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 20 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUỆ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng qui khách rõ; kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới đơn một tiệm ngũ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có dọn phòng ở dưới đất rất vận tiện cho quới khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Théâtre d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC.— Ai muốn sắp đề thế nào, thì chỉ giùm không an tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Ký giả: Monsieur Ng-xuân-Long Bentre

Từ ngày chia rẻ chốn Trung-Châu
Đau đớn lòng dây chất những sầu
Gẫm cuộc hiệp tan dừng nhẩy mắt
Chạnh niềm ái mộ luống rơi châu
Đàng hoè xa mặng lòm cây an
Mẹ hề đêm nhớ trận sông xao
Sanh biệt mới hay buồn thế ấy
Mến yêu vì bởi nghĩa tình sâu

ĐỖ-VĂN-MINH (*Giồngluông*)

Đi trẻ đi tu

Phụng họa cô thi Nguyễn văn

Vui hường dầu phận chốn lâm sang,
Mang chữ Như-Lai đẹp phận vàng ;
Nhân bóng nhác soi làm mã đỏ ;
Giữ kinh vui tẻ ngon đèn tàn ;
Bao nhiêu mưa gió bao nhiêu lắm ;
Một bữa tương đưa một bữa nhàn ;
Nước bụt rửa tiêu miễn tục lự ;
Cửa thuyền chen gởi mảnh dương nhơn.

Bồ-Đ.-Đình

Tự thuật

Thấy cuộc tương lai rất thẹn thùa ;
Riêng buồn quên lửng chuyện hơn thua.
Hàm làm dựa dại cây bợ mướn ;
Chữ học người khôn áo mão mua ;
Cậy thử ngư tiều vui tuế nguyệt ;
Chen nơi sống giã lánh quan bua ;
Nhường trang triết học lo thời thế ;
Giả chả nên thân tính dựa chùa.

Bồng-đình-Hân

Vợ gởi trách chồng

Thư vấn sang đông mỗi mắt trông
Hồn duyên trải trấp nào cho lòng
Vì ai vui hường phận vinh hiển
Nhớ nỗi em gọ bóc lạnh nồng
Mối khóch chàng danh say với cảnh
Phòng khuê thiếp luống bực vì chồng
Cột xiêu biết cậy ai điều dỡ
Hai chữ ân tình nợ vội vong.

Tài-tâm-Ninh (Giồng-luông)

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

Chị em ta đối với nghĩa-vụ Gia-đình

(Tiếp theo)

Những lời thiệt hơn của mẹ em nói với em, em nghe thật cũng phải lắm chút, song còn ngật một đều : mỗi khi mẹ em đi chợ, cái trách-nhậm bưng rổ đó thì chỉ có em là đảm-đương thôi. Vì thế, nên em không ưa mấy. Việc bưng rổ đi chợ, tuy cực thì cực mà hẳy còn dễ chịu ; ngặt có một đều nầy : Em tuy lúc đó còn nhỏ, trước chừng 8-9 tuổi, mà em có cái tánh thông-minh ít nhiều — Trong cái thông-minh của em đó, thì sự ưa của em chẳng có chi ưa bằng — Chừng mình khôn lớn rồi, mang giày đầm, cắp tay chồng đi chơi ngoài đường Catinat, thì chẳng còn cái thú-vị gì hơn nữa ; tưởng cái thú văn-minh thế là cực-điểm. Song muốn vậy, mà đâu dám hở mặng.

Cơn hẳy giờ, mẹ em rước thầy về nhà cho em học — Mà ngặt, học rộng chữ hán — Mỗi đêm mỏi : 背盆母 搖搖曳 (Tích mạnh-mẫu, trạch lân xử) thiệt là buồn hiu! Cơn ấy em than thầm trong bụng em rằng : Trời ơi ! bụng mình thì ưa cái thú-vị văn-minh, mà học thì bắt học rộng chữ hư ; đề nữa lớn rồi làm sao — đối phấn, dạy đầm, cắp tay chồng đi chơi ngoài đường Catinat cho được. Mà ngặt lúc đó nhà nước chưa cất trường nữ-học, nên sự muốn của em không thể nào vùng vẫy được ; thế phải ép mình mà học. Qua tới năm 11 tuổi, thì thầy đã giảng nghĩa cho em được vài ba bộ sách : Minh-tâm, Thi kinh và Tứ-thơ. Chừng em biết nghĩa lý ít nhiều, thì sự muốn trong lòng em đã đổi lại rồi. (Việc nầy để em còn thuật ở sau nữa).

Con hơn cái văn thâm, chớ con chưa hiểu cái lẽ thiệt. Phần nước nào cơ tiếng nói nước ấy, không ai dị nhơn tiếng nói nước người ta, đâm về mà làm cái tiếng dỡ dành phỗ thông cho nước mình được.

Vậy chớ hàng nam tử ta từ xưa ai cũng mong đi học chữ Tàu cho đến cùng-kinh bạch thủ, đam Hán tự truyền bá cho quốc dân mà chi vậy

Cũng có nhiều duyên cớ : Một là nước mình từ xưa không có văn tự gì. Cơn lấy giờ tăng hòn theo Tàu, thì chỉ biết chữ Tàu là vinh hiển ; Hai là Triều-đình ta từ khi thâm dụng chữ Tàu rồi, thì trong dân ai ai cũng phải xu hướng theo dấy mà lập thân hành chớ vị tất chữ Tàu đề sau thay vì cho tiếng nói nước mình được. Ba là học cho thông hiểu chữ Tàu để giảng minh cương thường, đạo đức cùng các môn học thuật cần ích của Tàu, để truyền bá quốc dân cùng theo cái văn hiến lịch sự đó vậy thôi. Dẫu cho người có tài học đến thế nào, rồi bất quá Annam cũng nói nhau bằng tiếng Annam tiếng Ngoại-quốc dầu có làm tiếng phỗ thông mình được.

Nghe sách càng ngày càng thông, nghĩa lý càng ngày càng rộng. Cơn bây giờ, trở ra bữa ăn thì không chi thích bằng coi sách. Thật là đại-vị thánh-hiền mê mẫn lòng người đến thế. Mẹ em thấy bày giờ em học chữ Hán cũng khá — Bữa nọ mẹ em nói với em rằng : «Con ơi ! cái trách-nhậm của đờn-bà ta xưa nay, là chỉ giúp chồng về việc gia-đình vậy thôi ; sự học của đờn-bà chẳng phải đi thi cử gì, nên cái học là qui biết đại-thể trong ngũ-luân và cái nền nếp của phận gái là đủ. Hiện nay sự học của con, theo mắt mẹ xem, cũng đã ưng đủ rồi. Ấy vậy con phải học thêm ba cái chữ quốc-ngữ, cho biết với đời, mà theo ý-kiến của mẹ, — tưởng chữ quốc-ngữ tương-lai là một văn-tự chung của nước nhà mình a con.

Vì sao vậy mẹ ! Con nghe nước ta từ xưa nay đã nhận chữ Hán là chữ Annam ; từ nhà nước Đại-Pháp sang nhẫn giúp, thì hàng nam-tử của nước mình, ai ai cũng đua nhau mà học chữ Pháp để thỏ công đánh phủ qui, mà nhâm chán chữ Annam. Tuy vậy, chớ con cũng chưa nghe hàng thương-lưu trong nước mình có ai nói rằng đâm chữ Pháp mà thay vì chữ Annam được. Nay mẹ lại nói tưởng có lẽ chữ quốc-ngữ tương-lai là một thứ văn-tự chung của nước nhà mình. thì con lấy làm lạ lắm. Huống chữ quốc-ngữ là một thứ chữ hập hẹ không nghĩa lý gì sâu xa mãng mà bằng chữ Hán và chữ Pháp, mà mẹ nói rằng tương-lai làm văn-tự của nước mình, con tưởng khí không vừa ở mẹ.

(Còn nữa).

Nguyễn-thị-Hạnh.

CANOT HOI

Đề chở chuyên mau lẹ, đề tuần du điên địa

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với *Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements*

Charles BARDON

Sté Anonyme en formation

Quai de la Marne SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR SỐ 620

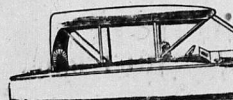

Chắc chắn đóng kỹ cang giàng đẹp

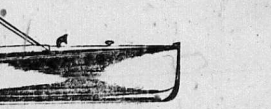

Khoái hượt lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(*Lithographie et Librairie*)

SADEC VILLE

In bổ sổ, cung-bỉ, thu thiệp, vẽ hình, in hình nổi tác là mọn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đừng bỏ chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

DẦU MỐI HIỆU

MAZOUT

Bấy lâu nay thường nghe anh em phàn nàn vì không có thuốc chi hay là dầu chi đặng trừ cho tuyệt loài mối nó phá hại nhà cửa quần áo, tủ bàn, vân vân . . .

Vậy anh em hẳy mua thử dầu mối hiệu **MAZOUT** mà dùng thì chắc trừ được giống độc ác đó.

Các tiệm thay mặt cho hãng **Cie Franco Asiatique des Pétroles** đều có bán thứ dầu mối hiệu **MAZOUT**

Trần-minh-Tịnh

Commerçant à Vinhlong

Tiệm nầy thay mặt cho tiệmthuốc *Pharmacie centrale franco annamite* **của ông André Lê-văn-Minh, bán đủ các thứ thuốc Tây.**

Bán hàng dế, tơ, lụa, giấy, guốc, nón Backệ thiệt tốt hơn hết, savons Dyfoam nhuộm đủ các thứ màu, xe máy hiệu *Lowel* **hãng Thuận Hoà hiệu Hercule, đồ phụ tùng vỏ ruột xe máy đủ các hiệu, sách vở, mực viết, cho học trò dùng, thơ, tuồn, truyện quốc-ngữ, giá bán rẻ hơn các nơi, cúi xin qui vị thạnh tình huệ cố**

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Nang Bi-du-xê sang qua chưa tới thành ấy thì đã biết chắc rằng mình đã thọ thai, nói chẳng bao lâu, kế sanh ra một vị hoàng-nam, tươi tốt đi thường. Vua thành Xa-mã-đi liền báo tin và chúc lành cho vua thành Hà-giang. Đức vua tiếp được tin lành, rất mãng, ben hỏi thơ cho vua thành Xa-mã-đi như vầy :

« Hiền hiền đệ.

Những vợ của qua bên nầy, mỗi người đều có sanh ra một vị hoàng-tử, nên nay qua có con nhiều lắm. Vậy xin em nuôi giùm đứa nhỏ của Bi-du-xê mới sanh đó, đặc tên cho nó là Cô-da-Đắc, và chừng nào qua nhân thì em sẽ cho đem nó qua. »

Vua thành Xa-mã-đi vâng lời dạy của anh nên thương mến cháu lắm. Cô-da-Đắc lớn khôn, vua ấy dạy đủ nghề cầm cung lên ngựa, và dạy hết những việc của nhà vua cần phải hiểu biết. Nhờ vậy nên Cô-da-Đắc khi được 18 tuổi, lảo thông nghề cung mã, rất dũng mật hoàng-tử. Ngày nọ, người hỏi nói giống anh hùng can đảm nên nói với mẹ rằng : Thưa mẹ, ở thành Xa-mã-đi nầy lâu rồi, nay con sanh ra nên đều buồn bực. Con muốn lập coi danh, con xin mẹ cho con tìm đến chỗ chiến trảng mà lập cho nên danh tiếng cùng đời, cha con cũ kỉ thù khích, vua mấy nước lân cận muốn đến phá cuộc thái bình của cha con. Sao cha con lại không kêu con ra giúp sức ? sao cha con cứ để cho con chơi nhởi còn con nít hoài ? như con vầy mà không đăng dự vào việc triều chánh hay sao ? Mấy anh của con, mỗi người đều có ra ngăn ngừa binh nghịch, còn con lại cứ ở không, thông thả hoài như vầy hay sao ? Nàng Bi-du-xê nghe con nói vậy, trả lời rằng : « Lòng con muốn để danh thơm cùng đời, rất hợp với ý mẹ. Mẹ cũng muốn cho binh địch-quốc biết cái oai đánh của con vậy, mà sao sao cũng phải chờ lịnh của cha con. » Thưa mẹ, chớ đã lâu quá đi rồi, con không chờ được nữa, con mới muốn thấy mặt cha con và muốn cái danh diệt tánh đến xin cùng người cho con tình nguyện giúp người trong việc binh cách. Chắc cha con không chịu, rồi chừng con đi công cại, con sẽ tu thiệt ngọn ngành cho cha con rõ. Ấy là con muốn cho được lòng người thương mến trước hơn cái ngày cha biết mặt con. Nàng Bi-du-xê nghe con nói khẩn khái như vậy thì lấy làm bằng lòng, và sợ vua Xa-mã biết mà ngăn cản, nên không dám nói lộ ra. Cô-da-Đắc bèn dối rằng đi săn bắn, đặng mượn cớ mà trốn luôn.

Cô-da-Đắc cỡi ngựa bạch-mã, kiểu khẩu hàng vàng. Lưng đeo một cây bửu-kiếm, càng có nhận mới hột thủy xoàng, vỏ gươm bằng cây bạch-đàng hương có nhận nhiều thứ đá qui, vai mang một cái giỏ đựng nhiều mũi tên và một cây cung, lấy làm phẩn chí lắm, đi riết tới thành Hà-giang. Người bèn lập thế mà tới được trước bệ rồng. Đức vua thấy người mặt vuông mắt sáng, mi mục doan trang, mình cao 8 thước, thì lấy làm đẹp ý lắm. Hay là bởi tình phụ tử, cái khí huyết nó làm đức vua vừa thấy thì cảm mến, nên hỏi tên họ và quê quán. Cô-da-Đắc đối rằng mình là con của một vị đại-thần triều Khe, tánh ưa du lịch, đi trải qua mấy chỗ thuộc về nước nầy, nghe nói rằng binh nước lân cận đến xâm lăn ải ngoại, nên vào xin tình nguyện, giúp sức vua mà dẹp loài cuồn khấu. Vua nghe nói cả đẹp, bèn cho sang vào quân ngũ.

Hoàng-tử Cô-da-Đắc bởi đốc lòng lập danh, nên chẳng bao lâu nhờ tài hay và chí gan mà lập nên công cả. Các quan võ, từ chức lớn tới chức nhỏ, xuống đến binh linh, thấy thảy kính phục yêu vì, càng ngày càng thêm kính mến, cho đến vua cũng đam trọn lòng thương và khen ngợi lắm. Từ đó các quan triều hằng đến thăm viếng và thân thích với Cô-da-Đắc, càng mến Cô-da-Đắc, lại càng sợ lia các vị hoàng-tử kia. Các vị hoàng-tử thấy Cô-da-Đắc ở được lòng người như vậy, bèn sanh lòng ganh ghét, mà bởi vua càng ngày càng thêm thương, càng muốn cho người gần gũi một bên vua, nên chưa tâm ra chước khéo mà hại thâm người cho được.

Vua yêu Cô-da-Đắc lắm, thấy tài vỏ rất tinh thông, mà nghề văn cũng rộng học, lại trí sáng mưu hay, vua muốn làm cho thấy lòng vua tin dùng người anh đông, nên tuy Cô-da-Đắc cũng một trang tác với 19 hoàng-tử, mà vua hạng trước thái-bảo cho Cô-da-Đắc, dặng dạy dỗ và coi chừng cho 19 hoàng-tử. Phàm muốn làm đều chi, đều phải nói cho Cô-da-Đắc biết, rồi nếu Cô-da-đắt cho phép thì mới được làm. 19 hoàng-tử thấy vua ra lịnh như vậy cho Cô-da-Đắc thì lại càng thêm ganh ghét Cô-da-Đắc lắm. 19 anh em bèn hội nhau bàn tính rằng: Vua cha đã thương thằng ngoại-quốc đó hơn anh em mình là con ruột, mà vua cha cũng chưa vừa lòng, còn cho nó chăn giữ bọn mình, phẩm nhứt đông nhứt tịnh đều phải tùy theo quyền hành của nó. Cha chả ! Như vậy anh em ta rằng chịu làm sao cho thấu. Anh em ta phải xúm nhau để nó xuống mà thoi cho mềm xương nó đi cho rồi. Mỗi người lại nói : không nên làm như vậy, bọn mình giết nó, bởi tay của bọn mình, thì chắc vua cha ghét mình, rồi hoặc phạt bọn mình, vua cha nói rằng bọn mình không đáng nơi ngôi thái-tử, thì chẳng là ức lắm. Bộn ta hãy tính thế khác mà hại nó cho êm. Bọn ta hãy xin phép nó, cho bọn ta đi săn bắn chơi, rồi bọn ta tìm đường đi qua xứ khác mà ở chơi một ít lâu. Vua cha thấy vắn bọn ta, ắt hỏi no, rồi không thấy bọn ta về, thì chắc vua cha giận nó, hoặc xử tử nó không biết chừng, mà nếu có nhẹ tội lắm thì là lột chức đuổi nó ra khỏi triều vì tội cho phép bọn ta ra khỏi cung điện.

Mấy ông hoàng kia nghe tính kế như vậy đều vỗ tay khen hay, rồi đề huề đến Cô-da-Đắc, xin cho đi sáng chơi giải muộn, và nói trở về nói trọng ngày ấy. Cô-da-Đắc mắc mưu, nhưng lòi cho phép 19 ông hoàng đi săn bắn. Các ông đi trọn ba ngày không trở về đến. Vua thấy vắn, hỏi Cô-da-Đắc rằng : 19 hoàng-nhi của trẫm sao vắn tâm dạn ? Lâu rồi, qua nhắn không thấy vắn lai. Cô-da-Đắc tâu : Muôn tâu bệ-hạ, các điện-hạ đi săng đã ba ngày rồi, mà khi đi thì nói với tôi rằng trở về nội trong một ngày nạ thôi. — Đức vua nghe nói, lấy làm lo ngại lắm, rồi chờ qua tới ngày sau cũng không thay về, thì càng lo lắm hơn nữa.

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Certifié le tirage à : deux mille neuf cent exemplaires ep... le 6-10-1921

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN-VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Nước-ngoài	Nước-ngoài
Một năm	12$00	15$00
Sáu tháng	6 50	8 00
Ba tháng	3 50	4 50

BÁN LẺ MỖI SỐ . . . 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

閩新省六 報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gửi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

TỐI YẾU CHỈ TỪ

Trước khi đã có nói từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với từ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một từ « Nhựt-báo » để hiệu cả « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng-nề, hao của tổn công, rắng mỗ mang ra, đã gởi trước là đền ân trị-ngộ cho chư-tôn và làm rỡ rằng cho xứ sở ; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngõ hầu cộng hưởng thái-bình. Văn-minh tấn bộ.

Bảo thêm số, từ nhiên, giá phải đổi cao ; Song Bổn-Báo, cũng vì ân người cũ, đã cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo, như một mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mãng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm.	12$00
Sáu tháng.	6 50
Ba tháng.	3 00

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ hườn tiền mua « Nam-Trung », hườn đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đòi ; cũng còn ở đàng Catinat, số 155-155-157, tăng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư quí độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho :

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh Tân-Văn »
đang Catinat, 155-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngay cho : M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ rúi, xin chư-tôn ghi dỉ.

Rất đáy, Bổn-báo còn một lời trần trọng, kính xin độc-giả niệm tình :

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-âm, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở từ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm từ « Nhựt-báo », xin liệt-quí, vì lòng chung, xúm giúp cho Bổn-Báo vững bền, cho rỡ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

VỤ ÁN TÒA ĐẠI-HÌNH

Tòa đại-hình Saigon đã mở hội xử ký thứ tư là ký chót trong năm nay. Ngày đầu, xử vụ M. Deflis trước hết. Vụ nầy gầm ai cũng đã nghe biết, là vụ M. Deflis, Thương-chánh ở Cô-May (Bãrja) bị cáo về tội đánh thác tên Huỳnh-văn-Sâm, là tên Mạch-lộ trong sở. Từ ngày đầu tới ngày chót, M. Deflis đặng tại ngoại hầu tra. Nay tòa đại-hình Saigon, khi cật vấn hai đàng tiên bị với chứng sự minh bạch rồi, lại cũng đã nghe lận tờ lý-đoán của Trạng-sư bào chữa, tòa đại-hình tha bổng M. Deflis, cho hay quan Thượng-sư đã để lời đán tội qua đàng.

Tòa phán đoán rồi, nghĩa là rồi, còn chi bàn luận ; vì biết, dầu tòa có sai lầm, cũng không thể sửa. Lại cũng biết lời ngạn ngữ thường nói :

« Quand il est juste, il est dur ;
« Thẳng mực tàu, thì đau lòng gỗ ;
« Quand il est sage, il est triste.
« Mỗ làng đòi-đỏ, lại có chỗ chẳng cai !

Cũng như ngạn ngữ La-tin nói :

« Summum jus, summa injuria.
« Công chánh quá ra sai-lầm quá !

Biết vậy thì còn nói chi ? — Nếu tôi còn lập lại đây mà đề lời bàn-giải, vì xem thấy một hai hiệu báo chẳng phục thừa ý cử nầm-ni châm-qui. Mà châm-qui về đâu ? Về lỗi nào ? Châm-qui ai ? — Tuy chẳng chỉ ngay, song xem ý cũng biết các báo ấy muốn trách — chẳng trách phép công-bình Langsa — trách người thay mặt cho phép công-bình, cầm cân không vững.

Thoản lại cuộc đời ai lại chẳng biết không lửa làm sao có khói ; chộ đâu có sử lỗ không ; nhưng bỏi tại sao, tòa mới là ưng tha vậy chớ. Vậy khỉ muốn nói câu : Thiện vông khỏi khỏi, sơ nhi bất lậu, sách còn ghi để đó, là sai lầm thì trước phải tìm coi sự sai lầm ấy bởi đâu ? Truy nguyên ra rồi, nếu quả tại lòng quan tây-vì, thì chừng đó nầm-ni trách móc cho ung, lại nhằm cũng chẳng muộn gì hồng vôi.

Tôi chẳng tưởng vụ nầy ở lòng quan tòa tây-vì chút nào tất cả. Chẳng đợi gái ra, ai nấy cũng rõ biết, vụ nầy ở Cô-May ; dầu lúc trước lúc sau gì quan tòa Saigon đàu rõ. Ngày đình xử, lịnh phái ai nấy vâng, ngồi lên đó cứ phúc bẩm, cứ giấy tờ, cứ chứng sự, cứ luật hình mà phán-đoán. Quan tòa nào có dạy chứng sự và bị cáo từ lời khai hay sao mà trách. Nói cùng mà nghe, nếu tên Huỳnh-văn-Sâm bị M. Deflis đánh mà thác, chớ chẳng phải bởi cớ nào khác hơn mà quan thầy thuốc vàng chỉ khám nghiệm tử-thi, về làm phúc bẩm nói một hai người học mạng ấy vì bịnh hay là vì tê đập là mà mà chết, thì quan tòa dầu cho vì nào cũng vậy, phải nghĩ sao bày giờ ? Chẳng phải nghề của mình, muốn cãi qua sao động. Như nghỉ lòng quan thầy bắt công bất chánh, bất quá thì phải quan lương-y khác khảo nghiệm lại coi. Mà quan lương-y khác cũng nói như vậy vậy nữa, thì quan tòa há còn tránh-tròn chi đặng.Ấy là điều thứ nhứt.

Điều thứ hai, tên Huỳnh-văn-Sâm không phải tuyệt tự. Vợ còn kia, con còn kia. Ai dam nghĩ cho vợ và con Huỳnh-văn-Sâm, như quả M. Deflis, giết chồng mình, giết cha mình, mà không biết nông lòng nông ruột ? Tôi tưởng nếu có thể ăn gan uống huyết đặng mà trả thù chồng, thù cha, cũng không biết gớm nữa mà ! Cô lẽ đâu vợ con Huỳnh-văn-Sâm lại vì theo M. Deflis ? Phi lý lắm ! Còn như nói M. Deflis, lỡ tay đánh chết tên Huỳnh-văn-Sâm rồi, muốn gỡ lỗi mình, đem nầm trăm nguơn bạc mà cho vợ con Huỳnh-văn-Sâm đặng mua lòng mua dạ, thì trách ấy cũng chẳng ở nơi quan. Phải trách vợ con Huỳnh-văn-Sâm mới đàng chớ ; vì vợ con Huỳnh-văn-Sâm tham bạc lòng đen, chẳng nhớ thù kia mà cũng đành quên nghĩa nọ. Phận làm quan ngồi xử ăn mạng, chẳng nghe lời vợ con tiên cáo, chẳng nghe lời chứng sự mà xử, chớ nghe ai bày giờ ? Nếu vợ con Huỳnh-văn-Sâm, vì bạc mà khai vợ quàng vợ xiêng, mưu gỡ cho bị cáo, thì quan tòa đâu thấu đáo.

Thử ba là chứng sự. Chứng sự đều là người có thể, đều chứng rằng tánh hạnh M. Deflis chẳng phải tại lại ngôi Thương-chánh ở Cô-may đến giờ lành tính hoà-hượn ; cho đến vợ con Huỳnh-văn-Sâm cũng đều khai y vậy.

Cứ phúc-bẩm quan thầy, cứ lời khai của tiên-cáo, lời khai của chứng-sự, thì quan tòa há chẳng chịu rằng tên Huỳnh-v.-Sâm chẳng phải bị M. Deflis đánh mà chết sao ? Lẽ cố nhiên, quan tòa — cứ gian nào thấu — phải chịu vậy, tưởng vậy, tưởng cho Huỳnh-văn-Sâm chẳng phải tại M. Deflis đánh mà chết. Mà tội sát nhân, có hay là không, có thì làm án, không thì tha, Tòa Đại-hình không đặng lấy tình nghĩ mà xử như Tòa-Sơ vậy.

Vả lại tội M. Deflis — nếu quả có — cũng là tội ngộ sát. Luật hình có điều nói : Không có ý giết người mà lỡ tay, hoặc đánh, hoặc làm cho người chết, thì — về Tòa-Sơ xử — phạt từ một tháng tới hai năm và tiền vạ. Phải chiếu y luật, đem qua tiểu-hình thì còn có chỗ lấy tình nghi mà xử phán ; cái nầy không, muốn đem qua Đại-hình đặng buộc án tử thì cho nặng, mà bởi Tòa Đại-hình không phép lấy tình nghĩ, từ nhiên, chừng có minh-bạch, mượn phải đánh tha bổng.

Ấy có phải :

Summum jus, Summa injuria đó chăng ?

NGẠCH QUAN VÕ ANNAM

Toàn lại Nhà nước Đại-pháp sang đây thuộc dân có hơn, sâu chúc năm, khai hóa cho quốc dân ta cũng được nhiều rồi, song thế nào cũng khuyết điểm chưa gọi là thập toàn.

Ngoài giả các việc quảng khai dân trí, công thương kỹ nghệ thì Nhà nước đối với quốc dân ta hằng lấy cái chi khoan hòa đại độ tiềm phương nghệ thế mà làm sao cho quốc dân tả được chung hưởng quyền lợi xứ nầy, chỉnh đốn từ cái chánh sách cho đến việc chánh trị.

Thử ngành lại coi mười năm trước, những nhà Pháp học hỏi học đến trường Chasseloup-Laubat, bốn năm thì ra, đỗ lấy bằng cấp chung học, rồi thì sửa giúp việc Nhà-nước, kẻ vào sở nầy, người xỏ no, nhứt là sở Tòa bố. Tòa án làm kỷ lục thông ngôn là phần nhiều. Đến sau Nhà nước lần lần, mở rộng học giới, lập thêm trường cao-đẳng tại Hanoi thì lại lập thêm ngạch Thừa biện bổn quốc (communis indigènes) Lương ỷ bổn quốc, Giáo sư bổn quốc, Thừa biện công chánh (agent technique) v. v.

Nay lại có nhiều kẻ học sanh sang qua tới Pháp quốc mà học các trường cao-đẳng thì đỗ cấp bằng tú tài, cử nhân, tấn sĩ, thì Nhà nước lại tính lấp ra ngạch cao hơn nữa, lấy theo tài học của nó mà nạp dụng, nhưng lấy lương bổng phân thuộc phẩm trật của các quan Langsa cũng đặng tài với họ mà trả, nghĩa là không được đồng đẳng với người Langsa.

Ấy là nói sơ ty vấn,còn ty võ thì cách một tỉ lận đây, lại nghe phong văn rằng quan Toàn-quyền Maurice Long, tính sẽ lập thêm một ngạch quan võ Annam. Vậy khỉ nhà-nước Langsa mới sang đây cai trị thì nghe Annam ta có nhiều người làm tới quan một (Thứu-ụ) như quan một Trị hiện bây giờ làm Đốc-phủ Sứ, quan một Nhơ v. v. rồi đến sau không hiểu vì cớ nào Annam ta lại không được làm tới chức quan một, chỉnh làm tới chức adjudant là cùng tột. Bởi cớ, làm cho ngạch quan võ đối với Annam ta thì không có giá trị lắm, nên cứ xem một việc điền linh thì đủ hiểu rõ. Đến sau, có ngày no khỉ quan nguyên-soái Pennequin làm thống quản binh cơ toàn cơ Đông-pháp, ngài có bàn cùng chính-phủ xin lập ra một cơ quân bổn-quốc nhưng lời bàn ấy không cùng hiệu, nên khỉ Âu-châu gây cuộc chiến tranh kịch-liệt, Đông-Pháp có gởi binh bổn-quốc sang qua Pháp-quốc hầu trợ chiến, song không có người bổn-quốc nào thao binh pháp mà cầm binh cả.

Ngạch quan võ mà tới đã nói sẽ lập ra đây, thì chúa ra làm hai phái, một phái chọn những người il nữa có bằng cấp tú-tài, đặng vào trường quân-học Polytechnique saint Cyr. Fontainebleau, Saumur. Versailles, saint Maixent v.v. hầu ra làm quan, tức chức quan một lon vàng, sắp lên ; còn một phái nữa thì phải có bằng cấp tốt nghiệp đặng vào học làm đội trưởng rồi sau có thể thì lên chức quan sắp lên. Quan võ bổn-quốc chỉ để cai trị người bổn-quốc mà thôi không có quyền chi với quân linh Langsa cả, còn nếu ngày nào quan võ Annam ta mà được nhập tịch vào bộ Langsa thì chừng ấy mới có thể cai trị quân linh Langsa được.

Lần lần đây Annam ta nếu ai học thi đỗ bằng cấp đẳng nào thì sẽ có ngạch đẳng nấy mà vào làm quan, thử xét lại việc ngày xưa với ngày nay thật có làm việc đổi dời khác xa, thế chẳng khác nào dừa nhỏ hồi tuổi còn non bo thì nó chỉ may độ quần nhỏ, đó theo hình vóc nó mà may cho vừa vặn, lần lần nó càng ngày càng lớn chẳng lẽ mẹ cho cứ để cho nó mặc áo quần nhỏ đó mãi, nên phải may áo quần khác cho lớn, mới vừa hình vóc nó được.

Thấy vậy cũng mừng thầm song có một điều chưa được thỏa, là vốc hình ngày nay lớn rồi, đã may áo quần khác thật vừa vặn, nhưng hỏi còn mặt đồ Annam chưa cho mặt áo quần Langsa mà thôi.

TRẦN-VĂN-CHIM.

MÀY LỜI
MẢNG CHO BÁO MỞ RỘNG

Phàm một xã-hội nào mà muốn được tiến-hóa, muốn noi theo cái trình-độ văn-minh của những dân tộc tiến-tiến trong thế giới thì cần phải có báo chương. Báo chương là chỗ tài mắt của quốc-dân, bày về khuyến nhủ quốc-dân nơm theo bước đường tấn-bộ.

Từ xưa quốc-dân ta không có báo-quán, không có dư luận mà vấn nhiễm về đường luân-lý đạo-đức thì đã có cái lịch sử về vang tốt đẹp rồi ; nhưng về cuộc văn-đồng lý-lài liên ích cuộc sinh hoạt thanh thới của quốc-dân, cuộc tranh đua so sánh trên cái địa diện nầy, mong cho sự kết quả đặng rực rỡ thì thật là kém cỏi xa sút quá, không thể châu tất được.

Đã ngoài sáu mươi năm, quốc dân ta được nhờ ơn nhà nước Đại-Pháp sang khai hóa nên trong Nam ngoài Bắc dân dân có báo chương và tạp-chí xuất hiện. Nhờ đấy mà quốc-dân ta cũng đã bước được một bước đường tấn-bộ. Thử xem trong hoàn-vũ ngày nay nước nào mà đặng văn-minh cường thạnh, nông-phố công-thương kỹ-nghệ đặng mở mang đỏ số, phong-hóa đặng thuần thục mỹ lệ mà không nhờ công phu báo giới cho đang!

Vì chính phe báo giới phải đảm đương một cái trách nhậm rất nặng nề to tát : phải lấy cái văn-tử thiết-thạch mà cổ động phán giải cho minh bạch cái đáng ngay, nèo vạy, chỗ hóc tối ; nơi sáng tỏ, bày lợi hại, bàn nên hư, chỉ việc hay điều khéo, bảo cuộc vụng sự đổ để mà cảnh-tỉnh quốc-dân. Phàm các việc mới xảy ra hằng ngày trong dân, cho chí những nơi cách xa ngoài ngàn dặm, hễ có cang thiệp đến sự sinh hoạt chung thì báo cho quốc dân biết cái nguyên-tử thực trạng thế nào và khỏi phải nghỉ hoặc. Phải tỏ bày cùng chánh-phủ những hy-vọng yêu cầu thiết thực chánh đáng của quốc-dân, phải diễn giải những ý kiến ích lợi các công cuộc của chánh-phủ trù tính gầy dựng, làm cho chánh-phủ đối với dân xã, dân xã đối cùng chánh-phủ được thấy biết nhau khỏi có điều phiền phức. Giúp cho quốc-dân được khiến hùng những tích khéo, truyện hay để tu dưỡng tánh tình. Tóm lại là đều tối quốc lợi dân cả. Ấy thế cái mục đích đại khái của báo giới là đảm đương sự khai dân trí, quảng dân tài là thế.

Bắc dân cũng có báo chương và tạp-chí xuất hiện. Nhờ đấy mà quốc-dân ta cũng đã bước được một bước đường tấn-bộ. Thử xem trong hoàn-vũ ngày nay nước nào mà đặng văn-minh cường thạnh, nông-phố công-thương kỹ-nghệ đặng mở mang đỏ số, phong-hóa đặng thuần thục mỹ lệ mà không nhờ công phu báo giới cho đang!

Vì chính phe báo giới phải đảm đương một cái trách nhậm rất nặng nề to tát : phải lấy cái văn-tử thiết-thạch mà cổ động phán giải cho minh bạch cái đáng ngay, nèo vạy, chỗ hóc tối ; nơi sáng tỏ, bày lợi hại, bàn nên hư, chỉ việc hay điều khéo, bảo cuộc vụng sự để mà cảnh-tỉnh quốc-dân. Phàm các việc mới xảy ra hằng ngày trong dân, cho chí những nơi cách xa ngoài ngàn dặm, hễ có cang thiệp đến sự sinh hoạt chung thì báo cho quốc dân biết cái nguyên-tử thực trạng thế nào và khỏi phải nghỉ hoặc. Phải tỏ bày cùng chánh-phủ những hy-vọng yêu cầu thiết thực chánh đáng của quốc-dân, phải diễn giải những ý kiến ích lợi các công cuộc của chánh-phủ trù tính gầy dựng, làm cho chánh-phủ đối với dân xã, dân xã đối cùng chánh-phủ được thấy biết nhau khỏi có điều phiền phức. Giúp cho quốc-dân được khiến hùng những tích khéo, truyện hay để tu dưỡng tánh tình. Tóm lại là đều tối quốc lợi dân cả. Ấy thế cái mục đích đại khái của báo giới là đảm đương sự khai dân trí, quảng dân tài là thế.

Lê-hoàng-Mưu.

Đầu quan Tòa có tư vị M. Deflis đi nữa, mà việc bằng cớ hiển nhiên như vậy, hà trách quan Tòa đặng chăng ?

Vận hành muốn trách thì trách chẳng chi ngoài trừ, song phận cầm việt phải trách sao cho đáng cho nhằm ; chớ như lỗi một nơi trách một nơi, thì lắm lắm. Phận tôi cũng cầm việt, nào phải trạng-sư của M. Deflis, nào phải trạng-sư của quan, song thấy trách vậy cũng phiền, nên đề lời phân giải.

Lê-hoàng-Mưu.

TÒA ĐẠI HÌNH

Xử vụ Claret

Sự tích như vầy : Claret là đội phát-tờ sắp dây-thép. Ngày 22 Mai 1920 Claret lãnh phần đi phát thơ và giấy-má các thứ cho các nhà ở đường Catinat. Trong đống thơ-từ thì có một hộp đựng 172 cái hột xoàng giả dáng theo bạc tây 8 quan thì phòng chừng 12.000 đồng bạc. Hột xoàng ấy của một hàng bổn bản thành Anvers. thuộc (bỉ-lợi-thời), gởi cho nhà Pohoumull ở đường Catinat Saigon.

Claret có đem hộp mà phát cho nhà Pohomull hay không thì không rõ. Thiệt sự thời cách hơn 5 tháng, chủ nhà buôn trong hoài không thấy hột xoàn gởi đến, ngày 2 novembre,mới lên nhà dây thép mà hỏi.Lên gặp ông Chambon một thuật tự-sự. Ông Chambon lục-soát thì quả có một hộp đỏ số 988 giao cho đội Claret đi phát, mà trong sổ phát thơ thì có người ký tên lãnh. Chủ hiệu Pohomull là Nihalchand nhứn tuồng chữ thì nói không phải là chữ mình ký; ấy là giả-mạo. Lúc ấy có Claret ở đó thì Claret nói rằng khi đem hộp đến hiệu thì không có chủ hiệu ở đó, nên giao cho một người làm công ký lãnh.

Qua ngày sau Nihalchand đâu đơn kiện người giả mạo ký tên trong sổ đặng lãnh đồ. Tòa phú việc nầy cho ông có Wittiwer sở Mật-thám xét. Bởi Claret hỏi thì Claret cũng khai như trước rằng giao đồ cho một người làm công trong tiệm rồi lại nói rằng không biết mặt người lãnh đồ ấy. Ngày 25 février đòi Claret đến hỏi hỏi một lần nữa thì Claret lại khai rằng lúc đến tiệm Pohomull mà giao đồ, va lật sổ ra coi thì thấy chỗ chưa ký tên đó đã có người ký rồi.

Hỏi lại một lần thứ ba nữa thì Claret nói rằng lúc va gần đến nhà Pohomull va thấy một hộp đồ, trở về nhà đây thép kiếm cùng không có,va rồi trí không biết làm sao, sợ chủ quở nên ký tên giả vào sổ cho êm. Hỏi ba lần, thì Claret khai ba lần khác nhau hết.

Vì phán quan Quản-lý sở đây thẹp thì mà cũng làm như thế rồi tại sao hộp hột xoàng ấy mất.Hỏi, Claret khai rằng giao cho một người trong tiệm Pohomull tên-nan làm va nói nghỉ theo một người tình-nhân của một bạn đồng-nghiệp mình vì cớ đến nhà chơi thấy người đơn-bà ấy có xoàng nhiều. Xét ra thì lời không đáng tin.

Bị Claret khai vơ-quàng nay nói vầy mai nói khác không biết đâu mà tìm — 172 hột xoàng không phải nhỏ.

Hội-đồng thẩm án.

Theo như trước đã nói thì xử mỗi vụ phải cử 4 viên hội-đồng thẩm-án khác. Bốn viên thẩm-án xử vụ Claret là ; Ông Etienne, ông Breton, ông Sollirène và ông Vauthier.

Các trạng-sư.

Quan trạng-sư Espinet bào chữa cho Claret.còn quan trạng-sư Pressaville thay mặt cho tiên-cáo mà xin bồi thường số tiền.

Các người chứng.

Các người chứng là: Ông Chambon, ông Sandié, Fourmi, ông de Rozario và ông Lagarde làm chứng cho bên tiên-cáo, còn ông Piquemal, ông Jovenel, ông Cazeau và ông Bataille làm chứng cho bên bị-cáo.

Tra Claret.

Quan Chánh-tòa hỏi Claret các điều thì Claret chịu rằng có giả-mạo ký tên vì sợ bị quan quở. Cứ lời Claret khai thì mỗi lần có tàu đỏ bến Tây lợi đỡ đi phát nhiều thì Claret lãnh phần đi phát đồng Catinat hết vì Claret làm việc đã lâu năm rồi quen thuộc, của hàu giao đến tay va cũng không sợ mất. Quan phó Chưởng-lý mới hỏi Claret thuở nay có hay đến tiệm Pohoumil mà phát đồ không thì nói rằng thường có. Hỏi mấy lần phát trước các hộp có giống cái hộp bị mất đó không thì nói rằng không chắc có giống không.

Lời khai của các người chứng

Chứng-thư nhứt là ông Chambon nói rằng ngày Nehalchand đến thưa việc ấy thì Claret nói rằng đã giao hộp cho một người trong tiệm ký tên lãnh. Nehalchand lấy làm la mà nói: Tôi lấy làm lạ vì trong tiệm tôi chỉ có một mình tôi biết chữ mà thôi.

Chứng thứ nhì là Nehalchand người Ấn-độ. Quan Chánh-tòa hỏi trước có khai điều chi không thì nói không. Hỏi không sao lại có ký tên lời khai nọ thì trả lời rằng có trát đòi hỏi ký thì ký chớ không hiểu chi. Ai nấy đều cười.

Hỏi các người chứng khác thì khai tựa-tựa như sự tích đã dẫn ở trên rồi. Còn các người chứng đông bi-kíp đều khai rằng Claret thuở nay tánh-hạnh rất tốt.

Hạch Claret lần thứ nhì

Quan Chánh-tòa hỏi lại Claret ăn tiền không bao nhiêu mà sao có tiền cất nhà dọc dãy ngang.Nhiều người ăn bằng Claret mà không dư tiền, Claret khai : nhiều người ăn lương bằng tôi nhưng mà không ai lao-tâm như tôi.

Hỏi đã có vợ sao còn có tình-nhân phải tại dư tiền không. Claret làm thinh.

Quan Phó Chưởng-lý buộc tội

Quan Phó Chưởng-lý nói rằng đã giáo tới lay Claret, Claret có nhận mà không phải cho người ta lại ký tên giả-mạo mà đoạt mất hộp đồ. Xin Tòa phạt tội giả-mạo.

Trạng-sư bào chữa

Quan Trạng-sư Espinet nói rằng sự ấy Claret không có gian vì ai cho khỏi quen lỏn. Nhiều khi Claret đi phát thơ quên biểu ký tên, đi rồi mới trở lại mà nài cho người nhận lãnh. Chẳng qua là Claret làm mất gói đồ rồi sợ mà ký tên giả cho khỏi bị quở nên xin tòa tha bổng.

Mấy câu hỏi Hội-đồng thẩm-án

Tòa đình mấy câu hỏi như sau nầy :

1°. | Claret có san-đoạt hột xoàng không?

2°. — Claret có làm thiệt-hại cho Tolkowski (là người gởi hột-xoàng) không

3°. — Claret có làm thiệt hại cho Pohomull không ?

4°. — Claret phải làm việc tại phòng phát hàng-hóa ở sở Giây-thép không ?

5°. — Claret có giả-mạo trong lúc làm bổn phận không ?

Và năm câu khác nữa.

Về câu hỏi thứ nhứt và câu hỏi thứ năm thì Hội-đồng trả lời « *Không* ».

Kết án

Hội-đồng đã quyết rằng Claret vô tội thì Tòa liền làm án tha bổng.

Bởi các cớ trên đây nên tự lâu nay tôi đã có chút cảnh tỉnh đối với phe báo giới. Nên chi các báo Nam-kỳ và báo Hà-Thành tôi cũng đặng thường xem nhiều hiệu. Nhưng ngành lại coi ngoài "Hà-Thành có báo nào trọng tuổi hơn báo Nam-kỳ ta chăng" Mà lại đông ban đàng ngoài thường đề ý khoản trương thêm, mở rộng thêm xem đẹp quá. Kìa báo « Trung Bắc » báo « Thực-Nghiệp-báo » « Khai-Hóa » toàn là báo xuất bản hàng ngày cả. Còn Nam-kỳ ta trước kia có hiệu báo nào xuất bản hằng ngày đâu. Vì lẽ nầy mà tôi có cái hy vọng ước mơ luôn.

Bửa nay là 3 Octobre 1921 vừa tiếp đặng tờ L. T. T. V. số 966 thấy hình đang đã đổi thay thì lòng tôi cũng đã khoản khoái. Mau xe giấy cuốn ra xem thì thấy bài đầu mục đề: «Mấy lời trần trọng nói cùng độc giả chư quân» của cô giáo tôi là M. Lê-hoàng-Mưu trần tỏ. Ôi, tôi vừa đọc thì vừa nón lòng hòn hở. Đọc trọn tất rồi tôi lại nghĩ sự vụ vơ vẩn, sanh ra chiêm chiêm một mối cảm tình chi xiết. Thật tôi không tài nào làm nợ bỏ mà qua cho đặng. Vội vàng xếp bao, tôi lại ngồi bàn cảm viết tả ra mấy lời thành thật nầy để mừng tờ L.T.T.V. và N.T.N.B, hiệp lại thành «Nhựt-báo » một ngày một xuất bản. Ấy cũng vì dựng chữ trương không nài công khó n học, sự phiền phí đỏ lòng lo sáu sóc việc ích lợi chung, cũng những vì bình bút cũng không nệ lao tâm tốn huyết cứ vụ tất cái nghĩa vụ, đảm đương phận trách-nhậm cổ làm cho vừa lòng đẹp mắt độc giả chư quân. Vẻ vang thay! Vinh hạnh thay!! Đáng mầng thay!!!

Vậy tôi dám trường độc giả chư quân từ cổ lẻ cũng đồng thỉnh với tôi mà mầng cho tờ L. T. T. V. đã rộng mở. Và cầu chúc cho tờ nhựt-báo L. T. T. V. đặng thọ tỉ năm năm, đứng quản lý và các nhà soạn-giả đặng miêng trường phước khánh.

Nguyễn-duy-Giảng.

Pommade Cadum

Thuốc dán Cadum

Trị cét bịnh hay phát ra trên mặt

T.uốc nầy thường tánh nó yêm ái hay làm dức những bịnh sanh nơi nóng nẩy.

No làm cho mình phải ngon ngủ, hết ngứa tức thì. Dùng nó thì tránh được những bịnh dau da như Eczéma boutons dartres, gale, peau écailleuse, éruptions, furoncles, ulcères, écorchures, hemorroides, urticaires, croutes, teigne, plaies, brûlures.

Trong mấy tiệm thuốc đều có bán.

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì thuốc tại là dùng đồ thổ sản Algérie quả thiệt Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

THẾ GIỚI TÂN VĂN

Một nghề đi đủ rất nguy-hiểm

Cách chừng 20 năm nay, ai mà nghe nói rằng người ta, có thể bay lên nửa lừng trời thì lấy làm lạ lắm, dường như nghe chuyện hoan-đăng kia vậy. Song trong khoản mươi năm sau nầy, ta được mục-kích các thứ phi-thoàn, lớn đâu ta lấy làm nghi-ngờ, mà sau rồi lần lần quen mắt, ta lại có ý xem ra như một việc thường ai làm cũng được. Cho đến đỗi lòng trước dây phi-công Poulet lại Saigon bay lộn, bay lôn-đầu, bay chuồi mãi, nhiều người coi cũng không ai thèm chỉ lắm. Phi-công nước Mỹ đau-đi một cách dị-thường. Hai người ngồi hai phi-thoàn bay lên cao một hai ngàn thước chỉ đó cho hai máy bay vì nhau bắt bên nầy chuyền qua bên kia, rồi chuyền trở lại. Dịch-giả có được xem trong hát bóng hai lần. Phi-công đâu tài bực nào, cang-đảm chừng nào, mà gặp lúc rủi-ro may hay là hành đụ nỗ thì cũng phải sa xuống đất, không làm thế nào mà cưỡng với sự nguy-cấp ấy được. Hễ máy xa, người ắc không còn mạng, cho nên các nhà bát-học mới tìm phương-châm mà cứu người trong cơn nguy ấy.

Vậy mới bày đứng đủ như trước kia những người đi ba-lông (trai khói). Dĩ bày rs nhiều thứ đủ rồi, mà chưa gặp thứ nào, thật là tiện dụng, lại nguy-cấp trên phi-thoàn mà muốn dùng đủ cũng chưa chắc gì cứu mạng được. Nếu đủ dương ra được thì không nói chi, nhược bằng đủ dương không kịp thì cái chết bằng đủ lại còn mau hơn nữa.

Vì thế nhiều máy ngày thấy có người bày ra một kiểu đủ mới khéo. Mà không lẽ tin theo lời người nói được. Muốn cho chắc tay ắc phải thí-nghiệm. Ai ra thí-nghiệm? Trước, khi những người bày ra đủ ấy dịch thân mà thí-nghiệm đủ của mình bay. Phần nhiều phải bỏ mình vì nghĩa.

Sau lại những người sáng-tạo ra lại không thí-nghiệm, mới thuê người đi thử đủ của mình bay, mướn tới một ngàn quan.

Những người có tiền thấy sự nguy-hiểm thì sợ. Thường thay cho kẻ bần-cùng thốn-thiếu, thấy một ngàn quan sao cũng hám, lãnh mạng đi đủa, chi may có sống được mà ăn xài cho rộng rải một chut. Cho hay đồng tiền tài làm cho người ta mê-mản, quên sự thiệt-hư quên đến sự sống-thát. Dã biết rằng sanh-tử là thường nhưng mà hàm một ngàn quan tiền mà liều tánh mạng thì là hèn rẻ một mạng người quá.

Coi vậy mà lí người luận cho đến đều Bảo Langsa nói rằng có một người mẹ xuất con đi lãnh làm việc hiểm-nguy ấy rằng : **Bị đi con không sao mà sợ ! Đánh liều đi**, chừng một lát rồi xong việc, con lãnh tiền, mẹ sắc con ngạo-du sơn-thủy. » Lại có một ông già nghỉ mình cũng đã đôi rồi không còn ham sống lâm chi nữa, ra lãnh mạng đi liều. « Ôi ! thân già nầy dầu chết cũng không tiếc chi. Nếu may mà song việc, lãnh một ngàn quan, mẫu đầu ta lo trả rượu nưa, điếm điếm dân dân, trai trai... gái gái. Chơi một tháng cho đã thèm rồi nhâm mắt cũng an thản ». Ấy mới là : không tiếc mà vì chưng mà...

Chẳng những đơn ông ra chịu đi dủ đó, dửa-bà cũng có người lãnh mạng mà đi. Nghe có chuyện nầy cũng thê-thảm cho người mà cũng buồn cười cho cái chuyện. Có một ả kia không biết tại gái chồng, giàu con gì, hay là bị no-nần niếu kéo chi ứng thình chịu đi dủ trèo không-khí Phi-công mới mới ả lên phi-thoàn, mở máy vụt vụt bay lên. Lên đến nửa lừng phi-công biểu ả đeo dủ thả xuống đất. Biểu thì biểu, nhắc thì nhắc mà ả cứng trơ trơ. Coi lại thì mặt mày ả kia đã biến sắc. Anh phi-công không biết làm thế nào mà biểu cho ả ấy nghe, phân thì thiên ha đều coi không biết ngăn trăng nào mà kể, anh va rồi tri mới lấy cái chìa khóa để mở máy đập trên bàn tay ả no đặng cho ả nó buông tay vi ả đã hết hồn rồi nếu chắc máy bay mà chịu. Đành đau qua chi kia chịu không nổi buông tay rớt mình cho vằng máy bạc. May sao dủ làm kheo, dương ra kịp, bọc nàng xuống tới đất êm ru, không hư chưn gãy cẳng gì, chỉ cần phải rước thầy đến bó bốn, bó vai về nhà thôi.

Kể nói chuyện nầy tiếp luận rằng : Những kẻ mướn người đi thí-nghiệm đủ mình bay ra thật là bất nhơn. Thiếu chi cách thí-nghiệm cho khỏi phải dùng sanh-mạng. Giỉ như làm một cái hình nộm buộc theo đủ mà thả lại không thí-nghiệm được sao ? Dầu là mua một ngàn hay là một triệu quan thì cái mạng con người cũng còn rẻ lắm vì mạng người vô giá.

Một ông quan ba đi làm phắt-tơ (facteur)

Mình thì nói : Nhứt nghệ tinh, nhứt thân vinh, còn người Langsa thì nói : Không có nghề nào là nghề ba tiện cả, chỉ có người là ba tiện mà thôi. Chắc là ông quan ba Vandeweghe cũng nghĩ như vậy cho nên mảng giác rồi ông liền trở về làm nghề cũ là nghề **phắt-tơ** mới mướn một cái tàu thủng như chệp đi bán kẹp mà phát the.

Sự tích quan ba Vandeweghe. Người sanh trưởng bên Bắc-lợi-thời quốc. Đến lúc được trạng-tình thì xin vào cơ linh đầu đó. (Linh đầu đó, nghĩa là đội kết đó. Bên Pháp có một đạo quân linh đầu đó người nước nào muốn xin nhập cơ cũng đặng hết). Đến lúc mãn hạng thì được nhập tịch Langsa, được thuộc cơ binh của Pháp. Sau lên tới đội mới thôi. Ra ngoài rồi mới xin vô sở Giây-thép mà làm phắt-tơ. Làm được chừng hơn một năm kế giác khởi.

Vandeweghe thấy mình được chức cô minh là chức đội. Lập nhiều công trận, lớn cho nên chẳng bao lâu lên ách, rồi lên quan hai rồi kế lên quan ba. Được bao thưởng quân-bội, kim-tài và Bắc-đẩu bội-tinh (tục thường gọi là mề-đai vải-điều).

Sau khi hết giặc, quan ba Vadeweghe nhàn hạn mới trở về thành Rouen, tưởng đâu kiếm mà làm chức cũ, tr ra cũng trở về làm phắt-tơ như cũ, không chút chi ngại ngùng hổ thẹn chi hết.

Người như vậy cũng lí có, đáng để làm gương cho đời.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 26 Septembre 1921.

Thầy Huỳnh-văn-Diên và Nguyễn-văn-Cu có bằng cấp certificat d'études primaires franco indigènes đặng cấp bằng làm trợ giáo thì sai vả giáo tùng sự quan Tham-biện chủ tỉnh Chaudoc.

Lương của mấy thầy trợ giáo dầy khỏi trừ tiền hưu trí, sẽ lấy công nhu lãng nào mấy thầy đồi lại đó mà trả.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 27 septembre 1921.

Ông Huỳnh-văn-Bon và Nguyễn-v.-Tiếp, thừa biện hạng tư các phòng văn chánh-phủ và các hạt Nam-kỳ, mới được cấp bằng, giao tùng sự quan thượng thơ.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 28 septembre 1921.

Đặng cấp bằng trong hàng viên quan cadre secondaire, sở kiểm-lâm Nam-kỳ, làm chức garde tam hạng; Ng.-văn-Lem n· 347 Mle có bằng cấp trường canh-nông Bến-cát.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ 28 septembre 1921.

Ông Lê-trung-Lương lượng-ý bổn-quốc hạng năm đang giúp việc tại Bentre, nay bổ đi giúp việc tại quận Mocay, cũng ở hạt ấy, đặng thế cho ông Bui-quang-Chi lượng-ý bổn-quốc đổi đi chỗ khác.

Ông Bui-quang-Chi lượng-ý bổn-quốc hạng năm đang giúp việc tại Mocay, nay bổ đi tùng sự tại châu-thành Bentre.

Khi nào có việc chi hì ng muốn đãi đãng quan-khách mà chẳng dùng rượu Sâm-banh (Champagne) hiệu:

Tisane Marquis de Bergey

Thử ửa

Thì làm sao mà cho phỉ tình vui vẻ đặng

Rượu nầy có một n.inh hằng

Denis frères trư mà thôi.

NGÀY 7 Octobre 1921

VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7 190
Ngân hàng Đông-pháp	7 90
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	7 90
Ngân hàng Chartered	7 90

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

	Sớm mai	Trưa
Tại Paris ngày 6 Octobre 1921		
	Trả mãi	Trả ra kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	41 1/4	41
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	41 1/4	41
Ngân hàng Chartered	41 1/8	41 7/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 6 Octobre 1921

	Trả mãi
Ngân hàng Đông-pháp	52
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	52
Ngân hàng Chartered	52 41 1/2

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 6 Octobre 1921

Về lợi 3%	50
Về lợi 5 % 1916	81.45
Về lợi 4½ 1918	65.25
Về lợi 5% 1920	95.25
Về lợi 6% 1920	97.00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 6 Octobre 1921

Bông vải (Époque thàng oct. giá 389f. 50 kí-lô

2e	nov. —	390 —
3e	déc. —	392 —

Tại Havre ngày 6 Octobre 1921

Trà phe	tháng oct. giá	156f.25 50 kí-lô
id.	— nov. —	155f. 00 —
id.	— déc. —	151f. 50 —

Tại Paris ngày 6 Octobre 1921

Đường giá 26 —

Tại Havre ngày 3 Octobre 1921

Cao su giá	4,65 à 4,85
Dừa khô giá	150 à 170f. 100 kí-lô.
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 » —
Trà phe Tonkin giá	220 à 270 » —

Tại Marseille ngày 23 Sept. 1921

Dầu phộng đỏ về giá	12 50
Dầu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305-310
Hắp Đông-pháp giá	—
Gạo giá bột	—

MỀ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Cho lớn bao trả lại giá một trăm kí-lô.

Vĩnh long	4.85 lot 5.10
Cần-thơ	5.15 — 5.20
Bãi-xau	5.00 — 5.20
Bạc-liêu	5.15 — 5.35
Sa-đec-rian	4.40 — 4.50
Giá thưởng thường bực trung	4.50 — 5.10

Giá gạo chở đến tàu không tin thiệt xuất càng, bao lấy lạon, giá một trăm kilô.

Gạo Annam nº 1	25 — Năm tới	10.00 10/1010
Gạo Nhựt-bon nº 2	40 +/—	9.00 — 9.20
Gạo Java nº 2	50 +/—	7.60 — 7.90
Tấm		6.80 — 7.00
Cám		2.50 — 2.70

Tàu ở Pháp-quốc chạy đi

Chiếc « PAUL-LEGAT » (thống M.M.) chạy ở Marseille ngày 15 Octobre.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc « CORDILLERE. » ở Thương-hải chạy qua Hương-cảng ngày 20 Octobre, tới Saigon ngày 6 novembre, rồi ngày 8 Novembre sẽ chạy đi Pháp-quốc.

Chiếc « ARMAND BÉHIC » ở Thương-hải, ngày 19 Octobre chạy đi Hương-cảng, Haiphong, sẽ tới Saigon tới ngày 29 Octobre rồi qua ngày 30, 31 Octobre chạy về Pháp-quốc.

Tàu ở Bắc-kỳ chạy đi

Chiếc « ORÉNOQUE » ở Hai-phòng chạy 7 giờ ngày octobre sẽ tới Saigon ngày 12 octobre.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu «PHAN-NUÔI» ngày này tư chạy đi Namvian

Việt-Nam Kí-niệm đài

LẠC-QUYÊN

TỈNH GỖ CÔNG.

Carnet nº 10601 à 10650 Carnet nº 10151-10200

Vo van Chiêu	20	Ng. duc Thanh	2
Lê van Y	1	Ng. hông Du	2
Vo van Kha	1	Pham van Hôi	2
Nguyên v. Tuân	1	Luu binh Liêu	2
Nguyên van Hôi	1	Cao ba Phuoc	2
Nguyên van Bich	1	Luu van Tung	2
Huynh van Qui	1	Huynh van Bong	2
Tran van Thus	1	Nguyên van Tao	2
Tran van Sung	1	Do van Khuê	2
Ho van Mai	1	Ha Binh Tuong	2
Nguyên van Tê	1	Lê van Ngôn	2
Ha Hanh Tien	1	Nguyên thanh Tu	2
Ph. thanh Phong	2	Phan van Huan	2
Ng. hông Van	2	Nguyên van Hue	2
Ng. van Nhon	2	Phan Hoi Loi	2
Ng. van Tao	2	Pham dang Tha	2
Le van Dinh	2	Vo van Cho	2
Le van Dinh	2	Ng ngoc Bau	2
Le van Su	5	Ng kim Ngoc	1
Tran van Xuân	1	Ng van Hoang	1
Tran v. Thong	2	Ho van Thinh	1
Ng van Ngoi	2	Ng van Tân	1
Dang van Nhiên	2	Ng van Hien	1
Le van Huy	2	Pham van Thân	1
Tran huu Ngoi	2	Ng van Hue	1
Vo van So	2	Le van Muu	1
Ng. nhâm Dân	1	Phan van Huân	2
Tran van Nguon	1	Ng van Hue	1
Luu van Long	1	Phan van Lai	3
Phan van Vi	1	Pham dang Tha	3
Tran van Nhê	1	Vo van Cho	1
Lê van Thai	1	Vo van Tuong	1
Vo van Son	1	Ho van Minh	1
Tran van Lua	1	Vo van Cua	1
Ng van Dung	1	Le van Ngôn	1
Vo van Xuân	1	Huynh van Ngân	1
Phan cong-Buu	2	Tông van Cang	1
Nguyên thi Tuc	1	Nguyên van Vi	1
Ngô van Duy	2	Nguyên van Hô	1
Nguyên van Du	1	Vo van Tuong	1
Vo van Hông	1	Pham dang Cai	1
Huynh v. Phong	2	Ng van Long	1
Vo van Son	1	Ng van Minh	1
Vo van Tri	1	Tran van Tam	1
Nguyên v. Huon	1	Vo van Dom	1
Nguyên v. Mao	1	Le van Cu	1
Phan van Lôc	1	Ng van Cang	1
Ngô van Trung	1	Pham v. Chuong	1
Trân thi Du	1	Ng van To	1
Ngô đê Nhiêu	10	Ng ba Dai	1
		Total	128 50

Le Président du Comité Régionale
Gocông Phê HẢI.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trần

PHÒNG TẮM, PHÒNG DẦM. CHỖ XỨT SỞ, ĐỀU LÀ TỈNH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG A-LA-CARTE đường Đ. Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

TOURS DE FRANCE - BORDEAUX - PARIS

PARIS - TOURS

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sĩ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng hằng lòng ưng cho.

ĐỒNG-PHÁP THỜI SỰ

SAIGON

Xe máy lại đụng

Hữa lez octobre, ông B... là chủ xe hơi 2083 ở đường Richaud số 19 lại bỏi giống nước cờ rằng ổng coi máy xe hơi chạy đường Biencsaubé thấy Trần-văn-L... là lính tuần thành Cholon cởi xe máy đi giữa đường, ổng bóp kèn người lính bèn tránh qua tay mặt mà thình lình vụt quanh trở ra giữa đường mà bị quanh gặp qua nên xe máy lật nhào ngang trên lộ, thì xe hơi chạy tới cán xe máy phía trước hư hết. Không cần nhắm chủ lính mà bị té nên trầy dầu gối tả.

Mất

Phan-văn-Th... 31 tuổi, làm việc hãng bạc Đông-pháp ở làng Bình-hòa-xã (Giadinh) cớ rằng bữa 1er octobre thấy đi xe lửa Saigon về Giadinh (chiếu lại lính lương rồi về đó đa !) thấy làm mất một cái bóp phơi đa đen ba ngân dựng hai cái giấy 20 đồng, ba cái giấy 5 đồng, mười cái giấy 1 đồng và một cái giấy thuế thân.

Gan đêm cứu người khỏi thác

Chiều chúa nhựt, lối 4 giờ, một người lính sơn đà bước qua chiếc tam-bản đậu dựa cầu tàu đường Le Myre de Villers, mà bị say nên hụt chơn lọt xuống sông, lại nhằm người không biết lội. Nhưng may có tên Trần-văn-Bưởi là người chụm lửa tàu « Gócông » thấy vậy liền nhảy xuống với lên trên tam-bản có Ng.-văn-Thiêu phụ đỡ vớ giùm.

Chỗ ấy nước chảy rất mạnh mà hai người liều chết cứu được một người thì là đáng khen ngợi biết bao !

Tàu xã ban chữ gạo bị chìm

Chiếc xà-lan số 4651 của nhà máy Y-Sung ở Binh-đông (Cholon) chìm tại ông nỗi số 6 trong sông Saigon vì bị sóng gió. Chiếc xà lan ấy chở 700 bao gạo cũng chìm hết.

BẾNTRE

Đi lạc kiếm lụ.

Hôm 9 Septembre, chủ lái buôn Đào-văn-Ngan, ở Giadinh, mướn một tên bạn là tên Đe, 26 tuổi, chở đồ đi bán. Ngày 24, lúc 6 giờ sáng tới Bếntre, chủ lái giao cho tên bạn một bộ áy đồng 32 đồng, một tấm chẩn 28 đồng, hai cái quần, hai cái chèo bằng cây trái 12 đồng, hai bộ ky trà 8 đồng, hai cái đai, một chục đũa, một bộ đồ trà nhỏ, hết thảy 3 p. 20, biểu lên bờ đem đi bán. Đe đi làm sao một ngày một biệt, không thấy trở về, chủ lái nóng lòng kiếm sở sơn đâm mà gặp.

GIADINH

Trâu làm dữ.

Bữa 2 Octobre, lúc 8 giờ 20 phút ban mai, một con trâu của ai không biết ở miệc Dakao chạy a vào võng thành dinh quan Thanh-Biện Bạchiêu. Lúc ấy có một người cu-li đương bơm nước bị con trâu bán nhằm trọng thương. Quan chủ tỉnh liền đay bán con trâu (con trâu chờ không phải tên cu-li đa) chết tươi.

BẠCHIÊU

Ăn trộm.

Đêm 9 Septembre, Madame L... Lê-van, bị ăn trộm vào nhà lấy hết hai cây súng và đồ đạt đang 3.800 đồng. Nhờ ông hương cả Ngây-Kỷ ở làng Vĩnh-Thương là người giỏi giáo-jai có chú hương hào Ng.-văn-Miệng và chủ linh Phạm-văn-Bớp hết lòng sốt sắn qua bữa sau đi dạt và súng ông đều kiếm lại được hết.— Giỏi quá !

Ăn cướp đánh ghe chài lúa.

Đêm 26 rạng mặt 27 Septembre, một chiếc chài chở lúa của khách Vương-văn-đi trong sông Cả-Cháien, tới cửa Gòn-Các bị một đám ăn cướp chừng 20 đứa, có súng mà không biết sung thiệt hay là giả, đánh lấy hết 600 bao lúa.

Cớ chi tự vận ?

Chiều bữa 3 Octobre lối 6 giờ 20 phút, chiếc tàu « Nam-kỳ » Chạy về Saigon, mới khỏi Rạch-Dừa một đỗi, có một người bộ hành chẳng biết cớ chi nhảy dại xuống sông chìm mất kiếm thấy chưng đặng.

Nghe nói người nầy là Ng.-thương-Nghị, 42 tuổi, gầy thuê thân số 46.006 làng Vĩnh-Tô, tỉnh Châu-đốc.

HUẾ

Hội đồng Trung-Kỳ tư vấn nghị viên

Sướt ba hôm 19, 20, 21 Septembre, Hội đồng Trung-kỳ tư vấn nghị viện đã họp tại nhà Tàu-thư-viện ở Huế để dự bàn các vấn đề của hai Chánh-phủ hỏi. Trong các vấn đề ấy thì năm nay chỉ hỏi hai mục nói về việc kinh-tế, về sự tiết kiệm trong bản xứ của Chánh-phủ đã hoạch sách ở trong ngân sách Trung-kỳ năm 1922. chớ không có hỏi sự gì ngoại ý kiến ấy.

Các nghị-viên đã cũng nhau bàn bạc và đã làm tờ kê trình với hành-phủ những ý kiến của tư vấn hội đồng đã xem xét những khoản ấy là thế nào. Những khoản ấy Bản quán sẽ lần lược đăng dại khai về sau.

Vậy đến chiều hôm 22 Septembre đã song, và các nghị viên đã giải tán. Nghị viên năm nay có thiêu một hai ông là : Hội trưởng Cụ Huỳnh-Côn, thư ký Tôn-thất-Đề. Hai ông vì đau nên phải khiếm diện.

Mùa màng đã gần xong

Còn độ một tuần nữa thì mùa gặt hái đã xong. Các nhà nông nghiệp lúa thóc trong phần đã thu hoạch được tám chín. Mấy hôm nay trời tuy có mưa mà ch ? Mưa trong lúc ban đêm thôi ban ngày vẫn tanh thật là nên mừng lắm.

Nếu mùa màng đã song thời nhân trong lúc phòng-nhàn nầy mà lo liệu sự cư cần dự phòng, đến đi thời năm sau có lỗ không có sự đói khó, mà điều thứ là « Tích cốc phòng cơ ».

Những quả độc nên trừ khử.

Sướt 4, 3 tháng nay ở các miền gần xa xứ nầy nơi nào cũng thấy lăn vật quả phụng, chợ nào cũng nhiều cho đến hai bên đường quan cũng có người bán thứ ấy ngồi chật đường khập nẻo. Xét trong thứ quả phẩm ấy chẳng có vật gì là chẳng độc như : ổi, thị, bứa, mít, xoài, bưởi, thanh trà v. v. nhưng trực trung chỉ có giống ổi, thị và bứa là độc nhứt thứ chi là xoài. Những thứ ấy đã hại hết mấy năm biết bao nhiêu đứa trẻ con, chẳng khác gì ruột chứng bệnh truyền nhiễm thế mà chẳng ai lưu tâm đến mà trừ khử cho hết cái hại ấy.

Nay thứ xem một đứa bé con khi có một hai xu hay là 5. 3. đồng tiền thời đã mua được từ ba trái cho đến chín mười trái bấy nhiêu nó ăn hết thời từ ba trái đã có thể làm cho tỳ vị nó thọ thương hoặc mạch nó phải nhiệt độc của loài trái trăng (chư-quái-thi-nhiệt) nếu nó ăn vào khoản mai sớm bụng không thời, lại chóng hại lắm. Thế mà mỗi ngày mỗi ăn như thế, thời trong một tháng đã thấy nó hư bao gây mòn hình thể thương tổn hại mà những mụt nhọt mụt chốc hoặc ghẻ sẩi sinh ra cũng minh lắm khi vì thế mà phải chịu đâm xức dứa bẻ ; con nhu có dứa ăn một hồi hết mươi lăm quả bứa quả ổi, trong vài giờ hoặc một ngày đêm thời nó đã làm cho dứa bé phải thất ruột mà đau bụng lâm lúc phải bỉ cả đại, tiểu tiện mà chết !

Hiện nay ở Kinh-Thành đã có lâm nơi có trẻ con mắc phải bịnh như thế mà phải thỉnh mạng thật là oan uổng lắm, Tưởng rằng sự ấy thiệt hại như thế thời có khác nào một bịnh truyền nhiễm nên trừ khử cho tuyệt mà sự trừ khử ấy tưởng có khó gì. Nếu quan trên ra lệnh cho đến soát từ vườn một nếu vườn nào có những thứ cây ấy có xoài thời nhứt thì cho thất hết và bắt phải trồng ngay cây khác cho có lợi mà có hại thời nhứt thì cho ma lại khỏi hại.

Một vườn có một mẫu đất nếu đem trồng những cây có ích như là bắp, đậu, mè, khoai những ổi và xoài bứa thời mỗi năm sinh được làm bịnh mà cái lợi lại không có bao nhiêu. Thế thời sự hưng lợi trừ hại nầy tuy tầm thường mà cũng có cái thực tế đích đáng vậy.

Ngày Xưa

Ngày xưa, ngày xưa, ngày xưa,
Ngày xưa, ngày xưa, ngày xưa,
Ngày xưa, ngày xưa, ngày xưa,

PHAI HUT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhứt có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, văn là cử nhơn bác vật xuất thân, dùng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ đo theo ý người bạn hằng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khuyên đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lăn thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì gó bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc ủ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng hằng lòng ưng cho.

Ai muốn mua sỉ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*) ???

Như : Lãnh rộng trơn, bông lãnh hẹp, địa mình hàng, mình quế, xiên bông đơn hai bông tiền, bông hột mè, lượt lòng, xiên trăng 7 chi, sa trơn, sa bông, lụa các thứ, nhiễu, mình gò v. v., màu màng, bông phấn, la cây, đoi, trắng bột nọc.

Nên viết thơ tới thì cho tiệm MAISON TONKINOISE **ĐỒNG-THỊNH**, Rue de la Soie n° 4 à HANOI, mà mua.

Tiệm ấy mới chế ra thứ lãnh 1 cây 2 áo đại đủ mọi màu tốt ya, giặc lâm, khan lua bằng nhiễu mình gò và ghế thonet, ghế chao (Rocking-chair) bông mây như mẫu coi ngộ lắm.

Buôn bán thiệt thà và đã tỉnh giá riêng rất hạ cho mấy đứa mua sỉ dặng kiếm lời nhiều.

Viết thơ lấy kiểu (échantillon) cũng đặng, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ lấy hàng cũng vậy, vì đã có giá riêng tính cho bạn hàng (clients) chẳng hề tính mắc hơn giờ.

Gởi contre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trả đủ trước thì, sẽ đặng trừ 2%, về cái phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds aura droit à une remise de 2%).

Gởi mandat trước xin để như dưới đây :

Madame LƯƠNG-NGỌC-BẢN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

Hãng Thuận-Hòa

Mỗi bán đại lãi ông Catinat, Saigon

Ông Ch. **NGUYỄN-PHÚ-KHAI** *làm Administrateur-Délégué*

Hãng nầy buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn **1,000,000** quan.

Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đặng.

RƯỢU SAM-BANH ROSELLY uống điều dàng ngon ngọt, hay uống thử thì biết.

RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (cổ nhác) JOBIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon uống tiêu mà lại bổ.

RƯỢU STELANE Người Annam hay mua để phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANGSA « PHILOS » Giá rẻ mà lại chắc hơn các hiệu xe khác.

MÀU SƠN HIỆU COLORIN.

Giày cho đờn bà Annam dùng.

Giày tây botline, và soulier thứ thượng hạng.

DẦU THƠM HIỆU DULCI dân nay thơm lâu.

DẦU MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA

DẦU MENTHE và MENTHOL HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR gói 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm miệng và không khó cổ.

Người **ANNAM** hãy mua đồ của **HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA** thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Mới biết vàn-minh già là hại

Từ ngày tiếng văn-minh truyền bá khắp cả đâu đâu, từ chốn thị-thành đến miện thôn tịch, hết cậu là người hạng nào, hễ mở miệng ra thì trước hết nghe nói chữ văn-minh, thành tiếng văn-minh là tiếng lót đầu lưỡi. Thử hỏi vì sao người lại khi đang trò chuyện cùng bậu bạn không dùng tiếng khác giả sử như tiếng « nỏ-lê » lại trông cậu chuyện nào cũng có xen tiếng văn-minh vào đấy ? Ấy chi văn-minh là một cái có giá trị rất nên cao-thượng, sanh ra nhâm thời vì mình cứ chẳng có chi hằng, hỏi thế ai ai cũng muốn được cái qui báu ; cái cao thượng, cái có giá trị đó, nhưng ngặt một điều văn-minh là cái vô-hình vô-ảnh, nên ai muốn tự nhận mình là văn-minh cũng được, ấy cũng bởi nó tuy vô-hình vô-ảnh, song nó có một cái (hình-thức) vỏ để chứa nó. Vì thế mà người vô học-thức mới vừa biết, vừa nghe nói cái văn-minh là qui-quá thì họ lại hay giả mình là văn-minh ; cái giả ấy chẳng khác nào thứ cây dâm mà thợ họ sơn bề ngoài có vẻ văn, dã làm cây gỗ, cây trắc v.v. vậy.

Thử hỏi sao người lại giả văn-minh làm chi ? Việc ấy chẳng là là vì mình cứ xem một món hàng tốt bán chạy cùng là một món vàng, người ta hay làm giả, thế có khác nào cái văn-minh, là vì bất cầu là món nào thứ thiệt mà có giá trị, thì kẻ khác hay làm giả. Xét bao nhiêu đây thì đủ biết món nào thiệt mà tốt thì đều có họ làm giả, người có mắt tinh thần thế mấy, mới xem qua cũng khó biện phân giả thiệt được, nhưng có một điều là món giả chịu dựng không đói, giới lâm trong một ít lâu mà thôi thì cũng lòi cái giả ra, chừng ấy người mua bị lầm mới hại chớ. Kia như kẻ học đòi văn-minh vậy, thấy người văn-minh người ta đầu hớt tóc, mặt áo quần gọn, đi giày tây v. v. thường khi trưa nắng người lại mang mắt kiếng, chủ ý che nang cho mát con mắt, cũng là khi nào đi xe có gió có bụi người sợ lọt vào mắt, thì người cũng kiếm, cũng là một vài người bịnh cận-thị, viễn-thị họ mang mắt kiếng bịnh, thấy vậy có lẽ kẻ lại muốn giả văn-minh ngỡ là mang mắt kiếng thì là văn-minh, nên sơm mai chúng kẻ buổi tối không mang, bất cứ là lúc nào cũng cứ mang mắt kiếng, đi thì vinh mặt vinh mày, chẳng ai mang rồi quen mắt chừng lâu ngày thành ra một chứng bịnh riêng, hễ mang kiếng thì thấy, còn đứ ra thì không thấy, luôn như người quáng gà. Đó chư-tôn nghĩ coi hại là dường nào, khi không muốn làm văn-minh giả mà chơi, thành ra mắc lấy một chứng bịnh. Kia như tên Ng... đi đâu cũng mang kiếng, nói trưa gì cũng mang kiếng, nếu tên Ng... thật là chẳng có bịnh gì cả, có lẽ khi hoặc đi coi hát bộ, hoặc coi hát bóng rưỡi mắt cặp mắt kiếng thì cậu ta đành ngồi khoanh tay, chớ không thấy chi được. Thấy vậy nên có ngày kia tên X..., muốn phá chơi, nhè lấy dầu cặp kiếng của tụ đi, rồi lại đứng dang xa lấy cây mà khỏ chơi trên đầu, cậu ta giận lắm muốn đánh tại, song không thấy tên X..., đứng đâu mà làm sao đánh lại. Anh em trong lúc ai thấy cũng tức cười, may là trong việc chơi còn như vậy, nếu xảy ra một việc gì lớn nữa, chừng mới sao ?

Xi chư-tôn độc-giả cạn xét lại mà coi cái giả văn-minh hại là dường nào ? ! nên ở đời chẳng chi bằng cái « Thiệt » cả, chi như cái « Giả » tuy tốt ngộ hồi mới xem, chớ kết cuộc thì cũng xấu cũng hại.

MICH

Entrepôt de Cholon

IMPORTATION COMMISSION

71, Bd Tổng-đốc-Phương

BÁN SỈ	BÁN LẺ

Vải lụa

Đồ hộp — **Rượu chác.** — **Rượu ngon** — **Sữa NESTLÉ — Champagne DELBECK — Cognac RENAULT — Cognac CROIYET (cũ 120 năm).**

ĐỒ TÂN CHẾ BÊN PARIS

Dầu thơm Coty — Dồi, Nón, — *Chemises* — Bốp da — Dao bàn — Đồ hút — Đồ chưng phòng khách.

Hàng tôi cũng chịu ra công mà mua các thứ hàng hóa làm bên phương Tây và các xứ là theo ý chư vị đặt.

Giây thép để tắc : Paul hiệu-Cholon.

Giây thep nói : 667.

Le Directeur : PAUL HIỆU

Officier d'Artillerie Coloniale démobilisé

Croix de Guerre

VẬT THỰC

SỐNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longévité grâce à une liqueur)

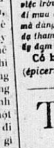

Hiền bằng giờ bên nước Hoa-kỳ có một vị điền chủ đã ngoài 95 mà hồi còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đâng chơi hỏi, ăn nói rất sang, có ngoài trọi ngoài đồng coi tới-lui làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm hỏi, hỏi thử cho biết tại sao ông nay đã già dường ấy mà còn khỏe mạnh như vậy ? Ông già đáp rằng : Có chi lạ đó mà hỏi, số đời tôi trước khi ăn cơm hằng uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Kazet là một thứ rượu trường sanh bất lão.

*Người khách nghe nói cũng có lòng mộ mộ trường thọ như ông, liền xin nhà sai trở đi mua cho đặng thứ rượu Quina Gentiane mà dùng mới hầu. Thiệt ho ngừa nơi đồng cỏ mà đà

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kê nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LUNG MÔN BÀI 99 và 101

BẮT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe keo, xe bò cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểu mới, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mười xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ sẵn lại rước chắc; có bán đến xe đủ kiểu, bán xe tam-mã bằng cây giá tị hơn hãy chở lại, cam-on đặt đủ thay trong bánh, kiểu đóng tây, đặt kết kĩ xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây mấy rất khéo và chắc, có bán yen cốt, chuông đạp hai tiếng, bánh đề thắp đèn khi đi thơ xe. Xem xe và sửa xe.

Cải tìm qui khách có dịp đến đề-tử xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi cũng cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiếu mua giúp lâm ngôi thì tôi rất cảm ơn hà rồi.

Cần thơ qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả thì sẵn lòng hầu đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghề đến hàm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tinh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v. . .

Cũng có đủ đồ phụ tòng hết thảy về nghề chụp hình vẽ nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bến kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 h 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiến để làm hình mấy xứ nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, — SAIGON

ĐỒNG GIÀY hàng DA bền tày hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NỈ CHAI (LIEGE) và CÂY MỘP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy:

GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ DA LÀNG, DÉP DA LÀNG, GHÉ XÍCH-ĐU THONETS, KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng qui khách.

Xin CHỈ-TÓN chiếu cố tôi rất cảm ơn.

BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kinh mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 30 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUỀ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng qui khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới đọn một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có dọn phòng ở dưới đất rất cận tiện cho quới khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset C^ie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đi thì nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Kỷ nguyệt

Giờ giá thử hỏi cái trăng non
Chẳng biết trăm năm được mãi tròn
Gặp lạc chẳng thà soi cả thể
Bù khi sẻ nửa đoi bên hòn
Đường đài đã trải nơi cao thấp
Sự thế từng quen lệ mất còn
Trộm nhận vài lời gan rượt dấy
Rửa rằng chớ phụ tấm lòng son

Trần-đa-Tình

Tự thán

Ai kheo sanh chi cái chữ nghèo
Bắc người trí-thức phải mang theo
Đường đài khó nỗi thân vùng vẫy
Tuổi trống buồn vì ruột quản teo
Hai chữ nghĩa ăn không tin vẹn
Một mình hôm sớm cứ năm queo
Chờ thời thôi cũng chờ coi thử
Chắc cũng nay mai ngó thấy đèo

Trần-thi

Xin lục châu thi-ông ông nào rảnh xin họa vận lại chơi

Xuân cảm

Lui hui cho thân rắp tuổi già
Ngày xuân khách lữ gượng chào hỏi
Ngẫn ngơ tình cảnh say bầu rượu
Dã lá anh em nhậu chén trà
Cây-cỏ hôm-mai cây cỏ mới
Nước-non ngày-trước nước-non xa
Bận lòng du tử vừng mây bạc
Nặm vậy thi ngâm gió thổi hòa

Hạ cảm

Đường xuân thâm thấp lớp nước non này
Bước ha sấm đeo, chất ngất mây.
Tủ xế leo-heo đâu nắng tạp
Ve/chiều nhắc-nhở bóng trời xây.
Trống sau, nhờ nguyệt quyền giáo tối
Giăn gió, hơn mưa núi ngủ ngày
Dân đôi thêm đông hơi đề bắc
Đêm thân dần-dần giất khôn dài

Thu cảm

Xân hân han mai kẻ tối mò
Ngày thu vẫn-vẻ cảnh buồn so.
Trời thân bóng chay dong đuổi ác
Rảng lộn mây bay trải cảnh co
Kẻ thích vàng phơi dây dạo cúc
Người buồn la rụng lấp sỗi ngô
Non xanh nước biết ai là bạn
Sau trước đừng quên tiếng hẹn hò

Đông cảm

Nhạn Nam về bắc tiếng qua sông
Chạnh tấm lòng thu cảnh trở đông
Giá lạnh leo giun trời mập bóng
Canh tàn dắc ruột, gió lê song
Các nhân mặt tuyết mai cười gượng
Non bạc dầu sương đà khóc ròng
Mô-mịt cõ cây mây-mưa cũ
Năng trưa mưa trẻ ngậm người trông

Qui Cho

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune libre)

LUẬN GIẢU NGHÈO

Người sanh trên thế, nước nào cũng vậy, có kẻ giàu người nghèo, nhưng giàu thì ít, nghèo thì nhiều, vì theo thời đợi cạnh tranh nầy, đồng tiền bạc khó mà làm ra mau có được, mà nếu có thể mà làm ra được thì cũng chẳng để mà cầm giữ lâu dài. — Trừ ra làm kẻ như dự-dám ông bá mà tiền muôn học ức, ruông ngành ngang, thì đã có mấy tay rồi, thân lập thân mà sánh kiệp cái giàu của kẻ ấy? Cạn xét, thì cái giàu đó, cái giàu khỏi đỗ mồ hôi xót con mắt, giàu không mệt, hao một chút trí mà giàu, thì nên vì cái giàu của, mà tự thị, mà gọi ai chẳng bằng mình, xem mỗi người dầu sự học hơn mình, thấp thỏi, hoặc dưới tay không? Ôi! nếu tưởng như vậy nếu vì ha đồng bạc trắng, mà chẳng suy cho cùng, chẳng phân hạng người, vui cho mình ngồi trên xe hơi mà gọi người đi dưới đó là thua sức mình, thì lầm lạc biết mấy!! Ở đời người phân biệt kẻ tiểu nhơn với trang quân-tử thì có ai mượn một chút hơi động của mình, một thì ruộng đất của mình đặng sắp vào hạn đó không? Tự xưa đến giờ, từ đời nào đến đời nào, mấy triết-hiền rồi mấy thánh nhân rồi được lưu danh, được người kính, thờ phượng, thì mấy ông ấy vì sự chi mà tên hia thanh sĩ, danh hay khắp hoàng-cầu? — Là vì tài đức của người, vì sự thấy xa hiểu rộng chỉ về trong nhiều sách vở cho đời học tập, liều mình vì nước mà hình vực quê vức, hày ra muôn sự cần ích cho đời, giúp cho đời, lấy trí ý khéo mà làm cho nước bền vững, dân an cư lạc nghiệp. Hỏi xét lại, nghỉ cho cùng, suy cho xa, cái giàu có ích là dùng để mà mua cho sung sướng cái phẩm xát thịt mình, mua cho được món bửi béo lỗ miệng mình, về siêm cho tốt bề ngoài, thêm sự xinh lịch cho trái đất, chớ chẳng nên dùng khinh khi người, mà gọi mình cao kiến, làm mật đại-nhân mà lầm tay đang thời lầm tưởng!

Vậy thì theo lời đoán, chẳng phải giàu là quân-tử, nghèo là tiểu-nhơn. Tiểu-nhơn quân-tử là tự nơi cái tánh mình, cái hạnh minh ở đời, lầm quân-tử quân-bỏ áo-vải và hiềm tiểu-nhơn sô-sa lụa là. Không ai thể nào mà phân biệt được hàng người vì sự nghèo giàu. Nghèo mà trong sạch, không tham lạm ai, giữ mực trung hằng mà ở đời; cơm tẻ ngày hai, không rắp kẻ sâu mưu độc mà đoạt của người, nhờ lòc trời, nghiệp nào theo nghiệp nấy, ít xài ít, nhiều dùng nhiều, miếng ấm no được đỏ thể nhi được, không một sự gì mà lo lắng nhiều, rầu buồn nhiều, vui được theo thú trời đất, khoái lục được, toại lòng được mọi đều ngộ nghĩnh trên thế giới, ra thì thấy im điểm cảnh trời vào thấy gia đạo hòa nhã, anh em sum hiệp, vợ chồng thuận thảo. — Không một mải gì rối rắm trong trí khôn, cực lòng thể thăm. Nghèo dường ấy thì cả kiếp có đều gì lao khổ đâu. Cũng thong thả đời, tuy là không lên xe xuống ngựa dập dều, mà vui cảnh tạo hóa thì cũng chẳng kém chi. Còn luận qua sự giàu, nếu có tiền của nhiều mà biết dùng thì chẳng phải là vô ít, kẻ xa xỉ phi tự thì nhiều. Lại hiếm kẻ bo bo thật miệng túi, kẻ ấy lại đóng số hơn. Đồng tiền là vật mình sai khiến, là tôi mọi mình. Mếu sai khiến chuyện phải, thì tức nhiên nó làm phải, nếu dục nó đều quấy thì nào giữ nó làm nên. Bởi vậy dụng đồng tiền đáng chỗ, mà chẳng nên ỷ có nó mà làm đều bất phải. May mắn cho mình có nhiều trong tay thì nên dam ra mà phụ ích đời, muôn ngàn việc phải vì nó mà thành cuộc.

Dùng không trúng cách chẳng bổ ích vào đâu, còn có mà chôn mà cất cho đầy tủ, để xem cho khoái nhẫn thì lại là đều hại to hơn nữa. — Vì nó mà được nở mày mặt, vì nó mà được thân ấm no, mà cứ bo bo dấu mãi, cất mãi, phải việc dùng chẳng đem ra dùng, sợ hao mòn, thì đồng tiền của kẻ ấy tức là đồng gạch!! Nếu choán hiểu nó là một vật qui, mà không đem cái qui đó ra mà chi dùng trong muôn sự cần ích, thì cái qui trọng đó mất giá đi. Nếu muốn cất của cải cho nhiều đặng người gọi là nhà giàu to, thì nên dụng cái của cải ấy vào chuyện phải, thì ắc được rỡ rảng tiếng tăm hơn nữa.

Vậy thì, kiếp phù-sanh của người trên thế nầy là cái đọa-trần. Ai cũng phải gánh một gánh nặng cái hình phạt của tạo-hóa, nghĩa là dầu cho ai cũng phải mệt-mỏi vì công chuyện của mình; tay không như kẻ làm thuê-mướn thì ắc là bị tội nặng nề hơn, có của cải nhiều như bật phú-hộ có lẽ mang tội nhẹ, thì nếu muốn cứ cho khỏe bớt cái gánh triệu-triệu của người, đồng lắm, bụi trần như mình, thì nên vãi tiền bạc ra mà mua bớt sự cực khổ, chuộc bớt cái dều nhọc-nhằn nếu mình hảo tâm thì có thể được. Và nếu sắng trong tay có cái thế làm được, mà không làm, lại để nằm đồng bạc tiền đó mà ngủ, hoặc xây vào chuyện vô ích, thì ôi! cả cái kiếp anh phù-hộ như thế bổ ích vào đâu!?

AN-THẦN (Tân-uyên), Bienhoa.

TRUYỆN

TÔ-HUỆ-NHI trọn bộ (1 à 3).

OÁN-HỒNG-QUẦN (thứ 5 rồ, thứ 6 ở tiếp)

Cả hai thứ đều hay.

Mấy tiệm sách có bán.

MẤT TRÍ KHÔN

(NÃO BỊNH)

Sự mất trí và não-bịnh bỏ nơi nào cũng sẽ bịnh. Ai mà có bịnh ấy chẳng nhày thì ít nhứt cũng lần lộ. Thảm chỉ ngày xưa đi chơi rồi, về quên lửng cái tên của mình, quên đến cả ở chỗ ăn; nếu bằng chẳng có thì nhớp ma đề hờ trong tới, có lẽ phải xe quả lạc xứng mà chớ?

Muốn cho khỏi mang cái bịnh đó lợn ấy thì phải dùng một thứ mảnh được hay bổ huyết hiệu là Pilules Pink (Bổ huyết linh-đơn).

Những người đớn đau đã mang bịnh khiếm huyết, muốn cho khương cường tráng kiện như anh em chúng bạn vậy thì chẳng khó gì. Mới phải sắm thứ thuốc Pilules Pink nầy là thứ bổ huyết bổ cần lương đáng hay lắm. Thuốc Pilules Pink sẽ làm cho mình nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho hưng vượng cân bộ. Uống nó được lâu thì mình sẽ đặng mạnh giỏi sức khỏe luôn luôn, cho đến đời sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi sau vậy kia!

Pilules Pink

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENT Pharmacie Normale, de Saigon.

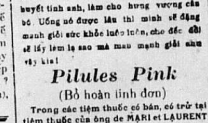

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

In bổ số, cùng-lịt, thú thiệp, vẽ hình, in hình nội tác là môn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ giuợt trình quốc-ngữ Saigon,

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá hàng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Rượu chác nào hạng của **AUGUSTE MATTEI** làm tại bản sứ *Corse*, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI.

Rượu nầy nói Đông-dương chỉ có một mình hãng **Denis frères** *trữ mà thôi.*

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HOẠ-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 8 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Càng trông càng chẳng thấy vẻ đức vua nổi giận, nói rằng: Trẫm đã nấy quyền cho khanh chăn giữ con trẫm, khanh chẳng làm theo bổn phận, lại để cho con trẫm đi một mình,không theo coi chừng, mà khanh an tâm hay sao? Khanh hãy đi kiếm cho mau, nếu không gặp đặng thì khanh chẳng khỏi tử tội.

Cô-da-Đắc bị vua quở, cả sợ, bèn mang cung tên lên ngựa, ra khỏi thành, luông như kẻ chẳn chiên lạc mất bầy chiên, ngơ ngẩn kiếm tìm vậy. Cô-da-Đắc và đi và hỏi thăm kẻ đi đường, người trong xóm, mà không một ai thấy hoặc gặp 49 vị hoàng-tử hết. Cô-da-Đắc lấy làm lo sợ lắm, than rằng: Các anh ôi, các anh nay đã thể nào? Hay là các anh đã sa vào tay quân địch-quốc rồi? Tôi có phải là tới triều Hà-giang mà khuấy cho sanh ra cuộc rối lòng hoàng-phụ như vầy hay sao? Thật ta rất ăn năn sao ta lở lầm mà cho phép các vị hoàng-tử đi săng, và sao ta lại không đi với các ngài mà để cho sanh ra việc rối như vầy.

Cô-da-Đắc đi rất vơ ngoài đồng nội tới mấy ngày mà kiếm tìm không đặng, thoạt thấy một tòa nhà lầu cất toàn bằng cẩm thạch mài đen. Cô-da-Đắc bèn đi lần tới, thấy nơi một cái cửa sổ trên lầu có một người con gái đứng ngó xuống, mặt tốt như hoa, trắng như tuyết, mà đầu xã tóc, áo rách, gương mặt bộ buồn đã dưới. — Nàng thấy Cô-da-Đắc đi gần tới, vừa nghe đặng tiếng ngựa nói thì hàng liền kêu mà nói rằng: Bớ người tráng-sĩ! Hãy mau mau lánh khỏi chốn nầy, nếu điên trí ắc không còn tánh mạng. Chồ nầy là động của một con qui sống dậy. Nó là một thằng người ăn thịt người mà sống. Ai rủi đi ngan qua đây đều bị nó bắt bết, nó ngày mỗi bắt ra mà ăn thịt. Cô-da-Đắc nghe nói vậy bèn đáp rằng: Qui-nương chớ có lo sợ cho tôi, xin qui-nương nói cho tôi rõ qui-nương là ai. — Nàng ấy nói: Thiếp là co nnhà danh giá tại thành Khê. Thiếp đi qua thành Bắc-đát mà thăm di Thiếp dan dau năng, hòng thua Thiếp đi ngan qua đây, bị thằng mọi đó chận đường, giết hết kẻ tùy tùng của, đoạt hết đồ hành lý của thiếp và bắt sống thiếp mà dẫn về đây. Thiếp nay duy chờ có một cái chết mà thôi, song thằng mọi đó lại muốn ép thiếp phục sự nó, nó hạng kỷ cho thiếp tới nói ngày mai, nếu thiếp không thuận tùng thì nó sẻ làm dữ với thiếp. Mà chàng hãy mau mau lánh thân đi, vì trong giây lát đây thì nó về tới, nó dương đi chận người hành-lữ nó thấy dạn di phía đàng xa kia kia. Chàng hãy đi đi cho mau, thiếp cũng lo sự cho chàng chẳng khỏi thoát khỏi tay nó.

Nàng nói chưa dứt lời, thằng mọi chạy ngựa về đã tới. Thật là một người cao lớn dị-thường, hình dung quái gở lắm. Nó ngồi trên lưng một con ngựa lớn vọc, ngựa xứ Tạc-ta-ri, tay nó cầm một con dao rộng bề ngang, lớn lắm và năng lắm, không ai dở lên cho nổi. — Cô-da-Đắc thấy nó lạnh mình, vì thuở nay chưa từng thấy người vậm vỡ và quái dị như vậy. Chàng bèn làm-đảm dọc kinh cầu trời ủng hộ cho chàng, rồi rút gươm ra,giơ cương ngựa, thủ thế mà chờ thằng mọi đi tới. Thằng mọi ấy thấy một người ốm yếu, nhỏ tuổi, đứng trước mình, bộ đường như muốn tranh thắng bại, thì bộ khinh lớn, trỏng chả cần phải nhọc sức mà tranh đấu. Cô-da-Đắc ra mau tôn tánh mạng mình, nên thúc ngựa tới gần lên mọi rồi chêm tên mọi một dao mạnh mọi đâu gỏi. Tên mọi vàng lá một dao, la lớn lên một tiếng vang

SỐ THỨ 972 — NGÀY THỨ BẢY 8 OCTOBRE 1921 — NGÀY MỒNG 8 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN-VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 2-8

Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	hỏng-phái	ngoại-quốc
Một năm	12$00	15$00
Sáu tháng	6 50	8 00
Ba tháng	3 50	4 50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報合聞新省六

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Maycuce & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài sở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

TỐI YÊU CHỊ TỬ

Trước kia đã có nói từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với từ « Nam-trung », cả hai đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại lớn mới từ « Nhựt-báo » để hiệp chủ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng-nề, hao của tốn công, rảng mở mang ra, để gọi trước là đền ân trị-ngộ cho chư-tôn và làm rõ rảng cho xứ sở ; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngõ hầu cộng hưởng thái-bình, Văn-minh tấn bộ.

Bảo thêm số, từ nhiên, giá phải đổi cao : Song Bổn-Báo, cũng vì ân người cũ, để cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mãng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm.....	12$00
Sáu tháng.....	6 50
Ba tháng.....	3 50

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ hườn tiền mua « Nam-Trung », hườn đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đổi : cũng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tầng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư quí độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho :

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh-Tân-Văn »
đàng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngày cho « M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ rõi, xin chư-tôn ghi để.

Rất đáy, Bổn-báo còn một lời trân trọng, kính xin độc-giả hiệp tâm :

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-âm, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » làm tờ « Nhựt-báo », việc lợi-qui, vì ích chung, xúm giúp sao cho Bổn-Báo vững bền, cho rõ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

XE HƠI

Nghề coi máy xe-hơi.
Cách cho mướn xe-hơi.
Phải lập thể lệ nào mà trừ tệ.

Xe-hơi càng ngày càng thêm nhiều. Ngoại trừ số xe hơi tư của chủ để dạo xem cảnh vật, còn thấy những xe cho mướn gởi, xe đưa trong châu-thành và đưa đi các tỉnh lân cận đường bộ. Lẫn lẫn xe Nam-kỳ nầy, ma nhiều là Saigon, Cholon, từ xưa đã nổi danh phồn-hoa thành-thị, xe đang thêm xe phiên ba hườn nữa ; lại coi thêm xe riêng đời vi cho là địa-ngục ở miền dương-gian, địa-ngục của ngựa-người và ngựa-thú ; cũng vì số xe hơi mà thắng bao nhiêu, thì xe ngựa, xe-người phải thối bấy nhiêu, làm thông như thể âm-dương tương khắc vậy. Thử xem về cách hành-trình, lòng người bấy giờ đang hám muốn, xảy chuộng về đâu, thì hiệt hồn nầy, cho hay đang thời cần dùng cho là hư không, sau rồi ra thiệt. Không những thiên-hạ yêu chuộng xe hơi hơn xe-người và xe-ngựa mà thôi, mà cũng chuộng hơn tàu-khói và hơn xe-lửa, nếu đáng xe-hơi không hiểm trở ; cũng hơi — tuy tiệc mà nói — ngồi xe-hơi liện và mau hơn, lại cũng có hơi sang hơn ! là dùng xe kiểu cũ ; cho hay xe đó là xe mướn chớ chẳng phải xe nhà, mà cái tánh kiêu của người đời không hay xét đến.

Mà cũng thời vậy đó chớ ; ngồi xe hơi mà đi đường trường, thật tiện hơn và mau hơn nhiều, song sự tiện và mau hơn đó cũng còn có sự rủi-ro liện-xảy thường hơn, nặng hơn và ghê-gớm hơn ; bao nhiêu người ngồi trên xe sanh mạng đều gởi nơi tay tên coi máy. Nếu sợ-phỏ chịu đã đành ; tôi muốn hỏi, từ thì dạy, kẻ nghề nghiệp đường ấy, bằng tôi nghiệp hỏi đâu mà có ? Nên nói như thì mà dặng, thì — những kẻ hát tài đến thế mà thì cũng dặn — thì chẳng cần thị cứ làm gì ; con như nói chẳng phải thì, hỏi một cớ nào khác mà đặc lắng, thì hàng tôi nghiệp ấy thất ta không giá trị, bất quá là một mảnh giấy để mua đời giữ lòng người tin cậy đó thôi. Thường lệ, mỗi mươi chỉ mới lấy đem vào trong một xứ người mất chưa lắng thấy, mà sự hư hiện sẵn thường, thì quan trên, như trong xứ đã lập thành phố, vì bá-tánh, phải chước lượng thế nào, ngừa sự rủi ro, mà bảo tồn sanh mạng ? Hà nỡ để vậy mà xem hoài dặng ru ? Còn như muốn ke con lời mà để phòng, mà trừ lợi cho dân, thì phải sao ? Tôi tưởng chẳng cần hay lắng tử dạy, việc thì sẽ-sợ hơi phải sắp đặt lại cho thoả nghiệm như lời Văn-Chương học thì thông cảm vậy. Phải có bốn hai phi viên, đi mỗi năm ba tháng, đem tự thi thi, trước khi cho phép người ta chạy, thì phải thử cho khéo, khoan ghẹ những khảo lại nghề mà thôi, mà cũng phải khảo qua tánh hạnh. Ngoài ra, nào có tài nghề mà ỷ tài kiêu căng, làm tình không thuần hậu, không cẩn thận, tôi cũng chẳng nên cho dặng hàng tốt nghiệp ra kiếm chỗ ăn, đã chẳng biết, khi mình ngồi coi lái xe hơi, sanh mạng của bao nhiêu người trên xe đều phó thác cho một tay mình ; chẳng biết phận trách nhậm của mình lớn lao là bao nã ; lại còn thêm một cái tánh kiêu căng tự phụ tự đắc, không thương thân mình mà cũng không kể thân người, coi mạng nhẹ tợ lông, làm vục-chục, không nhằm trước xem sau, chạy bướng, chạy đua, chạy mau như sự chim bay, làm cho sự rủi-ro thường đến. Thử xem trong hai tỉnh thành nầy, mỗi ngày, kể hết bao nhiêu tai-nạn rủi ? — Vẫn biết mỗi đều biện-pháp đã sẵn-phòn ra, thì có thể-lệ, có luật hình, buộc tội không dung vị ; nhưng mà muộn rồi, tỉ rồi, gầm có ích gì cho ai, những người chẳng may vì xe-hơi, thảm thay, nào cho sở phận còn dài, phước đặng tồn sinh, thì cũng phải gãy tay, gãy chơn, dập đầu, bể mặt !

Tưởng ấy ai mới nghĩ cho sao ?

Lời hỏi nầy chỉ quyết rằng sợ-phỏ, nghề không thục, tánh không thuần, khiến nỗi phần nhiều người yêu-chương xe-hơi, bỉ sợ-phỏ hát tài mà phải liện lụy tới mình ; hoặc nửa bị sợ phỏ hại tới mình. Vậy thì tội sợ-phỏ, thì

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc càng tốt. Thứ đầu hỏi Con Cá (Le Pétrole Poisson) của hãng này cũng là dầu cá (tiếng trong toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thắp lại dượm. Liệt vì hãy dùng thứ mà coi thì chắc sẽ dừa ý.

Chớ lầm thuốc rời và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu **Trái Đất**

thường lớn việc từ tháng février 1916. Thầy Chơn nói Vincent biểu thầy làm chuyện gian ỷ thì thầy có nói là vì phép ; nhưng mà Vincent biểu cứ làm. Thầy Chơn cũng không dám đến quán mà thưa. Có khi Vincent biểu thầy đốt sổ mà thầy không dám. Vincent có biểu thầy đưa chìa khóa tủ trong ấy cho gởi, tuy nhiên thầy cũng không dưa. Mỗi lần Tết Vincent thưởng cho thầy tiền.

Các người chứng

Chứng là ông Blaille Quản-Lý nhà thương ông Adrian lãnh trusteil sổ-sách. Hai ông cũng khử như mấy lời đã nói trên.

Quan Phó Chưởng-lý hỏi sin Tòn đòi ông Giscours đến hỏi về việc sổ-sách nữa.

Quan Phó Chưởng-lý buộc tội

Quan Chưởng-lý nói rằng Vincent ăn lương khi đông mà được nhà-nước chịu nhiều chục công việc và chẳn tiền gian rồi nữa, lại có phần là tiền rồi đều mà phải sang-đoạt của kho.

Vincent làm chuyện gian-dối đang lấy tiền mà rượu trả cho dân đòi sao sửa ngày nọ.

Tòa làm án

Kế đó quan Trang-sư Bézist ra bào-chữa cho Vincent xin Tòa lấy lòng nhơn mà trừng trị cách nhẹ nhẹ.

Rồi quan Trang-sư ra bào chữa cho thầy ký Chơn sin tha-bổng thầy.

Tòa định mấy câu hỏi cho Hội-đồng thẩm-án trả lời. Rồi đó theo mấy câu trả lời, Tòa làm án như sau nầy:

1— Phạt Vincent 2 năm tù và 5.000 quan tiền và

2— Tha-bổng thầy ký Chơn.

Hai người Annam

bị công cẳng nhốt trong nhà không cho ăn cơm

Sơm mai ngày hôm qua 7 Octobre, mới giải đến bót giếng nước (3e Arrondissement) một vụ như vầy: nghe ra ai cũng bất bình, cho là ngan qua lẽ.

Vẫn có một thì nơ cho mướn xe-kẹo, người lại có một gã tình-nhân là tên Nhỏ khỉ trước. Lúc Au-chầu chiến tranh có đi làm linh thợ (ouvrier) nên lấy hơi lớn lớn nầy mà hiệp đạp lọn xe-kẹo làm khỉ rồi. Hôm nọ có hai tên xe-kẹo chạy xe thế nào, mà không tiền đong tiền xe, tên tình-nhân của thì lấy bốn bát hai tên xe-kẹo đó mà công cẳng công chơn lại, rồi nhốt trong nhà tại đường Mayer n° 7, không cho ăn cơm nước gì rảo.

Khi có bót hay đặng việc làm phi phép như vậy, bèn đến dẫn hai tên xe kẹo ấy tới bót hỏi thra trẫn và bắt tên Nhỏ, nên khi đến bót thì vợ con mấy tên xe kẹo ấy khóc lóc và lại đem cơm mà cho an đỡ lòng.

Thật là việc ngang qua lẽ, làm không kiên phép nước, vậy để rồi đây ông Có *Marcuelli* bớt quận thứ ba sẽ mở đàng tra xét, ngài vẫn là một vị quan công bình chánh trực, xin ai nấy yên tâm, mà chớ việc bình phẩm ông Nhỏ một cách điên-đảng.

Số sau sẽ thuật vụ một nhà sẽ thầy bị thuốc, họ người chết, hai người ngất ngư.

Ngày 3 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sơm mai
Nhà nước	7 170
Ngân hàng Đông-pháp	7 70
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	7.70
Ngân hàng Chartered	7.70

GIÁ BẠC ARGENT EN TAI LONDRES

Sơm mai

Tại Paris ngày 7 Octobre 1921

	Tra mai	Tra chi
Ngân hàng Đông-pháp	41 7.8	41 5.8
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	41 7.8	41.5.8
Ngân hàng Chartered	41 7.8	41.5.8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 7 Octobre 1921

	Tra mai	Tra chi
Ngân hàng Đông-pháp	52 50	
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	52 50	
Ngân hàng Chartered	52 50	52 1/2

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 7 Octobre 1921

Về lợi 3 o/o 1915	60.50
Về lợi 5 o/o 1916	81.45
Về lợi 4 o/o 1918	65 25
Về lợi 5 o/o 1920	95 25
Về lợi 5 o/o 1920	97.50

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 7 Octobre 1921

Đồng vải	1re qualité	50 kilô
	2e	—
	3e	—

Tại Havre ngày 7 Octobre 1921

Trà phe	tháng tới	0.50 kilô
id.	nov.	—
id.	déc.	—

Tại Paris ngày 7 Octobre 1921

Dường giá	2 50	

Tại Havre ngày 7 Octobre 1921

Cao su giá	1 fr. 1 fr. 100 kilô
Dừa khô giá	1 fr. 1 fr. 100 kilô
Tiêu đen Saigon giá	1 fr. 1 fr. 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	2 fr. 2 fr. — —
Trà phe Tonkin giá	2 fr. 2 fr. — —

Tại Marseille ngày 23 Sept. 1921

Dầu phộng để vỏ giá	12 50
Dầu phộng lột vỏ giá	17
Dầu phộng giá	320
Dầu dừa giá	300 310
Bắp Đông pháp giá	
Gon gia bột	

MÈ ĐỌC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại gạo một trăm ki-lô.

Vĩnh long	4.30 tới 5.10
Gò-công	5.20 — 5.50
Bà-rịa	5.20 — 5.50
Bà-chiêm	5.20 — 5.50
Nam-vian	4.40 — 4.60
Giá thường thường bực trung	4.95 — 5.15

Giá gạo chở đến nhà máy in theo xuất cảng, bao lai gạo, giá mỗi trăm ki-lô.

Gạo Cochinchine	8.50 tới 10.00
Gạo Âu châu nº 1	9.00 — 9.25
Gạo Nam-kinh nº 2	8.00 — 8.05
Gạo Java nº 2	7.80 — 7.90
Tấm	2.60 — 2.70
Cám	

Tàu ở Pháp-quốc chạy đi

Chiếc « Ville-d'Alger » ngày 8 octobre chạy 7 giờ ngày 8 octobre từ Marseille đi Saigon.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc « Chenonceaux » ngày 8 octobre chạy qua Hương-cảng ngày 8 octobre đi Marseille.

Chiếc « Atlas » ngày 10 octobre chạy 7 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Latouche-Tréville » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Olry » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Pierre » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Ronarc'h » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Sénès » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Troude » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Ganteaume » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Magon » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Latouche-Tréville » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Olry » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Pierre » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Ronarc'h » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Sénès » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Troude » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Ganteaume » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Chiếc « Amiral-Magon » ngày 13 octobre chạy 11 giờ sáng từ Saigon đi Marseille.

Tàu ở Bắc-kỳ chạy đi

Chiếc « Claude-Chappe » ngày 8 octobre chạy 7 giờ sáng từ Haiphong đi Saigon.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu « PHAN-SI-DI » ngày thứ tư chạy đi Namvian

Rượu chát nổi tiếng của AUGUSTE MATTEI làm tại bản xứ Corse, đã được vua vô song mà lại ngon.

Ai mà có gửi bưu kiện cho đứng tên AUGUSTE MATTEI, *Rượu chát nổi tiếng Đông dương chi* mà gửi cho hãng Denis frères ở *trữ mà bán*.

Vô-tuyến điện

Tin thành Bordeaux ngày 4 octobre 1921

Lời diễn-thuyết của thân-sĩ Gavini

Thân-sĩ Gavini ở đảo Corse mới được tái-cử chánh chủ-bút Hội-đồng địa-hạt. Gavini diễn-thuyết nói dân chẳng nên nóng-đông, để cho chánh-phủ Pháp rảnh mà lo buộc Đức bồi-thường sớ-đồn.

Chánh-chủ hội Hội-đồng địa hạt Sarthe kính lời tăng-khen Chánh-phủ vì Chánh-phủ với Quốc-hội hiệp ý mà lo cho Pháp-quốc được vững-bền.

Dầu xăo xe hơi

Tại Paris đương sửa-soạn mở cuộc đấu xăo xe hơi. Các bạo khen nói năm nay nhiều nhà thiệt nghiệp hết sức hày-chế kiểu mới lạ, tốt hơn kỳ đấu-xảo trước bội phần.

ĐÔNG-PHÁP THỜI SỰ

SAIGON

Vụ ăn trộm 2.242p.00

Bắt hai tên nữa

Trong một số báo qua rồi đã thuật vụ ăn trộm lấy 2242p.00 của cô V... và bắt đặng tên Ng-văn-Dang kêu Chánh, 23 tuổi, nghề làm mướn cang phạm trong vụ ấy. Nay làm mướn cang phạm trong vụ ấy. Nay làm mướn cang phạm trong vụ ấy. Nay lại nhờ có ông Cò quận thứ ba là ông M... tra vấn ra bắt đặng thêm hai đứa nữa là Ng-văn-Chánh kêu Sáu, 44 tuổi, khe xe kéo và Lâm-thị-Năm, 19 tuổi, là đầu hếp của cô V... Ngặc nỗi thì mấy làm đâu trong cuộc trộm đó.

Cả ba tên bắt đặng đều giải Tòa, còn một đứa nữa không biết đánh tanh chi chưng 20 tuổi, cha là đứa thổ tay lấy đồ, mà kiếm chửa ra.

Rồi vì xe hơi

Có khi độc giả con nhớ vụ xe hơi cán chết một người đờn bà là ngày 14 septembre 1921. Ng-văn-Dang cầm máy xe hơi số C. 1658 của ông C... đến góc đường Pont Blanchy và Richaud gặp xe ông A... Tránh qua tay trái, cán nhằm Phà-thị-Hiền gầy ông chơn và bể đầu, chết vào nhà thương Cholon chẳng bao lâu bỏ mình.

Ng-văn-Dang ở Cholon, Tòa lên án xử 5 Sốp-pho Ng-văn-Dang 6 tháng tù và 50 quan tiền va.

Gho chết chìm

Hôm chúa nhựt, chiếc tàu Caldopark vào bến, chưa vịt quẩy đụng nhằm một chiếc ghe chài rất mạnh phải lăng ghe nước vô một lát chìm. Dưới ghe có một người đờn bà và một đứa con nít, may thay khỏi hại.

Bắt nữa

Vụ ăn trộm chén đĩa vô chú ông phán Linh, ông đạo cho có cô phán, hãm đọc lục tỉnh lấy bạc và lời vàng, cũng là mấy ông cò M... quận thứ 3 mà nay đã bắt đặng bà Thái là đứa có tiền ăn nhiều biết mấy tại đình thờ ký thanh phố Saigon vì ăn trường hay đến đó mà làm chưng trong mấy vụ khui sanh ra. Bắt đặng Thái hôm thứ năm, lúc nó ở trong phòng bà đời tại đình thờ ký. Tinh nhân nó cũng bắt luôn.

CANTHO

Ăn trộm chém tài gia

Làng Long My, thuộc tỉnh Cantho, có chú Ng-văn-Gan là nông phu nhà ở đưa mé kinh Xéo-Mon. Hồm 29 septembre, tôi lại chú đóng cửa rồi đi ngủ; đến lúc nửa đêm nghe khua động trong phòng gần chỗ chú nằm, chú ben thức dậy thấp đèn đi rọi thì thấy trong vách ai khoét một lỗ lớn vừa một người chun, lại thấy một người đạp chạy lại lỗ đi ra mà chạy ra. Chắt ăn trộm rồi chú ben mở cửa rượt theo ra ngoài thấy ba đứa đương chạy. Rượt một đoạn chú gần mấy được một cái tắc là tên Xuân cho biết mặt, mà bỏ tên khác còn không biết, chém chú một dao trên đầu ba vết. Chú dinh quyết tên Xuân ăn trộm vì chú nhìn mặt đang.

Sát thế nữa

Ngày 29 septembre có người báo cho mấy ông sở-tại ở làng Thiên-My mới chém vợ nó hai dao rất nặng. Mấy ông liền đến nơi thì đã chở người bịnh sao nhà thương rồi. Rất đáng tội người chồng Phạm-Thong kêu là Xuân, nghề nông-nại. Lúc sự nó đương say. Mấy ông đắc nó về bót, coi lại chỗ nhà đó thì thấy một con dao nhà bếp nhọn và bén lẻ ngang. Coi theo dấu máu thì dính về mình người bịnh phăng xíu. Là phận mình (sau qua 5)

Bữa sau lại báo rằng người đờn bà nặng lắm nên mấy ông sơn đàm lại nhà thương mấy lần khen. Người ấy khai như vầy:

Tôi tên Nguyễn-thị-Xuân, 22 tuổi, không nghề nghiệp, ở xóm mới Cantho. Tôi lấy chệt Xuân đã 4 năm nay. Cách 4 tháng đây nó ở Bạc-liêu đi Trà-ôn (Cantho) buôn bán lúa rồi cũng đi luôn.

Đến 15 tháng nầy nó biểu tôi đi Tân an đến nhà người chị em tôi mà ở rồi ít ngày nó sẽ theo.

Lúc tôi ra đi thì vợ chồng cũng thuận hòa chớ không có đều chi xích mích.

Qua bữa 29 septembre, lúc 8 giờ tối tôi đương nằm trên ván trước hàng ba nhà chị tôi, thì nó bước vô biểu tôi phải trả cái nơm và cái giỏ cho nó, nếu không thì nó chém tôi. Nói vừa dứt lời nó rút dao trong túi ra chém tôi hai dao tôi không kiếp nói chi hết, tôi chém nữa thì nó không say, sau lại nó mới làm bộ vậy mà chữa mình. Tôi không biết vì cớ chi nó chém tôi như vậy.

Hồ Xuân thì nó nói nó chém vợ nó là vì người ta nói với nó rằng vợ nó lấy trai. Bây giờ nó ăn năn thì sự đã rồi. Xỏ khâm.

GOCÔNG

Công là gian cái-lương, mà giỏi thiệt!!!

Ngày 3 October 1921 lại cho Vĩnh-lợi thuộc quận Gocông tuc kêu là chợ giồng, có xảy ra một đều rất buồn cười làm cao các nhà buôn Annam và Khách-trú đều ta nha thiệt xí!!!!

Ấy cũng là bi buon gian cải-lương, sự tích như vầy: tối đêm 2 Octobre 1921 có hai người Annam, dân Nam-sang Paoy Pinh, đều tóc hớt theo lối kiểu thời, gã sang rằng bon ni lỡ đường, đến chạ nghỉ chơn tại nhà viec làng Vĩnh-lợi, rồi sẽ nhờm thì chúng nó phải trình giấy thuế thân cho ông hương chủ và chủ nhà; mới đưa tên là Huỳnh-văn-Sang 22 tuổi số hiệu 2.636 người làm mướn, đưa tên là Huỳnh-văn-Nang 23 tuổi số hiệu 3.521 nghề buôn bán. Đã hai đứa có tại trao bạc nữa đồng rồi sẽ bảo rất hay!! Sang ngày 3 Octobre 1921, chúng nó rảo cùng các hiem trong chợ, gã mua các món đồ cần dùng, như thuốc gân, thuốc dán vân vân. Mà lần nào, chúng nó cũng phăn mua một thứ, đó mới lấy tiền mua đồ, chớ không hề trả tiền trước, bởi vậy cho nên ai cũng tưởng là người có tiền. Sự thật thành trong, lang chẳng chịu lần chi chúng nó được vì không đủ tiền. Thôi bữa nầy thương chợ vẫn một nghèo mua đồng bon nữa đồng ra đồng rồi không có tiền. Sự thật thành trong, lang chẳng chịu lần chi chúng nó được vì không đủ tiền. Thôi bữa nầy thương chợ vẫn một nghèo mua đồng bon nữa đồng ra đồng rồi không có tiền. Sự thật thành trong, lang chẳng chịu lần chi chúng nó được vì không đủ tiền. Thôi bữa nầy thương chợ vẫn một nghèo mua đồng bon nữa đồng ra đồng rồi không có tiền.

Vậy nên tôi xin báo cho hay cho những hàng trong lục-châu đi về cho chừng lên thì! Vì tôi trước xin ông Hương-chủ cho, tỉnh một thăm rồi hãi chúng nó đặng trở mối hai cho dân.

Một người buôn bán tại chợ Vĩnh-lợi (Gocông)

SOCTRANG

«Hồn hoan»

Ngày 3 Octobre lối 3 giờ chiều, có một cang phố lửa đương Dumont phát cháy. Thanh phố đương an ổn lắm, bỗng nhiên gặp thình ai cũng lo lắng chạy lăng xăng, lục đục, người người đều chạy đến đó mà coi cho đông. Nhưng cũng có nhiều người đang cơn đói bình mà tả rằng cũng cũng xức mùi chưa.

HUẾ

Nhớ mà phòng

Một người tỉnh Thừa-thiên ở đâu mới ngoài vào đem lộc để mua đồ. Khi gần tới bến thì mua đồ ăn, gặp một bọn người hình như ăn trộm, rồi đợi cho người lơ là, không biết vì sao, người ấy đi chỗng lên mình thì mất hết cả. Lúc ấy người ấy mới hay mình bị mất, vậy nên xin khai trình cùng sở mật.

Sau mới hỏi rằng, khi ấy có ai đi có đem theo hòm hai chục bạc là bạn tự gửi nơi ai và bao nhiêu, thì người ấy khai rằng gửi hòm bạc hơn bốn trăm đồng cho ai em, mà bỏ vào trong tủ áo tây, tủ ấy là mở y trên người phải người ký có nắp đậy và có khóa vững vàng, vậy thì chắc mua thứ thời vận là chưa bỏ ghe vào mới được, nên có đem khi mua thứ mới lấy tiền ra trả.

Mới cứ hoàn người chạy bảy chạy bà mọi lúc rỏ về sau cũng chưa mà không biết hồi đâu cho ra.

Xem đó mà nên giữ, nên đề mà phòng, chớ trông lục đề bỏ vào mà lỗ chắc đấn. Xem như chú tỉnh Thừa-thiên ấy, bạc đi bỏ vào tủ trên là cái tủ chỉnh giữa người lại có nắp đậy khuy gài; trên đã có cái nhà gác rất nghiêm, là đối con mắt; có bỏ sở vô-tuyến-điện là cái miệng và hở to tai, hai bên là hữu đã ra hai đôi phao-đinh, là hai cánh tay; dưới có hai đôi ký-mã, là hai cẳng chưng. Cảnh giờ nghiêm mặt đương ấy, hướng chi lại giữa chốn ba mặt sau tai, mà ghé cho cái tài của đứa gian thâm nó lén gặp bao giờ không ai biết?

Gia truyền tập

(Recettes utiles)

Muốn đánh móng tay cho láng

Móng tay, móng cẳng tuy là vật không đáng cho mình thất công lo lắn hằng ngày, nhưng người ở phải cho sạch sẽ nói thân thể bất cứ là ở đâu. Nên chi, những ai muốn làm cho móng tay mình cho trơn láng thì lấy 10 gr. de magnésie, 25 centigrammes de carmin en poudre, 5 gr. de glycérine mà trộn lộn lại, rồi nhồi cho nhuyễn thành ra như Sáp. Mỗi khi muốn đánh móng tay mình cho trơn láng, thì lấy cái bàn chải nhúng trong đó, rồi lấy ra đánh móng tay, đánh rồi lại vọc trong nước lạnh, làm như thế móng tay mình láng trơn sạch sẽ.

Sách vấy mứt

(Taches de graisse sur les livres)

Khi nào rủi tay mình đánh mứt không hay, nhè thỏ lật sách, làm cho phải vấy mứt, nếu muốn làm cho mứt vấy đó sạch đi thì mình lấy hai miếng giấy chấm, để một miếng ở trên, thứt miếng ở dưới tờ giấy dính mứt đó, đoạn mới dùng bàn ủi mà ủi nó. Hay là mình cạo phấn cho nát mà rắt cũng chồ tờ giấy dính mứt rồi thì lấy giấy chấm để đó, chừng mới lấy bàn ủi nóng mà ủi.

Lại còn một cách nữa là lấy tờ sách dính mứt đó nhúng vào nước benzine hay là nước ether rồi thì lấy hai tờ giấy chấm ép lại.

MÍCH

Việt - Nam Kỉ-niệm đài

Á - QUYEN

TỈNH LONGXUYÊN

Số 1920 đến 1930

[illegible]	1 00	Lê Hữu Thôn	0 50
[illegible]	1 00	Phó Kiến Kinh	0 50
[illegible]	1 00	Ng. văn Thâu	0 50
[illegible]	1 00	Ng. văn Viel	0 50
[illegible]	1 00	Ng. văn Công	1 00
[illegible]	1 00	Võ văn Thu	1 00
[illegible]	0 50	Thang v. Nho	0 50
[illegible]	0 50	Mai v. Quới	0 50
[illegible]	0 50	Ng. văn Dương	0 50
[illegible]	0 50	Tr. ngọc Châu	1 00
[illegible]	0 50	Tr. ngọc An	1 00
[illegible]	0 50	Lê ngọc Bút	1 00
[illegible]	1 00	Lâm v. Truyền	1 00
[illegible]	0 50	Ng. văn Nhut	1 00
[illegible]	0 50	Dang v. Trạch	0 50
[illegible]	0 50	Trần v. Hiệp	0 50
[illegible]	0 50	Lê v. Chẹp	0 50
[illegible]	0 50	Trần v. Chẩn	0 50
[illegible]	0 50	Lê v. Dạt	0 50
[illegible]	0 50	Hồ v. Yên	0 50
[illegible]	1 00	Tan v. Trong	0 50
[illegible]	1 00	Lê v. Vong	1 00
[illegible]	1 00	Ng. văn Hy	0 50
[illegible]	1 00	Ngô văn Lên	0 50
[illegible]	1 00	Ng. thi Tu	0 50
[illegible]	2 00	Trần văn Ba	0 50
[illegible]	2 00	Cao văn Lu	0 50
[illegible]	1 00	Duong tu Au	0 50
[illegible]	1 00	Ng. văn Quoi	0 50
[illegible]	1 00	Vo minh Duc	1 00
[illegible]	1 00	Ng. binh Tri	1 00
[illegible]	1 00	Ng. văn Oc	1 00
[illegible]	1 00	Ng. v. Nguyet	1 00
[illegible]	1 00	V. minh Nhung	1 00
[illegible]	0 50	Mai v. Quiou	1 00
[illegible]	1 00	Lê văn Sua	1 00
[illegible]	0 50	Trần văn Viel	1 00

Le Président du Comité Régionale Longxuyên HUỲNH-VĂN-THỊNH.

TRỊ BỊNH YẾU PHẬP

(Conseils médicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rít, hoặc nóng lạnh, ti ni không dùng tới, thì hãy mua rượu **Rhum mane** *là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xen

Các thứ dầu hôi của hãng **Compagnie Franco - Asiatique des Pétroles** thứ nào cũng tốt. Thứ đầu hôi Con Cá (**Le Pétrole Poisson**) của hãng này cũng là dầu cá (tiếng trong toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thắp lại dượm. Liệt vì hãy dùng thứ mà coi thì chắc sẽ dừa ý.

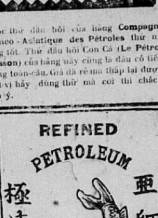

Trong Lục-Châu các tiệm hàng mại cho hãng **C. Franco-Asiatique des Pétroles** *đều có bán thứ dầu hôi nầy*

Có thứ rượu mạnh Langbiệu « BAC-CHUS » mới chơ in Nam-kỳ lần thứ nhứt ngo, không có thứ rượu nào bằng *Chi một mình hãng* **Deni Frères** *trữ mà thôi.*

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG Á-N-SỐ, đường Bd Charner và Catinat

PHÒNG TẮM.

PHÒNG DẠM CHỖ XỨC SỚ, DẾU LA TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến Tam thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ nhơn sẵn lòng tiếp rước.

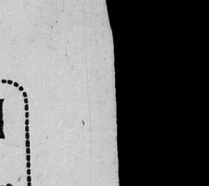

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32.34.36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng sẵng cho.

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu **FORD** *thiên hạ dùng nhiều hơn hết ?*

Tại nó rẻ hơn

Nó ít tổn hơn và

Gọn gàng nữa

Hơn 400 cái xe **FORD** *chạy trong Đông-Pháp rồi*

Giá xe 5 chỗ ngồi..... **2.300 $**

Giá xe Camion 1 tấn..... **2.200**

NÊN ĐẾN MÀ COI HỒI CHẠY THỬ TẠI : **Société Indochinoise de Transports**

4 rue Filippini SAIGON

Có bán Caosu MICHELIN Đại biểu

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cứ-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ đợ theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khứng đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên đùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đải sĩ ;

Vì thuốc tinh tân, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE

LA PLUS RÉPUTÉE POUR

SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE

—ÉTABLISSEMENTS—

L. CAFFORT

32,34,36, RUE CATINAT

SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tế muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã và Dực-mã

Khoa-chang, Khoa-do

Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5 Hanoi

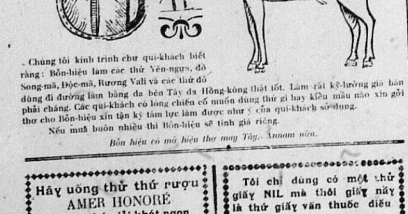

Chúng tôi kính trình cho quí-khách biết rằng : Bồn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa, đồ Song-mã, Dực-mã, Rương Valì và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bên Tây da Hồng-kông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá bán phải chăng. Các quí-khách có lòng chiếu cố muốn dùng thứ gì hay kiểu mẫu nào xin gởi thơ cho Bồn-hiệu xin tận kỳ tâm lực làm được như ý của quí-khách sở dụng.

Nếu mua buôn nhiều thì Bồn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thợ may Tây, Annam nữa.

Hãy uống thử thứ rượu AMER HONORÉ

Là một thứ giải khát ngon thượng hạng

Của một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu

Tôi nhứt cha một mình hãng **Denis Frères** đại lý khắp cả Đông-dương.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Vui bao nhiêu, hại cũng bấy nhiêu

Nhâm Saigon hiện nay đối với Saigon ngày trước, thì Saigon hiện-nay dời đổi nhiều, chẳng khác nào cục nọc ngày trước lu-cầm, nhờ lâu năm đổi mái, đành-hòng, nên hiện nay sáng ngời ở cõi Á-Đông, nên đã làm người đi-quốc ở các nước đến đông, lại còn người Lục-tỉnh đến chơi cũng không ít, nên hễ người đến chơi đông-đảo chừng nào thì các cuộc chơi vui lại càng hay ra làm lắm, nào là đào xinh gái đẹp, nào là rượu tốt mùi ngon, nào là hơi thơm thuốc thắm, nào là hài là tiền muôn v. v. nói tắc một đêu Saigôn là chốn phiên-ba thăng-cảnh thứ nhứt ở miền Viễn-Đông nầy, trễ nào có tánh ham vui hễ đề chơn đến rồi, thì lấy làm thích chí lắm.

Vẫn ai cũng ham vui, song cuộc vui khác nhau song hễ cuộc vui nào mà vui không đủi, cứ vui hoài một cuộc, thì vui ấy ai cũng chán cũng ngán, còn như các cuộc vui ở Saigon dây từ sớm mai mở cửa ra đến khuya lên giường, thì đổi thay luôn luôn. Bởi thế các tay « *Công-tử* » (nghĩa là con nhà giàu mà không học thức, đam của tiền mua cái vui hại) ở Lục-tỉnh lên thì cậu nào, cậu nấy, trong lưng dây chừa giấy trăm *(cent)* lên ở Khách-sang sớm ả đào, chiều ả hạnh, khi lên ngựa lúc xuống xe, của tiền quần vải cho hết, rồi về, cậu thì dau bịnh nầy, cậu thì dau bịnh nọ, nhưng mà cũng không tởn. (*Tôi chẳng phải nói hễ ai đến ở đã lại Khách-sang thì là công-tử rảo, xin chớ trường lầm, mà sau có đôi*) Thấy vậy, ở Saigon dây lại có lắm con trai nhà-nhỏ cũng bắt chước lộng, mượn Khách-sang mà ở, vui say lối ngày, mình lên X..., con của M. F...., giúp việc tại một nhà buôn kia, tánh-tình thuần-hậu, ăn ở nhỏ-nhen, nên chủ-nhà thương mến, hết lòng cậy tin, giao giữ chìa khóa tủ-sắt, xuất phát một tay.

Than ôi! cái giống tôn-hữu lại biết là bao nhiêu? hễ thấy có tiền thì giống ấy nó bao chung quanh tối ngày, tuông như rủi ro đã tại, Chúng nó đã hư rồi, lại còn dạy kẻ khác phải hư như nó, nên thấy tên X.... như vậy, chúng nó lại rủ-rên, mạy tiếng huyên-mai giọng ken, lần lần dụ-dỗ tên X.... ban đầu rượu nồng chấm-chút, cờ-bạc chơi vài đồng, sắc chơi nhắp nhem, thuốc phiện ít điếu, lần lần rượu uống cả ve, bạc chơi bàng cối, sắc chơi không kể nhỏ lớn, thuốc phiện lì-lì. Chừng đó, ăn quen nhậu không quen, bữa nào thiếu một cuộc vui trong mấy cuộc nói đó, thì buồn-bực xôn-xang khó-chịu, không chờ ai kiếm mình, tôi phiền mình đi rủ-bọ. Chơi hoài vui mãi, bạc tiền hiu hắt, rồi mới mon-men mượn tiền tủ-sắc, khởi tiêu diệt đại hạn dầu lấy it sau lấy nhiều, bao nhiêu cũng đổ ra trong mấy cuộc vui ấy. Đến chừng chủ hay được mới thưa cò hỏi, giải qua Tòa phân xử.

Tội mình làm mình chịu đã cam, thương thay cho cha mẹ ở nhà nghe con bị hại thì khóc than buồn thảm mẹ thì bỏ ăn bỏ ngủ, than Đất kêu Trời, cha thì dau lòng xót dạ, kiếm phương nẫy thế nọ mà giải cứu.

Đó bạn thanh niên nghĩ lại mà coi, vui chi vậy mà vui, vui không đầy gan tất, vui có một mình, đến nay đến lúc buồn, vào chốn ngục-đường, *nhứt nhứt tai tai là thiên thu tai ngoại*, ngồi nhớ lại : vui ngày trước chia với ai, mà buồn hôm nay riêng chịu một mình, đã vậy lại lấy buồn đến cho cha mẹ, cho ông bà, cho chú bác v.v.

Ở ai ôi ! xin nghĩ lại rồi sẽ vui, vui sao có ích cho mình, có ích cho dòng giống, có ích cho mẹ cha, vui ấy mới thiệt là vui, còn như chơi thì ai lại chẳng chơi, rượu chơi đừng say, sắc chơi đừng đắm, bạc chơi đừng mê, ả-phiện chơi đừng ghiền, chơi như thế mới thiệt đáng chơi.

Trần-văn-Mịch

Dầu hôi hiệu cái Mảo

Dầu hôi hiệu **Cái Mảo** (**Le Pétrole Couronne**) cũng dầu của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles.** Dầu nầy thắp đơn lắm. Hễ dùng dầu hôi thì chẳng nên quên hiệu **Cái Mảo**. Phải tìm cho đúng hiệu **Cái Mảo** mà mua, thì mới đặng dầu thiệt tốt.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng

Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles

đều có bán thứ dầu hôi nầy

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng **Cie Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

DẦU MỠI HIỆU

MAZOUT

Bấy lâu nay thường nghe anh em phàn nàn vì không có thuốc chi hay là dầu chi đặng trừ cho tuyệt loài mối nó phá hại nhà cửa, quần áo, tủ bàn, ván ván ...

Vậy anh em hãy mua thử dầu mối hiệu **MAZOUT** mà dùng thì chắc trừ được giống độc ác đó.

Các tiệm thay mặt cho hãng **Cie Franco Asiatique des Pétroles** đều có bán thứ dầu mối hiệu **MAZOUT**

Xin chiêu cố

Đời thanh trị thái bình, thì con người sanh sản ra càng đông đảo hơn khi trước hồi phần, bởi vậy tôi đóm thấy mối khi Saigon có bày chợ lễ, hoặc là cuộc chi v.v. thì tôi nghiệp cho qui-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạng nghỉ ngơi, làm sự vui thành ra buồn, bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trung Khách-sạng* tại đường Némésis N° 101-103 gần bến gốc tiệm cầm-đồ Saigon, phòng ở từ phía theo mặt đường đi, rộng rải mát mẻ tử bề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon đường giữa đường mé sông, và xe Biên-hòa, xe Mythо, rất tiện cho qui-khách. khi lên xuống.

Cái xin qui khách thường tình đồng-bạn giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy ghi lạc hàng ngày.

Quản-lý

HIỆP et THẮNG.

Kính,

Cũng chư qui vị trong cả lục-châu đặng rõ :

Hãng tôi mới mở một cửa hàng sửa đủ thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng đùng theo một thứ máy như là xe-hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy v.v. Nói tóm một đều là trong cả vật dụng theo công-nghệ loại kim, hầu giúp tiện cho chư qui vị khỏi bề bị lăng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵn lòng cần giúp đặng xin kíu, lại tùy theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất gội nhuận.

Kính đôi,

Actelier de Garage l'Avalanche

430 à 433, R. Paul Blanchy

à SAIGON.

Trần-minh-Tịnh

Commerçant à Vinhlong

Tiệm nầy thay mặt cho tiệm thuốc *Pharmacie centrale franco annamite* **của ông André Lê-văn-Minh, bán đủ các thứ thuốc Tây.**

Bán hàng dệt, tơ, lụa, giày, guốc, nón Backỷ thiệt tốt hơn hết, savons Dyfoam nhuộm đủ các thứ màu, xe máy hiệu *Lonnet* **hãng Thuận Hoà hiệu Hercule, đồ phụ tùng vỏ ruột xe máy đủ các hiệu, sách vở, mực viết, cho học trò dùng, thơ, tuồn, truyện quốc-ngữ, giá bán rẻ hơn các nơi, cúi xin qui vị thạnh tình huệ cố.**

Ai mau mắn

mua được giày đá tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richaud*, kế nghiệp hãng *Tournier et Cong-ti*, đường Catinat Saigon.

Có bán cơ thứ giày thường hàng tốt như hiệu **EVEIL SAM AU COQ** mà mọi thứ có 60 quan (francs).

HOA CHƠ'N DUNG

Đã khéo lại rẻ hơn các nơi

Bán ảnh.....	(1) 0m 50 × 0m 60		
	(2) 0m 32	0m.75	
Nguyên hình	(3) 0m.70	1m 00	
	(4) 1m.00	1m.40	
	1e 2e 3e	4e	
Velours à sauce..	8, 15, 25 et	35$	
Aquarelle ou pastel	20, 35, 50	60«	
Peinture à l'huile.	40, 65, 85	120$	

Hình họa không giống không ăn tiền. Thơ, bình, mandat xin đề ngay cho M. *Nguyên-an-Thân*, ex professeur de dessin à Phú-xuân Nhà-bè (Giadinh) Cochinchine.

BÊN LÒA đời có mãn sống, hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hành hao,

Sáng trắng ngọn.

Không hay nghẹt,

Dễ đốt.

RẺ.

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIÊM

85 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người langsa mới lập tiệm cho nên đồng xe kéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Doumont Saigon.

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(*Lithographie et Librairie*)

SADEC VILLE

In bộ số, cung-kỉ, thủ thiệp, vẽ hình, in hình nói tắc là môn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Cautchouc). Gòng chuyên làm rất kỹ và mau — Giá hồng Saigon.

Xin đừng bảo chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương nghệ công-ty, kính cho đồng bang hay rằng chiếc tàu « Phan Nuôi » của hội đưa bộ hành và chở hàng hóa, từ Saigon đi Nam-vang và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec, Đất sét, Cái-tàu thượng, Caolãnh, Cho-thủ, Hồngngự, Tân châu, Long-xương, Vĩnh lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng xin đồng-bang chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám nửa tối.

Tại Nam vang đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

Đèn cây hiệu cái mảo

CROWN CANDLES

Của Hãng

COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PÉTROLES

Xưa nước Nam ta thắp đèn thường thì dùng dầu cá, dầu mù u dầu đu-đủ và dầu phộng, vân vân. Còn trong việc quan hôn tang tế thì lại dùng đèn sáp. Các thứ dầu nói trên đó, thắp nó thì mắc công khêu còn đèn sáp muốn dùng nó thì lại mắc công xe, coi ra bất tiện quá.

Từ ngày dầu hôi phát minh, đèn cây xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều bề: đã sạch sẽ, it tốn mà lại tỏ rạng hội phân.

Như trong việc quan hôn tang tế mà dùng đèn sáp thì giá đã mắt mà còn phải mắc công xe, và lại mắc công hót tim hoài.

Như mọi có thứ đèn cây của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** chế ra dạng thể cho đèn sáp thì nên cho tỏ đừng lầm. Thứ lớn cỡ, thứ nhỏ cỡ, giá rẻ bội phần.

Dùng đèn cây của hãng nầy thì sinh đẹp, lắm. Hoặc đình miễu chùa chiền, đùng nó mà thế cho đèn sáp thì lại càng hay, mà it tốn nữa. Nhứt là mấy bực van-nhân tài-tử nếu thắp đèn cây bàn đèn mà xem sách hoặc đọc *Lục-Tỉnh Tân-Văn* thì được khỏe con mắt.

CANOT HOI

Để chở chuyên mau lẹ, để tuần du điên địa

Hãy lập thư viết thơ thương nghị với *Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements*

Charles BARDON

Sté Anonyme en formation

Quai de la Marne, SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR Số 620

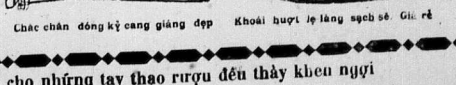

Chắc chắn đóng kỹ càng giáng đẹp — Khoái hượt lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng* Denis frères *có trữ mà thôi

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN BÀI 99 và 101

BẮT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bành, xe kiểu, xe keo, xe bổ cũng có đóng thông xe hơi theo kiểu kiểm thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mui xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn có bảo đảm xe đủ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá lại bớt tay chở lại, cao-su đặt đi thay trong hành, kiểu đèn tây, đặt bắt kỉ xe độc chiếc, và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cời, chuông đạp hai tiếng, bình đỏ thắp đèn khí đá theo xe. Sơn xe và vẽ xe.

Chi xin quí khách có dịp đến đặt đồ sẽ xin ghi lại tiệm nơi mặt khi trước coi cùng cuộc của tôi làm, sau có cần đồng món chi đa thiểu mua giúp làm ngãi thì tôi rất cảm ơn ba cả.

Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hồi đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đâu thiện nghệ đâu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tính theo giá bớt Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v. . . .

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo làm, thứ mắc cũng có nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thiệt thân nữa.

Có bán kiểu, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 h 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình mấy xứ nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐÓNG GIẦY bằng DA bền tay hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NỈ CHAI (LIÉGE) và CÂY MỐP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIẦY TÂY, NÓN CASQUES, GIẦY HÀ DA LÀNG, DÉP DA LÀNG, GHÉ XICH-ĐU THONETS, KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và cham MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng qui khách.

Xin CHỪ-TÔN chiếu cố tôi rất cảm ơn.

BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 30 Rue Chasseur aux Carabetti Saigon

HUỲNH-HUỆ-KY CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới đon một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng sẽ đon phòng ở dưới đất rất sạch sẽ cho quí khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset C^ie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULÉ.

Có thợ coi mọi giới ở lại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đặt thế nào, thì chỉ giùm không ai tiếc công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Xuân.

Gió đưa hơi thoát nhẹ nơi nơi,
Hoa khách chào xuân chuốm chiếm cười.
Em liễu, chị đào tranh một dặt,
Thoi xanh, kéo có liền đa trợi.
Sương nhuần thảo-thơ mưa thêu-vẽ,
Gấm trải giang-sang-sắc rạng-ngời.
Chín chục thiều quang xuân thấm thoát,
Xuân tiêu một khắc đáng mười mươi.

Hựu.

Chiếc thuyền quang cảnh sắc xinh,
Bưa thoi rải en miền tin lành.
Lăng mai tuyết điểm gian mành bạc,
Xóm liễu gió lồng bức sóng xanh.
Cây-cỏ đôi-đào hơi thoại khí,
Non-sông tiêu vẻ bực đồ tranh.
Ngày xuân lẻo-đẻo đi về mãi,
Lai láng lòng xuân một chữ tình.

Hạ.

Cờ ngại là đa ngọn gió đưa,
Nực-nồng lửa lựu bóng trời trưa.
Hồ tây sen nở khoe màu lịch,
Viên bắc sanh giải nhắc cảnh xưa.
Buổi sớm con ve kêu tỉ sắm,
Canh chầy cái vỗ khóc như mưa.
Gặp ông Xích-Đế thảy lay hỏi:
Nọn-nước cầm quyền đã vững chưa?

Thu.

Riêng giữa đêm thu bực nỗi mình,
Tí-tẻ đón để giọ đưa canh.
Rượng phòng là đỗ, nhành thưa-thớt,
Áo ngọc sen tàn, cảnh vắn-tanh.
Cao-ngất hòn non đầu trỏ bạc,
Lăng-trang dòng nước mất trong xanh.
Nỗi niềm ai biết ai trách?
Hậu để phân trần chút đỉnh đinh?

Đông.

Giá đưa hơi lạnh mát thư trang.
Mấy độ sâu đông nghỉ lại càng.
Khóc gió u-ơ chồn cỏ-thọ.
Dầm sương lò-lợt, giải hàng-san.
Lá bay phất-phới trông sông-sát,
Mai nở lần-xan biếng ngỏ-ngàn.
Bên suối âm-ỷ vang tiếng nước,
Ngàn-ngơ tình cảnh xiết buồn than!

Thu dạ hoài hiệu.

Người năng vui thu trời bữa rầm,
Riêng mình tứ-tưởng khách tri-âm.
Kêu đau tiếng nhạn ba canh thổ,
Đoanh lộn hồn hoa mấy khúc cầm.
Rượu chuốt đôi chung chờ lẻ một,
Thi trong mười vận nhớ con nam,
Trải xem đạo cúc càng ngo-ngác,
Cúc vẫn đua tươi ruột vẫn bầm.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune libre)

CÓ ĐÁNG BỎ QUA CHĂNG?

Hỡi ai! có vợ cho đi mua hàng tại tiệm « Bombay », buổi chiều 5 tay tháng nầy hồi đúng 7 giờ rưỡi tối chăng?

Ở các đường nam-nhi! Xin hỏi lại, coi người đàn-bà ấy là vợ ai, đã bị nhục nhã thế nào thì biết, và xin hãy chừa mấy cửa hàng đấy, chớ có đến nữa mà xấu lây cho đồng-chủng, đồng-bào ta trong buổi văn-minh thời-đại nầy, rất nguy quá!

Phận dân-bà lấy thân thể là trọng nhứt trong các điều. Tôi lấy đạo vợ chồng cho là quan-hệ, nên mới thổ thẻ một đôi lời hầu chư độc-giả cùng luận.

Tang mat thấy, chớ chẳng phải tai nghe: Một người đàn-bà xinh đẹp có đeo vòng vàng, đi với một đứa tí-tất gái trạc chừng 19, đôi mươi tuổi đâu, vào một tiệm « bombay » mua chi không biết.

Lúc tôi đi trở lại, thấy đang cái cọ, lại có đông người đứng coi, tôi tưởng thăm rằng có lẽ người dân-bà nầy mua bán cãi lẫy chi nên người ta coi chật; song chưa ắt, kẻ thấy người đàn-bà ấy bị bắt xét một cách rất thẹn thùa; còn kẻ xét lại không tìm tang tích chi, cứ. . . . , cứ. . . . , mà, mà xét. . . . . xét mãi.

Thấy vậy tôi thật cũng nóng lòng, muốn vào gánh vác, kẻo để nhục chung, song bị người đông lắm, muốn vào mà vào bất tiện; nên chi về nhà tức mình ấm ách, vội vàng viết mấy đều đây, cho ai nấy có vợ coi xin khá hỏi lại coi, và dặn rằng:

« Không thiếu chi cửa hàng buôn bán, cũng ở đàng Catinat, sao không vào mà mua, lại tìm tới tiệm « bombay » mà làm giàu cho chúng nó, rồi ra chúng nó lại còn khinh khi nhục mạ mình, ấy mới đáng buồn đáng giận! Có nói lắm cũng nhàm tai độc-giả, kẻ sơ qua cho đủ rõ ngọn nguồn.

Qui ông có biết lúc bombay xét người dân-bà ra thể nào chăng?

Chẳng phải nói sự lột xiêm cởi áo chi mà thái quá, duy sự trước mắt muốn chúng thấy rõ ràng, chúng nó rờ cùng cả mấy chỗ. . . . . trong mình người dân-bà không sót.

Ôi thôi! Cái thân dân-bà ai cũng trọng, đều lấy liết-hạnh làm đạo-đức để tùng phu, nay bị sự dở-dang vầy, rồi qui ông nghĩ thế nào, hành làm sao ? ? ? Xin cao-minh thẩm nghĩ! ! !

Nào, chồng ở nhà như hủ dục cộ hay dặn việc mua bán tới vầy, mà còn phép thì có thưa người ta mới đi đến chớ.

Cớ gỡ-dang như thế nên khi nghĩ đến câu ấy, thì: « Xấu hổ không toan dậy mặt, nghĩ ngang khó lấp ngọc lòng; vội vá tạm gỡ mấy hàng xin ông Chủ-bút ấn-hành cho bọn ta biết phải quấy mà lánh chừa, chớ tôi cũng biết tục ngữ ta thường nói: « Mía sâu có đốt. . . . Ôi! Còn tôi là phận nha nhuốc nhuốc nha, đeo bột deo vòng, khi đến nơi bombay nó trọng hậu lắm!!!

Tục điếu rằng: « Dưa đay đề . . . . người khôn mắc cỡ!!!

Ơ, ơ! Chị em biết sấu chưa?

Bán buôn như thế cũng nên chưa.

Thiếu ăn ắt chết ta nên sợ,

Việc mặc lo chi cái khiếm, thừa.

Một người đi qua đường xem thộng.

N. T. Châu, Saigon.

∴

Việc ấy lam sao thì chưa hàng, song nghe mấy lời của M. N. T. Châu nói tren đây, ai là người Annam cũng đều phải bất bình, thử có một người đặu phải hay là Anglê lúc ấy đi ngang qua đó, thấy tình cảnh như thế cũng không lẽ nhắm mắt, bụm tai mà đi luôn cho đành.

Theo lời M. Châu nói thì xét nói trong mình có ấy, chẳng thấy món chi cả, dầu cho có nữa, ai cho phép mấy tên chà Bombay đó xét? Phải biết rằng đâu đó có quan, có có bót, nếu mấy tên chà bombay nói, có ấy vậy vậy. thì chúng nó đến có bót mà thưa chớ, chừng ấy có bót mới dính phận. Mà chẳng biết có nào đó, khi công việc rồi ro xảy đến như thế, mà rồi bỏ qua hay là có phân chừng đáng đi kiện thể diện chăng? Mà có ấy là người ở phận nào? Ở đâu?

MICH

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hôi hiệu **Mỏ Neo (Le Pétrole Ancre)** của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** mà dùng. Dầu nầy thắp it hao đã sáng suốt mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hạng trong Hoàng cầu.

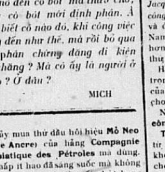

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng

Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles

đều có bán thứ dầu hôi nầy.

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng C^ie **Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hỏi ấm lập tức.

L. JACQUE CONG-TI

Hãng **L. Jacque** công-ti gốc bởi hãng *Brand công-ti*, sang qua *C. Bandier công-ti*, đề lại *Graf, de Laithacar công-ti*, rồi *Graf Jacque công-ti* bây giờ trở nên *L. Jacque công-ti* vốn là hãng bán những đồ đồng sắt và đồ nói dụng, lâu đời hơn hết trong đất Nam-kỳ. Kho trữ tại Saigon càng rộng lớn hơn hết trong thành-phố, và sẵng chứa đủ thứ đồ thương hạng cho người chọn lựa.

Hãng **L. Jacque công-ti**, hãng thật là hãng trong đây, nên mới dám chịu bao công tổn của in ra cuốn mục lục quốc ngữ để tiện cho qui khách dùng.

Những đồ qui-hiệu của hãng **L. Jacque công-ti**, trừ bàn chẳng phải it; kể ra:

Tủ-sắt hiệu Bauche là hiệu đã có danh từ ba mươi năm nay; nào nhà Băng nào cho nhà-nước thấy đều dùng. Hiệu tủ Bauche mà đáng danh lừng lẫy thế ấy, như bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc chắn của nó.

Máy dùng thục nước chữa bịnh hiệu Jacod Delafon

Nông cách nào cũng không nức. Thật là đệ nhứt và không hiệu nào sánh bì.

Máy may hiệu Gnome và Rhone Chánh hiệu Langsa, diệu-dàn hơn hết.

Máy trực thủy hiệu Gnome và Rhone

Máy hơi chắc có danh, riêng để dùng về tàu nhỏ và đò; Tao-tác yêu dùng lắm.

Dầu hiệu Spidoleine

Dầu nhớt dùng theo máy tốt lắm mà lại it hao, nên các hãng làm xe hơi bên Pháp-quốc đều ưa dùng.

Bàn ghế hiệu Thonet

Đã thanh lại thêm chắc chắn.

Vân vân. Vân vân. . . . . .

Hãng **L. Jacque công-ti**, sẵng lòng bỏ trong qui-khách, ai hỏi xin Mục-lục thì gởi không cho liền. Trong hãng lại có đặc biệc một sở và Langsa và Annam đếm trên mười người giúp việc riêng để lo về phần qui-khách ở Lục-châu nghĩa là lo việc gởi đồ cho kịp và việt thơ tin vẳng lai. Nếu khi chư qui khách Lục-châu cần hỏi đều chi, viết thơ ngay cho Bổn-hiệu, thì nội trong một kỳ thơ có thơ của Bổn-hiệu đáp hỏi, chi phiền minh bạch giá cả cả món hàng mình muốn mua. Giá của Bổn-hiệu định trong thơ đáp hỏi đây, là giá chung tính luôn cả tiền đóng thùng và tiền gởi cho.

một mình hãng Denis-frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hột quẹt nầy khắp nơi đặng phép bán lẻ một xu nhỏ một hộp mà thôi.

CHUYÊN ARAP

(Tiếp theo)

Cô-da-Đắc bước tới gần cành cửa, để chia khóa vô mở, mà sái chìa, nên phải để chìa khác vô. Tiếng khua đóng làm cho mấy người bị nhốt tưởng là thằng mọi trở lại bắt 1 người mà ăn nhu thường bữa vậy, nên sợ lắm ăn nhu thường bữa vậy, nên sợ lắm và rén xiết lắm. Tiếng rất thê thảm nghe như đâu ở phía dưới đất vậy.

Cô-da-Đắc bước cửa ra, thì thấy có một cái thang, theo thang xuống dưới một cái hầm, tối lắm, duy có một vài lỗ trống ánh sáng mặt trời dọi vào mà thôi, dưới hầm ấy thấy hơn 100 người, tay chơn bị trói riêng nhau nơi cây trụ. — Cô-da-Đắc nói: bớ những người oan nặng dường chờ giờ mà chết, các người hãy tạ ơn trời đất, xuống khiến cho tôi tới đây mà cứu các người. Tôi đã gặt thằng mọi quái gở đó rồi, nên tôi đem mà mơ trói cho các người đây. — Những người bị bắt dưới hầm đó nghe Cô-da-Đắc nói chưa dứt lời, cả mãng la ó lên vang rền. Cô-da-Đắc với năng xinh đẹp ấy bèn mở trói cho người nầy rồi mở cho người khác. Những người được mở ra trước cũng phụ mở cho mấy người kia, nên tuy đông người mà nhờ mở chuyền cho nhau, nên chẳng bao lâu, hơn một trăm mấy chục người đều mở trói ra hết.

Những người ấy qui xuống tạ ơn Cô-da-Đắc cứu sống mình, rồi lên thang, ra khỏi chỗ đó mà tới ngoài sân, thì Cô-da-Đắc cả lấy làm lạ, vì trong bọn người vô phước đó có mấy vị hoàng-tử cũng bị vào, nên tìm kiếm khắp nơi không gặp. Cô-da-Đắc cả mãng mà nói rằng: Cha chả, các người bảo hại tôi quá, tôi cứu đặng ngài bảo thì chắc hoàng-thượng mãng mà thấy mặt các ngài, mà các ngài có còn đủ đó không, hay là đã bị rủi hết một đôi vị rồi. Nếu mà thiếu một người thì cũng đủ làm cho cái sự mãng này trở thành thể thảm cho tôi làm. 49 ông hoàng vẫn còn sống đủ số, đứng tách riêng bọn đó ra và nói cho Cô-da-Đắc biết rằng còn trọn đó. Cô-da-Đắc biết thuật đều lo lắn của đức vua cho 49 ông hoàng nghe. 49 ông hoàng và luôn mấy người kia đều khen ngợi và tỏ nhiều đều cảm tạ ơn đây Cô-da-Đắc cứu mạng. Đó rồi Cô-da-Đắc và nói bọn đi lục cùng tại đó, kho nào cũng mở ra, mỗi kho đều có khóa hết, mở ra thấy nhiều đồ qui lạ, hàng lụa, vàng bạc nhiều lắm, và những đồ bành trang với những hàng hóa của thằng mọi đoạt của những người hành lữ. Hàng hóa phần nhiều, là của những người bị trói mà Cô-da-Đắc mới cứu ra đó. Cô-da-Đắc bèn bảo lựu của ai thì nấy-lấy lại, còn những đồ không có chủ nhìn thì phân nhau mỗi người một mớ.— Cô-da-Đắc lại nói: Đồ thì nhiều, mà nơi đồng không mông quạnh đây, ngựa thì không có, biết làm sao đem đồ đi cho đặng? Một người đáp rằng: Bẩm ân-nhân, thằng mọi đoạt đồ của chúng tôi, cũng đoạt luôn lạc-đà của chúng tôi nữa. Chắc là nó cầm nhốt cũng nội nơi nầy. — Cô-da-Đắc nghe nói lấy làm hay phải, ben phân nhau đi kiếm, bèn gặp trong chuồn chẳng những là lạc-đà, mà lại còn đủ 49 con ngựa của 49 vị hoàng-tử nữa. Cả bọn đều mừng rỡ. Nơi tàu ngựa đó có vài ba thằng mọi là bộ hạ của thằng mọi quái gở. Khi thấy cả trăm người bị nhốt đều đặng thả lòng ra thì biết rằng thằng mọi chúa đã bị chúng giết rồi, nên nơi theo dường quanh quẹo chúng nó vẫn theo dường quanh quẹo chúng nó vẫn thuộc biết mà trốn mất. Cô-da-Đắc cũng không thèm tìm kiếm làm chi. Mấy người hành-lữ nay đã thoát đặng và hàng hóa lại còn đủ, nên tính lên đường, mà trước khi đi, cám tạ Cô-da-Đắc ơn đây cứu mạng, lại một lần nữa.

Khi bọn nầy đi rồi, Cô-da-Đắc nói với năng xinh đẹp rằng: Còn qui-nương tính về nơi nào? Khi đi ngang qua đây bị thằng mọi bắt, thì khi ấy qui-nương tính đi đâu vậy? Tôi xin qui-nương tỉnh đi đâu với? Tôi xin đưa qui-nương đi cho tới chỗ qui-nương tính đi, mà tôi tưởng 49 vị hoàng-tử đây chắc cũng một lòng với tôi mà đưa qui-nương đi. — 49 ông hoàng nghe nói cũng ưng ra nói rằng đưa năng ấy cho tới chỗn tới nơi sẽ trở lại.

Năng ấy nói rằng: Bẩm ân nhân, quê quán của thiếp xa cách chốn nầy lắm, thiếp đã thọ ơn đây của ân nhân cứu mạng, nay còn nhọc lòng ân hoàng-tử đây cho thiếp về xứ sở, thiết thiếp chẳng dám, thiếp quyết bỏ xứ, không trở về. Thiếp đã có nói với ân nhân rằng thiếp là con nhà danh-giá thanh Khê, ân nhân ôi, ơn đây ân nhân cứu mạng, mà thiếp lại đã dối như vậy, thiết thiếp lỗi quá. Vốn thiếp là một nàng Công-chúa Ninh-thân thích-khách phủ-hoàng thiếp mà chiếm đoạt ngôi trời, nên thiếp đây phải lánh thân nơi tị hoa. Cô-da-Đắc và 49 ông hoàng nghe năng nói đông lòng, khuyên năng hãy thuật rõ việc lại và hứa rằng sẽ cam đứ vào đều gì con hoa của năng, và quyết giúp năng cho được trở nên mụ mẫn. Năng lại ơn sâu rộng lòng lo dùm việc năng, nên năng thuật việc năng cho Cô-da-Đắc và 49 vị hoàng-tử nghe, việc như vầy:

CHUYỆN NÀNG CÔNG-CHÚA DIỆT-DA-BA

Trong một cái cù-lao kia, có một kinh-thành lớn, kêu là thành Diệt-da-ba. Thành ấy thì đã lâu rồi, trị vì bởi một ông vua mạnh mẽ, và nhân-đức lắm. Ông vua ấy không con nối hậu, ấy là điều thiếu sót trong cái hạnh phúc của người. Người hằng khẩn nguyện với trời, mà trời duy nhỏ phước xuống cho người ở con nữa mà thôi, chớ không trọn, là vợ người, hèn lâu trông đợi, rốt lại sanh ra một năng con gái.

Năng con gái ấy là thiếp đây. Khi mẹ thiếp thai nghén, cha thiếp mãng và vạn vái cho sanh được con trai, tê ra sanh thiếp, nên cha thiếp không vui lại thêm buồn nữa, mà cũng phải vẳng thiếp ý trời, săn sóc nuôi dưỡng thiếp lắm, bởi không trai, nên rằng cần dạy dỗ thiếp, phòng ngày sau có kế vị cho người.

Ngày nọ, cha thiếp đi điền-diệp, xảy thấy một con lửa rừng, cha thiếp rượt nã theo, bỏ hết các quan quân hộ giá, rượt riết theo con lửa rừng cho tới trời chạm vạn. Cha thiếp bèn xổng ngựa, ngồi chỗ dầu rừng, là chỗ thấy con lửa chạy càng xô đó. Kế trời tối, thấy theo kẹt cây, xa xa có một đám lửa, cha thiếp nói đó chắc là xóm. Cha thiếp tính theo đám lửa đó mà tới đặng tro đỡ một đêm và cậy người đi cho các quan hộ giá biết rằng mình nghỉ đỡ tại đó. Cha thiếp tính vậy rồi đứng dậy vậy ngó ngay ngọn lửa mà đi tới.

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Certifié le Tirage à deux mille
Nous avons délivré exemplaires
Saigon, le 10-1920

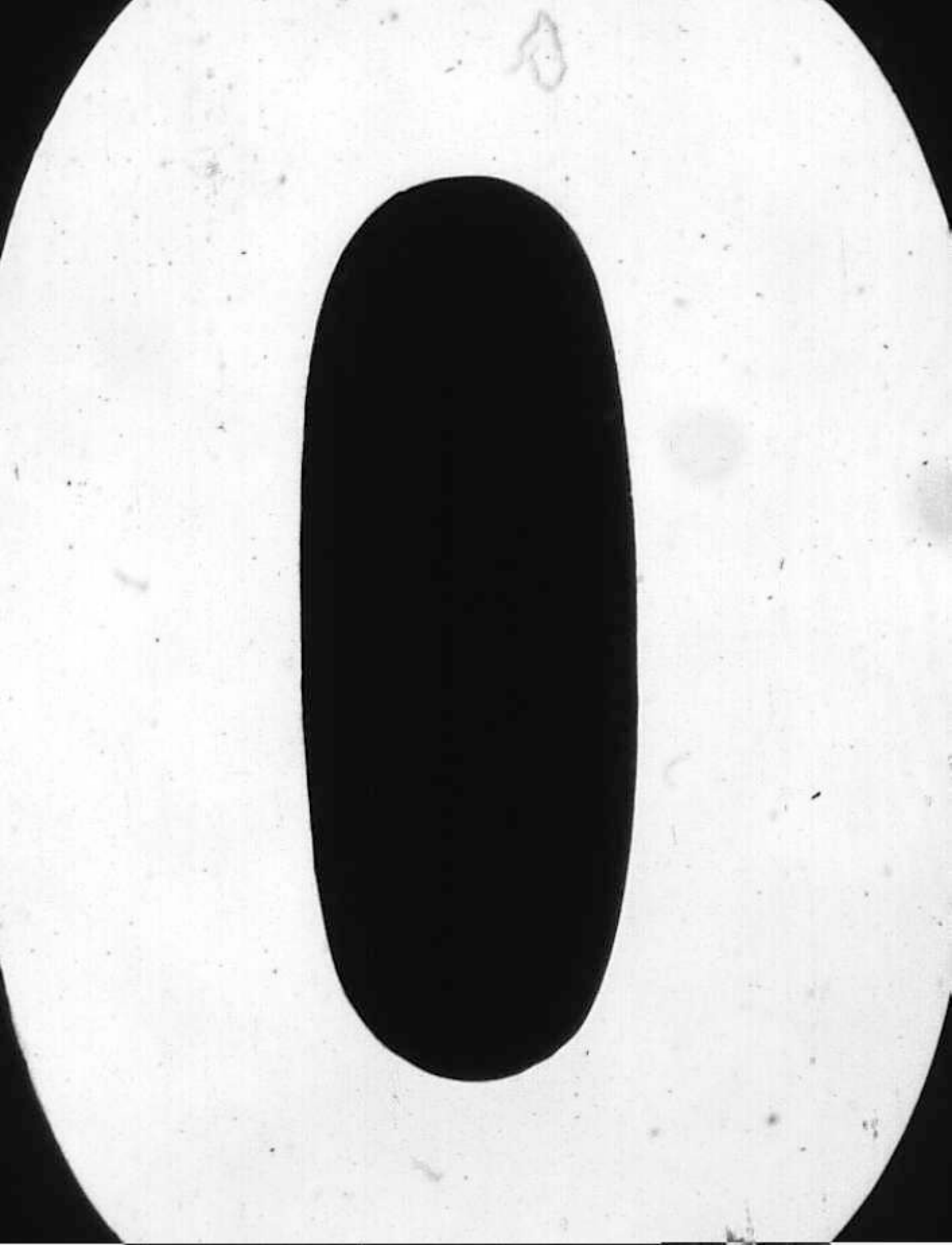

SỐ THỨ 973 — NGÀY THỨ HAI 10 OCTOBRE 1921 — NGÀY MÔNG 10 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN-VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 283
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	pour l'Indochine	hors de l'Indochine
Một năm	12$00	15$00
Sáu tháng	6 $ 50	8.00
Ba tháng	3.50	4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

聞新省六報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155/157 (1er étage)
à Hanoï : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Moyence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

TỐI YẾU CHỈ TỪ

Trước kia đã có nói từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với từ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một từ « Nhựt-báo » để hiệu củ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì lấy lẽ chư-qui độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng-nề, hao của tổn công, rảng mở mang ra, để gọi trước là dân ăn trị-ngộ cho chư-tôn và làm rề rảng cho xứ sở ; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân. ngõ hầu cọng hưởng thái-bình, Văn-minh tấn bộ.

Báo thêm số, từ nhiên, giá phải đổi cao : Song Bổn-Báo, cũng vì ân người củ, để cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra, người mới khởi mua, hoặc người củ mãng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm.....	12$00
Sáu tháng.....	6 50
Ba tháng.....	3 50

Còn người đã có mua củ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ bườn tiền mua « Nam-Trung », hườn đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đòi ; cũng còn ở đặng Catinat, số 153-155-157, tiếp tục như nhựt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ để ngay cho :

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh-Tân-Văn »
đặng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngay cho :
M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ rói, xin chư-tôn ghi để.

Rồi đây, Bổn-báo còn một lợi trăn trọng, kính xin độc-giả niệm tình :

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-âm, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » làm từ « Nhựt-báo », xin liệt-qui, vì ích chung, xúm giúp cho Bổn-Báo vẫng bền, cho rõ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

XIN MỞ TẤC LÒNG NHÂN

Biển *rộng mênh-mông cá ăn cá ;*
Trời *cao lồng-lộng người giết người.*
(Lời than của người Annam)

Tạo-hóa sắp đặt trên địa cầu nầy, vì chẳng khác một cái bàn vậy ; chung quanh cái bàn vậy ấy có đủ thứ người, thứ vật. Nếu để cả cái bàn vậy ấy chung làm một, giao cho một tay gia-giữ thì rộng-cả, ắt coi sóc chẳng khàm ; nên Tạo-hóa mới chia mảnh chia mảnh ra từ hàng, từ nước. Nước nào có cương giới nước nấy ; hàng nào có dân-tộc hàng nấy ; sau lại dân tộc nào có chữ nghĩa có tiếng nói theo dân tộc nấy, trừ ra một vài dân tộc còn dã-man, ở chốn thâm sơn cùng cốc, lánh xa xã-hội, quen với thú rừng, có tiếng mà không có chữ. Bởi chữ nghĩa khác nhau, tiếng nói khác nhau, phong-hóa khác nhau và phong-tục cũng khác nhau, nên tuy cũng là loài người của đấng Tạo-vật sở sanh trên địa cầu nầy mà khác nhau xa lắm ; dầu rằng cho chung một phang trời. Thử xem dân tộc trong năm châu : Nào là Âu-Châu, Á-Châu, Phi-Châu, Mĩ-Châu, và Úc-Châu, có dân tộc nào giống dân tộc nào chăng ? Khác nhau hết ; chẳng những khác hình khác dạng, khác một khác mày mà thôi, khác cho tới nước da, khác cho tới tiếng nói đọng cười, khác cả bề ăn lề ở. Đại phàm, tuy cũng là nhân loại, người khác chẳng, khác phong, khác tục nhau, há hiệp-quần nhau đặng chăng ?

Chẳc là không, vì khác nhau, thì chẳng ưa nhau ; mà nhứt là chẳng hiểu nhau, khó mà chứng-chạ nhau, thuận-hòa nhau, thương-yêu nhau, kính trọng nhau cho đặng. Thế thì dân nước nào phải ở an nước nấy chăng ? — Phải vậy rồi : nếu thiên-hạ trong cái thới-kỳ văn-minh nầy, chẳng lấy hai chữ nhân-đạo làm đầu, và chẳng biết trọng thứ hồn chữ nhân-quyền công-lý. Thật vậy, nếu các nước mà chẳng chung thứ chữ nhân-đạo và trọng chữ nhân-quyền công-lý, thì không bao giờ những dân-tộc khác nhau, ở chung lộn với dân-tộc khác nhau, ở chung lộn với nhau cho được. Sẽ tuy dân nước nào cho phong-tục riêng nước nấy mặc dầu, mà nhứt — khác nhau chỉ thì khác, riêng nhau chỉ thì riêng — dân nào cũng phải lấy nhân-đạo mà thờ chung, lấy nhân-quyền công-lý mà làm luật chung, nơi nơi ở chung nhau đặng. Chẳng thương yêu nhau mà không ghét bỏ nhau ; không thuận nhau mà cũng chẳng nghịch nhau ; cứ lấy lẽ mà đải nhau, vì có công-lý với nhân-quyền đứng giữa hai bên mà ngăn cản. Chẳng để cho áp-chế nhau ; mạnh giàu hiếp nghèo, mạnh hiếp yếu, khôn hiếp dại, dầu rằng văn-minh với dã-man không hạp. Cũng nghĩ ra nhân-loại ở đời sao, cũng nhau chung dầu đội trời, chung đạp dất, hà trưởng Tạo-vật để cho dân-tộc nào gọi là dân-tộc Văn-minh, còn dân-tộc nào để gọi dã-man dới-lời hiếp-kiếp ? Chắc là không ; dân-tộc nào cũng chẳng ngoài nhân loại ; song dân-tộc nào đặng mở mang sớm, thì đó là dân-tộc Văn-minh ; còn dân-tộc nào chậm việc mở mang trễ bước đó là dân-tộc còn dã-man vậy thôi. Biết vậy mà tuy trễ thì trễ chớ chậm rải bước lần rồi cũng tới ; chẳng tới nẻo văn-minh ; vì chẳng khác dã-xe-cầu xây chưng quanh một trới ; hễ trái dất xây tới đâu, thì đó đặng ánh mặt trời sáng tới đó. Hễ đặng soi trước, thì lẽ cố nhiên, sáng trước.

Mà hễ dân sáng trước, thì đó tới trước, dân sáng sau thì đó tới sau ; gầm có là gì, cuộc xây vần sắp đề trên bầu vậy con Tạo. Tóm lại trên đời nầy chẳng dân tộc nào gọi là dân tộc dã-man, mà cũng chẳng ai gọi là man nhân tất cả ; duy có chăm trẻ bước đường mà chẳng theo kịp nhau đó thôi, vì lẽ địa-cầu xây lần theo mặt trời, tự phang tự hướng.

Vả lại người đời đã lấy hai chữ nhân-đạo mà thờ chung, thì chữ nhân-đạo sử người phải thương loài người ; như người đi trước có phước kịp đặng phải thương người đi sau và đoạn trẻ bước. Vì nhân-đạo người đi trước phải dìu-dắc kẻ đi sau lần hồi lên đặng Văn-minh cùng mình tấn bộ. Bởi cớ, các nước cực điểm Văn-minh đòm thấy nước nào trong năm châu nầy mà còn dã-man, thì thương mau chen vào dìu dắc. Vì vậy hoa-nhiều nước con dã-man đều làm thuộc-địa của nước Văn-minh, như Nam-kỳ nầy làm thuộc-địa Pháp-quốc vậy.

Lấy làm thuộc-địa, tức là lấy đất hoan mở mang làm đất thuộc, lấy dân dã-man hóa khai ra dân Văn-minh ; chớ chẳng phải lấy làm thuộc-địa đó nghĩa là lấy đất người làm đất mình, lấy dân dã-man làm tôi-mọi.

Ý nầy là ý Pháp-quốc lời nầy là lời người Langsa ; việc chi mà phạm nhân quyền, là công-lý, thì Pháp-quốc với dân Langsa chẳng chịu. Như vậy, trong hoàn-cầu nầy, các nước một phục Pháp-quốc, đành nhượng cho Pháp-quốc là cực-điểm văn-minh ; mà trong trán Âu-châu mới qua rồi, Pháp-quốc vì công-lý vì nhân-quyền, tự động ba quân trừ tàng khử bạo, dân các nước mới đành kính phục dân Langsa là công bình độ nhứt.

Còn ai mà chẳng kiêng nể phép công-bình Pháp-quốc, còn ai mà chẳng kính phục phép công-bình Langsa ? Như lòng quân-dại nhân tự ấy, dân Thuộc-địa của Pháp mới mến yêu Pháp, mến yêu người Langsa ; nên tuy là Annam với Langsa khác chủng-tộc nhau, khác thới tục nhau, khác mâu khác mảu, khác hình khác dạng nhau mà vì tình nghĩa ấy mới chung-cha nhau từ sâu mươi năm dư lẻ ; vì chẳng khác — lấy ân dưỡng-dục mà đổi với ân sanh thành — vì chẳng khác con đã lớn rồi mà còn ở với cha, còn tùng-quyền cha, là tại bởi cái ân sâu, cái nghĩa nặng, cái tình thâm rảng buộc. Rảng chẳng vậy, ai ra đàng nấy chớ ai dễ tùng ai !

Dân Annam tùng phục Pháp-quốc, chẳng phải vậy sao ? Langsa là tại lòng kính phục người Langsa quảng đại ; vì hằng người Langsa quảng đại, vì hằng người Lan,-sa mà khác lòng Pháp-quốc, chẳng kể nhân-quyền công-lý là gì, chẳng biết nhân-đạo là gì, cứ lấy thắng hiếp bại, lấy mạnh hiếp yếu, muốn đánh chừng nào thì đánh, muốn giết chừng nào thì giết, cứ giữ đạ tàng nhân bất nhân với người Annam, như ý câu ngạn ngữ của ông *Plaute*, tiên-sanh là một đẳng tiên hiền nói ;

Homo homini lupus
L'homme est le loup pour l'homme
Người là chó sói nhiều hại loài người

thì sĩ là đặng loài người lại phục.

Biết vậy mà lúc sau nầy đây, cũng còn nghe tiếng người Annam than phiền : « Chẳng biết sau người Langsa long nầy hay lỡ tay giết người Annam thường quá ! »

Lời than trách phải, song chưa nhằm. Người Langsa, tuy cũng là người Langsa, song người nào có người, chẳng phải người Langsa biết thấy.

Tôi đã nói người Langsa sang Thuộc-địa vàng ý Pháp-quốc đặng đồ dìu dắc dân dã-man vào đàng văn-minh, chớ chẳng ai nghịch mạng Pháp-quốc, làm như Pháp-quốc, mà phải sạch công lý, nhân quyền, lấy mạnh hiếp yếu, lấy thắng hiếp bại. Nếu có người như vậy, bắt quả là cũ mọc trong dám rau, tranh sao cho khỏi. Dầu trong xã-hội nào cũng vậy, sao cũng có người hiền kẻ dữ, người ngay kẻ gian ; nếu tưởng trong dám dân Văn-minh không còn man-nhân, trong dám dân dã-man mà không người văn-minh thì lầm lắm. Ấy là chiến văn-minh thì lắm hằy lành đó ; xét kỹ chẳng nên trách lắm làm gì.

Rốt đây, tôi xin những người nỗ bất cập lượng, lỡ tay, để cho Pháp-quốc mang điều mang tiếng, khá xét lấy phận mình làm thầy, làm anh mỡ tắc lòng nhân, phải chăng to nhỏ dạy rằng, chớ khá ra oai tội nghiệp.

Lê-hoàng-Mưu.

THỂ DỤC

Quốc-dân ta phần nhiều chỉ có lo cho con phần tri-dục mà thôi, nghĩa là lo cho con ăn đi học, đặng mở mang tri hóa, còn phần thể-dục nghĩa là phần xát-thịt thì ít ai lo đến, nên thử nhầm dân nước người rồi xem lại dân nước ta mà coi, người thì vậm-vỡ mạnh mẽ, còn ta nhỏ thó bát-nhược.

Văn xát-thịt con người chẳng khác nào như cái giàn xe-hơi, con tri-hóa con người như dầu săn (essence) ; nếu giàn xe mà bỏ, không chắc, mình để dầu nhiều cho may chạy mạnh quá, thì xe phải man hư, nên khi làm một cái xe thì người ta đó mã-lực bao nhiêu, rồi người ta mới làm cái giàn xe cho chắc bấy nhiêu, hầu chịu đựng lâu ngày mới được. Còn như xác thì con người thì nếu thiếu lo phần thể-dục, không giữ việc ăn uống tắm bổ, không lo thể-thao tập rèn, cho dẻo gân chắc cốt, mà để lo phần tri hóa nhiều quá, bắt học hành quá sức, thì người phải chết, ấy là giương trước mắt, tôi đã thấy nhiều, tôi bèn viết-ra, mà hầm học quá sức, nên chết giữ. Ấy vậy, nếu người lo phần tri-dục bao nhiêu, thì cần phải lo phần thể-dục cũng bấy nhiêu.

Như việc mới sau người Annam ta nhà thờ, thì ấy bởi xương cốt nhỏ, mà xương nhỏ thì lại bởi ta sanh nhằm đất địa it có phosphate, nên cây trái sanh ra không có phosphate lắm sao bổ xương cốt người ta được, có lúc bổ xương cốt người ta được, có lúc thì nghiệm rồi nên khuyên nhủ Annam ta nên lấy với nhau cái nhà cũng được. bỏ vào cơm nấu mà ăn thử, rồi sẽ thấy công hiệu, nhứt là trẻ nhỏ ngày sau lớn sẽ thấy nó vậm-vỡ lớn cao. Còn như việc tập luyện thể thảo cho đều gân cốt, hầu trở nên người mạnh dạn, thì ta chớ bỏ qua, chớ tưởng thể thảo là một việc không bổ ích. Nếu người nết tri mà hay lo tập luyện thể thảo, thì không bao giờ mang bịnh ho-lao cùng là ho thổ-huyết.

Người mà hay tập thể-thảo thì việc học nó dẫy thêm, gân cốt nó dẻo dai ngực nó nở ra, sức nó mạnh nữa, dầu đam bắt làm việc chi nặng nề hay là lâu lắt thế nào, người ấy cũng chịu đựng được cả. Nên kia ở ngoài Bắc, hội khuyến học có lập ra một cái trường thể-thảo, chớ phải chi trong Nam-kỳ ta đây, có ai quyên cao thế cả xướng lập ra một cái trường thể-thảo như vậy thì qui hóa và may mắn cho dân ta biết là dường nào.

TRẦN-VĂN-CHIM.

Vô-tuyên điện

Tin ngày 3 Octobre 1921

Vua bảng

Tin ở thành Stuggard cho hay rằng : vua xứ Wurtemberg là một nước Chư-hầu của Đức-quốc, bảng.

Dân I-pha-nho-đông

Tin thành Lisbonne báo rằng : dân muốn âu-mưu tạo phản nhưng đã đẹp được yên rồi.

Tin ngày 4 Octobre 1921

Giá bảo bền tây

Báo chương lương-hữu hội tại Paris nhóm kỳ đại hội mới rồi tuy xét rằng giá giấy cũng mắt như xưa nhưng cũng định không lăng giá báo.

Việc mãng quan Thống-soái-Pershing

Quan Thống-soái-Mỹ là ông Pershing trước đã ấn quản sang giúp Pháp đánh quân Đức nay đi sứ bên nầy đặc điểm-quốc Pháp là ông Millerand có thiết tiệc bồn thứ ba vừa rồi gọi là tiệc mừng Thống-soái-Mỹ.

Tòa nội các nhóm đại hội

Cũng hôm ngày thứ ba quan Thủ-Tướng Briand nhóm đại hội tòa nội các Pháp (Conseil des ministres) đồng giải rõ biên-tình cuộc giao-dịch cùng ngoại-quốc.

Phi-thoàn

Bản Quản-lý của hội Pháp lập ra đặng truyền-bá các thứ phi-thoàn mới : hôm bổn 3 Octobre. Bản quản-lý đinh mở một cuộc đại xảo-nhà thiết-nghiệp nào cất được cái phi-thoàn, vừa bền-chắc, vừa nhẹ-nhàn, vừa tiện-dụng, vừa để lau chùi thì được lãnh một phần thưởng mới triều quan. Chư quốc ai muốn ra tranh đấu cũng được. Bây giờ đương lập thử-lệ cuộc đấu-xảo nầy.

Lời cảm ơn

Quan kim Hộ-bộ thượng-thơ, cựu Toàn-Quyền Đông-Pháp mới đánh giây-thép cảm ơn quan kim Toàn-Quyền Đông-Pháp Long và phu-nhơn vì ơn dùng tên công-tử Deumer mà đặt tên một chiếc tàu đông ở Hải-phong để kỉ-niệm người trung-cang nghĩa khí.

ÔNG HOÀNG MIỀN-ĐIỆN
MYNGOON-MIN
MỚI TẠ THỂ TẠI SAIGON

Ông hoàng *Myngoon-Min* vẫn là người nước Miến-điện, tục kêu là Cù-là, chớ chẳng phải Lèo như thiên-hạ thường gọi là ông hoàng Lèo.

Có lẽm người chưa biết sự tích của ngài vì sao mà không ở nước Miến-điện làm vua lại đến Saigon mà ở bấy lâu, nay mới tạ thế, vậy tôi xin thuật lại cho chư tôn rõ.

Ông *Myngoon-Min* là hoàng-tử nước Miến-điện, con của vua *Min Doon*, tánh tình ôn hòa và lại tri hóa thông minh, nên dân chúng phục tâm nhiều. Hồi năm 1866, vì không có lời di chúc của tiên đế, nên chú của ngài tên là *Kanoung Men* muốn sáng ngôi lại còn toan mưu giết cha của ngài và hai anh em của ngài, lúc ấy ngài mới có 23 tuổi còn em của ngài thì mới 16 tuổi. Cơ mưu ấy lâu ra ngài hay đặng bèn tuốt vào điện giết hoàng thúc cùng là những tay vây cánh của hoàng thúc đi. Đặng tin ấy thì bà thánh lại tung hô *Kanoung-Men*. Khi giết hoàng thúc rồi thì ngài đi cùng hoàng-đệ mà đến tại *Mandalay* mà ra mắt các pha đặng tỏ thiệt các việc dân đuổi của ngài đã làm, xin cha an làm dưng lo sợ, nào để vua cha lại không cho ra mắt, (lúc ấy cha ngài lên ngôi).

Vận mạng nước Miến điện phải biến thiên từ đấy, là vì chớ chi ngài thuận lòng dân mà ở lại nước thì ngày nay chẳng biết thế nào, chỉ nay ngài bỏ xứ mà đi, nên đến sau thừa dịp ngài vắng mặt ông hoàng *Thibaw* mới soán ngôi nhưng mà kể chẳng bao lâu sanh ra giặc đó, nên tri vì đến năm 1885 mà thôi, nước Miến điện lại nhập theo nước Ấn-độ.

Vì thấy lòng cha cử sợ mà nên ngài phải đắc hoàng đệ về **nhà** đặng thảo việc bàn lý ; bỗng đi giữa đường lại gặp ông quan ba *Sladen*, đại-biểu của Ang-lê lúc ấy chưng dân muốn ra tay sát hại ; nhờ ngài đến giải cứu, nên ông quan ba *Sladen* muốn đền ơn đáp ngãi cho ngài cứu từ bước sanh mới nhơn danh chánh phủ Ang-lê mà cho ngài ở đỗ tại *Rangoon*, đặng chờ thử coi vương phu có tỉnh ngộ lại mà thờ tôi cho chăng.

Ông quan ba *Sladen* làm như thế, thật là công dạy với nha nước Ang-lê lắm, là vì từ đây hai anh em ngài thành ra ở trong tay chánh-phủ Ang-lê, như cá nằm trên thớt, muốn làm thế nào thì làm. Còn vua *Min Doon* thì cho hai anh em ngài là hai dứa con phản-quốc, tặc-tử.

∴

Tuy thời thế như vậy mặt dầu ông hoàng *Myn-Goon* ngài cũng còn thế lực to, phe đảng lớn ở tại *Miến điện*, dân chúng thường hay đi trước nhà ngài ở mà tung hô.

Mấy vì đại-biểu nước Ang-lê thấy vậy cũng cảm tình, nhưng mà có lòng lo sợ nên để phòng nhiều việc làm cho ngài phải bất bình. Bởi thế, ngài tỉnh đi một mình, để hoàng đệ lại, đặng tránh những sự bất trắc trong lúc hành trình, nên một buổi sớm mai kia trong tuần tháng octobre năm 1866, ngài mới giả làm một tên thương-khách mà ha xe *Rangoon*, bắt tuốt qua Xiem-la-quốc, nạp đồ tại *Xiêng-Mai* một it lâu, ngài lại sợ việc mình làm dây sẽ gây hoa đến nước ngoài, không lẽ vậy, nên ngài đi nữa, đến xứ *Karini* ở chính giữa *Sé-houen* và xứ *Menam* ở đó, ngài tỉnh hội các tay đầu đảng miệt đó mà tìm xưng độc lập. Việc toan tính của ngài chưa thấy kết quả hòng đã thấy nhiều đều bất trắc ở trong sanh ra. Dặn chừng nghe tin rằng Ang-lê bắt giam cảm em của ngài, thì ngài mới không tỉnh đến các việc fy nữa, nên bèn đắc theo mình 23 đứa tùy tùng tuốt trở về kinh-đô nước Miến-điện.

Tỉnh cứu em mình cho khỏi nạn ; cứu chưa xong mà rủi ngài lại bị ta Ang-lê bắt.

Các việc rối loạn trong lúc đau cùng là qâun Ang-lê hành phạt hai ông hoàng Miến-điện ra thế nào, tạ không nên nhắc lại, chỉ ta nên nói đều nầy là thấy việc hành phạt các hoàng-tử thái quá, thì ông vua *Min-Doon* mới kêu nài với ông nguyên-soái nước Ấn-độ thì ông nguyên-soái nước Ấn-độ chẳng mới quở trách các quan và dạy dam ông hoàng *Mingoon* ra khỏi lao *Port Blan* đầy ra *Chanar*, đi ngã *Calcutta*, giam ngài tại ngục *Pynyragarat* chỗ ấy là chỗ của các vua *o Delhi* khi trước đóng để giam cầm hoàng thân quốc thích. Tuy bị đầy như vậy, mà không lúc nào ngài không thương nhớ em, nên ngài hằng kêu nài xin dam em mình mà giam chung một chỗ, lúc ấy ông hoàng-đệ thiên ở *Bangalpore*. Bởi thế, hai anh em mới được giam chung một chỗ. Hai anh em ở tại *Chanar* đó được một năm, qua đến năm 1870 gặp hai anh em ngài qua *Bénares*. Khi ấy Nhà-nước Ang-lê lại đãi hai anh em ngài như người khách, chớ chẳng phải như tù nhơn.

Ông *Myngoon* vẫn là đông-cung nước Miến-điện, chắc rồi đây sẽ làm vua, mà nay Ang-lê bắt được, nên Ang-lê mới cây Nguyên-Soái Ấn-độ, bản tỉnh cùng ngài, xin ngài bỏ chức hoàng tử đi, và em ngài cũng vậy, thì Ang-lê sẽ chịu cấp dưỡng cho 100 ngàn roupies. Ngài nghe nhứt vậy lại càng hết lĩnh ; mà hễ ngài lắt binh bao nhiêu thì việc cảnh giữ lại càng nhặt nghiêm bấy nhiêu. Việc nước lôn-xôn, lớp thì vua *Min-Doon* băng, lớp thì trong trào cả đầy chem giết nhau, lớp thì vua *Thibaw* soán ngôi. Bởi thế ngài mới cầu Pháp-quốc try lực, nên ngài mới thoát khỏi xứ *Bangalpore*, nhờ giả làm người buôn đá, rồi đó mới trở qua trốn lại *Chandernagor*. Chung quanh xứ *Chandernagor* thì là địa-phận Ang-lê ; nên trinh-thám và linh tuần-cảnh bao phủ. Ang-lê bèn xin Nước Đại-pháp phải giao ngài lại cho nước Ang-lê, nhưng mà Đại-pháp cứ giữ theo phép Vạn-quốc, chẳng nên bắt người ở đồ nước mình mà nạp cho ai cả, chỉnh có một điều là cỏ đuổi ra khỏi xứ thì đuổi cho giao lại thì không giao.

Ngài lại tính với nẻ tới Miến-điện đi ngã sông Mékong hay là sông Nhỉ-hà. Tìn như vậy nên ngài mới xuống tàu Langsa ở Colombo mà đi, nhờ có ông *Larmit* quan Toà ở *Chandernagor* giúp ngài mới thoát khỏi tay Ang-lê. Cách giúp ấy như vầy : ông *Larmit* giấu ngài, trong một cái rương, nói rằng rương ấy để những đồ bằng đồng và bằng bạc, mướn tàu *Tigre* qua Calcultta.

Rủi thay, lúc qua giang lại gặp việc biến, nên bước ông hoàng *Myngoon* ở trong rương chẳng ra, làm cho ngài ở trên nhìn biết được, nên tuy là qua giang chiếc tàu *Tigre* mà đi mặc dầu, và đi khỏi *Calcultta* rồi, mà lịnh trên còn tư điện qua Colombo duy quan tàu phải chờ ông hoàng trở lại *Pondichery*.

Dợm trốn lần thứ nhì nữa, ngài cũng bị bắt được. Đến lần thứ ba nhờ ngài có can-đảm, có nghị lực và kheo-léo nên lần thứ ba mới đào tị được. Lần nầy, ngài khi thì giả làm dân Ấn-độ, khi thì giả làm binh mạch-lộ Ang-lê, khi thì giả làm đứa ở của quan lãnh sự ở Colombo, ngài mới qua giang tàu hãng được mà tuốt đến Saigon.

Qua đến đây thì Chanh-phủ Langsa lại vì lẽ ngoại-vụ nên định gởi ngài trở lại Pondicherry. Lúc fy ngài mới trả lời khẩn khoản khai như vầy, có người thông-ngôn của ngài dịch lại.

Tôi lọ người khách của Đại-pháp, chớ chẳng phải là tù nhơn của Đại

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ mua lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc trái đất** ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quá thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***.

Pháp.

Tôi hòa chẳng lấy đất-đai của Đại-pháp mà làm chỗ để gây ra mối loạn ở Miến-điện. Tôi giữ lời. Tôi chỉnh muốn hết cả quốc, hồi thế, nên tôi mới ở Pondichéry mà trốn đi. Nếu như tôi cần mấy ông cho mấy ông xiềng lại hại mà giải tôi trở lại như đứa giam, thì mấy ông làm đi, mấy ông là người mạnh hơn, nhưng mà mấy ông đừng tính rằng tôi chịu phục đâu.

Vân vân nước Đại-pháp là nước anh-hùng đa-dộ, chẳng lẽ hiếp người thế yếu, nên nghe mấy lời khẩn khải ấy, mới rộng dung cho người ở Saigon thong thả. Lúc ấy ngài lại giao thiệp với ông quan hai *Ibos* ngày nay làm quan năm đó.

Qua đến năm 1896 ông hoàng *Myngoon* lại tính trở về nước nữa, bèn xuống tàu *Canton* mà đi ra *Haiphong* lên *Hanoi*, *Lai-chau* rồi mới tuốt qua Miến-điện, *coi*hiso-van-Tri đâu đăng ăn ngon trọ lực, có đam theo 80 cây sáng. Ấy cũng nhờ ông Đốc-lý *Paul Blanchy* giúp sức cho ngài thoát thân, lại chẳng để đến sau không cần thận một chút mà làm lực nữa thì chẳng những ngài, là có một lúc mo đang giữa tiệc của quan Thống-đốc Nam-kỳ đãi, thì các quan đang bản về vấn-đề Tuần-cảnh, chẳng ông *Paul Blanchy* mới nói rằng: Thật sở tuần-cảnh của mấy ngài làm hãy-hết sức, tuần nhựt ngủ gụt vậy. Kia kia tại Nam-kỳ là dây, sở tuần-cảnh chính co gần một người, là ông hoàng *Myngoon*. nay ông trốn rồi đo, trốn lỗ ngày rày, mà mấy ngài có hay biết gì đâu. Tôi nói cho các ngài biết hay giờ ông-hoàng ấy ra khỏi địa phận rồi, làm chi ông nữa đâu.

Ai nấy nghe đều ngơ ngẩn, ra lịnh tìm kiếm bắt ngài mà giải trở lại Saigon nữa, tử đó đến sau ngài mới ở hẳng yên tại Saigon đây rồi ta thế đó.

Trần-văn-Mịch.

TÒA ĐẠI HÌNH

Xử vụ tên Nguyễn-văn-Sanh ngộ sát

Ngày 6 October 1921 xử vụ Nguyễn-văn-Sanh. Cũng các quan Tòa đã kể trước đó vậy.

Sự tích như vầy: Nguyễn-văn-Sanh tức là Pierre làm cấp-rằng sở vườn ba-de la Souchere ở Bienhoa. Ngày 27 October 1919 Sanh nghe nói rằng tên cu-ly Thiệp đi ban rao nó hỏi lộ hay là ăn lo ăn lót gì đó. Nó tức mình sai hai tên cu-ly khác đi bắt Thiệp trói dẫn về. Sanh hỏi nó có giao-tình Sanh không thì Thiệp làm thinh. Sanh mới bật tai nó rồi bươi rói ẩu-đả. Chẳng may ngon roi va nhằm ót Thiệp xỉu chẳng bao lâu Thiệp tắc hơi. Sanh cản kinh sang vườn ông Altais trốn.

Kỳ Đại-hình trước Tòa xử khiếm-diện Sanh 10 năm khổ sai.

Nay bắt được Sanh đem ra xử lại. Nhờ có trang-sư Bressenge bào chữa cho nên Sanh lãnh có 18 tháng tù.

Xử vụ cướp-giật ở Tâyninh

Tên Bo-mây là đồng lõa với đám giết cựu hương-quản làng Phước-chỉ (Tây ninh) là Trần-văn-Ngoại. Việc này đã xử ký Đại-hình tháng Juillet rồi, nhưng Bo lúc ấy đau nên không thương Tòa mà lãnh án.

Tòa kêu Bo lên nam khỏi-sự vì tôi có sát người.

ĐÔNG-PHÁP THỜI SỰ

SAIGON

Xe dụng

Ng.-v.-Châu, 56 tuổi, đánh xe muối số 132 có rằng, bữa 3 October, lúc 2 giờ hơn mới xe hơi số C. 1498 của ông B... ở Saigon chạy đường quận hạt số 1 về Giadinh. Khi đến địa phận làng Mỹ-hoà, thì phía trước có một người đờn bà là Huỳnh-thị-Sới với một người đờn ông là Thái-văn-Kim cũng về Giadinh. Khi chạy gần tới con chương-ngại thì sốp-phơ bóp kèn rồi quành phía trái đường qua mặt người đờn ông đi liền tay mặt, con người đờn bà thì bỏ bẹ ở phía trái. Lúc xe chạy vừa rồi thì Thái-văn-Kinh lại chạy qua phía người đờn bà, tỉ số dụng cản trong thương. Bà người ngồi trên xe chở y vào nhà thương Giadinh chẳng hay bà này chết chưa. Thày nay đã tại ở sở, cho linh Tòa rõ sự.

Bà Hồ-thị-Bảo là bà Thái-văn-Kinh khai rằng có một mình Kinh làm mà nuôi bà. Bà xin thương 30 $; việc còn đương r.-vấn.

Vụ trộm bạc 50 muôn
Mới bắt được một tên nữa

Chắc độc-giả còn nhớ vụ 5 ngàn tấm giấy sản dưới tàu Fourichon.

Đã bắt đăng mấy tên cu-li đồng lõa trong vụ nầy, còn chánh hơm là tên Thích **sáng** đã bắt rồi tại Trungkỳ cách hai tháng nay. Còn một tên chót nữa là Trần-văn-Ngọc thì mới bắt đăng tại Trà-ôn (Cần-thơ), đã giải về bổ khám-lớn Saigon rồi, chẳng bao lâu quan Bồi-thẩm sẽ tra hỏi mà có khi thử tự tại đây sẽ xử luôn một lược với 18 tên kia.

Tòa Đại-hình

Ngày 6 Octobre. Tòa Đại-hình Saigon xử hai vụ :

Vụ thứ nhứt. Nguyễn-văn-Sang kêu Pierre, Surveillant sở vườn de la Souchère, sang vì tội ngày 25 Octobre 1.35 đánh thác Ôn Văn-an-Tiếp. Ngày 7 Juillet tên này khiêm diện nó 10 năm khổ sai.

Quan thẩm thẳng anôi bắt đăng nó trong sở A... ở Long thành, ngày 6 octobre mới xử. Có quan trang-sư F... bào chữa cho phạm-phơm, xin thg ngày, bèn 9 giờ 15 phút Toà lên, án phạt Sang 5 năm tù.

Vụ thứ nhì : Nguyễn-văn-bộ cang vì tội ăn cướp và tội giết Trần-văn-Ngoại là cựu hương quản làng Phước-chỉ (Tây-ninh). Kỳ xử rồi đã xử 12 đứa một hơn nó mà bị khi đam đi các nơi xa nay mới xử nó.

Tòa kêu án nó mười năm khổ sai vì tội ăn cướp sát nhơn.

Đánh lộn, một người bị giết

Vàng lãnh quan Biện-lý, sở Tuần-thành mở đường tra vấn về đám đánh lộn ngày 21 septembre 1921 trên đường Quản-hạt số 1, thuộc địa phận làng Linh-chiểu-Tây (Giadinh), Bạch-văn-Duỷ bị thương mà thác, bắt tên Ng.-văn-Bảo, Trịnh-văn-Be và Bùi-văn-Dang ở làng Linh-chiểu-Tây (Giadinh) tra hỏi rồi giải tòa biết sẽ ba.

HUẾ

Bệnh - nghiệp-trái -

Mợ khóa kia là một người đàn-bà gốc chẳng nhà giàu có lắm, ở xứ quê đã có ruộng nương-dông điền-sản mà tại nơi phố phường cũng có cửa hàng buôn bán khá đông lắm. Mợ có một người con gái một mười-tám tuổi bỗng nhiên mà phát điên. Bệnh điên nay nặng nặng lắm, chẳng phải là xe ô-tô quận, lớn nhao đăng chồng hay là hát hò cười nói không thương giống người ta đâu, mà chỉ thấy cả ngày ngồi khóc mếu rằng : « Ông ơi hỡi ông ! — Ô ơi hỡi ô ! (ông là cái ống để giữ gạo, ô là đong gạo) cu nhắc thế mãi ; thang thuốc vẫn không lành mà bệnh tình cũng chẳng có gì là nặng, chỉ có thế thôi.

Có người khôn khéo rằng có con gái ấy từ xưa nay chuyên nghề bán gạo, trong khi đong lường buôn bán hoặc có làm điều gian lận thế nào cho nên mới bị cái nghiệp-trái nó theo mình nó hai đó, cho nên phải đau đớn khi tiếc hết mồ hôi tiền, mà xưa nay nhờ sự gian lận mà có ra thời mới lành. Như thế thời biết số tiền ấy bao nhiêu, mà khi nào mới lành ?

Thường hôi, nói ấy là một lời để rằng người ác nghiệp, cho vì tất là hẳn thật như thế, nhưng cũng chưa biết là phải hay không ? Kinh Phật có câu : « Vạn hạnh trong hết đều duy hiếu ác nghiệp tự thân, nghĩa là chi có cái nghiệp mình, chớ mượn gì cũ mình có cũng đam theo chẳng được, uổng công quả nhiên đó vậy.

Mở thêm nhượng địa

Nghe đâu ở Kinh-thành thuộc về giới-hạn thành-phố, tức là về phần nhượng-địa rồi đây sẽ lấy thêm to hơn xưa. Cái giới-hạn ấy sẽ mở thêm về phía Nam, tức là bờ Hiền-ngan sông Hương-giang. Phía ấy lấy từ Huế-ngạn sông Hương-giang mãi đến nhà gare Huế rồi lại từ đường hòa-xa theo mãi cho đến cầu An-cựu rồi phóng theo cái An-cựu quanh theo lối đường hàng bọp (cầu thứ bảy) mãi đến Chợ-công, từ đó ra đến lối đường ra chợ Hôi chỉ lấy từ đường lấy trở lên phía gare là giáp vòng. Điện tích khuếch đại ấy từ 10 kilomètres carrés, trong khuếch đại ấy sẽ lập vườn hách thú, dao một cái bờ và tập trường hát Tây v. v. Có lẽ trong một vài năm nữa thời các công việc ấy sẽ thi-hành thời chỗ bờ thành lại phía phòng-bảo đó-hội hơn trước. Thật cũng nên trông mong làm vậy.

Rán hỏ-mang hay là Thuông-luông ?

Một ông Tham-Tá một Tòa kia đã trót bảy tháng nay ngày nào cũng hay hứa mai đi chiếc xe lại Hương-Thủy đến Huế mới khỏi ông đi ngang qua đến làng Thanh-Thủy ngang qua một nơi hai ràm gần nơi đồng xâm thời có nghe hơi hôi lắm ; cái hơi hôi đi mãi không được nên mình thích nhưng có hơi khác khác khó chịu làm.

Thường nghe người ta nói rằng ấy là mùi rắn hỏ-mang đó, ông xin điền nhưng cũng không lấy, gì làm ngại làm, vì rắn thường ngày ông ở nơi nhà quê nàng đi thăm cả nơi rừng rú cũng đi gặp hoài nơi như thế, mà vẫn không khi nào thấy có rắn, vậy ông xin xem thường xem kỹ.

Một hôm nhơn nhàn việc quan phải nghỉ ở, khi thay đã sau giờ có đến đó vào không sai giờ 20 phút, trời có trăng sáng, đang đi thong thẩy tên cu-li xe đứng lại, ông hỏi sao lại đứng ? — Nó nói thưa có con rắn to ! Ông rất khâu hải nhìn xem thời rõ ràng con rắn hổ-mang có tay đài phóng một thước 5 tấc tây, nằm ngang giữa đường thấy người đến cất cổ lên cao, phồng hai mang to như trái dừa, trong miệng phun ra những hơn thuốc và mùi hôi như thối đâu khó đến xem ghê gớm lắm ; vừa phun phì phèo vừa tuông đến rước người mau quá.

Ông cũng thất kinh nhảy xuống xe tuông chạy, tên cu-li xe chạy, thất trước thất sau vừa chạy vừa la ; nhưng trong lúc ấy vẫng vẻ không ai đến cứu, mà cũng chẳng có vật gì để giết nó ; thật là chí nguy ! Thế mà ai ngờ lại Cadi có trí khôn hơn nhảy lui và đi lùa thế mà nằm được cổ cổn rắn. Hai tay nó nắm cứng ngắc, con rắn rún mình lại rồi quấn chặt khư cả hai cánh tay và cổ tên cu-li ; còn cái đuôi thời quất vào một nhà rơi đành nghe tron trót. Khi đã bắt con rắn được, nó hen kêu, ông trở lại toan nữa đao ra cắt đứt đầu con rắn, nhưng ông lại muốn bắt cho toàn thân mới lấy cuốn chỉ toan nguyệt mới mua cắt một đoạn cột thời cổ nó rồi gấp vào mình nó cho được chặc lại, thành ra con, rắn không cựa được nữa. Khi ấy bỏ lên xe, chở về nhà bỏ vào lồ đem thuốc và để cho người xem ; suốt mấy hôm về sau người đến xem đông lắm.

Vì quên đeo mắt kiến chăng ?

Chuyến xe hỏa chiều hôm 19 septembre từ Tourane ra Huế hành khách có làm người sang trọng đi hàng ba ; trong hoàn ấy có một cô con gái nhà ai không biết, xem hình dung đã đẩy, mặt mày chẳng kho cho vào hàng nhứt trong hàng xoa xuyên ám mặc sang trọng lắm, người sang lấy cũng thường có chẳng phải có cái đặt sắc gì biệt tài gì hơn ai, thế mà sao xét kỹ cô ấy có tình cao thượng là lùng là cô không thèm ngồi một ghế với những hành khách hạng ba ấy chi ra ngoài bên cửa rồi lật miếng vạn ngồi bên cửa một mình xem bao Tây và sách Tây của cô to đem theo có sửa bảy bề cho mười cuốn. Cô ngồi xem sách một mình ra bộ chăm chỉ lắm không hề ngẩn mặt lên. Khi xe đi đến gare Thanh-thủy thời có một con bé chừng 13 t.ổ. bước lên xe, vừa mới bước đến thì cô ấy đem hết cả tình cảm thương

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KỂ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được cô tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vân là cứ-nhơn bác vật xuất thân, đừng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hằng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, lấy là lúc trong tiệm không có thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiểu đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tăn, mỗi lăn thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thật giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
-ETABLISSEMENTS-
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chăm chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Hãng Thuận-Hòa

Mặt bửu đã lớn đường Catinat, Saigon

Ông Ch. NGUYỄN-PHÚ-KHAI *làm Administrateur-Délégué*

Hãng nầy buôn bán đủ những cũng và xuất cũng vận. **1.000.000** quan.

Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng được.

RƯỢU SAM-GANH ROSELLY uống điều dàng ngon ngọt, hãy uống thử thì biết.

RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (có nhãn) JOHIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon uống liều mà lại bổ.

RƯỢU STEENE Người Annam hãy mua để phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANCIA - PHILOS - Giá rẻ mà lại chắc hơn các hiệu xe khác.

MÀU SƠN HIỆU COLORIN.

Giấy cho đơn bà Annam dùng.

Giấy tây bottine, và soulier thứ thường hạng.

DẦU THƠM HIỆU PÚLCI dầu nầy thơm lắm.

DẦU MENTHE và **MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.**

THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR gói 10 điếu. 20 điếu và 50 điếu, hút thơm ngậy và không khó-cổ.

Người **ANNAM** hãy mua đồ của **HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA** thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

RƯỢU

QUINA SKOS

LÀ một thứ rượu, để uống vỡ lòng tốt lắm, đã có mùi thơm mà lại bổ người khỏi. Chẳng bắt chước ai mà chê nên nỏ, mà nó tốt, cũng không rượu nào bì nó được.

Bán tại hãng Établissements Dumarest, d'Indochine Saigon.

Nguyễn-văn-Búp

(THỢ KHĂN ĐEN)

et Propriétaire Sous-bois à Binhnhâm Lái-thiêu

Chỗ lòng khoa bùng, Bombay và nhiều thứ đá liền kim-hườn, có kiểu cọp tốc muốn kết đính lại đúng như nơn vậy, rõi liện phải đoạn, hàng muốn vấn thì khỏi nó. còn muốn dày mỏng tùy ý muốn từ 8 tới 4 lớp thôi. Giá khan coi hàng hàng nhứt 3 đồng hàng nhì 2 đồng rưỡi, hàng ba 2 đồng qui ông mua sẹ phí tôi chịu-thì phải trên 2 khăn gởi contre remboursement cùng trả tiền trước liện cho 2 mối.

Kính cáo

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Việc ăn mặc phải tùy theo giá phẩm

Người sanh ra tuy ai cũng như nấy, cũng mà tài mất, cũng ruột gan v.v., nhưng mà chia ra nhiều phẩm khác nhau. Ấy bởi cái giá trị riêng của mỗi người, người phải biết coi nhơn phẩm mình mới được. Nên y-phục là món bề ngoài, không người nào khác cấm ngặn được, song người cũng tùy theo giá phẩm mình mà sắm mặc, mới được. Bằng chẳng vậy, thì thiên-hạ trông vào, coi rất nên kỳ-cục, giả sử, thầy thông mà bận áo hà-ba, châu-sa, tuổi là liều-nút vàng lớn bằng nút ốc, không gài, để lòi ngực cùng là áo thung ở trong, còn mặc quần thì bước guốn lên khỏi mắt cá, thửa, thông ăn mặc như thế, thì ai thấy lại không cười chê, nhạo báng; còn tên đọn-bàn nấu-ăn mà sớm mai xách đồ đi chợ, mặc đồ u-oe tich-xo (tussor) đôi non điệt-ba (durbar) đi giày ăn-phôn (France) người nấu-ăn mà ăn-mặc như thế, thì ai thấy lại không cho quà bực. Xét trong hai việc nhỏ mọn đó, thì đủ chỉ rõ, rằng y-phục hễ ai có tiền thì được tự ý mua sắm mà mặc, song cũng phải tùy theo giá phẩm mình mới được. Như những trang vô học-thức ho muốn ăn mặc cách nào tự ý họ, không phải ai coi áo quần mà luận giá phẩm con người. Langsa có câu rằng : *L'habit ne fait pas le moine*, câu ấy cũng nói nghĩa ấy, nên những kẻ ấy dầu ăn mặc cách nào thì họ phẩm cũng là họ phẩm, không nên trách.

Chi như người có học-thức mà ăn-mặc không tùy theo giá phẩm, thì là một việc đáng trách, và lại có nhiều khi việc ăn-mặc mình sanh ra nhiều đều quan hệ lắm. Như kia trước mắt tôi thường thấy có lắm thầy nhơn-thọ đi làm việc, lương bổng vài ba chục, mà thường thường mặc 1 bộ đồ đáng ba bốn chục, một đôi giày hai chục, ăn-mặc xem ra còn hơn ông chủ mình. Khi về làm việc ông chủ kêu lại sai cắt mình, coi ra lạ mắt cho người quá, đã vậy nhiều khi bị rầy rà, lại càng nhục nhã hơn nữa. Có nhiều ông chủ thấy vậy, lại nhành ngó mình một cách xốn xan khó chịu. Đó ngẫm lại coi, người mà không tùy giá phẩm mình, nên ăn-mặc quá bực, thì ai lại lại không cho là.... Chớ phải chi mấy thầy ấy, ăn-mặc sạch-sẽ, thì ai lại chẳng cho, song phải ăn-mặc cách nào cho vừa với giá phẩm mình, đừng thái quá mà cũng đừng hất cặp, người trông vào đã cho mình người biết nhơn phẩm mình, lại mình được cần kiệm một it, nghĩa là cứ mặc đồ thường, còn những y-phục nào cao giá đó thì nên để lục nào thông thả đi chơi mà mặc, cũng là có dâm tiệc nào hay là đám cưới nào mà dùng, thì phải thì thiếp hơn.

Mấy người ấy lại làm nhiều nghịch cảnh hơn nữa, là khi phải ăn-mặc nghiêm trang lại không làm, như như họ đến chỗ đông người, hoặc lễ rạp hát, hoặc là nhà hàng, họ lại ăn-mặc đồ vân, đồ mới xem ra thật là vô lễ quá chừng, vậy xin chư độc giả thành niên phải lưu tâm nhơn phẩm mình mà ăn-mặc cho trưởng rằng việc ăn-mặc không quan hệ chi, mà lầm.

Trần-văn-Niệch.

Dẫn cây hiệu cái mão

CROWN CANDLES

Của Hãng

COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PÉTROLES

Xưa nước Nam là thắp đèn thường thì dùng dầu cá, dầu mè a dầu dầu-rô và dầu phộng, vân vân. Còn trong việc quan hôn tang tế thì lại dùng đèn sáp. Các thứ dầu nói trên đó, thắp nó thì mắc công khêu còn đèn sáp muốn dùng nó thì lại mắc công xe, coi ra bất tiện quá.

Từ ngày dầu hỏa phát minh, đèn cây xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều lắm đã sách-sẽ, it tốn mà lại tỏ rạng hơn phần.

Nhưng trong việc quan hôn tang tế mà dùng đèn sáp thì đã giá đã mắt mà còn phải mắc công xe, và lại mắc công hốt tim hoài

Như nay có thứ đèn cây của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** chế ra đặng để cho đủ sáp thì nên cho ta dùng ra đặng để cho đủ sáp thì nên cho ta dùng làm. Thứ lớn có, thứ nhỏ có, giá rẻ hợp phần.

Dùng đèn cây của hãng nầy thì xinh c p, lắm. Hoặc đính miếu chùa chiền, đóng nó mà thờ cho đến sáp thì lại cũng hay, mà it tốn nữa. Nước là mấy bực văn-nhân tài-tử nếu thắp đèn cây hoa đèn mà xem sách hoặc đọc *Lục-Tỉnh Tân-Văn* thì được khỏe con mắt.

Rượu chát hảo hạng của **AUGUSTE MATTEI** làm tại bên sứ *Corse*, đã ngon và song mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên "AUGUSTE MATTEI.

Rượu nầy nốt Đông-dương chỉ có một mình hãng **Denis frères** *trữ mà thôi.*

MUỐN MẶT MÀY TƯƠI TỐT PHẢI SĂN SÓC CÁI DA

Đỏ thường phá da

Nhiều người nói lắm hoặc da mặt mà h hư, tại thiếu máu huyết, nên nó làm cho da nổi phải trổ ra những mụn xấu và khác màu. Thường dam gì mà bị hư là tại trong máu chưa lọng mà sanh ra nhiều thứ mụt, chưa lọng mà sanh, những rễ trùng nó theo bọn mà đượ nơi chưa lọng rồi ở đó mà làm nên hư, chẳng tin thì ấy kiểu biển vi soi vào thì thấy rõ ràng. Khi nào mình coi da nổ nhiều có đồng ấy, có mụt thì là tại rễ trùng đó đây có đông vào làm lại đường thứ của ở Ang theo thể thường.

Rồi mỗi lần bị nứa mặt thì những vậy nó nổ trước, rồi sẽ mới lại lối lâu hoài không gì hết được.

Muốn giữ gìn cho tươi và mịn cái da mặt thì trước hết phải rửa bằng xà-bông thuốc con có 2/0 liện nào cũng có thể là được liền được mấy cái chung.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở đường Mac-Mahon mùa bới 25 mà 27

Trên thọ ở Quai de la Marne Khanhhoi

Hãng mới mở là hãng nổi nghiệp cho hãng cũ Bonneloy, chuyên làm những giách bông bông xi-măn và chuyên sửa chữa các thứ máy nhỏ là máy xay lúa, máy ép dầu và máy xẻ.

Hãng mới nầy tự rượi nổi nghiệp hãng cũ Bonneloy đã sẵn thêm khí dụng nhiều làm cho nên công việc làm đã mau lại thêm kỹ rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm dai-biểu cho các hiệu Huékey như :

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet, và các hiệu Langsa như :

Gregoire, và Matfis.

Tưởng trong cõi nầy chẳng có hãng nào bán xe hơi giá rẻ như gia cho bằn hãng định, vậy xin Lục-châu quí khách khi nào muốn mua xe hơi nên hỏi cho biết giá cả hồn hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng có trữ các thứ đá cho nhà máy và bơm dầu các thứ dầu nhớt đề chế máy ; lại cũng có bơm máy xay gạo và máy xay lúa.

Bổn hãng đã có danh với người Annam sử nầy, lấy ra từ năm 1872, lại càng hiệp cùng người Annam tính cậy.

Vậy lòn hãng kính xin Lục-châu quí khách, cứ lòn hiệu mà đến hay là tư thơ mua đủ các thứ dầu nhớt đề chế máy ; lại cũng có bơm máy xay, xe hơi cũng đủ chi về máy móc, hay là có cần dùng hỏi đều chi lòn hãng sẵn lòng trả lời liền và cũng sẵn lòng toan tính cho đặng như ý quí khách.

TIỆM ANNAM

Đóng giầy và may y phục Langsa

Lê-văn-Bèn, *Kế-nghiệp*

cho nhà PHÚ TOÀN

17 | 9, *Rue Amiral Courbet*

(Halles Centrales)

SAIGON

COLLABORATION FRANCO-ANNAMITE

Đồng nghiệp tây-nam

Ta tấy làm toại chí mà nghe nói rằng cái hãng PHARMACIE CENTRALE CỦA M. LÊ-VĂN-MINH QUẢN-LÝ, sẽ đổi tên ra tây, kêu là hãng PHARMACIE CENTRALE FRANCO-ANNAMITE.

Ta cũng hết lòng mừng cho cái chữ hiệu mới nầy, mọi mà như sự sắp đặt lại thì là tường cái mục đích của hãng no sẽ dân dân HÀ CÀNG NGÀY CÀNG LỚN.

M. LÊ-VĂN-MINH LÀ THẦY BÀO CHẾ HẠNG NHỨT CỦA TRƯỜNG LỚN TẠI PARIS, NHẬP TỊCH LANGSA, CÙNG CÓ VIỆC LÀM QUAN-LÝ HÃNG NÀY, MỘT MÌNH SẮNG SỐC, THEO CHỨC TRÁCH CỦA MÌNH, VIỆC THI CÁCH BÁO CHẾ CỦA HÃNG, NGHĨA LÀ CÁC VIỆC CHUYÊN MÔN SỞ KHOA-HỌC, THEO CHỨC TRÁCH COMMERCIALE DE L'UNION con nước bản thì như vốn của người Phương, mà sắng sốc thì Tây có hàng hiền nghề bào chế.

Nhờ như vậy mà ta được chắc các thứ thuốc của ta, lớn các thứ thuốc khác, không còn phải kiêm tòi, như trong xứ nầy thường hay cần dụng, mà nhiều khi bị hư hỏ, phải thiệt, tại dụng thống gian với Mán-quốc ngoại khác không chừng, lại thường làm cho thuốc-đia của ta, có cần cho làm cũng không có hàng cho kịp.

KỲ TẤT HỒI LÊN MẪU-QUỐC, MỚI GỞI QUA QUẢ NHIỀU, NHƯNG THUỐC MEN VÀ ĐỒ PHỤ-TÙNG THỊ HÒA HỌC. Được như vậy thì các bịnh hoạn có đủ thuốc theo ý, đã rẻ lại mau lành bịnh.

Hãng thuốc PHARMACIE CENTRALE FRANCO - ANNAMITE (đồng-nghiệp Tây Nam) nầy, CỰ VIỆC LỚ MẠNH GIỚI cho biết thảy nhơn dân Nam-kỳ ta.

Entrepôt de Cholon

IMPORTATION COMMISSION

71, Rue Tổng-đốc-Phương

	BẢN SỈ	*BẢN LẺ*
VẬT THỰC	Vải lụa	
	Đồ hộp — Rượu chác. — Rượu ngon — Sữa NESTLE — Champagne DELBECK — Cognac RENAULT — Cognac CROIVET (cũ 120 năm).	
	ĐỒ TÂN CHẾ BÊN PARIS	
	Dầu thơm Coty — Dồ, Nón. — *Chemises* — Bốp da — Dao bàn — Đồ hát—Đồ chưng phòng khách.	

Hãng tôi cũng chịu ra công mà mua các thứ hàng hóa làm bên phương Tây và các xứ ta theo ý chư vị đặt.

Giấy thép đề tắc : Paul hiệu-Cholon,

Giấy thép nói : 667.

Le Directeur : PAUL HIỆU.

Officier d'Artillerie Coloniale démobilisé

Croix de Guerre

TRUYỆN

TÔ-HUÊ-NHI tron bộ (1 à 3)

OÁN-HỒNG-QUÂN (thứ 5 rồ, thứ 6 còn tiếp).

Cả hai thứ đều hay.

Mấy tiệm sách có bán.

KHOÁN CHẤT THUY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

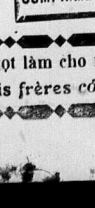

PHÁP-QUỐC-TUYỂN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ze và nửa ve.

Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-lịch (Sỏi) — Đau mầy chỗ lật-lèo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh thương tỳ, thương nhiệt

VICHY HOPITAL trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỆU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối Sỷ mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng đề cho mình đơn nước xi *Mỗi-khi-chết.*

BÊN LÒA *đời có mãn sống,* hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hiệp lạo,

Sáng trắng ngời.

Không hay nghẹt,

Dễ đèn,

RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

85 đường Espagne Saigon

Có trữ bạt biện đồ mà bán.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỷ lưỡng làm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình?

Vỏ enveloppes hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Huột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nầy Cao sa, ở đường Bonnard Saigon.

Hồ-văn ấn-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

In hồ sổ, cung-hỉ, thủ thiệp, vẽ hình, in hình nói thế là món gì cũng in được.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ-lượng truyện, có bán các thứ như trình quốc-ngữ Saigon,

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá hàng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LÂNG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

55 58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đâu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trường Võ-văn

(Cantho)

Trường Võ-văn xin nay dạy thi Bằng cấp sơ học mà thôi (Certificat d'études primaires local).— Nay tin lập thêm ba lớp, dạy ba năm cho đi thi Bằng cấp tốt nghiệp *(Diplôme de fin d'études local ou Brevet élementaire).*

Octobre 1921 – khởi lập lớp ba (1re année)

Août 1922 — lập thêm lớp nhì (2e —)

Août 1923 — lập thêm lớp nhứt (3e —)

Vậy nên ngày **17 Octobre 1921** Khai-trường dạy *(ba 1re année)* có thầy đủ tài văn chương và bát vật thiệt giỏi dạy.!

Tiền học định như vầy :

Externe, mỗi tháng	—	10 p.
1/2 pensionnaire	—	14 p.
Interne	—	18 p.

Số học trò định chừng 30 trò trở lại mà thôi.

Cantho, le 3 October 1921.

Vo-van-Thom

SỐNG LÂU NHỜ RƯỢU

(Longévité grâce à une liqueur)

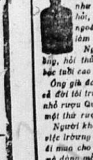

Biển bằng gió bên nước. Hai-kỳ có một vị điền chủ đã người về mà hỏi cán sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chắc hắn, ăn nói sỏi sáng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tôi tớ làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm bịnh, hỏi thử cho biết lại đâu đây nay đau bậc lắm các mà sức lực không phải kém hồi?

Ông già đáp lại rằng : Có chi lạ đó mà hỏi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hằng uống một ly rượu Quinn Gentiane hiệu Rasset là một thứ rượu trường sanh bất lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ việc lường thu như lòng, liền sẽ nhờ coi trở đi mua cho đặng thử rượu Quinn Gentiane mà dùng mới hỏa. Thiệt hay rượu nói cũng sẽ tự tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu tự đem về mà uống bổ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén *(épiceries).*

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng* Denis frères *có trữ mà thôi

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc-Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hỏi trước của ông HOL E và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn **DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN** *đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không*

Tiệm đóng xe

Nữa xe và bán đủ đồ phụ tùng

DƯỜNG LEBO MÔN bài 99 và 101

BẾN-HỒ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe lore, xe bố cũng có đóng thông xe bon theo kiểu kiểm thời, xen xe thiết khoa, bon nhôm, mười xe đã kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ nữa tại chắc chắn có bán đem xe đã kiểu, bán xe cao-su hàng cây giá hạ hơn tây chỗ lắm, cho nên đã để thay trong hành kiểu đóng tây, đủ bắt tỉ xe nhẹ chiếc và xe song mà bằng đá tây mày rất khéo và chắc, có bảo vơn cốt, chuông đạp hai bằng hình để thấp đèn khi đi thấy xe. Xem xe cả nầy xe.

Các xin quí khách có đặt điều [illegible] xin gởi tại tiệm tôi một khi trước có công cước đã tôi làm, xin có lời đóng mau chỉ đã thiệt mau giúp làm ngay thì tôi rất cám ơn hạ cố.

Cam chờ quí khách đến ta mười gởi thơ hỏi thăm mau chi cũng giá cả tức giá lòng hảo đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đến thiên nghệ dầu hôm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tiệm theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng bết rẻ về nghề chụp hình về nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ lẫn lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chụp khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chụm tốt lắm.

Cách chụp hình cho gấp thuốc thần nữa.

Có bán kiến, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình mấy xứ nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

85 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY lãng DÀ bền tây bết.

Làm NÓN CASQUES lãng NUT CHAI (LIÈGE) và CÂY MÓP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HA DÀ LÃNG, DÉP DA LÃNG, GHẾ XICH-DU-THONETS. KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MÔ HA DÀ. CÓ CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng quí khách.

Xin CHIU-TÔN chiếu cố tôi rất cám ơn. BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYEN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lầu

HÔTEL D'ANNAM

N° 30 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUỀ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: kể từ 1er Juillet 1929 tôi mới đon một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lầu) cũng có đon phòng ở dưới đất rất vận tiện cho quới khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset C^ie

19, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thơ rập máy giới ở tại hãng.

MAY TỐT CHẮC.— Ai muốn sắp đề thử nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Thầy giáo — Tự thuật

Giáo dục anh tài chốn học đường
Siêng năng bổn phận mấy năm trường
Trên đã rõng lượng cho an ngãi
Dưới rất thảm hoài qui cổ hương
Nhiều it đã đến ơn thầy tỏ
Cao dày lỏ đáp nghĩa gia sương
Gửi tự hàng hữa lời kiến ngọc
Ngày thảo đôi đường phải chữ trường

Ngọc-Lộ
Cavang.

Đông dạ hoài hữu

Trời đông như bạn rõi lòng tơ
Léo-đéo bên rèm gió phất phơ
Giữa luyến tâm tình mai rủ-rỉ
Được ta ngâm nguyệt nguyệt ta ho
Nhà lang mấy tối trong mong-mỏi
Gối điệp canh tàn giật lỏng-mơ
Hai ngả cùng trông hai ngả nhớ
Xa xuôi ngàn dặm vẫn ân chờ

Thu dạ thả hương cảm tác

Ngàn dâm quê xưa đoái mỏi mê
Riêng mình ngơ-ngẩn giữa đêm thu
Gió vàng hòa vận cầu hoài cổ
Trăng bạc soi lòng khách viễn du
Cây cỏ muôn trùng cây cỏ lạ
Nước non một vẻ nước non sầu.
Trông mây thêm cảnh tình hữu hạc
Chuốt chén làng bồng lón giọt châu

Xuân cảm (Họa vận)

Một năm xuân chất một năm già
Xuân phận buồn xem mấy cụm hoa
Đọn liễu lơ lả ba chén rượu
Kẻ nơi gương gió tỉ chung trà.
Nghe sanh ca mới hơi khoan nhặc
Chanh nước non xưa đa sớ-sa
Xuân đẩy riêng mình cam dã-dượi
Bồng phương đâm-đám bóng dương hòa

Đông cảm (Họa vận)

Đất gián trời hơn cũ nỗi sông
Người buồng thêm gặp cảnh mùa đông
Mai khoe thức tuc gìn trong tuyết
Các chỉ nhàu vàng rưới trước sông
Ép phận cỏ cây bày vóc xỏ
Bên gan tòng-bá gói sương rông
Chước chi quét sạch lần lần vụ
Muốn đảm nhà xưa để ngóng trông.

Hoài cổ

Luận chuyện ngàn xưa mấy nhiệm mầu
Người không muốn tuổi thấy chi đâu !
Tin sương mấy độ xây trời đất,
Khứ tựu nhiều phen đấy bể dâu.
Mâu đỏ năm canh quyền Thục-đế
Hồn sao nửa gối điệp Trang-châu
Dập điều gió trốt bao nhiêu lượng,
Non nửi trở-trơ đa ngóc đầu.

T. D.

Thơ tín vãn lai

Bạclêu, le 3 octobre 1921.

A Monsieur Chủ Bút du Lục-Tỉnh-Tân-Văn.

Kính thăm ông được miêng trường, sau xin lỗi ông cho chúng tôi, mét thót với ông đôi điều, rất lạ và cũng ức lòng, ức mà không biết thưa kiện với ai được, mà ai phân xử được, cho thấu tai chư Đông-bang trong Lục châu rõ. Cũng nghỉ ngày xa gần lại thấy có ông chủ Bút đứng trước, nên tôi gởi ngay cho ông. Nếu ông chẳng phụ lời nói thô kịch của kẻ quê mùa, xin ông ấn hành vào qui báo của ông, thì ơn ông rất trọng.

Bẩm ông rõ, chúng tôi đây là người ở ruộng nương quê mùa, mà tai cũng thường nghe rằng người Annam có tân chế cuộc hát cải-lương. Nhưng mà mắt chưa từng thấy. Ngày 19 tháng 8 annam, chúng tôi thừa lúc rảnh tự nhà ra chợ Bạclêu mua đồ dùng, lại may cơn đó có hát cải-lương ở Bạclêu đang hát, sẵng dịp tôi đi xem cho biết, kẻo hèn lâu ước ao, khi vào tráng hát, xem thấy có 2 cô đào ca không thấy có hát. Tôi ngỏ vô buồn hát thấy có một người đứng cửa buồn ngỏ ra để bỏ rầu ngành trẻ, ăn mặt đồ tây, coi bộ oai nghi lắm, tôi liền hỏi người ngồi cận tôi, chú có biết ông chi chi đứng ngay cửa buồn hát ngỏ ra chăng? Chú nầy nói, Người ấy là bầu gánh, tới lại hỏi ? Chẳng hay ông ấy có làm chức việc chi chăng ? Chú nầy trả lời. Chức chi đâu. Ý là người Quảng-đông mà. Ôi... Tôi nghe nói cái tiếng Quảng-đông, tôi hất rùng mình rớn ốc, rồi tôi thầm nghĩ cũng là phải chơi. Chệt sao lại lập gánh hát cải-lương cà ! Tiếng hát cải-lương nầy của người annam, mà nay sao lại thấy chệt làm chủ (Bầu) trải lỗ quá.

Nói tới đây tôi nhớ rõi. Tôi Không còn vui lòng xem ca nữa, nó hất chột ruột tôi. Tôi bèn ngó lên trên lầu, tầng trên. Thấy thôi, nào mấy ông mấy bà chi chi không biết ai. Tuy tôi không hiểi cho cùng hiểu là, chúng ông nầy cũng thấy cũng cậu chẳng bà cũng có cũng thiếm, đều là người sang trọng cả. Cũng là người ưa thị mầu thích, chớ nào có lẽn thường bao giờ, ngồi mà xem hát ca thôi chật nức như nêm. Tôi liền bước ra về, không xem ca nữa, vừa đi và nghĩ thầm rằng : . . . . . .

Ôi... hát cải-lương của người annam thiếu chi. Còn hát cải-lương nào nữa, nghỉ cũng chẳng lạ hơn. Mà annam dua nhau đến xem hát cải-lương của chệt chen chơn đà không lọt. Nghỉ có đáng buồn chăng? Đáng hổ chăng ? Rõi sự khi để nầy là bao nã hà ? ? ? .

Trần-văn-Cang,
à BACLIÊU.

Có thứ rượu ngon là Long-hiệu « BAC-CHUS » mới chợ lạ Nam-kỳ lần thứ nhứt ngo không có thứ rượu nào bằng

Chỉ một mình hãng Denis-Frères trữ mà thôi.

TRỊ BỊNH YẾU PHẠP

(Conseils medicaux)

Cha ví muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh. Ti nị không đồng tiền, thì hãy mua rượu **Rhum mana** *là rượu thiên ha rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu tham khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

德 Đức Thịnh 盛

Madame CHAUVIN, Propriétaire

87, Rue Catinat — Saigon

Hiệu tôi mới mở bán đủ các thứ hàng bắc thật tốt, hoa sĩ và bán lẻ, như: Tơ, lụa, gấm, nhiễu, the, xuyến, hàng quế, lượt, lãnh chối, nỉ, vải, mùi đủ thứ màu, đồ đồng, đồ khảm, đồ thêu đồ may ; đồ sứ ; trà tàu thượng hạng, trà hộp thượng hạng, và đủ kiểu đồ sứ, vỉ con nhiều món mua vừa v.v...

Xây xin mời các quí khách chiếu cố đến mua giúp cho tôi, tôi hết lòng cám ơn và tỉnh giá rẻ.

Bùi-quang-Nho

DENTISTE

Làm hàm giả và trồi hàm vải mọi thứ răng của hiệu cả thảy. Thầy ở thành Vĩnh-long chữa răng, đã trong hai lần thi-nghiệm tốt hơn các thầy thường ở trong nước, lại có bằng cấp của trường Đại-học Hà-nội, trong thành Saigon, đã được nhiều người khen ngợi, mà lại có bằng thuốc để làm cho răng đã lung lay rồi mà nhổ không đau, mà lại làm cho răng đã nhổ rồi mà không thấy đau, mà lại làm cho răng đã nhổ rồi mà không thấy đau, mà lại làm cho răng đã nhổ rồi mà không thấy

SỐ THỨ 971 — NGÀY THỨ BA 11 OCTOBRE 1921 — NGÀY 11 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN-VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm ... 12$00	... 15$00
Sáu tháng ... 6 50	... 8.00
Ba tháng ... 3 50	... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
新省六報日中南
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

TỐI YẾU CHỈ TỪ

Trước kia đã có nói từ" « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với từ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một từ « Nhựt-báo » để hiệu cả « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả hết lòng vì nghiệp, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát năng-nề, hao của tổn công, rộng mặt mang ra, để gọi trong tấc lòng đền ân trị-ngộ với chư-tôn và làm rỡ rang cho xứ sở ; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngõ hầu cọng hưởng thái-bình. Văn-minh tấn bộ.

Báo thêm số, từ nhiên, giá phải đổi cao ; Song Bổn-Báo, cũng vì ân người cũ, đề cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mãng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm.....	12$00
Sáu tháng.....	6 50
Ba tháng.....	3 50

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ huờn tiền mua « Nam-Trung », huờn đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đòi cũng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tăng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho :

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh-Tân-Văn »
đàng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngay cho :

M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ rõi, xin chư-tôn ghi để.

Kính ở,
Bổn-báo còn một lời trần trong, kính xin độc-giả niệm tình :

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-ấm, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở tờ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm tờ « Nhựt-báo », xin liệt-quí-vị lịch chung, xảm giúp sao cho Bổn-Báo vững bền, cho rỡ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

ĐÔNG-PHÁP THƯƠNG-THUYỀN

Bảy hai chiếc tàu :

Mỗi chiếc trọng tài một ngàn năm trăm tấn.

Chư tôn hãy còn nhớ công việc ông *Albert Sarraut*, dương klêm Thuộc-địa Thượng-thơ – lòng nầy ngài đang đi viếng các Thuộc-địa Pháp-quốc, theo như tin điện đã báo – sáng tạo trong cõi Đông-pháp nầy, buổi ngài còn cầm quyền Tổng-thống ; nhứt là công lo lắng làm cho cõi Đông-pháp có một đạo thương-thuyền, sức lại các xứ bèn phang Viễn-đông, dùng để chở chuyên, giữ một mối lợi quyền trong xứ. Trừ những tàu mua sẵm sẵn từ ấy những nay, hãng đóng tàu Hải-phòng mới đóng rồi hai chiếc nữa, mỗi chiếc trọng tải 1.500 tấn. Một chiếc để hiệu *Van Vollenhoven* là cựu Tổng-thơ-ký Quyền Tổng-thống Đông-pháp, lại cũng là quan ba mã-binh là chức ngài thọ phong, sau khi ngài nạp ấn từ quan, nhập ngũ từng chinh, trong cơn Âu-chiến. Chẳng may ngài lâm thương nơi trận, bỏ mang chốn sa trường ! Thật là một đấng vì nước quên mình, chẳng kể quyền cao lộc cả. Vì công ấy, Chánh-phủ Đông-pháp mới lấy tôn danh của ngài làm hiệu một chiếc thương thuyền để làm kỷ-niệm, gọi là ưu đanh người nghĩa-khí trung-cang.

Còn một chiếc nữa để hiệu *Doumer Ninh-lang* ấy cũng là dấu Kỷ-niệm để gọi đền Đôi cho thỏa lòng người đã có công mở-mang Đông-pháp. Nhỉ vì lịnh-lang Doumer là hiệu tàu nói đây, vẫn chưa hề để bước tới đất nầy, công chi mà lấy làm công ; song lịnh-nghiệm là ông *Paul Doumer*, dương chức Tiền-bộ Thượng-thơ, thuở còn làm Tổng-thống, đã có tọa trấn coi nầy lâu lắm. Cái công hòa khai của ngài chẳng nhỏ. Đầu dưới ngài có hai trai, tuổi đã nên người. Gặp cơn nước nhà nghiêm-ngừa, xã-tắc khuynh-nguy, cả hai, xét phận rảu mày, không nỡ tiếc mình mà chẳng đền-nợ nước ; cả hai đồng xin ra đỉnh dương cùng Đức-tặc. Chẳng may cả hai đều bị thương mà thác. Nghĩ vì công-càng của nhị vị anh-hùng vì quốc-vong xu, lại cũng nghĩ vì công ơn của lịnh-nghiêm là ông Paul Doumer đã mở mang Thuộc-địa nầy nhiều khoản, Chánh-phủ Đông-Pháp hà chẳng tỏ tắc lòng hoài cảm cho đang ! Bởi cớ, Chánh-phủ Đông-Pháp mới lấy danh của nhị tiểu anh-hùng làm hiệu thương thuyền để lưu thiên cổ.

Bữa thứ sáu, 30 sept. lối mười sáu giờ quan viên đại tiểu tề tựu tại hãng đóng tàu Hải-phòng, tục kêu là hãng Porchet. Thật là một cuộc rỡ ràng cho hãng Porchet biết mấy ; mà nhứt là rỡ ràng cho những tay thầy thợ cần mẫn việc làm, như ông Porchet dâu hội Thương-mãi Haiphong, quản-lý trong hàn Cụ-viên của hãng, ông Lê-Toy, Tổng-lý, ông Brazey chủ-hãng, ông Colin và ông Cassol Bắc-vật, Durband chủ-trại, là tay đốc việc.

Lễ bày trọng thể ; chẳng những các quan tụu đủ đó thôi, cả và bá-tánh Haiphong, Tây, Nam, Chệt, Chà cũng đua nhau tới xem, ngựa xe như nước.

Đúng bốn giờ chiều quan Tổng-thống Đông-Pháp với lịnh phu-nhân và lịnh-tử Long đồng tới, có quan Thống-sứ lịnh phu-nhân và lịnh-tử Monguillot ; Thống-tướng Duprecroux ; vợ chồng ông Dupuy, vợ chồng ông Hildaire ; ông Lochard, tổng-lý các vụ lợi quyền Kinh-tế, kiêm lãnh quản xuất đạo thương-thuyền Đông-Pháp ; ông quan-ba Corvette-Sully, ông quan ba Benard và phu-nhân, ông quan ba Legentilhomme, ông quan ba Bourguesdon, ông André v. v.

Xuống xe bước vào, cơ lính sơn-đà thì chỉnh với cơ lính Bắc-kỳ thì hai bồng súng tiếp chào quan Tổng-thống ; trong khi nhạc mã-binh, thuộc cơ thứ hai, trỗi bài Marseillaise hòa tiếp. Kỳ thương tọa an, hiệp ý với mới tới vụ hai chiếc tàu ba thầy.

Theo lục nhà Nam, thuyền sửa đầy xuống nước, thường hay đựng nhơn đèn giấy-tiền, vàng-bạc và trà rượu mà cúng ra mi.e Thổ-quan Hà-bà và khai-quang điểm nhãn. Tục nhà Tây lại khác ; chẳng dùng giấy-tiền vàng-bạc mà lo lót, mà phải chọn mẹ đỡ-đầu đứng cho thuyền, uống rượu. Bởi tục thuyền vậy, nên hai chiếc thương-truyền nầy, một chiếc hiệu *Fils Doumer*, chọn lịnh-tử Long làm và đỡ đầu ; còn một chiếc hiệu *Van Vollenhoven*, thì chọn lịnh-tử Monguillot làm vú. Hai cô đi với MM. Cassat và Colin xuống, thuyền ai nấy ngồi ; mỗi cô cầm một chai rượu Sâm-banh, khẽ vỗ lên thuyền cho gãy chốt rồi rót rượu ra cho thuyền nếm. Bà-tánh tưu cũng đều vỗ tay mừng nghe như pháo nổ. Lễ phép làm xong, hiệu lịnh ra cho dân thợ rút nẻ và chặt dây thả xuống. Trong vài phút đồng hồ đã thấy chiếc Van Vollenhoven riêu riếu xuống nước, duy còn chiếc Fils Doumer bị nắt trắc, tới 5 giờ rưỡi chiều mới xuống.

Việc xong, các quan vào tiệc rượu. M. Leroy có đề lời trần thuyết giải sự tích vì sao mà hai chiếc tàu mới nhận lấy hai hiệu ấy. Nhắc đủ công khó M. Paul Doumer và hàng khí của ông Van Vollenhoven, M. Leroy cảm tạ ân quan Tổng-Thống mở lòng tưởng đoái. Quan Tổng-Thống mấy tiếc lòng có đáp lời ; trước là cảm tiếc lòng thành, sau khen tặng M. M. Leroy và Brazey lắm công khó nhọc.

VIỆC THƯỞNG PHẠT

NGƯỜI XỨNG ĐÁNG CÙNG KHÔNG XỨNG ĐÁNG

Từ chốn gia-đình ra giữa xã-hội, qua lại nơi công-môn, dầu làm cùng cần qua lối nào cũng thấy việc thưởng phạt mà người lấy sự thưởng phạt mà mang người làm phải, sửa người làm quấy, nên hễ có công thì thưởng, có tội thì trừng, cứ xét coi lẽ xứng đáng cùng chăng. Nếu người trên dùng sự thưởng-phạt mà thưởng-phạt người không xứng đáng, mà sử người không có công lại thưởng kẻ không có tội lại trừng, thì chẳng có sự thưởng-phạt ấy không có phải. Thế thì việc thưởng-phạt cũng là việc quan trọng gì, là vì thưởng-phạt phải tùy theo lẽ xứng đáng mà thưởng-phạt mang nhe. Công thì có công nhiều công nhiều, thì người biết đến không bao giờ ai biết mảng vui, chánh thay thừa thì có, ấy cũng bởi tự-sử, mình không xứng đáng, thì chẳng khác nào kẻ có tội nhe mà người bị phạt nặng, theo ý tôi tưởng thì dầu ai cũng đều buồn-trách. Vậy thưởng-phạt khó nhau. là bởi hai lẽ tốt xấu khác nhau mà thưởng phạt, nên lấy lẽ tốt xấu khác mà luận, thì được thưởng ai cũng vui, bị phạt ai cũng buồn, song đáng cho thưởng phạt thì ai mảng mới vui, thiệt ai mà mảng ghi làm phiền thêm nọa, còn như xứng đáng chẳng người, phạt, thì đi cam cũng phải, lại còn xét lại mà trị qua phải cải chừa.

Nên sự thưởng-phạt phải thưởng-phạt cho xứng đáng thì tại gia đình trên dưới đều hòa thuận, ở giữa xã-hội đai-đoàn thấy vui lòng, ở chốn công-môn lớn nhỏ đành lòng phục.

Bởi thế, Chánh-phủ Nam-kỳ mới kỳ (tháng juillet là mãn năm, mà ngày dầu năm, hàng kỳ xét các công lao nhứng người có giúp cho Nhà-nước, cho quốc-dân mà ban thưởng tùy theo lẽ xứng đáng, nên kia như mới đây quan Thống-đốc Nam-kỳ cấp bằng cho mấy vị được huyện hàm, trong mấy vị ấy, thì tôi chưa được biết vì công lao gì mà được ban thưởng trước hàm ấy, song tôi nghĩ cũng có làm đều chi xứng đáng đó nên mới được ban thưởng, hằng chẳng thì mấy vị ấy đâu được ban thưởng chức cũng không được ban thưởng, một mảy mai. Tôi chẳng biết có hai ông, một là ông Lê-minh-Thiệp làm giáo thọ tại Vinhlong, gần có 30 năm, thật người nhơn đức, còn công việc thì siêng năng mẫn cán, học trò của ngài hiện bây giờ làm phủ, huyện cũng nhiều, cũng hàng thông ngôn ký-lục Nhà-nước cũng không ít, ngài đã ghe phen quyên đốc học, lại được Nhà-nước Annam ban thưởng kim khánh. Nhà-nước Langsa ban thưởng hàng làm viên ngàn bội ; thế mới xứng đáng ; có hai là ông Lê-văn-Thơm thông phán điện sanh, giúp việc Nhà-nước hơn 20 năm, ngoài một chú Vàng-liem, tuy không phải nhà trước-giả chờ đã làm nhiều quyển sách như quyển « Bai phấp công thần » giúp cho học sanh nhiều tư tưởng công ích, nên dạng Nhà-nước Langsa ban thưởng hàng làm viên ngàn bội cũng là nhiều khuê bải khúc. thế cũng là xứng đáng. Ấy là hai vì mà tôi riêng biết đây, cả hai đều xứng đáng trước huyện hàm của Nhà-nước ban thưởng đó.

Bởi từ ngày lời ngài làm hành về việc cấp bằng trước huyện hàm thì tôi nửa ra nghe, người luận vầy, kẻ luận khác, nên tôi xin để lời thêm rằng dầu ai cũng chẳng nhứng. Thưởng-phạt mà không xứng đáng thì không bao giờ được nơi lòng mà lại người người trông nào cũng không cho là có giá trị. Nên việc thưởng-phạt là một việc rất quan hệ, người trên nên lấy lẽ công bình mà thưởng-phạt, người, dưới nên nghị việc xứng đáng mình mà cải mảng.

Trần-văn-Chiêm.

Vô-tuyến điện

Tin ngày 5 và 6 Octobre 1921

Cuộc Hội-nghị tại Hoa-thạnh-đốn

Thuở nay vạn quốc công nhàn rằng tiếng Langsa rất thông-dụng về sự giao-tiết, nên hễ công nhàn tiếng Langsa để dùng mà lập tờ bảo-ước hay là bản nghị. Nhưng mà mới đây Mỹ-quốc triệu chư-quốc dự Hội-nghị tại Hoa-thạnh-đốn thì lại định dùng rộng tiếng, An-lê. Cho nên Chánh-phủ Pháp không phản Vụ mới có tin rằng Bàn Hội-nghị Hoa-thạnh-đốn sẽ dùng cả tiếng Anh và tiếng Pháp.

Lại có tin rằng dức giám-quốc các thủ Hoa-kỳ mới có tin rằng Bàn Hội-nghị Hoa-thạnh-đốn sẽ dùng cả tiếng Anh và tiếng Pháp.

Lại có tin rằng dức giám-quốc các thủ Hoa-kỳ mới có tin rằng Bàn Hội-nghị Hoa-thạnh-đốn thì lại định dùng rộng tiếng, An-lê. Cho nên Chánh-phủ Pháp không phản Vụ mới có tin rằng Bàn Hội-nghị Hoa-thạnh-đốn thì lại định dùng rộng tiếng, An-lê. Cho nên Chánh-phủ Pháp không phản Vụ mới có tin rằng Bàn Hội-nghị Hoa-thạnh-đốn sẽ dùng cả tiếng Anh và tiếng Pháp.

Tin bên Tàu

Ông C. C. Vỗ, phó chủ hội Nội ngoại vụ tại Quảng-đông mới được Chánh-phủ Bắc-kinh tặng phong sắc thần Ngài từ không thọ chức ấy.

Xe lửa đụng đâu

Trong đôi-đạo (đường chung ngang qua núi : Tunnel) Batignolles gần gà saint Lazare bên thành Paris hai xe lửa đụng đầu. Binh hơi nổ lửa phát cháy, hư hao nhiều, 3 người chết, bị binh cũng có trăm người.

Mấy người binh chở vào nhà thương Beaujon. Duc Giám-quốc và bà Millerand đi gia đến nhà-thương mà viếng binh.

Lễ phục-quốc bên xứ Maroc

Hôm ngày 3 Octobre tại kinh thành Ouezzan bên Maroc (thuộc về Phi-châu) có làm lễ ăn mừng ngày người Langsa đặc nhơn và kỷ-niệm ngày Makhzen phục-quốc Binh hồi trong thành đúng Makhzen và binh-phục cầm mền Pháp-quốc.

Tin Nhựt-bổn

Có tin Hoàng-đế Nhựt long thể bất an, nhưng chưa chắc có thiệt vậy hay là lời đồn huyền.

Thế-tử Nhựt Hara nói rằng chánh-phủ Nhựt quyết định giải binh-bị đề cho trận-quốc thấy rã ng Nhựt không lòng ấp-chế các xứ ở phương Đông.

Tôm lại, tàu Fils Doumer và Van Vollenhoven đã ha thủy rồi, hãng an, song thợ còn phải làm tuồng trên, ít cũng vài ba tháng nữa mới là trọn tốt.

Lê-hoàng-Mưu.

Thống-tướng Mangin

Quan Thống-tướng Mangin lãnh mang đi sứ bên Pérou (thuộc về Nam Mỹ-quốc) nay đi ngang xứ Đức toa chỉ làm lễ khai-trương dầu-xảo xe-hơi ở Paris. Lần đầu-xảo nầy là lần thứ mười sáu. Quan Thống-tướng đến xem xe của hãng Delhaye, hãng Renault, hãng Peugeot. Tại hãng Peugeot ngài có ý ân-cần xem một kiểu máy mới bày dùng các thứ dầu rẻ tiền để khỏi những xe nặng. Rồi sang qua hãng Voionin Farman, Bellsanger, Deloge và Hotchkiss. Ngài cũng có xem các thứ xe thảo và thoát ra được của hãng La Bomdette và Million Guiet. Ngài viếng khắp cả hãng Panhard. Levassor, Citroën và hãng De Dion Bonton Đi đi đâu ngài cũng khen ngợi xe kiểu đẹp mà rất tốt.

Chiều lại quan Nông-bộ thượng thư khai trường dầu-xảo các thứ xe, mấy để dùng về việc cày-cấy. Ngài đeo khắp hết các thứ mà nhứt là các hãng Renault. Baum, Latil, Delahaye, Crochat và Citroën. Các hãng nầy có chưng nhiều kiểu xe nhỏ rất đẹp

ROB THOMAS

Thuốc nầy là một vị tẩy độc thường hàng được lắm rất nên mạnh, cho nên khi các thứ thuốc khác, hoặc có cốt SALSEPAREILLE hoặc có cốt IODE DE POTASSIUM mà uống vào trợ trợ, thì bỏ dùng đến thuốc nầy thì thấy thần hiệu liền.

Nó có tài chận lại tức thì chẳng cho các bịnh đại-độc nhảy tiến lu bù xuất, cùng độc vân vân . . . đầy phát lâu ngày mà phải sinh lợi.

Mỗi ngày uống hai muỗng lớn, sớm mai một muỗng trước khi con chưa chịu một muỗng cùng trước bữa ăn cơm.

Thuốc ROB THOMAS nầy dùng mà lấy độc thường công hiệu song phải uống it hơn, mỗi ngày uống một muỗng nhỏ mà thôi, sớm mai một muỗng chiều một muỗng.

TRUNG-HUÊ DÂN-QUỐC

Từ 8 Octobre, Khách-trú Chợlớn đã sắp đặt sửa sang ăn lễ Dân-quốc Khánh-Hưng. Tức đàng Marins giáp đàng Paris quanh thềng tới cầu, hai bên cờ dựng, đèn treo ; đèn mới mới chặm lại có cất lên một cái đài Kỷ-niệm, chưng dọn trang hoàng, đề chữ *Dân-quốc khánh-hưng vạn tuế*. Ngày 9 và 10 Octobre hai bên hàng phố thương gia nhỏ lớn đều đóng cửa, đề gọi nghỉ ngơi thong thả, ăn mãng ách nước nạn dân đã chỉ ; vì chính ngày mồng mười Octobre, bổn gốc chiều là ngày Cách-mạng dạp đổ nhà Thanh, chúm thành Bắc-kinh, dựng cờ Cách-mạng.

Vinghĩa lân giao, Khách-trú tuyệt trú ngụ trong đất Nam-kỳ lâm ăn buôn bán, mà cũng đặng thông thả hằng ở nước nhà mình, Nhà-nước Langsa hằng tỏ lòng rộng rãi. Trước mấy bữa, tôi có thuật cuộc ăn vía Đức-Khổng-Tử, Khách-trú đẩu học-sanh, ăn mặc trang hoàng theo thời dợi Văn-minh, cờ trống nhạc thiều, kéo đi cúng đàng khắp ngõ. Nay tới ăn lễ Dân-quốc lại đặng phép làm to tác hơn nữa.

Đêm mồng chín Octobre là đêm Chúa-nhựt. Chợlớn đã khởi cuộc, hát xướng chơi bời, đèn treo lòa ánh, xinh đẹp vô cùng ; làm ra thành-phố Chợlớn, nhứt là phố hàng dưỡng Marins và Paris, thêm vẻ phiền-ba ; trai thì chơn lớn chơn nhỏ, gái thì tay vòng tay chuỗi. Thật là ngựa xe như nước, quần áo như nêm ; chưa biết cái hội nhà Thanh *Xưa có dòng đào đặng vầy chăng, chớ như địp lễ Cách-Mạng nầy đây*, nó-nức yến anh, cuộc vui chẳng kém cuộc Minh-Hoàng du Nguyệt điện.

Khách-trú cũng xét biết phận mình trú ngụ, nhờ ơn Nhà-nước Langsa rộng để cho bày ăn chơi cho thoả tấm nhiệt thành trường nhà thương nước, nên trọn đêm, chẳng để sự biến xảy nào làm cho tiệc rượu câu đờn vỡ lỡ, chỉ có — xét đến cũng buồn cho con nhà Annam ham vui quên phận ; lại cũng buồn thấy lũ gian manh ngửa dịp chụp giựt, quâu quấn cẩu xé cho phỉ chí tham — chỉ có một đêm sẩy tuần cảnh giữ không kham, kẻ cướp đâu nầy, giựt cuối kia, là Mã-tà in ôi ! Há chẳng phải là hại cho chăng ? Lúc trời vần-vũ mưa lớn, đèn khi tắt hết, để có mấy ngon đèn dầu lửa, đèn cây, anh soi leo lét ; lúc đó thiên hạ lại lộn xộn chen lấn bước dưỡng, kêu nói lão xảo, vì chẳng khác, hỏi mấy là hỏi nhà Tân, hấy giờ là chợ Mạnh-Mạ ; tai nghe tiếng mà mắt dòm chẳng thấy. Tai vậy lủ gian manh mới thừa cơ hội mà chụp giựt. Có kia đi với chồng bị giựt chiếm giựt chuỗi, chú nọ cập tay vợ bị mất nón mất khăn ; ôi biết bao mất bạc mất vàng, lại còn mất châu.

Tả nghỉ cũng giống lắm chút. Người ở chốn quê mùa tới đây, chẳng biết thì chẳng trách chi, chí như người lãnh bao ở đất Saigon Chợlớn nầy, há chẳng biết mà để lâm tay đàng điếm. Cuộc như vậy quê gì đeo đỏ đạt mà đi coi. Thậm chí có nhiều cô, con mới sanh tuổi chưa đặng mười năm, đèn hòn cũng lương bà lăng lòi ăn con đi coi cho dặng. Lúc lộn xộn ấy, bị xô đẩy ép đè, hoa hâm nhụy dập chẳng tiếc chi, thương cho phận bé con, vì mẹ ham vui mà thiếu đều con chết ngột.

Hư Hư.

TÒA ĐẠI HÌNH

Xử vụ giết người lấy của

Sự tích như vầy : Đêm 11 rạng mặt 12 Janvier tại làng Tân-đông thương (Giadinh) một đám ăn-cướp ước chừng 15 người kể cả sáng người đi đến chòng vào nhà tên Võ-văn-Nhựt. Trong nhà Nguyễn-văn-Nhựt, con trai là Võ-văn-Các và con gái là Võ-thị-Mỹ đang ngủ thình-lình nghe động, chỉ dậy chạy ra gặp ăn-cướp đón đánh Võ-văn-Nhựt bị một đứa ăn-cướp là Tư-Sơn bắn nhằm 2 phát súng chết ngay. Còn Tư-Sơn thì bị con Võ-văn-Nhựt là Võ-văn-Các đâm bằng mắt thong trượng tích vai ngày sau Tư-Sơn cũng chết luôn.

Trong lúc hai đàng hỗn-chiến thì Lâm-văn-Trạc lo lột vàng vòng của Võ-thị-Mỹ còn Trần-bá-Âu và một đứa ăn-cướp nữa thì giả cây mà đoạ thị-Mỹ.

Lục lấy mấy thứ ăn-cướp kia cạy rương lấy một cái chìa khóa, 8 cắt bạc 5 đồng bạc giấy, 3 tấm quần bản, 3 tấm chăn, 3 tấm mùn, 1 quần lãnh, 1 áo hàng, 1 quần lụa và 2 mền nỉ.

Khi Tư-Sơn bị thương rồi thì tên Do-dit-Gio giựt súng Tư-Sơn mà bắn Các, phát ngang đầu.

Đoạn Do chở thầy Tư-Sơn về nhà đâu chừng 8 ngày thì Tư-Sơn chết. Do sợ để thầy trong nhà lâu việc mới đẩy lo bỏi mặt Tư-Sơn rồi đem thầy bỏ xuống mặt cái hào. Chủ hào thấy thầy mới đi báo làng.

Nói về tình-nhân của Tư-Sơn, trông chồng chẳng thấy về mới sanh nghi. Hỏi lại Hết rồi nàng mới tỉnh trả thù chồng bèn đi khai với làng rằng trong hơn ăn-cướp nhà Võ-văn-Nhựt có tên Phùng-văn-Do kêu là Do, Phùng-văn-Chi, Phùng-văn-Kiên và Lâm-văn-Trạc Còn Trần-bá-Âu thì bị bắt về vụ khác. Bắt ra đem đối diện với thị-Mỹ thì thị-Mỹ quả-quyết Âu cũng cũng là gia mình trong lục Trạc lột kiếu chuỗi.

Tên Lâm-văn-Trạc kêu là Bốc, Phùng-văn-Chi và Trần-bá-Âu không tiền-án.

Tên Lê-văn-Xuân, Phùng-văn-Kiên và Phùng-văn-Do kêu là Gio đã nhiều ăn về tội du-dẫn, tội ăn-trộm và tội đánh người có thương-tích.

Trong hơn chỉ có tên Phùng-văn-Do kêu là Gio bị dây biệt xứ.

Quan Phó Chưởng-lý Grilhaut des Fontaines buộc tội rồi xin Tòa xử trảm, tên Do và xin xử trọng hình hơn đồng-lõa nó.

Quan trạng-sư Frézouls lãnh bào-chữa cho bọn ăn-cướp.

Tòa nghị-định xong rồi kêu án :

19.— Tên Do kêu là Gio và tên Trạc bị đày chung thân ;

20.— Tên Trần-bá-Âu lãnh 10 năm khổ-sai,

39.— Ba tên kia được thả bổng.

ĐÔNG-PHÁP THỜI SỰ

BENTRE

Bị thuốc độc, hai người bỏ mạng

Làng An-Hội, thuộc tỉnh Bếntre có chệ Phạm-văn-Giàu là người lãnh rượng, nhà ở trong xóm bằng vào ông Bưa, dựa vách có để một lu nước uống, phía trong nhà. Hồi 28 septembre, lối 11 tiếng, chú Giàu và ba dựa con đông mặt nước trong lu đó mà uống chừ các khỏi. Uống rồi một hồi lớn chia con đều bợn ba buồn mửa. Tưởng là trúng thực, chú Giàu mới lại nhà người thầy thuốc các chú ở trong xóm mà hỏi thuốc. Thầy ta hỏi cho một thang liền đem về sắc uống. Giàu làm y như lời mà uống không thấy bớt chút nào.

Qua ngày 29, người ở là Ng-thị-Danh với một người bà con đi chợ về mệt, uống nước lu đó rồi một lát cũng mửa nữa.

Chừng ấy Giàu mới nghi rằng trong nước có thuốc độc, cơ-hội trong lu thì quả dưới đáy có một gói bằng vải đen. Cáo báo cùng hương quản đến coi quả vậy rồi gọi chệ Phạm lại mà hỏi thì chệ nói rằng : « Tôi có thù oán với ai đâu, song tôi có nghe thiên hạ đồn rằng tôi có ăn-ở với vợ người ta, nên người ta thù tôi mà đem thuốc độc bỏ vào lu nước, chớ tôi có biết chi đâu ».

Thuốc độc ấy là thứ thuốc gì, chưa rõ, song có kẻ nói là thứ thuốc chuột.

Hai người bỏ mạng là Ng-thị-Danh và Ng-văn-Tiền, con trai chệ Phạm.

Chừng ấy Giàu mới nghĩ rằng trong nước có thuốc độc, cơ-hội trong lu thì quả dưới đáy có một gói bằng vải đen. Cáo báo cùng hương quản đến coi quả vậy rồi gọi chệ Phạm lại mà hỏi thì chệ nói rằng : « Tôi có thù oán với ai đâu, song tôi có nghe thiên hạ đồn rằng tôi có ăn-ở với vợ người ta, nên người ta thù tôi mà đem thuốc độc bỏ vào lu nước, chớ tôi có biết chi đâu ».

Thuốc độc ấy là thứ thuốc gì, chưa rõ, song có kẻ nói là thứ thuốc chuột.

Hai người bỏ mạng là Ng-thị-Danh và Ng-văn-Tiền, con trai chệ Phạm.

SAIGON

Vụ trộm 50 muôn bạc

Bổn-báo đã nói bắt được tên Trần-văn-Ngọc là một đứa trong bọn trộm 3.000 tấm giấy sent dưới tàu Amiral Fourrichon. Trần-văn-Ngọc nầy bị bắt trong lúc nó đi đổi một cái giấy 100 p. 00, série P. 34. Giải về Saigon bỏ khám qua chiều 6 octobre đem cho quan Bồi-thẩm tra. Ngọc chịu thiệt rằng tên Thích chun xuống hầm tàu chỗ để mấy thùng giấy bạc, khui ra một thùng ma lấy rồi cho nó 40 cái giấy 100. Nó lại khai rằng nó đốt hết 32 cái, đưa cho người anh em nó bốn cái, bu cái thì giao cho chệc bảo bán ở Chợlớn.

Ngày thứ 12 octobre Tòa Đại-hình sẽ xử vầy tên bắt trước trong vụ nầy, còn Ngọc thì làm chứng mà thôi, kỳ sau sẽ xử nó.

HỎI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lòn thuốc của Ngoại quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng Hãy nên hút thuốc hiệu Trái Đất

Cái thối già mang cũng còn

Đến buổi nầy mà cái thói già mang cũng còn.

Mới đọc thì chư độc giả lấy làm lạ cho cái vấn đề. Song chẳng có sự chi lạ; chỉ vì những kẻ bất lương trộm lấy đoạt nhựt báo, mượn không hỏi, coi rồi quên trả, làm cho nhọc lòng, những người mua báo đợi hoài mà không thấy lại. Nghĩ lại rất buồn cho cái thói già man đến buổi nầy mà chưa chừa. Vừa mắng tin rằng từ Lục tỉnh tân văn ngày nay, xuất bản mỗi ngày một tờ, thì ai dâu cũng phải khen và mừng cho cái tài tình rất gan dởm của ông chủ-bút, thì có lẽ thấy cái công lao rất trọng như vậy thì phải tư trợ cho một tờ báo rất danh tiếng như vậy cho được vinh diệu bền bỉ vững vàng mà đi tới luôn luôn trước ngọn đuốc chọ kẻ tối tăm, sao dạy bảo trẻ em còn ham vui mà quên cái bổn phận.

Nếu muốn phủ trợ cho một tờ báo như vậy được vững vàng thì có khó chi, mau mau gởi mua một người một năm mà coi chớ có dâu dợ của người ta mua sắng rồi trộm lấy coi cho đã thèm rồi sanh tật lần mà quên trả lại. Bởi rứa cho nên mới có số dầu mà đã mất biệt, vậy tư rày sắp tới, nếu cái thói xấu nầy nó truyền nhiễm lậm vào xương cốt thì chắc nhiều người cũng sẽ phiền lắm đó.

Ôi! Buồn thay cho ai ở chi rất tệ vậy!

Ngọc-Anh

Làm tôi quá ngay

Tòa Đại-hình hai ba ngày rày xử nhiều việc rất có ý vị thâm diệu, làm cho ai ai cũng để lời phải-phải, không-không.

Như vụ hột-xoàn Bombay, hai chục muôn vốn, nhà thơ giao cho một chức việc Phansa dam đi trao lại cho nguyên chủ, mà làm mất bị quan giam mấy tháng nay, nay lại được tha ngay. Lấy ý tưởng như người không thạo luật, thì lấy làm quá lạ, đã làm bổn phận không rồi, lại hại mất vốn của người ta, đã chịu thuế cho nhà-thơ mà ký gởi gói xoàn theo chơn-thiệt làm mất ai thưởng cho người ta ? Không phải vậy. Gói theo échantillon giá nó có50 quan. Buộc tôi gian giảo thì không đủ có cớ gian, cho nên vì đó mà tòa tha ngay ông Tây chức việc nhà-thơ.

Còn một vụ nữa mắt bạc nhà-thương Cholon, tài-phú giữ bạc là ông Tây, người phụ tài-phú là một thầy thông Annam, xao xào làm sao, mà công-nho của nhà-thương, tiền thâu của bịnh, phải bị mất ngoài 2 muôn bạc, thì tòa lại kêu án 2 năm ông tài-phú chánh, còn tài-phú phụ là thầy thống lại tha ngay.

Là nguyên, tài-phú phụ nầy là Nguyễn-văn-Chơn, có quan Trang-sư Gallet, hết lòng bào chữa, ngài có đệ câu : Người Annam thường có dạ nhiệt-thành trung-tín với người bề trên, cho nên dâu thấy có sự tệ, cũng để lòng, không có ý đam đi cáo;nhơ mà làm gì, miễn là lo cái bổn phận trung thành, siêng năng công việc thì thôi, cho nên nếu tòa lấy theo luật mà trị cái tội đồng-lõa, e tội nghiệp cho người Annam chăng.

Quan Trang-sư xin xét lại mà tha không tôi ấy cho thầy Nguyễn-văn-Chơn, tòa nghe lời mà tha ngay.

Thiệt quả hay quả giỏi, ai ai cũng lo lắm cho thầy thông, mà nay được may mắn như vậy, là nhờ ông Gallet hết lòng bào chữa, để lời hay phải động lòng tòa.

Từa sắc khí tài

(Les quatre vices)

(Một đêm người đồng)

Đêm trăng thanh dội bóng thiều quang, lìu hìu gió thổi khua nhành, nhẹ bước theo bờ sông đặng giải cơn sầu muộn. Bỗng phúc đâu đã đến đâu làng, ngó ngoài lại chẳng thấy thấy mình cũng dời gót đi chơi, song chẳng phải lại đến chốn nầy, cảnh hình nầy, thấy lúc ra đi gặp hậu bạn rất đông vậy đoàn mới rủ nhau đi đến chốn phiền ba đó hội, nào là lâu đài rực rỡ, kẻ liền xe người xuống ngựa, kẻ áo gấm người giầy nhung, kẻ hút thuốc xi-gà người cầm ba ton đi lại, thật là nam thanh nữ tú dập dìu, coi ra rất xinh rất đẹp.Nghĩ phận mình rồi sánh với cuộc nầy, thì chẳng khác nào:

Muốn đến Nam-Tào; ôi! e chơn còn thấp.

Đạo khấp thì thiếu rồi, mới ghé lại quán trà nghỉ ngơi giải lao vài phúc.

Ngồi một hồi kẻ trà người rượu chén lạc chén thù, chuyện trò cùng nhau chẳng ngớt. Bấy lâu nay nào có đến một chốn vui vẻ như vầy, trước thất thẳng những đều vui; song người buồn gặp cảnh vui, cảnh vui cũng trở nên buồn là vậy.

Muốn hỏi hả trở lại liu tranh, lời cầm cọng cho nên mới dân da ngưng bước.

Bỗng đâu một người mình mẩy rang hồ rất gớm ghê, mặt mày lỡ lói coi ra rất sợ, đi không nỗi nhờ lấy gậy lần dường, mình xanh xao coi ra tướng như bị bịnh trầm kha vô phương điều trị.

Thấy vậy thật rất cảm lòng, tôi liền hỏi người anh em của tôi rằng đau bịnh chi cho đến đỗi. Mấy hồi hỏi liền trẻ mới mà đáp lại rằng : Tôi nghiệp chi cho cái người như vậy. Kia bên kia là chốn lầu-xanh, ấy là chỗ chơi bời đờn ngươi. hiểm chi là kẻ mang lấy cái bịnh trầm kha, cũng bởi hám vui sớm đến tối mãn, theo kỳ nữ ngày đêm, lúc có tiền thì lên xe xuống ngựa con bảy, con ba, cập kè lên xuống.

Tục hằng vì : chơi dao có ngày dứt tay, đến lúc mang lấy bịnh ngặc nghèo tiền hết tật còn, nào thấy con bảy con ba ngó đến. Cái bịnh đó thật rất gớm ghê, ấy là Dương-mai Sang-độc nó làm cho người mòn mỏi lần lần, đến nước rồi nó mới xi ra lỡ lói đầy mình coi ra rất gớm. Rồi cũng chết, chết mà để lại tiếng nhơ, sống một đời không ít chi cho đời tác cả. Người nầy là một tay giàu có muôn ngàn, bởi chơi bời mà phải ra thân như thế. Tôi nghĩ lại như mấy câu thiều niên, sẳng cũng sẳng tiền, cho nên xa xỉ, phải trao dồi đào-duc giúp ích cho đời, dầu mai sau có xuống chốn suối vàng danh thơm cũng còn lại. Ham chi cái bọn mà đến ngàn mỏi son, một trận cười mà đổ ngàn vàng xuống sông ngó là vậy. Dẫu cho nhà cửa ruộng nương, tiền bạc đầy kho, một lần Thần-bạch-Mi phá tang không bao lâu cũng sạch.

Dương chuyện trò vẳng vẳng tiếng rầy la, ngoài dường nằm bầy đứa nhỏ cười rẻ om sòm, chạy theo một người ngã qua ngã lại, mình mẩy tèm lem, bông đất dầy đầu, miệng thì chưởi chơm thì đá, một chập rồi ngã đại giữa đường ụa mửa linh lăng đầy quần đầy áo coi rất dở dang gớm ghê; thật là quả nên quái gở. Tôi thấy vậy thật là rất ghê cho tửu sắc vô cùng, trước mắt người gương rất xấu xa, đều hung dữ nhuốc nhơ nó làm cho mất cách lịch sự của con người cũng nên chừa bớt. Hàng mà tránh lấo Thần-Men rất nên lợi hại.

Chuyện vẳng cũng lâu, anh em tôi mới dời gót ra đi, đến một khúc đường thì thấy một người mình gầy ốm tợ có ma, ngồi bên đường gục lên gục xuống, người anh em bạn của tôi liền nói rằng : Đó là Thần nha-phiến nhập cho nó rồi đó. Đến buổi rồi nó ngáp lên ngáp xuống. Chẳng có chi độc cho bằng nha-phiến. Dầu cho vườn ruộng mình mông lầu đài các tia, hạc ngàn sân đó, một ngon đèn một cây tim, một cái ống một cái nõi, xèn rồi táo, thọ rồi xén, ngon lửa vô tình thiêu ra tro hết.

Vừa chuyện vẳng vừa đi, ngó lại thì đã xa nơi thiên thị mấy rồi, thấy trước mắt một tòa nhà rất xinh, một đôi xa mình mông ruộng cả. Tôi liền hỏi cái tòa nhà nầy của ai, ruộng đó của ai, thì bạn hữu của tôi đáp lại rằng :

Nghĩ cuộc thế đổi dời chẳng hấy lâu, Lúc có bạc ngàn lầu cao ruộng cả, Sa cơ một phút phải sạch tay rồi.

Đây cũng bởi ông Thần tài ông khuấy rối, cho nên xưa của người nay lại về ai ; bao nhiêu của cải chẳng khác một đống bụi tro, của cải nầy là của ông bà cái người mà dau minh mẩy gầy mòn đi đâu, phải chồng gầy hồi nầy đó. Bởi nó ham vui sa đắm sắc, tài; khi lên xe khi xuống ngựa cùng kỳ-nữ lâu-xanh,mãn cuộc bướm ong. sang qua đò-bắc, chơi cho đến tàn gia bại sản, chơi cho đến mang bịnh gầy mòn, chơi cho đến nợ chà vô số, tùng cùng rồi vô phương khả dảo, chủ nợ kiện liền liền, tùng phải chịu để phát mãi cửa nhà vườn ruộng, cho nên xưa của người nay lại về ai, người nay đông rằng trong tòi vẳng hoe, tiền đã hết lại mang lấy bịnh ngặt nghèo., nào thấy con bảy con ba ra ơn giúp đỡ. Lúc nào vô sòng, kẻ trong người tưng, nay đã hết thời người nhìn kẻ trẻ không ai ngó đến. Có phải là lúc có thời không giúp ích chi cho đời mà để danh thơm lưu truyền lại, mảng- những hám vui cho tan oan cư nghiệp, cuộc đâu dầu mới rõ kiết hung, nay ra thận cực khổ không ai ngó ngàn chi đến.

Từ tưởng đó sô bốn phía, ở bạn thiều niên, giữ tấm lòng ăn nhứt ở thì, chớ khá hôn chôn, mà chạm nhằm khó để.

Đừng tưởng rằng tửu sắc khí tài lạ cuộc trò-cười, song nghĩ lại không ai tránh khỏi.

Giấc mộng huỳnh đã tỉnh, rờ mình mũ hỏi còn ước dầm đẻ, nghĩ lại thiệt ghé cho tửu sắc khí tài, nào lầu đài các tía nhỏn nhơ, bốn thần ni phá tan không mấy lúc. Xét lại người đời chẳng khác chi con trăng nầy, khi tròn khi khuyết, lúc tỏ lúc lờ, song chờ khá bôn chôn, cứ mực thường mà giữ ở với đời, dầu cho vận số ba dao, hết lụi rồi cũng thới lai, dầu bể nào cũng không đến đỗi. Giữ sao cho trọn niềm đạo nghĩa, một dạ hiền lương, chờ khá hám chi tửu sắc khí tài, e lâm vào rủi khó gỡ.

Vừa dứng dậy, tiếng gà đã trỗi tha, chòi hàng nhàn, chào chị Hằng nhờ đó canh năm, chào chị Hằng nhờ đó mà dậy mới rõ việc kiết hung trong trần thế, bước cẳng ra về trời đã rựng sáng.

Dương-ngọc-Anh.

Công-văn

Cấp bằng thuyên bổ.

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 8 Octobre 1921 :

Quan phủ Trần-văn-Lợi chủ quận Mỏcày (Bentre) đổi đi ngồi chủ quận Châu-thành Bạchiêu thế cho Quan huyện Lê-thành-Long đổi đi ngồi chủ quận Mỏcày.

Thầy thông phán Ng.-thành-Cương thơ toan tài nhà thương Choquan đổi đi tăng quyền bà Đốc-học trường nữ học đường thế cho thầy thông phán Dương-tấn-Vân đổi đi giúp việc tại Tòa bố Giadinh.

Thầy Nguyễn-thành-Diêu thơ ký tại Tòa bố Giadinh đổi đi tùng quyền quan Chủ-tỉnh Travinh thế cho thầy thông phán Trần-minh-Hiền xin nghỉ.

Thầy Huỳnh-văn-Huê thơ ký tại Dinh quan Thống-đốc đổi đi tùng quyền quan chủ tỉnh Sadec thế cho thầy thơ toán Trinh-văn-Chương hồi hưu.

Thầy Hà-tấn-Ơn thơ ký tại nhà thương bình điền Biênhoa đổi đi Vũng quyền quan chủ tỉnh Châudốc thế cho thầy Võ-văn-Vinh đã đặng phép vào trường thương mãi Hongkong.

Thầy Lê-văn-Minh thơ ký tại Tây-ninh đổi đi tùng quyền quan chủ tỉnh Bentre thế cho thầy Nguyễn-phước-Lộc đã đặng phép vào trường Luật khoa và Chánh-trị Hanoi

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 30 septembre 1921.

Giáo-viên thiệt thọ hạng nhứt Đoàn-hưng-Tường đang dạy tại trường bổn-quốc giáo thiệt thọ, hạng nhứt được xao trường giáo-sư.

Tiền lương mỗi tháng 120$, phụ bổng chức-trách 20$ cộng là liền ban thưởng sẽ lấy công nhỏ đia hạt Cântho mà trả, lại giao cộng nhỏ ấy phải đóng ngay cho kho tiền-tri tiền hưu trí của thầy và liên phụ bổng 8% chiếu theo thể lệ định ngày 29 décembre 1913.

Vì lời nghị quan Toàn-quyền Tổng-thống Đông-pháp đề ngày 22 septembre 1921.

Mấy ông bảo-tế-sư bổn-quốc thi sơ Ng-v-Liêng Phạm-văn-Lai và Trương-văn-Bình đặng cấp bằng làm bảo-tế-sư bổn-quốc hạng tư kể từ ngày 17 juillet 1921 là ngày đủ hai năm hạn bổ.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 5 octobre 1921.

Nguyễn-văn-Hay no Mle 165 nguyên đốc-trưởng đi Tây về.

Hồ-văn-Liêng no Mle 166 nguyên linh-tập.

Tô-văn-Vang no Mle 167 id

Nguyễn-văn-Các no Mle 168 nguyên linh thợ.

Trinh-văn-Nhi no Mle 169 id

Đặng cấp bằng làm Quản-viên hạng tư sở đề bao thế cho tên Doan-văn-Thế chết, Ng-văn-Lương bỉ cách chức, Hà-văn-Bạch thì thải thây. Lê-văn-Chánh và Đang-văn-Thu từ chức, và bỏ đi tùng sự quan tổng-lý sở đề lỏa Côn-nôn.

Đặt tiệc, tuỳ lòng khách

CÓ PHÒNG QUẢ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trần

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐẮM. CHỖ XỨC SỞ, ĐIỆU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG AN-NGỌT, đường Bd Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm gió nào cũng được, chủ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

Ngày 11 Octobre 1921
VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7 90
Ngân hàng Đông pháp	7 90
Ngân hàng Hong-kong và Thượng hải	7 90
Ngân hàng Chartered	7 90

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 10 Octobre 1921

	Trả mãi	Trả coi lại
Ngân hàng Đông pháp	42 1/4	42
Ngân hàng Hong-kong Shan,hai	42 1/4	42
Ngân hàng Chartered	42 1/4	42

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 10 Octobre 1921

	Trả mãi
Ngân hàng Đông-pháp	52 29
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	52 29
Ngân hàng Chartered	52 29

QUỐC THÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 10 Octobre 1921

Ve lợi 3 %	50 00
Ve lợi 5 % 1916	—
Ve lợi 4 % 1918	65 25
Ve lợi 5 % 1920	95 25
Ve lợi 6 % 1921	97 00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 7 Octobre 1921

Đồng xái Pháp-quốc thang oct. giá 366$ 50 ki-lô

id.	2e	— nov.	—
id.	3e	— déc.	361 —

Tại Havre ngày 8 Octobre 1921

Trà phe lấy giá 150$ 50 50 ki-lô

id.		— nov.	— 1.21. 25 —
id.		— déc.	— 148. 75 —

Tại Paris ngày 7 Octore1921

2-3.190

Đường giá

Tại Havre ngày 8 Octobre 1921

Cao su giá	4,65 à 4,75
Dừa khô giá	110 à 120. 100 ki-lô.
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 » —
Trà phe Tonkin giá	22 à 270 —

Tại Marseille ngày 23 Sept. 1921

Dầu phộng để vỏ giá	12 50
Dầu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305.340
Hắp hồng pháp giá	—
Gòn giá bột	—

MÈ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợ lớn bao trả lại giá một trăm kí-lô.

Vĩnh long	5.00 tới 5.15
Gò-công	5.20 — 5.35
Bãi-xàu	5.15 — 5.25
Bạc-liêu	5.20 — 5.35
Nam-vang	4.40 — 4.60
Giá thường thường bực trung	4.95 — 5.15

Giá gạo chở đến tàu không in thuế xuất cảng, bao lãy luôn, giá một trăm kí-lô.

Gạo Âu châu nº 1 25 %	tấm lu 10.15 tới 10.30
Gạo Âu châu nº 2 40 %	— 9.20 — 9.30
Gạo Nhựt bổn nº 2 50 %	— 7.80 — 8.00
Gạo Java nº 2 50 %	— 6.95 — 7.15
Tấm	2.35 — 2.70
Cám	

Tàu ở Pháp-quốc chạy đi

Chiếc « PAUL-LECAT » chạng M.M) chạy ở Marseille ngày 14 Octobre.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc HAIPHONG sẽ chạy đi Phap-quốc ngày 21 Octobre 1921.

Chiếc « ARMAND BEHIC » ở Changai-Kiê ngày 19 Octobre chạy đi Hongkong-Haiphong sẽ tới Saigon 25, 29 Octobre rồi qua ngày 30, 31 Octobre chạy về Pháp-quốc.

Tàu ở Bắc-kỳ chạy đi

Chiếc « ORIENTOUE » ở Haiphong chạy 7 giờ ngày 8 octobre sẽ tới Saigon ngày 12 octobre.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu «PHAN-SI-DE» ngày thứ tư chạy đi Namvian

Tàu tới

Chiếc COMMANDANT MAGES ở Tourane tới sẽ tới Saigon 12 Octobre.

Gia truyền tạp

(Recettes utiles)

Cách trị phỏng nước sôi vì lửa

Nếu ai rủi ro bị nước sôi vãng vào mình cũng là lửa cháy phỏng mình thì nên lấy liền những trọ với trong bếp nấu ăn, rồi đổ trong nước lạnh, đoạn lấy tro ấy mà đắp lên mấy chỗ bị phỏng đó khi tro ấy khô rồi thì lấy tro khác mà làm vậy mà đắp một vài lần nữa, tự nhiên da nó liền lại như xưa.

BICYCLETTES ALCYON

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32.34.36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Pharmacie Principale

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

Nhứt hạng bào chế sư

Kế nghiệp cho ông G. RENOUX

Ở NGANG NHÀ HÁT TÂY SAIGON

THUỐC HIỆU

Capsules de Santal Salolé Thomas

Khi trước ông lương y Henderson có chế một thứ thuốc hiệu là Đông phương Thiên-trước Santal Citrin tinh.

Trong tờ « Times » báo - tháng Juin năm 1865 trương thứ 571, ông lương-y ấy có làm một bài khẩu-thuyết như vầy :

Thuốc nầy hay hơn thuốc Copahu rồ Cubèbe uống nó rồ hại mà mất thơm tho; dầu uống bao nhiêu cũng không phát-tỉ uống nó rồi coi mái nước sơn phải khác xa, nó trong veo ngó, sẽ thấy liệu nghiệm nó.

Thứ thuốc Salol các y viện đều dùng nó đã đặng 26 năm nay. uống nó vào thì lợi thấy, bỏ thân

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhứt vị Salol vào trong Santal tinh làm cho hai vị thuốc chắp làm một, mà trợ lẫn dương cùng là bổ dưỡng kẻ trai tráng.

Thuốc nầy để uống lắm, bỏ vào bụng rồi thì mau thao.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống từ lắm hoàn cho tới mười hoàn thì chắc lành bịnh lâu, bất kỳ lâu mới gì phải mạnh rảo.

Tại tiệm thuốc **Pharmacie Principale** của ông L. SOLIRÈNE, là bào chế y khoa tấn sĩ và nhứt hạng [illegible] ngang nhà hát Tây Saigon, có bán.

ĐAU NHỨC GÂN CỐT.

NGỦ KHÔNG AN GIẤC.

Dầu có gì, hễ uống thứ *SIROP FOLLET* thì mạnh thiệt.

Trong sách lãnh dược của ông **BOUCHARDAT** có lời ban ngợi khen)

Uống nó ngủ an giấc. Khi thức dậy không long đong nhức đầu.

Khó tiêu, ăn không ngon, bụng phệ, ỉa. — Bổ tỉnh luôn. — Cực tinh hảo.

ĐỪNG MẠNH : Mỗi muỗng xúp thì trộn một cà rem Chorali

ĐỪNG THƯỜNG. — Người lớn mỗi ngày 3 muỗng súp trộn với sữa, hay là nước trà

Có một mình nhà bào chế **Pharmacie Principale** của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi.

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KỂ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE lì một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tăn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
-ÉTABLISSEMENTS-
L. CAFFORT
32,34,36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục tỉnh lâm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG-SANH
VẠN-BỊNH
HỒI-XUÂN
PHÀN-NHƯỢC
VI-CƯỜNG

NHỜ BỞI THUỐC RƯỢU HIỆU

ELIXIR GODINEAU

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cũng là trắng kiện tinh-thần, bất kỳ là bao lớn tuổi đều uống đặng cả.

Những kẻ tuổi cao, sức lực suy giảm vội thấy ngày xuân đã thần mến, mà hễ uống thuốc nầy thì ắt đặng cỡ lại thành đồng, mặt mày tươi trắng, coi trẻ lại, mạnh lại hơn xưa.

Còn như con nít liệt-nhược, đờn bà mới mãn, cùng những kẻ hao tổn tinh-thần, khắp cả toàn-cầu đều biết danh thuốc nầy.

Khắp cả toàn-cầu đều biết danh thuốc nầy.

Có một mình nhà thuốc *Pharmacie Principale* của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

CHỈ U TÍN

Rất luận là trong việc gì, mình phải có ngôn có hạnh, nếu có nói thì phải nghĩ trước suy sau thử coi lời nói của mình rồi đây có quan hệ chi không, nên người Langsa có câu : *Phải uống lười sau bảy lần rồi sẽ nói* chỉ nghĩa rằng phải nghĩ suy cho chính rồi sẽ nở miệng. Hễ mở miệng ra rồi thì cũng như ghi vào đá, hối thế lời mình đã nói với ai rồi thì khó để thể nào cũng phải rằng làm in như lời, nếu mình mà được người tin cậy thì việc gì lớn nhỏ cũng có người giúp đỡ, là vì *nhứt ngôn trúng, vạn ngôn dụng*, còn *nhứt ngôn bất trúng, vạn sự bất thành*, lại tục có câu rằng : *Nhứt nó tín bất lập*.

Ấy vậy chớ trông một lời nói không quan hệ chi, rồi lúc vui muốn nói thì nói, không coi lời nói là trọng. Phải biết rằng lời nói có quan hệ với giá-phẩm mình lắm, dầu ông quan to, của nhà giàu lớn, nói mà không giữ lời nói thì cũng không ai còn nhình người ấy là gì. Rồi thế, người nước văn-minh hay lấy cái danh-dự của mình mà thề, như câu : *Je jure sur mon honneur* hay là *parole d'honneur*, nên người các nước nhờ cái chữ tín họ giữ tròn, nên danh họ không mất (ấy là tôi muốn nói phần nhiều) mọi việc của họ làm từ việc lớn đến việc nhỏ đều nên. Luận đến việc buôn bán cũng vậy, họ cũng giữ lời nói như họ giữ cái danh tiếng họ, của không bao giờ dám nói sai. Hễ nói một tiếng rồi thôi, chớ không chối không cãi. Than ôi! con An nam ta có nhiều người dùng nói chi đến việc hậu bạn, trong việc buôn bán, mình Annam với Annam, muốn giúp nhau tranh thương chẳng nỗi cũng khá-khá, mà lại có người cỡi lời nói như rơm rát, không cang hệ chi với việc buôn bán và việc danh tiếng của họ, nếu làm thế ấy, thì làm sao ai dám đến giúp cho mình nữa. Như Mr D... cho mướn xe-hơi giá cả đã nói 12 đồng, dặn đò xe-hơi mai sớm lại đi, khi bước lên xe-hơi đi một chặp, thì người sở-phơ lại nói chỉ tôi nói lại 15$00 Thanh ôi! may một việc nhỏ mọn như thế, chẳng nói làm chi, chi như việc cả nữa, chừng mới sao ?

Đọc-lòn đọc giả thử xét lại, đừng trông một lời nói sai không đủ thất tín, mà hễ người thất tín thì chẳng bao giờ làm chi nên, là vì nếu buôn bán thì không ai dám đến tiệm mình, còn nếu bậu bạn thì không ai dám giao thiệp.

Phải biết rằng người có giá trị bao nhiêu thì lời nói cũng có giá trị bấy nhiêu, xin chớ nói rồi mà không nhìn lời nói, làm ấy thế thì cũng như mình coi cái giá phẩm mình không có vậy.

Trần-văn-Mich

Dầu hôi hiệu cái Mão

Dầu hôi hiệu **Cái Mão** (**Le Pétrole Couronne**) cũng dầu của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles**. Dầu nầy thắp đơm làm. Hễ dùng dầu hôi thì chẳng nên quên hiệu **Cái Mão**. Phải tìm cho đặng hiệu **Cái Mão** mà mua, thì mới đặng dầu thiệt tốt.

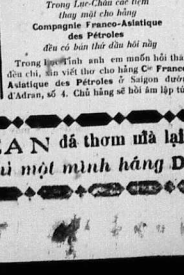

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng
Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles
đều có bán thứ dầu hôi nầy

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm đều chi, ấn viết thơ cho hãng **Cie Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Chỗ hãng sẽ hồi ấm lập tức.

Trần-minh-Tịnh

Commerçant à Vinhlong

Tiệm nầy thay mặt cho **tiệmthuốc** *Pharmacie de trois frères Nguyễn* của ông **Andre Lê văn Minh**, bán đủ các thứ thuốc Tây.

Bán hàng dệ, tơ, lụa, giày, guốc, nón Backỷ thiệt tốt hơn hết, savons Dyfoam nhuộm đủ các thứ màu, xe máy hiệu (*nous*) hàng **Thuận Hoa** hiệu **Hercule**, đủ phụ tùng và ruột xe máy đủ các hiệu, sách vở, mực viết, giao học trò dùng, thơ, tuồng, truyện quốc ngữ, giá bán rẻ hơn các nơi, cúi xin quí vị thạnh tình huệ cố

Ai mua mần

mua được cây đá lôi lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richaud*, kế nghiệp hãng *Tournier et Compagnie*, đường Catinat Saigon. Có bán các thứ giày thượng hạng tốt như thứ **EVEIL SAM — AU COQ** mà mốt đời có 60 quan (francs).

Kính,

Càng chư quí vị trong cả lục-châu đặng rõ :

Hãng tôi mới mở một cửa hãng sắm đồ thứ nầy, hoặc sắm hay làm ra mới, những vật phụ tùng dùng theo mối thứ máy nhỏ là xe-hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy v.v. Nói tóm một đều là trong cả vật dùng theo công-nghệ hoặi kim, hàn giúp tiện cho chư quí vị khỏi bề lo lắng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵn lòng cần giúp đặng vừa lòng, lắt rẻ, rất mau hơn cả những xưởng hơn kẻ, lại tùy theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất gội nhuần.

Kính đồi,

Atelier de Garage l'Avalanche
430 à 433, R. Paul Blanchy
à SAIGON.

Xin chiêu cô

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sản ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy tôi đòm thấy mỗi khi Saigon có bày chợ hễ, hoặc là cuộc chi vậy, thì tôi nghiệp cho quí-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạng nghỉ ngơi, làm sự vui thành, ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trung Khách-sạng* tại đường **Nemésis** N° 101-103 gần bên góc tiệm cầm-đồ Saigon-phông ở tứ phía theo một đường đi, rộng rải mát mẻ tử bề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon đường giữa đường mé sông, và xe Biên-hòa, xe Mỹtho, rất tiện cho qui-khách, khỏi lên xuống.

Cúi xin qui khách tưởng tình đồng-bang giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy ghi tạc hàng ngày.

Quản-Lý,
HIỆP et THẮNG.

HOA CHƠ'N DUNG

Dã khéo lại rẻ hơn các nơi

Bán lành.	(1) 0m 50	× 0m 60
	(2) 0m 52	0 m 75
Nguyên hình ...	(3) 0 m 70	1m 00
	(4) 1m 00	1m 40
	1e 2e 3e	4e
Velours à sauce .	8 15, 25 et	35$
Aquarelle Kroupastel	20 35 50	60 »
Peinture à l'huile.	40, 65 85	120 »

Hình hóa không giống không ăn tiền. Thơ, hình, mandat xin để ngay cho M *Nguyễn-an-Thân* ex-professeur de dessin à Phú-xuân Nhà bè (Giadinh) Cochinchine.

Trường Võ-văn

(Cântho)

Trường Võ-văn xin nay day thi Bằng cấp sơ học mà thôi (Certificat d'études primaires local). — Nay lớn lập thêm ba lớp, day ba năm cho đi thi bằng cấp tốt nghiệp *(Diplôme de fin d'études local ou Brevet élémentaire)*.

Octobre 1921 — khởi lập lớp ba (1re année)
Août 1922 — lập thêm lớp nhì (2e —)
Août 1923 — lập thêm lớp nhứt (3e —)

Vậy nên ngày **17 Octobre 1921** Khai trường day *(Ouverture des cours)* có thầy tu tài văn chương và bát vật thiết giỏi day.

Tiền học định như vầy :

Externe, mỗi tháng	1$ p.
1/2 pensionnaire —	14 p.
Interne	18 p.

Số học trò định chừng 30 trò trở lại mà thôi.

Cântho, le 5 Octobre 1921.

Vo-van-Thom

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương nghệ công-ty, kính cho đồng bằng hay rằng chiếc tàu « Phán Nuôi » của hội đưa bộ hành và chở hàng hóa từ Saigon đi Nam-vang và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec, Bát sét, Cái-tàu thượng, Caolãnh, Chợ thủ, Hồngngự, Tân-châu, Vinh xương, Vĩnh lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng. Xin đồng bang chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ tối.

Tại Nam vang đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

Các thứ dầu hôi của hãng **Compagnie Franco - Asiatique des Pétroles** thứ nào cũng tốt. Thứ dầu hôi Con Cá (**Le Pétrole Poisson**) của hãng nầy cũng là dầu cũ tiếng trong toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thắp lại đượm. Liệt vị hãy dùng thử mà coi thì chắc sẽ ưng ý.

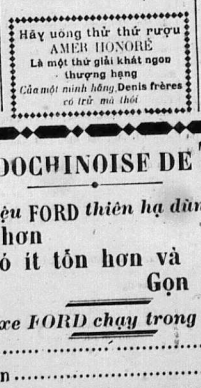

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng
Cie Franco-Asiatique des Pétroles
đều có bán thứ dầu hôi nầy

Hãy uống thử thứ rượu AMER HONORÉ
Là một thứ giải khát ngon thượng hạng
Của một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PEN LÔY đôi có mãn sóng,
hiệu BEST và WIZARD.
Ít tốn đầu
Không hình hạo,
Sáng trắng ngọn.
Không hay nghẹt,
Dễ đốt.
Hệ
Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đồ mà hỏi.

Trần-văn-Trí

26 rue d'Alsace-Lorraine 26. Tiệm cầm đồ
SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe kheo chắc chắn và kỳ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, mốt cặp 12$ 50.
Ruột (chambres à air) 5$ 00
Bán tại Hãng nầy Cao su, ở đường Doumont Saigon.

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN
(*Lithographie et Librairie*)
SADEC VILLE

In hộ sổ, cung-kỉ, thủ thiếp, vẽ hình, in hình nói tắc là môn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon,

Có làm con dấu đồng và mã thung (Caoutchouc). Công chuyên làm rất kỹ và mau — Giá hàng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố. Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG
NGUYỄN ĐỨC NHUẬN
Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tình xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rỏ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

RƯỢU *QUINA SKOS*

Là một thứ rượu, để uống vỏ lòng tốt lắm, đã có mùi thơm mà lạ, bổ ngươn khí. Chẳng bắt chước ai mà chế nên nó, mà nó tốt, cũng không rượu nào bì nó được.

Bán tại hãng Établissements Durmerat d'Indochine Saigon.

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu **FORD** *thiên hạ dùng nhiều hơn hết ?*

Tại nó rẻ hơn
Nó ít tốn hơn và
Gọn gàn nữa

Hơn 400 cái xe **FORD** *chạy trong Đông-Pháp rồi*

Giá xe 5 chỗ ngồi..... **2.300$**
Giá xe Camionl tân..... **2.200**

NÊN ĐẾN MÀ COI HỎI CHẠY THỬ TẠI : **Société Indochinoise de Transports**
4 rue Filippini, SAIGON

Có bán Caosu **MICHELIN** Đại biểu

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đá thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi.

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÂNG LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngoại sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

DƯƠNG LƯỢNG MÔN SỐ 99 và 101

Ở ĐẦY-HỒ SAIGON)

TRẦN-VĂN HIỆP chủ tiệm

Tôi cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe nhà lá, xe mooc, xe hơi hàng, xe Lửa, xe kéo, xe công-cô-đăng thông xe hơi theo kiểu Lục-châu thời, sơn xe tốt khéo, tinh nhiệm, muốn xe đi kiểu, xa cũng có hàng chỉ hiệu xe đi sẵn tại chốn, chẳng cần làm đơn xe đã lâu, bán xe cao-su bằng giá, giá bán lấy chỉ tại, cao-su đủ để thay trong hành, kiểu đơn bọc, đi tải lẽ xe đẹp chốn và xe sống mà bông đã bị gay rất khoẻ và chắc, có hàng sửa rất, chuông đạp hai bông, bánh để thập đến khi đi theo xe, Sơn xe và vẽ xe.

Cái tin quí khách có đặng đến Đất hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi cùng góc cho tôi làm sau có cần dùng mòn chi đã thiếu mua giúp làm ngài thì tôi rất cảm ơn hậu.

Con chú qui khách đặng muốn đến thì hãm mòn cha cùng gia cả hai nhà bông bằn đặng.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dâu thiện nghệ dậy ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tính theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v....

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ của (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chơi khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bổ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiến, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 3 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiến để làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐÓNG GIÀY hãng DA bền tây hết.

Làm NÓN CASQUES hãng NUT GIAM (LIÉGE) và GẬY MỌP kiểu rất sinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ ĐÀ LÁNG, DÉP DA LÁNG, GHÊ XÍCH-ĐU THONETS, KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MÔ HÌNH ĐÀ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng quí Khách.

Xin CHỪ-TÔN chiếu cố tôi rất cảm ơn.

BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 20 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HỮU-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới đon một tiệm ngũ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có đon phòng ở dưới đất rất cận tiện cho quới khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp để thì nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tặng Quan Vũ-Tánh

Thương quân Võ-Tánh gặp trung thành,
Song linh khoán phụ thất trung danh.
Nặng chữ thương dân trời sẽ xét,
Thiệt mình vì nước xả tang tình.
Phách theo lục lạc chầu vương phủ,
Hồn phải cờ mao bóc cõi thành.
Gió tuyết nghìn năm lòi chẳng nguội,
Hàng hàng năm sử chẳng coi khuất.

Võ Văn Ninh (Giồng luông)

Mảng báo Nam-Trung-Lục-Tỉnh — xuất lần hàng ngày.

Phương thơ Tôn-sư mến D. *D. nguyện của*

Nam-Trung Lục-Tỉnh hiệu nhau chung.
Xuất lần hàng ngày rất tiện lòng,
Mau viết tin-tức khuyến chúng mới.
Mở đường ngôn-luận rộng khôn cùng,
Bức tranh hiếu-kỉ thêu thêm gấm.
Vườn các dương nhuần rực rỡ lòng,
Diễn-đàn lòng-hòn công chủ luông.
Khua chuông cảnh-tỉnh dậy non sông.

Phú-tuấn-Nang, kính hoạ.

Tự thán

Vui hồng gió xuân giật đa sầu,
Phương trời lòng lòng biết là đâu.
Tải cao Long trước nhiều người rước,
Phận hoa ta nay ít kẻ câu.
Khôn khéo lên Lang khôn lẫn khéo,
Không tường gánh Lữ khó buồn cầu.
Một mai thuận gió trương buồm thẳng,
Sớm gặp xanh rêu, muôn bạc đầu.

Phú-tuấn-Nang

Tặng quan huyện Lê-văn-Thơm.

Mừng ông rạng tỏ chí thanh liêm,
Gặp buổi rồng mây rất đoàn điêm.
Trạm hốt xuê xang loà phụng-các,
Cân-đai rực-rỡ chói huê-thiềm.
Công danh rỏ mặt càng vinh quí,
Đức-chánh nên tài khắp cõi-triêm.
Bấy bước vui thay trường hoàn-thảng,
Cao đề phẩm giá, chức ngày thêm.

Nguyễn-chánh-Mợi (Trung hậu Vũng liêm)

Phụng-hòa nguyên vận.

Tài đức ông Lê khắp quận liêm,
Ân phong hiền-tuấn, phải chi điêm?
Toại thay giá phẩm, nên trên ấn,
Phỉ hãy thinh-danh, tạc trước thiềm.
Ơn nước gội nhuần, ơn rất trọng,
Phước nhà dồn chứa, phước càng triêm.
Cho hoy ngày thảo trở đưa phụ,
Trước lộc tư mây rực rỡ thêm.

Lê-minh-Đài.
Trung-hậu Vũng-liêm.

Tự thán.

Buồn sao buồn lắm hỡi ai ôi!
Buồn sớm đêu chiều đa chiều thôi.
Buồn chữ công danh chưa đặng toại,
Buồn niềm trung hiếu biết sao rồi.
Buồn nằm lại dậy đau từ chận,
Buồn trách riêng ai chất một nỗi.
Buồn tình nghĩa đeo mang rất nặng,
Buon người tham lạm chuốt và xôi.

Đỗ-văn-Ninh. (Giồng luông)

Dốn cây ai nỡ dứt chồi.

Dốn cây cây ngã đề chồi sanh,
Ai nỡ làm chi bứng rễ đành;
Cội cả siêu rùa trên đất việt;
Tước con roi lại đứa trời xanh;
Mấy thu cực khổ công vung quen;
Nhiều lúc sâm sơi sức nhọc nhành;
Những ước trông mòng nên rậm rạp;
Giải lòng hỏi đáp ngải phu vinh.

Đỗ-văn-Ninh. (Giồng luông)

Châm thai

Nam trung rày đã thuận-thời. Mở đường ngôn luận cho đời nghị chung.

Xuất bảo nhứt danh: là báo « *Quốc dân diễn đàng* ».

1e *M. J. Từ* Typographe Saigon.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

THẤY MÀ BUỒN!

Đọc báo L. T. T. V số 962 để ngày 23 Septembre thấy có bài « Dâu là chợ, dâu là trường! » của ông Ng.-d.-Giảng Cairang. Tôi thoát nhớ lại nhà việc làng tôi ở, là làng Vĩnh-châu (Giaclieu) mà quả buồn cười. Ông Ng.-d.-Giảng ôi! đọc rồi bài thấy nhiều lời hữu-lý. Song chẳng rõ hôm nay ông được thấy như lòng ông ước nguyện chưa? Ấy thật đáng thương thay, đáng tiết thay một cái học-đường như vậy mà phải bỏ dở chuyện đóng, phải giỏ mưa đành đó. Nhân tôi thêm nghĩ cũng cho là « *Sự bất đắc dĩ* » đó chăng!

Chớ như nhà-việc Vĩnh-châu đây nếu ông lưng vào, ngó vào, xem vào thì tôi chẳng biết ông phải nàng lời phiền trách thế nào cho xứng đó ông???

Đọc đến đây có khi ông tưởng tôi nói nhà-việc nầy cũng bị nhiều phen gió hoại như học-đường Cairàng vậy sao ông? Không! không phải đâu! tôi không phải nói giọng như Lục-đường Cairàng. Mà tôi nói giọng như nhà hát « *Cải-lương* » vậy ông à! Bưu bối nhà-việc rất tốt, rất khéo, rất xứng đáng, rất chắc; không bị mưa bị nắng, mà lại được đơm ca xướng hát. Ôi! thiếu chi là tài-tử, đêm ngày đờn dịch đó ông! Nhiều khi lại còn chén rượu cuộc cử nữa, thật là thú-vị biết mấy. Bấy lâu nay tôi chưa tăng thấy nhà-việc nào như vậy.

Tôi xin hỏi ông vậy từ ấy đến nay ông có được thung-dung vậy không? Chớ chi đây đi cũng nhiều chỗ mà chẳng hề thấy vậy đâu! Tôi thường thấy Hương-chức hàng ngày tựu lại lo việc mình chớ trọn phận sự với nước nhà. Ấy mới xứng, ấy mới vừa cái trách nhậm, cái đồng-lương cho. Chớ tôi chưa thấy nhà-việc nào hương-chức có 3, 4 ngày chưa đến. Nếu đến thì chừng 15, 20 phút rồi về.

Còn hương-chức nhóm thường bất luận giờ nào, toàn là những tay tài-tử mà không có chức-trách chi cả; phải có chút ít chi cho dân được nhờ thì còn để coi. Tôi thấy tình cảnh như vậy tôi quả thậm buồn, vì chẳng rõ tại sao hương-chức làng Vĩnh-châu ý thế nào mà để long chụ vậy mà chịu kiến đó chăng???. Phải mà! làm việc mà không đơm ca một bến tai sao cho vui. Vậy vì nào trong Lục-châu muốn làm làng mà được nghe ca, nghe đờn bèn tai không?

Ông Ng.-d.-G. ôi! ông có muốn không ông?

Tự-do, Huê-long Vinhchâu.

Tôi chỉ dùng có một chữ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu

Tôi nhớ của một mình hãng
Denis Frères

ĐỀU COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO
lấy mài chữ kỳ tên: **MIDY**

SANTAL MIDY

Thuốc nầy hiệu và tinh hảo để trị bịnh *đau lòn*, mới cũ gì đều thần hiệu, không có dùng thứ Capanu và không căn thục).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY

Tại tiệm **Pharmacie Principale** *ông* **Renoux** *bào chế ý khoa tân-sĩ nhứt hạng bào-chế ý sanh nơi, ông* **L. SOLIRÈNE** *kế nghiệp, ở đường Catinat và Barnard, Saigon, có bán hai thứ thuốc nầy.*

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ THƯỢNG HẠNG
của
ông L. SOLIRÈNE
kế nghiệp cho
ông Renoux
Khế độc rất hay
trị nước đầu, đau gân
cốt, đau xốc tổng v.v.
rất hiệu hiệu
Ve tron mau trắng

Giá một ve	0 20
Giá mười ve	2 00

Pharmacie Principale

L. SOLIRÈNE, quan-bào-chế hạng nhứt ở đường Catinat và đường Bonnard trước nhà hát Tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC TRỊ BỊNH THIÊN THỜI

ELIXIR ANTICHOLÉRIQUE HOLBÉ

Đã nhiều năm rồi thiệt là hiệu nghiệm

CÁCH DÙNG

Một là phải dự phòng trước:

Trong con rủi thời khi muốn tránh khỏi bịnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm một muỗng cà-phe *Rượu Anticholérique*, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hai là: Khi chữa bịnh:

Khi bị thiên thời rồi (lâu là nhiều lắm cũng là một giờ đồng hồ) mà trở bịnh phải uống một muỗng cà-phe *Rượu Elixir Anticholérique*, cứ một chận 10 phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là 5 phút cũng được.

Lại nữa, phải thoa rượu chỗi cho nhiều cả mình người bịnh. Rồi thì cho uống cà-phe hay là trà tàu nóng, phải pha rượu Rhum, rượu Mạnh, hay là rượu Annam cũng được.

Thuốc rượu *Elixir Anticholérique* là mạnh chữa bịnh thiên thời lắm, lại làm cho người lịnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bịnh thời khỏi mà trị.

Giá mỗi ve ..... **0$50**

Có mua thuốc nầy phải coi cho kỹ cái tên SOLIRÈNE, và hiệu con rồng có cầu chứng kẻo lầm sự giả mạo.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYÊN ARAP

(Tiếp theo)

Lẽ thì cha thiếp bắt tội chàng vô lễ như vậy, mà cha thiếp lại không bắt tội, còn an ủi chàng nữa, và nói rằng cha thiếp chưa tỉnh tới cuộc trăm năm cho thiếp vì thiếp còn nhỏ tuổi lắm, dâu vậy cha thiếp cũng hậu đãi chàng luôn luôn như trước.

Chàng không biết cám ta cái lòng rộng rãi của cha thiếp xá tội, chẳng lại vì đó mà sanh ra oán thù, quên phức cái ngôi thứ của chàng, và cái ơn trọng của cha thiếp cứu mẹ con chàng. Chàng bởi cám lòng oán hận nên chỉ dịp tiện thích khách cha thiếp. Bởi chàng đặng trong dải, gần gũi cha thiếp lắm, nên rất dễ cho chàng, bữa nọ thừa dịp chàng bèn giết cha thiếp tại triều rồi sáng luôn ngồi bàu, một tốp ninh thần rất đông theo phe chàng, vì cũng có nhiều phen nhờ sức chàng mà được thắng quan hoặc được xá tội, hiệp nhau tôn chàng lên ngôi. Đó rồi chàng liền kéo phe dảng của chàng thắng vào cung thiếp dặng ép thiếp thuận tùng, hoặc giết luôn thiếp nữa, mà cũng may là trong triều có ninh tặc thì cũng có trung-thần, nên lúc chàng giết cha thiếp đó, có một ông quan lớn đến bảo tin cho thiếp rõi đem thiếp dấu kín nơi nhà quen, đoạn ngài lo đi kiếm một chiếc ghe, lên sửa soạn bườm lái xong xuôi, ngài bèn đến đem thiếp xuống ghe ấy mà đi tị nạn. Dưới ghe duy có vài tên chèo, một bà vú và ông quan ấy là người thà theo bảo tồn tánh mạng con gái của chúa mình, thà chịu sự hoạn nạn như vậy mà đặng tiếng trung thần, chớ chẳng thà theo phe đảng nịnh tặc làm đều trái nghịch mà hưởng cái phú quí nhơ nhớp.

Ông quan ấy tính đem thiếp đến triều các vua thần-xỉ, tỏ đều oan khuất và xin bảo cứu đặm cho cha thiếp, mà thế người tính vậy, lòng trời không chịu theo vậy. Ghe trương bườm đi chưa mấy ngày, kẻ bị một trận dông tố rất to, ghe giữa nước trận dông tố, bườm lái lèo đức hết, trạo phu không thể bảo tồn chiếc ghe cho đặng. Cha chả, dương lúc hoạn nạn như vậy, lại thêm hoạn nạn nữa, ghe không bườm, sống gió đánh vào hòn rạng, bể ra hết. Lúc ấy ai lo phận nấy, thiếp chẳng biết ông quan và bà vú với trạo phu ra thế nào, còn thiếp thì vớ được một tấm ván, thiếp đeo vàng mà chìm. Lúc ấy thiếp cần hốt và không biết thì nữa hết, mà chẳng biết ông trời ổng còn để cho thiếp sống đây là dặng còn chịu hoạn nạn gì nữa hay sao, nên khi thiếp định tính tâm thần thì thấy thiếp nằm trên bải biển.

Lúc ấy thiếp tức mình lắm, phần số sao hoạn nạn thái lắm như vậy, nên thiếp chẳng mang ơn trời cứu khỏi tánh mạng thiếp, thiếp lại trở phiền hà thân oán sao không để thiếp chết cho êm thân. Thiếp lại không khóc kể ông quan và bà vú, thiếp khóc kể ông quan và bà vú, thiếp bị chết chìm. Mấy người ấy thấy thiếp. Thiếp trả lời pha lẫn với hai hàng nước mắt của thiếp. Mấy người ấy thấy thiếp đâu cỗ tả tơi, áo quần chưa khô mấy, mà dưới gành thì vàng ghe trôi biển nên định rằng thiếp bị chiêm ghe, mà may khỏi bị chết chìm. Mấy người ấy thấy thiếp khóc lắm, thoạt nghe những lời thổi chi của thiếp là lời thiếp muốn nhảo xuống nước chết cho êm cái thân, thì mấy người ấy bộ động cái thân, nên nói rằng vua của mình lòng, nên nói lại cùng thiếp một khoan hồng đại độ lắm, thiếp may đặng người cứu dây thì thiếp về ở tại triều người, chắc đặng hạnh phúc có một người cỡi một con ngựa ấ-rập tốt lắm. Người nầy mặt áo thêu bạc, mang 1 lợi giây lưng nhận nhiều ngọc qui, còn trên đầu thì đội một cái mão vàng. Thiếp nếu không cỡ ý về trang phục của người khác-xa cả bọn, thì cái cách cai nghiêm và lời xưng hô của đủ cho thiếp biết rằng người ấy là ngôi chủ của cả bọn đó. Người ấy mặc may xinh đẹp và lịch trang nhã lắm. Người lấy làm la sao nơi bải biển như vậy lại có một nàng trẻ tuổi, nên sai kẻ tùy tùng đến hỏi thiếp. Thiếp trả lời pha lẫn với hai hàng nước mắt của thiếp. Mấy người ấy thấy thiếp đâu cỗ tả tơi, áo quần chưa khô mấy, mà dưới gành thì vàng ghe trôi biển nên định rằng thiếp bị chiêm ghe, mà may khỏi bị chết chìm. Mấy người ấy thấy thiếp khóc lắm, thoạt nghe những lời thổi chi của thiếp là lời thiếp muốn nhảo xuống nước chết cho êm cái thân, thì mấy người ấy bộ động cái thân, thì mấy người ấy bộ động cái thân, nên nói rằng vua của mình lòng, nên nói lại cùng thiếp một khoan hồng đại độ lắm, thiếp may đặng người cứu dây thì thiếp về ở tại triều người, chắc đặng hạnh phúc lắm.

Vua của bọn ấy đứng chờ thiếp, nên khi mấy người dắc thiếp tới, người bèn lại gần mà hỏi thiếp, người châm chỉ ngó ngay thiếp lắm, thấy thiếp không ngưng đợt lạy, khóc tức tưởi, những câu hỏi thiếp thì thiếp ngập ngừng ngập ngừng mà trả lời, người bèn cầm không cho ai hỏi thiếp nữa hết vì sợ thiếp nết, rồi người nói cùng thiếp như vầy: Qui nương ôi, quả-nhân nguyện làm cho qui-nương bớt đều buồn thảm. Nếu trời giận qui nương làm cho qui-nương tai họa nỗi lên, thì quả-nhân đây cũng không lẻ để vậy mà coi qui-nương bức lòng mà tâm tử như vậy. Quả-nhân khuyên qui-nương bấy bớt lòng, cái phận số không lẻ làn đàn lao-đao hoài, mà có cơn bĩ cực, cũng có hồi thới lai, chớ chẳng không? Mà có hồi thới lai, chớ chẳng không? Mà quả-nhân dám hứa chắc rằng nếu tại họa của qui-nương không vương vấn đặng nữa là qui-nương khi về ở trong nước quả-nhân đó thôi. Quả-nhân đem qui-nương về ở trong đền quả-nhân, qui-nương sẽ gần gũi một bên thái-hậu là mẹ của quả-nhân, là người bổn tánh nhơn từ, thái-hậu sẽ trọng đãi qui-nương và an ủi qui-nương, khi qui-nương nhớ đó mà giảm được đều thở thảm. Quả-nhân chưa biết qui-nương là người hàng phẩm nào, mà quả-nhân đã thấy lòng quả-nhân muốn bảo tồn cho qui-nương đặng may mắn.

Thấy lòng ông vua trẻ ấy đại độ, chiều cỗ đến thiếp lắm vậy, thiếp cảm tạ chẳng cùng. Thiếp chịu theo người về cung, thiếp lại tỏ rằng thật thiếp không đáng người mà mang chi ơn trời biển của người thì thỏ cùng thiếp. Muốn cho người đừng lòng thương hại thân thiếp, nên thiếp thuật việc người Xa-ra-xanh tuổi trẻ thích khách cậu-thiếp mà doạt ngôi trời, ấy chẳng phải thiếp muốn bày sự xấu của người ta mà làm chi, thiếp nói đó là cố ý muốn làm cho người và cho các quan hộ giá biết cái tình cảnh của thiếp mà thương hại cho thân phận thiếp đó thôi. Ông vua ấy càng nghe thiếp thuật chuyện thiếp, thì càng thêm mai lòng, nên nói lại cùng thiếp một lần nữa là người biết lòng chiều cỗ đến thiếp mà giữ cái rầu buồn vì oạn nạn mà sanh ra cho thiếp.

(San sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant: NGUYỄN-VĂN-CỦA

SỐ THỨ 975 — NGÀY THỨ TƯ 12 OCTOBRE 1921 — NGÀY 12 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN-VĂN-CÚA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	nước-ngoài
Một năm ... 12$00	15$00
Sáu tháng .. 6 50	8.00
Ba tháng .. 3 50	4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
南中日報合併六省新聞
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt.

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoï : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gửi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CÚA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

TỐI YÊU CHI TỪ

Trước kia đã có nói từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với từ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một từ « Nhựt-báo » để hiệp cả « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng nề, hao của tốn công, rắng mở mang ra, để gọi trước là đền ân trị-ngộ cho chư-tôn và làm rỡ rằng cho xứ sở ; sau giúp ích cho nước-lợi cho dân, ngõ hầu cộng hưởng thái-bình, Văn-minh tấn bộ.

Bổn thêm số, từ nhiên, giá phải đội cao ; Song Bổn-Báo, công vì ân người cũ, để cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mãng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm.....	12$00
Sáu tháng.....	6 50
Ba tháng.....	3 50

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẻ hườn tiền mua « Nam-Trung » hườn đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đòi ; cũng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tăng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho :

Ông NGUYỄN-VĂN-CÚA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh Tân-Văn »
đường Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngay cho :
M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ rúi, xin chư-tôn ghi dạ.

Rất đáy, Bổn-báo còn một lời trân trọng, kính xin độc-giả niệm tình :

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-ám, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở từ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm từ « Nhựt-báo », xin liệt-qui, vì tình chung, xúm giúp sao cho Bổn-Báo vẫng bền, cho rỡ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

THUỐC NGƯỜI

Cách mấy tháng nay trộm cướp tràng dầy khắp nơi, chúng nó đã dùng sáng ống giết người nay lại bày qua đến việc bỏ thuốc độc, thế ấy, nếu mấy tay bào-gia-phu-hộ ở miệt vườn không cẩn thận, thì cái sanh mạng của họ cũng thêm lắt leo, là như mới khi ăn khi nóng thì làm sao biết được trong đây có bỏ thuốc độc cùng không, hòa tránh cho khỏi.

Kìa như mới đây, tại hạt Tiền-tre, làng An-hội, có xảy ra một việc bỏ thuốc nhà cậu tên Phan-văn-Giàu, cả thảy năm người, mà ba người bị chết, hai người bình nặng.

Vậy ngày 28 tây khi dùng cơm sớm mai rồi, thì tên *Phan-văn-Giàu* và ba đứa con nhỏ đứa 5 tuổi, đứa 8 tuổi, đứa 10 tuổi, đều lại mắc nước trong cái khạp, (khạp dựng nước uống), mà uống, cách một lát thì bốn cha con tên *Giàu*, đều bị mửa hết.

Trong lúc đó tên *Giàu* lại ngỡ mình ăn quá độ nên nó mửa, bèn đi kiếm thầy thuốc Annam mà nhờ thuốc trừng thức về uống. Uống rồi cũng không thấy công hiệu gì.

Đến ngày mai vợ tên *Giàu* đi chợ về, đi với người đi là *Nguyễn-thị-Lâu*, hai người vô nhà cũng lại khạp nước đó mà múc nước uống. Khi uống vừa rồi thì vợ tên *Giàu* mửa nữa, chính có người đi về bèn nhà mới thấy, nên người dượng chạy qua hỏi coi vợ mình ghé bèn nào ăn đồ ăn chi không, mà về đến nhà thì bị mửa liền vậy.

Chừng đó tên *Giàu* mới nghi là cái thầy bị thuốc, nên lại đem kỷ trong khạp thấy trong đây có một gói nhỏ nhỏ bao ở ngoài bằng vải đen nên tên *Giàu* biết quả là bị thuốc độc, liền đến báo cáo cho hương quản, thì hương quản dắt mấy người ấy đến nhà thương. Vợ tên *Giàu* và đứa con 10 tuổi và đứa 8 tuổi, cả ba đều chết, còn tên *Giàu* và đứa con út thì bị bịnh nặng, chỉ có người đi đó nhờ uống it nên khỏi hai.

Đó chư tôn nghĩ đó mà coi, ta không cẩn than mới chết, mà cả nhà phải mang hại như thế, cho phải chi lu hay là khạp nước uống, lựa chỗ mà để cùng là đậy nắp đàu đó chắc chắn và như là nhà bếp nấu ăn không nên cho người la mắt xuống phá vào đây.

Vậy việc thuốc người có nhiều cách, hoặc thuốc mà lấy tiền hoặc thuốc mà trả oán v... v... Việc thuốc người, theo luật nếu bắt người bỏ thuốc thì kêu án xử tử cho những phải chết, còn như án xử tử cho những phải chết, còn như thuốc nhẹ nhẹ, hoặc thuốc chó, thuốc mèo v... v... cũng là bỏ thuốc xuống đàu dùng giết cả trọn đàu thì. Tòa kêu án từ một năm tù cho đến năm năm, và tiền vạ từ 16 quan cho đến 200 quan.

Còn như vụ thuốc nước nôi đây thì hồi thường nghe nói bon ở Đồng-hới (tỉnh Quảng-bình thuộc về Trung-kỳ), hay làm thoả ấy làm, chúng nó rảo các miệt mướn ở Lục-tỉnh đến nhà giàu, các người tử đàng khát nước, nên ghé xin nước uống, chừng, mới thừa dịp chủ nhà nó g. bỏ thuốc vào lu hay khạp nước uống. Hễ cả nhà bị thuốc rồi thì chúng nó vét sạch bạc tiền rồi đi qua chỗ khác. Nên thiên hạ thường kêu là bon thuốc nước.

Vậy nếu rủi ai có bị thuốc thì phải đi cước thầy thuốc đến cấp cứu cho, và trong lúc đó, nên lấy émétique hay là ipéca uống chừng 5 ca-rum, rồi đó uống vài ba ly nước ấm ấm thì trong năm phút đồng hồ thì thấy nó mửa ra hết rồi, con nên nó không mửa thì uống thêm nữa ca-rum nữa mà cũng uống hai ba ly nước thêm.

Nếu trong nhà không có hai thứ thuốc nước mà trên nầy đó, thì lấy nước ấm-ấm mà uống cho nhiều, uống được nhiều chừng nào thì tốt nhiều chừng nấy, uống rồi lấy ngón tay đụt vào cuống họng, cho nó mửa ; không thì lấy hai cái tròng trành trứng gà để trong một tô nước mà đánh nó cho đều, rồi uống nước, nó lộn mửa rồi, khi mình hết mệt thì nằm có, cho ra cơ mau đó.

Phải coi chừng bon thuốc nước cho làm làm. Gái coi bằng mà bắt thì không cần thân thì cả nhà phải mang khổ.

Trần-văn-Chim.

GIAM CẦM PHI PHÉP

Chẳng phải có một tên **HO.**

Vì dân có-thế nghèo khó, xin sở Mật-Thám xét giùm.

Ngày mà tên Cập-rằn xe-kéo, ỷ thế độc-ngan, ra oai dành một tên kéo-xe tại chợ *Ông-Lãnh*, trương hỉnh, đến đổi cửu khiếu đều ra máu ; đem lại bớt, tên kéo-xe đã bất-tỉnh, chẳng còn trường hiết đều chi khác hơn là để đặng một hai tiếng, khai một đôi lời đặng bớt hiết tên người độc-thủ, liền đỡ bớt lo chữ tên kéo-xe vào nhà thương ; thì tôi đã nương lấy dịp, ai ngờ tới cũng bất hình dậy, mà tỏ hết mọi đều tăng nhân của chủ xe-kéo và cập-rằn xe-kéo ở trong hai tỉnh thành lớn nầy. Tưởng khi độc-giả chưa quên. Vụ cập-rằn ỷ thế hiếp tên xe-kéo, đánh không kể chết, tòa chưa xử phân, kế lấy vụ tên Nho tục kêu là Bảy-Chà, vì tóc quăng, tinh-nhân của một người đơn-bà chủ-xe ở đàng Mayer Saigon, bất hài tên kéo-xe, vì thiếu tiền xe, giam cầm phi phép, trói để bỏ đói, làm như chốn cùng cốc thâm sơn, không quan không lãng, không pháp không luật gì tất cả. Thật, nghe đến cũng đáng buồn ; song cũng nghĩ ra rồi không lấy chi làm lạ. Tiloãn lại, trong bài đề luận vẻ vấn đề nầy trong khoản trước kia, tôi đã nói, tuy chốn nầy là chốn phồn ba đô hội mặc dầu, mà xét kỹ lại trong hóc tối việc người làm thường quá phép ; nhứt là những tay tham công kể lợi bất di trí thù biết bao kể xiết. Chẳng ai ngoài phàm nhiều chẩu-xiết, mấy là người cập-rằn.

Saigon nầy chỉ-xe kéo chẳng phải ít ; Tây-Nam-Chà-Chệt đủ thứ ; song ; tăng nhẫn hơn hết là — theo tiếng phong vân — một người Chệt một người Tây, lại còn thêm mấy tên Cập-rằn a ỷ khúc tùng hiếp kẻ khó hèn có thế.

Độc-giả còn nhớ những lời của tôi : Mỗi chủ-xe có dòi bà chục cái xe kéo, nhiều nữa năm bảy chục, một hai trăm, thường hay mướn cập-rằn, để mỗi bữa rảo đi đòi tiền xe kéo. Cập-rằn đó là ai ? — Nếu là người lương thiện, thì chủ xe không chịu mướn. Muốn làm cập-rằn xe-kéo, phải xăm-mình xăm-mảy, phải dữ có tiếng, độc-ác có danh, hoặc trước cũng là Anh-Chị của Du-côn, vào xin làm cập-rằn mới đặng. Cớ sao lại phải là tay độc-ác vào xin làm cập-rằn mới đặng ? — Vì chủ-xe muốn vậy, cho những tên kéo xe, bữa nào hụt-tiền cũng phải chạy sấp chạy ngửa cho có mà đóng, bằng chẳng thì cập-rằn đánh mềm xương. Ấy là kẻ đứng cường-quyền bỏ qua công-lý đó. Chẳng phải cập-rằn, lẽ tên kéo-xe nào thiếu tiền xe, đánh cho phỉ sức rồi thôi, đánh cho phỉ sức rồi còn nắm óc về giao cho chủ xe hành phạt nữa chớ ! Độc-giả hiết hành phạt cách nào chăng ? Tạng mặt tôi thấy cập-rằn đánh người kéo xe : tang lai tôi nghe Saigon nầy có hai chủ xe mới người Tây mới người Chệt, đánh khi cập-rằn hất tên kéo-xe nào thiếu tiền dân về, thì chủ xe đem dân vào phòa gan, hoặc trong phòng khu, đánh thôi không kể chết. Đánh rồi, giam cầm trong hầm tối ; cầm đợi vợ con tên cu-li khốn bên ấy chạy tiền đem tới chuộc ! Lời tôi thuật đây, chẳng phải lạ tai ai ; thử hỏi trong hàng chục việc Annam về sở Tuần-cảnh và Mật-thám coi còn ai lạ, khá không rõ hiết. Vậy mà khi thấy rõ rồi, tên cu-li xe đi thưa làm gì vô ích ! Hỏi lại sao ? — Trả lời rằng tới thì Cò hỏi đuổi ra-Thà làm gì vô ích ! — Tại sao mà việc như vậy tới thưa, Cò bỏ lại đuổi ? — Tại sao. . . tại sao. . . , xin để phần quan trên hỏi lại. Trong đây còn có chỗ bí mật lạ lùng !

Dường ấy, có phải là chốn phiền-hà, độ-hội, mà giàu hiếp nghèo, mạnh hiếp yếu, cậy cường-quyền mà không công-lý đó chăng ? Nếu những tay có quyền thế muốn làm chi thì làm, chẳng kiên luật pháp ; lại nếu chỉ hỏi việc mình, thì tuỳ phép ấy để làm gì ? — Phép công bình kia để chi ?

Lập tòa ra để làm gì đó ?

Không, đừng vậy đâu. Tục Langsa vì: *On ne peut passe faire justice soi-même, Không ai đặng ỷ phép công-bình mà riêng xử lấy việc mình.* Vậy mà sao chủ xe-kéo, cập-rằn xe-kéo, lại đặng hiếp đáp kẻ nghèo hèn ra làm thân trâu ngựa ? Đành cho phi sức rồi còn lấy phép riêng mà giam cầm họ đói ? Hỏi tại sao tới thưa cò-bốt lại đuổi ra ?

Nếu các quí-tôn nhu có-bốt quản thử ba, trúc hoạch tên Bảy CHÀ làm vì phép đó, thì có dâu chủ xe dám làm lòng đến thế. Bởi nhiều tay tuy cũng là chấp-chánh như người, mà vì một cớ nào ?, đề công-tư xen lẫn ; vì vậy mới có lời thân tức nản vưa.

Biết vậy mà tôi vốn rõ quan trên như ông Hérisson, và quan Biện-lý chẳng chịu để vậy đâu. Vụ tôi thuật đây mà thấu tai người, chắc sao người cũng sửa. Tôi, vì dân-nghèo ra làm thân trâu-ngựa, để tiếng trúc trong đây : Là mỗi khi có tên cu-li xe nào bị chủ đánh đập và giam cầm vì phép, đi thưa thì có-bốt cứ làm thẳng phép, và cứng trúc trong. từ đây, quan đâu tí Mật-thám xuống lịnh troán cho cả và chức việc Tây-Nam, ghé mặt nghiêm tai mà ra tay trừ tệ. Nếu để vậy hoài, thì tội nghiệp cho kẻ yếu đuối nghèo hèn, lại cũng hại cho danhh tiếng Phép Công-bình Langsa, từ xưa đã nổi danh trong vỏ trụ.

Lê-hoàng-Mưu.

GIẤY CÀNG MẮT THÊM

Trong số qua rồi, khoản diễn tín có diễn việc hội Báo-chương bèn Pháp nhóm bàn về sự giá giấy ; nói giấy tuy diễn ngày nay cũng còn mắt giá như trong buổi chiến tranh vậy chớ chưa có hết chút nào ; song bàn xét kỹ càng rồi nhứt định không tăng giá bán.

Nhắc tin nầy lại đây mà tỏ cùng liệt-qui rằng giá giấy ngày trước cao thế nào, ngày nay cũng còn cao thế ấy. Nếu Nhựt-Báo bèn Pháp mà chẳng tăng giá ; là vì bèn Pháp là gốc, lại là xứ xài tiền quan, vô hại ; Chí như bèn Nam-kỳ nầy, cũng mua giấy bèn Pháp về dùng, đã bị tiền tàu tiền bể chở chuyên, lại còn bị bạc thấp giá. Giá giấy chẳng đổi mà bị bạc thấp giá, hóa ra mua mắt bằng hai, là vì, lúc chiến tranh đồng-bạc Đông-pháp xài tới mười sáu quan, bây giờ, giá giấy cũng không đổi đổi, mà bạc hạ giá còn trên bảy quan, tính ra coi có phải Nam-kỳ nầy bây giờ mua mắt hằng hai ngày trước.

Lẽ cố-nhiên, giá báo phải tăng, nếu chẳng tăng thì không thể chịu. Biết vậy mà Bổn-báo cũng chẳng nỡ tăng. Mỗi số năm chiêm, mua năm, mười hai đồng, cỏ chi rằng không phải rẻ. Tờ báo L. T. T. V. ngày nay không những mỏng nhiều khoản, đề chữ nhỏ và tốt hơn, lại xuất bản mỗi ngày ; sét kỹ ra không báo nào giá rẻ bằng giá ấy. Vì như — vì trong lớn hơn, nhiều khoản hơn — Bổn-báo đề giá một báo một số như đồng-nghiệp của Bổn-Báo, thì độc giả mới nghĩ cho sao ?

Xin chớ nói một năm mười hai đồng là mắt, mà phải tính của một đồng công một ngày. Tính vậy mới có thể giúp cho Bổn-Báo vững bước đàng dài cho.

L. T. T. V.

Đông-Pháp Thời-sự

BENTRE

Ăn trộm.

Đêm 7 Octobre, lối 8 giờ tối, Thim Trần-thị-S.., ở đường hẻm Paul Blanchy, bị ăn trộm 15$ bạc 448p. 90 và vật trong 200 p. 00 nữa.

Lúc ấy thim mắc nói trước hàng ba mà nói chuyện cùng con ở, ăn trộm leo lên nóc nhà dỡ ngói cất vào mà vào trong, thấy một cái áo treo trong buồng, trong túi có 448 p. 00 và nữ trang cùng đồ vật ta an trộm. Thim mắc nói chuyện nào có nghe không đặng chi, đến chừng đi ngủ mới hay, ăn trộm đã đi mất.

Thôi, ngủ, sáng đi cớ.

Bắt đặng bồi.

Cách một tháng nay, bồi lấy hết 50 cây hàng đem giá 500 p. 00 đưa tới « Manche » của hãng Lan-Sir đường biển. Xét ra thì tên Khách Huỳnh-Thang ở dưới tàu đồng lõa với cô chủ cho bồi lấy. Nay nó ngồi trong khám. Còn mấy tên bồi là Lam-văn-Nhơn, Trần-Thanh kêu Nam-Nhỏ, 19 tuổi, Nguyễn-văn-Gốc, 24 tuổi, Võ-văn-Mạnh, 22 tuổi, Nguyễn-văn-Dọn, 23 tuổi, Phan-văn-Tà kêu Da, 24 tuổi, và Thái-văn-Cường kêu Nên, 22 tuổi, ở Khánh-hội, mới bắt đặng đây.

Lại thêm thấy người thợ may là Trần-duy-Ngọ, 32 tuổi, với Trần-thị-Đặng, 45 tuổi, cũng ở Khánh-hội, chứa đồ gian, đã giao cho quan Bồi-Phẩm tra vấn.

TRAVINH

Chết chìm.

Bữa 4 tây, tháng mười Trần-văn-Bèn, 10tuổi, làm dưới rạch trước chợ ! bị nước trôi, hụt chơn chìm mất. Lận kiếu đã hết hơi, mà không đặng, qua bữa sau cha thằng ấy, mới gặp thây nổi ngoài sông Cổ-chiên, phía trên vàm rạch Trà-vinh chừng 100 thước.

Chôn.

GIADINH

Xe lửa cán

Hôm 5 tây, có người đến báo cho sở sơn đàm Gia-định hay rằng gặp thây một người Annam nằm dưng đường rầy xe lửa chạy đọc theo đường đất-hạt số 15, cách nhà hội làng Bình-hòa-xã chừng 50 thước.

Ông cò liền sai chú linh Huỳnh-văn-Lương, đến nơi quả thấy thây một ông già, bề sọ trên mặt bị dưng xe lửa cán nát bét, còn trái hai chưn xã đứt ngang cườm qua bị cán, chẻ làm hai xuôi theo bề dọc cách tay, ông chơn và trên lưng đều có vít. Lại có dấu trên đường rầy phía bên chỉ rằng thấy ấy bị kéo đứa một khúc đường chừng 30 thước. Ông già nầy tên Nguyễn-văn-Xuân, niên canh 75 tuổi, bị xe ở Gò-vấp chạy ra Saigon hôm tối bữa trước. Hồi mấy người coi máy và chụp lửa xe đó thì họ đồng nói tối bữa 4 Octobre và sáng bữa 5, xe chạy như thường, không nghe động dậy, chi là cả.

Quan đương án-kết.

SÓCTRĂNG

Hỏa hoạn

Bữa 4 Octobre, lối chạy một cây phố ở làng Khánh-hưng (Soctrang), người mướn phố là khách Trần-Tôn nghề buôn bán, chủ phố là anh bổ Badjie Mougamadou Kousse, ở Saigon, đường Vannier, số 7. Lửa cháy lan qua hai cẩn kế.

Linh đến nơi chửa tron ba giờ mới tắt lửa. Nghe nói tại người trong tiệm Trần-Tôn vô ý nên mới sanh đám hỏa hoạn nầy. Bữa ấy chẳng dân sâu vô đến rồi mới đốt thử thùng dầu. Mấy người ấy bèn kinh, hồi mấy gói trà quan vào đó rồi mức nước xối vô nữa, mà ngọn lửa đã bắt qua đồ đạt hàng hóa trong tiệm rồi nên không phương chữa đặng. Chừng ấy mới lo chạy cho khỏi hại mang mình, để đó mặc tình bà hỏa.

Hư hao cả thảy độ ba ngàn đồng.

HUẾ

Vì lọn tóc mà phát điên !

Các cô con gái ở xứ nầy thường dùng lọn tóc để bới thêm hoặc bao thêm với tóc mình cho thêm điệu đà ; điều ấy cũng là một điều thường tình ở chốn phồn-các chẳng phải cô sự gì nên bài bác, nhưng trường phái nên nể ra sau nầy một chuyện đề các cô biết lưu ý, mà phòng, vì trong sự mua lọn tóc mà dùng làm khi phải cái hại to mà không biết.

Cô Đ. T. H. Q. H. đường Đ. K. tuổi xuân mới vừa hai tám vốn một người có nhan sắc đẹp ; da trắng tóc đài chẳng phải mượn phấn son mà đủ thấy cái dung mạo kiều mị. Thế mà cô chưa chịu để cái tu chất yểu điệu ấy của trời đã phú cho tự nhiên mà lại còn muốn mượn cái vẻ đẹp bề ngoài làm chi nữa mà cho càng hơn nữa. — Thang trước cô mua được một lọn tóc rất dài mà đen mượt đẹp lắm, dùng bao thêm đề đẹp lại sau thả dư ra một cái đuôi gà dài lòng thòng ! Được ít lâu, lòng nhiều mà cô phải bệnh xoàng xoàng thường chóng mặt và lại có khi đau đầu lắm. Cứ đau như thế đã hơn hai tháng, tuy thuốc than có dùng mà bệnh vẫn thấy tiêm, càng ngày càng nặng không nhẹ hớm kia nghe phát ra điên cuồng ! Khi ấy lại không dùng thuốc để chữa bệnh, lại chỉ dùng khoa và đồng bóng, mà có hai ba tuần mà không thấy có hiệu nghiệm.

Một hôm trong lúc điên cuồng hoản hốt có ta tiêm được một cái kéo tự đi xắp hết cả đầu tóc rối tự đó về sau thời hết điên. Khi có ta đã khỏi bịnh hoàn thì ngày thường điệu dưỡng cũng đã bình phục như xưa, duy có tóc còn vấn thời mỗi khi nhìn gương vào thân với dung quang ngày trước. Cô thường nói với chị em rằng nếu khi tóc ấy đã bỏ được thời sẽ sắm một cái lọn tóc cho to và dài hơn cái lọn tóc cũ để cho thêm xinh, hỏi vậy mà cái lọn tóc cũ đã cho mồ ngươi chi nơi ban.

Là thay ! người ấy tự khi dùng lọn tóc ấy thời đầu tiên cũng phát bệnh giống cô, nhưng may thay người nầy vốn có tánh hay chiêm nghiệm lại có học thức biết cách truyền nhiễm là thế nào, liền bỏ lọn tóc ấy không dùng mà mua thuốc tẩm gội và trị khỏi cả các bệnh mới phát ra đó, và đi hỏi tra cái tóc tên tích của bon tóc ấy thời mới biết nguyên của một cô con gái ở làng Y. D. vì bệnh điên mà chết, trong lúc phải bệnh thì xắp tóc ấy rồi đưa tờ gai ăn cắp mà bán đến tay cô.— Xem như thế thời nên cẩn thận lắm thay !

Cái rủi phi-thường

Đang lúc trưa hôm 10 Juillet, ở giữa chốn xóm của các nhà ở gần đồn tập binh thuộc phủ Khiêm-sứ, bỗng nghe một tiếng súng nổ ở nhà một ông phó-quản kia dứt tiếng súng thời nghe người ta vang kêu khóc la om sòm, gần xa nghe sự là đều chạy đến xem thời mới rõ rằng một sự rủi ro mới xảy ra tại nhà ấy phải tên mang một đứa con gái con ông Quản ấy mới nên 12 tuổi, thật là nên thương xót thay !

Số là ông Quản nhàn đi bắn chim về, ở trong khẩu súng còn nạp một liều thuốc đạn, mà ông quên không lấy ra, nhưng ông cũng đã đem khẩu súng ấy cất trong bàn thờ dựng một bên vách là chỗ một nơi khi đáo không ai dụng chạm đến. Ai hay cái rủi cho ông chẳng để hai đứa bé con ông

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc trái đất** ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

đem khẩu súng ấy ra nghịch chơi, rồi một đứa nhỏ nên tâm đã bọp phải mấy mũi ra trúng phải đứa kia vào ở đâu một phát thật nặng làm cho mất cả nửa cái mặt và đờn, lên khỉ phải lên mang. Vì răng sự sẩy tay lỡ tay và sự vô ý vốn là một điều rất nhỏ mọn, nhưng cái kết quả của cái sự lỡ ấy lại rất dữ dội quá chừng, ta thử xem cái vô ý của ta thường phạm đến như là đánh rơi cái gì cầm ở tay hoặc là đi vấp, cất đồ gì mà quên đều là cái vô ý cả, nhưng cái kết quả của những sự vô ý ấy chẳng phải hư hại gì lắm.

Nếu đem cái vô ý ấy mà đối đãi với cái vô ý nầy thời cũng là một cái vô ý, nhưng cái hại lại gồm đến mấy phần. Thế thời tưởng nên xem một khẩu súng là may giết người rất lành lẹ, phải biết cái hại của nó là thế nào, mà khi đã dùng nó thì ắt phải cẩn thận cho lắm mới được, chớ có khinh thường thời chắc là phải mắc, xin ai nấy chớ quên.

Về việc bỏ thăm tuyển cử hội-đồng

Nếu tôi đem vấn-đề nầy mà luận hôm nay, thì chắc có lắm vị nói rằng: chưa phải hồi luận, là vì chưa có cuộc tuyển cử hội-đồng gì bảy giờ, mà luận.

Tuy nói thế cũng phải đó chút, song phải nhớ lại rằng nay mai đây Saigon sẽ có cuộc tuyển cử hội-đồng Thành-phố còn Lục-tỉnh sẽ có cuộc tuyển cử quản-hạt hội-đồng, đặng chọn thế mấy vị được cử khóa hai năm, nên tôi mới luận vài lời ngỏ cùng các vị thừa sai hầu xin các ông nhớ phận sự mà giữ gìn, đừng bỏ thứ như mấy lần tuyển cử khi trước.

Vấn mình may mắn được quyền chọn cử người đại-biểu thay mặt cho mình mà bàn quốc sự, ấy chỉ dấu rằng mình làm dân quốc có một phần chức vụ đối với Nhà-nước. Nếu mình coi việc tuyển cử người đại-biểu không quan trọng, thì chẳng khác nào mình cho mình là quê dốt, không biết nghĩa vụ làm dân.

Việc tuyển cử hầy lâu nay, hoặc cử quản-hạt hội-đồng hoặc cử Thành-phố hội-đồng, tôi thấy các vị thừa-sai rất hăn hở trong việc tuyển cử, kẻ thì nhảm mắt mà bỏ thăm, người lại hễ... thì bỏ thăm, chớ không xét nết, coi người dự cử đó, tài học thế nào, tánh-tình làm sao, xứng đáng làm một vị đại biểu không, đã vậy bản nghị việc quốc chánh không, v. v. Bởi thế, nên mỗi lần cử một vị hội-đồng rồi thôi, chớ không hề đòm-đỏi coi các việc của vị đại-biểu của mình, trong khóa đó có lo những việc công-ích gì, cũng là ngôn hạnh có tương phản hay chăng, nghĩa là khi ra ứng cử đó, có làm từ quảng cáo hứa với mình sẽ ra thì thỏ những đều gì, mà khi được tuyển cử rồi, có làm y như lời không? Việc ấy các vị thừa-sai đã bỏ qua, không hay kiểm xét mà lại cho đến đỗi quên mình là dân trong nước, phải biết việc nước ra thế nào, cái nầy hễ tới kỳ tuyển cử hội-đồng cũng chưa hay chưa biết, còn đến ngày cử thì làm tuồn như phận mình phải cử một người đặng ra làm chức *ông hội-đồng* vậy thôi, nghĩa là làm ông quan to vậy, chớ ông ấy không có đều chi cang hệ đến mình.

Than ôi! đến một cái bổn phận mình làm dân mà còn không biết không hay, thế thì làm sao mà mong việc gì nữa.

Thấy nhiều cái tệ-lục của thừa-sai ngày trước, nên tôi xin khuyên các vị thừa sai sau nầy phải như nghĩa vụ mình mà tuyển cử. Vẫn mình muốn tuyển cử ai, thì cứ bỏ thăm cho người ấy, nên việc bỏ thăm tuyển cử là một việc quan trọng lắm, mình muốn bỏ cho ai tự nơi ý mình tuyển chẳng ai lấy thế nào mà ép uổng mình được; mình cứ bỏ phận mình mà mình bỏ thăm tuyển cử. Nhà-nước cho mình được phép bỏ thăm tuyển cử, ấy là Nhà-nước cho mình được dự một phần bàn nghị các việc chung, nên Nhà-nước trong mỗi khi bàn đến vấn-đề nào thì cứ lấy phần đông mà định đạt, ấy là lấy phần đông dân quốc làm lẽ phải, nghĩa là nửa phần mà hơn một tiếng nữa, ấy là phần đông hơn; giả tỷ nửa phần (50 người) đồng hơn, giả tỷ nửa phần (50 người) không, nếu nửa phần (50 người) không, nếu nửa phần hơn được hơn một tiếng nữa ấy là phần đông hơn.

Mình đã được quyền bỏ thăm tuyển cử, thì tùy theo ý-thực mình chọn mà bỏ, hay là muốn bỏ cũng không bỏ, thì cũng không ai ép uổng mình được. Hễ bỏ thăm tuyển ai thì thước hết mình phải biết mấy vấn-đề hết mình phải biết mấy vấn-đề của người ứng-cử hơn sẽ bàn nghị với Nhà-nước đó, vậy có ích chi cho mình và hại theo ý mình chăng?

Người ấy tài bộ ra làm sao, học hành có đủ sức mà bàn luận những đều công ích không. Tánh tình ấy có phải là người có nghĩa có hạnh không? Người ấy xứng đáng lãnh cái chức trách làm đại biểu cho mình chăng? v.v. Khi mình biết đủ các việc ấy rồi thì mình sẽ bỏ thăm mà tuyển cử, còn mình chớ nên để cho người cầy cục cho thế cũ mà ép buộc mình phải bỏ thăm mà tuyển ai, hại là vì mình không biết rõ ai là xứng đáng hơn, nên thà bỏ thăm trắng. Như lẽ trước thì không hại lắm, là vì mình làm dân trong nước, chớ nên nói mình không hay việc nước còn đến ngày tuyển cử hội-đồng mình chớ nói mình không biết trong mấy vị ra ứng cử ai là xứng đáng, mình phải hay xem bảo dặng coi ngày cử hội-đồng bảo nầy luận vị nầy lắm sao, bảo kia luận vị nọ làm sao, rồi mình hầy ỷ-thức riêng mà chọn lựa mới được.

Ấy vậy nay mai đây, như ở Saigon thì sẽ mở cuộc tuyển cử thành phố hội-đồng, dân được quyền bỏ thăm tuyển cử, thì cũng nên đến nhà, bỏ chớ nên tiếc chút công mà không đến rồi để thăm ấy, ai muốn bỏ cho ai thì bỏ, có nhiều khi họ bỏ cho người khác, là không phải người mình chọn, thế có đáng buồn chăng và nhứt là nên bỏ cái thói Hán thăm đi, hai lắm, còn như việc tuyển cử Quản-hạt Hội-đồng chẳng biết vấn-đề ấy quan Toàn-quyền sẽ chỉnh đốn lại thế nào, sau sẽ luận.

Trần-văn-Chim.

Hội-đồng Quản hạt

NHÓM

Hội-đồng quản-hạt nhóm lệ năm nay, có hiện diện:

Ông *Foray* hội trưởng và ông *Castagnino*, hội-viên đất cử.

Ông *Arduser* và *Hérand* đại biểu phòng thương-mãi.

Ông *Labaste* và *Gayonnet* đại-biểu phòng canh-nông và sáu vị hội-đồng Annam là ông Trương-văn-Bền, Trần-văn-Dương Trần-đình-Bảo. Nguyễn-hà-Cang, Trần-trinh-Trạch, Nguyễn-văn-Đông.

Bốn giờ quan Thống-đốc *Quesnel* đi với quan đầu-phòng-văn đến, thì ông nghỉ-trưởng và các vị Hội-đồng ra nghinh tiếp. Đến nơi thì mỗi vị đều an tọa viện mình, quan Thống-đốc đọc một bài diễn-thuyết theo lệ tục.

Số sau Bổn-báo sẽ thuật các vấn-đề của hội bàn nghị ra thế nào.

Nỡ lòng nào?

Một cô con gái bị giết, bỏ ngoài đường

Khi xe lửa Saigon-Cholon chạy vừa đến lối Ô-ma (Aux Mares) trại linh, thì người cha xét giấy, thấy gần bên đường một cái thẩy nằm dấy, nên tên xét giấy liền thôi tu-hít, bảo xe ngừng, rồi cùng mấy người tu-hít, bảo xe ngừng, rồi cùng mấy người hành khách nhảy xuống coi. Đến nơi thấy một người con gái tuổi còn xuân, bị giết chết, trên trán có một vầy máu, chỉ dấu rằng bị giết đâu lối mười hai giờ khuya. Coi rõi, tên xét giấy liền lên xe vô Chợ-lớn, cáo báo với cò hỏi, rồi cò ông Cò Duval ra tra xét.

Ở ai đó! Nỡ lòng nào mà cầm con đao của mình mà giết cha, mà đâm cho chết một người đàn bà yếu-đuối đặng tôn kỉnh mà trần trong. Tàn nhẫn chi hầy, hỡi ai là người sát nhơn ấy!

MICH.

Rượu chác hảo hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại bổn sứ *Corse*, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI.

Rượu nầy nơi Đông-dương chỉ có một mình hãng **Denis Frères** *trữ mà thôi*

Ngày 12 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Mua vào	Bán ra
Nhà nước	7 90	
Ngân hàng Đông-pháp	7 80	
Ngân hàng Hong-kong và Thượng-hải	7 90	
Ngân hàng Chartered	7 90	7 10

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 11 Octobre 1921

	Trả mua	Trả ra lại
Ngân hàng Đông-pháp	42 1/2	42 1/8
Ngân hàng Hong-kong và Shanghai	42 1/2	42 1/8
Ngân hàng Chartered	42 1/2	42 1/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 11 Octobre 1921

	Trả mua
Ngân hàng Đông-pháp	52.61 1/2
Ngân hàng Hong-kong và Shanghai	52.61
Ngân hàng Chartered	52.61 1/2

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 11 Octobre 1921

Về lợi 3%	55f65
Về lợi 5% 1916	—
Về lợi 4% 1918	65.25
Về lợi 5% 1920	95.25
Về lợi 6% 1920	97.00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 7 Octobre 1921

Đồng với 1re époque tháng oct. giá 366f 50 kí-lô

2e	— nov.	365 —
3e	— déc.	361 —

Tại Havre ngày 11 Octobre 1921

Trà phe	tháng oct. giá	153f.75 50 kí-lô
id.	— nov.	152f. 50 —
id.	— déc.	149f. 00 —

Tại Paris ngày 11 Octobre 1921

Đường giá 141.150

Tại Havre ngày 8 Octobre 1921

Cao su giá	4.65 à 4.7a
Dừa khô giá	160 à 170f. 100 kí-lô
Tiêu den Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 " —
Trà phe Tonkin giá	225 à 270 " —

Tại Marseille ngày 23 Sept. 1921

Dầu phộng để vỏ giá	12 50
Dầu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	290
Dầu dừa giá	305/310
Hắp Đang pháp giá	"
Gon giá bột	"

MÈ CỐC

Giá tùa chỗ đến nhà; máy Cho lớn bao trả lại giá mỗi tram kí-lô.

Vinh long	5.00 tới 5.15
Gò-công	5.20 — 5.35
Bãi-xau	5.40 — 5.55
Bac-lieu	5.20 — 5.35
Nam-vian	4.40 — 4.60
Giá thường thường bực trung	4.95 — 5.15

Giá gạo chỗ đến tàu không in thuế xuất cảng, bao lấy lại, giá một tram kilo.

Gạo Ai chiêu n° 1 25 %	9.20 — 9.30
Gạo Nhựt bon n° 2 40 %	7.90 — 8.00
Gạo Java n° 2 50 %	8.05 — 7.10
Tấm	2.55 — 2.65
Cám	

Tàu ở Pháp-quốc chạy đi

Chiếc PAUL-LECAT ở chông M.M.) chạy ở Marseille ngày 14 Octobre.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc ARMAND BÉHIC ở Tourane-hải, ngày 19 Octobre chạy đi Hương-cảng, Haiphong, sẽ tới Saigon 25, 26, 27 Octobre rồi qua ngày 30, 31 Octobre chạy về Pháp-quốc.

Tàu ở Bắc-kỳ chạy đi

Chiếc « GRENOQUE » ở Haiphong chạy 7 giờ ngày 8 octobre sẽ tới Saigon ngày 12 octobre.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu «PHAN-NGÔN» ngày tới tự chạy đi Namvian

Tàu tới

Chiếc COMMANDANT MAGES ở Thương hải sẽ tới Saigon 12 Octobre.

Việt-Nam Kí-niệm đài

LÀ QUYÊN

TỈNH LONGXUYÊN

Số 18301 đến 18360

Huynh ch. Bau	1 00	Ng. van Ky	0 50
Huynh Lan	2 00	Ng. van Nien	0 50
Taan Dien	2 00	Mai vanMao	1 00
Te hnaHuong	1 00	Ng van Bi	0 50
Thien Nguyen	2 00	Ph. c. Phuong	0 50
Nguyen Lai	1 00	Pham v. Trieu	0 50
Thai Hung	1 00	Ng. v. Huan	0 50
Quan s. Tuong	1 00	Ng. van Dau	0 50
Nhon te Duong	1 00	Pham v. Tong	0 50
Quan d. Duong	1 00	Ng. v. Hoang	1 00
Nhon Hoa	1 00	Ng. v. Pham	0 50
Lan ph. Nguyen	2 00	Ng. v. Khai	1 00
Lam Vat	2 00	Ngô thanh Hoa	0 50
Phong thanh	1 00	Trần Xuân	0 50
Lu v. Tung	0 50	Trương Quang	0 50
Lu v. Meo	0 50	Trần nhi De	1 00
Lu v. Giam	0 50	Vo thi Lop	0 50
Đỗ v. Thiên	0 50	Ng. thi Nhiêu	0 50
Ng v. Minh	1 00	Ng. van Lanh	0 50
Trần v. Si	1 00	Ly van Buong	1 00
Huynh v. Hoà	0 50	Tr. minh Dâu	1 00
Lâm hà Thanh	1 00	Du sung Bi	2 00
Lâm v. Lê	1 00	Qu. sanh Tuong	1 00
Tr. ph. Danh	1 00	Quan An	1 00
Ng. kim Vang	0 50	Qu. H. Xuong	1 00
Ng. v. Duoc	0 50	Thai Phong	1 00
Trần v. Thi	0 50	Thai Loi	2 00
Lê v. Minh	0 50	Nhon d. Duong	1 00
Pham v. Hâu	0 50	Qu. s. Xuong	1 00
Pham v. Hueo	0 50	Ng. phong Loi	1 00
Trinh v. Phâm	0 50	Thai Xuong	1 00
Dang v. Tuong	0 50	Bùi triêu Châu	2 00
Ng. v. Trac	0 50	Vinh Hiệp	1 00
Ta van Da	0 50	Tân thanh Phat	1 00

La Président du Comité Régional Longxuyên — HUYNH-VĂN-THINH.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 5 Octobre 1921.

Thầy Nguyễn-công-Hậu có lòng cấp Diplôme d'études Complémentaires, đang cấp bằng làm giáo-viên hạng bổ và bổ đi dạy Trường Bến-tre.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 5 Octobre 1921,

Hội thi bên chức đốc nhì hạng nhì sẽ luận cánh bản quốc Đông-pháp, đã định trong điều 14 lời nghị về sự ấy ngày 9 Mars 1918, sẽ mở tại Saigon, trong một phòng trường bổn quốc, ngày 1er Novembre 1921, 8 giờ sớm mai.

Hơn sáu tuần thì phải gởi cho ông cò bởi mình giấp việc đang rồi gởi lên phòng văn quan Thống đốc Nam-kỳ (Bureau du Personnel) trước ngày 20 Octobre 1921.

Xin sửa lại

Trong số hôm qua, mục Công-văn, ấn công có sắp lớn:

Thầy Hà-tấn-Ôn thọ kỷ tai nhà thương binh điền Bienhoa đổi đi Vũng-tàu.....

Xin đọc lại:

Thầy Hà-tấn-Ôn thọ kỷ tại nhà thương binh điền Bienhoa đổi đi tùng quyền.....

Nhàn đàm

HẠT VỚI GÀ

Một hôm nọ, Hạt gặp Gà hai đàng chào hỏi. Hạt thì sắc mặt hân hoan, còn gà thì bộ buồn lắm.

Hạt mới hỏi ? Này cố giao đã lâu ngày hai ta cách xa nhau, kẻ góc biển người chơn trời, ngày nay hai ta gặp mặt nhau đáng lẽ thì cố giao gặp ta đây, vui vẻ mới phải cho chớ, có lý nào mà buồn nghiêm như vậy, hay có việc chi sầu não chăng ? Cố giao cứng nên thuật lại cho ta nghe với. Gà bèn trả lời rằng : Chẳng cấu chi anh; tôi có một việc oan khúc lắm, mà tâm kiếm anh đã mấy tháng trời. Trong cho gặp mặt đặng tỏ những điều hơn thiệt, cho anh nghe. Anh coi thân thể tôi mà ra đến đỗi nầy, cũng vì tiếng thị phi đèm sièm, làm cho tôi rầu buồn hóa ra thế ấy.

Hạt bèn hỏi ? Này cố giao nếu có điều chi oan khúc thì nói đi cho ta nghe thử ; Gà bèn nói nếu anh đã sẵng lòng thì mình ra nghe tôi thuật lại nhưng điều lôi ngâm oan nuốt hờn hầy lâu nay.

Vì thường ngày tôi thường nghe mấy ông dạo phố phường, nói với nhau như vầy : Thằng sao ở in gà, ngày chỉ tôi lo theo kẻ có tiền đặng đựa hầu mè hoài. Nè anh cái đó là nói mấy người ăn chực đa, mà anh nghĩ thử coi ! có ưt không, nào tôi có đựa hầu mè ai đâu, mà mấy ông ấy chẳng nghĩ, lại đem, cái lời lưỡi của tôi ra mà sanh với mấy thằng mạt ấy. Thiệt ơi kẻ ăn người chùa ấy là lẻ thường đó cố giao. Bởi vậy cho nên tôi chẳng thèm ở gần mấy thằng khốn mà mang tiếng với đời. Gà nghe Hạt nói như vậy thì trong lòng cũng muốn theo Hạt mà tranh tiếng như. Song chẳng ngờ Hạt đã biết ý Gà muốn theo mình.

Nên nói, nề cố giao, cố giao nghe theo lời tôi thì xong, ai nói chi thì nói mình cứ giữ một lòng sắt đá mà thôi.

Cố giao lại chẳng nghe câu : Hữu xạ tự nhiên hương sao. (Hạt có ý khoe mình).

Chẳng ngờ lúc ấy rủi có ả Dơi bay ngan qua đó, nghe Hạt nói hữu xạ tự nhiên hương — nên Dơi đứng cánh lại nghe thử ; thì biết anh Hạt chưng mình là người danh tiếng với Gà.

Chờ mình có xạ mà vì cớ nào ai ai cũng gởm mình như thế, nên ả Dơi có ý gian bèn i... một miếng rớt ngay trên đầu anh Hạt rồi bay mất.

Từ đây anh Hạt thẻ chẳng thèm nói câu chữ ấy nữa.

Lê-bá-Tùng.
à Cần-thơ

Tin mãng

Tiếp tin ông *Thái-văn-Bền*, Nghiệp-chủ ở Ladông, thương thọ ngũ tháng bịnh tình, Nghị-viên Thương-nghị-viện Đông-pháp mới.

Đến ngày 20 octobre 1921 là ngày lịnh-ái Marguerite THÁI - THỊ - KIM vâng chịu chữ tang cùng M. F. Võ-quan-Mot, con nhà là Hương-sư Võ-quan-Vinh, Nghiệp - chủ ở Mỏ-cày, Định-phước.

Bổn-báo kính mấy lời chúc lành cho đôi lứa.

L. T. T. V.

Đạt tiệc, tuỳ lòng khách

CÓ PHÒNG QUẢ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có nệm, quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG A-NGỮ đường Bot Charner và Catinat

PHÒNG TẮM, PHÒNG DẦM, CHỖ XỨC SỸ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ nhơn sẵn lòng tiếp rước.

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS-DE-FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32.34.36. Rue Catinat

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

L. JACQUE CONG-TI

Hãng L. Jacque công-ti gốc bởi hãng *Rond cong-ti*, sang qua *G. Bondier cong-ti*, đề lại *Graf, de Laibbacar cong-ti*, rồi *Graf Jacque cong-ti* bây giờ trở nên *L. Jacque cong-ti* vốn là hãng bán những đồ đồng sắt và đồ nội dụng lâu đời hơn hết trong đất Nam-kỳ. Kho trữ tại Saigon càng rộng lớn hơn hết trong thành-phố, và sẵn chứa đủ thứ đồ thường hàng cho người chọn lựa.

Hãng L. Jacque công-ti, hãng thật lâu trong đạt, nên mới đám chịu bao công lớn của in-pe cuốn nước lục quốc-ngữ để tiện cho qui khách dùng.

Những đồ qui-hiệu của hãng L. Jacque công-ti, trữ bán chẳng phải ít ; kể ra :

Tủ-sắt hiệu Bauche là hiệu đã có danh từ ba mươi năm nay ; nào nhà Băng, nào kho nhà-nước thảy đều dùng. Hiệu tủ Bauche mà càng danh lừng lẫy thế ấy, như bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ biết sức chắc chắn của nó.

Máy dùng thục nước chữa bịnh hiệu Jacod Delafon

Xong cách nào cũng không rức. Thật là đồ nhứt và không hiệu nào sánh bì.

Máy may hiệu Gnome và Rhone Chánh hiệu Langsa. diệu-dàn hơn hết.

Máy trượce thủy hiệu Gnome và Rhone

Máy hơi chắc có danh, riêng đề dùng về tàu nhỏ và đò ; Tao-lác yêu dùng lắm.

Dầu hiệu Spidoleine

Dầu nhớt dùng thoa máy tốt lắm mà lại ít hao, nên các hãng làm xe hơi bên Pháp-quốc đều ưa dùng.

Bàn ghế hiệu Thonet

Đã thanh lại thêm chắc chắn.

Vân vân. Vân vân.....

Hãng L. Jacque công-ti, sẵn lòng hễ trong qui-khách, ai hỏi xin Mục-lục thì gởi không cho liền. Trong hàng lại có đặc biệt một sở và Langsa và Annam đềm-trên nước người giúp việc, riêng đề lo về phần qui-khách ở Lục-châu cần hỏi đều chi, viết thơ ngay cho Bổn-hiệu, thì nói trong một kỳ tàu có thơ của Bổn-hiệu đáp hỏi, chỉ phân mình hoặc giá cả các món hàng mình muốn mua. Giá của Bổn-hiệu định trong thơ đáp hỏi đây, là giá chưng tính luông và tiền đóng thùng và tiền gởi cho.

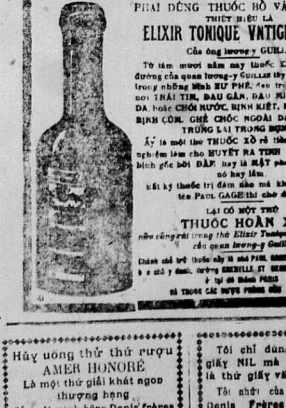

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE VANTIGLAIREUX

Của ông Docteur V. GUELLE

Tỏ tâm : mười năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan Docteur V. GUELLE tây làm thuốc bổ trong những bịnh KIẾT PHẾ, vo trong TỲ VỊ, làm mới TRÁI TIM, DẠU GẦN, ĐẦU BỊNH, RÉT VỢ DA, hoặc CHÓI NGỦ, BỊNH KIẾT, BỊNH HỘ DẠI BỊNH CÙM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÀI TRONG RUỘT.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT không bịnh gốc bổ ĐẮP, nay là MẶT phát ra thì sống nó hay liền.

Bất kỳ thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nếu cũng rất trong thứ *Elixir Tonique Antiglaireux* của quan *Docteur V. Guelle*.

Chánh chủ trữ thuốc nầy là nhà PAUL GAGE PÈRE, nhiều hàng ở ba kỳ đều dùng thuốc SECRETS ET SECRETS nhà nầy bổ cả

BÁN TRONG CÁC HIỆU PHÒNG MẠNH CÓ BÁN

Hãy uống thứ thứ rượu AMER HONORÉ

Là một thứ giải khát ngon thượng hạng

Của một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu.

Tôi nhứt cha một mình hãng **Denis Frères** đại lý khắp cả nhơn-dương.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hảng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chi lắng hễ khi nào làm sai, hay là lúc trọng tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đải sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bèn tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Ai muốn mua sỷ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*) ???

Như : Lãnh nộng trơn, hồng lãnh hẹp, địu mình hàng, mình quế, xiến bông đơn bà Lòng tiếu, bông hột mè, lượt lông, xiến trăng 7 chỉ, sa trơn, sa bông, lụa các thứ, nhiễu, mình go v. v. màu mang, bông phấn, là cây, đen, trắng hột mè.

Nên viết thơ-từ thì cho tiệm MAISON TONKINOISE **ĐÔNG-THỊNH**, Rue de la Soie n° 4 à HANOI, mà mua.

Tiệm ấy mới chế ra thứ lãnh 1 cây 2 áo dài đủ mọi màu tốt và chắt lắm, khăn tua hằng nhiều mình gởi và ghế thợnet, ghế chao (flocking-chair) hàng máy nhẹ mà coi ngộ lắm.

Buôn bán thiệt thà và đã lãnh giá riêng rất hạ cho mấy nhà mua sỉ đặng kiếm lời nhiều.

Viết thơ lấy kiểu (echantillon) cũng đặng, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ lấy hàng cũng vậy, vì đã có giá riêng tính cho bạn hàng (clients) chẳng hề tính mắc bao giờ.

Gởi contre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trả đủ trước thì, sẽ đặng trừ 2/0, về cái phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds sera droit à une remise de 2/0).

Gởi mandat trước xin để như dưới đây :

Madame LƯƠNG-NGỌC-BẢN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

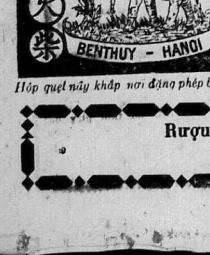

Một mình hãng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp nơi đặng phép bán lẻ một su nhỏ một hộp mà thôi.

Thơ tín vãn lai

Mon cher Ng-d.,

Báo L.T.T.V. xuất bản mỗi ngày. Có thơ qui-hữu gởi mừng chúc. Cũng có thăm Mòng-huê-Lầu. Mòng-huê-Lầu cảm ơn. Nhưng bởi vận việc, hồi âm không đặng. Xin đó miễn thứ cho. Nay rảnh rang mới it, nhờ qui-hữu, mượn giấy viết bút đàm cùng qui-hữu. Tôi muốn nói chuyện dị-đoan chơi. Mà qui-hữu đừng ngờ tôi đem chuyện thầy-chùa Đạo-Phật, linh-mục đạo Trời mà nói đây. Mà qui-hữu lặng đừng tưởng tôi nói chuyện mấy lão thầy ở Chiên-Bà-Đen lấy trà của thập phương đem cúng, nấu nước mà tắm. Tôi nghe mấy lão nầy làm quá thể. Phỏng chừa đủ thứ hoa, kể chưng đủ thứ rượu, đồ hộp chẳng thiếu gì, song ai mê mùi thì đem cho họ ăn, chẳng cúng cơ gì mình mà nói. Cho đến tối gặp một lão, mòng tay dài, bận đồ nhựt bình, ôm dù-giấy, xuống dây hản, « *Thuốc sữa cop* » nữa chớ ; tôi có nói làm gì. Xét vì, lắm khi, tôi gặp một hai thầy vào cửa thần *Bạch-Mi*, tôi có phản phiền, làm vậy hư danh Phật đạo. Đã chẳng ăn năn, họ lại giận, trở quạo, mà hỏi tôi :

« Gặp mùa mưa, nhà là đột chớ nhà ngói không khi nào đột sao hử? » Tôi cười, rảo bước trở ra, vì nhà nầm nghĩ : Thật là quán đời thế !

Cầm gì nói tới họ nữa làm gì. Thiên hạ đã biết đều, có ai đại gì tin nữa.

Tôi muốn nói chuyện dị-đoan, song dị-đoan ngày nay, bỏ đẹp những sự dị-đoan ngày trước. Cổ-hữu biết chăng? Tôi trưởng trong Hoàn-vũ nầy, chẳng có dân-tộc nào yếu tánh hàng dân-tộc Annam ; đạo nào tu cũng được, phật nào cũng cúng được. Lắm khi họ nói với tôi rằng họ đã bỏ đàng hắc-ám làm cho họ mê-muội bấy lâu, mà qua đàng văn-minh rồi cho không khỏi gì đem dưng của cho cái lũ làm biếng ngồi không mà ăn nữa. Họ nói nghe phải mà việc họ làm it phải. Thật họ xa lánh dị-đoan xưa, mà họ lại vô chùa Sết-tỷ mà lạy. Chẳng phải họ cải-lương vậy chăng? Làm gia tài Sết-tỷ có ba cái chùa, phải nhường lại cho họ hết một cái. Cái ở đường Bourdais. Bữa nào lối bảy giờ, cứng thấy họ vào ra đông nức.

Đơn bà là phần nhiều. Đơn ông thì ít, it mà lại đều là tay tầng trải việc đời ; như là thầy thông, nghề lời vợ cũng vai quấy dẫn, tay xách dừa khô tới cúng. Nhứt là tay cờ-bạc mới là đủ mặt. Trước khi lới song me, lòn lén vào chùa núp bóng cột mà lạy tam thiên, vái xin bà giúp. Cũng là Bà Đen ! Nghe nói bọn cờ bạc nhờ bà vô tiền bà giùm cho thường lắm. Bà biết đành đứa cũng hay. Bởi bà giúp gian, nên vì ơn ấy, nên bọn cờ bạc ăn về cùng những trường liếng treo đây, mà bị chữ Chệt, bà Sết-tỷ không biết được. Vậy mà bà cũng vui. Cổ-giao chẳng tin, chừng đi Saigon lại chùa Bà-Đen ở đàng Bourdais đứng coi thì thiệt.

Xét coi Annam ta ra thể nào. Chữ phải, đơn bà họ nhe tánh, ưa dị-đoan, họ làm chi đề cho họ làm, thì chẳng nói chi, cái nầy mình là phận đơn ông rầu-mày, cũng nghe theo quấy dừa khô đi cúng. Rành bèn ny mắc bèn kia, dị-đoan chừng nào hết ! Còn nhiều thứ dị-đoan khác nữa, nhưng bởi it ngày giờ ; xin dẹp lại thơ sau sẽ tiếp.

M. H. L.

Trường Võ-vân

(Cantho)

Trường Võ-vân xưa nay dạy thi Bằng cấp sơ học-mà thôi (Certificat d'etudes primaires local). — Nay tin lập thêm ba lớp, dạy ba năm cho đi thi Bằng cấp tốt nghiệp (*Diplôme de fin d'études local ou Brevet élémentaire*).

Octobre 1921 —khởi lớp lớp ba (1re année)
Aout 1922 — lập thêm lớp nhì (2e —)
Aout 1923 — lập thêm lớp nhứt (3e —)

Vậy nên ngày **17 Octobre 1921** Khai trường dạy (*lớp ba 1re année*) có thầy tú tài văn chương và bát vật thiệt giỏi dạy.

Tiền học định như vầy :

Externe, mỗi tháng	10 p.
1/2 pensionnaire	14 p.
Interne	18 p.

Số học trò đinh chừng 30 trò trở lại mà thôi.

Cântho, le 5 Octobre 1921:

Vo-van-Thom

Đầu-Xảo Marseille

Tuần rồi tôi có đăng lời cho anh em ai có biết đơm ca, nấu ăn Annam cho giỏi, thì đến mà nghỉ với tôi. Cho rõ cái tài năng của ai dụng, mà tôi tiếp dược nhiều phong thơ cầu thỉ ở Cholon, Cântho, cầu thỉ ở Gócông Trà-vinh, gởi cho tôi mà xin đi : Nhiệu người lại xin đi mà không cho biết là đi về nghề chi, huống chi còn người lại nói biết nấu, biết đơm, thì tôi làm sao đám tin cho là hay, gởi, được hay là không được vì chẳng khác chi như mua trâu vẻ bóng, thoẩn ; như mình tưởng mình hay mình giỏi, rồi thấy lại không thiệt như vậy, rồi mới ra thể nào ?

Đã mất công cho các anh em mà lại cho tôi nữa, phải nghĩ cho sự đi dầu cũng khó, chừa phải như người nầu đám cưới đám đỏ xong mà dụng được hay là đơm cho hay, mà có lãnh lạnh không được hay, hoặc như rủi mà có tật chi đó, như vậy mà nếm đam ra trường dầu cho thiên hạ coi được sao ? Dầu cho Bồi cũng vậy, như dửa đã nhiều sự tinh tệ, lại xứ còn không dùng được còn dám lãnh mà chỏ đi xa, rủi có xảu hỏ, sanh sự ra ai chịu.

Bởi vậy cho nên, nếu dùng thơ mà dề-tin hỏi, cho anh em, thì tôi it ngày, giờ quả, có Lục-tỉnh nầy, là Nhựt-báo lớn, mượn mà kiếm lời cho anh em hay. Ai có thiệt tài năng, xin đến tại tôi mà nói chuyện thì phải hơn, gởi thơ nói thì phải cho kỹ cho biết nấu cỗ Minh-hương xen lộn Quản-đồng. Annam nghĩa là nấu it mà ăn ngon được, chớ chẳng phải nấu nhiều mà đem bài cho xôm, như dám đồ xưa của mình, hay là biết đơm cây đơm nào thiện nghị mấy bài, chớ như cậy Trang, đơm dám không kêu. Tôi nói thẳng nầy phải song, qua Novembre không còn lựa chọn nữa. Xin anh em miềng chấp, vạn sự đi thiệt vì bổn.

Ng. h. Vang.

DẦU MỎI

HIỆU

MAZOUT

Hỡi lâu nay thường nghe anh em phàn nàn vì không có thước chi hay là tấu chi đặng trừ cho tuyệt loại mối nó phá hại nhà cửa, tủ bàn, vân vân...

Vậy anh em hãy mua thứ dầu mỏi hiệu **MAZOUT** mà dùng thì chắc trừ được giống độc ác đó.

Các tiệm thay mặt cho **hãng Cie Franco Asiatique des Pétroles đều có bán thứ dầu mỏi hiệu MAZOUT**

CỨ MỖI NGÀY lại uống

MỘT VIÊN THUỐC HUỜN

của ĐOCTR

Lương-y DEHAUT

uống trước khi dùng cơm, thì **CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN** và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại thời tự hay là ăn không tiêu mà sanh ra.

Thuốc huờn nầy trị các chứng bịnh :

NƯỚC DẦU, ĂN KHÔNG TIÊU, NẶNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THƯ THỚI

BÁN TẠI NHÀ ông **LUOZE** 9 **DEHAUT**, 167 Faubg St-Denis Paris, công hiệp trong mấy tiệm thuốc.

Sự tốt của da

Trong 5-6 phân vuông da mặt, có ước 2700 chun lông. Nhiều ra đầu đặng hại đó. Giữ da cho tốt thì nhờ bợt xà bông **Cadum** mà tẩy nó mỗi ngày, thì tự nhiên loại bợt đợ ấy phải tiêu, vì bởi bợt xà bông **Cadum** nó đi thẩu trong chun lông đuổi ra ngoài, thì tự nhiên da tốt rên mịn và mát mẻ. Từ đây cũng vậy khỏi sự mụn đầu lên đó, chẳng **Cadum** bán có 2/00 viên mà thôi đặng có.

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

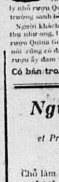

Hồi 80 tuổi mới học Hán-tự có một ông điền chủ đã người 95 mà bút-nghiên sức học mình mở ấp người 80 tuổi, đi đông chỉ hỏi, ăn mỗi sớm, cả ngày ở ngoài trại mà người đông coi lối 60 làm công chuyên.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho hai biết tại đâu ông nay tuổi học hiền mà còn sức học không phải kém trẻ vậy?

Ông già đáp lại rằng: Có chi lạ đó mà hỏi ? đi đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Gentiane hiệu **Bazet** là một thứ rượu trường sanh bổ lão.

Người khách nghe nói cũng có tông một việc trường thọ như ông. Bữa về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thứ rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có đi thom sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống hầu trường sanh.

Có bán trong các tiệm hàng xén (*épicerie*)

Nguyễn-văn Búp

(THỢ KHĂN ĐEN)

et Propriétaire Salé-đờn à Binh-nhâm Lai-thiêu

Chỗ làm khăn bàng, Bombay và nhiều tàu đủ kiểu ki-nê-hới, có kiểu cúp tóc muốn kết dính lại đừng như nón vậy, rất tiện phải đó ni, bằng muốn vấn thì khỏi đó, còn muốn dày mỏng tùy ý muốn từ 8 tới 4 lớp thôi. Giá khăn có 3 hạng : hạng nhứt 3 đồng, hạng nhì 2 đồng rưỡi, hạng ba 2 đồng. Qui ông mua sỉ phỉ tôi chịu thì phải trên 2 khăn gởi contre-remboursement cũng trả tiền trước tiền cho 2 mối.

Kính cáo

ĐÈN LÒA *đốt có mãn sông.* hiệu BEST và WIZARD.

Không hôi nghẹt,
Sáng trắng ngời.
Không hay nghẹt,
Dễ dùng,
RẺ.

Nội Nam kỳ có mới mình tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Gởi 6 hai hiệu đề trả hỏi.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe kéo chắc chắn và kỷ lưỡng lắm mà lại giá rẻ hơn thiên hạ khác.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 3 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Doumont Saigon.

Hồ-văn Ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SAOEC VI...E

In bộ sổ, cung-chỉ, thủ thiếp, vẽ hình, in hình nói khoản nói gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ như trình quốc-ngữ Saigon,

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỷ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-ĐỨNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ về tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình về thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một từ cáo bạch có biên rỏ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG

Trông răng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 Hồng đơm thủy (Thuốc con mắt)	0$20
2 Nhu thống thủy (Thuốc chặt răng)	0 30
3 Bạch trực huờn (Thuốc đau lưng)	0 40
4 Thánh cam tích (Thuốc tăng lải)	3 00
5 Phan trống nguyên (Thuốc trừ mụng)	0 20
6 Hoa đàm chỉ khái thủy (Thuốc ho)	0 20
7 Hải thảo dưỡng Trị sang độc	1 60
8 Lạp đả phát (Thuốc rết)	0 10
9 Chỉ khái huờn (Thuốc ho)	0 10
10 Bông gòn (Thuốc)	0 10
11 Thuốc sổ nuôi	0 10
12 Lâu sổ	0 20
13 Thuốc cana reçam (Thuốc)	0 20
14 Tiêng dược thủy (Thuốc xịt lỗ)	0 20
15 Ba phật cơ (Thuốc xức ghẻ)	0 20
16 Dầu mân	0 25
17 Hoá liêu huờn (Thuốc trị sang độc)	1 50
18 Khí thông tống (Thuốc tức)	0 40
19 Chỉ khái dưỡng (Thuốc ho)	0 40
20 Tiên sư huờn (Thuốc bổ thận)	1 00
21 Phật lãnh tống (Thuốc nóng lạnh)	0 10
22 Thống trị thủy (Thuốc trừ sáy)	0 20
23 Chỉ khái tống (Thuốc ho trừ đàm)	0 10
24 Nhơn đơn (Thuốc tả chứng)	0 10
25 Bổ tăng hoàn (Thuốc bổ)	0 10
26 Bạch phụng huờn (Điều kinh dưỡng thai)	1 60
27 Bổ phế thân hiệu (Thuốc ho)	0 40
28 Trà thượng hải	0 10
29 Cam tích tăng	0 10
30 Kim phụng huờn (Điều kinh)	1 00
31 Ninh thân huờn (Thuốc bổ)	1 00

MAI BIỆU-CƯƠNG chủ nhơn tiệm cũ, đường Marins số 188 Cholon.

Có gởi thuốc lại tiệm ở hãng mới Saigon, hiệu Quản-lệ-Đường đường Schrader và tiệm Minh-Phát chợ cũ đường d'Adran số 68

Cáo Bạch

Bổn dược phòng có trữ bốn nhứt thứ thuốc rất nên thần hiệu đều dùng nắn con « Bướn Hướm » làm tin, cho qui vị có mua thuốc của tiệm rồi hãy nài cho được cái nhãn nói trên đó mới thiệt là thuốc của tiệm tôi, kẻo lã n thứ gì lường vào thêm hui.

Bổn hiệu có gởi bán nơi các tiệm thuốc ở lục-tỉnh, chư quí vị muốn dùng gởi thơ đến cho tôi, hoặc gởi mandat theo một lược hay là gởi contre - rem oursen ent (nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc) Còn như chư quí vị muốn hỏi thăm việc thuốc men cùng bịnh hoạn chi thì tôi đây sẵn lòng trả lời lập tức.

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 Thuốc nhứt đâu	0$10
33 Bạt độc tăng. Thuốc trừ độc)	0 10
34 Thổ (thăng huờn Đau bụng)	0 20
35 Thống dược cao. Thuốc xức lác	0 20
36 Bông rửa tăng. Thuốc bợt rửa)	0 10
37 Tẩy độc thủy Nước rửa độc)	0 30
38 Bâu thượng hải (bá chứng)	0 25
39 Huyết trung bửu. thuốc bổ)	1 20
40 Tế trăng thủy (bổ chứng)	0 20
41 Bâu bạc hà	0 20
42 Quương sâu cầu (trị phong hàng)	0 20
43 Dương sâu thủy (phong thấp)	0 20
44 Lợi chạch huờn (Thuốc kiết)	0 40
45 Bâu độc thủy (Thuốc đau mình)	0 30
46 Hồng dược cao. Thuốc dán mắt)	0 50
47 Phản trừ sáy	0 30
48 Thống tỷ thống (Thuốc mắt)	0 10
49 Ích tắc sương tăng bổ chứng	0 10
50 Sâm nhung vệ sanh huờn	1 00
51 Thân thống cao. Thuốc nhứt đâu)	0 30
52 Dược phước thủy (Thuốc uống khỏe)	0 20
53 Thuốc trừ rệp	0 0
54 Tạm dạc huờn (Thuốc đứa bé đi ngủ)	1 00
55 Ích mẫu hoàng, trị đứa bé thai nghén	1 00
56 Ô kim hoàn, trị đứa bé khi sanh đẻ	1 00
57 Tổ hạp hoàn (trị phong)	1 00
58 Ninh khôn tăn (đứa bé khi sanh đẻ)	1 00
59 Thêm dinh hoàn. Thuốc dưỡng thai)	0 90
60 Quang minh nhãn thủy Thuốc con mắt	0 20
61 Bánh đau lưng	1 00
62 Tích tả hoàn (Thuốc thương tích)	1 00

Có sách thuốc chỉ các chứng bịnh, rất có ích, khi mình có bịnh chi, đở ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức, mà dùng thuốc, chư quí vị ai có cần dùng, thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-hế sư kế nghiệp

Ở Saigon ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.
Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

DƯỜNG LƯƠNG-VĂN-BẰNG SỐ 99 và 101

ĐẤT-HỘ SAIGONI

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như thứ xe mui, xe hai bánh, xe kéo, xe lon, xe bò, cũng có đóng xe hơi theo kiểu bên Tây, xem xe thiệt khéo, làm nệm, mười xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ nếu lại chịu chước cũ bán đứt xe đủ kiểu, bảo xe cao-su bằng cây giá lại bớt tay chỉ lại, cao-su đặt đã thay trong bánh, kiểu đóng tây, đủ bắt kỳ xe thứ chiếc và xe song mã khác đã thy may rất khéo và chắc, cho hàn yên cốt, chuông đạp hai tiếng, bánh đề thắp đèn khi đi thay xe. Sơn xe và vẽ xe.

Cải xin quí khách cứ tận đến bổ hộ xin cho hai tiệm khi mới khởi trước coi công cuộc của hai làm, sau có cần dùng mười chỉ đi thiệm mua giúp hay ngờ thì bổ rất cám ơn hạ cố.

Lời chỉ giá khách-lý xã muốn giá thì hỏi thiệt miễn chỉ cùng giá cả hai tận tùng hầu đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiên nghệ dầu hàm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nhau cũng có tinh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v....

Cũng có để ghi phụ tùng liệt thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cửa (Peinture) làm sỉ hàm lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo làm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chạm tốt làm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình. *Gélatine* Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 cs, *Lent* 13 x 18 thì 5 < 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiến để làm hình máy tự động nữa.

Tại hãng Photo-Studio # 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐÓNG GIÀY bằng DA bền tây hết.

Làm NON CASQUES bằng NÚT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỌP kiểu rất sinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NON CASQUES, GIÀY HẠ ĐÁ LÁNG, DÉP DA LÁNG, CHỈ XICH-DU THỢ-NHỨT, KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng qui khách.

Xin CHỪ-TÔN chiếu cố lời rất cám ơn. BÁN SỈ giá thật rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lầu

HÔTEL D'ANNAM

N° 20 Bd Charner et Carabelli Saigon

HUỲNH-HUỆ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng qui khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới dọn một tiệm-ngũ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lầu) cũng có đon phòng ở dưới đất rất tận tiện cho quới khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đặt thế nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Thầy bói-khoa

Thầy bói kia sành nghề xứ quê.
Muốn xem tua dụng lẽ gọi là.
Thầy cho biết việc gần xa ;
Vì lai quá khứ hoặc là kiết hung.
Một hành nọ người ơn vậy lại,
Trong nhờ thầy bảo giải hộ cho.
Thầy đang lên giọng mảo mó,
Bỗng nhưng có kẻ ở vào la vang.
Rằng thầy rất sợ sáng việc chung.
Còn phận thầy sao chẳng đoán coi.
Nhà thầy nay phải hóa tai.
Mau mau cứu cấp cho thì kẻo nguy !
Thầy nghe chuyện bất kỳ phách tán;
Chạy riết về mới hồn là mưu.
Thầy tuy lai lị gạt liền,
Từ đây thoát giữ bộ tiêu bôi khoa.

Tùng-Đức.

Hòa nguyên vận bài tứ thời của thầy Đỗ-văn-Ninh trong công-luận số 434

Người buồn than oán trách lá ca.
Hòa lại dân sầu luỵ nhỏ sa.
Phải được tài mão ngàn bông xế,
Thì dân có đến nguyệt gương ta.
Nghỉ giờ dập thảo thêm cho trẻ,
Hỏi tuổi chồng lên phụ mẫu già.
Cao thấp cầm kêu tua bảo hiểu,
Miệng rồi, danh lợi chẳng lo xa.

Lê-quang-Mỹ (Cánkho).

Khóc Nhạc-Phụ từ trần

Thi vận

Năm mươi tuổi lẻ hạc lược tâm tiên.
Nước mắt dưa cha xuống Cửu-tuyền,
Bệnh cỏ lại đau đà khó chữa.
Thuốc Hiên-kỳ uống cũng không thuyên.
Trang lờ bóng xế mây mù mịt.
Vực dỏi còn xây cuộc đảo điên.
Thảm vài hình-hài siêu cõi Thọ.
Xin về phù-hộ cháu con hiền.

Phú-tuân-mang.

Khóc cọp

Con tạo xuôi chi thảm sầu,
Chưa đầy hai tuổi vội đi đâu ??
Xót đam vui-lộp trong trời Á,
Hòn gởi an-nhàn giữa khói Âu.
Nước chảy hoè trôi thương hỡi phận,
Sông sao bèo vạt tuỵ thâm hầu.
Từ đây dưa cửa muôn trùng hậu,
Hầu quí vô-thường khéo độc-sâu.

Cước-Phù

Hoài Đỗ-hằng-Đình Tộn-sư

Thi vận

Thầy ban sơ le nghỉ sợt suôi,
Canh chầy hay đợ một mình tuổi,
Năm sẻ giáo học đành lợ lão,
Bảy lược nêu thì gầm ngâm người,
Gió-không lìa là vàng quyền luyến,
Sân-Trình vẫn vẻ dậm xa xuôi.
Xác tinh Sư-đệ lời xin tỏ,
Duy-đỗ trn thầy để đâm người.

Mân-đệ Phú-tuân-Văng bản thảm.

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

MỘT NGƯỜI LÀM XẤU CẢ ĐỌN MANG NHỜ

Đọc suốt cả bài « *Có dáng bỏ qua chăng* » trong mục « *Tự do diễn đàng* » số 972, thấy ông *N. T. Châu* thuật việc) một cô nọ lâm sao đó, đến đề chở bombay chúng nó lục xét cả mình, trước thập mục sở thị. Đọc rồi thật tôi lấy làm hổ thẹn khôn cùng, vì tuy việc của người, song cạn xét thì cũng việc của người đồng chủng, nên xấu là xấu nem, xấu em xấu chị, nên tục có câu : *Một người làm xấu cả bọn mang nhờ* là thế.

Việc của cô nầy làm làm sao đây thì tôi chưa rõ, mà bình luận, song theo ý ngu tôi nghĩ, dầu cho mấy lên chở bombay đó có nghĩ nem có nọ giấy dán đậu chi nữa, thì chúng biết có ai cho phép mấy lên chở ấy lục xét chăng ? Và sao cô lại chịu để cho bọn ấy lục xét ? Dầu ấy tôi chưa quyết đáng được, nhưng có một điều là tôi cũng thường nghe, mấy tên chà bombay ấy, chúng nó thạo tiếng Annam lắm, nhứt các cô các thiếm buôn tới lui tiệm chúng nó, nên chúng nó biện được người nào hạng nào phẩm nào, có nầy là người tham anh đại các, có nọ là kẻ phong tình hoa nguyệt, cũng là cô ấy ở Saigon lanh lợi, hay cô kia ở lục-tỉnh qui mùa. Vì vậy mà chúng nó hay chọc ghẹo, nếu ai nghiêm trang trả lời khẳn khít thì chúng nó lánh mình, còn ai có thật lẳn lơ trác nết thì chúng nó dùng lời trêu ghẹo không kiêng không nể, nhiều khi dùng lời nói chưa thỏa thích, chúng nó lại dùng đến tay.... Còn những người nào chúng nó biết là nhà quê, thì chúng nó lại làm nhiều cách khác nữa, nghĩ ra thật là vô lễ và vô phép không cùng, là khi người ấy mua đồ, trả liền rồi, chúng nó muốn cầm chừng lại đặng cho chúng nó trêu ghẹo là lợi mà chơi, thì chúng nó không thèm nhìn, một lát lại giả đò đòi tiền nữa, làm cho người dân bà ấy phải nổi xung, có nhiều khi phẫn uất, chúng nó mới chịu cho đi. Không dùng cách ấy, chúng nó dùng cách khác, là dấu đồ, hoặc dù, hoặc khăn của mình để đó, rồi đi lra hàng, ở đàng nầy chúng nó đặn đi, mặt chốp người ấy đi kiếm, thì chúng nó khi chỉ ra đàng sau mà lấy, khi chỉ lại đàng khác mà tiêm.

Đó các bạn nữ lưu, các cô các thiếm nghĩ đó mà coi, bọn chà bombay nó làm buôn vô lễ là dường nào, mà nay thế nào lại còn người annam hay lẻo hạnh lại liệu chúng nó đã thủ lợi, lại còn ghẹo chọc mình. Chớ chi thử có một người Annam nào, hoặc thầy thông, hoặc thầy ký, mà họ chọc chi em ta như thế, rồi chị em ta mới sao ? Tưởng chị em ta không được để như bọn chà bombay làm đó bao giờ đâu. Xin nghĩ lại mà coi. Thế mà sao chẳng nghĩ, ở đường Catinat chẳng phải thiếu chi tiệm Annam ta buôn bán, cũng bán đủ thứ hàng tốt, giá rẻ, mà sao chẳng chịu lại đó mà mua, để đến tiệm chà bombay là người dị-quốc, đặng cho chúng nó nhạo bọn nữ-lưu ta như thế. Kia vụ có mà bị chà bombay lục xét đây, là việc đáng để cho bọn nữ-lưu ta làm gương, từ rày, nên đồng thệ với nhau, đừng thèm đến tiệm bọn ấy nữa. *Phải biết rằng, chúng nó làm như thế một người dân bà Annam ta, dầu phẩm nào cũng thế, ấy là chúng nó không kể bọn nữ lưu ta là gì, ấy là chúng nó như thế cả bọn nữ lưu ta đấy.*

Ở các bọn nữ lưu ôi. Tôi chẳng nói dấu chi hôm rày tôi lấy làm xốn-xan khó chịu lắm là vì chồng tôi khi đọc bài của *N. T. Châu* rồi, thì người tuy không nghĩ cho tôi là người mà bị bọn chà bombay lục xét đó, nhưng người mới tân hồi tôi: vậy mình có đi ra tiệm bombay mua hàng chi chăng ? Nghe câu hỏi ấy, thì tôi xốn-xan như mũi xát lắng, bỏ thẹn thùng như tôi là người bị chà bombay lục xét trong mình trước thập mục sở thị đó vậy.

Nếu tôi xin thề cả đời không thèm đến tiệm bọn đó mà mua món chi cả ước nguyện cả thầy bọn nữ lưu ta đều làm như vậy cho chúng nó biết, kẻo hễ ai đến tiệm chúng nó thì chúng nó chọc ghẹo và kiếm điều làm cho nhục thể dân bà Annam ta. Mỗi người đọc bài nầy tôi nói truyện ngộn lại cho cả bọn nữ lưu biết, mà rằng đến tiệm cho thường?! May là dân ta thân thể qui trọng có bao phiền đó, mà chúng nó còn dám làm như vậy thay, huống chi là gì nữa. Kia xưa có một người dân bà có chồng rồi, đi lỡ đường, bị một đám mưa lớn, ghé quán kia xin đục ngoài hàng ba, chủ quán thấy người có nhan sắc, muốn trọ chúng đề ra, nên bảo người ấy vô trong mà đục. Người dân bà cảm ơn lời nói và từ nan không chịu vào quán. Chủ quán lại làm tay người dân bà ấy mà kéo vo. Người dân bà đã không chịu vô quán, lại còn chạy vẫy tay đạo chác đợi cuộc tay ấy, mới rằng : thất tiệc với chồng cảnh tay ấy đề cho người nam lợi, thế thì còn đó mà làm chi, vì có câu : Nam Xử thọ thọ hắt tương thân.

Gương nầy với gương kia ai nghỉ gương nào là phải coi theo, xin tự xét lấy.

Trần-thị Đào

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu : BAC-CHUS - mới chở lại Nam-kỳ lần thứ nhứt ngon không có thứ rượu nào bằng

Chỉ một mình hãng Deal

Bán lẻ tại nhà thôi.

Hãng Thuận-Hòa

Mới bán đa lot ông Catinat, Saigon

Ông Ch. NGUYỄN-PHÚ-KHAI *làm Administrateur-Délégué*

Hãng mầy buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn **1.000.000** quan.

Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đặng.

RƯỢU SÂM-BANH ROSELLY uống điều đàng ngon ngọt, hãy uống thử thì biết.

RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (cũ nhứt) JOBIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon uống tiêu mà lại bổ.

RƯỢU STELANE Người Annam hãy mua để phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XÀ HƠI HIỆU LANGSA - PHILOS « Giá rẻ mà lại chắc hơn các hiệu xe khác.

MẪU SƠN HIỆU COLORIN.

Giấy cho đờn bà Annam dùng.

Giấy tây bodline và soulier thứ thượng hạng.

DẦU THƠM HIỆU DULCI dầu nầy thơm lắm.

DẦU MENTHE và **MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.**

THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR gói 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm miệng và không khó cổ.

Người **ANNAM** hãy mua đồ của **HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA** thì mới thiệt là giúp cho Đồng bang.

PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã và Độc-mã

Khoa-chang, Khoa-do

Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5, — Hanoi

Chúng tôi kính trình chư qui-khách biết rằng : Bổn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa, đồ Song-mã, Độc-mã, Hương Vải và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bên Tây đa Hồng-kông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá hạn phải chăng. Các qui-khách có lòng chiếu cố muốn dùng thứ gì hay kiểu mẫu nào xin gởi thơ cho bổn-hiệu xin tận kỳ tâm lực làm được như ý của qui-khách sở dụng.

Nếu mua buôn nhiều thì hạ giá riêng.

Bổn hiệu có một thợ máy Tây, Annam nữa.

CHUYÊN ARAP

(Tiếp heo)

Người đem thiếp về tới đèn, đem thiếp ra mắt thái-hậu. Đó thiếp lại phải đỡ về cái oạn nạn của thiếp và chẳy hai hàng nước mắt lại một lần nữa cho thái-hậu nghe. Thái-hậu nghe chuyện thiếp bộ động lòng, nên thương hại thiếp lắm. Ông vua trẻ fy bởi động lòng thương thiếp là người oạn nạn rồi thấy tánh thiếp nhỏ nhoi, nên càng ngày coi càng thân hơn, rồi lại ngài hỏi đọ thiếp có danh cùng ngài bách niên cang lễ hay không. Thiếp tron lòng cảm cảnh hậu tình của ngài hạ cố, vã lại ngài là người tánh nết tử hòa, thông minh dĩnh ngộ, nên thiếp không chỗ nào mà đi ngộ, nên chẳng muốn của ngài cho được, Ngài dọ đặng ý thiếp ưng thuận rồi thì cái ngày thành hôn, ngài cũng thiếp giao dươn kế liền theo đó, cách rất trọng thể.

Trong trâu ngoài quận đều bày lễ ăn mừng ngày thành hôn của vua chúa, nơi nơi đều tiệc lễ vui vầy, đờn ca chập trối, kẻ tối, đèn đốt giăn giăn, người say kẻ tỉnh. Chẳng đè nước kế rạnh có cựu thù, hằng cho kẻ đọ thâm trong thành động tịnh dặng có trả hận. Nên đêm fy áo áo kéo bình tới hãng hà, trong thành không kịp trở tay, bị binh nghịch giết nhiều lắm, thế mạnh như thc chẻ tre. Binh nghịch tuốc vào đèn mà bắt luôn vợ chồng thiếp nữa, may vợ chồng thiếp hay sớm nên dắc nhau đi tị nạn, vợ chồng thiếp tuốc ra ngã sau đèn, giã dạn thường dân, chạy tới mé biển, may gặp một chiếc thuyền câu, vợ chồng thiếp bèn xuống thuyền fy, mở dây neo ra giữa vừa phủ tánh mạng cho trời, gió đưa sống dập, thuyền trôi dâu hay đó, ở dưới thuyền fy hay ngày duy thấy trời với nước, qua ngày thứ ba, xây thấy một chiếc ghe lớn bườm thẳng leo chay ngay lại. Vợ chồng thiếp mừng lắm, những tưởng là thuyền buôn, chắc sẽ cứu vợ chồng thiếp, nào dè, khi gần tới thì quả là thuyền ăn cướp, bèn thuyền fy đò chứng mười mấy người, đều có cầm khí giới hết. Vợ chồng thiếp biết việc nguy hiểm, song thuyền mình không chèo không dầm chi hết, biết làm sao bây giờ, duy có đành liều cho hai cái rủi rủi may may.

Khi thuyền ăn cướp lại khích thuyền thiếp thì năm sáu đứa nhảy ào qua, bắt 2 vợ chồng thiếp trói chặc lại mà đem qua thuyền bọn nó, rồi nó cởi đồ bao mặt của thiếp ra. Bữi tuổi còn xuân xanh da mặt còn mịn màn và cái gương mặt đề sơn nó chưng nó thấy, động lòng tư-niệm. Cả bọn đều trầm trồ và đành thiếp cho một mình mình. Chúng nó lại không hay việc bắt thăm coi phần ai đặng thì nấy hưởng, chúng nó lại đành vì một thiếp mà tranh thắng hại với nhau, chúng nó lấy sức mạnh làm hơn, chém giết nhau mà đành một thiếp. Thiệt, thiếp thấy mà sợ, trong giây lác thấy những thấy người, máu ra lai láng nằm trên vàng sạp. Rốt lại thì chết hết duy còn có một đứa là đứa thường hết cả đó. Đứa fy nói với thiếp rằng: Nàng nay đã thuộc về của ta. Ta sẽ đem nàng về thành Khê mà nạp cho người bằng hữu ta đã hứa kiếm cho người một nàng đẹp đẽ. Nói với thiếp rồi, nó ngó lại chồng thiếp mà hỏi: còn người nầy là ai ? nó với nàng là làm sao ? đồng mâu thịt hay là đồng ái-tình ?

— Thiếp trả lời rằng: người ấy là chồng thiếp. Nếu vậy thì ta phải làm phước ra tay cho rồi, cho nó khỏi đau lòng khi thấy ta giao nàng phục sự người hằng hữu của ta. Nói rồi nó đề chồng thiếp còn bị trói chặc tay chơn mà quăn xuống biển. Thiếp khóc chơn mà quăn xuống biển. Thiếp khóc la xin nhiều đường cho chồng thiếp mà nó chẳng hề nghe.

Thiếp thấy tình cảnh như thế đau lòng thiếp biết bao, nên thiếp phải gieo mình xuống nước mà chết phức theo chồng cho rồi. Thàng ăn cướp đè ôm thiếp lại, không cho thiếp-nhảy xuống biển; nó thấy thiếp quyết liều mình như vậy, nó bèn lôi thiếp lại cột buồm mà cột ghịch thiếp vô đó. Cột thiếp rồi, nó xô buồm ra mà trở về thành Khê. Chàng bao lâu, tới một kinh thành nhỏ, nó ghé ghe lại mở trói cho thiếp, và dẫn thiếp lên đó với nó, đặng nó mưu lạc đà, bỏ chạy trại và vài đứa tôi mọi. Xong xuôi rồi nó nói theo đường lộ mà về thang thành Khê, một ý quyết định đem nạp thiếp cho hàng hữu nó mà gỡ lời hứa của nó.

Đi đường trót mấy ngày, chiều hôm qua tới đồng nội nầy, xa xa thấy nhà cửa thắng mọi quài-gở đó, tưởng là một cái thập, chừng đi tới gần thì thấy một người đen thui, hình dung cổ quái, tay cầm một con đao rộng bề ngang ra chăn đường, toan bắt hết cả bọn và đò hành lý. Thàng ăn cướp can dăm lắm, và thấy bọn nó cũng đông, quyết liều sống thác với nó, nên nó cự địch với thàng mọi. Mà bởi thàng mọi mạnh quá sức, nên cả bọn tuy đông, cũng đều phải bị nó giết hết. Thàng mọi thấy nói bọn duy còn có một mình thiếp sống, nó thấy thiếp có sắc, nó bèn đem thiếp về nhà nó, và nó lói thấy của thàng ăn cướp về mà làm bữa ăn chiều. Nó ăn thịt người ta như vậy, tôi thấy ghê gớm quá, mà bộ nó ăn coi ngon lắm. Ăn no nê rồi, nó thấy tôi cứ khóc mãi, không khóc sao được, tính cảnh như thế, rồi lại bị sa vào tay của một người lãnh dung quái dị, lại ăn thịt người mà sống, thì đã rầu lại sợ, tài gì mình cho đặng. Nó nói rằng : nầy nàng ngộ nghĩnh ôi, nàng hãy thuận tình, cùng ta vui chữ đạo đoan đi, hà chẳng vui về hơn là trăm thăm ngàn sầu, mà làm cho cái bóng phù dung ra màu ủ đột, như thế hay sao ? Nàng hãy ép lòng chìu theo nguyệt-lão đưa đươn đi. Ta cho nàng tới ngày mai, đặng có thì giờ mà suy nghĩ lại. Ta trúc trông cho thấy nàng hết sầu hết thăm, gương mặt nở nang, sáng suốt như mặt trăng tròn mà cười duyên cùng ta một tiếng. Nó nói rồi lại đem thiếp đến một căng phòng, rồi nó ra khóa chặc cửa cái nhà nó mà trở về phòng riêng của nó ngủ.

Mẹ cha ôi ! thiếp như đã chết hết nửa thân mình rồi, ngũ sao cho được, còn nỗ đặt lưng xuống thì ngày vo vo, tiếng ngày nghe vang trời dậy đất, dường như trời vần vũ chuyển mưa mà gầm mà sét vậy *(hạ qui)*.

Sớm mai nầy nó thức dậy, nghe xa xa có tiếng người ngựa, nó biết là kẻ đi đâng, nên mở cửa mà ra rồi khóa lại, đặng có đi đón lất bọn đó. Mà chắc là vuột, nên khi về thì tay không, không thấy mới ai và cũng không một món gì, khi nó gặp ngải đầu chiến cùng ngải đó.

(San sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SỐ THỨ 976 — NGÀY THỨ NĂM 13 OCTOBRE 1921 — NGÀY 13 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
Nơi nhà-nước | Nơi tư-gia
Một năm .. 12$00 | .. 15$00
Sáu tháng .. 6$50 | .. 8$00
Ba tháng .. 3$50 | .. 4$50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

聞新省六 報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES,
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Troschet

Un traité à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA. Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

TỐI YÊU CHỊ TỪ

Trước kia đã có nói từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với từ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một từ « Nhựt-báo » để hiệu cả « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả bất lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng-nề, hao của tốn công, rằng mở mang ra, để gọi trước là dẫn ân tri-ngộ cho chư-tôn và làm rỡ rằng chỉ xứ sở sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngõ hầu cong hưởng thái-bình. Văn-minh tấn bộ.

Báo thêm số, tự nhiên, giá phải đổi cao ; tiếng Bổn-Báo, cũng vì ân người cả, để cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa măng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mắng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm.....	12$00
Sáu tháng.....	6 $0
Ba tháng.....	3 $0

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ hườn tiền mua « Nam-Trung », hườn đủ mấy tháng còn dư lại.

Khà báo chẳng đãi : cũng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tăng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho :

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn »
đàng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngày cho :
M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ ròi, xin chư-tôn ghi dạ.

Rất đáy, Bổn-báo còn một lời trân trọng, kính xin độc-giả niệm tình :

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-âm, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở từ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm từ « Nhựt-báo », xin liệt-qui, vì ích chung, xúm giúp sao cho Bổn-Báo vững bền, cho rõ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

HỌC SANH TRUNG-HUÊ Ở Pháp

Thế nguy cấp học sanh Trung-Huê
Lấy việc người là việc mình.
Gương sáng đáng noi
Hội Bảo-trợ học-sanh.

Từ ngày Cách-Mạng dạp đổ nhà Thanh dựng nên Trung-Huê dân quốc đến giờ, người Trung-Huê, nhờ những đều anh-hùng tạo thời-thế cõi sanh nạn dân ách nước, người Trung-Huê gắng bỏ vận nước mở mang, đều đặng phát minh, dường như đặng vén ngọc mây đóm thấy trời xanh, biết mình trễ bước ; lật đật, kẻ thì cho con qua nước nầy, người thì gởi con sang nước kia, tấm sự học đạo. Từ ấy học-sanh Trung-Huê du học trong các nước kể hiết ngàn bao, mà nhứt là từ buổi Âu-Chiến nổi cơn khói lửa đến giờ ; lại cũng từ ấy, học-sanh Trung-Huê chẳng sang nước nào nhiều bằng sang học Pháp-quốc. Sau lại, Trung-Huê lại có lập hồi Pháp-Trung học hội ; cũng như hội bảo trợ học-sanh mà tôi đã bàn luận, trước ao trông thấy các đứng thượng-lưu trong đất Nam-Kỳ nầy, vì nước vì dân, mỡ lòng bác-ái, ra xướng lập, để giữ mối tương lai cho đoàn hậu-tấn. Hội Pháp-Trung ấy từ dựng nên đến giờ, an-ổi những bảo gia phú hộ cho con sang Pháp. Chẳng những nhà có của mà thôi, hoi ấy làm đến đỗi những trang sam-tử, thiếu-niên, không bần sản mà cũng phấn chí bỏ xứ lìa quê qua Pháp. Nhớ vậy, hiện bây giờ, trừ những bọn học-sanh của Chánh-Phủ Trung-Huê gởi học học-phí và học-sanh con nhà giàu, là bọn có sẵng trong các thành lớn, những học-đường lập để dưỡng nuôi ăn học, bên Pháp, còn thấy rải-rát trong các thành-thành biết bao nhiêu là học-sanh ở ngoài, không chỗ dựng thân, tức là không đặng vào học đường để nuôi ý ăn rèn tập, như bọn học-sanh con nhà giàu và học-sanh của nhà nước Trung-Huê gởi đến vậy. Bọn học-sanh ở ngoài đó, vì thấy cái phong trào nhà trò này kiếm lấy chỗ dung thân, kiếm lấy kẻ thế sanh nhai, ngày thì đi làm mướn làm thuê cho có tiền ăn, đặng đêm lần đò kinh-sử.

Xem lấy đó mà coi hồi hận thanh-niên, là bọn đồng-chưởng đồng-hương của tôi, là con nhà Annam, xem thể học-hành của người ta khốn khó là bao nhiêu, mà người ta biết vì học mà nên, vì học mà lịch quốc lợi nhân, nên người ta không mỗi lòng ; đói khổ cách nào cũng ráng theo mà học ; còn mình sao, lớp thì nhà-nước chìu học phí cho, lớp thì cha mẹ vẽ của ra cho, dẫu phải tốn mấy ngàn muôn, miễn con đặng nên danh, cũng vui thỏa dạ, sao mình lại đành thả trôi ? Chẳng sang Pháp thì chớ, hễ sang qua Pháp rồi thì chẳng chăm nom học hành, chỉ chăm về một đều xa-xỉ của tiền, chơi bời hoa-nguyệt. Người dưỡng ấy rủi cho nước nhà biết bao ; song rủi mà may ; may là may cho người hạn ấy, đêm lại từ xưa chưa mấy. Thật là phản ít lắm đó.

Nhắc lại họn học-sanh Trung-Huê rải-rát trong các lĩnh thành Pháp-quốc, lo làm mướn làm thuê cho có thể nuôi mình ăn học, từ ấy những nay, xét ra trong các thương gia kỹ-nghệ bên Pháp, có nhà nào, hãng nào, xưởng nào, trại nào mà không có người trong họn học-sanh dậy vào làm công ; vì người Pháp có tánh hay thương kẻ ngoại-quốc ly hương, mà nhứt là ly hương vì hạn học. Nhớ vậy trời mấy năm nay, họn học trò nghèo đó mới có bề thế ở an lần mò đạo thành. Rồi đâu lúc sau nầy dây, gặp hồi chợ chiều, cuộc thương mãi chẳng may ; mà hễ buôn bán chẳng may, thì nghệ tự nhiên khó chạy. Hồi ấy, nhà nào hãng nào xưởng nào trại nào cũng bớt công bớt lương, bớt thợ bớt lần bớt hao ; làm ra một buổi công phu thì ngu không nên hết sức. Gặp buổi công phu thì ngu vậy rồi, dân thợ trong xứ còn phải mất thế sanh nhai thay, huống chi là bọn học-sanh Trung-Huê đến là tay thiếu niên, lẻ nào còn làm đặng.

Cũng phải bị bớt ra vậy chớ ! Dân thợ trong xứ bị bớt ra không sao, không đến đỗi gì, duy có bọn học-sanh bị bớt ra, nghèo đói mà phải lỏ-lán cơ hội. Không tiền ăn, có dám mà học. Phải hỏi ! Bấy giờ mạnh ai nấy hướng-chài, kiếm-chác lấy mà đắp đổi cho qua ; phần ai nấy lo, không ai giúp cho ai đặng nữa. Tuy vậy mà lúc ban sơ cũng còn dễ. Lần lần ngó lụn thăng qua, thế cùng lực tận đi rồi, trở nào trở nấy mới hết phong vùng vậy. Tùng thết phải mời đi hết các bàn ấy-viên học hội mà bàn tính. Tính không ra kế chi, rốt lại phải cầu cứu nơi hội Pháp-Trung tại Pháp.

Hội Pháp-Trung, nỡ lòng nào để vậy mà xem cho đành chăng, phải xuất tiền hội phát cho học-sanh đặng đói. Số tiền phát cho mỗi trò ban đầu còn khá khá, sau bớt lần bớt hồi còn vừa đủ ăn ; lâu ngày chầy tháng hội không phát nữa. Chẳng phải hội không muốn phát nữa. Chẳng phải hội không muốn chẩn cứu, ấy tại hội hết tiền rồi. Tuy vậy mà học-sanh biết đi xin đâu ; hỏi hội thì mắc hội, học-sanh cứ việc hỏi cứu cho Chánh-phủ mãi. Tùng thế, hội không biết tính sao cho xong, phải chỉ thiệt cho học-sanh biết rằng tại thành Lyon có một cái trường Pháp-Trung, phải xuống đó mà xin tả túc. Đặng lời, học-sanh mừng, kéo nhau tới thành Lyon ; chẳng dè đi tới nơi, gởi xin ra mắc ông đốc trường họ Tứ, ngài không chịu tiếp.

Ngài nói không thể nào ngài giúp cho ở ăn được, vì chuyển tàu tới đây ngài phải tiếp một trăm học-sanh Trung-Huê sang học. Trường không còn chỗ dư. Học sanh không nghe — vì bọng đói thì tai điếc, lời nói phải thế mấy cũng không thèm nghe — cự với ông đốc trường, nói rằng mình cứ quyền ở đỏ. Ông đốc không biết sao, phải cầu ông giáo thọ Gourrand tính giùm, mà, *theo như tin pô tuyển-diện ngày 2 octobre*, ông Gourrand cũng chẳng biết tính sao giùm đặng. Túng thết, ông đốc phải kêu dây-thép nói, hảo cho bên sở trấn phủ hay. Rủy giờ mới tới phiên ông Tổng-thơ-ký sở tuần-cảnh với một hai ông cò và linh qua, kiêm cớ giải hỏa chận cửa, ấy tại hồi hết tiền rồi. Tuy vậy mà học-sanh biết đi xin đâu ; hỏi hội thì mắc hội, học-sanh cứ việc hỏi cứu cho Chánh-phủ mãi. Tùng thế, hội không biết tính sao cho xong, phải chỉ thiệt cho học-sanh biết rằng tại thành Lyon có một cái trường Pháp-Trung, phải xuống đó mà xin tả túc. Đặng lời, học-sanh mừng, kéo nhau tới thành Lyon ; chẳng dè đi tới nơi, gởi xin ra mắc ông đốc trường họ Tứ, ngài không chịu tiếp.

Ngài nói không thể nào ngài giúp cho ở ăn được, vì chuyển tàu tới đây ngài phải tiếp một trăm học-sanh Trung-Huê sang học. Trường không còn chỗ dư. Học sanh không nghe — vì bọng đói thì tai điếc, lời nói phải thế mấy cũng không thèm nghe — cự với ông đốc trường, nói rằng mình cứ quyền ở đỏ. Ông đốc không biết sao, phải cầu ông giáo thọ Gourrand tính giùm, mà, *theo như tin pô tuyển-diện ngày 2 octobre*, ông Gourrand cũng chẳng biết tính sao giùm

(Sau sẽ tiếp theo)
Lê-hoàng-Mưu.

PHẢI BIẾT BẮT CHƯỚC

Tục rằng : Vạn sự khởi đầu nan. *mới việc gì mới bảy rạ làm thì đứa là Khờ, chẳng khác nào một đám rừng xanh-um, mà có người mới ruộng khai-phá, mới vỡ đường vào ra, chi như việc bắt chước thì là dễ muôn phần, là vì chẳng khác nào mình cứ nơi theo đây mà ruồng đi tới. Người đã làm sẵn trước cho mình làm gương, nếu làm theo mà chẳng hơn người thì cũng cho là dở, đừng nói chi đến việc cho bằng người. Kia như việc hát cải-lương từ ngày M. Tư bày ra đến nay, thì thấy đàn đàn tức-tính thành lớn cho đến thôn-tân chánh lớn cũng nghe nói hát chước qué sáng đã cũng ngộ nói hát chước hát cải-lương, làm cho tôi nhớ sực lại việc lập tiệm cạo-đầu lúc no, ún ún nhau mà bắt chước làm theo cả một thứ, không thấy canh-cải khác chút nào.*

Nếu nói bắt chước, thì mình phải bắt biết chước làm theo người đaụ,là phải hay là quấy, đừng bắt chước hay là không, rồi sẽ bắt chước, mà hễ bắt chước thì phải bắt chước làm thế nào cho hay hơn người mới nên bắt chước cho, là ý việc khi của người bày ra, dùng sẳng đó sử coi theo mà làm, người sang thì cho làm thế nào được toàn hảo toàn mỹ được, mà rằng không dụng chỗ nầy, sót chỗ kia, còn như mình bắt chước thì mình đã thấy chỗ dụng của người, mình cứ sửa lại cho khéo ; thấy chỗ sót của người, mình thêm cho đủ, thế ấy mình bắt chước làm mới hơn người, chớ cái nầy làm như chiên Panurge, thấy người ta làm, như hát cải-lương, ca, lý, ngâm vậy mà bỏ, thì đua nhau bắt chước đã làm không hơn người, lại còn không bằng người quốc-dân. Tuy việc ca hát là một việc hát cải-lương là một việc rất nên quan hệ cho quốc-dân. Tuy việc ca hát là một việc hát-khiển mà chơi, nhưng một câu tuồng, một sự tích, có thể làm lợi cũng là làm hại cho khán quan, chớ trưởng rằng không trong hề gì, nên muốn đặt tích chi thì đặt, câu tuồng chi không kể, miễng là bắt chước theo đặng như người, đặt được đong ca, đong ngâm, bao nhiêu là đủ. Bắt chước như thế là bắt chước hại, là vì bắt chước làm làm sao mà cải-vi bắt chước làm làm sao mà thành ra « cải bẹ xanh » thì chẳng phải là chẳng hai sao ?

Ấy vậy, muốn bắt chước người trong việc gì cũng thế, cũng phải biết việc ấy lợi hại dường nào sẽ bắt chước làm làm sao cho hơn người, thì mới nên bắt chước và bắt chước như thế mới phải.

Trần-văn-Chim.

Thế-giới Tân-văn

Tàu đụng

Tin ở Luân-đôn (Hồng-mao) bao rằng chiếc tàu thơ lớn Breydel chạy đường Ostende (thuộc Bỉ-lợi-thì) qua qua Douvres (thuộc Anh-quốc) vào cửa sông Tamise là sông chảy ngang thành Luân-đôn bị xe-mi không thấy đụng đi dụng chiếc tàu Saliska của Nã-uy-quốc (Norvège) chìm. Không đầy mười phút đồng hồ tàu Salina chìm mất. Hai người trong tích còn 10 người phải chết đuối. Như đây thép gió thông-tin vào lời chủ nên có tàu đến cứu không thôi thì sự hại còn nhiều hơn nữa.

Trong chiếc tàu Jan Breydel có anh tài-tử Kubelick thiệt nghề đờn cầm violon. Kubelick thuật chuyện như vầy.

Lúc tàu gần đụng nhau thì Kubelick ngồi dưa cửa buồng mà xem sách. Xây nghe tiếng người xao xiếu kêu lại thì hai chiếc tàu đã gần. Nhưng lúc hành khách trên tàu Jan Breydel biết rằng thế nào cũng không khỏi đụng mà xem dường không rời tri, chỉ lo không biết rõi đây hai chiếc mà chiếc nào chìm.

Bên chừng đụng thì không đầy 4 phút đồng hồ tàu Salina chìm ngầm. Bên tàu Breydel lật đật thả tàm bèn xuống vợt người bên tàu Salina thì vớt được 12 người mạch lò tàu.

Hồi lúc ấy tri của Kubelick thế nào thì người đáp : Tôi lấy làm tiếc cho tàu thương, chẳng lo cho mạng sống tôi chút nào hết. Tôi tính có một sợ bảo-toàn cây đờn của tôi mà thôi, vì cây đờn tuy là vật nhỏ-mọn mà tôi xem nó vô-giá. Tôi mới lấy đó gói-ghém lại 10-lớ rồi buộc lại trên một cái phao đặng cho nó nổi mà để vớt.

Mà cây đờn của Kubelick thật là vật qui giá-đáng 25.000 livres sterling tính ra là 1.315.000 quan tiền tây.

Nội loạn ám-sát Irlande

Irlande là một cái cù-lao ở một bên cạnh cù-lao Anh-quốc. Tuy sáp nhập về Anh đã lâu nhưng mà lòng dân không phục. Mỗ đây dấy lên xưng độc-lập. Cuộc chưa hưởn-thành cho nên nội trong nước còn lộn-xộn vì dân bỗn-thổ không muốn cho dân Anh cai trị.

Mới rồi tại thành Belfast nội loạn. Trái phá nổ liên thinh, 5 người chết 60 người bị thương tích.

Có một trái phá rớt ngoài đường mà không nổ. Một thằng nhỏ chạy lượm mà quang vô một đám đông người làm cho ai nấy chạy tứ tán. Mà chạy không kịp nên nổ người chết và 4 người bị thương.

Phía bên bông thành Belfast dân dấy một cách rất tàn-nhẫn, cho đến đón-bà cũng giúp sức theo đem thuốc đạn và nạp súng cho đờn ông.

Thế rất nguy nên Nhà-nước phải đem binh đến dùng súng liên thinh (mitrail, leuses) và vào mấy đám đông người đặng giải tán.

VIỆC SỐ SÁCH NHÀ BUÔN

NÊN LÀM BẰNG CHỮ PHÁP

Trong việc buôn bán thì sổ-sách là đều cần yếu thứ nhứt, dầu cho đối với việc tư-lợi của mình cũng vậy, mà đối với công-ty cũng vậy. sổ-sách đặng đó phải cho rành, chẳng những là sổ thâu-xuất của mình mà thôi, số thiếu đủ nghĩa là hoặc mình thiếu của họ bao nhiêu, của họ thiếu mình bao nhiêu, cũng lấy sự thành thiệt mà ghi vào sổ, nên Nhà-nước thấy sổ-sách của khách-trú, làm đâu đó không rành, bảy ra ký tên (paraphraphe) tức trương, làm như thế đặng cho nhà buôn khách-trú, không sửa đi bỏi lại được, chớ như khi trước, mỗi tiệm mỗi làm nhà buôn nào lỗ-lã xin tìn sổ-sách liquidation) cũng là bị thiếu nợ nần bị khánh tận (faillite) vân vân thì sổ-sách xét ra, thấy gian lận trong đấy nhiều khoản lắm. Cho đến đỗi, mỗi lần tiệm bị hỏa-hoạn mà có bảo-kê họ đem dâm tháo những sổ-sách gian lận khác.

Bởi thế, nên lúc nọ về *vụ bán quốc* khi sở mật thám nhờ ông cò *Klein* tiềm ra được mối lậu bắt cả đám, thì Nhà-nước muốn xét sổ-sách cả tháng mà không rõi, mà dầu có rõi đi nữa, trường xét như thế cũng chưa đặng sổ-sách ấy làm thiệt hay chăng, là vì tiệm nào, tiệm nấy đều làm bằng chữ Tàu, làm sao Nhà-nước rõ thấu được, còn như giao cho người thông-ngôn Khách-trú tra xét thì ai dám chắc rằng thầy không tư-vị chăng ? Việc ấy cũng chưa ắt.

Vẫn lối đã nói việc sổ sách là đều cần yếu thứ nhứt nên chớ chi các vị hội-viên phòng Thương-mãi và các vị quản hợ Hội-đồng nên nghiêu-cứu vấn-đề nầy cho chánh-chắn rồi xin cùng Chánh-phủ buộc cả thầy nhà buôn Khách-trú Annam gì chẳng nhà, kể từ hạng nào sắp lên, đều phải làm sổ-sách bằng chữ Quốc-ngữ, hoặc bằng chữ Langsa.

Nếu nói làm như thế, bất tiện cho nhà buôn Khách-trú, thì tôi xin đáp lại rằng không chi là bất tiện, là vì hiện giờ Khách-trú ở tại đây, có nhiều người biết chữ Langsa, họ đủ sức làm sổ-sách bằng chữ Quốc-ngữ cũng là bằng chữ Langsa, hàu tiện bề kiểm xét và trừ được mối gian lận.

Kìa như tại Chợ-đũi trong một tiệm buôn, có một ả-xầm nọ bán buôn với người Langsa thì nói rõng tiếng Langsa, tin toán cũng bằng chữ Langsa, còn với người Annam thì nói rõng tiếng Annam, đó chư-tôn, nghĩ đó coi may là 'một ả-xầm không đến nhà trường học, mà tin-toán chữ Langsa còn được thay, huống nay Khách-trú còn được trường học chữ Langsa rất nhiều, há khó gì mà làm sổ-sách bằng chữ Langsa không được hay sao ?

Tộc-Mạch.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Ăn trộm trong thành Phảo-thủ

Có kẻ trộm trong kho thành Phảo-thủ trước đêm hết 20 cái mền và 15 cái áo lính tập. Nghi cho một tên khách ở Cholon là kẻ chứa đồ gian nên bắt, xét nhà không có mòn chi và hỏi ra thì nó vô tội nên thả.

Lại nghe rằng một tên lính tập cang trong vụ nầy đã tự vận (thắc cổ) trong thành chiều bữa 9 tây, vì nó bay người ta kiếm tên xe, mà nó không biết mặt mũi tên nào có mòt người lính mặt thâm lại biểu nó phải đợi tòa đòi hỏi.

Linh kìn giả

Ng-văn-Vân, kêu Huỳnh-văn-Ủi, kêu Lê-văn-Vân, 32 tuổi, bổi, ở đường Testard số 17, sưng mình là linh kìn xét giấy thuế thân hai người Annam, lấy giấy người ta rồi đòi phạt 4 cắt. Phạt không đặng mà bị linh thiệt bắt anh ve, giải Tòa.

Đi xe kéo không trả tiền

Đặng-văn-Thọ, kéo xe kéo số 327 có hỏi rằng bữa 9 octobre.một chú bếp sơn đà kêu xe ỷ đi tứ 8 giờ chiều tới 6 giờ tối ; kéo về xe ỷ, chủ bếp vô thâu đi mất, không trả tiền xe, mà nó không biết mặt người linh ấy.

Ăn trộm ban ngày

Thim Phạm-thi-Xuân, ở đường Jean Eudel, có rằng bữa 7 octobre, lúc sớm mai không biết ai trộm của trang vật giá 203 đồng

Trộm đồ

Một đứa gian tên ban chi không rõ, trộm đồ ở đâu không biết mà chảm hai cây đồ vải xanh học trắng đi ngoài cho gặp linh bắt. Nó thừa cơ vụ chạy mất bỏ hai cây đồ lại. Nạp hồi, ai mất đồ lới mà xin lãnh.

Cháy chiệm

Bữa 9 tây, hồi 11 giờ rưỡi trưa, thằng tùng Quảng-Đông Lưu-ngọc-Trân 8 tuổi, con của Lưu-tu-Bỏi, ở Boulevard de la somme số 70, chơi dưa mé sông với một đám tùng khác. Trân chạy hụt chơn tế xuống sông chỗ cầu tàu sở Thương chánh chìm mất. — Qua một giờ trưa lâu thây mòi được. — Chôn

CANTHƠ

Quái dị

Ngày 26 septembre 1921, có một người đơn bà ở Bình-Thủy thỉnh Cânthơ, tên Trần-thị-Sáu, đến nhà thương Cantho, mà xem đó. Người ấy sanh đặng một đứa con trai lại thêm một cục thịt không đầu, hình như trái tim, có hai chơn không mà thôi. Hình ấy ra khỏi lượng rồi thì chết.

Người mẹ và thằng con mạnh giỏi.

HUẾ

Kiểm tiền công đà

Tục có câu : « bông tiền là huyết mạch » thế thời sự gì khiến cho ta mất tiền chẳng phải là đã, thế mà lại có nghề làm cho người mất tiền cũng rất dụng-dị mới tài cho ! Tuồng cũng nên viết ra đây để cùng độc giả thơ tôn nhàn lãm.

Sáng hôm nọ ở một phòng khách của một nhà ga kia trông cả bầy tâm người đàn ông, ba bốn người đàn bà cùng người chờ xe hỏa, lác bác giờ nước còn nữa giờ xe mới đến.

Trong bọn hành khách có một ông lão, xem dáng ràu nàu bộ tiếc chứng cũng một ông vân nhân ; lại một người đàn bà xem ra bộ nhà giàu, tay lại xách một chuỗi xu chừng hơn hai trăm cùng mấy người kia ngồi chờ xe, trò chuyện lu quen, chào thưa hao hỏi, nghe rõn-rực. Một hồi thấy bấy nhiêu người đứng quanh lại mà nghe câu chuyện của ông vân nhân ấy đàm đạo với phủ gia kia ; tăng nghe thời nào là ông vân nhân ấy đoan sẽ phận nói những chuyện chăng con nhà cửa cha mẹ họ hàng rõi lần lần nói đến mồ mả bên nào được bên nào hư, cho đến nơi nào có được chấy nơi nào có rệ cây, vì làm sao mà động phải bệnh tật liên miên, vì làm sao mà phát học tiền phong tục ông nói rõ ràng lắm như là một người từng quen biết của người đàn là ấy mới đâu rõi trúng việc gì chẳng không sai ngoa ; mỗi câu nói trúng thì lại thưởng 5 xu một hào, chi trong 15 phút mà xâu xu bết sạch ! Khi ấy người cũng nghe biết đó là một bác thầy địa-lý lại kiếm cả nghề bói nghề tướng, nhân xem thấy tướng quyền cần người đàn bà ấy cho lắm mà định rằng tướng sát-phu làm cho người đàn bà phải khiếp phục tài cao mà hỏi lần đến sự bói quẻ.

Tiếc thay vừa khi xe đến thì cũng nhau phải lên xe mà trong xe lại làm riêng ăn ảo không thể bói khoa được nữa, thế mà khi đã lên xe còn hỏi hàn nọ cứ chỉ của thầy để còn bẹo đến kỳ sau về tìm nữa.

Xem như thế thời kiếm tiền cũng để mà có cái chi cái miệng thầy không linh nghiệm như thường thôi.

Bướm Tiền bay là Bướm Tục ?

Cô Ph. Qu. ở lối Gia-hội-gần dưới bờ sông Hương-giang, chiều hôm 13 tháng bảy nay, trầy bới *sước* bóng điện Huê-Nam mới về, tôi lại cả nhà có ý một nhóc vì cùng nhau mới vừa ở Hội về, đêm ấy định đi ngủ sớm sa cơm tối xong thời dòng của tật đèn lòa bể đèn mới lần sa giấc.

Bên bóng ấy trăng lờ mờ sáng, gió hiu hắt thổi, xem cái cảnh đêm thu mới gặp xem cũng có vẻ đìu hiu ! Canh đã khuya, những tiếng người xe đã sáng, các tường hai cũng đã bắt, duy còn lại mối vài nơi am miếu đâu có tiếng đàn trống và tiếng chầu vân, chỉnh khi ấy có Ph. Qu. tỉnh giấc canh thấy mình nằm lăng lẽ ra trước sân đi đạo châu vân và tiếng đàn tiếng trống, thời khiến cho cái lòng cảm mộ của cô đối với cái tưởng tượng sanh linh dường như quanh mình những bao nhiêu cảnh vật đều là hiện hiện ra các sự trang trong khi hội

HÔ
trái đất ở
Tên mày
Thi đỗ bằng-cấp
1. — Mazot
3. — Hồ-bỉ-Thiết
5. — Phạm-văn-Ba
7. — Dương-văn-Q
9. — Joseph Huỳ
q-minh Paulu
11. — Ng-tấn-Giêu
13. — Nguyễn-v-Lắ
15. — Huỳnh-văn-Ba
17. — Lương-ngọc-L
Lương.
19. — Ng-công-Thi
21. — Dương-v-Ngọ
23. — Nguyễn-văn-T
Bổn-quán có lời
mới thi đỗ kể tên
Phan-văn-Ba, con
nên-Tư thạch giả học
thành công

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuộc của Ngoại quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

trước bông vừa rồi. Vừa đang khi ấy cô đánh thấy trước trên mấy lớp cây là ở trước sân có cái bóng gì thấp thoáng hình như có vật gì bay liệng ở trên không cao xa lắm. Cô đoái nhìn kỹ thời rõ ràng, tuy dưới bóng lờ mờ, mà cũng nhận được một con bướm-bướm rơ to bằng một cây quạt. Có đủ hồn cánh và hai cái vòi theo làng gió mà bay liệng khi cao khi thấp xem là thường lắm. — (Những thứ bướm ấy người thường gọi là «bướm bà» mà nhứt là những nhà tín phụng sự đồng bóng lại kính chuộng thứ bướm ấy, mỗi khi trông thấy thời cho là bướm ông bà, tin rằng có thánh thần hiển hiện). Khi cô Ph. Qu. đã nhận rõ thời liền phục xuống cui đầu lay nghe ngóc nghỉ ngoài rồi lại khẩn nguyện rằng đã được bạnh phúc mà được tiếp giá Tiên thời xin ngài chứng minh cho để xin trở nơi Tiên.... Cảnh khắn vái đã vái lắm, còn thấy bay liệng nơi ấy, càng lấy làm la mới vào nhà thức cả nhà đây đem hương đèn vàng bạc và hoa quả ra cúng vái, nhưng dầu khẩn dầu vái đến mấy lần cũng vẫn thấy con không bay đi. Càng lấy làm kinh dị, mới đi đánh thức các nhà đem xóm giềng đây xem thời cô một các nhà đem xóm giềng đây xem thời cô một thảng bé con nhà ở gần chạy ra đàng mừng rỡ mà bảo rằng : « Ôi may quá ! may quá ! Hèn gì cả buổi chiều tối tiếm nó mãi mà không được, cầu nói ấy không ai giải ra, bèn đi hỏi thì nó đáp rằng đó là một con diều bướm của nó thả nó chơi mà khi gió to quá dức dây bay mất ; đến nay mới tìm thấy. Lời nói ấy đã giải được một cái nghi an lớn vô cùng, nếu không thì đến ấy có lẽ làm huyện nào cả một xóm vì một đều ô-hiêu, nghỉ cũng buồn cười !

Tên máy Học-sanh

Thi đỗ bằng-cấp Brevet élémentaire

1. — Marot
2. — Moisan
3. — Hà-thi-Thiết
4. — Ng.-v.-Hang
5. — Pham-văn-Ba
6. — Lai-văn-Chư
7. — Dương-văn-Qui
8. — Nguyễn-v.-Do
9. — Joseph Huỳnh-q.-minh-Paulus
10. — Dương-v.-Cảnh
11. — Ng.-tấn-Giỏi
12. — Huỳnh-v.-Dau
13. — Nguyễn-v.-Linh,
14. — Ta-đăng-Khoa,
15. — Huỳnh-văn-Bay,
16. — Lê-văn-Phung,
17. — Lương-ngọc-Loang-Lương.
18. — Ng.-v.-Nho.
19. — Ng.-công-Thiện,
20. — Ng.-v.-Vi,
21. — Đặng-v.-Ngọc,
22. — Pham-v.-Sư,
23. — Nguyễn-văn-Hai.

Nhà-quán có lời khen tặng các học-sanh mới thi đỗ kỳ tên trên đây, nhứt là M. *Pham-văn-Ba*, con của quan Đốc-phủ *Pham-văn-Tư* Rachgia học chưa bao lâu mà được thành công.

L. T. T. V.

Máng báo

« LỤC-TỈNH TÂN-VĂN » mới rồng

Từ-đại phổ-cáo

« Lục-tỉnh », Nam-trung-nay hiệp nhau rày. Làm ra « Nhựt-báo » mỗi ngày. Gần cũng dây cũng vì ích chung. Ai ôi có đa vui cùng. Xin giúp giùm cho người đồng bang. Vững-bền, rỡ rang. Lo mở mang lý-tài. Thật là mừng thay. Cho những tay văn-nhàn quán tử, Năm giờ đây đoàn. Nay đăng chữ vẽ-vang.

* * *

Công-phu mười bốn năm dư, Đã tận tình luận khoa ngôn-ngữ. Ngoan bút càng ngày, càng nhơn thêm chữ, Mấy triệu đồng báo hả không xem thử. Thật nên một đứng báo-chương lo lường. Chỉ cho nẻo thương trường. Dìu dắt tỏ tường. Rất hết lòng cùng quê-hương : Kia nông thương kỹ-nghệ lần mở mang. Cái nẻo văn-minh quốc-dân ta đương tấn bộ. Phong-hóa nọ đặng thuần, Không nhờ báo giới cho đang ?

* * *

Ngày nay đanh phận rỡ ràng, Thất cũng nhờ chữ quốc Độc-giả. Chánh-phủ cũng các nơi dân xã, Cuộc sở nguyện chúng ta đặng thỏa. Từ đây « lục-tỉnh-diệu báo chương-thay là ! Rằng giúp lợi cho nước nhà. Trước cải lẽ chánh tà. Sau nữa là vì đều tâm đồng chuyện. Muốn cho dân khắp hồn phương. Thấy đua nhau cho quê-hương ta tấn bộ. Xin tôn một điều : Là đều ích-quốc lợi dân.

* * *

Cả khen cho « Lục-tỉnh Tân-văn », Phúc hạnh rày đã cao thăng. Thái bình, thuận-thời. Mở ngôn luận nghỉ chung. Tồn-hòa đương, rồi đang. Cuộc hòa-hoan ta nay vỗ cùng. Vui nhau một tấm tình chung. Tặng đôi lời cả khen đồng-chũng. Hễ lòng, nhiệt thành. Càng bao giới Tân-văn. Khiến cho lòng người khoái-khoản, Đề ý lo chạ dới.

* * *

« Lục-tỉnh-», « Nam-Trung» rày đã thành thới. Ai ôi ghé mắt, xin mới. Khá mua sam giúp nhau lấy thảo. Đề biết hỏi ước mơ. Đặt nam tứ mới rạ nhựt-báo. Rất hữu ích cho đời, Chẳng phải chuyện trẻ chơi.

* * *

Tôi nay thừa lúc thảnh thơi, Xin tặng ra một bài ; Cuộc đàm-đương khai đàn tri, quản đàn tài Ngày nay đã, Vinh-hanh, mãng thay !!!

TRƯƠNG-VĂN-LỘC
Kinh tặng.

Ngày 18 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7/05
Ngân hàng Đông pháp	7.95
Ngân hàng Hong-kong *shanghai*	7.95
Ngân hàng Chartered	7.95

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

	Sớm mai	
Tại Paris ngày 12 Octobre 1921	Trả mắt	Trả sổ kỳ
Ngân hàng Đông pháp	42 5/8	42 3/8
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	42 5/8	42 3/8
Ngân hàng Chartered	42 5/8	42 3/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 12 Octobre 1921	Trả mắt
Ngân hàng Đông-pháp	53.04
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	53.04
Ngân hàng Chartered	53.04

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 12 Octobre 1921

Về lợi 3%/	55f 00
Về lợi 5 %/ 1916	81 45
Về lợi 4%/ 1918	65.25
Về lợi 5%/ 1920	95.25
Về lợi 6%/ 1920	97.00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 12 Octobre 1921

Bông vải 1re qualité Comp. cot. gia 372/359f 50 ai : o

2e	— nov. :	371/358 —
3e	— déc. :	370/357

Tại Havre ngày 13 Octobre 1921

Trà pha	tháng oct. gia 150f.25 50 ki-lô	
id.	— nov. — 149f. 00	—
id.	— déc. — 145f. 00	—

Tại Paris ngày 12 Octore 1921

Đường giá 14 :

Tại Havre ngày 8 Octobre 1921

Cao su giá	4.50 à 4.75
Dừa khô giá	160 à 170f. 100 ki-lô.
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 » —
Trà phẩm Tonkin giá	22 à 27 » »

Tại Marseille ngày 03 Sept. 1921

Dầu phộng đỏ vỏ giá	12.50
Dầu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305.310
Bắp Đông pháp giá	»
Gòn giá bột	»

MỄ CỐC

Giá tại chỗ đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại giá một trăm ki-lô.

Vỉnh long	4.90 tới 5.10
Cô-công	5.05 — 5.30
Bãi-xau	5.05 — 5.25
Bạc-liêu	5.10 — 5.35
Nam-vang	4.45 — 4.60
Giá thương thường bực trung	4.90 — 5.10

Giá gạo chỗ đến tàu không in thuế xuất

Sa-đéc, bao lắp luôn, giá một trăm kí-lô.

Gạo Âu châu n° 1 25 °/o tấm tử 10.10 10/10	25
Gạo Nhựt-bổn n° 2 40 °/o —	8.90 — 9.20
Gạo Java n° 2 50 °/o —	7.80 — 8.00
Tấm	7.00 — 7.10
Cám	2.50 — 2.70

Tàu đến Saigon

Chiếc COMMANDANT DORISE, chạy ở Pondichery về đến Saigon lối 22 octobre 1921.

Chiếc ARMAND BÉHIC ở Thượng hải chạy qua Hong kong Haiphong, ngày 19 octobre sẽ đến Saigon lối 29 hay 30 octobre rồi qua 30, 31 octobre thay về Phap-quốc

Tàu chạy đi

Chiếc HAIPHONG ngày 12 octobre, tối một giờ sẽ chạy ra Côn-nôn rồi chạy tuốt qua Singapore.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu «PHAN-NUÔI» ngày tới sẽ chạy đi Namvian

Vì sao su hút ?

Tôi cầm viết luận vấn đề nầy dây chẳng qua là cái bịt nhằm tâm nọ dục. Chẳng phải dây là lăn thử nhứt, đã lắm phen các nhà soạn báo đã luận luận, bàn bàn « Vì sao mà su hút » song vì kêu mỏn hơi mà chẳng thấu trời xanh, nay tôi tận kỳ tâm nhắc lại lần nữa hoa may có thấu âu đất đỏ. Sách còn nói « Thiên tùng nhơn nguyện » huống là mình dây công phu chẳng lẻ ai đành toạ thị điềm nhiên, xây lưng ngành mặt. Từ ngày Âu-châu biến cách khiến nên một lúc su hút, phải rồi. Còn nay là buổi thái bình, lại có dứt su thêm mà những con buôn cứ lấy cớ su hút dặng ép người mua hoài.

— Vì sao mà hút ? Bởi mấy người bán đồ-xộc, buôn gánh bán bưng, hay giấu dặt su đôi lay lới (hễ 80 85 su, tôi 1 đồng), mấy xâm gia, mấy tứng con bán dạu phụng rang, bánh kẹp cũng vậy ; như là mấy tiệm chẹc nó ép mua đến 7, 8 su mới thôi. Thương hại cho những kẻ quen tánh ở ăn cần kiệm, như mua việc chi cần ích hai ba su, nó ép phải mua thêm vật chi không xài đến, đem về bỏ đó, cho tới 8 su mới thôi. Gian manh ! Mượn cớ su hủ nhiễm sự gian manh của tiền nhơn là Tào-Thảo đi truyền nó ép nài cu-li xe-kéo, nấu-ăn dọn-bàn, rất buồn thay, cho đến mấy ông ăn mặc đồ langsa giống như thông-ngôn thư ký. Buổi dương kim là buổi mưa hòa gió thuận, dân Việt-Nam gội nhuần ân Chánh-phủ ; ai ai cũng cho là gặp lúc Trời Nghiêu Đất Thuấn. Hễ nước thái bình thạnh trị thì dân đần lục nghiệp an cư,song chưa trọn vui ; tuy là việc đổi ba su mà làm cho cả vạn dân đều thán oán, phải nghiêm răn chấc lưỡi.

Hỡi ai là người trước cao, quyền cả thay mặt cho muôn dân trong sáu tỉnh, hỏi ai là người thay mặt cho nhơn dân trong thành phố xin đem tựa nầy tỏ cùng ai là người đủ quyền chấn-chỉnh luật hình, trừng trị một cách nặng nề những tiệm chẹc có su mà không thối lại. Trong châu-thành cho linh tuần, chầm nom bắt-phạt một vài tên thì rùng động, lần lần phải tuyệt.

Rồi bài gần gát viết xin trối lại một lời « Chớ bỏ qua ».

Nguyễn-nhựt-Tân.
Saigon

Gia truyền tập

(Recettes utiles)

Muốn làm cho giấy đừng cháy.

Muốn làm cho giấy đừng cháy thì lấy 8 cà-ram *Salfate d'Ammoniaque*. 3 cà-ram *Acide borique*. 2 cà-ram *Borax*. 100 cà-ram nước, ấm-ấm mà trộn lại và khuấy ra rồi lấy từ giấy nhúng vào dấy một lát lấy ra để cho nước ấy nó nhểu hết, đoạn mới đem phơi, song phải phơi trong mát.

* * *

Muốn cho nấp bàn đừng thấm nước hay là dầu.

Muốn đừng cho bàn ăn đừng bị thấm rượu hay là dầu hư đi, thì có một phương pháp rất giản tiện, là lấy nấp bàn làm cho nó đừng thấm nước gì được. Muốn làm vậy thì lấy một trái chanh trong gà, khuấy trong nước phèn trắng, rồi trây cùng cái nấp (nappe) bàn ấy, để vậy đến chừng nước phèn ấy khô rồi thì nó cứng khích lại chẳng có chỗ nào rượu nhểu mà thấm qua được.

Trần-văn-Rich

Trộm cướp

CÀNG NGÀY CÀNG LỘNG

Từ giặc Âu-châu giải giáp, thiên hạ được thái bình. Trong Nam-kỳ ta, về việc mua bán và ruộng nương thì có việc gì thạnh hành ; chẳng lấy chi là đồ khổ ; mà việc trộm cướp sao nghe càng ngày càng lộng. Chẳng có ngày nào mà nhựt-báo bỏ qua khoản cướp trộm ; trộm cướp liền liền.

Nhựt là tỉnh Biênhòa, sự trộm cướp có ý nhiều hơn ; vì tỉnh nầy cả núi, cả rừng, quân trộm cướp được nhiều chỗ ẩn tàng, dầu cho linh trấm, cũng khó bề mà tấm soát chúng nó cho đặng. Vì quân trộm cướp, là lủ dân hoang, không nhà không cửa, không vợ không con, không nghề không nghiệp ; hiếp bậy hiếp ba, nay ở cụm rừng nầy, mai ở cụm rừng kia, chớ cho thương khách lộ hành mà cướp giựt.

Ban ngày thì giực đò thương khách, tối lại phá xóm, phá làng, trâu cũng bắt, bò cũng dắc, mà đò cũng chẳng tha.

Nhựt là miệc : Tràngbôm, Dầugiây, Anlộc chẳng có tuần nào mà không nghe trộm cướp.

Cách hai tuần rồi, ăn cướp đánh trại lục lộ ; leo lên xe lửa ăn trộm xe máy của đội thơ (convoyeur) ấy là miệc trảngbôm. Còn miệc Dầugiây thì chúng nó phá nhà của một người giựt vợ danh là : M, Planté làm surveillant cho hội cao-su Suzannah nơi giựt đồ, rủi cho bửa ấy hai ông bà đi khỏi.

Rồi cách ít bữa nó lại đề cô gardien Châvà mà giựt tiền, rồi hôm qua đây là : 9 octobre 1921 chúng nó đón đường ông già Quản là người bán hàng vải, lối 12 giờ trưa, chúng nó đánh ông có thương tích qua nặng và giựt gói đồ và tiền bạc chừng lối 80 đồng.

Nói cho phải, hồi mấy năm trước M. Quản-Ngọc còn làm Chef poste Xuânlộc, ông nầy có tánh siêu năng, hay đi tuần đo tế soát nên việc trộm cướp cũng ít có.

Từ hồi ông quản sấy đổi đi rồi, mấy ông sau dây, đổi lại làm xếp-bọt, thì cứ việc xếp-bọt ít hay đi lụt soát, bởi vậy quân trộm cướp dễ ngươi, nên mới lộng quyền như thế !!

Dầugiây le 10 Octobre 1921.

Huỳnh-ngọc-Bâu.

Máng M. Lâm quan Trứ

mới nhập-tịch dân Pháp

Mới đặng tin lành ông *Lâm-quan-Trứ* ingénieur agronome, mới được chánh phủ Pháp-quốc ban ơn cho nhập tịch dân Pháp, thật là vinh-diệu thay ! xứng đáng thay !

Ông *Lâm-quan-Trứ* vấn là con trai trưởng nam của ông huyện *Lâm-quan-Tường* (tục gọi là thầy cai Ông Mẫu) ở Huyện-thanh-Đất Đỏ) châu của cô hai *Sương* người sáng tạo chợ Tân-An và của ông *Lâm-quan-Thới* diền chủ, cả thảy đều là một nhà danh tiếng. Ông *Lâm-quan-Trứ* lại có soạn một quyển « *Culture du riz en Italie* », từ ngày ở Pháp-quốc về đến nay thì hằng lo việc nông vụ, tánh tình thuần hậu, ăn ở mọi người đều yêu kính thật đáng một nhà Pháp-học được vào dân Pháp.

Tôi xin thay mặt cho bổn báo và nhơn danh tôi mà chúc mừng ông *Lâm-quan-Trứ*.

Trần-văn-Chim

Âu phục trăm năm

Nghĩ người sanh trong cõi phong trần nầy, biết bao nhiêu phi phu, thị thì mới ngày. Vì đầu cho bực nào thì cũng có kẻ khen chê lắm lúc, nhưng mà cũng có khi sướng cảnh lầu lục, nhưng mà cũng có khi sương cảnh buồn rầu tình thương nhớ, khi gian dầu của ta không hề hở dặng. bởi đó mà làm cho người lo lắng, mất lo đâu học rộng rưng không hay, nghĩ cạn thảo cực khó biết mấy. Nghĩ càng thêm tỉ rồi, rủi mà chẳ mẹ, ông bộ, o tu cô, chú bác cậu mình có qua đời rồi, đề của lại, phần làm con cháu cũng nên chôn cất cho xứng đáng với công người sanh thọ mẹ cha sự nghiệp cho to.

Mấy năm thay bà Nguyễn-thị-Chỉ tuổi đã thất tuần qua đời hôm ngày mùng bốn tháng 9 nhuần đây. Cái tang bà hữu mừng ở, cuộc tổng chung thì con cháu đã thiên đủ phần của ông Cả-Bình đi một đọc môn nào cũng rực rỡ, nào là đồ thêu, viền khâu bọc, khăm vàng, cái thì bằng cườm, bằng chỉ. Trước giá triệu-minh sanh sau một tôn nhà kế-nghiệp, kể tập thầy sắt tung kinh. Thứ linh sa kế đó, môn nào coi cũng đẹp mắt, nhứt là rạp chánh trên dưới chói loà, con khen cho đào tỉ đi coi đều lấy làm khá khen cho một tay chế tạo, vậy mới đối với kiếm. Tôi là người đi điều cầu cho bà đặng hưởng chốn tiên phương ngàn năm tự tại.

Cho-gạo
Tiên-nữ NGUYỄN-MỸ-CHÂU.

Việt-Nam Kí-niệm đài

LẠC-QUYÊN

	PHU-LỘC	
Huỳnh v. Qui	2 05	Ng. văn Tiep 1 0
Trần Hưu	1 00	Ng. văn Tiep 1 0
Ma Chi	1 00	Lê văn Tai 1 0
Lam thi Yeu	1 00	Lam thi Kiem 1 0
Ly Tan	1 00	Dang phuoc Sanh 5 0
Khuu lich	1 00	Lâm Lang 1 0
Au Hoa	1 00	Vuu Kiuc 1 0
Du Lai	1 00	Vuu Hoa 1 0
Tang Dung	1 00	Truong thi Muoi 1 0
Tang Thuan	1 00	Ly Nho 1 0
Tieu Nhuan	2 00	Trần phuoc Lai 1 0
Khuu thi Sen	1 00	Qu. Liêt el L. Nh. 1 0
Thai Tuong	1 00	Qu. H. et Mach M. 1 0
Truong khuon	1 00	Ng. Ch. et HuNhinh 1 0
Vuong Binh	1 00	D. T. et Ng. thi X. 1 0
Lam Da	1 00	Trần Tây 3 0
Truong Dong	1 00	Lâm Lo 1 0
Hong Moc	1 00	Ng. văn Sang 2 0
Ma Doc	1 00	Lương thi Eng 2 0
Ly Kiet	1 00	Trần vinh Khon 1 0
Huynh thi Sau	1 00	Ly thi Lang 1 0
Tiêu Kinh	1 00	Duong Thuy 1 0
To Dinh	1 00	Lâm Thanh 1 0
Ly Tra	1 00	Lâm thi Kha 1 0
Phuong Ban	1 00	Huynh thi Xuyen 1 0
Thi Chia	1 00	T. Boet D. Minh 1 0
Diep Tom	1 00	Ng. Xuong et Du 1 0
Lam Chin	1 00	Bành Phi 1 0
Lam Nghet	1 00	Thuan et Sonh 1 0
Lam Sen	1 00	L. Cam et M. binh 1 0
Lam Y	1 00	Nghia et Hung 1 0
Khuu Chuoi	1 00	Phat et Co 1 0
Thi Keo	1 00	Ng. văn Lốc 2 0
Truu Keo	1 00	Ng. phat Dai 1 0
Thieu Cam	1 00	Lang et Tong 1 0
Thi Pen	1 00	Phong et Thanh 3 0
Trieu Toch	1 00	Tiết et Nu 2 0
Huynh Sinh	1 00	Tao Nhu Tong 3 0
Thi Kinh	1 00	Chiêu et Tri 3 0
Trieu Song	1 00	Ng. Thi Phô 1 0
Ngô Thu	1 00	Thach Thom 5 0
Thach Pat	1 00	Phan bo Gia 5 0
Thi Sanh	1 00	Ng. văn Hoai 5 0
Mach Dao	1 00	Lieu Bu 5 0
Ngo Xinh	1 00	Quach Tri Chi 5 0
Luong Thanh	1 00	Lau thi Khia 5 0
Trieu Khe	1 00	Ng. văn Bich 1 0
Hua Thien	1 00	Ng. văn Tung 1 0
Chau thi Len	1 00	Ng. văn Nhut 1 0
Ngo thi Muoi	1 00	Ng. văn Thoi 1 0
Du Chuoi	1 00	Ng. văn Khuê 1 0
Vang k. Nguyen	1 00	Vuong văn Thân 2 0
Thai lai	1 00	Ng. văn Bich 1 0
Ngo Thang	1 00	Ng. văn Tung 1 0
To Hua	1 00	Ng. văn Nhut 1 0
Ngo thi Phung	1 00	Ng. văn Thoi 1 0
Quan Van	1 00	Ng. văn Khuê 1 0
Luong Thang	1 00	Ng. văn Tân 1 0
Thai van Manh	1 00	Ng. văn Tân 1 0
Phan thi Mai	1 00	Luong v. Loi 1 0
Ng. van Thu	1 00	

Le Président du Comité Régional
Phu-Lộc

Đặt tiệc, tuỳ lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sân, quạt điện trần

PHÒNG TẮM. PHÒNG ĐÁM. CHỖ XỨC SỞ, ĐIẾU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ÂN-NGÃU, đường Lot Charner và Catinelli

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

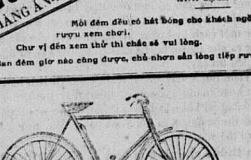

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" - "BORDEAUX - PARIS"

"PARIS - TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32.34.36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng hằng lòng ưng cho.

Trường Võ-văn

(Cântho)

Trường Võ-văn xưa nay dạy thi Bằng cấp sơ học mà thôi (Certificat d'études primaires local). — Nay tôi lập thêm ba lớp, dạy ba năm cho đi thi Bằng cấp tốt nghiệp (*Diplôme de fin d'etudes local* ou *Brevet élémentaire*).

Octobre 1921 — khởi lập lớp ba (1re année)
Août 1922 — lập thêm lớp nhì (2e —)
Août 1923 — lập thêm lớp nhứt (3e —)

Vậy nên ngày **17 Octobre 1921** Khai trường dạy *ớp ba 1re année* có thầy thi tài van chương và bát vật thiệt giỏi dạy.

Tiền học định như vầy :

Externe, mỗi tháng	10 p.
1/2 pensionnaire	14 p.
Interne	18 p.

Sổ học trò định chừng 30 trở trở lại mà thôi.

Cântho, le 5 Octobre 1921.

Võ-van-Thom

Kính,

Cùng chư quí vị trong cả lục-châu đặng rõ :

Hằng tôi mới mở một cửa hàng sửa đủ thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng đáng theo mỗi thứ máy như là xe-hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy v.v. Nơi tôi mới đều là trong cả vật dùng theo công-nghệ hoại kim, hầu giúp tiện cho chư quí vị khỏi lỗ lã tăng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵn lòng cẩn giúp dặng vừa lòng. Rất rẻ, rất mau hơn cả những xưởng lớn kia, lại tùy theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất giới nhuận.

Kính đồi,
Atelier de Garage l'Avalanche
430 à 433, R. Paul Blanchy
à SAIGON.

Xin chiếu cố

Bởi thạnh tri thái bình, thì con người sanh sáng ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy tôi đem thầy mới khỏi Saigon có bày chợ lê, hoặc là cuộc chi xảy thì tôi nghiệp chủ quí khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sang nghỉ ngơi, làm sự vui thanh, ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trung Khách-sạng* tại đường Nemesis N° 101-103 gần bến góc tiệm cầm-đồ Saigon, phòng ở tử phía theo mặt đường đi, rộng rải mát mẻ tử tế và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon đường gần mé sông, và xe Biên-hòa, xe Mỹtho, đường mé sông và xe Biên-hòa, xe Mỹtho, gần các chợ quí khách khi lên xuống.

Cái sự quí khách trường tình đông-hoàng giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy ghi

Quản-lý,
HIỆP et THẮNG.

Đèn cây hiệu cái mão

CROWN CANDLES

Của Hãng

COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PÉTROLES

Xưa nước Nam ta thắp đèn thường thì dùng dầu cá, dầu mù u dầu dụ-dủ và dầu phộng, vân vân. Còn trong việc quán hôn tang lễ thì lại dùng sáp. Các thứ dầu nói trên đó, thắp nó thì mắc công khiến còn đèn sáp muốn dùng nó thì lại mắc công xe, coi ra rất tiền quá.

Từ ngày dầu hỏi phát minh, đèn cây xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều bề : đã sạch sẽ, lại tốn mà lại tỏ rạng hơi phần.

Như trong việc quán hôn tang tế mà dùng đèn sáp thì giá đã mắt mà còn phải mắc công xe, xa lại mắc công hơi tìm hoài.

Như nay có thứ đèn cây của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** chế ra dặng thế cho đèn sáp thì nên cho là tiếng lắm. Thứ lớn có, thứ nhỏ có, giá rẻ bội phần.

Dùng đèn cây của hãng nầy thì xinh đẹp, lắm. Hoặc đinh miếu chùa chiền, đóng nó mà thế cho đèn sáp thì lại càng hay, mà lại tốn nữa. Nhứt là mấy bực văn-nhân tài-tử nếu thắp đèn cây bàn đêm mà xem sách hoặc đọc *Lục-Tỉnh Tân-Văn* thì được khỏe con mắt.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở dặng Mac-Mahon mua bán 25 và 27.

Trợi thợ ở Quải de la Marne Khanhhoi

Hãng mới nầy là hãng nối nghiệp cho hãng cũ Bonnefoy, chuyên làm những gạch bông bằng xi-măn và chuyên sửa đủ các thứ máy như là **máy xay lúa, máy ép dầu** và **máy xe.**

Hãng mới nầy từ ngày nối nghiệp hãng cũ Bonnefoy đã sẵn thêm khi dụng nhiều làm cho nên công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh lanh đại-biểu cho các hiệu **Huékỳ nhứt :**

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet, và các hiệu **Langsa nhứt :**

Grégoire, và Madhis.

Từ 5 ấg trong cõi nầy chẳng có hãng nào lãnh xe hơi giá rẻ như giá của bổn hãng định, vậy xin Lục-châu quí khách khi nào muốn mua xe hơi nơi nầy hỏi cho biết giá cho hãy hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng cũng có trữ các thứ đồ cho nhà máy và phần đủ các thứ đao nhỏ để chế máy ; lại cũng có bán **máy xay gạo** và **máy xay lúa.**

Bổn hãng đã có danh với người Annam xứ nầy, lập ra từ năm 1872, lại cũng dặng lòng người Annam tính rẻ.

Vậy bổn hãng kính xin Lục-châu quí khách, cứ bổn hãng mà đến hay là tư thơ thương lượng mỗi khi quí khách cần dùng gạch bông xi-măn, xe hơi cùng đồ chi nơi máy móc, hay là có cần dùng hỏi đến chi bổn hãng sẵn lòng trả lời liền và cũng sẵn lòng toan tính cho đặng như ý quí khách.

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE
CỦA ÔNG
L. SOLIRÈNE
nhứt hạng bào-chế-sư
KÊ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**
ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cừ-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trừng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ ai ăng hễ khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiểu đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên thầy gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc củ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
—ÉTABLISSEMENTS—
L. CAFFORT
32,34,36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng hằng lòng ưng cho.

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu « BAC-CHUS » mới chơi lại! Nam-kỳ lần thứ nhứt ngon không có thứ rượu nào bằng
Chỉ một mình hãng Denis Frères trữ mà thôi.

TRUYỆN
TÔ-HUÊ-NHI trọn bộ (1 à 3)
OÁN-HỒNG-QUẦN (thứ 5 rồi thứ 6 ấn tiếp).
Cả hai thứ đều hay.
Mấy tiệm sách có bán.

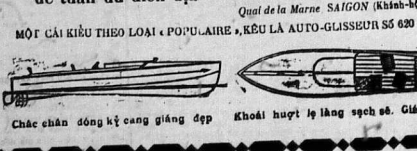

CANOT HƠI

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với *Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements*

Charles BARDON
Sté Anonyme en formation
Quai de la Marne SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR Số 620

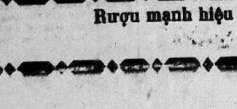

Chắc chắn đóng kỹ càng giáng đẹp

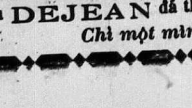

Khoái hượt lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

Thơ tín vãn lai

Một khoản đi-đoan

Du 12 Octobre.

Mon cher Ng. d.,

Thơ trước có thuật sự cho cố-giao nghe một it trong khoản đi-đoan. Chớ thấy người Annam ngày nay theo đạo Chà mà buôn. Bất quá là — trừ phe phu nữ là phe nhe lành, hay tin tưởng, nên dầu đạo nào theo cũng được — hết qua là một hai thầy — Ấy là số ít, thật it — một hai thầy còn tinh mê-muội, nghe lời vợ, quầy dứa đi cúng, đắc đề tới dâng, và mấy tay điếm-có-hoe, vì chi tham, tới đứng nép theo cột chùa, lấy xái làm-đảm, câu-khẩn Ba-Den theo ngồi đồng gióm đặng dập đồ, hoặc vô ra tiền bạ cho mà ăn một hai sòng vậy thôi, chớ chưa thấy ai đến nhiều hòng lo sự. Đều nầy đây mới đáng lo sự-thọ. Tôi chẳng biết sao thiên hạ tin rầm-rầm, cho đến tay có học-thức, ra mặt thương-lưu, cũng là tin; dám bỏ ào rộng, đứng khoanh tay hầu, đánh chuông gõ mõ. Tôi cũng chẳng biết sao quan trên lại để cho vậy, thật kỳ.

Cố-giao biết từ xưa — về đàm đi-đoan — Annam hay tin thầy bói, thầy Pháp và Đồng-Kiến. Nay coi thế không xông, vì thiên-hạ nhảm sự nói dóc kiếm tiền ăn rồi, không tin thầy bói thầy Pháp và Đồng-kiến nữa, mới hãy ra Cô-Cốt. Cha chả! Cô-Cốt nhiều quá! It ngày, dầu nầy lối ra một cô, cuối kia một cô; nhằm thế làm ăn khá, bắt chước xóm kia mọc lên một cô, làng no mọc lên một cô. Chẳng biết trong các tỉnh đã có thứ đó chưa, chớ nội Saigon, Cholon và Giadinh nầy, mà nhứt là Saigon, Cô-Cốt đứng trên nửa chục cô đủ; mà xét lại cô nào cũng — thuở còn xuân xanh sắc dượm — cô nào cũng là một tay « thọc-bột khuấy nước ».

« Dùng tiếng cô quá một chút, xin cố-giao lỉ sỉ. »

Đến chừng ngày xuân mòn-mỏi, mà-hồng phai, anh yến khó nỗi trêu; biển quyền ấy lẻ hằng, khôn ngoan mình tuổi lấy. Ở ngày! Tự xưng là Cốt của bà..... Là..... bà gì đó. Nỗi nghề lên it ngày, tiếng sao khỏi đồn vang, đã thấy đồn-bà, cũng là xóm kia mọc lên một cô, làng no mọc lên một cô. Nhằm thế làm ăn khá, bắt chước xóm kia mọc lên một cô, làng no mọc lên một cô. Chẳng biết trong các tỉnh đã có thứ đó chưa, chớ nội Saigon, Cholon và Giadinh nầy, mà nhứt là Saigon, Cô-Cốt đứng trên nửa chục cô đủ; mà xét lại cô nào cũng — thuở còn xuân xanh sắc dượm — cô nào cũng là một tay « thọc-bột khuấy nước ».

« Dùng tiếng cô quá một chút, xin cố-giao lỉ sỉ. »

Đến chừng ngày xuân mòn-mỏi, mà-hồng phai, anh yến khó nỗi trêu; biển quyền ấy lẻ hằng, khôn ngoan mình tuổi lấy. Ở ngày! Tự xưng là Cốt của bà..... Là..... bà gì đó. Nỗi nghề lên it ngày, tiếng sao khỏi đồn vang, đã thấy đồn-bà, cũng là đồn-bà, mà là đồn-bà Annam, bao quả hương đang tới coi, rồi Cốt, muốn ăn cho no, mới bày đặt cúng. Chuyện đời, chuyện quả khứ vị lai của người đời, sao khỏi giống nhau; nói mười chuyện lẻ nào trật hết. Miếng nói trúng dặng vài ba chuyện, nhứt là nói: « Cô bụng đa ở tôi, thấy ni làm cơn ngay cấp chẳng nữ hồ; mà rủi có chút vô duyên làm quen, là hễ cô làm ơn cho ai rồi thì họ phần liền trước mặt. Tuy vậy mà không sao. It tháng nữa đây, cô sẽ trở nên giàu sang hơn chúng. Hiện hãy giờ đây, cũng có người sang trọng muốn cô, mà tại cô, không ưng, nên cơn trục-trặc. » Huỳ! Thiệt là my! Người chuyện với ai cũng lắp mấy câu ấy lại mà khen đời, còn mấy câu nào nói không nhằm, hoặc không toại lòng thì không nhớ đến. Bữa lại còn khuyến nhủ chi em đi coi, mình chịu đốt giùm cho. Mấng vậy mà có Cốt nào có Cốt nấy, hễ nói lên ơ-ngập it ngày thì thấy trong nhà thiên hạ vào ra nô nức. Thấy khá, có một hai chủ đơn-ông tham, muốn ra nghề song chẳng dám xưng mình là cô Cốt như các cô, phải xưng mình là Trạng! Cũng ơ-ngập một thứ. Nghỉ có ngán ngẩu chăng? Xét coi còn dân-tộc nào tin đi-đoan hơn Annam mình nữa? Làm lấy làm lạ, bởi vậy bói và, nói xiêng nói quàng, cũng có thể làm giàu được vậy. Hà chẳng phải mượn sự đi-đoan mà gạt lòng người mê-muội đó chăng? Cốt gì, bà gì, nhiều chuyện! Là nào mà dám nhập vô Cốt như vậy kia. Dây, có lời một cô Cốt nói với tinh-nhân đây, tôi thuật lại cho cố-giao nghe, để làm chứng cớ.

« Tại dây phố 22 càng, ở đáng Testard khúc rạch, có một cô Cốt. Quyền cũng khá, có nam ba đôi vàng, mới sanh tâm thêm đồ ngũ. Muốn một thầy làm việc hằng buổn. Cây mai mối bước rồi, cô tưởng việc tram năm tơ tóc. Bởi vậy nhiều khi việc tram năm tơ tóc. Bởi vậy nhiều khi việc tram năm tơ tóc, vợ chồng đang ở trong phòng coi mo, bỗng có thân chủ tới. Cô bỏ thầy bước ra, chào hỏi rồi, lên nhơn đêu ơ-ngập. Xong việc thầu tiền lại nhà, đưa khách ra, cô vào chỗ cũ. Thầy các cô hỏi cô:

« Mới đó mà bà nào dâu nhập liền, cho mình ơ-ngập, lên mâu dữ vậy ? »

Cô cười, mặt cô vẻ then, lấy mà ừng điều; cô nghĩ, đã gọi vợ chồng cần chi mà ngại-ngùng, nên cô cười miệng chi rồi đáp:

« Thì cũng ơ buổng, ngập lụng, nói phòng ứng mà kiếm tiền, chớ cô bà nào dâu mà nhập cốt! »

Huy, huy, huy, cũng thật là huy; ai hỏi bớ ai, xin hãy lòng lại nghe rõ!

Vậy mà cũng chưa mấy. Còn một cô trên nầy đây mới là quá-quắc cho; song nói nầy giờ cũng đã nhiều, xin ngưng để ngày mai sẽ tiếp.

Mộng-huê-Lâu.

Con Rái và cặp cá Lóc

Con Rái xuống mé sông muốn lội,
Cặp Lóc vừa bơi tới ngang đây.
Rái ta nghiêm mặt làm oai,
Rằng hãy mau sông chờ nói lắt công.
Bây mau khỏi đây đừng qua bến,
Chờ dồn-dà chọc giận không tha.
Tánh Lóc nhác-lắt a-dua,
Kiếm đều tra chuốt chiều-lòa mới hề.
Rái Lóc mới kết bè hiệp lại,
Đua đầu cho khỏi phải dừng lên,
Bề-sông lớn lội qua sông,
Giữa vời Rái bỗ mồi chơn đạp nhằm.
Bây sao chẳng lội lên cho chết,
Xen lạnh chơn sông giết cả hai,
Lóc nghe chủ dám bỏ mài,
Rằng đưa tôi lên để tôi thờ than.
Ông chẳng nói chất rằng tường đoái,
Nỡ đành lòng hãy hoài cho đang.
Rái nghe nói bực cười man,
Bảo ông ông đợp cón than nỗi gì.
Ông bảo bỏ tử đây cùng nhớ,
Cho a đưa bưng bẹ không hay.
Ninh thân thường phải đọa đày,
Tang man nên bỏ thói nầy là xong.

Tùng-Dức.

Entrepôt de Cholon

IMPORTATION-COMMISSION
71, Bd Tổng-đốc-Phương

BÁN SỈ — *BÁN LẺ*

Vải lụa

Đồ hộp — **Rượu chác** — **Rượu ngon** — **Sữa NESTLÉ** — **Champagne BELBECK** — **Cognac RENAULT** — **Cognac CROIYET** có **120 năm**.

ĐỒ TẨN CHẾ BÊN PARIS

Dầu thơm Coty — Dồ, Nôn, — *Chemises* — Bốp da — Dao bàn — Đồ hút — Đồ chưng phòng khách.

Hãng tôi cũng chịu ra công mà mua các thứ hàng hóa làm bên phương Tây và các xứ là theo ý chư vị đặt.

Dây thép để tắc : Paul hiệu-Cholon, Dây thép nói : 667.

Le Directeur : PAUL HIỆU.
Officier d'Artillerie Coloniale démobilisé
Croix de Guerre

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hỏa hiệu Mặc Nho (Le Pétrole Aneré) của hãng Compagnie **Franco-Asiatique des Pétroles** mà dùng. Dầu nầy thắp it hao đã sáng sước mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hàng trong Hoàng cầu.

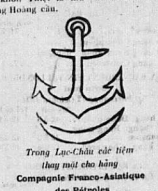

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng
Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles
đều có bán thứ dầu hỏa nầy.

« Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

TRỊ BỊNH YÊU PHẠP
(Conseils medicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rết, hoặc mưa lạnh, tì vì không tiếng tiền, thì hãy mua rượu **Rhum mana** *là thứ rượu thiên-hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nói cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

Khi nào có việc chi, hễ ai muốn đãi đằng quan-khách mà chẳng dùng rượu Sâm-banh (Champagne) hiệu **Tisane Marquis de Bergey**
Thứ nầy
Thì làm sao mà cho phỉ tình vui vẻ đặng
Rượu nầy có một mình hãng **Denis frères** *trữ mà thôi.*

GRANDE SOIERIE
安 AN-LỢI 利
M. Nguyễn-Công-đắt THẢO
PROPRIÉTAIRE
77 Rue de la Soie, Hanoi.

Hiệu tôi bán sỉ các thứ hàng Bắc thật tốt, giá tính hạ hơn mọi nơi.

Lương xuyến, the la cả, sa, bâng, quế, lượt, lãnh tròn, Lông lốn và bông nhỏ, và các thứ hàng tơ lụa khác, trang đen và các thứ màu.

Các quí khách muốn mua bán lại hay là mua dùng xin cứ viết thơ đến hiệu, tôi sẽ hết lòng tiếp đãi.

BÊN LÒA đốt có mãn sóng.
hiệu BEST và WIZARD.
Ít tốn dầu.
Không hì-hục lắm.
Sáng trắng ngọn.
Không hay nghẹt,
Dễ dời.
RẺ
Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG NGHIỆM
85 đường Espagne Saigon
Gò từ hai biện đó mà hỏi.

Trần-văn-Trí
76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đủ thứ lông xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng hơn mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Lời rao
Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.
Ruột (chambres à air) 5 $ 00
Bán tại Hãng nầy Cao-su, ở đường Doumount Saigon.

Hồ-văn ân-quán
IMPRIMERIE HỒ-VĂN
(Lithographie et Librairie)
SADEC VIGLE

In bổ số, cung-chỉ, thiệp, thẻ bích, in hình nói tắc là môn gì cũng in dặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ như trình quốc-ngữ Saigon,

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá hãng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.
HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt
TIỆM HỌA-CHƠN-ĐƯNG
NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN
Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 8 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG

Trồng răng và thay con mắt

M. TRIỀU CƯƠNG chủ nhơn tiệm cái **đường Marins số 188 Cholon.**

Có gởi thuốc tại tiệm ở chợ mới Saigon, hiệu Quản-lễ-Đường đường Schræder và tiệm Minh-Phát chợ cũ đường d'Adran số 68

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 Hồng đơn thủy (thuốc con mắt)	0$20
2 Nha thống thủy (thuốc nhức răng)	0 30
3 Bạch trược hoàn (Thuốc đau lậu)	0 40
4 Bánh cam tích (Thuốc sáng lỉ)	3 00
5 Phấn trứng ngỗng (Phấn trứ mụng)	0 20
6 Hòa đàm chỉ khái thủy (Thuốc ho)	0 30
7 Hồi thảo đường (Trị sang độc)	1 00
8 Lập đồ phật lãnh hoàn (Thuốc rét)	0 10
9 Chỉ khái hoàn Thuốc ho	0 10
10 Bông gòn tẩm thuốc	0 10
11 Thuốc sổ mũi	0 20
12 Dầu sổ	0 20
13 Thuốc cana (ngậm ho)	0 20
14 Tiêng dược thủy Thuốc xịt lác)	0 20
15 Tiêu phật cao Thuốc xức ghẻ	0 20
16 Dầu mận	0 25
17 Hoạt liễu hoàn (Thuốc trị sang độc)	1 50
18 Khí thống tăng Thuốc thúc	0 40
19 Chỉ khái đường (Thuốc ho	0 40
20 Vấn sơ hoàn Thuốc bổ thận	1 00
21 Phát lãnh tăng (Thuốc nóng lạnh)	0 10
22 Thông trị thủy (Thuốc trị sấy	0 26
23 Chỉ khái tăng (Thuốc ho trẻ đàn	0 10
24 Nhơn đơn (Thuốc bổ chứng)	0 0
25 Hồ tăng hoàn Thuốc xổ	0 10
26 Bạch phụng hoàn (Biểu kinh dưỡng tử)	1 00
27 Bổ phế thần hiệu (Thuốc ho)	0 40
28 Trẻ thượng hải	0 10
29 Cam tích tăng	0 20
30 Kim phụng hoàn (Biểu kinh)	1 00
31 Kinh thần hoàn (Thuốc bổ)	1 00

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 Thuốc nhứt đầu	0$10
33 Bạt độc tăng Thuốc trừ độc	0 10
34 Thổ thống hoàn Đau bụng	0 20
35 Tiêng dược cao (Thuốc xức lác	0 20
36 Bông rửa tăng (Thuốc bột rửa	0 10
37 Tẩy độc thủy Rước rửa độc	0 30
38 Dầu thương hải (bổ chứng	0 25
39 Huyết trung bửu thuốc bổ	1 20
40 Tế trùng thủy (bổ chứng)	0 20
41 Dầu bạc hà	0 20
42 Chương não dầu trị phong hàng	0 20
43 Hương não thủy (phong thấp)	0 20
44 Lợi chạch hoàn (Thuốc kiết	0 40
45 Sâu độc thủy (Thuốc đau mình	0 30
46 Hồng dược cao (Thuốc đau mắt)	0 50
47 Phấn trừ sấy	0 10
48 Thông lụy thăng (Thuốc mắt)	0 10
49 Ích tắc sương tăng bổ chứng	1 00
50 Bảo sung vệ sanh hoàn	1 00
51 Thần thông cao Thuốc nhức đầu	0 30
52 Bược phước thủy (Thuốc uống khỏe)	0 20
53 Thuốc trừ rệp	0 10
54 Tam đạo hoàn (Thuốc đờn bà đi ng	1 00
55 Ích mẫu hoàng, trị đờn bà thai nghén	1 00
56 Ô kim hoàn, trị đờn bà khi sanh đẻ	1 00
57 Tế hợp hoàn (trị phong)	1 00
58 Ninh khôn tăn (Đờn bà khi sanh đẻ)	1 00
59 Thêm dinh hoàn (Thuốc dưỡng thai	0 50
60 Dưỡng minh nhãn thủy Thuốc con mắt	0 20
61 Bổ dưỡng tăng Bổ	1 00
62 Tích tế hoàn (Thuốc thương tích)	1 00

Có sách thuốc chỉ các chứng bịnh rất có ích, khi mình có bịnh chi, đở ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức mà dùng thuốc, chư quí vị ai có cần dùng, thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi
Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE - PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy đọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLLÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN BÀI 99 và 101

DẤT-HỘ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiếng, xe-hơi, xe-lô cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểu thời, sơn xe thật khéo, làm bền, người ta đi kiểu, và cũng có bán các thứ vỏ cũ kiểu lại chắc chắn có bán đến xe đủ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá lại bớt hay chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiểu đơn tốt, đồ bắt tế xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cốt, chuông đạp hai tiếng, bánh đề tiếp đèn khi đi tham xe. Sơn xe và sửa xe.

Cải tạo qui khách có dịp đến Đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước cái công-nghệ của tôi làm, sơn có chắc dùng mòn chỉ đa thiểu mua giúp làm ngõi thì tôi rất cảm ơn ba đề.

Cần cho qui khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng gia cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ đâu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tinh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cửa (Peinture) hãy tới bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiến để làm hình mấy vị nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐÓNG GIÀY bằng DA bền tây lắm.

Làm NÓN CASQUES bằng NÚT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ DA LÀNG, DÉP DA LÀNG, GHẾ XICH-ĐU THONETS, KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng qui khách.

Xin CHỈ-TƠN chiếu cố tới rất cảm ơn.

BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lầu

HÔTEL D'ANNAM

N° 30 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUỀ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng qui khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới dọn một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lầu) cũng có đơn phòng ở dưới đất rất cận tiện cho quới khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolles C^ie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đồ thì nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Hoài Tình

(Liên huờn ngũ thủ)

Hỏi chàng có hiểu tấm lòng dây ?
Một gánh tương tư chất chứa đầy.
Mối thắm ngậm người ai khó gượng.
Giọt sầu lai láng biết sao khuây.
Dã không xe chỉ đừng trao mối.
Bao nỡ âm cầm lại dứt dây.
Dưới nguyệt chén thề còn nhớ chẳng.
Cùng nhau cang cặp tóc tai nầy.

II

Tóc tai nầy dã chấm bến vai.
Khó nỗi tình riêng biết tỏ ai.
Nhường mất đêm hoa, hoa lẻ ẩn nói.
Buồng lòi hỏi nguyệt. nguyệt ngơ tai,
Thành sầu chất ngất xây xây mãi.
Biển ái mình mông dợn dợn hoài,
Dã biết cảnh nào theo cảnh nấy.
Nhưng mà ai có thấu cho ai.

III

Cho ai đeo thảm trót đêm dông.
Bau đón chỉ hơn vợ cách chồng.
Nghĩa trước đã thề cùng nhựt nguyệt.
Tình sau nghĩ thẹn với non sông.
Dòi dàng non bắc kìm châm đa.
Ngàn dặm sơn xuyên mũi xát lòng.
Tiếng để ngàm sầu nghe đeo đắc.
Đêm thu canh lụng nhớ rỏi trông.

IV

Nhớ rỏi trong có thấy chi đâu.
Uớt dặng Trường-Phong gậy bạt câu,
Mịch mịch dầu nan che mắt ngộng.
Hiu hiu ngọn gió thực lòng sầu.
Trước mui chia hạn hoa hơn xâu nhuy.
Lang-cật ly tình luy thấm nâu.
Phải gặp tiên ông xin hỏi thử.
Ngày nào cho dặng hiệp cùng nhau.

V

Càng nhau chẳng vợ dặng sum vầy.
Kẻo lấy lâu nay ém rẻ bầy.
Son sắc hằng gìn khi cách mặt.
Dã vàng xin nhớ thuở giao tay.
Tiếng quyên sang khắc tơ lòng rối.
Giọng hế trở canh nước mắt đầy.
Trời biển thảm trông tin nhạn cá.
Hỏi chàng có biết tấm lòng dây ?

Lâm-Sanh (*Phnom Penh*)

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

LUẬT TIỀN

Đồng tiền là gì ? Có phải đồng tiền là huyết mạch của chúng ta chăng ; có giống chi mà qua đồng tiền cho nỗi, chúng ta sanh ra nhằm buổi thời dợi nầy, muốn việc đều khó.

Đẳng tu mi nam tử, hoi vai nặng triệu triệu. Nếu thiệt lực yếu thì làm sao gánh vác việc đời cho tiện, dầu cho kẻ thông minh gì mà ôm lấy chữ bần, lòng dốc lo đèn ngợ nước, dạ ăn cần giúp ích cho quê-hương, mà bị chữ bần nó làm hại cho thân, ra ăn nói it ai kiên vị.

Tôi cũng chán thấy có hiếm người tiền của hoặc ông hả, cha mẹ để lại phụ ấm cho con cháu, dư muôn, dư ngàn, ỷ sản tiền của hùng hiệp kẻ nghèo nàn, lấy của ấy mà xúi nó làm hại cho người, thật mấy kẻ ấy nhứt diềm lương tâm chẳng có, duy có cây thế lực đồng tiền mà thôi, nỡ quên ơn trước nghĩa sau, phải mấy người đó nghĩ như vậy : Có khi cha mẹ ta thuở sanh tiền làm đó mỏ hôi xót con mắt, nhịn ăn nhịn để, cho nên ngày nay mới có cho ta một số tiền to tát như vậy, là ơn nặng biết dường nào.

Nầy không dâu ! Ỷ (vai mang) tài học kẻ kẻ, nói hay nói ba chẳng nghe rầm rầm) nên mắn đời kẻ mà nói như vậy có biết gì là giống gì ở đâu, tế ra cái tánh đốt nát, phải mang hại hoài.

Chớ ai lại chẳng biết thế lực đồng tiền là mạnh, đồng tiền nó làm yếu ra mạnh, dại ra khôn, chết ra sống, đen ra trắng, là sự thường, mà cũng theo thế, chớ chẳng phải ai cũng vậy, còn như kẻ ngu xuẩn dầu cho thế lực nào thì cái ngu cũng còn ngu, bộ có tiền bạc nhiều thì cũng chẳng ích vào dâu, một năm chỉ cúi năm bọ có biết lấy số tiền ấy mà làm thế nào cho đáng mặt người có tiền theo buổi văn-minh dâu, có biết giúp cho quê-hương là gì dâu.

Tôi nói lớm một điều là : Số tiền to tát mà nó lấp vào mấy tay đốt nát, thì là một số tiền chết rồi đó, khó nỗi vẫy vùng cho ra khỏi mấy tay ấy.

Chư khán quan nghĩ thử coi, người thông-minh sánh với nhằm buổi kim-thời, nếu mà số tiền to tát ấy mà nó lấp vào thì chẳng khi nào chịu diềm nhiên tọa thị dâu, chẳng sanh phương thế nầy thì cũng tìm thế kia, sao cho giúp ích quê-hương, ngõ hầu tránh tiếng bọn khách trú nó khi thị dân Nam ta. Nghĩa là đồng tiền của mấy ông ưu thế mắn thời nó đời đổi luôn luôn không thể nào nó nằm êm một chỗ, ấy là một số tiền sống đó ! !

Lê-bá-Thọ, *à Cai-con.*

HÃNG DẦU

Trương-văn-Bền

CÓ BÁN ĐỦ THỨ DẦU

Dầu Phộng, ăn thực ngon và tốt.
Dưỡi.
» Xổ, không có mùi hôi.
» Mè, thơm.
và » Bông, giá rẻ để thợ-bạc dùng.
» Bánh dầu Dừa-phộng, thực tốt.
» » Đủ-đủ.
» » hột Gòn.
» » Dừa, để cho heo và bò ăn.

ĐỒ TỐT VÀ GIÁ HẾ HƠN KHÁCH-TRÚ

Hãng tôi mua Dừa-khô, Dừa-phộng, Mè, hột Gòn, hột Bông, hột Đủ-đủ, dầu và hột caoutchouc. Mua giá khá hơn các nơi.

Xin Lục-châu, ai có muốn mua bán với tôi, thì xin mới đến nhà, hoặc viết thơ hỏi tôi thì tôi gởi kiểu và sản lòng tiếp rước rất trọng thể và trả lời lập tức. Nay lời.

TRƯƠNG-VĂN-BỀN

Hội-đồng Quản-hạt.

số 47, đường Cao-mên, số 47.

CHỢ-LỚN.

TIỆM ANNAM

Đóng giày và may y phục Langsa

Lê-văn-Bền, *Kế-nghiệp*

cho nhà PHÚ TOÀN

17-19, *Rue Amiral Courbet*

(Halles Centrales)

SAIGON

COLLABORATION FRANCO-ANNAMITE

Đồng nghiệp tây-nam

Ta lấy làm loại chi mà nghe nói rằng cái hãng PHARMACIE CENTRALE CỦA M. LÊ-VĂN-MINH QUẢN-LÝ, sẽ đổi tên từ nay lại là hãng PHARMACIE CENTRALE FRANCO-ANNAMITE.

Ta cũng biết lòng mừng cho cái chữ hiệu mới nầy, may ma nhờ sự sắp đặt lại thì-thủ trường cái mực đích của hãng nó sẽ dẫn dân RA CÀNG NGÀY CÀNG LỚN.

M. LÊ-VĂN-MINH LÀ THẦY BÀO CHẾ HẠNG NHỨT CỦA THƯƠNG LỚN TẠI PARIS, NHẬP TỊCH LANGSA, CŨNG CỨ VIỆC LÀM QUẢN-LÝ HÃNG NÀY, MỘT MÌNH SÁNG SÓC, THEO CHỨC TRÁCH CỦA MÌNH, VIỆC THÌ CÁCH BÀO CHẾ CỦA HÀNG, NGHĨA LÀ CÁC VIỆC CHUYÊN MÔN SƠ KHỞI, VÀ HÓA HỌC.

Hãng nầy, trừ những thuốc tinh anh, không hề sai chạy, của hãng DROGUERIE COMMERCIALE DE L'UNION còn buôn-bán thì như vẫn còn của người Phansa, mà sang sóc thì thầy có bằng thiện nghệ bào chế.

Như như vậy mà ta được chắc các thứ thuốc của ta, hơn các thứ thuốc khác, không còn phải kiêm dè, như trong xứ nầy thường hay cần dùng, mà nhiều khi bị bệ trễ, thời thiếu, tại đường thông qua với Mẫu-quốc ngoài biển không chừng, lại thường làm cho thuốc-địa của ta, có cần cho làm cũng không có hàng cho kịp.

¿KÝ TÀU HỎI BÊN MẪU-QUỐC, MỚI GỞI QUA QUÀ NHIỀU, NHƯNG THUỐC MEN VÀ DỤNG CỤ THEO HÓA HỌC. Được như vậy thì các bịnh hoạn có đủ thuốc theo ý, đã rẻ lại mau lành bịnh.

Hãng thuốc PHARMACIE CENTRALE FRANCO - ANNAMITE (đông-nghiệp Tây Nam) nầy, CỨ VIỆC LỘ MẠNH GIỎI cho hết thảy nhơn dân Nam-kỳ ta.

Ai mau mắn

mua được giày đã lời lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richard*, kế nghiệp hãng *Tournier et Gong-ti*, đường Catinat Saigon.

Có bán các thứ giày thượng hạng tốt như thứ EVE'IL SAM — AU COQ mà một đôi có 60 quan (francs).

HÃNG NGÀNH VÀ NGƯỜI THAY MẶT trong cả hoàn cầu HÃY HỎI SÁCH có hơn hình Hãng chánh xứ hãng ngàn sẽ cho không

ở **Saigon**

86 1, Quai de Belgique

HÃNG

DESCOURS & CABAUD

Produits Métallurgiques

VỐN 40 TRIỆU QUAN

BÁN SỈ — BÁN LẺ

HÃNG BÁN Giá rẻ hơn hết TRONG MIỀN CUY ĐÔNG

ở **Nam-van** (PNOMPENH) góc ĐƯỜNG PROTECTORAT và ĐƯỜNG DE VERNEVILLE

Đây đơn viếng kho chúng tôi, kho thiệt tốt và lớn hơn hết trong cõi Đông-pháp, hạc là viết thơ cho chúng tôi mà hỏi giá, thì chúng tôi sẽ tiếp rước và trả lời mới cách tử tế lắm.

Có một mình hãng nầy thay mặt cho :

— Hãng Ciment Portland Artificiels de l'Indochine, ciment ở Tonkin ;

— Hãng xe hiệu Decauville : Xe rùa, đường rầy, các món phụ tùng thay đổi theo xe rùa và đường rầy ;

— Hãng xe hơi hiệu " Berliet " : Xe hơi dùng thường và xe chở đồ (camions).

— Hãng Ripolin : Dầu sơn Ripolin ;

— Hãng thuốc súng : Hột nổ ngòi và thuốc súng ;

— Hãng Larbaud Saint Yorre : Nước suối và thuốc ngâm hiệu Larbaud Saint-Yorre :

— Hãng Bergougnan : Vỏ và ruột xe hơi hiệu " Bergougnan " ;

— Tủ sắt " Le Gaulois " cạy khóa không được và đốt không cháy. — khóa có lực tốt hơn khóa có chữ :

— Hãng xưởng tàu ở Tonkin : Phân vải ruộng và đất trồng tiả.

Đồ thứ :

— Đồ dùng về việc trồng tiả ; Cày ruộng, cày xới đất, cuốc, vá, rựa, đồ vật dụng cho mấy sở trồng tiả ;

— Đồ dùng cho những người lãnh việc làm : Đồ khí dụng cất nhà, sắt để dùng đóc sang, đá sắt dẹp, tròn, vuông, sắt làm nồi hơi (chaudière), sắt lằng một đen và xi kèm, kèm lợp nhà bôm hơi (chaudière) ống đồng và thao ;

— Vật dụng làm nhà : Song hồng cửa, ống khóa, bản lề, chốt sắt, đinh, ốc, bù-lon boulons), giây kẽm mành mành đúc, mành mành, đinh, ốc, bù-lon boulons), giây kẽm mành mành đúc, mành mành ;

— Vật dụng trong nhà : Đồ dùng nấu ăn tráng sành, xi chi, bằng mi nhôm (alluminium), đèn, bàn ủi, lò, bàn chải, sáp đánh đồ, sáp ong ;

— Bằng, ghế hiệu Thonet thiệt ;

— Những vật dụng như bàn cạn vàng, thuốc súng, dầu sơn, dầu trong, produits chimiques giây gai, giây cables, bố may bườm, bố làm sào, bố làm mui xe kéo, xe hơi và nước hòi tưới nhà.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PANSEMENTS — LABORATOIRE — SPECIALITÉS — L. SOLIRÈNE — PRODUITS CHIMIQUES — PHOTOGRAPHIE — PHARMACIE PRINCIPALE — DROGUERIE — PARFUMERIE — FONDÉE en 1865 — HERBORISTERIE — ACCESSOIRES — SAIGON — BANDAGES

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Các hoàng huynh ôi, nào phải ai lạ, tôi vốn là em ruột dây, mẹ của em là Bi-du-Vê, em từ nhỏ nhờ ơn hoàng thúc Xa-mã-đi nuôi dưỡng. Rồi Cô-da-Đắc lại day qua nàng ấy mà nói rằng : Qui-nương ôi, khi quinương cũng vui lòng thu thử cho tôi trào trử trước mặt nàng việc dấu đánh thành đó, mà nay đã nói lộ ra rồi, tôi trưởng khi việc thành thân của đôi ta, trước qui-nương vẫn tưởng rằng không xứng ngôi thứ, nay biết rằng xứng lắm. — Nàng công-chúa đáp rằng : thưa điện hạ, nào phải như ỷ điện hạ tưởng vậy, cái việc làm của điện hạ và tánh tình hảo hiệp của điện hạ, càng ngày càng làm cho thiếp thêm phục, nên muốn gởi thân bèo mấy của thiếp cho đặng an đỗ dây thì tưởng cũng chẳng cần là phải người con vua châu chấu.

49 ông hoàng nghe Cô-da-Đắc nói thiệt tên họ, thì làm bộ mảng rỡ vuốt ve và lắm, mà trong lòng lại càng thêm tật đố lắm. Nên đêm nọ, khi hai vợ chồng Cô-da-Đắc ngủ mê, 49 ông hoàng lén kéo nhau đi nơi vắn vẻ, xa xa đó, nhóm nhau bàn tính, quèn phước cái ơn dày của người cứu mình khỏi bị thằng mọi đen nuốt sống ăn tươi, lại dành lòng tìm lo mưu kế mà giết người chết đi cho rồi. Một người nói rằng : không chi hay hơn là giết phứt nó chết cho rồi, vì nếu phụ hoàng hay rỏ rằng nó cũng là con ruột thì cái thương phụ-hoàng, rồi cả 49 anh em mình dẫy phải tung hô nó, vàng mạng nó hay sao ? Lời luận ấy hạp ý lắm, ai ai cũng đều chịu, nên tính nhau đi tới chỗ Cô-da-Đắc ngủ mà ra tay. 49 anh em sẻ lén vẻ trại, thẳng đều cầm dao, a vào chém bổ Cô-da-Đắc vẫn dương ngủ vùi, chém không biết bao nhiêu vì rồi bỏ đó cho nàng Công-chúa ấy mà kéo nhau trở về thành Hà-giang, qua ngày sau thì tới.

Đức vua hay 49 người con mình về thì mừng rỡ lắm, vì những tưởng là hết trông rồi. Đức vua hỏi 49 người lời sao mà đi lâu ngày như vậy. 49 anh em đều kín việc thiệt, không nói thẳng mọi bắt, cũng không nói Cô-da-Đắc cứu mình, duy nói rằng đi sang qua mấy xứ kế cận, thấy nước non xinh đẹp, người vật an thụ, nên ở chơi vui xem phong cảnh.

Còn chàng Cô-da-Đắc thì nằm trên vũng máu, coi như người đã chết rồi. Vợ chàng ngồi một bên khóc kể ơn sớm, bức đầu bức cổ, nước mắt xuống như mưa, lời ta tháng không sao kể lại cho xiết. Nàng kể từ hồi từ đoạn, nói rằng : Bớ Cô-da-đắc rất yêu dấu ôi ! chàng vẫn còn là người trần-ba hay là vong linh đã phưởng phất theo chồm mây trận gió. Ai giết chàng ? đó là cái tay phụ bạc của anh em ruột chàng nhờ chàng cứu sống, nay đã nhẫn lòng giết chàng, đó ; nào có phải là ruột thịt chi, đó là quỉ sống, nỡ bào chàng mà ăn. Hỡi quân rừng rậ kia ôi, dẫn hầy là ai, thì một ngày kia hầy cũng sẽ thấy trời cao quả báo cho hầy vì sự hầy ơn làm oán như vầy. Ôa, mà sao ta lại đổ thừa cho mấy người hầy kia . Ta trưởng khi chàng chết đây là vì một thiếp đó thôi. Bởi chàng muốn chung chịu cái phần số khổn nạn của thiếp, là cái phần số lận đận lao đao nó vẫn vương theo thiếp từ khi thiếp ra khỏi cung điện của vua cha thiếp, bởi vậy nên chàng mới bị lây cái điều rủi nên chàng mới bị lây cái điều rủi nên không lành it như vầy. Trời đất ôi ! đã định cho thiếp cái cân phần vô doan lạc bẻ như thế, nếu không muốn cho thiếp có chồng con từ tế như người ta vậy thì sao lại còn khiến cho thiếp có chồng rồi vì chồng mà phải đau đớn trong lòng như thế, dó, người nầy là hai rồi, thầy đều bị chết hết khi thiếp mới vừng lòng mà gởi phận trao duyên.

Những lời thảm oán trên đây, và cũng còn nhiều những thê thảm hơn nữa là những lời của nàng công-chúa Diệt-da-ha nhìn thấy chồng như khúc gỗ mà thân oán đó. Tưởng là chàng chết rồi mà hồi lâu lại thấy chàng còn thở hoi hóp, nên nàng chạy đông vào xóm xa xa mà tìm một ông thầy thuốc. Hỏi thăm người ta chỉ, rước đặng một ông thầy, tức tốc cùng nàng đi tới chỗ đó, mà khi về tới thì chàng Cô-da-đắc đàn mất, nên định rằng khi nàng đi thì thủ dử đã tới lôi thầy chàng rồi. Nàng càng rống khóc hơn nhiều nữa, ông thầy thuốc thấy cũng mủi lòng không nỡ để cho nàng như vậy, nên khuyên nàng về nhà ông mà ở đỡ rồi sẽ tính.

Nàng lúc ấy tấn thối lưỡng nan, nên nghe theo ông thầy thuốc mà về ở trong nhà ông. Ông thầy thuốc, không biết nàng là người hàng phẩm cao thấp thế nào, mà thết đãi nàng từ tế lắm. Ông hay kiếm lời ăn ủi nàng, trưởng ông là người bớt buồn thảm, chẳng dè là cho nàng bớt buồn thảm, chẳng dè càng an ủi nàng càng như lại mà sầu thảm nhiều hơn. Ông thầy vậy, nên lừa nọ ông nói rằng : Xin qui-nương hãy thuật việc hoạn nạn của quinương lại cho tôi biết, qui-nương nhà cứ ở xứ nào và bởi sao mà phải vui vẫn trong hoạn họn như vậy ? Tôi trưởng khi tôi biết dặng việc qui-nương, tôi sẽ bày biều cho qui-nương được. Qui-nương cứ rầu buồn thê thảm hoài làm cho qui-nương quên lửng rằng đâu bịnh ngặt nghèo sẽng hỏi còn phương hay diều trị được chớ chẳng không.

Ông thầy thuốc nói hay lắm, nên lọt được vào tay nàng. Nàng bèn thuật hết các điều tai hoạ cho ông thầy thuốc nghe, chừng thuật hết rồi, ông nói rằng : Qui-nương ôi ; thì việc đã lỡ rồi vậy, xin qui-nương hãy nghe theo lời tôi phân giải, là phải cho gần chỉ và cho dọn lòng mà làm trón cái phận sự cho phải đạo vợ. Qui-nương phải hảo thủ cho chồng. Nếu qui-nương đừng tới lôi, dầu vào nơi nước lửa, tôi cũng chẳng dám từ nàng, miễng giúp qui-nương làm trón cái bổn phận của qui-nương là vợ đối với chồng. Tôi khuyên qui-nương đến thành Hà giang. Vua thành ấy nhơn từ và công chánh lắm, quinương hãy nói cho người biết cái cách của 49 ông hoàng ở cùng chồng quinương làm sao, chắc là người sẽ lấy đều công trực mà làm cho ra lẻ.

Nàng đáp rằng : ân-nhân nói điều ấy rất phải, thiếp phải làm việc hơn phận thiếp là phải hảo thủ cho chồng. Bởi ân-nhân có lòng lân mẫn, quyết giúp thiếp cho xong việc, nên thiếp tính đi tới thành Hà-giang mà hảo thủ chồng.

(San sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Certifié le Tirage à : Trois mille Cinq

Saigon, le 30/10/1920

SỐ THỨ 977 — NGÀY THỨ SÁU 14 OCTOBRE 1921 — NGÀY 14 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN-VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
nội-hạt — ngoại-quốc
Một năm ... 12$00 ... 16$00
Sáu tháng .. 6.50 ... 8.00
Ba tháng ... 3.50 ... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TAN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
南中日報合聞新省六
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie 9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont moyennés d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

TỐI YÊU CHỊ TỪ

Trước kia đã có nói từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với từ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một từ « Nhựt-báo » đề hiệu cả « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vất nặng-nề, bao của tiền công, rắng mở mang ra, đề gọi trước là đều ăn trị-ngộ cho chư-tôn và làm rỡ rằng cho xứ sở ; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân. ngõ hầu cộng hưởng thái-bình, Văn-minh tấn bộ.

Báo thêm số, ttừ nhiên, giá phải đổi cao ; Song Bổn-Báo, cũng vì ân người cũ, đề cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Từ ra người mới khởi mua, hoặc người có nhắng ký với muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm	12$00
Sáu tháng	6 50
Ba tháng	3 50

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ huờn tiền mua « Nam-Trung », huờn đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng dời : cũng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tầng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho :

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh Tân-Văn »
đàng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì đề ngay cho :
M.LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời đơn rõ rỏi, xin chư-tôn ghi đề.

Rất đáy, Bổn-báo còn một lời rất trọng, kính xin độc-giả niệm tình :

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ tuổi báo quốc-ấm, song đều là tuần-báo hoặc bán-nhựt báo thải, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở từ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm từ « Nhựt-báo », xin liệt-quí, vì lẽ chung, xiển giúp sức cho Bổn-Báo vững bền, cho rỏ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

HỘI-NGHỊ QUẢN-HẠT

KỲ NHÓM LỆ NĂM 1921

Bữa thứ tư, 12 Octobre, bốn giờ chiều, hội-nghị quản-hạt nhóm lệ ; ông Quesnel, quyền Thống-Đốc Nam-kỳ, tọa chủ.

Hiện diện :

Ông Foray với ông Casta-Lumio, nghị viên đốc-lý ;

Ông Bergier với ông Gannay, phái viên Hội-đồng-tư ;

Ông Tréfand với ông Hérand, phái viên Thương-mãng-Phòng ;

Ông Labaste, phái viên Canh-nông Phòng ;

Ông Hà-ba-Cang, Trần-văn-Dương, Nguyễn-văn-Đông, Trần-đình-Đắc, Trương-văn-Bền, nghị viên dắc cử.

Vắng mặt và xin kiếu :

Ông Guyonnet, Phái viên Canh-nông Phòng và ông Trần-trinh-Trạch, nghị viên dắc cử.

Khi ông Quesnel, quyền Thống-Đốc Nam-kỳ đi với ông Eutrope là quan Thượng-thơ vào phòng hội thì đứng bốn giờ chiều. Có đủ mặt nghị-viên quản-hạt Hội-đồng chực tiếp.

Vào phòng hội, kí thượng tọa an rồi, quan Thống-Đốc liền truyền mở hội và đọc Thượ-kỳ Tăng-thơ của hội-nghị quản-hạt đọc lời nghị định mới nhóm hội.

Đọc dứt, quan Thống-đốc đứng dậy đọc một bài diễn-thuyết rất là phải dịch trọn từ câu diễn-ý ra đây cho độc-giả xem, nhưng bởi ngày giờ không rộng, bài diễn lại dài, lại thêm ý muốn đăng báo cho kịp thời, cho khỏi nhọc lòng chư-tôn trông đợi, nên xin tóm giải các khoản đại khái và những lời lẽ cần yếu hơn hết thôi ; chư-tôn rộng lòng hỉ xả.

Trước hết quan quyền Thống-đốc mở lời khiêm nhường nói về phận ngài quyền đứng chăng xứng phận mà đem lời giải về việc nước việc làm theo ý riêng của ngài ; ngài chỉ vâng theo lời dặn bảo của quan Thống-đốc Le Gallen, khi đi bước hồi về quốc và cũng vâng theo ý minh-thệ của Tổng-thống Maurice Long là quan đại-thần, từ bước đầu cho đến cuối, đều lấy sự thật mà làm gốc, chẳng có sự dục tốc bất đạt, với lòng ra làm lẽn. Sao cũng phải biết ngài, biết đứng, biết đi rồi mới biết chay chở. Mà bản dân Annam nào muốn vậy đâu, làm Annam muốn cho nhà nước giữ an và mở mang cho dặng an cư lạc nghiệp và dạy học hành, dạy trị nước lẫn lẫn cho quen, rồi sau mở rộng chức quyền cho họ. Pháp-quốc chẳng hề quên một lời hứa. Pháp-quốc hứa sao làm y vậy, song lẫn lẫn, chớ chẳng phải làm trong một ngày ma dặng.

Mở rộng hội nghị và trường học

Bởi cớ quan Tổng Thống Maurice Long mới có truyền cho các tỉ trả dịnh những điều nên cải-lương, để chờ dịp tới đâu làm đó. Trong các điều tham định cải-lương, có khoản cải-lương hội nghị quản hạt, thêm số nghị viên Annam cho nhiều vừa theo dân ý và mở rộng trường tuyển cử, song trong sự thêm ấy cũng còn giữ đồng với số nghị viên Langsa. Cho đến bên tỉ học chánh cũng vậy, ngài cũng noi ý quan tiền nhâm mà sắp đặt lại và mở rộng sự giáo dục, thề nào cho học trò trường Trung đẳng và trường Cao đẳng Hà-nội xuất thân, nên một hạng qui bao đủ giúp trong nông thương kĩ nghệ và chánh trị. Lấy trường Y đồ mà làm bằng cớ đủ chứng rằng sớ nguyện của Chánh-Phủ có ngày thành.

Trộm cướp và sự đày lưu

Bây giờ ngài nói tới việc động tịnh trong xứ. Giặc đã gây nên nhiều điều khốn đốn trong các nước. Nam-kỳ xây tuy chưa đến thế, song trộm cướp cũng lấy làm ưng, làm cho dân lương thiện không thể an cư lạc nghiệp. Nhứt là từ lối cuối năm 1920 tới giờ. Bởi vậy tử ngày ngài lên chưn quyền tới giờ, ngài tru tử về mối hại đó lắm. Ngài thêm số thân cảnh trong các tỉnh thành như Saigon Cholon và trong các quận kỳ. Ngài truyền việc tuần phòng nghiêm nhặc và cho xuất công nhu mua sắng ống thuốc đạn phát cho tăng đề giữ an. Có kẻ cho là làm như vậy sợ có hại hoặn, mà tỉ khi phát súng cho các làng rồi thì đạo tặc bớt lần. Cứ theo phúc-bẩm mà xét sự ích lợi, thì thắng. Mai còn 28 đám ăn cướp.

tháng Juin 44 đám ăn cướp.
tháng Juillet 36 đám ăn cướp.
tháng Août 23 đám ăn cướp.
tháng Septembre 18 đám ăn cướp.

Coi có phải là càng ngày càng bớt chăng !

Còn một điều chưa sửa đặng là quan ba đã thuận mà chưa ai nhứng lại thêm nhiều, nên sự xử đoán cũng khó. Tay vậy mà ngài đã nhứt định bắt tù-phạm làm công việc một cách nặng nề cực khổ hơn còn nhẹng lối trong thì ngài xin đày qua xứ Guyane hay là xứ Congo. Hiện bây giờ quan Tổng-Thống còn đương trù xét. Làm như vậy mới có thể giữ an trong xứ cho.

Kinh-tế

Sang qua kinh-tế, ngài nói năm 1919, đáng kinh-tế Nam-kỳ thạnh mẫu không năm nào sánh kịp, vì năm ấy xứ nào bên cõi Viễn-Đông nấy cũng thất mùn, duy có Nam-kỳ trúng, mà bởi gặp hồi hạc cao giá phải trúng. Duy có nửa năm sau năm ngoái với lúc đầu năm nay đây, kinh-tế Nam-kỳ có hơi sa sút, mà rồi không mấy ngày, cũng thạnh lại.

Năm nay gạo xuất cũng mạnh lắm. Nội ba tháng đầu, vận xuất hơn một triệu tấn, sanh lại hơn ba tháng đầu năm ngoái tới 300.000 tấn, ước là trội lên 40 phần trăm. Vậy thì số gạo xuất cũng năm nay, 1921, có thể trưởng cho sẽ đặng cao lắm, cao bằng số xuất cũng năm 1918, một triệu bốn trăm ngàn tấn. Còn giá gạo tuy không thể bằng giá năm 1919, chớ cũng đáng trưởng đặng giá hơn thường. Cho đến các món thổ sản khác cũng vậy, cũng như lúc sa sút của các nước trong hoàn-cầu mà đắc, duy có cao-su, thật tôi chẳng cải rằng. không nhiều. Bên phần chánh-tri cũng tùa tâm tùy thì lực mà cứu giúp, còn Chánh-Phủ càng vậy, cũng lính giúp vốn cho chủ vườn.

Tạm lại về sự mở mang kinh-tế, thì chẳng chi có thể nói rằng kinh-tế Nam-kỳ khởi bị sa-sút như vạn quốc ; lại như đem cái thế hay gió mà so sánh, chẳng theo sự sánh với Âu-châu là phạng bị chiến tranh phá hoại, mà so sánh với các lân quốc bên phạng Viễn-Đông nầy, thì mình còn giữ có phần hơn nhiều và mình lại làm kẻ chắc sự thạnh mậu tương lai kia nữa.

TÀI-CHÁNH

Về tài chánh, ngài nói, lấy chung mà luận thì chẳng chi rằng không thỏa, cho hay sự tồn xuất càng ngày càng thêm nhiều mà phần thuế và huê lợi khác lại chẳng thêm. Vậy mà năm nào, cuối năm tính lại cũng còn dư nhờ những huê lợi ngoại lệ như là lấy tiền kho nầy kho kia bỏ qua. Bổng nhiên, an giặc rồi, lương bổng của hàng viên quan chức việc Tây Nam đều tăng, đặng cho đủ dùng theo thời giá mắt mỏ. Muốn khỏi thiếu, Chánh-phủ phải xin hỏi-nghị quản-hạt đồng cộng cứ cho tăng các sắc thuế cho đặng thâu thêm ba triệu đồng bạc. Tăng nói hai sắc thuế sanh-tử và thuế-thân dân Á-đông ngoại quốc trú ngụ, thì đã đặng phần nữa rồi. Sanh-tử thâu hơn năm 1920, tăm chục muôn (800000p.), tính ra như đặng 160 phần trăm ; còn thuế thân dân Á-Đông ngoại quốc, thì thâu hơn, năm 1920, bảy chục muôn (700.000p. tính ra như đặng 35 phần trăm. Về thuế điền nhờ sắp hạng lại, thâu trội hơn bốn mươi lăm muôn (450.000p.), tính ra như tăng 23 phần trăm. Chẳng những sắp hạng 23 phần trăm, mà bàn Ủy-viên cũng có trả xét những điền trốn thuế từ mười năm nay. Xét ra đem vào bộ, thâu đặng mười hai muôn (120.000p) Trừ mười hai muôn nầy ra, thì sự tăng thuế điền thêm đặng có 330000p.00 thôi, nhâm cũng vừa với sức hoạt lợi chỡ chẳng chi rằng nặng. Lại mỗi khi có đơn kêu nài, thì Chánh-phủ chẳng hề bỏ qua ; mỗi mỗi đều xét kỹ. Về thuế đất trồng tia các thứ, thì tăng đặng 33 phần trăm, thâu thêm đặng mười một muôn (110000p.) song bị mất thuế bớt đất trồng cao-su, vì đất bị kiểm lâm thêm đặng gần mười muôn (100000p.), thêm hai chục muôn (200000p.) bớt hẳn tiền bảo-kê gạo xuất-cảng vô, mới là đủ ba triệu đồng. Hỏi thêm cho sự gồm bao tồn xuất.

Tóm lại về thuế thì, ai cũng trông thuế thân người Annam phải bị tăng, mà rồi lại người Annam khỏi, duy có Tây-nhân và Đông-nhân ngoại quốc bị gánh chịu nặng nề thôi. Còn như thuế điền, thêm vậy có chi rằng nặng, nên lấy sự mở mang, sự thạnh mậu mà sánh, thì thấy rõ số đất thuộc năm nay hơn mười năm trước 31 phần trăm, còn số dân thì trội hơn 28 phần trăm.

Lấy công mà đòi của dặng hỏi đắp cho đủ tổn xuất năm tới. Thâu xuất sang năm, tính chắc 12 triệu 721 ngàn 325 đồng, trội hơn số thâu xuất năm nay có một triệu đồng mà thôi.

Xuất trội đây hỏi sự tăng lương bổng mà ra, lại cũng hỏi ba giá bạc Nhà-nước bình sau quan, chẳng dặng tính làm quan như trước.

XÁNG dào kinh vét rạch

Tới đây ngài luận qua việc mướn Xáng đào kinh, vét rạch, làm đàng và cất lầu đài đình đây, công việc đã ngưng từ bốn năm nay. Ngài tính sang năm khởi công làm lại giúp ích cho sự mở mang điền-địa. Ngài nói lúc nầy khó mà mướn hẳng nào khác bên Pháp sang qua đây làm, nên ngài tính làm giao kèo với hẳng xáng trong xứ làm lãnh làm trong sáu năm hoặn tắc.

ĐÀNG xe lửa Saigon-Hanoi

Đàng xe lửa Saigon-Hanoi cũng nên làm một lược, nhâm chẳng cang hệ chi, vì việc xang thì giúp mở mang điền địa, còn xe lửa thì giúp chỡ nhân-công vận khai phá.

ĐÀNG quan lộ trong lục-tỉnh

Hiện thời tỉnh nào cũng đã có đàng bộ thông tới Saigon, duy còn các mối đường phía nam và Tây-lắc như Châu-đốc Longxuyên Hà-tiên chưa rõi. Đàng quan lại thứ nhứt số 16, năm tới khỏi Đông-Pháp chuẩn cho làm tử chận như Bạchiêu Camau, còn đàng thứ hai số 14 khỏi Nam-kỳ chuẩn xuất 200.000$ 00. Còn dư bao nhiêu để làm đàng Saigon Cao-miên.

XE Điện-khí

Ngài cho Hội-nghị hay sự tính sửa các sở xe lửa nhỏ làm xe điện-khí đã quyết định và sự nối đàng Lái-thiêu Thudaumột qua vàng, song khúc đàng nầy không làm xe điện.

Từ năm 1914, A-lo-mâu gây ra đám âu-chiến kích liệt đến kết cuộc, Langsa toàn thắng thì Annam ta ban đầu chỉ vẻ chữ đồng cứu mà lo buồn; đến khi trọn thắng rồi thì chỉ vì cảu cọng lục mà vui mảng, cho tỉ ai có biết đâu đuôi gốc ngọn bởi đâu mà sanh ra. Phần nhiều chỉ có biết bởi vụ nước Xét-bi giết ông hoàng nước Ô-trích (Autriche). Chớ việc trước nữa thì không hiểu rõ, nay lối xin lượt thuật sự tích trận giặc nhơn quyền nầy soạn cho chư tôn nhàn lãm.

Nếu Đại-pháp tuốc gươm ra là vì danh vọng của Đại-pháp, sanh mạng của Đại-pháp mà lại cũng vì Tự-do, vì nhơn quyền và vì cuộc văn-minh lẫn hóa. Phải chỉ A-lo-mân mà thắng được Đại-pháp, thì lẽ chúng nó sẽ đam cái ách mà mang cổ hoàn-cầu, cái ách ấy dân xứ Alsace Lorraine đã biết từ năm 1871 ra thế nào rồi.

Nên Đại-pháp đã nguyện rằng hễ tuốc gươm ra rồi thì khí Công-lý và Nhơn-quyền thắng rồi cường quyền thì chẳng ấy mới đề gươm vào vỏ.

Lúc A-lo-mân gây ra trường huyết chiến đó, vậy chư-tôn có biết chúng nó phải dụng bao nhiêu binh lực chăng ? Bên A-lo-mân :

Nước A-lo-mân.....	66.480.000 dân
Ô-trích-hông-ca-ri	49.437.000 »
Còn bên đồng minh thì là :	
Nước Rút-xi.....	171.000.000 dân
» Đại-Pháp..	39.643.000 »
» Ăngle.....	43.572.000 »
» Bên-gi.....	7.371.000 »
» Xét-bi.....	4.500.000 »
Mông-tê-nê-rô.....	816.000
Nhựt-bổn.....	45.000.000

Đó chư tôn thấy chưa, bên Đồng-minh đông dân số hơn hiết là bao nhiêu, thế có khác-nào 39 triệu dân của Tiết-ky ở bên Âu-châu và A-châu A-lo-mân đều đam chỗn vùi xương hang-thẳm vậy, có mong chi ngóc đầu nổi.

Ấy cũng hỏi lòng tham của một người muốn thâu cả thiên hạ mà làm cho mấy mươi triệu sanh linh phải bỏ mạng nơi chốn sa trường, nghĩ đến càng thảm !

Bởi sao mà Hoàng-đế A-lo-mân thừa dịp nầy

Hoàng-đế *Guillaume II* chọn lúc nầy mà gây ra trận Âu-chiến : là lúc cuối tháng juillet 1914. Bởi sao vậy ? Hoàng-đế A-lo-mân có thấy đều chi sanh biến tại nước Đại-pháp, nước Anglê, nước Rút-xi chăng !

Cũng bởi ngài thấy ở bên nước Đại-pháp lúc tuyển-cử thân-sĩ trong tuần tháng mai, thì có nhiều vị đắc-cử lại phần đối rất kịch liệt với hạt đinh đi lình 3 năm ; tại Thượng nghị viện thì có chỉ hay nhiều chỗ khuyết điểm cũng hằn hỏi trong cuộc bình-giá ; còn ngoài Paris thì bà tánh hay nhóm nhiều mà cọng hiệp đồng tình sin giữ cuộc thái bình, nếu có chiến tranh thì thợ thầy sẽ ngưng công.

Bên nước Ăng-lê, thì xứ Yết-lăng dấy loạn. Bình linh Yết-lăng (Irlande) lại cự nganh, quan võ có nhiều người lại kết phe với chúng nó.

Tại Rút-xi thì dân xứ Pô-lôn (Pologne) xin trả xứ lại cho chúng nó. Ở Sanh-bê-tet-bua saint Petersbourg) thì dân thợ ngưng công làm rất đông, chỉ xin, cho đến đổi lúc xe đức giám quốc *Raymond Poincaré* đi qua Yết kiến hoàng-đế Rút-xi thì linh Cosaques phải đon đường dưới mấy họp muốn làm náo động, trong họn fy nhiều thắng nó đưng cản làm sắc mà nó lại có quẫn đấu một tấm cờ đỏ đề trên đầu.

Bởi thấy ba nước Đồng-minh trong cơn bối rối như vậy thì nên A-lo-mân mới nghĩ rằng dịp nầy là dịp tốt hết mà tay thì Áo cũ thắng, chớ nào đề nước Bên-gi (Belgique) lóc A-lo-mân kéo binh qua, lại dám cẩn ngăn kéo binh qua, chớ không lẽ nào đề nước Rút-xi lại cho xứ Pô-lôn (Pologne) thích ra mà xưng đức lập nạp đề dân Yết-lăn (Irlande) lại giảng tâm hiệp lực cùng Ăngle mà tranh chiến đến cùng ; nào đề nước Đại-pháp cũ thắy nhứt tâm mà đồng thế sanh tử thế nào cũng thắng cho nổi trận chiến tranh nầy.

(Sau sẽ tiếp theo)

Trần-văn-Chim

Vô-tuyến điện

Tin thành Paris ngày 8 và 9 October 1921.

Ông Maybon được thưởng

Bắt học Luân-lý khoa Han-lâm viện định phát cho ông Maybon chủ-bút cuốn « Nam-việt sử-ký » một phần thưởng.

Quan Thủ-tướng Briand viếng thành Saint-Nazaire

Quan Thủ-tướng Briand kiêm ngoại-vụ bộ thượng-thơ đi chuyến xe-lửa riêng mà sang thành Nazaire đợ lễ. Có cả quan Hình-bộ thượng-thơ Bonnevay, quan Thủy-binh bộ thượng-thơ Guisthau, quan Lại-bộ thượng-thơ Marraud, quan Vệ-sanh bộ thượng-thơ Leredu, quan Lại-bộ phó thượng-thơ Maurice Colrat, quan Bưu-tín bộ phó thượng-thơ Paul Laffont và ông Dashu cùng đi. Các quan dự lễ coi diễu các đạo thủy-binh và chiến thuyền rồi dự yến. Lúc đó yến quan

LƯƠNG bổng sở tuần-cảnh

Bởi đây ngài nói về lương bổng sở tuần cảnh bộ và thấy bấy lâu về phần thành-phố Saigon và Chợlớn gánh chịu, bấy giờ bỏ qua kho Nam-kỳ chịu lấy, một năm là 544.000 đồng. Sau rồi hai thành phố sẽ hườn lại đủ.

Ngài kể phần sở chuẩn xuất của kho Đông-Pháp chung chịu và kể đủ hết các món tiền phụ cấp cho sở nầy sở kia, tiền làm kho bạc mới, tiền mở rộng Institut Pasteur, mở rộng học-đường, mở rộng dưỡng-đường v.v.

Ngài biết rằng thế làm cho phụ phí, hai bên thâu xuất cho cân, thì chẳng phải là dễ, song lấy sự thạnh mậu bên đàng kinh-tế mà xét, thì có chỗ tưởng cho việc tương lai cũng chắc.

Thủ-tướng Briand có diễn-thuyết như vầy : « Pháp-quốc đã hao binh tổn tướng nhiều là có ý giành phần thứ nhứt trong cuộc bình-hòa. Nhưng mà Pháp cũng phải còn biểu đồng-tình với các nước đồng-minh mà buộc Đức toàn thì hoa-ron. Cho nên Pháp phải chiếm thành Dussendorff (nước Đức) phải điện linh thuộc năm 1919 đáng ép cho Đức thiệt mười hai-bình mà lo giảm binh và bồi thường kỳ lỗi. Pháp chẳng kể lời nào quên rằng lúc đại-chiến-tranh cọng nhi cô cuộc Đồng-Minh-Hoa-thanh-đốn là vì nghĩa mà phải đi. Cho Pháp mà trong nghỉ không vụ lợi chi chẳng bao giờ Pháp chịu giảm binh đâu. Pháp đã đáng tha Pháp phải được vững-an, Pháp phải giữ minh là nước Tự-do và nước Công-lý.

Tàu dụng

Dụ tàu ở thành Glasgow, xứ Ecosse, thuộc Anh-quốc chức tàu Bưu-tín từng tàu khác nhau. Không nói rằng xét được mấy người, chỉ nhớ tàu rằng 120 miệt tàu đang.

Đức giảm quân Hilsenrad ngự xem cuộc diễn-xe-xe nơi

Hôm thứ bảy rồi đức giảm quân ngự đến xem cuộc diễn-xe-xe nơi. Ngài đạp không đường trong trên ma xem rồi lại biểu máy nhà binh-nghiệp giải nghĩa cho ngài nghe. Tại khi diễn-xe của hãng Piat thì đến 5 đem đó đi diễn-xe hiệp thử và chạy mừng, trực giám-quốc xe hỏa cam mến của dân Y. Quan Bắt-xi Marchal đứng thay mặt cho dân ra nói rõng đón Y lấy làm may mắn mà được gặp ấp nay đề tỏ lòng người Y hằng cảm mến Pháp.

Cuộc Hội-nghị Hoa-thanh-đốn

Pháp chẳng có tiện riêng tỏ ý gì. Nhựt cho nên nếu phong-thổ thuộc-địa Đông-pháp mà hợp với Nhựt thì tự-ý Nhựt muốn đến thì đến làm an không cần. Pháp cũng hiệt Nhựt đàn-sẽ cang ngày càng tăng tiến thì cho đàn sang xứ khác mà ở bớt. Vì Pháp chẳng muốn trước mới cái hại tranh.

HỎI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quá thiệt là đồ thổ sản Pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu Trái Đất

thương về sau ở nơi Thái-bình dương, làm vì nay Pháp hãy còn một bên cạnh một cường-quốc để hai bành mà chưa khinh-phục. Vậy nên cái trách-nhiệm của Pháp là giải-hòa làm sao cho Mỹ là nước liên-hữu với Pháp khỏi động binh vì nếu Mỹ phải chiến-tranh bên Á-Thái thì không dự đến các việc bên Âu được.

Mỹ mới từ từ mời Chánh-phủ Bi-lợi dự cuộc Hội-nghị Hoa-thanh-đốn. Chưa biết Chánh-phủ định phái ai đi và cũng chưa biết phải Bi-lợi tới dự cuộc Hội-nghị đặng định việc quy-phục-lại của Bi.Ở các nước giáp ranh Thái-bình dương chăng.

Tòa Đại-hình

Xử vụ thuốc người *(Tiếp theo)*

Vụ tên Phạm-văn-Mai, biệt danh là Mười, Huỳnh-văn-Hai và Phạm-văn-Lâu mưu toan tra độc dược cho bà Đinh-thị-Doãn uống đặng có đủ tội cho chàu bà là Đoàn-thị-Lộc tòa làm án xử.

1.— Huỳnh-văn-Hai 5 năm tù và 1.000 đồng tiền bồi-thường sở thân.

2.— Phạm-văn-Lâu 5 năm tù.

Còn Phạm-văn-Mai thì được thả-hồng.

Xử vụ cố sát người.

Ngày 6 Décembre 1920, lối 11 giờ khuya, hai tên Trần-văn-Lương kêu là Cu và Trần-văn-Nam kêu là Ngôi vào nhà số 26 đường Kỳ-hòa, Chợ-lớn tính mua một mớ lác. Trong nhà hoa-nương chỉ còn có à Thị-Geo mà thôi, mà khách thì đến tới hai người nên tú-bà là Thi-Tỷ sai mời Thị-Lang tiếp nhà số 8 qua giúp-việc.

Hương với Thi-Geo một phòng Nam với Thị-Lang một chiếu. Ăn-tình đã hoan-nhân mới chỏ mọc hầu-hạ trọn cho mỗi cô 5 cắt. Hai cô bắt bình mới mở giong no kin mà mắng rằng : Annam chó ! (không biết tại à hoa-nương nầy nước gì). Hương với Nam bèn mà không đối-đáp làm thinh đi soát một nước. Chẳng dè đi xuốt mà không xuống, vì nửa đường gặp hai người lạ mặt cầm dao chém Hương ngã. Nam chạy thoát lật đật lại bỏ-mà thua. Chỏ Hương và Nam vào nhà thương thì Hương đã tắt hơi.

Xét ra vụ nầy thì tên Sửu và tên Lương đánh Hương và Nam. Thị-Lang khai rằng khi Hương và Nam đi rồi thì nghe la, chạy lại xem thì Lương cầm dao, Sửu tay không đương đứng cản biểu thầy Hương.

Tên Lương trốn mất không bắt được. Bắt được cũng một mình tên Sửu. Tra ra, Sửu khai phũng khi sắp Hương và Nam ở đường Kỳ-hòa thì Hương kêu gọi nó và Lương một cách vô-lễ. Hai đàng cải-lẽ nhau thì Hương giả bộ-tọn muốn đánh Lương cho nên Lương dùng dao mà cự lại. Bên chừng Hương ngã xuống thì Lương và nó hoảng-kinh chạy trốn.

Chẳng là tên Giang khai rằng Sửu là tay đồng bẩn rượt chỉ cầu hai à hoa-nương cho nên hai à kia thấy khách cho ít tiền nên-hân mới kêu tình-nhân theo đánh Thị-Lang và Thị-Geo chỏi ngay nói rằng giá đã định là 0$50 thì Hương với Nam giữ theo là có ý gì mà ghét đâu.

Tra xét xong Tòa làm án Châu-văn-Sửu 7 năm rưỡi-cố.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Chết ngột.

Khi chiếc tàu Brisgravia ở Hai-phong lại tới Saigon thì người ta đỡ hầm tàu ra đăng cất hàng, thấy một cái thây người đờn ông nằm dưới hầm mà chết. Người ấy là Đặng-văn-Cần, 33 tuổi, gốc người Bắc-kỳ. Xét ra thì khi tàu ở Haiphong chạy, người ấy lén chun dưới hầm mà đi lậu, nhằm chỗ chở rượu, hay lưu ra phải ngột mà chết.— Chôn.

Trộm bóp phơi.

Tên Ng.-văn-T... 14 tuổi, đã bị giải Tòa cang vì tội trộm một cái bóp phơi có 10 đồng bạc của chủ nó là thầy Huỳnh-văn-Tr... làm việc hãng Labbé, nhà ở đường hèm Amiral Dupré, số 6.

Xe đụng.

Chiều hôm 16 Octobre, lối 6 giờ, đường Catinat, xe lơri số C. 1049 của ông B... ở đường Charner, số 34, sốp-phơ là Đặng-văn-Dinh, 25 tuổi, đụng nhằm xe kéo số 1801 là phu là Ngô-tấ-văn-Thiệt. Xe kéo lật nhào không tử còn bà l... ngồi trên xe xuống đất song may không bị chi cả.

Cửa không khóa.

Ng.-văn-D., 48 tuổi, nghề nấu ăn, ở đường Garcerie, số 55 có rằng đêm 9 rạng mặt 10 Octobre, cửa nhà y không khóa, ăn trộm lồn vồn lấy áo quần đáng 10 p. 00, một cái bóp-phơi đựng 3 p. 00, giấy thuế thân và bốn cái giấy tốt.

CHỢLỚN

Thấy rẹo tay là sẽ giết ?

Chiều tối 16 Octobre, người ta gặp một người đờn bà chừng 20, 22 tuổi, nằm chết tại đường Stratégique. Trong mình có dấu tích nhiều mà không biết rõ việc chi hay là bị ai giết.

Thầy chỡ lại nhà xác cho mỗ khám rồi sẽ hay.

GIADỊNH

Sốp-pha.

Số tuần thành làm giấy phép tên Sốp-pho xe hơi số C. 1453 và chủ xe hơi ấy vì bữa 7 Octobre, ông sơn đèn P. đi tuần ấp-trong, làng Bình-hòa-xã, gặp xe hơi đó chở bộ hành đầy qua cho đến đây không chỗ ngồi trong, hai người phải ngồi trên về hành trước, một người tài hãn đạp phía sau.

Cũng một bữa ấy, tại chợ Thủ-đức, cũng làm giấy phạt chủ xe số C. 1727 là khách Lương Tài, ở Saigon, đường d'Adran số 100, cũng vì tội chở bộ hành đầy qua.

SADEC

Ngon ngộ.

Anh bảy S...k... có rằng đêm 6 rạng mai 7 Octobre, quân tử nào không biết quý của số nhảy vô nhà lấy đồ đáng 180 p. 00, mà ảnh mắc ngũ quên sáng mới hay, phải chi hôi đó ảnh hay ảnh đeinh nó chết.

HUẾ

Con ỷ chi cha.

Sau khi bãi học một hơn bốn trò đứng 11, 12 tuổi, hơn vài mươi trò đi ngang qua một nơi trường kia thời kéo nhau vào chơi trường ấy chẳng phải là trường trẻ con học đâu, chính là một trường cô quan, lại có lính canh rất có thể thống, nào có phải là nơi chơi nghịch của các cậu học trò đâu. Thế mà bọn học trò ấy rủ nhau vào, lúc bấy giờ các lớp dạy đã hãi thầy trò đều giải tán cả. Duy con mấy chú tiếp-tanh đó thôi. Các cậu học trò khi rủ nhau vào trong rồi thời tha hồ, cậu xây chơi ngã xây, chỗ kia chạy ngã kia, nào là leo cây hái quả, nghịch phá đủ thứ ; mấy chú lính thấy thế mới động của lại, toan bắt lấy đem nhốt hầm quan. thời có cậu vẫn lay sợ hãi lắm, mà có cậu không sợ toan lại đánh đập mấy chú lính và tự xưng mình là con ông nọ ông kia ; mấy chú lính thấy thế mới lại nhìn mặt rồi thả ra, không đem bắt nữa. Khi ra khỏi cửa lại còn trở lại chửi mắng mấy chú lính một cách rất tàn tệ rồi mới chịu đi.

Hỏi ra mới biết là các cậu bé ấy có cha con quan, cho nên mới ỷ thế mà hách chẳng con gì. Ôi xem đó thời đủ thấy ỷ thế là khi khôn con nhỏ mới bấy nhiêu mà đã biết ỷ-thường chi trường thành thời ỷ thế đến đâu nữa mới thôi. Thiết tưởng ông cha các cậu có thể lực hơn nên đã các thế lực ấy mà nhờ mà cậy, nhờ thế mà có cơm có áo ăn ấm no, có của có tiền mà an-di học khỏi phải thiếu thốn như những kẻ khác, vậy có thể là đủ mà nhờ chớ không phải đủ ỷ.

Sự nầy nếu thấu đến tai các bậc quyền quí có con đi học, thì nên dạy các hàng tử đệ cho có phép tắc kẻo mà nó cũng cho các cậu phạm tội tày làm những điều vô-phép như thế thời đề ở trường đông cũng vậy mà nên có cây thời dạy một lần cho, chẳng phải là trong thời buổi nầy sự ỷ thế mà bơn ai được.

Con trán nước.

Thường thấy đồng tran ở trên núi khô, mà thôi, it ai trông thấy tran nước bao giờ. Nay ở xóm Bê-chuối (dưới chợ núi Hải vân) lại mới giới được con tran nước.

Nguyên ở đó có cái khe rất rộng có nhiều cá, nhưng cá vẫn khôn, nên vậy cái không được chỉ có dăng chắn. Độc thâm thoảng mới đôi khi đâm được một vài con. Một hôm bọn chài lưới đến đánh cá ấn đó, bọn trẻ con thấy có máy chiếc huyền thùng của bọn kẻ chài, bèn xuống lấy lên hai chiếc và cho là bọn kẻ chài đã dùng bọn nghe như có người nằm lấy huyền mà kéo lui lui. Bọn trẻ con quay lại nhìn thời thấy một cái đầu con gì có sắn vẻn ngũ sắc như đầu rắn tỏ lằng cái đầu gỗ người, đang quấp vào mang thuyền mà trì lại. Bọn trẻ con kinh ngạt thấy cả xuống nước mà chạy. Con vật ấy ngóc cổ lên cao và đuổi theo. May chỏ lấy đã gần bờ và an (nông) cho nên bọn trẻ con chạy thoát khỏi. Chiều hôm ấy lại có người dân bà xuống rửa cá dưới khe ấy lại thấy con vật ấy vào đuổi người cướp cả mà ăn. Người dân bà sợ quá chạy lên gò. Chồng và hàn xóm xuống, mỗi người cầu cầm mỗi cái đọc xuống chận đâm được đem làn xem rất lạ : Giống như con rắn mà có hai cái mang không có vảy như chình mà mình lại có nhiều khoanh khoanh vàng khoanh đen rõ rệt đen khoanh lằng khoanh đa. to bằng cổ chân dài gần ba thước tây. rất mạnh, bị đã nhiều vết thương rất nặng mà vẫn vẫy vật lợn mãi mới chết.

Chẳng ai biết tên là con gì. Sau có người rành ghi đi bắt rắn mới biết đó là con trăn nước. Người ấy nói rằng một người đánh cá ấy mà lên trên xa núa có một cặp thuồng-luồng rất to, thường khi trời dông thì nó thường rất là đâu lên đó để cho nước khe nó xuống đầu.

Thuồng-luồng hay là hà-mang cũng một thứ nghĩa là đồng Chính trong rừng lâu năm lớn lắm có thể lên trên khỏi mà đi được. Nhiều con lâu năm khôn lắm, đến cả các nơi làng xóm đông người đề bắt gà bắt chó heo mà ăn. Ngày xưa ở làng An-cư cũng có một con rắn lớn về phía

Chương trình

Các cuộc-lễ sẽ bày mà nghinh tiếp quan đô thống *Joffre*

Vậng-mạng đô thống *Joffre* tìm ngày 11 Novembre sẽ thăng tòng chiếc tàu *Porthos* mà sang qua Đông-Pháp, chừng 16/6 Décembre thương-trường sẽ tới Saigon. Ngài đi có lịnh, phó-nhơn *Joffre*, vẻ lịnh sĩ tùy tòng cũng là có một vị phó-quan nam, một ông quan tư và một ông lương-y theo hầu.

Nên tại Saigon-ta đây. Chánh-phủ có cử một bộ phái-viên để lo sắp bày chương trình các cuộc lễ-độ nghinh tiếp ngài.

Hội phái-viên ấy là :

Ông *Tholance* Inspecteur des Affaires politiques et administratives hội trưởng.

Ông *Hérauld* đại biểu-phòng thương mãi tại Saigon hội-hạt nghị viên làm nghị viên.

Ông *Ballone* Thành phố nghị-viên.

Ông quan tư *Gallermeau* nghị-viên.

Ông quan ba ông *Mesemacker* nghị-viên.

Ông *Lương khắc Ninh* nghị-viên nghị hội ủy.

Ông *Jouse* Architecte nghị-viên

Ông *Jade* làm ủy hàng nghị-viên.

Khi nào chương trình các cuộc lễ ấy sắp đặt rồi, bổn báo sẽ ấn hành cho chư độc giả biết hầu tới bữa ấy đến tiếp nghinh quan đô-thống *Joffre* và dự các cuộc vui mừng.

Ngày 14 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	8 00
Ngân hàng Đông pháp	8 00
Ngân hàng Hong-Kong Shanghai	8 00
Ngân hàng Chartered	8.00

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 13 Octobre 1921

	Trả lời	Trả ra
Ngân hàng Đông-pháp	42 7/8	42 1/8
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	42 7/8	42 3/8
Ngân hàng Chartered	42 7/8	42 5/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 13 Octobre 1921

	Trả mãi
Ngân hàng Đông-pháp	53 76
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	53 76
Ngân hàng Chartered	53 76

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 13 Octobre 1921

Về lợi 3%	50 75
Về lợi 5% 1916	81 45
Về lợi 6% 1918	85 25
Về lợi 5% 1920	95 25
Về lợi 6% 1920	97 00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 13 Octobre 1921

Hàng vận lê-quan tàu chở, giá 3655.50 tấn

2e	— nov.	365 —
3e	— déc.	364 —

Tại Havre ngày 13 Octobre 1921

Trả phe	tháng oct. giá	1107.50 50 kil-lô
id.	— nov. —	1481.25 —
id.	— déc. —	1411.75 —

Tại Paris ngày 13 Octobre 1921

Đường giá 14

Tại Havre ngày 13 Octobre 1921

Cao su giá	4.65 à 4.75
Bông khô giá	160 à 170 — 100 kil-lô
Tiêu đe ngày giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 —
Trà phe Tonkin giá	22 à 270 —

Tại Marseille ngày 23 Sept. 1921

Dầu phộng đề vỏ giá	12.50
Dầu phộng lột vỏ giá	447
Dầu phộng giá	320
Dầu dừa giá	305.310
Dầu Hạt cải giá	—
Gạo giá bột	—

MÈ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn bao trở tại giá một trăm kí lô :

Vỉnh long	4.90 tới 5.15
Gò-công	5.20 — 5.30
Bắt-xắc	5.10 — 5.35
Bạc-liêu	5.20 — 5.35
Nam-vian	4.45 — 4.55
Giá thường bực trung	4.95 — 5.10

Giá gạo chở đến tàu không in thuế xuất vận, bao lấy lỗi, giá một trăm kilô.

Gạo An châu nº 1 25 % tấm tu 10.00 tới 10.20	
Gạo Nhựt-bon nº 2 40 %	8.90 — 9.20
Gạo Java nº 2 50 %	7.80 — 8.00
Tấm	7.00 — 7.10
Cám	2.50 — 2.60

Tàu đến Saigon

Chiếc COMMANDANT DORISE, chạy ở Pondichery sẽ đến Saigon lối 29 octobre 1921.

Chiếc ARMAND BAHUE ở Thượng hải chạy qua Hong kong Haiphong, ngày 19 octobre sẽ đến Saigon lối 28 29 octobre rồi qua 30 31 octobre chạy về Phap-quốc.

Tàu chạy đi

Chiếc HAIPHONG ngày 15 octobre, 15h một cái sẽ chạy ra Côn-nôn rồi chạy tuốt qua Singapore.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu PHAN-NGOẠI ngày thứ tư chạy đi Nam-vian

Nông vụ

Từ ngày 15 đến 30 Septembre 1921.

Gocong.— Trong mấy tổng Hoà-lạc-hạ, Hòa-đông-trung, và Hòa-đông-thượng đeo mà lại rồi hết, còn trong mấy nơi ruộng thấp và gần các lũng khác thì gần rồi.

Mà đeo rồi cây nào cây nấy tươi-xanh lớn dài.

Mùa mang có mới thanh mậu lắm.

Tânan.— Đeo mà hái muốn cũng gần rồi. Trong tuần tháng rồi có mưa thường thường. Mà cũng tốt tươi, nhà nông đeo mong năm động trúng mùa.

Mytho.— Mưa có thường thường và lại mưa lớn, nên việc nhà nông như đi mà làm xong rồi. Mạ đeo rồi đều xanh um. Trong miệt kinh nầu, nước lớn nhưng không hại, mà đeo lại rồi.

Hatien.— Mưa khi không dứt ngan, nên các chỗ ruộng cao lấy làm lo sợ, nhưng mà có một vài chỗ lúa sớm đỏ gấp, các nơi đều tốt.

Khi nào có việc cần đến, mà muốn đặt dùng quen-khách ăn thường dùng rượu Sâm-banh champi me hiệu Tisane Martuis de Bergey

Thử nửa

Thì làm sao mà cho phi tình vui vẻ đặng

Rượu nầy có một mình hãng Genie Vreres trữ mà thôi.

Gia truyền tập

(Recettes utiles)

Mũi đỏ *(Nez rouge)*

Thường thấy cũng lắm người chẳng biết vì sao ; nói mặt thì duy có cái mũi rất đỏ, như là nung thì chẳng nói thì, nhiều người không phải thế mà mũi tự nhiên đỏ hoài.

Vậy nếu ai có như vậy, xin hãy rửa thứ thuốc nước nầy.

Bi-rate de saude 12 grs. Eau de Cologne 25 grs. Eau de roses distillée 150 grs ; ba thứ hòa chung lại, rửa cho thường cái mũi mình thì ắt hết

Muốn biết trứng gà còn tươi

(Pour savoir les oeufs frais)

Tạng 120 grs mũi, (sel de cuisine, tron) một lítre nước, rồi thả trứng gà vi. Nếu trứng gà mới nội trong 3 ngày thì nổi lờ đờ ; còn đã cũ rồi thì nổi trên mặt nước.

Muốn hết đờ mồ hôi tay

(Contre la sueur des mains)

Chừng ấy cũng lắm người có. Annim mình gọi là tê-thấp. Vậy nên dùng thứ thuốc sau đây, 15 grs. de boras, 15 grs d'acide salicylique, 5 grs. l'acide borique, 60 grs. de glycérine, 60 grs. alcool dilué.

Mấy thứ ấy hiệp chung lại, mỗi khi dùng thì chứng một muỗng café, vọt hai lần lay mình, dùng chọ thường thì phải hết.

Muốn trong sân không mọc cỏ

(Pour empêcher l'herbe de pousser dans les cours)

Nấu sôi 100 litres nước với 10 kilogrs vôi sống (chaux vive) và 1 kilogrs sanh-tăng ra bột (soufre en poudre) xông rồi để vôi chìm nó lóng trong, thêm vô cũng một trăm litres nước nữa, rồi tưới nơi nào mà mình muốn trừ cỏ mọc.

Dầu đánh bóng đồ gỗ

(Huile à polir les meubles)

Thứ nầy dùng đánh bóng đồ đạt trong nhà như là bàn, ghế, tủ v... v... cũng tốt lắm, 2 *muỗn dầu Olive* (1 muỗn giấm thứ 11 chua) một chai (vinaigre faible) 3 *muỗn* essence de térébenthine trộn cho đều bằng một cây cọ cứng (pinceau dur) rồi chải vô các món áy và phải lấy gạc khô mà chùi lại cho thiệt sạch, mới thấy bóng sáng.

NGUYỄN-VĂN-SỬU.
Mocay.

Việt-Nam Kí-niệm đài

LẠC-QUYÊN

PHU-LỘC

Lê v Khanh	1 00	Lam Chia	0 50
Khu Hao	1 00	Tra Ea	0 50
Ng. ngọc Liêu	2 00	Phu v Huong	0 50
Tran Phot	1 00	Ph. v Luom	0 50
Mach Minh	1 00	Ng. v Binh	0 50
Tu Khoanh	1 00	Ng. van Rat	0 50
Tang v. Nghi	2 00	Ly Huot	0 50
Tang v. Tam	1 00	Nguyen Quan	0 50
Truong Duong	1 00	Huynh v. Kha	0 50
Seu Im	1 00	Huy na v. Ben	0 50
Lam ngoc Ho	0 50	Ng. v. Tuc	0 50
Pham van Tai	1 00	Ng. v. Tung	0 50
Ng. van Giang	0 00	Tran v. Tinh	0 50
Lam Phu	0 00	Tran van Ton	0 50
Truong v Cuong	0 50	Total	252 00

RÉCAPITULATION :

Total du 1er Carnet	52 00
Total du 2e Carne t	108 00
Total du 3e Carnet	42 00
Total général	252 50

Le Président du Comité Régional de Phu-lộc.

TÍNH THAVINH

Ng. v. Ngout	1 00	Hồ thi Kim	5 00
Ng. v. Go	1 00	Huynh Hung	1 00
Duong v. Tan	1 00	Ng. v. Hoi	1 00
Trang Kiet	1 00	Ng. van Tri	1 00
Ng. v. Nhung	1 00	Ly v. Chương	1 00
Ng v. Xuyen	1 00	Ph. thu Hoa	1 00
Ng v. Dinh	1 00	Ng. v. Tai	1 00
Duong v. Kên	1 00	Ng. thi Tanh	1 00
Ch. v. Lương	1 00		
Tr. v. Xuyen	1 00	Canton Bình Trị Hoa	
Ph. khắc An	1 00		5 00
Vo v. Bên	1 00	Ng. duc Tế	5 00
Ng v. Tuan	1 00	Trần v. Sư	1 00
Ng v. Bông	1 00	Ng. v. Hanh	1 00
Le ph. Giau	1 00	Trần v. Chi	1 00
Ng. v. Thom	1 00	Huỳnh v. Do	1 00
Ng. v. Dinh	1 00	Ng. v. Thu	1 50
Vo v. Tra	1 00	Trần Chương	1 00
Vo v. Lâu	1 00	Phung thi Thanh	1 00
Ph. v. Nhương	1 00	Liêu Xương	1 00
Cao v. Thi	1 00	An Phan	1 00
Ph. duc Hiền	1 00	Trần Hồn	1 00
Lâm tap Thi	1 00	Duong v. Thiet	1 00
Tr. v. Con	1 00	Ng. v. Dinh	1 00
Hồ v. Tỷ	1 00	Huynh v. Thiet	1 00
Tr. v. Hoi	1 00	Lương v. Qui	1 00
Trần v. Lá	1 00	Ng. v. Dinh	1 00
Doan v. Gao	1 00	Lê anh Trung	1 00
Lê v. Gà	1 00	Dương v. Khảo	2 00
Cao v. Quit	1 00	Ng. v. Dung	1 00
Duong phi Qui	1 00	Ng v. Bôi	1 50
Tr. v. Thanh	1 00	Trần thi Phụng	1 50
Ngô hòa Diệp	1 00	Trần v. Thừa	1 10

Le Président du Comité Régional de Travinh.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt đện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG Ẩm-NGỌ, *Avenue de Charner et Catinat*

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐÁM, CHỖ XỨC SỎI, ĐIỆU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem tuồng thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm gió nào cũng được, chẳng nhọn nắn lòng tiếp rước.

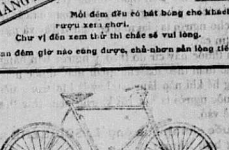

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32.34.36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Trường Võ-văn

(Cantho)

Trường Võ-văn xưa nay dạy thi bằng cấp sơ học mà thôi (Certificat d'études primaires local). — Nay lập lấy thêm lớp dạy ba năm cho đủ thi Bằng cấp tốt nghiệp *(Diplôme de fin d'études local ou Brevet élémentaire).*

Octobre 1921 — khởi lập lớp ba (1re année)

Aout 1922 — lập thêm lớp nhì (2e —)

Aout 1923 — lập thêm lớp nhứt (3e —)

Vậy nên ngày 17 Octobre 1921

Khai trường dạy *(lớp ba 1re année)* có thầy tử tài van chương và bát vật thiết giải dạy.

Tiền học định như vầy :

Externe, mỗi tháng	10 p.
1/2 pensionnaire	14 p.
Interne	18 p.

Số học trò định chừng 30 trò trở lại mà thôi.

Cantho, le 5 Octobre 1921.

Võ-văn-Thom

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, môn bài 25 và 27

Mới được bên Huế-Kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, lối làm, chở được 15 người bộ hành.

Giá rẻ lắm.

Hãy đến mà coi.

Lạc chân chư quí vị muốn hỏi điều chi xin viết thư cho bổn hãng môn bài 25 và 27 đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.

IMPRIMERIE DE L'UNION

NGUYỄN-VĂN-CỦA

157, Rue Catinat, 157, — SAIGON

Bản đủ các thứ giấy, viết mực, bao thơ, nghi viết, thước gạch, viết chì đen, đỏ, xanh, keo, bình mực, giá viết, dao cạo chữ, keo, gomme, chuông kèn bỏLOS in đủ các thứ sách, thơ, tuồng, truyện bằng chữ Langsa, quốc ngữ và chữ Tàu. Bước Lục-châu chư Quân tử muốn in sổ bộ, các lời rao báo, các thứ đánh thiệp thư, truyện, thiệp tang, thiệp đem cưới vấn, văn, chúng tôi sẵn lòng hoan nghinh và cám tạ.

Có in danh thiệp có bông hoa nhiều màu sắc xinh đẹp. (Cartes des visite à fleurs).

Có bán đủ thứ tràng hoa (Couronnes mortuaires), bằng sành và bằng chrom.

Các việc quan khi được thưởng mấy-đây (Médailles) thì xin đến tại *Imprimerie de l'Union* hay là viết thư mà mua đủ thứ mấy-đay Croix de la Légion d'honneur. — Palmes académiques. — Mérite agricole. — Ordre Royal du Cam bodge. — Ordre Impe. lal du Dragon d'Annam. Palmes du Nun Sha phon. — Médailles de Sisowath 1er Cambodge.

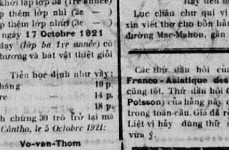

Trong Lục-Châu các tiệm tạp giới cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles *đều có bán thứ dầu hỏa hảo hạng.*

ĐAU GẦN CỐT, BỊ NHỨC TRONG XƯƠNG, GÃY MÓN

HỦ HUYẾT

THÌ DÙNG

LẤY THUỐC HUYẾT,

DESCHIENS.

LÀ một thứ thuốc bổ-việt thượng hạng, các danh-y lừa công chọn.

Bổ hơn thứ nhứt và thuốc có chất sắt. Nhứt dùng trong các trường-hợp thần kinh suy nhược.

Hãng chánh DESCHIENS, 9 đường Bourdaloue, Paris và các nhà thuốc.

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KỂ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta, lại nhờ có người Tây và người Nam thày đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiều hiểu đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thi nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc ếu ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
—ÉTABLISSEMENTS—
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu **ALCYON** và **HERCULE** thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Hãy uống thứ thứ rượu
AMER HONORÉ
Là một thứ giải khát ngon
thượng hạng
Của một mình hãng **Denis frères**
có trữ mà thôi.

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy **NIL** mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu.

Tôi chắc chắn một mình hãng **Denis Frères** đại lý khắp cả Đông-dương.

Vụ ông Cò Duval

TRA XÉT

Ai nỡ lòng nào

Trong số hôm qua tôi có thuật việc người con gái bị giết, bỏ nằm gần đường lối Ô-ma, khi xe lửa Saigon-Cholon chạy đến, tên cha xét giết ngờ thầy nên súp lê ngừng xe lại đàn xuống coi. Thấy quả là một cái thây của một người con gái bị người ta giết, trên trán có vẫy máu, xem dáng thầy thì đó chắc rằng người con gái nầy bị giết đêm hôi 12 giờ khuya, nên khi xe-lửa đến Chợlớn thì tên cha xét giữ cho đó hôi hay. Liền đó ông cò *Duval* thân hành ra trại xét, vụ ấy như vầy :

Khi ông cò đến tận nơi, ngài thấy thây một người con gái mặt đồ vải đen, muốn rõ người ấy bị đâm giết gì mà chết hay là sao; thì ngài bảo chở đến nhà mổ-xẻ đặng quan thầy khám nghiệm.

Hỏi ra thì người con gái ấy là Ngthị-Nhang. Quan thầy khám nghiệm thấy ngoài trứ một mũi đao đâm tại cổ, lại còn một mũi đao đâm khác nữa ở dưới vú bên tay trái, mũi ấy đâm phứng vào trái tiêm nên mới chết.

Đang lúc sở tuần thành tra xét thì lối 12 giờ khuya một tên hạnh kha của dựa sát nhơn độc thủ ấy đến đầu cho rằng tên bạn nó là *Nguyễn-văn-Ghé*, cựu lính thợ đi Tây về, hiện giờ chuyên nghề kéo xe kéo giết thị Nhang đó.

Bắt tên *Nguyễn-văn-Ghé* đến thì nó chịu rằng là tình nhân của thị *Nhang*, còn việc giết thị *Nhang* thì nó không rõ, tuy vậy mà nó làm một việc nầy làm cho ai nấy đều sanh nghi : là khi dẫn nó đến nhà mổ-xẻ, cho nó nhìn cái thây, thì lúc nó vừa thấy, thì vụt sụt lui lại, đoạn ông cò hỏi nó nhiều câu lắt-léo lắm, nhưng mà nó cứ khai rằng oan nó mà.

Hỏi đò ông cò bèn đòi chủ nhà của thị *Nhang* là tên *Giàu* mà hỏi, thì tên *Giàu* khai: vẫn tôi có muốn cần dùng một người vú nuôi đặng nuôi con tôi, thì lúc đầy có một người anh em tiến dẫn thị *Nhang* cho tôi. Tôi khi nạp dụng thị *Nhang* thì tôi hỏi vậy nó có chồng con chi chăng, thì nó nói nó có chồng nhưng đã thôi rồi, nên nay nó muốn tách thân ra một mình mà làm nuôi miệng.

Từ ngày đâu tháng thị *Nhang* vô ở với tôi cho đến mười tây, tôi thấy nó giỏi giắn, thì tôi có lòng ngợi khen, đến bữa ấy, lối sáu giờ chiều, tôi thấy có một người kêu thị *Nhang* ra nói chuyện, thì tôi hỏi tên ấy là ai, tên ấy nói rằng mình là tình-nhơn của thị *Nhang* nên muốn đến thăm và muốn xin phép tôi ma cho thị *Nhang* đi với người ấy đặng chuộc giùm đôi bông tai thế cho người nào đó. Chừng tôi mới cho phép đi, thì hai đàng đi được một lát rồi trở về, tôi thấy, mới hỏi vậy mà kiếm được người thế đã đó chăng, thì tên *Nguyễn văn Ghé* nói rằng kiếm chẳng đặng vì mắc lửa nay hy hi chợi cuộc lễ khuch-trú nên không có ở nhà. Nói rồi đó, tên *Ghé* ở lại nhà tôi cho đến tâm giờ tối, rồi lại xin phép cho thị *Nhang* đi nữa. Lần nầy tôi không cho mà nói rằng nếu nữa đêm thằng nhỏ nó dậy khóc đòi sữa rồi lấy ai mà đỗ nó. Tên *Ghé* lại xin ở lại đó mà nghỉ, tôi cho. Đến chừng khuya thằng con tôi thức dậy khóc, tôi thấy vậy ngỡ là thị Nhang ngủ mê nên lật đật ngồi dậy lại kêu, thì không thấy thị Nhang mà cũng không thấy tên Ghé, nên theo ý tôi cũng nghi cho tên Ghé giết tên Nhang nhưng không rõ bởi duyên cớ nào.

Chúc là hậu hôn nên mới thù oán mà giết vầy cho gì.

MICH.

Trần-minh-Tịnh

Commerçant à Vinhlong

Tiệm nầy thay một cho tiệmthuốc *Pharmacie centrale franco-annamite* **của ông André Lê-văn Minh, bán đủ các thứ thuốc Tây.**

Bán hàng dẻ, tợ, lựa, giấy, guốc, nón Backỷ thiệt tốt hơn hết, savons Dyfoam nhuộm đủ các thứ màu, xe máy hiệu *Lowel* **hãng Thuận Hoà hiệu Hercule, đồ phụ tùng vỏ ruột xe máy đủ các hiệu, sách vở, mực viết, cho học trò dùng, thơ, tuồng, truyện quốc ngữ, giá bán rẻ hơn các nơi, cũi xin qui vị thạnh tình huệ cố**

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

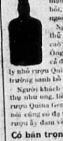

Hiện hay gần hết nước Nhựt-kỳ có một vị điền chủ đã ngoài 95 mà hai con còn sức lực mạnh mẽ như người ít tuổi, đi đứng chỉ bằng, ăn mỗi bữa còn ngon hơn người trai tráng còn có sức lực không phải kém vậy? Ông già đáp lại rằng: Có chi la đó mà hỏi cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quinia Gentiane hiệu Manet là một thứ rượu trường sanh bất tử vậy.

Người khách nghe nói cũng có lòng một việc trường thọ như vậy, liền về nhà mai lo đi mua cho đặng thứ rượu Quinia Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có đi tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy dùng về mà uống hỏ vị mỗi bữa.

Có bán trong các tiệm hàng xén *(épiceries)*

Pommade Cadum

Thuốc dán Cadum

Trị những mụt nhọ nhỏ ngoài da

Dùng nó xức thì mụt phải khô mà lên nhỏ, da liền lại lại như xưa. Muốn k ỏ đau các chứng ngoài da thì xài nó cho kịp, nó cứng đứt sự ngứa tức thì, làm ra yêm ái, và hết nóng nảy. Thuốc dán Cadum thần hiệu nhứt trị về những bịnh ngoài da như bịnh E zé ma, boutons dartres, gale, peau écailleuse, éruptions, f ncles, ulcères, écorchures hémorroïdes, urticaire, croutes, teigne, coupures plaies brûlures, gerçures, et sec es.

Tiệm thuốc nào cũng có bán.

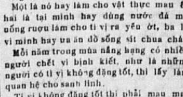

Pilules Pink

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, cũ trữ tại tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENT Pharmacie Normale, de Saigon.

TỲ VỊ CỐ BINH

Trong cơn trời, nóng nực, nếu tỉ vị có bịnh thì lấy làm hiểm nghèo cho mình lắm phải dự bị cho nghiêm nhứt vì trong cơn nóng nực tỉ vị loại độc là vì có nhiều cớ.

Một là nó hay làm cho vật thực mau ế, hai là ta mình hay dùng nước đá mà uống rượu lắm cho tỉ vị ra yếu ớt, ba là vì mình hay ưa ăn đồ sống sít chua chát.

Mỗi năm trong mùa nắng nóng có nhiều người chết vì bịnh kiết, như là những người có tỉ vị khỏe mạnh thì lấy làm quan hệ cho sanh bịnh.

Tỉ vị không đặng tốt thì phải mau mau mua thuốc **Pilules Pink** mà uống, chớ khá điền trì. Thuốc Pilules Pinh để uống lắm và lại vị tiền.

Mỗi buổi ăn cơm rồi uống một hoàn thì đủ.

Tiệm thuốc nào cũng có bán.

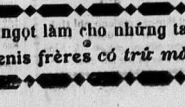

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương nghệ công-ty, kính cho đồng bang hay rằng chiếc tàu « Phân-Nuôi » của hội đưa bộ hành và chở hàng hóa, từ Saigon đi Nam-vang và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec, Đất sét, Cái-tàu thượng, Cao-lãnh, Chợ thủ, Hồngngự, Tân châu, Vĩnh-xương, Vĩnh-lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng. Xin đồng bang chiếu cố động giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ tối.

Tại Nam vang đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

HOA CHỢ'N DUNG

Đã khéo lại rẻ hơn các nơi

Bán ảnh.....	(1) 0m 50	× 0m 60	
	(2 0m 52	0m 75	
Nguyên bình . . .	(3) 0m 70	1m 00	
	(4) 1m 00	1m 40	
	1e 2e 3e	4e	
Sélours à sauce .	8 15, 25 et	35$	
Aquarelle ou pastel	20, 35 50	60	
Peinture à l'huile.	40, 65 85	120	

Hình hoa không giống không ăn tiền. Thơ, hình, mandat xin đề ngay cho M *Nguyễn-an-Thân*, **ex-professeur de dessin à Phnôm-penh Nhà-bè (Giadinh) Cochinchine.**

Dầu hôi hiệu cái Mão

Dầu hôi hiệu **Cái Mão** (**Le Pétrole Couronne**) cũng đầu của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles.** Dầu nầy thắp đượm lắm. Hễ dùng dầu hôi thì chẳng nên quên hiệu **Cái Mão**. Phải tìm cho đặng hiệu **Cái Mão** mà mua, thì mới đặng đầu thiệt tốt.

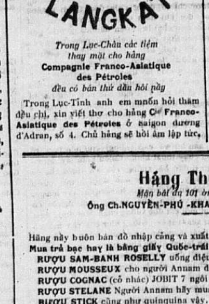

Trong Lục-Châu các tiệm
thảy một cho hàng
Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles
đều có bán thứ dầu hôi nầy

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng Cie **Franco-Asiatique des Pétroles** ở saigon đường d'Adran, số 4. Chỉ hãng sẽ hồi âm lập tức.

ĐÈN LỒNG đốt có măn sống, hiệu BEST và WIZARD.

Không hành ao,
Sáng trắng ngời.
Không hay nghẻt,
Đi đôi,
RẺ.

Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG NGHIỆM
8e đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đó mà bỏi.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON.

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đồng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhỏ.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa mới lập tiệm cho mình đồng xe kéo chắc chắn và kỹ lưỡng làm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên đăng thơ Cao su percale C.G.M cho xe mình

Vỏ (enveloppes) hàng nhứt, mỗi cặp 12$50.

Ruột (chambres à air) 5$ 00

Bán tại Hãng dầu *Con sư*, ở đường Douaumont Saigon.

Hớ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỚ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

In bố cố, cung-kỉ, thủ thiếp, vẽ hình, in hình mới lắc là món gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh đúng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ như trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.

HỚ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

55 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 8 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và đề trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biện rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Hãng Thuận-Hòa

Mộc bài số 101 đường Catinat, Saigon

Ông Ch. NGUYỄN-PHỤ-KHAI *Ancien Administrateur-Délégué*

Hãng nầy buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn **1.000.000 quan.**

Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đặng.

RƯỢU SAM-BANH ROSELLY uống điệu đàng ngon ngọt, hãy uống thử thì biết.

RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (cô nhắc) JOBIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon uống tiêu mà lại bổ.

RƯỢU STELANE Người Annam hãy mua để phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANGSA « PHILOS » Giá rẻ mà lại chắc hơn các hiệu xe khác.

MÀU SƠN HIỆU COLORIN.

Giấy cho đờn bà Annam dùng.

Giấy tây bottine, và soulier thứ thượng hạng.

DẦU THƠM HIỆU DULCI dầu nầy thơm lắm.

DẦU MENTHE và MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.

THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR gói 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm miệng và không khó cổ.

Người **ANNAM** hãy mua đồ của **HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA** thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu* FORD *thiên hạ dùng nhiều hơn hết ?

Tại nó rẻ hơn
Nó ít tốn hơn và
Gọn gàn nữa

Hơn 400 cái xe* FORD *chạy trong Đông-Pháp rồi

Giá xe 5 chỗ ngồi..... 2.300$

Giá xe Camion 1 tấn..... 2.200

NÊN ĐẾN MÀ COI RỒI CHẠY THỬ TẠI **Société Indochinoise de Transports**
4 rue Filippini SAIGON

Có bán Caosu MICHELIN Đại biểu

Ai muốn mua sỉ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*) ???

Như : Lãnh rộng tron, bông lãnh hẹp, địa mịnh bằng, mình quế, xiến bông đơn bông tiêu, bông hột mè, lượt lông, xiến trắng 7 chỉ, sa tron, sa bông, lụa các thứ, nhiễu, mình go v. v. màu mùng, bông phấn, lá cây, đơn, trắng hột mè.

Nên viết thơ tới cho tận **MAISON TONKINOISE ĐÔNG-THỊNH**, Rue de la Soie n° 4 à HANOI, mà mua.

Tiệm ấy mới chế ra thứ lãnh 1 cây 2 áo dài đủ mọi màu tốt và chắc lắm, khảo thua bằng nhiều mình gởi và ghé thonet, ghế chaco (Rocking-chair) bằng mây nhẹ mà coi ngồi lắm.

Buôn bán thiệt thà và đã tính giá riêng rẻ, ba cho mấy nhà mua sỉ đặng kiếm lời nhiều.

Viết thơ lấy kiểu (echantillon) cũng đặng, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ ấy hàng cũng vậy, vì đã có giá riêng tính cho bạn hàng (clients) chẳng hề tính mắc bao giờ.

Gởi contre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trả đủ trước thì, sẽ đặng trừ 2%, và cái phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds aura droit à une remise de 2%).

Gởi mandat trước xin đề như dưới đây :

Madame LƯƠNG-NGỌC-BÀN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng* Denis frères *có trữ mà thôi

PHARMACIE - PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng báo-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chưa từ có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LEROI MÔN SỐ 99 VÀ 101

ĐẤT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Lời rao

Cho mấy ông lấy chụp hình, đâu thiện nghệ đâu hum chớ.

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tính theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v. . .

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ lẫn lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình cham khẹo lắm, thứ nào cũng có nhiều bổ hình khác, cham tốt lắm.

Có chụp hình, cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình, giấy Brômure và brillant contraste từ hộp 100 tờ, hiệu 13 x 18 thì $ 4 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu đẹp làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY bằng DA bền tây hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NÚT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất xinh đẹp.

BÀN SỈ rất nhiều mấy miền kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HIA ĐÁ LÁNG, DÉP DA LÁNG, GHẾ XÍCH-ĐU THONETS, KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi tặng quí khách.

Xin CHUYỂN chiếu có tới rất cám ơn. BÀN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 20 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUỆ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 161 mới dọn một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có dọn phòng ở dưới đất rất sạch sẽ cho quí khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TUT CHẮC — Ai muốn sắp đi thì nào; thì chỉ giảm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

NGỤ NGÔN

Con rắn rã cái giẻo.

Con rắn nọ kiếm mồi dữ dội,
Bò tìm vào chỗ nọ bỏ không;
Chỉ-dụ cho dặng no lòng.
Ngó quanh quất thấy giẻo con nằm mặt,
Tưởng giẻo đó là đồ ăn dặng.
Bò lại gần thử coi giẻo cọ.
Trăn thấy giẻo chẳng ra chi,
E rằng nhọc hơi chớ gì là ngon.
Chẳng thấy rắn dộn-dán phải ghét,
Hỏi ngọc nầy giả biết ta chăng.
Ta đây mình sắt gan đồng,
Dầu rằng mi lợn của mọn dặng đâu.
Mi sao chẳng nhớm sau trông trước,
Hoá làm cản ăn bốc quả ngu.
Kia rằng gầy, nọ bảm đau,
Mi thu tu-tỉnh mới hầu chịu trong.
Hầu nghe nói trăng nhẫn bề thảo,
Trót mình bò bên-ba trên chui.
Chồng tay ngực ngẫm ngùi tự-tôi,
Ngọa ngôn ngữ gợp it lời làm gương.
Cho hay thường ghét lẻ thường,
Dặng.

Tùng-Dực.

Hòa nguyên vận

Thương yêu lựa phải sửi pha xuôi ;
Vàng đá lòng chẳng đổi phải tuổi,
Trảo tới rằng Khổ cao vol ;
Ngọc tô-đồng Hạnh-tường người.
Trí thơ sự nội dặng quanh quất ;
Biện học khôn tường khúc ngược xuôi.
Cảm lúc dặm ngàn mang nghiệp đến ;
Non sông dầu tỏ nghĩa đầu người.

Bằng Dinh

Kỳ hữu

Nước xao biển đợn ngạt dua kình,
Mặc ý người ta, mặc ý mình.
Nắn hạ trải qua trời hạ-nhựt,
Mưa xuân vui gặp tiết xuân tinh,
Leo mây sẵn đợi trang huề thủ,
Bẻ quế mong theo khách thượng trình.
Hỏi hữa đi vân con nhớ chăng ?
Mộn nồng xin yen chữ sơn-minh.

Phi-Nam-Xang

Vũng-Tàu phong cảnh

Thọ trời khéo tạo thú thanh-cao,
Có cảnh nào hơn cảnh Vũng-Tàu.
Non chập-chồng cao, cây dượm lá,
Biển mênh-mông rộng, nước lòa sao.
Phố-phường : xe ngựa lao xao chạy,
Thành-lầy : quan binh rộn rực vào.
Thôi-lời xem-kỳ hoa cỏ lạ,
Đẹp lòng du-tử biết là bao !

Quốc-Phi.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Tường luận

Tôi có xem báo số 193 đề ngày 27 mai 1921, thấy nói rằng : Rượu là một cái gốc làm cho người ta tàng tán, và lại là một vật vô ích, khiến cho nhiều người tán gia bại sản, và tăng tận lương tâm, nên tôi xin phụ giải nghĩa cái sự hư-nên của rượu cho chư-vị tường, vì chẳng lời tục-ngữ có nói rằng : *mùa sâu có đốt, nhà đột có nơi* thế thì cái tánh rượu cũng có chỗ hư mà cũng có chỗ nên, chớ không phải là hư hết. lời thánh xưa có câu rằng : *duy tước vô lượng bất cập lạng*, nghĩa là : dầu có uống rượu hễ vừa thích chí thì thôi, nếu uống cho quá bực thì phải sanh nhiều đều rối lạng, nghĩ từ thuở đời vua Huỳnh-Hế, có người Đỗ-Khương chế ra rượu để mà làm lễ nghĩa cho thế gian, thì từ đó đến sau, trải đời vua thánh tôi hiền, thì cũng dùng rượu mà thưởng kẻ có công, và đãi người có nghĩa, thì cũng toại chí mà thôi, chớ không có ai tôi lọi, nghĩa là mấy ông ấy dùng có độ-lượng, đều như đời vua Kiệt-Trụ là bởi bởn vượng-chi chúa, tham dâm lạc họa bày ra trước trì nhục làm mà chơi cho phỉ chí, đến nỗi vong quốc lại gì, mà để danh ô muôn thuở ? lời dùng quá đó mới đến con, vậy thì tôi xin kể cái chén rượu có lẻ nghĩa cho chư ông nghe như có chỗ nào không phải thì chụ ông sẽ sửa giùm thì tôi rất cảm đội cái ơn giáo vụ làm, chén rượu có lẻ như vầy, phàm *quan hôn tang tế*, vô *tước bất đắc ký ngôi, nhược phụng tổ tự tiên vô tước bất thành ký lễ*, nghĩa là : mỗi khi có làm mai mối sui gia hay là việc điếu tang trợ lễ, hễ có chén rượu thì mới mở miệng mà nói các việc khác mới thông. Còn như khi đơn ông quầy hà đồ cha cùng mẹ chi đó, thì cũng có chén rượu mới phải, dầu cho dọn cỗ bàn xong rồi, thì chủ dám cầm cái nhạo rượu rồi ra, thì mới vái ông bà cha mẹ uống rượu mà phò hộ con cháu mới được chớ có vái ông bà về ăn đỡ ăn đâu nà. Vậy thì con cháu xúi ông bà hư sao, đến khi cúng rồi dọn cỗ bàn mà đãi khách, thì cũng mới kể sang trọng thêm tốc đi nỗng rượu. Chớ có mới đi ăn đỡ ăn đâu nà. Vậy thì chủ đám mới mấy người ấy uống đỡ hư hay sao, có khi mấy nhà nghèo sai đi mua rượu chưa về kiệp đầu mâm bàn cỗ dọn rồi thì cũng phải chờ rượu về mới cúng, có phải rượu ấy là hư sao, nên tôi xét rằng không phải rượu mà hư, tại người làm hư, vậy nên sách có câu rằng : *tước bất tự nhơn nhơn tự tự*, nghĩa là : hễ ai đừng phải thì nó trọ cho tràng tình thần, nếu ai dùng quá độ thì nó hàn cho hư danh hổ ghét, ấy là cái tánh cang đồng của rượu đó, đã vậy mà lại con có tánh giới nhựt vậy : *Phong bài cứ thống tung y cứu bịnh nhi hữu danh, tửy muộn giải phiền dục phó thần sầu nhi đắc lực*, nghĩa là : mỗi khi con người có ai đau chứng phong bại nhập cốt thì ủ ống thuốc phải chế rượu và dặng cho nó dẫn thuốc vào gân cốt mà trị bịnh. Còn khi nào có ai thua mượn làm kế chi chi hay là mất của chết con chi đó mà sanh chứng buồn rầu, khi có thân hằng cố hữu đến viếng thăm, thì cũng bày chén rượu mà giải buồn thì cái tánh hườn cũng giảm được mọi nhâm, lại có câu tục điệu rằng. Vòng tuổi bình giải phá lòng sầu. Còn người đanh nhọ thì ngâm rằng: *Phá sầu ngũ dụng tửu nhi bình*, nghĩ như vậy thì chén rượu cũng đủ sức dùng theo phe vẫn phe võ, có phải rượu mà hư sao, còn như anh Phan-Khoái đến hội yến Hồng môn uống hết 2 đấu rượu mà xĩ mụ Hạng-Võ phò tá Lưu chúa mà dẹng cơ nghiệp nhà Hớn 4 trăm năm thì cái rượu đó cũng hư sao và cái việc uống rượu thì cái hư nên đều bởi người mà ra chớ không phải rượu là hư, bởi vậy trong sách có câu rằng : *Dưỡng kỳ dai giả vi dai nhơn dưỡng kỳ tiểu giả vi tiểu nhơn.*

Con người chiệu khí huyết cha mẹ mà sanh ra, thì cũng đủ thân thể phát phụ vậy, hễ ai biết lo học hành cho thành công-danh mà tranh danh đạt lợi, lễ thế an hàng, danh lưu thiên cổ, dầu cho thời vận hết tế đi nữa, thì cũng an hần lạc đạo, thì người ấy là đại nhơn. Còn như kẻ nào lo dưỡng cái khẩu thể, hễ thấy gặt thực thì ăn ỗng cho mệ mang, hễ trong lưng có một cắt, mà muốn uống một chai cho vừa cái lòng sở dục, thì nó phải sây, tiếu say dạng rồi, thì mắng đầu nầy, nọc đầu kia, không kể kẻ sang người trọng, về tới nhà vợ con càng đáng, thì lại càng nổi nóng mà đập cửa phá nhà, đến khi tỉnh rồi, của mình hư hao cũng tiết mà ngậc cơn cái lỗi khoác nạc hồi hôm đó, thì tức thiệt phải sầm lẻ mà phụ lạy người ta mà thì cũng bởi nhứt tác ưng hườn-nhứt thọ nào có ai xúi dâu mà nhưng mấy người ấy thì cả đời làm dưa tiêu nhưng mà thôi, thì có phải là cái hư nên bởi người mà ra, chớ có phải là tại rượu dâu, vậy xin chư qui ông xét lại, như có chỗ nào sơ sót xin qui ông sửa lại, thì tôi rất đội ơn, vì tôi là người ở chốn thôn quê sống giã, lời nói thô tục, dầu dám sánh với những trang trí-thức ở mô. Cái xin chư qui ông miễn chấp.

Le Hương thôn An-bình-tây (Thảo-am).

Nguyễn trí Phú

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu « BAC-CHUS » mới chơ lại! Nam-kỳ lần thứ nhứt, ngọc không có thứ rượu nào bằng

Chỉ một mình hãng **Denis Frères** *trữ mà thôi.*

L. JACQUE CÔNG-TI

Hãng **L. Jacque** công-ti gốc bởi hãng *Bandeira-di*, sang qua *C. Bandier công-ti*, rồi tới *Graf, de Laitharcu công-ti*, rồi *Graf Jacque công-ti* hãy giờ trở nên *L. Jacque công-ti* vốn là hãng bán những đồ đồng sắt và đồ nội dụng, lần đời hơn hết trong đất Nam-kỳ. Kho trữ tại Saigon càng ngày lớn hơn hết trong thành-phố, và sẵn chứa đủ thứ đồ thường hàng cho người chơn lựa.

Hãng L. Jacque công-ti, hãng thứ lì hãng trong đất, nên mới dám chịu bao công tốn của in ra cuốn mục lục quốc-ngữ để tiện cho quí khách dùng.

Những đồ qui-hiệu của hãng **L. Jacque công-ti**, trữ bền chẳng phải ít ; kể ra :

Tủ-sắt hiệu Bauche là hiệu đã có danh ký ba mươi năm nay ; nào nhà Băng, nào kho nhà-nước thảy đều dùng. Hiệu Bauche cho mà đứng danh lượng lẫy thế ấy, nhờ bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc chắn của nó.

Máy dùng thục nước chữa bịnh hiệu Jacod Delafon ...

Nông cách nào cũng không nức. Thật là đệ nhứt và không hiệu nào bằng.

Máy may hiệu Gnome và Rhone Chánh hiệu Langsa. điều-dàn hơn hết.

Máy trượce thủy hiệu Gnome và Rhone

Máy hơi chắc có danh. Phàng để dùng về tàu nhỏ và đò ; Tạo-tác yêu dùng lắm.

Dầu hiệu Spiddeine ...

Dầu nhớt thắng thoa máy tốt bền mà lại it hao, nên các hãng lớn xe hơi bên Pháp-quốc đều ưa dùng.

Bàn ghế hiệu Thonet

Đủ thanh lại thêm chắc chắn.

Vân vân, Vân vân . . . .

Hãng **L. Jacque công-ti**, sắn lòng bề trong qui khách, ai hỏi việt Mục-lục thì gởi không cho liền. Trong hãng lại có đặc biệt một sở về Langsa và Annam đặm tiền mướn người giúp việc riêng để lo về phần qui-khách, ở Lục-châu nghĩ là có việc gì đó cho kịp và việc thơ tín vẫn lai. Nếu khi chư qui khách Lục-châu cần hỏi đều chi, viết thơ ngay cho Bổn-hiệu, thì nội trong một kỳ tàu có thơ của Bổn-hiệu đáp hồi, chỉ phiền mình bách giá cả các món hàng mình muốn mua. Giá của Bổn-hiệu định trong thơ đáp hồi đây, là giá chung tích luông và tiền đồng thông và tiền gởi cho.

Một mình hãng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp nơi đặng phép bán lẻ một su nhỏ một hộp mà thôi

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PANSEMENTS — L. SOLIRENE — LABORATOIRE

SPECIALITES — PHARMACIE — PRODUITS CHIMIQUES

PHOTOGRAPHIE — PRINCIPALE — DROGUERIE

PARFUMERIE — FONDÉE en 1865 — HERBORISTERIE

ACCESSOIRES — SAIGON — BANDAGES

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Năng nói vừa dứt tiếng thì ông thầy thuốc liền bảo gia-đình sửa soạn hai con lạc-đà, rồi ông cỡi một con, năng cỡi một con, mà đi đến thành Hagiang.

Đi tới thành ấy, ở ngoài vòng thành trọ nơi quán lữ gặp trước hết, rồi hỏi thăm việc động tịnh trong thành, thì nghe nói rằng trong thành có đều rối rắm lắm,là vua có một người con,đến ở một bên vua rất lâu mà vua không dè, những tưởng là người lạ mà thôi, rồi bày giờ đây ông hoàng ấy không biết xiêu lạc nơi nào. Một người vợ vua tên Bi-du-xê, là mẹ ông hoàng ấy, sai người đi tìm kiếm khắp nơi mà không nghe tin tức chi cả.

Ông thầy thuốc nghe nhơn dân trong thành nói như vậy thì định cho nàng công-chúa Điệt-da-ba đến thấu tới qui-phi Bi-du-xê mà minh oan thì là hay, chớ không có phương thế gì khác mà gỡ hơn cho được, song đến tổ đầu đầy mối nhợ cho qui-phi Bi-du-xê nghe, tưởng cũng không dễ gì, phải cần thận cho lắm, thì họa may mới khỏi đều nguy hiểm, vì nếu 49 ông hoàng hay rằng công-chúa Điệt-da-ba đã đến trong thành, toan minh oan đều ấy, thì chắc các ngài không để để vậy mà chớ, chắc là toan mưu thần kế quỉ mà hại công-chúa trước. Khi công-chúa với chuyện ra. Ông thầy thuốc tính tới tính lui rồi quyết thà minh chịu đều nguy hiểm thế cho công-chúa. Bởi rứa nên ông căn dặn công-chúa phải ở tại quán cho cẩn thận, để ông vào thành mà thám dọ và tìm dường vận tắc đặng dạm công-chúa vô thấu tới qui-phi Bi-du-xê.

Ông thầy thuốc đi vào thành nói, đi ngay tới đền vua như người quê mùa xưa nay chưa từng thấy, ngó sửng chỗ nầy hết sức rồi ngó sửng chỗ kia, xảy thấy một người đơn-bà ngồi trên lưng một con lạ bắt kể đồ tốt lắm, lại có một tốp con gái, ăn mặc lỏa lệ cũng cỡi la đi theo, và rất nhiều người đơn-ông đi theo hầu hạ, nhơn dân thấy người ấy đi tới, thấy đều dẹp qua hai bên đường mà tránh và cúi đầu xuống,vậy mặt xát dưới đất mà chào. Ông thầy thuốc thấy người đều làm như vậy, thì cũng bắt chước làm theo rồi hỏi thăm người ta đứng gần lối đó rằng người ấy có phải là vợ vua hay không. Người ấy trả lời : phải, ấy là qui-phi mà là người của cả thảy nhơn dân kính trọng hơn hết vì là mẹ ruột của Hoàng-tử Cỏ-da-Đắc là hoàng-tử khi chú công có nghe danh chớ chẳng không.

Ông thầy thuốc nghe vậy thì đủ cho bổ rồi, chớ bỏ chẳng cần chi hỏi việc gì nữa. Ông bèn nom theo qui-phi Bi-du-xê tới một cái đền thờ là chỗ qui-phi đến bổ thí và làm lễ cầu của vua dạy làm dặng có khẩu nguyện cho Hoàng-tử Cỏ-da-Đắc trở về cho sớm. Nhơn dân nếu phục Hoàng-tử Cỏ-da-Đắc lắm, nên đàm làm chài nầy, chẳng những là mấy ông thầy tu đến đọc kinh cầu nguyện mà thôi, mà thân dân cũng tề tựu đông đảo đặng đọc kinh cầu nguyện nữa. Ông thầy thuốc thừa dịp đông người, bèn chen lấn vào trong, gần chỗ quán hầu của qui-phi mà nghe đọc kinh. Chừng mãng cuộc, qui-phi ra về, ông thầy thuốc chạy theo một người quân, kề miệng vào tai mà nói nhỏ rằng : cậu ôi, tôi có một đều mật thiết muốn tỏ cùng qui-phi, xin cậu rộng lòng cho tôi lên theo vào cùng qui-phi, nước có đặng chăng ? Tên quân nói : nếu đều mật thiết ấy có đính dấp với hoàng-tử Cỏ-da-Đắc thì chú xin ra mặt xát dất rồi nói : hầm nhưng nhưng, việc tôi thuật lại cho nhưng nhưng nghe đây rất dài và chẳng làm cho nhưng nhưng lấy làm lạ lùng lắm. Đó rồi ông thầy thuốc kể lại hết cho qui-phi Bi-du-xê nghe, từ chơn tóc kẻ răng, thầy thầy đều nói hết, các việc xảy ra cho Cỏ-da-Đắc và 49 ông hoàng, qui-phi chăm chỉ và phần lận mà nghe, rồi khi nói tới việc 49 ông hoàng giết Cỏ-da-Đắc thì qui-phi, lòng mẹ thương con rất cầm động, nên trưởng như thân mình đã bị g ết, tê xiểu xuống, bất tỉnh nhơm sự. Hai nàng cung nữ dở dậy và lo lắm, làm cho qui-phi định tỉnh tâm thần ; ông thầy thuốc bèn thuật tiếp chuyện. Khi thuật dứt chuyện rồi, qui-phi mới nói với ông rằng : người hãy trở về cho mau mà nói dùm cho tôi cho công-chúa Điệt-da-ba biết rằng hoàng-thượng sẽ nhìn nàng là dâu, còn công khó của người, thì sẽ đặng trọng thưởng.

Khi ông thầy thuốc bái tạ lui ra rồi, qui-phi Bi-du-xê ngồi trên tấm lụa thêu bông buồn thăm vô cùng và rất đau đớn nơi lòng, mà nhớ con chịu nhiều oan nạn như vậy. Qui-phi than rằng : Con ôi, tử rày mẹ hết t ông thấy con nữa rồi. Khi mẹ đẻ cho con đi khỏi thành Xa-mã-đi mà đến chốn nầy, lúc con tử giã mẹ, mẹ nào có dè con đi đó là đi chết cách rất thê thảm chốn xa cách mặt mẹ như vầy. Ôi, con ôi, sao con lại dành xa lìa mẹ mà đi vậy ? Hãng thật, công danh thì không có, mà con được còn sống và ngồi có làm cho mẹ phải khóc rào nước mắt như vầy. Qui-phi và kể và khóc, càng khóc càng đông lòng lại càng khóc lắm, hai nàng cung-nữ nghe thấy cũng mủi lòng, nên cũng khóc lắm.

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SỐ THỨ 978 — NGÀY THỨ BẢY 15 OCTOBRE 1921 — NGÀY 15 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN-VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Đông-Pháp	Ngoại-quốc
Một năm ...	12$00	... 15$00
Sáu tháng ...	6.50	... 8.00
Ba tháng ...	3.50	... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

聞新省六 報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

Còn người đã có mua đủ hai báo « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ hườn tiền mua « Nam-Trung », hườn đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đổi : cứng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tầng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ đề ngay cho :

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh Tân-Văn »
đàng Catinat, 153-155-157

Cần biết về đàng lối, thì đề ngay cho : M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ ròi, xin chư-tôn ghi để.

Rất đẹp, Bổn-báo còn một lợi trần trọng, kính xin độc-giả niệm tình :

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-âm, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở ra « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm ra « Nhựt-báo », xin liệt-qui, vì lịch chung, xúm giúp sao cho Bổn-Báo vẫng bền, cho rõ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

TỐI YẾU CHỈ TỪ

Trước kia đã có nói tỏ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với tờ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một tờ « Nhựt-báo » để hiệu cũ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-qui độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng-nề, hao của tổn công, rằng mở mang ra, để gọi trước là đền ân trị-ngộ cho chư-tôn và làm rỡ rằng cho xứ sở ; sau giúp ích cho nước, lợi cho dân, ngõ hầu cọng hưởng thái-bình, Văn-minh tấn bộ.

Báo thêm số, từ nhiên, giá phải đổi cao ; song Bổn-Báo, cũng vì ân người cũ, đề cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mãng, đặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người gửi mãng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định :

Một năm.....	12$00
Sáu tháng.....	6 50
Ba tháng.....	3 50

HỌC SANH TRUNG HIỀ
ở Pháp

Thế nguy của học sanh Trung-Huê.
Lời chỉ bảo cần kíp.
Gương sáng đáng noi :
Hội Bảo-trợ học-sanh.

(Tiếp theo)

Tuy vậy mà chưa biết lẽ nào, vì Chánh-phủ Paris còn đang bàng tính với Chánh-phủ Bắc-Kinh ; tưởng Chánh phủ Bắc-Kinh không nỡ hẹp với kẻ độc-thọ là những đứng có thể trở nên trụ-cột nước.

Lấy đó mà suy, những lời luận bấy lâu về sự lập hội bảo trợ học-sanh chẳng phải là đều phi lý, Bắc-kỳ lập trước. Chẳng biết sao Nam-kỳ, những tay thượng lưu cũng hào-gia phú-hộ, thường hay nói chuyện mình vì nước, vì nhà, vì dân, vì lợi, mà sao không vì hay tưởng xét. Bên Pháp đã có lập hội Bảo-trợ rồi, cũng như hội Pháp-hội Bảo-trợ yếu. Bên học-sanh Annam bên Pháp, mình khỏi lo ; chà mẹ học-sanh ở đây cũng đặng an tâm ; duy còn đoàn hậu-tấn Annam, nhiều tay có chí thanh-vân mà thiếu sức. Tôi trưởng xứ mình chẳng phải nghèo đến đỗi đề cho học sanh phải lỡi xứ người làm mưu làm thuê mà ăn học như bọn học-sanh Trung-Huê kia vậy. Mà đâu đến thế cũng không sao ; ngặt bấy giờ đây muốn đi làm sao đi đặng ?

Ước như các nhà sang trọng trong xứ, thật đa thương dân tưởng nước, lập thành hội bảo-trợ học-sanh, giúp cho con nhà nghèo có chỉ, thì số học-sanh Annam ở Pháp sẽ trở nên sao ?

Vậy tôi xin nhơn lấy dịp đề lời cầu kêu những đấng thượng-lưu thức-giả, phú hộ hào gia, mở tấc lòng nhân, lập hội bảo-trợ học-sanh, cho con nhà nghèo Annam du học.

Hội Bảo-trợ học-sanh — hiện hãy giờ học sanh Annam du học Pháp-quốc số tới năm trăm, thì tại Nam-kỳ này có gần năm trăm nhà có con du học — khi có người ra xướng lập, rao lên một tiếng, tức thì có gần năm trăm nhà vào đứng hội viên vừa giúp, chưa kể lợi hàng thượng-lưu thức-giả và hào-gia phú-hộ không con du học, mà đều là tay ái-chủng ái-quốc, ái-dân ái-quốc, lại cũng đều là tay ưu thế mấn thời, mở lòng bác ái đề chờ nghĩa vụ. Há còn cọ chỗ ngại-ngùng cho hội Bảo-trợ học-sanh khỏi lập như các hội nghĩa khác, nghĩa — cho hằng mà đã lập thành rồi như phần chưởng đó chăng ?

Thoán lai, tôi đã có nói — xin nhắc sơ vài đều — hội Bảo-trợ học-sanh lập thành, vì có mối liên lạc với hội Bảo-trợ học-sanh Annam bên Pháp, và Pháp-quốc, chẳng phải buộc phải thủ-quyền tiền rồng bạc hiện mà e chẳng đề, bởi một cớ mấy năm nay việc hi-quyên và đâu góp, người cũng đã nhàm ; mà phải đề mặc ý người thiện tâm bảo nghĩa muốn cho tiền bạc hay là về quốc-trái cũng tốt vậy. Giấy quốc-trái dùng trả chác cho Pháp về học-phí chẳng phải là đều trở ngại, nếu hội có lời giao tính trước rồi sẽ làm sau.

Quyên tiền rồng bạc hiện, đang thời bây giờ tôi cũng tự nhận rằng khó vậy, chi như quyên về quốc-trái thì rất đề, rất giản tiện cho người muốn thí ấn, vì, trong lục-châu, từ mấy năm nay, những nhà có hầm sâu, giấy quốc-trái còn nhiều lắm và nhà tầm thường cũng là còn, cho hay đã lắm tay thủ lợi về sự mua đi bán lại nhiều rồi, mà mười phần còn sáu bảy.

Hội Bảo-trợ học-sanh dựng nên, chẳng những chung về một mối với hội Bảo-trợ học-sanh bên Pháp, đặng có đủ tin truyền báo cho các nhà ở Nam-kỳ hay : Như

1° — Số học-sanh Annam ở Pháp và bao nhiêu học trường nào tỉnh nào phân biệt.

2° — Sự học hành tấn-thối của học sanh mỗi trường và tánh hạnh.

3° — Bề ăn ở mạnh giỏi thế nào.

4° — Số học-sanh mới qua vào đâu ?

5° — Số học-sanh thi đậu sấp về chuyển tàu nào ;

Mà ngoài các khoản chỉ trên, hội Bảo-trợ học-sanh Nam-kỳ còn phải lo lắm tiền-bạc của cha mẹ học-sanh ở Nam-kỳ muốn gởi cho con. Hội lãnh gởi qua cho hội Bảo-trợ bên Pháp. Hội bên Pháp tiếp đặng số tiền gởi cho tên nào, thì kỳ thơ cho tên đó hay, song hội cất lấy số tiền đề phải lần mỗi tháng bao nhiêu, theo như ý người gởi đã định.

Ấy là mối liên-lạc cần nhứt của hai hội, riêng lo về phận học-sanh bên Pháp và phận cha mẹ học-sanh bên Nam-kỳ.

Bây giờ đây, về hội Nam-kỳ, Đã qui-vị trong Lục-châu đặng số tiền nhiều ít, tùy hỉ chuẩn xuất mỗi năm là bao nhiêu, đề thường cho một hai trò trường Bổn-quốc đậu đầu, làm học-phí mà du học đặng mấy năm. Nếu hai trò đậu đầu là con nhà trâm-anh, hoặc hào-gia phú-hộ trong xứ, có sức đủ, chẳng cần hội giúp, thì phần thưởng ấy lại đem xuống cho hai trò đậu thứ ba và thứ tư, nếu hai trò nầy cũ tài mà không có của.

Những trò đã thọ ân của hội phải giao kèt không bán, đồ nhi phế và khi thành danh, có bồng lộc lớn sẽ giúp lại cho hội mỗi tháng là bao nhiêu và giúp mấy năm. Ngoài sự tiền bạc, những trò ấy cũng phải giúp sức cho hội, làm cho hội có thể lâu dài bền bỉ.

Đặng vậy, trong mười lăm năm, Nam-kỳ sẽ trở nên một xứ chứa đầy những nhân tài, đủ sức mà giúp nước giữ gìn giàu mạnh. Công ơn ấy về qui-ông xướng lập hội Bảo-trợ học-sanh ngày nay đây, về qui-ông giúp của giúp tiền cho đây, danh tiếng đề đời, nước non rỡ mặt.

Lê-hoàng-Mưu.

NƯỚC MẮM GIẢ

Nước mắm là món gia-vị của người Annam ta, từ nhà phú hộ cho đến kẻ khó hèn, ai ai cũng đều phải dùng mà nấu, mà nêm đồ ăn cùng là để mà ăn sống, nên trong buổi ăn nào cũng đều có nước mắm cả. Bởi thế, nước mắm là món hàng bán chạy thứ nhứt, cũng như trâm gạo vậy.

Vẫn nước mắm làm bằng cá biển, hoặc bằng cá nục, hoặc bằng cá sòng, hoặc bằng cá cơm vân vân, nghĩa là người ta muối rồi lấy nước cốt nhứt ra gọi là nước mắm, rồi mới kêu theo thứ cá, nước mắm cá nục, nước mắm cá cơm v. v., Nước mắm ăn vào nó bổ cho người.

Thấy món ấy bán chạy, bọn khách-trú lại bày ra làm giả, dùng các thứ chất hóa học chế ra, rất hại cho người, dùng cũng mặn và lại mùi cũng như nước mắm thiệt, song khác có một đều là đề lâu chẳng đặng, lại ăn vào thì phá bụng và còn nếu đề lâu thì mùi nó hôi thối khó chịu.

Thường thường nước mắm giả của khách-trú làm đó thì đề bán lẻ mà thôi, nên trong mấy tiệm bán đồ tạp-vật, thì hay có bán lắm. Tuy là nhà nước bấy lâu đã ghe phen bắt buộc bọn làm nước mắm giả, ở Khánh-hội và Cầu-ông-Lãnh, giải qua Tòa nghiêm phạt tù tội, tiền thu, thế mà chúng nó không biết sợ, hễ bắt bọn nầy, thì bọn khác lo ra, hễ thấy nơi Tòa của, nẫy thì qâu khác lại qua, rốt cũng lấy nghề ấy. Thật là gan lắm ! Thấy việc làm nước mắm giả của bọn khách-trú thành lợi chẳng nào thì tội lại buồn giận chẳng nấy, buồn vì bọn ấy nó làm mất bản hàng, hại cho mấy nhà làm nước mắm thiệt của đồng-bang ta ở miệt Trung-kỳ và miệt Phú-quốc, còn giận vì đồng-bang ta thế nào mà dùng nước mắm giả mà lại chẳng biết ? Cứ thấy rẻ thì mua, không kể ăn rồi hại cho mình thế nào, nên biểu sao khách-trú chúng nó không làm giả hoài mà bán. Nay tôi lại nghe Annam ta có một vài người thấy như vậy, lại bắt chước cũng làm nước mắm giả mà bán, mới là tệ cho chớ.

Trước khi muốn làm món đồ gì giả mà bán thì tôi xin mấy kẻ ấy phải biết rằng luật rất nghiêm cấm, nếu bắt đặng thì đủ phạt tù tại còn phạt vạ nữa. Bắt cáu là món vật thực nào làm giả, mà cách làm giả đó, nó hại về sanh của thiên hạ, thì phạt vạ từ 50 đến 500 quan, còn tù, từ 3 tháng tới 2 năm. Các món làm giả đều biên tịch hết, lại còn phải chịu các sở-tổn khác nữa, như là tiền mướn ăn hành ăn tòa trong bảo.

Ấy những nhà buôn Annam ta, nếu ai muốn bắt chước làm nước mắm giả mà bán, thì ít nữa phải biết các điều lợi hại như vậy. Trong việc buôn bán chẳng có chi cần yếu bằng sự thiết, nếu một lần người mua mà biết mình làm giả thì cũng đủ mất mối hàng, thì đã đóng cửa tiệm, bao nhiêu cũng thấy hại, ăng nói chi đến việc nhà nước bắt được rồi đem thí nghiệm, biết rõ đồ giả, rồi phải mang tù chịu vạ.

Trần-văn-Chim.

Tòa Đại-hình Saigon

Vụ án-trộm 800.000 đồng của hàng bang

Sự tích như vầy : Ngày 22 Juillet 1921 sở Mật-thám hay tin rằng tuởi tàu Amiral Fourichon có chở giấy bạc cho hàng bang Đông-Pháp bị mất trộm hết một thùng giấy bạc 100 đồng coi mới tinh chưa phát ra. Lại cũng ngày ấy thầy Manh-văn-Kiết kêu là Tâm, thơ-ký của ông Psychaumeix đem hàng bang mà đổi ba cai giấy 100 đồng số P. 34. Giấy bạc coi thì là giấy thiệt song giấy số ấy thuở nay chưa phát ra thì biết là của an-cấp.

Bởi cớ ấy mới xuống xét tàu thì mới hay có một thùng đựng 5000 giấy bạc một trăm đồng bên Tây gởi qua cho hàng ngành ở Haiphong hỉ mất. Ngồi cho bọn cu-ly vát đi an-cấp mới đi khắp các nhà cu-ly ở Xóm-Chiếu mà xét thì bắt được tại nhà tên Giáp đỏ nữ-trang bằng vàng còn mới giấu ở đàng sau một cái khuôn-biển. Còn ở nhà tên Giáo Học, *Gương* kêu là Son, Bảy Canh, Quang Thiệt, thì Thích chun vào một cái hầm gần bên đầu chừng 1 giờ thì Thích chun ra đem ra một thùng cây mở ra phát cho mỗi đứa một năm giấy bạc.

Tên Cảnh bị bắt ngày 29 Juillet khai rằng Giáo có chia cho nó 25 cái giấy.

Nguyễn-văn-Cón đi *Cương* bị bắt ngày 1er Août khai rằng chia được 57 cái giấy.

Còn Chánh-phạm là Nguyễn-văn-Thích bị bắt ở Quinhon ngày 11 Août gởi về Saigon. Xét trong mình Thích có 10 tấm giấy 100 số P. 34. Hỏi còn mấy tấm giấy kia thì Thích nói giấu ở nhà tỉnh-nhơn nó là Trần-thị-Xuân.

Nguyễn-thị-Huế là me tên *Giáp* ban đầu cũng chối nói không hay biết chi về vụ ấn-trộm giấy bạc nầy. Sau tỉnh bề không nhẹm mới đem giao cho tên tỉnh-kin Thọ 3 tấm nói rằng của Học đưa cho mình và 17 tấm nói rằng của Giáp. Thị-Huế lại nói có giao cho ấn chồng là Học 6 tấm nói rằng tiền góp-nhóp bấy lâu mượn đi mua giùm lúa. Học đi đến Tânan đổi được 3 tấm giấy rồi đến chừng hay tin có linh đến xét nhà thì lật-đật trở về đem bạc giao cho sở Mật-thám. Thị-Huế đổi hết một mớ mà sắm đồ nữ-trang. Trong nhà còn 340 đồng cũng khai là giấy bạc ấn-cấp mà đổi ra đó.

Nguyễn-văn-Tức em của Giáp bị bắt ngày 21 Juillet chịu rằng có lãnh của Học một tấm giấy 100 đồng.

Tên Kiết gọi là Tâm mà đã đem 3 giấy đến nhà hàng xin đổi đó khai rằng giấy ấy của tên Bảo-biện ông Roussel là Nguyễn-văn-Lưu mượn đi đổi giùm mà nói là giấy nó xi-dượng giữa đường.

Hồi Lưu nói rằng đi chơ gặp Thị-Nhiêu kêu là Bảy mượn đổi, rồi chiều đem lại nhà. Xét nhà Thị-Bảy bắt được 25 tấm nữa. Thị Bảy nói bạc ấy của tỉnh-nhân là Son cho.

Tên Trần-thị-Xuân là tỉnh-nhân của Thích bị bắt ngày 28 Juillet. Thị-Xuân điểm chỉ cho ông Cò Monnier đi đào kiếm được 204 tấm giấy mà Thị-Xuân chối nói không đẻ giấy ấy là của giặc.

Trần-văn-Thọ và Nguyễn-văn-Nhân bị bắt ngày 29 Juillet. Đồng có 16 tấm giấy còn Nhân 15 tấm.

Có nhiều tấm giấy thì các hãng buôn lấy làm đem giao cho sở Tuần-cảnh. Lại ông cò Klein xét được tàu Amiral Fourichon thì bắt được một mớ giấy gian nữa. Duyện cớ như vầy : Ngài ấy ông cò Klein bắt được tên Lai khai rằng không dự vào đám ấn-trộm nhưng có đến nhà Giao chơi thấy Giao đương cuốn giấy bạc mới. Giao sợ bể việc mới chia cho Lai 5 tấm giấy. Lai lại nói : Giao có nói với Lai rằng hộp đựng giấy bạc còn giấu dưới khoan tàu. Như vậy ông cò klein mới xuống khoan xét lại thì mới tìm được 4,135 giấy giấu trong lường tàu.

Các giấy bắt được giao hết cho hàng bàng. Tỉnh lại say còn thiếu có 155 tấm chắc là của ở trong tay mấy đứa cu-ly đồng loã mà chưa bắt được.

Các phạm-nhơn không có tiền-án duy có Trần-văn-Đồng, Nguyễn-văn-Tức và Nguyễn-văn-Bường bị vài ba án về tội du-đoản, ăn-trộm, đánh đập người và tội sang-đoạt tiền của người ta.

Lời khai của ông Gannay

Tòa tru nấy tên phạm-nhơn rồi hỏi đến chứng. Ông Gannay là chủ hãng bàng Đông-Pháp ở Saigon khai rằng : « Vì tánh hạnh các phạm-nhơn thì ông không hiểu chi hết.

Trận giặc nhơn quyền
Đại-Pháp toàn thắng

(Tiếp theo)

Tờ hòa ước tại Francfort 10 Mai 1871 với lòng tham của A-lơ-măn

Nay tôi xin thuật sơ lại hồi năm 1870 Đại-pháp thất trận, chiếu theo tờ hòa làm tại Francfort năm 1871, A-lơ-măn bắt Đại-pháp phải nhường cho A-lơ-măn, trọn cả địa-phận Bas-Rhin ; địa phận Haut-Rhin ; một phần lớn ở địa phận Moselle ; một phần địa phận Meurthe ; hai tổng ở địa phận Vosges tổng cộng là 1.628.133 dân số và 14.509 ngàn thước vuông.

Đã vậy mà lòng tham chưa vừa, lại còn bắt Đại-pháp phải đền 5.000.000.000 số bạc ấy chất bằng nửi trăng và thuở ấy mà bắt đền số bạc ấy tôn bao nhiêu đó thì là quá sức rồi. A-lơ-măn lại đam bình chiếm một phần địa phận Pháp cho đến ngày trả lất rồi thì mới rút binh về, nghĩa là ngày 16 septembre 1873.

Khi ký tên tờ hòa tại Francfort rồi cách hai tháng, thành Bẹt-lanh (Berlin) kinh-đô nước A-lơ-măn lại ăn lễ khải-hoàn, mừng hoàng-đế Guillaumet nơi 71 tuổi, bình bộ thượng-thơ Roon 67 tuổi, thống soái Moltke 71 tuổi. Trong lúc ấy chỉ có một ông Bismarck (Ti-xi-mạch) nhỏ hơn hết là ông có 60 tuổi mà thôi.

Đang lúc tranh chiến, thì tại thành Versailles, trong đền Galeries des Glaces ngoài trừ các xứ phía bắc Confederation du Nord, thì các nước phía Nam, Bade, Würtemberg, Bavière và Saxe hiệp lại mà tự xưng nước A-lơ-măn. Hai nước ấy hiệp lại mà chịu nguồn vương mới quyền mới và hoàng-đế và phải noi theo chánh-sách và ngoại vụ của ông Bismarck.

Ấy cũng nhờ năm ngàn triệu bạc của Đại-pháp bắt đền đó nên A-lơ-măn mới quẳng khai cuộc công-thương kỹ nghệ càng ngày càng thêm. Thấy vậy ai mà không ngỡ tuổi tham của A-lơ-măn đã dày đũ rồi, chắc từ đây yên-ổn mà giữ cuộc thái bình. Nào hay tội tham không dày, thắng được một lần trường là thắng được mãi, nên còn mong tranh thắng nữa, mới là hại cho chớ.

Bismarck hằng ngày cứ xin với nghị-viện đặt thêm tiền nghị định đặng lo cuộc binh pháp, ngài lại dâm cả gan mà nói lớn lối như vầy : Nếu mà A-lơ-măn giao chiến với Đại-pháp một trận nữa thì chúng ta sẽ rảng làm thế nào cho Đại-pháp hết thể lực mà cự lại ta, trong ba chục năm ; nói vậy mà cả nghị-viện cũng vỗ tay cho.

Thật nghĩ đến chừng nào thì thấy A-lơ-măn lại càng ỷ quyền to thế cả mà tự đắc tự thị chừng nấy. Kìa như cái hình đồng biểu hiệu « *la Germania* » của A-lơ-măn dựng gần lối Mayence, trước Bingen, trên hòn đất cao đặng làm kỷ-niệm về việc cả quốc-dân A-lơ-măn đồng tâm hiệp lực và đặng qui nhứt quốc hồi năm 1870-71. Ở dưới chơm hình đồng ấy lại có ghi khắc tên các trận đánh thắng. Hình ấy lại ỷ đồng sừng sững đứng về phía Đại-pháp mà đứt, bề cao 11 thước. Đã vậy mà chỗ cục đá đề chữ « *Alsace Lorraine* » thì A-lơ-măn lại làm thế nào mà hễ gở cục đá đó ra, thì cả thầy đều ngã xuống hết. Nghĩ đó coi A-lơ-măn tự đắc là dường nào, mà chẳng biết hôm nay Đại-pháp đã thắng A-lơ-măn rồi, lấy *Alsace-Lorraine* lại rồi, cái hình đồng đó ra thế nào, là vì trọn cả hai xứ *Alsace Lorraine* còn phải ngã thay, huống hồ chi một cái chữ ấy phương chi mà còn khản đó được.

Vẫn A-lơ-măn từ năm 1870 thắng được Đại-pháp rồi, tuy mà chúng nó hồi còn thấy Đại-pháp thế-lực cũng còn mạnh, nên đã ghe phen muốn gây ra giặc đề hoài, nay kiếm chuyện nầy, mai kiếm chuyện kia. Như hồi năm 1887, vụ ông Schnœbelé, viên làm cớ sở tuần thành Pháp ở tại Pagny-sur-Moselle, một ngày nọ, lúc ông cò A-lơ-măn Gautsch có viết giấy mời qua bàn việc, vì hai đàng ở gần ranh hạng. Khi ông cò Pháp Schnœbelé qua vừa đến địa phận A-lơ-măn thì bị bắt, ngài vừng vẫy nên thoát khỏi mà chạy về địa phận mình, chúng nó lại cả gan dám chạy qua địa phận Pháp mà bắt ngài lại. Bên sau nhờ có quan ngoại vụ bộ thượng-thơ *Flourens* ngài viết thơ qua Bẹt-lanh mà kêu nài việc ấy, thì mới được ngài về.

Thấy việc bắt bình như vậy nước Ăng-lê, nước Rút-xi cũng các nước khác bèn Âu-châu cũng đều muốn ra bình.

Ấy là việc A-lê-măn bày ra đặng gây nên trường thiết huyết đó vậy.

(Sau sẽ tiếp theo).

Trần-văn-Chim

Vụ cứ bàn ủy viên

Quản hạt nghị viện

Khi quan Thống-đốc Nam-kỳ đọc rồi bài diễn-thuyết thì thượng quan ra về, đoạn các ông quản hạt hội đồng mới cứ bàn hỏi cải lại :

Hội trưởng

Ông *Foray* được 10 thăm, có một thăm trắng, đắc cử.

Phó hội trưởng

Ông *Bergier* được 8 thăm, đắc cử.

Labaste được 1 thăm.

Từ hàm

Ông *Đông* được 11 thăm, đắc cử.

Phó từ hàm

Ông *Dương* được 11 thăm, đắc cử.

Cử rồi hội đồng liền cứ các hội phái viên :

Hội phái viên về sổ chi-tiêu

Ông *Labaste, Casta-Lumio, Gannay, Tréfoul, Guyonnet, Bảo, Dương, Đông, Bền.*

Hội phái viên về đất khẩn và các việc khác

Ông *Bergier, Héraud, Truch, Cang.*

Các viên quan đề phụ sự cho hội đồng.

Ông *Fontaine* Tham biện.
— *Merle* id.
— *Briollet* id.
— *Hervieu* Thừa biện.
— *Jude* id.

Đến sáu giờ hai mươi mãng hội,

"Cho đến ngày 22 Juillet thì ông mới hay mất giấy bạc. Hiện nay còn thiếu 155 tấm. Hãng hàng phải bồi thường hết 24 tấm của các nhà buôn tỉnh nguy mà lắm.

Ông Gannay lại xin Tòa xử phạm nhơn phải bồi thường số tổn cho ông cùng tỉnh là 16.818 đồng 4 xu chia ra sau nầy : 12.500 đồng tiền thưởng số Một-thám, 1.618 đồng 4 su tiền cáo bảo và 2,400 đồng tiền thưởng cho những người làm nhận giấy bạc mất ấy.

Tờ khai án

Đoạn ông cò klein số Mật-thám ra thuật công chuyện ông đi bắt vụ nầy. Nhờ có cặp-rằng Lai điểm chỉ ông mới trở xuống tàu Amiral Fourichon một lần nữa mà tìm được 4,350 giấy 100.

Rồi tới phiên ông cò Monnier thuật cách ông đi bắt bọn ấn-trộm.

Các quan trạng sư

Ông Gallois-Montbrun bào-chữa cho Thích và Giao, ông Lefevre bào-chữa cho bọn cu-li vát đồ, ông Dubreuilh bào chữa cho tên đầu-bếp Lưu, ông Girard bào chữa cho cặp rằng Lai, ông Pages bào-chữa cho thầy ký còn ông Gallet thì bào-chữa cho thị Huế.

Tờ lên án

1 — Thích bị 7 năm cấm-cố

2 — Giao bị 5 năm cũng bị cấm cố

3 — Giáp, Cảnh và Son kêu là Gương mỗi người 4 năm tù.

4 — Thị-Nhiêu gọi là Bảy, Đồng, hiệu Bường và thị-Hai mỗi người 2 năm tù.

5 — Xuân, kiệt kêu là Tâm, Lưu, Lai, Danh và Học được tha-bổng.

Tòa lại xử Thích Giao và nội bọn phải bồi thường số-tổn cho hãng số bạc là 16.818p.04.

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quà thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

Vô-tuyến điện

Tin ngày 11 Octobre 1921

Báo tây khen Thủ-tướng Briand

Thủ-tướng Briand và Thủy-binh bộ thượng-thơ Gutsthau ở Lairi nassire đã về Các báo Langsa đều khen-ngợi bài diễn-thuyết của quan Thủ-tướng. Báo Gaulois nói ông Briand là người nhẫn-nại mà cao-minh. Báo L'Eclair nói rằng về việc quốc-chánh chẳng bao-giờ có người dám nói thẳng-thắt như Briand. Le Temps nói rằng ông Briand muốn cho trong tự ngoài an.

Tin Nga-quốc

Các báo đảng nhiều bài cáo-báo cho các nhơn công biết rằng Hội của ông Hoover là người MỸ lập ra nói rằng đề-nghị dân Nga đó cốt chẳng phải muốn làm nhơn, thiệt sự thì lập hội đăng thêm tiền-trữ cái đạo Thông-dụng bạch vật (Communisme) không khi nào một đám đi họ ❤ sự cười xin về cửa một nhà thời không khi nào được nhân cớ gì mà phải sầm lè nghỉ ở nhà khác hoặc nhân mượn giờ phải chuẩn-dụt ở nhà người ta, cho nên đâu giờ tập mưa sa đến đâu đi nữa cũng phải chịu một mà chẳng dám vào nhà ai cả; vậy ai nấy đều trông mới khác lâu hằng một năm. Đến 11 giờ 45 thời bèn họ trai chịu không thấm mới dành liều vào xin trình giờ nạp lễ lại mới lần nạp. Khi trưởng bèn họ gái cũng đã phát tử tâm vì thấy cái khổ-cảnh của mọi người kia, nên mới truyền cho rước họ vào ! Thật là may quá ! may quá !

Ôi trong khoa học cao, chi, thời, hậu ta đã không ai tịnh cái lẻ huyền vi, cho sự tội tâm thường như là sơ giờ tử theo biểu-chung cũng không có mấy kẻ biết. Mới lẻ rất làm thường dụng đi như thế mà còn xảy trí không xong để đến nỗi phải lâm người đem lời dị-nghị, huống chi là sự khác có thuật với nghĩa lý lẽ nghi thời còn biết gì nữa mà mong cho lẽ xử thế được hoàn toàn.

Tiếc thay hôm ấy những ông đi họ bên nhà trai không ông nào chịu biện bát cho rõ lẻ cái lẻ hôn gia đối với sự ngày giờ với họ hàng là thế nào để cho những kẻ bất học được rõ, kẻo mà sự hôn thú là một điều rất trọng trong luân lý phải làm sao cho khỏi chênh lệch mới là....!

NAMVIAN (*Battambang*)

Ng.-An-cấp 8.700 đồng bạc

Tên bang-trưởng Phước-Kiến *Triệu-long-Tay*, hôm sớm mai ngày 5 tây rồi đây, khi mở tủ sắc, thấy mất hết 3.700 đồng, nhưng mà cái tủ không thấy dấu chi cạy hết. Theo lời tên bang ấy khai thì chắc là va quên đóng tủ tài-phú, trong đó va thường hay để chìa khóa tủ sắc. Nên va có lẽng nghi cho tên tài phú là *Tân-không-Dôn* lấy bạc ấy, là vì tên *Tân-không-Dôn* biết việc va để chìa khóa va thừa dịp va vắn mặt, nên làm việc đó.

Tên *Tan-không-Dôn* ở làm tài phú tiệm ấy đã 3 năm, tánh tình trung hậu và ngay thẳng, ở nội tỉnh Battambang ai cũng thương nên ý lấy làm la sao chủ mình lại nghi cho mình.

Vụ nầy còn đang tra xét

Án cướp

Tên Trần-văn-Ty đi buôn ghe, hôm ngày 4 tây có bị ăn cướp, có đến thưa có bốt như vầy :

Hôm 4 tây, lối 2 giờ chiều, ghe tôi ở Tapoe đi *Battambang* trong lúc ấy có ghe tên *Nguyễn-văn-Qui* cũng tay buôn ghe đông đi một lượt và đi một ngã. Ghe đi cách nhau chừng vài thước. Đi vừa tới lối Bò-Tiệp, 3 giác chiếu, bỗng có một chiếc ghe nhỏ nam người đi, chừng một cập tai ghe tôi. Trong bọn đó có một người mặc áo ka-ki và quần một cây sung (genre caraïnier) và một cây bảy-don-nết, bộ như người lính mã tà, khi ghe nhỏ ấy cặp lại, liền nhảy qua ghe tôi, rồi đó Bân bổng lên trên không mấy tiếng súng và rồi tình bảo tôi có việt chi phải đem bết. Còn mấy tên kia thì đều cầm dao cao-mèn, chun vào khoang ghe tôi, mà khuân hết nào bạc, nào vòng vàng, và các món khác, 117 đồng bạc bằng giấy bạc hai chi và giấy bạc đông, một cây kiến đồng già 25 đồng, một chiếc đồng chừng 6 đồng, một bộ nữ vàng già 6 đồng, một cai đồng hồ nhỏ ở đồng, hai cái quần và hai cái bành tô bằng hàng.

Khi chúng giựt bạc tiền ghe của tôi rồi, thì chúng nó sang qua ghe tên *Qui* mà cũng lấy hết, rồi đó chúng nó đi thiệt ngang qua một cụng rùng nọ nước ngập đầy, tuồn như đi qua ngã Gò sặt vậy.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Xe mày

Chú Ng.-văn-L... nghề bán cửi, ở làng Phú-Long (Thudầumột) thưa tên Lê-văn-Thang là linh tập Ô-ma, rằng đoạt một cái xe máy hiệu « Stella - giá 80 p. 00. Xe nầy kiểu thứ khi đương tại nhà Phủ thơ rèn Ng.-v.-Trương, 47 tuổi, ở làng Bình-Hòa (Giadịnh). Chủ thơ rèn đã bị bắt giải Tòa cang vì tội chứa đồ gian.

Mất

Phan-văn-D... 35 tuổi, nông phu ở làng An-lợi-Đông (Giadịnh) đi Saigon có việc, ngu đường lean Eudel, có mất một cái giấy cẩm đồ tiệm Saigon số 617, ngày 2 septembre 1921, cầm một chiếc vàng và một chiếc đồng giá 8 p. 00

Giải Tòa

1° Ng.-văn-Dương, kêu Vộ, kêu Năm, 19 tuổi, đã bị bắt giải Tòa cang vì tội trộm 19 p. 00 và một cái bóp 0 p. 30 của ông B... là Đốc-công Trường-tiền, ở đường Chasseloup-Laubat số 14. Tòa đã xử bước tội nó vì không nhà cửa không sở làm ăn.

Con hoang

Thiếm Ng.-thị-C... nghề buôn bán ở đường d'Arfeuilles có rằng đến 10 rang 11 octobre con gái thiếm là Ng.-thị-Thinh, 17 tuổi, lấy bốn cái giấy 20 p. 00 đi mất.

Theo ai ?

Xe kéo đoạt đồ

Thiếm Hứa-thị-T... chủ xe kéo ở đường Marver, số 30 bis, có giăng tên xe kéo Trần-văn-Sach, 30 tuổi, đoạt đồ phụ tùng xe đăng 7 p. 30 trốn mất. No có mượn trước 10 p. 00 cũng không thối lại.

Sáp lậu

Bữa 10 octobre, lúc 7 giờ ban mai, năng Ng.-thị-Q... 17 tuổi, ở đường Charner số 67, đi trên lầu, một cây trình mục gây sáp vấn lậu năng tẻ xuống đất nhưng may xảy sợ chớ không hề chi lắm!

Kẻ gian tự tử

Đã ghe phen có kẻ trộm cỏ quần linh trong thành Phảo-thủ, ông quan Năm đi rình bắt gởi đem thưa quan cho thành đi rình bắt đặng tên linh số 4596 và tình nhân nó là Nguyễn-thị-Manh, 23 tuổi, đồng ở Chợ-đũi đường số 20, bèn đem bỏ khám trong trình. Chừng nó khám ra thấy tên linh treo lòn ten, chết ngắt.

Móc túi

Chú thơ bạc Hà-c...-l.... ở Saigon, đường Schroder, có bớt rằng chủ đi xe lửa giữa Saigon-Cholon, bị quản tặc lấy hết lấy bết, một cái bóp chứa có 6 đồng, giấy thuế thân và giấy tờ tư khác nữa.

Xe dụng nữa

Ngày 11 Octobre, hồi 11 giờ 15 phút xe hơi số c. 1817 và xe máy của Bảo-vân-Lang, 25 tuổi, hồi của ông B..., ở đường Chasseloup Laubat, số 74, hai xe đụng lộn tại ngã tư đường Paul-Blanchy và Chaseloup. Tên Lang té xuống đất trầy lưng chơn và trầy vai hữu. Xe máy vẹt hết một bánh.

CHOLON

Xe dụng

Xe hơi dụng càng ngày càng nhiều. Đi mấy chỗ đụng người mấy chỗ sốp-phơ chận chẳng vậy mà. Lắt dắt làm chi ?

Ngày 11 Octobre hai cái xe hơi dụng xe kéo, may cho không hề chi đến người.

1° Nguyễn-văn-Nguyên, cờ rằng nó kéo xe đi đường Jacarero, xe hơi số 9653 của một người Annam cầm bánh dụng xe kéo nó, làm vạy bánh tê và gãy năm cây cảm.

2° Tại cho đường Jardins, xe hơi số 1224 c. số 1096 c. xe phu là Ngô-văn-Thiết. Xe hơi gãy cây cản phía trước cón xe kéo thì vạy bánh tả, vạy vẻ tả, và gãy năm cây cảm.

Lường gạt

Đã mở đường tra vấn về vụ lường gạt ông V... ở Phú-nhuận (Giadịnh).

Chiếc Quasi-Thơ-ba, 20 tuổi, ở dưới tàu Huế, nhà ở đường Gia-phú (Cholon) và một người xiêm tên Châu-Mot, 24 tuổi, bán hàng ở Bình-đông (Cholon) cang trong vụ lường, đã bị bắt giải Tòa. Quao-Thanh vì tội làm thuốc không hàng cấp và đoạt một số bạc 100 đồng. Châu-Mốt thì đồng lão.

HUẾ

Lễ Vạn Thọ Khánh Tiết

Ngày mồng một tháng chín là là ngày lễ Vạn-Thọ Khánh-Tiết suốt hai hôm 29 và mồng một thời tự nơi Ky-Đài và hoàng thành nội ngoài các tòa sở nha thự công tư đều có trương đang kiết thờ đủ các nghi chế lễ phẩm như thường năm mà Bản quán đã đăng nhiều lần rồi lượng cũng không sĩ là không trương tốt, nhưng chi có khác mấy lần trước một điều là trước khi lễ hãy hôm thời tại An-Định cung ở trên đã Hoàng thượng đã xác hạ truyền đãi yến tiệc và hát xướng ở đó rất vui vẻ có mời quan Khâm-Sứ đến dự yến và thiết đãi tinh-Thần vân vô trong mấy hôm mãi tiếp đến ngày Khánh-hỉ mới thôi.

Trong một nước vân biến ta suốt một năm khi có lễ Vạn-Thọ là một lễ rất qui rất bửu mà những kẻ thần dân trung ngoài được nhàn nhịp qui hầu thy mà xa dàng chén «Nam-Sơn» cung chúc Thiên-Tử vạn vạn tuế thật là thoả nguyện xiết bao !

Cung chúc Vạn-Thọ đại Khánh tiết Thánh Thọ vô cương vạn thọ vô-cương.

Cảm và ngã càng ngày càng đất.

Trong những lúc xưa, cách chừng 5, 6 mươi năm nay, nhà các quan đại-thần thật có làm thức gấm đẹp, mà cũng làm thứ khi dụng hằng ngà nhưn là áo gấm thời xo với nay có làm thức là và dệp lâm, còn ngà thời dùng làm cho đến chiếu ngồi trập khay điếu hộp và các khí dụng khác nữa nhưng hai vật ấy, cứ thấy gia bình thường không khi nào đặt làm. Ấy chỉ vì sự dụng có độ mà chỉ nhà quan mới được phép dùng. Vì dụ một tiệm bán hàng trong một vài năm mới bán hết đôi ba vóc gấm, một người làm sống một năm chỉ có một đôi lần làm đồ ngà mà thôi.

Đến nay áo gấm thời hàng người nào mặc cũng được cho nên gấm đôi quá chừng mà thợ sống thời một tháng làm không biết bao nhiêu là bài ngà cho nên ngà cũng nhơn đó mà tăng giá hiện nay hai vật ấy đặt bội thường chẳng biết khi nào mới trở lại nguyên giá như trước ?

Vừa xách tai vừa gõ đầu.

Gõ đầu trẻ là một cách của các thầy dạy trẻ con ngày xưa, sự ấy đã có kẻ cho là bỉ, thế mà lại gõ đầu trẻ ngày nay đã không thấy vì theo trình độ văn minh ngày nay thời dâu có đi nữa cũng ở nơi quê mùa mà thôi. Nay cái lối gõ đầu trẻ đã hết hai có lối xách tai trẻ mới cây ra, vừa xách tai vừa gõ đầu mới là !

Ở một trường kia có một ông thầy giáo rất dữ, nay thử hỏi các cậu học trò rằng nội những trường ở Huế có ông thầy nào là dữ hơn hết thời ai cũng đã biết danh là thầy Mỗ là dữ thứ nhứt, lại ở một trường nữa còn có một thầy Mỗ nữa là dữ thứ nhì, hai ông thầy ấy nếu nói rằng dữ mà thôi thời thật là chưa kể cái đia vị nói ông thầy, nếu có dữ thời học trò mới biết sợ ấy là dữ mà nghiêm, dữ mà nghiêm thời là dạy đỗ cần mẫn nghiêm trang, không khi nào đua bợn, thường ra ở là rất học trò, thầy phải dùng đến sự hình phạt để trị học trò hóa cho nên học trò đã sợ mà lại mến. Con như cái dữ của hai ông thầy này là nên gọi đã dữ mà là tàn nhẫn khắc bạc mà có khi lại kiếm được hai chữ độc ác nữa, thật mới ghê gớm thay ! Nay sẽ kể một vài sự trạng của hai thầy ấy đã làm để độc giả xem thử mà xét coi như một cái đia vị của ông thầy có nên làm những điều ấy không ?

Bến giờ day thầy vào lớp học đôi con mắt lườm lườm nọ đến trò nào cũng có ý như một người thù vậy. Trong khi cắt nghĩa một bài học, nếu biết thấy trò nào cũng có ý không hiểu hiểu suốt, hoặc khi kêu học trò lên tableau viết lách có chữ gì sai, số nào chả, thầy liền nhảy xuống năm ngay tóc người học trò ấy mà xán đầu vào tableau, rồi lại học trò ấy mà xán đầu vào tableau, rồi lại con cái vài ba cái vào đầu rất đau, rồi lại đá một đá vàng từ vách tường nầy qua vách tường kia, làm cho người học trò phải nhào lăn ra giữa đất giữa trung sung đầu mới thôi. Đến giờ day thầy vào lớp học đôi con mắt lườm lườm nọ đến trò nào cũng có ý như một người thù vậy. Trong khi cắt nghĩa một bài học, nếu biết thấy trò nào cũng có ý không hiểu hiểu suốt, hoặc khi kêu học trò lên tableau viết lách có chữ gì sai, số nào chả, thầy liền nhảy xuống năm ngay tóc người học trò ấy mà xán đầu vào tableau, rồi lại học trò ấy mà xán đầu vào tableau, rồi lại con cái vài ba cái vào đầu rất đau, rồi lại đá một đá vàng từ vách tường nầy qua vách tường kia, làm cho người học trò phải nhào lăn ra giữa đất giữa trung sung đầu mới thôi. Đến giờ day thầy vào lớp học đôi con mắt lườm lườm nọ đến trò nào cũng có ý như một người thù vậy. Trong khi cắt nghĩa một bài học, nếu biết thấy trò nào cũng có ý không hiểu hiểu suốt, hoặc khi kêu học trò lên tableau viết lách có chữ gì sai, số nào chả, thầy liền nhảy xuống năm ngay tóc người học trò ấy mà xán đầu vào tableau, rồi lại học trò ấy mà xán đầu vào tableau, rồi lại con cái vài ba cái vào đầu rất đau, rồi lại đá một đá vàng từ vách tường nầy qua vách tường kia, làm cho người học trò phải nhào lăn ra giữa đất giữa trung sung đầu mới thôi.

Dâm thấm ăn riêng.

Cách vài hôm nay ở làng An-Cựu có nhà ông kia có đám cưới linh đình lắm. Nghe đâu đính đến gần ngày thời nạp lễ.

Khi 11 giờ 15 bèn họ trai cho người vào trình giờ thời nhà gái bảo rằng chưa đến giờ và nói rằng chờ nghe tiếng súng nổ 12 giờ mới là đúng. (Tiếng súng nổ ở nơi kỳ đài khi 12 giờ trưa.) Làm cho người trình giờ phải lui ra. Nghiệt thay, lúc lấy giờ xứ một trăm mưu thu rất to tâm tà tuồn roi như cầm chinh, đã mưa lại có gió, càng lâu càng thêm to quá chừng. Cơn mưa ấy là ý gặp phải cũng tìm nơi chưa chân đụt, ai ngờ lại có một sự nhiệm người phải chịu dầm dầm cái ăn riêng !

Ấy là sự ? là các ông, các bà, các cô, các cậu đi họ trai đám cưới hôm ấy : Nào là gấm, thơ, lăn, hiếu năm sắc nhuốm lẫn nhau ; mà, nôn, lọng, đủ bốn thứ chen lại một ; thật là vui thay ! ở xứ nầy có lẽ hay kiêng

Ngày 15 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	8.05
Ngân hàng Đông-pháp	8.05
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	8.05
Ngân hàng Chartered	8.05

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

	Sớm mai
Tại Paris ngày 14 Octobre 1921	
	Trả mắt — Trả có kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	42 1/2 — 42 1/8
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	42 3/4 — 42 1/8
Ngân hàng Charlered	42 3/4 — 42 1/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

	Sớm mai
Tại Paris ngày 14 Octobre 1921	
	Trả mắt
Ngân hàng Đông-pháp	53 19
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	53 19
Ngân hàng Charlered	53 19

QUỐC THÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 13 Octobre 1921	
Về lợi 3%	54f 00
Về lợi 5 % 1916	81 45
Về lợi 4½ 1918	65 25
Về lợi 5% 1920	95 25
Về lợi 6% 1920	97 00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 14 Octobre 1921	
Bông vải Mỹ giao tại Havre tháng oct. giá	362f. 50 sa-ke
2e — nov. —	365 —
3e — déc. —	364 —
Tại Havre ngày 14 Octobre 1921	
Trà phe tháng oct. giá 150f. 25 50 ki-lô	
id. — nov. — 149f. 00 —	
id. — déc. — 147f. 50 —	
Tại Paris ngày 14 Octobre 1921	
Đường giá 170/180	
Tại Havre ngày 8 Octobre 1921	
Cao su giá	4,65 à 4,75
Dừa khô giá	160 à 170f. 100 ki-lô.
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	260 à 265 » —
Trà phe Tonkin giá	22 f. à 270 » —
Tại Marseille ngày 23 Sept. 1921	
Dầu phộng để vỏ giá	12.50
Dầu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305/310
Hột Đông-pháp giá	»
Gon giá hột	

MÈ CỐC

Giá lúa chỏ đến nhà máy Chợ lớn bao trả tại giá mới trừ ki-lô.

Vĩnh long	5.00 tới 5.15
Go-công	5.20 — 5.30
Bải-xau	5.10 — 5.20
Bạc-liêu	5.15 — 5.30
Nam-vian	4.45 — 4.55
Giá thường thường bực trung	4.95 — 5.10

Giá gạo chở đến lan khóng tin thuế xuất cảng, bao lấy tiền, giá mới trừ ra ki-lô.

Gạo Âu châu n° 1 25 %	8.90 — 9.10
Gạo Nhựt-bon n° 2 40 %	8.90 — 9.10
Gạo Java n° 2 50 %	7.05 — 7.15
Tấm	7.00 — 7.10
Cám	2.50 — 2.70

Tàu đến Saigon

Chiếc COMMANDANT DORISE chạy ở Pondichery sẽ đến Saigon lối 22 octobre 1921.

Chiếc ARMAND BEHIC ở Thượng hải chạy qua Hong kong Haiphong, ngày 19 octobre đến Saigon lối 28 29 octobre rồi qua Bí, 31 octobre chạy về Phap-quốc.

Tàu chạy đi

Chiếc HAIPHONG ngày 15 octobre, lối một giờ 4 chạy ra Côn-nôn rồi chạy luôn qua Singapore.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu «PHAN-NUÔI» ngày thứ tư chạy đi Namvian

Đông-pháp

thêm đặng một quan tân sĩ luật khoa

Chuyến tàu André-Lebon đến Saigon nhằm ngày 29 Septembre 1921 ; có ít vị học sanh của ta đã thành danh nơi Pháp-địa về. Trong ấy có quan tấn sĩ luật khoa (docteur en droit) đang sung chức trạng sư tại tòa phúc án Montpellier (avocat à la cour d'appel de Montpellier) mỹ danh *Hồ-đắt-Đôi*, là con rốt lòng của ông bà *Hồ-đắt-Thông*, cựu hội đồng địa hạt điền chủ tại Bà-dừa, quận Cailay (Mytho).

Ông và bà hội đồng nầy tuy chẳng phải ra bề cự phú mặc dầu, song tánh tình nhơn đức, hay giúp khó trợ nạn, nên ngày nay con danh đăng hiển vang như vậy, thiệt chẳng luống công, lao khổ cần cần thắng bình dặng vậy !

Quan tấn sĩ sẽ tính nghỉ nơi Đông-pháp một ít lâu rồi còn sang Pháp địa một vài năm nữa rồi sẽ....

Sông lâu nhớ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

Hiện hãy còn hơn trăm Huế-kỉ có một vị điền chủ đã ngoài 80 mà hồn còn sức tợ mạnh để như người ta tuổi, đi đứng chơi bời ăn uống sảng, có một ý người thời người đông coi tiếc làm cùng chuyện.

Ngày có có một người đi điền lông, hỏi thử cho biết tại đâu ông may sống bực tuổi vậy mà còn sức lực không phải kém vậy? Ông già đáp lại rằng : Có chi lạ đâu mà hỏi, cũ đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Dubet là một thứ rượu trường sanh lắm vậy.

Người khách nghe nói cũng có lòng một vậy trong thử nhơn dặng, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thứ rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có đi mua dùng, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy dùng và sống bộ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén (*épiceries*)

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NÀU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trần trần — PHÒNG TẮM, PHÒNG DẦM. CHỖ XỨC SỞ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG AN-NGỌ, đường Bd Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có bắt bông cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chả-nhựt sẵn lòng tiếp rước.

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" - "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32.34.36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Trường Võ-văn

(Cântho)

Trường Võ-văn xưa nay day thi Bằng cấp sơ học mà thôi (Certificat d'études primaires local). — Nay tôn lập thêm ban lớp, day ba năm cho đi thi Bằng cấp tốt nghiệp (*Diplôme de fin d'études local ou Brevet élémentaire*).

Octobre 1921 — khởi lập lớp ba (1re année)
Aout 1922 — lập thêm lớp nhì (2e —)
Aout 1923 — lập thêm lớp nhứt (3e —)

Vậy nên ngày 17 Octobre 1921

Khai trường day (*lớp ba 1re année*) có thầy tù tài vạn chương và bát vật thiệt giỏi day.

Tiền học định như vầy :

Externe, mỗi tháng	10 p.
1/2 pensionnaire	14 p.
Interne	18 p.

Số học trò định chừng 30 trò trở lại mà thôi.

Cântho, le 5 Octobre 1921.

Vo-van-Thom

Entrepôt de Cholon

IMPORTATION-COMMISSION

71, Bd Tổng-đốc-Phương

BÁN SỈ — BÁN LẺ

Vải lụa

Đồ hộp — **Rượu chác** — **Rượu ngon** — **Sữa NESTLÉ** — **Champagne DELBECK** — **Cognac RENAULT** — **Cognac CROIZET** (cũ **180 năm**).

ĐỒ TẠN CHẾ BÊN PARIS

Dầu thơm Coty — Dồi, Nón, — *Chemises* — Đồ da — Đao bàn — Đồ bát — Đồ chưng phòng khách.

Hãng tôi cũng chịu ra công mà mua các thứ hàng hóa làm bên phương Tây và các xứ lu theo ý chư vị dặt.

Dây thép đề tắc : **Paul-hiệu-Cholon.**

Dây thép nói : 667.

Le Directeur : PAUL HIỆU.

Officier d'Artillerie Coloniale démobilisé

Croix de Guerre

Bùi-quang-Nho

DENTISTE

Bần hiệu có trữ bán vải may, máng cần hiệu Chiêu-Thủy ở Hanoï. Vải nầy mới, có kiểu mới, đã rộng khổ lại cao thước tắc hơn các thứ vải may máng thuở nay, hiệu là Taille Tonkinois, bề dài 200 m. ngang 1m60. Bần hiệu có bán 4 thứng hiệu đề làm mẫu mà coi và may đo mới kể khỏi nước mắt, miễn sợ nhơ ai miễn may một cái máng đủ 3 cái, ngang 1m60 chừa cửa 1m00, thì mua một cây vải nầy và trước tại Bazaar thì đủ. Ai muốn ăn rẻ và hàng tốt, xin đồng hàng chiếu cố, chắc hẳn giá rẻ hơn vì có nhiều người mới giảy ba chỉ hàng bọ-sơn giảy đa trắng ra đã tăng, ít ngày hễ sơn lợt đa mới hay, hiệu tôi đảm cam đồng không có thế ấy.

Bần hiệu rằng có bán các thứ hàng đàn nhuộm tại Bénitre và những hàng lốc nhiều thứ, như linh vông may áo ; vân vân.

BUI QUANG-NHO
Bénitre

Chồng tôi

cưng tôi biết chừng nào

Bữa nọ chồng tôi đi làm việc về, tôi dựng mâm cơm ngang mày. Chồng tôi ăn và nói với tôi rằng : « Mình ơi ! Bữa nay tôi ăn cơm ngon quá ! »

Tôi mừng tôi nói với chồng tôi rằng : nhờ tôi mua cuốn sách dạy phép nấu ăn trong gia-đình của cô **Diệp-nhược-Lang** *bán tại nhà in ông Nguyễn-văn-Của, tôi bỏ dầu bếp tôi cứ theo phép đó mà nấu nướng. Từ ấy đến nay ci ông tôi ăn cơm được nhiều, tinh-thần khoẻ-khoắn. Nên chi chồng tôi cưng tôi biết chừng nào !*

Một mình hãng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thử hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp nơi dụng pháp bán lẻ một xu nhỏ, một hộp mà thôi.

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KỂ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi về buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vậu là tự nhơn tác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khứng đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
ÉTABLISSEMENTS
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Có thứ Rượu mạnh Langsa hiệu « BAC-CHUS » mới chở tại Nam-kỳ lần thứ nhứt ngon không có thứ Rượu nào bằng

Chỉ một mình hãng Denis frères trữ mà thôi.

TRUYỆN

TÔ-HUÊ-NHI trọn bộ (1 à 3)

QẢN-HỒNG-QUẢN (thứ 5 rồ, thứ 6 rồ liệp)

Cả hai thứ đều hay.

Mấy tiệm sách có bán.

Thơ tín vãn lai

MỘT KHOẢN DI-DOAN

Im 15 Octobre.

Mon cher Ng-d.,

Dễ dầm mượn ngọn bút đậm mà nói hành nói tỏi ai. Tôi trưởng dầu ai thấy sự dị-đoan của người mình vậy, chẳng nói chẳng cười, cũng trăng hòng nực bụng-mà chớ ! Tôi phải nói. Nói cho hả hơi. Nếu nói chẳng đặng, tôi cũng phải đào lỗ mà gởi cho đất dai, như lão « THẦY HỦ », gởi chuyện vua MIDAS xưa kia đó vậy ! Tôi phải nói tiếp chuyện cô-cốt trên kia, còn quả-quả hơn cô ở phủ 22 càng đó nữa.

Có nầy gốc cũng chẳng phải con bà, con ông, con cô, con cậu nào ; ấy cũng con nhà Annam như mình vậy. Hết lúc giang hồ, mà trôi phận dòn, sóng đập gió dồi rồi, cô thầm nghĩ chút phận buôn tanh, cô tỉ cô như dĩa dầu hao, như tuần trăng khuyết, như hương dưới đất, như hoa cuối mùa, cảnh tàng, nhuỵ rữa, bướm chán, ong chường, yến anh xa lánh ; cô chẳng còn trông mong chi kén chọn vàng thau, như thuở cô còn phong gấm xủ lê, ở chốn lầu cao trẻo giá ngọc. Cô chỉ mong trong cái kiếp sống thừa nầy, đem cái xuân tàng mà gởi chốn cửa Không, cầu may khỏi cô tỉnh hồn huê-hiên vài cảm kẻ, hoa là Phật Bồ-tát ngài cô thấy cái mái tóc qui ý của cô nữa trắng hơn vàng mà ngài thương, ngài độ, ngài đệ cho cô nương bóng tạng du một chữ nhàn cùng chăng ?

Phải rồi, phải rồi : tình vậy phải rồi ! Dễ dầu nợ trần chưa trả sạch, tiền-khiên tức trái còn nhiều, nên khi cô tỉnh vậy rồi, cô vừa gội áo gội quần, bỏ son bỏ phấn, bỏ trâm bỏ lượt, mặc màng non sắng hải gai, cô thò tay lấy con dao . . . dạo . . . cạo bén ngót của cô mua hai mươi làm quan thuở cô mới nội danh tài sắc ; có thò tay lấy con dao cạo dặng cô đem vào. . . . . chùa. . . . . chùa GIÁC-DUYÊN CÀM-ĐỆM hay là chùa TẬP-PHƯỚC cũng xong, cô qui mà bạch quả Huê-thượng, bạch quả Kiết-ma, xin mỗ lượng từ-bi, bố đức thí ân, cạo giùm cô cho sạch dặng cô có qui ý thọ phái. Dễ dầu cô vừa thò tay lấy con dao, bỗng không mà cô thấy một vì thiếu niên trạc chừng ba bảy; hình dung tuấn tú, diện mạo đoan trang, dầu không qui khách vưỡng tôn, thì cũng trâm anh công-tử. Cô cười ; cười chao, cười liếp, cười cợt, cười duyên ; miệng cười mà liếc mắt trên tình, cười mà thầm nghĩ : Mình chưa tu mà dạng phước ! Màng cho Trời khéo đưa duyên mới, Phật rằng-buộc tình sau ; cô quăng dao ; cô bỏ sạch cái mộng ảo non sắng hải gai, qui ý thọ phái ; phủi rồi mùi mận, trương dưa, gò mồ, tụng kinh ; cô Kêu. Trẻ đâu mở nước rửa mặt, lấy dượt gỡ đầu, lấy phấn lấy sáp, lấy gương lấy sáp. Cô vào trang điểm, sắc-sảo mặn-mà, kiểng chuỗi nhồn nhạ, áo quần loa-loẹt. Cô vén màng bước ra ! Cô cười ! Cô cũng cười ! Mà cái cười nầy dây, dòi mà cũn cỏ, không nún trái quít, không nún đồng tiền, mà lại nún trăm lượng ba đào dồi dập. Lâm cho vì thiếu-niên ngơ-ngẩn, như người trong mộng chơn tình giấc say, như chiếc thuyền cây, chẳng may vướng mới ra khơi, rồi mà bị sóng dập gió vày, phủ trăm dân biết.

(Còn nữa).

Mộng-Huê-Lâu

COLLABORATION FRANCO-ANNAMITE

Đồng nghiệp tây-nam

Ta lấy làm toại chí mà nghe nói rằng cái hãng PHARMACIE CENTRALE CỦA M. LÊ-VĂN-MINH QUẢN-LÝ, sẽ đổi tên lại ngày, kêu là hãng PHARMACIE CENTRALE FRANCO-ANNAMITE.

Tờ cũng kết lòng mừng cho cái chữ hiệu mới nầy, may mắn thay sự sẵn đặt lại thì là tường cái mục-đích cốt hãng nó sẽ dẫn dầu RA CANG NGÀY CANG LỚN.

M. LÊ-VĂN-MINH LÀ THẦY BÀO CHẾ HẠNG NHỨT CỦA TRƯỜNG LỚN TẠI PARIS, NHẬP TỊCH LANGSA, CÙNG CÓ VIỆC LÀM QUẢN-LÝ HÃNG NẦY, MỘT MÌNH SÁNG SỬA, THEO CHỨC TRÁCH CỦA MÌNH, VIỆC THI CÁCH BÀO CHẾ CỦA HÃNG, NGHĨA LÀ CÁC VIỆC CHUYÊN MÔN SƠ KHỞI, VÀ HÓA HỌC.

Hãng nầy, từ những thuốc tinh anh, không hề sai chạy, của hãng DROGUERIE COMMERCIALE DE LYON còn buôn-bán thì nhờ vốn của người Pháp-sa, mà sống sốc thì thấy có bằng thiên nghệ bào chế...

Như như vậy mà là cũng chắc các thứ thuốc của tư hiệu các thứ thuốc khác, không còn phải kiên dè, như trong xứ nầy thường hay cấu dùng, mà nhiều khi bị bà trẻ, phải thiên, tại đường thông qua, với Âu-quốc ; người hiểu không chừng, lại thường làm cho thuốc-địa chân, có cần cho lắm cũng không có hàng cho kịp.

KỲ TÀU RỜI BẾN MẤU-QUỐC. MỖI GỞI QUA QUẢ NHIỀU, NHỨNG THUỐC MEN VÀ ĐỒ PHỤ-TÙNG THEO HÓA HỌC. Được như vậy thì các bịnh hoạn có đủ thuốc theo ý, đã rẻ lại mau lành bịnh.

Hãng thuốc PHARMACIE CENTRALE FRANCO - ANNAMITE (đồng-nghiệp Tây Nam) nầy, CÓ VIỆC LO MẠNH GIỎI cho hết thảy nhơn dân Nam-kỳ ta.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở đường Mac-Mahon mỗn hỏi 25 và 27.

Trại thợ ở Quai de la Marne Khanhhoi

Hãng mới nầy là hãng nối nghiệp cho hãng cũ Bonnefoy, chuyên làm những gạch bông bằng xi-măn và chuyên sửa đủ các thứ máy như là **máy xay lúa, máy ép dầu và máy xe.**

Hãng mới nầy từ ngày nối nghiệp hãng cũ Bonnefoy đã đến thêm khí dụng nhiều làm cho bền công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm đại-biểu cho các hiệu Huê-kỳ như :

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet; và các hiệu **Langsa** như :

Grégoire, và Mathis.

Tưởng trong cõi nầy chẳng có hãng nào bán xe hơi giá rẻ như giá của bổn hãng định, vậy xin Lục-châu qui khách khi nào muốn mua xe hơi nên hỏi cho biết giá của bổn hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng có trữ các thứ đồ cho nhà máy và bán đủ các thứ dầu nhớt đồ chế máy ; lại cũng có bán **máy xay gạo và máy xay lúa.**

Bổn hãng đã có danh với người Annam xứ nầy, lập ra từ năm 1872, lại cũng đặng lòng người Annam tỉnh cậy.

Vậy bổn hãng kính xin Lục-châu qui-khách, cứ bổn hiệu mà đến hay là tư thơ thương lượng mỗi khi qui khách cần mua gạch bông kiểu-mẫu, xe hơi cùng đồ chi về máy móc, hay là có cần dùng hỏi đều chi bổn hãng sẵn lòng trả lời liền và cũng sẵn lòng toan tính cho đặng như ý qui khách.

Kính cẩn

Ch. DUPUIS

Directeur-Gérant.

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hỏi hiệu **Mồ Neo (Le Pétrole Ancre)** của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** mà dùng. Dầu nầy thắp it hao đã sáng suốt mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hàng trong Hoàng cầu.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** *đều có bán thứ dầu hỏi nầy.*

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm đều chi, xin viết thơ cho hãng **Cie Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

Kính,

Cùng chư qui vị trong cả lục-châu dặng rõ :

Hãng tôi mới mở một cửa hàng sửa đủ thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng dùng theo nỗi thứ máy như là xe-hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy vậy. Nói tóm một điều là trong cả vật dùng theo công-nghệ hoặt kim, nhựa gắp liền cho chư qui vị khỏi bề lo lắng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵn lòng cần giúp đặng trong lòng hết sức, lại tây theo ý của chư vị như lòng tôi muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất sốt sắng.

Kính cẩu

Atelier de Garage Faudenclos

430 à 433, R. Paul Blanchy.

à SAIGON.

Ai mau mắn

mua được giày đã tốt lại rẻ

Tại hãng đóng *A. Richaud*, kế nghiệp hãng *Tournier* mà đóng-lí, đường Catinat Saigon.

Có bán các thứ giày thượng hạng tối nhứt và có quan (francs).

HÃNG DẦU

Trương-văn-Bền

CÓ BÁN ĐỦ THỨ DẦU

Dầu Phộng, ăn thực ngon và tốt.

" Dừa.

" Xô, không có mùi hôi.

" Mè, thơm.

và " Bông, giá cả đã thường dùng

Bánh dầu xào phộng thực tốt.

" " Dừa.

" " Đậu, để cho heo và bò ăn.

ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN KHÁCH-THỦ

Hằng tôi mua Dừa-Khô, Đậu phộng, Mè, hột Gòn, hột Bông, hột Đu-đủ, dầu và bột caoutchouc. Mua giá khá hơn các nơi.

Xin Lục-châu, si có muốn mua bán với tôi, thì xin mời đến nhà, hoặc viết thư hỏi tôi thì tôi gởi liền và sẵn lòng tiếp rước rất trọng thể và trả lời lập tức. Nay lời.

TRƯƠNG-VĂN-BỀN

Hội-đồng Quản-hạt.

số 47, đường Cao-lãnh, số 47.

CHỢ-LỚN.

DẦU MÔI

mức

MAZOUT

Dầu lâu nay thường nghe anh em phàn nàn về khoản có thuốc chi hay là dầu chi dặng trừ cho tuyệt loại mối nó phá hại nhà cửa quần áo, tủ bàn, ván ván . . .

Vậy anh em hãy mua thử đặp mỗi hiệu MAZOUT mà dùng thì chắc trừ được giống độc ác đó.

Các tiệm thay mặt cho hãng Cie France Asiatique des Pétroles đều có bán thứ dầu mối hiệu MAZOUT

BỀN LÒA đời có mấn sóng, hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hay nổ,

Sáng rỡ-ràng ngộ.

Không hay nghẹt,

Dễ đốt.

RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ bai hiệu đó mà bán.

Trâu-văn-Tri

76 rue d'Espagne Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có lập lâu trong hàng người Langsa mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo, chắc, chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Lồi rào

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Võ (enveloppes) hàng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) $5.00 một.

Bán tại Hãng Cầu Cao-su, ở đường Douaumont Saigon.

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

In hồ sơ, cung-tỉ, thủ thiệp, vẽ hình, in hình nói tắc là môn gì cũng in dặng.

Có tàn đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mủ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá hàng Saigon.

Xin đừng bảo chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

55 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng-cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 8 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và đề trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã và Độc-mã

Khoa-chang, Khoa-đo

Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoi

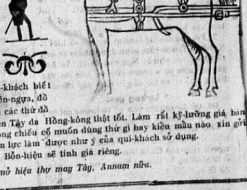

Chúng tôi kính trình chư qui-khách biết rằng : Bổn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa, đồ Song-mã, Độc-mã, Rương Vali và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bên Tây đa Hồng-kông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá hạ phải chăng. Các qui-khách có lòng chiếu cố muốn dùng thứ gì hay kiểu mẫu nào xin gởi thơ cho Bổn-hiệu xin tận kỳ làm lực làm **(được như ý của qui-khách sử dụng.**

Nếu mua buôn nhiều thì Bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thư may Tây, Annam nữa.

CANOT HƠI

Dè chớ chuyên mau lẹ,

dè tuần du điên địa

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với *Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements*

Charles BARDON

Sté Anonyme en formation

Quai de la Marne, SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR SỐ 620

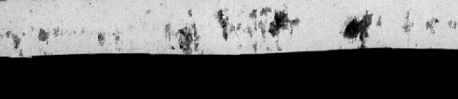

Chắc chắn đóng kỹ càng giàng đẹp

Khoái hượt lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

Rượu chát hiệu **AUGUSTE MATTEI** làm tại bản sở *Corse*, đã ngon và sang mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên **AUGUSTE MATTEI.**

Rượu nầy nội Đông-dương chỉ có một mình hãng **Denis frères** *trữ mà thôi.*

TIỆM ANNAM

Đóng giày và may y phục Langsa

Lê-văn-Bền, *Kế-nghiệp*

cho nhà PHÚ-TOÀN

17-19, *Rue Amiral Courbet* (*Halles Centrales*)

SAIGON

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE - PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hỏi trước của ông HOL É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường Lucu Môn hai 99 và 101

ĐẶT-HỒ-SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe Bona, xe hai bánh, xe kéo, xe kéo có bộ đồng có đèn máy và bộ đèn khí đá, xe tanh, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mành xe đủ kiểu, và cùng để hàm cất thứ xe cũ sửa lại cho chắc chắn có giá rẻ hơn hết. Lại có bán đủ thứ đồ phụ tùng theo xe, như là vỏ, ruột, nệm, đèn, kiếng, chuông, kèn, v.v. Vậy có lời kính mời quí khách đến tiệm tôi mà coi thử cho biết, tôi sẽ đặc chước và xe xong mà hàng đa tạ may rất khéo và chắc, có bảo vệ cẩn thận, chẳng dám nói lòng lành để mời đến khi đi thêm xe. Sơn xe và sửa xe.

Cần xin quí khách có dịp đến thăm bộ xin ghé lại tiệm tôi mà khi trước coi cùng cuốc chia tôi làm, sau có cần dùng hoặc chơi đa thường, mua cùng làm nhớ thì tôi vẫn cám ơn hà cả.

Cám ơn quí khách. Xe muốn gởi thì hãy khảm môn thì cùng gởi có tôi sẵn lòng khảm đặp.

Lời rao

Cha mấy ông thợ chụp hình, đâu thiện nghệ đâu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tinh thiệu giá bán Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v.....

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ của (Peinture) tuồn si hàn lê cũng được.

Có khuya đồ lòng hình chụp khéo lắm, thứ hảo cũng có nhiều bộ hình khác, chụp tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiến, giấy, đủ thứ thuốc sang hình, Giấy Bromure 1/2 brillant contraste tờ bốn trăm 6 p., lớn 13 x 18 thì 5 p. 25 coi bộ 100 tờ thì 22 $ 00.

Có kiến để làm hình mấy xứ nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐÔNG GIÀY hàng Đa bên tây-biết.

Làm NÓN CASQUES hãng NÚT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ DÀNG, DÉP ĐA LÀNG, GHẾ XÍCH-ĐU THONETS, KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng qui khách.

Xin CHỦ-TỌN chiếu cố tới rất cảm ơn.

BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 20 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUỆ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới dọn một tiệm ngũ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có đon phòng ở dưới đất rất cao tiền cho quới khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TOT CHẮC. — Ai muốn sắp đồ thứ nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tự-Thuật

Câu đạo mình-mông nước thủy-triều.
Biết đâu là tỉ, biết đâu nhiều.
Năm kinh lênh-láng nhình khôn thấu,
Bốn trụ tròn-chơi-đứng có chiều.
Non nước nước non hằng nhắm mắt lấy vận,
Cảnh tình chẹp để một thôi đeo.
Nghề ai nhuộm gấc nên trong giống,
Đèn thấy bầu trời có bấy nhiêu.

Phù-tuấn-Nang.

Cái áo rách

Dây cùng che dậy bấy lâu may,
Chật đất đến nỗi lợi lỗ vậy.
Dưới vai nước sao đôi đơn sóng,
Trên lưng rong nỗi mấy lần mây.
Năm sô chiếc trước bôi cùng đủ,
Giữ lợi thơm sau mất cũng may !
Mỗi chỉ khâu-toàn khéo khéo chắp,
Xe tay va vụt thiệt là hay !

Quốc-Phủ.

Khóc nữ-hữu giáo-tập Hồng-đức Tinh vận

(Thất tứ ngôn)

Mang hoa ai mà chẳng tiếc phai,
Học-đường hòa tạc cật danh tài.
Chẳng còn tấm thẻ rừng như trước,
Nhóc sẽ ghe phen mến thuở mới.
Phấn số sầu dài khôn biết cải,
Giờ tới thơm sớm mất cũng may !
Mối chỉ khâu-toàn khéo khéo chắp,
Xe tay va vụt thiệt là hay !

Quốc-Phủ.

Tự thuật

Bảo nhọ học đăng nghề vui ôi,
Bông lông cao dày hạ độ thôi.
Thiếu giải ba ngòi chọn chữa khắp,
Kinh-luân nhiều mối học xong rồi.
Lộc trời uhớp nhân chưa dung hảo,
Nợ thế lau xau đã đủ nơi.
Gieo ngọc trường loan đà phải giống,
Phòng ngày nắng hạn bước là xa.

Cuốc-Phủ

Ghe bầu

Ghe bầu thường trở lái về Đông,
Biển cả thênh thoang đạo khắp cùng.
Trương cánh hàng ngàn trên lượng sóng,
Buồn treo tách đậm dưới làng giông.
Tấm mui mưa nắn trùm gia trẻ,
Khóe xinh quanh co lược ruổi dùng.
Lường trực làng sâu bên chí cả,
Ngỏ-hồ từ-hải một trời chung.

Phù-tuấn-Nang.

Vọng cố hương

Kể từ chưa rẻ loạn bà con,
Nhành bóng trang thu mấy lượt tròn,
Hôm sớm ửa gan cơ Tạo-hóa,
Thương ngày quen mặt cuộc sông-non,
Tơ tìm chín khúc lòng đa-thiết,
Lệ thách năm canh ruột héo-don,
Trí-kỷ ở ai? Ai kia biết chăng?
Cái trông cố-quốc mỏng đa mon,

Quốc-Phủ.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Di-dực

Thấy dân nước người, từ dân-ông chí nhân đơn-bà con nít, ai ai cũng đều phải lo làm lụng sớm mai tối chiều, chiều tới tối, thế mà chưa có đủ bảo bộc thể nhi, nên bà cộng bà nghệ, chẳng có công nghệ nào mà người ta không làm, còn đất thì không bao giờ để chỗ nào trống, ở Châu-thành mà không cất nhà tắt cửa, ở thôn quê sắng giá mà không trồng cây này trái nọ. Bởi thế, dân nước người mới giàu, nước người mới mạnh, còn thứ nghành lại dân ta, đừng nói đâu xa ở Saigon đây, nghề nầy nghiệp nọ không thiếu, người biết chữ thì dùng vẫn các sở Nhà-nước cũng là hàng buôn mà giúp việc; người biết nghề thì vào xưởng kỹ-nghệ mà làm thợ, còn như kẻ quê-dốt thì làm công, bắt cầu là công nông, chỗ nào, nhà nào cũng đều cần dùng, thế mà có làm cái biếng nhát sanh ra những nghề quái gở làm cho tôi-phong bại-tục; làm như thế quốc-dân, như là nghề đi-dực cũng là nghề mạt-cà-rỏ.

Nghề đi-dực thì chẳng khác nào đi mà ta thường hiết, hễ đến tối thì bọn ấy cũng sửa soạn, đánh phấn sồi gương và cũng sửa soạn áo quần vậy, hễ đến tối thì lớp thì đầu mấy chỗ tối, như vườn bờ-bụ, như sau nhà-thờ, như vườn thú, thì ngẫu-nghiên liền mấy người đi-dực ra chàng ghẹ-gom. Hễ bọn ấy gặp ai đi một mình thì liền kêu hỏi, cốt một bọn thì ở nhà hễ thấy ai đi xe kéo đi ngang qua thì hỏi giỡ, cũng làm như bọn lâu-xanh kia vậy.

Cái nghề mạt-cà-rỏ thì khác một chút, là hễ cho nào xăm mình (tatouer) miệng thêm « anh hùng » có làm « bảnh » một hai cái chi cho bọn ở lâu-xanh ngó thấy, thì nó chịu làm tình, ở không nó mời. Hễ tiền buôn bán nguyệt mất ngày bao nhiêu, cứ đem về nó chia cho ở không mà xài. Cha chả là ngon! Tiền ấy là một thứ tiền « mán-mán » của người, mà người làm trai gì vui ở không làm nghề biếng-nhát nhuốc-nhơ vậy mà ăn.

Cước chú: Ở Sài-Thành, nhứt là lúc nầy ông có *Brunel* mới đến lại làm có nhứt, ra tay quét sạch giảm mấy đám biếng-nhát, làm nghề nhục-nhã, nhục cho cả quốc-dân, nhục cho phong-hóa, chớ để vậy hoa kỳ càng ngày càng sanh ra và phải biết rằng chém-giết, việc cướp giựt, cũng bởi bọn đó mà sanh ra.

MÍCH.

Khi nào có việc chi hỉ nộ muốn đãi đằng quan-khách mà chẳng dùng rượu Sâm-banh (Champagne) hiệu Tisane Marquis de Bergey

Thử nếm

Thì làm sao mà cho phỉ tình vui vẻ đặng

Rượu nầy có một mình hãng Denis Frères trữ mà thôi

TRỊ BỊNH YẾU PHẠP

(Conseils medicaux)

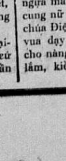

Chư vị muốn cho trong nhà có một ít rượu mạnh đặng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, ít vị không động tiếu, thì hãy mua rượu **Rhum mara** *là rượu thiệt hạ rất chừng nà lại rất hồi hơn các thứ rượu rhum khác.*

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nói cho phải, cái vẻ có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hãng xem

Xin chiếu cố

Đôi thành trí thái bình, thì con người sanh sắng ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, hễ vậy tôi dòm thấy mỗi khi Saigon có bày chợ lễ, hoặc là cuộc chi xảy thì tôi nghiệp cho qui khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạng nghỉ ngơi, làm sự vui. Cảnh ai buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm nghỉ hiệu *Nam-trung Khách-sạng* tại đường Kinaida N° 101 là gần bên gốc tiệm cầm-đồ Saigon, phòng ở tự phía theo mặt đường đi, rộng rải mát mẻ hẳ hẻ và yên tĩnh, lại gần các mối đường xe lửa Phnôm-hôna, xe Mỹtho, rất tiện cho qui khách, khi lên xuống.

Cải xin qui khách trường tình đồng-bang giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quản-Lý.
HIỆP ET THẮNG.

Đèn cây hiệu cái mão

CROWN CANDLES

Của Hãng

COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PETROLES

Xưa nước Nam ta thắp đèn thường thì dùng dầu cá, dầu mù u dầu dụ-dỏ và dầu phộng, vân vân. Còn trong việc quan hôn tang tế thì lại dùng đèn sáp. Các thứ dầu nói trên đã thắp nó thì mắc công khêu còn đèn sáp muốn dùng nó thì lại mắc công xe, coi ra rất hiệu quả.

Từ ngày đến hồi phát minh, đèn cây xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều bề, đã sạch sẽ, it tốn mà lại tỏ rạng hội phân.

Như trong việc quan hôn tang tế mà dùng đèn sáp thì giá đã mắt mà còn phải mắc công xe, vì lại mắc công hột tìm hoài

Như nay có thứ đèn cây của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles chế ra dùng thế cho đèn sáp thì nếu cho ta dùng làm chơi thử lần coi, thì mới rõ, giá rẻ hơi phân.

Dùng đèn cây của hãng nầy thì xinh đẹp, tâm. Hoặc đinh miếu chùa chiền, dùng nó mà thế cho đèn sáp thì lại càng hay, mà it tốn nữa. Nhứt là mấy bực van-nhân tài-tử nếu thắp đèn cây ban đêm mà xem sách hoặc đọc *Lục-Tỉnh Tân-Văn* thì được khỏe con mắt.

HÃNG NGÂN HÀNG VÀ THƯƠNG MẠI trong cả Toàn cầu	HÃNG	HÃNG BÁN Giá rẻ hơn hết TRONG KHẮC CỬ ĐÔNG
HÃY HỎI SÁCH	DESCOURS & CABAUD	ở Nam-van
Tổng cuộc và hãng quản trị chủ không	Produits Métallurgiques	(PNOMPENH)
ở Saigon	VỐN 40 THIỆU QUAN	GÓC ĐƯỜNG PROTECTORAT VÀ ĐƯỜNG DE VLESVILLE
Số 11 Quai de Belgique	BÁN SỈ — BÁN LẺ	

Hãy đến viếng kho chứng tôi, kho thiệt tốt và lớn hơn hết trong cả Đông-pháp, hay là viết thơ cho chúng tôi mà hỏi giá, thì chúng tôi sẽ tiếp rước và trả lời một cách tử tế lắm.

Có một mình hãng nầy thay mặt cho:

— Hãng Ciment Portland Artificiels de l'Indochine, ciment ở Tonkin;

— Hãng xe hiệu Decauville : Xe-rơn, đường rầy, các món phụ tùng thay thế theo xe rơn và đường rầy;

— Hãng xe hơi hiệu " Berliet " : Xe hơi dùng thường và xe chở đồ (camions).

— Hãng Ripolin : Dầu sơn Ripolin;

— Hãng thuốc súng Hột nổ, ngòi và thuốc súng;

— Hãng Larbaud Saint Yorre : Nước suối và thuốc ngâm hiệu Larbaud Saint Yorre;

— Hãng Berguegnan : Vỏ và ruột xe hơi hiệu " Bergougnan ";

— Tủ sắt " Le Gaulois " cây khóa không được và đốt không cháy. — Khóa có bảo lãnh hơn khóa có chìa;

— Hãng xưởng tàu ở Tonkin. Phân vải ruộng và đất trồng tiêu.

Đồ thợ :

— Đồ dùng về việc trồng tiả : Cây trồng, cây xới đất, cuốc, vá, rựa, đồ vật dụng cho mấy sở trồng tiả;

— Đồ dùng cho những người làm việc lắm : Bỏ khi dụng cất nhà, sắt, đồ dùng đúc sẵng, đá sắt đẹp, tròn, vuốn sắt làm nhỏ Torquet ống xi kèm, ống chỉ để dùng dặt dưỡng nước, ống thép dùng theo nối hơi (chaudière ống đồng và theo;

— Vật dụng làm nhà : Song hồng cửa, ống khóa, bản lề, chốt sắt, đinh, ốc, bù-lon boulons, giấy kẽm mành mành đúc, mành mành; — Vật dụng trong nhà : Đồ dùng nấu ăn tráng sành, xi chi, bằng sắp ống;

— Bằng, ghế hiệu Thonet thiệt;

— Những vật dụng như bên cán vàng, thuốc súng, dầu sơn, dầu trong, produits chimiques giấy gai, giấy cobles, bố may dầu trong, produits chimiques giấy gai, giấy cobles, bố may dầu trong, produits chimiques giấy gai, giấy cobles, bố may

SỐ THỨ 979 — NGÀY THỨ BA 17 OCTOBRE 1921 — NGÀY 17 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM-THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN-VĂN-CỦA

TELEPHONE : 2-9
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

báng mua	trong-quốc
Một năm ...	12$00 ... 15$00
Sáu tháng ...	6 50 ... 8 00
Ba tháng ...	3 50 ... 4 50

BÁN LẺ MỖI SỐ ... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
南中日報及六省新聞
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thư, chèques và mandats gởi mua báo thì để ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì để cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

TỐI YÊU CHỊ TỪ

Trước xin đã có nói từ « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » với từ « Nam-trung », cả hai, đều thuộc về ông Nguyễn-văn-Của làm chủ, hiệp nhau lại làm nên một từ « Nhựt-báo » để hiệu cả « Lục-Tỉnh-Tân-Văn », thường ngày thường xuất bản một số, trừ ngày lễ và Chúa-nhựt. Ấy cũng vì bấy lâu chư-quí độc-giả hết lòng vì nghĩa, giúp cho Bổn-Báo thạnh hành, nên Bổn-Báo chẳng nệ gánh vát nặng-nề, hao của tốn công, rảng mở mang ra, để gởi trước là đền ân trị-ngộ cho chư-tôn và làm rõ rằng cho xứ sở; sau giúp ích cho nước, lợi ích dân, ngỏ hầu cùng hưởng thái-bình, Văn-minh tấn bộ.

Bảo thêm số, từ nhiên-gia phải đổi cao; Song Bổn-Báo, công vì ân người cũ, để cho những người đã mua năm mua tháng rồi mà chưa mảng, dặng tiếp báo theo như mới mà khỏi phải trả thêm tiền chi cả. Trừ ra người mới khởi mua, hoặc người cũ mảng kỳ rồi muốn mua lại nữa, thì phải trả theo giá mới định:

Một năm.....	12$00
Sáu tháng.....	6 50
Ba tháng.....	3 50

Còn người đã có mua đủ hai hiệu « Lục-Tỉnh-Tân-Văn » và « Nam-Trung », Bổn-Báo sẽ bườm tiền mua « Nam-Trung », thêm đủ mấy tháng còn dư lại.

Nhà báo chẳng đòi tiếng còn ở đàng Catinat, số 153-155-157, tầng lầu thứ nhứt như thường.

Vậy xin, từ đây, chư qui độc-giả có gởi tiền mua báo, cứ để ngay cho:

Ông NGUYỄN-VĂN-CỦA
Tổng-lý « Lục-Tỉnh Tân-Văn »
đàng Catinat, 153-155-157.

Còn bài vở đăng báo, thì để ngày cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, Chủ-bút.

Lời dặn rẻ rõi, xin chư-tôn ghi dể.

Rốt đây, Bổn-báo còn một lời trân trọng, kính xin độc-giả niệm tình:

Từ trước, Nam-kỳ tuy có đủ thứ báo quốc-ngữ, song đều là tuần-báo, hoặc bán-tuần báo thôi, chưa thấy có « Nhựt-Báo » xuất hiện.

Nay Bổn-báo mở từ « Lục-Tỉnh Tân-Văn » làm từ « Nhựt-báo », xin liệt-quí vị tích chung, xum giúp sao cho Bổn-Báo vững bền, cho rõ-ràng xứ sở.

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN.

THIỆN ÁC ĐÁO ĐẦU

MỘT CUỘC ĐẠI BIẾN BÊN ĐỨC-QUỐC.
ĐẢNG TƯỜNG BỞI LỜI PHÁN XÉT MẤU NHIỆM.

Cách ngôn nhà ta dạy rằng lành dữ chung cuộc rồi đều có trả. Làm lành gặp lành, làm dữ gặp dữ; lẻ đời hằng có vậy. Một đứa con nít mới cập sử vào trường cũng có học. Thế thì còn ai đám tưởng cho cầu cách ngôn ấy lầm chăng? – Chắc là không. Ít ai dè làm lành có khi gặp dữ! Mới nghe nói làm lành có khi gặp dữ, thật cũng rất là lạ, nhưng mà cẩn nghĩ ra rồi quả vậy. Thật quả làm lành còn có khi gặp dữ, *duy có làm lành dữ chẳng bao giờ gặp lành thôi.* Bởi cớ, thiết nước tục nhà ta hằng giữ nền đạo đức. Dạy con, dạy dân, thì chẳng bao giờ bỏ qua câu *làm lành lành dữ.* Ti-cho làm lành như cỏ mùa xuân, mắt chẳng thấy lớn, mà ngày hằng cỏ sở tăng. Còn làm dữ tỉ như viên đá mài dao, mắt tuy chẳng thấy chỗ hao mòn, mà càng ngày càng khuyết. Lời tỉ, tuy không có chỉ làm bằng cớ, chớ người mà có ý chăm nom về cuộc đời hằng chuyển, mỗi ngày thấy việc nầy lại, việc nọ qua, thì cũng chịu nhận cho rằng phải vậy. Một đều còn chưa giải quyết, là chưa rõ sự vay trả ấy bởi đâu. Chưa biết phải bởi lượng tâm cẩn rốt làm ra, hay bởi một lời phán xét mầu nhiệm nào mà ra đó. Ấy cũng còn một điểm dị-đoan; song dị-đoan không hoang đàng: dị đoan mà có chỗ giúp ích cho nhân loại. Tôi vẫn biết lời chẳng phải là tay giảng dạy về đạo đức; lại thêm, theo thời đợt mấy, hà dám tưởng cho rằng còn ai tới giảng đạo-đức cho ai. Không, tôi không giảng đạo đức cho ai dâu! Ý tại thị, tại cớ hồi nỗ buổi tôi phải mượn lấy đó mà nói; Phàm làm người ở đời, đầu phải việc nước việc nhà, việc công việc tư gì cũng chẳng nên đem lòng tăng nhân. Bởi một cớ, mỗi đều tăng nhân nào ra rồi cũng đều có quả báo theo sau, dầu rằng sự quả báo ấy không hằng không chắc. Tôi chẳng cần tìm việc riêng của một nhà mà xảnh lại đây để làm gương. Tôi muốn đem việc chung của một nước bấy giờ còn đang làm tai biến...

Kìa như nước Russie (Nga-la-tư) Thử xem từ ngày thị quân lập dân quốc đến giờ ra sao? Chẳng phải diệt quân chủ, dựng dân quyền lấy là quấy. Làm nước đã làm nên rồi đó lại sao? Dân Russie cũng làm vậy vậy, nhưng mà trong việc Russie đã làm, có nhiều đều tăng nhân. Như việc thì quân đó là đều tử xưa rất nên khinh bỉ. Tuy vậy mà ai có quyền phán xử cho đặng, nếu chẳng có lời phán xét mầu nhiệm nào chen vào.

Từ ngày Russie thị quân lập Dân-chủ rồi thì có nạn dân ách nước nổi dậy. Chẳng phải một mình tôi tưởng cho tại lòng trời muốn hành phạt dân Russie. Phần nhiều, ai nghe lẽ dẫn sự lăng nhăng phi thường và thấy tại hiển hiện miên cũng đều nói vậy. Phàm có việc nước, nước nào cũng thế, hết lợi trí lợi loạn, lết loạn trở trị. Vì việc nhà, hết thời lợi lại hết bỉ thời trở; chớ có dâu như việc nước nhà Russie. Diệt quân quyền, thì vua và giết cả nhà vua rồi, nước Russie làm nội hiến. Việc một sự tranh đành đoạt lợi, định bá đồ vương đó mà chém giết nhau cho đến đỗi máu chảy thành sông, thấy chồng lợi mũi. Vậy mà cũng chưa rồi, nên chẳng có, từ hôm đầu năm tới nay, hung niên đem sự ưu cần vào làm cho dân Russie lại khốc than dời lạnh. Chết hàng hà sa số! Các nước, nước nào cũng đang lo vẫn tải lương phạn qua mà chuẩn cứu. Kế lấy dân Russie bị thiên thời. Nhiều thành, chết cho đến đỗi dân bỏ trống mà đi; lại cũng có một hai thành, dịch khí dữ dội cho đến đỗi, nên chẳng đốt rụi thành, thì không thể nào trừ khử.

Bị ba lần tai nạn nối dứu nhau như vậy dã quá sức người rồi. Tưởng cũng đã dứt, dè đâu chưa vừa lòng trời nên còn khiến cho lũ cao-cả ở Bôn-chê-vích cho nhân loại. Tôi vẫn biết lời chẳng phải là tay giảng dạy về đạo đức; lại thêm, theo thời đợt mấy, hà dám tưởng cho rằng còn ai tới giảng đạo-đức cho ai. Không, tôi không giảng đạo đức cho ai dâu! Ý tại thị, tại cớ hồi nỗ buổi tôi phải mượn lấy đó mà nói; Phàm làm người ở đời, đầu phải việc nước việc nhà, việc công việc tư gì cũng chẳng nên đem lòng tăng nhân. Bởi một cớ, mỗi đều tăng nhân nào ra rồi cũng đều có quả báo theo sau, dầu rằng sự quả báo ấy không hằng không chắc. Tôi chẳng cần tìm việc riêng của một nhà mà xảnh lại đây để làm gương. Tôi muốn đem việc chung của một nước bấy giờ còn đang làm tai biến...

Kìa như nước Russie (Nga-la-tư) Thử xem từ ngày thị quân lập dân quốc đến giờ ra sao? Chẳng phải diệt quân chủ, dựng dân quyền lấy là quấy. Làm nước đã làm nên rồi đó lại sao? Dân Russie cũng làm vậy vậy, nhưng mà trong việc Russie đã làm, có nhiều đều tăng nhân. Như việc thì quân đó là đều tử xưa rất nên khinh bỉ. Tuy vậy mà ai có quyền phán xử cho đặng, nếu chẳng có lời phán xét mầu nhiệm nào chen vào.

Từ ngày Russie thị quân lập Dân-

BÀN VỀ THẦY THUỐC

TRỊ BỊNH CON MẮT

Văn nghệ thầy thuốc chữa bịnh cho người chẳng phải là một nghề dễ-dàng, ai muốn ra làm thì làm dặng. Là vì người đau nhiều chứng bịnh, làm thầy phải biết chứng bịnh gì, lấy thứ thuốc nào mà trị, nếu làm-lạt trong một vị thuốc cũng đủ giết một mạng con người.

*Nên người Langsa muốn ra làm một tay trong-ý thì trước hết phải có học hay-hỏi-ý thì trước hết phải có học hay-hỏi-ý thì trước hết phải có học hay-hỏi

HỚI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc Trái Đất** ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

được một kiểu thơ dưới nầy đây.

Không ích gì mà gắp phải làm y như lời xin trong thơ ấy, đặng lo cuộc hỏ thăm về sự Reglement transaction-nel trong ký hàng đã đình trước và đã cho hay rồi.

Các vị chủ ny muốn việc thâu xếp cho mau thì cứ coi theo cách chỉ sau đây mà làm, đừng để trễ và cũng không cần chờ đến được thơ ấy kiểu thức như vậy.

Ông.....

Tuần theo lời truyền của quan Tổng đại biểu về cuộc règlement transactionnel de la Banque Industrielle de Chine, lời truyền đề ngày 28 Septembre 1921, xin ông gởi cho tôi lập tức quitte nợ của ông, hoặc gởi ngay hoặc gởi cho người có giấy thay mặt không cần cần chứng, hoặc gởi thơ đến.

Phải ghiêm theo các giấy nợ của ông đó một từ khai bằng chữ viết, nhân rằng quả thiệt và ông ký tên lấy hay là người thay mặt ký tên tùy theo việc. Ghi rõi thì trễ lại giấy nợ ấy lại liền cho ông.

Ký tên Beziat
Trong-sự ở đường 180 Rue Pell ên Saigon

Có gởi theo đây một cái kiểu bordereau de production.
Bordereau de production de créance
Déposé par M. . . . . .
Adresse. . . . . .
Titres de créances. . . . . .
Solde créditeur. . . . . .
Valeur au. . . . . .

Certifie sincère et véritable
Saigon, le. . . . .

và một sợi dây chiền vàng giá 16 đồng bạc, nó cũng đoạt luôn.

Rủi mà may

Khách Lý-Nguyên, 25 tuổi, ban quảng đông cỏ răng nó đi đường mé sông bị xe hơi số 2000-C, sốp phơ là Pham-văn-Ty, 26 tuổi, đụng nó té có thương tích. Chủ xe cho nó 40 đồng bạc cơm thuốc, nó không kêu nài.

SADEC

Công là trong cuộc Đỗ-bát to tát xảy ra

Vụ cờ bạc của Pham-văn-An ở chợ Dinh, làng Tân-hựu lũng Ấn-mỹ, Sa-đéc. Thầy Phó-lũng và Phó-quản Police mới bắt rồi vài ngày có hai người Hương-chức hội-tề dương niên hành sự làng ấy là: thứ nhứt, Hương-quản Lê-văn-Mười, thứ nhì con người là Xã-trưởng Lê-phát-Giám. «Mà cũng vì chữ tửu cuộc» nên hai cha con mới đến nhà An mà hội yến rồi sẽ luận đàm quốc sa và toan mưu thuyết kế cho An cây sức mà sai gả kiếm-tiền nó đi ấp-chế mà che mắt-luật đặng gỡ mình và tìm phương dâu cáo rằng: Thầy Phó-lũng và Phó-quản Police vì ý đi khỏi, em gái y ở nhà làm bậy mà hai đang bắt rồi cay tử lấy của y 3.000 $ nếu nói ấy rất phi lý» mà hỏi có cầu Tửu nhập ngôn xuất nên trong cuộc rượu cỏ hơi lớn tiếng và ruồi ro cho hai cha con. Chủ Xã quá sức nên các đầu luận nó bay vào tận lỗ tai quan chủ tỉnh Sa-đéc mà thật ngài là người ái chẳng lâm lâm, hay rõi lập tức trát cho thầy Cai-lũng bảo thầy truyền rao và dân trát tại công-đường cho quốc-dân biết vì quan đã thầy 2 ông Hương-chức nói trên đó rồi, vinh bất tự dụng, vì quan chủ tỉnh nói rằng: cờ bạc trong làng mà 2 chủ không lo tìm bắt đã vậy lại bảy việc tệ như thế nên ngài cho là liên cang vào đấy. Rất buồn cười cho 2 chủ Hương-chức ấy đang theo phương ngôn rằng - Cải ách giữa đường ai biểu mình mang vào cổ, Còn quan chủ tỉnh Sa-đéc thiệt rất lưu-tâm nhiệt-thành hết sức. những trang kiến-thức coi ngài như vàng như ngọc, và cầu xin cho các ông khác coi lấy đấy làm gương như.....
vậy... V... V...

Lại cho giá.
NGUYỄN-CÔNG-BÌNH.
Sadec.

Tòa Đại-hình Saigon

Vụ cố sát tại Xóm-chiếu

Sự tích như vầy: Bèm 12 rạng mặt 13 Juillet 1921, lối 12 khuya một bọn tám chín người, kẻ thì dẫn còn người thì dao mác ập vào nhà tên Trần-văn-Bộ kêu là Ba Nhỏ ở Xóm-chiếu. Lúc ấy Ba Nhỏ đang ngủ không kịp chạy mà cũng không kịp trí bị bọn ấy ập vào đâm chém nát mình mà bỏ mạng. Giết xong Ba Nhỏ rồi, bọn ấy hườm xoài, không đá động tới vật gì trong nhà cả.

Lúc ấy có tình nhân của Ba Nhỏ là Bùi-thị-Điều nằm với chồng cho nên biết mặt mấy đứa sát nhơn.

Ngày 15 Juillet bắt tên Nguyễn-văn-Lai tra ra thì Lai khai rằng đêu ấy không dự vào đám sát-nhơn ấy được vì mắc đi ban dưới ghe của Tư-Lý. Kiến Tư-Lý thì đã bảo đảm nhiều lần từ bao giờ rồi.

Hỏi Bùi-thị Điều trước thì bữa sau Nguyễn-văn-Rớt và Nguyễn-văn-Hiếu đến thọ tội chịu rằng mình giết Ba-Nhỏ. Cang rằng: Ngày 13 Ba-Nhỏ mời, chúng nó đãi-tiệc. Rượu được vài tuần, xoàng xoàng rồi cáo. Xóc là Ba Nhỏ rút dao muốn thích Kiều. Lúc ấy Rớt nhảy lại giựt dao mà đâm Ba Nhỏ chết tốt.

Ngày 23 Juillet bắt tên Nguyễn-văn-Phụng vì thi-Điều khai có Phụng trong bọn sát nhơn. Phụng khai rằng không hay biết gì đến vụ nầy vì mắc đi ghe cho Tư-Lý.

Vụ nầy chắc là tại cưu hèm chi đây cho nên mới sanh ra giết người tầy bận. Ba Nhỏ vẫn là tay du-côn có danh, nếu chẳng phải người nghịch của ta chắc là tui đồng loã cũ tích ra rồi trở lòng giết chủ.

Tòa lên án

1 — Nguyễn-văn-Kiều và Nguyễn-văn-Rớt khổ-sai chung thân.

2 — Nguyễn-văn-Lai và Nguyễn-văn-Phụng được thả bổng.

Vụ giấy bạc giả

Sự tích như vầy: ngày 22 Mars 1921, sau tên lính sở Thương-chánh và thầy đội Labrousse, tuổng Xôm-chiếu mà xét nhà chệt Trương-Hạc chứa á-phiện lậu và giấy 5 cết giả.

Đến nơi Trương-Hạc vắng mặt chỉ có một mình thiếu-nhiên Hạc là Võ-thị-Lệ ở nhà mà thôi. Thì Hạc cải không cho xét nhà nói rằng Hạc đi làm công để sai người chạy kêu. Linh cũng nghe theo, chờ Hạc về rồi sẽ xét.

Chờ hơn một giờ đồng-hồ mà không thấy Hạc ; mới dinh xét nhà. Dò soát cùng nhà thì thấy sau kẹt tủ có bốn bàn hộp thuốc á-phiện và một gói 958 miếng giấy 0p.50 cắt.

Hỏi thì-Hẹ giấy bạc giả ấy ở đâu mà có thì thị-Hẹ nói không biết, có lẽ khi chồng mình đem về đó, song không hay trong nhà mình có giấy ấy.

Bắt giải lên Tòa. Quan bổi thẩm tra thì thị Hẹ lại khai khác nói rằng bữa trước ngày linh đến xét nhà thì có một tên khách quen với chồng mình đem gói ấy đến giao cho mình. Chồng đi vắng, thị Hẹ không hiểu gói ấy gói gì mới đem giấu nơi kẹt tủ. Không cộ đờ ra mà biết giống gì trong ấy.

Tên Trương-Hạc trốn mất không hay tông tích ở đâu. Thị Hẹ bị giải Tòa vì tội liên can trong vụ chứa á-phiện lậu và giấy bạc giả.

Quan Trang-sư Girard bảo chữa cho phạm-nhân. Tòa thu-bổng Võ-thị-Hẹ và xử khiển diện tên Trương-Hạc án khổ-sai chung thân.

Vụ cố sát vì thất tình

Sự tích như vầy : ngày 6 Juin 1921, tên Nguyễn-văn-Chu lại đường Boresse (Saigon) Vào nhà tình nhân là Võ-thị-Lộc. Số là thuở đã thỏ thẻ ở với Chu làm vợ chồng, bỏ chồng không trường khác khe nên lén trốn về ở với mẹ. Chu lại biểu thị-Lộc phải theo mình mà về. Thị-Lộc không nghe, chạy trốn. Chu rút dao trong túi quần ra rượt theo đâm dại. Thị-Lộc bị thương tế xiểu. Mẹ thị-Lộc là Huỳnh-thị-Lâm muốn ra cản đâu lại bị Chu chém luôn đến bà. Chu đâm luôn đến cu thị-Lộc là thị-Quế thời may thị-Quế chạy thoát mà trí hô lên.

Chu thấy việc đã lậu ra rồi muốn kiếm đường thu thoát. Chạy được chừng 30 thước nó lèn rút dao mà đâm vào bụng mình quyết lòng tự tử.

Chờ thị-Lộc, thị-Lâm và Chu vào nhà thương thị-Lộc tắt hơi. Thị-Lâm và Chu tuy bị trọng tích nhưng mà khỏi chết. Cách chừng tuần thì-Lâm mạnh còn Chu phải nằm nhà thương cho tới một tháng.

Vụ nầy, chắc là không phải Chu vì yêu tình nhân qua đời mà hết khôn, chắc bản rằng tại Chu sợ thị-Lộc đi lấy người khác nên ganh-ghét. Thế nào cũng là vì tình mà cố sát.

Chu đã có tiền án, 4 lần bị tội cộng chung 18 tháng tù về tội đánh người, gian-giảo và đa-dâm.

Tòa xử

Quan Trang-sư Fressenge bào-chữa cho Chu. Tòa làm án Chu 15 năm khổ sai.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Tòa Đại hình

Sớm mai ngày 13 Octobre, Tòa đại hình nhóm xử tên Lê-văn-Lung, Dương-văn-Tài, Lê-văn-Triệu, Trần-văn-Bội, Ng-văn-Ty, Ng-văn-Thọ, Trần-văn-Thiêm, Trần-v.-Liên, Lương-văn-Thình, Trần-v.-Quyền, Trương-văn-Nam, Ngô-văn-Hanh, Lê-văn-Sửu, Theo-Hai, cang về tội trộm cướp và đốt nhà.

Hỏi chừng có rõi qua 12 giờ 25 phút Tòa lên án phạt :

Lê-văn-Lung và Trần-văn-Bội, 20 năm khổ sai.

Dương-văn-Tài, Lê-văn-Triệu và Theo-Hai 15 năm khổ sai.

Trần-văn-Thiêm, Trần-văn-Liên, Lương-văn-Thình, Ngô-văn-Hanh, Lê-văn-Sửu 8 năm khổ sai.

Ngô-văn-Thọ 5 năm tù.

Còn Nguyễn-văn-Ty, Trần-văn-Quyền, Trương-văn-Nam thì tha Dồng.

Hữu công tất thưởng

Bữa 11 Octobre, hồi 1 giờ chiều, quan Chánh Thanh-biện cai quản sở Mật-thám gặp máy-bay có đụng quận Hô-ngọc-Kiên làm tại bót Ire Division sở Mật-thám. Gần tại phòng van quan Thanh-biện cai quản sở Mật-thám, trước mặt ông có Wittwer có các quan tùng chánh tại phòng van ngài và đủ mặt máy thầy đội sở linh-kin.

Ông Herisson nhắc công bao đay dân của ông quản Kiên mùng cho ông và khuyên ông quản Kiên nên đi theo gương ông quản thì ngày sau sẽ tới phiên mình cũng đặng Chánh-phủ thưởng công như vậy! Dứt lời ông Herisson gắn máy-day vào ngực ông quản Hô-văn-Kiên và giao bằng-cấp có được hưởng tiền mỗi năm 100 quan.

Kế đó mấy người có mặt đều mừng cho ông quản.

Bên-bao cũng mừng ông Quản Hô-văn-Kiên là người nay đang 30 năm công nghiệp, thì thấy sau kẹt tủ có bốn bàn hộp thuốc á-phiện và một gói 958 miếng giấy 0p.50 cắt.

Mất bò

Chú Ng-văn-Ngân, 26 tuổi nông phu ở làng Xuân-thới-Tây (Gia-định), đi Saigon có việc, có rằng chú cột hai con bò trong đám đất trống đường Lefèbvre, mà không biết nó đi đâu mất hết.

Bò nây 6 tuổi, sắc vàng mỗi con 9 xoáy.

Mất

Chú Pham-văn-Gan, 41 tuổi, ở làng Bình-hòa-xã (Giadinh) có mất một cái bóp-phơi đựng 5 đồng bạc, giấy thuế thân và giấy tờ khác nữa.

CHOLON

Mốc túi

Lê-văn-Tới, 17 tuổi, ở Cầu-kho (Saigon) đã bị hết giải Tòa cang vì tội mốc túi lấy 16$00 của Lê-văn-Yên, 24 tuổi, nghề thợ cưa ở Khánh-hội (Saigon).

Còn một tên Vang, 22 tuổi cũng đồng tội, mà bắt chưa đặng.

Mốc túi nữa

Nguyễn-văn-Nhanh, 18 tuổi, ở sau nhà máy "Orient" cũng bị giải Tòa vì tội mốc túi lấy 13$80 của Trinh-văn-Hồ, 31 tuổi ở làng Bình-hòng (Cholon).

Buôn bán lậu

Sở thuân thành lam giây giải Tòa hai tên chệc quảng đông là Quan-Dung, 44 tuổi, số giấy A. 4503 và Phùng-chước-Hiền, 30 tuổi số A 8810, vì buôn bán không hải sanh ý.

Bắt nại

Ng-văn-Dông, 21 tuổi kéo xe keo ở đường Armand Rousseau thơn Ng-thái-Sanh, bởi bán quan, đường Canton prolongée, vì đánh y, có thương tích. Thị-Sanh chịu cho nó 5 đồng bạc cơm thuốc nó xin bải nại.

Tờ bắt trung

Thêm thơ mấy Ng-thị-M...35 tuổi, ở đường Phú giáo, có rằng con tứ thìm là Lê-thị-Sang, 19 tuổi, gốc ở cho Trảm (Cholon) đã trốn mất. Thêm có đưa cho nó đeo một đôi vàng

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

	Sớm mai	
Tại Paris ngày 14 Octobre 1921	Trả mắt.	Trả có kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	42 1/4	42 1/4
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	42 1/2	42 1/8
Ngân hàng Chartered	42 1/2	42 1/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 14 Octobre 1911	Trả mắt
Ngân hàng Đông-pháp	53 22
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	53 22
Ngân hàng Chartered	53 35

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 14 Octobre 1921	
Về lợi 3%	50 00
Về lợi 5 % 1916	81 45
Về lợi 4% 1918	65 25
Về lợi 5% 1920	95 25
Về lợi 6% 1920	97 00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 14 Octobre 1921		
Bông vải 1re époque	tháng oct. giá	362f. 50 kí-lô
2e	— nov.	365 —
3e	— déc.	364 —

Tại Havre ngày 14 Octobre 1921		
Trà phe	tháng oct. giá	150f. 25 50 kí-lô
id.	— nov.	149f. 00 —
id.	— déc.	147f. 00 —

Tại Paris ngày 14 Octobre 1921	
Đường giá	170/180

Tại Havre ngày 14 Octobre 1921	
Cao su giá	4,25 à 4,50
Dừa khô giá	130 à 170f. 100 kí-lô.
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 » —
Trà phe Tonkin giá	22 à 270 » —

Tại Marseille ngày 13 Sept. 1921	
Đậu phộng đỏ vỏ giá	12.50
Đậu phộng lột vỏ giá	147
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305/310
Bắp Đông-pháp giá	
Gon giá bột	

MỂ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại giá một trăm kí-lô.

Vĩnh long	4.85 lối 4.95
Gò-công	5.00 — 5.20
Bến-tre	4.90 — 5.10
Bạc-liêu	5.00 — 5.20
Nam-vang	4.40 — 4.50
Giá thường thường bực trung	4.85 — 5.00

Giá gạo chở đến lúa không tin thuế xuất sắng, bao tập luôn, giá một trăm kilô.

Gạo Âu châu n° 1 25 °/°	lấm tử 9.90 lối 10.00
Gạo Nhựt bon n° 2 40 °/°	— 8.90 — 9.00
Gạo Java n° 2 50 °/°	— 7.80 — 7.90
Tấm	— 6.80 — 7.00
Cám	— 2.50 — 2.70

Tàu đến Saigon

Chiếc COMMANDANT DORISE chạy ở Pondichery sẽ đến Saigon lối 22 octobre 1921.

Chiếc ANAMITE n° 3 chạy Hải chạy qua Hong kong Haiphong, ngày 19 octobre, sẽ đến Saigon lối 28 29 octobre rồi qua 30, 31 octobre chạy về Pháp-quốc.

Tàu chạy đi

Chiếc tàu « Cap Ortegal » ở Saigon sẽ xhay đi Marseille ngày 17 Octobre, lối 2 giờ rưỡi.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu PHAN-NƯỚC ngày thứ tư chạy đi Namvian

Chánh-phủ hội đồng

Vì lời nghị đề ngày 12 tây, được cấp bằng làm nghị-viên thiệt thọ: ông *Lê-văn-Trung* nguyên quản hạt hội-đồng Namkỳ; ông *Hoàng-trọng-Phu* Tổng-đốc Hà-đông Bắc-kỳ; ông *Tôn-thất-Hân* hình bộ thượng thơ Trung-kỳ; ông *Khâm-sang-Thioung* thương thơ hội các Cao-miên; ông *Tiao-Duong-Chan-Ratsabours* Lèo; ông *Thắt-văn-Bân* Đốc-phủ-sứ hàm, nguyên quản hạt đội-đồng, Namkỳ; ông *Lê-trung-Ngọc* Tổng-đốc Hải-dương Bắc-kỳ; ông *Nguyễn-hữu-Bài* lại bộ thượng thơ Trungkỳ; ông *Okhna-kraolahom-sondiep* thủy bộ thượng thơ Cao-miên; ông *Tiaophétasah* Lèo.

* * *

Vụ bán ông cha Chợ-đủi

Mới bắt được tên linh *Phạm-văn-Sau* (sixième batterie. vì bọn bị bắt rồi, chúng nó khai rằng tên *Sau* có dự vào đám bán ông cha *Potier ở* Chợ-đủi.

Ở tại bót thì tên linh ấy khai với ông có rằng có dự vào đám, chớ thấm thì nó lại chối.

Gắn mề-đay

Tưởng chư-tôn cũng còn nhớ vụ M. *Goubert* và tên *Diệp-văn-Lý* là linh đi xe máy, lúc nọ bắt được mấy tên phỉ-tử ra thề nào. Việc bắt đó thật là một việc can đảm lắm, đáng tặng khen, nên quan quyền Đốc-lý Saigon *Arduser* ngài mới chạy tờ xin quan Thống-đốc Nam-kỳ ban cho hai vị ấy, mỗi vị một cái mề-đay, để làm gương choẻ khác.

Nên hôm thứ bảy, lối 11 giờ, tại dinh quan Đốc-lý Saigon, có bày ra cuộc lễ gắn mề-đay cho M. *Goubert* và tên linh *Diệp-văn-Lý*.

Cớ mật

Ông có nhứt M. *Brunet*, ông có quản thứ nhứt M. *Lentali*, ông có quản thứ nhứt M. *Maroselli*, *Coattanéa* đại-biểu cho ông có quản thứ ba và lại có linh Tây Nam đủ mặt.

Quan Đốc-lý *Foray*, đứng giữa nhắc lại việc can-đởm của M. *Goubert* lúc nhào vô bắt mấy tên phỉ-tử mạnh mẽ, còn đề cho *Diệpvăn-Lý* cự với mấy tên yếu ra làm sao, nói dứt lời rồi, lại gắn mề-đai cho hai vị ấy. Cả thảy đều đồng thinh mà tặng khen hai vị ấy.

Ngày 17 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	8.00
Ngân hàng Đông pháp	8.00
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	8.00
Ngân hàng Csartered	8.00

Le Président du Comité Régional de Tanyinh

Đặt tiệc, tuy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sân, quạt điện trần

SAIGON - PALACE - HOTEL
NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐÁM, CHỖ XỨC SỞ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.
Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.
Ban đêm giờ nào cũng được, chỉ nhơn sẵn lòng tiếp rước.

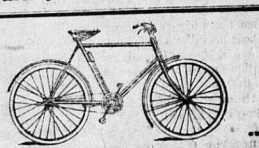

BICYCLETTES ALCYON
LA 1re MARQUE DE FRANCE
GAGNANTE DES
"TOURS DE FRANCE - BORDEAUX - PARIS"
"PARIS - TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE
L. CAFFORT
32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Hãng Thuận-Hòa
Mỗn bài đứ 101 ông Catinat, Saigon
Ông Ch.NGUYỄN-PHỐ-KHAI làm *Administrateur-Délégué*

Hãng nầy buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn **1.000.000 quan**, **Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đặng.**

RƯỢU SAM-BANH ROSELLY uống điệu dàng ngon ngọt, hãy uống thử thì biết.
RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.
RƯỢU COGNAC (cô nhắc) JOBIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon uống tiêu mà lại bổ.
RƯỢU STELANE Người Annam hãy mua để phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.
RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.
XE HƠI HIỆU LANGSA « PHILOS » Giá rẻ mà lại chắc hơn các hiệu xe khác.
MÀU SƠN HIỆU COLORIN.
Giày cho đờn bà Annam dùng.
Giày lấy bottine, và soulier thứ thượng hạng.
DẦU THƠM HIỆU DULCI dầu nầy thơm lâu.
DẦU MENTHE và **MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.**
THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR gói 10 điếu. 20 điếu và 50 điếu, hút thơm miệng và không khè cổ.
Người **ANNAM** hãy mua đồ của **HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA** thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

Việt-Nam Kí-niệm đài
LỤC-QUYỂN
TỈNH TRÀVINH

Th. Liêng	3 00	Th. Suas	3 00
Thạch Kết	3 00	Kiến Pa	2 00
Thạch Et	2 00	Kiến Chi Mau	2 00
Th. Con	2 00	Ng. v. Thuong	2 00
Sơn Hình	2 00	Tr. thi Phi	2 00
Bình-trị-thương	46.00		
Bình-thị-hạ	60.30		
Vĩnh-trị-thương	93.60		
Vĩnh-lợi-hạ	87.00		
Cộng	285.90		
Kiến Lộ	2 00	Lam Mung	1 00
Kiến Mot	5 00	Thạch Lum	1 00
Bình van Vi	1 00	Thi. sai Tiep	1 00
Trần v. Đông	2 00	Thi kim et Het	1 00
Thạch Nùng	1 00	Thạch thi Con	1 00
Thạch Cui	2 00	Ke Moc	1 00
Lâm Nu	2 00	Uong et tim Kim	1 00
Khau Hoan	2 00	Kim Nhen	1 00
Thạch Thao	2 00	Tran thi Muon	1 00
Nguyen v. Cuc	2 00	Ly th. L Ducc	1 00
Kim Huynh	1 00	Th. Say	1 00
Ly van Phuc	1 00	Hoan Prum	1 00
Kim Bunec	1 00	Tr. Thy	1 00
Thach Sau	1 00	Bon Thon	12 70
Thạch Nit	1 00	Tran v. Buc	1 00
Trinh Nhnan	1 00	Binh v. Don	1 00
Ng. tr. Phuc	2 00	Ng. v. Boi	1 00
Vo v. Quoi	1 00	Ng. van Tri	1 00
Tran Ky	1 00	Pham Tinh	1 00
Son Nao	1 00	Ngo Cho	1 00
Thach An	1 00	Le van Tai	1 00
Lau qu.Cuong	1 68	Ng. vau Luc	2 00
Son Rem	1 00	Th. thep Dol	2 00
Thach Keo	1 00	Cao v. Sanh	1 00
Thach Inh	1 00	Th. sitem Phong	2 00
Thach Ruong	1 00	Son s. Hoan	2 00
Thach keo Xet	1 00	Quach ng. Som	2 00
Lam thi Chot	1 00	Nguyen Tue	2 00
Thach Nem	1 00	Th. ke Coi	2 00
To thi Tieng	1 00	Kien Meng	1 00
Thach thi Rem	1 00	Th. so Hent	2 00
Thi Guy Lam	1 00	Kim gu Tan	2 00
Ly Kes	1 00	Kim moo Giau	2 00
Thach Phuoc	1 00	Tran Tai	1 00
Thach Caoi	1 00	Ng. van Lieu	1 00
Son th. Phong	1 00	Ly Dong	1 00
Th. tos et Ch.	1 00	Ng. thi Than	1 00
Son tos et Nhies	1 00	Binh v. Tuong	1 00

Le Président du Comité Régional de Tanyinh

Dầu hỏi hiệu cái Mão

Dầu hỏi hiệu **Cái Mão** (Le Pétrole Coupe-rose) công đàu của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles.** Dầu nầy thắp đơm lắm. Hễ dùng dầu hỏi thì chẳng nên quên hiệu **Cái Mão**. Phải tìm cho đặng hiệu **Cái Mão** mà mua, thì mới đặng dầu thiệt tốt.

CROWN OIL

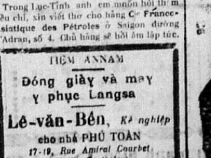

LANGKAT

Trong Lục-Châu các tiệm tạp mới cho hàng
Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles
Đều có bán thứ dầu hỏi nầy

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm đều chi, xin viết thơ cho hãng **Cie Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

PILULES FOSTER

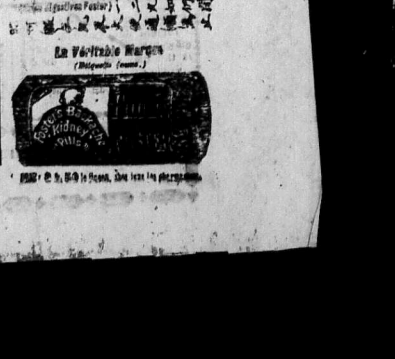

La Véritable Marque
(Bidgoodie fermé.)

TIỆM ANNAM
Đóng giầy và may ỵ phục Langsa
Lê-văn-Bền, *Kỉ nghiệp* cho nhà PHÚ TOÀN
17-19, *Rue Amiral Courbet* (*Halles Centrales*)
SAIGON

PHAI HUT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE
CỦA ÔNG
L. SOLIRÈNE
nhứt hạng bào-chế-sư
KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX
ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là như chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cứ nhơn học vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc và cho người ta ; lại nhờ có người Tây và người Nam thay đổi lẫn nhau.

Tiệm thuốc nầy cứ đợi theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bốn tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng dông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

"HERCULE"
LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ
AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
ETABLISSEMENTS
L. CAFFORT
32,34,36, RUE CATINAT
SAIGON

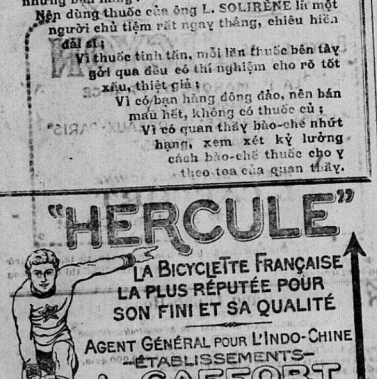

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán phấc chấn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, thấy bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

L. JACQUE CONG-TI

Hãng L. Jacque công-ti gốc bởi hãng *Simar công-ti*, sang qua *C. Hautier công-ti*, rồi qua *Graf, de Lallacar công-ti*, rồi *Graf Jacque công-ti* hãy giờ trở nên *L. Jacque công-ti* đã gần 30 năm những đồ đồng sắt và đồ nội dụng lâu dài hơn hết trong đất Nam-kỳ. Kho trữ tại Saigon càng rộng lớn hơn hết trong thành-phố, và lại chứa đủ thứ đồ thượng hạng cho người chọn lựa.

Hãng L. Jacque công-ti, hằng thật là hãng trong thị, nên mới đám chịu hao công tổn của in ra cuốn mục lục quốc ngữ để liện cho các khách dùng.

Những đồ qui-hiệu của hãng L. Jacque công-ti, trữ bán chẳng phải ít ; kể ra :

Xe-sắt hiệu Bauche là hiệu đã có danh từ lâu mươi năm nay ; nào nhà hàng, nào tư gia mượn hết thảy đều dùng. Hiệu ấy bán chạy mà đặng danh hàng lấy thế ấy, nhờ hồi chạy rất bền chắc, thiên hạ đều biết sức chắc chắn của nó.

Máy đứng thực nước chữa bịnh hiệu Gérard Delafon

Nông cách nào cũng không rức. Thật là đệ nhứt và không hiệu nào sánh bì.

Máy may hiệu Gnome và Rhone Chánh Máy trực thủy hiệu Gnome và Rhone

Máy hơi chắc có danh, riêng để dùng về tàu nhỏ và đồ Trao-tác yêu dùng lắm.

Đèu hiệu Spidoléine

Dầu nhớt dùng thoa máy tốt lắm mà lại ít hao, nên các hãng lớn xe hơi bên Pháp-quốc đều ưa dùng.

Bàn giũ hiệu Thonet

Đã thanh lại thiên chức chắn.

Vân vân. Vân vân.....

Hãng L. Jacque công-ti, sẵn lòng hễ trong qui-khách, ai hỏi xin Mục-lục thì gởi không cho tiền. Trong hãng lại có đặc biệt một sở và Langsa và Annam đến trên mười người giúp việc riêng để lo về phần qui-khách ở Lục-châu nghĩa là lo việc gởi đồ cho kịp và việc thơ tin vãng lai. Nếu khi chư qui khách Lục-châu cần hỏi đều chi, viết thơ ngay cho Bổn-hiệu, thì nội trong một ký tân có thơ của Bổn-hiệu đáp hồi, chỉ phân mình bạch giá cả các món hàng mình muốn mua. Giá của Bổn-hiệu định trong thơ đáp hồi đây là giá chung tỉnh thường và tiền đóng thùng và tiền gởi cho.

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy Nil mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu.

Tôi chắc của một mình hãng Denis Frères đại lý hãng có trữ mà thôi

Hãy dùng thử thứ rượu AMER HONORÉ
Là một thứ giải khát ngon thượng hạng
Của một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Thờ bà !

Nghĩ cũng nực cười chờ phải chơi ?

Mới đọc hai chữ thờ bà đây thì chắc chư qui độc-giả ngỡ cho tệ nói về mấy ông, mấy bà mà dân tộc đã có thói quen tinh tưởng thờ đó, chăng ? Chắc vậy, chẳng sai nhưng mà không ! Không dám tệ không dám luận chi đến cái vấn đề đó. Song tệ muốn nói về cái vấn đề « thờ bà » của người ở chốn Vinh-châu thường hay nói mỗi ngày. Những lời ấy thường ở mới chớt trước của họ thường thế ấy còn bữa vậy. Thuở đây tệ xin nhắc sơ về vấn đề ấy cho qui độc-giả tường.

Chợ Vinh-châu có một phe hay dùng tiếng « thờ bà » để nói thiên hạ. Song không rõ phe ấy có thờ cùng không ? Tưởng . . . tưởng khi cũng . . . cũng có. Phe nầy chẳng khác ph... họ Băng đời trước. Văn cũng có, võ cũng có. Văn thì dùng nhiều đều giêm-xiểm, nói xấu mọi người, tân vô tàu ra, làm nhiều đều gia-hình thái-thậm. Võ lại dùng nhiều môn đồ nghề quỉ giỏi, như là : Kiếm, tranh, đọc, sấu, quyền, đề mà đánh lẫn con đen. Tệ tưởng khi đây là đông họ : Băng, Quách, Võ chi tới thế lại đầy chợ chẳng chơi. Phe nầy cũng có chức-phận, có giá-trị vậy, nhưng khác một chút là không có lương tâm ; lại còn thêm bơn x... Quanh năm hay bày nhiều cuộc chơi rất thú cùng nhau quá thích, 3 ngày một tiệc nhỏ, hầy ngày một hành lo. Dường như thể đời Tam-quốc, Tào gia trọng Quan-công vậy. Khi cuộc rượu, lúc đờn ca, khi hát, lúc bạc bài đều đủ. Đến khi dầu hao tàn lụn ; mãng cuộc mi rồi thời sang qua việc trăng hoa ong bướm, cùng nhau nam c. ba c. điều đắc-điền của tù-bá chung phóc, « Biển rồi da-le. Làm nhiều đều tôi phong hại lục-tiêu chẳng, hoa-chế. An mới nhiều tiếng mô-hồ cọc-cằng không dùng, là mà vui tăng gia bại sẵng, hư cửa hại nhà, vui cho những người như thế thì vui có ích chi đó. Vui sao cho nước được thạnh, cho dân được nhờ, ấy mới toại cho kia. Chừng ấy mới khỏi hổ cùng xã-hội, không thẹn với non sông có cây. Vui thế mới người kính người yêu ; chớ vui chi kẻ cười người chê đã không hay thì chớ, sao lại đành hủ miệng đành lưỡi mà chê người ta. Nếu ai không dự vào thì nói rằng : người đó sợ..... sợ vợ người kia thờ..... « thờ bà ». Khá khen thay cho người cũng nay mất, hầy tay, nay rầu mày, nầy đau đớn mau đó, nầy tuổi tác cao, nầy miễn kỷ khỏi ; mới miệng rạ sao không biết lựa lời.

Vậy tôi xin ông chủ bút xét giùm chi cõi có mặt khinh bỉ vợ nào, hạ phẻ việc gia đạo. Làm cho phải quấn xoa phải cặng rằng chúa mày ; dặng đi ăn chơi quà lẻ cho khỏi chịu tiếng « thờ bà » đó chăng ?

H. L. Lễ-B.
Bacliêu Vinh-châu.

∴

Phê bình. — Văn người ở đời có hai thứ bạn hữu, một thứ tồn hữu, một thứ tích hữu, nếu mình giao tất biết trạch hữu, ấy là sự tồn, còn sợ vợ cũng không sợ vợ thì ấy có nhiều lẻ. Như việc phải thì mình cũng nên nghe lời vợ giản cản, còn việc quấy vợ bảo làm mà phải làm theo hay sao ? ? ! ! Vợ là người giúp việc riêng để lo về phần qui-khách ở Lục-châu nghĩa là lo việc gởi đồ cho kịp và việc thơ tin vãng lai. Nếu khi chư qui khách Lục-châu cần hỏi đều chi, viết thơ ngay cho Bổn-hiệu, thì nội trong một ký tân có thơ của Bổn-hiệu đáp hồi, chỉ phân mình bạch giá cả các món hàng mình muốn mua. Giá của Bổn-hiệu định trong thơ đáp hồi đây là giá chung tỉnh thường và tiền đóng thùng và tiền gởi cho.

Con Diều

Mèo nọ nghe người khen trèo giỏi.
Ngỡ đủ tài trổ thói kiêu ngạo.
Thấy kìa mèo đạo ta bà.
Gặp sóc tưởng chuột rượt ná theo sau.
Sóc lanh lẹ trèo cao dòm xuống.
Ngạo mèo ta lăm luống công cha.
Khỉ kia tới thấy lại cười.
Mi không leo bắt khỉ khi mi làm.
Mèo đỏ quạu rượt đưa tới khỉ.
Khỉ thôi lên chuyền nhảy càng hay.
Đồng đưa nhảy nhứt trên ngươi,
Mèo nhìn giương sốt, thẹn thay trong làng.
Mèo luôn nghiến chạy rong tho thẩn.
Gặp chuột lắt vắt vẫn lôi đây.
Mèo thấy chuột rượt giằng-quay.
Chuột khôn nhảy thói leu cây trốn liền.
Mèo ngạc ngẩn như điên thẩm nói :
Chuột lắt nầy còn giỏi hơn ta.
Khó thay kẻ ngỡ tài-ba.

• Tùng-Bức.

Tân-minh-Tịnh

Commerçant à Vinhlong

Tiệm nầy thay mặt cho tiệm thuốc *Pharmacie centrale franco-annamite* **của ông André Lê văn Minh, bán đủ các thứ thuốc Tây.**

Bán hàng đồ, tơ, lụa, giấy, quốc, hòa Bacchy chiết tốt hơn hết, savons Dyfoam nhuộm đủ các thứ màu, xe máy hiệu Hercule, đã phụ tùng vỏ ruột xe máy đủ các hiệu, sách vở, mực viết cho học trò dùng, thơ, tuồng, truyện quốc ngữ, giá bán rẻ hơn các nơi, cải xin qui vị thạnh tình huề cố

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương nghệ công-ty kính cho đồng bang hay rằng tàu « Phân Nuôi » của hội đứa bổ hành và chở hàng hóa từ Saigon đi Nam vian và ghé My tho, Vinhlong, Sadec, bắt sét. Cái tàu thương. Cao-Lãnh, Chợ thủ, Hồng ngự, Tân châu, Vĩnh xương, Vĩnh lợi, và Banam. Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng. Xin đồng bang chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ tối.

Tại Nam vian đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

TRUYỆN
TÔ-HUÊ-NHI trọn bộ (4 à 3).
OÁN-HỒNG-QUẦN (Trọn bộ 5 rồi, thứ 6 ở Hué).
Cả hai thứ đều hay.
Mấy tiệm sách có bán.

HÃNG
Etablissements Industriels
DE SAIGON
Ở đường Mac-Mahon, ngang bến 25 và 27

Mới được bên Huế-kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, tốt làm, chỉ được 15 người bổ hàng.

Giá rẻ lắm.

Hãy đến mà coi.

Lục châu chư qui vị muốn hỏi đều chi xin viết thơ cho bổn hãng nơi số 25 và 27 đường Mac Mahon, gần đường xe lửa.

Các thứ dầu hôi của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles thì mọi nơi cũng tốt. Thứ dầu hôi Con Cá (Le Pétrole Poisson) của hãng nầy càng là dầu có tiếng trong toàn-cầu. Gia đã rẻ mà thắp lại được. Lit (vì hay dùng thứ mà coi thì chắc sẽ rõ).

Trông Lục-Châu các tiệm thuộc mối cho hãng
Cie Franco-Asiatique des Pétroles
đều có bán thứ dầu hôi nầy

HOA CHỢ NỮ DUNG

Đã khéo lại rẻ hơn các nơi

Hàn nhiệt.....	(1 0 s. 50 × cm. 10		
	2	0 s. 75	
Nguyên hàn ...	3	0 s. 70	1 m. 00
	(4	1 s. 00	1 m. 40
	le 2e	3e	4e
Coupe à suce .	8 1s.	25 e.	35s.
Ajustage pas cel	20	35	50	60
Pulmore à chuile.	40.	65	85	120.

Hình hoa không giống không ăn tiền. Thơ, hình, mandat xin để ngay cho M^me^ *Nguyễn-an Thân*, ex-professeur de dessin à Phú-xuân Nha-bè (Giadinh) Cochinchine.

BÊN LÒA *đất có mãn sóng.*
hiệu BEST ou WIZARD.

Lò tốn dầu.
Khỏi hơi hao,
Sáng trắng ngời.
Không hư máy nghẹt,
Bề dài.

Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG-NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Có trữ sẵn luôn đủ món hỏi.

Trần-văn-Trí
Rue d'Adran-Lorraine 76, Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán xe máy hiệu đồ đủ thứ phụ tùng xe máy và xe hơi. Lãnh sơn máy và xe hơi. Có đồng cân hàng gương. Lãnh mạ đồ đồng. Lãnh mạ kền. Lãnh mạ bạc. Lãnh mạ vàng. Người có hiệu nầy đã có tiếng thì trong

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn đẹp theo cách Văn-minh vẫn lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL. É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE mướn hạng, bác-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường LURO MÔN số 99 và 101

Đất-Hộ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách rõ: Tôi vì có đông đủ kiểu xe như thị xe, mượn đủ thợ khéo, sửa xe lẹ, khéo, công cụ đông thông xe hơi theo kiểu hiện thời, sơn xe thật khéo, làm nệm, mạ kền xe đủ kiểu, và nghề sơn xe hơi thì tôi đã học tập nơi [illegible] nên dám chắc rằng làm đẹp lòng quí khách. Vậy tôi kính xin quí khách đến cho tôi được hân hạnh đón tiếp và thử tài. Giá cả phải chăng hơn hết thảy. Kính cáo.

Ở Saigon ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Văn đàn

(Partie littéraire)

Kỷ-Tặng Bông-đình

Trải mát như thấy đệ mấy ai...
Riêng thương thương phải phải thương hoài,
Đi vắng nghĩa đã ghi lòng mỏi.
Đình xác lê theo chân đã lại,
Chưa biết trời cao lên nẻo nào.
Muốn hay tựa gối tội đường dài,
Làm khỏi mây thăng trong trưa sớm.
Trên bửu chờ anh lúc trở lại.

Liễu khê Lương-phi-Quỳnh

Hội Đồng dở tay.

Ngồi buồn nghĩ chuyện mực cười dài,
Lính chức Hội-đồng cứ dở tay.
Quan lớn thầm sao tội cũng vậy,
Tôi con dám luận lẽ nào hay.
Vinh rầu hình mới làm lơ lảo,
Nghèo bong dừa hơi nói nhăn mày.
Hầu hội mảng kỳ ngội đọi nhóm,
Quanh năm giáp tháng tính cầu may.

Đỗ-văn-Xinh (Giồng Luông)

Du lịch Tây-ninh.

Gia ngự Lê-Bình cầm lộc.

Vó vê cành thảo chốn Lê-Bình,
Biết ai hãy tỏ nỗi gần tình.
Mây Tân ải khuất hòn non bạc,
Cờ bỏ lau quen mình nguyệt thanh.
Sương bẫu nhành cây đầu trắng trắng,
Xuân dầu bỏ liễu sắc xanh xanh.
Tưởng chừng lưu lạc thương cho phận,
Cuộn cuộn sầu giáp tháng tính cầu may.

Bông Dinh

Họa đưa chồng đi

Chén rượu non sông giọt vấn vương,
Đưa chồng dung mãi, gót trần ai.
Sa ch son phấn sầu dâng mặt,
Mảng dặng cung tên gặt chất vai.
Cờ phất dẹp êm trời ỷ-chế (Phất-sĩ)
Luy sôi xin nhớ đất đông-nai,
Lời khuê tỏ với sa trường khách,
Huyết nương chinh báo ấy phận trai.

Lo-dời

Ai đâu đám gỡ mối sầu chung,
Non nỡm không on thế phải rằng.
Núi sợ xương sa, dâu trở bạc.
Sông lo gió tạc, mặt càng nhan.
Chật-Chà làng tôi đang inh bẹp.
Nam-Bắc trông về lẻ khó ngăn.
Ở tạm không kiên người bỏn thỉ.
Đoạt sang dân Việt lợi quyền phan.

Phan-Trường.

Thưởng nguyệt đêm thu.

Non tiên đông bụt cảnh cheo veo,
Đò khách năm ba trẻ bạn chèo.
Tỏ rạng cùng thiềm rừng quế nực,
Nghêu ngao dòng bích cạnh hườm treo.
Linh đình một chiếc thuyền trăng gió,
Lận lẻ đôi bên tiếng quạ đêu.
Nay gặp cỏ Hằng hang hỏi rốc,
Bao nhiêu buồn cũ đổi bao nhiêu.

Bông-Đình hồn

Thưởng trăng thu

Gương thu từ rẻ giáp năm rồi,
Nay gặp thu nầy tình cuộc vui.
Hồng hóa thuyền Tô nương sóng gió,
Trôn vo bóng thỏ đợi vùng mỉ.
Trời xanh nước biếc so như một,
Cu lý cô đào thiệt xứng đôi.
Dạo cúc hương đưa hơi ngũ ngọc,
Chơi hương kẻo nữa trò dầu mỏi.

Bông-Đình hồn.

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu « BAC-CHUS » mới cho lại Nam-kỳ lần thứ nhứt, ngon không có thứ rượu nào bằng

Chỉ mới mình hãng **Denis Frères** *mà thôi.*

Thơ tín vãn lai

MỘT KHOẢN DI-ĐOAN

Du 15 Octobre.

(Tiếp theo)

Mon cher Ng.-d.,

Lúc lấy giờ hườm trên hoa, hoa phọc hườm ; hườm hoa, hoa hườm-biết bao tình ; dây khoe tốt đỏ khoe xinh, nọ thinh, nầy sắc. Trường Tô — không. . . ., không phải trường Tô ; phải nói là trường Cô mới nhằm cho — Ả à, trường cô hiệp mặt, về hoa đào dầu đạ sắt cũng phải mề ; cứ ấy nêu, vì thiếu niên lắm lúc quên vẻ, xăng neo ở đó ; mà ở đó làm chi chớ ? — Ở !, khéo hỏi mà vô duyên : Ở đó dặng mơ kẻ chiều cận !

Từ dạy cuộc sớm đào tối mận, thấy cũng thế, cô cũng thế, hai đàng thế cũng nhau, giữ khít như nêm, dùng để cho hở hẫn mối màng ; có lạ chi cái cuộc đời, người cũng vậy, ta cũng vậy, trước trăng gió sau đà vàng, đẹp phận chàng-chàng thiếp-thiếp. Nguyện cùng nhau một kiếp, cho rõ cầu hồng-diệp xích-thằng ; chừng thấy ngon ghẻ, cô còn nằm đếm canh gà, cô mới riêng suy thầm tính : « Thôi thôi, từ dây, thiếp giã từ dì-giõ ả-trăng, nên xa lánh miệng lằng lưỡi mối. Nghĩ vì, dây, người năm dây, thinh dây, nghĩa dây, ép dây, yêu dây, thì dây là chân gối, lại phải trông đầu no, chờ cuối kia làm chi, cho ra thân lắm-lội với đời ; tục vì răng : Thuyền kia đới, bến no hà đới, mình cứ ngồi vậy, nằm vậy, ỏ vậy, con nào có buồn, — *nói lội đây, có lại nghiêng qua, mất liếc ngó đây, thấy con đang ngày pho-pho, miệng cười chum chím tiếp rằng* — con nào có buồn, cô người nầy dây, biểu người nầy dây, giả làm chiếc thuyền cây, rành làm con sông lượng : làm sông lượng nhỏi chơi cũng ngộ ! ! !

« Tu thì ít phước chớ phải trời cũng đỏ. . . . , ý mà !. . . . ý mà !. . . . bây giờ dây tay mình không sắm có bây giờ dây tay mình không sắm có đồng tiền ; *còn cái mối oan-gia dây nọ ở cũng ngộ*, nói chơi tiền thì nó muốn chơi tiền, mà hễ nói tới bạc tiền thì không chịu ! Nó bỏ vải đó cho một mình mình lọ, một mình đẻ ba lo bẩy liệu, nay còn no, mai lỡ xara nay, miễn dừng lỏi duyên hài gia thất.

Mua chuông mỏ dễ trên thờ phật, dầu mình không dự thật tu trì, sắm đủ đồ áo-hồ mũ-ni, giả một kiểu từ-bi giữa chợ. Dưới treo tượng một bà lâm cơ, đội khăn lên mình ỏ-ngập ; đợi ai hỏi mới xưng tên, hễ ỏ-ngập lên thì nói. Dặn dặt vật đồ mình sắm gói, từ nhiên. người đòn cho mình giỏi mình hay ; hễ là mình nỗi danh có Cốt đại thì. lo chi thiếu lạc xài hơi hợt.

(Sau sẽ tiếp theo)

Mộng-huế-Lầu.

Nguyễn văn Búp

(THỢ KHẮN DÈN)

ci Propriétaire Saint-Jérôm à Binh-nhâm Lai-thiêu

Chỗ làm khắn bàng, Bombay và nhiều tàu đủ kiểu kim-thời, có kiểu cúp tóc muốn kết dính lại dặng như mốt vậy, rất tiện phải đem mình không muốn vấn thì khỏi đo, còn muốn nhỏ 2 đồng rưỡi, hàng ba 2 đồng. Qui ông mua sợ phí lời chịu thì phải trên 2 khăn gởi contre-remboursement cũng trả liền trước liền cho 2 mối.

Kính cáo

德 Đức Thịnh 盛

Madame CHAUVIN, Propriétaire

87, Rue Catinat — Saigon

Hiệu tôi mới mở hàng đủ các thứ hàng bắc thật tốt, bán sỉ và bán lẻ, như : Tơ, lụa, vóc, nhiễu, the, xuyến, hàng quế, lĩnh, lãnh chỏi, nỉ, vải, mền đủ thứ mền, đồ đồng, đủ khâm, đồ thêu, đồ mayer đồ sứ; trà tàu mớp sen, trà hộp mớp sen, và đồ kiểu đồ xưa, và còn nhiều món nữa v.v...

Vậy xin mời các qui khách chiếu cố đến mua giúp cho tôi, tôi hết lòng cảm ơn và tỉnh giá rẻ.

KHOÁN CHẤT THUY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve.

Trị bịnh đau thận, bịnh sạn, bàng-quang, bịnh hoàng-Trụ bán-lộ (số — Đại-lộ tất-tả.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh thương tỳ, trường nhuận

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tỳ, trường nhuận và bịnh đàm.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT DIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2. hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đon nước xi

Mỗi khi chữa.

Ai muốn mua sỉ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*)???

Như : Lĩnh rộng trơn, hồng lãnh hẹp, địa mành bàng, mành quế, xiếu hồng đơn hà hồng tiêu, hồng hồi mè, lươi lăng, xiếu trắng 7 chỉ, sa trụn, sa hồng, lụa các thứ, nhiễu, mình gò v. v. màu màng, hồng phấn, là cây, đơn, trắng hột mè.

Nên viết thơ tức thì cho tiệm MAISON TONKINOISE ĐỒNG-THỊNH, Rue de la Soie n° 4 à HANOI, mà mua.

Thêm ấy mới chế ra thứ lĩnh 1 cây 2 áo dài đủ mọi màu tốt và chắc lắm, khán tua bằng nhiễu mình gò và ghế thonet, ghế chao (Rocking-chair) bằng mây như thế nầy cũng làm.

Buôn bán thiệt thà và đã tính giá riêng rất hạ cho mấy nhà mua sỉ đặng kiếm lời nhiều.

Viết thơ lấy kiểu (echantillon) cũng đặng, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ ấy hàng cũng vậy, vì đi coi gì đặng tính cho hạn hàng (clients) chẳng hề tính mắc hao giờ.

Gởi centre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trả đủ trước thì sẽ đặng trừ 2/. về cái phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds aura droit à une remise de 2/.).

Gởi mandat trước xin để như dưới đây :

Madame LƯƠNG-NGỌC-BẢN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

Thuốc dán Cadum

Trị các bịnh đau da

Thuốc dán Cadum là món thuốc đã cứu cả muôn ngàn người nhiễm nằm bị bịnh đau da, trị trọn rằn mẩn mà không chịu hết, ai mà dùng thuốc nầy, thì ngã được an giấc.

Nó đức được sự ngứa xót và êm ái tức thì phải mạnh. Dùng nó thì tránh những bịnh đau da như Eczéma, boutons, dartres, gales, éruptions, furoncles écorchures, teigne, coups, plaies, brûlures.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 30 Bd Charner pd Carebetti Saigon

HUỲNH-HUỀ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới đọn một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có đọn phòng ở dưới đất rất cần tiện cho quới khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TUỐT CHẢI — Ai muốn sắp đặt thế nào, hễ chỉ giùm không ai nệ công.

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

Tiếp kỳ

Nói rồi thì đàn ra những chỗ cho một tráng ông trưởng lão rầu bộc dải dầu được, mình đều cởi la đen, ấy là những trang ăn-sĩ, ở ẩn nơi rừng rậm nói vậy. Mấy ông nầy mà nhiều dầu thấy mặt thì duy có lác đến đẹ đàm tăng của vua và của người đông giống nhà vua mà thôi. Mỗi ông đội trên đầu một cuốn sách lớn, để một tay lên vịnh ma thôi.

Mấy ông đi ba vòng chung quanh nhà mỗ không nói rằng chi hết, rồi chừng ngừng nơi cửa thì một ông mới nói rằng: Điện-hạ ôi, chúng tôi biết làm sao cho điện-hạ bấy giờ ? Nếu vì tôi cầu ngươn cho điện-hạ sống lại, đặng linh ma cứu điện-hạ sống lại đặng thì chúng tôi sẽ chịu rán trăng nầy tôi chưa điện-hạ, và sẽ đọc những nơi kinh-liệu, mà tạo công đã trước điện-hạ về quê rồi. Mấy ông giả đó, khi nói rồi, thì cũng lui ra xa ; tức thì có 50 năng gái tơ đẹp đẻ vô cùng đi tới. Các năng đều cởi hạch mã nhỏ thỏ, mặt hây màu đa, không hao trùm lại, và bưng thùng bằng vàng đựng đầy ngọc quí. Các năng cũng đi ba vòng cái nhà mỏ, rồi cũng ngừng chỗ trước cửa đó, thì một năng nhỏ hơn hết cất tiếng nói rằng: Điện-hạ, khi trước vẫn rất xinh đẹp ôi, điện-hạ chớ nơi chúng tôi giúp sức thế nào ? Nếu vì mầu sơn phấn của chúng tôi mà làm cho điện-hạ sống lại động thì chúng tôi nguyện làm kẻ nô-tì của điện-hạ, mà nay điện-hạ đã chẳng còn động niệm tới cái quốc sắc thiên hương rồi, và chẳng màng đến chúng tôi nữa rồi.

Các năng lui ra, thì vua và các quan đại thần đứng dậy, cũng đi ba vòng, rồi vua nói : Ôi, hoàng-nhi ôi, từ dây đã vĩnh biệt rồi. Vua vừa nói và khóc, nước mắt rưới trên mỏ phần. Các quan cũng đều khóc. Rồi thì đóng cửa nhà mỏ, người người tản lạc ra về. Qua ngày sau, nhưa dân từ trụ tới, có bảy lễ đọc kinh siêu độ, đọc kinh luôn tám ngày, qua ngày thứ chín, vua định xử quyết bốn mươi chín ông hoàng. Nhơn dân thương Cô-da-Đắc mà ghét bốn mươi chín ông hoàng, nên cũng để lòng chờ ngày hạ sát bốn mươi chín ông hoàng cho phỉ chí. Mới sửa soạn cất giàng đặng xử trảm, rồi lại phải để đình ngà trăm quyết lại là bởi có tin bảo tới rằng mấy nước kế cận, khi trước đã có giao chinh với vua Hà-giang rồi, nay kéo binh tới hằng hà sa số, nhiều hơn lần trước bội phần, và binh kéo tới đã gần rồi. Bữi lâu rồi có nghe các nước ấy luyện tập binh nhưng, chờ ngày kéo tới đánh, mà khi kéo tới thì là thình lình, trong thành không hay biết. Tin nầy làm cho nhơn dộng cả thành, và làm cho ai nấy càng thương tiết Cô-da-Đắc, vì ký trước binh nghịch nghe danh người thấy đều khiếp vía, nhiều người lại nói: chớ chi hoàng-nhi đánh như vậy.— Vua Hà-giang nghe quân báo binh tới đánh trùng trùng điệp điệp, mà vua không sợ hải, lại nộ khí xung thiên, chiêu binh mãi mã, kéo ra tới ải-âu mà ngừa giặc. Quân báo đạo bên giặc về báo rằng vua ngự giá thân chinh, nên binh nghịch bèn lựa chỗ đóng trại mà chờ xáp trận.

Hình vua cũng ba trại, rồi nổi pháo ra lịnh xáp trận. Hai bên đánh với nhau, trót mấy ngày đêm, bui bay đầy nội, thấy nắm nhau núi, máu chảy thành sông, hai bên không phân thắng bại. Đánh tới mấy ngày đêm nữa, thì thấy binh vua đã yếu sức, binh nghịch đông lắm, nên khi còn đông thì còn để cự đương, chừng chết hơn phân nửa rồi, thì ít với đông khó chống đương cho nổi. Binh vua rán sức lắm, mà thế gióc rất mạnh mẽ, nên phải thối lui hết mấy ngàn thước. Đương lúc ấy, xảy thấy xa xa phía trong đông một toán binh kéo tới. Hai bên đương đánh gần ăn thua nhau, thấy binh kéo tới tiếp, đều không biết là binh của ai mà kéo tới giúp cho phía bên nào. Chừng binh ấy tới, liền xáp đánh với binh giặc mà không nói chi hết. Toán binh nầy mạnh mẽ lắm, xáp tiếp tới hoài không kể việc tổn thương hao quân. Nhờ vậy nên binh nghịch phần đã mệt rồi, phần bị binh vua trở ngoài lại đánh nữa, hai đầu đánh tới, binh nghịch ở giữa mà chịu, chết thôi hằng hà sa số, tấn lạc ra chạy càng trong nội.

Vua Hà-giang thấy toán binh cứu giá coi thế mạnh mẽ và xáp trận không kể sự chết như vậy, thì lấy làm khen ngợi, mà cũng không rõ là làm binh của ai đến giúp mình, làm cho mình đã bại lại trở thành đại thắng. Nên khi binh giặc tản lạc ra hết thì vua dịch thân qua bên toán binh cứu giá, tìm kiếm người lãnh soái là người khí xáp trận, vua xem thấy oai thế lẫy lừng, võ nghệ tinh thông. Chừng vua đến gần giáp mặt người lãnh soái là bé-ha tưởng tiểu-thần đã chết rồi, mà thật vậy, là nếu trời không có đành để tánh mạng tiểu thần đặng mà không nói chi hết. Toán binh nầy mạnh mẽ lắm, xáp tiếp tới hoài không kể việc tổn tương hao quân. Nhờ vậy nên binh nghịch phần đã mệt rồi, phần bị binh vua trở ngoài lại đánh nữa, hai đầu đánh tới, binh nghịch ở giữa mà chịu, chết thôi hằng hà sa số, tấn lạc ra chạy càng trong nội.

Vua Hà-giang thấy toán binh cứu giá coi thế mạnh mẽ và xáp trận không kể sự chết như vậy, thì lấy làm khen ngợi, mà cũng không rõ là làm binh của ai đến giúp mình, làm cho mình đã bại lại trở thành đại thắng. Nên khi binh giặc tản lạc ra hết thì vua dịch thân qua bên toán binh cứu giá, tìm kiếm người lãnh soái là người khí xáp trận, vua xem thấy oai thế lẫy lừng, võ nghệ tinh thông. Chừng vua đến gần giáp mặt người lãnh soái là bé-ha tưởng tiểu-thần đã chết rồi, mà thật vậy, là nếu trời không có đành để tánh mạng tiểu thần đặng mà không nói chi hết. Toán binh nầy mạnh mẽ lắm, xáp tiếp tới hoài không kể việc tổn tương hao quân. Nhờ vậy nên binh nghịch phần đã mệt rồi, phần bị binh vua trở ngoài lại đánh nữa, hai đầu đánh tới, binh nghịch ở giữa mà chịu, chết thôi hằng hà sa số, tấn lạc ra chạy càng trong nội.

Hình vua cũng ba trại, rồi nổi pháo ra lịnh xáp trận. Hai bên đánh với nhau, trót mấy ngày đêm, bui bay đầy nội, thấy nắm nhau núi, máu chảy thành sông, hai bên không phân thắng bại. Đánh tới mấy ngày đêm nữa, thì thấy binh vua đã yếu sức, binh nghịch đông lắm, nên khi còn đông thì còn để cự đương, chừng chết hơn phân nửa rồi, thì ít với đông khó chống đương cho nổi. Binh vua rán sức lắm, mà thế gióc rất mạnh mẽ, nên phải thối lui hết mấy ngàn thước. Đương lúc ấy, xảy thấy xa xa phía trong đông một toán binh kéo tới. Hai bên đương đánh gần ăn thua nhau, thấy binh kéo tới tiếp, đều không biết là binh của ai mà kéo tới giúp cho phía bên nào. Chừng binh ấy tới, liền xáp đánh với binh giặc mà không nói chi hết. Toán binh nầy mạnh mẽ lắm, xáp tiếp tới hoài không kể việc tổn tương hao quân. Nhờ vậy nên binh nghịch phần đã mệt rồi, phần bị binh vua trở ngoài lại đánh nữa, hai đầu đánh tới, binh nghịch ở giữa mà chịu, chết thôi hằng

Vua ôm Cô-da-Đắc vào lòng hèn lâu mới buông ra mà nói : cha đã biết rõ ngọn ngành, cha đã biết rằng con cứu 49 anh con thoát khỏi tay thằng mọi và 49 anh con lấy oán báo ân, hại con thể nào, mà ngày mai đây thì cái thú của con sẽ trả. Hãy giờ con hãy về đến với cha. Mẹ con vì con, đã rơi biết bao nhiêu nước mắt rồi dương ngóng trông cha thắng trận mà lo về việc cưới con. — Cô-da-Đắc tâu : Muôn tâu bệ-hạ, xin bệ-hạ tỏ cho liễu hàm biết vì sao bệ-hạ rõ được việc nơi lâu thắng mọi ? hay là trong 49 anh con, có một hai anh vị lương tâm cần rứt, mà đã tỏ cáo ra rồi ? — Vua nói : không, đó là công-chúa Điệt-da-la nói rõ ràng tỏ cho cha và mẹ con nghe, nên mới biết được. Nay nàng đang ở tại cung, nàng đến là dặng mình con cha con đó. — Cô-da-Đắc nghe nói vợ mình nay đã ở trong cung thì nàng rõ lắm, bèn nói rằng : Tâu vương-phụ, xin vương-phụ cứng con sơm trở về trào dặng cho con thấy mặt mẹ con dang mòi long trông đợi con.

(San sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Certifié le tirage à trois mille exemplaires
Saigon le 19-11-20

SỐ THỨ 980 — NGÀY THỨ BA 18 OCTOBRE 1921 — NGÀY 18 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE : NGUYỄN-VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN (Prix de vente)

	Annam	Étranger
Một năm	12$00	18$00
Sáu tháng	6$50	9$00
Ba tháng	3$50	4$50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

閩新省六 報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux du Trung - Bắc Tân - Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie 9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

QUAN VÌ DÂN, LÀNG CHẲNG VÌ DÂN

CHUỘT PHÁ MÙA MÀNG.
CÔNG TỪ XEN LẤN, NGỪA NƯỚC ĐỤC THÀ CÂU
MƯU ĐỂ TRỪ TỆ.

Bản-báo mới tiếp bài của **M. Bùi-thiện-Kế** *ở Cantho, luận về loài chuột là mối hại lớn của nhà nông. Trong bài, tuy có nhỏ châm-qui về sự tỉ tính của xã-thôn, mà xét ra qua đáng ; vì là lời tích chung ; chẳng những lợi là lời tích chung ; chẳng những lợi cho nhà-nông mà cũng tích cho nhà-nước. Bởi vậy, Bản-báo đành đăng vào chỗ nầy trước hầu đề quan trên ghé mắt sửa giảm, sau để chư xã-thôn tường tắc...*

Từ xưa, nước nào cũng phải lấy kinh-tế làm yếu, vì hễ dân kinh-tế rộng lớn, thì giàu ; giàu thì mạnh ; không kinh-tế hay là kinh-tế hẹp hòi thì nghèo ; nghèo phải yếu. Ấy là lẽ cố nhiên, không ai cải qua.

Trước đám giặc Âu-Châu, cũng còn một hai nước làm tướng kinh-tế không mạnh bằng bình quyền, nên chậm lo về bình quyền, bỏ kinh-tế hiu quạnh. Ấy là nước lấy việc binh làm cần. Chừng Âu-Châu nổi cơn khói lửa, gây nên trường thiết huyết kịch-liệt cả bốn năm dư rồi, và từ khi trọ tàng sóng êm tới giờ, mấy nước đó nhờ tinh ngộ biết cho kinh-tế là giềng mối nước. Lật đật bỏ việc binh, lo mở mang dàng kinh-tế. Bởi cớ, hiện thời nước nào cũng lấy kinh-tế làm mối đầu ; xem ra nước nào cũng đua tranh mạnh mẽ đàng kinh-tế để làm. Xét kỹ, sức binh chiến ngày xưa cũng kịch-liệt cho bằng sức thương chiến ngày nay ; vì đàng thời, dầu cho một nước nhỏ nhen thế nào, cũng chẳng cam bỏ qua kinh-tế. Cũng phải lấy kinh-tế làm đầu ; ngày đêm lăng lo mưu nầy, toan kế kia, bầu đề mở mang cho kịp.

Thoán lại, về đàng kinh-tế trong một nước, chẳng chi ngoài nông thương kỉ-nghệ ; song trong hoàn cầu nầy chẳng có nước nào trọn bổn. Sao cũng đặng bề nầy mất bề nọ. Có nước đặng thương thì lại mất nông và kỉ-nghệ ; lại cũng có nước mạnh về kỉ-nghệ, mà yếu bên nông thương. Như nước Nam-kỳ ta đây, mạnh về nông, mà thương mãi kỉ-nghệ chẳng ngo không ngới. Tuy vậy mà vỏ hại, nước nào mở mang cho người Annam càng ngày càng mạnh mẽ thêm ra rộng, cái lương cho thiệt tên thiệt tận mĩ rồi, thì cũng đủ mà gầy dựng nền kinh-tế. Biết chắc vậy, nên Chánh-Phủ mấy năm sau đây, hằng lo và việc nông hội phần. Chẳng những lo mở mang đất hoang đủ ra thuộc thêm cho dân ; chẳng những lo cho kinh xế rạch cho điền-địa phì nhiêu cho dân mà thôi, nhà-nước lo đến đôi phải lựa giống lúa tốt, hột đầy-đặn, nảy nang cân cho dân trồng, hầu để bán ra cho đắt giá. Năm nào trong xứ trúng mùa, dân đặng thành thợi no tròn, thì Chánh-Phủ rất vui ; năm nào thất mùa, bề ở ăn của dân đỡ khổ, Chánh-Phủ buồn biết mấy. Nên Chánh-Phủ hằng để nguyện cho nhà nông trong xứ đặng mùa luôn-luôn. Muốn đặng vậy, tự nhiên, Chánh-phủ chẳng hề ngơi lo giúp ích cho nhà-nông, cứu nguy gặp việc phải hao công tốn của hao nhiều mà đặng ích cho nhà-nông, Chánh-phủ cũng không hề tiếc. Như mấy lời mới rồi cho nhà-nông, Chánh-phủ chuộc lo trừ khử : Như những giống quen lo trừ khử : Như những là rao-cáo, chuột. Mấy năm sau đây, nghe ăn lớn, cao-cao, không dám rủ nhau vào cái cum củ-lao nhỏ nhen thuộc tỉnh Sadec, duy có chuột, thật là hiểm, năm nào cũng cần phải mua mảng chẳng tỉ. Nhà nông thấy ấy cũng thiệt xí. Chánh-phủ thường thấy sực ưu tư ; người hay mưu nầy, kẻ đặng kế kia, quyết trừ cho tuyệt ; phang không đặng xét lại coi kẻ đặng kế toán, cho nhà-nông bắt chuột, hoa may lần-lần có bớt đi chăng ; nhờ kế ấy, mấy năm sau đây, Chánh-phủ mới noi theo toán bắt. Sự toán vậy, lâm mất ngày giờ qui báu mà nông phu chẳng đặng thấy lợi gì trước mắt mà lòng chẳng sốt sắng chăng, nên Chánh-phủ xuất kho để mua, nghĩa là lấy của đồi công đàng nông-chi nhà-nông không đổi-dãi. Công nghĩ ra đức hòa rất lành, song ai mà không thâm cảm ? Còn ai dám nói việc lâm ấy sai ? Không..... vì Ngài có một đều xem xét không cùng. Hễ quan thì như bậc, mà bỗi quan thì giữ công, làng thì mong tư, làm ra việc phải thành quấy.

Phàm sự thuế chi đáy ra, thì gánh chung, bắt luận sang hèn giàu nghèo, ai ai cũng đi hà nhứt thể. Bảo giờ quan đặt ý người sang giàu phụ kẻ khó hèn dâu. Quan toán cho mỗi tên dân, vì tên lợi chung cho nhà-nông, ích lợi chung cho trong xứ, phải bắt nạp đủ một trăm đuôi chuột. Tợ ký, lạng đem giải nạp lấy tiền về phát lại cho dân, mỗi bộ một trăm, là năm cắt. Còn những đuôi chuột nạp, thâu vào kho, để chờ thiêu hủy.

Nếu làng làm y vậy, người giữ kho trọ-trọi chuột làm ; vậy, thì tài gì chuột sanh sản. Kịp. Ngài hai đàng tự thông nhau, lấy vải thưa che mắt thánh, nước mực thử thì câu. Làng thì tuần cứ trát quan, trọn năm đuôi chuột, song trong buộc những đàn chuột qué mùa rầy bài, cũng là dân đốt nác, chơn bùn tay lấm thôi, chi như nhà giàu với con ông hương ông xã, cháu ông chủ, ông cả, thầy Phó thầy Cai thì thôi, không đói hỏi tới. Đã vậy lại còn một đàn dân, không hay làm động lới mông tay, mỗi khi toán nạp đuôi chuột, đem tiền tới thế. Mỗi tên là năm cắt. Làng thâu ! Bỏ vào đâu, ghi vào sổ nào ? — Không có biết ! Tối không có biết ! Mà tối cũng không thấy lăng lấy tiền ấy mướn người khác bắt hay là mua cho có đem vào thế đầu cho đủ số. Dường ấy có tệ chăng ? Thật là tệ lắm chớ. Ngừa nước đục thả câu, quấy phải đâu có nệ. Quan dâu muốn làm phải mà làng làm quấy có cang chi, miễn dân tỉ thám là phi nguyện.

Tới kỳ nạp đuôi chuột, làng không có đủ số, chẳng lo ! Cần lới tỉnh thiếu gì đuôi chuột ! Cứ làng kẻ nạp vô rồi, bán ra cho làng nọ mua đem nạp vô nữa. Tẻ ra cả trăm làng nạp có ba nhiêu đuôi chuột. Ấy mới quả, thường lệ người ta vì thứ trong miếu, làng lại khác, *vi miếu mà trong thứ đa !* Quan tính nào thấu đặng cơ gian !

Tôi chịu mang tiếng vạch lá tìm sâu, thối lòng tìm vít, xoi xía sự tệ của làng, ra đây, chẳng ý chi khác hơn là muốn đặng thấu lòng trên, chước lượng thế nào, nghiêm cứu lại, trừ mối hại hui thứ chuột đó cho nông-phu nhờ với.

Theo ngu kiến tôi, quan chẳng cần toán bắt chuột làm gì cho làng ăn chèn ăn lót. Được ra như một đều thuế phụ vậy thì hay hơn. Mỗi năm, mỗi tên đàn. tới kỳ đóng thuế thân, đóng thêm năm đồng tiền đuôi chuột. Xã thâu lấy để mua. Mua trước kỳ nạp bà tháng. Mua đã sở, đem nạp. Quan cần phải vài vị quan viên coi thâu và xét kỹ. Làm như vậy, một là dân nghèo thêm đặng kế sanh-nhai ; hai là công bình, ai ai cũng đi hà nhứt thể ; ba nữa là có thể, tuy chẳng tuyệt đặng, mà có thể trừ hơi hại cho nông gia.

BÀN VỀ VIỆC RỦI RO

TRONG VIỆC LÀM
(Accidents du travail)

Ở xứ ta người nếu có học-vấn thì đứa ra giúp việc nhà nước, không thì giúp việc hãng buôn, còn người vô học mà không của ăn phụ thì đi lại thì ra đi làm cáng. Vẫn xứ ta là xứ điền-phì dân-cư nhơn-phẩm nhiều đều theo việc nông phố, ít ai làm nghề nghiệp gì khác, song nhờ từ ngoài mấy năm nay người Langsa bày ra nhiều xưởng-kỉ-nghệ, nên lần lần mới có người An-nam ra làm thợ. Nếu toàn lại hiện giờ, số người Annam ta làm thợ từ trong sở người Annam ta làm thợ từ trong sở sở-hữu của nhà sở ba-son, sở mỏ, sở xe lửa, của nhà nước cho đến trong các xưởng riêng của nhà kỉ-nghệ Langsa, thì thấy cũng có đông người. Tuy là sở dân thợ đông nhơn thế mà không hề biết lập hội hàng gì, đặng nương nhờ nhau, trong cơn bi-thiết, trong lúc ốm-đau, cang trong khi già cả. Nên hễ ai còn sức mà cầm cây bừa, cây dầu mà làm thì còn no-ấm, chi như xảy ra việc chi rủi-ro đau-ốm hay là mất chỗ làm thì phải chịu ngay, đã vậy mà hư hỏng cả nhà nữa, còn nói chi đến việc gia cả không đủ sức làm công nữa được, thì làm sao mà không khổ hơn.

Ở bên nước Langsa, nhà nước có lập luật trong đề bảo hộ thợ làm công (Loi des ouvriers) luật ấy tôi đã ghe phen luận trong Thời-Báo. Khi tôi còn bình-bút tờ báo ấy, nhờ vậy thì thấy lúc rỗi-rảnh tác lớn, hưng một giờ dân rỗi, thì họ đều có phần tiền dưỡng lão chẳng khác nào những viên quan giúp việc nhà nước ở xứ ta vậy.

Cái làm bổ hết : Luật về sau làm càng mà tôi mới nói trên đây, nhà nước đã ban hành bên Alger đã lâu rồi, sao lại không ban hành bên Đông-pháp. Đàng cho thợ-thầy xứ ta được hưởng việc bảo hộ ấy. Thương càng đi càng tới, việc ấy lâu ngày sẽ hay. Nếu nhà nước chưa đem Luật ấy ban hành bên Đông-pháp đây, là vì nhà nước nhìn thấy thợ-thầy xứ ta rất ít, nếu ngày nào kỉ-nghệ xứ ta được quảng khai như các nước, thì chừng ấy có lẽ rằng sẽ có. Bởi chưa phải lúc nhà nước phải lưu làm về vấn đề ấy thì phận ta phải lo cho ta mới phải, nghĩa là phải xin phép nhà nước mà lập hội trong-tế hầu giúp đỡ nhau, chớ để như vầy thật là thảm thương cho lắm kẻ, trong một chút rủi-ro chi đó, mất chỗ làm cũng là đau ốm, thì phải ra thân đói khát, không bao giờ thấy đồng nghiệp với đã vậy mà bạn thợ đồng nghiệp với nhau, không bao giờ thấy ai có hảo tâm mà cứu giúp. Ấy cũng bởi việc tương ỷ tương ỷ không có.

Còn như việc nầy mới đáng buồn cho cảnh thợ. Thiết tưởng nhà nước chưa ban hành Luật về thợ làm công ở xứ Đông-pháp được, thì việc rủi-ro xảy đến trong lúc hành sự của thợ-thầy, nhà nước cũng nên để ý giảm-đến khoản nầy. Vận tôi thấy có tầm người thợ làm công cho chủ, đang lúc hành sự, rủi bị máy móc mà chết cụng bị việc khác mà lọi tay lọi chơn, không làm nữa được, cũng là phải nghĩ đường bình nằm bảy tháng, thì chủ nhà chỉ cho một vài chục đồng bạc rồi thôi, cho một người thợ chết sống trốt kẻ, vợ con người thợ chết sống thế nào không màng.

Còn nếu hỏi sao không đi kiện đến Tòa đăng Tòa phân xử giùm cho, thì trước hết phải biết rằng tiền đâu mà đi thưa kiện, tiền ai còn không đủ thay.

Nghĩ đó mà coi có tội nghiệp cho kẻ nghèo là dường nào, cho chi phải các quan-hạt nghĩ-viện bàn nơi Chánh-phủ xin bày ra Luật về việc rủi-ro trong việc làm, đàng cho thợ-thầy nhờ Luật ấy bảo hộ khỏi bị người hiếp đáp.

Ai cũng biết theo Luật đề ngày 9 Avril 1898, định về việc tiền phụ cấp cho thợ làm công mà vì đang lúc hành sự bị rủi-ro chi đó, thì Luật định cho những thợ nào giúp trong các xưởng kỉ-nghệ nào có dùng máy móc, thế thì thợ làm các xưởng kỉ-nghệ ấy luận giờ tại Đông-pháp ta đây chẳng thiếu gì, tưởng cũng nên cho nhà nước cứ kỉ lưu bảo hộ đến thợ trong cơn rủi-ro. Luật đã định thì cứ đó thợ đó mà thi hành, thợ khỏi bị chà hiếp và lại khỏi kiện thưa giấy dưa nhiều chuyện lôn kèm.

Ngỏ mong các ông quân-hạt nghị-viện hết lòng lưu tâm mà lo giùm việc ích chung nầy.

TRẦN-VĂN-CHIM.

Vô-tuyến điện

Tin ngày 13 Octobre 1921.

Quan Thuộc-địa bộ thượng-thơ tuần-viếng Phi-châu

Khi quan thượng-thơ Albert Sarraut đến thuộc-địa Pháp ở Tây Phi-châu thì các chân-tử dân bổn-quốc đều đến nghinh-tiếp và tỏ tình thâm-thiết cảm mến Pháp-triều. Các chúa-tể dân Sénégalais phải sử đến ra mắt Albert Sarraut và tỏ rằng dân bổn-quốc mong rằng như bộ bóng cờ lam-sắc chữ cho thì dân sẽ vui mà giữ phong-hóa của mình, và tự mình mà vận-động biến-cải, ngõ hầu theo đường tấn-bộ văn-minh. Quan thượng thơ có tiếp chuyện với các chúa-tể dân Maures và Cheik Si-di là giáo hoàng của dân ở đông sa-mạc Sahara vận là người rất thân thiết với Pháp-quốc. Dân bổn-quốc làm lễ rất trọng thể mà tiếp mừng ông Sarraut có mùa-hát ca-xướng đủ đều.

Ngoại đế-vương Sa-bi-quốc

Sứ thần Sa-bi ở tại Paris nói rằng tin đồn Mua đuôi chuột, nên mua trong ba tháng ; tháng mười một, tháng chạp, và tháng giêng ; vì ba tháng ấy, tháng có lúa, chuột sanh sản ra nhiều lắm. Một con chuột cái, nội trong tháng mười một, sanh một ký, rồi nữa cũng mười con, tháng chạp sanh ký nhì, có it cũng làm chín con ; qua tới tháng giêng, sanh ký ba, cũng đặng năm, bảy. Mà hễ tới tháng giêng, thì chuột sanh ký nhứt đó đã lớn, đã sanh thai ký đầu rồi. Bởi cớ, bắt đặng một con chuột cái trong ký ba tháng 11, 12 và 1, thì cũng như trừ luyết năm ba chục con vậy lận.

Đặng vậy, trong vài ba năm, từ nhiên, trừ hại cho nông-phu, ắt nhỏ. Bằng để làm theo thói tệ ấy mãi, tệ sanh ra tệ, thì việc làm phải của quan chẳng đặng ích gì cho nông gia mà lại hao tổn của kho, lòng dân thêm oán.

Nông-phu.
Bùi-thiện-Kế (Cantho).

Thế-giới Tân-văn

Một đám-cưới khác thường

Ông René Roy người ẻn học sanh ở trường Chư-nghiệp học hiệu (Ecole Polytechnique) Năm 1914 thì đã kế giác khởi phải tòng chinh xuất trận. Chẳng may bị trong thương hại mất phải mù. Như vậy mà người không nao-núng lăn-mò học chữ của học-trò đui. Nhờ đó học rất thông toàn pháp. Giác lan rồi trường khai lại thì lại xin vào mà học thêm. Năm 1920 thì ra trường lại đậu thủ-khoa.

Ông Roy mới gả cho con gái ông cụ Jeanne Rozier là con quan thầy thuốc Rozier. Lễ cưới làm tại nhà thờ Ponts-de-Cé. Ngày ấy nhà thờ chưng đèn đẹp đẽ hoa kết đầy dãy. Thiên hạ rần rần đến mà chúc mừng cho hai họ.

Đi tích của Hoàng-đế Na-bá-Luân

Báo Illustration có đăng một cái thơ của bà Willems Gevas người Bỉ-lợi-thời như sau này :

« Năm 1916 tôi trốn giặc bèn Hoà-lang mới về thì thấy trong nhà tôi đồ-đạc lộn xộn về việc binh-lửa. Tôi bèn gởi con cho ông cụ Tôi mất cũng nhiều. Trong một đống giấy tôi thấy có một vật lạ tôi chắc rằng của quản Đức trộm bên Pháp mà rồi bỏ quên nơi nhà tôi. Coi lại thì là dích-tích của Hoàng-đế Napoléon thứ nhất. Có tinh những miếng hổ (miếng hòm, miếng đá hoàng-lăng, xô-drap giường của Napoléon nằm chết) ghim trong một cái khuôn-biển. Chắc là của một người dự cuộc cải-táng Hoàng-đế năm 1840.

« Không biết chừng nhờ báo Illustration mà vật ấy được trở về chủ chăng ! »

Mẹ gần mãn-dại cho con

Bà Outin người thành Landerneau thuộc tỉnh Finistère có tăng-chinh theo đạo Hồng-thập-tự mà điều dưỡng quan và binh bị binh. Nhờ công trận-nhiều bà được thưởng Ngũ-đẳng bội tinh. Bà có hai người con gọi con ba tại thành Landerneau. Con một người sẽ đem lên thành Reims mà làm binh bị tinh mà cũng bà Outin đứng gần cho con.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Bắt vụ ăn trộm 50 muôn nữa

Bốn bào đã nói bữt đặng tên Trần-văn-Ngọc tại Trà-ôn (Cântho) giải về Saigon quan hỏi thăm hỏi nó khai rằng Trích lấy bạc rồi trao cho nó 40 cái giấy 100 sắc 500, 34, nó đốt hết 23 cái, trả 3 cái cho chệc ở (Cholon, còn 4 cái kia thì nó đưa cho tên Biếu đi đốt. Sở mật thám mới đi tiêm, gặp Biếu bắt kết lưng thì quả có một cái giấy 100 sắc P. 34. Giao cho quan bồi phẩm tra.

Trộm kiện

Đêm 11 rạng mặt 12 Octobre, ăn trộm đụng của thím Trần-thị-K... 36 tuổi, ở đường Vassoigne, hai chậu kiến giá 2 đồng đã trước hàng ba. — Cò.

Ăn trộm

Đêm 13 rạng mặt 14 Octobre, lúc gần 2 giờ khuya, thầy đội Phạm-văn-Nam đi rầu trong trại lính Ô-ma, thấy bóng người vào theo vách tường, thầy liền rượt theo nắm cổ.

Thằng ăn trộm nầy dường cay nương nó mới trộm của một người lính, thấy thầy đội mới chay núp đo. Bắt bỏ khám, chờ sáng cho người bảo bồng có quản thầy nhỉ có đến nơi.

Đứa gian nầy là Lê-văn-Khanh, làm coi mới mãng hôm 1er Octobre. Nó vô phòng mấy người lính tập, lượng rương của chú linh Thạch-văn-Khương số 7130 ra xăn trong

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux du Trung - Bắc Tân - Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie 9, rue Tronchet

Trận giặc nhơn quyền Đại-Pháp toàn thắng

(Tiếp theo)

Mưu sâu của GUILLAUME II

Khi hoàng đế *Guillaume II* mới tức vị thì ngài giả lo cuộc hòa bình với nước nầy nước nọ, dặng cho người đem lòng mến-yêu và tin-cậy. Việc tin toán của ngài coi thế đam ra mà thiệt thành được là lúc ngài bày cái cuộc lễ tại Kiel dặng ăn khánh thành cái kinh mới đào từ biển Baltique qua Bắc-hải, thì chẳng có thiếu mặt tàu bè nước nào cả.

Vẫn nước A-lơ-mân đề quen theo cái tôn-chỉ của *Bismarck* là phải lấy cường quyền mà áp chế nên trong một việc thì *Guillaume II* đều dùng cường quyền.

A-lơ-mân lại chỉ trọng dụng những người nước nào lấy tiếng A-lơ-mân mà nói, và hằng lo thâu đoạt thuộc-địa thêm dặng kiếm các món nguyên-liệu cho Mẫu-quốc. Khi xứ *Transvaal* tranh chiến với Anglê thì ngài lại viết thơ mà khen tặng ông lồng thống Kruger.

Ngài chiếm lấy đất Giao-châu là chỗ ở ngay mặt Nhựt-bổn, dặng làm một hải-khẩu ở miền Viễn-đông.

Và khi sau ngài xen vào đám Samoa thì lại lấy được mấy cái cù-lao « Iles de Carolines » còn lúc đi qua Viễn-đông, thì trong một bài trần thuyết ngài lại tự-nhận là bạn thiết với Sultan và bảo hộ cho Islam. Cái Chánh-sách ấy làm cho Anglê và Huê-kỳ lấy làm bất bình lắm. Ngày mà A-lơ-mân chiếm giao-châu rồi, thì cả nước Tàu cả dậy, sử thần A-lơ-mân bị thích khách nên các liệc quốc phải đem binh đánh Bắc-kinh.

Muốn khêu chiến hồi năm 1904

Hoàng-đế *Guillaume II* muốn khêu chiến hoài, bởi quốc-dân A-lơ-mân thấy thuận theo lòng ngài mà binh-quyền thì do đế quốc khởi phải tùng chánh xuất trận. Chẳng may bị trong thương hại mất phải mù. Như vậy mà người không nao-núng lăn-mò học chữ của học-trò đui. Nhờ đó học rất thông toàn pháp. Giác lan rồi trường khai lại thì lại xin vào mà học thêm. Năm 1920 thì ra trường lại đậu thủ-khoa.

Ông Roy mới gả cho con gái ông cụ Jeanne Rozier là con quan thầy thuốc Rozier. Lễ cưới làm tại nhà thờ Ponts-de-Cé. Ngày ấy nhà thờ chưng đèn đẹp đẽ hoa kết đầy dãy. Thiên hạ rần rần đến mà chúc mừng cho hai họ.

Đi tích của Hoàng-đế Na-bá-Luân

Báo Illustration có đăng một cái thơ của bà Willems Gevas người Bỉ-lợi-thời như sau này :

« Năm 1916 tôi trốn giặc bèn Hoà-lang mới về thì thấy trong nhà tôi đồ-đạc lộn xộn về việc binh-lửa. Tôi bèn gởi con cho ông cụ Tôi mất cũng nhiều. Trong một đống giấy tôi thấy có một vật lạ tôi chắc rằng của quản Đức trộm bên Pháp mà rồi bỏ quên nơi nhà tôi. Coi lại thì là dích-tích của Hoàng-đế Napoléon thứ nhất. Có tinh những miếng hổ (miếng hòm, miếng đá hoàng-lăng, xô-drap giường của Napoléon nằm chết) ghim trong một cái khuôn-biển. Chắc là của một người dự cuộc cải-táng Hoàng-đế năm 1840.

« Không biết chừng nhờ báo Illustration mà vật ấy được trở về chủ chăng ! »

Mẹ gần mãn-dại cho con

Bà Outin người thành Landerneau thuộc tỉnh Finistère có tăng-chinh theo đạo Hồng-thập-tự mà điều dưỡng quan và binh bị binh. Nhờ công trận-nhiều bà được thưởng Ngũ-đẳng bội tinh. Bà có hai người con gọi con ba tại thành Landerneau. Con một người sẽ đem lên thành Reims mà làm binh bị tinh mà cũng bà Outin đứng gần cho con.

HỞ

trái đất ở xu

CHOLON

Tô-Trì, 21 tuổi, khách
làm mướn, ở đường
mất một cái dây nịch
thuế thân với bài chỉ,

Ng. h. Phi... 38 tuổi
(Saigon) số 12, có mã
dụng giấy thuế thân v
giấy tờ tự khác nữa.

Khách Huỳnh-Chanh
Châu, số giấy 4558, ở
cờ rằng một người đó
chi, không biết trộm c
đáng 68p.00

Ng. văn M... 29 tuổ
tuổi và Ng.văn-Th. 22
rạp Petit casino Cholo
lấy của ba người ấy
97p. 80 một số bạc tu
thuế thân.

Ng.-thị-Tiết, 18 tuổi,
bị bắt giải Tòa cang
giá 45 p. 00 của chủ
Nh... 48 tuổi, ở chợ

Đã banh v

Hôm chiều chúa
bổ-rô (Kêu là Jar
Stade militaire đá
points côn *Cercle*
militaire 6 points

Các bổ đấu c
trong lục-tỉnh, c
thua làm sao, xin
hành, đặng ngày
đang vụ về cuộ

Vì tình

sắt

Hai người

Ngồi mà ngẫ
cạn, ở đời chẳ
mà cũng chẳng
chẳng chi sướn
hiền bằng tình
bằng tình, nói
đam ra mà lu
cũng vì tình mà
sự sống của ng
sự chết của ng

Ở làng Bình
công mới xảy r
Hôm 16 tây,
Ng.-v.-Cư 26 tu
lợi. (Goceong
thi-Tiếng 55 tu
là có *Lê-thị-Tư*
nó.

Lê-thị-Thâu
Nguyễn-văn-Cư
giữu trong ac
Nguyễn-thị-Tiế
Liền đó cáu
Việc này ng
chưa biết có
phải vì một c
đến nỗi hay

Sau sẽ tiếp
xét.

Quản

Các việc
Chánh sao đó,
như vậy, là
nầy thì dù th
việc nầy về
chắc không
Người trí chẳ
Sau sẽ tiếp
xét.

1 Bội phi
cấp bằng ông
làm nghỉ viên
và *Lê-hoàng-*
sol d'Admiral
mới khéo kéo
1920.

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc Trái Đất** thì **trái đất ở xứ Algérie** mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng **Algérie** quả thiệt là đồ thổ sãng **Đại-pháp** và chẳng có thứ thuộc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu

Hồi nó thì nó kêu oan, nói rằng nó muốn lục mà lấy đồ nó gởi!

Thôi, trong trại mới ra nay phải vô khám lớn.

Bãi

Thim Nguyễn-thị-K... 40 tuổi, buôn bán ghe, ở làng An-thạnh (Cholon) ghe đậu Câu-ông-Lãnh, cợ rằng hôi qua ghe thim lấy hết 15 đồng quân so ! $ 50 và một cuốn sách ghe số 10044.

Từ thi

Một người an mày, 48 tuổi, tên Ng.-văn-Lục nằm chết tại đường Mac-Mahon, trước trường máy. Chở lại nhà xát quan thầy khám thì nói là bịnh mà chết.— chôn.

Sát thê

Bữa 13 Octobre, chẳng biết vì cớ chi mà tên Phan-v.-Tranh ở làng Thanh-Phú, chém vợ nó ba phát chết tươi, trong lúc nàng đương lum khum cấy lúa.

Chuyện chi vậy ? — Chắc ghen.

CHOLON

Mất

Tô-Tri, 21 tuổi, khách Phước-kiến, nghề làm mướn, ở đường hẻm Rạp Hát, số 21, có mất một cái dây nịch đa có 5 p. 00 và giấy thuế thân với bài chỉ.

Mất nữa

Ng. h. Ph... 38 tuổi, ở đường Carabelli (Saigon) số 12, có mất một cái bốp-phơi đựng giấy thuế thân số 11008 năm 1921 và giấy tờ tư khác nữa.

Ăn trộm

Khách Huỳnh-Chanh, 38 tuổi, bang Triều Châu, số giấy 4558, ở đường Testard, số 2, cợ rằng một người đón bà Annam, tên họ chi không biết trộm của y những hàng hoá đáng 68p.00

Ăn trộm nữa

Ng. văn M... 29 tuổi, Phan-văn-Th.. 38 tuổi và Ng.-văn-Thi. 22 tuổi, đồng là kép hát rạp Petit casino Cholon, cợ rằng ăn trộm lấy của ba người áo quần đồ đạc đáng 87p. 80 một số bạc 10 p. 00 và một cái giấy thuế thân.

Sang đoạt

Ng-thị-Tiết, 18 tuổi, ở Chợ Mới Saigon đã bị bắt giải Tòa cang vì lội đoạt trang vật giá 42 p. 00 của chủ nó là thim Ng.-thị-Nh... 48 tuổi, ở Chợ-quan đường mé sông.

Đá banh vật (Rugby)

Hôm chiều chúa nhựt đa tại vườn bỏ-rô (kêu là Jardin de la ville) hội *Stade militaire* đá ăn *Cercle sportif* 23 points còn *Cercle sportif* ăn lại *Stade militaire* 6 points.

Các hội đấu cầu của mấy thầy ở trong lục-tỉnh, cổ đá với hội nào, ăn thua làm sao, xin gởi cho bổn-báo ăn hành, đặng nóng chí những người đang vụ về cuộc thể thao.

Vì tình mà phải sát nhơn

Hai người đàn-bà bị chém

Ngồi mà nghĩ cho cùng, suy cho cạn, ở đời chẳng chi vui bằng tình, mà cũng chẳng chi thảm bằng tình; chẳng chi sướng bằng tình mà cũng chẳng chi cực bằng tình; chẳng chi hiền bằng tình mà cũng chẳng chi dữ bằng tình, nói tắt một điều, là nếu dam ra mà luận trong việc chi thì cũng vì tình mà gây nên cả. Tình là sự sống của người, mà tình cũng là sự chết của người.

Ở làng Bình-phước-nhi tỉnh Gò-công mới xảy ra một việc như vầy : Hồm 16 tây, lối 9 giờ sớm mai tên *Ng.-sr-Cư* 26 tuổi, làm công tại Vĩnh-lợi. (Goccong) đến nhà bà *Nguyễn-thị-Tiếng* 55 tuổi mà xin cho con bà là cô *Lê-thị-Thâu* 20 tuổi về làm vợ nó.

Lê-thị-Thâu không ưng, đoạn cầu *Nguyễn-văn-Cư* mới móc con dao giấu trong áo ra mà chém nhào *Nguyễn-thị-Tiếng* và *Lê-thị-Thâu*.

Liền đó cầu tự bị bắt.

Việc nầy nghe nói rất nên mờ-hồ chưa biết cớ duyên cớ chi nữa, mới xảnh ra dữ như vậy, chớ như muốn người ta mà muốn không được hà phải vì một cớ ấy mà chém mà đâm đến nỗi hay sao ?

Theo ý kiến tôi nghĩ chắc vì tình, cậu *Nguyễn-văn-Cư* gặp lối nghịch cảnh sao đó, tức mình mới làm lung như vậy, là vì việc đó làm cứ cậu nầy thì dù thấy người vô học. Nếu việc nầy về tay một kẻ hiểu học thì chắc không đến phải móc dao ra. Người trí chi ôm lòng mà chịu.

Sau sẽ tiếp, vụ nầy quan còn tra xét.

Quản hạt hội đồng

Các việc sẽ đem ra mà bàn-cãi trong bữa thứ hai 17 Octobre

1- Hội phải viên thường xuyên. — Y-phó cấp bằng ông *Gagonnel* bà *Trương-văn-Bền* làm nghị viên thiết thọ còn ông *Casta Lamlo* và *Lê-bá-Lang* làm nghị viên phụ tá tại Conseil d'Administration du Port de commerce, một khóa hai năm kể từ ngày 18 Novembre 1921.

Hội phải viên về việc khẩn đất và các việc khác

2- Saigon. — Thành phố nhượng lại cho Nhà-nước một miếng đất đặng cất nhà cho mấy người surveillant d'Internat trường học may ở.

3- Baclieu. — Thuận mãi cho tên Lu Hien hai khoảnh đất của Nhà-nước tọa lạt tại làng Khanh-hau (dossier n- 1439).

4- Giadinh — Thuận mãi cho Ngô-v.-Lang, Trần-văn-Thân, Trịnh-văn-Bay, và Võ-văn-Ngoa 2 miếng đất của nhà nước tọa lạt tại làng Tình trung (Dossier n- 4645)

5- Long-Xuyên — Đổi đất của nhà nước với Hồ-thị-Tính, Pham-ngọc-Lang, Nguyễn-thị-Sinh và Pham-ngọc-Chiêu, Trần-ngọc-Lân (Dossier n- 4646)

6- Châu-đốc — Đổi đất của nhà nước với đất của làng Chan-Phu (Dossier n- 4647)

7- Saigon — Nhường một miếng đất của nhà nước cho thành-phố Saigon đổi với miếng đất chỗ đựng hình Gambetta.

8 Giadinh — Giao không ba khoản đất 3 mẫu 52 sào của nhà nước cho làng Phú-Hội tổng Bình-trị-Hạ, đặng làm đất công điền.

9- Giadinh — Giao không hai khoảnh đất 3 mẫu 93 sào 60 của Nhà nước cho làng Phú-mỹ tây, tổng Bình trị hạ, đặng làm đất công điền và công thổ.

1- Baclieu — Thuận mãi cho bà Lý-thị-Thiệt hai khoảnh đất của nhà nước (Dossier n- 1622)

11 — Châudốc — Cho Đặng ngọc Triệu khẩn thiệt thọ hai khoảnh đất của Nhà nước 4 mẫu 90 sào 80, tọa lạc tại làng Hòa-lạc.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 12 Octobre 1921,

Tên Trần-văn-Giàu, linh hầu bổ sở tuần thành Saigon, linh tập mãng, nay đặng phục lại y chức.

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ đề ngày 12 Octobre 1921,

Thầy Lê văn Doi N- Mle 510 giáo làng có bằng-cấp Certificat d'études franco-indigènes đặng cấp bằng làm trợ giáo thiệt thọ hạng tám và giáo tùng sự quan Thanh biện chủ tỉnh Giadinh.

Tiền lương và phụ bổng của thầy ấy sẽ lấy công nhà hạt Giadinh mà trả và phải đóng ngay cho kho bạc tiền lương trí của thầy và tiền phụ trội kể chiếu theo thể lệ trong tới ngày 29 Décembre 1913.

Thầy Lê-văn-Doi theo kỳ hạng đã định trong lời nghị ngày 1er Aout 1919, phải chịu ra mắt năm giấy việc trước đàng mà thi cho đến tuổi 55 được hưởng phần hưu trí.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 7 Octobre 1921,

Hội phải viên để bổ cuộc thi tại Saigon ngày 10 Octobre 1921, đặng tuyển lấy 30 người lính hỗn-quốc sử tuần thành là :

Ông Lentzi có sở tuần thành lam hang làm Hội trưởng.

Ông Coatanea secretaire de commissariat de police Hội viên.

Ông Nguyễn-ngọc-An Thừa biện tại dinh Đốc-lý Saigon.

Ta muốn tra-cứu nghề hat bội

Phải nghe chừng tiếng khen chê của thiên hạ

Nghề hát bội ta xưa nay vẫn còn thô-sơ lắm, chưa canh cải được chút nào theo cái lối kiêm-thời cho vừa con mắt người đi-quốc. Nghề hát bội ta còn đỏ lắm — chẳng những người đi-quốc xem không hiểu được mà thôi, thậm-chí ta hát cho ta xem cũng còn không hiểu được. Công-chúng phần đông ta xem, là hay, không ra xem, là dở, không cần ai phải phê-bình nữa. Song phải biết người đi xem hát có ba hạng người: Một hạng người thượng-lưu, biết chế khen, mà chế khen có nhằm, hai, hạng người trung-lưu, có chế khen mà chế khen có nhằm, cũng có phần khen thì đông, phần chê thì ít, mà ít nhằm. Ta cũng chẳng cần chế khen chế không nhằm phép, tá chỉ trong đêm khen chế phải phép. Một ngàn người tâm-thường khen, không bằng một người kiến-thức khen, một ngàn người tầm-thường chê, không bằng một người kiến-thức chê; một ngàn người tầm-thường chê không đủ là dở, một người kiến-thức khen, là hay; một ngàn người tầm-thường khen không đủ là hay, một người kiến-thức chê, là dở. Lấy đấy mà suy, thì cái nghề hát muốn mở mang được hoàn-toàn, trước phải nghe chừng tiếng khen chê của thiên hạ.

Ta nay đã xướng lên cái nghề hát, là một nghề thật khó hết sức, nếu không phải người có tư-cách ấy, văn-chương ấy, lịch-sự ấy, thì không tài nào mà đạt đến mục-đích ấy được. Hiện bây giờ cả Nam-kỳ ta, nghe ra cái phong-trào hát cải-lương lại là hăng hái lắm. Đâu mấy gọi hát « cải-lương » đâu kia gọi hát « kiêm-thời », thật cũng cái thời-kỳ tiến-bộ khả-quan.

Song nói rằng hát « cải-lương », hát « kiêm-thời » thì các ngài đã nghe đã nhãn ngay cái nghề hát kiêm-thời, hát cải-lương là cao trong, không còn đè, giữa như xưa vậy nữa, chắc vậy không sai. Nhưng các ngài phải làm sao tra-cứu thế nào cho có cái chức nghiệp gửi người đồng tuổng được trực-tiếp với hai chữ *mỹ-thuật* của người Thái-tây đã tặng cho cái nghề hát, thì cái nghề hát của các ngài nay, chẳng những là giúp vui, giùm hứng cho người, mà lại có cái công giáo-hóa với đời chẳng nhỏ. Bằng chẳng để ý tra-cứu cho tinh-tường, thì bất-quá cũng cái thuật để xa-lợi theo lòng người thường tra trong một buổi nọ vậy thôi; rồi ra thiên hạ có ngày nhàm ngày chán. Thế, vì chẳng khác mớ đồ ăn kia, không hạp phép vệ-sinh, nhưng trong có đường ngọt ngọt, mỡ béo béo, bột thơm thơm, lạ miệng ăn coi khá-xong ăn thêt — thường-tì phạt-vị, rồi cũng « lớn ».

Lấy hai chữ mỹ-thuật của người Âu-mỹ mà suy, thì đã biết cái nghề hát hội là rất khó — chẳng phải đam cái tài về bức tranh khéo, làm bài thi hay mà tỉ-dụ được. Cái nghề hát phải có nhiều cái tư-tưởng khác thường, chưa dụ người không chịu cái tật đặt-biệt đó mà độ đến đó được. Trong cái nghề diễn-kịch chẳng phải có cái tư dung đẹp đẽ, bộ tịch lanh lợi, thinh âm gồm đủ là xong; phải có cái tư tưởng khác thường là phải biết cái thuật thay hồn đổi xác nữa mới được. Vì như muốn sắm một lớp tuồng *Kim-Đình giải giải Thọ-châu hay là Thế-Ngọc đã lỏi-đải*, thì phải lựa một có gái cho đẹp đẽ, thinh, sắc và bộ-tịch cho gồm đủ, trang một có đào vô cho hệch, chừng cảm thương lên ngựa ra giải chừng cảm thương lên ngựa ra giải giá Thọ-châu xem mới : lịch-chơi ; muốn trang một anh kép Thế-Ngọc đã lỏi-đải, thì cũng lựa một trai thiếu niên cho hùng vỏ, tướng mạo đường đường đã nhân ngãi cại xác mình là xác Thế-Ngọc, hồn mình là hồn Thế-Ngọc ; chừng nhảy lên đài mà tỉ vỏ với người ta, coi mới sướng. Chớ đàn những người ốm nhom ốm nhách, ghiền đã mét xanh, mà biểu làm Thế-Ngọc, thì có thể nào là Thế-Ngọc. Song đàn ông mà bảo làm Kim-Đình, thì lấy làm quái gở vô cùng..... Cái xác đàn ông mà thế cho cái xác đàn bà, thân cái hồn của đàn bà mà chứa vào, mà trang ra, thật cũng khó mà làm trò trước muôn mắt. Huống cái bộ tịch đàn ông lại là người bộ-tịch thô-bỉ, tánh nết cũng quảng nứng, mà bảo làm kim-Đình, thì là « ma trời - nó coi ! Cái cách thay hồn đổi xác là đó, ở tư tưởng, ở tri tân; cái tư tưởng trí tin thế nào thì cái hình dung, cái bộ tịch, cái thinh-âm phát rứ thế ấy. Tư tưởng càng cao, trí tin càng thấm, thì người ấy có thể tra cứu cái mỹ thuật của nghề hát được, trạng ra cái mỹ thuật của nghề hát được. Thế thì cái nghề hát hầy còn cái thuật thay hồn đổi xác là đều các tay có tư-tưởng, có trí tin trong nghề ấy nên tra cứu.

Vậy để tôi thuật một chuyện của người hát bội ta hồi trước, tưởng độc-giả trông đến cũng phải sắc cười và tra cứu ra cái nghề có quan thiết đến cái hồn xác của người làm tuồng nữa. Chuyện như vầy :

Có gánh hát nọ, chịu chầu đến hát cải-tình kia. Khi sắm tuồng, thì đào kép đều đủ cả ; chỉ thiếu một người đàn bà làm mụ thôi. Chủ nhơn không biết tính sao, tùng rủi, bèn tạm bảo một anh trai làm mụ. Anh trai vụng lời, cứ việc đi trang sức — sắm sửa rỡ, ai cũng khen là giống hịch.

Chừng đến vai mụ, anh ta tư trong buồn chồng gầy đi ra, ai trông cũng cho là đóng đã thật. Cơn ấy anh ta lấy làm đắt chí, cho mình là làm vai mụ xuất sắc.

Chừng anh ta giông bới nhạc trỗi lên năm ba câu « lối », kế xuống chịu hát năm rằng:

« Tang bồng là chi-khí.....»

Chừng anh ta như sực tỉnh *mình làm mụ*; song hát lỡ đến đó rồi, biết làm sao ! Phải thôi, nói dày qua :

Tang bồng là chi khí.....« bà ! »

Thiên hạ ai nghe cũng cười rộ.....

Anh ta mắc cỡ, đứng tần ngần hồi lâu, hạ.....

Đó, nếu người không có cái tư tưởng cao, cái trí tin thấm, mà bảo đàn bà làm tuồng Địch-Thanh, đàn ông làm tuồng Kim-Đình, rồi thế nào họ cũng lộ-cốt.

(Còn nữa)

T. T.

Ngày 18 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sem mai
Nhà nước.....	7/99
Ngân hàng Đông pháp.....	7.90
Ngân hàng Hong-kong-shanghai...	7.90
Ngân hàng Chartered.....	7.90

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 17 Octobre 1921

	Trả mãi	Trả có kỳ
Ngân hàng Đông-pháp...	42 1/2	42
Ngân hàng Hong-kong Shanghai.....	42 1/2	42
Ngân hàng Charlered...	42 3/4	42

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 17 Octobre 1921

	Trả mãi
Ngân hàng Đông-pháp.....	53.77
Ngân hàng Hong-kong Shanghai..	53.77
Ngân hàng Chartered.....	53.15

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 17 Octobre 1921

Về lợi 3%.....	55 60
Về lợi 5 % 1916	81 45
Về lợi 4 % 1918	65.25
Về lợi 5% 1920	95.75
Về lợi 6% 1920	97.10

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 17 Octobre 1921

Bông vải 1re qualité tháng mới giá 309 f. 50 vỉ tá

id.	2e	— nov. — 309 —
id.	3e	— déc. — 308 —

Tại Havre ngày 17 Octobre 1921

Trà phơ	tháng oct. giá	150f.75 50 kil-10
id.	— nov. —	149. 50 —
id.	— déc. —	149. 00 —

Tại Paris ngày 17 Octobre 1921

Đường giá ..... 175 —

Tại Havre ngày 14 Octobre 1921

Cao su giá.....	4,25 à 4,50
Dừa khô giá.....	140 à 150f. 100 kil-50
Tiêu đen Saigon giá	110 à 112 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 —
Trà phe Tonkin giá...	22 à 270 —

Tại Marseille ngày 17 Sept. 1921

Dầu phộng để xổ giá.....	120
Dầu phộng 100 tấn giá.....	120
Dầu phộng giá.....	120
Dầu dừa giá.....	300/310
Bắp Đông-pháp giá.....	
Gon giá hột.....	

MÈ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn bán lối lại giá mỗi tấn kí-lô.

Vĩnh-long.....	4.85 tới 4.95
Gò-công.....	5.00 — 5.20
Tiền-giang.....	4.90 — 5.10
Bạc-liêu.....	5.00 — 5.20
Nam-vang.....	4.40 — 4.50
Giá thường thường bực trung.....	4.85 — 5.00

Giá gạo chở đến tàu không tin thuế xuất vàng, bao lớp toan, giá mỗi tram kilo:

Gạo Ai chất 1re n- 25 %, tấm từ 5 %		10.00 10.20
Gạo Nam-bon nº 2 40 %,	—	8.90 — 9.00
Gạo Java nº 2 50 %,	—	7.75 — 7.80
Tấm.....		6.80 — 7.00
Cám.....		2.60 — 2.70

Tàu đến Saigon

Chiếc COMMANDANT BORIE chạy ở Pondichery về đến Saigon 18, 22 octobre 1921.

Chiếc ARMAND-BEHIC, ở Thượng hải chạy qua Hong kông Singapong, ngày 10 octobre, sẽ đến Saigon 16 à 28 octobre rồi qua 30, 31 octobre chạy về Phap-quốc.

Tàu chạy đi

Chiếc tàu « Cap Ortegal » ở Saigon sẽ chạy đi Marseille ngày 17 Octobre. lối 2 giờ rưỡi.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu PHAN-SUOC- ngày tháo tại chạy đi Namvian

Việt-Nam Kí-niệm đài

LẠC-QUYÊN

TỈNH THAVINH

Trần v. Trau	2 00	Tô thị Tang 1 00
Son Goung	1 00	Lâm Quê 1 00
Thach Tiep	1 00	Trần Hồng 1 00
Sơn phu Kiểu	1 00	Thái Bình 1 00
Cả et Cay	1 00	Lâm t. Hia 1 00
Son Xum	1 00	Tang Hoa 1 00
Ly Duc	1 00	Tang Thanh 1 00
Lý Thanh	1 00	Nhan Vinh 1 00
Trieu chien Lan	1 00	Trần Bình 1 00
Xã đuong Tan	1 00	Ng. thi My 1 00
Quan Vinh	1 00	Ngô k. Minh 1 20
Truong Thanh	1 00	Le Ha 1 00
Ha Ky	1 00	Du Kiêu 1 00
Phan Noa	1 00	Ha Thiêm 1 00
Boi Lang	1 00	Trần Minh 0 50
Tu Phat	1 00	Y. P. L. 1 00
Lam Phong	1 00	Thai Phơ 1 00
Diep Co	1 00	Lam Voung 1 00
Quan ng. Xuong	1 00	Hà Minh 1 00
Tran ky	1 00	Ngô Ngoc 1 00
Qui. ngh. Xuong	1 00	Lieu Phat 1 00
Hong Xuong	1 00	Tieu Phat 1 00
Ng. ttg Thu	2 00	Trinh-Niem 1 00
Ng. tin Sinh	2 00	Tu Dam 1 00
Huu bon Han	2 00	Lương Tâm 1 00
Ng. van Ngan	1 00	La Dung 1 00
Tô Hang	1 00	Tâm mười phong 1 00
Trần Lang	1 00	Phan v. Hap 1 00
Lê thi Ngôn	1 00	Lam Quoi 1 00
Lâm Nhu	1 00	Tang Truc 1 00
Vo v. Tich	2 00	Cam Sang 1 00
Ng thi Mau	1 00	Thanh Lang 1 00
Trần Sam	1 00	Hà minh et Sốc 1 00
Hồ Gut	1 00	Thach lut et Xai 1 00
Trần Sanh	1 00	Tiệ An thi Quit 1 00
Lê L. Xuân	1 00	Kiên Sâu 1 00
Tân Tuong	1 00	Tâm mười phong 1 00
Hau bon Han	2 00	Ngô sen Tiep 1 00
Ng. van Ngan	1 00	La Dung 1 00
Tô Hang	1 00	Phan v. Hap

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KẺ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát lây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được cô tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vân là cứ-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trùng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào lấm sai, hay là lục trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc củ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG-SANH

VẠN-BINH

HỒI-XUÂN

PHÀN-NHƯỢC

VI-CƯỜNG

NHỜ BỞI THUỐC RƯỢU HIỆU

ELIXIR GODINEAU

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cũng là tráng kiện tinh-thần, bết kỳ là bao lớn tuổi đến uống đặng cả.

Những kẻ tuổi cao, sức lực suy giảm tột thấy ngày xuất đi thất mãn, nếu hễ uống thuốc nầy thì ắt đặng cố lai thành đồng, mặt mày tươi trắng, cơ trở lại, mạnh lại hơn xưa.

Còn như con nít lớn-nhỏ, đờn bà mới mắc, chẳng những là hay cho thân thể trắng kiện, khắp cả toàn-cầu đều biết danh thuốc nầy.

Có một mình nhà thuốc *Pharmacie Principale* của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Cách mười mấy năm trước, khách-trú chưa đạp đổ nhà Thanh, (họn mông-cổ) mà tự-lập Chánh-phủ dân quốc, thì khắp cả đầu đâu, bất cứ là xứ nào, hễ có khách-trú ở ngụ thì đều có lập hội nầy hội nọ, như là « *Thiên địa hội* » đặng gây nên một nền thế lực vĩ-đại hầu bảo tồn quyền lợi của họ. Như tại Saigon đây, người Annam ta thấy vậy, phần nhiều là bọn vô học, lại bất chước xin vào hội, như bọn khách-trú thì đặng bảo tồn quyền lợi của họ trong trường kinh-tế cạnh tranh, còn như bọn Annam ta thì đặng họ mượn cái thế lực hiệp quần đó mà hiếp người có thế.

Bởi cớ nên Saigon ngày trước, chẳng đêm các thứ hội rồi tới sẻ nói, thì có hai cái hội lớn thường tranh nhau (Dường-mới và Bòn-kẻn) tranh nhau một cái đường đi, tranh nhau một tiếng nói, mà dám chém nhau, nên mỗi lần dám ma hay là dám chưng cộ, thì bọn ấy đều đem khí-giải theo mình. Còn như ở các tỉnh, quản-đồng thì lập hội *Hòa-xuân*, nước hẹ thì *Di-phàn*, Triều-châu thì *Di-hèn*, Phước-kiến thì *Di-hòa*, Nước-hẹ thì *Sánh-di-Quó*, và lại còn các hội khác như là *Sá-lục-đận*, *Mành-lưng* v. v.

Đó là ngày trước Annam ta thường hay ỷ thế hội hàng đó mà làm dữ làm hung, nên hễ ai nghe nói đến bọn du-côn ấy thì đều lo sợ, vì nếu chọc một thằng thì chẳng khác nào chọc một con ong trong ổ, cả đám bay ra, mà gây thù gây oán.

May nhờ Nhà-nước thêm số linh tuần thành, hết buộc rất nghiêm, lo ra thắng nào thì bắt thắng nấy, nên bọn du-côn ấy lần lần tiêu diệt.

Nào đè từ buổi Âu-châu khởi cuộc tranh chiến, Nhà-nước mắc chuyên lắm lo về việc cả thể ấy, còn linh-sở tuần thành thì mắc phải tùng quản, vì vậy mà sự tuần-thành có hơi bỏ hẳn, nên trộm cướp càng nổi dậy; du-côn lại lấy lừng.

Chẳng nói ra, chư-tôn cũng choán biết, quan tham-biện *Hérisson* từ ngày làm chức Tổng-quản sở một thám và tuần thành đến nay, thì việc trộm cướp cô dám nào thoát khỏi tay thượng quan, dầu chẳng bắt đặng lại trận thì chẳy kiếp gì cũng bắt đặng. Ấy là nói về việc trộm cướp, chớ như việc du-côn thì tuy là việc nhỏ không đáng cho ngài phải lo cho nhọc nhằn nói rằng trừ không nổi, song hễ chức việc sở tuần-thành khiến khuyết nhiều, nên bọn du-côn khuấy rối dân lành mà không ai bắt buộc.

Nếu toán lại cách sắp đặt ngày trước thì nói Saigon đây, đã chia ra ba quận, một ông cò nhứt lại còn ba ông cò ba quận, và lại còn có mấy bót ngành, như là bót Khánh-hội, bót Cầu-kho, bót Chợ-đũi, bót Blanchy, v. v. cũng là các ngã đường đều có linh gát thật là việc tuần-thành kín mách, mỗi mũi kim không lọt, một tiếng la lớn nghe liền.

Đêu nay rủi vì chức việc sở tuần-thành khiến khuyết, các ngã đàng dã không có dủ linh gát, lại còn mấy chỗ đông người và thường hay xảy ra nhiều việc cũng không có linh gát, nên bọn du-côn chẳng nghinh-ngang sao được. Như Chợ-đũi đây (Rue Lagrandière et Rue Verdun), bởi không có linh-tráng nên bọn du-côn ở đâu chẳng biết càng ngày càng tràng đến, từ sớm mai đến buổi chiều, tụi lại tiệm bán cà-phe, ăn uống say sưa, hùng hiếp nhiều người, mà mỗi lần đánh ai đập ai, thì kẻ ấy là mất-tà rất cuồng hung mà nào thấy ai đâu đến bắt.

Đã vậy mà lại có nhiều khi bọn du-côn ấy đã hiếp đáp người, đánh đập người, may nhờ có chút lẻ phải, có bót ăn bổng, thì chúng nó lại càng lung-lăng hơn nữa, kia như một việc mới xảy ra tại đường *d'Arras*, tục kêu là đường *Lan-xa-bề*. Có một đám du-côn nọ, đông có 15, 16 người đến vậy một nhà nọ, mà toan đánh giựt sao đó, chủ-gia đi cáo với cò-bót, thì ông cò sai Đội *Kỷ* và hầy *Tùy* đi bắt bọn ấy, khi đến tận nơi thấy đứa rằng cả một đám 15, 16 người đang làm hung với một nhà nọ, nên người ấy ra tay nã-trúc được 6 cậu, còn bao nhiêu đều tẩu-thoát. Vụ ấy không biết bởi sao, hoặc nói đêu tha bổng 6 cậu du-côn ấy. Theo lý-lịch của mấy cậu, thì trong 6 cậu, bết 5 cậu đều có tiền ăn. Nghe nói tử bữa bọn du-côn ấy được quan tha bổng đến nay thì chúng nó lại càng lung-lăng lắm lắm.

Còn như mới hôm thứ hầy đây, tại quán cà-phe ở Chợ-đũi (Rue Lagrandière) có một bọn cũng là bọn du-côn, tay chơn đều xăm, còn ăn nói thì đ..... mc, đ..... chi liền miệng, vì một cớ đồng người mà một tên khách-trú (tuy là người dị-quốc mặc dầu, song tội chi vì một đều công lý mà nói) đi dụng người dân-bà. Chẳng biết có bà-con chi với bọn du-côn ấy không, mà chúng nó un-un đánh tên khách-trú ấy đi chẳng nói, và lại còn đập bể đồ trong tiệm. Chúng nó lung dữ cho đến chén đĩa của tiệm đều bị đập, mà chủ tiệm không dám đi thưa, sợ e sanh oan thù về sau.

Vậy Chợ-đũi là chỗ tiệm bán-buôn đông-đảo, người lại qua không ngớt, ước chừ chi quan lớn *Hérisson* lấy lòng nhơn lo cuộc bảo thủ chúng dân ở chỗ nầy được lạc-nghiệp an-cư, khỏi bọn du-côn ấy phá rối mà cấp cho từ nầy về sau ở góc đường Rue Lagrandière et Rue Verdu mọt tên linh gát, chi như tên linh gát ở đường Verdun và đường Chasse-loup-Laubat, mỗi lần xảy ra việc gì chạy đi kêu, thì không bao giờ bắt được, là vì mỗi lần chạy kêu linh, chừng linh đến, bọn ấy tẩn đam mất biệt, thế chẳng là hại cho chúng dân lương thiện lắm lắm, là vì may sanh nhằm lúc nầy mà dân còn bị bọn ấy là bọn không nghề nghiệp làm ăn, chẳ đi hám-đọa đánh-đập chúng mà kiếm tiền, thế há không nên thun thở hay sao?

Nếu ngày nào ông cò quận thứ nhì, là ông *Pegrellon* cũng là một vị quan siêng-năng mẫn-cán, hay lo đến công-ích, mà quan Tham-biện *Hérisson* cất cho một tên linh gát tại Chợ-đũi (Rue Lagrandière) thì chừng ấy dù-côn chốn nầy mới có thể làn làn tiêu hết.

Trần-văn-Mịch

ROB THOMAS

Thuốc nầy, là một vị lấy độc thượng hạng được lực rất nên mạnh, cho nên khi các thứ thuốc khác, hoặc có cất SALSEPARILLE, hoặc có cất IODUR DE POTASSIUM mà uống nửa tre tre, rồi bỏ đứng, đến thuốc nầy thì thấy thần hiệu liền.

Nó có tài chận lại tức thì chẳng cho các lịnh đau đúc như tiêm la bột toàn, song độc vân vân . . . đầy phải tàn ngày mà phải chịu lụy.

Mỗi ngày uống hai muỗng, sớm mai một muỗng trước lúc ăn cơm rồi một muỗng cũng trước lúc ăn cơm. Thuốc ROB THOMAS nầy dùng mà lấy độc thượng cũng đặng song phải uống it hơn, mỗi ngày uống một muỗng nhỏ mà thôi, sớm mai một muỗng chiều một muỗng

* *

BA MƯƠI LĂM DANH TIẾNG

HO GIÓ — HO LAO — VÀ CÁC BỊNH CẢU NGỰC

THÌ NÊN DÙNG THUỐC CHỈ KHÁI HIỆU LÀ:

L'élixir pectoral du Gaiacol

HAY LÀ

LES PILULES PECTORAL

Là ông HOÀNG bào chế ra tại Sài-gòn-đa-lê

Có một mình nhà thuốc Pharmacie Principale của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

Bước hay giờ lên nước Hoàng-cầu có một vị điền-chủ đã ngoài 80 mà hồi còn sức lực mạnh mẽ như người ở tuổi 40 được chín, hồi, ăn mỗi sớm sông cả ngày ở ngoài trời nắng. Ông cứ có ăn thêm cơm chơi vậy.

Ngày nọ ông ra ngoài đi thăm ông, hỏi thăm cho Hiệp bạn đầu hết mọi điều bạn hỏi con mà con cứ ăn hoài không phải kém vậy? Ông ấy đáp lại rằng: Ta chỉ ăn đã mỗi bữa có đôi tô trước khi ăn cơm hay uống một ly chút rượu Quinquina hiệu Muret là một thứ rượu trường sanh bổ lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng một vậy trường Hiệp như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thứ rượu Quinquina nói đoàn mới hiệu. Trong hai ngày hoài chẳng có thấy sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống hỏ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén (épiceries)

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở đường Mac-Mahon

mới bởi 25 qua 27

Trot the ở Quai de la Marne Khanhhoi

Hãng mới mở ra hãng nội nghiệp cho hãng cả Bonnefoy, chuyên làm những cách bông bằng xi-măn và chuyên sửa đủ các thứ máy như là **máy xay lúa, máy ép dầu và máy xe.**

Hãng mới mở từ ngày đổi nghiệp hãng cả Bonnefoy đã sắm đặng khí dụng nhiều lắm cho nên công việc làm đã mau lại tiện giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm dui-bóc cho các hiệu Huê-kỳ như:

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet, và các hiệu Langsa như:

Gregoire, và Amilcar.

Trường trong 600 mẫu chẳng có rừng nào bán xe hơi gần rẻ như gia cho bổn hãng định, vậy xin Lục-châu qui khách khi nào muốn mua xe hơi sẻn hỏi cho biết giá của bổn hãng rồi sẽ đi chỗ.

Bổn hãng đã có danh với người Annam xe nầy, lập ra từ năm 1872, lại càng đông lòng người Annam tỉnh cậy.

Vậy bổn hãng kính xin Lục-châu qui-khách từ bấy nhiêu ra đến hay là từ thương lượng mỗi khi qui khách cần mua gạch bông xi-măn, xe hơi cùng đủ thứ về máy móc, hay là có cần dùng bổ đến chi nữa hãng sẵn lòng trả lời liền và chừng sẵn lòng toan tính cho đặng như ý qui khách.

Nay kính.

HỒ-VĂN-ANG: Directeur.

BÊN LÒA đốt có mãn sóng. hiệu BEST và WIZARD. It tốn dầu Không hành hạ, Sáng trắng tuyệt Không hay nghẹt, Dễ đốt, RẺ

Nội Nam kỳ có một mình liệm

TRẦN-QUANG-NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đồ nhà khác.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76, Tiệm của ông SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà. (Có hình)

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa mới lập, tiệm cho nên đồng xe khéo, chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hàng nhứt, mỗi cặp 12 $ 50

Ruột (chambres à air) 3 $ 00

Bán-tại Hãng nấu Cao su, ở đường Doumont Saigon.

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SAIGON VIỆT

In bổ sổ, cuống-kí, thủ thiệp, vẽ hình, in hình mới tác là món-nỉ cũng in đặng.

Có bán, đủ đồ Văn-phòng và thứ đồ cho học sanh dùng có sổ kiểu và thơ tương truyền, có bán các thứ như trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Cauchtchouc). Công chuyện làm rất kỹ và khéo — Giá hằng Saigon.

Xin đồng báo chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-ANG: Directeur.

Thiệt khéo hàng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tình xảo và để trăm năm không phai.

Cúng qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi, cho một tờ cáo-bạch có biên rõ thức tài giá cả và cắt nghĩa phân minh.

TRỊ BỊNH YÊU PHÁP

(Consells aux gens)

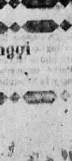

Chớ ai nên chê thuốc hoàn-cầu! Thuốc nào cũng trị bịnh! Thuốc nào cũng mạnh, cũng hay! Thuốc nào cũng có tài-năng riêng! Thuốc nào cũng có chỗ hay! Thuốc nào cũng có chỗ dở! Thuốc nào cũng có chỗ hơn! Thuốc nào cũng có chỗ kém! Thuốc nào cũng có chỗ tốt! Thuốc nào cũng có chỗ xấu! Thuốc nào cũng có chỗ thiệt! Thuốc nào cũng có chỗ giả! Thuốc nào cũng có chỗ thường! Thuốc nào cũng có chỗ lạ! Thuốc nào cũng có chỗ quí! Thuốc nào cũng có chỗ tiện! Thuốc nào cũng có chỗ dùng! Thuốc nào cũng có chỗ bỏ!

Hãy coi cho kỹ lời rao thì mới biết thuốc nào hay, nào phải, coi xe nên dùng nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hỏi hiệu **Mỏ Neo (Le Pétrole Ancre)** của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** mà dùng. Dầu nầy thắp it hao đã sáng suốt mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hạng trong Hoàng cầu.

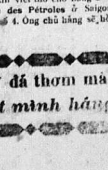

Trong Lục-Châu các tiệm thay mới cho hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** *đều có bán thứ dầu hỏi nầy.*

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm đều chi, xin viết thơ cho hãng Cie **Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu **FORD** *thiên hạ dùng nhiều hơn hết?*

Tại nó rẻ hơn

Nó ít tốn hơn và

Gọn gàn nữa

Hơn 400 cái xe FORD chạy trong Đông-Pháp rồi

Giá xe 5 chỗ ngồi..... 2.300 $

Giá xe Camion 1 tấn 2.200

NÊN ĐẾN MÀ COI BỔI CHẠY THỬ TẠI **Société Indochinoise de Transports**

4 rue Filippini SAIGON

Có bán Caosu **MICHELIN** **Đại-biểu**

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL·É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢNG-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE ngoại-kê gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

DƯƠNG LĂNG MÔN SỐ 99 và 101

HÃT-HÒ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ. Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Tay hoặc xe kéo bằng cao-su, xe kéo, xe bò cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểu thời, sơn xe thiệt khéo, làm rạng đẹp xe đã bền, và cũng có bán các thứ xe cũ đã sửa lại cho đẹp và bền, đến xe đã kiểu, bán xe vào sẽ bằng cách trả lần hay là bán tại nhà, thợ tôi trong hàng giỏi đóng đẹp, bán giá rẻ hơn hết. Xe tôi đóng bán đều có bảo kiết hai năm, nếu có hư hao chi thì đem đến thì tôi sẽ sửa lại cho không lấy tiền. Xe tôi đóng bán đều thích hợp với Annam hết thảy.

Có nhiều quí khách có dạy đến hỏi thăm tôi mới hay tôi mới lập tiệm nơi đây, nên chưa có nhiều người hay biết, vậy tôi có lời kính cáo cùng chư quí khách rõ, tôi sẽ hết lòng tận tâm giúp bổn người thì tôi rất cám ơn lắm.

Có như quí khách đi xa muốn đặt xe gởi thăm mua chi cũng gửi có tôi sẽ lãnh hồi hồi đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiện nghệ đầu bán chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có hình theo gia bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Guimant — Demaria — Monobler vì v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng bốt thầy về nghề chụp hình về nghề vẽ cũng (Peinture) bán sỉ bán lẻ cùng được.

Có thuốc để lòng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bổ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuốc tham nữa.

Có bán kiểu, giấy, đủ thứ thuốc sang hình, giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ — 25 con hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu đẹp làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

85 Rue Catinat — SAIGON

ĐÓNG GIÀY bằng DA bên tây bên Annam NÓN CASQUES bằng NỈ DẠ GIẢ (Liège) và CÂY MÚP bằng nỉ dạ giả.

BẢN SỈ rất hạ giá mấy món kể rất sau nầy: GIÀY TÂY NON-CASQUES, GIÀY HỘI DA LÁNG, DÉP DA LÁNG, GHÊ MÂY-HUI THONETS, KHÁC nữa hiệu CON ĐẦU đóng và chạm MỘ PIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng quí khách.

Trò CHUYỆN chiều-đãi tối rất cần ơn. BẢN SỈ cả thảy thứ vẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 90 Rue Chasseloup Laubat — Saigon

HUỲNH-HUỀ KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: Kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới khai một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có đặt phòng ở dưới đất rất cẩn tiền cho quí khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

Rue Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thợ máy cho hãng Ông L. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY LỰT CHẮC — Ai muốn sắp đi thử nao, thì chi giùm không an tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Khuyến thương

(Kim thi cổ văn)

Đồng hang minh hãy rằng siêng đóm,
Tranh cảnh thương trường tiếng nực om.
Cuộc lợi bao đành trơ mắt ngó,
Của quý gì bỏ nỡ cuối lưng còm.
Anh-hùng lắm kẻ lo thân thiệt!
Khôn-khéo bao người hại chẳng kiêng!
Phải kiếm chước mầu lo tấn bộ,
Lợi nhà dùng để chộc chê xem.

P. Q.

Dinh chánh

1. T. T. V. số 65, nơi mục Văn-đàn ấn-công sắp lộn chữ rất nhiều.

Xin sửa lại :

Bài thi « khóc con » của ông :

Con Tạo xanh chi cuộc thảm sầu.

Câu chuyện và kết :

Từ đây sửa của muôn trùng bảo,
Hẳn quí vô thường khéo độc sâu.

Dưới bài thi Hoài-bổ Bùng Dinh - Phú-tuân Nang ban thảo, xin đọc bài thảm.

Q. P.

Khóc Madame Lê-ngọc-Diệp, cựu thư ký tạ thế tại Dưỡng đường Canthơ hồi 9 septembre 1921.

Cuộc thế thôi đời hiệp lại tàng.
Khiến nên đây đó rẻ bai đàng.
Dương-trần phải chịu chia cảm sắc,
Thiên cảnh sao đành rẻ phụng loan.
Mến nghĩa chia con thêm đứt ruột,
Tưởng niềm chồng sự tự bâm gan.
Sau đầu nỗi đặng đây nào khác,
Sống Tề để chi kiếm đặng vàng.

M. Lê-ngọc-Diệp khóc tặt.

Họa nguyên vận

Lẽ thường phải hiệp rồi tàng.
Kẻ trước người sau cũng một đàng.
Phiền hiệp đã đành riêng gối phượng,
Khuyên chàng tùa phải sắm mang loan.
Hòn riêng con ủng hoa đeo cuộc,
Giọt lệ thêm rồng gấm lấy gan.
Chồng hỡi, số trời nên phải phiền.
Năm hoàng gửi vợ với hồn oan.

Hiền Madame Diệp tỉnh dọp.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Vì mục tự-do diễn-đàn, Bổn-báo không quản phiền cay đắng. Vậy những bài gởi đến, lớn nhỏ không mảnh bỏ, thì Bổn-báo không đăng.

L. T. T. V.

Ý THẾ HIỆP CỔ

Phận tôi ít thấy học nghề, dầu dám trọc đeo ma chèn vào hàng « đủ trí đủ tài », cũng bởi tánh tôi hay thương người đồng chủng, yên mến kẻ vô cô, nên chẳng nệ lời hèn thấp thỏi mà viết vào đây. Xin chư đồng chiết nghĩ.

Tại chợ Cái-tàu-hạ (Sadec) từ ngày mà có sở tuần-thành đến nay, thì dân sự đều an cư lạc nghiệp, không sợ trộm cướp chi cả. Cũng vì bởi mấy người chức việc tuần thành có lòng sốt sắng, biết giữ vẹn phận trách nhậm của mình. Nay mới đổi lại mấy thầy đội, một chú bếp và hai tên lính.

Ôi! hỡi ! nói chi là sự tuần phòng thiệt rất nên nghiêm nhặc. Phải nghiêm nhặc vậy làm theo phép thì chẳng nói chi, cái nầy làm nhiều điều vi phép.

Thiên hạ thấy đều ta nhà thiệt xí.

1. Như 21 Septembre rồi đây, lúc 7 giờ ban mai chợ đương đông, con gái thầy đội đi chợ, mắt bị hất bên kia bên nọ, dạp đồ rổ tép bỏ giá. Bà già biết thị ấy là con thầy Đội, nên mới nói rằng : Sao em đạp nát tép của qua rồi qua bán cho ai ? Thầy đội đứng gần nổi xung, mốc tuổi lấy một cắt bục thẩy vào rổ bà già mà nói rằng : Đồ tạo thượng cho đó, mầy coi tạo. » Nói rồi bỏ đi.

Lúc ấy bà già hốt tép vô rổ. Thấy lại đã đổ rổ tép xuống sông, rồi nói : « Hỡi nầy mầy nói tép nát, bán không đặng ; sao bây giờ mầy hốt vô làm chi ? » Chư độc giả nghĩ đó coi ! Một rổ tép mấy cắt bạc, mà trả một cắt, rồi không cho bán, nghĩ có thảm không ? Chừng bà sợ oai mới bưng về.

2. Cũng nói ngày ấy, 1 giờ rưỡi chiều, có tên Nguyễn-văn-Lương đi phố có về, quần áo rớt nem, vai vai một phần, cái đầu đội một cái nón lá. Chú Linh nọ lại hỏi giấy thuế thân. Tên ấy nói ; « Tôi dân làng nầy đi phật mới về ; thấy nắng mưa gió, tôi làm tôi ngày ngoài ruộng, sợ dem theo rủi nó rớt, nên tôi để ở nhà. Dây chú coi quần áo tôi đều rớt hết, không còn chỗ khó. » Nói xong, bởi tôi tên Lương, sao có nói vô phép, dám trả treo, lớn chơn thì đá, tay thì đánh làm cho tên Lương phải khóc. Thiệt rõ ràng có mặt thiên hạ đều thấy.

3. Qua bữa 25 Septembre, lối 5 chiều, có một ông già đi rượng về, bởi mọt chiếc xuồng. Lúc đó nước lớn nhờ xuôi, nước nên bởi lỗi mà đi nhiều. Bởi ngang bởi, thấy đội thấy liền kêu : « E, ghé xuống lại đem giấy đây coi. » Ông già nầy chừng 57, 58 tuổi (*Cỡ tại dâce*) nên không nghe, nhờ có người ta kêu tiếp lớn, ông nghe mà ghé lại thì cái sào sát, cách bọt (poste chừng ba chục thước tây. Thấy chạy lại tay đánh, chọn đá, làm cho ông già phải lội xuống sông.

Thiệt quả vậy, ai nấy đều thấy cả. Và ai trong thấy cũng đều thương xót cho ông già. Nếu như ông già ấy không biết lội, chết đi, không biết cái mang hoạ ông già nầy, thầy mới tính sao ???

Nên tôi viết bài nầy xuất trong thân dân quan trên, đặng mà trung trị người ; thế đọc ngươn, làm oai hiếp chúng dân quê hèn ngu dốt !

Lâm-thành-Trước.
Phú-hựu (Cái-tàu-hạ) Sadec.

Ai mau mắn

mua được giấy đã tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richard*, kế nghiệp hãng *Tourrès et Cie*, đường Catinat Saigon. Có bán các thứ giấy thượng hạng tốt như thứ **EVEIL SAM — AU COQ** mà một đôi có 60 quan (francs).

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ THƯỢNG HẠNG

của

ông L. SOLIRÈNE

kế nghiệp cho

ông Renoux

kế quyền cho

HOLBÉ và RENOUX

Khử độc rất hay trị nhức đầu, đau gân cốt, đau xương v.v. rất là hiệu lực.

Ve tròn nắp trắng

Giá một ve 0 20

Giá một tá 2 00

PHẢI CÓ CHỨNG BỔ GIẢ MẠO

Hãy nài chữ ký tên : **MIDY.**

SANTAL MIDY

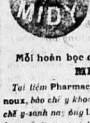

Thuốc nầy hiệu và tinh hảo đã trị bịnh đau lòn, mới có gì đều thần hiệu, không có dùng thứ Capanu và không cần thuộc

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY

Tại tiệm Pharmacie Principale ông Renoux, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào-chế y-sanh nơi: ông L. SOLIRÈNE kế nghiệp, ở đường Catinat và Bernard, Saigon, có bán hai thứ thuốc nầy.

THUỐC HIỆU

Capsules de Santal Salolé Thomas

Khi trước ông lương y Henderson có chế một thứ thuốc hiệu là bông phương Thảo-trước Santal Clarin tiện.

Trong tờ *Times* nào tháng Juin năm 1855 trương thứ 571, ông lương-y ấy có làm một bài diễn-luyện như vầy :

Thuốc nầy hay hơn thuốc Copahu và Cubèbe uống nó nó hai mươi thứ thì lối nửa cây bao, nhiều chẳng không phát-lỉ uống nó rất tài mất nước sơn phải khác xa, nó trong sau ngộ, sẽ thấy hiệu nghiệm nó.

Thì thuốc Salol các y viện đều dùng có thể đặng 25 năm nay, uống qu vao tai lợi thấy, bổ thận.

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhốt vị Salol vào trong Santal tinh làm cho hai vị thuốc nhập làm một, mà trị tà-dương cùng là bổ dương kêu rai trang.

Thuốc nầy dễ uống lắm, kẻ vào bụng rồi thì mau thao.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống tứ lần hoàn cho tới mười hoàn thì chắc lành bịnh tiu, bịnh kỳ tiu mới gì phải mạnh rảo.

Tại tiệm thuốc **Pharmacie Principale** của ông L. SOLIRÈNE, tá bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng [illegible] ở ngay ngang nhà hát Tây Saigon, có bán.

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Con rắt nóng nẩy về lau sạch nước mắt thấm sẵn của mẹ con và của cùng-chúa Diệt-da-Ba.

Vừa liền truyền linh cho ba quân lực tốc nhổ trại hồi đô. Binh vừa vào thành, cả thầy lê dân đều la ó vào thành, cả thầy lê dân đều la ó vang vậy và theo sau mà vui mừng dạo binh tháng trận, và chúc cầu cho vua sống lâu trăm tuổi, nghiệp cả vững bền, và cảm ơn trời đất đánh đẹ tánh mạng Cô-da-Đắc mà cứu giá ngày nay.

Vua và Cô-da-Đắc về tới đến thì qui-phi Bi-du-Xê và công-chúa Diệt-da-Ba đã đứng nơi cửa ngoài mà tiếp rước. Bởi lại thấy vua đã với Cô-da-Đắc thì trước con nghi ngờ, chừng thấy rõ ràng, thì nàng vui chẳng xiết. Hai nàng chảy ra ôm riết Cô-da-Đắc vào lòng, nước ôm riết Cô-da-Đắc vào lòng, nước mắt ra lình láng, mà nước mắt nầy khác hẳn hơn xưa là mừng quá mà chảy nước mắt. — Mẹ gặp con, vợ gặp chồng, mặng lòng phỉ phỡ, mà chưa rõ bởi sao Cô-da-Đắc lại còn sống, nên khi mừng nhau đã rồi, hèn-hảo Cô-da-Đắc thuật chuyện lại nghe.

Cô-da-Đắc nói rằng : khi công-chúa Diệt-da-Ba vào xem kiểm thấy thuốc, thì có mời người dân-cư còn là đi ngang lại, nghe tôi rên lắm bèn xuống la vào đó tôi lên là mà đem về nhà, dam vài thứ cỏ chi đó, giật mấy chỗ vít, tôi nằm bịnh nơi nhà người ấy, trót mười mấy ngày, nhọ người sẵn sóc, bổ rịt, nên mới lành mạnh. Tôi bèn lấy hết mấy bót thuy xoang của tôi đeo nơi tay mà tạ ơn người ấy, rồi trở về thành Ha-giang. Khi đi đọc đàng, tôi nghe binh nghịch kéo tới xâm lấn, tôi bèn đi điền thuyết cho dân cư nghe, ai cũng vì quê vực, vì vua chúa, nên tình nguyện theo tôi mà cứu giá. Tôi rèn tập binh linh, bày đội ngũ chỉnh tề song xả theo binh-pháp, rồi tôi mới kéo binh tôi chiến trường, thật may là kịp và phải lúc cứu giá. Nhờ ơn trời giúp sức, nên binh tôi ít mà thắng binh nghịch. Cô-da-Đắc nói dứt lời, vua nói : chúng ta hãy vầm ơn trời cao che chở cho hoàng-nhi khỏi thác, và hãy vâng mạng trời mà giết phức 49 dứa nghịch-tử cho rồi. Cô-da-Đắc tâu : Muôn tâu vương-phụ : tuy các hoàng-huynh tôi ấn làm oán, đành lòng phản nghịch, song tôi cũng chẳng giết con như vậy, mặt lòng, mà xin vương phụ thương tình mẫu thịt dung thứ một phen. Thầy đều là anh ruột của con, con xá tội hết, và con xin vương-phụ xá tội cho các anh con.

Vua nghe Cô-da-Đắc lấy tình cết nhục mà xin xá tội 49 ông hoàng, vua cũng động lòng, bèn xá tội hết thảy, và nói ngày sẽ, bày tỏ tôn Cô-da-Đắc lên ngôi Thái-tử đông-cung. Vua bèn cho người vào thập để y xiềng khóa như xưa mà dân 49 ông hoàng tới trước mặt Cô-da-Đắc, Cô-da-Đắc nhảy xuống dịch tham mỡ xiềng cho 49 anh, rồi ôm tư người mà khóc rỗi mảng, chẳng khác nào như khi tại lắm lên mọi vậy.

Chẳng không giống ý cha, làm ra liều thì không biết, mà lăng phí thì là tài, chẳng hề biết tiết tiêu bực. Bởi khi ông già còn sanh tiền, nên bỏ buộc chàng trong việc ăn-xài, không hề cho dư ra một đồng xu, nên chàng vì vậy mà khao khát việc ăn chơi, là vì thấy người nghèo hèn nhà mình mà dụng làm, còn mình tuy giàu, song bị cha bỏ buộc. Chàng nay như chim số lồng, cá sự nghiệp gồm về một tay, chàng mới tính qua việc chơi bời, kẻo uổng cái thân sanh mà không dụng thích chí. Chàng bèn chứa gia tài của chàng ra làm hai phần : phần nửa thì mua đất ruộng và đất nhà phố xá tại châu thành, cái huê lợi cũng đủ mà tiêu xài theo người bực trung, chàng lại quyết rằng huê lợi ấy, thâu vào bao nhiêu thì cứ để lại đó bấy nhiêu, chẳng hề lấy ra mà dùng bớt, kỳ là việc gì. Còn phần nữa, là bạc hiện, thì để ra xài đặng bù đó qua những ngày muốn ăn xài mà xài không đặng. Là lúc ông già còn sanh tiền, bị ông không cho. Chàng lại quyết rằng phần tiền chàng để ra ăn chơi đó, chừng nào hết thì thôi, chớ không lấy thêm

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Certifié le tirage à : Trois mille exemplaires.

Le 18/10/1921

SỐ THỨ 981 — NGÀY THỨ TƯ 19 OCTOBRE 1921 — NGÀY 19 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203

Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
báo-phát — mandat-poste
1 năm ... 12$00 ... 15$00
6 tháng .. 6.50 ... 8.00
3 tháng .. 3.50 ... 4.00

BẢN LẺ MỖI SỐ .. 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

聞新省六 報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, điều và mandats gởi mua báo thì đề ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

GIỮ GÌN THEO PHÉP

Người có học giữ gìn theo phép, là người biết phép. Kẻ thiếc theo đợi vậy, tỉ là người không học? ai là người không giữ gìn theo phép? — Học tỉ học nhiều cũng nghĩa có học; biết đọc chữ quốc-ngữ cũng nghĩa có học. Ra bề có học thường có biết phép tắc luân hồi, biết nhẹ không làm sai phép. Chẳng phải câu mình, thì không nên lấy làm của mình; của ai về tay nấy. Dầu phải lúc cần kíp hoặc mình phải làm ngoài trong cơn vồng chú đi nữa, dùng rồi đâu để trả đó cho phải chỗ; lấy cho xong rồi thôi. Vậy một gọi biết phép biết điều vậy.

Như người Annam, vẫng phải để gởi cho tên họ chức nghiệp mình, thì chẳng nên lấy làm nhà chung, hoặc lấy làm của riêng gởi cho mình. Đều gớp phải cợy rành, ai đọc mới không, muốn mượn tới — ấy là không muốn mượn làm ngang. Lấy ngang của người — muốn lên xem chơi nhiều khẩn trong giây phút, cũng phải gởi cho khéo rách «bỏ», rồi xem rồi gởi lại tử-tế, đem trả lại tử-tế, gởi đi đến chỗ cho người. Vậy một đàng tỉ tay biết phép biết điều; vậy một đàng là người trong thời đợi Văn-minh mấy cho cho.

Có đều lấy lén, coi rồi làm mất cả và hỏn và xát! Làm như vậy phẳng là thiệt cho chủ nhơn, mà nhơn lấy làm ra? Làm như vậy thẳng là hại cho nhà báo làm chăng? Ước như của mình, ai làm như vậy, mình có bằng lòng chăng? Chắc là không? — Như không, xin nhớ câu ngạn ngữ nầy: «Việc chi mình chẳng muốn người làm cho mình, thì mình chẳng nên làm cho người.»

Bởi có làm người có học mà không hay xét nết kẻ càng, dành, vì ham đọc — ấy là chỗ đáng khen mà không đáng trách — làm thiệt cho phần người mua báo, lại cho nhà làm báo, đoạt mất nhựt-trình của người rất nhiều — đáy là chỗ đáng trách, chớ không đáng khen — làm cho người phải nhọc việc tiệt tới Bổn-báo mà đòi hỏi, nghỉ cho nhà Báo làm sai nết chi chăng? Rất sai! Việc Bổn-báo làm, về phần việc gởi nhựt-trình, thật rất nên cẩn thận, không thể sai sót đặng; vì mỗi ngày viết bản rồi có người kiểm lại rồi mới đến; đến xong, có người kiểm lại rồi mới đem nhựt-trình đi gởi. Có thể nào sai sót nhiều chăng? Dầu có, bất quá lỗi một đôi hai, cỡ đâu đôi ba chục.

Vậy Bổn-báo kính mấy tới nầy cầu xin những tay tỉ ham học làm tỉ quá phép, tử đây, vì người mua báo, vì nhà báo, chẳng làm mất hẳn mất xát mà thiệt cho phần người, e có khi sanh hại hoạn, ân nàn chẳng kịp. Và cũng xin tỏ cùng chư-quí độc-giả sự thiệt mất số báo kêu nài đó, lỗi chẳng ở nơi nhà báo làm gì sót mất ra đâu. Tuy vậy mà Bổn-báo cũng sẵn lòng mỗi khi vì nào bị thiếu mất, đòi hỏi đến, thì Bổn-báo thường lại cho liền.

L. T. T. V.

ĐỀ NHỨT CÔNG-THẦN

anh hùng thiên-hạ

ĐỘ-THỐNG *JOFFRE* VIẾNG ĐÔNG-PHÁP.
LỄ TRẤN-BÌNH NGHINH TIẾP.

Đô-Thống *Joffre*, tục hằng gọi *Joffre la chẳng* cần dẫn ra, nghe đến tên, ai cũng biết là tay anh hùng thiên hạ, vì trong trường chiến tuyết Âu-châu, lúc chư quốc Đồng-Minh chưa kịp đem binh đến tiếp, lại cũng là lúc Ang-lê chưa độ quân đủ dùng, một mình Pháp với Nga cầm cự với bá vạn hùng-binh Âu-Đức. Thâm cho lúc đó binh khí Pháp cũng chưa đủ dùng. Mà nhờ binh Pháp tinh, lại cũng nhờ Joffre ta, thuốc ấy còn đeo ấn thống-tướng, đủ tài cang giáp, thao lược gồm no, đủ quân giắc tới sông Marne rồi, Joffre ta mới truyền quân bỏ trận, bình đồ quân thuộc một trận, thấy nằm tự núi, máu chảy thành sông; sông Marne trở nên Vị-Hà thứ hai. Joffre đặng nổi danh trong vỏ-lâm. Sau lại Đô-Thống *Foch*, đeo ấn Đồng-Minh Tổng soái, cũng có thắng trận Marne một lần nữa; song trận Marne thứ hai, không bì với trận đầu, vì trận đầu lúc thế cùng lực tận, quân sĩ mỏi lòng, lại thêm binh khí chẳng đủ dùng, lấy ít đánh với nhiều, yếu đánh với mạnh, mà thắng nổi mới đáng cho là anh hùng thiên-hạ.

Nay Joffre ta sang coi Viễn-Đông. Trước hết viếng Saigon-Hanoi là cõi, thuở ngài còn đang chức Thống-chế, có trấn thủ ở đó mấy năm, lại cũng có cất binh xuất trận *Ba-Đình*, đẹp toàn năm 1887. Ngài muốn đến viếng cái kiến cũ đầu xưa trước rồi sẽ sang Trung-Huê Nhựt-Bổn mà vòng ngó Mi-Châu phần hồi có địa. Việc ngài đi đây chẳng phải mới; ấy là việc tình cũng đã lâu; mấy tháng trước điện báo Âu-châu có bẩn tin nói trước. Nhưng bởi còn có đều trở ngại nào làm cho ngài lần lựa đến nay mà chưa đi. Điền tin sau nói rằng tháng Novembre ngài mới xuống tàu vực biển. Sẽ có lịnh phủ-nhận và lịnh-ái đi theo; lại cũng sẽ có Phó-Tổng-binh *Jacquin*, Phó-tướng *Day* và quan thầy Mallien theo làm tả-hữu. Chắc là ngài ngồi tàu *Porthos* tại Marseille ngày 11 Novembre đỡ neo, tưởng khi lối mồng sáu tháng Décembre ngài tới *Singapore*. Phủ Đông-Pháp đã có sắp đặt lễ tiếp ngài rất nên trọng hậu. Đã có mượn chiến hạm *Montcalm* ngừa ruớ: ngài tại Singapore, nên chiếc Montcalm mới về đến Saigon. Ấy là một chiếc chiến hạm đóng ra năm 1900, 138 thước bề dài, 19 thước bề ngang, trọng tải 9.500 tấn; sức chạy mau 21 gớc, hà máy, 20000 mã lực. Lượng nước 7 thước năm. Trên có tri sáng đồng thư 193, thêm tám vị 164m., bốn vị 100m. và mười sáu vị 47 : lại cũng có hai cái máy phóng-lôi.

Những ngày ngài xuống tàu *Montcalm* tại Singapore qua tới Saigon rồi đi những đâu thăm viếng dân, kẻ ra dưới đây, Đô-thống Joffre đã nhàm, song chưa biết còn có chỗ đợi đỏi nữa chăng; duy quyền lệ trấn binh nghinh tiếp thì chưa thấy định. Bàn Ủy-viên vẫng lãnh sắp đặt cuộc lễ tiếp chưa rồi.

Nếu quả ngày 11 novembre ngài xuống tàu tại Marseille và quả ngày 6décembre ngài tới Singapore, xuống tàu Montcalm qua Saigon, thì ngày kể đó kể cho là ngày:

Ng. 1, ngài còn ở giữa đàng biển,
Ng. 2, ngài tới Saigon,
Ng. 3, ngài ở Saigon,
Ng. 4, còn ở Saigon,
Ng. 5, còn ở Saigon,
Ng. 6, ngài đi Nam-van,
Ng. 7, ngài ở Nam-van,
Ng. 8, viếng Đề-thiên Đề-thích,
Ng. 9, ở Đề-thiên Đề-thích,
Ng. 10, còn ở Đề-thiên Đề-thích,
Ng. 11, về Nam-van,
Ng. 12, xuống tàu Montcalm đi Kep,
Ng. 13, trải Golfe de Siam,
Ng. 14, tới thành Bangkok,
Ng. 15, tới ngày 20 ở Siam,
Ng. 21, từ Bangkok đi Tourane,
Ng. 22, giữa biển,
23, »
24, »
Ng. 25, tới Tourane và Huế,
Ng. 26, ở Huế,
27, »
Ng. 28, đi Ninh,
Ng. 29, Thanh-hóa,
Ng. 30, tới Hanoi,
Ng. 31, ở Hanoi,
32, »
33, »
Ng. 34, xuống Hải-phòng,
Ng. 35, đi vịnh Hạ-long.

Cứ theo bản nầy mà tính, thì đâm tướng từ 8 Décembre đi chi chi 12 Décembre, thành phố Saigon, vì lẽ trấn tiếp Joffre ta, sẽ trở nên một cái cảnh tượng vui vẻ lạ thường, xưa nay chưa từng thấy. Vẫn biết lễ bày nghinh tiếp chưa định, song đám nói trước lễ ấy sẽ trọng hậu; người Lục-châu cũng nên thừa lấy cơ-hội lên chơi, coi cho biết mặt Joffre ta, là anh-hùng thiên-hạ.

Lê-hoàng-Mưu.

NƯỚC TA

CÓ THỂ DÙNG MÁI CÁI XE TẠO-HÓA CHĂNG ?

Những đàng có đa thương dời xót tục, trông đến cái tình cảnh xe Tạo-hóa ở trong nước ta bây giờ, trong lòng đà ngại ngại lo rằng : trình-độ ta tương-lai đã tiến, giống nòi ta tương-lai học-thuyrc cũng do cái xe Tạo-hóa đề làm đà vận-tải trong cái thời-kỳ cơ-khí học phát minh nầy chăng ?

*Bên Âu-châu người ta giàu thanh, cũng nhờ cuộc kinh-tế, đường giao-thông rộng rãi ; nước kinh-tế, đường giao-thông người tamđ rộng rải ra giàu-thông người tamđ rộng rải ra giàu-thông người tamđ rộng rải ra giàu

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lòn thuốc của Nước ngoài quá với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc

Trái thuốc xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sẵn Algérie quả thiệt; là đồ thổ sẵn Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy tìm hút thuốc hiệu **Trái Đất**

ANH SÁCH SẼ

nghị Hoa-thạnh-đốn, thì khen Chánh-phủ Nhựt có ý gián-hoàn Cù tàu ở Đông-kinh (Tokio) bắn cho hỏi Nhựt-hoàng ở Paris rằng Nhựt-quốc ý tỏ ra một cách rõ-rệt cái tình-hình hiện thời nơi cõi Cực-đông cho các phái-viên chư quốc dự cuộc tại Hoa-thạnh-đốn rõ. Báo Nhựt hiệu Nochi Shinbun có đăng mật-chỉ của Chánh-phủ Nhựt cho các sứ thần Nhựt sang dự cuộc Hội-nghị.

Trong mật-chỉ ấy Nhựt có ý muốn cầu hòa. Nói về việc giảm bớt thuyền thủy-sư thì Nhựt sẵn lòng chịu nước nước thuộc miền là Nhựt đã bình thuyền mà tuân phòng cõi Cực-đông này thôi.

Báo Mỹ **Forum** có đăng bài-luận của ông Moore nói rằng cuộc hội nghị Hoa-thạnh-đốn sẽ được thỏi mãn sở nguyện của mỗi nước vì Nhựt sẵn lòng mà tăng Mỹ về những việc ở xứ Cực-đông.

Lại có tin chắc rằng Mỹ với Nhựt đã tính êm về sự cai-trị cù-lao Yap. Chánh-trị sẽ giao cho Nhựt mà Nhựt phải để cho Mỹ tự-do làm Hải-đế điện-tín không được trasét ngăng cản.

Đưa người Nam sang Tây

Chuyến tàu *Cap Ortegal* đến neo bữa qua, 17 octobre, lối 12 giờ trưa, có ông **Đỗ-hữu-Chấn**, cựu quan Tổng-binh sang Pháp.

Rời rành việc nước, đâm tưởng ngài đề ý — chẳng phải đề ý lo việc nhà — để ý lo việc dân, lúc là lo giúp ích cho dân đông chưởng đông tộc cùng ngài; nên chi ngài sang Pháp chuyến này, chắc sao ngài cũng lo làm công ích; nhứt là về phần học-sanh du-học.

Vậy Bổn-báo kính mấy lời đưa ngài và theo ngài tới chốn mênhmông bề rộng mà cầu chúc cho ngài quả hải bình an, đi đến nơi về đến chốn.

L. T. T. V.

Một đám cưới

TRONG THỊ

Vẫn hôm nọ tôi có luận về vấn-đề cưới vợ sớm cho con là hại, trong hai lẽ tôi có chỉ rõ việc cưới hỏi là một việc quan hệ thứ nhứt, nên trong việc cưới hỏi phải cẩn nhứt là sự chọn lựa.

Nay tôi lại thấy M. *Lâm-văn-Ngọ* thơ-toán tại ấn-quán *Nguyễn-văn-Của*, vẫn ngày trước có tỉnh nguyện sang Tây, trong lúc Âu-châu tranh-chiến, làm thông-ngôn đông lon quan một, ngài cưới linh ái của thầy phó-tổng *Nguyễn-ngọc-Bích* ở Thủ-dầu-một là cô *Nguyễn-thị-Ái* cho con trai của ngài là thầy *Lâm-thiên-Tích*.

Xét ra, thật là một nhà có danh phúc, vì việc chọn lựa rất đẹp đẽ cho đôi đàng, nên trên thì suối-gia dáng mặt suối-gia, còn dưới thì đôi lứa lại vừa trang đối lứa.

Bữa đi cưới, họ hàng cũ thấy đi mười một cái xe-hơi từ Chợ-lớn lên Thủ-dầu-một, xe sau nối đèu xe trước, xem ra thật là trọng thể.

Đã vậy mà họ hàng toàn những người danh giá như là cô ton *Durrwell*, cô Tám (Cholon) Mme Trương-văn-Phát, (Kinh lịch Cholon) Mme Nguyễn-văn-Hậu (chủ hiệm Tân-hiệpThành) còn họ trai nhiều vị nữa tôi không biết tên cho hết, xin miễn chấp.

Nhà cửa hai bên, bên trai và bên gái đều chưng dọn có tiếc nghi và hực hở. Như nhà bên họ trai, M. *Lâm-văn-Ngọ* chưng đọn dàu đó nghiêm trang nếu về ra cho hết nào điểm-tông xích-tụi, nào liềng trường bông-hoa, thì lường không thể nào về ra cho được.

Khi các cuộc lễ cưới đâu đó xông xáoi rồi thì thân hàng cô hiệu đến chục mâng cho vợ-chồng mới của thầy *Lâm-thiên-Tích*, nếu toàn lại thì rất đông mà lại toàn là người từ-tế, nên đãi họ đãi một bữa Annam rất thanh-lịch. Tuy là nhà M. *Lâm-văn-Ngọ* lớn rộng mà còn phải cất một cái rạp lớn ra ngoài bàng hai mới đủ chỗ mà đãi luôn luôn năm bữa.

Tôi được mời dự tiệc nhằm bữa thứ bảy, có MM. *Ân, Trí, Diệu, Sĩ, Hy, Bá-Kế, Quảng, Phùng-Ngọc, Dominique Lài, Hinh, Hưu, Cao-văn-Đăng, Thiệt, Sánh, Villariel, Phan-kiêu-Đông, Cảnh, Bảy-Ngọ, Lư-thái-Bình, Ba-Sửu, Ba-Thi, Giáo-Rõi, Năm-Được, Bảy-Phương, Quản-Hiếu, Ng.-quản-Hậu, Quang, Hương, Năm-Nhơn, Sáu-Huyền Hai-Ký, Thiết, Ngọc, Ba-Lẻ, Nguyện, Bảy-Mai, Sáu-Sửu, Bình, Thi, Lý-Khai, Sylva. Năng ư, còn nhiều vị không nhớ tên xin miễn chấp.*

Tôi đã nói trong thể vì đám cưới, nầy hai họ đều là người danh tiếng, cuộc sắp đặt cửa nhà rất rỡ ràng, người đi họ lại đông, bịn hơn đến chúc mâng không phải ít. Còn nói qua việc đãi ăn, thẳng phải là tôi muốn nói qua việc miếng ăn, song ngồi dự tiệc thì ai cũng ngỡ là người quảng-đồng nấu chớ không để Annam mà nấu được khéo như vậy.

Ăn có hơn hai mươi món đều khác nhau, mà món nào cũng khéo, thật đáng khen nhà biết nấu nướng. Và sẳng đây tôi xin chúc mầng vợ chồng thầy *Lâm-thiên-Tích* một lần nữa.

Gia truyện tập

(Recettes utiles)

Đồ vải bị sết ẩn

Mồi lần áo quần vải của mình bị sết ẩn muốn lấm cho hết, thì nhúng cho nước chỗ sết đó đi, rồi lấy *eau de Cologne* mà phết qua chỗ trong cái muốn mà cha qua chỗ lại một hồi. Chừng chỗ đó khô rồi mình nhúng nước làm như vậy nữa, làm đến chừng chỗ giẫu sết ấn nó bay đi, thì đem ra mà giặt chỗ lấy cho nó hết muốn đi.

Muốn làm giày chuyện vàng ra mới

Lấy sà bong, cạo nhỏ và phân, trộm hai món lại mà bỏ trong ve nước; nếu muốn làm giày chuyện vàng mình lắng tối như giày chuyện mới thì bỏ vào trong ve ấy mà lúc bắc một hồi cho mạnh. Làm như vậy được một lát chừng mới lấy sợi giày chuyện ra mà khuấy trong nước trong, chừng một lát thì sợi giày chuyện lắng bong như mới.

Trần-văn-Minh.

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu • BAC-CHUS • mới chợ lại Nam-kỳ lần thứ nhứt ngọt không có thứ rượu nào bằng

Chỉ một mình hãng **Denis Frères** *trữ mà thôi.* ☞

Ngày 19 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai	
	Trả mau	Trả có kỳ
Nhà nước	7.95	
Ngân hàng Đông-pháp	7.95	
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	7.95	
Ngân hàng Chartered	7.95	

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 18 Octobre 1921		
	Trả mau	Trả có kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	40 5/8	40 3/8
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	42 1/2	42
Ngân hàng Chartered	40 5/8	40 3/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 18 Octobre 1921

Ngân hàng Đông-pháp	54.70
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	54.76
Ngân hàng Chartered	54.78

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 18 Octobre 1921

Về lợi 3%	55.70
Về lợi 5% 1916	81.45
Về lợi 6% 1918	68.25
Về lợi 5% 1920	92.75
Về lợi 6% 1920	97.00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 18 Octobre 1921

	Trị mãi
Bông vải 1re qualité tháng oct. giá	353 50 1-4
2e — nov. —	358 —
3e — déc. —	353

Tại Havre ngày 18 Octobre 1921

Trà phe tháng oct. giá	152f.50 50 kl-16
id. — nov.	151f. 25 —
id. — déc.	147f. 75 —

Tại Paris ngày 18 Octobre 1921

Đường giá	100.158

Tại Havre ngày 14 Octobre 1921

Cao-su giá	4.15 à 4.50
Dừa khô giá	150 à 170f. 100 kl-16
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 " —
Trà phe Thanh-giá	220 à 270 " —

Tại Marseille ngày 17 Sept. 1921

Dầu phộng để về giá	120
Dầu phộng lốt về giá	130
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305 610
Bắp Đông-pháp giá	"
Gon giá bột	"

MÈ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại giá một trăm ki-lô.

Vịnh long	4.85 tới 4.95
Gò-công	5.00 — 5.15
Bãi-xàu	4.85 — 5.00
Bạc-liêu	4.85 — 5.20
Nam-vang	4.40 — 4.50

Giá thương thường bực trung

	4.80 — 4.95

Giá gạo chở đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại giá một trăm ki-lô, g. bao lấy luôn, giá một trăm kilô,

Gạo Âu châu nº 1 25 %, tấm từ	9 70 tới 10,00
Gạo Nhựt-bổn nº 1 40 %,	8.25 — 9.00
Gạo Java nº 2 50 %,	7.70 — 7.90
Tấm	.00 — 7.10
Cám	2.55 — 2.70

Tàu đến Saigon

Chiếc COMMANDANT DORIAN chạy ở Pondichery sẽ đến Saigon lối 22 octobre 1921.

Chiếc ARMAND BÉHIC ở Thượng hải chạy qua Hồng kong Haiphong, ngày 19 octobre, sẽ đến Saigon lối 28 29 octobre rồi qua Bi, 31 octobre chạy về Pháp-quốc.

Tàu chạy đi

Chiếc tàu « **Cap Ortégal** » ở Saigon sẽ chạy đi Marseille ngày 17 Octobre, lối 2 giờ rưỡi.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu «PHAN-NƯỚI» ngày thứ tư chạy đi Namvian

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam kỳ đề ngày 8 octobre 1921.

Có lời ban khen tên *Trần-văn-Buổi* thợ làm Bưu ở tàu Gocong về sự tỉnh trí và tận tâm trong khi nhảy xuống sông cứu vớt tên linh sơn đà lúc nọ.

Bổn quán lúc nọ có đề lời cần xin quan trên ban thưởng cho Trần-văn-Buổi nay Bằng cớ lời quan Thống-đốc Nam-kỳ ban khen, thật là xứng đáng quá. Bổn-quán ít lời tưởng cho Trần văn Buổi.

. . .

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 8 octobre 1921.

Mấy thầy day về Lê-văn-Sĩ và Phan-văn-Nga, trước giáo day tại tỉnh Sốctrăng và Sađéc, nay bổ đi, thầy trước đổi đi Sađéc thầy sau đi Sốctrăng tổng sự quan chủ tỉnh hai hạt ấy.

Tiền hưởng và phụ bổng sẽ lấy công nho địa hạt mà trả.

. . .

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 10 octobre 1921.

Cuộc thi lên chức đội nhì sở tuần thành Đông pháp, trước định ngày 1er novembre 1 21 theo lời nghị định 5 octobre 1921 nay đổi lại ngày 5 novembre 1921, tám giờ sớm mai.

. . .

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 10 octobre 1921.

Bổ đi tặng sự

1 Tùng quan thơm biện chủ tỉnh Bacliêu, đảng làm chủ-quận châu thành thế cho quan huyện Lê thành Long đổi đi chỗ khác.

Ông Nguyễn-tấn-Lợi phó hương nhứt chủ quận Mỏcày.

2 Tùng quan thơm biện chủ tỉnh Bếntre đảng làm chủ quận Mỏcày thế cho quan phủ Nguyễn-tấn-Lợi đổi đi chỗ khác.

Ông Lê-thành-Long phó nhứt hạng, chủ quận châu thành Bacliêu.

Đặt tiệc, tuỳ lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NÀU ĂN THỢ LANGSA

Mãi phòng có sẵn, quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG Á-NGỮ, đường Ga Chârner và Corabelli

PHÒNG TẮM, PHÒNG DẠM, CHỖ XỨC SỞ, ĐỀU LÀ TINH

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chỉ phòn sẵn lòng tiếp rước.

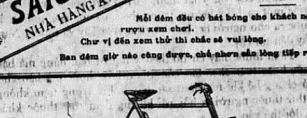

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ hàng bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

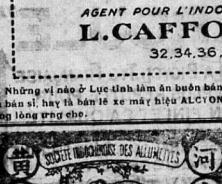

Một mình hãng **Denis frères** đại-lý cả Đông-pháp thử hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp nơi đặng phép bán lẻ một su nhỏ một hộp mà thôi.

Thế-giới Tân-văn

Đơn bà ngậm ống điếu

Báo Langsa nói rằng đơn-bà Langsa coi vọi muốn hắt chước đơn-bà Ân-lê mà ngậm ống điếu (tục ta hay kêu là cái cối). Tuy nhiên có người đơn-bà ống điếu kiểu-cọm như của đơn-ông, không phải làm cái đầu ống gia rau-ria xôm-xám, mà cũng không. Lim hình cẳng chim vầu thỏ cũng là một vật gì đó làm kiểu thiệt là mông-manh gió-giản, coi rất tỏi cho cái ống điếu, nhưng mà... nhưng mà đơn-bà ngậm ống...điếu xem cỏ hơi thô. Bởi vậy đơn-bà Langsa chưa dám hay ra nơi đô-hội, hay còn dương giấu điếm trong phòng. Chỉ có mấy cô tài tử, mấy à ca-nhi, lúc mới mình ở chốn phòng khuê, mặc quần-áo mùi mùi đem ống điếu ra ngậm, phì-phà mà giải muộn; không biết mấy cô xem mình ra thế nào chớ tưởng các cô mà trông vào gương, cô thấy lịch mình thì chưa ngay một kiểu mới bây.

Nếu các cô bày ra ngậm cối đậy lần lần ắc các cô cũng hắt thước vậy nữa. Chúng biết cô ngậm đơn-bà nào đi thiệt hành-cách mới nầy chưa, chớ xem mới văn-minh đơnbà thế kỷ này, có lẽ cũng có được mà nếu có cũng không lạ gì. Thiếu gì chuyện trong hệ mà đơn-bà cũng đã làm rồi.

Người thường nói không cải gì truyền nhiễm mau bằng những tệ-tục. Chẳng kiếp ấc mấy người đơn-bà văn-minh trong xứng-rằng nếu không ngậm ống điếu không bịt cũng thì không lịch sự. Cũng nên phòng chu cho thấy mà rõi gương mặt bảy cô sự thường lịch-sự là đường nào. Hỏi lại ước như vậy nào? Nếu các cô làm việc sự được việc sau này thì cũng tượng mấy bà làm công kỹ-nghệ. Thuở nay đơn-bà Annam là ăn trầu xỉa thuốc. Ước sao cho cô bán-bà nào xỉa thuốc tôi gắc lẹ, mép tai như chúc Triệu-châu gắc cối tai « duyên » ra thế nào nhỉ.

Nghề cho xe-hơi cán

Hơi càng văn-minh thì người càng tinh-xảo chẳng những tinh-xảo trong những việc ích-quốc lợi-dân, lại còn tinh-xảo về điều tinh-ma nữa. Cho nên cái xảo hay hay là xảo dở là do hơi tánh-chất của người mà ra.

Dương thời-đại nầy, người đã văn-minh rồi, thì ai mà lấy sự dùng xe-hơi là lạ là qui nữa đâu. Chỉ coi như là một việt rất mua rất tiền mà thôi. Nhà giàu nào mà không dùng xe-hơi, xem có hơi thua kém người, quê-dốt hơn người.

Ai đi trong sự dùng xe-hơi lại sanh ra sự hai nhiều. Ai nấy đồng biết cái hại « sốp-phơ » rồi chẳng cần nhắc lại. Xin nói rằng cái hại sự nguyên hồi mấy anh sốp-phơ đời mà muốn làm giỏi mới sanh ra đụng chạm, cán người ta.

Chớ cứ chuyện sau nầy thì lại tại người giỏi-dặng lẻ-lăng mà lại đi làm một nghề dở!

Thường hễ xe cán người hay là dụng người thì chủ xe có can-dự. Cho nên nếu không chết mạng người hoặc dụng trầy sơsơ hay là làm cho phải nuang tật bịnh chútđỉnh thì không cần phải đến có-hội-tôi-thôi, chủ xe với người « rứa tình êm với nhau, chủ xe chịu bồi-thường nhiều ít tùy theo tấ-bịnh.

Tại thành Ba-ri (Paris) có một chủ xe kia là người giàu-có coi tiền như nước, nên mỗi lần đi xe hơi mà có sựng người thì lật-đật xuống xe gan bồi mọi đều rồi thì mở bóp-phơi « *bốc rời* » không hay đếm. Một khi kia cũng dụng tế một chàng. Ông cũng lật-đật xuống xe chạy lại đỡ dậy. Tế ra ở lên ông nhìn ra là người « *quen* » vì trong một tháng mà xe-hơi ông dụng chỗ ấy đến hai ba lần. Chuyện nầy ông không bốc-rời nữa, mới chu-choang về... bỏ. Tre ra thì anh nầy chuyên-nghề về nghề cho xehơi cán. Mà không phải ba đâm dân chạy đạt chợ xe-hơi cán đâu. Anh ta có một thứ thần rất giỏi mà người dan-dĩ vô lẻ-lăng vô song. Cho xe-hơi cán mà không cho cán chết và cũng không cán đau. Thế mới hay, thế mới tài.

Kẻ thuật chuyện nói rằng nghề cho xe cán nầy không phải là mới bắt đầu từ đây. Thuở xưa, lúc người còn dùng xe ngựa thì nghề nầy đã nảy ra rồi.

Bây giờ bắt quả là một nghề xảo hơn đó thôi, cho hay.

Càng văn-minh càng tinh-xảo

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Giải Tòa

Huỳnh-h..... V.... 16 tuổi, ở đường Pellerin, số 7 và Ng.-thi-T... 28 tuổi, bán quán, đường Nhà-Bè, bị hãt, giải Tòa cang vì tội làm giấy « bon » giả, đem đến kho hãng tàu đi Lục-Tỉnh mà lãnh hàng hóa đang 50 p. 00.

Đồng bỏ trái quit

Chú Ng.-văn-D... 43 tuổi, nghề coi máy xe lửa, ở đường Colonel Grimaud, có rằng tên Ng.-văn-Đức, 16 tuổi, gốc ở Mytho, trộm của chú một cái đồng hồ trái quit hiệu « Cao-hòa-Sĩ » số 86335, giá 12p.00, trốn mất.

TRAVINH

Xe hơi chở dây

Hồm 9 Octobre, ông sơn đàm B... đi tuần đường Travinh Mậc-Bắc, tới gần cây thề số 1 gặp xe hơi số C 333 chở bò hành đi ngã Travinh. Thấy bò hành trong xe dây cương lại thêm còn đứng trên bàn đạp nữa, ông mới biểu ngừng lại hỏi giấy phép người lấy tiền xe. Dựa giấy ra thấy để tên Dương-Xuân, ở Travinh. Theo giấy ấy thì xe chở đứng có 9 người mà thôi, kể và sốp-pho chánh và sốp-pho phụ. Ông đếm trên xe hết thảy 13 người. Ông bèn làm giấy phạt người lấy tiền xe là Tô-Chiêu với chủ xe là Dương-Luân vì tội bắt tuân lời nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 20 Octobre 1915, 25 Janvrier 1918 và 28 Mars 1921.

CAP SAINT JACQUES

Ăn trộm

Bữa 11 Octobre chú Ng.-văn-Khoa ở Cap Saint-Jacques bị ăn trộm lấy bạc và áo quần tính ra chừng 22p.50. Chú lại bắt sơn đàm lại như vậy.

Hồi 4 giờ khuya tội nằm ngủ trên ván giữa, nghe dở chiếc tủ bên xây lại với tay đụng nhằm một người mà bị nó cầm con dao, hay là mát chi không biết, mất tôi không thấy, nó xách thêm trên đầu tôi. Tôi ngồi dậy rượt mà rượt không kịp nó đi nhảy của sổ ra ngoài. Tôi mở cửa cái chạy ra đường quyết rượt nữa mà nó đã chạy đâu mất.

Tôn Mau và tên Chai ở gần ngay tôi là đến tiếp, xăm mau kiếm cùng chung quanh nhà mà cũng không có.

Tôi vô nhà coi lại thì mất hết 16p.80 và một bộ đồ lụa trắng 6p.00.

Tên ăn trộm này khoét lỗ rào cây khó rồi mới cửa sổ mà vào nhà.

Tài gia không nghị cho ai cả

CHOLON

Mất

Nguyễn-văn-Ng... 22 tuổi, ở đường Thuận-kiều, có mất một cái bóp đa deo đựng 1 p.80 bạc và giấy thuế thân năm 1921.

Xi dược

Trò Trần-v-Phú, 14 tuổi, ở đường Thủy, Bình-đi lượm được một cái bóp đa vàng đựng một cái giấy thuế thân số 156 làng Tân-sơn-nhì (Giadịnh) tên Tang-văn-Quan, 20 tuổi, và một cái giấy phép đánh xe. — Nạp bốt.

Trộm ghe

Trần-văn-Tam, 21 tuổi, cư-lí nhà máy Ban Teck Guan, ở đường quai des Jonques, đi bỏ bắt giải Tòa cang vì tội trộm một chiếc tam bản giá 100 đồng của khách Tang-Minh, 32 tuổi, Quản-đông, bán nước mắm.

Tên Thôi, 18 tuổi và Kim, 20 tuổi, đồng lão, còn đương sảng.

Thần Men xô chó chăng

Ngày 11 Octobre, có người đến báo bốt sơn đàm Châudốc hay rằng có một cái thầy ma trôi trong sông Bassac, trôi xuống ngã Long-xuyên, ngang nhà dây-thép. Với lên chỗ lại nhà thương Châudốc quan thầy coi kỹ thì không có dấu tích chi về thầy ấy ở dưới nước cũng chừng 48 giờ. Người ấy ở trần, mặc có một cái quần vải trắng mà trong giáo không có giấy tờ chi nên không biết người ấy là ai.

Nhưng mà chẳng bao lâu có ba người lại nhìn thầy nói người ấy là chú, tên Nguyễn-văn-Sen nghề chài cá. Mới người con khai rằng : Đêm 9 rạng mai 10 Octobre, cha tôi uống rượu có hơi xoàng xoàng mà cũng cứ việc đi chài như mọi bữa. Chắc là say tế xuống sông, nếu ghe không đặng nên phải chết.

Thầy đã giao cho gia-quyến đem về chôn — Say cơi là say !

Đón sết nhơn

Có tin bảo rằng một người kia tên Ngvăn-Cu, giết mẹ vợ và vợ nó trong làng Vĩnhlợi hôm 16 tây. Đã bắt đặng đưa sết nhơn, trọ xét rồi giải Tòa Mytho.

L. JACQUE CONG-TI

Hãng **L. Jacque** công-ti gốc bởi hãng *Band công-ti*, sang qua *C. Bandier công-ti*, đề lại *Graf, de Lailbacar công-ti*, rồi *Graf, Jacque công-ti* bây giờ trở nên *L. Jacque công-ti* vốn là hãng bán những đồ dộng sét và đồ nội dụng, lâu đời hơn hết trong đất Nam-kỳ. Kho trữ tại Saigon càng rộng lớn hơn hết trong thành-phố, và sẵn chứa đủ thứ đồ thường hàng cho người chơn lựa.

Hãng **L. Jacque công-ti**, hãng thật là lắng trọng dai, nên mới đám chịu hao công tổn của in ra cuốn mục lục quốc-ngữ để tiện cho qui khách dùng.

Những đồ quảng-cáo của hãng **L. Jacque công-ti**, trừ bàn chẳng phải ít ; kể ra :

Tủ-sắt hiệu Bauche là hiệu đã có danh từ ba mươi năm nay ; nào nhà Băng, nào kho nhà-nước thảy đều dùng. Hiệu tủ Bauche-nhà đang danh lừng lẫy thế ấy, nhỏ bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc chắn của nó.

Máy dùng thục nước chữa bịnh hiệu Jacod Delafon

Nóng cách nào cũng không nức. Thật là đệ nhứt và không hiệu nào sánh bì.

Máy may hiệu Gnome và Rhone Chánh hiệu Langsa, điều-dàn hơn hết.

Máy trượt thủy hiệu Gnome và Rhone

Máy hơi chắc có danh, riêng để dùng về tàu nhỏ và đò ; Tạo-tác yên đáng làm.

Dầu hiệu Spideleine

Dầu nhớt dùng thoa máy tốt lắm mà lại ít hao, nên các hãng làm xe hơi bên Pháp-quốc đều ưa dùng.

Bàn ghế hiệu Thonet

Đã thanh lại thêm chắc chắn.

Vân vân. Vân vân.....

Hãng **L. Jacque công-ti**, sẵn lòng hỉ hả trong qui-khách, ai hỏi xin Mục-lục thì gởi không cho liền. Trong hãng lại có đặc biệt một sở và Langsa và Annam đếm trên mười người giúp việc riêng để lo về phần qui-khách ở Lục-châu nghiã là lo việc gởi đồ cho kịp và việc thơ tin vẳng lai. Nếu khi chư qui khách Lục-châu cần hỏi đều chi, viết thơ ngay cho Bổn-hiệu, thì nội trong một ký tàu có thơ cho Bổn-hiệu đáp hồi, chỉ phần mình bạch giá cả các món hàng mình muốn mua. Giá cả Bổn-hiệu định trong thơ đáp hồi đây, là giá chung tinh luông và tiền đóng thùng và tiền gởi cho.

Hãng Thuận-Hòa

Mốc bài đã 30 năm Cathnat, Saigon

Ông Ch. NGUYỄN-PHÚ-KHAI *làm Administrateur-Délégué*

Hãng nầy buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn **1.000.000** quan,

Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đặng.

RƯỢU SAM-BANH ROSELLY uống điệu dàng ngon ngọt, hãy uống thử thì biết.

RƯỢU MOUSSEUX cho ngoại Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (có nhãn) JOBIT 3 ngôi sao. Thiệt ngon uống điều mà lại bổ.

RƯỢU STELANE Người Annam hãy mua để phòng khi đau bụng huy là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANGSA • PHILOS • Gần rẻ mà lại chắc hơn các hiệu xe khác.

MÁU SƠN HIỆU COLORIN.

Giày cho đờn bà Annam dùng.

Giày lây hotline và soulier thứ thường hạng.

DẦU THƠM HIỆU BULCI dầu nầy thơm lâu.

DẦU MENTHÉ và MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.

THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VACVAR gói 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm miệng và không khó cổ.

Người **ANNAM** hãy mua đồ của **HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA** thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE
CỦA ÔNG
L. SOLIRÈNE
nhứt hạng bào-chế-sư
KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX
ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn lã cứ-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ đợ theo ý người bổn hàng mà bán thuốc hoặc xuất theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào tạm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc củ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

Những vị nào ở Lục-tỉnh lần ăn luốn bán chắc chắn, từ tế, muốn trở mà bán sĩ hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng hằng lòng ưng cho.

PHAI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAU
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE VAN GLAIREUX
Cần dùng hoàn-y GUBLÉ

Từ thêm người năm nay thuốc ELIXIR có chất đường của quan hoàng-y Gen.Axit lấy làm thần-dược trong những bịnh HƯ PHỔI, đau trong LÁ LÁCH nơi TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU BỊNH, XÉT VỠ DẠ, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HỘ DAI, BỊNH CÚM. CHỮA CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LAI TRONG RUỘT.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tiện và rất hiệu nghiệm lắm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì nóng nó hay lắm.

Bất kỳ thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nấu cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux cần quan hoàng-y Gublé

Chánh chủ bút thuốc nầy là anh PAUL GAGE FILS, chước hoàng-y-sĩ cấp-bằng, đường CHEVALIER DE SAINT-GEORGES số 27 ở tại đô thành PARIS

Đã trong các nước Pháng đều có bán

Hãy uống thử thứ rượu
AMER HONORÉ
Là một thứ giải khát ngon thượng hạng
Của một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu.

Tôi thiệt của một mình hãng **Denis Frères** đại lý khắp cả Đông-dương.

Phong-hóa

SỰ TỆ của người không phong-hóa

Trong số báo 970, tôi đã luận về cái cơ sở phong-hóa của nhà ta. Nay xin bàn về sự tệ của người không phong-hóa.

Phàm con người được phân biệt với thú vật là nhờ có tánh linh. Nên cổ nhơn có nói rằng: nhơn vi vạn vật chi linh. Cổ tánh linh nên từ thuở bàn khai, người đã biết phân điều tại phải: sau biết sắp nhơn, nghĩa, lễ, trí tín, lần lần hòa-vận một ngày một tiến tới, mới chuyển ra nền phong-hóa.

Nếu lấy ra một số người không phong-hóa mà luận, thì biết bao nhiêu cái hiện tượng bại-tồi, bất lương vô tâm.

Trong gia đình thì không tôn ty thượng hạ: cha sai đạo cha, con chẳng giữ đạo con, chồng vợ lắm khi tương khắc; thượng bất hòa, hạ bất lục. Còn chung cũng với nhau bất quá là do nơi thiên tánh, chớ ngoài ra ít có cái cảm tình đặt biệt cho lắm. Ôi! người mà đến thế thì có ai trông gì nữa. Nghĩa-vụ đối với gia-đình còn không được kiện-toàn thay, huống hồ đối với xã-hội thì có biết nghĩa vụ nào đáng đặng mà làm tròn chỉ. Vã, buổi nay lại được ngợi hai chữ tự-do, thì mặc sức làm cho thỏa cái thị-dục, tự khí, tự bạo. Mà, than ôi! không rõ cái tự-do đến ngàn nào mà hết! Sao rồi cái tự-do phải mất, thân phải liên-lụy, làm cho người đời với mình, coi cái phẩm giá của mình lắm nhẹ mà khinh bỉ đến sao.

Đến nay, đã biết nhiều người không phong-hóa lạm dụng hai chữ tự-do, làm cho xã-hội phải đa mang một cái cảnh tiêu-điều thảm đạm. Đã biết mấy người không tự-sự với lương-tâm thường hay khuấy rối dân lành.

Người dân mang lấy chữ tiện bần mà ở trong vòng phong-hóa, thì tha trót cam chịu tiu dầu lạng ngạch; chớ trai chẳng đến nỗi sanh đạo tặc, gái không đến nỗi lấy trăng hoa mà làm sinh-kế. Người giàu mà có phong-hóa, tức là người có đạo đức nên biết thương hại kẻ khó nghèo; không khác bực tôi đòi, không ỷ tiền ỷ của, mà lại coi nhơn nghĩa thắng thiên kiêm. Người hưu học mà được thế, thì có dâu mà lụy vô nhân: bề cư xử hay với nhiều người, được bạn yêu, người mến thì cái tài kia có lo chi vô sử dụng.

Nói làm e trung ngôn nghịch nhĩ, chớ ở đợi văn-minh nầy, ai không nghĩ đến duy đoán-thể mà liên kết, dâu cột với nhau ngõ hầu kinh dinh sự-nghiệp; hùng hiệp mà mở mang kinh-tế nước nhà. Các sự to tác ấy thì dường giao thiệp cái quan hệ rất lớn. Nếu phong hóa còn kém khuyết, vì tất cách giao thiệp không đúng vẽ; rồi sự mở mang công nghệ cũng nhơn đó mà ngừng trệ. Ấy vậy phong hóa suy đồi, chẳng những người hóa bất lương, mà sự sanh hoạt của xã-hội cũng không thể phát đoạt; cho đến cái kế sanh-nhai của dân cũng phải cùng ngày càng hẹp tắn.

Hỡi ai xin xét lấy.

H.-V.-THÂM ở Kesach.

HÀNG DẦU
Trương-văn-Bền
CÓ BÁN ĐỦ THỨ DẦU

Dầu Phộng, ăn thực ngon và tốt.
" Dừa.
" Xổ, không có mùi hôi.
" Mè, thơm.
và " Bông, giá rẻ để thợ-bạc dùng.
Bánh dầu Đậu-phộng, thực tốt.
" " Hồ-đi.
" " hột Gòn.
" " Dừa, để cho heo và bò ăn.

ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN KHÁCH-TRÚ
Hãng tôi mua Dừa-khô, Đậu-phộng, Mè, hột Gòn, hột Bông, hột Hồ-đi, dầu và hột caoutchouc. Mua giá khá hơn các nơi.
Xin Lục-châu, ai có muốn mua bán với tôi, thì xin mời đến nhà, hoặc viết thơ hỏi tôi thì tôi gởi kiểu và sẵn lòng tiếp rước rất trọng thể và trả lời lập tức. Nay lời.
TRƯƠNG-VĂN-BỀN
Hội-đồng Quản-hạt.
Số 47, đường Cao-thiên, số 47.
CHỢ-LỚN.

Xin chiếu cố

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sống ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy tôi đóm thấy mối khi Saigon có hay chơi lắm, hoặc là cuộc chi v.v. thì tối nghiệp cho qui-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạng nghỉ ngơi, làm sự vui thành, ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trung Khách-sạng* tại đường Némesis N. 101-103 gần bên gốc tiệm cầm-đồ Saigon, phòng ở tử phía theo mặt đường đi, rộng rải rất mê tư bề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon đường giữa đường mé sông, và xe Biên-hòa, xe Mytho, rất tiện chỗ qui-khách. khi lên xuống.

Cái xin qui khách thường tình đồng-bang giúp cho chúng tôi bề vững, thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quản-Lý.
HIỆP et THẮNG.

Đèn cây hiệu cái mão
CROWN CANDLES
Của Hãng
COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PÉTROLES

Xưa nước Nam ta thắp đèn thường thì dùng dầu cá, dầu mù u dầu dư-dù và dầu phộng, vân vân. Còn trong việc quan hôn tang tế thì lại dùng đèn sáp. Các thứ dầu nói trên đó, thắp nó thì mắc công khiến còn đèn sáp muốn dùng nó thì lại mắc công sẹ, coi rẻ rất tiện quá.

Từ ngày dầu hỏi phát minh, đèn cây xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều bề: đã sạch sẽ, it tốn mà lại tỏ rạng hỏi phần.

Như trong việc quan hôn tang tế mà dùng đèn sáp thì giá đã mắt mà còn phải mắc công xẹ, và lại mắc công lượt tìm hoài.

Như nay có thứ đèn cây của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** chế ra đặng thế cho đèn sáp thì nên cho ta dùng lắm. Thứ lớn có, thứ nhỏ có, giá rẻ bội phần.

Dùng đèn cây của hãng nầy thì sinh đẹp, lắm. Hoặc đính mức chừa chiêm, dùng nó mà thế cho đèn sáp thì lại càng hay, mà it tốn nữa. Nhứt là máy bực văn-minh tân-tiến nếu thắp đèn cây ban đêm mà xem sách hoặc đọc *Lục-Tỉnh Tân-Văn* thì được khỏe con mắt.

HOACHO'N DUNG
Đã khéo lại rẻ hơn các nơi

Bán sinh.	(1) 0 m 50	× 0m 60
	(2 0 m 52	0 a 75
Nguyên hình ..	3,) 0 m 70	1 m 00
	(4) 1 m 00	1 m 40
	1e 2e	3e 4e
Teloura à sauce .	8 15,	25 et 35$
Aquarelle ou pastel	20 35	50 60$
Peinture à l'huile.	40, 65	85 120$

Hoa hoa không giống không ăn tiền. Thứ hình, mandat xin để ngay cho M *Nguyễn-an Thân*. ex-professeur de dessin à Phú-xuân Nhà-bè (Gia-định) Cochinchine.

AI MÀ DÙNG
THUỐC HUỘN
của ông
Lương-y DEHAUT
mà
XỔ
lòi chẳng cần chỉ phải
CỮ ĂN
và an dưỡng trong phòng.
Thuốc huờn nầy dễ uống lắm và đã mau xổ lại xổ rất êm thấm.
Bán tại
Nhà dược Lương-y DEHAUT, số 81, Faubg. St-Denis, Paris, và khắp trong các tiệm thuốc Âu-châu bán.

Entrepôt de Cholon
IMPORTATION-COMMISSION
71, Bd Tổng-đốc-Phương
BÁN SỈ — *BÁN LẺ*
Vải tựa
Đồ hộp — Rượu chác — Rượu ngon — Sữa NESTLÉ — Champagne DELBECK — Cognac REMAULT — Cognac CROIZET xưa 120 năm.
VẬT THỰC
ĐỒ TẠN CHẾ BÊN PARIS
Dầu thơm Coty — Dồi, Nỏn, — Chemises — Đồ da — Dao bàn — Đồ hút — Đồ chưng phòng khách.
Hãng tôi cũng chịu ra công mà qua các thứ hàng hóa làm bên phương Tây, và các xứ lạ theo ý chư vị đãi.
Thầy thép đề tắc: Paul hiệu-Cholon.
Thầy thép nói: 067.
Le Directeur: PAUL HIỆU
Officier d'Artillerie Coloniale démobilisé
Croix de Guerre

Kính,

Cũng chư quí vị trong cả lục-châu đặng rõ:

Hãng tôi mới mở một cửa hàng nơi đủ thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng dùng theo mỗi thứ máy như lề xe-hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy v.v.

Nói tóm một điều là trong cả vật dùng theo công-nghệ loại kim, hãng giúp tiện cho chư quí vị khỏi bề lo lắng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵn lòng giúp đặng vừa lòng. Rất rẻ, rất mau hơn cả những sướng lớn kia, lại hay theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất gọi nhuần.

Kính đồi.

Atelier de Garage l'Anolanche
430 à 433, R. Paul Blanchy à SAIGON.

COLLABORATION FRANCO-ANNAMITE
Đồng nghiệp tây-nam

Ta lấy làm toại chí mà nghe nói rằng cái hãng PHARMACIE CENTRALE CỦA M. LÊ-VĂN-MINH QUẢN-LÝ, sẽ đổi tên sử rày, kêu là hãng PHARMACIE CENTRALE FRANCO-ANNAMITE.

Ta cùng hết lòng mừng cho cái chữ hiệu mới nầy, mọi mà như sự sắp đặt lại thì tạ tưởng cái mục đích của hãng nó sẽ dân dân RA CANG NGÀY CÀNG LỚN.

M. LÊ-VĂN-MINH LÀ THẦY BÀO CHẾ HẠNG NHỨT CỦA TRƯỜNG LỚN TẠI PARIS, NHẬP TỊCH LANGSA, CỰU CỬ VIỆC LÀM QUAN-SÁY HẰNG NĂY, MỘT MÌNH SÁNG SỐC, THEO CHỨC TRÁCH CỦA MÌNH, VIỆC TRỊ CÁCH BÀO CHẾ CỦA HÃNG, NGHĨA LÀ CÁI VIỆC CHUYÊN MÔN SỰ KHÓI, VÀ HÓA HỌC.

Hãng mở, Trẻ những thuốc tinh anh, không hề sai chạy, của hãng DROGUERIE COMMERCIALE DE L'UNION còn luôn-luôn thì nào vốn cứ nguyên Pharmacie mà sẵng sóc thì thấy có hằng thiên nghề bào chế.

Như như vậy mà ta được chắc các thứ thuốc của ta, hơn các thứ thuốc khác, không còn phải kiêng dè, như trong sự nầy thường hay xảy ra đáng, mà nhiều khi bị bệ trẻ, phải thiệu, tại dường thông qua với Mẫu-quốc ngoài biển không chừng, lại thường làm cho thuốc-đin của ta, có cần cho làm cũng không có hàng cho kịp.

KỲ TÀU BÈN MẪU-QUỐC, MỚI GỞI QUA QUẢ NHIỀU, NHỮNG THCOC MEN và BỘ PHỤ-TÙNG THEO HÓA HỌC được như vậy thì các bịnh hoạn có đi thuốc theo ý, đã rẻ lại mau lành bịnh.

Hãng thuốc PHARMACIE CENTRALE FRANCO - ANNAMITE (đồng-nghiệp Tây Nam) nầy, CỰ VIỆC LỚ MẠNH GIỎI cho hết thảy nhựu dân Nam-kỳ lắm.

Trần-văn-Mich

BÊN LÒI đời có mấn sông,
hiệu BÉ-T và WIZARD.
Ít tốn dầu
Không hành hạo,
Sáng trắng ngọn.
Không hay rụi ết,
Đi đứt.
RẺ.
Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đồ mà bán.

Trần-văn-Trí
76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đồng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa mới lập tiệm cho nên đồng xe kheo chắc chắn và lấy lương làm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hàng khác.

Lời rao
Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.
Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, mỗi cặp 12$50.
Ruột (chambres à air) 5$00
Bán tại Hãng nấm Cáo su, ở đường Deuxmoni Saigon.

Hồ-văn ân-quán
IMPRIMERIE HỒ-VĂN
(Lithographie et Librairie)
SADEC VI. LE

In hồ sơ, cung-kỉ, thơ thiệp, vẽ bình, in hình nổi tắc là môn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình, quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá hằng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố. Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG; Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt
TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG
NGUYỄN ĐỨC NHUẬN
55 58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ về tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 8 cái bằng cấp dâu xảo Hanội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Khi nào có việc chi mà muốn đãi đằng quan-khách mà chẳng dùng rượu Sâm-banh (Champagne) hiệu
Tisane Marquis de Bergey
Thứ vura
Thì làm sao mà cho phỉ tình vui vẻ đặng
Rượu nầy có một mình hãng Denis frères trữ mà thôi.

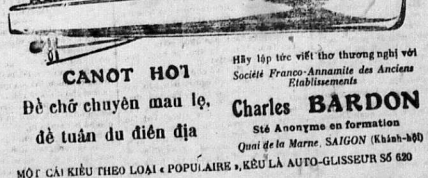
CANOT HƠI
Đề chở chuyên mau lẹ,
đề tuần du điên địa
Hãy lập tức viết thơ thương nghị với
Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements
Charles BARDON
Sté Anonyme en formation
Quai de la Marne, SAIGON (Khánh-hội)
MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR Số 620
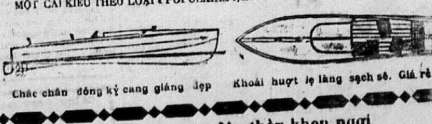
Chắc chắn đóng kỹ càng giàng đẹp
Khoái hượt lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi
Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE - PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Ở Saigon

HÃNG NHẬP CẢNG VÀ NGHỀ THỢ MÁY trong cả Đông-Dương

HÃNG

DESCOURS & CABAUD

HÃNG BÁN Giá rẻ hơn hết THUỐC NỔ CỦA CỤC ĐỒNG

ở Nam-van (PNOMPENH)

HÃY HỎI SÁCH có hoa hồng hàng chánh vì hàng giả sẽ chữ không

Produits Métallurgiques

VỐN 40 TRIỆU QUAN

góc ĐƯỜNG PROTECTORAT và ĐƯỜNG DE VERSEILLE

ở Saigon

BÁN SỈ — BÁN LẺ

Số 15 Quai de Belgique

Hãy đến viếng kho chúng tôi, kho thiệt tốt và lớn hơn hết trong cõi Đông-pháp, hay là viết thơ cho chúng tôi mà hỏi giá, thì chúng tôi sẽ tiếp rước và trả lời một cách tử tế liền.

Có một mình hãng nầy thay mặt chánh-thức cho các hãng:

— Hãng Ciment Portland Artificiels de l'Indochine, ciment à Tonkin;

— Hãng Ciment Portland Artificiels de l'Indochine, ciment à Tonkin;

— Hãng xe hiệu Decauville: Xe rùa, đường rầy, các món phụ tùng thay đổi theo xe rùa và đường rầy;

— Hãng xe hơi hiệu " Berliet ": Xe hơi đủ dùng thường và xe chở đồ (camions).

— Hãng Ripolin, Dầu sơn Ripolin;

— Hãng thuốc súng, Hột nổ, ngòi và thuốc súng;

— Hãng Larbaud, Saint-Yorre: Nước suối và thuốc ngâm hiệu Larbaud Saint-Yorre;

— Hãng Bergougnan: Vỏ và ruột xe hơi hiệu " Bergougnan ";

— Tủ sắt: Le Coulois coi khóa không được và đồi không cháy, — Khóa có hạng tốt hơn khóa có chữ;

— Hãng xưởng tàu ở Tonkin: Phân vai ruộng và đất không tiêu.

Đủ thứ:

— Đồ dùng về việc trồng tỉa: Cày ruộng, cày xới đất, cuốc, vá, rựa, đồ vật dùng cho mấy sở trồng tỉa;

— Đồ dùng cho những người lãnh việc làm: Đồ khi dụng cất nhà, sắt để dùng đóng sàng, đá sắt đẹp, tròn, vuông sắt làm nồi hơi (chaudière) sắt bằng mặt đen và xi kẽm, kẽm lợp nhà, bôm để dem nước vô ruộng, bôm nhà cửa, vân vân., ống gan hiệu Turquet, ống xi kẽm, ống chì để dùng dẫn đường nước, ống thép dùng theo nồi hơi (chaudière ống đồng và theo;

— Vật dụng làm nhà: Song hộng cửa, ống khóa, bản lề, chốt sắt, đinh, ốc, bù-lon (boulons), giây kẽm mạnh mảnh đúc, mảnh mảnh;

— Vật dụng trong nhà: Đồ dùng nấu ăn tráng sành, xi chì, bằng sắp ống (aluminium), đèn, bàn ủi, lò, bàn chải, sáp đánh tủ.

— Bằng, giấy hiệu Thonet thiệt;

— Những vật dụng như bàn cân vàng, thuốc súng, dầu sơn, dầu trong, produits chimiques giây gai, giây cables, bố may bườm, bố làm sào, bố làm mui xe kéo, xe hơi và nước hồi tưới nhà.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LƯƠNG-NÔN BÀI 99 và 101

ĐẤT-HỘ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm thì tôi đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiếc, xe kéo, xe bò cũng có đóng thêm xe hơi theo kiểu kiểm thời, sơn xe thiệt khéo, tinh vọng nhiều ít gì khác, xin cũng có bản các thứ xe cũ như tôi đã có chữa rồi bán đem xe đó kiếm, bán xe cao-su bằng cây, giá rẻ hơn hãy thử tài nghệ thợ đã thấy trong hàng, kiểu đẹp, chắc chắn hơn hết, bán đủ thứ phụ tùng xe hơi, xe kéo, xe máy, bánh xe, vỏ khác và chắc, có bán vỏ cũ, chuông đồ hai tiếng, bánh đi thấy đến khi đi thay xe, sơn xe v.v. dặn xe.

Cái xin quí khách có đi đâu đến bỏ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi chúng cuộc của tôi làm, sau có xảy đàng nào chi đa thiếu sum giúp lẫn nguội thì tôi rất cảm ơn ba cả.

Cám chư quí khách ở xa muốn mua thì thơ hỏi thăm mua chi cũng gửi có bỏ sẵn bằng bảo đảm.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dân thiện nghệ đầu hàm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tinh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaris — Monobloc v. v. . .

Cũng có đủ đồ pin từng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa. Có bảo kiếu, giây, đủ thứ thuốc sung hình. Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 3 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu đẹ làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÂY bằng DA bền tày hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NUT CHAI (LIÈGE) và GÂY MỌP kiểu rất sinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÂY TÂY, NÓN CASQUES, GIÂY HÀ DA LÁNG, ĐẾP DA LÁNG, GHẾ XICH-HU-THÔNETS, KHẢC đủ kiểu GON DẦU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng qui khách.

Xin CHỨ-TÔN chiếu cố tôi rất cảm ơn. BẢN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HOTEL D'ANNAM

N° 20 *Bd Charner ná Carabelli Saigon*

HUỲNH-HUỆ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng qui khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới đơn một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có đơn phòng ở được rất cận tiện cho quí khách.

HÃNG

ông P. Bibeyrolleset Cie

16, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ong F. H. SCHULE.

Có thợ coi máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC — Ai muốn sắp đề thì nào, thì chỉ giùm không an tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tự thán.

Nỗn dường bẻ hoan luốn chơi vơi,
Co dủi chưa xong mối nợ đời.
Nhà đột mưa dầm khôn ngồi gió,
Thuyền đầy giò ngược khó buông khơi.
Thợ thêu chẳng khéo hay chê khéo,
Cây dáng buồn trông lại khéo mời.
Đến thế thà cam theo phận thế,
Biệt quăng ai tỏ một đôi lời??

Cao-h.-Sang.

Qui cố hương cảm tác.

Ra đi ngày trước cửa nhà đây,
Non nước nay sao đến đổi nầy?.
Đường hoanh liêu nghiêng ngơ ngẩn nỗ,
Song thưa tiếng chắt mặt mù bay.
Lạc đường cảnh lạ đạo nhân mặt,
Gan hỏi năm xưa khách trở mày.
Quạt ước khăn thề đâu đến cả,
Ngập ngừng đôi bước lệ tuôn ngay.

Cao-h.-Sang.

Sang chơi nơi nhà Bông-đình Tiên-sinh đêm mười tám tháng 10 Annam 1920 ở bờ sông Tam.

Chơi cảnh sông Thu gặp bạn lành,
Đò-giang Thi-xã hiệp Đông-đình.
Câu văn luận đạo lòng trơn đó,
Chén rượu lấy trâu mặt đỏ xanh.
Trăng giọi đầu sông người bóng lớn,
Gió vờn mặt nước sóng liếc quanh.
Mấy đi như cuốn trời cao vợi,
Hứng thú chung ai thức mấy canh.

Vũ-văn-Minh.

THÁI số 2

Văn nhơn khác hẳn tính đời,
Trong nhau mà chẳng ra lời ta ơng.

Xuất vật dụng.

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

Nghĩa vụ của chị em ta đối với Gia đình

(tiếp theo)

Mấy kỳ báo nay, vì em phải bịnh mà viết tiếp bài « Nghĩa-vụ chị em ta đối với gia đình » không được. Nay vừa mới khá mới xem lại cái bài kỳ rốt dây, ấn-công sắp sái và lầm nhầy nhiều khoản, chắc độc-giả trông lấy làm lạ cho lời của em lập luận hồn hào, không ý nghĩa gì cả. Mà thật. Bài của em viết ra, chưng em đọc lại còn chẳng hiểu, huống là nhà duyệt-báo — không thể nào đính-chánh được. Vậy kỳ báo ấy đã cách xa rồi, chẳng phải đính-chánh lại mà chi cho rồi, xin biết cho.

Nay em xin trình tiếp việc thuở em còn nhỏ ở với cha mẹ chốn gia-đình, cũng giúp được chút ít cái tư-tưởng trong gia-đình về phần nội trợ của hàng nữ-lưu ta về sau nầy.

* * *

Kỳ trước em đã thuật lúc em còn nhỏ ở với cha mẹ, cái tánh thông minh của em chỉ muốn một đều là : Chừng lớn lên rồi, mang giày đầm, bắt tay chồng đi chơi ngoài đường Catinat là thiết trong lòng hơn hết. Trong lòng em thì muốn vậy, mà mẹ em lại bắt bưng rổ đi chợ, ở nhà thì học rông những chữ nho ; cả ngày cũng xắn bắn với cái câu *« Tích Manh-Mẫu trạch-lân xử »* v. v., vậy hoài ; thì cái sự học của em nó phần-đối với cái chủ-nghĩa mang giày đầm, bắt tay chồng mà đi ngoài đường Catinat biết chừng nào. Nói ra chẳng lẽ chỉ em cười cái sự muốn của em thuở còn bé ở trong gia-đình.

Em học chữ nho trong mấy năm, mẹ em coi chừng em đã sấn-thông văn-lý ít nhiều rồi. Chừng mẹ em mới bớt bắt em bưng rổ đi chợ nữa.

Khi em đã thoát khỏi cái thời-kỳ bưng rổ rồi, thì lại sang qua cái thời-kỳ may vá, làm bánh và nấu ăn. Song trong cái thời-kỳ may vá, làm bánh và nấu ăn thì lại bảo em học chữ quốc-ngữ và làm toán. Cơn bấy giờ trong trí em lại ham coi sách nhỏ hơn là học chữ quốc-ngữ quăng-quảng quin-quíu không nghĩa-lý gì. Song biết sao ! Em học chừng ba tháng thì vừa viết vừa đọc được.

Khi em đọc được rồi, cũng muốn kiếm sách chữ quốc-ngữ xem cho biết cái tôn-chỉ sâu xa của tác-giả. Song kiếm hoài, không có bộ sách nào là khả-quan ; phần nhiều sách quốc-ngữ trong xứ là những chuyện phong-tình, về phong-tình, ca phong-tình, thậm chí dịch truyện của Tàu cũng lấm lối phong-tình mà dịch ; xem đường nhà văn-sĩ nước ta chỉ chuộng có lối phong-tình vậy thôi. Trừ ra chuyện phong-tình, thì cũng chẳng ngoài các truyện Tây-du, Thủy-hử, Nam-tống, Bắc-Tống v. v. vậy. Em chưa từng đọc được một quyển sách chữ quốc-ngữ nào về cái mục-đích quán-tân-tại, khai-dân-trí cũng là sách cổ-trọng về phong-hóa nước nhà. Em mới nhớ lại — trước đây mẹ em có nói với em ; « Phải học chữ quốc-ngữ, và nói rằng chữ quốc-ngữ tương-lai là một văn-tự phổ-thông trong nước ta, qui hầu lắm. » Em nghe, trong lòng ức lắm. Em bèn mẹ em rằng : Thưa mẹ, con vẫn biết nước Nam mình từ xưa mới mang văn hiến ra được, là nhờ cái gốc chữ Hán ; chữ Hán truyền-bá trong nước mình đã lâu đời, nhờ đó mà dân trong nước mới biết cương-thường đạo-đức, biết trị-quốc tế-gia ; rồi chẳng những biết cương-thường đạo-đức, biết trị-quốc tế-gia mà thôi, lần lần lại phát minh ra cái chi thông-tinh ra ngoài nữa. Bấy giờ dân ta chỉ thích giảng-đức và đạo-đức cần Không-tử thôi ; nhân ngày chữ Hán là chữ Annam, chẳng còn biết thứ chữ nào hơn nữa.

Lần xuống thế-kỷ nay, dân nước mình đã thọ-hóa với nhà nước Đại-Pháp, học văn-tự của Đại-Pháp suốt mấy mươi năm nay, thì cũng là một văn-tự cao-thượng vô cùng. Suy ra thì nước mình lấy làm may mắng lắm. Trước đã tiếp văn-chương đạo-đức của Tàu, sau lại tiếp văn-chương của thượng của Pháp. Dân ta hấn được hai cái văn-chương qui báu đó, có lẽ tương-lai đây dân-tộc trở nên một dân-tộc văn-minh hoàn-toàn lắm. Lấy thế mà nghĩ, thì tương dân ta nên lựa trong hai thứ chữ đó, để làm văn-tự phổ-thông, chẳng hơn là theo đòi bập-bẹ ba cái chữ quốc-ngữ có nghĩa lý gì, những truyện Tây-du, những gương phong-nguyệt ; lại còn hại lắm. Thế thì chữ quốc-ngữ đối với dân mình để làm văn-tự phổ-thông, còn e tương-lai đây dân mình trình-độ thấp hèn cũng do chữ quốc-ngữ nầy, a mẹ !

— Con biết một, chưa biết hai, thấy gần chưa thấy xa ; vậy để mai mẹ sẽ nói việc hữu-ích chữ quốc-ngữ cho con nghe, thôi con đi nghỉ.

(Còn nữa).

Nguyễn-thị-Hạnh

Sựtôi yêu của cái đa sạch

Đàn ấu cũng vậy mấy ông thấy về sanh thường nhi ốp về sự tôi yêu của cái đa là nhứt phải để cho sạch sẽ.

Cái đa thường nhiều lỗ nhỏ nhỏi lắm thì trong lỗ ấy thường có mỡ và mồ hôi ở tại đó mà hại dơ và hơi xấu tấp lên.

Muốn cho đa trong sạch hoài hoài, thì phải lấy nó đi. Dùng sabong Cadum tiện thì nó không vào sâu được, mà nó lại đưa ra hết, rồi thì tự nhiên cái đa trở nên mịn, và tươi tốt, sabong Cadum tiện nào cũng có bán, không có thêm bớt giá nào hết, 2$50 một thỏi.

Rượu chác hảo hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại bên sứ Corse, đã ngon và song mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI.

Rượu nầy nội Đông-dương chỉ có một mình hãng Denis frères trữ mà thôi.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PANSEMENTS — SPÉCIALITÉS — L. SOLIRÈNE — PHARMACIE PRINCIPALE — PHOTOGRAPHIE — PRODUITS CHIMIQUES — DROGUERIE — HERBORISTERIE — PARFUMERIE — ACCESSOIRES — FONDÉE en 1865 — SAIGON — BANDAGES

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Chàng A-bửu thấy cái nhơn tình bạt bẻo như vậy thì tức mình lắm. Nghĩ lúc trực rượu vung chừng, tiếng đờn ca khoan nhặc thì người người lại niềm nở ân cần, không mới cũng tới, kiếm chuyện nầy chuyện nọ, nói mi nói hứa, mà nuốt cho trơn, rồi nay, coi trên bàn không thấy ly thấy chén, tiếng ca giọng hát yêm liềm, thì mình cầm mà nói một đôi câu chuyện, cũng rứt mình ra mà đi, nói mất công chuyện gặp. Thật tiếp của ta xài ra một năm nay mà thết đãi thứ người như vậy, nghĩ thiệt rất uổng. Chàng tức tối, buồn bực, cùi đầu xuống mà đi vào nơi phòng mẹ chàng, rồi ngồi trên tấm xô-pha (là tấm trải dưới đất mà ngồi lên trên) xa xa mẹ chàng.

Bà mẹ thấy vậy hỏi : con có đều chi mà bộ không vui vậy ? Hay là tiền của con, con đã tiêu phá hết rồi ? Mà tiền đó là của con, tự nhi con muốn làm sao thì làm, còn mẹ không ngăn cản con, là mẹ thấy con khéo-tiêu, đã dư sẵng ra phần nữa mà để dành rồi. Thấy vậy thì mẹ không có de con có sự buồn thảm vì tiền bạc ngày hôm nay.

Chàng A-bửu khóc nói rằng : mẹ ôi, bởi việc có làm có hiết, nên nay con biết rằng cái nghèo lấy làm khó chịu quá, lấy làm bị dỡ đuổi quá. Cũng như lúc trời chiều, ánh sáng một trời phải mất mà đi ta trong chỗ tối tăm, còn cái nghèo cũng lấy hết của ta những đều vui vẻ. Cái nghèo nó làm cho mất hết danh tiếng và phẩm giá của ta tạo dặng khi ta chưa nghèo, nó làm cho ta đi chẳng dám khua động bước chợn và mỗi đêm ta phải khóc ra máu con mắt. Nói tóm lại là người nghèo rồi thì chẳng những bằng bỏi không ngó ngàn tới mà lắm con thân quyến cũng xem như là người xứ lạ vậy. Mẹ ôi, mẹ vẫn biết con thết đãi bằng bỏi của con một năm nay ra thế nào, đối ở xứ nào, bạc bẻt rồi, thì bọn ấy cũng hết niềm nở với con còn. Con nói con hết tiền thết đãi đó, nghĩa là hết cái phần tiền của con trước ra mà ăn chơi đó. Còn cái phần tiền con để riêng ra mà làm sanh sản lợi lợi, thì con cầm ơn trời đất xui khiến cho con nghĩ tới mà để riêng và thế lòng không phạm tới mà xài trong việc căn chơi của con. Con giữ gìn cẩn thận đều con đã tính trước đó, và con sẽ dùng phải chỗ, những tiền con để riêng mà làm cho sanh ra huê lợi. Mà trước hết, con muốn cho thấu đáo nhơn tình, cho biết rõ những người con kết làm anh em đó có dạ cái tiếng kêu là anh em chăng, và cho biết bọn đó bội bạc tới bực nào. Con sẽ đi tới thăm mỗi người, rồi con nói rằng con từng tiêu quá, mà con có việc phải cần dùng tiền nhiều, nên con xin cho con mượn ít nhiều đỡ ngặt. Con mà làm như vậy là thử lòng mấy người đó, coi đã ăn của con rất nhiều, nay có doái nghĩ tới con chăng?

— Con ôi, con muốn làm mà thử lòng người, mẹ không ngăn cấm, mà mẹ nói trước cho con biết rằng, con làm như vậy là liều lắm, vì con làm thì được, còn trông có người giúp con, mẹ dám nói rằng không tiền thì con duy nhờ cái số tiền con khéo dành để lại phần nửa đó thôi, chớ mấy ai có lòng nghĩ trước nhờ sau mà giúp con về tiền bạc. Thấy việc con làm dây thì mẹ biết rằng con chưa rõ biết cái thứ bằng hữu đó, người ta đặt tên là bằng hữu là bởi có câu *giàu ở trong hàng hiếm kẻ kiếm tìm*. Cái thứ người như vậy, rồi dây con sẽ biết. Đó là trời muốn cho con biết cuộc đời mà giữ gìn số tiền của con truất riêng ra đó. — A-bửu nói : những lời mẹ nói con chắc là thật vậy. Con thử lòng bọn đó dây mà nếu là quả vậy, thì là một đều của con trải qua đó.

A-bửu nói rồi từ mẹ mà đi tới nhà mấy người anh em bạn cũ, chàng khéo lựa giờ, nên thấy đều gặp tại nhà hết. Chàng nói với bọn đó rằng chàng có việc gấp phải dùng tiền, nên đến cậy giúp chàng một phen, rồi chừng xong việc thì chàng trả lại liền, chàng cũng tính phải quấy cho và như may mà dặng việc thì tiệc chiều tiệc tối sẽ làm lại y như trước vì chẳng có thiếu chi là tiền bạc.

A-bửu nói khó nước miếng mà cái nỗ bằng-hữu rượu thịt đó chẳng hề động lòng. Có nhiều bợm lại đành mỡ miệng nói rằng lâu nay chưa quen biết nhau, chưa tới lui nhau lần nào, mà nay lẻ đâu dám ra tiếng mượn bạc mà giúp như vậy. A-bửu đi trót một ngày, nhà người bằng-hữu nào cũng có tới hết, mà chừng trở về nhà thì hai tay không, không mượn ai được đồng xu nào hết. Chàng bước vào nhà, nói với mẹ rằng : bây giờ dây con mới biết chắc là lời mẹ nói không sai lắm. Cã thảy bọn đó đều là quân phỉ loại, đối trá gạt người, thật không đáng cho con kết làm bằng hữu. Từ rày con không thèm chơi với bọn đó nữa, và con chẳng hề ngó tới chúng nó nữa.

A-bửu nói định như vậy, nên muốn giữ gìn lời mình đã nói ra, và lại muốn cho khỏi đổi tấm lòng mình, nên thề rằng từ dây không mời ăn những người tại thành Bắc-đát nữa. Rồi chàng lại mở tủ sắt ra, lấy số tiền huê lợi chàng nói để dành đó, mà đề qua phía tiền để tiêu xài là phía đã hết trọi, không còn lấy sa con. Chàng lại nhớt định rằng, mỗi ngày lấy ra một lần mà thôi, và lấy đủ và dùng chừng theo lệ định hoài là đủ mua đồ đãi một người khách và chàng mà thôi. Chàng lại thệ rằng không đãi người thành Bắc-đát, duy đãi người xứ lạ mới tới, và cho ở trọ một đêm, qua sáng ngày sau thì đuổi đi liền.

Chàng tính như vậy, nhứt định rồi, nên mỗi buổi sớm mai, chàng lấy tiền đích thân ra chợ mua đồ đãi khách, rồi chừng trời chạng vạn thì chàng đi ra nơi đầu cầu thành Bắc-đát mà đón người hành-lử, thấy người nào lạ mặt, bèn gợi lần hỏi thăm, biết chắc là người xứ lạ, thì mời về nhà mình mà đãi một buổi cơm chiều, và mời ngủ một đêm. Chàng tỏ ái ý của chàng cho người ta biết, rồi đắc về nhà chàng mà dải.

Buổi cơm của chàng A-bửu đải khách không chỉ là quá, mà chàng không hèn lắm, đủ làm cho vui lòng người khách thôi. Mà nhứt là rượu thì là rượu ngon lắm. Tiệc đãi tới khuya mới mãng, mà trong tiệc, chàng nói tới việc nước, cũng không bàng qua việc buôn bán hay là nghề nghiệp gì, cũng không nói tới việc nhà cửa vợ con, duy nói rõng có một đều chơi bời vui vẻ mà thôi.

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Certifié le Tirage à : Trois mille quatante et

Saigon le 19-10-1921

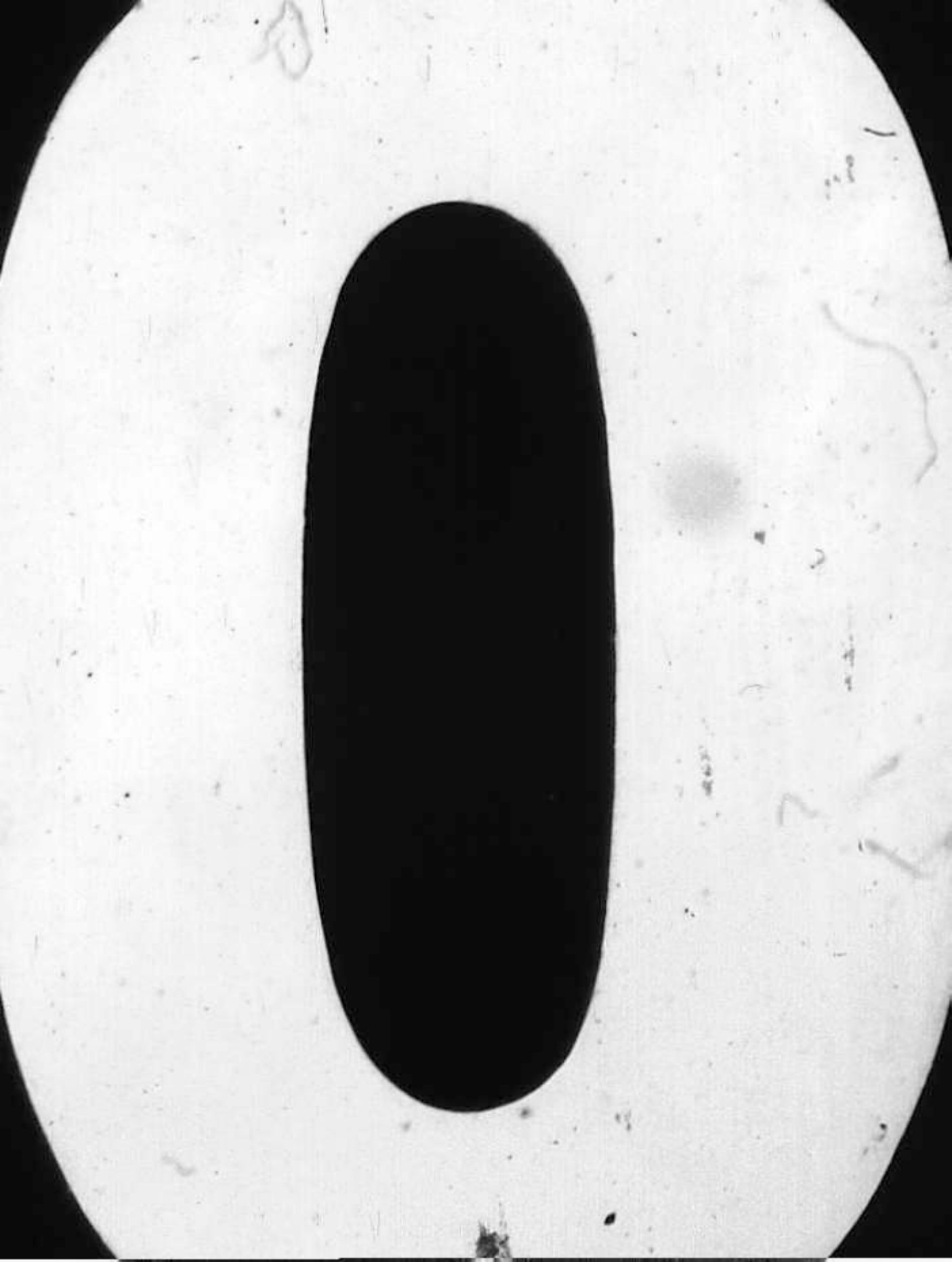

SỐ THỨ 982 — NGÀY THỨ NĂM 20 OCTOBRE 1921 — NGÀY 20 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN-VĂN-CỦA

TELEPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Nội-địa	Ngoại-địa
Một năm	12$00	15$00
Sáu tháng	6$50	8$00
Ba tháng	3$60	4$50

BÁN LẺ MỖI SỐ . . . 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả liền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報新省六

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 135-137-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay chỉ M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

GIỮ GÌN THEO PHÉP

Người có học, giữ gìn theo phép, là người biết phép. Mà theo thời đợi nầy, ai là người không học ?, ai là người không giữ-gìn theo phép ? — Học ít học nhiều cũng nghĩa có học; biết đọc chữ quốc-ngữ cũng nghĩa có học. Mà kể có học, thường có biết phép tắc luôn luôn. Biết phép không làm sai phép. Chẳng phải của mình, thì không nên lấy làm của mình; của ai về tay nấy. Dầu phải lúc cần kíp buộc mình phải lấm ngang trong cơn vàng chỉ đi nữa, dùng rồi đâu đó lại đó cho phải chỗ; lấy chỗ nào để lại chỗ nấy. Vậy mới gọi biết phép biết điệu cho.

Như NHỰT-TRÌNH, chẳng phải để gởi cho tên họ chức nghiệp mình, thì chẳng nên lấy làm của chung, hoặc lấy làm của riêng gởi cho mình. Dầu gặp phải cơn cần việc ngặt không, muốn mượn lên tờ nhựt-trình mà làm ngang, lấy ngang của người — muốn mượn lên xem chơi cho khuây khỏa trong giây phút, cũng phải gỡ cho khéo rách nhơn-tâm, rồi xem rồi xếp lại tử-tế, dán bàn lại tử-tế, gỡ đi đến chỗn cho người. Vậy mới đáng là tay biết phép biết điệu; vậy mới đáng là người trong chốn đợi Văn-minh nầy cho chớ.

Có dâu lấy lên coi rồi làm mất cả và hôn và xát ! Làm như vậy chẳng là thiệt cho phần người mua báo làm ru ? Làm như vậy chẳng là hại cho nhà báo lắm chăng ? Ước như của mình, ai làm như vậy, mình có bằng lòng chăng ? — Chắc là không ? — Như không, xin nhớ câu ngạn ngữ nầy : « *Việc chi mình chẳng muốn người làm cho mình, thì mình chẳng nên làm cho người.* »

Bởi có làm người có học mà không hay xét nết kỷ cang, dành, *vi bất học* — ấy là chỗ đáng kiếm mà không đáng trách ; lấy làm thiệt cho phần người mua báo, hại cho nhà báo, đọt mất nhựt-trình của người rất nhiều — đây là chỗ đáng trách, chỗ không đáng kiếm. Làm cho người phải nhọc viết thơ tới Bổn-báo mà đòi hỏi, nghĩ cho nhà Báo làm sai sót chi chẳng ? Kết oan ! Việc Bổn-báo làm về phần việc gởi nhựt-trình, thật rất nên cẩn thận, không thể sai sót đặng ; vì mỗi ngày viết bản rồi có người kiểm lại rồi mới đem dán xong, có người kiểm lại rồi mới đem nhựt-trình đi gởi. Có thể nào sai sót nhiều chăng ? Dầu có, bất quá là một cũng hai, có đâu đôi ba chục.

Vậy Bổn-báo kính mấy lời nầy cầu xin những tay vì *bất học*, làm lỡ qua phép, từ đây, vì người mua báo, vì nhà báo, chẳng nên làm vậy nữa. Có muốn xem, lấy xem rồi trả lại cho chủ, chẳng nên làm mất hôn mất xát mà thiệt cho phần người, e có khi sanh hậu hoạn, ăn năn chẳng kịp. Và cũng xin tỏ cùng chư-quí độc-giả sự thiếu mất số báo hoặc rách nát đôi lỗi chẳng ở nơi nhà thơ làm sai sót mà ra đâu. Tuy vậy mà Bổn-báo cũng sẵn lòng mỗi khi vị nào bị thiệu mất, đến hỏi đều thì Bổn-báo thường lại cho liền.

L. T. T. V.

ANH-HÙNG THIÊN-HẠ

TRUYỆN ĐỜI ĐỒ-THỐNG *JOFFRE*

Trong số hữu qua, cũng là nơi trong nầy, chỗ nầy, tại có ông thuật sự Đồ-Thống *Joffre* là trưởng cột Pháp-quốc, đánh cho độ nhứt công-thần, cho nên lại giữ chức trọng, chẳng khác lại cũng là tay nâng vạc đỡ thành cho chư-quốc Đông-Minh, đáng ngợi ân anh-hùng thiên-hạ, thừa dịp, bình giặc Âu-Châu rồi danh vang trong võ-trụ, đi châu-lưu lên coi Viễn-Đông; ngài cũng lịnh phu-nhân và lịnh-ái với chư tướng hộ tùng, nhứt định tới viếng coi Đông-Pháp nầy, rồi sau sẽ sang Trung-Huê và Nhựt-Bổn. Theo diễn-tín Havas, ngày 11 Novembre, ngài mới tới thành *Marseille* xuống tàu *Porthos* mà đi ; nếu chẳng còn có đều trở-ngại nào cảm chơn ngài có đến trở-ngại nào cảm chơn ngài phải dình đãi lại năm, thì, có chậm trễ lắm, nội lối mồng sáu mồng bảy tháng Décembre, ngài cũng tới Singapore là nơi, Chánh-Phủ Đông-Pháp đã chuẩn sai chiến-hạm *Montcalm*, ngừa cước. Chư độc-giả vốn biết, chiếc Montcalm là một chiếc tàu binh sức chạy mau hơn tàu đò thập bội. Từ Singapore chạy qua Saigon, tới đâm trong nội trong vài ngày thì tới. Thế thì lối mồng tám mồng chín Décembre có ngài đến Saigon rồi. Những ngày ngài sang làm khách Đông-Pháp và tới xem phong cảnh xinh đẹp các nơi trong xứ, từ xưa đã nổi danh thắng cảnh, cùng là nhơn xem đấu cũ tích xưa, đã định ý như lời tôi đã nói, duy có lẽ trần tiếp cùng là cuộc chơi sấp bày để gởi tấc lòng thành của dân bổn-quốc tỏ cùng đấng anh-hùng thiên-hạ, nghe ra sao ; song đâm tưởng chắc, cách trong mấy, mất người xứ nầy chưa tăng thấy.

Thịnh lai, — bữa 11 Novembre xuống tàu, bữa 8 Décembre mới đến — tử tàu, bữa 8 Décembre mới đến — từ tàu bày tôi đó, ngày giờ những còn xa ; nếu đem chuyện đời của ngài ra mà bàn luận trên mảnh giấy nầy, thì vội lắm. Biết vậy mà không sao ; sự vội ấy không chi đáng trách ; vì phần nhiều trong cõi Đông-Pháp nầy, mà nhứt là người Nam-Kỳ, nghe danh ngài đã lâu mà chưa biết mặt, chưa biết truyện đời của ngài ra sao ; ai cũng ước trông cho thấy biết. Nên tôi đem sự tích chút ngài từ thuở nhỏ chí ư bạch phát mà dặt bày cho trong xã-hội, Annam rồ thấu, trước khi ngài đã bước lên bờ, chẳng phải là đem vô ích và đáng trách. Lại xét kỹ, với một đấng đề nhứt anh-hùng như Joffre ta, đầu có ưa cái danh nghĩa khi trung cang của ngài mấy lần, khen cái tài cang giáp của ngài bao nhiêu đi nữa, cũng không phải là nhâm và cũng không phải là không xứng đáng. Ấy là gương bán để đời soi đó. Vậy tôi xin kể ra :

« *Joffre là* » vắn con nhà làm thường ở quán *Rieumilles*, thuộc tỉnh *Pyrénée*, chỉ ranh nước Espagne và Pháp-quốc. Trước một trăm năm, tức là trước khi thiên danh ky chỉ tổ hòa sau hết đây, vì mấy cái quân giáp ranh cảnh xinh như vẻ ấy, mà hai nước Espagne và Pháp-quốc tranh đấu với nhau liên chiến. Trong những con binh cách ấy, nầy sanh ra một nội giống mạnh bạo, như nhà cha mẹ Joffre ta đó vậy. Nhà không giàu mà là nhà hiền lương có tiếng, ở kiệm ăn cần, sanh vài trai và gái hết thảy là mười một người, mà còn lại thấy là mười một người. Nhà không có lìa, trong ba ấy Joffre là là trưởng.

Sanh nhằm ngày *12 janvier 1852*, *Joffre* tên là *Joseph-Jacques Césaire Joffre*; tính ra năm nay tuổi gần bảy chục. Hình tích người Không lấy chi làm cao lớn mà bề tích vầm vỡ, nhằm lẹ là thường ; trạng rộng, vai ngang, mặt tròn, mày rậm. Năm nay thy tóc nhà đều bạc mà sức lực hãy còn ; đi đứng vững vàng, nói cười tự tại. Oai phong lẫm liệt, diện mạo khôi ngô; người thấy nay chưa từng quen biết với ngài vẫn tánh không dạn dĩ, mới thấy cái của ngài phải khớp. Nghĩ tánh tự siêng năng, ngày giờ không hề luống. Thuở ấu ngài học trường *Perpignan*. Mới vào, ngài đã để ý chuyện mấn Bắc-học. Thuở ấy trường lịnh day hãy còn sơ sài, không thể học lâu đặng nữa. Ngài phải bỏ trường *Perpignan* mà sang thành *Paris*, vào Lycée *Saint Louis* mà học cho một tấn phát. Năm ấy nhằm năm 1867. Tánh cần học đã thành thông mình, lại thêm cần học. Chẳng bao giờ bỉ thua người bỏ ngày giờ hôn không ; chẳng bao giờ ai thấy tay ngài rỗi cuốn sách. Như vậy nên, mười vừa nên mười bảy, ngài đã thi đậu ; song đậu tới số 14. Lãnh cấp bằng *Lycée Saint Louis* rồi, ngài mới vào trường *Polytechnique*.

Còn đang ở trường, đau bằng cảng qua đây đông. Pháp với Đức chiến tranh. Đức thắng cảng, nhâm thành Paris đánh tới. Bấy giờ, lịnh toàn cho học-sanh trường *Polytechnique* nhập ngũ. Bèn có, ngày 28 Octobre 1870, Joffre ta ra lãnh đồ chiến sĩ nhập đạo binh-bị; làm trưởng đi đâu, dẫn quân vậy chặc A-lo-mân mà đánh. Chẳng bao lâu, kẻ hại bên phe tử hòa, hải binh ; trễ Joffre ta trở vào trường học nữa. Lúc ấy nhằm trong tuần tháng Juillet, năm 1871. Học lối năm 1874, 16t nghiệp xuất thân, Joffre ta lãnh chức quan hai, nhập đạo binh-bị thứ nhứt, sang thành Versailles là thủ.

Giặc an rồi, Chánh-phủ lo tu-bổ. Xét lại những đồn lũy quanh thành Paris, làm theo xưa, chịu với binh-khí kiêm thời không nổi, Phải làm lại theo kiểu mới, để phòng bị ngày sau, giữ thành Paris cho khỏi. Chỉ sai *Joffre* ta thi hành. Lấy hết tài học về binh thơ đồ trận ra làm trọn năm năm, đồn lũy quanh thành Paris hoàn tất. Thật là bền chắc hằng hòi, trên mười đều kheo ngợi. Vì công cả ấy, năm 1876, Đô-thống *Mac-Mahon* mới phong *Joffre* ta lên Thống-chế (quan bạ). Lãnh chức Thống-chế rồi vẫn chỉ đi trấn tỉnh. Năm 1879, trấn tỉnh *Pontarlier*— qua năm 1881, trấn tỉnh *Montpellier*, rồi đổi về *Montlauis* gần *Montpellier*, quyền Thị-bị quân cơ binh-nhu, làm quan Thị-bị quân cơ binh-nhu, lý tại đó. Trong mấy năm làm trưởng, lẽ lần tử dặng, tử cấp cho tới đây, *Joffre* ta về việc binh, học thêm cũng hoài. Chẳng những rành phận làm trưởng, điều khiển phải phép, thường phụt phán minh mà thôi, ngài coi hay thấu đáo lòng quân, chẳng hề để sanh deo toan-oan.

Lòng trưởng như người, trong một nước chẳng phải có chiều người đâu vậy. Tuy vậy mà ngài chẳng vui. Xét vì phận làm tướng, phải chịu dang lên mũi dao, gối vác năm sương, đầu chẳng mang nước xông xa, đi ngựa chẳng mang giáng chiu ; chớ chẳng phải như văn-thần, tọa hưởng thái-bình, ngồi chỗ lộc nước. Xét vậy nên *Joffre* ta dặng lòng lỗn phương. Ấy là gan bao-kiệt, chí trượng-phu xưa nay hằng có vậy. Bỏ bộ sang thủy ; từ đồn lũy, xuống chiến thuyền ; *Joffre* ta vâng chỉ quan Đề-đốc *Courbet*, sang *Đại-Loan* (Bornéo) cho lịnh. Vã lại từ xưa đánh trường *Pyrénée*, chỉ ranh nước Espagne và Pháp-quốc. Trước một trăm năm, tức là trước khi thiên danh ky chỉ tổ hòa sau hết đây, vì mấy cái quân giáp ranh cảnh xinh như vẻ ấy, mà hai nước Espagne và Pháp-quốc tranh đấu với nhau liên chiến. Trong những con binh cách ấy, nầy sanh ra một nội giống mạnh bạo, như nhà cha mẹ Joffre ta đó vậy. Nhà không giàu mà là nhà hiền lương có tiếng, ở kiệm ăn cần, sanh vài trai và gái hết thảy là mười một người, mà còn lại thấy là mười một. Nhà không có lìa, trong ba ấy Joffre là là trưởng.

Sanh nhằm ngày *12 janvier 1852*, *Joffre* tên là *Joseph-Jacques Césaire Joffre*; tính ra năm nay tuổi gần bảy chục. Hình tích người Không lấy chi làm cao lớn mà bề tích vầm vỡ, nhằm lẹ là thường ; trạng rộng, vai ngang, mặt tròn, mày rậm. Năm nay thy tóc nhà đều bạc mà sức lực hãy còn ; đi đứng vững vàng, nói cười tự tại. Oai phong lẫm liệt, diện mạo khôi ngô; người thấy nay chưa từng quen biết với ngài vẫn tánh không dạn dĩ, mới thấy cái của ngài phải khớp. Nghĩ tánh tự siêng năng, ngày giờ không hề luống. Thuở ấu ngài học trường *Perpignan*. Mới vào, ngài đã để ý chuyện mấn Bắc-học. Thuở ấy trường lịnh day hãy còn sơ sài, không thể học lâu đặng nữa. Ngài phải bỏ trường *Perpignan* mà sang thành *Paris*, vào Lycée *Saint Louis* mà học cho một tấn phát. Năm ấy nhằm năm 1867. Tánh cần học đã thành thông mình, lại thêm cần học. Chẳng bao giờ bỉ thua người bỏ ngày giờ hôn không ; chẳng bao giờ ai thấy tay ngài rỗi cuốn sách. Như vậy nên, mười vừa nên mười bảy, ngài đã thi đậu ; song đậu tới số 14. Lãnh cấp bằng *Lycée Saint Louis* rồi, ngài mới vào trường *Polytechnique*.

Còn đang ở trường, đau bằng cảng qua đây đông. Pháp với Đức chiến tranh. Đức thắng cảng, nhâm thành Paris đánh tới. Bấy giờ, lịnh toàn cho học-sanh trường *Polytechnique* nhập ngũ. Bèn có, ngày 28 Octobre 1870, Joffre ta ra lãnh đồ chiến sĩ nhập đạo binh-bị; làm trưởng đi đâu, dẫn quân vậy chặc A-lo-mân mà đánh. Chẳng bao lâu, kẻ hại bên phe tử hòa, hải binh ; trễ Joffre ta trở vào trường học nữa. Lúc ấy nhằm trong tuần tháng Juillet, năm 1871. Học lối năm 1874, 16t nghiệp xuất thân, Joffre ta lãnh chức quan hai, nhập đạo binh-bị thứ nhứt, sang thành Versailles là thủ.

Giặc an rồi, Chánh-phủ lo tu-bổ. Xét lại những đồn lũy quanh thành Paris, làm theo xưa, chịu với binh-khí kiêm thời không nổi, Phải làm lại theo kiểu mới, để phòng bị ngày sau, giữ thành Paris cho khỏi. Chỉ sai *Joffre* ta thi hành. Lấy hết tài học về binh thơ đồ trận ra làm trọn năm năm, đồn lũy quanh thành Paris hoàn tất. Thật là bền chắc hằng hòi, trên mười đều kheo ngợi. Vì công cả ấy, năm 1876, Đô-thống *Mac-Mahon* mới phong *Joffre* ta lên Thống-chế (quan bạ). Lãnh chức Thống-chế rồi vẫn chỉ đi trấn tỉnh. Năm 1879, trấn tỉnh *Pontarlier*— qua năm 1881, trấn tỉnh *Montpellier*, rồi đổi về *Montlauis* gần *Montpellier*, quyền Thị-bị quân cơ binh-nhu, làm quan Thị-bị quân cơ binh-nhu, lý tại đó. Trong mấy năm làm tướng, lẽ lần tử dặng, tử cấp cho tới đây, *Joffre* ta về việc binh, học thêm cũng hoài. Chẳng những rành phận làm tướ

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì ức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng **Hãy nên hỏi thuốc hiệu *Trái Đất***

trong bài diễn-thuyết nói về khoản 2.500.000 bạc là phần của chánh-phủ Đông pháp phụ chịu với số công-thọ Nam-kỳ. Vậy số bạc phụ đó chẳng phải thuộc về việc làm cho hoàn thành các đường lộ, chẳng phải thuộc về việc lên voi và đặt trái nói, mà cũng chẳng phải thuộc về các cuộc quảng khai kinh-tế là các việc của công nho Đông pháp lãnh phần chịu đó. Thế thì phải biết cái số bạc của Chánh phủ Đại pháp phụ cho đó là trong dường nào.

Đoàn ông hội trưởng mới đáp từ vài lời cảm tạ vì Chánh-phủ Đông pháp sẵng lòng phụ cấp cho Nam-kỳ như thế, nhưng ngài lại tiếp rằng: chẳng phải cứ đó mà chung tỏ không-xin chánh đốn hai cái số công nho lời đăng cho hội đồ kiểm xét việc thâu xuất và xem xét cho biết rõ việc kinh-tế Nam-kỳ mỗ mang ra thế nào?

Công-nho Nam-kỳ hiện giờ là công nho của viên quan. Chẳng phải vội chúng tôi mà nói số viên quan bao nhiêu mới cần dùng đủ mà làm công việc mới xong.

Hội phải định số thâu và xuất, nên cần phải coi cho kỹ trong số công nho có những lợi đã mà cần cho viên số thâu.

Ông hội-trưởng lại vạch chỉ rõ việc Nam-kỳ tại-chánh tự trị là việc người thường bàn nghị nên ngài có lời xớ xỉn sửa lời chỉ-dụ đề ngày 20 Octobre 1911 lại.

Trước khi kiểm xét các vấn đề của hội phải viện về việc khẩn đất và các vụ khác, hội-đồng ý phê tờ cấp bằng ông Gunonnet và *Truong-oán-Bèn* làm nghị-viên thiết thọ, và ông *Lautié tamise* và *Lê-bá-Công* làm nghị-viên phụ là tại Conseil d'Administration du port de Commerce, là một khóa 2 năm, kể từ ngày 18 Novembre 1920.

Rồi đó Hội mới xét qua các việc khẩn đất và bán đất.

Các tờ phúc của hội phải viện thì hội đều phê nhận trừ ra một việc mà thôi.

Đoạn ông tờ hàng mới đọc các điều trong số công nho, khi đọc tới điều 1 § 3 về việc thuế đất trồng các thứ, thì quan Thống-đốc Nam-kỳ mới mở lời. Ngài nói như vầy: Tôi có tiếp đặng nhiều lá đơn của các vị trồng cao-su xin giảm thuế, thì tôi có giao cho các quan tra xét. Tôi không làm thế gì được qua tra cứ thấy vì việc thuế khóa phải làm y như thế lệ, song như việc này cũng nên tra xét cho kỹ. Tôi hứa chắc như vậy.

Ông Gunonnet nói rằng thà mỗi người đều phải đóng thuế, song thuế phải bỏ xuống vì lúc này mắc Cao-su hạ giá, ai cũng mang hại. Ông Labeste cũng đồng ý kiến với ngài, nên xin với Chánh-phủ phải trù liệu phương pháp nào trừ mối hại ấy.

Có lời quan Thống-đốc xin, nên hội định lại việc ấy không có hỏ thảm. Chánh-phủ lại hứa sẽ nghiên cứu vấn đề ấy cho kỹ rồi sẽ hay, song sẽ chỉ phải làm theo lẽ nào.

Đến điều thứ 7 cũng trong khoản ấy, tiền thuế hồng, tiền lấy trong các số bên honorcas các quan nộp-lệ, quan phái-mãi, quan lực-sự hoặc định là cho nhờ là 1000$.

Cho về việc thuế thân thì quan Thống-đốc nói rằng Chánh-phủ chưa có tìm đặng gì tới khoản đó vì quan Toàn-quyền có ý muốn định cho các sắc dân trong cõi Đông-pháp đồng một hạng thuế

Bản qua số xuất Hội hội đính đem số tiền đánh dây thép cho quan thân sĩ hội đó 300 đồng bây giờ đem lên 1000 đồng.

Ấy là tiền 6 phrăng 7 chạp 5, thì hội xin quan Thống-đốc làm ơn tiêu thưởng bắt tù trốn từ hồi năm 1875 thưởng có 30 quan, bây giờ đem lên 20 đồng.

Đoạn ông *Labeste* nói qua việc nhà cửa của lính gái Tây tại khám lớn, ngài xin dự định 8000 đồng đặng cất thêm một cái lầu cho mấy vị linh gái ở quan Thống-đốc nói nếu tiền tốn phí ấy chừng 15 000 cho đến 16000 thì ngài cho theo lời ông *Labeste* xin liền

Ông *Foray* lại nhắc qua vấn đề dời khám lớn đi chỗ nào xa chậu thành, vấn đề của hội đã nhiều lần sóng thảo thấy Chánh-phủ liệt định là nào. Ngài lại tiếp rằng nếu dời khám lớn đi chỗ khác thì chúng ấy bán khám lớn và đất chỗ ấy cũng lấy được tiền lại nhiều, nếu vì cái lợi chung của sở hội không nên đề khám lớn tại giữa châu thành. Ông Foray xin việc dời khám đó đừng làm liền, nội năm nay, nhưng mà ít nữa qua sang năm phải khởi sự cất khám lớn mới đi.

Quan Thống-đốc cũng công nhận rằng ước xin cho ông Foray, là hữu lý nhưng việc ấy không phải để thì hành được, là vì phải biết rằng trước khi làm cho được việc ấy không phải để thì hành được, là vì phải biết rằng trước khi làm cho được việc ấy không phải để thì hành được, là vì phải biết rằng trước khi làm cho được việc ấy việc ấy rồi, đáng mà ngài cất xin một việc là lẽ công lý bắt làm phần nhiều phải cho phần thì phải giam khám riêng.

Hỏi chừng mới Ban qua đến thứ bốn Chạp V. I. về xử Toa an, rồi kế lúc qua xử-đề Trường không cho lính sơn đâm.

Ông Công tại xin lập chi nhánh chánh các tỉnh một sở cờ tuần thành Ban qua việc hội Cercle sportif xin tiền phụ cấp 3000 đồng hội liền chịu cho, còn việc 10000 đồng của hãng xe đi từ Mytho đi Bacliêu, từ Bacliêu đi Mytho, hay ngày đi một chuyến xin thì hội xphế tờ phúc của hội phải viện.

Mãng hội 12 giờ khuya.

Thê-giới Tân-văn

Đánh thuế rắn

Nhà-nước có sở chi thâu mỗi năm phải soan lại một ký. Trong sổ chi-thâu một phần thâu và một phần xuất, hai phần phải bằng nhau thì sổ mới đồng cân, nếu chích một bên không được. Cho nên các nhà chánh-trị rất nhọc trí mà lo-lo về tư-bổn nước nhà, thì phần xuất thì tăng luôn chớ phần thâu thì it hay tăng được.

Bên Pháp từ lúc giặc đến giờ, trong sổ chi-thâu phần xuất tăng thập bội cho nên rất khó mà làm cho đồng-cân. Thế thì phải tăng thuế cũ, bày thêm thuế mới.

Mới đây tài thạ-nghị-viện có một vị thân-sĩ bày ra đánh thuế rắn. Tây theo rắn nhiều it dải cực mà đánh thuế nặng nhe. Vị thân-sĩ ấy nói rằng những người không chịu để rắn thì phải đến thầy hủ. Mỗi lần cạo phải trả tiền. Còn mấy bơm để rắn là có ý không muốn đến thợ cạo vì thợ cạo... cạo dao cái hốp-phơi. Nếu nay hết mấy chủ rắn-rắn đóng thuế thuế ấy hết quả là bằng tiền mấy bác không rắn nạp cho thợ cạo.

Than ôi! Xe Tô-đo người đi rắn phải đóng thuế. Từ đây mấy kẻ xe mới, mấy người leo cầm không giữu được. Ai muốn để rắn che răng sửa cũng phải trả tiền. Ở hồ! Bảy ra thuế nầy làm cho rừng biết mấy hàng rắn cạ-chổ, người trí, rơi biết bao nhiêu là rắn nằm chồm, bu cum.

Dễ muốn đánh thuế rắn ra, it lâu đây ắc có người kiện đánh thuế lỗng ngược đa. Mấy người không được trọn-trủ rắng chay tiền ăn đi!

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Xe hơi đụng xe kéo

Bữa 15 Octobre, 16 giờ, số-phạm Ng.-v-So, cầm máy xe hơi số 1008 chạy dến góc đường Norodom và Massiges đụng nhằm xe kéo số 1022, xa-phu là Trần-văn-Den, 61 tuổi, ở đường bến Pellerin. Xe kéo vay bánh lủ. May cho người khỏi bị thương.

Trộm giấy 100$00

Ng.-thi-Sang kêu Thi-Xao, 17 tuổi, ở đường Lefebvre số 236 đã bị bắt giải tòn cang vì tội trộm cái giấy bạc 100 p. 00 của M. D... ở đường Bonnard, số 58, làm việc hãng Mitsui Bussan Kaisha.

Mất

Ng.-văn-Dao, 29 tuổi, thợ mộc sở xe lửa tại Dian (Giadinh) cớ mất lối chư cũ bằng-bạc mới cái hộp thiếc nhỏ đựng hai cái giấy bạc 5 p. 00 và giấy thuế thân làng Binh-đức (Giadinh).

Mất nữa

Ng.-văn-Hiệp, 18 tuổi, nông-phu ở làng Tich-hòn (Cantho) cũng cớ mất một cái hộp phơi có 21 p. 22 và giấy thuế thân.

Mất nữa

Ng.-văn-Vộ, bồi, ở gần sở Giếng-nước có xi được trước cho mới một cái giấy thuế thân số 28.808 và biên lai răng cưa để tên Truong-van-Tru, làng My-thanh (Giadinh).

GIADINH

Xe hơi đụng xe kiến

Tối bữa 13 Octobre, lối 11 giờ rưỡi, Ng.-văn-Gông đánh xe kiến số G. D. 101 đi đường đìa hạt số 15 mà về nhà y. Đến gần nhà canh Đông-thủ, giá Gò-vấp, y thấy một cái xe hơi đang kia chạy lại, cập đèn chói lòa con mắt. Y bèn ngừng xe lại, nép vệ lề rồi nhấy xuống nắm dương ngựa, day lưng lại phía xe hơi đừng trước đâu ngựa mà che e đèn xe hơi chói mắt ngựa.

Xe hơi đi đến chỗ đó quanh qua đụng phải sau xe kiến lật. May Công đã xuống xe rồi nên không thì chắc tê.

Cũng là may!

CHOLON

Mất hoài

Khiech Mâu-Bô, 22 tuổi, hang Phước-kiến, ở Saigon, đường Chaigneau, cớ mất cái hộp phơi đa vàng có 6 p. 00 và giấy bài chi.

Đàng-văn-Ng... 36 tuổi, ở làng Bình-thắng (Giadinh) và bổ-văn-K... 32 tuổi, nông phu ở Phước-lâm (Cholon) đồng khai mất giấy thuế thân năm 1921.

Võ-hữ-M... ở đường Marins prolongée thì cớ mất bài cai giấy cấm đò số 1301 và 6418 tiêm Eholon.

Ng.-văn-D... 25 tuổi, ở làng Nhựt-tảo (Tân-an) cớ mất hộp phơi đựng 4 p. 20 bạc và giấy thuế thân.

Đi lạc

Thâm Du-thi-C... 37 tuổi, ở đường Triệu-châu prolongée cớ rằng hồi chạng con thim 4 tuổi, đi đâu mất từ bữa 16 Octobre, lúc 8 giờ mai, mà chưa thấy.

Hình tích thằng ấy, cao 0 t.ắt, mặc hai cái áo vải, một cái khăn một cái đẹp, quần vải trắng, tay trái có đeo một chiếc huyền.

Kiếm.

Mốc túi

Truong-van-Van, 20 tuổi, mốc tòi lấy 16 p. 00 của chủ thơ cưa Lê-văn-Yên, giấy Dương-kiện (Mytho) ngụ Khánh-hội (Saigon). trên bửa rày, nay gặp lính tuần bắt đặng. — Giải tòa.

Ăn cướp tạo

Lê-văn-Mười, 19 tuổi, kéo xe kéo số 126 ở đường Cây-mai, có rằng sơm mai 15 Octobre, lúc 11 giờ rưỡi trưa, nó kéo xe đi đường Mythọ, gặp một người lạ một đoàn đường đánh cô mà giựt lấy 1 p. 80 rồi chạy mất.

Ta muốn tra-cứu nghề hát bội

Phải nghe chương tiếng khen chê của thiên hạ

(Tiếp theo)

Nghề hát không gì hay là biết nhân-châu, không gì dở là còn lộ-cốt. Nhân-châu, tức là mình nhờ người khác hơn xác của mình là hồn xác Giacái hồn xác của mình là hồn xác Giacác-Lương hay Truong-lưu-Hầu là người mình đi làm tuồng cho người ta xem như việc thiệt vậy; lộ-cốt, tức là mình đã ra sân khấu, mình đã sắm tuồng làm ông Quang ông Trương, mà mình vẫn còn biết mình là tên Z. tên X. hoặc nhớ đâu thì hát đấy, hoặc ai nhắc thì hát theo, chớ mình không biết cái tư-cách, cái phẩm-giá của người xưa mà mình đương nhại lại cho giống đó là thế nào, thế thì mình chưa đạt được cái tinh-chi của mỹ-thuật chủ nào cả; dầu rằng gần có mà hát cho mấy đi nữa, cũng chỉ người ta cũng xem mình là lộ-cốt, chỉ người ta cũng không khéo về sự thay hồn đổi xác, thì mình nói mong cái nghề của mình dự vào chữ mỹ-thuật cho.

Kỳ báo hôm qua, ký-giả đã có lỉ đến dân ông làm Kim-Đính, người ghiền làm Thổ-Ngộc, là đều là cốt, để nhà mỹ-thuật ta nay, thêm cái ý-tứ vào mà tra cứu cho cái nghề hát bội ta một ngày một mở mang ra nữa. Vì cái nghề hát là cái nghề thật khôn ngoan, thật quai-xảo lắm; mà cũng là cái biểu hiệu của quốc-dân trong một nước nữa. Xem đấy thì độ biết được trình-độ của quốc-dân ta xưa nay là thế nào; Lịch-sử của nước nhà ta được rực rỡ, thì tấn tuồng ta mới được vẻ vang, trình-độ dân ta được khôn ngoan, thì nghề hát ta mới là quai-xảo. Lấy chữ khôn ngoan, quai-xảo mà suy, cái nghề hát nên hay hư là hai chữ mỹ-thuật, thì không phải là nghề hèn mạc đâu; có hèn mạc là tự người hát bội không tế hát bội.

Nghề hát bội trong nước ta xưa nay cho là nghề hèn mọc cũng vira lắm; từ ra cái tiếng hèn mạc nghề không biết lấy tiếng nào mà đặt vào. Thế thì không có chút ánh-hưởng gì trong hai chữ mỹ-thuật được.

Bởi sao mà nghề hát ta hèn mạc thế? Lời người đời xưa có nói rằng: *Bội trước mình. Khi lấy mình, rồi sau người ta mới, dám khi mình.* Tra-cứu cái nghề hát là không bằng nghề hát của họ, là họ ở người đạt tuồng với kẹp hát không trực-tiếp, nhau mà chấn-chỉnh cái nghề cho được toàn-mỹ. Mường hồ văn-sĩ ta từ xưa đến giờ thấy cái nghề hát ta rẻ hèn mọc, rồi ai ai cũng sợ nhơ ó cái thanh-danh của mình mà chẳng dám lảnh-vực vào, làm cho cái nghề hát một ngày một lu-lít không có cái-tương ta quang-minh được. Có một vài tay văn-sĩ, có tánh háo-kỳ, gặp lúc buồn đời, chẳng fy mới nằm chữa có viên làm bạn với lồng cúc, say tình với nước non; cũng chén rượu với cành thơ, mai xem hoa nở tối chịu trăng lên, đó, là cái thú dưỡng tánh dào-tình của nhà văn-sĩ ta hồi xưa vậy. Ngoài ra có ông muốn lưu ra một vài sự-tích, điển ra một hai tấn tuồng, để hát hội hát nghe chơi, tiêu-khiển; mà kỳ-trung gửng mượn lối văn-chương để tả ra cái chí buồn đời của mình luôn thể; chớ không có cái chí đặt-để gì trực-tiếp đến nghề hát. Tấn tuồng fy xuất-thế rồi, rồi về tay ai?— Về tay mấy chú nhưn.

Nói đến Nhưn ta, thì ai cũng hiểu chuyện là đối quả, chỉ thuộc lòng có ba câu hát cú thuở mình cứu làm kẹp hát vậy thôi. Đến ngày thình-lình hết đường, hình-dung tiều-tụy, không còn làm tuồng nữa được là lánh cái chức Nhưn. Vì thế mà tuồng ra tuồng, Nhưn ra Nhưn, kẹp hát ra kẹp hát. Cái nghề nghiệp không mở mang được, điểm hóa nhạu được, là bởi đã không tại đặt-biệt mà lại không trực-tiếp nhau, mở mang nhau về cái thuật khôn-ngoan khéo-léo của nghề hát.

Nay ta muốn cải-lương cái nghề hát, thế thì ta phải tra-cứu lại cái gốc tế tức xưa bỏi đâu mà ra, nghe chừng liếng khen chê của thiên-hạ, thì nghề hát ta mới mong dưỡi theo kịp với trình độ quốc-dân buổi nầy.

T.T.

Ngày 20 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sem mai
Nhà nước	7.00
Ngân hàng Đông-pháp	7.00
Ngân hàng Hong-kong và Shanghai	7.00
Ngân hàng Chartered	7.00

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 19 Octobre 1921

	Trả mãi	Trả nhỏ lẻ
Ngân hàng Đông-pháp	39 7/8	39 1/8
Ngân hàng Hong-kong và Shanghai	39 7/8	39 1/8
Ngân hàng Chartered	39 5/8	39 5/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 18 Octobre 1921

	Trả mãi	Trả nhỏ lẻ
Ngân hàng Đông-pháp	54 62/32	
Ngân hàng Hong-kong và Shanghai	54 63/32	
Ngân hàng Chartered	54 63/32	

QUỐC TRÁI CỦA PHÁP-QUỐC

Tại Paris ngày 19 Octobre 1921

Về lợi 3%	53[30]
Về lợi 3% 1918	81 45
Về lợi 4% 1918	65 25
Về lợi 5% 1920	92 75
Về lợi 6% 1920	97 10

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 19 Octobre 1921

Bông vải 1re qualité tháng oct. giá	338 f. 50	—
2e — nov.	336	—
3e — déc.	335	—

Tại Havre ngày 19 Octobre 1921

Trà phe	tháng oct. giá	153[75 50 ki-lô
id.	— nov.	152[50 —
id.	— déc.	149[00 —

Tại Paris ngày 19 Octobre 1921

Đường giá	154/152

Tại Havre ngày 14 Octobre 1921

Cao su giá	4.25 à 4.50	
Dừa khô giá	150 à 170[100 ki-lô.	
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142	50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255	» —
Trà phe Tonkin giá	220 à 270	» —

Tại Marseille ngày 17 Sept. 1921

Dầu phộng tốt về giá		120.
Dầu phộng lốt về giá		130
Dầu phộng giá		220
Dầu dừa giá		305/310.
Bắp Đông-pháp giá		»
Gon giá bột		»

MỘC CỐC

Giá tiêu chỉ đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại giá một trăm ki-lô.

Vinh long	4.75 tới 4.90
Gò-công	4.90 — 5.00
Bến-tre	5.05 — 5.20
Bac-liêu	4.05 — 5.20
Nam-vian	4.10 — 4.50
Giá thường thường bực trung	4.80 — 4.95

Giá gạo chở đến tàu không tin thuế xuất cảng, trả ba đồng, giá mỗi trăm ki-lô.

Gạo lức châu ne 1 25 % tấm tốt	9.60 tới 9.90
Gạo Nhựt-bon ne 2 40 % —	8.70 — 8.80
Gạo Java ne 2 50 % —	7.65 — 7.80
Tấm	6.90 — 7.00
Cám	2.60 — 2.70

Tàu đến Saigon

Chiếc COMMANDANT DORISE chạy 8 Pondichery sẽ đến Saigon lối 22 octobre 1921.

Chiếc ARMAND HUBAC ở Thượng hải chạy qua Hong kong Singapore, ngày 19 octobre, sẽ đến Saigon lối 29 octobre rồi qua 30, 31 octobre chạy về Đông-pháp.

Tàu chạy đi

Chiếc tàu « Cap Ortegal » ở Saigon sẽ chạy đi Marseille ngày 17 Octobre, lối 2 giờ rưỡi.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu APHAN-DUỐC ngày mai sẽ chạy đi Namvian

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUẢ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mật phòng có sẵn, quạt điện trần trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Thẻ Charner và Catinat

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐÁM CHỖ XỨC SỎI, ĐỀU LÀ TỊNH ANH SẠCH SẼ.

Mắt đèm đều có bắt bóng cho khách nghỉ uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

BICYCLETTES ALCYON

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32.34.36. Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ 15, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng trang cho.

廣東二天堂大藥房

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

88, rue de Canton — à CHOLON

Trời cảm có khi mưa khi nắng người ở đời sao khỏi lúc mạnh lúc đau.

Nếp chẳng lo sanh nhằm đời Văn-minh thế-giới, mắt mũi đều cứ cưu hoàn tàn. Ấy vậy thì trong cách sẻ sanh tà lại hà làm thinh đề người nỡ mà không tìm ý giảm liêm những đều lợi thế ích nhân lang sao? Bởi đó cho nên lòng nỏ rất là lòng Y-học ti Vi-tê-sanh, đã hết lòng nghiên cứu mà chế luyện ra các thứ thuốc cho tinh khiết, cho thích hập thời nghi, người lợi dùng những vị thuốc thường hảo trong hai mươi, một hành tỉnh bên Trung-quốc mà chế ra nhiều thứ Cao, Đơn, Hườn-Tán, đem qua-Nam-kỳ cho Lạc-chủ chư quân-tử tiện dùng.

Người hằng gia công gắn sức hiệp với các đồng Danh-y mà nghiên cứu các tánh-dược mà cai theo phong thổ bổn Nam-kỳ bổn mạt tài tâm tiết, hàng thời tiện nghi, tây tiện mà chế ra cho hay hơn thảo nghi cho người bổn quốc dùng thì mới khỏi làm khói hại.

Vả chăng xưa nay có nhiều tiệm thuốc Bắc tại Nam-kỳ, vốn cũng có bán đủ thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán song có nhiều khi liết ý đã đem mà không thấy hiệu nghiệm chi, ấy là tại phong-thổ bất đồng, mà mấy tiệm ấy không nghĩ xét cho ra nên đến có dùng thuốc cho tật thế nào, chẳng luống công mà sở ích.

Chớ như tiệm của tôi đây hiệu là **Nhị-thiên-Đường**, lập ra tại Tỉnh-thành Quảng-Đông, trải ba đời, gần trót trăm năm, lại thêm ông nội tôi là người niên cao kỳ trường lần luyện nghề y, qua ở Nam-kỳ mà lâm thuốc vẫn đã thâm niên, lại tích thiệp khắp hết các chân, non sông phong thổ chỗ nào người cũng tường tri, đến khi người trở về Trung-quốc, lo mở tiệm chánh tại Tỉnh-thành Quảng-đông mà chế thuốc, người nghĩ ai ai Nam-kỳ ở nhằm đương Gia-đế, khi bịnh ốn hàn, cho nên người mới lâm tâm lâm tiết những vị thuốc thường hảo và hòa hườn cho hợp th o phong-thổ Nam-kỳ mà chế rẻ các thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua bán tại tiệm nghành của tôi đây cũng là hiệu **Nhị-Thiên-Đường** ở tại đường Canton số 88, Cholon, thiết là tủ dụng là cũng, bá phải bá trang.

Tiệm tôi từ ngày lập ra đến nay, nơi có khan khẩn một lòng cứu thế ấy là nhân, chớ chẳng phải như kẻ tiểu-nhân, tham độ lợi kỷ, trục lợi nhưng đàn mà làm hại cho nhân quần xã hội nơi đây đâu.

Nhưng mà, thuốc tây tuy công hiệu thật cho rõ cách dùng, thì chẳng những là tốn thêm có ích mà thôi, mình tôi còn sanh ra nhiều đều bất tiện cho mình.

Vậy nên tôi phải làm cuốn sách kêu là **VỆ SANH CHỈ NAM**, chỉ rõ các thứ thuốc nào đáng về chứng bịnh gì, bỏ cách dùng thứ nào, nhiều ít tùy theo bịnh nặng nhẹ, và nhiều nhỏ đứng để mà cho không thêm-chết, mà theo đó mua thuốc mà dùng, mỗi khi mình có bịnh.

CÁCH MUA VÀ CÁCH GỞI

Như Lục-châu chư quân-tử, vị nào muốn mua thuốc của tiệm tôi, thì gởi gởi thơ đề bao cho rõ ràng như vầy:

Monsieur **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG**

Pharmacie-Asiatique,

38, rue de Canton à *CHOLON*

Và phải nói cho rõ ràng thứ thuốc nào mà mình muốn cần dùng, thì tôi sẽ lo mà gởi thuốc đến nơi, chuyện thì lẹ, giá cả thì lời-lối, vì phòng xa: Song phải gởi Mandat thec cho đã giá tiền thuốc của mình muốn mua và tiền sở phí gởi theo nhà thơ cũng phải gởi luôn theo một lượt. Hay là mỗi khi lối-xóm muốn mua các thứ thuốc chi, thì cứ gởi thơ không cho tiệm tôi cũng đặng, rồi tiệm tôi sẽ lo gởi thuốc cho liết-ý theo cách « Contre-remboursement», nghĩa là mỗi khi đã gởi thơ tại nhà thơ trong hạt của liết-ý thì nhà thơ sẽ tại lấy sở cho liết-ý hay, rồi liết-ý đem tiền đến tại nhà thơ lấy mà lãnh. Làm như vậy thì khỏi lo bất tiện cho hai đàng.

Tôi xin nhắc lại cho liết-ý ông rằng: tiền sở phí gởi theo nhà thơ thì về phần người mua phải chịu.

Hoặc có đều chi không vừa lòng liết-ý, thì xin phải viết thơ liền nói trong tuần lễ sau cho tiệm tôi hay và cải nghĩa cho rõ rằng vì cớ nào chẳng vừa lòng liết-ý tại cũng phải nói cho rõ thơ gởi ngày nào tháng nào cũng là Mandat số mấy.

Mỗi khi liết-ý có gởi Mandat cho tiệm tôi thì phải gởi miếng giấy-tai (talon) lời cho kỹ mà làm biên-lai, đó phòng khi có đều chi bất tiện.

Nhị-liết-ý muốn hỏi thăm điều chi thì việc thuốc của tiệm tôi, thì tôi cũng vui lòng mà hồi thơ cho lập tức.

LỜI DẶN

Mỗi thứ liết-ý có gởi thơ đến cho tiệm tôi, buộc muốn mua thuốc hay là hỏi thăm điều chi thì xin phải kể tên cho rõ ràng và để chỗ ở cùng chức-tước nghiệp nghề có làng làng cho hẳng hòi, cho tiệm tôi lỉ hồi hồi lời cho khỏi đều lầm lạc.

Monsieur **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG**

Pharmacie-Asiatique

38, rue de Can-on. à *CHOLON*

hễn được phòng chi-chơn, Cần-khải

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà thứ tám, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhắc có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác vật xuất thân, đừng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chi hễ khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khứng đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh-của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiều hiền đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh-tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thị nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Biện bạch đôi điều về báo « Nam-trung » và « Lục-tỉnh tân-văn » hiệp lại.

Theo thời đại nầy các nước bên Âu-châu, nước nào có nhiều hiệu báo chương báo, thì nước ấy lại càng mở mang thêm chừng nấy.

Trong Nam-kỳ thì đây đã có nhiều ông nhơn lo khai sáng về đàng báo giới, song từ ấy những nay chưa dám xuất bản « Nhựt-báo ». Thứ thi nguyệt báo, thứ thì bán-nguyệt-báo hay là tuần báo mà thôi.

Muốn xuất « Nhựt báo » ; thì có một điều cần ích hơn hết là phải biết trông ba triệu đồng bạc ta đây có mấy phần người ưa đọc báo.

Nếu phần ưa đọc báo còn ít, thì báo chẳng có giúp ích chi cho lắm và cũng khó bề cho bền vững đặng.

Từ ngày bên Âu-châu gây ra cuộc chiến tranh đến nay, thì trong Nam-trung ta phần nhiều, càng ngày càng ưa đọc báo ; nhưng ngặt một điều là báo giới ta chưa mở rộng ra đặng.

Nay thấy hai hiệu báo : « Nam-trung báo và Lục-tỉnh tân-văn » hiệp lại để tên là Lục-tỉnh tân-văn) và đổi lại là nhựt-báo.

Thiệt là đáng khen cái ý kiến ông *Nguyễn-can-Châu* rất cao xa, lấy làm thích hiệp theo thời thế lắm.

Mới nghe qua thì rất buồn, vì chúng ta phải mất hết một hiệu báo Nam-nguyên hai hiệu báo là số nhiều, mà mỗi tuần xuất bản có 4 số mà thôi. Còn hiệp lại làm nhựt-báo, thì chúng ta mỗi ngày đều có một số.

Ấy có phải là mở báo ra rộng cho chúng ta đọc chăng !

Ở ai ôi ? Nếu có muốn mau nghe, lẹ thấy những điều quá khứ vị lai và việc ích lợi chung trong mỗi ngày, thì khá mau đọc lấy báo Lục-tỉnh tân-văn. Nếu phần đọc báo đông đông chừng nào, thì càng rất hữu ích chừng nấy, và giá báo tự nhiên sẽ hạ rẻ hơn nữa. Vậy thì sự ham đọc báo dây chẳng phải hữu ích riêng cho mình mà thôi, lại hữu ích chung cho đồng bang ta nữa ; vì số người đọc báo ít, thì giá bổn tự nhiên phải mắt ; ít ai đọc, nhà soạn báo dâu đủ thế lực cho bền vững đặng ?

Nếu nhà soạn báo không bền vững, thì có báo dâu cho chúng ta đọc !

Nhơn dịp nầy, tôi xin mừng tỏ nhựt-báo Lục-tỉnh tân-văn và Nam-trung hiệp lại, hai thơ như sau nầy :

« Lục-tỉnh » « Nam-trung» hiệp lại rồi,
Mỗi ngày xuất bản một lần thôi.
Mở đường phong-hóa càng thêm rộng,
Vạch mặt gian-nhơn khỏi bợi tôi.
Ông Của ra công ta cảm đức,
Thầy Mura giúp sức gắn công-đôi.
Nam-kỳ từ đấy dư khai mở,
Tiếng để ngày sau biết mấy đời.

M. Lê-ngọc-Diệp, cựu thơ-ký-kế nghiệp-chủ (Cần-thơ)

Các thứ dầu hôi của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles thứ nào cũng tốt. Thứ dầu hôi Con Cá (Le Pétrole Poisson) của hãng nầy cũng là dầu có tiếng trong toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thắp lại dượm. Tiệm-ký bấy đâng thử mà coi thì chắc sẽ vừa ý.

TRỊ BỊNH YẾU PHẠP

(Ursarilla medicaux)

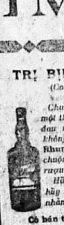

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rốt, hoặc mạng lạnh, thì vị không đặng tiện hơn hãy mua rượu Rhum grand la rhum thiệt ba tốt chẳng và lại rẻ hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nói cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

DẦU MỐI

HIỆU

MAZOUT

Bấy lâu nay thường nghe anh em phần nàng vì không có thuốc chi hay là đầu chi đặng trừ cho tuyệt loại mối, nó phá hại nhà cửa, quần áo, tủ bàn, ván vân...

Vậy anh em hãy nửa thử dầu mối hiệu MAZOUT mà dùng thì chắc trừ được giống độc ác đó.

Các tiệm thay mặt cho hãng Cie Franco Asiatique des Pétroles đều có bán dầu mối hiệu MAZOUT

Nguyễn-văn-Búp

(THỢ KHẮN (DES)

et Propriétaire Salé-Bến à Binh-nhâm Lai-thiêu

Gõ làm khăn hàng, Bombay và nhiều thứ đồ kiểu kim-thời, có kiểu cắp tóc mode đính lại đàng như nón vậy, rất tiện phải do ni, hằng muốn vấn thì khỏi do, còn muốn dày mỏng tùy ý muốn tới 8 tới 4 lớp thôi. Giá khăn có 3 hàng : hàng nhứt 3 đồng, hàng nhì 2 đồng rưỡi, hàng ba 2 đồng. Qui ông mua sơ phi tôi chịu tài phải trên 2 khăn gởi contre-remboursement cùng trả tiền trước tiện cho 2 mối.

Kính cáo

Cáo Bạch

Trường **Nguyễn-Xích-Hồng** kính tỏ cùng Lục Châu qui ông qui bà biết rằng trường **Huỳnh-công-Phát** mới lập tại Cầu ông-Lanh (Saigon) chẳng phaiila trường nhánh của **Nguyễn-Xích-Hồng**. Xin chớ lầm.

Nay cáo bạch

Nguyễn-Xích-Hồng

Entrepôt de Cholon

IMPORTATION-COMMISSION

71, Bd Tổng-Đốc-Phương

BÁN SỈ — BÁN LẺ

VẬT THỰC

Vải lụa

Đồ hộp — Rượu chác — Rượu ngon — Sữa NESTLÉ — Champagne DELBECK — Cognac RENAULT — Cognac CHOIZET có 120 năm.

ĐỒ TẠP CHẾ BÊN PARIS

Dầu thơm Coty — Đồ, Nón, — Chemises — Nốp da — Dao bàn — Đồ hút — Đồ chưng phòng khách.

Hàng tôi cũng chịu ra công mở mang các thứ hàng hoá làm bên phương Tây và các xứ là theo ý chư vị đặt.

Dây thép đề tắt : Paul hiệu-Cholon.

Dây thép nói : 667.

Le Directeur : PAUL HIỆU

Officier d'Artillerie Coloniale démobilisé

Croix de Guerre

Trần-minh-Tịnh

Commerçant à Vinhlong

Tiệm nầy thay mặt cho tiệm thuốc *Pharmacie centrale franco-annamite* của ông André Lê-văn-Minh, bán đủ các thứ thuốc Tây.

Bán hàng đều sơ, lụa, giấy, quốc, nón Backy thiệt tốt hơn hết, savons Dyfoam nhuộm đủ các thứ màu, xe máy hiệu Lutetia hãng Thuận Hoà hiệu Hercule, đồ phụ tùng vỏ ruột xe máy đủ các hiệu, sách vở, mực viết, cho học trò dùng, thơ, tuồng, truyện quốc ngữ, giá bán rẻ hơn các nơi, cúi xin quí vị thạnh tình huệ cố.

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hôi hiệu Pô Neo (le Pétrole Aigle) của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles nó thắp đèn rất thắp lại bão đã sáng suốc mà không khói. Thiệt là thứ dầu tối nhứt hàng trong Hoàng cầu.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles

đều có bán thứ dầu hôi nầy.

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles ở đường d'Adran, số 4. Ong chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

Ai mau mắn

mua được giày đã tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richaud*, kế nghiệp hãng *Tournier và Công-ti*, đường Catinat Saigon.

Có bán các thứ giày thượng hạng tốt như hiệu **EVEIL — AM — AU COQ** mà một đôi có bộ quan (francs).

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Thái-lý có một vị điền chủ già người ở mạn biển cách non 150 thước mà cứ sống cả tuổi, đi đứng chơi bời, ăn nói nói năng, cả ngày ở ngoài trời ngoài đồng cứ tối tối làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cớ sao biết tại điền ông mà sống lâu như con mà còn sức lực không phải kém vậy?

Ông già điền bèn rằng: Có chi lạ đâu mỗi đi đâu tôi cũng có đem theo bầu rượu Quinine Gentiane hiệu Mariet là một thứ rượu bổ tỳ và dạ dày rất hay, nên tôi cứ dùng luôn luôn thì sức khỏe hằng còn mãi mãi.

Có bán trong các tiệm hàng xén (épiceries)

TIỆM ANNAM

Đóng giầy và may y phục Langsa

Lê-văn-Bền, *Kế-nghiệp*

cho nhà PHÚ-TOÀN

17-18, Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

SAIGON

ĐÈN LÒA đôi có mắn sóng, hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hôi hám,

Sáng trắng ngọn.

Không hay nghẹt,

Dễ dời.

RẺ

Nơi Nam kỳ có một mình tiệm

THÂI-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đồ mỹ thôi.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đồng cân xe kéo cho mướn cứng là xe nhỏ.

Người chủ tiệm hãy đi có làm lâu trong hãng người Langsa một lớp tiệm cho nên đồng xe kéo chắc chắn và kỹ lưỡng làm mà lại bán giá rẻ hơn thấy hàng khác.

Lời rao

Của mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vì nó có pneus hạng nhứt, một cặp 12$50.

Ruột (chambres a air) 3$ 50.

Bán tại Hãng nầu Cao su, 6 đường Doumont Saigon.

Hồ-văn Ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(*Lithographie et Librairie*)

SADEC VI.LE

In bộ sổ, cung-kỉ, thủ thiếp, vẽ hình, in hình nói tắt là môn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh đồng cỏ số bán và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá nhẹ hơn Saigon.

Xin đừng bảo chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Số 78 Boulevard Phát Bert Saigon.

Thợ về tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương nghệ công-ty, kính cho đồng-bang hay rằng chiếc tàu « Phánh-Nhứt » của hội đưa bộ hành và chở hàng hóa, từ Saigon đi Nam-vang và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec, Bắt sét, Cái-tàu thượng, Cao-lãnh, Chợ-thủ, Hồng-ngự, Tân châu, Vĩnh-xương, Vĩnh lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng. Xin đồng-bang chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ tối.

Tại Nam-vang đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

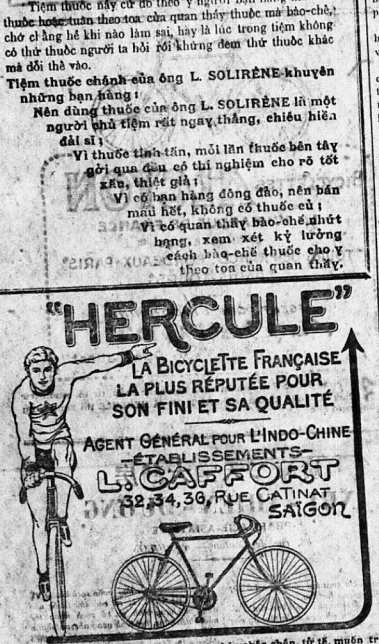

Những vị nào ở Lục tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, hãy biểu lẻ xe hãy, hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng sẵng cho.

Hãy uống thứ thứ rượu AMER HONORÉ

Là một thứ giải khát ngon thượng hạng

Của một mình hãng Denis frères *có trữ mà thôi.*

« Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu. Tác chủ của một mình hãng Denis Frères đại lý khắp cõi Đông-dương.

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đã theo phong thổ nó trược trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỬ ĐẾN ẮT CHỊU LIỀN.**

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ : tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đường Ohier — SAIGON

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles

đều có bán thứ dầu hôi nầy

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu FORD thiên hạ dùng nhiều hơn hết ?

Tại nó rẻ hơn

Nó ít tốn hơn và

Gọn gàn nữa

Hơn 400 cái xe FORD chạy trong Đông-Pháp rồi

Giá xe 5 chỗ ngồi..... 2.300$

Giá xe Camion 1 tấn..... 2.200

NÊN ĐẾN MÀ COI RỒI CHẠY THỬ TẠI : **Société Indochinoise de Transports**

4 rue Filippini, SAIGON

Đại biểu

Có bán Caosu MICHELIN

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng* Denis frères *có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hỏi trước của ông HOL É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quán tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường LEROI MÔN SÌ 99 VÀ 101

BẾN-HỘ SAIGON

TRẦN-VĂN HIỆP chủ tiệm

Văn đàn

(Partie littéraire)

Phụng hoa Võ-văn-Minh nguyên vận.

Đêm thanh lồng đồng nẩy lời lành,
Cảm thấy ơn người biết đến Đình.
Mấy Việc hồ vui non trăng trắng,
Chia lòng chẳng nhẹ mặt liệu xanh xanh.
Ey mình trả quả riêng xây mặt,
Tùng bước giang hồ khó nhẩy quanh.
Cu vít kia ai vui ngã ngọn,
Thanh thanh với người rõi nămcanh.

Bằng-Đình Hòa.

Mừng ông Lê-minh-Thiệp (Vinhlong) và ông Lê-văn-Thơm (Vunghiêm) đều vinh thăng trí huyện hàm.

Lời quê dâng chúc kính mừng ông,
Trẻ huyện hàm quan sắc đã phong.
Gia thế sẵn châu cầm nối tiếng,
Hoa đào trâm dặm lá xen bông.
Tháng ngày hăng giữ nàm giêng trọng,
Khuya sớm riêng lo một chữ công.
Nay đã an nhàn vui chí cả,
Vui thân vẻn vẻ với non sông.

Lục-Tỉnh Tân-Văn.

Họa nguyên vận bài thi của M. Võ-văn-Minh

Trí kỳ gặp dấy vì ngộ lành,
Bấy lâu danh nổi tiếng lồng-Đình.
Nghề văn nghiệp thành dồi tay trắng,
Bượu kỳ thi thỏa cặp mắt xanh.
Trả đặ xét xem đều phải quấy,
Bưa chưa lận lựa khác cọ quanh.
Bắc Nam sum hiệp vầy hàng hỏi,
Một tiệc chung cùng đẹp lứa xanh.

Linh-xuyên: *Hồ-hải-Bang.*

IMPRIMERIE DE L'UNION

NGUYỄN-VĂN-CỦA

157, Rue Catinat, 157, — SAIGON

Bán đủ các thứ giấy, viết mực, bao thơ, ngòi viết, thước gạch, viết chì đen, đỏ, xanh, keo, bình mực, giá viết, dao sao chữ, kéo, gomme, chuông kêu bồi. Có in đủ các thứ sách, thơ, tuồng, truyện bằng chữ langsa, quốc ngữ và chữ Tàu. Hoặc tục chữ chư Quán tử mếu in số bộ, các lời rao bán các thứ danh thiếp, thơ, truyện, thiệp tang, thiệp đám cưới vân vân. Chúng tôi sẵn lòng hoan nghinh và cám tạ.

Có in danh thiệp có bông hoa nhiều mẫu các xinh đẹp. (*cartes des visite & fleurs*).

Có bán đủ thứ tràng hoa (*Couronnes mortuaires*) bằng sành và bằng cườm.

Các viên quan khi được thưởng mấy bảy Médailles thì xin đến tại *Imprimerie de l'Union* hay là viết thơ mà mua đủ thứ mấy đay Croix de la Légion d'honneur. — Palmes académiques. — Mérite agricole. — Ordre Royal du Cambodge. — Ordre Impérial du Dragon l'Annam. — Palmes du Muni Sara phon. — Médailles de Sisowath 1re Cambodge.

Dầu hôi hiệu cái Mão

Dầu hôi hiệu Cái Mão (Le Pétrole Courronne) cũng đầu của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles. Dầu nầy thắp đọng lắm. Hễ dùng dầu hôi thì chẳng nên quên nhãn Cái Mão. Phải tìm cho đặng hiệu Cái Mão mà mua, thì mới đặng dầu thiệt tốt.

Ai muốn mua sỷ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*)???

Như: Lãnh rộng trơn, bông lãnh hẹp, địa mình bằng, mình quế, xiên bông đơn bà Lông tiền, bông hột mè, bướt lòng, xiên trắng 7 khỉ, sa tron, sa bông, lụa các thứ, nhiễu, mình gò y, v, màu mang, bông phấn, lá cây, đen, trắng hột mè.

Nên viết thơ tới thì cho tiệm MAISON TONKINOISE DONG-THỊNH, Rue de la Soie n° 4 à HANOI, mà mua.

Tiền ấy mới chế ra thứ lãnh 1 cây 2 áo dài đủ mọi màu tốt và chắc lắm. Khăn tua bằng nhiều mình gò và ghế thonet, ghế chaise (lockingchair) bằng mây như mẫu nầy đem bán.

Buôn bán thiệt thà và đã tỉnh giá riêng rồi, ba chữ mấy nhà mua sỉ đặng kiếm lời nhiều.

Viết thơ lấy kiểu (echantillon) cũng tăng, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ ấy hàng cũng vậy, vì đã có giá riêng tỉnh cho bọn hàng (clients) chẳng hề tỉnh mắc hơn giờ.

Gởi contre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trả đủ trước thì, sẽ đặng trừ 2/0 về cái phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds aura droit à une remise de 2/0).

Gởi mandat trước xin đề như dưới đây:

Madame LUONG-NGOC-BÀN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã và Độc-mã

Khoa-chang, Khoa-do

Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoi

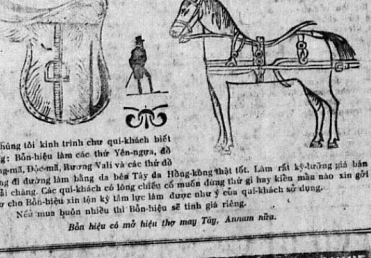

"Chúng tôi kính trình chư qui-khách biết rằng: Bổn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa, đồ Song-mã, Độc-mã, Bưng Vali và các thứ đồ dùng đi đường làm hằng đa hèn Tây đa Hồng-kông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá bán phải chăng. Các qui-khách có lòng chiếu cố muốn dùng thứ gì hay kiểu mẫu nào xin gởi thơ cho Bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Nếu mua buôn nhiều thì bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thợ may Tây, Annam nữa.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đâu thiện nghệ đâu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tinh theo giá hèn Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ của (Peinture) hễn sẽ tiếc lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chơi khéo lắm, thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chưa hết lòng.

Có chụp hình với giấy thuốc nhân nữa.

Có bán kiểu, giấy, để lấy thuốc sang hình. Giấy Brounire 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì $ 23 còn hộp 500 tờ thì 22$ 00.

Có kiểu để làm hình mấy xứ nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY hãng ĐA bền lây hết.

Làm NÓN CASQUES hãng NÚT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỘP kiểu rất xinh đẹp.

BẢN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY-NÓN CASQUES, GIÀY HẠ ĐA LANG, NỊT ĐA LÀNG, GHẾ XICH-ĐU THONETS, KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MŨ SỈA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng qui khách.

Xin GHI-TỜN chiếu cố tôi rất cám ơn.

BẢN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYEN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 20 Bd Charner và Carabelli-Saigon

HUỲNH-HUỆ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới đọn một tiệm ngủ khán là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có dọn phòng ở dưới đất rất sạch sẽ cho quí khách.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Chiffon d'an, Saigon

số 10 gần giồng nước Saigon

Có bán máy xây lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. Ai muốn sắp đi đặt nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

Đăng thỉnh tương ứng

Độ mấy hôm, được đọc nhiều số Lục-Tỉnh-Tân-Văn. Thấy số 972, ông N. T. Châu thuật chuyện chú Bombay lục xét trong thùng thiếc của cô nào đó v.... v...., kế nữa lại tiếp luôn số 975, xem nơi mục Phụ-nữ diễn đàn, thấy chị Trần-thị-Đào để hai dạy, « Một người làm xấu cả bầu mang nhiục nữa. Đọc suốt cả bài, thiếp càng nỏ nức, hỏi hả nỗi điều, mong rằng: Đồng thỉnh tương ứng, lẻ hằng xin chị em biết cho.

Chị Trần-thị-Đào khuyên hãng phụ nữ ta dừng thèm vào tiệm chú Bombay mà mua đồ nữa, thật qui hóa thay cho lời lẽ chị Trần-thị-Đào! Thiếp kính phục chị Trần-thị-Đào, không biết chi chi cho xứng, nên mượn mục « Phụ nữ diễn đàn, của tờ báo nầy, hầu tỏ sự kính phục chị Trần-thị-Đào, và xin ông chủ-bút rộng lòng cho chị em thiếp càng nhau khéo ngoan đến hôm để hàng nữ tiếm của chị em thiếp trông vào, họa may có được lên con dường tấn-hóa chăng?

Chị Trần-thị-Đào a, chị bảo rứa thật là đúng đắng lắm! mà thiếp trông cũng còn chỗ không ích, là bọn chị em mình không tội lui, thì còn hàng tụ-mi nam-tử thiếu chi, hà phải, chà Bombay vì một bọn ta mà đà bại sao? Ấy đó, thiếp trông chị em mình cũng nên đồng lòng hết nhau khuyên chồng, bảo con trai đừng tới lui với nó, con chị em mình cũng vậy thì hà lại không sánh đặng với lúc Tuyết-giao chẹc đó sao!

Mademoiselle LÊ-THỊ-TÂM.

à Cap-yên.

Chồng tôi

cưng tôi biết chừng nào

Bữa nọ chồng tôi đi làm việc về, tôi dưng mâm cơm ngang mày. Chồng tôi ăn và nói với tôi rằng: « Mình ơi! Bữa nay tôi ăn cơm ngon quá! »

Tôi mừng tôi nói với chồng tôi rằng: nhờ tôi mua cuốn sách dạy phép nấu ăn trong gia-đình của cô **Diệp-nhược-Lang** *bán tại nhà m ông Nguyễn-văn-Của tại bảo đâu bếp tôi cứ theo phép đó mà nấu nướng. Từ ấy đến nay chồng tôi ăn cơm được nhiều, tinh-thần khoẻ-khoắn. Nên chi chồng tôi cưng tôi biết chừng nào!*

Xin chiếu cố

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sản ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy tôi dòm thấy mỗi khi lên Saigon có bảy chuyến, hoặc là cuộc chỉ v.v. thì tôi nghiệp cho qui-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạng nghỉ ngơi, làm sự vui thanh ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trung Khách-sạng* tại đường Némesis N° 101-103 gần bên góc tiệm cầm-đồ Saigon-phòng ở từ phía theo mặt đường đi, tông rải mặt mẽ từ bề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon đường giữa đường mé sông, và xe Biên-hòa, xe Mytho, rất tiện cho qui-khách, khỏi lên xuống.

Cải xin qui khách tường tình đồng-bang giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quản-Lý.

HIỆP et THẮNG.

Établissements Industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, môn bài 25 và 27

Mới được bên Huê-Kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, tốt lắm, chỏ được 15 người không hề.

Giá rẻ lắm.

Hãy đến mà coi.

Lục châu chư qui vị muốn hỏi điều chi xin viết thơ cho bổn hãng môn bài 25 và 27 đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.

CROWN OIL LANGKAT

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng

Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles

đều có bán thứ dầu hôi nầy

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường d'Adran, số 4. Chỉ hãng sẽ hồi âm lập tức.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Đãi một đêm đó, qua sáng ngày sau Chàng A-Bửu nói với người khách rằng: chiều hôm qua, tôi mới gửi khách thì tôi đã nói trước cái cách tôi đãi rồi, nên nay qui khách đi đâu thì tôi cũng vui lòng cho qui khách đi tới nơi về tới chỗn, xin qui khách chớ có nghĩ tới xấu lòng mà nói trước rằng từ đây tôi cũng qui khách không có ăn uống chung tiệc nữa, và cũng không thấy mặt nhau nữa, hoặc tại chỗn nầy hoặc tại chỗn khác.

Chàng A-Bửu giữ chắc cái ý quyết định của chàng, hễ khách chiều hôm trước rước vào thì sáng bèn sau đưa ra, và chẳng hề nọi chuyện tới nữa. Như có gặp lại hoặc ngoài đường, hoặc trong tiệm, thì chàng làm bộ không thấy, và làm phương thế mà tránh cho người ấy không tới được, một bên chàng mà chuyện vãn, nghĩa là hễ đãi một đêm rồi thì thôi, chẳng hề ngo mặt nhau nữa. Chàng đãi khách như thế đó được một tỉ lâu, một buổi chiều nọ, chàng cũng ngồi nơi dãn cầu mà dòm ruộc khách, thì gặp đức vua Hồ-luông Ân-thật-xích, giả dạng thường dân đi ngang qua, chàng tưởng là người thường dân, không để là vua.

Nguyên vua nầy có nhiều ông quan minh chánh phò tá. Những việc oan khuất cũng thường tra minh ra được. Tuy có nhiều ông quan tài tình như vậy lo về việc nước, vua cũng muốn thấu đáo nhơn tình, đặng phân xử cho lẻ dân khỏi bị điều oan khuất. Vì vậy, nên vua thường hay giả dạng thường dân, đi khắp trong thành Bắc-đát. Một tháng vua đi một lần, khi thì đi đâu trên, khi lại đi xóm dưới, mà dòm hành việc động tịnh trong lẻ dân. Bữa ấy, nhằm ngày đầu tháng, vua giả là người buôn bán ở thành Mút-xung, đặt ghe phía bên kia cầu, lên bờ đi với một tên thânbộc mượn dạn và vâm vỡ lắm.

Vua tuy thay hình đổi dạng ra là người buôn bán, mà cái diện mạo coi khác hơn người thường, nghĩ biển xem dáng tình: Chàng A-bửu một tưởng là người buôn bán mà thôi, nên đương ngồi bên đường dậy bước lại gần, chào hỏi rồi nói rằng: thưa qui-khách, tôi chẳng qui-khách mới tới thành nầy, xin qui-khách đới gói tới nhà tôi nghỉ một đêm cho khỏe một vị đường xa mệt tới. Chàng A-bửu lại sợ khách ngại không tới nhà mình, nên chàng thuật sơ việc của chàng và cái ý của chàng định từ rày rước đãi một người bằn mà thôi, mà là người xứ lạ tới, chớ không đãi người Bắc-đát nữa.

Vua nghe chàng nói việc chàng thì cũng lấy làm kỳ cho chàng, nên muốn biết rõ ràng hơn nữa. Vua giả dạng là người buôn bán, tỏ ý rất vui mặng mà đặng chàng không bỏ bụng, tiếp rước đãi đằng như vậy.

Chàng A-bửu không để biết rằng người khách ấy hàng phẩm cao hơn chàng nhiều lắm, nên chàng đãi là bực ngang vai với chàng. Chàng nâm tay dắc về nhà, vô trong một căn phòng chưng dọn xinh đẹp lắm, rồi chỉ chỗ mà mời vua ngồi trên tấm *zó-pha*. Tiệc bèn dọn ra. Bà mẹ của A-bửu nấu ăn khéo lắm, nấu ba món: món giữa thì là một con gà thiến với hôn con gà gió, còn hai bên thì hai đĩa, đĩa bên nầy, ngỗng quay, đĩa bên kia, bò cáu nấu ra-gu. Không có chi khác hơn nữa hết, mà ba món đó ăn ngon lắm, vì nấu khéo, đồ nấu đủ lắt và con thịt đã tơ lại mập.

Chàng A-bửu ngồi ngó mặt vua mà ăn với vua, ai thích món nào hoặc ăn với vua, ai thích món nào, cứ ăn, không thì ăn món nấy nhiều, cứ ăn, không nói rằng chi hết, cũng không nói rằng ăn, ấy là cái tục xứ đó là vậy. Chừng ăn rồi, lên thân-bộc của vua bưng nước lại rửa tay. Mọi của A-bửu lo đãi vua những chén và vé rượu, còn mọi của vua lo cho tên thân-bộc ăn. Khi vua và A-bửu ngồi vào bàn lại, thì chàng A-bửu, trước khi ăn trái cây, lấy một cái chén, rót rượu ra, cầm nơi tay mà nói rằng: nầy quichâm nơi tay mà nói rằng: nầy quikhách, qui-khách cũng biết rằng con gà chẳng hề khi nào uống mà không kêu mấy con gà mái lại uống với nó. Vậy thì tôi mới qui-khách hầy uống với tôi, nào! Tôi không rõ ý qui-khách tưởng làm sao, mà tôi tưởng rằng người mà không ưa rượu và muốn làm mặt thánh hiền thì không chịu làm như vậy. Ôi, cái thứ người đó thì dẹp họ lại một bên với cái tánh tình tối tăm buồn bã của họ, còn chúng ta đây, chúng ta hãy kiếm đều làm cho vui lòng chúng ta, mà cái sự vui là ở trong chén nầy, hễ uống can chén thì cái vui cũng theo mà qua bên miệng.

A-bửu nói dứt lời, kê chén vào miệng mình mà uống, vua nói rằng: lời nói ấy rất hiệp ý tôi, và nói và lấy cái chén để phía bên mình mà đưa ra, rồi nói tiếp rằng: vậy mới phải là trang thức thời vụ chớ. Tôi phục ngài lời nói ấy và sự vui về ấy, mà tôi cũng chớ ngài rót trăng cái chén của tôi.

Chàng A-bửu để chén mình xuống, lấy ve kê rót đầy chén của vua rồi nói: qui-khách nhận đi, nhận rồi mới thấy là khoái.

Vua cười, nói rằng: thật như vậy, người như ngài đây, mới biết rõ rằng là nhậu thì khoái.

Vua nói rồi uống vui.— Chàng A-bửu nói: người như qui-khách, hễ ngó xăng qua thì biết liền là người đã từng trải việc đời và đã nếm đủ cách ăn chơi. Nếu nhà tôi may mắng được qui-khách là khách đến ăn uống thì vui vẻ biết bao nhiêu. vì qui-khách là người khác hơn bực thường, đã biết ăn chơi, lại vui vẻ nữa. Đêm nay tôi mừng lòng hiết mấy mà rước đặng qui-khách đến làm cho vui vẻ chỗn nầy.

Tánh vua cũng hay pha lửng cầu vui, lại gặp A-bửu hạp ý, nghe A-bửu nói như vậy thì lấy làm vui vẻ lắm, nên uống rượu rất nhiều. Không chờ chủ rót, cứ dựa chén ra chẳm thêm hoài. Chuyện vãng nhau một hồi, vua lại hỏi lắm qua việc gia đạo, vua hỏi A-bửu tên gì, làm ăn nghề gì, và cách ăn ở đời sướng cực làm sao?

Chàng đáp rằng: thưa qui-khách, tôi tên là A-bửu hôt-sanh, cha tôi nay đã quá vãng rồi, trước vốn là một người buôn bán, không giàu lớn gì, mà cũng là một bực đủ ăn sung sướng tại thành Bắc-đát. Khi cha tôi qua vãng, để lại một cái gia tài cho tôi, tôi gìn giữ mà ăn trọn đời tôi cũng không hết.

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Certifié le Tirage à Trois mille exemplaires

Saigon, le 20/10/1921

SỐ THỨ 983 — NGÀY THỨ SÁU 21 OCTOBRE 1921 — NGÀY 21 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Nội-địa	Ngoại-quốc
Một năm ...	12$00	
Sáu tháng ...	6.50	
Ba tháng ...	3.50	4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05 -

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報新省六

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoï : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

GIỮ GÌN THEO PHÉP

Người có học, giữ gìn theo phép, là người biết phép. Mà theo thời đợi nầy, ai là người không học ?, ai là người không giữ gìn theo phép ? — Học it học nhiều cũng ngành có học ; biết đọc chữ quốc-ngữ cũng ngành có học. Mà hễ có học, thường ít biết phép tắc luôn luôn. Biết phép không làm sai phép. Chẳng phải của mình, thì không tên lấy làm của mình ; của ai về tay nấy. Dầu phải lúc cần kíp buộc mình phải làm ngang trong cơn vắng chủ đi nữa, dùng rồi đâu đó lại có chỗ phải chỗ ; lấy chỗ nào để lại chỗ nấy. Vậy mới gọi biết phép biết điệu chớ.

Như NHỰT-TRÌNH, chẳng phải để gởi cho tên họ chức nghiệp mình, thì chẳng nên lấy làm của chung, hoặc lấy làm của riêng gởi cho mình. Dầu gặp phải cơn rảnh việc ngặt không, muốn mượn lên xem — ấy là không muốn, nói làm ngang, lấy ngang của người — muốn mượn lên xem chơi cho tiện thì phải trong giây phút, cùng phải giữ cho khéo rách « bìa », rồi xem rồi xếp lại từ-tế, dán bìa lại từ-tế, gởi đi đến chỗ cho người. Vậy mới đáng là kẻ biết phép, biết điệu ; vậy mới đáng là người trong thời đợi Văn-minh nầy cho chớ.

Có đâu lấy tên coi rồi làm mất cả và bắt và xé-rách làm vậy chẳng là thiệt cho phần người mua báo lắm ru ? Làm như vậy chẳng là hại cho nhà báo lắm chăng ? Ước như con mình, ai làm như vậy, mình có bằng lòng chăng ? Chớ là không ? — Như không, xin chớ cho ngạn ngữ nầy : « Việc chi mình chẳng muốn người làm cho mình, thì mình chẳng nên làm cho người. »

Bởi cớ, làm người có học mà không hay xét nết kỷ càng, dành, vì ham đọc — ấy là nhỏ đáng khen mà không đáng trách — làm thiệt cho phần người mua báo, hại cho nhà làm báo, đoạt mất nhựt-trình của người rất nhiều — đây là chỗ đáng trách, chớ không đáng khen — làm cho người phải mọc viết thơ tới Bổn-báo mà đòi hỏi, nghĩ cho nhà Báo làm sai sót chi chăng ? Rất oan ! Việc Bổn-báo làm, sẽ phân việc gởi nhựt-trình, thật rất nên cẩn thận, không thể sai sót đặng ; vì mỗi ngày viết bản rồi có người kiểm lại rồi mới dán ; dán xong, có người kiểm lại rồi mới đem nhựt-trình đi gởi. Có thể nào sai sót nhiều chăng ? Dầu có, bất quá là một cùng hai, có đâu đôi ba chục.

Vậy Bổn-báo kính mấy lời nầy cầu xin những tay ni ham đọc, làm lỡ quí phép, từ đây, vị người mua báo, vì nhà báo, chẳng nên làm vậy nữa. Có muốn xem, lấy xem rồi trả lại cho chủ, chẳng nên làm mất hồn mất xác mà thiệt cho phần người, e có khi sanh báo hoạn, ân nhân chẳng kịp. Và cũng xin tỏ cùng chư-qui độc-giả sự thiếu mất số báo kêu nài đó, lỗi chẳng ở nơi nhà báo làm sai sót mà ra đâu. Tuy vậy mà Bổn-báo đồng sẵn lòng mỗi khi vị nào bị thiếu mất, đòi hỏi đến, thì Bổn-báo thường lại cho liền.

L. T. T. V.

KHEN CHÊ

LÀ CÁI LUẬT THƯỞNG PHẠT CỦA NGƯỜI ĐỜI

Người sanh ra thuở còn thơ bé, nhờ có cái phép riêng của nhà mình, theo cái phép gia-đình giáo-dục, tập thành cho nên một thể thiếu niên có khuông-phép nhà — có khôn ngoan đức-hạnh thì cha mẹ yêu khen, lời biểu mà ngạn trái thì cha mẹ quở phạt : đó là cái luật thưởng minh còn nhỏ từng quyền của mẹ đối với gia-đình, người ngoài không cang-dự đến.

Chừng ngày khôn lớn, đồng chịu một thể quốc-dân với anh em trong nước nhà mình, thì ngày ấy là ngày mình đã làm một người đối ngay với hiến-pháp của nước nhà ; nếu làm được điều phải đều lành — có làm cho quốc-gia, xã-hội, thì mình ích cho quốc-gia, xã-hội, thì mình sẽ được ban thưởng, sẽ được hưởng vua phần nước tỏ điểm cho, bằng làm những điều tăng tiến lương-tâm, phá hoại luân-lý, không ích cho nước nhà, làm hư đến xã-hội, nói tóm, là người sâu một của giống nòi, là người làm hư phong hại tục, thì sẽ có cái hình phạt của Nhà-nước trước công chúng trừng trị cho. Đó là hai cái khoản trong phép nhà, ngoài luật nước đối với mình thuộc con thiếu-niên và thiếu-nhi thanh-nhơn vậy. Trông bao nhiêu đấy, thì ai cũng hiểu rằng : Thuở còn nhỏ không trái với phép gia-đình đã khỏi đều quở trách ; lớn khôn rồi không phạm đến luật nước, thì khỏi việc hình phạt. Lấy gì mình đi là người tự-do, là người sung sướng hết, chẳng phải kiên nể ai nữa.

Song xét kỹ ra, thì hễ còn một từng nữa sự quan-hệ lại lấy làm mất thiệt cho cái thân-danh người đời lắm, là cái luật khen chê của người đời. Sự ra cái luật khen chê của người đời, lại còn quan-hệ với thân danh mình hơn là phép nhà hay là nước. Cái thân-danh của mình nên lụy nơi tiện, đều có do lòng chê khen của người đời mà ra. Lấy sự khen chê của người đời mà so sánh với cái phép nhà là luật nước thì sự khen nhà — làm sai phép gia-đình thì bất quá bị cha mẹ quở trách, thậm chí phải đến roi vọt là cùng ; đối với xã-hội — làm phạm phép nước, thì bất quá bị cái hình luật đày lưu là cùng. Song người phạm đến cái hai phép luật ấy, thì vẫn có ngày ân-nẫn, có khi mãng ân được ; chi như phạm đến cái ân chê mà của thân-doản xã-hội, thì không biết là đời kiếp nào là mãn. Ai ăng có cái luật trong lòng mà khinh-bỉ mình, trục-xuất mình là một con người khác loài thì chỉ có mặt cái quần và cái áo vậy thôi.

Nay hỏi sự khen chê của người đời có ý nghĩa gì chăng ? chắc nhiều người lấy làm lạ lắm. Thâm trông thấy đều gì phải, việc gì hay thì khen, sự khen tự-nhiên ; lương-tâm mình ưa mà ra ; trông thấy đều gì quấy, việc gì lư thì chê, sự chê cũng tự-nhiên ở lương-tâm mình ghét mà ra vậy, chớ có ý-ngãng gì ! mà cũng chẳng lạ gì ! đều khen chê của người đời, hơi đâu mà kể ! Thế thì người ấy không cần khen ai ? đều khen chê của người đời : « Khen cũng không ích chi đến mình, thế cũng không ổn chi đến mình ; nói mình phải, cũng không phong-quan tặ-ước chi mình, nói mình quấy, cũng không bỏ tù mình được. Người thế ấy, tất là người không biết đến cái nghĩa xã-hội, và không biết đến điều vinh nhục của người ta đãi mình. Người ấy đối với người đời, với xã-hội, vì chẳng khác một khúc cây đối với tay thợ mà là một khúc cây vô dụng vậy ; bình-sanh họ chỉ làm sao cho tránh khỏi cái việc ở tù là xong, ngoài ra chẳng còn biết gì đến cái luật chung của lòng người, của xã-hội nữa phải nữa.

Người đã chịu cái thân sanh ra ở đời, thì tất nhiên phải dùng chung trong xã-hội ; xã-hội là gồm nhiều người mà nên. Xã-hội vì như một hộ phận của cái máy vậy ; hễ máy quay chạy, thì các máy cả bộ-phận trong cái máy đều phải quay theo, nếu có một bộ cốt nào trác trở chồng lại không chạy theo, thì cái bộ cốt ấy là lư, là bể ; hoặc phải sửa lại, hoặc phải bỏ ra mà thay vào cái bộ cốt khác. Người ta ở trong xã-hội cũng phải vậy. — Phải theo cách lịch-sự của xã-hội, theo pháp luật của xã-hội. Xã-hội khen thì mình cứ làm ngay, xã-hội chê thì mình cứ bỏ hẳn. Nếu trái, thì không người nào chơi với mình, không xã-hội nào dung được mình. Làm người mà người không thèm chơi, xã-hội không dung được ; dầu cho họ không kể không màn, không ngừa không ngăm, cơm của họ họ ăn, tiền của họ họ xài, cứ hơn-hớn tự-nhuỵc, cái lỗi tự mình không biết chừa, cái phải người ta không giáo-hóa được, thì có khác nào cái bộ cốt hư trong cái cái máy mà người ta bỏ ra ngoài vậy đâu. Đó là cái pháp luật tự-nhiên của người đời, của xã-hội vậy. Người có học-thức, có liêm-sỉ, thì lại sợ cái pháp luật của người đời, của xã-hội hơn cái pháp luật của tòa án vô cùng. Cái ân làm quấy mang nhơ đó đã còn-bộ trong lòng người rồi, chẳng những hư một danh-giá đối mình mà thôi, mà còn lấy vu đến đời sau cho con cháu là khác. Trong sách Xuân-thu có câu rằng : « Một lời khen, tình như mặc hoa-cổn của triều-đình, một lời chê, nhục như cái hình phạt bằng phủ-việt. ». Thế thì cái ân khen chê đối với con người đời, còn trọng-đại hơn là cái ân đày lưu ; chữ bọn tiểu-nhơn là không biết sợ.

Song, sự ra điều khen chê là dầu ở trong lòng người phát ra lời nói ; muốn khen ai thì khen, chê ai thì khi có thể liên lạc với vì Thái-bình-Dương và vụ Cực-Đông nhiều lắm ; tức là lu vụ định miền nào ; hễ bàn luận vụ nầy lời vụ kia, lan luận vụ kia lời vụ no ; thế thì các nước công dự phải bàn luận tất cả các điều có can thiệp đến ba vụ ấy với xong.

Mà các nước công-dự ấy là những nước nào ? Pháp, Anh-lê, I-ta-li, Nhựt-bổn. — Còn Trung-huê ? Trung-huê cũng có dự Huê-kỳ thỉnh thoảng dự bội hoặc luận cải các điều cần về vụ Viễn-đông, theo như lời điện-tín Reuter ở thành Londres tới báo. Cũng một điện-tín ấy nói, lại cũng là lời quan Thủ-tướng Hồng-mao trần thuyết giữa tứ-một-viện, rằng trước khi nhập thượng-hội công-đồng, các nước có quyền lợi nhiều ít về đấy, phải bàn luận vụ Thái-bình-Dương và vụ Viễn-đông trước đã.

Ấy đó vụ tranh-cạnh Thái-bình-Dương đã lo mối ra rồi rồi, nào phải một vụ giảm thâu bình-khí không hay sao mà làm tướng. Thế thì lời của những tay kiến thức bay biểm chăm qui khi vừa thấy máy, xưa khi chẳng phải là sai. Thật bước mới nói giác Nga-Nhựt, buổi mới phê tờ hòa Portsmouth, thì những tay mưu-sĩ đã đòm thấy máy và doán cho hễ-hiệu chẳng nhỏ Vậy mà có người chẳng chịu tin, lắm tưởng cho cái trường thiệt huyết kích liệt bến Âu đó làm cho người thủ bớt dân. Nào dè cái trường thiệt huyết ấy thêm bồi cho khỏi lửa lấy lừng, thêm trớn cho thiệt huyết kia thêm trớn tới, bỏ các xứ bên Viễn-đông ra ngoài, bỏ Đức bỏ Nga ở ngoài, mà lại cho Nhựt-bổn vào trong, cho hay Nhựt-bổn đã chiếm Cao-ly, áp Tây-hà-Lợi, chế Trung-huê, thế lực không phải nhỏ. Lại cũng chẳng để cái trường thiệt huyết ấy khỏi lửa lấy lừng, thêm trớn tới, việc cạnh tranh trước lợi, bỏ Đức bỏ Nga, mà lại cho Nhựt-bổn vào Trung-huê ; hai nước ấy là Huê-kỳ và Nhựt-bổn.

Lê-hoàng-Mưu.

Vô-tuyến điện

Tin Paris và Bordeaux ngày 76 octobre 1921

Hoàng thượng bệ-hạ.

Ông Pila sứ-thần Pháp ở Xiêm-la được thăng thưởng Tứ-đẳng bắc-đẩu bửu-tinh. Ông Robert, chưởng-lý giáo-đạo tại Hương-cảng được thưởng ngũ-đẳng bửu-tinh.

Tin Hi-lạp

Phòng Quốc-hội Hi-lạp tổ lòng tin-cậy mà phê thác Chánh-phủ Hi-lạp.

Vua và Hoàng-hậu Bỉ.

Vua Albert lẫy ngãi phi-thoàn từ Casablanca mà sang thành Toulouse (Pháp-quốc) rồi tự thành Toulouse lên Paris sáng thứ bảy. Ngài viếng đức Giám-quốc tại điện Elysée, tỏ lòng cảm ơn đức Giám-quốc có lòng tốt mà làm cho cuộc hành-trình ngài được thong thả. Rồi ngài bắt tàu Bourget (là bến tàu bay ở thành Paris) đăng vân mà về thành Bruxelles.

Bà Hoàng-hậu Bỉ không đi phi-thoàn được, thì đi chiếc long thuyền « Diana » ở Casablanca mà sang thành Seville (I-pha-nho). Tuần sau bà sẽ lại thành Madrid (kinh-đô I-pha-nho) rồi lên thành Paris mà về Bruxelles.

Cuộc hành trình của quan thượng Sarraut

Thời-báo (Le Temps) nhắc lại cuộc hành-trình của quan Thượng Sarraut thì nói khi ngài đến thành Dakar thì ngài xem các ngài đến thành Dakar thì ngài xem các ngài đến thành Dakar thì ngài xem các ngài xét kỹ các bản dự-thảo về việc tổ-chức các đường-đi-lại. Đoạn quan Toàn-quyền dẫn 16, ngài sang thành Thiès, thành Husourane Longa. Đâu đó dân tiếp rước trọng hậu. Tới Saint Louis, các quan ra mắt đông xong, ngài liền cho với các quan thủ hiến bổn-quốc thì các thủ-hiến nói rằng dân bổn-quốc không hạm nhập-tịch Langsa, mà cũng không cấu chế-độ theo Langsa, chỉ mong đo đạo trong nước, do phong-tục mình lần lần duy tân mà thôi.

Quan Thượng viếng các nhà thương và nhà trường tại Sénégal rồi sang xứ Mauritanie. Đức Giáo-hoàng Cheik Sidia và Ahmed Loummer ở Traza đến ra mắt ngài. Ngày 12 octobre ngài dự Hội-đồng quản-hạt (Conseil Colonial). Đó rồi quan Thượng-thơ sang thành Kaolach xem các nhà kỹ-nghệ. Ngày 13 octobre ngài dự yến tại Phòng Thương-mãi thành Dakar.

Chiều ngày 22 octobre, ngài sẽ đến bến Brest.

Quan Nguyên-soái Mangin đi sứ bên Nam Mỹ-quốc.

Quan Nguyên-soái Mangin đến xứ Brésil thì quan Ngoại-vụ bộ thượng-thơ bổn-quốc làm lễ tiếp rước rất trọng-thể. Các quan-viên hòa-giả phủ-hộ bổn-quốc và người Pháp đều dự lễ ấy.

Lão-nghị-viên xứ Colombie.

Lão-nghị-viên (Sénat) xứ Colombie duyệt y tờ giao-ước Chánh-phủ Huê-kỳ nhận bồi-thường cho Chánh-phủ Colombie 25 triệu bạc dollars về sự chia đất Panama hồi năm 1903

HOA-SINH-TÔNG PHÓ HỘI

Một hai khi đã luận về việc Viễn-Đông. Có kẻ chuyện Nhựt-Bổn với Huê-kỳ, đang giao hiệp càng ngày xem càng thắng ; việc tranh đấu ắc cũng có khi. Vì hai nước, vì một mối lợi lớn hẳn Cực-Đông, nước nào cũng mong hình vực quyền mình cho dặng chi lòn chi trọng, chẳng còn ai dám vi phạm đến, ngõ hầu đề mở mang dáng kinh-tế, nên từ năm 1912, hai nước đã gươm nhau, ngó nhau, xem nhau như cừu địch. Trừ ra mấy năm khởi-lửa Âu-Châu, nước nào cũng mắc lo chung một mối đồng cừu, nên thù riêng bỏ dẹp. Chúng ai giặc Âu-Châu rồi, nỗi oán cừu lại càng thêm sức. Cho hay Nhựt-Bổn, vì thế lực kém sút, chẳng dám dòm đương, nên hằng kinh nhượng Huê-kỳ hoài, mà Huê-kỳ cũng chưa vừa ý ; bởi Huê-kỳ rõ thấu, Nhựt tuy bề ngoài — cũng vì sức yếu — lấy sự hòa hảo cho nước chẳng xuôi lấy giòng đó thôi, kỳ trung, cũng là chất chứa gươm dao, ngòi chờ cơ hội. Vì chẳng khác một con Mèo, lúc mưu-trớn dấy đưa, thục móng vào, chơn quào êm-ái, mềm-mại biết bao ; con giận-duổi ra oai, lỏ vấn ra, tay quào rất-rao dau-đớn.

Tôi cũng đã có nói Huê-kỳ mới chư-quốc có quyền lợi nhiều ít bên cõi Viễn-Đông nầy, tới tuần tháng novembre sang Huê-kỳ phó hội, như những là Pháp-quốc, Anglê, I-ta-li, Nhựt-Bổn, đặng bàn luận về điều giảm thâu binh-khí, tức là giảm thâu thế lực hầu gìn cuộc hòa an trong đông-hải, sau nữa bàn luận về vụ Thái-Bình-Dương.

Nói qua rồi hà cần nhắc lại nữa chăng ?, nếu kỳ phó hội chưa đến, chưa có đều chi khác. Tôi nhắc lại mà tiếp luận thêm một đều, là tại tôi xét vì Đông-Pháp ta, Nam-kỳ ta, động ý trong cõi Cực-Đông, đồng cận Thái-Bình-Dương, như các lân-quốc vậy. Vẫn biết, là có Nhà-nước Langsa đứng trước mặt ta mà đối cùng các quyền lợi xứ ta, song theo cái thời đợi phong trào kích-liệt nầy, lại ta cũng đã nhờ an Nhà-nước Langsa mở mang từ sáu mươi năm dư, đủ nghe đủ thấy, ta há giả tại điếc mắt ngơ, chẳng biết đến đều gần sán xó cửa. Dường ấy há chẳng rằng ta còn mê-muội lắm ru ? Dường ấy ta chẳng là còn quê-dốt lắm ru ? Dường ấy ta chẳng là vô tình lắm ru ? Há đâm mơn men sánh mình với nhơn loại Văn-minh trên thế thượng nầy đặng chăng ? Dường ấy ta chẳng dám cho ta là một giống dông-vật, có hình-thức mà thiếu tinh-thần chăng ? — Không, có lý đâu ta lại tệ đến thế. Rất đỗi việc đâu ta lại tệ đến thế. Rất đỗi việc xác xe thiên sớn vạn hải, mà phần nhiều trong dám có học-thức it nhiều còn để ý tìm tòi ven tai nghe lóng, ghé mắt nghiêng trông quá bị cha mẹ quở trách, thậm chí phải đến roi vọt là cùng ; đối với xã-hội — làm phạm phép nước, thì bất quá bị cái hình luật đày lưu là cùng. Song người phạm đến cái hai phép luật ấy, thì vẫn có ngày ân-nẫn, có khi mãng ân được ; chi như phạm đến cái ân chê mà của thân-doản xã-hội, thì không biết là đời kiếp nào là mãn. Ai ăng có cái luật trong lòng mà khinh-bỉ mình, trục-xuất mình là một con người khác loài thì chỉ có mặt cái quần và cái áo vậy thôi.

Nay hỏi sự khen chi của người đời có ý nghĩa gì chăng ? chắc nhiều người lấy làm lạ lắm. Thâm trông thấy đều gì phải, việc gì hay thì khen, sự khen tự-nhiên ; lương-tâm mình ưa mà ra ; trông thấy đều gì quấy, việc gì lư thì chê, sự chê cũng tự-nhiên ở lương-tâm mình ghét mà ra vậy, chớ có ý-ngãng gì ! mà cũng chẳng lạ gì ! đều khen chê của người đời, hơi đâu mà kể ! Thế thì người ấy không cần khen ai ? đều khen chê của người đời : « Khen cũng không ích chi đến mình, thế cũng không ổn chi đến mình ; nói mình phải, cũng không phong-quan tặ-ước chi mình, nói mình quấy, cũng không bỏ tù mình được. Người thế ấy, tất là người không biết đến cái nghĩa xã-hội, và không biết đến điều vinh nhục của người ta đãi mình. Người ấy đối với người đời, với xã-hội, vì chẳng khác một khúc cây đối với tay thợ mà là một khúc cây vô dụng vậy ; bình-sanh họ chỉ làm sao cho tránh khỏi cái việc ở tù là xong, ngoài ra chẳng còn biết gì đến cái luật chung của lòng người, của xã-hội nữa phải nữa.

Người đã chịu cái thân sanh ra ở đời, thì tất nhiên phải dùng chung trong xã-hội ; xã-hội là gồm nhiều người mà nên. Xã-hội vì như một hộ phận của cái máy vậy ; hễ máy quay chạy, thì các máy cả bộ-phận trong cái máy đều phải quay theo, nếu có một bộ cốt nào trác trở chồng lại không chạy theo, thì cái bộ cốt ấy là lư, là bể ; hoặc phải sửa lại, hoặc phải bỏ ra mà thay vào cái bộ cốt khác. Người ta ở trong xã-hội cũng phải vậy. — Phải theo cách lịch-sự của xã-hội, theo pháp luật của xã-hội. Xã-hội khen thì mình cứ làm ngay, xã-hội chê thì mình cứ bỏ hẳn. Nếu trái, thì không người nào chơi với mình, không xã-hội nào dung được mình. Làm người mà người không thèm chơi, xã-hội không dung được ; dầu cho họ không kể không màn, không ngừa không ngăm, cơm của họ họ ăn, tiền của họ họ xài, cứ hơn-hớn tự-nhuỵc, cái lỗi tự mình không biết chừa, cái phải người ta không giáo-hóa được, thì có khác nào cái bộ cốt hư trong cái cái máy mà người ta bỏ ra ngoài vậy đâu. Đó là cái pháp luật tự-nhiên của người đời, của xã-hội vậy. Người có học-thức, có liêm-sỉ, thì lại sợ cái pháp luật của người đời, của xã-hội hơn cái pháp luật của tòa án vô cùng. Cái ân làm quấy mang nhơ đó đã còn-bộ trong lòng người rồi, chẳng những hư một danh-giá đối mình mà thôi, mà còn lấy vu đến đời sau cho con cháu là khác. Trong sách Xuân-thu có câu rằng : « Một lời khen, tình như mặc hoa-cổn của triều-đình, một lời chê, nhục như cái hình phạt bằng phủ-việt. ». Thế thì cái ân khen chê đối với con người đời, còn trọng-đại hơn là cái ân đày lưu ; chữ bọn tiểu-nhơn là không biết sợ.

Song, sự ra điều khen chê là dầu ở trong lòng người phát ra lời nói ; muốn khen ai thì khen, chê ai thì chê, sự chê cũng tự-nhiên ở lương-tâm mình ghét mà ra vậy, chớ có ý-ngãng gì ! mà cũng chẳng lạ gì ! đều khen chê của người đời, hơi đâu mà kể ! Thế thì người ấy không cần khen ai ? đều khen chê của người đời : « Khen cũng không ích chi đến mình, thế cũng không ổn chi đến mình ; nói mình phải, cũng không phong-quan tặ-ước chi mình, nói mình quấy, cũng không bỏ tù mình được. Người thế ấy, tất là người không biết đến cái nghĩa xã-hội, và không biết đến điều vinh nhục của người ta đãi mình. Người ấy đối với người đời, với xã-hội, vì chẳng khác một khúc cây đối với tay thợ mà là một khúc cây vô dụng vậy ; bình-sanh họ chỉ làm sao cho tránh khỏi cái việc ở tù là xong, ngoài ra chẳng còn biết gì đến cái luật chung của lòng người, của xã-hội nữa phải nữa.

Người đã chịu cái thân sanh ra ở đời, thì tất nhiên phải dùng chung trong xã-hội ; xã-hội là gồm nhiều người mà nên. Xã-hội vì như một hộ phận của cái máy vậy ; hễ máy quay chạy, thì các máy cả bộ-phận trong cái máy đều phải quay theo, nếu có một bộ cốt nào trác trở chồng lại không chạy theo, thì cái bộ cốt ấy là lư, là bể ; hoặc phải sửa lại, hoặc phải bỏ ra mà thay vào cái bộ cốt khác. Người ta ở trong xã-hội cũng phải vậy. — Phải theo cách lịch-sự của xã-hội, theo pháp luật của xã-hội. Xã-hội khen thì mình cứ làm ngay, xã-hội chê thì mình cứ bỏ hẳn. Nếu trái, thì không người nào chơi với mình, không xã-hội nào dung được mình. Làm người mà người không thèm chơi, xã-hội không dung được ; dầu cho họ không kể không màn, không ngừa không ngăm, cơm của họ họ ăn, tiền của họ họ xài, cứ hơn-hớn tự-nhuỵc, cái lỗi tự mình không biết chừa, cái phải người ta không giáo-hóa được, thì có khác nào cái bộ cốt hư trong cái cái máy mà người ta bỏ ra ngoài vậy đâu. Đó là cái pháp luật tự-nhiên của người đời, của xã-hội vậy. Người có học-thức, có liêm-sỉ, thì lại sợ cái pháp luật của người đời, của xã-hội hơn cái pháp luật của tòa án vô cùng. Cái ân làm quấy mang nhơ đó đã còn-bộ trong lòng người rồi, chẳng những hư một danh-giá đối mình mà thôi, mà còn lấy vu đến đời sau cho con cháu là khác. Trong sách Xuân-thu có câu rằng : « Một lời khen, tình như mặc hoa-cổn của triều-đình, một lời chê, nhục như cái hình phạt bằng phủ-việt. ». Thế thì cái ân khen chê đối với con người đời, còn trọng-đại hơn là cái ân đày lưu ; chữ bọn tiểu-nhơn là không biết sợ.

Song, sự ra điều khen chê là dầu ở trong lòng người phát ra lời nói ; muốn khen ai thì khen, chê ai thì

HÔ
trái đất ở
SAIGON
Tối hôm fô octobre hơi số C. 619, chủ x hãng Chartered Ban 189, cảm máy chạy sau nhà thờ, gần ng hai người Tây học chỗ hai người lại quan thấy coi thấy bắn nhiều chỗ.
Còn dương « an k
Thầy Ng.-văn-Kh. ở đường Bonnard, một người đồng-ng mất đi Hanôi, để tuổi tên thi-Chi, vợ Bình-Tây (Chợlớn) nhà thầy Kh... mà mẫu ở với mẹ ghẻ
Bữa 17 octobre, gặp thấy một đứa thường, con ai không thấy khán thì nói t
Thầy Trần-ngọc nhà ở đường Legra thiếm-vưa cho có tuổi, ốp 60 bạc bỏ thấy trở về.
Cô đàm R... ở đ rằng bữa 17 octob mai, có đi xe kéo hãng bạc Đông-Pháp đen trong ấy có m cái giấy 20 p. 00. gi biết thấy 150 p. 00.
Xe kéo số mấy không không biết số
Chú Ng.-văn-Th. (Gisclon) đi Saigo cái bốp-phơi có 5 năm 1921..
Du
RƯỢT CHÊM
Tôi đã luận r Lagrandière et thường đa-cón hùng cũng là th việc đỡ, nên ư và ông cò quát một người linh bảo-hộ dân lắm
Bằng chẳng lượng hơn n sự hòai. Kia 6 giờ, chẳng biết, t tên V. ... thì t chỗ miệng cố thường dấu khi có việc chẳng để lại n đeo thì con đ chừng mới c có mà lấy đ nữa xuống h Th... chẳng nhà nên tên cũng là tay t
Việc lớ có ai bắt cả, no chém nhà ai bắt buộc.
Vụ
Tại n (Đ
Vẫn khi đ chết, thì ngư bảo cái hòn thanh Tây.
Hèn hồn tobre tên c Dạ mà v cuốn nhữn có tên Pho cáo, nên tê Cách hữ bắt nữa.
Có một nghe vụ ấy, Ngọc là vợ tên Pho cớ
Chồng t một thang lối 10 giờ, chồng nhỏ. Cái h ngoài. Khi nói với h một vài x giờ tên Lê chồng nhỏ chồng c

Du

Đo, lời chê của chánh-nhơn quân-tử, chẳng tị chốn nào là quyền-qui, mật nào là oai thế ; đều chê khen ấy, phạt nơi công-lý, ứng với nhơn-tâm, chẳng phải khen người của mình ghét, theo như bọn tầm-thường kia vậy. Thế thì sự khen chê là cái luật thưởng phạt của người đời vậy. Ôi ! Người đứng chung nhau trong cái vòng danh-giá nầy, hà chẳng cẩn-thận với cái tiếng khen chê làm sao !

Tân-Thức.

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đ-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon hằng. Hãy nên hút thuốc hiệu **Trái Đất**

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Xe hơi

Tối bữa 6 octobre, lối 8 giờ 45 phút, xe hơi số C. 619, chủ xe là ông G..., làm việc hãng Chartered Bank, ở đường Pellerin số 109, cầm máy chạy đường Norodom, phía sau nhà thờ, gần ngã tư Pellerin, đụng nhằm hai người Tây học trò trường máy. Chủ xe chở hai người lại nhà thương Đồng-đất. Quan thầy coi thấy cả mình hai người đều bầm nhiều chỗ.

Còn dương « ăn kết »...

Mọ ghẻ

Thầy Ng.-văn-Kh... làm nghề thợ vẽ, nhà ở đường Bonnard, lại bởi cớ rằng thấy có một người đồng-nghiệp là thầy C... lúc nầy mất đi Hanoï, để lại một đứa con gái 12 tuổi tên thi-Chi, với vợ bé thầy ở gần chợ Bình-Tây (Cholon). Mới đây con ấy đến nhà thầy Kh... mà xin dọn dẹp vì không muốn ở với mẹ ghẻ.

Thầy ma

Bữa 17 octobre, lối 10 giờ rưỡi, tỉnh toán gặp thầy một đứa con gái nhỏ chừng 3 tháng, con ai không biết, nằm chết dựa lề đường Longkiên. Chờ về nhà xét quan, thầy khám thì nói là bịnh mà chết. — Chôn.

Bị không có lại

Thầy Trần-ngọc-M... làm việc sở dây thép nhà ở đường Legrand de la Lirage, có rằng thiếm dưa cho con ở là Ng.-thị-Đào, 14 tuổi, 0p. 80 bạc biểu đi chợ mua ăn, con ấy lãnh tiền đi lại đường nào mất, không thấy trở về.

Mất

Cô đảm R... ở đường Richaud, số 11, có rằng bữa 17 octobre, hồi 8 giờ tới 10 giờ mai, có đi xe kéo từ đường Richaud đến hãng bạc Đông-Pháp, làm mất cái bóp đa đen trong ấy có một cái giấy 100 p. 00, một cái giấy 20 p. 00, giấy 5 p. 00 và giấy 1 p. 00 hết thảy 150 p. 00.

Xe kéo số mấy bắt ý coi còn giấy bạc thì cũng không biết số.

Cũng là mất

Chú Ng.-văn-Th... 40 tuổi, ở làng An-thanh (Giadinh) đi Saigon bán củi, có mất một cái bóp-phơi có 3 p. 00 và giấy thuế thân năm 1921.

Ống cản cản chết một đứa con nít.

Chiều bữa 14 tây lúc ba giờ, ông cản đi hat đương đi trên đường trước chợ Đất-đỏ. Một thằng nhỏ 8 tuổi tên Ngô-văn-Lý chạy ngang trước đầu ông cản, trợt té bị cản nhằm ống chơn hữu cách chừng nửa giờ nó chết.

Xét ra không phải lỗi người coi máy nên Tòa không buộc tội.

Quan Chủ tỉnh thấy cha mẹ thằng nhỏ ấy nghèo nên nghèo nên người tính cho 20 $ 00 bạc cứu giúp.

CHOLON

Tờ trốn

Thim Ng.-thị-Ngưu, 46 tuổi, bán hàng xén ở đường Mytho số 141, có rằng con tớ thim là Ng.-thị-Nguyệt, 20 tuổi, gốc ở Tân-hội-Đông (Mytho) trốn hôm 16 tây, có ăn cắp áo quần đáng 8 p. 00.

Lấy đồ bắt kỷ

Trần-thị-X... 35 tuổi, tàu xế lấu xanh số 6, đường Lareynière, có rằng nàng Lê-thị-Biên, 18 tuổi, lãnh đồ bắt kỷ là áo quần trong vật tính hết 55 p. 00, kiếm mãi không lo, đoạt đồ trốn mất.

Công vậy

Lê-thị-B... 31 tuổi, tàu kế lấu xanh số 6, đường Lareynière, cũng có rằng nàng Lê-thị-Thuần, 24 tuổi, cũng đoạt đồ bắt kỷ đáng 128 p. 00 khực nữa.

GIADINH

Sát nhơn.

Bữa 16 octobre, hương chức làng Bình-quới-Tây (Giadinh) gặp ngoài bờ ruộng thấy một người con gái 16 tuổi, bị ai đánh bể sọ mà chác.

Xét ra thì nàng nầy bị đứa sát nhơn đánh ở trước rồi giết sau.

Trong làng không ai biết mặt nàng ấy. Thấy chữ về nhà xét Giadinh cho quan thầy mở khám.

Cây mau mốn

Sở tuần thành Giadinh mới làm giấy phạt tên sốp-phơ xe hơi số C. 1816 và chủ xe hơi 5y là ông G... vì xe nầy chạy trong thành phố Giadinh chạy mau một giờ có trên 40 ki-lô-mét.

Du - côn

RƯỢT CHÉM NHAU TẠI CHỢ-ĐỦI

Tối đã luận rằng tại Chợ-đủi (Rue Lagrandière et Rue Verdun) là chỗ thường du-côn hay tụ-hội mà tranh thương du-côn hay thường hay xanh nhèo hàng cùng là thường hay xanh nhèo việc dữ, nên notre xin quan *Hertsson* và ông cò quận thừ nhì nên cấp cho một người linh canh gái tại đây, đặng bảo-hộ dân lành lạc nghiệp an cư.

Bằng chẳng thì bọn ấy vẫn lấy lừng hơn nữa và lại hay xanh-hoại. Kia như chiều hôm qua sự hoài. Kia như chiều hôm qua dây lối 4 giờ, quyen cớ ra làm sao chẳng biết, tên Th... rượt chém tên V... bèn chạy lại chỗ miệng cống mà kiếm dao cau nhỏ, khi có việc lấy ra mà chữa mình, chẳng dè lại miệng cống mà kiếm con dao thì con dao đâu mất. Tên V... chừng mới chạy về nhà ở trên Bàn-cờ mà lấy dao khác và rủ hai tên nữa xuống hầu tranh đấu với tên Th... chẳng dè tên Th... ở trong nhà nên tên V... rượt chém tên K... cũng là tay thù ngày trước.

Việc lỗ-đỡ ra như vậy mà chẳng có ai hắt cả, chớ phải lúc độ chúng nó chém nhau chết, tưởng cũng không ai bắt buộc.

Vụ án cắp nhiều

Tại nghĩa-địa Langsa

(Đất thánh Tây)

Vẫn khi đứa con gái của ông *Haasz* chết, thì ngài có lấy nhiều hàng mà bao cái hòm lại, và đem táng tại Đất-thánh Tây.

Đến hôm đêm 17 rạng mặt 18 Octobre tên cặp rằng *Lương* đi với tên *Day* mà vào tại Đất thánh đặng lén cuốn những nhiều hàng ấy, may nhờ có tên *Pho* và *Lai* gởi tho rơi mà đâu cáo, nên tên *Lương* và tên *Day* bị bắt.

Có một vị phụ bút báo *Impartial* nghe vụ ấy, nên có tìm đến *Nguyễn-thị-Ngọc* là vợ tên cu-li *Pho* mà hỏi thì vợ tên Pho có khai với người như vầy:

Chồng tôi làm tại Đất-thánh gần một tháng nay. Đến bữa 25 septembre lối 10 giờ, người cặp-rằng tên *Lai* và chồng tôi chôn cất cái hàng một đứa nhỏ. Cái hàng (hòm) lại có nhiều hao ngoài. Khi lấp đất lại thì tên Lương, nói với hai người kia đi đi, rồi sẽ làm, nên tên *Lai* và chồng tôi mới thảy bay một vài xuống đất nữa, kế bỏ đi. Hai giờ tên *Lai* và chồng tôi trở lại đặng làm cho rồi việc ấy, thì tên cặp-rằng lại mà nói rằng : Cái hàng nầy có bao quấn một cây nhiều đó, mở lấy ra đi. Chừng chồng tôi mới nghe lời mà làm theo.

Vẫn lên *Pho* khi trước có đi lính cũng biết phép chút ít nên muốn đi cáo bạo cho có bớt hay, nhưng đến chiều tên cặp-rằng lại biểu chồng tôi dam cây nhiều vậy bỏ bớt đó ra tiệm giặt mà giặc, nên chồng tôi về lại sai tôi đi. Trong khi chồng tôi lại cất một miếng đất làm tàn tích, rồi đi chồng tôi mới viết thơ rợi cho quan Biện lý mà cáo bạo. Đoạn quan Biện lý mới giaocho ông cò Wittver tra xét. Nhưng có một tên đi đọ thăm ở quận thứ ba thưa với bốt rằng tên *Lương* rình, nên nó đam cây hàng ấy mà để lại chỗ cũ.

Một mũi súng tình

Saigon, trót nửa năm nay, trở nên một cái trường tội ác. Việc sát nhân nghe đã nhàm tai. Mà tình lại, phần nhiều, nếu chẳng phải sát-nhân đoạt tài, thì cũng bởi nơi đều huyết thị. Lại cũng, theo cái lối Vân-minh hóa, phần nhiều it hay dùng dao nầy, phần nhiều it hay dùng dao mác mà thì nhau như xưa, thấy thường hay dùng súng-sáu. Bởi vậy, chưa qua một tuần, nghe tiếng súng-sáu nổ đêm năm, nghe tiếng súng-sáu nổ cạnh nào, thì đoán quyết cho cạnh ấy có đều biến ắy. Trông sáng ra hỏi thăm liền. Lòng nghi sợ cho đến đỗi, nghe bánh xe-kéo nổ cũng giựt mình, cũng hết hồn, cũng tưởng cho là súng sáu.

Cách mấy bữa rày đây, lúc hai ba giờ sáng, nghe phía đàng *Arras*, tục hằng kêu là xóm *cầu Rạch-Bần* hoặc kêu xóm *Blancsubé*, có tiếng súng sáu nổ. Vậy hiết xóm cầu Rạch-Bần, ban ngày, còn xem ra một cái cảnh quanh hiu-dìu thay, huống hồ gì là ban đêm; mà nhứt là cảnh khuya, đáng lại càng vắng vẻ hơn nữa. Chẳng còn thấy chi khác hơn là gian-nhàn, ngừa lúc canh thâu, đồng nập bóng cây chợt thời trộm cướp; chẳng còn nghe chi khác hơn là tiếng chó sủa, tiếng dế-nhàm; hỏi vậy cho nên, đêm mà nghe cạnh đó có tiếng súng phát lên, ai cũng phải giựng cho là việc dữ. Trông mau sáng ra mà hỏi thăm.

Chẳng dè, sáng ra, hỏi đội ba người ở xóm Cầu Rạch-Bần, không ai nghe, ai cũng không hề biết. Ay là mấy mà cũng không ai nghe. Chẳng lẽ người ngủ mê ! Chẳng chịu hỏ quan, tôi tìm hỏi người khác nữa. Nay có tôi tìm hỏi người sinh tội nghe trong đêm kẻ nói, phát súng tôi nghe trong đêm bắn ra, và bắn và rượe theo kẻ trốn.

Tuy vậy mà những lời người đó thuật lại cho tôi nghe đây, theo ý tôi, hãy còn mờ-hồ, chưa lấy chi làm quả quyết. Tôi còn đang lần hỏi thêm ra nữa. Bao giờ, tôi hỏi ra nguồn ngọn khúc sông, dâu chợn dâu giả, đâu thiệt đâu hư cho minh bạch rồi, tôi sẽ đem hết sự tích mười súng tinh nầy, mà thuật lại cho chư-tôn nhàn lãm.

Mộng-huê-Lâu.

Quản hạt hội đồng

Các việc sẽ đem ra mà bàn nghị bữa thứ hai 17 Octobre

(Tiếp theo)

Bachita. — Giao cái nhà kiểm-lâm ở làng Phú-thọ, tổng Phước-hưng-hạ, cho hạt Bạc-liêu mà làm trường tổng.

Rachgid. — Giao 7 khoảnh đất của Nhà-nước số sao mẫu tổng cộng là Ob. 44 a. 92 c. cho làng Vĩnh-thanh-vân đặng làm đất công điền.

Tânan. — Cho ông J. Maricaut khẩn tạm và không ăn tiền một miếng đất của Nhà-nước 48 h. 50 a. 40 c. tọa lạc tại làng Bình-thanh, tổng Cưu-cu-thượng.

Thudaumôt. — Cho ông P. Canque khẩn tạm một miếng đất 29 h. 90 tọa lạc tại làng Phu-hung.

Bariạ. — Đơn của ông Lehureux xin thuận mãi một miếng đất của Nhà-nước ở gần châu thành Cap St-Jacques.

Saigon. — Đơn của mấy người bổn quốc gởi xin mượn đất Nhà-nước.

Một phái viên về sở chi tiêu và tạo tác

Sở chi tiêu

Section I. — Art. 9. — Tiền đâu giá. Tờ phúc của hội phái viên về sự kiểm xét các việc chi tiêu năm 1921.

Section II. — Sở thâu nhập thường. Art. 1er parag 3. — Thuế đất trồng các thứ.

Bản xin đánh thuế cây cao-su.

Art. 7 parag. 3. — Tờ phúc về việc lấy tiền bnê hồng trong sổ tiền thâu của các ông nộ-te, các ông giáo già phát mãi, và các ông lục-sự nộ-te.

Sect. III. — Sở thâu ngoại lệ.

Sở xuất

Chap I. — Ng phải đói của thuộc-địa.

Chap II. — Chánh-phủ Nemky viện quan. Art. 6 § 3. — Tờ phúc của hội về việc tiền đánh đây thợ cho quan thầy sĩ.

Chap III. — Chánh-phủ Nam-kỳ viện liệu.

Chap IV. — Các sở Administration générale viện quan.

Chap V. — Các sở Administration générale :

Vật liệu

Art. 6a, § 7. — Lời bàn của hội phái viện xin tăng tiền phụ-cấp về việc hát tả trốn.

Chap VI. — Sở tòa án. Viện quan.

Art. 1er. — Tòa lớn. Tòa tạp-tụng. Tờ phúc của hội phái viện về việc tra xét Tòa tỉnh.

Chap VII. — Sở Tòa án, vật liệu.

Chap VIII. — Các sắc xuất; viện quan.

Chap IX. — Các sắc xuất, vật liệu.

Art. 4. — Tiền chán cấp. Tờ phúc của hội phái viện về việc hội Cercle sportif xin chán cấp 5000 đồng.

Tờ phúc của hội phái viện về việc tiền chán cấp 10.000 cho một sở xe đưa tin Mytho đi Bạc-liêu hai ngày một lần.

Chap X. — Tiền kin.

Chap XI. — Tiền xuất không chuẩn.

Ngày 21 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước.....	7 15/16
Ngân hàng Đông-pháp.....	7 85
Ngân hàng Hong-kong Shanghai...	7 85
Ngân hàng Chartered.....	7 85

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

	Sớm mai		
Tại Paris ngày 20 Octobre 1921		Trễ mai	Tỷ
Ngân hàng Đông-pháp...	40 7/8	40 1/2	
Ngân hàng Hong-kong Shanghai...	40 7/8	40 1/2	
Ngân hàng Chartered...	40 5/8	40 1/2	

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

	Tr. mai
Tại Paris ngày 20 Octobre 1921	
Ngân hàng Đông-pháp.....	54.40
Ngân hàng Hong-kong Shanghai...	54.40
Ngân hàng Chartered.....	54.40

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 19 Octobre 1921

Về lợi 3 %/o	50/60
Về lợi 3 %/o 1916	81.45
Về lợi 4 %/o 1918	65.25
Về lợi 5 %/o 1920	92.75
Về lợi 6 %/o 1920	97.60

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 20 Octobre 1921

Trả phe	tháng oct. giá	335 f. 50 —
2e	— nov. —	335 —
3e	— déc. —	334 —

Tại Havre ngày 20 Octobre 1921

Trả phe	tháng oct. giá	156f.75 50 ki-lô
id.	— nov. —	154f. 00 —
id.	— déc. —	151f. 00 —

Tại Paris ngày 19 Octobre 1921

Đường giá 156/152

Tại Havre ngày 14 Octobre 1921

Cao su giá.....	4.25 à 4.50
Dừa khô giá.....	140 à 170f. 100 ki-lô.
Tiêu đen Saigon giá..	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 — —
Trà phe Tonkin giá...	22 à 270 — —

Tại Marseille ngày 17 Sept. 1921

Dầu hông đỏ vỏ giá.....	120
Dầu hông lột vỏ giá.....	130
Dầu hông giá.....	320
Dầu rừa giá.....	305/310
Bắp giống-pháp giá.....	—
Gonà bột.....	—

MÈ CỐC

và lúa chờ đến nhà máy Chợ lớn

theo trả lại giá một trăm kí-lô.

Vàng.....	4.75 tới 4.90
Gò-đỏ.....	5.00 — 5.20
Bắc-liêu.....	4.90 — 5.00
Bentre.....	5.05 — 5.10
Nastan.....	4.40 — 4.50
Gialuong thường bực 1re.....	4.80 — 4.95

Giao chỏ đến tàu không tin thuế xuất cảng, bao lấu luôn, giá một trăm kilô.

Gạo châu nº 1 25 %/o tấm 10 %...	9.00tới 9.50
Gạo tứ-bông nº 2 40 %/o — —	8.70 — 8.80
Gạo vỏ nº 2 50 %/o — —	7.65 — 7.80
Tấm.....	6.90 — 7.00
Cám.....	2.60 — 2.70

Tàu đến Saigon

CH. COMMANDANT DORISE chạy ở Pondichery sẽ đến Saigon lối 22 octobre 1921.

CHARMAND BÉRIL ở Thượng hải chạy qua Hồng kong, ngày 19 octobre, sẽ đến Saigon lối 28 octobre rồi qua 30, 31 octobre chạy về Phap-quốc.

Tàu chạy đi

Các tàu « **Cap Ortégal** » ở Saigon sẽ chạy Marseille ngày 17 Octobre, lối 2 giờ rưỡi.

Tàu chạy Namvian

Chiếc PHAN-NOÛ, ngày thứ tư chạy đi Namvian

Nạn vụ xứ Birmanie

Tự tuần 24 Septembre nội tỉnh đều bị mưa rầm. Ở dưới Basse-Birmanie nước ngập hơn pouces tại Tavoy; 8 pouces tại Akyab và zzadu, và 6 pouces tại Insein. Còn ở Haut Birmanie thì tại Katha Meikila, Yamien và Myingyan nước ngập hơn 3 pouces.

Ở Basse-Birmanie thì ruộng lúa lại gần rồi và trong các miền chưa đào kinh ở Haubirmanie cũng vậy.

Lúa ở Basse-Birmanie, tuy ra tại ruộng thì có một vài chỗ bị chuộc cần phải Haute Birmanie thì lúa lên cũng xanh tươi, ra miệt nầy khỏ, nên cần phải có tr.

Lưu. — Lúa chở xe-lửa và hay tàu-bè thì giá 1 200 tới Rs 265.

Luận letrOctobre rồi thì là Rs 165 đến 197.

Gương. — Nhà máy lớn và nhà máy nhỏ hàn it chừe it mà thôi, bán Rs. 645 tới Rs. 650 tại Septembre và Rs. 647/8 tới 650 tháng Octe.

Ghạo bên Ấn-độ không có chi la. Chính có hanun mới lo mua từ Rs. 472.8 tới 455 thánanvier và Rs. 455 tới 457.8 tháng Février tới 1922.

Thátoctobre Rs. 637/8 — thứ 2 Sans Mitas Thátoctobre Rs. 632/8 — thứ 2 Large Mitas

Janvier Rs. 450	id	id	
Févr Avril Rs. 455	id	id	

Coal trong tuần chót, mãng ngày 1er Octobre 1921, giá lúa ấy như vầy : Rs. 377.8 thứ 1 Specials và Rs. 360 đến 400 thứ 2 Smalls. Lúa mới giá là Rs. 422.8 bán trongtuần tháng Février Avril. Số tiền ở cửa ải Rangoon chở xuất cảng.

nam 1921 năm 1920

Châu Australian..	351.748 tấn	161.140 tấn
Ceylan...	295.031 id	273.212 id
Inde	762.610 id	567.946 id
Détroits	287.861 id	246.869 id
Amerique	5.760 id	1.976 id
	1.703.345	1.189.155 tấn

In hát Văn-hi-Ban

Hôqua tôi được đi xem một lớp diễn kịch, ở bán ở Văn-hi-Bang tại rạp hát Cộ ba, t. là hay, thật đáng khen. Nghe nói mấu ni đi bao *Văn-hi-Bang* diễn ngày thứ năm sẽ sau tại rạp Cô ba, thứ bảy chúa nhựt rạp hát Casino Bát-độ. Trong số sau sẽ bình phẩm.

Trần-văn-Mich...

Đính chánh

Số 981 Ngày 19 Octobre, mục « *Nước ta cũ đáng mắt cái xe Tọa-hóa chăng ?* » ở cước hai, hàng thứ 20, câu « *thì công gì tưởng gì nữa ?* » sin hãy đọc lại công gì tưởng nên.

Công-văn

Vì nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 7 Octobre 1921.

Thấy rằng nhu cầu hậu bổ Lê-văn-Muôn Nº Mie 569 sẽ duy tại Sadec được cấp bằng thiệt thọ, trợ giao hoàng tàn.

Tưởng vì phụ bằng cấp thấy trợ giáo ấy lấy công nhọ địa hạt Sadec mà trả công-lao ấy lại phải gởi ngày lên khỏ hưu trí, t. hưu trí tuất trong tiền lương của thầy tiền phụ trội 4%, chiếu theo thể lệ đã đi trong lớn nghị 29 Decembre 1913.

* * *

Vì nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ ở 7 Octobre 1921.

Điều bằng vào hàng viên chức ngạch secrétaire số kiểm lâm Nam-kỳ làm chức giarding 6 Phâm-van-Khoa Nº Mie 348 cựu linhs. (Cie indigène du Genie de Cochinchine

* * *

Vì nghị quan quyền Nguyễn soái Nam-kỳ ngày 7 Octobre 1921.

Có ban khen thầy Võ-văn-Thiệu, hương-trưởng Thới thuận (Long xuyên) về việc can u và sáng tri trong lúc bắt á tiền an cướp.

Đặt tiệc, tuy lòng khách

CÓ PHÒNG QUẢ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỌ LANGSA

Mỗi phòng có sân, quạt điện trần trần

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐÁM, CHỖ XỨC SỎ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chỉ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

BICYCLETTES ALCYON

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" - "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng hằng lòng trng cho.

廣東二天宝大餘房

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

A CHOLON

38, rue de Canton — A CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations de la Pharmacopée chinoise. Elles paraissent ne présenter aucun danger, à condition de se conformer à leur emploi, interne ou externe, aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Trở đoạn có khi mưa khi nắng người ở đời sao khỏi lúc mạnh lúc đau.

Nuộ chẳng ta sanh nhằm đời Văn-minh thế giới, mắc mỏi đều cải cựu hoàn tân. Ấy vậy thì trong cách sự sanh ta lại hà làm thành đặ vậy mà Không lưu ý kiếm tìm những đều lợi thế ích nhân hay sao ? Bởi đó cho nên ta nói rằng tôi là ông Y-học Vi-sĩ-sanh, đã bền lòng nghiên cứu mà chế luyện ra các thứ thuốc cho linh khiết, cho thích hợp thời nghi, người lại dùng những vị thuốc thường hảo trong hai mươi mốt hành tỉnh bên Trung-quốc mà chế ra nhiều thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua Nam-kỳ cho Lạc-chân chư quân-tử tiện dụng.

Người hằng gia công gắn sức hiệp với các ông Danh-sư mà nghiên cứu các danh-dược rồi cứ theo phương thì bên Nam-kỳ bốn mùa tám tiết, hằng thứ thứ nào, tùy tiện mà chế ra cho hợp với thổ-nghi cho người bổn-quốc dùng thì mới khỏi lầm khỏi hại.

Vả chăng xưa nay có nhiều thứ thuốc Bắc tại Nam-kỳ, vẫn cũng có bán đủ thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán song có nhiều khi tiết vị đã dáng mà không thấy hiệu nghiệm chi, ấy là tại phong-thổ bất đồng, mà mấy tiệm ấy không nghĩ xét cho ra nên dùa có dùng thuốc cho tới thế nào, cũng luống công mà vô ích.

Cho nên tiệm tôi tôn đây hiệu là **Nhị-Thiên-Đường**, *lập ra tại Tỉnh-thành Quảng-đông, trải ba đời, gần trót trăm năm, lại thêm ông nội tôi là người nếm cao kỳ trường lão thuộc nghề lắm, cho nên những thuốc nầy đã thâm nhiễm ; lại lưu truyền khắp hết sản châu, non sông phong thổ chỗ nào người cũng tường trải. Đến khi người trở qua Trung-quốc, đem thử nghiệm thì thấy thuốc Quảng-đông mà chế thuốc người nghĩ ai xứ Nam-kỳ ở nhằm đường Ông-đài, khí hòa cũ hóa, cho nên người mới lưu tâm tìm tòi những vị thuốc thường hảo và hòa hiệp cho hợp thọ phong-thổ Nam-kỳ mà chế ra các thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua bán tại tiệm người, cầu tới, dùng cũng là hiệu* **Nhị-Thiên-Đường** *ở tại đường Cantou số 38 Cholon, thiệt là tủ đang là cũng là phải bá trùng.*

Tiệm tôi từ ngày lập ra đến nay vẫn có khan khiển một lòng cứu thế ái nhơn, chẳng phải như kẻ lấy-nhân, thương đã tự kỷ, trục lợi nhàng đầu mà làm hại cho nhân-quần, xã hội vậy đâu.

Nhưng mà, thuốc tuy hay song không biết cho rõ cách dùng, thì chẳng những là tốn tiền vô ích mà thôi, mà lỡ lại còn sanh ra nhiều đều bất tiện cho mình.

Sau lục tử tại hàng Institut Pasteur, Saigon, ngày 15 Octobre 1921 thăng rằng :

Các thứ thuốc của tiệm tôi nói trên đây đều làm bằng máy vị thuốc bên Trung-hoá. Thuốc của tiệm tôi không có mấu chi làm hại hết, miễn là trong khi dùng thuốc hoàng hoặc thoa, thì phải sợ coi theo các lời dặn hay là coi theo nhãn hiệu thì thôi, chớ có một đều là thuốc của tiệm tôi đã chẳng hư.

CÁCH MUA VÀ CÁCH GỞI

Như Lục-châu chư quânsử, vị nào muốn mua thuốc của tiệm tôi, thì xin gởi thơ đến bao cho rõ ràng như vầy :

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Pharmacie-Asiatique,

38, rue de Canton à CHOLON

Và phải nói cho rõ ràng thứ thuốc nào mà mình muốn cần dùng, thì tôi sẽ lo gởi thuốc đến một cách mau mau cho rõ ràng vì tôi sẽ phí gởi theo nhà thơ chẳng, phải gởi luôn theo một lượt. Hay là mỗi khi kẻ-sĩ muốn mua các thứ thuốc chi, thì cứ gởi thơ không cho tiền tôi chẳng dám, rồi tiệm tôi sẽ lo gởi thuốc cho liệt-vị thì-dụng theo cách « Contre-remboursement », nghĩa là mỗi khi đi gởi tới tại nhà thơ trong hạt của liệt-vị thì nhà thơ sẽ tại ấy sẽ cho liệt-vị hay, rồi liệt-vị đem tiền đến tại nhà thơ ấy mà lãnh. Làm như vậy thì khỏi lo bất tiện cho hai đàng.

Tôi xin khắc lại cho liệt-vị hay rằng : tiền sở phí gởi theo nhà thơ thì vị phần người mua phải chịu.

Hoặc có đều chi không rõ ràng thì xin liệt-vị cứ thơ tiện nội trong tỉnh làm hòa cho tiệm tôi hay và cứ nghĩa cho rõ ràng thì có nào chẳng vừa lòng liệt-vị, lại chẳng phải nói cho rõ, thơ gởi ngày nào tháng nào cũng là Mandat số mấy.

Mỗi khi liệt-vị có gởi Mandat cho tiệm tôi thì phải giữ miếng giấp-lai (talon) lại cho kỹ mà làm bằng-cớ, đề phòng khi có đều chi bất tiện.

Nếu liệt-vị muốn hỏi thăm đều chi về việc thuốc của tiệm tôi, thì tôi cũng vui lòng mà trả lời cho liệt-vị.

LỜI DẶN

Mỗi khi liệt-vị có gởi thơ đến cho tiệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi han đều chi, thì xin phải kể tên cho rõ ràng và để chỗ ở cùng chức-nghiệp nghề-nghiệp làng tổng cho rõ ràng hỏi, cho tiệm tôi tiện bề hồi âm cho khỏi đều lầm lộn.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Pharmacie-Asiatique,

38, rue de Canton, à CHOLON

Hễ Được phòng chủ-nhơn Cẩn-kính

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE
CỦA ÔNG
L. SOLIRÈNE
nhứt hạng bào-chế-sư
KÊ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX
ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác vật xuất thân, đừng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi khứng đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đải sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đâu có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
ÉTABLISSEMENTS
L. CAFFORT
32,34,36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tử, muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu.

Tất nhiều của một mình hãng **Denis Frères** đại lý khắp cả Đông-dương.

TRUYỆN
TÔ-HUÊ-NHI trọn bộ (1 à 3).
OÁN-HỒNG-QUẦN (thứ 5 rồi; thứ 6 còn tiếp).
Cả hai thứ đều hay.
Mấy tiệm sách có bán.

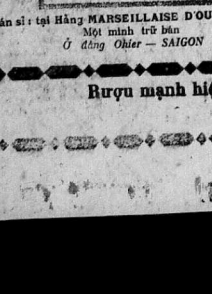

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim lá đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỨ ĐẾN, ẮT CHỊU LIỀN.**

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.
Một mình trữ bán
Ở đường Ohier — SAIGON

Thơ tín vãn lai

Bởi ý muốn ích chung

Saigon, le 17 Octobre 31.

Moncher M. la. H. Mưu.

Cho xin một lời. Mà là lời ích cung cho nhau; bổ qua e ra lòng hư nghĩa. Tưởng nhà báo cũng ưng danh. Mẹ tôi quê ở Bentré, góa chồng, tuổi gần năm mươi. Năm nay lối tháng giêng tháng hai Annam ăn tỉnh phát bịnh. Bịnh chi ? Phải uể lâu dầu rồi bịnh chi ; bởi chẳng biết nên tưởng cho rằng khinh. để dây dưa gần tám tháng. Chừng nặng rồi, lật đật vào nhà thương, sau thầy coi ra mới hay là đau *Tràng* mà để lâu đã quá. Bèn đổ mọc làm mủ nhiều rồi, không thì không trông cậy. Mà mổ thì lâu không ắt bình lành, vì tại để ! và tại sức yếu ; e không thể cầm nổi. Nghe vậy sự quả, mẹ tôi mau rước về nhà thương, quyết lên Saigon gần con là tôi đây, tầm thầy dưỡng uh. Lên tới Saigon, vào nhà thương-hy-Rầy quan thầy cũng nói y như lời thầy Bentré vậy. Mẹ tôi, không am chịu cho mổ, xin ra ; tính, thà nằm gần con còn dặng ngày nào hay ngày nấy. Nhờ có người chỉ đàn thương *« Vin Hindou »*, tôi mau tìm mỉ về cho mẹ tôi nống thử. Uống từ lối trưa tới hồn giờ chiều, khoẻ, nằm ngon giấc. Chừng thức dậy đói. Phải biết từ tám tháng nay. mẹ tôi rên siết không cùng bổ ăn hổ gù. Từ đây, tiếp uống luôn, và rức infirmière mỗi ngày tới nhà rửa và chấm thuốc. Không đầy một tng, bịnh lành. Mẹ tôi mạnh khoẻ hơn thường.

Nay mẹ tôi đã về Bentré. Tôi còn tỏ lòng cảm ơn, xin kỳ một lời đến tặng thuốc **Vin Hindou** thần hiệu và gởi cho đông-hang. ai có mắc bịnh đau Tỉ-cung, tìm hiệu thuốc annam chạy ba đồng của ông *Samy-ama* dùng chắt cây ở xứ cận xích đ mà chế ra để bán.

Nguyễn-văn-Lã
Secrétaire à la 4e rie (Bureaux des Etats-civ) SAIGON.

Vĩnh-châu Thời-đàm

Một sự đòi biết nói chuyệ

Đọc câu tựa nầy, chắc chư quớc-giả lấy làm lạ lắm phải chơi! Thệng lạ thật ! Ai dưới đời « đòi » mà biết nói chuyện ! « Đòi » thường lau nay xứ nào, nước nào cũng đùng để đe tàu; chớ ngoài có thấy có nghe ai nói chuyện bao giờ. Nhăng vậy mà ngày nay có mới lạ chỗ. Dưới lấy lời xin thuật lại sự quái ự đó chược giả cùng. Sự tích nầy vốn cuộn thiệt tôi nói cho tôi nghe. Tôi ng ngồi nghỉ hoài, song chưa hiểu gì cho đặng. Hôi có tôi tậm biển rày, cầu chư tôn biển giùm làm nạ. Số là hôm trọ, nhơn lúc trời tắt giờ mát; hoàng thiêu quang hâu lối á-hàng vừa sửa bước ra thềm, kỳ vậy, tôi đem ghế ra ngồi hóng mát, xem trăng cho tiêu khiển. Trong giây lát, có bạn thiết của tôi đến chơi. Lâu ngày, anh em nhau chuyện trò vui thc. Tình việc này loan việc nọ. Tình sao cho lợi nước lợi nhà; ấy mới không uổng cái liếng tu mi nam tử. Chập lâu, bạn tôi là Lãnh-Chi nói rằng: « Nầy Huê-hữu (*Huê-hữu ấy là tôi đây, tự là Huê-long*) tôi có một chuyện phi thường, muốn thuật cho cố-giao hiểu biết. » Tôi đáp: « Sao lại không đặng. Hễ chuyện chi thì nói ra, cho tôi nghe thử. » . . .

Lãnh Chi hỏi: « Thuở giờ cố giao có thấy thầy « đòi » biết nói chuyện chưa » . Lấy làm la. tôi trợ mắt nhìn miệng lại ngập ngừng không thốt. Lãnh-Chi hiểu ý, liền tiếp: « Có lẽ vậy, mới gọi quái chớ. Vì như sự thường thì ai gọi là ! . . .

Tôi nói: « Thiệt đi quá ! Lâu nay « đòi » « lối lôi » thì hằng loại kim nầy loại kim kia, hoặc bằng nhựa, bằng gai bằng dây, bằng thú ; mà mấy thứ đó có phải cho là « đồng vật » đâu hòng biết nói năng chuyện vãng. » — Lãnh-chi đáp: « Phải, thường lẽ ai cũng biết vậy. Mà hôi thứ « đòi » nầy của thy Trời hay ra rất khéo, rất khôn, rất lanh, rất quí; đã lớn, mập mà đều cụt, để dài chừng một thước năm tây (Langsa) ama thôi. Thiệt rất quí, vì nó có mắt có tai, có tay có chưn ; nói tắc một đều nó chẳng khác loài người một mảy. Vì nó cũng biết mặc áo nhiều quần lãnh hành hao như mình. Khác một sự là ai sai đâu làm đó *(chứ lầm)*. Bảo buộc tàu cũng được, cột ghe nhỏ cũng xong. Cách nó buộc cũng ngộ; buộc bằng hai tay, hai chưn. Chừng tàu chạy thì nó chạy, ghe hư thì nó cũng lui ; Nhứt là cột bằng lỗ miệng, thì lại càng lợi hại lắm, Chắc khư ! Chắc cho đến đòi không rời một bước, Cố-giao có biết sợi « đòi » nầy ở đâu không ? Nếu không tôi cũng chịu khó thuật cho mà nghe luôn thể.

Vốn nó khi trước ở xa lắm, bị hạn buộc quá nên thiên hạ chịu không nổi, phải chạy nó mà thả trôi sông, « đòi » nầy trôi từ sông Bến-Nghé xuống tới Vàm-sát (*Lục-hòa*). Đến nay chợ Vĩnh-châu mình đây có phước, nên khiến cửu hàu trôi tới chợ mình mà tập lại trôi tới đây, chưa mấy tháng mà coi thể khá quá. Nó buộc vào là tàu Lục-tỉnh xà-tứt, ghe chài, ghe cà-dom (*của chệc Triều-châu*) gì đủ thứ hết. Đòi nầy và chăng châu lưu nhiều xứ, nên thiên hạ đề hiệu là « đòi » : B. L. — . »

Nói đến đây Lãnh từ giả tôi ra về và hỏi với « Đồ cố-giao biết đòi nầy buộc chỗ nào chỉ ngày mới giỏi ? » Lãnh đi rồi, tôi vào nhà nghỉ hoài không ra, nên tính mượn quí Nhựt-báo trao lời cầu chư quí vị, vị đồng chưởng chỉ giùm cho tôi biết, Ơn ấy nguyện khắc cốt minh tâm.

Hạc-long Vĩnh-châu.

Ai mau mắn

mua được giày dã tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richard*, kế nghiệp hãng *Tournier và Công-ti*, đường **Catinat Saigon**.

Có bán các thứ giày thương hạng tốt như thứ **EVEIL SAM — AU COQ** mà một đôi có 60 quan (francs).

HÃNG
Etablissements Industriels
DE SAIGON
(Vốn 2.500.000 quan)
Phòng việc ở đường Mac-Mahon
mẫn bài 25 và 27

Trải thơ ở Quaid de la Marne Khanhhoi

Hãng mới nầy là hãng nổi nghiệp cho hãng cũ Bonnefoy chuyên làm những gạch bông bằng xi-măn và chuyên sửa đổi các thứ máy như là máy xay lúa, máy ép dầu và máy xe.

Hãng mới nầy từ ngày nối nghiệp hãng cũ Bonnefoy đã sắm thêm khí dụng nhiều làm cho nên công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm dai-biểu cho các hiệu Huê-kỳ như:

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet và các hiệu Langsa như :

Grégoire, và Mathis.

Tưởng trong cõi nầy chẳng có hãng nào bán xe hơi giá rẻ như giá của hãng đình, vậy xin Lục-châu quí khách khi nào đình, vậy xin Lục-châu quí khách khi nào muốn mua xe hơi nên hỏi cho biết giá của hãng rồi sẽ đi mua.

Hãng hãng có trữ các thứ gỗ cho nhà máy và bán đủ các thứ như nhứt, gỗ chẻ mảy; lại cũng có bán máy xay gạo và máy xay lúa.

Vậy hãng kính xin Lục-châu quí khách, cứ hỏi hiệu mà đến hãng là tự-tiện thương lượng mấy lời giá cả cho xong mà đều cụt, để dài chừng một thước năm tây (Langsa) ama thôi. Thiệt rất quí, vì nó có mắt có tai, có tay có chưn ; nói tắc một đều nó chẳng khác loài người một mảy. Vì nó cũng biết mặc áo nhiều quần lãnh hành hao như mình. Khác một sự là ai sai đâu làm đó *(chứ lầm)*. Bảo buộc tàu cũng được, cột ghe nhỏ cũng xong. Cách nó buộc cũng ngộ; buộc bằng hai tay, hai chưn. Chừng tàu chạy thì nó chạy, ghe hư thì nó cũng lui ; Nhứt là cột bằng lỗ miệng, thì lại càng lợi hại lắm, Chắc khư ! Chắc cho đến đòi không rời một bước, Cố-giao có biết sợi « đòi » nầy ở đâu không ? Nếu không tôi cũng chịu khó thuật cho mà nghe luôn thể.

Vốn nó khi trước ở xa lắm, bị hạn buộc quá nên thiên hạ chịu không nổi, phải chạy nó mà thả trôi sông, « đòi » nầy trôi từ sông Bến-Nghé xuống tới Vàm-sát (*Lục-hòa*). Đến nay chợ Vĩnh-châu mình đây có phước, nên khiến cửu hàu trôi tới chợ mình mà tập lại trôi tới đây, chưa mấy tháng mà coi thể khá quá. Nó buộc vào là tàu Lục-tỉnh xà-tứt, ghe chài, ghe cà-dom (*của chệc Triều-châu*) gì đủ thứ hết. Đòi nầy và chăng châu lưu nhiều xứ, nên thiên hạ đề hiệu là « đòi » : B. L. — . »

Nói đến đây Lãnh từ giả tôi ra về và hỏi với « Đồ cố-giao biết đòi nầy buộc chỗ nào chỉ ngày mới giỏi ? » Lãnh đi rồi, tôi vào nhà nghỉ hoài không ra, nên tính mượn quí Nhựt-báo trao lời cầu chư quí vị, vị đồng chưởng chỉ giùm cho tôi biết, Ơn ấy nguyện khắc cốt minh tâm.

Hạc-long Vĩnh-châu.

Hãy uống thử thứ rượu
AMER HONORÉ
Là một thứ giải khát ngon thượng hạng
Của một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi.*

COLLABORATION FRANCO-ANNAMITE
Đồng nghiệp tây-nam

Ta lấy làm lợi mà nghe nói rằng cái hãng PHARMACIE CENTRALE CỦA M. LÊ-VĂN-MINH QUẢN-LÝ, sẽ đổi tên tư rày, kêu là hãng PHARMACIE CENTRALE FRANCO-ANNAMITE.

Ta cũng lấy lòng mừng cho cái chủ hiệu mới nầy; mấy ma phải sắp sắp đặt lại tại ta tường cái mục đích của hãng nó sẽ nâng lên HA CAO NGÀY CÀNG LỚN.

M. LÊ-VAN-MINH LÀ THẦY BÀO CHẾ HẠNG NHỨT CỦA TRƯỜNG LỚN TẠI PARIS, NHẬP TỊCH LANGSA, CÙNG CỰ VIỆC LÀM QUẢN-LÝ HÃNG NAY, MỘT MÌNH SẮNG SỐC, THEO CHỨC TRÁCH CỦA MÌNH, ĐỨC TÍN CHỐI BÀO CHẾ CỦA HÃNG, NGHĨA LÀ CÁC VIỆC CHUYÊN MÔN SỞ KHOA HỌC VÀ HÓA HỌC.

Hãng nầy, trừ những thuốc tinh anh không kể ra đây, của hãng DROGUERIE COMMERCIALE DE TUENFON cùng buôn-bán thuốc của người Pharmacie, mà sang sóc thì thấy có bảng thiệu nghe lạo qúa.

Nhơn như vậy mà ta được chắc quc thuốc của ta, hưu các thứ thuốc khác, không còn lấy kiểu để, như trong xứ mấy thương nhơn cần dùng, mà nhiều khi bị bỏ trễ phải thiệt, tiền đường thường qua với Mâu-quốc ngoài hiện không chừng sái thường làm cho được đia cho ta, có của cho làm cũng không có hàng cho kịp.

KỲ TÀU RỒI ĐỊA MẪU-QUỐC, MỚI GỞI QUA QUÁ NHIỀU, NHƯNG THUỐC MEN VÀ BỔ PHỤ-TÙNG THEO HÓA HỌC được như vậy thì các bịnh thuộc về đờ thuốc theo ý, đều là mau lành bịnh.

Hãng thuốc PHARMACIE CENTRALE FRANCO - ANNAMITE (đồng-nghiệp Tây Nam) nầy, CỰ VIỆC LO MẠNH GIỎI cho hễ thầy nhơn dân Nam-kỳ ỷ.

ĐÈN LỒI đốt có mãn sóng, hiệu BÉSÉ và WIZARD.
Ít tốn dầu.
Không hình bộ,
Sáng trắng ngời,
Khó phải nghỉ,
Để đi,
RẺ
Nội Nam kỳ có một mình tiệm
HÃ - QUANG NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Gởi thơ hay hiệp đồ rất lẹ.

Trần-văn-Trí
76 rue d'Alsace-Lorraine 76, Tiệm cầm đồ SAIGON

Bạn sỉ và khách đi phương xa muốn xe tốt bền gọn mạy và xe kéo. Có tiệm sơn xe kéo cho muốn cùng là xe nhỏ.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa nhiều lắp, lớn cho nên đóng xe khéo, chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Lối, Lối
Cho mấy chủ xe hơi cho mượn

Nên dùng thứ *Cire* ại quelle T.C.M cho xe mới.

Và enveloppes bong, nhét, một cặp 12$ 50.
Toute crémerie à 40 p$ 5.00
Bán tại Hãng nầy cho sỉ, ở đường Boulevard Saigon.

Hồ-Văn Ân-quán
IMPRIMERIE HỒ-VĂN
Lithographie et Librairie)
SAUEC ULLE

In bổ số, cung-kỉ, thơ thiệp, vẽ hình, in hình nổi tắc là thông tri, cung kỉ đơn.

Có bán đủ đồ văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tăng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Cachet bois). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá hãng Saigon.

Xin đặng báo chiếu cố.

Nay kính.
HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt
TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG
NGUYỄN ĐỨC NHUẬN
Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ về tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ, xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Cáo Bạch

Trường Nguyễn-Xích-Hồng kính tỏ cùng Lục Châu quí ông quí bà biết rằng trường **Huỳnh-công-Phát** mới lập tại Cần ông-Lanh (Saigon) chang phiiiiii trường nhành của **Nguyễn-Xích-Hồng**. Xin chớ lầm.

Nay cáo bạch
Nguyễn-Xích-Hồng

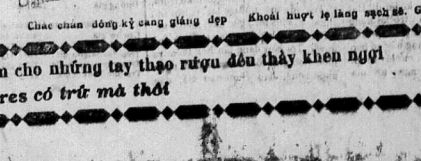

CANOT HƠI
Để chở chuyên mau lẹ,
để tuần du điên địa

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với
Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements
Charles BARDON
Sté Anonyme en formation
Quai de la Marne, SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THỂ) LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR Số 620

Chắc chắn đóng kỹ càng giáng đẹp — Khoái hượt lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi
Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE - PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này đẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp này, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL. É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ.Ục châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

L. SOLIRÈNE — PHARMACIE PRINCIPALE — FONDÉE en 1865 — SAIGON

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

SPÉCIALITÉS — PANSEMENTS — PHOTOGRAPHIE — PARFUMERIE — ACCESSOIRES — HERBORISTERIE

MAISON DE PREMIER ORDRE

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường Lucbo môn bài 99 và 101

Đất-Hộ : Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đâu thiện nghệ đâu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu mão cũng có tính theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Mimobloc, v. v. . .

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ chì (Peinture) bán sỉ bán lẻ đồng được.

Có khoản để lộng hình chơi thiệt lâm, thứ nào cũng có nhiều bỏ hình khác, chơi tốt lâm.

Có chụp hình cho giấy thuê thân nữa.

Có bán kiểu, giấy đủ thứ thiệt sang hình.

Giấy Bromure 122 hộp giá 2 con 1 xuất 10 hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 . 25 con hộp 200 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình mấy xứ mông nước.

Tới hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐÓNG GIẦY bằng DA bán tây thiệt.

Làm NON CASQUES bằng NÚT CHAI (LIÈGE) và GÂY MÓP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NON CASQUES, GÂY HA DA LÁNH, HẾP DA LÁNG, GHẾ XÍCH-ĐU THONNETS, KHÁC đủ kiểu CON ĐÂU dùng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng cho khách.

Xin CHỈ-TƠN chiếu cố lời rất cám ơn. BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nam-Việt Khách-lâu

HÔTEL D'ANNAM

N° 30 Bd Charner và Carabelli Saigon

HUỲNH-HUỀ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: kể từ 1er Juillet 1920 tôi mới đơn một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt Khách-lâu) cũng có đọn phòng ở dưới đất rất cần tiện cho quí khách.

HÃNG

Ông P. Ribeyrolles et Cie

70, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thợ máy có theo hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ tập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đi mà nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Thương nguyệt đêm thu

Non tiên đông bụt cảnh cheo veo ;
Bà khách năm bè trẻ bọn chèo ;
Tô rung cung thiên rằng chế nực ;
Nghêu ngao giọng bích cảnh buồm treo ;
Lánh đành một chiếc thuyền trăng gió ;
Lần lẻ đôi bên lồng quạ đèo ;
Nay gặp cô lăng hàng bắt chẹt ;
Bao nhiêu thuyền cũ đều bao nhiêu.

Vô-ẩn-Hồ đi Cảm
B. D. H.

Chơi Trùng cửu

Sâm sâm nhàn nam trải cảnh sẻ,
Trùng trùng nhóm bạn chữ dây xe.
Ngửi sang chén rượu hoài nồng nực,
Hoàng cảnh ai lại đặng ép le.
Bởi khách phải dụng cơn chăm chắm ;
Ngán sương dịu các nỡ chê rẻ ;
Bốn phen cản hiền trang tài tử ;
Biết tình làm sao đặng nhắn nhe.

Đặng Đình Bản

Con Mèo

Con Mèo ngộc người khen trêu ghẹo,
Ngồi đủ tài trò thời khen-ngoo.
Bắt no Mèo đạo tỏ bà,
Giữ nhà trông chuột rượt ra theo sau,
Sớm lanh le tiếng ca đêm xướng,
Ngày mỏi tai làm bướng công chi.
Khi kia tôi thấy lạ cười,
Mi không leo bắt sóc khỉ mi kia.
Mèo đi quan rượt đưa tôi khỏi,
Khỉ thấy Mèo chuyện nhảy lăng bay ;
Đồng dư nhiều khéo trên người,
Mèo nhiều sống sót thêm thay trong lồng.
Mèo luận nghĩa chạy rồng ơ hờ thêu,
Ghẹo chuột con vờ vẫn tối dạy.
Mèo thấy chuột rượt giống quay
Chuột khôn nhảy thoát lần cây trốn liền.
Mèo ngợ ngẩn nhìn điện thêm nói :
Chuột lắt nầy lại giỏi hơn ta !
Khó thay kẻ ngờ tài ba. . . .

Trần-Học

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

GIẤY BẠC MỚI KHÔNG XÀI

Mỗi lần nhà ngân-hàng Đông-Pháp hãy ra thứ giấy bạc mới, thì là một lần hại cho nhà-quê, là vì mỗi lần có giấy bạc mới, mới bày thì là bọn gian-nhơn bày ra giấy bạc giả mà xài.

Vẫn nhà-quê phần nhiều là người vô-học, mà dầu cho có học cũng học chữ Tàu, chớ không học chữ Tây, nên khi nào nhà nước cho thông dụng một thứ giấy bạc mới, thì họ có xem bạc dầu mà rõ được.

Nên bọn gian-nhơn thừa dịp đó mà xài giấy giả. Cách bọn nầy làm đó thì là để gạt nhà-quê lắm. Tôi đã nói mỗi lần bày ra giấy bạc mới thì ở miệt vườn nhà quê dầu có hay có biết, chừng bọn gian đó mới rảo cùng trong mấy chỗ ấy, ban đầu đem ra một tấm giấy bạc thiệt mà xài. Thấy lạ mắt, người nhà-quê không chịu dùng, bọn ấy lại đến làng cũng là đến người lanh lợi, nhứt là hay lựa người mà đã có dùng giấy bạc mới thử đó rồi mà đưa ra mà hỏi, thì chị khỏi mấy kẻ ấy nói rằng giấy bạc thiệt, vì mới đây nhà nước có cho thông dụng nội cõi Đông-Pháp mấy triệu bạc bằng giấy bạc mới.

Chừng mỗi đồn nhiều rằng có giấy bạc mới tốt quá. Chừng đó bọn gian nhơn ấy thấy nhà-quê tin rồi, mới thông giấy giả ra mà xài. Đến lăng nầy xài một mớ, tổng no xài một mớ, hoặc mua lúa, hoặc đổi bạc, người nhà quê có hay biết rằng giấy bạc ấy giả đâu, là vì lấy cái thứ mà biết giả, hễ cầm tấm giấy bạc, thấy chỉ hình ủy bệch tâm khác thì người ta dùng giấy thiệt, đến chừng thử tinh thành, có hiện khách-trú mua đồ, chừng no nói giấy bạc giả, chừng đó mới chứng hửng, kêu trời kêu đất.

Có một điều nầy lạ hơn hết là An-nam ta làm giấy bạc giả, chớ không bao giờ khách-trú đi làm, dầu vậy mà lại hễ một lần mới bày ra giấy bạc mới mà có thứ giả thì chỉ có một mình khách-trú biết biện giả thiệt mà thôi, nên ai ai cũng nói cùng các thứ giấy bạc giả thì đều của khách-trú làm ra cả. Bởi thế, chi ta người An-nam cho nhau, chừng nào mới biết đâu, và lại chừng nào đám gởi tiền nầy một mớ, tiệm no một mớ mà xài. Nhiều vị nhà nước đã bắt rồi đi đoán chắc rằng khách-trú làm giấy bạc giả, nhưng vụ bạc giả giả mà được chỗ một cái xe hơi lắc no.

Chớ phải chi mình nước mới thông mới ho ra thứ bạc giấy mới thì nên phải cho khắp cả trong lăng trong long, không làm vậy thì, chỉ cho rõ tấm giấy bạc ấy ra làm sao, thì tự nhiên người làm giả không dễ cái đâu mà riêng.

Làm như thế, cũng chưa gọi là dứt mối cho người nhà quê khỏi bị lầm lạt, trường còn phải làm như vầy nữa. Như nước mình còn có bày ra giấy bạc mới, đã phải cho rõ, lại còn gởi liền cho kho bạc một tinh. Quinh kho bạc lại gởi cho các lăng, cùng là hết phải đổi giấy bạc mới đó, đăng cho lăng biết và đổi các nghiệp-chủ lại mà đưa coi tấm giấy bạc ấy. Tôi nói phải làm như vậy, nghĩa là trước khi đem ra thông dụng một thứ giấy bạc mới nào, thì phải cho dân biết cùng biết hiện hiện giả thiệt được, chi như chẳng làm vậy thì thoạt thấy tấm giấy bạc mới, ai cũng không dám xài, mà dầu có xài, cũng khó mà biết giả vì chưa biết thiệt ra làm sao, thì thế nào biết được giả.

Như hôm nọ xảy ra một việc như vầy : M. năm. . . làm ma-chín hãng Rauzy-Ville, đi vô coi hát, người trao một tấm giấy bạc mà mua giấy coi hát. Có bán giấy thấy sao trong giấy bạc ấy có một cái ký tên, nên cô cầm lật qua lật lại hai lần, vùng la già không xài, làm cho M. năm. . . phải thọn thuồn với thiên hạ, nên người hỏi : Thế mà có nói thiệt hay chơi.

Có bán giấy, tôi nói thiệt chớ, vì tấm giấy bạc thường có hai cái ký tên' còn tấm nầy có một cái mà thôi, nên tấm nầy giả.

M. năm. . . hỏi cùng người thì chẳng ai biết giả thiệt cả, thôi nay có một thầy nọ lại, M. năm. . . hỏi, thì thầy nọ nói là giấy mới, giấy thiệt, chớ không phải giả đâu.

Tuy nói vậy mà có bán giấy cũng còn sợ nữa, nên cô không chịu xài.

Trần-văn-Mịch

HOÀI DƯƠNG BỊNH

Muốn trừ cái bịnh hoài dương thì phải lựa thứ thuốc bổ huyết bổ cân mà uống mới đặng.

Trong cái bịnh hoài dương nầy có nhiều có, một là nào-cân có bịnh, hai là cốt chảy suy khuyết.

Thường là cái việc giao cấu thì nó tổng hơi nào-cân, nếu nào-cân lực hư thì tinh tự dục tinh-lậu. Bởi vậy ai có bịnh ấy nên uống thuốc Pilules Pink là một vị thuốc bổ não, cái vừa nó bổ huyết bổ cân hay làm cho ngũ tạng lục phủ hưng vượng thân thể trang kiện, chẳng những sống sáng trong việc làm ăn, mà lại năng đi bỉ âu thơ-cơ.

Tuy Pilules Pink tánh dược mãnh liệt như vậy mặc lòng, chớ kỵ trung hiếu bịnh uống nó vào vô hại.

Tại tứ Thổ-nhĩ-kỳ và xứ Ai-cập là chỗ thiên ôn hay có năm thì bảy thiếp, thì hoàn thuốc Pilules Pink bán đến vô cùng thiên hạ ưa dùng vì nó chữa cái bịnh hoài dương hay rất là.

Pilules Pink

(Bổ huyết tinh dược)

Trong các tiệm thuốc có bán, thì nơi trữ tại tiệm thuốc của ông Ed. MARI et LAURENT Pharmacie Normale, de Saigon.

Có thứ rượu nầy là Lalique hiệu « SAC-CHUS » mới cho tại Nam-kỳ lần thứ nhứt nọ, không có thứ rượu nào bằng. *Chỉ một mình hãng Denis Frères trữ mà thôi.*

HÃNG — HÃNG BÁN Giá rẻ hơn hết

BẢY HỘI SÁCH — TRONG NHỮNG CỤC ĐỒNG

DESCOURS & CABAUD — **ở Nam-van**

Produits Métallergiques — (PNOMPENH)

ở Saigon — VỐN 40 THIỆU QUAN — ĐƯỜNG CHARNER

51, Quai de Belgique — BÁN SỈ — BÁN LẺ — RUE DE VERMEILLE

Hãy đem viếng kho chúng tôi, kho thiệt tốt và lớn hơn hết trong cõi Đông-Pháp, hay là viết thơ cho chúng tôi mà đòi giá; thì chúng tôi sẽ tính rước và tới tận nơi cách tử tế lắm.

Có một mình hãng nầy thôi mà thôi :

— Hãng Ciment Portland Artificiel de l'Indochine, ciment ở Tonkin ;

— Hãng xe hiệu Decauville, Xe rùa, đường rầy, các món phụ tùng theo đặt theo xe rùa và đường rầy, etc ;

— Hãng xe hơi hiệu « Berliet » Xe hơi dùng thường và xe chở đồ (camions).

— Hãng Ripolin, Duboire, Ripolin ;

— Hãng thuốc sông (Hydrofuge) gọi là thuốc sông ;

— Hãng Lefebvre Sâl et Yorre. Nước suối và thuốc ngâm hiệu Larbont et Sallet Yorre ;

— Hãng Bergougnan : Vỏ để rột xe hơi hiệu " Bergougnan " ;

— Tủ sắt : " Le Chandelis " cây khóa không được và đốt không cháy. — Khóa có bực tối hơn khóa có chìa.

— Hãng xương tàu ở Tonkin. Phân vải vuộng và đủ thứ hiệu.

Đủ thứ :

— Đồ dùng về việc trồng tỉa : Cây rương, cây xới đất, cào, cuốc, vá, rựa, đủ vật dụng cho mấy sở trồng tỉa.

— Đồ dùng cho những người làm việc làm : Đồ khi dụng cất nhà, sắt để dùng cất sườn, đá sắt đẹp tron, vuôn sắt làm nhà hơi (chaudière) sắt, ống nước, ống cưa, vòi vặn, ống tan hiệu Turquet, ống xi kim, ống cây để dùng đặt dưỡng nước, ống thép dùng theo nội hơi (chaudière ống đồng và thau ;

— Vật dụng làm nhà : Song hông cửa, ống khóa, bản lề, chốt sắt, đinh, ốc, hà-lon boulons, giây kẽm, mi-nhôm nhôm, nhôm mành ;

— Vật dụng trong nhà : Đồ dùng nhà ăn trang sành, xi chi, khăng mi-nhôm (alluminium), đèn, bàn ủi, lò, ban chải, cây, dầu thắp sáp ong ;

— Bàng, ghế hiệu Thonet thiệt ;

— Những vật dụng như bàn cán vàng, thuốc sáng, dầu sơn, dầu trong, produits chimiques giấy gai, giấy cables, bố may buồm, bố làm sào, bố làm mui xe kéo, xe hơi và nước hồi tưới nhà.

CHUYÊN ARAP

(Tiếp theo)

Mà bởi khi ông còn sanh tiền ông bỏ buộc tôi quá, nên cho đến, khi ông trăm tuổi, thì cái ngày xuân của tôi đã trải qua hầu măng trong sự rủ lòng và than tiết không đặng thích chí thôi. Bởi rứa nên tôi muốn làm cho bù bỏ lại được những lúc tôi bị bó buộc đó.

Bởi đấy tôi mới tính ra một điều là điều tôi trưởng người trang tác tôi không ai làm như vậy. Tôi thường thấy bọn người ấy, sa mê theo việc chơi bời, không ngăn không đó chi hết, nên đến chừng hết tiền bạc rồi thì cái nghèo nó làm cho mất phải vào trăm ngàn điều khổ sở. Muốn cho khỏi bị như bọn người đó vậy, tôi mới phân cái gia tài của tôi ra làm hai, một phần thì là nhà cửa ruộng hai, một phần thì sanh huê lợi ra, còn một phần thì là bạc hiện. Phần bạc hiện đó thì tôi để xài phi theo việc chơi bời của tôi, mà tôi nhứt định không lạm qua tiền huê lợi của phần kia.

Tôi bèn tự tập những người tôi quen biết với một trang tác với tôi, rồi tiền để ra xài đó, tôi lấy mà đãi bọn ấy lối lẻ, mỗi ngày mỗi đãi, an uống không thiếu sót món chi hết, mà lại còn đơn ca là khác nữa. Mà cuộc vui vẻ như vậy lật bật không mấy ngày, chưa tròn một năm mà coi lại phần tiền để riêng đặng xài đó đều tiêu mất hết, và những người bằng-hữu ăn đó cũng lần lần tiêu mất hết. Thấy vậy tôi đi tới nhà mối người mà kiếm, nói rằng tôi tăng ngặt, phải cần dùng tiền, xin nghĩ trước sau, giúp tôi một phen. Không có lấy một người khẳn giúp tôi. Bởi vậy tôi không thèm chơi với bọn đó nữa, nay tôi phải xài qua phần tiền huê lợi của tôi, thì tôi phải thúc chắc lại một chút, tôi đãi một người khách mà thôi, mà khách ấy là người xứ lạ, trong mỗi ngày, tôi gặp tôi thành Bắc-đát trước hơn hết. Tôi cũng giữ theo ý định của tôi là đãi ăn một ngày đó rồi thôi, sau không quen biết lại nữa. Còn việc sau nữa thì tôi để nói, qui-khách đã nghe và đã hiểu rồi. Nay tôi thật mắng lòng, may mắn được đãi một người khách lạ là người xứ lạ, làm cho cái lòng khoan hậu tiếp khích thế của chàng đó dồn thấu xứ xa. Mà ngài cũng quên tôi cũng quên, quên lũng hỏi gởi nói chuyện khơi, không có cũng rượu. Thôi, rót đi, rồi rót cho tôi với. Vua và A-bửu là nũng và nói chuyện nhau, ý hiệp tâm đầu lắm.

Nói tới rồi đã khuya, vua giả mầu rằng mệt nỗi vì dưỡng sa mà tới, muốn đi nghỉ, rồi nói liệu rằng : tôi không muốn làm một chút chi cho chính hưng gì, nên trước khi chẳng ta biệt nhau, tả không biết chừng, sáng ngày lấy, tôi sẽ đi ra khỏi nhà ngài trước thì ngài thức dậy) tôi xin tỏ lòng rất tôi rất cám cảnh hậu tình ngài tọng đãi tôi, và cho tôi ngủ nhờ đêm ấy. Có một điều rất khó cho tôi, là tôi không biết làm sao đáp đền ơn trọng của ngài cho vừa như lòng tôi mến. Như ngài có điều chi làm cho tôi đáp ơn ngài đặng, xin ngài chỉ bảo dặng cho ngài biết rằng tôi không phải là phường vong ân bội nghĩa. Người như ngài vầy, không lẽ chẳng có việc cậy mượn sức người khác, và dụng không lẽ chẳng mở ước đều ai đặng toại lòng. Như trong bụng ngài có chút chi, xin ngài cũng nói thiệt đi cho tôi nghe. Tôi tuy là con buôn một dân, mà tôi cũng không có tánh nhu nhược, khoanh tay ngồi nói mà chịu dận.

Chàng A-bửu nghe vua nói như vậy, mà cũng tin bằng lời vua là một người thương nghiệp thôi, bèn đáp rằng : mấy lời qui-khách mới nói đó, thật tôi cám cảnh vô cùng, mà tôi nói thiệt cùng qui-khách rằng tôi không có đều chi buồn rầu, đều chi ao ước, và đều chi phải cậy tới người khác. Tôi không có ham hố đều chi mà thiệt, tôi rất ưng lòng về cái phận số của tôi. Nay tôi đây có cám ơn qui khách, chẳng những qui-khách sẵng lòng tỏ ra cho tôi, mà tôi cũng cám ơn qui-khách đến ăn uống cùng tôi và làm cho tôi được vui vẻ một lúc như vầy.

Chàng A-bửu lại tiếp : mà tôi có một việc làm cho tôi không vui song cũng không giận đối cực lòng tôi. Đâu ấy là, kinh thành Bắc-đát chúa ra làm nhiều quản, mỗi quản có một đền-thờ riêng và một ông thầy tu riêng đặng tôi giữ đọc kinh cho người khác, và ông thầy tu đây, là một ông già một mày thấy thì biết là người bất lương, lại làm bộ cao phong đạo đức, trường giả của nhơn dân. Hôi lại với ông mà lo lắm về việc xem lễ của lễ dân thì là ông già khác, đều là người lần cận của tôi, xét kỹ thì ông nầy lại với ông đó, cũng đều là một thứ như nhau, thường hôi nhau mới nhau, ông mỗi ngày, đặng có lo, nào phải lo về kinh kệ, duy có lo những là nói hành nói tốt, nói con nói ốc, nói mi mông, trắng nói đen, đen nói trắng, nhứt là tôi tôi và mấy người có ăn trong quán nầy, đặng phá cho người ta ăn ở không yên, và phải chịu lỗn mà theo phe bất lương của mấy ông mà cầu được thế mạnh. Bởi vậy, nên ai nấy cũng chắc lưỡi lắc đầu, ai nấy cũng phải ghé cho mấy ông. Mấy ông muốn cho mấy ông đặng kính sợ là người oai thế trên hết, nên muốn làm đều ngang trái cho người ta ghét, mà không biết nhau mới nhau, ông làm đều ngang trái như vậy là không phẩm theo phận sự của các ông phải làm.

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SỐ THỨ 984 — NGÀY THỨ BẢY 22 OCTOBRE 1921 — NGÀY 22 THÁNG CHÍN ANNAM KẢM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE : NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Nhứt-trình	Nhứt-báo
Một năm	12$00	15$00
Sáu tháng	6.50	8.00
Ba tháng	3.50	4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ . . . 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報合六省新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon : aux Bureaux du Journal rue Catinat, 155-155-157 (1er étage) à Hanoï : aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn à Paris : chez M. M. Mayence & Cie 9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Tous mandats, chèques et mandats-poste au nom de M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Directeur du Lục-Tỉnh Tân-Văn, doivent être adressés à Saigon.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì để ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì gởi cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

GIỮ GÌN THEO PHÉP

Người có học, giữ gìn theo phép, là người biết phép. Mà theo thời đợi này, ai lại người không giữ gìn theo phép? — Học là học những hồng nghìa có học ; biết đọc cho quốc-ngữ cũng nhiều người có học. Mà hễ có hội thường có biết phép tắc luôn luôn. Biết phép không làm sai phép. Chẳng phải cha mình, thì không nên lấy làm của mình ; của ai về tay nấy. Dầu phải học cần kịp học mình phải làm ngàng trong cơn vắng chủ dĩ nữa, dùng rất đâu đã lại đó cho phải chỗ ; lấy chỗ nào đã lại chỗ nấy. Vậy mới gọi biết phép biết điệu cho.

Như NHỰT-TRÌNH, chẳng phải đã gởi cho tên họ chức nghiệp mình, thì chẳng nên lấy làm của chung, hoặc lấy làm của riêng gởi cho mình. Dầu gặp phải cơn rảnh việc ngồi không, muốn mượn lên chơi chớ tiêu khiển trong giây phút, cũng phải gỡ cho khéo rách « bìa », rồi xem rồi xếp lại tử-tế, dán bìa lại tử-tế, gởi đi đến chỗ cho người. Vậy mới đáng là tay biết phép biết điệu ; vậy mới đáng là người trong thời đợi Văn-minh nầy cho chớ.

Có đâu lấy lén coi rồi làm mất cả và hăn và xát ! Làm như vậy chẳng là thiệt cho phận người mua báo lắm ru ? Làm như vậy chẳng là hại cho nhà báo lắm chăng ? Ước như của mình, ai làm như vậy, mình có bằng lòng chăng ? — Chắc là không ? — Như không, xin nhờ câu ngạn ngữ nầy : *Việc chi mình chẳng muốn cho người, thì mình chẳng nên làm cho người.*

Bởi cớ, làm người có học mà không hay xét nết kỷ cang, dành, *ei hum dor* — ấy là chỗ đáng khen mà không đáng trách — làm thiệt cho phận người mua báo, hại cho nhà làm báo, đoạt mất nhựt-trình của người rất nhiều — đây là chỗ đáng trách, chớ không đáng khen — làm cho người phải nhọc viết thơ tới Bổn-báo mà đòi hỏi, nghĩ cho nhà Báo làm sai sót chi chăng ? Rất oan ! Việc Bổn-báo làm về phần việc gởi nhựt-trình, thật rất cẩn thận, không thể sai sót đặng ; vì mỗi ngày viết bản rồi có người kiểm lại rồi mới đem, đếm xong, có người kiểm lại rồi mới đem nhựt-trình đi gởi. Có thể nào sai sót nhiều chăng ? Dầu có, bất quá là một cũng hai, có đâu đôi ba chục.

Vậy Bổn-báo kính mấy lời nầy cầu xin những tay *vi hum doc*, làm lỗ quá phận, từ đây, vì người mua báo, vì nhà báo, chẳng nên làm vậy nữa. Có muốn xem, lấy xem rồi trả lại cho chủ, chẳng nên làm mất hồn mất xát mà thiệt cho phận người, e có khi sanh hậu hoạn, ân nân chẳng kịp. Và cũng xin tỏ cùng chư-qui độc-giả sự thiếu mất số báo kêu nài đã ra đâu. Tuy vậy mà Bổn-báo cũng sẵn lòng mỗi khi vị nào bị thiếu mất, đòi hỏi đến, thì Bổn-báo thường lại cho liền.

L. T. T. V.

NHẠC ANNAM — NHẠC TÂY

Cải-lương nhạc annam theo lối nhạc tây.

Nên mượn đờn tây thế đờn annam.

Các nước chung ở bên phang Đông nầy kể ra cũng bộn. Như những là Trung-Hoá, Nhựt-Bổn, Annam, Cao-Miên, Ai-Lao, Xiêm-La, nước nào cũng có nhạc ; song nhạc nước nào riêng nước nấy ; đã chẳng giống nhau, mà cũng chẳng hòa nhau, như các nước bên Âu-Mĩ vậy ; cũng vì nhạc mỗi nước mỗi có cách điệu riêng nhau. Riêng nhau ấy là khác nhau ; làm ra nhạc phang Đông không có luật mẹo. Không luật mẹo chung, tức là không đầu, không nhịp chung nhau. Mà hễ không đầu không nhịp chung nhau, làm thế nào hòa nhau cho được. Bởi cớ, các nước ở phang Đông, đến lối nhạc, không thể đem chung về lối nhạc, không thể đem chung một bản. Chẳng hạn giờ thấy, nước nầy lấy bản đờn của nước kia mà đờn đặng. Cho đến Trung-Hué với Annam, mỗi món đờn dịch đều giống nhau, vì Tàu truyền nghề cho Annam, mà đến ngày nay đây, nhạc Tàu với nhạc Annam cũng khác. Annam muốn đờn bản Tàu phải học, học thuộc lòng học cho thiệt nhuần, đờn mới đặng ; cho chẳng phải như nhạc bên Âu, bất luận bản đờn của nước nào, thế nào đờn cũng được, miễn là hễ nhuần nhuyễn qua đờn mình đờn chơi, thì cứ việc lấy dấu và lấy nhịp đủ rõ, đờn đặng.

Thoản lại nhạc của một nước nào tuy không luật-mẹo, không dấu và không nhịp chung với các nước đồng trong một phang, thì chẳng những chẳng hòa đặng với ngoài, chẳng sửa đặng với ngoài mà thôi, cho tới trong, là người trong một nước, người biết đờn, cũng khó mà đờn hòa với nhau cho đặng. Biết sao là hay, biết sao là dở, biết sao là trúng, biết sao là trật. Bất quá người nầy đờn theo ý nấy mà thôi cho. Vì như người theo ý nấy mà đờn cho, người nọ theo ý người kia đờn sai, hai đàng cứ theo riêng lối nhau, mà hỏi không luật mẹo, hỏi lấy dấu làm lý mà phân trái phải ? Thử xem nghề đờn của người Annam, đời ba cây đờn, đờn hòa một bản, có phải mỗi người đờn mỗi cách chẳng ? Một câu mà người thì đờn nhiều chữ, người thì đờn ít chữ, gọi là kẻ đờn non, người đờn già, tự ý người, ai muốn đờn thế nào cũng đặng. Có phải là nhạc Annam không luật-mẹo chăng ? Ấy là một điều bất tiện, nên sửa lấm đó.

Đờn Annam lại phải học thuộc lòng, rồi còn phải tập cho nhuần nhà đờn mới đặng ; chớ chẳng phải như đờn tây, bất kỳ bản mới bản cũ, khó dễ cách mấy, hoặc bản đờn của nước nào mà đồng luật mẹo với mình, trao cho cầm tay coi rồi lấy dấu đủ đàng nhịp lên đờn liền, được liền, chẳng sai một lấy miễn mình là tay thợ nghề Tại sao vậy ? Tại đờn Annam không có ốc đầu không có nhịp chung với nhau. Mà hễ không có nhịp chung thì làm sao mà đờn hòa với nhau cho được. Bởi cớ, các nước ở phang Đông, về lối nhạc, không thể đờn chung một bản. Chẳng hạn giờ thấy, nước nầy lấy bản đờn của nước kia mà đờn đặng. Cho đến Trung-Hué với Annam, mỗi món đờn dịch đều giống nhau, vì Tàu truyền nghề cho Annam, mà đến ngày nay đây, nhạc Tàu với nhạc Annam cũng khác. Annam muốn đờn bản Tàu phải học, học thuộc lòng học cho thiệt nhuần, đờn mới đặng ; cho chẳng phải như nhạc bên Âu, bất luận bản đờn của nước nào, thế nào đờn cũng được, miễn là hễ nhuần nhuyễn qua đờn mình đờn chơi, thì cứ việc lấy dấu và lấy nhịp đủ rõ, đờn đặng.

Thoản lại nhạc của một nước nào tuy không luật-mẹo, không dấu và không nhịp chung với các nước đồng trong một phang, thì chẳng những chẳng hòa đặng với ngoài, chẳng sửa đặng với ngoài mà thôi, cho tới trong, là người trong một nước, người biết đờn, cũng khó mà đờn hòa với nhau cho đặng. Biết sao là hay, biết sao là dở, biết sao là trúng, biết sao là trật. Bất quá người nầy đờn theo ý nấy mà thôi cho. Vì như người theo ý nấy mà đờn cho, người nọ theo ý người kia đờn sai, hai đàng cứ theo riêng lối nhau, mà hỏi không luật mẹo, hỏi lấy dấu làm lý mà phân trái phải ? Thử xem nghề đờn của người Annam, đời ba cây đờn, đờn hòa một bản, có phải mỗi người đờn mỗi cách chẳng ? Một câu mà người thì đờn nhiều chữ, người thì đờn ít chữ, gọi là kẻ đờn non, người đờn già, tự ý người, ai muốn đờn thế nào cũng đặng. Có phải là nhạc Annam không luật

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc Trái Đất** của đất ở xứ Algérie mà hút, thì trúc là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng **Đại-pháp** và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

cối xe kéo số 2167 xa phu là Ng-văn-Phụng 16 tuổi, và 1268, xa phu là Ng-văn-Dân, 19 tuổi, bất sa nhau một cái rất mạnh tại góc đường Testard và Eyriaud des Vergnes. Xe số 1268 rách mui và vay bánh hữu.

Người không hề chi.

CHOLON

Ăn trộm

Huỳnh-thị-L..... 21 ở đường Lý-thành-Nguyên, số 108, dám tờ cờ rằng bị ăn trộm lấy bạc 30 đồng, áo quần 18 đồng và 4 cái giấy cầm đồ tiệm Gò-vấp.

Đoạt xe máy

Tên Tân, 16 tuổi, bị tập nửa vì tội đoạt một cái xe máy đáng 50 đồng của tên Đào-Hưng, 41 tuổi, bang Phước-kiến, số giấy 165059, chủ tiệm cho mượn xe máy đường Gocông số 21.

Thợ bạc ăn cắp vàng

Tên Trần-Đông, khách nước Hẹ, nghề thợ bạc ở đường Lapelin, số 16, thưa tên Phan-Phan, 16 tuổi, làm công trong tiệm y rằng ăn cắp 9 chỉ 7 phân 5 ly vàng giá 23 đồng, trốn mất.

Bồi

Chú Phạm-văn-Q..... 38 tuổi, ở làng Tân-tiên (Cholon), có ông ghe chài số 2765-C. V. cớ rằng đêm hôm chú mắc ngủ quên bỏi qua ghe lấy hết 23 đồng bạc.

Giải Tòa

Nguyễn-thị-Huê, 27 tuổi, đã bị bắt giải Tòa vụ vợ lội trộm áo quần đáng 20 đồng của Nguyễn-thị-C... 30 tuổi, nghề và bạo ở đường de la Pagode.

Vụ sát nhơn tại Gocông

Trong một số qua rồi bổn báo có nói vụ tên Nguyễn-văn-Cu giết Nguyễn-thị-Tiến và Lê-thị-Thâu, tại làng Bình-phục-Nhì, tỉnh BIÊNHOA

Án ướp

Chiều bữa 17 Octobre, lối 4 giờ, một đứng án cướp chừng 6 đứa có cầm dao, đánh nhà chú Trần-văn-Minh, ở làng Chánh-hưng, tổng Chân-mỹ-hạ (Biên-hòa). Án cướp chém tại-gia trong thương, lấy đồ đạc và một cây súng rồi bướm mất.

GOCÔNG

Nguyễn-văn-Cu đã bị bắt giải lại sở Sen-đầm, nó khai như vầy : « Thị-Thâu kết vợ chồng với tôi đã 4 năm tháng nay. Cách đây chừng một tháng, cha mẹ nó không muốn cho nó ở với tôi nữa vì muốn gả nó cho tên Hồ ở làng Vĩnh-lợi. Vì tội thương thị-Thâu lắm nên không đành phân rẽ nhau, tôi bèn nói hết lời mà cha mẹ nó cũng không nghe, tôi mới tính hết chắc nó một lần chót nữa. Sớm mai nầy (là bữa 16 Octobre) lúc 9 giờ, tôi thấy nó đi gần nhà tôi, tôi mới đón hỏi nó lại nhà cho tôi nói chuyện. Nó đã không đi lại còn kêu mẹ nó mà nói rằng tôi muốn giết nó. Hai mẹ con mới lại nhà tôi. Tôi thấy thị-Thâu nói tức tôi tôi giận lấy dao chém sau ót nó. Mẹ nó nhảy vô cang tôi cũng chém luôn sau ót, hai mẹ con nhào xuống đó mà chết ».

Vụ nầy còn tra nữa.

Một vụ sát phơn

Tại làng Vĩnh-lợi Gocông

(Nguyễn-văn-Cù đâm Lê-thị-Thâu là vợ nó, nó mẹ vợ nó là Nguyễn-thị-Tiến cũ hai đều chết tại trận)

Ngày 16 Octobre 1921, lúc 9 giờ sớm mai tại làng Vĩnh-lợi (tục kêu là chợ giồng) có vậy ra 1 vụ sát nhơn làm cho cả và thiên hạ cả ngàn đều nhào nhổ. Tại nhà việc làng dục trồng quản, ban sự ai nấy ngồi là hồn hoàn, ủng ủng đau nhau chay, sau rồ lại là tên Cù đâm chết vợ nó là thị Thâu và mẹ vợ hồ là thị Tiến. — Nghe nói duyên cớ như vầy :

Tên Ng-v-Cù lúc trước ở tại làng Long-hựu cha chết còn lại 1 mẹ già, 2 mẹ con mới ra tại làng Vĩnh-lợi mà làm ăn, gần nhà Cù có thì Tiên thấy Cù là 1 tay siêng năng nên bằng lòng gả con gái tên là Lê-thị-Thâu cho Cù. Song gả bắt rẻ cỡ công chớ chẳng phải đổi tiền gạo chi hết. Từ ngày gả vợ đến nay tính đã 5 tháng, thì Cù cũng hết lòng siêng năng mà lo việc rẽ gia cho cha mẹ vợ, kế cách mấy tuần nay thì Tiên tính hết con gái mình lại mà gả cho tên Nho cũng ở 1 làng đó. Cù nghe vậy, tức vì mình nghèo, trong lúc cưới gả chẳng có làm hôn thơ, tờ thú vì Cù là 1 tên dân nghèo lại cha chết còn 1 mẹ già có tiền đâu mà làm cho đã bằng cớ. Mà nay vậy ra việc bắt bình như vầy, biết than thở cùng ai. Cù đã 4-5 tháng trường năng lên mua đầu, dầm mưa dầm nắng, chịu cực khổ cỏ công cũng cho mẹ vợ, Cũng tưởng, cha mẹ vợ 1 lòng thương tưởng nào hay nay lại đổi lòng bắt con gái lại mà gả cho người khác. Tuy Cù lúc ấy nghe và thấy tình ý mẹ vợ tính vậy, chớ chưa cho là ái ; song vì mẹ vợ tính vậy, nhiều đêm làm đám hỏi, thì Cù đã định quả quyết là mẹ vợ Cù đã phụ rẫy Cù rồi. Cù tăng làm mới thau thủ cùng vợ, nào hay vợ đã định quyết với mẹ vợ Cù đi phụ rẫy Cù rồi. Cù tăng làm mới xảo xảo. Cù lúc nầy hơi giận càng lăng, lòng thế giết vợ và mẹ vợ mà rửa hờn. Nghe nói cách 2 ngày rày : Cù thường nói câu nầy : Anh em ở lại mạnh giỏi tôi quyết chết quen nầy.

Thoạt nhiên đến ngày 16 Octobre 1921 nầy Cù ra đường đón vợ nó đi cho vợ hỏi rằng : Vì cớ nào mà cha mẹ mầy đòi bắt mầy lại mà gả cho người khác, vậy chớ theo mầy ý mầy cỏ.

Vợ mầy cỏ bằng lòng theo lời cha mẹ mầy đặng chăng ? Vợ trả lời rằng : « Bây giờ tao không bằng lòng ở với mầy nữa. »

Cù nghe nói nỗi giận bèn đánh vợ nó 1 bạc tai là cỏ ý hăm nộ vợ nó cỏi ,,ủ bỏi lại chăng ? Liền đó vợ nó lấp tức chạy về mà thuật lại cùng thị-Tiến. Thị-Tiến vừa thị-Thâu cỏ 2 đứa ra,nói đang dương lấp vấp mảng Cù (bỏ) tưởng như mọi khi, rầy nó thì nó hỏi nào đè Cù chạy tuốc vô nhà nó giựt 1 con dao phai xốc ra, 1 tay nắm chặc vợ nó, 1 tay cầm dao đè vợ nó cỏng chém ngay sau ót, vợ nó chụp dao. Cù luôn tay chém hỏi 1 dao nữa, vợ nó té xuống hôn qui đi lỏ. Lúc ấy thị-Tiến thấy sự đã ngay cấp chạy lại giựt dao. Cù đang lúc ấy, hơi giận khỏ dữn, luôn tay chém thị-Tiến 1 dao sau ót, thị-Tiến ngã xuống hôn vẻ chình mình. Đâm rồi, Cù còn cầm dao đứng đó, song chẳng thấy ai tới Cù, bèn la làng lên, kế làng xóm chay đến lỏ vỏ ; lấp tức đi báo cho quan chủ tỉnh hay, quan chủ tỉnh liền cho dọn cỏ, đội, và bẻn đến khám nghiệm. Kế qua ngày sau cỏ lịnh quan Biện-lý phủ cho quan lương-y mỏ khám vỉ tích thấy cỏ 2 tỉ thì đâu gần liền cỏ nên phải chết tức thì như vậy. Còn Cù không cần nói chư khám quan cũng biết đã giao nó cho tòa vậy.

Việc thì nào, dợi lịnh Tòa phán xử, sẽ tiếp cho khán quan tường tỉ. Nghe lại : tên Cù nầy là 1 gã dân làm làm lụ làm ăn, không cỏ tiền ăn ; vì ỷ lý nay gặp tội sát nhơn đây, thế nào tránh lưới trời cho khỏi đặng.

Dư luận của bỉ nhân. — Tục thường vì : lớn, xét cho tên Cù đây ; lẽ cũng cỏ đâu chỉ trc uất. Vì người đã gả con cho mình rồi, vì nhơn nghèo nên mới chịu bỉ rẻ cỏ công,rằng ở cùng cha mẹ vợ dầu cực khỏ thế nào cũng phải ỏm bụng chịu, nay người lại bắt vợ mình lại mà gả cho người khác. Cỏ tức vì, lớn gã cưới cho Cù không hôn thơ tờ thú chi,lại mấy tháng công năng lỏa mưa dầu cha mình đây, nay đã trối theo dòng nước. Đã chẳng đặng phỉ lòng sở nguyện lại còn bị đuổi xua nhục mạ là khác. Phải chiếc ai cũng sống mình nghèo chỉ từ đây, tiền đâu mà kêu nài, mà đâu kêu nài cũng vỏ bằng cớ vì không hôn thơ tờ thú.

Xét cho Cù : Nghĩ đến đây ắt gan sụt sôi dậu,lại bỏi tánh tình lỗ mãng, giận, giận thiệt, làm buổi sỉ cũng giận, song kẻ cỏ học giận khác,Cù giận khác, giận theo Tarzin, giận theo Võ-Tòng nên mang hỏa mãn đời.

Còn nghĩ cho thị Tiên, mình dầu không phải 1 nhà đại tư bỗn, chớ mình cũng cỏ một phần thể thống lắm hơn kẻ bực thường. Một lời hứa của mình,cho conmình trăm năm kết tóc với Cù ; luận cũng mà nghe dầu Cù giàu nghèo gì, mà lời mình đã hứa và con gái mình đã ưng chịu rồi thì thôi. Sao nay lại nỡ lòng nào mà bắt con gái mình lại mà gả nơi khác, fy cỏ phải bỏi tội than chăng ! Tóm lại vì tài thâm mà phải vong thân 2 mạng,cỏ phải tại sỉ mạng chăng ?

Sách cỏ chữ : Sanh sự, sự sanh, đều sự, sự tình, nên bỉ nhân bình luận đôi lời, chớ không cần biết : Việc mình thị quáng, việc người thì sáng. Phải quấy vẻ phần ai chưa chắc, song bỉ nhân trông bề nào hòn thì Tiếng và thị Thâu cũng xuống mình ao cùng Diêm-chúa mà thôi. Hoặc là Diêm-chúa ngài đợi hồn Cù xuống mà xử luôn thể (Dĩ trợ nhứt tiếng xin khán quan miễn chấp).

Hai cảo giả.
Nguyễn-văn-Sâm

Đồng-pháp quốc-trái

Vì lời nghỉ đề ngày 11 octobre 1921, Chánh-phủ Đông-pháp sẽ bày ra 123.600 cái vé 50 đồng không cỏ biên tên ai cả, hễ ai cầm giấy fy thì xài được sau sẽ thối hỏi lại lấn trong 20 năm ba chục năm kể từ ngày giấy fy đem ra mà thông dụng, trả lại mỗi năm 4.120 vé.

123.600 vé trong kỳ Đông-pháp quốc-trái nầy, mỗi năm đều được dự cuộc bỏ thăm một năm bốn kỳ, cho đến chừng nào số của mình bắt ra rồi thôi.

Cuộc bắt thăm kỳ ba tháng đầu và ba tháng kế đó cỏ một vé trả lại cho đến 10 ngàn đồng.

Sau sẽ cỏ lời nghị định ngày bày vẽ fy ra và ngày các kỳ bắt thăm.

Thừa sai

phòng Thương-mãi

Sở biên tam những các vị thừa-sai phòng Thương-mãi, về năm 1922, sẽ gián tại phòng Thương-mãi Saigon.

Tều người buỏn nào chưa cỏ kiên vào sổ, cùng là cỏ đều chi muỏn xin sửa lại, thì xin gởi đơn đến, trước ngày 20 novembre, là ngày kỳ hạng chót hết. Hễ ai gởi đơn đến xin biên tên vào sổ mà gởi sau ngày fy, thì không trả lời lại.

Đơn fy phải gởi lên 1er bureau du Gouvernement de la Cochinchine (1er Section),

Thể - tháo

Trong kỳ «Thể-thảo tổng-hội» đêm 17 tây, cỏ nói về việc đấu-cầu phia Annam (Championnat indigène de foot-ball association) năm 1921-1922, Cỏ năm hội : « Tân-định Sport, « Union Sportive Cholonaise », « Cholon Sport », « Donai Sport » và « Choquân foot-ball Club », tỉnh nguyên đá mà thỏi.

Mấy hỏi nầy sẽ đá tại sân linh Sáng-đá (Citadelle) và sân linh phảo-thủ (Artillerie). Hai hỏi khác nhau phải gặp hai kỳ, kỳ đi (poule aller) và kỳ lại (poule retour).

Lịch đá đã định như vầy :
(Kỳ đi)

Bữa 4 Décembre.— Hội «Tân-định» đá với hội « Donai » tại Citadelle.

Bữa 4 Décembre. — Hội « Union Sportive Cholonaise » đá với hội « Cholon Sport » tại Artillerie.

Bữa 11 Décembre. — Hội « Donai » đá với hội « Union Sportive Cholonaise » tại Artillerie.

Bữa 11 Décembre. — Hội « Tân-định » đá với hội « Choquan » tại Citadelle.

Bữa 18 Décembre. — Hội « Union Sportive Cholonaise » tại Citadelle.

Bữa 18 Décembre.— Hội «Cholon» đá với hội « Choquan » tại Artillerie.

Bữa 8 Janvier 1922.— Hội «Donai» đá với hội « Cholon » tại Citadelle.

Bữa 8 Janvier. — Hội « Union Sportive Cholonaise » đá với hội « Choquan » tại Artillerie.

Bữa 15 Janvier. — Hội «Tân-định» đá với hội « Choquan » tại Citadelle.

Bữa 15 Janvier. — Hội « Donai » đá với hội « Choquan » tại Artillerie.

Bữa 25 Décembre, nhằm lễ Sanh-nhựt, và fer Janvier, tết tây, không cỏ hội nào đá. Nếu ngày 11 Décembre mà «Thể-thảo tổng-hội» cỏ lập cuộc chơi, trong lúc ông Đô-thống Joffre lâm khách Saigon, thì kỳ đá bữa fy sẽ dời vỏ ngày sau.

Hội «Govap», năm rồi cỏ bị «Thể-thảo tổng-hội» phạt mỏi số tiền mà đến nay chưa đóng, nên phải bị giam lại và chẳng đặng dự cuộc chơi cỏ hội Annam cũng ngày càng đông mỏi phải. Lẽ đâu năm rồi cỏn cỏ hội « Tân-an sport », « Biên-hòa sport », « Tirailleurs Annamites », « Etoile Bleue », « Donai sport », « Govap sport » và « Cholon sport » ra tranh đấu, sức gần đồng vỏi nhau, cuộc chơi xem rất cỏ thú vị. Năm nay lại chẳng thấy hội « Tân-an sport », hội « Tirailleurs Annamites » và hỏi « Govap sport » ra chơi nữa ; cỏn hội « Etoile Bleue » đã xin nhập vào phía đấu-cầu Langsa (championnat européen de foot-ball association). Nếu chẳng cỏ hội « Union sportive Cholonaise », hỏi « Choquân foot-ball Club » mỏi lập, và hỏi « Tândinh sport » mỏi lập, thì cỏn cỏ hỏi « Cholon sport » và « Donai sport » mà thỏi ; thế thì rất buồn trong cuộc đấu-cầu phía Annam lắm.

Trước khi dứt, tỏi xin để lời khen ngợi hỏi « Donai sport », là một hỏi rất gần vỏ, ăn chẳng màng mà thua cũng chẳng nao, cỏ ỷ lập hỏi ra dặng tập luyện gần cỏi mà thỏi ; ba năm nay đều cỏ tỉnh nguyện chơi cuộc đấu-cầu, mà chơi thì chơi đến hết mùa, chỏ chẳng hề giữa chừng mà bỏ.

Nguyễn-Tân.

Luỏn dịp, Bỏn-báo cũng kính mảng và cầm ân qui hỏi **Chợquán foot-ball Club** đã cỏ lòng tưởng đến Bỏn-báo.

Bỏn-báo, chẳng chi gọi tắc thành, để tiếng gọi là cầu chúc cho qui hỏi *Chợquán foot-ball Club* miền trường và ngày ngày tấn phát.

L. T. T. V.

TẠI CHỢ-MỚI

Bạn hát xiết lớn

HARMS ON

Cỏ đủ thứ thỏ

Chư-tôn cỏ nhớ hồi năm 1913 và 1917 chăng? Hãy đến mà xem nhiều cuộc tiêu-khiển.

Mới hát lần đầu

Kể từ bữa thứ hai 24 Octobre 1921, chừn giờ tối sắp sau, mỏi bữa đều cỏ hát. Nếu chư-tôn đến xem thì sẽ cười ngất vì sẽ thấy nhiều cuộc vui, và lại chư-tôn không hề tiếc công tiếc tiền gì đâu fy.

Hát nhiều thứ lạ

Mỏi bữa tối đều cỏ hát, cỏn chiều chánh-nhựt cũng cỏ hát sớm cho trẻ nhỏ xem. Bỏn-bạn tổng-fy vì muỏn làm cho toại lòng chư-vị khán quan, nên chẳng hề sợ tổn-của bao-công, bỏi thế cái bỏng-bỏng của bỏn-bạn sẽ rất nỏn to rộng, đầu mưa lớn gió mạnh cũng không vỏi.

Hãy đến coi bãy thỏ

Cỏ con voi nhỏ Jac... Jor.... vọi lớn, cop, beo, gấu, chó sói, khỉ và ngựa vằn.

Mỏi ngày từ 7 giờ sớm mai đến 6 giờ tối.

Mỏi bữa hát đều cỏ hát thỏ

Nên mua giấy trước đặng cỏ chỗ coi, đến mua tại *Imprimerie Saigonnaise* 15, 17, 19 đường Catinat tại đây cỏ bán luỏn luỏn trong lúc bạn hát xiết nầy cỏn tại Saigon.

Giá chỗ ngồi

Phòng ỏ chỗ nghỉ	15$00
Phòng ỉ chỗ nghỉ	3 00
Ghế hàng trước	2 00
Ghế hàng nhì	1 50
Ghế hàng ba	1 00

Ngỏi giảng (cho người Bỏn-quốc . 0 50

Con nít và quân lính tại ngũ trừ ra đỏi được phép trỉ tiền phân nữa ghế hàng nhì và hàng ba.

Một người Tây tế chết

Dưỏi chiếc tàu *Commandant Dorise* dang đậu tại cầu cỏ một người thợ soutier tên là *Icard* đang làm ỏ dưỏi khoan dưỏi, ngay cái bon trên, chẳng biết vì sao mà tế xuống gầy xương, hễ ỏc, cũng lọi chết tươi.

Quan tàu *Galbert*, cỏ ỷ gởi chạy cho hay, liền lỏi nỏi dây rước quan thầy và các bảo chế cỏ hỏt hay. Bè bạn dưỏi tàu đoạn tẫm rửa cái xác, rồi mặt áo quần vào. Đến 11 giỏ xe đến chỏ thầy dam vỏ nhà mỏ-xế ỏ nhà thương đồng-đất đặng quan thầy khán nghiệm hầu dam chỏn.

Ngày 22 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	tiền mai
Nhà nước	7.85
Ngân hàng Đông-pháp	7.85
Ngân hàng Hong-kong và Shanghai	7.85
Ngân hàng Chartered	7.85

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 21 Octobre 1921

	Trả mắt	Trả kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	40 7/8	40 1/2
Ngân hàng Hong-kong và Shanghai	40 7/8	40 1/2
Ngân hàng Chartered	40 5/8	40 1/2

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 21 Octobre 1921

	Tiền mai
Ngân hàng Đông-pháp	54.18 1/2
Ngân hàng Hong-kong và Shanghai	54.18
Ngân hàng Chartered	54.18 1/2

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 1 Octobre 1921

Vé lợi 3%	53|15
Vé lợi 3% 1916	81 45
Vé lợi 4% 1918	65. 25
Vé lợi 5% 1920	92. 25
Vé lợi 6% 1920	97. 00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 21 Octobre 1921

Đồng tiền Langsa	tháng oct. giá	344 f. 50 —
2e	— nov. —	344 —
3e	— déc. —	345 —

Tại Havre ngày 21 Octobre 1921

Trả phe	tháng oct. giá	154f.00 50 kí-lô
id.	— nov. —	153f. 75 —
id.	— déc. —	149f. 25 —

Tại Paris ngày 21 Octobre 1921

Đường giá 154/156

Tại Havre ngày 14 Octobre 1921

Cao su giá	4.25 à 4.50
Dừa khô giá	150 à 170f. 100 kí-lô.
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 » —
Trà phe Tonkin giá	220 à 270 » —

Tại Marseille ngày 17 Sept. 1921

Dầu phộng vỏ giá	120.
Dầu phộng lột vỏ giá	130
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305|310
Bắp Đông-pháp giá	»
Gòn giá bỏi	

MÈ CỐC

Giá tỉnh chỏ đến nhà máy Chợ-lớn bao trả lại giá mỏi trăm kí-lô.

Vỉnh long	4.75 tỏi 4.90
Gò-công	5.00 — 5.15
Bà-rịa	4.85 — 5.05
Bạc-liêu	4.95 — 5.20
Nam-vang	4.40 — 4.55
Giá thương thường hạng nhứt	4.80 — 4.05

Giá gạo chỏ đến tàu không tỉn thuế xuất cảng, bao lấy tuần, gia một trăm kí-lô.

Gạo Âu châu	n° 1 25 % tấm	9.70 tỏi 9.90
Gạo Hải-nam	n° 2 40 %	8.75 — 8.85
Gạo Java	n° 2 50 %	7.80 — 7.90
Tấm		7.00 — 7.20
Cám		2.55 — 2.70

Thư đến Saigon

Chiếc COMMANDANT DORISE, chạy ỏ Pondichéry sẽ đến Saigon lối 22 octobre 1921.

Chiếc ARMAND BEHIC, ỏ Thượng hải chạy qua Hong Kong Haiphong, ngày 12 octobre, sẽ đến Saigon lối 28 29 octobre rồi qua 30, 31 octobre chạy về Phap-quốc.

Tàu chạy đi

Chiếc tàu « **Cap Ortegal** » ỏ Saigon sẽ chạy đi Marseille ngày 17 Octobre, lối 2 giỏ trưa.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu «PHAN-BÚOI» ngày thứ tư chạy đi Namvian

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUẢ RỘNG TRÊN LẦU

NÀU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có nệm, quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG A-N-GỦ, đường tbé Charner và Carabelli

PHÒNG TẮM, PHÒNG DẰM, CHỖ XỨC SỎ, ĐỀU LÀ TỈNH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều cỏ hát bỏng cho khách ngỏi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm gặp cảo rủng rỉnh, chủ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

BICYCLETTES ALCYON

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS-DE-FRANCE", "BORDEAUX-PARIS", "PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vỉ nào ỏ Lục-tỉnh làm ăn buỏn bán chắc chắn, tử tế, muỏn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lỏng ưng cho.

廣東二天堂大物房

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

38, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations de la Pharmacopée chinoise substances de la médecine indigène. Elles paraissent ne présenter aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, interne ou externe, aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Trỏi cỏn cỏ khi mưa khi nắng người ỏ đỏi sao khỏi lúc mạnh lúc đau.

Nay chẳng tỉ sanh nhằm đỏi Văn-minh thế-giỏi, mỏi mỏi đều cải cựu hoàn tân. Ấy vậy mà không lưu ỷ kiếm tìm những đều lợi thế ích nhân hay sao ? Bỏi đỏ cho nên đồng nỏi tỏi là ông Y-học ri Viễ-sanh, đã bền lỏng nghiên cứu mà chế luỏn ra các thứ thuốc cho tỉnh khỏi, cho thích hợp thỏi nghi. người lại dùng những vỉ thuốc thượng hảo trong hai mươi mỏi hành tỉnh bỏn Trung-quốc mà chế ra nhiều thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, qua Nam-kỳ cho Lục-châu chư quân-tử tiện dùng.

Người hằng gia công gắn sức hiệp với các đang Danh-y mà nghiên cứu các tánh-dược và coi theo phong thỏ bỏn Nam-kỳ bỏn mùa tìm tỉết, hàng thứ thứ nào, tây tiện mà chế ra cho hợp với thỏ-nghi cho người bỏn-quốc đặng thỉ nỏi khỏi tìm khỏi hại.

Vả chăng xưa nay có nhiều tiệm thuốc Bắc tại Nam-kỳ, vẫn cũng cỏ bán đủ thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán song cỏ nhiều khi tiệt cỏ gặp dùng mà không thấy hiệu nghiệm chi. ấy là dùng mà không thấy hiệu nghiệm chi. ấy là tại phong-thỏ bất đồng, mà mấy tiệm ấy không nghỉ xét cho ra nỏn đều cỏ dùng thuốc cho tỏi thế nào, cũng luỏng cùng mà vỏ ích.

Chỏ như tiệm của tỏi đây hiệu là **Nhị-thiên-Đường**, *lập ra tại Tỉnh-thành Quảng-đông, trải ba đời, gần trỏi trăm năm, lại thêm ông nỏi tỏi là người nỏi-nam kỷ trường lão luyện nghề y, qua ỏ Nam-kỳ mà làm thuốc nỏn đã thành tiếng ; lại lịch thiệp khắp hết sức chân, non sông phong thỏ chỉ nào người cũng từng trải. Đỏn khi người trỏ về Trung-quốc, ỏ nơi tiệm chánh tại Tỉnh-thành Quảng-đông mà chế thuốc, người nghỉ vì xứ Nam-kỳ ỏ nhằm đường Ỏn-đải, khỉ hậu ỏn hòa, cho nỏn người mỏi lưu lâm tìm tỏi những vỉ thuốc thượng hảo bỏ hòa luỏn cho hợp thỏ nhân-nhân, tham đã tự kỷ, chẳng lợi nhiều đều mà làm hại cho nhân-quần xã hội vậy đâu.*

Nhưng mà, thuốc tuy hay song không hiểu cho rỏ cách dùng, thì chẳng những là thỉ cho vỏ ích mà thỏi, mà nỏ lại cỏn sanh ra nhiều đều bất tiện cho mình.

Sao tục tỏ bỉ bằng Institut Pasteur, Saigon' ngày 15 Octobre 1921 chứng rằng :

Các thứ thuốc của tiệm tỏi nỏi trỏn đây đều lưu hằng mấy vỉ thuốc hèo Trung-hoà. Thuốc của tiệm tỏi không cỏ mỏn chi làm hại hết, mỏn là trong khỉ dùng hoặc sống hoặc thọ, thì phải cỏ coi theo các lời chỉ bày in coi theo nhãn kiểu mà dùng là thuốc của tiệm tỏi đỉ lâu chẳng hư.

Vậy nỏn lỏi phải làm cuỏn sách kêu là **VỆ SANH CHỈ NAM**, *chỉ rỏ các thứ thuốc nào dùng về chứng bịnh gì, và cách dùng thỉ nào, nhứt là từng theo bịnh nặng nhẹ, và phải lớn nhỏ, dặng để cho không thảm-nhỉn, coi theo đó mua thuốc mà dùng, mỏi khỏi mình cỏ bịnh.*

CÁCH RỬA VÀ CÁCH GỎI

Như Lục-châu chư quân-tử, vỉ muỏn mua thuốc của tiệm tỏi, thì xin gởi thơ đỉ bảo cho rỏ ràng như vầy :

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique,
38, rue de Canton à CHOLON

Và phải nỏi cho rỏ rằng thứ thuốc nào mà mình muỏn cần dùng. Thì tỏi sẽ lo gỏi thuốc đỉn nỏi chuyển tàu sau kể đỏ cho liệt-vị chẳng sai. Song phải nỏi mình muỏn mua đã giá tiền thuốc của mình muỏn mua sẽ gởi tiền sỉ phí gỏi theo nhà thơ cũng phải gỏi luỏn theo một lược. Hay là mỏi khỉ liệt-vị muỏn mua các thứ thuốc chi, thì cứ gỏi thơ không cần tiệm tỏi cũng dặng, rỏi tiệm tỏi sẽ lo gỏi thuốc cho liệt-vị thỏ cách «Contre-remboursement », nghĩa là mỏi khi đỏ gỏi tỏi tại nhà thơ trong hai câu liệt-vị thỉ nhà thơ sẽ tại ấy sẽ cho liệt-vị hay, rỏi liệt-vị đem tiền đến tại nhà thơ fy mà lỉnh, làm như vậy thì khỏi lỏ bất tiện cho hai đàng.

Tỏi xin nhắc lại cho liệt-vị hay rằng : tiền sỉ phí gỏi theo nhà thơ thì vỉ phần người mua phải chịu.

Hoặc cỏ đều chi không vừa lòng liệt-vị thì xin phải viết thơ lỉn nỏi trong tuần tam bữa cho tiệm tỏi hay mà cải nghĩa cho rỏ ràng vì cỏ nỏi chẳng vừa lòng liệt-vị, tại cũng phải nỏi cho rỏ thơ gỏi ngày nào tháng nào cùng là Mandat số mấy.

Mỏi khỉ liệt-vị cỏ gỏi Mandat cho tiệm tỏi thì phải gỏi miếng giấy-tỉ (talon) tại cho tỏi mà lảm biên-tỉ, đỏ phòng khỉ cỏ đều chi bỉ lỉệt.

Như liệt-vị muỏn hỏi tham đều chi về việc thuốc cần đều tiện tỏi, thì tỏi cũng vui lòng mà hỏi tỉm cho lập tức.

LỜI DẶN

Mỏi khỉ liệt-vị cỏ gỏi thơ đỉn cho tiệm tỏi, hoặc muỏn mua thuốc hay là hỏi hem đều chi, thì xin phải kỳ tên cho rỏ ràng và đỉ chỏ ỏ cùng chức-vước nghiệp nghệ và làng làng cho hằng hỏi, cho tiệm tỏi tiện bề hỏi đm cho khỏi đều lầm lỏn.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique
38, rue de Canton. à CHOLON
Bỏn Dược-phòng chỉ-nhựa Cỏn-hải

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế-sư

KỂ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chưng bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng văn là ăn nhơn bác, vật xuất thần, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào lấm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc thanh tâm, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc củ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
ÉTABLISSEMENTS
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Không vị nào ở Lục-tỉnh lãnh ăn buôn bán chắc chắn từ tế muốn trữ mà bán sỉ, hay bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng hằng lòng ưng cho.

Có thì chị dùng có một thứ giấy NIL hay thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu.

Tại nhứt cả một miền đông Denis Frères đại lý khắp Đông-dương.

TRUYỆN

TÔ-HUÊ-NHI trọn bộ (1 à 3).

OÁN-HỒNG-QUẦN (thứ 5 rồi, thứ 6 còn tiếp).

Cả hai thứ đều hay.

Mấy tiệm sách có bán.

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình dùng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỬ ĐẾN ẮT CHỊU LIỀN.**

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ dùng sắt lại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Giàu giúp nghèo, Nghèo đỡ giàu

Ai là người biết thương dân-tộc

Bảo quốc-âm đã lắm dư luận về phần dân-tộc mình, không nghề chi hèn hơn là nghề cu-li xe-kéo; luận thì luận vậy, chớ chưa có phương châm cứu cải cho nghề ấy lần lần giảm, lần lần tuyệt.

Nghề cu-li xe-kéo coi thế càng ngày càng thêm, càng đông, chớ không thấy giảm, thấy bớt. Trong Nam-kỳ chẳng phải thiếu công ăn việc làm, hay là dân sự nghèo-nàn thất của cùng mùa màng thiếu hụt, đã ruộng hiệp hòi, mà sanh ra nghề nầy đông vậy; đồng dạy, phần nhiều lại nơi sự hiếng nhác, sự không biết lo xa của kẻ hạ lưu mà ra, vì khi còn trẻ, sản dơm chả ao mẹ, sẵn ăn, sẵn uống, nên không biết lo phòn sự là gì; cũng rủi lánh nhằm nhà thế giáo, không ai dạy đỗ, theo hiệp bè hiệp bạn với đàng khuấy dàn, trọn ngày không làm việc chi ích lợi cho mình, lại tập tánh lâu ngày trở ra người hung bạo; chừng tuổi lớn rồi, hoặc chả mẹ đã khoản, dẫn còn chia mẹ cũng phải lự thân ra mà kiếm phương thế làm ăn; như kẻ có tiền của, cửa cha mẹ dành để thì xài phá nhiều việc vô ích, con nhà kẻ nghèo, muốn ra làm ăn, thì một đều không rõ, mười việc không thông, muốn làm thầy, thì ruột trong trơn không chữ, muốn làm thợ, thì trong thân không dụng một nghề; tùng cùng rồi, thì đành liều ra mướn xe chạy dặng dắp đỗi tháng ngày. *Ấy là kẻ cùng có lỉ điểm thương-tâm, dầu bên mọi cách gì cũng có nghề làm ăn, còn như kẻ có thương-tâm thì lại biến nhiều điều nó dạo, hoặc lập thế thường gạt kẻ thật thà, hoặc tìo nghề trộm cướp vậy.*

Con như người có học mà biết chút ít sa sông sỏ phần, thấp thỏi vận mạng không thông, lục hiền phụ quyện, cùng đành liều, ra mướn xe chạy đỡ cho qua ngày, sau làm lần lần tằn tặng góp nhóp ít nhiều, rồi sẽ kiếm phương thế khác ra mà làm ăn; nhưng mà biết chừng nào sẽ có thể dặng.

Tỉ như chạy khá thì mỗi ngày dặng chừng 2 đồng, thì phải đong liền mướn xe hết tám cắc, còn dư lại thì phải chia cho hủy con, hoàn hàng, cơm nước, bỏi làm nghề lao lực thì phải ăn uống cho no đủ mà dưỡng thân, vì đó, nên ngày nào cũng trọn ngày nay, có khi phải hụt là vì kiếm không đủ số nói trên đây, cứ như vậy hoài thì có thể chi rành, mà lo phương thế sanh-nhai khác dặng; nên nghề cu-li xe-kéo số càng ngày càng thêm là vậy, chẳng biết bao giờ giảm dặng.

Cúc áo phải chi mấy người chủ cho mướn xe có lòng biết thương dân tộc, giảm giúp cho nghèo, nghèo đỡ cho giàu thì lập thế như vậy thì họa may:

Tỉ như, giá mua một cái xe kiểu mới đặc cước tiệc là hai trăm đồng (200 $ 00) hay giữ đánh giá hết lại là bốn trăm đồng ($ 400.00) bán chịu; làm hai lợ giao kèo (contrat) chắc chắn, chiếu chỉ gần bình (place pour photo) từ tế; cho bạn mướn xe kéo của mình, bước mỗi ngày góp 8 cắt như lệ thường mướn xe vậy; hay là góp mỗi ngày một đồng ($ 1.00) góp dặng, như góp dủ ngày tháng theo tờ giao kèo, dừng bê trễ, thì sẽ cho dứt cái xe của mình, còn người nào để trễ quá hạng 15 ngày không góp đủ, thì, mỗi ngày góp trước đều hiệu nhau, góp tám cắt (0 $ 80), mỗi ngày thì 300 ngày đủ số bạc 400 $ 00 (400 cắt = 4 $ 00 500 ngày) như góp 1 đồng mỗi ngày thì 400 ngày đủ số, bạc 400 đồng (400 $ 00 = 400 ngày) còn như trong năm ba tháng mà trong xe có hư thiếu đồ chi, hoặc ruột có bể thì người chủ phải sửa phải mua, nhưng cũng phải tính tiền, tính giá sửa giá mua, nhưng cũng phải tính tiền, tính giá sửa giá mua là hạo niệm cuộc người mướn xe (mua chịu) phải góp trội thêm ngày cho đủ số mua, chớ cái xe xả số sao, (*500 ngày hoặc 400 ngày dặng là xe góp cái ngày ít dùng vậy, hoặc lục hao, sự mua sửa gì thêm, thì phải thêm ngày góp trội hơn nữa*).

Lập thủ như vậy thì người chủ cho mướn xe và người mướn xe đều dặng ích lợi cả, người chủ có lợi là vì, giá mua cái xe có 200 đồng, hơn lợi dặng 400 đồng, không dầy một năm rưỡi mà lời dặng một phần một, và khỏi trả tiền mướn cặp rằng (*cerporal*) dư kiếm đôi như lệ thường vậy; vì người mướn xe biết rằng: bước mình, mỗi ngày phải góp đủ trong 16 tháng 20 ngày thì cái xe sẽ thuộc về mình, sợ lỡ trễ quá kỳ 15 ngày thọ lời giao kèo, thì phải sẽ bị lấy số tiền góp trước; cho nên mỗi người mướn xe đều hết lòng lo cho toàn vẹn dặng cho mau cái xe tới nên của mình.

Chừng góp đủ kỳ thọ lợ giao kèo, chừng ấy một mình lãnh chỉ một mình trong tay sau có còn, như muốn bỏ nghề kéo xe ra kiếm phương thế khác làm ăn, thì mướn cái xe đó thuộc về mình lại cho chủ nhà, hoặc chủ khác, lấy số tiền đó mà làm vốn, như vậy phải có ích cho kẻ mướn xe, chủng, và cứu khỏi một người ách nạn.

Lời cảo cức, nên đặng như nguyện thì hoa may, mấy số dân đã bị ách trời đầy, có lẽ trong, chừng năm mười năm nữa sẽ thấy.

Chớ theo lệ thường đầu 100 năm nữa, xe của chủ cũng buôn lại chủ, người mướn xe cũng trở lại kéo xe. Cái nghề nầy biết bao giờ cho mãn. Lành như vậy, người chủ đặng dứt lỗ tổ đặng phước thì hai người đồng có lợi cả.

Tỏ bày tới sau, thì người người hằng dâm vào hết thảy thảm sự chung quanh người trâu ngựa, và kính phục chẳng ta biết miềm thảo ơn.

Xin miễn nghị.

Phan-thành-Giới

Saigon.

Tin mảng

Tiệc tin Madame Michel Trần-thiện-Thanh ở Thủ-dầu-một mới sanh một trai tên là *Alexis* **Trần-thiện-Sự**, bữa 20 Octobre 1921.

Bổn-báo mừng cho quí-hữu Michel Trần-thiện-Thanh và chúc cho mẹ tròn con vuông.

L. T. T. V.

Cáo bạch

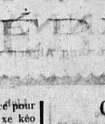

Tên Trần-gia-Hòa, chủ làm nước mắm ở tại Phú-Tài, tỉnh Bình-Thuận, kính tỏ cho ai nấy đặng hay, ngày mùng sáu tháng 10 năm 1921, khi 10 giờ mai tên ấy đã ký lại Phòng lục-sự Tòa hình kiểm-thảo Tòa hộ tại Bình-Thuận hai cái hiện đương làm đến nơi tên ấy làm. Nếu ai mà làm giả hiệu nầy sẽ phải kiện chiếu theo luật hình đã định trong khoản thứ hai, thứ tám, theo quốc luật ngày 25 tháng sáu năm 1867.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

Mới được lên Bureau ký gởi lại một kiểu xe hơi mới, tốt lắm, cho được 15 người lại hàng.

Giá rẻ lắm.

Mấy đến mà coi.

Lục châu chư quí vị muốn hỏi điều chi xin viết thơ cho hãng mà hỏi số 75 và 77 đường Marchaise, gần đường sắt lửa.

德 Đức Thịnh 盛

Madame CHAVIN, *Propriétaire*

87, *Rue Catinat — Saigon*

Bên tôi mới mở hãng đủ các thứ hàng hóa tốt tốt, bán sỉ và bán lẻ, như: Tơ, lụa, vóc, sanglai, the, xuyên, hàng quạt, bước, hàng chai, bát, vải, nước đồ thơm, đồ đồng, đồ khảm, đồ thiếc, đồ mây, đồ sứ, đồ thờ cúng, trà hiệu mọi thứ. Xin kiểu đủ số sẽ có chiếu mẫu mới ra.

Vậy xin mời các quí ông quí bà đến mua giúp cho tôi, tôi hết lòng cám ơn và tính giá rẻ.

Bùi-quang-Nho

BENTRE

Bên tôi có mở lò làm đủ các thứ gạch ống, gạch thẻ, gạch bông, gạch tàu, ngói âm dương, ngói ống, ngói bò nóc, ngói bò rìa, ngói bò rốc, ngói bò rốc, ngói bò rốc

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Quản DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE người sẽ gởi cho không

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

DƯƠNG LƯU MÔN SỐ 99 và 101

ĐẤT-HỘ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách, chuyến Tết nầy tôi đóng đủ kiểu xe như xe lục, xe hai bánh, xe kiểu, xe kéo, xe bà cô, xe đóng theo kiểu hoàng-xa kiểu-mới, sơn xe thiệt khéo, kim nhôm, kim bạch kim, xe cũng có bán các thứ xe cũ rẻ tiền tự-dĩ. Chữ-vị có bán đến xe đi thử, bán xe cam-đoan bằng cây giá bán tay chớ lại, cao-su đặt đổ thay trong hành, kiểu đóng tây đã lắp sẵn các thứ vì xe nông mà bằng đá tây mang đến sửa và đóng, chữ-vị có ý muốn đóng xe kiểu nào, hãy đến cho tôi đã thong-thả, đóng xe và sơn xe và sửa xe.

Chữ-vị quí khách có đặt đồ-đạc nơi tôi thêm nhiều chi cũng y-kiến nơi tôi cho đặng hài lòng.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thuộc nghề dầu ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 138-142 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có thiệt theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Gặng có đủ đồ phụ lùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ của (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo làm, thứ nào cũng có nhiều mẫu hình khác, chọn tốt làm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 coi hộp 50 tờ thì 2$ 50.

Có kiểu đi làm hình máy xin nông mục.

Tại hãng: Photo-Studio 138-142 Catinat Saigon.

Nguyễn-chí-Hòa

85 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY hàng hư bán dạy biết.

Làm NÓN CASQUES hàng NỈ CHAI (LIÈGE) và CÂY MÔI kiểu rất xinh đẹp.

BẢN SỈ rất nhiều mấy hóa lẻ ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ ĐA LÁNG, DÉP ĐA LÁNG, GHẾ XICH-ĐU, TROMPETS, KHẮC dủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ bia đá. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng quí khách.

Xin CHỮ-TÔN chiếu cố tới rất cảm ơn. BẢN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, Kinh, mới.

Nam-Việt Khách-lầu

HÔTEL D'ANNAM

N° 30, Rue Chasseloup-Laubat, Saigon

HUỲNH-HUỀ-KỲ CHỦ TIỆM

Kính cùng quí khách rõ: kể từ 1er Juillet 1929 tôi mới đem một tiệm ngủ hiệu là Hôtel d'Annam (Nam-việt khách-lầu) cùng có đon phòng ở được rất tiện cho quới khách.

HÃNG

Ông P. Ribeyrolleset Cie

70, Place du Château-d'eau, Saigon

số 10 ghi giếng nước Saigon

Có làm máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay một cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. Ai muốn sắp đặt thì gởi, thì ghi giùm không ăn tiền công.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Lúc ảng Đông-Dinh chưa thiết nên có làm đề thi như vầy:

Từ ta liêm khê chư hào hữu đi Saigon

Gửi người giã cảnh giã quê hương;

Lưu lạc lâm trai phận phải tường.

Trời đất nơi nơi non không hiểu ngãn;

Non sông đâu đâu cũng có cường thường.

Lời-lẽ thông thường liên trâm tâm;

Đạo-đức tiêu-thường hằng tiêu hồn phương.

Có cội ngày lìa bước về gần...

Xanh vàng đâu phụ bơn vẫn-chương.

Trung-Thu ở Hoài-Hữu

Đêm nghe đã vỡ mái Nam Dương;

Nhớ bạn trông nàng mấy đặm trường;

Dọc các lao-xao theo cợt gió;

Bong thêm thu thước nhàn phơi sương;

Chung-tình trước gặp đông ngàn chén;

Lý-lẽ mừng ngâm biết mấy thường;

Cảnh vẫn cùng qua sông Xích-Bích;

Thiều người đàn luận nẻo vua Chương.

Bằng Dinh Hon

Xuân nhựt cực chư vân hữu

Xuân về xe nhân bạn tự vấn,

Cảm chi duyên nhiều chúc hồi xuân;

Quản mai bông cho muôn đặm khách;

Quay đầu bạch phất mấy người thân;

Lều Tô bốn gió hoàn rèm nguyệt;

Bái Việt coi sương rượt thu rừng;

Vườn trúc chàng vui chờ lại vẫn.

Non xanh mấy tỏi kẻo lần lần.

Bằng Hinh

Muốn về Vườn

Đường danh thuốn mãng bước quên già;

Nay thì về vườn sửa đạo hoa;

Đọc giải đồng quan nương ruộng rậy.

Lánh vòng cương tỏa khỏe muôn ngà;

Thương tiêm sau có người lo rượu.

Chẳng nài mang lệ quai trà;

Nhàn ai hỏi nẻo say lời nầy;

Thì Tư điền sắc Lộ mảnh bà.

Tàu cả. Mà trong nước ai nhãi theo được đó là qui-trọng võ cùng. Dân ta cũng một dân-tộc khôn-ngoan lắm; Tuy học chữ của người ta, mà người ta đến đâu mình cũng đến đó vậy. Trong nước cũng có Thánh-chẩn mình quản, cũng có trung-thần hiếu-tử; luận đến tài học, thì cũng có cử-nhơn tiến-sĩ bán-nhàn thám-hoa và trạng-nguyên vậy. Thăm-nhiễm đã mấy ngàn năm rồi, trong nước toàn dùng lại nhơn-tài Tây, mà hãy giờ hỏi lại quốc-dân ta, có ai ngồi lại nói tiếng «chộc» nói chưa «Xây ra cơ việc rắc-huất thống chữ «chộc» khỏi cũng cứ kêu «Trời đất ơi!» «Cha mẹ ơi!» chữ chưa từng nghe ai rằng: Thiên-địa hỏ! phụ-mẫu hỏ! Lấy đây mà suy, thì đã biết nước nào phải có cái thứ tiếng riêng của nước ấy, không thể bỏ đi mà thay vào thứ tiếng nào được; học văn-tự nước ngoài, tiếng nói nước ngoài, cái mục-đích là để rõ được sự-lý nước người và nói-năng giao-tiếp với người vậy thôi, nào phải học đó là để làm văn-Pháp, chữ Tàu vậy rồi mới hiểu được. Hễ văn-tự mà được trực-tiếp với tiếng nói, khỏi phải gián-cách cái nghĩa-lý, thì làm văn-tự phổ-thông toàn cả quốc-dân được. Vậy chữ quốc-ngữ từ đây ta gọi là chữ Annam, ngăn không đến sái gì.

Sao học không nói sự qui báu của chữ quốc-ngữ đối với nước mình còn nghe? Con muốn hiếu đến cần-ích của chữ ấy.

Em nghe mẹ em nói đến đây, em bất-giác mừng rỡ vô cùng; mới biết chữ quốc-ngữ đối với học-giới nước nhà, có giá-trị biết bao!

(Còn nữa)

Ng-thị-Hạnh

TIỆM ANNAM

Đông giày và may y phục Langsa

Lê-văn-Bèu, *Kế nghiệp*

cho nhà PHÚ TOÀN

17-19, Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

SAIGON

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

(Tiếp theo)

Chị em ta đối với nghĩa-vụ gia-đình

Nầy còn, thịnh. Hôm qua mẹ không ra lời được con rõ về việc chữ quốc-ngữ đối với chữ Pháp, chữ Hán, mà con tưởng cho chữ Pháp chữ Hán có thể làm cho phổ-thông trong nước hơn là chữ quốc-ngữ bao-lơ không ra lối văn gì; dầu hôm qua mẹ có nói cũng không hết ý, vì hôm qua mẹ khuya rồi. Vậy nay mẹ nói cái sở-dĩ chữ quốc-ngữ tương-lai là một thứ chữ qui báu của nước mình cho con nghe:

Mẹ hỏi chẳng biết hai thứ chữ con thần-phục đó là thứ chữ cao-thượng giữa Á-âu nầy làm sao, mà là hai thứ chữ có công với chương-lộc ta về đường văn-hiến nữa; dân ta mở mang cái trí sáng suốt ra được cũng nhờ hai thứ chữ đó. Hỏi thế mà con tưởng đâu chữ Hán hay là chữ Pháp để làm văn-tự phổ-thông trong nước mình; thật cũng phải làm, mà cũng xứng đáng làm. Song con biết một chưa biết hai, thấy gần không thấy xa. Mẹ chưa từng nghe nước nào, dân, lộc nào, bỏ hẳn tiếng nói nước mình, mà thay vào một thứ tiếng nước khác làm tiếng nói phổ-thông của mình được. Chẳng tỉ đâu xa, chỉ lấy nước Tàu là nước dân ta thần-phục từ xưa mà nói, thì nước ta tụng-hóa Tàu, học văn-tự Tàu đã mấy ngàn năm, nhưt thiết phong-tục lễ-nghĩa quốc-chánh triều-cương, mỗi mỗi đều nhãi theo thì mỗi ông một trăm roi mới đáng, đánh như vậy là dạy các chả tự phải chừa, vì phàm sự của các chả là chẳng phải phá khuấy cho người lương-thiện trong quốc-gia ấn ở không được thong thả.

Vua nghe chàng A-bửu nói cũng ngộ, vã lại vua có tánh cầu vui, nên nghe ý A-bửu muốn làm vua một ngày, thì vua bèn tính làm cho chàng đặng toại thửa ý muốn. Vua nói: Cái việc của ngươi muốn đó, thật là hợp ý lòi qua, vì tôi thấy rằng lời nói đó là lời của một người lòng đạ ngay thẳng mới nói ra đặng, và là lời của người không chịu được những đều quát gỏ của kẻ bất lương làm, mà không thấy cái hình phạt xứng đáng cho kẻ ấy. Tôi trước trong cho cái ý muốn rất mình chánh của ngài được kết quả, và tôi trường không lẽ mà trái không cho ngài đặng toại ký sở nguyện. Mà tôi lại đánh tường rằng nếu hoàng-thượng biết được cái ý muốn của ngài thì chắc hoàng-thượng không hiệp lòng, giao ngôi cho ngài trong 24 giờ đặng ngài làm cái điều của cả và người lương-thiện dương ngóng trông. Tôi lựa là một người buôn bán thường dân vậy thôi, mà tôi cũng không dành để cho lòng tôi ức uất mà thấy xong một việc phải. Chàng A-bửu nói: tôi điên trí mà nói càng vậy, qui-khách ngạo tôi làm gì, và nên hoàng-thượng biết được điều tôi tính đó thì ngài lại nói rằng tôi là thằng điên. Cái việc họa may được là, như hoàng-thượng rõ biết việc làm của mấy chả thì hoàng-thượng sẽ gia hình phạt cho mấy chả cũng đủ rồi, lựa là phải để tội lên ngôi mà ban cái hình phạt đó mới được hay sao?

Vua nói: thật lòng tôi không có ngạo hờn ngài là người tuy không quen biết tôi mà dám đang tới trong hậu như vậy; ngài lòng đạ rộng rải như thế, tôi duy kính phục cho không hề dám dễ duôi ngạo hờn như ngài tưởng đó. Mà tôi chắc rằng hoàng-thượng nếu biết được ngài, cũng không lẽ đi chế cười ngài về cái ý ngài tính đó. Mà trời coi đã khuya quá rồi, việc đó còn đó, chàng ta hãy đi nghỉ.

A-bửu nói: thôi, dứt cái việc nói chơi nầy gởi đó đi, tôi không muốn qui-khách, nẫm nghĩ mà còn mơ màng mấy lời tôi tính đó. Mà rượu trong ve vẫn còn, chàng ta hãy uống cho hết, rồi đi nghỉ cho xong. Hãy giờ tôi còn có một điều dặn qui-khách, là sáng ngày dậy, như qui-khách ra đi mà tôi chưa thức dậy thì xin qui-khách nhớ đóng giùm cái cửa lại, đừng để mỡ bò thì ngài lại nói rằng tôi là thằng điên. Cái việc họa may được là, như hoàng-thượng rõ biết việc làm của mấy chả thì hoàng-thượng sẽ gia hình phạt cho mấy chả cũng đủ rồi, lựa là phải để tội lên ngôi mà ban cái hình phạt đó mới được hay sao?

Vua nói: thật lòng tôi không có ngạo hờn ngài là người tuy không quen biết tôi mà dám đang tới trong hậu như vậy; ngài lòng đạ rộng rải như thế, tôi duy kính phục cho không hề dám dễ duôi ngạo hờn như ngài tưởng đó. Mà tôi chắc rằng hoàng-thượng nếu biết được ngài, cũng không lẽ đi chế cười ngài về cái ý ngài tính đó. Mà trời coi đã khuya quá rồi, việc đó còn đó, chàng ta hãy đi nghỉ.

A-bửu nói: thôi, dứt cái việc nói chơi nầy gởi đó đi, tôi không muốn qui-khách, nẫm nghĩ mà còn mơ màng mấy lời tôi tính đó. Mà rượu thuốc đã công phạt rồi.

Tức thì chàng ngáp dài, gục đầu xuống rồi liền gát nơi bàn mà ngáy pho pho. Vua thấy như vậy, nín cười không được. Khi ấy tên thân-bộc đi theo vua, ăn đã rồi và trở lại gần một bên vua rồi. Vua bèn nói với tên thân-bộc rằng: mi hãy công người như mà lình ra mi, và nhớ cho chắc cái nhà nầy, đừng chừng ta biểu thì mi hãy đem ra lại mà trả cho phải chỗ.

Tên thân-bộc vâng lịnh, công chàng A-bửu lên vai mà đi ra cửa, vua thì theo sau, mà vua lại không dóng cửa cái như chàng A-bửu dặn vua khi nầy, vua khép sơ lại đó mà thôi.

Vẻ tới đèn, vua theo một cái cửa kín mà vào đèn, bảo tên thân-bộc đi theo vua vỏ tới trong cung, thấy hoàn quan đương chờ vua về. Vua dạy các hoạn quan thay y phục của vua cho chàng A-bửu rồi đó chàng lên nằm trên long-sàng. Các hoạn quan vâng lịnh làm y theo, lấy đồ mặc mà ngủ của vua mặc cho A-bửu rồi đỡ nằm trên long-sàng. Lúc ấy trong cung thấy đều còn thức, vua kêu hết thảy lại dặn rằng: trẫm muốn mai sáng nay những người thường lệ chầu chực trẫm khi trẫm thức dậy, đều phải coi người nằm trên long-sàng đây là vua, và phải phục sự người y như phục sự ta lâu nay vậy. Hễ người muốn chi thì phải làm theo, không dặng ngăn cấng hay là làm trái ý người, còn xưng hô thì phải hô cùng trẫm vậy. Nói tóm là sáng ngày dậy thì người ấy thế cho ta mà làm mua, người là vua của người, nên phải kính trọng người như kính trọng trẫm lâu nay vậy. Bất kỳ là việc chi, phải nhớ và phải cho chắc thận đừng cho sơ thất những lời trẫm dặn.

Các hoạn quan và cung-phi mi-nữ biết rằng vua muốn cợt A-bửu, nên không lấy làm lạ, duy có cuối đầu vâng chịu lời của vua dạy, rồi từ đó mi lo liền phận nấy, mà làm cho vuôn tròn.

(Sau sẽ tiếp theo)

Kính,

Cùng chư qui vị trong cả lục-châu đặng rõ:

Hãng tôi mới mở một cửa hãng sửa đồ thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng dùng theo mỗi thứ máy như là xe-hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy v.v. Nới lớn mở đầu là trong cả vật dùng theo công-nghệ toại kim, hầu giúp tiện cho chư qui vị khỏi hề lo lắng.

Hoặc có xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵn lòng cần giúp đặng vừa lòng. Bất rẻ, rất mau hơn cả những xưởng lớn kia, lại tùy theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất gởi nhuần.

Kính đồi,

Atelier de Garage l'Avalanche

430 à 433, P. Paul Blanchy

à SAIGON.

HÃNG DẦU

Trương-văn-Bền

CỐ BÁN ĐỦ THỨ DẦU

Dầu Phộng, ăn thực ngon và tốt.

Dừa,

» Xỉ, không có mùi hôi.

» Mè, thơm.

» Bông, giá rẻ để thợ-bạc dùng.

Bánh dầu Dầu-phộng, thực tốt.

» » Dừa.

» » hột Gòn.

» » Dừa, để cho heo và bò ăn.

ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN KHÁCH THỨ

Hãng tôi mua Dừa-khô, Dầu-phộng, Mè, hột Gòn, hột Bông, hột Đi-đủ, dầu và hột coucoucnoe. Mua giá khá hơn các nơi.

Xin Lục-châu, ai có muốn mua bán với tôi, thì xin mời đến nhà, hoặc viết thơ hỏi tôi thì tôi gởi kiểu và sản lòng tiếp rước rất trọng thể và trả lời lập tức. Nay kính.

TRƯƠNG-VĂN-BỀN

Hội-đồng Quản-hạt.

số 47, đường Caumôn, số 47.

CHỢ-LỚN.

L. JACQUE CONG-TI

Hãng **L. Jacque** công-ti gốc hồi hãng *Boud cong-ti*, sang qua *C. Baudier cong-ti*, đề lại *Graf, de Laithacar cong-ti*, rồi *Graf Jacque cong-ti* bây giờ trở nên *L. Jacque cong-ti* vốn là hãng bán những đồ đông sắt và đồ nội dụng, lâu đời hơn hết trong đất Nam-kỳ. Kho trữ tại Saigon càng đông lớn hơn hết trong thành-phố, và sẵn chứa đủ thứ đồ thường dùng của người chơi lựa.

Hãng **L. Jacque công-ti**, hãng thật là hãng trọng dai, nên mới dám chịu bao công tốn của in ra cuốn mục lục quốc-ngữ để tiện cho qui khách dùng.

Những đồ qui-hiệu của hãng **L. Jacque công-ti**, trữ bán chẳng phải ít; kể ra:

Tủ-sắt hiệu Bauche tủ hiệu đã có danh từ lâu mươi năm nay; nào nhà Băng, nào kho nhà-nước thảy đều dùng. Hiệu tủ Bauche mà đặng danh lừng lẫy thế ấy, nhờ bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc chắn của nó.

Máy dùng thực nước chữa bịnh hiệu Jacod Delafon

Nóng cách nào cũng không nước. Thật là để nhứt và không hiểu nào sánh bì.

Máy may hiệu Gnome và Rhone Chánh hiệu Langsa, điều-dàn hơn hết.

Máy trực thủy hiệu Gnome và Rhone

Máy hơi chắc có danh, riêng để dùng về tàu nhỏ và độ; Tạo-tác yêu dùng lắm.

Dầu hiệu Spidolene

Dầu nhớt dùng thoa máy tốt lắm mà lại it hao, nên các hãng làm xe-hơi bên Pháp-quốc đều ưa dùng.

Bàn ghế hiệu Thonet

Đã thành lại thêm chắc chắn.

Vân vân. Vân vân.....

Hãng **L. Jacque công-ti** sẵn lòng là trong qui-khách, ai hỏi xin Mục-lục thì gởi không cho tiền. Trong hãng lại có đặc biệt một sở **Langsa** và **Annam** đếm trên mười người giúp việc riêng để lo xẻ phần qui-khách ở Lục-châu nghĩa là lo việc gởi đồ cho kịp và việc thợ tin vâng lại. Nếu khi chư qui khách Lục-châu cần hỏi đều chi, viết thơ nay cho Bổn-hiệu, thì nội trong một kỳ tàu có thơ của Bổn-hiệu đáp hồi, chỉ phân minh hạch gia cả các món hàng mình muốn mua. Giá cả Bổn-hiệu định trong thơ đáp hồi đây, là giá chung tinh luông và tiền đóng thùng và tiền gởi cho.

Hãng Thuận-Hòa

Mòn bài đa 101 ông Catinat, Saigon

Ông Ch. NGUYỄN-PHÚ-KHAI làm Administrateur-Délégué

Hãng nầy buôn bán đủ nhập cảng và xuất cảng vốn **1,000,000 quan.**

Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đặng.

RƯỢU SAM-BANH ROSELLY uống điều dàng ngon ngọt, hãy uống thử thì biết.

RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (cô nhác) JOBIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon uống tiêu mà lại bổ.

RƯỢU STELANE Người Annam hãy mua để phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANGSA «PHILOS» Giá rẻ mà lại chắc hơn các hiệu xe khác.

MẪU SƠN HIỆU COLORIN.

Giày cho đờn bà Annam dùng.

Giày tây bottine, và soulier thứ thượng hạng.

DẦU THƠM HIỆU DULCI dầu nầy thơm lắm.

DẦU MENTHE và MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.

THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR gói 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm miệng và không khó cổ.

Người ANNAM hãy mua đồ của **HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA** thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

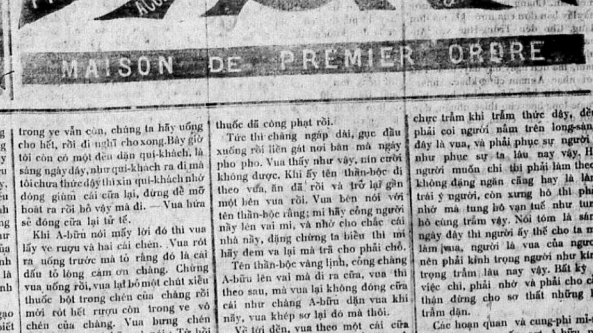

SAIGON — IMP. DE L'UNION

L'Administrateur Gérant: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Certifié le Tirage à trois mille cinquante-cinq

Saigon le 22 octobre 1929

SỐ THỨ 985 — NGÀY THỨ HAI 21 OCTOBRE 1921 — NGÀY 21 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA
TELEPHONE : 263
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
ĐÔNG-PHÁP — NGOẠI-QUỐC
Một năm .... 12$00 ... 15$00
Sáu tháng .. 6$50 ... 8$00
Ba tháng ... 3$50 ... 4$50

BẢN LẺ MỖI SỐ.... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

閩新省六報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoï: aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris: chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gửi mua báo thì để ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì để cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

GIỮ GÌN THEO PHÉP

Người có học, giữ gìn theo phép, là người biết phép. Mà theo thời đợi nầy, thì là người không học?, ai là người không giữ gìn theo phép? — Học tỉ học chữ cũng ngừa có học; biết đọc chữ quốc-ngữ cũng ngừa có học. Mà hễ có học thường có biết phép tắc luôn luôn. Biết phép không làm sái phép. Chẳng phải của mình, thì không nên lấy làm của mình; của ai về tay nấy. Dầu phải lúc cần kíp buộc mình phải làm ngang trong cơn vắng chủ đi nữa, dùng rồi đâu đó lại đó cho phải chỗ, lấy chỗ nào đề lại chỗ nấy. Vậy mới gọi biết phép biết điệu cho.

Như NHỰT-TRÌNH, chẳng phải đề giải cho tèo họ chức nghiệp mình, thì chẳng nên lấy làm của chung, hoặc lấy làm của riêng gởi cho mình. Dầu gặp phải cơn rảnh việc ngồi không, muốn mượn tên — ấy là không muốn nói làm ngang, lấy ngang của người — muốn mượn lén xem chơi cho tiêu khiển trong giây phút, cũng phải gở cho khéo rách nhiều, rồi xem rồi xếp lại tử-tế, dán bản lại tử-tế, gởi đi đến chỗn cho người. Vậy mới đáng là tay biết phép biết điệu; vậy mới đáng là người trong thời đợi Văn-minh nầy cho chớ.

Cớ đâu lấy lén coi rồi làm mất cả và bẩn và xát! Làm như vậy chẳng là thiệt cho phận người mua báo làm ra? Làm như vậy chẳng là hại cho nhà báo làm nhiều hay sao? Ước như của mình, ai làm như vậy, mình có bằng lòng chăng? — Chắc là không? — Như không, xin nhờ câu ngạn ngữ nầy: « *Việc chi mình chẳng muốn người làm cho mình, thì mình chẳng nên làm cho người.* »

Bởi cớ làm người có học mà không hay xét nết kỷ cang, đành, *vì ham đọc* — ấy là chỗ đáng khen mà không đáng trách — làm thiệt, cho phận người mua báo, hại cho nhà làm báo, đoạt mất nhựt-trình của người rất nhiều — đây là chỗ đáng trách, chớ không đáng khen — làm cho người phải mọc viết thơ tới Bổn-báo mắng đôi hồi, nghĩ cho nhà Báo làm sai sót chi chăng? Rất oan! Việc Bổn-báo làm về phần việc gởi nhựt-trình, thật rất nên cẩn thận, không thể sai sót đặng; vì mỗi ngày viết bản rồi có người kiểm lại rồi mới dán; dán xong, có người kiểm lại rồi mới đem như-trình đi gởi. Có thể nào sai sót nhiều chăng? Dầu có, bất quá là một cùng hai, có đâu đó ba chục?

Vậy Bổn-báo kính mấy lời nầy cầu xin những tay *vì ham đọc*, làm lợi qua phép, từ đây, vì người mua báo, vì nhà báo, chẳng nên làm vậy nữa. Có muốn xem, lấy xem rồi trả lại cho chủ, chẳng nên lấy làm mất hớn mất xát mà thiệt cho phận người, e có khi sanh hậu hoạn, ăn năn chẳng kịp. Và cũng xin tỏ cùng chư-quí độc-giả sự thiệu mất số báo đều nầy đó. Tôi chẳng ở nơi nhà báo làm sai sót mà ra đều. Tuy vậy mà Bổn-báo cũng sẵn lòng mỗi khi vị nào bị thiệu mất, đòi hỏi đến, thì Bổn-báo thường lại cho liền.

L. T. T. V.

MỞ ĐÀNG THÔNG THƯƠNG

VIỆC HÀNH-TRÌNH VÀ CÁCH CHỞ-CHUYÊN TRONG XỨ

Lời bàn trước giữa hội nghị Quản-hạt

Xe dưa rước mối ngày từ Mytho-Baclieu

Thuở xưa, trong xứ chưa có đàng thông thương, chợ nầy sang chợ kia, thông kiu qua tỉnh nọ. Dầu thầy dần bộ cũng đều như vậy. Nên cách hành trình, cách chở chuyên rất hiểm. Mấy lời nầy tưởng cũng quá đủ cho người ngó ngoài lại xưa. Trở ra lúc Nhà-nước Langsa, sang Nam, chim trị, mà nhứt là từ hai mươi năm sau đây, việc mở mang tấn phát. Tôi chẳng kể những tàu, những xe lửa, những đàng sá cùng là những kinh rạch mà công việc làm đã hoàn tất. Tôi cũng chẳng kể đàng xe lửa Saigon-Hànội, tuy ngày nay còn mới khúc từ Vinh tới Đông-Hà chưa rồi, nên đàng chưa thông thấu, chớ mai đây sẽ thấy hoàn thông thấu, chớ mai đây sẽ thấy hoàn thành; vì người Annam, bất luận người hạng nào, phẩm nào, cũng đã xét biết công trình của Nhà-nước Langsa mở mang cho xứ ta lớn lao là bao nã. Lại cũng xét biết, nhờ nhờ, nhờ công việc mở mang dào kinh xẻ rạch, khai đàng mở nèo đó, xứ ta mới đặng càng ngày càng nỗi thạnh điền phi địa ốc. Tuy vậy mà nhà-nước cũng chưa gọi hầy nhiều đó là vừa là đủ. Xét vì Nam-kỳ là một xứ thương-mãi ki-nghệ hẹp hòi, duy có nghề nông là lớn. Ấy là càng hồn của nền kinh-tế trong xứ đó. Nên chi, nước nào không gọi Namkỳ là một cái vựa thóc lớn vô cùng vô tận của Pháp? Chẳng những vựa lúa của Pháp, mà cũng là vựa lớn để giúp cho lân bang trong con thắc ngặt vậy.

Nam-kỳ là tiếng nói chung cho kẻ ngoài, chớ người trong ai cũng rõ, xỏ thì tỏ, song còn phải qua ít cái đò, dặng vậy, cũng gọi tiện hồn rồi, nhưng mà, cùng nghĩ ra, tiện riêng cho nhà-giàu, chớ chưa dặng tiện chung cho dân toàn tỉnh; vì nhà giàu mới có xe hơi mà đi, chớ nhà nghèo lấu sấu nội. Thế thì chưa nên gọi các tỉnh phía Tây đã có dặng bộ thông tới Saigon.

Xét đến lẽ, ông *Labaste* là phái viên của phòng Canh-nông phải đến dự hội nghị quản-hạt, có bàn nước giữa nội, xin chuẩn xuất mỗi năm một số bạc mười ngàn đồng (10.000$ 00) để giúp cho một số xe hơi nào lãnh đưa nước bộ hành từ Mytho-Bạclieu vì Bạclieu-Mytho, mỗi ngày một chuyến. Chánh-phủ chẳng phải chẳng ưng về dặng công ích, song Chánh-phủ nói rằng: «*Người Tàu đã có « cái cết vận-mình qui báu của tổ-tiên, « trải-truyền từ xưa nhẳng nay, tất « bốn trăm triệu dân nước ấy phải « chặm có cái địa-vị vận-mình to nhứt « trên mặt địa-cầu nầy mới phải; mà « vì sao đến bây giờ trong nước họ — « nam, bắc, đông, tây còn nhiều loạn « nhau, cốt-nhục tương-tàng, hầu « muốn ngoại lai cái thời-đại chiến-« quốc phân-tranh hồi trước?*»

Cứ bề hỏi trên đây mà xét, thì chẳng những là lời trách-cứ qui nghiêm-khắc mà lại là lời chỉ-bảo rất ân-cần. Xem cơ thời thế ngày gần lấy hiện-tình của nước Tàu ngày nay mà lần-lần phát-minh ra cái chí dĩ-nhiên, thì đã thấy cái cơ tiến-hóa của người Tàu rất trăm-trăm trệ-trệ vẫn còn đương trọ nhau trong cái phạm-vi tất-yếu, chưa thoát ra được; mà thật cũng khó thoát ra cho được cái phép-tắc luân-lý khả-quan của người trước đó. Việc nầy muốn bàn rõ ra thế phải gom cả duyên cớ, cả điều khúc-chiết từ xưa nay mà công-luận ra để rõ việc nên hư của một nước lớn mà là một nước khôn-ngoan từ đời trước, thì không thể nào dài-lũiôn cho tường-tất mà tỉ nào cái để muốn «Nhựt-trình ta hay dùng tiếng Bắc quá!» Vậy luận-giả xin chỉ một điều khuyết-điểm của Tàu để quốc-dân suy đến cái mục-đích tiếng nói và văn-tự là đều cần yếu cho cuộc phổ-thông của dân ta.

Nước Tàu đã là một nước phát-tích lâu đời, khai-hóa lại sớm; suốt đến nay mà dân trong nước chỉ nhìn nhau tưởng nhau cái hình-chất, chớ chưa biết thương nhau hiệp nhau cái tinh-thần, là do dân trong một nước chia ra nhiều tiếng nói. Tiếng nói là sự để làm môi-giới cho tánh-tình con người ta, người ta mà biết thương mến nhau đó, toàn là nhờ có tiếng nói giới-thiệu cho; lời nói nào hiểu nhau rồi mới hiểu đến tánh-tình, hiểu đến tánh-tình rồi, nhiên-hậu mới biết nhau mà thương nhau thêm mãi. Say bao nhiêu đời thì đã rõ dân nước Tàu còn khuyết-điểm một phần ấy lắm; dân trong nước không biết thương nhau cái tánh-tình, phần nhiều ở tiếng nói không phổ-thông được. Nên chi dầu đạo-học của đàn áy tự xưa truyền lại có hay có giỏi cho mấy, cũng không đủ giới-thiệu cái tánh-tình dân mười mấy tỉnh phân nhiều lo nói tiếng khác nhau.

Luận-giả không cố ý kiêm điều gì đó oan hay là báo chữa cho người Tàu, nghĩ cho chỉ-lý, thật cái tiếng nói không phổ-thông nhau có quan-hệ đến tánh-tình dân một nước lắm.

Nước Nam ta là một nước nhỏ, dân số ít, ở giáp-giới nước Tàu. Đem nước ta mà lí với nước Tàu vì chẳng khác hoàn đan nắm bên khu đất vậy. Song xét ra nước ta từ lập-quốc khai-cơ kể mấy ngàn năm nhẳng nay, cũng có cái văn-hóa đẹp đẽ, cái lịch-sử vẻ vang nầy. Dân trong nước, đông một phong-tục, đông một tôn-giáo, đông một ngôn-ngữ; cuộc giao-thông tuy chưa mấy lợi mở mang, nhưng đường tri-thức cảo dân cũng bằng gửi đổi với Tàu chẳng đến nỗi gì là u-ám. Xuống đến bản-triều khai-thác vào nam, dân trong nước từ đấy mới lần lần phát-minh ra cái chí di-cư lập-nghiệp. Trong nước bấy giờ đã thành ra cái khu-vực, tuy ba cái khu-vực giản-cách nhau mặc dầu, mà trong dân cũng đồng một phong-tục, một tổn-giáo, một ngôn-ngữ vậy.

Từ nhà-nước Đại-pháp sang chiếm được xứ ta nhẳng gần, dân trong nước lần hồi thêm được một văn-hóa mới nữa ra nữa; dân-trí ngày nay đã triển-nhiều được cái chánh-trị, cái giáo-hóa và cuộc kinh-tế lý-tài tối-tân theo buổi kiêm-thời. Hiện nay trong dân đã biết lập hội lập hàn, biết tổ-chức đường công-thương thực-nghiệp; đối với cuộc bạn-động ta hồi xưa, xem có mới tăng-tiến lên nhiều. Ngoài ra các đều ta kể trên đó lại còn đều qui hóa lắm, là đường-kiêm nam bắc trong-kỳ lớp ra nhiều tỉ Báo và Tạp-chí. Chẳng luận đến cái tôn-chỉ của Tạp-chí là lập luận các làng khách-trú ở gần cương-giới lại loán qua tỉnh Lang-sơn, giựt bò tại làng Cả-Kiều, may nhờ có lính ruợt theo bắt bò lại và bắt luôn được một tên ăn cướp.

Bắc-kỳ Tư-vấn nghị-viện

Hôi Tư-vấn Bắc-kỳ sin quan Toàn-quyền chuyển-đệ những lời sau nầy cho quan Thuộc-địa thượng-thơ: Dân Annam xin tỏ lòng trung-thành và cảm-ơn lòng rộng-rải và nhơn-từ của nước Bảo-hộ, xin tỏ cho Đức Giám-đốc rằng dân triều-mến Chánh-phủ Pháp không cùng, và tỏ cùng quan Thượng Sarraut lòng kính-yêu và cảm-tình ngài tại Đông-Pháp. Quan Toàn-quyền đành dây-thép ấy về bên Bộ.

Một chiếc ghe của sở Thương-chánh bị ăn-cướp đánh

Ngày 16 octobre, lối ba giờ chiều ghe sở Thương-chánh đương đậu xem cho các thuyền cập vô chiếc tàu Hanoi, thình-lình có chiếc ghe khác cập lại, ăn-cướp áp đánh, bắn trúng một tên mạch-lô Annam. Người Tây thì không sao. Bắt đặng chiếc ghe ăn-cướp thì thấy có một người đón-bà bị giết và một đứa nhỏ bị bịnh. Xét ra thì chắc sự-tích như vậy: chiếc ghe ăn-cướp ấy đậu ngoài chờ cho các ghe chở đồ-lậu ra đặng đánh gựt. Chẳng dè đánh lầm ghe Thương-chánh-Sáu đứa ăn-cướp trong ghe nhảm bể khó thoát thân, nên bỏ ghe mà trốn, song lại còn sợ con đón-bà ở trong ghe khai ra, nên giết đón-bà ấy đi.

Cuộc vay 6 triệu bạc

Quan Toàn-quyền ký nghị-định ngày 11 octobre 1921 lấy ra 123.000 piastres quốc-trái mỗi phiếu 50 đồng bạc, hạng trong 30 năm phải trả tất số vay. Mỗi năm bắt thâm 4.120 phiếu mà trả. Mỗi năm xổ số hồn lần, mỗi kỳ ba tháng một lần. Kỳ 3 tháng đầu và kỳ 3 tháng ấy chôi thì có một số trúng 10.000 đồng. Số nào ra rồi thì không được dự cuộc xổ số nữa. Sau sẽ có nghị-định định ngày khai cuộc quốc-trái và định các ngày xổ số. Tiền vốn cho Nhà-nước vay nếu trong 30 năm mà không đòi thì thuộc về kho Nhà-nước.

NHỰT TRÌNH TA

HAY DÙNG TIẾNG BẮC QUÁ!

Tiếng nói là một thứ tối-cần tối-yếu trong cuộc giao-thông của nhơn-loại. Dân-tộc nước nào biết được nhiều thứ tiếngnói, thì cuộc giao-thông của dân-tộc nước ấy được mở mang ra nhiều, cuộc giao-thông được mở mang ra bao nhiêu, thì việc tích lợi trong nước cũng nhiều, thì dễ được bấy nhiêu nữa.

Thế-giới hiện nay, trong ra nước nào, dân-tộc nào đã có cái tên trong vạn-quốc, thì dân nước ấy đã có cái quan-niệm chung, nhứt thiết việc chế-độ, chánh-thể, lễ-giáo, phong-tục của nước ấy đã lan khắp ra trong cương-vực rồi, không còn giữ riêng nhau cách-ly ăn-tình-thân. Xem cuộc vận-động của thế-giới ngày nay, thì người phương Âu-Mỹ chiếm được cái địa-vị rất cao hơn hết; ai cũng hiểu được.

Vậy thì bàn qua cuộc vận-động của dân-tộc bên Á-đông nầy, chỉ có nước Tàu là một nước sám sửa trong « bốn trăm triệu đồng-bào ». Nước Tàu là một nước phát-tích đã lâu, khai-hóa lại sớm; trước hai mươi thế-kỷ thì đã gây nên được tánh-lý đại-đồng đề. Cứ theo trong sách «Tam-kinh» là một bộ sách của Tàu mà luận, thì nước Tàu khi bắt đầu gây đã lần lần phát-minh ra các công-nghiệp có ích về đường sanh-hoạt, nghề kiến-trúc lại là khôn ngoan hơn nhiều. Lấy thế mà suy thì ai cũng biết được nước Tàu là một nước văn-minh phát sớm lắm, không những nhắc ra đông giải. Đáy chỉ lấy cớ — vì quốc-dân ta xưa nay có cang-thiệp đến cái ảnh-hưởng nước Tàu to lắm, là việc giáo-hóa và phong-tục; nên chi phàm những điều gì khuyết-điểm của Tàu ta nên suy đến, là phải vậy. Sự khuyết-điểm của Tàu từ xưa đến nay chỉ lấy đều giản-cách làm trở-ngại cho cuộc giao-thông làm chừng-mình để quốc-dân suy đến đều trọng-hệ ấy, cũng chẳng phải là vô ích.

Nước Tàu mà là nước Tàu truyền đến nay, là nhờ có cổ-điển rất tương-tận, dạo-học của Không-tử rất huyền-bí, rất sâu xa, người Tàu biết bồn chức làm lòng cảm-phục tinh-thần cổ của Tổ-tiên mình, bảo-tồn quốc-túy, dân-tá đến thế-kỷ nay, cũng nhờ trong đân biết nhiệm cái đạo-học từ xưa đề lại.

Có kẻ hỏi rằng: «Người Tàu đã có « cái cết vận-mình qui báu của tổ-tiên, « trải-truyền từ xưa nhẳng nay, tất « bốn trăm triệu dân nước ấy phải « chặm có cái địa-vị vận-mình to nhứt « trên mặt địa-cầu nầy mới phải; mà « vì sao đến bây giờ trong nước họ — « nam, bắc, đông, tây còn nhiều loạn « nhau, cốt-nhục tương-tàng, hầu « muốn ngoại lai cái thời-đại chiến-« quốc phân-tranh hồi trước?»

Cứ bề hỏi trên đây mà xét, thì chẳng những là lời trách-cứ qui nghiêm-khắc mà lại là lời chỉ-bảo rất ân-cần. Xem cơ thời thế ngày gần lấy hiện-tình của nước Tàu ngày nay mà lần-lần phát-minh ra cái chí dĩ-nhiên, thì đã thấy cái cơ tiến-hóa của người Tàu rất trăm-trăm trệ-trệ vẫn còn đương trọ nhau trong cái phạm-vi tất-yếu, chưa thoát ra được; mà thật cũng khó thoát ra cho được cái phép-tắc luân-lý khả-quan của người trước đó. Việc nầy muốn bàn rõ ra thế phải gom cả duyên cớ, cả điều khúc-chiết từ xưa nay mà công-luận ra để rõ việc nên hư của một nước lớn mà là một nước khôn-ngoan từ đời trước, thì không thể nào dài-lũiôn cho tường-tất mà tỉ nào cái để muốn «Nhựt-trình ta hay dùng tiếng Bắc quá!» Vậy luận-giả xin chỉ một điều khuyết-điểm của Tàu để quốc-dân suy đến cái mục-đích tiếng nói và văn-tự là đều cần yếu cho cuộc phổ-thông của dân ta.

Nước Tàu đã là một nước phát-tích lâu đời, khai-hóa lại sớm; suốt đến nay mà dân trong nước chỉ nhìn nhau tưởng nhau cái hình-chất, chớ chưa biết thương nhau hiệp nhau cái tinh-thần, là do dân trong một nước chia ra nhiều tiếng nói. Tiếng nói là sự để làm môi-giới cho tánh-tình con người ta, người ta mà biết thương mến nhau đó, toàn là nhờ có tiếng nói giới-thiệu cho; lời nói nào hiểu nhau rồi mới hiểu đến tánh-tình, hiểu đến tánh-tình rồi, nhiên-hậu mới biết nhau mà thương nhau thêm mãi. Say bao nhiêu đời thì đã rõ dân nước Tàu còn khuyết-điểm một phần ấy lắm; dân trong nước không biết thương nhau cái tánh-tình, phần nhiều ở tiếng nói không phổ-thông được. Nên chi dầu đạo-học của đàn áy tự xưa truyền lại có hay có giỏi cho mấy, cũng không đủ giới-thiệu cái tánh-tình dân mười mấy tỉnh phân nhiều lo nói tiếng khác nhau.

Luận-giả không cố ý kiêm điều gì đó oan hay là báo chữa cho người Tàu, nghĩ cho chỉ-lý, thật cái tiếng nói không phổ-thông nhau có quan-hệ đến tánh-tình dân một nước lắm.

Nước Nam ta là một nước nhỏ, dân số ít, ở giáp-giới nước Tàu. Đem nước ta mà lí với nước Tàu vì chẳng khác hoàn đan nắm bên khu đất vậy. Song xét ra nước ta từ lập-quốc khai-cơ kể mấy ngàn năm nhẳng nay, cũng có cái văn-hóa đẹp đẽ, cái lịch-sử vẻ vang nầy. Dân trong nước, đông một phong-tục, đông một tôn-giáo, đông một ngôn-ngữ; cuộc giao-thông tuy chưa mấy lợi mở mang, nhưng đường tri-thức cảo dân cũng bằng gửi đổi với Tàu chẳng đến nỗi gì là u-ám. Xuống đến bản-triều khai-thác vào nam, dân trong nước từ đấy mới lần lần phát-minh ra cái chí di-cư lập-nghiệp. Trong nước bấy giờ đã thành ra cái khu-vực, tuy ba cái khu-vực giản-cách nhau mặc dầu, mà trong dân cũng đồng một phong-tục, một tổn-giáo, một ngôn-ngữ vậy.

Từ nhà-nước Đại-pháp sang chiếm được xứ ta nhẳng gần, dân trong nước lần hồi thêm được một văn-hóa mới nữa ra nữa; dân-trí ngày nay đã triển-nhiều được cái chánh-trị, cái giáo-hóa và cuộc kinh-tế lý-tài tối-tân theo buổi kiêm-thời. Hiện nay trong dân đã biết lập hội lập hàn, biết tổ-chức đường công-thương thực-nghiệp; đối với cuộc bạn-động ta hồi xưa, xem có mới tăng-tiến lên nhiều. Ngoài ra các đều ta kể trên đó lại còn đều qui hóa lắm, là đường-kiêm nam bắc trong-kỳ lớp ra nhiều tỉ Báo và Tạp-chí. Chẳng luận đến cái tôn-chỉ của Tạp-chí là lập luận

Vô-tuyến điện

Tin Havas ngày 18 và tin điện ngày 19 Octobre

Hai Phòng Quốc-hội nhóm

Quốc-hội đã nhóm hồi 3 giờ chiều ngày thứ ba. Tại Hạ-nghị viện quan Thủ-tướng xin làn-nghị về chánh-sách chung và chánh-sách ngoại giao của chánh-phủ. Cuộc bàn-nghị nầy hai ba ngày mới xong.

Tòa Nội-các

Tòa Nội-các nhóm hôm sáng thứ ba tại đền Elysée. Đức Giám-quốc Millerand tọa chủ. Quan Thủ-tướng Briand diễn-thuyết về việc ngoại giao. Quan thượng-thơ Bonnevay trình cho đức Giám-quốc một bản dự-thảo luật tổ-chức các công-đường lại; đổi tòa sơ ở quận làm tòa-sơ tại tỉnh. Quan Lại-bộ thượng-thơ xin duyệt-y một bản-thảo luật chấn-chỉnh các tỷ-lại. Dự-thảo luật nầy sẽ đề cho Hạ-nghị viện bàn-nghị. Tòa Nội-các định cho quan Thủ-bộ thượng-thơ Thương-nghị viện bàn-nghị về chương-trình chánh-sách về Thủy-sư.

Trở tuyệt bịnh dương-mai

Giữa Y-khoa-Hàn-lâm viện quan lương-y đại danh Roux, quản-lý nhà dưỡng-đường « Institut Pasteur » tại thành Paris thuật cách hai ông thầy-thuốc Gournier và Guénot trị bịnh dương-mai. Hai ông dùng thuốc chích bằng vỉ thanh-duyên (bismuth) chế ra. Thuốc chích một trăm đều mạnh cả trăm. Trước hết quan lương-y Levamité và Sazatrí-nghiệm thuốc ấy rồi. Vỉ thanh-duyên nầy trị bịnh dương-mai rất công hiệu.

Chánh-phủ Đức

Bảo Débats tường rồi đây Tòa Nội-các Wirth sẽ cáo-thôi song lại nội rằng do tin ở Phòng Quốc-hội thì chắc Wirth sẽ giữ chức Thủ-tướng mà lập ton Nội-các khác. Nếu Wirth phải từ chức thì chắc ông Auer hay là ông Tergerlodt kế chức. Nếu có đều chi tuy-ngại có lẽ ông Matmer dương Sứ-thần Đức tại Paris được làm Tài-trưởng.

TIN BẮC-KỲ

Tin Hanoi ngày 19 Octobre 1921

Cuộc biểu ở Lạng-sơn

Ở giới-hạn bắc-kỳ tỉnh ở Quảng-Tây không lành được lương-phạn, kẻ đi cướp phá nghiêm-chánh, đại-biểu cho đạo-đức học-giới, để bồi đắp con đường tiến-hóa rộng lớn của quốc-dân, xin bàn qua cái tôn-chỉ của tờ báo mà ngày nay quốc-dân ta đã gặp nơi đây được để làm cái tánh-tình dân chơi xa-hội, thuận chánh-phủ tiêu-biểu cho ta-hội, thuận chánh-phủ bảo-hộ, thuận chánh-phủ bảo-hộ, thuận chánh-phủ bảo-hộ

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. **Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ-thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp** và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Chửa đẻ gian

Trần-văn-Diêu, 19 tuổi, vô nghiệp nghề, và Võ-văn-Phúc, 36 tuổi, cai-kì hãng xe nhỏ **Balnier**, ở làng Bình-Trường (Giadinh) đã bị bắt giữ. Tòa liên cung vì tội chứa một cái xe máy hiệu « Albatros » giá 60 đồng, trộm của Phạm-văn-Ty, 22 tuổi, đi giấy tại hãng của Société Maritime et Commerciale du Pacifique ở quai de la Marne.

Kẻ trộm xe ấy là tên Ng-văn-Dại, 18 tuổi, bắt chưa được.

Lường gạt

Khách An-Thiên. chỗ lò thợ bạc hiệu Vanh-Chanh, đường Catinat số 49, đâm từ cờ rằng có một tên lạ mặt gạt y mà lấy đồ giá đáng 54 đồng.

Con cháu bạc bẽo

Thim Đặng-thị-H. . . ở đường Route-Haute, thưa rằng con cháu gái thim là Trần-thị-Bông, 18 tuổi, trộm của thim 149 đồng thỉ-bông, 48 tuổi và một đôi hoa tai 17 p. 50, đi theo ai không biết.

Bỏi

Thim Trần-thị-Ng.. ở làng Tân-Lân (Cholon) chỗ khỏ đi bán, ghe đậu trước chợ Cầu-ông-Lãnh, bị bỏi qua lấy hết 20 đồng, áo quần 2 p. 80 và một cái giấy thuế thân tên Trần-văn-Sau, 24 tuổi. — Cớ.

Trộm gạo

Hãng Compagnie Commerciale et industrielle de l'Indochine đâu cáo, sở tuần thành bắt đặng tên Lê-văn-Sao, 45 tuổi, là tài công chiếc xà-lang số 4506, mà giải Tòa vì tội đoạt 6783 kilos gạo của hãng ấy hôm 14 octobre 1921.

Tên Ng-văn-Tu, 25 tuổi, ở làng Chánh-hưng (Cholon) qua trữ gạo ấy và chộc Ngô-Y, 11 tuổi, ở Cholon, đường Phước-kiến số 74, đồng loã, cũng đều bắt giải Tòa.

Còn lại tiền đồng loã nữa là Cường, 23 tuổi, với Sanh 30 và Bằng 17 tuổi, gốc ở Thủ-dầu-một, cũng trữ đồ gian, đều trốn hết.

CHOLON

Bạn trộn.

Võ-văn-Bay, 21 tuổi, ở làng Tân-Trạch, tỉnh Cholon, là chủ ghe chài số 7163, đâu mé sông Chợquan, cớ rằng hai tên bạn Hoanh và Trương đã trốn hôm 18 tây, mỗi tên còn thiếu lại 12 đồng bạc lãnh trước.

Tờ bắt tượng.

Bà Tô-thị-Yen, 60 tuổi, ở đường hèm Tientsin, thưa tên Ng-văn-Bang, 18 tuổi, gốc ở làng Thuận-kiều (Giadinh) vì trộm của bà ba cây lãnh đen 15 đồng bạc mà trốn lại có lãnh trước 17 đồng bạc cũng không trả.

Thim Lê-thị-Nữ, 42 tuổi, thợ may, đường Amiral Rousseau lại cáo con ở thim là Hồ-thi-Cho, 16 tuổi, cũng trốn, còn thiếu thim 18 đồng bạc

Kiếm kiếm.

Ng.-văn-Mao, 18 tuổi, gốc ở Thuận-Kiều (Gia-dinh) bị tập nẫu vì trộm 62 đồng bạc của Trần-thi-Ng... 20 tuổi, bán cau khô ở Ich-Thành (Giadinh).

Lâm-thị-Giỏi, 20 tuổi, gốc ở làng Tân-hòa-Đông (Cholon) cũng bị tập nẫu vì trộm 50 đồng bạc của Võ-thị-T... 32 tuổi, bán trầu ngoài chợ, nhà ở đường Phú-lạc.

Tình nhơn bạc bẽo.

Đinh-công-Qui, 28 tuổi, nông phu, ở sau nhà mấy Guan-hong-Seng, cớ rằng tình nhơn va là Võ-thi-Tiếng, 24 tuổi, đã trốn hôm 19 tây, bỏi 7 *giờ* sáng.

Ăn cắp hàng cây.

Ngày 13 Octobre, có hai người đờn bà là Ng.-thị-Em với Ng.-thị-Sâm vào tiệm Bombay hỏi hàng mà mua.

Người trong tiệm tiếm lấy ra đưa coi đủ thứ. Mỗi người đờn bà lựa lắc người bàn mắc lăn xăn, lỏn một cây giá 13 đồng bạc giấu theo cái giỏ nàng cầm trên tay. Người bàn ngó thấy, cho chủ tiệm hay, chủ tiệm kêu linh bắt hết cả hai.

Đến ngày 19, tòa nhóm xử hai người vì tội ăn cắp. Có quan trang-sư Frézouls bào chữa.

Tòa xử mỗi người hai tháng tù.

THỦ-DẦU-MỘT

Xe hơi

Bữa 15 tây lối 4 *giờ* rưỡi chiều, chú hương quản Lê-đức-Toàn làng Hưng-Định, tỉnh Thudaumột, đi trên lề đường Saigon-Thudaumột, thuộc địa phận làng Hưng-Định, đi với một thằng nhỏ 10 tuổi là Ng.-văn-Hèn. Lúc ấy một cái xe hơi chạy tới lại gặp một cái xe bò, mà sốp-phơ mắt ngó con bò lẻ dựa mé đường mà lăng trí, bẻ bánh xe quanh qua bên mặt làm cho vẻ trước phía hữu dụng đâu Ng.-văn-Hèn té lăn trên lề đường bắt tỉnh nhơn sự. Vậy mà xe hơi không chịu ngừng, cứ việc chạy luôn. Hương quản chắc rằng sốp-phơ thấy dụng thằng nhỏ té chẳng phải không. Xe ấy sơn màu xám và theo như lời hương quản nói thì số 1164. Trong xe có một người sốp-phơ và hai người nữa đều là Annam.

Sở Sen-đầm lục xét xe hơi tại nhà bổ Thudaumột mà tên chủ xe số 1164 không có trong sổ ấy. Muốn kiếm chẳng khó chi, cứ do số cái tại Saigon thì rõ.

GIADINH

Sát nhơn

Trong số báo ngày thứ 6, 21 octobre, đã nói hương chức làng Bình-quới-Tây gặp thây người người con gái bị ai đánh bể sọ nằm dựa bờ ruộng mà thác, mà không biết nàng ấy là ai, và nàng bị đánh ở rồi mới chết.

Nay rõ lại nàng là con chú Phùng-văn-Vân ở Cholon, tên thị-Thơ. Người cha nói rằng con mình có tật khờ khạo lại mang bịnh hay kinh-phong. Trước hôm chết một ngày thì thấy nàng đi với Lê-thị-Các. Bởi Các mà bỏi thì Các chối dài sang có chứng cớ nói thấy quả vậy. Nhưng không đủ cớ buộc tội Các nên cho về đợi có cần dùng sẽ đòi.

Nghe nói nghi cho tên Mau đâm ở thị-Thơ, nên kiếm nó mà nó đi đâu mất.

Còn cách ít hôm trước thị-Thơ có kinh-phong một lần tê trùng nhằm sọ. Bởi cớ ấy nên khi gặp thây thấy nàng bể sọ mới nghi rằng ai giết.

Vụ nầy còn tra xét.

HUẾ

Giá trị cái lạy của chàng rể

Cái giá trị cái lạy của chàng rể là thế nào chẳng hay, mà mấy hôm nay ở kinh-đô đi đến đâu cũng nghe người ta bàn luận đến. Có người nói rằng chàng rể lạy ông nhạc từ xưa nay chỉ các nơi quê mùa có mà thôi, chớ còn những nơi quyền quí sang trọng là không khi nào thấy. — Vì cớ sao mà chỉ nơi quê mùa thôi chàng rể lạy ông nhạc, nơi thế thời cái lạy ấy là một sự lẻ, sao lại ở xứ quê mà xứ đinh không? Vậy sao gọi lễ?

Có kẻ nói rằng cái lạy của chàng rể là nguyên ở chốn quê mùa mới có khi lễ cưới xong sau ba bộm thời bọ vợchồng về làm lễ « Miếu-kiến » là lạy ông bà cả hai họ, nhân dịp ấy mà lạy cả cha mẹ để tỏ cái lỉnh cảm tạ sự sanh thành dưỡng dục và nguyện-hứa thủ-giữ mà thôi, rồi cũng nhân dịp ấy mà cha mẹ cho mấy ruộng đất trâu, thời vàng nen bạc để gây dựng cửa nhà làm ăn cũng như trăm năm kết tóc.— Xét lẽ ấy chẳng thuộc về cái tình cha những nơi bổ lìa tự xưa nhưng cũng vì hai mà cũng để có đủ cái cũng đủ dân thành ra cái thông bệnh của xã-hội vậy.

Nay ở làng A. ấy có ông tú kết nhân nghĩa cùng một nhà cũng trong hàng thế phiệt. Không biết đã viện cái lẽ phi qué phi dinh ở đâu mà lúc khi làm lễ sinh hôn xong thôi chàng rể ra lạy mừng ông nhạc liền! Khi ra lạy thời có đông đủ cả hai họ mà chỉ lạy thấy lạy có một ông mà thôi, khi lạy xong thời chẳng thấy ông chúc mừng, hoặc dặn dò điều gì, mà lại nghe thống trách là vô lễ chỉ vì chàng rể lạy ông có hai lạy thôi.—Trong khi ông trách thời có ông kia là người đi phụ rể đã lấy cái lễ thường mà đáp rằng lạy người sống chỉ hai lạy, còn bốn lạy là khi chết mới có. (Sự chỉ đi sinh lễ nhi bái; sự chi đi tử lễ tử bái) Nhưng ông không chịu, ông ấy cũng nói các lẽ, nhưng vẫn không chịu. Ông chủ hôn nầy là một ông phẩm cao vị trọng lại là người khoa giáp xuất thân; mỗi khi nói các gì thường có giá trị câu lẽ, nay thấy người không chịu lời mình mới nói rằng sự ấy có ở sách kinh L2 rõ ràng, thế mà cũng chưa chịu là phải, mà cố cãi cho được mới nghe. Ông cãi rằng: « Tôi có học kinh Lễ». Khi ông nói câu ấy xong thời ai nấy cũng muốn sắc cười nhưng nghiệt vì chút sợ nể nên lại làm lơ nói qua câu chuyện khác.—Xem như cách đối đãi với rể con dường ấy, với sui-gia dường ấy thời sao cho khỏi câu bất tân nhân tình.— Tục có câu : Sui gia là hà con tiền, thế thời ba chữ « ba con tiền » phải có cái lí-nghĩa thế nào cho xứng đáng, mà trong thiên ba đâu hàng người đang, tiền, hiền, ngu ai chẳng có sui-gia nhưng yêu làm sao giữ trọn cái nghĩa ba con tiền mới phải vậy.

Một đứa con nít bị hầm rồi bị giết

Người ta đi gặp thấy một đứa con gái chết nằm gần bờ ruộng (làng Bình-quới tây hạt Giadinh) hỏi ra thì mới biết là *Phùng-thị-Tố*.

Đứa con gái ấy có một vít trên ao, chắc là bị hầm rồi bị giết. Tên *Mến* là dựa — nói — hầm thị-*Tố*. Theo lời cha của thị-*Tố* nói rằng thì nó nhẹ tánh lắm. Trước ngày thị-*Tố* bị giết đó thì người ta thấy đi với *Lê-thị-Các*. hỏi *Lê-thị-Các* thì *Lê-thị-Các* nói không có bằng cớ, nết tha lăng.

Vụ nầy còn tra xét.

Một người kết cái lương bị bắt

Có đơn của vợ chồng M. *Phòng* chủ rạp hát *Casino* Cholon thưa với Biện-lý rằng thì *Qui* . . . Co-chi.

Nếu hôm thứ bảy nhờ có sức thầy đội *Kỳ* tiềm ra được chỗ trốn của ả nọ, thầy đã bắt giao cho cò-bót Cholon tra xét.

Đại-pháp

tiếm ra được một thứ thuốc trị bịnh dương-mai

Quan Tấn-sĩ y-khoa *Roux* mới giải nghĩa tài hóa-học hàng-lâm viện về cách trị bịnh dương-mai, bằng thuốc chích trong gân cốt dùng sels de bismuth. Một trăm người bịnh ấy, dùng thuốc chích đó, đều mạnh hết.

Thể - thảo

« Giao-cấu » (Tennis)

Sánh với các cuộc chơi giữa sân, thì cuộc giao-cấu có thú-vị hơn hết. Già, trẻ, dàn - ông, dàn-bà gì chơi cũng đặng. Ai chơi thường thì tay chơm mạnh-mẽ và it hay đau ốm.

Trên mấy năm trước, những tay mộ cuộc « thể-thảo », mãng hàm sự đấu-cấu (đá banh) mà chẳng tưởng đến cuộc chơi nầy, nên ít người rõ cách chơi và sự ích lợi. Trong hai ba năm nay, có một hai ông nếm dặng cái mùi thú-vị rồi, nên mới hãy ra chơi, chẳng những có mấy người anh em chưa thạo, rồi lần lần mới hết chước nhau ra nữa. Chẳng bao lâu mà ngày nay trong lục-tỉnh có nhiều nơi đã lập nên hội rồi, và sự chơi coi lấy làm tấn phát. Còn tại Saigon, Cholon, Giadinh thì tỉnh lại cũng có năm sáu hội nhỏ nhỏ.

Như lại năm rồi ông lương-y Trần-văn-Ân có ý muốn lập ra một hội « giao cấu » gọi là « Cercle Annamite » tại Saigon, có in luật-lệ mà gởi cho qui thầy trong các tỉ, song khi ấy phần nhiều còn chưa thích hiệp cái cuộc chơi nầy, nên ít có người ứng chịu. Đề lấy-lệt rồi bỏ qua.

Phải chi năm nay ông Ân chẳng nệ công, nhắc lại một lần nữa, mấy ông làm đâu của mấy hội như tại Saigon, Cholon, Giadinh, giúp sức mà kêu hùn-hiệp, thì chắc chẳng bao lâu sẽ thấy hội thành-tựu. Đã biết « vạn sự khởi đầu nan » mà miễn hãy giữ, mấy ông mộ « thể-thảo », có lòng nhiệt-thành thì khó gì cũng làm đặng.

Trước hết, phải lo kiếm đất cho sẵn. Trong Châu-thành Saigon cũng còn nhiều khoảnh đất trống, như là: trong vườn Bờ-rô, (Jardin de la ville) phía gốc sở thú-y, nơi đường Latérale Nord, miếng đất kế đường xe-lửa Biênhoa, gần nhà thầy thuốc Lý-phụng-Sanh, vân vân. Chẳng lẽ Nhà-nước nỡ hẹp lòng với một hội để giúp ích cho dân Annam.

Còn tiền là căn-bổn, huyết mạch cũng chẳng khó kiếm. Mấy ông, mấy thầy hằng lòng vô hội thì đông một tháng đóng lối một đồng một hội, lấy bạc theo lệ-luật của hội đã định. Hội sẽ gởi thơ cho mấy ông cự-phú tại Saigon, Cholon, Giadinh, và mấy ông điền-chủ trong lục-lỉnh mà xin vào làm « người hội danh-dự » thì chẳng lẽ mấy ông từ nan.

Khi lập thành hội, cất nhà, làm sân xong rồi, thì sẽ lo lập thêm một phía chơi dấu cầu.

Chừng ấy anh em trong hội thường tới lui nhà « Cercle Annamite » mà chơi-bời-ra đàm-đạo, thì cái nghĩa tương-ái, tương-làn của Annam lần ngày sẽ trở nên bền chặc.

Nguyễn-Tân.

Ngày 24 Octobre 1921
VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7.85
Ngân hàng Đông pháp	7.85
Ngân hàng Hong-kong và Shanghai	7.85
Ngân hàng Chartered	7.85

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 22 Octobre 1921

	Tr.nói	Tr.k	kỳ
Ngân hàng Đông-pháp	40 3/4	40 3/8	
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	40 3/4	40 1/2	
Ngân hàng Chartered	40 3/4	40 3/4	

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 22 Octobre 1921

	Trễ hôm
Ngân hàng Đông-pháp	54.15
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	54.15
Ngân hàng Chartered	54.15

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 1 Octobre 1921

Về lợi 3%	55/15
Về lợi 5 % 1916	81 45
Về lợi 4% 1918	65.25
Về lợi 5% 1920	92.25
Về lợi 6% 1920	97.00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 21 Octobre 1921

Bông vải 1re qualité tháng oct. giá 344 f. 50 —
2e — nov. — 344 —
3e — déc. — 345 —

Tại Havre ngày 22 Octobre 1921

Trà phe	tháng oct. giá	152f.75 50 kí-lô
Id.	— nov. —	151f. 50 —
Id.	— déc. —	148f. 00 —

Tại Paris ngày 22 Octobre 1921

Đường giá 154/160

Tại Havre ngày 21 Octobre 1921

Cao su giá	4,25 à 4,50
Dừa khô giá	1-0 à 170f. 100 kí-lô.
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 50 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 » —
Trà phe Tonkin giá	22 à 270 » —

Tại Marseille ngày 17 Sept. 1921

Đậu phộng đỏ vỏ giá	280.
Đậu phộng lột vỏ giá	120
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305/310
Bắp Đông-pháp giá	»
Gon giá bột	»

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Cho-lớn bao trả lại giá một trăm kí-lô.

Vinh long	4.75 tới 5.00
Go-công	5.00 — 5.15
Bãi-lau	4.85 — 5.05
Bạc-liêu	4.95 — 5.20
Nam-vang	4.10 — 4.55
Giá thường thường bực trung	4.80 — 5.00

Giá gạo chở đến tận không tàu thuế xuất-cảng, bao lấy luôn, giá mỗi trăm kilô.

Gạo An-châu n° 1 25 °/₀ tấm tớ	9.80 tới 9.90
Gạo Nhựt-bon n° 2 40 °/₀ —	8.75 — 8.90
Gạo Java n° 2 50 °/₀ —	7.80 — 8.00
Tấm	7.10 — 7.20
Cám	2.55 — 2.70

Tàu chạy tới Saigon

Chiếc « AMAZONE » ở bến Pháp-quốc chạy qua 24 octobre sẽ tới.

Chiếc PHUTHO chứng tới 7 décembre sẽ tới, rồi chạy ra Haiphong.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc ARMAND BÉRIC ở Haiphong chạy hôm 20 octobre sẽ tới, chứng lối 28-29 octobre sẽ tới Saigon, rồi chạy về Marseille.

Chiếc GIROLLEME ở Thuongkhi chứng 6 novembre sẽ tới Saigon, rồi 8 novembre sẽ chạy về Pháp-quốc.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu PHAN-XIÊM ngày tới 29 octobre chạy đi Namvian

Tàu chạy Lục Tỉnh

Thứ hai 24 Octobre 1921 ANNAM 24 heures.
Thứ sáu 28 Octobre 1921 NAMKY 36 heures.

Tàu chạy Namvian

Thứ ba 25 Octobre 1921 BATTAMBANG 21 heures.
Thứ năm 27 Octobre 1921 JULES RUEFF 21 heures.
Thứ hai 29 Octobre 1921 ATTALO 21 heures.

Nông vụ

Kể từ ngày 1er đến 15 Octobre 1921

Saigrang. — Trong các tổng Thân - an, Định-mỹ, Định-phước, Định-khánh và Định-thường mỗi đeo xăng tới mãi. Trong một hai chỗ, vì bị mưa nhiều và lại nước lớn, lỗn mạ bị ngập, Nhà nông phải mang hại nhưng có thể trở được.

Còn trong tổng Thân-an thì bị cua phá nhiều. Vì ma đeo chưa phải rồi hết nên còn thể đeo cấy khác mà thay thế.Trừ ra mấy chỗ đó còn lại bao nhiêu thì coi mới thạnh mậu, có chỗ trông cấy.

Giá lúa mỗi 100 kí-lô 4 p. 40 còn giá giao 8 đồng.

Rượu trắng

Quan Toàn quyền tăng thông Đông-Pháp

Chiếu theo lời chỉ du 20 Octobre 1911, định quyền cho quan Toàn quyền Đông pháp và các việc tài chánh và chánh-trị Đông-pháp.

Chiếu theo lời nghị 20 Décembre 1902 về việc bán rượu trắng nội Đông-pháp.

Chiếu theo lời chỉ du ngày 17 Août 1903, phê y lời nghị 20 Décembre 1902.

Chiếu theo lời nghị 17 Mars 1920.

Chiếu theo tỉnh-du ngày 1er Février về việc loan hành các công văn Đông-Pháp.

Theo lời bàn nghị của quan Tổng-lý sở Thương chánh Đông-pháp.

Hội phái viên thương tuyển của Chánh-phủ hội-đồng Đông-pháp,

NGHỊ ĐỊNH

Điều thứ nhứt.— Khoản 1 và 2 trong điều 2 trong lời nghị đề ngày 20 Décembre 1902 (đã có lời nghị 10 Décembre 1903 và 17 Mars 1920 sửa lại) nay sửa lại như sau nầy.

Thuế chung định là 1 p. 20 mỗi lít rượu trắng thiệt (60).

Rượu thường chưa lọc lại đặng bán cho người bổn quốc uống, theo thể lệ đã định trong khoản thứ III lời nghị nầy, thì thuế hạ xuống 30 su (0 30).

Rượu tàu, rượu thơm (alcoéis de camomille, de nénuphar, etc . . .) các thứ cùng gốc rượu trắng, lâu năm và nhứt là rượu trắng song chưng thì đánh thuế năm cắt mỗi lít rượu thiệt (60).

Điều thứ hai. — Lời nghị nầy kể từ ngày ban hành cách bổ cáo thứ cứ đúng theo cách thường.

Điều thứ ba. — Quan Tổng lý sở Thương chánh cõi Đông-Pháp sẽ thi hành lời nghị nầy.

Hanoi ngày 17 octobre 1911

Công văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 11 Octobre 1921.

Cô Trần-thị-Hoi và Lê-thị-Sai nữ trợ giáo đang giúp việc dưới quyền quan đốc học coi trường sơ học Saigon nay bổ đi tòng sự bà đốc học Nữ-học-đường bổn quốc.

* * *

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ đề ngày 11 Octobre 1921.

Ông Lê-minh-Tiết huyện hạng nhứt tại Tân-an bổ đi làm tạm chức Thơ-toán và phát tiền cho nội hạt.

* * *

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ ngày 11 Octobre 1921.

Tên Phạm-văn-Hết N° Mle 343 đặng cấp bằng làm lính thi sai sở mật thám.

* * *

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 13 Octobre 1913.

Tiầy Trần-văn-Huyền được nạp dụng làm kỳ lục tạm lương mỗi tháng nam chục đồng không có tiền phụ cấp gì khác, đặng tùng sự quan Contrôleur des contributions directes Cholon dùng riêng thế cho thầy Nguyễn-văn-Tam bị tha thầy.

Gia truyền tập

(Recettes utiles)

Đừng cho ruồi bu

Nhứt là mùa trái-cây ruồi sanh ra nhiều lắm, thứ ấy làm hại cho người đừng bu lại các thứ ấy, thì nên lấy 60 gr. d'assa foetida khuấy trong một ly dầu, khuấy một hồi lại đổ thêm hai ly nước lạnh, dùng thứ nầy bôi mình các thứ thì chẳng hề ruồi dám bu lại đâu.

TẠI CHỢ-MỚI SAIGON

Bạn hát xiết lớn HARMSTON

Có đủ thứ thú

Chư-tôn có nhớ hồi năm 1913 và 1917 chăng ? Hãy đến mà xem nhiều cuộc tiêu khiển.

Mới hát lần đầu

Kể từ bữa thứ hai 24 Octobre 1921, chín giờ tối sắp sau, mỗi bữa đều có hát. Nếu chư-tôn đến xem thì sẽ cười ngất và sẽ thấy nhiều cuộc vui, và lại chư-tôn không hề tiếc công tiếc tiền gì đêm ấy.

Hát nhiều thứ lạ

Mỗi bữa tối đều có hát, còn khiếu chúa-nhựt cũng có hát sớm cho trẻ nhỏ xem. Bổn-bạn tổng-lý vì muốn làm cho toại lòng chư vị khán quan, nên chẳng hề sợ tốn của hao công, bỏi thế cái hồng-bông của bổn bạn sắm ra rất nên to rộng, dầu mưa lớn thế nào cũng không ướt.

Hãy đến coi sở thú

Có con voi nhỏ Joe...Joe... voi lớn, cọp, beo, gấu, chó rừng, khỉ và ngựa vằn.

Mỗi bữa hát đều có hát thú

Mỗi ngày từ 7 giờ sớm mai đến 6 giờ tối

Nên mua giấy trước đặng có chỗ coi, đến mua tại *Imprimerie Saigonnaise* 15, 17, 19 đường Catinat tại đây có bán luôn luôn trong lúc bạn hát xiết nầy có tại Saigon.

GIÁ CHỖ NGỒI

Phòng 6 chỗ ngồi	15 00
Phòng 1 chỗ ngồi	3 00
Ghế hàng trước	2 00
Ghế hàng nhì	1 50
Ghế hàng ba	1 00
Ngồi giảng (cho người Bổn-quốc)	0 50

Con nít và những lính vũ trừ ra đội được phép trả tiền phân nửa ghế hàng nhì và hàng ba.

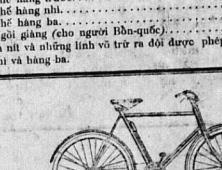

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1re MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32.34.36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

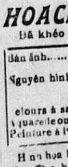

Hiện bây giờ bên nước Hoà-kỳ có một vị đầu chủ đã ngoài 95 tuổi mà hồi còn sức lực mạnh mẽ nào người 40 tuổi, đi đứng chẳng bằng, ăn nói rõ ràng, ai ngờ ở ngoài 90 tuổi đồng coi tóc-tờ làm công chuyện.

Nay mọi có một người đi thăm bịnh, hỏi thử cho biết tại đâu ông nay đầu bạc tuổi cao mà còn sức lực không phải kém vậy? Ông già đáp lại rằng: Cũ chi là đó mà hiệu ông cũng có dùng thuốc khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trường sanh bổ tâm.

Người khách nghe nói cũng có lòng muốn một việc rượu thì như thế, liền về nhà sai tớ đi mua cho đặng thử rượu Quina Gentiane mà dùng xem thử. Thiên hạ nghe nói cũng có đi thanh sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống hết quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén (épiceries).

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy vấn thuốc điếu.

Tôi nhứt của một mình hãng
Denis Frères đại lý khắp cả Đông-pháp.

PILULES FOSTER

Remède (ou Pilule) pour les maladies des Reins et de la Vessie

(Pilules Foster pour les Reins)

(Pilules digestives Foster)

La Véritable Marque

(Bulgarie Vienne)

Exiger le nom de FOSTER sur chaque boîte

HOA CHỢ N DUNG

Đã khéo lại rẻ hơn các nơi

Sân ảnh	(1) 0 n 50	× 0m 60	
	(2) 0 m 52	× 0 n. 75	
Nguyên bình	(3) 0 n. 70	1m 00	
	(4) 1 n. 00	1m 40	
	1e 2e	3e	4e
Colours à sauce	8	1 n. 25	1 n. 35
Aquarelle ou pastel	20	35	50 60
Peinture à l'huile	40. 65	85	120

Hoa hồng không giảng xuống n tiền. Thợ tinh, mandat xuống là ngày cho M *Nguyễn-an-Thân* ex-professeur de dessin à Phú-xuân Nha-bè (Giadinh) Cochinchine.

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

— COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE
CỦA ÔNG
L. SOLIRÈNE
nhứt hạng bào-chế-sư
KÊ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**
Ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vân là cứ-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bản hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi, rồi khứng đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiều hiểu đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tân, mỗi lần thuốc bến tây gởi qua đến có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc củ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

DYFOAM — **DYFOAM**

Bông-Bong DYFOAM
Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải màu
CÓ BÁN KHẮP NƠI
Giá bạ cắt (0 $ 30)

HÃNG CẤT: 187, ĐƯỜNG CATINAT

英 YENG-YENG 英
CAFE-RESTAURANT
SAIGON — N° 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Le Restaurant ouvert le 1er Novembre 1924, à la Maison neuve et spacieuse, située à coins Rue Pellerin et Rue Catinat, sera tenu d'une manière irréprochable. Les Tenanciers ont l'honneur d'informer leur nombreuse clientèle et le public en général qu'ils viennent de transférer leur Restaurant dans la grande et belle maison portant les numéros 35 et 37, Rue Pellerin, à côté de leur ancien établissement. Ils ont fait tout leur possible pour donner à leur nouveau Restaurant le confort moderne et l'élégance nécessaires. Ils espèrent que leur clientèle et le public voudront bien leur continuer leur bienveillante confiance et leur faire l'honneur de venir déguster les mets délicats et les vins fins qu'ils leur offriront dans leur nouveau Restaurant.

Café et Restaurant YENG-YENG
N° 35 et 37, Rue Pellerin SAIGON

TRONG LỰC-CHÂU.
CHƯ QUÍ KHÁCH
MUỐN ĐẶT TIỆC
BỔN-HIỆU TÙY LÒNG QUÍ KHÁCH.
Việc nấu nướng, bánh trái, thì Thợ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.
Còn việc chưng mọn, cũ bèn, Bổn-cũng là thiện nghệ

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trước trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỬ ĐẾN ÁT CHỊU LIỀN.**

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ : tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.
Một mình trữ bán
Ở đàng Ohier — SAIGON

Bình phẩm tân-kịch

Kỳ-tuyển phổ của bạn Cholon Văn-hi-bang

Văn hiện nay sĩ tử cũng xu hướng về việc cải lương diễn kịch, nên vẫn đề ấy đã có nhiều người bình luận rồi, tôi chẳng cần nói đi luận lại cho nhàm tai chư độc-giả, nên nay chỉ xin bình-phẩm tân-kịch «kỳ-duyên phổ» của bạn *Cholon Văn-hi-bang* mà thôi.

Hôm mọ trong hát *« Phải biết bề chước »*, tôi đã có nói những nhà thầy người tị trường lập hi-kịch cải-lương, rồi cái vi một tuồi lợi mà ăn-ở, tuồn như chiến *Panurge*, bắt chước làm theo, song không biết rằng diễn-kịch là phải cách để giáo-dục quốc-dân rất nên trọng hệ, nên người soạn kịch không kể đến câu tuồn, không nằng đến sự tích, không hiểu rằng bổn kịch ấy sẽ có ảnh hưởng cho công hoang là dường nào. Phần nhiều những nhà hát chước đó thì chỉ có lo làm sao mà dụng cu, tiếng ngâm được êm ái cho có người khoái tai thì thôi đó, còn ngoài ra thì không hề nghĩ đến.

Hôm nay tôi đọi may mới gặp M. M. *Trứ* và *Hồi* rồ đem xem bản *Văn-hi-bang* diễn-kịch « *Kỳ-duyên Phổ* » của ông *Michel Phú* tự là Bảo-thần soạn, tại rạp *Cô-ba*.

Tôi xem nhằm hồi thứ ba.

Xem mảng rồi đến khi ra về tới nhà, mà tri tôi vẫn tưởng rằng còn nơi tại rạp Cô-ba mà xem diễn-kịch, chừng sực nhớ lại công việc ngày mai, chừng mới vào mà nghỉ.

Dụng muốn bỏ qua cho rảnh, song nghĩ lại nếu cái hay nầy, cái giỏi nọ, cái ngộ kia cái tốt ấy mà mình được xem, rồi riêng để một mình biết cái hay mầy mà khen thầm, khen như thế chưa gọi đủ; biết cái giỏi nọ mà tăng riêng, tăng như thế chưa gọi vừa; biết cái ngộ kia mà ham ngộ, hoan như thế chưa gọi đang; biết cái tốt ấy mà muốn coi, muốn như thế chưa gọi coi, thì vậy mà lại còn mang lấy tiếng thẹn.

Bởi thế tôi muốn cho cái hay nầy, cái giỏi nọ, cái ngộ kia, cái tốt ấy, cho được mỗi vi đều chung hưởng với tôi, thì tôi mới được thỏa thân, nhưng mà hay, hay làm sao ? Giỏi, giỏi thế nào ? ngộ, ngộ dường bao ? tốt, tốt cách nào ?

Vậy tôi xin chỉ ra cho chư-tôn, những vở nào chưa xem hạn « *Văn-hi-bang* » diễn-kịch thì nên đến mà xem thử.

Tôi nói hay, là hay làm vậy : Văn bản kịch « *Kỳ-duyên-Phổ* » là một bản kịch có phẩm đủ đều đáng để làm gương cho đời bắt chước, không có việc hành lạc nào mà làm cho phong hóa phải tổi bại, giáo-dục phải suy-đồi. Đã vậy mà từ câu ngâm cho đến bài đơn, câu vọng *Bạch-bát-xoàn*, câu vọng *Nam-xuân*, thì tuồng tài nghe thật là thú vị, nên tôi nói hay là lối bản-ý, hà dã hay và câu kịch đặt càng hay, thế là không nên gọi là hay sao sống ?

Nói tốt là gởi làm vậy :

Những tới tân-kịch, cây càng ngày càng lắm bộ, thì chẳng những là một mình nhà soạn kịch làm nên được, cũng cần phải có như người diễn kịch (người hát) mới được. Bởi vì kẻ soạn M. Ô soạn một bổn-kịch hơ hết hay, mà người diễn không được in, vì bởi thiếu không có tiếng không có, thì cho kịch ấy cũng chẳng thành hay. Cũng như M. Ô soạn vở kịch kia tâm thường, nhưng người diễn kịch diễn hay thì cũng có thể gọi là vở tuồng tốt nên được, chẳng khác nào bổn phẩm thường kia, bọn người giỏi văn-chương có việc gì mà không khen cho được, mà có khen không nổi cũng không nên cái nhà được bởi thế, chớn người ngoài, cũng là một điều khó nhứt. Nên người diễn kịch muốn hay, thì trước hết phải có học-vấn, phải có thính sắc cùng là phải tinh tâm sự đời, là vì người tuồng đến ra diễn kịch sự chữ nghĩa, người mắt sáu ra đó, nếu không có thông hiểu thì sao gặp vai kịch cũng nan hoa ai như thế người diễn kịch được tốt thông chưa trải, mà tuồng cũ chưa mòn, thì gặp cảnh tình như thế, làm sao biết mà giả làm theo cho ra như in hệch. Nói tắt một điều là người coi tốt. Thứ đến nói con Cô (tức Pétrole Poisson) của hãng nầy cũng là đều có tiếng trong toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thắp lại dượm. Liệt-vị hãy dùng thứ mà coi thì chắc sẽ vừa ý.

Các thứ dầu hỏi của hãng **Compagnie Franco - Asiatique des Pétroles** thứ nào cũng tốt. Thứ dầu hỏi con Cô (le Pétrole Poisson) của hãng nầy cũng là đều có tiếng trong toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thắp lại dượm. Liệt-vị hãy dùng thứ mà coi thì chắc sẽ vừa ý.

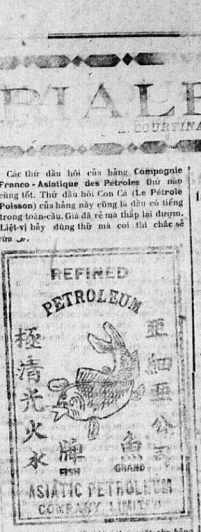

Trong Lục-Châu các hiệu tạp hóa mới cho hãng **Cie France-Asiatique des Pétroles** *đều có bán thứ dầu hỏi nầy.*

Đèn cây hiệu cái mão
CROWN CANDLES
Của Hãng
COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PETROLES

Xưa nước Nam ta thắp đèn thường dùng dầu cá, dầu mù u dầu dừa đã vậy đốt phòng văn vân. Còn trong việc quan hôn tang tế thì lại dùng đến sáp. Các thứ dầu nói trên đó, thắp mà tốt mắt công khiến con mắt phải hư, mà lại mau cong queo, coi ra tật tiện quá.

Từ ngày dầu hỏi phát minh, đèn cây xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều lắm, đã sạch sẽ, it tốn mà lại tỏ rạng rỡ phân.

Như trong việc quan hôn tang tế mà dùng đèn sáp thì giá cũng đắt, còn phải mắc

PHARMACIE - PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn đẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bác-hề sư kế nghiệp

Ở Saigon ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Chưa ĐƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY bằng DA bền tày biết. Làm NON CASQUES bằng NỈ CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY NON CASQUES, GIÀY HÀ ĐÀNG, DÉP DA LANG, GHÊ XÍCH-ĐU THONETS, KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SAOM MẪU) gởi đi tặng cui khách.

Xin CHUYỂN chiếu cố tôi rất cảm ơn. BẢN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, tánh mới.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

Đường Catinat, Saigon

Có bán máy xay lúa và đủ đồ tùng thứ máy.

Thợ máy xay lúa hãng ông P. H. SCHULÉ. Có tổng trấp mọi giá rẻ hơn hàng.

MÁY TỐT CHẮC. Ai muốn sắp đặt thì báo, thì chỉ giùm, không an lòng công.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiện nghề đầu hạm chơi.

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 128-132 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tỉnh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Guimont — Demaria — Mondiber v. v...

Chắc có rất đủ phụ tùng nơi thầy về nghề chụp hình về nghề vẽ cảnh (Peinture) bán sỉ bán lẻ đồng.

Có khuôn để làm hình Nhựt chạy khen lắm, thợ nào cũng có, muốn bỏ hình khác, chàm tốt làm.

Có chụp hình cho gởi thuốc theo nữa.

Có làm khèn, giây, thuốc sang hình.

Giấy Brownie 1/2 brillant coloriste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 tới 9 x 12 có hộp 200 tờ tới 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình máy xe mang theo.

Tại hãng Photo-Studio 128-132 Catinat Saigon.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường LURO môn bài 99 và 101

BẾN-NGHÉ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Cáo Bạch

Trường Nguyễn-Xích-Hồng kính tỏ cùng Lục-Châu quí ông quí bà biết rằng trường Huỳnh-công-Phát mới lập tại Cầu ông-Lãnh (Saigon) chẳng phải là trường nhánh của **Nguyễn-Xích-Hồng**. Xin chớ lầm.

Nay cáo bạch

Nguyễn-Xích-Hồng

Văn đàn

(Partie littéraire)

Của ra: Lục-Tỉnh ấy Nam-Trung, Nam-Trung là Lục-Tỉnh, càng nhau gõ mõ khua chuông, thức tỉnh ánh em trong sáu tỉnh.

Câu đối: Ngô-Châu có Đông-Á, Đông-Á trang Ngô-Châu: mấy kẻ sửa nghiêm cầm bút, phun Châu lớn nhả, khắp năm Châu.

Hạn vận hai bài thi của Cô Trần-đa Tình-*Kỳ-ngoại*:

Thấy nguyệt trêu người với nước non,
Thử lên cho biết cuộc vuông tròn.
Thêm duyên bóng lộn hòa đôi khóm,
Mỗ mặt sáng gương nửa mấy hòn.
Đông đảnh thiu thiu người lữ thứ,
Ngân ngang nhẹo nhẹo khách mai côi.
Chị bằng có nguyệt cùng ta chăng,
Như có thiết mình ắc thế soi.

Họa vận (Tự thân)

Lang-van ai khéo trách nhau nghèo,
Cho nó mà được lòng, lòn-đeo theo.
Lang tuổi Nguyệt-Lão treo nhòng-nhẹo,
Dây bầu Nữ-oa-Tạ quấy lòng trèo.
Sách thọm khuyên kẻ lòng ngay thẳng,
Ấm lạnh dâu ta dặt khéo quen.
Trời để dành người có hiền đức nọ,
Nhờm lạn trước sau vẫn vững hòa.

Trương-hộ Võ-đình-Cẩn kỳ.

∴

Ông « Tiêu » với hai con chuột.

Chuột qué kỉ vào trong chum gạo.
Chuột dính hèo dức bàn đao chạy.
Cũng nhau lại đem lom chạy.
Chuột qué thấy chuột mất mày ông « Tiêu ».
Mai ấy đã đem chém vào vạc.
Trên trán con chuột kêu vào lỗ voi.
Mất thời bằng linh sáng sủa.
Lưỡi le dai thuyết thêm coi bạng thân.
Mình mọc gong tô vàng ngọc ngà.
Tay cầm gươm cang ra oai nghi.
Làm cho nên nông cả người.
Chuột qué kinh khủng đẻ lỏi hoi đen.
Ông nầy chết tại trên thiên-hạ.
Lại lợi đại vận nhà làm chăng.
Chuột chết nghe lại bèn đăng.
Bạn-hữu theo gởi mối tương thiệt hư.
Hai chuột mới đẻ nhau lỏi chỏ,
Khoét lúa « Tiêu » một tô chun vào.

Bỏ từ gởi chỉ ốc-ô,
Thấy mấy công sấy và bao giấy ngoài.
Trong trống bốc bạn nay mới hỏi,
Ngoài hơn hòe khoe đun vậy thôi.
Chuột qué nghe thấy cả cười,
Ai ngờ vỏ đẹp trong thời rỗng không.

Cường: *Tùng-Bắc.*

THAI số 3

Em ôi, biết đoạn sự chồng,
Thương anh ra, đừng ăn đồng theo mèo.

Xuất vật-dụng.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Đại-hồng-chung chùa Chuông nhà-thờ

Đặt rì làm người ai cũng có Đạo. Người giữ Đạo nầy kẻ giữ Đạo kia. Xét cho kỹ không Đạo nào xấu. Vì Đạo nào cũng dạy thờ cha kính mẹ yêu người, lánh dữ làm lành.... Đạo Phật dạy làm phước làm lành, cứ sát nhơn hại vật, ai nhơn như ấi kỷ. Đạo Thiên-Chúa, tóm lại cũng trong hai câu: Kính trọng Chúa, yêu mến người. Rồi vậy nên hiền chính gốc Đạo mình giữ, mà muốn giữ cho chánh đáng, cho siêu độ tấm thân, cho thấy nước thiên-đàng, thì cần tu-nhơn tích-đức, làm phước làm ân. Việc làm phước làm ân cũng làm cách thế thì ắt bổ được. Chẳng phải cần lập 5-7 kiểu chùa, nhà thờ đôi ba cái, đại-hồng-chung, cao sù, tiếng cho nhiều, rùm rùng cây dựng mà dạng trọn phước đâu.

Nếu những mà mọ-đạo xuất bạc tiền lập nhà trường dạy đỗ mở mang trí hóa trẻ em con nhà nghèo khó, không phương thế học hỏi dạng, lập nhà nuôi kẻ già yếu, bịnh hoạn tật nguyền, không một ai nương cậy.

Đặng vậy đã có ích cho người đặng-lợi mà cũng đẹp lòng chúa vui lòng phật vậy, Đó là nước thiên-đàng, và Tây-phương-phật.

Mộ-Đạo

Lương-Sơn-Tự

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CỐ PHÒNG QUẢ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mới phòng có sẵn, quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ đường Tạ Charner và Catinat

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐÁM, GHẾ XỨC SỞ, BẾU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

Mới lần tôi đi Hóc-môn thì tôi ưa đến tiệm hiệt NAM-THÀNH-PHỤNG, ở Phố dãy Ba-ba, đường Lefèvre số 58. Phòng đọn vệ vang coi mác mẻ, có quạt máy, đến khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFÈVRE — SAIGON

Còn khi nào tôi muốn mua Ruou-Annam, Ruou Tây, Ruou Tàu, Thuốc Gò-Công-Vòn de Xuyên-Hồ, Dầu Mandor, cũng là vật khác thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Diệu N° 58, rue Lefèvre mà mua.

Xin chiếu cố

Bổ thành trì thái bình, thì con người sanh sản ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần. Bởi vậy tôi đóm thấy mới khi Saigon có tay chơi lẻ, hoặc là cuộc chi xảy thì tôi nghiệp cho quí khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạng nghỉ ngơi, làm sự vui thành ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trang Khách-sạng* tại đường Nemesis N° 18-20 gần bến gốc tiệm cầm đồ Saigon. Phòng ở tử phía theo mặt đường đi, rộng rải mát mẻ tử lề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon, đường giáp đường mé sông, và xe điện-hoa, xe Mytho, rất tiện cho quí-khách, khi lên xuống.

Cái xin quí khách thương tình đồng lòng giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy gội lạc bằng ngày.

Quản-Lý.

THIỆP et THẮNG.

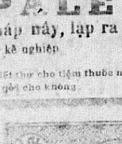

Một mình hãng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp vơi đặng phép bán lẻ việt sự nhỏ một hộp mà thôi.

KHOÁN CHẤT THUY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỂN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong-Thạch-lâm-bịnh sỏi — Ba-ony chế tại-đó.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tỳ, trường nhiệt.

Hãy coi chừng gỗ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nhà mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT DIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đơn nước xi (Mỗi hộp chất).

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Vua lại sai nội giám đi với quan thừa tướng vào cung. Quan thừa tướng vâng, vua phán rằng: trẫm với tướng khanh tới là nói đặng cho khanh biết trước hầu cho sáng ngày đây khanh khỏi lấy làm lạ, là người nằm ngủ trên long-sàng đó sẽ mắc triệu-phục mà ra ngự bề rồng. Khanh cũng cứ làm y như với trẫm vậy là khi người ngự ra rồi thì phải tung hô vạn tuế. Đến chi người sẽ bảo làm thì vâng mạng liền như với trẫm vậy. Dầu cho người bảo xuất hết công khó mà phận phải cho ai thì cũng cứ làm ngay, đừng ngại ngùng chi hết. Khanh hãy nhớ mà bảo hết thảy các quan ngày mai phải vào chầu, như ngày đại triều vậy, và phải cho cẩn thận, đừng có sơ thất một chút chi cho người nghi ngại. Thôi, khanh hãy về đi và răng làm theo lời trẫm dặn đó.

Khi quan thừa tướng lui ra rồi, vua vào cung khác, kêu quan nội-giám, dặn rằng phải truyền lịnh cho các oan quan và cung nữ, ai lo phận nấy, răng làm cho vuông tròn, cho chẳng A-bửu dụng như ý-muốn, coi thử trong một ngày làm vua vậy chẳng đó, chẳng dùng gì oai thế mạnh mẽ của nhà vua ra làm sao. Vua lại căn dặn phải kêu vua thức dậy sớm và trước, rồi sẽ kêu A-bửu thức, vì vua muốn thấy khi A-bửu thức dậy.

Nội-giám vâng lịnh, sáng ngày kêu vua thức dậy sớm làm. Vua phòng cho A-bửu ngủ, và ẩn trong một cái phòng cao hơn, dòm qua phòng A-bửu thì thấy rõ hết, mà bên này không thấy được vua.

Các oan quan và cung nữ cũng vào phòng A-bửu một lược với vua, rồi ai thì dửng chờ nấy, phần lận, chờ cho A-bửu thức dậy, đặng làm phận sự mình.

Trời đã rựng sáng, là lúc nhà vua phải thức dậy đặng đọc kinh khi phải thức dậy đặng đọc kinh khi mặt trời chưa mọc, thì tiên oan quan đứng nơi đầu giường lấy một miếng bông-đà thấm giảm mà kề vào mũi A-bửu.

A-bửu cựa mình, day đầu qua mà không mở con mắt ra, rồi nhỏ ra một cái, làm cho oan quan kề chậu vàng mà hứng cho khỏi dơ tấm ra-pi trải dưới đất. Đó là bởi thuốc một cửa vua cho uống đêm hôm, đặng sức thuốc rồi, nên khi kêu thức dậy, mình thì hay chiêm bao, lại mơ ước rằng giấc chiêm bao, lại mơ ước rằng phải chi là thiệt thì khoái biết bao nhiêu. Chẳng lại nói thầm rằng: sướng! mình đã làm vua rồi! rồi chẳng lại nghĩ: ôi mà là mơ ước rằng chiêm bao, vì mình mơ ước quá khi mình chuyện vẫn với người khách lạ đêm hôm, chớ có chi lạ. Nói rồi chẳng nhắm mắt ngủ lại.

Vừa lúc ấy, một tiên oan quan bước tới gần mà tâu rằng: Muôn tâu bệ hạ, xin bệ hạ đừng ngủ lại, vì đã tới giờ đọc kinh. Trời đã hầu sáng rồi.

Mấy lời ấy làm cho A-bửu sững-sờ. Chẳng thấm hỏi lấy mình rằng: « Ta thực hay là ngủ đây? » Rồi chẳng lại thấm đáp: « Mà ta ngủ chớ nào phải thức. » Nói vậy rồi chẳng lại nhắm mắt ngủ nữa.»

Một chập hoạn-quan thấy A-bửu làm thinh và ý không muốn thức, thì bước lại kêu nữa rằng: « Muôn tâu bệ-hạ cho phép hạ thần tâu rằng đã tới giờ thức dậy, nếu bệ-hạ không muốn bỏ qua buổi đọc kinh nầy, một khi bỏ qua buổi đọc kinh ấy bảo giờ.

A-bửu nghĩ rằng: « Dầy thì rõ ràng là ta thức. Mấy ai ngủ mà nghe lời chuyện rằng mình là nghe nói, thì rõ ràng là ta thức mà.»

Chẳng mở mắt ra, và rồi đã sáng thiệt mặt, những đồ bận trước chẳng thấy mặt, nay chẳng xem tỏ rõ. thấy mặt, nay chẳng xem tỏ rõ. Chẳng chơi dậy, sắc mặt tươi chơi. Chẳng thiệt mặt, những đồ bận trước chẳng như một người hèn đặng phần sang cả vậy: khi ấy vua ngỏ xem, thấy chẳng như vậy thì mảng lắm.

Các cung nữ dâng qui xuống đất, còn mấy nàng nữ-nhạc thì trỗi giọng trước, tiếng lơ mà chực tụng nhiều bản thảm trầm tuyệt điệu, làm cho chẳng mê mảng tâm thần, mình hết biết mình đang ở chốn nào, khác chi người nửa say nửa tỉnh.

Chẳng lại trở ngồi như hồi ban đầu nữa, nghĩ cho mình đang giấc chiêm bao mà thôi. Chẳng sẻ tay đưa ra trước mặt, rồi cuối mặt mà xây: « Cái gì lạ vậy kia? Ta ở đâu đây? Đền đài nầy là đền đài nào? Còn những hoạn-quan ý phục chỉnh-tề rực rỡ, và bọn nữ-nhạc đờn ngọt hát hay ấy xúm chắp chực ta đây là nghĩa chi vậy? Mà ta thức hay là ngủ đây nữa?»

Chẳng bỏ tay xuống, ngước mặt nhướm mắt lên, thì thấy ánh mặt trời đã xọi vào cửa sổ.

Lúc ấy có quan Thái-giám vào qui trước long sàng tâu rằng: « Thường khi thánh giá chẳng hay thức trễ, mà nay người hỏ qua buổi đọc kinh mai. Như đêm hôm bệ-hạ giết điệp trăng trọc hoặc là long thể chẳng an thì ngủ thân xin tâu nhắc bệ-hạ sửa soạn làm triều kẻo trễ.

Văn-võ bá quan, đều tựu chực trước hoàng-môn đông nức.

Nghe mấy lời quan Thái-giám tâu thì một chắc ý rằng mình thức, còn các điều nghe thấy đó không phải trong giấc chiêm bao. Như vậy chẳng bèn hỏi rõ chẳng biết phải thì-thố cách nào. Rồi lại chẳng bèn ngó ngay thái-giám mà hỏi nghiêm nghị rằng:

(Sau sẽ tiếp theo).

L'Administrateur Gérant: NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION

Certifié le tirage à: Trois mille cent huit exemplaires
Saigon, le 28 Octobre 1911

Cô khoản để làm hình mẫu xe mang nước.
Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
ĐƯỜNG LIBRE MÔN SỐ 99 và 101
ĐẤT LỘ SAIGON
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Cáo Bạch

Trường Nguyễn-Xích-Hồng kính tỏ cùng Lục-Châu quí ông quí bà biết rằng trường Huỳnh-công-Phát mới lập tại Cầu ông-Lãnh (Saigon) chẳng phải là trường mình của **Nguyễn-Xích-Hồng**. Xin chớ lầm.

Nay cáo bạch
Nguyễn-Xích-Hồng

Ống « Tiêu » với hai con chuột.

Chuột quê kéo vào thành thơm ngát.
Chuột dinh bèn dắt bảo theo chơi,
Cùng nhau lại đám làm chay.
Chuột quê thấy khóp mắt mày ống « Tiêu »,
Mắt lấy, đã đem chôn về vườn.
Trên trần con chuột ở cho vui,
Mất thời lòng lĩnh sống xa.
Lưỡi le dài thuyết thêm oai mạng thân.
Mình mặc gong-tủ vàng sực tỏ,
Tay cầm gươm cùng có oai nghi.
Làm cho mọ nàng cả người,
Chuột quê khinh không để lời hỏi đến.
Ông nầy chắt tài trên thiên-hạ,
Lại lười dại vẫn nhà làm chàng.
Chuột thiếu nghề lúc hèn sang,
Bạn-bèn chơi gối mới rằng thiệt hư.
Hai chuột mới dắt nhau tới chỗ,
Khoét lúa « Tiêu » một lỗ chun vào.

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Vua lại sai nội giám đi với quan thừa tướng vào cung. Quan thừa tướng vâng, vua phán rằng : trẫm với khanh tối là nói dặng cho khanh biết trước hầu cho sáng ngày đặp khanh khỏi lấy làm lạ, là người nằm ngủ trên long-sàng đó sẽ mặc triều-phục mà ra ngự bộ rồng. Khanh cũng cứ làm y như vậy trẫm vậy là khi người ngự ra rồi thì phải tung hô vạn tuế. Đến chi người sẽ hỏi làm thì vâng mạng liền như vậy trẫm vậy. Dẫn cho người khảo xuất hết công khó mà phân phát cho ai thì cũng cứ làm ngày, đừng ngại ngùng chi hết. Khanh hãy nhớ mà bảo hết thảy các quan ngày mai phải vào châu, như ngày đại triều vậy, và phải cho cẩn thận, đừng có sơ thất một chút chi cho người nghi ngại. Thôi, khanh hãy về đi và rằng làm theo lời trẫm dặn đó.

Khi quan thừa tướng lui ra rồi, vua vào cung khác, kêu quan nội-giám, dặn rằng phải truyền lịnh cho các oan quân và cung nữ, ai lo phận nấy, rằng làm cho vuôn tròn, cho chàng A-bửu dặng như ý-muốn, coi thử trong một ngày làm vua của chàng đó, chàng dùng gái oai thế mạnh mẽ của nhà vua ra làm sao. Vua lại căn dặn phải kêu vua thức dậy sớm và trước, rồi sẽ kêu A-bửu thức, vì vua muốn thấy khi A-bửu thức dậy.

Nội-giám vâng lịnh, sáng ngày kêu vua thức dậy sớm lắm. Vua phòng chỗ A-bửu ngủ, và ẩn trong một cái phòng cao hơn, dòm qua phòng A-bửu thì thấy rõ hết, mà bên nầy không thấy được vua.

Các oan quan và cung nữ cũng vào phòng A-bửu một lược với vua, rồi ai thì đứng chỗ nấy, phần lãnh, chờ cho A-bửu thức dậy, dặng làm phận sự mình.

Trời đã rạng sáng, là lúc nhà vua phải thức dậy dặng đọc kinh khi mặt trời chưa mọc, thì tên oan quan đứng nơi đầu giường lấy một miếng bông-dà thấm giấm mà kề vào mũi A-bửu.

A-bửu cựa mình, day đầu qua mà không mở con mắt ra, rồi nhớ ra một cái, làm cho oan quan kê chậu vàng mà hứng cho khỏi dơ tấm ta-pi trải dưới đất. Đó là bởi thuốc bột cửu vua cho uống đêm hôm, dặng sức thuốc rồi, nên khi kêu thức dậy, cựa mình thì bao nhiêu thuốc đọng lại ngơ-ngẩn, theo nước miếng mà ra hết, làm cho hết mê mang.

A-bửu dỡ dẫn lên day ra nhổ nước miếng rồi kê đầu lại nơi gối, mở mắt ra, thấy mình nằm trong một căn phòng xinh tốt lạ lùng, bàn ghế đồ chưng dọn, thấy đèn là đồ qui báu, trên pla-phông lại vẽ vời, và chạm trổ hình rất khéo, còn chung quanh chỗ mình nằm thì bao vầy nhiều màng ghi-le sắc nước hương trời, nơi tay có cầm đồn khác nhau hết, dang sấm sửa khấy, lại có nhiều oan quan ăn mặt đồ tốt, và đứng hầu nghiêm trang lắm. Chàng ngó xuống chỗ nằm thì thấy tấm trải giường bằng lụa thượng phẩm, bia chạy khuôn vàng, mình ửng lòng đỏ, lại có nhận ngọc qui và thủy xoàng đứng nơi chiếu ửng tốt lắm. Một bên giường có một cái áo, một thứ lụa với tấm trải giường, còn trên gối thì có một cái mão vua.

Thấy mình nằm ngủ chỗ như vậy, thì chàng A-bửu lấy làm lạ lắm và bàng hoàng ra. Chàng nghĩ là trong giấc chiêm bao, lại mơ tức rằng phải chi là thiệt thì khoái biết bao nhiêu. Chàng lại nói thầm rằng : sướng ! mình đã làm vua rồi ! rồi chàng lại nghĩ : ôi mà là một điềm chiêm bao, vì mình mơ tức quá khi mình chuyện vẫn với người khách lạ đêm hôm, chớ có chi lạ. Nói rồi chàng nhắm mắt ngủ lại.

Vừa lúc ấy, một tên oan quan bước tới gần mà tâu rằng : Muôn tâu bệ hạ, xin bệ hạ đừng ngủ lại, vì đã tới giờ đọc kinh. Trời đã hầu sáng rồi.

Mấy lời ấy làm cho A-bửu sửng-sờ. Chàng thầm hỏi lấy mình rằng : « Ta thức hay là ngủ đây ? » Rồi chàng lại thầm đáp : « Mà ta ngủ chớ nào phải thức. » Nói vậy rồi chàng lại nhắm mắt ngủ nữa. »

Một chập hoạn-quan thấy A-bửu làm thinh và ý không muốn thức, thì bước lại kêu nữa rằng : « Muôn tâu Bệ-hạ cho phép hạ thần tâu rằng đã tới giờ thức dậy, nếu bệ-hạ không muốn bỏ qua buổi đọc *kinh mai*, mặt trời hầu mọc, mà thuở nay thánh-giả chưa hề bỏ qua buổi đọc kinh ấy bao giờ.

A-bửu nghĩ rằng : « Đây thì rõ ràng là ta thức. Mấy ai ngủ mà nghe nói chuyện dặng, mà là nghe nói, thì rõ ràng là ta thức mà. »

Chàng mở mắt ra, và lời đã sáng thiệt mắt, những đồ bận trước chàng thấy mắc mỏ, nay chàng xem tỏ rõ. Chàng chồi dậy, sắc mặt tươi cười, như một người hèn đặng phẩn sang cả vậy ; khi ấy vua mới xem, thấy chàng như vậy thì mừng lắm.

Các cung nữ đồng qui xuống đất, còn mấy nàng nữ-nhạc thì trỗi giọng trước, tiếng ơ mà chúc tụng nhiều bài thảm thiết tuyệt diệu, làm cho chàng mê màng tâm thần, mình hết biết mình đang ở chốn nào, khác chi người nửa say nửa tỉnh.

Chàng lại trỡ nghĩ như hồi ban đầu nữa, nghĩ cho mình đang giấc chiêm bao mà thôi. Chàng sẽ tay đưa ra trước mắt, rồi cười mặt mà suy : « Cái gì là nầy kia ? Ta ở đâu đây ? Đền đài nầy là đền đài nào ? Còn những hoạn-quan ý phục chỉnh-tề rực rỡ, và bọn nữ-nhạc đờn người hát hay ấy xúm châu chực ta đây là nghĩa chi vậy ? Mà ta thức hay là ngủ đây nữa ? »

Chàng bỏ tay xuống, ngước mặt nhướm mắt lên, thì thấy ánh mặt trời đã xỏ vào cửa sổ.

Lúc ấy có quan Thái-giám vào qui trước lòng sàng tâu rằng : « Thưa thì thánh giá chẳng hay thức trễ, mà nay người hỏ qua buổi đọc kinh mai. Như đêm hôm bệ-hạ giấc điệp trăng trọc hoặc là lòng thể chẳng an thì ngủ thần xin tâu nhắc bệ-hạ sửa soạn làm triều kẻo trễ.

Vân-vỏ bà quan, đều tựu chực trước hoàng-môn đồng nức.

Nghe mấy lời quan Thái-giám tâu thì mới chắc ý rằng mình thức, còn các đều nghe thấy đó không phải trong giấc chiêm bao. Như vậy chàng bèn hỏi rõi chẳng biết phải thì-thỏ cách nào. Rốt lại chàng bèn ngó ngay thái-giám mà hỏi nghiêm nghị rằng :

(Sau sẽ tiếp theo),

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION

Certifié le tirage à trois mille cent dix exemplaires
Saigon le 24 octobre 1923

SỐ THỨ 986 — NGÀY THỨ BA 25 OCTOBRE 1921 — NGÀY 25 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique:
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
nous-même
Một năm ... 12$00 ... 13$00
Sáu tháng ... 6.50 ... 7.00
Ba tháng ... 3.50 ... 4.00

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LUC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
閩新省六報日中南
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 158-160-162 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

GIỮ GÌN THEO PHÉP

Người có học, giữ gìn theo phép, là người biết phép. Mà theo thời đại nầy, ai là người không học?, ai là người không giữ gìn theo phép? — Học ít học nhiều cũng nghĩa có học; biết được chữ-quốc-ngữ cũng nghĩa có học. Mà hễ có học, thường có biết phép tắc luân-hồi. Biết phép không làm sai phép. Chẳng phải gần mình, thì không nên lấy làm của mình của ai về tay mấy. Dầu phải lúc cần kíp buộc mình phải làm ngang trong cơn phép chẳng đặng, đồng rồi đâu đó lại đó cho phải chỗ; lấy chỉ nào để lại chỗ nấy. Vậy mới gọi biết phép biết điệu cho.

Như NHỰT-TRÌNH, chẳng phải cớ gì cho tên họ chức nghiệp mình, thì chẳng nên lấy làm của chung, hoặc lấy làm của riêng gởi cho mình. Dầu gặp phải cơn rảnh việc ngồi không, muốn mượn lên xem chơi cho tiêu khiển trong giây phút, cũng phải gỡ cho khéo rách «bàn», rồi xem rồi xếp lại tử-tế, trả lên bàn lại tử-tế, gởi đi đến chỗ cho người. Vậy mới đáng là biết phép biết điệu; vậy mới đáng là người trong thời đợt Văn-minh nầy cho chớ.

Cả dầu lấy lên coi rồi làm mất cả và bảo và xét! Làm như vậy chẳng là thiệt cho phận người mua báo lắm ru? Làm như vậy chẳng là hại cho nhà báo lắm chăng? Ước như-có-là nhà, sẽ làm như vậy, mình có bằng lòng chăng? — Chắc là không?— Như không, xin nhớ câu ngạn ngữ nầy: «Việc gì mình chẳng muốn người làm cho mình, thì mình chẳng nên làm cho người.»

Bởi cớ làm người có học mà không hay xét nết kẻ càng, dành, vì bởi dốt ← lấy là chỗ đáng khen mà không đáng trách — làm thiệt cho phận người mua báo, hại cho nhà làm báo, đoạt mất nhựt-trình của người rất nhiều — lấy là chỗ đáng trách, bỏ không đáng khen — làm cho người phải nhọc viết thơ tới Bổn-báo mà đòi hỏi, nghĩ cho nhà Báo làm sai sót chi chăng? Rất can! Việc Bổn-báo làm về phần việc gởi nhựt-trình, thật rất nên chu tán, không thể sai sót dặng; vì mỗi ngày viết bản rồi có người kiếm lại rồi mới dán; dán xong, có người kiểm lại rồi mới đem nhựt-trình đi gởi. Có thể nào sai sót nhiều chăng? Dầu có, bất quá là một cùng hai, có đâu đòi ba chục.

Vậy Bổn-báo kính mấy lời nầy cầu xin những tay *vì hoàn độ*, làm lỡ quá phép, xin dạy, vì người mua báo, vì nhà báo, chẳng nên làm vậy nữa. Có muốn xem, lấy xem rồi trả lại cho chủ, chẳng nên làm mất hồn mất xác mà thiệt cho phận người, cho nhà báo lắm sai sót mà ra đâu. Tuy vậy mà Bổn-báo cũng sẵn lòng mỗi khi vị nào bị thiếu mất, đòi hỏi đến, thì Bổn-báo thường lại cho liền.

L. T. T. V.

TRƯỜNG "BON"

Người có việc phải lo hết đáp số thâu cho phu sổ xuất, có nên lập trường «BON» hay là nhà «XÉT» mà lấy huê-lợi chăng?

Lời luận của quan Tiên-bộ Thương-thơ.

Trường «Bon» hay là nhà «Xét» cả hai tiếng đều không phải tiếng An-nam. Trường Bon là tiếng trên Cao-Miên. Nhà Xét là tiếng bên Pháp-quốc (*Cercle*), chỗ là chỗ chơi-bời, đông-đảo, có-bạc rượu-trà vào ra không ngăn-cấm. Cả hai không phải tiếng Annam, thì, tế-nhiên, từ xưa nước Annam chưa hề có mở cửa đồ-bác chung cho thiên-hạ. dầu rằng bản dân Annam, cũng như dân-tộc khắc trong hoàn-cầu, cũng có mâu thuẫn, mà mê cờ-bạc.

Đang hồi tin Hà-nội bẩn vào, bữa 19 Octobre, báo truyền vụ quốc-trái xổ-số sáu triệu bạc đồng — quốc-trái mà các báo Tây, Nam đã làm phen bản-bàn, luận-luận, giải-giải, phân-phân, thì buổi ông **Maurice LONG**, còn cấp tờ giấy xuống tàu về Thương-viện Pháp-quốc, cho đến khi ngài tính xong việc, rồi trở qua, đề bước lên đất Nam-kỳ thăng ra Hà-nội — rằng Chánh-phủ định sẽ bán ra 123.600 số, mỗi số 50 đồng và định, một năm, xổ bốn lần, lại trong bốn lần ấy, có, lần thứ nhứt với lần thứ ba, số độc-đắc tới mười ngàn đồng bạc; cùng diễn tin Hà-nội chánh-phủ rõ ngày mở hội quốc-trái xổ-số, ngày xổ số, cách thức xổ-số và số trúng là bao nhiêu. Đang hồi như vậy, lại nghe có tiếng xao-xiến bên tai, bàn chuyện lập trường Bon nhà Xét.

Nói nghe cũng hữu-lý chớ chẳng phải không. Rằng : « Chánh-phủ gặp cơn bối rối, sẽ thâu không phi chi-tiêu ; Chánh-phủ — theo như ý bài diễn-thuyết của quan Thống-đốc Quesnel, đọc giữa hội nghị quản-hạt, cách ra chưa mấy ngày — Chánh-phủ muốn, vì cho khuyết điểm ấy, xin ban nghị-viện công cử cho từng thuế. Thuế nào ? — Điền-viện Sành-sỏi từng rồi, phó xá nhà-cửa và đất thổ-cư-ông, tăng rồi, duy còn thuế thân ; Tây có, Langsa có, khách Viện-đông có, thấy thấy đều gánh nặng, duy một mình dân Annam còn nhẹ. Ý muốn tăng thuế thân Annam, song sự tăng ấy — sẽ phân ra từ người tới bực : bực giàu-sang, bực tầm-thường và bực nghèo-khổ. Mà hỏi, cũng theo lời giải của quan quyền Thống-đốc, cho năm tới khuyết cả ba triệu bạc, nên thâu xuất bất dồng, lấy huê-lợi tăng trong các sắc thuế-gồng-chưa lấy chi làm đủ ; còn phải cần một thêm. Chưa ắc tăng thuế-thân Annam, huê-lợi sẽ đủ mà đắp hỏi phu-phí chăng ? Chi bằng cho lập trường Bon nhà Xét mà lấy thuế chẳng hay hơn sao ? Dầm trường chắc trong cõi Đông-Pháp nầy mà cho lập trường Bon nhà Xét, mà trong vận-quốc, nhiều nước ngày nay hẳn còn, thì lấy nói một hang thuế cờ-bạc cũng dư dùng, chẳng cần phải nhọc lo tăng thuế nào chi nữa. Thoản lại, Nhà-nước vì lòng thương dân, chẳng nỡ vì lợi mà để hại cho dân, hẳng biết cờ-bạc là một cái tật bịnh rất hiểm nghèo, dân nào mà lạc bước vào cửa đỏ-bạc rồi, sa dầm rồi, thì chẳng những nên phong-hóa bại ơi, cho đến dòng học-vấn và việc mở-mang về nông-thương-kỉ-nghệ cũng phải thả trôi theo dòng nước ; nên nhà-nước chiếu ý chỉ du năm 1836, đến nay hãy còn ban hành, cấm tuyệt cờ bạc trong xứ. Ấy là nên chánh-trị Văn-minh, cai dưỡng dân gầy vẹn. Trong bản dân, phần dân lương-thiện là dân cày sâu cuốc bẫm, còn ai mà chẳng cầm loài nghĩa nặng. Tuy vậy mà cờ bạc trong xứ đà tuyệt chưa ? Chẳng cần nói trong các tỉnh các quận ; nói nội ba thành-phố lớn, Sai-gon, Cholon và Giadinh, là ba nơi, việc tuần phòng rất nên nghiêm nhặt, cờ bạc đà tuyệt đặng chưa ? Ôi, Chợ-lớn, mấy trăm sòng Ngâu, mấy chục sòng Me, trở nên một cái thành phố cờ đánh, về việc chơi-tiền với đỏn tiền đà giành dấy nhứt. Viện thức trong hai sở tuần-cảnh, tôi đâm hỏi, tử thượng chí hạ còn ai là người chưa hay chưa biết đến ? Saigon cũng vậy. Me với Ngâu tại đàng Lefebvre, tại Khánh-hội ngày đêm dập-dìu những kẻ ra vào lui tới ; hà phải lên lúc chỉ aid Côn như Giadinh, Gò-vấp, thì thôi còn nói gì. Đó « **bá mươi bảy** » con chạy rần-rần một ngày chi tội. Hỏi thử thầy Cai-lông « *tờ* » và lính tuần-cảnh coi có quả vậy chăng ? Mà tính lại coi tờ bao giờ đến bảy giờ, mấy chỗ cờ bạc ấy tuyên như thường, chẳng hề thấy có sở làm chỉ xao động. Dường ấy, sự quản cấm cỡ-ích gì cho chăng ? Phép luật tuy bước nghiêm mà sự tuần do tế soát it nghiêm ; điều đáng cờ-bạc đâm chơi trước hầm rắn của linh, thì còn chỉ mà để luận ! Cấm cũng chơi, không cấm cũng chơi ! Thế thì cũng nên không cấm làm gì, cho lập nhà xét cho họ chơi mà đành thuế.

« Kia như lời quan Tiên-bộ Thượng-thơ Pháp-quốc là ông Paul **Doumer** đề luận con sở-sử kia. Ngài cũng gặp hồi khó tăng khiêm khuyết, chẳng biết lấy chi bồi đắp chi-tiêu, ngài luận xin lập nhà xét cho thiên-hạ chơi mà lấy lợi bổ vào việc nước. Muốn dặng lòng trên ưng thuận, ngài có đem việc ngoài mà tỉ cập việc trong ; nhứt là ngài lấy việc nước I-ta-li là một nước, về việc cờ-bạc, không mòn nào ngăn cấm. Ngài kể đủ thứ cờ bạc bên I-ta-li ; nào là : *Estrutto*, một trúng mười ; *Terne*, một trúng tới bốn ngàn hai trăm năm mươi ; còn ai là tay cờ-bạc mà không ham hố. Ngài nói :

« *Cờ bạc xổ số như vậy, không đánh chỗ đề mà đánh giống gì. Người tử ấu đã chịu cờ hàn lắm lúc, nếu đặng một năm may một tháng, một tháng may một ngày, một ngày may một giờ, thì đã trở nên phú hộ. Bởi cớ, ghen ghét người Tàu lại còn quá lắm nữa. Những cớ sự ghen ghét ấy thì như việc «đề-chế» vừa rồi ; thì như mỗi khi thấy người Hoa-kiều mở hội là người mình xui nhau ; « đừng đinh đám người mẹ con ta », lại các báo-chương quốc-ngữ thường xen vào những bài như : « lấy thịt đè người » Ngộ», rồm rất thực lắm lắm. Những người tầm-thường cho thế là chủ-nghĩa, là nghĩa-vụ, kẻ là thị nhiệt-thành thật, nhưng cái nhiệt-thành đó là nhiệt-thành nông nổi».*

2. — Còn bảo rằng từ vi trăm ngàn năm về trước người Tàu đô-hộ mình một cách tàng-nhẫn, thì vẫn là cái tức nông nổi, vì bấy giờ người Tàu có bắt người bắt xuôi, trăm khoanh tử đồm mình thật, nhưng chỉ là cái hại nhỏ mọn mà thôi ; cái hại hàng năm bắt quá một tỉ vàng, tỉ bạc, tỉ ngà voi, tê-giác v... v... sang công, thì chẳng qua là một cái nghi-văn phiền-tòa của Tàu lật ra đề cho cái oai của **Thiên-triều** được thêm bề long-trọng đó thôi. Cho đến quân Tàu có bắt hiếp dân-bà con gái Annam, có bắt mình theo tục-lệ của họ chăng nữa, cũng vẫn là cái hại nhỏ mọn. Cho nên họ thấy vua tả xưng đế mà cất quân sang đánh, thì cũng vẫn là cái hại nhỏ mọn, vẫn là một cách cai trị nông nổi không thâm-thúy, móc gan lòi ruột ta. Cứ như cái cách đô-hộ của người Tàu khi xưa, thế thì không phải là tàn-nhẫn mà lại hạnh-phúc cho mình đó, vì không thể thi sản-vật mình còn dâu được sung túc đến bây giờ.

Lại thuộc về việc « đề-chế » đó, người mình làm huyện-nào trong toàn hạt Đông-pháp, trở ngại cả cuộc trị an của Chánh-phủ ra ; xưa nay đối với người Tàu vẫn êm-điềm một-thiết khiến cho quan Thượng-thơ thuộc-địa Tổng-trưởng Sarraut đã công-nhận rằng, dân Annam là một dân biết-điều, biết lập văn-miếu phụng thờ một đấng đề đem cái văn-minh Á-đông mà giáo-hóa cho dân Annam là đức Khổng-phu-tử mà không những chỉ sùng-bái một đức Khổng-phu-tử thôi, lại sùng bái cả thất-thập-nhị-hiền nữa mà khôi hương còn nghi ngút đến ngày nay, việc đề-chế mấy là ta tỏ lòng bội bạc mấy người Hoa-kiều, thật là một việc nông nổi qua. Chánh-phủ cũng biết thế cho nên đã lấy lượng Đại-pháp mà xá cho mình rồi, coi mình hành-động việc gì, cũng như là đứa con trẻ nơi biết ăn biết nói, thì khỏi sai khỏi lầm sao cho được.

3. — Lại còn nhiều khi mình cứ sanh sự, ẩu đả với người ta là không nên. Việc đánh nhau chửi nhau, là cái quán bải. Tại trại đóng tại Bou-cheron, các trưởng-sĩ mới đưng cho ngài một cái tập-tài, trong đây người ta vẽ hình cái quán-bải (*Méthode militaire*).

Quan Nguyên-soái cầm tờ rồi lại nói : Tâm hình vẽ đó như vậy thì lí nữa phải có một cái khuôn cho xứng đáng chớ, sao ngài bèn biểu kiếm một người thợ đóng khuôn hình. Cách vài ngà làm khuôn hình rồi, tên lính nọ đam cho ngài, ngài lại đưa cho một đồng vàng.

Tên lính đóng khuôn không chịu lấy, nên ngài phải bỏ đồng vàng lại trong tuồi. Cách vài ngày, tại Casablanca, ngài bèn kêu các tên lính mà có được thưởng quân bài, tựu lại mà đứng chung với ngài hầu có chụp hình, trong đấy lại có tên lính đóng khuôn cũng được đứng chung mà chụp hình, tay cầm đơ cái khuôn hình quân bài đỡ lên. Thật là vinh diệu cho tên lính đóng khuôn. Thế là mấy, lại còn có một việc lệ nữa cách thăng sau, tên lính đóng khuôn đó lại tiếp được một bức thơ như vầy: Ở bận ôi, tôi lấy làm cảm ơn anh về cái khuôn tốt mà anh chạm cho tôi đó. Tôi giữ-lấy cái khuôn ấy kỷ lưỡng lắm đặng làm kỷ-niệm của xứ Bou-cheron và kỷ-niệm của cơ linh đâu đó. Trong cơ linh đâu đó, thật là toàn những tướng-sĩ tử-tế và cảm đồng giúp cho Đại-pháp và lại việc của anh hộp-thầy giới vậy. Tôi gởi chút anh cái bức tượng của tôi đặng làm kỷ-niệm.

Phải biết rằng tiếng «bạn» mà một ông nguyên-soái dùng với một tên lính đầu đó thì là thuộc nay chưa từng nghe. Bao nhiêu đó đủ chỉ cái cách ăn ở tại cơ linh đầu đó tử-tế là dường nào.

Đã biết rằng A-lo-măn bây đều nói xấu cho Đại-pháp đặng làm cho Đại-pháp phải thất nhơn tâm và lại làm cho bộ A-lo-măn mà đi linh đầu đó đặng phải trốn đi rất nhiều. Còn A-lo-măn thì lại lập hội để bảo hộ họ ấy, kêu là «Société protectrice contre la Légion étrangère». Hội ấy xem các quan võ, các quan văn và các thầy tu ở Outre-Rhin cùng là các xã-hội đặng phụ lực nên cuối năm ấy quan binh bộ thượng thơ ở Bá-linh truyền rao rằng những bọn thiếu niên Alsaciens-Lorraine mà đi linh đầu đó nếu muốn phản hồi cố quốc thì đi đến trình diện nói tên sở diên linh chỗ quán mình ở, thì được tha tội cho trở về xứ. Ấy là cái mưu của A-lo-măn muốn đi binh linh đầu đó của Đại-pháp đấy.

Trần-văn-Chim.

(Sau sẽ tiếp theo)

Trận giặc nhơn quyền Đại-Pháp toàn thắng

(Tiếp theo)

A-lo-măn kiếm đều nói xấu cho người

A-lo-măn muốn làm cho Đại-pháp thất nhơn-tâm, nên hay kiếm đều nói xấu cho Đại-pháp. Thật là tiểu-nhân quá chừng.

Chúng nó nói trong các báo rằng linh đầu đỗ của Đại-pháp ăn cực khổ, bị hà-hiếp, và nếu làm một lỗi nhỏ chi đó, thì bị đem ra mà bắn liền. Ta kêu linh đầu đỗ (*Légion étrangère*), vì thứ linh lấy thường hay đội nón đỏ ; linh lấy toàn là dân các nước hoặc A-lo-măn hoặc Anglê, hoặc Rút-xi, v... v..., có phạm tội chi nặng ở bên nước chúng nó, mới trốn qua Đại-pháp xin từng quân. Bọn linh đầu đỗ ấy nếu đi linh trong năm năm mà nếu cải ác từng thiện, biết sửa tánh tình lại thì được nhập tịch vào bộ dân Langsa. Nên A-lo-măn bày đều ra mà nói xấu cho Đại-pháp, có nhiều khi dám đặt ra một tên linh gì đó, và đề ngày tháng nói rằng ngày đó tháng đó, có xử tử tên linh đó, nhưng việc ấy là việc bày đặt, nên đến chừng Đại-pháp chỉ rõ bằng cớ ra thì làm cho chúng nó lòi lão, thẹn-thuồng quá đổi. Như một việc sau nầy : Ấy là tôi kể sơ cho chư tôn biết mà thôi, chi như biên ra cho hết thì không biết đến chừng nào mới hết.

Vẫn khi nghe các báo bảy đều nói như vậy, thì có tên dân Strasbourg đi linh ở Figuig biện-hoặc mấy đều như vầy :

Quan năm tôi là ông Zény, ông Villebois-Mareuil và sau đây là ông Bertrand hiện giờ làm nghị-viên-nghị-sĩ. Chúng tôi kêu ông là cha trong đạo binh đầu đỏ, còn ông kêu lại chúng tôi là các con. Có một ngày nọ tôi cho binh nên phải trở về xứ Alsace. Tôi bị linh Tuần-cảnh bắt được, lại đắc qua xứ kia, bước tôi phải đi linh vào cơ Pờ-rút-sen. Đến khi tôi mãn khóa rồi, ông quan ba hỏi như vầy :

Ê nè Sứ-tử ở đằng các (Sie alter Wüsten-Koenig), mầy thích ở đây hơn hay ở theo cơ linh đầu đỏ ?

— Tôi liền trả lời : Thưa ông, tôi muốn ở theo cơ linh đầu đỏ hơn.

Ông quan ba nghe tôi đáp thì như vậy thì ông lấy làm ngạt nhiên, vì có lẽ nào lính nói trong bao không phù với việc thiệt sự.

— Tôi không hiểu rõ họ nói cơ linh đầu đỏ làm sao, nhưng tôi chắc rằng ở đấy không còn chỗ nào bằng nữa được, như ở miệt A-pho-rít thì có cần gì cha mẹ phải gởi tiền cho đâu; tiền học sái không hết mà.

Hồi tháng Janvier năm 1909, quan Nguyên-soái *d'Amade* Tổng-binh ở Maroc, mới được ban thưởng một cái quán bải. Tại trại đóng tại Bou-cheron, các trưởng-sĩ mới đưng cho ngài một cái tập-tài, trong đây người ta vẽ hình cái quán-bải (*Méthode militaire*).

Quan Nguyên-soái cầm tờ rồi lại nói : Tâm hình vẽ đó như vậy thì lí nữa phải có một cái khuôn cho xứng đáng chớ, sao ngài bèn biểu kiếm một người thợ đóng khuôn hình. Cách vài ngà làm khuôn hình rồi, tên lính nọ đam cho ngài, ngài lại đưa cho một đồng vàng.

Tên lính đóng khuôn không chịu lấy, nên ngài phải bỏ đồng vàng lại trong tuồi. Cách vài ngày, tại Casablanca, ngài bèn kêu các tên lính mà có được thưởng quân bài, tựu lại mà đứng chung với ngài hầu có chụp hình, trong đấy lại có tên lính đóng khuôn cũng được đứng chung mà chụp hình, tay cầm đơ cái khuôn hình quân bài đỡ lên. Thật là vinh diệu cho tên lính đóng khuôn. Thế là mấy, lại còn có một việc lệ nữa cách thăng sau, tên lính đóng khuôn đó lại tiếp được một bức thơ như vầy: Ở bận ôi, tôi lấy làm cảm ơn anh về cái khuôn tốt mà anh chạm cho tôi đó. Tôi giữ-lấy cái khuôn ấy kỷ lưỡng lắm đặng làm kỷ-niệm của xứ Bou-cheron và kỷ-niệm của cơ linh đâu đó. Trong cơ linh đâu đó, thật là toàn những tướng-sĩ tử-tế và cảm đồng giúp cho Đại-pháp và lại việc của anh hộp-thầy giới vậy. Tôi gởi chút anh cái bức tượng của tôi đặng làm kỷ-niệm.

Phải biết rằng tiếng «bạn» mà một ông nguyên-soái dùng với một tên lính đầu đỏ thì là thuộc nay chưa từng nghe. Bao nhiêu đó đủ chỉ cái cách ăn ở tại cơ linh đầu đỏ tử-tế là dường nào.

Đã biết rằng A-lo-măn bây đều nói xấu cho Đại-pháp đặng làm cho Đại-pháp phải thất nhơn tâm và lại làm cho bộ A-lo-măn mà đi linh đầu đỏ đó đặng phải trốn đi rất nhiều. Còn A-lo-măn thì lại lập hội để bảo hộ họ ấy, kêu là «Société protectrice contre la Légion étrangère». Hội ấy xem các quan võ, các quan văn và các thầy tu ở Outre-Rhin cùng là các xã-hội đặng phụ lực nên cuối năm ấy quan binh bộ thượng thơ ở Bá-linh truyền rao rằng những bọn thiếu niên Alsaciens-Lorraine mà đi linh đầu đỏ nếu muốn phản hồi cố quốc thì đi đến trình diện nói tên sở diên linh chỗ quán mình ở, thì được tha tội cho trở về xứ. Ấy là cái mưu của A-lo-măn muốn đi binh linh đầu đỏ của Đại-pháp đấy.

Trần-văn-Chim.

(Sau sẽ tiếp theo)

RẤT CẢM TÌNH VỚI CÁI BÀI

« CẢI CẢM TÌNH DÂN TA ĐỐI VỚI NGƯỜI HOA-KIỀU »

Trong báo KHAI-HÓA

Được may mắng mà đọc suốt cả thiên nghị-luận của ông H.H. trong qui báo « Khai-Hóa » số 75. 76 và 77 — khiến trong lòng luốn những chua chan nỗ cuộc « đề-chế » của dân ta đối với « Huệ-kiều » thuở nọ.

Ngài đã biểu-lộ ra cái cảm-tình đối với Hoa-kiều rất sâu thâm lắm. Cái cảm-tình nó-hàng của ngài, chẳng những là cảm-tình riêng lấy một mình ngài, mà lại cảm-tình chung cho cả người, mà cũng cảm-tình chung lên đến tổ-tiên ta từ xưa đối với người Tàu thế là « hạnh-phúc ».

Suy hết cái cảm-tình của ngài trong thiên đại-luận, thì đã phỏng biết được ít nhiều lắm lòng minh-chánh cang-trực của ngài đối với quốc-dân ta và khách-kiều-cư thuở nọ là thế nào. Việc đã ngoài năm mươi năm, tưởng cũng đã là một việc cũ rồi, không còn bàn luận chi nữa cho phiền đến cái sắc-cảm của hai đàng. Song tiếc vì trong thuở nọ dân ta chưa được may mắng mà trông nghe cái đều phê phán của ngài, để khiến cho dân ta thuở nọ không xét đến đai-thể, nỗi khi bao-dung, đầy ra những điều « lầm-lỗi », những việc « khờ dại » cùng một giống người với nhau mà xâu xé nhau là « không biết trọng nhơn-loại, là phi-nhơn loại vậy».

Bởi cái cảm-tình của ngài đối với Huệ-kiều rất sâu thâm chứa để trong lòng tự cuộc « đề-chế » đến nay, một ngày một chắc lọc thêm ra những điều ngày lẻ chánh mà bóc-bạch ra mấy lời, kẻ trên đó khuyên nhà quốc-dân ta đối đãi cho xứng lên cái khí đã-đội cực nhơn hậu, nhân, nhân, thân, dân lòng ái nhục là hơn.

Cái ao-cảm-tình của dân ta đối với Huệ-kiều thuở nọ, ngài cũng có tỏ rằng: « Ấn cơm mới nói chuyện cũ » mà thật việc cũng đã cũ rồi. Tuy vậy, ngài chẳng nhắc ra thì thôi, chớ ngài nhắc ra, thì cũng là việc mới vậy.

1. — Ngài nói rằng: « Cái cảm-tình của dân ta đối với người Huệ-kiều » là tôi nói sai: vì trong khoảnh năm năm nay nào dân ta có cảm-tình gì với người Hoa-kiều đâu? Thực không. Chỉ có cái lòng ghét họ mà thôi. Trừ ra một phần ít quốc-dân có Hán-học, chịu cái văn-hóa của Tàu đã in sâu vào trong não-tủy, đã bảo theo người Tàu rồi là cốt con cái người Tàu như ân-nhân, như bằng-hữu, cũng là cái tánh-tình tự-nhiên như thế. Còn về phần nhiều quốc-dân, thì như là những người tân-tiến trong Tây-học thì đối với người Hoa-kiều thật có cái lòng khinh-dạm đến cực-điểm. Ấy là người Bắc còn khá, chớ trong Nam thì cái lòng ghen ghét người Tàu lại còn quá lắm nữa. Những cớ sự ghen ghét ấy thì như việc «đề-chế» vừa rồi; thì như mỗi khi thấy người Hoa-kiều mở hội là người mình xui nhau; « đừng đinh đám người mẹ con ta », lại các báo-chương quốc-ngữ thường xen vào những bài như: « lấy thịt đè người » Ngộ», rồm rất thực lắm lắm. Những người tầm-thường cho thế là chủ-nghĩa, là nghĩa-vụ, kẻ là thị nhiệt-thành thật, nhưng cái nhiệt-thành đó là nhiệt-thành nông nổi».

*2. — Còn bảo rằng từ vi trăm ngàn năm về trước người Tàu đô-hộ mình một cách tàng-nhẫn, thì vẫn là cái tức nông nổi, vì bấy giờ người Tàu có bắt người bắt xuôi, trăm khoanh tử đồm mình thật, nhưng chỉ là cái hại nhỏ mọn mà thôi; cái hại hàng năm bắt quá một tỉ vàng, tỉ bạc, tỉ ngà voi, tê-giác v... v... sang công, thì chẳng qua là một cái nghi-văn phiền-tòa của Tàu lật ra đề cho cái oai của **Thiên-triều** được thêm bề long-trọng đó thôi. Cho đến quân Tàu có bắt hiếp dân-bà con gái Annam, có bắt mình theo tục-lệ của họ chăng nữa, cũng vẫn là cái hại nhỏ mọn. Cho nên họ thấy vua tả xưng đế mà cất quân sang đánh, thì cũng vẫn là cái hại nhỏ mọn, vẫn là một cách cai trị nông nổi không thâm-thúy, móc gan lòi ruột ta. Cứ như cái cách đô-hộ của người Tàu khi xưa, thế thì không phải là tàn-nhẫn mà lại hạnh-phúc cho mình đó, vì không thể thì sản-vật mình còn dâu được sung túc đến bây giờ.*

Lại thuộc về việc « đề-chế » đó, người mình làm huyện-nào trong toàn hạt Đông-pháp, trở ngại cả cuộc trị an của Chánh-phủ ra; xưa nay đối với người Tàu vẫn êm-điềm một-thiết như thế khiến cho quan Thượng-thơ thuộc-địa Tổng-trưởng Sarraut đã công-nhận rằng, dân Annam là một dân biết-điều, biết lập văn-miếu phụng thờ một đấng đề đem cái văn-minh Á-đông mà giáo-hóa cho dân Annam là đức Khổng-phu-tử mà không những chỉ sùng-bái một đức Khổng-phu-tử thôi, lại sùng bái cả thất-thập-nhị-hiền nữa mà khôi hương còn nghi ngút đến ngày nay, việc đề-chế mấy là ta tỏ lòng bội bạc mấy người Hoa-kiều, thật là một việc nông nổi qua. Chánh-phủ cũng biết thế cho nên đã lấy lượng Đại-pháp mà xá cho mình rồi, coi mình hành-động việc gì, cũng như là đứa con trẻ nơi biết ăn biết nói, thì khỏi sai khỏi lầm sao cho được.

3. — Lại còn nhiều khi mình cứ sanh sự, ẩu đả với người ta là không nên. Việc đánh nhau chửi nhau, là cái quán bải. Tại trại đóng tại Bou-

Vô-tuyến điện

Tin thành Bordeaux ngày 19 octobre 1921

Ông Gonnaris đi sứ bên Pháp

Thủ-tướng Hi-lạp Gonnaris và Ngoại-vụ bộ thượng-thơ Baltazzi, bữa thứ tư sẽ đến kinh-đô Paris. Báo «Le Temps» nói rằng các bạn Hi-lạp bàn nói hai vương-tử ấy sẽ được Thủ-tướng Pháp Briand tiếp rước cách trọng thể. Chưa biết ông Gonnaris đi sứ về việc gì, phỏng hảo nói hôm 76 năm nay đường giao-hảo Pháp và Hi-lạp chẳng mấy mà mình không có dịp-tiện mà lợi-dụng, nhưng tưởng cũng là một lẽ thiết-thực ở đời, có thể mới đáng gọi là văn-minh.

* * *

Những lời tôi lược trích của ông H. H. bên báo « Khai-Hóa » là chỉ lược bàn nhiều cái ý thâm-thiết của ngài đối với cuộc « đề-chế » quốc-dân tai-hại thuở nọ phải quấy là thế nào.

Vậy nhân đây tôi cũng xin tỏ chút ý-kiến sau nầy đề độc-giả công-duyệt.

(Sau sẽ tiếp theo).

T. T

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dàng đỡ thổ sáng Algérie quả thiệt là đồ thổ sáng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

đồng-minh không thể gì giúp cho Hi-lạp giải hòa mà được lợi. Bác-Lê Tesips lại nói dân không phục vua Constantin cho nên vua nầy cho ngày mà bị phế. Thế thì khó cho Đồng-minh giúp Hi-lạp.

Việc cải-lạo Sakhaline

Các báo Langsa đồng nói việc nầy Hội-nghị Hoa-thanh-đốn phải phân-xử. Cải-lạo Sakhaline là dâu dân Nga nội-loạn thì binh dương. Tổ lúc dân Nga nội-loạn thì binh Nhựt sang chiếm cải-lạo nầy và khởi sự khai phá và làm cho thổ-sản như là mỏ dầu-lửa sanh lợi. Có một nhà kỹ-sư nói dầu-lửa sanh lợi. Có một nhà kỹ-sư nói rằng khai-phá hoàn-thành rồi, cải-lạo Sakhaline có thể sanh được 10 triệu tấn Naphte (thạch điểm-dầu). Lại phía bên đông cải-lạo có mỏ than-nhiều hơn hết các chỗ ở tại mé Thal-bình dương. Cải-lạo Sakhaline cũng có mỏ sắt nữa.

Thổ-nhĩ-kỳ nạp nốc vật

Chiếu từ hòa-ước Thổ-nhĩ-kỳ nạp cho Chánh-phủ ru-manh (Roumanie) 4 muôn trâu bò và 4 muôn trừu. Thổ-nhĩ-kỳ y hen nạp đã đủ số.

Nước Ba-tư sai sứ sang Thổ-nhĩ-kỳ.

Dân-quốc hội-đồng xứ Ba-tư định sai sứ qua hầu Dân-quốc hội-đồng Thổ-nhĩ-kỳ. Chánh-sở là Học-bộ thương-thơ đã rạ khỏi thành Téhéran rồi.

Quan Nguyên-soái Mỹ Pershing ở Pháp.

Sáng thứ tư vừa rồi quan Nguyên-soái Pershing có dự lễ lưỡng cây chầu (tượng-thọ) để kỷ-niệm tình liên-lạc Pháp và Mỹ, tại ngã tư Trocadéro.

Nguyên vương xứ Bavière thăng hà.

Vua Louis thứ III Nguyên-vương xứ Ba-viêre là một xứ chư-hầu của Đức bàng tại đến Sarfar bên xứ Hongrie.

Lão-nghị-viện Mỹ

Lão-nghị-viện Mỹ mới duyệt-y tờ hòa-ước với Đức và Áo. Tờ hòa-ước với xứ Hongrie cũng duyệt-y.

Tin Cavile ngày 19 octobre 1921

Cuộc Hội-nghị Hoa-thanh-đốn.

Quan Bộ-lý Nghị-trưởng thành-phố San-Francisco được lịnh đặt tiếp rước các sứ-thần nhóm cách trong-hộp. Ông Hughes nói rằng ngài ước-ao cho Mỹ tiếp rước sứ-thần các nước cách trong-thế để tỏ rằng Mỹ trung-trong các nước.

Thế-giới Tân-văn

TÍN TRUNG-HOA

Lưới tiến ở Sơn-đông.

Từ 15 năm sau nầy người làm chài lưới bằng tốc người lại lưới Sơn-đông phát-đạt nhiều. Lúc bắt đầu thì còn gởi tốc sang Triều-tiên bán cho người làm lưới đánh cá. Rồi giờ dân Sơn-đông không gởi tốc đi nữa, để làm ra lưới xong rồi mới gởi đi, bán được mắt giá lời nhiều hơn.

Tỷ lệ chính-thức đầu gởi thì dầu lưới đang lưới ly-ti nhiều cho nên sai lại-buôn đi rảo trong thành mà mua sỉ, và đặt sẵn. Gặp dịp trong một tháng cũng mua chỗ đến hai ba chục muôn đồng bạc.

Cách mua-bán sắp-đặt thiệt là rành rẽ. Báo « Trung-hoa hưởng truyện » (Echo de Chine) nói rằng tại Thanh-châu phủ, cuộc buôn-bán rất thạnh-vượng. Mỗi ngày đều có năm sáu người buôn thạo việc rảo mua lưới-tốc kể có hàng ngàn.

Những tốc hay là lưới mua đó đem về một chỗ kho nhung rồi có người chọn lại sắp tốc theo tốc, lưới theo lưới, rồi lại phân ra, theo hàng tối sáu. Đoan mới định giá cả, hàng nào bao nhiêu một kí-lô. Đó rồi mới niêm-phong gởi sang Giao-châu, Thượng-hải mà bán. Mà bởi mua góp không luận tốt xấu thế nào cũng mua cho nên các nhà mua men lần-lần trên đầy. Xem thật hay là đổi.

Lớp thứ nhì M. *Sherwell* lớp ngựa nhảy cũng thì hay :

Lớp thứ ba *Derbroy* và *Bruce* hồi người nhảy vòng.

Lớp thứ ba có *Miss Bell* cỡi ngựa nhảy kiểu.

Vừa dứt lớp ấy thì *Hoé* và *Léo* ra điều, ai ai cũng cười ngất, đông nói và bộ làm thật làm cho ai cũng mắc cười cũng chẳng được, đông nói chi là không cười.

Lớp thứ tư đi đầy. Thiệt, trống làn trước chư khán-quan, đi thấy lên đi đây, làm bộ uống rượu say lần trước, ai ai cũng ngợi khen, đến nay M. Wole lại đi đây cũng hay hơn thiệt nhiều hơn lần trên nầy và mắn men với cô *Opies Rose* cũng trên đầy. Xem ra thật là phi-thường.

Lớp thứ năm tập ngựa.

Lớp thứ sáu nào voi, nào xe-tử, nào ngựa con tập.

Lớp thứ bảy cỡi xe nhảy.

Lớp thứ tám có *Opies Bell* nhảy.

Lớp thứ chín voi và ngựa tập, rất điều.

Lớp thứ mười xe-tử, cọp tập nhiều kiểu.

Những việc hay mà tôi muốn nói đây, tưởng khó mà vẽ ra cho hết, chỉ muốn nhắc lại mỗi người nên đến xem một lần rồi sẽ biết cái hay ấy ra thế nào.

Hát mỗi bữa tối từ 9 giờ khởi sự.

Tọc-mạch.

Hội-đồng Quản-hạt

Chiều bữa nay 9 giờ tối Hội-đồng Quản-hạt nhóm đại hội. Trong số sau bổn-báo sẽ đăng các vấn-đề của Hội-đồng bàn nghị.

Bản đăng một con cọp

Nghe nói thầy *Trương-vinh-Qui* cai-đồng (*Govap*) anh của ông bổi-đồng *Trương-vĩnh-Ngôn* hôm chạng-rạng, có bắt được một con cọp rất lớn, bề dài 1m.75. Thật là đáng khen và đáng để làm gương cho các nhà thợ săn.

L. T. T. V.

Một người con gái bị giết

Hôm no 16 ở 6 giờ tối người ta đi ngang qua lối sau đất nhỏ-lí Phước-kiến, giữa đường xe-lửa và đường Strategique, người ta thấy một cái thây ma của người con gái lối 20 tuổi dầu.

Có bốt hay liền đến nơi chỗ thây và nhà mổ. Thầy khám quan nghiệm thấy người ấy có bị vít, dâu hai bên dầu.

Vụ còn tra xét.

Một tháng 12 tuliphan tốt sét-nhera

Mới đây, tại Giadinh, tên Bùc sai thằng bồi tên Nhi, 12 tuổi đi lượm cái khỉ.

Đoạ đường Nhì gặp Ng.-văn-Nguyên 15 tuổi. Vì một việc nhỏ mọn mà hai đứa gây lộn với nhau, ban đầu còn giữ gìn nhau nhiều nhưng sau thôi. Thằng Nhì ngó thấy một cái cây gần đó liền lấy mà đánh trên đầu Ng.-văn-Nguyên một cái rất mạnh. Nguyên te xiểu bất tỉnh nhơn sự, vì trúng bổ so máu ra lai lai lán. Chờ về nhà thương không hay cho thuốc bổ rít mà cứu mấu cũng không lại. Chẳng khỏi bao lâu Nguyên chết.

Bắt Nhì giải Tòa cho quan Bồi-Phẩm tra.

Thể-thao

Đấu-cầu

Gần đến mùa đá banh tròn, các hội sonam tại Saigon đang nóng nả lo tập rèn cho thuần thục. Mấy tuần nay, mỗi bữa chiều chúa nhựt, đều có một nhau mà dượt tại sân « Saigon », sân « Topo » sân Cholon, hay là sân « Cho-quan ».

Chúa nhựt 23 tầy, nghe nói hội Etoile Bleue có mời hội Cholon đá tại sân Chodui, Cholon có đến mừng, cô ý đến xem coi hội Etoile Bleue là hội mới ăn hình đồng năm rồi, có danh tiếng, năm nay đá ra thế nào.

Bến giờ tối đã tới sân. Bởi gây lâu thầy bài bán lần lần.

Gần bốn giờ rưỡi, hai ông capitaines của hai hội mượn M. Ngọc làm chứng thời tuhiệt giùm. Đoạn hai hội mới sắp đặt đàng ngũ. Bến 5 giờ 10 hội đồng nhiều thầy như là : M.M. Lung, Luận, Rốt, Manh, Truyện, Phòng, Nhiều, Giỏi, còn bến Cholon, vì có nhiều thầy mới chơi nên chẳng biết, tôi biết có một mình M. Lanh đá trong hội Giadinh năm 1919 có danh tiếng.

Bốn giờ rưỡi đúng khởi sự đá. Hai bên giao qua, giao lại coi bộ đồng sức. Chơi một chập rồi mới biết ý ra nhau, chừng đó trở về sau, xem rất đẹp mắt. E.B. ghe phen đem banh gần tới cửa goal của Cholon, song thầy Luận và Rốt cứ đa bet ra hoài. Lần sau, thầy Yến ngoài goal mắt đá về rất ngay cửa goal, thầy Luận nhảy vào đội đầu nà chẳng nhỏ, Cách năm phút, thầy Rốt chận đặng banh, giao cho thầy Lung, thầy Lung đá lọt cửa.

E.B. ăn hai goal.

Bên Cholon chẳng rủng chi, chơi cũng như thường, đem banh gần cửa goal E.B, thầy Giỏi chận trúng tay, phải chịu phạt. Thầy X... bên Cholon đá rất mạnh, làm cho thầy giữ cửa E.B. cũng chẳng kịp.

E.B. ăn hai goals. Cholon ăn một goal.

Đem giữa sân giao lại, banh cũng trở qua trở lại tại thường thường. Thầy Lăng chận đặng banh, lừa đi một ngàng nào, thì đi gởi vào goal.

E.B. ăn ba goals ; Cholon ăn đặng một goal.

Chừng đó tới hồn giờ ; chẳng hơn nhọ ai đặng nữa.

Bến hội Cholon, thầy Lăng, thầy giữ cửa, thầy chạy giỏi và hai thầy chạy hai góc đá hay hơn hết, mà nhứt là thầy chạy góc trái ; chạy đã mau mà giỏi banh cũng hay.

Bên E.B. thầy Lung, Giỏi, Luận, Rốt, Manh. Nhiều rất le lăng.

Cuộc « đấu cầu » nầy xem rất có thú vị. Hai bên chơi êm ái, chẳng có chửi chi xích xích nhau.

Nguyễn-Tấn.

Ngày 25 Octobre 1921
VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nha nước	7.85
Ngân hàng Đông-pháp	7.85
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	7.85
Ngân hàng Chartered	7.85

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 24 Octobre 1921

	Trả lời	Mua
Ngân hàng Đông-pháp	40 1/8	39 3/4
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	40 1/8	39 3/4
Ngân hàng Chartered	40 3/4	40 3/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 24 Octobre 1921

	Trả mai
Ngân hàng Đông-pháp	54.35 1/2
Ngân hàng Hong-kong Shanghai	54.35 1/2
Ngân hàng Chartered	54.16

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 24 Octobre 1921

Vé lợi 3%	337 f. 50
Vé lợi 3 1/2% 1906	237
Vé lợi 4% 1917	338 —
Vé lợi 4% 1918	81.45
Vé lợi 5% 1920	65.25
Vé lợi 5% 1920	92.75
Vé lợi 6% 1920	97.00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 23 Octobre 1921

Sông vận lương-thực bằng xe-lửa qua Paris

Từ 1er — nov.	237
Từ 1er — déc.	338 —

Tại Havre ngày 22 Octobre 1921

Trà phe tháng oct. giá	152f.75-80 kí-lô
Id. — nov.	151f. 50 —
Id. — déc.	148f. 00 —

Tại Paris ngày 22 Octobre1921

Đường giá 154/160

Tại Havre ngày 21 Octobre 1921

Cao su giá	4.25 à 4.50
Dừa khô giá	150 à 170f. 100 kí-lô
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142 —
Tiêu trắng Saigon giá	250 à 255 —
Trà phe Tonkin giá	22 à 270 —

Tại Marseille ngày 17 Sept. 1921

Dầu phộng để vỏ giá	260
Đậu phộng tốt vỏ giá	120
Dầu phộng giá	220
Dầu dừa giá	305.310
Dầu dừa giá	—
Bắp bông-pháp giá	—
Gạo giá bột	—

MÈ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Cho-lớn

bao trả lại giá một trăm kí-lô.

Vĩnh-long	4.75 tới 5.00
Gò-công	5.05 — 5.15
Bến-tre	5.00 — 5.15
Bắc-liêu	5.10 — 5.20
Năm-vian	4.40 — 4.50
Giá thường thường bực trung	4.85 — 5.00

Giá gạo chở đến tàu không tin thuế xuất đứng, bao lăng lanh, giá một trăm kilô.

Gạo Âu-châu nº 1 25 % tấm tứ	9.80 tới 9.90
Gạo Nhựt-bon nº 1 40 %	8.75 — 8.85
Gạo Nhựt-bon nº 2 50 %	7.80 — 8.05
Gạo Java nº 2 50 %	7.00 — 7.10
Tấm	2.60 — 2.70
Cám	—

Tàu chạy tới Saigon

Chiếc « AMAZONE » ở bến Phán-quốc chạy qua 24 octobre nữ 16h.

Chiếc PORTHOS chứng 16/7 décembre sẽ tới, rồi chạy ra Haiphong.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc ARMAND BEHIC ở Hương-cảng Haiphong chạy bến 29 octobre sẽ tới, chứng 16h 30.28 octobre sẽ tới Saigon, rồi chạy về Marseille.

Chiếc CORDILLERE S. Thương-mại chứng 8 novembre sẽ tới Saigon, rồi về Marseille chạy về Pháp-quốc.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu « PHAN-NUÔI » ngày thứ tư chạy đi Namvian

Thứ sáu 28 Octobre 1921 Namvian 24 heures.

Tàu chạy Lục Tỉnh

Thứ hai 24 Octobre 1921 ARAMIS 8 heures.

Thứ năm 27 Octobre 1921 MELEDA RUEF 21 heures.

Thứ bảy 29 Octobre 1921 ATTALO 21 heures.

Nông vụ

Bình-Tây, — Trong tháng Thanh-hoa Thanh-hưng lúa nếp lên cây nào cũng nấy đều xanh tươi, có một vài chỗ lúa sớm gần chín.

Chuột và cua phá hại một vài nơi. Trong tổng Long-thuỷ, Quang-long và Quảng-xuyên thì bị nặng hơn hết, còn trong mấy chỗ khi trước bị nước ngập thì cũng đang bị Lúa-dâm. Nước rút chậm quá, lúa cây có hơi nhỏ, nên có mối không mấy tốt.

Giá lúa thường thường từ 3 p. 80 tới 4 p. 50 còn gạo từ 8 đồng tới 10 đồng mỗi trăm kí-lô.

Cáo Bạch

Trường Nguyễn-Xích-Hồng kính tỏ cùng Lục-Châu qui ông qui bà biết rằng trường Huỳnh-công-Phát mới lập tại Cầu ông-Lanh (Saigon) chẳng phải là trường nhánh của Nguyễn-Xích-Hồng. Xin chớ lầm.

Nay cáo bạch

Nguyễn-Xích-Hồng

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Ăn trộm

Tại góc đường Galliéni và Kitchener có một cái tram đèn khí, người giữ tram ấy là một người Bắc-kỳ tên Trần-văn-Yến, ở nhà là phía bên kia đường Galliéni, ngang tram. Hôm 20 tháng nầy y đi trong tram một cái xe máy mới 70 đồng, học 25 đồng và áo quần trang vật nữa hết thảy là 200 ; y cất đồ lại đó gởi là chắc vì chìa khoá cửa tại y giữ mà ngoài cửa có gắn bản đồng đóng đề chữ « Danger de mort » — « Chết hiểm nghèo ». Nếu ai vô đó, không biết, đụng đây đến thì phải chết. Tuy vậy mà ăn trộm cũng lường sự. Bến 3 giờ y khoá cửa tram mà về nhà thì còn đủ. Sáng 21, ngủ thức dậy y đứng đồng nhà đèm lại thấy cửa tram bị hỉ lấy làm lạ, lật đật chạy lại coi thì đồ biết hết. Ăn trộm lấy dao cạy khoá xé cửa mà vào.

Cảo bảo lính đến nơi thấy quả lại có lấy đồng cái đầu chơn. Y theo lời Yến khai, sở trăm thành kẻ thử tên Món, cũng ở nhà tại cách tram chừng 20 thước, lấy được một cái ko bánh tỉ khải là đồ bị trộm. Mon bị bắt với một tên Ng-văn-Nên cũng cùng về vụ ăn trộm ấy.

Còn kiếm đồ mất và mấy tên trộm khác chẳng khi thì chẳng cũng bắt đặng.

Móc túi

Chiều bữa 20 tầy, hai vợ chồng ông M... là chef mécanicien dưới tàu « Commandant Doriez » ở tại gò cho Bến-thành có mua giấy vô Cholon. Lúc đang đi... đường lo mua giấy thì có người thò tay vô túi ông mà rút cái bóp-phơi. Ông ngó lại thấy một người ăn mặc tử tế đương xen vào đám đông lại giáu cái chi trong nón. Ông rượt theo giựt đặng cái nón thì quả có cái bóp-phơi còn y chưa đông tới. Tên ấy co giò chạy mất. Ông M... là lão, may (may cho Ông chớ, rủi cho đứa giàu) vừa lúc ấy có một người khác tay đi tới thộp ngay thằng móc túi đặc về bột quận thứ nhứt. Trong mình nó có giấy thuế thân tên Lê-văn-Thiệt. Hỏi nó thì nó chối dài (ai chịu cho ăn cướp ?) mà quả tang chối làm sao đăng ? rốt lại phải chịu có móc túi.

Lê-văn-Thiệt này 25 tuổi, nghề cắp rằn an-si mà không có làm, không nhà không cửa. Nó bị bốn ăn rồi, cũng là tội móc túi.

Ước cho tòa phạt nó nặng nề mà trừ dứa gian bới hại cho xã hội.

CHOLON

Mất giấy

Lê-văn-khuê, 34 tuổi, buôn bán, ở làng Đức-Hòa, tỉnh Cholon ; Lê-văn-Hu, 22 tuổi, giấy bộ nhứt, thợ bộ, ở đường Minh-Hương ; Tương-văn-Chưa, 19 tuổi, ở làng An-lộc-thôn (Giadinh), hạt chèo ghe, đồng khai mất giấy thuế thân năm nay.

Án cắp

Khách Dương-Minh, 21 tuổi, hàng Trieu-Châu, số giấy 198.507, nghề tìm mướn, ở đường Cây-Mai, gần nhà thờ Annam, có rạng một tháng tăng tên Kim, chứng 16 tuổi, ăn cắp của nó hết 18 đồng bạc để trong tủ áo.

Nó cứ vậy chờ nghĩ cũng đồng bang không ai vô đó nên không thưa kiện chi.

Hát xiết Harmston

Để cây viết xuống chưa biết nói chi về việc bạn hát xiết « Harmston » mới hát hôm qua, chỉnh muốn viết trước hết một chữ « *Hay* ». Thiệt thì « *Hay* » mới hát bữa đầu, mà thiên-hạ đã nghe thinh danh bạn ấy hồi nào nên từ chỗ thương-hàng đến chỗ hạng chót, khán quan đông nức. Bến nhiều chỗ hay nhì. Bến khi khởi hát thì có *Miss Bell* tập chó nhảy rất hay. Lớp thứ nhì huyện-thoại *Sandy* hát ; người anh thì chẳng một cây sắt cao chừng mười mấy thước trên vai, người em leo lên đứng cây ấy rồi

E.B. ăn ba goals ; Cholon ăn đặng một goal.

Chừng đó tới hồn giờ ; chẳng hơn nhọ ai đặng nữa.

Bến hội Cholon, thầy Lăng, thầy giữ cửa, thầy chạy giỏi và hai thầy chạy hai góc đá hay hơn hết, mà nhứt là thầy chạy góc trái ; chạy đã mau mà giỏi banh cũng hay.

Bên E.B. thầy Lung, Giỏi, Luận, Rốt, Manh. Nhiều rất le lăng.

Cuộc « đấu cầu » nầy xem rất có thú vị. Hai bên chơi êm ái, chẳng có chửi chi xích xích nhau.

Nguyễn-Tấn.

TẠI CHỢ-MỚI SAIGON

Bạn hát xiết lớn HARMSTON

Có đủ thứ thú

Chư-tôn có nhớ hồi năm 1913 và 1917 chăng ? Hãy đến mà xem nhiều cuộc tiêu khiển.

Mỗi hát lần đầu

Kể từ bữa thứ hai 24 Octobre 1921, chín giờ tối sắp sau, mỗi bữa đều có hát. Nếu chư-tôn đến xem thì sẽ cười ngất và sẽ thấy nhiều cuộc vui, và lại chư-tôn không hề tiếc công tiếc tiền gì đêm ấy.

Hát nhiệu thứ lạ

Mỗi bữa tối đều có hát, còn chiều chúa-nhựt cũng có hát sớm cho trẻ nhỏ xem. Bổn-bạn tổng-lý vì muốn làm cho toại lòng chư vị khán quan, nên chẳng hề sợ tốn của hao công, bởi thế cái bông-bông của bổn bạn sắm ra rất nên to rộng, dầu mưa lớn thế nào cũng không ướt.

Hãy đến coi sở thú

Có con voi nhỏ lắc...lắc... voi lớn, cọp, beo, gấu, chó rừng, khỉ và ngựa vằn.

Mỗi bữa hát đều có hát thú

Mỗi ngày tờ 7 giờ sớm mai đến 6 giờ tối

Nên mua giấy trước đặng có chỗ coi, đến mua tại *Imprimerie Saigonnaise* 15, 17, 19 đường Catinat tại đây có bán luôn luôn trong lúc bạn hát xiết nầy có tại Saigon.

GIÁ CHỖ NGỒI

Phòng 6 chỗ ngồi	15 00
Phòng 1 chỗ ngồi	3 00
Ghế hàng trước	2 00
Ghế hàng nhì	1 50
Ghế hàng ba	1 00
Ngồi giáng (cho người Bổn-quốc)	0 50

Con nít và những lính vô trừ ra đợt được phép trả tiền phân nửa ghế hàng nhì và hàng ba.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
ÉTABLISSEMENTS
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vì nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hàng cũng bằng lòng ưng cho.

THUỐC HIỆU

Capsules de Santal Saloté Thomas

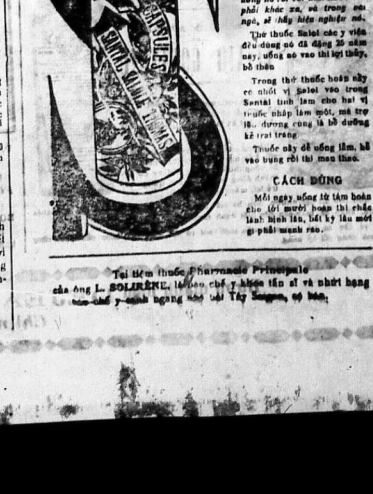

Khi trước ông Inorg-y Hendersen có chế một thứ thuốc hiệu là Dông phương Thiên-trước Santal Citrin ninh.

Trong tờ « Times-bão » tháng Juin năm 1855 trương thứ 571, ông Inorg-y ấy có làm một bài diễn-thuyết như vầy :

Thuốc nầy hay hơn thuốc Copahu mà Cubèbe uống nó số hai mà mất thơm thảo ; đầu nồng bao nhiêu cũng không phật-ý uống nó rất êm mùi nước cũng phải khác xa, vô trong con ngọ, nó lấy liền nghiệm nó.

Thứ thuốc Saloé các ý viên đều đang có đã đặng 25 năm nay, uống xo vao thì lợi thấy, bổ thêm.

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhứt vị Saloé vào trong Santal tinh làm cho hai vị trước nhập làm một, nó trợ ik.. dương cùng là bổ dưỡng kẻ rất trang.

Thuốc nầy để uống lâm, bổ vào bụng rất thì mau thảo.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống từ tám hoàn cho tới người hoạn thì chắc lành bịnh lần, bắt kỳ lâu mới gì phải mạnh rảo.

Tại tiệm thuốc Pharmacie Principale của ông L. SOLIRÈNE, là bào chế y kiểu tân sĩ và nhứt hạng tinh chế y-sanh ngang nhau tại Tây Saigon, có bán.

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

Nhứt hạng bào-chế-sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây, Saigon

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-dương.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thày đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ đó theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ ai chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiều hiền dải sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

YENG-YENG

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N° 33 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Lễ Toussaint ngày 1er Novembre 1921.

Bổn hiệu sẽ dời tại 2 càng Phố lầu rộng lớn và mới lắm, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách dải tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N° 35 et 37, Rue Pellerin SAIGON

TRONG LỤC-CHÂU,

CHƯ QUÍ KHÁCH

MUỐN ĐẶT TIỆC

BỔN HIỆU TÙY LÒNG QUÍ KHÁCH.

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy chúng lí thiện nghệ

Pharmacie Principale

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

Nhứt hạng bào chế sư

Kế nghiệp cho ông G. RENOUX

Ở NGANG NHÀ HÁT TÂY SAIGON

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG !!!

TRƯỜNG-SANH

VẠN-BỊNH

HỒI-XUÂN

PHẢN-NHƯỢC

VI-CƯỜNG

NHỜ NỚI THUỐC RƯỢU HIỆU

ELIXIR GODINEAU

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cùng là trăng kiện tinh-thần, hết thảy là hao lớn mỏi đàn uống đặng cả.

Những kẻ tuổi cao, sức lực suy giảm vội thấy ngày xuân đà thôn mất, mà hễ uống thuốc nầy thì lại đặng cỗ lão thành đồng, mặt mày tươi trắng, mạnh trở lại, mảng lại hơn xưa.

Còn như con nít lắc-chuyển, đàn bà mới mãn, cùng những kẻ hao tổn tinh-thần trong việc, khắp cả toàn-cầu đều biết danh thuốc nầy.

Mỗi ve đều có kẻ theo một cuốn sách nói rõ các điều thần hiệu của thuốc cùng là chỉ cách dùng rất kỹ càng.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Bịnh truyền nhiễm

Bịnh truyền nhiễm là những thứ bịnh nào một người đau mà nó lây ra cho kẻ khác cũng phải đau thứ bịnh ấy, như là bịnh dịch, bịnh hạch, bịnh ho thổ-huyết, bịnh dương-mai, bịnh cùi, v.v. Trong các thứ bịnh thì Annam ta và khắc trừ thường hay sợ bịnh dịch và bịnh hạch là vì hai thứ bịnh ấy truyền nhiễm hễ thấy trước mắt, mỗi lần có hai thứ bịnh truyền nhiễm dữ-tợn đó thì chết cả trăm cả chục người, Annam ta mới có dạm lòng lo sợ một chút ít, nên gắt gao vệ-sanh, ăn thì cữ đồ sống-sịch, ở thì quét rửa sạch sẽ v.v. chớ lúc bình thường thì Annam ta phần nhiều không bao giờ để phòng mấy việc ấy.

Còn như các bịnh khác, cũng có loại độc trùng truyền nhiễm vậy, song cách truyền nhiễm ấy không làm chết liền cho ho thấy, nên phần nhiều họ không biết lo sợ. Chẳng đã cái không lo sợ của họ đó nó làm hại cho đến giống giống bầu lại nhiều, là vì như bịnh cùi, tuy nó lây cho người mắc đâu, song trong lúc đầy họ không biết không hay, nên nó mới còn lây qua tới đời con đời cháu nữa, nghĩ lại coi nó hại là dường nào.

Tôi đã nói tuy vậy mà họ không hề biết lo sợ, họ cứ xuống phá với mấy kẻ cùi-phung lõ-lói ăn chung một chén, uống chung một ly, ngủ chung một giường, v.v.

Vậy Nhà-nước đã có lòng lo bảo tồn sanh mạng cho Annam ta, nên lúc nọ y theo lời ước xin của ông quản-hạt lợi dùng. Ví ở Vinhlong, mà lập ra tại Cù-lao-rồng nhà thương riêng để nuôi những người bịnh cùi phung trong hai mươi mấy tỉnh, rồi ra những người nào giàu sang lo mang lấy bịnh hiểm nghèo ấy mà đủ sức cất riêng một chỗ xa người ta, ấy là muốn để phòng sự truyền nhiễm, thì xin phép nhà-nước cho ở nhà mà nuôi dưỡng, Bằng chẳng vậy thì người nào có bịnh cùi phung đều phải qua Cù-lao-rồng có nhà-nước nuôi dưỡng cho.

Thế mà mấy người có bịnh ấy, lại trốn lên, trốn xuống, không chịu đến nhà thương đặng nhà nước dưỡng bịnh cho mình, thật cũng là lạ. Đã vậy mà làng lũng lại làm thinh, để cho bọn ấy ở trong làng. Bởi thế, nên nói sao khi không con tên Ôi lại bị bịnh cùi ? Có lẽ chi đâu, ấy cũng bởi người cùi nào để truyền nhiễm cho mình mà mình không hay, đến sau mình sanh con nó truyền nhiễm lại cho gì.

Còn như ở Saigon đây, lại có một điều nầy cũng là lạ nữa. Có lắm kẻ nghèo nàn khổ sở đã mang lấy bịnh ấy, họ cũng trốn không chịu xuống Cù-lao-rồng mà dưỡng bịnh, cứ thả ngẫu ngẫn dưỡng nầy ngã no mà xin ăn. Thời may cách một ít lâu đây nhờ có ở châu-tri của quan Thống-đốc Nam-kỳ dạy phải bắt cho sạch những kẻ cùi phung mà gởi xuống Cù-lao-rồng, vì Nhà nước có dự định, một số tiền dư dùng, mới ra tay lượm lặt mấy cậu ấy mà giải xuống Cù-lao-rồng.

Tuy vậy mà cũng không hết mấy tên cùi phung đi xin ăn ở Saigon là vì hễ chúng nó thấy dạn lính tuần thành đi lại thì chúng nó trốn, cũng là lựa chỗ nào mà không lính gái, chúng nó đi. Chớ phải chi nhà-nước ra lời yết thị rao khắp đâu đâu, nếu ai chứa trong nhà mình một người nào mang bịnh cùi phung, thì phạt vạ và phạt tù. Tưởng như thế, thì mới có thể trừ được bịnh truyền nhiễm ấy.

Và nghe nói ký hội y-viện hàng làm mới nhóm ngày 29 mars 1921 đây, quan học bộ thượng-thư có trình ra từ chỉ giải của ông *Marquès* lãnh sự tại Honolulu, về cách điều trị bịnh cùi phung, mà ông lương-y tấn-sĩ *Harry T. Hollman*, đã thí nghiệm tại lazaret d'observation ở Kalihi.

Ông *Jeansetme* lãnh phần làm từ phúc lâm về phương điều trị ấy, nói rằng ông *Marquès* lấy accide trong dầu chaulmoogra (Taraktogenos kurzii Hask) mà làm ra một thứ *éther*. Thứ nầy lại mạnh hơn dầu, 101 người bị bịnh ấy đã mạnh lành rồi.

Ước chi Nhà nước Namkỳ mua thứ *Ether* ấy đặng gởi cho quản lương-y ở nhà-thương Cù-lao-rồng dùng thử mà điều trị mấy trăm người bịnh cùi phung đó, thì ơn ấy biết lấy chi cân cho bằng.

Trần-văn-Miễn.

N. B. — Các ông quản-hạt hội-đồng tường cũng nên bàn với Chánh-phủ vấn đề nầy.

COLLABORATION FRANCO-ANNAMITE

Đồng nghiệp Tây-Nam

Ta lấy làm tỏi chí mà nghe nói rằng cái hãng PHARMACIE CENTRALE CỦA M. LÊ-VĂN-MINH QUẢN-LÝ, sẽ đổi tên tự nay, lấy tên là hãng PHARMACIE CENTRALE FRANCO-ANNAMITE.

Ta cũng hết lòng mừng cho cái chữ hiệu mới nầy, may mà nhờ sự sắp đặt lại thì ta tưởng cái mục đích của hãng nó sẽ dân dân RA CANG NGÀY CANG LỚN.

M. LÊ-VĂN-MINH LÀ THẦY BÀO CHẾ HẠNG NHỨT CỦA THƯƠNG LỚN TẠI PARIS, NHỜ TÍCH LANGSA, CŨNG CỨ ĐƯỢC LÀM QUẢN-LÝ HÃNG NẦY, MỘT MÌNH SÁNG SỐC, THEO CHỨC TRÁCH CỦA MÌNH, VIỆC THI CÁCH BÀO CHẾ CỦA HÃNG, NGHĨA LÀ CÁC VIỆC CHUYÊN MÔN SƠ KHỞI, VÀ HÓA HỌC.

Hãng nầy trừ những thuốc tinh anh không kể sai chạy, của hãng DROGUERIE COMMERCIALE DE L'UNION, còn buôn-bán thì như vốn của người Phansa, mà sang sớ thì thầy có hãng thiện nghệ bào chế.

Nhờ như vậy mà ta được chắc các thứ thuốc của ta, hơn các thứ thuốc khác, không còn phải kiểu nhé, như trong xứ nầy thường hay có, mà nhiều khi bị bể trễ, phải thiếu, tại đường thông qua, với Mẫu-quốc ngoài hãng không chừng, lại thường làm cho thuốc-đia của ta, có cần cho làm cũng không có hàng cho kịp.

KỲ TÀU RỚI BÊN MẪU-QUỐC MỚI GỞI QUA QUÁ NHIỀU, NHỮNG THUỐC MÊN VÀ ĐỘ PHỤ-TÙNG THEO HÒA HỌC. Được như vậy thì các bịnh hoạn có đủ thuốc theo đủ rẻ lại mau lành bịnh.

Hãng thuốc PHARMACIE CENTRALE FRANCO - ANNAMITE (đồng-nghiệp Tây Nam) nầy, CÓ VIỆC LỢI MẠNH GIỎI cho kẻ thầy nhơn dân Nam-kỳ ta.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Le Charner và Garnbetta

PHÒNG TẮM, PHÒNG DẰM, CHỖ XỨC SỠ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi nghỉ rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chẳng nhơn sẵn lòng tiếp rước.

ĐAU NHỨC GÂN CỐT.

NGỦ KHÔNG AN GIẤC.

Dầu cớ gì, hễ uống thứ *SIROP FOLLET* thì mạnh thiệt.

(Trong sách tánh được của ông BOUCHARDAT có lời ban ngợi khen)

Uống nó ngủ an giấc. Khí thức dậy không lòng ốc nhức đâu.

Không phạt ! Bình tịnh luôn. — Cực tinh hảo.

ĐỒNG MẠNH : Mỗi muỗng xúp thì trộn một cà ram Chorall.

ĐỒNG THƯỜNG. — Người lớn mỗi ngày 3 muỗng xúp trộn với sữa, hay là nước trà.

Có một mình nhà thuốc Pharmacie Principale của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi.

ROB THOMAS

Thuốc nầy là một vị đại bổ thượng hạng được tạo rất nên mạnh, cho nên khi các thứ thuốc khác, hoặc có rồi SALSEPAREILLE, hoặc có rồi IODURE DE POTASSIUM mà uống vào trọn tre, rồi là uống đến thuốc nầy thì thấy thần hiệu liền.

Nó có tài chiết lại tức thì chẳng cho các bịnh độc độc nhứt thêm là hết nọc, sang độc văn văn . . . đều phải lần nầy mà phải tiêu tan.

Mỗi ngày uống lại muỗng lớn, sớm mai một muỗng trước khi ăn cơm, chiều một muỗng cũng trước khi ăn cơm.

Thuốc ROB THOMAS nầy dùng mà thì độc thường cũng đặng song phải uống it hơn, mỗi ngày uống một muỗng nhỏ mà thôi, sớm mai một muỗng chiều một muỗng

HÀ MƯỜI NĂM DANH TIẾNG

HO GIÓ - HO LAO - VÀ CÁC BỊNH CẢM NGỰC

MỘT NỀN CHO THUỐC CHỮA BỊNH TẠI

L'Extrait pectoral de Calmol

HAY LÀ

LES PILULES PECTORAL

của ông Holbé, bào chế ý khoa tấn-sĩ

Có một mình nhà thuốc Pharmacie Principale của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi.

DẦU

ESSENCE DE MENTHE

THỨ THƯỢNG HẠNG

CỦA

ông L. SOLIRÈNE

kế nghiệp cho

ông Renoux

Kế quyền cho

HOLBÉ và RENOUX

Khử độc rất hay

trị nhức đầu, đau gân cốt, đau xóc, trúng v.v.

Ve tròn màu trắng.

Giá mỗi ve ..... 0$ 20

Giá mỗi ve ..... 0$ 10

PHẢI COI CHỪNG ĐỐ GIẢ MẠO

tấm nài chữ ký tên : **MIDY**

SANTAL MIDY

Thuốc nầy hiệu và tinh hảo để trị bịnh đau lậu, mới có gì cũng thần hiệu, không có đâu thứ Copaun và không cần thuốc.

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu **MIDY**

Tại tiệm Pharmacie Principale ông Renoux, bào chế ý khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào-chế ý-sanh nay ông L. SOLIRÈNE kế nghiệp, ở đường Catinat tại Bernard, Saigon, có bán hai thứ thuốc nầy.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76, Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có dùng nắn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã ăn làm lâu trong hãng người Langsa, nên lập tiệm cho nên đồng xe kheo chắc chắn và kỹ lưỡng làm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

ĐÈN LÒA *đời có màn sóng,*

hiệu BEST và WIZARD.

Kiểu đẹp

Không hành hao,

Sáng trắng ngời,

Không hay nghẹt,

Dễ dời,

RẺ.

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.E.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12$ 50

Ruột (chambres à air) 5$ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Dousumont Saigon.

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

Tân bộ số, cung-hỉ, thú thiệp, vẽ hình, in hình nổi tác là môn gì cũng ăn đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có số sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mủ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đừng bảo chiếu cố.

Nay Kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

55-58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tối nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và đã trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ mẫu hình có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

DYFOAM Y F O A

Bông-Bong DYFOAM

Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải mau

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Giá bà cắt (0 30)

DYFOAM Y F O A

DYFOAM

HÃNG CẤI : 187 ĐƯỜNG CATINAT

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nè trước trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỨ ĐỂN ĂT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi.*

PHARMACIE - PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hỏi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bao-chế sư kê nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tắt thượng hạng và giá tại rẻ. Lục-châu như quán từ xa cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Xin CHỈ-TƠN chiếc cỡ tôi rất cần gửi BẢN SỈ giá thiệt rẻ.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY bằng DA bền tày hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NỨT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất sinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ LÁNG, DÉP DA LÁNG, GHẾ XÍCH-ĐU THONETS, KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và cham NỔI BÌA DA. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng cho khách.

Xin CHỈ-TƠN chiếc cỡ tôi rất cần gửi. BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thầy thợ của hãng ông P. H. SCHOLZ.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT GIÁ-C... Ai muốn sắp đặt thế nào, thì chỉ giám, không ăn tiền công.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có hình theo giá bán Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v. . .

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ đồng được.

Có khuôn để hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khắc, chạm tối lắm.

Có chụp hình cho giấy thuốc thảo nữa.

Có bán kiểu, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant in contraste từ hộp 100 tờ, tiền 13 x 18 thì 3 x 25 con hộp. 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình máy xử nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN BÀI 99 VÀ 101

ĐẤT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ thứ xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe hai ngựa, xe hòm, xe bò; cũng có đóng thêm xe hơi theo kiểu kim thời; cam xe thiệt bền, làm mau, mười xe đủ kiểu, và chuyên về sửa các thứ xe cũ cần hư chắc chắn; có bán đồ xe đủ kiểu, hàm xe cannon, hầng cây, giá rẻ hơn hãy hết; cam-on đặc đồ thay trong hạnh, kiểu dán tây, đồ hết kỉ xe đặc chiếc và xe song mà hàng đa tây mạy rồi khuy và thứ đồ nói trên y-chi, chuông đặc hai tiếng, đồ chắp đồng khi đó theo xe. Sơn xe và vẽ xe. Chỉ mười qui khách-hữu đến đến tiệm tôi mà cho tôi một khi trong coi công-việc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đi thiếu mua giúp lẫn ngồi thì tôi rất cảm-on lắm vậy.

Cam-đoan qui khách ắt sẽ muốn gởi thơ luôn luôn mãi chẳng gia cả thì sẽ lần lần hầu đáp.

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương - Phan-thiết

Chủ là THƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò-nước mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỉ lưỡng, có đem đến phòng thi nghiệm Saigon ra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lợi-đoan phòng thí nghiệm: Nước mắm chưa nhiều chất đạm khi nuối, sửa chữa làm kỹ và đựng kính.

Chứng rằng nước mắm nhứt hạng.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Vai mang túi bạc kẻ kẻ,
Nói bậy nói ba chẳng nghe rầm rầm.
Vai mang túi bạc nặng nề,
Nói bậy chẳng đặng hiền kề nghe.
Giấy bướm bướm lượng sẽ nhắp nhánh,
Thấy của rủ-rỉ sẻ cận kề.
Ở cùng chẳng sợ ai đêm siêm.
Đi ngoài thường khi chúng chớ che.
Ngồi gầm sự đời no nức ruột.
Anh tài thất thế bị chế ẻ.

(Giọng lường) Hồ-văn-Ninh

Kỳ sử Bằng-tinh
Tiên Tương một ngã ngã Tây-Tân.
Tứ lấy phương trời, kẻ một thân.
Vì bậc vừa nghe tin bạn cũ.
Giang-nam mừng thấy nhành mai xuân.
Tình dong muôn bộc khôn người nhớ.
Vàng nâng ngàn cân xiết đổi mừng.
Trần-trọng lâm lòng sau với trước.
Anh hùng sản biết giữa phong trần.

Nam-đình-Tử

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

(Tiếp theo)

Nghĩa vụ của chị em ta đối với gia-đình

Em nghe những lời mẹ em phân giải sự mục-đích của chữ quốc-ngữ, thì em độ biết chữ quốc-ngữ tương-lai là cái cơ-quan lớn của học-giới nước mình; càng nghĩ càng ta lẽ xác-đáng. Trong lòng em ngày nay không còn khỉnh-bỉ chữ quốc-ngữ nữa; đã biết rằng những sách chữ quốc-ngữ xứ ta từ trước mà phần nhiều là sách tả những lối phong-tình thuê-nguyệt, Thúy-hị, Tây-du cũng những « vẻ » « n » v. v. . . . ấy là cái tội kiếm ăn của nhà văn-sĩ ta trong cái thời-kỳ đó. Duy trong có lâu đến quan-hệ đến phong-hóa mà dân ta thuở no cũng nhân ấy mà biết chữ quốc-ngữ được nhiều. Thế là xứ ta đã qua cái thời-kỳ thứ nhứt của chữ quốc-ngữ vậy.

Hiện nay trừ ra các việc học, thì em chẳng còn gì hàm muốn đến cái thủ mang giấy đăm, bắt tay chồng đi chơi ngoài đường Catinat nữa. Thế mới biết con người ta một ngày một mở mang thì một sửa lạnh nết.

Có bữa, em mới thơ-thẩn hỏi mẹ em về cái nghĩa vụ của người đàn-bà ở trong gia-đình và văn-minh của người đàn-bà.

Mẹ em nói rằng : « Mẹ chẳng phải là nhà thiết-học, đâu biết đến triết-lý mà suy diễn đến văn-minh của hàng nữ-lưu trên thế. Nhưng mẹ nhớ được cái không-phép gia-đình của ông bà dạy đỗ hồi lúc mẹ còn bé như con vậy. Suốt đến ngày nay có gia-thất chồng con, lấy phận sự của mẹ dạy mà chứng, thì mẹ chỉ biết cái nghĩa-vụ ở trong gia-đình và văn-mang của người đàn-bà, mà đàn-bà là mẹ dạy mà nói, thì mẹ hiểu cái văn-mang không chỉ trước hơn hết là có chồng, để con ; cái nghĩa-vụ không chỉ trước hơn là hết chăm lo phần nội-trợ, ấy là phận sự đàn-bà của mẹ đấy là thế, ngoài ra đến nghĩa xã-hội thì mẹ chưa biết được.

Cái nghĩa-vụ của người đàn-bà ở ngoài xã-hội, còn tưởng khi vui hơn và dễ hơn ở trong gia-đình mẹ hả !

— Con thấy nghĩa-vụ gì mà vui mà dễ ?

Con thấy đàn-bà mình hay gió, cũng đi làm việc đồng giữ như người đàn-ông vậy ; con xem có về văn-minh lắm !

— Làm việc gì mà đúng giờ, a con?

— Con thường thấy — trừ ra ngày chủ-nhựt, hễ người đàn-ông đi ra, thì đàn-bà ta cũng đi ra vậy ; sông hồi bán đi thì đi sau người đàn-ông năm mười phút, còn bán về thịt lại về trước người đàn-ông cũng năm mười phút.

Con có thấy chắc các vợ đi ra làm việc gì ngoài xã-hội ? Nói cho mẹ biết.

— Thưa mẹ : việc trong gia-đình của các cô làm sao con chưa biết chớ việc ngoài xã-hội thì con chỉ thấy, đánh tứ-sắc và cầu tôm giờ, thì không có việc gì khác.

— Mẹ vẫn biết, ở chốn phiền-hoa náo-nhiệt bây giờ, thiên-lý đua nhau cái xa-hoa, kinh nhau sự thong thả, rồi đàn-bà cũng theo cái phong-trào ấy mà tiến lên hoài, mỗi ngày việc chi-phí càng nặng ra, chẳng những nhà phải hậu, thảm-chí nhiều nhà còn thiếu trước hụt sau, cũng đi quơ tiền thong, mượn tiền ngày mai trang-trác cho đẹp mày nở mặt với chồng bạn ; lần lần gia-đạo phải một ngày một thêm-nước đơm lại trong gia-đạo thì chỉ có cái thân trang-sức vậy thôi. Chừng đến việc ngày nghèo bần cùng, cũng không phương chi mà bảo-thủ cho được cái vẻ-mang của ta hột xoàn, hễ mới hàng Bombay đó được. Bởi thế, nên phần nhiều người đàn-bà nhơn kiếm thế mà bảo-tồn đồ trang-sức cho khỏi cái hạn vào cửa cha Hòa. Rồi chừng ấy con có biết cái kế bảo-tồn của họ không ?

— Thưa mẹ, con chưa biết.

— Cái kế của họ đó, chẳng phải như cái kế « tôn-điền » của Khổng-Minh, mà cũng chẳng phải như cái kế « thiếu tuyệt San-đạo » của Trương-Lương ; họ chỉ dùng có cái kế « bồi-thủy-trân » của Hàng-Tín mà cầu may vậy thôi. Song cái kế « bồi-thủy-trân » của Hàng-Tín là biết người biết ta, rồi mới dám mong mưu-hiểm, để bảo-tồn cuộc chiến-thắng. Chi-như cái kế mạo-hiểm của các cô, thì chỉ có cái kế đánh liều nhắm mắt trong sông cầu-tôm tứ-sắc vậy thôi. Đến chẳng may nhứt-thời tài-lợi rồi, đừng khó mà bảo-tồn được. Con ôi ! phong tài, tục bội, phần nhiều bởi ấy mà ra... Con học, trưởng con cũng nhớ lời người hiền xưa có nói : « *Cổ lấy « sự vui sự đẹp ở nơi thân mình. « không bằng khỏi mang lấy sự buồn « sự lo trong lòng ; cổ lấy sự vui sự « đẹp ở trước mặt mình, không bằng « khỏi mang sự buồn sự lo ở sau lưng* ». Thế thì đã rõ sự xa-hoa của họ đó, bất qua là một sự vui sự đẹp ở ngoài mình, ở trước mặt vậy thôi ; chẳng những có can-hệ đến gia-đình, mà lại càng hệ đến đức-tánh là khác nữa.

(Còn nữa).

Nguyễn-thị-Hạnh

Mấy lời tôi đi Hớt-tóc thì tốt ưa đến tiệm hiệu **NAM-THÀNH-PHỤNG**, ở Phố đầy Bà-ba, đường Lefèvre số 58. Phòng dọn và vạn ngồi mác mẻ, có quạt máy, đèn khí mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFEBVRE — SAIGON

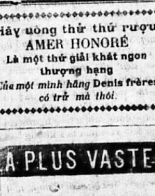

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gò-đẻn, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cũng là vật khí v thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Hậu N° 58, rue Lefebvre mà mua.

Hãy uống thử thứ rượu AMER HONORÉ

Là một thứ giải khát ngon thượng hạng

Của một mình hãng Denis Frères có trữ mà thôi.

Pharmacie Principale

Ông L. SOLIRÈNE, quan bào-chế hạng nhứt ở đường Catinat và đường Bonnard trước nhà hát Tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC TRỊ BỊNH THIÊN THỜI

ÉLIXIR ANTICHOLÉRIQUE HOLBÉ

Đã nhiều năm rồi thiệt là hiệu nghiệm

CÁCH DÙNG

Một là phải dự phòng trước :

Trong cơn có thời khí, muốn tránh khỏi bịnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm một muỗng cà-phe *Rượu Anticholérique*, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hai là : Khi chữa bịnh :

Khi bị thiên thời rồi (dầu là nhiều lắm cũng lẹ một mối hết sức) thì người bịnh phải uống một muỗng cà-phe *Rượu Elixir Antiolérique*, cứ một chận 10 phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là 5 phút cũng đặng.

Lại nữa, phải thoa rượu chỗi cho nhiều cả mình người bịnh. Rồi thì cho uống cà-phe hay là trà tàu nóng, phải pha rượu Rhum, rượu Mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu *Elixir Anticholérique* là mạnh chữa bịnh thiên thời lắm, lại làm cho người bịnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bịnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve ..... 0$50

Có mua thuốc nầy phải coi cho kỹ cái tên SOLIRÈNE, và hiệu con rồng có cầu chứng kẻo lầm sự giả mạo.

Có một mình nhà thuốc *Phamarcie Principale* của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PANSEMENTS — LABORATOIRE — SPECIALITÉS — L. SOLIRÈNE — PRODUITS CHIMIQUES — PHOTOGRAPHIE — PHARMACIE PRINCIPALE — DROGUERIE — PARFUMERIE — FONDÉE en 1865 — HERBORISTERIE — ACCESSOIRES — SAIGON — BANDAGES

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYÊN ARAP

(Tiếp theo)

« Người tàu với ai đó, ai đâu mà người kêu bằng Bệ-hạ ; còn người thì ta chưa quen biết chi ? Hay là người lầm chăng ? »

Phải người nào khác thì nghe vậy đã chừng hừng đi, mà quan thái-ấc giám đây vì có lời ưa dặn trước nên cứ việc lâu ngày : « Muốn tâu bệ-hạ, bệ-hạ nói vậy là rõ ràng muốn thử ngu thần đó. Vẫn bệ-hạ là một đấng chơn chúa trong thiên hạ, vâng mạng trời cầm giềng mối cho thiên hạ trên thế gian nầy, ai mà chẳng biết. Còn tôi hèn đây là Mết-Ru đáng cái hạnh phúc đã mấy năm thờ chúa. Thoãn như nay bệ-hạ chẳng còn nhuần gội cho ngu thần chút ơn mưa móc nữa thì ngu thần phước mỏng biết bao! Xin bệ-hạ phân lại cho ngu thần vững bụng. Ngu thần ước rằng Bệ-hạ nói vậy là tại đêm hôm thánh-giá không an giấc.

A-bữu nghe vậy vùng cười ngất, và ngã ngửa trên long-sàng, còn vua rình thấy vậy cũng tức cười lắm, song rằng ninh để coi cho mãng cuộc.

Chàng A-bữu cười ngất hồi lâu rồi làm tỉnh lại mà hỏi một tên hoạn quan nhỏ, cũng đen như quan thái-giám Mết-ru vậy, như vầy : Nè, mi hãy nói thiệt đi, ta là ai đây ? — Muôn tâu bệ-hạ, bệ-hạ là một vì chơn chúa, lãnh mạng trời vỗ trị nhơn dân trên trái đất nầy. — Mầy là thằng nhỏ lão xược, cái mặt đen thui như lọ nồi, đồ.

Chàng A-bữu lại day qua mới nàng cung-nữ đứng gần đó, rồi đưa tay ra mà nói rằng : Nàng hãy bước lại gần mà khích dậy, mà cắn cái đầu ngón tay út của ta cho ta biết rằng ta ngủ hay là thức.

Nàng cung-phi ấy, vẫn biết rằng đức vua Hà-lộng ở cạn phòng nhỏ bên, đòm thấy tỏ rõ hết, nên rất mãng lòng vì mình có dịp mà được trỗ tài cho đức vua thấy. Nàng bước lại khích một bên A-bữu, để ngón tay chàng vào miệng mà cắn nhẹ nhẹ cho chàng biết đau, thôi.

A-bữu dựt tay ra liền, rồi hỏi : ta không có ngủ, thiệc rõ ràng ta không có ngủ. Kỳ dư chưa biết sao mà thình không trong một đêm ta lại thành vua như vầy kia !

Đó thiệt là một đêm thế gian hằng hữu đó. — Chàng lại hỏi cùng nàng cung-nữ ấy như vầy : nàng đứng có giã đối và dấu diếm ta, nàng hãy thế với trời là đừng nàng tình tưởng rồi kinh vì cũng như ta kinh vì vậy, rồi nói thiệt rằng ta có phải là vua hay không ? — Nàng ấy nói : muôn tâu bệ-hạ, hằng thật bệ-hạ là đấng chí tôn, chơn chúa cả thần dân xứ nầy, chúng tôi thờ bệ-hạ lâu nay, mỏng cơn bệ-hạ thương tưởng, nay chúng tôi rất lấy làm lạ mà thấy bệ-hạ từ chối rằng bệ-hạ không phải là vua. — A-bữu nói : nàng nói lão, ta biết ta là ai mà !

Quan thái-giám thấy A-bữu muốn ngủ dậy, nên liền đưa tay ra đỡ A-bữu rồi vịnh chàng mà đỡ xuống giường. — A-bữu bước chơn tới đất, mình vừa khỏi cái giường, thì các hoạn quan, các nàng cung-nữ đều rập nhau mà nói một lược chúc rằng : Muôn tâu bệ-hạ, tạo-công đành để ngày lành cho bệ-hạ !

— Chàng A-bữu nói : Ý, ký dữ chưa ? Thì chiều hôm qua ta vẫn còn là A-bữu-hốt-sanh, mà sao sớm mai nầy ta lại là hoàng-đế kia ! Cái gì mà kỳ cục lạ lùng, thay đổi mau lẹ như thế, ta không hiểu được. — Khi ấy mấy tên hoạn coi về ý phục lo thay thiệt phục cho A-bữu, chừng xong rồi thì các hoạn quan và cung-nữ đứng sắp hàng dài hai bên từ cửa cung cho tới cửa triều, quan thái-giám đi trước dẫn đường, chàng A-bữu theo sau. Chừng tới cửa triều thì có một quan hoạn mở cửa ra. Quan thái-giám bước vào rồi cũng đi trước cho tới bên ngai, mới dừng đứng lại mà lỗ chàng A-bữu lên ngai, phía bên kia cũng có một quan nội-giám đỡ ửa.

Abữu ngồi lên rồi, các hoạn quan tung hô triều hại, A-bữu ngó bên nầy bèn kia thấy các nội-giám đứng sắp hàng hầu coi nghiêm trang lắm.

Đức vua cũng bỏ cặn phòng trước mà theo đi tới cặn phòng khác gần mở bên ngai, đòm qua thì thấy vạ ngãi rỡ ràng hết. Đức vua thấy quan thừa-tướng bước vào, và thấy A-bữu lên ngồi trên ngai coi coi nghiêm lắm, chẳng nhượng mình chút nào hết.

A-bữu ngồi rồi, các hoạn quan tung hô rồi, thì quan Thừa-tướng bước vào triều bái dưới bệ rồng rồi đứng dậy tâu rằng : Muôn tâu bệ-hạ, ngũ-thần chuế bệ-hạ sống lâu trăm tuổi, hưởng hạnh phúc đời đời và kẻ nghịch thù của bệ-hạ sớm sa xuống địa-ngục.

A-bữu từ khi thức dậy tới chừ và mới nghe quan Thừa-tướng tung hô như vậy, thì hết nghi hoặc rằng mình không phải thiệt là vua. Chàng không phải thiệt là vua. Chàng không suy nghĩ nữa hồi sao mà vận mạng đổi dời mau lẹ như thế, chàng liền lo lắm việc triều-đình. Chàng phán hỏi quan Thừa-tướng có điều chi muốn tâu chăng ?

Quan thừa tướng nói : Muôn tâu bệ-hạ, các quan văn võ dương đứng ngoài triều môn, chờ mạng bệ-hạ cho vào, dặng bái yết và tung hô bệ-hạ vạn tuế. A-bữu liền bảo mở cửa hoàng-môn cho các quan vào chầu. Quan thừa-tướng nói với hoàng-môn quan rằng : Bệ-hạ đã hạ lịnh cho các quan nhập triều.

Cửa liền mở ra, các quan vào triều môn, thấy đều mặt triều-phục, đi vào có thứ lớp lắm, vô gần tới ngai vua, rồi theo thứ tự mà lâm lễ triều bái, miệng xưng vạn tuế, y như làm lễ với vua thiệt vậy, chớ không có nghing ngại chi hết, vì quan thừa-tướng đã nói cho biết trước rồi. Các quan làm lễ triều bái xong rồi thì ai về chỗ nấy mà đứng hầu, phẩn lặng êm ái.

Quan thừa-tướng bước ra giữa sân, châu tay cầm nhiều tờ giấy, miệng đọc những lời thông báo và nhiều việc khác nữa như phúc bẩm vậy. Đều nầy là thường và chẳng chi lạ lắm. Mà mỗi việc chàng A-bữu chẳng hề bỏ qua, phán đoán như một ông vua lo việc nước lắm vậy. Đức vua ở phía bên kia, đòm qua thấy cả đẹp lòng. A-bữu phán đoán việc nào coi cũng gọn gàn hết thảy. Hoặc châu phê, hoặc bắt bỏ, tùy theo tánh nhơn từ của chàng, mà mỗi việc vua thấy đều đẹp lòng hết.

(Sau sẽ tiếp theo)

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 2.500 EXEMPLAIRES

Certifié le Tirage à : Trois mille soixante et.
Fait à Saigon le 15 octobre 1921

SỐ THỨ 987 — NGÀY THỨ TƯ 26 OCTOBRE 1921 — NGÀY 26 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE : NGUYỄN-VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Nội-địa	Ngoại-quốc
Một năm	12$00	18$00
Sáu tháng	6.$0	9.00
Ba tháng	3.$0	4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải mua trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO REUNIS)

聞新省六報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Meyence & Cie 9, rue Tronchet
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Tous chèques ou mandats qui se rapportent au journal ou à la gérance du journal doivent être établis au nom de M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, et non à tout autre nom.
Tous articles non insérés ne seront pas rendus.
Les manuscrits ne sont pas rendus.
Les lettres non affranchies ne sont pas reçues.
Les changements d'adresse sont gratuits.
Pour tout ce qui concerne la rédaction, s'adresser à M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chef de la rédaction.

TRƯỜNG "BON"

Nam-Kỳ, gặp buổi phải lo bời đắp sổ thâu cho phu sổ xuất, có nên lập trường «BON» hay là nhà «XÉT» mà lấy huê-lợi chăng?

Lời luận của quan Tiên-bộ Thương-thơ.

(Tiếp theo)

Đã nói, vừa lối Chánh-phủ Đông-Pháp sắp đặt mở hội quốc-trái xỏ-số, lại cũng gặp hồi Chánh-phủ Nam-kỳ đang bàn luận về sự kho tàn khuyết-điểm, thâu xuất không phu, bổng nghe dư-luận chàm về cái vấn-đề nhà «xét» trường «bon», lấy lợi để bổ vào việc nước. Cứ theo, một là, lời luận của tay kiến-thức ở Nam-kỳ, hai là lời luận của quan Tiên-bộ Thượng-thơ Pháp-quốc, cả hai, tôi đã có lược thuật trong số báo bửa qua, Nam-kỳ đang lúc bối rối bèn đàng tái-chánh, có nên nạp lấy hai lời bàn ước cao xa ấy mà lập trường bon, nhà xét cho chăng? — Lời bỏi nầy, theo ý tôi, chẳng phải để gì giải quyết; vì, về việc nước, nó là một điều tối yếu; chớ chẳng phải như một câu truyện bá xàm của một hai chủ ngất-ngưởng trên thế gian nầy, ngã ngón nói cười trong lúc lở vui quá chén, hòng làm cô gan khinh luận. Biết vậy mà cũng có chỗ chàm chế lại cho, là phàm làm phận thần-dân sĩ thứ trong một xứ, việc nước ấy, việc chung; nếu chẳng biết tới, hoặc biết mà muốn giả một ngơ tai điếc, thì ra lẽ phụ ơn nước nhà, chẳng nghĩ ngọn ran tất đất.

Nhiều thì ít tưởng, dầu người bậc nào, phẩm nào, về việc chung, không nhiều thì ít, thế nào cũng phải tìm biết đến, cũng phải nghĩ xét đến; Nghĩ xét đâu đã rồi, không hay thì dở, thế nào cũng phải luận bàn; luận bàn rồi, không cao thì thấp, thế nào cũng phải giải quyết ra; câu may đặng một lợi hay, giúp nước trong cơn bần chật; phải tin rằng: Trí giả thiên lự tất hữu nhứt thất, ngu giả thiên lự tất hữu nhứt đắc; mà đừng biết đến, cũng chẳng cần nói làm như vậy, sáu mươi năm dư công khó của Nhà-nước mở mang sẽ bị chảy trôi theo giòng nước; duy cần nói — nói tắt một lời — nếu việc đáng làm, nên làm, hay là phải làm, nghĩa lợi đủ đáng yên ổn, thì Nhà-nước đã làm rồi, há đợi tới ngày nay mới nghe theo dư-luận đó mà làm hay sao? Nhà-nước, nếu chẳng thấy rõ cơ bậc làm hại nên phong hóa, hại nên chánh-trị, hại nền kinh-tế, há đi bỏ một mối lợi nước lớn-lao dường ấy sao? Bởi Nhà-nước thấy rõ lập trường-Bon, nhà-Xét, lợi cho nước mà hại cho dân — thường trị quốc, việc chi chẳng ích cho nước mà đặng lợi cho dân. thì làm; còn việc chi lợi cho nước mà hại cho dân, thì chẳng hề làm — nên Nhà-nước mới bỏ qua từ thuở. Nhà-nước cứ y theo chỉ dụ năm 1836 mà cấm tuyệt cờ bạc trong cõi Đông-Pháp nầy thôi. Không những Nhà-nước ngỏ thấy rõ vậy mà tránh xa, cho đến bản nghị-viện quản hạt hội đồng cũng thấy rõ vậy. Bởi cớ, trong một kỳ nhóm lục đầu năm, ước cử lập nhà xét lấy thuế mà bổ vào kho khuyết điểm, cũng có đem trải giữa bản hội nghị vậy chớ chẳng phải không; song bản nghị-viện, vì nước vì dân, vì nền luận-lý, vì nền chánh-trị, vì nền kinh-tế, thấy đều ra bất-bác.

Lấy trong ý tứ đó mà suy, thì Nam-kỳ nầy không nền lập trường bon, nhà xét ; cái hi vọng về lợi cho nước hại cho dân đó chẳng bao giờ nhà-nước Đông-Pháp để cho ra thiệt hành.

Tôm lại, nước nào gặp cơn túng rối, cần phải lấy hại dân đem làm lợi nước, như nước Ita-li là nước mà quan Tiên-bộ thượng-thơ đã đem ra mà tỉ cập trong lời luận cần ngài đó; là nước ngày nay hầy còn cho cờ bạc lấy; xâu mà nuôi quân sĩ đó, thì nước ấy đã vỏ kế khả thi rồi mới làm đến thế. Chí như nước mà giàu có, kho tàng dư dả, hoặc là có thể thâu xuất bình phu, thì chẳng hề biến Xét không phải tiếng Annam, thì đủ mà thấy rõ người Annam không gốc cờ bạc. Nếu còn thấy trước mắt, là bị dân nước nầy nước nọ đem vào bảy ra mà đánh lận, mà gạt lòng kẻ tham làm ham hố. Triêm nhiễm lẫn ngày chẳng tháng rồi, đâu luật nghiêm hình trọng thế mấy cũng không ngăn cấm cho tuyệt. Hãy nghe câu nói nầy thì biết : « Bao giờ dưới sông hết cá, trên bờ mới hết cờ bạc cho.» Thế thì có nên trách sao trong kẻ còn cờ bạc chăng? Thế nào cũng phải còn, làm sao cho tuyệt dặng. Trong chín mười, còn lại một vài độ là may lắm chớ. Ấy cũng nhờ nhà-nước biết chỗ hại của dân mà toàn trừ hại, tuân phòng chẳng hở, hình trọng luật nghiêm ; vậy mà còn thấy một vài, vức nhơ thì dư, lồng, thì ra sao nữa ? Mà may còn có một vài, mà trộm cướp trong xứ hầy còn lấy lửng đến thế thay. vì đã luôn cho đồ-bác tự-do, thì dân lương thiện mới làm thôn quê, dân lương thiện mới làm sao mà ở ? Chẳng những dân lương thiện chẳng ở an mà thôi, tôi dám chắc dàng học-vấn với nông thương kỉ-nghệ càng ngày càng suy đồi, nền canh thương luân lý càng ngày càng lụng bại ; cũng bởi dân nước nào mà sa mê cờ bạc đi rồi, thì trong cái nào can, chẳng còn biết sợ nhơ tỉnh thiệt việc nhà việc nước gì nữa. Nếu nói lấy, cấm mà chẳng tuyệt, ninh đừng cấm thì hay hơn ; để lập trường bon nhà-xét, thâu lợi bỏ vào việc nước.

Tôi chẳng cần nói, làm như vậy, Nam-Kỳ sẽ trở nên sao, người Annam sẽ trở nên sao, Nhà-nước đối với liệt-cường sẽ mang những tiếng gì; mà tôi cũng chẳng cần nói làm như vậy, sáu mươi năm dư công khó của Nhà-nước mở mang sẽ bị chảy trôi theo giòng nước ; duy cần nói — nói tắt một lời — nếu việc đáng làm, nên làm, hay là phải làm, nghĩa lợi đủ đáng yên ổn, thì Nhà-nước đã làm rồi, há đợi tới ngày nay mới nghe theo dư-luận đó mà làm hay sao ? Nhà-nước, nếu chẳng thấy rõ cơ bậc làm hại nên phong hóa, hại nên chánh-trị, hại nền kinh-tế, há đi bỏ một mối lợi nước lớn-lao dường ấy sao? Bởi Nhà-nước thấy rõ lập trường-Bon, nhà-Xét, lợi cho nước mà hại cho dân — thường trị quốc, việc chi chẳng ích cho nước mà đặng lợi cho dân. thì làm ; còn việc chi lợi cho nước mà hại cho dân, thì chẳng hề làm — nên Nhà-nước mới bỏ qua từ thuở. Nhà-nước cứ y theo chỉ dụ năm 1836 mà cấm tuyệt cờ bạc trong cõi Đông-Pháp nầy thôi. Không những Nhà-nước ngỏ thấy rõ vậy mà tránh xa, cho đến bản nghị-viện quản hạt hội đồng cũng thấy rõ vậy. Bởi cớ, trong một kỳ nhóm lục đầu năm, ước cử lập nhà xét lấy thuế mà bổ vào kho khuyết điểm, cũng có đem trải giữa bản hội nghị vậy chớ chẳng phải không; song bản nghị-viện, vì nước vì dân, vì nền luận-lý, vì nền chánh-trị, vì nền kinh-tế, thấy đều ra bất-bác.

Lấy trong ý tứ đó mà suy, thì Nam-kỳ nầy không nền lập trường bon, nhà xét ; cái hi vọng về lợi cho nước hại cho dân đó chẳng bao giờ nhà-nước Đông-Pháp để cho ra thiệt hành.

Tôm lại, nước nào gặp cơn túng rối, cần phải lấy hại dân đem làm lợi nước, như nước Ita-li là nước mà quan Tiên-bộ thượng-thơ đã đem ra mà tỉ cập trong lời luận cần ngài đó; là nước ngày nay hầy còn cho cờ bạc lấy; xâu mà nuôi quân sĩ đó, thì nước ấy đã vỏ kế khả thi rồi mới làm đến thế. Chí như nước mà giàu có, kho tàng dư dả, hoặc là có thể thâu xuất bình phu, thì chẳng hề biến

RẤT CẤM TÌNH VỚI CÁI BÀI

« CÁI CẤM TÌNH DÂN TA ĐỐI VỚI NGƯỜI HOA-KIỀU »

Trong bác KHAI-HÓA

II

Trước tôi đã lược trích ra ba khoản trong thiên dai-luận ở bài « Cái cấm-tình dân ta đối với Hoa - kiều » trong qui báo « Khai-Hóa » của ông H. H. để quốc-dân ta trông thấy dư-luận của ngài là dư-luận rất sắc-sảo, rất cang-trực đối với quốc-dân ta trong cuộc « đề-chế» Hoa-kiều đã qua rồi từ năm năm trước. Tuy việc ai cũng biết là cũ rồi, song nhắc lại để tự-trách lấy mình cũng chẳng phải là vô ích, mà cũng chẳng phải ngưi lạnh gì. Nhưng suy trong bài dai-luận của ngài, thì ta cốt lấy hai chữ « cấm-tình » đối với Hoa-kiều làm yếu-lãnh; dầu cho thời-thế đời đổi đi đến đâu đi nữa, thì lãnh-thổ đem đến thế nào, ta cũng cứ giữ một cái cấm-tình cũ với người Tàu mãi mãi; dầu người Tàu có đều chi không chánh-đáng đối với dân ta, thì ta cũng cứ giữ cái nền nếp chủ-nhơn-ông mà phúng - nghinh qui-khách vậy thôi. Trông đầy đã thấu được ngài là một dáng đông-dai thời-thế, và là một đáng dao-gia trầm - mặc lắm — « Ư ngã thiên-giả ngã nghi điệu thiên chi, ư ngã đe-giả ngã điệu thiên chi.»

Thật thế, bản tiếp theo dư-luận ngài là chỉ lấy hai chữ « cấm-tình » dân ta đối với Hoa-kiều, để tỏ ra cái công-dức năm-nề của người Tàu đối với nước ta hồi trước.Cũng chẳng những bàn đến cái công-dức năm nề người Tàu đối với nước ta dầu cho họ ỷ quyền đông sức mạnh, sang thắng-chi ta hồi trước cho mấy đi nữa, bắt quá là hiếp-chế bằng cái chỏ, bằng giáo sắt với thôi; cũng chẳng đến nỗi gì hiếp-chế bằng tinh-thần bằng não-thủy như nước mạnh hiếp nước yếu, nước giàu hiếp nước nghèo, nước khôn hiếp nước dại bày giờ vậy; thế là ơn non nghĩa bển của ta lảnh chịu với Tàu trong cái thời đại ấy vậy.

Muốn chung cùng bàn nên dư-luận chánh-đáng, để quốc-dân ta chiêm-nghiệm việc xưa nay, chớ luận - giả không phải cố đục người dân ta làm đều bao-dộng nóng nổi như ngày trước vậy, mà cũng chẳng phải cổ công-kích ai hay nói lăn ai loạn thiên-lịch cái chánh-khí xã-hội bưổi nầy. Vậy trước hết tôi cũng xin lấy hai chữ « cấm-tình » của ông H. H. mà bàn thêm ra sau nầy:

∴

Muốn nói cái cấm-tình của dân ta đối với người Tàu, thì là cái cấm-tình cũ nên ghi để đời đời, chi như lấy cái cấm-tình của dân ta đối với Hoa-kiều, thì dân ta chưa có cái cấm-tình chi cả.

Bởi sao?

Nói chánh ra, chắc ai cũng cho lời lập-luận thế là vong-ân bội-nghĩa, không biết phải chăng gì. Vậy trước hết tôi xin luận cái cấm-tình dân ta đối với người Tàu:

Thật cái cấm-tình củ của dân ta đối với người Tàu — vô hang-lượng,công-dức của người Tàu đối với dân ta — hết khả tư-nghì ; mà dân ta cũng một dân-tộc biết ơn, mà cũng một dân-tộc hiếu-thuận. một dân-tộc cảm-dộng vậy. Xét lịch-sử ta bắt đầu từ cái đời thợ-giáo, thọ-phong với Tàu — thật cũng lắm lúc vẻ-vang.... Người Tàu đầu ỷ cường-quyền đánh đập ta đến mấy, cướp đoạt ta đến mấy, rồi ta cũng cứ biết ơn, cũng cứ hiếu-thuận nay. Đến lâm-sanh thử kể. Như Nam-kỳ ta đây vậy ; tuy gặp hồi khuyết điểm, muốn thâu xuất bình phu, thì cứ việc tăng thuế lên như việc nhà-nước làm đã hẳn-nang. lựa phải dụng tới cái kế dẹ tiện cho lập trường bon mà thủ lợi. Chớ quên : Dân tàng, thì nước điều ; dân yếu, nước chẳng bao giờ giàu mạnh !

Lê-hoàng-Mưu.

Bàn qua cái cấm-tình dân ta đối với Hoa-kiều, thì nghĩ dân ta có cái cấm-tình gì mà đối với Hoa-kiều ? — Dân ta chỉ biết trong Hoa-kiều là một thứ dân siêng năn nhẫn nại, một thứ dân biết được bề trèo non, đi ra ngoài-quốc biết dầu cất nhau mà kinh-dinh sự-nghiệp. Từ hai thế-kỷ lại đây, thì ta cũng chỉ biết bọn Hoa-kiều nầy là dân của Mãng-Thanh vậy; Mãng-Thanh đối với ta, có ơn nghĩa gì? Song biết thì biết vậy, mà dân ta đối với Hoa-kiều như thể bà-con. nhờ cái tình nghĩa sâu xa vô hạng...chẳng hề ỷ cái cường quyền nước mình đi làm nhiễu-hại cuộc dinh-sanh, ghét ghen người giới-dân bao giờ. Đã biết họ đến dinh-sanh xứ ta thì dường kinh-lế lợi-lộc trong xứ tamoài được mỡ mang thanh-vượng. không những bề-quan tự-thủ đó mà nên nói gì. Thoả họ cũng giỏi, họ làm cho xứ ta một ngày một thêm lên dường công-thương kỹ-nghệ. Đã biết vậy — là nhờ có họ mà xứ ta một ngày xán-sợt một tiến lên, từ kinh-thành chí những thôn quê, nhờ có họ mà nẻ vang mà đẹp đẽ. Song phải hiểu: Cái vẻ vang đẹp đẽ trong nước ta bao nhiêu, thì mối lợi trong nước ta họ cũng tom thâu được bấy nhiêu vậy. Suy ra, thì Hoa-kiều đến kinh-dinh sự-nghiệp đó, dân-tộc nước ấy có cái cảm-tình gì đối với họ không? — Đối nhau bất quá ai cũng vì cái sanh-tồn riêng của nấy vậy. Ôi, dầu có cảm-tình thế nầy.

Lấy cuộc « đề-chế » thuở no bình-phẩm ra. coi bên nào là phải, bên nào là quấy, thì ta trước phải giữ lấy tấm lòng công-chánh mà bàn ngay ra, chớ vì ai ai phải thì nấy được phải, ai quấy thì nấy chịu quấy, không vì mình bỏ ai, không vì ai bỏ mình; cái luận phải quấy rõ ràng ở trước mắt công-dân, không ấy dân ta bất-đắc-dĩ, rồi cũng biết phương lòng cầm-dũng, hiệp nghĩa đồng-cứu — vẫn biết lấy trứng chọi đá mục đâu, song cũng biết làm cho quân Tàu ghe phen làng-đờm như dức Lê-tiên-Hoàng, Trần-hưng-Đạo, Trưng-Vương v.. v....vậy. Thế thì dân ta có như mà cũng có cang nữa. Song cũng vì học chữ Tàu, tàng-bóc theo Tàu; nhờ ai mà khôn, nhờ ai mà giỏi — nên lại-đui rồi cũng ngả voi, tê-giác, cũng vàng bạc lụa là: « cống-sứ »; những đồ qui trong nước, sắc đẹp trong nước, cũng dâng cho «Thiên-triều» ta cả. Thật cái cảm-tình của dân ta đối với người Tàu còn gì nữa — làm nô-lệ chưa-chan...!

Chi như học đạo Khổng-phu-tử, mà không những sùng-bái một Khổng-phu-tử thôi, mà sùng-bái cả thất-thập-nhị-hiền nữa, khói hương nghi ngút, đời đời dân ta vẫn còn cái cảm-tình sở hàng.

Thật thế. nước ta từ vào cái vòng áp-chế của người Tàu, thọ-phong của người Tàu, học sách của người Tàu truyền đến nay, kẻ đã ngán nhau-tới, chữ Hán in sâu vào óc, cương-thường luận-lý đã thâm-nhiễm trong tinh-thần quốc-dân ta, dầu rằng ngày nay là ngày chữ Pháp đang thạnh, chữ Hán đang suy, mà chữ Hán hãy còn chiếm một phần quan-trọng trong tinh-thần quốc-dân ta về gia-tộc luận-lý, quốc-gia luận-lý và xã-hội luận-lý. Kể sơ bao nhiêu trên đây, thì đủ chứng cho dân ta phải biết nặn cái cảm-tình đối với người Tàu là dường nào! Dân ta ha phải một thứ dân bội ơn bạc nghĩa lắm sao! Tâm lòng kính mến người xưa vậy của Tàu cũng như người Tàu vậy. Ôi! ta dầu nỡ vu cho dân ta là bội bạc.

∴

Cái cảm-tình dân ta đối với Hoa-kiều thì như vậy, còn cái cảm-tình gì mà đối với Hoa-kiều ? — Dân ta chỉ biết trong Hoa-kiều là một thứ dân siêng năn nhẫn nại, một thứ dân biết được bề trèo non. đi ra ngoai-quốc biết dầu cất nhau mà kinh-dinh sự-nghiệp. Từ hai thế-kỷ lại đây, thì ta cũng chỉ biết bọn Hoa-kiều nầy là dân của Mãng-Thanh vậy; Mãng-Thanh đối với ta, có ơn nghĩa gì? Song biết thì biết vậy, mà dân ta đối với Hoa-kiều như thể bà-con. nhờ cái tình nghĩa sâu xa vô hạng...chẳng hề ỷ cái cường quyền nước mình đi làm nhiễu-hại cuộc dinh-sanh, ghét ghen người giới-dân bao giờ. Đã biết họ đến dinh-sanh xứ ta thì dường kinh-lế lợi-lộc trong xứ tamoài được mỡ mang thanh-vượng. không những bề-quan tự-thủ đó mà nên nói gì. Thoả họ cũng giỏi, họ làm cho xứ ta một ngày một thêm lên dường công-thương kỹ-nghệ. Đã biết vậy — là nhờ có họ mà xứ ta một ngày xán-sợt một tiến lên, từ kinh-thành chí những thôn quê, nhờ có họ mà nẻ vang mà đẹp đẽ. Song phải hiểu: Cái vẻ vang đẹp đẽ trong nước ta bao nhiêu, thì mối lợi trong nước ta họ cũng tom thâu được bấy nhiêu vậy. Suy ra, thì Hoa-kiều đến kinh-dinh sự-nghiệp đó, dân-tộc nước ấy có cái cảm-tình gì đối với họ không? — Đối nhau bất quá ai cũng vì cái sanh-tồn riêng của nấy vậy. Ôi, dầu có cảm-tình thế nầy.

Lấy cuộc « đề-chế » thuở no bình-phẩm ra. coi bên nào là phải, bên nào là quấy, thì ta trước phải giữ lấy tấm lòng công-chánh mà bàn ngay ra, chớ vì ai ai phải thì nấy được phải, ai quấy thì nấy chịu quấy, không vì mình bỏ ai, không vì ai bỏ mình; cái luận phải quấy rõ ràng ở trước mắt công-dân, không

Trận giặc nhơn quyền Đại-Pháp toàn thắng

(Tiếp theo)

Về vụ xứ Alsace-Lorraine

Từ ngày nước A-lơ-mân lấy được xứ *Alsace-Lorraine* rồi, thì ăn-ở rất độc-địa và thường dùng cường quyền mà áp chế dân tình hai xứ ấy. Bởi thế, mỗi năm đến kỳ diên tình thì dân *Alsace-Lorraine* kéo nhau đến Đại pháp mà xin di linh; còn đối với A-lơ-mân, trong 112 ngàn dân *Alsace-Lorraine* thuộc về kỳ di linh năm 1871, 72, 73, 74 thì có 28 ngàn tên ra mặt mà thôi. Và lại trong số đó thì hết 18 ngàn người chắc ắng quan thầy không chịu làm lính, nên có giấy đòi mới chường mặt đến.

Nội trong năm 1912 thì có 1.023 người *Alsace-Lorraine* tình nguyện vào cơ lính đầu đỏ.

Hồi năm 1871 số ấy chưa có tới. Nên trong sáu vị nguyên-soái (de brigade) mới được cấp bằng hồi tháng mars 1913 thì hết năm vị sanh trưởng tại xứ Alsace-Lorrine. Vị thứ ma tới cơ tham-mưu, số tướng sĩ gốc ở xứ *Alsace-Lorrine* tính lại được 170 vị, còn hai mươi vị nguyên-soái (de division) đang hành binh thì hết 11 vị làm nghị-viên tại thượng nghị-bình cũng là thống-quản bình-phạp.

Xét bao nhiêu đấy thì đủ thấy, tuy là Đại-pháp đã nhượng lại cho A-lơ-mân hai xứ *Alsace-Lorraine* mà lòng dân *Alsace-Lorraine* còn cầm phục Đại-pháp là dường nào.

Và lại mỗi lần Đại-pháp hữu sự, thì dân *Alsace-Lorraine* càng tăng thêm kéo đến mà phụ sự, nên trong kim-sử xứ Alsace-Lorraine càng ngày càng vào. Muốn biến cho hết thì không thể nào, nhứt quan ba *Ihler de Thann* từ trận tại Maroc, quan ba *Braun de Colmar* tại Tchad, quan ba *Frégenschuch de Strasbourg* tại Duadat,quan ba thủy *Pierre Engel* tại Pluviôse.

Còn A-lơ-mân làm hết sức mà bắt dân hai xứ ấy đi lính cho mình, nhưng bắt cũng không được, làm thế nào chúng nó cũng chạy qua nước quan bên Đại-pháp. Ban đầu A-lơ-mân nếu bắt được tên *Alsace-Lorraine* nào, lính thấy, thì con phụ vụ bắ-coi chi-nạc nó vì lại gởi qua các đạo binh ở bên Prusse và ở bên Silésie.

Làm gắt gao chừng nào cũng không thấy nó phục tâm, nên thêt A-lơ-mân phải giả lời ngon tiếng ngọt mà dụ-dỗ, bọn ấy cũng không phục. Tình cảnh như vậy, A-lơ-mân chẳng biết làm sao, nên đến sau hễ tên lính nào gốc ở Alsace-Lorraine mà không chịu đi lính ở Bet-lanh, (Berlin) ở Bút-xúc-set-liết (Buxtchuds-sur-l'Este), hay là ở Co-nit-be (Kœnisberg) cứ làm một cái đơn gởi xin thì liền được phép đi-về luôn luôn.

Song muốn phân đều phải chăng của việc ấy, tất phải rõ cái căng cội của việc ấy bởi đâu mà gây ra, thì lời bàn mới có thể là không thiên-lịch.

Suy ra cái bạo-khí xung-đột nhau thuở no, thành cái dc-cầm làm nào-động đến nhân cái-trị phải mất công cả, thì cũng bởi cái lý-do ấy. Cái quyền thượng-mãi của Hoa-kiều ỷ xứ ta xưa nay, một mình một chợ, cờ-ai gianh đua gì đâu, mà chẳng tự mình là cao; cái cao ấy cũng phải, mà cũng đáng cao cho ; dân ta là một dân-tộc phục lẻ-nghĩa. bề giao-tiếp có trật-tự lắm, không bẩn-hảo, không trái lẽ phải ; đã biết cái thời-đại nay là thời-đại người người được có quyền thong thả, có quyền chăng tả lại những điều khôn hiệp đại, mạnh hiếp yếu, giàu hiếp nghèo ; quan hiệp dân ; ai ai biết cái pháp luật làm người, thì ai cũng có cái quyền tự-do tấy mình, không ai được quyền gì mà xâm-phạm đến quyền mình được. Tuy đã biết thế, mà dân ta đã nhiều rồi, mới, nhưng đó, nên phần nhiều chịu cái thân-phận như khiếm-lốn hơn là cái tánh tự-do tự-tiện, thì mới chịu cái dây dàn bó thọc đi nơi-a, phần nhiều cũng biết giữ cái tánh phục-tùng, chẳng làm mất cái trật-tự của không pháp-luật, trái với minh-mạn của dân ta là thế. Chừng trong đến đều trái lẽ phục-tùng, thì dân ta cũng biết quyền-lợi mình, mà thật, coi người ta không khi-phi lắm vậy. Khi làm công. Coi chánh-hành là coi người nào thông coi chánh-hành là được phần-mãng hơn hết, thì người ấy có rõ đều công-lý, chẳng quyền-công, chẳng quyền-quấy, mà không dám giữ cái quyền-lợi của mình, thì cũng không dám giữ cái quyền-lợi của người khác.

Thảo dám giữ cái quyền-lợi của mình, thì cũng không dám giữ cái quyền-lợi của người khác, thì cái quyền-lợi ấy mới có thể bền-vững được. Cái quyền-lợi ấy mới có thể bền-vững được, thì cái quyền-lợi ấy mới có thể bền-vững được.

Trần-văn-Chim.

(Sau sẽ tiếp theo)

HỠI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút thì tức là đang đỡ thỏ sang Algérie quá thiệt là đỡ thỏ sang Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu Trái Đất

Vô-tuyến điện

Tin Havas ngày 19 Octobre 1921

Phòng Hạ-nghị viện bàn-nghị mấy lời cắt-yếu về ngoại-giao quốc-chánh. Ông Briand Tổ-lòng thẳng phơi chánh-phủ Pháp bỉ khoản kêu-chế dân A-lo-mán và việc kinh-tế. Thủ-tướng Briand nói rằng thế nào chẳng để bình bỉ bàn được mà ép cho dân được quyền tự-do-cư.

Tin ở mé-chiếu

Tin thành Hoa-sinh-tông báo : Đức Giám-quốc Harding đang ốm nặng. Ông ngán-hàng Anh-lê xin được phái người sang ấy coi Hội-nghị về chánh của Á-mê-rich.

Phi ngày 20 Octobre 1921

Một thùng dầu thơm nổ

Quan sở-thám A-mê-rích tại Bắc-kinh được một thùng đồ nhà thờ đem tới nội thùng đựng dầu thơm. Không thì thùng ấy nổ ra, một tên bồi bị bỉnh. Người ta tưởng rằng phe nghịch của sở-thám muốn làm hại ông.

Bình cứu hỏa xức bọc-bí-anh

Tin thành Lê-bôn (Lisbonne), là kinh-đô xứ Bồ-đô-ngoài (Portugal) báo Bình trong cơ dấy lên làm cho Tòa Nội-các phải cáo thôi.

Càng không chừa tánh tàn-bạo

Tại thành Op-lăng (Orléans) quân A-lê-mán giết một người Langsa và đánh một khúc phải bỉnh.

Thuốc A-phiện

Ban Võ-sanh nghị-hội của Vạn-quốc hội đương khảo-cứu qui-pháp về cách đóng á-phiện.

Tin điện ngày 21 Octobre 1921

Cuộc giao-thương cùng Ngoại-quốc

Do theo thống-kê biểu (statistique) của Nhà-nước cao-hạo Pháp, thì số tiền Pháp xuất-cảng ngày càng tiến càng tăng còn số đồ ngoại-quốc nhập-cảng thì số hàng nhập-cảng nhiều hơn số hàng xuất-cảng năm nay nhiều hơn số năm ngoái đến một triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn bạc. Còn hàng nhập cảng năm nay so với số năm ngoái thì chỉ cuộc thương trường của Langsa có cơ phát-đạt. Nhưng thấy hàng nhập-cảng sút chẳng nên vui lắm vì trong số hàng nhập-cảng có nguyên-liệu (matières premières), nhập-cảng ít tất là kỹ-nghệ nước nhà không thạnh. Tuy vậy mà tháng septembre vừa rồi số hàng nhập-cảng tăng cho đến 1 triệu 1 trăm ngàn tấn, tính theo số tiền thì tăng được một trăm triệu quan. Thương-trường có vẻ tấn-phát, trước sau cho được như vậy hoài thôi.

Án-cắp ... sáu tháng tù

Tên Lê-văn-Hòa lãnh 6 tháng tù về tội học hành đồ-đệ qui-trường.

Cãi-lộn sanh-thương

Tên Nguyễn-văn-Việp biệt danh Giêng sang đoạt điền của chủ là ông Comte thường hòa đồi-chác. Tòa cho gia Việp khỏi hầm 6 tháng đặng án-năng.

Lừa

Tên Ngô-Sê-vác-Khuyên lãnh hàng hóa cho hãng Cattori, làm phiếu-tín gửi mua hàng tên chủ thâu lại tiền hàng. Tòa xử 4 tháng tù, tù tội liền.

Công là lừa, mà mới có sớm-soạn

Tên Huỳnh-thúc-Vinh kêu là Nguyễn-phú-Trinh là một thầy mà chưa lần được thầy 5 tháng đặng ăn-năng.

Trời đánh

Bà chủ vua Bảo-Đại Modot.

Mới đây trong báo *Opinion* nói rằng hồi 17 tây đây, xét đánh việc Annam là kẻ bị thua (đánh) ngay chỉ nhà ông vua *Bảo-Đại Mocot* (chủ của vua Sisowath) tét đâu chừng hai thước.

Thất tuần của quan đô-thống Joffre

Lúc Chánh-phủ Đông-pháp đang sắp bày các cuộc lễ đặng hoàn nghênh quan đô-thống *Joffre* sang dạy chơi có một vị thống tướng của bên ta Bắc-kỳ là tướng *Mai* « cho hay rằng quan đô-thống *Joffre* 12 Janvier tới đây mới sẽ đến Bắc-kỳ, thế thì kỳ đúng tuần thất thập, của ngài là vị ngày sanh nhằm ngày 12 Janvier 1852.

Hội-đồng Quản-hạt

Kỳ nhóm thường lệ

Ngày 25 Octobre 1921

Mới rồi đây, quan Thống-đốc Nam-kỳ có ký nghị-định định ngày 25 Octobre 1921 là ngày nhóm thường lệ kỳ thứ nhì của Hội-đồng Quản-hạt.

Hội-đồng sẽ nhóm tại Dinh Thống-đốc, có 18 vị hội-viên chánh và 6 vị hội-viên dự-khuyết.

Chương-trình kỳ nhóm này như sau đây :

1° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình an-ninh và về việc cai-trị trong xứ Nam-kỳ ;

2° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình tài-chánh trong xứ Nam-kỳ ;

3° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình thương-mãi trong xứ Nam-kỳ ;

4° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình canh-nông trong xứ Nam-kỳ ;

5° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình công-chánh trong xứ Nam-kỳ ;

6° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình y-tế trong xứ Nam-kỳ ;

7° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình giáo-dục trong xứ Nam-kỳ ;

8° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ ;

9° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ ;

10° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ ;

11° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ ;

12° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ ;

13° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ ;

14° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ ;

15° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ ;

16° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ ;

17° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ ;

18° Tờ phúc-trình của quan Thống-đốc về tình-hình các sở Thương-chánh và Thương-cảng trong xứ Nam-kỳ.

Hộp-thơ Cinéma-théâtres

Modern

Tuần này, hôm thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, mới có cuốn phim « Le Fils de Monte-Cristo » (Con của Monte-Cristo) hay lắm. Hôm thứ hai, thứ ba, thứ tư, có phim « Le Fils de Monte-Cristo » (Con của Monte-Cristo) hay lắm.

Nông vụ

Saigon : Hôm nay, mưa nhiều, không ai ra đồng được. Ruộng nương đều ngập nước. Lúa mới gieo đã bị ngập, không mọc được. Lúa đã mọc thì bị ngập, không lớn được. Lúa đã lớn thì bị ngập, không chín được. Lúa đã chín thì bị ngập, không gặt được. Lúa đã gặt thì bị ngập, không phơi được. Lúa đã phơi thì bị ngập, không khô được. Lúa đã khô thì bị ngập, không xay được. Lúa đã xay thì bị ngập, không nấu được. Lúa đã nấu thì bị ngập, không ăn được. Lúa đã ăn thì bị ngập, không tiêu được. Lúa đã tiêu thì bị ngập, không có gì để ăn. Lúa đã không có gì để ăn thì bị ngập, không có gì để làm. Lúa đã không có gì để làm thì bị ngập, không có gì để sống. Lúa đã không có gì để sống thì bị ngập, không có gì để chết. Lúa đã không có gì để chết thì bị ngập, không có gì để sống lại. Lúa đã không có gì để sống lại thì bị ngập, không có gì để làm lại. Lúa đã không có gì để làm lại thì bị ngập, không có gì để ăn lại. Lúa đã không có gì để ăn lại thì bị ngập, không có gì để tiêu lại. Lúa đã không có gì để tiêu lại thì bị ngập, không có gì để chết lại. Lúa đã không có gì để chết lại

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng hực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trăng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán chuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vị có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Ở Tới chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy nầy là thứ giấy văn thuốc điếu.

Tẩy nhứt cho một mình hãng Denis Frères đặt ý kiểu ở Đông-Dương.

Hãy uống thử thứ rượu AMER HONORÉ

Là một thứ giải khát ngon thượng hạng

Của một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi.

YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Le Toussaint Ngày 1er Novembre 1924

Bổn hiệu sẽ dời lại 2 căng phố lớn và ngăn ra, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách dải tiệc.

CAFÉ-RESTAURANT YENG-YENG

TRONG LỤC-CHÂU, CHƯ QUÍ KHÁCH MUỐN ĐẶT TIỆC

HÃY ĐẾN BỔN HIỆU TÔI LÒNG QUÍ KHÁCH.

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN cần

Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Căn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là chiện nghe

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Mẹ giết con

Nghe ba tiếng *mẹ giết con*, chư khán quan chắc lấy làm lạ, vì tự cổ chí kiêm, tình mẹ thương con chẳng có ngăn, lẽ đâu nỡ lăn nhẫn lương tâm, xuống tay tận sát con cho đành.

Số là tại tỉnh Rachgia, quận Vân-Tập có nàng Ng.-thi-L. con của Thi-N. . . vừa nên 19, bị nghe lời mẹ, bưng thuốc độc uống mà phải bỏ mình.

Duyên cớ như vầy : Thi-L. . . thuở vừa hai tám, có kết duyên cùng tên P. v. K. . . Hai đàng tưởng cũng nhau trăm năm phu phụ, nào dè thị-N. hay đặng, ý chê tên K. bần hàng xấu xa, nên nằng nằng quyết một bức tình đôi trẻ. Bỉ ghe phen đánh chuồi và bắt thi-L. . . về, chẳng để cho theo chồng, nhưng mà nhơn duyên thiên định, ông tơ bà nguyệt đã xe, thì-L. . . khó buộng cầm cho đặng. Bởi vậy bỉ nàng về ở với mẹ đôi ba bữa rồi cũng lấp thế trốn theo tên K. . Thi-N. . . túc mình có vào thưa Cò rằng tên K. . đu đỉ con mình. Hôi hai đàng lại; thì-L. . . khai rằng : Vợ chồng thương nhau lắm ở đã có thai được vài tháng, nhưng vì mẹ chê rẻ nghèo nên không chịu gả. Quan Cò chẳng biết sao phải xử hoà.

Thi-L. về ở lại với chồng đâu được một tuần lễ. Buổi trưa kia, có trẻ nhỏ vào nhà cho hay rằng, mẹ nàng bịnh trọng. đôi nàng về sáng sóc lúc ốm đau. Thi-L. vẫn thương mẹ, lại cũng thương chồng, hai lẽ tới lui khó liệu. Nếu về thăm mẹ, thì khó trở lại với chồng. Suy nghĩ hồi lâu nàng nán nĩ với chồng cho về nhà. Tên K. cũng cho. Và tới nhà chẳng thấy mẹ đau chi hết. Nàng thấy tình cảnh như vầy, khó mà lấp mưu kế ; mà bày giờ lỡ rồi thì N. . ngàn trước ngừa sau chẳng cho theo K. nữa.

Lần hần, sớm mai ngày 9 Octobre 1921. Thi-N. đi đâu vắng thì L...ra mà nói rằng « Con hãy uống thuốc nầy phá thai cho rồi đặng mà gả. . . . » Người dỗn nói trước khi Thi-L. uống thuốc ấy, có kêu chị dâu mình lại mà nói : « Em uống thuốc nầy, chắc là chết, vì tưởng thấy dạng cối trần, mặng gần chồng con nữa ; đêu phận làm con, cha là trời, mẹ là biển, biểu đâu em ba, đó,thà em chết cho ung đa mẹ, cho rảnh tiết với chồng. » Uống thuốc rồi ngày ấy chẳng sao. Qua bữa 10 Octobre 1921 thì-L. bỗ đau dung nàn la chẳng chẳng. Nàng coi thế, sống đời chẳng đặng bèn mượn người cho K. hay.

Thấm thoy cho K. hay tin bửng rửng tày chơn, chạy v vào. . . . đê đâu thì-N. cũng lại chẳng cho vô (*Ác quá*). Tội nghiệp cho K. nán nĩ lay lục hết sức, mới thấy dặng mặt vợ. Vừa tới đầu giường, thị-L. thấy chồng, rưng rưng nước mắt, con K. hỏn, rồi thăm mắt.

Việc ấy thì-N. tưởng đặng nhơm, nào dè thiên vông khôi khôi, khiến cho quan làng hay đặng đã bắt giam vào ngục.

Cho quan trên phân xử sẽ đăng tiếp cho chư khán quan xem.

Độc-địa làm chi hỡi thị N...! đâu trả đã thương nhau rồi, bao sỏ vì hiềm giận mà bắt ép phương lìa làm cho đành. Gem ruột mẹ, thì N...? Thế có ai hết thảm phải đứt tình như thế? gan ruột thêm chồng mới sao, mà thêm tại thảnh làm cho đứt tình phải hoang mang đi? Thôi thôi, thôi thì, thôi đi là trót, nói thêm lại cực đoan thuốc mà giết con, ngàn ngẫm thay ! ngàn ngẫm thay.

MICA

Năm 1924

CHÚNG TA SẼ THẤY SAO HÒA TINH CÁCH 2.500 THƯỚC

Một lúc nọ đồng-bang ta vẫn thấy trong các báo có ấn-hành mấy lời liên-trí của một nhà thiên-văn nọ, nói rằng sao chổi sẽ đụng trái đất. Thế mà đến ngày định trước thì chẳng thấy chi lạ, chỉ cách một ít lâu nghe nói đã trên trời rớt vãng xuống trong làng Tân-Tập Sóc-trăng mà thôi.

Phải biết rằng các nhà thiên-văn bên cõi Âu người ta học rất cao rộng, nếu mà người ta độ không in như chỗ thấy biết của người, ấy cũng bởi việc Trời Đất là một việc dời đổi không chừng.

Bởi thế, hiện nay nếu tôi đam việc nầy ra mà nói cho chư-tôn biết, thì chắc là chư-tôn cũng thầm tưởng cũng là một việc bao đồng, khó mà dam lòng tin. Tuy vậy mà có cũng không có, thì đến cuộc sẽ rõ, tôi chỉ cứ theo lời nói trong báo *Le Journal* mà thuật lại cho chư-tôn biết mà chơi.

Vẫn có một tay cự-phú kia ở nước Huê-kỳ, giàu có trong nhà không biết bao nhiêu triệu bạc, mà lại là một nhà bác-sĩ,người muốn tìm cho biết cái mầu nhiệm của sao Hỏa-tinh. Nên hầy lâu ngài cứ nghiệm thí hoài, song không quyết đoán được cái bí-mật của sao hỏa-tinh vì sao mà tỏ rạng. Nay ngài cứ do theo cái sức hành-trình của sao ấy, thì ngài chắc rằng đến năm 1924 thì sao hỏa-tinh sẽ chạy gần trái Đất.

Nghe nói vậy ông P. *Mac Affee* lại đam tiền bạc mà tạo nên một cái kiến thiên-lý rất to lớn đặng thừa lúc sao hỏa-tinh chạy gần trái Đất, mà thử coi cho biết sự mầu-nhiệm của sao ấy.

Ông bác-sĩ *David Todd*, vẫn là một vị giáo-sư tại Cao-đẳng-học ở Havard, lại nói rằng ngài tìm được một cái mô giống ở tại *Chanaral* (Chili) ngay trên trời chỉ có sao hỏa-tinh đến năm 1924 thì sẽ thường mọc lên. Thế thì nên dùng miệng giống ấy mà làm ống kiến thiên-lý.

Nếu đào ra lớn bằng hai miệng giếng thì bề ngang được 15 thước. Thật là khó mà tạo nên một cái kiến thiên-lý cho to-tác, nên người ta tính dùng một cái mặt kiến mà thế. Một kiến ấy sẽ làm như một cái thao, chừng người ta mới đổ thủy (mercure) vô trông. Đến chừng nào cái thao ấy có thể xây tròn được, thì thủy ấy nó chịu theo lỗ ấy thành ra một cái kiến qui-hóa vô cùng. Vì cái thủy trần kiến hiện-vi độ nó dợi rọi, người ta mới có thể mà chụp hình được, nhưng chụp liền đó, chớ nhầm-nhía cho kỹ-càng mà chụp thì không được. Nhờ cái kiến thiên-lý và cái máy chụp hình cón-trùng đó, người ta đã nữa chụp ra 25 triệu lần lớn hơn nữa được, chỉ nghĩa là cái mặt sao hỏa-tinh cách xa ta 560 triệu ngàn thước, nhưng người ta thâu gần lại chừng 2500 thước mà coi. Nếu trên sao hỏa-tinh có loài người ở thì ta sẽ thấy rõ được, việc ấy chưa dám đoán quyết, song ta sẽ biết rõ ở trên sao ấy có những gì, ấy cũng là biết được một cái tư-tưởng của Văn-minh ở trên.

Thế thì chư-tôn độc giả cũng nên lưu-ý để chờ đến năm 1924 rồi coi các nhà thiên văn ấy thấy trên sao hỏa-tinh những là gì.

Nói về sao hỏa-tinh (Mars) thiệt là tương chư tôn độc giả, nhứt là nhà tân học, cũng thường nghe các nhà thiên văn đi luận rồi, song tôi muốn nhắc lại cho vị nào chưa nghe nói đến được biết lấy.

Vẫn bên Âu-châu các nhà thiên-văn dùng ống thiên-lý mà xem, thì họ thấy ở trên sao hỏa-tinh, có khác hơn các sao kia ở trên trời,tưởng như có người có vật, có núi có non vậy,nên họ hằng trả kiếm phương nầy thế nọ mà thử cho biết, cho đến có một lúc nọ, cũng một nhà thiên-văn Huê-Kỳ kia, sáng nghĩ ra một việc như vầy : là muốn hay ra một cây đại bát thật cho lớn, và làm một viên đạn cũng cho to, trong đầy để được một người ngồi và đạn theo đủ vật thực. Chừng người ta mới nhắm cái sao hỏa-tinh mà bắn cho phùng, hầu người ngồi trong đầy lên trên, coi cho rõ các cuộc trên sao hỏa-tinh ra thế nào, dặng về thuật lại.

Cách nhà thiên-văn sáng ngữ đó, thì người đã đỏ từ trái-đất lên tới sao hỏa-tinh là bao xa, và đo sức cây đại bát bắn viên đạn nói đó lên tới trên mấy lần, người ngồi trông cự bị đủ đỏ vật thực mà dưỡng sanh.

Tuy việc ấy là việc mới có sáng nghĩ mà thôi, chớ chưa dam ra thiệt hành, chỉ như việc nay cách của nhà bác-sĩ hảo phá làm dây thì có thể biết được. Vậy thì ai nấy cũng nên giữ một lòng nhẫn-nại chờ đến năm 1924 rồi sẽ biết.

TRẦN-VĂN-CHIM.

GRANDE SOIERIE

安 AN-LỢI 利

M. Nguyễn-Công dit THẢO

PROPRIÉTAIRE

77 Rue de la Soie, Hanoï.

Hiệu tôi bán sỉ các thứ hàng Bắc thật tốt, giá tính hạ hơn mọi nơi.

Lương xuyến, the la cà, sa, bằng, quế, lượt, lãnh trơn, bông lớn và bông nhỏ, và các thứ hàng tơ lụa khác, trang đơn và các thứ màu.

Các quí khách muốn mua bán lại hay là mua dùng xin cứ viết thơ đến hiệu, tôi sẽ hết lòng tiếp dải.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỷ lưỡng làm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

ĐÈN LÒA đời có màn sáng, hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu,
Không hình tạo,
Sáng trắng ngọn.
Không hay nghịch,
Dễ đốt,
Rẻ.

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIỆP

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đó mà bán.

Lời rao

Cho mấy chủ xe hơi cho muốn

Nên dùng thứ Cao si pacms C.G.M cho xe mình.

Vỏ(enveloppes) hạng nhứt, mỗi cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Douaument Saigon.

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

In bố cố, cung-tờ, thú thiệp, vẽ hình, in hình nổi tức là nhôn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tường truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và sơn thoa (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau. Giá nhẹ hơn hết.

Xin đồng tiếc chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

57-58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ và tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 2 cái bằng cấp đều xảo thậm-tốt. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin việc thờ bởi, tiệm nầy sẽ giữ cho một tờ cáo-bạch có bao nhiêu thước tấc giá cả và sắt nghĩa phân minh.

DYFOAM

Y

F

O

A

DYFOAM

Bông-Bong DYFOAM

Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải màu

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Giá ba cắt (0 30)

DYFOAM

Y

F

O

A

DYFOAM

HÃNG CÁI: 187, ĐƯỜNG CATINAT

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG

Trông răng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 Bộ ng đơm thầy (Thuốc con mắt)..... 6$20
2 Viêm hoàng thủy (Thuốc nhứt hạng)..... 0 30
3 Bạch trược hoàn (Thuốc dau lậu)..... 0 40
4 Bánh cam tích (Thuốc sáng lỗ)..... 2 00
5 Phấn trừng ngứa (Phấn trừ ngứa)..... 0 30
6 Nhỏ dâm chi thảo (Thuốc bổ)..... 0 30
7 Bát bửu đường (Trị sang độc)..... 1 00
8 Lập đề phát lãnh hoàn (Thuốc rẻo)..... 0 10
9 Chỉ khái hoàn (Thuốc ho)..... 0 10
10 Dồng gia tân thuốc..... 0 15
11 Thuốc bổ mới..... 0 20
12 Bổ thận..... 0 20
13 Thuốc xanh (ngừa hột)..... 0 20
14 Tiêng dược thủy (Thuốc xát lỗ)..... 0 20
15 Thu phật cao (Thuốc xức ghẻ)..... 0 20
16 Sữa mắt..... 0 25
17 Bích liễu hoàn (Thuốc trị sang độc)..... 1 20
18 Khí thông tiêng (Thuốc tiêu)..... 0 40
19 Chỉ thiết đường (Thuốc bổ thận)..... 1 00
20 Tiêu cơ hoàn (Thuốc bổ thận)..... 0 60
21 Phát kinh tiêng (Thuốc nóng lạnh)..... 0 10
22 Thống tri thủy (Thuốc trừ sốt)..... 0 20
23 Chỉ khái tiêng (Thuốc ho trẻ dâm)..... 0 10
24 Bách hợp (Thuốc bổ chống)..... 0 10
25 Bổ tiêng hoàn (Thuốc bổ)..... 0 40
26 Bình phong tiêng (Bên kinh dường tử)..... 1 00
27 Bổ phế bửu hiệp (Thuốc bổ)..... 0 40
28 Tỳ dương bửu..... 0 10
29 Cam tích tiêng..... 0 10
30 Bổ phong hoàn (Cầu bình)..... 0 10
31 Cảm hàn hoàn (Thuốc trị)..... 0 10

M.I RIÊU-CƯƠNG chủ nhơn kiêm cái đường Marins số 188 Cholon.

Cố gởi thuốc tại tiệm ở chợ mới Saigon, hiệu Quản-lễ-Đường đường Schrœder và tiệm Minh-Phát chợ cũ đường d'Adran số 68

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 Thuốc nhứt đầu..... 0$10
33 Bại độc tiêng Thuốc trừ độc)..... 0 10
34 Thổ thống hoàn (ben bụng)..... 0 20
35 Tiêng dược cao (Thuốc xức lác)..... 0 20
36 Bông rửu tiêng (Thuốc bợt rửa)..... 0 10
37 Tẩy độc thủy (thuốc rửa độc)..... 0 30
38 Bửu thương bát (bổ chứng)..... 0 25
39 Huyết trùng bửu (thuốc bổ)..... 1 20
40 Tỳ trấng thủy (bổ chứng)..... 0 20
41 Bửu bọc hộ..... 0 20
42 Chương não đầu (trị phong thấp)..... 0 20
43 Hương não thủy (phòng thấp)..... 0 20
44 Lợi chước hoàn (Thuốc kiết)..... 0 40
45 Bảo độc thủy (Thuốc đau mình..... 0 20
46 Nông dược cao (Thuốc cần mết)..... 0 50
47 Phấn trừ sấy..... 0 20
48 Thống lợi thông (Thuốc mết)..... 0 10
49 Ích tắc ương tang bổ chứng..... 1 00
50 Bàn nhương vị sanh hoàn..... 1 00
51 Thần thông cao Thuốc nhức đầu)..... 0 30
52 Bượu phước thủy (Thuốc uống khỏe)..... 0 20
53 Thuốc trừ rệp..... 0 10
54 Tam đạo hoàn (Thuốc đau bổ đi ng)..... 1 00
55 Ích mẫu hoàng, trị sớm tà thai nghén..... 1 00
56 Ô-Lâm hoàn, trị đau bà khi sanh đẻ)..... 1 00
57 Tỳ hợp hoàn (trị phong)..... 1 00
58 Hinh khôn tán (Bên bà khi sanh đẻ)..... 1 00
59 Thêm dinh hoàn (Thuốc dưỡng thai)..... 0 90
60 Bương minh chân thủy Thuốc cho mết)..... 0 20
61 Bánh dau lịn..... 0 10
62 Tinh tỉ hoàn (Thuốc Bương tích)..... 1 00

Có nhiều thuốc chỉ các chứng bịnh rất có lợi, khi mình có bịnh chi thì cứ ra coi thì sẽ thấy chỉ có cách thuốc mà đáng thuốc, theo qui vị ai có cần dùng, thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

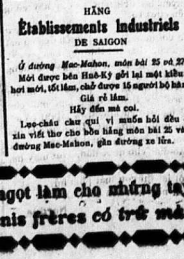

CỨ MỖI NGÀY lại uống

MỘT VIÊN THUỐC HUỜN

CỦA ÔNG

Lương-y DEHAUT

uống trước khi đứng cơm,

thì CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN

và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại huyết hư hay là ăn không đều mà sanh ra.

Thuốc huờn nầy trị các chứng bịnh :

NƯỚC ĐÁI, ĂN KHÔNG TIÊU, HẰNG BAO TỬ, CHÓNG MẶT, KHÔNG THU THỚI.

BÁN TẠI: Nhà ông Lương-DEHAUT, 147, Prolg. St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, môn bài 25 và 27

Mới được bên Huê-Kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, tốt lắm, chở được 15 người bộ hành

Giá rẻ lắm.

Hãy đến mà coi.

Lục-châu chư qui vị muốn hỏi điều chi xin viết thơ cho bổn hãng cứ bổn bài 25 và 27 đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới uôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ mê trược trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỨ DẦU ẤY CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ : tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Obier — SAIGON

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy đẹp đẽ theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nắm hạng bậc — hạ sư kỹ nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE

Nguyễn-chí-Hòa

23 Rue Catinat, SAIGON

ĐÓNG GIÀY bằng DA bền tày hết.
Làm NÓN CASQUES bằng NỨT CHAI (LIÈGE) và CÂY MÓP kiểu rất xinh đẹp.
BÁN SỈ HẾT THẢY MẤY MÓN KỂ TRÊN NẦY: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HẠ DA LÁNG, DÉP DA LÁNG, GHẾ XÍCH-ĐU THONNETS, KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA, BÀI. Có CATALOGUE CÁCH MẠCH gửi tới tận nơi quí khách.
Xin CHỨ-TÔN chiếu cố tới rất cám ơn. BẢN SỈ giá thiệt rẻ.
NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset C^ie

10, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.
Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULÉ.
Có thợ máy giỏi ở tại hãng.
MÁY TỐT CHẮC — Ai muốn sắp đặt thử máy, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; thứ theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc, v. v...
Cũng có đủ đồ phụ lùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ của (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.
Có khuôn đủ kiểu hình chạm khéo lắm. Thứ nào cũng có nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.
Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.
Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình. Giấy Bromure 13 x 18 thứ 6 + 25 con hộp bán 1$ 60; hiệu 12 x 18 thứ 6 + 25 con hộp bán 1$ thì 2$ 5 60.
Có kiểu để làm hình mấy xe nông nực.
Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat, Saigon.

Tiệm đóng xe

Sửa xe có bộ đã đủ đồ phụ tùng
Đường LURO mốt nài 99 và 101
ĐẤT-HỘ SAIGON
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Nước-mắm

Của Huỳnh-Hương - Phan-thiết
Chế tại THƯỜNG-LỆ-NGHỆ.

Là nước-mắm này sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.
Lý-đoán phòng thí nghiệm: Nước-mắm chứa nhiều chất đạm khi muối vừa chừng làm kỹ và đựng kính.
Chứng rằng nước-mắm nhứt hạng.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tự Thuật I.

Chín năm qua Sử chín mươi lần,
Khóa đai dầu tu xứ với thân.
Trên thế người không trăm tuổi sống,
Dưới trời hoa sánnng đã xuân.
Mười thu đèn sách công hèn nặng,
Trải chốn giang thanh dạ chẳng nhàng.
Nhắm mắt đưa chơn xem mấy tạo,
Sông non bao quản bước phong trần.

Tự Thuật II.

Bao quản phong trần bước lữa than,
Bước đi thiết bước nghĩ thêm càng.
Văn chưa kịp chàng còn hơn hổ,
Võ chẳng kềm thân hổ hơn làng.
Kẻ đã dương trông người chửa ngoe,
Cần sa chưa gặp hoa mỏ vàng.
Hư sanh cho nhộn trong trời đất,
Lo giả cho rồi nợ thế gian.

Bằng-Dinh.

Thu giã hoài hữu.

Gắn sáng quyến liều cảnh đọc sầu,
Nhắc người thủ trước rượu càng đầu.
Gió khua lá đã đôi bên vực,
Ngỏ tỏa trăng soi một rặng lau.
Ngưu Chức lem vui nơi Lữ xá,
Giang-nam riêng nhớ bạn tìm đâu.
Song khuya dứt nỗi hồn ngừng lệ,
Xa nhắn xanh vàng mấy cơn thâu.

Bằng-Dinh.

Tự-Hương.

Thêm đề đêm trắng trỗi khúc khiêu,
Dàu lòng bình-canh phiền liu hiu.
Giấc mơng cảnh lạ hồn muốn đạm,
Trăng đôi rừng khuya ruột chia chiu.
Gió đánh rèm phong hơi lồn cồn.
Thu về trần-nhàn tiếng liêu chiêu,
Một nền cỏ thổ trong bên nước,
Gánh cội Tăng-sâm cất nặng triều.

Bằng-Dinh.

Độc-giả lê đính cảm tác.

Thấy trận mây ùn nước mắt sa,
Niềm riêng tỏ với bóng trăng tà.
Tiếc hiền đèn quạnh chẳng vơ gió,
Lấu quân quá người lắc điểm hoa.
Mẹ bỏ Đông-á trông chả rảo,
Bước đàng tây vác dậm còn xa.
Mỏ mai nhắn hỏi trang tài trí,
Gặp cảnh như vầy nỡ hỏ qua.

Bằng-Dinh.

Thơ tín vãn lai

Cùng là Cải-lương

Nguyễn mấy tháng nay tôi có nghe hiếm ông đa-văn quảng-kiến có đa nhiệt-thành, bày ra một thứ diễn-kịch gọi là « Cải-lương ». Nhi tôi nghe đôn nào mức như vậy, thì tôi thảm nghĩ cũng là một thứ diễn-kịch có lẽ giúp ích cho đời, ấy là theo trong sự kiện của tôi nghĩ vậy, chớ kỳ dư tôi chưa dự đến.

Gần nơi tôi ở có một thầy làm việc nhà, buôn ở cùng thiếm lại thêm có một đứa cháu gái, tuổi quá cặp kê đương ôm duyên chờ đợi, thường khi coi hát cải-lương, thì mấn diễn-kịch rồi thì về, chẳng biết tại hí-trường diễn thế nào thì tôi không rõ, mà năng nấy thường mỗi khi làm việc chi thì có ca ngâm, cho đến chè cầu cũng ca ngâm, tôi nghĩ rất nực cười thay cho hai chữ « Cải-lương ».

Đến ngày 22 tây lối bảy giờ tối thì năng nấy cũng xin phép cậu cùng mợ là thầy cùng thiếm tôi nói trên đây đặng đi coi « Cải-lương », thì người cậu cũng mợ cũng ưng cho.

Bữa may năng đi coi chẳng biết như mọi khi, mấn diễn-kịch là mười giờ mà chẳng thấy về, người cậu và mợ mấy năng đợi nẳng cho tới hai giờ khuya rồi lần hồn kiếm cũng nhau tăng hay là bữa nay hôn diễn-kịch « Cải-lương » diễn đến sáng nên dành đóng cửa an nghỉ.

Tội mà rõ được sự đó chẳng qua là bữa thứ bảy mấy anh em bạn mới bày ghé nói sanh ma thường trăng trong lúc tỏ rạng.

Đến bảy tám giờ sáng người cậu cũng chẳng thấy cháu về thì nghĩ ngại, coi lại y-phục của năng chẳng biết năng đem đi đâu; thì mới định quyết cho cháu đã « Cải-lương » rồi.

Tôi ngày bữa nay là 24 tây thì người cậu cùng mợ năng đó mới hay được tin cậu năng rõ rằng năng đã cải-lương với một anh Bảy nào đó mà làm « boy » cho một người Langsa ở đường Legrand de la Lyraye; khi người cậu cùng mợ năng rõ đặng tỉnh lỉnh như vậy thì giận vì sao năng làm sự tối-tăn như thế, nên nhứt định chẳng đem năng về, đành bỏ liều cho năng « Cải-lương » với tên boy. Ô hô.... hai chữ « Cải-lương ».

Ấy cũng là một cái gương xấu, mấy năng thiếu học nên sa lảnh, cũng là chút đỏc-giả vì năn nỉ tôi, xin chớ khỏ cho đeo trang vật nhiễm, rủi có « cải-trang » theo năng tôi nói trên đây mà đến công tìm kiếm, ấy là liều thật tôi phân ngay, xin cam thật lễ.

(Sau sẽ tăng tiếp)

Ng.-quang-Kỷ,
Demeurant rue Mayer SAIGON.

Nguyễn văn Bép

(THỢ KHẮC DẤU)

Breveté dans la Section dans la Limb. même Les Dieux

Chỗ làm khắc tăng. Bomb-y và chiếu tấm đã kiết kim-thơ, có kiểu vậy tốt nước kết dính lắm, chẳng như kim vậy, rất tiện; phải đơ nữ, bảng mạnh vẫn thì khắc đó. Còn muốn dây mồng tay ý muốn từ 8 tới 9 hộp thôi. Giá khắc có 3 hàng: hàng nhứt 3 đồng, hàng nhì 2 đồng rưỡi, hàng ba 2 đồng. Qui ông nào ở phi tới chỗ tôi phải trên 2 hàng gởi contre-remboursement cũng trước trừ tiền cho 2 mốt.

Kính cáo

DẦU MỚI

MAZOUT

Bấy lâu nay thường nghe anh em phàn nàn vì không có thuốc chi hay mà dầu chi đặng trừ cho tuyệt lọai mối bọ phá hại nhà cửa, quần áo, tủ bàn, ván ván...

Vậy anh em hãy mua thử dầu mối hiệu **MAZOUT** mà dùng thì chắc trừ được giống độc ác đó.

Các tiệm thay mặt cho hãng C^ie Franco Asiatique des Pétroles đều có bán thứ dầu mối hiệu **MAZOUT**

Salon de Coiffure

N° 68, RUE LEFEVRE — SAIGON

Của khi mọi tới muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gói, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cùng là vật kỉ kỉ thì tới cùng cô đến Etablissement Trần-Quan-Hiệp N° 58, rue Lefebvre mà mua.

Thuốc đau Cảm

Trị các bịnh cảm sốt thường
Cầu ngoài da

HÃNG
DEUS & CABAUD

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

L. SOLIRÈNE
PHARMACIE
PRINCIPALE
FONDÉE en 1856
SAIGON

PARFUMERIE
ACCESSOIRES
HERBORISTERIE
BANDAGES

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Khi phê phán vừa xong việc triều chánh, A-bửu xây thấy một ông quan cảnh-sát tuần-thành chàng vẫn biết mặt lâu nay, cũng có đến chầu, chàng bèn nói với quan thừa-tướng rằng: khanh hãy tạm dinh lại một chút, trẫm có một việc gấp phán dạy quan cảnh-sát tuần-thành thi hành liền bây giờ đây.

Quan tuần-thành thấy chàng A-bửu ngó ngay mình, rồi nghe kêu mình, bèn đến một bên ngai, quì vấp một xát đất, mà chờ lịnh.

Chàng A-bửu nói: Khanh hãy lập tức đi tới xóm... nơi đường... thì có một cái đèn-thờ, trong ấy có một ông thầy-tu và bốn ông già rất bạc. Khanh hãy dạy bắt hết rồi đánh bốn ông già đó mỗi ông một trăm roi gân bò, còn ông thầy-tu thì hốn trăm roi. Đánh rồi khanh chớ biết có nằm trự lên lưng lạc-đà, cho mặt ló sách, và hết dạy mặt ra phía sau đuôi lạc-đà. Khanh dạy dẫn lạc-đà chỡ nằm trự như vậy, đi cùng khắp trong thành, trước để một người dẫn lộ, la lớn lên cho thiên hạ biết, như vầy: « Đây là cái hình phạt cho phò kẻ cản dự đến việc không phải phận sự mình, khuấy phá cho người xóm diềng không đặng thong thả làm ăn, đó.» Trẫm lại muốn cho khanh bảo dẫn đi xóm nầy rồi qua xóm nọ mà đi đặng làm vừa trong một ngày thì chẳng sá gì tới ông thầy-tu và bốn ông già ở trong xóm của chàng.

Lúc ấy quan thừa-tướng tiếp tâu việc triều chánh rồi cho tới chừng gần rồi thì quan cảnh-sát tuần-thành về tới, phục mạng. Người vào triều, vô kẻ bên ngai, qui xuống như lần trước vậy, tâu rằng: Muôn tâu bệ-hạ, hạ thần đã gặp được ông thầy tu và bốn ông già ở trong chỗ đèn thờ bệ-hạ dạy quan cảnh sát tuần thành đi khi nãy, chỉ đó, hạ thần đã bắt và làm y như lịnh bệ-hạ dạy, dây là tờ kiết-nhận, có nhiều người xanh giá nơi quận ấy ký tên mà làm chứng dây, quan tuần thành rút ra một tờ giấy mà dâng lên cho A-bửu.

A-bửu coi và đọc hết, đọc tới mấy cái tên người ký tên làm chứng đó nữa, đều là tên của người mà chàng đã quen biết. A-bửu thấy cả mừng, dạy quan cảnh sát tuần thành bình thân, rồi nói rằng: Trẫm lấy làm lắng lòng, vì khanh đã vâng mạng trẫm thi hành y như ý trẫm muốn. Thôi, khanh hãy về chỗ khanh đi. A-bửu lấy làm vui về lắm, nói thầm trong trí không rằng: những đứa giả đối với nhau vậy, nó gạnh hiền ghét ngỗ, nó lại đèm xiểm về việc ta dãi người không giữ ý trong xóm của chàng. Hèn chi mà ông thầy-tu và bốn ông già đó có hình phạt như vậy đó, đáng làm mà! — Đức vua ở phía bên kia, thấy rõ ràng những việc của chàng A-bửu làm, đó biết bởi sao chàng làm vậy, nên vui mừng và lấy làm ngộ lắm.

Chàng A-bửu lại nói với quan thừa-tướng rằng: Khanh hãy dạy xuất công khố ra một ngàn đồng vàng và đem tới xóm chỗ trẫm hồi quan cảnh sát tuần thành đi khi nãy đó, hồi thăm bà mẹ của một người đó, tên là A-bửu-hốt-xanh, mà cho bà. Chàng A-bửu vốn là một người ưa chơi, xóm đó, ai ai cũng biết tên chàng, hễ hỏi thì người tỉ chỉ liền. Khanh hãy đi, rồi về phục mạng cho mau.

Quan thừa-tướng để tay lên đầu mà tỏ rằng vâng mạng, qui xuống trước bệ rồng rồi mới lui ra khỏi triều môn, đi đến quan tài chánh, tỏ mọng vua mà lãnh một ngàn đồng vàng. Mấy tên mới theo quan thừa-tướng vác tiền đem đến cho mẹ chàng A-bửu. Quan thừa-tướng vào nhà gặp bà. Bà được tiền lấy làm lạ, không rõ bởi duyên cớ nào mà vua lại rộng ơn cùng bà như vậy.

Khi quan thừa-tướng đi đem tiền cho mẹ A-bửu, khi quan cảnh-sát tuần-thành ở tại triều tâu những việc cần về phận sự nghị, chừng tàn vừa rồi thì quan thừa-tướng về tới. Quan thừa-tướng tâu rằng đã thi hành lịnh vua dạy xong xuôi rồi. Kế quan thái-giám bước ra giữa triều tỏ dấu cùng các quan rằng lãi triều, các quan rồi sẽ đình nghị. Các quan bèn bước tới bèn ngai mà bái qui có thứ lớp và y như khi nhập triều vậy. Các quan về hết, duy còn quan thừa-tướng, hoàn quan và thái giám ở đó với vua mà thôi.

A-bửu không ngồi trên ngai nữa, chừng các quan ra khỏi rồi, chàng mới xuống ngai, liền nắm tay chàng bước xuống ngai, rồi đắc quan, để chàng xuống ngai rồi đắc chàng đến cùng hỏi sơm mai đó. Quan thừa tướng đi trước như dẫn đàng cho chàng vậy. Chàng vào cận phòng đi rồi chàng lại mất tiêu. Tức thì hoàn quan đem chàng đi tới phòng tiêu, sạch sẽ và tốt lắm, đoạn đưa tới tạ-pi như vầy rồi chàng lại vậy, mà lại lót bằng da trắng, tốt đẹp vô cùng. Hoàn quan vâng đẹp lụa thêu chỉ vàng, là đệm thường dùng cho nhà vua mang trước khi vào phòng tiêu, Chàng tiếp lấy, mà không rõ là để làm gì, nên chàng bỏ vào lấy áo của chàng, rồng lắm.

Quan thừa-tướng và các hoàn-quan cùng nữ thấy chàng A-bửu làm đa như vậy, thì tức cười nôn ruột lắm thì cười rộ lên lớn lắm, mà bởi thức vua có dặn rồi, nên không ai dám cười hết, gượng lại mà chớ. Quan thừa-tướng bèn giải cho chàng A-bửu nghe rằng vân vân phòng tiêu, phải mang dép lên mà bọ sao.

Nhưng vậy phòng tiêu, quan thừa-tướng nhơn dịp chực đi mới với vua, khi đó được vua để sang qua cách phòng khác là chỗ rửa, vì nơi quê thấy chàng A-bửu mà chàng chẳng hề thấy được mà được. Được vua nghe quan thừa-tướng học bỏ chàng A-bửu, thì hết thức cười và lấy làm vui ngộ lắm.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRUYỆN
TÔ-HUỆ-NHI trọn bộ (1$ 3).
LÂN-HỒNG-QUÂN (thứ 5 rồi, mỗi cuốn 0 con tiếp).
Có bán thơ đầu hay
Mấy tiệm sách có bán
Cốt thơ cho NGUYỄN-VĂN-QUÍ
76, rue d'Arfeuille TÂNHUNH

Le Gérant : NGUYỄN VĂN CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Certifié le tirage à : Trois mille cinq

SỐ THỨ 988 — NGÀY THỨ NĂM, 27 OCTOBRE 1921 — NGÀY 27 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN-VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique:
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	sous-poste	quai-cước
Một năm	12$00	... 18$00
Sáu tháng ...	6.50	... 9.00
Ba tháng	3.50	... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05
Mua báo thì bắt từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
聞新省六 報日中南
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

TUYỂN CỬ NGHỊ-VIÊN

Đang bài Chánh-Phủ Đông-Pháp lo cải-lương hội-nghị, thêm số nghị-viên và mở rộng hội tuyển-cử, lại gặp hội tuyển-cử sắp đến.
Nghị-viên đối với Dân,
Dân đối với Nghị-viên,
Phải tuyển-cử thế nào ?

Ngày mở hội-nghị quản hạt, chư quí độc-giả hãy còn nhớ, vì tôi đã có dẫn giải minh bạch, quan quyền Thống-đốc Nam-Kỳ Quesnel có đọc thiên Trong bài diễn thuyết ấy, có khoản nghị nói về việc cải lương chánh-trị; rằng Chánh-Phủ Đông-Pháp đã có truyền cho các tỉ các sở trù hoạch những điều đáng cải lương, để sửa cơ hội, đến đâu, làm đến đó. Lại trong các điều tham định cải-lương đó, có hai điều chi yếu chi cần, chính-chi trong, là cải-lương hội nghị quản-hạt và tăng lương học-giới. Về hội-nghị quản-hạt, ngài nói, rồi đây sẽ mở rộng hội tuyển cử và thêm số nghị-viên Annam cho vừa theo với cái tỉnh độ trác-dân, song sự thêm ấy cũng còn phải ngừa chừng. là chẳng đặng nhiều hơn số nghị viên Langsa cho đặng.

Nói thì nói vậy chớ chưa ắc chừng nào mở rộng hội tuyển cử và thêm số nghị viên quản hạt hội đồng ; chớ lúc nầy đây là lúc trong các bàn nghị-viên đang hành chánh, phân nửa đã gần đứng kỳ cử lại, có nửa kia, khi tuyển cử xong, nhập hội lần đầu, đã có hai khóa, coi ai phải hai năm, ai phải bốn năm, y theo lời chiếu dạy. Làm như vậy đặng cho trong bàn nghị-viên có phần nửa cũ, phần nửa mới, luôn-luôn, tránh khỏi sự-nhàm hạng một lược, làm ra bàn-nghị viên đều mới hết, chưa thạo việc, chưa rõ biết đâu đâu, không có người cũ dắc-dìu, e sanh điều trở ngại.

Tôi đã nói chưa biết hội tuyển cử chừng nào cải-trương mà phần nửa hội-viên hai năm đã gần mãn hạng. Nếu sự cải-trương nói đó chưa kịp đến trong hội nầy, nếu chẳng có chỉ định mới nào xảy ra chế cửa, thì lúc nầy là lúc, chẳng những trong chư vị hội-viên hai năm hạng đồ, vị nào chưa đành lìa cái ghế cao trọng, chưa đành bỏ cái chỗ ngồi nơi phòng hội nghị, để đi mưu lo lắng cho dặng tái cử mà thôi, mà những người ngoại hội — đây tôi muốn nói về những người có tài học-vấn, có chí lo về việc tuyển cử dân, chớ không phải tôi muốn nói về những tay cờ tiền, ỷ của vãi ra mà mua chức, và cũng không phải tôi muốn nói về những tay đựa «khù-mè» (*nói theo điệu chọi gà*) cùng là những tay «cớp-tàu» (*nói theo điệu rượu thịt*) dụa theo cái thế-lực tuyển trần đó mà đặng phỉ nguyền trong một lúc — mà những người ngoại hội muốn ra tranh cử chức nghị-viện, cũng đã, tưởng cũng đã, toan liệu đáng đi nước bước.

Bỏ cơ, tôi thừa lấy dịp may, hai năm mới có một lần, bàn một đôi điều cần chẳng đặng ích cho nước lợi cho dân, chớ, suy về việc tuyển cử, cũng chẳng phải là đều vô ích.

Tôi xin vỏ lẽ mà đề tiếng tự phụ rằng lắm tay ra chịu cử chức nghị-viện, chưa hiểu biết chức nghị-viện là gì, duy biết có một điều, chức nghị-viện là cao sang ; người mà đặng chức ấy thường đặng kính nhường, theo Annam, thường đặng ăn trên ngồi trước. Lại còn có người tự tôn tự đắc, nghĩ cho hàng nghị-viện bất tài, không làm đặng việc gì cho nên đặng, nếu mình ngồi đấy, mình sẽ làm đến đặng gì ; nên khi ra tranh cử, chủ nào cũng khoe mình, những là :

« Con ông Cống, cháu ông Nghè,
« Nói chuyện trên Trời dưới Đất nghe....»

Lại còn hèn bỏ với dân đủ thứ ; quên rằng mình là dân Thuộc-địa, đã nhờ ăn khai-hóa nhiều năm ; chẳng tưởng mình vào đấy, trên là vì nước, dưới là vì dân, thay mặt đồi lời, giúp nước không trước, giúp dân không sau, với đầu không trực tiếp nhau, nên dân mới chọn cử mình lên để mở làm trung-gian, tỏ cho nước biết lòng dân, đâu là vui, dân là buồn, đâu là nặng, đâu là nhẹ, đâu là quá, đâu là vừa, đâu là sở cầu, đâu là sở vọng ; chớ dân nào có để ý cử mình lên ngồi cho có mặt, ngồi cho đủ dâu, ngồi làm bình-phuông mà chịu lấy chức sang ; dân nào lại để ý chọn mình vào ngồi đấy mà chẳng kể ân nặng nghĩa dày, không chiêm tiền cố hậu, tự phụ tự dắc, liệc-liệc oanh-oanh, làm cho mích lòng Nhà-nước. Tóm lại, phận làm nghị-viên đối với dân, phần trách chẳng phải bước vào làm bình-phuông, phần trách chẳng phải bước vào làm nghịch cho mích lòng Nhà-nước Langsa là nước cầm quyền chánh trị trong cõi Đông-pháp nầy, từ sáu-mươi năm dư, đã lắm lúc hòa khai dân trí ; phần trách chỉ bước nghị-viên, thế mặt cho dân đối với Chánh-phủ, yêu cầu sao cho Chánh-phủ rõ thấu sự ham muốn của dân, biết lòng dân, trí dân, thế dân và sức dân mà làm mối mối vừa theo trình độ, nhứt là nói rộng ra cho dân nó nhờ đức hóa lành chỗi bước lần lần nẻo sáng. Ấy là phận nghị-viên đối với dân đó. Nếu nói, vì người ấy có của vải ra mà phải cử vào hội ngồi làm bình-phuông ; vì người ấy có tánh tự tôn tự đại, tự dắc, tự phụ mà phải cử-vào hội ngồi làm cho mích lòng nhà nước, cho dân cả tỉnh, cả xứ — vì nghị-viên đó thế mặt cho mình — phải mang tiếng trách cứ rằng mình phi-ân bội nghĩa, thì, mình đề một mình Nhà-nước liệu lấy mà điều dinh, còn hơn là chọn cứ những người như vậy vào thế mặt.

Tôi vẫn biết, lời thật hay mất lòng; nhưng bởi tôi dây, cái ngòi viết của tôi dây, cũng là hai vai gánh nặng hòa hai, hà nệ một sự mất lòng đó mà từ nang chăng ? Hỏi tuyển cử hầu tới dây, tôi chẳng muốn để cho người Annam, là bạn đồng bang đồng xứ, đồng chủng đồng tộc với tôi còn lầm nghe, lầm thấy, lầm tưởng mà cử lầm vậy mãi. Tôi muốn sao người Annam, hội nầy, chọn cử cho xứng đáng, cho có người thiệt dụ vì nước vì dân, làm cho nước với dân hiểu thấu nhau, lo lắm tới, lần bước tới, mở mang tới, cho nước giàu dân mạnh.

Vậy thì, hội tuyển cử tới dây, nếu chẳng có đều chi trở ngại làm cho sự thấy biết của tôi sai lầm, tôi xin bạn đồng-bang, người có quyền chọn cử, khá vì nước, vì dân, vì máu thịt, lấy gan ruột ra mà chọn cử tự-do ; đừng vị tiền, đừng vị quyền mà làm chuyện bất minh hại chánh.

Lê-hoàng-Mưu.

Bà con giết nhau

Hôm thứ bảy quan thầy *Lalang Boanaire* Ông lý nhà thương Chợ rẫy có cho quan Biện lý hay rằng có một người bị một vít đâm tại dạ dưới mà chết

Liền đó quan Biện lý xét ra chừng mới biết rằng lối 12 giờ khuya trong đêm 20 rạng mặt 21 tây, có chở lại nhà thương thì một người bình. Khi quan thầy thuốc Trần-văn-Ân bắn nịt cho người bịnh ấy rồi thì dạy đưa vào nhà thương Chợ rẫy rồi kẻ chết đó.

Khứ có sức sở-mật thám tìm ra, mới biết rằng tên ấy là tên *Bông*, đánh lộn với tên *Ngôi*. Tên *Ngôi* vát dao đâm ngay bụng mà chết đó.

RẤT CẢM TÌNH VỚI CÁI BÀI

« CẢI CẢM TÌNH DÂN TA ĐỐI VỚI HOA-KIỀU »
Trong báo KHAI-HÓA

III

*Chánh-kỉ là cái mực thước ở lòng người, là duốc sáng ở tâm-tánh người, người sinh ở đời, tất phải có cái chánh-kỉ ; có chánh-kỉ mới phát ra chánh-khí ; có chánh-khí mới phát ra những điều ngay lẽ chánh. Song phải phân biệt cái chánh-khí với bạo-khí có khác nhau : Cái chánh-khí gặp lúc thời-cùng thế-biến rồi mới thấy cho, nhưng mỗi lâm-sự đều hợp lẽ. trung đạo cả, thế là cái khí của anh-hùng nghĩa-sĩ quân-tử trong-phu vậy. Còn cái bạo-khí thường phát ra ở sự nóng-nảy khí chẳng độ việc gì phải hay là chẳng, tốt hay là xấu — phàm việc gì xung-đột đến thì là nổi lên ngay, phát ra ngay, không còn suy nghĩ đến gì nữa. Ôi ! « bạo-hổ bằng hà tử nhi vô hối » có ích gì đến ai. Thế thì tâm bạo-khí nơi dưỡng cai chánh-khí không nên dưỡng cái chánh-khí không nên dưỡng cái bạo-khí. Dù là lời kinh chánh của ngài H. H. đỡ rằng dân ta ngày nay, Lời trách-cứ thật là nghiêm, song đối với bạo-khí dân ta thuở nọ, nghĩ không đến nỗi quá khắc gì. Khưng suy cho kỹ thì việc bạo khí của dân ta thuở nọ, là chỉ có lỗi với phần trí-an. chớ không có lỗi gì với khách, hay là có lỗi chi với việc làm. Việc đề-chế chẳng qua là hai đàng có trái mích nhau. Chánh-tình có phần đối nhau trong việc lợi hại gì, hoặc như nhà gì, đều bởi trước đo dân-khí mà gây nên, ấn thua nhau bằng thương-quyền, không phải như trời lê phun dân nêu làm như nhà mở trời lê phun dân nêu làm như nhà mở trời lê phun dân nêu làm như nhà mở

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc trái đất** ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

nhận rồi. Sẽ làm tờ ký-kết hẳn hòi.

Việc thắng cầu thơm nữ

Tin ở Be-ri : Đức Giám-quốc Millerand tỏ lời mừng cho sứ thần Huế - kỳ là ông Herrick bị người muốn hại mà đã thoát được nạn nghèo. Ông Herrick ngồi xe hơi sang viếng quan Nguyên-soái Huế-kỳ Pershing tại nhà hàng Grillon.

Bạo Thương-thuyền của Huế-kỳ

Tin ở **Hon-sinh-tôn** : Tàu cỡ của Bạo-Thương-thuyền sẽ phát mãi. Bản rồi tàu ấy thì đúng 21 chiếc tàu buôn mà thế tàu nhà nước.

Tin Hanoï ngày 22 Octobre 1921.

Ông Tuffrer viếng Hà-long

Quan giáo-sư Ngoại-khoa y-thuật Tuffrer xuống Haiphong, đáng sang Tuyên-quang rồi từ đó xuống tàu ra viếng cảnh Hà-long (baie d'Along) lần xem phong cảnh.

Khách một đêm

Quan Đốc phòng-viện quan Thống-sứ Trung-kỳ là ông Jabonille quan lương-y Gaide đi xe hơi đến Hanoï.

Quan Thống sứ Trung-kỳ Pasquier, quan sứ-thần Pháp bên Nhựt Chandel và viên diễn-công Ducuing ngồi xe lửa riêng sẽ đến Hanoï ngày thứ ba.

Hát cải-lương

Chiều thứ bảy, hội Bắc-kỳ công-thương đồng nghiệp có diễn tại rạp hát Tây ở Hanoï một thứ tuồng dịch ở tuồng tây ra để góp tiền cho Hội Mô-côi có quan Thống-sứ Monguillot và phu-nhơn, quan Nguyên-soái Pennelle và phu nhơn, ông Chatel, ông Albert và ông Maneu đến xem.

Bon nhạc Hà-đông và bọn nhạc Annam « Tri-hòa » giúp sức.

Trước khi hát, ông Nguyễn-huy-Hợi chánh chủ hội Công-thương đồng-nghiệp đọc một bài diễn-thuyết, chưng một bản bình sống. Kế đó tới ông Dương-như-Tiếp là quản-lý bọn hát. Rồi kế hát thứ tuồng khổ bịch « Le verre fatal » (Cái ly khổ-hại).

Y-phục trang-hoàng, bài-trí tuyệt hảo.

Có nhiều anh trí vẽ nhiều có gửi đi quyên tiền để giúp hội Mô-côi.

Đêm ấy người Annam đi xem chật nứt.

Hội Công-thương đồng nghiệp định đến ngày ấn lễ mừng rước quan Đại Nguyên-soái Joffre sẽ diễn thứ tuồng « Le Bourgeois Gentilhomme » (Người giàu sang) của trước tác Molière đặt hồi thế-kỷ thứ 17.

Thế-giới Tân-văn

Ngọc-trai.

Trong các món nữ-trang của đờn-bà bên Âu chỉ có món Ngọc-trai là qui nhứt. Một sợi dây chiến bằng ngọc bán cho đến bạc muôn, bạc triệu. Bán giá ấy mà cũng có bọn vương-tôn, công-tử mua đặng làm lễ ra mắt, Mỹ-nhơn-Cho hay nước nào cũng thế, dân-văn-minh đúng mực, dân người đến đâu, « mật-bát » cũng chết vì « mê-phấn ».

Ngọc mắt hột vị it cô. Nhưng nay có tìn rằng bên Nhựt có thể nuôi được ngọc ấy. Dùng miếng ngọc bỏ vào trong một con sò, ốc, hến, hến chi đó thả xuống biển it lâu thì ngọc càng ngày càng lớn. Nhắm chừng ngọc đã lớn rồi, đem lên cạy vỏ ốc ra mà lấy. Ngọc này không kém ngọc thiệt. Có nhà nghề ở thành Lausanne xem kỹ rồi, quyết rằng thứ ngọc nuôi này thiếu hết một cái chất gì đó nên không chiếu bằng ngọc thiệt. Nghề «chưởng-ngự-ỷ» của Nhựt rất thạnh.

Ngọc-trai có deo mới tốt, dường như nó mượn cái hơi người, cái sự sống của người mà sống vậy. Deo thường thì nó sống, nó chói tốt, bỏi thế cho nên bên Mỹ mới xây ra một danh kiểu ký đó.

Một cô gái Mỹ được ăn-phần gia-tài một sợi dây chiến bằng ngọc. Nhưng mà gia-tài ấy cô hưởng mà không được bao. Vì vậy những người mong hưởng gia-tài sau khi cô khuất, sợ trong lúc cô còn sanh tiền không được ngọc đề chết đi, đến chừng vậy họ, ngọc hết qui. Kiện lên Tòa. Tòa chấp đơn lên án buộc cô gái ấy phải deo sợi dây chiến ngọc ấy it năm là một năm, mới thôi. Mới thấy một người đờn-bà không hay sửa-soạn se-sua, bị ép deo ngọc deo vàng. Sánh với mấy người sắng quần cao đăng deo kiến cẳng... hơi khác.

Nối rằng ngọc phải deo mới lên nước tốt, không trong lâm là như vậy : Ngọc ky phấn son, dầu mỡ, cho nên người nào tô-điểm nhiều, mà deo nó vào thì nó lu rồi lâu ngày nó chết, dù cho không cũng không ai ham. Cho nên : deo ngọc đừng tô mặt vẻ mày, mà muốn tô... thì đừng deo ngọc.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON — Giải Tỏa

Ng-văn-Ly, 31 tuổi, kéo xe-kéo, đã bị bắt giải Tòa một mình hai tội :

1- Tội đoạt hai hộ-sáo quần xe kéo giá $50.00 của ông G.... ở đường Lagrandière số 26.

2- Tội đúng giấy thuế thân của kẻ khác.

Ở tù

Một năm dài dăng đẳng, có năm đồng rưỡi bạc không lo mà đóng thuế thân cho rồi, để vừa nào đồng tâm chung nhau tậy về sản sử tuồn thành bất chấp biết là bao nhiêu người không giấy. Nếu mỗi ngày đề dành hai chiếm cái năm đồng thuế thân không-nhẹ, nhằm chẳng nào chi mà chẳng đề-dành đặng, cớ việc làm bao nhiêu xài phá hết bấy nhiêu, cái cờ bạc, cái rượu trà, giữa nguyên chơi hoa, lại còn đi coi hát «cải tương» là khác. Vì vậy mà xưa nay đến đâu lâu, nhiều lắm. Như nói có một đêm 21 tháy trong quận thứ nhứt thành phố Saigon, sở tuần thành bắt đặng 40 tên chưa đóng giấy thuế thân.

Lo-trộm

Chú thợ sơn Dương-văn-B... ở Route Haute có rắng quán từ nào không biết chợt bức trộm trang vật của chú hết 75p.00.

Làm tiệm cầm đồ mất giấy cầm đồ

Thầy Võ-văn-D... , làm việc tiệm cầm đồ Saigon, ở đường hẻm d'Ayot, có mất một cái giấy cầm đồ tiệm thầy làm việc, số 7129 ngày 18 octobre 1921, cầm một cây kiểu vàng 18p.00.

CHOLON — Bọt xe máy

Bữa 16 Octobre, lối 6 giờ rưỡi ban mai, một tên kia lại tiệm xe máy của Trần-v-Hoi ở Thủ-dầu-một mà mướn một cái xe máy nói rằng đi đem thuốc cho người bà con bịnh nặng trong đồng, rồi trở lại. Theo thế thường, Hợi hỏi giấy thuế thân, người ấy đưa ra một cái giấy tên Pham-văn-Phánh Hợi cứ giấy giao cho nó một cái xe máy mới đáng 60 đồng, hiệu « Le Tigre » số 1128, sơn vàng lợt, bánh, « lip », không có dây siết, lay cầm ngã xuống theo kiểu xe đua,

Đến trưa không thấy Phánh (Phánh rồi đa !) chiếu cũng không, mai cũng biệt, cho đến 2 ngày 2 đêm không biệt Phánh trôi dạt nào, bèn lại tỉ thưa.

Ông Cò sai chú biệt Trần-văn-Chác vào làng Định-phước mà tầm vi nghe nói Phánh trội về đó. Chú bèp đi về khai như vầy :

« Tôi đến làng Định-phước, hương chức nói tên Pham-văn-Phánh ở làng Phú-hòa. Tôi liền qua Phú-hòa, kiếm dặng tên Phánh mà nó nói cách 2 tháng nay nó làm mất giấy thuế thân mà không biết ai xi được. »

Coi lại sổ tại tòa bố thì quả trong tháng septembre 1921 Phánh có khai mất giấy.

Cô dắc Phánh thiệt lại cho chỉ xe máy nhìn mà không phải nó là người mướn xe máy.

Bây giờ còn đương tầm kiếm Phánh giả.

Xe hơi đi xuống bờ ruộng

Thừa dịp chúa-nhựt là ngày rãnh, ông *Provost* và ông *Robert* mướn xe-hơi đi Xuân-lộc mà săn bắn chơi. Có bà *Provost*, bà *Robert* và ông *Reynier* cùng đi nữa.

Xe-hơi ấy *Nguyễn-văn-Nên* cầm lánh, cậu ta cứ cho máy chạy " thẳ cửa ", chạy cho đến đổi mấy ông Tây và các bà đâm đầu sợ phải mang họa, nên thường hay bảo chạy chầm chậm. Sợ như vậy mà cũng không khỏi là vì cậu *Nguyễn-văn-Nên* chạy mau mãi, nên khi tới *Biên-hòa*, khỏi chừng 6 kì-lô-mét ; đường ngay thẳng thấy phía tay mặt một cái xe bò, bèn tay trái một cái xe bò, phải chi cậu *Nguyễn-văn-Nên* chạy chậm lại một chút thì tránh khỏi, cái nầy cậu ta cứ việc chạy mau, nên chạy sấn ngay con bò đi gần mé lộ, rồi lại cản chết cứng một con trâu tơ, con xe thì chạy tuốt xuống mương nước dây bỏ ngàn hai thước rồi chạy tuốn lên bờ ruộng.

Thời may là các ông Tây và bà đâm vô hai, chỉnh có ông *Robert* có bị bịnh một chút.

Chừng mấy người ỉtnh trị lại thì kêu cậu *Nguyễn-văn-Nên* cầm tàu đầu mất.

Ai bảo chạy mau chi ? Chắc rồi dây mà nước cũng lấy bằng-cấp cầm bánh xe lại chớ chẳng không?

Ghe chài dụng xe-lửa

Hôm 23 tây 15h 9 giờ 55 tại đường xe-lửa mé-sông. Saigon-Cholon mới xảy ra một việc rất như vầy : Vân chiếu xe s. 36 có đắc một cái đầu máy nặng 21 mới vừa ở gia Dépôt chạy vô Cholon, chạy tới cây số 2 k 716 bị một chiếc ghe chài đụng. Việc hư hại đó chừng 1500 p. còn ghe chài vô-hại.

Mới nghe nói ghe chài dụng xe-lửa thì chư-tôn lấy làm ngạc-nhiên lắm chớ chẳng không.

Vân chiếc chài 7.535 dậu bèn mé-sông, cột vào cây đa mà đậu đó đã 2 ngày rày. Đến chừng lúc xe-lửa gần chạy đó thì lại rủi tàn tài-công ghe chài tên là Đỗ-văn-Vân và bè-bạn mới lên bờ chơi, để ghe cho tên Bao-Tô một mình giữ ghe, chẳng dè lúc đó nước chảy mạnh, nó tấp chiếc ghe vào bờ, nên khi nghe xe chạy tới thì ghe vừa tấp vô, nên dụng hư xe.

Hội-đồng Quản-hạt

Hội phái-viên về công-nho và sở Tạo-tác

Chasp. XII. — Sở tài-chánh viên quan.

Chasp. XIII. — Sở tài-chánh vật liệu.

Art. 1er par. 3. — Chép tiểu quy Thuộc-địa.

Lời nói xin của hội phái-viên xin thế giấy 1 cết và 2 cết hằng bạc và làm sửng 5 su bằng đồng đặng ngăn ngừa sự khiếm khuyết su.

Chasp. XIV. — Số bạc xuất về việc kỹ-nghệ của Nam-kỳ làm ra.

Viên-quan, xử điều thứ 5, 6, 7.

Chasp. XV. — Kỹ-nghệ của sở Chánh-ngạch làm ra.

Vật Bếp, trừ điều thứ 4, 5, 6, 7.

Điều thứ 2 E par. 1.

Việc trồng trắc bằng may.

Tờ phúc của hội phái-viên xin dự định 25.000 đồng đặng đi mua máy về thí-nghiệm việc cày bừa bằng máy ngoại trừ các việc xuất về việc sắp đặt, và xin cử ông nghị trưởng phòng canh-nông làm Hội-trưởng, bàn phái-viên việc trồng trắc bằng máy, và một vị quản-hạt Hội-đồng bổn-quốc làm hội-viên.

Art. 2 C. par. 5. — Tờ phúc của phòng Thương-mãi về bộ phái kinh-lê ra xứ ngoài.

Art. 3 B. par. 7. — Mua ngựa xứ ngoài.

Tờ phúc của hội phái-viên xin đem tiền dự-định 5.000 đồng bạc lên 15.000 đồng đặng lấy 10.000 đồng để mua bò còn 5.000 đồng mua ngựa.

Chap. XVI. — Sở lo lợi chung cho xã-hội. — Viên quan.

Art. 6. — Tờ phúc của hội phái-viên xin dạy chữ Langsa mà thôi.

Chap. XVII. — Sở lo lợi chung cho xã-hội

Vật Hiu

Chap. XVIII. — Lợi trong việc.

Mậu dịch

Chap. XIV. — Tiền dự phòng.

Chap. XX. — Tiền xuất theo việc.

Một khoản dị-đoan

« Ngụy-Trưng Điền-tu »

Nhơn lúc trăng thanh gió mát, vậy đoàn cùng lương-hữu, đồng thường ngoạn chơi trăng, cười cười, nói nói, luận luận, bàn bàn, bết chuyện này sang chuyện no. Nhơ lại trong làng của tôi là làng Ngưu-Sơn (Trà-vinh) thật chốn thôn quê sản giả, nhiều vị còn hay mê tín Dị-đoan ; nhà tên Bà-Qui, có ông Ngụy-Trưng tiếng đồn tinh làm ; ai cũng vái đâu, mạnh đó. Muốn thế chơi, anh em tôi mới bắt một đứa bé tên Trịnh-Xôm giả bộ làm mồ ác trùm chiếu rèn siết, và sai người tức tốc đi rước ông Ngụy vội cốt đồng là Tư-Hội và con va là Bình. Tới nơi hỏi nhan đèn vái ông Ngụy lên cơ cho họ Trịnh sao mà mê mang tăng tịch, cơm cháo không ăn ; xin ông thương nó là đứa vô cô mẹ cha không có. Vái rồi ông Ngụy lên quầy nghe vụt vụt..... rồi nhập vào xác, ông gõ bồi hỏi Anh em tôi đồng Mô-phật và mô-phật mà hạch lại cùng ông Ngụy vậy ; ông cười hà hà !!! Nghe cười mà nổn ruột, song không dám cười. Hỏi giờ ông đánh tay coi rồi nói rằng : « Xôm mắc nhơn-qui phải nên đau một bên hông ; nhơn quả ở hưởng lấy, đề ông chữa cho thì mạnh ! Ông xuất ra nhập vào cốt mà đến chỗ hiện nằm mà chữa. Cha chả ! thấy cốt ông Ngụy rất tốt, mặt thì đỏ lòm râu rìa xồm xàm, mặt áo nhiều xanh, bận quần nhiều trắng ; lúc qua chữa cho bịnh, mới vừa hoa phá trên mặt bịnh, chẳng dè nhơn quả đứt quá, ngồi dậy áp lại giựt hai chơn ông Ngụy nứt ra và bứt rầu đứt hết ! chẳng biết lúc nầy ông biết đau hay là không ? Lúc đã có con cháu thấy là Hoảh, tay cầm ba cây nhan tay bắt ấn Kiêm-Cang, miệng đọc thần chú kêu Ôn-Bình rảng cứu, kẻo đề nhơn qui hoành hành phần xát của Ngụy. Ban đầu còn bắt ấn, đọc chú, ơm ớm rồi nhơn không xong, ôn dai nhơn qui mà đề xuống ; song ôm không lại, bị nhơn qui xô xuống đất lăng cù, rồi nhơn qui chạy tuốc về động đa.

Phú-Tuấn.

Phê-Bình.

Cũng một hoài với cô cốt Saigon, biết mình nói đêm, tới giờ tí Phật rước. Sấm hòm trước đó tẩn liệm sẵn, bốn-đạo người đến thương tiếc, rồi nhau tới cùng đắp đầu, chẳng đè, canh ba, cô mắc mê trận với Dư-Hồng. Phật xuống rước cô không hay, nên tới nay cô những con tại thế.

Ai có khôn thì đi cũng nữa!

Tù-đáy tại nhà thương

CHỢ-QUÁN

Một tên tù-nhơn bị bắn chết. Một vị đội — trưởng bị bịnh.

Gần có ba chục tên tù-nhơn ở Côn-nôn lúc nọ bắt đem về làm đường từ Giarây đi Biênhoa, bị chạnh nước nên chở đến nhà thương dưỡng bịnh.

Trong bọn đó mới có năm tên vừa mạnh nên lính Chánh-bang đem ra đăng giải trở về Biênhoa. Khi mấy người lính ấy vừa mới bước vô phòng binh thì bọn tù-nhơn ấy ăn ùa lấy gỗ mà đập. Thầy điều dưỡng bịnh nhơn ấy chạy vào thì thấy một người lính nằm chết rồi, còn một người lính nữa thì bị thương nặng lắm, nên chạy sấn ngay con bò đi gần mé lộ, rồi lại cản chết cứng một con trâu tơ, con xe thì chạy tuốt xuống mương nước dây bỏ ngàn hai thước rồi chạy tuốn lên bờ ruộng.

Thời may là các ông Tây và bà đâm vô hai, chỉnh có ông *Robert* có bị bịnh một chút.

Chừng mấy người ỉtnh trị lại thì kêu cậu *Nguyễn-văn-Nên* cầm tàu đầu mất.

Ai bảo chạy mau chi ? Chắc rồi dây mà nước cũng lấy bằng-cấp cầm bánh xe lại chớ chẳng không?

Chợ bạc ròng qua Thượng - hải

Ngân-hàng Đông-Pháp Saigon mới chớ dưới tàu « *Commandant Doris* » qua hãng ngành Thượng hải 1154 cây bạc ròng mỗi cây là 20 kí-lô, nghĩa là 1250 đồng mỗi cây bạc, tổng cộng là 42500 còn nếu theo giá bạc hiện giờ thì là 11.323 625 quan.

Cáo Bạch

Trường **Nguyễn-Xích-Hồng** kính tỏ cùng Lục-Châu qui ông qui bà biết rằng trường **Huỳnh-công-Phát** mới lập tại Cầu ông-Lanh (Saigon) chẳng phải là trường nhánh của **Nguyễn-Xích-Hồng**. Xin chớ lầm.

Nay cáo bạch

Nguyễn-Xích-Hồng

Ngày 27 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

Sớm mai

Nhà nước	7 65
Ngân hàng Đông-Pháp	7 65
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 65
Ngân hàng Chartered	7 65

GIÁ BẠC ARGENT EN TAL LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 26 Octobre 1921.

Ngân hàng Đông-Pháp	29 5/8
Ngân hàng Hongkong Shanghai	29 5/8
Ngân hàng Chartered	29 5/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 26 Octobre 1921.

Ngân hàng Đông-Pháp	53.88
Ngân hàng Hongkong Shanghai	53.88
Ngân hàng Chartered	53.88

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI PHÁP

Tại Paris ngày 26 Octobre 1921

Về lợi 3 %		54 30
Về lợi 5 %	1916	84 30
Về lợi 4 %	1918	66 25
Về lợi 5 %	1920	86 75
Về lợi 6 %	1920	97 00

VỀ VIỆC KINH TẾ

Tại Havre ngày 25 Octobre 1921

Bông vải trr rpoupe thăng nầy, giá 341.50 —

" nov. 341

" déc. 341

Tại Havre ngày 26 Octobre 1921

thăng nầy, giá 341.75 50 à 342.

" nov. — 150 50

" déc. — 147 00

Tại Havre ngày 27 Octobre 1921

143/149

Tại Havre ngày 21 Octobre 1921

Cao su giá	4.25 à 4.50	
Dừa khô giá	127 à dứt 130	45.50
Tiêu đen Saigon giá	140 à 142	50
Tiêu trắng Saigon giá	190 à 192	"
Trà-pên Tonkin giá	220 à 270	"

Tại Lyon ngày 25 Octobre 1921

Tơ sống ở Cevennes	225
" Syrie	"
" Italie	225
" Kingchéo	210
" Tân	200
" Quảng-đông	215

MỄ CỐC

Giá lúa chỉ định nhà máy Chợlớn bao trả lại giá mỗi trăm tạ tây

Vinhlong	4.75	5.05
Gò-công	5.00	5.35
Bến-tre	5.10	5.20
Bắc-liêu	4.60	4.90
Nam-vang	4.85	4.95

Giá thường thường lúc trong

Giá gạo bán điền tàu không tin thuế xuất cảng bao bì lãnh, giá mỗi trăm kilô

Gạo Annam n° 1	8.70	8.80
Gạo Annam n° 2	8.70	8.85
Gạo Xuyên-hồn n° 3	7.80	8.00
Gạo Java n° 2	7.80	8.00
Tấm	3.75	3.80
Cám	2.75	2.70

Tàu chạy tới Saigon

Chiếc « AMAZONE » ở bến Pháp-quốc chạy qua 24 octobre sẽ tới.

Chiếc PORTHOS chừng tới 2 octobre sẽ tới, rồi chạy ra Haiphong.

Chiếc « *LIEUTENANT DE LA TOUR* » ở Pondichery sẽ chạy tới Saigon ngày 30 Octobre.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc ARMAND BEHIC ở Hongkong chạy Singapore ngày hôm 26 octobre sẽ đi, chừng tới 29-30 octobre sẽ tới Saigon, rồi chạy về Marseille.

Chiếc GOBELLERO, ở Thượng-hải chừng 6 novembre sẽ tới Saigon, rồi 8 novembre sẽ chạy về Pháp-quốc.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu « PHAN-NƯỚC » ngày thứ tư chạy đi Namvian

Tàu chạy Lục Tỉnh

Thứ hai 24 Octobre 1921 AN-NAM đi Mytho.

Thứ năm 27 Octobre 1921 NAMKY đi Bentre.

Tàu chạy Namvian

Thứ ba 25 Octobre 1921 BẮC TAMKIANG đi Soctrang.

Thứ năm 27 Octobre 1921 JULES RUEF đi Soctrang.

Thứ bảy 29 Octobre 1921 ATTALO đi Soctrang.

Nông vụ

Langxuyên. — Lúa Tham-đứng mọc lên xanh-um, còn lúa Lưa-Giang chừa gieo lại. Lúa nửa mùa vừa chia chăm. Lúa Năng-rung cũng mọc lên tốt. Lúa thu-trau, song-đối mọc lên cây bắc cây nấy đều lớn cây, đã gặp nước rồng nên mấy chỗ trồng thấp bị hại nhiều. Mà gieo mấy ngày trước không lớn, bị ngập hết nên bị hại nhiều. Việc bừa rưỡng cao và lúa trễ thì tùy ý nước lớn và nước ròng mặc đâu cũng vô hại.

Giá lúa thường 3 p. 50 tới 4 p. 00 con gạo tứ 5 p. 50 tới 6 p. 20 mỗi 100 kí-lô.

Tânan. — Gieo mạ lúa trễ đã lâm tài rồi. Lúa trễ đơm bông. Phần nhiều coi thế mùa-màn năm nay khá. Bị mưa trong nửa tháng mới nhiều quá nên ruộng ở trong Cau-cu-thương, Mộc - hóa, Tràng-long, An - ninh thường đều bị ngập. Trong mười phần hư hại hết 7.

Giá lúa thường thường bực trung tứ 4 p. 50 còn gạo 6 p. 60 mỗi 100 kí-lô.

Gia truyền tập

(Recettes utiles)

Trị bịnh lòng ói

Khi nào ai có lòng-ói sổ-mũi, thì ấy hai cực gồm nhiều *glycérine pure* rồi nhỏ hai lỗ mũi, lâu chừng nào hết chừng nấy.

Muốn làm bát cái tốt mới.

Bộ bát nào mình chơi, bị lay người vực nó hoài mà phải cũ, nếu muốn làm cho nó mới thì lấy một cái trứng đỏ trứng gà, đánh nó trong dầu lửa rồi lấy một miếng ni mỏng nhún nó mà đánh sau trứng là hết. Một chập thì thấy nó mới và láng như hồi mới mua, mướng dừng quên rằng, hễ đánh rồi thì phải nhớ

TẠI CHỢ-MỚI SAIGON

Bạn hát xiết lớn HARMSTON

Có đủ thứ thứ

Chư-tôn có nhớ hồi năm 1913 và 1917 chăng ? Hãy đến mà xem nhiều cuộc tiêu khiển.

Mới hát lần đầu

Kể từ bữa thứ hai 24 Octobre 1921, chín giờ tối sắp sau, mỗi bữa đều có hát. Nếu chư-tôn đến xem thì sẽ cười ngất và sẽ thấy nhiều cuộc vui, và lại chư-tôn không hề tiếc công tiếc tiền gì đêm ấy.

Hát nhiều thứ lạ

Mỗi bữa tối đều có hát, còn chiều chúa-nhựt cũng có hát sớm cho trẻ nhỏ xem. Bổn-bạn từng-ly vì muốn làm cho vui lòng chư vị khán quan, nên chẳng hề sợ tốn của hao công, bởi thế cái hồng-hồng của bổn bạn sắm ra rất nên to rộng, dầu mưa lớn thế nào cũng không ướt.

Hãy đèn coi sở thú

Có con voi nhỏ Joe...Joe... voi lớn, cọp, beo, gấu, chó rừng, khỉ và ngựa vằn.

Mỗi bữa hát đều có hát thứ

Mỗi ngày từ 7 giờ sớm mai đến 6 giờ tối

Nên mua giấy trước đặng có chỗ coi, đến mua tại *Imprimerie Saigonnaise* 15, 17, 19 đường Catinat tại đây có bán luôn luôn trong lúc bạn hát xiết nầy có tại Saigon.

GIÁ CHỖ NGỒI

Phòng 6 chỗ ngồi	15 00
Phòng 4 chỗ ngồi	10 00
Ghế hàng trước	2 00
Ghế hàng nhì	1 50
Ghế hàng ba	1 00
Ngồi giảng (cho người bổn-quốc)	0 50

Coi rồi sẽ những lính vô trừ ra đội được phép trả tiền phân nửa ghế hàng nhì và hàng ba.

Khi nào có việc chi mà ai muốn dài dòng-văn-khách mà chẳng dùng rượu Sâm-banh (Champagne) hiệu

Tisane Marquis de Bergey

Thứ vừa

Thì làm sao mà cho phỉ tình vui-vẻ đặng

Rượu nầy có một mình hãng **Denis frères** *trư mà thôi.*

TRỊ BỊNH YẾU PHẠP

(Conseils medicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rủi, hoặc nóng lạnh, ỉ vị không động tiếc, thì hãy mua rượu Rhum mảnh là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

廣東二天堂大藥房

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

38, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations ou substances de la Pharmacopée chinoise. Elles garantissent la préservation contre le danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, interne ou externe, aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Trời còn có khi mưa khi nắng người ở đời sao khỏi lúc mạnh lúc đau.

Nay chúng ta xanh nhiệm đời Vân-minh thế giới, mỗi mỗi đều cải cựu hoàn tân, sự vật thì trong cách vệ sanh tri lợi làm thuốc đề vậy mà không đem ra kiến tỉnh, những cứu người thì chết uổng ; song ôm không lại, bị nhơn qui xô xuống đất lăng cù, rồi nhơn qui chạy tuốc về động đa.

Phú-Tuấn.

Tiệm chúng tôi có bán đủ thứ thuốc nào đang về chứng bịnh gì, về cách dùng thế nào, nhứt là lúc thọ bịnh nặng hễ, nói thêm ra thì dài dòng, song đã có thuốc chỉ-nam, thì chỉ coi theo nhân đó là thấu, chẳng cần phải nói dài dòng thuốc mới dùng, mới hay mình có bịnh.

CÁCH MUA VÀ CÁCH GỞI

Như Lục-châu chư quân-tử, nội nầu muốn mua thuốc của tiệm tôi, thì xin gởi thơ đề bảo cho rõ ràng như vầy :

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Pharmacie-Asiatique,

38, rue de Canton à CHOLON

Và phải nói cho rõ rằng thứ thuốc nào mà mình muốn cần dùng, thì tôi sẽ lo gởi thuốc đến nội chuyến tàu sau kế đó cho liệt-vị chẳng sai. Song phải gởi Mandat theo cho đủ giá tiền thuốc của mình muốn mua và tiền sở phí gởi theo nhà thơ rằng phải gởi luôn cho mới được. Hay là mỗi khi liệt-vị muốn mua các thứ thuốc chi, thì cứ gởi thơ không cần tiệm tôi cũng đặng, rồi tiệm tôi sẽ lo gởi thuốc cho liệt-vị theo cách « Contre-remboursement », nghĩa là mỗi khi đã gởi tới tại nhà thơ trong hạt của liệt-vị thì nhà thơ sẽ tự hỏi tiền nơi liệt-vị hay, rồi liệt-vị sẽ đưa đến tại nhà thơ ấy mà lãnh, làm như vậy thì khỏi lo bất tiện cho hai đàng.

Thì xin nhắc lại cho liệt-vị hay rằng : tiền sở phí gởi theo nhà thơ thì về phần người mua phải chịu.

Hoặc có đau chi không tiện đặng lên liệt-vị thì xin phải viết thơ lên nội trong tuần tám bữa cho tiệm tôi hay, và cứ theo chỗ rõ ràng vì có nào chẳng qua lòng liệt-vị, lại cũng phải nói cho rõ thứ gởi ngày nào tháng nào càng là Mandat số mấy.

Mỗi khi liệt-vị có gởi Mandat cho tiệm tôi thì phải gởi miếng giấy-lai (talon) lại cho kỳ mà làm biên-lai, đề phòng khi có đều chi bất tiện.

Như liệt-vị muốn thêm đều chi về việc thuốc của tiệm tôi, thì tôi cũng vui lòng mà hồi âm cho lập tức.

LỜI DẶN

Mỗi khi liệt-vị có gởi thơ đến cho tiệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi han đều chi, thì xin phải kỹ lưỡng cho rõ ràng và đề chỗ ở càng cho-tước nghiệp nghệ và làng làng cho hẳng hòi, cho tiệm tôi liện kỳ hồi âm cho khỏi đều lầm lộn.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Pharmacie-Asiatique

38, rue de Canton. à CHOLON

Bên Dược-phòng chỉ-nam Cần-thơ

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất [illegible]

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Ví có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUẢ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có nệm, quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN, NGỦ, đường Bt Charner và Coraboeli

PHÒNG TẮM. PHÒNG DẠM. CHỖ XỨC SỞ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có bắt bông cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chẻ-nhơn nồn lòng tiếp rước.

葵 YENG-YENG 葵

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N° 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Là Nouvelle rạng 1er Novembre 1924

Bổn hiệu sẽ dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pell erin số: 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách coi tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N° 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

TRONG LỤC-CHÂU, CHƯ QUÍ KHÁCH MUỐN ĐẶT TIỆC BỔN HIỆU TÙY LÒNG QUÍ KHÁCH.

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Hết lo Su hút

Vấn đề su hút từ đó đến nay, các báo Tây Nam đã đỗ ra không biết bao nhiêu mực, tốn chẳng biết bao nhiêu hơi, nhưng su hút cũng hườn su hút, không thấy có đều chi kết quả, bởi thế đồng-bang ta bị thiệt hại về việc su hút rất nhiều.

Đến sau có lúc nọ phòng thương-mãi bàn xin nhà nước bảy ra một thứ su năm đồng (5 su) làm bằng giấy dày (carton) hầu dam ra thông dụng, thật là rất tùy tiện cho việc bán buôn. Thế mà chẳng biết vì sao lời bàn ấy bay bổng đâu mất, kết cuộc cũng không nghe nói nữa.

Đến nay lại việc quản-hạt hội-đồng hội phái-viên lo về việc tài-chánh có lời ước xin nhà-nước đúc bạc cắt thử hai cắt và thứ một cắt mà thay thế cho thứ giấy bạc cắt. Lời ước xin ấy thật là nhâm lý, là vì thứ giấy bạc một cắt cũng là giấy hai cắt, người thường dùng, nên hay chuyền tay, trong một ngày một tấm giấy một cắt phải chuyền không biết bao nhiêu lần; nếu rủi phải về tay những chị bán tôm bán cá thì đủ thấy lấm lem và hư hát rồi. Bởi thế, giấy bạc cắt hiện giờ, phải dán chỗ nầy, dán chỗ nọ, in như người bị ghẻ mà phải dán thuốc dán. Xem ra thật là ghê, các bà dầm họ sợ trong giấy ấy có độc-trùng truyền nhiễm, nên họ dùng đồ bao tay (gant) mà lấy giấy bạc ấy, nên kỳ xét thì thật là nên đúc bạc cắt mà thông dụng. vì nó tiện hơn là giấy bạc cắt.

Còn như su năm đồng thì hội phái viên về tài-chánh, cũng có xin bảy đúc ra hẳng su. Thật là một việc nhà-nước đáng chiêm nghiệm cho kỹ càng mà bảy ra cho cần cấp, là vì chẳng chi tùy tiện cho việc bán buôn, bằng có thứ su năm đồng, người mua đã không chịu thiệt hại, mà lại ngừa được sự gian của bọn khách-trú bán dậu phộng, nước đá, kẹo-dục, xung-xáo, tào-hủ v. v., cùng là bọn bán hàng xén.

Tôi nói bọn nầy gian, vì chẳng nó lượm hết su dặng đổi lại lấy lời, bỡi cớ, chúng nó buộc người mua, phải mua cho đến 6, 7 su, chúng nó mới thôi.

Chớ như ngày nào nhà-nước bảy ra su năm đồng thì rất tiện, là vì người mua 5 su thì đưa 5 su ấy ra được, còn như người trả cắt thì kẻ bán thối su ấy cũng được.

Lời ước xin ấy rất thuận theo chỗ nguyện của ba tánh. Chắc nhà-nước cũng vì một lẽ ích lợi chung mà bảy ra thứ su 5 đồng và đúc bạc cắt một cắt và hai cắt mà thay thế cho bạc cắt giấy.

Trần-văn-Mich.

Rượu chác hảo hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại bản sứ *Corse*, đã ngon vô cùng mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI. *Rượu nầy hội Đồng-dương chỉ có một mình hãng Denis frères trữ mà thôi.*

Ngụ đời

Người nghĩ việc đời rồi gầm lại cơ Tạo-hóa rất nên mầu nhiệm, đã định trước trong kịp phong trần của con người phải có: Vinh, nhục, bỉ, thới luân chuyển nhau nay vầy mai khác, vui đó, buồn đó, giàu đó, nghèo đó, sướng đó, cực đó. Mình tự xét lấy mình thì đủ biết. Từ ban mai đến tối mò, biết bao nhiêu là vui mừng buồn rầu thương ghét nó pha lẫn nhau? Có như vậy mới không nhàm, mới sống lâu được; bởi vậy ít ai được vui đầy tháng, không ai chịu buồn trót năm, cùng là được giàu ba họ hay là chịu khó ba đời.

Vậy nên kiếp phù sanh của con người trong thế gian nầy, tưởng chẳng qua là ở trong làm cửa phương trời là: phú, bần, vinh, nhục, quí, tiện; họa, phước; nên Tạo-hóa phú thác cho ai vui nào phải lánh phiền nầy, sướng nhờ cực chịu, chớ nên than trời trách đất cũng là cượng chẳng vì tới. Bởi vì làm con người vì chẳng khác cá ở trong nước còn dặng Tạo-hóa cầm quyền bình chánh, sanh tử trong tay, thưởng phạt rất công bình nhứt định cho ta thử nào thì phải cam tâm chịu vậy. Vì vậy trong kiểu có câu: « Cho « hay vạn sự tại trời, trời kia đã buộc « làm người có thân; hết phong trần « phải phong trần, cho thanh cao mới « đặng phần thanh cao. » Lại có lời phương ngôn của Langsa có câu: « Chacun a son sort. »

Tạo-hóa đã có toan liệu trước định cân phân rồi, đều tùy bổn tánh mà liệu cho sau sẽ làm những việc vừa bổn tánh. Không nên cất người, nếu làm gan mà không vâng lời ắt phải hư hao. Giả sử: Như tàu, ghe hầu đã dông cho tiện mà đi biển chịu sóng gió, mà lại muốn đi trong rạch nhỏ, thì chi cho khỏi mắc cạn cho hư? Như ghe lồng, ghe lườn làm mà đi trong sông rạch, mà lại cất cả gan đi ra ngoài biển, tức nhiên phải bị gió dập sóng dồi chìm đắm mà chết?

Bởi vậy làm con người phải an phận thủ thường lo làm ăn chớ khá thái quá bất cập, thấy người làm ăn phát đạt mà bôn chôn. Hãy cứ vai tuồng mình mà giữ theo thì khá hơn là cải trời, rồi ra dực tốc bất đạc.

Chẳm rãi mà phù cho tự nhiên là hay hơn hết.

SÔ (*Tracu*).

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu « BAC-CHUS » mới cho lại Nam-kỳ lần thứ nhứt ngọ không có thứ rượu nào bằng. *Chỉ một mình hãng Denis Frères trữ mà thôi.*

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở đàng Mac-Mahon trên bải 25 và 27

Trại thợ ở Quai de la Marne Khanhhoi

Hãng mới nầy là hãng nổi nghiệp cho hãng cũ Bonnefoy, chuyên làm những gạch bông hãng xi-măn và chuyên sửa đủ các thứ máy như là máy xay lúa, máy ép dầu và máy xe.

Hãng mới nầy từ ngày nổi nghiệp hãng cũ Bonnefoy đã sắm thêm khí dụng nhiều lắm cho nên công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm đại-biểu cho các hiệu xe Huê-kỳ như:

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet. và các hiệu xe Langsa như:

Grégoire, và Mathis.

Tưởng trong cõi nầy chẳng có hãng nào bán xe hơi giá rẻ như giá của bổn hãng định, vậy xin Lục-châu quí khách khi nào muốn mua xe hơi nên hỏi cho biết giá của bổn hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng có trữ các thứ đồ cho nhà máy và bán đủ các thứ dầu nhớt đồ chế máy; lại cũng có bán máy xay gạo và máy xay lúa.

Bổn hãng đã có danh với người Annam xe nầy, lập ra từ năm 1872, lại cũng đông lòng người Annam tính cậy.

Vậy bổn hãng kính xin Lục-châu quí-khách, cứ bổn hiệu mà đến hay là tư thơ thương lượng mỗi khi qui khách cần mua gạch bông xi-măn, xe hơi cùng đồ chi về máy móc, hay là có cần dùng hỏi đều chi bổn hãng cần lòng trả lời liền và cũng ắt lòng toan tính cho đặng như ý qui khách.

Mỗi lần khi đi Hớn-quản thì tôi ra đến tiệm hiệu **NAM-THÀNH-PHỤNG**, 6 Phố dãy Ba-hạ, đường Lefèbvre số 58. Phòng đợi về vang ngồi mát mẻ, có quạt máy, đèn khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 56, RUE LEFEBVRE — SAIGON

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Anisette, Rượu Tây, Rượu Vang, Thuốc Gô-loa, Sweet de Marseille, Dầu Menthe, cùng là vật lặt vặt thì tôi cũng cứ đến **Etablissement Trần-Quan-Luận** N° 58, rue Lefèbvre mà mua.

Ai mau mắn

mua được giày đá tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richaud*, kế nghiệp hãng *Fournier và Cáng-ti*, đường Catinat Saigon. Có bán các thứ giày hạng hạng tốt như thứ **EVEIL SAM — AU COQ** mà một đôi có 60 quan (francs).

Kính

Cùng chư quí vị trong cả lục-châu đặng rõ:

Hãng tôi mới mở một cửa hàng sửa đủ thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng dùng theo mỗi thứ máy nhau là xe-hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy v.v. Nói tóm một đều là trong cả vật dùng theo công-nghệ loại kim, hầu giúp tiện cho chư quí vị khỏi bề lo lắng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì lối cũng sẵn lòng cần giúp đặng vừa lòng. Rất rẻ, rất mau hơn cả những xưởng lớn kia, lại tùy theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tới rất nhuận.

Kính đồi,

Atelier de Garage l'Avalanche

430 à 433, Pl. Paul Blanchy

à SAIGON

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương nghệ công-ty, kính cho đồng bang hay rằng chiếc tàu « Phân-Nuôi » của hội đưa hộ hành và chở hàng hóa, từ Saigon đi Nam-vang và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec, Đất sét, Cái-tàu thượng, Cao-lãnh, Chợ thủ, Hồngngự, Tân-châu, Vĩnh-xương, Vĩnh lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng. Xin đồng-bang chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ tối.

Tại Nam-van đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Aldée-Lorraine 76, Tiem cần tại SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ-tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng bánh xe kéo cho mướn cùng là sơn nhuột.

Người chủ tiệm nầy đã có làm việc tại hãng người Langsa, mới lập riêng chỗ nầy đóng xe kéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

ĐÈN LÒA *đời có mặt tổng* hiệu BEST và WIZARD.

Ít tiền đèn:
Không hành hạ,
Sáng trắng mắt,
Không hay nghẹt,
Đi đâu
tiện.

Một Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIỆM

85 đường Espagne Saigon

Có trữ bài hiệu đó mà thôi.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su [illegible] C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppe) hạng thiệt, một cặp 12$00.

Ruột (chambres à air) 6$00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Dousainbert Saigon.

Hồ-văn-Ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN-ÂN

Lithographie et Librairie

SADEC-VILLE

In bổ số, cung-kỉ, thẻ thiệp, vẽ kiểu, tô khải mới tác là mọi sự cũng tinh-xảo.

Có bán đủ đồ Văn-phòng về thứ đồ chỉ học sanh đang cần sử dụng và thứ tuồng truyện, có bìu các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và bằng cao-su (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đừng bao chiếu cố.

Kính bẩm.

HỒ-VĂN-ÂN : Directeur.

Thiệt khéo-hạng nhứt

TIỆM-HÓA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

25 29 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đều xảo hạnh.

Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn rõ, xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một từ mẫu, bổn cũ hình rõ thước tấc giá cả với cắt nghĩa phân minh.

DYFOAM Y F O A

Bông-Bông DYFOAM

Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải mầu

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Giá ba cắt (0$30)

DYFOAM Y F O A

HÃNG CÁI: 187, ĐÀNG CATINAT

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu **FORD** *thiên hạ dùng nhiều hơn hết?*

Tại nó rẻ hơn

Nó ít tốn hơn và

Gọn gàng nữa

Hơn 400 cái xe **FORD** *chạy trong Đông-Pháp rồi*

Giá xe 5 chỗ ngồi..... 2.300$

Giá xe Camion 1 tấn..... 2.200

NÊN ĐẾN MÀ COI HỎI CHẠY THỬ TẠI: **Société Indochinoise de Transports**

4 rue Filippini, SAIGON

Có bán Caosu **MICHELIN** *Đại biểu*

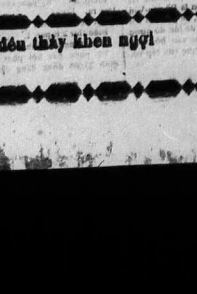

Dầu đánh bóng hiệu **MIROR** là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới nộn luôn cho những đồ mình dùng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trước trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐỂN ẮT CHỊU LIỀN.

Hàn lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTREMER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thấy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE - PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bảo-hễ sự kể nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây thì hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Nguyễn-chí-Hòa

63 Rue Catinat, SAIGON

ĐÓNG GIÀY bằng DA bán tây hết.

Làm NÓN CASQUES bằng NÚT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rẻ nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ-ĐÀ LÁNG, DÉP DA LÁNG, GHÉ XÍCH-ĐU THONETS, KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm 10 HÀ TIỆN và TALEQUE (SÁCH MAUD) gởi đi tận nơi khách.

Xin CHỪ-TÔN chiếu cố tôi rất cảm ơn. BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần đường mước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ pha lông cho máy.

Thay mặt cho hãng ông P. H. SCHUELE

Có tặng riêng người ở tại hãng.

MẮC TIỀN CHẮC — Ai muốn, cứ đến thử nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đâu thiên nghề đâu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có, tinh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Montbleu v. v...

Chẳng có đủ để phụ tùng bổ thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ cũng (Peinture) bán sỉ hay lẻ cũng được.

Có khuôn đề lồng hình chơi khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bổ hình khác, chạm tối lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiến, giấy, đủ thứ thuốc sáng hình.

Giấy Bromure 1/2 hai tấc ai cũng biết rồi, hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiến đề hình riêng về nông sanh.

Tại hãng PhotoStudio, 136-138 Catinat Saigon.

Tiệm đóng xe

Sắm xe tại tiệm đã đề phụ tùng

ĐƯỜNG LỘNG ĐỒNG SỐ 99 và 101

Đất-Hộ (Saigon)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Trẫm tôi có đóng xe kiểu mới, xe nhanh và êm, xe hai bánh, xe kiểu, xe bốn gọng, có đóng chứng xe hơi theo kiểu kiểu thời, kiểu xe thời khác, kiểu chắc, mười xe đi kiểu, có đóng có bán các thứ xe có sẵn tại chốc, chắc, có bán đều xe đi kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá tỉ hiệu tây, chắc bền thanh nhã, đi thời trong kinh, kiểu đơn sơ, chắc bền thanh nhã, đi thời trong kinh, kiểu đơn sơ, đi kiểu kiểu xe nào cũng có, đi kiểu kiểu xe nào cũng có, đi kiểu kiểu xe nào cũng có, đi kiểu kiểu xe nào cũng có.

Cái gì quí khách có ép đặt điều kiện gì thì tôi cũng xin vâng lời tùng quí khách cho vừa lòng. Xin quí khách hãy tiếp tục cùng tôi như thường ngày thì tôi lấy làm hân hạnh lắm.

Cái chữ ký tên kiểu mẫu của tôi đây, xin quí khách cứ chiếu theo mà ký thì không khỏi sai.

Cái chữ ký tên kiểu mẫu của tôi đây, xin quí khách cứ chiếu theo mà ký thì không khỏi sai.

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương ở Phan-thiết — *Chủ là* TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lê-bước mắm hãy sáng tạo trên năm chục năm; cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lời-cáo phòng thí nghiệm: Nước mắm chứa nhiều chất đạm khi muối vừa chừng, làm kỹ và đựng kính.

Chúng rằng nước mắm nhứt hạng.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Chốn sảng giá thiếh tâm.

Mơ chi danh lợi phải phong trần,
Thú giả riêng vui nghiệp để thân.
Dưới nguyệt soi gương bầu rượu thánh,
Trong vườn soi-điểm nhành mai thần.
Liễu ai hỏi tuổi cười dường lạ,
Cỏ lại thêm tươi nghĩ phỉnh xuân.
Cái thú lâm-tuyền là cực lạc,
Vui hoa giữa nguyệt cũng nhàn thân.

Phạm-Hầu-Học
Xin xem thi-tín đề bổ: Văn-Hiến.

Đốt xi vừa điếm

Mượn vận-vần của Bằng-đình tiên-sanh)

Chào xuân-lâm giã dường tình giã,
Một thú một tình thưởng cợt hoa.
Trên nhánh xuê xoa ong giỡn nhụy,
Dưới sương bi-bạ đệ cười ngà.
Khi thi hỏi bảy đôi chung rượu,
Lúc lại vay ba ít chén trà.
Cảnh vẫn trao duyên cùng thú nguyệt,
Lựa là chen bước chốn dinh-ba.

P. h. Học.

Phong cảnh còn Rồng.

(Mythe).

Xa xem vời-vợi có cây um,
Quanh-lộn giòng Giang (1) ngọn kết chầm.
Dưới mé bóng cao xem sóng bạc,
Trong vòng thái ái ngọn phong xuân.
Một màu thanh-thủy lình trời biếc,
Nên sắc-xinh cây nhuộm khắp làm.
Vậy hỏi những trang quân-tử chí,
Gặp nơi như thế có vui cùng ???

Hoa-bạc.

(1) Giang : sông Cửu-long-Giang : *Mythe.*

Câu cá câu tôm Annam
Câu cá câu tôm Xiêm

Bấy lâu xa cách quê-hương, xứ người nương náu, thú quê lẻ lại biết bấy nhiêu lần. Mình vẫn Annam mà chung chạ với người-quốc lâu ngày, quen phong-tục của họ, tiếng ăn tiếng nói của người, nay về đến quê nhà nghe người mình nói chuyện tiếng Annam, là tiếng mẹ đẻ, dầu thế nào cũng không quên đặng. Nhưng cũng có một đôi câu vẫn là câu thường nói cả của người nước ta, vì lúc xa cách chưa nhuần mấy ai dùng những tiếng lấy cho lắm, nên thoạt nghe qua bất ngờ-ngán và lấy làm lạ.

Bữa nọ tôi cùng bằng-hữu đi xe-lửa Chợ-lớn gặp một cô kia ăn mặc đang-hoàng, thế cũng vy mấy ông mấy thầy; chỉ đó, ngồi chung một xe. Tới Gare Chợ-đũi thấy một cô khác bước lên xe cũng ngồi chung một chỗ.

Hai cô thế quen biết nhau lắm, nên khi gặp thì mừng rỡ và chào hỏi coi cô tình hư-yếm nhiều.

— Tại không ? Hèn lâu mới gặp, hôm nay trông hồng chết đặng cậu và nói chuyện chơi.

— Hôm nay không rảnh, mà trong nầy tôi cũng cậu vậy, ở-nhà tôi cấm không cho chơi nữa. Nay lâm, mà nhờ lúc thầy đi làm việc..... ra ngoài xa quá sợ về không kịp giờ. Còn cô hôm nay thế nào ?

— Thùa.

Nghe hai cô nói chuyện ngồi suy nghĩ hoài mà nghĩ chẳng ra. Cái chi mà cậu, cậu đặng nói chuyện chơi, sao lại ở-nhà tôi rầy không cho chơi? Cũng lạ ! Từng thế mới ngắc nhỏ người bằng-hữu ra ngoài hỏi cho rõ nguyên do.

— Nầy, mon cher! Hai cô nói «cậu, cậu » đó là nghĩa chi vậy ?

— Ami thiệt nhà-quê quá, câu là câu tôm của cả chớ gì.

— Ủa lạ ! Annam mình cũng biết *chơi cuộc* « câu tôm câu cá » nữa sao?? Khi tôi ra đi không nghe ai nói. Vậy mà lúc ở Xiêm-la-quốc tôi vẫn thấy ao cho Annam mình bắt chước người Xiêm mà bày cuộc câu tôm câu cá chơi, vì thấy cuộc chơi của họ có thú vị lắm, thiệt là một cuộc mua vui mà vô hại.

— Thôi đi ! Tôi cũng bị ở-nhà tôi cấm câu cá đó mà tôi phải bán bớt một sở buôn của tôi lập ra, thêm nhằng nỳ mang nặng, nặng lòng hết muốn làm việc, khuyên đỗ hết lời, gương hư nhân-tiền mà không tự hồi. Ami còn muốn giục hư nữa !

Hỏi lại cậu kể mới hay rằng : câu tôm câu cá là bài *gỡ cải-lương* của mấy cô mấy thím. Vậy ta 10 lời-sắc dây.

Nguyên bên Xiêm-la-Quốc mỗi năm có ba hồn lễ lớn : lễ vía phật, lễ tân tức rằm ngày sanh thằng đế của vua) lễ Kermess, vân vân...

Trong mấy lễ ấy thì có bày nhiều cuộc chơi, như liệng hình người, bắn súng, thẩy vòng, đi xe rùa máy, bắn bóng, bắn cá, bắn đồ chơi, « *câu tôm câu cá* » vân vân...

Những cuộc chơi nầy, phần nhiều còn buồn và thứ dân bày ra thủ lợi : còn hoàng thân quốc thích, vương-tôn công-tử không phải công-tử thiệt-thi, hàng các quan, nhà có ăn bày ra lạc-quyên đặng bỗ thí cho trường mồ-côi, dưỡng-đường, chùa, hội cứu-cấp, hồng-thập-tự (croix-rouge vân vân...

Cuộc chơi « câu tôm câu cá » họ chơi như vầy :

Dùng 1 cái tin nho nhỏ, dán giấy bông hoa rực rỡ, tiện cây tròn như con cờ chạm cá tôm của vân vân... bỏ vô hộp thiết tròn dây nắp lại bỏ vô tin. (Cái tin ấy hiểu rằng như thể cái rạch cái bàu kia có cá tôm vậy.) Trước mỗi cái tin có buộc về hình cá tôm cua như con cờ dây hộp thiết trong tin vậy. Ai muốn đánh tôm cá cua chi, hoặc đánh bảo nhiều tùy thích, có một cây cần câu nho nhỏ buộc chỉ điều cột một miếng sắt có đã làm-châm (ấy là lưỡi câu), người đến chơi trong cuộc lễ ấy an mặc đàng hoàng, phòng lựa thế cách, dắc vy còn cai đi đến chơi, chờ đâu có gián chồng giấu con nhỏ cầu ca câu tôm mình vậy. Hễ đặc con nào rồi chỉ cái lắc tin, người đánh cầm cần câu thả cây vô tin cứu, liệu cầu sắt có đã làm-châm hút hộp thiết dựng có chạm tôm cá cua... ra, hoặc trúng, hoặc trật, may rủi, như trong thi đặng đồ chơi, rượu, đồ nữ-trang, hoặc đồ vật-dụng, như thế người mình hồi trước hay chơi quây số vậy.

Cuộc chơi như thế là một cuộc tiêu khiển vô-hại, lại dẫu có thua, tiền mình thua ra cũng có ích cho xã-hội, như tiền bỏ-thí, thua cũng có chừng có đỗi ; chớ đâu phải như cầu tôm câu cá trong xứ mình vậy.

Hiện bây giờ đây Saigon-Cholon mấy có mấy thím, cầu tôm câu cá, 1 con 5-3 cắt, một buổi thua bao nhiêu ?? Thảm thương cho anh chồng đi làm việc ngồi thối khôm lưng mỏ cổ, xót con mất, đỏ mỏ-hôi mới đặng tiền về nuôi vợ nuôi con. Lớp nào chỉ quế gạo châu, củi y-phục... Phận đờn-bà đã không làm thì có lợi cho nhà, it nữa lo trao đổi tiết gái, giữ phận nội trợ tề gia, sáng sớm cho chồng. Nỡ đâu đành lòng không tưởng niệm tơ tóc gia thất duyên-hải. Hèn chi gặp bằng-hữu lắm người than thân trách phận, rằng gia-tỉnh khiếm-huyết, làm chẳng đủ-ăn, chẳng rõ vì đâu ?? Nếu mấy ông mấy thầy, muốn rõ duyên cớ, thì, đôi khi có dịp về thăm nhà trong giờ làm việc, ắt rõ đặng chưa thỉnh gia-sư.

Khắc-Chung Vân.
Tuy-Sơn-Tự.

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Hàn-kỳ có một vị điền chủ đã ngoài 95 tuổi mà hồi còn làm lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi chừng chết hồi, ăn mới sống, đi ngày ở ngoài trời ngoài đồng cả, đã từ làm công chuyên.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại đâu ông mạnh khỏe lạ lùng như vậy, thì ông cho hay không phải kem vậy: ông giả đáp lại rằng: Có chi lạ đâu mà hỏi, có đôi tôi trước khi ăn cơm bữa nào tôi cũng uống một ly rượu vang Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trong xanh hồi lâu.

Người khách nghe nói cũng có ông muốn một vài ly rượu ấy dùng thử, liền về nhà sai trẻ đi mua cho được trong chừng ba giờ đồng hồ thì rượu đã đem về tới. Thiệt là thứ rượu Quina Gentiane nầy công có đặc thánh danh, cũng bởi rủi nhiều đi nước rượu ấy đem về mà uống hễ quanh năm.

Những vị nào ở Lục-tỉnh lâm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn xe mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng ông bằng lòng trong cho.

Hộp quẹt nầy khắp nơi đang phép bán lẻ một từ nhỏ một hộp mà thôi.

Một mình hãng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Có bán trong các tiệm hàng xén (*épiceries*)

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

A-bửu tiếu rồi, quan thầy giảm dắc chàng vào một căn phòng phía trong, nơi đây đã dọn bàn ăn sẵn sàng. Cửa phòng ấy mở rộng, chàng A-bửu bước vào thì nhiều tên hoạn chạy thông tin cho nữ-nhạc hay. Nữ-nhạc làm cho A-bửu nghe rất vui vẻ, và duy có có những đều nghe thấy đó thôi. Chàng nói thầm rằng : « Nếu là điềm chiêm bao, thì điềm chiêm bao nầy dài quá. Mà dầu phải là chiêm bao, ta hiểu rõ rằng, ta biết, tưởng tận, ta thấy, ta nghe, là đi đứng thiệt đây mà. Ôi, mà dầu cho là sao, thì ta cũng phú cho rồi hết. Trên thế gian nầy, duy có bực chí-tôn thì mới được hưởng cái sang cả của ta hưởng đây thôi, sự cung kính cả triều-thần quát hệ ta đây, và những tình của ta bảo ra mà thi hành liền đây, thì chừng chắc rõ ràng là thiệt là vua.

Chàng A-bửu lại càng chắc mình tỏ rằng thiệt vua là khi chàng thấy mình ở trong một căn phòng đẹp đẽ và rộng rải lắm, bốn phía tường đay thấy vẽ vời màu vàng pha lẫn những màu khác xem rất xinh đẹp. — Bầy nàng cận nhi, trên tay sẵn có một cây đờn, hầu vậy cái bàn ăn. Bầy cái đèn mống mai vàng, mỗi cây có bầy cái ngọn đèn, treo trên pla-phông, cách nhau từ chặn, cũng pla-phông thì màu vàng mà hiếc xen nhau, xem sáng suốt và xinh đẹp lắm. Chính giữa phòng thì là một cái bàn ăn, trên bàn có để bầy cái đia bằng vàng, đồ dựng trong đia bay mùi ra thơm ngọt-ngào phức-tạp. Bầy nàng mà-phấn đứng hầu, mặt tốt như trăng tròn, mặt quần áo khác màu nhau hết, đứng bao chung quanh cái bàn ăn. Bầy nàng nơi tay sẵn có quạt dặng chừng A-bửu ngồi vào ăn thì bầy nàng quạt cho chàng.

A-bửu bước vào căn phòng nầy, chàng đi nhẹ nhàn lắm, đi ngừng từ bước mà xem cái khéo đẹp nơi phòng ấy. Chàng ngó bên nầy rồi day bên kia, làm cho dốc vua ở căn phòng một bên đóng cửa mà thấy mà tức cười. Chàng xem đi thêm rồi lại ngồi vào bàn. Tức thì bầy nàng đưa quạt ra mà quạt cho chàng. Chàng ngó nàng nầy rồi ngó nàng kia, xem nàng nào mặt cũng thương được hết ; chàng lèn cười mà nói rằng một nàng quạt cũng đủ mát rồi, và chàng muốn cho sầu nàng kia, ba nàng thì ngồi bên hữu, còn ba nàng thì ngồi bên tả, mà bồi bạn cùng chàng cho vui. Cái bàn ấy tròn, chàng bảo sầu nàng ngồi chung quanh giáp hết cái bàn. Chàng ngó bên nầy, day bên kia, ngước mặt ra trước, đâu đâu cũng đều thấy cái bàn của trời ban cấp cho phương nam-tử.

Sầu nàng vâng lời, ngồi bao vây cái bàn. Mà chàng thấy mấy nàng vì kiên nể chàng nên không dám ăn với chàng, chàng bèn mời và ép mấy nàng ấy ăn uống với chàng, rồi chàng hỏi từ tăng, danh tánh lẻ chi. Mỗi nàng đều nói tên họ mình cho chàng nghe, là *Cô-mã-nảo, Miệng-sang-hô, Mặt-tráng-trôn, Ánh-mắt-trời, Vai-con-mắt, Bạc-tánh-lòng*. Chàng cũng hỏi luôn nàng thứ bảy là nàng đương quạt cho chàng, nàng nói tên nàng là *Cáp-dương*. Chàng nhớ lấy đó mà giảng giải căn cội và nói theo điển-tích trong sách cho mấy tăng nghe, nàng nào cũng vui vẻ và kính phục chàng lắm ; được vua ở căn phòng một bên nghe cũng lấy làm đẹp ý.

Bầy nàng thấy chàng A-bửu ăn rồi, thì một nàng nói với hoạn quan đứng hầu tại đó rằng vua muốn qua phòng trầu miệng, hãy đem nước cho vua rửa tay. Bà nàng đều đứng dậy một lượt, tiếp lấy nơi tay hoạn quan, nàng thì chậu vàng, nàng thì bình đựng nước, nàng thì khăn, rồi lại chỗ chàng A-bửu và đến ngồi đó, mà qui xuống ban vậy chàng, rửa tay và lau chùi cho chàng. Xong rồi, chàng đứng dậy thì có một tên hoạn chàng đứng cận phòng gần đó cho mở cửa một căn phòng khác.

Quan thái-giám cũng theo hầu chàng A-bửu hoài, đi trước dẫn đường cho chàng qua một căn phòng khác khích đó, cũng rộng rải bằng căn phòng ấn mà chưng đợn khác, nhiều tấm sơn thủy vẽ bằng dầu cùn tay danh-họa khéo léo vẽ cũng nhiều chỉ chộn bằng vàng, bạc và đồng, la-ja trải dưới đất, và trang sức, xem ra tốt hơn phòng trước nhiều lắm. Nơi đây lại có 7 nàng ca-nhi khác hơn 7 nàng kia, và khi chàng A-bửu bước vào tới phòng thì bầy nàng bèn đờn lên. Phòng ấy có 7 cái đèn muống khác, chính giữa phòng để một cái bàn, trên bàn có 7 cái chậu vàng, đựng vun nhọn lên, đủ thứ trái cây trong mùa đó, trái cây lựa thứ thiệt tốt, thiệt ngon, và 7 nàng gửi tơ đứng hầu chung quanh bàn ấy, nơi tay đều có cầm quạt, nhan sắc xinh đẹp hơn 7 nàng trước nhiều.

Căn phòng nầy, A-bửu bước vào, thấy đồ chưng dọn đẹp hơn căn kia nhiều thì đòm coi từ món và lấy làm khoái chí lắm. Chàng và bước và nhằm những đồ trong căn phòng ấy, vào tới chính giữa, có một cái bàn, chàng ngồi xuống nơi bàn ấy nhằm hầy nàng hầu, thấy đều sắc nước hương trời, hoa nhường nguyệt thẹn, coi cho lâu, thì chẳng không phân dặng nàng nào nhan sắc kém hơn. Chàng liếc hết cả lấy nàng bỏ quạt đi, ngồi vào bàn mà ăn với chàng, chàng nói rằng không nực chi lắm mà hầy nàng phải mắc công quạt.

Bầy nàng vâng lời chàng A-bửu ngồi hai bên tả hữu chàng, chàng hỏi tên họ, hầy nàng đều nói lên riêng của mình cho chàng nghe, thấy đều khác hơn tên của hầy nàng nơi phòng trước, và hầy lên hầy chẳng lấy nghĩa là gái thanh-lịch tốt tươi.

— Chàng nghe mấy tên đặt cho hầy nàng nầy, chàng lấy làm đẹp ý lắm, nào thì chẳng cũng dùng cảm nghĩ mỹ từ mà tỏa về cái tên ra. Chàng nói với nàng *Thiết-đa-tánh* (là cái tên hầy nàng ngồi phía hữu chàng, chàng đưa một trái xoài mà mới nàng và nói : xin nàng nói sơ giây sắt của nàng trói lòng tôi từ khi tôi thấy mặt nàng tới chừ. Chàng đưa một trái nho cho nàng *Mê-thần-hồn* (là mê mẫn cái tinh thần và cái hồn phách) mà nói : xin nàng rước cam-lồ mà định tâm-tánh tôi đã mê mang từ khi tôi thấy mặt nàng. Tôi mấy nàng kia thì chẳng cũng lựa lời mà nói thế ấy. Đức vua ở căn phòng gần đó, thấy và nghe rõ ràng những lời của nàng nói, vua lấy làm vui thích, và khen ngợi cái tài hay của chàng.

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES — L'Administrateur Gérant : GUYEN-VĂN-CỦA

Certifié le tirage à : Trois mille cinq cents exemplaires
Saigon le 27-10-1921

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN: (Prix de vente)
Một năm .... 12$00 | ... 12$00
Sáu tháng .... 6 50 | ... 6.50
Ba tháng .... 3 50 | ... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ. . . 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報合省六新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra ấy lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 158-156-157 (1er étage)
à Hanoï : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Meyence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chiqueș và mandats gởi mua báo thì để ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài về đăng báo thì để cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

HỌC GIỚI

Chữ quốc-ngữ chẳng phải là một môn dùng để khai trí, hóa dân.

Thầy nghĩ, xưa cũng thế, nay cũng thế, nước nào cũng thế, hễ muốn gọi là dân trí đã đành, thì trước phải lo khai trí hóa dân ; mà hễ muốn khai trí hóa dân, thì sớm phải toàn mở mang học-giới và trau dồi nông-thương kĩ-nghệ. Phải lấy học-giới để làm đầu. — Tại sao ? — Tại bởi học-giới chẳng khác chi một cái nguồn nước để cho ra trăm ngòn. Nguồn trong thì ngòn trong ; nguồn đục thì ngòn đục ; không có nguồn — ấy là lẽ tự nhiên — thì không có ngòn. Học-giới là gốc để hoà sanh nghề-nghiệp. Học-giới càng thì nghề-nghiệp càng rộng, học-giới càng thì nghiệp-nghiệp càng thêm mở mang, không nghiệp-nghề. Bởi vậy nước văn-minh những nào, thì học-giới lại càng rộng lớn càng to.

Nhà-nước Langsa, từ buổi chiếm-trị Nam-kỳ, rồi mới đến bảo-hộ Trung-Bắc, vì muốn phụ-đạo dân-tộc nước Nam vào nẻo Văn-minh, ngõ sau xen hàng cùng dân Văn-quốc, thì đã lập ra học-giới là một nước nhân-từ nổi danh trong hoàn-vũ, đã dạy, hãng lo khai trí hóa dân, nên thường năm, thường, chẳng nệ đồng bao tiền lực học triệu, chuẩn xuất, càng năm lại càng nhiều, để làm phí học cho trẻ con, lập trường, lập trường, lập nuôi dưỡng, lập mướn thầy, lập trường để dạy dỗ cho con Annam, thì ai cũng biết vậy ; còn về phần chúa phải đặng hoàn-toàn, chớ phần ít đã mọc men nhiều ít. Trong ấy bề dạy bề học mình ; đè đâu từ mấy năm sau dạy vậy Nhà-nước chẳng quên việc mở mang học-giới, chẳng ngớt việc tăng số học-đường mỗi năm điều thêm mãi, chẳng nỡ bỏi dường cho nào, phép học-giới lại chẳng gian việc thay, môn chữ Langsa mà tăng việc dạy mỗi năm một quá. Nhiều cho đến mở trường tỉnh, học đến lớp nhứt, lớp nhì, lớp ba, lớp tư bên phe học-giới, ngõ cho cái cách chữ giảm lần cho bước đặng học-vấn đi bằn luồi như tôn ; cỏ kẻ lại vu cho rằng Nhà-nước chẳng mở mang học-giới, chẳng dạy chữ Langsa là một thứ chữ khó khăn hơn chữ Annam, thì cũng bang ; lại còn nhà dạy chữ Langsa học chữ Langsa như con nhà Langsa học chữ Langsa vậy. Nếu tôi lớp nhứt trường tỉnh mà học sao cho kịp mà thi lãnh bằng học-phỉ ? Trẻ nhà Annam, mới tới buổi mới vào trường, ngồi lớp nhứt, lớp nhì học chữ Langsa dẫn cho lớp nhứt, kẻ sáu, bảy, năm, chín mười lớp rồi xuống lớt dựt thay, huống chi là khỏi học chữ Langsa từ lớp nhứt tới lớp nhứt, kẻ ra không trọn mười năm, thì gì thi đậu ? Có kẻ bảo : Dạy chữ quốc-ngữ chẳng phải là dường, song nhiều lần không tính gì, chẳng qua là bắt-tự-kia, là mẹ tiếng Annam, là ngày nay cách mạng Trung-Huê cũng còn chưa bỏ chữ Hán, bỏ sang chữ Pháp mà học văn-chương Langsa, là mới thấy văn-chương rộng-rãi, rõ nghĩa lời trong hoàn-cầu nầy thay, không chi là ba gói chữ quốc-ngữ của Annam, ôi, đè vào đâu mà lấy làm cũng bỏn. Vì phải học quốc-ngữ như thế, mình học chữ tàu cũng rộng rãi hơn. Mà Nhà-nước đã diệt chữ tàu, đã bỏ trường thi, triều-đình Annam cũng đã diệt chữ tàu, còn chi mà chưa chịu lấy chữ Langsa làm gốc. Chẳng phải lấy chữ Langsa làm gốc tàu vậy. Không. . . thì nào chữ quốc-ngữ cũng là tiếng mẹ đẻ của con nhà Annam, phải dạy cho biết. Biết đặng chữ quốc-ngữ, rồi là biết tiếng Annam ; biết chữ quốc-ngữ đặng để ấm nghĩa chữ Langsa ; biết chữ quốc-ngữ đặng để đem tiếng Langsa qua tiếng Annam mà nói. Vậy thì chữ quốc-ngữ là một thứ chữ để làm mối, để làm mai cho con nhà Annam học chữ Langsa cho dễ. Chẳng nên bỏ, song chẳng nên dạy nhiều. Dạy tới mức để bước vào trường tăng học A. B. C. vân quốc-ngữ, cho đến khi biết đọc biết viết rõ thì khỏi dạy vân Langsa, chữ Langsa, nhưng mà tùr trường tổng cho tới trường tỉnh, cũng còn xen lẫn chữ quốc-ngữ vào dạy dịch bài Annam ra Langsa, bài Langsa ra Annam, dạy một lần nuột vài giờ như mấy năm xưa là đủ. Để ngày giờ nhiều mà dạy chữ Langsa, đặng khi lên lớp nhứt rồi, đủ sức mà thi lãnh bằng học-học.

Nghe nói trong kỳ hội-nghị nầy, chư nghị-viên quản-hạt hội-đồng có làm xẩn bẩn chốn rường vườn, thậm-chí có ba hột lúa đem ra mà bàn cho họ, cũng xẩn còn bị dân bị thúc.

.....

biết bao nhiêu là « hán-hải » ! Nhưng dầu cho mình, chỉ-nó là trác hại : càng dường cho mình, chỉ-nó là trác hại : càng dường cho mình, chỉ-nó là trác hại ; tài biếng-nhác mà nghèo, đốt-nát mà dở, mà bị khi bị nhục.

Trông cái tình-trạng dân ta đối với Hué-kiều, thì trong một người tỉ-mê gì, cũng biết được cái sự biếng-nhác, dốt nát của ta đó, là cái nền dinh-nghiệp của Hoa-kiều ở xứ ta vậy. Hué-kiều lợi dụng cái biếng nhác, dốt nát của ta đó mà nên. Thế thì đã rõ dân ta là một phương dân còn thất-giáo về đường công-thương kỹ-nghệ lắm. Hué-kiều đến dùm đỡ lập-nghiệp xứ ta, trong đã không biết thương nhau cùng một giống người mà lại giống người xưa nay có công-hiệp đến tình nghĩa rất dầm-dề, mà là người học-thức chưa mở mang, nghề nghiệp con kiếm-ế ; ngoài ra hãy còn dam lòng cho bọn bạc ái khác. Thế thì đã thấy Hoa-kiều chưa biết cái lẽ làm khách, đâu biết gì đến cái lẽ chủ-nhơn, mà trách quốc-dân ta rằng dùm bọc chủ-bọc ». Dù biết dân ta như sự giáo-dục của Tàu mà có đến ngày nay, bằng không, chưa biết trình-độ quốc-dân ta nay còn phải ra thế nào nữa. Thế là dân ta mang-an người Tàu mới phải, mà thôi, dân ta cũng một giống người biết ơn làm. Thêm bấy giờ đây, xem lại trong nước ta, dầu đâu cũng có thấy người Tàu cả, chẳng luận bực chí-thánh chí-tôn như đức Khổng-phu-tử vậy ; kia như Phục-Hi Thần-Nông, Hoàng-Đế, xuống đến như Tôn-tử-Mạo, như Hiên-Kỳ, như Ngũ-hổ-tướng, v.... v.... Xét thử kỹ mà coi, trong nước ta biết bao nhiêu miếu-võ kỷ-niệm thánh-thần, song xem lại toàn là giống người Trung-quốc cả, mà ngày nay cần còn khối hương nghi-ngút ; lấy đấy mà suy, thì cái cảm tình của ta đối với người Tàu là dường nào ! nếu ta ví ba chữ Hué-kiều trong-tình, nếu ta ví ba chữ Hué-kiều trong-tình, nếu ta ví ba chữ Hué-kiều trong-tình,

HỎI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng Hãy nên hút thuốc hiệu Trái Đất

Vô-tuyen điện

Sáng liên thành bề tài đặng.

Xem trong báo « La Vie au Grand Air » thấy nói hãng Colt tại nước Hué-kỳ mới chế hiệu « Colt » bề tài đặng. Theo lời hãng thì chắc là năm 1918 thứ sáng này đã có một ít mà Đức-Tặc đã dùng trong lúc công thành Château-Thierry.

Ấy là một thứ súng cầm tay lớn hơn súng sáu, trong một phút đồng hồ bắn ra đặng một ngàn phát. Viên đạn của súng « Colt » có mười một ly bốn mươi ba hề ngan (11 m/m 43).

Thứ súng này có hai kiểu : một kiểu nạp mỗi lần đặng trăm viên đạn bắn trong sáu ly rưỡi đồng hồ thì hết (6 secondes et demie); còn một thứ thì nạp hằng hai chục viên, bắn trong một ly đồng hồ thì hết (1 seconde).

Tin Havas ngày 23 Octobre 1921

Quan Thủ-tướng Briand đối với Quốc-hội

Quan Thủ-tướng Briand diễn-thuyết tại Phòng Hạ nghị-viện nói hằng về chánh-sách ngoại-giao thì ngài muốn giữ sự thân-thiện làm chủ-nghĩa ; ngài nói ngài đã lòng tin-cậy Tòa Nội-các của quan Thủ-tướng Đức là Wirth Nếu ngài lâm ông Wirth, ngài sẽ có thể mà làm cho Đức phải tùng quyền Pháp. Ngài cố muốn cho đường giao hảo với Đồng-minh bền chặt. Về chánh sách trong nước ngài muốn cho dân thuận nhau. Quan Thượng Servant đã đến quê nhà

Tin ở thành Brest báo rằng quan Thuộc-địa bộ thượng-thơ Sarraut trăn viễn bên phương Á-phi-rich (Afrique) về đã đến bến.

Vua Sạt-lơ (Charles) trở về cố-quốc

Tin thành Budapest rằng : Vua Sạt-lơ (Charles) nước Hông-gơ-ri (Hongrie) ngồi phi-cơ hay xế đến thành Oedenbourg. Tên Chánh-phủ ra lịnh dưới ngài ra khỏi nước. Binh của Chánh-phủ cản nên ngài phải thối lui.

Tòa Nội-các Wirth cáo thối

Tòa Nội-các Wirth (bên Đức) đã cáo thối. Nhưng mà Thủ-tướng Wirth lại lãnh mang lập tòa Nội-các mới.

Tin ở xứ Bun-ga-ri

Tin thành Xô-phi-a (Sofia) là kinh-đô xứ Bun-ga-ri (Bulgarie) báo : Binh-bộ thượng-thơ bị ám-sát-khách.

Tin thành Bordeaux ngày 23 Octobre 1921

Dân xứ Thượng Xi-lê-xi (Haute Silésie)

Khi đặng tin Viện-quốc định chia Thượng Xi-lê-xi nữa cho Á-lo-mân và nữa cho Bô-lô-nê thì dân ở đất thuộc về Bô-lô-nê mừng rỡ không cùng. Dân Bô-lô-nê ở về đất phải thuộc Á-lo-mân buồn rầu khôn xiết ; nhưng mà nói rằng nếu Chánh-phủ Bô-lô-nê thuận thì chúng nó cũng thuận theo. Còn dân Á-lo-mân ở đất phải thuộc Bô-lô-nê đông-đảng không nói chi. Song cũng đã có nhiều nhà công-thương và thiện-nghệ nói rằng làm vậy cuộc thương-trường có thể thạnh phát được.

Bèn A-lo-mân

Ngày nay Quốc-hội chưa nhóm, chắc là ngày mai không thì thứ hai mới nhóm. Giữa hội ông Wirth sẽ diễn-thuyết về việc Thượng Xi-lê-xi. Chừng ấy mới biết Chánh-phủ thuận hòi nghị của Viện-quốc hội hay là cương với hội nghị. Nếu thuận ắc hẳn bàn ấy-viên đề bàn với Chánh-phủ Bô-lô-nê việc kinh-tế.

Quan Đại Nguyên-soái Foch

Quan Đại Nguyên-soái Foch lãnh mang đi sứ bên Hué-kỳ. Ngày thứ bảy, buổi sớm mai, ông sẽ đi xe-lửa ra thành Hâvre, thập tùng tàu đó qua hải mà sang qua Mỹ-quốc.

Thế-giới Tân-văn

Tại giết 11 người đờn bà

Landru là một tay giết đờn-bà có danh, cách một năm rồi các báo đều có đăng tin hắn bị chết. Song mới rồi Landru thấy trong lò có xương người ta, cho đất bên nhà cũng có xương người ta, mà dưới hảo gần nhà cũng vớt được xương người ta. Hội Landru làm một nghiệm mà nói không biết. Tra xét ra thì Landru có phiếu vợ (ngừa là tình nhân) mà người nào vợ ở về và chừng ít lâu biệt tin. Landru khai rằng không ở với người ấy nữa nên không biết.

Vụ này bị-cáo đã đặt xét xong nên giải Landru về lục Đại-hình ở Versailles để về tội có hại 11 người đờn-bà phần đông đều là đờn bà giỏi.

Xét số của Landru thì thấy về vụ giết 11 mạng đờn-bà ấy va lời được 35.842 quan 5 tiền. Tiền ấy va để nhận mà tiêu xài hết.

Quan trạng-sư Moro. Giafferi báo-chữa cho Landru. Quan trạng-sư nầy thấy một gánh rất nặng, không biết ông có cứu được phiền chăng thôi.

Chuyện nầy đáng để làm gương cho khách mà hồng quần đó. Những người đa tình phải để-đặt kén-tìm kẻo mà gặp nhằm tướng xỏ-lá, giống Sô-khanh, vừi hoa dập liễu rất uổng mạng.

Học khôn

Báo « sao lại không ? » (Pourquoi pas) đăng lại tin thành Bruxelles là kinh-đô Bỉ thuật chuyện sau nầy :

Tại nhà Y-viện kia các học-trò châm-chỉ mà nghe thầy giảng dạy. Ông giáo-sư nói với học-trò rằng :

« Một anh lương-y phải có hai tánh tốt : một là cẩn-thận, hai là cần-thận mới được. »

Vừa nói vừa thò một ngón tay trong một ly nước... tiểu-tiện, rồi đưa lên miệng mà... múc ngón tay.

Đoàn chỉ một trò mà hỏi : « Trò có hai tánh tốt đó không ? »

Trò bị chỉ linh-quỳnh không biết làm sao gán-gượng lên bàn ông thầy, tay run-rẩy chấm vô ly rồi múc đại.

Trưởng đàn rồi việc được khen, chẳng để thầy nói :

« Trò được có một tánh tốt mà thôi. Gan thì trò có gan nhưng mà trò không cẩn-thận. Hỏi nãy thầy chấm vào ly nước thì mà múc thì thầy nói cho ngon giữa. Còn trò chấm múc cũng một ngón... mặng ».

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON — Ai đem bỏ đó.

Chiều bữa 22 Octobre, lối 5 giờ rưỡi, một người phát tờ lại mỗ thùng thơ ở quai Rôtonde Chiếm mỗ lấy thơ. Mở ra thấy trong thùng có một gói chi là hình dạng lá thơ bèn đem ra xem thì thấy một cái giấy thuế thân năm năm số 8 813 tên Đinh-văn-Bảy, 18 tuổi, làng Tân-đông-Trung (Giadinh), hai cái bằn lại của một cái giấy cho ổi tiệm Hớc-môn rồi cũng hai cái giấy cho ổi tiệm Bình-quới-Tây và một cái giấy tên Mười, bán xe máy, cho tên Bảy.

Phải tư bèn đem hết mà nạp bớt « la rát ».

Xe hơi.

Bữa 21 Octobre, lối 3 giờ khuya. Trần-Minh-Châu máy xe hơi số C.999 của Trần-văn-Tuo, 28 tuổi, ở đường Barbet số 52, Chợlớn, chạy tới góc đường Vannier và Dourard de Garcin Lagrée, đụng nhằm xe thùng số 8 của trước sau phố số 12 đường Doudart de Lagrée. Tên cu-li Trần-văn-Khách ngồi trên xe thùng bị xe thùng trầy và bầm hai chơn nhiều chỗ. Vậy mà sốp-phơ không chịu ngưng, muốn lánh bề đi luôn mà không khỏi.

Nữa.

Đặng-văn-Đinh, 22 tuổi, sốp-phơ xe hơi hãng « L'Union Commerciale Indochinoise » đường Charner số 34, có mắt lối, phải thọ cực hình về tội : bỏ-phế-thi-tàn bên đường tr xem thì thấy một cái giấy thuế thân năm năm số 8 813 tên Đinh-văn-Bảy, 18 tuổi, làng Tân-đông-Trung (Giadinh), hai cái bằn lại của một cái giấy cho ổi tiệm Hớc-môn rồi cũng hai cái giấy cho ổi tiệm Bình-quới-Tây (Giadinh) nay đã bắt đặng giải Tòa rồi.

Xe hơi thua xe bò

Ng.-văn-Phong, 28 tuổi, bằng cấp số 1030, ở đường Phan-thanh-Cản, số 53, cầm máy xe hơi số C. 2039, chạy đường Mỹtho, lối 9 giờ sáng qua phố số 35, đụng nhằm xe bò số 2 của Phan-thanh-Cản xe bò là Chung-Kinh, 29 tuổi, khách Quản-Đông, ở Route Basse. Xe hơi rách mui phía bửu và hư một cây cốt mui.

Bối chờ ai

Võ-văn-Hiếu kêu Đông, 16 tuổi, ở làng Tân-nhơn-Tây (Gocông), đi ban ghe chài hiệu « Nam-Sanh », đậu qúai đe Mỹtho, cờ rằng sớm mai ngày 22 octobre, lúc 11 giờ, ấy mắc đi khỏi, không biết ai qua ghe lấy hết 13 đồng bạc.

Ăn trộm sét nhơn

Bữa 23 octobre, ăn trộm vào nhà Ng.-văn-Tam, ở làng Tân-Thạn (Gocông), chủ nhà hay ruợt theo ăn trộm ngoài lãi đánh ngang hông rất nặng, cách chừng 10 phút đồng hồ, Ng.-văn-Tam chết.

Bị đám lăng vuột mất chết.

Đêm 21 rạng mặt 22 Octobre, có tên Bông chở vào nhà thương Chợ-rẫy chẳng bao lâu thì chết. Quan thầy Lalung-Bonnaire khám thì thấy nó bị đám lăng vuột bên háo đỏ xe hơi giá 220 đồng bạc và mất số bạc 430 đồng bạc là nhà cho mượn hai cái xe hơi trong 43 ngày.

Chơi rắn mất quẹt.

Bữa 23 Octobre, lối 2 giờ rưỡi, hai tên xe kéo lại bỏ cô rằng ba người tính phóc thử coi xe lăng, ai đường vắng đường lộn với 2 xe kéo, rồi ba người linh nhảy xuống rút giáo ra..... (làm hai cụ hết hồn, tưởng bị đâm) cứ vô rượt xe kéo mỗi cái một bánh rồi lên xe máy mà đi mất, nhưng mà hai người nhìn mặt được.

CHOLON — Sát nhơn

Ng.-văn-Manh, 37 tuổi, giấy thuế thân Saigon số 1316, thợ hồ, ở Cầu-kho, và Phạm-văn-Vang kêu Dang, 20 tuổi, giấy Saigon số 2016, cũng thợ sơn, ở Route Haute, bị lập nhà số 71, ấy chiều Phòng-thí-Thơ, 14 tuổi, thấy nằm trong dù phán lăng Bình-quới-Tây (Giadinh) nay đã bắt đặng giải Tòa rồi.

Xe hơi thua xe bò

Ng.-văn-Phong, 28 tuổi, bằng cấp số 1030, ở đường Phan-thanh-Cản, số 53, cầm máy xe hơi số C. 2039, chạy đường Mỹtho, lối 9 giờ sáng qua phố số 35, đụng nhằm xe bò số 2 của Phan-thanh-Cản xe bò là Chung-Kinh, 29 tuổi, khách Quản-Đông, ở Route Basse. Xe hơi rách mui phía bửu và hư một cây cốt mui.

Bối chờ ai

Võ-văn-Hiếu kêu Đông, 16 tuổi, ở làng Tân-nhơn-Tây (Gocông), đi ban ghe chài hiệu « Nam-Sanh », đậu qúai đe Mỹtho, cờ rằng sớm mai ngày 22 octobre, lúc 11 giờ, ấy mắc đi khỏi, không biết ai qua ghe lấy hết 13 đồng bạc.

Ăn trộm sét nhơn

Bữa 23 octobre, ăn trộm vào nhà Ng.-văn-Tam, ở làng Tân-Thạn (Gocông), chủ nhà hay ruợt theo ăn trộm ngoài lãi đánh ngang hông rất nặng, cách chừng 10 phút đồng hồ, Ng.-văn-Tam chết.

Bị đám lăng vuột mất chết.

Đêm 21 rạng mặt 22 Octobre, có tên Bông chở vào nhà thương Chợ-rẫy chẳng bao lâu thì chết. Quan thầy Lalung-Bonnaire khám thì thấy nó bị đám lăng vuột bên háo đỏ xe hơi giá 220 đồng bạc và mất số bạc 430 đồng bạc là nhà cho mượn hai cái xe hơi trong 43 ngày.

Chơi rắn mất quẹt.

Bữa 23 Octobre, lối 2 giờ rưỡi, hai tên xe kéo lại bỏ cô rằng ba người tính phóc thử coi xe lăng, ai đường vắng đường lộn với 2 xe kéo, rồi ba người linh nhảy xuống rút giáo ra..... (làm hai cụ hết hồn, tưởng bị đâm) cứ vô rượt xe kéo mỗi cái một bánh rồi lên xe máy mà đi mất, nhưng mà hai người nhìn mặt được.

Cây mầm

Cây mầm vẫn là một thứ cây nhỏ-nhỏ thường hay mọc ở chỗ đất bùng nên ở miệt Ouest thì nó hay mọc theo bờ ruộng lắm. Các nhà nông nói thứ cây mầm đó thật là vô ích lắm, nên hồm « *Phàng Canh-nông* » hội thì ông hội-viên M. *Cân* có bàn với hội xin Nhà-nước cho phép dẫn hết thứ cây ấy, vì nó làm hại cho ruộng nương.

Bởi cớ hiện nay « *Phàng Canh-nông* » có lời ước tại viện quản-hạt hội-đồng, cũng xin nhà-nước cho phép dỡn cây mầm đó hết, (ấy là lời bàn của M. huyện *Cân* nghị-viên « *Phàng Canh-nông* » xin đó.) Thật là một việc lợi chung cho nhà-nông Nam-kỳ, thật tưởng nhà-nước chẳng lẽ bỏ qua mà không cho phép, song xét lại thì cây mầm ấy cũng chưa phải là làm thiệt hại cho cả Nam-kỳ dân-chúng. Nếu nói thứ cây mầm ấy mọc nhằm giữa ruộng thì nó hại cho nhà-nông thật. Còn nếu nó mọc theo mé biển như miệt dưới Camau (Bacliêu) thì cây mầm ấy nó chẳng phải là hại. Theo lời người ở Bacliêu đồng nói thì dọc theo mé biển Mỹ-thạnh, có một rừng cây mầm mọc ra cho đến miệt Camau, mọc giải có 3 ngàn thước dưới đất bằng, thế thì cây mầm ấy có thể làm cho nhiều đất lại thành thuốc được. Đã vậy mà dân-tình miệt ấy họ đều dùng cây mầm làm củi, giá nó rẻ hơn củi trăm nhiều là vì chỉ trăm bó bán cho đến đôi ròng trăm phải trở nên củi cọc. Thế xem ra xả-lúp chạm cũi đó thì đủ biết, phần nhiều tàu xả-lúp Chi-na hay dùng củi trăm mà chạm hơn hết, thành ra củi trăm mắc, thế thì dân-tình làm sao mua củi trăm mà dùng được nên không mua củi cây mầm.

Bởi thế, cây mầm miệt dưới mé biển là một thứ cây hữu ích chớ chẳng phải vô dụng như miệt ruộng, thế thì, theo ý tôi thiết tưởng, nhà-nước cũng nên phê ý theo lời ước xin của *Phàng Canh-nông* xin tại *viện quản-hạt hội-đồng*, nhưng mà nên ngoại trừ mấy chỗ mé biển là những chỗ cây mầm có ích cho dân chúng, nghĩa là cho phép đến cây mầm mọc nhằm chỗ ruộng nương phải lưu hại, còn như mé biển cũng là rừng cây mầm thì Nhà-nước chẳng lẽ cũng cho phép dẫn hết. Làm như thế, thì lợi cho cả phép dẫn hết. Làm như thế, thì lợi cho cả người mà hại miệt ruộng nương cho đến miền rừng biển.

Cậu xin Nhà-nước làm thế nào mà nhứt cử lưỡng tiện thì là phải hơn.

TRẦN-VĂN-NHỊCH.

Hội-đồng Quản-hạt

Nhóm đại-hội bữa 25 octobre

Hôm thứ ba, 25 octobre, 9 giờ tới Hội-đồng quản-hạt nhóm đại-hội, có mặt ông Foray, Bergier, Gannay, Tréfaut, Héraud, Labaste, Guyonnet, Lê-bá-Cang, Trần-văn-Đước, Nguyễn-văn-Bông, Trần-đình-Bảo Durong, Nguyễn-văn-Thông và Trần-trinh-Trạch.

Quan Thống-đốc Nam-kỳ dự thính, có quan thượng-thơ *Eutrope* và các quan làm việc sở *Dr. Genaine et Bernard Frères*, *Mogen, Malpuech*, Hôtel v.v., ngồi kế bên.

Hội mở hội thì ông hội-trưởng nhắc qua vấn-đề sanh-ý về hội phải-viện chưa nghiệm xét, nên chưa bỏ thăm ký nhóm mà được.

Đoạn độc qua các lời bàn của nhà nước về việc thuế cao-su. Nghĩ vì lúc này giá cao-su hạ xuống nhiều, ký lâm hại cho các chủ vườn cao-su, nên nhà nước bằng lòng giảm giá thuế cao-su từ 70 xuống 50 đồng mỗi tấn 2500 ra còn 1.750. Ông *Gannay* nhơn danh hội Syndicat des planteurs mà cảm tạ ân đức của nhà nước.

Rồi đó mới bàn qua 9 tờ đơn xin khẩn đất cũng là sang bỏ thì hội-đồng đều bằng lòng ý phê, theo lời kết của hội phải-viện.

Về việc Công-nhọn,

bàn đến khoản XII và XIII thì hội-đồng cũng cho liệu, chẳng có chi phải nói.

Còn về lời ước của hội phải-viện xin đặng thêm bạc-cắt một vài và hai-cắt đặng thi đỗ giấy bạc-cắt hai thứ ấy, và đốc xu năm đồng ra cho nhiều mà thông dụng, thì hội-đồng cũng cong biểu với Hội phải viện mà xin với nhà nước việc ấy.

Đoạn tới khoản kỹ-nghệ đem ra lợi-dụng thì ông *Labaste* xin bỏ những xe-hơi chạy nhà nước vì ngày nay có hãng xe-hơi đem bỏ bánh, nếu các viên quan muốn đi thì hãng sẽ sắm xe-hơi đưa đó thế chẳng là tiện hơn. Quan-Thống-đốc bửu sẽ chiếm nghiệm vấn-đề nầy rồi ký nhóm sau sẽ đem ra mà bàn

Sau sẽ tiếp theo

Chiều nay tại rạp cỏ, ba sẽ có bắt cải-lương hạn «Vân-hi-ban» hát. Trong số mai sẽ có bài bình phẩm lớp tuồn ấy.

Đính chánh

Trong số hôm qua, nơi mục « *Tờ đây tới nhà thương Chợ-quán* » có nói về việc ông Lương-Bonnaire khám thi thấy nó bị đám vuột bên háo đỏ.

Nhơn cuộc ; Trong lúc đó nước có đánh lộn với mình, bên lính Cholon đánh qua bên lính Saigon, có bắn lộn qua bên lính Chợlớn, còn thằng Bông thì bị đứng gần bên Tây nên bị lính bắn.

Vậy nên tôi xin đính lại cho rõ, chớ thiệt thằng Bông không bị đám vuột mất tích gì hết, mà nó bị bắn chết bởi lính bắn lộn qua bên đường mà thôi.

Còn tên Võ-văn-Hiếu, 16 tuổi, ở làng Tân-nhơn-Tây (Gocông), đi ban ghe chài hiệu « Nam-Sanh » đậu qúai đe Mỹtho, cờ rằng sớm mai ngày 22 octobre, lúc 11 giờ, ấy mắc đi khỏi, không biết ai qua ghe lấy hết 13 đồng bạc.

Thì đây tôi xin đính lại cho rõ rằng ấy chẳng phải là ăn trộm mà là ăn cướp, vì ăn cướp là ăn giữa ban ngày, có người thấy mặt, còn ăn trộm là ăn ban đêm, không ai thấy mặt

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COUNTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHỦ ÔNG G. RENOUX

9 ngàng nhứt hạt tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc bán theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào lầm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bến tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Máy phòng có máy quạt

Điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG LỚN NGỦ, đường Bt Charner và Catinat

PHÒNG TẮM.

PHÒNG DẠM. CHỖ XỨC SỎ, ĐỂU LÀM TINH ANH SẠCH SẼ

Rất đem đến có hết bông cho khách ngồi uống được xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Khách đến giờ nào cũng được, chẳng phải sắn lòng tiếng trước.

英 YENG-YENG 英

BANH ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 25 et 27, Rue Pellerin — SAIGON

Le Samedi, soir 1er Novembre 1924

Bữa tiệc có đờn hát 2 cặp Phổ lầu rộng

lớn, có mời quan võ, ở Trường Pellerin

số 25, và 27, Trần lầu có

phòng, chỗ ngồi

khách đến đông.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

TRONG LỤC-CHÂU,

CHƯ QUÍ KHÁCH

MUỐN ĐẶT TIỆC

BỔN HIỆU TÙY LÒNG QUÍ KHÁCH.

VIỆC NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Cho việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Bợy cũng là thiện nghệ

Dạy học rông chữ Pháp

Từ ngày quân A-lô-mãn gây ra cuộc Âu-chiến, Đại-pháp mắc lo tránh ứu Âu-châu, nên các xứ Nhà-nước khắp đâu đâu viên-quan đều khuyết điểm rất nhiều, khó nỗi mà châu truyền cho vẹn toàn được.

Bởi cớ, nhứt là trong học giới giáo-viên khiếm khuyết, thế thì làm sao dưỡng giáo-huấn lại không sanh ra lắm điều trở-ngại, như là phải dùng viên-quan làm sở khác đến dạy thế cho giáo-sư, cũng là nhiều việc khác nữa, nhưng có một việc nầy tôi thường nghe cha mẹ học-sanh hay phàn-nàn là chương trình trong các học-đường hiện nay sửa lại nhiều, vì cách sửa lại đó hại cho đường học vấn của học-sanh, là bởi sửa lại như trường học sơ-đẳng dường *Richaud*. Từ lớp nhỏ cho đến lớp ba, thì dạy rông chữ quốc-ngữ, chừng qua tới lớp ba mới dạy chữ Langsa. Làm thế ấy hà không phải là mất ngày giờ cho học-sanh hay sao? Phải biết rằng chữ quốc-ngữ chẳng phải văn học đến một năm, hai năm, ba năm mới biết đọc.

Trong một lớp bảo kia tôi đã có luận về vấn-đề ấy rồi. Theo ý tôi nghĩ nếu muốn bắt học-sanh học chữ quốc-ngữ thì chẳng phải đợi lên cho tới trường tỉnh (*Ecole primaire de plein exercice*) mới học. Lẽ thì nên bước từ nầy về sau, cả con trẻ Annam phải học cho biết chữ quốc-ngữ, còn như chữ Langsa con ai có thể đi học lấy thì học, như chữ quốc-ngữ thì trong 6 tháng còn lâu lắm một năm nếu học thì biết. Thế thì tại trường làng, nên dạy rông chữ quốc-ngữ, còn trường tổng thì nên đạy pha lộn chữ quốc-ngữ và chữ Langsa, tại trường tổng thì biết quả học đánh vần, học đọc, hầu chờ qua trường tỉnh đặng học rông lấy chữ Langsa mà thôi. Như thế mới là phải cho, vì không mất thì giờ, tuy vậy mà bởi còn lo học-sanh nhà là học không kịp thay, huống hồ chi học 3, 6 năm trời, học hành chữ quốc-ngữ, qua trường tỉnh học có ba năm (lớp ba một năm, lớp nhì một năm, lớp nhứt một năm) rồi đi thi đặng qua trường trung-đẳng Mytho nếu rồi thi rớt thì lại bị việc quá tuổi, không thi nữa đặng; mà lại phải biết cũng tài chi mà bọn ấy thi đậu được vì học có ba năm chữ Langsa, làm sao học giỏi được.

Ấy vậy chương trình dạy học-sanh tại trường sơ đẳng, nhứt, là tại trường Richaud, thì là hại cho học-sanh lắm lắm. Hiện nay sắn diệp quản-hạt hội-đồng có lời ước xin dạy rông chữ Pháp, thì tôi tưởng cũ dân Nam-kỳ cũng cong biểu đồng tình với các ông quản-hạt hội-đồng mà xin quan Thống-đốc Nam-kỳ nên chỉnh đốn chương trình ấy lại thế nào mà hễ học-sanh đến trường sơ-đẳng (*Ecole primaire*) thì học rông chữ Pháp là phải hơn, không thì cũng nên trong mỗi tuần sẽ dạy 5, 6 giờ chữ quốc-ngữ mà thôi, còn như trường làng thì dạy rông chữ quốc-ngữ, trường tổng dạy nửa chữ quốc-ngữ, nửa chữ Pháp.

Ngỏ cầu xin mấy lời nầy thấu tai quan trên.

Xuân.

AI-TÍN

Người hiền đáng tiếc.

Hôm tuần trước rồi đây là ngày mồng 2 tháng 9 Annam năm Tân-Dậu (3 octobre 1921) tại tỉnh Bentré giữa châu Thành bỗ một đám làng của quan Phán cựu. Tôn danh là Ng.-chánh-Nam tuổi ngoài tứn trùng thọ 84 tuổi đầu.

Bữa ông từ trần thế về nước Thiên-Đàng mà chầu Chúa lắng lầy thứ 6 chánh ngày 29 tháng 8 Annam.

Đức tánh quan Phán nầy, so cũng bạn đương thời, thì ông có nhiều điều tự-nhiên hơn người đặng lòng kính trọng, đứng ngôi thơn, đứng nhân nhiệt, đứng nói gương, công là đứng sáng hai. Ông tuổi cao tác già đã ngoài tám kỷ xuân thu, mà còn cứ thỏ như thường không lần lộ, lần xao trí lự, cái tinh thần ông vẫn tỉnh táo, nói năn bàn bạc thế thì tỉnh không khác ngày xuân xanh trẻ kiện, nói đâu ra đấy không chỗ sai lầm.

Lịch sử của ông Nguyễn-chánh-Nam như thế nầy:

Ông là người sanh trưởng tại xứ Mỹe-Bắc lúc thiếu niên theo các cố quá học tại trường Latin bên cù lao Pi-măn, đâu chừng lớp học với quan Đốc Trương-vĩnh-Ký thuở nọ.

Ông ở nhà đông đi chịu đến Năm-chức rồi, nhưng phận ông chưa được lên Chánh tế.

Vì ông mang bịnh, nên cha Bề-trên là cha Cai trường Latin cho ông về Nam-kỳ, trước là dưỡng an bịnh thế phòng toàn đã rồi. Hội-Thánh sẽ sai ra đây đỡ các sở đàng trong. Thuở ấy là thuở nhà nước Langsa mới đến cai trị Nam-kỳ nầy, chưa đủ người làm Thông-ngôn giúp các quan cai trị, nên nhà nước thường cậy các cha kiếm người giúp việc; bởi cớ như vậy nên ông cố Trang mới an ủi cùng ông ra mà lo phận đời đặng dưỡng bịnh, vì cha Trang vẫn biết ông không còn sức chịu hầm mình mà làm việc hằn lo giúp Chúa, không dạo lại đời cũng một đàng tu. Ông từ bỏ nhà trường Latin ra đời giúp nước là năm 1863, ông lãnh chức Thông-ngôn làm việc theo các quan Langsa nào văn nào võ đâu thương mến ông hậu đãi ông.

Dầu quan yêu dân chuộng thế nào ông cũng cứ an thường thủ thường theo đời duyên phận miễn an hầu khác trí chớ phải ông mà có lòng tranh danh đạc lợi, xu phụ theo đám quyền qui, thì cho đỏ nào lại không huyền, thì phủ hay là Đốc-phủ cũng bỏ bạn đồng liêu hay là Médailles đầy ngực bao nhiêu cũng thế hay sao? Nhưng bởi bụng ông xử chi khác người, ông chỉ trông về hai chữ Thân Tâm cho thanh bạch; đối với cõi cây khói buồn, đối với đồng tiền không mấy sở thân; nay lòng không vì kịp với đời xanh nước biếc; chớ sự học hỏi của ông cỏ biết bao nhiêu thì rèn lòng bấy nhiêu; nên từ năm 1868 cho đến năm 1894 là năm ông cáo giả về hưu trí cũng cỏ một chức Thông-Phán nhứt hạng gần mười năm, ông cứ ở an chức ngày hưu trí chớ không cần cạnh xin chi với nhà nước cả.

Từ nhà nước có lời nghị-định phản hưu trí cho người Annam-quốc-gia Nam-kỳ nầy, chưa thấy có ông nào ra ngoài vòng cương tỏa mà còn ăn hồng lộc được lâu năm bằng như ông, đó cũng là Chúa xét công nhơn thưởng sự may cho ông! Ông đã giả vậy, bà chẳng may vậy; song thọ tử mệ, hưởng phần đời thong thả, không mang điều bệ lụy cho thân tâm, Ông lại còn danh giá hơn người là: Trước giờ sắp lưng về cùng Chúa mà trên Thiên-Đàng, nói đàng giờ nào thì Ơnh tạo giờ nấy, ấn nói như thường; hết hơi thở mới biết hết ông.

Bình sanh ông thường đội, bao nhiêu những việc quá khứ ông không lao giờ quên, ai nhắc đến đâu ông nói cho nghe đến đấy. Ông học rông khắp cùng là về phần Latin mà còn tham học chữ nho, chẳng thông nam kinh bắc truyện, và bá gia chư tử: nhứt là sách về đạo đức, nhơn nghĩa, tiếc hiệt trung-can, thì ông hàm coi hết coi đâu hay kể đến đó. Ông cũng thông về tam giáo cửu lưu và tị-số sấm.

Ông nhứt ham thư dưỡng lụi!

Kể vắn sanh cỏ được nghe thư ông một, hai bài; nôm của ông cũng thiệt trang nhã; chung ông là người bẩm tánh trung hậu, đạo đức, nếu lời thơ không phô trương, kịt hiệt, bóng dáy, nên tạc mới thôi.

Bậc bận tiếc những người cỏ biết ông đều kính trọng ông là bậc đức hạnh, trung hậu nhơn nghĩa, thì thôi. Ông sanh bình không gì ưa hơn là giao du cùng đám nho lưu khoa học; vì vậy nên hầu đám tăng đồ cỏ ông Nguyễn-Quyền tự là Nam-Dân, trước ngũ Hoàn-Dư tỉnh Lạng-Sơn, là người ở tỉnh Hà-nội (Bắc-kỳ) cỏ đến đưa ông xa cả làm một đề quốc ẩm khóc ông ra như sau nầy.

Còn Nam-kỳ cũng lắm bài đưa ông, nhưng không hơi nào chép; cỏ chép ra một bài kẻ Nam, biên lược cho mấy ông nào quen cùng quan Phán Ng.-chánh-Nam hoặc lưu tâm cỏ coi đâu xét mà thương người đạo hạnh.

* * *

Dạo gót Thiên-Đàng ngoài bảy mươi!
Tan-thương một giấc lánh bàn đời!
Xót hằn vào đạo trót ham lỗi!
Nhìn nấp re nhe đến nước người!
Ngọ trẻ mình quên danh lợi bọn:
Mùa già lòng nhớ nước non nòi.
Lời vàn rèn chuyện còn năng xuất:
Nhà chứa rèn chuông biết mấy hồi!

Nam-Dân khắc bài đề

Mỗ cha Thiên-Đàng chầu nước ông.
Khuất lòng thương tiếc kẻ khôn cùng!
Tu nay bạch phác còn gương thọ!
Danh lợi huỳnh trường bực giấc mòng!
Tiếng pháp chẳ cho tag học thức!
Giới Hồng đông Lạc bạng non sông!
Giã đời hồn nước cho người rỏ.
Ngỏ thấu xa gần người được hay!

Tây Hiên bái đề

Mỗi lần tôi đi Học-lộc thì tôi tới tại tiệm hiệu NAM-THÁI-PHỤNG, ở Phủ đầy Bà-ba, đường Lefèbvre số 58. Phòng đơn và vạn nghìi mác mẻ, cỏ quạt máy, đèn khí mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFEBVRE — SAIGON

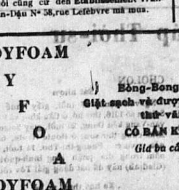

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Cigogne, Savon de Marseille; Dầu Menthe, cũng là vật khác thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Diệu N° 58, rue Lefèbvre mà mua.

Trần-văn-Trí

76 bis, d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán ải và bán lẻ đồ pha tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đồng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có hàm lâu trong hãng người Langsa, tuy vậy tiệm cho nên đồng xe kéo chắc chắn và kỹ-lưỡng lắm mà lại tiền giá rẻ hơn nơi khác.

ĐÈN LÒA đốt có mấn sóng, hiệu BEST và WIZARD.

Không hành hạo,
Sáng trắng ngời.
Không hay nghẹt,
Dễ coi,
Bề
Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG-NGHIỆM
số đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

Lời rao

Cho mấy nhà xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.H. cho xe mình.

Vỏ (enveloppe) hàng nhứt, một cặp 23.50.

Ruột (chambre à air) 3.50

Bán tại Hãng sắn Cao su, ở đường Douaumont Saigon.

Hồ-văn ấn-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

In bổn, cung-kỉ, thủ thiệp, vẽ hình, in hình nổi tên là môn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng cỏ sổ sách và thơ tuồng truyện, cỏ bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Cỏ làm con dấu đồng và mũ thang (Caoutchouc). Cũng chuyên làm việc kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đồng hàu chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

58, 58 Boulevard Paul Beri Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đến nhà đấu-xảo. Hình vẽ thiệt tinh thần và thiệt màu không phai.

Chư quí vị muốn vẽ sơn-thủy thơ hồi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có hiển rõ thước tắc giá cả và cắt nghĩa phân minh.

DYFOAM Y F O A DYFOAM

Bông-Bông DYFOAM

Giặt sạch và được hết thảy các thứ vải mầu

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Giá bán cắt (0 30)

DYFOAM Y F O A DYFOAM

HÃNG CÁI, 187, ĐƯỜNG CATINAT

CANOT HOT

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với *Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements*

Charles BARDON

Ste Anonyme en formation

Quai de la Marne, SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR S6 620

Chèo xuôn đông kỳ cang giăng dập Khoái thuợt bị lăng sạch sẽ. Giá rẻ

CHỮ HƯ BÁ TỒN

Dầu bởi bịnh hoạn mà hư ra tổ hoặc bởi cớ khác mà hết mất tạo, thì cũng một cách trị mà thôi. Mấy ông giáo hoạt thì nhớ cứm ý vị thuốc đã huyết bổ-cân mà trị mới hết bịnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà có uống thì chẳng những là đã bịnh mà lo là tiền tiêu. Vì ai thiên hạ người ta đã nóng binh bịnh thiếu cỗ rồi, nay mình uống cũng cỗ-chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bịnh đã chẳng lành, mà phải rất tiền, tiền hết tới cỗ lấy làm thêm cực. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bịnh đã như trở tay, vì cỗ đã trị được bịnh hoàng chiết-vàng-lai, vàng vàng da ta y y vậy là các bịnh liệt nhược thì mấy bịnh sơ sơ cỗ trị như thần, vì vậy thuốc nầy đã nổi danh rồi nên mạo hiểm bịnh

Pilules Pink

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc cỗ bán, đã trữ tại tiệm thuốc của ông Dr MARI et LAURENT Pharmacie Normale, đo Saigon.

Đen đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới nên luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nó trước trong nứ thường hay bị tan nát. DÙNG THỬ SẼ ĐẾN ÁT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER. Một mình trở bán Ở đàng Obier — SAIGON

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thấy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL. É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà sát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu như quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢT-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY hàng DA bền tày hết.
Làm NÓN CASQUES bằng NÚT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỘP kiểu rất xinh đẹp.
BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ ĐÀ LĂNG, DÉP ĐA LĂNG, GHẾ XICH-ĐU THONETS, KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. CÓ CATALOGUE (CÁCH MẪU) gởi đi tặng quí khách.
Xin CHỪA LỖI cuốn đồ tôi rất cẩn-mật, không để ai khác rõ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

HÃNG

ông P. Ribeyrolles & Cie

20, Place du Château, d'an, Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rèn máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC — Ai muốn xây đá thì nhào, thì chỉ giùm. không ăn tiền công.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiệp nghề dầu lạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 135-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tính theo giá bán Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ của (Peinture) bán rẻ hơn hết cũng được.

Có khuôn đổ lòng bình chạm khéo lắm. thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chạp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình. Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 sẵn bộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 135-138 Catinat Saigon.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường Lucus môn bài 00 và 101

Sài-Hô Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe nhẹ thì : xe hơi, xe hàn, xe kiếng, xe kéo, xe bò ; có đóng thêm xe hơi theo kiểu hiệu thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mạ đồ kiểu, và thêm cái hàn chì thì thà xe cũ thêm lại như chiếc xe mới, làm xe cũ kiểu, bớt xe cho khỏi nặng, giá thì phải chăng, không dám ăn lời cao, chắc quí khách đều rõ biết. Cũng như đóng ghế bố, ghế chaise-longue, ghế xích-đu, ghế bành, đệm nệm gối ôm, chuồng thỏ bán-thiên, đều có đủ thứ, làm theo kiểu mới lạ và thêm tốt. Cũng như các khách có đặt đóng thêm hoặc sửa chữa xe cộ, thì xin quí khách cứ đến tiệm tôi mà thương nghị cùng chủ tiệm, sau sẽ biết giá cả phải chăng, không dám ăn lời cao, chắc quí khách đều rõ biết.

Kính cáo.

Cũng như quí khách đến mua cái gì thì cứ đến tiệm tôi mà mua, tôi cũng xin hết lòng tính giá cho quí khách rõ.

Nước-mắm

Hiệu Rượu-Sương « Phan-Thiết »

CAP DE VUONG LE-NGHI

Là nước mắm nầy sẵn tạo trên sông chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon thử xét ngày 13 Octobre 1921.

Lời phòng thí nghiệm : Nước mắm chứa nhiều chất đạm khí muối vừa chừng làm kỹ và đựng kinh.

Chứng rằng nước mắm nhứt hạng.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Khóc chị kỹ Diệp, đã ly trần hồm ngày 9 Septembre 1921.

Chị Diệp ôi ! Chị Diệp ôi !
Ba mươi tám tuổi mang chung rồi.
Dạ hình bỗng trước thi còn đó,
Xác thịt thôi đem gởi chốn nơi.
Chiếc chỉ cam thương nơi mắt mẹ,
Quanh hiu thương kẻ phải lìa đôi.
Năm tan, tử biệt sao phân chi,
Hay sổ Hoàn-gia đã thiếu người.

M. Phạm-bá-Đại.

Hòa nguyên vận.

Duềnh vọt chi hỡi Phạm-bá-Đại !
Nợ trần nay đã, trả xong rồi.
Linh-hồn theo gió thiên-thần trước,
Xác thịt mang chi mặt đất vui.
Chẳng thấy tử xưa ai đặng trọn.
Tăng quan kiếm kẻ phải rời đôi.
Thôi thôi ta phải vưng lời Chúa,
Thuở thế ta phải chịu phần cho mắc ý Người.

Hòa Madame *Diệp kính đáp.*

Hòa nguyên vận bài tự thán của cô Trần-thị trong số báo 971.

Bài của cô.

Ai khéo sanh chi cái chữ nghèo,
Biết người tri thức phải mang theo.
Đương đài khéo nỗi than vùng vẫy,
Tuổi trẻng buồn sa cuộc quản teo.
Hai chữ nghĩa-áy không tính vẹn,
Một mình bồn xứm cứ năm queo.
Cho thôi thôi cũng cho coi thử,
Chắc cũng nay mai ngó thấy đeo.

Trần-thị.

Phụng-hòa nguyên vận.

Ừ thế đừng lo cái chữ nghèo,
Cuộc đời góp lỗi phải nương theo.
Trời cao trang có khi trên khuyết,
Đất rộng sông sâu khéo bợp leo.
Nhơn sự ai đâu đem nói trắng,
Ân tình đó chớ dạ cùng queo.
Thăng ngày nhâm nhiệm rồi ta cũng,
Nỡ phải lo chi nổi nhẩm đèo.

Phan-trường-Canh *Cảnhtor (Vinh).*

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

Nghĩ mà hết muốn chồng

Từ khi các báo quốc-ngữ bày ra đến nay, chắc cũng có nhiều người ngồi một chỗ mà thông biết việc nầy việc kia lắm chớ. Dẫ vậy lại nhờ mấy ông chủ-bút còn hay bày vẽ làm gương cho mở mang, hay phàn phải quấy nữa. Rất đỗi lối lá đơn-bà con-gái mà còn nhiều được chút ít thay, huống chi là người ăn học theo thời văn-minh. Tôi nghĩ như vậy nên thầm dặn trong bụng hoài, làm sao cũng kén cho được người phong-lưu đài cát, nên kỳ xe-lửa chiều 16 Octobre 1921, từ Biênhoa xuống Saigon, tôi gặp đặng một thầy ăn mặc trang-hoàng, quần áo là, trắng, có cà-ra-quách, tốt hẳn hòi, thế học cũng đủng, nên tôi chịu trong bụng thiệt tình, dương kiếm thế mà tỏ ý muốn thầy cho thỏa lòng ao ước bấy lâu ; vì làm sao mà tôi dám muốn thầy, là bởi ngồi gần nghe thầy nói chuyện với họ rằng thầy chưa vợ là một, hai là tôi xét phần tôi, tuy là cha mẹ tôi chẳng phải giàu hơn ai, nhưng mà có một mình tôi là con gái, nên cũng cho ăn học chút đỉnh (ấy lời tôi nói thiệt xin có bác chớ cười), có lẽ khi muốn người nầy chẳng hẹp.

Dè đâu, thầy nầy càng học, càng khi bạc người quá lẽ ; lại thêm làm oai thế khác hơn ai ; đã giành chỗ của người ta dương ngồi, mà chẳng có nói tiếng chi cho phải. Còn người nhường chỗ ấy, tuy là kẻ nhỏ tầm thường, mà lại biết đều, nói cách lịch-sự cùng : « Xin thầy hãy vui lòng mà ngồi đường ngoài ! » Tôi thấy vậy dè nghe coi thầy trả lời sao ; thầy lại trả lời như vầy : « Nếu không nhường, thì sẽ bị « *phuốt la bót !* » Tôi nghe vậy lấy làm kỳ, nên nghĩ đã ớn rồi một ít. Kế dâu một lác thầy lại đứng dậy đi ra đi vào, ấy là sửa bộ tướng cho oai nghi đa ! Tôi thấy mà nảo nề, hết muốn kén thầy như vậy nữa.

Phàn xe-lửa thì chật, mấy ông đã chán hiệu chớ, nếu có người đi như thế, ai thấy lại chẳng buồn. Rất đỗi kẻ còn nhỏ kia thấy vậy còn trẻ mỏi, mà thấy cũng chưa biết ăn-năn chừa lỗi. Thấy đã đi dụng người ta mà chẳng nói phải quấy gì cho xuôi, lại còn chóng mạnh mà nhác người mới là cho chớ. Ai thấy thế mà chẳng tức cười ; nên con nhỏ ở với tôi nó đại nó cười lớn quá, làm cho thầy nột mà bạc tai nó một cái rất mạnh. Nó liền muốn trả lời bỏ-lủn, tôi bèn cản lại và nói với thầy rằng : « Tuy là con nhỏ nầy dại, mà thầy cũng nóng nẩy quá ; thầy nghĩ coi như mấy thầy kia nó đâu dám cười. » Nói tới đây, thầy sợ tôi nói mấy thầy kia có hơn thầy chăng, nên thầy ganh ghét chận mà trả rằng : « Nói đây, thầy nào hơn tôi được. » Tôi lại hỏi thầy nói sao vậy ? Rất đỗi loài trùng-dế mà dạy nó còn nguo-ngoe thay, huống chi là người, về cớ mà bị đánh. May có tôi cản, không thì thầy ăn nên đi muộn rồi. Tôi nói nhỏ nhẹ như vậy, coi ý thầy cũng ưa tha, mà còn nói cứng dặng hòe khoan với nói ; tè ra càng nói càng lỗ mảng. — « A có giỏi đi kiện đi, mặt nầy có sợ ai đâu. » — Gớm chưa ! tôi thầm nghĩ chắc thầy nầy mắc lo học quá, nên lẩn sao chớ. Nếu nói nữa cũng chẳng ích gì. Nghĩ vậy tôi bèn bỏ đi chỗ khác, chớ nói làm lớm sự ngày theo thầy mà phải kiếm chứng cớ và đắc con nhỏ bị đánh đó vào thầy thuốc khán bịnh rồi kiện lẫn với nhau, như vậy rẻ lẽ cãi đậu mà nếu đâu chẳng đặng ích gì cho ai cả.

Bởi vậy tôi nghe cũng nhiều người phải, mà bề nói chuyện nầy nọ một lác rồi sau cũng phiền trách những hơn ganh gỗ phách lối ; nước nào sao cũng có kẻ xấu chen vào vậy mấy ông? Vậy mà gọi là văn-minh hết sao được ; tè ra đâu đâu cũng có kẻ xấu người tốt mà.

Xét ra như kẻ đốt nát thì chẳng nói làm chi, còn như mấy người biết ăn học thì mới sao??

Tôi cái xin mấy ông chủ bút các Nhựt-trình, ông nào có rảnh khuyên giùm sao cho hết sự tệ ấy, thì tôi sẽ thưa với cha mẹ tôi, đặng mua Nhựt-trình của ông đó hoài hoài cho tôi coi cho biết.

Các điều tôi nói trên đây là vì sự có ích chung, chớ chẳng phải riêng một mình tôi đặng ; nên tôi xin mấy ông tha thứ và tội xin mấy ông như có khuyên bảo thì khuyên bảo mấy người biết ăn năn kịp, chớ như thầy đặng-đó mất đây ; Hễ biết nhiều hay quên, thấy xa hay lộn nên thầy mắc làm gương tội mà quên nói lẻ nghĩ ; mà sao cái sự khi người chẳng quên, chớ chi thầy quên bớt mấy cái thói phách, thì tôi khỏi mắc công luận ra bất nầy :

Một gỗ nan-nhân bánh bánh trai.
Có sao còn thói giả-mang hoài.
Cả tài, phải giữ tài còn nữa,
Hễ giỏi thì ngừa giỏi chẳng sai.
Rộng trí lí gài mà rộng thế,
Không thông nhiều thế cũng không ưa,
Làm người muốn rõ mài trong đục,
Đừng tưởng hơn ai chớ ghét ai.

Cô hai-Dung Gia-định

Xin chiếu cô

Bởi thanh trì thái bình, thì con người sanh sản ra càng đông đảo hơn khi trước, bởi phần, bởi vậy tôi đóm thấy nơi khi Saigon có bày chợ lá, hoặc là cuộc chi v.v. thì tôi nghiệp cho qui-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạng nghỉ ngơi, làm sự vui thành, ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trung Khách-sạng* tại đường Némésis N. 101-103 gần bên góc tiệm cầm-đồ Saigon-Phông ở tử phía theo mặt đường đi, rộng rãi mát mẻ tử bề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon, đường giữa đường mé sông, và xe kiên-hòa, xe Mytho, rất tiện cho qui-khách. khi lên xuống.

Cái xin qui khách tưởng tình đồng-bang giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quản-lý.
HIỆP et THẮNG.

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS-DE-FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh lâm ăn buôn bán chắc chắn, tự tử, muốn thử mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và BICYCLE thì hãy viết thơ cho hãng lường lòng ưng cho.

Một hãng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp nơi đồng pháp bán lẻ một xu nhỏ một hộp mà thôi.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

L. SOLIRÈNE

PHARMACIE PRINCIPALE

FONDÉE en 1865

SAIGON

SPECIALITÉS — LABORATOIRE

PHOTOGRAPHIE — PRODUITS CHIMIQUES

PARFUMERIE — DROGUERIE

ACCESSOIRES — HERBORISTERIE

BANDAGES

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

Khi chàng ấn trái cây dựng trong bầy cái chậu đó rồi thì chàng đứng luôn luôn, đi trước dẫn đường cho chàng đi qua một căn phòng khác chưng đọn càng xinh đẹp hơn hai căn phòng trước.

Nơi đó A-bửu thấy bầy thứ đờn khác, bầy nàng xinh đẹp khác đứng bao vây một cái bàn, trên bàn có bầy cái chậu đựng nước ước đủ màu và để thứ. Chàng bước vào căn phòng nầy, cũng đóm ngó cùng khắp trong phòng rồi mới lại bàn thì tiếng bầy thứ đờn trỗi theo nhịp nhàn cho tới chừng chàng lại đến cái bàn thì mới thôi. Chàng cũng biểu bầy nàng ngồi chung vào bàn mà ăn với chàng. Song chàng không làm đặng như trước nữa, chàng duy mới bầy nàng ưa thứ nước chi thì ăn thứ nấy. Chàng cũng hỏi tên riêng của bầy nàng. Bầy nàng đều nói tên mình cho chàng nghe. Chàng cũng kiếm lời đàm thắm êm diệu mà nói, làm cho bầy nàng thấy đẹp dạ, tác vua ở bèn kia phòng cũng vui lòng nữa.

Quan thái-giám dẫn đường cho chàng A-bửu qua căn phòng thứ tư thì trời đã tối rồi. Căn phòng nầy cũng chưng đọn nhiều đồ xinh đẹp như mấy căn phòng trước vậy. Cũng có cái đèn cây treo giữa nhà, mà thấy có cái đèn cây hiệp lại làm cho trong căn phòng ấy sáng suốt như ban ngày. Trong ba căn phòng trước thì không có như vậy, vì khi ấy trời chưa tối, đèn mường chưa thắp. Nơi phòng nầy, chàng A-bửu cũng thấy như ba căn phòng trước là có bầy thứ đờn khác nhau, đờn bầu khác nhau, hay hơn và vui hơn nhiều. Cũng có bầy nàng xinh đẹp đứng bao vậy một cái bàn, trên bàn cũng có bầy cái chậu vàng đựng bánh và đủ thứ mức khó và nhiều thứ khác ngọt, ăn đặng uống nước. Chàng A-bửu thấy một mình là mình chàng không thấy nơi ba căn phòng trước là một tủ rượu, trên tủ có bầy cái ve bằng pha-lê thường, và bầy cái ly bằng pha-lê trong, có chạm khéo lắm, và xem tối lắm.

Từ sớm tới chừng, nghĩa là nơi ba căn phòng kia, chàng A-bửu duy cản uống rông nước lã, ấy là tục thành Bắc-dát là vậy, đâu quan dân vua chúa, thấy đều y nhau một tục lệ. Còn rượu thì tục xứ ấy chiều mới uống. Nội thành đều chịu cái tục như vậy, những người trái với tục nầy thì cho là kẻ hoang đàng, ăn chơi, chớ không phải là người tử tế. Tục như vậy là chủ nghĩa như vầy : từ sớm tới chiều ai cũng lo làm lụng, làm tới mắng ngày mới uống rượu, thì dầu có say cũng ngã ở nhà, chớ ngoài đường lúc ban trưa, chẳng hề thấy người say rượu vất vơ ngoài đường mà phá xóm.

Chàng A-bửu vào căn phòng thứ tư nầy, tới chỗ để cái bàn, chàng ngồi xuống, sửng sốt mà xem bầy nàng đương ngồi chung quanh chàng, chàng xem năng nào cũng đẹp hết, và sống lại thì càng đẹp hơn mấy nàng nơi ba căn phòng trước nhiều lắm. Chàng muốn hỏi tên mỗi nàng, mà bỗi đờn ca và kèn trống làm rộn, chàng nghe không được, chàng bèn vỗ tay mà bảo thôi đờn, tức thì tiếng nhạc dứt liền, trong phòng lặn trang như tờ giấy trải

Chàng bèn nắm tay một nàng ngồi gần khích chàng, phía bên hữu, mà kéo nàng ngồi, đưa cho nàng một cái bánh rồi hỏi nàng tên chi. — Nàng nói : muôn tâu bệ-hạ, thần thiếp tên là Bạch-bích. — Chàng hỏi : vậy chớ đặt cho nàng một cái tên khác cho xứng với nhan sắc nàng không được hay sao mà phải đặt là Bạch-bích. Mà không khen chê chi người lựa tên đặt cho nàng, rồi thấy hàm răng của nàng còn trắng tốt hơn bạch-bích nhiều lắm. Bạch-bích ái-phi ôi, bỡi phi tên là Bạch-bích, nên trắm phải như vậy, phi hãy, với cái tay tươi tốt của phi đó, phi bưng lại cho trắm một ly rượu nào ?

Nàng ấy bước lại tủ rượu lấy ly rót rượu dầy rồi khoan thay bưng lại đàng cho A-bửu. Chàng tiếp lấy cách rất vui lòng, rồi ngó nàng mà nói rằng : Bạch-bích ái-phi, vì phi mà trắm uống ly rượu nầy dây. Uống rồi chàng đưa ly cho nàng ấy mà nói : phi hãy đi rót một ly dầy đi rồi phi hãy vì trắm mà uống cặng rồi phi hãy vì trắm mà vậy. — Nàng bèn lại cạnh như trắm vậy. — Nàng bèn lại tủ rượu, rót một ly dầy đem tới, mà trước khi uống, nàng lại ca một bài, chàng A-bửu nghe tiếng thanh tao, giọng phà trầm đàng bực, bài ca lại ý vị cao xa nữa, làm cho chàng càng lấy làm vui vẻ hơn nữa.

Khi chàng A-bửu uống rượu với nàng nầy thì lựa một vài món trong chậu mà đưa cho một nàng khác ngồi kế đó, và chàng kéo tay lại ngồi khích một bên chàng. Chàng cũng hỏi nàng tên chi. — Nàng đáp là tên *Sao-Mai*. — Chàng nói : hai đơn mắt tốt của phi còn sáng hơn cái sao đặt tên phi đó. Thôi, phi hãy đem rượu cho trắm uống. Nàng bưng rượu lại, bộ yểu điệu lắm. Qua nàng thứ ba thì cũng vậy, nàng nói tên là *Anh-sáng-mặt-trời*, rồi rót rượu cho bầy, mỗi nàng đều có dưng rượu cho chàng hết. Đức vua thấy như vậy, vui vẻ trong lòng lắm.

Khi chàng A-bửu uống đủ bầy ly rượu của bầy nàng dâng rồi thì nàng thứ nhứt là Bạch-bích, lại tủ rượu, rót ra một ly, và bỏ vào một chút thuốc bột của đức vua đưng đem trước đó, rồi mới đem cho chàng và nói rằng : Muôn tâu bệ-hạ, xin bệ-hạ uống ly rượu nầy là rượu thần thiệp chúc trăm điều may mắn cho bệ-hạ. Và trước khi uống, xin nghỉ thân thiếp ca một bài ca, chắc bệ-hạ vừa lòng lắm, xi bài ca nầy, thần thiếp đặc ra mà chưa ca lần nào hết.

— Chàng A-bửu dép rằng : tiếng rất vui lòng mà ban cho lành ấy cho ái-phi, và cho phép ái-phi ca cho trắm nghe bài ấy, vì rằng trắm cũng cũng nguyệt giang trên mà giúp vui cho trắm đó. — Nàng lần đờn xây đờn nàng cầm nằng trong tay, rồi cất ca và đợn, tiếng đờn tiếng ca hòa lẫn nhau, đến đỗi nghe lòn tiếng nàng ca, tưởng là tiếng đờn, tiếng đờn tưởng là tiếng nàng ca. Chàng A-bửu nghe nàng và ca và đờn đều đỗi mê mẩn tâm thần, chàng đờn dứt mà chàng cũng không để ý đến. Chàng bèn bảo nàng đờn và ca lại một lần nữa cho chàng nghe, lần thứ nhì nầy, chàng cũng nghe vẫn mẫn như lần trước vậy.

(Sau sẽ tiếp theo)

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE : 9.500 EXEMPLAIRES

Certifié le Tirage à : Trois mille cinq cents exemplaires
Saigon le 28 Octobre 1921.

SỐ THỨ 990 — NGÀY THỨ BẢY 29 OCTOBRE 1921 — NGÀY 26 THÁNG CHÍN ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE 293
Adresse télégraphique:
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

Một năm ...	12 $ 00
Sáu tháng ...	6 $ 50
Ba tháng ...	3 $ 50
Nước ngoài	18 $ 00
	8 $ 00
	4 $ 50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LUC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報六省新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 159-158-157 (1er étage)
à Hanoi: aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris: chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

HỌC GIỚI

Chữ quốc-ngữ chẳng phải là một môn dùng để khai trí, hóa dân.

(Tiếp theo)

Trong số bữa qua, khoản chót, tôi có nói con nhà Annam trong các tỉnh hiệp đây giờ, không chỗ học, ngồi nhà nhiều lắm, tại bởi luật lệ buộc rằng: làm cho trẻ nhà Annam lớ bước, Khoản nầy, tôi xin để lại sau sẽ nói. Bây giờ đây, tôi muốn nói về phần học-trò trong các tỉnh, cũng là nghỉ mới thăng là bao nhiêu y như nghỉ đinh, phải ngay cho học-trò liệu lấy mà đăng thôi; song cũng phải biết bằng phi học cũng định dâu có chừng đó rồi, mỗi tổng bao nhiêu, mỗi tỉnh bao nhiêu; vì không rộng, chẳng hẹp, sợ học trò đăng hàng phải học quá số học nhiều, mướ phần chưa đặng một. Đi lại con nhà ở xa tỉnh thành cũng chưa gọi đặng gọi nhuần ấn-huệ ấy trọn. Mà cũng chưa ắc những học trò tổng nay mà thi đậu đặng tỉnh phí học đó bỏ ăn ở ngoài trường có tiền cho chăng? Dầu liền đi nữa, mà trẻ còn khờ, xa cha xa mẹ xa cửa xa nhà, đến tỉnh là chốn phiền ba đó hội, lạ mắt lạ tai, ở ngoài không ai kềm thúc, hà chẳng e nỗ ham chơi mà phóng đãng đi sao? Muốn cho ấn đức của nhà-nước Langsa thì bổ cho con trẻ nhà Annam ở xa tỉnh thành, về đàng học văn cho đặng trọn, tôi nhơn lấy dịp Chánh-phủ Pháp-pháp đang lo mở rộng học-giới mà ước xin Chánh-phủ lấy số tiền dĩ thuế nhà ra mà trợ cấp cho học-trò trong tổng đến tỉnh đó, và thêm vô một mớ nữa, dùng cho làm học phí, song dùng để mở các trường lớn trong các tỉnh, xứa lớn đều là trường trong, mở làm trường trong lại như xưa, đặng nuôi những học trò con nhà ở trong các tổng các làng xa tỉnh, thì đặng vào ở ăn học tập. Đặng vậy mới khỏi phụ lòng con nhà-nghèo, ở xa, hễ, lâu nay có nhiều sự, không chỗ ở ăn, không thể tới tỉnh mà học nữa, đặng, buộc phải học hết trường tổng rồi về làm, biện làng, làm ruộng. Chẳng những học trò thi đậu có chỗ ở ăn mà học thôi, chớ đến những con nhà có tiền không thể đặng, muốn đến trường tỉnh mà học, cũng có chỗ chịu tiền mà ăn học.

Vẫn biết nhà-nước dầu mở các trường lớn trong các tỉnh, làm trường trong lại như xưa, cũng chẳng phải là chịu tốn phí nhiều xắp năm xắp bảy. Bất quá, ngừa dịp mở rộng học-giới đây, chuẩn thêm một mớ dù làm tổn phí mà lập lại thôi, chớ số phí học-công chẳng thêm nhiều hơn nữa. Tỉ như hồi trước, mỗi năm Chánh-phủ cho mỗi tỉnh tâm chục phần phí học cho học trò các trường tổng, chừng lập trường trong xong rồi, nếu không có thể tăng lên, thì cứ giữ số tâm chục đó thôi; song một đều cần kíp hơn hết, là ước xin Chánh-phủ đừng có nói lẻ gì, cấp phí học cho con nhà nghèo mà chẳng cấp cho con nhà giàu vậy nữa, sanh biện, hễ trò nào có công gắn học thì đậu, thì đặng bang thưởng. Bây cho con nhà nghèo, chẳng cho con nhà giàu — vì con nhà giàu có sức chịu phí học nổi — xét kỹ là một kẻ hay; bởi kẻ ấy, đè nguyên làm chục phần phí học cho con nhà nghèo hưởng trọn; song, hay là khi nào đau đó làm y như ý Chánh-phủ kia; chi như Chánh-phủ muốn trăng mà lăng tổng muốn đen; Chánh-phủ muốn ngay mà làng tổng làm vạy, thì kẻ hay ấy thành ra kẻ dở, việc công làm ra việc tư, hại con nhà nghèo thêm nữa. Nói vậy mà không giải nghe ra cũng rất lạ tai; vậy tôi xin giải ngay, dầu phải dau lòng gỗ, trách-móc vì mực tàu, tôi cũng cam dạ chịu.

Mỗi năm, thi rồi, chấm đậu rồi, học trò tổng thi qua tỉnh, hoặc học trò tỉnh thi qua đại đường. Quan thương gởi tờ về làng hỏi gia lễ của cha mẹ lên học trò thi đậu; đặng như nghèo thì cấp cho phí học, giàu thì thôi, thì làng, phần nhiều, ngừa dịp ấy thiệt cho trước được. Lấy cớng đem làm tư: con nhà giàu, có lo lót cho, thì làng nhơn chừng nói là nhà nghèo sắt đá, bữa đói bữa no, ngày lánh ngày rách: cớn như con nhà nghèo mà có lo lót thì cũng nhận thiệt cho vậy cho chẳng phải không; duy có con nhà thiệt nghèo, nghèo sát gường sát chiếc, không đâu mở gì thoa chưng lăng cho trọn, thì làng nhận cho là nhà giàu có. Tế ra quan muốn gianh phần phí học để cho con nhà nghèo — lấy lẽ quan làm phải — mà ra đỡ cho con nhà giàu là phần nhiều, đi lại con nhà khó cũng — tại làng — ở lì vậy mãi.

Lời nói của tôi đây là lời ngay, xin quan tra xét lại, đặng khi mở rộng học-giới, chước lượng thế nào mà cứu độ con nhà nghèo, vì bị ép mà lỗ đặng học vấn.

Lê-hoàng-Mưu.

ÔI !

Ôi, cỏ cang-hệ gì đến việc nước chăng ?
Ôi, cỏ cang-hệ gì đến việc dân chăng ?
Ôi, cỏ cang-hệ gì đến việc nhà chăng ?
Ôi, cỏ cang-hệ gì đến việc xã-hội chăng ?

Tiếng « Ôi » là tiếng than-thở thống-khổ ở lòng người mà phát ra, người ta hễ khi nào gặp cái cảnh-ngộ gì xe-xuất thống-khổ nó dồn-dập tới, không thể chẳng cự nổi, thì tức-nhiên phát ra lời, thành cái tiếng « Ôi ». Ôi, là cái tiếng dào-đi của mình riêng chịu, riêng biết lấy cái cảnh-ngộ khó khăn của mình tự-nhận lấy, không chia chúc cho ai được mà phát-re cho hả hơi vậy. Chớ chẳng cang-gì gì đến việc nước, việc dân, việc nhà và việc của xã-hội. Suy thế thì ai cũng có quyền tự-do mà « Ôi » ! Có đều gì thống-khổ thì « Ôi » ! không ai cấm ngăn mình cái tiếng « Ôi » đó.

Nhưng cái « Ôi » của thế thường là dứt tay cũng ôi ! dứt chưn cũng ôi ! nhức đầu cũng ôi ! đau bụng cũng ôi ! chớ ít người để ý mà đi việc nước, đến việc dân, việc nhà, đi việc xã-hội.

Hiện-tình của nước ta nay còn khuẩn-cấp sự việc lợi-chánh, dân-khuẩn-cấp về đường tri-thức, nhà khuẩn-cấp về đường sinh-hoạt, xã-hội khuẩn-cấp về cuộc mở mang. Cái cảnh-tuồng của ta như thế, phỏng lại dân ta có mấy người ôi, mà cái thống-khổ đó có nên ôi chăng !

Ôi, nước chưa giàu!
Ôi, dân chưa khôn!
Ôi, nhà chưa đủ!
Ôi, xã-hội còn rối rạc, chưa có cái quan-niệm chung!

Cái tình-hình đó, còn hơn là dứt tay, dứt chưn, nhức đầu, đau bụng, biết bực triệu nào mà kể, chuyện gì nín-nhâm mà không ôi ? Ôi mà lợi nước lợi nhà, ôi mà lợi nhơn lợi vật, thì cái tiếng ôi nầy qui trọng biết chừng nào !

Thoản dân ta mỗi người tự biết lấy mình có cái trách-nhậm đối với nước nhà, xã-hội, thì mỗi người nên đồng-thinh mà ôi. Ôi, cho chúng nó nước giàu, ôi, cho chúng nó dân khôn, ôi, cho chúng nó nhà đủ, ôi, cho chúng nó xã-hội quanh-vinh, thì tức-nhiên trong lòng hết thống-khổ, mà ta cũng chẳng phụ cái trách-nhậm làm dân trong nước. Muốn xứng cái trách-nhậm làm dân trong nước, thì phải biết chúng cùng tru-tử nhau, làm làm sao cho trên thì hành cái chánh-sách gì tài-sản trong nước được thạnh-vượng ; dân-trí được phát-đạt. Hai vấn-đề quan trọng nầy, giải - quyết được xứa sang ra được, thì nghề-nghiệp trong dân mới có thể mở mang, xã-hội mới có thể tiến lên được.

Xứ Nam-kỳ đã xưng là một xứ giàu đủ, điền địa phì-nhiêu, nhơn-dân trù-mật, song hỏi lại cái nghiệp thực-hành trong dân là gì đâu? Ôi! chi nhỏ cỏ giải đất đồng bằng, có ba hôi lúa mà thoát khỏi được cái khổ co-hàng sử-bức như dân miền Trung-Bắc đó là may; ngoài ra chưa có cái nghiệp công-thương kỹ-nghệ gì nảy nên trong bốn sáu mươi năm dưới quyền cai-trị của nước Đại-pháp được hưởng cái đặc lợi lợi thời đối dân-tộc cạnh-tranh buổi nầy; thế là một đều đau-đớn tu đăng này; thế là một đều đau-đớn tu đăng « ôi » lắm, không phương chi để ôm ấp cái thống-khổ ngâm trong lòng mà chẳng được. Nhưng cái việc thống-khổ nầy, ai là người cứu giúng tới hơi, thay vì cái tiếng ôi mà ôi cho dân ta chăng? Hỏi thế, trong ai cũng biết được cái người ôi thế cho ta đó, tất là người có cang-thiệp đến dân-mang ta, mới không mình cái tiếng mà ôi cho; không lẽ người ngoại-quốc nào có cang-thiệp gì đến cái thống-khổ riêng của ta mà ôi cho ta được.

Vậy thôi ai « ôi » ?

Thương cả ư cao giọng tốt hơi cho bằng mấy ông học rộng thấy xa, đã khẳng minh ra đứng trước mặt dân mà nói với dân rằng : « Ta là người có « đảm-lực tài-năng, ta là người ích dân « lợi nước, nếu các người giao cả « gánh nặng nề đó cho ta, thì ta gánh « nổi ngay, không hề đu-dơ ». Ai! nói vậy mấy ông nặng đầy chữ ôi !

Mấy ông ơi! Hiện-tình nước ta bây giờ, trên khuẩn-cấp về việc tài-chánh, dưới khuẩn-cấp về cuộc sinh-nhai, làm sao mà quân-dân-tài, làm sao mà khai dân-trí, thì cái gánh gồng của mấy ông mới có giải-trí cho.

Đương-kiêm dân-tộc nào cũng lo tập rèn nghề nghiệp, lo mở cuộc nông-thương, để khoáng-trương đường ích lợi hưởng chung trong nước; ngoài ra pần còn châu-lưu các phương dân-tộc, chiếm lấy cái địa-vị trực trở trên cạnh-trường ; dân-trí người ta thế ấy, thật-lực người ta dường nầy.

Chi còn dân ta.
Mấy ông nại-hà.
Ôi! Đường ai lối cỏn za.....
Ôi, ai!

T. T.

Vô-tuyen điện

Tin Hanoi ngày 24 Octobre 1921

Quan sáu-phẩm Claudel ở Huế.

Ngày 22 Octobre kìm Hoàng-thượng thết yến mời quan sứ thần.

Ông Claudel và đoàn Tùng-sự Pasquier đã tự Huế mà ra viếng hồi sáng ngày. Mai sẽ đến Hanoi.

Quốc-trái 6 triệu đồng

Đại-pháp dân-quốc công-hòa mới đứng ra mở đợt ngày 8 Octobre cho phép khai cuộc quốc-trái 6 triệu 180 ngàn đồng theo lời định bữa nọ, ngày lãnh ngày rách: còn như con nhà nghèo mà có lo lót thì cũng nhận thiệt cho vậy cho chẳng phải không; duy có con nhà thiệt nghèo, nghèo sát gường sát chiếc, không đâu mở gì thoa chưng lăng cho trọn, thì làng nhận cho là nhà giàu có. Tế ra quan muốn gianh phần phí học để cho con nhà nghèo — lấy quan làm phải — mà ra đỡ cho con nhà giàu là phần nhiều, đi lại con nhà khó cũng — tại làng — ở lì vậy mãi.

Lời nói của tôi đây là lời ngay, xin quan tra xét lại, đặng khi mở rộng học-giới, chước lượng thế nào mà cứu độ con nhà nghèo, vì bị ép mà lỗ đặng học vấn.

Lê-hoàng-Mưu.

Vô-tuyen điện

Tin Hanoi ngày 24 Octobre 1921

Quan sáu-phẩm Claudel ở Huế.

Ngày 22 Octobre kìm Hoàng-thượng thết yến mời quan sứ thần.

Ông Claudel và đoàn Tùng-sự Pasquier đã tự Huế mà ra viếng hồi sáng ngày. Mai sẽ đến Hanoi.

Quốc-trái 6 triệu đồng

Đại-pháp dân-quốc công-hòa mới đứng ra mở đợt ngày 8 Octobre cho phép khai cuộc quốc-trái 6 triệu 180 ngàn đồng theo lời định bữa nọ, ngày lãnh ngày rách:

Ông Tuffier đạo Hà-long

Vì giám-sự Tuffier, phụ nhơn và lịnh-tỉ đã qui hồi nhân ngữ tại hòa xuống Hải-phòng rồi xuống tàu chạy tới bến Tuyên-quang mà đi ngao-du ngoại-vinh Hà-long (cũng kêu là Lục-đầu sơn vì có núi tên đó).

Tin ngày 24 octobre 1921

Vua Sot-tờ (Charles) trốn về tổ-quốc.

Hiện có tờ thân tư cho cho Chánh-phủ xứ Hông-gô-rí nói rằng đức vua Sot-tờ (Charles) giòng Hắp-bua (Habsbourg) là quan làm phải — mà ra đỡ cho con nhà giàu là phần nhiều, đi lại con nhà khó cũng — tại làng — ở lì vậy mãi.

Lời nói của tôi đây là lời ngay, xin quan tra xét lại, đặng khi mở rộng học-giới, chước lượng thế nào mà cứu độ con nhà nghèo, vì bị ép mà lỗ đặng học vấn.

Lê-hoàng-Mưu.

Thế-giới Tân-văn

Xe hơi leo núi sắt.

Dựa mé biển thường có núi cát. Gió là nổi là vì cát tụ lại thành một đống cao ngất, nhưng mà núi cát nầy không phải là hoài một chỗ, hễ gặp gió lớn cát bay lăn ra, tụ lại chỗ khác. Làm nên hòn núi cát, khác đường như núi cát ấy có chơn, biết đi, nay ở chỗ nầy mai dời đi chỗ khác. Cho nên đi chơn mà leo lên núi ấy cũng không phải là sự dễ huống chi xe Hương mà có thứ xe-hiệu Citroën mới bày đùng một thứ máy Kégresse-Hinstin leo núi đặng.

Ngày 13 septembre rồi đã thử xe ấy tại bãi Arcachon. Xe leo núi cát Pyla cao 100 thước. Chỉ xe cầm bánh lấy xe mình mà cho leo, Bình-bộ thượng-thơ có phái người đến xem thì rất khen ngợi người chế-tạo máy. Hội Bài-bốc Arcachon cũng có phái người đại cuộc thi-nghiệm để xem kỹ cách thế máy.

Chẳng những leo núi cát được, xe ấy leo thang lầu cũng được. Báo Le Temps có đăng thơ sau nầy của một ông chủ nhà hàng tại Arcachon. Thơ rằng:

Tại Arcachon ngày 11 septembre.

Thầy chuyện khác thường, tôi tưởng đáng cho ông hay.

Ngày thứ bảy, 10 tây tháng nầy, có một cái xe làm giáng máy theo kiểu quan Thượng-thơ cho làm đề leo núi cát chỗ đến người, leo lên tháng lầu trước cửa nhà hàng, ghé tại giữa nhà hàng. Rồi xe ấy lại chở hàng-khác mà trở xuống.

Sự nầy đã có chụp hình để bài báng.

Nay thơ.

Ký tên : *A. Falguier.*

Chiếc tàu bay « R. 38 » bị cháy
Bốn mươi bốn người bị nạn

Chiếc tàu-bay trái khối (dirigeable) hiệu R. 38 của Chánh-phủ Hông-mao là lớn nhứt trong thế-gian. Chịu giá tiền cho Chánh-phủ Huê-kỳ 500.000 livres sterling, tính ra tới 12.500.000 quan tiền tây theo bạc 8 quan thì là, 1.562.500 đồng. Ngày 24 Aout đem ra thử máy cho phái-viên Huê-kỳ xem : Hừng ra tàu bay quan-viên tây-thợ cả Hông-mao và Huê-kỳ cộng 49 người, tại ngoài Hankay, 21 người Hông-mao. Quan hai Ăng-lê A.H. Wann cầm bánh.

Tàu khởi bay tại trường Honden. Bay trên thành Hull, thình-lình nghe nổ rắc-a nghỉ nghiêng qua một bên. Quan hai Wann cầm bánh muốn sửa lại cho vững, thì nghe nổ một tiếng lớn, trái khối nước lâm bai lăm cũng như người bị thương, rồi tàu thoi thóp thấy ai cũng chết cả. Quan thứ nhì và quan hai chạy qua đầu tàu cứu người bị thương. Lúc ấy người trong tàu thấy ai nấy đều chết cả rồi. Trái khối có tàu bay chạy quây ngang. Lúc ấy người trong tàu phách sẵn máy đại ra khỏi bàn ngồi tính đặng đi xuống vì mỗi người hành khách đều có một cây dù. Quan hai Wann thì ngồi một chỗ cho nên tử hồi theo giàng máy.

Nghe nổ mới tiếng thứ nhì nên thì tàu rã ra từ miếng, miếng kẻn vàng từ tung. Tàu liền xa xuống thời máy rớt ngay giữa sông, nên không bại nhà cửa ai cả.

Lúc tàu xuống nước rồi những người còn sống thì chợi-vợi vầy-vùng kiếm đường thoát nạn, tiếng rên-la nghe rất thảm-sầu. Những kẻ đã mạng vong rồi thì thấy xương gióng nước chảy ma trôi. Chiếc tàu bay rất to-tác rất đẹp đẽ nay thành một đống đồ-bỏ-nằm giữa giòng nước huyết. Lúc tàu mới rơi xuống dầu sông, dầu lửa phát cháy làm cho người ta không dám lại gần mà cứu-cấp những người bị nạn.

Cứu được có 5 người còn bao nhiêu thì chết cả ?

Trong bọn chết có quan tư phi-công Ăng-lê tên là Maitland, quan tư Thầy-ký Huê-kỳ Manfield, 7 phi-công Hông-mao và 5 viên quan Thầy Huê-kỳ.

Tàu bay R. 38 lớn nhứt trong Hoàn-cầu Bề dài 212 thước, chỗ nhỏ 83 tấc. Tàu có 6 máy mỗi máy 350 mã lực, bay mau được mỗi giờ 112 ky-lô-mết. Trên tàu có đủ một khẩu súng đại-bắt, 14 cây súng liên-thinh 4 trái phá 250 ký-lô và 8 trái phá 110 ký-lô.

Có tin rằng sự thiệt hại nầy sẽ chừa hai: Chánh-phủ Hông-mao chịu nửa, Chánh-phủ Huê-kỳ nửa.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Ăn trộm

Thầy Võ-văn-Ri... làm việc sở « Ba-sơn » có rằng quản tỉ nào không biết thời gian nào đây cái đồng hồ trái quít giá 17 p. 20.

Ông B... chủ hãng xe hơi Auto-Hall và người Á-rập gái cửa hãng ấy đều bị ăn trộm lấy cắn ông chủ 66 p. 02, của tên Á-rập 40 đồng.

Ai mất giấy ?

Một người linh tuần xi dường mới gặp một cái giấy thuế thân số 640 làng Tân-kiêm, tỉnh Cholon, tên Trương-văn-Quới, 36 tuổi. Nay bốt quản thế nhỉ.

Bắt ăn cướp

Đêm 13 septembre một đảng ăn cướp đánh nhà Nguyễn-văn-Thiện ở làng Hiệp-hòa, tỉnh Cholon. Qua đêm 23 lại đến nhà Ng... viên-Chấu ở Bình-hòa mà đánh nữa, lấy đồ đạc của hai nhà chừng 250 đồng.

Một người tài gia nhàn mật đảng ăn cướp bèn đến quan mà cáo, sở mật thám ăn hết bắt đặng cả thảy 12 tên và một cây súng. Chiều bữa 24 octobre, lúa hết vào khám lớn. Bữa sau quan Đốc thâm tra hỏi tụng một buổi sớm mai, trong hồi nhiều tên đều thú thiệt.

Còn tra nữa.

Mất bạc trong khu hợp

Hôm thứ 7, 15 octobre, thầy Võ-v-Ngại, làm việc khu bạc bacilus thảo đồng 3 tháng đồng bạc. Mắc lo ký tên bỏ số thầy để bạc trong tủ nơi để rành rồi sẽ giao lại cho quan kho bạc. Lại hui đến 11 giờ, mấy người làm đi về quên giao bạc mà cũng quên khóa tủ, lên tới hai bị vô một nhỏ lại lấy đồ chạy đi mất. Bây giờ đương tra kiếm kẻ gian nào lấy bạc ấy.

Cuộc Hội-nghị Hoa-thương-hội

Quan Thượng-thơ Sarraut định đem các quan sau nầy theo phụ sự ngài trong lúc Hội-nghị bên thành Hoa-thanh-đốn: Ông Touzet, Thuộc-địa thống-đốc, Đầu phòng văn bộ Thuộc-địa, Ông Duchêne, Quản-lý phòng Chánh-trách bộ Thuộc-địa và ông Gerbinier, Đông-pháp thống-sứ đương quản-lý phòng Đông-pháp kinh-tế ở Ba-ri.

Lời rao

Nhơn dịp lễ Các thánh Nam-Nữ nhằm thứ ba 1er Novembre, Bổn-Báo nghỉ từ thứ hai tới thứ tư ; ngày thứ năm xuất bản.

L. T. T. V.

Thử thách

Quan hai Rousseau và Chasseloup-Laubat tại Pyrotechnie ở Bourges, ngày 15 Octobre 1921.

Tại sở Pyrotechnie ở Bourges có thử bi, 105 ly 5 *Explosif* 808 và 105 ly 5 *Explosif* 808 *Type*, xảo khe mà thử. Hai thứ đạn nầy đều tiềm phụ-cự vào thuốc (fusée) ra cho người phòng sự đặng thử. Hai thứ đạn nầy không trành khỏi, nhưng mà thuốc nổ, khỏi bay ra, chẳng một lát có hại, chỉ có quan hai Rousseau và Chasseloup-Laubat đứng ngài đến nhà thuốc đặng coi cho rõ, mà không ngờ đạn nổ sớm hơn hai giây đồng hồ, nên hai quan bị thương nặng.

Quan hai Rousseau bị thương nặng hơn hết, bị nhiều vết thương, nhứt là vết thương ở bụng, ruột lòi ra ngoài, bị thương như vậy mà còn tỉnh-táo, nói chuyện với quan hai Chasseloup-Laubat, rồi mới đi nhà thương. Quan hai Chasseloup-Laubat bị thương ở đầu, ở mặt, ở tay, ở chưn, ở bụng, nhưng không nặng bằng quan hai Rousseau.

Quan hai Rousseau và Chasseloup-Laubat đều là người có tài, có học thức, có công lớn với nước Pháp.

Cho chài dụng xe lửa.

Mới nghe qua thì lấy làm lạ vì gia chài ở dưới sông, xe lửa chạy trên bờ có lý nào gặp nhau đặng mà dụng.

Tuy vậy mà chuyện có chẳng phải nói chơi vì trên bờ xe dụng với xe, dưới sông ghe với ghe chạm lẫn không ngày nào không thành ra việc ẩy rất thường sẩn một chiếc ghe chài bữa nọ mới dụng xe lửa chơi cho lạ.

Nguyên ngày 23 tây, gần 10 giờ trưa, chuyến xe lửa số 25 Saigon-Cholon, đương phóng nổ, khỏi bay ra, chẳng một lát có hại, chỉ có quan hai Rousseau và Chasseloup-Laubat đứng ngài đến nhà thuốc đặng coi cho rõ, mà không ngờ đạn nổ sớm hơn hai giây đồng hồ, nên hai quan bị thương nặng.

Quan hai Rousseau bị thương nặng hơn hết, bị nhiều vết thương, nhứt là vết thương ở bụng, ruột lòi ra ngoài, bị thương như vậy mà còn tỉnh-táo, nói chuyện với quan hai Chasseloup-Laubat, rồi mới đi nhà thương. Quan hai Chasseloup-Laubat bị thương ở đầu, ở mặt, ở tay, ở chưn, ở bụng, nhưng không nặng bằng quan hai Rousseau.

Quan hai Rousseau và Chasseloup-Laubat đều là người có tài, có học thức, có công lớn với nước Pháp.

Vi sợ chết mà lại chết

Khi bọn tù-phạm ở Poulo-Condore tập bắn chết thiệt, thì có một tên tù-phạm liền cỏ người cáo-lý với quan. Quan hỏi lý hay, nên quan *Lafrique* biện-lý đã tù-nhơn fy khai như vậy đó, là muốn trở lên Biên-hòa.

Một cớ

M. *Trần-trinh-Trạch*, chủ-bút báo *Le Bonze* ở Bạc-liêu muốn xin về Cholon, vì cớ rằng tới lối một đứa nhỏ 3 tuổi của người chủ nó, nó thường thường hay khiêu gì nó làm phước cho nó, nên nó cứ rộng-rỉ hỏn nữa.

Thử thách

Quan hai Rousseau và Chasseloup-Laubat tại Pyrotechnie ở Bourges, ngày 15 Octobre 1921. Bi, 105 ly 5 *Explosif* 808 và 105 ly 5 *Explosif* 808 *Type*, xảo khe mà thử. Hai thứ đạn nầy đều tiềm phụ-cự vào thuốc (fusée) ra cho người phòng sự đặng thử. Hai thứ đạn nầy không trành khỏi, nhưng mà thuốc nổ, khỏi bay ra, chẳng một lát có hại, chỉ có quan hai Rousseau và Chasseloup-Laubat đứng ngài đến nhà thuốc đặng coi cho rõ, mà không ngờ đạn nổ sớm hơn hai giây đồng hồ, nên hai quan bị thương nặng.

Quan hai Rousseau bị thương nặng hơn hết, bị nhiều vết thương, nhứt là vết thương ở bụng, ruột lòi ra ngoài, bị thương như vậy mà còn tỉnh-táo, nói chuyện với quan hai Chasseloup-Laubat, rồi mới đi nhà thương. Quan hai Chasseloup-Laubat bị thương ở đầu, ở mặt, ở tay, ở chưn, ở bụng, nhưng không nặng bằng quan hai Rousseau.

Quan hai Rousseau và Chasseloup-Laubat đều là người có tài, có học thức, có công lớn với nước Pháp.

CHOLON

Trẻ-xe-T...

Trẻ-xe-T..., 38 tuổi, cấp rằng cu-li ở Xóm-thang (Cholon) cớ rằng tình nhơn-y là Phạm-thị-Đào, 25 tuổi, bỏ y mà trốn chiều bữa 24 tây, lúc 6 giờ.

Xe cán

Phan-thị-Long, làm công trong nhà máy Ban-teck-Quan, ở Bạch-cát, cớ rằng bữa 24 octobre, lối 10 giờ trưa, Lý-văn-Tân, 22 tuổi, dân làng Phong-thạnh (Cholon) ngồi Rạch-cát, đánh xe kiểu số 123 C. đi tới trước nhà máy Ban-teck-Quan đương chạy, xe cán thím là Nguyễn-thị-Cam, 6 tuổi, té nhào hai bên đường chảy máu. Tân phải cho thím 2 đồng bạc cơm thuốc mới êm.

Bắt nại

Huỳnh-văn-K..., 42 tuổi, thợ bạc ở Giadinh, có đánh tử cớ tại bốt mà thưa tên Trần-văn-Hai, 15 tuổi, học nghề thợ bạc tại lò của chú, đoạt vàng đáng 20 đồng mà trốn. Hay đặng thầy trợ lại nắn ni chận thường, nhỏ phòng lòng tìm bắt nại.

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quà thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

HUẾ

Ngày Kỷ-niệm Trung-Hoa dân-quốc

Ngày 10 Octobre nầy là ngày Kỷ-niệm của Trung-Hoa dân-quốc. Sáng hôm ấy tất cả thương khách Trung-Hoa ở Huế có diễn một hội lễ rất trọng thể tại nhà Hội quán của tử bản và các nhà hàng lớn nhỏ nơi nào cũng có hương đăng hiết thảy xem rực rỡ tưng hoàng lắm.

7 giờ hôm 10 Octobre ấy lại có diễn những trò như là chạy có vì mấy sự tể đi công cả các nẻo phố phường, quang cảnh hôm ấy rất đẹp nhứt là dường Paul Bert thì thành hơn cả: Nào là các trò thiết-cầu các thứ tiêm hiệu bán, nào là đèn điện sáng trưng đến năm sắc lớn năm sắc, pháo lôi trống kèn hát xướng suốt đêm vui vẻ lắm.

Lễ Kỷ-Niệm ấy thường năm cứ làm nhưng năm nay thời vui vẻ độ hơn mọi năm nhiều lắm.

Đánh bà ta đánh trốl lăng !

Đánh trái lăng (tennis) cũng là một cách thể thao hợp với cách vệ sanh cho nên những người đi có hạng học thức theo lối văn-minh đời nay thời ai cũng ưa chuộng sự ấy lắm.

Vì phần đông thì có nghề nghiệp cho nên đã có thì giờ nhàn-rỗi mà tập-tành cho thân thể được mạnh-mẽ thì cũng là một điều cần-dùng. Chớ còn dân ba thời chưa thấy ai dùng đến là vì xưa nay có quen thói « Quả-nhân-bất-xuất » về lại cách y-phục của ta không được khi đáo như kiểu của người Tây, vì bởi thân ta ta không quen đi giày Tây, nên ta lấy gì thời đoan trang về nghiêm nam nữ thụ thọ bất thân cho nên không khi nào ai dám đánh trái lăng đến.

Đến nay mới thấy có hai cô kia ở trong thành gần cho Đ. P. nhóc có đi đến và vợ với cô đánh trái lăng chiều nào cũng thấy có dân ông dân bà con trai con gái bốn năm người cùng nhau nhảy vọt ở giữa sân xem thật-sự-là-nên-xe có làm lắc cũng phải hỏ thêm cho sẵ.

Vì sợ chanh-nước
Mà tử nhơn cả-dợ

Khi hợp tử-nhơn cả dợ kế bị linh-tập bắn chết hết một mạng đó, thì liền có người các-bảo cáo quan biện-lý hay, nên quan chưởng-lý và ông *Lafrique* biện-lý khai rằng chúng nó làm như vậy đó, là vì chúng nó không muốn trở lên Bienhoa mà làm nữa.

Một sự rủi ro

M. *Trần-trinh-Huy* hôm 23, Octobre ở Baclieu muốn lên Soctrang chơi, vừa chay tới 15i đến thành tây, có một đứa nhỏ 3 tuổi, chạy ngan qua, bèn bị cán chết. Lối ấy tại con nhỏ, người chạy xe hơi thấy nó, nên không thua kiện, gi rảo chỉ khỏi xin. M. Huy lãm phước cho 100 $ M. *Huy* lại rông-rải hơn nữa, đưa cho 150400.

Thử bước súng

Quan hai Pegon bị bỉ nhọ.

Tại Pyrotechnie » nhọ thuốc đạn dường Rousseau, và Chasseloup-Laubat, hôm nửa thứ ba, lối 9 giờ sớm mai ông quan hai *Pegon*, vào kho mà coi thuốc đạn. Có một tên linh phục-sự với ngài, ngài tử trái phá (fusée) ra cho ngài xét. Thy là ngài có đi phòng ve hỉnh nghèo trước, nhưng cũng không trành khỏi, nên bông nổ tăng trái phảo nổ, khói bay đen mịch, ai chẳng thấy sợ, chẳng một lời coi thì tên linh tập vệ hết, chỉ có quan hai *Pegon* bị trái phảo nổ văng miểu, bị nhà bai đen đất. Đoạn mới chạy ngài đến nhà thương, thì quan thầy *Soliet* đang ngoan X-ma đó trong phòng thời mà hay rằng quan lương y *Viole* mới lấy ra hai miểu-vàng ở trong đùi của ngài.

AI-TÍN

Bổn-quán vừa mới ngộ tin buồn của ông huyện hàm Võ-văn-Ưng, giáo sư trường Mỹ học *Đường ở* tại Choloin, là thứ ngày 15 Octobre 1921. Kể tiếp đăng một bài văn điếu của ông Võ-trọng-Hiệp là bạn cựu đồng nghiệp với Bổn-quán gởi đến.

Xét trong bài ấy thì rõ thấy cái hoàn cảnh của ông huyện Ưng đã từ giã cõi đời cho khỏi-nhọc-nhằn đặng mới việc giáo huấn học-sanh trót 34 năm trời; thì ông chẳng là một người có công lao với xã-hội.

Vậy nhân đây, nẩn có bài văn-điếu của ông Võ-trọng-Hiệp, Bổn-quán xin đề-thanh ông quyến-viên ra sau nầy, đi thông tri cho công-luận trong lục-châu tường lãm, và để làm gương cho hậu giác. Trường chúng không phải là việc vô ích vậy.

Tự nay gởi có quan chánh Đốc-học là M. Peyboulet và ông huyện Lưu được hai bài văn-điếu bằng chữ Langsa. Bây giờ tôi xin vẻ phép cùng các bạ và các ông, đứng thay mặt cho nội bọn nhà văn trong hội trong-sẽ-lập riêng cho chúng tôi mà đọc liếp, mới bài văn-điếu sau nầy bằng tiếng Annam để các bà xỷ cấp công nghe cho dễ hiểu.

Thưa các bà và các ông.

Mấy anh em chúng tôi đồng quanh kẻ bàn linh cữu của ông huyện Võ-văn-Ưng đây, là những người đương đồng chí đồng tâm với nhau trong một thuyền một hội.

Hay dâu, nay lại rủi có một mình ông số phận mỏng manh, gửi vô-thường ám đoạt, làm cho ông không ngờ chinh-linh mà đã sớch nợ trần-gian; nào phụ qui công danh, nào gia thê đài tử, nào ngọc hữu kim bông chẳng ông, ông jrằng đều bỏ lại trên cõi trần ấy, mà tách mình về chốn Âm-cung. Thương ông may, ông còn đi tích lại đặng một cái sự-nghiệp tang-bồng sưu nay rằng của ông, về phần làm người có đủ cái-cách tư-văn, trọn hết nghĩa vụ với đời, thì cũng đáng mà lưu danh ư hậu thế

Vậy nay trong ban đồng tâm kết nghĩa với ông đây, hà chẳng đông tất lòng hồ là thổ tử, mà đem sự đau đớn ở trong lòng đến đây, để cùng tặng đức tánh cũng sự nghiệp của ông lúc sanh tiền, và từ giã ông là ban rất yêu dấu của chúng tôi, một lần nầy là lần sau chót hay sao?!

Nguyên quan huyện Võ-văn-Ưng xưa, vốn là người sanh trưởng tại Chợlớn trong năm 1869. Ly trần ngày 15 Octobre 1921; hưởng thọ đặng 52 tuổi.

Kể từ thuở ông xuất thân trong lúc sơ thời, thì đỉ cấp bằng tốt nghiệp, thì lãnh chức giáo sư, là ngày 22 février 1896. Đến ngày 1er janvier 1921 đặng thăng chức viên-tri đạo thương hàng. Trước khi ngày 14 juillet năm 1921 thì đặng ban thưởng danh dự hội thinh (médaille d'honneur) và thăng chức tri-huyện hàm, kịp đến ngày làm chung, thì cũng cứ theo một mực chức thưởng, tỉnh nết ôn hòa, nói-năng nhơ-nhã; chẳng có ai là người không yêu không mến!

Trường như trong 34 năm ấy, mà hoàn-nghiệp công lao của ông ra giáo việc Nhà-nước; juy là làm chức giáo sư mặc dầu, mà từ ấy đến giờ, tinh phẩm thì những lớp sĩ-văn cựu học từ trước, thì kể đã biết là bao nhiêu người nay đã đặng thành nhơn, quyền cao chức trọng rồi. Xét hầy nhơn, quyền cao chức trọng rồi. Xét hầy nhơn, quyền cao chức trọng rồi. Xét hầy nhơn, chiếu đã thì cũng đủ rõ biết ông là một người đã có công to với nhân quyền xã-hội vậy.

Bởi thế cho nên, vì cái công lao ấy, vì cái phẩm-hạnh ấy, mà ngày nay mới nhờ đăng ơn trên: có quan chánh Đốc-học là M. Peyboubet và Mme Bordes là nữ giáo sư và có đủ các thầy giáo và các cô giáo, dẫn mấy trăm học-sanh nam, nữ, đến đón rơi cửa học đường, để đưa linh cữu của ông lên chốn tiên-đài, đặng mà tỏ chút tấm lòng ai-bi kỉ-niệm.....

Cả một đời người, đến lúc lâm chung mà giáng vinh-hoàn về-vang chừng ấy. Mà nay mất hết một người bạn-hiền của nhân quyền xã-hội và của anh em chúng tôi; thì thật là đáng thương đáng tiếc vô cùng!

Hướng chi là nhắc đến nghĩa lương-bằng tình thân-ái riêng của ông đối với lòng anh em chúng tôi đây. Hỡi ông huyện ôi! Hỡi bạn đồng tâm yêu dấu ôi!

Kia thì công mới ngày nào đây, mà anh em chúng ta còn đương sum-hiệp, ngồi chung với nhau một bàn một ghế, cùng chén tạc chén thù, nói nói cười cười, vui vầy trò chuyện, mà bạn bỏ gian kết với nhau những lời răng : « Đạo bằng hữu phải rằng mà « ăn cần cùng nhau cho nhứt-tâm đồng « chí, cho riêng lòng kẻ trong người khỉnh, « mà so-le tất đạ ; đừng theo thói tranh « trường luận đông, mà sanh mích tấm lòng. « Vì cớ các răng : bằng hữu thì ngũ luân « chi nhứt, nên nghĩa đệ huynh khá xử với « nhau như cốt nhục đồng bào. Hoặc gặt « cơ việc vui việc buồn, khi đau khi ốm, « thì chung cho hoan-nạn, trong lúc tử sanh « cũng nẩm giữ một niềm chung thỉ ; hễ « sống có nhau thì thái cùng có nhau, trăm « năm thề một lòng đinh ninh ! »

Hỡi bạn cỏ kim ôi ! Ấy vậy mà, bi nhựt cảnh đa hoan nhựt thiếu, biệt thời đung đỉ hội thời nan ! Nào ngờ đâu, mà cuộc vui chưa đặng mấy, con thăm đến thình-linh ; nặng đèo ông đau chẳng bạn thấy lo buồn, nay thấy ông mất càng thêm xót-xa đói đoạn !!

Than ôi! Như lòng anh em chúng tôi nay: tình thương tiếc kể sao cho xiết, lời thở than biết mấy cho vừa !

Nầy, hỡi ông huyện Võ-văn-Ưng ôi! Từ bấy giờ đây, cái cõi cõ mấy phút đồng-hồ nữa thôi, mà ông không khỏi bà tất đỉ qua thời, thì đường âm dương xa-cách, cỗ kim vinh biệt thiên thu ; thì anh em chúng tôi lại càng thôi-thúc trong lòng, khúc khoan khúc nhát, nên hầy còn răng một tới khu vực đời, và nơi chốn dương gian, sống khỏn thác thiên, xin chậm bước lại lấy một giây phút chi đây, đặng mà đoái lại xem thử một đoàn thê-nhi vợ yếu con thơ của ông còn đương kẻ khóc kẻ than lắm ! ông có thấy hay không hỡi ông ?! Mà ông sớ nỡ nào nhẫn yên nhắm mắt đi cho đành vậy ông huyện ! .

Sao ông chẳng có ngẫm-nghĩ cho thân cỏ huyện, chẳng kể vì dây đi cách biệt phu thê, năm canh chích bóng, đã hết mong khuya sớm chung cùng, vỗ-vỹ duyên đơn phận bẹc, linh đinh như lá gẫm với ; thân phận liễu-bồ, biệt sao độ một đoàn trẻ ngây-ngô năm ngã dại.

Con trưởng-nữ vừa mới nên vai nên vóc, mừng chưa kịp no ; phận gái tam tòng thảm cho con xuất-giá, bước đường thêm lắm lỗ-lăng, bơ tang chi ma gượng vui chữ vu-quy đặng !!

Con thứ-nam mới nên 16 tuổi, nghề sớkinh đâu chửa rõ đâu, nhác nào mượn mon chay đường đai, mai mai phấn-giám khôn tính bước vai nam điền đỉ ; bước thanvân e nỗi gập ghềnh.

Phận anh rày còn bầy đỏ-dang, hướng chi ba em dại chẳng khỏi toàn đường trông cậy. Phần thì mồ-côi cha, mẹ góa con đơn, mà cỏ huyện tử đây, một mình gánh nặng đường xa, bề đường đục điết lỏi còn trọn hay chẳng ?!!

Hỡi ôi ! Nghĩa càng thương, tình phu tử ; cuộc tang thương trời đất nỡ dửng phuớt ; nông-nổi ấy, cảnh tình nầy, lòng hoài vọng biết bao giờ cho nguôi đặng !

Ôi thôi ! Một câu xin-cho linh hồn ông huyện Võ-văn-Ưng hồn may chẳng cho anh em trong hội đồng tâm của chúng tôi, hết lòng đến đây, mà từ biệt ông về chốn Diêm đài, năm yên giấc ngủ nghìn năm, đặng khỏi lao tiêu-điều nơi cõi thọ.

Sau nầy, chúng tôi xin chia buồn cùng cỏ huyện Võ-Ưng và qui quyến.

Võ-trọng-Hiệp, phụng điếu viếu.

Hội-đồng Quản-hạt
Nhóm đại-hội hôm 25 octobre

(tiếp theo)

Boan ông *Gugonnet* mới hỏi vậy Trường-học-máy dạy cho thành mỗi tên thợ, phải tốn bao-nhiêu tiền. Số 116 ngàn đồng đủ dịnh trong số công nho đó ngài tưởng nhiêu quá, Lần đó ông *Monet* mới chỉ rõ rằng điều kết qui của trường-học-máy, như việc thợ-máy mỗi năm học lành nghề rồi ra giúp cho các nhà kỹ-nghệ là bao-nhiêu, nên ngài nói khi mới lập trường ra thì có 30 học-sanh, mà nước dự định 116 ngàn đến nay 130 học-sanh cũng số dự-định kỳ, thế mà các ông còn nói nhiều.

Kế ông *Bergier* kêu nài về sự tàu-bè mỗi đều đem đến số ba-son mà sửa nẩu làm thế kỳ thì rất hại cho các xưởng kỹ-nghệ ư và từ nầy về sau nhà-nước muốn sửa máy móc gì chớớ tàu thì khi nào không có tiền dự-định, chừng kỳ mới giao cho sở ba-son sửa, hầu không thì cỏ việc mướn các xưởng kỹ-nghệ tư mà sửa lại.

Đoạn bảo qua đến sở Canh-nông, thủ-ý về giáo-huấn.

Khoản thứ XIV trong số chi tiếp thì hội-đồng cỉ thấy đều ưng thuận.

Khoản thứ XV thì hội cỉ về việc tử phúc của hội phái-viên xin 25 ngàn đồng đã dự định phải riêng để mua đỏ nông khí và là cuộc nghiệm thì bằng máy móc mà thôi, và lại xin cứ ông hội trưởng phòng Canh-nông làm hội trưởng hội phái-viên về cuộc cày bừa bằng máy, và lại một viên quản hạt hội đồng làm hội viên.

Ông *Megen* nói rằng nhà nước phải cần cỏ đất để thí nghiệm đặng đỉ trồng-trặc ? và chiếu theo chương-trình của hội đồng lập ra Hội năm ngoái, thì hội phái-viên đỉ lo về việc trồng lúa bằng máy đỉ có thínghiệm nhiều việc rồi.

(Còn nữa).

Như mua được hộp họa hình « **LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIREUNIVERSELLE** » thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, nhơn vân.

Hộp họa hình nầy làm rất kỳ và dùng lắm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỗn bài số 4 làm Đại-biểu.

Một vụ ăn-trộm
14.625 đồng

Ở góc Paul Blanchy và Mayer cỏ một tiệm bán đỏ tạp-hóa, hàng-nhiều và nữ-trang, của tên khách *Tương sam*, mới bị ăn-trộm vào lấy đỏ rất nhiều, tính lại thiệt hại cỏ 14, 15 ngàn đồng.

Khi cỏ-bốt đến nơi tra xét thì tên *Tương-sam* khai rằng tối hôm qua nó đóng cửa đặng đỉ ngủ cũng như mọi lần vậy, nghỉa là 10 giờ, song cỏ một đều lạ, là khi nó đúc cây sắt đóng cái tủ-kiến để vàng, thì nó cỏ thấy một người Annam đứng ngoài đóm vỏ, song nó cũng để ý đến việc ấy.

Tuy vậy mặt đầu, trước khi nó đi vào giường mà ngủ, thì nó cũng cỏ xem kỹ-càng can coi mấy cái cửa khóa đóng chắc chắn hay chưa. Bến chừng 5 giờ sáng nó thức dậy, thì dận đèn điện lên, nó mới thấy tủ của nó nằm bậy nằm bạ, còn cây then sắt thì cong vòng, chớ không mất hay là bị ăn-trộm.

Tỉnh ra các món đỏ nó bị ăn-trộm những là :

250 Sợi giây chuyền vàng.
110 Cái mề-đai vàng.
145 Cây kiện vàng.
4 Lượng vàng.
85 Cây neo.
80 Chiếc vòng.
500 Bộ nút vàng.
Với 60 cái đồng hồ vàng kiểu Tây và nhiều vật khác nữa, đánh giá cỉ thấy là 14.634 đồng bạc.

Tương-sam, có hứa, nếu ai bắt được ăn-trộm đỏ thì nó sẽ thưởng cho 1000 đồng. Chắc rồi đây cũng sớ một-thám bắt được chớ chẳng không, là vì ông *Monchal* sớ giáo nghiệm nhơn thân đỉ cỏ lấy mấy cái dấu tay của ăn-trộm rồi trên giấy kiếm, và lại cỏ đỉ cẩm. Cỏn một nỗi nữa, là ăn-trộm lấy đỏ đỏ, nó đỉ bỏ rơi lại nhiều món chẳng chịu đem đỉ bán được, nên đỏ lâm kẻ trộm không thấy ai dám trả lại.

Xét đám cách ăn-trộm làm lâu sao vào nhà mà trộm đỏ đỏ được. Vẫn tiệm tên *Tương-sam* thì ở góc đường Mayer, phía sau đỏ có một miếng đất trống ăn trộm mới leo rào vỏ ngủ đỏ, rồi đỉ ra phía sau nhà Tương sam. Ở sau nhà bếp nhà Tương sam lại cỏ chén đũng bằng vàn ăn trộm mới gỡ ra.hai thanh mà chẳng vỏ. (Ăn trộm ấy đỉ hai lần, vì chẳng nỏ cỏ đỉ lại hai đỉ quỏi) Hỏi đỏ chẳng nỏ mới khoét vách tường và đạo lỏ chung vỏ. Cái lỏ cỏa chẳng nỏ khoét đỏ bề ngang ít nữa sau tấc, còn bề cao ba tấc, an vỏ lỏi ra cho thấy Trương-văn-Bình.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ ngày 19 Octobre 1921,

Thầy Trương-văn-Bình bảo-lỉ sử bổn-quốc lạng tử đang giúp việc tại nhà thương bổn-quốc Nam-Kỳ, nay bỏ đỉ giúp việc tại nhà thương Thủ-dầu-một làm hiến chức nhứt tỉnh Cảnđốc, thế cho thầy Lê-văn-Phan.

Thầy Lê-văn-Phan bảo-lỉ sử bổn quốc tử nay đang giúp việc dưới quyền quan lương-y Tổng-lỉ nhà thương Drouhet thế cho thầy Huỳnh-hữu-Ngọc.

Thầy Huỳnh-hữu-Ngọc điều dưỡng thiết thọ đang giúp việc tại nhà thương Drouhet nay bỏ đỉ làng sự quan Thanh-biện chủ tỉnh Travinh thế cho thầy Phạm-duy-Cẩm.

Lời nghị cũng các vị điền chủ!!! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, mỗn bài số 4, Saigon, kính lỏ cho các ông hay rằng cỏ bán một thứ thuốc hiệu **MATINOL SPÉCIAL** đỉ gỉ thuốc ngoài ruộng **MÀ THÔI**

Như dùng thuốc nầy thì phải gỉ cho khéo, **ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG BẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

Ngày 29 Octobre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7 65
Ngân hàng Đông-Pháp	7 65
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 65
Ngân hàng Chartered	7 65

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai Tại Paris ngày 29 Octobre 1921	Trả mái	Trả bợ
Ngân hàng Đông-Pháp	40 7/8	40 1/4
Ngân hàng Hongkong Shanghai	40 7/8	40 1/4
Ngân hàng Chartered	40 7/8	40 1/4

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 29 Octobre 1921	
Ngân hàng Đông-Pháp	54 00
Ngân hàng Hongkong Shanghai	54 00
Ngân hàng Chartered	54 00 1/2

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 28 Octobre 1921

Về lợi 3 %	54 1/2	Về lợi 5 %	1920 95 75
Về lợi 5 % 1916	54 20	Về lợi 6 %	1920 97 00
Về lợi 4 % 1918	65 35		

MỄ CỐC

Giá lúa nhỏ đến nhà máy Chợlớn bao trả lại giá một trăm kí-lô			
Vinhlong		4.60	4.80
Cần-thơ		5.05	5.15
Bạc-liêu		4.80	5.10
Sóc-trăng		5.00	5.20
Nam-vang		4.40	4.50
Giá thường thường bực trung		4.85	5.00

Giá gạo chở đến tàu hãng tỉnh thuế nhứt cũng bao lấy hiện, giá một trăm kilô			
Gạo Âu-châu nr 1	25 % tấm, 10	9.65	10 9.80
Gạo Nhựt-bổn nr 2	40 %	8.70	8.80
Gạo Java nr 2	50 %	7.80	9.00
Tấm		7.00	7.30
Cám		2.55	2.70

Tàu chạy tới Saigon

Chiếc PORTHOS chạng tới 1 decembre nỏ tới, rồi chạy ra Haiphong.

Chiếc « LIEUTENANT DE LA TOUR » ở Pondichery sẽ chạy tới Saigon ngày 30 Octobre.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc ARMAND BEHIC ở Haiphong chạy Haiphong chạy hồm 29 octobre nỏ tới, chừng 30-31-28 octobre sẽ tới Saigon, rồi chạy về Marseille.

Chiếc GODBILLEOT ở Tourane tới chừng 6 novembre sẽ chạy về Pháp-quốc.

Tàu chạy Namvian

Chiếc tàu «PHAN-NUÔI» ngày thứ tư chạy đi Namvian

Tàu chạy Lục Tỉnh

Thứ hai 24 Octobre 1921 ANNAM 21 heures.
Thứ sáu 28 Octobre 1921 NAMKY 21 heures.

Tàu chạy Namvian

Thứ ba 25 Octobre 1921 BATTAMBANG 21 heures.
Thứ năm 27 Octobre 1921 JULES BUEE 21 heures.
Thứ bảy 29 Octobre 1921 ATTALO 21 heures.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, mỗn bài số 4, có cho mượn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

Nông vụ

Travinh. — Phần nhiều chỗ nào chỗ nấy mùa-màn coi thế khả, trừ ra quận Cầu-ngang. Ở-lác bị nước lớn, cua và sâu đã-hại có ngập.

Baria.— Trong nửa tuần tháng trước nhờ mưa lớn nên lúa mọc lên tốt. Lúa sớm đã đơm bông, chắc trong nửa tuần sau tháng Novembre sẽ khởi sự gặt. Lúa mùa mọc như thường.

Giá gạo cũng chưa cỉ đỏ còn giá lúa cỏ lên một chút 5 p.50 lên tới 6 p.00.

Giá lúa thường thường 6 p.00 còn gạo 9 p.50 mỗi 100 kí-lô.

Chaudốc. — Lúa nỏi thấy mới cũng khá. Không nghe nỏi chỏ nào bị chuột, sâu hay là cua ăn hại. Còn lúa 4 tháng kêu là Lurugan thì bợ khỏi sự cấy trong miệt Tân-châu Mẹ mọc lên xanh tươi. Lúa sớm khởi sự đơm bông.

Giá lúa thường thường từ 4 p.30 tới 4 p.50 còn gạo từ 6 p.20 tới 6 p.30 mỗi 100 kí-lô.

Huliên.— Lúa sớm khởi đơm bông. Còn mùa lúa mùa khắp đâu đâu đều tươi tốt, chắc là mùa tốt đẹp thắng. Lúa mùa đã có gié rồi.

Giá lúa thường thường từ 4 p. 90 tới 5 p. 50 còn lúa thỉ từ 8 p. 50 tới 10 p. 50 mỗi 100 kí-lô.

Rao

Vì tôi nghỉ quan quyền Thống đốc Nam-kỳ đỉ nghỉ mát, nên tôi xin rao cùng chư quí khách hay rằng tôi đã đỉ vắng rồi, cho đến ngày 15 Novembre 1921 tôi mới trở lại Saigon.

Vậy tôi xin chư quí khách hãy chờ tôi trở lại, thì tôi sẽ tiếp rước như thường.

Nay kính cáo.

Docteur NGUYỄN-VĂN-THƠM

Cáo Bạch

Trường Nguyễn-Xích-Hồng kính tỏ cùng Lục-Châu quí ông quí bà biết rằng trường Huỳnh-công-Phát mới lập tại Cầu ông-Lanh (Saigon) chẳng phải là trường nhánh của Nguyễn-Xích-Hồng. Xin chớ lầm.

Nay cáo bạch
Nguyễn-Xích-Hồng

TẠI CHỢ-MỚI SAIGON

Bạn hát xiêt lớn HARMSTON
Có đủ thứ thú

Chư-tôn có nhớ hồi năm 1913 và 1917 chăng ? Hãy đến mà xem nhiều cuộc tiêu khiển.

Mới hát lần đầu

Kể từ hữa thứ hai 24 Octobre 1921, chín giờ tối sắp sau, mỗi bữa đều có hát. Nếu chư-tôn đến xem thì sẽ cười ngất và sẽ thấy nhiều cuộc vui, và lại chư-tôn không hề tiếc công tiếc tiền gì đêm ấy.

Hát nhiều thứ lạ

Mỗi bữa tối đều có hát, còn chiều chúa-nhựt cũng có hát sớm cho trẻ nhỏ xem. Bổn-bạn lồng-lỷ vì muốn làm cho toại lòng chư vị khán quan, nên chẳng hề sợ lớn của hao công, bởi thế cái bổng-bóng của bổn bạn sẩm ra rất nên to rộng, dầu mưa lớn thế nào cũng không ướt.

Hấy đến coi sở thú

Có con voi nhỏ Joe...Joe... voi lớn, cọp, beo, gấu, chó rừng, khỉ và ngựa vằn.

Mỗi bữa hát đều có hát thú

Mỗi ngày từ 7 giờ sớm mai đến 6 giờ tối

Nên mua giấy trước dặng có chỗ coi, đến mua tại *Imprimerie Saigonnaise* 15, 17, 19 đường Catinat tại đây có bán luôn luôn trong lúc bạn hát xiết nầy có tại Saigon.

GIÁ CHỖ NGỒI

Phòng 6 chỗ ngồi	15 € 00
Phòng 1 chỗ ngồi	3 00
Ghế hàng trước	2 00
Ghế hàng nhì	1 50
Ghế hàng ba	1 00
Ghế hàng ba	0 50
Ngồi giáng (cho người Bổn-quốc)	

Con nít và những lính võ trừ ra đội được phép trả tiền phân nửa ghế hàng nhì và hàng ba.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỗn bài số 4 có bán đỉ thứ đỉ y phục cho đờn ông và các đỉu trai đẹp. Bộ đỉ tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bổn bổng-phận.

Có bán áo so-mi, cà-ri-cách, nón đỉ chơi và nón cỏi ngựa, đỉ máy hay, đỉ xe hơi, vớ, giày, vỏ và quần áo cho con nít, dâu thom, đỉ để dùng đỉ đường, đồ đùng hoa hình, đồ để chơi Tennis, đỉ banh, vân vân.

Trong lục-châu quí vỉ nào muỗn đăng rước chúc trăng và đỉ thiệt tốt làm bằng hàng mới nhứt thì nên đến hãng hay là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, mỗn bài số 4.

Hãng nầy cỏ bán thứ rượu chắc đỏ và trắng hiệu **VINS BERMOND DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm nay.

Bán nguyên thống. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

廣東二天堂大葯房

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

38, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations ou substances de la Pharmacopée officinale, et ne présentent aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, à l'usage interne, aux indications des notices ou des étiquettes. Novembre ấy sẽ khởi sự gặt. Lúa mùa mọc như thường.

Trời cỏn cỏ khỉ mưa khỉ nắng người ở đời sao khỏi tắc mạnh lúc đau.

Ngẫm thấy ta sanh nhằm đời Văn-minh thế-giới, mỗi mỗi đều cầu cứu luốn tớn. Ấy nếp thì trong cách ẩm thực cũng phải lo, mà thuốc men cũng phải dùng lấy thứ thần-dược, đặng thì mới khỏi lìm khỏi hại.

Vả chăng gần nay có nhiều tiệm thuốc Bắc tại Nam-kỳ, nẩn cũng cỏ bán đỉ thứ Cao, Đơn, Huờn, Tán song cỏ nhiều khỉ lỉet ỷ đã đăng mà không thấy hiệu nghiệm chi, lấy lỉ tại phòng-thỉ khỉ nào, mà nhứt thỉết là tại phòng-thỉ nỏi cho ra vẻn đâu có đăng không nghỉ xét cho ra vẻn đâu có đăng thuốc cho tỉết thì nào, cũng luống công mà vỏ ích.

Chỏ nhưu tiệm của tôi đây hiệu là Nhỉ-thiên-Đường, lập ra tại Tỉnh-thành Quảng-đông, trải ba đời, gần trọn trăm năm, lại thêm ông nội tôi là người nỉên coi kỹ trường lão luyện nghề ỷ, quả ỉ Nam-kỳ mà làm thuốc cho phong-thỉ Nam-kỳ mà chế ra các thứ Cao, Đơn, Huờn, Tán, đem qua bán tại tiệm ngành của tôi đây cũng là hiệu Nhỉ-Thiên-Đường ở tại đường Canton số 38, Cholon, thỉết là tỉ đặng là công, bỏ phết lỉ trăng.

Tiệm tôi từ ngày lập ra đến nay, nẩn cỏ khán khẩn một lòng cứu thế tỉ nhân, cho nẩnên phải như lỉ lấn-nhân. Tham đồ tử lỷ, được lợi những đều mà làm hại cho nhân-quần sỉ hội xép đây.

Nhưng mà, thuốc tuy hay song không hiệu cho tỉ sách đăng, thì chẳng những là tỉn của vỏ ích mà thôi, mỉ nỗ lại cỏn sanh ra nhiều đều hỉ lỉệu cho nhau.

Sao lục từ ỉ bằng Institut Pasteur, Saigon ngày 15 Octobre 1921 chứng rằng :

Các thứ thuốc của tiệm tôi nói trên đây đều làm bằng mấy vỉ thuốc bổn Trung-kuốc. Thuốc của tiệm tôi không-sỉ nước chi làm hại bỉết, mỉễn là trong khỉ đăng hoặc sống hoặc chín, thỉ phải cỏ-cỏ theo các lỉ đặng hay là cỏi theo nhân. Nỏi tắc một đều là thuốc, của tiệm tôi đỉ tắc chẳng hư.

Vậy nẩn tôi phải làm cuốn sách kêu là **VỆ SANH CHỈ NAM**, *chỉ rỏ các thứ thuốc nào mình nuốn cho đăng, thỉ tôi sẽ ỉ theo thuốc đỉn nội chuyển thu sau sẽ đỉ cho lỉệt-vỉ chẳng sai. Song phải gỉ Mandat theo cho đỉ gỉa tỉền thuốc cho mình muốn mua và tỉền sở phỉ đỉ lỉên cho nhà hàng sẽ đăng phải gỉ luôn theo một lược. Hay là mỗi khỉ lỉệt-vỉ muốn mua các thứ thuốc chỉ, thỉ cỏ gỉ thơ không cho tỉệm tôi cũng đăng. Vỉ tỉệm tôi sẽ lo gỉ thuốc cho lỉệt-vỉ (hoặc cách «Contre-remboursement», nghỉa là mỗi khỉ đỉ gỉ thơ lại nhà thơ trong hai của lỉệt-vỉ thỉ nhà thơ sẽ tỉnh lấy sẽ cho lỉệt-vỉ hay, rồi lỉệt-vỉ đưa tỉền đến tỉệm tôi thơ lấy mà lỉnh, tỉệm nhơn cũng thỉ khỉ lo bất tỉện cho hai đăng.*

Tôi xin nhắc lại cho lỉệt-vỉ ỉ hay rằng : tỉệm tôi sẽ phỉ gỉ cho nhà thơ thỉ sẽ phân ngoài mua phỉ chỉ.

Hoặc cỏ đều chỉ không qưa tầng lỉệt-vỉ thỉ xin phỉết viết thơ lỉên nói trong tuần lễ sẽ cho tỉệm tôi hay, và cất nghỉa cho rỏ rằng vỉ cỏ nào chẳng vừa lòng lỉệt-vỉ, lỉ cũng phải nói cho rỏ thơ gỉ ngày nào tháng nào cũng là Mandat số mấy.

Mỗi khỉ lỉệt-vỉ cỏ gỉ Mandat cho tỉệm tôi thỉ phải gỉ những giấy-tỉệt (talon) lỉệt cho tỉệm tôi, đỉ phòng khỉ cỏ đều chỉ bất tỉện.

Như lỉệt-vỉ muốn hỏi thăm đều chỉ về việc thuốc của tỉệm tôi, thỉ tôi cũng vui lòng mà hỏi đơn cho lập tức.

LỜI

Mỗi khỉ lỉệt-vỉ cỏ gỉ thơ đến cho tỉệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi han đều chỉ, thỉ xin phỉết kỷ tỉn cho rỏ rằng vỉ ở chỗ ỏ cùng chúc-trức nghỉệp nghề nẻ lăng đăng cho hăng hỏi, cho tỉệm tôi tỉện bề hỏi đơn cho khỏi đỉn lầm lỉền.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique
38, rue de Canton, à CHOLON
Bỉn Dược-phòng chỉ chưởng Cẩn-khải

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CA NG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

K.. NGHI..P CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát lớp. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhứt có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét việc bào-chế thuốc ra cho người ta; lại nhứt, có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sái hay là lắc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Một phòng có sân, quạt điện trần trần

PHÒNG TẮM

PHÒNG DẠM, CHỖ XỨC SỞ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, *đường Bd Charner và Catinat*

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chẳ nhơn sẵn lòng tiếp rước.

英 YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N° 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Là Tenteinet ngày 1er Novembre 1921

Bổn hiệu mới dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách đải tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N°s 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

TRONG LỤC-CHÂU, CHƯ QUÍ KHÁCH MUỐN ĐẶT TIỆC BỔN HIỆU TÙY LÒNG QUÍ KHÁCH.

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN giỏi

Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Ai có chó nấy coi chừng

Trong các loại thú nhà, thì chẳng có con thú nào mà trung-tín khôn lanh cho bằng con chó, dã vậy mà nó làm ích cho người trong nhiều khoản. Nói về việc trung-tín thì thật con chó là trung-tín hơn hết, nên chi người Pháp có đề câu như vầy : *Le chien est le symbole de la fidelité* nghĩa là : con chó là biểu hiệu sự trung-tín.

Nói qua việc khôn lanh thì nó sáng trí lắm, biết ai là chủ nó, ai không phải chủ nó. Kia như giống chó của Đạo-chích sửa vua Nghiêu ngày trước, dã vậy mà nó lại còn biết ai là ngay, ai là gian v. v.

Còn nếu nói đến việc nó làm ích cho người, thì ngoài việc giữ nhà cũng ngăn ngừa quân đạo-tặc, nó còn giúp nhiều việc khác nữa, dắc người đi khất thực, dìu kẻ đi lỡ đàng, cứu người tuyết lấp, đở người trong cơn chìm chiến v. v.

Có kẻ nói rằng : Con chó là bạn của người ta.

Tuy nó làm ích cho ta nhiều, song nó cũng có làm hại cho ta, nhưng việc hại nầy là việc tự nhiên, chớ chẳng phải tự nơi nó muốn.

Cái hại mà tôi muốn nói đây, là hại của chó dại. Nhứt trong mùa nắn thường có chó dại nhiều, nếu người nào mà bị nó cắn, thì cái nọc của nó lây qua dủ làm cho người ấy phải chết. May nhờ có ông lương y *Pasteur* từ ngày tiêm ra phương dược trị bịnh ấy mới bớt lần lần số người bị chó dại cắn.

Việc chó dại cũng không dại thì mình khó mà biết, nên chớ nói chó nhà của mình mà không dại, rồi phải bị lắm, lỡ vì có nhiều khi chó nhà mình nó bị chó dại ngoài đường cắn, nó truyền nhiễm cái nọc qua cho chó nhà mình mà mình không hay.

Bởi sợ chó dại cắn người, nên nhà nước đã nghiêm cấm chó ra đường lộ, mà không khứp mỗi lại cùng không chủ dắc đi. Ấy là một việc của nhà nước lo dể phòng cho chúng dân khỏi bị hại, thế mà có nhiều người *annam* chó, cứ thả lỏng dể cho nó chạy bậy bạ ra ngoài đường, dụng ai cắn nấy, dụng ai rượt nấy. Thật là một việc dáng trách lắm lắm.

Nên chi quan Đốc-lý phải ra yết thị nhắc đi nhắc lại cho hễ tánh nhớ, dừng thả chó nhà ra đường, nếu bị xe bắt cho bắt đỏ phú de, thì phải bị phạt vạ.

Yết thị ấy như vầy :

Quan Đốc-lý thành phố Saigon tưởng nên nhắc cho bà tánh nhớ, điều lệ đã định theo lời nghị 27 février 1908 về việc thả chó chạy đi ngoài thành phố. Vì bịnh chó dại mấy lúc sau nầy, càng ngày càng lăng xê, nên phải đem lời nghị ấy mà thi hành cho cẩn cấp. Bởi cớ, ngài cho chủ nào có chó biết rằng ngài đã có truyền linh cho sở tuần thành, nếu gặp chó nào đi một mình không ai dắc, và không khứp mỏ thì bắt bỏ phủ-de và phạt vạ người chủ.

Theo điều thứ 1er và thứ 2 trong lời nghị ấy như vầy :

Điều thứ nhứt.— Trong các thành-thị và châu-thành các tỉnh trong Đông-pháp mà có bày ra sở tuần thành, thì chó phải mang một cái kiềng cổ, có treo tấm đồng khắc chữ tên họ chủ ở của người chủ. Chó ấy được đi ngoài đường khi nào có chủ dắc hay là khứp mỏ lại.

Điều thứ hai.— Chó nào gặp mà không kiềng cổ chạy ngoài đường và chó chạy bậy dầu có kiềng cổ cũng vậy cũng phải bắt bỏ phủ-de.

Ấy vậy các nhà có chó nếu vì một việc lợi cho mình mà lợi cho người, nhớ đừng thả nó chạy bậy ngoài đường. Nếu chó của mình cắn nhằm ai, thì là mình phải chịu thiệt nhiều, nghĩa là chịu tiền cơm thuốc cùng là các việc tổn-hại khác nữa.

Trần-văn-Mịch.

HÃNG DẦU

Trương-văn-Bền

CÓ BÁN ĐỦ THỨ DẦU

Dầu Phộng, ăn thực ngon và tốt.
- Dừa.
- Xô, không có mùi hôi.
- Mè, thơm.
- Bông, giá rẻ để thọ-bạc dùng.

Bánh dầu Đậu-phộng, thực tốt.
- " Dừa.
- " Đũ-đũ.
- " hột Gòn.
- " Dừa, để cho heo và bò ăn.

ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN KHÁCH-TRÚ

Hãng tôi mua Dừa-khô, Đậu-phộng, Mè, hột Gòn, hột Bông, hột Đũ-đũ, dầu và hột caoutchouc. Mua giá khá hơn các nơi.

Xin Lục-châu ai có muốn mua bán với tôi, thì xin mời đến nhà, hoặc viết thơ hỏi tôi thì tôi gởi kiểu và sẵn lòng tiếp rước rất trọng thể và trả lời tận tiếp liền. Nay kính.

TRƯƠNG-VĂN-BỀN
Hội-đồng Quản-hạt,
số 47, đường Cao-mên, số 47,
CHỢ-LỚN.

Mắt lâu tôi đi Hóc-tộc thì tôi ưa đến tiệm hiệu **NAM-THÀNH-PHỤNG**, ở Phố dãy Labbe, đường Lefèbvre số 58. Phòng đơn về van ngủ mác-mê, có quạt máy, đến khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFEBVRE — SAIGON

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gò-vấp, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cùng là vật khác thì tôi cũng cứ đến **Etablissement Trần-Quan-Hiệu** N° 58, rue Lefebvre mà mua.

Trần-minh-Tịnh

Commerçant à Vinhlong

Tiệm này thay mặt cho tiệm thuốc *Pharmacie centrale franco-annamite* **của ông André Lê-văn Minh, bán đủ các thứ thuốc Tây.**

Bán hàng đồ, tơ, lụa, giày, quốc, nón Backy thiệt tốt hơn hết, savons Dyfoam nhuộm đủ các thứ màu, xe máy hiệu *Louvet* **hàng Thuộc-Hoả hiệu Hercule, đồ phụ tùng vỏ ruột xe máy đủ các hiệu, sách vở, mực viết, chổi học trò đùng, thơ, tuồng, truyện quốc-ngữ, giá bán rẻ hơn các nơi. Cái xin qui vị thoả tình huệ cố.**

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu « BAC-CHUÔ » mới chơi lại Nam-kỳ lần thứ nhứt. ngọc không có thứ rượu nào bằng

Chỉ một mình hãng **Denis frères trọ mà thôi.**

Họa chơn dung

Đã khéo lại rẻ hơn các nơi

Bán lân.....	(1) 0 a	50	0m 60
	(2) 0 a	52	0 a. 75
Nguyên hình . .	(3) 0m.	70	1m 00
	(4) 1 a.	00	1m. 40
Veloure à sauce .	1e 2e	3e	4e
Aquarelle ou pastel	20	35	50	60.
Peinture à l'huile.	40,	65	85	120.

Hình họa không giống không ăn tiền. Thơ, hình, mandat ăn đề ngay cho M. *Nguyễn-an-Thân*, ex-professeur de dessin à Pau-xuân Nhà-bè (Giadinh) Cochinchine.

Ai mau mắn

mua được giày đã tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A. Bichand*, kế nghiệp hãng *Tournier nó Công-ti*, đường Catinat Saigon.

Có bán các thứ giày thượng hạng tốt như thứ EVEIL SAM — AU COQ mà mới đến có 60 quan (francs).

Đèn sáp hiệu cái mão.

CROWN CANDLES

Của Hãng

COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PÉTROLES

Xưa nước Nam ta thiếp đèn thường thì dùng dầu cá, cho nên ta thấy đi-đâu và đầu phòng, văn văn. Còn trong việc quan hôn tang tế thì lại dùng đèn sáp. Các thứ dầu nói trên đó, thắp nó thì mắc công khêu cọ đèn sáp muốn dùng nó thì lại mắc công xỉ coi ra bất tiện quá.

Từ ngày dầu hỏi phát minh, đèn cây xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều lắm ; đã sạch sẽ, lê tốn ma lại tỏ rạng hơn phần.

Như trong việc quan hôn tang tế mà dùng đèn sáp thì giá đã mắt mà còn phải mắc công xe, và lại mắc công hột tim hoài.

Như nay có thứ đèn cây của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles thì có ra đăng thế cho đèn sáp thì nên chỉ ta dùng lắm. Thứ lớn có, thứ nhỏ có, giá rẻ bội phần.

Dùng đèn cây của hãng nầy thì xinh đẹp, lắm. Hoặc dinh miễu chùa chiền, dùng đề mà thế cho đèn sáp thì lại càng hay, mà it tốn nữa. Nhứt là mấy bực văn-nhân tài-tử nếu thắp đèn cây ban đêm mà xem sách hoặc đọc *Lục Tỉnh Tân-Văn* thì được khỏe con mắt.

Các thứ dầu hôi của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles thứ nào cũng tốt. Thứ dầu hôi Con Cá (Le Poisson) của hãng nầy cũng là dầu có tiếng trong toàn-cầu. Gần đã rẻ mà thắp lại được. Lựa-là-hãy dùng thứ mà coi thì chắc sẽ vừa ý.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles

Đều có bán thứ dầu hôi nầy

Trần-văn-Trí

76 rue d'Adran Larrativ 76 Thêm chợ cũ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy et xe hơi. Bán xe máy và xe hơi. Có dùng nhơn xe hơi cho mướn, chạy là xe nhà.

Người chủ tiệm xây gì có lớn lên trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đồng xe khéo chắc, nhân và kỹ lưỡng lắm giá lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

BEN LÒA đốt có mùa sáng, hiệu BEST và WIZARD.

It tốn dầu.

Không bịnh hoạn.

Sáng trong ngoài.

Không hay nghẹt.

Bổ.

Mọi Nơm ấy có một mình tiệm TRẦN-QUANG NGUYÊN

Bá Hướng Bonnaire Saigon

Có vẽ hai kiểu đề mà chơi.

Lời rao

Cho mấy chủ ăn lớn cho muốn

Mèn đóng thứ Cao su gomme G.G.M cho xe minh.

Vải (enveloppe) hạng chắt, mới dệt 125 c.

Ruột (chambres à air) 0 $ 60.

Bán tại Hãng, nơi Cao su, đường Bonnard Saigon.

Hớ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỚ-VĂN

(*Lithographie et Librairie*)

SADEC — VILLE

In bộ sổ, cung-tiu, thẻ thiếp, vẽ hình, in hình hài tấc là mau lẹ công-ti đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đồ để cho học sanh dùng có sổ sách và thơ luồng truyện, có bán các thứ phụt trình quốc ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũi tròng (Caoutchouc). Công-chuyện làm rất kỷ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đừng báo nhiều số.

Nay kính.

HỚ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

58 58 Boulevard Paul Beri Saigon.

Thợ về tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường mỹ nghệ, và được ở cái bằng cấp đến xảo Hanoi. Hình về thiệt tinh xảo và đủ trăm kiểu không phải.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo, bảnh có biểu rõ thước tắt giá cả và cốt nghĩa phân minh.

DYFOAM

Bông-Bang DYFOAM

Giặt sạch và được bền thấy các thứ vải màu

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Giá ba cắt (0 30)

DYFOAM HÃNG CÁI 167, ĐƯỜNG CATINAT

L. JACQUE CONG-TI

Hãng L. Jacque công-ti, gốc bởi hãng *Banel công-ti*, sang qua *C. Bandier công-ti*, rồi lại *Graf, de Laillhacar công-ti*, rồi *Graf Jacque công-ti* bây giờ trở nên *L. Jacque công-ti* vốn là hãng bán những đồ đồng, sắt và đồ nội dụng, lâu đời hơn hết trong đất Nam-kỳ. Khó-trữ tại Saigon cũng tộng lớn hơn hết trong thành-phố, và sẵn chứa đủ thứ đồ thượng hạng cho người chọn lựa.

Hãng L. Jacque công-ti, hãng thật là trong đại, nên mới dám chịu bao công tổn của in ra cuốn mục lục quốc-ngữ đề tiện cho qui khách dùng.

Những đồ qui-hiếu của hãng L. Jacque công-ti, trữ bán chẳng phải ít ; kể ra :

Tô-sắt hiệu Baucho là hiệu đã có danh từ ba mươi năm nay ; nào nhà Băng, nào kho nhà-nước thảy đều dùng. Hiệu tô Baucho nhà nào đã dùng lòng tấy thế ấy, như bởi chẳng những danh lừng tấy thế ấy, như bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc chắn của nó.

Máy đóng thùy nước chữa bịnh hiệu *Dandé Delafon*

Nóng cách nào cũng không nóc. Thật là đồ khiết có không hiệu nào sánh bì.

Máy máy hiệu Gnome và Rhone Chánh hiệu Langsa, diệu-dàn hơn hết.

Máy trực thủy hiệu Gnome — và Rhone

Máy hơi chắc có danh, riêng đề dùng về tàu nhỏ và đò ; Tạo-tác yêu dùng lắm.

Dầu hiệu Spidoleine

Dầu nhờn dùng theo máy tốt lắm mà lại it hao, nên các hãng làm xe hơi bên Pháp-quốc đều xu dùng.

Bàn ghế hiệu Thonet

Đề thanh lại thêm chắc chắn.

Văn văn. Văn văn.....

Hãng L. Jacque công-ti, sẵn lòng hễ trong qui-khách, ai hỏi xin Mục-lục thì gởi cho không liền. Trong hãng lại có đặc biệt một sở về Langsa và Annam đến trên mười người giúp việc riêng đề lo về phần qui-khách ở Lục-châu nghĩa là lo việc gởi đồ cho kịp và việc thơ tin vẫng lai. Nếu khi chư qui khách Lục-châu cần hỏi đều chi, viết thơ ngay cho Bổn-hiệu, thì nội trong một kỳ tức có thơ chỉ-Bổn-hiệu đáp hồi, chỉ phân minh bịch giá cả các món hàng mình muốn mua. Giá cầu Bổn-hiệu định trong thơ đáp hồi đây, là giá chung tính hưởng về tiền đồng thông và tiền gởi cho.

Kính,

Càng chư qui vị trong cả lục-châu đặng rõ :

Hãng tôi mới một một của hàng sửa đã thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng dùng theo mỗi thứ máy như là xe-hơi càng là tàu chạy máy hơi vậy v.v. Nói tóm một câu là trong cả vật dùng theo công-nghệ hoá kim, hãy giúp tiện cho chư qui vị khỏi bề lo lắng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵn lòng cân giúp đặng vừa lòng. Bất rẻ, rất mau hơn cả những xưởng lớn kia, lại tùy theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất gởi nhuần.

Kính đồi,

Atelier de Garage l'Avalanche

430 à 433, R. Paul Blanchy

à SAIGON.

THUỐC

TÔ-HUỆ-NHI trọn bộ (1 à 3), OÁN-HỒNG-QUÂN (thứ 5 rồi), thứ 6 còn tiếp).

Cả hai thứ đều hay

Mấy thầy xem cả hãng nên gởi thơ cho NGUYỄC-VĂN-QUÍ

16, rue d'Arfeuille TÂNDINH

DYFOAM

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thủ nề trước trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐỀN ẮT CHỊU LIỀN.

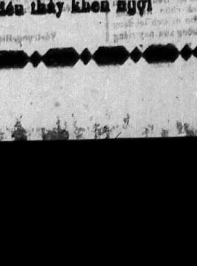

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ : tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trử bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères có trữ mà thôi.**

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy đọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLLÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu như quân tử có tiền dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

Ở Saigon ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu như quân tử có tiền dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TOT CHẮC — Ai muốn có giá rẻ hơn nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Tiệm đồng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN ĐÀ SỐ 101

ĐẤT-HỘ SAIGON.

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ cũng hãm chơi

Tại tiệm PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nhà cũng có ; hình theo giá biểu Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ cửa. (Peinture)

Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khéo, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiến, giấy, đủ thứ thuốc sang hình. (giấy Bromure 1.2 brillant contraste tờ bộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 cộc bộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiến để làm hình máy xi nông nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat

德 Đức Thịnh 盛

Madame CHAUVIN, Propriétaire

81, Rue Catinat — Saigon

Tiệm tôi bán đồ các thứ hàng hóa thái tối — Bán sỉ và bán lẻ như : đồ cẩn, đồ đồng, đồ sứa, đồ sơn, đồ thêu bông vàng, bông bạc, nhiều hột gà, băng, xuyến, thêu-cả, sa-bôi, hương lồng đủ các màu lành huyết, lau có-tê, Lục quân-anh, bố may những các thứ tổ bông và trơn đủ các màu, các thứ nón tây, giày ba, giày tây, giày cườm, giày Bắc, các thứ trà trộn bằng — Các thứ giấy cứ ra giấy thơm-tet, các thứ xà-bông da và valise, v. v.

Có bán hàng tàu, xuyến đeo, hình tàu, hình Bắc-thần, bằng cẩm châu, chân xa, trướng, lục-soon trắng, đỏ ren.

BẢNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, nhằm bót số 66 v. 72.

Mới được biết Hui-Kỳ gởi lại một kiểu xe bơi mới, tốt lắm, chỉ được 10 người bộ hành.

Giá rẻ lắm.

Hãy đến mà coi.

Lục-châu chư quí vị muốn hỏi đều chi xin viết thơ cho bổn hãng nhằm bót số 27 đường Mac-Mahon, gần đường số 5 đi.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Âm. dương đối đáp

Hôm nọ tôi đọc An-hà số 232, ngày 6 Octobre 1921, thấy có ẩn hành một bài thơ nói rằng là thơ M. Phạm-hà-Đại nằm chiêm bao thấy hồn Madame Điệp là chị dâu của bà đi đến tỉ thí hồn 8 Septembre 1921 về trao cho bài thơ là 8. Điệp mới bài thơ nên thấy thuật lại :

- Hồn lình phưởng phất dựa bên mùng.
- Ngọc-Điệp lang quân tỉnh giấc nàng.
- Phận mỏng đã ngày xa cách bóng.
- Phước nhờ nay đặng viếng thăm chàng.
- Dương trần khuyên đó dành cam thiệt.
- Âm cảnh đây toan vẹn đạo tùng.
- Nỗi thiếp dù vậy, thôi chịu vậy.
- Chàng ôi ! chàng chớ phụ lình chàng.

Phạm-hà-Đại

(Chiêm bao rồi thuật lại)

Tôi có họa lại như vầy :

Phải chăng, chàng phải việc bên mùng.
Đoái thấy tôi khuyên, đã nảo nùng.
36 chỉ đã đành an thiên giới.
Phận sanh, xin tưởng việc sau cùng.
Kia đoàn chiếc trẻ còn khờ dại.
Nỡ nối nhà đoạn, thế phải tùng.
Dâu cỏ lình hồn về mách bảo.
Thiên-đàng, dương thế khó bề chung.

Phụ phu : Madame Ng.-quang-Cân

nghiệp chủ ở Tân quới khánh hạp

Khi họa bài thơ rồi, thì đồng hồ đã gõ 12 giờ, tôi lật đật lấy bánh mực dâu bài thơ ấy trên bàn viết mà đi ngủ.

Lúc mơ-màng, vừa tỏi thấy chỉ thì vô thăm, thấy 3 bài thơ lấy coi, đọc đi, đọc lại, hai bài làm và gương mặt có sắc giận, bèn kêu tôi mà nói như vầy: Nè cô hay ? Ai mà dám cả gan làm thơ nầy, rồi mượn ông là thơ cậu tôi trao cho anh cô, có nó chẳng nên tu mà làm ! Nói thì nói vớ cô mà chớ tôi thấy, chớ tôi đi biết chàng tay bảo đời nầy rồi. Người ấy, trong bọn hắn, cho hắn là Mạnh-Bức hay là A-mang, cũng là hàng đó đa ? Cô hỏi lại giùm bảy thì rõ. Nói rồi chỉ tôi liền lấy viết bọn thêm một bài như vầy :

Để sẽ rõ thảo việc trong mùng.
Huyền hoặc nghe chi, rất nảo nùng.
Lúc ở dương trần còn xét kỹ.
Huống về tiên cảnh luận không cùng.
Gin cầu chi bằng cầu phu xướng.
Giữ chữ nào hơn chữ phụ tùng.
Bổn phận đờn bà thì phải chịu.
Bo tùng giữ vẹn thì công chung.

Mẫn Madame Lê-ngọc-Điệp,

(Madame Nguyễn-quan-Cân cũng chiêm bao rồi thuật y lời)

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Thấy mà buồn

Ngồi suy nghĩ cuộc đời, ngán thay cho con nhà Nam ta chẳng chịu bỏ lần thói cũ, muốn chút quyền-hành, ỷ chừng kiếp có đường như mình có quờn cao tước trọng chi vậy. Lắm tờ báo kêu kêu nói nói, mà cái đề-mạn ấy cũng chẳng thấy giảm bớt chút nào.

Mới đây, tại ngã-tư Canh-điền, thầy Hộ, Arpenteur tại Rachgia, và bốn người cu-li tùy tùng đi đo đất, đậu ghe nơi đó, bị tên lính Bùi-văn-Tích hỏi giấy thuế thân lại hành hung đánh đập cu-li và hăm kêu đu-cộn vậy thầy nữa.

Sự tích như vầy: Chiều bữa 20 Octobre, thầy Hộ, ngồi thuyền đi ngang qua chợ ấy. Bái trời sa mưa giông, dưới ghe chật hẹp, thầy mới dạy bạn chèo ghé ghe lại có bến đực mưa. Bạn vưng lời. Khi ghé lên xong rồi, bạn rủ nhau lên tiệm trước là giải lao, sau chờ mưa tạnh có trương bườm trực chỉ. Chèn trả chưa cạn trước hàng ba lố dạng ba cậu ăn mặc đi thường — xem giống du-côn thì phải. — Thả lèn thả xuống nơi đó. Vừa liếc thấy bốn tên cu-li đương ngồi trong tiệm, có một cậu (ấy là chú lính *Bùi-văn-Tích* đó) đâu đội nón một bên, áo bành-tô vàng thả ngực, bày ba hàng chữ xăm, bước vô kêu cu-li mà hỏi giấy thuế thân.

Bốn tên cu-li sửng-sờ, bèn hỏi rằng: « Anh không phải linh-trắng gì mà đòi hỏi giấy thuế, lỏi ? Là thường-linh tuần thành, cũng linh thủ đồn, đều có mặc sắc phục Nhà-nước cả, có đâu ăn mặc như thế vầy ? »

Cậu ta bộ giận dữ, hầm-hộ khoát-nạt cu-li mà rằng : « Bây phải biết tao đi tây năm năm, tiếng tây dùng đủ, và đây rủi vận thời không đó, xin đội chẳng đặng, cai bếp cũng không, nên phải xin linh đây. Quận nầy là quận của tao ; đờn nầy là đờn tao giữ ; cần gì phải có sắc phục mà bảy nải. Bây đi đâu đây, đưa giấy thuế thân tao coi rồi sẽ đi, bằng không về đồn nghỉ chơi ! »

Biến tên cu-li, người quê mùa, nghe nói hai chữ đi tây thì khiếp vía, lật đật nắn-nì với chú linh và trình giấy cắt cho anh ta coi.

Chú linh lật qua lật lại, coi bộ không hiểu đi gì, bèn hỏi lại rằng : « Nầy thằng kia, mầy mấy tuổi ? *(kêu một thằng trong bốn đứa ấy mà hỏi).* Qua mà giấy thuế thân bảy đâu, giấy gì bảy đưa tao coi đây ? »

« Thưa tôi là cu-li của quan Kinh-lý, ngài đi thâu giấy của anh em tôi và cho giấy cắt đó đi đường ; có thầy thông đi dưới ghe kia nữa.

Ổ ! thầy đi với thầy nào cũng thầy, ông nào cũng trối kệ ; cứ việc đưa giấy thuế thân cho tao coi. »

Một tên cu-li trong bọn ấy sợ người làm khó dễ, bèn lật đật, chạy xuống cho thầy Hộ hay, có che chở giùm.

Thầy Hộ lật đật bước lên cũng muốn cho êm việc, dụng cam ngôn mỹ từ mà xin chú linh chớ hắt buộc mấy tên cu-li ấy. Chú linh đã chẳng tưởng tình thầy, lại còn giận sao tên cu-li đi kêu thầy lên chi, bèn đánh tên ấy một thoi vào mặt quá nặng, lại còn hăm rằng :

« Vậy cho bảy biết anh chị Ngã-tư nầy ! »

Anh chị nghe hai tiếng anh chị quả buồn cho bọn ấy. Dụm năm dụm sáu thằng hăng xưng bá, vì chỗ ấy bảy xưng hăng xưng bá, vì chỗ ấy xa thành-thị, xa quan ; một mình chú chẳng mượn oai linh, dọc ngang cho thiên-hạ sợ. Tưởng rằng đặng vậy hoài, không còn ai sửa trị, nào đè dứng tạo hóa rất công, chẳng cho kẻ lung lăng dặng trọn ; xuôi khiến cho khi ấy có ông Trương-Xuân đi ngang qua đó can gián xong rồi, chiều lại thầy Hộ gặp tàu chú mình là ông quan Kinh-Lý Guirriec, bèn tỏ trần mọi lẽ, ngài và quan Đốc-phủ-sứ Phạm-văn-Tươi, biểu ghé tàu lại hỏi cho ông quản tài-công Trương-văn-Phủ, khi hay rõ đầu đuôi, vì lòng thương mấy tên cu-li và ghét những gà mọng deo lông phụng, nỗi giận có dành tên Bùi-văn-Tích hết hai ba bộp tai *(anh chị lúc nầy co tay chịu trận, hết ra oai như trước nữa).*

Rồi đây, chắc có ngày dân-sự Ngã-tư cũng vui lòng, mừng đặng khỏi tay đứa dọc-ngang ; lại anh chị Ngã-tư phải vào khám, và mất sở làm. Chắc sao việc nầy quan Đốc-phủ-sứ và quan Kinh-lý cũng-chẳng bỏ qua. Được như thế, thì rất may cho ghe thương hồ và mấy người quá giang nơi chợ ấy, thương bị chú linh Bùi-văn-Tích bắt buộc vô cớ.

Một người đi đường.

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hỏi hiệu **Mũ Neo** (**de Pétrole Ancre**) của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** mà dùng. Dầu nầy thắp it hao đã sáng suốc mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hạng trong Hoàng cầu.

Trong Lục-Châu các tiệm thay một cho hãng

Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles

đều có bán thứ dầu hỏi nầy.

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng **Cie Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
ÉTABLISSEMENTS
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh lâm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng công bằng lòng ưng cho.

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »

Chỉ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò-nước nấm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm : Nước nấm chứa nhiều chất đạm thứ muối vừa chừng Lum kỹ và đựng kính.

Chưng rằng nước nấm nhứt hạng.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐÓNG GIÀY bằng DA bền lắy bết. Làm NÓN CASQUES, bằng NỈ CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất xinh đẹp.

BẢN SĨ rất nhiều mẫu xử ra mua sắm : GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HẠ, DA LÁNG, DÉP DA LÁNG, GHÊ XÍCH-ĐU THUNETS, KHẮC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘC bằng DA. Có CATALOGUE CÁCH MẪU gởi đi tặng quí khách.

Xin CHỈ-TƠN chiếu cố tới rất cám ơn. BẢN SĨ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PANSEMENTS — LABORATOIRE — SPECIALITÉS — PRODUITS CHIMIQUES — PHOTOGRAPHIE — DROGUERIE — PARFUMERIE — HERBORISTERIE — ACCESSOIRES — BANDAGES

L. SOLIRÈNE
PHARMACIE PRINCIPALE
FONDÉE en 1865
SAIGON

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp theo)

Khi nàng ca vừa dứt, chàng A-Bữu muốn tỏ ý rằng mình khéo nàng đờn ca bay lắm, nên bưng ly rượu lên uống một hơi, rồi day dâu ngó ngay nàng ấy đường như muốn nói, mà bỗi thuốc bột trong ly rượu ấy thấm vào bụng, làm cho chàng mỏ miệng ra nói không được suôn sẻ, ngập ngừng ngập ngoài như người cà-lăm vậy. Tốc thì con mắt chàng nhắm lại, đầu gục xuống bàn, như con nít buồn ngủ lắm vậy, rồi chàng ngủ mê mang, chẳng ý như đêm trước, chừng giờ đó, là lúc dực vua bỏ thuốc bột cho chàng uống mà mê vậy. Lúc chàng gục xuống thì nàng đứng gần đó lẹ tay tiếp lấy cái ly, phải chăm tẻ thì ly đã rớt bể rồi. Đức vua, vì lứa vời chàng ý như lời nguyền của chàng là làm vua một ngày, nên cho chàng thọ nguyện, đức vua lại vui lòng vì từ đầu chí cuối đều tuồng chàng làm làm sao, nay đã ngày giờ rồi, chàng ngủ mê lại, thì đức vua bèn bước vào căn phòng ấy, bộ vui về lắm, vì cái bản-đồ của mình phòng ra mà làm, nay đã xong xuôi hết. Trước hết vua dạy cỗi triều-phục nơi mình

Tên ngu bèn kể vai công A-Bữu, mới theo cái cửa kín đem ra khỏi cung mà trả nơi nhà và như lời vua dạy, rồi tức tốc trở về hại nàng. — Vua nói : thì chàng A-Bữu ước cho đặng làm vua một ngày mà thôi, đặng có phạt ông thầy tu đi đến-thờ và bốn ông già, vì cách ăn ở của mấy người ấy không hạp ý chàng ; trẫm đã thì kể làm cho chàng phỉ nguyện, chắc là chàng vừa lòng lắm.

Chàng A-Bữu bị tên ngu công về nhà chàng, để chàng nằm trên lầm *sô-pha*, chàng ngủ mê mang, tới sáng ngày sau, mặt trời mọc lên cao qua đi rồi, là chừng sức thuốc tiêu hết, thì chàng mới thức dậy. Mở mắt ra, chàng lấy làm lạ mà thấy chàng thiệt nằm trong nhà của chàng. Dầu vậy, chàng cũng gượng kêu ; *Bạch-bích, Sao-mai, Ánh-sáng-một-trời, Miệng-cang-hồ, Mặt-trăng-tròn*, là tên của mấy nàng cung-phi chàng còn nhớ được. — Các ái-phi ở đâu ? Hãy đến gần đây với trẫm, nào ?

Chàng A-Bữu kêu lớn và kêu hoài. Mẹ ruột của chàng đang ở phía bên kia, nghe tiếng kêu lớn như vậy, chạy tới chỗ chàng nằm, hỏi rằng : chí vậy, con ? giống chí vậy, con ? ?

— Chàng nghe mẹ chàng nói như vậy, chàng ngỏ bề cách rất khinh lờn đề dui lắm, chàng trề môi, hỏi rằng : bà già kia, ai, ai, người nào đâu mà bà kêu bằng con đó ?

— Bà già êm ái điệu ngọt đáp rằng : mẹ kêu con, chớ kêu ai bây giờ ! con là A-Bữu hỏi-sanh, là con ruột của mẹ đây. Nếu con quên phức mẹ là người sanh thành dưỡng dục con từ mới lọt lòng cho tới nay, thương con như ngọc quí cầm trên tay vậy, nếu con quên mẹ bây giờ, thì hằng thật là đều vô phước lớn cho nhà ta đó.

— A-Bữu nói : mụ già nầy vô doan không, niềm tôi chúa, mà bà lão sao dám vô lễ như vậy ? Sao dám kêu trẫm là con ? Sao dám nói là con sanh thành dưỡng dục ? Tội khi quân chết chém chớ chẳng vừa đâu. Trẫm đây, nào phải con bà lão, nhìn lại cho rõ ràng đi, trẫm là chơn mạng đế vương, chúa-tể thành Bắc-đát nầy đây, có biết không ?

— Bà mẹ nói : ninh đi con, đừng có nói bậy như vậy không nên dâu, mà làm cho người ta tưởng con điên, giờ.

— A-Bữu nói : é, mụ điên chớ ai điên. Trẫm nói lại cho mụ sợ là trẫm, chơn mạng đế-vương, vì trị lê-dân thành Bắc-đát nầy, có biết không, hỡi, mụ điên mà lại dám nói trẫm điên ?

Bà mẹ nói : mẹ nghe những lời con nói đó là lời lẵng trí khôn rồi, không biết tả-ma ở đâu nó hớp hồn con như vậy, vài trói phật cứu con mụ một phen, con ôi, con là con ruột của mẹ đây, mẹ đây là thiệt mẹ của con, mà.

Bà mẹ kiếm nhiều lời, nói cho A-Bữu sực nhớ tử chận mà tỉnh lại. Bà nói : vậy chớ con không có nhìn biết rằng nhà cửa nầy đây là nhà cửa của con, chớ lẽ đâu một vì vua chúa mà ở nơi cung điện như vầy hay sao ? Nhà của con đây, con ở từ khi mới lọt lòng mẹ đến nay, con ở chung với mẹ không hề xa lìa. Con hãy tỉnh trí mà xét lại cho kỹ càng coi, đừng có tưởng những điều huyễn vọng quấy quá như vậy. Con ôi ! thệ đây mẹ đây, duy có con là người mẹ thương mến hơn hết trên trái đất nầy.

Chàng A-Bữu nín nghe những lời của bà mẹ than thỉ, hai con mắt chàng ngó xuống, tay chống hàm, người mới chợt tỉnh, như đang lo kiếm mà nhớ lại đều chi vậy, chàng nói : tôi tưởng rằng lời của bà lão nói đó là thật.

Bà mẹ nói riết mọt hồi, chàng như tỉnh giấc ngủ mê, mà nói ; tôi nhớ mọy rằng tôi tên là A-bữu hỏi-sanh, bà lão là mẹ của tôi, và nay tôi thật nằm trong căn phòng ngủ của tôi đây. Một chặp, chàng ngó cùng trong phòng, nhìn những đồ chưng đọn lại đó rồi nói rằng ; Chắc rồi, tôi là A-bữu đây, không còn nghi ngờ chi nữa, tôi nằm chiêm bao mới tỉnh lại đây mà.

Bà mẹ nghe A-bữu nói như vậy, lấy làm mừng rỡ, chắc là con mình mộng mị rồi trí khôn, mà nay đã tỉnh lại rồi. Bà cười mơn và kiếm lời mà hỏi A-bữu điều chiêm bao chàng thấy làm sao. Chàng đè chàng trở lại như cũ, hai con mắt đỏ au như tôm luột, ngó ngay bà và nói rằng : Mụ già kia, mụ đừng có nói điên như vậy, ai là con bà, bà là mẹ ai, khéo nói bậy không ? Mụ nhìn lầm, hoặc là người giống người, rồi mụ lại muốn cho ta lầm như mụ vậy nữa sao ? Trẫm nói cho mụ biết rằng trẫm là đương kiếm hoàng đế đây, mụ chớ có khinh lờn ma chết giờ.

Con ôi, đừng có nói quấy như vậy không nên đâu, mà phải bị tội giờ. — Trời ôi, xin cứu con tôi, cho khỏi hỡi cuồn trí nầy. — Con ôi, để mẹ thuật chuyện xảy ra hồi hôm qua đây tại quận nầy cho con nghe, là ông thầy-tu nơi đền-thờ và bốn ông quan cảnh-sát hết đánh không biết mấy trăm roi gần bỏ, rồi đề lên lưng lạc-đà, bắt dạy một ra phía sau, dẫn dị cùng hết trong quận, trước lại có người ở, rẻ lên cho nhơn dân biết rằng hỡi 5 người ấy hay cam dự những việc không đính giáp với mình và hay làm cho xảo xảo trong nhà của những người ở lối xóm, nên bị tội như vậy đó, là bị đòn, đi rao cho dân sự biết, rồi đổi ra không cho ở trong quận nầy.

(Sau sẽ tiếp theo)

Administrateur-Gérant responsable : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Certifié le tirage à 3.500 exemplaires
Hanoi le 29-10-1921

1921

3

NOVEMBRE

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
Nam-kỳ — Ngoại-quốc
Một năm .... 12$00 ... 15$00
Sáu tháng ... 6 50 ... 8.00
Ba tháng .... 3 50 ... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
南中日報合併新省六聞
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

Un traité à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở thì đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

QUỐC TRÁI XỔ SỐ

Ấy là cuộc xổ-số.
Cách xổ-số và số trúng.
Nghèo đỏi ra giàu trong giây phút.
Hay hơn là cầm tiền đi đánh đề 37 con !

Trong hai xổ báo 967 và 968 ngày 3 và 4 octobre tháng mới vừa hết đây, vì thơ của một vị độc báo hỏi, hỏi có sự luận về cuộc quốc-trái xổ-số của quan Tổng-thống Maurice Long trù định từ hồi mới sang trận nhâm chức Đông-pháp nầy đến giờ. Chẳng cần phải nhắc đi nhắc lại, chư tôn cũng đã biết rằng, vì sự ích quốc lợi dân, Chánh-phủ mới chịu vay sáu triệu bạc đông nầy dùng để làm sở phí tiếp đàng xe lửa từ Vinh tới Đông-hà cho đăng, bộ Saigon với Hànội thông nhau, và phóng lập đặng xe lửa từ Mytho qua Cần-thơ, cho các tỉnh phía tây Nam-kỳ là các vựa lúa lớn của bổn xứ, với Saigon, có đặng bộ thông nhau, hầu để mà mang nông thương, cho có thể bồi đắp nền kinh-tế nước ta thêm vững. Lại tôi cũng có mượn — vì trong tuần tháng octobre, cuộc quốc-trái xổ-số nầy hãy còn bưng kín, chưa hề mai cho ai thấu đặng lẽ gì, hòng đảm xướng tài giải quyết ; nên, muốn khỏi phụ lòng người đã thiệt đề tin mà hỏi đến — tôi cũng có mượn cái kế xổ-số và thức kiểu của ông Galmot, Thân-sĩ bên thuộc-địa Guyane, đã bày, nạp giữa nghị-viện mà xin cũng nhiều cho xứ Guyane mà làm ra, lấy lợi bề về việc nước mà lại ra, lấy lợi bề về việc nước mà lại ra, lấy lợi bề về việc nước mà lại

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuộc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

Vô-tuyến điện

Tin Hanoi ngày 25 octobre

Ông Tuffier ở Bắc-kỳ

Ông Tuffier định đáp tàu Armand Behic mà vô Saigon ; Song vì lịnh-ái qui-thị bất an ông phải trở lên Hanoi.

Xe-hơi cán chết một người đờn-bà

Xe hơi của nhà hàng Metropole ở Hanoi đưa ông Alexis là quan-tư tàu ở Haiphong. Xe đến Gia-lâm gặp một đám đờn-bà muốn tránh mà tránh không khỏi. Cán nhằm một người đờn-bà bồng con, mẹ chết con vỏ hại. Lại cán một người đờn-bà nữa gãy giò. Xe hư nhiều.

Tin Bordeaux ngày 26 Octobre 1921

Pháp-quốc đối với Đông-pháp

Báo « Tương-lai » (L'Avenir) chỉ rõ cái địa-vị đáng trông-mong của xứ Đông-pháp nơi cõi Thái-bình-dương và nói Đại-pháp không phép nào mà diệt tai ngơ mắt không dự đến các vấn-đề thuộc về cõi Viễn-đông. Pháp phải vì Đông-pháp, do Đông-pháp mà làm lợi cho Đông-pháp; ấy là chánh-sách của Pháp-quốc về vấn-đề Thái-bình-dương, hồi vì các vấn-đề binh-bị, thủy-sư hay là kinh-tế Hội-nghị Hoa-sing-tôn sẽ bàn đến đều sẽ có quan-hệ đến Đông-pháp. Phần nhiều các việc trong hệ ý Thái-bình-dương đều có Đông-pháp dính-dấp cả. Cho nên báo Tương-lai dám quyết rằng quan Thượng Albert Sarraut sang dự cuộc Hội-nghị cũng một ý ấy. Báo lại khen Thủ-tướng biết dành người thạo việc như ông Sarraut và các người chuyên môn về vấn-đề Đông-pháp.

Vua Sạt-lờ-bị cầm ngực

Vua Sạt-lờ (Charles) trở về nước Hông-gờ-ri (Hongrie) có ý phục-quốc bị binh của Tân Chánh-phủ cản lại, đuổi nã theo. Vua chạy đến Mapatovarès cách kinh thành Budapest (Budapest) sáu chục ngàn thước bị binh Tân Chánh-phủ bắt được. Phe của vua là ông Rakowski, ông hầu Andrassy và quan tư Caezenburg thoát khỏi.

Sáng ngày thứ ba Hội-nghị sẽ-thân các nước sẽ nhóm mà bàn nghị về tự vua Sạt muốn phục ngôi.

Thủ tướng Gu-na-rit

Thủ-tướng Chánh-phủ Gờ-rẹc (Grec) Gu-na-rit (Gounaris) và quan Ngoại-vụ bộ thương-thơ Gờ-rẹc Baltazzi đã ra mắt quan Thủ-tướng Pháp Briand buổi sáng ngày thứ tư.

Vấn-đề Hoạt-động trong Toàn-cầu

Hội-nghị Toàn-cầu Hoạt-động (Conference internationale du Travail) nhóm lần thứ ba nhằm ngày 25 octobre tại thành (Genève) Giờ-nơ-vơ là kinh-đô nước Xu-ích (Thoại-sĩ). Có phái-viên 40 nước đến dự. Trong số 40 nước có tính Đức-quốc rồi. Do lời hòa ước, mỗi nước được cử 4 phái viên dự Hội-nghị sử như sau này : Chánh-phủ cử hai người, phe các chủ nhà cử một người, phe nhơn-sông cử một người. Mà mỗi người phái-viên được phép đặc người chuyên-môn theo phụ sự. Số phái-viên phỏng tính được 400. -

Hội-bị thám cử một vị Chánh-phủ hội thì ông Bujt-Taus (Burthams) phái-viên Anglê đắt cử.

Chiều lại các phe Chánh-phủ, phe chủ nhà và phe nhơn-công nhóm riêng mà bàn-nghị đề sáng ngày cử Phó chủ-hội.

Thế-giới Tân-văn

Nghề buôn tốc không phải không hại

Cách mấy kỳ báo trước, có nói về nghề buôn tốc để làm lượn ở tỉnh Sơn-đông rất thạnh. Song không nói lấy tốc ở đâu mà bán đó.

Trước khi Trung-hoa lập chánh-chung, người Tàu đã bỉnh thì mới có thể tóc nhiều. Từ ngày văn-minh tiến phát, đến nay đường kẻ hớt tóc người cạo đầu chỉ còn có đờn-bà mới có tóc. Nhờ lại năm 1912, giáo Cách-mạng khởi, khách-trú hễ nhơn cất bỉnh, có người bàn rằng tóc của khách-trú hớt bỏ, nếu nối đuôi nó lại, dài bằng hai ba vòng trái-đất. Không biết năm ấy đã có nghề làm lượt tóc chưa. Nếu đã có rồi, nghề ấc thạnh-phát lắm.

Khách-trú không còn chớp, nghề nầy chỉ còn có nương theo xẩm mà sanh-hoạt. Mà không lẽ bảo xẩm đi cạo đầu đặng mà lấy tóc mà làm lượt. Vậy thì phải chờ chừng nào xẩm có tóc rụng, tóc rối bỏ mà lượm, xẩm lại có thời quen dùng tóc mượn thì tóc đâu đến đổi dư nhiều mà làm lượt.

Mà nói nghề ấy thạnh là bởi đâu ? Bởi con buôn không đủ tóc của người sống, dùng tóc của kẻ chết mà bán. Dùng tóc của người sống làm lượt không hại chi sức-sanh. Tóc của kẻ chết hoặc vì bỉnh độc, bỉnh truyền-nhiễm, người đương lượt cầm trong tay sao khỏi bị lây ?

Nếu không dùng tóc người chết nghề nầy ắc phải tuyệt. Một người chết cao nguyên một mái tóc đủ tóc cho đã bộn rồi. Nếu gặp buổi giặc trời, nhơn-dân chết cả chục cả trăm, cạo đầu mà lấy tóc cản biết là mấy yến mấy tạ. Sở lợi của người buôn biết là bao nhiêu.

Các nước nay thấy sự dùng tóc người chết có hại, nên tử rày tóc nào không nấu, không tẩm thuốc cho bất độc-khí còn-trùng thì dù giá rẻ thế nào cũng không mua.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Ăn trộm.

Đêm 23 rạng mặt 24 octobre, ăn trộm vào nhà ông B... là chủ hãng xe hơi ở đường Paul Blanchy số 129, lấy hết hai cái ruột và hai cái vỏ xe hơi giá 1350 quan. Sáng ra thức dậy ông mới hay thì ăn trộm đã đi mất.

Thôi thì cứ việc đi coi chợ hết sáo bây giờ.

Xe hơi.

Bữa 25 tây, lối 8 giờ chiều, Ng.-văn-Thanh 33 tuổi, béo xe kéo số 146 đi tới góc đường Catinat và Espagne, thình lình xe hơi số C 2305, sốp-phơ là Ng.-văn-Cường, 20 tuổi, chạy viên lới, làm cho tên xe kéo giựt mình tránh mà nhào lộn đụng người trên xe cũng té theo. Bà ấy rày sốp-phơ sao có đi tới ngã mà không lộp bộp, mà tên sốp-phơ thấy thế vì không lấy lớn lại miếng ngâm thuốc rồi vì không lẽ không cứu bồ quơ, phải đem phăn lại hỏi thăm.

Rớt xe mất.

Bữa 22 octobre, hồi 8 giờ rưỡi hai mai khá hương chủ Trần-văn-Hiền ở làng Vĩnh-Thuận (Giadinh) coi xe máy đến nhà hộ đứng xe phía ngoài, chủ máy người có việc đến nhà nghỉ đêm. Chủ hương vì hầu quan đến nhà mà hầm việc làng độ chừng nửa giờ, rồi việc trở ra đòm chừng cái xe máy thì xe đã còn đi đâu mất. Xe máy đáng độ đồng bạc. Kiếm hoài không đặng, còn có một thế đi có mà thôi.

Ăn trộm đồng hồ.

Trần Hồng-Neang, 30 tuổi, làm ruộng, đi bị bắt giải Tòa cang về tội trộm một cái đồng hồ của tên khách-trú Huỳnh-Đức. Khi bắt đồng thì nó đã bán cái đồng hồ lại cho một người chà bán vải rồi.

CHOLON

Chết chìm.

Từ 25 octobre, lối 4 giờ rưỡi chiều, chiếc Trần-Quyền, bang Quảng-Đông ở Cholon, từ xuống kinh 16 gần trước nhà máy Ban-Teck-Guan, chìm nát. Cách bốn ngày bốn đêm mới gặp thấy nổi trong Rạch-vàng, về địa phận làng Phú-Định. — Sinh.

Bắt.

Bữa 20 octobre, hồi qua ghe chài số 6330 của tên Than-Ong, là người thương hồ, thảo ván chở đề bếp, chun vô muối lấy hết 44 cây vải giá 296 đồng. — *Có nửa.*

Xe lang mắc oan.

Ông P... làm việc hãng « Societé Indochinoise et Transports » có rằng một chiếc ghe chài của ai không biết, chìm hết nào không hay, nằm dưới sông ngang nhà cân Cholon, xa-lang của hãng không để lại dấu đó đến 12 giờ khuya nước ròng xa-lang mắc cạn đến 5 giờ sáng. Ghe chài nầy không có dấu tích chi hết nên kiếm không đặng chủ nó.

Tử-thi.

Người ta có gặp thấy một người đờn-ông Annam, tên họ chi không biết, độ chừng 50 tuổi, nằm chết tại đường Chi-Hòa gần chợ Vinhlong. Chờ lại nhà xét quan thấy khám thì là bịnh mà thác. — Chôn.

Một cây súng đại-bắt

một bảy ra thật to-lớn

Tưởng chư độc-giả hỏi còn nhớ hồi tháng Mars năm 1917 vụ cây đại-bắt to-lớn ở cách xa chừng 127 ngàn thước nữa bắn vãi vô thành Paris.

Sáng ngày các quan cơ pháo-thủ chối rằng không có bắn, còn trong các báo thì mấy ông bắt-sĩ lại nói rằng của A-lơ-măn mới bày ra thứ đại-bắt ấy. Nếu xét ra thì không phải lại gì cả, chỉ cây đại-bắt đó bắn nhằm chỗ ngày không có cửa nhà cỏ cây chi ngăn cản, bèn bắn đi ra vậy thôi. Bởi thế các nhà bát-vật Langsa liền gia công tác thành một cây đại-bắt dầu không hơn, chớ cũng không thua. Nên qua năm 1918, ông *Delamare Maze*, bát-vật và các mỏ-khoáng, làm quan đạo binh Langsa, mới tiêm ra một thế bắn được bốn năm lần xa hơn cây đại-bắt nhà ta ; mới nói trên đây đó.

Ông *Delamare Maze* gia công mấy tháng trường mà nghiên cứu hoài cho đến cuối năm 1919 nhà-nước mới cho ngài một cái « bằng cấp sáng tạo cây đại-bắt Langsa, làm cho cả quân Cơ-Phào-thủ đều khiến ngợi. Nhà-nước Langsa có bảo đúc thử một cây đại-bắt ấy.

Nhà-nước thấy bắn thật đi xa quá, nên mua cái bằng-cấp sáng tạo của ông bát-vật Delamare nhưng mà giao không được phép sửa lại.

Độ theo súng đại-bắt nầy thì đạn bắn đi mau bằng hai và đi xa quá chừng nhưng mà tổn lại ít.

Đại tiệc tại phủ Toàn-quyền

Quan Toàn-quyền và lịnh phu-nhơn Long-hôm thứ tư có bày ra một đại tiệc có ông và phu-nhơn *Robin*, ông và phu-nhơn *Monguillot*, ông *Claudel*, ông *Jaspar* sứ thần Belgique và phu-nhơn, đức chà *Gendreau*, ông *Lorans*, ông *Mourroux* độc-lý ; quan nguyên-soái *Puypéroux*, phu-nhơn và ông *André*, ông *Chatel*, phu-nhơn và ông *Rouquette*, phu-nhơn và ông *Bernard*, ông Nakamura sứ-thần Nhựt-bổn và quan Tổng-đốc Hà-đông Hoàng-trọng-Phu.

Như mua được hộp hoa hồng « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE » thì mỗi người đều sẽ được khéo các thứ son thấy, phấn, sáp, vân vân.

Hộp hoa bình nầy làm rất kỹ và đúng lắm.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu.

Hội-đồng Quản-hạt

Nhóm đại-hội bữa 25 octobre

(tiếp theo)

Ông *Labaste* xin Nhà-nước phải cho thêm nhà-nộng Langsa vào chơn hội phải-viên hầy và xin đề ông hội-trưởng phòng Canh-nông làm hội-trưởng hội phải-viên ấy. Quan Thống-đốc Nam-kỳ nói rằng Nhà-nước cũng đồng một ý-kiến về việc hội phải-viên để lo việc trồng tỉa bằng máy, còn về việc hội-trưởng hội phải-viên ấy thì thường quan ngài nói phải để cho một vị Tham-biện nhứt hạng làm hội trưởng, đoạn mới bổ thêm coi định ai làm hội-trưởng thì hội-đồng đã nhằm lời bàn của quan Thống-đốc. Bàn qua việc giao-thiệp về đường kinh-tế, thì Nhà-nước có chuẩn-cấp cho phòng thương mãi 5000 đồng đặng mà lo về việc ấy.

Bàn đến vấn-đề về việc *Institut Pasteur* thì ông *Bergier* cần dịp đó mà hỏi quan Thống-đốc vậy Nhà-nước dùng phương pháp mà trừ bịnh chó dại, chi như phương-pháp của thành phố dùng đó chưa gọ là đủ, cần phải có Nhà-nước chuyên lo một mình. Quan Thống-đốc đáp tử lai, ngài cũng công nhận rằng mấy lời của ông Bergier nói đó rất nên hữu lý, nếu ngài cũng hằng lo trừ cho tuyệt cái hại ấy lắm, nhưng mà việc ấy là một việc rất nên khó-khăn. Ngài lại nhắc ban hội-đồng nhớ rằng ngài cũng có gởi cho các bảo-dang từ thông-kế các người bị chó dại cắn, ấy là ngài chủ ý muốn làm cho bà tánh biết coi hai ấy ma ngăn-ngừa. Ngài cũng có gởi cho tỉnh-trưởng các tỉnh và thành phố Saigon Cholon phải bắt phạt những chủ thả chay bậy ba ngoài đường.

Rồi việc quan Thống-đốc muốn bày ra một nhà thương chó, thì ông *Labaste* bàn nghịch lại, còn ông *Forsy* cũng có nói rằng nghĩa bèn bày ra thứ thuốc mới đó, nhưng mà tang tiên phạt hỏ phu-le là phải hơn.

Bàn đến việc tờ phúc của hội phải-viên xin dam tiền dự định 5000 đồng đem lên 15000, đặng mua ngựa giống, bò giống ở xứ ngoài, thì hội-đồng thuận ý theo lời kết của hội phải-viên.

Đến vấn-đề xin duy rộng chữ Pháp, thì ông hội-đồng *Bến và Báo* xin giữ chữ quốc-ngữ. Còn đến việc sin mở rộng trường học-sanh bổn-quốc học, thì nhơn người ông *Bến* đã có lời bàn xin rồi, nay ông *Costa-Lamio* cũng đem vấn-đề ấy ra mà bàn nữa. Quan Thống-đốc cũng lời bàn ấy không thể thuận ra thiệt hành bây giờ được vì cũng nhu khiếm khuyết.

Hát xiết Harmston

Chẳng cần nhắt cho những vì nào đã đến xem rồi, ho cũng dư biết rằng bạn hát xiết nầy có hát nhiều lớp hay và là lắm, nào là là thú rừng gớt lợn, mà người tập nó như thường, thật là đề vượng lời chiu luy quá lẽ. Thiết trường con trẻ hồi còn nhiều đứa tập còn không được đề như các con thủ ấy tại rạp hát Harmston.

Nghe nói bạn hát nầy hát tại Saigon còn chẳng mấy ngày nữa, vậy những vì nào ở Saigon, Cholon, Giadinh, Thudaumôt, Biênhôa, Vũng-tàu, Tânan v.v. mấy tỉnh ở gần Saigon thì sắm sửa xem, kẻo uổng không được mấy khi thấy.

Hát lớp nào đêu hay lớp nấy, nếu chư vị đến xem, chẳng bao giờ ra về mà biết tiếc công và uổng tiền.

Nordua.

Ban hát Cải-lương

Nghe nói tối hôm nay và tối mai tại rạp hát cô-bo sẽ có ban « Văn-hi-ban » diễn tân kịch « Ký-duyên-phủ » tiếp theo. Ai cũng nên đến đấy mà xem. Ban nầy hát cũng là hay lắm.

N. D.

Ngày lễ đình-chiến (Armistice)

Chư-tôn có lẽ còn vẫn nhớ ngày 11 November-mồng 11 tháng 11 bảy cuộc lễ ăn mừng về ngày ký-niệm đình-chiến ra đời nào. Vậy ngày cũng năm nay, đến bữa đấy kẻ thấy một cuộc lễ trọng thể như vậy chớ không không.

Năm nay Nhà-nước định lại trong các bọ chỗ nào có binh mã-tà thì đến ngày 2 November-hai phải diễu binh, sẽ mời các quan Tây Nam nữ lại tự-tu đến mà xem diễu binh cho các chỗ nào có linh-tập thì linh ký đã truyền cho quan thống lãnh linh Đông-pháp phải thi hành.

Tại Saigon, 8 giờ sớm mai, có làm lễ tại nhà-thờ Đức-chúa-lá. Khi làm lễ xong rồi quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ sẽ đến đặt thành đô Couronnes (trăng bọa) nơi mồ các tướng sĩ.

Các nhà phủ hộ ở nhằm chỗ không có đèn điện khi thì sẽ sắm mua đèn hiệu TITO LANDI thắp bằng dầu sáng mà dùng.

Đêu nầy tôi trọ các điều khác.

Có trò bán sĩ tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Ngày 8 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7 00
Ngân hàng Đông-Pháp	7 00
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 00
Ngân hàng Chartered	7 00

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 3 Novembre 1921

	Trả một	Trả hết
Ngân hàng Đông-Pháp	40 1/8	20 7/8
Ngân hàng Hongkong Shanghai	40 1/2	20 7/8
Ngân hàng Chartered	40 1/2	20 7/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 3 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp	58.435
Ngân hàng Hongkong Shanghai	58.44
Ngân hàng Chartered	58.435

QUỐC-TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 3 Novembre 1921

Ve lợi 5 %	54.20	Ve lợi 5 %	1920
Ve lợi 5 %	1916	86 20	Ve lợi 6 % 1920 97 00
Ve lợi 4 %	1918	65 25	

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợlớn bao trả lại

	giá một trăm kí lô
Vinhlong	4 00 tới 4.10
Gò-công	4.80 — 5.10
Bắc - liêu	4.90 — 5.05
Bắc - liêu	5.00 — 5.20
Nam - vang	4.40 — 4.50
Giá thường thường lược trung	4.80 — 5.00

Giá gạo chở đến tàu không tính thuế xuất cảng bao lấy toàn, giá một trăm kilo

Gạo Annam n° 1 25 % tấm, tp	9.55 tới 9.70
Gạo Nhựt-lôn n° 2 40 %	8.70 — 8.80
Gạo Java n° 3 50 %	7.70 — 7.80
Tấm	6.80 — 7.10
Cám	2.60 — 2.70

Tàu chạy Lục-Tỉnh

Tàu hơi. — 21 octobre 1921 — chiếc KHMER — 21 heures chay.

Thư sáu. — 1 novembre 1921 — chiếc ANNAM — 21 heures chay.

Tàu chạy Nam-Vian Léo và Battambang

Thứ ba. — 1er novembre 1921 — chiếc BLANCHET. 21 heures chay.

Thứ năm. — 3 novembre 1921 — chiếc BATTAMBANG. 21 heures chay.

Tàu chạy Nam-Vian

Thứ tư. — 2 novembre 1921 — chiếc PHAN-NÔI. 21 heures chay.

Thứ bảy. — 5 novembre 1921 — chiếc ATTALO. 21 heures chay.

Tàu ở Marseille chạy

Chiếc CAP ARCONA ngày 24 novembre chiếc CÉNÉ. RAL ngày 9 decembre ; chiếc ARMAND BEHIC ngày 26 decembre chiếc ANDRÉ LEBON ngày 10 janvier 1922.

Tàu chạy về Pháp-quốc

Chiếc CORDILLERE chừng 16-6 novembre ở Saigon chạy đi.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

Nông vụ

Bénire. — Trong mấy nơi ruộng thấp bị mưa lớn và thường trong mùa nầy thì bông này bán hư hại nhiều cho mùa sau.

Giá lúa thường thường bực trung từ 4 p. 20 tới 4 p. 90 còn gạo từ 6 p. 20 tới 8 p. 50 mỗi 100 ki-lô.

Tịnninh. — Lúa sớm và lúa mùa đâu đâu cũng tốt, nhưng mà chỗ ruộng thấp bị nước lớn ngập không rút kịp nên có nhiều chỗ lụt hại.

Giá lúa thường thường bực trung từ 4 p. 50 còn gạo 8 p. 60 mỗi 100 ki-lô.

Công-văn

Tại ngoại

Vì lịnh quan Độc-lý tỉ Đề-hình Đông-pháp ngày 10 octobre 1921, thầy **Cao - triều - Phát**; thông-ngôn hạng tư, tùng chánh tòa lập-tung hạng tư, tùng chánh tòa lập-tung Bacliêu đặng tại ngoại mọt năm kể từ ngày 1er Novembre 1921, y theo đơn xin.

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ!!! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu **RATINOL SPÉCIAL** để giết chuột ngoài vườn **RẤT THỌ** và **CÔNG HIỆU** hơn hết. Thuốc nầy thì phải giữ cho khỏi ướt, mà chuột ăn vào thì **CHẾT LIỀN**. Vậy các ông hãy dùng thứ thuốc nầy thì chuột không còn hại lúa của các ông nữa.

ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.

Cáo Bạch

Trường **Nguyễn-Xích-Hồng** kính tỏ cùng Lục-Châu quí ông quí bà biết rằng trường **Huỳnh-công-Phát** mới lập tại Cầu ông-Lanh (Saigon) chẳng phải là trường nhánh của **Nguyễn-Xích-Hồng**. Xin chớ lầm.

Nay cáo bạch

Nguyễn-Xích-Hồng

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng luộn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bảy trâu tơ, 4 bộ cầy lớn, lò nấu đường, cuốc, xuồng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm điều chi, xin đo nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Xin ghé mát

Kính lời qui ông, qui bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng xác bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L., đặng khỏi lầm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm!! Nếu lầm e cho trường của ông lu phần sự, phiền lòng tiếng theo trường kia ma cho!!!

Nay kính tỏ,

HUỲNH-CÔNG-PHÁT

TẠI CHỢ-MỚI SAIGON

Bạn hát xiết lớn HARMSTON

Có đủ thứ thú

Chư-tôn có nhớ hồi năm 1913 và 1917 chăng ? Hãy đến mà xem nhiều cuộc tiêu khiển.

Mới hát lần đầu

Kể từ bữa thứ hai 24 Octobre 1921, chín giờ tối sắp sau, mỗi bữa đều có hát. Nếu chư-tôn đến xem thì sẽ cười ngất và sẽ thấy nhiều cuộc vui, và lại chư-tôn không hề tiếc công tiếc-tiền gì đêm ấy.

Hát nhiều thứ lạ

Mỗi bữa tối đều có hát, còn chiều chúa-nhựt cũng có hát sớm cho trẻ nhỏ xem. Bổn-bạn tổng-lý vì muốn làm cho loại lông chư vị khán quan, nên chẳng hề sự tổn của hao công, bỏ thế cái bổng-lông của bổn bạn sắm ra rất nên to rộng, dầu mưa lớn thế nào cũng không ướt.

Hãy đến coi sở thú

Có con voi nhỏ Joe...Joe... voi lớn, cọp, beo, gấu, chó rừng, khỉ và ngựa vằn.

Mỗi bữa hát đều có hát thú

Mỗi ngày từ 7 giờ sớm mai đến 6 giờ tối

Nên mua giấy trước đặng có chỗ coi, đến mua tại *Imprimerie Saigonnaise* 15, 17, 19 đường Catinat tại đây có bán luôn luôn trong lúc bạn hát xiết nầy có tại Saigon.

GIÁ CHỖ NGỒI

Phòng 6 chỗ ngồi	15 ₵ 00
Phòng 1 chỗ ngồi	3 00
Ghế hàng trước	2 00
Ghế hàng nhì	1 50
Ghế hàng ba	1 00
Ngồi giáng (cho người Bổn-quốc)	0 50

Con nít và những lính võ trừ ra đội được phép trả tiền phân nửa ghế hàng nhì và hàng ba.

Trong lục-châu qui vị nào muốn đặng rước chác trăng và đồ thiết tốt làm bằng nước trái nho thì nên đến hay là viết thư cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon. ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **VINS BERMOND DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu tại số thương hoàng.

廣東二天堂大藥房

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

38, *rue de Canton* — *à CHOLON*

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations ou substances de la Pharmacopée chinoise. Elles paraissent ne présenter aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, aux intentions ou externes, aux indications des notices ou étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Trời cần có khí mưa khi nắng người ở đời sao khỏi lúc nghịch lúc đau.

Nay chẳng tỏ sanh nhằm thời Văn-minh thế giới, mỗi đều cải cựu hoàn tân. Ấy vậy thì trong cách ở sanh ta cũng lo làm thinh ở vậy mà không lưu ý kiến tìm những đều lợi thế lịch nhân hay sao ? Bởi đó Thầy Ông nội tôi là Nhị-thiên-đường Vương-tử-Sanh, đã hết lòng nghiên cứu mà chế luyện ra các thứ thuốc cho tinh khiết, cho thích hợp thời nghi, người lại dặng những vị thuốc thượng hảo, trong hai mươi mốt hành thình lình Trung-quốc mà chế ra nhiều thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua Nam-kỳ cho Lục-châu chư quân-tử tiện dụng.

Người nông gia cũng gần như Văn-nhân thế-gia, nhà ở thường hay gần sông rạch, nên khi lâm bịnh thì phải dùng thuốc cho hợp với bịnh mình, thì mới mau lành. Vậy thì người trở sử Trung-quốc, ở nơi liệm chánh tại Tỉnh-thành Quảng-đông mà chế thuốc, người nghỉ ví sự Nhị-thiên-đường ở nhằm đường Cô-Sát, khó hầu cho hóa, cho nên, người mới lựa tấm tìm tòi những vị thuốc thượng hảo về hóa hoàn cho hợp theo phong-thổ Nam-kỳ mà chế ra các thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua bán tại tiệm ngành của tôi đây cũng là hiệu Nhị-Thiên-Đường ở tại đường Canton số 38, Cholon, thiệt là tỉ dụng là công, bá phát bá trúng.

Thôi tôi tợ ngày lập ra đến nay, nhờ có khán khiến một lòng cứu thế tế nhân, cho những phẩm như kẻ tiểu-nhân, tham đồ tư lợi, trục lợi những đều mà làm hại cho nhân-quần sẽ hội vậy đâu.

Nhưng mà, thuốc tuy hay song không khỏi cho rõ cách dùng, thì chẳng những là làm cho rõ ích mà thôi, mà nó lại còn sanh ra nhiều đều nhiễu hại cho mình.

Sau lục tờ rõ bằng Institut Pasteur, Saigon ngày 15 octobre 1921 Chứng Nhận :

Các thứ thuốc đều là thuốc nội hóa đã có đem hàng nầy bán tại Trung kuốc. Thuốc của tiệm tôi không có một chi làm hại hết, miễn là trong khi dùng thuốc xong khỏe thì thôi, đừng để cho khỏe hoài, thì phải có cái thuốc nào hại đến thân, nhiều khi tuy thoa bịnh không, song có khi lòn nhỏ

PHAI HUT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhất hạng bào-chế sư

KỂ NGHỈ, PHÓ CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm, thuốc nầy thường thường nhứt dĩ lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có lạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CỐ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NÀU ĂN THỢ LANGSA

Rất phòng có sắp quạt điện trần nhà

SAIGON PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG KHÁCH SẠN, đường Chaner ea Carnbeth

PHÒNG TẮM. PHÒNG ĐÁM. CHỖ XUẤT BẾN LÀ TINH KHIẾT SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc có vui lòng.

Sau Viễn giờ nào cũng được, tính chẳng sai lòng tiếp rước.

英 YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N^os 25 et 27, Rue Pellerin — SAIGON

Le Tenancier ayant l'honneur d'informer sa bonne clientèle et le public en général, qu'il a transféré son Café-Restaurant de la rue Pellerin N^os 25 et 27, à la rue Pellerin N^os 25 et 27. Très lle et phòng riêng để qui vị khách đãi tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N^os 25 et 27, Rue Pellerin — SAIGON

TRONG LỤC-CHÂU, CHƯ QUÍ KHÁCH MUỐN ĐẶT TIỆC ĐỒN HIỆU TÙY LÒNG QUÍ KHÁCH.

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN cũng Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Giấy thuế không biên tuổi

Từ ngày Chánh-phủ phát giấy năm năm (carte quinquennale) cho dân cầm, trong đó chỗ để số giấy, Tỉnh, Tổng, Làng, tên họ, năm sanh, tên của mẹ, và dấu tích đủ hết chẳng thiếu chi cả, song có một điều lấy làm khó nhọc cho dân dột nát lắm, và cũng khó cho sở tuần-cảnh. Phần dân, hễ miễn làm có tiền, thì đem lại đóng thuế cho xã, thì xã cứ việc biên năm nào rồi nhận mộc, ký tên; người đóng thuế lãnh giấy về chờ có biết chi; miễn là phải tên họ của mình thì đủ.

Như một ngày kia, có người lính sở tuần-cảnh, hỏi giấy tên Thường: Hỏi! Mầy tên gì? — Thưa tôi tên Lâm-văn-Thường. — Mầy mấy tuổi? — Thưa tôi 28 tuổi. Người lính tuần-cảnh cầm giấy kiểm hoài, rồi nói: Mầy nói mầy 28 tuổi, sao trong giấy không có? — Tên Thường thưa: Không biết, tại xã làm sao đó. Người lính nói tên cha mẹ, thì tên Thường nói đều trúng, mà tên lính cũng chưa chịu là thiệt giấy của tên Thường vì trong giấy không có tuổi. Mấy dân, người lính vừa gặp một thầy thông đi tới; tên lính xin thầy coi giùm tuổi để chỗ nào. Thầy thông cũng sẵn lòng dừng lại coi rồi nói: Trong giấy không để tuổi, duy để năm sanh đề 1893; nếu muốn biết tuổi, phải trừ với năm nay 1921, thì biết. » Người lính xin thầy trừ giùm coi nó mấy tuổi; thầy thông sẵn cây đủ nơi tay, mới làm loạn trừ dưới đất, rồi nói: Nó 28 tuổi. Tới đây tên lính mới tin rằng thiệt, mới trả giấy cho tên Thường.

Việc nầy chẳng phải tôi thối lòng tìm vít, vì là một điều bửu ích chung, mà lại khỏi nhọc lòng cho sở tuần-cảnh. Phần nhiều mấy chú linh, biết chữ quốc-ngữ đủ coi tên họ, chớ ít người mà biết làm loạn trừ năm mấy với năm kia cho biết tuổi; vì như tên Thường sanh năm 1893, tới năm 1921, như lấy số năm sanh 1893 trừ với số 1921, thì mới biết mấy tuổi, mà làm sao chú linh phải hiểu số nào để trên, số nào để dưới mà trừ. Vậy có phải nhọc lòng cho mấy chú linh tuần-cảnh, và cũng nhọc cho người bị xét giấy phải bị dẫn tới dẫn lui, hết 15 phút hay là nửa giờ đồng hồ chăng.

Tôi thấy nhiều cái giấy hư hoặc cũng vậy, để năm sanh chớ không để tuổi. Cuối xin ân-trên truyền bổ cho mấy ông phòn-trưởng, nếu có thâu thuế-thân thì để kẻ chỗ năm sanh mấy tuổi, chớ để cho mấy chú linh tuần-cảnh, hiểu tuổi nhằm cũng không mất ngày giờ là bao nhiêu.

Tỷ như sanh 1893 đến năm 1921 thì 28 tuổi
id. 1922 thì 29 id
id. 1923 thì 30 id

mỗi năm tăng lên 1 tuổi, cứ theo đó mà thêm tuổi, thì không phải là khó.

Triton (Chaudoc).

Ngữ-lâm-trung-Trừ

Phê-bình. — Những lời của *M. Ng-trung-Trừ* luận trên đây thật là hữu lý ya đem là thiết sự. Bổn-quán cũng cầu xin nhà-nước sửa lại thế nào cho tiện người lính xét giấy, kẻo mỗi lần gặp mấy người lính không biết làm toán trừ như thế, thì mất công cho người phải chờn chơn tại đó có chốc giờ, không thì phải đến có-hội rồi mới được thả về.

N. B.

Mỗi lần tôi đi Hớc-tóc thì tôi xin đến tiệm hiệu **NAM-THANH-PHỤNG**, 6 Phố dãy Ba-he, đường Lefèvre số 58. **Phòng đẹp** và vắn ngồi mát-mẻ, có quạt máy, đến khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFÈVRE — SAIGON

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gòvấp, Savon de Marseille, Dầu Mendiec, cũng là vật khác tôi cũng có nơi **Etablissement Trần-văn-Trí** N° 58, rue Lefèvre mà mua.

Hãy uống thứ rượu AMER HONORÉ

Là một thứ giải khát ngon thượng hạng

Của một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi.*

Dầu hỏi hiệu cái Mão

Dầu hỏi hiệu Cái Mão (la Pétrole Coupe) cũng đã có hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles. Dầu nầy thắp đơm lắm. Hễ dùng dầu hỏi thì chẳng nên quên hiệu Cái Mão. Phải tìm cho đặng hiệu Cái Mão mà mua, thì mới đặng dầu thiệt tốt.

Trong Lục-Châu cất tiệm thay mặt cho hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles**

đặng có bán thứ dầu hỏi nầy

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn kết thân đều chi, xin viết thơ cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường d'Adran, số 4. Chẳng khi nào hãy thơ

COLLABORATION FRANCO-ANNAMITE

Đồng nghiệp Tây-Nam

Ta lấy làm loại chí mà nghe nói rằng cái hãng PHARMACIE CENTRALE CỦA M. LÊ-VAN-MINH QUẢN-LÝ, đã gởi lên từ rày, kêu là hãng PHARMACIE CENTRALE FRANCO-ANNAMITE.

Tu cũng hết lòng mừng cho cái chữ hiệu mới nầy, may mà nhờ sự sắp đặt lại thì ta trông cái mục đích của hãng nó sẽ dân dân RA CÀNG NGÀY CÀNG LỚN.

M. LÊ-VAN-MINH LÀ THẦY BÀO CHẾ HẠNG NHỨT CỦA TRƯỜNG LỚN TẠI PARIS, NHẬP TỊCH LANGSA, CŨNG CÓ VIỆC LÀM QUẢN-LÝ HÃNG NÀY, MỘT MÌNH SÁNG SỐC, THEO CHỨC TRÁCH CỦA MÌNH, VỪA TRÌ CÁCH BÀO CHẾ CỦA HÃNG, NGHĨA LÀ CÁC VIỆC CHUYÊN MÔN SƠ KHỞI, VÀ HÓA HỌC.

Hãng nầy trữ những thuốc tinh anh không hề sai chạy, của hãng DROGUERIE COMMERCIALE DE L'UNION, còn muốn-bản thì nhờ vốn của người Pharma, mà sáng sốc thì thầy có hãng thiên nghề bào-chế.

Như như vậy mà ta được chắc các thứ thuốc của ta, hơn các thứ thuốc khác, không còn phải kiên dè, như trong xứ nầy thường hay cần dùng, mà nhiều khi bị hề trễ, phải thiếu, tại đường thông qua với Mẫu-quốc ngoài bể, không chừng, lại thường làm cho thuốc-đia của ta, có cần cho lắm cũng không có hàng cho kịp.

KỲ TÀU RỒI BÊN MẪU-QUỐC, MỚI GỞI QUA QUẢ NHIỀU, NHƯNG THUỐC MEN và BỔ PHỤ-TÙNG THEO HÓA HỌC. Được như vậy thì các bịnh hoạn có đủ thuốc theo ý, đã rẻ lại mau lành bịnh.

Hãng thuốc PHARMACIE CENTRALE FRANCO-ANNAMITE (đồng-nghiệp Tây Nam) nầy, SỰ VIỆC LỚ MẠNH GIỜI cho hết thảy nhơn dân Nam kỳ lắc.

Rượu chát hảo hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại bổn sứ Corse, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI.

Rượu nầy nói Đông-dương chỉ có một mình hãng **Denis frères** *trữ mà thôi.*

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

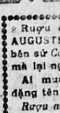

Hiền hậu giữ bền mước Hanh-kỳ có một vị diễn chủ đã ngoài 100 tuổi mà hãy còn như lực mạnh mẽ như người vị tuổi, đi đứng chỉ hồi hồi mà còn sáng-suốt ngày ở người thế nào? Ông giải đáp lại rằng:

Ngày nọ có một người đi thăm ông hỏi thử cho biết bí quyết ông dẫn lực tuổi cao mà còn sức lực không phải kém vậy? Ông giải đáp lại rằng: Có chi lạ đâu mà hỏi. Có các thứ rượu hễ khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quinquina nước hiệu Mariani là một thứ rượu chẳng sánh bằng.

Người khách nghe nói cũng có lòng muốn một việc trong ít ông như ông liền vì nhà mà tới đó mua cho đặng thử rượu Quinquina nầy mà dùng mỗi bữa. Thiệm là nghe nói cũng có ích thêm sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy. Ấy cũng là vì rượu hễ ngon thì uống.

Có bán trong các tiệm hàng xén (*épiceries*)

GRANDE SOIERIE

安 AN-LỢI 利

M. Nguyễn-Công-đắt THẢO

PROPRIÉTAIRE

77 Rue de la Soie, Hanoï.

Hiệu tôi bán sỉ các thứ hàng Bắc thật tốt, giá tính hạ hơn mọi nơi.

Lương xuyến, the lĩ cả, sa, băng, quế, lượt, lãnh trơn, bông lớn và bông nhỏ, và các thứ hàng tơ lụa khác, trang đen và các thứ màu.

Các quí khách muốn mua bán lại hay là mua dùng xin cứ v ết thơ đến hiệu, tôi sẽ hết lòng tiếp đãi.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở đường Mac-Mahon mốn bởi 25 và 27.

Trại thợ ở Quai de la Marne Khanhhoi

Hãng mới nầy là hãng nỗi nghiệp cho hãng cũ Bonnefoy, chuyên làm những gạch bông hàng vi-măng và chuyên nấu đồ-đồng thợ máy như là máy xay lúa, máy ép dầu và máy xe.

Hãng mới nầy từ ngày nỗi nghiệp hãng cũ Bonnefoy đã làm thêm khí dụng nhiều làm cho nên công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng làm lại-hiệu cho các hiệu xe Hud-kỳ như:

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet, và các hiệu xe Langsa như: Peugeot, Grégoire, và Mathis.

Trường trong có nầy chẳng có hãng nào bán xe hơi giá rẻ như giá của bổn hãng định, vậy xin Lục-châu quí khách khi nào muốn mua xe hơi nên hỏi cho biết giá của bổn hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng có trữ các thứ đồ cho nhà máy và bán đủ các thứ dầu nhớt đồ chế-máy; lại cũng có bán máy xay gạo và máy xay lúa.

Bổn hãng đã có danh với người Annam từ nầy, lập ra từ năm 1872, lại cũng đang lòng người Annam tinh cậy.

Vậy bổn hãng kính xin Lục-châu quí khách, cứ bổn hiệu mà đến hay là tư thơ thương lượng mỗi khi qui khách cần mua gạch bông xi-măng, xe hơi cũng đề chi vì máy móc, hay là có cần dùng bổi đều chi bổn hãng sẵn lòng trả lời liền và cũng cho hàng toàn tinh cho đặng như ý qui khách.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đủ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sườn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe kéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

BÊN LÒA đất có mấn sóng, hiệu BEST và WIZARD.

Không hành hạo,
Sáng trắng ngon.
Không hay nghẹt,
Đi đốt,
Rẻ.

Nội Nam kỳ có một mình tiệm TRẦN-QUANG NGHIỆP

84 đường Espagne Saigon

Có trữ bài hiệu đủ mà bán.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nầy Cao su, ở đường Douaumont Saigon.

Hó-văn Ân-quán

IMPRIMERIE HÓ-VĂN

(*Lithographie et Librairie*)

SADEC VILLE

In hồ sơ, cung-bỉ, thơ, thiệp, vẽ hình, in hình nói tắc là môn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đừng bán chiếu cố.

Nay kính.

HÓ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

55-58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáobạch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Khi nào có việc chi hễ ai muốn đãi đằng quan-khách mà chẳng dùng rượu Sâm-banh (Champagne) hiệu Tisane Marquis de Bergey

Thứ phía

Thì làm sao mà cho phỉ tình vui vẻ đặng

Rượu nầy có một mình hãng **Denis frères** *trữ mà thôi.*

Dùa đánh bóng hiệu **MIROR** là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo

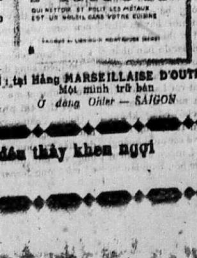

phong thổ nê trước trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐỂN ẮT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả 3 tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đường Ohier — SAIGON

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu **FORD** *thiên hạ dùng nhiều hơn hết?*

Tại nó rẻ hơn

Nó ít tốn hơn và Gọn gàng nữa

Hơn 400 cái xe **FORD** *chạy trong Đông-Pháp rồi*

Giá xe 5 chỗ ngồi..... **2.300 $**

Giá xe Camion 1 tấn..... **2.200 $**

NÊN ĐẾN MÀ COI HỎI CHẠY THỬ TẠI **Société Indochinoise de Transports**

4 rue Filippini, SAIGON

Có bán Caoutchouc MICHELIN Đại biểu

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi.*

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Âu-mỉnh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL-É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nắm hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho đầy.

Thay mặt cho hãng Ong F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TUỐT CHẮC — Ai muốn sắp đặt thể nào, thì chỉ giùm không an tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN BÀI 99 và 101

ĐẤT-HỘ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe ngựa, xe hai bánh, xe kiểu, xe ngựa hai bánh; cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu khách hàng, sơn xe thiệt khéo, tiêm nẻm, mười ăn đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ nếu lại chắc chắn; có bán các xe đồ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá rẻ hơn thị trường hành, kiểu, đến tận nơi, cam-on đã đi thay trong hành, kiểu, đến tận nơi, cũng đã tốt lễ xe đóc chắc và xe song mà bằng cây tây may cũng có khéo và chắc, cũng đẹp hai tiếng, lịch đi thấy đến khi đã thuê xe. Sơn xe và nẻm xe. Cần mời quí khách có dịp đến thăm bổ vậy ghé tại tiệm mà chơi cho biết cây nhỏ của tôi làm, sau có cần dùng mẫu chi đa thiêu lòng khách đặng.

Cần chừ quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm mình cũng giá cả cái sẵn lòng khai đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiện nghệ đầu lạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có tiếng theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hễ thấy về nghề chụp hình về nghề vẽ cũ (Peinture) bao giờ bán lẻ cũng được.

Có khuôn đã lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khắc, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế, phân nữa. Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thước sang hình. Giấy Brounre 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 cẻo hộp, có 10 thì 2 $ 60.....

Có kiểu đề làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng PhotoStudio 136-138 Catinat Saigon.

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »

Chủ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Là nước mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm: Nước mắm chứa nhiều chất đạm khí muối vừa chừng làm kỹ và đựng kinh.

Chẳng sáng nước mắm nhốt hang.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIẦY bằng DA bò, dây bốt, Làn NON CASQUES bằng SUT CHAT (LIÈGE) và CÂY MÂY kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIẦY TÂY, NON CASQUES, GIẦY HÀ ĐA LÁNG, DÉP ĐA LÁNG, GHẾ XICH-ĐU THONETS, KHUNG đề kiếng CON DẤU đồng và cham NO.... ĐÁ. CÓ CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi tặng quí khách.

Xin CHỦ-TỌA chiếu cố tới rất cám ơn. BÁN SỈ giá chiết rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Học thì nghèo

Cùng ai than thở cái thân nghèo,
Số khiến sao thì cũng chịu theo.
Đến sức phẩy huy sầu rã rượi,
Cũng phương bươn chải nghệ lao-đao.
Giàu sang mong mãi sao không được,
Khổ khó xin hoài cũng chẳng nghèo.
An nhiều cho quả hồ vận hết,
Tung hoành ta sẽ lúc may đào.

Trước-nguyên Ng-thiên-Hương

Cô giáo bỏ chồng theo trai thơ.

Miệng thường răng dạy nẻo luân thường,
Cả nỡ tây-ta, hỡi qui nương.
Cầm-sắc xứng duyên đành phũi-dứt,
Cang-thường phải đạo nỡ chia tương.
Gia đường bỏ mặt phần cha mẹ,
Công thư sương mấy ngỏ ban trương.
Tòng-đức-nhi-chung! Cô có biết?
Vậy mà cũng đay nẻo luân-thường.

Trước-nguyên Tiche-thắc.

Tự cổ hương cảm tác.

Xuân qua hè lại mỗi mòn hơi,
Chanh nhớ gia hương trí rối bời.
Cần-Thầy lao xao thoàn sóng chạy.
Sài-Thành rộn rực khách đua chơi,
Nhìn qua Bắc-lý xe đông ruỗi,
Ngảnh lại Lưỡng-Hàm ruột rã rời.
Dẫu ngựa nhắm đường người nhớn nhuốt,
Tang-bồng thẳm tuổi phận lỗi thôi.

(Giồng lường) Đỗ-văn-Ninh

Dị kiến đề sầu

Giờ thu hiu hắt cảnh trên sầu,
Trơ thẩn canh tàng ngóng Hạt-Lâu,
Lánh lòi bên hiên quyên hỏi bạn.
Dần dừ ngoài ải khách rơi châu,
Trông qua non Thải mây vần vũ,
Đoái lại Sông-Luông nước mịch mù,
Xét phận làm trai chưa phải phận,
Đưa chơn trời bể biết là đâu.

(Giồng-lường) Đỗ-văn-Ninh

Phụ nữ diễn đàn

(Feminisme)

(Tiếp theo)

Nghĩa vụ của chị em ta đối với Gia-đình

Thưa mẹ, mẹ nói thế, thì những người dân-bà hạm xa-xỉ, bạn cờ bạc chẳng kể đến chồng con đó, tất là con nhà thất-giáo, con nhà hèn hạ sao mẹ?

— Mẹ dâu dám gọi tất là con nhà thất-giáo, con nhà hèn hạ; nhưng kỳ-trung cũng có lắm người vì giàu mà xa-xỉ, vì sang mà kiêu-căng, rồi cái xa-xỉ, cái kiêu-căng đó, nó xui-bảo lại nó sẽ làm cho con người bại-gia tăng-đức đó cũng con nhà giàu sang sao mẹ!

Có vậy, mà cũng không phải là tất cả vậy. Nhà giàu, thường ấu tất cao-lương, mặc tất gấm vóc, ở tất lầu dài, đi tất ngựa xe, thì-đức ngày càng nhiều, dùng-đồ ngày càng rộng-nhiều thế, mẹ đẻ cho con em có thời chi-kiếm làm sao được. Thật chưa hề có ai dạy con xa-xỉ mà xa-xỉ đã thành ra cái thói quen. Nhà vẫn, nói rõ không ai đám chê, làm quấy không ai đám cải, tai chỉ nghe những tiếng a dua, mắt chỉ trông những người xu-phụ, như thế mà muốn cho con em có thói khiêm-nhường làm sao được. Thật không bị dạy con kiêu-căng, mà đã thành ra cái thiên-tánh.

Vậy để mẹ đọc lại cái lịch-sử của cô Chiêu-Nhi trong chỉ «Nam-Phong» kỳ tháng janvier nầy con nghe, cũng đủ lấy làm điều kinh-giới cho phụ thiếu-niên nữ giới vậy.

Sự-tích cô Chiêu-Nhi như sau:

«Cô vốn con nhà phú-qui, cha, anh đều phát-đạt sớm, danh-vọng, thế-lực một thời, không may đều thất-lộc đi sớm; chỉ còn có một mẹ hiền lành quá, không có tư-cách để giáo-dục trong nhà. Hiềm-hoi chỉ có một cô là gái, nưng-niu như hòn ngọc trên tay, không nỡ để một chút gì cho trái ý con cả.

«Hãy giờ cô Chiêu còn nhỏ, đã có tánh hay hồng hay hớn, ngày chi hễ hồng cười đùa, mảng dạy sai từ, phàm trong nhà và may nâu nưng không biết một việc gì. Năm 14, 15 tuổi đã biết vuốt-ve làm dáng, hộp son bình phấn ấy là đồ nữ-tắc nữ-công. Mẹ thấy con hoa trớt hương xông, cũng ra ý mừng thầm: con trẻ đã ra về người lớn. Gặp những ngày thanh-minh tưng-cưng, tất cho con sửa xe sắm ngựa, đi khoe cái đẹp với người.

«Từ hấy giờ cô Chiêu tánh kiêu-ngạo, nết càng phóng tàng, may chân thứ mặc cũ nầy, mai sắm thứ thời-trang khác, biết sức khoẻ không, cũng cực xa-xỉ, không hỏi bè đình đám hảo có không đi xem; không nghĩ liều dưỡng hoa nào có không đi cho. Những lũ thiếu niên hoàn-khoa ở hai bên đường, khêu có bằng mắt, ghẹo có bằng lời, có càng ngẫn nghía càng vui lấy thế là người ta khen có xinh có đẹp. Cho đến xa-phu con hai không ai là không biết cô, tranh nhau đón rước cháo mới, có lại càng ra mặt hào, càng lên về qui; còn lao nhiều lời vật-nghị, cũng đành tiếng ông cha, có không đoái hoài chi đến cả.

«Chẳng bao lâu, lời ve tiếng én nghe đã đi cả tai, người mẹ muốn làm thinh không được. Một tối chờ con đi chơi về, dưỡi cả con-ăn cải-ở ra bên ngoài, sẽ gọi cô Chiêu mà nói: «Mẹ xem nay con đã lớn, chưa có chỗ xứng đôi, mà con cứ suồng sã giong chơi, không giữ gìn con nhà, mẹ e không có người chuộng đến con nữa. Nay mẹ những lo đêm lo ngày vì con, nếu con không xét lấy con đi thì nào con đề phiền cho ...e mẹ cũng tự khổ con nữa.» Cô Chiêu nghe mấy lời tự-huấn, như gió thoảng ngoài tai, cứ thẳng nhiên không cảm động, lại bảo mẹ rằng: «*Giá có chồng như gông mang cổ*» người ta ở đời ăn chơi cho thoả, con ơn cha nhờ mẹ được no cơm lành áo, ấy là có phúc có phận, chồng mà làm gì. Mẹ khéo nữa! Nào ai phiền nào mẹ, chẳng qua là mẹ tự cầu lấy phiền nào! » Nói rồi ngày ngoảy đi về chỗ ngủ.

«Người mẹ nghe lấy nhiều lời, biết con mình dọa-lọc đã sâu, không sao mà cứu vớt được nữa, càng hối tử khi còn nhỏ mình quá yêu con mình, chính mình hại con mình đó. Cứ một mình ưu tư buồi huất, đau ngẫm đau ngầm, không được bao lâu mà chết. Lúc sắp chết còn cầm lấy tay con mà hai hàng nước mắt; muốn khuyên con hồi cải, song nói đã không nên lời, mà cô Chiêu cứ đi rất gan vàng không đau cũng không ngứa.

«Khi người mẹ đã chết, cô càng không có kỵ gì nữa; bao nhiêu của tư trang đồ lề-nhuyễn cầm bán luy-hoát cho hết. Nước bạc đã thạo, lược lựu cũng cao, tinh thần ngày một hao tổn, ngóc-thề ngày một vô-vàng; lại mượn à Phủ-dung để làm đồ bà-tợ. Ngày đêm đi theo một chàng đăng-tử, như điều như dại, như mộng như say, ít lâu thấy mình đã có mang, trước còn cầm cơn ăn dừa ở không được hở han ra ngoài, sau nhân sự nhỏ mọn trong nhà đánh chuồi dừa đầy tớ, tức mình nó đem cái bí-sử của cô mà tuyên-bố ra ngoài, tiếng lành đồn xa, tiếng dữ cũng đồn xa, thật có là dừng đâu con gái tự-do ở nhà Nam-Việt.

«Người trưởng-tộc, nghe biết, giận lắm, bắt cô uống thuốc số, rồi đuổi cô ra khỏi nhà, nữ nào đẻ đành giá một nhà trâm anh ở nhục vì một đứa con bất tiếu. Bảy giờ cô Chiêu như bông bèo đi đình đất bùn, hoa thơm đã rơi là hòn; bao nhiêu người khi trước được biết cô là vinh, đến bây giờ lại lấy quen cô là nhục, thấy bóng cô ai cũng lánh mặt, nghe tiếng cô ai cũng lờ nghe. Thương ôi! vừa mới ngày nào thân vàng vóc ngọc, mi miều thay! một vị tuyệt-diệu giai-nhơn, nay đã bẻ bàng thay! là rụng hoa rơi, thành ra một cái uế-vật trông đường không ai thèm ngó đến!

(Muốn biết kết cuộc cô Chiêu thế nào, sẽ xem tiếp nhà.)

Nguyễn-thị-Hạnh.

Tại chỗ dùng có mấy ông giấy Nil, mà thôi giấy Nil là thứ giấy vấn thuốc điếu.

Tại nhiều chỗ một mình bán. **Denis Frères đại lý khắp cả Đông-Dương.**

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hãy là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

DYFOAM Y F O A DYFOAM

Bông-Bong DYFOAM

Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải màu

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Giá bỏ cái (0 30)

DYFOAM Y F O A DYFOAM

HÃNG CẢI: 187, ĐƯỜNG CATINAT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

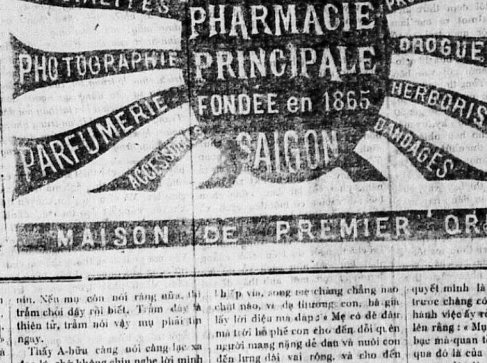

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYÊN ARAP

(Tiếp theo)

Bà mẹ A-Bữu không rằng việc nầy đáy là bởi A-Bữu mà ra, hễ lại lường lấy việc ấy nói ra là cho chẳng kịnh sự phép vua hành phạt như thế, dặng chẳng dừng có cứ nói chàng là vua nữa.

Chẳng để nói việc ấy là như nhắc lại cho chàng coi việc của chàng làm hôm qua, cái linh của chàng ra, quan cảnh-sát đã thi hành. Thì rõ ràng duyên cớ đó làm cho chàng thêm chắc rằng mình thiệt là vua.

Nên khi bà mẹ thuật chuyện lại mọi hồi, thì chẳng A-Bữu nói rằng: « Ta không phải là con của mụ, ta không phải là chàng A-Bữu hồi-sanh, mà thật là là đương-kiếm hoàng-đế. Chuyện mụ mới thuật lại cho ta nghe đó, làm cho ta quyết chắc rằng ta là Hoàng-đế, không còn nghi ngờ chi nữa hết. Ta nói cho mụ biết rằng ông thầy-lu và 4 ông già bị đình phật thế ấy ngày hôm qua đó là theo linh của trâm ban ra. Đó thì biết hằng thật là Hoàng-đế, ta khuyên mụ đừng có nói rằng ta chiêm bao. Ta nào có ngủ, mà hãy giờ ta nói đây là ta tỉnh táo như thường mà nói, chớ phải là ngày ngủ sao? Mụ nhắc việc quan cảnh-sát làm hôm qua đó là mụ làm cho ta chắc lòng rằng lịnh ấy là lịnh của ta, rồi quan cảnh-sát cũng đi phục mạng cùng ta rằng thi-hành y như lịnh dạy. Trẫm muốn biết c. một đến là ai cả gan dám đem trẫm mà bỏ tại chốn nầy. Mà đầu vậy, trẫm cũng chắc lòng, vì bằng có đứa rằng trẫm thật đương-kiếm hoàng-đế.

Mẹ A-Bữu, không hiểu vì sao mà A-Bữu lại nặng nằng quyết rằng chàng là vua, nên nghĩ rằng chàng đã vách có tai, nếu người ngoài vách nghe những lời con nói đó, rồi bắt cho con thì nào?

Những lời nói đó, đã chẳng đông được A-bữu lại làm cho chàng thêm nổi giận, vì trái cái ý muốn của chàng, chàng nói: Mụ già, trẫm bảo mụ hãy nín. Nếu mụ còn nói rằng nữa, thì trẫm chôi đầy rồi biết. Trẫm đày ta thiên tử, trẫm nói vậy mụ phải tin ngay.

Thấy A-bữu càng nói càng lạc xa đạo-lý, chớ không chịu nghe lời mình giáo-đắc mà tỉnh ngộ chút nào, là giả ngôi khóc nước, và dẫm ngực bức dầu, kêu trời trách đất, dau xót muốn phẫn vì thấy con cuồn tâm loạn ngũ thế ấy.

A-bữu thấy mẹ khóc than thì chẳng chút động lòng, mà lại còn thất lễ chửi đồng lòng, mà đánh mẹ bằng cây trời đất, chàng vùng đứng dậy tay chụp heo như dứa ngày, hươi lên, xốc đến mà nạt rằng: Mụ già khốn nầy! đày rồi mi nói cho ta nghe thử coi ta là ai đây! » A-bữu, làm như hùm hổ, mà phải ai thì thấp vía, song mẹ chàng chẳng nao chút nào, vì độ thường con, hễ giận lấy lời điệu mà dạy « Mẹ có để đâu mà tưởi bỏ phế con cho đến đỗi cụ-en người mang nặng đẻ đau vì nuôi con đến lưng đầu vai rộng, và cho đến đỗi con quên luôn cái tên của con như thế! Mẹ nói thiệt, con xưng là vua với mẹ vậy lỗi lắm. Mẹ con ta là dao làm tôi, sao con lại đi dềm-nụng vua đến thế. Vua dãi mẹ con ta rất hậu đến hôm qua đây người hỏi con ban cho ta vàng bạc liệu bàn sao con không nhớ? Cái hoàng ân đó không phải trong hơn sao? Còn nói chi cái thân mẹ đây, đã gần đất xa trời rồi, nay mai thì xuống lỗ!

Mấy lời ấy làm cho A-bữu giận qua nư. Nghe nhắc đến cái việc vua ban của cái thì A-bữu lại còn tưởng quả quyết mình là vua nữa, vì là bữa trước chàng có mai quan tế-tướng thi hành việc ấy rõ ràng. Chàng liền nạt lên rằng: « Mụ già quái gở nầy, vàng bạc mà quan tế-tướng đem đến hôm qua đó là của ta dạy đem ban cho mụ, ta dạy là dương kiếm hoàng-đế, sao mụ còn không biết hử? Mụ không chịu tin ta, để cứ kiếm điều nói nghịch, một hai cũng cải rằng ta là con mụ đó thôi. Ta không dung thói ấy đâu.» Chàng nói dứt thì sự giận còn nổi lại từng thêm chàng chẳng còn kể đến chi, sấn gậy trong tay chàng bèn đập lòng.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON

Có bán đủ THỨ LANH — đồ-nữ-nhi, cà-rá-cách, nón đủ thứ, giày vớ cho người lớn và con nít, đồ thêm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng trong hình, hộp hoa hình « La nouvelle Chambre claire universelle » đồ để chơi Tennis, đá banh, thuốc giết chuột ngoài đồng Ratinol special.

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-lang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thư thì sẽ được vừa lòng.

Được chắc đồ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vin Bi rond de Bordeaux.

SAIGON — IMP. DE L'UNION TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES L'Administrateur Gérant NGUYỄN-VĂN-CỦA

GÉRANT — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE: 213
Adresse télégraphique:
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
Một năm ... 15$00 ... 12$00
Sáu tháng ... 8 50 ... 6.50
Ba tháng ... 4 50 ... 3.50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Mua báo thì kỳ từ ngày mồng một về ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO REUNIS)

南中日報合新省六聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra ngày chủ nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 138-156-157 (1er étage)
à Hanoi: aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris: chez M. M. Mayence & Cie
8, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn) chớ lại về đàng báo thì đề cho M. LUONG-KHẮC-NHƯỜ, chủ bút.

XE ĐIỆN

MÃ LỰC — NHÂN LỰC — ĐIỆN LỰC

Nhắc thêm một lần nữa, trường cũng chưa phải nhàm. Vậy tôi xin nhắc hai điều thuyết — cũng trong bài diễn thuyết — của quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ là ông Quesnel, đọc hữu ở hội-nghị quản-hạt, cũng có khoản nói về sự trù-liệu xe điện-khí. Chẳng phải tính việc sáng tạo xe điện khí, mà ngân-ngân về khoản thu-phí của người trong lúc hãy là lúc khó tàn khuyết điểm, làm cho Chánh-phủ hiện bây giờ còn dang trù tư. Theo lời quan quyền Thống-đốc thì việc trù liệu xe điện mới đó chẳng chỉ ngoại việc sửa sáo mối xe lửa nhỏ-trong tỉnh thành lại, làm ra xe điện; như hai mối xe Saigon-Chợlớn, mối xe Saigon-Hốc-môn, mối xe Saigon-Lái-thiêu v. v. Cũng có tính nối đàng xe Saigon-Lái-thiêu, tới Thủ-dầu-một vậy, song chặng từ Lái-thiêu tới Thủ-dầu-một không phải làm xe điện. Tuy cũng phải tốn của kho, nhiều vậy chớ chẳng phải không, song lấy các mối xe kể ra đó mà sửa làm xe điện, thì sự tốn phí nhẹ hơn đặt sang tạo nhiều lắm. Như phải tạo-riêng đàng xe điện mới hết, để chạy cùng khắp trong thành phố và các mối chỉ trên, trong thành phố và các mối chỉ trên, sức tốn bỏ lối mười, thì về việc lấy các mối xe nhỏ mà sửa làm xe điện không có tới ba phần tốn; vì đàng xã đâu đó đã trỉ bày sẵn sàng rồi, khỏi nhọc nhai phá bỏ đất chỗ nữa, khỏi phòng cấu thả dằng « rầy » chi nữa hỏng tốn nhiều; muốn sửa, duy-chỉ thả dây điện chạy dài trên không, theo các nèo đàng xe cũ, cho có điện khi bắt qua cây mốc, mốc từ dây điện xuống lưng xe, chạy thông ra máy, dực xe chạy tới là đủ.

Cũng việc sửa xe lửa nhỏ làm xe điện mối dây thép lời quan quyền Thống-đốc, tưởng khi bàn ủy-viên cho đang trù tính. Bao giờ bàn ủy-viên trù tính xong, chừng ấy mới có thể tham định lại rõ mối khởi. Tuy nói, nghe ra xi cũng tưởng cho việc làm hãy còn dài ngày tháng, chớ vội cạn lẽ rồi, theo ý tôi tưởng, chẳng khỏi bao lâu đây, chúng ta sẽ trông thấy xe điện chạy quanh quẩn lại qua trước mắt. Ấy là cái hạnh phước của Chánh-phủ dành để cho ta đó ; vì trong xứ mà có xe điện trước đưa ra vào, tới lui quanh lộn, thì chẳng những cứu với cả công dân thấy thợ — vì trong thăng ốm, tiền ngày gầy, mà phố xá giá lại càng bữa càng mắt, buộc phải ở ngoài chưa thành — mỗi buổi đi làm rất tiện, mà lại cứu với cả chủng tộc ta, từ đấy, có thể rửa sạch tiếng nhơ bấy lâu đã mang cùng người ngoại bang là những người mắt chưa từng thấy, tai chưa từng nghe, mới để bước tới xứ ta mới lần đầu, đều thấm thương mà thảm khóc, hoặc thẩm nói — hoặc thẩm nói mà động lòng thương mà thảm khóc, hoặc thẩm nói mà đem dạ ghét mà thẩm cười — người Annam lâu trâu ngựa.

Chư tôn hãy còn nhớ câu tục điệu bên Pháp-quốc nói chăng ?

Thành Paris là thiên-đàng của đọa-bà, mà là địa-ngục của ngựa.

Pháp-quốc có thành Paris là chốn phiền-ba đệ-nhứt, một ngày chi tối, một đêm tới sáng, ngựa-xe như nước, quân áo như nêm, gọi đó là thiên-đàng của đọa-bà, địa-ngục của ngựa; còn như cái Đông-pháp này, có Saigon, hà chẳng nói gọi là tiểu Paris đây sao ? Hà chẳng gọi Saigon là cảnh thiên-đàng của đọa-bà, địa-ngục của ngựa chăng ru ? Vì biết chỗ nào, xứ nào, tỉnh nào, thành nào, là địa-ngục của ngựa, thì biết khi chưa đủ mấy mươi, chưa dùng điện khí, đó là chỗ đừng ngựa kéo xe không hết xách các nước Văn-minh nhứt là Pháp-quốc bây may móc ru nhiều, mới đem máy ra thế cho mã lực ; duy có nước ta, đã chẳng bày may móc, lại cũng rũi gặp lúc, Pháp chưa đem máy móc vào, nên chẳng có mà thế cho mã lực ; chỉ có Nhựt-bổn đem xe kéo qua, bày bắt người làm ngựa. Ấy cũng là một cách riêng để thế cho mã lực, song cách ấy đã thô tục, lại vụn vẽ, làm hư quốc-thể. Lẽn lẫn, Nhựt-bổn biết nhục, không kéo nữa, mới truyền qua cho Chệc. Chệc ra làm mới truyền qua cho Chệc. Chệc ra làm ngựa mấy năm, xem không đẹp mắt, ngựa mệt hết chẳng tốt cho nước nhà, mới tự lực người Annam, nhưng người không học nghề tây thân, nhảy vào kéo thử. Rốt cuộc, còn thấy một mình người Annam, thâm vì nghề để kiếm ăn, tới ngày nay, chưa biết nhục, còn deo theo kéo mãi. Tế ra thiên hạ xem mãy mà thế cho mã lực, duy một mình nước Nam, đem nhân lực vào mà thế, Nghĩ có thẹn cho chăng ? Chớ phải chi lục chưa có máy móc, tưng phải đem nhân lực vào, thế đỡ cho mã lực, mà dợi thời, thì cũng còn khả dung; mà dợi thời, thì cũng còn khả dung; cái nầy không, mán đăng cấp gong xe vào rồi, thảm vì để kiếm ăn mà quên mình làm ngựa là nhục nhã cho tổng-môn, nhuốc nhơ cho quốc thể, cớ deo theo kéo mãi; cho đến, hiện bày giờ đây, máy móc đủ dùng rồi, mà cũng không chịu bỏ. Máy thì mặc máy, cũng còn thấy người làm ngựa chạy hoài.

Nghe từ một vài tháng sau đây, tức là từ khi xe hơi ra đường đến giờ, các chủ xe kéo hãng than và cũng hãng đi thưa, sự chông xe đã bộn ; cũng vì, bị xe hơi giành mối, người kéo xe mãi ngày kiếm không đủ ăn, có đâu dư đóng tiền xe; nếu chẳng trốn, ỷ chịu đòi sao nỗi. Nghe nói vậy, tôi rất mảng, cho hay chỗ mảng của tôi chẳng vừa lòng chủ xe kéo. Sau lại nghe, chủ xe kéo đã hạ giá xe còn sáu các mà người kéo xe cũng không thể đóng nổi ; nghe vậy tôi lại càng mảng hơn nữa. Nay nghe, Chánh-phủ sửa xe lửa nhỏ làm xe điện, tôi đám chắc, vì xe điện giá rẻ, chẳng khỏi bao lâu đây, hễ xe điện ra thì xe người phải dẹp. Xe người dẹp, tử nhiên, ruộng chẳng thiếu tay cày-cấy mà phải bỏ hoang, mà cái nhục đóng giống, cái nhục nước nhà, tử nhiên, nhờ ơn Chánh-Phủ bày xe điện, cũng toàn rửa sạch.

Ấy vậy, trước khi dứt lời thỏ kệch nầy, tôi chẳng nên quên cảm ân Chánh-Phủ lưỡng-kỳ và cảm ân ông Thalès là một đẳng hiền xưa, đã tìm kiếm ra điển khí, dẫu rằng hai thứ điện-lực khác nhau.

Lê-hoàng-Mưu.

Việc trắc trở

dưới tàu « Amazone »

Chiếc tàu *l'Amazone* ở Colombo sắp chạy qua Saigon, bỗng sanh ra một việc trắc trở như vầy làm cho chạy thất bước đường hết mấy ngày.

Vậy mới hôm no có một vị hành khách uống rượu say nên rầy lộn với đứa bồi. Việc rầy ấy thì không có quan hệ chi cho lắm, mà nếu việc ấy sanh rầy hơn là hồi có một người hành khách khác xen vô có đông nhiều tiếng mích-lòng cũ bề bạn dưới tàu. Bởi có bề bạn dưới tàu xin với quan tàu mới vị Hành-khách ấy lên bờ, bằng chẳng cả thảy ngưng công. Thật chẳng sai cả bề bạn dưới tàu *Amazone* không ai chịu làm cả, làm cho tàu ỷ phải đậu tại Colombo hết thảy ngày mà chờ quan trên phân đoán tới nào. Nghe nói hồi « *Syndicat des Inscrits maritimes* » tại Marseille có dự vào việc nầy mà binh bề bạn tàu. Việc đầy còn có đầy, hiện giờ bề bạn phải bằng lòng làm tự thuận đó, nên phải kéo nhau chạy trở hết bốn ngày, rồi chờ về đến Marseille sẽ hay.

Quan Toàn quyền phán gia Saigon

Ngày 10 Novembre quan Toàn-quyền qui giang hải thuyền *André-Lebon* ở Bắc-kỳ mà vào Saigon, có quan phó Toàn-quyền *Robin* và quan phó đốc phòng-vụ *André* theo.

Mới xảy đến chương-trình

Kể từ hôm nay ban hát nữ « *Harmston* » đổi chương-trình mới, hát nhiều lớp là vậy, coi không hiểu mới mát, khen không hay ngợi miệng.

Đến coi rồi sẽ biết.

Lễ các chiến-sĩ tử-trận.

Quan Thống-đốc Nam-kỳ *Quesnel* đi với quan Nguyễn-soái Hirtzmann quan sáu thủy, quan Đốc-lý thành-phố *Poray* và các nghị viên Thành-phố cùng các quan văn-võ, đến tại Nhà-thờ Nhà-nước lúng lễ cho các chiến-sĩ tử-trận.

Đức cha *Quinton* làm lễ. Cả Nhà-thờ đông nước, thiên-hạ Tây Nam đứ mặt. Khi làm lễ xông rồi quan Thống-đốc đông đi với các quan đến để một cái tràng hoa. Đến lại Francis Garnier, một cái tại Hà-nội Doudart de Lagrée. Còn quan Nguyễn-soái và quan Thủy, mỗi ông cũng có để lại mỗi cái hoa. Rồi hai vị công thần ấy một cái tràng hoa. Rồi có đến nhau tiến đất thành, quan Thống-đốc có để trước mỗ ông Bonhoure một cái palmes mà còn trước mỗ ông Blanchy thì các ông ông Hội-đồng Thành-phố có để nhiều cái tràng hoa.

Kế đó các quan văn-võ lên xe-hơi lên đường Tây-ninh, để một cái palme tại chỗ « Monument du Souvenir Français »,

MUỐN BẢO-TRỢ QUỐC-HỒN

PHẢI NGHIÊN-CỨU SỰ GIÁO-DỤC

CHỮ QUẮC-NGỮ

Muốn bảo-tồn quốc-hồn thì phải nghiên-cứu sự giáo-dục chữ quốc-ngữ. vậy trước hết ta nên hỏi lấy chữ ta — chữ-ngữ đối với quốc-dân ta có giá-trị gì, có hành-phúc gì, để quốc-dân được biết các điều cần-yếu trong nước mình mình.

Đã rằng tri-thức là cái vốn-liếng về đường sinh-hoạt của con người, ai ai phải có một được ; ai có cái vốn liếng ấy nhiều, thì người ấy có cái giá-trị cao, cái hạnh-phúc lớn, không những thì không thể chiếm có giá-trị gì trong bàn đời. Lắm dân, hạnh-phúc gì cái vốn tri-thức, thật không có cái vốn tri-thức, thật ngu hèn vậy; chẳng những ngu cho một thân mình mà thôi, ngu đến quốc-gia xã-hội là khác.

Làm sao được có cái vốn-liếng tri-thức ?

Sinh làm con người ta, từng-sử nghèo đỡ tiền học, còn có thể đi vay được, chi như nghèo về tri-thức, thì không thể vay ai được. Dân đối với người đó nghĩa thâm-thiết với mình đến mấy — như Bảo-Thắc với Quản-Trọng vậy, cũng bất-qua chia vàng cho nhau, chớ chưa từng cho nhau cái tri-thức được. Vậy con người ta muốn có cái vốn tri-thức, thì phải như sự giáo-dục mà nên.

Những sự cái tri-thức của con người, vốn có nhiều hạn :

1 — Thường-lưu tri-thức.

2 — Trung-lưu tri-thức.

3 — Hạ-lưu tri-thức.

Thượng-lưu tri-thức là tri-thức cao-đẳng, tri-thức đặt-biệt ; Trung-lưu tri-thức là tri-thức bình-thường. tri-thức phổ-thông ; hạ-lưu tri-thức là tri-thức bất-học, tri-thức u-ám.

Lấy phần tri-thức của con người là căn phải có trên đời, thì chỉ có hai ; là tri-thức cao-đẳng và tri-thức bình-thường thôi. Nhưng đối với phần đông trong quốc-dân thì chỉ cần có cái tri-thức bình-thường là hơn hết. Là vì trong dân chưa đề mỗi người có cái thiên-tư siêu-quần bạt-tụy, cũng có cái thể-lực học-vấn đến cùng, nên chỉ phần học phổ-thông thì con người ấy cần làm chi ; cái lẽm thâm người ấy phải ra thế nào, chẳng cần phải tra-cứu, mà ai cũng biết, được. Riêng một thân mình thế ấy, thì thân mình hèn hạ, chung một xã-hội, thì ấy thì xã-hội hèn-hạ, cả một dân-tộc thế ấy, thì cả dân-tộc hèn hạ; thế là cái gương thường treo trước mắt mỗi người vậy.

Hiện nay hỏi đến chữ quốc-ngữ đối với quốc-dân ta có giá-trị gì, có hạnh-phúc gì. Thì trong ai cũng phải suy nghĩ một hồi mà tưởng chẳng thấy trong trí rằng : chữ quốc-ngữ đối với dân ta, chắc là không giá-trị gì mà cũng không hạnh-phúc gì. Biết chữ quốc-ngữ, bất-quá để xem báo quốc-ngữ, để viết thơ truyện phông-tình, ba cái Nhựt-trình quốc-ngữ, ngoài ra để dùng trong lương thiện những bộ sổ đơn khế chứ ít phận, nào có giá-trị gì cao, hạnh-phúc gì lớn đâu.

Thật thế, ở cái đời mới cả đối-đào, con người ta ai cũng làm mới mà chán cả là lý tự-nhiên. Huống chữ quốc-ngữ từ phát-sinh ở nước ta nhằng nay, quốc-dân ta chỉ dùng để biên chép trong việc giao-tiếp, lâm-thường, chớ chưa có giá-trị gì đối với quốc-gia xã-hội cho cao-trọng ; lại cũng chưa có dụng-hóa được đạo-đức luân-lý cùng chuyên-hóa được các môn học-thuật mới-mẻ gì ở trong, nên chi chữ quốc-ngữ không có cái ý-vị huyền-vi, nghĩa-lý thâm-thúy, làm cho lòng dân không thể xu-hướng bằng chữ, lận từ xưa, chữ Pháp từ nay vậy. Quả vậy, học chữ quốc-ngữ có cợ hiền-đạt gì mà mong ; bất quá thay vì chữ nôm một phần giảng-tiện và có thể trực-tiếp được với tiếng nói ta khỏi sai làm như cái thế chữ nôm-na đó vậy. Bởi với chữ nôm tuy có cao hơn một tầng, nhưng đối với chữ Hán và chữ Pháp thì ta thấy mình mà thôi, ngoài đến quốc-gia xã-hội là khác.

Tự ngày cái quang-cảnh Hán-học vận dần dần hồi lui, thì quốc-dân ta ai cũng mong dượi theo con đường Pháp-học là con đường xuất-dân rất rực rỡ, để chiếm lấy cái địa-vị trong hoàn-đồ. Bất-luận những người học có bằng tốt nghiệp trong xứ là vinh, kia những hạn người học thức tầm-thường miễn có, biết ít nhiều ba cái tiếng tây, viết ngộ, người ba cái chữ tây, thì xem cũng có về vinh-hạnh được ; đối với nhà nho, cũng có lẽ không mình là lận-nhận-với Pháp. Vì thế nên quốc-dân ai cũng phải bôn trục theo cái quang-vinh ấy cả ; người càng chiếm được cái địa-vị cao-thượng chừng nào, thì xem chữ quốc-ngữ và tiếng nói ta lại kém giá-trị đi chừng ấy, không còn gì mong chỉnh-đốn ra nữa. Mà thật thế, dù chỉnh-đốn, nghĩ có bỏ gì cho đường tân-tiến vinh-diệu đáng trong khác. Là con mắt thức - thời-vụ mà xem, thì tưởng làm ai cũng phải vậy.

Hiện nay, trong ba cái quốc-dân đã trông thấy được cái chủ-nghĩa bảo-tồn quốc-tùy, tất phải chỉnh-đốn quốc-văn ; chỉnh-đốn quốc-văn, tức-nhiên là thâu-thập lấy quốc-hồn ta vậy. Người đời được cái chủ-nghĩa ấy, thì đã biết cái giá-trị của chữ quốc-ngữ đối với nước nhà là lẽ trọng-đại, cần-yếu lắm — Cái chủ-nghĩa học chữ quốc-ngữ còn khác cái thứ học chữ ngoại-quốc kia nhiều — Học chữ ngoại-quốc để phát-minh văn-minh tư-tưởng ; học chữ quốc-ngữ để duy-trì quốc-hồn cựu truyền. Trong đây thì đã hiểu sâu được sự học chữ quốc-ngữ ta không thể khinh-hốt bỏ qua được.

Sự học chữ quốc-ngữ ta không thể khinh-hốt bỏ qua được; vậy xin hỏi những hàng học-thức có lòng cỏ đến hậu-vận nước nhà, có thể giải-khuyết vấn-đề giáo-dục chữ quốc-ngữ chăng ?

T. T.

(Còn nữa).

Võ-tuyến điện

Tin Havas ngày 26 Octobre 1921

Phân lương hưu-trí của các Thống-sứ mới bàn

Chánh-phủ mới trình cho Hạ-nghị-viện một bản dự-thảo luật về phần lương hưu-trí của các vị Thống-sứ ở Đông-Pháp. Phần tiền hưu-trí sẽ kể từ ngày mới được bổ mà trừ.

Tin bên Hồng-gờ-ri

Tân Chánh-phủ xin vua Sát-lơ từ ngôi, nếu ngài chẳng từ thì Dân-quốc nghị-viện sẽ phế ngài.

Tin Đức-quốc

Tòa Nội-các mới đã lập xong : ông Wirth làm Thủ-tướng kiêm Ngoại-giao bộ thượng-thơ, ông Bauer làm Hộ-bộ, ông Gessler làm Bảo-quốc bộ, ông Roster làm Lại-bộ.

Tin điện Bordeaux ngày 27 Octobre 1921

Tại Hạ-nghị-viện

Hạ nghị-viện bàn tiếp các điều cải-viện về chánh-sách trong nước. Ông Arago thay mặt cho phe « Chánh-chung giao-hảo » nói rằng các hội-viện phe nầy đều có bàn-biện về dân-quốc cách rõ-ràng. Ông Busch tiếp ông Arago mà lên diễn-đàn. Cho hay nói chắc Arago mà lên diễn-đàn. Cho hay nói chắc ông Herriot đi thay mặt phe ngồi bên tả mà chất-vấn quan Thủ-tướng về chánh-sách trong nước.

Pháp-quốc và Bô-lô-nhơ

Ông Briand ngày thứ tư rồi có tiếp khách ông Zumoiski là sứ-thần Bô-lô-nê tại Ba-ri. Ông Zumoiski nói rằng Chánh-phủ Bô-lô-nê thuận tùng lời nghị của Đồng-minh chấp-thuận *Thương Xí-lê-xi* về cớm cho Hạng-Pháp quốc với nước Bô-lô-nê.

Trận giặc nhơn quyền Đại-Pháp toàn thắng

(Tiếp theo)

Khi vụ nầy giải đến tòa ở *Strasbourg* thì ông quan năm *Von Reutter* cai quản đạo binh ở *Saverne* bèn chửa ông quan hai *Forisner* như vầy : *« Tôi tưởng tốt hơn là phải đổ máu. »* Còn ông Nguyên-soái *Von Deimling* lại nói rằng : *Tôi bắn không, tự do đến giờ cũng đã nhiều rồi.*

Đến ngày mai hoàng-tử *Kronprint*, lại tự điển-tín qua cho hai vị quan ấy mà tặng khen, còn ông quan hai *Fortsner* được thả bổng.

Ba điều phải cần A-lơ-man

Toàn lại các nước trong hoàn cầu, A-lơ-man chẳng ghét nước nào cho bằng ghét nước Đại-pháp, nên họ hằng mong tuyệt trừ.

Có tờ tạp-chí « *Volkswachi* » kia dám nói rằng : *Nước A-lơ-man mang theo bên mình một cái thắng thái là cái nước Đại-pháp. Thế thì tức nhiên là tác phải cưa mấy chỗ thái mà bỏ đi.* Thật là lời nói chẳng hết nghĩ suy, là bởi thân mình thôi hồi mà không biết, lại dám chê lại người là hôi thối.

Cũng vì một lòng đại-hận nước Pháp, nên các vị giáo-sư thường khuyến-khích các võ-tướng phải ven giữ trách-nhiệm, trước hết phải giữ ba điều nầy : là phải trong cái áo vua, phải tôn cái mão chúa, và phải kính cái oai-danh nước A-lơ-man. Còn lại phải tối-kị ba chữ P nầy : là *Prusse, geschrei* (chọc lời khích bác của nhà báo) *Pobellarme* (lay của đám dân hèn) *Parlementerherl* (Phản đông tại nghị-viện).

Lấy cường-quyền mà tự-cho

Trong các học-đường cao-đẳng của A-lơ-man thì ở đâu đâu cũng đều ngợi cái cường-quyền. Ông *Rein* là một nhà đại luật sư dạy học-sanh rằng đạo-đức với chánh-sách là hai việc khác nhau xa. Ngài nói rằng trong cái chánh-sách thì người nên lấy các điều đạo-đức và lấy việc thiện phương-thế làm cho nước-nhà càng thêm cường thạnh mà làm mục-đích. Trong tờ tạp-chí có hình kêu « *la Woche* » cũng nhà đại-luật ấy nói rằng A-lơ-man vẫn là một chủng-tộc cao-thượng nên phải lấy sự thành-thực và nhơn đạo mà đối đãi với nhau, nghĩa là A-lơ-man đối-đãi với A-lơ-man còn nếu đối với các chủng-tộc thì A-lơ-man nên lấy lẽ « *Rücksichtlosigkeit* » mà đãi, nghĩa là nên phụ-phàng không kể-lự gì.

Cười cũng bắt giam cầm

Cả dân *Alsace-Lorraine* đều gọi ông *Zorn de Bulach* là du-côn đầu đảng (Oberwackes) là vì cái cử-chỉ của quan dân A-lơ-man xem ra thật là ngạo tàn quá lẽ. Bởi thế tại nghị-viện *Alsace-Lorraine* một vị thân-sĩ Lorrain là M. *Weheu* nói rằng: Người ta hiện giờ đến đâm bắt chúng mà giam cầm vì bởi có một cớ cười mà thôi. Còn bên A-lơ-man thì việc kì cục hơn nữa mà không giận. Nghe nói như vậy, ông chánh-sở *Petrasse* lại tiếp rằng: Nếu giết thì sẽ đạo binh A-lơ-man chết hết còn gì. Rồi đó cả nghị-viện Alsace-Lorraine lại cười rộ lên. Dọng cười của xứ Alsace là dọng cười thành-thiệt, dọng cười đó đẹp nước A-lơ-man chớ chẳng chơi. Ở tại *Saverne* cho đến đội quân A-lơ-man vài sáng hiên-thình ra mà bắn dân Alsaciens cũng cứ việc cười mãi. Đành chết nội cũng còn là thế.

(Còn nữa).

TRẦN-VĂN-CHIM.

Đông-Pháp Thời-sự

CHOLON

Mão tái.

Đêm mão tối coi càng ngày càng đau quá. Phải người ngoài đã nhiều rồi, nay lại đến vợi lìa tuần nữa mới gau cho chè !

Như mới đây tên Ng-văn-Khá, 19 tuổi, ở Dakao (Saigon), tính mão cái bóp-phơi của thầy đội tây tuần thành Cholon, trong bóp có đồng bạc và giấy tờ tư cần ông. Trời bắt dung gian bị bắt đứng giải Tòa.

Tên nầy đã bị bắn rồi.

Trộm to.

Số tuần thành tập nộp kẻ gian vừa qua cây tủ lấy hết 2100 đồng bạc và trang sức 190 đồng của khách Quảng-Đông tên Cô-Trên, 51 tuổi, số giấy A. 8833, ở đường Tổng-đốc-Phương, tiệm thuốc bắc.

Chợ đồ người có ngày mang tai.

Hôm 26 octobre, vào 9 giờ rưỡi mai, xe lên nhỏ mé sông ở Cholon chạy ra Saigon, có một người đàn bà bán cá đi xe má không ngồi trong, lại đứng trên bàn đạp, chừng chạy ngang nhà thương Choquet, có một cái xe bò chở trở lên ra ngoài hết nhảm người ỷ té mà nay tế vào trong xe không hề chi lắm. Khi xe tới Saigon, sẩn nhà thuốc gần một bến ga, thằng vào hàng bò.

Bắt.

Chung-thị-D..., 36 tuổi, làm khoe ghe chài số 3811, C. V, đậu tờ cờ rằng bị bỏi qua ghe lấy ao quần đáng 25 đồng bạc và một cuốn sách ghe.

THUDẦUMỘT

Đoạt xe máy.

Hôm 18 octobre có một người lạ thêm xe máy của Huỳnh-văn-Lung mà mượn xe mày nói mượn hai ngày. Nó đưa giấy thuê thân tiện Lê-văn-Mười làng Hưng-Định, vợ Lung lấy giấy giao cho nó một cái xe máy hiệu «Hirondelle» giá 50 đồng. Qua kỳ không thấy trở lại, đợi đến 5 ngày cũng bặt tin chủ xe phải tới hỏi thì giấy thuê mướn xe qua Lê-văn-Mười vì đem xe cầm mình.

Vậy thì Lê-văn-Mười là người thế nào ? Nó đem giấy thuê thân giao cho chủ xe máy và cái giấy thuê thân giao cho chủ tiệm thịt ấy giấy của nó, mà bỉ ai trộm lấy giấy đi mấy tháng nay, nó cứ số giấy đó thuê vậy mà tên Mười cũng đi bị bắt vì

Thời-sự

Trong bốn số trước, chúng tôi đã có thuật cho quý độc-giả rõ về tình-hình chính-trị của nước Pháp và các thuộc-địa của Pháp-quốc trong khoảng thời-gian từ tháng Janvier năm 1921 cho đến tháng Octobre năm 1921 rồi. Kỳ này chúng tôi xin thuật tiếp những việc đã xảy ra trong khoảng thời-gian từ tháng Octobre năm 1921 cho đến tháng Mars năm 1922 nầy.

Trong khoảng thời-gian ấy, ở bên Pháp-quốc có những việc quan-trọng như sau nầy :

Ngày 6 Octobre 1921 ông Briand từ chức Thủ-tướng, ông Poincaré được cử làm Thủ-tướng thay thế.

Ngày 7 Octobre 1921 ông Poincaré lập nội-các mới.

Ngày 8 Octobre 1921 ông Poincaré ra mắt nghị-viện.

Ngày 10 Octobre 1921 ông Poincaré ra mắt thượng-viện.

Ngày 11 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 12 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 13 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 14 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 15 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 16 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 17 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 18 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 19 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 20 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 21 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 22 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 23 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 24 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 25 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 26 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 27 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 28 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 29 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 30 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 31 Octobre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 1 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 2 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 3 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 4 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 5 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 6 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 7 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 8 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 9 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 10 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 11 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 12 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 13 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 14 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 15 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 16 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 17 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 18 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 19 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 20 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 21 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 22 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 23 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 24 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 25 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 26 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 27 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 28 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 29 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 30 Novembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 1 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 2 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 3 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 4 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 5 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 6 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 7 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 8 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 9 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 10 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 11 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 12 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 13 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 14 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 15 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 16 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 17 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 18 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 19 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 20 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 21 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 22 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 23 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 24 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 25 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 26 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 27 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 28 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 29 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-nghị-viện.

Ngày 30 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại thượng-viện.

Ngày 31 Décembre 1921 ông Poincaré đọc diễn-văn tại hạ-n

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

Hội-đồng Quản-hạt

Nhóm đại-hội bữa 28 octobre

Hội phái viên về việc khẩn đất và các vụ khác

Bocllieu. — Chệ tăng Vĩnh-lợi khẩn không một miếng đất châu-thành 75 h. 84 nhờ có khẩn lấp lại.

Rachgiá. — Trần chấn Vương-Lương xin khẩn một miếng đất 210 h. 30 tọa lạc tại làng Ninh-hòa, tổng Thanh-bình.

Mytho. — Khẩn không 3 miếng đất châu thành của Nhà nước 0 h 80.83 tọa lạc tại châu-thành và ưng cho ai có tuyển điền đồng.

Rachgiá. — Giao không cho ông Trần-trinh-Trạch Nghị-viên quản hạt hội-đồng một miếng đất nhà nước 46m2.30.

Rachgiá. — Giao không và thiệt cho cho mấy người kế-nghiệp của Võ-văn-Côn mấy miếng đất nhà nước 03.10 tọa lạc tại làng Ninh-hòa.

Rachgiá. — Cho 22 người bổn-quốc khẩn không và thiệt cho mỗi người 10 h. tới 81 h. tọa lạc tại làng Tà-bộ.

Thu-dầu-một. — Cho ông J. Valette khẩn không và tạm một số đất 48.80 tọa lạc tại làng Kiểu-an và Kiểu-đức, tổng Bình-thanh-thượng.

Chaudoc. — Cho mấy người bổn-quốc khẩn không và thiệt-thọ các miếng đất của nhà-nước từ 10 tới 14 h. tọa lạc tại làng Châu-phú Hòa-lộc và Phú-hưu.

Rachgiá. — Cho ông Louis Hyacinthe Haroche khẩn thiệt thọ một miếng đất nhà-nước 611 h 62 30 tọa lạc tại làng Lo-sách, tổng Thanh-bình.

Chaudoc. — Đổi đất nhà-nước với Đỗ-v-Kia.

Đơn xin của M. Beauville.

Hội phái-viên về công-nho và loo-tác. — Về việc đồng thuế giấy identité.

Sửa các lề đồng thuế đất châu-thành Saigon và Cholon.

Bắt những người ở châu ngoại-quốc phải đóng thuế thân-đao. — Về việc phát giấy carte d'identité cho người ở châu ngoại-quốc.

Tiền thưởng cho các phái làm lưới dùng bằng tàu ở Nam-kỳ.

Thuế thân các người langsa.

Đơn xin phụ cấp 5000 đồng của hội Cercle sportif.

Về lợi nghị về việc ông *docteur Jacob* và *Meirin* và hạt Cantho chiếu lệnh làm công việc đào kinh n° 2 Thot-not ăn qua Thị-đảo.

Ý phê các lời nghị về việc sửa các việc dự chi và xuất thêu dự-định khoản khác trong các khoản 1920-1921.

Còn nữa

Thể thao

Trong bảo số 804, tôi có nói về cuộc đấu-châu phá Annam và có đề bản định về cuộc đấu năm 1921-1922.

Kỳ « thể-thao tổng-hội » đến 24 octobre, ông hội-trưởng có cho hay rằng đơn của hội *Tirailleurs Annamites* » tỉnh nguyện đấu năm nay gồi đến ire, song hội cũng chẳng cho. Vậy tùi bản định kỳ đấu phải xóa tại như vậy :

4 décembre hội Tirailleurs Annamites đá với hội Choquan, tại Citadelle.

4 décembre hội Donai sport, đá với hội Cholon sport, tại Artillerie.

5 décembre hội M. S. Cholonaise, đá với hội Cholon sport, tại Artillerie.

11 décembre hội Tirailleurs Annamites, đá với hội Cholon sport, tại Artillerie.

11 décembre hội Donai sport, đá với hội Tandinh sport, tại Artillerie.

18 décembre hội Cholon sport, đá với hội Tandinh sport, tại Artillerie.

18 décembre hội Choquan, đá với hội Donai sport, tại Citadelle.

1 janvier 1922 hội M. S. Cholonaise, đá với hội Tandinh sport, tại Citadelle.

8 janvier 1922 hội Tirailleurs Annamites, đá với hội Cholon sport, tại Artillerie.

15 janvier 1922 hội Donai sport, đá với hội Tandinh sport, tại Citadelle.

15 janvier 1922 hội Tirailleurs Annamites, đá với hội M. S. Cholonaise, tại Artillerie.

22 janvier 1922 hội Donai sport, đá với hội Cholon sport, tại Citadelle.

22 janvier 1922 hội Choquan, đá với hội M. S. Cholonaise, tại Artillerie.

29 janvier 1922 hội Tirailleurs Annamites, đá với hội Tandinh sport, tại Citadelle.

29 janvier 1922 hội Choquan, đá với hội Cholon sport, tại Artillerie.

5 février 1922 hội Choquan, đá với hội Tandinh sport, tại Citadelle.

Người tiền hội « *Tirailleurs Annamites* » tỉnh nguyện ra tranh đấu năm nay tôi rất mừng cho cuộc đấu cũ» phía Annam thêm đông một hội nữa.

Hội « Tirailleurs Annamites » có người tổng đồng giáo truyền, nên cách thao luyện rất rất nghiêm. Năm nay, tuy những tay đáo về nên trông mong hội này trở lại lực.

Banh ru-bi

Chiều chủ nhựt, 30 octobre, hội « *Xet* » (*Cercle*) đấu với hội « *Pháo-thủ* » (*Stella*) tại vườn Bờ-rô.

Bản hội « Xet » tỉ bữa có 12 người mà thôi. Tuy vậy mà bên « Pháo-thủ » phải rằng hết sức mới ăn được.

Bên *Pháo-thủ* ghi 14 bon.

Bên « *Xet* » ghi đặng 8 bon.

Thắt chí hội « Xet » đã số thì hội « Pháo-thủ » cũng khó mà thắng nổi.

Chúa nhựt tới, 6 novembre, hội « *Sảngdá* » (*Stade militaire*) sẽ đấu với hội « *Pháo-thủ* ». Cuộc tranh đấu này chắc là có chỉ hay lắm, nên đám tiền hiệu cho chiếu bên kỳ, vườn Bờ-rô sẽ đem cái « chỉnh quanh lúc-đến mà đổi ra trường đá thì phải.

Ngư-ông-Tân.

Các nhà phái hộ ở nhằm chỗ không có đèn điện thì nên mua đèn hiệu TITO LANZA *thắp bằng dầu sáng mà dặng.*

Đèn này lối hơn các kiểu đèn khác.

Có trữ bán ở tại hãng EMILE PEYSSON *ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mua bán số 4.*

Hội đua ngựa Saigon

Mỗi năm hội đua ngựa đều có xin phép quan Toàn-quyền mở hội đua định mỗi mùa hai nhiêu kỳ đua và chương-trình mỗi mùa thế nào, tuy vậy mấy năm sau, trừ ra mấy người chủ ngựa và người quen đua ngựa, thì ít người hiểu rõ chương-trình ấy ra làm sao cùng là đến ngày nào mới có đua, phòng đi coi chơi v. v. Bởi các cớ tôi chẳng nài công-phu khó nhọc mà lượt định chương-trình ấy cho chư độc giả tường.

Thể-lệ

Nhà hội. — Nhà hội ở tại đường Lagrandière 34 bis. Các người chủ ngựa và hội-viên cùng là các nhà làm báo muốn cần đồng đều gì trong giờ mở hội đua thì xin đến đấy mà nghỉ.

Xin giấy đua. — Ai muốn đem ngựa mình đua theo các kỳ hội định trong chương-trình này thì mỗi con thứ ba trước kỳ đua đến đến tại nhà hội mà xin giấy vào đua, trừ ra các thể-lệ riêng đã định biện trong chương-trình.

Ai muốn xin giấy đua thì phải làm đơn chiếu theo thể-lệ và luật-lệ về việc đua ngựa và phải để vào bao thơ mà bỏ trong thùng riêng để về việc ấy.

Sáu giờ rưỡi mỗi bữa thứ ba ông thơ hàng hội đua ngựa lĩnh hết phần khỏi thùng ấy ra, tờ đơn nào ai không giờ đơn xin vào đua nữa thì kỳ đua bữa chúa nhựt đó không được đua ngựa vào đua.

Trước mỗi kỳ đua ngựa thì 10 giờ sớm mai, hội-đồng hội hai nhà hội và bữa thứ tư 4 giờ chiều, tại trường đua, ông tự hàng hội lĩnh phần đua rồi chỉ rõ các con ngựa đua đua.

Muốn rút ra không chạy. — Chủ ngựa nào muốn rút ra không chạy thì cũng phải làm đơn xin cũng như thể-lệ xin đua thường vậy; phải gởi đơn ấy trước sáu giờ rưỡi bữa thứ năm hãng trì-pi hủy.

Cách thế lớn-nhỏ nào đua, nó muốn rút ra không đua. — Tiền vào đua và rút ra không đua thì bữa thứ năm 6 giờ rưỡi, phải đóng nơi tay ông thủ bản hay là vị thư-ký hội-đồng thì bổn-hội mới nhận hầu.

Ai có thể-lệ gì thì đến hỏi.

Phải biết. — Thêm vào rút ra không đua sẽ thêm 6$50 mỗi con ngựa đã xin vào đua rồi hay là xin ra không chịu đua, tên ký đồng cho casse des jockeys (khỏi trong sổ của nhà nước).

Đây là bản định tại trường đua :

I. — Các kiểu đua sẽ trong chương-trình này thì ngoài trừ hoặc là ngựa con, thì định trong garagraphe IV, chương-trình này, hoặc là ngựa bổn-quốc hoặc ngựa ai gia vào trong sổ *stud-books* (có biên những ngựa nào đã an độ rồi) ở cõi Đông-pháp ngoại trừ hoặc không phải mua Annam thì không được đua.

II. — Theo lệ thì tuổi ngựa đua đều tính theo ngày kể ra sau này không được đổi. Hội đề được quyền sửa lại nếu gặp việc phải sửa sổ tiền ban thưởng tùy theo của hội mà bớt hay thêm, được luôn luôn.

Ký đua được 45 đã lại cách chẳng được đua trước.

Hội được quyền bày thêm kiểu đua phụ thêm tùy theo ý hội, miễng có phép hội-đồng : Comité d'élevage local » phép cho và sửa cách sắp đặt trong cuộc đua trong một kỳ.

III. — Ngựa nào kể từ ngày 1er octobre trong năm mà được 2 tuổi thì mới được đem ra đua, không kể bao nhiêu tuổi.

Ngựa cái nào mà tới ngày 1er Juillet năm mở cuộc đua mà quá 9 tuổi thì không cho đua.

Ngựa nào ba tuổi thì mới được đua (chạy bằng), đua với ngựa ba tuổi, và bốn tuổi thì không được đua với ngựa lớn tuổi hơn.

Ngựa kể một tuổi, ngày 1er Juillet năm sau sẽ làm mỗi sanh.

Ngựa cái và ngựa con cái được bớt ba cân (livres) trừ ra trong kỳ đua handicaps.

Ngựa bốn tuổi không được đua tới 2200 thước chạy nhẩy nước nhẩy rào v. v. và tới 3000 thước chạy bằng.

(Sau sẽ tiếp theo).

TỘC MẠCH.

Nhơn thuê được hộp hoa hình « **LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE** » thì mỗi người đến sẽ được, khéo các thứ sơn thủy, hình, vân vân, v. v.

Hộp hoa hình này làm rất kỳ và dùng lắm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mua bán số 4 làm Đại-biểu.

Đám cưới

Ngày 15-20 octobre 1921. Bà Hương-sư Võ-quang-Vinh, nghiệp chủ Bình-phước (Mocay). Định hôn cho bổn gia của bà là Võ-quang-Mới, làm bạn cùng cô Thái-thị-Kim, tỉnh xã cũng về bổ Thủ-sắn-Bản Hội đồng thương nghị, nghiệp chủ (Ba-động)

Ngày 19 nhóm lúy bên trái, tỏ ông hương-quản-lãy tỉ phú Cho-lớn hôi hưu, là em ruột của bà, ông Thơm trị phú Travinh và bà phủ. Ông Lê-quang-Hóe cai tổng Minh-đạt nghiệp chủ Mocay, ông Hội-đồng Huyện Mocay, Ông R. Phó lục sự Travinh, là chủ hôn gia, bổ Madame Kinh-nghiệp chủ Mocay, Madame Dậu Hương-quản Định-phước. Đứng 5 giờ chiều đã huê xuống tàu, qua Travinh 8 giờ mới tới ; tam nghỉ tại nhà Madame Lê-quang-nghiệp chủ Travinh, 18 con gái lớn của bà.

Qua 8 giờ sáng lối xe hơi lớn, 3 cái chồng đồ dẹp đi. Lúc xe hơi chạy chầm chầm ngang châu thành Travinh, giờ thời có pháo phơ, bông hoa hóe lòa lẹt, hột thay xoàng đua nhau chói rang, coi lại rất tỉnh, đúng 7 giờ đến bổ đàng gái, đường từ châu thành Travinh tới Ba-động 50 ngàn thước.

Khi vào nhà bộ đàng gái, bắt tay chào mừng phận ngồi thứ đồng ta. Những mấy ông bên bộ đàng gái, đàng chủ quản Ô-lếc, ông Phát quan thầy thuốc, rồi của ông chủ hôn. Ông Chấn cai tổng, ông Toàn Hội-đồng, ông Đại Hương-cả, ông Tỉnh Đoàng hiệp lễ coi bên ông Huyện Hợi, ông Hội Thương nghiệp chủ Cầu-ngan, còn nhiều ông nhiều bà danh tiếng tôi không biết cho hết.

Bề độ ông cha, và đồng nhỏ nam nữ đều mặc sắc phục ; kẻ cầm cờ người cầm đèn đi hai hàng, coi rất nghiêm trang. Còn đàu đi giữa mới người cầm một cây đèn tập bộp bộng khéo léo. đi thẳng lại nhà thờ Ba-động làm lễ Hôn-phối, hai bổ sám nịt lần nữa, trong bổn đạo có đọc một bài chúc mừng ai nấy đều vỗ tay, đến lễ giờ nhập liệc, ông chủ hôn bèn mời đứng dậy đọc một bài chúc mừng phụ rể.

Thưa các chị, và quí ông quí bà, tôi lấy làm hân hạnh mà được hoan nghênh mấy ông mấy bà ngày nay. Vì nhơn tình, chẳng nệ đường quanh co sớm tối, lướt đến đây đây. Hàng chúa mừng cho đôi lứa vậy duyên cầm-sắc, tôi lấy làm thâm cảm vô cùng, chẳng biết lấy chi hồi đền cho phải đạo.

Tôi nghĩ mừng rồi tại biển, hồi còn gần thì thấp thoáng, mà lại thêm sức nhược. Chẳng biết có được mời ngày nữa, chung chen lạc chén thù, như ngày nay cùng chẳng ? Tôi tưởng trong lúc tâm thác giờ này là giờ phải cần tỏ đây, tôi tiếc rằng tôi ông lời bà thông, làm cho tôi nay đều cảm lòng không dứt. Tôi khóc dây là vì lạc cực sanh bi. Chẳng phải buồn chi, mà khóc, ai nấy đều vỗ tay ! Mừng tiệc rồi, chung vui trong cuộc hôn-nhơn, dự đường xa xui không trước sau, sự nhọc lòng cho lượng biển.

Trong đám đây nhiều ông Chân, ông Toàn, ông Phát, đều sắp đặt rất nghiêm trang, sau đó thì đồng quan quí chức trong hàu, hai bên thấy đều vui mừng, khi khỏi đến rồi, thì chung nhau nhiều, mà người ai cũng vui cười mãn cuộc.

Đến 12 giờ thì ông mai từ giã ra về ... lên xe hơi chỉ Travinh xông lước.

Đang khiến cho bổ hỏ khỏe trao đãi ăn được, ngày nay đẹp mặt nở mày.

Cũng chúc thọ ông, Võ-quang-Mới và cô Thái-thị-Kim, loan phụng kỳ duyên hà niên bảo biển.

NGUYỄN-THANH-THỦ, Mocay.

Tỉnh Baclieu

Dự cuộc đấu-xảo Thuộc-địa tại Marseille

Tỉnh Baclieu đang lo cuộc đấu-xảo tại Marseille, nên quan Chủ-tỉnh Esquivillon giao cho Hội-đồng Trực làm những tiếng-ke sơn sơn thiếp vàng, thư-tuyển, bằng, tiếng cẩn, cổ-xi, liếng thêu, đồ nậy đồ nạp tiền. Trường-bổ rồi, coi ra rất xinh đẹp. Chẳng những là mấy món nầy mà thôi, mà lại nghe địa-hạt có đặt một thổi nhà kiểm-lâm dặng đem bên Đại-pháp mà đấu-xảo, ngõ dặng rõ-ràng danh tiếng cùn tỉnh Baclieu.

Từ khi có lập cuộc đấu-xảo bên Chánh-quốc tới giờ, tỉnh Baclieu mới dặng đi dự lãm nầy là lần thứ nhứt.

Vậy nên quan Chủ-tỉnh Esquivillon, thể mặt cho Chánh-phủ Nam-kỳ mà cử một vị Đại-biểu qua tại Marseille mà thể mặt cho tỉnh Baclieu trong cuộc đấu xảo nầy.

Cao-triều-Phát thông ngôn tại Tòa sứ Baclieu được cử làm Đại-biểu của Bổn Tỉnh.

Theo tờ phúc của Chủ-tỉnh chạy cho quan Nguyên-Soái thì người ấy vẫn là xứng đáng, vì trong lúc chiến-tranh có từng chinh ở Pháp-Đức ba năm, có công với nước nhà, nên Chánh-Phủ cho là xứng đáng, đáng mặt một vị Đại-biểu.

Vậy nên trước khi từng quyền quan Chủ tỉnh mà lãnh đại-biểu cuộc đấu xảo, M. Cao-triều-Phát có kinh trình cùng quan Chưởng-lý để hỏi về việc ấy.

Ấy cũng lẹ, trong tỉnh cũng lắm kẻ giàn sang, tài tình sao Chánh Phủ không chọn lại chọn M. Cao-triều-Phát. Vậy nên cho là kẻ có chút công với Đại-Pháp trong lúc chiến-tranh, thì Chánh-phủ trọng hơn mà tiếng cử vậy.

Một người thông tin.

Cáo Bạch

Trường **Nguyễn-Xích-Hồng** kính tỏ cùng Lục-Châu quí-hữu rõ biết, rằng trường **Huỳnh-công-Phát** mới lập tại Cầu ông-Lãnh (Saigon) nay đã phải là trường chánh của **Nguyễn-Xích-Hồng**. Xin chớ lầm.

Nay cáo bạch

Nguyễn-Xích-Hồng

Ngày 4 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sơm mai
Nhà nước	7 60
Ngân hàng Đông-Pháp	7 60
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 60
Ngân hàng Chartered	7 60

GIÁ BẠC ANGLETERRE STERLING

Sơm mai

Tại Paris ngày 3 Novembre 1921

	Trả tiền	Trả tờ
Ngân hàng Đông-Pháp	49 3/4	50 1/4
Ngân hàng Hongkong Shanghai	49 3/4	50 1/4
Ngân hàng Chartered	49 3/4	50 1/4

GIÁ BẠC FRANCS STERLING

Tại Paris ngày 3 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp	123.00	125.00
Ngân hàng Hongkong Shanghai	123.00	125.00
Ngân hàng Chartered	123.00	125.00

QUỐC TRÁI CÁI BIỆT-HIỆP

Tại Paris ngày 3 Novembre 1921

	Bán	Mua
Vô-tuyến 5	86.00	87.00
Vô-tuyến 4	86.00	87.00
Vô-tuyến 3	86.00	87.00

MỄ KHỎ

Giá lúa nhà máy Cholon giao tại nhà máy

Giá gạo nhà máy Cholon giao tại nhà máy

Giá lúa Nam-Vang giao tại nhà máy

Giá gạo Nam-Vang giao tại nhà máy

Giá lúa Battambang giao tại nhà máy

Giá gạo Battambang giao tại nhà máy

Giá lúa Saigon giao tại nhà máy

Giá gạo Saigon giao tại nhà máy

Giá lúa Mytho giao tại nhà máy

Giá gạo Mytho giao tại nhà máy

Giá lúa Bentre giao tại nhà máy

Giá gạo Bentre giao tại nhà máy

Giá lúa Travinh giao tại nhà máy

Giá gạo Travinh giao tại nhà máy

Giá lúa Soctrang giao tại nhà máy

Giá gạo Soctrang giao tại nhà máy

Giá lúa Rachgiá giao tại nhà máy

Giá gạo Rachgiá giao tại nhà máy

Giá lúa Camau giao tại nhà máy

Giá gạo Camau giao tại nhà máy

Tàu chạy Lục-Tỉnh

Tàu Vĩnh-long, départ mercredi 2 novembre, pour VINHLONG, CAILAY, CAIBE, CAIVOPHUNG, CAILAY, CAIBE, CAIVOPHUNG, CAILAY, CAIBE, CAIVOPHUN

PHAI HUT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

K., NGHỈ..P CHỢ ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trừng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thay đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hầy là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà dỗi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đải sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem-xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Một phòng có điện, quạt

Cửa trước cửa sau

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Chasseloup-Laubat

PHÒNG TẮM.

PHÒNG DẰM. CHỖ XUẤT SỐ. ĐỀN LÀ TỈNH ANH SẠCH SẼ

Nhà dưới đều có bán đủ thứ bông cho khách ngồi uống tự-nhiên.

Chơ vị đến xem thử thì chiều có vui lòng.

Bán đồ-ăn giá hạ công-hoạn, nhà-nhơn đến lòng tiếp rước.

英 YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N°s 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Lễ Toussaint 1921

Bàn thiệu rất lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để quí khách chơi thơ.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N° 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YENG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 căng nhà mới.

ĐẶT TIỆC BẢN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG. BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Canal d'Ômôn, le 28 Octobre 1921.

A Messieurs les propriétaires Directeur et Rédacteur en chef du Lue-ltnh-Tân-vân et Nam-trung Nhựt-báo réunis.

Tôi là khán-quan từ L. T. T. V. từ hồi ông Jeautet et M. Gilbert Chiếu làm chủ từ báo nầy tới nay vẫn phần hai ông; tôi thấy các việc hai ông làm thì tôi hiểu biết hai ông có lòng sốt sắng mà làm ích cho đồng-bang ta lắm. Ngày nay hai ông lại muốn khoang-trương từ L. T. T. V. ra cho lớn, tiện việc thông-tin kiếm-thời hữu ích cho đồng-bang nhờ, nên hiệp từ L. T. T. V. với Nam-trung lại làm ra từ Nhựt-báo, cần qui tiện các vụ kiêm-thời lắm, như từ báo Langsa vậy. Bởi rứa, ai nói từ L. T. T. V. mất thì tự ý, chớ phận tôi là người dật-sĩ qui-điểu, lấy làm qui báu và rẻ lắm; vì khán-quan từ ấy ở trong ruộng xa thiên-thì, mà có tin hiết trong Lục-tỉnh hằng ngày, nên tôi xin khuyên hảo bạn đồng-bang với tôi mua từ L. T. T. V. mà giúp sức cho từ báo ấy làm ra lỗ rạng và xem coi có ích cho mình. Nay đã rộng, trau thêm rộng. đã tốt, trau thêm tốt; nên tôi mộc ao và xin qui-báo làm ơn luôn việc hữu-ích cho đồng-bang mà ấn-hành, nếu được tiện và vừa ý, thì xin do tin-tức, phòng Canh-nông và phòng Thương-mãi. Mỗi tuần tàu nước nào lại Saigon, đặt gạo cho các nhà-máy xay gạo ở Cholon. Đặt mấy muôn tấn gạo, mua mấy muôn tấn lúa; giá mỗi tạ bao nhiêu. Từ giao kèo mua lúa và gạo tháng nào chở về xứ. Lúa trong nhà-máy còn nhiều lí, có lẽ phải sai đi mua trong lục-tỉnh bao nhiêu nữa. Nhà-máy có gần đủ, hay là đủ rồi, (nghĩa là măng giao kèo).

Nước nào lại mua gạo được giá nào hay là không được mà đi chỗ khác, hứa lắm sao ? trả giá nào. Nếu thông hiểu và nghe năm nào sẽ có nhiều nước khác cần mua nhiều lúa gạo của xứ ta thì xin nói giùm, rất cảm ơn.

Xin hai ông ấn-hành luôn những bài dạy buôn bán và những bài dạy trồng cây từ năm ban sơ tới ngày nay và hậu nhựt luôn.

Tôi tưởng tôi ra công xin qui-báo làm ơn ấn-hành ba việc tôi xin đó, thì là rất hữu-ích cho đồng-bang khán-quan từ L. T. T. V. ở xa nhà-máy Cholon. Trường dạy học buôn bán và trường dạy học trồng cây, vì ở xa muốn cho con cháu và người vì ở xa muốn đi học việc buôn bán và thân-quyến đi học việc buôn bán và trồng tỉa cây, thì không tiện hễ đi và ở học.

Bởi vậy cho nên xin qui-báo nhậm lời tôi xin mà ấn-hành ba việc tôi xin và thêm cách thức, ý vị chi nữa hữu-ích, thì các đồng-bang trong vườn, ruộng rẫy đều biết ơn lắm.

HỒ-TẤN-VÕ

Ex-piqueur interprète principal propriétaire au village Trương-Thành sur le Canal d'Ômôn.

N. B. — Kỳ sau bổn báo sẽ đáp từ.

Xin chiếu cố

Bởi thanh trị thái bình, thì con người sanh sản ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy tôi đóm thấy mỗi khi Saigon có hảy chợ lễ, hoặc là cuộc chi v.v. thì tội nghiệp cho qui-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đã khách-đang nghỉ ngơi, làm sự vui thành ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trung Khách-sạng* tại đường Némésis N° 101-103 gần bên góc tiệm cầm-đồ Saigon. Phòng ở từ phía theo mặt đường đi, rộng rải mát mẻ tợ hồ và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon, đường giữa đường mé sông, và xe Biên-hòa, xe Mytho, rất tiện cho qui-khách. khi lên xuống.

Cúi xin qui khách thương tình đồng-bang giúp cho chúng tôi bền vững, thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quản-Lý.

HIỆP et THẮNG.

Mỗi lần tôi đi Hớc-tóc thì tôi ưa đến tiệm hiệu NAM-THÀNH-PHỤNG, ở Phố dãy Ba-he, đường Lefèvre số 58. Phòng đơn và vắng ngồi tự-tại, có quạt máy, đến khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFEVRE — SAIGON

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gévalp, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cũng là vật lặt vặt thì tôi rẽng cứ đến Etablissement Trần-Quen-Hậu N° 58, rue Lefebvre mà mua.

PHNOM-PENH — BAZAR

"Trường-Xuân"

LÝ-HỮU-DỤ

25-26-27 *Quai Piquet — (Phnom-Penh)*

GIÁ BÁN SỈ

Giấy viết thơ gạch hàng vuông, tờ dài 0,215 x 0,275 ← mỗi xấp 100 tờ — 12 xấp. . . . . 1 $ 20

Giấy viết thơ gạch hàng vuông, tờ dài 0,21 x 0,27 ← mỗi xấp 100 tờ — 12 xấp. 1 10

Bao thơ vàng số 10, thứ thường dùng chừng 100 ← 1 ngàn 2 80

Quạt giấy, cán cây, vẽ sơn thủy, có bông hoa và có mùi ← 12 cái. . . . . 1 "

Hộp đựng thuốc điếu, xay bạc, có bông mai ← 12 cái. . . . . 8 "

Bóng-cirage đánh giầy đen, vàng ← 12 hộp 9 60

Cỏ mật hồ tốt, có mùi thơm, để đánh giầy, lót gạch hàng vuông, dưới 0,15 ← 12 cuốn 1 15

Savon Quina « Violette » ← 12 cục 2 10

Savon thơm « Héliotrope » ← 12 cục 1 85

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương-nghệ công ty, kính cho đồng bang hay rằng chiếc tàu « Phan-Rolo » của hội đưa bộ hành và chở hàng-hóa từ Saigon đi Nam vang và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec. Đất sét. Cái-tau thượng. Cao lãnh, Cho-thủ, Hồngngự. Tân-châu. Vĩnh-xương, Vĩnh-lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chưa ra làm ba hạng. Xin đồng-bang chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ tối.

Tại Nam vang đi mỗi ngày chúa nhựt hay giờ cũng vậy.

Khi nào có việc chi hỉ hạ muốn đãi đằng quan-khách mà chẳng dùng rượu Sâm-banh (Champagne) hiệu

Tisane Marquis de Bergey

Thứ rượu

Thì làm sao mà cho phỉ tình vui vẻ đặng

Rượu nầy có một mình hàng Denis frères *trữ mà thôi.*

Cần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine — 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu năm trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho mình đóng xe kéo chắc chắn và kỹ lưỡng làm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

BỆN LÒA đất có mấn sống, hiệu BEST rì WIZARD.

1. lần lấu.
Không hề hư.
Sạch rồng nước.
Không hay nghẹt.
Đi đất.
RẺ.

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIỆM

86 Đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đồ mà hỏi.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên đóng thử Cao ốc pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hàng nhứt, mỗi cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Donaumont Saigon.

Hớ-văn ấn-quán

IMPRIMERIE HỚ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

In hộ sổ, cùng hết thảy thứ thiệp, vẽ hình, in hình nói tắt là môn gì cũng in đặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ mực trình quốc-ngữ Saigon.

Có làm con dấu đồng và mã thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rồi kỷ, và mau, và giá hằng Saigon.

Tin dùng bao chiếu cố.

Nay kính.

HỚ-VĂN-DANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM HỚA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Số 29 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ, nên viết sớ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cát-bạch có biên rõ thước tắc giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Sabong tốt là sự ít tốn

Savong Linhum làm tại bổn nước Phanrang hàng có thứ sáng hạng nhứt rồi sẽ để một xấp cho khỏi hết sự tiêu chậy.

Không phải như các sabong khác thường hay có chậy nước, chớ sabong Cadum chẳng hề có, mà cũng không có làm mốc mọt, thứ là vật tối thiệt để dùng cho da và mền đệm.

Giá có 2 $ 50 một miếng.

PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã và Độc-mã

Khoa-chang, Khoa-do

Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoi

Chúng tôi kính trình chư quí-khách biết rằng: Bổn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa, đồ dùng-mã, Độc-mã, Hương Vellà và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bên Tây, đã Hồng-kông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá, bán phải chăng. Các qui-khách có lòng chiếu cố muốn đứng thờ gì hay kiểu mẫu nào xin gởi tho cho Bổn-hiệu, chẳng tôi tận kỳ tâm lựa làm được như ý của qui-khách sở dụng.

Nếu mua buôn nhiều thì Bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thợ may Tây, Annam nữa.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, môn bài 25 và 27

Mới được bên Huê-Kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, 16 lần, chở được 15 người bộ hành, Giá rẻ lắm.

Hãy đến mà coi.

Lục-châu chư quí vị muốn hỏi đều chi xin viết thơ cho bổn hãng môn bài 25 và 27 đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.

Ái muốn mua sỉ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*)???

Như : Lãnh rông trơn, hồng lãnh bẹp, đũa mình hẳng, mình tuốt, xiên bông đơn bà bông tiêu, bông hột mè, lượt lòng, xiên trăng 7 chỉ, xi trơn, xi bông, lụa các thứ, nhiều, mình gờ, v. v. mùn mùng, bông phăn, le cây, đen, trắng hột mè.

Tiệm ấy mới chế ra thứ lãnh 1 cây 2 áo dài đủ một màu tốt và chắc lắm, khắn tun bằng nhiều mình gờ và giá thơm, giá chào (Working chart) hàng tuốt nhứt mà còn ngó thua.

Buôn bán thiệt thà và đã tính giá riêng rẻ hết mức rồi, viết thơ hỏi, viết thơ lấy kiểu (echantillon) cũng đặng, hay là muốn đi mời tận nơi, viết thơ lấy hàng cũng vậy, vì đã có giá riêng tính cho bạn hàng (clients) chẳng hề tính mắc bao giờ.

Gởi contre-remboursement, song gởi phải phần tiền trước rẻ hay là gởi trả đi trước thì sẽ đặng trừ 2 %, về cái phần liền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds aura droit à une remise de 2 %).

Gởi mandat trước xin đề như dưới đây :

Madame LƯƠNG-NGỌC-BẢN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

Rượu chát hảo hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại bên sứ *Corse*, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI.

Rượu nầy một Đông-dương chỉ có một mình hãng Denis frères *trữ mà thôi.*

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thủ; nó trược trong sự thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐỂN ẮT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ, tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER, Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

ĐẮT GẦN CỐT, ĐẮT NHƯNG XA NHƠ XAO, GÂY MÔN

HƯ HUYẾT

THỊ ĐỒNG LẤY THUỐC HUYẾT.

DESCHIENS.

Là một thứ thuốc bổ huyết thượng hạng, các danh-y đều công nhận.

Bổ hơn thịt sống và thuốc có chất sắt. Nhận dùng trong các Dưỡng-đường thành Paris.

Hãng chánh DESCHIENS, *9 đàng Saudry Paris và các nhà thuốc.*

Hộp nhẹ nầy khắp nơi đồng phép bán lẻ một xu nhỏ một hộp quí thôi.

Một mình hàng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thử hộp quẹt nầy.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hàng Denis frères *có trữ mà thôi*

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp này, lập ra từ năm 1856

Hỏi trước cửa ông HOL. É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, rất thường hạng và giá rẻ rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc Tây xin-hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset C^ie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông E. H. SCHULÉ.

Có thợ rập máy giỏi và tài lắm.

MAY TỐT RẺ CHẮC. — Ai muốn sắp đặt thì hãy đến cùng tôi sẽ bàn cách.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường Lefèbvre số 87 và 99 và 101

BẮT-HỘ SAIGON

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Lời rao

Cần hãng dùng thợ học lực tinh, đầu thiện nghệ đến làm chơi

Tại hãng PHOTO STUDIO, 132 bis đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có ; sinh thọ giá bổ Tây như hiệu Kodak, Richard, Gaumont — Demaria, Monobloc v. v...

Cũng có nhiều phụ tùng bắt thầy về nghề chụp hình và nghề vẽ cảnh (Peinture) cùng sửa lại cũng được.

Có khuôn đủ lòng hình, chụp theo hình, hoặc vẽ theo cảnh, có phiếu bổ hình khác, chụp ra thì tính.

Cam chịu sinh sản đặng thử, thân nghiệp. Có giá hiệp công, tự thử thuốc sáng hình. Giá rẻ hơn 1/2 mấy tiệm khác. Có khuôn đủ cỡ, chụp từ 4 tấc lớn cho tới 20 tấc bề ngang.

Có kính để hình mặt trời rất tốt, chụp được hình lớn như ý muốn.

Ai muốn dùng thợ xin đến hãng Photo Studio, 132 bis đường Catinat, Saigon.

Nước-mắm

« Hiệu Rồng-bay-Phương » Phan-thiết »

Chủ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò-nước mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm; dịch khí hậu lượng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm : Nước mắm chứa nhiều chất bổ và thơm ngon. Nên lấy về mà dùng kẻo.

Chúng rằng nước mắm nhứt hạng.

Nguyễn-chí-Hòa

23 Rue Catinat, — SAIGON

ĐÓNG GIẦY bằng tay bền tày hai.

Làm NÓN CASQUES, bằng NỈ CHẤT (LIÈGE) và CÂY MÓP kiểu rất xinh đẹp.

BÁN SỈ và lẻ những món kể ra sau nầy : GIẦY TÂY, NÓN CASQUES, GIẦY HÀ DA LÀNG, DÉP DA LÀNG, GHẾ XÍCH-ĐU THỔ-KÍT, đồ kiểu CON DẤU đặng và (CÓ CATALOGUE GỬI CHO KHÁCH MẤU) đóng gói khách.

Xin CHỈ-TỎN chiếu cố tới thì cám ơn lắm.

BẢN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA kính mời.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tự thuật

(Tình về quê)

Tuổi quá trí-thiên chịu cảnh nhàn,
Hồi lòng muốn việc chả thêm toan.
Xét mình trượng sách không bì chẳng,
Thiết nết vì lười bỏ ít làng.
Rộng rảnh tùng-phòng lo lẽ đạo,
Bước chơi sân nguyệt đọi cung đàn.
Càng nghèng các cô ai đâu hỏi,
Cười chỉ xanh kia đã chỉ trang.

Bằng-tinh-Hiền.

Hoài Châu-sơn-Quán.

Tờ tử phòng-ngâm bạn kiếm thơ,
Mấy lâu em mảng có lòng chờ.
Mai sầu lệnh thưởng sương ngưng ngọt,
Liễu đợi kiên biếc gió phất phơ.
Làng Quán ngày toan thoán Triệu sản,
Nàng-tinh đêm mãng giết tiên mơ.
Nơi trông chén rượu nghiêng về bác,
Bao thuở Dùng-quan thấy ngón cờ.

Chiêu Quân xuất tái.

Đàng quê vị-Bắc vào Nam Trịnh,
Nam Bắc khôn khoan nỗi biệt lình.
Trời lồng-mưum chôm bóng cỏ lạy,
Đất Hồ nam thấy ngọn hàm thinh.
Một đoàn Lạc-hồng buồn xuân hẹo,
Mấy khúc Tỳ-bà hờn ngụ ít chinh.
Miền lượng Hòa Hoàng êm gối bình,
Sầu Thành cam chịu cảnh Trường Thành.

B. D.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Nhà « Cercle sportif Annamite »

Năm kỷ tỵ xứ cầu đăng bang ta, phường thứ xét nhơ trong hai mươi hồi, tính thì chẳng có auô nào chỗ hội chơi đông bằng ta có. Chỗ làm cực nhọc cũng tư thì có, còn chỗ tiêu-khiển của ta thì không ! Thôi, ngày no đứng buồn làm làm. Tưởng mới tính không có được một nhà cercle của Annam là thủ đô Annam là thủ tri nơi tại Saigon là chỗ Kinh thành cũng có mới phải chớ. Kia kìa, thành cercle của thiên-trù, nào là cercle Triều-châu, cercle Quảng-đông, cercle Phước-kiến v. v. còn nếu thời nhà cercle của Annam ta thì nào đâu có.

Thôi, nếu mỗi Annam chiến tử-bằng mà xin lập ra một nhà cercle, để cho đồng bang ta đến đây mà hiệp nhau chén rượu chén trà, hầu đàm kiếm chuyện có chơi, cùng là luận những việc để bảo ích lợi chung về đường kinh tế tự-tại, thì tỉ như về phần thể dục, lục này là lúc đồng bang ta đã khởi bước theo hướng ấy, cũng nên làm thế nào cho có một nhà « Cercle Sportif » mới phải.

Kia như việc đấu cầu từ mười mấy năm nay chẳng những tại Saigon đây mà thôi, các lãnh ở đâu đâu đều có lập hội đấu cầu (Foot-ball d'association) rồi kể nay các nhà học-nhiệt là kẻ yêu cơ không được trong các hội lại tập đánh « tennis ». Thứ chơi trái cầu nầy xem ra thật là phong-lưu thú-vị mà lại rất có ích cho đường thể-dục, đàn-ông chơi được, đàn-bà chơi cũng được. Thứ đến vườn hồng, trước sân nhà cercle sportif của người Tây thì thấy rõ.

Tuy là hiện nay đã có nhiều ông nhiều thầy hạm chơi « tennis » song chưa lập ra hội nào mà có quan cho phép và lại có sân nào chung của hội để mà chơi cả, chỉ có dụng đâu chơi đấy mà thôi.

Vẫn lúc nọ quan thầy *Trần-hàn-Ân* (Polytechnique) có sáng nghĩ ra việc tạo lập một nhà « Cercle sportif Annamite » nghe nói chương trình cũng quan Thống-đốc Nam-kỳ đã chuẩn-phê, nhưng mà hội ấy lập lắm thành ấy, cũng hồi thiếu tư-bản và hiệp sức đi để chơi tennis, chớ chẳng phải thiếu người chơi. Thế phải chi các vị nhà-giàu phú-hộ ở Lục-châu ai có bụng tốt, trợ tài-lực với quan thầy *Trần-hàn-Ân* và Nhà-nước rộng lòng cho hội ấy một khoảnh đất trống thì vô-lo chi mà hội ấy lập không thành.

Nếu tu lập hội nầy mà không thành thì lấy làm hổ thẹn với khách-trú lắm lắm, vì họ muốn khởi xướng lập một hội nào ích lợi chúng thì các tay tài chủ đều tuy lực, kẻ năm ba chục, người một đôi trăm, trong một ít lâu đủ tư bổn mà lập thành. Còn như đồng bang ta, xứ thì xứ mình, người thì người mình đông mà muốn làm, làm không thành mà không thẹn sao.

Trần-văn-Rích.

Đèn cây hiệu cái mão

CROWN CANDLES

Của hãng

COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PÉTROLES

Xưa nước Nam ta thắp đèn thường thì dùng dầu cá, dầu mỡ ; dầu dừa để xài hơn hết trên đó. Thắp nó thì mắc công khói còn hôi thối. Nay có thứ dầu « cây cầu sắt » nhẹ nhàng, không khói, không hôi, thắp nó thì mắc công khỏi còn hôi thối. Thắp nó thì mắc công khỏi còn hôi thối. Thắp nó thì mắc công khỏi còn hôi thối. Thắp nó thì mắc công khỏi còn hôi thối.

Từ ngày dầu hỏi phát minh ra, đến cây xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều lắm đã mạch sẽ, là tiện mà lại lợi rộng lại phần nhiều

SỐ THỨ 993 — NGÀY THỨ BẢY 5 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 6 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE : NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203

Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

nơi-nước	ngoại-quốc
Một năm	12$00 ... 15$00
Sáu tháng ..	6.50 ... 8.00
Ba tháng	3.50 ... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ .... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報六省新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon : aux Bureaux du Journal rue Catinat, 158-155-157 (1er étage) à Hanoï : aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn à Paris : chez M. M. Mayence & Cie 9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gửi mua báo thì đề ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

KỸ NGHỆ NHÀ TA

Trước ba năm, chẳng chi buồn hơn là nghe nói đến chuyện thương-mãi kỹ-nghệ nhà ta ; nên mỗi khi nhắc đến, người không xét kỹ, nói : *Kể chi chuyện đây, nhàm tai!* — Không phải nhàm, vì tại nghe buồn mà nghĩ cho nhiều, không chỉ mới mà cũng không chỉ lạ. Ước có mới, có lạ, nói đến nghe vui, thì có nhàm tai chăng ? — Chắc là không nhàm. Bởi vậy ba năm sau đây, chẳng chỉ vui hơn là nghe nói đến chuyện thương-mãi kỹ nghệ nhà ta. Chẳng luận tới Bắc-kỳ là một xứ đã mở mang bên ấy nhiều năm rồi, nên luận về Nam-kỳ, từ xưa, rồi ra là một xứ không thương-mãi mà cũng không kỹ-nghệ, thế người ngoài vào giành hết mà choán thâu quyền lợi. Người mình chỉ mua,mua hoài, quanh năm biết có một việc lo sắm tiền bạc cho sẵn mà mua, chẳng hề thấy bán. Cho đến một vật nhỏ mọn gì cũng mua, chẳng luận tới đồ lớn. Cho nên, xét kỹ, có xứ nào mà thương-mãi kỹ-nghệ của người ngoài đặng thạnh phát như Nam-kỳ này. Đã lời lại bền vững cũng như một cây đại thọ đứng nhằm đất nôi, chẳng cần phải đốn đẵn gặp công giỏ dữ mưa cuồn gì cũng không nao núng. Bởi vậy sức yên khỏi mà xô cho ngã. Ta thử rõi, biết rõi ; người mà có điều thường nói : Thiếu sức thì đừng chước. — Nếu hỏi chước gì, tức thì có kẻ đáp rằng : Ta biết mình ta thiếu sức, khó nỗi ta sông lước cạnh tranh ; vậy tử đây ta phải học cho thọc, nghề, ra, nay một người, mai một người, chen lấn đăng thương, người nào sau lo, lần hồi nhen nhúm. Ta chẳng tranh làm gì ! ai cứ giữ phận ta cho vững-vàng ; ngồi chờ, hễ người bước ra ta bước vào mà thế. Thế đặng một chỗ, mãng một chỗ, ra đứng một nghề, mãng một nghề, miễn ta biết chữ kiến-nhẫn, chữ tín-thành là đầu thảy, thì ắt có ngày mong mỏi. Đừng ganh ghét nhau, đừng chăm qui nhau, đừng tranh cạnh nhau, lại mình với mình đừng quên giúp nhau mà đi phá lẫn nhau thì đại lắm. Phải coi kỹ, xét kỹ, cách thức của người ngoài, tâm tánh của người ngoài mà bắt chước. Từ mấy năm sau đây, người mình thấm biết thương-mãi kỹ-nghệ là một cái nền vững chắc, nên lần lần chen ra đã bộn. Tuy chưa bì với, cộng cuộc lớn lao của người ngoài đặng, chớ cũng đã khác hơn xưa nhiều rồi. Đi tới đâng nào xóm nào, tỉnh nào chợ nào cũng thấy có người mình buôn bán. Một thăm người nào cũng nói, tuy chưa đặng thạnh là bao, mà thế không sa sút. Dường ấy chưa gọi là vui nghe vui thấy chăng ? Cớ trong mươi năm nữa đây, thương-mãi kỹ-nghệ của người Annam sẽ ra thế nào ? — Tôi dám chắc, càng ngày càng phát hiện. Như hãy giờ đây, ngoài việc thương-mãi, ta nhằng còn thấy kỹ thương-mãi, ta thạnh phát một lẻ hơi rồi. Mà những nghề ta phát minh lại không nghề nào là nghề kém thua khách-trú. Như nghề nấu dầu, nghề đệt hàng-lụa, nghề thợ bạc, nghề thợ mộc, nghề đóng giày, nghề làm nón v. v. của ta đó vậy. Nếu lấy sự cạnh tranh ngày thắt mà nói, thì người ngoài có thể nào tranh cạnh nổi trong mấy nghề kỹ với ta. Trừ hãng dầu của M. *Bến*, hãng dệt của M. *Vinh* gập dịp thì nổi, xin ai chớ lầm ngờ tôi làm lời rao cho các nhà ấy — là hai hãng đã lớn lao bền vững rồi, còn hai mấy nghề kia, như nghề thợ-bạc, thợ mộc, thợ đóng giày đó, lại đẻ gì cho ai ra lấy lòng ngày thắt mà cạnh tranh với ta sao ? Thử xem trong thành phố Saigon và Cholen, kẻ biết bao là thợ bạc Annam và Khách-trú. Song cũng nghỉ ra rồi, theo như thời trang, có lẽ khách-trú nào làm đồ khéo và tốt và buôn bán thật thà chắc chắn cho bằng Saigon thì tiệm *Bảy-Khỏe*, tiệm *M. Hi*, tiệm *M. Nhung*, Chợlớn thì tiệm *M. Nguyện* ? Thử xem trong thành phố Saigon và Cholen, biết bao là thợ mộc Annam và khách-trú, có trại thợ nào làm đồ danh mục khéo cho bằng đồ của trại ông *Nguyễn-hiệp-Hòa* ở Lái-thiêu ? Đồ thật khéo thật tốt, để bán tại tiệm *M. Chín-Thông* ở đường Amiral Courbet đó. M. Chín-Thông lại là tay buôn bán thông thạo rành rẽ, ấn lấy chữ tín làm đầu. Người đến tiệm, bạc mà xin không mất. Nếu người mình đều vậy hết, thì lo chi cuộc thương-mãi kỹ nghệ nhà ta. Chẳng luận tới Bắc-kỳ là một xứ đã mở mang bên ấy nhiều năm rồi, nên luận về Nam-kỳ, từ xưa, rồi ra là một xứ không thương-mãi mà cũng không kỹ-nghệ, thế người ngoài vào giành hết mà choán thâu quyền lợi. Người mình chỉ mua,mua hoài, quanh năm biết có một việc lo sắm tiền bạc cho sẵn mà mua, chẳng hề thấy bán. Cho đến một vật nhỏ mọn gì cũng mua, chẳng luận tới đồ lớn. Cho nên, xét kỹ, có xứ nào mà thương-mãi kỹ-nghệ của người ngoài đặng thạnh phát như Nam-kỳ này. Đã lời lại bền vững cũng như một cây đại thọ đứng nhằm đất nôi, chẳng cần phải đốn đẵn gặp công giỏ dữ mưa cuồn gì cũng không nao núng. Bởi vậy sức yên khỏi mà xô cho ngã. Ta thử rõi, biết rõi ; người mà có điều thường nói : Thiếu sức thì đừng chước. — Nếu hỏi chước gì, tức thì có kẻ đáp rằng : Ta biết mình ta thiếu sức, khó nỗi ta sông lước cạnh tranh ; vậy tử đây ta phải học cho thọc, nghề, ra, nay một người, mai một người, chen lấn đăng thương, người nào sau lo, lần hồi nhen nhúm. Ta chẳng tranh làm gì ! ai cứ giữ phận ta cho vững-vàng ; ngồi chờ, hễ người bước ra ta bước vào mà thế. Thế đặng một chỗ, mãng một chỗ, ra đứng một nghề, mãng một nghề, miễn ta biết chữ kiến-nhẫn, chữ tín-thành là đầu thảy, thì ắt có ngày mong mỏi. Đừng ganh ghét nhau, đừng chăm qui nhau, đừng tranh cạnh nhau, lại mình với mình đừng quên giúp nhau mà đi phá lẫn nhau thì đại lắm. Phải coi kỹ, xét kỹ, cách thức của người ngoài, tâm tánh của người ngoài mà bắt chước. Từ mấy năm sau đây, người mình thấm biết thương-mãi kỹ-nghệ là một cái nền vững chắc, nên lần lần chen ra đã bộn. Tuy chưa bì với, cộng cuộc lớn lao của người ngoài đặng, chớ cũng đã khác hơn xưa nhiều rồi. Đi tới đâng nào xóm nào, tỉnh nào chợ nào cũng thấy có người mình buôn bán. Một thăm người nào cũng nói, tuy chưa đặng thạnh là bao, mà thế không sa sút. Dường ấy chưa gọi là vui nghe vui thấy chăng ? Cớ trong mươi năm nữa đây, thương-mãi kỹ-nghệ của người Annam sẽ ra thế nào ? — Tôi dám chắc, càng ngày càng phát hiện. Như hãy giờ đây, ngoài việc thương-mãi, ta nhằng còn thấy kỹ thương-mãi, ta thạnh phát một lẻ hơi rồi. Mà những nghề ta phát minh lại không nghề nào là nghề kém thua khách-trú. Như nghề nấu dầu, nghề đệt hàng-lụa, nghề thợ bạc, nghề thợ mộc, nghề đóng giày, nghề làm nón v. v. của ta đó vậy. Nếu lấy sự cạnh tranh ngày thắt mà nói, thì người ngoài có thể nào tranh cạnh nổi trong mấy nghề kỹ với ta. Trừ hãng dầu của M. *Bến*, hãng dệt của M. *Vinh* gập dịp thì nổi, xin ai chớ lầm ngờ tôi làm lời rao cho các nhà ấy — là hai hãng đã lớn lao bền vững rồi, còn hai mấy nghề kia, như nghề thợ-bạc, thợ mộc, thợ đóng giày đó, lại đẻ gì cho ai ra lấy lòng ngày thắt mà cạnh tranh với ta sao ? Thử xem trong thành phố Saigon và Cholen, kẻ biết bao là thợ bạc Annam và Khách-trú. Song cũng nghỉ ra rồi, theo như thời trang, có lẽ khách-trú nào làm đồ khéo và tốt và buôn bán thật thà chắc chắn cho bằng Saigon thì tiệm *Bảy-Khỏe*, tiệm *M. Hi*, tiệm *M. Nhung*, Chợlớn thì tiệm *M. Nguyện* ? Thử xem trong thành phố Saigon và Cholen, kẻ biết bao là thợ mộc Annam và khách-trú, có trại thợ nào làm đồ danh mục khéo cho bằng đồ của trại ông *Nguyễn-hiệp-Hòa* ở Lái-thiêu ? Đồ thật khéo thật tốt, để bán tại tiệm *M. Chín-Thông* ở đường Amiral Courbet đó. M. Chín-Thông lại là tay buôn bán thông thạo rành rẽ, ấn lấy chữ tín làm đầu. Người đến tiệm, bạc mà xin không mất. Nếu người mình đều vậy hết, thì lo chi cuộc thương-mãi kỹ nghệ nhà ta. Chẳng luận tới Bắc-kỳ là một xứ đã mở mang bên ấy nhiều năm rồi, nên luận về Nam-kỳ, từ xưa, rồi ra là một xứ không thương-mãi mà cũng không kỹ-nghệ, thế người ngoài vào giành hết mà choán thâu quyền lợi. Người mình chỉ mua,mua hoài, quanh năm biết có một việc lo sắm tiền bạc cho sẵn mà mua, chẳng hề thấy bán. Cho đến một vật nhỏ mọn gì cũng mua, chẳng luận tới đồ lớn. Cho nên, xét kỹ, có xứ nào mà thương-mãi kỹ-nghệ của người ngoài đặng thạnh phát như Nam-kỳ này. Đã lời lại bền vững cũng như một cây đại thọ đứng nhằm đất nôi, chẳng cần phải đốn đẵn gặp công giỏ dữ mưa cuồn gì cũng không nao núng. Bởi vậy sức yên khỏi mà xô cho ngã. Ta thử rõi, biết rõi ; người mà có điều thường nói : Thiếu sức thì đừng chước. — Nếu hỏi chước gì, tức thì có kẻ đáp rằng : Ta biết mình ta thiếu sức, khó nỗi ta sông lước cạnh tranh ; vậy tử đây ta phải học cho thọc, nghề, ra, nay một người, mai một người, chen lấn đăng thương, người nào sau lo, lần hồi nhen nhúm. Ta chẳng tranh làm gì ! ai cứ giữ phận ta cho vững-vàng ; ngồi chờ, hễ người bước ra ta bước vào mà thế. Thế đặng một chỗ, mãng một chỗ, ra đứng một nghề, mãng một nghề, miễn ta biết chữ kiến-nhẫn, chữ tín-thành là đầu thảy, thì ắt có ngày mong mỏi. Đừng ganh ghét nhau, đừng chăm qui nhau, đừng tranh cạnh nhau, lại mình với mình đừng quên giúp nhau mà đi phá lẫn nhau thì đại lắm. Phải coi kỹ, xét kỹ, cách thức của người ngoài, tâm tánh của người ngoài mà bắt chước. Từ mấy năm sau đây, người mình thấm biết thương-mãi kỹ-nghệ là một cái nền vững chắc, nên lần lần chen ra đã bộn. Tuy chưa bì với, cộng cuộc lớn lao của người ngoài đặng, chớ cũng đã khác hơn xưa nhiều rồi. Đi tới đâng nào xóm nào, tỉnh nào chợ nào cũng thấy có người mình buôn bán. Một thăm người nào cũng nói, tuy chưa đặng thạnh là bao, mà thế không sa sút. Dường ấy chưa gọi là vui nghe vui thấy chăng ? Cớ trong mươi năm nữa đây, thương-mãi kỹ-nghệ của người Annam sẽ ra thế nào ? — Tôi dám chắc, càng ngày càng phát hiện. Như hãy giờ đây, ngoài việc thương-mãi, ta nhằng còn thấy kỹ thương-mãi, ta thạnh phát một lẻ hơi rồi. Mà những nghề ta phát minh lại không nghề nào là nghề kém thua khách-trú. Như nghề nấu dầu, nghề đệt hàng-lụa, nghề thợ bạc, nghề thợ mộc, nghề đóng giày, nghề làm nón v. v. của ta đó vậy. Nếu lấy sự cạnh tranh ngày thắt mà nói, thì người ngoài có thể nào tranh cạnh nổi trong mấy nghề kỹ với ta. Trừ hãng dầu của M. *Bến*, hãng dệt của M. *Vinh* gập dịp thì nổi, xin ai chớ lầm ngờ tôi làm lời rao cho các nhà ấy — là hai hãng đã lớn lao bền vững rồi, còn hai mấy nghề kia, như nghề thợ-bạc, thợ mộc, thợ đóng giày đó, lại đẻ gì cho ai ra lấy lòng ngày thắt mà cạnh tranh với ta sao ? Thử xem trong thành phố Saigon và Cholen, kẻ biết bao là thợ bạc Annam và Khách-trú. Song cũng nghỉ ra rồi, theo như thời trang, có lẽ khách-trú nào làm đồ khéo và tốt và buôn bán thật thà chắc chắn cho bằng, Saigon thì tiệm *Bảy-Khỏe*, tiệm *M. Hi*, tiệm *M. Nhung*, Chợlớn thì tiệm *M. Nguyện* ? Thử xem trong thành phố Saigon và Cholen, kẻ biết bao là thợ mộc Annam và

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quá thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

Briand nói Pháp cũng đồng một ý với Huế-kỳ. Vậy nên ông Briand xin tòa Hạ-nghị-viện định-đặt cho chánh-sách ông phải thế nào thì Hạ-nghị-viện bỏ thăm tín cậy, 338 thăm thuận và 172 thăm nghịch.

Tin Huế-kỳ

Phòng Hạ-nghị-viện Huế-kỳ bỏ thăm làm luật nấy quyền cho quan Hồ-bộ thương thư cho giao-kết cùng các nước Đông-minh về sự bồng-minh thương mãi.

Quan Nguyên-soái Mangin

Nguyên-soái Pháp Mangin đi sứ bên Nam Mỹ-quốc nay đã đến thành Kahia. Dân thành-ấy tiếp mừng ông cách bán-hoan. Quan Nguyên-soái đọc bài diễn thành-phố và hải-khẩu và ngợi khen thương lắm-bỏ nơi ấy.

Vụ vua Sạt-lờ

Báo Le Temps nói rằng Tân Chánh-phủ xứ Hông-gô-ri muốn cho vừa lòng các nước Đông-minh nên định sẽ giao vua Sạt-lờ cho các nước cường-quyền.

Hội nghị giảm bình Hoa-thạnh-đốn

Ông Briand chánh-sở, các quan phó-sứ Rene Viviani và Albert Sarraut và các quan nghị-sự phụ-tá như ông Philippe Berthelot, Tham-tá ở bộ Ngoại-giao chiều ngày 28 octobre sẽ đáp tàu «La Fayette» đậu bến Le Havre. Đạo tuần-dương hơn ở thành Brest sẽ ra tại mũi Lisad chực mà chào quan Thủ-tướng.

Thế-giới Tân-văn

Máy bay đưa hành-khách.

Mùa xuân năm 1919, từ hòa-ước vừa ký xong thì đã thấy có máy-bay đưa hành-khách đi đó. Không biết thì kể hành-khách biết lo cho cuộc thương-trường hay là bởi các thương-gia gan-dọ dám hùn vốn mà làm việc ấy chớ? Hễ biết máy-bay thông dụng ra cũng thấy, song thấy là thấy nhà nghề lấy mà cũng còn có sự hiểm-nghèo nữa, lấy ngang thế nào cũng phải nhắc, bởi thế cho nên tục-so-khó không mấy người dám bay. Trong năm 1919, tỉnh sở thì đường thành Ba-ri qua thành Long-đờ-rờ chỉ có 57 hành-khách trả tiền mà đi, còn đường Tu-lu (Toulouse) sang Ca-da-ba-lăn (Casablanca) có được 3 người mà thôi.

Sang qua năm 1920, thành cuộc nhiều không còn lo-sợ chi nữa. Đường Ba-ri. Long-đờ-rờ hành-khách được 470, còn đường Tu-lu qua Ca-da-ba-lan-ca số hành-khách tăng đến 128 người. Từ ấy thì tàu mỗ, nỗng trí lập thêm đường mới như là đường Ba-ri-Bruxelles, đường Ba-ri-Strasbourg, Dijon, đường Bayonne-Bilbao, đường Bordeaux-Toulouse-Montpellier.

Nội trong năm 1920 tỉnh có ngàn người hành-khách ngồi máy-bay, còn đường bay công-lai đã cũng được 900,000 k-lô-mét.

Trong sáu tháng đầu năm 1921 máy bay của hãng Langsa bay xa hàng 25 lần vòng trọn trái đất, số hành-khách đã mà ngồi chật rạp hát Opera, còn các hàng-hóa vận tải bằng mười cái xe lửa.

Các đường máy-bay bay xin kể ra biên-bản sau nầy:

Đường nào của hãng nào	Máy bay hiệu gì	Ngày giờ khởi hành và giá cả
Toulouse-Casablanca chỉ hãng Cie de transports aeronautiques	Máy hiệu Limousine hiệu Potez và Kiểu Breguet và Salmson	Mỗi tuần đi 1 lần Giá tiền một lần: 2 triệu quan Đi và về: 3 triệu quan
Paris-Londres của hãng Messageries aeriennes mới có ra, thành ra mới	Kiểu Limousine hiệu Potez và Kiểu Breguet	Đi một chuyến mà chở được 4 người và 250 kí-lô Chuyến đi: 2 giờ 30 phút Giá tiền: 1 triệu quan
Paris-Bruxelles của hãng Cie des transports aeriens	Kiểu Limousine hiệu Potez và Kiểu Breguet	Trong tháng 9 và tháng 10 mỗi tuần đi 2 chuyến Giá 200 quan Tháng 11 và tháng 12 mỗi tuần đi 3 chuyến Giá 150 quan
Paris-Strasbourg Prague và Varsovie của hãng Cie franco roumaine	Kiểu Limousine hiệu Potez và Kiểu Breguet hiệu Bleriot	Mỗi tuần đi 1 chuyến Giá tiền: 1 triệu quan Đi và về: 1 triệu 800 quan

Từ đây thiên-hạ quen thuộc đường đi lối không trung với và đi lại như xe lửa vậy. Bởi-không tắc-bay xe việc thương-mại. Thì thế người mới bước thêm một bước nữa trên đường văn-minh.

Người viết bài này lại nghĩ đến hồn năm cuộc thăm viếng của người ngoại bỉ đọc bài này. Người sợ sệt là thường hai cho năm người chớ các vị ngại người hành-khách đi đường không trung với là người sợ sệt thì không có. Vì chưng thiên-hạ đi máy-bay mà thôi, bởi vì tàu đều đó chắc bằng số hành-khách mỗi ngày một gia-tăng luôn. Vậy xin đợi mấy kỳ sẽ cho rằng ngày nay làm công-trình là mọi được cái lợi, chớ không phải chỉ cho thiên-hạ dùng cuộc rất nhỏ-nhen là cùng thiên-hạ trong cây tả rõ.

(Trích dịch ở báo Illustration).

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Một việc xảy đến nơi sở máy bay Phú-Thọ

Đêm 28 rạng mặt 29 octobre, lúc nửa đêm, chủ linh tập Ng.-văn-Cát gát sở máy bay thấy phía sau trỗi dậy sự mới người cầm đèn rọi kiếm cái chi dưới đất. Vì chỗ ấy cấm người đứng vô, nên các linh tuần hỏi người ấy vào làm chi đó. Người đó nói: ríng-đi, rồi kết thêm. Cứ hỏi thêm và đi ra vì là chỗ cấm linh phải đuổi. Người sau e cầm đèn lại gần đâu lắt chạy mà mang hai lớn. Người ấy đã chẳng nghe lời, lấy dần cớn mà đánh trên đầu chủ linh, đến rượt người lắt chìm là người làm sở đến khi. Người ấy với mấy người đi với và chạy vô trạm đèn gần đó khép cửa lại mà la: «An cướp, a rồi 15 tên đến cướp mà phá sở máy bay đến mà cướp giựt.

Chủ linh Ng.-văn-Cát bị một vết trên đầu lại-so đầy dẫu máu. Lời chủ nói như vậy đó, mà có kẻ lại nói rằng vì nhậy xảy ra đây là vì một cuộc bắt cáo trong sở máy bay, chớ chẳng phải bắt chim bắt chóc gì.

Nội vụ hãy vậy chưa chắc là nào. Rợi quan tra xét sẽ rõ mới rõ.

Cứng là xe hơi

Hôm 29 tây, gần ba giờ chiều, hai cái xe hơi hòn nhau tại góc đường Richaud và Mac-Mahon, mới cái số 1804 sớp-phơ là Ng.-văn-Hồng 29 tuổi, cái kia số 2113, tướng-văn-Thịnh, 23 tuổi coi máy. Cả hai sớp-phơ đều có thương-tích chẳng phải đó mà tại có hòn giục kêm không lại làm cho hai xe đều sớp nhiều. Mặt-thí bất-tỉ.

Mất chó

Tối 30 tháng Garcerie số 33 có mất một con chó cái sắc cut đuôi, có mang dây da đỏ-đậm với cái lòng thong một sợi dây đỏ dắc, dặt tên là Le-Fomiete.»

Ai gặp đặc lại nhà đem cho.... xe thưởng

CHOLON

Bắt đặng ăn cướp

Có một đăng ăn cướp chuyên nhiều đám mới đêm thường danh miệc Cholon, Binh-Tây, Sàigon, người chuyên đi đến bị bọn sở-tuần bắt được 200 đồng. Tại gia biết rõ tên bọn nầy đều ăn cướp mà sợ sau tới nên chẳng dám đến quan đâu cho, nhưng mỗi mấy bữa sau đây có thơ rợi gởi đến bốt Cholon mà cáo bọn nó. hồn 28 octobre, có người hảo rằng bọn ấy lối 15 tên Cholon, Binh-đây, Sàigon, người chuyên đi đến bị bắt đặng cả bọn mười đứa, rồi xét nhà chánh đăn ở tại Binh-tây, bắt đặng một cây súng sau.

Cả bọn bị giải tại Tòa. Sự tuần thành cho trực tiếp đến sở đặt cây súng.

Ăn cắp nón

Lê-văn-Kiết, 14 tuổi, không nghề nghiệp, không nhà cửa, đã bị bắt giải Tòa cang sẽ tới án cấp tù cải-nào có giá 30 đồng. trong Trương-văn-Công ở đường Cambodge số 32, cái nhâm bàn chơn, chủ xe cho mà tiền về xứt thuốc, nó bằng lòng không kêu nài.

Mới đăng ăn cướp mới danh nhà Lê-văn-D... 53 tuổi, là chủ xe ngựa số 1-C ở đường Logom, lấy áo quần trang vật đáng 45 đồng và bạc 40 đồng đánh rồi bươm bết. - Kiểm.

Chế kiểu mới

Tôi mà đi tạo *chế-kiểu mới* đây, xi mới nghe cũng tưởng là tân cải việc chi mà mới mang cho nhơn quần xã-hội. Tân chế ấy là việc người Kiểu-thức. Con như việc nói trên xe lửa kiểu này thiệt là mới, lâu nay ít ai trông nghe trong thấy đăng.

Vì-ích chưng, thấy vậy không nỡ làm thinh đó về sau cho nhiều người làm kẻ bắt trong cho nhâm bon-nào lối xin lược biên để vào qui bảo cho đồng bào tỉ xem mà giữ cho khỏi lụy.

Số là ngày 25 octobre rồi đây, tôi cùng bon hữu tôi bết thấy là 8 người; đều rủ nhau đi Cholon chơi. Tính đi xe lửa Trans-ways tục gọi xe lửa đang trên (Route haute) đi chuyến 8 giờ vô Cholon. Khi xe vừa tới ga thì anh em tôi đều lên xe chọn chỗ ngồi hàng nhứt. Mỗi thay chỗ M. L. là bạn tôi ngồi đưa bên góc ; gần cửa, tôi thì ngồi gần M. L. Anh em đương bàn luận việc đời kẻ phải người quấy, còn xe lửa khi ấy đương chạy vừa khỏi gare Nemesis chừng 100 thước lấy, Thình lình nghe M. L. la lên : « Thôi rồi cái nón ! » Ai nấy trong xe nghe lo cũng tưởng chú là nón bị gió thổi bay, cũng là tại nó ỷ ngoài khuấy chơi mà thôi, lại dật chạy ra coi, thì chỉ ng thấy ai đụng có M. T. cũng là đăng bọn đi chơi, vì nực, ra đứng ngoài hẳng mát, mới hỏi lại thì M. T. nói rằng : Thấy một người ăn mặc đồ đen, tên đương là gare Nemesis tới đây, tướng cũng là hành-hanh, nên hết ý coi Annam hay là Khách-trú mới thò tay giựt nón của ai trong nầy mà nhảy xuống. - Dòm lại coi, thật quả còn thấy một người đương trở tay coi cho cái nón, đứng coi bộ rất tinh tao, dường như chẳng có đều chi sợ sệt chút nào. Bonj ấy lên xe rinh cũng lâu, chờ lúc phải chỗ làm vậy đương chay rất mau, thình lình xe lửa xa qua khỏi một nhảy xuống. Thân trời thì tối, nên M. L. ngó theo mà tức cười, và cho chúng nó thiệt là hèn-chế, cách giựt đồ người ta em ái biết sao ; dầu cho ai có thể nào cũng phải làm thinh để cho chúng nó đi cho.

Ấy là một sự nhỏ-mọn mà chúng nó vẫn làm vậy thay, không chừa là mấy. Đón bà Annam có đeo dây nhẫn vàng hột gì hay đi xe phải giữ, cũng nguy nhàm chẳng sao xe như vậy, mà bị giựt, rồi ăn năng chẳng kịp.

Huỳnh-linh-Lung

Như mua được hộp hoa hinh « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE thì mỗi người đều về được khéo các thứ son thấy, hình, vẫn vẫn.

Hộp hoa hình này làm rất kỳ và đúng làm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu.

Hội đua ngựa Saigon

Thế-lệ (tiếp theo)

1.° Gởi tuu là ngựa con những ngựa nào mà vực nó dưới hay là ngựa 1 thước 21, đầu cho mấy tuổi cũng vậy, cũng cho bỏ lớn đi. Sáp như thế coi sẽ lợi cùng chưa, khi nào biết nuôi nó đã tạo lớn và khỏe mạnh rồi sẽ đua.

Ngựa đàm ra đó thì phải lấy yên ra, đó ngựa không.

Một nội phần viên có quan Lãnh-sự thuộc-địa và hai vị hội-viên trong ban-bội-quyền, trước ngày mở hội đua, thì đó các con ngựa coi trước đã sắp về hàng đó hay không. Nếu có đều sanh ngại cùng là không cho vào đua. Mỗi phần viên của ban kiểm-điểm thì có Hội phái viên của ban hội-quyền nuôi ngựa trong Nam-kỳ xứ lần chớ cho.

Việc sắp hàng đó chẳng phải là rối đét, trong lúc mà chủ người bỏ đua-ngựa rồi có ba-giám với ngựa ấy lại và khảo-tra coi vóc lại.

Trong lúc đương kỳ hội đua hễ đua ngựa được khảo-tra coi vóc ngựa ba là có một người Châu-gia-an-nan thì hội phái-viên có ba người hội-viên của ông Hội-trưởng phải ấy.

Sau sẽ tiếp theo

TOC MAOUI

Bạn hát xiết Harmston

Đội chương-trình

Hôi-bổn ban hát xiết - *Harmston* - đã tiếp mỗi, tuy là mưa cầm gió, thế mà thiên hạ đến coi cũng chật nức. Hát 12 lớp, lớp nào cũng hay, cũng lạ, thiệt là trong xứ này chưa từng thấy, ngày chủ-nhựt, ngày con của ông Bổn tập luyện như người ta dạy cho vậy. Người ta cưỡng ngựa khi mười-mẹn cùng không-bề-hạ, ai cũng xúy-xuýt khen ngợi. Hôm nay cũng hát một cách đi đã đi coi rồi, lại còn muốn coi nữa, thiệt có duyên lắm.

Có *Bell* đi xe máy trên dây cũng là tuyệt diệu. Gần ring ma tập như thế nhà cũng là quá hay, lại thêm có con *Sandy* nhảy lòn một cách đi đã thuộc mỹ cũng tuyệt thay.

Hai người đi xe-máy, nói nữa mà cũng không biết sao mà nói : Đi một hành chẳng dưới. Xe-máy để hai ra đi cũng hay ; Thiệt tướng mình nói không in, thế thì làm sao cho được in ! Cách đi xe-máy ấy, người chưa xem, thiệt cho là mệt ! Hay ! chớ có đâu đi được như vậy !

Nhiều lớp hay lắm, đã tốt lớp mới. Bữa chúa nhựt 4 giờ chiều có hát một buổi tôm cho trẻ nhỏ xem. Xin mi nào đến mà xem, kẻo bạn ấy đi đi. Thì uổng lắm.

Cáo Bạch

Trường Nguyễn-Xích-Hồng kính tỏ cùng Lục-Châu quí ông quí bà hiền rằng trường Huỳnh-công-Phát mới lập tại Cầu-ông-Lãnh (Saigon) chẳng phải là trường nhánh của Nguyễn-Xích-Hồng. Xin chớ lầm.

Nay cẩn bạch

Nguyễn-Xích-Hồng

Các nhà phước-hậu ở nhơn-sở không có điều kiện thì tiền mua đến hiệu TITO LANDI thuộc bằng thứ thang mỹ cũng.

Dược-hiệu tốt bốn các hiệu đàn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Ngày 5 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai	Trưa
Nhà nước	7 00	
Ngân hàng Đông-Pháp	7 00	
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 00	
Ngân hàng Chartered	7 00	

GIÁ BẠC ARGENT-EIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 2 Novembre 1921

	TT à mai	Trưa
Ngân hàng Đông-Pháp	28 3/8	28 5/8
Ngân hàng Hongkong Shanghai	28 3/8	28 5/8
Ngân hàng Chartered	28 3/8	28 5/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 3 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp	53.37	37
Ngân hàng Hongkong Shanghai	53.37	37
Ngân hàng Chartered	53.37	

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 4 Novembre 1921

Vo-lây 3%	37	25	Vo-lây 5%	97 75
Vo-lây 3%	1896	80 20	Vo-lây 5%	1920 97 60
Vo-lây 4 1/2	1915	84 25		

MỄ CỐC

Giá mua thỏi đến mãi mãy Chợlớn bạc trả hai giá mỗi trăm kí tự

Vinhlong	6.00	6.10
Cái-vồng	6.00	6.10
Sa-đéc	6.00	6.10
Sam-vồng	6.00	6.10
Thường-thạnh-hạ	6.00	6.10

Giá gạo chở đến lúa không tính chở quanh (non bảy tháng, gạo mới trăm hột)

Sài-gòn-Chợlớn	8.40	8.70
Gò-Nhơn-Đức	8.40	8.70
Cần-Thơ	7.80	7.80
Tân-an	7.80	7.80
Cần-Thơ	7.50	7.50
Cần-Thơ	7.50	7.50

Tàu chạy Lục-Tỉnh

Thơ hai, 31 octobre 1921 - chiếc KIHEAP, 21 huyền (tiếp)

Thứ năm, 3 novembre 1921 - chiếc ANNAM 21 huyền (tiếp)

Tàu chạy Nam-Vian Lèo và Battambang

Thứ hai 31 octobre 1921 - chiếc BLANCHARD, 21 huyền (tiếp)

Thứ năm, 3 novembre 1921 - chiếc BATTAMBANG, 21 huyền (tiếp)

Tàu chạy Nam-Vian

Thứ tư, 2 novembre 1921 - chiếc PHAN-NUOI.

Thứ bảy, 5 novembre 1921 - chiếc ANNAM, 21 huyền (tiếp)

Tàu ở Marseille chạy

Chiếc COMBLE khởi hành ở Marseille ngày 15 novembre 1921 đi Saigon chạy đi.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn phòng Langsa và ngoại quốc đặng hai hàng.

Nông vụ

Tại miệt Haute và Basse Birmanie mưa lớn. Tại Pegu nước mặt lên tới 10 pouces và tại Thanlyn ngập gần tới 9 pouces. Còn tại Mandalay, Myingyan, Sagaing, Kyaukse và Myingyan nước lên hơn 6 pouces, tại Meiktila hơn 4 pouces. Tại Basse Birmanie và trong các chỗ khác về rải ở Haute Birmanie lúa đều tốt.

Tại Haute Birmanie công coi lượt xanh tốt mà lúc sớm.

Lúa không có chi lạ ; Lúa chỗ đến ít lắm. Gần 8/8. 200.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 24 Octobre 1921. Bổ đi tùng sự :

1.° Quới-quyền quan Thanh-biện, chủ-tỉnh Thudaumot thế cho thầy Trần-văn-Công kêu là Thân ngày.

Thầy Nguyễn-hữu-Thường kỳ lục hàng nhứt đang giữ việc tại Chaudoc.

2.° Quới-quyền quan Thanh-biện, chủ-tỉnh Chaudoc thế cho thầy Nguyễn-hữu-Thọng đổi đi chỗ khác.

Thầy Trần-văn-Cho kỳ lục hạng tư mới mãn phép.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ đề ngày 24 Octobre 1921.

Thầy Thách-văn-Du n° Mle 582 đang cấp hằng làm cai-tổng hạng ba tổng tỉnh-cạch, thế cho thầy Thạch-văn-Khoi cai-tổng mới hưu.

Lời nghị cùng các vị điền chủ!!! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu **RATINOL SPÉCIAL** để giết chuột ngoài ruộng **MÀ THÔI**

Như dùng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, **ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng luôn một vuộc 40 mẫu, số 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bậy trâu lợ, 4 bộ che lớn, lò nấu đường cuộc xuống, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. V.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chỉ, xin do nơi quản Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Xin ghé mắt

Kính lời qui tông qui bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-hồng sáo bạch trong quảng cáo L. T. T. V. và C. L. đăng khỏi lầm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng. vì hai trường khác nhau xa lắm ! Nếu lầm e cho trường qui tôn tín-nhiệm vậy phải trang-tiếng lầm trường kia mà chớ !!!

Nay cẩn bạch

HUỲNH-CÔNG-PHÁT.

TẠI CHỢ-MỚI SAIGON

Bạn hát xiết lớn HARMSTON

Có đủ thứ thú

Chư-tôn có nhớ hồi năm 1913 và 1917 chăng ? Hãy đến mà xem nhiều cuộc tiêu khiển.

Tối nay đổi chương trình mới hết, lạ chưa ai từng thấy

Nếu chư-tôn đến xem thì sẽ cười ngất và sẽ thấy nhiều cuộc vui, và lại chư-tôn không hề tiếc công tiếc tiền gì đâm ấy.

Hát nhiều thứ lạ

CHÚA NHỰT NẦY 6 NOVEMBRE 1921, ĐÚNG 4 GIỜ CHIỀU có hát sớm cho trẻ em xem.

Bổn-ban lồng-lẽ vì muốn làm cho loại lòng chư vị khán quan, nên chẳng hề sợ tốn của hao công, bởi thế cái bông-bông của bổn ban sắm ra rất nên tỏ rộng, dầu mưa lớn thế nào cũng không ướt.

Hãy đến coi sở thú

Có trên mai nhỏ lơe...lơe... voi lớn, cọp, beo, gấu, chó rừng, khỉ và ngựa vằn.

Mỗi bữa hát đều có hát thú

Mỗi ngày từ 7 giờ sớm mai đến 6 giờ tối

Nên mua giấy trước đặng có chỗ coi, đến mua tại *Imprimerie Saigonnaise* 15, 17, 19 đường Catinat tại đây có bán luôn luôn trong lúc bạn hát xiết nầy có tại Saigon.

GIÁ CHỖ NGỒI

Phòng 6 chỗ ngồi	15 ₵ 00
Phòng 1 chỗ ngồi	3 00
Ghế hàng trước	2 00
Ghế hàng nhì	1 50
Ghế hàng ba	1 00
Ghế hàng ba	0 50

Ngồi giảng (cho người Bổn-quốc)

Còn nít và những linh vũ trừ ra đội được phép trả tiền phân nửa ghế hàng nhì và hàng ba.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 có bán đủ thứ đồ y như các đồng ông có các cậu trai đứng. Đồ đã tốt theo cách văn-minh, mà giá lại re hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, cà-ra-vách, nón đi chơi và nón cỡi ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, đầu thorn, đồ để dùng đồ dùng đồ dùng bàn bình, đồ để chơi Tennis, đá banh, vân vân

Trong lục-châu qui vị nào muốn dùng rược chác trắng và đồ thiệt tốt lắm bằng nước trái nho thì nên đến hãy hỏi viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon. ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **VINS BERMONDE DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

廣東二天堂大藥房

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

38, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes comme des préparations ou substances de la Pharmacopée officinale. Elles peuvent se prescrire sans aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en outre bien etat de conservation.

Sao lục tờ rì bằng Institut Pasteur. Saigon ngày 15 Octobre 1921 chứng nàng.

Các thứ thuốc của tiệm tôi nổi tiếng đây đều làm bằng máy và thuốc bên Trung-hoá. Thuốc của tiệm tôi không có bán chi làm hại nhau. Hễ biết lựa thì dùng hoài cũng được, chớ như thuốc bán bậy bạ, chỉ theo thời đua bợt là thuốc, coi theo nhãn hiệu tốt mà thôi.

CÁCH MUA VÀ CÁCH GỞI

Nhà Lục-châu chư quân-tử, vị nào muốn mua thuốc gởi tiền tới, thì xin gởi thơ bỏ bảo cho rõ rằng hiệu gì.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Pharmacie-Asiatique,

38, rue de Canton à CHOLON

Vả phải nói cho rõ rằng thứ thuốc nào mà quinh muốn cần dùng. Thì tôi sẽ lo gởi. Thuốc đến nơi chuyến tàu sau kể đó cho thật-ý chẳng sai. Song phải gởi Mandat Thơ cho đã giá tiền thuốc, cùa mình muốn mua, bỏ tiền sẽ phí gởi. Thơ nhà thơ cũng phải gởi lada theo mới được. Hay là mấy khi biết-ý muốn mua các thứ thuốc chi, thì cứ gởi thơ hỏng cho tiệm tôi cũng đặng, rồi tiệm tôi sẽ lo gởi thuốc cho liền-tốc và gởi cách « Contre-remboursement », nghĩa là mấy khi đi gởi tới nhà thơ trong hai cầu liền-tốc thì nhà thơ sẽ lại lấy số tiền-ký hay, rồi liền-ký đem tiền đến tại nhà thơ lấy mà lãnh, làm như vậy thì khỏi là bất tiện cho hai đàng.

Tới xin nhắc lại cho liền-ý hay rằng : tiền sẽ phí gởi theo nhà thơ thì chẳng phải muốn phải chịu.

Hoặc có thơ chi không nên hàng liền-ý, thì xin phải viết thơ liền nơi trang tuần làm bửa cho tiệm tôi hay, sẽ cắt nghĩa cho rõ rằng sợ có nào chẳng sửa lòng liền-ý, lại cũng phải nói cho rõ thơ gởi ngày nào tháng nào cùng là Mandat số mấy.

Mỗi khi liền-ý có gởi thơ đến cho tiệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi han điều chi, thì xin phải kể tên cho rõ ràng và để chỗ ở cùng chức-tước nghiệp nghệ và làng tổng cho rõng hỏi, cho tiệm tôi tiện bề hồi âm cho khỏi đến thất lạc.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

Pharmacie-Asiatique

38, rue de Canton, à CHOLON

Bán Dược-phòng và chữa các chứng khó

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

K.. NGHI..P CHỦ ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy dựng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi, không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiển đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thi nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng dông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Rất phòng có máy quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ: đường Le Charner và Catinat

PHÒNG TẮM. PHÒNG ĐÁM. CHỖ XỨC SỸ. ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách hoài uống rượu xem chơi.

Chơ vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chiêu-đãi sẵn lòng tiếp rước.

荣 YENG-YENG 荣

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N^os 35 et 37, *Rue Pellerin* — SAIGON

Là Tournehet 1921

Bên hiệu dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách đãi tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N^os 35 et 37, Rue Pellerin SAIGON

NGÀY 6 NOVEMBRE 1921 nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YÊNG-YÊNG KHAI TRƯƠNG. tại 2 căng nhà mới.

ĐẶT TIỆC BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG. BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Bọy cũng là chiều nghề

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Lòng tà gây oán

Trà-ôn, bữa sớm mai ngày 29 octobre 1921 có xảy ra một việc bất bình; nghĩ cho một cuộc máu cứu lô rạng trêu người mọi người, coi rất phi thường quái gở. Có một cô kia, tên thị-L.. đi đâu về không biết, tay thì xách bốn ổ bánh-mì đi vừa tới ngang tiệm hớt tóc; còn thị-Tr. ở đâu xet lại, hai đàng hơn thua cãi cọ đều chi không rõ, thị-Tr. liền ra tay bộp tai thị-L.. đâu lỉ cái rồi hai đàng niêu kéo với nhau. Tên Ng. thấy vậy lật đật chạy lại can giàng hai đàng; kế đó tên Cai và tên Bếp chạy lại thộp ngực tên Ng. và đưa tay muốn đánh. Không biết hai tên nầy làm gì lạ vậy? Cớ sao hai người đang đánh lộn lại không bắt nhè bắt đứa vô tội lại muốn đánh? Đoạn không tên Ng.ra thộp hai cô nọ. Tên Bếp trong tay lại có cầm sẵn một cây roi gân bò đã thị-L.. đâu lỉ roi, rồi dẫn hai cô nầy vào quán phán xử. Quan chủ quận ngồi định phận phạt thị-L. 0 $ 40. thị-Tr. 0 $ 80. là phạt theo đánh lộn rầy rà vậy thôi; hai cô cũng không kêu nài đều chi, cứ chạy tiền phạt đủ.

Không dè thị-L. tức mình về việc tên Cai cậy quyền hiếp đáp làm sao không biết, lại bẩm cùng quan chủ quận tự sự trước sau. Có khai rằng: lúc tên Cai bắt cô, đem bỏ vào khám, còn thị-Tr. thì đặng ở ngoài thong thả; rồi tên Cai lại còn vô khám, chưởi cô và đánh cô hai thoi, lại trong lúc bắt cổ thì tên Bếp đánh cổ hai ba roi. Cô lại khai có một ngày kia tên Cai đem lòng ve thẹo cô, cổ không bằng lòng, nên sanh oán hận nầy dây, chớ cổ với thị-Tr. không thù oán chi mà thị Tr. đánh cổ. Quan chủ quận nghe lấy làm bất bình, nên dạy thị-L.. làm khai bảo rồi phủ lại cho hương quản sở tại tra xét nội vụ rồi sẽ đãi lịnh ngài.

A. C. H.

Lại nghe tên Cai nầy vì cuộc tình mà đánh một tên nào ở ngã năm, hưa tay đánh một tên bạn của thầy. Ban-hiện, rồi bắt trớn đánh luôn một tên bạn của thầy chánh tổng nữa. Ngán quá ghe chưa.

Thầy-bói Cải-lương

Vừa nghe qua tiếng Thầy-bói Cải-lương, ai cũng tưởng cho là một việc diễu cợt, trò cười. Không, tôi chẳng hề dám dam những chuyện không có, đặng mà ngạo ai hay là chàm qui ai cả. Ấy là việc tôi đã thấy tận mắt tôi.

Có một thầy bói Chệc làm cách diêm-dàng, đi bói du phương mà gạt chúng. Ấy cũng là một mối hại lớn cho dòng-bang ta đó, nhứt là hại cho đờn-bà nhẹ tánh, hay tin dị-đoan, hay hỏi bói. Vậy nên tôi lược thuật để cho những người còn mến đức qui thần, coi mà xét lấy, kẻo bị mắc lừa lấy làm uổng của mà lại còn bị chúng chê cười mình dại.

Tên Thầy-bói nầy, lấy tiền trong hạt Tân-an đã bộn rồi, nay nghe nó đã lần đến Mytho. Bói miệng quẻ thường là 5 cắt, còn bói có làm lý đoán thì 5 đồng. Tại chỗ tôi, hiếu người dám đem 5 đồng mà bói một quẻ. Nó có cái thế nầy rất hay, nên ai cũng phục tài mà khen ngợi; chẳng dè nó đánh lận. Trước khi bói, nó ngồi ngó mình rồi viết trước trong miếng thiết của nó, nào là: cha mẹ mình, còn hay là chết; anh em mấy người; con mấy đứa; nó đưa cho mình coi; không hề sai sót. Nó lại còn nói như vầy mới để tin cho chớ. Nếu nó viết ra đó, hễ trúng thì bỏi mới được, còn khi nào trật thì nó không bói. Mà thấy nó nói đâu đều trúng đó cả. Tôi cũng tưởng cho nó thiệt tài, chẳng dè xét kỹ ra mới hay nó làm điểm. Với ai nó cũng biển trên miếng thiết của nó như vầy:

con		mẹ	cha
ba		còn	còn
bốn		còn	còn
năm		chết	chết

Mà nó không cho mình coi; khi viết rồi nó lại cầm miếng thiết đó có thể lắm. Thì dụ như mình cầm cuốn sách chi mà coi vậy. Cách cầm sao cũng để cái sống sách vào áp-khẩu tay, ngoài sau lưng cuốn sách liền ngón, thời ngón cái sao cũng phải ở trước mặt mình. Nó cầm miếng thiết ấy như vậy rồi hỏi mình, cha còn hay chết. Hễ mình nói chết, thì sấn ngón tay cái đó, nó bói cái chữ « còn » đi, để chữ chết lại đưa cho mình coi; vì nó viết trong miếng thiết, nên để bói. Hỏi mẹ còn chết, mình nói chết thì nó bói chữ còn đi, để chữ chết lại cho mình coi; rồi nó hỏi con mấy đứa. Như mình nói một đứa, thì nó bói số ba, bốn, năm đi. Mà trong chữ tam là ba có ba ngang nó bói đi hai nét, còn chừa một. Mình nói con mình mấy đứa, cứ theo số đó, nó cũng cứ thế bói để trúng ngay.

con		mẹ	cha
— đứa		sống	chết

Khi nó hỏi mình mà nó bói bớt đi thì mình không thấy; tới chừng nó đưa tấm thiết cho mình coi, thì trúng; mình tưởng rằng nó viết trước y như vậy thôi; còn sự hỏi là hỏi gan chớ nào dè nó viết lộn như kiểu trên kia, rồi hỏi dọ mình mà hỏi bói. Có bao nhiêu lận đó, rồi mình đến huyền ra là Thầy-bói tiên tri, vì nó là người tha phang mà hảo phụ-mẫu thê-nhi của mình nó coi trúng hết. Chẳng dè mình nói trước nó hỏi sau!

Thuở nay tục Annam đi bói thì cầu thầy mà hỏi việc quá khứ vị lai của mình: bây giờ, thì Thầy-bói hỏi lại thân-chủ. Thân-chủ nói ra, thầy chỉ có công viết mà thôi; mà rồi cũng đặng nổi tiếng vị bốc tiên tri mà lượm tiền thiên-hạ. Ấy cũng là bói Cải-lương.

Dương-xuân.

HÃNG NGOẠI VÀ NƯỚI THAY MẶT trong cả hoàn cầu

HÃY HỎI SÁCH nơi bọn hãng chạch xà lăng ngàn sẽ cho không

HÃNG DESCOURS & CABAUD

Produits Métallurgiques

VỐN 40 TRIỆU QUAN

ở Saigon

55 1, Quai de Belgique

HÃNG BÁN Giá rẻ hơn hết trong cả Đông-Dương

ở Nam-van

(PNOMPENH) góc ĐƯỜNG PROTECTORAT và ĐƯỜNG DE VERNEVILLE

BÁN SỈ — BÁN LẺ

Bảy đến viếng kho chúng tôi, kho thiệt tốt và lớn hơn hết trong cõi Đông-pháp, hay là viết thơ cho chúng tôi mà hỏi giá, thì chúng tôi sẽ tiếp rước và trả lời một cách tử tế lắm.

Có một mình hãng nầy thay mặt cho:

— Hãng Ciment Portland Artificiels de l'Indochine, ciment ở Tonkin;

— Hãng xe hiệu Decauville: Xe rùa, đường rầy, các món phụ tùng thay đổi theo xe rùa và đường rầy;

— Hãng xe hơi hiệu "Berliet": Xe hơi dùng thường và xe chở đồ (camions).

— Hãng Ripolin: Dầu sơn Ripolin;

— Hãng thuốc nùng: Hột nổ, ngòi và thuốc súng;

— Hãng Larbaud Saint-Yorre: Nước suối và thuốc ngâm hiệu Larbaud Saint-Yorre;

— Hãng Bergougnan: Vỏ và ruột xe hơi hiệu "Bergougnan";

— Tủ sắt "Le Gaulois" cuy khỏi không được và đốt không cháy. — Khóa có bực tốt hơn khóa có chữ;

— Hãng xương tàn ở Tonkin. Phân vải ruộng và đất trồng tiả.

Đồ thứ:

— Đồ dùng về việc trồng tiả: Cày ruộng, cày xới đất, cấp, cuốc, vá, rựa, đồ vật dụng cho mấy sở trồng tiả;

— Đồ dùng cho những người lãnh việc làm: Đồ khí dụng cất nhà, sắt để dùng đúc sụng, đá, sắt dẹp tròn, vuông, sắt làm nồi hơi (chaudière), sắt bằng mặt đen và xi kẽm, kẽm lợp nhà, bơm Turquet, ống xi kẽm, ống chì để dùng dật đường nước, ống thép dùng theo nồi hơi (chaudière ống đồng và theo;

— Vật dụng làm nhà: Song hồng cửa, ống khóa, bản lề, chốt sắt, đinh, ốc, bù-lon boulons), giây kẽm mành mành đúc, mành mành;

— Vật dụng trong nhà: Đồ dùng nấu ăn tráng sành, xi chi, bằng mi-nhôm (alluminium), đèn, bàn ủi, lò, bàn chải, sáp dánh tủ, sáp ong;

— Bằng, ghế hiệu Thonet thiệt;

— Những vật dụng như bàn cán vàng, thuốc súng, dầu sơn, dầu trong, produits chimiques giây gai, giây cables, bố may buồm, bố làm sào, bố làm mui xe kéo, xe hơi và nước hồi tưởi nhà.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy về xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

ĐÈN LÒA đốt có măn sóng, hiệu BEST và WIZARD. Ít tốn dầu. Không hành hạo, Sáng trắng ngời. Không hay nghẹt, Dễ đốt, RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có từ hai hiệu đó mà thôi.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Douaumont Saigon.

Hồ-văn ân-quán

IMPRIMERIE HỒ-VĂN

(Lithographie et Librairie)

SADEC VILLE

In hộ sổ, cung-thỉ, thủ thiếp, vẽ hình, in hình nổi tác la môn gì cũng in dặng.

Có bán đủ đồ Văn-phòng và đủ đồ cho học sanh dùng có sổ sách và thơ tuồng truyện, có bán các thứ nhựt trình quốc ngữ Saigon,

Có làm con dấu đồng và mũ thung (Caoutchouc). Công chuyện làm rất kỹ và mau — Giá bằng Saigon.

Xin đồng bào chiếu cố.

Nay kính.

HỒ-VĂN-LANG : Directeur.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

Số 78 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 2 cái bằng cấp đấu xảo Hanội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một từ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

TIỆM ANNAM

Đóng giày và may

ỵ phục Langsa

Lê-văn-Bền, *Kỹ-nghiệp*

cho nhà PHÚ-TOÀN

17-19, *Rue Amiral Coarbet (Halles Centrales)*

SAIGON

CANOT HƠI

Để chở chuyên mau lẹ, đẹ tuần du điển địa

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với *Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements*

Charles BARDON

Sté Anonyme en formation

Quai de la Marne SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR Số 630

Chắc chắn, đóng kỹ càng giàng đẹp

Khoái rượi lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

Mỗi lần tôi đi Hóc-tốc thì tôi ưa đến tiệm hiệu **NAM-THÀNH-PHỤNG**, ở Phố đầu Hà-ba, đường Lefèbvre số 58. Phòng dọn về ban ngồi mác mê, có quạt máy, đèn khí mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFÈBVRE — SAIGON

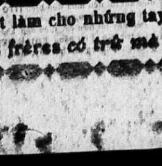

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gôvấp, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cũng là vật khác thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần Quan-Hiệu N° 58, rue Lefèbvre mà mua.

Dầu đánh bóng hiệu **MIROR** là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ, nê tượng trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỬ ĐẾN ÁT CHỊU LIỀN.**

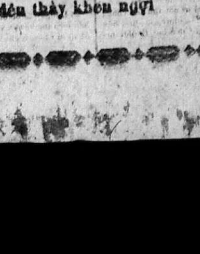

Bán lẻ trong cả: tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ: tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

ở đường Ohier — SAIGON

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL. É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Quản DƯỢC-TÁNH LỤC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Château-d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.
Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.
Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.
MÁY TỐT CHẮC — Ai muốn sắp đồ thế nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
ĐƯỜNG LURO MÔN BÀI 99 và 101
DÂY-HỌ SAIGON
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiếng, xe bốn, xe hòng có đóng thùng xi hơi theo kiểu kiểng, xe đua, xem xe thiệt khéo, làm nệm, mười sợ đổ kiểu, và cùng có bán các thứ xe cũ sẵn lại chắc chắn; có kiểu đóng xe đổ kiểu, bán xe cassant hãng chạy giá rẻ hơn hãng chợ lại, sau-sau, đặt đi thay trong hãng, kiểu đẹp tay, đổ bết kỹ xe đặt chắc và xe song mà hãng đã tây may đổ chèo và chắc, nhiều yên nỉ, chuông đẹp hai tiếng, hình đổ thấp đèn khí đủ thứ xe. Sau xe về sửa xe.
Cái một quí khách có đặt đổ kiểu bổ tôi sin ghé lại tiệm bổ một khi trước coi cũng cuộc vẫn tôi làm, sau có cần đóng mấy chi đa thiểu, mua giúp hình người thì tôi rất cám ơn hơn cả.
Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thư hỏi thăm mua chi cũng gia cả tôi sẽ vâng hầu đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có ; tính theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...
Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.
Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.
Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.
Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.
Giấy Bromure 1.2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, bề 13 x 18 thì $ 2.25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.
Có kiểu để làm hình mấy xứ nóng nực.
Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »
Chỉ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò-nước-mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem-đến phòng thí nghiệm Saigon thử xét ngày 12 Octobre 1921.
Lý-đoán phòng thí nghiệm: Nước mắm chứa nhiều chất đạm khi muối vừa chừng làm kỹ và đựng kinh.
Chứng rằng nước mắm nhứt hạng.

Nguyễn-chí-Hòa

83 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY hãng ĐÃ bền tây hết.
Làm NÓN CASQUES hãng NỨT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỘP kiểu rất xinh đẹp.
BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy: GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIẦY HÀ ĐA LÁNG, DÉP ĐA LÁNG, GHẾ XÍCH-ĐU THONETS, KHÁC đủ kiểu CON DẤU đồng và chạm MỘ BIA ĐÁ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi tặng quí khách.
Xin CHỨ-TÔN chiếu cố tôi rất cảm ơn.
BÁN SỈ giá thiệt rẻ.
NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Họa bài thi trăng rằm của ông Đông-dình-Hồn.

Đêm rằm gương nguyệt rất minh quang,
Gương sáng trong vọc tỏ mọi ngàn.
Quyết dạ xét xem nền thế giới,
Gia lòng ánh rạng cõi trần gian.

Mạnh-tử-Hồ H. H. Đ.
« Thanh-thản.

Nọ trần gánh vác hầy lâu nay,
Chẳng trả thì thôi lại mất vay.
Sớm cần răng ôm lòng nuốt đắng,
Chiều nhân mặt ẹn dạ trơn cay.
Vô tôn ra cũi công danh đó,
Tới thời lui thân số hẹ nầy.
Có sống lo toan cho đến thế,
Thảo rồi thì cũng sạch hai tay.

II

Sạch hai tay chẳng nỗi làm chi,
Ngắc nỗi có thân chẳng ích gì.
Xử thế theo người cạc xử thế,
Nam nhi như tớ mới nam nhi.
Ấy vì lỡ chí, không si đoái,
Nên mới chịu phần, hiểm kế khi.
Đâu phải tại ta không biết tính,
Ngặc vì bản tiện biển ngu si.

III

Ngu si có thế cũng còn nay,
Song mắc có thân mới khổ vầy.
Hơn bấy trời xanh chi lỉ mỉnh,
Làm cho hờ bước cả người ngay.
Không suy suy tới càng đau đớn,
Chẳng nhắc nhắc thời thật rất gay.
Người sống bao lâu mà chẳng thán,
Nợ trần gánh vác hầy lâu nay.

Lê-quang-Mỹ (Cầukho).

THÁI SỐ 5

Tôi là người đứng trước quốc-dân,
Tôi là người nếp thân xã-hội,
Nghĩ thân đã đổi chung trời,
Quyết đem thân trả nợ đời cho xong.

Xuất, nhứt phương-diện chức-sắc.

Bài kỳ « Phong cảnh nguồn Bờ »

Sự du-ngoạn tuy là dùng để tiêu khiển trong khi thì giờ rảnh mà cũng có phần giải trí cho tâm tình người ta được nhiều điều.
Khi mình đi du-ngoạn mà đứng trong một cái cảnh nhơn tạo, như là một cái vườn hoa đẹp đẽ, hay là một nơi cung thất trang hoàng, vốn cũng có chủ thích thú khă đi ngỡ mục được. Song khi mà đối với một cái cảnh thiên tạo như là « đạo thủy đạo sơn », thì lại có nhiều phần cảm hứng, vui vẻ hơn. Mới tiết trung-thu vừa rồi, tôi nhân được ngày thong thả, lại gặp lúc gió quang mây tạnh, khí hậu trời êm ái, tôi mới định cùng vài ông bạn đồng-song, mướn đò lên ngon nguồn, lạch sông mà xem phong cảnh ra làm sao, kẻo xứ mình sinh trưởng mà không biết đến, thời trái hẳn với cái nghĩa « *Uống nước nhớ nguồn* » vậy.
Năm giờ sáng ngày 17 tháng tám Annam, mướn đò khởi hành từ Vạn-Lại hãng, theo giòng sông ngược lên đoạn nầy có một cái gò đất nổi cao lên ở giữa sông chia giòng nguồn ra làm hai ngả. Gò nầy rộng phỏng 30 mẫu, trên gò có hai cái lầu : một cái ngói một cái tranh, xem kỹ qui-chế thì bản Tây, bản Nam, coi cũng có vẻ đẹp. Hai lầu ấy vốn của chủ buôn sức, và một chủ khai khẩn ở đó. Chúng quanh gò có nhiều đò-đậu và nhà gát trên mặt nước của dân cư vạn Bờ nguyên.
Con thuyền theo giòi phẳng phăng đến, thoát nghe phía trước có tiếng ào ào như mưa tuôn, tôi ngảnh mặt lên trời trông, thời trời vẫn quang đãng, mới nghĩ rằng : gần đây chắc có thác nước chảy mạnh, quả thiệt một giòng nước ở trên cao chảy xuống như trút, người thuở trước bảo tôi rằng : dây là thác thứ nhứt của nguồn Bờ gọi là thác ông, thác không sâu mấy, chỉ có nhiều hòn đá mọc lô nhô giữa nước, tôi mới nhớ đến người xưa có nói rằng : hễ thác chảy mạnh thì thường có đá dựng (Cấp nan hữu tiện thạch) thiệt là không sai. Bây giờ nước chảy mạnh quả, thuyền không thể lên được ; những người trong thuyền đều phải lội xuống nước mà đẩy thuyền lên lần lần, ngót nửa giờ mới qua khỏi. Trông lên tả-ngạn có tòa cổ miếu, trồng lắm cây cổ thụ, thờ một vị Sơn-thần rất linh ; những khách đi nguồn qua đây, đều phải cúng lễ, miếu đó cũng gọi là miếu ông, có lẽ thác nhơn miếu mà đặt tên thì phải.
Ông-sao nước đỏ giữa giòng sông.
Trải mấy ngàn thu tiếng thác ông.
Gành đá nhiều như lân sóng phủ.
Miếu thần cũng thác một tên chung.
Trên thác ông một đoạn, vừa đến một khoản sông rộng mênh mông, nước trong như lọc, tục gọi là Vịnh-kho ; hai bên bờ toàn là núi liên tiếp nhau như vách dựng. Phía bên hữu, có một bãi đất châu thổ rộng và dài, trên bãi có ba bốn nóc nhà tranh ở xâm xịt, trồng sắn-vật và lúa-má rất nhiều. Nghe nói, lúc trước, có ông quan Pháp khai khẩn sở Vịnh-kho đồn điền nầy, nay đã nhượng trung lại quan an Nguyên-Chất.
Trời thu, nước biếc một màu xanh.
Núi lọc quanh sông cảnh hữu-tình.
Kia hải Vịnh-kho gần trước mặt.
Lo thơ ba bốn nóc Bờ tranh.
Nào nao giòng nước uốn quanh, đến đây hình như không có đường đi nữa, trước mặt một quả núi cao ngất, tròn trận cân cái, tả hữu có hai quả núi đối nhau, ngang giữa sông núi đều có một phiến đá dài gác trên một phiến đá vuông, hình như một khẩu súng chầu ra trước mặt sông, hai bên như nhau, coi rất khéo. Người ở đây gọi là hai ông súng gát cửa, bởi chỗ nầy một tên là cửa Khẩu, một tên là Đường-cùng. Lúc đó qua khỏi một khoảng sông dài, tôi ngảnh lại mà trông thì thấy 3 quả núi đó như là một ông chủ cùng với hai ông khách ngồi đối nhau nói chuyện.

(Còn nữa).

Văn-Sơn, Trần-hưng-Ký

Hãy uống thử thứ rượu AMER HONORÉ
Là một thứ giải khát ngon thượng hạng
Của một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi.

NÓN XINH ĐẸP
CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC ĐỒNG

Những vị nào ở Lục-tỉnh lâm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

DYFOAM
Y
F
O
A
DYFOAM

Bông-Bong DYFOAM
Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải mầu
CÓ BÁN KHẮP NƠI
Giá ba cắt (0 30)

DYFOAM
Y
F
O
A
DYFOAM

HÃNG CÁI: 187, ĐƯỜNG CATINAT

CHUYÊN ARAP

(*Tiếp theo*)

Vân A-bửu đã in khẩn vào trong trí rằng có chêm bao mình thấy mình một phẩm phục hoàng-đế, lên ngồi cữu-ngũ, một lời phán ra trăm quan chẳng ai dám nghịch mấy may, và đến khi tỉnh giấc thì cũng thấy mình quả đặng y như vậy, cho nên hèn lâu chẳng cứ lắm tưởng hoài là quả đặng vậy rồi, nay dẫn dẫn những việc ấy nó đã ngoài ngoại, chẳng hèn nghĩ lại; một hai khi chàng hỏi thầm rằng : « Nếu mình quả là hoàng-đế, sao mà khi mình thức dậy, mình lại ở tại nhà mình, áo quần thường dân mình mặt. Cho nào con-quan, con mái ? Cho nào tể-tướng Gia-Pha, chớ nào bá quan văn võ, họ đi đâu mà chẳng chầu chực quanh mình. Nếu mà mình hằng có quyền chi chế trị họ vậy, thì lẽ nào họ để mình ra non nước nầy. Thật ta có dạy quan cấm sát hành hình bọn bốn lão giả kia. thật ta có sai quan tể-tướng đi một ngàn kim tiền cho mẹ ta, và mấy cái mạng lệnh ấy đều có thi hành tấc cả. Mà còn nhiều điều khác ta không biết sao mà nghĩ cho ra, ta không biết giờ cho ta hiểu thấu ! mà biết bao giờ cho ta hiểu thấu ! Thôi, ta đánh liều phú thật cho con tạo, dẫng cao xanh hay biết cho mình. »

Ngày kia A-bửu dương nghĩ nghị, kể bà mẹ vào thăm. Bà già thấy con hình thù xép tó, thì khóc rống lên, khóc nhiều hơn mọi khi kia nữa. Vừa khóc, bà ấy vừa lâm lê như thường, và A-bửu chuyển nầy lại dập lễ hỏi hòi, xem trái với thói của anh ta từ ngày vào ở tại đây lắm lắm. Bà già mừng thầm, vừa lau nước mắt vừa nói : « Này, bữa nay con ra thể nào ? Con đã tỉnh trí chưa ? Ma quỉ còn ám chỉ con nói xàm nói mà hết, con ?»

A-bửu tỉnh táo và có hơi hức rức vì lỡ xúc phạm đến mẹ mình một lúc như vậy, chàng đáp rằng : « Con đã biết con lắm lỗi nhiều quá. xin mẹ dung tội cho con bất tiếu. Con cũng nhân với kẻ lân giềng xin chớ chấp con sao có làm vỡ lở ra hôm bữa nọ. Con bị một giấc chêm bao nó làm cho ra vậy ; mà cũng nghiệt cho cái chêm bao, sao nó hiển hích như sự thiệt, cho đến đâu hay giờ ai thấy đi nữa, con cũng đàm đoạn rằng người ấy phải tìu ngay như con, và làm còn lếu hơn con nữa chẳng biết chừng. Con nói với mẹ đây, mà trong trí con hỏi còn chưa định, con rằng mà chịu cho việc con thấy đó là giấc chêm bao, chớ nó rõ ràng như việc của người thức, biểu sao con không tin.

Mà dầu thế nào, con cũng quyết cho nó là một giấc chêm bao, một cơn vọng lượng. Con cũng định tỉnh lại mà biết rằng con là con của mẹ, chớ chẳng phải hoàng-đế hoàng-diệt chi.

Nghe mấy lời nói tỉnh ấy, thì bao nhiêu nước mắt đau xót thế lương của mẹ A-bửu chan hòa đã hèn lâu đó đều hóa ra nước mắt mừng vui ; lòng mẹ hớn hở thấy con tỉnh lại.

Bà già nói rằng : « Mẹ nghe con nói tỉnh, thì mẹ mừng bằng mẹ đẻ con lần nữa đó. Mẹ phải nói cái ý ở nơi mẹ trong việc nầy cho con biết, và mẹ chỉ ra một điều cho con hay, chớ chắc là con chưa hề phòng đến. Châu xưa con có đắc một người lạ mặt về mà thết đãi trong nhà, rồi lúc ra về, người ấy chẳng đóng của phòng của còn lại như lời con dặn, và mẹ tưởng khi tả ma nhơn lúc đó mà vào ám cho con vậy chớ chẳng chi. Vậy thì con có nhớ ơn trời phò hộ đặng gặp dữ hóa lành, và con chớ quên ơn vải cho từ rày sắp sau bình an mạnh giỏi.

A-bửu nói : « Mẹ nói vậy thì nhằm rồi, con chêm bao cũng trong đêm mấy ngày, ăn đi bỏ đường đặng cho lại nghinh, chớ ở tại nhà thương, ăn uống thất thường. Chàng vừa khỏe khoản trong mình thì lại nghĩ đến việc bị người khỏ khắc trong tù mấy bữa mà phiền rồi bắt sầu tư, thùng dung một mình lại sanh buồn bả. Bởi vậy cho nên chẳng chầy, chàng trở theo thói ngày xưa, là sắm vật thực, rượu chè, đặng mỗi buổi chiều quên một người khách lạ yến làm cùng chàng cho giải muộn.

(Sau sẽ tiếp theo

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỗi bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp.
Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mới đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.
Có bán đèn TITO-LANDI, — *đồ sơ-mi, cà-vạt-cách, nón đủ thứ, giầy ống cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi thương, quần áo cho con nít, đồ đánh bọt hình, hộp hợp hình*, « La nouvelle Chambre claire universelle », *đồ để chơi Tennis, đạ banh*, thuốc giết chuộc ngoài dòng Rarinol spécial. — Rượu chát đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

SAIGON — IMP. DE L'UNION TIRAGE 3.000 EXEMPLAIRES

SỐ THỨ 994 — NGÀY THỨ HAI 7 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 8 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN-VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
Một năm .... 12 $ 00 | 15 $ 00
Sáu tháng .... 6 $ 50 | 8 $ 00
Ba tháng .... 3 $ 50 | 4 $ 50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0 $ 05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
聞新省六 報日中南
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Haiduong : aux Bureaux
du Lục-Tỉnh Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
6, rue Treschet

Prière de s'entendre directement avec le journal pour les conditions de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Tous mandats, chèques et valeurs doivent être adressés au nom de M. NGUYỄN-VĂN-CỦA. Toutes les lettres doivent être adressées à M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chef des Bureaux.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề tên cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA. Thơ gởi lại cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bổn-quán.

TƯƠNG LAI XỨ NAM-KỲ

Trót đã hơn nửa thế kỷ rồi, nhân nước Đại-pháp sang qua chiếm trị xứ Nam-kỳ, hằng lấy sự mưu-quyền công-lý mà cai trị chuộng dân ; lấy sự học-thức vận-minh cực điểm mà quân khai dân-trí ; lấy bảo-chương, điền-thuyền, khuyến-học làm đầu mà thức tỉnh giấc ngủ mê mang của dân Nam-việt, quyết làm dân dìu-dắt ra khỏi chốn u-minh hèn-nạp đem lên đến võ-đài văn-minh như mình vậy.

Một nhân-tài-địa lì thâm mà nhà nước Đại-pháp tấy hết tài, hết sức, hết sự bác-học cao xa mà chỉ về cho dân Việt-nam, lấy sức lực mạnh-mẽ, vỏi tro bụi, lấm thang bùng, nong nả dựa theo khai mở, nay trở nên một khoảnh đất xinh tốt, địa quảng dân phì, sĩ trông vào không phục tài đức-học vận-minh Đại-pháp. Trên bờ thì bỏi đắp đường sao lộ lớn, lập lấy chợ thành, làm ra một vẻ phồn hoa chỉ địa vỏ xứ bết phong tục. Còn về đường thủy thì đào kinh xẻ rạch, sông sâu nước chảy vỏ xứ bất thông thương. Chánh-phủ chẳng tiếc bạc muôn-muôn triệu-triệu đặng khai hóa đường bộ đường thủy miền cho đặng châu lưu khắp xứ thuộc địa của mình. Ấy là có ý muốn mở cuộc thương trường cho con dân rộng đường giao tiếp. Ấy là để ý thầy-trò, muốn lo về phương sanh-hoạt hầu lại cho người mình đủ-đắc, chiếu cho mình bảo hộ. Mà về cuộc thương trường nầy ai dùng tên dấu số ?

Có phải là khách-trú chăng ? Kể đó người phương tây, chà, bà-la, nhựt-bổn.

Dân Nam-việt hễ đủ tài học-thức, vỏn có biết lo vào đựa cửa quyền ; làm quan, làm thầy. Kẻ thọc mọi đành về cầm cây, đánh lưới. Còn nghề buôn-bán giao trọn về tay dân đi bằng người ngoại quốc. Vậy nên, chẳng nói chi chốn phồn hoa thị tứ, cho đến các mới sầm gã thì quê cũng có khách-trú ở bán buôn hàng xén, cho vay đặt nợ, bạc tháng tiền ngày, sắm vườn mua ruộng. Còn nghành lại châu-thành Cholon, thì mắt xem mê-mẩn hình như còn dương giấc chiêm-bao, thấy thiên Bắc-kinh cùng là thành Xân-xên chi đó vậy. Tường cao phố rộng, dãy-dọc ấy-ngang, lầu mấy từng cao chớm chở. Vỉ mỗi thương thì thôi, đã đành chen-lấn mỗi mảnh chợ, còn ai vào mà tranh cạnh nữa chăng ! Nhà máy-say cất dài theo mé sông, từ Bình-Tây chi Bình-đông, kho lẫm rộng thình-thình, lòa chất cao vọi vọi. Ôi ! là khách trú muốn trùng khách trú lạ, Việt-nam một khoảnh Việt-nam-quen. Ai mà không nói châu thành Cholon là châu-thành chợ ? (ville chinoise) cho đến người Langsa cũng đều cho vậy.

Sài-gòn sánh với Cholon thì một bậy một mười. Cũng đường khắp nơi đều có khách-trú ở ; Thị-tứ như đường Catinat, Charner cũng đều có khách-trú bán buôn chen lộn.

Đại-pháp qước là nước cường-thạnh, văn-minh cực điểm miền Tây-địa. Trên hoàng cầu nước nào nghe đến tên mà chẳng khiếp kỷ oai, hoặt kỷ nghĩa. Thật vậy ! Quả nhiên vậy ! Rất khien thay cho Chánh-phủ Đại-pháp sang qua bảo hộ Việt-nam hằng lấy sự công chánh, lấy nghĩa thường tử mà dải dân Việt-nam ; lấy sự hòa hảo mà mở rộng đường xuất nhập cho dân tha hồ bang dị quốc ; khen thay Chánh-phủ lấy sự vận-minh tót chứng, đại-độ vỏ cùng cho phép dân ngoại-quốc vào thuộc-địa mình mà mua đất sắm vườn cùng khắp ; lập lò, lập xưởng, cho tăng đỏ số, lâu các ngày nga ; đã không để ý hèm nghi, lại cho đặng trọng lòng rộng-rải của Chánh-Pha ; cũng bởi Chánh-Phủ biết rằng : Người mình đã bảo học đủ mọi đều, cho cơm ăn, cho đất ở, thọ ân thâm nghĩa trọng của mình ; ngày kia dầu có lấy cuộc cỏ đất lộ đi nữa, không lý [illegible]

là lòng đại độ đó. Thấy dễ vậy, khách-trú lại muốn lấy thương chiến mà công kích. Mua sắm chốn thị-thành cho phí sức rồi chen, vào chốn thôn quê mà mua vườn sắm ruộng, mua đất cất nhà ; lần lần muốn mua cho hết đất Châu-thành đặng lớp thì lập hãng buôn, lớp thì gắt phố cất nhà cho mướn. Hà chẳng e một ngày kia, sẽ thấy mấy ông Phương-tây mướn phố khách-trú mà ở hoặc ở đậu đất khách-trú sao ? Chẳng vậy thì phải lui ra chung quanh kinh thành mà ở. (Tới vì người Phương-tây sang Việt-Nam là cố ý trải qua ít năm rồi trở về cố thổ, còn khách-trú lại khác, mua đất sắm vườn lập nhà cửa qui mô là cố ý gầy dựng cho nên nghiệp cả. Hà còn mong chi huỏi thùng xáng nữa chăng? Còn dân Nam thì càng ngày càng dan ra, rút ngay về chốn thâm sơn cùng cốc mà ở, hoặc về ruộng mà ở ; ấy-điền cho khách-trú cùng mướn đất khách-trú mà làm. (Sự mướn đất chẹc làm vườn thì châu lưu khắp xứ thuộc địa của mình. Ấy là có ý muốn mở cuộc thương trường cho con dân rộng đường giao tiếp. Ấy là để ý thầy-trò, muốn lo về phương sanh-hoạt hầu lại cho người mình đủ-đắc, chiếu cho mình bảo hộ. Mà về cuộc thương trường nầy ai dùng tên dấu số ?

Có phải là khách-trú chăng ? Kể đó người phương tây, chà, bà-la, nhựt-bổn.

Dân Nam-việt hễ đủ tài học-thức, vỏn có biết lo vào đựa cửa quyền ; làm quan, làm thầy. Kẻ thọc mọi đành về cầm cây, đánh lưới. Còn nghề buôn-bán giao trọn về tay dân đi bằng người ngoại quốc. Vậy nên, chẳng nói chi chốn phồn hoa thị tứ, cho đến các chốn mới sầm gã thì quê cũng có khách-trú ở bán buôn hàng xén, cho vay đặt nợ, bạc tháng tiền ngày, sắm vườn mua ruộng. Còn nghành lại châu-thành Cholon, thì mắt xem mê-mẩn hình như còn dương giấc chiêm-bao, thấy thiên Bắc-kinh cùng là thành Xân-xên chi đó vậy. Tường cao phố rộng, dãy-dọc ấy-ngang, lầu mấy từng cao chớm chở. Vỉ mỗi thương thì thôi, đã đành chen-lấn mỗi mảnh chợ, còn ai vào mà tranh cạnh nữa chăng ! Nhà máy-say cất dài theo mé sông, từ Bình-Tây chi Bình-đông, kho lẫm rộng thình-thình, lòa chất cao vọi vọi. Ôi ! là khách trú muốn trùng khách trú lạ, Việt-nam một khoảnh Việt-nam-quen. Ai mà không nói châu thành Cholon là châu-thành chợ ? (ville chinoise) cho đến người Langsa cũng đều cho vậy.

Sài-gòn sánh với Cholon thì một bậy một mười. Cũng đường khắp nơi đều có khách-trú ở ; Thị-tứ như đường Catinat, Charner cũng đều có khách-trú bán buôn chen lộn.

Đại-pháp qước là nước cường-thạnh, văn-minh cực điểm miền Tây-địa. Trên hoàng cầu nước nào nghe đến tên mà chẳng khiếp kỷ oai, hoặt kỷ nghĩa. Thật vậy ! Quả nhiên vậy ! Rất khien thay cho Chánh-phủ Đại-pháp sang qua bảo hộ Việt-nam hằng lấy sự công chánh, lấy nghĩa thường tử mà dải dân Việt-nam ; lấy sự hòa hảo mà mở rộng đường xuất nhập cho dân tha hồ bang dị quốc ; khen thay Chánh-phủ lấy sự vận-minh tót chứng, đại-độ vỏ cùng cho phép dân ngoại-quốc vào thuộc-địa mình mà mua đất sắm vườn cùng khắp ; lập lò, lập xưởng, cho tăng đỏ số, lâu các ngày nga ; đã không để ý hèm nghi, lại cho đặng trọng lòng rộng-rải của Chánh-Pha ; cũng bởi Chánh-Phủ biết rằng : Người mình đã bảo học đủ mọi đều, cho cơm ăn, cho đất ở, thọ ân thâm nghĩa trọng của mình ; ngày kia dầu có lấy cuộc cỏ đất lộ đi nữa, không lý [illegible]

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

ĐỨC KIỂM-THƯỢNG DỰ CUỘC ĐẤU XẢO MARSEILLE

Cứ tin Chánh-phủ, thì quan Khâm-sứ Trung-kỳ thay mặt dân-quốc Chánh-phủ mới Đức Khải-Định sang Pháp ngự xem cuộc đấu-xảo Marseille năm 1922, mà bổn báo có nói trước đó.

Việc Hoàng-thượng ngự-du Đại-pháp, quan Toàn-quyền có điện-tín về hỏi Thuộc-địa; quan Thuộc-địa-bộ Thượng-thơ có hồi điện-tín lại — tỏ ý hết Chánh-phủ Đại-pháp lấy làm mừng rằng Việt-nam Hoàng-đế cùng Thái-tử muốn sang Pháp-quốc trong kỳ đấu-xảo Marseille năm 1922, vì việc chánh-trị quan-trọng và là một việc về vang cho lịch-sử nước Nam vỏ cùng.

* * *

Thời-thai nước ta buổi nay là buổi dân-chí đang cập cập mong cùng nhau nào đường tân-tiến, kỳ đến được cái mục-đích văn-minh học-thuật ở thời-đại nầy, nhứ ngôn-luận trong nước ta — cũng vậy-thôi, ai lại chẳng vui biển — việc mới trong nước, hỏ mai ra, ai lại chẳng vui nói việc mới trong nước. Hai chữ « việc mới », đối với nước ta trăng cõi thời-kỳ nầy, thật là một vật qui-báu vỏ-song. Thì-thế tưởng tượng-lại đây có lẽ hai chữ « việc mới » nầy là cái mầm khai-dân-trí vậy. Hai chữ « việc mới » có giá-trị thay...!

Nhớ thế, mà quốc-dân ta thường nghe, thường thấy, thường nói, thường biện chép được biết bao nhiêu là việc mới của dân-tộc xen-mình buổi nầy ; kia là sáng đặt-bài bản xa đến năm sáu trăm ngàn thước của ông Delamare Maze bắt-nột khoảng-học là quan cự-phách-thủ của đao-binh Langsa, nào là tàu đi ngầm dưới đáy biển, nào là máy bay vược trên không, nào là vô-tuyến-điện lên không-trung thông tin-tức cả thế-giới v... v...Suy-đấy, thì « việc mới » đối với dân ta bấy giờ, thật một phương thuốc bổ-dưỡng dân-trí, vỏ giá vậy.

Những việc mới kể trên đó, toàn là việc liên-bộ về đường học-thuật.

Hiện có tin Chánh-phủ nay : Đức Kiểm-thượng dự cuộc đấu-xảo Marseille, thì là một việc đối với lịch-sử nước ta, lại là mới mẻ lắm vậy.

Việt-nam quốc-sử ta quy nên đã bốn ngàn năm truyền đã nhẳng giờ, suy ra, thì nước ta cũng một nước khai-cơ sớm lắm. Nhưng từ bốn ngàn năm trở lại đây quốc-dân ta chưa từng nghe có một vị Đế-vương du-lịch ngoại-quốc.

Đến thế-kỷ nay là thế-kỷ năm châu như một, dân-tộc nào cũng đua nhau chen lấn trên cạnh trường — nhược-nhục cường-thực, không sống bỏng thất mác dầu, nhưng ai cũng phải giữ nhau, tiếp đãi nhau một thể-lệ giao-tiếp vậy. Nước nào có tài du-lịch nhiều chừng nào, thì chỉ tri quan-sát của người ta cũng bổ ích cho nước nhà người ta chừng ấy.

Nay Hoàng-thượng ta, hoài-bão cái chí-lo tác sâu xa, khởi cuộc du-lịch Âu-châu tự đây, một khiến cho tinh luyện-di Pháp-Nam thêm bền chắc, hai nữa Ngài quan-sát hiện-tình nền-minh của Thượng-quốc; chẳng kể những điều cần-yếu để dưỡng chánh-trị của Pháp-Nam sau khi xuất-dương của Ngài, chỉ bàn qua hai điều kể trên đó, thì đã tưởng-tượng được lí nhiều cuộc du-lịch Âu-châu của Ngài đối với Việt-nam dân-tộc, còn gì qui-hóa bằng, hạnh-phúc bằng. Mỗi tinh luyện-ái kết chặt từ đây, con đường tiến-hóa rộng mở cũng từ đây vậy. Mong lắm thay!

Vậy xin báo tỏ quốc-dân ta cùng hoan-nghênh một việc trải bốn ngàn năm trong quốc-sử mới có lần nầy là thứ nhứt.

T. T.

Vô-tuyến điện

Đức Giám-quốc Millerand và phu-nhơn ngày thứ năm có thết tiệc đãi các quan đi dự-nghị Hòi-nghị Hoa-sinh-đôn.

Ngày thứ tư ông Tardieu vấn-nạn thủ ông Briand nói rằng chánh-sách của Pháp sing-tân ông chỉ muốn là cho Mỹ và Anh khỏi tranh thương mại thôi. Và vấn-đề giảm bi-nh, quan Thủ-tướng nói rằng ngày hang tư ngành Công-chánh

Đ.—Giao cho quan Thống-sứ Trung-kỳ sẹp dụng:

Ông Nguyễn-văn-Tuyết, tham-biện Công-chánh (agent technique) hạng tư.

Tin Huoas ngày 27 octobre 1921

Vụ vua Sạt-lờ

Hội-nghị các sẹ-thần đình cho một chiếc tàu bình của Hồng-mao đưa tại bến Bu-đa-pét đưa vua Sạt-lờ sang thành Ga-lách (Galatz) chờ cho các nước định cấm-ngục ngài ở đảo.

A-lơ-măn và Bô-lô-ne

Chánh-phủ A-lơ-măn đã duy-lệt-ỷ tạ giao-ước với Chánh-phủ Bô-lô-ne về đường kinh-tế ở Thượng Xi-lê-xi.

Cấp bằng thuyền bộ

A — Các ông kể tên sau nầy được giao về quan Thống-đốc Nam-kỳ sẹp dụng:

1)— Ông Nguyễn-văn-Thao, tham-biện Công-chánh (agent technique) hạng tư;

2)— Ông Ngô-văn-Ngày kèn là Chơn và ông Nguyễn-thới-Hiền thừa-biện hạng tư thuộc ngạch Công-chánh (Travaux publics.

B. — Các ông giáo về quan Thống-sứ Bắc-kỳ sẹp dụng là:

Ông Đoàn-Hàng, thừa-biện hạng tư ngạch Công-chánh;

C. — Giao cho quan Thống-sứ Cao-Miên sẹp dụng:

1. — Ông Nguyễn-văn-Tuyết, tham-biện Công-chánh (agent technique) hạng tư.

2. — Ông Nguyễn-văn-Lang, thừa-biện hạng tư ngạch Công-chánh

D.—Giao cho quan Thống-sứ Trung-kỳ sẹp dụng:

Ông Nguyễn-văn-Thương, tham-biện Công-chánh (agent technique) hạng tư.

Đọc thử mà coi

Càng còn tánh xấu, chưa chịu bỏ ;
Chắt là có kẻ gian vào phòng Trạm

Từ hôm rày, thấy nhựt báo đăng luận mấy kỳ bị mất báo, rằng : Mấy ông có mua nhựt-báo phân phiền cùng Tổng-lý lắm lắm, nay tôi lại nghe xã-trưởng làng..... hỏi tôi sao nhựt-báo xuất lắm mỗi ngày mà có khi một tuần mới có gởi một cái. Tại sao vậy ? Hay là sửa ngày xuất bản lại rồi sao ?

Tôi nghĩ nghĩ một hồi lâu mới trả lời rằng : « Chắc có khi bị kẻ gian vào phòng trạm mà đạo báo, chớ không lẽ nhà báo làm sai sót ; dầu có sót thì sót một hai kỳ mà thôi, chớ có đâu liền liền như vậy ».

Vậy tôi xin ai đó, đừng chơi cắt cớ vậy nữa mà ! Hại người mất công đòi hỏi và trả lời mãi thế. Việc ấy xấu lắm đa, đừng làm vậy nữa có ngày phải bị.....

NG.-THÀNH-PHỤNG.

Demeurant au Village de Vinh-khánh
Canton de Minh-đạo.
BENTRÉ.

*

Luôn dịp, Bổn-báo xin lỗ cho chúc-giả-biết rằng, vì những thơ gởi đến kêu nài về sự mất báo mấy ngày, Bổn-báo Tổng-lý đã có viếng quan Đâu-lí Điền-tín mà phân trần tự sự. Quan Đâu-lí Điền-tín hứa với Bổn-báo Tổng-lý rằng ngài sẽ chay tờ khắp cả các nhà-thơ mà dặn-dò từ đây phải để ý xem sóc kỹ càng về việc gởi đi cùng là việc phân phát nhựt-báo. Ngài lại có dặn Bổn-báo Tổng-lý, từ rày sắp về sau, hễ có thơ ở đâu gởi đến kêu nài nữa, thì cho ngài biết, đặng ngài mở đang cật vấn cho ra mối.

Ấy vậy từ đây, chư quí độc-giả thương bị mất số báo, khỏi để ý đề chừng, cứ cờ mất bổn đâu, rồi gởi thơ đến cho Bổn-báo biết. Bổn-báo sẽ làm ra lẽ chỏ kẻ bắt lương phải năng nhe thế nào, và cũng sẽ gởi những số thiếu đến mà bổ đắp lại cho. Chớ thật công việc gởi báo, nhà-báo làm một cách rất kỹ càng, không thể nào mà sót; nhưt là từ ngày có những thơ kêu nài, nhà-báo, về công việc ấy, lại kiểm điểm càng nghiêm hơn nữa.

Xin liệt quí khả kỷ.

L. T. T. V.

CÁI TRÁCH NHẬM GIÁO-DỤC

CON TRẺ Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

Hai kỳ báo rồi luận-giả có bàn đến cách giáo-dục chữ quốc-ngữ sơ lược ít nhiều, để nhà hữu-chí trong nước nghiên-cứu sự giáo-dục lại thế nào, trường công đều quan trọng cho học-giới nước nhà ta vậy.

Nay xin bàn qua cái trách-nhậm giáo-dục con trẻ trong trường tiểu-học, để các ngài ở trong chức-nghiệp ấy thể-lất mà giáo-dục thiếu-niên ta khi nào vào trường tiểu-học.

Thử thương ai cũng khinh-hỏi sự giáo-dục ở trường tiểu-học, cho rằng chốn tiểu-học chưa phải là chốn lập-thân hành-đạo gì được. Mà thật quả vậy, trường thế là nhẩm. Là vì cách dạy chữ quốc-ngữ trong trường tiểu-học, bất quá cũng học đánh vần, tập viết, tập đọc cùng là học cứu-chương, v. v. Cái chương-trình giáo-dục con trẻ trường công không ngoài cái phép độ nầy. Nên chi ai có con đem đến trường cho học xem dường như gởi con cho thầy chăn giữ cho vậy, chớ không có ý-tứ gì thâm-thiết về đều quan-hệ đến tri-thức và tánh-tình con trẻ về sau, nên hư chi có đó thuở nầy là thuở cả tánh-tình, chí-ý con trẻ đã nhuộm vào cái phép-tắc của trường tiểu-học nầy rồi. Phàm người có con, ai ai cũng mong cho con mình cái ngày bước chưn vào trường Trung-học, Đại-học là cái ngày thỏa nguyện trong thấy được con mình tài học đã tăng-tiến được rồi ; cái hi-vọng chỉ còn trông sao đến ngày con mình chiếm đặng cái bằng-cấp tốt-nghiệp đó là xong. Là công-danh hiển-hích rồi. Nhưng kỳ-trung không hay : Ôi ! đã mất một khoảng dức-dục ở các trường tiểu-học rồi.

Luận-giả thường có tiếp chuyện với năm ba vị có con cho học đã thành-tài, song kỳ-trung vẫn còn chưa vừa ý đều con mình ngỗ-nghịch. Vậy cũng nên thuật lại sau nầy, để độc-giả được rõ, kẻ cũng đều có ích cho học-giới ta vậy.

Lúc nọ có ông nghiệp-chủ tiếp chuyện với tôi hồi lâu, lần lần bàn đến cái mục-đích sự giáo-dục văn-minh xứ ta hây giờ. Nói qua đến đây, người lại châu mày, xem có vẻ buồn thảm và bất-bình lắm. Tôi lòng cái thắn-sắc của người có vẻ không vui, mới hỏi rằng : « Duyên sao ngài dường không thích về học-giới ta nay lắm vậy, hoặc sở chỗ gì bất-bình chăng ? »

— Không, không. Sự học là điều mỗ mang tri-thức cho con người ; người xưa có nói rằng : « *Làm người không học, không biết suy xét việc xưa nay, thì chỉ khác loài thú có cái mặc quần áo mặc áo vậy thôi* ». Thế đã rõ sự giáo-dục là một việc trọng-đại của con người đời lắm vậy. Muốn việc gì thạnh-suy, cường-nhược, tồn-vong, vinh-nhục, đối với nước nhà, với dân chúng, đều quan-hệ đến việc có học cùng không học cả, nào phải sự học mà hại đến ai đâu.

— Bởi bàn đến việc giáo-dục, mà tôi trông ngài — cái khí-sắc có vẻ không vui, nên hỏi qua lời, xin miễn cho.

— Tôi rất cảm ông lấy nhân-lực mà độ đến lòng tôi được, thế là bạn tri-tâm lắm vậy. Vậy tôi cũng nhẩm tỏ cho ông rõ về các điều chẳng may của nhà tôi cũng về cái nghĩa giáo-dục mà gây nên vậy.

Nguyên tôi đã có tỏ ý cùng ông trước đó : phàm muốn việc gì thạnh-suy, cường-nhược, tồn-vong, vinh-nhục, cũng do ở có học cùng không học mà ra. Thế thì ông đã rõ tôi là người không phải khinh-hỏi việc học ; làm người muốn lập-thân hiển-vinh với đời, tất phải nói đường ấy mà ra cả. Mà thật ai cũng nhờ nơi đường ấy mà nên vậy.

— Thế thì việc chẳng may của Ngài ở đâu ?

— Ai cũng nhờ sự học mà nên, ai cũng nhờ sự học mà lập-thân hiển-vinh. Song nhà tôi vì học mà riêng chắc lấy buồn ! Chẳng giấu chi ông : Ngày nay tôi buồn thảm hết-tình đây, là do ở lòng ham cho con ăn học vậy.

(Còn nữa). T. T.

Một việc rủi ro

Xe hơi ông Lê-thành-Tường bị lật

Hôm tối thứ sáu bọn đồng-nghiệp *Lê-thành-Tường* tổng lý kiêm chánh chủ-bút báo « *Echo Annamite* » gặp tôi tại nhà-hàng *Phú-toàn* ở đường Courbet, ngài có rủ tôi đi ra Baria chơi, lửng rằng hai ba giờ tắt vẻ, kiếp sáng đi làm việc. Thời may tôi mắc việc nên phải từ nan. Chẳng ngờ *Lê-thành-Tường* mới mướn xe 1861 mà đi cùng gia-quyến và bạn-bạn. Nghe lại thì ông *Lê-thành-Tường* đi rước một người bà con dau ngàn cây phía chợ đến Saigon cho quan trọng-y Langsa khám bịnh. Khi xe hơi vừa chạy thì có một tên thợ-máy ở xỉ Điện-tín ngoắt xe lại, bảo chở cho va đi với, ấy là cái ngòi sự rủi của tên nầy đó.

Đến 12 giờ khuya xe-hơi tới Baria, 2 giờ chở người bà-con bịnh rồi xe hơi quày trở về, thì chưa-tỉnh cũng chưa biết, lúc nào mình đi chơi sáng đàng thì một-mới ra làm sao và buồn ngủ không nào, nên lễ cố-nhiên tên cầm bánh xe-hơi ghe phen ngủ-gục, cầm bánh xe dâm bậy. Thấy vậy tên thợ máy sở điện-tín ngồi gần một bên, mới bảo tên cầm bánh-xe thôi ghé lại nghỉ tốt hơn, chớ ngủ-gục đây cầm bánh-xe đâm bậy, rủi mang khốn hầy gì. Tên cầm bánh xe-hơi đáp tử lại không sao đâu. Rõ ràng tội cây số 60.706, xe-hơi nhẹ chạy đụng nhằm một cái cây, làm cho xe-hơi phải lật, cả thảy 10 người ngồi trên xe đều bị té nhào, kẻ nằm trên người nằm dưới. Trong một chập thì cả thảy lồm-cồm ngồi dậy, chỉ có một mình tên thợ-máy sở điện-tín, chết tươi, không ngồi dậy. Xe hơi lật đó làm cho người bà-con của ông *Lê-thành-Tường* lại càng bịnh thêm nữa, còn bao nhiêu đều bị bịnh nhẹ không sao.

Sớm mai bữa đó quan Thanh-biện *Damprun* có thân hành đến tận nơi và dạy chở cả thảy đến nhà thương cho quan Thầy khám bịnh.

Tôi xin thay mặt cho Bổn-quán và nhơn danh lối mà cầu chúc cho bọn đồng-nghiệp *Lê-thành-Tường* qui-thể bình an, và nhứt là người bà-con ngài bịnh đặng mau thuyên.

Trần-văn-Chim.

CHỨC VIỆC

THƯƠNG - GIA
TƯƠNG-TẾ HỘI
Lạc-thành Nghĩa-địa

Hội tương-tế của chức việc thương-gia Annam ở Nam-kỳ, từ ngày dựng nên đến giờ, thế xem thạnh phát. Ấy cũng nhờ chư hội-viên sẵn dạ nhiệt-thành. Chẳng những đồng tâm lo-lắn về tch-lợi riêng cho hội mà thôi mà lâm khi cũng để ý lo ích-lợi chung cho người trong xứ vậy.

Sau lại nghe qui-hội có lập một cuộc Nghĩa-địa tại Phú-nhuận riêng để cho người trong hội. Nay cuộc Nghĩa-địa ấy làm xong ; nghe qui-hội định ngày 13 Novembre, chủng 9 giờ ban mai, qui-hội làm lễ lạc-thành.

Trường chúc ngày ấy, chư hội-viên sẽ tề-tựu đủ mặt và lễ lạc-thành cũng sẽ trọng hậu.

Bữa qua, có lời của Hội-trưởng gởi thông cho Bổn-báo cũng y vậy. Là ngày 13 Novembre, ở giờ ban mai, làm lễ lạc-thành Nghĩa-địa. Bổn ngày 20 Novembre, ở giờ rưỡi tối, nhóm đại-hội tại nhà hội ở đang Catinat 153.

Bổn-báo lấy làm vui mừng mà kính mấy lời ngợi khen qui-hội.

L. T. T. V.

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc **trái đất ở xứ Algérie** mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng **Algérie** quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu **Trái Đất**

Thế-giới Tân-văn

Ăn-cướp vàn-minh.

Tin thành Londres ngày 21 Octobre 1921. Năm thằng ăn-cướp vào nhà ngân-hàng Hochelaga tại Elie, bỏ thuốc mê cho viên Quản-lý và hai người làm công đem-bỏ rồi ra tay bế khóa tủ-sắt. Phá được tủ sắt mới ra tay bế khóa tủ-sắt. Phá được tủ sắt mới tính hốt bạc. Và bạc đồng và vàn-khế lấy được năm muôn đồng dollars. Khuân hết đem xuống xe hơi nổ máy chạy hết chặng. Chẳng để chạy mau qua xe không day trở được bị đuổi, ngã hư xe. Nhưng mà trời hay còn dung gian-dâng, xe đụng lộ mà mang người không sao. Năm chú ăn-cướp thà bỏ mà bỏ-đào nhi tẩu, xông-pha đồng ruộng cỏ cây bắt kể gai chông sình-bùn. Còn một chút nữa chẳng nỏ thoát thân được, rủi sao có người ngó thấy chỉ dượng cho linh tuần cảnh đủ theo bắt lại. Ba mươi đời ăn-cướp chạy đâu thoát được trời trôi, chẳng kịp chạy phải đến Tòa lãnh án.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Bắt đứa nết nhớ-T.

Vàng lịnh quan Biện-lý, sở Mật thám mở đường tra vấn và truy tầm trong vụ ngày 20 octobre 1921, có người đánh Ngô-v-Bông trong thương qua ngày 21 nó chết tại nhà thương Cholon.

Bắt đặng tên Trần-bá-Chải, kêu Trần-v-Ngợi cũng kêu là Nợi (chiều tên đó !) 19 tuổi, (còn nhỏ mà !) nghề làm mướn, ở làng Thới-tứ (Giadịnh), trả hồi nó thú thiệt đầu đuôi rõi giải Tòa.

Tên nầy nhỏ mày là bà con cô cậu với tên bị giết. Còn Trần-bá-Tây, 32 tuổi, ở làng Thới-tứ (Giadịnh) anh ruột của Chải, cũng giải Tòa cang vì tội chứa đứa sát nhơn.

Bắt nữa.

Tên Võ-văn-Hiển, kêu Muội, kêu Cam, cũng kêu là Lê-văn-Cẩm, mới 20 tuổi mà đã lãnh đặng năm án rồi, nghề kéo xe kéo, ở đường Colonel Grimaud, đã bị bắt giải Tòa cang vì tội mộc tủ lấy bớp-phơi có 3p.70 và giấy thuế-thân của tên Phan-văn-Phong, 45 tuổi, ở đường d'Arras, số 14.

Mất

Phan-văn-Ngọc, 37 tuổi, ở làng Phước-long-Hạ (Giadịnh) có mất một cái giấy thuế-thân số 2138 ngày 14 mars 1921, cảm một cây kiếm và ba chiếc vàng giá 55p.00.

Xe mất.

Ông A... là giáo sư ngụ nhà hàng ông Messageries Maritimes, cứ rằng một tên là mật cũ mất cái xe máy của ông hiệu «Aiglon», số 44952, giá 75p.00.

Bọn kiếm vàng.

Thim Lý-thị-Phi... buôn bán ở đường Chasse Lorraine, số 35 có mướn một con tớ gái tên Ng-thị-Thục, 21 tuổi. Thim cho nó mượn một cây kiếm vàng 45p.00 đặng nó đeo, chẳng dè nó đeo đặng kiến rồi đi mất.

Bọn chai không bắt lội.

Ng-văn-Th... tải công ghe chai số 208 ở Thủ-đức (Mythe) cứ rằng tên bạn Lê-v-Sang, 41 tuổi, rải tè xuống sông chìm mất. Kiếm thấy không đặng.

Ai bỏ quên.

Lê-văn-Quan, kéo xe kéo số 1403 có đem nạp bởi một cái quần cụt, một đôi dây «suđè », một cặp nịch chơn bằng nỉ, một đôi vớ, một sợi dây nịch thưng, thấy là cuộc tiệc đa banh của một người Tây bỏ quên trên xe nó.

CHOLON

Xe đụng

Sốp-phơ Minh-Chánh, 26 tuổi, cầm máy xe hơi số C. 1842 chạy đường Thủy-Binh đụng nhằm xe kéo số 1225 xa phun là Võ-văn-Kiết, 36 tuổi ở làng Bình-hưng-Đông (Giadinh).

Xe kéo hư hết hai bánh.

Bắt

Chú Văn-văn-Oai, 35 tuổi, ở làng Giang-Hòa (Sốctrăng), nghề làm ruộng, đi ghe lên Cholon, tối bữa 27 tây lối một giờ khuya bị bắt qua ghe lấy hết 15 đồng bạc, áo quần 3 đồng và giấy thuế thân năm 1921.

Càng là xe hơi

Hôm 24 octobre, lối 6 giờ rưỡi-mai, xe hơi số 1939. C. của Ng-minh-H... đụng tên chệc Trần-Khai 50 tuổi, tè chảy máu chút đỉnh. Chú xe cho nó tới nhà thương bắt nại.

Chợt xấu quá

Cô Ng-thị-M... 20 tuổi, thợ may ở đường Charles Thomson cứ rằng một người đón bà kêu là thị-Năm, 25 tuổi, ở chung với cô một nhà, trộm của cô một cái áo xuyến đen, một cái quần lãnh đen, một cái khăn choàn hiu cũng đen, hết thảy 8 đồng, và một cái áo hàng đen 13 đồng của Lê-thị-Ng mướn may. Tom hết trốn mất.

Chết chìm

Thằng nhỏ Lê-văn-Cam, 3 tuổi, con của chệt Hà-Ta, bửng Quảng-đông, ở đường Lò-gốm, chơi dựa mé sông Arroyo Chinois rủi té xuống nước chìm nghỉm. Vớt thấy, lên nó đã mình thở. — Chôn.

Tông khộn

Ng-thị-Sam, 22 tuổi, nghề lông khâu ở làng Bình-hòa-Xã (Giadịnh) đã bị bắt giải Tòa cang vì tội trộm trang vật đáng 100 đồng của Phạm-thị-Nh... 20 tuổi làn-khao ghe chài số 5252, đậu tại bịch-cát.

Chạy luôn

Phan-Thân, 33 tuổi, bang Quảng-đông, đánh xe kiến số C. 171, ở hồ 7. có bởi rảnh xe nó đi đường Thủy-Binh, gần đường Tanneurs bị một cái xe kéo đụng nhằm xe nó chạy luôn nó cứ không kiếp. Xe hư hao chút đỉnh.

Cuộc hành trình quan đô-thống Joffre

Ngày nói Chánh-phủ Đông-pháp sẽ phái ngự một viên đại-thần sang qua Singapore đặng rước quan đô-thống *Joffre* và tiếp cho ngài biết cái chương-trình về cuộc hành trình tiếp ngài tại Đông-pháp.

Trong ba mươi ngày quan đô-thống ở tại Đông-pháp, thì lẽ nầy tôi lẽ nọ bày ra đàng sẩn măng, thế nầy chắc ngài sẽ mệt mỏi lắm.

Tại Namkỳ, Trung-kỳ, Namkỳ sẽ có diễn-binh, và tại Thanh-hóa, tại Dalạt là chỗ ngài khỏi còn đồng ba lớn (quan-ba) đã bị binh, cũng sẽ có diễn binh, và có một người linh cưỡi đọc một bài nhắc sự tích của ngài khi trước.

Một tên thủy-thủ Nhựt-bổn mất biệt tích

Hôm nọ có ba tên thủy-thủ Nhựt-bổn vào một chốn đàng-xanh kia ở bến Xóm-chiếu mà chơi. Vì trả tiền ít nhiều sao đó, nên gây ra một trận đánh đấu ba tên thủy-thủ Nhựt với mấy cậu a-đông của nhà ấy.

Bốn tên thủy-thủ Nhựt thua chạy xuống tàu hết còn một tên nữa chạy đâu mất đã mấy ngày rồi mà chưa thấy xuống tàu, hỏi mấy người nói khác, theo lời bàn phân nhiều người nói chắc tên thủy-thủ Nhựt kia bị đánh chết quăng xuống sông, thế mà cũng chưa ắt. Sở tuần-thành còn tra xét.

Bịnh vợ, nên đánh em vợ chết

Mới giải qua Tòa một vụ như vầy: Vẫn hôm ngày 23 octobre tên *Lê-văn-Cẩm* đi qua thăm chị mình là vợ chệt cả *Pham-van-Nỏ* ở làng Tuy-Hạnh. Đang lúc ăn uống tên *Lê-văn-Cẩm* chỉ lấy sao đó với chị nó, tên xã *Pham-văn-Nỏ* ra binh vợ ban đầu còn nói qua nói lại đến sau nói ra tay đánh nhau. Tên *Lê-văn-Cẩm* ra về thì bịnh 11 ngày rồi chết. Bởi cớ vợ tên *Lê-văn-Cẩm* đi thưa qua, nhưng mà may *Pham-văn-Nỏ* làm xãtrưởng đương-niên, tiền quan còn để ngoài hầu tra.

Hội-đồng Chánh-phủ

Hội-đồng Chánh-phủ nầu nay bội tại Saigon ngày 15 novembre 1921.

Quan-đốc-học trường Bổn-quốc

Ông *Mathieu* professeur de l' Enseignement du 2e degré nay bổ đi quản đốc trường bổn-quốc (Chasseloup-Laubat) thế cho ông *Sentenac*.

Bổn-quán kính vui lời chào mảng quan đốc-học *Mathieu*.

Tối hôm 22 khỏi 20 giờ mở tiệc tại Phủ Khâm-sứ rất trọng thể để đãi ngài, trong tiệc lớn ấy có mời Hoàng-thượng, các cuộn viên Co-nsút, quan Hội-lý Nam Triều, quan Bộ-lý và quan Quảng-lý Phủ Khâm-sứ.

Trong tiệc ấy các Ngài rất lấy làm vui mừng mà vầy được cuộc tế ngộ rất qui hóa như thế. Vậy quan Khâm-sứ đã có đọc một bài diễn-văn rất dài có những lời kể rất là thân tình tao nhã bổn quan sẽ phiên dịch theo cái toa đầu vì tây sợ tung tung, thời quan Đại-sứ đã có đáp lại một bài cũng rất dài, cũng có lắm lời diệu tuyệt. — Doan. Hoàng-thượng đã cùng Ngài tỏ mấy lời trân trọng và đã lăng ngài một cái Nhựt-hạng Kim-khánh, rồi cũng nhau các Ngài đàm đạo mãi đến khuya mới bải.

Qua hôm 23 Hoàng - thượng có nhậm lị Thương-thiết một tiệc đại-yến tại Nội-đình rất trọng thể để đãi quan Đại-sứ Claudel, quan Khâm-sứ Pasquier cùng tiệt-hạnh Đại-thần hai Chánh-phủ.

Đến sáng hôm 24 Ngài sẽ cùng quan Khâm-sứ ra Huế.

Trong ba hôm quan Đại-sứ Claudel ở Huế Ngài đã đi cung-chiêm các Tôn-lăng và đã đến viếng khắp các nơi trường học, các cơ-xưởng, cùng các sở y-viện và Thánh-phố. — Đáo nhiều thắng cảnh xứ Thần-kinh trường ngài đã để vào đó. « Mãi-xinh » của ngài thời giang sơn chốn Đế-thành nầy sẽ bình xác biết là bao.

Hội-đồng Quản-hạt

Kỳ đại hội 3 novembre

9 giờ 25 các nghị-viên tề-tựu đủ mặt trừ ra ông *Cantho-Lamsia* qui thể chẳng yên nên có thơ xin kiếu.

Bàn về việc khẩn đất và các việc khác, thì hội y-phê từ phúc của phái-viên thuận cho ông Lheureux xin khẩn một miếng đất nhà nước tại Cap-st-Jacques ; y-phê đơn của hội Société des Hévéas de Tây-ninh xin định thêm ngày về việc khai khẩn cho thành thuộc 353 mẫu đất.

Bàn qua việc thành-phố Namkỳ phải nhượn cho Chánh-phủ Đông-Pháp hai sở đất đặng cất nhà cho quan Thanh-tra thuộc-địa và nhà ngân-khố thì hội cũng y-phê.

Lại có thêm vào số nhiều vụ nhỏ nữa.

Bàn qua việc cũng nhau, thì hội y-phê từ phúc của hội phái-viên về việc thay thế giấy thuế-thân 5 năm, nghĩa là nếu ai rủi mà làm mất, hay là dùng lâu rách hư giấy ấy thì cứ đóng 1 00 mà lấy giấy khác.

Bàn thế việc dạy-thép và dây-thép nói về hạt Cantho Vinhlong rập với Saigon thì hội cũng y-phê.

Về việc phòng Canh-nông xin những người làm công cho chủ-điền Langsa, thì hội y như thể lệ cũ thì hội định thị kỳ đại hội 10 tây để bàn.

Về việc xin phép tổn cây mẫm (*bois*) nước xin của ông huyện Cần xin thì phòng Canh-nông) thì Nhà-nước đã cho phép rồi.

Theo lời xúc xin của ông hội-đồng *Lê-bá-Cang* xin cấp bằng trước huyền hàm làm cho những thầy cai-đồng nhứt hạng nào đang hành chánh mà được quá 10 năm hạng nhứt thì Nhà-nước cũng cho y lời xin.

Ông *Lê-bá-Cang* lại có xin : 1° ngày hát thâm đi linh và ngày đi điền linh nhà-nước định lại một lần mà thôi, nhựt là phải lựa khi nào nhà nông rảnh việc ; 2° cho Trần-Hachgiá lấ ; cả hai đều trắc ẩn cũng đều y phê.

Còn ông hội-đồng *Trương-văn-Bền* xin cất một cái đường-dương bốn quốc cho cân cấp thì hội cũng y-phê và cho Lư-ng bổn-quốc có chỗ làm thuộc địa được cũng y phê.

TỌC MẠCH

Ngày 7 Novembre 1921

VỀ VIỆC TẢI CHÁNH

GIÁ BẠC

	$ mexicain	$ mexicain
Nhà nước		7 50
Ngân hàng Đông-Pháp		7 56
Ngân hàng Hongkong & Shanghai		7 56
Ngân hàng Chartered		7 56

GIÁ BẠC ARGENT FIN TAI LONDRES

50/m mai 21 3/8

Tại Paris ngày 5 Novembre 1921

	Tỷ giá	Tỷ lệ
	Mua	Bán
Ngân hàng Đông-Pháp	39 7/8	39 7/8
Ngân hàng Hongkong Shanghai	39 7/8	39 7/8
Ngân hàng Chartered	39 7/8	39 7/8

GIÁ BẠC LIVRE STERLING

Tại Paris ngày 5 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp	25.—	25.31
Ngân hàng Hongkong Shanghai	25.—	25.31
Ngân hàng Chartered	25.—	25.31

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 5 Novembre 1921

Ve ler 5 %	1920	80	Ve ler 4 %	1920	72
Ve ler 5 %	1920	80	Ve ler 4 %	1920	70
Ve ler 5 %	1920	80			

MẺ GÓC

Giá lúa chở đến nhà máy Cholon bao trả lại giá mới hoàn lại tại

Tấm	4$50	4$55
Gò-công	4.50	4.55
Tấm xám	4.50	4.55
Xám	4.50	4.55
Sons	4.00	4.05
Lúa thường thường lược trong	4.40	4.50

Giá gạo chở đến nhà máy Cholon bao trả lại giá mới hoàn lại tại

Gạo Jaconin n° 1 25 s/100 kg	6.40	6.70
Gạo Nhựt-bổn n° 2 40	6.60	6.70
Gạo Java n° 2 50	7.00	7.00
Tấm	6.60	7.00
Cám	2.50	2.65

Tàu chạy Lục-Tỉnh

Thứ hai. — 31 octobre 1921 — chiếc ROMER — 21 heures chay.

Thứ sáu. — 4 novembre 1921 — chiếc ANNAM — 21 heures chay.

Tàu chạy Nam-Vian Lèo và Battambang

Thứ ba. — 1er novembre 1921 — chiếc BLANCHET, 21 heures chay.

Thứ năm. — 3 novembre 1921 — chiếc BATTAMBANG, 21 heures chay.

Tàu chạy Nam-Vian

Thứ tư. — 2 novembre 1921 — chiếc PHAN-NÔI.

Thứ bảy. — 5 novembre 1921 — chiếc ATTALO, 21 heures chay.

Tàu ở Marseille chạy

Chiếc CAP ARCONA ngày 25 novembre chiếc GENERAL ogéy 9 decembre ; chiếc ARMAND BEHIC ngày 26 decembre chiếc AMIRAL LEBON ngày 11 janvier 1922.

Tàu chạy về Pháp-quốc

Chiếc CORDILLERE chạng 15 novembre ở Saigon chạy đi.

Tàu tới

Chiếc PAUL LECAT ở bến Tây bốn ngày tới (2 novembre)

Chiếc DIRPAU ở Hương-cảng tới.

Chiếc BENAVON ở Calcutta 8 novembre sẽ tới.

Tàu chạy

Chiếc LUỐC LA TOUR ở gác-chiếc bến 3 novembre chạy đi Hương-cảng.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, mỏn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

Nông vụ

Xứ Birmanie

(Tiếp theo)

Gạo trắng. — Giá gạo mùa rồi lên giá, các nhà máy lúa bán chừng vài trăm tấn gạo «spéciales » giá Rs. 640 và 635.

Giá chợ không đổi đổi lắm là vì ít ai mua.

Gạo mùa mới thì có người ta mua nhiều, giá ha xuống Rs. 450 về tháng Janvier. Rs. 435 về tháng Fevrier, avril, nhưng mà thiếu ng bỏng rằng Nhựt-bổn mua nên giá lên Rs. 462 8 và 450.

Giá bán :

tháng Octobre	Rs. 640	thứ Small Mills
id	637/8	— large mills
Janvier 1922	462/8	—
Fevrier Avril 1923	450	—

Giá thâu rồi Rs. 505 thứ S. Q. Rs. 490 tới 497/8 thứ Small mills và 470 tới 475 thứ spéciales.

Gạo xuất cảng ở Rangoon

Kể từ ngày 1er Janvier/tới 1er Octobre

Chở qua	An-chau	328,720 tấn	341,727 tấn
	Cochin-chi	303,205 »	286,572 »
	Indes-progressionnal-dire	229,604 »	245,728 »
	Domestiques	262,803 »	244,263 »
	Hue-hải	3,805 »	1,578 »
		1.721,197 tấn	1.227,828 tấn

Như mua được hộp hoa hình « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE » thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, vân vân,

Hộp hoa hình nầy làm rất kỹ và dùng lắm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỏn bài số 4 làm Đại-biểu.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 24 Octobre 1921.

Tên Nguyễn-văn-Hiếu kể từ ngày 1 octobre đảng cấp hãng lãnh chauffeur hạng năm coi xe hơi sở chánh ngạch thế cho tên Đỗ-văn-Nguyên từ chức.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ đề ngày 24 octobre 1921.

Tên Trần-văn-Mau, Phạm-văn-Bửu, Nguyễn-văn-Thử cựu linh tập đặng cấp bằng lãnh linh hầu tại chức tùng sự tỉnh hạt Namvian và giao cho quan Đốc-lý Saigon nạp dụng.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Namkỳ ngày 21 octobre 1921.

Mấy tên cựu linh tập kể tên ra sau nầy được cấp bằng lãnh linh hầu tại sở linh tuần thành và gian cho quan Đốc-lý thành phố Saigon nạp dụng.

Nguyễn-chánh-Tâm	n. Mlê	344
Nguyễn-văn-Hoà		345
Phạm-văn-Sĩ		346
Nguyễn-văn-Hồng		347
Nguyễn-văn-Hây		348
Nguyễn-văn-Hân		349
Nguyễn-văn-Lang		350
Nguyễn-văn-Giai		351
Nguyễn-văn-Sao		352
Phạm-văn-Sâu		353
Nguyễn-văn-Cát		354
Nguyễn-văn-Chuẩn		355
Nguyễn-văn-Giới		356
Hồ-văn-Thi		357
Triệu-văn-Thi		358
Trang-công-Phát		359
Nguyễn-văn-Công		360

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỏn bài số 4 có bán đủ thứ đồ vật phụ cho đồng ông và các cô tài đồng. Đồ đã tốt theo cách vàn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Có bán áo xơ-mi, cà-ra-vát, nón đi chơi và nón coi ngựa, đi may bay, đi xe hơi, vớ, giày, nơ và quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ để dùng đi đường, đồ dùng học hình, đồ để chơi Tennis, đá banh, vân vân.

Gia truyền tập

(Recettes utiles)

Muốn thêm cho thơm

Cách tắm nầy chỉ để cho người giàu sang dùng mà thôi, nhưng mà chỉ ra đây cho chư-tôn biết mà chơi, mấy cô thế dùng. Thiệt thứ-rằng cũng không hại

Lấy Essence de thym	30 cê-ram
Teinture de benjoin	50 »
Eau de Cologne	50 »
Eau de roses	50 »

rồi bỏ vào nước mà tắm, nếu cô muốn thơm nữa thì tra mỉ nào để thêm thứ nấy.

Trần-văn-Minh

Hướng truyền

Quan Thống-chế Joffre sẽ đến Trung-kỳ

Nay phỏng nghe rằng quan Đô-Thống Joffre trước khi ngài đến Bắc-kỳ ngài sẽ ghé lại Kinh-đô Huế ở hai ngày và đến thăm Thanh-hóa ở một ngày để dự những cuộc khoản tiếp và viếng thăm những nơi trận-địa mà trong mấy mươi năm trước ngài từng đánh đẹp mà nay hãy còn dấu tích cựu thời.

Nay lược kể đại ý để độc giả chư tôn đồng lãm : Hai hôm ngài ở Huế thời chiếu theo quốc-lễ thời thế nào ngài cũng vào Đại-nội yết kiến Hoàng-thượng rồi Hoàng-thượng sẽ-đãi Thảo đến đáp lễ tại Phủ-Khâm sứ rồi ngài lại dự lễ duyệt binh, trong khi lễ-thời quan Khâm-sứ sẽ sức cho tất cả các lính đưa đến những người 1 nh từng chinh ở Đại-pháp đã từng có chiến công và được thưởng chiến thơ bội tinh đều tựu tại Huế để ngài thưởng duyệt.

Khi ngài đến Chùa Thánh-hóa thời ngài sẽ đến viếng một nơi chiến lũy ở Phủ Hóa-Trung có là nơi Ba-đình là nơi ngài đã từng trấn và đã được kỷ-lục quân-công, và nơi Bồ-lăn cũng là nơi ngài đã lập được chiến-công lớn rồi ngài lại đóng Bội-tinh chiến thứ cho một người linh Phổ-thủ ở Tỉnh kỳ ; người linh kỳ là khi ngài đến chinh chiến ở đó ngài đã từng biết và từng khen mà nay vẫn còn sống, tuy đã lâu đời mà tên họ và công lao ngài nhớ ràng, gành-Vậy thời những nơi kỳ sẽ tỉ chỉnh lại giống một cách trúc kiến hào lũy, bưới cựu thời để ghi nhớ lấy tiền công của ngài đã từng xông phá lao lực mà có ngày nay. Những quang niệm ấy thật là một sự vẻ vang tiền rất đáng quí hồ.

Trừ ra những sự đã kể trên thời còn lắm thức không dài tiện ruỗi ngài rất lòng trọng, đến khi ấy Bổn-quán sẽ lục đăng mình hơn.

Ngài sẽ cùng Phụ-thượng và lịnh ái và hai viên Tùng-kỳ quan hầu và một viên y quan đều đến một lần phóng trong hạ tuần tháng janvier 1922 đến Huế. Thật về vang thay !

Quan Đại-sứ Claudel đến Huế

Ngày 19 octobre, quan Khâm-sứ Pasquier đi đón vào Tourane đón quan Đại-sứ Claudel, đến 10 giờ hôm 20 thời ngài đã đến Huế. Sáng hôm 22 hồi 9 giờ Đình Thái-Viện Co-mút qua thăm ngài lại phủ Khâm-sứ đến 10 giờ ngài lại qua yết-kiến Hoàng-thượng.

TẠI CHỢ-MỚI SAIGON

Bạn hát xiết lớn HARMSTON

Có đủ thứ thú

Chư-tôn có nhớ hồi năm 1913 và 1917 chăng ? Hãy đến mà xem nhiều cuộc tiêu khiển.

Hơi nạ đổi chương trình

mới hết, lạ chưa ai từng thấy

Nếu chư-tôn đến xem thì sẽ cười ngất và sẽ thấy nhiều cuộc vui, và lại chư-tôn không hề tiếc công tiếc tiền gì đêm ấy.

Hát nhiều thứ lạ

Bổn-bạn lòng-lý vì muốn làm cho tới lòng chư vị khán quan, nên chẳng hề sợ tốn của nhọc công, bởi thế cái bông-bông của bổn bạn sắm ra rất nên to rộng, đầu mưa lớn thế nào cũng không ướt.

NGÀY CHÚA-NHỰT

13 NOVEMBRE 1921

HÁT ĐÊM CHỐT

GIÁ CHỖ NGỒI

Phòng 6 chỗ ngồi	15 ₰ 00
Phòng 1 chỗ ngồi	3 00
Ghế hàng trước	2 00
Ghế hàng nhì	1 50
Ghế hàng ba	1 00
Ngồi giảng (cho người Bổn-quốc)	0 50

Con nít và những lính võ trụ ra đội được phép trả tiền phân nửa ghế hàng nhì và hàng ba.

KHOÁN CHẤT THUY

(Nước suối kim thuốc)

VICHY

VICHY ÉTAT

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Cô bán nguyên ve và nửa ve. Trị bịnh đau Thận, bịnh Đau Bàng-quang, bịnh Phong Thạch-tâm-bịnh (kẻ) — Đau mấy cũng chữa-khỏi.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương-ti, trường nhiệt

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trùng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT đựng từ cho mình đón nước xứ *Mới-khi-chất*.

PILULES FOSTER

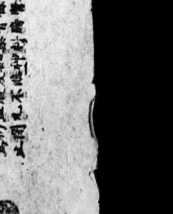

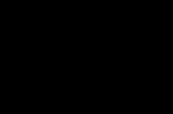

Trong lúc tiêu qui vị nào muốn dùng rượu chát trắng và đỏ thiệt tốt làm bằng nước trái nho thì nên đến hãy là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỏn bài số 4.

Hãng nầy có bán thứ rượu chát đỏ và trắng hiệu **VINS BERMOND DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại lắt thượng hạng.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bằng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một hãy trâu tơ, 4 bộ cho lớn, lò nấu đường, cuốc, xuống, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến đàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đâu chi, xin do nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỏn bài số 4 có bán đủ thứ đồ vật phụ cho đồng ông và các cô tài đồng. Đồ đã tốt theo cách vàn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Xin ghé mắt

Kính lời qui ông, qui bà trong Lục-tỉnh tân văn ; gần mấy lời Nguyễn-Tử-Hồng cảo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L., đăng khiến tôi không dằn-lòng Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì bài trường (hoặc nhơn xa làm) Nếu không có chữ trường là tôm to phần sự, phải mang tiếng trường lắm mà chớ !!!

Nay kính tỏ

HUỲNH-CÔNG-PHÁT.

PHÀI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhứt chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc hột cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ đo theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc thấy theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NHÀ ĂN THỢ LANGSA

Rất phòng có sẵn, quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, *đường Bd Charner và Catinat*

PHÒNG TẮM.
PHÒNG ĐÁM. CHỦ
XỨC SỐ, ĐỀU LA TINH
ANH SẠCH SẼ

Nết đẹp đầu có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chỉ-nhơn sẵn lòng tiếp rước.

英 YEN-YEN 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Lễ Toussaint 1921

Bổn hiệu dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách đãi tiệc.

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921

nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YÉNG-YÉNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 căng nhà mới

CAFÉ & RESTAURANT YEN-G-YENG

N° 35 et 37, Rue Pellerin SAIGON

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH.

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NỮU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CÔ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Dán đánh bóng hiệu **MIROR** là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất đã dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình dùng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nề trược trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỬ ĐỂN ẮT CHỊU LIỀN.**

Bán lẻ trong cả tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ, tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER,
Một mình trỏ bèn
ở đường Ohier — SAIGON

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Vì sao trộm cướp lấy lừng

Hơn mấy tháng rồi, báo nào xuất bản đều có khoảng trộm cướp luôn luôn. Hẳn thật cường-đạo một ngày một lộng, mỗi ngày đều mỗi nghe, mỗi đêm đều mỗi có.

Chư khán quan có hiểu vì sao trộm-đạo tăng số dường ấy chăng? Chẳng phải tại trong làng, trong tổng, it si cần mẫn siêng năng lo việc bổn phận, mà cũng chẳng phải quan làng làm tại ngơ mặt lấp, chẳng tận tâm lo việc nước. Kỳ thật, người hằng lo trừ tuyệt lũ côn-đồ, cho nhơn dân lạc nghiệp an cư, khỏi lo khỏi sợ; nhưng mà đều ước mơ ấy chẳng đặng toại chí quan làng. Vì sao? — Tôi xin tỏ duyên cớ ra sau đây:

Một hôm kia, nhơn dịp tớ rảnh việc nhà, tớ mới sửa soạn đạo viếng sân-đã, trước là xem mùa màng năm nay ra thế nào, sau giải sầu trong một đôi lác.

Tớ vẫn có quen biết nhiều ông Hương-chức trong làng, có một ông gặp tớ về đồng-bãi, mừng rỡ, mời tớ về nhà, trò chuyện kéo hèn lâu xa cách. Khi bước cẳng vô nhà tớ liếc xem, — nhà thì giàu có thuở nay — mà khị tớ xem thì chẳng thấy môn chi cho xứng đáng. Tớ mới lấy làm lạ, hỏi ông Hương ấy rằng: « Nhà bác xưa nay vẫn là nhà phú-hộ, tớ xin vô phép hỏi bác lời nầy: vì sao bác chẳng dọn dẹp trong nhà cho trang-hoàng? » Ông Hương ấy than rằng: « Ai lo giữ gìn trộm cướp cho mà lo sắp đặt trong nhà nhiều món. Có một đêu đáng lo, đáng sợ là nếu may cho chúng tôi thì chẳng nói chi, chẳng may quân cường-đồ ấy đã lấy hết gia-tài của-cải, lại đánh đập cho mang bịnh nữa.

— Vậy chớ quan làng không hết buộc gì quan ấy sao?

— Quan làng hết lòng lo lắng bổn phận, nhưng mà bọn ấy cũng còn hoài. Là vì trong làng có mấy ông điền-chủ Langsa, tá-điền rất đông đảo, bọn ấy giỏi về tay làm ăn, vào điền ấy mà ngụ. Ban ngày cũng cày-cấy, ban đêm tựu năm tựu bảy, tìm nơi thanh vắng chuyện nghề Đạo-chích. Xong việc cướp xóm phá làng rồi, chúng nó về nhà, an giấc chẳng có điều chi lo sợ cả. Thầy có lẽ biết chớ; phàm muốn vào điền của ông Langsa nào, mà bắt tá-điền của mấy ông, phạm tội chi, trước phải cho ông mấy ông hay rồi mới thi-hành đặng. Vào mà trình điền cùng chủ-điền được rồi, thì phạm nhơn đã dào tỷ hồi nào. Như thế quan làng làm sao bắt được cường-đồ mà trừ cho tuyệt lũ trộm-đạo được.»

Nghe mấy lời ông ấy phân, tớ lấy làm buồn-bã, khi về tới nhà, tớ lật đật mượn bút thuật lại cho chư khán quan tường lãm.

Tớ lấy làm ước ao, trông cho Nhà-nước hạ lịnh cho quan làng thong-thả vào điền đất, bắt kỳ là của ai, người Langsa và Annam, mà truy làm phạm nhơn. Như vậy, tớ chắc mỗi ngày lũ cường-đồ hết phá hại lương dân nữa, chừng ấy dân-sự mới được an cư mà lo nghề rủng rẩy.

Q. V. L.

Nota. — Văn tắc nầy là lúc trộm cướp « *Cái-lương* », chẳng phải là « *cái ác lăng-lương* » đâu, trộm cướp « *cái-lương* » nghĩa nói dây là hiện giờ quân trộm cướp chế ra nhiều cách trộm cướp mới lạ, đã bày ra mưu sâu kế độc, lại còn dùng súng ống giết người lấy của, đành chúng thâu tiền, tuồn như đến chỗ không quan quyền, không làng tổng. Thử hỏi: vì sao lương-chức làng gặp những con trộm cướp lấy lừng như thế mà họ cứ đưa mắt ngó tuồn như thúc thủ vô sách vậy? Nếu trách lương chức làng thì chưa đáng, là vì quân trộm cướp có súng ống bắn một phát giết được năm mười mạng, chi như lương-chức làng thì tay không nên chẳng lẽ đam mạng sống mà liều chết như thế. Phải biết rằng muốn trừ quân trộm cướp cho tuyệt, thì ắt nữa nhà-nước phải lo cho lương-chức có thế lực mạnh hơn trộm cướp mới đặng, nghĩa là phải cho lương chức làng có súng ống nhiều hơn trộm cướp, thế quân ấy mới sợ. Bởi cớ tôi hằng xức xin các ông quản hạt hội-đồng bàn với nhà-nước cấp cho làng bảo lớn và giàu, hai ba cây súng, hương quản giữ gìn sung-tiện; còn làng nào nhỏ thì một cây súng. Theo ý tôi trộm làm như thế, cũng chưa gọi là đủ mà trừ quân trộm cướp được, nhà-nước nên bày ra thể lệ, hễ Tổng Làng, nghĩa thầy cai, phó tổng, ban biện cũng là hương chức làng, gặp bắt đặng mấy đám ăn trộm, hay là mấy đám ăn cướp, định thưởng bao nhiêu tiền cũng là cho thăng chức nào, cũng là mề-đai, giải sử cai-tổng hạng ba bắt được mấy đám ăn cướp nhà-nước đã định thì không kể dùng hạng cùng không, cho thăng hạng nhì. Cai-tổng hạng nhứt cho lên huyện hàm, còn như hương chức thì ban thưởng mề-đay tiền bạc cũng là giấy ban khen. Hễ hương chức nào làm làng lâu năm; tánh tình tốt, mà lại trừ quân trộm cướp nhiều phen thì cũng cấp bằng cho chức Huyện hàm v. v. Ấy là tôi chỉ sơ đó và ấy là cách mọng chi Làng Tổng kiếp tạo là cách mọng chi Làng Tổng kiếp tạo là cách mọng chi Làng Tổng kiếp tạo

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy đọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE mới hùn hiệp — hễ sự kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây, bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu quí vị nào muốn mua đồ chi thì gởi thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Quản DƯỢC-SANH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi. ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE người sẽ gởi cho không.

HÃNG

Ông P. Ribeyrolles et Cie

20, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE

Có thợ rất giỏi sửa máy cho khỏi hư

MÁY TỐT GIÁ RẺ — Ai muốn mua đồ chi hãy nào, thì chỉ gửi giùm không ai lấy công.

Tiệm đồng xe

Sẵn có xe bán đủ đồ phụ tùng.

ĐƯỜNG LONG HƯNG SỐ 99 và 101

DÌ-HỘ (SAIGON) — GIA-ĐỊNH

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiên nghệ đầu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tính theo giá bên Tây như hiệu KHAK — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc vv...

Chụp có đủ thứ như tượng, hễ thấy và nghĩ chụp hình về nghệ vẽ cửa (Peinture) bán tại hãng cũng được.

Có thuốc để hãng hình chơi theo lối, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khác, chơi tối hình.

Có chụp hình cho giấy, mực thứ nào.

Có bán kiến, giấy, ảnh thứ thước cang bình, bóng bình đèn, đủ thứ đồ phụ tùng.

Giá-hàng rẻ hơn hết thảy các nơi khác.

Tại hãng PHOTO-STUDIO 136-138 đường Catinat Saigon

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »

Chủ là TRƯƠNG-LE-NGHI.

Là nước mắm này sông tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1924.

Lý-đoán phòng thí nghiệm: Nước mắm chúng nhận chất đạm khi nhiều vừa chừng làm kỹ và trong khoẻ.

Chúng tôi trước mến thuốc hương.

(61 Rue Catinat, SAIGON)

(HÃNG GIÀY HIỆU CON CHÓ)

LÃNH NON CAOUTCHOUC (ĐỒNG NỮ GIÀY ĐI GE) và CÂY XỎ (cái rất tinh đẹp).

BÁN SỈ HÀNG NHỮ NHỨT VÀ RẺ HƠN HẾT.

GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY HÀ BÀ LÀNG, ĐỆP ĐA LÀNG, GIÀY XÍCH-ĐU THỂ-NETS, KHĂN hiệu CON ĐẦU đồng và chạm KỶ-NIỆM (có CATALOGUE (SAPIN MAU) gởi ai cũng qui khách.

Xin CHỈ-TỒN chiếu cố tới rất cám ơn. BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kinh-lược.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Bài ký « Phong cảnh nguồn Bờ »

(Tiếp theo)

Trong lên giải núi là-ngan, có một khe nước rất là phát nguyên trên đỉnh núi cao, rồi cứ quanh co chảy lần lần qua các đỉnh núi thấp. Nước khe đến sông có một tấm đá thật to ngăn như bức tường, thì nước khe chảy tràng lên trên mà xuống sông, hễ mùa nước chảy in nhau không khi nào khô. Sông nguồn Bờ có lắm nơi sâu vô kể. Cách Đường chừng một cây-lô-mét (kilomètre) có một khoảng sông tiếp liền với một ngọn núi đá, có nhiều gành đá mọc giữa nước, to như voi đứng vậy, năm. Thường con nước chảy dậu đầy thì xoáy tròn-ốc, lại khúc nầy sâu vô kể; dưới đáy sông có một cái dang, tôi thấu qua đến nguồn Đinh (nguồn Tả, sông Hương) lực truyền rằng: Xưa có một người chài lận thật giỏi, lấy một trái bưởi làm dấu rồi đem xuống đáy sông, đụt vào hang nước rồi ẩy. Cách vài hôm thì trái bưởi nổi lên bên nguồn Tả. Có một đêm nầy là hôm là trên gành đá có một cái bàn chân thật to, tương truyền rằng: Xưa ông Không-Lồ đem một cái đó sắt vào miệng hùng tự, rồi lên trên gành đá mà ngồi, tay gối còn in bàn chân mà lại đó.

Quanh co giữa giòng núi, thiệt là: Xoáy nước khua tròn gió vực xanh,
Tảng sông bạc phẳng thâu nguồn Lũ-lã.
Khuông-lô đọng ca-tài dầu nguyệt;
Lưu-đề bắt chân lại giữa gành.

Bường càng liền bão nhiều thi phong cảnh lại đẹp mắt hãy nhiều:
Vượn lẻ gọi đàng trong hang thẳm,
Chim bầy chào khách giữa rừng xanh;
Đoàn thông công trẻ chơi dưới bãi,
Loài Rái đua lội lội giữa ghềnh.

Lại nghe tiếng gà gáy, tiếng chó sủa, dường như có xóm ở gần đây, song không phải; toàn là vật núi cả.

Qua thác Dài đến thác Ri-ri, rồi lên đến chuông, đây có nhiều thung lũng cạnh, khẩn được. Hãy giờ trời đã chiều, tôi có giục người chèo đò, được mau tiến lên để xem phong-cảnh trên nầy ra làm sao, trải qua vài ba cái thác nữa thì đến Trái. Hai bên bờ có giăng sông có nhiều cây xương-bồ mọc, nước nguồn ít độc. Xương-bồ mọc, nước nguồn ít độc, chứng nhìn mù cây ấy chảy ra, bởi vậy nước đặt tên là Bờ-nguyên.

Ở Trái có nhiều đất đã khai khẩn rồi, lối Trái thì đến Tôi-ơi, thác nầy rất hiểm hoi cả, chính giữa giòng nước chảy mạnh, có nhiều hòn đá đứng, đò ở trên xuống nên người lái không giữ thì đò bể liền; khuất thác Tôi-ơi thì đến thác Trảng thác Lu.

Lúc bấy giờ bóng ác-vàng đã gác đầu non, người chèo đò và tôi cũng đã mỏi mệt, mới ghé đò vào gành, vin cây mà leo lên mỏ. Duyên nơi cao nhứt ở đây, trông lên phía tây thì toàn là những nổi vọ non, khe với hác, cho đến chỗ tầm con mắt không trông thấy được nữa mà cũng còn núi. Trông về phía đông, có một con sông (tức là con sông tôi đi đò ấy chảy giáp ngan thiên phong hải ngạc chầu.

Trung lưu nhứt thấy ba thanh xa.

Tôi đang cùng mấy ông bạn ngoạn thưởng, bỗng nghe một tiếng kêu (oác) vang rền cả tứ-diện sơn, ai nấy đều kinh ngạc. Liền trở về đò, thì trời đã tối, người chèo đò cũng tới mà nói rằng: « Tự đây mà lên cho đến chỗ cùng nguyên chỉ một khoảng đường ngắn nữa thì đến Ngọi là hết đường, song có nhiều thác nguy hiểm lắm, phải đi thử thuyền mỗ của Mọi mới lên được. Ở Ngọi có nhiều khe nhỏ trong các núi chảy ra, rồi hội lại đó. Trên bến Ngọi có một cái trường của Mọi Au-lâu dựng lên để buôn bán với tác. »

Tôi nghe lấy nhiều lời cũng muốn cùng nguyên mà coi, song phải thời giờ cho buộc, nên phải trở về, lúc đò xuôi thì:

Trăng thu vắc vắc đầu non,
Gió thu phe-phẩy quang hòn núi cao.
Ca-chim (1) phách suốt đáp dìu,
Đưa người thuở trái chèo khoan thai.

Tôi bèn mượn bút mực góp nhặt bấy nhiêu lời để kỷ phong cảnh nguồn Bờ.

Vân-Sơn, Trần-hưng-Kỵ.

(1) Chim nói kêu cả đêm, có nhiều tiếng là như tỏ « thức hay ngủ » với một con chim kêu « ai đó thì ra ».

DẦU NỐI

MAZOUT

Bấy lâu nay thường nghe anh em phàn nàn rằng: không có thuốc chi thay thế là dầu cặn dặng trừ cho trẻ con bị nổi mề đay nhà của quản sơ, tu hành, vân vân...

Vậy anh em hãy mua thử dầu nổi hiệu MAZOUT mà dùng thì chắc thấy được công hiệu ắc đó.

Các ông mà thấy mặt cho hãng Cie Franco Asiatique des Pétroles đều có bán thứ dầu nổi hiệu MAZOUT

Rượu chát nào hạng nhứt là AUGUSTE MATTEI làm tại bên sứ Corse, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng.

Ai mua thì phải hỏi cho đặng thứ AUGUSTE MATTEI.

Rượu nầy nơi bổn đường chưng có một mình hãng Denis frères trữ mà thôi.

Sabang thiệt tốt

Là sabang Cadum làm bằng dầu dừa, có thơm mà bọt nhiều làm, đã sạch mà lại sạch hơn, làm rồi một năm mới hao ra phân, ba khổ lớn nước, không giống như các sabang khác thường có nước.

Thêm nhiều chủng có bán giá có 1f.50 và 0 p. nếu chi nữa.

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Có bán chung

PARIS

NÓN XINH ĐẸP

CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Giá 40 quan tiền tây

Giá 40 quan tiền tây

Kiểu nầy có bề vải Toile

Có bán tại MAGASIN UNIVERSEL

Đường Catinat, miền bờ số 85, SAIGON

TRUYỆN

TÔ-HUỆ-NHI trọn bộ (1 à 3).

OÁN-HỒNG-QUẦN (thứ 5 rồi), thứ 6 còn tiếp).

Lục tỉnh nào mua thì

Bảy liệu mách có bán

Gởi thơ cho NGUYỄN-VĂN-GÚI

16, rue d'Arfeuille TANDINH

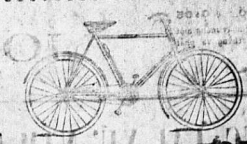

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán cần chắc chắn, từ tế, muốn trở mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng sẵn lòng lãnh trong cho.

DYFOAM Y F O A DYFOAM

Bàng-Bong DYFOAM

Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải màu

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Giá bà cắt (0 30)

DYFOAM

HÃNG CÁI: 187, ĐƯỜNG CATINAT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PARFUMERIE — SPÉCIALITÉS — LABORATOIRE — PRODUITS CHIMIQUES — PHOTOGRAPHIE — DROGUERIE — HERBORISTERIE — ACCESSOIRES — BANDAGES

L. SOLIRÈNE

PHARMACIE PRINCIPALE

FONDÉE en 1865

SAIGON

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

AD-SHOUH

LỜI THỨ HAI

Đến buổi chiều kia, khi mặt trời vừa chen lần. A-bửu rảo bước đến đầu cầu thành Bát-đạt mà đón khách. Ngày ấy là nhằm ngày mồng một, là ngày của vua thường hay giả dạng ra mà thăm dò dân tình trong nước.

A-bửu đến đầu cầu, ngồi dựa lang cang vừa một chập, kế thấy vua ở bên kia cầu đi qua, cái trang theo lái buôn thành Mút-suog, sau có thơ-mấy tên gia-đình như lăn trước. Sắng trong lòng tưởng rằng những việc rồi của chàng nhìn trước đều tại anh lái buôn ấy mà ra, vì anh lái buôn lúc ra về không đóng kín cửa phòng để cho tà ma vào khuấy; chàng A-bửu vừa thấy dạm vua thì đã biết hồn mà thêm nơi: « Châu chớ! anh bán mối tả cho khuấy rối ta đến nỗi kia khi! » Chàng liền dấy mặt ngó lăng phía ngoài song, chồng cánh chỗ trên bờ cầu, đặng cho anh lái buôn nó đi qua đừng thấy mặt.

Nói về thương-nhơn, khi vua trao A-bửu rồi mà vì chưa đã, sai quân công chàng trả lại nhà, vua có dạn quân ấy coi A-bửu về nhà làm những việc chi cho biết. Bội đó, sáng ngày sau những việc của A-bửu làm như là xưng mình là vua, đánh ba mẹ và bị cầm trong nhà nhỏ điên, quân đã có về tâu lại cho vua rõ hết. Năm nay, đến ngày mồng tháng nầy, vua quyết tìm A-bửu mà trác A-bửu một phen nữa. Thời may vua đi vừa đến cầu thấy A-bửu đã ở đó. Vua xem bộ anh ta thì biết phiền mình chuyện chi nên làm lơ như vậy, Vua các có đi ngay lại A-bửu, nghiêng mình rồi ngó ngoài ngay mặt A-bửu mà nói: « Uả A-bửu hôt-sanh đây mà! Tôi chào anh đó. »

A-bửu nói như vậy, mà mặt thì day bên khác: « Ma tôi không chào anh, và tôi cũng không cần anh chào hỏi chi. Anh cứ đi đi. »

Vua nói: « Uả, anh nói sao vậy? Hay là anh quên tôi. Anh chẳng nhớ một hôm kia anh mới tôi về nhà mà đãi một tiệc rất phi phê sao? » A-bửu nói một giọng như trước rằng: « Không, tôi không biết anh đâu, và anh muốn nói chi đó tôi cũng không biết đặng. Tôi biểu anh đi đi mà. »

Thấy ý A-bửu như thế, mà vua cũng chẳng lui. Vua sẵn biết rằng A-bửu đã lập làm trái mấy một bản thôi, một với khách qua đường mà thôi, đối khách ấy một phen rồi không hề đối nữa. Việc ấy A-bửu có tỏ cho vua biết trước rồi, song nay vua cứ làm tuồng như không biết vậy, nên nói với A-bửu lời nầy: « Tôi nào dè rằng anh quên tôi. Hai ta biệt nhau mới một năm mà ấy nào anh quên tôi đặng. Thế khi cũng có cái hoạn họa chi xảy đến cho anh nên anh mới phật ghét tôi dường ấy. Tùy gặp nhau có một lần, mà lòng tôi tưởng anh lắm đó, tôi hằng khẩn nguyện cho anh gặp phước gặp may, anh dễ đâu không biết.

A-bửu nói: « Anh khẩn cho tôi gặp phước, gặp may chớ sao! Nhờ anh khẩn mà tôi bị điếm một lúc. Tôi bảo anh đi phứt đi cho rảnh, đứng nói dai cho tôi phải buồn, anh! »

Vua ôm A-bửu mà nói: « Gặp anh đây rồi bỏ mà đi sao đành. May mà tôi gặp đặng anh lần thứ hai nầy, xin anh cũng cho tôi ngỏ chung vui với anh trong một tiệc nữa. »

Tưởng đâu chi chớ đều ấy thì A-bửu không hề chịu, chàng mới nói: « Tôi lỡn rồi, tôi không dám gần người như vậy đâu, anh đeo họa cho tôi rồi hổn rồi, tôi nào dám thỉnh anh về mà chiêu thêm họa khác. »

Vua ôm A-bửu lại nói nữa rằng: « Thiệt anh nói tôi nặng nề quá, tôi nào có dè vậy đâu. Xin anh chớ có buồn những lời cay đắng như thế, có biết cho tôi là sẵng lòng giao hảo với anh. Anh đã gặp việc chi đó, xin vui miệng nói cho tôi rõ với, chớ tôi thì chỉ có cầu kiết cho anh mà thôi, cho đến nay tôi cũng trước cho anh đặng trăm điều may mắn vậy, và nếu như anh thiệt đã có chịu cái sầu tại chi, rồi đó là tại tôi mà ra, thì tôi cũng xin lửa dịp mà bồi đắp cho anh phu phi. »

Vua nói thế, A-bửu xiểu lòng, và mới vua ngồi một bên mình mà đàm đạo. Chàng A-bửu nói: « Tôi nói vậy mà chẳng lẽ tôi, rồi anh cần theo nài-nỉ, nên tôi cầm lòng không đậu. Để tôi thuật việc nầy cho anh nghe, rồi anh nhâm thử coi như tôi, mà phiền anh vậy có đáng ưng chăng thà. »

Thuật tự lúc chàng thức dậy bận trước, tại trong hoàng-cung cho đến lần thức dậy bận sau tại trong phòng mình, và lời chàng nói nghe như các chuyện ấy xảy ra trong giấc chiêm bao kia và lớp nầy qua lớp khác toàn là những việc của vua có thấy rồi, và làm cho vua phải tức cười lại nữa. Chàng nói cho qua rằng điều chiêm bao ấy mà tạo vào trí chàng tưởng chàng thiệt là hoàng-đế.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mồn bài số 4, có bán đủ đồ cho đông-dang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — đồ sơ-mi, cà-ra-oách, nón đi thể, giầy vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để dưỡng, quần áo cho con nít, đồ đăng hoa hình, hộp hoa hình. « La nouvelle Chambre claire universelle. »

Đồ đi chơi Tennis, đá banh, thuốc giết chuộc ngoài đăng Ratinol spéciaL — Rượu chát đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

L'administrateur-gérant NGUYỄN-VĂN-CỦA

SỐ THỨ 995 — NGÀY THỨ BA 8 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 9 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE: NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON
GIÁ BÁN
Mỗi năm .... 12$00 ... 15$00
Sáu tháng .... 6.50 ... 8.00
Ba tháng .... 3.50 ... 4.50
BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

聞新省六 報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra thứ bảy lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal rue Catinat, 165-166-167 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Meyence & Cie 9, rue Tronchet
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

TRO TÀNG MÀ SÔNG CHƯA ÊM

Vua SẠT-LỠ quyết hưng-binh phục nghiệp.
ĐỨC thừa cơ giá-họa Pháp-trào.

Ngày 11 Novembre, tính lại còn ba bữa nữa đây, hết-qui có nhớ cho chăng ?, ngày 11 Novembre, còn ba bữa nữa đây, là ngày, giặc Âu-châu A-lo-măn xin miễn chiến, ngõ toan sai sứ cầu hòa ; còn ba bữa nữa đây, bắt tự 11 Novembre 1918 mà kể ra, đã trọn ba năm, là ngày cái trường thuyết huyết kịch-liệc bên cõi Âu, xông-xáo mới êm, máu kia vừa ngưng giọt ; lại cũng là ngày, Nhà-nước Pháp-quốc ban chỉ dụ ý như lời nghị định của Nghị-viện, truyền thiết lễ ăn mừng đẻ làm kỷ niệm : nên chăng những, tại Pháp-quốc, ngày ấy thiên-hạ hớn hở vui mừng, nói cười ngã-ngửa mà thôi, cho đến trong các thuộc-địa cũng vậy ; sẽ nào gọi là thuộc-địa của Pháp-quốc cũng đều có bày cuộc chơi hội thong thả ; nhứt là cõi Đông-Pháp nầy, Saigon nầy, lại-qui bấy chưa quên, ngày ấy năm ngoái, thiên-hạ dập-dìu ngựa xe như nước. Năm nay tuy chẳng giống bữa nầy năm ngoái, tức là không bày cuộc chơi hội lớn lao vậy nữa, chớ cũng chẳng quên mà cũng chẳng bỏ qua, Chánh-phủ cũng có thiết lễ cầu nguyện trong các nhà-thờ, và trong các miếu đường cho những vong hồn người vì quốc vong xu, sa tràng bỏ mạng vậy.

Rồi bắt từ ngày 11 Novembre 1918 mà tính lại tới 28 Juin 1919, gần bảy tháng trời, A-lo-măn cầu hòa an, mới là có hội chiến quốc tại thành Versailles mà lập tờ hòa, nước nào có sở-quốc nấy, mỗi thiêm danh ký chỉ rõi mới là bãi cang qua, chiến quốc thấy hòa bình giải giáp. Tính từ ngày phế tờ hòa là ngày con đỏ ăn tâm, hết sự sa hầm sấy hàn, quân-sĩ hồi hợi, bỏ lúc năm sương gối vác, đến nay, kể đặng ba mươi tháng, trường sĩ-dăng trông hết lỉ tới thời, hết hoan tới tri, có dè đâu, cái trường thiết huyết kịch liệc tuy đã an, mà thiết huyết kịch liệc tuy đã an, mà bốn phương cũng còn chưa bình trị. Kia vụ Pô-lôa (Pologne) với A-lo-măn (Allemagne) tranh giành nhau một miền thượng-du Si-lê-zi (Silésie) nhờ Vạn-quốc liên-minh cắt phân mới yên xong ; nọ là nước Gờ-rec (Grèce) với Tuyết-kì (Turquie) hãy còn dấy động binh đao, chưa phân thắng phụ ; kẻ lấy những vụ đại biến tiếp liền cùng khắp ; như những là vụ cơ cản trong nước Rút-xi (Russie) ; vụ nội loạn trong các thuộc-địa Âu-châu thuộc nước A-lo-măn ; vụ nội loạn Trung-Huê ; vụ thích khách trong nước nầy nước kia, vì quốc-sự mà thị nhau ngày một ; vụ đòi trả tỉnh Sơn-Đông và Thanh-Đảo của Trung-Huê với Nhựt-Bổn chưa xong ; vụ phó hội Huế-kỳ đề giảm thâu binh khí, luận bàn vụ Thái-bình-Dương chưa rõi mà đã nghe, theo tin thành Londres (Ân-lê) ngày 14 Octobre, ông Wood ở Trung-Huê, dự hội kinh-tế

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lợn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

Thế-giới Tân-văn

Một cuộc hỏa-tai lớn-nhà hàng Printemps cháy

Ngày 29 septembre lối 7 giờ 20 tại nhà hàng Printemps lửa phát cháy mép bên mấy căng nhà mới cất. Năm 1881 nhà hàng nầy đã bị hỏa-tai một lần rồi, cách 40 năm lại bị sự rủi một lần thứ nhì nữa.

Có ai lửa phát ? Có người nói lúc sáng ngày nhơn-công chỉ có vài người quét-tước và chẳng phải bụi-bậm, thìn-lìn lửa phát trên từng lầu thứ tư chỗ trữ bàn-ghế kế khác nói rằng dây điện-khí bắt chảy lại khiến lửa may (*escenseur*) từng dưới và từng thứ tư khỏi một lượt. Trên từng thứ tư có bàn ghế nhiều và nhứt là mấy tấm da láng để lót xa-long làm bắt đầu nên lửa bắt đó mà lên ngọn rồi ăn lang qua mấy từng lầu.

Lúc ấy linh tuần-cảnh phải cần dường không cho thiên-hạ áp lại chàng-ràng. Còn dân làm công trong hãng lật-đật chứa-chuyên những hàng-hoá chưa bị lửa cháy. Khách-được bao nhiêu hàng-hoá, tèm lại trong mấy tấm khăm rồi dường trên lầu cao quăng xuống đất. Các giấy tờ sổ sách chứng được bao nhiêu thì đem về phòng việc ở đường Lafferière.

Lửa cháy càng ngày càng dữ khi xe bôm và linh chữa lửa đến, hè nhau bôm nước tưới thì lửa cháy thêm trong nhà khói lên ngui-ngút. Bởi nhà hàng chưa mở cửa ra, nội-ô của thiệt còn dòng không thế gì mở ra được vì thiết bị nóng nỏ ra, cửa không chạy lên cháy xuống được. Có chỗ mấc cửa hàng kiếc dày không tài nào xịch nước cho thấu ngọn lửa, phải dùng đá gạch ném vào kiếc cho bể. Có nơi kiếc dày quá đá liệng không bể nhỉ. Vì vậy nên sự cứu-chữa khó mà mau thành công. Trong bọn linh chữa lửa hai người bị bịnh. Một người bị kiếc nó miếng rớt giữa vào đầu. Một người nữa bị ngột hơi gần chết. Không hay người vào năm đó trong một tiệm bán-chế ở gần nơi hỏa-tai chở xe bịnh đến chở về nhà-thương.

Đương khi cần cấp ấy lại có một nỗi tìm hết qua hàng cá nhà hàng Printemps vì hai hàng cá và mới có đường thông-thương dưới đất. Bởi sợ ngọn lửa ăn luồng theo đường ấy mà cháy hàng cá nên phải dùng bao vỏi đem chận đường ấy đi.

Lửa cháy lần lần lên đến nóc-ngôi làm hãng đã đen nỗ vầng từ phía. Lác ấy cột rường bị cháy đã xiêu, mấy từng lầu sập đỗ xuống.

Lối 12 giờ trưa lửa đã dứt hẳn rồi, qua đến 1 giờ lửa gần tắt, nhơn-công và linh vô đến 1 giờ 30 thì lửa đem đỏ ra được. Khi đó cũng có một hai tay điếm dùng dịp trí-trộn theo nhơn-công khuấn đồ bỏ tối. Linh tuần-cảnh thấy mấy cán gấp quả sự phòng tay mới vỏ bắt đem cho mất.

Sự thiệt-hại nầy nhiều lắm. Tính phỏng cũng có mười triệu quan. Nhưng chủ nhà hàng nói không-sao vì nhà có nhiều bộ bảo-kê. Chủ hãng dường lập thế đặng dường hết thảy nhơn-công cũ, sự đủi rủi cũng nó không chỗ làm.

Tuy cháy nhà mặc dầu, nhà hàng cũng buôn bán như thường, ai đến mua cũng tiếp, ai gởi thư mua cũng gởi đến cho.

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Ban hát xiết lớn Harmston hát cho tới NGÀY CHÚA NHỰT 13 NOVEMBRE 1921 thì thôi hát. Vậy ai chưa đi coi, thì hãy mau mau đến xêm, vì hay lắm.

Linh giả.

Một tên kia, danh tánh chi không biết, độ chừng 28, 30 tuổi, bị tập noã vì mạo lính mặt thám và trộm một cái xe máy đáng 80 đồng với một cái giấy thuế thân của Ngô-văn-M... 20 tuổi, nghề thợ đúc ở làng Bình-hòa-xã (Giadinh).

Xe hơi

Xe hơi số C. 2053 của M. Ng.-pk.-Kh... ở đường Pellerin số 226, đem đi sửa tại tiệm Nam-thanh-Phước, ở Chợ cũ, số 49. Sửa rồi, Võ-văn-Ngôn là người sửa máy, có bằng cấp coi máy xe hơi, cho xe chạy thử. Tới ngã tư đường Eyriand des Vergnes và Lagrand đến la Lirayre, đụng nhằm thằng tửng Mi-cầu-Khoán, 6 tuổi, ở đường Chasseloup-Laubat, bị nhiều vít trên đầu và trên một mà coi thế không nặng. Phải chịu hết 25 đồng bạc cơm thuốc cho thằng ấy là khách đông bạc cơm thuốc cho thằng ấy là khách Phương-Hữu mới bằng lòng không kêu nài.

Ăn trộm

Lê-văn-D... chả tiệm sửa xe máy đường Amiral Dupré, số 38 mới bị ăn trộm cây cờ-vào tiệm lấy một cái xe máy hiệu " Ông-Cop " giá 75 đồng, một cái ống bơm xe máy và năm cặp vỏ " Dunlop " giá 25 đồng nữa.

Quèn

Bữa 1er Novembre, lối 1 giờ rưỡi trưa, bốn người linh tuần tên " Montcalm " dắc nhau lại tiệm Đại-Đồng, đường Boulevard de la Somme, số 49-51 mà chụp hình. Chú linh M... lấy bóp-phơi ra, để trên một cái bàn nhỏ, chụp rồi bỏ ngoài dắc nhau đi, bỏ quên cái bóp lại đó, trong bóp có 8 đồng 90, giấy tờ tư và hình của hà con, lại chừng 20 phát trực nhờ lại cái bóp trở lại liền chụp hình kiếm hết sức cũng không ra.

Thầy mo

Một cái thầy ma trốt tại vườn hình Dérivation, vợt lên thì bàn tay trái bị chắc đứt tại cườm, còn trên một thịt dầu cũng mất. Thầy nầy thề ở dưới nước cũng đi lâu, lại trong mình không giấy tờ chi nên không biết người chết ấy là ai. Thầy đã chở lại nhà xát cho quan thầy khám.

Thịt nai thối

Mười lăm kilos thịt nai để bán ngoài chợ, quan thầy coi thì là thịt không tốt nên đã dạy phải đem chôn, có một người biết tây coi chừng.

Móc túi

Lê-thị-Điệu, 15 tuổi, ở đường Chasseloup-Laubat, đã bị giải Tòa vì bắt được nơ đường mức túi lấy 8 cắt bạc của Phạm-thị-Ly, 15 tuổi, ở đường d'Arras.

Không tiền cũng mướn xe hơi

Trần-văn-Mứt, sốp-phơ xe hơi số 807, cứ bốt rằng bữa 1er novembre, lối 9 giờ ban mai, có ba người linh mướn xe y tại chợ cũ mà đi Thủ-dầu-một ở chơi đến 9 giờ tối mới về đến Saigon; đậu tại « Saigon Palace » ba người vào trong ăn uống cho đến 11 giờ rưỡi khuya rồi lên đi mất, không trả tiền xe là 35 đồng.

Sốp-phơ lại nói rằng trong ba người ấy có người linh non-đà tên R... ở nhà thương « Đồng-Ất », thầy đội t... sở Pháo-thủ, còn một người nữa thì y không biết.

Tự tử

Bữa 1er novembre, lối 9 giờ tối, một bà đầm ngụ nhà hàng Rolonde, phòng số 23, vì rầu việc tư, uống hết mười gói Arrhénal mà tự tử. May có thuốc cứu cấp nên không hại mạng.

Cũng vậy hoài

Xe hơi số 769 của ông T... xuống dốc cầu mống dưng lật xe kéo 168, trong xe kéo có một bà đầm bị bị nịt mà không nặng lắm. một bà đầm và chủ xe đã tính êm, duy còn sốp-phơ không khỏi sự tuần thành lắm nặng phải một tá lội dụng rồi không chịu ngừng xe, hai là xuống đốc cầu mà mong qua một xe kéo.

CHOLON

Cũng vì con Năm.

Một thầy giáo kia, 26 tuổi, dạy tại Gocông, lúc nầy xin phép nghỉ, ngụ đường Armand Rousseau, có rằng một năng no 19 tuổi, kêu là thị Năm, trộm của thầy một cái bóp-phơi trong ấy có 170 đồng bạc, giấy thuế thân và giấy cản cước của thầy.

Ở chỉ bức lắm vậy Năm ?

Mất.

Đặng-hữu-Nhung, 26 tuổi, nghề bán hàng, có mất một cái bóp-phơi đựng 8 đồng bạc, giấy tờ tư và một cái giấy thuế thân làng Nhang Thập, tỉnh Phú-yên (Annam).

Giải Tòa.

Lê-thị-Điệu, 26 tuổi, ở Saigon, đường Pellerin số 117 và chủ nhân nó là Trần-văn-Lâu, 30 tuổi, dân làng Trung-Tinh, tỉnh Vĩnhlong, đã bị giải Tòa cang vì tội trộm áo quần trang vật đáng 964 đồng bạc của Ng.-văn - H... 41 tuổi là bầu gánh rạp hát đường Paliko và Ng.-ngọc-C.... 25 tuổi, là con bầu gánh.

Ng.-văn-Thanh 17 tuổi, ở Saigon, đường Pellerin, cũng bị giải Tòa vì tội trộm một cây bàng đem giá 10 đồng bạc của khách Lang-Điêu, 33 tuổi, là tài phú tiệm Si-Theng, đường Paris số 94.

Bỏi.

Võ-văn-Bát, 22 tuổi, dân làng Phước-Đông (Cholon) đâm tên Ut có rằng y đi bơn ghe chài số 2579. C. V. dậu qual de Mytho, đêm 30 rạng mặt 31 octobre, y mắc nợ quen, bỏi qua lần tủi áo y lấy hết 3 đồng bạc và giấy thuế thân.

Ai quên đủ ?

Ng.-văn-Mai, 23 tuổi, đánh xe ngựa số 44 C có đem nạp bốt một cây đi hàng đen chạy khi xanh của một người bộ hành bỏ quên trên xe.

Tin mừng

Bổn-báo mới tiếp tin ông **Nguyễn-thanh - Khiết**, quan tòa Bentré và phu-nhân cho hay rằng bà Nguyễn-thanh-Khiết mới trở sanh Nam-tử, mĩ danh là Raymond.

Bổn - báo kính lời mừng cho vợ chồng ông Nguyễn-Thanh, và chúc lành cho mẫu tử dặng an vui ngày tháng.

L. T. T. V.

Ngày 8 Novembre 1921
VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước.	7 45
Ngân hàng Đông-Pháp	7 45
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 45
Ngân hàng Chartered	

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 7 Novembre 1921

	Trả mắt	Trả bộ
Ngân hàng Đông-Pháp	30	28 1/2
Ngân hàng Hongkong, Shanghai	30	28 1/2
Ngân hàng Chartered.	30	28 1/2

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 7 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp	52.50	1/2
Ngân hàng Hongkong Shanghai	53.00	
Ngân hàng Chartered	53.00	1/2

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 7 Novembre 1921

Vé lợi 5 %.	83.1	90	92	75
Vé lợi 5 % . 1916	85	20	97	00
Vé lợi 4 % . 1918	65	25		

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợlớn bao trả lại giá một trăm lít tô

	4.70 tới 4.80
Vĩnhlong.	4.65 — 4.65
Gò-công.	4.75 — 4.85
Bến - tắm.	4.65 — 4.80
Phe - liêu	4.30 — 4.40
Nam - vang	4.75 — 4.80
Giá thường thường bực trung.	4.75 — 4.80

Giá gạo chở đến nhà hàng tính theo giá cang bao 100 kilos, giá mỗi trăm kilô

Gạo Ân-chân nº 1 25 % tấm, 12	9.30 tới 9.60
Gạo Nhựt-lệnh nº 2 40 —	8.80 — 8.70
Gạo Java nº 2 20 %	7.50 — 7.70
Tấm.	6.60 — 6.80
Cám.	2.50 — 3.00

Tàu tới

Chiếc PAUL LEAT sẽ tới Saigon ngày 10 Novembre
Chiếc ANDRE LYSON sẽ tới 11 Novembre.

Tàu chạy đi

Chiếc DARIUNG (chở số lính Pháp-quốc, sẽ chạy đi Singapore ngày 11 Novembre lối 1 giờ.
Chiếc ANDRE LEJON sẽ chạy về Pháp-quốc ngày 11 Novembre.
Chiếc PAUL LEAT sẽ chạy qua Nhựt-bổn 11 hay là 22 Novembre.

Tàu chạy Lào, Battambang và Đế-thiên

Thứ hai.— 7 novembre chiếc J. BUEZ, 9 giờ tối chạy.
Thứ năm.— 10 novembre chiếc L. BLANCHET, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cao-Mên và Lào

Thứ bảy.— 12 novembre chiếc ATTALO, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Lục-Tỉnh

Thứ hai.— 7 novembre chiếc NAM-KỲ, 9 giờ tối chạy.
Thứ năm.— 11 novembre chiếc KHMER, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Tayninh

Ngày thứ tư 9 Novembre, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cap Saint Jacques và Baria

Chiếc KHMER và chiếc ANNAM ngày thứ hai, thứ ba thứ năm và thứ sáu 8 giờ sớm mai chạy.

Ngày thứ 5 9 giờ đêm chạy.

Tàu chạy Nam-Vian

Thứ tư.— 9 novembre 1921 chiếc PHAN-RÒÍ, 8 giờ tối, chạy.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng mài bóng.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 24 octobre 1921.

Thầy Châu-Uơn sẽ thế Mlle Mie đặng cấp bằng làm Cai-đồng hưng ba tổng Thanh-Tam hạt Châudốc.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 26 octobre 1921.

Thầy Nguyễn-công-Thiên và Trần-văn-Minh có bằng cấp tốt nghiệp đặng cấp bằng làm giáo viên bậc bổ và giao thông sự quan Độc học cai trường sở dạng Saigon.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 26 octobre 1921.

Thầy Dương-văn-Long đặng cấp bằng làm đồng thế cho thầy Trần-quang-Hiu xin nghỉ ngoại ngạch chiếu theo lời nghị định đề ngày 19 Juillet 1921 và trong lúc thầy nầy vắn mặt.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 21 octobre 1921.

Thầy Nguyễn-hữu-Hi có bằng cấp Certificat d'études primaires franco-indigènes đặng đồng thế cho thầy Trần-văn-Hiu và giao tăng cấp bằng làm trợ giáo hầu bổ và giao tăng sự quan Thanh-biện, chủ tỉnh Vĩnhlong.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 26 octobre 1921.

Có lời bàn khiến đặng Susini kinh-lý principal hạng ba sở hỏa-đồ và sự nâm-canh, tận lực và đắt sáng nghỉ của ngài trong lúc làm công việc của hội phái viên đề lo mà chỉnh cải từ hạng những đất không có cải nhà tại chau thành Saigon.

Như mua được hộp bọc hình - **LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE** thì mỗi người đều về được khéo các thứ sơn thủy, hình, vẫn vẫn.

Hộp bọc hình nầy làm rất kỹ và đựng làm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu.

Hội đua ngựa Saigon

(tiếp theo)

Những ngựa nào khỏi buộc theo thể lệ định trước đây thì cũng được đua ra đua như ngựa con, điều ấy tự ta định, nhưng mà những ngựa ấy phải bị phạt thêm khi thắng cản theo luật.

Phạt biệt.— Cũng được sắp theo hàng ngựa con, những ngựa nào mà gần như giỏi Annam luật mà có giấy tờ chứng chắc.

Nếu vóc cao qua nay là đua ra so sánh với các giống ngựa khác mà thấy rõ ràng ngựa ấy gốc chàng phải ngựa bổn-quốc; Hội-phái-viên được quyền khi tra xét rồi, muốn xử thế nào tự ý về việc con ngựa ấy.

V. — Những ngựa hongres thì chỉ được phép đua độ bảo chạy bằng mà thôi, đua nhảy thì chạy độ raids và cross-countrées.

Art. VI.— Trong độ chạy bằng và chạy nhảy thì cân theo tuổi định như sau nầy :

TUỔI	NGỰA BỔN-PHÁP	
	Ngựa đực	Ngựa cái
3 tuổi	43	41.5
4 tuổi	46	44.5
5 tuổi	48	46.5
6 tuổi	50	48.5
7 tuổi	45	43.5
8 và 4 tuổi . . .	48	46.5

(Sau sẽ tiếp theo)

Kết quả hội thi Phó Tham-biện hạng ba

Kỳ hội thi juillet 1921

Qui danh các quan mới thi đỗ :

Ông *Allemand, Audouze, Detrie, Divierney, Fortune, Kerdavid, Landron, Letremble, Levadoux, Maillard, Monfleur, Pommez, Sicre, Vilmont, Vinay.*

Các quan Tham-biện đặng vào bàn thăng chức

Thăng chức quan Tham-biện nhứt hạng

Ông *Caillard* (Henri) *Delamarre* (Paul) *Barthélemy* (Marie Joseph) *Declance* (Armand) *Poiret* (Louis) *Bride* (Jules) *Dupuy* (Charles) *Silvestre* (Achille).

Thăng chức Tham-biện nhì hạng

Ông *Texier* (Paul) *Yvon* (René) *Servoise* (Georges) *Jumeau* (Marie) *Herisson* (Jean) *Richomme* (Henri) *Théseloup* (Adolphe) *Stremler* (Aure) *Bouchet* (Alfred) *Bougier* (Georges) *Cunhac* (Edouard).

Thăng chức Tham-biện hạng ba

Ông *Valette* (Philippe) *Fournier* (Paul) *Le Guénédal* (Marcel) *Marty* (Louis) *Vitry* (Paul) *Royer* (Pierre) *Laplyronie* (Pierre) *Fondroide* (François) *Richard de Chicourt* (Léon) *Colombon* (Gabriel) *Mercier* (Jacques) *Lavigne* (François).

Thăng chức Phó Tham-biện hạng nhứt

Ông *Fraif* (Edouard) *Cadet* (Joseph) *Basire* (Charles) *Saillenfest de Gourdeval* (Victor) *Prévost* (Raoul) *de Maynard* (Marie) *Serveau* (Maurice) *Deltrie* (Georges) *Deoé* (Maurice) *Levadoux* (Ernest) *Duvernoy* (Eugène) *Petit* (Adrien)

Thăng chức Phó Tham-biện hạng ba

Ông *Vilmont* (Edouard) *Sicre* (Gabriel) *Monfleur* (Marie) *Audouze* (Marcel).

Bổn quán kính lời mừng các quí-quan mới dặng vinh thăng, và nhứt là ông *Duvernoy*, dầu phòng tì viện quan kiểm quản độc tì quốc sự mới, vinh thăng chức Phó Tham-biện hạng nhứt hạng, ông *Herisson* Tham-biện giám giữ tì Mật thám vinh thăng chức Tham-biện nhì hạng và ông *Marty* dương tùng chánh phủ Toàn-quyền vinh thăng chức Tham-biện tam hạng.

Hướng truyền

Lời Thánh-dụ với quan Hiệp-tá Thân-trọng-Huề

Hôm mồng ba tháng chín Annam, Đức Hoàng-thượng đã ha chiếu với quan **Hiệp-tá Thân-trọng-Huề** về Kinh dặng chuẩn sung quyền trọng. Nay lược thuật đại khái lời chiếu ấy ra sau nầy, để độc-giả chư-tôn cùng lãm.

Lời Thánh-dụ rằng : « Nhà-nước thường lắm việc khó-khăn phải dùng người mà giúp đỡ, mà trong thiên-hạ kẻ hiền thì chẳng thiếu, nhưng yên phải là người Trâm từng biết rõ mới là. Nay xét được. Hiệp-tá *Thân-trọng-Huề* vốn giòng dõi danh-thần thế-giá ; trong khoảng năm *Đồng-Khánh* đã vâng lịnh trên qua học ở bên Đại-Pháp, từng có tài học giỏi cho đến khi trở về thì dụng làm quan ở Trung-kỳ cho đến hàng Khanh nhứt, không hề có sự gì lỗi : không để gặp phải phi-cứu nên đã ra từng sự tại Bắc-kỳ, mấy lâu nay đã có lắm tiếng khen, và người đều kính trọng. Trâm cũng thường nghe, về lại Viên kỳ nguyên quan-tịch Trung-kỳ mà nay Trung-Bắc chon dương thông thuộc ; vậy nên tuyển-diệu lai-kinh chuẩn sung chức Đại-thần mới thỏa dạng vậy.

Hiện nay hai bộ Công-bình chưa có người làm Bộ-trưởng mà trước khách Mỹ-tử là người Hồ-thanh lại có phiên xin tử học vụ ; đương buổi Nhà-nước nhiều việc mà học giới lắm nỗi quan thiệt, chung dức Âu-Á cũng một lò, hà trng đã trống được ru. Thế mà khó được nhân tài nên cũng quyện nghỉ chờ có người sẽ nghỉ. Nay trước cải sung chức Công-bình hai bộ Hiệp-tá-đại-học-sĩ Khánh-mỹ-tử là Hồ-đắc-Trung, lãnh chức Lễ bộ Thượng-thơ kiêm công bộ Sự-vụ ; nhưng sung Cơ-mật đại thần quốc Sử-quán tổng tài. Còn Hiệp-tư-đại-học-sĩ Thân-trọng-huề trước đều lãnh Học-bộ Thượng-thư kiêm Bình-bộ Sự-vụ sung Cơ-mật viện Đại-thần; Bô-Sát-viện, Đô-ngự-sử. Các ngươi nên gắng sức khâm tư lấy chức mình làm trọn nghĩa vụ để khỏi phụ lòng Trị-ngộ ngọc thành chỉ của trâm cùng Qui Bảo-hộ. Việc ấy Trâm đã thương cùng qui Toàn-quyền, Khâm-sứ, ý hiệp v.v.

Khâm-Thử.

Pharmacie Principale

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

Nhứt hạng bào chế sư

Kế nghiệp cho ông G. RENOUX

Ở NGANG NHÀ HÁT TÂY SAIGON

THUỐC HIỆU

Capsules de Santal Salolé Thomas

Khi trước ông tường ý Henderson có chế một thứ thuốc hiệu là Đông phương Thần-trước Santal Midy.

Trong tờ « Times báo » tháng Juin năm 1865 trương thứ 571, ông tường-ý ấy có làm một bài diễn-thuyết như vầy :

Thuốc nầy hay hơn thuốc Copahu mà Cubèbe nồng nà nó hại mà nhứt thơm lho ; dầu uống bao nhiêu cũng không phật-ỉ ; uống nó rồi cứ ăn mới nước cơm phải khác xa, sẽ trong nội ngày, sẽ thấy hiệu nghiệm nó.

Thứ thuốc Salol các y viện đều dùng có đã dặng 26 năm nay, uống nó vào thì lợi thấy, bổ thân.

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhứt vị Salol vào trong Santal tinh làm cho hai vị thuốc nhập làm một, mà trợ lẫn dường càng là bổ dưỡng kẻ trai tráng.

Thuốc nầy dễ uống lắm, bổ vào bụng rồi thì mau thôi.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống từ lớn hoàn cho tới mười hoàn thì chắc lành bịnh liền, bất kỳ lâu mới gì phải mạnh rảo.

Tại tiệm thuốc **Pharmacie Principale** của ông **L. SOLIRÈNE**, là bào chế y khoa tấn sĩ và nhứt hạng bào-chế y sanh ngang nhà hát Tây Saigon, có bán.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Hãng Tân-Mậu Cao su, ở đường Douaumont Saigon.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 có bán đủ thứ đồ y phục cho đứa ông và các cậu tại đường. Đồ đã lối theo cách vận-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn kiếc ở đông-pháp.

Có bán áo so-mi, ca-ra-oách, nón đi chơi và nón cối ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ để dùng đi đường, đồ dùng học hành, đồ để chơi Tennis, đá banh, vân vân.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

57-58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanoï. Hình vẽ thì tốt-tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí-vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ các bịnh có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sắn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đồng xe khéo chắc chắn và kỷ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Trồng mía

Muốn hàn một sở đất bưng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một hãy trâu lớ, 4 hộ che lớn, lò nấu đường, cuốc, xuống, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm điều chi, xin đọc nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

ĐAU NHỨC GÂN CỐT.

NGỦ KHÔNG AN GIẤC.

Dầu cớ gì, hễ uống thứ **SIROP FOLLET** thì mạnh thiệt.

(Trong sách tịnh dược của ông **BOUCHARDAT** có lời ban ngợi khen)

Uống nó ngủ an giấc. Khi thức dậy không long óc nhức đầu.

ROB THOMAS

Thuốc nầy là một vị tỳ độc thường hàng được lực cổ nên mạnh, chẳng như thuốc khác, hễ có rồi SALSEPAREILLE hoặc có rồi IODURE DE POTASSIUM mà uống vào trợ trợ, rồi hễ dùng đến thuốc nầy thì thấy thân hình tiều tụy.

Nó có thì chắn lại tức thì chẳng cho các bịnh đại-độc trước khi ra ngoài, mà lại mau mau đuổi các bịnh ấy ra.

Thuốc ROB THOMAS nầy đứng mà tỳ độc thường công dặng, song phải uống lâu ngày, chớ ngày uống một muỗng thì mới thấy, còn mai mai một muỗng chiều một muỗng

Có một mình nhà thuốc Pharmacie Principale của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi.

Trị bịnh như thần

TRỊ HẾT BỊNH VÀ KHÔNG CÓ TÁI LẠI NỮA

Ai bị	Ai ho lâu, ho cảm,	
TIM LÀ	đau phổi lâu ngày	
hãy uống thứ thuốc	Mà uống thuốc chi	
BI-IODURAL NOVAT	không hết thì	
thì hết bịnh	nên dùng thứ thuốc	
uống một ngày	KREOFOS NOVAT	
bốn viên	Uống một ngày	
	chừng bốn hay là sáu viên	

Hai thứ thuốc nầy không có phải thử và uống nó thì không sai lộn.

Bằng phải thử, — Bịnh tình luôn, — Cực tình hảo.

Chú ý : Mỗi muỗng xúp thì trộn một cà rem Chorall

(Trong thương). — Người lớn một ngày 3 muỗng xúp trộn với nửa, hay là 4 muỗng.

Có một mình nhà thuốc **Pharmacie Principale** của ông **L. SOLIRÈNE** có bán mà thôi.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng hực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trùng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán ra thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào lấn sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyến những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chỉ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiển đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có nệm, quạt, điện trên trần

PHÒNG TẮM, PHÒNG DẰM, CHỖ XỨC SỠ, BẾU LÀ TỈNH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bt Charner và Catinat

Mỗi chiều có ca hát bóng cho khách nghỉ uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thấy tiệc chỗ sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, nhà-hàng sẵn lòng tiếp rước.

英 YENG-YENG 英

CAFÉ et RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Tiệm hiệu đứt lại 2 cặng Phố lầu rộng

lầu và ngoài nà, ở đường Pellerin

số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách dài tiệc.

NGÀY 8 NOVEMBRE 1921

nhà hàng CỬA-TÂY hiệu YÊNG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 cặng nhà mới

ĐẶT TIỆC, BỒN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Cho việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

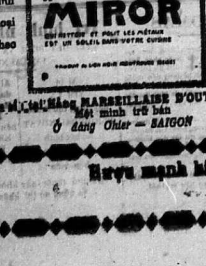

Đen đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật phẩm để đánh giữ nước sáng và mới lâu bền luôn luôn ; cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐỂN ẮT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER. Một mình trữ bán ở đàng Chiner — SAIGON

Một tiệc mừng rất long trọng

Chiều ngày 30 octobre 1921, lối 4 giờ qui ông qui thầy trong các ty các sở tư tại nhà việc làng Tân-an (Cantho) mở tiệc rước nhà vị quan hàm viinh thăng là ông Ng.-v.-Ngợi và ông Võ-văn-Hinh, cả hai đều là giáo thọ nhứt hạng tại Cantho; vì nơi ấy là nơi đã sản bảy tiệc rượu rất trọng hậu những khi vị quan hàm, đặng tỏ tấc thành của chư môn đệ ngưỡng mộ thầy trò, chẳng phụ ân giáo hóa.

Nhờ có qui chức Võ-chấn-Nghị hương cả chương nhiệm, Ng.-an-Khương, phó-tổng Võ-văn-Trong, Ng.-văn-Kiết giáo-học, Mai-báo-Kỷ, thơ ký tòa bố và Huỳnh-hữu-Đồng nghị viên địa hạt, bổ lòng lo lắn lập nên chẳng dợi tới bảy chục độc giả cũng rõ, một tiệc linh đình, ngỉ tiết xem đẹp mắt. Vậy tôi xin tổng thuật cuộc tiệc nầy để chư tôn nhàn lãm:

Đúng 4 giờ rưỡi chiều, chư môn đệ của nhị vị quan hàm đứng chực trước nhà việc làng chờ nghinh tiếp. Cách đầu vài phút, xe hơi đi rước hai người đã đến. Xe ngừng hai ngài bước xuống hai tay cầm mà lỗ cái cầm tinh chang chóa của hai ngài đối cùng chư môn sanh vậy. Qui hòa thay! Vinh hạnh thay!

Xong rồi hai ngài bước vô nhà công sở thấy trong thì cờ xí phất phơ, bông hoa rực rỡ, ngoài lại nghe pháo nổ rầm tai, khói bay mực mũi, hai ngài rất toại lòng mà thấy cuộc tiếp nghinh trọng thể.

Vừa bước vào trong, thì có ông Espelette, Bảo-học trường Cantho và phu nhân, M. Bồ-quang-Trừ, Bốc-phủ, chủ-quận châu-thành, M. Võ-văn-Thơm hội trưởng Khuyến-học-hội, M. Andre Ng.-văn-Trinh thơ ký Sở-thương-chánh, M. Đặng-khắc-Kỷ, Giám-đốc các trường trong tỉnh, M. Lê-văn-Học, đốc học trường Võ-văn, M. Trần-văn-Khá, giáo học trường Võ-văn, M. Ng.-văn-Thiện, Võ-cựu thơ ký, M. Thuộc, thông phán, M. Hồ-văn-Ngành, cai trường Ô-môn, M. Ng.-quang-Khiêm, trường-tộa, M. Trần-như-Cang, Cai-tổng Định-bảo (Cantho), M. Triệu-càng-Sum, trường-cả làng Tân-an, M. Phan-văn-Thiệt, Hương-cả làng Tân-an, M. Phan-văn-Thiệt, Hương-cả làng Tân-an, M. Phan-văn-Thiệt, Hương

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp.

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu như quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset C^ie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông P. H. SCHULE.

Có thợ rẹp máy giỏi ở tại hàng.

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đồ thật nhỏ, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường Luro mỗi bài 99 và 101

Đầy-Hộ (Saigon)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiếng, xe vận tải, cộng có đóng thùng xi hơi theo kiểu không mui, xe xe thiết khác, làm nệm, nhồi xe đủ kiểu, và cộng có bán xe thể xe cũ cần lại chắc chắn; có bán đồ xe để tiếm; bán xe cameon không thợ giỏi thiện tay chế lại, cameon đổi đi lăng trong hành; kiểu đèn xây, đổi lại kẻ xe đặc chiếc cũ ra song mà bằng đa tây may với kiểu xe cuối; và bán yên cái, cuốn đệm đủ thứ nệm, bánh đi cuốn; đèn khó đi theo xe. Sơn xe và vẽ xe.

Cái mỗi quí khách có dặp đến Đầy-hộ tìm giùm lại tiệm tôi mấy khó trước coi cộng cuộc cần tế làm, nên có cần dùng mấy chi đi thiếu, mua giúp làm ngộ thì tôi rất cám ơn ba rề.

Cho cho quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm mấy chi cộng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiện nghệ đầu ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tính theo giá bán Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng nếu thấy về nghề chụp hình và nghề vẽ hình (Peinture) bán rẻ hơn hết cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bề bình khắc, chạm tối lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đèn thứ thuốc sang hình.

Giấy Brovatra 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 50.

Có kiếm đủ thứ hình mấy xứ nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mỗi lần thi đi Học-đức thi lại ra đến tiệm hiệu **NAM-THÀNH-PHỤNG**, ở Phố dãy Bà-hạt, đường Lefèvre số 58. Phòng dọn về vang ngồi mác mẻ, có quạt máy, đèn khí mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, Rue Lefèvre — SAIGON

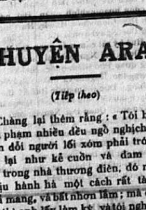

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Asnam, Rượu Tây, Rượu Tạo, Thuốc Gờ-lập, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cùng là vật khác thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quang-Diệu N° 58, rue Lefèvre mà mua.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Du san tức cảnh

Thừa nhàn rỗ bạn tách đàng chim;
Dìu-dắc chơi non cảnh lặng êm.
Cây cỏ vẫn khoe màu đậm lợt;
Hươu nai đâu vẫn bóng yêu-kiều.
Giọng vẹ trêu khách nghìn ưu hiệt;
Đạm suối sầu ai khóc cỏ kim.
Trải bước tu-hú ngao-ngán nỗi;
Tang-thương mấy lược mắt buồn xem.

Quốc-phú.

Du thủy cảm hoài

Hiết lúc lên nôn kết liên bè!
Nương bườm Phạm-lãi thả chơi ghe.
Sông thâu đưa-đẩy trời trôi nước;
Chèn khách lưng-vơi rượu rượu chè.
Chạnh nghĩa Tử-tư sông khóc ngất;
Ngâm thì Đỗ-phủ gió tô le.
Xót thân đau-đớn năm canh mộng;
Vẫn vẫn bên tầng sụt-sè. . . . .

Phủ-tuấn-Nàng.

Thương-hồ tự thuật

Hay co theo buổi, dõi theo thời,
Gầm thú thương hồ thiệt thảnh thơi.
Lượng sóng trên trao, lằng nước chảy,
Mái chèo thông thả, giữa giòng khơi.
Lại-qua cái nguyệt, năm hồ chứa,
Cay quoát con thuyền, bốn biển chơi.
Giỏ mặt ngâm phong năm Yến-tử,
Toại lòng hứng cảnh hiết nhiều nơi.

Auguste Nguyễn-chánh-Mẹo (Trung hậu)

THAI SỐ 6

Kỵ-nhông là ông Kỵ-đá.
Kỵ-đà là cha Cóc-kẻ.
Cóc-kẻ là mẹ Kỵ-nhông.

Xuất bỉnh.

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

(tiếp-theo)

Nghĩa vụ của chị em ta đối với Gia-đình

« Đang lúc nghiêm-đông, mưa phùn (mưa tro) gió bấc, đường vắng người đi, trời đen như mực, có Chiêu mình mặc áo bông rách, so-ro như con cò bị bão, đứng dưới dầu hè người ta, ruột đói như cào, con nghiện vừa đến, đứng không vững, dựa mình vào tường mơ màng trông thấy mẹ một gian hầm hầm, tức-tối vì thấy con không nghe lời dì-chúc. Than ôi! Lỗ-làm một giọt mưa sa, đường cùng thân gì biết là về đâu! Bất-đắc dĩ cô gõ cửa một cái nhà láng-giềng cũ, xin ngủ nhờ một đêm, sớm mai sẽ nhờ người tìm nơi cho mà đi ở vú. Nhà kia đánh lửa ra mà xem; biết là cô con gái nhà ông Mõ bà Mõ, tìm-tìm mà cười rằng: « Con nhà khuê-tú sang trọng đã quen, xưa nay chỉ biết sai người, nay chịu cho người sai sao được. Nhà chúng tôi đây không phải là lữ-quán, không dám dung cơm và mấy đồng tiền, mời cô đi chỗ khác.

« Cô Chiêu nghe bấy nhiêu lời mai-mỉa, đau-đớn hồ-thẹn muốn phần, vội lui chơn ra, lui chơn ra, vừa được mấy giang nhà, liền ngã xuống bên đường, mê mẫn không biết gì nữa.

« Đêm đã khuya, mưa đã tạnh, mây vừa quyện, trăng vừa lên, chợt nghe tiếng chơn người từ xa lại gần, ấy là cái cửu-tín của cô Chiêu đã đến. Khán-Xuân là một người phu-điếm trong phố, tuân lệ vừa đi tuần. Bên đường chợt thấy có thây người, lại gần mà xem là một người con gái. Rờ ngực còn có hơi thở, vội công ngay về điếm. Lấy rơm nóng sưởi, lấy nước cho uống; dần cô Chiêu tỉnh lại. Khán-Xuân mừng lắm, hỏi nhân sao mà nằm đây. — Cô Chiêu nhân kể-lể sự mình, và có ý hỏi-hận, nghĩ mình sống không bằng chết, nay đã đội ơn cứu-tử, cam lòng kết nghĩa ba-sinh, Khán-Xuân vốn là anh lạc-phách, gặp cô Chiêu là ả hàng cơm; hai bên liền kết bạn cùng-giao, cũng là cái tiên-duyên tức-đế. Được một năm sinh được đứa con, cứ ban ngày Khán-Xuân đi làm-tôi trong phố, cô Chiêu bồng con đi ăn-mày, tối tối lại về cùng hưởng cái tư-vị đoàn-viên nơi điếm-sở. »

Đó, con nghe rõ chưa? Người thế ấy mà tánh-tình thế ấy, làm cho bao nhiêu danh tiếng của mẹ cha, sự-nghiệp của mẹ cha, tuông theo giòng nước chảy, cũng bởi tấm lòng bất-chánh của mình mà ra vậy. Thại khả thương tiếc thay! Sự kết-quả của cô Chiêu-Nhi vì tấm lòng tà-khúc mà gây nên. Cái thân-thể phải chịu dày-bửa, thương cho cái danh giá và sự-nghiệp của ông cha truyền lại phải mắc một đứa con bất-hiếu mà tiêu tàng đi cả, vậy con cũng nên trông gấy làm gương.

— Thưa mẹ, con nghe qua những điều mẹ thuật lại cô Chiêu-Nhi, con lấy làm thương tiếc cho một nhà danh giá sinh con vô phước. Mà con vẫn thấy lời người xưa có ghi chép rằng: *« gái thất trinh, hễ phàn nửa ở chốn danh-gia, người tăng-đức, cũ phần nhiều về nhà hào-lộc. »* thật quả lắm mẹ.

Việc đời nên hư, phải chẳng, chẳng thiếu gì, làm người — qui tại lựa đều phải mà theo, đều quấy thì chừa là tốt hơn.

(Sau sẽ tiếp theo).

Ng.-thị-Hạnh.

DẦU ESSENCE DE MENTHE

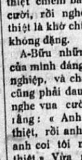

THỨ THƯỢNG HẠNG

của

ông L. SOLIRÈNE

kế nghiệp cho

ông Renoux

Kế quyền cho

HOLBÉ và RENOUX

Khử độc rất hay trị nhức đầu, đau gân cốt, đau xóc bông v.v. rất thần hiệu

Ve tròn màu trắng

Giá mỗi ve 0 20

Giá mười ve 2 00

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Có dấu chứng

PARIS

NÓN XINH ĐẸP

CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Giá 40 quan tiền tây

Giá 30 quan tiền ta

Kiểu nầy có nệ tai Tôa

Có bán tại MAGASIN UNIVERSEL

Đường Catinat, miệu hai số 27, SAIGON

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ!!! Hãng EMILE PEYSSON ở ngang nhà hát Tây, môn hài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu RATINOL SPÉCIAL để giết chuộc ngoài ruộng MÀ THÔI

Như dùng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, DỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.

BICYCLETTES **ALCYON**

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE - BORDEAUX - PARIS"

"PARIS - TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32, 34, 36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

DYFOAM Y F O A DYFOAM

Bông-Bong DYFOAM

Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải mùi

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Giá ba cắt (0 30)

DYFOAM Y F O A DYFOAM

HÃNG CẤT: 187, ĐƯỜNG CATINAT

A PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PANSEMENTS — LABORATOIRE — SPÉCIALITÉS — PRODUITS CHIMIQUES — PHOTOGRAPHIE — DROGUERIE — PARFUMERIE — HERBORISTERIE — ACCESSOIRES — BANDAGES

L. SOLIRÈNE

PHARMACIE PRINCIPALE

FONDÉE en 1865

SAIGON

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

(*Tiếp theo*)

Chàng lại thêm rằng: « Tôi bị nó mà phạm nhiều điều ngỗ nghịch, cho đến đỗi người lối xóm phải trời sấu tôi lại như kẻ cuồn và đam nhốt tôi trong nhà thương điên, đó rồi tôi chịu hành hà một cách rất tàn-bạo gian nàng, vì bất nhơn lắm; mà có nói ra thì anh lấy làm kỳ, và tôi nghi rằng anh chẳng hề dè vậy, thiệt là các việc ấy thảy tại anh mà ra đó anh. Hồi anh từ tạ tôi mà lui gót, thì tôi có cây anh dám khép khích cửa ngoài, anh có nhớ chăng? Anh nào có khép mà anh lại bỏ trống lỏng để cho tà ma nó vào ám tôi nằm thấy điềm chiêm bao ấy, tuy thật là khoái lạc mặc lòng song nó sanh nhiều việc khổ cho tôi quá, biểu tôi đừng phiền sao đặng. Tại anh không cần thận mà ra cái tội lớn cho tôi phạm lấy, là tôi đánh mẹ tôi, mà phải vậy đâu, thiếu chút nữa mẹ tôi chết và tôi mang tội giết mẹ tôi rồi đó; ấy cũng vì có một điều là tôi thì trí xưng hoàng-đế, còn mẹ tôi thì cãi rằng không phải vậy, và cứ nói tôi là con, nên tôi giận điên mà ra việc ấy, nhác tới tôi rất thẹn thùa. Còn cũng tại anh, nên mới nào động đến kẻ lăng giềm của tôi đó nữa; Họ nghe mẹ tôi la, họ chụy đến, mà chớ chi anh chủ tâm đóng giùm cái cửa, thì họ có vào nhà đặng mà gặp tôi đang đánh mẹ tôi ở đâu; họ nào thấy đặng cái điên của tôi đâu, mà họ đã thấy đặng vậy thì tôi lấy làm sự lòng quá sức. Còn nếu họ không vô đặng trong nhà thì tôi khỏi đẹp lòn với họ đặng chữa mình, thì có đâu bị họ xúm đè mà trói tôi như trói sấu, và đam nhốt trong nhà thương điên cho tôi bị chúng đánh lên đánh xuống một ngày hơn mấy bận; nè, họ đánh tôi bằng roi da, thôi tôi như tử. »

A-Bữu thuật cho vun nghe chuyện ấy rất chẳm hầm. Ai đè vun đã biết rõ hơn va nữa và vun thấy A-Bữu đã mắc mớp mình như vậy lại còn tưởng thiệt chiêm bao mà thấy thì rất tức cười, rồi nghe lời nói của A-Bữu thiệt là khờ chưng vun không cười rề không đặng.

A-Bữu những nghĩ các việc khổ của mình đáng cho người cho là tội nghiệp, và chàng nghĩ rằng ai nghe cũng phải đau theo, nên khi chàng nghe vun cười lên thì trở quạu mà rằng: « Anh cười tôi hả! Tôi nói thiệt, rồi anh trở chộ tôi sao? Dây anh coi tôi nói thiệt hay là chẳng thiệt. » Vun nói A-Bữu vừa khỏm lưng trịch áo cho vun coi những theo bị đòn năm ngoái.

Vun thấy cũ kinh, nghĩ thương chàng A-Bữu, và thầm trách mình sao có trác chàng cho quá trớn đi. Vun hồi tâm, đứng dậy vỗ vai A-Bữu mà rằng: « Đi, anh dắc tôi về nhà cho tôi ăn uống với cho vui một đêm nay, rồi sáng mai anh có đều may mắn-lắm. »

Tuy vân A-Bữu có thể lòng chẳng đãi một người khách lạ đến hai lần song bị vun gắn vỗ về-về quá nên phải xiêu theo, và cũng cứ tưởng đó là một anh jai-buồn ở vui-xuân mà thôi. Chàng nói với vun rằng: « Tôi muốn vậy lắm, song tôi xin anh có một điều là chừng ra về giùm nhớ đóng kín cái cửa ngoài của tôi lại, kẻo cho tà ma nó chẳng vô đặng mà nhiễu hại tôi như bận trước, anh khá thể đi. » Vun chịu hết. Hai đàng đứng dậy nhằm đường mà về trong thành phố. Vun kiếm lời mà buộc lòng A-Bữu, nên nói như vầy; « anh chớ có ngại lòng tôi; tôi nói ra tôi giữ thì lấy. Mà lại anh cầu có người như tôi vầy mà làm tâm phúc tôi đây thì những muốn cho anh phát tài tấn lợi, vậy thì rồi anh thấy lời tôi cầu chức sẽ thành tựu chẳng sai.

A-Bữu nghe nói vùng đứng lại mà nói: « Thấy anh nói lắm tôi phải xiêu theo, mà tôi xin anh chớ có cầu chức cái chi cho tôi hết. Cũng bị anh cầu chức và quên đóng cửa mà tôi mang họa đó anh. »

Vun cười thầm, mà đáp: « Thôi, như anh bảo vậy thì tôi vâng theo, tôi không cầu chức chi nữa hết. »

A-Bữu nói: « Phải đa! anh nói như thế thì vừa lòng tôi lắm, miễn anh nói phải nhớ lời cho tôi vậy là đủ. Gia dư tôi không cần đều chi khác nữa anh! »

Hai người đi đi, nói nói, theo sau lâu đã lới nhà A-Bữu khi ấy vừa tới quán. A-Bữu. Kêu mẹ mở cửa, rồi vào đốt đèn lên. Chàng A-Bữu mời vun ngồi lại ghế. Tiệc dọn lên, hai người vầy lại ăn uống rất thiệt tình. Khi mãn tiệc, mẹ A-Bữu dọn chén bát, và đem bánh trái, rượu, trà mà sắp trên bàn, rồi lui ra không trở vào nữa.

A-Bữu rót rượu cho chàng một bác và cho vun một bác, rồi cứ uống rồi châm; mỗi người uống một hơi cho năm sáu bác mà đàm luận. Đến chừng vun thấy A-Bữu xoàn-xoàn thì khởi mà nói qua chuyện phong nguyệt, và hỏi chàng có tình với ai chăng.

(Sau sẽ tiếp theo)

THUYỀN

TÔ-HUỆ-NHI trọn bộ (1 A B), **OÁN-HỒNG-QUẦN** thứ 5 rồi,

thứ 6 còn tiếp).

Cả hai thứ đều hay

Nay tiệm sách có bán

Gởi thơ cho NGUYỄN-VĂN-GIỎI

16, rue d'Arfeuille TANDINH

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn hài số 4, có bán đủ đồ cho dùng-hạng ta dùng. Hãng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — *đồ sơ-mi, cà-ra-vát, nón đi thể, giầy vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng họa hình, hộp họa hình* « La nouvelle Chambre claire universelle »

đồ để chơi Tennis, đá banh, thuốc *giết chuộc ngoài đồng Ratinol spécial.* — Rượu chác đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu **Vins Bermond de Bordeaux.**

L'Administrateur-Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3,500 EXEMPLAIRES

Tirage deux mille huit cent soixante dix exemplaires L. F. V. n° 995

Saigon le 8 Novembre 1921

SỐ THỨ 996 — NGÀY THỨ TƯ 9 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 10 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
Nơi nước ... 12$00 ... 24$00
Sáu tháng ... 6.50 ... 13.00
Ba tháng ... 3.50 ... 6.50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Muốn báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
南中日報六省新聞
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ n ày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal rue Catinat, 185-186-187 (1er étage)
à Hanoï : aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Meyence & Cie 9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gửi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

TRO TÀNG MÀ SỐNG CHƯA ÊM

Vua SẠT-LỜ quyết hưng-binh phục nghiệp. ĐỨC thừa cơ già-họa Pháp-trào.

(Tiếp theo)

Tiểu-cọng-hòa là ba nước Ru-ma-ni, Gát-gô-la-sy, Sẻ-cô-lô-hoa-kì, hạ cường-thì đến tân Chánh-phủ nước Hồng-gò-rì như vậy rồi, còn nước Xẹt-bi thì đóng binh tại cương giới nước Hồng-gò-rì bằng hà sa số, chờ cơ-hội đến mà uy-động, tức thì Chánh-phủ Hồng-gò-rì, nhóm cả lục-bộ đại quan bàn định. Bàn định xong, Chánh-phủ liền sai binh đương cần, lớp thì lo đốt đàng xe-lửa từ *Budapest* qua *Raab* tuyệt đàng tiến binh cần vua Sạt-lờ ; lớp lại lo truyền lịnh cho cựu quan đại-thần *Albe Vass* thỉnh vua Sạt-lờ phải mau ra khỏi nước. Biết vậy mà chưa ắc binh tàn trào có dương cần nỗi sức binh của vua Sạt-lờ chăng ?, duy biết binh vua Sạt-lờ chẳng phải ít. Cả đạo binh thành *Oedenbourg* đều theo vua, lại thêm đạo binh trấn thành Budapest cũng đã theo vua hơn phân nửa. Hiện bây giờ binh vua hơn ba toán, thêm binh của thủy-sư Horthy cũng gần ba toán nữa. Tin thành Budapest báo động về kinh hữa 23 Octobre nói rằng Horty hưng binh tới *Budapest* cách kinh đô chừng bốn ngàn, giáp với binh tấn Chánh-phủ hai bên đánh nhau chưa phân thắng phụ ; nhưng mà Xẹt-Bi và tiểu-cọng-hòa đã mới định, nếu tân Chánh-phủ đã ban hành luật *Martiale* ra rồi, tức là đã ban quân linh nghiêm nhặt, thì dân đô đều yên, chẳng còn ai dám rut rít. Tân Chánh-phủ quyết ra sức trừ khử vua Sạt-lờ. Chiếu theo luật nước năm 1920, vua Sạt-lờ chẳng đặng về ngôi mà cũng không về nước. Nếu nghịch, thì tân Chánh-phủ phải ra tay.

Theo điển-tín Havas ở thành Paris bản qua nói có tin thành Budapest báo rằng binh tân Chánh-phủ nước Hồng-gò-rì hết sức dương cần binh vua Sạt-lờ tại Budapest ; nên đã thỏi binh vua Sạt-lờ và rượt theo bắt đặng vua Sạt-lờ cách thành Budapest chừng sáu chục dặm ngàn (ki-lô-mét). Giải về, tân Chánh-phủ Hồng-gò-rì lấy nhà-tu *Tihany* làm thiên-lao mà tạm giam vua Sạt-lờ. Còn bao nhiêu quân-sĩ của vua Sạt-lờ đều chạy tứ tán hết.

Hỏi chư quốc truyền đuổi hết các quan hầu cận và gia-quyến của vua Sạt-lờ ra khỏi nước, duy chừa những thiếu-niên thôi.

Ấy đó, cái hi vọng hưng binh phục nghiệp của vua Sạt-lờ, tới đây đây coi mong mỏi chi ; sự nghiệp tang thành, cơ đồ tiêu hết rồi còn chi mà kể. Cho hay mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên ; nhân nguyện như thử như thử, thiên ý vị nhiên vị nhiên !

Bấy giờ vua Sạt-lờ ngồi giữa thiên-lao Tihany mà đợi. Đợi chi ? — Có phải đợi giờ tân Chánh-phủ đến mà thỉnh ngài về ngôi, như lời ngài đã nói lúc ngài ngồi máy-bay về tới Oedenbourg đó chăng ? — Nhắc lại khi ngài đăng vân về tới Oedenbourg, binh thành Oedenbourg qui thuận rồi, sẽ đem lòng nguy hiểm ngài, ngài sửa hưng binh thâm nhập Budapest ngõ toan phục hồi đế nghiệp, ngài có ngờ đâu mình già rồi mà còn thì-vận, nhưng bởi định thần trong nước vì xem vận nước suy vi, muốn viện ngài về ngôi trị vì thiên-hạ, nên đề thệ giữ một lòng nguy thờ ngài cho đến cùng. Vì thiên hạ vì các quan, không nỡ bỏ qua, nên ngài mới trở về trong binh khói phục.

Chắc là khó ; ngài chẳng đợi tân Chánh-phủ đến thỉnh giá mà trở về ngôi, duy đợi coi tân Chánh-phủ Hồng-gò-Rì bắt đặng ngài rồi xử sao cho biết.

Đợi lối ngày 3 Novembre, Thượng-hội Cộng-đồng, muốn cho đặng lòng tiểu-cọng-hòa và nước Xẹt-Bi, phải tuân y các điều trong cường tức của tiểu-cọng-hòa đã họ, lập luật nước phế ngài. Chẳng đợi giải cũng biết, gặp lúc xã tắc khuynh nguy, thế cùng lực tận, nên Chánh-phủ Hồng-gò-Rì cực chẳng đã phải làm cho vừa lòng liệt cường đó thôi, kỳ trung, không đành bức thắng. Bề nào cũng còn nghĩ chút tình cũ nghĩa xưa, bề nào cũng chưa quên quân thần chi đạo. Bởi vậy tuy lập luật phế vua Sạt-lờ, mà cũng còn làm lưu-ngộ chẳng chịu phế hẳn ngôi Habsbourg ; điều luật ấy còn chưa ban bố sau, như muốn tôn vương, trừ uav Sạt-lờ thứ tư ra, kỳ dư muốn chọn người nào trong giòng Habsbourg mà tôn lên cũng đặng. Tại vậy nên khi Chánh-phủ Hồng-gò-Rì đệ bổn thảo điều luật nước phế vua Sạt-lờ đến cho liệu Cọng-Hòa xem, thì liệu Cọng-Hòa xem rồi liền đáp rằng không thể nào cọng nhận điều luật lập thế ấy cho đặng ; lại nói cho Chánh-phủ Hồng-gò-Rì biết rằng cách tân Chánh-phủ làm lưu lẹo, phế vua Sạt-lờ mà chẳng phế giòng Habsbourg đã cho tiểu Cọng-Hòa thấy rõ rằng ý của tân Chánh-phủ Hồng-gò-Rì hãy còn muốn để mưu tạo phản.

Chưa biết tân Chánh-phủ Hồng-gò-Rì liệu thế nào và lập điều luật ấy lại làm sao, xin hãy đợi tin hầu qua rồi sẽ.

Lê-hoàng-Mưu.

CÁI TRÁCH NHẬM GIÁO-DỤC

CON TRẺ Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

III

Muốn bàn-giải việc lịch lợi và điều ưng-dụng của luân-lý ; trước hết tôi xin bàn qua luân-lý trong gia-tộc để ngài nghe.

Làm con người, ai lại ở dưới đất mà chun lên, ai cũng có tổ-tiên, có ấu-tiên mới có cha mẹ, có cha mẹ mới có thân mình ; song có thân mình rồi, rồi cũng chẳng phải một mình mình, ai cũng muốn cho gia-tộc phồn-thạnh, chứa con trường-cửu, nối nghiệp tổ-tông để truyền đời không dứt, lòng người ai cũng mong thế. Hễ có gia-tộc, thì tức-nhiên phải có cái luân-lý để duy-trì giềng mối nhà mình ; muốn duy-trì giềng mối nhà mình cho vững-bền, thì mình phải biết thương bà-con, kính họ hàng, biết công-dức của cha mẹ khó nhọc sinh-thành mình, giáo-dục mình từ bé cho đến khôn, mình đến ngày khôn lớn lập-thân dược. Khi ở trong gia-đình nếu biết tôn-kính vâng-lời cha mẹ, biết giữ phép luân-lý của gia-đình, đến ngày lập-thân rồi mới biết ơn non nghĩa biển của cha mẹ mà báo bổ. Làm nhơn-tử rồi được cái công ơn báo bổ của cha mẹ đối với cha mẹ là cái nghĩa tối-trọng, thì cái chỉ lập-thân lại càng tiến lên được nhiều, lập-thân được rồi, thì cái danh thảo-thuận đối với gia-tộc lại càng vẻ vang rực rỡ. Đó, là việc ích lợi của trong gia-tộc luân-lý vậy.

Còn việc ưng-dụng của luân-lý, thì lại là một điều mật-thiết của con người ở đời ; phải chăm nom nào : toàn-lý là cái cơ-quan lớn nhứt trong cuộc giao-tế của nhơn-đạo. Làm người đã biết trọng luân-lý rồi, thì tức-nhiên biết trọng cái danh-giá của người ta, danh-giá của người ta mình còn biết trọng, thì đã biết mình xử với danh-giá của mình là thế nào.... Nhứt sanh chi giữ những điều công-bằng, những lẽ chánh-đáng mà giao-thiệp với nhau trong xã-hội, chẳng vu oan cho ai, việc gì mình không nỡ xâu cho ai, việc gì mình không bằng lòng, thì đừng làm cho ai, thì tức-nhiên mình biết trọng cái tánh-mạng của người, trọng cái danh-giá của người mình biết trọng được, thì tức-nhiên mình không xâm-phạm đến của-cải người ấy như đến, danh-liếc người ; mình đã giữ gìn được cái mực-thước công bằng trong tâm-lý, để ưng-dụng với đời như thế, thì mình tức là người chánh-đại quang-minh, tức là người lỉ-nghĩa liêm-sỉ. Người đã là chánh-đại quang-minh, đã là lỉ-nghĩa liêm-sỉ rồi, thì việc gì làm không nên, mà danh gì lập chẳng được. Thế là việc ưng-dụng của luân-lý đối với đời vậy. Nên chi phận làm cha mẹ, cần phải dạy con cho nó biết cái nghĩa luân-lý từ gia-đình là cái cốt yếu của phận làm cha mẹ phải trách-nhậm đó là trước hết ; chớ nên để con trẻ lường-tuồng, tập thành cái tánh tình phóng-tuồng ngoài khuông phép làm người rồi ; chừng ấy dầu cho có minh-sư lương-hữu, cũng không phương chi hóa được. Người đã cảm-nhiễm cái tánh-tình sấu xác thế ấy rồi, dầu cho tài-năn xuất-chúng, khôn ngoan tới khôn ngoan ấy để giúp cho nó làm những điều thất-nghi tàng-đức, hư cả hai nhà vậy thôi. Ôi, nào có bổ ích cho mình mà bổ ích gì đến ai được, mà mong..... Suy theo lời bất-hình nỗi nọ con — ngài nói với tôi trước đó, hoặc có lẽ bởi cớ ấy mà gây nên chăng ?

Người nghe tôi nói bao nhiêu lời, rồi lại càng trở sắc buồn thêm một cách khó chịu lắm, ngồi ninh thinh giây lâu, mới mở lời nói rằng : Tiếc thay, nghe lời ông đã muộng ! Thế thì những lời tôi trách con tôi thuở nay bao nhiêu, thì nay tôi tự-trách lấy tôi cũng bấy nhiêu vậy. Mới biết sự giáo-dục con người qui-hồ luân-lý, mà cần nhứt là phải dạy nó nghĩa luân-lý trong gia-tộc làm trước hết. « DẠY CON DẠY THUỞ CON THƠ ». Ôi, muộng thay...!

Vậy xin ông oui miệng nói luôn cái luân-lý chốn học-đường nghe thử.

— Cái luân-lý chốn học-đường là chỗ-ngừa học-trò ở với thầy và ở với bạn học ; song cái chủ-nghĩa nầy là cái trách-nhậm của ông thầy để giáo-dục học-trò. Phải dạy cho chúng nó hiểu cái thân của chúng nó từ đây đến trường-thành là nhờ cái công ơn của cha mẹ chúng nó sanh-đẻ nuôi-nấng, cái tri của chúng nó từ đây đến khôn ngoan là nhờ cái cẩn-cù của thầy dạy-dỗ và tập-thành. Khi về chúng nó duy-trì giềng mối gia-tộc lại càng là cái thiên-chức của gia-đình, khi vào trường thì bổn-phận chúng nó là cứ học. Phải điềm-tĩnh cho tri-khôn chúng nó biết rằng : Hễ có học, thì là người để sai khiến người ta, bằng không học, thì là phải bị người ta sai khiến ; có học được khôn thì dùng trí, không học phải dại thì dùng sức, người dùng trí đó là người có học người thượng-lưu, người có học người thượng-lưu người dùng sức đó là người đời-nác người hạ-lưu. Có học mới giúp được nhà giàu nước thạnh, có học mới biết đều phải biết điều chăng. Điều học-chánh của ông thầy đối với học-trò là chỉ nghĩa dạy chúng nó trở nên người khôn ngoan giỏi-dắn cùng văn-chương nghiệp-nghệ v... v... là lẽ tự-nhiên của bổn-phận ông thầy. Nhưng hãy còn một điều tối-yếu là phải dạy cho chúng nó biết rõ cái nghĩa luân-lý chốn học-đường : Ơn giáo-huấn của thầy chẳng nó, cũng như ơn sinh-đẻ của cha mẹ chúng nó vậy ; nghĩa thương yêu với bạn học chẳng nó, cũng như nghĩa thương yêu với anh em ở nhà chúng thương yêu với nhau vậy. Hễ nó biết mang ơn thầy dạy bảo chẳng nó bao nhiêu, thì chúng nó biết mang ơn cha mẹ sanh-thành chúng nó cũng bấy nhiêu vậy, chúng nó biết cái nghĩa anh em một trường là thân thương nhau, thì cái nghĩa anh em một nhà lại còn thâm-thấy hơn nữa. Như thế, thì nghĩa thầy trò có khác gì tình cha con, nghĩa bạn học có khác gì tình anh em ruột đâu. Chúng nó yêu-mến cái nghĩa phải, cái tình thảm, thì tức-nhiên chúng nó phải biết vâng lời thầy mà yêu-mến sự học. Thầy nào — biết cái đạo-nghĩa ấy mà giáo-dục học-trò, đem cái lài-năn để vun quén trí-khôn cho học-trò, thì sao lại không yêu-mến học-trò mà dạy chúng nó cho nên thân nên danh. Cái công-dức ta dạy-dỗ chúng nó đây là cái công-dức ta bồi đắp cuộc vẻ vang tương lai cho xã-hội ta vậy ; công việc của chúng nó giúp nước giúp nhà về sau nầy, là ta có một phần gồi-gắm trước ở trong đó vậy. Đáng tôn thay, đáng kính thay là công-dức ông thầy ! làm cho thiếu-niên có tài-năn trí-huệ, làm cho thiếu-niên biết lợ nước ơn nhà ; ngươi đã trải qua được cái pháp-tắc giáo-dục ấy, ai mà chẳng nén.....

Ngài hỏi là luân-lý ở học-đường, mà tôi nói qua đến luân-lý quốc-gia, xã-hội, e ra lời bàn lấy là bàn phớt vậy chăng. Vậy để tôi bàn qua cái trực-hoàn giáo-dục con trẻ ở trường tiểu-học, thứ kỳ-trung là cái cốt yếu của luân-lý ở học đường vậy.

T. T.

Sau sẽ tiếp theo)

Trận giặc nhơn quyền Đại-Pháp toàn thắng

(Tiếp theo)

Cử-chỉ của người Pháp ở lại như vậy

Các nhà thái-bình nước Pháp vì sao họ lại chẳng thấy cái cảnh tinh tồ-rõ như vậy ? Trong phái thái-bình giả ấy có một người đi qua tại *Strasbourg* đặng phỏ truyền cái chủ-nghĩa của mình, lại có trưng ra các việc của mấy người đánh-giá ở Alsace Lorraine họ muốn xin tự trị mà thôi chớ không phải họ muốn hườn trở lại làm dân Pháp. Lúc ấy lại có nhiều nhà diễn thuyết ở xã-hội tại Alsace Lorraine họ cũng phải công nhận mấy lời ấy.

Thiết tưởng mấy nhà ấy không lẽ họ không biết luật binh của A-lơ-măn nghiêm cấm dân Alsace Lorraine bất cứ là ai mà tỉnh tách một phần dân phận ra làm một nước khác thì phải xử khổ sai cũng là xử chung thân. Việc ấy cọi cũng như là một việc phản quốc : thế mà sao các nhà thái-bình Pháp đó lại dám trưng ra những điều ước mơ của mấy người Alsace Lorraine, chẳng sợ họ phải mang lấy họa to hay sao.

Luật binh A-lơ-măn còn nghiêm cấm nhiều việc nặng nề nữa kia, nên dân Alsace Lorraine coi luật binh cũng hơn như sợi chỉ mành treo chuông, như gươm Damocles treo trên đầu. Chẳng biết lúc nào rớt xuống. Nếu ai thốt đến các việc ngăn cấm đó một lời đi hoặc đến một chữ, than thở đến một lần cũng là nếu mình thành mà A-lơ-măn họ nghi cho phản quốc thì cũng cho « toàn mưu phản quốc » dam ra mà bỏ tù.

Thấy những điều áp chế quá lẽ như vậy, nên bình, hội ấy có ông *Gabriel Banyalol*(explorateur) làm hội trưởng, mới có động với các người thân thiết xin cho Đại-pháp rã các việc xấp ra ở bên A-lơ-măn như vậy vậy đó. Chừng Đại-pháp ta mới có việc xấp ra ở bên A-lơ-măn như vậy vậy đó. Chừng Đại-pháp ta mới có việc xấp ra ở bên A-lơ-măn như vậy vậy đó. Chừng Đại-pháp ta mới có việc xấp ra ở bên A-lơ-măn như vậy vậy đó. Chừng Đại-pháp ta mới có việc xấp ra ở bên A-lơ-măn như vậy vậy đó.

(Tiếp theo)

Trần-văn-Chim.

Vô-tuyến điện

Tin Havas ngày 1er Novembre 1921

Hội-nghị các sứ-thần

Các sứ-thần hội-nghị định nài Chánh-phủ Hồng-gò-rì phế vua Sạt-lờ và truyền-đạo ba nước Tiểu đồng-minh (là ba tiểu-quốc trước khi giúc thuộc về sự Đồng-gò-rì, nay mới được tách ra xưng độc-lập) phải ko-nhân mà chờ cho các nước Đồng-minh sắp-đặt việc nầy.

Bến xứ Bột-tu-ganh

Thành Lích-bôn-bi kinh-đô xứ Bột-tu-ganh mắn tin : trước cửa dinh quan Sứ-thần Huê-kỳ phe nghịch có đủ một trái phá. Khi sứ-thần các nước đi ngang cửa, trái phá nổ. Miếng người không sao, thiệt hại chút đỉnh.

Tin điện Bordeaux ngày 1er Novembre

Tin Pháp-quốc

Hôm thứ hai rồi tại Bercl có đám xác ông Charles Lutaud cựu Tổng-thống Toàn-quyền Thuộc-địa Anh-giê-ri và đám xác quan Nguyên-soái Niox, Tổng-lý Nha dưỡng đường những người vì chiến-tranh mà phải tàn tật.

Cũng ngày thứ hai, buổi sáng, quan Học-bộ thượng-thơ và quan Mỹ-thuật bộ thượng-thơ tới chỗ đi khánh-thành Đại kỷ-niệm 5.000 con nít từ tại chiến-địa.

Tin Rút-xi

Các báo Langsa đăng thơ của Chánh-phủ dân-quốc Rút-xi gởi cho Chánh-phủ Hồng-mao nói rằng Dân-quốc Rút-xi sẵn lòng trỏ nợ của Chánh-phủ nhơn thống đã lâm ra, nhưng mà Chánh-phủ dân-quốc sẵn để thương-nghị với các nước cường-quyền lập thế nào cho Rút-xi được hòa-bình yên-ổn và nhân cho rằng không ai được tâm-lòng bỏ-cải Rút-xi.

Tin A-lơ-măn

Linh tuần-cảnh A-lơ-măn bắt được tên Nicola là người đi thích-khách Thống-chế Ech-be-gờ Dado. Phần đông báo A-lơ-măn kêu rêu và xu Đông-minh đi hỉnh đa đen sang chiếm mấy thành bên A-lơ-măn. Cũng có mấy hai bên nhận rằng dân nước đa đen rất nghiêm-chỉnh và lễ phép.

Cuộc Hội-nghị Hoa-sinh-tôn.

Các sứ-thần Trung-hoa đã đến cựu thành Hoa-sinh-tôn. Sứ-thần Tiết-ngọ-Sâm đã đến. Rồi thì mới phân phái-viên Hồng-mao đến trước mà sắp-đặt. Đến ngày 7 novembre các vị sứ-thần Pháp-quốc và Hô-lăng sẽ đến nơi. Ngày 11 novembre Ang Lloyd George sẽ đến nơi. Nếu vậy thì Yô-hăng có đủ chỉ trở-ngại, chớ lẽ quan Thủ-tướng Lori-Giọt không dự Hội-nghị. Chắc là ngày 14 novembre Hội-nghị mới định chương-trình hội vì ngày 12-novembre lúc Giám-quốc Harding chức mừng các sứ-thần và các sứ-thần đáp lễ.

Dư luận Huê-kỳ rất trông-mong về kết cuộc của Hội-nghị Hoa-sinh-tôn. Nhiều người chắc rằng tự đây sẽ đời tuyệt được việc chiến-tranh. Ngày khai hội trong cả xứ đều tưng-kính vang-vá. Sẽ cáo-bạo cuộc hội-nghị hòa-bình này như trước đã cáo-bạo về việc cấm tuyệt rượu.

Vị viễn Sạt-lờ

Báo Le Temps nói của cả giáo-dạo Chernocl lãnh mạng thuyết-khách cho vua Sạt-lờ từ ngôi không thành việc. Các nước chờ cho quan Thủ-tướng Banffy quyết định lẽ nào, tiếu không vẫn ý thì các nước sẽ phế vua Sạt-lờ. Các luật-sư bên Hồng-gò-rì đương khảo-cứu luật nước về sự vua Sạt-lờ thì nước ấy không nên để vua Sạt-lờ ở lâu trong nước, bướng công nước nguy tới Anh Ecossais. Các nước Đồng-minh thương-nghị với các nước Tiểu Đồng-minh đặng đem quyền cho Hồ-ngải các sứ-thần định-đệ về vụ vua Sạt-lờ.

Đức hoàng Louis de Windsor khuyết một phe với vua Sạt-lờ mà vì bị bệnh, đang tại Chek, sẽ điều về thành Prague rồi từ đó sẽ giải đi Bratilava mà cầm ngục.

Tòa Liê

Ngày thứ Ba
Annam. Ông
ông Yol ngồi
kẻ ra sau mỗ

Vụ Nha

Lúc no có
Vinh-hồi sớ
ra không kịp
phải bị thua
Quơn vì bết
sửa lại, bỏ q
vỏ ý làm chi

Quan Tra
cho bị cáo.
quan liền v
cho Trần-th
đông và thu
Vang và La

Huỳnh-kì
của ông Trọ
ấn Đặng 8

Sở-

Trần-Lé
(chưa đun
buồn mới
cười phải
Hồ-Sy, Tre
không đem
phải trả tiề

HỎI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quá thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Ban hát xiết lớn Harmston hát cho tới NGÀY CHÚA NHỰT 13 NOVEMBRE 1921 thì thôi hát. Vậy ai chưa đi coi, thì hãy mau mau đến xem, vì hay lắm.

Bắt đặng đứa độ

Tối chúa nhựt, lối 9 giờ, chú linh tuần Lê ở bót giáp bước gặp tại góc đường Banl-Blanchy và Mayer, tên Thái-văn-Chiếp, kiếm đã hai tháng nay không đặng. Chú linh hết công chăng và dắc về bót khám tối.

Tên Chiếp nầy mới 31 tuổi, mà là một tên rất nên hung bạo, không nhà cửa, không phương thế làm ăn, đi có tiền ăn rồi. Có một lần nó đi ăn trộm bắt đặng rồi khi đến đền phòng quan hỏi-thăm nó vựt chạy không ai theo kịp. Còn trước nầu thì nó ở tù mà vượt ngục. Nay nhốt nó tại khám lớn coi nó trốn nữa đặng không.

Tòa sẽ hoặc tội nó về đánh người ta có thương tích, ăn trộm, dùng giấy thuế thân của người khác.

Ăn trộm

Đêm thứ hai rạng mặt thứ ba tuần rồi có trộm đến nhà cô Nguyễn-thị-Hi... 24 tuổi, ở đường Richaud phá cửa quyết vào lấy đồ. Chủ nhà hay thức dậy lấy súng sáu bắn đại qua cửa, ăn trộm chạy hết, mà bộ không trúng tên nào vì coi lại thì không có dấu máu.

Tuy vậy mà ăn trộm cũng thất kinh, sợ cây súng vô tình, chắc không dám leo hành đến nhà đó nữa.

Cử ban trường chi-sự

Trong nửa tuần sau tháng novembre sẽ tuyển cử phó ban trường các ban lại.

Cuộc đua ngựa

Đua ngựa năm nay sẽ khởi sự ngày chúa nhựt 20 lấy 3 giờ rưỡi chiều.

Chiếc « Montcalm »

Lúc nầy tại sở bo-son đang lo sửa soạn chiếc chiến-thuyền *Montcalm* lại cho mới đặng đầu tháng décembre có chạy qua Singapore hầu đón rước quan Đô-thống Joffre, có ba tướng-sĩ theo.

KAMPOT

Kampot

Hôm tuần rồi tại Kampot nữa đêm sanh ra một việc biến kinh lắm cho quân linh đặc tại sở-đồn gần sông đối thủ quân-nghịch luôn như sẽ gây ra một trận chiến-tranh nhỏ nhỏ. Hỏi ra thì không chuyện chi lạ hơn là thiếu hạ đốn bắt hai tên tù-nhân mới trốn cách vài ngày đây, chớ.

THUDAUMOT

Xe hơi đụng thắng nhỏ trọng bịnh

Hôm chúa nhựt 30 octobre, lối một giờ trưa, sốp-phơ Trần-văn-Minh chầy máy xe hơi số 68-64 hãng cao-su Hallet (Honquân) ở Saigon chạy về sở một mình. Khi đi gần tới Ap-bư thì gặp xe hơi chở bộ hành chạy xuống Lái-thiêu. Minh né qua tay mặt mà xuống Lái-thiêu. Minh trớn tránh cho trênh lánh thắng nhỏ Trần-văn-Chính ở trên lề đường phía hữu băng trước đâu xe mà chạy qua bên kia. Minh bẻ bánh qua tay trái mà tránh song không kịp. Đâu xe hãi thắng mà trớn xe còn đương trớn chạy luôn tới. Cô xe thì còn đương trớn chạy luôn đụng nhằm gốc cây rồi nhào xuống mương, sốp-phơ văng ra ngoài không hề chi cả.

Hương chức làng chở thắng nhỏ đến nhà thương Thudaumot, quan thầy coi bịnh rồi nói nặng lắm.

Minh bị giải về Tòa Biênhòa.

VINHLONG

Chết vì xe hơi.

Hôm 26 octobre, xe hơi đụng chết một người trên đường Vĩnhlong đi Trávinh, trong địa phận làng Longhà, chỗ kêu là cầu Mốc Nguyễn tích như vầy:

Bữa ấy lối 8 giờ rưỡi tối, tên Trương-văn-Sô, 17 tuổi, với ba người nữa là Ng. văn-Đại, Ng. văn-Ba và Ng. văn-Qui đồng rủ nhau đến chỗ đó mà đi câu trong ruộng dựa theo đường đắp. Khi mọc mới tới cầu xuống rồi bốn người nghỉ đựa là đường mà không chờ cả ai đặng đi bắt. Lúc ấy nghe tiếng xe hơi ở phía Vĩnhlong chạy lại. Ng. văn-Đại khoái như sau nầy:

« Chúng tôi nghỉ đọc một hàng dựa mé đường phía tay mặt ở Trávinh lên Vĩnhlong cách hàng cây trồng trên lề chừng bốn năm tắt. Xe chạy tới đụng nhằm Trương-văn-Sô ngồi bên tay trái tôi cách chừng một tắt rưỡi. Đụng Sô van ra giữa lộ, còn ba đứa tôi thì ngã ra phía ruộng mới khỏi bị đâm. Thấy Sô bị bịnh tôi có ra cho sốp-phơ ngừng lại mà nói về việc chạy hoài. Phần thì đèn chói lóa con mắt, nên không coi số xe được xe cũng không biết xe đó là xe thường ngày đưa bộ hành qua lại đường ấy hay là xe nào khác.»

Đại lại nói lúc ấy xe chạy cũng không mau chi lắm. Sô bị đụng rồi đứng mọc dậy không nổi, rằng bộ được chừng 75 thước bèn xúc cùng chân nhỏ té đưa là mà chết.

Báo cho Sở-đám Vĩnhlong đến nơi thì thấy còn nằm đó, hai tay hai chơn thì không dấu tích chi dụy cả, mũi chảy ra theo con mắt, lỗ tai, miệng và hai tai, dòng lại mà dính cứng vai cùng cổ và cũng một chỗ nghĩa là đụng mạnh lắm. Thầy chở về nhà thương Vĩnhlong quan thầy mổ khám.

Lúc ấy Sô mặc áo quần vải đen.

Hai người kia thấy quá cũng khai y như vậy.

Có nghỉ cho xe đụng đó là xe số c. 231, còn sốp-phơ là Tạ-văn-Bình, mà Bình mắt đi khỏi không có ở Vĩnhlong nên chưa bắt đặng.

Sở Sơn-đám Vĩnhlong còn đương tra vụ nầy.

TÂNAN

Giết con.

Hôm 25 octobre, lối một giờ trưa, Ng. thị-Sốt, năm tại nhà đường sanh Tansac, ấp trên ngực thằng con nàng mới đẻ đặng hai ngày, làm thằng nhỏ phải ngột hơi mà chết. Quan thầy hết lòng cứu mà cũng không khỏi.

Hỏi nàng khai vì chồng nàng mới nàng lấy ai mà sanh thằng con đó, cho chồng phải con ý, nên nàng giết phứt nó cho rồi cho khuất con mắt.

Vì nàng còn non ngày nên để nàng nhà thương chờ cùng cát rồi sẽ xử.

Và việc rủi ro

Xe hơi ông Lê-thành-Tường bị lật

Nay tôi có tiếp đặng một cái thơ của Mr P.-N.-N. gởi nói chẳng phải lỗi thợ máy sửa đèn tắt đèn khi xe hơi ông lật, vậy xin *sửa đính* lại như vầy: *Lối 8 giờ mấy xe đến Tân-định có phó nhà nước một người cũng là bà-con chi chi với ông Lê mà là người anh, nên anh chị phó với ông Lê mới lật ngửa ra, chớ không có biển em đi chơi coi mà bị rủi như vậy.*

Nay tôi thấy trong báo « *Echo Annamite* » nói hai « *Tragique accident d'auto du samedi* »

Ông Lê-thành-Tường nói :

Au moment où le camion allait démarrer, M. Thê, nous hèla et nous demanda de lui donner une place parmi nous, ce à quoi nous consentîmes volontiers.

Vậy chẳng biết câu tiếng Langsa của *M. Tường* nói trên đây nói nghĩa lý gì. Xin M. P.N.N. cắt giùm cho, coi có phải như lời tôi nói đó chăng?

Trần-văn-Chim

N. B. — Trong thơ của M. P. N. N. có đóng nhiều lời; thì kích chẳng nên đăng báo.

Tòa Tiểu-hình xử vụ Annam

Ngày thứ bảy rồi tòa nhóm xử vụ Annam. Ông Rondeau làm Chánh-tòa, ông Yol ngồi bàn Biện-lý. Xử 22 vụ, kể ra sau nầy một hai vụ lớn.

Vụ Nhà sập ở Vĩnh-hội

Lúc nọ có nói việc 7 căng phố ở Vĩnh-hội sập. Có nhiều người chạy ra không kịp bị ngói gạch đè nhằm phải bị thương-tích. Chủ phố là Lưu-Quơn vì biết phố mình cũ mà không sửa lại, bị quan Biện-lý cáo về tội vô ý làm cho người phải thương-tích.

Quan Trạng-sư Girard bào chữa cho bị cáo. Tòa phạt Lưu-Quơn 100 cho bị cáo quan tiền vạ và bồi thường sở lớn quan tiền vạ 25 cho Trần-thị-Hương và Lam-Vọ 25 đồng và thường cho Thị-Hương, Thị-Vang và Lam-Vọ 450 đồng.

Ăn-trộm — 8 tháng tù

Huỳnh-kim-Đặng không biết thôi của ông Froussard bao nhiêu, Tòa làm án Đặng 8 tháng tù đặng răn-nhắc.

Sở-Khanh đời nay

Trần-Lê và Dương-Vịnh, 18 tuổi, (chưa đúng tuổi thành đinh mà !) buôn mối lại nhà 2 tào-kê Hồ-Thế cưới phẩn cợt son cũng con mụ là Hồ-Sự. Trên thế-gian có chỉ gì lỗ cái không đem bán, mình mua vui rồi phải trả tiền. Lệ thường, kẻ không sự thì liều mạng. Cũng nhờ lúc ngày sanh kế hay. Hai cậu ra đọa mụ Hồ-Thất nói mụ chứa ..... không ba-tăng, nói chẳng lo lột 60 đồng để sẽ có mà-tả đến bắt. Chẳng dè điểm mắc điểm, mụ Hồ-Thất là bợm già, xem giéo biết ý hai cậu. Mụ giả đò mắc kẻ buông giọng thiết-yếu nói biết rằng mình làm chuyện trái với phép quan, song nhà chỉ có 40 đồng, thiếu 20 để sang hàng xóm mượn đỡ. Hai bợm kia tin thiệt như lời và cũng có thực nên chở cho Hồ-Thất đem bạc về đủ số. Chẳng dè Hồ-Thất đem về... một lèn lánh tuần-cảnh, mời Trần-Lê và Dương-Vịnh xuống bót mà lãnh bạc-... thôi.

Tòa xử phạt anh 15 ngày tù và 200 quan tiền vạ làm gương cho những người muốn học thói Sở-Khanh.

Thể thao

Banh ru bi

Chiều Chúa-nhựt, 6 Novembre. hội « Sơn-đá » đấu với hội « Phảo-thủ » tại vườn bóng.

Tuy trời mưa không dứt hột, mà những tay hảo vũ cũng tựu đến coi đông giây.

Cuộc chơi xảy chẳng phải là cuộc chơi trong mùa banh ru-bi, mà tỷ như một banh ru-bi để mừng, vì hội « Sơn-đá » đã ăn đứng hình đông rồi vậy ! vì năm tay, có hai hội coi rõi trên đây là giỏi hơn hết. Mỗi bải xây đấu với các bội khác, thì đều là đăng hết ; song hội « Phảo-thủ » coi thế yếu hơn hội « Sơn-đá » nên đấu « ký-đi » phải thua. Hội « Sơn-đá » trội hơn hội « Phảo-thủ » hai hon : nếu đấu ký nầy mà giữ cho hoà đặng thì cũng ăn hình đồng; bằng có thua thì hai hội phải đấu với nhau một ký nữa.

Bốn giờ rưỡi đặng, thì ông giám-cuộc M. Bresson ra phân-rành hướng, và thổi tu hết nhập cuộc liền. Hai bên quyết phân thắng bại, nên chơi rất tận lực lắm cho cuộc « đấu cầu » nầy ra hay lắm. Mới vô chơi chừng bảy phút, bên « Phảo-thủ » bị phạt cách *goal* chừng 20 thước, bị M. Yabois trở lực đá lọt ngay *goal*.

Hội Sơn-đá ăn ba bon

Đem giữa sân chuyền lại, rồi giây phút banh chừng trở về phía « Phảo-phủ ». M. Oriol hất đặng banh, đem chắm gần góc trái, mà đá chẳng lọt *goal*.

Hội « Sơn-đá » ăn 6 bon.

Cuộc chơi tạ đó sắp sau, trở nên hay hơn khi nầy, vì một bên quyết thủ thắng, một bên quyết gỡ ; nên đồng tri lực-... .

Trái banh cứng chuyền qua, chuyền lại song phần lâu là ở bên « Phảo-thủ ».

Ông quan ba Artigue-ghe phen đem trái banh gần tới *goal*, song bị cẳng. Lần sau, ông tính qua chẳng khỏi, nên chuyền cho M. Thi-Paul. M. Thi-Paul đem chắm giữa góc.

Hội « Sơn-đá » ăn 9 bon

Rồi kế thổi tu-bit nghỉ ;

Chừng vô chơi lại cho đến mãng giờ mà chẳng liền nào ai đặng.

Nguyễn-Tán

Hội đua ngựa Saigon

(tiếp theo)

Phải biết — Những ngựa con được cho đua trong mấy đồ ngựa Đông-pháp categorie A với 16 cân riêng tùy cận theo tuổi ngựa Đông-pháp, trừ ra trong đồ Mandicap và trong những đồ bán cùng là đồ gentlemen.

Cách đua

VII. — Đua chạy bằng chạy nhảy rào và chạy nhảy mương ấy là ba hạng đua khác nhau. Việc thêm cân cũng là bớt cân mỗi cách đua mỗi khác nhau.

Giá từ bực

Chia ra ba bực, bực thứ nhứt, thứ nhì và thứ ba.

Đường giải của giá từ bực chia ra từ bực như sau nầy.

	bực thứ ba	bực thứ nhì	bực thứ nhứt
Chạy đua bằng...	từ 1.700	từ 2.270	từ 2.500
Chạy nhảy rào...	từ 2.000	từ 2.400	từ 3.100
Chạy nhảy mương	từ 2.400	từ 300	từ 3.500

Phải biết. — Chỗ khởi ra chạy của bực thứ ba là :

Chạy đua bằng	1.200
Chạy nhảy rào	1.800
Chạy nhảy mương	2.000

Giá của bực thứ ba — 120 p. hạng nhứt. 30 p. hạng nhì. Đề cho những ngựa Đông-pháp mà chưa ăn tới 500 đồng hoặc ăn một lần hay ăn nhiều lần, cũng là ăn được bực nào cao lớn hơn nữa.

Ngựa nào khi được một lần trong bực thứ ba nghĩa là ăn 120 p. thì sẽ đề thêm 2 kí-lô.

Ngựa nào ăn được hai lần trong bực thứ ba nghĩa là 240 p. thì sẽ đề thêm 4 kí-lô.

Ngựa nào ăn được ba lần trong bực thứ ba nghĩa là 360 p. thì sẽ đề thêm 6 kí-lô.

Tiền đóng vào đua — 5 đồng bạc. Rút ra không chạy 2 đồng.

(Sau sẽ tiếp theo)

TỐC MAGIL

Như mua được bộ hội họa hình « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE » hi mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, văn vân.

Hộp hoa hình nầy làm rất kỷ và đúng làm.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỗi hai số 4 tiền Đại-bửu.

Ngày 8 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	x—m	m—d
Nhà nước		7 40
Ngân hàng Đông-Pháp		7 40
Ngân hàng Hongkong Shanghai		7 40
Ngân hàng Chartered		7 40

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 8 Novembre 1921	Trả lại	Y
Ngân hàng Đông-Pháp		
Ngân hàng Hongkong Shanghai	29 3/8	29 5/8
Ngân hàng Chartered	29 3/8	29 5/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 8 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp		54.38
Ngân hàng Hongkong Shanghai		54.38
Ngân hàng Chartered		54.38

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 8 Novembre 1921

Về lợi 5 0/0	87.60	Về lợi 5 0/0	1900	92 75
Về lợi 5 0/0	1915	89 25	Về lợi 5 0/0	1920	91 40
Về lợi 4 0/0	1917	89 25			

Mễ cốc:

Giá tiền chở đến nhà máy Chaplin bao trả lại giá mới trước kỳ tới

	kỳ tới	kỳ sau
Vinhlong	4.50	4.60
Gò-công	4.55	4.65
Mỹ-tho	4.60	4.70
Bạc-liêu	4.65	4.85
Nam-vang	4.80	4.40
Giá thường thường hợp trước	4.75	4.85

Giá gạo chở đến tàu không tính thuế xuất cảng bao lớp bước, giá mỗi trăm kilô

Gạo Saichon n° 1 25/0, tấm, tốt	8.30 tới 9.50
Gạo Nhựt-bổn n° 2 40/0	8.60 — 8.70
Gạo Java n° 2 50/0 —	7.50 — 7.70
Tấm	6.00 — 7.00
Cám	2.00 — 2.75

Tàu tới

Chiếc PAUL-LECAT sẽ tới Saigon ngày 13 Novembre

Chiếc ANDRÉ LEBON sẽ tới 21 Novembre.

Tàu chạy đi

Chiếc HAIPHONG (chở thơ về Pháp-quốc, sẽ chạy đi Singapore ngày 11 Novembre lối 1 giờ.

Chiếc ANDRÉ LEBON sẽ chạy về Pháp-quốc ngày 1. Novembre.

Chiếc PAUL LECAT sẽ chạy qua Nhựt bổn 15 hay là 22 Novembre.

Tàu chạy Lào, Battambang và Dê-thiên

Tàu lớn — 8 novembre chiếc J. BUEFF, 9 giờ tối thứ. *Tàu nhỏ.* — 10 novembre chiếc L. BIANCHET, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cao-Mên và Lèo

Tàu hàng — 12 novembre chiếc ATTALO, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Lục-Tỉnh

Thứ hai. — 7 novembre chiếc SAM-SAY, 9 giờ tối chạy

Thứ năm. — 11 novembre chiếc KIMER, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Tây-ninh

Ngày thứ năm 3 Novembre, 6 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cap và Barie

Chiếc KIMER và chiếc ANNAM ngày thứ hai, thứ ba thứ năm và thứ sáu 8 giờ sớm mai chạy.

Ngày thứ 7-12 giờ trưa chạy.

Tàu chạy Nam-Van

Tàu lớn. — 9 novembre 1921 chiếc PHAN-NOÛ, 6 giờ tối chạy.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon ngang nhà hát Tây, mỗi hai số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 26 octobre 1921.

Có lời ban khen thầy ký-lục nhứt hạng Binh-quan. Hiện về sự mãn cáng và tận-lực trong lúc làm công việc của bổ phái viên đã lo chia ra từ hạng những đất không có cất nhà tại châu thành Saigon.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 27 octobre 1921.

Ông Nguyễn-văn-Phước thôi biện hạng tư các phòng văn Chánh-phủ và các hạt Namkỳ nay bổ đi tùng sự nhà thương Drouhet làm chức thơ toán thế cho thầy *Bồ-thành-Luận*.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 27 octobre 1921.

Nguyễn-thị-Tôi Nº 1-Nº 251 ấn-bổ xin thôi tay được phục y chức ấn-bà thiệt thọ hàng sáu và giao tùng sự quan Tham-biện chủ tỉnh Longxuyên.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 27 octobre 1921.

Võ-thị-Qua Nº Mi-255 mới đặng cấp bằng nay đã ngoài ngạch và giao tùng sự quan Đại-biện cho quan Toàn quyền tại Đalat.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 27 octobre 1921.

Lương-văn-Riêu đã đặng cấp bằng, kể từ ngày 15 octobre 1921 là ngày khởi sự làm việc, làm Chauffeur hạng nhứt các xe-hơi Nhà-nước thế cho Nguyễn-văn-Nhiều từ chức.

Gia truyền tập

(Recettes utiles)

Limonade làm bằng chanh. (Limonade) au citron (sèche). — 125 grs. đường, 4 grs. d acide citrique, essence de citron từ 6 tới 8 nhỏ. Mỗi khi dùng chừng một muỗng café thứ bột nầy trong một ly nước.

Cách để dành sữa. (Conservation du lait). — Nếu muốn để dành sữa đặng nhiều ngày xin phải bỏ vô 1 gr. đặng nhiều ngày xin phải bỏ vô 1 gr. d acide borique mỗi litre, đậu trời nóng mực cách mấy cũng vô càng.

Muốn biết sữa còn tinh khiết (Pour reconnaître si le lait est pur). — Hãy dùng một cây kim bằng thép, thứ kim dùng thắt *nỏ* (aiguille repriser les bas), lau chùi cho thiệt sạch, nhúng vào sữa rồi cầm đứng cây kim mà lấy ra. Nếu sữa còn tinh khiết thì nơi đầu cây kim còn lại một nhỏ, bằng không vậy thì sữa ấy đã có pha ít nhiều rồi.

Việt-nam Kỉ-niệm đài

AC-QUYEN

TỈNH TRÀVINH

Thanh Sết	1 00	Tam Ngọ	1 00
Kim Mảo	1 00	Lu Nhuận	2 00
Kim Kem	1 00	Ng. văn Phong	1 00
Ly Bình	2 00	Trần Quon	1 00
Trần Tuong	1 00	Trần ?	1 00
Thạch Lắc	1 00	Trương v. Bình	3 00
Thạch Thị Chang	1 00	Lâm thị Sa	1 00
Thạch Xiêm	1 00	Tr. lại Hiệp	1 00
Kim Pic	1 00	Du thị Hồ	1 00
Kim Tuich	1 00	Ng. văn Tâm	1 00
Lâm bi Chi	3 00	Bùi v. Ngon	1 00
Khưu L. Thanh	3 00	Ng. văn Lân	1 00
Lâm ch. Tai	2 00	Ng. văn Phò	1 00
Dương Khoan	2 00	Tr. văn Lâm	2 00
Tr. Khi Sung	2 00	Hồ. văn Ngọc	1 00
Trương Lai	2 00	Lê văn Dân	1 00
Thạch Lim	2 00	Lê văn Sâm	1 00
Lâm Trước	1 00	Hồ. văn Tạ	1 00
Ng. xuân Phong	2 00	Lê văn Sô	1 00
Lê Ba	1 00	Ng. bửu Vi	1 00
Lê văn Hồ	1 00	Ng. v. Ngươn	1 00
Ng. văn Biển	1 00	Ly v. Dương	1 00
Lê văn Quan	1 00	Ngô v. Lương	1 00
Ng. văn Vinh	1 00	Trần Lý	1 00
Ng. thị Hiền	1 00	Phạm v. Dây	1 00

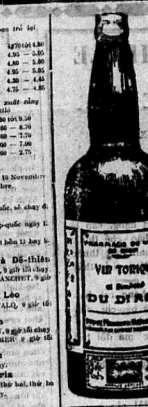

VIN TONIQUE
ET
BI-NUTRITIF
DU DOCTEUR RIP

Vì hành TƯỚU của Lương-y RIP chế

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cùng là trán kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, với thấy ngày xuân đã thôn mòn hễ uống rượu nầy vô, thì lật đặng cử lão thành đồng, mặt mày trẻ tốt, coi trẻ, lại mạnh hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đờn bà mắt máu, có huyết bạch, có chửa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ sáu, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Marins số 190, Cholon.*

Dépôt PHARMACIE FRANCO-CHINOISE 190, rue des Marins CHOLON.

Hãng Thuận-Hòa

Môn bài 29, 31 đường Catinat, Saigon

Ông Ch. NGUYỄN-PHỐ-KHAI làm Administrateur-Délégué

Hãng nầy buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn 1.000.000 quan.

Mua trả bao hay là hàng giấy Quốc-trái công đặng.

RƯỢU SAM-BANH ROSELLY uống diệu dàng ngon ngọt, hay những thứ thì biết.

RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (cô nhắc) JOBIT 3 ngôi sao. Thiệt ngon uống tiêu mà lại bổ.

RƯỢU STELANE Người Annam hay mua để phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANGSA « PHILOS » Giá rẻ mà lại chắc bền các hiệu xe khác.

MÀU SƠN HIỆU COLORIN.

Giấy cho đờn bà Annam dùng.

Giấy lấy bottline, vì soutier thứ thượng hạng.

DẦU ĐỘNG HIỆU DULCI dầu nầy thơm lắm.

DẦU MENTHOL và MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.

THUỐC DIỆU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VACVAN gói 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm ngừng và không khó cổ.

Người ANNAM ưa mua đồ của HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA thì nơi thiệt là giúp cho Đông-bang.

PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã đệ nhứt

Khoa-chang, Khoa-da

Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoi

Chúng tôi kính trình chư quí-khách được rõ, bổn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa đồ Song-mã, Bộc-mã, Rương Valí và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bên Tây, đã lâu năm có tiếng đồn, phải chẳng. Các quí-khách có lòng chiếu cố muốn dùng thứ hàng kiểu mẫu nào xin gởi thơ cho bổn hiệu, chúng tôi sẽ tận lực làm được như ý của quí-khách sở dụng.

Nếu mua buôn nhiều thì bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thư ngoài Tây, Annam nữa.

Ai muốn mua sỷ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*)???

Như : Lãnh rộng trơn, hồng lãnh hẹp, địa mình bằng, mình quế, xiên bông dơn bà bông tiền, hồng hột mè, hươi long, xiên trăng 7 chỉ, sa trơn, sa bông, lụa các thứ, nhiễu, mình nỏ v. v. miu mùng, bông phấn, lá cây, đen, trắng hột mè.

Nên viết thơ tới tận tiệm chế-diễm MAISON TONKINOISE ĐỒNG-THỊNH, Rue de la Soie n° 4 à HANOI, mà mua.

Tiệm ấy mới chế ra thứ lãnh 1 cây 2 áo dài đủ mọi màu tốt và các lãnh, khăn tùa bằng nhiễu mình gò và ghế thoné (fauteuil cane chaise (Rocking-chair) bằng mây nhe mà coi ngồi lắm.

Buôn bán thiệt thà và đã tiếng rồi ra chỗ nầy nhà mua sỉ đặng kiếm lời nhiều.

Việc chắc lấy kiểu (échantillon) cũng đặng, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ lấy hàng cũng vậy, vì đã có giá riêng tính cho bạn hàng (clients) chẳng hề tính mắc hao giờ.

Gửi contre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trả đi trước thì sẽ đặng trừ 2/0 về cái phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds aura droit à une remise de 2%).

Gởi mandat trước xin đề như dưới đây :

Madame LƯƠNG-NGỌC-BẢN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

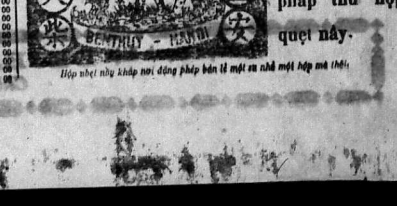

Một mình hãng Den's frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hộp nhẹt nầy khắp nơi đông pháp bán tỉ một xu nhỏ một hộp mới thôi.

PHÀI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thấy thấy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thì thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tiến, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUẠ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

SAIGON — PALACE — HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

PHÒNG TẮM.
PHÒNG ĐÁM. CHỚ ƯỚC CƯỚI, ĐẦU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chẳng cần hàng tiếp rước.

芽 YENG-YENG 芽

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

La Toussaint 1921
Nhà hàng dời lại 2 căng rất lầu rộng
Mời vị mới sạch sẽ, ở đường Pellerin
số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách dùng điệp.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

NGÀY 8 NOVEMBRE 1921 nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YENG-YENG KHAI THƯỢNG, tại 2 căng nhà mới.

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH
Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Của viện CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

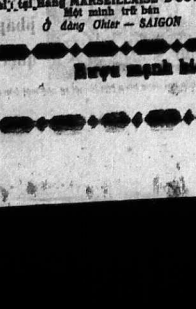

Dán đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn; cho những đồ mình dùng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐẾN ÁT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.
Một mình trẻ bán ở đàng Ohier — SAIGON

Phát phần thưởng

Ngày 3 octobre, trường Vĩnh-Thạnh phát phần-thưởng cho học-trò, có thiết lập trang hoàng lễ bảy trọng hậu và có mời đủ viên quan hương chức dự kiến. Thầy Cai-tổng An-phong có đọc bài diễn văn như vầy:

***

Nhơn nay là ngày ba tháng octobre 1921 phát phần thưởng cho các trò học nơi trường Vĩnh-Thạnh nầy, tôi là Cai-tổng An-phong dự kiến vào đây, trước có Thầy-giáo cai-trường và viên chức với cha mẹ học trò cùng các trò thì tôi lấy làm hân-hạnh vô cùng.

Tôi nghĩ vì từ khi nhà-nước Đại-pháp qua cai trị nơi xứ chúng ta cho đến nay đã ngoài sáu mươi năm, mỗi sự đều lo bảo-hộ chúng ta cho được văn-minh như người âu châu thì lấy sự giáo-hoá làm đầu, ấy là đều cần ích hơn hết, và làm cho chúng ta thông-thương trong đường kinh-tế, là: đào kinh, bắc cầu, đắp đường, trên bờ có xe hơi, xe lửa; còn dưới sông có tàu lớn nhỏ chạy lưu khắp xứ như thấy mắt mà khỏi sự nguy hiểm; tỉ thành-thị chốn thôn quê thấy đều đặng thong-thả. — Đến nay Mẫu-quốc chúng ta thấy sự văn-minh ta chưa sánh kịp cùng người người-quốc nên nhà-nước hằng lo mỗi nơi mỗi đông đảo đều cất nhà trường, chọn Thầy-giáo tài năng mà dạy trẻ em trong lúc còn niên-ấu. Đến khi lớn lên đặng chừng 13 13 tuổi thì thi mà học sự cho văn-minh, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả; vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ; vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tiến, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Ban đêm giờ nào cũng được, chẳng cần hàng tiếp rước.

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUẠ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

SAIGON — PALACE — HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

PHÒNG TẮM. PHÒNG ĐÁM. CHỚ ƯỚC CƯỚI, ĐẦU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Bổn hiệu có bán đủ các thứ rượu mạnh, rượu ngọt, rượu bổ, rượu trái cây, rượu bia, rượu sâm-banh, rượu chát, rượu nho, rượu mùi, rượu chartreuse, rượu cognac, rượu whisky, rượu anisette, rượu absinthe, rượu vermouth, rượu kirsch, rượu bitter, rượu quinquina, rượu curaçao, rượu cassis, rượu grenadine, rượu framboise, rượu menthe, rượu gin, rượu rhum, rượu vodka, rượu amer picon, rượu pernod, rượu byrrh, rượu dubonnet, rượu cherry, rượu porto, rượu malaga, rượu madère, rượu xérès, rượu marsala, rượu tokay, rượu chianti, rượu bordeaux, rượu bourgogne, rượu côtes du rhône, rượu côtes du roussillon, rượu côtes du languedoc, rượu côtes du provence, rượu côtes du jura, rượu côtes du beaujolais, rượu côtes du mâconnais, rượu côtes du chalonnais, rượu côtes du lyonnais, rượu côtes du forez, rượu côtes du dauphiné, rượu côtes du vivarais, rượu côtes du gard, rượu côtes du languedoc, rượu côtes du provence, rượu côtes du jura, rượu côtes du beaujolais, rượu côtes du mâconnais, rượu côtes du chalonnais, rượu côtes du lyonnais, rượu côtes du forez, rượu côtes du dauphiné, rượu côtes du vivarais, rượu côtes du gard.

Ban đêm giờ nào cũng được, chẳng cần hàng tiếp rước.

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chẳng cần hàng tiếp rước.

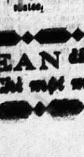

CỨ MỖI NGÀY lại uống MỘT VIÊN THUỐC HƯỚN CỦA ÔNG

Lương-y DEHAUT

uống trước khi đứng com, thì CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN và ngăn ngừa các chứng bịnh nguy hiểm xảy tại bụng vì ăn không tiêu mà sanh ra.

Thuốc hướn nầy trị các chứng bịnh:

NƯỚC ĐẮU, ĂN KHÔNG TIÊU, NẶNG BAO TỨ, CHỨNG MẮT.

KHÔNG THỬ THÌ THÔI.

Bán Tại Nhà ông Lương-Y DEHAUT, 147, Pasteur, St-Denis (Paris, cũng khắp trong mấy tỉnh thuốc.

Pommade Cadum

Da bị nóng và sanh ngứa

Nước cho tránh khỏi ngứa và nóng cả da thì phải dùng thuốc dán Cadum, nó làm dết tiêu tùi. Vì làm da ẩm ướt nó điều đáng yêu ái khi nóng bức ngứa. Thuốc dán Cadum trị những bịnh Eczéma, boutons, dartres, psore, démangeaisons, hémorroïdes, urticaires, crevasses, toigne, gourmes, brûlures, plaies, piqures, d'insectes.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00.

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Doussmont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

35 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và đã trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắc giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhỏ.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe kéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng EMILE PEYSSOR ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mến bái số 4 có bán đủ thứ đồ ý phục cho đờn ông và các cậu trai đứng. Đồ đã tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bến Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, cà-ra-vát, nón đi chơi và nón coi ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, đầu thơm, đồ để dùng đi đường, đồ dùng học hành, đồ để chơi Tennis, đá banh, vân vân.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, môn bài 25 và 27

Mới được bên Huế-Kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, tối lắm, chở được 15 người bỏ hành.

Giá rẻ lắm.

Hãy đến mà coi.

Lục-châu chư qui vị muốn hỏi đều chi xin viết thư cho bổn hãng môn bài 25 và 27 đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.

GRANDE SOIERIE

安 AN-LỢI 利

M. Nguyễn-Công-Đắt THẢO

PROPRIÉTAIRE

77 Rue de la Soie, Hanoï.

Hiệu tôi bán sỉ các thứ hàng Bắc thiệt tốt, giá tính hạ hơn mọi nơi.

Lương xuyến, the la cà, sa, hàng, quế, lương, lãnh tròn, bằng lớn và bông nhỏ, và các thứ hàng tơ lụa khác, trang đen và các thứ màu.

Các qui khách muốn mua bán lại hay là mua dùng xin cứ viết thơ đến hiệu, tôi sẽ hết lòng tiếp đãi.

Trống mía

Muốn bán một sở đất bưng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một lấy trâu tơ, 4 bộ chè lớn, lo nấu đường, cuốc, xuồng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chỉ, xin do nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

BỆNH LÒA *đặt có mấn sóng,*
hiệu BEST và WIZARD.
Ít tốn đầu.
Không hành hạo,
Sáng trắng ngộn.
Không hay nghẹt,
Dễ đổi.
Rẻ.
Nội Nam-kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG-NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG

Trồng răng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 Nồng đờm thấy (Thuốc con mắt)	0$20
2 Nhe thống thấy (Thuốc nhứt răng)	0 30
3 Bạch trược hườn (Thuốc đau lưng)	0 40
4 Bách can tích (Thuốc thông tiểu)	3 00
5 Phiến trống ngộng (Phiến trừ ngứng)	0 30
6 Bổ thần chỉ khái thấy (Thuốc ho)	0 30
7 Hải thảo đường (Trị sang độc)	1 00
8 Lập cô phát tinh hoàn (Thuốc rét)	0 10
9 Chỉ khái hườn (Thuốc ho)	0 10
10 Bông gòn thu thuốc	0 10
11 Thuốc sổ mũi	0 10
12 Bổ thận	0 30
13 Thuốc cano (ngâm ho)	0 20
14 Tiêng dược thấy (Thuốc xịt lỗ)	0 35
15 Thu phát cao (Thuốc sửa ghẻ)	0 35
16 Cứu mân	0 10
17 Hoá liêu hoàn (Thuốc trị sang độc)	1 50
18 Khí thống thấy (Thuốc tức)	0 40
19 Chỉ khái đường (Thuốc ho)	0 30
20 Yến sa hườn (Thuốc bổ thận)	1 00
21 Phát hành thống (Thuốc nóng lạnh)	0 30
22 Thống trị thấy (Thuốc trở xây)	0 30
23 Chỉ khái thống (Thuốc ho trẻ em)	0 20
24 Khơn ơrn (Thuốc lá chống)	0 10
25 Bổ tăng hoàn (Thuốc bổ)	0 30
26 Bạch phụng hoàn (Điều kinh dưỡng tử)	1 00
27 Bổ phế thảo hườn (Thuốc ho)	0 30
28 Trừ thương hải	0 20
29 Cam tích thống	0 30
30 Kim phụng hoàn (Điều kinh)	0 30
31 Bình thảo hườn (Thuốc bổ)	0 30

M-TRIỆU-CƯƠNG chủ nhơn
tiệm cái đường Marins số
188 Cholon.

Có gởi thuốc tại tiệm ở lục mới Saigon, hiệu Quản-lê-Đường đường Schroder và tiệm Minh-Phát chợ cũ đường d'Adran số 68

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 Thuốc nhứt đầu	0$10
33 Bạt độc thống Thuốc trừ độc)	0 20
34 Thổ thống hườn (Thuốc nửa lỗ)	0 20
35 Thống dược cao (Thuốc nửa lỗ)	0 20
36 Bông rửa thống (Thuốc bột rửa)	0 10
37 Tây độc thấy (Bước rửa độc)	0 20
38 Bảo thương hải (bổ thương)	0 25
39 Nguyệt trung hườn (Thuốc bổ)	1 20
40 Tế thống thấy (bổ thương)	0 20
41 Bảo bạc hồ	0 20
42 Thương nhe độc (trị phong thống)	0 20
43 Thương tức thấy (phong thấy)	0 20
44 Lợi chạch hườn (Thuốc điều máu)	0 50
45 Bảo độc thấy (Thuốc đau mình	0 50
46 Hồng dược cao (Thuốc đau mắt)	0 50
47 Phẩn trừ thấy	0 30
48 Thống tay thống (Thuốc mắt)	0 10
49 Ich thống hoàn (Bổ thận thống)	0 30
50 Bảo nhoang vị sanh hườn	1 00
51 Thần thống cao (Thuốc nhức đầu)	0 30
52 Bượng phước thấy (Thuốc uống thấy)	0 10
53 Thuốc trừ rệp	0 10
54 Tam độc hườn (Thuốc ửa bổ thận)	0 30
55 Ich nhe hoàng, trị ửa bổ thai nghén	1 00
56 Ô tiêu hoàn, trị ửa bổ thai sanh đẻ	1 00
57 Tế bọc hoàn (trị phong)	0 30
58 Tinh thảo hồn (Bổ bổ thai sanh đẻ)	1 00
59 Thần tinh hoàn (Thuốc ửa bổ thận)	0 30
60 Quang nhoang nhân thấy (Thuốc con mắt)	0 30
61 Nhơn đau hườn	0 30
62 Thổ tỉ hoàn (Thuốc thương thấy)	1 00

Cáo Bạch

Bổn dược phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều dùng nhằm con e Bướm Hiệu ở lâm tin, chư qui vị gởi mua thuốc của tiệm tôi hãy nhắt cho được cái nhãn nơi trên đó mới thiệt là thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả uống vào thêm hại.

Nếu biên có gởi bán nơi các tiệm thuốc ở lục tỉnh, chư qui vị muốn dùng gởi thơ đến cho tôi, hoặc gởi mandat theo một lược hay là gởi contre-remboursement (nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc) Còn như chư qui vị muốn hỏi thăm việc thuốc men cũng hình hoạ chi thì tôi cũng sẵn lòng trả lời lập tức.

Các sách thuốc chỉ các chứng bịnh rất có ích, khi mình có bịnh chi, đờ ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức mà dùng thuốc, chư qui vị đi có cần dùng, thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL' É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi. ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset C^ie

10, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.
Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE'
Có thơ rập mẫu giờ ở tại hãng.
GIÁ RẺ CHẮC. — Ai muốn sắp đi thì sẽ nào, thì chỉ giảm không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
Đường Lucbo mới bài 99 và 101
Đất-Hộ Saigon
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí vị được rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như thị xe mui, xe hai hành, xe kiểu, xe lớn, xe bố ; công cô đồng thùng xe hơi theo kiểu kim thời, xem xe thật khéo, làm nghề mười mi năm, về đóng có bảo các thứ xe có tên tuổi chắc chắn; có bán đặc xe đủ kiểu; bán xe cao-su hàng cấp giá rẻ hơn thị chỗ khác, muốn đặt đồ thay trong hành, kiểu đến mấy, đồ tốt về xe đặc chắc và xe sang mà bằng đồ tây may tốt khéo và chắc, có bán yên chỉ, chuông thay hai thứ, kèn hành đồ thấp đến khi đi theo xe. Xem xe và sửa xe.

Chỉ nghỉ qui khách có dịp đến thăm bổ yết chỉ lại tiệm tôi một khi trước có công cuộc chi tôi làm, xin có vậy đồng muôn thị đa thiểu xem giúp tâm nghỉ thì tôi rất cảm ơn ba tỏ.

Cảm chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm xem chỉ cũng gởi có tới sẽ lãnh tăng hồi đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu hàm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có ; tính theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v. —

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ của (Peinture) bán rẻ hơn lê công được.

Có thuốc đổ lòng hình chơm khéo lắm, nghề chụp cũng có, nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiến, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, giá 13 x 18 thì 5 $; 25 cón hộp 500 tờ thì 22 $ 00. —

Có kiến để làm hình máy từ nông nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mất tấm tôi đi Hóc-tôc thì tôi ưa đến tiệm hiệu HAN-THANH-PHUNG, ở Phố đầy Ba-ba, đường Lefèbvre số 58. Phòng đọc về van ngồi mát mẻ, có quạt máy, đèn khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, Rue Lefèbvre — SAIGON

Cần khi nào tôi muốn mua Rượu Anasin, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gớm-ba, Savon de Marseille, Dầu Menthe, công là vật kỉ-kỉ thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Hiệu N° 58, rue Lefèbvre mà mua.

Vấn đàn

(Partie littéraire)

Bổn-báo kính lời cảm tạ cơ ông Lê-thới-Đại về thi tặng L. T. T. V.

L. T. T. V.

Ngu dại

Cái kịp người là cái kịp chơi,
Tiện sanh giàu khó thác thì thôi.
Mặt mỏ sen lần thăng lành-rách,
Nón nước chung cùng đứa thảm-vui.
Chữ phỉ, bần, như sương đồng cỏ,
Đều may-rủi thế cuộc cợ thay.
Ngán ngẩm cho kẻ không hay xét,
Hay xét mà thương một giống nòi.

Lê-thới-Đại Instituteur (Biênhoa)

Vịnh cảnh vợ

Ác ngẩm dâu non, bóng tuyệt giới,
Vợi kia thẩn thích trập bày khơi.
Vậy thành bất tướng năm canh nguyệt,
Thiết kế đồ mưu, sầu khắc trời.
Chẳng sẻ nhọc nhằn sương rải rát,
Miễn là giúm giúp chúng yên ngơi.
Công trình chẳng nhỏ đời quên lãng,
Thì có qui thần đa xét soi.

Lê-kim-Thanh Phước-long(Ir.h.

Khuê oán

Giếng nuôi phải mà thiếp chẳng thông,
Vườn Xuân vận chữ cũng ưng lòng.
Tùng cùng đức, sánh so Ban, Tạ,
Sắt phu dinh thêm then nối sông.
Điểm nguyệt say hoa, e lầm nỗi,
Tài gia bại sản, đề nào không.
Ba sanh hương liền dâu hờ bận,
Còn chúc con thơ chẳng bệnh ?!!

Tiên-Nữ : H. Phước-long B.h.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Chú Chệc ở đơ quá

Sẩn dịp tôi xin nhắt hết mấy lần tôi gặp Chệc làm ăn dơ dáy cho chư quí-vị nghe chơi :

Mới hôm chúa-nhựt nầy, ước chừng bốn năm giờ chiều, một chú chệc gánh gánh mìn lại để trước nhà tôi, và đi tới đi lui và gõ lắc-cắc. Một lác lại đỡ nắp thùng nầu mìn mà thăm chừng. Coi bộ thùng nước leo đã cạn rồi mà mìn thì còn nhiều, nên anh ta ngó quanh ngó quẩn không thấy ai, bèn mau tay bưng thùng nước rưa chèn mà trục đùa vô thùng nước leo. Không ngờ lúc đó có mấy đứa học-trò nhỏ đương chơi trong rầu nhà ngó thấy, đòng nhau vô tay và la lớn : « *Tiêu na ma chú chệc nay làm dơ dáy qua !* » Lòi xóm ai nấy nghe la thay đều ra coi. Chệc khi ấy mắt cở, bèn gánh gánh mà đi một nước.

Chẳng phải mới một lần nầy mà gọi là lớ ; tôi thấy lần nầy nữa là lần thứ ba : Lần thứ nhứt, tại đường Espagne, sau đình Phò-soai, lần thứ nhì trước nhà thương Cho-rầy (Chợ-lớn) cũng chệc bán mìn làm như vậy đó. Thật là chúng nó học một sách với nhau, nên làm có một chệch với nhau vậy đó.

Tôi bày tỏ việc tinh-tệ nầy, chẳng phải tôi có ý làm hại cho mấy người bán mìn, bán củ-tiếu, vân vân..., Hoặc nếu làm hại cho mấy người ưa ăn mấy món đó phải nhờm phải gớm mà không dùng tới nữa ; tôi hãy tỏ ra dây là bởi một là tôi nghĩ tới trong phép vệ-sanh, cần nhứt là trong sự ăn uống ; hàng dạy phải giữ cho tinh khiết, mới tránh khỏi những bịnh ngặt nghèo. Nếu chúng ta và con chỉ nhà ta ăn uống đồ dơ dáy của chệc hán đó thường lắm thì làm sao tránh khỏi bịnh cho đặng ?

Hai là tôi muốn cho mấy người buôn bán bất kỳ là món ăn chi, phải bỏ cái tật làm dơ dáy xưa nay, và làm cho tinh sạch, hầu tránh sự bịnh hoạn về sau cho những người có thói quen hay ăn đồ của mình rao bán.

Doãn-văn-Quế.

Xin ghé mát

Kính lời qui ông, qui bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy tới Nguyễn-xích-Hồng cáo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C.L., đặng khỏi lầm trường Huỳnh-công Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm !! Nếu lầm e cho trường tận tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ !!!

Nay kính tỏ,
HUỲNH-CÔNG-PHÁT.

Trong lục-châu qui vị nào muốn dùng rượu chát trắng và đỏ thiệt tốt làm bằng nước trái nho tôi nên đến hay là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Hãng nầy có bán thứ rượu chát đỏ và trắng hiệu **VINS BERMOND DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

Nước-mâm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »
Chủ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò-nước-mâm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm : Nước mắm chứa nhiều chất đạm khi muối vừa chừng làm kỹ và đựng kinh.

Chứng rằng nước mắm nhứt hạng.

Các nhà phú hộ ở nhằm chỗ không có đèn điện khi thì nên mua đèn hiệu **TITO LANDI** thắp bằng dầu sáng mà dùng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Nguyễn-chí-Hòa

85 Rue Catinat, SAIGON

ĐỒNG GIÀY bằng DÀ bền tày thế.
Làm NÓN CASQUES bằng NỨT CHAI (LIÈGE) và CÂY MỐP kiểu rất xinh đẹp.
BÁN SỈ rất nhiều mấy món kể ra sau nầy : GIÀY TÂY, NÓN CASQUES, GIÀY DA ĐÀ LÀNG, DÉP DA LÀNG, GHẾ XÍCH-ĐU THỔ NETS, KHÁC có kiểu CON DÂU đồng và chạm MỒ HÌNH ĐÀ. Có CATALOGUE (SÁCH MẪU) gởi đi từng qui khách.
Xin CHƯ-TÔN chiếu cố tôi rất cảm ơn.
BÁN SỈ giá thiệt rẻ.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA, kính mời.

"NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Có cầu chứng PARIS

NÓN XINH ĐẸP

CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Giá 40 quan tiền tây

Giá 80 quan tiền tây

Kiểu nầy có bổ tại Tòa

Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**
Đường Catinat, mấy bài số 27, SAIGON

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ !!! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu **RATINOL SPÉCIAL** để giết chuột ngoài ruộng **MÀ THÔI** Công dụng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, **ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

"HERCULE"

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

DYFOAM — Bông-Bong DYFOAM — DYFOAM

Giặt sạch và dượm hết thấy các thứ vải màu

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Giá ba cắt (0 30)

HÃNG CÁI : 187, ĐƯỜNG CATINAT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARAP

(Tiếp theo)

A-Bữu nói : « Tôi chẳng hề màng đến việc phong nguyệt và việc vợ con tôi cũng không trông đến đâu anh, vì tôi xem nó là một cái nợ đời, mà lấy làm nhàm lắm ; và cho tới ngày nay đây, tôi nói thiệt với anh, tôi hảo có một cái cao-lương, mỹ-tướng mà thôi ; nói cho phải, tôi cứ trông *nhân sanh qui thích chi* vậy năm ba bạn-hữu ngồi vào một tiệc mà nhâm đàm, vậy là đủ khoái ; nhưng mà, nếu tôi gặp đặng một nàng giai nhân tuyệt sắc, như nàng tôi thấy trong giấc chiêm bao hồi năm ngoái, là đêm mà anh yêu ấm với tôi rồi về quên đóng cửa đó, người làm sao mà xinh đẹp như tiên nga, đã biết đờn ngợt hát hay mà miệng cười như hoa nở, câu chuyện nàng nói ra cho tôi nghe mê-mẫn tâm-thần, thì tôi không dám chắc với anh rằng tôi làm lơ đặng, và tôi tưởng như được người tay nắng ấy thì tôi liền không lấy, làm gì đặng ; tôi nói thiệt với anh, tôi hảo ngán ngẩm lắm, vì tôi chơi nó thì ít rượu nầy bơn, vì tôi chơi nó thì ít tốn mà lại cũng là một thú chơi ở cửa vương hầu vậy. » A-Bữu nói rồi liền rót cho mình một bác và bảo vua rằng : « Anh để tôi châm rượu thêm cho anh, rồi ta uống với nhau cho tỏại hứng. »

Hai người đồng uống, rồi vua lại nói : « Người như anh biết chiều biết nịnh sĩ mà lại đa-tình đi chịu hiu quạnh có một mình vầy thì thiệt là rất uổng. »

A-bữu nói : « Thà là tôi chịu hiu quạnh như vầy mà đặng nhàn-trung tạm-thời, chẳng thà tôi làm bạn với một nàng chẳng đẹp ý tôi, »

Hai người chén thù chén tạc đàm luận hồi lâu về việc phong tình, cho đến khi vua thấy A-bữu gắn cụp, vua liền với lấy ve rượu và chén rượu của A-bữu, rồi thừa ra lén bỏ vào chén ấy một nhúm thuốc mê, đoạn tay rót rượu còn miệng thì nói rằng : « Việc ấy để tôi liệu cho, tưởng anh không ước đến mà rằng, chớ anh ước đến thì tôi nguyện kiếm dùm cho một người vẹn toàn tài sắc, không tốn kém chi đâu. » Rồi vua trao bác rượu qua mà mời chàng A-bữu : « Nầy nầy, anh uống con chén rượu nầy đặng chúc lành trước cho mỹ-nhơn ; tôi dám chắc cho người ấy xinh đẹp như lòng anh mơ, và làm cho anh đặng toại bình sanh chí chi. »

A-bữu tiếp lấy bác rượu gật đầu mà cười rằng : « Được vậy càng tốt, vì anh đã dạy vậy ; anh đã có lòng tưởng tôi, thì tôi dâu dám chối từ, cho hay *cung kính bất như phượng mạng*. Tuy tôi, thì hay an phận tùy duyên, chẳng cố mà trông anh thì thổ việc ấy cho lắm mặc dầu, nhưng tôi cũng uống đi đặng chúc lành cho nàng anh nói đó. »

Rượu qua vừa khỏi cổ, thì đã làm cho A-bữu hôn-mê, và mặt tinh vua toan liệu. Vua dạy tên quản hộ-vệ công A-bữu về đền. Tên quản công A-bữu ra khỏi nhà ; vua đi sau đóng cửa lại, vì phen nầy vua cố ý chẳng dạy đám trả A-bữu lại nhà nữa.

Tên quản công A-bữu về đến, đem vào cung thứ tư mà để trên ghế bróm thăng trước. Đoạn vua dạy cung nhơn đem vương phục mà mặc cho chàng trước mặt vua. Vua lại dạy bọn quan quan, nữ nhạc, cũng phải chờ cho trời rựng đông đặng tựu nhau mà hầu-hạ chàng ; như phen trước vậy.

Vua cũng dặn quan Thái-giám kêu thức vua cho sớm đặng cho người rình mà coi chàng A-bữu.

Vua thức sớm lắm, và mau thay y phục ra núp kẻ bên phòng A-bữu. Lúc ấy chàng còn đang ngon giấc. Vua thấy bọn quan quan cùng nữ nhạc đây trước cửa mà đợi mình. Vua dặn sơ lại bọn, ấy các việc phải làm, rồi vua vào trong phòng mà núp. Bọn quan thái giám và nữ nhạc thì kéo trong cung chỗ A-bữu ngủ phân ra lớp lang đứng quanh lối bên giường. Một chập, A-bữu hớt mê, mà chưa thức, lại dạy qua mà khạc nhổ ra, oọn quan liền kê chậu vàng mà hứng. Trong bọc ấy bỡy nàng nữ-nhạc-trỗi chấp tiêu-thiều nghe thỏi như mấy tuồng nước chảy. A-bữu nghe thì lấy làm lạ lắm. Chàng mở mắt mà xem, thì càng lấy làm kỳ, vì thấy những oọn quan, nữ nhạc hôm tháng trước đó nữa.

Chàng A-bữu ngó quanh quất thì thấy cái phòng cũng là cái hôm tháng trước chẳng thấy trong giấc chiêm bao. Nào đèn pha lê, nào ghế chầm thạch nào là mành trướng thấy đều đồ thấy rõ chuyện trước.

Tiêu thiều giứt chấp, dặng để cho vua lóng nghe coi chàng nói đều chi. Quan thái giám, các nữ nhạc và các tớ mái thấy đều lặng lặng đâu đó dựng chỉnh lễ và nghiêm kỉnh lắm. Chàng A-bữu cần đâu mấy ngón tay mà thang lớn lên và vua nghe thì vui làm ; chàng nói rằng : « Ôi thôi, phen nầy ta làm vào cái giấc mộng hôm tháng trước nữa rồi ! Ta chỉ còn chờ đón rơi đa, nhà thương điên và cất shi nữa mà thôi. Trời cao xin gọi xét với nào.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON

ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang tu dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào 11 kiệp. Lục-châu qui-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — *đồ so-mi, cà-vạt-cách, nón đã thứ, giầy tờ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng học hình, hộp học hình,* « La nouvelle Chambre claire universelle » *đồ để chơi Tennis, đá banh,* thuốc gist chuột ngoài đồng Rafinoi spécial, — Rượu chác đỏ và trắng hiệu nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

SAIGON — IMP. DE L'UNION TIRAGE 2,500 EXEMPLAIRES

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Tirage deux mille huit cent soixante dix exemplaires Lục tỉnh tân văn nº 996

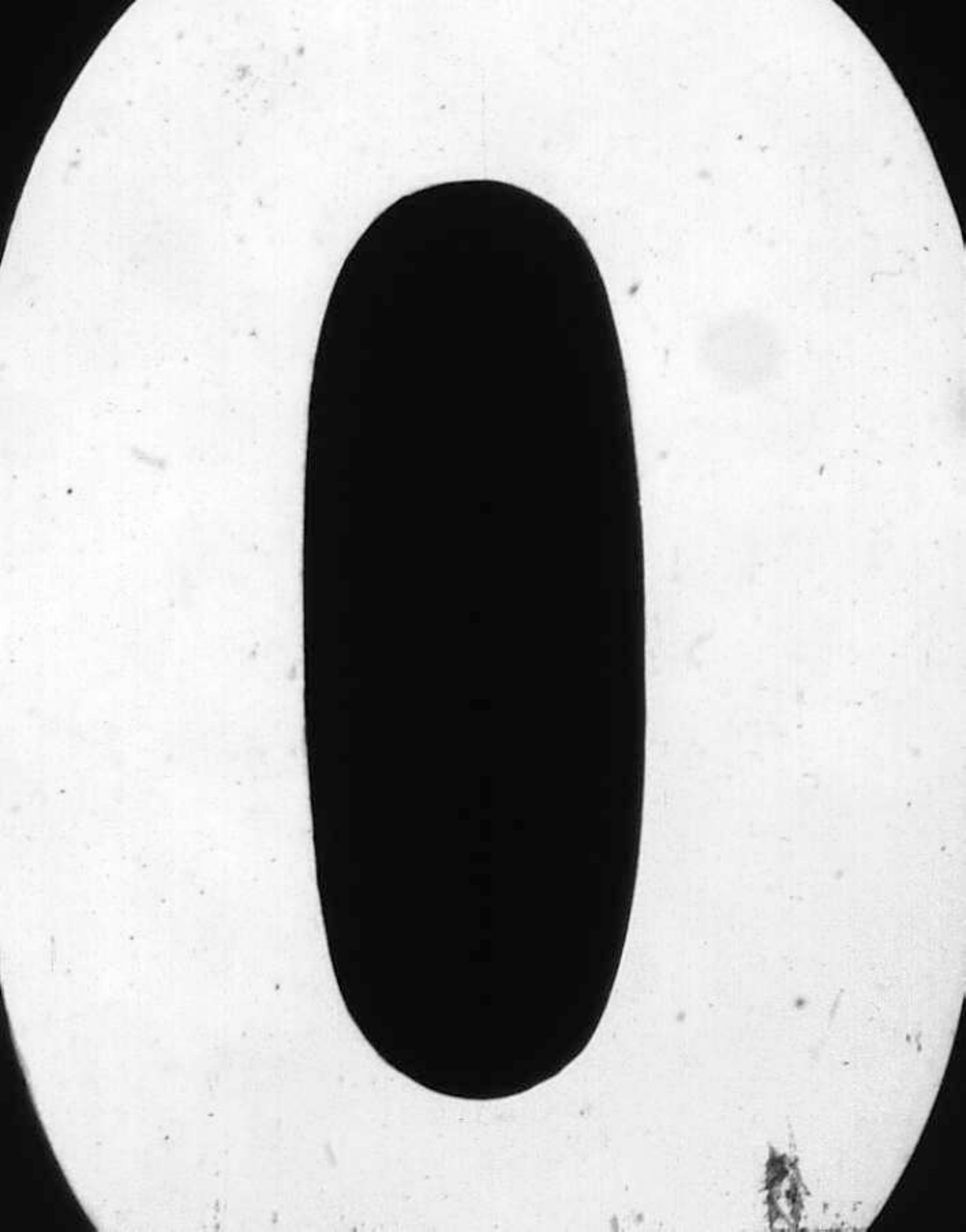

SỐ THỨ 997 — NGÀY THỨ NĂM 10 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 11 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Nam-kỳ	Ngoại-quốc
Một năm ...	12$00	... 15$00
Sáu tháng ...	6.50	... 8.00
Ba tháng ...	3.50	... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報合聞新省六 JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoï : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

Un traité à forfait, pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Tho, chèques va mandats gửi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

HỘI

Sự ích lợi của một hội
Hội đối với nước nhà
Hội chức việc thương-gia

Xem việc nước người — như là phong Âu — rồi ngồi nghĩ nghị việc mình thật đáng buồn diện ; nếu rủi — lấy là lời nói tử, chớ rủi vậy chưa có, và đâm chẳng hề khi nào mà có — nếu rủi, đang lúc mưa cuồn gió đè, sóng dậy, nước xao nầy, mà ta, *ta là người Annam*, chẳng nhờ ân tài tạo, khai nẻo mở đường, còn an giấc trên nệm êm gối êm, chưa thức tỉnh giấc mộng, mà mắt thấy trời xanh, hoặc còn lim-dim như người trong mộng, thì thôi, đã đành sự thế phải rồi, nào kể nên hư còn mất. Mấy như có nhà-nước Langsa — làm người phải biết ân, chỗ nào phải thì nói phải ; nếu lấy ân làm oán, lấy phải làm quấy, thì sái đạo làm người — may nhờ có nhà-nước Langsa qua dây chấn trị, đem hết tài lực khai trí hóa dân mà giúp ta từ sáu mươi năm dư, ta mới đặng nghe nhiều hơn, thấy xa hơn một chút, mà xét biết phân biệt, lật đật kêu nhau,réo nhau, chỉ dẫn nhau,dìu-dắt nhau tấn bộ. Tuy đang xa ngàn dặm, ta chưa bước khỏi một vài, chớ cũng gọi ta đã đi được vào nẻo văn-minh rồi đó. Thật đáng dài ngàn dặm, ta đi chưa khỏi một vài, mà thử ngoái xem coi, từ trước tới đây khác xa là bao nhiêu ? Tôi chẳng cần đem cái cảnh-tượng phồn-hoa ngày nay trước mắt ta kia mà so với cái cảnh quạnh yêm điêu thuở nọ. Tôi cũng chẳng muốn đem cái nền kinh-tế cường thạnh bây giờ mà sánh với cái nền kinh-tế nghèo hèn buổi trước. Tôi chỉ muốn đem cái dân-trí kiêm thời ra sóng với dân-trí xưa mà thôi.

Nói tới đây, bỗng nhiên lòng tôi ấy ngại, trong chư quí độc-giả có người chưa kịp xem cho cặng, xét cho tận mà vội chẳng vui, nghĩ cho tôi, muốn so sánh như vậy là cố ý chê hại người xưa, muốn nói người xưa quê mùa, dốt-nát, khó khạo hơn đời nay chăng ? — Không,..... cái lý tưởng của tôi chẳng chăm vào đó đâu ; lại tôi cũng chẳng dám vô lễ đến thế đâu. Có xưa mới có nay, dạo đời, nước nào cũng thế. Xưa học văn Tàu, nay học văn Pháp, cho hay hai thứ văn sức khai hóa cỏ khác nhau xa ; nhưng mà sự khác nhau đấy chẳng phải là cớ chia hai khôn dại. Chẳng khác nay là tại cái thời đợi biến thiên mà thôi chớ.

Xưa kia học văn Tàu, lại gặp buổi người thưa đất rộng, nước ta còn đồng chắc sức bền, chẳng cho ngoại quốc thông thương ; hoặc bởi chưa biết đặng nước ta mà vào ; lại thêm dân trong nước chẳng đặng xuất dượng mà đi châu-lưu, nên người xưa, học thì có học, mà ít nghe hẹp thấy. Làm ra người có sức học-vấn chẳng đúng tài năng mà đối đãi với ai, duy dùng để, minh dưỡng lấy tánh minh, thủ phận phận, cho trọn cang thường luân lý.

Nay học Văn-Pháp, lại gặp buổi cạnh tranh kịch liệt, phong trào dồi dập hằng ngày ; lại thêm đủ các nước giao thông, hoặc bởi ngoại quốc, trừ Tàu với Hoa-Lang, chưa biết đặng nước ta mà vào ; lại thêm dân trong nước chẳng đặng xuất dượng mà đi châu-lưu, nên người xưa, học thì có học, mà ít nghe hẹp thấy. Làm ra người có sức học-vấn chẳng đúng tài năng mà đối đãi với ai, duy dùng để, minh dưỡng lấy tánh minh, thủ phận phận, cho trọn cang thường luân lý.

Nay học Văn-Pháp, lại gặp buổi cạnh tranh kịch liệt, phong trào dồi dập hằng ngày ; lại thêm đủ các nước giao thông, hoặc bởi ngoại quốc, trừ Tàu với Hoa-Lang, chưa biết đặng nước ta mà vào ; lại thêm dân trong nước chẳng đặng xuất dượng mà đi châu-lưu, nên người xưa, học thì có học, mà ít nghe hẹp thấy. Làm ra người có sức học-vấn chẳng đúng tài năng mà đối đãi với ai, duy dùng để, minh dưỡng lấy tánh minh, thủ phận phận, cho trọn cang thường luân lý.

Xưa kia học văn Tàu, lại gặp buổi người thưa đất rộng, nước ta còn đồng chắc sức bền, chẳng cho ngoại quốc thông thương ; hoặc bởi chưa biết đặng nước ta mà vào ; lại thêm dân trong nước chẳng đặng xuất dượng mà đi châu-lưu, nên người xưa, học thì có học, mà ít nghe hẹp thấy. Làm ra người có sức học-vấn chẳng đúng tài năng mà đối đãi với ai, duy dùng để, minh dưỡng lấy tánh minh, thủ phận phận, cho trọn cang thường luân lý.

Nay học Văn-Pháp, lại gặp buổi cạnh tranh kịch liệt, phong trào dồi dập hằng ngày ; lại thêm đủ các nước giao thông, hoặc bởi ngoại quốc, trừ Tàu với Hoa-Lang,

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. **Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quá thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất***

Tòa Tiểu-hình Langsa

Thứ hai rồi tòa Tiểu-hình nhóm xử các vụ Langsa. Ông Barrière làm Chánh-tòa. Ông Lafrique ngồi bàn Biện-lý. Xử hai vụ:

Ngộ thương

Trước bảo Lục-tỉnh có nói việc xe-hơi của ông Gair David dụng hai đứa học-trò trường máy tên là Boluz và Lagan tại góc đường Norodom sau nhà thờ Nhà-nước. Hai đứa này bị thương-tích.

Ông Gair bồi-thường cho mỗi đứa 50 đồng. Ông nói lúc đụng là 9 giờ tối rồi, giữa đường lại có nội cỏ xe kéo và hai cái xe kéo. Ông lại khai rằng hai đứa nhỏ đi mé tay trái ông không thấy, và nói lúc đụng thì ông lốp may lắm.

Cha của một đứa bị thương là Bélux nói rằng của có 8 ngày con mình thì ra trường vì bị thương. Không ứng-cử được phải trễ hết một năm. Xin bồi thường số-tiền 10.000 đồng. Quan trạng-sư Frézouls cãi.

Quan trạng-sư Béziat bảo chữa cho bị cáo.

Tòa phạt ông Gair 100 quan tiền vạ và 300 đồng số tiền.

Thầy thuốc giả.

M. Mariadassinoppoullé không cấp-bằng mà lãnh cho thuốc người bị giải lên tòa Tiểu-hình. Quan trạng-sư Girrand bào-chữa cho bị-cáo.

Vụ nầy đình lại tám bữa.

Bắc-kỳ

HÀ-NỘI

Quan Đại-sứ Chaudel tại Hanoï.

Quan Đại-sứ Chaudel tại Nhựt-bổn đã cùng quan Khâm-sứ Pasquier xứ Trung-kỳ đi đi quan Khâm-sứ Pasquier xứ Trung-kỳ đi đi chuyến xe riêng ở Vinh đến Hanoï khi 8 giờ sáng hôm 25. Khi đến gare có lãnh vị Thủ hiến ở các tòa sở đến đón ngài.

Chiều hôm ấy quan Thống-sứ Monguillot có làm tiệc đãi quan Đại-sứ tại dinh Ngài. Qua tới hôm 26 quan Toàn quyền có làm tiệc trọng thể đãi Ngài, tất cả quan chức dự tiệc ấy hơn 70 vị. Các nhà thân hào An-nam ở thành phố cũng có gởi mời đến dự tiệc. — Sáng hôm ấy Ngài cùng quan Thống-sứ đi xem các xưởng công nghệ của người mình lập ra tại Hà-đông.

Quan Đốc-lý Pech đi Saigon

Quan Đốc-lý Pech đã đi chuyến Tàu Armand Béhic vô Saigon hôm 24 octobre để nhận chức chủ sự sở Nhân công.

Quan Giáo-sư Tuffier thường học trở

Trước khi đi Hà-đông, quan Giáo-sư Tuffier có gởi một bức thư cho quan Docteur Cognacq học chánh tổng trưởng mà biểu rằng Ngài sẽ biếu một giải thưởng một ngàn francs để thưởng cho một người học sinh bổn xứ ở mà đi khi dụng trong nghề thuốc lúy ý. Mà học sinh ấy sẽ do một Hội đồng có ba viên giáo sư chuyên môn soát hạch thật là có tài giỏi về nghề y-khoa, giải-phẫu (mổ xẻ) Hộ-sinh (nghề giúp đỡ). Nếu ba khoa ấy toàn giỏi cả mới được lãnh món giải thưởng ấy.

Quan Hiệp tá Thân-trọng-Huề và Kinh-đô

Quan Hiệp tá Thân-trọng-Huề, đã có chỉ-triệu về Kinh sửng chức Hoc bộ kiêm bình-bút bổ Thượng-thơ. Vậy Ngài đã từ Hanoï đi chuyến xe-hỏi 6 giờ sáng hôm 26 octobre. Các quan đến gare tiễn Ngài đông lắm.

HÀ-ĐÔNG

Làng Đông-ngạc được tiếng khen

Làng Đông-ngạc được tiếng khen tỉnh Hàđông đã cất lương được lắm sự lợi như là dựng sở chỉ tiêu mở bến, lập chợ và lập trường học Pháp-Việt sáp nhau.

Hôm 22 octobre có quan Học-chánh tổng trưởng Cognacq và quan chánh Văn-phòng phủ Toàn quyền cùng quan Giáo-sư Tuffier cùng các quí Phu-nhân đi viếng các nơi mới khai sáng của làng ấy và đến trường Pháp-Việt hội học trò. Các ngài lấy làm ngợi khen cả.

VIN TONIQUE
ET
BI-NUTRITIF
DU DOCTEUR RIP

Vệ-sanh TƯỚU của Lương-y **RIP** *chế*

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cùng là trán kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, với thấy ngày xuân đã thôn mòn hễ uống rượu nầy vô, thì ấy đặng cốt lão thành đồng, mặt mày tươi tốt, coi trẻ, lại mãng hơn xưa.

Còn con nít biếng nhược, đờn bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ sản, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trử bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Marins số 190, Cholon.*

Dépôt **PHARMACIE FRANCO-CHINOISE** *190, rue des Marins* **CHOLON**

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Bạn hát xiệt lớn Harmston hát cho tới NGÀY CHÚA NHỰT 13 NOVEMBRE 1921 thì thôi hát. Vậy ai chưa đi coi, thì hãy mau mau đến xem, vì hay lắm.

Tàu Caiman mắc cạn

Hôm sáu tây lối 3 giờ sớm mai chiếc tàu Caiman sở xăng có giắc theo hai cái nhà nổi và một chiếc ghe, ở Saigon đi Nam-vian đến chừng đèn rạch Barang có một chiếc tàu nào đó không biết, nhe đụng nhằm một cái làm cho chiếc tàu Caiman phải mắc cạn còn ghe thì phải hư hại.

Ông và bà Arnaud với khối chết chiếm ấy cũng nhờ sự tỉnh táo và can đởm của tên cầm lái tàng, thật là đáng khen ngợi khôn cùng.

Lúc xuất tàu Caiman bị dụng một cách đột ngột thế mà người ta lên cứu còn sớm, chớ tàu khi cũng cứ chạy đi mất.

Vụ tên thầy-thu Nhựt-mất bịệt.

Hôm bọ bắ có thuật chuyện 3 tên lính thầy-thu vào lãn xanh gây lộn với Annam, rồi có cuộc có 2 tên xuống tàu còn một tên nữa mất biệt. Đến hôm 4 tây, người ta mới tiêm được cái thây tên thầy-thu ấy chết trôi ở dưới phao 16. Quan-quyền mới ra lịnh với lên đem lại nhà pha.

Bắt nữa

Đêm 27 rạng mặt 28 octobre 1921, lính đi tuần sống bắt đặng 12 tên người hai chiếc xuồng, một chiếc chở 27 bao bột, 4 bao tấm, chiếc kia chở 400 kilos gạo, đều là đồ gian.

Xét ra bắt đặng Phạm-văn-Khỏi là tài công ghe chài số 4, 614 hai tên bạn là Ng.-văn-Kiên và Hồ-văn-Hạt, Ng. văn-Mười, hai đứa, Ng. văn-Cô (tên nầy đã có ở án rồi) bán đứa, Ng. văn-Cô (tên nầy đã có ở án rồi) bán đứa, Ng. văn-Thiêm đều là bạn Mai-văn-xa với Ng. văn-Thiêm đều là bạn đi ghe cho tên Mười bán đứa, ở làng Bình-Nhâm, thầy thông Dumont, thầy đây bị giải Tòa, tại công Khởi ve tội lãnh chở bột của hãng Guan-Hông-Seng ra tới Hermelin dịịu tại ống nói số 16, mà người hết 27 bao gồ ba mươi hai đồng; Ng. văn-Mười vì chứng đã gian lại đồng lacture ghi, mạo rằng đã mua có chở, còn mấy tên bạn thì tội đồng loã.

Bột cám đều trả lại cho hãng Guan-Hông-Seng.

Còn 400 kilos gạo thì nguyên tích tên Seng, 40 tuổi, tài công ghe chài số 1353 Hành chở gạo cho hãng Compagnie Commerciale et Industrielle de l'Indochine, đoạt hết 1645 kilos gạo Bắi xáu, chuyện đi đâu chưa biết, bắt đặng có 400 kilos đó mà thôi. Hay tên Seng sao trốn mất, mà bắt chỉ ghe chở gạo là Ng. thị-Lé với Ng. thị Huê, nghề-nghiệp cũng chài hàng, nhưng đồng khai ghe nhọc, mới đẹpan mới đặng ăn cướp nữa 41 tên, lấy đặng 9 cây súng và đồ lang chở ba xe bò đầy nhóc.

Trên nầy rất nên hiếm nghèo vì hai bên đánh nhau rất đỗi tơn, súng bắn lại qua, mà nhờ trời rất chờ che nên mấy đứa lãng nọ không đồng đến mình người làm phải.

May quan Trạng-Bàng đã đẹp yên hai đám đất nầy rồi, dân-gian an cư lạc nghiệp cũng nhờ các viên quan viên-chức kỳ trên đây.

Ước sao quan trên thưởng người có công lao cho xứng đáng.

Trung-Bắc

Tiêu dẫn.

Nay Bổn Báo mới mở thêm một mục «Trung Bắc Thời Đàm» nầy tôi có ý muốn dâng độc-giả chư-tôn một sự tân bổn thêm rộng gom đủ tin tức cả hai nơi : Trung-kỳ và Bắc-Kỳ.

Vậy tôi chư-tôn đã xem các tin ở Nam-kỳ rồi lại xin ghé mắt đến mục «Trung-Bắc-thời-đàm,» thời tuy trong một tờ báo mà có đủ cả tin tức của Nam, Trung, Bắc tam-kỳ thời tưởng các Ngài đâu qui-tịch ở xứ nào cũng đều sui lòng mà xem đẻ mục ấy cả.

Và lại những tin tức trong mục ấy Bổn-quán đã chép thành một đoạn văn tự-sự rất đủ và vắn, rất thích hiệp với thời giờ của khán-quan, mà lại có thể tự rút phân biệt : Như là tin xứ Trung kỳ thời trước hết đề mục «Kinh Đô Huế»; tin Bắc-kỳ thời đề mục «Hà-nội,» rồi đến tin các tỉnh phụ theo sau, thấy đều phân minh tường tất.

Vậy từ rày về sau, xin các Ngài thường xem đến mục «Trung-Bắc-Thời-đàm» thì thấy lắm tin la chuyện hay và các Ngài sẽ gồm xem tờ báo Lục Tỉnh vân-vân một ngày xuất bảng một lần đã có cái giá trị bằng ba bảng bổn.

Lục Tỉnh Tân-Văn.

Trung-kỳ

HUẾ

Nam Triều

Đã hai ba lần những viên thông phán kỳ lục đã nhóm họp tại nhà Hội « Trung-kỳ Sở-tốn Nam quan Viên Bắc-kỳ Hội » đề bàn xin sự đồi-hàm (equivalence) và thiệt hàm (grade réel) mà vẫn chưa xin được sự hưởng phẩm hàm cho chức nguyên, vậy nên kỳ họp hội mới rồi tới cả các viên ký đã đọc một bức trình rất đài nói những các tỉ thiệt hơn về sự đồi hàm thiệt hàm của Nhà-nước định cho, và những ý kiến của các người sẽ được dự những hàm phẩm ký.

Vì rằng các một tuần trước, thời ông Hội Trưởng Hội « Trung-kỳ sở tốn Hữu tá » đã đệ trình ông Khâm-sứ Trung-kỳ đề xin những điều ấy, thì ông Khâm-sứ có hứa rằng sẽ đệ lên cho Chánh-phủ và chư nghị-viên quân-hội xem cho tường tất.

L. T. T. V.

Tânan 1e 6 Novembre 1921

Chúng tôi là các dân lão hạng về phần tỉnh Tânan đồng các chức phẩm này ông chủ bút đều được thường cho khương ninh.

Sau đây chúng tôi xin mấy ông chủ bút, và mấy ông hội đồng quản hạt giúp sức cho chúng tôi một phen theo các điều chúng tôi nguyện trong như sau đây :

Nguyện mấy năm trước thì nhà nước định mỗi người đến 56 tuổi thì ra lão hạng đặng giảm thuế bớt còn lại 1 đồng 15 ; qua đến 61 tuổi thì miễn hết sưu thuế.

Đến năm 1920, có trát về, lăng dụng trăng lại, buộc mấy người lão hạng phải đóng đủ là 5 đồng 65. Như vậy thì nặng nề cho chúng tôi vô cùng. Vì gia cả yếu đuối không phương thế làm ăn, và lại thậm khó một đều nhỏ ; là nhiều điều chủ, cũng lại buộc thêm sức lực mạnh mẽ, đặng mướn làm công việc, chớ còn như họn chúng tôi thì yếu đuối làm không nổi, nên ít ai muốn mướn ; vì sợ làm thất công việc của họ. Ấy là một điều thứ về thế sanh nhai của chúng tôi, và lại gian nan nhiều nỗi, nếu rủi mà làm bịnh, thì lại càng khó nữa. Tiền ở đâu mà chạy thầy chạy thuốc ? Tiền đâu mà độ hồ khẩu và chi độ thê nhi cho qua ngày tháng ? Tiền đâu mà đóng sưu thuế cho nhà nước ?

Nên chúng tôi đồng cuối xin mấy ông hội đồng là người thay mặt cho chúng dân, làm ơn mọn cầu Chánh-phủ cho chúng tôi đóng thuế y như cựu lệ, là 1 đồng 15, thì chúng tôi đồng cầu chúc trước là quan quyền Thống-đốc *Quesnel* vạn tuế.

Sau chúc cho mấy-ông hội đồng đều được bình an qui thể phủ thọ khương ninh.

Dân lão hạng ở tỉnh Tânan

MĂNG QUAN TỔNG-ĐỐC HÀ-ĐÔNG

Năm nay, Thượng nghị-viện Đông-pháp sẽ hội tại Saigon, nhằm bữa 10 Novembre y như lời nghị của quan Tổng-thống.

Nghe tin, ông **Hoàng-trọng-Phu**, Tổng-đốc tỉnh Hà-đông, qui tế của quan lớn Đô đại-nhân Cholon, đã đến Saigon chờ ngày nhập viện.

Bổn-báo chúc cho quan Tổng-đốc Hà-đông bình an qui thể.

L. T. T. V.

VU QUI

Tiếp tin ông *Nguyễn-văn-Tạo*, Chánh-tế làng Mỹ-thường, tổng Lợi-trinh, Cai-lậy, Mytho, cho hay rằng ngày 8, 9 Novembre nhằm 9, 10, tháng mười Annam, người sẽ lập tiệc liên-hoàn, dựa trường-nữ là **Nguyễn-kim-Kính** xuất giá ; chịu chữ vu qui cùng M. **Huỳnh-đắc-Điện**, là trai của ông *Huỳnh-đắc-Thọ*, Hương-giáo ở Bến-lức.

Bổn-báo chúc cho cô Nguyễn-kim-Kính vưng chịu chữ tùng, xướng tùy vui đạo.

L. T. T. V.

Như mua được hộp hoa hình « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE. » thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, vân vân.

Hộp hoa hình này làm rất kỳ và đồng làm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà thờ Tây, mỗi bài số 4 làm Đại-lãnh.

Thơ không niêm

Bổn-Báo mới tiếp thơ Tânan gởi đến nói sự thuế lão hạng. Bổn-Báo đáng nguyện bổn đề cho Chánh-phủ và chư nghị-viên quân-hội xem cho tường tất.

L. T. T. V.

Tânan le 6 Novembre 1921

Chúng tôi là các dân lão hạng về phần tỉnh Tânan đồng các chức phẩm này ông chủ bút đều được thường cho khương ninh.

Sau đây chúng tôi xin mấy ông chủ bút, và mấy ông hội đồng quản hạt giúp sức cho chúng tôi một phen theo các điều chúng tôi nguyện trong như sau đây :

Nguyện mấy năm trước thì nhà nước định mỗi người đến 56 tuổi thì ra lão hạng đặng giảm thuế bớt còn lại 1 đồng 15 ; qua đến 61 tuổi thì miễn hết sưu thuế.

Đến năm 1920, có trát về, lăng dụng trăng lại, buộc mấy người lão hạng phải đóng đủ là 5 đồng 65. Như vậy thì nặng nề cho chúng tôi vô cùng. Vì gia cả yếu đuối không phương thế làm ăn, và lại thậm khó một đều nhỏ ; là nhiều điều chủ, cũng lại buộc thêm sức lực mạnh mẽ, đặng mướn làm công việc, chớ còn như họn chúng tôi thì yếu đuối làm không nổi, nên ít ai muốn mướn ; vì sợ làm thất công việc của họ. Ấy là một điều thứ về thế sanh nhai của chúng tôi, và lại gian nan nhiều nỗi, nếu rủi mà làm bịnh, thì lại càng khó nữa. Tiền ở đâu mà chạy thầy chạy thuốc ? Tiền đâu mà độ hồ khẩu và chi độ thê nhi cho qua ngày tháng ? Tiền đâu mà đóng sưu thuế cho nhà nước ?

Nên chúng tôi đồng cuối xin mấy ông hội đồng là người thay mặt cho chúng dân, làm ơn mọn cầu Chánh-phủ cho chúng tôi đóng thuế y như cựu lệ, là 1 đồng 15, thì chúng tôi đồng cầu chúc trước là quan quyền Thống-đốc *Quesnel* vạn tuế.

Sau chúc cho mấy-ông hội đồng đều được bình an qui thể phủ thọ khương ninh.

Dân lão hạng ở tỉnh Tânan

Hư hại vì mưa

Quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ có tiếp được điện-tín của quan Thanh-biện chủ tỉnh Biênhòa như vầy :

Vì bị mưa lớn nên đường địa hạt 12 (Trisu) bị lở tại cây số 7,050, với 1500 thước bề dài ; xe cộ đi chẳng đặng, đã có phòng bị việc rải-ru và sắp đặt cho hành khách đi đò rồi.

Vì bị mưa lớn trong mấy ngày sau nầy nên nước ngập lỏi lương dọc Bà-rịa đến Mỹkhúc, khá Biênhòa một đôi, ngã đi Long thành ngã đi xuân lộc cũng bị vậy.

Xin sửa lại

Trong số rồi : *Tiền thưởng từ học* nhà *Toc-mạch* nói lộn *giá từ học*, xin như đọc giả làm ơn sửa lại dùm.

TỌC-MẠCH.

Ngày 10 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai	Trưa nay
Nhà nước	7.85	
Ngân hàng Đông-Pháp	7.80	
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7.80	
Ngân hàng Charterped	7.80	

GIÁ BẠC ARGENT FIN TAI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 9 Novembre 1921

	Trả mắt	Trả lấy
Ngân hàng Đông-Pháp	28 3/4	28 3/8
Ngân hàng Hongkong Shanghai	28 3/4	28 3/8
Ngân hàng Charterped	28 3/4	28 3/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 9 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp		14.31 1/2
Ngân hàng Hongkong Shanghai		14.31
Ngân hàng Charterped		14.31 1/2

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 9 Novembre 1921

Về lối 3 %		57.90	Về lối 5 % 1920	92 75
Về lối 5 %	1916	80 20	Về lối 5 % 1920	97 00
Về lối 4 %	1918	66 25		

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợlớn bao trả lại giá một trăm kí lô

Vinhlong	4.60	4.80
Gò-công	4.85	5.05
Sadec	4.80	5.00
Tân-châu	4.80	5.00
Nam-vang	4.30	4.40
Giá thường thường hay giảm	4.75	4.85

Giá gạo nhà đến tận không tính thuế 1 trăm cân bao lớn lúa, giá một trăm kilô

Gạo Annam n° 1	Xay-lúa, vo	8.30 10 9.30
Gạo Nhựt-bổn n° 2	id.	8.55 — 8.70
Gạo Java n° 2	id.	7.80 — 7.70
Tấm	id.	4.90 — 5.30
Cám	id.	2.50 — 2.75

Tàu tới

Chiếc PAUL LECAT từ tới Saigon ngày 10 Novembre
Chiếc ANDRÉ LEBON sẽ tới ngày 14 Novembre.

Tàu chạy đi

Chiếc HAIPHONG chở thơ về Pháp-quốc, sẽ chạy đi Singapore ngày 11 Novembre lối 1 giờ.

Chiếc ANDRÉ LEBON sẽ chạy về Pháp-quốc ngày 13 Novembre.

Chiếc PAUL LECAT sẽ chạy qua Nhựt-bổn 11 hay là 22 Novembre.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon ngang nhà hát Tây, mỗi bài số 4 có cho mượn films Langsa và ngoại-quốc đặng hát bóng.

Nông vụ

Hiện tình mùa màng từ ngày 16 đến 21 octobre 1921.

Trànlinh. — Mấy cây rồi hết trử ra trong tổng Bình khánh hạ, quận cang-long và trong tổng Bình Phước quận châu thành nhà nông hối còn cấy mạ.

Mùa màng cả thảy rọi mới thanh mau, đều trong lắm, lúa tạ có một vài chỗ bị nước ngập, bị chuộc cần phá nhưng mà hư hại chẳng bao nhiêu.

Giá lúa thường thường từ 3 p. 90 tới 4 p. 70 và gạo trắng từ 6 p. tới 7 p. 50 mỗi 100 ki-lô.

Lời rao

Kính lời cùng lục-châu đặng hay, bấy lâu nay M. Võ-văn-Mau, thay mặt thế Quyên cho tôi, ngày nay người có bịnh giập việc cho tôi không đặng nữa, nên nay tôi gìn giữ Quyên hành lại cho người khác là M. Trần-ngọc-Các thâu coi sóc việc trong nhà thế cho tôi hết mọi việc xin đừng bang chiếu cố.

Nay kính.

JOSEPH VIỆT.

Kính,

Cùng chư qui vị trong cả lục-châu đặng rõ :

Hãng tôi mới mở một cửa hàng sửa đồ thứ máy, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng đồng theo mỗi thứ máy như là xe-hơi cùng là tàu chạy máy hơi vậy v.v. Nơi-đem mới-đến là trong cả vật dụng theo công-nghệ loại kim, hầu giúp tiện cho chư qui vị khỏi bề lo lắng.

Hoặc-giả mà gởi-đến thì tôi cũng sẵn lòng-cảm giúp đặng vậy lòng, tiết rẻ, rất mau hơn cả những xưởng lớn kia, lại tây theo ý của-chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất gội nhuần.

Kính đồi,

Atelier de Garage l'Avalanche
430 à 433, R. Paul Blanchy
à SAIGON.

Xin chiếu cố

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sống ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy tôi đem thấy mỗi khi Saigon có bày chợ tết, hoặc là cuộc chi v.v. thì tội nghiệp cho qui-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đi khách-sang nghỉ ngơi, lâm sự vui thành ra buồn. Bởi N° 101-103 gần bến gốc tiệm cầm-đồ Saigon. Phòng ở tử phía theo mái đường đi, rộng rải mát mẻ tử bề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon, đường giữa đường mé sông, và xe kiến-hòa, xe Mytho, rất tiện cho qui-khách. khỏi lên xuống.

Chỉ xin qui khách tường tình Công-hàng giúp cho chúng tôi bán vững, thì ơn ấy giả lạc bằng ngày.

Quản-Lý, HIỆP et THẮNG.

廣東二天堂大葯房
NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG
PHARMACIE-ASIATIQUE
38, *rue de Canton* — à *CHOLON*

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations ou substances de la Pharmacopée officinale. Elles paraissent ne présenter aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, à la posologie et aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Trời em có khi mưa khi nắng người ở đời sao khỏi lúc manh lúc đau.

Nay chẳng ta sanh nhằm đời Văn-minh thế-giới, mỗi mỗi đều cải cựu hoàn tân. Sự nhọc thì trong cách sử dụng ta lại bỏ làm thảnh đi thì trong cách sử dụng lưu ý kiếm làm những đều lợi thế ích nhân hay sao ? Bởi đó cho nên ông nhị tôi tử ông Y-học sĩ-Vi-tê-sanh, đã hết lòng nghiên cứu mà chế luyện ra các thứ thuốc cho tinh khiết, cho thích hạp thời nghi, người lại dặng những vị thuốc thượng hảo trong hai mươi mốt hành tỉnh bên Trung-quốc mà chế ra những thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, dem qua bán tại Nam-kỳ cho được thông thả. Nam-kỳ mà chế ra các thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, dem qua bán tại các tiệm ngành chia tới đây cũng là hiếu hữu-Thiên-Đường ở tại đường Canton số 38, Cholon, thiệt là là đặng là chỗ, phải là trùng.

Tiệm tôi từ ngày lập ra đến nay, vẫn có khán khẩn mới lòng chư thế tử nhân, chớ chẳng phải như kẻ lữ-thứ-hàn, thêm đồ tạp, trục lợi nhứng đều mà làm hại cho nhân-quần xã hội vậy đâu.

Những mà thuốc-tạp hay sang không kiêu căng về cách thức, thì chẳng những là lãnh tiền mà thôi, mà nó lại còn sanh ra nhiều điều bất tiện nữa mình.

Sao lục tờ sở bằng Institut Pasteur, Saigon ngày 15 Octobre 1921 chứng thiệt :

Các thứ thuốc của tiệm tôi nói trên đây đều làm bằng máy và thuốc bên Trung kỳ. Thuốc của tiệm tôi không có mùa nồng nặc, bởi nhà in trong khi đang hoàn nặng hoàn thon, thì phải để coi theo cái lời dặn hay là coi theo nhãn. Nói tắc một đều là thuốc của tiệm tôi đã làn chắng hư.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique.
38, rue de Canton à CHOLON

Vì phải nói cho rõ ràng thì-thuốc nào mà mình muốn dẫn dùng, thì tôi sẽ lo gởi thuốc đến nội chuyến lâu sau kể đó cho tới vị chừng sử. Song phải gởi Mandat theo mới đi giá tiền thuốc cho mình muốn mua, và nhà thơ chẳng phải gởi luôn theo một lượt. Hay là mỗi khi thứ-nỉ muốn mua các thứ thuốc chi, thì cứ gởi thơ không cần tiền tới cũng đặng, rồi tiệm tôi sẽ lo gởi thuốc cho-tiệt-nỉ thì nhà thơ sẽ lo gởi về cho tiệt-nỉ hay, rồi tiệt-nỉ đem tiền đến lại nhà thơ lấy mà tiệt lãnh. Làm như vậy thì khỏi lo bất tiện cho hai đàng.

Tới sau nhắc lại cho tiệt-nỉ hay rằng : tiền sở phí gởi theo nhà thơ thì tiệt-nỉ phải ngoài mua thêm cho mình.

Hoặc có đều chi không vừa lòng tiệt-nỉ thì cứ phải nói với thơ lãnh tiệt trong tiền làm bên cho tiệm tôi hay, nói cặn nghĩa cho rõ ràng ở có nào chẳng nên lòng tiệt-nỉ, tại cũng phải nói cho rõ. Thơ gởi ngày nào thăng nào cũng là Mandat số mấy.

Mỗi khi tiệt-nỉ có gởi Mandat cho tiệm tôi thì phải gởi **mandat-postal(fiston) hai cho hệ mà làm biên-lai, để phòng khi có đều chi hỏi tiệm.**

Như tiệt-nỉ muốn hỏi thêm đều chi về việc thuốc cần thêm hỏi, thì tôi cũng vui lòng mà khi cho tỏ tắc.

LỜI DẶN

Mỗi khi tiệt-nỉ có gởi thơ đến cho tiệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi han đều chi, thì xin phải kể tên cho rõ ràng và để chỗ ở cùng chức-nghiệp ngỏ có lẽ tiệm tôi gởi thơ cho thêm tới liền kẻo kẻ khi đau cho khỏi đều làm lỗi.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique
38, rue de Canton. à CHOLON
Thơ gởi phải cho rành-rẽ

PHAI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy dùng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cứ - nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào - chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trông theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta ; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thảy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào lầm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông **L. SOLIRÈNE** khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông **L. SOLIRÈNE** là một người chủ tiệm rất người thẳng, chiêu hiền đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bán tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào - chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Khí phòng có sẩn, quạt điện trần trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

PHÒNG TẮM.
PHÒNG DẰM. CHỖ XỨC SỞ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chỗ nhơn sẩn lòng tiếp rước.

英 **YENG-YENG** 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Là Tonnaint 1921

Bổn hiệu dời lại 2 càng Phố lầu rộng
Mới và sạch sẽ, ở đường Pellerin
số 35 và 37. Trên lầu có
phòng riêng để qui khách đãi tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921
nhà hàng CƠM-TÂY hiệu
YENG-YÊNG KHAI TRƯƠNG,
tại 2 càng nhà mới

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH
Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Đến đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐỂN ẮT CHỊU LIỀN.

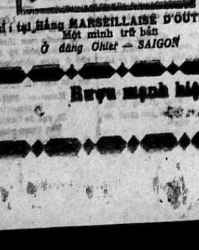

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER;
Một mình trữ bán
Ở đường Ohier — SAIGON

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Đọc sách mà chi ! Xem báo làm gì !

Cùng xét, thì tôi chẳng tài nào dám mua hết luận đến cái vẫn-đề nầy làm cho rầy tai gay mắt chư độc-giả. Tôi mở dám mua bừa trước cửa Lỗ-hang, vào nhà Biên-thước xưng mình làm thuốc. Thật vậy lắm chớ, nhưng vậy xin chư qui độc-giả niệm tình cho tôi thô-thể đối hàng thô-kệch, kẻo nghe nhiều lời điếc tai bưng óc khó nỗi làm thinh. Bởi sao nghe mà điếc tai bưng óc khó nỗi làm thinh ? Tôi xin trả lời rằng : «Bởi nghe nói những lời không nhâm không trúng làm cho người chậm trễ bước đường. » Ôi ! đáng ghê thay, đáng sợ thay cho cái lưỡi không xương của loài người, người vô làm muốn uốn bẻ nào cũng được. Thay trắng đổi đen như chầy mất như tắt tay ; song cùng xét, cũng đáng thương giùm cho họ vì họ hãy còn đắm sa trong đám u-minh ; đường như mê hồn, đường như ngáy-ngủ. Thế là có mắt mà không thấy, có tai mà không nghe, có chưa có tay mà không hay động. Dường ấy có ích gì cho ai chăng ? Xin hỏi cớ sao chưa chịu mở mắt nhìn xem, dặng vẫy vùng mà ra cho khỏi. Kia ngọn cỏ tam sắt luân chuyển trước mặt ta đã 60 mươi năm dư, sao chưa chịu nương lấy mà nhờ hầy còn năm nhằm mắt đó mà chờ chừng nào nữa ? ?

Buổi nầy là buổi cạnh tranh sinh-hoạt, người người đều lo đơm đường cho kịp thời kịp tiến ; thâm ngâm trong ba vạn sáu ngàn ngày nầy con người ở đời dường như một người còn năm ngủ, một người mới thức dậy, một người mới ngồi dậy, một người mới bước xuống giường, một người mới đi, một người mới chạy. Thế thì người đến trước kẻ đứng sau, có hại chi đâu, miễn là nơi nhau theo một đường tiến-bộ, thì là điều hạnh phúc của nhơn-quần xã-hội vậy. Nói tắc một đều người học-thức, đặng mở mang sớm thì đi trước ; mình thiếu học, khai trí sau, thì phải rằng gia tâm lần mò nối gót theo sau. Thế ấy, đường gây còn chưa dám trông mình dặng sánh so với người thiên-hạ thay ; huống chi mình tự kiêu tự dắc theo ke tứ ư sở kiên thì có ra chi. Ai nói chi cũng trối kệ, tưởng như hình gỗ, như tượng cây thì chừng nào mới được tiến-bộ cho ?

Tỷ như mình đọc sách đọc báo mà không xét nết suy nghĩ cho hiểu dặng bắt chước gương tốt, chừa thói xấu, thói gia-mang, thì cái đọc sách, đọc báo đó có nghĩa gì ? có ích vào đâu ? Ôi ! ngày giờ là qui báu ; một tất quang-âm một tất vàng ; nếu mình dùng sai, dùng không ích, thì uổng biết bao. Vẫn biết người trong võ-trụ nầy chưa có mấy ai dám xưng mình được (thập toàn) cho nên khi mình đọc báo, thấy ai kích-bát đảm-đam luận-luận chi là điều mình có lỗi, thì phải hơn, tốt hơn là án-nản chừa cải lỗi mình, chớ có đâu giận dữ cho lao lâm nhọc xát. Tôi viết đến đây lại nghĩ trong sự đọc sách, đọc báo nầy cái giận-giận vui-vui, mỗi mỗi đều có hai thứ người tất thì. Chi ư cái giận vui của trang học thức thì khác, là những người học ấy, thấy chi vui chi giận cũng không nao nùn, cứ một sự thấy phải làm theo, thấy quấy chừa bỏ. Dầu thế nào đi nữa bất quá cất bút phân trắng phân đen ấy là cùng.

— Chớ như chi giận vui của kẻ tự tôn tự đại, ôi thôi ! nghĩ ra cũng quá buồn cười mà buồn cười ? Là sở dĩ bởi sự vui, sự dẹp nó dâu cũng họ ra tự kiêu tự dắc, tỏ dấu kiêu căng, ngạnh mặt nghiêng mày làm tướng hành. Còn giận thì đổi ra ủ-đột chưa chắc đẳng cay, xụ mặt châu mày, lò mò ganh ghét trộng mong hại người mà rửa hờn, lại nói rằng : « Lớn rồi không cần ai sửa ai nói đến. » Thôi rồi, than ôi ! người đời mà khăn khăn tự-phụ thì chừng nào cho nên. Ngoài mặt làm bộ không chịu thua sút ai kém sự ai, mà trong lòng vẫn biết người đó hơn mình những gì, mình kém người những gì. Thế mà không hổ lắm sao ? ?

— Phải hơn mình ra bình luận cánh tâm chánh lý với người có dâu lại không làm như thế (kỳ quá) dỡ ông-ống ré-vang ; làm vậy đó mấy ngài nghĩ coi có phải là dã lấy cây chọc ổ ong rồi còn muốn gầm hét đã đẹp chuồi mắng làm dường như kẻ bị nước lũ mà say vậy. Dưới dây tôi xin mấy ngài về nằm đem gát tay lên trán thâm xét, thì ắc mấy ngài sẽ thấy rõ thế nào là hay dở.

H. L. Lê-văn-Được.
Vinh-châu, Bạc-liêu

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **VINS BERMONDE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

HÀNG DẦU

Trương-văn-Bền

CÓ BÁN ĐỦ THỨ DẦU

Dầu Phộng, ăn thực ngon và tốt.
» Dừa.
» Xổ, không có mùi hôi.
» Mè, thơm.
và » Bông, giá rẻ rất thợ-bạc dùng.
Bánh dầu bịp-phộng, thực tốt.
» » Đỗ-đủ.
» » bột Gòn.
» » Dừa, để cho heo và bò ăn.

BỔ TỐT và GIÁ RẺ HƠN KHÁCH-TRÚ

Hãng tôi mua Dừa-khô, Bịp-phộng, Mè, bột Gòn, hột Bông, hột Đỗ-đủ, dầu và bột caoulchouc. Mua giá khá hơn các nơi.

Xin Lục-châu sĩ có muốn mua bán với tôi, thì xin mời đến nhà, hoặc viết thơ hỏi tôi thì tôi gởi kiểu và sẵn lòng tiếp rước rất trọng thể và trí lời lắp lắc. Nay lời.

TRƯƠNG-VĂN-BỀN
Hội-đồng Quản-hạt.

[số 47, đường Cao-mên, số 47.
CHỢ-LỚN.

Dầu hôi hiệu cái Mão

Dầu hôi hiệu Cái Mão (Le Pétrole Coiffe) cũng dầu của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles. Dầu nầy thắp đơm lâm. Nó dùng dầu hôi thì chẳng nên quên hiệu **Cái Mão** mà mua, thì mới đặng dầu thiệt tốt.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles *đều có bán thứ dầu hôi nầy*

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm cho chỉ, xin viết thơ cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường d'Adran, số 4. Chỗ hãng ở bải ấm lắp tức.

Nước-mâm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »

Chủ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Là nước mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm : Nước mắm chứa nhiều chất đạm khi muối vừa chừng làm kỹ và đựng kính.

Quảng cáo nước mắm nhứt hạng.

COLLABORATION FRANCO-ANNAMITE

Đồng nghiệp Tây-Nam

Ta lấy làm[illegible] chỉ mà nghe nói rằng cái hãng PHARMACIE CENTRALE CỦA M. LÊ-VĂN-MINH QUẢN-LÝ, sẽ đổi tên từ nay, làm là hãng PHARMACIE CENTRALE FRANCO ANNAMITE.

Ta cũng hết lòng mừng cho cái chữ hiệu mới nầy, may mà nhờ sự sắp đặt lại thì ta không cái sực đích của hãng sẽ sẽ đâu đâu RA CANG NGÀY CANG LỚN.

M. LÊ-VĂN-MINH LÀ THẦY BÀO CHẾ MẠNG NHỜ CỦA THƯỢNG LƠN TẠI PARIS, NHẬP TỊCH LANGSA, CŨNG CỨ VIỆC LÀM QUẢN-LÝ HÃNG NẦY, MỘT MÌNH SÁNG SỐC, THEO CHỨC THÁCH CỦA MÌNH, VIỆC THI CÁCH BÀO CHẾ CỦA HÃNG, NGƯỜI LÀ CÁC VIỆC CHUYÊN MÔN SỢ KHỎI, VÀ HÓA HỌC.

Hãng nầy trữ những thuốc tinh anh không hề sai chạy, của hãng PROGUERIE COMMERCIALE DE LUNION, còn buôn-bán thì nhờ nơi cửa người Phapsa, mà sáng sóc thì thầy có hãng thiện nghệ bào chế.

Nhờ như vậy mà ta được chắc các thứ thuốc của ta, hơn các thứ thuốc khác, không còn phải kiêu dè, như trong xứ nầy thường hay cầu dặng, mà nhiều khi bị bể trễ, phải thiếu, tại đường thông qua với Mẫu-quốc ngoài khơi không chừng, lại thường làm cho thuốc-đến của ta, có cần cho lắm cũng không có hàng cho kịp.

KỲ TÀU RỒI BÊN MẪU-QUỐC MỚI GỞI QUA QUẢ NHIÊU, NHỮNG THUỐC MEN VÀ BỔ PHỤ-TÙNG THEO HÓA HỌC. Được như vậy thì các bịnh hoạn có đủ thuốc theo ý, chớ lại men lành bịnh.

Hãng thuốc PHARMACIE CENTRALE FRANCO ANNAMITE (đồng-nghiệp Tây Nam) nầy, CÓ VIỆC LO MẠNH GIỎI cho bết thảy nhơn dân Nam-kỳ ta.

Lời rao

Chẳng mấy chỗ xe hẻo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su panus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12$ 50.
Ruột (chambres à air) 5$ 00
Bán lại Hãng nầy Cao su, ở đường Doumont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

25 25 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp lãnh (diplôme) xào-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm niên không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin yến, thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cầu bạch có biểu rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đồng liều xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có tiếng lâu trong hàng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đồng xe kéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, hàng nhà hát Tây, mấn hát số 4 có bán đủ thứ đồ ý phục cho đờn ông và các cận trai đờng. Đồ đã tốt theo cách vừa-mình, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn hiệu Đôngphập.

Có bán đo sơ-mi, cà-vạt-cách, nón đi chơi và nón cỏ ngựa, đi may bạc, đi xe hơi, vớ, giày, vớ vá quần áo cho con nít, dây thung, đồ để đóng đi đường, đồ đóng hoa hiệu, đồ để chơi Tennis, đá banh, nón vân vân.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng hoàn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bầy trâu to, 4 bò cày, 1 cái xe bò, 1 cái xe ngựa, cuốc, xuổng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm điều chi, xin do nơi quản Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Trong lục-châu qui vị nào muốn đóng rượu chác trắng và đỏ chiết tốt lâm bằng nước trái cây thì nên đến tay la viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon. ngang nhà hát Tây, mấn hát số 4.

Các nhà phát bộ ở nhằm chỗ không có đèn điện khi thì nên mua đèn hiệu TITO LANDI thắp bằng dầu sáng mà dùng.

Bán nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mấn hát số 4.

Xin ghé mắt

Kính lời qui ông, qui bà trong Lục-châu ưa lưu ý giùm mấy lời kính cáo bạch cho bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L. đăng khỏi làm trường Huỳnh-Công-Phát với trường Nguyễn-tích-Thông, vì hai trường khác nhau xa lắm ! Nếu lầm e cho trường tập tên lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ ! !

Nay kính tỏ.

HUỲNH-CÔNG-PHÁT.

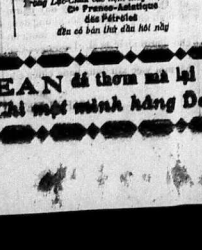

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles *đều có bán thứ dầu hôi nầy*

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu FORD *thiên hạ dùng nhiều hơn hết ?*

Tại nó rẻ hơn

Nó ít tốn hơn và

Gọn gàn nữa

Hơn 400 cái xe FORD *chạy trong Đông-Pháp rồi*

Giá xe 5 chỗ ngồi..... **2.300$**

Giá xe Camion 1 tấn..... **2.200**

NÊN ĐẾN MÀ COI RỒI CHẠY THỬ TẠI Société Indochinoise de Transports
4 *rue Filippini, SAIGON*

Có bán Caosu MICHELIN — Đại biểu

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hỏi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bao-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ hạt thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu phư quân từ có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

16, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.
Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE
Có lập rạp mới giới ở tại hãng.
MẮT TỰ CHẮC — Ai muốn cần đồ thì viết, thì chỉ giùm không hề lấy tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
ĐƯỜNG LỘ MÔN HẢI 99 VÀ 101
BÌNH-HÒ SAIGON
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-tỉnh quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe hơi, xe bò; cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểu mới, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mượt xe đủ kiểu, và thiệt cam xe thiệt xe đẹp. Lại có bán đủ thứ phụ tùng theo xe đủ kiểu, bán sỉ cho các hãng xây giá rẻ hơn hết chỗ hết, cho ai đặt thùng hoặc kiểu nào thì tôi làm theo kiểu đó, làm cho vừa ý mình mới lấy về, chắc chắn và chắc, có bảo yên nơi, chuông đẹp hai tiếng, bánh đề tiếng đàng khi đi theo xe. Sơn xe rất bền và đẹp. Giá cả rất phải chăng. Nếu có ai ghé lại tiệm thì xin cứ tự nhiên, tôi sẵn lòng tiếp rước, có tiếng thuốc nếu khi nào đặng mời chỉ đa thiểu, song giấy làm ngày thì tôi xin chịu cả.

Cần cho quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm mong chi cũng giá cả thì cứ tin tưởng nơi tôi.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu tâm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tính thuốc giá hèn Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v.....

Cũng có đủ đồ bán lẻng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ của (Peinture) bán rẻ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để bông hình, chạm khảo hình, chạm nhẹ cũng có, nhiều kỷ hình khác, chạm rất tốt lắm.

Có chợp hình cho gởi thuốc theo nữa.

Có sẵn kiểu giấy, đủ thứ thuốc nước hình. Giấy Brunswick 1/2 brillant contraste in hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 6 $ 25 còn hộp 50 tờ thì 3$ 60.

Có kiểu để làm hình mấy tử riêng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mới lên tới đi Hóc-tốc thì tôi xin đến thăm hiệu NAM-THÀNH-PHỤNG, ở Phố dãy Labbe, đường Lefèbvre số 54. Phòng đợi và vạn nghi mác mẻ, có quạt máy, đến khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFEBVRE — SAIGON

Cho tới nhà tôi muốn mua Rượu Annam Rượu Tây, Rượu Tạp, Thuốc Gówlp, Savon de Marseille, Dầu Manhe, cũng là vật khác thì tôi cũng cứ đến tại hiệu Trần-Quan-Diệu N° 58 rue Lefèbvre mà mua.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Mưa đêm

Đêm tràng rỉ rả giọt mưa sa,
Khiến khách tu-lương lệ chứa hòa,
Mây ám mặt mù gương lợt bóng,
Nước chảng lượng bóng cỏ đeo hoa,
Khắp sao mấy đỏ rưa oai sấm,
Chiếu chít cầm canh vắng tiếng gà,
Chớp phận đội hồi phong vũ tịnh,
Trong ngàn tuôn tủi rạng xa xa.

Phong-niên.

Tự thuật

Gió ngược khôn toan chớp cánh hồng,
Dập dồn xuân hạ đến thu đông.
Áo cơm hổ thẹn người chăn lợn,
Hình vóc riêng thương mặt đạp chưng.
Giải tỏ nỗi người ngờ bể hoạn,
Tâm mai học kẻ đạo non đông.
Ngán ngẩm cái kiếp phong trần vậy,
Phó quí sương gieo ngọn gió lồng.

Hựu thể

Tràng khuya vật vật bóng soi tường,
Bồi rồi tơ tâu mấy đoạn vương,
Hoan lộ ngán ngâm muôn dặm thảm,
Gia tình khẳng khích mấy năm trường.
Tang bồng thẹn với trang hồ hải,
Tòng bá quan cùng trận tuyết sương,
Uyc đặng thảnh thơi câu sự cả,
Chiếc thuyền phong nguyệt sớm tìm phương

Phong-niên.

Thơ tín vãng lai

Trảng-bàng, le 1er Novembre 1921.

Chúng tôi Hương-chức hội-tề làng Gia-tộc là nơi sở tại quận Trảng-bàng, kính thăm ông Chủ-bút Lục-tỉnh tân-văn đặng khương-ninh trường-thọ. Xin ông có làng quảng-đại đăng-thành bài nầy vào nhựt-báo rất cảm ơn ông vô cùng.

Từ ngày quan Chủ-quận Trần đại-nhơn đáo nhậm quận Trảng-bàng đến nay, thì ngài hết lòng lo-lắng việc chánh-trị cho dân tình làng xã trong quận cho được an cư lạc nghiệp, ngài thiệt đang vì quan chánh-trực thanh-liêm, cai-trị làng xã dân tình dùng đều ngay thẳng, dẹp ủi gian tham trộm cướp, cờ bạc điếm đàng không còn chỗ nơi nào dám rụt-rị; ngài đã hết lòng nhọc sức lo bắt quân cướp trộm rất nhiều; trong mấy tháng day, ngài đã bắn chết tên *Trung* là Chúa-tể ăn-cướp cự tri tại trung gia bon-thuận đã lâu rồi, ỷ ấy giet người lấy của nhiều dám đã ghe. Quân trên đã nhiều lần tầm bắt mà không được; vì chúng nó rút vô rừng gia không phương làm kiếm. Nay nhờ ngài hết sức sai-sáng, dùng mưu hay kế giỏi mới trừ đặng tù ấy.

Kể tháng rồi day, ngài và 2 thầy Cai-Phó tổng hiệp lực, tập nã, bắt có hơn 40 tên ăn cướp nữa, lũ ăn cướp nầy đánh và đường thủy-đạo rất nhiều; bắt nhiều tay chánh trong hữu danh; còn những là trộm cắp lặt-vặt, hỏ dâu bắt đó, không có làng nào xóm nào dám khinh lấp. Còn qua việc đầu-kẻ đồ-bác ưu đãng, trà đàng, tửu điếm, thì ngài rất ư cấm tuyệt hết, vì vậy nên trong châu-thành chợ Trảng-bàng, dân sự được an cư lạc nghiệp (Gia vô bế hộ, lộ bất cập di), và cả quận cũng thái-bình, lo bề nông-vụ. Có lẽ chẳng ngài đẹp yên quản dữ rồi ngài sẽ lo qua việc sửa sang lạo-tác và các việc tế trong Châu-thành lại cho được tử tế, sạch sẽ, mà giữ phép vệ-sanh cho nhơn dân. Đặng vậy thì công dức ngài rất lớn rất to. Hương dân được *lân thời nông-vụ.*

Vậy nên chúng tôi Hương-chức sở tại, thấy ngài hết lòng vì nước vì dân, thì chúng tôi thấy đặng kính nể, cảm đội ân đức, một vì quan *chánh trực thanh cần*; cầu xin cho ngài trăm nhậm lâu dài, cho nhơn dân được nguồn triêm giáo hóa.

Nay kính,

Hương-chức hội-tề đương niên làng Gia-tộc quận Trảng-bàng đồng kính.

Kẻ-trường thay mặt, Trần-ngọc-Giai.

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương nghệ công-ty kính cho đồng bang hay rằng chiếc tàu « Phân Nuôi » của hội đưa bộ hành và chở hàng hóa từ Saigon đi Nam vian và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec, Đất sét, Cái-tàu thượng, Cao lãnh, Chợ thủ, Hồngngự, Tân-châu, Vinh xương, Vinh lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng. Xin đồng bang chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ tối.

Tại Nam vian đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

Sông lâu nhờ rượu

(Longevité grâce à une liqueur)

Rượu bổ Quina Gentiane hiệu Kanel là một thứ rượu trường sanh bất lão.

Hiện bây giờ hiệu rượu Kanel có gởi tặng một vật điển chế đã ngoài 30 năm, mà hiện nay hai mươi mốt như người ai hết, đi đường chơi hiệu nào cũng có, ai cũng có dùng.

Ngày nọ có một người đi thăm bạn, bèn thấy cho biết tại đâu bạn mình lại trẻ lâu như thế, thì bạn cho hay rằng không phải kem vật. Ông gia đáp lại rằng: Có chi là đó mà biết. Ông có dùng rượu Quina Gentiane hiệu Kanel là một thứ rượu trường sanh bất lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng muốn một vịte mua thử cho bạn hay, liền vì nhà mà trở đi mua cho được một chai rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiệt là đã mà biết, ngày nay cũng có đi thăm bạn, cũng hỏi, rồi nhơn đi mua rượu ấy đem về mà uống thì quanh niên.

Có bán trong các tiệm hàng xén (*épiceries*)

Bùi-quang-Nhơ

BENTRE

Bổn hiệu có trữ bán vải may mùng chế hiệu Chấp-Thầy ở Hanoï. Vải nầy mới chế tiếu sinh, đã công kiểu lại cao thuốc rất bền chắc thứ vải may mùng thuở nay, hiệu là Tulle Tonkinois, bề dài 2m50, ngang 1m60 chẳng còn rượu, thì mua một cây nầy và cuốn vải Batiste thì đủ, vải thì mùng ấy có ba hạng xanh, trắng, và vàng thì tốt hơn hết thảy nhơn. Bổn hiệu cũng có trữ giấy và dây cũng nhiều thứ. Ở Hanoï giấy nầy giá là 12$ 00 một cây, bottom đem về vàng hoặc bạc mua tới 13$50 tới 14$00 và dây (Bandelette) quanh đó và quanh miệng giá 1$00. Ai mua thì gởi thơ cho bổn hiệu được remise 5 %, sẽ có mua thì tới sẽ gởi contre-remboursement. Xin đừng đồng chiếu cố, chớ hàm giả để hoen vì có nhiều người mắc giấy hư đa lắng ba sợi giấy đa trắng ra đa lắng, ít ngày hễ sơn tới đa mốt hay, hiệu tôi dám cam đoan không có thứ ấy.

Bổn hiệu cũng có bán các thứ hàng tàu nhuộm tại Bentre và những hàng hóa nhiều tinh, như linh vông may áo ; vân vân.....

BUI-QUANG-NHƠ
Bentre

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Có cửa chống
PARIS
NÓN XINH ĐẸP
CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Giá 40 quan bán lẻ 45 có cửa chống

Kiểu nầy có nơi tại Tòa

Có bán tại MAGASIN UNIVERSEL
Đường Catinat, miền bắt số 167, SAIGON

BICYCLETTES ALCYON

LA 1ère MARQUE DE FRANCE
GAGNANTE DES
"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"
"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE
L. CAFFORT
32, 34, 36, Rue Catinat
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

DYFOAM

Y F O A

Bông-Bong DYFOAM
Giặt sạch và dượm hết, thấy các thứ vải màu
CÓ BÁN KHẮP NƠI
Giá bà cắt (0$ 30)

DYFOAM

Y F O A

DYFOAM

HÃNG CÁI: 167, ĐƯỜNG CATINAT

LAY NGỒ cũng các vị điền chủ !!! Hãng EMILE PEYSSON ở ngang nhà hát Tây, miền bãi số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu RATINOL SPECIAL, có giết chuộc ngoài ruộng MÀ THÔI

Như dùng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.

A PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ẢRẬP

(Tiếp theo)

Lão khách tà đam về nhà hôm qua là bợm biết lương, tại hắng mà ta phải chịu mấy cái khổ ấy. Bỏ phăn bạn, ác-tâm, hắng bỏ đi không nhớ mà đóng cái cửa phòng ta đây nữa, rồi cho nên tá ma nó vào mà nhiều hại ta, ám cho vía ta thấy mình làm vua, và ma con mất cho ta thấy nầu ma-cô nầy. Trời mà hại mi đi đó yên nghiệt, mi chẳng khỏi bị hồn thiết sơn nó đè thấy !

Nói đức lời A-bửu nằm mất tại, nằm và ngẫm nghĩ, trí rối như tơ vò. Một hồi chàng mở mắt, ngó bốn phía, nhình các vật ở quanh mình chúm chiếm cười mà nói như vầy, nghĩ ra mới chàng bớt lấy làm kỳ khác đâu ; tiện tỷ là kẻ tôi trong cung của bệ-hạ đây mà. Bệ-hạ muốn nói vậy dặng mà giải muộn chác ; bệ-hạ nói sợ vậy chác là tại thành giả có chơn bao rồi chưa định tính. Chớ chi thành giả gượng mở mắt ra cho hết mở mang, thì bệ-hạ thấy quanh đây tinh những tôi đang lo châu chua, chớ phục sự thường ngày. Còn như bệ-hạ ngự đây chớ không ngự trên long sàng, là tại hồi hôm thành giả với ngợi nơi chốn nầy, nên chúng tôi không dám phò vào trong trường, phải sắp dọn cho thành giả ngợi luôn ».

Năng ấy nói nhiều chuyện làm cho A-bửu để lìu quá, chàng bèn chói đầy, mở mắt thấy các nàng cung nữ thì biết mặt và xem ra thấy một nàng nữa là Ngọc-hội thì cũng không lạ gì, còn các cung nhơn nữ nhạc khác thì chẳng đều quen mặt hết. Đó rồi bọn cung nhơn, nữ nhạc rập nhau bước đến và nàng Băng-tâm nói tiếp rằng : « Muôn tâu thánh thượng, trời đã sáng rồi, xin thánh giá thức luôn. A-bửu hốt-sanh, mà năng cứ tôn là hoàng đế mãi vậy sao cho đặng nà ». Năng ấy nói : « Tâu bệ-hạ, chúng tôi có biết A-bửu hốt-sanh là ai đâu, bệ-hạ phán vậy chúng tôi hay vậy, và chỉ biết bệ-hạ đây là chúa ; còn bệ-hạ từ chối, thì chúng tôi cũng cứ tôn trọng chúa mà thôi ».

A-bửu ngó tứ bề, thì thấy quả là nơi phòng ấy mình có đến rồi một lần trước, nên chàng chẳng biết vì tại cớ chi ; rồi chàng đổ cho là tại chim bao mà thấy vậy, và sợ chim bao ấy còn sanh việc bất trường ra nữa, chàng vái rằng : « Xin trời chớ phạt tôi ! » vừa nói vừa đưa hai tay vả ngước mặt lên trời dường như kẻ hết biết mình là ở đâu nữa vậy rồi chàng than dài rằng : « Thôi ta phù thác tánh mạng ta ở tay trời. Thấy thì biết là quí lộng vào phòng ta mà bảo ta đây mà ».

Vua mới nghe các lời ấy thì cười thỏi nón ruột, nín lâm mới chẳng rề cười lên.

A-bửu nằm xuống và nhắm mắt lại. Năng Băng-tâm liền nói : « Tâu bệ-hạ, trời đã sáng, xin thánh giá sửa soạn làm triều mà lo việc nước. Lịnh thánh đã có dạy chúng tôi hầu nhắc việc ấy. Đó rồi năng ấy lấy một năng cung nhơn khác đến tiếp mà khiến đại A-bửu ra khỏi ghế, dâm dề chàng ngồi ở giữa phòng. Hai năng ấy nắm tay nhau mà nhảy vòng xung quanh chỗ chàng ngồi mà hát, còn bọn nữ nhạc thì xâm lại đứa kẻ trên đầu, đứa kẻ bên tai A-bửu mà đờn thổi rập rình ».

A-bửu nội trí quá ngủ thăm rằng : « Mình có phải thiệt là hoàng đế hay chăng ». Đang còn lưỡng lự, chàng muốn nói một lời song bị đờn kèn in ồi, nói không dặng. Chàng ra dấu cho Băng-tâm hảo mình, thì năng thỏi mũi hát và bọn nữ nhạc ninh theo. Khi ninh rồi nội bọn đồng dừng vậy chàng và chàng hỏi : « Các người chờ nói dối ta, vậy chờ ta là ai đây ? »

Băng-tâm nói : Bệ-hạ muốn thử chúng tôi mà hỏi thế, dường như thánh thượng đã quên mình là thiên-tử, chúa tể cả thiên hạ ở thế gian mà ngày sau cũng là chúa tể ở cõi thiên đường nữa vậy. Băng nhìn thánh thượng chẳng có ý thờ lòng chúng tôi, thì chắc là tại trong giấc, thánh thượng có chiêm bao thấy chi mà lẫn lộn đó thôi. Chắc là vậy, vì đêm nay thánh giá ngợi có nhiều hơn mọi khi.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON

ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — *vin so-mi, co-ra-odoli, rồn đá thử, giầy ủi cho ngựa lối lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ đóng họa hình, hộp họa hình* « La nouvelle Chambre claire universelle ».

Có bán đồ để chơi Tennis, đá banh, thuốc giết chuộc ngoài đồng Ratinol spécial. — Rượu chác đỏ và trắng hiệu nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

L'administrateur est Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Image deux mille huit cent trente exemplaires
O.C.C.V. n° 1147
le 10 Novembre 1921

SỐ THỨ 998 — NGÀY THỨ HAI 14 NOVEMBRE 1923 — NGÀY 15 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

PROPRIÉTAIRE-GÉRANT: NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAISON

GIÁ BÁN

	Nước-ngoài	Ngoại-quốc
Một năm	12$00	... 15$00
Sáu tháng ..	6.50	... 8.00
Ba tháng	3.50	... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報 六省新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 185-185-187 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung - Bắc Tân - Văn
à Paris : chez M. M. Maymeor & Cie
9, rue Trenchet

Ou feuille à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Tho, chèques et mandats-poste doivent être établis à l'ordre de M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Directeur du Lục-Tỉnh Tân-Văn, et non à celui d'un employé du journal, ni à celui de M. LÊ-HOÀNG-MƯU, ancien député.

DƯƠNG ÂM LỊCH

Bổn-báo mới tiếp bài của M. DUY-TRUNG nói về Dương Âm lịch. Lấy trong ý tứ mà suy, Bổn-báo tưởng cho là hữu ích. Vậy nên Bổn-báo trải trong ý tứ mà suy, Bổn-báo tưởng cho là hữu ích. Vậy nên Bổn-báo trải trong ý tứ mà suy, Bổn-báo tưởng cho là hữu ích. Vậy nên Bổn-báo trải trong ý tứ mà suy, Bổn-báo tưởng cho là hữu ích. Vậy nên Bổn-báo trải trong ý tứ mà suy, Bổn-báo tưởng cho là hữu ích. Vậy nên Bổn-báo trải trong ý tứ mà suy, Bổn-báo tưởng cho là hữu ích. Vậy nên Bổn-báo trải bài ấy nơi trang nầy, để cho liệt-quí độc-giả và chư bằng-hữu trong Lục-châu xem mà nghiện cứu.

L. T. T. V.

BỔ LỊCH Tàu dùng lịch Tây.

Bữa mấy trăng dư, xem báo quốc-âm, nào tuần-báo, nào bán tuần báo, chê đến nhựt-báo như *Lục-Tỉnh-Tân-Văn* đây cũng vậy, chẳng kỳ nào, số nào mà ngờ thấy hai chữ *Cải-Lương*. Thoạt ý tôi tưởng hai chữ Cải-lương nầy, sắp nhỏ xuất thế, để nhắc nhở lòng người cải dữ ra lành, cải vụng ra khéo, vì chẳng khác một con lần lửa ra đời, để tỏ cho thiên-hạ biết trước gặp đặng dịch thái-bình vậy. Thế thì hai chữ Cải-lương là vô giá chi bửu, chẳng phải rẻ ; cớ sao, bất luận chỗ phải, chỗ quấy, chỗ nên chỗ hư gì, cũng đem hai hai chữ Cải-lương vào mà đồng cho được. Dường ấy là chẳng e nhâm tai người, mà, tôi dạy, hai chữ Cải-lương ra nhằm giá gì chẳng ? Hà chẳng e nhằm đi rồi, về sau, giá ra thấp, phẩm trọng ra khinh chẳng ? Chư tôn hà chẳng e, khi hai chữ Cải-lương mất giá trị, tức là giá cao ra thấp, phẩm trọng ra khinh như lời nói của rồi đó vậy, chư-tôn không thế trị nổi, kẻo, nếu, sửa lên đặng, ngõ ngó mà chắc lưỡi, lắt đầu, ý-ôi, than thở sao ? Nếu e vậy, xin tạm bỏ hai chữ Cải-lương đi đây, mượn tiếng khác mà dùng xuống cho-rồi, chẳng dùng chi cho xiêng-xích gì thầy Bổi, giựt-đổ, móc túi, ăn cướp, ăn trộm v. v. ; mà phải lấy làm trọng đem dùng vào chuyện xứng đáng, cho chẳng đặng tích quốc, chẳng phải đồng lợi dân; dầu chẳng dặng lợi riêng cho nhà, thì cũng dặng tích chung cho chẳng lộc.

Như hát cải-lương — nếu quả là cải-lương, thật là cải-lương — tuy là hí cuộc, dường như là cái tích quốc lợi dân chi vậy, song là một đều sửa cải nước, điện-nghệ, cho về vang, phong tục.

Tôi thiết nghĩ, theo cái thời-đợi phong trào nầy, mỗi sự đều nên cải-lương, nếu sự nào của mình, nghĩ mình, còn chưa biết là chưa đúng mực, chưa xanh bì của người. Thoán lược, lấy tinh thần để làm nền nhà thì hơn, chúng ta nhờ được hồn lành của Đại-Pháp mà dặng tấn tới một ít hơi. Chẳng tin ngó lại coi cuộc [illegible] chúng ta đang các việc [illegible] 1921 coi ra làm sao ? Có phải khác nhau chăng ? Có phải là sự mở mang đó sao ? Hay là vì bởi công cu của Đại-Pháp mà dặng [illegible] ? Hẳng thật mỗi sự mở mang [illegible] nhứt sức thầy, song cũng phải có [illegible] trò, phải có trí minh, mới dặng. Nếu thầy nghiêm cần mà trò chẳng [illegible] năng, không chăm chỉ, thầy [illegible] thì trí học não cũng không thể [illegible] dặng. Tóm lại nhà-nước Đại-Pháp chăm nom mở mang cho ta, mà ta lại chẳng lo mở mang cho ta, tự cứ ôm ấp hủ lậu hoài, thì ai [illegible] mở mang cho ta dặng. Vậy thì [illegible] phải chăm mượn sức thầy và nhờ lấy cơ hội nầy mà cải-lương như việc [illegible] đã cải lương bi cuộc đó vậy.

Hiện nay ta còn lần đần dần phải nghiệm cứu cho tường tận rồi cải-lương ; song chẳng phải đem ra nghiện cứu một lần cho dặng. Tôi xin đem ra trước hết một đều nầy, là cái vấn đề *Âm - Dương lịch* để nghiện cứu coi nên dùng lịch Tàu hay là nên dùng lịch Tây.

Nước ta, xưa vẫn thọ phong nhơi Tàu, nên phong tục của ta là phong [illegible] của Tàu. Cho đến cách đùng lịch, coi ngày, coi giờ, cũng dùng lịch của Tàu ; thật lịch của ta không có. Nghe nói thì không có lịch, tưởng đã cho ta xét lấy phần ta rồi chẳng cần nói dài. Chớ phải dùng lịch để coi ngày tháng trong năm cho biết, cho có chừng như các nước phương Âu vậy cũng chẳng cần đổi dời hay là nghiện cứu cải-lương làm gì cho mất công, ngặt bởi lịch của Tàu còn hay nhiều chuyện dị doan, là chọn ngày, chọn giờ, coi tuổi, coi hướng, coi sao, coi hạng đó thử.

Tôi chẳng cần nói ngu châu ở trong tâm hướng trời, cư thời vận chuyển đều khác nhau ; nước Tàu với nước ta dây, không khác nhiều cũng khác ít ; dùng lịch Tàu mà toàn định theo thời tuyết trong xứ ta e có chỗ sai sót đi chăng ? Tôi cũng chẳng cần nói chọn ngày, chọn giờ, coi tuổi, coi hướng coi vận coi hạng là quấy. Tôi cần tôm tắc một đều nầy : Là trong năm châu, đâu cũng đều là người như ta vậy. Vì biết toán định theo Tàu đó là hay là nhầm, thì người các nước Văn-Minh đã học đòi rồi ; Tàu ngày nay không gọi là dị-đoan mà bỏ. Tàu Cách-Mạng bỏ, ta còn ôm ấp hoài, thì ta mới nghĩ cho sao ? Nếu quả chọn ngày giờ, coi tuổi, coi số, mà tránh khỏi hoạ, gặp dặng phước tránh khỏi rủi gặp dặng may, thì Tàu đề nào lại diệt tục đi ; thì ai lại chẳng mong học đòi. Bởi sự toán định ấy thường làm trở ngại trong việc sanh hoạt của người, chớ không dặng ích gì lắt cả.nên Tàu mới bỏ, và người các nước không ai theo lắt đó cho.

Ngày nay rán đi dặng, bị ngày mồng năm, không dám đi ; nếu nay có tiền cất nhà nỗi, bị bàn năm tuổi không nên cất ; Chú Mít với thím Xoài ưng nhau kết vợ chồng, bị gán trỏ, tuổi xung khắc nhau, không dám cưới.

Nói những là cất đi thì gặp rủi cất nhà, thì không chết cũng chết, không thì tàng mạt ; cưới hỏi về không chết vợ cũng chết chồng, không thì cũng chia một đứa một nơi, chẳng nối tộc đến già cho trọn.

Tôi không nói rằng không quả vậy, song tôi xin hỏi : Những nhà bị chày độ có phải là khi cất lên không chọn ngày giờ chăng ? Những đôi lứa xa nhau, bỏ nhau, hoặc để nhau giữa tôn đó có phải là tại tuổi xung khắc hay là tại lúc cưới hỏi không coi ngày giờ chăng ? Nếu nói cũng có coi ngày coi giờ, coi tuổi, coi số như mọi người vậy, thì thôi, ta cũng nên dứt âm-lịch đi cho rồi, dùng dương-lịch theo Thái-Tây cho thuận tiện. Một đều nầy thêm chứng cớ hằng thật cho ta bỏ lịch Tàu mà theo lịch Tây hơn nữa. Là người Tây, cưới hỏi không coi tuổi, không coi ngày, coi giờ gì hết, mà cũng sanh con đẻ cháu đông đầy ; người Tây cất nhà không coi tuổi, không coi ngày, coi giờ gì hết, mà cũng lẫu đài dinh dấy sụng sững trước mắt ta kia, cũng giàu sang cũng mạnh giỏi hơn ta nhiều quá.

Có một hai người nói sợ dùng dương-lịch, rồi chẳng biết ngày nào là ngày rằm mà đó nước lớn nước ròng ; lại cũng không biết ngày nào là ngày đơm quải ông bà mà cúng. Cơ khổ thì thôi, ngày trăng già trăng non gì lịch nào cũng có nói mà. Còn ngày đơm thắng quải, cứ coi nhằm nay cũng nhằm ngày mấy tháng mấy tây, thì sang năm cũng vậy. Người mới chết lại để nửa ; là cứ theo trong khai tử coi để ngày mấy tháng mấy tây mà nhớ lấy thì đủ, lựa phải theo ngày lịch Tàu mới dặng sao ? Mà sự cúng quải cũng bà yếu tại lòng thành thiệt, chẳng phải tại ngày giờ và đồ lớn đồ nhỏ !

Kẻ từ ngày Cách-mạng đạp đổ nhà Thanh lập Trung-hoà Dân-quốc đến giờ, sự mở mang của họ càng ngày càng tấn phát ; đến ngày họ không dùng âm lịch của họ nữa. Tuy vậy mà họ cũng không bỏ mối lợi ; biết mình yếu lấy thói tục của họ làm, nên nầm nào cũng còn in ra bán cho mình. Nghĩ coi mình thiệt thòi là bao nhiêu !

KỲ-NGHỆ XỨ TA

DẦU LÀM BẰNG HOA QUẢ

Nam-kỳ ta vẫn là một xứ điền-phì địa-sẹ, nên ai ai cũng chuyên về đường nông-phố, chớ ít ai để trí nghĩ mà lo việc khoáng trương kỳ-nghệ.

Kia như mỏ than, trước khi nhà-nước bảo-hộ sang đây thì đồng bang ta dùng ròng có một thứ dầu mù-u mà thắp đèn, còn các thứ dầu khác như là dầu phộng, dầu cá, dầu dừa, dầu mè v... v... thì bất quá có một vài nhàn-hữu để mà tự dụng vậy thôi, chớ không ai lo nấu các thứ dầu ấy đặng đem ra buôn bán, làm cho các mối lợi ấy phải bỏ trôi từ đấy. Đến sau, nhà-nước Đại-pháp chở sang dầu hỏa dầu lửa, là một thứ dầu ở dưới mỏ khoáng chẳng như các loại kim ở dưới mỏ lấm ra mà lấy vậy, thì dầu mù-u mới tiêu dần mà dân-gian. Còn như các thứ dầu kia thì chẳng ai nghĩ đến là một món lợi lớn ở trong bản xứ. Thời may có ông hội-đồng quản-hạt Trương-văn-Bền xướng ra lập một cái hãng nấu dầu, tại Chợ-lớn, có nấu dầu dừa, dầu phộng, và thứ dầu khác mà bán. Tuy vậy chớ cũng chưa gọi rằng đủ, là vì mới mình ông Trương-văn-Bền chưa gọi là có đủ thế-lực mà duy trì cho nổi một kỹ-nghệ ấy được.

Theo lời thống kê thì hồi năm 1919 các thuộc địa xuất cảng gần có 60 ngàn tấn hột, và 50 ngàn tấn dầu các thứ ấy. Một mình hãng xe-hơi Peugeot thì lại đang nghiên chỉ dặng dùng thứ dầu làm bằng hoa quả thay thế cho dầu săn (essence).

Ông bác-học Maithe ngài lại bày ra một thứ bằng hoa quả thay thế cho dầu-lửa thiệt. Thứ dầu mới bày ra đây đã tốt hơn thứ dầu lửa thiệt, nếu đem ra dùng cái sức lực tinh theo calorie thì nó mạnh hơn 20 ngàn calorie, đã vậy mà giá nó lại rẻ hơn thứ dầu thiệt.

Lần lần nửa đây, trong các nơi như là các chỗ thuộc địa như Nam-kỳ ta đây, không có mỏ dầu lửa như ở miệt Huê-kỳ, thì các nhà bác-học sẽ lấy hột trái mà làm ra dầu, thì chi cái nhà kỹ-nghệ hẳ không nên lưu tâm đến vấn-đề nầy sao ?

Phải biết rằng các mối lợi ra ở trong bổn-xứ thì đều về tay khách-trú rồi, hiện giờ chính con rái-rát một mai mối lợi nhỏ ta phải kịp lo thì nào mà bảo lớn.

Như các món nguyên-liệu để làm ra dầu thì thiết tưởng ở xứ ta chẳng phải khiếm-khuyết, kia hột đu-đủ, hột mè, đậu-phộng, đều là món lợi, các nhà trồng trúc khi mùa-màng rồi sau tháng ngoài không, thì nên dọn dất mà trồng các món ấy cho nhiều, có thể bán ra tó. Nhứt là mấy nhà-nông nào rủi có mùa-màng thất bạc, nếu trồng trúc các món ấy, thì cũng gỡ lấy lại một phần thiệt hại kia được.

Xin coi trong tờ thống kê của phòng Thương mãi Saigon, mới kỳ sáu tháng Nam-kỳ ta chở qua Havre cùng là các nơi khác những dậu-phộng, hột chà-là, hột mè, hột đu-đủ, và các thứ dầu ấy là bao nhiêu, coi rõi thì đủ biết các món ấy là món qui. Vật ly hương tất qui là thế. Các nhà trồng-tỉa và các nhà kỹ-nghệ chớ nên bỏ qua.

Toán lại ở bến Nhựt-bổn hồi năm 1917 cả thảy 10.938 xưởng kỹ-nghệ, trong đây hết 5.207 cái dùng ròng bằng máy-móc. Còn cả thảy kỹ-nghệ dùng 642.292 nhơn công, 257.366 dân ông và 385.936 dân bà. Nhứt là kỹ-nghệ dệt tơ lụa thanh phát hơn hết. Hồi năm 1917 hết thảy 5828 xưởng dệt tơ lụa, 2975 cháy bằng máy móc, còn 2.853 dùng bằng tay, nhơn-công 334.067 người. Hiện giờ kỹ-nghệ ấy lợi ròi có 94.500,00 yến tơ, 24 triệu yến vải tơ, 38.240 yến vải bố. (Mỗi yến nghĩa là 2 quan rưỡi Langsa.

Đó chư-tôn độc-giả thử xét lại coi, ở xứ người kỹ-nghệ thanh phát thế nào, còn ở xứ ta, thì nếu hỏi kỹ-nghệ, chẳng biết lấy đâu mà chỉ.

Khi trước tại Thủ-đức có lập nhà làm giấy, ai nhiệt-thành về việc quyền lợi bổn-xứ thì cũng hằng lo-lắng sự phát bát thành, thiệt quả như lời, nhà làm giấy ấy đóng cửa. Thảo cũng cuộc như thế ai mà không buồn.

Hiện nay chỉ có nhà nấu dầu ở Chợ-lớn của ông Trương-bèn-Bền đã có một nhà dệt tơ ở tại Cầu-kho của ông Lê-phát-Vinh con của ông huyện Sĩ (Lê-phát-Đạt) anh em cậu ông Lê-phát-An, Lê-phát-Thanh, Lê-phát-Tấn. Nếu nói qua nhà dệt tơ nầy, thì theo ý tôi nhà kỹ-nghệ nầy có thể thành-lưu được, là vì nếu nói tu-bổn thì ông Lê-phát-Vinh chẳng thiếu, còn nếu nói qua làm nghề (chuyên môn, ấy thì lại có ông Trương người có công Pháp-quốc thật là chuyên lấy môn học dệt tơ lụa, có bằng cấp chứng chắt, đã vậy có một lúc nọ tôi có đi đến viếng nhà dệt tơ ông, với ông Lê-bá-Cử (hồng lô tự khanh, ông Nguyễn - Bắc ông Lâm-quan-Tỷ điền chủ Bạcliêu.

Ông Vinh và ông Trương có dặt bọn tôi đi xem và cắt nghĩa đủ điều. Nhà dệt nầy có làm bằng máy và lại có làm bằng tay, dệt tơ lụa thật là đáy thất vọ tối lắm, cho đến đôi ông Nguyễn-Đắc là một tay thương-gia danh tiếng ở đường Catinat ngoài cũng hết lòng khen ngợi. Lúc ấy ông Đắc muốn mua đem về mà bán thì ông Trương nói chưa có, vì hễ làm rồi bao nhiêu thì đều phải bán cho người ta đặt cọc trước. Bao nhiêu đầu đủ thấy tơ lụa ấy đất là dường nào, ông Lê-phát-Vinh có hứa sẽ qua Pháp mua may thêm hầu làm cho rộng lớn nữa.

Thế thì hiện nay xứ Nam-kỳ chỉ có trông mong hai nhà kỹ-nghệ ấy.

Trần-văn-Chim.

Vô-tuyến điện

Hội-nghị Hoa-sing-tôn.

Các phái-viên Huế-kỳ dự Hội-nghị Hoa sing-tôn được chức xã-thân. Các báo-bản rằng ông Hughes quy Hội-nghị chăng phải là Hội-nghị Hoa-sing-tôn. Xã-thân Huế-kỳ ở Bec-lí nói rằng lời ấy không thiệt.

Việc ông Berthelot.

Có tin nói rằng Chánh-phủ Huế-kỳ không nhận cho ông Berthelot (Tham-tá) ở ngoại-giao bổ vốn là em ông Berthelot chủ hội quản-lý Thiết-nghiệp ngân-hàng ông Hồ-nghị Hoa-sing-tôn. Xã-thân Huế-kỳ ở Bec-lí nói rằng lời ấy không thiệt.

Tin Havas ngày 3 novembre 1921

Hàn lâm viện

Hôm 3 rồi viện Pháp lâm lễ rước ông Bédier, giáo-sư tại trường Sorbonne, thế cho ông Hang-lâm Boisond qua đời.

Gờ-rốc thắng Turcs

Binh Grecs thắng binh Turcs phía tả giang sông Meandre và đoạt đồn-lũy trên núi.

Tin ngày 8 novembre 1921

Vụ vua Charles

Phòng quốc-hội tại Budapest kỳ nhóm rồi định phế vua Sat-lơ.

Tin Belgique

Chánh-phủ mới cấp bằng một vị thân-sĩ dân Flamingant làm đốc-lý thành-phố Anvers, cho nên bà vị thượng-thơ từ chức.

Thủ-tướng nhựt bị thích khách

Thủ-tướng Nhựt Hara bị thích-khách tại ga xe-lửa đông-kinh (Tokio) kinh-đô Nhựt-quốc.

Vậy xin đồng-bang nghiện cứu coi có nên bỏ âm lịch mà dùng dương-lịch như ngụ-kiến của tôi đã giải bày ra đó chăng ?

Duy-Trung.

Trận giặc nhơn quyền Đại-Pháp toàn thắng

(Tiếp theo)

Khuấy cuộc hòa-bình

Dân A-lo-măn thường có với người ta rằng Đại-pháp là khuấy cuộc hòa-bình (Stœrenfried Trouble-fais).

Trước hết chúng nó nói Đại-pháp đang sắp gây cuộc chiến tranh đặng tôm thâu hết lúa-má A-lo-măn, nên hồi năm 1913 chúng nó nhập càng có 1.500.000 ngàn tấn lúa mì. Mượn lời vu cáo cho Đại-pháp như vậy đó đặng chúng nó dễ kêu binh thêm, bởi thế nên tại nghị-viện A-lo-măn dầu cho đảng xã-hội cũng mong mỏi về việc chinh-chiến nữa. Khi như ông *Bebel* là tay đầu đảng xã-hội, hồi năm 1871, ngài phản đối rất kịch-liệt về việc tách xứ Alsace-Lorraine mà ngài còn nói với nghị-viện rằng : Tôi đây tóc đã bạc rồi, mà nếu nước A-lo-măn bị xâm phạm thì tôi cũng vát súng liền, nghĩa là ra đi chinh-chiến tức thời.

May là đảng xã-hội là một đảng hằng lấy hòa-bình nhóm lại làm chủ nghĩa mà còn vậy thay. Đến sau tại đại-hội xã-hội đảng tại Jena, ông *Bebel* lại nói : Vấn-đề giải binh từ nầy về sau là không hề bỏ qua, ta chẳng nên giải binh, ta nên thêm binh giữ nước.

Còn như ông *Karl Leuthner* cũng vẫn là một tay điền-thuyết gia ở tiền đảng xã-hội mỗi lần mà đến nước Đại-pháp thì lại làm tuồn như ghét như thương vậy. nên thường nói lại Đại-pháp bị lần tại Tanger, tại Casablanca, tại Agadir mà chiếm xứ Maroc, hồi còn bảo thù nước nhà sao ? Ông *Karl Leuthner* thường khuyên các quan ngoại-vụ nên lấy chánh-sách Bismarck mà ở với Đại-pháp nghĩa là ông Bismarck thường nói : Dân Pháp ngỡ là binh tướng của họ là 534.000 người. Ta nên làm thế nào cho họ hết tưởng rằng hơn ta đi, hết còn hăm-hở về việc chinh-chiến nữa.

Cũng là nhà xã-hội ấy đồng ý-kiến với ông Nguyễn-Soái *Bernhadt* mà nói rằng : Dầu thế nào trong cuộc chiến đấu xảy đến đây ta phải chịu cho nặt nước Đại-pháp đi, được cho nước Đại-pháp đứng còn gặp giường đứng nữa. Ôi ! lời nói tự cường thay !

Vẫn đảng xã-hội là một đảng biết thương cả nhơn loại. Ai ai cũng là người đứng trong hoàn vũ, hết cứ là dân nước nào, đảng ấy đều kết liền, dầu hết thương, nên trong các đảng nầy, phải nọ, thì chỉ có đảng xã-hội thì hằng mong mỏi cuộc hòa-bình, thế mà đảng xã-hội. A-lo-măn thì là ngôn hạnh tương phản, nên khi nghị-viện A-lo-măn bỏ thăm chịu dự-định thêm tiền đặng lo chỉnh tu binh khí thì đảng xã-hội Pháp có đến tại Bệ-lanh (Berlin) kinh-đô nước A-lo-măn mà nhắc cái chủ-nghĩa của đảng xã-hội mình, thì lúc đó ngỡ là cũng công-việc đã xong rồi. Đến chừng ra ga xe-lửa bọn xã-hội A-lo-măn ra đưa thì cả thảy đều hát *dong-a Internationale* (ca khoan-ca) chỉ nghĩa rằng cả thảy nhơn-loại thái bình, nhưng khi xe-lửa chạy đi các nhà xã-hội Pháp lo đầu ra cửa sổ mà tung hô câu : *Dừng có giác !* thì nghe lại cũng có một tiếng đáp lại chỉ có nghe động hát nơ lớp hết mà thôi.

Đó nghĩ coi có phải là tại A-lo-măn muốn tranh chiến hay chăng ? Cả thế-giới nếu cuộc thái-bình khuấy khỏa thì ai là người hà không nên oán quán A-lo-măn sao ? Bởi thế ngày nay mới thấy rõ cái chung cuộc là vậy vậy đó.

(*Sau sẽ tiếp theo*)

Trần-văn-Chim.

Thế-giới Tân-văn

Có cần bán Quản-lý Cuộc đấu xảo Thuộc-địa

Bản Quản-lý Cuộc-đấu-xảo Thuộc-địa tại thành Mạt-xây (Marseille) mới in bản mười hai thứ có (có niêm gởi thơ) bằng tiếng Anam, trong có có bản các thứ đồ-hà ở Thuộc-địa và các thứ binh ở Thuộc-địa.

Có gửi đi khỏi bản bản Pháp rồi. Các hàng các tiệm ai có gởi thơ cho người trong xứ, hoặc muốn thông tin với người ngoại-quốc thấy cần dùng thứ có nầy được. Chắc là có mới, liều lọ mà khảo thì ai cũng ham. Đã vậy giá lại rẻ nữa, một cây 600 con bán có 3 quan tiền tây, vì bởn gia tiền in có ký ra. Có bán tại phòng việc bản Quản-lý, số 55 đường Pareelle và tại các nhà hàng. Ai muốn mua đi làm đầu tiên cũng ngộ.....

Đông-Pháp Thời-sự

Nam-kỳ

SAIGON

Bắt

Lính trấn đi rồi gặp bốn tên bắt người ghe tam-bản muốn qua một chiếc ghe chài mà khoản đó. Tên thấy lính bọn nó bơi xuống vào bờ rồi bỏ ghe đó mà chạy. Lính rượt theo bắt đặng một tên là Trương-văn-Giác, 40 tuổi, không nghề nghiệp, ở Chiolon làng chánh-hưng, dẫn về bót rồi giải đến quan Biên-lý.

Cần bắt

Cần bắt tên Kia là Nhiều, chừng 26, 27, tuổi, Lâm, 24, 25, tuổi và Giao 26 tuổi cũng ở làng Chánh-Hưng chạy khỏi, kiếm chưa gặp.

Trong chiếc tam-bản bắt bỏ lại đó, có ba cái dao cạo, một cái kéo, một cái xà-beng, một cái dao cần có vuốt gà, một ống tre trong ấy có để cây nhọ nhỏ-hai đầu, nhơm điếm sanh. Ấy là đồ tang của bọn.

Ăn trộm

Thầy giáo Đặng-văn-Ai... dạy trường Cầu-kho nhà ở đường d'Arme, có bị kẻ gian-tặc nào không biết đến viếng thăm hồi thầy mắt ngon giấc, quần tử thừa dịp lấy áo quần trong vật đồ đạc hết thảy tính ra 247 đồng bạc.

Thầy bị

Ng-thanh-M... chủ tiệm nợ ở Thanh Phong-khách - Soạn ở đường Georges Guynemer, theo một người Cao-miên, tên Khum, 24 tuổi, hớt tóc trong tiệm, trộm sáu chai dầu thơm 30 đồng, và một số bạc 24 đồng, của nầy.

Bắt

Ng-thi-D... 21 tuổi, nghề buôn bán đạo, ở đường Kitchener số 281, bị cớ giấy chưa đủ tiền Saigon số 6125. 6405. 6097. ngày 16, 17 và 21 octobre 1921, chưa nộp cái nữa và 2 chiếc nhẫn giá $360.

Ai bỏ quên ?

Đồng-văn-Trong, bảo xe kéo số 1004, có đem hay bỏ quên theo sau một cái tàu khi nào bỏ tới, cần một người bỏ hành bỏ quên trên xe.

RẠCH-GIÁ

Ăn trộm

Đêm 31 Octobre, Doãn-thị-H... ở phòng-ngủ đi coi hát đến 12 giờ khuya trở về phòng coi lại cây đà ai lấy mất.

Nàng kêu chú phòng là Trương-thi-H... nói rõi. Xóm nhau đi kiếm mới hỏi thấy cây đà giấu dưới một cái bao, mà đà thì nhìn ở cái của vàng 75 đồng, đến nơi.

Nghi cho Ng-văn-Hiệu là kẻ bỏi phòng ngỡ ấy ra sáng ra thăng ấy cất mất. — Kiểu.

CHOLON

Mốc tới

Tên mình-hương Khưu-Hòa kêu là Lương văn-Lâu, 18 tuổi, nghề làm nước ở Thuận-Kiều, có bị lối giải Tòa cung vì tội mốc tiền 1 đồng bạc, và giấy thuế thân của Ng-văn-Hương, 61 tuổi, nông phu ở làng An-Thạnh, tỉnh Giadinh.

Bằng bổ trốn qui

A-sêu Bằng-Nhi, hàng Quảng-Đông, 25 tuổi, sắm đường bình thường nhà thương cho Rẫy, nhà ở đường Canton, số 80, có bằng không biết đâu, có một cái đồng hồ trái quit bằng vàng giá 50 đồng. — Kiểu.

Bắt trốn

Ng-văn-Phong, 22 tuổi, giấy bộ 7. tài công ghe chài số 2037. C. V. đậu trước nhà máy Bonjen-Guan, có rằng tên bạn Ng-văn-Tỷ 30 tuổi, bỏ ghe mà trốn lại có ăn cắp lấy giấy thuế thân của Tài-công.

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc

trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

Trung-kỳ

THỪA-THIÊN

Thất cổ

Một người đàn bà thuộc huyện Phú-lộc, tổng Diêm-trường, làng Kỳ-á thắt cổ mà chết.

Bảo quan về khám xét hỏi mới biết rằng mụ ấy điên đã lâu, nhiều khi muốn chết song không biết làm sao cho được chết. Một hôm nghe người nói việc thắt cổ. Mụ nghe lắm bèn lén ra nơi vắng thắt cổ mà chết.

Bắt chước như vậy cũng ngộ !

VINH

Đường đi ra Vinh

Công ti xe điện Đông-hà ra Vinh có nhiều thứ xe mới chở đến, đưa khách rất lẹ. Công ti lại có sắm chỗ ăn chỗ ở cho hành khách rất lịch thiệp lắm.

Trong một tuần lễ ở Đông hà mà ra thời ở ngày chẳng. Ở Vinh mà vào thời đi ngày lẻ. Chỉ đi trong một ngày vào Đông hà vừa kịp chuyến xe lửa Đông hà vào Huế. Còn ra Vinh thời 7 giờ tối tới nơi. Trong hiệu có sẵng nhà cho khách nghỉ.

Khá khen ông chủ hiệu hết lòng sửa sang việc chuyên chở hành khách ngày một thêm lanh. Nhưng còn một điều cũng xin ông chủ phải lưu tâm lắm lắm : là việc dạy bảo nhắc nhủ mấy người cầm máy ra đi phải rất cẩn thận, kẻo tánh mạng của hành khách đã bước lên xe thực là phú thác vào tay mình cả.

Rất nên cần thận.

Bắc-kỳ

NAM-ĐỊNH

Gần chết vì nhảy xe bỏ

Chuyến xe sáng hôm 23 octobre có một người trẻ tuổi, khi xe đang chạy dám cả gan nhảy xuống ngã lăng ra may người ta kéo ra kịp không thời đã cuống vào giữa xe càng chết.

Khốn nạn thay cái bại lý đi lắm phen bị, mà sao cứ làm hoài.

BẮC-NAM

Nhà thờ viện nước Nhựt-bản

Ở tỉnh Bắc-ban có nhà Thư-viện Annam mới lập ra hai tháng nay xem có ích nhiều lắm. Chiều nào các quan Hội-viên và các nhà thân hào cũng đến đó xem sách và coi truyện đọc báo. Nay lại mới mở ra một lớp học để trẻ con học ban đêm và người lớn để luyện tập Pháp-văn Quốc-văn và Hán-văn. Khá khen thay.

HẢI-PHÒNG

Thuốc Ê-Ê

Lối nầy các chủ đã đến bán thuốc Ê-Ê. Chớ có tin mà lầm ! Mới có một hai tăng vị quá ưa lời phỉnh phờ của các chủ có mua mấy lang sâm Cao-ly mà thành ra rễ Đỗ đủ cỡ.

Đỗ ta thử xem các chủ điều trác như thế thật là coi tánh mạng ta như rơm. Nên ghê thay.

CHỨC VIỆC

THƯƠNG-GIA TƯƠNG-TẾ HỘI

Lạc-thành Nghĩa-địa

Hội thương-tế cần chúng việc thương-gia Annam ở Nam-kỳ, từ ngày dựng nên đến giờ, thế xem thạnh phát. Ấy nên đến giờ, chư hội-viên sẵn đà nhiệc-thành. Chẳng những đồng tâm lo-lắm về ích-lợi riêng cho hội mà thôi mà lắm khi cũng để ý lo về ích-lợi chung cho người trong xứ.

Sau lại nghĩ qui-hội cũ lập một cuộc Nghĩa-địa tại Phú-nhuận riêng để cho người trong hội. Nay cuộc Nghĩa-địa ấy làm xong ; nghe qui-hội định ngày 13 Novembre, đúng 9 giờ ban mai, qui-hội làm lễ lạc-thành.

Thượng cấp ngày ấy chư hội-viên sẽ tề-tựu đủ mặt và lễ lạc-thành cũng sẽ trọng hậu.

Bữa qua, có lời của Hội-trưởng gởi thông cho Bổn-báo cũng y vậy. Là ngày 13 Novembre. 9 giờ ban mai làm lễ lạc-thành Nghĩa-địa. Đến ngày 20 Novembre, 8 giờ rưỡi tối, nhóm đại-hội tại nhà hội ở đàng Catinat, 153.

Bổn-báo lấy làm vui mừng mà kính mấy lời ngợi khen qui-hội.

L. T. T. V.

HỘI TUYỂN-CỬ CAI-TỔNG

TỔNG THẠNH-HÒA

Lời giảng

Của M. CAO-TRIỀU-TRUNG Xã-trưởng Làng Vĩnh-lợi dự cử

NGỎ CÙNH CHƯ VIÊN-CHỨC THỪA-SAI

Chư Quí-viên,

Bang thời, tổng Thạnh-hòa khuyết chức Cai-tổng, nên có linh trên với chư qui chức Thừa-sai ra chọn cử người vào lãnh chức ấy, thay mặt cho Chư-tôn, cho dân mà gánh vác việc quan, hầu đối với quyền chánh-trị.

Chư-tôn đặng ra làm Thừa-sai, thế mặt cho dân trong phận tổng mà chọn cử, đều là bực trí-thức, hiệu thấu sự quan-hệ về trách-nhậm của một vị Cai-tổng ra làm sao, mà đối với quyền chánh-trị và thuận lòng dân chúng đặng lúc thời buổi văn-minh nầy.

Lúc thời-đợi nầy lắng và dân phận nhiều là người có học-thức theo lối Pháp-học, nên phận sự của Cai-tổng cũng phải đổi theo thì-giờ nầy mà trị dân và lấy sự khôn khéo mà tỏ cho Nhà-nước rõ biết lòng dân đặng thỏi ước ao đều chi. đặng Chánh-phủ chuyển chế sự cai trị và canh-cải luật phép mới mà trị dân và đặng cho Chánh-phủ tin cậy ; nghĩa là làm cho Nhà-nước khỏi lắm về việc trị-chánh và dân được phỉ nguyện sự ao ước theo lối kim-thời nầy.

Tôi-nhỏ chắc Chư-tôn chẳng phụ lòng dân trong phần tổng, mà chọn người xứng đáng mà cử và tôi chẳng nghi cho Chư-tôn bỏ sự công mà đi chọn người không tài-đức rủ làm cho phiền lòng dân chúng.

Tôi đám chắc Chư-tôn đều biết cái sanh mạng của dân, cái quyền của dân, cái lợi của dân thấy đều phú thác cho một tay Cai-tổng ; hễ Cai-tổng lết lòng vì dân vì nước, lấy tiêu tài lực ra mà điều đình việc tổng, bớt đức ra mà trị dân, thì dân trong phận tổng đều được hưởng sự thanh nhàn gọi an lạc nghiệp ; còn hễ Cai-tổng chẳng còn ai hẹp nào mà nghĩ cho tôi cầu lợi . . . . . không . . . . . không. . . . . tôi thật không có ý cầu lợi chút nào tất cả ; tôi dám hứa với Chư-tôn rằng tôi trọng thờ hai chữ « THANH-LIÊM ».

Thứ hai. — Tôi là người sanh trưởng trong phần tổng ; tuy chẳng phải kim-chi ngọc-diệp mặc dầu, chớ tôi cũng là con dòng cháu giống, lẽ nghi thường tại, có lý nào tôi dám bỏ đòi kiếu càng mà buộc người bài qui làm sang, khoát nạc hoành hành dân chúng, tôi chẳng hề có thói dã mang ấy đâu.

Thứ ba. — Ngoại cái thói hà lạm, cái tánh kiêu căng phụ bạc ấy, tôi còn hứa với Chư-tôn như vầy : Tôi quyết bình vực lợi quyền cho dân hưởng phước thanh nhàn, nếu rõ dân phải việc oan ức thì tôi nguyện đem hết thân danh tôi ra mà bảo chữa, không vì sang mà bỏ hèn, không hiếp mạnh mà hiếp yếu, không vì giàu mà phụ nghèo.

Thứ tư. — Tôi coi hương-chức như Thủ-túc, chẳng hề cho hầu hạ cực lòng mỏi mỏi đều tương y tương ỷ đặng mà giữ việc nước dân cho vẹn phần chức trách.

Thứ năm. — Tôi quyết đẹp ăn-trộm cướp cùng là ác đảng hung đồ thường ẩn trong địa phận trong bổn tổng mà nhiều hại khuấy rối lương dân.

Nếu Chư-tôn rộng xét

dành cử tôi thay mặt đỡi lời cho dân và cho Chư-tôn, nghĩa là tôi đắc cử chức « CAI-TỔNG TỔNG THẠNH-HÒA » rồi tôi nguyện giữ theo lời hứa của tôigoi là báo đáp cái ơn nghĩa Chư-tôn chẳng phụ lòng tôi.

CAO-TRIỀU- TRUNG.

Hội đua ngựa Saigon

(Tiếp theo)

Tiền thưởng hạng nhứt.— 220 đồng hạng nhứt, 60 đồng hạng nhì. Để cho những ngựa Đông-pháp nào chưa ăn tới 1.200 đồng cũng là ăn bực nào cao hơn nữa.

Ngựa nào ăn độ bực-nhì nghĩa là 600 đồng thì phải thêm 2 kí-lô.

Ngựa nào ăn độ bực nhì nghĩa là 820 đồng thì phải thêm 4 kí-lô.

Ngựa nào ăn ba độ bực nhứt nghĩa là 1.040 đồng thì thêm 6 kí-lô.

Tiền đóng vô dua 10 đồng — Rút ra không chạy 4 đồng.

Tiền thưởng nhứt.— 320 đồng hạng nhứt 80 đồng hạng nhì. Để cho ngựa Đông-pháp nào chưa ăn tới 2.800 đồng cũng là 4 tổ bực nhứt.

Ngựa nào ăn một độ bực nhứt nghĩa là 1.500 đồng thì phải thêm 2 kí-lô.

Ngựa nào ăn hai độ bực nhứt nghĩa là 1.800 thì phải thêm 4 kí-lô.

Ngựa nào ăn ba độ bực nhứt hay là số tiền cao hơn cũng là được 2.140 đồng thì phải thêm 6 kí-lô.

Tiền đóng vô dua 13 đồng. — Rút ra không chạy 6 đồng.

2e Tiền thưởng riêng.— Tiền thưởng riêng thì là về một hạng khác. Hội được quyền buộc điều lệ theo ý của hội.

3e Handicaps.— Handicaps là những độ đua trong đó có một ngựa lãnh phần chịu chia cân nặng ra cho mỗi con ngựa đua đều có thì chạy ăn được.

Tiền thưởng độ Handicaps không được quá 300 đồng.

Con ngựa nào khi đăng bạ cân nặng rồi mà chạy ăn thì sau sẽ thêm 2 kí-lô mỗi trăm đồng bạc ăn.

Những ngựa nào đã có chạy trong độ như vậy đó thì sau mỗi vào chạy độ đó được

Tiền thưởng độ bán.— Trong mấy độ đua nầy, thì các con ngựa chạy được bán thêm trong sổ bạc định số tiền thưởng hạng nhứt.

Cái quyền bán phải làm theo cách như sau nầy. Khi đua rồi một khắc đồng hồ, người nào muốn mua một con ngựa thì phải trao cho hàng nghị sự về việc đó một cái thẻ có đóng dấu trong đó để số bạc chẳng đặng ít hơn số bạc đã định theo thể lệ về cuộc đua ngựa hay là người chủ ngựa đã định trong đơn xin đua, và thêm số bạc nhứt hay là về con ngựa hạng nhì thì thêm một số tiền bằng giá tiền thưởng hạng nhứt hay là về con ngựa hạng nhì thì thêm số ở chính giữa trên thưởng hạng nhứt và hạng nhì.

Tin Buồn

Mới tiếp tin báo về phần ông Trần-văn-Triệu, cựu Phó-tổng Mỹ-hinh Tây-ninh, gặp buổi chẳng may tạ thế bữa 7 Novembre đang tuần bảy mươi mốt tuổi đầu.

Định ngày 12 Novembre, 8 giờ ban mai đưa linh cữu.

Bổn-báo kính lời phân ưu cùng bà Trần - văn - Triệu, và riêng cùng M. Nguyễn,Bổn-báo phụ-bút, với vợ chồng quan Huyện Chấn chủ-quận Hốc-môn.

L. T. T. V.

Như mua được hộp hoa hình « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE » thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, vân vân.

Hộp hoa hình này làm rất kỳ và đúng lắm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mới bài sở 6 làm Đại-biểu.

Ngày 14 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7 46
Ngân hàng Đông-Pháp	7 46
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 46
Ngân hàng Chartered	7 46

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 13 Novembre 1921

	Trả mãi	Trả lại
Ngân hàng Đông-Pháp	38 1/4	37 3/4
Ngân hàng Hongkong Shanghai	38 1/4	37 3/4
Ngân hàng Chartered	38 1/4	37 3/4

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 12 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp		54.63
Ngân hàng Hongkong Shanghai		54.72
Ngân hàng Chartered		54.70

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 12 Novembre 1921

Va 1/2 5 %.	52.6.80	Va 1/2 5 %.	1920	99 75
Va 1/2 5 %.	1916	80 20	Va 1/2 5 %.	1920	97 60
Va 1/2 4 %.	1918	66 25		

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợlớn bao trả lại giá một trăm kí lô

Vinhlong	4.70 1/2 4.80
Gò - công	4.95 - 5.05
Tiền - hàn	4.80 - 4.95
Pật - liêng	4.80 - 5.10
Nam - Vang	4.30 - 4.40
Giá thường thường lục trung	4.75 - 4.85

Giá gạo chở đến tàu không tính thuế xuất cảng bao lấy luôn, giá một trăm kilô

Gạo Âm-chiêu n° 1 25 % tấm, tốt	9.25 tới 9.40
Gạo Nhựt-tảo n° 2 40 % —	8.50 - 8.70
Gạo Java n° 3 50 % —	7.80 - 7.70
Tấm	6.80 - 6.70
Cám	3.50 - 3.70

Tàu tới

Chiếc PAUL LEGAT sẽ tới Saigon ngày 10 Novembre

Chiếc ANDRÉ LEBON sẽ tới 11 Novembre.

Tàu chạy đi

Chiếc HAIPHONG (chở thơ về Pháp-quốc, sẽ chạy đi Singapore ngày 11 Novembre lối 1 giờ.

Chiếc ANDRÉ LEBON sẽ chạy về Pháp-quốc ngày 12 Novembre.

Chiếc PAUL LEGAT sẽ chạy qua khỏi bổn tỉ hay là 22 Novembre.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

Nông vụ

Sadec.— Trong nửa tháng rồi, nước lớn ngập lắm lu hư bị ruộng nhiều. Có một vài chỗ các nhà nông đang lo vớt ma lúa trở dạng ma thay thế mấy mới bị nước ngập hư hại lòng trước đó. Trong các chỗ ruộng cao lúa mộc lên tươi tốt lắm. Lúa sớm cũng vậy. Trong tổng Anthoi,Phong nam,Phong thạnh lúa mới đơm bông, nhưng mà phân ít.

Giá lúa thường thường từ 4 p. 40 tới 4 p. 70 còn gạo từ 8 p. 40 tới 8 p. 80 mỗi 100 kí-lô.

Long xuyên.— Nhà nông đang dọn dẹp cày ma lúa 3 tháng trong mấy chỗ bị nước ngập hư hại hồi 30 Septembre con những mà nào chịu đựng không chết thì hiện nay mọc lên xanh um. Mùa coi thế trúng, tuy là trong một vài hàng bị nước ngập hư hại chớ không sao.

Giá lúa thường thường từ 3 p. 00 tới 3 p. 10 còn gạo từ 5 p. 00 tới 100 p. 00 mỗi 100 kí-lô

Công-văn

Vì lợi nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 27 octobre 1921.

Thầy giáo làng Nguyên-an-Nhơn có bằng cấp Certificat d'études franco-indigènes, cấp bằng làm trợ giáo thì sai vô giảng tập sự quản Thanh-biên chủ tỉnh Baria.

* * *

Vì lợi nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 27 octobre 1921 bổ đi.

1e tòng sự quan Thanh - biện chủ quận Hatiên.

Cô Trương-thị-Linh ốn-bà thiệt thọ hạng năm đang giúp việc tại Travinh.

2e tòng sự quan Thanh - biện chủ quận Mytho.

Cô Nguyễn-thị-Kính ốn-bà thiệt thọ hạng sáu đang giúp việc tại Tayninh.

3e tòng sự quan Thanh-biện chủ quận Bacliêu.

Cô Hứu-thị-Ký ốn-bà thiệt thọ hạng sáu đang giúp việc tại nhà bảo sanh Cholon.

* * *

4e tòng sự quan Thanh-biện chủ tỉnh Tayninh.

Cô Trần-thị-Nữ, ốn-bà thiệt thọ hạng sáu đang giúp việc tại Châudốc.

5e tòng sự quan Thanh- biện chủ tỉnh Travinh.

Cô Đỗ-thị-Nam, ốn-bà thiệt thọ hạng năm đang giúp việc tại Tanan.

Mi-tin

Bổn-quán có tiếp được tin mừng thầy *Nguyễn-chiêu-Chiêm* chevalier du dragon d'Annam, giúp việc tại Đông-pháp ngân hàng, định ơn bạn với cô *Trần-thị-Nam* con của ông huyện hàm *Trần-minh-Lý* (Thốt nốt) Long-xuyên

Bổn-quán mừng cho hai họ trăm năm tóc tơ gắn-chặt.

Lược tình tân Văn

Lời rao

Kính lời cùng lục-châu đặng hay, hấy lâu nay M. Võ-văn-Mau, thay một thế Quyên cho tôi, ngày nay người có bịnh giúp việc cho tôi không đặng nữa, nên nay tôi giao Quyên hành lại cho người khác là M. Trần-ngọc-Các cho nên có việc trong nhà thế cho tôi hầu coi sóc việc trong nhà thế cho tôi biết mọi việc xin đừng hàng chiếu cố.

Nay kính,

JOSEPH VIỆT.

VIN TONIQUE
ET
BI-NUTRITIF
DU DOCTEUR RIP
Vệ-sanh TƯỚU của Lương-y RIP chế

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cùng là trán kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, vội thấy ngày xuân đã thồn mồn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cử lão thành đồng, mặt mày tươi tốt, coi trẻ, lại mặng hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, dờn bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ săn, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Marins số 190, Cholon,*

Dépôt PHARMACIE FRANCO-CHINOISE 190, *rue des Marins* CHOLON.

KHOÁN CHẤT THUY
(Nước suối kim thạch)

VICHY
PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*Lỉ*) — Bao mầy chỉ đi-tiểu.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.
VICHY HOPITAL trị bịnh thương tỉ, trường chiết

Hãy coi chừng đề giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỨ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT đựng để cho mình đọn nước ấy (*Mai-khi-chất*).

TRỊ BỊNH YÊU PHẠP
(Conseils medicaux)

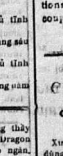

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà đặng trong khi đau rít, hoặc nặng lạnh, tỉ vì không đặng tiện, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thiên hạ rất chuộng, nó lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ hễ làm thì giả, hãy nài cho phải, cất ra có dấu nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

TIỆM ANNAM

Đóng giày và may y phục annam

Lê-văn-Bền, *Ex-ngiệp*
cho nhà PHÚ-TOÀN
17-19, *Rue Amiral Courbet*
(*Halles Centrales*)
SAIGON

PILULES FOSTER

La Véritable Marque
(Bulgarie, Serbie)

Thuốc dán Caduum

Trị các bịnh đau da

Thuốc dán Caduum là món thuốc dễ còn cả muôn ngàn người nhiều năm bị bịnh đau da, trị trọn rẫn mất mà không chịu hết, ai mà dùng thuốc nầy, thì ngỏ được an giấc.

Nó dặc được sự ngứa zói và êm ái tức thì phải mạnh. Dùng nó thì tránh những bịnh đau da như Eczémas, boutons, dartres, gales, éruptions farouches écorchures, teigne, scorpures, plaies, bubures.

Đèn cây hiệu cái mão

CROWN CANDLES

Của Hãng

COMPAGNIE FRANCO-ASIATIQUE DES PÉTROLES

Xưa nước Nam ta thắp đèn thường thì đóng dầu cá, dầu mù u dầu dầu-dủ và dầu phộng, vân vân. Còn trong việc quan hôn tang tế thì tại đóng đèn sáp. Các thứ dầu nói trên đó, thắp nó thì mắc công khêu coi đèn sáp muốn đóng nó thì lại mắc công sa, coi ra bất tiện quá.

Từ ngày sáu hãi phát minh, đèn cây xuất hiện thì được tiện cho chúng ta nhiều bề ; đã sạch sẽ, lại tốn mà lại tỏ rạng hội phiền.

Như trong việc quan hôn tang tế mà đóng đèn sáp thì giá đã mắt mà còn phải mắc công xe, vì lại mắc công lớn tìm hoài

Như nay có thứ đèn cây của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles chế ra đặng thế cho đèn sáp thì nên cho ta đăng lắm. Thứ lớn có, thứ nhỏ có, giá rẻ bội phần.

Đóng đèn cây cần dùng nhứt là xinh đẹp lắm. Hoặc đính miếu chùa chiền, đóng nó mà thế cho đèn sáp thì lại càng hay, mà tốn hơn. Nhứt là mấy bực văn-nhân tài-tử nếu thắp đèn cây ban đêm mà xem sách hoặc đọc *Lạc-Thành Tân-Văn* thì được khỏi mỏi mắt.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sĩ

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

Ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy dựng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, dứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỷ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NHÀU ĂN THỢ LANGSA

BÀI phòng có sân, quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Pot Chartier và Catinat

PHÒNG TẮM. PHÒNG DẠM. CHỖ XỨC SỞ. ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ.

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chủ nhơn sẵn lòng tiếp rước.

英 **YENG-YENG** 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Là Toussaint 1921

Bổn hiệu dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và mạnh sẻ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng rộng để qui khách đất tiệc.

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YENG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 căng nhà mới

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N^os 35 et 37, Rue Pellerin SAIGON

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN cần

Bổn hiệu thiệt rành nghề

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Dầu dành bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nc trước trong xứ thường hay bị len sét. DÙNG THỨ ĐỀN ẮT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER, Một mình trễ bán

Ở đường Ohier — SAIGON

Thơ tín vãng lai

Bacliêu, le 28 Octobre 1921.

Đôi lời hèn mọn kính tỏ với mấy ông trong tổng Thạnh-hòa

Từ ngày Chánh-phủ Đại-pháp qua cai trị nước ta hằng đem những điều giáo-dục, mà truyền khắp trong chốn Việt-Nam nầy, từ quan chí dân, từ già chí trẻ, nói tắt một đều là chẳng có hạng người nào mà chẳng gội nhuần ơn giáo-dục cao dày ấy. Bởi vậy tôi là một người ngu lỗ song cũng đặng Chánh-phủ ban ơn mà dạy dỗ hằng ngày. Vì ơn trọng ấy vì nghĩa dày nầy, nên tôi để lòng kính mến Chánh-phủ, thường muốn làm một hai đều chi cho vừa lòng Chánh-phủ, đặng có trả ơn dày cùa người trong muôn một, song vì trí thấp tài hèn nên khó bề làm cho vừa cái lòng dạ cầm mến của tôi.

Cách mấy ngày rày tôi có nghe rằng quan Chủ-tỉnh muốn chọn cử một ông Cai-tổng Thạnh-hòa đặng thế cho ông Triệu-vạng-Tượng xin nghỉ. Khi tôi nghe tin nầy, thì lòng tôi lấy làm hứt rứt, lo tính hằng ngày. Lo là lo phận ngu hèn của tôi dây: nếu mấy ông Thừa-sai vì đều tư lợi, vì nghĩa kim-bằng, mà chẳng chọn lựa cử người cho xứng đáng, thì chúng dân nghèo hèn như tôi trong lũng của chúng tôi dây lấy làm vô phước lắm. Nên tôi kính xin với mấy ông Thừa-sai; khá biết rằng: phận mấy ông có phước mà được ở trên cái địa vị giàu-có, danh vọng, cho nên Nhà-nước mới lựa mấy ông làm Thừa-sai mà chọn cử một ông Cai-tổng là bực phụ mẫu chi dân, thì mấy ông phải làm-làm sao cho vừa lòng dân chúng thì mới chẳng hổ với lương tâm. Mấy ông chớ khá vì một việc lợi nhỏ mà làm hại cho muôn dân thảo oán thì mấy ông là một người dại hại cho nước nhà lắm đó.

Mấy ông biết rằng một ông Cai-tổng là người làm đầu thay mặt cho dân trong một tổng, thì cái trách-nhậm lớn lao biết là dường nào; nếu chẳng đặng một ông cho đủ bề học-thức, đủ tư-bổn và người phải biết thương dân tình, nhứt là đứng thứ hứt máu dân; tóm một đều là mấy ông hãy cứ người nào biết làm cho ích nước lợi dân, thì mấy ông hãy cứ ngay lên; chớ mấy ông đứng lấy tình riêng mà bỏ người công chánh, mấy ông dụng ham sự lợi nhỏ mọn mà làm cho cực lòng trăm họ, thì thì trái lòng tin cậy của dân đối với mấy ông lúc nầy.

Và đây, luận dịp tôi cũng xin thỏ thẻ đôi lời ngỏ cùng mấy ông ra tranh cử chức Cai-tổng. Mấy ông vì ham chức Cai-tổng là chức làm đầu trong một phần tổng, sang trọng chẳng vừa, thì chẳng có một người nào mà không ham chức ấy; song mấy ông cũng phải tự xét lấy tài trí và coi dức cần mình coi có đủ sức mà dìu-dắc người đồng-bang phần nhiều còn dương mê muội trong giấc Nam-kha chăng? Nếu đủ tài trí thì mới nên ra mà tranh cử, bằng không, thì xin khá từ đi mà nhượng lại cho người khác; chớ mấy ông dừng ham chức trọng mấy đem tiền muôn vác bạc ngàn ra mà tranh cử chức Cai-tổng. Nếu tranh được thì cứ một việc vét cho dầy túi thanm mà thủ lợi, chớ chẳng ích chi cho đời.

Nếu mấy ông mà làm dặng như lời tôi ao ước đây, thì chúng dân ngu trong tổng Thạnh-hòa nầy lấy làm có phước lắm đó. Dân ta lúc hây giờ có khác hơn lúc trước bội phần. Xin chư vị Thừa-sai, và chư ông ra tranh cử xét lấy.

Nếu chư ông chẳng chê lời thô kịch của ngu phu dây, mà làm cho ngu phu được như nguyện, thì dân tổng Thạnh-hòa may mắn biết là dường nào.

Thường dân.

Ai mau mắn

mua được giấy đã tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richaud*, kế nghiệp hãng *Tournier và Công-ti*, đường Catinat Saigon, Có bán các thứ giấy thượng hạng tốt như thứ **EVEIL SAM — AU COQ** mà một đôi có 60 quan (francs).

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hỏi hiệu **Mỏ Neo** (**Le Pétrole Ancre**) của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** mà dùng. Dầu nầy thắp lu lao đã sáng suốc mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hạng trong Hoàng cầu.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng

Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles

đều có bán thứ dầu hỏi nầy.

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm đều chi, xin viết thơ cho hãng **Cie Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

HÃNG

Etablissements industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, môn bài 26 và 27

Mới được lên Huê-Kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, tối làm, chạy được lô ngoài bộ hành, tia re iam.

Hãy đến mà coi.

Lục-châu chư qui vị muốn hỏi đều chi xin viết thơ cho bổn hãng môn bài 26 và 27 đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.

Đục Thịnh

Madame CHAUVIN, Propriétaire

81, Rue Catinat — Saigon

Tiệm tôi lau dọn các thứ hàng tốt thật tốt — Bàn si và bán le nhứt: Đồ cần, đồ đồng, đồ kiểu, đồ xưa, đồ chạm, đồ theu bông vang bông bạc, nhiễu hột gà, hàng, xuyên, the-la-cốc, sa-hột, lượt long du các màu sánh bướt, lụa co-đô.—Lụa quần-anh, đồ may mùng, các thứ đồ bông va trơn đủ các màu, các thứ nón tây, giày bố, giày tây, giày trơn, giày bắc, các thứ trà trợp bông.— Các thứ giúc đu và giúc thonnet, các thứ rương đu và valise, v. v.

Có bán hàng hóa xuyến đem, lãnh tàu, lãnh bắc-thuê, hàng cam châu, châu xa, rượu, tức-soạn trắng, đỏ ren.

Nguyễn-văn Búp

(THỢ KHĂN ĐEN)

Propriétaire du Salõn-đen & Bình-nhâm Lai-thiêu

Chỗ làm khăn bông, Bombay và nhiều kiểu đồ kiểu kim-thời, có kiểu cắp tóc muốn đợi ni, hãng muốn xấn thì khỏi đo. Còn muốn đẹp mông tây ý muốn từ 8 tới 6 tấc thì đo. Giá khăn có 3 hạng: hạng nhứt 9 đồng, hạng nhì 7 đồng rưỡi, hạng ba 2 đồng. Qui khách mua sỉ phải tới chịu thì phải trên 2 khăn gởi contre-remboursement công trước trước tiền cho 2 mối.

Kính cáo

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »

Chế tá TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò-nước-mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm: Nước mắm chứa nhiều chất đạm khi muối vừa chừng làm kỹ và đựng kinh.

Chứng rằng nước mắm nhứt hạng.

Xin ghé mắt

Kính lời qui ông, qui bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng các bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L., đặng khỏi lầm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm!! Nếu lầm e cho trường tạo tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ!!!

Nay kính tỏ.

HUỲNH-CÔNG-PHÁT.

BẾN LÒA *đôi có mấn sóng.* hiệu **BE-ST** và **WIZARD.**

Ít tốn dầu.

Không hành ao,

Sáng trắng sạch.

Không hay ngứa,

Dễ đốt,

RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆU

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

Họa chơn dung

Đã khéo lại rẻ hơn các nơi

Bán ảnh.....	(1) 0 an 50	0m 60
	(2) 0m 52	0 m. 75
Nguyên hình	(3) 0m 70	1 m 00
	(4) 1m .00	1m .40
	1e 2e 3e	4e
Teiours à sauce .	8. 15. 23 et 35$	
Aquarelle ou pastel	20, 35 50	60.
Peinture à l'huile.	40, 65 85	120$

Hình họa không giống không ăn tiền. Thợ, hình, mandat xin đề ngay cho M. *Nguyễn-an-Thân*, ex-professeur de dessin à Phú-xuân Nhà-bè (Giadinh) Cochinchine.

DẦU MỎI

hiệu

MAZOUT

Bấy lâu nay thường nghe anh em phàn nàn vì không có thuốc chi hay là đủ chi động trừ cho tuyệt loại mối nó phá hại nhà cửa, quần áo, tủ bàn, ván ván...

Vậy anh em hãy mua thử dầu mối hiệu **MAZOUT** mà dùng thì chắc trừ được giống độc ác đó.

Các tiệm thay mặt cho hãng **Cie Franco Asiatique des Pétroles** đều có bán thứ dầu mối hiệu **MAZOUT**

Lời rao

Cho những chỗ ưa kẻo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12$50.

Ruột (chambres à air) 5$00

Bán tại Hãng nầu Cao su, ở đường Douaumont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

55 78 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ về tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đều đầu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tình xảo và đề trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng cần xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe kéo chắc chắn và kỷ lưỡng làm mà lại hàn giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 có bán đủ thứ đồ ý phục cho đờn ông và các cậu trai đồng. Đồ đã tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, cà-ra-vách, nón đi chơi và nón coi ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ đi dàng đi đường, đồ đánh bọa khinh, đồ đề chơi Tennis, đá banh, ván vân.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất trồng luôn một cuộc 40 mẫu, cứ 15 mẫu trồng mía rồi 5 năm. Một hầy trâu tơ, 4 bộ chẻ lớn, lò nấu đường, cuốc, xuồng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chi, xin đi nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Trong lục-châu qui vị nào muốn dùng rượu chác trắng và đỏ thiệt tốt làm bằng nước trái cho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Các nhà phát bổ ở nhằm chỗ không có đèn điện khí thì nên mua đèn hiệu **TITO LANDI** thắp bằng dầu xăng mà dùng.

Bổn hãy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán ở tại hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG

Trồng răng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 Hồ ng ơm thầy Thuốc con mắt.....	0$30
2 Rhe thống thủy Thuốc nhức răng.....	0 30
3 Bạch trược hườn (Thuốc đau lậu).....	0 40
4 Bánh cam tích (Thuốc sáng tỉ).....	1 20
5 Phấn trứng ngỗng Phấn trứ mụng).....	0 30
6 Nào dâm chỉ khái thủy (Thuốc ho).....	0 30
7 Nải thảo dường (Trị sang độc).....	0 10
8 Lập cổ phát lãnh hoàn (Thuốc rốt).....	0 10
9 Chỉ khái hườn (Thuốc ho).....	0 10
10 Bông gòn tẩm thuốc.....	0 10
11 Thuốc sổ muối.....	0 20
12 Dầu sổ.....	0 20
13 Thuốc cano (ngộ độc).....	0 25
14 Thống tuyệt thủy Thuốc rốt lác.....	0 20
15 Thu phát cao Thuốc xức ghẻ.....	0 20
16 Dầu nhàn.....	0 25
17 Nhuế liễu hoàn (Thuốc trị sang độc).....	1 50
18 Khí thống tăng Thuốc thụt.....	0 40
19 Chỉ khái dường (Thuốc ho).....	0 40
20 Tôn sơ hườn (Thuốc bổ Dưỡng).....	1 00
21 Phật lãnh tăng (Thuốc nóng lạnh).....	0 30
22 Thống trị thủy (Thuốc trừ sốt).....	0 20
23 Chỉ khái tăng (Thuốc ho trẻ con	0 10
24 Khơn dơn (Thuốc bổ chứng).....	0 10
25 Bổ tăng hoàn (Thuốc bổ).....	0 40
26 Bạch phụng hoàn (Đàn bà kinh cường lợi).....	1 00
27 Trừ dương hải.....	0 40
28 Cam tích tăng.....	0 10
29 Kim phượng hoàn (Siêu kinh).....	1 00
31 Bình thần hoàn (Thuốc bổ).....	1 00

M. TRIỆU-CƯƠNG chủ nhơn tiệm cái đường Marins số 188 Cholon.

Có gởi thuốc tại tiệm ở chợ mới Saigon, hiệu Quản-lã-Đường đường Schreider và tiệm Minh-Phát chợ cũ đường d'Adran số 68

Cáo Bạch

Bổn dược phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều dùng cho người ta, cho trẻ, hoặc gởi mandat theo một lược hay là gởi contre-remboursement (nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc) Còn như như qui vị muốn hỏi thăm việc thuốc men cũng bịnh hoạn chi thì ở đây sẵn lòng trả lời lấp tức.

Có sách thuốc chỉ các chứng bịnh rất có ích, khi mình có bịnh chi, dở ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức mà dùng thuốc, chư qui vị ai có cần dùng, thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 Thuốc nhứt tẩu.....	0$10
33 Bạt độc tăng Thuốc trừ độc).....	0 10
34 Thổ thống hườn (Đau bụng).....	0 20
35 Tiêng quyc cao (Thuốc xức lác).....	0 20
36 Sáng rửa tăng (Thuốc bại rửa).....	0 10
37 Tẩy độc thủy (Thuốc rửa độc).....	0 20
38 Sâu thương bửi (bổ chứng).....	0 20
39 Huyết trùng bửu (Thuốc bổ).....	1 20
40 Tổ trùng thủy (bổ chứng).....	0 20
41 Dầu bạc hà.....	0 20
42 Chương não dầu (trị phong thấp).....	0 20
43 Hương não thủy (phong thấp).....	0 20
44 Lợi chơch hườn (Thuốc hết).....	0 20
45 Sâu độc thủy (Thuốc đau mình.....	0 20
46 Hồng dược cao (Thuốc đán mắt).....	0 10
47 Phấn trứ sấy.....	0 20
48 Thống tuy thủy (Thuốc mắt).....	0 10
49 Ich tiểu sương trong bổ chứng).....	0 20
50 Tam nhang vị sanh hườn.....	1 00
51 Thần thông cao (Thuốc nhức đầu.....	0 30
52 Dược phước thủy (Thuốc sông thảo).....	0 20
53 Thuốc trừ rệp.....	0 10
54 Tam đạo hoàn (Thuốc đờn bà đẻ sợ.....	1 00
55 Ich mẫu hoàng, trị đờn bà thai nghén.....	1 00
56 Ô kim hoàn, trị đờn bà thai sanh đẻ.....	1 00
57 Tỏ hạp hoàn (trị phong).....	1 00
58 Bình khôn tán (Đờn bà khí sanh đẻ).....	1 00
59 Thiên đinh hoàn (Thuốc dưỡng thai).....	0 20
60 Quang minh nhãn thủy (Thuốc con mắt.....	0 20
61 Bình đau lựu.....	1 00
62 Thổ tỉ hoàn (Thuốc dưỡng thai).....	1 00

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thấy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp này, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kê nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset C^ie

10, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MAY TOT CHẮC.— Ai muốn sắp-đặt thử nhỏ, thì cái giám không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường LAGRANDIÈRE MÔN BÀI 99 và 101

ĐẤT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe cho lối xe mui, xe hai bánh, xe kiếc, lãnh sơn bóng; chạy có đóng thắng xe hơi theo kiểu kiểu mới, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mui xe cũ sửa lại cũng có kiểu, cần thận xe cũ, sửa lại chắc chắn có bảo đảm xe đi kiểu, bán xe cao-su hãng máy giá rẻ hơn máy chỗ lạ, cam-on đặt đồ trong khách, hiệp đồng thì giá cả lại hạ xe đặc chắc và xe mang mà hãng đã xây mang rất khéo và chắc, có kiểu yên cốt, chuông đặp hai tiếng, bánh đề chắc cam khỏi đi hơn xe. Xem xe và cần xe.

Cải một qui khách có đặt đến. Đến hạ xin ghi lại tiệm tôi một khi trước cái công nuôi dưỡng của tôi khen. sau có cần đồng muốn chỉ đi thiếu. xem giúp hơn nghỉ thì tôi rất cám ơn ba cô.

Cho cùng quí khách ở an muốn ghé thăm hiệu thêm nữa rõ công giá cả tôi xin hãy đáp.

Lời rao

Cho những ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ đầu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào chẳng có; tinh theo giá bán Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont Demaria — Monobloc v. v....

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ cảnh (Peinture) bán rẻ hơn lệ chẳng được.

Có khuôn đề lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khắc, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình. Giấy Bromure 1/2 brillant contrasté từ hộp 100 tờ, lớn 12 x 18 thì $ 2 25 còn hộp 200 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu đề làm hình máy rất nặng mực. Tại hãng Photo-Studio, 136-138 Catinat Saigon.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFEBVRE — SAIGON

Các khi nào tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Thuốc, Cognac, Savon de Marseille, Dầu Menthe, rồng khỏi kỳ cho thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Đậu N° 58, rue Lefebvre mà mua.

MỚI! Thợ tôi đi Hớt-tóc thì tôi xin đến tiệm hiệu NAM-THÁNH-PHỤNG, ở Phố đầy Bà-hoe, đường Lefèbvre số 58. Phòng đọn về ba, ngồi mát mẻ, có quạt máy, đến khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Kẻ biệt tình nhơn.

Mối sầu xẻ nửa, bước chia đôi,
Tay lại cầm tay ruộc rối hồi.
Ngẫn ngơ vó câu ngàn dặm đất,
So le cánh nhạn một phương trời.
Trăm chiều gió hữu rào rào thổi,
Mấy giọt mưa ngâu nguy-nguy rơi.
Ai khéo trớ trêu duyên phận đẩy ??
Nhìn non nhìn nước thẹn cho lời !!

Lương.

Thuyền cây.

Ngược xuôi bao quản chiếc thuyền cây,
Tế độ ai không cũng sức nầy.
Trở bánh trêu ngơ đuổi cá lội,
Trương buồm gheo một cánh chim bay.
Chèo ngang phù thuỷ sông giai vận,
Sào nhọn đò coi đất mỏng dầy.
Một khách hồn hồ quen thuộc đã,
Nghình ngan trên nước mấy ai tày.

Lương-văn-Thăng.
biệt hiệu Mộng-Liên.

Làng-Rầu tổng sớt.

Vội vàng đưa sớ lụng đường non,
Lời gởi về thăm Làng bỏi con.
Ở Hang đã đành hai mái bẹc,
Thờ Lưu đốc trọn một lòng son.
Một mai con mẹ tình đầu kém,
Ngàn thuở vua tôi nghĩa đặng tròn.
Giúp Chúa rồi đây danh tỏ rạng.
Suối vàng phận thiếp mất như còn.

Phan-trường-Canh Cântho (ville).

Tự thắng.

Non nước xa xuôi cách mấy trùng,
Tấm lòng riêng chạnh chúc trời Đông.
Trường lòan mấy khác năm rồi đấy,
Gối phụng năm canh nhớ lợi trăng.
Huyện Thanh nào khuây cầu tử-tự,
Thi thần khó dãi chữ tang bồng.
Thôi thôi đã thế thì thay thế,
Ai biết cho ai một tấc lòng.

Phan-trường-Canh.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Ngỏ cùng Hột-qui

Đã lâm phèn, Bổn-báo có tuyên ngôn rằng để mục Tự-do-diễn-đàn nầy, Bổn-báo riêng để cho lối qui bình luận cho thỏa mãng ý muốn. Nhưng hỡi, cũng đã lâm phèn, Bổn-báo gặp nhiều cớ chi hàng thật rang tên ký dưới bài gởi đến và đang vào báo đó không phải là tên thiệt của người viết bài ấy; hoặc tên giả, hoặc mượn tên của người hàng xóm mà đề đại vào. Ay là một điều đáng chung cho cả khiếp nhược, mà người chưa chịu can-an-chiếu đó. Nên việc quả, mình đâm đương cam viết chép ra để gương giáp tích, có sao lại sợ mà nặc danh? Hà chưa phải là khiếp nhược chung?

Vì cái tại khiếp nhược ấy, gây rối, buộc Bổn-báo từ đây, những bài ở ẩu gởi đến, tên ký không ro, hoặc bổn-báo không nhận biết, thì Bổn-báo không ăn hành. Lại còn những bài ăn hành trong mục nầy, thì Bổn-báo sẽ trọn sẽ phải người ký tên gánh chịu ! ky những đều cang hệ gì xảy ưen ; Bổn-báo không cang-dự.

L. T. T. V.

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu VINS BERMOND DE BORDEAUX của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bảo nguyên tuồng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

Rất mực công bình

Số là trong tháng Octobre 1921, có tên Thân là biện dương giúp việc tại làng Tân-hưng (Sadéc) gởi thơ cho Quan-chủ-tỉnh đặng cáo về việc tên **Đội-Bé** làm sở nhà-đo ăn tiền hối lộ của nó và em nó (2$00) cơn lãnh hai cái giấy Danh-tánh kêu là Titre d'identité. Kế đó, qua ngày 14-10-21, quan chủ-tỉnh (Sadéc) có sức trát đòi tên Thân đến Tòa-bố mà hầu hỏi, thì tên Thân cũng chịu rằng: thơ ấy nó thưa Đội-Bé ăn tiền của nó như vậy. Quan chủ-tỉnh cũng có đòi dân làng Tân-qui-đông và Tân-hưng mà hỏi, thì nhân dân cũng đều khai quả tên Đội-Bé có ăn tiền của chúng nó mỗi người (1$00). Tên Thân cũng trưởng rằng : việc đầu cáo của mình đất lý vì nhơn dân có lãnh giấy danh tánh rồi hơn 5.000 người, cũng đều ta nha thiết xĩ về việc ấy :

Kế qua ngày 15 Octobre 1921, có trát quan chủ-tỉnh định cách chức tên Thân về việc bỏ thơ rơi, làm đều khiếp nhược ; không cho thông làng dùng tên Thân làm biện nữa. Thoạt nghe tin ấy, tôi lấy làm hất nhẫn ; làm tường bởi tên Thân tiếc có hai đồng và thương người đồng chũng ra gánh vát những đều nặng nề như vậy, mới bị danh-ô-nan-thục, chẳng dè it ngày, tôi nghe nhơn dân đòn rằng : lúc nầy lãnh giấy danh-tánh khỏi tốn tiền chi hết, duy có đóng 5 cắt, mà cách đóng lại đề hơn khi trước. Nghe vậy, ngày 1^er Novembre 1921, tôi có đến Tòa-bố mà lãnh một cái giấy danh-tánh ; tới nơi mới hay rằng : tên Đội-Bé không còn làm sở đo nữa. Chừng ấy tôi mới tin rằng lời đòn dài ấy chẳng sai. Tôi mắng kể từ đây về sau, cả nhơn dân trong tỉnh (Sadéc) đều được vui lòng thỏa dạ, chẳng còn bị dây dọa ép uổn khi lãnh titre d'identité.

Tôi trước ao sao quan trên ngang bằng sổ thăng như quan chủ-tỉnh Sadec cho lương dân nhờ và rõi đây, tôi xin đề lời cảm ơn quan chủ-tỉnh Sadéc và tỏ cho đồng-bang biết Hiệp Thân mà bị cách là tại lời rơi thơ, chớ về việc kiện Đội-Bé, tên Thân không có lỗi gì tấc cả.

Sadec le 6 Novembre 1921.

Tân-hưng, Võ-hữu-Phát
Commerçant.

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương nghệ công-ty kính cho đặng hay rằng chiếc tàu « Phan Nuôi » của hội đưa bộ hành và chở hàng hóa, từ Saigon đi Nam-vang và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec, Đất sét, Cái-tàu thượng, Cao-lãnh, Chợ-thủ, Hồngngự, Tân-châu, Vĩnh-xương, Vĩnh lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng. Xin công bàng chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ tối.

Tại Nam vang đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ !!! Hãng EMILE PEYSSON ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu RATINOL SPÉCIAL đề giết chuộc ngoài ruộng MÀ THÔI

Như dùng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.

"HERCULE"

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

DYFOAM Y F O A DYFOAM

Bông-Bong DYFOAM
Giặt sạch và được hết thảy các thứ vải màu
CÓ BÁN KHẮP NƠI
Giá ba cắt (0 30)

DYFOAM Y F O A DYFOAM

HÃNG CẢI: 187, ĐƯỜNG CATINAT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp theo)

Như bộ-hạ cho phép, tôi xin nhắc lại các việc hôm qua cho thánh-giả ngự lãm ». Nàng ấy tiến nhắc các việc của A-bửu làm hôm tháng trước như vậy : « Hôm qua khi bộ-hạ làm trào thì bộ chỉ dạy quan cảnh sát trị tội Hồ-đạo-sĩ và 4 ông già và có ban cho người mẹ của tên A-bửu nào đó một ngàn kiếm tiền nữa ». Nàng lại nhắc đến hồi A-bửu ngự yến ba hiệp ở trong ba cái phòng ; nhắc đến cái tiệc thứ ba là tiệc chót thì nàng lại nói : « Khi ấy bộ-hạ có ban ơn cho chị em chúng tôi ngồi kề thánh giả mà dờn ca và dâng ngự tửu cho đến khi thánh giả ngủ quên, rồi ngủ với cho đến sáng dậy, việc ấy khác hơn ngày thường hết. Nội cung đây, như bộ-hạ hỏi thì sẽ cũng tâu y như vậy. Xin bộ-hạ cứ tâu soạn niệm kinh, giờ đã đến rồi ».

A-bửu lắt đầu và nói : « Được ! được ! nếu ta không nghe các ngươi thì các ngươi lại nói tới cho ta đề tin hay ! Còn ta, ta nói các ngươi đều là đứa điên hết thảy. Như vậy thì uổng thay ! vì các ngươi có sắc. Ta nói cho mà biết rằng, từ ngày ta ở đây ta thấy các ngươi, rồi ta về đến nhà ta thì ta xúc phạm đến mẹ ta, chúng kéo ta vào nhà nhốt điếm, chúng kéo ta vào nhà nhốt điếm, chúng cầm ta ở đó hơn ba tuần lễ, trót ba tuần lễ ấy tên đầu mục quản canh lấy roi gân bò mà đánh ta không kể số. Vậy mà các ngươi còn muốn nói rằng các việc ấy là việc chiêm bao hả ! Các ngươi giả ngộ mà ».

Nàng cung nữ nói : « Tâu bộ-hạ, chúng tôi xin tâu quyết rằng các việc ấy là việc của bộ-hạ chiêm bao mà ra, chớ từ hôm qua đến bây giờ thánh giả ngự tại cung nầy, chẳng hề bước ra một bước ».

Lời của cung nhơn nói như vậy, rằng chúng chẳng hề ra khỏi cung thì từ lúc bước chơn vào, là lời làm cho chàng thêm biết sao mà nghĩ cho ra các việc mà tại chàng nghe, mắt chàng thấy đó. Chàng suy rằng : Trời ôi ! Tôi là A-bửu hốt-sanh, hay là hoàng đế đây ? Xin trời nhỏ phước cho tôi hiểu kẻo tức lắm ». Chàng trịch áo ra, xem lại chỉ vai thì thấy lằn roi còn đề thẹo : chàng bèn trịnh cùng các cung nhơn : « Các ngươi xem coi vít tích nầy có ai chiêm bao mà bị đặng chăng. Ta bị đây, nên ta mới nói là chuyện thật chớ không phải chiêm bao mà ra, và cớ chắc nữa là ta còn đau đây nầy. Mà còn nếu quả ta nằm chiêm bao mà bị những vít ấy, thì là việc chi đi, ta không biết sao mà nói đặng rồi ».

Trong cơn hân tiu bàn nghị, A-bửu kêu một vị thái giám lại gần mà bảo : « Ngươi lại đây cắn dùm chót ngón tay ta, đặng ta coi ta thức hay là chiêm bao đây ». Quan thái giám làm y lời và chàng A-bửu đau vùng la lên chói lói.

Tiêu thiều trỗi chập lên, cung nhơn mủa hát tưng bừng chung quanh A-bửu, làm cho chàng mê-mẩn như ngây. Chàng khởi lên hát theo bọn ấy, và xé tét cái ngự bào mà chàng mặt trong mình khi ấy. Chàng lột cái mão đang đội trên đầu mà liệng xuống và đó chàng còn mặc một cái áo mát và một cái quần lỏng, chàng nhảy a lại nắm tay bọn cung nhơn mà nhảy mủa thôi như rồi, làm cho vua thấy tức cười quá đỗi không vững đặng ; vua cười rất lắn, vùng tế ngửa ra và rề lên, đến đỗi giọng tiêu thiều mà không lấp đặng giọng cười ấy nữa. Ráng ninh cười tử bạn so đến chừng ấy, nên vua non ruột quá thiếu chút nữa phát đau. Vua lồm cồm ngồi dậy, lại vén tấm sáo lò mặt qua kêu A-bửu vừa cười rằng : « Bớ A-bửu hốt-sanh, A-bửu hốt-sanh, ngươi muốn hại ta chết vì cười ngươi hay sao vậy » ?

Nghe tiếng vua, cả thảy đều ninh và tiêu thiều thấy đều dứt theo, A-bửu cũng dừng lại và quày đầu kiếm coi thử là ai nói. Thấy vua, A-bửu liền nhìnn ra là anh lái buôn ở Mi-xuân. Nhưng mà chàng chẳng chút sửng sờ ; mà chàng lại hiểu được rằng lúc ấy mình thiệt thức, và rằng những đều xảy đến cho mình từ trước đều là việc thiệt chớ chẳng phải chuyện chiêm bao. Chàng biết ý vua muốn trát mình vậy. Chàng nói lên rằng : « A, à, anh đó hay, bớ anh lái buôn ở Mi-xuân ! Tại anh bảo hại, nên hôm tháng trước tôi mới về đánh đập mẹ tôi, rồi tôi lại bị chàng đánh trong nhà thương điên mấy bữa đã ngất ngư, nghỉ lại, mà nay anh lại trở trách tôi rằng muốn hại anh chết, coi có dễ chịu chăng ? Cũng vì một tay anh mà lão đạo, sĩ với bốn ông già ở một xóm với tôi phải đòn hôm nọ gần chết ! (Cái đó không phải tại tôi đa ! tôi nó biết !) Anh nhiều nhưng tôi cho nhọc trí và khiến tôi làm chuyện xuyên quàn ! Đó có phải là anh hiếp tôi chăng hử » ?

Vua cười luôn và đáp : « Ngươi đặng phần phải hết ; mà về các việc hư hao, khỏ sở của ngươi đó, ta sẽ tùy thích ngươi, mà đền bồi cho ngươi mất đi ».

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm; chẳng hãng nào lì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — *đồ so-mi, cho-ca-sách, hòm đề thứ, giấy bỏ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ đề đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng họa hình, hộp họa hình* « La nouvelle Chambre claire universelle », *đồ đề chơi Tennis, đề banh, thuốc giết chuộc ngoài đồng Ratinol spécial,* — Rượu chác đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

Imprimerie — IMP. DE L'UNION — TIMBRE NOIR EXEMPTÉ

Cinquante mille huit cent trente exemplaires
L. B. N° 498

SỐ THỨ 999 — NGÀY THỨ BA 15 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 16 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE : NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Nhà nước	Hàng-sở
Một năm	12$00	... 15$00
Sáu tháng ..	6.50	... 8.00
Ba tháng	3.50	... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ .... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報新聞六省

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
S'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 123-125-127 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Treschet
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Thơ-ký Lục-Tỉnh Tân-Văn, tòa nhà số đường bổn thì gởi cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ-bút.

GÁCH LẤY « ĂN-KẾT »

VỤ ĐẠI-HÌNH

Cách-trí lấy ăn kết.

Chức việc Tuần-cảnh và chức việc làng dương thời nên biết

Từ buổi ấm giác Âu-châu đến nay, xét lại trong cả năm chục trên thế-gian nầy, không nước nào là nước dân an quốc trị. Nếu chẳng kiến-sanh nội loạn, làm cho dân-sanh phải chịu xương, thì cũng trộm cướp dấy bốn phương, tự đàng nhiễu nhương thiên hạ. Cho đến cõi Đông-Pháp nầy là một cõi, sự cũng đều nói, có phước hơn mọi nơi ; mà từ khi sống êm Trung-Hiệp, tra làng cải Âu rồi cho đến giờ, cũng là tội ác dầy dẫy, làm cho những dân lương-thiện ở chốn cửa cư nhàm huyệt, sản-giả thù-quẻ, đêm nằm không an giấc. Trộm cướp càng bữa càng lấy lừng, tội ác càng ngày càng thêm mãi, mà số quân lính thì không đủ quan phòng, kẻo sợ việc tuần-cảnh lại chưa chỉnh đốn. Bởi vậy tuần-cảnh lại chẳng khác những viên chức, dầu ở chốn nhàn quê hay lệ ở nơi thành thị, gánh vác việc tuần do tế soát, phần nhiều lại chưa thông thạo, chưa biết đến khoa lấy « ăn kết » về những vụ đại hình ; nên, tuy, vì phận sự, vì chức nghiệp, thì phải làm đó thôi, kỳ trung, dám tưởng, phần nhiều chưa rành điệu nghề. Bởi hai cớ ấy, một là thiếu người dùng mà cất phân canh gia chưa cùng khắp mọi nơi, hai là người gánh việc tuần do tế soát chưa thiện nghề, nên lắm khi có những vụ trộm cướp, sát-nhơn, hiếp-dâm, mà phải nói theo khẩu-thoại là « bắt mà không được » thì cũng có, mà phải bỏ đó thôi, chớ không thể nào lấy cho được. Vì chẳng những là không có chứng-cớ mà thôi, mà lại có khi chứng-cớ cũng đã lẫn-lộn, không phân-biệt được nào là thiệt, nào là giả, nào là chánh, nào là tà, nên khó mà nghiệm xét và lấy khẩu cung cho minh chánh.

Nay nghe — cũng là trong hai diễn-văn của quan quyền, Thống-đốc **Quesnel** đọc hôm mở hội-nghị quản-hạt — **Chánh-phủ Đông-Pháp tham định mở rộng sở tuần-cảnh cho đủ sức quan phòng đạo-tặc, tôi trông nên nhàn lấy đặng nầy mà sơ luận đôi đều về cách lấy « ăn kết » theo khoa học tân thời, cách mà sở tuần-cảnh, nhứt là chức việc Annam quyền thủ đồn-thủ za quan, và hương-quản hương-tuần các làng xa quận, nên biết để dùng trong cơn hành sự.

Từ xưa, dầu quan dầu làng, cứ trào hay là tân trào cũng thế, mà dầu cho quan làng nước nào cũng thế, hễ nói khi có vụ ăn mạng hay là trộm cướp chi xảy ra, bề tìm bày tới tai rồi, thì hễn phận quan làng phải đến tại chỗ mà tra xét. Ấy là bổn phận chức việc sở Tuần-cảnh hay là Hương quản Hương tuần trong làng dương thời nầy đó. Đến tại chỗ, xem qua tình cảnh rồi, thì cứ việc lấy khẩu-cung chứng-sự, là những người đã thấy tận mắt, hoặc ở gần đó, đã nghe tận tai, đem về làm phúc bẩm ; nếu phạm nhân đã đào-tẩu rồi và không ai biết mặt biết tên mà chỉ. Cho đến khi bắt đặng phạm nhân dẫn ra giữa tòa mà tra-án hay là xử đoán, thì quan hỏi-thẩm tra án hay là quản án ngồi xử đoán cũng cứ chứng-sự lấm chắc mà thôi chớ. Bởi vậy mới có tục ngữ truyền để : Nhứt chứng, nhì tang, nì chứng, quả ; đến nay hãy còn.

Mà trước kia, tôi đã nói, có vụ án-mạng hay là trộm cướp sát-nhân chi xảy ra, mà đợi cho tới chừng chức việc sở tuần-cảnh, hoặc chức việc làng (Hương-quản) đến nơi, thì nhiều quá. Chẳng những phạm nhân đào tẩu rồi, và tang cớ chỗ mới đã đổi dời sai hết rồi mà thôi, cho tới chứng-sự cũng đã lẫ-tự xao-lãng là giảm mất cả sự thật. Một là chứng sự cớ ấy ; thì thấy rõ sự như vầy, nước hỏi liền nói hỏi đó thì nó hay, nước ngày hỏi đã cách lâu, một hồi ngày ; ngày hỏi đã cách lâu, một

TA HỌC ĐỦ LẤY KÝ TÊN

Học, để biết sự lý của thế gian,
Học, để mở mang trí thức của mình.
Học, để lập-thân hành-đạo,
Học, để giúp nước giúp nhà.

Xưa nay người có con cho đi học càng là người ơm sức theo thầu mà dạy về phần đức cũ ở bổn chữ cùng-lý tận-tánh, phàm chi-thuật của mình sẽ giáo-hóa nhân phẩm ấy, ấy là mình theo sở-hảo của mình mà học, mà ông thầy cũng nhân sở-hảo của mình mà dạy. Sự học ai cũng mong đạt đến cái mục-đích của mình đăng trước đó, chẳng có ai đi học mà nói rằng : Ta học đủ lấy ký tên.

Song bên Tàu rốt đời nhà Tấn ông Hàn-Vũ nói rằng : « Học văn đủ lấy biên tên họ là xong ». Là vì Hàn-Vũ là một người tánh tình cang-minh, sức lực bội thường ; khi người học văn, học hoài mà không hiểu được nghĩa-lý gì cả, lực minh mới nói rằng : « Học vô sao cho khá đích muốn người, học văn đủ lấy biên tên họ là xong ». Nên chi người bổ nghĩ, văn thà sang học nghề võ, sau mới có thêu lươn nhà, Tân tranh hùng cùng Lưu-Quí. Thế là cái tiếng học đủ lấy ký tên, xưa nay chỉ có một người đó.

Nước ta là một nước có văn-hiến đã lâu đời, ấy cũng nhờ trong đàn nam học nghề văn làm, chẳng phải ham học văn đó là học văn của nước mình, (Nước mình không có văn gì hết) xưa kia ta học văn-tự Tàu là mới thư-văn-tự lấy tương-hình hội-ý mà học ; cấp tự khảo tự đến, do tự chấm tự phết, hết thảy mới chữ mà đến tự cũng rằng lắm mà học đến đến, hiểu như người nước họ vậy, thật lắm nỗi công-phu, mà cũng là có chỉ làm mới được vậy. Khi bấy giờ ai học được giỏi thì người ấy là qui, người ấy là/ala là nếu ; ai không học thì thì người ấy là hèn, người ấy là cỏ là rát. Nên từ ấy dân ta học văn-tự Tàu thật là phát-minh lắm, truyền xuống đời nay cái dư-ba của đạo-lý chữ Tàu hãy còn thấm-thấy nứng vàng trong nước, để làm cái nền văn-hóa cũng đẹp đẽ lắm vậy.

Nay dân ta đã cậy nhờ được cái phong-trào văn-minh mới mẻ, là tự nhà-nước Đại-pháp sang qua nhằng nay, lần hồi giáo-hóa dân ta theo cái học-thuật bây giờ để thiết-hành các công việc cần-ích của nhơn-loài, nghĩa là học rộng lên chừng nào thì được giàu, được mạnh, được khôn, được giỏi chừng ấy ; cái sự học của đời nay là vậy, không ai học gì bao giờ dám bắt chước ông thầu-lươn Võ mà nói rằng học đủ lấy biên tên họ là xong, mà sống nỗi, mà làm gì nỗi với cái thời-đại chen cạnh giành giựt với cùng nầy.

Nhưng mà còn — còn nghe — còn nói : « Học đủ ký tên ; học đủ lấy xem tự khỏi thì thôi ; bắt con tôi học qua nó ốm ! vậy... »

Thật nghe qua, nếu ai là người có học hiểu ít nhiều, có lo cho vận-mạng nước nhà tương-lai một tí gì, trông

Bệt-ti-Đông đến mà cây thì xong. Làm ra sở nhà hình và sở Tuần-cảnh. lúc ban sơ gia không qui trọng, bấy giờ trở nên ích lợi vô cùng ; ông Bệt-ti-Đông nên danh một người đặt biệt thiện tài về việc xét dấu tích, như là dấu tay tờ vẽ đồ, dấu chơn bước dưới đất, hoặc một rẻo giấy đốt, một mảnh bao rách còn lại, đủ cho ngài tìm ắt phạm nhân để như trở tay. Lắc sánh tiền coi hành sự, ngài cũng có truyền giáo cho một hai người để làm hậu kế, như ông **Da-vit** (*David*) và ông **Bên** (*Beyle*) vậy ; nên khi ngài qua đời rồi, ông Da-vit với ông Bên kế-nghiệp, nơi chỗ ngài mà lập nên một sở nhà-hình rất lớn (*Service d'identité judiciaire*) để tra tra xét-hình-vẽ để dạy lính Tuần-cảnh khỏa thì-nghiệm lấy «ăn-kết» cảnh (*laboratoire de police technique ou scientifique*).

Cứ đó mà truy-nguyên, thì sở nhà-hình lập để đo và lấy dấu tích phạm nhân, ông Bệt-ti-Đông để bày ra từ năm 1882 đến giờ. Dân dân các nước mới học đòi, bắt chước làm ra trong xứ ; như ông **Reiss** lập tại *Lausanne* (Belgrade) nước Tuyệt-kì ; ông **Stockis** lập tại thành *Liège*, nước Bên-gít ; ông **Schneikert** lập tại thành *Berlin*, nước Á-lơ-măn ; ông **Kottly** lập tại thành *Dresde*, nước Saxe ; ông **Henry** lập tại thành *Londres*, nước Ăng-lê ; ông **Vareth** lập tại *Buenos-Aires*, Mỹ-địa ; ông **Viotti** lập tại *Sat-Panto* ; ông **Otolenghi** lập tại thành *Romes*, nước I-ta-lí ; còn nhiều nước khác cũng có lập ra, hoặc riêng một sở hoặc chung trong các trường lớn để dạy ; hoặc lập ngành theo Tòa, theo sở Mật-thám để làm việc.

(Sau sẽ tiếp theo).

Lê-hoàng-Mưu.

Trận giặc nhơn quyền, Đại-Pháp toàn thắng

(Tiếp theo)

Xã-hội dân-quốc

Phải xã-hội Pháp thì hằng giữ gìn chủ nghĩa mình, còn như phải xã-hội A-lơ-măn thì họ bỏ ngoài tuy là nói mình là phải xã-hội, chớ kỳ-trung là phải quân-chủ.

Còn như tại nghị viện Autriche, Hongrie (Reichsrat) thì một phải xã-hội chia ra nhiều đảng như là xã-hội A-lơ-măn, xã-hội Tchèque, xã-hội solovène, xã-hội polonais và lại xã-hội I-ta-li.

Bởi thế cho nên lúc nghị-viện A-lơ-măn xin dự định 125.000.000 quan (một tỷ ba triệu marks) và 3.76000.000 quan (3 trăm triệu marks) mỗi năm đặng lo chỉnh-tu binh mã, chỉnh-đốn binh khí v. v. thì phải xã-hội đều ưng chịu dự định, nhưng phải bắt các nhà tài-chánh chịu lấy ; chỉ như ở bên Pháp lúc chánh-phủ muốn dự định bạc tiền cho nhiều đặng lo cuộc binh lực thì xã-hội Pháp đều không chịu. Ở tại *Prusse* thì đánh thuế gia tài, trong 40 triệu dân số thì thuế ấy sanh ra được 1/2 trong một ngàn nghĩa là gần 60 triệu marks. Chánh-phủ lại muốn bắt đóng một lần hoặc 1/2 hoặc 1/3 trong 100 số gia tài. Thành ra trong một người dân số có 1000 marks thì trả từ 5 tới 7 marks 50, gần 8 phần huế-lợi. Các báo lại nói rằng chư hầu vẫn bấy lâu nay được miễn thuế, đến nay lại đòi đóng thuế.

Nên trong lúc ấy ông Mirabeau thấy nước nhà mình khốn đốn, nên bèn xin mỗi người đàn dưng cho nhà-nước một phần tư huế-lợi mình nhưng Đại-pháp lại-nhờ dân bảo làm rồi nhiều nên dân dưng cho về sở, thành ra qua số nhà-nước dự định. Còn như bên A-lơ-măn tuy là làm vậy chớ thuế mới bày cũng không y như chỗ nguyện.

Dân Alsace Lorraine thấy thuế đóng nặng quá, chừng mới kêu nài về khoản nầy cũng như kêu nài các khoản khác như trong một ngày mà tự-bổn có 250 ngàn marks mà bắt đóng hết 1.250.000 marks về Reuiter và Porstner.

Như lúc nọ, có một người Alsacien chỉ một giây nho mà nói rằng : Đó vì một chục đó mà họ làm cho ta phải có kẻ thù nghịch. Muốn biết cái giá giây nho kỳ bao nhiêu thì xin trước hết phải biết rằng mấy năm sau nầy nho kỳ không trúng mùa năm nào cả. Thế làm chi bây giờ ? Đam ra bán. Ai mua ?

Còn phòng thương mãi Strasbourg trong lỗ phúc kia có nói rằng từ ngày A-lơ-măn dự định thêm tiền bạc đặng lo bồi bổ binh gia thì hai cho nhà kỹ-nghệ và nhà buôn lâm lắm, là vì chánh-phủ A-lơ-măn hễ thấy dân có lợi thì đều bắt đóng thuế một cách nặng nề.

Ở miệt bên kia sông Rhin thì chánh phủ tài-chủ thì không mấy ưa việc giác giá, mà tuy có tiền của mặc dầu cho không thể lực gì cả. Còn phe vô hiền thì có quyền thế hơn hết rồi tới phe làm quan. Bởi thế, nên con cái của phái tài-chủ hễ mà được vào làm quan-lại thì bảo họ làm gì họ cũng chịu, cũng là con gái mà gả được cho một trang vô-tướng.

Hoàng-đế A-lơ-măn lại không để cho các thương thơ tài-chủ được quảng sự.

Trong 50 năm-phái tài-chủ A-lơ-măn cứ để cho nhà-nước cứ tăng thuế mỗi bình phận, trong 100 tăng có 195, còn như Pháp-quốc thì trong 100 tăng có 49. Rút-xi trong 100 tăng có 69.

(Sau sẽ tiếp theo)

Trần-văn-Chim.

Vô-tuyến điện

Tin Havas ngày 5 novembre 1921

Từ điện Bordeaux ngày 5 Novembre 1921

Quan Thượng Sarraut qui thế bất an

Chiếc tàu Lafayette đưa các sứ-thần Lang-sa sang dự Hội-nghị giải binh đã đến Tân-Terre Neuve) ngày 3 Novembre. Quan Thuộc-địa bộ thượng-thơ Sarraut đau mục trong cuống họng, dưới tàu không thể chữa lành được, chỉ đến bờ sẽ mổ. Nhưng bịnh không có chi đáng lo cả.

Ngày 11 Novembre lễ đình-chiến

Hội-nghị-viện Pháp mới duyệt-y dự-thảo luật định từ nầy về sau ngày 11 Novembre là ngày đình-chiến là ngày lễ, các tỷ-sở và Chánh-phủ đồng-gờ-ri ở hai tỉnh.

Ông Foch đến thăm Saint-Louis

Quan Đại-nguyên-Soái Foch và quan Nguyên-soái Mỹ Pershing và bộ-hạ đã đến thành Saint-Louis sớm mai ngày thứ năm và được tiếp rước cách hân-hoan.

Tin Paris ngày 6 Novembre

Tòa Nội-Các

Tòa Nội-các nhóm, dưới Giám-quốc Millerand tọa chủ. Quan Hình-bộ thượng-thơ quyền Thủ-tướng Bonneray thuật biện-lý chánh-sách ngoại-giao.

Tòa đồng-ý phê-y theo xin lập Kiểm-duyệt 3 tháng nữa về sự báo-chí trong thời-kỳ Hội-nghị Giải-binh.

Tòa Nội-Các

Tòa Nội-các nhóm, dưới Giám-quốc Millerand tọa chủ. Quan Hình-bộ thượng-thơ quyền Thủ-tướng Bonneray thuật biện-lý chánh-sách ngoại-giao.

Tòa đồng-ý phê-y theo xin lập Kiểm-duyệt 3 tháng nữa về sự báo-chí trong thời-kỳ Hội-nghị Giải-binh.

Ngày 11 Novembre là đình-chiến

Hội-nghị-viện Pháp mới duyệt-y dự-thảo luật định từ nầy về sau ngày 11 Novembre là ngày đình-chiến là ngày lễ, các tỷ-sở và Chánh-phủ đồng-gờ-ri ở hai tỉnh.

Ông Foch đến thăm Saint-Louis

Quan Đại-nguyên-Soái Foch và quan Nguyên-soái Mỹ Pershing và bộ-hạ đã đến thành Saint-Louis sớm mai ngày thứ năm và được tiếp rước cách hân-hoan.

Quan Tòa mới

Ông Laubies được bổ làm quan Tòa tùng sự phòng Chưởng-lý Saigon

Sự thăng lương

Sự thăng lương của Sai nhỏ được tại phòng Quốc-hội lần thứ nhứt được nghị-viện bỏ thăm duyệt y Chúa nhựt tới sẽ đọc lại lần thứ ba.

Lễ kỷ-niệm ở viện Montpellier

Ở viện Montpellier làm lễ kỷ-niệm ngày thành-lập thành nay đã được hầy năm rồi. Đọc Giám-quốc Millerand tới chủ.

Nội-các Nhựt cáo thối

Tin ở thành Đông-kinh cho hay rằng Tòa Nội-các Nhựt cáo thối.

Bản A-lơ-măng

Ông Briand các ủy lành phái-thương cho A.lơ-măng tại Bét-lanh.

Lễ kỷ niệm

Đức Giám-quốc Millerand tọa chủ lễ khánh thành đài kỷ-niệm ông Rabelais tại thành Montpellier. Trời thanh-bình, thiên-lạc rỉ-mình rỉ-rỏ chơi lễ.

Vụ vua Sạt-lớ

Đọ bảo - Mạy-ơr Orssag-e thì thảo luật phế vua Sạt-lớ đã được hai phe Chánh-phủ duyệt-y hôm ngày thứ năm. Ngày thứ sau sẽ trình cho phòng Quốc-hội bàn nghỉ. Quốc-hội trách các nước đã dự và việc nầy là việc thuộc chánh-sách trong nước Hồng-gơ-ri. Quốc-hội sự đâu trở ngại về sau cho nước nhà nên phế vua Sạt-lớ, nhưng đình chánh-trị trong nước sẽ giao về một vị vương-đế công dân cử lên. Việc công cử sẽ định lại ngày sau.

Có thể-cơ
lành n
Theo lời L
Carrel hết s
trả cứu nhi
Độ theo việ
rel thì ngườ
ngủ tạn cũ
đe cho con l
Như việc c
dám qui cá
thấy thành
bắc-học thì
người ngườ
phải cả ngu

Hôm 2 octobre
Hôm 2 octobre người bà-lại lâm quyền cởi xe mô đọc đường gặp vậy quản gần đ Anh và siết thắng ấy liền một cuộ te nhào. Lúc v máu thì tên là Cholon. Xe Peug Người « xe it gian và hồi thăm Sang, chừng 28 Sở-tuần thành

Cũng hôm 2 oc Charner, gần bế người Annam c bà đâm với nó lực sĩ 1925 của MS-Toàn, 29 tuổ luông, không c Người khởi ha và hư vê.

Bến 6 novembre
hơi đưa bộ hành đi Tân-định, chạy Phạm-đình-Ngọ máy. Mấy cô nhỏ và ông A..... bộ-tê tắt lửa phòng sự tai nạ bà chủ cả.

Ông E... M... H Lanhat có phần, bị bộ gảy cẳng không biết hai bến đến, liền rồng v đều, đó Bác-ky, thuốc kỳ-minh thuốc kỳ-minh Ai kiến đặng

Phạm-văn-Can lắm kỳ-lục cho ở vào-Trung-kỳ thường ngày ở thành Hà-tịnh (Annam) và tỉnh Hà-tịnh (Annam) ở ngoài cũng bị bịnh 6 novembre

TÂN-QUAN

Ở bến 15 tháng 10.16 một thôi, có người đi xe mô tô-tô ngang qua, bị xe đụng nhằm bánh trước, 29 tuổi, ở đường Pellerin số 6, làm việc tại Sở Thương-Chánh. Bị thương nặng, phải chở về nhà thương Grall.

Cũng tại đường Pellerin, có một thôi, có người đi xe mô-tô-tô đụng nhằm cây đèn,

HỚI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc trái đất** ở xứ Algérie mà hút, thì ức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

Đông-Pháp Thời-sự

Nam-kỳ

SAIGON

Đánh giựt xe máy.

Hôm 2 octobre, lúc hai giờ chiều một người bà-lại làm cai «xe-it» đánh Toàn-quyền cái xe máy đi đường trên Cholon, đọc đường gặp một người lạ mặt kêu rồi vào quán gần đó uống rượu chợt rồi xe đi. Anh ta viết thẳng sấm sửa xuống xe bị người ấy liền một cái đá trúng nhằm trên tráng tê nhào. Lúc ya lồm cồm đứng dậy thì mấu thì tên kia nhảy lên xe đạp tuốc vô Cholon. Xe Peugeot số 266.213.

Người «xe it» nói nhìn mặt đặng đưa gian và hồi thăm người ta nói nó là tên Sang, chừng 28, 30 tuổi.

Sở tuần thành đương kiếm, nó đương trốn.

Xe đụng.

Chừng hồi 2 octobre, gần 8 giờ tối, đường Charnier, gần bến kêu xe nhỏ nữ người một người Annam cầm cương, trên xe có một bà đàm với một người con, đứng nhằm xe kéo số 1032 của Trần-văn-Th... xa phu là Mi-Toan, 20 tuổi. Dụng rồi xe ngựa chạy luôn, không coi số hiệu.

Người khỏi hại, xe kéo thì gãy hành tả và hư vỏ.

Xe hơi chạy.

Bữa 6 novembre tới 1 giờ rưỡi trưa xe hơi đưa bộ hành đường Cho-mới bến thành đi Tân-định, chạy tới ngang hãng bạc Đông-Pháp phải ngừng vì lên phải chạy trong máy. May có nhỏ đang P... là chỉ nhà bánh và ông A... đội nhứt thành hội cất vật trên mô-tơ tắt lửa. Ông P... bị chấn thủ mà phòng hai bữu vậy còn bộ hành không ai bị chi cả.

Bị cắt mũi tính thường ?

Ông ... bếc học trường Chasseloup-Laubat có rằng hôm 5 tây lối 7 giờ chiều, bà bỏ quên trên một cái xe kéo số máy không biết hai cặp gối dựa, một cặp mền đen thêu rồng vàng, một cặp vàng thiếu rồng đen, có bắc-kỷ và một gói đựng rượu và thuốc kỷ-niệm với hột cola koka một chai, mua tại tiệm thuốc Lê-văn-Minh.

Ai kiếm đặng đem lại ông sẽ thưởng 10 c

Bị đụng.

Phan-văn-Con kêu Co-quyện, lúc trước làm bếp tạc cho ông hội đồng Chánh-phủ Lê-văn-Trung ở Cholon bị bắt. Cách chừng hai tháng nay y thôi còn ông hết 5.500 đồng rồi về tỉnh Hải-ninh (Annam) mà trốn. Chẳng dè y vô ngoài cửa ải bị bắt mới giải về Saigon hôm 6 novembre nầy.

Trung-kỳ

TAN-QUAN

Cá ông tấp vào bờ

Ở hạt Bình-thủy người ta trông thấy từ là một thớt cá Ông đại hơn 4 thước đen như than tự ngoài bể trôi vào bờ. Hương hào trong làng xuất-dân ra dìn vào, thịt, con cá còn sống, xem trong mình có ba bốn cá con nhỏ nhỏ. Người ta cho là :

Ông bà trăm đầu ở ngoài khơi, nên mới đem xác vào để giao cho người chôn cất. Bèn trục lên bộ, lấp tre bằm quan làm dàm tiệc, chôn cất cũng tế, có trống nam. Có mùi cá bỏ rất rộn ràng lắm. Người các nơi đến phúng kẻ có bạc trăm.

Cá một đêm là là xem con cá hãy còn sức mạnh, vùng vẫy sức lực lắm, xét các vết thương chưng nhe. Nếu bỏ có lòng kính ái, nói rằng giống cá ấy tính có nhơn từ, không ăn người, lại hay cứu người bị nạn giữa chừng khơi, thời họ hãy chữa thuốc các chỗ vết thương, hoặc hãy để dưới nước xem có thể mạnh lại được chăng; nếu không thì sống lại được, bèo đó sẽ không ăn thịt người nữa. Cớ sao con cá đang vững mà nỡ kéo lên bờ làm cho con cá vẫy vùng, tức ngạt hơi không thở được rồi chết ? Như vậy là nghĩa lý gì ?

Hay là họ kính ái về của thập phương đến phúng kẻ có lục trăm đó ?

Là thay ! Cũng một giống cá ấy mà thuộc về bước ta thời con cá đến với người lại có cái giá trị kính trọng như thân như tiên, mà thuộc về bờ bể nước khác, thời loài cá ấy đối với người lại có cái hì vọng bắt cho được, để lấy dầu lấy thịt.

Hiện nay bên Âu-châu đã có xưởng lập lên để lấy dầu cá ấy mà thuộc như đá trâu, đá bò, để đừng làm đồ, lại có bề tốt hơn, bền hơn, rẻ hơn, đã trâu đa bò.

Dân dân cái nghề thuộc đá cá ấy, mà lan đến nước ta, thời cái giá trị thần tiên của loài cá ông ở nước ta, sẽ chưa biết ra thế nào.

Bắc-kỳ

Việc chưa rõ nhà Ngân-hàng định ra thế nào, sau sẽ tiếp theo tường tất.

BẮC-NINH

Hội-khuyến-học

Ở Tỉnh Bắc-Ninh hay đã lập được một Hội-khuyến-học các quan Tây và quan ta cùng các viên Tổng sẽ vào hội ấy đông làm.

Dân trong hàng Tỉnh thấy vậy ai cũng lấy làm vui mừng có lòng trông mong cho hội được thịnh vượng mãi mãi.

HÀ-GIANG

Chém ba cái dân

Hôm mọ một người linh Khố-Xanh dẫn ba tên tù đi chặt cỏ ; Nghe đâu ba tên tù ấy là người Tàu và người Tinh. Trong khi chúng nó đi chặt cỏ thì thừa cơ ma cướp súng người linh dẫn nó rồi đuổi tên linh ấy gần chết và đã rủ nhau trốn mất. — Ai ngờ « Thiên bất dung gian » lượi trời không thoát khỏi, cách vài hôm thời 3 tên ấy bị bắt và đã chém đầu cả ba.

GIADINH

Dụng nữa

Một cái xe hơi số C. 1263 chay tới ngã tư đường đia hạt số 20 và Paul Blanchy prolongée đụng nhằm xe máy chỉ linh Phạm-văn-Thanh cỡi đi tới đó. May cho chủ không bề chi, duy có xe hư nát hết. Sửa lại chừng 30 đồng.

Chạy mau quá

Sở tuần thành làm giấy phạt sốp-pho xe hơi số 1289 và chủ xe là Ng-văn-V... làm Phú-Ở Saigon, đường Amiral Courbet, số 42, vì xe ấy chạy đường quản hạt số 15 chỗ về Gò-vấp, chạy mau quá.

Ăn trộm

Đêm 1er Novembre, 16i một giờ khuya, chả Ng.-thi-Mùi đi coi hát xiết với một người anh em bạn về nhà nầu thì-Mùi dậy sấu cháo ăn chơi. Chừng ăn uống rồi thì-Mùi mở cửa cho con ở gần lại nấu giùm đi về nhà nó. Thì-Mùi mắt giắc ngủ nên không trên trới xem sao. Thình lình phía cầu tiêu nhảy ra một người lảm cho thì-Mùi hoảng hồn chưa kịp la bị nó cho một thế vào mặt rồi hai tay nắm kiên vàng nặng đeo trên cổ bẻ hai giựt mà chạy mất. Chừng thì-Mùi tỉnh lại la lên chủ chạy ra kiếm thì ăn trộm đã đi mất.

THUDẦUMỘT

Nuôi cái giấy 100 $ 00

Thimm Trần-thị-Ch...ở Phú-cường thường hay cất bạc trong thì áo nhỏ ninh trong mình. Bữa 1er novembre thim ngủ thức dậy coi lại mất hết mười cái giấy 100 đồng. Thim chắc là thằng cháu nuôi thim tên Vương-Tường tên ở Cholon nhơn dịp cây vì thường thằng ấy hay ngủ trưa mà hôm nọ nó lại thức hồi năm giờ khuya mà đi biệt đến nay không tỏ. Thim bèn đi thưa nó vì nó ăn cắp của thim và cầu xin thim chuyện nầy, nếu là bộ chuyển rồi.

Nghe tin thằng ấy đã đi Saigon rồi. Sớm muộn dây cũng bắt chớ chạy đường nào cho khỏi.

Nhà sập đè chết 2 mạng.

Hôm chửa nhựt rạng mặt trời hai, cách 4 kil-ô-mết tỉnh Thủ-dầu-một ngửa là Phú-cường.

Lúc mà giông gió thổi to thì nhà nhà đều đóng cửa ngủ, bỗng nhà tên Ng.-v.-Trình ngã nhào, thiệt như một cái nhà của trẻ cất để mà chơi.

Tên Trình thì bị kèo-cột và nhằm đầu nhưng rủi hai nóc hồi còn chạy ra khỏi được, chỉnh cổ vợ và con của va đều bị nhà sập đè chết.

Luật hộ Annam

TRÍCH LỤC CÁC ÁN TÒA

Về sự giam-thân

Các Tòa ở Đông-Pháp đều nhận rằng người Annam hoặc vay của người Annam, hoặc thiếu nợ người Langsa hay là dân sốp-nhập dân Langsa, nếu không trả nợ thì bị giam-thân (Do án Tòa Phúc-án ngày 14 mars 1919 án Tòa sơ Saigon ngày 11 décembre 1918). Chỉ có người không thuộc về hai hạng dân đã nói trên như là khách-trú và xã-tri thì không quyền giam-thân người Annam.

Chiếu theo nghị định quan Toàn-quyền Đông-Pháp ngày 16 mars 1910, điều thứ 224, những người quá 60 tuổi, thì khỏi bị giam-thân.

Lời tóm-tắt trên đây rút trong án Tòa Phúc-án (phòng hầy án Chambre d'annulation) ngày 4 juillet 1919. Ông Dain ngồi chánh-tòa, ông Grilhaut des Fontaines chưởng-lý, hai ông thầy kiện Sazie và Portret cãi lẽ.

Sự tích như vầy :

Tòa sơ Travinh ngày 2 avril 1919 xét vì thị Nuôi thiếu Vương-Kiến 451 đồng, xử thị Nuôi phải trả số bạc ấy và tiền lời kể từ ngày 14 janvier 1921 mà tính, cứ mỗi 100 đồng một năm là 8 đồng lời. Tòa lại cho phép Vương-Kiến được quyền chiếu luật mà đòi số bạc ấy lại được phép giam-thân nữa.

Thị Nuôi chống án xin tiếp án Tòa sơ.

Tòa Phúc-án

Xét vì đơn làm theo phép, đúng lệ, cho nên chấp đơn lại xét vì thị Nuôi đã quá 60 tuổi, sự nầy không ai tranh cãi chi ; nghĩ vì nghị định ngày 16 mars 1910 điều thứ 224 thì Nuôi khỏi bị giam-thân, thì thị án Tòa sơ Travinh không nhằm luật.

Vì các lẽ ấy, hủy án Tòa sơ Travinh, lại phủ cho Tòa sơ Vinhlong xử vụ nầy lại. (1)

(1) chú-thích : Có theo luật Langsa thì mỗi việc chỉ đặng tòa-thẩm thứ nhứt hai lần đặng đưa được đến ba lần. Trước hết đi Tòa sơ, Tòa sơ xử xong, nếu mình không vừa lòng thuận án thì Tòa Phúc-án khóa Cour d'Appel tức Tòa Phúc-án không đụng tới, vì hai chữ Phúc-án nầy có nghĩa là hầy xo, nên trường đi ra ngoài Cour de Cassation có ai tới trong hơn. Tòa Cour d'Appel thì kêu là Tòa Phúc-án nhứ-cấp, hay là Tòa Phúc-án phải hơn. Nhưng tục đã gọi là Phúc-án, có ai không hiểu tới lẽ, gọi nhằm ra Cour de Cassation thì cũng như nhằm Tòa Phúc-án nhứ-cấp mà đã thành tục rồi cũng cho là trường được là bởi nhiều người hiểu lầm. Tòa Phúc-án hoặc y án, hoặc hủy án mà xử lại. Nếu Tòa sơ khăng khăng không chịu thì phải lên Tòa Phúc-án lần thứ nhì. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ nhì cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tư. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tư cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ mười. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ mười cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ mười một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ mười một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ mười hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ mười hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ mười ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ mười ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ mười bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ mười bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ mười lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ mười lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ mười sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ mười sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ mười bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ mười bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ mười tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ mười tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ mười chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ mười chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai mươi chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba mươi chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn mươi chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm mươi chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu mươi chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bảy mươi chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ tám mươi chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ chín mươi chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ một trăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ một trăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ một trăm một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ một trăm một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ một trăm hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ một trăm hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ một trăm ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ một trăm ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ một trăm bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ một trăm bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ một trăm lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ một trăm lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ một trăm sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ một trăm sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ một trăm bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ một trăm bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ một trăm tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ một trăm tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ một trăm chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ một trăm chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ hai trăm chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ ba trăm chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ bốn trăm chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm bảy. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm bảy cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm tám. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm tám cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm chín. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ năm trăm chín cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm một. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm một cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm hai. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm hai cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm ba. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm ba cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm bốn. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm bốn cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm lăm. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm lăm cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm sáu. Nếu Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm sáu cũng xử như Tòa sơ thì gọi là Tòa Phúc-án lần thứ sáu trăm bảy. Nế

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trăng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có điện, quạt điện trần trần

PHÒNG TẮM.

PHÒNG ĐÁNH, CHỖ XỨC SỚ, ĐỂU LÀ TỊNH

ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, *đường Bd Charner và Catinat*

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách nghỉ uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chớ nhơn cần lòng tiếp rước.

荣 YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N° 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Téléphone 1021

Bổn hiệu dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và mát mẻ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách dải tiệc.

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng COM-TÂY hiệu YENG-YÊNG KHAI THƯỢNG, tại 2 căng nhà mới.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N° 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

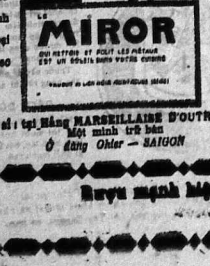

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất đã đáng giá nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trước trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐẾN ÁT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ: tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER, Một mình trữ bán Ở đường Ohier — SAIGON

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Biết dùng tri-hóa thông minh

Nếu dam Annam ta mà vì với dân các Nước trong khoảng tri-hóa, thì tôi chắc là ai ai cũng nhận Annam ta là một thứ dân tri-hóa thông-minh, nên tuy chẳng sanh nhi tri chớ phần nhiều đều học nhi tri.

Thử xem từ các học-đường ở cõi Đông-pháp cho đến cao-đẳng học-đường bên Pháp-quốc, đâu là chẳng giáo-sư nào mà không ngợi khen Annam ta về trí thông-minh, đã vậy còn như trong nghiệp-nghệ, hễ người Annam ta học đến thì mau nghe mau hiểu và lại mau thạo mau hay hơn người.

Ruồi có một điều là lúc Đại-pháp vừa thấy lòng dân ta ham học thì lại chuyên lo cải lương học giới, vừa chuyên lo, lại kế chiến-tranh giấy khởi làm cho Nhà-nước không thi-thố được chỗ liệu, còn quốc-dân không học-vấn được như chỗ nguyện. Ấy là về phần học-giới. Phải biết rằng người mà có tri-hóa thông-minh, chẳng lựa học cho thành tài rồi mới nên danh, còn nếu học thành một nghề nghiệp gì, thì không được vinh diệu như kẻ nhà vẫn. Tục có câu rằng: *Nhứt nghệ tin nhứt thân vinh*, thế thì học được một nghề khéo cũng vang danh vậy.

Xét bao nhiêu thì người mà có tri-hóa sáng láng, chẳng khác nào người có của sản, nếu không đi học nghề văn thì học lấy nghề nghiệp, cũng hay, mà dầu không học nghề nếu đam ra làm đứa chi cũng được.

Kìa như ở tại Lái-thiêu có một người nọ tên M. *Hòa* vẫn là kẻ vô học dầu về khoa văn-chương về mục cơ-xưởng cũng là vô học, mà người sáng nghĩ ra được một cái máy nước, dùng thủy-lực mà bày ra những lá đờn trống nhiệp nhàn, tuồn như có học khoa cơ xưởng lâu năm mới sáng tạo ra một cuộc lạ khéo vậy. Có nhiều ông Tây có đến xem, lấm lời khen quan Tham-biện Thủ-dầu-một chey giấy quan trên xin cho M. Hòa một cái ngân-bài, thưởng tài người vô-học sáng tạo được máy móc như vậy.

Đến nay tại Chợ-đũi, có một tên *Lý* tuổi mới 16 tuổi 17 tuổi, cha mẹ nghèo, không có cho ăn-học, nên đói, nhưng cũng có một cái thiên-tư dị-thường, là thuở nay nó chưa từng học máy-móc đồng-hồ, chỉnh-nó hay tọc-mạch, hễ mỗi lần đồng-hồ ai hư, đam đến thì nó hay dùng trí sáng mà lấnh sửa giùm, thành ra ngày nay không ai chỉ dạy mà nó biết sửa máy móc đồng-hồ có hăng-cấp vậy. Hôm nọ có một tên đi bán ve-chai, bán một cái máy đồng-hồ cũ, tên *Lý* bèn mua đam về sửa chạy. Cũng bởi trí tọc-mạch nó mà hôm nay nó lại làm ra một chiếc tàu bằng thùng bánh mì nó lấm một cái lòng cốt, để chơn-vịt vô, ráp máy đồng-hồ làm cho chạy được.

Thấy vậy ai cũng đều khen ngợi cho dửa nhỏ vô-học mà trí-hóa thông-minh sáng tạo ra được một chiếc tàu.

Đó chư-tôn thử nghĩ coi người biết đam trí hóa tự-nhiên của mình ra mà tự dụng thì có ích biết dường nào, còn thử thêm một cái tài-học nữa thì lại qui báu dường bao.

Trần-văn-Mich.

TỈNH TRAVINH

LỜI RAO ĐẤU GIÁ LẠI

Chỗ ngày và giờ đấu giá. — Tại Tòa bố Travinh ngày thứ năm, 24 Novembre 1921, 9 giờ sớm mai.

Đấu giá làm những việc gì. — Mướn cất nhà trường tại làng Trường Cau (Travinh).

Giá phỏng định. — 2818 $ 07.

Thế chưng tạm và thiệt. — 50 $ 00 và 250 $.

Chỗ để giấy tờ và điều lệ được phép đến coi. — Tại Tòa bố Travinh và nơi Tòa nhứt Phòng-ba tại dinh Thượng-thơ (Saigon).

TỈNH CẦN-THƠ.

Lời rao cho các sắc nhơn dân đặng hay: Ngày 28 novembre 1921, 8 giờ sớm mai, tại Tòa-bố Can-thơ sẽ đấu giá thuế chợ và lò heo kể sau đây trong năm 1922, 1923, 1924.

CHỢ

Cantho, Trazon, Phụnghiệp.

LÒ HEO.

Cântho, Cairang, Trâôn, Cáukê, Caivôn Omôn, Binhthuy, Phongđiền Rachgoi Phunghiệp, Thanh-hung, Thanh-hy, Phu-loi, Thotnôt.

Tờ giao kèo về sự đấu giá nầy đã tại Tòa-bố Cantho, ai muốn biết thì đặng phép đến mà xem.

PHẢI COI CHỪNG BỐ GIẢ MẠO

lấy nài chữ ký tên: **MIDY**

SANTAL MIDY

Thuốc nầy hiệu và tinh hảo đã trị bịnh *đau lâu*, mới cũ gì đâu thảo hiệu, không có đặng thứ Capeau và không cần thục).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY

Tại tiệm **Pharmacie Principale** *ông* **Renoux**, *bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào-chế y-sanh nay ông* L. SOLIRÈNE *kế nghiệp, ở đường Catinat và Bernard, Saigon, có bán hai thứ thuốc nầy.*

BA MƯƠI NĂM DANH TIẾNG

HO GIÓ — HO LAO — VÀ CÁC BỊNH ĐAU NGỰC

Thì nên dùng thuốc chỉ-khái hiệu là:

L'ELIXIR PECTORAL au GAIACOL

HAY LÀ

LES PILULES PECTORAL

của ông Holbe, bào chế y-khoa tấn-sĩ

Tại tiệm thuốc của ông L. SOLIRÈNE có bán mà thôi.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở đăng Mac-Mahon mẫn bài 25 và 27

Trợi thợ ở Quai de la Marne Khanhhoi

Hãng mới nầy là hãng nối nghiệp cho hãng cũ Bonnefoy, chuyên làm những guồng bông hàng xi-măn và chuyên sửa đồ cũ thứ máy như là máy xay lúa, máy ép dầu và máy xe.

Hãng mới nầy từ ngày nối nghiệp hãng cũ Bonnefoy đã sắm thêm khí dụng nhiều lắm cho nên công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm đại-biểu cho các hiệu xe thứ-kỷ như:

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet và các hiệu xe Langon như:

Grégoire, và Mathis.

Tưởng trong cõi nầy chẳng có hãng nào bán xe hơi giá rẻ như giá của bổn hãng định, vậy xin Lục-châu quí khách khi nào muốn sắm xe hơi nên hỏi cho biết giá của bổn hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng có trữ các thứ đồ cho nhà máy và bán đủ các thứ dầu nhớt để chế máy; lại cũng có bán máy xay gạo và máy xay lúa.

Bổn hãng đã có danh với người Annam từ nầy, lập ra từ năm 1873, lại cũng đứng lòng người Annam tính cậy.

Vậy bổn hãng kính xin Lục-châu quí khách, cứ bổn hiệu mà đến hay là tư thơ thương lượng mấy khi qui khách cần mua gạch bông xi-măn, xe hơi cũng đồ chi vì máy móc, hay là có cần dùng hỏi đều chi bổn hãng sẵn lòng trả lời liền và cũng sẵn lòng toan tính cho đặng như ý qui khách.

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ THƯỢNG HẠNG của ông L. SOLIRÈNE kế nghiệp cho ông Renoux

Kể quyền cho HOLBÉ và RE'OUX

Khử độc rất mạnh, trị nhức đầu, đau xác, đau bụng, đau răng, v.v.

Ưa trình mau trăm

Giá mỗi ve..... 0 20

Giá mười ve..... 2 00

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương • Phan-thiết •

Chủ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò-nước mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon ưa xét ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm: Nước mắm chứa nhiều chất đạm khí muối vừa chừng làm kỹ và đựng kinh.

Chứng rằng nước mắm nhứt hạng.

Xin ghé mắt

Kính lời qui ông, qui bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng đã bịnh cùng qui báo L. T. T. V. và C. L., cảo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L., cảo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L., cảo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L., cảo bạch trong khởi làm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm!! Nếu lầm e cho trường tận tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ!!!

Nay kính tỏ,

HUỲNH-CÔNG-PHÁT.

ĐÈN LÒA *đời có mãn sông,*

hiệu BEST và WIZARD,

ít tốn dầu.

Không hanh hao,

Sáng trắng ngọc,

Không hay nghẹt,

Dễ dời,

RẺ.

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **VINS BERMOND DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

Trong lục-châu qui vị nào muốn dùng rượu chác trắng và đỏ thiệt tốt lâm bổng nước trái nho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

GRANDE SOIERIE

安 AN-LỢI 利

M. Nguyễn-Công dit THẢO

PROPRIÉTAIRE

77 Rue de la Soie, Hanoi.

Hiệu tôi bán sỉ các thứ hàng Bắc thiệt tốt, giá tính hạ hơn mọi nơi.

Lương, xuyến, the la cà, sa, hàng, quốc, lượt, lãnh trơn, bộng lớn và bộng nhỏ, và các thứ hàng tơ lụa khác, trang đen và các thứ màu.

Các qui khách muốn mua bán lại hay là mua dùng xin cứ viết thơ đến hiệu, tôi sẽ hết lòng tiếp đãi.

Lời rao

Chu vấg chỉ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 2 $ 00

Bán tại Hãng sấu Cao su, ở đường Donaument Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

55 58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanoi. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ các hạch cô hiển rõ thước tắc giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ

SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng ngoại Langsa, mới lập tiệm cho nên mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 có bán đủ thứ đồ ý phục cho đờn ông và các cậu trai đàng. Đồ đi tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, cà-ra-oách, nón đi chơi và nón cối ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ để dùng đi đường, đồ dùng họa hành, đồ để chơi Tennis, đá banh, vân vân.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bậy trâu tơ, 4 bộ cho lớn, lò nấu đường, cuốc, xuống, v. v. Toạ-lại tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chi, xin đo nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phố hễ ở nhằm chỗ không có đèn điện khi thì nên mua đèn hiệu TITO LANDI thắp bằng dầu sáng mà dùng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Pharmacie Principale

Ông L. SOLIRÈNE, quyền bào-chế hạng nhứt ở đường Catinat và đường Bernard trước nhà hát Tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC TRỊ BỊNH THIÊN THỜI

ÉLIXIR ANTICHOLÉRIQUE HOLBÉ

Đã nhiều năm rồi thiệt là hiệu nghiệm

CÁCH DÙNG

Một là phải dự phòng trước:

Trong con có thời khí, muốn tránh khỏi bịnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm một muỗng cà-phe *Rượu Anticholérique*, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hai là: Khi chữa bịnh:

Khi bị thiên thời rồi (dầu là nhiều lắm cũng là một cà-phe *Rượu Elixir Anticholérique*, cứ một chận 10 phút đồng hồ thì uống một muỗng hay là 5 phút cũng đặng.

Lại rửa, phải thoa rượu chỗi cho nhiều cả mình người bịnh. Rồi thì cho uống cà-phe hay là trà tàu nóng, phải pha rượu Rhum, rượu Mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu *Elixir Anticholérique* là mạnh chữa bịnh thiên thời lắm, lại làm cho người bịnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai, mà dự phòng đặng khi nào có bịnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve..... 0 $ 50

Có mua thuốc nầy phải coi cho kỹ cái tên SOLIRÈNE, và hiệu con rồng có cầu, chừng kẻo làm sự giả mạo.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thấy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kê nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu như quản từ cộ cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi. ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE. ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TOT CHẮC.— Ai-muốn sắp đặt thử máy, thì chỉ giảm không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LARGE MÔN SỐ 99 VÀ 101

ĐẮT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như: xe mui, xe hai bánh, xe kiếu, xe xích-lô máy (có đóng thùng xe hơi theo kiểu hiện thời), sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mình xe đều chắc, có bán đủ các thứ xe cũ cần lại cho chắc; có bán đủ các đồ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá rẻ hơn hãy chỗ lại, cao-su đặt đi thay trong khách, kiểu đẹp hãy, có hiệu xe đẹp chiếc và xe cũng mới bằng đủ thứ máy, rất khéo và chắc, có bán yên cốt, chuông đạp hai tiếng, bình đi nắng, nón khi đi theo xe. Xem xe và viếng xe. Giá mỗi quí khách có cần đến tiệm tôi mà lựa, xem có chỗ nào chưa vừa ý thì tôi sẽ sửa lại cho quí khách ưng mình chỉ đi thiệt, mau giây làm ngặt thì tôi rất cám ơn lắm.

Cho đến quí khách ở xa muốn gởi thư hỏi thăm mấy chỉ cũng gởi có tới cho tăng hảo đáp.

Lời rao

Cha mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tính theo giá bán Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có dời đồ phụ tùng lớt thấy về nghề chụp hình về nghề vẽ cũa (Peinture) bán rẻ hơn hết cũng được.

Có khuôn đủ lồng khác chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuê thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Brousure 1/2 brillant centraste to hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu đề làm hình máy xịt càng được.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mỗi lần tôi đi Hóc-môn thì tôi ưa đến tiệm hiệu **NAM-THÀNH-PHƯỜNG**, ở Phố dãy Bà-hạ, đường Lefèvre số 58. Phòng đợi và vạn nghỉ mát tử, có quạt máy, đèn khí mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFÈVRE — SAIGON

Còn khá nào tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gérap, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cũng là vật khác thì tôi cũng có đến **Établissement Trần-Quan-Diện N° 15, rue Lefèvre** mà mua.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Từng N. Trần-quang-Quyền thuyên bổ Cholon

Ngập ngừng bề liễu gượng làm vui,
Cách bạn tin đây nghỉ ngậm ngùi.
Mấy dặm Quan-hà, xe thẳm thoát,
Bồi lòi lưu luyến lúc chia phui.
Nam thiên cao rộng hằng long thắng,
Mai lĩnh om sòm gió thổi xuôi.
Cuộc rượu thuân-giao xin cạng chén,
Nhớ ngày phân rẽ biết sao nguôi.

Linh xiên Hồ-huệ-Đàng.

Họa vận bài tự thán.

Ghen ghét nỗi chi hỡi bợ nghèo,
Biểu người khôn-hạ phải chịu theo.
Bước xưa ngán ngẩn đường xa lắc,
Ngoái lại ngậm vì buổi xọp teo.
Nhâm lối bỉ sĩ nên đèn thắng,
Dương hồi tranh cạnh khó chèo queo.
Tùy thời hả dễ chờ thời đặng,
Lắm chước công phu ắc có đẻo.

Giáo-Thành

Trách oan vì tục.

Trách ai đặt tích khéo bày tuồng,
Chẳng chết sao rằng gọi có huống.
Bất hạnh đi cam bề vỏ lỏi,
Vô duyên thêm ngán phận luông xuông.
Mình trăng xế bóng mây còn ẩn,
Giá chợ trưa trời ngóc khó buôn.
Nghĩ cuộc phàn vân thì chẳng dễ,
Còn gia nỗi tiếng nghĩ mà tuông.

Vô thị

THAI số 7

Người Bắc-kỳ cũng Annam,
Người Trung-kỳ cũng Annam.
Người Nam-kỳ cũng Annam.
Annam có thể là đồng Annam.

Xuất, một vị thuốc.

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

(tiếp theo)

Nghĩa vụ chị em ta đối với Gia-đình

Em nghe mẹ em thuật cái lịch-sử của cô Chiêu-Nhi là một gái rất yêu, rất quí của nhà phú-hậu, cửa trâm-anh như thế, rồi đến nỗi hoa thừa hương thải, thì em hết phải chạnh đến nỗi em cũng một hạn người trong phường chăn-yêm, biết sau nỗi hoa-phúc đường bao. Nên em thường hỏi ực em hoài— những việc bổn phận khi còn nhỏ ở với cha mẹ, lúc khôn lớn về nhà chồng, mà cần nhứt là chủ-nghĩa của chị em ta ở trong gia-đình.

Mẹ em cũng sẵn lòng lo-lắn cho vận-mạng em về sau, nên chi thường diên dạy em những điều hơn lẽ thiệt về phận sự dân-bà ở với chồng con. em tuy chưa ra một hạng người thế ấy, mà tấm lòng như mang lấy cái trách-nhậm ấy hoài.

Có lúc nọ em hỏi mẹ em một điều nầy : Thưa mẹ : Con thường nghe người ta than rằng « *tối độc phụ-nhơn tâm* » con không hiểu người dân-bà làm gì mà độc-ác dữ vậy, cho người ta đồ trúc nhiều điều độc-ác thế ?

Mẹ em mỉn cười mà nói rằng : Việc đời biết bao nhiêu mà kể ; đều thiện-ác của con người xưa nay, chẳng phải chỉ một dân-bà mà thôi, mà cũng chẳng phải dân-ông là Phật thiện, còn dân bà là sài-lang gì đây, ai cũng có thiên-tánh, ai cũng có lương-tâm vậy. Song dân ông người ta, xưa nay có học có khôn, có tạo nên nước nên nhà, tạo nên giềng nên mối, để giúp việc đời không kể xiết hết được ; nơi tóm, thì việc gì to tác trên thế-gian đều là nhờ dân ông dụng lực dụng trí mà nên vậy, Còn phận dân-bà, đã nhân thân bỏ-liễu, nương dâm tòng-quân thì chỉ biết có cái tánh trông nhờ, không tài tự lập ; phàm người nào có cái thiên-tư đĩnh-đạc ít nhiều, cái nhan-sắc đẹp đẽ xuất chúng, thì người dân-ông dễ yêu. Yêu cho tới năng-nịu như hòn ngọc, yêu cho tới vẫn mặt thì không thể nào ăn ngủ cho an. Mà thật, cái yêu ấy cũng dáng yêu, trên đời có mấy ai dung-nhan cho tuyệt-mỹ, mà dân ông ai là người không ái-mỹ. Rồi, bởi ấy mà sanh ra cái tiếng « *tối-độc phụ nhơn-tâm.* »

— Thế, thì làm sao mà gọi tối-độc, mẹ ?

— Bởi thế, nên người dân-bà càng ngày càng được yêu, hễ yêu người rồi, rồi việc gì cũng yêu, làm gì cũng yêu. Yêu, yêu, yêu! Người dân-bà phần mấy cái yêu ngồi ấy, lại làm phải hư-hại ; Nghĩ thế thì chỉ còn gì độc hơn nữa. Thế thì con đã rõ cái nhan-sắc của dân-bà ta từ xưa nay là cái mối hại nước hại nhà, mà sanh ra cái mầm độc-ác trong tâm tánh người dân-bà vậy.

— Ỷ i nói vậy, hễ người dân-bà có nhan-sắc là hại lắm sao mẹ ?

Khi em hỏi vừa dứt lời, mẹ em nhìn em một hồi, vụt cười lên mà nói rằng : Không, không phải. Con đừng sợ vậy.

Phàm người sinh ra, hễ người hình-dung đẹp - đẽn, tướng-mạo đoan-trang, là đẹp là quí, chớ sinh ra con người hình-dung teo-nhách, tướng-mạo cùng-quẫng, tóc quăng da chì, trăng vỏ mỏi trúc đó mà đẹp mà quí gì. Song phải biết rằng người sinh ra có phúc được hình-dung đẩy-đặn, tướng-mạo doan-trang, thì phải giữ-gìn cái nết hạnh cho được vẹn-toàn với cái nhan-sắc ấy, thì mới qui cho, mới có ích cho, chẳng những qui cho một thân mình, có ích cho một thân mình, mà cũng qui cũng có ích cho nước nhà, cho xã-hội nữa.

(Còn nữa).

Ng.-thị-Hạnh.

Như mua được hộp họa hình « **LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIREUNIVERSELLE** »

Hộp họa hình nầy làm rất kỹ và đúng lắm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hat Tây, môn bài số 4 làm đại-biểu.

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Có chữ chứng

NÓN XINH ĐẸP

CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Giá 4$ 00 mỗi cái

Giá 40 quan tiền tây

Kiểu nầy có sổ tại Tòa

Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**

Đường Catinat, ngoài bài số 187, SAIGON

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ !! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc-hiệu **RATINOL SPÉCIAL** để giết chuộc ngoài ruộng **MÀ THÔI** Như dùng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, **ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

BICYCLETTES ALCYON

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS-DE-FRANCE"-"BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

.....

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu **ALCYON** và **HERCULE** thì hãng cũng bằng lòng trang cho.

DYFOAM — **DYFOAM**

Bông-Bong DYFOAM
Giặt sạch và được hết thảy các thứ vải màu
CÓ BÁN KHẮP NƠI
Giá bạ cắt (0 30)

HÃNG CÁI: 187, ĐẠNG CATINAT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

L. SOLIRÈNE
PHARMACIE PRINCIPALE
FONDÉE en 1865
SAIGON

SPÉCIALITÉS · LABORATOIRE · PRODUITS CHIMIQUES · DROGUERIE · HERBORISTERIE · BANDAGES · ACCESSOIRES · PARFUMERIE · PHOTOGRAPHIE · PANSEMENTS

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp theo)

Nói đức lời vua bước qua phòng, chỗ A-bữu đang đứng. Vua dạy đem ra một cái cẩm-bào thượng hảo, và dạy sắp cung nhơn hầu đó coi mặc vào cho A-bữu hốt-sanh. Khi cung nhơn mặc áo vào cho chàng rồi, vua ôm A-bữu và nói : « Trẫm xem ngươi là em cũa trẫm, vậy thì ngự đệ, muốn món chi, khá nói ịra trẫm sẽ ban cho như ý ».

A-bữu đáp : « Muôn tâu bệ-hạ, tôi chỉ trông ơn bệ-hạ phân cho tôi biết coi, nhơn thì nào mà bệ-hạ hoặc cái trí cũa tôi vậy đặng, và thánh ý tinh việc đó đặng mà chi. Hiện nay tôi cần phải biết điều ấy hơn là trông ước mọi đều, vì tôi muốn biết đặng có định cái tâm trí cũa tôi lại như ngày thường vậy ».

Vua nhậm lời A-bữu, nên nói rằng : « Thứ nhứt ngự đệ phải biết rằng trẫm thường giá đạn ban đêm đặng đi dọ cho rõ cái tình hình cũa quan dân trong nước, coi có thuận theo chánh pháp hay chăng. Trẫm lại muốn biết các thới-sự quanh quẩn chốn kinh đô nầy, nên trẫm có định một, khi thì đi cạnh nầy, khi thì cạnh khác, rồi trẫm qua cầu mà về. Chiều hôm nọ, trẫm mới về đến cầu thì gặp ngự đệ mới về ngự tiệc đó. Trong cơn chuyện vẫn trẫm hỏi ngự đệ được cái sở vọng cũa ngự đệ rồi là ; làm vua trong hai mươi bốn giờ mà thôi, đặng có răng ông thầy tư ở một xóm với ngự đệ và bốn lão già trong bọn nó. Cái sở vọng cũa ngự đệ rất phải thế cho trẫm, nhơn đấy mà bày chuyện để giải buồn và sẵn tính như vậy trẫm liền tìm ra phương giúp ngự đệ toại kỳ sở vọng. khi ấy trẫm có đem thuốc mê theo mình, thuốc ấy hễ ai uống vào thì người ấy phải ngủ, và dùng chừng nào đó mới tỉnh lại đặng. Trẫm ben rắt thuốc trong chén rượu cũa ngự đệ uống sau rồi đó, mà ngự đệ không hay, rồi trẫm trao cho và ngự đệ bưng uống tuốc. Thuốc thấm, ngự đệ ngũ mê và trẫm dạy quân khiên ngự đệ về đèn, còn cửa phòng cũa ngự đệ thì trẫm bỏ trống vậy mà đi. Về đây, khi tỉnh lại, nội ngày ấy tự mai đèn chiều, ngự đệ làm những việc chi thì ngự đệ đã biết, còn chiều lại đó, nhơn có lịnh trẫm, dọn tiệc cho ngự đệ ăn và khi gần mãng, có một đứa cung nữ trong bọn hầu trước tiệc lén bỏ một nhúm thuoc khảo vào rượu và dáng cho ngự đệ uống ngay. Ngự đệ mê nữa, trẫm mới dạy tên quân nọ cõng ngự đệ đam trả lại nhà, và có dặn nó chờ dóng cửa phòng cũa ngự đệ. Ngự đệ có thuật cho trẫm nghe các việc đã xảy đèn cho ngự đệ từ sáng ra đèm ấy cho đèn trải luôn mấy ngày sau. Khi ban sơ hết, trẫm chẳng dè mà ngự đệ mang khổ đèn chừng ấy. Mà đã lỡ rồi, trẫm biết làm sao, nên bây giờ trẫm lo bồi đắp cho ngự đệ khỏi chịu thiệt, và đặng ngươi ngoại các việc hại ấy đi. Vậy thì ngự đệ nhâm coi trẫm phải làm sao cho vừa lòng ngự đệ, và ngự đệ muốn chi đó, cứ tâu ngay, chớ nên sợ sệt ». A-bữu tâu : « Muôn tâu bệ-hạ, dầu tôi chịu khó sỡ thế nào, mà đèn khi tôi biết là tại chúa thượng gây ra, thì tôi chẳng còn cố đèn những điều khổ ấy. Nay thấy bệ-hạ khoang hồng muốn cho tôi dặng nhuần gội hoàng ân như thế, thì tôi chẳng hề dám nghỉ ngợi lới dinh sắc cũa chúa thượng bao giờ, Nhưng mà bỉnh sanh tôi không dục lợi, vì thánh ý đã rộng cho tôi chọn lấy, tôi dám xin có một đều là cầu cho tôi được làn-la nơi thành giá đặng mà cung ngươn long nhan ».

Cái chi khi khinh tài cũa A-bữu đây khiến cho vua thêm yêu thương chàng hết dạ. Vua nói : « Ngự đệ xin đều ấy thì trẫm đã biết lòng đó là tốt ; vậy trẫm cho phép ngự đệ vào cấp cho chàng và lập tức đây quan thủ-ngự-qui xuất một ngàn đồng vàng mà ban cho A-bữu. Khi A-bữu lạy tạ ơn vua rồi, vua bèn làm trào.

Chàng nhơn lúc đó rỉ-rỉ về nhà đọc tự sự lại cho bà mẹ nghe và cho bà mẹ hay rằng chàng đã phát thới dưỡng ấy. Chàng học với bà mẹ rằng những việc chàng đã thấy chẳng phải việc chiêm bao và nói rằng chàng thật có làm vua trọn một ngày, lại thật có chịu hằng hòi cho đinh thân bái mạng. Chàng lại khuyên mẹ chàng đừng nghi ngại đều ấy, vì là chàng nghe vua bổn thân nói vậy rỏ ràng.

Chẳng chầy, cái chuyện cũa A-bữu truyền ra cả khắp thành Bát-đát ; thiên hạ đồn qua đèn các thành gần đó, rồi đó lại truyền ra xa nữa, mà hỡi thôi đới hay đem chuyện ít xỉ ra nhiều, họ thêu dệt biết bao là sự dị kỳ và vui ngộ lắm.

A-bữu đặng vua yêu đèn làn-la với vua lắm. Chàng va thì vui vẻ và đèn đâu thì vui đó, nhờ chàng ăn nói có duyên, vua đề vâng chàng lâu không đặng và mỗi khi ngự thường trò vui chi, vua đều có với chàng đèn.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đông-dang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp.

Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đèn hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — *đồ sơ-mi, cà-ravach, nón đủ thứ, giầy vớ đẹp ngự ôi lớn vừa con nít, dầu thơm, đồ đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng họa hình, hộp họa hình* « **La Nouvelle Chambre claire universelle** », *đồ để chơi Tennis, đá banh, thuốc giết chuộc ngoài đồng Ratinol spécial;*— Rượu chát đỏ và trắng hiệu nguyên thùng hiệu **Vins Bermond de Bordeaux.**

SAIGON — IMP. DE L'UNION TIRAGE 5.500 EXEMPLAIRES

L'Agent-gérant Fatour Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Số THỨ 1000 NGÀY THỨ TƯ 16 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 17 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU NĂM THỨ 14

DIRECTEUR-RÉDACTEUR: NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
Một năm .... 12$00 ... 18$00
Sáu tháng ... 6$50 ... 9$00
Ba tháng ... 3$50 ... 4$50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
閩新省六 報日南
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal rue Catinat, 155-155-157 (1er étage)
à Hanoi: aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris: chez M. M. Meyence & Cie 8, rue Tronchet
On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở thì phải gởi cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

CÁCH LẬY «ĂN-KẾT»
VỤ ĐẠI-HÌNH

Cách-trí lấy ăn kết.
Chước thắc Tuần-cảnh và chức việc làng dương thời nên biết

(Tiếp theo)

Hiện nay, bên Pháp, có hai sở Tuần-cảnh thí-nghiệm (laboratoires de Police) là sở lập tại thành Lyon và sở lập tại thành Paris mà thôi. Lấy làm lạ cho tây ấy nhằng giờ không lập thêm trong mấy tỉnh khác, cho hay về việc thí-nghiệm đấu tích mà làm sổ bộ phân minh thì tài tình hơn trí bực nào cũng chịu cho sở Tuần-cảnh Sài-gòn ta đây cũng có lập hẳn sở ấy cùng vô tận. Tôi đã có nói mỗi khi quốc-dân ta lập những vụ ăn-mạng mới-mỏ, thế nhà đương khoa học mới mà tra xét mới ra, thì chẳng cần nhọc công, cứ cậy đến ông Bẹt-ti-Đông thì ra mối. Vậy thì sở Tuần-cảnh thí-nghiệm không những lấy dấu tay dấu chơn làm tang mà tìm bắt phạm-nhân; không những coi dấu chỉ tay mà tra tiền ăn của kẻ tại phạm; không những phòng nhân, thì chuyên dạy chức việc sở Tuần-cảnh cho thạo nghề; mà lại rộng là một cái trường thí-nghiệm để giúp cho tòa mà tra xét những vụ đại-hình cho ra minh bạch.

Chức việc Tuần-cảnh hay là chức việc làng gánh việc tuần do tổ soát biết đặng cái khoa thí nghiệm nói đây, thì việc làm ắt động rành rẻ, lại làm dễ cho linh mật-thám tập-nã, làm dễ cho quan tra-án cật-vấn. Gẫm chẳng phải là đều vô ích.

Phận làm chức việc Tuần-cảnh hay là chức việc làng đang cơn tuần vàng, bắt luận ngày đêm, hễ nghe tin báo có vụ án-mạng càng là trộm cướp sát-nhân chi xảy ra, thì chính mình phải mau tới chỗ. Nếu phạm-nhân, hoặc sát-nhân hoặc gian-nhân đã đào tẩu đi rồi, không thể trốc hoạch liền đặng, thì, nếu gần quan gần cò, mình phải, trước dận trong nhà, dầu án-mạng hay là trộm cướp chi cũng vậy, chẳng nên để cho ai vào tới chỗ mà làm lần lộn cả dấu tay dấu chơn, chẳng nên đời đổi chỗ nơi một món chi cả, phải để y vậy cho quan, rồi sau đi báo cho quan hay là cò hỏi tới xem xét cho kỹ:

1— Dấu tay rõ vô đồ cây hay là đồ đồng, kiến kiến chỗ nào hiện đó; hoặc còn trên khóa cửa;

2— Dấu chơn bước đi dưới đất chơn nguyên đó; hoặc dấu chơn hai đàng lúc đang xát với nhau;

3— Kiểm tang vật, hoặc một mảnh áo quần hay là khăn vấy máu bỏ tại chỗ; hoặc một sợi tóc còn vướng trên ngón tay người bị giết; hoặc một mảnh giấy đốt dưới bếp, cháy còn phân nửa, hoặc dấu rắn của kẻ sát-nhân cắn người bị giết; hoặc dấu buội-bậm tiêu bán trên tủ còn in nguyên cánh tay hay là bàn tay của gian nhân vô ý đứng đó đó.

Xét kỹ, cách lấy ăn-kết như vậy cốn quả hơn hỏi chứng; mà dấu tích ấy đều là chứng-sự đủ chờ gì; song là chứng cảm; tuy không bằm không khai, không thốt một lời mà là chứng quả, chứng thật, ngay ngắn rõ ràng, không hơi không thêm, không tây không vị, Cổ đã dấu ngón tay, dấu bàn tay, dấu bàn-chân, dấu móng-tay, dấu răn, giấy-má, khăn-áo, tóc-tai, thì đủ dùng rồi, cần phải chứng nào thêm nữa. Vì chẳng khác gian nhân hay là sát-nhân đã ký tên để lại mà nhận lấy lời lỗi nỗ làm; chụp hình để lại cho người biết mà tìm bắt nó vậy. Trong các dấu kể trên đó, dấu mà chắc và thiệt hơn hết là dấu ngón tay, vì chỉ tay, mỗi người đều khác nhau; dầu cho anh em ruột thịt, giống nhau chi thì giống, chớ chỉ tay chẳng hề khi nào giống nhau bao giờ, nên vợ những có bằng đồng, bằng thau, bằng cây danh mộc bóng lẫn, hằng kiến, tay chẳng rờ dụng tới thì chớ, hễ rờ tới thì có dấu tay; gian-nhân hao gió gió cho khỏi dặng. Bởi cớ, phận mình đến tra xét trước, phải ngăn cấm người vào, để cho còn nguyên dấu. Tay đặt-biệt chụp-hình những dấu ấy đem về thí nghiệm; nếu gian nhân là kẻ có tiền ăn, đã có chụp hình và lần chỉ tay lại nhà hình rồi, thì tay đặt-biệt biết mà chỉ tên ra liền. Có người làm lậu thông-thọ cho đến đỏi, thấy dấu chỉ tay liền hỏi tên gian nhân, chẳng cần phải tìm coi bộ số.

Tỉnh lại từ thuở ông Bẹt-ti-Đông mới lập nhà-hình đến giờ, nhờ dấu chỉ tay mà tìm bắt biết bao nhiêu án nặng. Chẳng cần bắt tử đồ mà kẻ cho xa; hỏi lại nhà hình Saigon mấy đây, từ buổi mới bày dựng ra tới giờ, nhờ dấu chỉ tay, bắt biết bao nhiêu trộm cướp. Bên Pháp, nhiều bọn giảo quyệt gian lanh, biết sở Tuần-cảnh thí nghiệm là lợi hại lắm, chẳng dám để cho có dấu tay in vào cây vào kiếng chi, khi vào nhà người mà đạo soát, bèn dụng kế mang bao tay, tục kêu là mang «găn», Vậy mà tránh cũng không khỏi bị bắt. Cũng bởi, ăn trộm mà mang găn thì bất tiện lắm; vì mà mang găn thì lại thiếu nhẹn, tay chẳng thấy vào nhà tự tiện, tay mắt chẳng thấy chi, chớ tay không, rủi dụng chi cũng biết; còn tay mà có mang găn, thì rờ không biết đặng. Lại còn thêm nỗi, khi leo tường khoét vách, gân dầu chắc mấy cũng phải rách; gân rách chỗ nào thì, chỗ đó tay bị lòi da; mà hễ tay có chỗ lòi da ra, thì chỗ lòi da ấy cũng để dấu đặng vậy. Sở Tuần-cảnh thí-nghiệm bên Pháp đã trưu tầm đặng nhiều đàm gian nhân mang găn như vậy. Như đàm tên Ray-nô (*Reynaud*) — tôi còn nhớ, nếu chẳng sai lắm — cũng mang găn vào tiệm Bác-kiên-Tiên (*Beckensteiner*) là tiệm bán da-lông tại thành Lyon mà trộm đồ giá hơn chín-mươi lăm ngàn quan (95.000 fr. 00.) Cũng bị gân rách, lòi tay, để dấu tay nơi tủ kiến mà bị tróc hoạch. Sáng ra, cho báo cô-bót tới, có tay đặt-biệc chụp hình dấu tay nơi cửa kiến đem về nghiệm xét; không dầy mười phắc đồng-hồ, xét ra quả là dấu tay tên Ray-nô; Vì Ray-nô có tiền ăn, nên có hình về dấu tay để tại nhà-hình. Lục ra đem đọ, chẳng sai một nét. Bởi cớ mới biết chắc Ray-nô ăn trộm mà để quyết ăn.

Cũng còn lắm vụ, cũng có dấu tay vậy, song bị chồng chập nhau coi không phân biệt; thế cho mà khán nghiệm cho ra; mà tay đặt-biệc dùng kiến hiển-vi mà coi, rồi ra phân biệt cũng đặng; cũng bắt được gian nhân đề như trở tay. Còn nhiều vụ án mạng khác, không ai biết kẻ sát-nhân là ai mà chỉ chứng, mà cũng không có dấu tay mà nghiệm xét, sở Tuần-cảnh cũng chẳng gọi là khó; miễn có dấu tay chơn, dấu quần áo dựa vào đâu đó, hoặc dấu chỉ chỉ chẳng hạng; hoặc nửa, một sợi tóc, một sợi lông, một sợi râu còn đó cũng đủ mà tra xét ra đặng. Cho đến bụi-bậm dính trong áo, cũng đủ cho tay đặt-biệc tìm ra. Như vụ tên thợ-mộc giết người trong hồ vắng. Chẳng đề một dấu chỉ, một vật chi tìm tang, duy có một cái áo của tên sát-nhân bỏ quên gần bên thây người chết đó thôi.

Mà khi sở Tuần-cảnh thí nghiệm, đến lấy ăn-kết, sẽ cũng trưởng cho là chuyện vô cớ, khó mà tra xét cho ra; chuyện vô ích, ai lại không áo, biết áo của ai mà nói. Vậy mà tay đặc-biệc thấy áo có bụi, lấy đem về đặt kiến hiển-vi coi, thì thấy quả bụi đóng áo ấy là ngón-luận ta bây giờ. Bởi sao mà khó?

— Là vì biết tiếng Annam chẳng những chỉ nói chuyện với vợ, phải còn giao-thiệp với anh em trong một nước; song cái chủ-nghĩa giao-thiệp khắp trong một nước, thì cách nói-năn lại khác hẳn cái chủ-nghĩa ở trong một nhà, trong một xóm vậy. Cái chủ-nghĩa giao-thiệp trong một nước khác hẳn nhiều, thì cách ăn-ở nói-năng cũng khác hẳn đi bấy nhiêu vậy. Phải duy-trì lấy luận-lý cổ, dụng-hòa với chức-nghiệp nay, để tỏ ra được những lời chơn-thành mà nhiệc ích chung trong cuộc khai-sáng tối-tân của quốc-dân ta buổi nầy.

Lấy thế mà suy, thì đã biết tiếng nói ta lấy làm bằn-chắt cho nhà ngôn-luận ta là dường nào! chẳng những biết tiếng Annam chỉ lui-cui nói chuyện với vợ hỏi, phàm có tỏ ra đều chi mới mẻ, việc chi ta-làm, thể phải được chánh dẫn lại những lời cho đặng để hiểu để truyền-bảo cho nhau, thảm chi để không có những lời sẽ nghe để hiểu, rồi cũng phải bước xem vào hoặc nhìn Tây, hoặc sách Tàu, dẫn dân dụng-hóa tiếng ta cho thêm tỉnh thêm rộng; với tiếng ta cho thêm tỉnh thêm rộng; tìm phương thế nào làm cho quốc-dân ta ngày kia khỏi than rằng « tiếng nói ta lấy làm bằn-chật ».

Song chủ-ý của nhà ngôn-luận là thế, mong sao quốc-văn ta, từ đây sẽ mở rộng ra, phàm nghề ai nói dân— tiếng nói ta bằn-chắt, tiếng nói ta bằn-ba, thì dường như ai xâm gan cắt ruột, đau đớn một cách khó chịu có cùng. Ngày đêm tiềm-tàm tra-cứu, đi đứng trở trong nghĩ-ngợi — được mối tiếng nào hợp lẽ, được mối câu nào trúng cách, thì trân-trọng như báu như vàng, để ngôn-luận trên báo-chương làm tiếng phổ-thông trong nước mình, sự tương biết lấy gì cản. Ôi! nghề ở đời như đau lấy ruột, kiếm được lời như mở tấm lòng. Song, đam-mê với quốc-dân thì chẳng phải vậy. Dường như chịu nghèo mà làm người tiếng-nhục, đành bằn-chật cho không chịu mở mang; hễ thấy đều nghi-luận chi cũ xen vào một đôi chữ mới, chưa kịp nghĩ suy đến, thì là chửa mày, ủ mặt, chắc lưỡi, lắc đầu: «nói tiếng gì không hiểu». Cái sự khó-khăn của phần nhiều trong độc-giả thế ấy, đối với quốc-văn ngày nay, ví có khác nào sự khó-khăn ta ăn phở-mách (Fromage) của tây ngày xưa vậy đâu, nhưng cái sự ăn phở-mách khó-khăn ta ngày xưa, ta không chấu mày, ủ mặt, không chắc lưỡi lắc đầu, hăm-thình mà chịu; (tôi ra sự người ăn phở) mình nhà quê, không biết ăn đó tây). Đến nay tập quen rồi, biết phở-mách là ngon, là ngon.....

Ôi! ước chi các nhà độc quốc-văn ta bây giờ, để lòng như các nhà ăn phở-mách tập hồi trước: rằng ham-thính mà nhận-nại lí lâu, rồi quốc-văn ta cũng sẽ có cái mùi ngon ngon như phở-mách các ngài ưa ăn ngày nay đó vậy, thì quốc-văn ta chẳng những khỏi «bằn-chật» mà thôi, mà ta chừng khỏi mang đều BIỆT TIẾNG TA CHỈ NÓI CHUYỆN VỚI VỢ.

ÁI-VĂN.

BIẾT TIẾNG TÂY
chỉ nói chuyện với Tây
BIẾT TIẾNG TA
chỉ nói chuyện với vợ

Ngày nay là buổi thế-giới thông-đồng, đường giao-thiệp càng ngày càng nhượp nượp. Chẳng luận là dân-tộc nào, phàm thấy mặt nhau nói chuyện nhau được là qui. Sự qui lạ, chẳng những trông là qui, song chẳng những hữu dược tánh-tình nhau, vui sẻ nhau mà thôi, lại giúp ích được cho cuộc lợi-tất cả hai nước; hai nước có thể giao-thông nhau khoáng-thương ra cuộc lợi-tài, thì mình hiền-nhiên một vì đại-biểu trong nước qui-hóa lắm. Mình đã biết tiếng ngoại-quốc, mình đã hiểu-nhiên một vì đại-biểu trong nước mình, thì mình phải hết công chỉ nẻo đem dường cho dân trong nước hữu các đều lợi ích, về vật-sản của bổn-xứ đổi với ngoại-bang, ngoại-bang đổi với bổn-xứ, thì dân mình mới hiểu mà tổ-chức nên cuộc kinh-tế lợi-tài dân mình đã tổ chức ra được, thì nước mình mới có thể giàu thạnh cho. Đây là nói đại-khái cái chủ-ý người biết tiếng ngoại-quốc có ích lợi cho nước nhà về đường giao-thiệp là thế.

Còn cứ câu đầu bài — Biết tiếng Tây chỉ nói chuyện với Tây mà luôn, nếu tôi xin tỏ ra đây, để mong các ngài và chư độc-giả chất-chiaia giùm, cũng có chỗ nghị-luận sai lầm không đáng cần bác đi cho, mà chẳng những bác đi sai lầm mà thôi, tưởng các những chỗ sai lầm mà thôi, tưởng các ngài hữu-chí về bổ-nghĩa biết tiếng tây, cũng nên lỗ bày ý-kiến cao-thâm để phát-minh trong nước về đường tân-học ta buổi nầy mà dân ta đang nghiên tại nhưng mất chỉ trông nghe những tri-thân-ngoc của các ngài truyền-bá nào là tư-tưởng, học-thuật mới mẻ, nào là kỹ-nghệ, văn-chương luyện-diệu, diễn giải ra bằng tiếng bằng chữ nước mình cho quốc-dân được hiểu cái công-phụ học-nghiệp của các ngài là ngần dam đang mở nẻo là một vị đại-biểu của bình-dân trong nước.

Thiết tưởng học-giới nước nhà ta hiện nay, chẳng chi cần-thiết hơn bằng — là được phổ-thông; nhưng muốn phổ-thông ra được cái anh tố rạng của văn-minh học-thuật bây giờ, soi đến hang cùng nẻo tối, nếu trừ ra công-dức của các ngài thì không phương chi thấu đạo được. Nếu các ngài chẳng phụ cái công-trình thương đến chẳng tác mình còn u-am trong đường học mới, thì chẳng những biết tiếng tây chỉ nói chuyện với tây thôi, mà cũng tỏ ra được cái tư-tưởng bằng tiếng nói mình, bằng nền-nã mình cho bàn dân được triển-nhiễm ít nhiều công đu-học qui hóa đy. Thật mong lắm thay!

Nói đến sự học, thì dân ta như ấm như gầy, trông đến sự học, thì dân ta như cơ như khác, chẳng những trông nghe được cái tiếng-tăm truyền-bá của các ngài tân-học mà thôi, thảm-chí tiếng nói của nước nhà cần con bằn-chắt lắm.

Sự bằn-chắt đây, chẳng phải tôi dinh-kiến lấy lối, thường nhiều nhà học-thức ta tự cũng đông cho rằng tiếng nói tự lấy làm «bằn-chật» Thật thế, bước nay lại con bằn-chật hơn nữa — Muốn dam những tư-tưởng cao sâu mới mẻ mà trước-thuật ra bằng tiếng Annam, thì lấy làm khó lòng hết sức cho nhà nghề mỗi-một đến thông thọc; lỉnh với làng không thể lấy đó mà trưy ra; song cái ý tứ tra xét chẳng cần chứng sự, cứ lấy những dấu hiện tại làm tang có mà ngụ tình ý, và nghiệm lý, thì có thể để thấu để tìm thơn là nghe theo lời kẻ nói vậy người nói khác.

Rốt đây, tôm luận chỉ còn một điều, theo cách tra xét tân thời, đặng cho là cần yếu cho chức việc tuần-cảnh và tất gia làm: là phải giữ-gìn chỗ và dụng-cụ chẳng nên đổi dời hay là lấy một món gì trong đó cả.

Lê-hoàng-Mưu.

Vô-tuyến điện

Tin Điện Bordeaux ngày 6 novembre
Viễn-đô Giảm binh

Các thám-sứ Hoà-ky sẽ đi hội-nghị Hoa-sing-tôn, nhóm hồm thứ năm đi bàn-nghị trước về cách-thức giảm binh, thì có nghị luận đến việc giảm số tiền xuất dụng về binh bị, mỗi nước phải hồi là bao nhiêu. Tiền đến những lời bàn-nghị ở hội-nghị Hoa-sing-tôn sẽ giảo kín, không rao-báo ra. Một ngàn thảng-tịa nhựt-báo ở các nước sẽ đến thành Hoa-sing-tôn để là không được dự thính. Mỗi ngày sẽ phát ra một tờ công-báo kể sơ những việc hội-nghị đã bàn cho thoi. Có khi Hội-nghị nhóm cũng cho người ngoài vào nghe nữa.

Những tờ phúc của các đại-biểu-viên, những lời bàn-nghị sẽ cất-đem trọn ra.

Tây-ky, không ai đem toán-trước những việc hội-nghị sẽ bất-luận. Thông-tín-viên của báo l'Echo de Paris ở Hoa-sing-tôn cho hay rằng Hoà-ky có ý muốn cho chư quốc nhóm thương là để cho các nước được thảm-mật nhau. Thảng-tín ấy tại nơi Hoà-ky muốn cho Đức phải giảm về Pháp phải được yên-ổn, Hồng-mao phải giảm binh chừng sẽ định cho giới-hạn giảm binh không được qua. Trung-hoa sẽ được độc-lập, còn Nhựt được giữ-mang thêm song cũng phải có giới-hạn. Trung-hoa phải cho bọc của chư-quốc ngoại-bang bỏ cho không lâm. Không trong thời-hạn nhứt-định sang đu hội-nghị thì được tự-do. Đường xe-lửa Est chinois (Đông, Trung-hoa) sẽ được độc-lập, còn Nhựt quản-lý các đường xe-lửa Mãn-châu không ai được tranh giành.

Vạn-quốc hội

Thành-chủ nói Quản-lý Vạn-quốc hội là ông Wellington Koo (người Trung-hoa) lãnh. Không trong sự-thân sang đu hội-nghị Hoa-sing-tôn, thì hội Quản-lý nói cho ông Hymans lãnh quyền Chánh-chủ hội hội vì hội đã định rằng phải viễn của mỗi nước

Đờn khảy tai Trâu
HAY LÀ
Vịt nghe Sấm

Tựa mấy chữ-quán mua báo lắm ngoài đồng thình thình tưởng. Cớ sao Tạp-chí ghe phen phiền nào vì nỗi mất Báo cùng Tập-chí; mà bợm nào đó cũng không giữ gìn theo phép, làm cho nhà báo cùng chư-độc-giả mua báo phải lắm khi thơ tử phiền muộn thậm đa. Vậy bợm nào thôn báo sao nó không coi bài giữ gìn theo phép mà ăn-năn cải hối. Vậy theo ý tộ-giả tưởng hơi đau mà viết thư cùng Quản-lý nhà báo cho hay còn quí thể cả hai. Nghĩ sao nhà báo thanh-tiếc gì tuổi tộ cho đặng, mấy trăm mấy ngàn tờ còn gởi đường, huống-hồ 5-6 tờ thì còn để lại làm gì, vậy cho phải mai chiều mà rủ tờ báo ấy được nữa sao hòng để dành. Theo ý tộ-giả nghĩ cho dửa trộm báo nào đó nó nghe thấy cái bài giữ gìn theo phép như thế đớn khẩy tai trâu hay là vịt nghe sấm vậy thôi, chớ nó có biết sự gì là quan-trọng, còn sự gì là không quan-trọng đâu, nên tộ-giả nghĩ việc ngồi mà viết thơ công-nghị thôi để tộ-giả viết một hai bài mà khuyên những dửa tiểu-nhơn có lẽ khi hữu ích chúng. « Ơ! mấy trăng chẳn báo ôi! hãy vẫn tai cho lớn mà nghe, mỗi đầy độ vài tháng nay, cổ linh cản quan đầu-tỉ Điển-tín truyền cho mấy ông chủ nhà thơ phải cho những người phận sự Điển-tín hay rằng: trong điều luật hàng chót ai mà cang phạm vào đấy, thì 5 ngày tù cho đến 2-3 năm tù, mà bợm bợm bão nỗ coi là sự chơi chớ! Xin các bợm trộm báo cũng đoại bảo rằng mà giữ gìn theo phép kẻo có ngày mang họa; dừng tưởng là việc trò-chơi mà gặp lấy tai-ương.....

Một người rất giận đọc đoại báo.

Ng.-c.-C.

Đông-Pháp Thời-sự

Nam-kỳ

THƯỢNG-NGHỊ CHÁNH-PHỦ

Chiều bữa qua 15 novembre, Thượng-nghị Chánh-phủ đã nhóm hội. Quan Tổng-thống Maurice LONG, khai bổi theo lệ thường có đọc bài diễn-văn rất dài luận giải về việc nước.

SAIGON

Ăn cắp xe máy bị bắt:

Chiều bữa chúa nhựt 5 novembre, một người thiếu-phụ nhà cởi xe máy lại vườn trái cây Thom bắt đặng dân về bót rồi đem bỏ khám lớn.

CHOLON

Linh gửi

Đêm 13-Nov, 35 tuổi, dân làng Đa-phước (Cholon) nghề làm mướn, ở đường Xóm-chỉ đi bộ bắt giải Tòa-án vì tội giết mẹ hình mặt thảm, gặt mà lấy mất cái công bộ trái qui giá 6140 của Trần-văn-Hiền, 19 tuổi, mình-không, dân làng Thanh-Phú, tỉnh Gò-công, ngụ làng Bình-hưng mà buôn bán.

Đêm 14 bữa rồi là Huy, 50 tuổi, Hoè, 26 tuổi, và Tường, công lộc, kiểm chưa được.

Tình nhân bẹo bẹo.

Bà Võ-Hoè, 35 tuổi, dân làng Bình-Đông (Giadinh) 14h sáng bữa 14 Nov, 9 đường qua Soàrard, có-rằng tình nhân ý là Phạm-thị-Ngôi, 20 tuổi, bỏ nhà mà trốn, có lấy theo 1 cái quần lãnh 1 cái áo quần giá mười đồng nữa.

Trộm 7 ngàn đồng

Cách chẳng bao lâu đây, Năm-Xuân ở đường Thiên-Hình (Cholon) bị ăn trộm hết 7 ngàn đồng bạc và áo quần giá mười đồng nữa.

Trộm 7 ngàn đồng

Cách chẳng bao lâu đây, Năm-Xuân ở đường Thiên-Hình (Cholon) bị ăn trộm hết 7 ngàn đồng bạc và áo quần giá mười đồng nữa.

Tên Cân, tên Đi chứng Vang quan Tên Cân thì về với bon phàn Xét mà bắt đặng 7 cái giấy trốn. Chỉ nàng tăng bị bắt giữ Tòa luôn vì tội đồng lõa chứa kẻ trộm.

Mấy tuồng hát cải-lương đang diễn tại rạp Thành-Xương, đường Boresse, có-rằng tình nhân ý là Phạm-thị-Ngôi, 20 tuổi, bỏ nhà mà trốn, có lấy theo 1 cái quần lãnh 1 cái

HỠI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie má hút, thì tức là đúng đỏ thỏ sãng Algérie quả thiệt là đồ thỏ sãng Đạt-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

mặc quần áo vải đen. Có ba người hương chức làng Thành-thới đến rồi mà nhân không biết mặt người ấy. Nhưng có tên Hỗ và tên Thiện ở làng Bénasse lại nhà bột làng Thành-thới, biết thầy người chết.

Ng-văn-Hỗ khai rằng người ấy là Sáu-Do, tỉnh nhân cần y, gặp nhau chừng 2 tháng nay. Bữa 31 octobre, lối 6 giờ mai, hai vợ chồng với tên Thiện đi ghe qua cái lạo Rạch-Tây-Mà đến cưới. Bây giờ đến nơi, thành ai nấy lo đi đến. Đến 2 giờ chiều, nước lớn, Hỗ về ghe kế một lát Thiện cũng về ghe. Rồi không thấy thì-Do về. Hỗ với Thiện kêu hết om sòm mà không nghe ơi; hai người mới phân nhau đi kiếm cũng không gặp. Qua bữa sau đi kiếm nữa cũng không đặng. Đến bữa 2 tây mới gặp thầy đụng mé hiền gần cù lao.

Hỗ nói không biết chắc tại sao mà nàng chết. Song tưởng khi đi đến cưới, nàng bị tay làm chi đó nhảm xuống mà nghỉ đến chừng nước lớn bị ngộp mà chết.

Thiện cũng khai y như vậy.

Thầy nàng chỉ lại nhà thương Vũng-Tàu quan thầy mổ khám.

Trung-kỳ

THỪA-THIÊN

Bến được lắt

Ông Cố-đạo ở làng Sen-quê mới bắn được một con sẻ. Sẻ là bến ấy hễ vào nhà người ta bắt bẻo, bắt không được, rồi mỗ đến người, chẳng là tiếng, thì tử-cận bu tiếp ứng đông lắm, đông mà vì thanh la đánh không thiên, hễ bước hỏi đực vào một nhà, nháp bến người khác. Chúng bèn vội ông Cố-đạo ở làng ấy, ông liền đem súng đến, leo lên nhà, nhà nó liền tránh ra mà bắn xả xuống, chỉ vài phát thì thấy chết ngã. Ngày đang ông đi lột da phơi khô để chơi.

Sơn chú làm bại.

Bộ này ở các tỉnh duyên-sơn, như Lai-bảng, Sơn-công, Vĩnh-xương, Phú-Đề, Ấn-độ v.v. sơn thú phá hại hoa mà và cây việt-khoai sản nhiều lắm, nó bèo nhau đi từng đoàn, mỗi đoàn kẻ đến ba bốn chục con, hễ nó vào đến độ vài mươi phút đồng hồ, thì cả chỗ lúa hay là vật gì, đều bị ăn và vậy đạp lan hết. Ho có cái phiền nhau mà canh giữ, song chẳng xiết được. Ấy cũng là một sự thiệt hại cho nông dân ta nhiều lắm.

Bắc-kỳ

Bà già chết trên xe lửa.

Chuyến xe lửa từ Bắc-ninh đến Bắc-giang, có một bà già không biết quán chỉ ở đâu chết tại trên chuyến xe lửa ấy. Vậy đã báo ông cò đem chôn. Chẳng rõ rằng cớ sự bệnh gì. Tội-nghiệp thay.

LẠNG-SƠN

Dưới được giặc về Tàu.

Một toán giặc người Tàu đi vượt qua non cõi địa-hạt bình thứ-nhì nấp ở núi làng tung-đà bị các toán quân của ta đánh chạy lạc và đi chết về Tàu ngày 22 octobre. Ta giết được 3 tên giặc và bắt sống được 9 đứa, lại lấy được 9 khẩu súng kiểu Mouser và 700 viên đạn. Ấy đã giẹp yên được mối lo giặc.

Luật hộ Annam

TRÍCH LỤC CÁC ÁN TÒA

Về sự chứng nhàm làm nợ

1 — Nếu nhiều người hiệp nhau mà làm nợ thì tờ nhiều phải hiệp nhau mà trả cho tất số nợ. Nếu trong bọn mà có người không thể trả được, mấy người kia cũng phải trả tất số nợ. Nói tắc là : nếu nhiều người chung nhau làm nợ, ấy là mỗi người đều thiên trọn, cái số nợ ấy, nghĩa là trong mấy người đồng lý áo vay đó, chủ nợ muốn đòi người nào thì người ấy phải trả cho đủ số nợ chung nhau mà hỏi đó. Dầu làm giấy có nói khoản đó hay là không nữa cũng vậy.

Nếu khiến người vay mà một người trả, người trả ấy có được phép đòi mấy người kia lại chăng ? Có, vì khi các chúng nhau làm nợ, ấy nhiều số tiền vay, ấy chia cho đồng. Thế là một người thiếu một phần nợ. Cho nên người trả tắc nợ trả dùm nợ cho mấy người kia, cũng như cho mấy người kia mượn tiền mà trả phần của họ. Bởi vậy người ấy được phép đòi mấy người kia cũng như là một người chủ nợ đòi nợ vậy.

2 — Khi nào mình vay nói của người ta, nếu mình có tài-sản chi dầu mình không làm tờ cũ, chẳng chẳng khác nào mình có cho chủ nợ rồi vậy. Vì sao ? Người chủ nợ bởi thấy mình có gia-sản, biết rằng mình có thể trả nợ, mới xuất tiền cho mình vay. Nếu trong lúc mình trả chưa tất nợ, mình đem gia-sản mình bán lúc cho người khác, ấy là mình gian, không muốn trả nợ cho người. Luật định những tờ mua, bán gian-sản ấy trái pháp phải hủy.

Hai khoản mới kể trên nầy rút trong án Tòa Phúc-án (cũng như là Tòa Thượng-thẩm) hay là Tòa trên) xử ngày 23 Novembre 1917, ông Clayman ngồi Chánh-tòa. Hai ông Gallet và Sazie cãi lẽ.

Dự tiệc như vầy !

Tên Cầu, tên Đốc và nội bọn vay của ông Vang-quan hết một số bạc 4.000 đồng. Trên Cầu trả tất số bạc rồi, sẽ đòi tên Đốc và nội bọn phải ra chứng nó tiêu.

Nọ vay ngày 12 décembre 1912, đến ngày 12 décembre 1914 mới hạn. Cho trong hạn-kỳ, ấy chẳng Đốc làm tờ bán cho tên Mộc một chiếc ghe lường giá 100 đồng (tờ làm ngày 8 Avril 1914) và làm tờ ngày 28 avril 1914 bán cho tên Vinh ba miếng vườn và một miếng ruộng giá 300 đồng.

Tòa Phán-án.

Xét vì theo phong-tục người Annam, nhứt là người thiếu nợ, thì nhơn phải trả tất số nợ. Nay tên Cầu đã trả tất số nợ rồi thì dường quyền-tha thì-chế nợ mà đòi tên Đốc phải nợ Đốc thiếu ;

Xét vì trong hai-kỳ nợ tên Đốc làm tờ đoạn-mãi một chiếc ghe-lường cho Mộc là rõ rành, lại làm tờ đoạn-mãi vườn và ruộng cho tên Vinh là chắc rượt mình lại là đứt mối, thì chẳng chánh chánh nghĩ cho Mộc và Vinh ỷ trong đồng giá-trọ lẽ nào không biết Đốc mắc nợ cầu vợ chồng Vang-quan, cho nên thuận việc mua bán như vậy mà trả 5 gian-dối, lập thế đặng khỏi trả nợ cho Vang ;

Lại xét vì Cầu đã trả tất nợ cho Vang-quan rồi thì Cầu được quyền thay mặt Vang-quan mà đòi số nợ Đốc thiếu, cho nên Cầu được phép xin hủy các tờ đoạn-mãi Đốc làm gian.

Làm ăn như sau nầy :

Hủy tờ Đốc làm ngày 8 Avril 1914 bán một chiếc ghe lường cho Mộc và hủy luôn tờ Đốc làm ngày 28 Avril 1914 bán vườn và ruộng cho Vinh ; ghe và vườn, ruộng phải trả lại tờ đó lại để tên Đốc đứng làm chủ, Cầu được phép kiện lịch-biện giả-sản ấy.

Qui khách sang Saigon

Chiếc *André Lebon* mới đến có ông danh-y *Tuffier*, vẫn là một ông quan thầy mổ-xẻ rất có đại danh.

Trong lúc chinh-chiến ngài làm Giám-đốc về khoa mổ-xẻ trong đạo quân, kiêm nghị-viện tại *sous-secrétariat du service de Santé*, ngài có giúp lắm công lao cho Mẫu-quốc và cho quân lính. Nay ngài mới thăng tổng chiếc *André Lebon* sang dạy-viếng cảnh Saigon, Bổn-quán xin kính lời chào mừng ngài và nội bửu quyến.

Ký giữ các nhà gởi học cho Ngân-hàng Thiệt-nghiệp

Thơ mời

Bản hội Ủy-viên các người gởi bạc cho Ngân-hàng Thiệt-nghiệp kính mời các vị gởi bạc đến dự Đại-hội, sẽ nhóm tại đình Bổ-ký Sàigon ngày thứ hai, 21 novembre, 5 giờ chiều đặng kiểm-soát mấy điều nầy :

1° Lập hội nhóm.

2° Thơ-tin vấn-lai của ông *Lasseigne* về tình-cảnh hiện-giờ.

3° Lời báo-cáo về hiện tình của quan Trạng-sư *Gallet* làm, nhơn danh hội Ủy-viên, và chỉ bảo phương tiện nhà-hàng làm.

4° Bàn nghị về các việc.

Hội Ủy-viên.

Quan phó lãnh binh Chí-na qua Saigon

Chiếc *André Lebon* chạy về Pháp có chở quan lãnh binh *Tsing-ky-Kehuan* đặng ngài qua Pháp-quốc rồi đi dự hội tại Geneve.

Quan phó lãnh binh *Tsing-ky-Kehuan*, làm chức nghị-viện tại sở phi-thoàn của Chánh-phủ Bắc-kinh, nay được phái đi làm đại-biểu cho Chánh-phủ dân-quốc Chí-na đặng dự hội vạn quốc. Chắc ngài qua thế cho ông *Wellington Koo*, làm đại-biểu cho nước Tàu, qua hội tại Hoa-sanh-tông.

Quan sứ chầu Claudel

Ông *Claudel*, sứ-thần nước Pháp tại Nhựt-bổn, mới giã từ Đông-pháp, qua giang chiếc Amazone đặng sang qua Nhựt-quốc.

Hội-đồng Quản-hạt

Kỳ nhóm 9 novembre.

(tiếp theo)

Khi Ông hội-đồng *Trương-văn-Bền* đọc đứt mấy lời diễn, ông hội-trưởng xin đem ra bỏ thăm, còn ông *Guyonnet* nói rằng lời của ông *Bền* ước xin đây năm người đã có ước xin rồi thì thôi chớ nên bàn lại việc cũ. Đoạn quan Thống-đốc Nam-kỳ nói rằng thế nào rồi đây cũng sẽ cất một cái trường trung-đẳng học-đường Vinhlong. Ông lại nhắt thêm rằng : và xin đề trường college de Mytho lại chớ nên bán cho địa-hạt Mytho. Ông hội-trưởng đem ra bỏ thăm thì hội-đồng ưng phê y như lời kết luận trong tờ phúc của hội viên.

Ông hội-đồng *Bền* thật là một vị đại-biểu rất xứng đáng, đã có đủ tài-học-bậc hữu-tài-thiệp và lại có nghị lực trong cơn ấu lo nghĩa-vụ cho quốc cho dân, nên vì một việc giáo dục quốc dân là một việc rất đại ích cho hậu vận con nhà Annam ta, mà ngài có bàn đi cải lại hoài, không biết thối chi. Bởi thế, nên ngài có ước xin làm đến khác nữa nên rất nên hữu ích, rồi sẽ lược dịch mà dâng báo làn lần cho chư tôn xem, thiết tưởng những dân trong quận ngài làm đại-biểu đó chắc rằng cũ thấy đều lấy làm hữu hạnh mà trách cử được một người thay mặt biết giữ trên trách nhậm mình đối với nước và đối với dân-phụ ông *Trương-văn-Bền* vậy.

Ông *Trương-văn-Bền* có vấn quan Thống-đốc mấy lời như sau nầy:

Vấn-tắn Annam có thấy lấy làm cảm động mà thấy ban-hành lời nghị đề ngày 20 juin 1921, về việc học chánh tại Đông-Pháp, là điều 500 bia trong tổng qui học chánh nói rằng : Những người hiền-quốc nào đã thuộc địa hay là dân bảo-hộ Pháp, sĩ mà muốn sang qua chánh-quốc mà học thêm thì phải có phép qua Toàn quyền. Lời nghị định (cho cũng không cho) sẽ do theo lời lý luận của quan Thống-đốc hay là Thống-sứ và của quan Đốc-học chánh Đông-Pháp.

Trước khi sẽ ấy sang Pháp mà học thì phải đến xin tại dinh quan Đốc-học chánh một cuốn số livret universitaire có ghiêm hình và tên họ, chỗ và ngày sanh mình, chỗ ở của cha mẹ, tên trường nào mình đi học trước đây, học bổng hay là phụ cấp của Nhà-nước cho mình, bằng cấp tài năng của mình, chỗ ở người thông tin của mình tại bên Pháp. Cuốn sổ ấy sẽ có quan Toàn quyền ghi.

Những giấy tờ của người bổn-quốc sang Pháp mà học hỏi thêm sẽ đề tại phòng của quan Đốc-học chánh.

Thế thì tôi tin hỏi Chánh-phủ nói cho chúng ta biết vậy việc nầy bộ buộc cả thầy người bổn quốc sang Pháp mà học hay là bỏ buộc những người có học bổng, đi học nhà nước mà thôi.

Quan Thống-đốc nói rằng Đốc học chánh coi Đông-pháp có cất nghĩa vấn-đề nầy cho nghị nghe rồi. Người có nói rằng thế-lệ buộc ấy là buộc những người có học-bổng, đi học nhà nước mà thôi.

Ông hội trưởng nói : Việc cải đây là, bởi thế-lệ buộc chỉ không phải hiệt. Sau tôi sẽ đăng báo các lời bức xin khác.

(Sau sẽ tiếp theo)

Thể thao

Banh ru-bi

Chiều chúa nhựt, 13 Novembre, hội «Saigon Sport» phải đấu với hội « Cercle » kỳ chót hết trong mùa banh ru-bi. Song hội chót hết trong mùa banh ru-bi. Song hội chót hết trong mùa đã tuy chơi nên có cho «Thể-thảo-Tổng-hội» hay trước và xin chịu thua.

Nhưng mà «Thể-thảo-Tổng-hội» và hội «*Cercle*» muốn cho buổi chiều ấy có sự vui vui tại vườn bổ-vật, nên xin hội «Stella» và hội «Saigon Militaire» cho người giúp hội «Saigon Sport», tuy vậy mà cũng chẳng đủ, ra chơi có mười hai người mà thôi. Còn bên hội « Cercle », lần nầy rư đủ 15 người.

Bên «Saigon Sport», vì sự pha lộn như vậy nên chẳng biết đặng ý nhau, thành ra cuộc chơi chẳng đặng hay, phải thua bên « Cercle » sáu bàn, rồi gỡ đặng ba bàn.

Chiều thứ bảy, tôi đi Cholon về, xe chạy ngan sân banh của hội «ToBo Sport», tôi thấy có người đông đảo, và một hội mặc áo vàng, với một hội mặc áo sọc đỏ sửa soạn chơi với nhau.

Tôi muốn coi cho biết hai hội chơi thế nào, nên xe vừa ngừng thì tôi bương bả lại sân banh liền. Tôi nơi thì đã thấy tụ hít nhập cuộc rồi. Tôi hỏi ra mới rõ hội mặc áo vàng là hội «CHỢQUÁN», còn hội mặc áo sọc đỏ là hội «DONAI - Sport». Xem một hồi thấy bên «CHỢQUÁN» thắng hội phần, đem banh qua gần cửa goal chữ «DONAI» ghe phen. Chẳng biết lần nầy đã ăn đặng hai bàn.

Trong lúc ấy tôi gặp người anh em cũ tôi, mắng mảng rỡ, chuyện trò mà quên ngó theo trái sân. Thình lình đâu nhỏ đứng gần bên tôi lớn tiếng rằng: «Banh lộn rồi».

Tôi ngó lại thấy quả như lời, thấy một thầy áo vàng đang chạy với một thầy áo sọc đỏ, còn mấy thầy kia xúm lại cang, mà cãng cự với nhau.

Tôi muốn biết vì sao mà sanh ra sự đánh lộn như vậy, nên lại hỏi một thầy áo vàng khác. Thầy trả lời rằng : Bên «DONAI» chơi xấu quá nên bên nầy giận mà đánh đó.

Hai bên lăng ra rồi, chẳng biết nào muốn chơi nữa hay không.

Tôi đi về, và đi và tức giận thầm. Giận vì sao trong cuộc đấu-cầu của bổn annam mình thường sanh ra đánh đập như vậy.

Cái cuộc đấu-cầu nầy hay ra đã tập luyện gần có, và chơi cho tiêu khiển đỡ thời, ấn chẳng chế kiểu, mà thua cũng chớ nên giận. Sao mấy thầy đó chẳng xem lấy cách chơi của hội «English Sport» và các hội langsa mà bắt chước ? cách chơi thiệt rõ ràng ai, chẳng biết oán thù. Bằng có khi làm tỉ chút đỉnh, thì có ông giám-cuộc phân xử rõ ràng. Ước chi từ đây về sau những sự rầy rà quấy như vậy chớ có nữa, mà làm cho những người đến xem cũng phải buồn giùm.

N. T.

Ngày 16 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước.	7 40
Ngân hàng Đông-Pháp.	7 40
Ngân hàng Hongkong Shanghai.	7 40
Ngân hàng Chartered.	7 40

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

	Sớm mai	
	Trả mãi	Trả bỷ
Ngân hàng Đông-Pháp.	28 3/8	27 7/8
Ngân hàng Hongkong Shanghai.	28 3/8	27 7/8
Ngân hàng Chartered.	28 3/8	27 7/8

GIÁ BẠC LIVRAIN STERLING

	Sớm mai	
	Trả mãi	Trả bỷ
Ngân hàng Đông-Pháp.		84.84
Ngân hàng Hongkong Shanghai.		84.83
Ngân hàng Chartered.		84.80

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 15 Novembre 1921

Và giá 3 %.	52	Và giá 5 %. 1920	99 75
Và giá 5 %. 1915	95 20	Và giá 6 %. 1920	97 00
Và giá 4 %. 1918	85 25		

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Cholon bao tính giá mỗi trăm lít tô

Vinhlong.			$7.00 à 8.00
Gò-công.			8.05 — 8.00
Mỹ-tho.			8.00 — 8.00
Trà-vinh.			8.35 — 8.10
Sadec.			8.35 — 8.40
Nam - vian.			8.35 — 8.40
Giá thường thường bán trong			8.70 — 8.80

Giá giờ sở Ký lúa không tính thuế nuôi sống — lợn lấy xuất, giá một trăm kilô

Cap Anconbo n° 1 25 tấn, tàu	19	$ 9.30 tới 9.40
Gạo Nhựt-bổn n° 1 40 t.,	—	8.50 — 8.60
Tiêu Anvn	100 $ 50	7.30 — 7.60
Tiêu		6.90 — 6.70
Cám.		2.50 — 2.70

Tàu đi Marseille sẽ chạy qua Đông-pháp

CAP ARCONA là Bloembre : GÊNÊRAL 15 décembre
ARMAND BEHIC 30 décembre ANDRÉ LEBON 13 janvier 1922.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc ANDRÉ LEBON 2 giờ chiều hôm 15 Novembre sẽ chạy về Pháp.

Hãng nầy có bán thứ rượu chát đỏ và trắng hiệu VINS BERMOND DE BORDEAUX của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt thường hàng.

Nông vụ

Bentre.— Mưa nhiều qua nên hại cho lúa mùa chín cây trong mấy chỗ ruộng thấp. Lúa mùa sớm thì có trọng quận Sóc-sãi lúa bị thiệt.

Giá lúa thường thường bực trung tự 4p.10 cho 4p.50 còn gạo từ 5p.40 tới 9p.00 mỗi 100 ki-lô.

Tây-ninh. — Lúa sớm khởi chín. Lúa mùa mọc lên tốt. Vì ruộng ở Tây-ninh cao nên mưa dã không làm hại nhưng dã trễ tháng, mùa năm nay khá như mọi năm thường thường.

Giá lúa bực trung tự 4p.50 còn gạo từ 8p. 60 mỗi 100 ki-lô.

Nam-vian nông vụ.

Battambang. — Nhờ có mưa trong tháng septembre và octobre nhiều nên công vụ mùa-màn làm xăng tới. Lúa mọc lên xum có mới thạnh mậu, mùa hội có thể khá.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 27 octobre 1921.

Các hộ học sanh có bằng cấp trường ấn-bá Cholon.

Đào thị Ngọc	Nº	220
Cao thị Quoi		231
Nguyễn thị Ngan		233
Nguyễn thị Phai		234
Nguyễn thị Thach		235
Võ thị Qua		236
Dương thị Luân		237
Trương thị Ngọc, lanh		238
Đặng thị Chiếu		239
Nguyễn thị Diệp		240
Nguyễn thị Diễm		241
Nguyễn thị Út		242
Nguyễn thị Do		243
Nguyễn thị Sử		244
Phạm thị Mui		245
Vang thị Sưu		246
Nguyễn thị Pho		249

đặng cấp bằng là môn-bài thiệt thọ hàng sáu. Giao tùng sự.

1° quan Lương-y tổng-lý nha thương Bắn-quốc đặng giúp việt tại nhà thương Cholon.

Đoàn-thị-Ngọc và Nguyễn-thị-Do.

2° quan Tham-biện chủ tỉnh Châu-đốc.

Cao-thị-Quoi và Nguyễn-thị-Ngan.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho nước ra films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

LỜI RAO

Lối 8 tây với 10 Novembre 1921, có người mất một sợi dây-cổ có 113 hột trân-châm (perles) xỏ vào một hột trân-châm nửa và hai có hột chiếu (hột xoàng) (giá là 4000 đồng).

Nếu ai có biết kẻ nào xi được thì xin đem đến hay là cho ông có sở Mật-thám, lo về việc hình chánh. 162 đường Catinat Saigon, cho ngài hay.

HÃNG NGÀNH và NGƯỜI THẠT SỰ trong cả hoàn cầu HÃY HỎI SÁCH có hoa hồng chánh về hàng ngàn sẽ cho không

ở Saigon

HÃNG DESCOURS & CABAUD

Produits Métallurgiques

VỐN 40 TRIỆU QUAN

BÁN SỈ — BÁN LẺ

55 1, Quai de Belgique

HÃNG BÁN Giá rẻ hơn hết TRONG KHẮP CÕI ĐÔNG DƯƠNG

ở Nam-vang (PNOMPENH) góc BOULEVARD PROTECTORAT và BOULEVARD DE VERSEILLES

Hãy đến viếng kho chúng tôi, kho thiệt rất vĩ và lớn hơn hết trong cõi Đông-pháp, hay là viết thơ cho chúng tôi mà hỏi giá, thì chúng tôi sẽ tiếp ruớc và trả lời mới cách tử tế làm.

Có một mình hãng nầy thay mặt cho :

— Hãng Ciment Portland Artificiels de l'Indochine, ciment ở Tonkin ;

— Hãng xe hiệu Decauville : Xe rùa, đường rầy, các món phụ tùng thay đổi theo xe rùa và đường rầy ;

— Hãng xe hơi hiệu " Herliet " : Xe hơi dùng thường và xe chở đồ (cemions).

— Hãng Ripolin : Dầu sơn Ripolin ;

— Hãng thuốc sâng : Hột nổ, ngòi và thuốc sâng ;

— Hãng Larbaud Saint-Yorre : Nước suối và thuốc nước hiệu Larbaud Saint-Yorre ;

— Hãng Bergougnan : Vỏ và ruột xe hơi hiệu " Bergougnan " ;

— Tủ sắt Le Gaulois " cay khóa không được và đốt không cháy. — khóa có bực tốt hơn khóa có chữ :

— Hãng xương tàn ở Tonkin : Phân vải nuộng và đất trồng tỉa.

Đủ thứ :

— Đồ dùng về việc trồng tỉa : Cây ruộng, cây xới, đất, cuốc, vá, rựa, đồ vật dụng cho mấy sở trồng tỉa ;

— Đồ dùng cho những người lãnh việc làm : Đồ khí dụng cất nhà, sắt để dùng đục sang, đá sắt đẹp, tròn, vuốn sắt làm nồi hơi (chaudière), sắt bằng mặt đen và xi kẽm, kèm lớp nhà bồm bồm để đem nước vô ruộng, bồm nha cửa, vân vân, ống gan hiệu Turquet ống xi kẽm, ống chì đề dùng đặt đưa nước, ống thép dùng theo nồi hơi (chaudière) ống đồng và thau ;

— Vật dụng làm nhà : Song hồng cửa, ốc-khóa, bản lề, chốt sắt, ốc vít dùng trong nhà : Đồ dùng nấu ăn tráng sành, xi chi bằng mi nhôm (alluminium), đèn, bàn ủi, lò, bàn chải, sáp đánh tủ, sáp ong ;

— Bằng, ghế hiệu Thonet thiệt ;

— Những vật dụng như bàn cẩn vàng, thuốc sâng, dầu sơn, dầu trong, produits chimiques giấy gai, giấy cables, bố mùy bườm, bố làm sao, bố làm mùi xe hơi, xe hơi và nước hột trái nhà.

Ai muốn mua sỷ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*)???

Như : Lãnh rộng trơn, bông lãnh bẹp, đồ mình bằng, mình quế, viền bông đơn hà bông liếc, bông hột mè, lượt Đông, xiêm thắng7 chỉ, sa trơn, sa bông, lụa các thứ, phiếu, mình gò v. v. màn măng, bông phấn, là cây, đen, trắng hột mè.

Nên viết thơ tức thì cho tiệm MAISON TONKINOISE ĐỒNG-THỊNH, Rue de la Soie n° 4 à HANOI, mà mua.

Tiệm ấy mới chế ra thứ lãnh 1 cây 2 áo đề mặt mẫu tốt và chắc lắm, khắc-tên bằng nhiều mình gò và ghế thonet, ghế chao (Rocking-chair) bằng mây nhe mà coi rất ngộ lắm.

Buôn bán thiệt thà và đề tính giá riêng rẻ hạ cho mấy nhà mua sỉ đặng kiếm lời nhiều.

Viết thơ lấy kiểu (échantillon) cũng đặng, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ lấy hàng cũng vậy, vì đã có giá riêng tính cho hàng bán hàng (clients) chẳng hề tính mắc hơn giờ.

Gởi contre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trả đủ trước thì sẽ đặng trừ 2/, về cái phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds aura droit à une remise de 2/.).

Gởi mandat trước xin đề như dưới đây :

Madame LƯƠNG-NGỌC-BẢN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

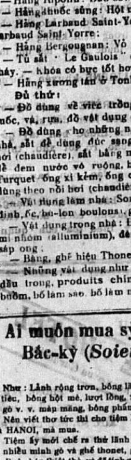

VIN TONIQUE ET BI-NUTRITIF DU DOCTEUR RIP

Vì-sanh TƯỚU của Lương-y RIP chế

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại thọ gìn cốt cùng là trấn kiện tinh thần, bết kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, với thấy ngày xuân đã thộn mồn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cứ lão thành đồng, một mấy tươi rói, coi trẻ, lại mạnh hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đờn bà mất máu, có huyết bạch, có chứa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ săn, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Marins số 190, Cholon.*

Dépôt PHARMACIE FRANCO-CHINOISE *190, rue des Marins* CHOLON.

Hãng Thuận-Hòa

Môn bài 29, 31 đường Catinat, Saigon

Ông Ch. NGUYỄN-PHÚ-KHÁ *làm Administrateur-Délégué*

Hãng nầy buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn 1.000.000 quan.

Mua trữ bán hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đặng.

RƯỢU SAM-BANH ROSELLY uống điều dàng ngon ngọt, hãy uống thử thì hiết.

RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (cổ nhác) JOBIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon uống tiêu ma ích bổ.

RƯỢU STELANE Người Annam hãy mua đi phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU SITCK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANGSA « PHILOS » Giá rẻ mà lại chắc hơn các hiệu xe khác.

MÀU SƠN HIỆU COLORIN.

Giày cho đờn bà Annam dùng.

Giày tây bottine, và soulier thứ thường hạng.

DẦU THƠM HIỆU DULCI dầu nấy thơm lắm.

DẦU MENTHE và MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.

THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR gói 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hột thơm miệng và không khó cắn.

Người ANNAM hãy mua đồ của HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được cô tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bào-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thảy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ đo theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUẢ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có mắc quạt điện trên trần

PHÒNG TẮM,
PHÒNG DẰM, CHỖ XỨC SỎ, ĐỂU LÀ TINH ANH BẠCH SẮT

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Bán đêm giờ nào cũng được, chỉ chơn nấu lòng tiếp rước.

YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Là hãng lập năm 1921

Bâtie trên đất lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và mạch cả, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để quí khách đãi tiệc.

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng COM-TẤY hiệu TÍNG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 căng nhà mới

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN sẵn

Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Cần việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình dùng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trước trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỨ NÀY ĐỂN ÁT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER

Một mình trữ bán

Ở đường Chiter — SAIGON

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Ngỏ cùng Liệt-quí

Đã lâu nhơn, Bổn-báo có tuyên ngôn rằng nơi mục Tự-do-diễn-đàn nầy, Bổn-báo dành để cho liệt quí bình luận chỗ thiệt thòi mình muốn. Nhưng hỏi, cũng để làm phiền, Bổn-báo gặp nhiều cô chỉ hàng (bài rằng tên ký dưới bài gởi đến và đăng vào báo đó không phải là tên thiệt của người viết bài ấy; hoặc tên giả, hoặc mượn tên của người hàng xóm mà để đại vào. Ấy là một điều đáng cho là khiếp nhược, mà người chưa chịu ăn-năn chừa bỏ. Nếu việc quả, mình đứng đương cầm viết chớ ra để gương giáp tích, có sao lại sợ mà nặc danh? Hà chưa phải là khiếp nhược chăng?

Vì cái tật khiếp nhược ấy, gây rối, buộc Bổn-báo từ đây, những bài ở đâu gởi đến, tên ký không-rõ, hoặc Bổn-báo, không nhận biết, thì Bổn-báo không ăn hành. Lại còn những bài ăn hành trong mục nầy, thì Bổn-báo để trọn nơi phần người ký tên gánh chịu lấy những điều cang hệ gì xảy đến; Bổn-báo không cang-dự.

L. T. T. V.

Cái bịnh tật-đố

Ai là người có bịnh tật-đố? Hỏi vậy ai đại gì mà xưng. Ký-giả cũng không biết ai dâu mà chỉ; vả bịnh tật-đố nó không phải như phun, cái, ghẻ, chốc, lại cũng không vàng vô, xanh xao hòng thấy biết cho rõ ràng. Đừng nói chi tới là nhục nhằn phẩm phu, dầu cho Biển-Thước Bà-Đà, Cao-Hồn, Cao-Huốn, cũng phải bó tay; tuy có thần châm pháp chỉ, diệu tế linh đơn; cũng không phương điều trị. — Nói vậy cái bịnh tật-đố là cái bịnh hết trị vô y sao đẩy? Tưởng không phải nó ở trên trời rớt xuống; thì cũng là dưới đất chun lên? ? ?

— Không dâu, nó là cái bịnh thông thường của loài người, bất cứ lớn bé trẻ già, hễ có tánh xấu thì vương mang cái bịnh đó. Suy ra thì biết cái bịnh tật-đố phát tại tạng tâm; chớ nên mới sanh cái lòng ganh ghét. — Trong tạng-phủ con người cho tạng tâm là phẩm quân-chủ; nếu phẩm quân-chủ nguy, thì các phẩm kia chịu hại; thế mà không gầy mòn ốm-o gì cho người có bịnh tật-đố, gầm cũng là thay!! — Thật là hại chớ, mà nó hại cho nhơn-quần xã-hội, hại cho chủng-tộc dân-doãn; duy người có bịnh tật-đố thì mập mạnh luôn. — Tật-đố là gì? ? Muốn lợi cho mình để hại cho người là tật-đố. Tôi vẫy nghe ra chưa xét; phải nói vẫy hơn mình thì ganh, người nào giỏi hơn mình thì ghét; bày cái thói ngăn đàng chận ngõ, bày cái điều ghét ngọ ganh hiền, cho nên bịnh tật-đố nó làm cho trên dưới không thông, nước nhà nghiêng ngửa, công thương đình trệ, tài ngủ khuẩn cùng; Hễm là một trong cây, yêu trong áo đó.

Vậy thì phải liệu lẽ nào mà giải tiêu cái bịnh đó đi, chớ không lẽ ngồi chờ cho sét đánh họ? ? Thế thì cậy lấy ai đây? Cậy mấy ông đài hơi tốt dọng dặng kêu rao, thì họ chẳng rằng khua môi uốn lưỡi; cậy mấy ông quyền cao lộc cả đặng sửa trị, thì họ lại nói ý thế ỷ thần; cậy đến sở cảnh-sát tuần phòng, mà truy tróc, thì họ cũng không phạm hình phạm luật. Thế mà biết còn cậy lấy ai? Ở, ở, cậy mấy ông thầy tu khi đặng, có câu đồng đạo giả tương tất tương đố, đồng nghề giả tương tật tương đố, mà họ lại nhiếc lậu thuật trốn xấu.

Ôi! Cái bịnh tật-đố thật khó trừ! Trên dầu tôi có nói cái bịnh thông thường của loài người; bất cứ dân-tộc nào, xã-hội nào, không nhiều thì ít, nước văn-minh thì dân dần tiêu-diệt, nước dã-man thì lại tràng lên.

À, vậy ta bắt chước theo nước văn-minh phải làm cách nào đây? Có phải tốc hột chải ỏ-ga cho đẹp, mắt mang kiếng kẹp cho oai, thắt cà-ra-vát (cravatte) cho dài; bận đồ tây cho đúng. — Ôi! Cái phương pháp đó không đặng đâu! Nào khác kẻ ôm rơm đi chữa lửa; chỉn e họ lại cười rằng mặt nạ gả vàn mình.

Ấy thì phải sao cho trên sáng dưới ngay, cha hiền con thảo; chồng hòa vợ thuận, bậu-bạn mến yêu; dành dự thuần chánh, hằng niệm câu kiêng nhân kiêm cần, hằng tưởng chữ khoan nhơn ái lạc. Đến chừng nông thương thạnh đạt, kỹ-nghệ chấn hưng, anh tài từ ấy chen chưn, tật-đố phải toan giấu mặt. Không dợi bôa tiên phép phất, mà rồi cũng hiệu cũng thiên; không cần thuốc thánh thầy thần, mà rồi cũng an cũng trị.

Ước cho bài nầy đứng qua mắt mấy bác tật-đố còn răng mắng tôi nói lắp nói xàm, thật là may lắm vậy.

Lương-mộng-Liên

Culao máy.

TIN MĂNG

Tiếp tin M. Huỳnh-trí-Phú Cholon cho hay rằng ngày 15 Novembre 1921, 10 giờ ban mai, thầy đưa linh diệc-nữ **Diệp-thị-Lê** về làm bạn cùng M. **Võ-văn-Khoa**, Tham-biện Công-chánh tại tỉnh Tân-an.

Bổn-báo cẩu xin cho loan phụng hòa minh, bách niên tức ước.

L. T. T. V.

TĂN TƯỚC

Ông **Hứa-chơn-Quan** Hộ-trưởng hộ thứ nhứt, Cholon, mới dặng ban tước Huyện-hàm, mở tiệc mầng vui thiết đãi thân-hằng cố-hữu; mời ngày 18 tháng 10 Annam, 6 giờ chiều nhập tiệc.

Bổn-báo mầng cho ông Hứa-chơn-Quan và chúc cho ông Phước-Thọ.

L. T. T. V.

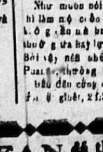

AI MÀ DÙNG THUỐC HƯƠN của ông Lương-y **DEHAUT** mà XỔ thì chẳng cần chi phải CỮ ĂN và an dưỡng trong phòng. Thuốc hoàn nầy sẽ uống lần và đã mau sẽ lại xổ rất êm thấm.

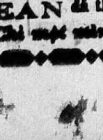

Nhà ông Lương-y DEHAUT, 167 Faubg. St-Denis, Paris, và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

It tiếng vì một vật quí

Như muốn nói tốt cho sobung - dum hì làm nộ có do sách mới vậy. Nhưng bổ gì, lời nói hay cần là vì thiên hạ thuở gần hay lợi, mà dùng nó thì tốt. Bởi vậy nên không vật như vậy bèo Puan-ti, thường bán chạy lắm.

Bèo đem cùng có bán tốt, giá không [illegible] 1$50 mà thôi.

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »

Chủ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò-nước mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm: Nước mắm chứa nhiều chất đạm khi muối vừa chừng làm kỹ và đựng kính.

Chúng rằng nước mắm nhứt hạng.

Xin ghé mắt

Kính lời quí ông, quí bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng cáo bạch trong quí báo L. T. T. V. và C. L. đặng khỏi làm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-tích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm!! Nếu làm e cho trường tận tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ!!!

Ngày kính tỏ,

HUỲNH-CÔNG-PHÁT.

ĐÈN LÒA ĐỘT có màn sáng, hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hình hạo,
Sáng trắng ngọa.
Không hay nghẹt,
Đi đột.
RẺ

Nội Nam-kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

Bidon bảy giờ bán nước Bindelay có một vị thiên chúa đã người ta bắt mà bắt cầu về thế kỷ mười mươi mươi người đã hết, ai đương chắc hết, ai mới đã đương, ngày ở người trại người đông mà vẫn có khen công chuyện.

Ngày nọ có một người đã thăm Tòa, bắt thế cho hết lại đem lòng say đắm lắm rồi cam mà viếm nhơ lại không phải làm vậy? Ông già đây lại vàng: Có chi là đã mà hết, có đâu tôi trước khi tôi cưới hay cũng một Quinine Constitution Bidon Manet là một thứ rượu trường sanh kỳ lắm.

Người khách nghe nói cũng có lòng muốn một vài chai dùng thử như lời, liền về nhà mà lời đi mua cho được Quinine Constitution Bidon Manet. Thì quả thật rượu Quinine Constitution Bidon Manet là một thứ rượu trường sanh kỳ lắm.

Người khách nghe nói cũng có lòng muốn một vài chai dùng thử như lời, liền về nhà mà lời đi mua cho được Quinine Constitution Bidon Manet. Thì quả thật rượu Quinine Constitution Bidon Manet là một thứ rượu trường sanh kỳ lắm.

Có bán trong các tiệm hàng xén *(épiceries)*

Nguyễn-văn Búp

(THỢ KHẮC ĐÈN)

Propriétaire du Salon-Âm à Bình-nhâm Lai-thiêu

Chỗ làm khắn bông, Bombay và miếu tàu đề kiểu kim-thời, có kiểu cây tốc muốn hết tinh hại ông chư non vậy, rất tiện; phải đo ni, hàng muốn vẫn thì khỏi đo. Còn muốn dày mỏng tùy ý muốn, từ 8 tới 4 lớp thì.

Giá khắn có 3 hàng: hàng nhứt 2 đồng hàng nhì 2 đồng cuối, hàng ba 1 đồng hàng.

Nếu gởi mua, phải gởi mandat theo mới được, vì tôi không có nhà đại lý. Cũng gởi contre-remboursement cũng được, song phải chịu thêm tiền tiệc cho 2 mươi.

Kính cáo

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hàng nhứt, một cặp 12$50.

Ruột (chambres à air) 5$00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Dousmont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

35 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường Mỹ-nghệ, và được 8 cái bằng cấp đến nào Hanoi, Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên về thứ-rẻ tất giá cả và cách thức phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán ắc và hàn lề đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng bàn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm tiệm trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho mình đóng xe kheó chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỗi bải số 4 có bán đồ nữ đồ ỷ phục cho đờn ông và các cậu trai đồng; đồ đi tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bến Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, cà-ra-vách, nón đi chơi và nón cối ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ vá quần áo cho con nít; tiền thêm, đồ đề đứng đi đứng, đồ đựng họa hình, đồ đề chơi Tennis, đá banh, vân vân.

Trống mía

Muốn bán một số đất rừng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bảy trâu tơ, 4 bộ cho lớn, lò nấu đường, cuốc, xuồng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaïco, gần Chân-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm điều chi, xin đo nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rỏ cho.

Các nhà phá hộ ở nhằm chỗ không có đèn điện khi thì nên mua đèn hiệu **TITO LANDI** hãy bán đêm sáng mà dùng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỗi bải số 4.

Trong lục-châu quí vị nào muốn đăng rược chác trắng và đồ thiệt tốt làm bằng nước trái nho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mỗi bải số 4.

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHONG

Trồng răng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 Hồng đơn thủy (Thuốc nhứt răng)	0$20
2 Bạch trược hoàn (Thuốc đau lậu)	0 40
3 Bạch cam tích (Thuốc sáng lái)	3 00
5 Phấn trứng ngỗng (Phấn trứ mụng)	0 20
6 Hộc đàm chỉ khái thủy (Thuốc ho)	0 20
7 Hải thần dưỡng (Trị sang độc)	1 00
8 Lão đồ phát hãn hoàn (Thuốc ra mồ)	0 10
9 Chỉ khái hoàn (Thuốc ho)	0 10
10 Bông gòn tẩm thuốc	0 10
11 Thuốc sổ mũi	0 20
12 Bảo sổ	0 20
13 Thuốc cam (ngừa ho)	0 20
14 Thăng dược thủy (Thuốc xét lác)	0 20
15 Thu phụt cao (Thuốc xốc ghẻ)	0 20
16 Dầu mận	0 25
17 Hoá hầu hoàn (Thuốc trị sang độc)	1 50
18 Khí thống tông (Thuốc tê)	0 40
19 Chỉ khái dưỡng (Thuốc ho)	0 40
20 Tiêu tai hoàn (Thuốc bổ thận)	1 00
21 Phát hãn thống (Thuốc nóng lạnh)	0 10
22 Thống trị thủy (Thuốc trừ sâu)	0 25
23 Chỉ khái tông (Thuốc bổ trừ đàm)	0 10
24 Khơ ôpra (Thuốc tẻ chứng)	0 10
25 Bổ thống hoàn (Thuốc tẻ)	0 10
26 Bạch phụng hoàn (Điều kinh dưỡng thai)	1 00
27 Bổ phế hoàn hiệu (Thuốc bổ)	0 40
28 Trừ thương hoàn	0 10
29 Cam tích tông	0 20
30 Kim phụng hoàn (Điều kinh)	1 00
31 Kinh thần hoàn (Thuốc bổ)	1 00

Có sách thuốc chỉ các chứng bịnh, rất có ích, khi mình có bịnh chi, đở ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức mà dùng thuốc, như quí vị có cần dùng, thì hãn hiệu có gởi cho không.

M. THIỆU-CƯƠNG chủ nhơn tiệm cái đường **Marins số 188 Cholon.**

Có gởi thuốc tại tiệm ở chợ mới Saigon, hiệu Quản-lễ-Đường đường Schrader và tiệm Minh-Phát chợ cũ đường d'Adran số 68

Cáo Bạch

Bổn dược phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều dùng nhằm con « Bướm Hướm » làm tin, chư quí vị có mua thuốc của tiệm tôi hãy nhìn cho được cái nhãn nói trên đó mới thiệt là thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả nó vấy vào thêm hại.

Bổn hiệu có gởi bán nơi các tiệm thuốc ở lục tỉnh, chư quí vị muốn dùng gởi thơ đến cho tôi, hoặc gởi mandat theo mới được hay là gởi contre-remboursement (nghĩa là đem tiền đến nhà thơ mà lãnh thuốc) Còn như chư quí vị muốn hỏi thăm việc thuốc men cùng bịnh hoạn chi thì đợi căng sẵn lòng trả lời lập tức.

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 Thuốc nhứt đầu	0$10
33 Bạt độc thống Thuốc trừ độc)	0 10
34 Thủ thống hoàn (Đau bụng)	0 20
35 Tiêu dược cao (Thuốc xức lác)	0 20
36 Hồng rèn tông (Thuốc bột rên)	0 10
37 Tây độc thủy (Thuốc rửa độc)	0 20
38 Sâu thương bất chỉ chứng	0 25
39 Hoạt trung hiệu (Thuốc bôi)	1 20
40 T5 trùng thủy (Bổ chứng)	0 20
41 Bảo bực bì	0 20
42 Chương não cân trị phong thấp	0 20
43 Hương não thủy (phong thấp)	0 40
44 Lợi chước hoàn (Thuốc kiết)	0 20
45 Bổ dục thủy (Thuốc đau mình)	0 20
46 Hồng dược cao (Thuốc đau mắt)	0 20
47 Phấn trứ sẩy	0 20
48 Thống lợi thông (Thuốc mới)	0 10
49 Ích thọ sương hoàn (Bổ chứng)	0 20
50 Đàm nhương vị xanh hoàn	0 40
51 Bổ thần kiện tỳ (Bổ bổ tất sinh đẻ)	0 20
52 Thiên đình hoàn (Thuốc đường khẩu)	0 20
53 Bạch phước thủy (Thuốc đau răng)	0 20
54 Tam dạo hoàn (Thuốc đờn bà có nọ)	0 20
55 Ích mẫu hoàng, trị đờn bà thai nghén	0 20
56 Ô kim hoàn, trị đờn bà kết sinh đẻ	0 40
57 Tỳ hợp hoàn (trị phong)	0 40
58 Hoài kiều tán (Bổ bà kài sanh đẻ)	0 20
59 Thiên đình hoàn (Thuốc đường khẩu)	0 20
60 Quang minh nhãn thủy (Thuốc con mắt)	0 20
61 Bình đau (Thuốc)	0 20
62 Tiêu tỉ hoàn (Thuốc thương thực)	1 00

Một đôi k
chánh cung
thuật các việ
hậu Võ-bi-lei
hậu cũng chỉ
có ý xem
chánh cung.
tên Nữ-hạt-V
hậu tinh tá
hoàng-hậu h
thượng thấy
theo thành
Nữ-hạt và
một tiết tá.
coi như vậy
A-hữu. Bởi
tiếu, thiếp x

CHUY

Tại hãng PHOTO
Catinat, có bán đồ
nhỏ chứng cỏ; tinh
hiệu Kodak — Rich
marin — Monobloc
Cũng có đồ để
thứ nào cũng có
tốt lắm.
Có khuôn để th
Có chụp hình cho
Có bán kiểu, giấy,
Giờ mở cửa: 7 giờ
hộp 100 tờ, lớn 15
100 tờ thì 22$ 50.
Có hiệu đi lãnh hì
Tại hãng Photo
Saigon.

Salon

Cần khai mãi
Rược Thọ; Rượ
đó chắc thì tới cũng
Quản-Diện N^o 56

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thợ rượu đều thấy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kỳ nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, đồ thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mượn thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-THẢO LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi. ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, người sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset C^ie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F.H. SCHULE.

Có thợ máy máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC.— Ai muốn sắp đồ nhỏ nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường LAGRO MÔN BÀI 99 và 101

BÀT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ đâu hay chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 126-128 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có ; tinh "theo giá bổn Tây nhứt hiệu Richard — Guilmet — Demaria — Monobloc v. v. . .

Cũng có để đủ thứ giấy, từng hiệt thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ (Peinture) bán rẻ hơn hết thảy mọi nơi.

Có khuôn để hình hình chụm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhứt là bộ hình khắc, chụm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Simons 1/2 brillant anchrage từ 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 c. 25 cắc hộp 100 tờ thì 22 $ 00. . . .

Có hiệu để làm hình mấy xe nàng nực. Tại hãng Photo-Studio 126-128 Catinat Saigon.

Mấy lần tôi đi Bình-tuy thì tôi ưa đến viếng hiệu **HAN-THÀNH-PHỤNG**, ở Phố đầy Ba-ha, đường Lefèvre số 58. Phòng đợi vẻ vang nghỉ mát mẻ, có quạt máy, đèn khí nhà Thợ Bứt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 54, RUE LEFEBVRE — SAIGON

Cần khi quý vị muốn mua **Rượu Anisette, Rượu Cognac, Rượu Trái, Thuốc Gôrôp, Savon de Marseille, Dầu Menthe**, cùng là các thứ khác thì tôi cũng cứ đến **Etablissement Trần-Quân-Diện N° 58, rue Lefebvre** mà mua.

Văn đàn

(Parle littéraire)

Học vận

Non nước xem ra rất đỗi sầu !
Nương mình cảnh lạ biết đà lâu ;
Trông ra từ cỏ lồng trên đá,
Nghỉ lại song đương mắt ướm châu ;
Chiều ngoài trời Nam mây kéo trắng ;
Đêm nhành dành Hán khói giăng mù ;
Làm con xét lại khôn rồi nhỏ ;
Trung hiếu chẳng toan chữ phải đâu.

Linh-Xuyên. *Hồ huệ Đông*

Hựu Học

Non nước buồn hiu cảnh giựt sầu ;
Thoi đưa thấm thoát nghỉ bền lâu ;
Trải qua dặt khách ra ngăn đặm ;
Boài lại quê mình cách mấy châu ;
Quốn quán đau lòng con vắn vẻ ;
Người người mỗi mắt lúc sa mù ;
Tư bề xử lẻ nhỏ làm tỷ ;
Xét phải chưa trên thỏi đều dầu (bienfaits)

Lâm văn Điện

Kẻ giờ Trần Văn Chiêm

Hội ngộ cùng nhau có mấy ngày
Rồi liền huynh-đệ kẻ phân tay
Quang sang cách trở hoài tư vọng
Nam bắt chia đăng thảo sớm thay
Chốn rượng riêng hơn ngợi tri huệ
Câu thơ cảm chạnh nghỉ danh tài
Ân nhân nay rẻ trời muôn dặm
Sơn sắc lòng nầy ba lọt phai.

Tỷ đệ Trần-Văn-Nhu

Thời hài

Một tiếng cười

Anh kia nổi danh khôi hài, khi mở miệng không ai nhịn cười đặng. Chúng bạn cố kiếm điều khó mà rằng : « Anh lựa sao nói trong một tiếng cho chúng ta đều cười, đỉnh đặc cỗ bàn mà thưởng cho, hằng lời nói không vui tai, thì chúng ta phạt lại. »

Anh ta xin rằng : Các điều sắp đặt mấy bác hãy nghe theo tôi. Chúng đồng nói : xin theo lịnh anh dạy. Anh ta bảo rằng : — Hãy đọn cỗ bàn đem hát tại miễu Văn-Xương, trước sân khấu đào một cái ao cho sâu, chừng ấy tôi nói một tiếng mấy bác cười vỡ bụng. Chúng bạn nghe theo trở về toan sắp đặt.

Đoạn anh ta chay kiếm, một thằng đuôi bảo rằng : « Mi tất nguyên bông quáng dói rách tèm lem, ta muốn đắc mi đi ăn uống cho no say, mi không hay chăng ? »

Thoát nghe thôi mừng quỳnh hồi phản. — Anh ta nói : « Số là tại miễu Văn-Xương làng xóm đang lễ mà ta ngại có giấy (thiệp mới tan đây) nên muốn đem mi đi cho vui, ngặt vì mi đuổi mù không biết lễ nghi, trước thầm lĩnh cùng hương chén e cũng khó coi lắm đó ; chớ nói gì thịt rượu thì ê hề đi mà ! Đuổi nghe thôi nhẩu nước giải, cứ nài rỉ đôi theo. — Anh lại bảo rằng : — Thôi cũng chịu lòng cho, mà khi đến miễu phải có chắt lễ nghi ; vậy thì các việc nghe tao dạy. Đuổi đã dạ vâng lời.

Đàng kia chúng bạn tề tựu đông đủ, trà rượu linh đình ; Một chập anh ta nắm tay đuổi dẫn vào, để đứng ngay thềm ao, nghành lại nói với chúng bạn rằng : « Mấy bác hãy nghe một tiếng cười đây ! » Ai ai đều nghiêm tai lắng lặng. Anh ta dùng hô lớn lên rằng : « QUÌ » ; tức nhiên đuổi qui ngay, lột phóc xuống ao, làm ai nấy vỡ cười rầm lên, rồi dùng xúm kéo đuổi dẫn ngay vào tiệc.

Mộng-Liên,
dịch tiểu-lâm.

YẾT-THỊ ĐẤU-GIÁ

Chỗ, ngày và giờ đấu-giá

Tòa bố Baclieu, 28 novembre 1921, 9 giờ.

Việc đấu-giá : Cho mướn lò-heo Vĩnh-lợi.

Cho mướn tiền bến nước và đậu tại bến Vĩnh-lợi.

Ra giá : Lò-heo..... 8.500 $ 00

Tiền bến..... 150 00

Tiền thế chứng lòng : Lò-heo, 2 thuế chưu. 150 00

Tiền bến.....

Nhà giấy để thế lệ đấu-giá, ai muốn đến coi cũng được : 1er Bureau (3e section), Tòa bố Baclieu và phá-việc Vĩnh-lợi.

Như mua được hộp họa hình « **LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE** » thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn, thấy, hình, vẫn vân.

Hộp họa hình nầy làm rất kỳ và đúng lắm.

Hãng **ERIEE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Bui-biên.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, môn bài 26 và 27

Mới được bên Huê-Kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, tốt lắm, chở được 15 người bộ hành, Giá re lam.

Hãy đến mà coi.

Lục-châu chư quí vị muốn hỏi điều chi xin viết thơ cho hòa hảng môn bài 25 và 27 đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.

Dầu hôi hiệu cái Mão

Dầu hôi hiệu Cái Mão (La Pétrole Coupronne) chẳng dầu của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles. Dầu nầy thắp đơm lắm. Hễ dùng dầu hôi thì chẳng nên quên hiệu Cái Mão. Phải tìm cho đặng hiệu Cái Mão mà mua, thì mới đặng dầu thiệt tốt.

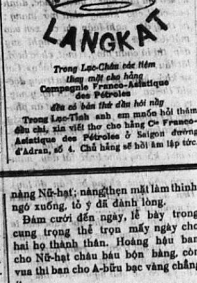

Trong Lục-Châu các Hèm thuộc một chỗ hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles *đều có bán thứ dầu hôi nầy*

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thêm điều chi, xin viết thơ cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường d'Adran, số 4. Chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Cái chữ chứng

PARIS

NÓN XINH ĐẸP

CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Giá 40 quan tiền tây — Giá 40 quan tiền ta

Kiểu nầy có nỉ xai Tòa

Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**

Đường Catinat, môn bài số 127, SAIGON

Lời nỗ công các vị điều chẳ !!! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu **RATINOL SPÉCIAL** để giết chuộc ngoài trứng **MÀ THÔI**

Như dùng thuốc nầy thì phải giết cho khéo, **BỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

BICYCLETTES ALCYON

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32, 34, 36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

DYFOAM

Y F O A

DYFOAM

Bông-Bong DYFOAM

Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải mầu

CÓ BÁN KHẮP NƠI

Giá ba cắt (0 30)

DYFOAM

Y F O A

DYFOAM

HÃNG CÁI : 187, ĐƯỜNG CATINAT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PANSEMENTS — LABORATOIRE — SPÉCIALITÉS — L. SOLIRÈNE — PRODUITS CHIMIQUES — PHOTOGRAPHIE — PHARMACIE PRINCIPALE — DROGUERIE — PARFUMERIE — FONDÉE en 1865 — HERBORISTERIE — ACCESSOIRES — SAIGON — BANDAGES

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp theo)

Một đôi khi vua dắc chàng đến chánh cung mà trước thì vua đã có thuật các việc của chàng cho hoàng-hậu Vô-bi-ích nghe rồi, nên hoàng-hậu cũng chẳng tỷ ; song hoàng-hậu có ý xem thấy A-bửu mỗi khi đến chánh cung, hay liếc nàng cung nữ tên Nũ-hạt-Vu-lao-Đất. Bởi đó hoàng-hậu tỉnh tâu cho vua rõ. Ngày kia hoàng-hậu bèn tâu : « Có khi thánh thượng thấy ý người A-bửu mỗi lần theo thánh giá vào đây hay liếc con Nũ-hạt và va ngó thì con Nũ-hạt đó coi như vậy thì Nũ-hạt thảo có chẻ A-bửu. Bởi đó, như thánh ý nạp tấu, thiếp xin cho hai họ vầy duyên ».

Vua nói : « Ái-khanh không nhắc thì quả nhân đã quên lửng rồi, chớ đáng lẽ quả nhân lo xong việc fy đã lâu rồi. Quả nhân biết ý A-bửu lắm vợ lắm, và quả nhân có bảo nó chọn lấy, đợi ai thì quả nhân sẽ cưới cho. Mà bấy hiờ nếu ý A-bửu đẹp Nũ-hạt-Vu-lao-Đất, thì có chi hay bằng là cho nó đẹp luôn. Vả lại, bỏ Nũ-hạt chẳng làm lo, ta phải tác thành cái lương duyên nầy, đừng dụ-dự. Đó hai đứa nó đó, như nó ưng nhau thì cứ trao lời ».

A-bửu vội vàng qui mọp bèn chơn vua và hoàng hậu mà tạ ơn. Chàng đứng dậy mà rằng : « Muôn tâu bệ-hạ và nương nương, thánh thượng đã ra tay buộc duyên kim cải đó, như nó ưng thì cứ trao cho tôi, thì còn ai nữa làm việc fy cho hơn nữa đặng ; nhưng mà tôi còn ngại chẳng biết nàng Nũ-hạt có để không nưng nhăn xứng trấp cho tôi chăng » ? Chàng tâu rồi lại ngó nàng Nũ-hạt ; nàng thẹn mặt làm thinh ngó xuống, tỏ ý đã đành lòng.

Đám cưới đến ngày, lễ bày trong cung trọng thể trọn mấy ngày cho hai họ thành thân. Hoàng hậu ban cho Nũ-hạt châu báu bộn bàng, còn vua thì ban cho A-bửu bạc vàng chẳng ít.

Nhằm giờ hiệp cẩn, có thể-nữ phò tân nhơn đến tại cung riêng của A-bửu, chàng thì đứng đó mà chờ nhau nhỏi. Tiêu thiều khởi tấu vang dậy, vợ chồng hết tay hiệp mật.

Trọn cho mấy bữa mới xong các cuộc vui chơi theo cuộc đám cưới, rồi đó thì vợ chồng mặt đâu ý thắm duyên ưa, phi chi rồng mây cá nước. Vợ chồng hòa nhã cùng nhau lắm, mỗi ngày một đàng đi chầu thiên-tử, một đàng vào phục sự chánh cung, rồi thì về, vợ chồng sẵn bàn trong nhà chẳng rời nhau một bước.

Nàng Nũ-hạt nầy thật gồm cả tánh đức, ở ăn đẹp ý A-bửu vô cùng. Bởi đó cho nên hai vợ chồng mới khi rảnh việc thì nhơn dấy mà đàm luận với nhau không mỏi. Đến bữa ăn thì cùng nhau chia mùi-các vật cao-lương, vui vẻ chén thù chén tạc. Nhứt là bữa cơm chiều, vợ chồng ăn uống vui vẻ lắm. Thường trong bữa ăn nầy thì dùng tình những là quả phẩm ; vừa ăn uống vừa chuyện trò, có lúc lại hứng chí : chồng ngâm thi, vợ họa đáp, có lúc lại chồng thổi địch vợ ca ngâm.

Vợ chồng đặng nhàn lạc với nhau như vậy trải đã hèn lâu. Việc ăn xài thì to, mà chẳng hề màng đến. Ngày kia có người bẩy lâu lĩnh nếu cơm nước cho hai vợ chồng, đến xin lãnh tiền cơm fy. Số tiền tính lại quả to, lại thêm ngoài việc ăn uống, những tiền đã đem mà sắm sanh y phục cùng những tư trang của hai vợ chồng, cho nên chàng A-bửu xem trọn tài bửu của vua ban vừa đủ đắp vào đó. Song chừng hay như vậy thì đã muộn rồi. Đó vợ chồng mới cùng nhau rầu-rĩ ; mà há rầu việc xưa rồi chữa việc nay dễ đặng. A-bửu bèn tính với vợ, để trả tắc các nợ ấn uống fy đi, nàng Nũ-hạt chịu. Chàng cho kêu người lãnh nếu ấn tới và xin ngày mà trả đủ số, chẳng để cho ai biết việc tăng thiếu của mình.

Người lãnh nếu ấn mảng đặng lợi, ôm bạc ra về, cứ sắm soi mấy đồng vàng, cho hay vàng fy là của nhà vua mới có. Còn vợ chồng A-bửu xem lại túi nhót chừng nào thì càng thêm rầu chừng nấy. Vợ chồng ngồi lấy mắt nhình nhau, chẳng còn biết lời chi than vẫn.

A-bửu vẫn nhớ ngày trước vua có hứa rằng, nếu người cầm A-bửu ở trong đền, người chẳng để cho chàng thốn thiếu. Song phần thì chàng xét lại rằng : trong chẳng mấy ngày mà mình đã hảo phóng cho tiêu hết của vua ban đi, phần thì chàng lấy sự ngoắt đui làm hổ, chàng chẳng chịu làm mặt dạn mày dày mà xin vua thêm của khác. Vả lại, như chàng về nhà mà xin tiền bà mẹ, việc fy về nhà mà xin tiền bà mẹ, vợ từ ngày chàng đặng vua yêu thì gia sẵng giao trọn lại cho bà già fy hưởng, song chàng lại không muốn làm như thế, một e bà mẹ biết rằng chàng trở lại thói xa-xỉ ngày xưa.

Còn nàng Nũ-hạt thì lại xét rằng hoàng hậu đã ban của cải nhiều quá đi rồi, nàng chẳng còn miệng nào mà nay hỏi xin thêm nữa.

Ngồi làm thinh một hồi lâu, A-bửu mới nói : « Nầy hiền thê, vợ chồng ta ngày đã làm tiêu hết của cải rồi, cho đến đỗi ngày nay mình phải từng rồi như vầy, thì là một điều hại lớn mà trước kia mình có để đâu.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp.

Có bán đèn TÊTO-LANDI, *đồ do-xoni, cà-ra-oách, nón đã thơ, giày vớ cho người ưi lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ để chơi Tennis, đá banh*, thuốc *giết nhuộc ngoài dòng Ratinol spécial*, — Rượu chát đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu **Vins Bermond de Bordeaux**.

Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

l'Administrateur-Gérant NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Tirage 2800 exemplaires
Saigon le 16 Novembre 1921

Số THỨ 1001 — NGÀY THỨ NĂM 17 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 18 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE: NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 208
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Indochine	Nước ngoài
Một năm	13 00	15 00
Sáu tháng	6 50	8.00
Ba tháng	3 50	4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày rằm mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報 六省新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 159-161-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì để ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì để cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

LẠC THÀNH NGHĨA-ĐỊA

HỘI TƯƠNG-TẾ CHỨC-VIỆC THƯƠNG-GIA KỸ NGHỆ
(Association Mutuelle des Employés Indigènes de Commerce et d'Industrie de Cochinchine)

Lạc thành nghĩa-địa
Bài diễn-văn của ông Hội-trưởng

Tôi đã có nói, đang thời dợi nầy, đối với nước với nhà, chẳng chi mạnh thế, chẳng chi ích lợi cho bằng hội, nếu tôn-chỉ của hội rõ ràng, việc khai sáng của hội phải phép. Tôi cũng đã có nói, người bổn xứ ở ta, ý tôi muốn chỉ về người Annam — gặp buổi phong trào tiến-hóa, làm cơn gió dữ mưa cuồng, lại đặng thức tỉnh giấc nồng, mở mắt ngó lại mình mà hay mình thế bước, lật đật kêu nhau mau-mau lên đàng cho kịp chúng. Thế thường, bất luận việc chi cũng vậy, hễ được tốc, thì hất đạt. Mà trong việc lật đật, bôn ba, của người Annam đây, đã không làm-lộn, không sai-sót, mà lại biết đó lần nguồn ngọn đâu đục đâu trong; biết so sánh trước sau, rõ thấy đâu hơn đâu thiệt. Biết hội là gì; tốt đâu hơn đâu thiệt. Biết hội là gì; tốt đâu hơn đâu thiệt. Biết hội là gì; tốt

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc **Xứ Algérie** là **Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc** ***Trái Đất***

trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu

lòng tỉnh táo và dạn dĩ mới cứu hai vợ chồng ông Arnaud khỏi chết. Khi quan chủ tỉnh Longxuyên hay tin liền sai tàu ra cứu. Đồ đạc của hai vợ chồng ông Arnaud chìm trôi mất hết.

Khi đụng mấy người ở dưới tàu chìm và ghe bị đụng kêu la cầu cứu mà chiếc tàu nọ chạy luôn không thèm ngừng.

BẠCH-GIÁ

Quốn

Hôm 5 Novembre, Danh-lịch là hương chủ làng Lạc Bình tỉnh Rạchgiá vào quận Lý-Dương ngồi ăn với ba người hương chức nữa ỷ biết mặt. Trước khi ăn hương chủ để trên bàn một gói bạc 200 đồng. Ăn rồi ra đi cách một giờ mới nhớ gói bạc bỏ quên, lật đật trở lại quán thì gói bạc không còn. Hỏi người trong quán nói rằng trong ba người hương chức kia có một người bận đồ Kaki lấy gói bạc mà đi.

Người ỷ là lục bộ làng Long Thanh. Hỏi ỷ thì ỷ nói không có lấy. — Mất thiệt!

Mẹ không cẩn thận, hại mạng con.

Ngày 2 Novembre, lối 5 giờ rưỡi có thị Hương đi ghe đậu trong kinh Rạchgiá Thị Ký thức dậy thấy thằng con ba tuổi còn ngủ, một để nó một mình dưới ghe, chỉ ta lên chợ bán trà. Chừng trở xuống, bỏi ôi ngộ nói thằng con té xuống sông mà chết, người ta mới vớt đặng thấy ngang cầu chợ.

Lo đặp nữa thôi!

Chết chìm

Tên lính tập Châu-Sanh ở Châudốc đau bịnh kiết phải cho vào nhà thương dưỡng bịnh. Hôm 29 octobre, anh ta bỏ nhà thương trốn mất. Qua đến 5 Novembre mới gặp thấy và trói trong rạch. Quan thầy khám thì nói và bị ngột nước mà chết. Chôn.

Nước lụt

Mấy bữa nay mưa dầm dề, nước dầy dầy trong sông ngòi ruộng. Đường từ Biênhòa đi Longthành, Tri-an và Xuân-Lộc, mấy khúc thấp cũng ngập sâu đi không đặng.

Chiếc hải-thoàn «Albert Sarraut»

Người ta đã để mây và thứ máy chiếc hải-thoàn « *Albert Sarraut* » rồi còn hiện giờ người ta đang chở than đá. Thế mấy trong ít ngày đây chúng ta sẽ thấy chiếc tàu ấy chạy. Xin nhắc sơ lại một điều cho chư-tôn nhớ rằng chiếc *Albert Sarraut* là chiếc đóng tại sở ba-son Saigon đấy.

Lời cần ích

Nhiều người Bổn-quốc ở cơ-quân Rhin có bẩm rằng thơ-tin của họ gởi về Đông-pháp đều bị phạt và lại các người thông tin của họ gởi thơ cho họ thì đều có gởi cả, thế thì chánh-phủ Nam-kỳ nhắc cho những mấy nhà ấy như rằng những kẻ nào hỏi còn ở đạo binh Rhin thì đều được hưởng phần gởi thơ-tin vân lai, khỏi gắn con niêm, nhưng mà chỉ ở phải biên chính có tên họ, ở régiment nào hay là service nào (compagnie, escadron, batterie, escadrille etc).

Ngày 17 Novembre 1921
VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai	Chiều
Kinh nước	7 40	
Ngân hàng Đông-Pháp	7 40	
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 40	
Ngân hàng Chartered	7 40	

GIÁ BẠC ARGENT FIN TOI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 16 Novembre 1921

	Trả mắt	Trả 8 ng
Ngân hàng Đông-Pháp	38 3/8	37 7/8
Ngân hàng Hongkong Shanghai	38 3/8	37 7/8
Ngân hàng Chartered	38 3/8	37 7/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 16 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp	54.85
Ngân hàng Hongkong Shanghai	54.91
Ngân hàng Chartered	54.91

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 15 Novembre 1921

	Trả mắt	Trả 8 ng
Về giá 3 0/0	55.50	55 75
Về giá 4 0/0, 1916	96 50	96 75
Về giá 4 0/0, 1918	95 25	95 50

BỐ CỐC

Giá lúa thổ đến nhà máy Cholon bao trả lại gạo một trăm kí lô

Vinhlong	4.70	4.80
Sa-đéc	4.95	5.05
Mỹ-tho	4.80	4.95
Bến-tre	4.85	5.05
Tra-vinh	4.70	4.80
Sóc-trăng	4.70	4.80
Giá thường thường hôm trước	4.70	4.80

Giá gạo chở đến tận nhà máy Cholon bao trả lại gạo một trăm kí lô

Lấy lường, gạo một trăm kilô		
Gạo An-chau nº 1, 2, tấm, tỉ lệ 20 tới 0/0	8.40	8.60
Gạo Saigon tấm nº 1	7.80	7.90
Gạo Java nº 2, 50 0/0	7.60	7.80
Tấm	4.60	4.70
Gạo thường thường hôm trước	7.80	7.70

Tàu đi Marseille sẽ chạy qua Đông-pháp

CAP ARCONA 12 décembre GENERAL DE torcheux
ARMAND BEHIC 30 décembre — ANDRE LEBON 13 janvier 19 22.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc ANDRE LEBON 3 pho chiếu bến 15 Novembre sẽ chạy xứ pháp.

Nông vụ

Gocong — Nội trong quận lúa mùa đã cấy rồi lối. Trong ruộng có đủ nước, lúa mọc lên tầm thường. Lúa sớm đâu đâu trổ bông chắc trong ít ngày đây đất được rồi.

Cánhbo — Trong các thứ ruộng cao lúa cấy rồi hết ? còn trong mấy nơi ruộng thấp thì họ đang cấy lại đặng thế những mạ bị nước ngập mà chết. Mọi nơi đều đâu đâu cũng mọc tươi xanh. Trong một tuần tháng sau mưa không có bao nhiêu. Nước rút phần nhiều chỗ nên các nhà-nông ở ông Bình Phước, Bình-an, Thới-bình họ đang cấy đặng thế cho mấy chỗ mạ chết.

Giá lúa thường thường bực trung từ 4p.34 còn gạo từ 7p.75.

Namvian nông vụ.

Kompong-Thom, — Mùa màn năm nay coi bộ có hơi kém hơn mùa màn bực trung mọi năm vì bị đầu mùa mưa lun quá. Lấy phần trung mà luận thì mùa màn cũng có thể lối.

Kratié — mùa màng tới đây bằng mùa màng năm 1920 về tỉnh Kratié, có hơn quận Chilong và ít hơn Strung-Treng. Nếu luận chung nội tỉnh thì mùa màn nay cũng bằng năm ngoái.

Pursat — Lúa sớm khá. Mưa nhiều quá nó hại cho lúa mùa. Ruộng đam ra cấy cấy năm nay thì nếu tính theo biển điền thì cây cấy nhiều hơn năm ngoái, nên ông luận thì mùa năm nay không khác chi năm ngoái.

Kompong Chnang — Có nhiều quận trong tỉnh này, chỉ có bị nước ngập mà lụt hại to, nhưng mà nhờ cấy lúa mùa khô nên cũng đỡ được một phần bư hại.

Công-văn

(tiếp theo)

Đặng cấp bằng làm ồn-bà thiệt thọ hạng sáu.

Giao tăng sự.

1. quan Lương-y tổng-lý nhà thương Bổnquốc đặng giúp việc tại nhà bảo-sanh Cholon.

Đoàn-thị-Ngọc và Nguyễn-thị-Đo.

2. quan Thanh-biện chủ tỉnh Châudốc.

Ca-thị-Quel và Nguyễn-thị-Ngan.

Tham biện chủ tỉnh Canthơ :

Nguyễn thị Phát et Nguyễn thị Diêm.

Tham biện chủ tỉnh Travinh :

Nguyễn thị Tuech et Huỳnh thị Mai.

Tham biện chủ tỉnh Giadinh :

Duong thị muôn et Bui thị Phu.

Tham biện chủ tỉnh Soctrang :

Truong thị ngoc Lanh.

Tham biện chủ tỉnh Gocông :

Dang thị Chiêu.

Tham biện chủ tỉnh Longxuyên :

Nguyên thị Diệp.

Tham biện chủ tỉnh Bentre :

Nguyễn thị Uu.

Tham biện chủ tỉnh Travinh :

Nguyễn thị Su.

Tham biện chủ tỉnh Vinhlong:

Nguyễn thị Thoa.

Tham biện chủ tỉnh Cholon :

Nguyễn thị Phep.

Tham biện chủ tỉnh Baclieu :

Pham thị Nhi.

Tham biện chủ tỉnh Tayninh :

Vang thị Sưu.

Tham biện chủ tỉnh Biênhoa :

Nguyên thị Pho.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam kỳ ngày 28 octobre 1921.

Tên Khâu-van-Nô, cựu cai tỉnh tập Annam đi Tây về đặng cấp bằng làm Lon-ton nhứt hạng đệ-nhứt và bổ đi tăng sự quan Chánh sở thí nghiệm nhơn thân thể cho tên Lon-ton phụ-vân-Phương chết.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam kỳ ngày 28 octobre 1921.

Chấp đơn xin thôi của hai thầy thơ giáo Phan-van-Phuoc và Nguyễn-văn-Sửu xin thôi làm Surveillant tại trường bọc nội Canthơ.

Thầy thơ giáo Phan-văn-Khuê và Lê-văn-Thach bổ đi làm chức Surveillant thế cho Phan-văn-Phuoc và Nguyễn-văn-Hây.

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **VINS BERMOND DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Tiền nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại lối thượng hạng.

Gia truyền tập
(Recettes utiles)

Còn một thứ nầy nữa cũng làm cho tay mình đặng trắng sạch (Pour blanchir les mains). — Nấu chính chúng it củ khoai tây (pommes de terres farineuses) gọt sạch vỏ, tăng cho nhiễn rồi lấy vỏ một chút sữa, dùng đó mà vọt hai tay cho mạnh, cũng trắng sạch được.

Đánh nón rơm. (Le nettoyage des chapeaux de paille). — Nón rơm khi nào cũ rồi thì nó vàng; vậy nếu muốn đánh cho trắng lại xin làm thế nầy. Trước phải lấy ruban ra ; đánh một cái trong đó trứng gà với sanh tán ra cho thiệt nhỏ như bột (l'eur de soulfre) đề cái non trên bàn rồi dùng một cái bàn chải nhỏ chấm thứ ấy mà chải trên nón, song phải chải phớt qua mỏng mỏng vậy thôi, dừng làm nhiều quá. Xong rồi thì đem phơi cho thiệt khô, mới dùng bàn chải cứng (brosse rude) mà chải lại cho thiệt sạch sanh và trùng ruban vô.

Pour empêcher l'altération du lait. — Nếu mình sợ sữa hư thì phải bỏ vô vài hột muối, mới cây dinh hay là vật chi bằng sắt cũng được.

Ng.-văn-Sửu,

Việt-Nam Kí-niệm đài
LẠC-QUYÊN

TỈNH THUDAUMOT

Carnet No 22301 á 22850

Võ-văn Rum	2 00	Le thuong Luat	1 00
Ng. van Co	5 00	Tran van Bang	1 00
Tran V. Tho	2 00	Ng. van Trung	1 00
Ng. van Qui	1 00	Pham V. Dong	1 00
Ng. van Tay	2 00	H. cong Bang	1 00
Ng. van Long	1 00	Tieu nhu Xuan	1 00
Ng. van Qui	1 00	Ng. van Cang	1 00
Ng. van Dai	1 00	Ng. van Buong	1 00
H. van Dinh	1 00	Le-van-Tinh	1 00
Tran van Cat	1 00	Le van Minh	1 00
Vo van Xuan	1 00	Vo van To	1 00
Le van Mong	1 00	Tran V. Tinh	2 00
Ng. van Nhieu	1 00	Bui van Tuien	1 00
Le Tri Bien	1 00	Ng. van Yen	1 00
Dang van Van	1 00	Tran van Kieu	1 00
Ng. van Sung	2 00	Cao Van Loc	1 00
Chung Nghi	2 00	Ng. van Tung	1 00
Tang Tao	2 00	Ng. van De	1 00
Lieu Khuong	2 00	H. van Soi	1 00
Chau van Ho	1 00	Do van Trung	1 00
Ng. huu Khanh	1 00	Bui van Thi	1 00
Le van Phung	1 00	Ng. van Tinh	1 00
Chung thi Bich	1 00	Pham van Do	1 00
Quach Chau	1 00	Ho van Cang	1 00
H. kim Kien	1 00		
Ng. huu Binh	1 00	Total	62 00

Le président du comité régional de Travinh.

TỈNH THUDAUMOT

Canton de Binh-Chanh	658	75
Binh-Dien	462	55
Binh-Hunh	200	50
Binh-Phu	173	50
Binh-thanh-Thuong	150	85
Binh-Thien	379	38
Total	2034	03

Thudaumot, le 15 Octobre 1921.

L'Administrateur :

BALENCIE.

TRUYỆN

TÔ-HUỆ-NHI trọn bộ (1 à 3).

OÁN-HỒNG-QUẦN thứ 5 rồi).

thứ 6 còn tiếp).

Cả hai thứ đều hay

Nay tiệm sách cô bán

Gởi cho cho NGUYỄN-VĂN-QUI.

16, rue d'Arfeuille TÂNDINH.

VIN TONIQUE
ET
BI-NUTRITIF
DU DOCTEUR RIP

Vệ-sanh TƯỚU của Lorong-y **RIP** *chế*

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cùng là trán kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, vội thấy ngày xuân đã thôn môn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cử lão thành đồng, mặt mày tươi tốt, coi trẻ, lại mạnh hơn xưa.

Còn con nít lật nhược, đờn bà mất máu, cô huyết bạch, có chứa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ săn, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trử bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Marins số 190, Cholon,*

Dépôt **PHARMACIE FRANCO-CHINOISE 190,** *rue des Marins* **CHOLON.**

廣東二天堂大藥房
NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG
PHARMACIE-ASIATIQUE
38, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes comme des préparations ou substances de la Pharmacopée chinoise. Elles paraissent ne présenter aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, interne ou externe, aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en tres bon état de conservation.

Sao lục từ bộ Institut Pasteur, Saigon ngày 15 Octobre 1921 chứng nhận :

Các thứ thuốc của tiệm tôi nói trên đây đều làm bằng máy vị thuốc bên Trung-hoá. Thuốc của tiệm tôi không có nên chi làm hại hết, miễn là trong khi đáng hoặc uống hoặc thoa, thì phải cứ coi theo các lời đặn bảy in kiểu ra coi theo nhà. Nói tắc một đều là thuốc, của tiệm tôi đã tàn chẳng hư.

Trời cảm có khi mưa khi nắng người ở đời sao khỏi lắc mình lắc đau.

Người chẳng lo sanh nhằm đời Văn-minh thế-giới, mỗi mỗi đều cần cứu hoàn tàn. Ấy vậy thì trong cách sẻ sanh ta lại hễ làm thành đệ nhứt mà không tìm ý kiếm lời nhằm đâu ? Hỏi đã vào nhà ông nội tôi là ông Y-hoc si Viết-sanh, đã hết lòng nghiên cứu mà chế luyện ra các thứ thuốc cha tinh khiết, cho thích hợp thời nghi, người lại dặng những vị thuốc thượng hảo trong hai mươi mốt hành tỉnh bên Trung-quốc mà chế ra nhiều thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua Nam-kỳ cho Lạc-chau chư quân-tử liền dùng.

Người hằng gia công sức hiệp với các ông Danh-y mà nghiên cứu các tánh-dược và coi theo phương thọ bịnh Nam-kỳ hầu mà làm thứ, hằng thời thử nghiệm, tùy tiện mà chế ra cho hợp với thổ-nghi cho người bổn-quốc dùng thì mới khỏi làm khốt hại.

Vả chăng xưa nay có nhiều thứ thuốc Bắc tại Nam-kỳ, nên cũng có bớt đi thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, song có nhiều khi liệt vị đã dặng mà không thấy hiệu nghiệm chi. Ấy là vì phương thọ bất đồng, mà mấy tiệm lại dùng bậy bạ vật thọ ra nên đều có dùng được mà không thấy hiệu nghiệm, cũng luống công mà vô ích.

Chớ nay tiệm của tôi đây hiệu là **Nhị-Thiên-Đường**, *lời ra tại Tiêu-thành Quảng-Châu-loa bá đạo, gần trót trăm năm, lại nhằm ông nội tôi là người nối-nga kế trường cho tuyên nghề y, qua ở Nam-kỳ mà làm thuốc bán đã thâm nơi; tại lịch thấy khắp hết sức phải, mà sống phụng thờ chỗ nào người chỉ cũng tin. Đến khi người trở về Trung-quốc, thì tiệm chánh tại Tiêu-thành Quảng-Châu-loa đã đặng gần một thế kỷ, mà người lại không có con trai nối nghiệp, nên phải giao cho người khác đứng làm chủ, còn tôi thì ở lại đây mà làm thuốc cho nhân-quần xã hội vậy đâu.*

Nhưng mà, thuốc tuy hay song không hiệu cho rõ cách dùng, thì chẳng những là tốn tiền mà lại thêm hại, mà nó lại còn sanh ra nhiều điều bất tiện cho mình.

Vậy nên tôi phải làm cuốn sách hầu là **VỆ SANH CHỈ NAM**, *chỉ rõ các thứ thuốc nào đáng sử chứng bịnh gì, và cách đáng (hễ nào, nhiều ít) thì thọ bịnh nặng nhẹ, nơi mình lớn nhỏ, đáng để cho không thân-chủ, coi theo đó mà thuốc mà dùng, mỗi khi mình có bịnh.*

CÁCH MUA VÀ CHỈ GIÁO

Như Lạc-chau chư quân-tử, vị nào muốn mua thuốc của tiệm tôi, thì xin gởi thơ đi bao cho rõ ràng như vầy :

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique,
38, rue de Canton à *CHOLON*

Và phải nói cho rõ ràng thứ thuốc nào mà mình muốn cần dùng, thì tôi sẽ lo gởi thuốc đến nội-quán chẳng lâu sau lắm để cho lịch-tri chẳng sai. Song phải gởi Mandat theo cho đủ giá tiền thuốc của mình muốn mua và tiền xỏ phí gởi theo nhà thơ chẳng phải gởi bảo-chỉ một lược. Hoặc là nhà khi lịch-tri muốn mua các thứ thuốc chi, thì cứ gởi thơ không cho tiệm tôi cứ chẳng đặng, rồi tiệm tôi sẽ lo gởi thuốc cho lịch-tri-h-a cách «Contre-remboursement», nghĩa là mới khi đồ gởi tới lại nhà thơ trong hạt của lịch-tri thì nhà thơ sẽ tại ấy sẽ cho lịch-tri hay, rồi lịch-tri đem tiền đến tại nhà thơ ấy mà lảnh, làm như vậy thì khỏi lo bất tiện cho hai đàng.

Tôi xin nhắc lại cho lịch-tri hay rằng : tiền xỏ phí gởi theo nhà thơ thì sẽ phân người mua phải chịu.

Hoặc có đều chi không vừa lòng lịch-tri, thì xin phải viết thơ liền nội trong tuần tám hôm cho tiệm tôi hay, và cất nghĩa cho rõ ràng vì có nào chẳng vừa lòng lịch-tri; tại cũng phải nói cho rõ thơ gởi ngày nào chẳng nào cùng là Mandat số mấy.

Mỗi gửi lịch-tri có gởi Mandat cho tiệm tôi thì phải giữ miếng giấp-lai (talon) lại cho kỹ mà làm biên-lai, để phòng khi có đều chi hỏi lên.

Như lịch-tri muốn hỏi thăm đều chi về việc thuốc cần tiệm tôi, thì tôi cũng vui lòng mà hồi âm cho lập tức.

LỜI DẶN

Mỗi khi lịch-tri có gởi thơ đến cho tiệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi han đều chi, thì xin phải kỵ lấy cho rõ ràng về đề chỗ ở càng chức-tước nghiệp nghệ nơi làng cũng cho hẳng hòi, cho tiệm tôi tiện bề hồi âm cho khỏi đều lầm lộn.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique
38, rue de Canton, à *CHOLON*
Bổn Dược-phòng chỉ-nhơn Cẩn-khải

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÔ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NÀU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trên trần.

PHÒNG TẮM.
PHÒNG DẰM. CHỖ XỨC SỞ, ĐIỆU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL
NHÀ HÀNG A-N-UỐNG, đường Bt Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.
Chư vị đến xem khỏi trả chén cô vui lòng.
Ban đêm giờ nào cũng được, chẻ nhơn cần lòng kiếp rước.

Bà-rịa

Mở đường xe lửa Vân-nam.

Kể từ 1er novembre 1921 trở đi các chuyến xe lửa Vân-nam lại chạy như thường.

Chết chìm

Tên lính tập Châu-Sanh ở Châudốc đau bịnh kiết phải cho vào nhà thương dưỡng bịnh. Hôm 29 octobre, anh ta bỏ nhà thương trốn mất. Qua đến 5 Novembre mới gặp thấy và trói trong rạch. Quan thầy khám thì nói và bị ngột nước mà chết. Chôn.

Nước lụt

Mấy bữa nay mưa dầm dề, nước dầy dầy trong sông ngòi ruộng. Đường từ Biênhòa đi Longthành, Tri-an và Xuân-Lộc, mấy khúc thấp cũng ngập sâu đi không đặng.

Trung-kỳ

HUẾ

Cao lỗ-cốt hại người

Ông Bá Hộ M. ở tăng C. H. tuổi đã hơn năm mươi, thường có chứng đau lưng và mỏi hai đầu gối ; mỗi khi đổng trời, thời các nơi ấy sinh nhức-nhối lắm. Ông Bá sợ bệnh ấy lắm, nên mới thấy thuốc xin phải thuốc mà điều trị cho lành. Ông thấy thuốc ấy giới lắm, mới đến trị bệnh cho hơn một tuần thời ông Bá lành ngay. Vậy ông thấy đã được bặt đứt lắm.

Khi ông thấy thuốc ra về, thời ông Bá có cảm-tạ hỏi vì dùng thang phương gì mà Công hiệu như thế. Thầy đáp rằng nhờ có cao lỗ-cốt, gần không thời bệnh ấy sẽ lâu lành, mà có khi hóa ra bệnh hại thời khó chữa lắm.

Từ ông Bá bịnh thời có ý qui báu vị cao lỗ-cốt lắm, ý muốn tìm mua cho được để dùng mọi khi nếu ; nhưng nghiệt vì vị thuốc ấy rất khó hiếm cho thật 100 phần chất, mà cũng không khi nào dám tin-nhiệm người chẳng thật hao giờ, cho nên ông cố ý tự nấu lấy mà dùng thời mới bằng lòng cho.

Một hôm, ở lối xóm Mé, ở xứ ấy có người đánh hầy được một con cọp lớn. Ông Bá bèn đến mua cả bộ xương rồi đem về bỏ vào một cái giỏ đem dâm dưới khe nước chảy một trăm ngày mới lấy lên : phơi khô xương ấy đi rồi đập nhỏ ra từ mảnh mà nấu ra. Khi nấu đã thành cao rồi, ông Bá lấy làm đắc ý ; đem ra dùng ngay : nào là dâm rượu, nào là nướng mà ăn với chảo, lấy làm thích chí lắm.

Từ đó trông cao ấy vào được hơn vài tuần, thời trong thân thể nghe khác lắm, trước hết trong khi nằm ngủ thời ưa nhiệm tới chi chuyện động đậy vào giường ngủ rằm rằm, kế đến tự nhiên nhẩy vọt chay như là người phát điên vậy, cả ngày cứ đi chạy chớ ít muốn ngồi. Trong hai tháng thời hai bên chưn mọc ra nhiều mụt nhọt, rất đau đớn rồi lần lần đến cả thân thể. Ông Bá sợ quá mới thấy thuốc đến hỏi cớ. Ông thầy thuốc nghiệm xem rồi bảo rằng vì nấu cả cốt nên mới thế vậy, phải cho ông uống nhiều. — Nay còn đang lo chữa, thế xem chừng lành ; nhưng phải biết đừng thuốc, chẳng có thầy, thật là hại tánh mạng.

Bắc-kỳ

HÀ-NỘI

Quan Đại-sứ Claudel đi Hương-cảng.

Mấy hôm quan Đại-sứ Claudel ở Hanoi, Ngài đã đi thăm khắp các trường học và tất cả các nơi công-sảng cùng các thắng-cảnh ở toàn hạt Bắc-kỳ. Đến ngày 2 novembre Ngài sẽ đáp tàu Attalr tại Hải-phòng để sang Hương-cảng.

Trường nữ-học bọc sinh.

Quan Thống-sứ Bắc-kỳ mới ký từ nghị-định ngày 28 octobre 1921 để thay đổi về việc nữ-học học-sinh như sau nầy :

Những người nữ-học-sinh ăn ở trong trường mỗi tháng phải trả 8p.00 để nộp món tiền ăn. Tiền sách vở giấy-bút phải mua lấy, tiền giặc địa và thuốc men thời cho không. Còn ở lại buổi trưa thời phải trả 4p.00. Những học trò ở ngoài vào học thời trả tiền học phí.

Đường xe lửa Vân-nam.

Kể từ 1er novembre 1921 trở đi các chuyến xe lửa Vân-nam lại chạy như thường.

Cấp bằng cho các học-sinh trường kỹ-nghệ Hanoi.

Các học-sinh trường kỹ-nghệ Hanoi đều được cấp học-bổng theo lệ sau nầy để học về năm 1921-1922.

Năm thứ ba mỗi tháng 8p.00. Năm thứ chỉ mỗi tháng 7p.00. Năm thứ nhứt mỗi tháng 6p.00.

HẢI-PHÒNG

Thương phẩm-hàm.

Mười hôm ông thông-phán làm việc tại tòa Đốc-lý mới được thương phẩm-hàm cả. Thật là vẻ vang thay.

Thương lọc.

Ông Ng.-văn-Bính hương-trưởng và ông Ng.-văn-Phúc lại ghe làng Dông-hoàng huyện Thanh-oai (Hà-đông) mỗi người đã được cấp một đọc thương-lọc, vì hai ông ấy đã có công cứu được hai người đàn bà khỏi chết đuối.

Người thay mặt đồi lời cho hết thầy bà con dòng họ có bác xóm láng riềng, thay mặt cho người một mình một thứ với mình.

Nếu người thay mặt là ông hội-đồng đó mà nghị luận hay thời nhà nước nghe theo làm theo, dân được an cư lạc nghiệp ; nếu người thay mặt mà nghị luận biết nghị luận gì hết cứ quan nói đâu đ đó thì dân mạt kiếp cùng cũng.

Hỏi người đi bỏ thăm !

Tôi viết có mấy hàng chữ, xin nhớ lấy ghi lấy, lấp đi lấp lại cho đừng quên, ai đại dựa tiền muốn ăn thì ăn, tôi đâu có cần, mà ăn thì ăn vậy chớ cũng lựa người thông minh và thức thời vụ mà tuyển cử thì thôi ! Nếu chúng ta chẳng biết bỏ thăm, làm sao lựa được người biết làm Hội-đồng.

Trí-ôn, Đặng-văn-Chiêu.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có chở nước đóng Langsa và ngoại quốc đặng bán hàng.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thấy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ đo theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuần theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào lạm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà dối thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

英 YENG-YENG

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Le Touissaint 1921

Bữa-hiệu dời lại 2 căng PHỐ lầu rộng lớn và mới xã, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách dùng bữa.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YÊNG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 căng nhà mới.

ĐẶT TIỆC, BỒN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ÁN của Bổn-hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất đã dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê truyc trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỨ ĐẾN ÂT CHỊU LIỀN.**

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

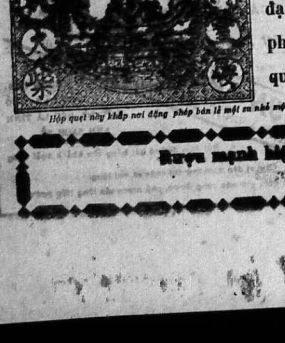

Một mình hãng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp nơi đứng pháp bán lẻ một cu nhà một hộp mà thôi.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Sâu rọm

Mới nghe hai chữ sâu rọm, chư độc-giả tưởng rằng cái vấn-đề tôi sẽ kinh tích của con sâu rọm chăng? không đâu; tôi mượn đấy mà chỉ cái tánh tình của con người quái-gỡ, nhỏ-mọn, mọt-mụy, ganh hiền ghét ngỗ, thấy ai làm việc chi cho ích nước lợi nhà, thì đem dạ ghét-ghen muốn làm sao cho ai ai cũng hèn-mạt quê-dốt, hủ lậu mới vừa lòng mái-dạ. Biết rằng: hà nhơn hà tánh, song người đời mà cái tánh tình như rứa, thì cũng cho là con sâu rọm; thấy mà gớm, thấy mà ghê, thấy mà trề, thấy mà ga. Ôi! bởi rứa cho nên lúc nọ mà đồng-bang ta vừa nghe tiếng chuông tranh thương-vẫn, thì hiếm tay hào-kiệt nong-nả mà bình vực mối lợi quyền, de dâu thôn mồn cũng vì một cái thói ghét ghen, (tục kêu là cà-nanh) sợ hoặc người đồng-bang của ta, hoặc là bạn-hữu của ta mau làm giàu, mà đem lòng ghét gỡ, kiếm việc chăm-chỉ cho hại hoại cái nền thương-mãi cả. Cái người mà tánh tình như thư vậy sánh với xã-hội, thì chẳng khác nào một con sâu, một con mọt, đáng cho người phải phủi quét đi cho rồi. Cũng chẳng khác nào một anh thợ mới học làm bánh, chưa rành nghề, mà muốn làm nhiều món bánh kiểu lạ; việc căn-lường còn sơ sót, mà lại muốn làm làm sao cho hơn anh thợ cựu đã rành nghề đã không chịu học khôn, lại đem lòng ghét gỡ người, thì có phải là làm việc quấy mà thôi chăng? Đã mất mối hàng, lại mang tiếng người chê là anh thợ hà-lập. Song tôi trưởng lại cái tánh tình tật-đố đó, cái thói 'hủ lậu đó, hằng khi gặp trong hàng học-thức là tại nơi ganh gỗ mà ra, cũng bởi tại nhiều anh mình thì mình Lửa mà muốn mang da Sư-tử.

Ở đời cái sự ghét ghen, ganh gỗ chẳng khác nào là một ngọn lửa nó giục lòng người, nhiều khi nó thổi lộ, ló mòi ra ngoài, làm cho người dòm thấy mình là xát người mà cốt sâu rọm.

Chẳng chẳng hiểm chi kẻ làm việc ích nước lợi dân, nọng nả đem người vào đường văn-minh tấn-bộ thấy ai làm việc chi ích nước lợi nhà, thì đòi khen cho người nong nả đi đến hoài, lại cầu chúc cho mau công thành danh toại. Lại còn những kẻ sâu mọt làm cho bại oại phong tục nước nhà, để cho người đem siềm, hễ có giàu thì muốn cho cả thảy hèn mạc hơn mình, chớ chẳng tưởng rằng cái việc đời còn bi cực thới lai, những người mà chịu kém sút trăm bề, thì chẳng qua là cái thời-vận đảo điên, khiến ra đến thế. Bởi rứa cho nên người đời chớ khá đem lòng ganh gỗ nhau, chớ khá khi bạc nhau, an phận thủ thường theo hàng bực của mình, chớ khá trèo đèo, phải thương nhau, dìu-dắc nhau, nương-dỡ nhau cho vững bền trong xã-hội. Như vậy mới đáng bực trượng-phu quân-tử, mới rõ là người thức-giả thương-lưu; biết thương đồng-bang, đồng-chủng, đồng-bào để gương cho đoàn hậu tấn.

Tục rằng: Thằng mực tàu, thì dau lòng gỗ; mau mau sửa lấy tánh tình, cho rỡ ràng phong tục.

D. Ngọc-hữu.

Bùi-quang-Nho

BENTRE

Bổn-hiệu có trữ bán vải may mùng cốt hiệu Cinq-Thầy ở Hanoï. Vải nầy mốt chắc bền rốt, đã rộng khổ lại cao thước, để hơn các thứ vải may mùng thường nay, bán là Toile Tenkinois, bề dài 30m 40, ngang 1m20, hiệu có bán vải trắng Batiste để làm mùng cũng rất mỏng và may áo mặt lỗ khô tuyệt mỏi mặt. Nhưr ai muốn may áo mặt lỗ khô tuyệt mỏi mặt, ngang 1m20 chẳng cần thước, một cái mùng đại Hanoï, ngang 1m20 chẳng cần thước, thì trừ mùng may vải nầy ra cuốn nhỏ lại bằng thì đó, vải mỏng ấy có bề hang 4p50, 5p00, và 6p00 1M xấu khác nhau. Bổn hiệu cũng có trữ giây và dây mùng nhiều kiểu. Ở Hanoï gởi lại, giây hạ giá thì 3f50 nơi cửa, bootsers đen và vàng hoặc hai màu thì 1f50 tới 1f60 và dây (Sandales) quoi đa và quoi nhưng giá 1f00 ai muốn gì cứ gởi thơ hỏi thì được rondes 5 x. ai có mua thì có 5 gởi contre-remboursement bán đồng-hồng chiếu cố. Nhà hàng gởi có kem vì có nhiều người muốn mỗi giây ra đa tăng bớ sau giây đa trắng ra đa hàng không gởi con lợi đi mỗi hay, hộp tốt đến cám ơn đồng không có thể kịp.

Bổn hiệu cũng có bán các thứ hàng tơ nhan-ten lại thiệt vì không hiểu nhiều thứ, nên kiểu rồng dong đa ; vân vân.....

BUI-QUANG-NHO
Bentre

QUẬN SADEC

Sẽ đấu giá tại Tòa-bố Sadec theo ngày-giờ định như sau nầy, đấu giá lò-heo Vinh-Phước (Sadec Ville) đồ-ngan,gebo, bến ghe và công-điền công-thổ các làng trong quận Sadec, đấu 3 năm kể từ ngày 1er Janvier 1922 và những chợ, đò, lò-heo, tiêu biểu và kể từ ngày 15 avril 1922 và những công-điền công-thổ.

NGÀY ĐẤU GIÁ	VIỆC ĐẤU GIÁ	GIÁ ĐẤU
	Abattoir de Vinh-Phuoc (Sadec-ville)	6020 00
	Taxes d'amarrage, de stationnement dans le port de Sadec et taxes de location des quais et terrains vagues	2405 00
	Marché de Vinh-Phuoc (Sadec-ville)	8520 00
	— Tan-phu-dong (Sadec-Ville)	5380 00
	— Hoa-khanh	1580 00
	— Tan-qui-tay	695 00
	— Tan-qui-tay	600 00
	— Tan-qui-dong (chef-lieu)	810 00
Thứ hai	— Cho-con	500 00
28 Novembre 1921	— Tan-dong	2300 00
8 giờ sớm mai	— Tan-hung	230 00
	— An-tich	1015 00
	— Phu-luu (Cai-tau-ha)	355 00
	— Tan-luu (Cho-dinh)	445 00
	— Phu-nhuan (Nha-man)	160 00
	— Tan-hoi (Lai-vung)	105 00
	— Tan-dueng	1480 00
	— Hoi-an (Cai-tau-thuong)	770 00
	— My-an (Dat-set)	2340 00
	— Myira (Caolanh)	180 00
	— Hoa-an	360 00
	— My-ngai (Cho-moi)	1015 00
	— Tan-qui-tay (Cho-cu)	42 00
Thứ ba	Bacs de Cho-con à Tan-hung	40 00
29 Novembre 1921	— d'An-tich à Hoa-khanh	160 00
8 giờ sớm mai	— de Cai-tau-ha (chaloupes)	100 00
	— de Tan-luu-tay à Tan-an	50 00
	— de Hoa-an à My-ngai	20 00
	— de Myira (Binh-trung)	
Thứ tư	Cong-dien et Cong-tho des cantons de:	Pas lot séparé
30 Novembre 1921	Phong-thanh, An-linh et An-thanh-thuong	
8 giờ sớm mai		
Thứ năm	Cong-dien et Cong-tho des cantons de:	id.
1er Décembre 1921	An-phong, An-thoi, Phong-nam et An-my	
8 giờ sớm mai		
Thứ sáu	Cong-dien et Cong-tho des cantons de:	id.
2 Décembre 1921	An-hoi, An-thanh-ha et An-trung	
8 giờ sớm mai		

PHAN-HAM

Thợ làm yên-cương Song-giữ bổ Đọc-nẻ

Khon-cheng, Khoe-do

Hanoï — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoï

Chẳng tôi kính trình chư qui-khách hiểu rằng: Bổn-hiệu làm các thứ Yên-cương, đồ Song-cui, Đọc-nẻ, Rương Valy và các thứ đồ đồng đi đường lớn bằng da hảo Tây, da đồng-bằng thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá, hàn phải chắng. Các qui-khách có lòng chiếu cố muốn dùng thứ gì hay kiểu mẫu nào xin gởi thơ cho Bổn-hiệu, chẳng tốt tận kỳ tìm kiếm được hầu ý chư qui-khách sở dụng.

Nếu mua buôn nhiều thì Bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thợ may Tây, Annam nữa.

Xin ghé mắt

Kính lời qui ông, qui bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng có bán bịch trong qui báo L. T. T. V. và C. L. đăng khỏi lầm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm!! Nếu lầm e cho trường tạo lâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ!!!

Nay kính tỏ,

HUỲNH-CÔNG-PHÁT

Trong lục-châu qui vị nào muốn dùng rượu chắc trắng và đỏ thiệt tốt lâm bằng nước trái nhỏ thì nên đến hay là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

BÊN LÒA đôi có mấn sống, hiệu BEST và WIZARD. ít tốn đầu.

Không hành hao,

Sing trắng ngon.

Không hay nghẹt,

Dễ đốt.

RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đồ mỉ thôi.

Lời rao

Cho mấy chủ xe hèo cho mướn

Nên đăng thứ Cao su pneus C.C.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12$50.

Ruột (chambres à air) 5$00

Bán tại Hãng sấu Cao su, ở đường Dousumont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

85-87 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanoï. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cắt, bịch có biên rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán xỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe hèo. Bán xe máy và xe hèo. Có đóng sẵn xe hèo cho mướn càng lẻ xe nhỏ.

Người chủ tiệm nầy đã có làm tài trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 có bán đủ thứ đồ ý phục cho đơn ông nữ các thứ trái dùng. Độ đi tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Có bán áo so-mi, cà-vạt cách, mũ đi chơi và nón nỉ nguy, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ vấ quần áo cho con nít, đầu thơm, đồ đi đường, đồ dùng học hàng, đồ đi chơi Tennis, đá banh, vân vân.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng luốn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bầy trâu tơ, 4 bộ che lớn, lò nấu đường, cuốc, xuống, v. v. Tọa-lại tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaïco, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chi, xin do nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phố bộ ở nhiều chỗ không có đèn điện khí thì nên mua đèn hiệu TITO LANDI thắp bằng dầu sáng mà dùng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương • Phan-thiết •

Chủ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Là nước-mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm: Nước-mắm chứa nhiều chất đạm khi muối vôn chăng làm kỹ và đựng kính.

Chứng rằng nước-mắm nhứt hạng.

Như mua được hộp họa hình « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIREAUKIVERSELLE » thì mỗi người đều về được khéo các thứ sơn thếp, hình, vân vân.

Hộp họa hình nầy làm rất kỹ và đúng lắm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm đại-lý.

CANOT HƠI

Để chở chuyên mau lẹ, để tuần du điền địa

Hãy lớp tức viết thơ thương nghị với *Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements*

Charles BARDON

Stè Anonyme en formation

Quai de la Marne, SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR $5.630

Chắc chắn đóng kỹ càng giáng đẹp Khoái lượt lẹ hàng ngàn nổ. Giá rẻ

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thợ rượu đều thấy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy lớn đẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL. É và RENOUX nay ông SOLIRENE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn NƯỚC-THÁNH LƯỢC KHẢO đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRENE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG
ông P. Ribeyrolleset Cie
10, Place de Chiteau d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy nay lớn và đồ phụ tùng cho máy.
Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.
Có thợ rẻ máy giỏi ở tại hãng.
MÁY TỐT CHẮC — Ai muốn sắp đặt thế nào, thì chỉ giùm không ai tiền công.

Tiệm đóng xe
Sửa xe có bán đủ đồ phụ tùng
Đường Lagrandière số 99 và 101
HÃY-HỘ SAIGON
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Lời rao
Cho máy ảng thợ chụp hình, dầu thiện nghệ đâu lựm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; hình thợ giỏi bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...
Cũng có đủ đồ phụ tùng bết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ (Peinture)
bán rẻ hơn lệ cũng được.
Cả khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhứt là hình khắc, chụm tốt lắm.
Có chụp hình cho giấy thuê thật nhiều.
Có bán kiểu, giấy, đủ thứ thước tàng hình.
Giấy Bromure 12 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.
Cả kiểu đủ làm hình máy tử nông nực.
Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Nếu ông tôi đi Hóc-tốc thì tôi ưa đến tiệm hớt HẢI-THÀNH-PHỤNG, ở Phố đầy lò-bom, đường Lefèvre số 58. Phòng đẹp và vệ sanh nước mát, có quạt máy, đèn khí nước Thợ Hóc-Tốc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure
N° 58, RUE LEFEVRE — SAIGON

Có thứ nào tôi muốn mua Rượu Anasm. Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gôvấp, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cùng là vật khác thì tôi cũng có nhận đặng mà mua giùm. Xin kính mời Quan-Dậu N° 58, rue Lefèbvre mà mua.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Đề: *Tiện đây hỏi một đôi điều.*
Thái gương soi thấu đầu lèo cho chăng.

Tạn mặt giai nhân gan tất lòng,
Đài gương soi thấu đầu kèo không ?
Sông trang Quản-Tuyết gieo lời ngọc
Chường bóng Cung-nga rọi cảnh bằng.
Sông bắc lâm phen ngừa điệp sớ,
Gió đông mấy độ đợi phù đồng.
Chia hai vai vàng đà xin bái vệ,
Khâu khích cùng chàng kết giải đồng.

L. E. *Bồ-nhơn-Hương.*

Vịn mặt trăng rằm

Mười lăm vừa đứng đứng thanh quang ;
Gương mặt tròn vo đợi khắp ngàn ;
Lồng dựng giữa trời chòng một bóng ;
Dòm cùng non nước cả nhơn gian.

Đông-Dinh Hồn

Tự thán
Hòa cận bài thi của ông cố-nhơn trong tờ Khai-Hóa.

Đất trời ôi, quí thần ôi !
Cái kiếp phù sinh đã lỗi rồi ;
Nước lớn trông trăng gan quản thác,
Mây ùn nhờ mẹ lệ thêm rơi.
Ngâm câu nhớ bộ hoàn chi xiếc ;
Ngán bước chênh trần giận chả thôi.
Xem cuộc cờ đời cười nỗi sặc ;
Uổng minh chen lấn dặm xôi xôi.

Đông Dinh Hồn

Kỳ hữu Trần-văn-Chim
(năm 1916)

Đường xuân còn rộng bước công-danh
Vị nghĩa chi lun tỏ chút tình ;
Dòm thấy bẻo trôi, thương phận đó.
Trối xem hoa nuộn, hỡi thăm mình
Rồi-may chắc lẫn bia phi-thị
Say-tỉnh ngại lần giấc nhục-vinh
Đất sống điền-viên, trời tuế-nguyệt.
Lo chi sự-nghiệp, chả mau thành

Thuần-Đức

Hai chữ phải với quấy

Thường thường người đời ai cũng phải mang hai chữ phải với quấy nó làm cho người phải lắm lớn.

Sao nói rằng : phải, sao gọi rằng quấy ? Cũng là khó mà nói cho rõ ràng dặng cũng không gần dặng người nào cho lâu mà biết tất người đó là phải ; ..... Cũng không liền với người nào mà rõ cho người quấy cã...

Nhưng mà theo tri ngu tôi, tôi tưởng tôi có nói cho sai lắm đi mấy chăc là các ông cũng rộng lòng tha thứ.

Theo ý tôi tưởng, hễ việc gì mình thấy trước mắt ai phải thì cho người phải, còn ai quấy thì cho người quấy, mà cái phải thì nên khen, còn cái quấy đó nên chê ; mà cái khen đó sao cho ích lợi người, còn cái chê, chê sao cho người biết mà chừa tánh cũ đổi mới. Nôn tôi mới viết vào tờ *Lục-Tỉnh-tân-văn* nầy là một tờ báo có ích cho xã-hội biết dường nào, mà phán ra hai chữ phải với quấy.

Như hôm bữa 6 novembre 1921, tôi đi Cần-thơ về, tàu vừa đến Mỹ-tho thì xe lửa cũng gần chạy ; tôi lật đật lên mua giấy, mà đi cho kịp giờ ; phần thì lật đật, phần lại trong tôi không su.

Tôi mới móc ra 1$10 đặng mà mua giấy đi Chợlớn, thoe thế mợi lên thì tôi chẳng hề khi nào mà trông nơm hốn đồng sự đó nó trở lại cho tôi.

Chẳng dè Thầy bán giấy rất nên tử tế, lật đật lấy giấy bán cho tôi và lấy hai con cò mười ra đưa cho tôi, nói rất khiêm nhượng : « Thưa bác châu không có su ; xin bác lấy hai con cò mười nầy thì đủ số tiền cần hóc ». Trong bụng tôi mừng và trả lời cám ơn Thầy. Mà cái tử tế đó tôi cũng không chắc được là toàn vẹn, nên tôi ra ngoài đứng lên lại coi bán cho mấy kẻ khác, thì cũng y như tôi, cũng giữ khuôn phép chẳng có rẩy rà như các thầy mợi lần vậy, và liền bạc thì thiệt đã số chẳng hề sai sót.

Nên tôi viết bài nầy cổ ý là cảm ơn ông chef gare khéo lựa người làm việc tử tế và biết giữ ; hép cũng bằng.

Lê-quang-Mười lai-cảo.

HÃNG ĐẦU
Trương-văn-Bền
CÓ BÁN ĐỒ THỨ ĐẦU

Dầu Phộng, ăn thơm ngon và tốt.
» Dừa.
» Lỏ, không có mùi hôi.
» Mè thường.
» Dầu, giá rẻ đồ thợ-bạc đặng.
Bánh dầu lớn nhỏ phộng, thượng tốt.
» » dừa.
» » bột Gòn.
» Dầu, để cho heo và bò ăn.
ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN HẾT CHỢ
Hãng tôi mua Dầu khô, Dầu phộng, Mè, bột Gòn, bột lường, bột bắp-rẫy, dầu và bột mocdeur. Mua giá khá hơn các nơi.
Như Lục-châu ai có muốn mua hàng với tôi, thì xin mời đến nhà, hoặc viết thơ hỏi tôi thì tôi gởi liền và cũng lãnh tiếp nước rất trọng thể và trả tới tận tiệm. Nay lời.

TRƯƠNG-VĂN-BỀN
Hội-đồng Quản-hạt.
[45,47, đường Thuộc-nhơn, số 47, CHỢ-LỚN.

Các thứ dầu hôi của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles thứ nhứt cũng tốt. Thứ đầu hôi Con Cá (Le Pétrole Poisson) của hãng nầy cũng là đầu cả tiếng trong toàn-cõi. Giá cả rẻ mà thấp hơn hết thảy. Ai vì hãy dùng thứ mà coi thì chắc sẽ vừa ý.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mới cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles
đều có bán thứ dầu hôi nầy

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ
Là chế tại PARIS
NÓN XINH ĐẸP
CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG
Giá 40 quan tiền tây

Giá 40 quan tiền tây
Kiểu nầy có bề tại Tòa

Có bán tại MAGASIN UNIVERSEL
Đường Catinat, miền bắt số 167, SAIGON.

Lời ngỏ cùng các vị điển chủ !!! Hãng EMILE PEYSSON ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu RATINOL SPÉCIAL ở giết chuộc ngoài ruồng MÀ THÔI
Như dùng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ
AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
ETABLISSEMENTS
L. CAFFORT
32,34,36, RUE CATINAT SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tử, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

DYFOAM
Y F O A M
Bông-Bong DYFOAM
Giặt sạch và đượm hết thảy các thứ vải mầu
CÓ BÁN KHẮP NƠI
Giá ba cắt (0 30)
DYFOAM
HÃNG CÁI: 167, ĐƯỜNG CATINAT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp heo)

Ý hiền thê thì sao, chớ còn ý ta thì vầy : tuy vân ta đã hết tiền mất lòng, song ta phải cứ xải phi như thường chẳng dám việc chi cả, ta nghĩ chắc là hiền thê không cải, hễ ! Việc cốt yếu là ta phải kiếm phương mà đấp đổi vào các việc phi đừng ấy, song ta thì mua phải xuống là mà đi xin của vua, còn bậu chớ có xin của hoàng-hậu. Nếu vậy thì đôi ta phải chung lo mới xong ».

Nữ-hạt nghe mấy lời chồng nói thì mừng và đỡ long ao ước cho thành sự. Nàng rằng : « Thiếp cũng lo lắm quả, song thiếp chẳng hở mồi, vì thiếp liệu không ra chước. Thiếp nói hật cho chàng biết, chàng khéo tính như vậy thiếp rất vui lòng. Song như chàng đã có chước hay và chẳng bảo thiếp chung lo với, thì chàng mau tỏ cho thiếp biết coi phần thiếp phải làm việc chi cho xong đây, rồi thiếp sẽ hết lòng thi-thố ».

A-bữu nói : « Việc nầy là việc can thiệp với ta cả vợ và chồng, cho nên ta có lòng mong mỏi cho bậu chung lo hết ý. Đây ta tính như vầy thì mới có tiền xải phi, đỡ nào cũng đỡ được ít lâu. Chước ấy là mình phải đối vua và hoàng-hậu. Đây, ta đối như vầy : Bậu với ta giả trò chết hết ».

Nàng nói : « châu cha ! chàng bảo chết ! Ai mà chết cho đặng đó ! Ai đời thiếp đang sống mà chàng bảo vậy thì ngặt quá đi. Như chàng hết phương rồi mà muốn tự-tử thì tự-tử lấy một mình, chớ thiếp liền cải mạng nầy không để đặng ».

A-bữu cười rằng : « Thiệt dàn bà như bậu vậy nông nầy quá ; để ta giải lại rõ cho mà nghe. Nàng cứ rằng làm thình cho ta nói, rồi nàng mới biết rằng theo cách ta bày đây, nàng cũng hành chết nữa. Ta đã nói rằng chết giả chớ không phải chết thiệt mà ! »

Nữ-hạt nói : « Ừ, có vậy thì đặng ; như chết giả thì thiếp sẵng lòng theo như ý của chàng ; chàng nên tin thiếp ; thiếp toan liệt dạ đến cùng ; chớ còn như bảo thiếp chịu chết thiệt, thì thiếp xin nói ngay chẳng dám ử, thiếp sợ chết yếu lắm ».

Chàng cả mầng và nói : « Vậy thì ta phải tính : Để ta giả chết trước. Bậu cứ đấp điếm rồi dùng vãi mà bó ta lại như ta chết thiệt vậy. Bậu để ta nằm giữa nhà, mặt trùm khăn, còn chơn day về thành Mết ; làm cho sẵn như đặng đem chôn vậy. Đó rồi bậu xỏ tóc, bức dầu khóc rề lên, xé áo tả tơi và làm tuồng bi thảm cho lắm mà chạy đến chành cung ra mắt hoàng-hậu. Chi cho khỏi thấy bậu thê thảm, nửng nương hỏi liền ; khi ấy bậu vừa nói vừa khóc tức tưởi, rằng ta chết rồi. Đông lòng, nương nương phải ban cho bậu một mớ vàng bạc đặng dàng mà tống láng ta, cùng là may cái áo xiêm khác thay cho cái áo người thấy rách đó. Bậu lãnh vàng bạc đem về đây rồi thì ta dậy đề cho bậu giả chết. Đoạn ta cũng hoằng hốt chạy đến vua mà tâu rằng bậu chết. Và ta chắc sao vua cũng ban vàng bạc như hoàng hậu vậy cho chẳng không ».

Chàng A-bữu nói dứt, thì Nữ-hạt đáp rằng : « Chước đối ấy ngộ lắm, mà cho vua và hoàng hậu tin chắc vậy mới là hay. Mình phải giả chết cho khéo thì xong đó. Chàng cứ giả chết đề mặt thiếp tùy cơ ứng biến ».

A-bữu liền cỗi áo ngoài ra, và nằm xuống cho Nữ-hạt lấy vãi mà quấn mình lại đề nằm chình giữa nhà như hoàng-hậu. Chi cho khỏi thấy bậu thê thảm, nửng nương hỏi liền ; khi ấy bậu vừa nói vừa khóc tức tưởi, rằng ta chết rồi. Đông lòng, nương nương phải ban cho bậu một mớ vàng bạc đặng dàng mà tống láng ta, cùng là may cái áo xiêm khác thay cho cái áo người thấy rách đó. Bậu lãnh vàng bạc đem về đây rồi thì ta dậy đề cho bậu giả chết. Đoạn ta cũng hoằng hốt chạy đến vua mà tâu rằng bậu chết. Và ta chắc sao vua cũng ban vàng bạc như hoàng hậu vậy cho chẳng không ».

Chàng A-bữu nói dứt, thì Nữ-hạt đáp rằng : « Chước đối ấy ngộ lắm, mà cho vua và hoàng hậu tin chắc vậy mới là hay. Mình phải giả chết cho khéo thì xong đó. Chàng cứ giả chết đề mặt thiếp tùy cơ ứng biến ».

A-bữu liền cỗi áo ngoài ra, và nằm xuống cho Nữ-hạt lấy vãi mà quấn mình lại đề nằm chình giữa nhà như từ thị chơn A-bữu day về thành Mết, mặt thì dậy khăn lồng lên đề thở. Nữ-hạt xỏ dầu, xé áo, đấm ngực dậm chơn làm tuồng đau xót lắm. Nàng đề vậy mà qua chành cung ra mắt hoàng hậu. Bi chưa tới mà Nữ-hạt khóc lóc vang vầy ; hoàng hậu ở trong cung nghe, mới biểu kẻ cung nhơn ra coi ai khóc vậy. Kẻ cung nhơn ra xem thấy liền trở vô tâu : là Nữ-hạt. Hoàng hậu với vàng ra đón hỏi Nữ-hạt, chớ không đợi cho nàng vào đấy.

Thứ nầy nàng Nữ-hạt giả bộ bi-thống hay lắm, chợt thấy hoàng hậu đứng lại cửa cung, tay vịnh cành cửa mà chờ mình, nàng Nữ-hạt lại rề lớn, thêm bức dầu đấm ngực và chạy đến qui mọp bên chơn hoàng hậu mà khóc mước. Hoàng hậu liền hỏi thăm duyên cớ.

Nữ-hạt chẳng đáp liền, cứ giả đò khóc tức tưởi dường như nghẹn nên nói chẳng ra lời.

Một chập nàng mới nói nấu nào rằng : « Nương nương ôi ! kẻ tớ hèn khổ, kiếp mới đâm đến đây mà khóc như vầy. Chẳng tôi là chàng A-bữu bất-sanh đã thác rồi, nương nương ».

Nói dứt lời rồi nàng áp mặt trên chơn hoàng hậu mà khóc nữa, còn hoàng hậu nghe tin ấy, sững sờ.

Hoàng hậu nói : « Ủa A-bữu chết ! người đang mạnh giỏi mà chết đâu thình lình vậy kia ! Thiệt ta chẳng để chàng phải mang cản vẫn với như thế ! » Khi ấy hoàng hậu cũng động lòng mà sa nước mắt. Sắp cung-nhơn đã từng biết A-bữu, nay nghe tin chàng thác thì thấy đều thương tiếc vô cùng.

(Sauỷ sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.
Có bán đèn TITO-LANDI, — *áo sơ-mi, cà-ra-oách, nón đi thả, giầy vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng họa hình, hộp họa hình* « La nouvelle Chambre claire universelle ».
Đồ để chơi Tennis, đồ banh, thuốc giết chuộc ngoài đồng Ratinol spécial, — Rượu chát đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

SỐ THỨ 1002 — NGÀY THỨ SÁU 18 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 19 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR - PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique:
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	trong-quốc	ngoại-quốc
Một năm	12$00	18$00
Sáu tháng ..	6.50	9.00
Ba tháng	3.50	4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05
Mua báo bắt kỳ từ ngày mồng một và ngày rằm mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

聞新省六報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra thứ hai lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoï : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris: chez M. M. Moyence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi vào báo thì đề ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

BÀI DIỄN THUYẾT
CỦA QUAN TỔNG-THỐNG ĐÔNG-PHÁP
MAURICE LONG

ĐỌC KHAI VIỆN THƯỢNG-NGHỊ CHÁNH-PHỦ BỮA 15 NOVEMBRE 1921

Đã có báo trước rằng Thượng-nghị-viện Chánh-phủ năm nay nhóm tại Saigon ; ngày định nhóm là ngày 15 Novembre. Tới bữa nhập viện, cũng đã có nói ; duy chưa kể đủ các quan dự hội và chưa định bài diễn thuyết của quan Tổng-thống đọc buổi khai viện thôi.

Nay xin diễn dịch ra đây cho chư qui độc-giả tường tất.

Bữa chiều 15 Novembre, đúng 16 giờ, nhóm tại phòng tiệc phủ Toàn-quyền, quan Tổng-thống Maurice Long tọa chủ.

Bên tay tả ông Maurice Long, có các quan kể tên ra đây ngồi :

Ông Robin, Tổng-thơ-ký Đông-Pháp,
Ông Pasquier với ông Darousain, Thống-sứ,
Quan Thượng-triều Annam,
Quan tả-nhị Lèo,
Ông Détieux, quan Tổng-quản Tài-chánh,
Ông Desjardins, phó Tổng-quản Tài-chánh,
Ông Pâris quan chánh Ngân-khố,
Ông Delprat, quyền Giám-đi đề-hình,
Ông Lochard, Tổng-lý kinh-tế,
Ông Bergier với ông Paquin, Hội-trưởng phòng thương-mãi Saigon và Haiphong,
Ông Borel, Hội-trưởng phòng Canh-nông Tonkin,
Ông Bramel, Hội-trưởng phòng Canh-nông và Thương-mãi Cao-miên,
Ông Hoàng-trọng-Phu, Phái-viên xứ Bắc-kỳ ;
Ông Nguyễn-hữu-Bài hình-bộ thượng thơ Annam ;

Bên tả hữu ông Maurice Long :
Ông Baudoin, Thống-sứ Cao-miên,
Ông Quesnel, quyền Thống-đốc Nam-kỳ,
Ông Cognacq, Tổng-thống Thuộc-địa kiêm Giám-đốc Học-chánh,
Ông Pouyanne, Tổng Thanh - tra sở Tạo-tác,
Ông Hacot, Tổng Thanh - tra các sở Vệ-sanh,
Ông Blanc, Đề-đốc Thủy-quân,
Ông Scalla, quyền Tổng-quản Thương-chánh,
Ông Foray, Hội-trưởng hội-nghị quản hạt,
Ông Sauvage, Hội - trưởng phòng Thương-mãi Hanoï,
Ông Lalanne, Hội-trưởng phòng Canh-nông Nam-kỳ,
Ông Périgaon, Hội - trưởng phòng Canh-nông thương-mãi Annam,
Ông Thioum, Thượng-thơ nội phủ Cao-miên,
Ông Lê-văn-Trung, Phái-viên Nam-kỳ,
Ông Tiao Phetsarat, Phái-viên Lèo,

Phía trước mặt ông Maurice Long :
Ông Tournois, quyền Kiểm-quản Tài chánh,
Ông André, phó dân phòng phủ Toàn-quyền.

Một bàn riêng, bốn vị thơ-ký Lang-sa ngồi và một bàn để cho phe Báo-giới.

Đúng bốn giờ, Tổng-Thống Maurice Long vào tọa an rồi, ngài khai hội. Đoạn ngài đứng dậy đọc bài diễn-thuyết tiếng Langsa, lược dịch và tóm diễn ra quốc-âm như vầy ;

Các quan,

« Năm ngoái, rốt bài diễn-thuyết của tôi đọc giữa viện Thượng-nghị Chánh-phủ, tôi có nói xin thế nào cũng phải sửa sai và tiện-lợi mới dụng. Nay cơ hội cải-lương đã đến, tôi xin các quan dẫn thuận dâu nghịch cũng nhứt định cho rồi.

« Hiện đây có hai lẽ : một là công nhận cho đúc tiền vàng ; hai là nhận cho phải bảy bạc giấy *equal gid bangs* mà đúc lại bạc đồng. Tôi lấy làm may mà trông thấy lời xin của tôi đặng các quan nhiệm ngôn làm cho tôi hứa năm ngoái nay ra thiệt hành: tôi hứa năm ngoái nay ra thiệt hành: (tức là từ đây tới cuối năm nay) phải hiệu sự in giấy-bạc « *qua gid bang* » đi, đặng buộc nhà Băn, mỗi khi có ai đem giấy-bạc tới cửa đổi lấy bạc đồng, cân nặng tới 27 gờ-ram, và tuổi cao tới 900 milliémes. Ấy là sự kết quả đó. Tới đây, xin các quan cho phép tôi nhắc lại cho nhớ khi tôi mới đảo nhậm trong cõi thuộc-địa nầy, cái vấn-đề tiền-tệ ra sao và tôi cam hảo lãnh cách nào mà lần gở.

Vấn-đề tiền-tệ.

Ngài nhắc trong lúc giảo Âu-Châu; các đẳng tiền nhậm của ngài cũng đã lắm phen đặt cho ngoại quốc đúc bạc đồng mà chẳng có lần nào ngoại quốc gởi đến; đã vậy cuối năm 1919, bạc đồng nhà Băn chỉ lồn cỏ sáu-triệu thôi. Làm ra, muốn cho có đủ thông dụng phải in bạc giấy trội lên xấp mười hai phần số bạc đồng còn trong hãng. Tuy vậy mà kế đó chẳng phải là thuốc hay trừ tuyệt nổi bịnh, bất quá là dùng độ chừng qua buổi đỏ thôi; song nhờ có vậy, số xuất chẳng một thắng số nhập cũng đặng. Bước đầu năm 1920, là lúc ngài ở tại thành Paris phụng mạng Chánh-Phủ lãnh nhậm cõi Đông-Pháp nầy, lại nhậm thêm nữa ; vì giá bạc ròng thì tăng, giá tiền quan lại hạ, còn giá gạo lại bắt cao lên hội phân. Thế phải có đủ bạc thông dụng mà giúp mùa màng. Có kẻ dưng kế rằng phải cho in bạc giấy thêm xấp hai mươi, hai mươi lăm phần số bạc đồng. Tôi nghĩ làm như vậy bất quá là giúp lợi thêm cho nhà Băn, chớ giúp không chữa nổi bịnh, vì giá đồi chác kém sút, chẳng khỏi đó mà ra. Rồi lại Chánh-Phủ Đông-Pháp phải chịu cho in bạc giấy « *qua gid hang* » (*cours forcée*) (là giấy bạc nhà Băn phải ra thông dụng, chẳng dặng buộc nhà Băn, khi có ai đem tới đổi, phải đổi bạc đồng, theo như lời giao kết buổi đầu của nhà Băn và Chánh-phủ). Lời nghị định cho in bạc giấy « *qua gid-hang* » đó ban hành nhằm ngày 17 Mars 1920, tính ra ngài đảo nhậm Đông-Pháp mới dặng có 17 ngày. Muốn kiếm bớt tồn phí, Chánh-phủ phải cam, sẽ giảm bớt số bạc giấy ; gồm bao lăi cả giấy mới in về phần mình, lỗ lời mình chịu. Bởi vậy từ đó, nhà Băn in ra bao nhiêu giấy bạc, đều giao tất cả cho Chánh-phủ; Chánh-phủ thâu mà bán cho người mua ăn hué-hồng, mà lấy những tiền bạc ngoại quốc, như những là (đồng franc, livres sterling, gold dollars, florins, yen) là tiền bạc của ngoại-quốc mua gạo Đông-Pháp. Nhờ chước mầu ấy, cuộc giảo thông thương mãi trong xứ mới khỏi đình khỏi trệ, song cũng tại vậy mà Chánh-phủ trở nên, về bạc trong xứ, thì thiếu nợ, mà còn về tiền ngoại quốc, thì chủ-nợ. Thoản lại Chánh-phủ mua bán như vậy hoài cũng vô hại, song không phải lẽ lâm như vậy. Lúc biến phải quyền cho qua buổi đỏ vậy thôi, chớ bình rồi, thì nào cũng phải sửa cái vấn đề tiền tệ trong thuộc-địa. Cuối năm 1920, có thể sửa an dặng, vì bước đầu 1921, bạc ròng hạ hơi giá xuống, và bạc đồng chẳng còn ở giá 15, 16 quan đặng nữa.

Thế thì trong thuộc-địa nầy không thể gì đúc tiền vàng cho thông dụng như bản Ủy-viên tiền-tệ đã định, vì từ khi bản Ủy-viên nhóm định sắp lại san, thời giá đều đổi hết. Nếu Chánh-phủ làm y theo lời bàn của Ủy-viên tiền-tệ, e có chỗ hệ trọng chẳng nhỏ. Lại cũng phải hủy diệt lời nghị ngày 27 Mars 1920 mà bỏ cái dùng giấy bạc « qua-gia-hang » đó đi, vì trong xứ có chỗ, dân quê mua đốt nát hãy còn nhiều, thường quen dùng mua bán đổi chác những tiền rùng bạc chảy thôi. Nhờ sức khôn khéo lắm, mới buộc họ xài một thứ giấy bạc thông dụng của ta dặng. Nếu thêm một thứ giấy « qua-gia-hang » nầy nữa, e chẳng khỏi những việc tệ xảy ra. Đã vậy lại thêm gặp lúc hụt bạc đồng nữa.

Năm 1920, những bạc đồng cũ hầy còn thông dụng nhiều. Trừ ra khi nghị cho in giấy bạc « qua-gia-hang » đến sau, bạc đồng bị rút hết. Cuối năm 1919, bạc đồng nhà Băn có sáu triệu ; qua năm 1920, nhờ in giấy bạc « qua-gia-hang » bạc đồng nhà Băn có lên tới mười ba triệu, tức là vào thêm bảy triệu nữa ; cũng vì thuế chánh-nghạch năm 1920 thâu bạc đồng vô nhiều. Đến năm 1921, dây cũng vậy, kho-bạc cũng thâu bạc đồng vô chẳng ít. Mà kho-bạc thâu rồi đem để nhà Băn, thì cũng như nhà Băn thâu chớ gì. Vẫn biết năm 1921, số bạc đồng thâu vô ít hơn năm 1920, song it thì ít vậy chớ cũng chẳng dưới ba triệu rưỡi đồng.

Ấy là mối tệ đó, chẳng nên khuất lấp ; lại cũng là chỗ trách cứu bản Ủy-viên tiền-tệ thấy đều hất phục. Thế phải sửa.

Vì vậy, trong tuần tháng Janvier 1921, tôi còn ở tại Paris, thì tôi đã lo biểu mua bạc đủ dùng để trả lại cho nhà băn tất số của Chánh-phủ Đông-pháp còn thiếu, y như tờ giao kết lập ra ngày 20 Janvier, và dùng đủ đúc bạc đồng phát ra thông dụng đặng mà hủy hết số bạc giấy « qua gia-hang » đó. Hiện nay việc đã tính xong. Chánh-phủ Đông-pháp muốn trả tất số thiếu nhà Băn, có mua thêm, ngoại trừ số bạc nén đã giao cho Chánh-phủ lúc cuối năm 1920, kể hằng ba triệu năm-trăm bảy-chục hằng ngàn đồng, có mua thêm bạc ròng cân nặng tới 105 tấn, hay là 25.500.000 *onces standard*, kể hằng 29 triệu bạc đồng, dùng để đổi các thứ bạc của minh lưu thông trong các chợ ngoại-quốc lại, cũng gần 200.000.000 quan tiền. Trong số bạc ròng đã mua đó, Chánh-phủ lấy ra một phần đúng độ 14 triệu bạc đồng, hiện nay tại San-Francisco và Birmingham còn đang đúc, vì lo đúc bạc ở thành Paris mắc lo đúc bạc cho Pháp-quốc, không kham lãnh đúc cho Đông-pháp nữa đặng. Tính hết các sở phí, tiền công độc, công chở và tiền hảo kẻ hết rồi, còn về tiền ngoại quốc, thì chẳng sai gần 197.500.000 quan, trọn số bạc ngoại-quốc của Chánh-phủ thâu lúc trước đó. Tính gộp hết lại, ra như mình mua một đồng bạc của mình xài quan tám mươi một đồng điếu (6481).

Trả xong hết, còn tại tay, số bạc hiện tính gần tới 5.800.000 đồng gold dollards của Huê-kỳ, 30.000.000 quan tiền và 4.100.000 đồng bạc. Theo thời giá, đồng gold dollard đổi ra 13 f. 88 gia, đồng gold bạc đồng đổi ra 7 f. 47 ; vậy thì, cộng nhập, như còn hiện 120.000.000 quan tiền vậy.

Đặng vậy cũng nhờ năm 1920, lúc giá vàng rẻ, Chánh-phủ Đông-pháp mua hơn 10.500.000 đồng gold dollards, sau lợi vô gần 11.000.000 đồng bạc. Ngài nói : « Việc làm sanh lợi như vậy mà lúc đó tôi bị chánh quí bao biếm biết bao, song tôi chẳng sờ làm gì vô ích. »

Bấy giờ ngài nói qua việc mua giấy số Vực-quốc, giấy số kho-bạc Langsa hèn Huê-kỳ và việc trợ cứu các nhà ngân-hàng như Bản Trung-huê Thiệt-nghiệp v.v...

Vấn-đề Tài-chánh.

Về việc Tài-chánh, ngài đề luận cho thâu xuất năm 1920 gần phu. 56 thâu, trừ tiền thiếu bên kho dự trữ rồi, còn hiện 49.668.222 $; còn số xuất 49.966.580 $. Xuất trội hơn thâu có 300.000 $.

Sang qua số thâu xuất năm 1921, ngài nói trong mười tháng đầu thâu gần 57.000.000 đồng bạc, trối hơn số xuất từ bốn tới năm triệu đồng, nhờ bởi có thuế mới, dầu rằng thuế xuất cũng lúa gạo bị sụt nhiều.

Nếu lấy số thâu xuất năm 1920 và 1921 mà sánh với các năm trước thì thấy từ năm 1912 tới 1919, số thâu từ 40 tới 45 triệu đồng, còn số xuất thì it hơn nhiều, nên mới có dư mà bỏ qua kho dự trữ. Còn từ mãng giặc đến giờ, phần tồn xuất gia bội ; phần thì quân phí, phần thì học-phí, phần tăng lương, làm ra kho Đông-Pháp, xuất tồn thường năm 50 triệu. Nhưng mà khéo tính cũng phu, nhờ bởi thuế vụ mà ngài đã để ý khi ngài mới đảo nhậm.

Nói qua kho năm tới 1922, ngài nói thâu it nữa cũng phải 55 triệu đồng thì chịu mới nổi xuất ; vì xuất thường lệ chẳng dưới 50 triệu, còn 5 triệu để làm công vụ mới.

Ngài luận cho Đông-pháp, lấy nội thế vụ trong xứ cũng đủ xây dùng; chẳng cần vay hỏi ai. Đất tốt dân siêng nghề, song để tự nhiên vậy thì sanh với lán-quốc, thì mình chậm trễ lắm. Nên thế cần phải mở mang mau, Muốn mở mang mau phải thiếu nợ. Theo ý ngài thì vay hỏi trong xứ mà mở mang hơn là vay tiền ngoại quốc. Vì vậy ngài mới mở quốc-trái. Mà trước khi mở quốc-trái phải dùng tiền sẵng để bèn tay đây đã. Ngoài trừ số tiền riêng 80 chục triệu quan, kho dự trữ hiện còn 11 triệu đồng. Rồi đây tính phần khác, cũng còn dư được 12 triệu đồng nữa. Kho năm 1922, chuẩn 15 triệu ; 2 triệu để trả bớt tiền thiếu và xài về cuộc đấu xảo ; còn 13 triệu để sẵm khi-nghệ về kinh-tế. Thêm 5 triệu chuẩn trước vô nữa, thành 18 triệu để dùng về công việc mới.

Tính gộp tiền chuẩn xuất nội lệ và ngoại lệ năm 1922, tới 70.000.000p. Thế thì về việc mở mang cõi Đông-Pháp, kho Đông-Pháp phải ganhé chịu thêm 25 phần trăm tồn phí nữa. Ấy là công vụ cả thể, cũng nên ghi.

Vấn-đề Tạo-tác

Về Tạo-tác, Chánh-phủ Đông-Pháp đã có tính công việc làm trong 15 năm, trình cho Thuộc-địa bộ Thượng-thơ rồi. Ngài nói tuy Thượng-bộ chưa phê duyệt mặc dầu, ngài đã tính làm như rồi vậy.

Ngài luận xem các sở, tính mộ công dân và thầy thợ, bàn tính sự khó dễ, mất rẻ, muốn dùng người bổn-quốc, mà người bổn-quốc công nghệ không thông thạo, làm chẳng dặng công hiệu mau. Vậy ngài đẹp công-vụ Tạo-tác lại đã, để lo Nông-vụ ; song về Nông-sự việc làm nói cũng chẳng in nhau ; Nam-kỳ khác, Bắc-kỳ khác ; vì các xứ Trung-bắc thường năm thường bị lụt-lun làm thất mùn, dân sự cơ cẩn. Cũng bởi một cớ thiếu phương thế đem nước ra vào. Vậy phải lo cho phía Trung-bắc trước. Như việc làm có mối khá, mùa màng thạnh mậu, sau sẽ lo cho Nam-kỳ.

Vì thiếu chỗ xin ngưng để ngày mai.

L. H. M. lược dịch.

HÁT CẢI-LƯƠNG
Ở BẮC-KỲ

Mới đây báo « Lục-Tỉnh » có đăng tin điện Hanoï nói chiều thứ bảy 22 Octobre Hội Công-thương đồng-nghiệp Bắc-kỳ mới diễn tại hí-trường thành-phố Hanoï (rạp hát Tây) tấn tuồng nữa bi-kịch nữa hài-kịch « Le verre fatal » (Cái ly khốn hại) để quyên tiền giúp cho Hội bảo-trợ trẻ mồ-côi. Tin điện vắng-tắc không biết chắc tuồng ra thế nào, mà người diễn làm sao. Chỉ biết rằng chủ-trương là ông Nguyễn-huy-Hợi, chánh chủ-hội hội Bắc-kỳ Công-thương đồng-nghiệp. Kỳ-giả có được xem ông Hợi diễn tuồng một lần, nên nảy đoán rằng cách diễn làm nầy cũng như lần trước vì chuyên chiều người coi chật nức như nêm, rạp hát Tây rộng lớn bao nhiêu mà không đủ chỗ cho người xem; sau phải diễn thứ tuồng ấy lại một lần nữa. Lần sau người coi cũng đông như bận trước.

Lời hội Công-thương đồng-nghiệp tính để ngày lễ trước quan Thống-sứ soái Joffre tại Hanoï thì sẽ diễn tuồng « Le Bourgeois Gentilhomme » (Một người giàu sang) của tước-tác Mô-lý-e tiên-sanh (Molière) soạn.

Lấy đó mà xét, thì điệu hát nầy rất hợp thời-nghi. Chẳng những người đến xem đông, lại công-luận của người mục-kích rất nồng-nhi cho người diễn-kịch.

Đương lúc hát Cải-lương Nam-kỳ rất thạnh-hành, ai nấy cũng nào-nức cải-lương, tôi tưởng nên bàn sẻ điệu hát cải-lương ở Bắc-kỳ để cho các bầu gánh, nhưng tuồng duyệt làm.

Đặt sắc hát cải-lương ở ngoài Bắc

Nghe nói hát cải-lương chắc ai cũng tưởng rằng hát nhậy phải có ca, hay là ca mà diễn tuồng chớ không phải hát. Cứ theo tuồng cải-lương bây giờ ở Nam-kỳ ta, con hát ra « sân khấu » dùng lối nói thường, ca bản Tứ-đại hay là các bản khác mà bình Kiều. Tai lối đặt tuồng nó diễn tuồng « cải-lương » của ta như vậy, nên ta nghe nói « hát cải-lương » mà không phải theo điệu ấy là trí đã rõi, thì ta cứ ý tưởng như tiếng đàng gầy không trúng. Thành thật hát cải-lương nghĩa là một thứ hát thay cũ đổi mới để thế cho hát-bội (hay là hát-bộ) của ta xưa. Cho nên đầu là hát cổ ca cổ bình Kiều, hay là không ca không bình, nếu cách bài-trí, cách sắm-tuồng theo tân-thời thì kêu là hát cải-lương được.

Lúc trong Nam ta bương-bả cải-tương ngoài Bắc người cũng không cổ lòng thú-vị. Chẳng nói đến « hát tuồng » ở rạp Quảng-lạc — vẫn-đề nầy sẽ xin tôi sẽ luận chung một bài khảo-cứu hát cải-lương thời bây giờ — xin nói rằng người Bắc có bày-đặt các tuồng của Pháp ra tiếng Annam để diễn. Mấy năm trước tôi có được đọc trong báo Đông-Dương Tạp-Chí mấy bản của ông Nguyễn-văn-Vĩnh dịch mấy tấn-kịch của nhà trước-tác Pháp về thế-kỷ thứ 17 là Mô-lý-e (Molière). Lúc tôi đọc, tôi cho rằng ông Vĩnh là người có tài làm văn mà không sở dụng vào bậy ra dịch tuồng Tây cho quat thời-gió. Ngay bây giờ đây có ai đám bảo rằng lúc ông đang mấy bản dịch tuồng của ông ông đoán được ngày sau có thể thiết-hành chăng? Dầu là ông Hải biết trước, dầu ông không được tiền-trí, các bản-dịch ông đã dịch ra nay đã thiết-hành rồi đây.

Thiệt-hành thế nào ? Tôi nhớ lại lúc tôi còn ở Hanoï, thấy trong các báo Langsa (báo Langsa ra trước các báo quốc-ngữ) rằng Hội khai-trí tiến-đức sẽ diễn tại hí-viện thành-phố Hanoï (rạp hát Tây) tấn hài kịch của tước-tác Mô-lý-e « Bệnh-tưởng » (Le Malade imaginaire). Các bạn Tây vì thấy chữ-nghĩa cuộc diễn-kịch nầy là để quyên tiền mà giúp các hội bảo-trợ, không bàn nhiều song cũng đã tỏ ý ra rằng cuộc nầy ắc không thành - tựu được. Thiệt sự các anh em bạn của tôi và tôi mới nghe tin cũng cho là một việc phi-thường không tài nào làm nên được. Bản-kịch « Le Malade imaginaire » chúng tôi thiệt chưa được thấy người Langsa diễn, nhưng mà chúng tôi đã đọc qua nhiều lần, hay thiệt là hay, ý-vị cao-sâu, lời-lẽ dùng-đắng. Vốn là một tấn-kịch nổi tiếng, ai là người Đại-pháp cũng đã nghe danh. Mà hay là theo cách-điệu Langsa, phong-tục Langsa; người Langsa diễn mới được hay cho. Cho dịch ra quốc-âm, khó mà là hết ý-kiến của tác-giả, làm thế nào cho có đủ tiếng mình mà đối với tiếng trong nguyên-bản. Một sự dịch không cũng đủ làm cho sai nguyên-văn rồi huống chi phong-tục mình khác phong-tục người diễn thế nào cho được « đẻ coi » ?

Tuồng « Bệnh-tưởng »

Chẳng để chi dẫn-luận trước khi diễn tuồng và cắt đứt-luận sau khi diễn tuồng khác hẳn. Trước chưa tạn-mất còn e người chủ-trương không thông thời-vụ, sau đã mục-kích rồi mới biết người bài-trí rất thông, cách diễn tuồng rất hay mà giản-dị.

Hát tuy nói tiếng ta mà mục y-phục theo người Langsa ở về thế-kỷ thứ mười-bảy. Ấy cũng là một cái khéo bày của người chủ-sự, vì người đến hí-trường là có ý đi xem chuyện tạ, y-phục khác thường cũng giúp được một sự đẹp cho con mắt. Lẽ ấy các nhà soạn-kịch không nên quên. Tôi có được nghe có-nhơn nói rằng : « văn kịch cũng như nhà nó nên tích ta thường thấy, cách bài-trí tâm thường thì vô vi. Cho nên các tác-giả dùng tích đời nay mà soạn kịch thế nào cũng tìm mà xen vào một hai vai tuồng quan võ sắc-phục rực-rỡ, quần đỏ, áo đen, lon vàng chói, gươm bạc ngời, không thì một vai tuồng đức cha cả mặc áo sắc tím, hay là áo mão điều ». Vẫn người An-nam ta con mắt đã quen trông màu-mè chưng-kim-khỏi thiết-giáp, ngọc-đới mãng-bào; nếu không xem được quần xanh áo đỏ ắc là không thỏa-mãn lòng ham mộ hát bội.

Đã y-phục theo Langsa thì tất bày-trí cũng theo Langsa mà bộ-tịch màu-men cũng phải theo điệu Langsa. Chỉ có lời nói là tiếng Annam mà thôi.

Tấn tuồng « Bệnh-tưởng » là một tấn hài-kịch (tuồng điều, trò cười). Ông Vĩnh dịch « Le malade imaginaire » là « Bệnh-tưởng » không dùng lắm vì Nông-cảng (Argan) không phải là người có một thứ bịnh tưởng mình có bịnh. Nông-cảng là một người sức-khỏe mà tưởng mình có bịnh, mà mắc cái bịnh tưởng mình có bịnh, ưa uống thuốc, lại kính-phục các lương-y số là (tước-tác Mô-lý-e bình sanh ghét thầy thuốc lắm, chêm-chây ông quê-dốt không ai bàng. Ông dám thề đau không thèm uống thuốc. Ông nói sức ông yếu không chịu nổi để cái bịnh của ông rồi lại còn thêm thuốc độc của lương-y nữa. Ông mới đặt ra bồn tuồng nầy để bảo-biếm mấy ông lang (lương-y). Tích như vầy : Ông Nông-Cảng là người giàu có mà có hai tật. Một là tật không phải sự vợ mà hay nghe lời vợ, chồng gia hay yêu hay vợ trẻ là lẽ tự-nhiên. Vả vợ trẻ lại mang đoạt trọn gia-tài nên thường buông quăng quyền, tiếng kèn, sân-sóc nưng-niếu ăng làm cho ông.... mê. Ông lại còn mắt tật lớn hơn nữa là tật không đau mà tưởng mình có bịnh. Uống thuốc hết thang nầy qua thang nọ, nào là thuốc chữa gan, nào là thuốc rửa ruột. Ông ưa thuốc lắm phải mến thầy mà mến, mà kiêng, mà sợ cách lạ thầy mà mến, mà kiêng, mà sợ cách lạ thầy mà mến, mà kiêng, mà sợ cách lạ thuốc nữa thì toàn-thiện.

Ông có một đứa con gái là Cô-Lan (Angélique) đính gả cho E-Sanh (Thomas Diaforus) con ông lương-y Lang-mas Diaforus) chàn ông Toà-hoàng tiên-sanh (Monsieur Purgon).

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuộc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và **thuốc trái đất** ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

É-Sanh ở trường mới thi-đỗ Y-khoa tấn-sĩ, nghề thuốc thì không sánh cho tài học bởi thuốc lòng giỏi hơn kém mẹ. Lại có bịnh nói chữ, mỗi câu đều có dùng chữ của người xưa để cho người nói mình thông-thái.

Cô-Lan không trọng É-Sanh mà phải lòng cậu An (Cilante). Cậu An cũng để dạ thương thầm ngày trông đêm nhớ.

Vườn xuân khóa chặc, cổng kín tường cao, khó nỗi tìn chìm, thơ cá. Cậu An lập được một kế giả làm thầy đờn đến dạy Cô-Lan. Đương lúc É-Sanh tương lễ vấn-danh, Năng-Công điều thầy đờn thử chơi một bản. Cậu An mới đàng dịp tả chánh tình của mình, mượn tích một mẹ-đồng trai với mẹ-đồng gái tư-tình nhau mà hát đối-đáp nói cô Lan. Cô Lan nói rằng dầu cha ép thế nào cũng không ưng thầy thuốc.

Năng-Công nghe tức giận đuổi cậu An ái xuất một nước, lại đinh gởi cô Lan vô nhà kín.

Năng-Công tánh lại lòng nghe vợ kể đờn ăn tai, tin theo mà muốn lập thế giao hết gia-tài cho vợ. Mấy đời me ghẻ mà thương con chồng. Năng-bà (Belin) nóng-nải kêu nỏ-te đến thảo chúc-thơ.

Thời may Nîu-Công (Béralde) là em Năng-Công lập kế hay mà cứu cô Lan. Nîu-Công biểu Năng-Công giả đò chết thiệt để chồng có chút bi-ai lại còn mảng-nhiếc thêm là khác, rồi lo một niệc cướp gia-tài. Còn cô Lan khi hay cha chết thì khóc thảm không-xiết, buồn rầu tải phận thờ tổng-tàng cha xong sẽ vào tu nhà kín. Cậu An tình-cờ đến, khuyên-giải nàng chẳng không người.

Năng-Công mắt được thấy rõ tình đời, dưới Năng-bà đi và thuận che cô Lan và cậu An hòn-phối. Vân.

Vai chánh tuồng nầy là vai con tự-tắc Con Nhài (Toinette). Con Nhài là một con đày tớ khôn-ngoan lanh-lợi gồm đủ tứ-mưu. Làm mặt xão-quyệt cũng hay mà giả thầy thuốc cũng giỏi. Cũng hay mà dỗ-dành, làm cho cậu của các vai khác nói ra có lý-thú đáng tức-cười.

Người làm tuồng

Người làm tuồng không phải là con hát nghề, vốn là mấy ông mấy thầy như là ông Duyệt thủ vai chánh Năng-công, ông Nguyễn-huy-Hợi, Đốc học kỹ-sư vai Nîu-công, ông Nguyễn-văn-Vinh vai Lan-Ê liên-sanh vai-vân.

Duy có hai vai đờn-bà. Năng-bà và con Nhài phải mượn ca nhi ở rạp « San-nhiên-đài » hát giúp vì đờn-bà nước mình chưa quen đứng-đợt giữa chốn đông người, tài nào lên hí-trường mà không bợ-ngợ ? Mà ca-nhi như cô Tiểu đông vai con Nhài là vai khó nhứt cũng là đáng khen. Nghe như cô Tiểu không biết chữ quốc-ngữ không cầm vở tuồng mình mà đọc được. Song cô có tánh sáng láng, nghe đâu nhớ đó. Vở tuồng của cô đãi hơn hết mà cô học chuyện miệng thuộc không sót một chữ thật cũng là sự ít có.

Cách bày-trí chưng vẹp nhờ có người Langsa chỉ bảo. Những người làm tuồng phần nhiều là người thông-minh lại quen thuộc phong-tục Langsa nên học rất rễ. Ông Hợi, ông Thông (vai cậu An) đã ở nhiều năm lên Pháp, ra diễn-tràng bội-lịch rất tự-nhiên. Khen là khen cô Tiểu không học Tây, chắc là cô chưa thấy người Tây diễn tuồng lần nào mà đâu có cô thấy cũng chưa dám quyết rằng cô đã thấy cũng chưa dám quyết rằng cô đã hiểu được tuồng Tây, mà cô vẫn đứng đi thong-thả, nói chuyện khoan-thai không nhút-nhát, lại lời nào hay cũng biết nói ra cách đặt-biệt để cho người nghe thấm ngấm thấu đến lòng-người như thầy nghe tuồng Langsa vậy.

Tuồng cao xâu của người soạn kịch.

Tuồng cao xâu của người soạn kịch.

Những người phụ lực

Có hai hội nhạc Ha-đong (nhạc Langsa mà người Annam thổi) và hội nhạc Tri-hóa (hội nhạc Annam, tài-tử cũng Annam) giúp sức.

Tân hải-kịch « Bệnh tưởng » chưa làm ba hồi, do theo bản Langsa là Hồi-Chinh, 27 tuồi mà hát thì có ca nhạc. Hôm hát ở Hanoi, ca-nhạc ấy như có cô đầu (nhà trò) mặc áo đỏ, chích khăn xanh mùa hát co-xang. Đờn hãy, mùa ăn-rập xem rất thú.

Sau rốt, hạ hồi thứ ba rồi, lại có đào kép rạp Quảng-lạc mặc áo mão toàn là đồ mới chưng như kiểu chưng Lục-quốc.

Kết luận

Tuồng hát là tuồng hay. Con hát tuy không phải nhà nghề mà xứng tay phải nhà nghề. Bày trí xảo, ăn với phận sự mình. Bày trí xảo, ăn nhạc hay cái kế cuộc tố hảo đầu ai ngăn cũng không thể được.

Ấy đó, các bậu gánh, các thầy tuồng cũng nên biết rằng còn có một thứ hát cải-lương nữa không ca, không bình mà có thể được tuyệt-điệu.

T. ÂN.

Vô-tuyen điện

Tin Havas ngày 20 Novembre 1921

Chánh-sách ở Đông-Pháp

Báo Le Temps khen Chánh-sách của quan Toàn-quyền Long ban-bố ở Đông-Pháp vì chánh-sách ấy rất hiệp theo ý-kiến của quan đại-biểu Thuộc-địa Sarraut. Báo ấy lại nói nên lập thêm học-đường cho nhiều thời dân bổn-quốc mới có thể mà lãnh chức-trách trong Thuộc-địa.

Quan Đại Nguyên-soái Joffre

Quan Đại Nguyên-soái Joffre xuống tàu sang Saigon.

Quốc-hội ăn lễ Đình-chiến

Ngày lễ đình chiến Lão-hội-viện và Hạ nghị-viện ngưng lại một lúc để mừng lễ

Tin điện Bordeaux ngày 73 novembre

Bến I-ta-li

Dân thợ các kho các sở đồng nhau phế việc nên nay tại thành Hồ-mơ xe điện không chạy, nhựt-báo không in và nhiều nhà buôn phải đóng cửa. Bon thợ phế công lại hiệp đoàn với nhau mà kéo đi rần rộ.

Tin Huế-kỳ

Hội-nghị Hoa-sinh-tôn đến ngày thứ bảy 10 giờ rưỡi sáng sẽ khai hội. Trước hết hội nghị lập một hội hầy-viện để làm chương trình của hội-nghị rồi hội-nghị sẽ đình lại đến ngày thứ ba. Các khâm-sứ 9 liệc cường cộ dự hội-nghị sẽ được dự bàn về vấn-đề cực-đông. Chỉ có 3 liệc cường được dự nghị về vấn đề giảm binh mà thôi. Khi nào nhóm đại-hội thì người người đều vào xem. Hễ nhóm tiểu-hội thì người-nhơn không được dự thính. Hội-nghị sẽ dùng hai thứ tiếng Langsa và Hồng-mao. Hội-nghị nhóm ít nữa là một tháng mới bãi. Người đòn rằng ông Hughes định xin các nước cỏ lập tự giao-hảo với Trung-hoa phải trình các tờ ấy ra cho Hội-nghị thẩm xét. Báo Le Temps nói rằng Hughes sẽ xin các điều sau nầy: điều thứ nhứt, những hải-khẩu bên Xi-bê-ri Nhựt chiếm hãy lấn nay phải được độc-lập; điều thứ hai đường xe lửa đông Trung-hoa phải giao về cho chủ-quốc cai-quản; điều thứ ba phải giao cho một hội Vân-quốc ngân-hàng để quản-lý những việc ích cho các nước.

Ông Briand đến viếng ông Wilson cựu Giám-quốc Huê-kỳ. Ông Wilson đi vắng thì ông Briand để danh-thiếp lại rồi về. Các ông Briand đã đàm-luận hồi nói về Pháp-bảo Huê-kỳ đứng nhiều bài nói về Pháp-quốc và các vị Sứ-thần Pháp. Báo World nói rằng ông Briand không phải thuộc phe bình-quyền ấp-chế, vốn là một người trung can nghĩa khí rất xứng mà thay mặt Pháp là nước nhơn từ.

Tin ngày 13 novembre 1921

Pháp-quốc và Huê-kỳ

Đức Giám-quốc Pháp sự cho đức Giám quốc Huê-kỳ một đạo điện-tín như vầy: « Cả thân-dân nước Pháp lấy làm mừng lòng mà hiệp cùng dân Huê-kỳ đặng tế cáo những thế người linh nặc danh Huê-kỳ vì Công-lý vì Tự-do mà bỏ mình nơi chiến-địa Pháp. Lại cũng trong một lúc tế-lễ, bên thành Hoa-sinh-tôn khai Hội-nghị của ông mới bàn-luận về thế giảm binh bãi chiến. Chúng nhóm để bàn về việc giảm binh bãi chiến. Tôi hết lòng phụ-sự cho công việc nầy và hết sức làm cho Chánh-phủ Pháp dự nghị cho nên lời hết lòng trông mong cho công cuộc khởi dấu nầy sẽ giúp cho hoàn-cầu được một cái tương-lai thanh-phát và công-bình. »

Đánh lộn

Xóm Phùng-Lợi, 27 tuổi; Lý-Ngọ, 33 tuổi, Hồ-Ngọ, 31 tuổi; hang Quảng - đông, ở đường Charner, số 85 ; Dương-thị-Thoi, 20 tuổi, ở đường Charner số 87 và Lê-thị-Bảy, 34 tuổi, ở đường Vannier số 6 đều bị giải Tòa vì tội đánh lộn có thương tích.

Cướp

Trương-Liệt, 20 tuổi, chệc Triều-châu, ở đường Chaigneau số 45 có rằng hôm 10 giờ trưa, nó đi xe kéo số 703 lại ga xe lửa đường Boulevard de la Somme, mua giấy lên xe lửa đi Cholon, bỗ quên sau muối xe kéo bốn hộp thuốc á-phiện mỗi hộp 7 ₰ 20.

MYTHO

Ăn trộm

Một đêm, lúc 9 giờ tối, trước khi đi ngủ Lê-k.-K... ở đường Binh-tao, có dán thang ở tại lên Do phải đóng cửa nẻo cho tử tế.

Ngủ đến nửa đêm thức dậy chỗ nhà coi lại thì lúc nhứt ngũ có ăn trộm vào lấy trong vật đồ đạt chừng 200 đồng.

Chủ nhà nghi cho tứa ở đồng lõa với ăn trộm.

THUDẦUMỘT

Nhà sập, hai người chết

Làng Phú-cường có tên Nguyễn-v-Trinh, hai vợ chồng có một đứa con gái 2 tuổi. Đêm 6 rạng mặt 7 novembre, lúc 9 giờ tối, trời mưa dông lanh lẻo vợ chồng con cái đều đóng cửa đi ngủ. Nhà là không chắc chắn chi, đến 9 giờ một luồn gió mạnh thổi qua sập nhà, đè trọn ba người không ai hay kịp mà chạy ra. Người chồng bị trúng trên đầu mà vách đường chạy ra khỏi kêu người đến cứu. Mọi gặp người vợ với đứa con chết ngắt.

Thảm quá !

CHOLON

Quẹn

Khách-trú An-Huy, 24 tuổi, tài-phú công sở Quảng-đông, ở đường Lareynière, có rằng ý bỏ quên một túi áo mưa giá 24 p.00 trên mũi cái xe kéo số mấy không biết.

Mẹ con đi hết.

Chú Ng.-văn-H... 51 tuổi, ở làng Hưng-định (Thudaumôt) đi Chợ-lớn có việc, gởi rằng tỉnh-nhỏ thơ là Ng-thị-Chinh, 27 tuổi bỏ chồng mà đi, lại dắc luôn thằng con trai là Nguyễn-văn-Linh 11 tuổi.

Giải Tòa.

Ng.-văn-Hiệt, 27 tuổi, nghề bán trâu, ở đường Charles Thomson, đã bị bắt giải Tòa có tội trộm đồ đạt giá 8p.00 của Lê-thị-Ng.. 31 tuổi, thợ may, cũng ở đường Charles Thomson.

Trộm đồ.

Ng.-văn-Tan, 22 tuổi, bị bắt giải Tòa vì tội trộm một cây dù đen, cán bạc của Lý-thị-Ng.... 44 tuổi, ở Saigon đường Paul Blaucby.

Quẹ lớn.

Thim Ng.-thị-L.... ở đường Phước-Kiến, số 3, cỏ rằng con gái thim là Trần-thị-Năm, số 22 tuổi đi trốn hôm chiều 7 tây.-- Theo nói

Kẻ gian.

Ng.-văn-Chép, 31 tuổi, gốc ở làng Bình-Hưng (Cholon) bị tập nã vì tội trộm một cái đồng hồ vàng và một sợi dây chiền vàng giá 70p.00 của Ng.-thị-H... 37 tuổi, lại ghe chài số 7549 C.P.-.., đậu trong kinh Lógôm.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon ngưng nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

Thơ mời

Các nhà gởi bạc cho ngân-hàng Thiệt-nghiệp Trung-hué

(Banque Industrielle de Chine)

Bản hội ủy-viên các nhà gởi bạc kính thỉnh các nhà gởi bạc đến nhóm đại hội lại đình Đốc-lý Saigon ngày thứ hai 21 novembre, 5 giờ chiều đặng công cử mấy điều sau :

1o Lập điều lệ mới nhóm ;

2o Thơ tín vâng lại của ông *Lasseigne* về tình-hình hiện-giờ ;

3o Lời bảo cáo về hiện tình của quan Trang-sư *Gallet* làm, nhơn danh hội ủy-viên, và chỉ bảo phương tiện nào phải làm ;

4o Bàn nghị các việc khác.

Hội ủy-viên

(Các nhà gởi bạc và trái-chủ của ngân-hàng Thiệc nghiệp đều mời đến dự nhóm kỳ hội quan trọng, trong đó sẽ tấy cơ mà ứng liệu)

Hội-đồng Quản-hạt

Kỳ nhóm 9 novembre.

(tiếp theo)

Vẫn hấy lâu nay Nhà-nước định cho học sanh được 16 tuổi thì mới được vào trường trung-đẳng-học, bằng qua 16 tuổi thì không được vào trường kỳ, làm cho lỡ-dở cuộc học vấn của con nhà Annam ta. Có nhiều trẻ bởi cớ 15 tuổi đã thi đậu mà không được lên trường trung-đẳng-học Mỹ-tho thành ra cũng đường không biết; nên nào khác mà học lấy được hằng cấp tối nghiệp.

Nên ông hội-đồng *Truong-van-Bôn* thấy mối hại tương lai cho trẻ Annam ta, ngài mới bàn nghị cùng Chánh-phủ xin lập nhà kế sau những trẻ học sanh đóng tiền học phí (Payants) mà học, đâu quá tuổi kỳ học cũng được, nghĩa khỏi lấy tuổi 16 đó mà làm rành hàng.

Thật là một lời nước xin rất lịch lợi cho quốc-dân ta, từ nay về sau cửa học giới mà bỏ thêm một chút cỏ kẻ chen lợi được thì cũng nhờ ơn ông *Truong-van-Bôn*.

(Sau sẽ tiếp theo)

Thể thảo

Banh Rubi

Hay tin «ăng hôi » Cercle Sportif » có gởi thơ thách hỏi « Stade Militaire » là hồi mới ăn bình đồng dây.

Chúa nhựt, 20 novembre, hai hội sẽ gặp nhau tại vườn bờ rô.

Chắc những tay hảo võ sẽ đăng xem một cuộc tranh cầu rất hay trong cuối mùa nầy.

Cách chơi của hai Cercle trong bữa chúa nhựt rồi, coi khá lắm, còn hội Stade Militaire thì trong một mùa nay thấ thắng luôn luôn ; nên chưa dám định chắc hội nào hơn. Để chừa như xem sẽ rõ.

Có 12 M. Martin đã chấp làm giám cuộc đàm.

Nghe nói chắc rằng chúa nhựt nầy hội « Gladinh Sport » và hội « Etoile Bleue » sẽ đuợt với nhau tại sân Chodui.

N. T.

Ngày 18 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Mua-bỏ	Bán-ra
Nhà nước		7 40
Ngân hàng Đông-Pháp		7 40
Ngân hàng Hongkong Shanghai		7 40
Ngân hàng Chartered		7 40

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 17 Novembre 1921

	Trả mặt	Trả kỳ
Ngân hàng Đông-Pháp	28 3/4	28 3/8
Ngân hàng Hongkong Shanghai	28 3/4	28 3/8
Ngân hàng Chartered	28 3/4	28 3/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 17 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp	55.35
Ngân hàng Hongkong Shanghai	55.35
Ngân hàng Chartered	55.35

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 17 Novembre 1921

Ve lợi 5 %	1915	Ve lợi 5 %	1920
Ve lợi 5 %	1916	Ve lợi 5 %	1920
Ve lợi 4 %	1918		

Giá bán chỉ đến khi nào Chợtôn bao trả lại giá một trăm kí-lô

Vichsoung	4.90 — 5.05
Cà-mau	4.75 — 4.85
Bắc-xan	4.85 — 5.05
Tây-ninh	4.20 — 4.30
Xam-vinh	4.70 — 4.80

Giá thường thường bực trung

Giá gạo chở đến tàu không tính thuế xuất cảng bao bì bằng bao gai một trăm kilô

Cap-Anamba nº 1 25 % tấm, tấc	9.30 tới 9.40
Cap-Saint-Jacques nº 2 —	8.80 — 8.90
Cap-Saint-Jacques nº 2 50 %	7.40 — 7.55
Gạo lứt	6.50 — 6.70
Tấm	2.60 — 2.70
Cám	4.00

Tàu ở Marseille sẽ chạy qua Đông-pháp

CAP ANCONA 2 décembre — GENERAL de Castelnau — ARMAND BEHIC 30 décembre — ANDRE LEBON 15 janvier 1922.

Tàu chạy đi Pháp-quốc

Chiếc ANDRE LEBON 3 giờ chiều bữa 15 Novembre sẽ chạy về pháp.

Nông vụ

Bacliêu — Trong tỉnh Thanh - hóa và Thanh-hưng lúa sớm trỗ bông : Lúa mùa một lên coi mới thạnh mậu. Có vài chỗ bị chuột, cua, sâu kèu là con leo phá hại. Trong tỉnh Long-thuy, Quang long và Quan xuyên cấy rồi hết. Nước rút kịp thời nên lúa một lên tốt. Nếu mà Trời dừng nắng gắp thì trong mấy miệt nầy chắc mùa màn khá khá.

Giá lúa thường thường bực trung từ 4p. tới 4p.15 còn gạo từ 7p.90 tới 10p. mỗi 100 kí-lô.

Nouvelan nông vụ

Kampot — Mưa mấy lúc sau nầy nhiều quá nên lúa hại cho mùa màn. Nếu lấy việc chung mà luận thì mùa màn năm nay coi thế kèm hơn năm ngoái.

Kandal — Mùa màn khá khá. Mấy chỗ hư hao bi nước ngập cũng không bao nhiêu. Mùa năm nay chắc thạnh hơn mùa năm ngoái là vì năm nay ruộng làm nhiều hơn

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 28 octobre 1921.

Ông Nguyễn-văn-Thanh huyện nhì hạng tại Sadec lãnh tạm chức thơ-ký tòa phát tiền quận nữ quận thế cho ông Marque đau nằm nhà thương.

Sửa cầu

Đồng Bacliêu — Giarai

Lời rao cho bi tỉnh hay rằng vì công việc sửa cầu Bạch-Long lối cây số 301 — 6/0 thước đàng quản hạt số 16, từ Bacliêu đi Garai, nên đàng cấm qua lại chỗ đó 15 ngày kể từ 14 novembre 1921.

Nước lụt bực đàng thông

Đàng Biênhôa — Xuân-lộc

Lời rao cho bà tánh hay rằng vì nước lụt vỡ phá chặng từ cây số 16/9, cách Biênhôa chừng 17 kí-lô-mét, nên đàng quản hạt số 1 từ Biênhôa đi Xuân-lộc bị hư, không đi được. Phải đợi hồi đấp lại rồi sẽ rao cho hay. Yết thị ngày 16 novembre 1921.

Đàng Biênhôa — Vũng-tàu

Cũng bi nước lụt phá cầu lối cây số 32, cách Biênhôa chừng 3 kí-lô-mét, nên đàng quản hạt số 15 từ Biênhôa đi Cấp không thông. Phải đợi sửa lại rồi sẽ rao cho hiết. Yết thị ngày 16 novembre 1921.

Hãng nầy có bán thứ rượu chát đỏ và trắng hiệu VINS BERMONDDE BORDELAUX của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu tốt lắm. Ai dùng rượu nầy thì hãng nầy cũng hằng lòng.

VIN TONIQUE
ET
BI-NUTRITIF
DU DOCTEUR RIP

Vô-sanh TƯỚU của Lương-y RIP chế

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cùng là trán kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, với thấy ngày xuân đã thỏa mòn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cứ lão thành đồng, mặt mày tươi tốt, coi trẻ, lại mạng hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đờn bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ sẽn. tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trử bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Marins số 190, Cholon.*

Dépôt **PHARMACIE FRANCO-CHINOISE 190,** *rue des Marins* **CHOLON**

廣東二天堂大藥房
NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG
PHARMACIE-ASIATIQUE
38, *rue de Canton* — *à* CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être consi-dérées, toutes, comme des préparations ou substances de la Pharmacopée chi-noise. Elles persistent ne présenter au-cun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, interne ou externe, aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de con-servation.

Trời sớn cỏ khi mưa khi nắng người ở đời sao khỏi lắc mạnh lắc đau.

Nay chúng ta sánh nhằm đời Văn-minh thế-giới, mỗi mỗi đều cải cựu hoàn tân. Ấy vậy thì trong cách vệ sanh ta lại ba lăm thinh để nhờ mà không lưu ý kiếm tìm những điều hữu thử hữu thiên nhằm hay sao ? Hỡi đó cho nên đang nỗi tới là ông Y-học sĩ Vi-lê-sanh, đã kết lồng nghiên cứu mà chế luyện ra các thứ thuốc cho tinh khiết, cho thích hợp thời nghi, người lại đặng những vị thuốc thường hái trong hai mươi mốt hành tỉnh bên Trung-quốc mà chế ra nhiều thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua Nam-kỳ cho Lục-châu chư quân-tử liệu dùng.

Người hằng gia công gồm sức hiệp với các ông Danhg mà nghiên cứu các tinh-dược nổi coi theo phong thổ bên Nam-kỳ khí nhiệt lắm thì, hàng thổ thì nóng, duy tiện mà chế ra cho hợp với thổ-nghi cho người bổn-quốc dùng thì mới khỏi lâm khốc hoá hoi.

Vả chăng trong nay có nhiều tiệm thuốc lắc (tại Nam-kỳ), nên cũng có hàn hữu thử Cao, Đơn, Hườn, Tán song có nhiều khi liệt vị đã dùng mà không thấy hiệu nghiệm chi. Ấy là tại phương thổ bất đồng, mà mang liệm lầy chẳng nhằm lẻ! cho ra nẻo đến rõ đàng chẳng trách chi thổ nào, cũng lương công mà ở lịch.

Ấy như tiệm của tôi đây hiệu là Nhị-thiên-đường lớp ra tại Tiêu-thành Quảng-đông mà chế thuốc, gần trót trăm năm, lại nhằm ông nội tôi là người niên cao kỳ trường lão luyện nghề y, qua ở Nam-kỳ mà làm thuốc nên đã thâm hiểu : tại là thấy không thuốc nào đã thâm hiểm, mà cũng không thuốc nào không công hiệu, non sông phong thổ chỗ nào người cũng tăng trải. Bởi thì người trở về Trung-quốc, ở nơi tiệm chánh tại Tinh-thành Quảng-đông mà chế thuốc, người nghỉ ei sự Nam-kỳ ở nhằm đường Ou-đồi, khí hậu ấn hòa, cho nên người mới lựa tem tìm tòi những vị thuốc thường hái và bổn hoàn cho hợp theo phong-thổ Nam-kỳ mà chế ra các thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua bán tại tiệm nghành của tôi đây cũng là hiệu Nhị-Thiên-Đường ở tại đường Canton số 38, Cholon, thiết là tỉ dụng tỉ công, bệ phải bá trùng.

Tiệm tôi từ ngày lập ra đến nay, cần cắc khan khản một tùng cũng thế tỉ nhân, chỉ trực lợi không dám mơ lầm hại chi hết, gần sa hội nghị đây.

Nhưng mà, thuốc tuy hay song không hiểu cho rõ cách dùng, thì chẳng những là lỗi tiền mà lỗi cả mạng nữa thôi, nó nỡ lại còn sanh ra nhiều điều bất tiện cho mình.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NHÀ ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trên trần — PHÒNG TẮM, PHÒNG DẰM, CHỖ XỨC SỎ, BẾU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG AN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách nghỉ uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, nhà-hàng cần lòng tiếp rước.

Gần tới kỳ thi

Mỗi khi liệt-vị có gởi thơ đến cho tiệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi han điều chi, thì xin phải kể tên cho rõ ràng và ở tại chỗ ở càng chức-nước nghiệp nghề và làng làng cho rằng hỏi, cho tiệm tôi tiện bề hồi âm cho khỏi đều lầm lạc.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique
38, rue de Canton, à CHOLON

Bổn Dược-phòng chủ-nhơn Cần-khải

Vậy nên tôi phải làm cuốn sách kêu là VỆ SANH CHỈ NAM, chỉ rõ các thứ thuốc nào dùng về chứng bịnh gì, và cách dùng thế nào, nhiều ít thay theo bịnh nặng nhẹ, mà tiền lớn thơ, thì phải cộ coi theo các lời dặn hay là chỉ bảo trong sách nầy mà dùng thì thuốc mới hiệu nghiệm.

CÁCH MUA VÀ CÁCH GỞI

Như Lục-châu chư quân-tử, ví như muốn mua thuốc của tiệm tôi, thì xin gởi thơ đến bảo cho rõ ràng như vầy :

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique,
38, rue de Canton à CHOLON

Và phải nói cho rõ ràng thứ thuốc nào mà mình muốn cần dùng, thì tôi sẽ lo gởi thuốc đến nội chuyến lầu sau kể đó cho liệt-vị chẳng sai. Song phải gởi Mandat theo cho mà giá tiền thuốc của mình muốn mua và tiền sở phí gởi theo nhà thơ chạy phải gởi liền sở phí gởi theo nhà thơ thì sẽ phận người lãnh lấy ra mà lực. Hay là mỗi khi liệt-vị gởi tiền mua các thứ thuốc chi, thì cứ gởi thơ không cho tiệm tôi chẳng đặng, rồi tiệm tôi sẽ lo gởi thuốc cho liệt-vị theo cách « Contre-remboursement », nghĩa là mỗi khi đã gởi tới thì nhà thơ trong hai chữ liệt-vị thì nhà thơ sẽ tới sẽ gởi cho liệt-vị hay, rồi liệt-vị đem tiền đến nhà thơ đặng mà lãnh, làm như vậy thì khỏi lo hết tiền cho hai đàng.

Tôi xin nhắc lại cho liệt-vị hay rằng : tiền sở phí gởi theo nhà thơ thì về phần người mua phải chịu.

Hoặc có đều chi không vừa lòng liệt-vị thì xin phải viết thơ liền nói trong tuần lâm hữa cho tiệm tôi hay, vì cái nghĩa cho rõ ràng vì có nào chẳng vừa lòng liệt-vị, lại cũng phải nói cho rõ thế thơ gởi ngày nào tháng nào cùng là Mandat số mấy.

Mỗi khi liệt-vị có gởi Mandat cho tiệm tôi thì phải gởi mừng giúp-lại (talon) lại cho kỳ mà làm biên-lai, để phòng khi có đều chi hỏi tới.

Như liệt-vị muốn hỏi thăm đều chi về việc thuốc của tiệm tôi, thì tôi cũng vui lòng mà hồi âm cho liệt-vị.

LỜI DẶN

Mỗi khi liệt-vị có gởi thơ đến cho tiệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi han điều chi, thì xin phải kể tên cho rõ ràng và ở tại chỗ ở càng chức-nước nghiệp nghề và làng làng cho rằng hỏi, cho tiệm tôi tiện bề hồi âm cho khỏi đều lầm lạc.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique
38, rue de Canton, à CHOLON

Bổn Dược-phòng chủ-nhơn Cần-khải

Đông-Pháp Thời-sự

SAIGON

Chưa tới số

Hôm 9 tây, gần mười giờ tối, tên Ng.-văn-Nhiều, nghề thợ mộc ở đường Vassoigne, lấy dụt thợ mộc đâm bong mình hai đầu lăng phía trên và phía dưới cuốn bong.

Lập tức chở lại nhà thuốc thì bỏ rồi chờ vào nhà thương cho Rầy.

Người nhà Nguyễn-văn-Nhiều nói cách 2 tháng nay y mang bịnh không không.

Góc tư già

Vàng lịnh quan Biện-lý, sở tuần thành mở đàng tra vấn vì vụ ba cái góc tư bạc giả lấy đăng trong làng tiền Trần-văn-An.

An nói bạc ấy của Nguyễn-văn-An kêu Ba-An đưa cho nó. Hỏi tới Nguyễn-văn-An thì nónói nó mua một gói thuốc của một thằng chệc, nó đưa một đồng bạc, chệc thối lại có ba góc tư bạc, mà bây giờ chệc ấy ở đâu thì không biết.Kẻt nhà nó không có chỉ hết.

Mất

Thầy Lê-văn-H... 52 tuổi, phó tổng An-Thuỷ, ở làng Tân-ninh (Giadinh) có mất một cái bóp-phơi đã vàng đựng 6 đồng và giấy thuế thân số mấy không biết

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NHÀ ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trên trần — PHÒNG TẮM, PHÒNG DẰM, CHỖ XỨC SỎ, BẾU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG AN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách nghỉ uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, nhà-hàng cần lòng tiếp rước.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. SOURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn hóc-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc thân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ỵ theo toa của quan thầy.

英 YENG-YENG

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Lễ Toussaint 1921

Bổn hiệu dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách dải tiệc.

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng COM-TÂY hiệu YENG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 căng nhà mới.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện-nghệ

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỊ ĐỂN ÁT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả: tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ: tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

Một mình hãng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp nơi đặng pháp bán lẻ một xu nhỏ một hộp mà thôi.

MANG NGHÈO

cũng vì bịnh ngủ

Có một tên kia thuở còn nhỏ vào trường học thì cỏ tánh sáng láng mẫn dạt hơn người, ngặt một nỗi là tới giờ học nào cũng đều ngủ gụt luôn luôn cho đến tan buổi học về ăn cơm, giữa hừa ăn cũng ngủ gụt, lới rửa trong xóm người ta thấy vậy bèn đặt thành danh câu ta là quán-tử gụt.

Đến khi lớn lên nhằm năm mất mùa, trong nhà bần chật, túng thế nhảy xuống chèo ghe mướn, trong lúc chèo cũng ngủ gụt, nhiều khi làm trật mái chèo phải té vập mặt vô be ghe sưng vù mà cũng không hỏ tát ngủ gụt.

Có một bữa, vợ có chửa, đến giờ chuyển bụng, sai chàng và đi rước mụ, song nhà mụ thì ở xa, mình thì có việc cần kíp như vậy, mà cậu ta đi nữa đường giờ thổi hiu hiu, cậu ta bèn ghé lại mấy bóng cây nghỉ chơn rồi cũng ngồi ngủ nữa. Ở nhà vợ đau thúc tới, may nhờ trong xóm có một bà già nghe rên siết bèn chạy đến hỏi thăm. Lúc nầy đợi cậu ta hết sức cũng không thấy về, đoạn bà già ra tay tế độ, chừng công việc vừa xong, mới thấy cậu ta len ten về một mình, vợ chắc lưỡi kêu trời, nếu không có nhờ bà đây thì tôi mang khổ. Nói thì nói vậy chàng và cứ việc làm thinh, bèn kéo gối nằm một chút rồi cũng ngáy pho pho (ngủ nữa).

Lúc nầy trong nhà lấy làm nghèo ngặt hơn nữa, thời may có một người bạn lữa đến thăm, thấy bề cậu ngay như vậy bèn điềm chỉ cho cậu ngay như vậy bèn điềm chỉ cho cậu ngay như vậy bèn điềm chỉ cho

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOL É và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon. ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi. ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

26, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xảy lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rẻ máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỤT CHẮC. — Ai muốn sắp đặt thì nào, thì chỉ giám không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Nếu xe tôi bán đã đủ phụ tùng

Đường Lucro môn bài 99 và 101

BÀ-RỊA (Saigon)

TRẦN-VĂN HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bành, xe kiếu, xe mui xe bò; cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểu xe, sơn xe thiệt khéo, lớn nệm, mười xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ đều lại chắc chắn; có bán đủ xe đủ kiểu, bán xe cao-su bằng cây giá lại hòn tây hơn hết, cao-su đặt đã thay trong hành, kiểu đóng tây đã lắp kỹ xe đặc chắc và xe cũng mã hàng đa tây may đã rất khéo và chắc, có bán yên cốt, chuông đạp hai tiếng, bánh đi thấy đèn khi đi theo xe. Sơn xe và vẽn xe.

Chi một quí khách sẽ đặt đến Trần-bá nói ghé lại tiệm tôi một khi trước sau cũng cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đi thiếu mua giấy làm nghề thì tôi rất cám ơn hạ cố.

Cần cho quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hồi đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tính theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v. . .

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình và nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn đề lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khác, chạm tối lắm.

Có chụp hình cho giấy thẻ thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình. Giấy Brownie 1/2 brillant contraste từ 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu đề làm hình mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mỗi lần tôi đi Hớc-tóc thì tôi vẫn đến tiệm hiệu NAM-THÀNH-PHƯỚC, ở Phố đầy Balsa, đường Lefèbvre số 58. Phòng dọn về van ngồi mác mẻ, có quạt máy, đèn khí mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, Rue Lefèvre — SAIGON

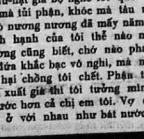

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gò-gỏ, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cũng là vật khác thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Diệu N° 58, rue Lefèbvre mà mua.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Khuê ức

Đêm xuân tịnh rèm châu xủ bức,
Chạnh nỗi lòng thảo thức năm canh.
Bên tường nàn-nỉ hỏi oanh,
Nghe ra như nhắc chung tình ngày xưa.
Bội hoa, tay ngọc lần lừa.
Trảo đề năm vận tin đưa thấu càng.

Thơ rằng

Mưa sầu, gió thảm dám riêng than!
Vò-vộ phòng xuân, phận bẻ-bàng.
Mở mệt hồn khuya, gương thỏ bạc,
Nỉ non đêm quanh, tiếng oanh vàng.
Lòng son cân dặn lời sơn hải,
Giọt ngọc dầm-dề gối phụng loan.
Một tấm tình si đem tỏ vẻ,
Cùi trông Quân-tử chước lo lường.

Lo lường nỗi phận bỏ, thân liều,
Duyên hẳn-hòi biết liệu làm sao?
Đêm bẻ, thức, thân dầm riêng thán!
Đèn chong trăng dãi, dầu hao, tim mòn.
Mượn cùng ngòi viết, nghiên son,
Tâm câu tỏ vẻ cho tròn sự duyên.

Liệu mà mở cửa cho ra

Ngày nay là ngày thiên-hạ mỡ mang nhiều, trong tứ-dân ai cũng đua chen nghề sanh-lý, nên xứ ta nay — dưới sông thì tàu, trên bộ thì xe, người qua lại thật là não-nhiệt lắm, coi sướng biết chừng nào, mừng biết chừng nào! — Annam ngày nay biết phát-phấn đua chen ngoài trường thương-mãi, tổ-chức đều ích lợi trong bản xứ. Thấy vậy chừng nào, thì đã biết cái công khai-hóa của nhà-nước đối với dân ta chừng ấy.

Trên ấy, đã nói dưỡng sanh-lý của dân ta ngày nay thật nào-nhiệt lắm — dưới sông có tàu, trên bộ có xe, không chuyến tàu nào là không đầy những khách quá-giang, không chuyến xe nào là không đầy những người lai vãn. Song còn trở ngại một điều là:

Ga xe lửa Mytho

Ga xe lửa Mytho, thường làm bất-tiện cho hành-khách quá chừng.

Vậy tôi xin kể mấy điều bất-tiện sau nầy, nếu cho là điều phải, thì nhờ nhà giám-đốc trong sở ấy — kiểm điểm lại, điều dinh lại, cho trong dân được hưởng nhờ cái phương-tiện.

Việc mua giấy xe lửa

Chỗ bán giấy xe lửa tại ga bảy giờ, dã sửa lại chẳng còn như xưa vậy nữa. Thêm chỗ mua giấy hạng nhì,; dường vào phòng mua giấy hạng ba, có chó vào chỗ ra, không lộn xộn, nhưng hãy còn một điều xô lấn quá dỗi, người dàn bà và người già cả yếu đuối, không thể chen được, thường bị xô lấn vất và hoài, làm nhiều khi phải trễ xe. Bởi: Chệc nhà ngủ, cu-li, thường mỗi chuyến xe chạy, thì là lãnh tiền mua giấy mướn cho bộ hành. Khi Ga mở cửa bán giấy, thì mấy cậu mua giấy mướn chẳng kể đến ai, mạnh xô thì hơn, tê ai nấy chịu. Thật là một điều bất tiện cho hành khách lắm.

Việc mướn Cu-li xách đồ

Khi xe Saigon vừa tới Mytho, thì bến tàu, tàu nào cũng súp-lê giục chạy, ai cũng mong đi cho kịp chuyến tàu, Đồ hành lý bao nhiêu cũng giao cho cu-li — hoặc một cái hoa-li (valise) hoặc xách thêm một xách chi chi đó, là số thường; song chừng xuống tàu người bộ hành phần nhiều phải bị cu-li mắng, là vì không trả bao nhiêu tiền cho vừa lòng nó. Bao nhiêu đồ hành lý đã nói trên đây, trả cho nó đến 0 $ 30 là muốn êm thuận lúc đi dàng. Mà chẳng khi nào được đâu — làm gì cũng kéo nài đến 4-5 cắt mới chịu. Bằng chẳng chịu vậy, thì chúng nó chẳng kể là ai, xem người có vẻ ra dáng người từ tế chừng nào, thì chúng nó lại nhục mạ người ta chừng ấy. Nghĩ coi, ai đi đường cũng mong về nhà cho chóng, hấy giờ cơn bước xuống tàu rồi, còn phải trở lên có bớt mà thưa kiện nó sao, hay là phải đánh lộn với lũ nó hay sao? Nên chúng nó thường nhân ấy mà sỉ nhục người ta hoài, không chuyến tàu nào là không nghe tiếng chúng nó mắng người dưới tàu. Đó là hai điều bất-tiện cho hành khách.

Việc ra ga

Xe lửa Saigon tới Mytho chuyến sớm-mai là chuyến người ta phần nhiều kẻ đi người về sáu tỉnh. Xe vừa tới súp-lê tàu vừa thổi, ai ai cũng nó nức chen nhau, sợ trễ. Song có một cái cửa ra, không dủ cho hành khách đi ra thong thả; phần thì trả giấy xe lửa lại, phần thì xách đồ hành lý của mình, phần thì cu-li, chệc nhà ngủ tuông vào, làm ngăn trở hết sức, ai có sức chen ra được cũng đồ mồ hôi; thương cho người tuổi tác, hoặc là dàn bà có thai, thế phải bị xô bị lấn, hiểm nghèo quá! Đó là ba điều bất tiện.

Ba điều kể trên dây, mong sao thấu đến nhà đốc-sự hãng xe nầy, cùng nhà cảnh-sát ở châu thành được biết, hầu điều dinh lại thế nào được phương tiện.

1. — Ngăn cấm bọn mua giấy mướn, phải vào mua giấy cho có phép, không được xô lấn người ta đã đứng trước mình.

2. — Cu-li xách đồ, ăn tiền mướn phải có hạn lệ — một xách giá bao nhiêu, một vác giá bao nhiêu, chi sức một người. (Đây là kể đồ hành lý chút ít của một người.) Còn đồ đến phải hai người khiên gánh, thì giá bao nhiêu, cho người bộ hành biết mà trả, khỏi trả tiền quá giá rồi còn phải bị bọn ngang trái ấy mang nhiết xỏ dây người ta.

Song tưởng muốn cho hành khách trong sáu tỉnh được biết cái giá cả ấy, thế phải làm rõ ràng, dán tại ga xe lửa cho muôn mắt đều xem được, thì là một điều phương tiện lắm.

3. — Cửa ra Ga xe lửa Mytho bẹp hơn ga Saigon, mà là cái chốn dục giả hành khách phải xuống tàu cho kịp, kẻo trễ. Nên khi xe tới, ai cũng phải lại đặt xô lấn nhau mà ra, mạnh thì nhờ, yếu thì chịu lấy. Thật là cái cảnh rất khó lòng cho hành khách vô cùng.

Vậy xin hãy tính thế nào phương tiện; liệu mà mở cửa cho ra. Mong lắm thay!

Người đi đường.

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Cái chứng PARIS

NÓN XINH ĐẸP

CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Giá 40 quan tiền tây

Giá 40 quan tiền tây

Kiểu nầy có nữ tại Tòa

Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**

Đường Catinat, miền bài số 197, SAIGON

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ!!! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu **RATINOL SPÉCIAL** để giết chuộc ngoài ruộng **MÀ THÔI**

Như đồng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, **DỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
—ÉTABLISSEMENTS—
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng vừng cho.

DYFOAM		DYFOAM
Y		Y
F	Bông-Bong DYFOAM	F
O	Giặt sạch và dượm hết thảy các thứ vải màu	O
A	CÓ BÁN KHẮP NƠI	A
DYFOAM	*Giá ba cắt (0 30)*	DYFOAM

HÃNG CÁI: 187, ĐẠNG CATINAT

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp theo)

Nào hoàng hậu nào các cung-nhơn dường đó hỏi lâu mà lau nước mắt, cũng là thở vắn than dài. Hỏi lại hoàng hậu lên tiếng quở Nữ-hạt rằng: « Đây thế khi tại mi ăn ở làm sao dây, cho nên A-bửu mới buồn rầu mà bỏ mang ».

Nữ-hạt giả bộ nghe lời quở trách ấy mà tấu phận, khóc mà tâu rằng: Phò nương nương đã mấy năm tròn tánh hạnh của tôi thế nào nương nương cũng biết, chớ nào phải tôi là đứa khắc bạc vô nghi, mà nói là tại hại chồng tôi chết. Phận tôi từ khi xuất giá thì tôi tưởng mình có phước hơn cả chị em tôi. Vợ chồng tôi ở với nhau như bát nước đầy, tình thương mến ngày thêm nồng mặn. Phải, chàng không tạ thế, chàng tâu cho nương nương nghe, mới biết trong gia đạo tôi phu xướng phụ tùy ».

Nàng lại khóc rồi nói tiếp : « Tâu nương nương, chàng mà chết dây là tại cân tại số ».

Hoàng hậu vẫn biết tánh của Nữ-hạt là hiền đức, nên tin lời nàng nầy nì, mà không quở trách nữa, và dạy kẻ cung nhơn vào phòng lấy ra một ngăn kiếm tiền và một vóc gấm *huỳnh kim tỏa tử* mà ban cho Nữ-hạt và dặn rằng : « Thôi ngươi mau về lo việc nhà, và khá dùng gấm nầy mà liệm cho A-bửu, rồi tống táng chàng cho êm cũng nghe ! »

Nàng lãnh gấm lấy tạ mà lui ra, lòng mừng khấp khởi vì kế đã thành. Về đến nhà thấy A-bửu còn nằm ngay đó thì Nữ-hạt cả cười lên và kêu rằng : « Thôi dậy cho mau, nương nương ban cẩn bửu bàng, phen nầy hết lo chết đói nữa ».

A-bửu cũng cười và tốc mền ngồi dậy ; xem cũa hoàng hậu ban quả là nhiều, hai vợ chung mừng với nhau, một hồi, rồi Nữ-hạt nói :

« Bây nhiêu dây chưa đủ xây dựng. vậy để tôi giả chết rồi chàng ra mắt vua, thử coi có bằng tôi ra mắt hoàng hậu khi nầy chăng.

A-bửu nói : « Ba mươi đời cái thứ dân ba thì vậy ; đó chưa gì nó đã đánh phách rán ; dân bà mà hay, là có một hai khi lời họ khuyên lơn mình khá làm cho nên việc đặng. Nầy hậu. cái kế nầy là ta bày ra, nên ta ứng biến không hơn thì cũng bằng bậu chớ. Thôi chớ khá dằn dà, hậu mau giả chết đi, rồi coi ta đi xong không cho biết ».

Chàng A-bửu liệm vợ lại và đề nằm lại chỗ của mình khi nầy, chơn nàng cũng trở về thành Mết, rồi đó chàng ra đi, khăn chăng choàng ngay, áo không gài dải, dường như một người thế thẩm lắm. Chàng đi riết vào điện ra mắt vua, còn vua khi ấy đang buổi lâm trào. Chàng cứ xăm xăi đi thẳng đến hoàng-môn, và quan hoàng-môn vẫn biết chàng có quyền xuất nhập bất cấm, lật đật mở cửa cho chàng đi. Chàng vừa đi vào vừa khóc tức tưởi, tay lau nước mắt, tay đấm ngực mà là bộ bi thống.

Vua thường ngày thấy A-bửu mặt như dánh bồng, mà nay lại thấy chàng sao bi luỵ dường ấy thì lấy làm kỳ. Vua ngưng phán đoán việc triều lại, và vội vàng hỏi chàng duyên cớ.

Chàng rống khóc mà tâu : « muôn tâu bệ-hạ, chẳng có việc nào mà làm cho tôi đau xót bằng việc nầy nữa. tôi để ngửa nhờ lượng thánh dịnh bề gia thất, nên tôi những tưởng trăm năm hương lửa mặn nồng, nào dè đâu . . . Ôi thôi ! »

Nói tới dây chàng làm như nghẹn ngào nói không dặng nữa, và nước mắt chảy tuông.

Nghe vậy thì vua biết rằng A-bửu đến báo cho mình hay rằng vợ va đã chết, nên vua rất động lòng; vua phán : « Xin trời phò hộ cho vong linh nàng tiêu diêu tự toại. Hoàng hậu với trẫm tưởng là dứng phối hiệp thành một cuộc lương duyên cho hai họ chung thân kết tóc, chẳng dè nay gãy gánh giữa dàng ; thiệt như Nữ-hạt thát dáy là dáng tiếc cho người gồm toàn tứ đức ». Vua nói rồi cũng muôi lòng mà khóc.

Thấy A-bửu thê thẩm, và vua thương xót mà khóc như vậy thì quan tể tướng cùng nội trào sĩ thấy động lòng mà khóc theo, còn A-bửu thấy vậy thì trông cho đắc kế.

Vua lau nước mắt và hỏi ý ngữ rằng chắc vì A-bửu ở có điều chẳng phải nên Nữ-hạt mới bỏ mình, nên vua đổi buồn làm giận mà quở rằng : « Đồ thất phu ! có phải là tại mi khổ khắc nên vợ mi mới thát đó chăng? À, phải rồi ta nói không sai đó ! Bề nào mi cũng phải vì nể hoàng hậu chớ, Hoàng hậu đã ban ơn trọng cho mi. rứt đứa tôi yêu hơn hết mà cho theo mi nàng khăn sửa sắp. Ngươi ở vậy là ăn hậu đó hay ! »

Chàng lại vừa giả khóc hơn nữa và tâu : « Tôi đã chịu hoàng ân như trời cao bể rộng, thì lẽ đâu tôi chẳng nể mạng trời và tôi há đem lòng bội nghĩa. Lúc bình sanh nàng ở với tôi như bác nước dầy, cho nên vợ chồng tôi thương yêu nhau có ai đám sánh. Còn nay rủi mà nàng về tiên cảnh, ấy tại mạng vàng vẫn vỏi đó thôi, và tại cái phần tôi đã nhờ ơn huệ của thánh hoàng tạo thành gia-ngãm mà khôn dặng bền đến chung thân ».

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hàng nào 11 kiếp

Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — *đồ sơ-mi, cà-ra-oách, nón đủ thứ, giày vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng học hình, hộp học hình* « La nouvelle Chambre claire universelle ». *đồ để chơi Tennis, đá banh,* thuốc giết chuộc ngoài đồng Ratinel spécial. — Rượu chác đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

SAIGON — IMP. DE L'UNION TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Saigon 618 Nov 24

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
Báo-quán — Mới — Nông-cổ
Một năm ... 12$00 ... 18$00
Sáu tháng .. 6$50 ... 9$00
Ba tháng ... 3$50 ... 4$50

BÁN LẺ MỖI SỐ. ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報合併新省六 JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ra thứ bảy lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
S'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn tài vụ đang báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

BÀI DIỄN THUYẾT
CỬA QUAN TỔNG-THỐNG ĐÔNG-PHÁP
MAURICE LONG

ĐỌC KHAI VIỆN THƯỢNG-NGHỊ CHÁNH-PHỦ BỮA 15 NOVEMBRE 1921

VẤN-ĐỀ TẠO-TÁC VÀ NÔNG-VỤ (*Tiếp*)

Ngài nói Nông-vụ đất Nam-kỳ thế xém chưa vừa đủ sức nuôi dân, càng ngày càng sung số. Còn hai chỗ đất rất tốt là đồng Bassac và đồng Tháp-Mười, ở giữa, bèn thì Cửu-long-giang, bèn thì Tiền-giang và Hậu-giang. Bao giờ hai chỗ đồng ấy mà khai khẩn cho hết, thì mùa màng rất nên thạnh mậu; song cần phải có đủ công dân ở miệt Trung-Bắc là xứ đông dân số lắng vào cho đủ cày cấy.

Muốn đào kinh xẻ rạch cho dưỡng nước là muốn cần yếu của mùa màng, chảy thông vào các đồng ấy, thế phải dùng cho tận lực những phương thế hiện có trong xứ bây giờ đây và cũng lo sửa sang thêm khí dụng, hầu để dào kinh xẻ rạch, công việc càng ngày càng thêm lớn mãi. Như sở xáng, hãy lâu công việc làm trong Nam-kỳ xem cũng đã vừa mạnh; nếu tính sửa sang thêm dặng cho có thể lớn hơn nữa, mà chẳng lo, Nam-kỳ thiếu tay cày cấy, đem công-dân Bắc-kỳ vào thế cho đủ sức làm, thì e ra thời quá đi chăng? Muốn có thể đem công-dân Bắc vào Nam, nhằm chẳng khó nào khác hơn làm cho dàng xe-lửa Bắc-Nam thông nhau. Hễ dàng xe-lửa Bắc-Nam thông nhau rồi, thì chẳng lo chi công-dân không tức dụng. Bởi vậy, về khoản chuẩn phí, khoản chuẩn để tiếp dàng xe-lửa từ Vinh ra Đông-hà và phòng lập dàng từ Tourane đi Nha-trang, ngài hiến để dùng đến số. Còn một điều, muốn lập riêng một dàng xe từ Bắc vô Nam, mà kẻ nói phải bắt từ Tourane, người lại bàn Vinh làm đài theo sông Cửu-long-giang từ vô Nam-kỳ, không biết sao mà nhứt định. Một điều chắc hơn hết là dang thời, xét cho kỹ, đã không ngày giờ mà cũng không đủ sức; vì muốn làm mà chưa nhứt định thì chẳng phải việc năm bảy năm mà rồi trót ngàn kỉ-lô-mết; lại phải làm dài hơn dàng Tourane vô Nha-trang, thì tốn kém chẳng phải ít lại không thấy lợi chi nhiều. Chi bằng việc ấy để nhường lại cho lớp sau, bây giờ nên lo việc dang lo làm thì hay hơn. Đàng Tourane vô Nha-trang đã trù tính xong, lại quan lộ đều đó có sẵn; việc làm không dây năm năm ắt xong.

Ngài nói dàng Bắc-Nam thông rồi cũng chưa gọi là mở mang kinh-tế; còn cần phải nối từ Saigon Nam-van từ buổi mở đàng thông Saigon Vân-nam đi vài giờ thì tới, xem thế càng ngày càng thạnh; vậy nên phải lo làm dàng xe-lửa Saigon Nam-van cho chầy. Ấy là mối đầu của dàng xe-lửa từ Nam-van qua Xiêm đó.

Sau rồi coi như thế kho còn rộng, sẽ lo làm nối dàng xe-lửa từ Mytho đi Cantho và Soctrang; dàng xe này đã trù-tính cũng nhiều năm rồi và là đàng phía Tây Nam-kỳ chở cho rồi mà mở mang thêm nữa.

Nhắc lại dàng xe Bắc-Nam, khi làm nối, cũng sẽ làm luôn một dàng xe đi Tchi-lanh (Datat) có đủ chỗ ăn nằng; dàng xe ấy hiện nay còn đang trù-hoạch. Ấy là dàng lên núi, có nhà dưỡng-sanh như của Nam-kỳ; làm ra cho cách chỗ chuyển hành lý đặng giãng tiện.

Tới đây, ngài luận về hãi khẩu Saigon và Haiphong. Công việc làm tuy chẳng chung tình vào trong sở quốc-trái, song cũng nên lấy quyền riêng mà nhìn cho mở nhằm đặng làm, vì ích lợi cho thuộc địa.

Ngoài việc xáng và xe lửa, phải để phần xuất cho đủ dùng làm cho hoàn thành công-vụ đã kể ra trong các mục-lục còn đang làm, lập nhà máy kia nhiều lắm. Ngài chỉ Hãng Xi-măn ở Haiphong, năm nay bán ra cho Trung-hoá và Indes Néerlandaises gần 150.000 tấn : Hiện bây giờ hãng ấy đang mở rộng hãng hai, tương thêng thẳng đây sẽ đặng trở nên một hãng lớn trong thế gian nầy. Ngài tiếp nói Công-sỉ rượu Đông-pháp ở Haiphong sẽ lập một hãng làm chất hoá-học như những là Soude Chlore, acide, sulfurique, để tải lương nuôi lấm nhà Kỹ-nghệ khác. Bấy giờ Ngài kể qua các sở khai mỏ kim. Nhờ lúc mùa đông năm 1919-1920 bạc cao giá và nhờ Chánh-phủ chuẩn lĩnh 500.000 đồng bạc thưởng, các chủ khai mỏ kim mới có thể bàn đồng hồ vừa và cứu vực nổi lấy tài. Nếu ngày mà họ ngưng, phải biết tại cho mình; từ xưa chưa có năm nào mà giá loại kim ba thấp hèn đến đỗi như giá trong mùa hè nầy. Ngài luận qua tới mỏ than và sự người trách lắm về giá bạc cao. Ngài nói giá bạc cao làm lợi chỉ không có hại. Có mỏ, lắc giá bạc cao, bán tới 30 đồng, chừng giá bạc hạ thấp, bán còn có 25 đồng. Luận xong về giá bạc, Ngài kể tới Hãng Miniere et Metallurgique, năm ngoái mua mỏ kẽm ở Tonkin, bây giờ cũng lập nhà-máy ở Quảng-yên để lấy 100.000 tấn kẽm, rồi sau sẽ lấy thứ khác nữa. Ngài nói nhờ có các hãng khai mỏ, các lò xi-măn, lò chưng hoá-học, lò kẽm và lò nhôm, là chỗ hoá-học, lò kẽm v.v. Đông-Pháp sẽ trở nên một xứ công-nghệ đứng đây như bên phang Đông nầy.

Tới đây Ngài nói sang qua thì nghề các xưởng và các trại máy đã đóng nên bà chiếc thương thuyền *Albert Sarraut*, *Van Vollenhoven* và *Fils Doumer*. Đoạn Ngài luận tới thế lực các nhà trồng tỉa những Cà-phê, Bông-vải, Cao-su vân vân. Mà nhứt là nhà trồng Cao-su thế rất yếu ; vì Cao-su nhiều giá. Chánh-phủ có chuẩn 500.000 đồng giúp cho, mà thế cũng không vươn nổi, vì tiền bán Cao-su không đủ làm sở phí. Lúc còn giặc, trong hoàn-cầu mỗi môn đều bất giá cao, duy có Cao-su giá bỉ sut lần xuống mãi. Chẳng phải tại thiên hạ ỉ dụng Cao-su, nên nhiều giá, chợ đến thế ; tại vì bị trở trong các nước, trước nào thiên hạ cũng dùng nhau trồng tỉnh những Cao-su. Tỉnh như một xứ, năm 1910 bán ra không đầy 8000 tấn Cao-su, tới năm 1920, bán ra hơn 300.000 tấn. Bị xứ nào Cao-su cũng đều thạnh mậu vậy, nên giá hóa ra nhiều. Thế thì nhà trồng Cao-su phải đè dặt cho lắm, chớ mong mỗi như xưa mà làm. Thoản lại trong các nguồn lợi trong xứ, chẳng nguồn nào quan lớn gạo. Ấy là gốc của nền kinh-tế đó. Ngài nhắc giá gạo lúc đầu năm 1920, là lúc bạc cao giá mà giá gạo lại ba từ ba đồng xuống một đồng ; sánh với một năm, số xuất cảng tới 1.180.000 tấn, giá gạo ở bực trung thượng. Nếu lúc đầu năm nay, còn gạo nhiều dư, bán, thì vịnh theo thời giá mà đợi, có thể vượng lại được. Coi sổ ghi tới ngày 10 Octobre, số gạo xuất cảng đã đặng 1.234.000 tấn, thì năm nay, 1921, tưởng khi số xuất cũng sẽ trội cao không nào bì và nhờ giá trung thượng, số bạc thâu vào cũng nhiều. Hãng than ở Tonkin đã định lấm một bến nước, đặng xe-lửa chạy thông tới mỏ than Campha là một mỏ đầy dẫn từ xưa trong hoàn-cầu đều hay chưa có mỏ nào bì kịp. Gần mỏ cái ấy, hãng khác lại sắm sửa đồ khí dụng hãng máy để khai các mỏ con khác. Chẳng khỏi bao lâu đây, mỗi năm Tonkin lấy than có ít cũng trên một triệu tấn. Nhờ có than trong xứ, Tonkin mới nổi lên hãng nầy, nhà máy nọ, lập sở dệt vải, làm giấy, làm đồ sứ, làm đồ thủy tinh, làm đồ hộp, làm đồ hoá-học, làm đồ gốm, làm đồ sơn, làm đồ thuốc lá, làm đồ thuốc hút, làm đồ thuốc nhai, làm đồ thuốc hít, làm đồ thuốc nhai, làm đồ thuốc hít, làm đồ thuốc nhai, làm đồ thuốc hít

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trồng trên đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quà thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu **Trái Đất**

ra thế nào ở ta không dĩ-tích gì để ta được thấy rõ hình người xưa, nhưng lấy trí khôn mà xét-nghĩ thì người xưa dầu khác người nay, tưởng cũng không đến đỗi giống tạc mấy loài tường ra rạp. Bởi vậy rất nghi cho một đồ mặt xanh, mặt đen hay là mặt có vẩy đỏ không được thiệt lắm. Mấy bộ râu để không được thiệt lắm. Mấy bộ râu tuy để cho người xem phân biệt kẻ ngày với tháng ninh, song cũng có hoi dị thường một chút.

Các kẹp ra tuồng có một cái đặt-sắc đề là thất tinh, hi, nộ, ai, lạc, ái, ố, cự như phùng mang phụn râu và x bẻ x.

Điệu hát đã không được toàn hảo lại gặp thời đợi cải-lương tức nhiên không hạp. Thế thì phải chế sửa lại. Thường lệ bắt-bẻ chê-bai thì dễ, chớ ít người làm được. Cho hay vạn sự khởi đầu nan, lúc ban sơ muốn duy-tân hát bội thiệt chẳng phải trở bàn tay mà thành được.

T. ÂN.

(Sau sẽ tiếp theo).

Vô-tuyến điện

Tin Hanoi ngày 12 Novembre 1921

Quan đại Nguyễn-soái Foch

Tại thành Hoa-sinh-tôn làm lễ đi hài quan tỉnh Huê-kỳ rất đông. Lễ làm tại nghĩa-địa Arlington, có ông Briand và ông Foch đọc bài diễn-văn rất bi thiết.

Hội-nghị Hoa-sinh-tôn

Đức Giám-quốc Huê-kỳ Harding khai hội-nghị đọc diễn-văn nói rằng nhơn-dân trên địa-cầu đương khao-khát sự hòa-bình. Từ đây quyền Tự-do và sự công-bình sẽ được vững-dặt nếu các nước biểu đồng-tình mà tự-tất tiền kho hộp lâu nay xuất ra đúng tinh-thương đầu-chiến, trước tiên để giết lần nhau đó mà dùng về cuộc hòa-bình. Cho nên các nước phải rằng mà chịu thiệt-hại một ít, chịu thiệt-hại không phải là bỏ phế quyền-lợi mình, cũng không phải ngang cản sự tự-do mình, cũng không phải là đồng tranh-cạnh chi dâu là đều tranh-cạnh ấy có lợi cho nước nhà.

Tin ngày 13 Novembre 1921.

Lễ Đình-chiến tại Ba-ri

Ngày lễ Đình-chiến (ngày 11 novembre) đóng Bourgeois là hội-trưởng Liên-nghị-viện, ông Péret hội-trưởng Hạ-nghị-viện và các quan Thượng-thơ đem nhành bông đến tế mộ công-thần nắc-danh.

Hội-nghị Hoa-sinh-tôn

Ông Hughes được bầu-cử làm hội-trưởng Hội-nghị Hoa-sinh-tôn. Ông Hughes được làm hội-trưởng thì tỏ ý mình muốn giảm đạo chiến-thuyền của Huê-kỳ, Hồng-mao và Nhựt-bổn. Mấy chiến-thuyền xin hủy phá. Còn thuyền của Pháp và Ý-ta-li sau sẽ bàn đến.

Ông Briand nói rằng nếu Pháp được vững-dặt chẳng có ngoại-quốc xâm-lăng, thì Pháp sẽ bỏ binh liền. Hội-viên vỗ tay khen ngợi.

Thủ-tướng Nhựt

Tin ở thành Hồng-kinh rằng: Ông Takahashi lãnh chức Thủ-tướng thế cho ông Hara bị thích-khách.

Thế-giới Tân-văn

Thủ-tướng Nhựt Hara bị thích-khách.

Ngày 4 novembre quan Thủ-tướng Nhựt Hara đến ga xe-lửa thành Đông-kinh đặng đi dự hội Chính-hạnh-Vụ. Bi đến nơi thình-lình có một viên Nhựt lối chừng 19 tuổi nhảy đến thích Hara một gươm vào yết-hầu. Quan Thủ-tướng tê xiểu. Các quan xúm lại đỡ dậy và phủ về đình tư. Vì đình dược 3 giờ đồng-hồ thì Hara tắc hơi.

Phạm-nhơn thích-khách bị bắt xét trong mình có hai cái thư--một cái gởi về cho mẹ nó và một cái nữa (không biết gởi về cho ai).

Khi Hara qua đời rồi thì Chánh-phủ bổ ông bá tước Yasuya Uchida Ngoại-giao bộ thương-thơ quyền Thủ-tướng. Ngày 4 novembre Tòa Nội-các nhóm.Có lẽ chánh-sách của Nhựt phải đổi.

Lý-hịch Ông Hara.

Takashi Hara biệt danh là Kei Hara sanh tại Morioka năm 1854. Lúc còn nhỏ người có vào học tại Luật-khoa đại-học hiệu ở bộ Ngoại-giao.Nhưng học nửa chừng, chưa gặp khoa-cử nào mà ông đã thôi ngang ra làm nhựt-trình phụ-bút của báo Hochi.Năm 1892 ông Tử-tước Inouye đề-lịch sinh sang Cao-ly thì ông Hara có theo làm đại-biểu cho các báo. Sau ông lại được bổ quan bộ Ngoại-giao.Ông đắc chí làm lãnh-sự Nhựt ở Thiên-tân Tân-Châu.

Năm 1898 ông lãnh chức Tham-tá sứ-thần ở Paris. Kế ông trở về tổ-quốc theo phụ-sự cho ông Tử-tước Inouye bấy-giờ đương lãnh bộ Nông-thương. Sau ông Bá-tước Mutsu (1890-92) lên thế ông Inouye làm Nông-thương bộ Thượng-thư thì cũng dùng Hara làm Tham-tá.

Ông Bá-tước Mutsu đổi quan lãnh bộ Ngoại-giao thì Hara cũng theo đó. Nhờ đó được bổ làm Quản-lý phòng thương-mãi. Đến năm 1895 Hara thăng chức Thị-lang.

Năm 1896-97 ông đề-cử bổ-viện Quốc-hội kế được bổ làm sứ-thần bên Cao-ly. Ông Cáo-thối trở về làm nhựt-trình, Quản-lý tờ Osaka Mainichi.

Hara là tay bộ-hạ của đức Hoàng-tử trong lúc đức Thái-tử còn làm Sơ-cự-kai khỏi ngôi (năm 1900). Đến sau phe nầy được quyền-thế thì đem Hara lên thế cho Hoshi lãnh Thượng-thơ bộ Lục-lộ—Ngươi ở bộ ấy được sáu tháng.

Qua năm 1901 lại trở về làm nhựt-trình lãnh Quản-lý tờ Osaka Shimpo. Cũng trong lúc ấy đắc cử làm hội-viên phòng Quốc-hội cho đến năm 1908.

Khi đức Hoàng-tử tức chức Tổng-trưởng phe Se-yu-kai thì Tử-tước Saionji lên thế. Ông Hara lại được chức Lại-bộ thượng-thơ. Năm 1908 Tòa Nội-các Nhựt cáo thối thì Hara đang đi-sang du-lịch bên Âu-châ bèn MT. Qua năm 1914, Hara nổi quyền Tử-tước Saionji làm Tổng-trưởng cho phe Seiyukai. Tờ-rồ sẽ sau cho đến ngũ bị thích-khách, ông Hara vẫn giữ quyền Thủ-tướng cho Chánh-phủ Nhựt.

(Sau sẽ tiếp theo)

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Ông tây.

Ngày 9 novembre, xe kéo Trần-văn-Thiên kéo một ông Tây đến đường Kerlan; lối 10 giờ khuya. Ông Tây không trả tiền, biểu đợi chừng 11 giờ rưỡi trở lại lấy tiền. Khi Thiên trở lại, ông Tây đưa cho Thiên một cái giấy một đồng. Thiên thưa không tiền thối. Ông Tây liền giận đề xỉ Thiên, rồi lại xô xe lật hư hành hèn tay trái. Thiên có bỏ.

Cái mười lăm.

Thầy Ng.-thanh-Lợi, làm công ở nhà thuốc Lê-văn-Minh có khai rằng chiều của thầy là Mai-thị-Nhơn, 15 tuổi, trốn đi từ ngày 10 novembre tới nay không thấy trở lại.

Rút đơn.

Ngày 11 novembre, Ng.-thi-Tiên, ở đường hẻm Paul Blanchy, thưa Tiết-Nghĩa ăn cắp vòng vàng giá đáng 12p.50 mà trốn. Qua bữa sau Thị-Nghĩa đem vòng lại trả cho nên Thị-Tiên rút đơn.

Thầy con nít.

Lối 6 giờ rưỡi hôm 12 tây, có người gặp thầy một đứa nhỏ An-nam, trai lối 18 tháng, bỏ nơi đường Mayer, trước cửa nghĩa địa Annam. Quan thầy coi thấy nói là chết bịnh, cho chôn.

CHOLON

Rất ro.

Ngày 9 novembre, lối 7 giờ sớm mơi, tên Trần-văn-Long, 15 tuổi, Annam, làm công ở nhà máy Orient, ở trên giàng cao 3 thước té xuống, trúng nhằm một miếng sắt, bị vít nặng nơi ngực. Người trong nhà máy lật đật chở đến nhà thương nằm nóc chưa biết thế nào.

Mất ghe.

Ngày 12 novembre, Chung-thi-Sửu, 57 tuổi, ở làng An-lạc, tỉnh Cholon có khai mất một chiếc ghe, giá đáng 250,00 có 2044 bẩy, hàng bẩy, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Ai gặp ngày nào ở nhà thương cũng có trông thấy, lại mỗi khi phiên chợ đông 7 người trồng cho, thì nhân-dân còn ngại gì nữa mà chẳng đến hưởng lấy cái ân qui hóa ấy?

NGHỆ-AN

Ngán tiền.

Quan quản Tr.-nhu-Thăng là người có lòng trung thành chăm sóc công-việc, nay được ân nhà nước ban cho ngân tiền.

PHÚ-YÊN

Lụt ngâm.

Tư hạ tuần tháng tám cho đến thượng tuần tháng chín, trời làm lụt mãi, trận nầy chưa ráo, đã làm trận khác Cho nên các miền thấp tại hai nhiều làm, bao nhiêu lúa mới ngâm sữa, làm đòng, đều bị thối hư hết nhiều lắm. Nay cắt về mười phần chỉ được có 3, 4 mà thôi. Các đồ khó như bắp đậu khoai mì cũng bị nước thối đi nhiều lắm.

Tỉnh Phú-yên năm nay lại đói nữa.

Đa biết lội.

Vì trận lụt cuối cùng về khoản đầu tháng chín có nhiều nơi trâu bò trôi lênh-nghênh giữa đồng. Mới trông thấy đen thì tưởng như đá biết lội, làm nhiều người phải lắm.

Bắc-kỳ

HÀ-NỘI

Lương bổng của binh lính ở Đông-Pháp

Ngày 24 octobre, quan Toàn-quyền đã ký tờ nghị định để lương bổ một đạo binh chi đu quan Giám-quốc Đại-Pháp sửa đổi việc cấp bổng cho các hàng binh lính ngạch khố-đỏ ở thuộc-địa :

Ở Đông-Pháp thì lương bổng tính theo bạc hoa viên mỗi ngày định như sau nầy :

Chánh-quân 1p.40 — Quản 1p.05 — Đội 0p.65 — Cai 0p.50 — Bếp 0p.30 — Lính 0p.25.

Số tiền trả thêm hằng ngày (haute paye cho các hàng ấy mỗi lần tăng lên định như sau nầy :

Chức	Lần thứ 1	Lần thứ 2	Lần thứ 3	Lần thứ 4
Chánh-quân	0 07	0 09	0 11	0 13
Quản	0 07	0 09	0 11	0 13
Đội	0 07	0 09	0 11	0 13
Cai	0 05	0 07	0 09	0 11
Bếp	0 05	0 07	0 09	0 11
Lính	0 05	0 07	0 09	0 11

Tiền phụ cấp vào cái số trả thêm (supplément de haute paye) cho quản, đội, linh định chung như sau nầy :

Lần thứ ter 0p.05 — lần thứ 2e 0p.10 — lần thứ 3e 0p.24 — lần thứ 4e 0p.32. Tiền tắt-khoản mỗi năm là 7 đồng.

Những người tăng quản ở ngoài thuộc địa, để vợ con ở nhà thì được một khoản phụ cấp gọi là khoản ly-biệt (indemnité de séparation), các quản nhơn ở Đông-Pháp thôi cái phụ cấp ấy mỗi tháng 3 đồng giao cho vợ con. Mỗi năm chỉ được một số mà thôi. (Con dưới 15 tuổi mới được).

Các quản nhơn ở Đông-Pháp mà tăng binh ở ngoài xứ mình được phép đi lại cho vợ con hay là bổ-mẹ một phần lương một phần tiền phụ cấp của mình. Những số tiền ấy thì bằng bạc tính theo giá 3 francs một đồng sẽ định như sau nầy không được thay đổi.

Chức	Số tiền đã lại bằng francs	Số giao cho gia quyến bằng bạc
Lính	12 francs	4 đồng
Bếp	15 —	5 —
Cai	18 —	6 —
Đội	36 —	12 —
Quản	60 —	20 —
Chánh-quản	75 —	25 —

HÙNG-YÊN

Ba người chết đuối

Sáu người cùng đi một chiếc đò từ Hà-nội xuôi đến Mỹ-hại, khi sang qua phường khác để lên bến chẳng biết vô ý làm sao phải đâm chết mất ba người, thất là nên ghê thay cho sự đi thuyền ở những bến phải cho có ý cẩn thận mới được.

Hội-đồng Quản-hạt

Kỳ nhóm 9 novembre.

(Tiếp theo)

Một việc nữa xin nầy cũng là ích lợi không càng, là tại Saigon từ đây đến nay, người cái nhà thuốc thì thì chỉ có một cái nhà thương đông-đất (Hôpital militaire) đó mà thôi, đường binh nhơn mà thôi. Và phải biết rằng nhà thương đông-đất là chỗ đường binh quan vô, cùng là quan Langsa. Chớ chẳng phải để cho người bổn quốc. Vậy thì tại Saigon không có đường dường nào để đi đường những người Saigon nghèo nàn mà bị bịnh; chỉ như ở Cholon thì đã có nhà thương Drouhet, lại còn nhà thương Chợ-rẫy. Nếu xét ra thì Saigon chịu nhiều phần thiệt hơn Cholon về khoản đường.

Thấy chỗ khuyết điểm như vậy nên ông hội-đồng *Trương-văn-Bền* mới bàn xin với Chánh-phủ tạo nên một cái đường đường tại Saigon, thế nầy tử nầy dân Saigon hoặc đau bịnh nặng hoặc bị rủi ro bị thương tích, thì sẽ có đường đường gần mà vào đấy, có quan lương-y đường binh cho. Chi như lấy lẽ thì mỗi lần người Saigon có mang tiếp bịnh nặng thì phải chở vào Cholon, có nhiều khi đi tới Cholon thì bịnh càng thêm nặng, tại có nhiều khi phải chết dọc đường.

Lời xin xin nầy cũng hằng cất đặng một cánh chừa.

(Sau sẽ tiếp theo)

Hội đua ngựa Saigon

Mùa đua ngựa 1921-1922 sẽ khởi ngày chúa-nhựt tuần tới 20 novembre. Thấy trời mưa mấy lúc sau nầy sới-sẻ quá, nên ngờ là phải đình ngày mở hội đua lại sau. Nhưng mà cũng may đến nay trời hết mưa rồi nên ngày khởi sự đua không đổi, cứ định chắc ngày 20 novembre 1921, là ngày chúa-nhựt.

Tiền thưởng mỗi bội

Đua chạy bằng 1.600 thước

Ngựa Zéphyr IT 44 k. | Huynh-liên 47.5
— La Panthère 40 5 | Excelsior 53.
— Barrister 55 | My-nu 42.5

Tiền thưởng Baccara

Đua chạy bằng 2.200 thước ở série 1.2.3 thước

— Pin-hoa 47 | Long-duc 45
— Bình-xuân 45 | Hồng-ngọc 41
— Vang-tiên 44 | Mã-th. Long 41
— Jony-walker 43 | Sa-hup 43

Tiền thưởng Aérien

Đua nhảy rào 3000 thước

— Aviatrice 46 5 | Derby 51
— Duong-ngoc 44 5 | Long-dinh 52

Tiền thưởng Essai des Poulains

Đua chạy bằng 800 thước

— Kiêm-dinh 43 | Rintiatia 43
— Négus 43 | Giaieul 43
— Kiêm-bông 43 | Bi-long 43

Tiền thưởng Paleftrei

Đua chạy bằng 2000 thước

— Indigotine 46 5 | Ngoc-Em 42.5
— Char-d'Assaut 44 | Derby 54.
— Majesté 45 5 | Vang-danh 43.
— Duong-ngoc 46 | As d'Atout 46.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, mốn bổi số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **VINS BERNOND DE BORDEAUX** của hãng Bernond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bảo nguyên hàng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

Ngày 19 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sous (0 fr 02)
Nhứt buổi	7 25
Ngân hàng Đông-Pháp	7 25
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 25
Ngân hàng Chartered	7 25

GIÁ BẠC ARGENT EN TAU LONDRES

Sous mỗi

Tại Paris ngày 18 Novembre 1921

	Tiền mặt	Tiền séc
Ngân hàng Đông-Pháp	31	31 1/4
Ngân hàng Hongkong Shanghai	31	31 1/4
Ngân hàng Chartered	31	31 1/4

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 18 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp	25.35	172
Ngân hàng Hongkong Shanghai	25.35	172
Ngân hàng Chartered	25.35	172

QUỐC TRÁI ĐÃ-PHÁT

Tại Paris ngày 18 Novembre 1921

	Giá bán	Giá mua	Giá bán	Giá mua
Về lối 5 ans	87.50	87.00	91 75	91 25
Về lối 5% 1916	95 50	95 00	100 00	99 50
Về lối 4% 1918	85 25	84 75		

MỐI CỘ

Giá tiền chỗ đến nơi	Cholon bán	Cholon mua
	giá mỗi 100 đồng	
Vinhlong	4.70	4.65
Cà-công	4.65	4.60
Mỹ-tho	4.65	4.60
Bến-tre	4.85	4.80
Sam-vun	4.70	4.65
Gia thường thường lực trung	4.70	4.65

Giá gạo đến đây không thời thường thay đổi mỗi tấn, giá một trăm kilô

Cám Annam	6.15	6.20
Cám Á-châu nº 1	6.50	6.60
Cám Hongkong nº 2	6.50	6.60
Gạo Java nº 2	7.20	7.30
Tấm	6.00	6.00
Cám	2.50	2.75

Tàu chạy tới.

Chiếc ANGKOR ở bến Pháp sẽ chạy đến Saigon ngày 21 novembre rồi chạy đi Hương-cảng.

Chiếc AMAZON Yokohama sẽ chạy tới Saigon chừng lối 12 decembre.

Tàu chạy đi.

Chiếc ORENOQUE sẽ khởi đi Haiphong 21 novembre.

Nông vụ

Mytho. — Trong miền lũng cấy rồi bết. Ở tại kinh năm nước rất mau lắm ít. Người ta đang lo cấy sạ mấy chỗ cao. Bắp đang mọc lên tươi tốt. Lúa sớm khởi đòm bông.

Giá lúa thường thường bực trung tốt 4 đồng lối 5 đồng, còn gạo từ 6 ₰ 40 tới 8 đồng một 100 kí-lô.

Hatien. — Nhứt mưa muộn một chút nên lúa mùa và mùa mọc lên tốt. Lúa sớm khởi đòm bông. Nhà nông đã gặt lúa ba tháng trong mùa. Lúa sớm tốt tươi. Lúa mùa đã trổ bột.

Giá lúa thường thường từ 4 đồng tới 5 ₰ 30 còn gạo từ 6 ₰ 50 tới 7 ₰ 50 một 100 kí-lô.

Thudaumot. — Mùa coi thế khá. Năm nay ruộng làm nhiều hơn.

Nam-vang nông vụ.

Pursat. — Nắng gắt trong tháng ju liet và Août rồi kế ngập nên lúa hại cho mùa màng. Cấy lúa muộn. Mùa năm nay thâu vào chẳng hại phần gốc ba mùa thường mọi năm.

Soairieng. — Mùa màng có hơi kém hơn mùa năm năm thường thường. Có nhiều chỗ ruộng bị sâu hại.

Công-văn

Vì tết nghỉ quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 4 Novembre tới.

Ông Lê-quang-Liêm đội Bảy Bến-phà sẽ tại Vinhlong mà tế đăng chánh quan Thanh-biện chế-tỉnh Bảnh (sẽ Tho lớn).

Bổn-quán lấy làm tiếc cho tỉnh Vinhlong không được lâu một vị quan thanh liêm và hết lòng lo ích quốc lợi dân như quan *Bốc-phủ-Liêm* và lấy làm mừng cho bổ Bạria được một vị quan như thế và sẵn đây Bổn-quán chúc mừng cho quan Bốc-phủ được vẻ vang.

VIN TONIQUE
ET
BI-NUTRITIF
DU DOCTEUR RIP
Vì-sanh TƯỚU của Lương-ý RIP chế

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cũng là trán kiện tinh-thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, vội thấy ngày xuân đã thôn môn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cử lão thành đồng, mặt mày trươi tốt, coi trẻ, lại mạnh hơn xưa.

Còn con nít biệt nhược, đờn bà mất máu, có huyết bạch, có chứa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ săn, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở đường Marin số 190, Cholon.

DÉPÔT PHARMACI FRANCO-CHINOISE 190, rue de Marins CHOLON.

廣東二天堂大藥房

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

38, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées comme ne renfermant aucunes substances de la Pharmacopée chinoise. Elles paraissent de nature sans aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, intérieur ou externe, aux doses, aux modes de préparations et aux doses indiquées sur les notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Trois cô ché khai nhà thương người ở đây sao khỏi lắc mendicité.

Nay chúng tôi xin anh nhàm đời Văn-minh thế giới, mỗi nhà đều có cái thương tâm, ấy là thương cách vệ sanh ta lại hi làm thuốc để giúp mà thêm lòng ái kỷ, lòng thương người, lại thêm có lợi chỉ, lợi nhơn lợi vật nữa. Bởi đó cho nên người tới tại chúng tôi mà lãnh thuốc thì rất đông. Trong hơn mười năm nay, thuốc chúng tôi đã cứu người rất nhiều, thiệt là nên trong thương hại.

Người hàng gần cũng gần xác hiệu nhà chúng tôi, hàng thì thấy thuốc chúng tôi hay, cho nên có cho người đến mua thuốc chúng tôi về mà dùng, thì thấy thuốc chúng tôi thiệt là hay, cho nên người hàng gần cũng đều dùng thuốc chúng tôi luôn luôn.

Vì thương xưa người nhiều bịnh thuốc Bắc tại Nam-kỳ, nên cũng có bán đủ thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, song có nhiều thứ bịnh nặng không thấy nơi nghiệm chữa, nên chi tôi phải lấy lòng bác ái, mà mấy thứ bịnh ấy không nghỉ xét cho ra nên đều có dùng thuốc cho tôi thứ nào, càng luống công mà vô ích.

Khiến như tiệm của tôi đây hiệu là Nhị-thiên-Đường, lập ra tại Tỉnh-thành Quảng-đông, trải ba đời, luôn trọi trong mươi, lại thêm ông nội tôi là người nên cao kỳ trường thuốc AMAZON Yokohama sẽ chạy tới Saigon chừng lối 12 decembre. nghề, gia truyền thuốc trong nhà, lại thêm ông nội tôi là người nên cao kỳ trường thuốc nầy đã thêm nhiều, lại thiệt thấy khắp nơi, sau chữa, non sông phụng thờ chỉ nhà người cũng từng trải lịch lãm người trở về Trung-quốc, ở tại tiệm chánh tại Tỉnh-thành Quảng-đông mà chế thuốc, người nghỉ ai xứ Xuan-kỳ ở nhơn đường Quảng-đông, khi hứa ăn hóa, cho nên người mới lưu tâm tìm tòi những vị thuốc thường nhỏ mà hóa hay chữa hay tho-phong-thổ Xuan-kỳ mà chế ra các thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua bán tại tiệm ngành của tôi đây cũng là hiệu Nhị-Thiên-Đường ở tại đường Canton số 38, Cholon, thiệt là lủ dụng ta công. Bổ phát bổ trắng.

Tiệm tôi từ ngày lập ra đến nay, cần cơ khẩn khẩn một lòng cứu thế lí nhân, chẳng phải như kẻ lừa-nhân, tham đồ từ lợi, trục lợi nhắng đều mà làm hại cho nhân-quần xã hội vậy đâu.

Nhưng mà, thuốc tuy hay song không hiểu cho rõ cách dùng, thì chẳng những là tốn tiền mà lỗi mà thôi, mà nỗ lại còn sanh ra nhiều điều bất tiện cho mình.

Sao lục từ nị bằng Institut Pasteur, Saigon ngày 15 Octobre 1921 chứng rằng :

Các thứ thuốc của tiệm tôi nói trên đây đều làm bằng vật y thuốc bên Trung-hoa. Thuốc của tiệm tôi không có món chi làm hại hóc, miễn là trong khi dùng hiệp nắng hiệp thời, thì phải cứ coi theo các lời dặn kẻ trên là coi theo nhàn Nội lắc một đều là thuốc, của tiệm tôi đã làm chắc rồi.

Vậy nên tôi phải làm cuốn sách kêu là VỆ SANH CHỈ NAM, chỉ rõ các thứ thuốc nào dùng về chứng bịnh gì, có cách dùng thế nào, nhiều ít trong khi bảo hiệp nắng hòa, thì phải cứ coi theo các lời dặn kẻ trên là coi theo nhàn Nội lắc một đều là thuốc, của tiệm tôi đã làm chắc rồi.

Vậy nên tôi phải làm cuốn sách kêu là VỆ SANH CHỈ NAM, chỉ rõ các thứ thuốc nào dùng về chứng bịnh gì, có cách dùng thế nào, nhiều ít trong khi bảo hiệp nắng hòa, thì phải cứ coi theo các lời dặn kẻ trên là coi theo nhàn Nội lắc một đều là thuốc, của tiệm tôi đã làm chắc rồi.

CÁCH MUA VÀ CÁCH GỞI

Nhược-châu-chư quân-tử, nội nào muốn mua thuốc của tiệm tôi, thì xin gởi thơ đi cho chúng tôi như thơ sau nầy :

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique.
38, rue de Canton à CHOLON

Vì phải nói cho rõ rằng thứ thuốc nào mà muốn cần dùng, thì tôi sẽ lo gởi theo liền nội, chuyến lúa sau sẽ đề cho liền-tử chúng sai. Song phải gởi Mandat theo cho đã giá tiền thuốc của mình muốn mua và tiền sở phí gởi theo nhà thơ cũng phải gởi luôn theo một lượt. Hay là mỗi khi biệt-tự muốn mua các thứ thuốc chi, thì cứ gởi thơ chúng cho tiệm tôi cũng đặng, rồi tiệm tôi sẽ lo gởi thuốc cho liền-tử (thì-dụ chữ « Contre-remboursement », nghĩa là mỗi khi đã gởi tới tại nhà thơ trong hạt cần liền-tử thì nhà thơ sẽ tại lấy sẽ cho liền-tử hay, rồi liền-tử đem tiền tới nhà thơ lấy mà lãnh, làm như vậy thì khỏi lo bất tiện cho hai đàng.

Tôi xin nhắc lại cho liền-tử hay rằng : liền sở phí gởi theo nhà thơ thì sở phần người mua phải chịu.

Hoặc có đều chi không rõ, lòng liền-tử, thì xin phải viết thơ liền nội trong tuần tám liền cho liệm tôi hay, sẽ cắt nghĩa cho rõ rằng vì cớ nào chẳng xứng lòng liền-tử, lại cũng phải nói cho rõ thơ gởi ngày nào tháng nào cùng là Mandat số mấy.

Mỗi khi liền-tử có gởi Mandat cho tiệm tôi thì phải giữ những giấy-tờ (talon) lại cho sẵn để làm biên-lai, để phòng khi có đều chi bất liệu.

Như liệt-tự muốn hỏi thăm điều chi về việc thuốc cần tiệm tôi, thì tôi cũng vui lòng mà khi âm cho tập tức.

LỜI RAO

Mỗi khi liệt-tự có gởi thơ đến cho tiệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi thăm điều chi, thì xin phải kỳ lấy cho rõ ràng và đề chỗ ở cùng chức-tước nghiệp nghệ mà lòng cho lắng hỏi, cho tiệm tôi tiện bề hồi âm cho khỏi đều lầm lạc.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique
38, rue de Canton. à CHOLON
Bào Dược-phòng chủ-nhơn Cẩn-bạch

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NHÀ ĂN THỢ LANGSA

Bất phòng có sẵn, quạt điện trên trần — PHÒNG TẮM. PHÒNG ĐÁM. CHỖ XỨC SỎ. ĐIỆU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ. đường Bd Charner và Catinat

Bất điện thì nhà hàng cho khách nghỉ uống rượu xem chơi.

Chơ vì đến xem thử thì chắc sẽ vừa lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, nhà-phòng sẵn lòng tiếp rước.

PHÀI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. GOURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tân, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

英 YEN-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

La Toussaint 1921

Nhà hiệu dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng vắng, để qui khách dùi cây.

CAFÉ & RESTAURANT YEN-YENG SAIGON

N^os 35 et 37, Rue Pellerin

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YÊNG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 căng nhà mới

ĐẶT TIỆC, BỒN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN vẫn

Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

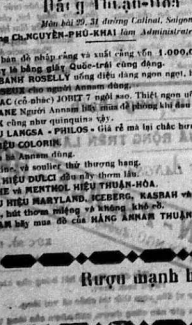

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình dùng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trước trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỢ ĐẾN ẮT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả: tiệm tạp-hóa vì tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đường Ohier — SAIGON

Hãng Thuận-Hòa

Mon bài 29, 31 đường Lagrandière, Saigon

Ông CH. NGUYỄN-PHÚ-KHAI *làm Administrateur Délégué*

Hãng nầy buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn 1.000.000 quan.

Mua trà hoa hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đặng.

RƯỢU SAM-BANH ROSELLY uống điều dàng ngon ngọt, hay uống thì thì biết.

RƯỢU BOCHET cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (cô nhắc) JOHLT 7 ngôi sao. Thiệt ngon uống tiêu mà lại tỏ.

RƯỢU STELLANE Người Annam lấy mua để phòng khi đau lưng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANGSA + PHILOS + Giá rẻ mà lại chắc bền các hiệu xe khác.

MẪU BƠN HIỆU COLORIN.

Giày cho đờn bà Annam dùng.

Giày tây bottine, và soulier thứ thượng hạng.

DẦU THƠM HIỆU DULCI đồ-nhy thơm lắm.

DẦU MENTHE và MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.

THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR gói 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm, mềm và không khô cổ.

Người ANNAM hãy mua đồ của HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Quân-tử, Tiểu-nhơn

Con người sanh ra trong hoàng-vô phân ra làm đẳng nhơn: Thượng-lưu, trung-lưu và hạ-lưu. Trong ba hạng người lại chia ra làm hai bực là người quân-tử, dứa tiểu-nhơn. Người quân-tử là người biết lo học-tập kinh-luân, trau dồi trí-thức cho có giá-trị cao xa thâm trọng, biết phận mình đối với xã-hội thế nào; biết cư-xử với thế thời cho xứng đáng. Đứng làm người quân-tử phải xét cặn kẻ đủ điều, biết sự vui, sự buồn, sự tốt, sự dợ, sự phải, sự quấy, đường vinh nẻo nhục, biết thức thông thời-vụ, biết sự bỉ-thới thạnh suy, kiết-hung thành-bại. Hễ có sự vui mừng thì cho bà-tánh chung vui; có sự lo buồn thì buồn chung với thiên-hạ. Như Tạo-hóa phủ cho mình hay biết đều chi trên thế-gian, thì liền kiếm thế truyền bá, diễn giải ra cho mọi người đều hay hoạt; vậy mới vui lòng. Còn như thấy đặng xa sự phản-vận về đường sinh-hoạt, mối tương-lai, đường tấn-thới cho đồng-chủng, thì bứt rứt lương-tâm, âu sầu chung với trăm họ.

Quân-tử thường lấy sự chơn-chánh, đạo-lý, sự nhơn đức mà xử thế. Hễ gặp người nghèo khổ tai-nạn, dầu hao tài, tốn của, lao trí, nhọc thân chẳng màng, cứ lo hết lòng. Hết sức đặng cứu khổ, giải nguy. Vậy mới thỏa lòng.

Còn như thân mình, dầu ngộ cảnh biến nguy, hồi cơ-cản chẳng hề sờn lòng chánh, nạo tri chơn; miễn là gìn mấy điều ngay thật. Thà thọ chữ thanh bần hơn đều trược phú.

Thường người quân-tử hay cần-bản, mở lời diễn-tả, thì dè-dặc từ lời nói, dùng lời thanh tao, nho nhã, diệu êm; mỗi lời đều có nhơn-tử đạo-đức; chẳng dùng lời thế-kịch, nghịch cang-thường luân-lý làm cho hư chỉ tôn chỉ, giá-trị, làm ra đoạn hậu tấn nó nhiễm cái phong-hóa tồi-tàng.

Siêng luận qua dứa tiểu-nhơn thì biết bao nhiêu là lời chê-bai, khinh bỉ. Sự học-thức coi ra như cuộc trò-chơi, như tuồng trái qua, vô giá. Vậy nên cheng màng nấu sử xôi kinh. Nào có biết kinh-sử nó vẻ-vang, mở-mang đường trí-thức, linh tánh con người ra làm sao? Còn tạo-hóa sanh người ra hình-vóc, để ngũ tạng lục phủ mà không biết cái xác phàm đứng dưới bóng trời xanh nầy phải xen vào học nào? và đối với xã-hội thế mô?

Cội văn-chương một mấy chẳng màng, nền đạo-đức mắc ai dùng đắp. Cứ bo-bo ôm-ấp sự dị-đoan, tà-vạy, sự quấy, sự hư. Người như thế lấy chi mà đối với thế? Trong thân chẳng có một nét tao-nhã, thường ngữ; không nhân, không nghĩa, không tự tay lễ-độ kẻ khốn-nàn; thấy ai ngộ cảnh âu sầu bi-thảm đành lòng xây lưng ngó lảng. Thật không có một lương-tâm thơm-tho. Kẻ tiểu-nhơn lập thường vô nghiệp; nghề tùy thân; ở không nhưng, mơ tưởng, sự phi-thường, ước mong của vô cớ. Quanh năm, muốn sự ngồi không chia của thiên. Trọn đời đứa tiểu-nhơn chẳng muốn nhọc thân lo tính làm sự chi hữu ích cho đời. Còn muốn khởi đoạn làm chi thì làm những điều nghịch lòng thiên-hạ, mong tăng-hạ người lương thiện. Cứ lo ăn no, ngủ kỹ, năm khoanh tay chờ đồng phong thổi cho công danh phú-qui bay đến tạng tay. Đã vậy còn dèo-bòng, đến khi chung cuộc đặng lên chốn tiêu diêu tự-tại.

Ấy vậy, bực thượng-lưu quân-tử, phường đe-tiện tiểu-nhơn là hai bực khác xa trăm nhiệp; nhưng mà hiếm là bực thượng-lưu quân-tử, mà chẳng biết mình có xứng đáng làm người quân-tử cho chăng?

Nguyễn-nhựt-Tân.

德 Đức Thịnh 盛

Madame CHAUVIN, Propriétaire

81, Rue Catinat — Saigon

Tiệm tôi bán đủ các thứ hàng Bắc thật tốt —Bán sỉ và bán lẻ như: Đồ cẩn, đồ đồng, đồ kiểu, đồ xưa, đồ chạm, đo thêu hồng vàng bông bạc, nhiều hột gà, bằng, xuyến, thẻ-bài, sa-bột, lượt lồng đủ các màu lành nuôi, lụa có-đô.—Lụa quần-anh, hồ may mùng, các thứ tố bông và trơn đủ các màu, các thứ nón tây, giày ba, giày tây, giày tướng, giày Bắc, các thứ trà ướp bông.— Các thứ ghế đu và ghế thonnet, các thứ rương da và valise, v. v.

Có bán hàng tàu, xuyến đen, lãnh tàu, lãnh Bắc-thảo, hàng cẩm châu, châu xa, rượu, lục-soạn trắng, đồ ren.

HÃNG

Etablissements Industriels DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, mốn bài 25 rẻ 27

Mới được bên Hoá-kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, tốt lắm, chở được 15 người bộ hành. Giá re lam.

Hãy đến mà coi.

Lục-châu chư quí vị muốn hỏi điều chi xin viết thơ cho bổn hãng mốn bài 25 và 27 đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.

GẦN CỐT, ĐẠI NHƯỢC

VẪN NHIÊN XAO, GÂY MÒN

HƯ HUYẾT

THỊ DÙNG

LÂY THUỐC HUYẾT

DESCHIENS.

Là một thứ thuốc bổ huyết thượng hạng, các danh-y lấy làm công nhận.

Bổ hơn thịt sống và thuốc cổ chất sắt. Nhứt dùng trong các Dưỡng-đường thương-hạng.

Hãng bán DESCHIENS, 9 đàng Boudry Paris và các nhà thuốc.

Xin ghé mắt

Kính lời quí ông, quí bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng cáo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L. đặng khỏi làm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm!! Nếu làm e cho trường tận tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kếu mà chớ!!!

Nay kính tỏ.

HUỲNH-CÔNG-PHÁT

Trong lục-châu quí vị nào muốn dùng rượu chác trắng và đỏ thiệt tốt làm bằng nước trái nho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

PHÁP QUỐC DÂN CHỦ

Tự-do, Bình-đẳng, Bác-ái

LỜI RAO ĐẤU GIÁ

Hạt Sốctrang. — Chỗ, ngày tháng và giờ đấu giá: Tại Tòa-bố Sốctrang ngày 5 décembre 1921, đúng chín giờ sớm mai.

Việc đấu giá. — Cho thuê đò ngang tại sông Hậu-giang từ xóm Vĩnh-xuyên đi Thanh-lợi (Làng Mỹ-xuyên) cho mướn ba năm kể từ ngày 1^er Janvier 1922.

Nhà giấy đề giấy tờ về việc đấu giá nầy, ai muốn đến xem thì xem: 1^er Bureau, 3^e section) du Gouvernement và Tòa-bố Sốctrang.

Sốctrang, ngày 31 Octobre 1921.

Quan Tham-biện,

Ký tên: (coi không rõ)

Cáo thị

Hội Vĩnhlong Thương nghệ công-ty kính cho đồng bang hay rằng chiếc tàu « Phán Nuốt » của hội đứa bộ hành và chở hàng hóa từ Saigon đi Nam vian và ghé Mytho, Vĩnhlong, Sađec, Đất sét, Cái-tàu thượng, Cao-lãnh, Chợ thủ, Hồngngự, Tân-châu, Vĩnh-xương, Vĩnh lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng. Xin đồng bang chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư tám giờ rưỡi.

Tại Nam vian đi mỗi ngày chúa nhựt bảy giờ sớm mai.

Pommade Cadum

Da bị nóng và sanh ngứa

Muốn cho tránh khỏi ngứa và nóng cái da thì phải dùng thuốc dán Cadum. nó làm dịt tức thì. Vì làm da trở nên điệu dàng yêm ái hết nóng bất ngứa. Thuốc dán Cadum trừ những bịnh *Eczéma, boutons, dartres, peau, écailleuse, hémorroïdes, urticaires, crevasse, taigne, coupures, brûlures, plaies, figures, &c. &c.*

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M chạy xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Douaumont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

Số 78 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Thái-lợi. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cách-thức có biên rõ thước tất giá cả và cết nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ

SAIGON

Bán sỉ và lãnh lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bận xe máy và xe kéo. Cỏ đồng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đồng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng làm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 có bán đủ thứ đồ y phục cho đờn ông và các cậu trai đồng. Đồ đã tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bán Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, cà-ra-cách, nón đi citroi và nón cỏi ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ để dùng đi đường, để dùng học hình, đồ để chơi Tennis, đá banh, vân vân.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất hưng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mẫu. Một bậy trâu tơ, 4 bộ che lớn, lò nấu đường, cuốc, xuồng, v. v. Tọa-lạt lại tâm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hãy hỏi thăm đều chi, xin đo nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phú hộ ở nhằm chỗ không có đèn điện khi thì nên mua đèn hiệu TITO LANDI thắp bằng dầu sáng mà dùng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương + Phan-thiết +

Chủ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò nước-mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 October 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm: Nước-mắm thứ nhứt phải đủ ba khi muối vừa chừng làm kỹ và đựng kinh.

Chứng rằng nước mắm nhứt hạng.

Như mua được hộp hoa hiệu « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE » thì mỗi người đều về được khéo các thứ sơn thủy, hình, vẫn vân.

Hộp hoa-hình nầy làm rất kỹ và đúng làm.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu.

CANOT HOT

Dề chở chuyên mau lẹ, đề tuần du điên địa

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với *Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements*

Charles BARDON

Sté Anonyme en formation

Quai de la Marne, SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR Số 630

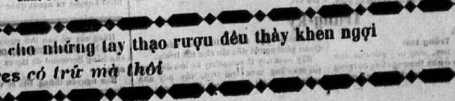

Lắc chan, dòng kỷ sang giàng đẹp Khoái hượt lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đá thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE mướn hạng, bảo-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu như quân tử cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì việt thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

20, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có sẵn rập máy giặt ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn sắp đồ thử nào, thì chỉ giùm không an tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường Lucq môn bài 99 và 101

Đất-Hộ (Saigon)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi nó đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiếc, xe ...ơn, xe bò, cộng cả đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểu tuồi, xem xe thiệt khéo, làm cẩn, mười ăn đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe đã sẵn tại chỗ: chắc chắn: có bán đồng xe đủ kiểu, bán xe cao-su lãnh rẻ giá vì bán tây chở lại; cao-su đặt đủ thảy trong hãnh, kiểu đàn tây, đã bắt kỳ xe đặc chiếc, và xe song mã hãng đi tây may đủ thứ và chắc, có bán yên cốt, chuông đạp hai tiếng, bình đủ thứ, đèn khí đá theo xe. Xem xe và nên xe.

Chi mới quí khách nỗi đặt đến bổ-hộ xin ghé tại tiệm tôi một khi trước sau cũng cuộc của tôi làm, sau có cần đồng môn chi ta thiếu xưng giúp làm nghề thì tôi rất cám ơn ba rồ.

Cảm ơn quí khách, ở xa muốn ghé thơ hỏi thăm mấy chú cũng giá cả thì cần tăng bẩm đặt.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nhà cũng có; tính theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaris — Monobloc v. v...

Cũng có để đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề rẻ của (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bề hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình. Giấy Brounare 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 ; 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 50.

Có kiểu để làm hình máy sử nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mắt lắm tôi đi Hóc-tộc thì tôi ưa đến tiệm hiệu **NAM-THÀNH-PHỤNG**, *ở Phố dạ-lạ-bo, đường Lefèbvre số 58. Phòng đơn về vấn ngồi mắc mẻ, có quạt máy, đến khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.*

Salon de Coiffure

N° 58, Rue Lefèbvre — SAIGON

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Anisette, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gò-lốp, Savon de Marseille, Dầu Menthe, càng là vật xài ở thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Hòa N° 58, rue Lefèbvre mà mua.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Di-tử qui-châu

Bóng ai nhìn xem đã xế tà,
Con đường Châu-địa rất cần xa.
Ngẫn-ngơ mắt ngó thương xe chúa,
Dùn-thằng chơn đi xót lại nhà.
Cảm kẻ xiêm vàng sầu bội quí,
Chạnh người đại ngọc khóc vì mu.
Ai xuôi vận nước lan tanh thế,
Dám hỏi Thiên-công chút vậy mà ?

Du-lê tinh-tử

Phận trai là chí bốn phương trời,
Vui thú tang-bồng đạo thử chơi.
Biển rộng vùng mông kình trỗi sức,
Non cao chơn-chở Phụng nung hơi.
Thành Nam thù-vị chơi cho hoại,
Kinh Bắc công danh đã trải rồi.
Thời gặp thế nào theo thế vậy,
Phận trai là chí bốn phương trời.

Tự thán

Hết rộng trời cao nghỉ chẳng ra,
Ai đi có biết chút cho là.
Ba duyên khoẩn khoái lòng cam chạnh,
Một mối quanh trông đạ xót xa.
Cửa Võ xưa còn mong triệu triệu,
Nhà Lưu nay đã tranh xa xa.
Xây vần mấy Tạo no-nào thấy,
Đất rộng trời cao nghỉ chẳng ra.

Phan-trường-Canh.

THAI SỐ 8

Muốn cho rõ một làm người,
Công xương sống, gánh việc đời cho kham.
Xuất thế.

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

Nghĩa-vụ chị em ta đối với Gia-đình

(tiếp theo)

Em lại hỏi luôn mẹ em về sự nhan-sắc của dân-bà có ích cho đời là bởi đâu.

Mẹ em nói rằng : « Con đã hiểu rõi cái sắc của dân-bà xưa nay làm đò quân xiêu đình, hư nhà hại cửa, làm cho anh-hùng lạc-phách, hào-kiệt diêng hồn, không biết bao nhiêu mà kể cái tội ác của phường nhan-sắc, của bọn lạc-nhan trần ngư, thì con đã hiểu cái nghĩa câu : « *Hữu nhan-sắc hữu ác-đức* » và câu « *Tối-độc phụ-nhơn tâm* » rồi, mẹ không cần giải nữa. Vậy dây mẹ phân-đối lại với những lời người ta ta-thán hàng phụ-nữ có nhan-sắc xưa nay, để con suy nghĩ lấy mà ở đời cho vẹn đạo dân-bà, và cũng đều kiến-văn có ích cho đoàn nữ-giới ta, mà nhứt là cái buổi văn-minh son phấn, văn-minh xiêm áo nầy.

Cho hay dân-bà có nhan-sắc, thì để làm cho xiêu đình ngã quán người ta, để làm cho lạc-phách điên hồn những trang anh-hùng hảo-kiệt từ xưa nay không biết bao nhiêu mà kể đó. Thật cũng phải đó chút. Nhưng tinh ai lại không ái-mỹ. Kia cái mỹ của nhơn-tạo, như bức tranh khéo, bài văn hay, cái nhà rộng, cái cửa cao, mà người ta còn mê-mẩn trong đấy mà quên đi cả việc phải chẳng của đời thay ; huống-hồ nhan-sắc của con người ta là cái mỹ của thiên-tạo, thì đã biết cái trạng-thới trong ấy phải đến thế nào. Mẹ không cần phải vẽ ra cho rõ cái trạng-thới ấy, mẫu diệm qui hóa ấy làm chi, e có đều quan-hệ đến tánh-mạng của hàng nam-tử ta về sau nầy, lấy lời hồi đó mà làm cái mục-đích của trường hi-vọng, thì là hại cho xã-hội ta nhiều.

Vậy để mẹ nghịch-luận với các đều mà dân-bà ta đã mang tiếng xưa nay đó, mà chỉ mình ra, hầu hồ-cứu lại sự phải-chăng của dân-bà ta sau nầy xử với cái nghĩa-vụ trong gia-đình theo cái đề-luận của con tỏ trên đấy.

Người ta ai cũng biết cái sắc của dân-bà là « *tối-độc* » là « ác-đức » lấy đấy mà truyền-tụng xưa nay đã thành câu chuyện mỹ-đàm, để trông vào cái đàm tiêu-hồn, lạc-phách đó mà nói ; chớ tỉ ai để lòng tra-cứu cái duyên cớ bởi đâu, cái nhân-quả bởi đâu mà thành ra cái đàm dân-bà có nhan-sắc có đức-hạnh cũng phải mang những đều như sấm như sét của hàng nam-tử ngất-ngơ ngất-ngưỡng không lường-tâm, không khi-cốt gia vào. Thật oan uổng cho cái mỹ của thiên-tạo là dường nào !!!

Đã tạo-thành cái mỹ qui-hóa vô-hạn, đam cái chung-linh tú-khí của trời đất, thống cái khi-huyết tinh-thần của mẹ cha « *đây đầy sẵn đức một tòa thiên-nhiên* » mà đời không biết trọng biết càng, không biết gìn biết giữ, để cho nghiêm thành ngã nước, để cho sập của tang nhà, mà sa vào cái tiếng « tối-độc » « ác-đức » thì còn gì u-mê bằng.

(Còn nữa)

Ng-thị-Hạnh.

MẤT TRÍ KHÔN

(NÃO BỊNH)

Sự mất trí và não-bịnh bởi nơi não-cân có bịnh. Ai mà có bịnh ấy chẳng chầy thì lập phải lẫn lộ. Thậm chí ngày kia đi chơi rồi về quên lộng cái tên của mình, quên đều chỉ ở chỗ ăn; nếu không chừng sẽ thí-chép mà để hở trong tới, có lẽ phải xa quê lạc không mà chớ ?

Muốn cho khỏi mang cái bịnh đó tợn ấy thì phải dùng một thứ mảnh dược hay bổ huyết hiệu là Pilules Pink (Bổ huyết linh-dược)

Những người đàn ông đàn bà mang bịnh khiếm huyết, muốn cho khương cường chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc Pilules Pink nầy là thứ bổ huyết bổ cân thương đẳng hay lắm. Thuốc Pilules Pink nó làm cho mình nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho hưng vượng cân bộ. Uống nó được lần thì mình sẽ đặng mạnh giỏi sức khỏe luôn luôn, cho đến sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi cho vậy kia !

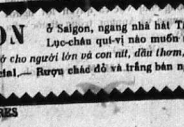

Có cầu chứng PARIS

NÓN XINH ĐẸP

CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DƯỚC

Giá 40 quan tiền tây

Kiểu xây có nệ tai Tôa

Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**
Đường Catinat, môn bài số 167, SAIGON

BICYCLETTES ALCYON

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng công bằng lòng ưng cho.

DYFOAM

Y F O A

Bọng-Bong DYFOAM
Giặt sạch và được hết thảy các thứ vải màu
CÓ BÁN KHẮP NƠI
Giá ba cắt (0 30)

DYFOAM

HÃNG CÁI: 187, ĐƯỜNG CATINAT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp theo)

Chàng A-bữu tâu vậy mà giả trò đau xót hay lắm, cho nên vua thấy phải tin ngay, hết nghi là chàng khỏ-khắc vợ chẳng từ trước. Vua day qua ngó quan thủ-ngự Qui mà dạy lấy cấp cho A-bữu một trăm đồng vàng và một cây gấm huỳnh kim tỏa tử.

A-bữu lại tạ ơn. Vua phán : « Ngự-độ cứ đi với quan Thủ-ngự day Rồi dam vàng và gấm về đàng trong cuộc lống chung; để thử coi ngự độ có hết lòng thương vợ hay chăng cho biết. »

A-bữu lui ra. Quan thủ ngự Qui đặc chàng vào kho, mở lấy vàng mà giao cho chàng. A-bữu lãnh của mau về đinh, lòng mừng hớn hở, mãng là mảng trong mấy phút đồng hồ mà dạng của bộn bàn. đở đặng một lúc tủng cùng thắc ngặt.

Nói về Nữ-hạt năm yêm điềm mà chờ A-bữu. Khi nghe tiếng động, cửa mở, nàng liền vụt tốc mèn ngồi dậy chạy ra mừng rỡ hỏi rằng : « Chàng đi có xong chăng ? » A-bữu đưa vàng và gấm lên, cười và chuyện rằng : «đây nầy, bậu có thấy chưa ? Bậu có tài *khúc dám* còn ta lại thua chi bậu ? »

Bởi đó chàng nghĩ rằng việc đối vua và hoàng hậu dây chẳng khỏi sanh chuyện. Bởi đó chàng nói hở cho vợ biết, phòng hai đàng có gặp nhau mà tính chơi em. Chàng lại nói « vì là mình hây giỏ làm cho vua với hoàng hậu hổi rồi chừng nào thì sau vua và hoàng hậu càng đẹp lòng chừng ấy, may mà người còn ban thêm vàng bạc nữa chăng ! » Bàn thế ấy, nên hại vợ chồng A-bữu tính đối vua thêm nữa.

Buổi ấy vua duy mắc việc triều chánh nhiều, song nóng nảy hồi cung mà phán ưu với hoàng hậu về đàm tan cửa nàng Nữ-hạt, vua liền bải trào.

Vua về chánh cung, sau có quan thái giám Mết-Ru hộ giá.

Vua bước vào cửa xem thấy hoàng hậu ngồi trên ghế hoa, mặt buồn dàu dàu, hai con mắt còn chưa ráo lụy. Vua thẳng đến trước mặt khuyên hoàng-hậu như vầy : « Thôi, ái-khanh chớ có rầu chi lắm. Trẫm dây cũng đau xót cho Nữ-hạt vô cùng. Nhưng mà ta phải nghĩ là tại số trời đã định; người đời ai để sống trăm năm. Dầu ái-khanh thương tiếc cho mấy thì nàng cũng đã chết rồi. Chi bằng để cái thương ấy mà nhớp qua cho trẫm chẳng phải là hay hơn,? »

Hoàng-hậu nghe qua chưng hửng, vì rầu dây là rầu cho Nữ-hạt chết đói, chớ nào để nàng cũng chết, Hoàng-hậu nghẹn ngào, một chập mới nói rằng : « Tâu bệ-hạ, thiếp chẳng hiểu vì sao mà Bệ-hạ phán như vậy. Thiếp luống dây là vì thương A-bữu tuổi xanh mạng yếu và Nữ-hạt, chích đôi. Tẻ ra Bệ-hạ lại nói Nữ-hạt cũng chết, thì thiếp ngạt nhiên lấy làm kỳ quá.

Vua trưởng minh hay tỉnh Nữ-hạt chết vậy là chắc lắm, nên nghe mấy lời hoàng-hậu rồi thì dạy lại ngó quan thái-giám cười rằng : « Đó khanh thấy chưa, thiệt đàng bá hay lắng trí quá. Khi nãy khanh có nghe có thấy rõ ràng với trẫm chớ ! » Rồi vua day qua hoàng-hậu mà rằng : « Ái-khanh chớ khóc A-bữu làm chi nữa. Nó còn sống *sờ-sờ* mà. Có khóc thì khóc Nữ-hạt kia : A-bữu mới chạy vào điện mà báo rằng vợ nó thắc cách dây chưa dây mấy lác. Trẫm có ban cho nó một trăm kim tiền, và một cây gấm đặng nó lo cuộc tống chung cho Nữ-hạt. Mấy lời ấy vào tai hoàng-hậu như những lời giã ngộ của vua. Hoàng-hậu cứ tưởng rằng vua nói vậy đặng làm cho mình tin lời vua tôi trước kia hơn, nên hoàng-hậu đáp : « Muôn tâu Bệ-hạ, bệ-hạ hay nói chơi với thiếp thì là khi nào kia, chớ còn cơ hội nầy xin bệ-hạ chớ có nói chơi vậy nữa không phải. Đây nào phải Nữ-hạt thắc đâu, chính thiệt là A-bữu thắc, nên xin Bệ-hạ để mà thương hại nó với. »

Vua lập nghiêm mà đáp : « Trẫm chẳng nói chơi đâu. Thiệt là Nữ-hạt đã thắc, chớ còn A-bữu thì sống sờ-sờ mà. »

Hoàng-hậu thấy ý vua nói lỉnh thì đáp : « Bệ-hạ lắng tánh nên mới nói vậy. Thiếp xin nói lại một lần nữa rằng A-bữu đã thắc rồi, và vợ nó còn sống đó. Nữ-hạt vào đây mới ra về sống đó. Nữ-hạt vào đây mới ra về chưa qua một giờ. Nó đến ra mắt thiếp, thì thấy nó khóc dàm, và hỏi nó nói, thiếp mới hay, thiếp mới buồn, chớ không vậy thì thiếp đâu có sa nước mắt. Lẽ cưng nhơn đều thương mà khóc theo, đó là bệ-hạ xem thì biết. Xin bệ-hạ hỏi chúng nó coi, thiếp có ban cho Nữ-hạt một trăm kim tiền và một cây gấm tốt. Thiếp vừa muốn sai đem tin dàng cho bệ-hạ, kẻ thành giả ngự đến. »

Vua cã cười mà rằng : « Ái-khanh sao có cượng cải lạ vậy ? Này, A-bữu thắc. Nữ-hạt sống, cái là trẫm nói đó. » Hoàng-hậu đáp : « Tâu thành thượng, quả là Nữ-hạt thiệt mà. Xin thành thượng đừng khiến thiếp tìn lấy việc không phải có. »

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — *đồ xe-mi, cà-ra-oách, nón đi thử, giày vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ đàng họa hình, hộp họa hình* « La nouvelle Chambre claire universelle », *đồ để chơi Tennis, đá banh, thuốc giết chuộc ngoài đồng Ratinol spécial*, — Rượu chát đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

IMP. DE L'UNION — TIRAGE 2500 EXEMPLAIRES

SAIGON

Saigon le 19 Novembre 1924

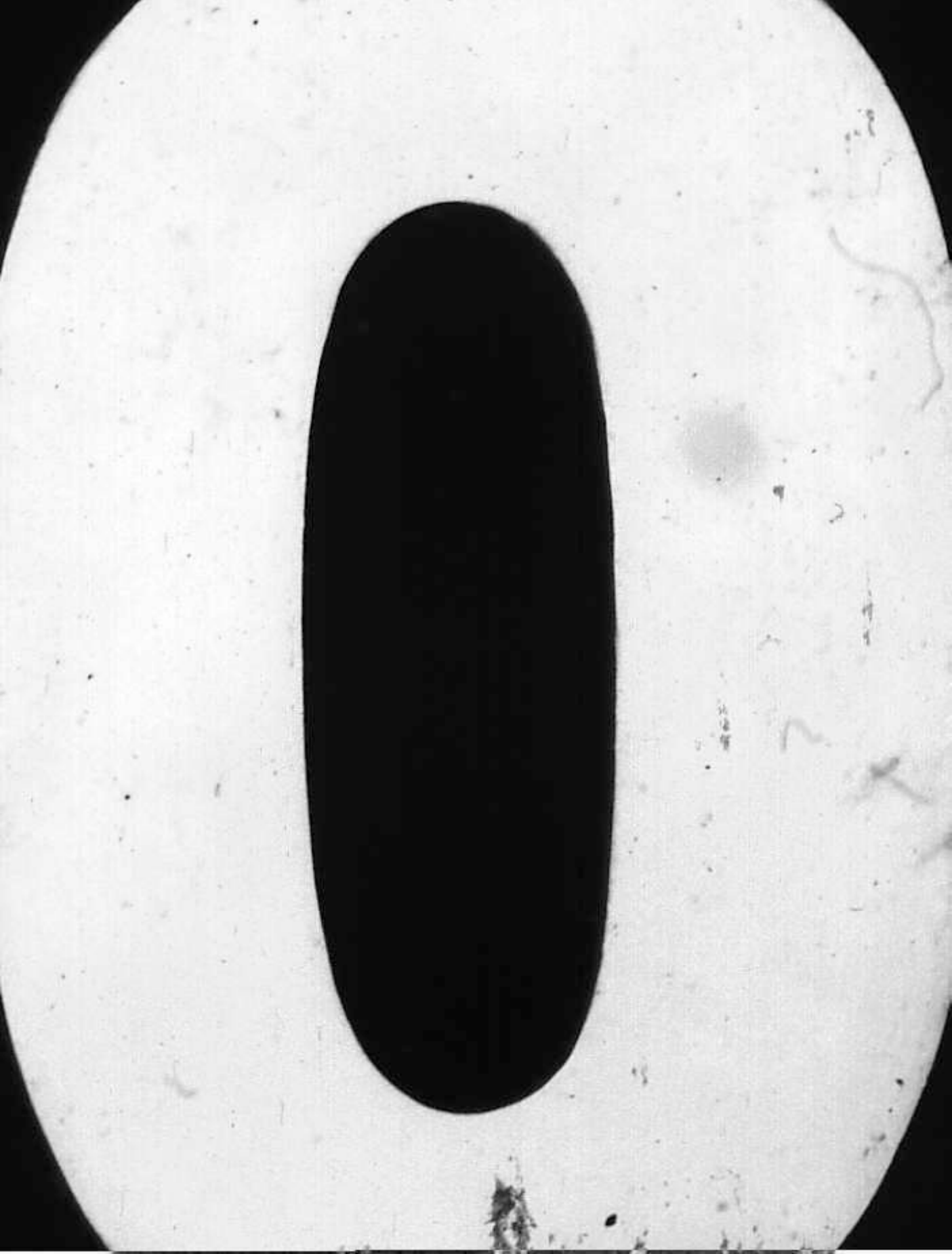

SỐ THỨ 1004 — NGÀY THỨ HAI 21 NOVEMBRE 1921 tức NGÀY 22 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR - PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 216
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
Mặt năm ... 12$00 ... 15$00
Sáu tháng ... 6.50 ... 8.00
Ba tháng ... 3.50 ... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ ... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報合省六新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoï : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

BÀI DIỄN THUYẾT

CỬA QUAN TỔNG-THỐNG ĐÔNG-PHÁP

MAURICE LONG

ĐỌC KHAI VIỆN THƯỢNG-NGHỊ CHÁNH-PHỦ BỮA 15 NOVEMBRE 1921

QUỐC-CHÁNH (*Tiếp*)

Ngài tiếp nối : « Các quan xem lấy đó mà coi, lần lần những trường nầy trường kia, nay sửa mai lập, để cho nhà Annam vào đó mà tập tành cách lợi dụng quyền mình trong sự thừa-hành những việc dân-gian.

« Người Annam, những người có tài học vấn, lương thiện, muốn chen mình vào chung dự việc trị dân, là những việc mình đã sửa thừa hành, chẳng hề có lòng mong mỏi cho đặng quyền quốc-chánh theo người Langsa bao giờ. Tôi tưởng họ mong mỏi cho đặng quyền người Annam cho rộng thôi. Chẳng phụ đạo nước nhà, họ muốn ở dân Annam và tây sức mở mang theo bề tấn hóa của mình. Nếu họ mà đặng quyền Annam rộng, thì họ có cần gì xin vào dân Tây. Xin vào dân Tây đó là một cái kế riêng của họ chớ. Nếu hàng thượng-lưu Annam mà tìm lên cho tột quyền quốc - chánh đặng mở rộng đàng chánh-đạo của họ, thì họ phải bị tăng luật nước là luật bó buộc sự khiến chừng ta và đem ta vào một nước Viễn-minh cực điểm. Ấy là sự thật chúng ta chẳng nên bỏ qua. Trị-thật chúng ta chẳng nên lấy tiền liệu mà thôi; cũng phải soi thấu lòng dân, tìm biết cái sanh mạng của dân nhâm thẳng về đâu, yêu cầu giống gì, ham muốn giống gì, và thường phải vượt tới đâu mà vào nẻo mở mang cao trọng.

« Cải Đông-Pháp là một nước hiệp nhiều thứ dân, mà hằng mong chìm những quyền riêng như của một nước vậy. Đó là chỗ phải thường để mắt vậy. Đó là chỗ phải thường để mắt vậy, buộc ta phải nghĩ cho biết chi là cần ích về kinh-tế, về tài-chánh và về chánh-trị vậy. Người Bổn-quốc có quyền quốc-chánh. Ấy là việc hằng thật ; theo thời đợi nầy đó là một sự thay đổi chẳng bởi ở lòng phần đông muốn, hay là bởi các hội-hữu lớn vực quyền Langsa và Annam đó ; mà cũng chẳng phải tại các hiệp trấn Đông-Pháp mong nghiêng vai gánh chịu ra đối đãi với các nước gánh chịu ra đối đãi với các nước mình như vậy. Muốn cho các trường quốc-chánh khỏi ngưng, trước phải ưng đức vì nhân, mở mang học-chánh, sửa sang sắp đặt vững vàng. Đó là chỗ ta chăm lo hằng ngày. Mà sự chăm lo ấy, nếu lấy từ khoản từ lớp, theo như sức tri trọng của các sở hình-chánh, dân chánh và kinh-tế trong việc sắp đặt, mà nói, thì sự chăm lo ấy, bấy tỏ một ý kiến hiền nhiên, một cái khoa về quốc-chánh Annam rõ ràng hơn những điều phân giải trước kia nữa.

Sự lo sắp đặt chỉnh đốn một nước đang sửa mở mang tấn hóa, nước mà việc gì việc gì cũng còn giữ theo phong tục xưa, nước mà còn làm theo cách cũ là cách chính trị buộc phải làm, thì chẳng có ngày nào là ngày không thay cũ đổi mới, cho đặng hoàn toàn hơn. Ức là có việc phải chỉnh đốn lại hoài ; lại sự chỉnh đốn ấy cần phải chung tri, phải đồng tâm và hiệp lực nhau mới đặng.

Nghĩ vậy nên tôi mới để ý châm lo về một cái vấn-đề chi trong chỉ yếu là xem xét kỹ cang những đơn của hàng viên quan và chức việc Annam trong tỉ chánh-trị và các sở gởi xin. Tôi lại xét đến cách sắp đặt cấp giờ đây, hàng viên-quan và chức việc ấy, muốn đặng chen mình vào phẩm cao chức trọng trong tỉ chánh-trị, chức phẩm mà từ xưa dành để đặng cho người Langsa, thì chẳng nào hay hơn là từ bỏ cái lộ-phải mình mà xin cải tịch. Nghĩ vậy rồi, tôi liền tìm ra một kế hay để làm cho chung quyền mình trong sự thừa-hành những việc dân-gian.

« Người Annam, những người có tài học vấn, lương thiện, muốn chen mình vào chung dự việc trị dân, là những việc mình đã sửa thừa hành, chẳng hề có lòng mong mỏi cho đặng quyền quốc-chánh theo người Langsa bao giờ. Tôi tưởng họ mong mỏi cho đặng quyền người Annam cho rộng đặng quyền người Annam cho rộng thôi. Chẳng phụ đạo nước nhà, họ muốn ở dân Annam và tây sức mở mang theo bề tấn hóa của mình. Nếu họ mà đặng quyền Annam rộng, thì họ có cần gì xin vào dân Tây. Xin vào dân Tây đó là một cái kế riêng của họ chớ. Nếu hàng thượng-lưu Annam mà tìm lên cho tột quyền quốc - chánh đặng mở rộng đàng chánh-đạo của họ, thì họ phải bị tăng luật nước là luật bó buộc sự khiến chừng ta và đem ta vào một nước Viễn-minh cực điểm. Ấy là sự thật chúng ta chẳng nên bỏ qua. Trị-thật chúng ta chẳng nên lấy tiền liệu mà thôi; cũng phải soi thấu lòng dân, tìm biết cái sanh mạng của dân nhâm thẳng về đâu, yêu cầu giống gì, ham muốn giống gì, và thường phải vượt tới đâu mà vào nẻo mở mang cao trọng.

« Cải Đông-Pháp là một nước hiệp nhiều thứ dân, mà hằng mong chìm những quyền riêng như của một nước vậy. Đó là chỗ phải thường để mắt vậy. Đó là chỗ phải thường để mắt vậy, buộc ta phải nghĩ cho biết chi là cần ích về kinh-tế, về tài-chánh và về chánh-trị vậy. Người Bổn-quốc có quyền quốc-chánh. Ấy là việc hằng thật ; theo thời đợi nầy đó là một sự thay đổi chẳng bởi ở lòng phần đông muốn, hay là bởi các hội-hữu lớn vực quyền Langsa và Annam đó ; mà cũng chẳng phải tại các hiệp trấn Đông-Pháp mong nghiêng vai gánh chịu ra đối đãi với các nước mình như vậy. Muốn cho các trường quốc-chánh khỏi ngưng, trước phải ưng đức vì nhân, mở mang học-chánh, sửa sang sắp đặt vững vàng. Đó là chỗ ta chăm lo hằng ngày. Mà sự chăm lo ấy, nếu lấy từ khoản từ lớp, theo như sức tri trọng của các sở hình-chánh, dân chánh và kinh-tế trong việc sắp đặt, mà nói, thì sự chăm lo ấy, bấy tỏ một ý kiến hiền nhiên, một cái khoa về quốc-chánh Annam rõ ràng hơn những điều phân giải trước kia nữa.

Sự lo sắp đặt chỉnh đốn một nước đang sửa mở mang tấn hóa, nước mà việc gì việc gì cũng còn giữ theo phong tục xưa, nước mà còn làm theo cách cũ là cách chính trị buộc phải làm, thì chẳng có ngày nào là ngày không thay cũ đổi mới, cho đặng hoàn toàn hơn. Ức là có việc phải chỉnh đốn lại hoài ; lại sự chỉnh đốn ấy cần phải chung tri, phải đồng tâm và hiệp lực nhau mới đặng.

Nghĩ vậy nên tôi mới để ý châm lo về một cái vấn-đề chi trong chỉ yếu là xem xét kỹ cang những đơn của hàng viên quan và chức việc Annam trong tỉ chánh-trị và các sở gởi xin. Tôi lại xét đến cách sắp đặt cấp giờ đây, hàng viên-quan và chức việc ấy, muốn đặng chen mình vào phẩm cao chức trọng trong tỉ chánh-trị, chức phẩm mà từ xưa dành để đặng cho người Langsa, thì chẳng nào hay hơn là từ bỏ cái lộ-phải đứng sáng tạo ngạch thượng-đẳng Thừa-biện Annam về các ty trong thuộc-địa hầu ra rộng để cho Annam vào lãnh những chức phẩm tây ha đẳng và trung-đẳng trong các tỉ chánh trị, trừ ra tỉ chánh-trị bên đề-hình và bên thượng-thơ thôi ; vì những chức phẩm tây nói đó, rồi dây sẽ bớt lần cho tới hết. Mà ngày nào chức phẩm nói đó chưa đứt bỏ, thì nghạch mới hay thêm dây cũng còn phải từng nghạch tây, lương bổng khác, tỉnh theo bậc đồng, song rộng rải hơn lương Annam, đã dùng theo phẩm giá người.

Còn về phần những tay thiếu niên có bằng tốt nghiệp Langsa, thì dặng bổ vào ngạch ngang với ngạch tây, gọi là *cadres latéraux*.

Thế thì người Annam có bằng tốt nghiệp một bậc với người tây dặng chức Conducteur sở Tạo-tác hoặc chức quan Bác-vật, thì người Annam cũng lãnh chức đó vậy, song bên ngạch Annam ngang với ngạch tây thôi : Hoặc nữa người có bằng tấn-sĩ y khoa, cũng sẽ dặng bổ làm lương-y vậy, song ở bên ngạch y Annam ; còn thầy thuốc y có bằng tốt nghiệp trong các đại trường Pháp, cũng sẽ bổ làm thầy thuốc Thanh-tra bên ngạch Annam vậy.

Với những người dân-tây, thì những ngạch mới mở thêm cho loài tấc đó và những ngạch ngang với ngạch tây, đều mở rộng cửa cho họ. Mấy cái ngạch nầy, vì lòng quăng đại, lập ra cho rộng chỗ ; những người Annam con nhà dân-tây vào đó sẽ đặng trong dụng, chức phận đề thăng, vì tây chức đã bổ rồi, không còn chi choán tranh với nữa.

Tóm lại, hễ các ngạch mới lập thêm cho hoàn tất *(cadres complémentaires)* và các ngạch ngang với ngạch tây *(cadres latéraux)* mà dặng sung tục bên vững chừng nào, thì ngạch tây, đối với chức Annam là chức người Annam vào thế lần lần, lại càng bị bớt mau dứt chừng ấy. Chẳng gì sự cải-lương đâu đó đều chỉnh đốn tất cả, thì ngạch Langsa chỉ còn thấy những quan trọng đẳng làm đầu trong tỉ chánh-trị thôi.

Đó cái cách sắp đặt theo mới lề cách mà nhà-nước đang cần lo lập chỉ chẳng đó, rồng rồng mà lo bao. Việc làm chi tự sự khai hóa tấn tới của dân chánh-trị, chỉ rõ cái mối đàng đi của nhân chánh-trị Đông-Pháp mở vừa theo với cái trình-độ của cõi Đông-Pháp tự trị, lại cũng là bằng cớ hiển nhiên của đấng Á-Vị Pháp-quốc đề lòng tin cậy nơi bực thượng-lưu thức-giả trong xứ.

(Mai tiếp)

L. H. M. lược dịch.

Vô-tuyến điện

Tin Bordeaux ngày 15 novembre

Vô-tuyến điện quại

Ông Paul Laffont Phó thượng thơ ở Bộ điện-tín mới được tin ông Giradeau dùng vô-tuyến điện quại ở dưới chiếc tàu « Paris » đậu bến Huê-kỳ nói rằng cái sơ-sảo của Pháp về việc thông-thương đã thấy kết-quả tuyệt-hảo rồi. Chắc rằng tương-lai bầy còn nhiều kết-quả hay nữa.

Tin Huê-kỳ

Ông Briand được mời về Bạch-lâu của các Giám-quốc Huê-kỳ. Ông Harding rất khen-ngợi bài diễn-văn của ông Briand đọc ngày mới khai Hội-nghị Hoa-sinh-tôn. Các quốc đi. Chiều ngày chúa nhựt ông Briand có bàn-luận với ông Hughes.

Hội-nghị Hoa-sinh-tôn

Thông-tin báo Le Matin nói rằng ngày khai Hội-nghị ai cũng không dè ông Hughes đọc một cái chương-trình giảm bình thủy cách rõ-ràng như thế, cho nên ngộ rồi ai thiệt-hành được, lại thấy rõ mục-đích của Hội-nghị. Hội nghị đều nhận cho rằng bài diễn-văn của ông Hughes rất quan-hệ với chánh-sách trong nước và chánh-sách ngoại-giao của Huê-kỳ. Ông Hughes đông một ý với ông Harding và hai đảng « dân quốc » và « Đông-đảng » thấy đều không ưa tranh-chiến.

Tin Nhựt-bổn

Ông Nam-tước Tuhsui lãnh làm Thủ-tướng và lập tòa Nội-các. Có lẽ các quan cựu thượng-thơ cũng giữ chức lại và chắc rằng chánh-sách ngoại-giao của ông Hara cũng nối theo chớ không thay-đổi.

Tin Paris ngày 14 novembre 1921

Hội-nghị giảm binh

Trong chương-trình của ông Hughes có định giảm dao chiến-thuyền của Huê-kỳ. Các phái-viên Nhựt-bổn xin bài đồn lũy và thủy binh đương đóng tại Thái-bình dương.

Nhơn-công ở thành Rôme phế công hôm 20 nay đã thuận làm việc lại rồi.

Tin Bordeaux ngày 15 novembre 1921

Tin thành Hoa-sinh-tôn

Toà ủy viên định rằng hội-nghị sẽ nhóm và bàn-nghị theo các thể-thức ở phòng Quốc-hội.

Năm vị chánh-sứ năm nước cường-quyền dự hội-nghị định lập hội ủy-viên có đủ các khâm-sứ năm Nước ấy dự nghị để bàn về vấn-đề giảm-binh. Về vấn-đề Cực-đông thì sẽ lập-tòa ủy-viên khác có các khâm-sứ chín nước Cường-quyền dự-nghị làm hội-viên. Đến ngày mai các nước có dự nghị được phép tỏ ý riêng mình về vấn-đề giảm-binh của ông Hughes. Và các vấn-đề quan-trọng sẽ có tòa ủy-viên nhóm riêng mà bàn-nghị khi không ai được nghe.

Ông Briand và ông Schanzer hàn-huyên nhau thật thuận ý về vấn-đề giảm binh đông bộ Thái-bình dương và Cực-đông. Khâm-sứ Anh xin cho hai nước Pháp và Ita-li cũng phải giảm binh nữa nhưng mà khâm-sứ Huê-kỳ thì lại xin cho ba nước Anh, Huê-kỳ và Nhựt-bổn giảm binh mà thôi.

Hai ông Đại-Nguyên soái Thủy-sư Beatty (Anh-quốc) và Lebon (Pháp-quốc) thương-nghị với nhau.

Kho dầu nổ

Tại thành Mayence (bên Á-lo-man) kho dầu Datzheim không hiểu tại sao mà nổ. Dân thợ làm trong ấy cũng có trăm người. Kho cất bằng sang trộn xi-măng (béton armé) nổ tiêu mất. Nhiều dân thợ bị nhà sập đè. Binh Langsa phụ sự dọn-dẹp nơi ấy rồi.

Tin ngày 16 novembre 1921

Hội-nghị Hoa-sinh-tôn

Ngày các chánh-sứ nhóm, ông Balfour chánh-sứ Anh nói rằng chánh-phủ Anh thuận việc lấy vấn-đề giảm thủy-binh làm mục-đích hội nghị. Khâm-sứ Nhựt cũng sẽ thuận như vậy. Cứ theo lời ông đại nguyên soái Thủy Kato (Nhựt) thì Anh và Nhựt thuận bàn về vấn-đề giảm binh thủy song sẽ xin riêng nhiều điều như là số chiến-thuyền phải đủ lại bao nhiêu các tàu chiến-thuyền phải sắp-đặt thế nào. Báo Le Temps nói hao-giờ Pháp và Ita-li phải giảm binh thì Anh mới thuận nhận vấn-đề ấy.

Các nước nói Nhựt ở xa các cường-quốc nên không cần phải có binh-khí nhiều. Còn Nhựt nói rằng bài học một ngày một tấn-bộ, loài người thêm cơ xảo có thể làm tàu chạy mau được. Cho nên muốn bàn giảm binh Nhựt phải đợi co-xảo của các nước ở các biển gần cường-giới Nhựt.

Ông Briand và ông Schanzer công ý mà nói rằng Pháp-quốc và Ita-li sẽ hiệp nhau mà công-nhận vấn-đề giảm binh và các vấn-đề ở Cực-đông.

KHẢO CỨU VỀ NGHỆ

HÁT CẢI-LƯƠNG

(*Tiếp theo*)

Cải chánh : Báo số 1.003, trương thứ nhứt, mục *Hát Cải-lương ở Bắc-kỳ* xin đọc : *khảo cứu về nghệ hát cải-lương*. Bài nầy bắt đầu từ số 1.003 vẫn tiếp-luận bài Hát Cải-lương ở Bắc-kỳ, song bàn chung về nghệ hát ngoài Bắc và trong Nam nên đề mục sau nầy thấy hơn. Chư độc-giả tưởng cũng đã thấy mà sửa cho rồi.

Những người khởi đầu

Lối năm 1914 ông hội-đồng Ngàn lập ra một rạp hát tại chợ Go-vấp. Hát theo lề-lối cũ, ca-xang dàng giọng xưa, chỉ có sân-khấu là đọn theo kiểu mới mà thôi. Tranh sơn-thủy chưng rực-rỡ hễ ha lớp thì đổi cảnh. Hát bội Annam ta ngày ấy đã bước được một bước vào nẻo cải-lương rồi. Cách hát của ông Ngàn hát theo xưa mà chưng cảnh theo nay nỗi danh một lúc. Thiên-hạ rần-rần rộ-rộ đến coi, xa gần đều nghe tiếng. Lớp thì trên Hốc-môn. Lái-thiêu kéo nhau xuống coi, lớp thì mấy ông, mấy thầy chiêu thử bầy ở Saigon ngồi xe vào mà xem hát. Cái mới thanh-phát ấy tưởng có lẽ được lâu dài, chang đé tỉ lâu gánh ông Ngàn thôi hát. Nghe như tại người « đọn lớp » của ông bày ra chưng cảnh tân thời ấy qua đời, không ai kế-nghiệp được mới ra cơ đổi. Dầu nguyên-nhơn bởi đâu, gánh hát của ông Ngàn không bền cũng lâu thế.

Trong lúc gánh ông Ngàn hát ở Gò-vấp, người Saigon rạp có Tám ở chợ Hộ cũng bày ra chưng tranh sơn-thủy. Mà có một tấm « tập-bô-lô » để treo vách mà thôi, chớ không đổi cảnh như rạp Gò-vấp. Xem đó đủ biết, rằng chưa kỹ cải-lương đã đến nhưng người muốn làm ra hầy còn bợ-ngợ, chưa biết phải sửa thế nào, nên mới có lớp-lớp đổi thôi.

Bước qua năm 1916, ông Hội-đồng Lương - khắc - Ninh ra lập rạp hát « Chánh-luân-Bang » tại Cầu-quan ông mới bày cách mướn cô hát cho ăn liền tháng, hai chục hay là ba chục có chừng, không cho mượn như các bổn gánh khác. Rạp hát ông đọn theo kiểu Tây, bàn ghế làm theo kiểu mới, cũng có đổi lớp. Ông lại hay bỏ tuyết trống châu. Ý ông lại muốn bỏ lối hát xưa, đặt điệu hát mới theo Tây mà hát.

Trước khi khai rạp ông có đến tại nhà hội Khuyến-học Saigon diễn-thuyết để cách diễn-kịch của Annam. Ông luận phải sửa điệu hát theo kiểu Langsa. Lúc ấy ông Diệp-văn-Kỳ có hỏi ông rằng : hát thì phải có đờn, nay muốn sửa hát, ai là thầy đờn mà sửa điệu đờn ? Hưởng chi được Thanh-Thái hồi còn ở ngòi đã muốn chắn-chỉnh ngày diễn-kịch, ngoài đủ tri-thức, đủ tư-bổn mà còn làm không được thành thay. Vì vậy ông Kỳ cho là chưa đến thời-kỳ cải-lương hát bội. Lời ông Kỳ đối với ông Ninh thật có quả đáng một chất, song cái câu nói ca-xướng có quan-hệ rất thiết với âm-nhạc là một câu người nhà nghề chẳng nên quên.

Bởi chủ-ý ông Ninh không phải lập diễn-kịch có âm-nhạc nên ông phản-đối rằng chưa có thầy đờn chế âm-nhạc thì là hát lối nói chuyện thường không ca hát. Ông đã xướng-tuỳ lối ấy, nên ông khai rạp ông bài diễn một tấn tuồng theo điệu ấy, p-phục chẳng có gì khác hơn khăn đen, áo dài, cậu đối đáp là câu nói chuyện thường mỗi ngày. Những người được mời đến xem đêm ấy hình như không thỏa-mãn lòng trông cậy. Ông chủ-trương đem thẳng lối hát ấy không có ca thanh-phát được nên ông không diễn tuồng lối ấy nữa, ông trở hát các tuồng xưa của nước Nam ta.

Sau khi ông Lương-khắc-Ninh diễn-thuyết tại nhà hội Khuyến-học, ông hội-trưởng hội « Bổn-quốc học-đường cựu sanh lân-thơ hội » (Société Bibliothèque des Anciens élève du Collège Chasseloup-Laubat) tỉnh nhóm các hội-viên lựa một bổn tuồng để các hội-viên chia vai mà hát, trước góp tiền giúp các hội làm phước, sau có dư, để nhập vào tủ-bổn của hội. Trước hết định hát tuồng Tây như học-trò trường Tabard và mấy thầy ở các tỉnh. Song suy ra, Annam mà hát tuồng Tây tài nào sánh với người Tây được, thế lời người Annam biết xem tuồng Tây thì ít mà xem sự không thành chữ. Vậy định đặt một tuồng Annam diễn theo cách mới bây, cũng là cho người Langsa, mà người bổn-quốc có thể coi được. Ông Hội-đồng Ninh lãnh đặt cho một bổ tuồng. Đến chừng đem ra tập hát, lại gặp nhiều điều trở ngại. Kẻ thì chẳng thiếu chi người, duy có một có đào không biết kiếm ai cho được chi tại thiếu có một vai đào.

Trên Saigon đương làng-tăng kiếm không ra người làm đào, dưới Long-xuyên cũng thiếu đào mà tìm ra một phương hay là dàng đào « đón ông ». Nguyên mỗi năm, lễ Chúng-chung, tỉnh Longxuyên hay bày hát Tây. Năm 1917 quan Đốc-phủ sứ Lê-quang-Liêm kêu là Bảy mới hỏi mấy thầy trong tỉnh hát tuồng Annam đặt quyền tiền giúp cho các hội khác thì ông người bị khốn-đốn vì giặc-giã. Ông Hồ-văn-Trung tự Bửu-chánh vừa đặt tuồng, vừa diễn-kịch. Trong bổn tuồng « Vì nghĩa quên nhà » có một vai đờn bà, nên phải kết tóc giả cho một người đờn ông làm vai ấy (làm theo hát Quảng-đông). Chắc cũng vì duyên cớ đã nói trên kia nên không cây đào đi. Bởi hát ở Longxuyên có đào thiên-hạ ưa coi, quan Đốc-phủ Bảy mới xin phép cho mấy thầy lên Saigon hát hai rạp Eden ngày 11 Septembre 1917 là ngày lễ Phùng-Trương bị Mã-Viện giết chết. Trẻ thấy lại có

Chết đuc

Nguyễn-văn-La...
nghiệp, không nhà
đường mà sống La...
ra là bị bịnh thìn...
Biện-lý rồi sẽ giao...
đất xe lôi làm ng...

CHOLON

Còn nhà

Phan-văn-Thước
Song-Thanh hát
chung Nguyễn-thị-...
Charles Thomson
bà, lên đường T...
Thành coi lại sao
mạnh đến nỗi t...
sai quản-tử nê...

HUẾ

Cách

Nhà in ở...
nhứt làm khi ng...
tui : Tiếng ay là...
thường người ...
hoặc con trai co...
mụ ! Có hỏi ra t...
hỏ ấy là một cá...
Vin.

Tử xưa các Đ...
châu ra thời kh...
cô như là con nà...
gọi là con-nít-ng...
mà có thể thôi ...
người ấy là con...
nếu không thì ...
thuộc lòng câu hát và đối ít nhiều về p-phục, về bộ-tịch mùa-men, thêm lối chưng cảnh xơn-thủy. Những người làm chi ấy toàn là người tri-thức văn-nhơn, cho nên bàn luận được, bình phẩm đặt tuồng cũng được nữa, ngặt có một điều không thiệt hành được.

Còn các bầu gánh nghỉ vì lối cải cũng khiến ăn được thì cần gì phải thay mới cho rộn ràng. Người đi xem hát, đã in trí sẵn mấy anh kép mấy chị đào rồi, đến trường hát chỉ muốn để coi kép X.... đào Y.... hay là kẻ Z... mà thôi. Dường ấy, nếu có kép X... đào Y... mà kẻ Z... thì có cần chi còn phải cải-lương ?

(Sau sẽ tiếp theo). T. AN.

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

Thế-giới Tân-văn

Thuộc cả nhức lại

kho-thuốc nổ tại làng Óp-bồ (Oppau)

Kho thuốc tại làng Óp-bồ (Oppau) thuộc thành-phố Ludwighafen xứ Ba-la-tinh (Palatinat) bên Á-lo-mân nổ hồi 7 giờ rưỡi sáng 21 septembre 1921.

Thuốc tại phòng 53 khói ra nổ trước rồi các phòng khác tiếp theo nổ liên liền không thể nào nêu cho nổi nữa. Lúc ấy tám trăm người thợ đương làm công, bị thuốc nổ không một người thoát khỏi.

Thuốc nổ rất mạnh làm cho các thành liên-cận như Ma-nem (Mannheim) và Hoạt (Worms) nhà cửa gần rung-rinh, cửa kiếc bể nát. Tại thành Ma-nem cách kho thuốc Óp-bồ hai ngàn thước có một người bị chết và ba mươi sáu người trọng bịnh và hai mươi người bịnh nhẹ. Tại Thành-phố Xuđwighafen nóc nhà bị tốc mất nguyên cái. Số người chết và người bịnh rất nhiều.

Làng Óp-bồ sau khi thuốc nổ tiêu-diêu bằn đài nhà cửa ngã nghiêng ngã tỏ thành ra một đống xa-ngầu đi hình dị dạng.

Tin sau cùng nói rằng sự thiệt hại vì kho thuốc nổ rất to... Người chết đến có ngàn, kể phải thương tính ra trên mấy ngàn người.

Dân Nga chết đói

Nghe tin dân Nga chết đói thì các nước động lòng thương chớ vật-thực đến thì, nhưng mà vật-thực đến bao nhiêu thì bị quân binh cướp giựt hết, dân không được chút nào.

Lương-thực của ông Hoover là người Hué-kỳ gởi đến bị quân canh ở cương-giới đoạt mà chia cho nhau.

Các hội-đồng Chánh-phủ thâu-đoạt hết bốn trăm bảy mươi làn xe lửa chở lương-thực của Chánh-phủ Letton gởi đến chẩn-bần cho dân. Lương-thực Chánh-phủ đoạt đó để phát cho các quan viên của Chánh-phủ. Tè ra đi lại cũng dân ngu chịu chết đói.

Bạn tự-vận quá.

Số người tự-tử bên Huê-kỳ năm nay tăng nhiều quá, nhứt là dân tráng-đinh thì tự-vận rất nhiều.

Số người tự-vận trong sáu tháng đầu năm 1921 hơn số người tự-vận trong sáu tháng đầu năm 1920 đến 3.738 người.

Kẻ số con nít không thì số ấy năm nay gia bội. Vì sao con nít tự-tử vậy? Duyên-cớ bởi cha mẹ không sáng sớ coi buồn mà lánh chẳng bằng trăn cho rảnh. Lại cũng bởi học-trò không được dạy dỗ cho khoẻ-khoắn mà thi cho nên quyết phải rồi nợ chẳng đặng lên cuo-lạc cho thành-thơi.

Tỉnh ra con trai lấy tuổi trung-bình 16 tuổi thì có 214 đứa dùng lục-lăng bắn vào bản tang mà liều mình. Còn con gái tuổi trung-bình 15 tuổi uống thuốc độc có 203 cô. Thương tiếc thay cho hường nhan bạc phận.

Người thành tuổi trung-bình 43 tuổi nữa năm nay tự-vận nhiều hơn nữa năm đầu năm ngoái đến 4.527 người.

Chắc là tại cuộc tranh thương không thạnh buồn trí mà muốn lìa trần. Hoặc cũng cổ kế vì thì lời thế bất minh-sơn, hay cũng cổ kế vì thì lời thế bất minh-sơn, hay là não lòng vì tráng-gia trắc-trẻo, tình chung không tron gặp, chốn trần-ai không được vầy-duyên, liều liều xuống âm-cảnh họp may mà hiệp đôi can-lê.

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Trộm xe máy

Bữa kia ông N... là viên quan sở Mật-thám lại tiệm ở góc đường Catinat và Vannier, ông dựng xe máy dựa kiếu ngoài-thềm, bước vào trong mà mục thứ đồ hàng đặt cho tiệm may. Ngoài nầy có một tên gian lại nhảy liều xe mà không dám đi phía tay trái e gặp bọt quán thứ nhứt. Nó phải quanh phía chợ cũ. Trong lúc lật đật nó bị cô bán nó nó ngã vào bỏ kiếu đét tay và xô mối mâu mất đi, phải ở đó chịu bắt đem lại bỏ rồi giải Tòa.

Tên nầy là Phạm-văn-Báu, 21 tuổi, nghề làm mướn, ở đường Richaud, số 108, mới bị có 10 án rồi, còn chờ tỉ nữa kiếm thêm nữa.

Linh Mật-thám có cô hôn, chờ rằn mặt mà phải vào khám.

Chết thình lình

Lối 2 giờ rưỡi ngày 14 novembre khách Quảng-đông Phùng-Trương (Hình hàng hóa chết tại số 20 Donnaes, đường Belgique. Phùng-Trương năm nay 42 tuổi, nhà ở Đường An-nam số 5, Cholon. Quan thầy coi thấy cho là Phùng-Trương bị trong óc ra máu mà chết. Trí thấy lại cho vợ con.

Chết đường chết rề

Nguyễn-văn-Lợi 59 tuổi không nghề nghiệp, không nhà cửa đem thầy bỏ nơi đường mà sống La Marne. Quan thầy coi ra là bị bịnh thũng. Còn chờ bịnh quan Biện-lý rồi sẽ giao Nguyễn-văn-Lợi lại cho... đất xứ tội làm người đó mà biểng nhác.

CHOLON

Còn nhà mà đã có tài

Phan-văn-Thước, 17 tuổi, sanh đẻ tại Seng-Thanh bát Gó-công, lân Cholon ở chung Nguyễn-thị-Thinh (30 tuổi) nơi đường Charles Thomson. Mới đây, cầu bước bỏ bà, lên đường Thương-hồ... các Thi-Thinh coi lại sao hai cái quần lãnh đen mình đã mất. Tưởng có lẽ là cậu Thước ra tài quân-tử nên đến bỏ thưa.

Trung-kỳ

HUẾ

Cách xưng hô vô-lễ

Những kẻ ở xa đến Kinh-Đô một lần thứ nhứt làm khi nghe những tiếng xưng hô lạ tai : Tiếng ấy là tiếng (Các-mệ) (các-mụ). Vì thường nghe người ta gọi Mệ kia mụ nọ, hoặc con trai con gái sao lại gọi là mệ và mụ! Có hỏi ra thời mới biết là cách xưng hô ấy là một cách rất sang rất qui của nhà Vua.

Từ xưa các Đức ông Hoàng-tử, sinh con cháu ra thời không muốn gọi là các cậu các cô như là con nhà quan thường gọi vậy nên gọi là các-mệ các-mụ để cho ở ý phân biệt mà có thể thời người ngoài mới biết là người ấy là con Đức ông người kia là cháu, sẵn không thời sự kinh Đô biết bao nhiêu là con quan chầu quan thời thật khó mà phân biệt cho ra. Cũng như các người Tôn thấy thời gọi là các cậu tôn các cô-tôn ấy cũng một cách phân biệt cũng rõ ràng lắm thật.

Người ngoài lại lấy cách hầu chầu thì giao trái kẻn Tòa. Lúc ấy Tài đương dùng bữa, nghe nói có Trưởng-tòa đến sẵn buộc việc nhà, lại bị làm rồn, giận cá-cớ với Trưởng-tòa. Trong lúc nổ bắt cập lương có dùng nhiều tiếng thái-quá. Trưởng tòa Sicot đều cáo. Tòa Tiêu-hình phạt Lý-văn-Tài 6 ngày tù, 50 quan tiền sò-lần, và buộc áo Tòa phải đăng trong các báo L'Impartial, L' Opinion, La Tribune indigène và Huế-kiều Nhựt-báo. Tài chẳng án.

Quan Trang-sư Girard báo chữa cho Lý-văn-Tài nổi Vụ này là một vụ rất tầm thường mà tại người muốn làm rạ cho có tiếng tăm. Vẫn cái nghề làm Trưởng-tòa thường hay gặp thăm-trang lắy. Thế thì có nên giận-dữ mà chi, Tòa sơ lại phạt Lý-v-Tài một cách nặng-nề chẳng như một tên phạm thường. Tài cũng có công-trận với Nhà-nước. Xuất trận bị thương chết hai lần, lại anh của Tài cũng vì nước mà vong mạng.

Ông phó Chưởng-lý Lacouture buộc tội rằng: ngày Trưởng-tòa Sicot đến nhà Lý-v-Tài, thì Tài đương bận việc rối rí khôn. Tài đương dùng cơm tối mà bị làm rồn. Dầu sĩ cũng phải giận. Cho nên tôi tưởng phạt tù tên Tài thì nặng quá, xin Tòa làm án treo.

Đúng 11 giờ Tòa nghỉ mà hồi-tịnh. Xong rồi Tòa đọc án xử Lý-văn-Tài 6 ngày tù án treo, 50 quan tiền vọ. Tòa lại hủy án Tòa Tiêu-hình dinh phải đăng án trong báo L'Impartial, báo L'opinion, báo La Tribune Indigène và Huế-kiều Nhựt-báo.

HỈ TÍN

Đám cưới

Ngày 29 Annam nhằm 28 Novembre 1921, ông **Nguyễn-hữu-Lễ** điền chủ ở Ngũ-tư (Vinhlong) định đôi cho con là **Nguyễn-kỳ-Niệm**, làm bạn cùng cô Thái-thị-Qué, trưởng nữ của ông Thái-trưởng-Cẩu, điền chủ ở Sốctrang.

Ngày 19 novembre nhằm 20 tháng mười Annam lại là ngày ông Phạm-đăng-Sanh, thương-nhân ở Long-Kiên Giadinh, định đôi cho con là M. **Phạm-đăng-Thiện**, thư ký tại Institut scientifique de l'Indochine, làm bạn cùng cô **Trần-thị-Trâm**, gái nhà Ông Trần-v-Phước Entrepreneur ở Trường-bình-Cangioc, Cholon.

Bổn-Báo mừng cho bổn nhà hiệp làm đôi và cầu xin cho hai cặp Phụng loan trăm năm phỉ nguyện.

L. T. T. V.

SỐ MUTUALITÉ

Tiếp theo lời Bổn-báo đã đáp thợ nhiều chỗ gởi hỏi về cuộc xổ số Mutualité, có đại qui hội mới ký cho Bổn-báo đây, định ra cho chư tôn xem cho hằng :

Saigon, le 27 Novembre 1921

Ông Tăng-ký Nhựt-báo Lục-Tỉnh-Tân-Văn

Saigon

Kính

Gởi mấy lời xin ông vui lòng ấn hành theo trong một số qui báo của ông cho thiên-hạ hay rằng vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 10 novembre, tháng mấy, cuộc xổ số Mutualité định lại tới ngày 8 Janvier 1922 mới xổ.

Xin ông nhậm lời thâm cảm của tệ hội.

Thế cho bản hội

Ký tên :

Hội đua ngựa Saigon

Bữa chúa-nhựt 20 novembre

Hội đua ngựa mới khởi ngày hôm qua. Thiên-hạ Tây Nam rất đông-đảo, lớp ngồi trên khán quan đài, lớp đứng dưới sân-cỏ, kẻ thì đi xem đua, người lại đi cá ngựa, nữ-tú nam-thanh chật nức. Khi ngựa sắp đua đó đâu thì người cỏ con nào đều nhình coi lấy sắc đầu ngựa nấy đến chừng rung chông phất cờ cho ngựa chạy, thì người lại ngông trông, đôi mắt lom-lom theo hình con ngựa chạy, bụng người thì hồi hộp.

Độ thứ nhì chạy bảy con những là : con *Zéphyr II, La Panthère, Barrister Haguh-Lien Mg-na* :

Con *Barrister ăn hạng nhứt ăn 140 đồng.*
— *La Barrister* — *nhì — 30 đồng.*

Độ thứ nhì chạy bảy con những là *Phi-hàng, Ô-bình-Xuân, Vang-Tiên, Johny - Walker, Long-Đuróc, Mũ thành-Long, Sô-lập :*

Con *Sô-lập* ăn hạng nhứt ăn..... 110p.
— *Long-đuróc* ăn hạng nhì ăn..... 25

Độ thứ ba nhảy rào, chạy bốn con những là *Derby, Long - dinh, Aviatrice, Dương-ngọc :*

Con *Derby* ăn hạng nhứt ăn..... 200p.
— *Dương-ngọc* ăn hạng nhì ăn.. 50

Độ thứ tư chạy sáu con những là *Glaieul, Rintinlin, Kim-dinh, Negus, Kim-bông, Bi-Long :*

Con *Rintinlin* ăn hạng nhứt ăn.... 150p.
— *Negus* ăn hạng nhì ăn..... 40

Độ thứ năm chạy 9 con những là *As-d'Asaut, Dương-kiêm, Ngọc-em, Vang-danh :*

Con *Indigotine* ăn hạng nhứt ăn.. 160p.
— *Majestif* ăn hạng nhì ăn..... 40

Chúa nhựt 27 novembre 1921, sẽ đua nữa.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

Ai mau mắn

mua lược giày đã tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richaud*, kế nghiệp hãng *Tournier* số *Công-ti*, đường Catinat Saigon.

Có bán các thứ giày thượng hạng tốt như thứ **EVEIL SAN — ÂU CƠ** mà một đôi có 60 quan (francs).

Ngày 21 Novembre 1921
VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7 65
Ngân hàng Đông-Pháp	7 65
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 65
Ngân hàng Chartered	7 65

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 19 Novembre 1921

	Trả mắc	Trả lẹ
Ngân hàng Đông-Pháp	39 1/4	39 7/8
Ngân hàng Hongkong Shanghai	39 1/4	39 7/8
Ngân hàng Chartered	39 1/4	39 7/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 19 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp	55	1/2
Ngân hàng Hongkong Shanghai	55	37
Ngân hàng Chartered	55	1/2

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 19 Novembre 1921

Về lợi 3 %		25	Về lợi 5 %	1920	
Về lợi 5 %	1916	80	Về lợi 5 %	1920	97
Về lợi 4 %	1918	65			

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợlớn bao trả lại giá một trăm lít lúa

Vinhlong	4 70
Gò-công	5.00
Bãi-xàu	4.75
Tây-ninh	4.85
Nam-vang	4.30
Giá thường thường lược trung	4.70

Giá gạo chở đến lúa không tính thuế xuất cảng bao lấy lúa, giá một trăm lít

Gạo Annam n° 1 25 % tấm, tận	8.15
Gạo Annam n° 2 40 %	8.50
Gạo Nhựt-bổn n° 2	7.50
Gạo Java n° 2 50 %	7.50
Tấm	6.40
Cám	2.50

Tàu chạy tới.

Chiếc ANGKOR ở bến Pháp sẽ chạy tới Saigon ngày 21 novembre rồi chạy đi Hương-cảng.

Chiếc AMAZON Yokohama sẽ chạy tới Saigon chừng lối 12 decembre.

Tàu chạy đi.

Chiếc ORÉNOQUE sẽ chạy đi Haiphong 21 novembre.

Tàu chạy Cambodge Basprén và Angkor

Ngày thứ ba, 22 novembre 1921, chiếc L. BLANCHET, 8 giờ tối chạy.

Ngày thứ năm, 24 novembre 1921, chiếc BATTAMBANG, 9 giờ chạy.

Tàu chạy Cao-Mên và Lào

Ngày thứ bảy, 26 novembre 1921, chiếc ATTALO, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Lục-tỉnh

Ngày thứ hai, 21 novembre 1921, chiếc KIMER, 9 giờ tối chạy.

Ngày thứ sáu, 25 novembre 1921, chiếc ANNAM, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Tâyninh

Ngày thứ tư, 23 novembre 1921, chiếc ANNAM, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cap và Baria

Chiếc ANNAM và NAMKY, chạy mỗi ngày từ ngày thứ tư mỗi bốn ở giờ sớm mai chạy, ngày thứ 7, 12 giờ trưa chạy.

Nông vụ

Vinhlong. — Lúa cấy lại rồi hết. Trong miệt cao, lúa coi xanh um. Còn trong mấy chỗ thấp bị nước ngập mà cấy lại hai và nhứt là lại mưa nhiều quá trong mấy ngày sau nầy làm cho lúa tìm hết. Những lúa tìm thì càng ngày càng vàng rồi chết, nhưng cũng thôi may cách mấy ngày sau dầy mưa hết.

Mùa màn năm nay có thể khá hơn năm ngoái.

Giá lúa thường thường từ 4p.45 tới 4p.66 còn gạo từ 7p. tới 7p.65 mỗi 100 ki-lô.

Cholon. — Trong hai tỉnh phía Bắc (Cần-an thương, Cần-an-hạ) lúa sớm đã chín rồi, nên nhà-nông khởi sự gặt. Mùa coi thế trúng. Còn trong lò lúng khu thì lúa cây mọc lên tốt có thể mong được trúng mùa, tuy là trong mấy chỗ ruộng thấp lúa bị tìm chỉ cũng không hại.

Giá lúa thường thường từ 4p.80 tới 4p.90 còn gạo từ 7p. tới 7p.10 mỗi 100 ki-lô

Công-vụ

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 7 novembre 1921.

Thầy *Mai-điều-Chính*, giáo-viên thiệt thọ hạng sáu và *Trần-văn-Chi* giáo-viên hậu-bổ đang dạy tại trường Bổn-quốc sẽ giao lại cho quan Đốc-học chánh sở-đăng.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 7 novembre 1921.

Mấy thầy

Trần-hữu-Tánh	phụ chưởng	đâu hậu-bổ N° M^le 9
Phạm-văn-Phẩm	id.	N° M^le 10
Nguyễn-hữu-Khiêm	id.	N° M^le 11

đặng cấp bằng làm phụ điều-dưỡng hạng sáu và giao tùng sự quan làm đầu sở thú-y.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 7 novembre 1921.

Thầy Võ-văn-Tư, Võ-văn-Sanh, Lê-văn-Duoc và Nguyễn-văn-Lâm có bằng cấp Certificat d'études primaire franco-indigènes đặng cấp bằng làm trợ giáo hậu-bổ và giao tùng sự quan Tham-Biện chủ tỉnh Châudốc.

Hãng này có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **VINS BERMOND DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

VIN TONIQUE
ET
BI-NUTRITIF
DU DOCTEUR RIP

Vệ-sanh TƯỚU của Lương-y RIP chế

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cùng là trán kiện tinh thần, hết kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, vội thấy ngày xuân đã thôn môn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cứ lão thành đồng, mặt mày tươi tốt, coi trẻ, lại mạnh hơn xưa.

Còn con nít hết nhược, đờn là mất máu, có huyết bạch, có chửa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ săn, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Marins số 190, Cholon,*

Dépôt PHARMACIE FRANCO-CHINOISE 190, rue des Marins CHOLON.

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »

Chủ là THƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò nước mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem độ phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 1-Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm : Nước mắm chứa nhiều chất đạm khi muối vừa chừng làm kỹ và đựng mấu.

Chứng rằng nước mắm nhứt hạng.

Xin ghé mắt

Kính lời quí ông, quí bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng cáo bạch trong quí báo L. T. T. V. và C. L. đặng khỏi lầm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm!! Nếu lầm e cho trường tận tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ!!!

Nay kính tỏ,
HUỲNH-CÔNG-PHÁT

KHOÁN CHẤT THUY
(Nước suối kim thạch)

VICHY
VICHY ETAT

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên xe nơi nhà ve.

Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-tim-bịnh (kế). — Đau mấy chỗ Ẩn-náu.

VICHY GRANDE-GRILLE

trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL

Hãy coi chừng đề giả mạo, khi mua phải chỉ cho trắng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ETAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đọn nước xì (Mỗi khi chết)

BÊN LÒA đời có mấn sống,
hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn đồng
Không hành hạo,
Sáng trắng ngọa.
Không hay nghẹt,
Dễ đốt.

RẺ
Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG-NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Có ở bán hiệu đồ mà thôi.

Trong lục-châu quí vị nào muốn dùng rượu chác trắng và đỏ thiệt tốt làm bằng nước trái nho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon. ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Liệt-vị hãy mua thứ dầu hỏi hiệu **Mũ Nec (Le Pétrole Ancre)** của hãng **Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles** mà dùng. Dầu nầy thắp it hao đã sáng suốt mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt hạng trong Hoàng cầu.

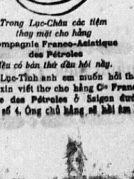

Trong Lục-Châu các tiệm thay một cho hãng
Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles

đều có bán thứ dầu hỏi nầy.

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng **Cie Franco-Asiatique des Pétroles** ở Saigon đường d'Adran, số 4. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

PILULES FOSTER.

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

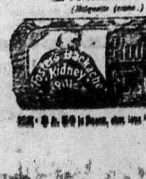

Xin đọc kỹ lời chỉ trong mỗi hộp.

Tòa Phúc-án

Sớm mai ngày thứ ba Tòa Phúc-án nhóm xử các vụ Tiêu-hình chống án. Ông Derbier giữ việc ngồi Chánh-án. Ông Crosnier de Brébant và ông André dự thẩm. Ông La courtois ngồi Chưởng-lý.

Vụ tên Doan hiệp danh Doannestio.

Nhắc tích : Tên Doan nguyên là người Annam mà mạo tên là Doannestio người Cao-hồi-đồng Chánh-phủ thâu-đoạt hết bốn trăm bảy mươi làn xe lửa chở lương-thực của Chánh-phủ Letton gởi đến chẩn-bần cho dân. Lương-thực Chánh-phủ đoạt đó để phát cho các quan viên của Chánh-phủ. Tè ra đi lại cũng dân ngu chịu chết đói.

Bạn tự-vận quá.

Số người tự-tử bên Huê-kỳ năm nay tăng nhiều quá, nhứt là dân tráng-đinh thì tự-vận rất nhiều.

Số người tự-vận trong sáu tháng đầu năm 1921 hơn số người tự-vận trong sáu tháng đầu năm 1920 đến 3.738 người.

Kẻ số con nít không thì số ấy năm nay gia bội. Vì sao con nít tự-tử vậy? Duyên-cớ bởi cha mẹ không sáng sớ coi buồn mà lánh chẳng bằng trăn cho rảnh. Lại cũng bởi học-trò không được dạy dỗ cho khoẻ-khoắn mà thi cho nên quyết phải rồi nợ chẳng đặng lên cuo-lạc cho thành-thơi.

Tỉnh ra con trai lấy tuổi trung-bình 16 tuổi thì có 214 đứa dùng lục-lăng bắn vào bản tang mà liều mình. Còn con gái tuổi trung-bình 15 tuổi uống thuốc độc có 203 cô. Thương tiếc thay cho hường nhan bạc phận.

Người thành tuổi trung-bình 43 tuổi nữa năm nay tự-vận nhiều hơn nữa năm đầu năm ngoái đến 4.527 người.

Chắc là tại cuộc tranh thương không thạnh buồn trí mà muốn lìa trần. Hoặc cũng cổ kế vì thì lời thế bất minh-sơn, hay cũng cổ kế vì thì lời thế bất minh-sơn, hay là não lòng vì tráng-gia trắc-trẻo, tình chung không tron gặp, chốn trần-ai không được vầy-duyên, liều liều xuống âm-cảnh họp may mà hiệp đôi can-lê.

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Trộm xe máy

Bữa kia ông N... là viên quan sở Mật-thám lại tiệm ở góc đường Catinat và Vannier, ông dựng xe máy dựa kiếu ngoài-thềm, bước vào trong mà mục thứ đồ hàng đặt cho tiệm may. Ngoài nầy có một tên gian lại nhảy liều xe mà không dám đi phía tay trái e gặp bọt quán thứ nhứt. Nó phải quanh phía chợ cũ. Trong lúc lật đật nó bị cô bán nó nó ngã vào bỏ kiếu đét tay và xô mối mâu mất đi, phải ở đó chịu bắt đem lại bỏ rồi giải Tòa.

Tên nầy là Phạm-văn-Báu, 21 tuổi, nghề làm mướn, ở đường Richaud, số 108, mới bị có 10 án rồi, còn chờ tỉ nữa kiếm thêm nữa.

Linh Mật-thám có cô hôn, chờ rằn mặt mà phải vào khám.

Chết thình lình

Lối 2 giờ rưỡi ngày 14 novembre khách Quảng-đông Phùng-Trương (Hình hàng hóa chết tại số 20 Donnaes, đường Belgique. Phùng-Trương năm nay 42 tuổi, nhà ở Đường An-nam số 5, Cholon. Quan thầy coi thấy cho là Phùng-Trương bị trong óc ra máu mà chết. Trí thấy lại cho vợ con.

Chết đường chết rề

Nguyễn-văn-Lợi 59 tuổi không nghề nghiệp, không nhà cửa đem thầy bỏ nơi đường mà sống La Marne. Quan thầy coi ra là bị bịnh thũng. Còn chờ bịnh quan Biện-lý rồi sẽ giao Nguyễn-văn-Lợi lại cho... đất xứ tội làm người đó mà biểng nhác.

CHOLON

Còn nhà mà đã có tài

Phan-văn-Thước, 17 tuổi, sanh đẻ tại Seng-Thanh bát Gó-công, lân Cholon ở chung Nguyễn-thị-Thinh (30 tuổi) nơi đường Charles Thomson. Mới đây, cầu bước bỏ bà, lên đường Thương-hồ... các Thi-Thinh coi lại sao hai cái quần lãnh đen mình đã mất. Tưởng có lẽ là cậu Thước ra tài quân-tử nên đến bỏ thưa.

Trung-kỳ

HUẾ

Cách xưng hô vô-lễ

Những kẻ ở xa đến Kinh-Đô một lần thứ nhứt làm khi nghe những tiếng xưng hô lạ tai : Tiếng ấy là tiếng (Các-mệ) (các-mụ). Vì thường nghe người ta gọi Mệ kia mụ nọ, hoặc con trai con gái sao lại gọi là mệ và mụ! Có hỏi ra thời mới biết là cách xưng hô ấy là một cách rất sang rất qui của nhà Vua.

Từ xưa các Đức ông Hoàng-tử, sinh con cháu ra thời không muốn gọi là các cậu các cô như là con nhà quan thường gọi vậy nên gọi là các-mệ các-mụ để cho ở ý phân biệt mà có thể thời người ngoài mới biết là người ấy là con Đức ông người kia là cháu, sẵn không thời sự kinh Đô biết bao nhiêu là con quan chầu quan thời thật khó mà phân biệt cho ra. Cũng như các người Tôn thấy thời gọi là các cậu tôn các cô-tôn ấy cũng một cách phân biệt cũng rõ ràng lắm thật.

Người ngoài lại lấy cách hầu chầu thì giao trái kẻn Tòa. Lúc ấy Tài đương dùng bữa, nghe nói có Trưởng-tòa đến sẵn buộc việc nhà, lại bị làm rồn, giận cá-cớ với Trưởng-tòa. Trong lúc nổ bắt cập lương có dùng nhiều tiếng thái-quá. Trưởng tòa Sicot đều cáo. Tòa Tiêu-hình phạt Lý-văn-Tài 6 ngày tù, 50 quan tiền sò-lần, và buộc áo Tòa phải đăng trong các báo L'Impartial, L' Opinion, La Tribune indigène và Huế-kiều Nhựt-báo. Tài chẳng án.

Quan Trang-sư Girard báo chữa cho Lý-văn-Tài nổi Vụ này là một vụ rất tầm thường mà tại người muốn làm rạ cho có tiếng tăm. Vẫn cái nghề làm Trưởng-tòa thường hay gặp thăm-trang lắy. Thế thì có nên giận-dữ mà chi, Tòa sơ lại phạt Lý-v-Tài một cách nặng-nề chẳng như một tên phạm thường. Tài cũng có công-trận với Nhà-nước. Xuất trận bị thương chết hai lần, lại anh của Tài cũng vì nước mà vong mạng.

Ông phó Chưởng-lý Lacouture buộc tội rằng: ngày Trưởng-tòa Sicot đến nhà Lý-v-Tài, thì Tài đương bận việc rối rí khôn. Tài đương dùng cơm tối mà bị làm rồn. Dầu sĩ cũng phải giận. Cho nên tôi tưởng phạt tù tên Tài thì nặng quá, xin Tòa làm án treo.

Đúng 11 giờ Tòa nghỉ mà hồi-tịnh. Xong rồi Tòa đọc án xử Lý-văn-Tài 6 ngày tù án treo, 50 quan tiền vọ. Tòa lại hủy án Tòa Tiêu-hình dinh phải đăng án trong báo L'Impartial, báo L'opinion, báo La Tribune Indigène và Huế-kiều Nhựt-báo.

HỈ TÍN

Đám cưới

Ngày 29 Annam nhằm 28 Novembre 1921, ông **Nguyễn-hữu-Lễ** điền chủ ở Ngũ-tư (Vinhlong) định đôi cho con là **Nguyễn-kỳ-Niệm**, làm bạn cùng cô Thái-thị-Qué, trưởng nữ của ông Thái-trưởng-Cẩu, điền chủ ở Sốctrang.

Ngày 19 novembre nhằm 20 tháng mười Annam lại là ngày ông Phạm-đăng-Sanh, thương-nhân ở Long-Kiên Giadinh, định đôi cho con là M. **Phạm-đăng-Thiện**, thư ký tại Institut scientifique de l'Indochine, làm bạn cùng cô **Trần-thị-Trâm**, gái nhà Ông Trần-v-Phước Entrepreneur ở Trường-bình-Cangioc, Cholon.

Bổn-Báo mừng cho bổn nhà hiệp làm đôi và cầu xin cho hai cặp Phụng loan trăm năm phỉ nguyện.

L. T. T. V.

SỐ MUTUALITÉ

Tiếp theo lời Bổn-báo đã đáp thợ nhiều chỗ gởi hỏi về cuộc xổ số Mutualité, có đại qui hội mới ký cho Bổn-báo đây, định ra cho chư tôn xem cho hằng :

Saigon, le 27 Novembre 1921

Ông Tăng-ký Nhựt-báo Lục-Tỉnh-Tân-Văn

Saigon

Kính

Gởi mấy lời xin ông vui lòng ấn hành theo trong một số qui báo của ông cho thiên-hạ hay rằng vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 10 novembre, tháng mấy, cuộc xổ số Mutualité định lại tới ngày 8 Janvier 1922 mới xổ.

Xin ông nhậm lời thâm cảm của tệ hội.

Thế cho bản hội

Ký tên :

Hội đua ngựa Saigon

Bữa chúa-nhựt 20 novembre

Hội đua ngựa mới khởi ngày hôm qua. Thiên-hạ Tây Nam rất đông-đảo, lớp ngồi trên khán quan đài, lớp đứng dưới sân-cỏ, kẻ thì đi xem đua, người lại đi cá ngựa, nữ-tú nam-thanh chật nức. Khi ngựa sắp đua đó đâu thì người cỏ con nào đều nhình coi lấy sắc đầu ngựa nấy đến chừng rung chông phất cờ cho ngựa chạy, thì người lại ngông trông, đôi mắt lom-lom theo hình con ngựa chạy, bụng người thì hồi hộp.

Độ thứ nhì chạy bảy con những là : con *Zéphyr II, La Panthère, Barrister Haguh-Lien Mg-na* :

Con *Barrister ăn hạng nhứt ăn 140 đồng.*
— *La Barrister* — *nhì — 30 đồng.*

Độ thứ nhì chạy bảy con những là *Phi-hàng, Ô-bình-Xuân, Vang-Tiên, Johny - Walker, Long-Đuróc, Mũ thành-Long, Sô-lập :*

Con *Sô-lập* ăn hạng nhứt ăn..... 110p.
— *Long-đuróc* ăn hạng nhì ăn..... 25

Độ thứ ba nhảy rào, chạy bốn con những là *Derby, Long - dinh, Aviatrice, Dương-ngọc :*

Con *Derby* ăn hạng nhứt ăn..... 200p.
— *Dương-ngọc* ăn hạng nhì ăn.. 50

Độ thứ tư chạy sáu con những là *Glaieul, Rintinlin, Kim-dinh, Negus, Kim-bông, Bi-Long :*

Con *Rintinlin* ăn hạng nhứt ăn.... 150p.
— *Negus* ăn hạng nhì ăn..... 40

Độ thứ năm chạy 9 con những là *As-d'Asaut, Dương-ki

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỷ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thấy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiện đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bến tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

英 YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Le Toussaint 1921

Bổn hiệu dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách coi tiệc.

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YÊNG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 3 căng nhà mới.

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết để dùng giữ nước tủng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nè trước trong xứ thường hay bị ten sết. DÙNG THỬ ĐỀN ÁT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả: tiệm tạp-hóa vì tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ: tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER, Một mình trữ bán

ở đường Ohier — SAIGON

Ai muốn mua sỉ (*en gros*) các hàng lụa Bắc-kỳ (*Soieries du Tonkin*)???

Như: Lãnh rộng trơn, bông lãnh bẹp, địa mình bằng, mình quế, xiến bông đơn bà bông tiêu, bông bột mè, lượt lông, xiến trắng 7 chỉ, sa trơn, sa bông, lụa các thứ, nhiễu, mình gỏ v. v. màu mang, bông phấn, lá cây, đen, trắng hột mè.

Nên viết thơ tức thì cho tiệm MAISON TONKINOISE ĐÔNG-THỊNH, Rue de la Soie 4 HANOI, mà mua.

Tiệm ấy mới chế ra thứ lãnh 1 cây 2 áo dài đủ mọi màu tốt và chắc lắm, khăn tua bằng nhiễu mình gỏ và ghế thonet, ghế chaco (locking-chair) bằng mây nhe mà coi ngộ lắm.

Bổn bán thiệt thà và đã tính giá riêng rồi ba cho mấy nhà mua sỉ đặng kiếm lời nhiều.

Việc thơ lấy kiểu (echantillon) cũng đặng, hay là muốn khỏi mất thì giờ, viết thơ lấy hàng cũng vậy, vì đã có giá riêng tính cho bạn hàng (clients) chẳng hề tính mắc bao giờ.

Gửi contre-remboursement, song gởi một phần tiền trước hay là gởi trả đã trước thì sẽ đặng trừ 2/0, về cái phần tiền đã trả trước đó. (Toute avance de fonds sera déduit une remise de 2/0).

Gởi mandat trước xin đề như dưới đây:

Madame LƯƠNG-NGỌC-BẢN, 4 Rue de la Soie à Hanoi.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Mối hại nên trừ

Thiết tưởng khắp đâu đâu chẳng xứ nào việc sinh-kế dễ-dàng chỗ bằng xứ Nam-kỳ ta, kia như Chi-na và Chà-và là những người di-quốc mà còn lận lội mới hai cũng biển sang đây mà mưu sanh-nhai thay. Xứ lạ, đất lạ, người lạ, vật lạ, mỗi mỗi đều lạ, mà họ đến đây, chẳng đem bạc tiền, cũng không mang theo vườn ruộng, chỉnh có đam theo một mình một cái nghề sanh-nhai trước nuôi thân, sau lập nghiệp, dần dần lại quen quen biết biết cùng người, thành ra đất của người, còn thiên hạ là kẻ của người quen biết. Đó chi là may kẻ ở xứ lạ còn đến đây tìm kế sanh-nhai làm nghề nầy, nghiệp nọ, chớ nào thấy ai ra kéo xe-kéo đâu, thế mà sao quốc-dân ta, trăm nghề đã sẵn không chịu làm, lại ham lấy cái nghề thủ lợi cấp thời, ùn ùn nhau cả ngàn đi kéo xe-kéo, mà quên cái hại trường lai.

Nếu thử hỏi vì sao mà họ làm cái nghề kéo xe-kéo? Là vì cái nghề kéo xe-kéo là một cái nghề không cần học mà biết kéo, đã vậy mà lại hễ cầm hai cái gọng xe-kéo thì dã thấy có lợi trước mắt rồi.

Bởi thế, cho nên phần nhiều người là dân làm biếng nên ưa lấy cái nghề hạ-liện nầy. Họ không nghĩ đến cái dân-thể là gì? Không lo đến cái hại sau nầy ra sao? Miếng dưa cái giấy thuế thân vào cho chủ xe-kéo thì lãnh được một cái xe lại còn mượn trước được 15 đồng nữa. Ham bao nhiêu mà kéo xe kéo cả đời, không trả rồi nợ chủ, là vì hễ kéo bao nhiêu thì ăn hết bấy nhiêu có dâu dư mà trả.

Bấy lâu không tiền uống-ăn cực khổ, bây giờ có su ăn-uống sung-sướng, rồi thét ăn quen nhịn không quen, còn mỗi lần chạy mệt thì hất chước chun vào tiệm kéo chơi một vài điếu cho nó khỏe, rồi rốt cuộc hút quen nhịu cũng không quen, thành ra... ghiền; mà hễ ghiền rồi thì sức yếu chạy kiếm tiền không ra, không bằng khi còn dang sức lực. Chừng ấy tiền làm vô thì ít, còn tiền xài ra lại thêm, vì vậy mà kéo xe-kéo hoài cả đời trả không rồi nợ chủ.

Ấy là cái hại lớn của quốc-dân ta các bảo đã ghe phen bàn đi luận lại, thế mà cái hại ấy cũng chưa có phương chi tiêu trừ được, đến nay càng ngày lại càng thấy hại ấy sanh thêm mãi thì có. Lâu nay thì dân-ông ra kéo xe-kéo, đến nay con nít nhỏ chưa đúng luật định cũng ra kéo xe-kéo, mới là hại cho chớ.

Vậy tôi cũng cầu xin cho nhà-nước ra lịnh nghiêm cấm những con trẻ nào chưa đúng tuổi, nghĩa là chưa có giấy thuế thân thì không được cho đi kéo xe. Hễ bắt được tên nhỏ nào đi kéo xe thì đã bắt phạt trẻ ấy, lại phạt kẻ giao xe lại cho nó. Làm thế ấy mới mong trừ được cái hại về con nít mà chạy xe-kéo.

Vả tôi cũng ước xin cho nhà-nước cấm cho mấy ông già đi kéo xe, nếu cấm mấy ông già thì nhà-nước nên dam mấy ông mà nuôi dưỡng. Ấy là một điều làm phước nhà-nước nên làm đó kéo đề thấy có nhiều ông già, tóc bạc, râu bạc, da dùng, lưng mỏi, chơn rung mà còn kéo một cái xe, xem ra thật là cảm xót khôn cùng. Nếu nhà-nước nghiêm cấm việc nầy, ấy là làm một việc đạo-đức mà lại ích lợi đấy.

Phước, Chodui.

TRUYỆN

TÔ-HUỆ-NHI trọn bộ (1 à 3).

OÁN-HỒNG-QUẦN (hư 5 rồi), thứ 6 còn tiếp).

Cả hai thứ đều hay

Mấy tiệm sách có bán

Gởi thơ cho NGUYỄN-VĂN-QUÍ.

16, rue d'Arfeuille TÂNDINH.

LỜI RAO ĐẤU GIÁ

Chỗ, ngày giờ đấu giá: Tòa-bố Travinh ngày 5 décembre 1921, đúng 9 giờ sớm mai.

VIỆC ĐẤU GIÁ	SỐ TIỀN đấu giá	SỐ TIỀN thế chưng tạm và thiết
Chìu giấy mực trong năm 1922	10700 f. 00	107 $ và 535 f. 00
Cơm tù năm 1922	5000 $ 00	125 và 625 00
Y-phục cho tù nhơn năm 1922	7300 f. 00	73 và 365 00
Y-phục cho linh mã-tà	4500 $ 00	112 và 562 50
Cây cất nhà năm 1922	2500 00	62 và 315 00
Dầu trong sáu tháng trước năm 1922	660 00	16 và 82 50
Dầu sáng trong sáu tháng trước năm 1922	1160 00	30 và 145 00

Nhà giấy, đề giấy tờ đấu giá, ai muốn đến đó coi thì coi: 1er Bureau (3e section) du Secrétariat du Gouvernement và tại Tòa-bố Travinh.

Travinh ngày 10 Octobre 1921.

Thế cho quan Tham-biện,

Ký tên: GAZANO.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Nơi phòng có sân, quạt điện trên trần

PHÒNG TẮM

PHÒNG DẰM. CHỖ XỨC SỠ, ĐỀU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bà Charner và Caraboli

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách nghỉ công rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chỉ nhơn viên hầu tiếp rước.

PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã và Độc-mã

Khoa-chang, Khoa-do

Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoi

Chúng tôi kính trình chư qui-khách biết rằng: Bổn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa, đồ Song-mã, Độc-mã, Hương Vali và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bên Tây, da Hồng-kông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá, bán phải chăng. Các qui-khách có lòng chiếu cố muốn dùng thứ gì hay kiểu mẫu nào xin gởi thơ cho Bổn-hiệu, chúng tôi tận kỳ tâm lực làm được như ý của qui-khách sở dụng.

Nếu mua buôn nhiều thì Bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thợ may Tây, Annam nữa.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Douaumont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

55 58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ về tiệm nầy đã có bằng cấp tối nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được ở cái bằng cấp đấu xảo Kanoi. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ cáo bạch có biên rõ thước tắt giá cả và cết nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có dòng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đồng giá khéo chắc chắn, và kỳ lưỡng lắm mà lại hàng giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mãn hai số 6 có bán đồ thứ đồ y phục cho đàn ông và các cậu trai đàng. Đồ đã tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bến Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, ca-ra-cách, nón đi chơi và nón cới ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ để dùng đi đường, đồ dùng hoạ hình, đồ để chơi Tennis, đồ banh, vân vân.

Chưa có đồ gì nghề chụp hình bán ở bổn hiệu mà có. Có khuôn để chụp hình tuổi nào cũng có, tốt lắm.

Có chụp hình Cabinet, Groupe, Agrandissement. Giấy Bromure bộp 100 tờ, lớn bộp 50 tờ thì 2 $ 50.

Có kiểu để làm Carte postale.

Tại Hãng Photo Catinat, có bán các thứ máy chụp hình kiểu Kodak Pathé — Monaiel — Cang có để thêm nghề chụp hình bán sỉ bán lẻ cũng có.

Có khuôn để chụp hình tuổi nào cũng có, tốt lắm.

Có chụp hình Cabinet, Groupe, Agrandissement. Giấy Bromure bộp 100 tờ, lớn bộp 50 tờ thì 2 $ 50.

Có kiểu để làm Carte postale.

Tại Hãng Photo Catinat, có bán các thứ máy chụp hình kiểu Kodak Pathé — Monaiel — Cang có để thêm nghề chụp hình bán sỉ bán lẻ cũng có.

Saigon.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bảy trâu cợ, 4 bộ chè lớn, lò nấu đường, cuốc, xuổng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. P.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chỉ, xin đề nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phú hộ ở nhằm chỗ không có đèn điện khi thì nên mua đèn hiệu TITO LANDI thắp bằng dầu sáng mà đóng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 6.

Như mua được hộp họa hình « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE » thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hiển, viễn vân.

Hộp họa hình nầy làm rất kỹ và đáng lắm. Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 6 làm Đại-biểu.

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG

Trồng răng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 Nữ-bộ đơn thủy thuốc con mắt..... 0$20
2 Nhu thống thủy Thuốc nhứt răng..... 0 20
3 Bạch trược hoàn (Thuốc đau lưng)..... 0 40
4 Bách cam tích Thuốc sáng lái..... 3 00
5 Phấn trường ngâng Phấn trừ mụng..... 0 20
6 Nhu đàm chỉ khái thủy (Thuốc ho)..... 0 30
7 Hải thảo đường Trị sang độc..... 1 00
8 Lập số phát lãnh hoàn (Thuốc rẻ)..... 0 10
9 Chỉ khái hoàn Thuốc ho..... 0 10
10 Bông gòn tẩm thuốc..... 0 10
11 Thuốc sổ muối..... 0 10
12 Dầu sổ..... 0 30
13 Thuốc cạo (ngừa ho)..... 0 30
14 Tiêu dược thủy Thuốc sổ (lỏ)..... 0 20
15 Thu phọt cao Thuốc nhổ ghẻ..... 0 25
16 Sâu mão..... 0 25
17 Hoá tiêu hoàn (Thuốc trị sang độc)..... 1 50
18 Khí thống tăng Thuốc lửu..... 0 40
19 Chỉ khái đường (Thuốc ho)..... 0 40
20 Yến sơ hoàn Thuốc bổ thận..... 1 00
21 Phát lãnh tăng (Thuốc nóng lạnh)..... 0 10
22 Thống trị thủy (Thuốc trừ sấy)..... 0 20
23 Chỉ khái tăng Thuốc ho trẻ đàm..... 0 10
24 Nhơn đơn (Thuốc bổ chứng)..... 0 10
25 Bổ tổng hoàn Thuốc bổ..... 0 10
26 Bạch phụng hoàn Điều kinh dưỡng thai. 1 00
27 Bổ phế thảo hiệp (Thuốc bổ)..... 0 40
28 Trà thương hải..... 0 10
29 Can tích hoàn..... 0 10
30 Kim phụng hoàn điều kinh..... 1 00
31 Bình thiên hoàn (Thuốc bổ)..... 1 00

Có sách thuốc chỉ các chứng bịnh rất có ích, khi mình có bịnh chi, dở ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức mà dùng thuốc, như qui vị ai có cần dùng, thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

M. TRIỆU-CƯƠNG chủ nhơn tiệm cái đường Marins số 188 Cholon.

Có gởi thuốc tại tiệm ở chợ mới Saigon, hiệu Quản-lý Đường đường Schreader và tiệm Minh-Phát chủ cửa đường d'Adran số 68

Cáo Bạch

Bổn dược phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều dùng nuôi con e Bước lướm s làm tin. chư qui vị có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nài cho được cái nhãn nơi trên đ mới thiệt là thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả nông vào thêm hại.

Bổn hiệu có gởi bán nơi các tiệm thuốc ở lục tỉnh, chư qui vị muốn đặng gởi thơ đến cho tôi, hoặc gởi mandat theo một lược hay là gởi contre-remboursement (nghĩa là đem tiền đ n nhà thơ mà lãnh thuốc) Cám ơn chư qui vị muốn bởi thăm việc thuốc men cũng như bịnh hoạn chi thì tôi cũng sẵn lòng trả lời lập tức.

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 Thuốc nhứt tẩu..... 0$10
33 Bại độc tiêu Thuốc trừ độc..... 0 10
34 Thủ thống hoàn (Đau bụng)..... 0 20
35 Tăng dược cao (Thuốc nứt tiền)..... 0 20
36 Nhuận răn tăng (Thuốc bột rửa)..... 0 10
37 Tẩy độc thủy (Nước rửa độc)..... 0 30
38 Bàu thương bài (bổ chứng)..... 0 25
39 Nguội trung hòa (thuốc bổ)..... 1 20
40 Tẻ trăng thủy (bổ chứng)..... 0 30
41 Bàu bọc bổ..... 0 20
42 Cương sào dầu (trị phong hàng)..... 0 20
43 Cương sào thủy (phong thủy)..... 0 20
44 Lợi chạch hoàn (Thuốc khí)..... 0 40
45 Bàu độc tiêu (Thuốc đau mình)..... 0 30
46 Hồng dược cao (Thuốc đau mắt)..... 0 50
47 Phấn trừ hãy..... 0 10
48 Tiêu hạ thông (Thuốc mát)..... 0 10
49 Ích tắc sương hoàn (bổ chứng)..... 0 30
50 Đàm nhung vị tanh hoàn..... 1 00
51 Thần thông cao (Thuốc nhức đầu)..... 0 20
52 Bạch phước thủy (Thuốc uống khỏe)..... 0 20
53 Thuốc trừ rệp..... 0 10
54 Tam đào hoàn (Thuốc đứt kỳ đã có)..... 1 00
55 Ích mẫu hoàng (bổ đau bà thai nghén)..... 1 00
56 Ô kim hoàn (bổ đau bà khi sanh đẻ)..... 1 00
57 Tỏ hợp hoàn (bổ phong)..... 1 00
58 Xích thảo tán (bổ bà khi sanh đẻ)..... 1 00
59 Thần thông hoàn (Thuốc dưỡng thai)..... 0 30
60 Sương minh thảo tiêu Thuốc cao mắt..... 0 20
61 Bánh đau bụng..... 1 00
62 Tích tế hoàn (Thuốc thương hàn)..... 1 00

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE • PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây mấy dọn đẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chế sư kỳ nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, kể thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Chớn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông "SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy tay lớn và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHOLE.
Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.
MÁY TỐT CHẮC — Ai muốn mặc đồ thể nào, thì chỉ giùm không hề tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
Đường LURO môn bài 99 và 101
ĐẤT-HỘ (SAIGON)
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như thị: xe mui, xe hai bánh, xe kiếc, xe xích-lô, có sẵn để đóng thêm xe hơi theo kiểu kiểm tiền, xe vì tinh khoẻ, làm nệm, mười sáu đồ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại cho chắc chắn; có bán đồ xe đủ kiểu, bán xe cameon hãng cây giá tỉ bán tây chỉ lại; cao-su đặt đi thay trong hành, kiểu đóng tây, có hết kỷ xe chắc, và xe mang mà hãng đã xây mây nhiều năm rồi, có bán yên cốc, chuông đạp hai tiếng, kinh, đi thiếp gửi khi đã thoa xe. Xem xe và đến xe.

Cái kiểu quí khách nói đặt đến Đất-hộ tôi tin ghé lại tiệm tôi mỗi khi trước coi cũng cuộc cho tôi tâm, sau có cần đóng mấy chi đã thiếu mua giúp làm nghề thì tôi rất cảm ơn xe lắm.

Các chư quí khách đi xa muốn ghé thư hỏi thăm mấy chi cũng gởi cả tới xin lòng hảo đức.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiện nghệ đầu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tính theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ ảnh (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn đã lồng khuk chạm khéo lắm, tuỳ nào cũng có, nhiều kỉ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc tráng hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì $ 5 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 05.

Có kiểu để làm hình mấy xứ nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mới lên tôi đi Học-tốc thì tôi ưa đến tiệm hiệu **NAM-THÀNH-PHỤNG**, ở Phố dãy Bảhe, đường Lebèvre số 58. Phòng đơn về vạn nghề mác mê, có quạt máy, đèn khí mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEBEVRE — SAIGON

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàn, Thuốc Gôrắp, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cũng là vật khác thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Hậu N° 58, rue Lebèvre mà mua.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tự-Thân.

Rồi dây xương thịt đất chôn nhau ;
Cái nẻo hoàng-tuyền nỏ thoát đâu !
Cảnh tạm vui chung năm bảy bạn ;
Thi quên buồn vịnh một đôi câu ;
Kinh luân lắm kẻ buồng đồng bích ;
Kinh lế không tài giữ cửa chân ;
Miệng nếm mùi đời thêm chất chứa,
Say liều khuây với giải chiêm bao.

Bằng-Dinh Hòn

Du Thanh-Lương.

Bảnh việc bua quan đạo nẻo dương.
Nào để lạc bước xóm Thanh-Lương.
Mắt trông cảnh cũ lòng ngao-ngán.
Trí tưởng làng xưa dạ nảo nồng.
Nhan thắm khéo trêu người thắm vấn.
Hoa sầu lại ghẹo khách sầu vương.
Nỗi niềm tâm sự nào ai thấu ?... ?
Trăm mối tơ tờ rượi rối đường !

VÕ THÀNH CỬ
Instituteur Ranhgia Ville

Hạnh-nguơn cống hỗ

I

Miệng mỏ rù thôi lại ngập ngừng,
Nỡ mình-nẫu đáp biết nhiêu cân !
Hai vai triều-triệu câu tinh-ái.
Một thiếp hoại-hoàng chữ sự-quân !
Trung chúa xác cam về khách địa.
Thương chồng hồn để cách lương nhân.
Mai lang có hẳng lòng nhi nữ :
Gái chinh đâu tham phú phu bần ?

II

Tham phú phụ bần lẽ thế gian,
Lánh vòng tục lệ mới là ngoan.
Ngân vàng há chuộc đều nhơ tiết ?
Muôn lượng khôn mua tiếng hổ-án !
Sống dục thác trong đà khó liền.
Ơn chàng nghĩa chửa dễ đâu toan.
Gương xưa Vương hậu thà noi lấy,
Giữ vẹn cùng chàng mới đáng trang.

VÕ-THÀNH-CỬ
Instituteur Rachgia Ville

Lấy làm gian-nan cho sự mua giấy tàu

Cuộc văn-lai làm ăn của xứ Nam-kỳ ta nay, trông ra có cơ phát-vượng lắm ; hành-khách một ngày một thấy đông-đúc. Nhứt là tại bến tàu Mytho là chốn trung-châu của Nam-kỳ, là cái mối đường qua lại của người sáu tỉnh.

Khi xe lửa vừa đến ga, thì thiên-hạ kẻ ra ga người xuống tàu nượp-nượp. Nhơn-thiên nhơn-vận, đỏ hành-lý chi những hàng-hóa không biết bao nhiêu mà kể. Ai cũng chen lấn nhau xuống tàu cho kịp, vì xe lửa vừa đến thì tàu khởi chạy ; đến dây thật là cái quang-cảnh gấp-rút cho hành-khách vô cùng.

Ôi ! Song mỗi khi xuống tàu, mà là tàu Chệc hãy còn được thong-thả một chút. Chí như ai muốn đi tàu Tây của hãng M. F. lại là ngăn-trở gian-nan vô cùng ! Ai đi đường lại chẳng có đồ hành-lý hay là hàng-hóa ít nhiều, nhưng khi xuống tàu không được thong-thả. Bởi sao ? — Phải bị ngăn cản lại mua giấy trên bờ, rồi mới cho xuống tàu. Khi muốn mua giấy — hành-khách phải đứng dồn lại đó mà chờ cho kẻ mua trước rồi lại mình mới chen vào được, chớ sao ! Song ngặt một điều, là khi mua giấy, đồ hành-lý không biết để đâu, rủi ra thì mất. Vậy tay nào xách đồ hành-lý, tay nào móc tiền mua giấy ? Gặp buổi trời nắng ráo còn khá, phải buổi trời mưa, thì là ước-ao hết cả mình, cả đồ-đạc, gian-nan biết mấy ! Vậy thì hành-khách ai lại phải chịu cực mà mong đi tàu của hãng M. F. cho bị ước-ác, cho mất đồ-đạc. Thế phải qua tàu Chệc mà đi cho phương-tiện. Khách quá-giang ai cũng nghĩ thế, rồi ra tàu Chệc chật cứng không đủ chỗ mà ngồi. Tuy vậy, mà chẳng phải ràng chịu cực, chớ sao ! Miễn về tới nhà không trễ, không cầu-thúc là hơn. Làm cho tàu tây thì để trống, mà tàu Chệc lại không chỗ mà ngồi, thật khá tiếc !

Hiện nay, Annam ai cũng muốn đi tàu Tây, là vì tàu Tây nay phân nhiều có Cò tàu Annam, cách giao-tiếp với người Annam lấy làm phương-tiện, không còn hợ-ngợ như mấy ông Cò Tây hồi trước. Song chi ngặt có điều — mua giấy lấy làm ngăn-trở lắm : mua giấy trước mới cho xuống tàu.

Suy ra người đi đàng phần nhiều là khách đi chuyến xe sớm mai ở Saigon xuống, không phải là người ở mi Châu-thành Mytho, mà bảo phải thong-thả mua giấy trước trên bờ kịp, nên chi khi xe đến, ai cũng phải lo lấy đồ-đạc của mình. Muốn lo lấy đồ-đạc của mình được vẹn, toàn tất phải đi ngay xuống tàu Chệc là phương-tiện thứ nhứt, khỏi ai ngăn-cản, được thong-thả mà thâu xếp đồ hành-lý và hàng-hóa của mình ; tàu chạy ra xa thì Chệc mới bán giấy.

Ước chi hãng M. F. dòm thấu mấy điều bất tiện nầy, chậm chước cách bán giấy tàu lại, cho hành-khách khỏi gian-nan, và cũng khỏi lụn giảm khách quá-giang về tàu Chệc. Lợi lắm thay !

Những khách đi đường.

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Có cầu chứng
PARIS

NÓN XINH ĐẸP

CHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Giá $0 quan tiền tây

Kiểu nầy có nỉ tại Tòa

Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**
Đường Catinat, môn bài số 387, SAIGON

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
ÉTABLISSEMENTS
L. CAFFORT
32, 34, 36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tứ, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ !!! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính lỗ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu **RATINOL SPÉCIAL** để giết chuộc ngoài ruộng **MÀ THÔI**.

Như đàng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, **ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

DYFOAM Y F O A DYFOAM

Bông-Bong DYFOAM
Giặt sạch và được hết thảy các thứ vải màu
CÓ BÁN KHẮP NƠI
Giá ba cắt (0 30)

HÃNG CÁI: 167, ĐẠNG CATINAT

DYFOAM Y F O A DYFOAM

Khi mình soi kính thế nào

Thấy mặt có hằng lòng không ? Ha, là có đã ; có dấu mờ mà buồn. Dùng sabon Cadum thì sự tự nhiên của da phải trở lại. Làm bằng những vật thổ sẵng tinh anh, chẳng phải làm để rửa không mà thôi. Nhờ bợt nhiều và nhứt nhiều nó vào thâu trong sâu, lấy sạch hết dư dầy thì là da tự nhiên trở nên sáng láng, tươi tốt

Bán có 2f.50 một miếng dầu đâu cũng có,

Nguyễn-văn Búp

(THỢ KHĂN ĐEN)

Propriétaire du Salôi-đôn ở Binh-nhâm Lai-thiêu

Chỗ làm khăn bàng, Bombay và nhiều kiểu đã kiểu kim-thời, có kiểu cúp-lóc muốn kết dính lại dùng như nón vậy, rất tiện ; phải đo ni, bằng muốn vấn thì khỏi đo. Còn muốn dây mồng tây ý muốn từ 3 tới 4 lớp thôi. Giá khác-an 3 hạng : hạng nhứt 3 đồng, hạng nhì 2 đồng rưỡi, hạng ba 2 đồng. Qui ông mua số phải tới chịu thì phải trên 2 khăn gởi contre-remboursement cũng trăm lần trước tiện cho 2 mối.

Kính cáo

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp theo)

Vua nổi giận phừng phừng, bước ngồi trên ghế xa hoàng hậu, và dạy quan thái giám rằng : « Khanh mau đi coi thử coi ai chết đó cho biết. Tuy trẫm quả quyết là Nữ-hạt chết, song trẫm muốn đề coi cho hiển hiện vậy hơn là để ngồi mà cải. » Vua lại dạy nói với hoàng-hậu : » Để rồi khanh coi ai nói nhằm. »

Hoàng-hậu đáp : « Vàng bệ-hạ song rồi dây cũng là thiếp nói nhằm mà thôi. »

Vua nói : « Còn trẫm thì dầu ăn cuộc đến bao nhiêu, trẫm cũng dám tự quyết rằng Nữ-hạt thác còn A-bửu sống. »

Vua nó : « Trẫm đã nói quả rằng : dây là Nữ-hạt thác, và trẫm giám ăn cuộc rằng A-bửu hồi-sanh còn sống rõ ràng.

Hoàng-hậu nói : « Thiếp cũng chịu ăn cuộc vậy. Thiếp đã nói rằng A-bửu chết, mà nếu không nhằm vậy thì thiếp thua. Mặt ý bệ hạ muốn bảo thiếp đặt vật chi mà làm cuộc thì bệ hạ nói, và bệ hạ cũng phải đặt vật chi ra cho xứng với. »

Vua nói : « Có vậy thì trẫm để cái thượng-huyền mà đặt cuộc với khanh, còn khanh thì khanh để cái dải mãng-họa (cái lưỡi có vẻ vòi) vì hai của nhơn ấy là báu nhứt của khanh và trẫm. »

Hoàng-hậu nói : « Trong việc nầy chẳng phải đi so đo vật nào qui hơn vật nào làm chi, miễng cho bệ hạ chọn lấy vật nào của bệ hạ thích hợp hơn hết đó mà để ra ăn cuộc, và thiếp hơn hết đó mà để ra ăn cuộc, và thiếp dây cũng vậy. Thiếp mà thua thiếp chung liền, chẳng hề sai chạy. »

Vua chịu, hai đàng giao kết rồi, đồng ngồi chờ thái-giám trở lại.

Nói về vợ chồng A-bửu đang ngồi bàn bạc về chuyện đối vua thì A-bửu vẫn biết trước thế nào chuyện ấy cũng phải sanh ra chuyện khác, nên chàng cứ để ý mà coi chừng, và bỗng đâu chàng dòm qua bức sáo thấy quan Thái-giám ở trong cung vua xám xúi đi ra thì chàng liền biết có sự chi đó ; chàng hối Nữ-hạt lại nằm gần chết như trước nữa.

Việc đã rắp đến, A-bửu sẵng tay lấy lấy miện liệm vợ lại, và khi chàng lấy vóc gấm của vua ban mà trùm lên cho nàng vừa xong, quan Thái-giám cũng vừa vào cửa trước. Chàng A-bửu làm mặt thế thảm ngồi bên thây vợ, tay cầm khăn mà lau nước mắt. Quan Thái-giám bước vào phòng. Thấy rõ ràng A-bửu ngồi rầu vợ chết, quan Thái-giám mừng thầm chắc chỏ vua ăn cuộc. Chàng A-bửu khi thấy quan Thái-giám, vội vàng dứng dây chạy lại hung tay quan ấy và thở dài rồi cung kỉnh nói rằng : « Bẩm ngài, ngày nay tôi đã rủi mà thất trợ như vầy thì ngài xem coi tôi khốn đốn biết sao mà nói ! Thiệt tôi chẳng hề dau xót vì đều chi cho bằng vì mất một vợ hiền, đó ngài. »

Quan Thái-giám nghe nói cầm lòng không đậu, nên cũng sa nước mắt, và với tay giở hé chéo mền gấm lên và mới hay Nữ-hạt. Ngỏ thoán quả rồi quan Thái-giám lại thang rằng : « Số trời đã định, con người há cải đặng sao. Trên thế nầy thì ta chẳng qua cái sự sống gởi thác về cho đặng, muôn vật khi hết thọ thì phải trở về lò tạo-hóa vậy. Song ta thương ý thương phu-nhân bình sanh hiền đức, mà cái mạng càng vẫn vỏi thế ni ; Vái trời phò hộ cho hương hồn phu nhơn đặng tiêu diêu nơi tiên cảnh.

Quan Thái giám lại dạy ngó A-bửu đang ngồi khóc kia mà rằng : « Ngài ôi, thế thường nói đàng là hay lắm trí thiệt không sai, cho đến Hoàng-hậu nương-nương kia còn chưa chắc khỏi đó. Nương nương nói với Hoàng-thượng rằng ngài tử lộc, mà Hoàng-thượng thì nói quyết là qui phu-nhân ; song dầu hoàng-thượng đã biết chắc và nói nhằm rồi, nương-nương cũng không chịu tin cho vậy, một hai cũng nói ngài mất còn qui phu-nhân mạnh giỏi mà thôi. Hoàng-thượng chỉ tôi là chứng cho nương-nương tin, vì khi ngài đến ra mắt thánh giá có tôi ở đó, nhưng mà nương-nương cũng chẳng hề tin. Hai ông bà kê nói vậy người nói khác, chẳng ai chịu tin ai, nên Hoàng-thượng sai tôi đi dẫy dặng xem việc nầy cho rõ một phen nữa ; mà tôi những e cho Hoàng-thượng cải cũng không lại nương-nương, vì đàn bà có tánh cượng-lý, mỗi khi in một việc chi vào trí rồi, khó mà giác đặt cho họ tự hồi lắm.

— « Thì vậy chớ sao ngài ! » Đây là lời A-bửu đáp và chàng còn thúc thích là khác, tay lau nước mắt mà tiếp rằng : « Thì khi nầy tôi hoãn hồi mà nhờ trời tôi còn tỉnh mà chạy ra mắt hoàng-thượng đặng tâu rõ cái tin dữ ấy. Ôi, cái đau đơn nầy biết sao mà nói, ngài ! »

Quan Thái-giám nói : « Thật vậy tôi thấy ngài, tôi cũng lấy làm đau xót quá đi. Nhưng mà ngài phải giảm bớt chớ nên phiền muộn quá mà tổn tinh thần. Thôi, tôi cũng ép lòng đây mà trở về phục mạng hoàng-thượng ; mà xin ngài khoan lo an tâm phu-nhân hãy giờ đã, để tôi trở lại rồi sẽ hay. vì tôi muốn đưa phu-nhân cho đến giai phần. »

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào 11 kiệp.

Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đàn TITO-LANDI, — đa so-mi, cà-ra-oách, nón đã thử, giày vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng họa hình, hộp họa hình « La nouvelle Chambre claire universelle »,
đồ để chơi Tennis, đồ banh, thuốc giết chuộc ngoài đồng Ratinol spécial, — Rượu chác đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-TẤN-CỬA

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Saigon le 21 Novembre 1921

SỐ THỨ 1005 — NGÀY THỨ BA 22 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 23 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報合聞新省六

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

GIÁ BÁN

	nhà-nước	ngoại-quốc
Một năm	12 $ 00	15 $ 00
Sáu tháng	6 $ 50	8 $ 00
Ba tháng	3 $ 50	4 $ 50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày rằm mỗi tháng và phải trả tiền trước.

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon:
aux Bureaux de Journal rue Catinat, 155-155-157 (1er étage)
à Hanoi: aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris: chez M. M. Mayence & Cie 9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Tous mandats, chèques et traites doivent être établis au nom de M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Directeur-Propriétaire du Lục-Tỉnh Tân-Văn, sauf dans le cas où ils sont établis au nom de M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chef Bur.

BÀI DIỄN THUYẾT

CỦA QUAN TỔNG-THỐNG ĐÔNG-PHÁP MAURICE LONG

ĐỌC KHAI VIỆN THƯỢNG-NGHỊ CHÁNH-PHỦ BỮA 15 NOVEMBRE 1921

VẤN-ĐỀ HỌC-GIỚI *(Tiếp)*

Bấy giờ ngài luận tới Học-giới. Ngài nói: muốn dạy dỗ con nhà Annam và ung đúc một hạng quan viên để thế tây chức, tức là ung đúc người Annam cho ra vì-nhân, thì chẳng kể nào hay hơn, khác hơn là kế lập học-đường. Bởi vậy muốn chẳng phụ ý nhằng đẳng tiền nhàm, ngài rằng hết sức mở mang tam đẳng học. Ba học học nầy tuy mở một lượt với nhau, song chẳng đồng học chung nhau, vì đẳng sơ học là lớp đầu, để làm nền học giới. Đẳng trung học và chung học là lớp nhì, để ung đúc những viên quan dùng để giúp việc trị chánh. Còn cao đẳng học là lớp ba cũng cần yếu cho một dân tộc như dân tộc Annam, trước khi nhà-nước Langsa sang chiếm, còn hơn cả hơn là hơn học ; vì bây giờ, Annam đã hơn học, biết chen lấn vào các trường cao-đẳng của Pháp mà rèn tập văn-chương và triết-học là các môn học để cho người Annam dùng thế nào-vân đó.

Muốn đặng như ý, ngài đã có kêu nài bên Pháp-quốc ; năm ngoái ngài có tỏ cho các quan biết, vì thiếu thầy dạy học, nên năm 1914, việc mở mang học giới ra điền trì. Ngài cũng có nói ngài sẽ rằng sửa an mỗi tệ ấy. Lời ngài hứa đã đặng như nguyện rồi. Lấy một sự trường cao đẳng, năm nào học-sanh tốt nghiệp xuất thân công nhiều và học-đường năm nào cũng có mở thêm-thì đủ chứng. Như năm nay, mới mở trường Thương-mãi ; sang năm chắc sao cũng mở trường bác-học, nữa. Còn như trường Y, trường Thú-y, trường Tạo-tác, trường Luật, trường Chánh-trị, trường Sư-phạm, trường Canh-nông, lúc cuối năm, trọn chín mươi ba tên học-sanh tốt-nghiệp xuất thân liền đặng bổ vào tỉ Chánh-trị và kinh-tế. Ngài nói cách giáo-hóa trong các trường kể tên ra đây, theo bây giờ, nhằm cũng đã vừa, song chừng lập tỉ giáo-thọ thiện-nghiệp để dạy trường cao-đẳng trong thuộc-địa, thì phải cần mở dạy cao thêm hơn nữa.

Chừng mở cao-đẳng học rồi, thì trung đẳng học cũng phải mở thêm cao, vì chừng lối năm 1924, học-trò trung đẳng muốn vào cao-đẳng học-đường, phải thi lấy cho đặng bằng-cấp Tú-tài (Baccalauréat) mới vào đặng.

Trong các trường kể ra đó, trường cũ hơn hết là trường Y, năm nay, nhờ chiếu chỉ ngày 18 mai 1921, mở làm trường đại học. Như vậy, từ đây, những học-sanh Annam trong cõi Đông-pháp học tại Hànội ôn nhuần cứu khoa tấn-sĩ y cũng đặng miễn phải sang Pháp học thêm ít năm sau nữa thôi.

Ngài nhắc lời của ông Albert Sarraut, cựu Tổng-thống Đông-Pháp, đương kim Thuộc-địa bộ Thượng-thơ nói hồi năm 1918 lắc năm ngài còn nhiệm cõi nầy, rằng :

« Ấy là cái trạm đầu của con đàng tương-lai nầy đó; mà nhằm lại chẳng xa xăm chi cho lắm, nếu những bằng cấp của các trường cao-đẳng phát ra mà dặng lòng hàng học-sanh tốt-nghiệp đốc đem sang Pháp-quốc mà lợi dụng và nếu cao đẳng học đường Đông-Pháp giữ cái danh giá đặng thường như một trường khác cao trong như mình. »

Ngài cũng có nhắc, mới cách chưa mấy ngày, ông Tuffier, giáo thọ kim nghị-viên hội hàng-lâm viện Y, có viếng các trường và đề tiếng cả khen thầy thợ gầy dựng cái khoa bác-học Langsa trong cõi nầy và cũng khen cần dương không nỗi, thì Chánh-phủ Bắc-kỳ đã liệu biết trước cho quản binh của Cô-bình-Thành ở Quản-tây bị thất thủ, sao cũng trăng qua ranh Bắc-kỳ mà tị chở chẳng không ; nên Chánh-phủ đã xuất binh đề phòng, giữ gìn cương-giới. Thật, chừng nghe binh Quản-đông gần đến Quản-tây, bao nhiêu quan quản của Cô Nguyện-soái ở Quản-tây đều bỏ thành mà chạy, trang qua ranh Đông-pháp. Quân lính bị đói khát mới sanh tâm cướp phá.

Nhờ biết trước mà đề phòng, nên trên quản Quản-tây cướp đánh chợ Ki-lưa, bị quản binh của Chánh-phủ Đông-pháp tận diệt. Từ đấy tới sau, mỗi khi quản Quản-tây mà cướp phá đâu, đều bị cả thất đó. Chánh-phủ Đông-pháp có tư tờ cho Chánh-phủ Quản-đông hay. Đức Giám-quốc phủ Tôu-đật-Tiên thì lấy lịnh Chánh-phủ Quản-đông mà ha chỉ truyền đặt quản tuần-phòng nơi biên-cương lại như cũ cho chầy. Nhờ vậy nên, trong chúc, chẳng khỏi bao lâu nữa đây, quản tuần nơi biên-cương sẽ lập lại như cũ và cũng sẽ thấy quan Trung-huê trấn các tỉnh cận ranh Đông-pháp lấy đó tin thành mà dãi hàng trong-sĩ Langsa như trước.

Biết vậy mà rủi thay, sự quản Quản-tây tràng qua cướp phá mấy lược, tuy là việc nhỏ mọn chẳng chi đáng sợ đáng lo, chẳng chi cang phạm mối lòng quốc-chánh, mà đã hại Chánh-phủ Đông-pháp mất hết hai người tôi tận kỷ-trung, một là quan Tuần-phủ Cung-khắc-Dân, hai là một tên quản, khí đốm anh hùng, trước đã có, trong trường thiết-huyết kịch liệt bên Âu, từng quản xuất trận. Nhắc tới đây ngài mũi lòng, xin thay mặt cho các quan mà nghiêng mình thì lễ trước mộ nghĩa-sĩ.

Về phần tỉnh Vân-nam, ngài cũng nói, từ buổi Cô-bình-Thành đánh duổi Đường-kế-Nghiêu ra khỏi Vân-nam mà chiếm đoạt cho đến giờ, Chánh-phủ Đông-pháp cứng cỏi giữ Rheinhart tọa chủ khảo cứu rồi đã trả qua thuộc-địa tham định lại nữa. Cái bổn-ước ấy coi có thể nhận ngay không, vì theo các điều trong đấy dặng, vì theo các điều trong đấy không những đỡ với cho các quan binh mà thôi, mà cũng đỡ bớt cho kho quân-hạt nhiều lắm.

Ngoại giao

Tới đến đây ngài luận về vụ ngoại giao, nhứt là Trung-huê lân quốc. Năm ngoái, vì nghĩa trương lân, lúc Nam-Bắc tương tranh, Chánh-phủ Đông-pháp có cầu-khẩn giảng cang cho hai đàng bỏ việc « nồi da xáo thịt ». Đến nay cũng chưa rồi, hai đàng cứ dấu tranh nhau mãi. Vì sự nội biến ấy, khó cho mình tránh khỏi sự rắm rối mà tình mở mang kinh-tế với Trung-huê quốc.

Tuy Nam-Bắc chẳng thuận nhau mặc dầu, Đông-pháp cũng cứ lấy nghĩa mà xử với Trung-huê, là giữ phận vỏ càng vỏ dự, chẳng hề chịu chen lộn vào việc nước của Trung-huê cho mịch lòng. Đã vậy, lại ghe phen, Trung-huê gặp hung-niên, dân sự bị cơ cần và bị bịnh thời khí nhiều hội, Đông-pháp thường đem tiền học, lương thực và thuốc men mà trợ cứu cho hoài.

Chánh-phủ Bắc-kinh và Quản-đông hằng thăm cảm và kính phục Đông-pháp lắm ; nên đến nay việc giao hảo với hai Chánh-phủ cũng còn hòa thuận như thường.

Bấy giờ ngài nói về sự dân Trung-huê tràng qua ranh cướp phá. Việc đã thấy trước, biết trước chớ chẳng phải không. Từ khi binh Quản-đông phạt Quản-tây, binh Cô-bình-Thành không đặng nào mà không tấn phát. Như đặng trung-học, hao nhiêu làm chi của tỉ học-chính đều đem hết vào chấm lo cho trường Chasseloup-Laubat, tục gọi trường Bổn-quốc, là một cảnh học đường, chừng lối tháng Octobre 1923, sẽ trở nên một trường Trung-học (*lycée*) thứ nhì trong xứ.

Còn trường chung-học là trường để mà đọn học-trò vào cao-đẳng và gầy dựng thầy giáo để dạy trường sơ học các tỉnh năm rồi thêm đặng 26 tử 10 tới 15.

Tóm lại, học giới trong xứ càng ngày càng thêm cao ; tiền chuẩn xuất để làm học phí cũng tăng hội phần. Ngài kể số tiền học phí của mỗi xứ chuẩn cấp thêm lên là bao nhiêu để làm chứng chắc nhà nước hằng lo mở mang đàng học vấn cho dân trong xứ.

Nói rồi ngài luận qua việc cải lương tỉ-đề-hình Annam và sự chế luật hình Annam. Ngài nói ngài mới lập nghị định ban hành chiếu chỉ của đức Hoàng-thượng phê nhuận hồn cho luật Annam mới dọn lại rồi ngài mới ngoái triều, dức vua cũng đã có dạy dọn luật dới vua Gia-long lại nữa.

Hết việc hình bộ, ngài luận cải vấn đề.

Cải-lương chánh-trị

Trước hết ngài chỉ sự ích lợi chuẩn cho tỉ đề hình trong thuộc-địa ấn về các điều cải-lương đã có tỏ trần năm ngoái. Những điều cải-lương ấy đã thành, mỗi điều phân mình và chỉnh đốn. Chẳng cần nhắc lại cho dài, một điều nầy tưởng cũng đủ, là trong hàng các quan, chẳng còn ai mà chẳng rõ cái công nặng dày của tỉ chánh-trị mà khen trí ý của quan Tổng-thống về những sự cải-lương ấy.

Đoạn ngài giải tới phần hồi hưu dưỡng lão của hàng các quan, rằng ngài đã có đệ về bộ trong tuần tháng Mai năm ngoái (1920) một bổn ước cải-lương ; bộ đã phú về tay bàn Ủy-viên có quan Thanh-tra thuộc-địa Rheinhart tọa chủ khảo cứu rồi đã trả qua thuộc-địa tham định lại nữa. Cái bổn-ước ấy coi có thể nhận ngay không những đỡ với cho các quan binh mà thôi, mà cũng đỡ bớt cho kho quân-hạt nhiều lắm.

Ngoại giao

Tới đến đây ngài luận về vụ ngoại giao, nhứt là Trung-huê lân quốc. Năm ngoái, vì nghĩa trương lân, lúc Nam-Bắc tương tranh, Chánh-phủ Đông-pháp có cầu-khẩn giảng cang cho hai đàng bỏ việc « nồi da xáo thịt ». Đến nay cũng chưa rồi, hai đàng cứ dấu tranh nhau mãi. Vì sự nội biến ấy, khó cho mình tránh khỏi sự rắm rối mà tình mở mang kinh-tế với Trung-huê quốc.

Tuy Nam-Bắc chẳng thuận nhau mặc dầu, Đông-pháp cũng cứ lấy nghĩa mà xử với Trung-huê, là giữ phận vỏ càng vỏ dự, chẳng hề chịu chen lộn vào việc nước của Trung-huê cho mịch lòng. Đã vậy, lại ghe phen, Trung-huê gặp hung-niên, dân sự bị cơ cần và bị bịnh thời khí nhiều hội, Đông-pháp thường đem tiền học, lương thực và thuốc men mà trợ cứu cho hoài.

Chánh-phủ Bắc-kinh và Quản-đông hằng thăm cảm và kính phục Đông-pháp lắm ; nên đến nay việc giao hảo với hai Chánh-phủ cũng còn hòa thuận như thường.

Bấy giờ ngài nói về sự dân Trung-huê tràng qua ranh cướp phá. Việc đã thấy trước, biết trước chớ chẳng phải không. Từ khi binh Quản-đông phạt Quản-tây, binh Cô-bình-Thành

Chánh-phủ hội-đồng

Hôm sớm mai bữa thứ sáu tlột-đồng Chánh-phủ nhóm kỳ hội thứ nhì, có quan Toàn-quyền chủ tọa. Trong kỳ-hội nầy Hội-đồng y-phê công-nho năm 1922 các chi-ỷa số chi-tiêu năm 1920 của Nhà nước.

Kỳ-hội chiều bữa thứ sáu và sớm mai thứ bảy, trong lúc quan Toàn-quyền vắn mặt vì qui thể tất-an, thì quan phó Toàn-quyền chủ tọa. Tra xét mấy lời xin của công-nho ngành nam nhỏ Đông-Pháp và các công-nho ngành nam 1922 y-phê, cũng là các số chi-tiêu 1920 cũng đã y-phê.

Trước khi bãi hội thì quan phó Toàn-quyền đọc mấy lời như sau nầy :

Các ngài, công việc của ta đã tất hết rồi. Quan Toàn-quyền vì dân-dộp lắm công việc làm, nên một cần phải nghỉ. Tôi chắc là chư-tôn bằng lòng cho tôi thay mặt mà xin đứng tôn-nhơn cái quảng vân mang cái Đông-pháp, xin ngài nhậm lấy những tới của tôi cho tỉnh mau thuận và hoàn toàn. Tôi lại ban với các ông gởi đến cho Chánh-phủ dân quyền và nhứt là quan Thuộc-địa bộ thượng-thơ là người chư-tôn đã rõ thấu cái tấm tình của ngài đối với Đông-pháp, gởi xin nhậm lấy tất thành trung-thực của Chánh-phủ Hội-đồng.

Tôi nhơn danh quan Toàn-quyền mà cảm tạ chư-tôn về việc phụ sự tận-tình hữu ích chư-tôn trong kỳ hội nhóm mới rồi đây.

Tôi cũng xin các vị đại biểu cho dân bổn quốc khi hội ra về rồi thấu rằng Chánh-phủ lấy làm tự tôn và tự toại mà thấy, mỗi lần bộ quyền thì hết lòng tin cậy và thiệt thành về việc thạnh phát của cõi Đông Pháp. Vậy thì các ngài tôi xin bãi hội thường niên của hội đồng Chánh-phủ.

Lược dịch.

Đình ngày hội

Hội Nam-kỳ báo chương

Hội « Nam-kỳ báo chương » định ngày 27 novembre tới đây nầy, tức là ngày 30 novembre, năm giờ rưỡi chiều tại nhà hát.

KHẢO CỨU VỀ NGHỆ

HÁT CẢI-LƯƠNG

(Tiếp theo)

Rạp hát Quảng-Lạc ở Bắc-kỳ

Một lượt với hai ông Hội-đồng Ngân và Ninh, ông phủ Trần - đức - Trọng nguyên là người Nam-kỳ mà ra ở Bắc đã lâu rồi kêu hùn lập một hội lấy hiệu là « Quảng-Lạc ». Ông Trọng làm hội-trưởng lãnh trước rạp gọi là đào hát bội trong Nam-kỳ ra Hanoi. Rạp hát cất theo kiểu thường, chẳng có chi đặt-biệt. Hát chừng hát tuồng cũ, truyện xưa, cũng nam, cũng khách, cũng nói lối. Mỗi một thứ tuồng chia ra làm năm hay là ba lớp, mỗi lần đổi lớp thì đổi cảnh. Con hát cũng được tự-do đặt câu mà hát, song nhờ tuồng đã sắp ra có lớp lang thứ tự nên không ngờ đại quá, không làm mâu-mê quá được.

Một sự khác chưng cảnh đẹp cũng đã là sự hay rồi. Lại hội có đào kép nhiều mà là người đủ TamK-ỷ, cho nên xem cũng có một cái lý-thú riêng. Thật con hát rạp Quảng-Lạc không có người nào được xuất chúng, nhưng mà phần nhiều cũng xen vào hàng trung-trung, thế cũng là ít có rồi.

Rạp hát « Quảng-Lạc » lại có cái đặt sắc riêng, là chẳng phải hát rông tuồng xưa. Thỉnh-thoảng cũng có người đặt tuồng mới đem ra diễn nữa. Tuồng mới tức nhiên phải dùng cảnh mới và phải lớp mới con hát cho khuôn vô tuồng của mình. Hội chẳng sự tốn, gặp lúc phải dùng cảnh mới, cũng làm được, phải dạy đào kép cho thuộc vai tuồng mình, đầu làu thế nào cũng làm được. Dường ấy, người xem mới vừa lòng.

Chẳng những vậy, lại mỗi khi có lễ tết chi như Tràng-thu, như lễ Sanh-nhựt, thì hội bày hát tuồng cho hạp với cuộc chơi. Như rằm Trung-thu thì diễn tích Hằng-nga lên cung người, mai ả Hằng bay liện giữa không trung. Đến lễ Sanh-nhựt thì lại hát tích Thiên-chúa Giáng-sanh, ý-phục sắm theo đồ thượng-cổ bên xứ Palestine, lại có dùng nhiều cảu hát của đàng đạo dùng trong lễ ấy nữa.

Tại sao mà hội Quảng-Lạc làm được như vậy ? Là tại những người có chơn hội-viên đều là người có gia-sản, vào hội cốt chẳng phải trông cho mãn năm mà chia lời. Chủ-ý là có một chỗ mà đến chơi cho giải muộn thôi. Nếu đã được thỏa-mãn con mắt xem thì không cần gì khác nữa. Cho nên mãn năm, lời được bao nhiêu thì xuất ra sắm áo mão thêm, xuất đào kép thêm, tạo « sập-bộ-lô » thêm để chưng cảnh mới. Bao nhiêu đồ cũ thì cất lại một bên, lâu lâu lại đem ra mà hát nữa. Có khi tuồng cũ diễn lại thấu nữa phần tiền mà thôi.

Cảnh mới, y-mân mới, hát hay, ăn rẻ tiền, ai cũng có thể xem cho nên ai cũng ưa xem. Trong bọn anh em chúng tôi học trường Cao-đẳng phần đông ở Nam-kỳ nghe nói đến hát bội không ưa chút nào, đến chừng có ở rạp Quảng-Lạc rồi có nhiều người đi đó mà thích hát bội.

Ở Hanoi còn có rạp « San-nhiên-đài » cách sắp-đặt cũng mường-tượng rạp « Quảng-Lạc » nhưng mà con hát thì lại hát điệu người Bắc kêu là « hát chèo ». Hát chèo nghĩa là hát một giọng riêng thế cho nói lối và hát nam, nhứt là đào hay dùng giọng ấy. Ngoài dọng hát chèo cũng nam, cũng khách, cũng nói lối như hát bội thường.

Hát cải-lương ở Bắc-kỳ

Từ năm 1920 người Bắc-kỳ bày điều tuồng cải của Tây. Bảo Lục-Tỉnh sẽ 1002 ngày 18 Novembre có binh-luận điệu hát nầy, nay không cần nhắc lại.

Hát cải-lương phát khởi

Trong lúc những người tri-thức ở Lục-châu dương dụ-dự chưa quyết định cải-lương hát bội thế nào cho hạp thời-thế, ở Sadec ông A. Thận lập gánh hát bóng và hát xiết. Năm 1919 bộ-giá có ghé xem ông hát một lần.

Khởi đầu có tài-tử ca vã đờn. Kế đó hát xiết và hát bóng, rồi có hề điều theo như hát xiết ngoại-quốc. Khi bộ-giá được xem gánh hát ông Thận thì hề còn điều theo Tây, nói tiếng Tây. Sau lần lần, hát đi hát lại những trò cũ hoài, người đi xem cũng nhàm. Vậy bọn kế cận ông Thận bày thêm cách mới. Ban đầu ca ra bộ (ca Bửu-kiếm, vân... vân...) sau nghề nầy mỗi ngày một tinh ra.

Đến chừng bọn kế nầy về tay ông Tư (Mytho) thì nghề hát cải - lương phát khởi. Bọn hát ông Tư lên hát rạp Eden Cholon, thiên-hạ nô nức đi coi. Bởi một tuần hát có ba đêm (ma trong ba đêm ấy lại hát có một thứ tuồng) người người đều nong-nả đến xem cho được. Cách đâu chừng ba, bốn tháng trước nếu muốn coi hát cải-lương M. Tú thì phải mua giấy hồi chiều, chớ đi tối không thể nào mua được. Người nào Saigon muốn đi coi phải mượn bà con hay là anh em chỉ ở Cholon mua giùm giấy cho thì mới đi coi được. Có kẻ dùng dịp-tiện, mua sẵt giấy buổi chiều, rồi tối bán lại lấy lời.

Tôi đến đây, nghề hát bội Annam gặp một cơn phong-trào lạ-lùng. Đâu đâu cũng nghe nói chuyện hát cải-lương, kẻ mong lập gánh, người tính đặt tuồng, nào lớn, nào nhỏ, nào đờn ông, nào đờn bà thảy đều rộn-rực hát cải-lương.

Tế ra một cách hát giản-dị như thế mà lúc đầu không ai tưởng đến. Bầu gánh, chủ-bát nhựt - trình ai cũng tưởng cải tương-lai hát bội Annam là « hát nói chuyện » đã bàn trước khi mà không dè bọn hề hát xiết tìm ra được một điều hát mới ai cũng ưa. Cho hay người kiếm kiếm không ra, hề không tìm mà gặp.

Vì sao người ta thích Hát cải-lương ?

Bởi đâu mà cải-lương không phải là mới có. Có hai lẽ : một là vì một người ưa mà các người khác không suy nghĩ hùa nhau bắt chước. Lẽ nầy không được nhâm vì trong phần ưa hát cải-lương có người tuy không được thượng-trí cho cũng vào hàng trung-lưu có học-thức, có tri-khôn. Thế thì sự ưa hát cải-lương gốc bởi lẽ thứ hai mà ra nghĩa là những người ưa đó đã suy-xét rồi. Nếu vậy trong nghề hát nầy không phải là không có chỗ thích-hợp thời-kỳ.

Trước hết ta đương bương-bải nơi đường tấn-hóa, mỗi mỗi trong việc làm hằng ngày của ta, ta muốn dung-lăn ngỏ theo kiếp các nước văn-minh. Vì ta gần-gũi người Langsa đã lâu năm rồi, cái ý-tưởng của ta, cái hoạt-động của ta, nó thuyên đi, nó có chịu muốn giống ý-tưởng hoạt-động người Thái-Tây rồi. Cho nên thấy nghề hát tuy hãy còn thô-sơ, ai cũng nóng-nả, ai cũng khao-khát cải-lương. Gặp hát cải-lương người ta đã trông đợi bấy lâu thì sẵn lòng hát trái mà ngợi-khen chỉ điệu phải chăng gớp bưởi. Nếu hát nầy có chỗ sai-sót người cũng vui lòng chấm-chế cho.

Trong một món đờn ca cũng làm cho người ta thích hát cải-lương được. Trước hát cải-lương không phải là không có tài-tử, nhưng mà phải có một đám tiệc chi lớn mới có kẻ tài-tử đến đờn ca chơi. Ngoại-giả trừ ra những người bổ-con với thầy đờn hay là làng-giềng của tài-tử thì không mấy người nghe được, thường « tiếng kèn, giọng quyền ». Cho nên lối năm 1915, khách-trọ ở « Cầu-long-giang » bày ra đờn ca thử bầy và châu-như, thiên-hạ đến nghe đông nứt.

Ấm-nhạc de khiến cho động lòng người. Các nước bên Thái-Tây vì cớ ấy đều có một bài quốc-thiều để giục mỗi nước lòng trung-can nghĩa-khí của thần-dân trong nước. Nước Nam tuy xưa không có một thứ âm - nhạc dùng đốc-thúc tướng và quân. Binh ta thuở trước hễ nghe trống giục ba hồi thì rất phấn chí mà xuống quân lướt trận. Chẳng nói đến việc cao-xa ấy mà chi, hiện nay ta có bài ca Tứ-đại làm mê được thiên-hạ,

Ngài tiếp nói trong các đẳng học,

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa **thuốc rời** và thuốc **trái đất** ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản **Algérie** quả thiệt là đồ thổ sản **Đại-pháp** và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

nhứt là đờn-bà và con nít. Người nào chẳng thuộc nguyên bản cũng biết được ít câu, không nữa c ũng khoái vì, cội giọng. Dân đã sẵn cái tri-độ ấy rồi, nay thấy hát mà có ca, có đờn, êm tai đẹp mắt thì ưa chớ tớ gì. Nghe đâu có người đến rạp cải-lương chi đó ỷ mà nghe ca thôi, không cần tưởng hát hay dở. Những người thuộc về hạng nầy không phải là phàn ít. Thế thì biểu sao rạp hát không chật được ?

T. ÁN.

(Sau sẽ tiếp theo).

Vô-tuyến điện

Hội-nghị Hoa-sinh-tôn

Thông-tấn hãng l'Echo de Paris nói rằng Hội-nghị Hoa-sinh-tôn không nhận từ bỏ ước của hai nước Anh và Nhựt-Chánh-phủ Anh nhận chương-trình của ông Hughes song sẽ xin canh-cải một hai chỗ. Còn Chánh-phủ Nhựt cũng thuận như vậy nhưng mà buộc Hué-kỳ một là chẳng được in binh tại Thái-bình-dương, hai là Hué-kỳ không nên dự vào việc ở Mão-châu và Mông-cổ.

Quan đại Nguyên-soái Thủy-sư Nhựt Koto và ông nam-tước Hayasui sứ-thần nhựt bên Anh nói rằng: Các nước phải thuận chương-trình của ông Hughes vì chương-trình ấy có thể thiệt-hành được.

Các nhà chánh-sách bên Anh đều công nhận chương-trình ông Hughes hợp với thời-thế và có thể thiệt-hành.

Tin Paris ngày 16 novembre 1921.

Tin hội-nghị Hoa-sinh-tôn.

Chánh sứ các nước Đồng-minh dự hội-nghị ưng nhận chương-trình giảm-binh của ông Hughes hày ; nhưng xin phú việc nầy cho năm vị Đại-nguyên-soái Thủy-sư năm nước. Đồng-minh hội mà bàn nghị.

Ông Harding có lời cám tạ.

Đức Giám-quốc Millerand có được tin đức Giám-quốc Hué-kỳ cám ơn Chánh-phủ Pháp đã thưởng tới tấm Nhơn-danh Hué-kỳ một mề-đai công trận và một mề-đai lạc-hoa (le croix de guerre). Ông Harding lại nói : tôi lấy làm cảm-động về mấy lời ông cho-chúc cho những lời bàn của hội-nghị Hoa-sinh-tôn được kết-quả lâu dài về sau.

Vụ vua Sạt.

Hội-nghị các sứ-thần nhóm ngày thứ tư, ông Jules Cambon làm hội-trưởng. Hội-nghị định số lương phát cho vua Sạt và gia-quyến và định cách thể lương ấy thế nào, các Chánh-phủ kể vị ngồi Ô-trích phải chịu phần nào trong số lương-bổng ấy.

Thế-giới Tân-văn

Tòa Đại-hình Versailles xử vụ Landru

Tin ở thành Paris ngày 7 novembre 1921

Mấy kỳ báo trước, Lục-tỉnh có nói việc Landru giết 11 mạng đờn-bà. Nay có tin dịch rằng Landru giết 14 người đờn-bà và một người con gái cọng lại là 15 nhơn-mạng.

Ngày thường Tòa, Landru mặt-mày thảnthảo, không đổi sắc, rán-rỉa sạch-sẽ. Những người đến xem thấy mặt đều rỏ-la.

Trong cho Landru đợi đến năm trăm trang giấy. Lúc quan Chưởng-lý đọc trang, người ngồi lắng-lắng đuy có lúc nói rằng Landru tự-tinh với... hai trăm ba mươi tám người đờn-bà thì ai nấy đều cười.

Đồng-cung Anh sang Ấn-độ.

Ngày 26 octobre 1921, Đồng-cung thái-tử Anh-quốc giá tử kinh-đô Anh, đi chuyến xe lửa 12 giờ trưa ra bến tàu đáng sang Ấn-độ. Đức vua, Đức Hoàng-hậu và Công-tước đề Connaught, các hoàng-thân quốc-thích, các quan đại-thần ở triều đều ra ga xe lửa đưa ngài lên đường.

Lúc ngài ở thành Londres ra đi thì trời vẫn-vũ, nhưng đến bải-biển Portsmouth thì trời thanh-tịnh, cho đến lúc ngài xuống chiếc tàu Renoron. Ngài xuống tàu, có bắn hai mươi mốt tiếng súng đại-bát mừng.

Tàu Ranoron kéo neo bỏ bến giờ chiều. Đức-hoàng đứng trên ỷ-hồng ; tàu mà chào quan đàn đương đứng sắp hàng trên cầu mà đưa ngài.

Chiếc chiến-thuyền Dunedin sẽ đón tàu Renoron tại Spithead đặng hộ giá.

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Tiệc đải quan Thống-đốc Hoàng trọng Phu

Nghe nói các vị thương-gia chiều bữa nay đải tiệc mừng quan Thống-đốc *Hoàng-trọng-Phu* vào Saigon hồi Chánh-phủ bải-đồng.

Mạo ấn mạo tên

Ngày 7 tây rồi Phạm-văn-Phan, ở đường Legrande la Liraiye có mất một cái xe máy số 22425 nay mới đó tìm lại được nơi nhà Nguyễn-văn-Ty. Hỏi ra thì nguyên có người xưng tên là Henri Julien ẩn mặc đồ linh tây bán cái xe ấy cho một tên Đạt, Đạt lại bán cho Ty. Tên Henri Julien ngụ tại Hôtel de France, phòng số 16 mới bị bắt hồm tối 16 Novembre bởi Khánh-Hội. Tra y, y mới khai tên thiệt là Lưu-văn-Thanh, 20 tuổi. Xét tuổi y, lấy được nón linh và lon đội. Vì lẽ, Thanh cũng gọi là Thuật khai với chủ Hotel de France rằng mình tên là Henri Cholet.

Lưu-văn-Thanh gọi là Thuật hay là Henri Julien Cholet chịu rằng có trộm 2 cái xe máy. Còn mạo tên và ẩn mặc đồ linh là để bán 2 cái xe cho đã, 2 cái xe ấy, một cái bán cho Thương-Đạt ở Saigon — Thanh lại khai rằng nón linh là của một tên Ba, làm sốp-phơ ở phủ Phó-Soái cho y cách một tháng rồi. Còn áo linh thì của y mua của thợ may khách ở đường Catinat.

Đã giao Thanh cho phòng Biện Lý hỏi 2 giờ trưa ngày 17 Novembre.

Mất 300 đồng

M. D... ở đường Larclause số 36 thưa rằng bị mất hết 3 tấm giấy trăm. Giấy nầy nguyên đề trong bốp ở tủ trong áo bành tô của tài chủ. M. D... nghi cho tên Lương-Cu, Bồi-thi-Tam và Trần-Châu, cả ba đều là ở nhà tài chủ.

CANTHO

Ăn cướp

Đêm 6 rạng mặt 7 novembre 1921, một đảng ăn cướp đánh nhà Mai-thị-Dung ở làng Trường-Long, tỉnh Cântho, lấy đồ đạc và tiền vật chừng 30 đồng.

Tài gia nhiều mặt đặng một tên Giỏi trong bọn ăn cướp, đã bắt rồi. Bọn nầy chừng 8 đứa, có một cây súng.

CHOLON

Không thương công nghĩ chút thân.

Đặng-thị-Khương là vợ tên thợ-hồ Tr.-v.-Thi ở làng Thuận-thành (Cholon), hôm 30 octobre rồi thình-lình hồn-vê địa phủ. Làng xã cũng thương là chết bịu nên cho chôn.

Té ra, mới vài bữa đây, sở linh kinh Cholon có được một cái thơ rơi. Thơ ấy nói thị Khương bị chồng đánh quá tay mà chết. Linh đến Thuận-thành tra xét thì kẻ khai rằng khi thị Khương chết thì y thấy nơi mái Khương có một lằng ngang bằm xanh, hình như là dấu roi mới đánh.

Nghe vậy, tự nhiên linh bắt chồng Khương giải đến quan. Việc đến quan Bồi-thẩm, người liền quy đảo mà xem thấy khi đảo mả. Sớm mơi bữa 17. Có quan Bồi-thẩm và quan thầy thuốc. Thầy thuốc mổ thây. Không cần nói cũng biết thây đã hư nhiều.

Chờ thầy thuốc đoán rồi sẽ biết là Trần-văn-Thi có tội hay không.

Còn Thi thì từ bị hồi thế nào, cứng cứ kêu rằng oan.

Các cuộc lễ

BÀY RA ĐẶNG NGHINH TIẾP QUAN ĐỒ-THỐNG JOFFRE

Văn Chánh-phủ Nam-kỳ muốn nghinh tiếp quan Đô-thống *Joffre* một cách trọng thể, nên quan Thống-đốc có có một hội phải viện đặng lo sắp bày các cuộc lễ hầu tiếp mừng quan Thượng-tướng khi đến Saigon.

Bộ theo cuộc hành-trình của ngài, tướng có khi ngày 6 décembre ngài sẽ tới Singapore, nên Chánh-phủ có gởi chiếc *Montcalm* qua đấy mà rước, thế thì 8 décembre ngài sẽ tới đây.

Vì chưa rõ ngày giờ trong cuộc hànhtrình của ngài, nên hội phải viện bày ra hai cái chương-trình đặng phòng hờ. Nếu 8 décembre thì cái chương-trình bày ra như vầy :

Ngày đầu

8 giờ — Tàu ghé cầu tàu Rigault de Genouilly.

9 giờ — Trình diện viên quan các sở tại nhà Toàn-quyền.

11 giờ — Tiếp rước tại dinh Đốc-lý

5 giờ — Trình diện viên quan các sở tại phủ Toàn quyền.

5 giờ 1/2 — Tiếp rước tại dinh Đốc-lý thành phố. Quan Đốc-lý diễn bài tiếp mừng.

6 giờ — Viếng quan Thống-đốc Namkỳ.

7 giờ — Tiếp các cựu chiến-sĩ tại dinh quan Đốc-lý.

7 giờ 1/2 — Tiệc thường tại phủ Toàn quyền.

8 giờ 1/2 tới 9 giờ 1/4 — Dưng cộ đèn.

9 giờ rưỡi — Bắt pháo bông.

Ngày thứ nhì

9 giờ tới 10 giờ — Viếng Saigon Cholon đi ngã place du Maréchal Joffre (chỗ giếng nước cũ).

10 giờ 1/4 — Lễ xây nền nhà vô-tuyến-điện Chí-hòa.

12 giờ — Đại tiệc tại dinh Thống-đốc Nam-kỳ.

4 giờ chiều — Đua ngựa.

5 giờ 1/2 — Tiếp viên quan bổn-quốc tại dinh Thống-đốc Namkỳ.

6 giờ — Tiếp bọn Catalans tại nhà hàng Continental.

8 giờ — Tiệc thường tại phủ Toàn quyền.

8 giờ 3/4 — Đại tiệc (Banh) tại phủ Toàn quyền.

Dân quan đó thống đến Saigon ngày nào giờ nào chương trình các cuộc lễ cũng định như sau nầy :

Ngày thứ ba

7 giờ 1/2 — Điểu binh.

12 giờ — Tiệc thường tại phủ Toàn quyền.

4 giờ 1/2 — Xe bông.

7 giờ 1/2 — Tiệc thường tại phủ Toàn quyền.

9 giờ — Tiếp tại nhà Carcle militaire.

Ngày thứ tư

Sớm mai — Đi du ngoạn Vũng-tàu.

Dùng cơm tại Vũng-tàu.

Chiều — Trở lại Saigon.

Dự ngoạn tại Thủ-dầu-một hay Biên-hòa. Không biết, chừng đã banh tại vườn bỏ-rô.

8 giờ — Tiệc thường tại phủ Toàn quyền.

9 giờ — Đại tiệc cho bà tánh tại Boulevard-Charner.

Ngày thứ năm

8 giờ 1/2 — Ở Saigon đi Nam-vang.

Hội phái-viên lại có cử một vị phái-viên đặng lo riêng các cuộc lễ kể sau nầy :

Dưng cộ đèn : quan tư *Guillermeau*

Lo cuộc chưng dọn, Thắp đèn và pháo-bông : ông *Josse* và *Roché*.

Đua ngựa : ông *Ballous*.

Xe bông : ông *Boullous, Mesmaecker, Fontana, Josse, Roché, Levillain, Jacques*.

Đại tiệc cho bà-tánh : ông *Fontana* và *Martin*.

Khi chiếc *Montcalm* đến thì quan Toàn-quyền và quan hầu cùa thượng quan, quan Thống-đốc Nam-kỳ, quan Đốc-lý Saigon, quan Nguyên-soái và quan hầu của ngài, quan sáu Thủybinh và quan hầu của ngài, xuống tàu mà hoan nghinh quan Đô-thống.

Đại-tiệc tại dinh Chánh-phủ thì sẽ có thiệp mời viên-quan hòn-quốc và các cựu chiến-sĩ. Còn diễn-binh thì tại chỗ khán-quan-đài có để dành 150 chỗ cho gia-tộc các chiến-sĩ.

Dự định 1.500 đồng về cuộc tiếp rước tại nhà Cercle militaire.

Dự định 2.000 đồng về cuộc tiếp rước của các cựu chiến-sĩ tại dinh Đốc-lý.

Dự định 16.000 đồng về việc sắpđặt thắp-đèn và pháo-bông.

Dự định 3.000 đồng về việc xebông, hễ xe nào hạng nhứt được thưởng 300 đồng hạng nhì 200 đồng hạng ba 100 đồng.

Dự định 300 đồng về cuộc tiệc đải bá-tánh tại đường Boulevard Charner.

Dự định 800 đồng về việc dưng cộ đèn và 300 đồng cho linh-bộ và linhthủy bày các cuộc chơi tại nhà cercle.

Thể thao

Banh ru-bi.

Chiều chúa nhựt, hồi « Cercle » đấu với hội « Stade Militaire » tại vườn bỏ-rô. Nhờ trời thanh và mát mẻ nên thiên hạ đến xem đông nứt.

Bốn giờ rưỡi, ông giám cuộc Martin thổi tu hít cho khởi sự chơi. Trong nửa giờ đầu, trái banh qua lại hoài hoài, chớ chẳng bên nào hơn. Chừng nghỉ nửa giờ rồi, bên « Stade Militaire » có đem xuống gần goal của « Cercle » nhiều phen, song bị bên « Cercle » thủ rất chắc nên chẳng đặng lần nào. Gần hết giờ mà chẳng phân thắng bại, tưởng cho cuộc đấu cầu nầy sẽ thành ra huề, chẳng dè còn chừng năm phút M. Bonnet bắt đặng trái banh, đá bổng, lọt ngay goal của « Stade ».

« Cercle » ăn đặng 4 bàn.

Chừng đem giấu sân chơi lại, bên « Stade » quyết lòng gỡ, song đã hết giờ, không gỡ đặng.

Lần nầy hội « Cercle » rủ đủ 15 người, và luôn trong tuần nay tập luyện nhiều phen, nên cách chơi coi hay hơn mấy kỳ trước nhiều lắm. Phải chi trong mùa banh ru-bi nầy đây, mà hội « Cercle » rủ đủ như vậy hoài thì dầu cho « Stade Militaire » 25 ấu dụng hình đồng thì cũng cam go.

Bên « Stade Militaire » ông quan hai Artigues và M. Vabois chơi hay hơn hết.

Banh tròn

Trong sở « Lục-tỉnh Tân-văn » hôm thứ tư có nói rằng cũng chiều chúa nhựt 20 novembre, hội « Gladinh Sports » đợt với hội « Etoile Bleue » tại sân Chodnl, song bữa ấy M. M. Thơm và Mùi mắt chơi trong hội « Cercle » nên M. Thơm có cho hội « Etoile Bleue » hay và hẹn dượt bữa chiều thử bảy.

Bốn giờ rưỡi hội « Gladinh Sports » đã tựu đến đủ ; vì mắt lòng nhóng đợi bên « Etoile Bleue » nên năm giờ rồi mà chưa khởi sự nhập cuộc. Và sợ trễ nữa, nên hai bên bằng lòng ra chơi.

Khi ra phần ranh hường, và sắp hàng ngã thì thấy bên « Etoile Bleue » có bảy thầy mà thôi : M. M. Thi, Paul, Nhiều, Meuh, Rớt, Phòng, Kim, và Thới.

Song nhờ có mấy thầy dừng ngoài coi, thấy thiếu nên sẵng lòng ra giúp cho đủ hàng ngũ.

Bên « Gladinh Sports » ra dự, làm cho M. Trong phải dừng coi. Trong 11 thầy bên « Gladinh Sports » thấy có M. Thơm, Mùi, Gong, Tài, Qui, Thomas, có danh tiếng mấy năm nay, và M. M. Gibi, Diệu, Vi, Lung, Kim-lie và Dân chơi trong hội « Biênhoa » năm rồi, năm nay hội nầy rã, nên vào giúp hội « Gladinh Sports ».

Cuộc chơi coi chẳng hay chút nào cả, vì mãng giữ bề « Gladinh » thắng luôn luôn, mà cũng nhờ bên « Etoile Bleue » thế rất khá nên thua có ba bàn mà thôi.

Coi thế hội « Gladinh Sports » năm nay chẳng sức gì năm rồi. Đang khen M. Thơm có lòng lo làng và tập luyện.

Khuyên mấy thầy thường thích coi hội « Gladinh Sports » chơi chớ có nghe đâu huyền rằng hội « Gladinh Sports » đã rã, mà tin, mà buồn.

Còn hội « Etoile Bleue » mới nữa hành mà xin vào cuộc đấu-cầu phía Langsa, song lòng nầy chưa nong nả lo lập luyện, còn đợi chừng nào 7 Tôi có ý coi, mỗi lần hội « Etoile Bleue » mới hội nào khác dượt thì đều đến thiếu người luôn luôn. Như thứ bảy rồi đây tới lấy làm lạ mặt mấy thầy mặt M. M. Thanh, Qui, Denis, Thiện, Hồ, Luận, Mấy thầy nầy năm rồi hằng dùng khen ngợi trong cuộc đấu cầu phía Annam.

N. T.

Ngày 22 Novembre 1921
VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7 65
Ngân hàng Đông-Pháp	7 65
Ngân hàng Hongkong, Shanghai	7 65
Ngân hàng Chartered	7 65

GIÁ BẠC ARGENT VIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 21 Novembre 1921

	Trả mắt	Trả 1 tháng
Ngân hàng Đông-Pháp	29 1/4	29 3/4
Ngân hàng Hongkong Shanghai	29 1/4	29 3/4
Ngân hàng Chartered	29 1/4	29 3/4

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 21 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp	55.76
Ngân hàng Hongkong Shanghai	55.76
Ngân hàng Chartered	55.76

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 21 Novembre 1921

Về lợi 3 0/0	54.60	Về lợi 5 0/0 1920	92 75
Về lợi 5 0/0 1916	80 20	Về lợi 6 0/0 1920	97 00
Về lợi 4 1/2 1918	85 25		

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợlớn hoa trả lại giá một trăm kí lô

Vinhlong	4.70 tới 4.80
Gò-công	4.70 — 4.80
Bải- xăn	4.85 — 4.90
Tập - liêu	5.00 — 5.10
Nam - vang	4.70 — 4.80
Giá thường thường bực trung	4.70 — 4.85

Giá gạo chở đến tận kháng tính thuế xuất cảng bao lấy luôn, giá một trăm kí lô

Gạo Âu-châu n° 1 25 0/0 tấm, tới	9.15 tới 9.25
Gạo Nhựt-bổn n° 2 40 0/0 —	8.40 — 8.60
Gạo Java n° 2 30 0/0 —	7.50 — 7.60
Tấm	6.50 — 6.60
Cám	2.50 — 2.75

Tàu chạy đi.

Chiếc AMIRAL DUBOURDE chiều bữa nay lối năm giờ sẽ chạy đi Pháp-quốc chạy ngả Singapore, Colombô, Djibouti, Port-said.

Tàu chạy tới.

Chiếc ANGKOR ở Pháp-quốc chạy tới bữa 21 novembre.

Chiếc AMAZON ở Yokohama Thượng-hải sẽ tới Saigon lối 13 décembre.

Tàu chạy Cambodge Bacprên và Angkor

Ngày thứ ba, 22 novembre 1921, chiếc L. BLANCHET, 9 giờ tối chạy.

Ngày thứ năm, 24 novembre 1921, chiếc ATTALO, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cao-Miên và Lèo

Ngày thứ bảy, 26 novembre 1921, chiếc ATTALO, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Lục-tỉnh

Ngày thứ hai, 21 novembre 1921, chiếc KHMER, 9 giờ tối chạy.

Ngày thứ sáu, 25 novembre 1921, chiếc ANNAM, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cap và Barria

Chiếc ANNAM ở NANKY, ngày mồi ngày trở ngày thứ tư mồi bữa 8 giờ sớm mai chạy, ngày thứ 7, 12 giờ trưa chạy.

Nông vụ

Baria. — Trong các tổng người ta đang gặt lúa sớm. Mùa năm nay tuy là đuổi thường thường bực trung chớ cũng đủ, giá lúa không lên cao được. Lúa muốn coi thì giá khá, trong một tháng nữa gặt. Còn lúa muộn thì cũng mọc lên như thường.

Bénitre. — Tuy là trong nửa tuần rồi mưa sớm lớn quá mức đâu, hư hại lúa cây không đáng gặt cũng không nghĩa gì.

Giá lúa bực thường thường 4p.35 còn gạo 7 p.02 mỗi 100 k.-lô.

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **MINS BERMONDDE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Đến nguyên thùng. Giá rẻ và rượu tốt tối thượng hạng.

Pharmacie Principale

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

Nhứt hạng bào chế sư

Kế nghiệp cho ông G. RENOUX

Ở NGANG NHÀ HÁT TÂY SAIGON

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG-SANH

VẠN-BINH

HỒI-XUÂN

PHÀN-NHƯỢC

VI-CƯỜNG

NHỜ NƠI THUỐC RƯỢU HIỆU

ELIXIR GODINEAU

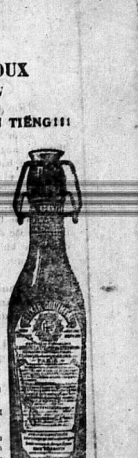

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ nên cội cùng là trăng kiện tinh thần, bổ ký là bao lớn nới đều cũng đồng cả.

Những kẻ tuổi cao, sức lực suy giảm gì thấy ngày xuân đã thiệt mỏn, mà hễ uống thuốc nầy thì ắt động cơ lại tánh linh lắm, mặt mày tươi trắng, coi trẻ lại, mạnh lại hơn xưa.

Các nhà thuốc đều có bán thuốc nầy, song những bổ hao thì thuốc nầy là hơn hết, mà giá cũng bằng nhau.

Hễ ai dùng rồi thì sẽ rõ thuốc nầy là thuốc hay hơn hết.

Có một mình nhà thuốc **Pharmacie Principale** của ông **L. SOLIRÈNE** *ở ngang nhà hát Tây Saigon, có bán mà thôi.*

PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO

HÃY XÀI CÁI KỲ TÊN : **MIDY**

SANTAL MIDY

(San-tan Mi-dy)

Thuốc nầy hiệu và tinh hảo để trị bịnh *đau lậu*, mới củ gì đều thần hiệu, (không có dùng thứ Copahu và không cần thục).

Mỗi hoàn bọc đều có dóng hiệu **MIDY.**

Buôn bán lỗn số, 8, Đường Vivienne, Paris.

Trong mấy nhà Thuốc.

THUỐC HIỆU

Capsules de Santal Salolé Thomas

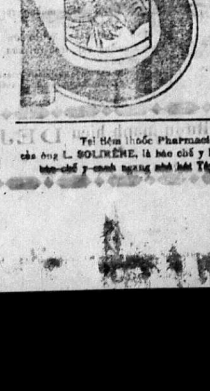

Khi trước ông lương-y Henderson có chế một thứ thuốc hiệu là Đông phương Thiên-trước Santal Citrin tinh.

Trong tờ *« Times »* bốc : tháng Juin năm 1865 trương thứ 571, ông lương-y ấy có làm một bài diễn-thuyết như vầy :

Thuốc nầy hay hơn thuốc Copahu và Cubèbe nếng nó nó hoi mà mất thơm tho; dầu nếng bao nhiêu cũng không phật-ti nếng nó rồi cái mất nước cũ phải khác ra, nó trong nó ngào, ai thấy liệu nghiệm nó.

Thứ thuốc Salol các y viện đều dùng nó đã đặng 25 năm nay, uống nó vào thì lợi thấy, hễ thân.

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhốt vị **salol** vào trong Santal tinh làm cho hai vị thuốc nầy hiệp làm một, mà trị lậu dương cùng là bổ dưỡng khỏi trai trăng.

Thuốc nầy đã nếng lắm, bỏ vào bụng rồi thì mau tháo.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống từ tám hoàn cho tới mười hoàn thì chắc lành bịnh lậu, bỏ ký lâu mới gì phải mạnh rảo.

Tại Hôm thuốc **Pharmacie Principale** của ông **L. SOLIRÈNE**, là bào chế y khoa tấn-sĩ và nhứt hạng bào-chế y cạnh ngang nhà hát Tây Saigon, có bán.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. SOURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào - chế nhứt hạng, vẫn là cử - nhơn bác - vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào - chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trừng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy điều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào lâm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà dối thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đải sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lăn thuốc bèn tây gởi qua đều có thi nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào - chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

英 YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

La Toussaint 1921

Bổn hiệu dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37, Trên lầu có phòng riêng để qui khách đải tiệc.

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YÉNG-YÉNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 căng nhà mới.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Dầu đánh bóng hiệu **MIROR** là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỬ ĐỂN ÁT CHỊU LIỀN.**

Bán tại tiệm tạp - hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ : tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

BA MƯƠI NĂM DANH TIẾNG

HO GIÓ — HO LAO — VÀ CÁC BỊNH ĐAU NGỰC

Thì nên dùng thuốc chỉ-khái hiệu là :

L'ELIXIR PECTORAL au GAIACOL HAY LÀ

LES PILULES PECTORAL

của ông Holbe, bào chế y-khoa tấn-sĩ

Tại tiệm thuốc cũ ông L. OLIRÈNE có bán mà thôi.

ĐAU NHỨC GẦN CỐT.

NGỦ KHÔNG AN GIẤC.

Dầu có gì, hễ uống thứ **SIROP FOLLET** thì mạnh thiệt.

(Trong sách tánh dược của ông **BOUCHARDAT** có lời ban ngợi khen)

Uống nó ngủ an giấc. Khi thức dậy không long óc nhức đầu.

Trong lục-châu qui vị nào muốn dùng rượu chát trắng và đồ thiệt tốt làm bằng nước trái nho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

hàng phụ tử. — Bình tịnh luôn. — Cực tinh hảo.

DÙNG MẠNH : Mỗi muỗng xúp thì trộn một cà rem Chorail.

DÙNG THƯỜNG. — Người lớn mỗi ngày 3 muỗng súp trộn với sữa, hay là nước trà

Có một mình nhà tuốc **Pharmacie Principale** của ông **L. SOLIRÈNE** có bán mà thôi.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Làm sao mà trừ tuyệt trộm cướp ?

Tôi vừa xem Lục-tỉnh tân-văn nhựt-báo số 994 nơi mục « Tự-do diễn-đàn » vấn đề : *Vì sao trộm cướp lấy từng*, của ông *Trần-văn-Chim*, thấy trong bài lời ông xin cùng mấy vị hội-đồng rất đích đáng ; tôi lấy làm vui mừng cho ông có lòng lo bảo tồn quốc dân thế ấy. Xem hết bài, thấy ông xin phát thêm súng cho làng giữ gìn hương lý, và trọng thưởng kẻ hết lòng sốt-sắng lo bắt trộm cướp. Theo ý tôi, tôi nhầm dầu phát thêm súng bao nhiêu đi nữa cũng luống công vô ích. Đã biết muốn trừ trộm cướp phải có thế lực mạnh hơn nó. Ấy là việc quan làm phải. Nhưng mà tôi đã tai nghe mắt thấy, nhiều ông hương-chức, làm ông điền-chủ, trong nhà giàu-có, sắm súng tốt mà lòng thì không đặng tốt. Sự không tốt nầy là do nơi sự gian tham mà ra. Đã sắm đặng súng lại sanh lòng tham, dám cho quản trộm cướp mượn, hoặc mướn, hoặc vì oán thù đưa ra, đặng xui nỏ phá làng phá xóm cho tản cho hại ; hoặc vì tham đưa ra cho nó đoạt của người đem về chia chác, ngồi không chia của hoạnh-tài, đặng một đôi khi, thế rồi càng ngày rồi ăn quen làm mãi. Ấy là «cận mặc giả hắc » đó. Mà việc mầu nhiệm của họ trao súng dầu nầy đưa súng dầu kia, ai nào biết đặng. Mà cũng chẳng ai dám nghi-ngờ, vì người giàu có. Nhờ vậy nên họ rất phương tiện mà thi thố cái mưu ác của họ. Nào sở tuần-cảnh, nào chức việc làng biết dầu mà truy tầm. Tuy vậy mà lười trời thưa mà khó lọt, nên nhiều người vì mưu gian bại lộ, làm cho phải tán gia hại nghiệp, phải bị rạt ràng lao lý.

Thử hỏi, trộm cướp vì sao mà sắm súng đặng? Thưa tuy tay tâm thường và kẻ hạ-lưu có sắm đặng súng hay không ? ? Tôi dám chắc ngay rằng không. Vậy mà súng dầu trộm cướp dùng nhiều hại lương dân đó ? Có phải là tại các cớ đã nói trên đó không ? ? Cũng có một hai khi quản gian tặc nó lén trào chác mà mua súng lậu vậy, chớ chẳng phải không, song phần nầy ít có lắm.

Bởi cớ ; nên sắm súng nhiều vô ích, mà lại hại thêm là tại vậy. Vã lại lẻ luật ban hành buộc về cây súng rất nhặc nghiêm ; khó để cho người cầm súng lắm. Người có súng mà để lơ đỉnh cho chúng đoạt, ra bắn bậy trúng người thì chủ phải mang họa. Còn trộm cướp, dám nào mà không có súng ống, nào thấy nó có kể luật lệ gì ? ? Chỉ giữ lấy chữ sát nhơn đoạt tài là gốc ; nào thấy nó kiêng quan sợ làng chút nào ? Nên chi nó qua qua lại lại giữa chốn chiến trăng nghình ngang với cây súng, ai dám động nó, ai dám bắt nó, vì đã thấy nơi ngực nó có chữ cố sát, sát nhơn rõ ràng ; đã cho người hồn phi phách lạc rồi còn ai dám xông vào mà tiếp cứu. Nó bắn đại có kẻ phải quấy gì. Còn ta vì luật lệ của Chánh-phủ ban hành ràng buộc, ta khó nỗi làm thần dân mà vì mạng đặng, nên không dám bắn liều như nó vậy, chờ phải là làm ngơ để cho nó bướm dầu.

Tôi đã tai nghe, mắt thấy mới dám nói. Kìa cách sáu năm nay, ăn cướp đánh Chệc Trần-Thiệu ở Trường-tiền (Cantho) một đàng hơn hai mươi tên, súng ống đủ. Lúc xáp trận nó bắn vải vào nhà, nào là phần tổng, hương-chức làng cùng dân tiếp cứu, thấy đều lơ ; Chừng ăn cướp ăn hàng xong bướm mất, chừng ấy mới làm bộ đuổi chừng theo sau, đến mất dấu thì thôi. Nào súng của làng cỏ đâu bắn đâu. Còn súng của thầy bang, của chánh-tổng thì bắn bổng dọa chừng thôi ; cũng vì lớp nào dân tình tiếp cứu, lớp nào chức việc làng; nếu bắn một phát, chết nó một tên thì ta hao năm bảy mạng. Còn chúng nó có sợ vậy đâu ; nó cứ việc ở trong bắn vải ra như nầm cát vải buội tre vậy. Vì nó đã tính, nếu bị bắt ắc cũng bị dây, vậy, chi bằng ra tay tận sát mà thoát thân thì hay hơn. Đó chẳng phải là chức việc làng chẳng hết lòng bắt trộm cướp dầu. Tại lẻ luật trong cây súng quá gắt nên lúc ngộ trận không ai dám dùng. Vậy thì để mà làm chi đây ?? Bởi rứa, muốn cho mau hết trộm cướp, Chánh-phủ mới định góp của nhà giàu một số tiền để thưởng những người bắt đặng trộm cướp, cũng là những kẻ rủi ro trong lúc đi tiếp cứu. Thế mà cũng chưa dứt đặng ; nay cũng còn nghe chỗ nầy, mai nghe chỗ kia, ăn cướp phá tán liền liền.

Dã nhờ ơn Nhà-nước mở rộng cuộc lý tài, thương-mãi, công nghệ, cho những kẻ con dân rộng bề làm ăn, mà cải ác tùng thiện, nhưng trộm cướp chẳng hớt lại càng đông, càng mạnh, mưu lớp nhiều. Muốn cho đặng lưỡng toàn, xin mấy ông hội-đồng bàn cùng Nhà - nước chước lượng thế nào, mà trừ trộm cướp, thì dân Đông-pháp mới an ổn làm ăn cho. Thời buổi bây giờ, quản du đảng hay lấy sự xâm mình mà trợ oai. Sự xâm mình lấy rất dau đớn mà nó tự làm lấy còn xong thay, nay nếu Nhà-nước ban phép cho : hễ hương-chức phần lớn bắt đặng trộm cướp thì thưởng mề-đay và thăng chức. Ấy là phần thưởng kẻ sốt sắng phận sự theo lời ông Trần-văn-Chim trong báo L. T. T. V. số 994. Còn phần phạt nó, thì làm dầu hoặc xâm ngay trên trán nó, một thể dừng cho nó hủy dạng, (dầu nó có phá cũng có thọ trán mà chó) rồi phạt tù nặng nhẹ tùy theo luật, theo tội ác nó đã làm.

Chừng nó mắn ấn về, nó nhập vào xóm nào, ấp nào, thôn nào, thấy dấu chúng đều rõ biết. Hương quản xóm ấy, ấp ấy, thôn ấy được phép bó buộc nó nặng nề. Còn vị điền chủ nào chứa nó, nếu nó cải ác tùng lương thì thôi, bằng chẳng, trong xóm có xảy ra chuyện đạo tặc chi thì cứ đem tên đó ra hỏi tra. Nếu nó có tại phạm ; ông điền chủ ấy phải bị liên cang, bất vị Tây Nam gì cả ; vì nó đã có án trước trán, mà mình còn chứa thì lòng đã mưu hoa trừ đỗ gian rồi ! !

Mong rằng : mấy ông Hội-đồng, cùng quan trên chứng chiếu việc nầy, có lẽ ngày kia hết trộm cướp dặng, thì rất may mắng cho con dân mấy tỉnh trong nam nầy lắm.

Đau sau : Hô-thiên-Lâu.

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ THƯỢNG HẠNG

của

ông L. SOLIRÈNE

kế nghiệp cho

ông Renoux

Kể quyền cho

HOLBÉ và RENOUX

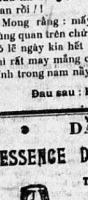

Khử độc rất hay trị nhức đầu, đau gân nổi, đau xác l'ng v.v. rất đáu bộc

Vẹ trên màu trắng

Giá một ve ..... 0 . 30

Giá mười ve ..... 2 . 00

Bùi-quang-Nho

BENTRE

Bổn hiệu có trữ bán vải may mùng của hiệu Chấn-Thủy ở Hanoï. Vải nầy mới chế biến mới, thì rộng hơn hết các thước tốt hơn các thứ vải may mùng thường, bền lắm Tuille Tonkinois, bề dài 2mm 80, ngang 2m 00. Giá bổn hiệu có bán với trăng hallaine đã làm sẵn mùng và rủ, đủ màu bề dài 2mm 80 ngang 1m 80 cao 1m 80. Như ai muốn may thì mua một cây rủ nầy và mười vải Tuille thì đủ rồi, mùng ấy có bề hạng 0p00, 5p00, và 4p50 tất sẵn khéo khéo. Bổn hiệu cũng có trữ giày và dép cũng nhiều kiểu ở Hanoï gởi lại, giày hạng tốt 2p50 có 4p50, bottines đen và vàng hoặc hai màu 1e 12p00 tới 14p00 và dép (Sandales) quai da và quai nhung giá 1p50, 1p60 và 1p80 nhẹ đế xốp lên được rất tốt 5 - 7 - 8 cắc mua thì tôi sẽ gởi contre-remboursement. Xin đồng-bang nhớ rõ, chớ hàm giả rẻ hơn vì có nhiều người mới giày ba da làng bỏ sơn giày da trắng ra da làng, it ngày là hư hết lợi da mới hay, hiệu tôi đảm cam đồng không có thế ấy.

Bổn hiệu cũng có bán các thứ hàng thì nhuộm tại Mỹtho và những hàng bốc nhiều thứ, như lãnh vông may áo ; vân vân.....

BUI-QUANG-NHO

Bentre

PHARMACIE PRINCIPALE

Của ông L. SOLIRÈNE, quan bào-chế hạng nhứt ở đường Catinat nơi đường Bonnard trước nhà hát Tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC THỊ BỊNH THIÊN THỜI

ÉLIXIR ANTICHOLÉRIQUE HOLBÉ

Đã nhiều năm rồi thiệt là hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG

Một là phải dự phòng trước :

Trong cơn cả thời khí, muốn tránh khỏi bịnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm một muỗng cà-phe *Rượu Anticholérique*, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hai là : Khi chữa bịnh :

Khi bị thiên thời rồi (ấu tả nhiều lắm cũng là một mối hết sức) người bịnh phải uống một muỗng cà-phe *Rượu Elixir Anticholérique*, cứ một chặn 10 phút đồng-hồ thì uống một muỗng hay là 5 phút cũng đặng.

Lại nữa, phải theo rượu chỗi cho nhiều cả mình người bịnh. Rồi thì cho uống cà-phe hay là trà tàu nóng, phải pha rượu Rhum, rượu Mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu *Elixir Anticholérique* là mạnh chữa bịnh thiên thời lắm, lại làm cho người bịnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bịnh thời rồi mà trị.

Giá mỗi ve ..... 0$60

Có mua thuốc nầy phải coi cho kỹ coi tên SOLIRÈNE, và hiệu con rồng có cầu chứng kẻo lầm sự giả mạo.

Trị bịnh như thần

TRỊ HẾT BỊNH VÀ KHÔNG CÓ TÁI LẠI NỮA

Ai bị TIM LA hãy uống thứ thuốc BI-IODURAL NOVAT thì hết bịnh uống một ngày bốn viên	Ai ho lao, ho tàu, đau phổi lâu ngày ho uống thuốc chi không hết thì nên dùng thứ thuốc KHEOPOS NOVAT Uống một ngày chừng bốn hay là sáu viên

Hai thứ thuốc nầy không có phạt tí, và uống nó thì không ai biết.

Lời rao

Cậu mấy chỉ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vẹ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12$50.

Ruột (chambres à air) 5$00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Donaument Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

55-58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanoï. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ các bịnh có biên rõ thước tiền giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON.

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đồng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đồng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm thế lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 trữ bán đủ thứ đồ ý phục cho đờn ông và các cậu trai đàng. Đủ đồ tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bán đồng-pháp.

Có bán áo so-mi, cà-ra-vách, nón đi chơi và nón có ấn-quan, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ để dùng đi đường, đồ dùng học hành, đồ để chơi Tennis, đá banh, vân vân.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một hãy trâu tơ, 4 bộ che lớn, lò nấu đường, cuốc, xuồng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm điều chi, xin do nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phụ bộ ở nhằm chỗ không có đèn điện khí thì nên mua đèn hiệu **TITO LANDI** thắp bằng dầu săng mà dùng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Như mua được hộp hoa bình « **LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE** » thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, vẫn vân.

Hộp hoa bình nầy làm rất kỹ và đúng lắm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu.

ĐÈN LÒA *đốt có mấn sóng*,

hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hành ! ao,

Sáng trắng ngọn.

Không hay nghẹt,

Dễ đốt.

RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

Xin ghé mắt

Kính lời qui ông, qui bà trong lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng cáo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L., đặng khỏi lầm trường Huỳnh-công Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm !! Mấy lâu e cho trường tận tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ ! ! !

Kay kính tỏ,

HUỲNH-CÔNG-PHÁT

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »

Chỉ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò nước mắm nầy sáng lạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra rồi ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm : Nước mắm chứa nhiều chất đạm khi muối vừa chừng làm kỹ và đựng kinh.

Chứng rằng nước mắm nhứt hạng.

PHÁP-QUỐC DÂN-CHỦ

Tự-do. Bình-đẳng. Bác-ái

LỜI RAO ĐẤU GIÁ

Chỗ ; ngày và giờ đấu giá và đấu giá lại :

2e Bureau du Gouvernement, ngày 15 Décembre 1921, dùng 9 giờ.

VIỆC ĐẤU GIÁ	GIÁ ĐẤU	TIỀN THẾ CHUNG TẠM	
		tạm	thiết
1° — Đấu giá nầu cơm cho học sanh trường sư-phạm năm 1922	30.000 $ 00	600 $	12.000f.00
2° — Đấu giá cuối chụm cho sở chánh trị năm 1922.	3000 stères	200	3.000
3° — Đấu giá cuối chụm cho nhà thương điên Biênhoa năm 1922.	2500 stères	100	100$
4° — Đấu giá chịu vỏ và ruột xe cho sở chánh trị năm 1922 (năm tháng trước)	seul cahier des charges	250	5.500f.
5° — Lãnh dóng sạch và sửa nhựt-báo, tập-chí và sách vở khác của sở chánh trị năm 1922.	id.	30	300
ĐẤU GIÁ LẠI			
6 — In và chủi những Bulletin administratif de la Cochinchine và sách gởi các tỉ vi bằng của quản bạt hội-đồng năm 1922.	id.	100	1.300
7° — Chịu cá mắn và nước mắm cho sở đề lao Côn-nôn	150.000 k. cá mắn và 10.000 l. nước mắm	300	3.000

Chỗ để giấy tờ ai muốn đến coi thì coi : 2e Bureau du Gouvernement Saigon.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères** *có trữ mà thôi*

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLUÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn BƯỚC-TÁNH ĐƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xẻ lúa và đồ phụ tùng cho máy.
Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULÉ.
Có thợ riêu máy giỏi ở tại hãng.
MÁY TOT CHẮC— Ai muốn sắp đặt thì nào, thì chỉ giám không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
Đường LURO MÔN BÀI 99 và 101
ĐẤT-HỘ (SAIGON)
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Tiệm chúng tôi chuyên đóng các thứ xe: Trâm kéo xe đường đá hiệu xe như là: xe mui, xe hai hành, xe kiểu, xe sa-se-bờ; cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kim thời, xem xe thiệt khéo, làm kiểu, mười xe đề kiểu, và chắc chắn có bảo. Chúng có bán các thứ xe có sẵn tại chốc chắc chắn có bảo đảm xe đồ kiểu, bán xe sau-se không cần giá tị bèn tây chắc lại, cam-on đại chúng trong hành, kiểu đặc tây, chỉ lại xe đặc chiếc và xe sang mà không đi tây mà rất khéo và chắc, có bán yên nệm, chuông dùng hai tiếng, hình đề tiếng đàn khi đi theo xe. Sau xe và cần xe.
Cái nước quí khách có dụng-tâm đến-bộ tại gian hàng tiệm tôi một khi trước nơi cùng cuộc của tôi làm, mua của tiệm chúng tôi chi đi thiệt mua giúp làm người thì tôi rất cảm-on ba-tế.
Cần cùng quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm muốn mời rộng rãi có thì lấy tăng tiền chịp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dâu thiện nghề đâu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có ; hình theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v. . .
Cũng có đủ đồ phụ tùng lối thầy về nghề chụp hình và nghề vẽ cảnh (Peinture) bán đủ bán lẻ cũng được.
Có khuôn để lồng hình cham khéo lắm, thiệt nào cũng có, nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.
Có chụp hình cho giấy thẻ thân nữa.
Có hiệu Mến, giấy, đa tốt thuốc sang hình.
Giấy Dyonah 12 brillant contraste tờ bốn 108 tờ, lớn 15 x 18 thì $ = 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 50.
Có gởi đồ làm hình máy xịt nông sực.
Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mỗi lần tôi đi Hóc-môn thì tôi trở đến tiệm hiệu NAM-THÀNH-PHỤNG, ở Phố đầy Bà-hom đường Lefebvre số 56. Phòng dọn về tóc ngài mác mê, có quại máy, đẹp khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 56, RUE LEFEVRE — SAIGON

Các bổn báo tôi muốn mua Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gò-típ, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cùng là vật khác thì tôi cũng có đến Etablissement Trần-Quan-Hậu N° 58, rue Lefebvre mà mua.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tây-Kiều thi

Lão-thiên đoạn bất-tri trường-nhàn,
Tự thì tình cảo khởi nhiệt oan ;
Xuân tin vị thông hương các hoàn ;
Tài lang nhứt khứ thệ bội hàng ;
Thanh-Lâu đảo xử giai Kim-Trọng ;
Hồng-phấn tăng thời nhứt ngộ Thổ-Quang
Nhứt phiến tân thinh truyền giả lục ;
Chi kiêm ca xướng mãng tràng-an.
(Bài nầy của Tản-Sĩ Trần-loan-Bình, Hanoi).

Bằng-Dinh phụng-lục).

Thích nôm

Trời già đâu phụ mãnh hồng nhan,
Gây bối dây tình nhiều lỡ oan ;
Xuân tin chưa lấy phòng huệ ấm ;
Người thương tử vẻ chèn thiệt tan.
Lầu xanh xứ lạ riêng Kim-Trọng ;
Phấn dợt hương tàng vườn Thổ-Quang.
Một mảnh tân thinh ghi ngoại sử ,
Đến nay ca xướng khắp trường an.

Bằng-Dinh hân

Châu-quân công-hồ

Giã Hồn quan liêu đến cõi Hồ,
Thuyền lầu nhìn nước lẻ nào khô ?
Ti bà khác trời trăng ai đợi ;
Cảnh lạ bơ vơ phận liễu bồ.

Bằng-Dinh hôn

Họa nguyên vận bài Châu-quân Công-Hồ của ông Bằng-Dinh

Liễu thân vì nước trải qua Hồ,
Chanh cảnh liêu minh luy chả khô ;
Tràng hạc tỏ soi lòng tiếc liệc,
Nghìn năm bia tạc tấm thân bồ.

Lĩnh-xuyên *Hồ hát-Bằng.*

THAI SỐ 9

Ong nói ra chẳng hạp lẽ đời.
Nhưng mà tôi cũng vưng lời với ông :
Xuất mộc-dung

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

Nghĩa-vụ chị em ta đối với Gia-đình

(Tiếp theo)

Ừ, cái mỹ-sắc của dàn-bà đã phải mang cái tiếng độc-ác từ xưa nay bia ra ở miệng người dàn-ông, thật là một cái lội không còn gì nói nữa. Dàn-ông ai có nước có thành, có đình có quán, thì là có ý sợ cái nhan-sắc của người dàn-bà, chẳng khác nào người ta sợ thuốc độc vậy. Ôi ! Cái nhan-sắc của người dàn-bà, thế là bi-bục lắm. Nên chi nhan-sắc của dàn-bà đắc-dụng được từ xưa nay cũng lần-quần trong cái dám nam-nhi tiêu-hồn lạc-phách đó vậy thôi ; cũng-cực lắm nữa, thì chỉ có cái hạng người bàn-sĩ mới dám dùng cho, song suy ra thì cũng một hạng người liều mạng, chớ không chủ-nghĩa gì là chánh đáng.

Trên đây mẹ đã lược tỏ cái mỹ-sắc của dàn-bà đối với người có nước có thành, có đình có quán xưa nay mà luận, thì sự bi-bục là thế ; vậy để mẹ nói luôn cái mỹ-sắc đối với bàn-nho hàng-sĩ mà luận con nghe, cũng một đều có thú-vị, mà cũng để thức cười: Thường những hạng bàn-nho hàng-sĩ có dám háo-sắc, dám ái-mỹ đó, cũng chẳng qua là liều mạng vậy thôi, chớ chẳng có chủ-nghĩa gì cho chánh-đáng về tấm lòng háo-sắc, tấm lòng ái-mỹ của mình. Mấy anh bợm bàn-nho hàn-sĩ mà dám háo-sắc ái-mỹ ấy, cái tinh-thần đặt-biệt, cái lòng dạ cang-nghị của họ, là chỉ có cái « liều-mạng nghèo » vậy thôi. Nói rằng — người ta có nước, thì người ta sợ nghiêng nước, người ta có thành, thì người ta sợ nghiêng thành, chớ ta là kẻ hằng-nho hàng-sĩ, có gì mà sợ nghiêng sợ ngã ! Suy lời nói ấy, rồi trông đến nữ-giới ta, thật cũng buồn cười, mà cũng ngậi ngùi cho cái dám hồng-nhan có thân trên thế. Vậy con muốn biết chính cái nghĩa-vụ của dàn-bà ở trong gia-đình từ đây, thì con cũng phải tra-cứu cái thân-phận người dàn-bà đối với đời từ xưa nay là thế nào, cũng đều bỏ ích cho thời-thế lắm đó.

— Thưa mẹ, những lời mẹ dạy trước đây, con đã hiểu sơ được chút ít về cái nghĩa-vụ của dàn-bà đối trong gia-đình, còn những đều bỏ ích cho thời-thế thì con mang-nhiệm, a mẹ !

— Mẹ đã nói cái nhan-sắc của dàn-bà, xưa nay ai cũng sợ, mà rồi ai cũng muốn ; sợ bao nhiêu, rồi cũng muốn bao nhiêu — thành ra sợ muốn bao nhiêu, rồi đến nỗi bao làm sao cũng có cái lời nói « ác-đức » lời nói «tôi-độc» đồ thừa cho bọn nhan-sắc ở đàng sau. Nên trước kia mẹ có nói : « Đã tạo thành cái mỹ-sắc quí-hóa vô hạng, dam cái chung-linh tối-khí của trời đất, thông cái khí-huyết tinh-thần của mẹ cha « dây dây sẵn độc một tòa thiên-nhiên », mà dời không biết trọng biết cãng, không biết gìn biết giữ, để cho nghiêng nước nghiêng thành, để cho hại nhà hại cửa, rồi gia vào cái tiếng « *tôi-độc phụ-nhơn tâm* », cái tiếng « *hữu nhan-sắc hữu ác-đức* » thì còn gì u-mê bằng. Thế thì đã rõ thấy trong cái dám tu-mi chưa biết dùng nhan-sắc.

Nay muốn cho cái dám nữ-lưu có nhan-sắc, khỏi mang cái điều không đáng kể trên đó, lấy bỏ ích cho thời-thế, thì phải dụng cái phép xoay lại mới được. Nay con, ta sợ cho ta chưa phải thật là nhan-sắc, thì khỏi mà lợi-dụng những đồng anh-hùng hảo-kiệt trên đời để tạo nên thời-thế, chỉ như ta hẳn thật là một bực nhan-sắc tuyệt đời, thì có khó gì mà bỏ ích cho thời-thế không được.

(Sau sẽ tiếp theo).

Ng.-thị-Hạnh.

Sông lâu nhớ rượu

(Longuetté grâce à mon Liqueur)

Hiền hảy giaiñeán nanày Hadvày có chết vì đều chi đâuquái tô tuội ma hắc-côm cực lực mạnh mẽ như người ta tuổi, đi đứng chết hôi, khuyết nếi nông, ở ngày đông-tây trai ngoài đường tôi đó tìm công chuyện.
Nếu ngỡ một người đi thăm-bạn, bắt buộc cho biết tại đâu bởi uy đâu là tuổi con mà cũng uống rượu không phải kém vậy. Ông già đáp lại rằng: Có chi là đi mà hỏi. Ông đi đây thì trước hết ăn cơm hãy uống một ít đặc thì trước hết ăn cơm hãy uống một ít đặc thì trước hết ăn cơm hãy uống một ít đặc

SỐ THỨ 1006 — NGÀY THỨ TƯ 23 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 24 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR - PROPRIÉTAIRE : NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adr. pour télégraphier : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN
Indochine — Nước-ngoài
Một năm .... 12$00 ... 15$00
Sáu tháng .. 6.50 ... 8.00
Ba tháng .... 3.50 ... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05
Mua báo thì kỳ từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報合併六省新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon:
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoï : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M.M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ bút.

MƯỜI NGÀY

PHÁP-VIỆT NHỰT GIA

Langsa với Annam chưa hiểu biết nhau ; Ấy là cớ không thương yêu nhau.
Nên lập một nhà hội .
Ai được vào nhà hội nấy ?

Pháp-Việt nhựt gia ! Từ bao giờ đến bây giờ, nghe cái câu Pháp-Việt nhựt gia thôi đã nhàm tai ! Xin hỏi : Ai dám gọi rằng ngày nay đã thành Pháp-Việt nhựt gia ? — Theo ý tôi tưởng, tôi dám tưởng chắc, câu Pháp-Việt nhựt gia bất quá là một câu hư không, đề sẵng nơi chót lưỡi đặng mỗi khi người Langsa với người Annam chung vui nhau trong những tiệc rượu câu đùa, đem ra mà làm đề, làm cớ, mà nói thì phụng phụng như trong giấy phất, cho khỏi ngỡ ngàn, cho khỏi buồn trong cơn ăn uống đó thôi — ấy là kẻ ngoài lợi lạt nói cười — kỳ trung không ngờ, không ai mận-mà với ai, không ai có chữ tình gì với ai tất cả.

Tôi chẳng cãi việc người Langsa với Annam đã cùng nhau sâu mươi năm dư. Chung vui chung buồn, chung phước chung họa, há chẳng trưởng vậy là chung chạ một nhà nữa sao ? — Người ngoài ngó vô, ai còn đều gì mà ngờ nữa ! — Phải, . . . Phải, . . . mà cũng là chung chạ một nhà nữa, song người ngoài trông vào ai cũng trưởng người ngoài không vào được, chớ chẳng vậy. Cái sợi dây thân ái hoặc ràng, trường chắc, dầu đến tay tiên cũng khó mà mãn gỡ. Nhưng mà người trong, buồn thay, người trong ai cũng biết rằng Langsa với Annam lợi niềm thân ái ! Người Annam biết số vậy, mà người Langsa có biết rõ vậy chăng ? — Biết, chớ lý dân không. Song hai đàng biết thì biết vậy đó thôi, ai cũng cất đi trong lòng, kín tự miệng hình, không ai chịu tỏ ra cho ai biết. Chẳng những chẳng tỏ ra, mà cũng chẳng tìm-tòi coi bởi cớ sao lạ vậy.

Cũng nhau sáu mươi năm dư, lấy việc khai trí hóa dân, mở mang đỗ sở trước mắt đó mà luận, thì dù biết — vì biết Annam là một dân tộc lấy cang-thường luân-lý làm đầu — vì ân nghĩa ấy, Langsa với Annam như thầy với trò, như anh với em, lẽ gì gần nhau, mến nhau, thương nhau, yêu nhau, như ý người ngoài đóm vô thấy vậy mà tưởng vậy ; như ý Chánh-phủ muốn cho quốc-thái dân an, toàn thuận cười hòa, cho rỡ danh nước Pháp - quốc, hằng trông mong cho đặng vậy ; đè đâu gần nhau mà chẳng mến yêu nhau, chung nhau mà chẳng mến nhau ; làm ra thằng bại hại ngói, trắng vàng đổi bực ! Đã làm cho ai ra đàng nấy, không ai thương mến ai thì thôi, cũng chẳng nói chi, lại còn làm cho nghịch cho sái chỗ trông chỗ muốn, chỗ trông chỗ mong của đời, là không ưa nhau, khi thị nhau, ghét vợ nhau, gành-gổ nhau, hiếp đáp nhau ; cớm bớm nhau, còi nhau như thị thị. Dường ấy, dầu cho cớ gần nhau mấy ngàn năm nữa, cũng chẳng ích gì ; cũng cứ giữ một lòng đố kỵ nhau mãi thế ! Thương ôi, có phải cái câu Pháp-Việt nhựt gia là tiếng hư không, mượn đề ngoài môi, lợt lạt nói cười mà thôi hay sao ?

Thử xem — tôi chẳng cần lấy gương người Annam ở trong chốn sân-gia thà quê, cốn cư nhau huyết, cày sâu cuốc bẫm, tay lấm chơn bùn, bị nắng chú Tây (*phải biết mấy chú Tây nầy là người bực nào,hàng nào trong đám người Langsa, đối với người có học*) bị mấy chú Tây lối thôi, đi ký hiến nhi tấn, lấy mình làm trọng, tự đắc, tự kiêu, tự-tôn, tự đại ; một mình ngang dọc, múa gậy rừng hoang, ý quyền lấn lước, hiếp đáp nhiều bề, làm cho sanh dị oán vu, nên làm tổn thương lòng người Langsa mà trong lòng chẳng ưa người Langsa ; tôi muốn lấy gương người có học thức ít nhiều chữ Langsa hiểu biết tiếng Langsa, mà xin ai nấy — thử xem coi có người nào là người yêu mến người Tây chăng ? Trừ các quan Langsa là những các quan lớn khoan nhân đại độ thôi, còn bao nhiêu, nhứt là mấy chú không biết đều, hay ỷ thế hiếp đáp, ăn nói hỗn hào, vô lễ vô phép; chưa mấy khôn,thảng nầy năm kia, chỉ những biết lo trồng tỉa, cày cấy là cái nghề cỏ quan-hệ với bao-tử vậy thôi ; không thế, thì phải đói, đề chịu lắm sao ! Nên chi dân hết phần đông trong nước là thế. Mà trong lại việc trồng tỉa, cày cấy của ta hồi trước, lại là bởi-thờ lắm — moi tir khoảnh đất. Khoảnh nghỉ, việc gần xa, thoạt có ba ông khách bước vào, một ông vừa cười vừa nói rằng : « Ngài thật lao-tâm ». Tôi trông lên thì là một ông bạn quen thuộc lâu nay vẫn hay ông khách ta. Vội-vàng đứng dậy chào mừng ; ông bạn quen tôi có giới-thiệu cho hai ông khách la.

Tôi vừa mới ngồi, thì bạn tôi vừa nói rằng : « Chàng tôi đến đây làm đình-trở tư-tưởng của ngài đang chăm nom cùng dư-luận cần-ích với xã-hội ta buổi nầy, xin thứ cho ».

Tôi cười và nói rằng : vẫn nhau một lúc, làm cho cái bí-lậu của tôi nó trương lên, nay thấy mặt đây, đường gặp được ngon gió xuân, vừng-nguyệt rang, biết bao nhiêu sự khoái-sảng trong tinh-thần, có chi mà rằng «đình-trở tư-tưởng ». Nhân mới hỏi thăm quán-chỉ hai ông khách la.

Hai ông bèn lộ la người đồng ở C. T.. nguyên trước có giúp việc nhà-nước mấy năm, nhân bởi gia-thế bước rảng, nay đã ra khỏi cái vòng « quyện lồng tư dã » rồi.

Hai ông nay đã rảnh bước đường quan, vậy tôi cũng mừng cho xã-hội ta nay được thêm tay tăng-trợ. Tôi vẫn mong cho xã-hội ta tương-lai, toàn là nhà tân-học như hai ông vậy, thì trăm nghiệp gì mới-mẻ, mới có thể lỗ-chức hoàn-toàn.

« Anh em tôi hồ mang lấy tiếng cũng nhà tân-học, song tân-học ai kia; tân-học phải làm sao dựng tên nghề nghiệp mới trong nước, mở nên tư-tưởng cao trong dân, cho quốc-dân trông đấy làm gương, chớ tân-học mà là tân-học của anh em tôi đây, trở ra làm việc bút-toán ăn lương, thì cái tài chưa biết chế cái bấy chuột, đập nên bộ cà-rôn, thế mà dựa vào hàng tân-học, thì lấy làm cang-thiếp đến cái danh-dự của nhà tân-học có tài có chí ta kia, là dường nào ? Nếu cả anh cũng như hai tôi đây, mà cũng được dự vào cái hi-vọng tân-học của quốc-dân, thì lấy làm ngay cho hậu-vận ta lắm ! Xin ngài chớ vì anh em tôi, hay là phải giữ theo phép lịch-sự tiếp với khách mà quá-dự, hễ quá-dự càng lâu, thì thành ra cái tiếng quen nói quen nghe, hễ quen nói quen nghe rồi, rồi quốc-dân trông vào, tưởng thế là nhà tân-học. Dường ấy gọi là nhất tân-học, thì chẳng những ngụy cho học-giới ta về sau nầy, mà tại không xứng đáng gì với học-thuật văn-minh của Đại-pháp ta nữa ».

Ông nói đến đây, ông đay lại ngó tôi, tôi cũng ngó ông sững-sốt, chưa kịp trả lời, thì ông bạn tôi bục cười rẻ và nói rằng : «Người ta ai cũng tự mình là vua. Nghiêu vua Thuấn, chí mới phần làm anh, qua đây, đặng giàu sang, rồi lại chẳng hay nghĩ mà thương cái đám dân khờ đại còn đang cho tay tế-độ với khỏi trầm-luân ; còn đang ngóng đợi tay văn-minh, dìu-dắt khỏi dàng hắc ám ; hay oanh-oanh, liệc-liệc, hay ra oai sấm sét bủa rìu, mới vị chi chẳng vừa lòng, thì chẳng dung, ỷ thế ỷ quyền, đánh đau chưởi đại. Lâm tuồng như không nhân-quyền, không công-lý, đề cho người Annam, người trong chốn thôn quê, ngó cho Nhà-nước Langsa, hết thảy người Langsa qua đây, lấy thăng mà hiếp bại, lấy mạnh mà hiếp yếu vậy. Nhiều ông ỷ cho đến đỗi, một lời nói ra mà người không hiểu, làm không đặng vừa lòng, cũng thạnh nộ, nhiếc « giống mọi rợ ! » Thử xem cái cách của mấy ông Sơn-đâm ở tỉnh ở quận, mấy ông lục-bộ tâu-cựu, kinh-lý với mấy ông xu-oai-dân ở tỉng ở làng, đối đãi với dân Annam thế nào thì biết. Dù tợn cho đến đỗi, người có việc phải đến hầu, sợ sệt hơn là đến hầu một ông quan tòa cũng là quan chủ-tỉnh !

(Mai tiếp)

Lê-hoàng-Mưu.

KHẢO CỨU VỀ NGHỀ

HÁT CẢI-LƯƠNG

(Tiếp theo)

Nghề hát cải-lương ở Nam-kỳ ta trong độ mấy tháng nay, xem mòi kiếm lợi có thạnh hơn ; nhiều nhà có chi thấy vậy... cũng nong nả xướng theo, càng ngày cái tiếng hát « Cải-lương » thành ra giảm giá-trị.

Bản báo vì thế, trước đã có bàn đến cái nghề hát đối với trình-độ và phong-hóa quốc-dân cái ảnh-hưởng rất to lắm, và có tỏ chúc ý-kiến cùng các nhà đề-xướng hoặc có chủ tiếu-ích.

Nay ông T. Ấu, cũng có bàn về nghề hát cải-lương, lại có trưng ra cái nghề hát xưa của ta lần đến nay. Trước hết ông trưng thuật tấn tuồng « bình thường » ở Hanoi, đã công-hiến nghề hát cải-lương ta bây giờ, ấy cũng một tư-tưởng cần-ích cho nhà có chi trong nghề ấy lắm.

Nên mấy kỳ nay bản-báo hoan-nghinh đăng tiếp bài « *khảo cứu về nghề hát cải-lương* » là chủ-ý mong đợi đến mấy ngài đã khởi nghề hát « cải-lương » ta từ đây tưởng cũng điều có ích lắm.

L. T. T. V.

Chỗ khuyết-điểm của hát Cải-lương

Nhiều gánh hát quá. — Một người làm được lợi, mấy người khác muốn hát chước theo. Chẳng phải nói rằng những người lập gánh sau đều là bắt chước người trước ca, song chỉ nói rằng nhiều gánh hát quá, lắc phải có hay, có dỡ. Chẳng kể là thuộc chỉ nào, phái nào, nghiệp nào, nghề nào, bất luận là về việc gì hễ nhiều quá độ, thế nào cũng nhiều dỡ mà ít hay.

Vì sao có nhiều gánh hát Cải-lương? Bởi gánh Cải-lương lập ra ít vốn mà mau thành.

Gánh hát-bội của ta trước xem qua không thấy lỗn chỏ xét kỹ ra phải vốn lớn mới làm được. Trước hết phải sắm cho đủ y, quan, quyền, giáo, tàng, long, mỗi mỗi đều mắc tiền. Một cái mão-hão hết bao nhiêu, một cái thiết-giáp bao nhiêu. Nếu mua gánh của người lại thì nhẹ giá một ít chớ tạo đồ mới tưởng phải có học muôn mới đủ đồ. Có đồ rồi phải có rạp, nếu không rạp cũng phải sắm ghe để đi hát dạo. Có đồ, có rạp phải có bọn hát. Chuộc một tên kép nhứt thường vậy trăm, không kể đào kép tìm thường và đọn-lộp giáo-hiệu. Chuộc con hát về còn phải nuôi ăn, còn phải cho mượn tiền không thì nợ, . . trốn.

Chớ còn hát Cải-lương đề làm. Ai muốn làm bầu tụ-tập cho được vài người biết đờn, không cần phải thầy đờn, rủ-rẻn những người « lỡ thời » (xin dùng hai tiếng nầy là tiếng ta hay dùng mà nói về đờn-bà đề chỉ những người trai-trẻ, học-thức chưng, không nghiệp-nghệ tày thân, ưa việc chơi-bời). Bọn nầy là bọn ham vui, dư ngày giờ, muốn hát lấy tiếng. Có người con nhà học hộ phủ gia thất giáo chưng đeo đi hát. Nếu chưa đủ đào kép thì lại mướn mắc mướn rẻ con nít mười hai, mười ba, mười lăm, mười bảy. Đoạn dùng một người nào biết đờn, biết nhịp, làm thầy tuồng, đặt tuồng có bài ca. Thầy thợ đủ rồi, xảm nhau lại tập, trong chừng vài ba tháng thì đi hát kiếm ăn được rồi.

Ý-phục là đồ thường, một cái áo mắc cho lắm cũng không trên hai chục. Đồ-đạt sơ-sài không chi hao-tốn lắm. Lập thành một gánh hát Cải-lương tốn chưng ít trăm đồng.

Đã biết rẻ tiền, dễ lập, nhưng nhiều mà dỡ, nhiều có ích chi ? Sao chẳng hiệp sức lại với nhau, hai ba gánh nhập lại một, tưởng dỡ dỡ tưởng hay, làm tuồng cho xứng đáng ? Mọi việc qui-hồ là « hay và giỏi » chớ chẳng phải tốt là tại « số đông ». Các bầu gánh nên chủ ý về sự ấy.

(Sau sẽ tiếp theo). T.ÂN.

CÙNG BẠN HỮU-CHÍ

Dư-luận nầy thật là một dư-luận rất cả thể chưa để đam phô-trương trên mảnh giấy, đối với quốc-dân bàn giải ra cho xác-đáng được. Nhưng nghĩ vì người sinh ra ở đời, với khọ tri-thức lắc-tài văn-liến nhứt của đường sinh-huợt, muốn đảm-đương việc nhỏ, tất phải có cái tri-thức lớn mới được, lòi cổ-nhiên. Phàm muốn bàn ra việc chi, thì lất phải biết việc ấy có gốc có ngọn, có trước có sau, rồi đều bàn giải mới khỏi hàn-hào trái-trập.

Vậy luận-giả cũng phải nhân tuần-tự theo gốc ngọn trước sau đối với các điều tiến-ích của xã-hội ta buổi nay mà bàn.

Luận-giả cầm viết còn đang nghĩ-nghị, việc gần xa, thoạt có ba ông khách bước vào, một ông vừa cười vừa nói rằng : « Ngài thật lao-tâm ». Tôi trông lên thì là một ông bạn quen thuộc lâu nay vẫn hay ông khách ta. Vội-vàng đứng dậy chào mừng ; ông bạn quen tôi có giới-thiệu cho hai ông khách la.

Tôi vừa mới ngồi, thì bạn tôi vừa nói rằng : « Chàng tôi đến đây làm đình-trở tư-tưởng của ngài đang chăm nom cùng dư-luận cần-ích với xã-hội ta buổi nầy, xin thứ cho ».

Tôi cười và nói rằng : vẫn nhau một lúc, làm cho cái bí-lậu của tôi nó trương lên, nay thấy mặt đây, đường gặp được ngon gió xuân, vừng-nguyệt rang, biết bao nhiêu sự khoái-sảng trong tinh-thần, có chi mà rằng «đình-trở tư-tưởng ». Nhân mới hỏi thăm quán-chỉ hai ông khách la.

Hai ông bèn lộ la người đồng ở C. T.. nguyên trước có giúp việc nhà-nước mấy năm, nhân bởi gia-thế bước rảng, nay đã ra khỏi cái vòng « quyện lồng tư dã » rồi.

Hai ông nay đã rảnh bước đường quan, vậy tôi cũng mừng cho xã-hội ta nay được thêm tay tăng-trợ. Tôi vẫn mong cho xã-hội ta tương-lai, toàn là nhà tân-học như hai ông vậy, thì trăm nghiệp gì mới-mẻ, mới có thể lỗ-chức hoàn-toàn.

« Anh em tôi hồ mang lấy tiếng cũng nhà tân-học, song tân-học ai kia; tân-học phải làm sao dựng tên nghề nghiệp mới trong nước, mở nên tư-tưởng cao trong dân, cho quốc-dân trông đấy làm gương, chớ tân-học mà là tân-học của anh em tôi đây, trở ra làm việc bút-toán ăn lương, thì cái tài chưa biết chế cái bấy chuột, đập nên bộ cà-rôn, thế mà dựa vào hàng tân-học, thì lấy làm cang-thiếp đến cái danh-dự của nhà tân-học có tài có chí ta kia, là dường nào ? Nếu cả anh cũng như hai tôi đây, mà cũng được dự vào cái hi-vọng tân-học của quốc-dân, thì lấy làm ngay cho hậu-vận ta lắm ! Xin ngài chớ vì anh em tôi, hay là phải giữ theo phép lịch-sự tiếp với khách mà quá-dự, hễ quá-dự càng lâu, thì thành ra cái tiếng quen nói quen nghe, hễ quen nói quen nghe rồi, rồi quốc-dân trông vào, tưởng thế là nhà tân-học. Dường ấy gọi là nhất tân-học, thì chẳng những ngụy cho học-giới ta về sau nầy, mà tại không xứng đáng gì với học-thuật văn-minh của Đại-pháp ta nữa ».

Ông nói đến đây, ông day lại ngó tôi, tôi cũng ngó ông sững-sốt, chưa kịp trả lời, thì ông bạn tôi bục cười rẻ và nói rằng : «Người ta ai cũng tự mình là vua. Nghiêu vua Thuấn, chí mới thấy ông nầy là không. Nhưng ông muốn tránh cái tiếng tự-cao rằng bực tôi-nận trong nước, thì được, chỉ-như ông muốn tránh cái tiếng nhà tân-học, thì không phương chi là không phải nhà tân-học ; dầu phải quấy, dầu hay dở thế nào, ông phải nhận ngay, không tir chối là phải ».

— Thế, thì tôi không tir tối là tân-học, song xin các ngài hãy phân-biệt cái quốc-dân khởi lìm lộn ai cũng nhà tân-học là may cho học-giới ta buổi nầy, mà cũng may cho tôi khỏi mang cái tiếng oan là nhà tân-học. Lấy theo ý cạn của tôi mà cứu ra, thì nhà tân-học ta nay có nhiều hạn làm: Một hạn, chuyên-thâu được văn-minh học-thuật của người, đem về công-hiến cho trong nước mình, nào là quản-đản-tôi, nào là khải-đản-tri o... v... Một hạn, đạm cái tir-tưởng mới, dung-hòa với đạo-đức xưa, kỳ mở nên nền văn-hiến hoàn-toàn ; phàm trong được đều chi hay, nghe được việc chi là đều nghiên-cứu mà truyền-bá cho quốc-dân được biết. Thế là cái trách-nhậm chánh-đáng của nhà tân-học đối với nước nhà phải là thế ; còn như cái hạn cũng là tân-học của chúng tôi đây — chỉ có bổ cho không có ruột, có sắc chớ không có thần, đi đứng nói năng chi-dụng cái hình-thức tân-học, mang cái tốt tân-học vào thời. Ôi! nào có cái ảnh-hưởng gì đối với dân-tộc ta về dượng tân-học.

(Sau sẽ tiếp theo).

LUẬN-GIẢ.

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc **Xứ Algérie** là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết hỏa thuốc rời và thuốc trồi đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu ***Trái Đất***

Vô-tuyến điện

Tin Bordeaux ngày 17 novembre.

Vấn-đề cực-đông.

Thông tin viên của báo Petit Parisien nói rằng vấn-đề cực-đông trước tưởng làm và vấn-đề rắt quan-thiết ở hội-nghị Hoa-sinh-tôn, nay rõ ra không phải vậy. Theo chương-trình của ông Hughes chẳng nói chi thêm nữa. Ông Bochven là người đã ở nhiều năm bên Tàu nói theo ý ông tưởng thì nên chọn vấn-đề nào về Trung-noa mà giải-quyết liền được mà nghị-luận trước còn những vấn-đề sau chưa có thể định-đạt được về sau sẽ tính. Ông Briand ý-nghĩ cũng y như vậy nên đã xin hội ấy-viết phải - viện 9 nước cường-quyền định như vậy thì hội ấy-viện đã y lời. Vì vậy không sự cho hai nước Nhựt-bổn và Hué-kỳ có việc bất hòa giữa hội-nghị. Nếu trong phe Khám-sứ Hué-kỳ dự hội có người muốn cho Nhựt phải chịu thất lý, chắc là Chánh-phủ Hué-kỳ cũng không thuận. Dân Hué-kỳ nghịch ý cùng Nhựt như là vì vấn đề Sơn-đông, mà vì vấn-đề nầy Nhựt-bổn sẵn lòng nhường quyền lại cho Trung-hoa.

Báo New-York Times luận vấn-đề Thái-bình dương nói Nhựt muốn rút binh Nhựt chiếm Giao-châu về và tây theo ý của Hué-kỳ và Anh-quốc. Tàu lại xin Anh-quốc và Hué-kỳ cũng rút binh luôn. Nhựt xin định như vậy: không sắp nhập đất, không giữ quyền bảo-hộ, nhưng mà quyền-lợi của Nhựt ở miền Mãn-châu phải được bảo-lồn và phải để cho Nhựt được thâm-nhập vào xứ Xi-bê-ri mà buôn bán.

Cuộc đấu-xảo phi-cơ.

Buổi sáng ngày thứ tư rồi Giám-quốc có đến viếng cuộc đấu-xảo phi cơ tại đèn chánh (Grand Palais). Ông Millerand đi đến thuyết nói Chánh-phủ hết lòng bảo-trợ cho tiến-trình sự bay-liện trên không-trung.

Phần thưởng Nôbel về văn-chương

Ông Anatole Frayce là một văn-sĩ Pháp được thưởng phần thưởng Nobel về văn-chương.

Trước 7 giờ rưỡi các quan tế tựu, có nhạc M. Murôi-Vui đánh tiếp (ca và đờn bản Annam) Quan Thượng-Hoàng tới Khách-tịch. Ông Nguyễn-văn-Của tòa chủ-tịch ; còn các quan đồng đẳng y thứ nhập tiệc, nhạc đờn nhiều bản rất vui vẻ.

Khi đến tuần rượu Champagne, ông Trưởng-văn-Bền đứng dậy tiếc tay nâng cốc rượu, thay vì các nhà công thương trong Nam đọc bài diễn-văn như vầy :

Kính Quan Thượng.

Trình các Ngài.

Trong bọn chúng tôi ngày nay hiệp nơi chốn nầy, thì quan Thượng nỗi đã biết mặt nhiều, vì quan Thượng đã sui lòng tiếpước chúng tôi tại Hadong lúc hội-chợ năm 1919 và 1990.

Cuộc quan Thượng và chư viên qui chức Bắc-kỳ thiết-đải chúng tôi "trong thể và khuyến-khích chúng tôi về cuộc kinh-thương, làm cho bọn thương-mãi chúng tôi trong cả Nam-kỳ đều đem lòng cảm mến.

Việc cảm mến đó chẳng phải chúng tôi nói ngoài miệng, mà trong lòng lại lưu-ý học đòi. Vì vậy nên nay : khi thấy xem mấy tiệm bán đồ kỉ-nghệ Bắc-kỳ thấy rõ rằng hai năm rồi thịnh-vượng thập-bội. Nay xem cách ăn mặc của người xứ tôi, kẻ già trẻ, bé lớn, từ thị-thành cho đến miền quê, thì thấy hơn phần nữa số người đã bỏ hàng tơ lụa Tàu mà dùng lãnh xuyến Bắc.

Khi xưa việc thông-thương chẳng tiện, vì sơn-hà trở ngăn, nay đây đó tàu đưa xe tới, thì là một đều hạnh phúc to cho việc kinh-tế giao-thông thong-lai của nòi giống mình.

Chúng tôi ưng Nam Bắc xa xuôi, non sông cách trở, chớ cũng đội nỏi nơi gốc Hồng, chắt Lạc mà nay ra, nên hai nhánh liền lời dưới cỏ tam-tộc, thì rất có bổ nương đỡ nhau.

Nói đến Bắc thì người xiêng thợ giỏi, lại kể thương lưu khách tăm bực anh chị, đông mặt điều đắc trẻ em.

Xứ Nam là chốn rượng tốt lúa xanh, sơ sánh trong cả địa-cầu thì ít nơi bì kịp, lại sánh trong cả đoàn thì là nơi hội-hiệp, lại người Nam đã sẵn lòng dâng nhơn-công và vật-liệu của Bắc.

Nhơn tài có, địa lợi có thì đường kinh-tế của chúng ta ta chỉ không thịnh-vượng.

Quan Thượng nỗ chư qui-chức Bắc-kỳ cùng chúng tôi trong Nam-kỳ, đều đã hiệu sự liên kết nhau là hữu lợi.

Mà qui quan đã tỏ ra đều thân-ái trước chúng tôi.

Vậy chúng tôi đều nỗ tạ mà kính phục qui quan.

Vậy chúng tôi nâng rượu mà chúc phước quan Thượng Tổng-đốc Hà-đông và các quan thượng-thơ, thân-lạc đã đi đàng lo Bắc Nam xe nhộc giúp đoàn-thể và nỗi đinh mối lợi-quyền.

Vậy có phải là chúng ta chung nhờ cuộc rượng rỏng, bỏ dải của Chúa Nam và Thầy Pháp chăng ?

Ông Trương-văn-Bền đọc vừa dứt lời, thầy đều vỗ tay rỏ. . . .

Quan Thượng Hoàng đứng dậy đáp lễ, tỏ những lời đại-khái như vầy : Ngài được thừa-tiếp cùng các quan và nhà công-thương trong Nam hôm nầy, thật là một dịp qui hóa vô cùng, ngài lấy làm đa-tạ thạnh tình lắm.

Dương-kiêm là buổi canh tranh, dân-tộc nào cũng phải lo bảo thủ lấy thương quyền của nước mình làm căng-bản. Nước ta từ xưa Bắc Nam, giang-sơn cách trở, nghề sinh-hoạt trong dân chưa có thể giao-thông nhau hầu tổ-chức cuộc kinh-tế lý-tài trong nước. Chúng ta nay nhờ ơn khai-hóa của Đại-pháp, biết cái chủ nghĩa công-thương là cái cơ-quan lớn nhứt của dân sinh buổi nầy.

Các ngài trong Nam đã chiếm được cái địa-vị điển-phù địa-ốc là một cái thế-lực to nhứt về tài-sản trong nước mình ngoài bậc chúng tôi không thể bì kịp, chỉ cậy nhờ lấy đường công-thương thực-hiện dây - tri lấy văn-minh về sau nầy, mong rằng tình thân-ái của Bắc Nam càng ngày càng khăn-khích, cuộc lý-tài của anh em ta càng ngày càng giao thông rộng rải, thì xã-hội ta thương-lai mới có thể mong tổ-chức cuộc lợi-lạo như người ta vậy.

Ngài tỏ hằng hôm nay ngài được thừa-tiếp cùng các quan và nhà công - thương trong Nam, Ngài lấy làm hân-hạnh hết sức mà trông thấy cái cơ liên-bộ của anh em trong nầy. Ngài đám chắc rằng từ đây anh em ta cố lấy thương-quyền là vận - mạng về sau nầy, thì anh em ta đã biết trong-đó nội-hóa, dùng đồ nội-hóa là cái cốt yếu đàn giàn nước thạnh vậy.

Vậy ngài xin lãnh thanh-tình của anh em trong Nam-nầy cốc rượu về vang nầy, trong quận Bắc-trang, quận Ô-lác và quận Bàng-da.

Giá lúa thường bực trung từ 4 đồng tới 4p.70, còn gạo từ 6p.20 tới 7.50.

Tin mãng

Hội thi lên chức đội nhì hạng sở tuần thành thi vừa rồi, bổn-báo nghe tin thấy *Dương-văn-Thinh* (sở mật thám) *Lê-văn-Hào* (sở tuần thành, quản thứ nhì) mới qui, người đứng số hai, nên bổn-báo đề lời mãng và ngợi hai thầy đội thiếu-niên.

Ngày 23 Novembre 1921
VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai	Trưa nay
Nhà nước.	7 65	
Ngân hàng Đông-Pháp.	7 65	
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 65	
Ngân hàng Chartered	7 65	

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

Sớm mai

Tại Paris ngày 22 Novembre 1921

	Trả mãi	Trả lấy
Ngân hàng Đông-Pháp	38	37 3/4
Ngân hàng Hongkong Shanghai . . .	38	37 3/4
Ngân hàng Chartered	38	37 3/4

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 22 Novembre 1921

Ngân hàng Đông-Pháp.	56 05
Ngân hàng Hongkong Shanghai	56 05
Ngân hàng Chartered	56 05

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 22 Novembre 1921

Về bạc 5 %. . .	54 75	Về bạc 5 %	1920	92 75
Về bạc 5 %. . .	1916	80 25	Về bạc 6 %	1920	97 00
Về vật 4 %. . .	1918	65 25			

MỸ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Cholon bao tròi lại giá một trăm kí lô

Vinhlong.	4.25 tới 4.75
Gò-công.	4.90 — 5.00
Bãi - xàu.	4.75 — 5.00
Tịp - lâm	4.35 — 4.50
Nam - vian.	4.30 — 4.50
Giá thường thường lúa trong.	4.70 — 4.80

Giá gạo chở lên tàu Đông Pháp tính mỗi cuộn trong bao lớn, giá một trăm kilô

Gạo Âu-châu nº 1 25 % tấm. tr	9.15 tới 9.30
Gạo Nhựt-bổn nº 2 40 % —	8.40 — 8.50
Gạo Java nº 2 50 % —	7.30 — 7.50
Tấm.	6.30 — 6.60
Cám.	2.50 — 2.75

Tàu chạy đi.

Chiếc AMIRAL DUBERRE chiều hôm nay tới năm giờ sẽ chạy đi Pháp-quốc chạy ngã Singapore, Colombo, Djibouti, Port-said.

Tàu chạy tới.

Chiếc ANGKOR ở Pháp-quốc chạy tới hôm 21 novembre.

Chiếc ANTEON ở Yokohama Thượng-hải sẽ tới Saigon lối 25 novembre.

Tàu chạy Cambodge Baeprêa và Angkor

Ngày thứ tư, 22 novembre 1921, chiếc L. BLANCHET, 9 giờ tối chạy.

Ngày thứ năm, 24 novembre 1921, chiếc BATTAMBANG, 9 giờ chạy.

Tàu chạy Cao-Mên và Lèo

Ngày thứ hai, 21 novembre 1921, chiếc KIMER, 9 giờ tối chạy.

Ngày thứ sáu, 25 novembre 1921, chiếc ANNAM, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Tâyninh

Ngày thứ tư, 23 novembre 1921, chiếc ANNAM, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cap và Baria

Chiếc ANNAM và NAARY, chạy mỗi ngày trừ ngày thứ tư mỗi hôm 8 giờ sớm mai chạy, ngày thứ 7, 12 giờ trưa chạy.

Thế-giới Tân-văn

Bắt đắc kỳ tử.

Máy sa người vong mạng
Phi-công Romanet

Phi-công Bernard de Romanet nguyên trước là đội-sau ở cơ mã-kị. Sau khi giục khỏi mới xin qua đội phi-công. Người đi máy bay rất lành-nghề và can-đảm vô song. Lúc chiến trận ba được 24 phi-cơ của Ạ-lo-mân, được thưởng Từ-đẳng bửu-tinh, mề-đai công-trận, và mề-đai lại-hon (croix de guerre) đai được nhiều lần ban-khen. Lúc mãn giặc Romanet thăng đến chức quan hai, đanh tiếng rỏ-ràng ai ai cũng biết.

Phi-công Romanet bay dượt để tới ngày tranh giải nhứt về cuộc đua bay mau hơn hết trên địa-cầu (Coup internationale de vitesse Deutsch de la Moselle). Trước hết Romanet ngồi một cái phi-cơ hai lớp cánh (biplan) bay tại Orly. Bay mau gần được 200 ngàn thước (trong một giờ đồng-hồ). Romanet nghĩ rằng chưa được mau mới tính máy bay mình lại lớp cánh mà bay như vậy, nếu bớt đi một lớp cánh ắc bay mau hơn nhiều. Vậy mới giao cho một nhà kỹ-sư sửa lại theo ý mình muốn.

Sửa xong, Romanet nhảy lên cầm bánh bay cách đua tới. Nhưng mà những người xem đều lấy làm lo. Máy bay vừa-vựt xem ước một giờ đi cũng được 220 ngàn thước. Lúc ấy Romanet biết máy bay không được vững bay mới lên cao dặng coi mà sửa. Bay lên cách mặt đất ước một hai trăm thước, thình-lình cánh máy bay rách ra, máy liền sa xuống đất. Không dậy nhảy mất, máy rớt nhẹp xuống đất. Thiên-hạ lại tưi thấy mình Romanet đã hóa ra một đống thịt xương vỡ hình lòng sấu dưới mặt đất. Thương hại thay cho một phi-công danh-tiếng như phao, giữa không làm chi nổi, khi không mà chết.

Romanet người là học-trò của quán ba phi-công Fonck nay đương làm Thiên-sứ phòng Hạ-nghị-viện. Khi hay tin buồn nầy, quan ba Fonck vì tình đồng-nghiệp nghĩa thầy trò, lật-đật đến Villesauvage chờ thầy Romanet đem về nhà-thương binh-bị tại Val-de-grâce

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Cần sĩ ngang hông ?

Ngày 16 novembre, lối 11 giờ 20, đường Catinat, trước nhà số 39, nào Annam nào khách mạng, không biết tựu lại làm chi đông nức. Hỏi ra mới biết : nhà 39 là nhà chức Huỳnh-Trương, buôn bán đồ máy.

Nguyên có người Langsa mua đồ của Huỳnh-Trương mà giao chỉ lại nhà cho nên đưa cho người trong tiệm 2 cái đồ trả tiền xe. Người Tây đi rồi, tên lãnh việc ấy mới hỏi mỗi cái xe kéo, định giá song xuống rồi trả tiền. Kế trở vào tiệm dặng đem đồ ra xe.

Khi đem đồ ra, ngó quanh quất không thấy xe kéo khi nầy : nào người nào xe đều biến mất. Chệt ta lớ lẻn, chợt thấy một cái xe kéo ở gần đó, bèn kêu tên kéo xe lại nói rằng : « Hà, hồi nãy ngỏ đưa cho ni 2 cái, ni lấy rồi, sao bây giờ không lại chở cái nầy lên a ? »

Xe kéo tức mình nói không có nhận tiền của chệt. Chệt nổi lôi đình, vào tiệm vét một cây tre dài, chạy ra muốn đánh tên kéo xe. Xe kéo la lên, rầy rà, người ta chạy lại giảng coi.

Đồng đều tỉnh tuần thành xã chúng bước vào, mới hai cậu lại quận thứ nhứt mà rầy.

Chợt bịnh một tí

Thầy Nguyễn-văn-Hào, giáo thọ trường Ba-kao có chánh là Nguyễn-văn-Công, thuở sanh ở với thầy mà đi học trường Ba-kao ấy. Từ ngày 14 novembre cháu đi đâu mất nên thầy đến hỏi-mà khai. Nguyễn-v.-Công đi mặt cai-áo vải trắng, quần vải đen, tướng mạo như vậy : mình cao 1 m 10, da sậm, tóc vấn.

Khảy xe lôn

Lối 6 giờ rưỡi sớm mai 16 novembre, tên Nguyễn-văn-Cón, đi xe lôn mé sông, đến ngang số 200 đường Belgique, nhảy xuống lề bỏ xe. Anh em bạn cửu Cón là Khê lật đật chở Cón đến nhà thương thì Saigon, bỏ rịt sơ rồi mới chở vào nhà thương Annam. Không hay lâu thì Cón chết. Hỏi ra thì lỗi ở nơi Cón.

Cang là quá tín

Cô Nguyễn-thị-Giao người ở làng Hưng-sơn, hạt Cholon. Cô nay mới 17 tuổi, trong bốn ngày chọn lấy nghiệp nông được người qua tín thưa thế đoạt của người lối 187 đồng quân xỏ và vòng vàng. Người bị gạt ấy là Phạm-v.-Nghị, người làng M3-bé (Cholon) tức mình thưa với quan trên. Quan Biện-lý xuống lình xét tra, rồ ràng Nguyễn-thị-Giao có tội, nên mới có vào khám, chờ ngày nói chuyện với Tòa.

Rã nhau. . . , uống thuốc độc !

Ngày 15 novembre, vì gia đạo bất bằng, Võ-văn-Thương và vợ là Lê-thị-Sang đều uống á-phiện mà tự vẫn. May nhờ đem vào nhà thương sớm nên bây giờ đã khỏi hại.

Phương 20 tuần, sáng 18, đều ở xóm Chi-cập Thiên niên nầy cũng là phải chơi, be :

cant (Saigon), Trần-văn-Ân Médecin (Saigon), Ngô-văn-Huệ Commerçant (Cholon), Ng.-hữu-Sanh Commerçant (Saigon), Tr.-công-Hồng Commerçant (Saigon). Ng-v-Chức Commerçant (Mytho), Trịnh-khánh-An Commerçant, Trương-v-Cang Commerçant, Tr.-khắc-Cần Hội-đồng Canh-nông, Tr.-v-Nhiều Commerçant, Ng.-văn-Chức Commerçant (Cholon), Trương-v-Phát Commerçant (Cholon), Ng-v-Bình Commerçant (Saigon), Đặc (Anhos), Nguyễn-thành-Điểm (Vinhlong), Trần-văn-Chất Liên-thành thương-quản, Nguyễn-bắc Commerçant (Saigon), Trần-kim-Ky Commerçant (Saigon), Nguyễn-tấn-Ky Propriétaire, Lê-văn-Phát Commerçant (Cholon), Lê-minh-Khê Commerçant (Saigon), Huỳnh-huệ-Kỳ chủ Nam-việt Khách-lâu (Saigon), Ng.-Sang-Ngo-Thu huyện Hoarire (Saigon), Lê-thành-Trường Echo Annamite, Nguyễn-v-Kiên Tribune Indigène, Nguyễn-tử-Thức Lục-Tỉnh Tân-Văn, Nguyễn-kim Bình Congluận-báo, Nguyễn-v-Thương Nam-kỳ Kinh-tế, Mười-Vui chủ rạp hát Văn-bi-bang.

Sở dây thép nói Saigon Namvian

Saigon càng ngày càng liên lại với các xứ, ở xa thì dùng vô-tuyến điện, còn ở gần thì lại có dây thép nói. Mới đây nhà nước mới bày sở dây thép nói thông-tiếp Saigon với Namvian, thật là rất tiện khôn cùng là vì ngồi Saigon mà nói chuyện với kẻ ở Namvian, tuồng như ngồi kề bên mình. Qui hóa thay cái cơ vănminh tiến hóa !

Hiện bây giờ hãng Jacque et Cie, Guyonnet, Descours et Cabaud, Denis Frères, Dumarest et fils, le Grand Hôtel, l'Hôtel Tissier và Cie de Eaux có mấy dây thép nói với Namvian.

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **VINS BERMONDE DE BORDEAUX** của hãng Bermond để lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt, thượng hạng.

HÃNG NGÀNH VÀ NGƯỜI THAY MẶT trong cả hoàn cầu HÃY HỎI SÁCH có hạo hình hàng chánh và hàng ngành sẽ cho không ở **Saigon** S6 1, Quai de Belgique

HÃNG **DESCOURS & CABAUD** ở **Nam-van** (PNOMPENH)

Produits Métallurgiques

VỐN 40 THIỆU QUAN

BÁN SỈ — BÁN LẺ

HÃNG BÁN Giá rẻ hơn hết TRONG BIỂNG CỰC ĐÔNG gốc ĐƯỜNG PROTECTORAT và ĐƯỜNG DE VERNEVILLE

Hãy đến viếng kho chúng tôi, kho thiệt tốt và lớn hơn hết trong cõi Đông-pháp, hay là viết thơ cho chúng tôi mà hỏi giá, thì chúng tôi sẽ tiếp rước và trả lời một cách tử tế lắm.

Có một mình hãng nầy thay mặt cho :

— Hãng Ciment Portland Artificiels de l'Indochine, ciment ở Tonkin ;

— Hãng xe hiệu Decauville : Xe rùa, đường rầy, các món phụ tùng thay đổi theo xe rùa và đường rầy ;

— Hãng xe hơi hiệu " Berliet " : Xe hơi dùng thường và xe chở đồ (camions).

— Hãng Ripolin : Dầu sơn Ripolin ;

— Hãng thuốc súng : Hột đỏ, ngòi và thuốc súng ;

— Hãng Larbaud Saint-Yorre : Nước suối và thuốc ngâm hiệu Larbaud Saint-Yorre ;

— Hãng Bergougnan : Vỏ và ruột xe hơi hiệu " Bergougnan " ;

— Tủ sắt " Le Gaulois " cay khóa không được và đốt không cháy. — Khóa có học tối hơn khóa có chữ ;

— Hãng xương tán ở Tonkin : Phân vải ruộng và đất trồng tỉa.

Đồ thợ :

— Đồ dùng về việc trồng tỉa : Cày ruộng, cày xới đất, cáp, cuốc, vá, rựa, đồ vật dụng cho mấy sở trồng tỉa ;

— Đồ dùng cho người lãnh việc làm : Đồ khi dụng cất nhà, sắt để dùng đúc song, đá, sắt dẹp, tròn, vuông ; sắt làm nồi hơi (chaudière), sắt bằng mặt đen và xi kẽm, kèm lớp nhỏ hơn mỏng đem nước vô ruộng, bơm nhà cửa, vườn vân., ống gan hiệu Tarquet ống si kêu, ống chì để dùng đặt đường nước, ống thép dùng theo nồi hơi (chaudière ống đồng và thao ;

— Vật dụng làm nhà : Song hồng cửa, ống khóa, bản lề, chốt sắt, đinh, ốc, bu-lon boulons), giấy kẽm mành mành đục mành mành ;

— Vật dụng trong nhà : Đồ dùng nấu ăn tráng sành, xi chi, bằng nhôm (alluminium), đèn, bàn ủi, lò, bàn chải, sáp đánh tủ, sáp ong.

Bằng, ghế hiệu Thonet thiệt ;

Những vật dụng như bàn cán vàng, thuốc súng, dầu sơn, v.v. trong, **produits chimiques giấy gai, giấy cables, bố may** bao, bố làm sào, bố làm mui xe kéo, xe hơi và nước hồi tưới nhà.

VIN TONIQUE
ET
BI-NUTRITIF
DU DOCTEUR RIP

Vệ-sanh TƯỚU của Lương-ý **RIP** *chế*

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cũng là trán kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống đặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, vội thấy ngày xuân đã thồn mồn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đặng cứ tỉnh thanh đồng, mặt mày tươi tỉnh, coi trẻ, lại mạng hơn xưa.

Còn con nít hết nhược, đón bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ sắn, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Marins số 190, Cholon.*

Dépôt **PHARMACIE FRANCO-CHINOISE 190,** *rue des Marins* **CHOLON.**

HÃNG **Etablissements Industriels DE SAIGON**

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở đường Mac-Mahon (*hồi trước là đường Marne Khanhhoi*

Trại thợ ở Quai de la Marne Khanhhoi

Hãng mới xây là hãng nổi nghiệp cho hãng cũ Bonnefoy, chuyên làm những gạch bông bằng ximăng và chuyên sửa đổi cả thứ máy như là máy xay lúa, máy ép dầu và máy xe.

Hãng mới nầy từ ngày nổi nghiệp hãng cũ Bonnefoy đã sắm thêm khí dụng nhiều lắm cho nên công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm đại-biểu cho các hiệu xe Hué-kỳ như :

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet và các hiệu xe **Langsa** như :

Grégoire, và Mathis.

Tưởng trong thời nầy giá cả hãng nầy bán xe hơi giá rẻ như giá của bổn hãng định, vậy xin Lục-châu qui khách khi nào muốn mua xe hơi nên hỏi cho biết giá của bổn hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng có trữ các thứ đồ cho nhà máy và bán đồ các thứ dầu nhớt để chế máy ; lại cũng có bán **máy xay gạo** và **máy xay lúa.**

Bổn hãng đã có danh với người Annam từ nầy, lập ra từ năm 1872, lại cũng đứng lòng người Annam tính cậy.

Vậy bổn hãng kính xin Lục-châu quikhách, cứ đến hiệu mà đến hay là từ thơ thương lượng mới khỏi qui khách cần mua gì bổn hãng xi-măng, xe hơi cùng đồ chi và máy móc, bổn hãng là có chỗ đáng hết đều bổn hãng sẵn lòng trả lời liền và chẳng sẵn lòng toan tính cho đặng như ý qui khách.

CỨ MỖI NGÀY
MỘT VIÊN THUỐC HƯỚT
của ông
Lương-y DEHAUT
uống trước khi đứng com,
thì **CHẮC ĐẶNG KHỎE MẠNH LUÔN**
và ngừa ngừa các chứng bịnh nguy hiểm bởi tại huyết hư hay là ăn không tiêu mà sanh ra.
Thuốc bước nầy thì các chứng bịnh
NƯỚC ĐẦU, ĂN KHÔNG YÊU, NẰNG HẢO TỲ, CHỨNG MÁY, KHÔNG THU THỈ,
DEHAUT Tân Nhã ông **Louis DEHAUT**, 161, Faubg. St-Denis Paris, cũng khắp trong mấy tiệm. Chợ-lớn.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc. Nam-kỳ ngày 7 novembre 1921.

Thầy Lê-văn-Bưu có bằng cấp certificat d'études primaires Franco-indigènes đặng cấp bằng làm trợ giáo hậu-bổ và giáo tùng sự quan Tham-biện, chủ tỉnh Tânan.

Vì lời nghị quan quyền. Thống-đốc Nam-kỳ ngày 7 novembre 1921.

Thầy Phạm-văn-Buong có bằng cấp certificat d'études primaires Franco-indigènes đặng cấp bằng làm trợ giáo hậu-bổ và giáo tùng sự quan Tham-biện, chủ tỉnh Sadec.

Cáo thị

Hội Vinhlong Thương nghệ công-ty. kính cho đồng hang hay rằng chiếc tàu « Phán Nuôi » của hội đưa bộ hành và chở hàng hóa. từ Saigon đi Nam-vian và ghé Mytho, Vinhlong, Sadec, Bắt sắc, Cái-tàu thượng, Caolãnh, Chợ-thủ, Hồngngự, Tân-châu, Vĩnh-xương, Vĩnh lợi, và Banam.

Tàu rộng và lớn chia ra làm ba hạng. Xin đồng hang chiếu cố đặng giúp nhau cho nên việc.

Tại Saigon đi mỗi ngày thứ tư lãnh giữ tới.

Tại Nam vian đi mỗi ngày sáng nhựt hãy giờ sớm mai.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

C.A ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy dùng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào - chế nhứt hạng, vẫn là cử - nhơn bào-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào - chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuần theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiền đãi sĩ ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bán tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả ;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào - chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

英 YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Le Toussaint 1921

Bữa hiệu dời lại ở càng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để coi khách đải tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

NGÀY 8 NOVEMBRE 1921 nhà hàng GOIS-TÂY hiệu YÉNG-YÉNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 càng nhà mới.

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Cần việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Đầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỨ NẦY ĐỠN ĂT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả : tiệm tạp - hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

Hãng Thuận-Hòa

Mới bải 29, 31 đường Catinat, Saigon

Ông Ch.NGUYỄN-PHÚ-KHAI *làm Administrateur-Délégué*

Hãng nầy buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn 1.000.000 quan.

Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đặng.

RƯỢU SAN-DANH ROSELLY uống điều dùng ngon ngọt, hãy uống thử thì biết.

RƯỢU ROUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (cỡ nhác) JOBIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon uống tiệu mà lại bổ.

RƯỢU STELAKE Người Annam hãy mua để phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANGSA • PHILOS • Giá rẻ mà lại chắc hơn các hiệu xe khác.

MÀU SƠN HIỆU COLORIN.

Giày cho đờn bà Annam dùng.

Giày tây bottine, và soulier thứ thượng hạng.

DẦU THƠM HIỆU DULCI dầu xây thơm lâu.

DẦU MENTHE và MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.

THUỐC-ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGYAR gói 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm miệng và không khó cổ.

Người ANNAM hãy mua đồ của HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA thì mới thiệt là giúp cho Đồng-bang.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

XÉT LẠI PHẬN MÌNH

Xem báo Lục-tỉnh tân-văn số 965 thấy có bài khen khách-trú ăn lễ Đức Không-tử rất nên trang-lệ học-trò kiểu-cư có hơn ba trăm kẻ nhiệp lực, đông tâm hiệp lực. Đọc hết bài thật khá khen cho đó, lời nói đây chẳng phải nói dua. Tôi xin lục chấu chư khán quan nghĩ đó coi, khách kiều-cư từ nơi Trung-quốc mà qua miền Nam-địa tạo nghiệp sanh nhai, nhìn mặt lại quê hương biết bao nhiêu dặm : Biển linh đình sóng bủa ba đào.

Núi chớm chởm cây dừng trăm giọt nay dặng chốn trời êm biển lặng, lòng toan lo cây cội nước nguồn. Tôi xét đó rồi nghĩ dây, lòng càng thêm hổ. Xin chư quân tử nghĩ coi bọn kiều-cư nơi đất nước ta dây có phải là ăn tạm nằm nhờ, nước đâm đất đậu không ! Phải,..... Chắt ai cũng nói rằng phải ; mà mỗi trong khi có ngày lễ cũng ngày kỷ-niệm chi, thì cũng đủ biết bọn nó sắp đặt ra thế nào ?

Còn như bọn ta dây là giòng Hồng-lạc, thiệt là con thánh, cháu thần, toạ hưởng Nam-bang mỹ địa, mà sao ngày chẳng trọng ngày lấy gốc con thánh cháu thần làm kỷ-niệm, cứ để cho bọn kiều-cư xướng lập ngày chi, thì theo đó mà tùng vui kẻ quản hàng người ăo lụa, thẩ lên thẩ xuống theo Lân, theo nhạt ? Nghĩ như vậy thì có hổ không ?

Nước Nam nhà ta vi đâu mà bọn ta đặng hưởng thái-bình ? Nói tới dây nhớ lại vua Cao-hoàng nhà ta công gối tuyết năm sương, ghe phen núi ải sông-đò, đông chiến tây chinh, biết bao là khó nhọc.

Từ ấy đến nay bọn ta mới dặng vui trời đất Thuần, Nghiêu, mới dặng hưởng nước non Thang, Võ, công ấy có dây không ? Nghĩa ấy có lớn không ? Mà ngày kỷ-niệm của ngài coi không xứng đáng chi, trừ ra chốn (kinh-đô) là chỗ vua ở, thì chẳng nói chi, còn các xứ thật mất tự tưng thấy, không hề thấy xứ nào mà thiết lập một cuộc cho lớn lao dặng hầu tỏ lòng thành lân mẫn. Ai ôi có biết ? Thật đáng buồn thay ! thật đáng thương thay ! Như vậy có phải là bỏ mồ cha chẳng viếng chẳng thăm, đi ôm gò mối mà than mà khóc không ? Tôi dương lo lắng đến dây, thoạt nghe con nít chạy la vui cười ngoài đường hớn hở, lại nghe tiếng trống tiếng pháo vang rầy, tôi mới ra xem, thì thấy Lân của khách-trú mùa ngoài đường, tôi mới hỏi một người trong đám đó, thì chẳng biết khách-trú làm cái chi mà đông người lại có cờ trống ; thì người ấy nói : Đó là khách-trú ăn lễ Khánh-hưng dân-quốc. Nghe dứt tôi mới lấy tay che mặt mà trở vô nhà, nằm nghĩ một hồi rằng hôm trước nó mới ăn lễ Đức-không-Tử nay đến lễ Khánh-hưng, thật bọn kiều-cư có lòng với quê hương lắm đó. Tôi viết bài nầy ước ao chỗ chi bạn nhà Nam ta dây, mấy nhà triết học có dự quyền bính chánh đương kiêm, chọn một ngày chi cho xứng đáng hoặc là ngày an ban định-quốc, hoặc là ngày sáng nghiệp khai cơ, để làm kỷ-niệm.

Hà-Phải.

Phê bình. — Tôi đã cẩu xin Chánh-Phủ định ngày 2 tháng 9, là ngày Pháp-Việt hiệp nhứt-quốc, mà làm kỷ niệm, thế mà chưa thấy đặng như chủ nguyện. Theo ý tôi, lời của M. HÀ-PHẢI bàn trên đây là phải lắm.

Trần-văn-Chim.

Kính,

Cùng chư quí vị trong cả lục-châu đặng rõ :

Hãng tôi mới mở một cửa hàng ở đây thứ may, hoặc sửa hay làm ra mới, những vật phụ tùng dùng theo mỗi thứ máy như là xe-hơi cùng là tau chạy máy hơi vậy v.v. Nói tóm một đều là trong cả vật dùng theo công-nghệ loại kim, hầu giúp liệu cho chư quí vị khỏi bề lo lắng.

Hoặc ở xa mà gởi đến thì tôi cũng sẵn lòng cân giúp đặng vừa lòng. Rất rẻ, rất mau hơn cả những xưởng lớn kia, lại tây theo ý của chư vị như lòng thích muốn.

Xin chư vị chiếu cố tôi rất gởi nhuần.

Kính đồi,

Atelier de Garage l'Avalanche

430 à 433, R. Paul Blanchy

à SAIGON.

LỜI RAO ĐẤU GIÁ

Chỗ ở ngày-tháng giờ-khắc cuộc đấu giá :

Phòng vẫn quan chánh hát-vật sở Tạo tác tại Saigon. ngày thứ năm 8 Décembre 1921 đúng 10 giờ.

Việc đấu giá :

Cất bốn cái nhà để làm nhà-ở các quan vỏ tại Saigon.

Giá bạc đấu giá : 58.156 $ 65

Tiền thế chưng tạm và thiệt : 950 đồng và 11.500 quan.

Chỗ để giấy tờ đấu giá ai muốn đến coi thì đến : Bureau des Bâtiments civils.

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu « BAC-CHUS » mới cho lại hiệu Nam-kỳ lần thứ nhứt, ngon không có thứ rượu nào bằng

Chỉ một mình hãng Denis Frères trữ mà thôi.

HÃNG DẦU

Trương-văn-Bền

CÓ BÁN ĐỦ THỨ DẦU

Dầu Phộng, ăn thực ngon và tốt.

» Dèn.

» Xỉ, không có mùi hôi.

» Mè, thơm.

và » Bông, giá rẻ để thợ-bạc dùng.

Bánh dầu Dậu-phộng, thực tốt.

» » Pô-đê.

» » hột Gòn.

» » Dừa, để cho heo và bò ăn.

ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN KHÁCH-TRÚ

Hãng tôi mua Dầu-khô, Dậu-phộng, Mè, hột Gòn, hột Bông, hột Pô-đê, dầu và bột caoutchouc. Mua giá khá hơn các nơi.

Xin Lục-châu ai có muốn mua bán với tôi, thì xin mời đến nhà, hoặc viết thơ hỏi tôi thì tôi gởi liền và sẵn lòng tiếp rước rất trọng thể và trả lời lập tức. Nay lời.

TRƯƠNG-VĂN-BỀN

Hội-đồng Quản-hạt.

[illegible], đường Cây-mai, số 57.

CHỢ-LỚN.

Đặt tiệc, tùy lòng khach

CÓ PHÒNG QUÁ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có sẵn, quạt điện trên trần

PHÒNG TẮM, PHÒNG ĐÁM, CHỖ XỨC SỞ, BẾU LÀ TINH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ÂN-NGÃU, đường Bd Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách ngồi uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giờ nào cũng được, chỉ nhơn sẵn lòng tiếp rước.

L. JACQUES CONG-TI

Hãng L. Jacque công-ti gốc bởi hãng *Baud công-ti*, sang qua *C. Bandier công-ti*, đổ lại *Graf, de Laibarar công-ti*, rồi *Graf Jacque công-ti* bây giờ trở nên *L. Jacque Jacque công-ti* vốn là hãng bán những đồ đồng, sắt và đồ nội dụng, lâu đời hơn hết trong đất Nam-kỳ. Kho trữ tại Saigon càng rộng lớn hơn hết trong thành-phố, và sẵn chứa đủ thứ đồ thượng hạng cho người chọn lựa.

Hãng L. Jacque công-ti, hãng thật là trọng đại, nên mới dám chịu hao công tốn của in ra cuốn mục lục quốc-ngữ để liệu cho quí khách dùng.

Những đồ qui-hiệu của hãng L. Jacque công-ti, trữ lâu chẳng phải ít ; kẻ ra :

Tủ-sắt hiệu Bauche là hiệu đã có danh từ lâu mươi năm nay ; nào nhà Băng, nào kho nhà-nước thẩy đều dùng. Hiệu tủ Bauche mà đặng danh lừng lẫy thế ấy, nhờ bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc chắn của nó.

Máy dáng thục nước chữa bịnh hiệu Jacod Delafon

Nông cách nào cũng không nức. Thật là đệ nhứt và không hiệu nào sánh bì.

Máy may hiệu Gnome và Rhone Chánh hiệu Langsa, điện-dùn hơn hết.

Máy trước thẩy hiệu Gnome và Rhone

Máy hơi chắc có danh, riêng để dùng về tàu nhỏ và đò ; Tạo-tác yêu dùng lắm.

Dầu hiệu Spidoleine

Dầu nhớt dùng thoa máy tốt lắm mà lại ít hao, nên các hãng làm xe hơi bên Pháp-quốc đều ưa dùng.

Bàn ghế hiệu Thonet

Đã thanh lại thêm chắc chắn.

Văn văn. Văn văn.....

Hãng L. Jacque công-ti, sẵn lòng hạ trọng qui-khách, ai hỏi xin Mục-lục thì gởi cho không liền. Trong hàng lại có đặc biệt một sở và Langsa và Annam đem trên mười người giúp việc riêng để lo về phần quí-khách ở Lục-châu nghĩa là lo việc gởi đồ cho kịp và việc thơ tín vắng lai. Nếu khi chư quí khách Lục-châu cần hỏi đều chi, viết thơ ngay cho Bổn-hiệu, thì hỏi trong một kỳ tàu có thơ của Bổn-hiệu đáp hồi, chỉ phân minh bạch giá cả các món hàng mình muốn mua. Giá của Bổn-hiệu định trong thơ đáp hồi đây, là giá chung tính luông và tiền đóng thùng và tiền gởi cho.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Dousumont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

55 78 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ các bịch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy xe xe kéo, bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe kéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại hàn giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, miễn bài số 4 có bán đủ thứ đồ ý phục cho đờn ông và các cậu trai đứng. Đồ đã tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, ca-ra-cách, nón đi chơi và nón cối nguyn, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giầy, vớ và quần áo cho con nít, đầu thơm, đồ để dùng đi đường, đồ dùng học hình, đồ để chơi Tennis, đá banh, vân vân.....

Trống mía

Muốn bán một sở đất bưng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bầy trâu tơ, 4 bộ chè lớn, lò nấu đường, cuốc, xuồng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thêm đều chi, xin đo nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phú hộ ở nhằm chỗ không có đèn điện khi thì nên mua đèn hiệu TITO LANDI thắp bằng dầu sáng mà dùng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Như mua được hộp học tinh • LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE thì mỗi người đều về được khéo các thứ sơn thủy, hình, vẫn vẫn.

Hộp học hình nầy làm rất kỳ và đúng lắm.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu cho hãng FILMS Lansaga và nguyên-bản.

ĐÈN LÒA ..... hiệu BE

Ít tốn dầu.

Không hanh

Sáng trắng

Không

Dễ

Nội Nam k

TRẦN-

Bà đường

Có trữ h

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG

Trông răng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm	
1 Hồ-tạ đờm thầy thuốc con mắt	0$20
2 Nhu thống thầy Thuốc nhứt răng	0 30
3 Bạch trược hoàn (Thuốc đau lậu)	0 40
4 Bình cam tích (Thuốc sáng lái)	3 00
5 Phấn trứng ngỗng Phấn trứ mụng	0 20
6 Hòa dâm chỉ khái thầy (Thuốc ho)	0 30
7 Hải thảo thông trị sang độc	1 00
8 Lập đề phát lánh hoàn (Thuốc rẻ)	0 10
9 Chỉ khái hoàn Thuốc ho	0 10
10 Bông gòn tẩm thuốc	0 10
11 Thuốc sổ mũi	0 10
12 Dầu sổ	0 20
13 Thuốc cam (ngừa ho)	0 20
14 Tiêng dược thầy Thuốc xức lác	0 20
15 Thu phụt cao Thuốc xức ghẻ	0 20
16 Dầu mán	0 25
17 Nuê liễu hoàn (Thuốc trị sang độc)	1 50
18 Khí thống tăng Thuốc trị	0 40
19 Chỉ khái đường (Thuốc ho)	0 40
20 Tiến sư huờn Thuốc bổ thận	1 00
21 Phổi lánh tăng (Thuốc nống lạnh)	0 10
22 Thống trị thầy (Thuốc trừ sấy)	0 20
23 Chỉ khái tăng (Thuốc ho trẻ con)	0 10
24 Khera đơn (Thuốc lở chứng)	0 10
25 Bổ tăng hoàn (Thuốc bổ)	0 40
26 Thích phụng hoàn (Điều kinh đường tử)	1 00
27 Bổ phổ thần hiệu (Thuốc bổ)	0 40
28 Trừ thương hải	0 10
29 Cam tích tăng	0 10
30 Kim phụng hoàn (Điều kinh)	1 00
31 Bình thần hoàn (Thuốc bổ)	1 00

M. TRIỆU-CƯƠNG chủ nhơn tiệm cái đường Marins số 188 Cholon.

Có gởi thuốc tại tiệm ở chợ mới Saigon, hiệu Quản-lệ-Đường đường Schreader và tiệm Minh-Phát chợ cũ đường d'Adran số 68

Cáo Bạch

Bổn dược phòng có trữ bán chữa thứ thuốc rất nên thần hiệu đặng dùng nuôn con « Bướm Bướm » làm tịp chư qui vị có mua thuốc của tiệm tôi hãy nài cho được cái nhãn mới trên đó mới thiệt là thuốc của tiệm tôi, kẻo lầm thứ giả nằng vào thêm hại.

Bổn hiệu cứ gởi bán mới các thứ thuốc ở tục tỉnh chư qui vị muốn dùng gởi theo đơn cho tôi, hoặc gởi mandat theo một lược bao là gởi cho tre - rem ouverent (nghĩa là đem tiền đi nhà thơ mà lãnh (thuốc) Còn như chư qui vị muốn hỏi thêm việc thuốc men càng bịnh hoạn chi thì đến sẵn lòng trả lời lập tức.

Các thứ thuốc bán tại tiệm	
32 Thuốc nhứt dầu	0$10
33 Hoạt độc tăng Thuốc trừ độc	0 10
34 Thổ thống hoàn Đau bụng	0 10
35 Tăng dược cao Thuốc xức lác	0 20
36 Đông rửa tăng (Thuốc bợt rửa)	0 10
37 Tẩy độc thầy Nước rửa độc	0 30
38 Cầu thương bài bà chứng	0 25
39 Huyết thông hữu thuốc bổ	1 20
40 Tẻ trắng thầy (bà chứng)	0 20
41 Dầu bạc hà	0 20
42 Chương não cầu trị phong hàng	0 20
43 hương não thầy phong thấp	0 20
44 Lợi chỉ huờn Thuốc kiết	0 40
45 Bổ độc thầy Thuốc dau minh	0 30
46 Kinh dược cao Thuốc đẻn mắt	0 50
47 Phấn trừ sấy	0 30
48 Thống tuy thầy Thuốc mắt	0 10
49 ích tắc sương tăng bị chứng	1 00
50 Bảm nhung vệ sanh huờn	1 00
51 Tiêu thông cao Thuốc nhứt dầu	0 10
52 Sương phước thầy (Thuốc nống khô)	0 20
53 Thuốc trừ rệp	0 20
54 Tam đạo hoàn Thuốc đờn bà đi ong	1 00
55 ích mẫu hoàng trị đờn bà thai nghén	1 00
56 Ô kim hoàn trị đờn bà vệ sanh đã	1 00
57 Tả tập hoàn (trị phong	1 00
58 Bình thần tán Bửu bà khi sanh đẻ	1 00
59 Thần đinh hoàn Thuốc dưỡng thai	0 90
60 Quang minh nhãn thầy Thuốc con mắt	0 20
61 Bánh dau lịu	0 10
62 Tích tử hoàn (Thuốc trường tích)	1 00

Có sách thuốc chỉ các chứng bịnh, rất có ích, khi mình có bịnh chi, đở ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức mà dùng thuốc, chư qui vị ai có cần dùng, thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

• *Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi*

PHARMACIE • PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi. ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.
Có thợ rập máy giỏi, ở lại hãng.
MÁY TỐT CHẮC. — Ai muốn tiệm đồ thì thử nào, thì chỉ giám không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường Lucbo môn bài 99 và 101

ĐẤT-HỘ (Saigon)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như thứ xe mui, xe hai bánh, xe kiếc, xe ... xe bò; cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểu tuổi, sơn xe thiệt khéo, lãnh nệm, mualí xe đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ nếu lại chắc chắn; có bán đồ đủ kiểu; bán xe con-no bằng cây giá rẻ hơn hết chỗ nầy. con-no đặt đi thay trong hành, kiểu-điệu tây, đi tốt kê xe đặc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên nỉ, chuông đẹp hai tiếng, bánh đi thắng đều khi đi theo xe. Sơn xe và sửa xe.

Chi mười quí khách sẽ đặt đến, tôi sẽ xin ghi lại tiệm tôi một khi trước em công cuộc của tôi làm, sau có chỉ đáng mến chi đa thiệt mau giấy làm ngôi thì tôi rất cám ơn hết cả.

Các thơ quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm mấu chi cũng gửi cả tôi sẽ xin lãng hầu đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tỉnh theo giá hèo Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Moonblanc'e, v. v...

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cứa (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khiêng đề lồng hình chơi khéo lắm, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khắc, chơm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuốc thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1/2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì 5 $ 25 còn hộp 500 tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình mấy xe nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Trong lục-châu quí vị nào muốn dùng nước chắc trắng và đồ thiệt tốt làm bằng nước trái nho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đăng hát bóng.

ĐÈN LÒA *đốt có màn sòng,*
hiệu BEST và WIZARD.
Ít tốn dầu.
Không hành hạ mắt,
Sáng trắng ngọn.
Không hay nghẹt,
Dễ đốt.
RẺ
Nội Nam-kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Nhân cư vịnh.

Đời Pháp-trị, nhà nhà no-ấm,
Buổi trời Nghiêu thấm-đậm mưa nhuần.
Riêng nhàn bạn với hoa xuân,
Ngày vui giỏ mát, đêm mừng trăng trong.
Hữu tài diếc lắng không quyền-quới,
Chẳng mất lợi nèo lợi đường danh.
Hỏi lòng, lòng chẳng chanh-ranh,
Hỏi lời, lời vẫn không nhanh. không khờ.
Tri-âm khách, cầm, kỳ, thi, họa,
Tự thích mình, tuyết, nguyệt, phong, hoa.
Kia trước-làm, no vi-hà,
Gió trúng mát mặt rượu trà cảnh hông,
Nhiệt bỏi hữu vi công danh tiếu.
Văn sự vô ưu tế nguyệt trường,
Mang tiệc rượu, thỏ chơn-dơn.
Giết-bóc chọt tình bóng vàng lênh-chênh,
Nhựt vi trước ẩn chăm kỳ cuộc.
Nguyệt tông thanh phong đi tiêu môn,
Rửa nên những đẳng thong-dong.
Ở không, yên-ổn, nghỉ không, vững-vàng,
Thời-nhân hất thức dự tâm lạc.
Tương vị du nhân học thiếu niên,
Chữ rằng « Vô sự, tiểu thần-tiên ».

Phan.

Thơ tín vãng lai

Thơ gởi cho MM. T.-d.-Ngh. và H.-h.-Đ. Cantho.

Sadec, le 11 Novembre 1921.

Kính hai ông,

Tôi đọc báo A. H. số 236, ngày 3 novembre 1921, nơi khoảng « **Một tiệc mừng rất long trọng** » thấy 2 bài chúc mừng nhị vị giáo-sư ở Cần-thơ đặng thăng hàm Tri-huyện của hai ông đọc giữa rạp hát Casino có chỗ tương phản, làm cho tôi không hiểu đặng rõ cái tiệc trọng thể nầy của ai đãi mừng nhị vị Tri-huyện, nên tôi cúi xin hai ông cắt nghĩa cho tôi rõ mà đỡ khen cho nhầm lỗi.

« *Vậy chớ cái tiệc mừng có phải của hàng môn đệ thiết lập ra đãi nhị vị tôn sư, hay là của tự giáo-huấn đãi nhị vị Tri-huyện là bạn đồng tự ?*

Theo tri mọn tôi tưởng về phần ông T.-d.-Ngh. chi cho khỏi trả lời rằng là tiệc của tự giáo-huấn đãi, vì trong bài chúc mừng của ông đọc có câu như vầy :

Bầm quí ông, quí thầy,

« *Ngày nay là 1er tháng 11, 1921, « chánh là ngày qui thầy trong tự « giáo-huấn chung ý cùng nhau thiết « tiệc trọng thể nầy để chúc mừng ván « vân.... »*

Còn phần ông H.-h.-Đ. tưởng có lẽ ông sẽ trả lời rằng : tiệc nầy của tất cả môn sanh thiết lập mà đãi nhị vị tôn sư, vì bài chúc mừng của ông có câu như vầy :

Nhị vị tôn sư,

« *Tất cả môn sanh chúng tôi rất hân « hạnh trong giờ nầy, là giờ của « chúng tôi thiết lập cuộc tiệc yến ván « vân.... »*

Tôi lấy làm khó hiểu cho đúng đắng, vì trong lúc ông T.-d.-Ngh. thay mặt cho bào quán A. H. đến dự tiệc nầy, hà không rõ biết tiệc ấy là tiệc của ai thiết lập ra đó hay sao ?

Còn phần ông H.-h.-Đ. nếu phận riêng mà đặng dự vào cái tiệc của tuy giáo-huấn đãi bạn đồng tự, *theo lời ông Ngh. trong bài chúc*, sao ông lại dám gọi là tiệc của tất cả môn sanh ?

Tôi xin lỗi trước nhị vị Tri-huyện là bực sư trưởng ; tôi mà hỏi ông Ngh. với ông Đ. đây là chẳng phải có ý xách lẻ tìm sâu, hay là thỏa lòng tìm vít, tốt có ý muốn hiểu chắc cái tiệc trọng thể nầy là của ai đãi nhị vị Tri-huyện đặng mà đỡ khen cho nhằm chỗ, đó thôi.

Nếu phải của ty giáo-huấn đãi bạn đồng ty, thì chẳng lạ, vì thế gian thường có ; còn như quả của hàng môn sanh mà đãi đãi với nhị vị tôn sư như vầy, thì thiệt là rất đáng kính, đáng phục và cũng đáng roi gương tốt ấy lại cho đoàn hậu tấn.

Xin hai ông miễn nghị.

Cựu giáo sư : Nguyễn-hữu-Ý.

(Sadec).

Mới lãnh tôi đi Hớt-tóc thì tôi tới đến tiệm hiệu **NAM-THÁNH-PHỤNG**, ở Phố đầy Balbe, đường Lefèbvre số 58. Phòng đọn về vạn ngũ mác mẻ, có quí mấy, đến khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFEVRE — SAIGON

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Anasse, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Gôvấp, Savon de Marseille, Dầu Mèche, cũng là vật thực thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Châu N° 58, rue Lefebvre mà mua.

TRUYỆN

TÔ-HUỆ-NHI trọn bộ (1 à 3).
OÁN-HỒNG-QUÂN thur 5 rồi).
thứ 6 còn tiếp).
Gửi hai thứ đều hay
Mấy tiệm sách có bán
Gởi thơ cho NGUYỄN-VĂN-QUI.
16, rue d'Arfeuille TÂNĐỊNH.

Pommade Cadum

Thuốc dán Cadum

Trị các bịnh con nít thường đau ngoài da

Không có thứ nào mà hay hơn, để trị bịnh đau như da đầu con nít hay mọc ra mụn nó cho bằng thuốc dán Cadum. Dầu đa trả còn non cũng dùng mà dán được, trừ những bịnh như dartres rougeurs dyséma, squames et désordres similaires.

Dùng nó sự ngứa tức thì hết, và tránh khỏi những bịnh ngoài da như boutons, peau écailleuse, éruptions, furoncles, ulcères, écorchures, hémorroïdes, urticaires, croutes, teigne, coupures, teignes plaies brulûres. Tiệm thuốc nào cũng có bán.

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Có cầu chứng
PARIS
NÓN XINH ĐẸP
GHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Kiểu mẫu có sẽ tại Tòa
Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**
Đường Catinat, môn bài số 197, SAIGON

BICYCLETTES ALCYON

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32, 34, 36, Rue Catinat

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ!!! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu **RATINOL SPÉCIAL** để giết chuốc ngoài ruộng **MÀ THÔI**

Như dùng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, **DỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

Ai mau mắn

mua được giảng đồ tốt lại rẻ

Tại hãng ông *A. Richond*, kế nghiệp hãng *Fournier và Công-ti*, đường Catinat Saigon, Có bán các thứ giày thượng hạng tốt như thứ EVEIL SAM — AU COQ mà một đôi có 60 quan (francs).

Những vị nào ở Lục-tỉnh làmận buôn bán chắc chắn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu **ALCYON** và **HERCULE** thì hãng cũng **bằng lòng ưng cho.**

Nước-mắm

Hiệu Huỳnh-Hương « Phan-thiết »
Chủ là TRƯƠNG-LÊ-NGHI.

Lò-nước mắm nầy sáng tạo trên năm chục năm, cách làm kỹ lưỡng, có đem đến phòng thí nghiệm Saigon tra xét ngày 12 Octobre 1921.

Lý-đoán phòng thí nghiệm : Nước mắm chứa nhiều chất đạm khí muối vừa chừng lắm kỹ và đựng kính.

Chúng rằng nước mắm nhứt hạng.

Xin ghé mắt

Kính lời qui ông, qui bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng cáo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L. đặng khỏi lầm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm !! Nếu lầm e cho trường tận tâm le phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ !!!

Nay kính tỏ,
HUỲNH-CÔNG-PHÁT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PARFUMERIE — ACCESSOIRES — SPECIALITÉS — PANSEMENTS — LABORATOIRE — PRODUITS CHIMIQUES — DROGUERIE — HERBORISTERIE — EMBALLAGES

L. SOLIRÈNE
PHARMACIE PRINCIPALE
FONDÉE en 1866
SAIGON

PHOTOGRAPHIE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẬP

(Tiếp theo)

Vừa thấy hoàng-hậu tức tối thì quả nực cười. Còn Mết-ru dòm ý hoàng-hậu giận mình thì kiếm lời tâu cho giả lả. Đến chừng va thấy Hoàng-hậu sai bà vú đi nữa thì lại mừng thầm, chắc ý rồi sao bà ấy về cũng sẽ thuật y lời mình vậy cho Hoàng-hậu hết nghi nang.

Đây nói về A-bửu ngồi dòm qua bức sáo mà thăm chừng. Chàng vội vàng nói với vợ rằng : « Kia Hoàng-hậu sai bà vú đến nữa kìa kia, để ta phen nầy giả chết. »

Mọi vật đã sẵng đó. Nữ-hạt mau tay liệm A-bửu lại, trên mình chàng thì nàng đắp cây gấm của Hoàng-hậu ban, còn trên mặt chàng thì đắp khăn kín đáo. Bà vú lật đật đi cho mau, về cho chóng, nên chẳng bao lâu qua đã đến dinh A-bửu. Bà ấy vào phòng thấy Nữ-hạt ngồi kề bên thây A-bửu mà khóc than, tay đấm ngực, tay bứt đầu tỏ mỏ,

Bà vú đến kề Nữ-hạt mà rằng: « Phu-nhân ôi, tôi qua viếng phu-nhân đây, mà tôi còn một ít lâm rộn cho phu-nhân trong cơn đau xót nầy. Tôi thương tiết A-bửu tướng-công hết sức. » Nữ-hạt rống khóc và đáp : « Dì ôi ! trận nầy tôi phải chết. Những tưởng Thánh-thượng và Nương-nương đứng mà dựng gầy gia thất cho tôi, rồi vợ chồng tôi đặng bá niên giai lão, nào hay đâu mới chừng nầy, mà kẻ thác người còn. Ôi ! A-bửu Hốt-sanh, chàng sao vội vè chốn ám quan, bỏ thiếp bơ vơ trên chốn trần gian nầy. Một ngày kia, chưa biết thiếp phải trở ra sao đây. »

Bà vú thấy chuyện vầy quả là trái với các lời của Mết-ru khi nãy, thì lấy làm việc lạ lùng, nên nỗi giận mà nói rằng : « Yêu sao không ăn cái thằng Mết-ru mặt đen đó đi cho rảnh, ai đi nó dám bày đều tàu dối cho thánh-thượng với nương-nương phải cải lẫy với nhau như thế. » Rồi bà ấy lại nói với Nữ-hạt rằng : « Phu-nhân nầy, vậy mà Mết-ru nó dám tâu với nương-nương và thánh-thượng rằng Phu-nhân đã tử lộc còn lịnh tiên-quân thì còn sống sờ sờ . . . . chớ. »

Nữ-hạt đáp : « Dì ôi, chồng tôi đã tắt hơi lâu lắm, Dì thấy bề dau xót của tôi đây thì đủ biết mà. » Nàng nói rồi lại khóc, dấm ngực bức đầu cho một chập. »

Bà vú thấy vậy dụng lòng, khóc theo Nữ-hạt, và bước lại giở khăn xem mặt A-bửu thì thấy quả là chàng; bà ấy than rằng : « Tội nghiệp cho A-bửu tướng-công thì thôi ! Vài trời phò hộ cho vong hồn ngài tiêu diêu tự toại. Thôi, tội xin kiếu phu-nhân, chớ chi tôi không gặp về thì tôi nàng lại với phu-nhân cho có bạn ; ngặt tôi phải về phục mạng lệp tức, khéo để thằng mọi đen Mết-ru nó tâu lảo cho thánh-hoàng và nương-nương cải nhau rồi sanh đều phần mục đi giờ. »

Khi bà vú bước ra khỏi cửa, Nữ-hạt định chắc cho bà ấy không trở vào nữa làm chi, vì mắc lo về phục mạng, nên nàng mau chùi nước mắt, rồi lại nên nàng mau chùi nước mắt, rồi lại nên nàng mau chùi nước mắt, rồi lại đỡ mền cho A-bửu và đẹp những đồ liệm tấn quanh chàng. Hai vợ chồng liệm tấn quanh chàng. Hai vợ chồng đông lại ngồi nơi ghế gần bên bức sáo, ngó chừng coi có xảy đến việc chi nữa đặng để bề tùy cơ ứng biến.

Bà vú phần thì lụm cụm, phần thì hối hả về tâu cho hoàng-hậu biết tin lành, hoa may đặng trọng thưởng, về đến cung mệt đỏ hào quang, và bước vào, vừa thở, vừa tâu cả cặp mấy đều mới thấy đó.

Hoàng-hậu nghe xong thì cả mừng cho mình đắc lý, nên **dạy** bà vú như vầy : « Đó, tâu lại rõ ràng cho thánh-thượng ngự lãm, khéo để người khi bợndân bá lăng tánh, vô dịa, vô tâm ; rồi nói lại cho thằng mọi đen nữa, cho nó hết ráng gân cổ mà cãi xuợt với ta.

Mết-ru ban sơ, trưởng là bà vú đi về nói y lời mình, nên có ý trông đặng vậy mà mừng, không dè bà ấy lại nói khác, nên hơi giận đã tràn hồng, lại tuy va cải với Hoàng-hậu, song chẳng dám cải nhiều lời, e phạm điều thất lễ, đến nay thấy sẵng bà vú đây, Mết-ru ngó bà ấy mà nói cho hả hơi giận mấy lời nầy : « Mụ già mồm, đừng có nói láo nà, Nữ-hạt nằm chính giữa phòng, tợ con mất ta ngó thấy đây mà. »

Bà vú gầy lại: « Ngươi chớ có giả hàm, cả gan dám cải quyết đều có là không, đều không là có như thế.

Ngươi cải, lại cải với ta chớ, ta đã qua dinh A-bửu, ta thấy Nữ-hạt chàng chường, còn sống ngồi đó mà khóc chồng, rồi ta mới tợ lạ nàng ra về đây, mà ngươi còn cải nữa. »

Mết-ru nói : « Ngươi chớ có nó[illegible] ngươi muốn, nói đăng đói ta sao? »

Bà vú nói : « Thiệt ngươi cả gan lắm. Ta vừa tâu sự thiệt, rồi dám hồ rằng ta nói đối trước mặt thánh-hoàng và nương-nương đó. »

Mết-ru đáp : « Thôi mụ chớ có nói nữa, mụ nói lừa mà có ích chi. » Bà vú chưa kịp đáp thì hoàng-hậu, nghe qua, liền nổi giận, giận Mết-ru sao có buổi lời vô lễ trước mặt mình mà xỉ mụ bà vú, nên nói với va : « Tâu Bệ-hạ xin xử tội Mết-ru vô lễ. . . . » Nói dặng có mấy lời rồi hoàng-hậu tức, khóc lên, nói không đặng nữa.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI. — *đồ so-mi, cà-ra-odeh, nón đã thứ, giầy vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng họa hình, hộp họa hình* « La nouvelle Chambre claire universelle » *đồ để chơi Tennis, đá banh,* thuốc **giết chuộc ngoài đồng Ratinol spécial**, — Rượu chát đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu **Vins Bermond de Bordeaux.**

SAIGON = IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3,500 EXEMPLAIRES

L'Administrateur Gérant : HUỲNH-VĂN-CỦA

Saigon le 23 Novembre 1921

Số THỨ 1007 — NGÀY THỨ NĂM 24 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 25 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR PROPRIÉTAIRE: NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique : LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

	Nhà nước	Chợ quợ
Một năm	12$00	15$00
Sáu tháng ..	6 $0	8 $00
Ba tháng	3 $0	4 $0

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn
(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)
南中日報合辦六省新聞
JOURNAL QUOTIDIEN
NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon : aux Bureaux du Journal rue Catinat, 153-155-157 (1er étage) à Hanoï : aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn à Paris : chez M. M. Mayence & Cie 9, rue Trouchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gửi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Rédt.

Người mà sở tê
Báo L'Illustration có
kỷ-sư Phạm văn Giác m
trường công gần kỳ thi
sĩ công phải vì nghĩa
chàng phải có học bằng
may viên đạn vô tình
trúng nhằm, chàng phải
thương, đường bịnh,
nhưng mà thương thay
sao mà thân mình phải
đây hai mắt không c
trắng chỉ nữa. Bất bình
không sưng chỉ, trở v
theo đôi lối xưa. Vậy
mấy người đui chứng c
rồi, mới sang học chay
lại. Tuy không thấy đ
rất thông. Đến chừng
trong giải nhứt. Những
còn sớm mà không b
thăm-hỏ với người mù
Mới chuyện trần đây
đui, học theo cách nu
công. Nếu người đui

HỚ
trải đất ở x

PHÁP-VIỆT NHỨT GIA

Langsa với Annam chưa hiểu biết nhau ; Ấy là cớ không thương yêu nhau.
Nên lập một nhà hội.
Ai được vào nhà hội nầy ?

(Tiếp theo)

Thâm nghĩ, nếu Chánh-phủ để ý trông mong cho người Langsa với người Annam, gần gũi nhau, hiểu biết nhau, yêu mến nhau, cho thành Pháp-Việt nhứt gia, dưới hòa trên thuận, mà trong xứ còn dây những người như vậy, tánh hạnh kiêu hãnh tàng nhân bất lượng, thì trông mong đến bao giờ mới mãn nguyện ?

Tôi vẫn biết, không ly Chánh-phủ dành lòng dưỡi chiên ghẻ ra khỏi bầy, hay là nhổ cỏ trong đám rau cho tận tuyệt ; song, xét cho cạn lẽ, nếu chẳng dành làm như vậy, thì phải tính sao ? Theo ngu ý tôi, với người Annam, phần nhiều đều nhiễm trong óc rằng hết thảy người Tây và người Langsa đều như vậy, và tưởng cho nhà-nước Langsa muốn nhâm mắt bỏ qua, hoặc là ngờ lơ, để cho người mình bỏ công-sức, đẹp nhơn quyền, lấy mạnh hiếp yếu, lấy thắng hiếp bại, nên đã tràng dạ oán vụ nhiều năm lắm lúc đi rồi, chẳng nghĩ cho trên còn có hàng các quan Chánh-trị, đều là người giữ chặt luật pháp lẽ nghi, lại có lòng khoan nhơn đại độ, hằng lo khai trí hóa dân ; kẻ đó còn có hàng thượng-lưu Langsa đều là tay có học, biết đều, ăn nói điu-dàn, dãi đãng tử-tế. Vậy hãy gió đây. Phải lo mưu thân nhà chước qui chi, làm đi gì mà tỏ cho phần nhiều người Annam đó biết, rằng không phải vậy ; ngỡ hầu bỏ bỏ cái sự tưởng lầm của họ đã ghi nhớ từ lấy những nay ; cho hay là tưởng lầm, mà tại có một con sâu làm rầu nồi canh, cũng chẳng nên chấp trách. Phải làm cách nào, thế nào mà giải nghi cho nỗi ?

Thoản lại trong phép trị quốc, xưa cũng thế nay cũng thế, chẳng chi quan trọng bằng nhơn tâm. Đã không ai bán mà mua, mà khi muốn mua cũng không ai bán. Nên hễ việc làm thuận nhân tâm rồi, dầu không biểu nhân tâm cũng phục ; còn như làm nghịch nhân tâm, dầu có ép uổng mấy, nhân tâm cũng không phục. Mà sự phục cùng chẳng phục đấy, không phải ở nơi lời nói ngoài môi, mà là dầu cất để trong lòng, dây kín, chẳng để cho ai tấy lợi. Bởi cớ việc trị, dầu cho ai tài trí bực nào cũng phải lấy nhân tâm làm gốc ; cũng phải lấy nhân đức mà mãi thuận lòng người, ấy là thuận lòng trời ; nghịch lòng người, ấy là nghịch lòng thiên địa. Vả lại cái nhân tâm, con nhà thường, muốn nói nó là một vật vô hình vô vị cũng đặng, muốn nói nó, như nước nhìn cũng đặng, vì muốn khiến thế hảo hay thế nấy, muốn biểu sao làm vậy, dầu khuông, dầu viên dầu tròn, dầu méo nó tùy hình cũng đặng ; còn đến con bạc loạn là con nó không phục, mong chống trả, thì cái nhân tâm sức lực kinh thiên ; dầu nước lớn gió mưa cũng không ngăn cản nổi.

Phải chi bấy lâu nay, mấy cái ông tự-phụ ngưỡng ấy đứng có tự phụ tự đắc, tự tôn tự đại, tự kiêu, đề cho Chánh-phủ mở mang, thì dầu không biểu nhân tâm cũng phục ; ngặt có một điều Chánh-phủ thì lo cho đắc nhân tâm, mấy ông cứ làm cho thất nhân tâm, cho đến đỗi chung chạ nhau dư sáu mươi năm rồi mà những còn thấy không gần nhau, ghét bỏ nhau, không chịu gần nhau, riêng để ai ra đàng nấy. Lỡ vậy rồi phải sao ? Trước kia, tôi có nói, ngày nay muốn sửa an cho đặng Pháp-Việt nhứt gia, phải làm cách nào, thế nào mà giải nghi giải hờn ?

Tôi đã nói cái nhân tâm không mua đặng mà cũng không bán đặng, nếu chẳng phải tự đức mà làm lấy.

Vì vậy nên tôi dám trông ai đầu trí như Trương-Lương, tài như Gia-Cát, miệng tự gươm treo nước chảy đi nữa cũng không thể lấy lời phải giải nỗi ; mà cũng chẳng mưu nào hay kế nào giỏi sửa an đặng ; nếu chẳng phải lập một cái nhà **Hội Pháp-Việt** gọi là **Cercle Franco-Annamite** để cho người Langsa với Annam mỗi ngày mỗi đêm tựu chơi, cho thường gặp gỡ nhau, gần nhau, quen nhau, biết nhau, hiểu nhau, ưa nhau đặng mà giải chỗ nghi lầm tưởng lạc kia, đặng cho người Annam biết người Langsa, thiệt người Langsa, màu Langsa, người có học, người biết đều, chẳng phải như mấy ông Tây kia vậy.

Nhà hội Pháp-Việt ! Ôi ! Nói tới tên nhà hội Pháp-Việt, nhà hội thì chưa nghe aitinh lập, cũng chưa nghe ai hay lập, mà tôi đã thấy rồi ; tôi đã thấy lúc ban đầu còn có năm bảy người Annam tới chơi, lui-tới chưa đặng mấy ngày đã thấy số người Annam như nước-đá. Tiu miệng lần đầu mất, hết, duy còn thấy tinh' những người Langsa với người Tây thôi.

Chẳng phải tôi đề ý bày ra cho trên nghiện-cứu cái vấn-đề tôi trọng nầy rồi tôi lại trù. Ấy là lỗi thật, chớ chẳng phải tôi trù ẻo chi đâu, xin ai đừng tưởng vậy, mà phải tưởng, nếu chẳng lo ngừa trước, ngày sau ắc sẽ có vậy chẳng sai. Muốn hỏi cớ, tôi giải cho, chẳng khó. Mà chẳng đợi giải, cứ xem mấy cái nhà hàng tối, mấy cái nhà « cét » trong tỉnh, xem mấy chỗ yến-diên lớn, xem mấy chỗ nhà tiệc nhà thinh, thì rõ biết. Đếm thử coi có mấy người Annam chen lộn ? Tây với Langsa hằng ngàn, Annam với Khách-trú chưa có một. Tại sao vậy ? Có phải tại người Annam với Khách-trú sợ lắm tốn hao nên không chịu tới ?

Không, ... nếu có ai trưởng vậy thì sai lắm nhiều lắm. Phải biết trong cuộc chơi rồi xa xỉ, xem cho rõ, xét cho kỹ, thì có thứ dân-tộc nào mà hơn Khách-trú với Annam, cho hay thế lực không bì với tay sang giàu nước khác. Hễ gọi là mua vui rồi, thì dầu phải tốn hao thế nào cũng không biết tiếc. Rất đỗi một trận cười trăm ngàn còn dám đủ thay, huống chi là sự ăn uống giá bao nhiêu mà sợ. Nếu chẳng thấy người Annam và Khách-trú chen mình vào mấy chỗ đó hội mà mua vui chung với người Tây và người Langsa, là tại bởi mấy chỗ ấy ra vẻ sang sắn, vào chẳng ai ngăn ; hễ trong tay mà sẵn có đồng tiền, thì vào đó đặng, dầu rằng hạ-lưu cũng là mặt man-nhân đi nữa, quyền tự-do cũng có. Làm ra mấy chỗ đó hội ấy chứa đủ bậc người, sang hèn, giàu nghèo chẳng thiếu.

Người Annam và khách-trú cũng biết rõ chỗ đó là chỗ ăn uống vui chơi, cũng muốn tới lui dường bữa như người Tây và người Langsa vậy ; ngặt có một điều phần quê dốt, chưa thông thuộc cho hết phép tắt lẽ nghĩa của người phong Âu, lúc ăn uống chơi hới, cứ giữ theo thói tục nhà mình, thì chi cho khỏi chẳng vừa lòng, không dẹp mắt những người Âu-Mỹ. May mà gặp người có học, người tử-tế, biết đều, còn dung cho người xứ quê mà bỏ qua ; chỉ ư rủi gặp nhằm mấy ông hảo thắng, tánh hay cáu mâu, không hay dung nhơn, thì chỉ cho khỏi liếc mắt nghiêng trông, nhưn trê nhạo bán ! Có ông tánh lại nóng nẩy cho đến đỗi lấy tiếng nặng nề mà mắng nhiếc,

(Mai tiếp) **Lê-hoàng-Mưu.**

MƯỜI NGÀY

CÙNG BẠN HỮU-CHÍ

(II)

Ông nói vừa dứt lời, kẻ ông khách nọ cũng tiếp mà nói rằng : « Ba anh em tôi đến viếng ngài đây, là viếng người T. của xã-hội. Trong đây chỉ có ông T. H. nầy là nhà nho-học hữu-chí nơi đương-thời ; còn hai tôi — bất-quá đam hiến cái giả-hình tân-học cho ngài được thêm một việc để vào mục « kỳ-dàm » cho độc-giả ý đi muộn vậy, chớ không quan-thiết chi đến dư-luận cần-ích của ngài đang nghĩ-nghị khi nầy, mà vì anh em tôi đến đây ngài phải ngưng bút lại ».

Nghe đã rõ ý mấy ông, tôi bèn đáp rằng : Tôi thật rất may mà được tiếp đón các ông ngày nay và được nghe đều chỉ-luận của mấy ông cố đến nghĩa xã-hội ta bây giờ, lời nói tuy dường quê chiêm, mà cái khiêm ấy thật có chơn-thành với học-giới ta vô-cùng. Ngài B. trước đã tỏ tân-học ta buổi nay phải phân ra ba hạn, đề quốc-dân ta có thể biện-biệt kẻ trong khinh, cho khỏi dẫm-mạo thủ-nhơn mà xem ai cũng như tân-học, song ông lại tự-hạ mình chưởi đam học-lưu tân-học. thì đã đủ cái chi của hai ông đối với quốc-dân có cái tư-cách đáng-đối, đối với học-giới nước nhà có cái cảm-tình đầm-thắm sâu xa. Đam tư-tưởng chánh-đáng của hai ông trình-độ quốc-dân sẽ rõ, đây tôi chẳng dám ngăn-cản bằng-quàng, cho rõ cái giá-trị của hai chữ tân-học không phải chúng tôi trọng cái đám văn-minh xiêm áo kia vậy, để bỏ-cứu tinh-thần học-giới ta buổi nầy là buổi quan-hệ với hai chữ TÂN HỌC.

Tôi vừa nói đến đây, ông ban tôi tiếp lời rằng : « Chúng ta đàm-luận hồi giờ dây, suy ra, chẳng chi trịnh-trọng cho bằng hai chữ tân-học, vậy thì đã hiểu hai chữ tân-học ở nước ta dương - kiêm là cái mục-đích thiết-yếu của dân ta phải trông nơm vào ; thế thì hai chữ tân-học trong-tài là hai chữ để bồi-bổ dân-trí, vun quén quốc-hồn ta vậy. Cái chuyện ta đang bàn-bạc đây, chẳng cần nói ra nhiều, tưởng ai cũng biết là thế — con người không học làm gì nên thân.

« Nhưng chúng ta nghị-luận hồi giờ đây, thì tôi lại nhớ có đọc « L. T. T. V. » mấy kỳ trước kia, đã thấy mấy bài văn-sĩ « cải trách-nhậm giáo-dục con trẻ ở trường tiểu-học » thì tôi đã đạt được ít nhiều về mục-đích học-giới ta buổi nầy. Thế thì sự học của ta nay — chẳng nên né-cỡ chấp-phương, mà cũng chẳng nên duy-tân quá sớm ; phải làm sao dung-hòa được nền-nếp xưa nay, mà cũng phải thuận theo cái phong-trào của thời-thế mới được ; ấy là một cái phương-châm tối cần-thân học ta vậy. Sự học phải có nơi tức-cấp đo tự bực, bao giờ cũng từ giữ cái mực-thước, châm vào cái mục-đích chánh-đáng mà lần tiến lên, không nên vượt bực, không nên giả ngôi, vì sự vượt bực, giả ngôi lấy làm hại trang đạo-lý học-giới nhiều lắm. Chẳng nói chi xa, ta chỉ sự học chữ Pháp của ta đối với người Pháp mà tỉ-luận. Lấy trong số mười người Pháp, mười người Nam, vào học chung nhau một trường, thì ra một lượt, tài-năn, ai cũng như ai, không ai cao thấp ; song cứng đến lúc làm công việc, đến lúc giao-tiếp, ta xem kỹ lại coi, có phải cái tư-cách, cái trình-độ trong mười người của ta, phần nhiều xem đã kém cái trình-độ, cái tư-cách của người Pháp chăng ? Bởi sao ?

« Lấy lẽ mà luận, thì tuy người ta tài học chẳng hơn mình, song người ta đã tiêm-nhiễm được cái tư-cách cao-thượng, kết-cấu từ buổi còn ở trong thai. Đến ngày lọt lòng mẹ, đến khi biết ăn biết nói, thì người ta đã lại nhiễm thêm phép gia-đình giáo-dục. Chừng có trí khôn, chịu giáo-dục của học-đường, dầu sự học người ta cũng như mình, tài-năn người ta cũng như mình, mà người ta đã sao hơn mình cái tư-cách, cái trình-độ nơi năm-mười viên-cấp đã thấm sâu vào óc là từ thuở nào rồi, nên chi đam mình mà so với người trong công ăn việc làm, cùng là trong lúc giao-tiếp, thì coi người ta có cái vẻ êm-đềm mà gắng gỏ hơn, cái thái-độ có vẻ cao-thượng tự-nhiên lắm. Thế đã rõ sự học của người ta tối với tinh - thần người ta, coi đề dung-hóa hơn là đối với tinh - thần của người mình. Lấy đấy mà suy, thì cái tinh-thần học-thức của ta ở nước người, mà đối với người, vì chẳng-chằng khác cái tinh - thần chăm-gói đóng cây dâu mà đối với cây dâu vậy ; chăm-gói cũng lên chồi, cũng nẩy lược sum-sê như dâu, đồng thọ một sương tuyết với dâu, mà kỳ-trung hai tánh-chất cũng phải khác nhau vậy ; thì đã độ được cái tư-cách của ta không thể so sánh in khuông in rập bằng cái tư-cách của người Pháp.

« Lại còn một lẽ nầy nữa, cũng một lẽ có cang-hệ đến đều tân-học ta buổi nầy, mà cái ảnh-hưởng cũng có phương-phải vào cái mục « trách-nhậm giáo-dục con trẻ » của ngài bàn trước đó nữa. Là vì thiếu-niên ta đi từ mới bước chưn vào trường tân-học thì đã thấy mất cái tư-cách khuông-phép của con nhà Annam rồi ; bất luận là trường nào, từ sơ-học chí trung-học, trung-học chí đại-học v... v... Đam cái tư-cách chưa giáo-dục khuông-phép nước nhà, vào trường tân-học, thì đã khép đến sự học — Sự học ấy, trước hết ai cũng phải tập học cho biết chữ quốc-ngữ ; cái chi-nghĩa học biết chữ quốc-ngữ là sở-dĩ làm cái cốt để phiên-dịch chữ tây mà học. Khi đã biết chữ tây rồi, kể vào trường tỉnh, trường trung ; sự học ở trường tỉnh, trường trung, là khi bắt đầu học luật-mẹo của văn-tự, cùng đến học toán, học vẽ, học địa-dư, học văn-chương v... v... Nói tóm lại, đến chừng lãnh có bằng-cấp tốt-nghiệp rồi, thì xem lại cái tư-cách tối-tân của văn-minh chưa có, mà đã mất đi cái tư-cách cựu-truyền của nước nhà mình. Nếu người may có cái khuông-phép gia-đình giáo-dục cho khi ít nhiều, thì còn khá, còn giữ được cái nền-nếp đẹp-đẽ đối với nước nhà mình ; người chẳng may — thất cái gia-đình giáo-dục, thì đã thành cái tư-cách văn-minh mười-mươi, mà đối với cách văn-minh đó, cái khuông-phép ở trong nước mình lại là không thích-hợp lắm. Ai là nhà hữu-tâm tra-cứu học-giới nước nhà, thì đã thông-tất sự học ấy đã làm mất hết một khoản học chữ quốc-ngữ ở trường sư-học, là một khoản rất thiết-yếu cho trọng sự học hơn hết, là một khoản học làm người Annam ở với Annam.

« Khoản thiết-yếu nầy, cũng chẳng qua là cái khoản mà ngài hay lưu-tâm đến cho học-giới ta trước đó, là về khoản luân-lý học.

« Sự những ý-kiến can hệ tới trên đây, thì đã trông nghĩ tân-học ta nay phần nhiều học chưa hoàn-toàn luân-lý của Pháp, mà đã bỏ hỏng đi những lẽ công chuyện sự tích của bản-quốc mình, không có đến. Tưởng ngài hữu-tâm về học-giới nước nhà, cũng nên thường nhắc-nhở đến, để người có tài có ai chỉ về phận sự ấy chẳng chỉnh cho, thì trình-độ dân ta sau nầy mới hoàn-toàn, học-giới nước nhà sau nầy mới trông mong kết quả được.

LƯƠN-GIÃ.

(Sau sẽ tiếp theo).

Chi-na vay bạc

Theo lời báo *Courrier Colonial* nói thì Chánh-phủ Chi-na vay 500 triệu bạc.

KHẢO CỨU VỀ NGHỆ

HÁT CẢI-LƯƠNG

(Tiếp theo)

Vân kịch. — Vấn-đề vân-kịch quan-trọng và minh-mông là một vấn-đề quan-trọng không thể bàn cho đích-xát được. Xin kể sơ sau nầy một hai mực-mẹo đáng nhớ mà người ta thường hay quên.

Văn-chương thường hay là nhờ lời nói thanh-nhã, ít chữ mà nhiều nghĩa, ý tứ cao sâu, hời văn xuôi nhưng mà chảy.

Ấy là văn bài thường. Cái văn kịch có hơi khác, bởi văn kịch là một thứ văn « thiệt nghiệm.» Phải tùy cái phẩm-độ, cái tư-cách người nói mà đặt văn. Như thằng đốt đóng nên nói chữ, người liếng chẳng nên làm mặt nghiêm. Lời của ông quan phải khác động dứa dân, thằng con nít chẳng nên buông hơi người lớn. Đường ấy, mới là tả được cái tinh-thần học-thức của tạ ở nước người, mà đối với người, vì chẳng-chằng khác cái tinh - thần chăm-gói đóng cây dâu mà đối với cây dâu vậy ; chăm-gói cũng lên chồi, cũng nẩy lược sum-sê như dâu, đồng thọ một sương tuyết với dâu, mà kỳ-trung hai tánh-chất cũng phải khác nhau vậy ; thì đã độ được cái tư-cách của ta không thể so sánh in khuông in rập bằng cái tư-cách của người Pháp.

« Lại còn một lẽ nầy nữa, cũng một lẽ có cang-hệ đến đều tân-học ta buổi nầy, mà cái ảnh-hưởng cũng có phương-phải vào cái mục « trách-nhậm giáo-dục con trẻ » của ngài bàn trước đó nữa. Là vì thiếu-niên ta đi từ mới bước chưn vào trường tân-học thì đã thấy mất cái tư-cách khuông-phép của con nhà Annam rồi ; bất luận là trường nào, từ sơ-học chí trung-học, trung-học chí đại-học v... v... Đam cái tư-cách chưa giáo-dục khuông-phép nước nhà, vào trường tân-học, thì đã khép đến sự học — Sự học ấy, trước hết ai cũng phải tập học cho biết chữ quốc-ngữ ; cái chi-nghĩa học biết chữ quốc-ngữ là sở-dĩ làm cái cốt để phiên-dịch chữ tây mà học. Khi đã biết chữ tây rồi, kể vào trường tỉnh, trường trung ; sự học ở trường tỉnh, trường trung, là khi bắt đầu học luật-mẹo của văn-tự, cùng đến học toán, học vẽ, học địa-dư, học văn-chương v... v... Nói tóm lại, đến chừng lãnh có bằng-cấp tốt-nghiệp rồi, thì xem lại cái tư-cách tối-tân của văn-minh chưa có, mà đã mất đi cái tư-cách cựu-truyền của nước nhà mình. Nếu người may có cái khuông-phép gia-đình giáo-dục cho khi ít nhiều, thì còn khá, còn giữ được cái nền-nếp đẹp-đẽ đối với nước nhà mình ; người chẳng may — thất cái gia-đình giáo-dục, thì đã thành cái tư-cách văn-minh mười-mươi, mà đối với cách văn-minh đó, cái khuông-phép ở trong nước mình lại là không thích-hợp lắm. Ai là nhà hữu-tâm tra-cứu học-giới nước nhà, thì đã thông-tất sự học ấy đã làm mất hết một khoản học chữ quốc-ngữ ở trường sư-học, là một khoản rất thiết-yếu cho trọng sự học hơn hết, là một khoản học làm người Annam ở với Annam.

« Khoản thiết-yếu nầy, cũng chẳng qua là cái khoản mà ngài hay lưu-tâm đến cho học-giới ta trước đó, là về khoản luân-lý học.

« Sự những ý-kiến can hệ tới trên đây, thì đã trông nghĩ tân-học ta nay phần nhiều học chưa hoàn-toàn luân-lý của Pháp, mà đã bỏ hỏng đi những lẽ công chuyện sự tích của bản-quốc mình, không có đến. Tưởng ngài hữu-tâm về học-giới nước nhà, cũng nên thường nhắc-nhở đến, để người có tài có ai chỉ về phận sự ấy chẳng chỉnh cho, thì trình-độ dân ta sau nầy mới hoàn-toàn, học-giới nước nhà sau nầy mới trông mong kết quả được.

LƯƠN-GIÃ.

(Sau sẽ tiếp theo).

Vô-tuyen điện

Tin Paris ngày 17 novembre 1921

Vụ nhà Thiệt-nghiệp ngân-hàng

Phòng Hạ-nghị viện đình nghị vấn-đề Thiệt-nghiệp ngân-hàng và tiền phụ-trợ bọn quyền-phí cho đến ngày Thủ-tướng Briand đi sứ bàn Huê-kỳ (Hội-nghị Hoa-sinh-đốn) về nước.

Hàng-hóa Nhựt-bổn nhập cảng

Tiểu-hội uỷ-viên về Thương-mãi ở Lưỡng-nghị-viện duyệt y lời xin của hội « Thuộc-địa thống nhứt » bắt đem Nhựt-quốc xin bổn nhập-cảng ở Đông-pháp. Bây giờ chỉ còn chờ cho Tiểu-hội xét việc Thương-chánh lẻ ý ngại rẻ thì sẽ đưa ra Hạ-viện định nhập cảng Hội-nghị Hoa-sinh-đốn.

Hội-nghị Hoa-sinh-đốn

Trung-hoa xin Tiểu-hội xét cứu vấn-đề Cực-đông-đình cho Trung-hoa được mọ của rộng mà cước khách ngoại-quốc được vào. Hiện hãy những tờ hòa-ước bí-mật, định hãy những điều ngăn-cấm của Chánh-phủ và xét định quyền-lợi của các nước liên-vui, chớ nếu như làm thiệt sự, người ta đã thấy nhiều lần rồi, nhàm rồi, còn đến rạp hát mà chi ?

Cho nên tuồng hay dở là tại người bố-cuộc, buộc vào mớ ra mà sắp đặt thế nào cho người coi lớp dân không biết cái kết-quả ở lớp chốt làm sao mới là khéo.

Xin bình-phẩm một tấn tuồng Cải-lương của tạ và một tấn tuồng của Langsa đề cho thấy rõ sự khuyết-điểm của tạ về vấn-đề bố-cuộc tuồng hát. Kỳ-giả chẳng có ý bao-biếm một người nào, cho nên trong trí nhớ được bốn tuồng nào thì bàn đến bốn tuồng ấy mà thôi. Kỳ-giả cũng có ý là có ý chọn một bốn tuồng mới đặt. Chỉ như hát truyện Kiều hay là thơ Văn-Tiên là tập-cổ không phải nhọc sức bàn đến làm chi.

Tuồng « *Công-tử Bạc-liêu* » hát ở rạp Phước-Xương Saigon. Sự tích như vầy : Một người trai ở Bạc-liêu, con nhà bảo-hộ, cưới vợ ở Thủ-dầu-Một. Thân-lin vợ trốn chồng, dắc con tỉ-tất đi biệt. Anh chồng bị vợ bỏ một mình ở nhà tủi phận, buồn duyên, dắc hề-đồng đi du-lịch. Đến Mỹtho lên phòng ngủ, gặp vợ mình mướn phòng hạng nhứt ở với con đòi đặng mà buôn hoa, bán nguyệt. Lúc « *Công-tử* » vào đề cô khách... trù đến trước rồi.

Chồng thấy vậy mới nói cho vợ nghe nầm đêu bầy chuyện. Vợ bị nghiêm dực thầm hồ vộ giường cầm lịnh-chỉ.

Linh « phủ-lính » đi báo với « sen-đầm » đắc thông-ngôn đến ra xét. Bắt mấy người có mặt tại phòng ngủ về bốt. Tra hỏi lôi-thôi, ông cò xử « *Công-tử* » phải ra bốn chục đồng chôn-cất người đờn-bà.

Đọc đến đây khán-quan ắc tưởng hạ hồi. Nếu tưởng như vậy không nhằm vì còn kết-cuộc nữa, mà kết-cuộc là « *Công-tử* » trở về cho tiền thắng hề-đồng cười con tỉ-tất, Văn-Bình-luận. — Mới nghe nói « *Công-tử Bạc-liêu* » ai cũng tưởng là hát *Công-tử bột*. Chẳng dè là một người con nhà phú-hộ gia-giáo. Không thấy làm gì quấy thì người ấy là người phải. Mà người phải, mà nhà sang-trọng, vợ cũng con nhà tỉ-tế, thìn-lìn vợ lén chồng đi ở khách-lâu rước đưa nhành chim là gió, thiệt là khó hiểu. Phải chi nói người đờn-bà ấy tư-tình với một trai tơ nào cuốn gói đi theo, còn có ý gầm. Rồi nói rằng trai ấy một dạo với Sô-khanh, nửa đường bỏ đi làm cho bông-nhan phải ép mình vào chốn trăng-hoa. Như vậy còn có lý một chút.

Chẳng gặp vợ như vậy, nghiêm dạy mấy lời, vợ liền hổ mình tự-vẫn. Nếu người đã làm được nghề hạ-liện như vậy, lại chẳng đi đâu xa, ở Bạc-liêu lên Mỹtho mà mướn nhà ngủ, người như vậy lời nói đâu nặng lẽ nào chẳng không đủ hồi tâm đâu.

(Sau sẽ tiếp theo). T.AN.

Dân thú

Bốn quán đề nói
ở xứ Thire-Thiên
đề khán quan biết
một sự lạ lợi đã
nghiệp của ta.
Hiện nay ở Hu
sở chuyên trị sự đ
tây và Thuộc-địa t
(hợ kỷ và học-côn
nay hiện đương đ
bạn như là Trudi,
và Thanh Thủy (
Số kỳ kim lãm
lợi cho dân ở hạ
chẳng sẽ làm đề
Nếu một mai
ở xứ này không
độ công tác nước
chẳng phải chỉ
mãi mãi thì thôi.

PNOMPENH

Quan tổn-sĩ Tu
chiếc *André Lebo*
với ông *Cairo* đ
đốc Nom-ly, mà
tông ngày phải

HỎI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lựa thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sáng Algérie quả thiệt là đồ thổ sáng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng Hãy nên hỏi thuốc hiệu Trái Đất

Thế-giới Tân-văn

Người mà có thể hết quên

Báo L'Illustration có nhắc tích một nhà kỹ-sư Pháp năm giờ mới khởi thí còn ở trường công phu gì kỳ công-cả. Giặc khởi ai ai cũng phải vì nghĩa mà quên lợi-tư, nên ai cũng phải bỏ học tăng quân xuất trận. Chẳng may viên đạn vô tình cứ quân gia-quan trúng nhằm, chàng phải lụy. Không về nhà thương, dưỡng binh, thương-tích lành, nhưng mà thương thay mang sống không sao mà thân mình phải chịu tật-bịnh. Từ đây hai mắt không còn trông đó đen trắng chi nữa. Bài binh rã, chàng ta cũng không mong chi, trở về trường cũ mong theo đời lối xưa. Vậy mới học cho theo mấy người đui chúng quen-thuộc chỗ nầy rồi, mới sang học chuyên-môn thiệt-nghiệp lại. Tuy không thấy đường mà toán-pháp rất thông. Đến chừng thi tốt-nghiệp lại treo giải nhứt. Những người hai con mắt chẳng còn sáng mà không học được chẳng nên thân-thể với người mù-quán nầy.

Mấi chuyện trên đây là chuyện người đui, học theo cách người đui mà thành công. Nếu người đui nhiệt-thành ấy mà sáng-mắt ra thì qui-hóa biết dường nào!

Bên Ô-trích hiện nay có một nhà danh-y đã thí-nghiệm cho nên đám đoán rằng nếu có con mắt thiệt mà đối cho người đui thì người ấy có thể sáng mắt được. Ông đã lấy loài rắn và loài chuột mà thí-nghiệm rồi, con mắt con nầy đem trộc cho con kia thì con kia trông-thấy được. Nếu thí-nghiệm cho động-vật được công-hiệu như vậy, đem thí-nghiệm cho người cũng có lẽ công-hiệu được.

Song cũng còn có điều trở-ngại nầy là không lẽ muốn cứu một người đui mà phải mổ trong người khác mà thế, vì làm như vậy cũng hướng lại còn một người đui hoài. Mà có hại là người ta đương thấy đường mà móc con mắt thành ra sẻ quí. Có người bày đừng con mắt tử chết chôm mà thay cho người đui. Mà tử chết chôm có đâu cho nhiều mà chữa bịnh đui của thiên-hạ. Trường khi nên lấy mắt người không biết dùng mà để cho người biết dùng phải hơn. Không thể thì chia hai mỗi người một con mắt chơi hơn là có hai mắt mà không thấy đường.

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Tự-vận cái-lương

Dầu không nên Phật, cũng nên Tiên

Có một thầy làm việc tại Saigon tên là G....., tuổi cũng gần tri-thiên, vì gia-đình bối-rối, vì duyên nợ lăn-xăn, nên trí nghĩ thân mình không yên, thà... cho rảnh. Nhơn đó mới tính ngày giờ đêm thăm xâu cho nỗng làm chi thăng ngày đêm thêm sầu mắt mải vậy. — Bởi trí nghĩ như thế thầy ta mới tiêm cách tự-vận cái-lương, ngặt là cái-cách nào thoỏ nay chưa từng có, ấy là cái-cách nào thoỏ nay chưa từng có, ấy là cái-cách nào thoỏ nay chưa từng có, ấy

PHÀI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bàn thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bàn thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiển đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tân, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

英 YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

La Toussaint 1921

Bổn hiệu dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng, đồ ăn khéo dãi tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N° 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YÊNG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 căng nhà mới.

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thật rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Dầu đánh bóng hiệu MIROR là một thứ lót hơn hết trong các vật chất để dùng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐỂN ÁT CHỊU LIỀN.

Bán lẻ trong cả tiệm tạp-hóa vì tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ: tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUẠ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có nệm, quạt điện trên trần

SAIGON — PALACE — HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

PHÒNG TẮM. PHÒNG DẰM. CHỖ XỨC SỎ, BÁN LÁ TINH ANH SÁCH SẼ

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách nghỉ uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Ban đêm giữ nhà công được, chủ-nhựt cần lòng tiếp rước.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Ngỗ công liệt-qui

Đã lâm phen, Bổn-báo có tuyên ngôn rằng về mục Tự-do-diễn-đàn nầy, Bổn-báo riêng để cho liệt qui bình luận cho thỏa những ý muốn. Nhưng hôi, cũng đã lâm phen, Bổn-báo gặp nhiều cú chỉ hầu thật rằng tên ký bổn báo gởi đến và đăng vào báo đó không phải là tên thiệt của người viết bài ấy; hoặc tên giả, hoặc mượn tên của người hàng xóm mà để đại vào. Ấy là một điều đáng cho là khắp nhược, mà người chưa chịu ăn-năn chừa bỏ. Nếu việc quả, mình đâm dương cầm viết chép ra để gương giáp ích, cớ sao lại sợ mà nặc danh? Hà chưa phải là khiếp nhược chăng?

Vì cái tật khiếp nhược ấy, gây rối, buộc Bổn-báo từ đây, những bài ở đâu gởi đến, lên tộ không rõ, hoặc Bổn-báo không nhận biết, thì Bổn-báo không ấn hành. Lại còn những bài ấn hành trong mục nầy, thì Bổn-báo để trọn về phần người ký tên giáp chịu lấy những điều cang hệ gì xảy đến; Bổn-báo không cang-dự.

L. T. T. V.

LẠM bạc công-nho của làng

Việc lâm làng cũng là một phần trách nhậm lớn lao trong xã hội. Trên vì nước mà mở mang khai hóa, dưới vì dân mà gìn giữ cho yên tịnh trong các nghiệp nghề.— Chớ ra mà lãnh lấy cái trách nhậm ấy mà còn một nước sâu dân, thì hại cho xã hội biết là chừng nào.

Như làng tôi mới xảy ra một việc cũng nên biên ra đây cho chư khán-quan bình luận.

Số là tại nhà việc làng tôi có một cái tủ sắt; hằng ngày xã thâu thuế rồi chiều phải làm sổ giao bạc lại cho Hương-chủ bỏ vô tủ sắt mà giữ. Khi nào đăng thuế hoặc chi xuất các món khác, thì Hương-chủ xuất bạc ra; dâu đó có toa về hẳng hòi.

Chẳng biết vì sao mảng năm 1920, khi Hương-chức đông tịnh sổ sách, thì mất hết 200 đồng bạc công nho của làng; coi lại thì sắt trường *Từng* giao bạc (*theo sổ sách*) cho Hương-chủ *Trượng* lĩnh đã; còn Hương-chủ *Trượng* xuất ra (*theo sổ sách*) thì hàm hồ quá, không minh bạch. Hương-chủ đổ lỗi cho xã-trưởng; còn xã-trưởng thì nói bạc giao đủ, hương-chủ làm sao không biết. Hai người cứ vẫn quây hoài. Chừng hương chức mới cáo bảo tới quan chủ quận.

Quan chủ-quận mới đòi hết hương-chức hội-tề tới và dạy phải đem sổ sách đủ hết dặng mà cật vấn và tra xét.

Quan chủ-quận khi cật vấn và xét sổ sách lại coi, quả rằng hương-chủ lạm bạc công-nho của làng; nên buộc hương-chủ phải từ chức.

Tôi viết bài nầy, chẳng phải tôi có ý vạch lá tìm sâu chi, tôi chỉ mong để gương cho trong hương-chức hội-tề làng của tôi biết đặng kẻu chọn cử ông hương-chủ là cha mẹ dân trong làng cho xứng đáng.

Tân-ngãi, le 17 Novembre 1921.

Phan-mậu-Tuất

HÃNG

Établissements Industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, môn bài 25 và 27

Mới được bên Huế-Kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, 16/14m, chở được 15 người bộ hành.

Giá re lam.

Hãy đến mà coi.

Lục-châu chư quí vị muốn hỏi đều chi xin viết thơ cho bổn hãng môn bài 25 và 27 đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.

DẦU MỚI

hiệu

MAZOUT

Bấy lâu nay thường nghe anh em phàn nàn vì không có thuốc chi hay là dầu chi đặng trừ cho tuyệt loại mối nó phá hại nhà cửa, quần áo, tủ bàn, ván ván...

Vậy anh em hãy mua thứ dầu mối hiệu MAZOUT mà dùng thì chắc trừ được giống độc ác đó.

Các tiệm thay mặt cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles đều có bán thứ dầu mối hiệu MAZOUT

TỈNH MYTHO

LỜI RAO ĐẤU GIÁ

Chỗ, ngày và giờ đấu giá: Tòa bố Mytho, ngày 7 décembre 1921, 9 giờ rưỡi sớm mai.

Thứ nhứt

Đồ đấu giá: Chịu sắt thực cho tủ nhơn trong năm 1922.

Tiền thế chưng lạm..... 400 đồng.

Tiền thế chưng thiệt..... 1.000 quan.

Số tiền đấu giá: 16.000 đồng.

Nhà giấy đã giấy tờ đấu giá, ai muốn coi thì hỏi tại 1er Bureau (3e Section) du Gouvernement và tại tòa Bố Mytho.

Mytho, le 20 octobre 1921.

Quan Tham-biện, chủ tỉnh

Ký tên: coi không rõ.

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ!!! Hãng EMILE PEYSSON ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu RATINOL SPECIAL để giết chuộc ngoài ruộng MÀ THÔI

Như dùng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.

Một mình hãng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp nơi đồng pháp bán lẻ một xu nhỏ một hộp mà thôi.

Các thứ dầu hỏi của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles (Bù nào Poisson) của hãng nầy cũng là dầu cả tiếng đồng toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thấp lại được. Liệt vị hãy dùng thử mà coi thì chắc sẽ vừa ý.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles đều có bán thứ dầu hỏi nầy

Nguyễn-văn Bún

(THỢ KHẮN ĐEN)

Propriétaire du Salã-dân à Binh-nhâm Lai-thiêu

Chỗ làm khăn hàng, Bombay và nhứt tàu đủ kiểu kim-thời, có kiểu cập tóc muốn kết đính lại đông như nón vậy, rất tiện; phải đo ni, hằng muốn vấn thì khỏi đo. Còn muốn đây mồng tây ý muốn từ 8 tới 4 tấc thôi. Giá khăn có 3 hạng: hạng nhứt 3 đồng, hạng nhì 2 đồng rưỡi, hạng ba 2 đồng. Qui ông mua sỉ phải tôi chịu thì phải trên 2 khăn gởi contre-remboursement cũng trăm thuộc tiện cho 2 mối.

Kính cáo

TRỊ BỊNH YẾU PHẠP

(*Conseils médicaux*)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rết, hoặc nóng lạnh, vì vị không đặng tiện, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải cái ấy là đủ.

Có bán trong các tiệm hàng xén

Dầu hỏi hiệu Cái Mão (Le Pétrole Couronne) cũng đều của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles. Dầu nầy thắp đợm lắm. Hễ dùng dầu hỏi thì chẳng nên quên hiệu Cái Mão. Phải tìm cho đặng hiệu Cái Mão mà mua, thì mới đặng dầu thiệt tốt.

Trong Lục-Châu các tiệm thay mặt cho hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles đều có bán thứ dầu hỏi nầy

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm đều chi, xin viết thơ cho hãng Cie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường d'Adran, số 4. Chỗ hãng sẽ hồi âm liệp tức.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12$50.

Ruột (chambres à air) 5$00

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Dousumont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC NHUẬN

Số 38 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tối nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 5 cái bằng cấp đều xảo Hà-nội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm xây sẽ gởi cho một tờ các bịch có biên rõ thước tất giá cả và cách nghịa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho bổn đồng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng làm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 có bán đủ thứ đồ ý phục cho đờn ông và các cậu trai đứng. Đồ đi tới theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Có bán áo so-mi, cà-ra-vát, nón đi chơi và nón cối nguy, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ đi dạng đi đường, đồ dùng học hành, đồ đi chơi Tennis, đá banh, ván ván.

Hãng PHOTO-S... Catinat, có bán đủ đồ nào cũng có; tinh tú hiệu Kodak — Riche... maria — Monobloc v... Chụp có đủ đồ p... nghề, chụp hình về... hàu sĩ hàn lê cũng đ... thứ nào cũng cẩn thậ... tối lắm.

Có chụp hình cho... Có bán hình, giấy,... Giấy Bromure 1/2... hộp 100 tờ, lớn 13... bức tờ lớn 21.5 c...

Có kiến để làm bi... Tại hãng Photo-... Saigon.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bảy trâu lơ, 4 bò cho lớn, lò nấu đường, cuốc, xuồng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaïco, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chi, xin đo nơi quan Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phố bỏ ở nhằm chỗ không rõ đến điều khi thì nên mua đến hiệu TITO LANDI thắp bằng dầu sáng mà dùng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Xin chiếu cố

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sắng ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, hồi vậy tôi đóm thấy mới khi Saigon có hay chơi lắm, hoặc là cuộc chi v.v. thì tôi nghiệp cho quí-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạng nghỉ ngơi, làm sự vui thành ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một tiệm ngủ hiệu *Nam-trung Khách-sạng* tại đường Némésis N° 101-103 gần bến gốc tiệm cầm-đồ Saigon. Phòng ở từ phía theo mặt đường đi, rộng rải mát mẻ từ bề và yên tịnh, lại gần các mối đường xe lửa Cholon, đường giữa đường mé sông, và xe Biên-hòa, xe Mytho, rất tiện cho qui-khách. khi lên xuống.

Cái xin qui-khách tường tình đồng bang giúp cho chúng tôi bản vững, thì ơn ấy ghi tạc hằng ngày.

Quản-Lý, HIỆP et THẮNG.

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu FORD *thiên hạ dùng nhiều hơn hết?*

Tại nó rẻ hơn

Nó ít tốn hơn và

Gọn gàn nữa

Hơn 400 cái xe FORD *chạy trong Đông-Pháp rồi*

Giá xe 5 chỗ ngồi..... **2.300$**

Giá xe Camion 1 tấn..... **2.200**

NÊN ĐẾN MÀ COI RỒI CHẠY THỬ TẠI: **Société Indochinoise de Transports**

4 rue Filippini, SAIGON

Có bán Caoutchouc MICHELIN Đại biểu

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères *có trữ mà thôi*

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin nầy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi. ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyro Neset Cie

20, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đủ phụ tùng theo máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TOT CHAG — Ai muốn sắp đặt thế nào, tại chỗ giam không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

Đường Lucq mới bài 99 và 101

Sài-Gòn (Saigon)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe ván, xe bộ, cũng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kim thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mạ kẽm đủ kiểu, và cũng có bán các thứ xe cũ, nếu lại chắc chắn có bán đem xe đi kiểu, hoặc xe cao-su bông cây giá tự hiền xây chở lại, sau-rẻ đặt đi thay trong hạnh, kiểu đẹp lắy, đi bắt kỉ xe đi đốc chắc và xe song mà hãng da lây may rất khéo và chắc, có bán yên cốt, chuông đạp hai tầng, bánh đi chắc đẹp đến khi đi theo xe. Sơn xe và vẽ xe.

Cải mới quí khách ai lấy đồ, tiệm tôi xin ghi lại tiệm tôi một khi trước coi công cước của tôi làm, sau có cần đóng mèo chi đi thêm, mang giúp làm ngời thì tôi rất cám ơn ba tổ.

Cám ơn quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thêm mèo thì chúng giá cả tôi sẵn lòng liền đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiện nghệ đầu ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào chẳng có; tính theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc V. V. v. v.

Cũng có đủ đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cửa (Peinture) bán sỉ lẫn lẻ cũng được.

Có khuôn đủ lồng hình chạm khéo làm, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khác, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình.

Giấy Bromure 1.2 hiệu Lumière contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 tới 18 x 24 coûte hộp bảo tờ thì 22 $ 00.

Có kiểu để làm hình máy xe nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Trong lục-châu quí vị nào muốn dùng rượu chát trắng và đỏ thiệt tốt làm bằng nước trái nho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng **ÉMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

ĐÈN LÒA đốt có măn sóng.

hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hanh hao,

Sáng trắng ngọn.

Không hay nghẹt,

Dễ đốt.

RẺ

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trở hai hiệu đó mà thôi.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Khuê ốc (*Tiếp*)

Thơ rằng :

Phòng quạnh, đêm hè bận nỗi riêng,
Mấy canh tâm sự mấy canh phiền,
Nghe quyên, khóc nguyệt thêm buồn tủi,
Nhịn nước, trông non tưởng ước nguyền,
Xét phiền thôi dành cay đắng phiện,
Thương duyên luống những ngậm ngùi duyên,
Cái thân bỏ liễu nơi khuê các,
Ấm lạnh xin thương chút bạn hèn.

∴

Bạn hèn hạ từ xa mấy dặm,
Lòng cạnh gà, chạnh tấm lòng thu.
Tử chàng dong ruổi vó câu,
Tóc thề phong chật tải dầu năng mưa.
Trời mấy cây nhàn thơ thưa,
Trăm đều tân khổ xin thưa phận mình.

Thơ rằng :

Trăm mối tương tư một chữ tình,
Đêm thu buồn thảm nhớ năm canh.
Giờ vàng đã lạnh gan vàng dấy,
Trăng bạc đem soi phận bạc mình.
Hồi rằm tơ tằm không chước gỡ,
Hẹn hò thơ nhạn hỏi ai đành?
Tôm lòng Chúc-Nữ nhiều tri kỷ,
Trông gặp chàng Ngưu tỏ ngon ngành.

Ngon ngành dốc duội đâu phân tỏ,
Bèo khúc trung cho rõ cạn sâu.
Đông về những mảng lo âu.
Đêm khuya lạnh lẽo tóc đầu pha sương.
Ngẫu tình góp nhóp nên chương,
Người xa kẻ mấy dặm trường xét cho.

Thơ tín vãng lai

Cùng là giấy thuế năm năm

Cantho, le 15 Novembre, 1921.

Lúc nhàn, lấy tờ Lục-lình Tân-văn, số 991, đề ngày 3 Novembre 1921, thấy ông Ng.-trung-Trữ bàn luận về việc giấy thuế thân 5 năm (*Carte quinquenale*).

Vẫn tôi xin tiếp thuật về việc ấy một đều bất tiện nữa. Giấy thuế thân lần tay mà không dán hình, chẳng những cực lòng người xét giấy không nhìn được, mà cũng cực cho thương nhân tài chủ.

Mới đây lại châu-thành Cantho có hai người đem 2 cái giấy thuế thân 5 năm mà thế cho M. Phúc (Coiffeur) đặng mướn 2 cái xe máy mà đi có việc, M. Phúc cũng vui lòng cho hai người mướn 2 cái xe máy, và nhận lãnh 2 cái giấy thuế thân 5 năm ấy để cầm làm bằng. Ông ngỡ coi làm như thế có chắc hay không? Dè đâu; lời giao mướn đi 1 ngày mà M. Phúc trông tới 4, 5 ngày cũng chưa thấy trả 2 cái xe lại. Ấy cũng là đi không có lại như cách Saigon bây ra bấy lâu). Chừng M. Phúc mới đem 2 cái giấy thuế thân ấy vào kiện với quan Biện-lý. Vậy xin ông nghĩ coi giấy thuế thân 5 năm làm dấu lần tay có giá-trị chăng, có chắc cho những người cầm giấy chăng? Theo ý tôi nghĩ chắc cho 2 tên nầy ăn cắp 2 cái giấy thuế thân 5 năm của người khác rồi đem thế cho M. Phúc mà đoạt 2 cái xe máy đó:

Vậy nên tôi mới cậy thơ nầy tỏ cho ông biết và xin ông vui tay giải quyết cái vấn-đề giấy thuế thân 5 năm lãn tay mà không dán hình sanh rối là bao? Theo ý ngu của tôi, tôi ước sao Chánh-Phủ buộc mỗi người cầm giấy 5 năm, đều phải chụp hình mà dán vào giấy, để tiện cho người nhìn. Ước như vậy, có lẽ giấy thuế thân 5 năm mới có giá-trị cho: vì không ai dùng giấy ăn cắp, ăn trộm hay là xi dược của ai mà làm chuyện xảo-trá, lường gạt ai đặng; lại cũng để cho linh sở Tuần-cảnh xét; hễ xem giấy rồi nhầm lại người già chơn liền biết.

Vì như lời của tôi luận đây còn có chỗ phản đối rằng phần nhiều chúng dân nghèo nàn không thể có tiền mà đi chụp hình đặng dán vào giấy. Nói vậy cũng phải do chút; nhưng mà chụp hình dán vào giấy thuế thân 5 năm nầy có mất mẻ gì mà lo không nổi; bất quá tốn chừng năm cắt là nhiều, nếu Chánh-Phủ không có thể mướn thợ đi tới mỗi làng mà chụp không cho dân.

Được như vậy giấy thuế thân 5 năm chẳng còn có chỗ nào chàm qui đặng nữa, mà thiên-hạ cũng chẳng còn nghệ những vụ lường gạt như vụ M. Phúc tôi đã lược thuật ra trước đây.

B.-thiện-Kế.

Mấy lần tôi đi Hóc-tóc thì tôi ưa đến tiệm hiệu **HẢM-THÀNH-PHỤNG**, ở Phố dãy Bà-hạ, đường Lefèbvre số 58. Phòng đọn vẽ van ngồi mác mẻ, có quạt máy, đèn khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFEBVRE — SAIGON

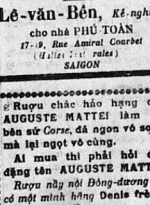

Có khi nào tôi muốn mua Rượu Anisette, Rượu Tây, Rượu Tàu, Thuốc Govap, Savon de Marseille, Dầu Menthe, cũng là vật khác thì tôi cũng có đến **Etablissement Trần-Quan-Diệu N° 58, rue Lefèbvre** mà mua.

TIỆM ANNAM

Đóng giày và may

y phục Langsa

Lê-văn-Bền, *Kế-nghiệp*

cho nhà PHÚ TOÀN

17-19, Rue Amiral Courbet

(Ailées Jaccaréas)

SAIGON

Rượu chác hảo hạng của **AUGUSTE MATTEI** làm tại **bên sứ Corse, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng.**

Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI.

Rượu nầy nội Đông-dương chỉ có một mình hãng **Denis frères** *trữ mà thôi.*

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Cái dấu chỉ ông
PARIS

NÓN XINH ĐẸP

GHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Kiểu nầy có nỗ tại Tòa

Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**

Đường Catinat, môn bài số 197, SAIGON

Sống lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Hoà-kỳ có một vị điền chủ đã ngoài 85 tuổi mà khí-cốt sức lực mạnh mẽ như người ít tuổi, đi đứng chắc lắc lắc mới nói rằng, cả ngày ở ngoài trời ngoài đồng coi tôi-tớ làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho coi biết tại điền ông nay đâu bạc tuổi mà còn các sức lực không phai kém vậy? Ông có thấy lại rằng: Có chi là đó mà hỏi, ông đi thì trước khi ăn cơm hãy uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu bổ mà rượu Quina Gentiane mà đứng mới lâu. Thiệt là ngon mát cũng có ấy là tinh mình, cũng bởi vì nhơn đó mua rượu ấy đem về mà uống hễ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xén (*épiceries*)

"HERCULE"

LA BICYCLETTE FRANÇAISE
LA PLUS RÉPUTÉE POUR
SON FINI ET SA QUALITÉ

AGENT GÉNÉRAL POUR L'INDO-CHINE
—ÉTABLISSEMENTS—
L. CAFFORT
32,34,36, RUE CATINAT
SAIGON

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Như mua được hộp họa hình « **LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE** » thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, vân vân.

Hộp họa hình nầy làm rất kỹ và đúng lắm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm **Đại-biểu.**

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **VINS BERMOND DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

Xin ghé mắt

Kính lời quí ông, quí bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng cáo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L., đăng khỏi làm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm!! Nếu lầm e cho trường tận tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ!!!

Nay kính tỏ,

HUỲNH-CÔNG-PHÁT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẬP

(Tiếp theo)

Vua thấy chuyện trêu thì chẳng biết nói lời chi. Nghĩ hoài mà vua không phán đen trắng. Nào là hoàng-hậu, nào là cung nhơn, nào là Mét-ru và bà vũ, chẳng một ai hiểu đặng chút chi. Vua nghĩ một hồi lâu rồi phán : « Trẫm nghĩ lại thì hoàng-hậu, bà vũ, Mét-ru và Trẫm, chẳng ai mà nói thiệt hơn ai; mà thế nào cũng phải có kẻ nói nhầm, người nói sái mới là phải chớ. Vậy thì ai nấy đồng theo Trẫm đi đến nơi coi việc ấy thế nào, chừng mới biết chắc ai nói thật. »

Nói rồi vua đứng dậy bước ra, sau có hoàng-hậu đi nối gót, còn Mét-ru, thì đi đi đứng trước đặng mở cửa và nói rằng : « Tâu thánh-thượng, tôi nghe thánh-hoàng định vậy thì tôi rất mảng lòng, và tôi còn mảng hơn nữa là vì tôi nghĩ rồi đây tôi chỉ cho cái mụ già mồm đó biết là mồ nói, đáng phải lòa vì tiếng lừa nương-nương chẳng đẹp, mồ nói không thiệt vậy. »

Bà vũ chẳng nhịn, lại đáp : « Mầy có nhìn không thằng mọi, mầy nói lừa đó chớ ai. »

Hoàng-hậu sẵng dang giận nạt Mét-ru rằng : « Đồ ác-báo, lời bà vũ nói Nữ-hạt còn sống và A-bửu thác đó là lời thật, ta đã cho là thật. Còn ngươi là đồ lão xược mà. »

Mét-ru đáp : « Tâu nương-nương, bà vũ đã nói như vậy mà chẳng hay bà ấy dám ăn cuộc với tôi chăng? »

Bà vũ với vàn hỏng nói : « Sao lại không dám kia! Mà rồi ngươi đừng nói ngươi đi! »

Mét-ru liền chịu cuộc ấn thua một cây gấm ngân-hoè, trước mặt vua và hoàng-hậu.

Cung vua tuy vân xa đình A-bửu, song cũng liền dương nên chàng dòm qua bức sáo thấy dặng vua với hoàng-hậu đi ra, sau có Mét-ru và bà vũ; chàng kêu vợ mà rằng : « Kìa Vua với Hoàng-hậu đến kìa. Ta phải sấm sửa mà tiếp giá. » Nữ-hạt tuy đã biết trước cái việc phải như vậy, song chừng nghe chồng nói thì thất thanh, thưa rằng : « Phen nầy mình ắc làm mà không đâu rồi! »

A-bửu cười rằng : « Bậu chớ sợ mà. Vậy bậu đã quên các việc của ta mới sắp đặt đó hay sao? Vợ chồng ta cứ giả chết hết, thì công việc an chớ có chi. Coi bộ vua đi huởn dải lắm đây mình sửa soạn mà chết giả còn kịp.

Rồi đó vợ chồng A-bửu mạnh ai nấy nằm xuống dửa nhà quấn mền lại, trên mình thì đắp mỏi người một vóc gấm của vua ban, mà cho vua ngự đến.

Tới nơi, Thái-giám Mét-ru mở cửa và vua với hoàng-hậu bước vô phòng, sau có cung-nhơn đồng theo giỏi. Ai nấy thấy công việc như vậy đều sửng sờ, đứng ngó hai cái thi hài mà chẳng sợ, dường như hai cái thi hài mà chẳng có hồn. Khi nầy người cứ đề mà cali với ta rằng Nữ-hạt thác, nó thác thiệt, song chắc là tại nó rầu chồng nó quá nên mới thác đây. » Vua lại nghĩ khác nên vội đáp cùng Hoàng-hậu rằng : « Ái-khanh chớ nói vậy mà sai, vì Nữ-hạt mà thác đây là thác trước A-bửu, rồi chàng vì rầu vợ mà thác theo. Ấy vậy thì Ái-khanh thua trẫm cái dải mãng hoa rồi đó. »

Hoàng-hậu không chịu thua nên cải : « Tâu thánh-thượng thua, là thánh-thượng thua, và cảnh vượng thượng huyền xin bệ-hạ để mà chung thưởng cho thiếp. A-bửu chết, vì bà vũ khi nầy có tâu cho bệ-hạ nghe rõ vậy, bà ấy lại tâu rằng khi qua bên nầy thì thấy Nữ-hạt còn sống mà khóc chồng nó đó.

Vua với hoàng-hậu cải rồi, còn đám cải nhau khác nữa. La quan Thái-giám Mét-ru với bà vũ cùng nhau tranh phải quấy. Khi nầy hai người cũng có kết cuộc với nhau, nên nay hai đàng đều tranh phần ăn cã. Cải nhau rất dữ, hai người ấy gần chưởi lộn nhau.

Rồi hết nghĩ suy lại, thì vua nhằm phần hoàng-hậu cũng là phải mà tranh cuộc ấy cho chẳng không. Mảng dương buồn vì gỡ rối trong đám nầy chưa đặng, vua bước lại gần hai cái thi hài, và ngồi phía trên đâu, nghiệm cho ra phương thế dặng có ăn cái dải mãng-hoa của hoàng-hậu cho đặng mới nghe. Vua mới nói : « Trẫm nói cho có hoàng-thiên hậu-thổ, ai mà nói cho ta biết dặng coi A-bửu với Nữ-hạt dây ai chết trước, thì ta thưởng cho một ngàn kim-tiền. »

Vua nói vừa dứt, thì nghe trong mền A-bửu có tiếng nói liền : « Muôn tâu bệ-hạ, tôi chết trước dây, xin thánh-thượng ban cho tôi ngàn vàng ấy. Vua nghe rồi lại thấy A-bửu tốc mền chỗi dậy lại qui bên chơn mình. Nữ-hạt cũng vùng chỗi dậy, mình không-nguồn. Hoàng-hậu nói : « Đồ bất nhơn, nó hảo ta buồn rầu chẳng xiết. Thôi nay người sống dậy thì ta dung lỗi kia cho. »

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — *đồ sơ-mi, cà-ra-odch, nón đi thử, giày vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng họa hình, hộp họa hình* « La nouvelle Chambre claire universelle » *đồ để chơi Tennis, đá banh,* thuốc giết chuột ngoài đồng Ratinol spécial. — Rượu chác đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

Saigon le 24 Novembre 1921

Số TH. 1008 — NGÀY THỨ SÁU 25 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 26 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN VĂN-CỦA
TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

nước-Nhứt	nước-ngoài
Một năm .... 12$00	... 15$00
Sau tháng .. 6.50	... 8.00
Ba tháng 3.50	... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

閩新省六 報日中南

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Meyence & Cie
9, rue Trochet

Ou traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

PHÁP-VIỆT NHỰT GIA

Langsa với Annam chưa hiểu biết nhau ; Ấy là cớ không thương yêu nhau.

Nên lập một nhà hội . Ai được vào nhà hội nấy ?

(Tiếp theo)

Có nhiều khi, chẳng đợi tới có đêm chi chẳng vừa lòng mà thị nhọc, cớ ông lại có tánh lạ cho đến đỗi, hễ thấy mặt người Annam vào nhà hàng ngồi sagang với mình mà uống mà ăn, thì đi hết bình, muốn kiếm chuyện gây chơi mới ngỏ ! Nên thấy thì nheo mắt, trề môi ; ghét, tuy không nói ra, chớ thấy cách ngồi, ngó hơi kiêu, cũng biết ông ấy có ý ghét chắc sao cũng thâm nói trong bụng rằng : *Chà chà ! Cái quân khốn nẵng bữa nay dám trèo đèo tới bực ! »* Làm tuồng như mấy chỗ đó là chỗ riêng để cho người Tây với người Langsa ăn uống chơi bời, lễ giả-man không động vào đồng tọa vậy. Bi có hấy nhiều đó mà người Annam, thấy mấy chỗ đó, biết là chỗ, cách ăn uống chơi bời sang trọng, muốn vào ; trước là ăn uống cho vui, sau là gần gũi với người Tây và người Langsa, cho quen biết mà học thêm phép tắc lễ nghi của người Âu-Mỹ ; thấy vậy, thấy gương một hai người Annam sang giàu bị mắng nhiếc, đuổi xua, hoặc là bị đánh đập giữa thập mục sở thị, mà giựt mình ; nghĩ cho : « Người sang giàu đến thế, mon men vào chỗ tốt mà chơi mà bẩy còn bị mang xấu vào đó có đáng thỏa lòng chăng ; hay là phải bị nhục-nhã như người kia ; chi bằng ý các ông không muốn cho mình dịch thể với các ông thì thôi, nên tránh xa đi cho rồi, kiếm chỗ khác mà chơi cho êm, cho khỏi đều hổ thẹn ! »

Bởi các cớ ấy, người Annam với khách-trú chẳng hề khi nào muốn đề bước đem mình vào cửa nhà hàng tây, làm tuồng như chỗ đó là chỗ tây, làm tuồng như chỗ đó là chỗ cấm người Annam tới vậy. Nếu còn cấm người đồng bang với mình đi đến đó thôi, thì hết quá là cực chẳng đã đó thôi, bất quá là gặp phải cơ hội buộc mình đến đó thôi ; kỳ trung, họ không muốn ; nên ngài mà ăn uống cũng lấy làm nhột-nhạt quá chừng. Thử xem từ trước lại coi, nhà hàng nào, nhà quán nào, nhà tiệc nào, lúc mới khai trương còn thấy có người Annam vãng lai, lần lần bị có một đều ghét bỏ, khi thì, nhục mạ đó mà họ ngồi lòng, bỏ ra lánh hết.

Vì vậy nên, nay mà tính tới chuyện lập nhà tiệc Pháp-Việt, nhà hội Pháp-Việt, ôi, tôi chanh nhớ nỗi niềm mà giựt mình ; sợ cho cái nhà tiệc Pháp-Việt mà tới để ý ước mơ ấy, cũng còn thấy người Annam hườm nượp tới lui, lần lần tiu mồm như nước đá ; tính chưa đặng mấy ngày đã thấy không còn người Annam, lại vắng ! — Tại sao vậy ? Có phải tại người Annam giữ tánh ăn cần ở kiệm, sợ hao tốn tiền bạc nhiều, nên chẳng dám tới lui thường mà mua vui, mà ăn uống chơi bời như người Tây vậy chăng ? hay là tại trong tủi « *Đồng-rằng* », nên thấy mới, lạm nhớn tới ăn uống chơi ít ngày đầu, sau rồi giấu mặt ? — Nếu quả có ai hỏi vậy, tôi sẽ cam thiệt là mà đáp thẳng rằng : « Cả hai cớ của ông bảy ra hồi đây, không có cớ nào là cớ không phải sai chánh-lý ». Bấy vậy rồi, tôi lại còn dám tiếp : « Nếu ngoài các cớ làm cho người Annam lánh xa chỗ người Tây và người Langsa ăn uống chơi bời, cớ mà tôi đã giải ra trên đây, thì tôi tưởng dân ai có chịu khó ngồi mà tìm cho cùng, kiếm cho khắp, xét quả rồi ra cũng luôn cũng vớ lịch, chớ không còn có cớ nào khác nữa. »

Xem qua mấy lời của tôi giải phân từ đại chi chung đây cho hay thấy đặc là lời thô tiếng kịch, xin ai chớ nghĩ tại tôi không tra nói thừa cho bổ bề dài, phải có lẽ đâu người Tây lại nhẫn tâm như thế mà phải ngó— vì lòng tôi muốn giúp ích cho Chánh-Phủ, mà đến nghĩ công ơn khai-hóa, nên tôi phải buộc trí ép lòng tôi nói trắng ra cho Chánh-Phủ nghe đó thôi, họa may Chánh-Phủ, vì muốn người Langsa với người Annam hiểu biết nhau, thương yêu nhau, cho đặng trên thuận dưới hòa, ngoài êm trong ấm như lời tôi đã có nói, họa may Chánh-Phủ chước lượng thế nào sửa đổi an-mới tệ ; chớ tôi cũng biết, hễ đánh một chũ-nghĩa lớn của nhà đại-bửu là tôi đã vội đánh bạo sự mác mê. Thế là

HỎI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuộc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc trái cây ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đất*

Vô-tuyến điện

đến Port Said

Quan đại Nguyễn-soái Joffre đi tàu Portthos sang Đông-pháp đã đến thành Port Said. Lễ ăn mừng ngài rất trọng thể. Các tàu-vận và binh-thuyền nhạc dưới chiếc tuần-dương-hạm Ang-lê Centurion đánh bản quốc ca-Marseillaise.

Tin Paris ngày 18 novembre 1921.

Trung hoa thiệt nghiệp ngân hàng

Hội Thương-cổ Kỹ-nghệ và Canh-nông Đông-Pháp cảm tạ ông Thân-tế Outrey đã hết lòng muốn cho nhà hàng Trung-hoa thiệt-nghiệp khỏi hại. Hội xin Chánh-phủ giúp thế nào cho nhà hàng được vững bền lại và lại xin, nếu không thể cứu nhà hàng nổi, thì làm thế nào cho người ở Đông-Pháp khỏi vì nhà hàng bị tiêu-hủy mà phải mất vốn và lời tiền gởi hàng.

Tin Bordeaux ngày 29 novembre 1921.

Vấn đề giảm binh

Đại Nguyên-soái hải-quân Nhựt là Kato nói rằng ý các thân-sĩ Nhựt muốn xin Hội-nghị Hoa-sinh-tôn cho Nhựt thêm khí-giái đủng theo hải-quân để cho số chiến-thuyền và khí-giái được xứng với đồ cự-bị của nước Ang-lê và Huê-kỳ. Nhựt chẳng phải xin cự-tức thêm khí-giái để công-trận chi xin thêm khí-giái để nghinh-chiến mà thôi, nghĩa là tạo thêm tuần-dương hạm nhỏ và nhẹ chớ không dùng tàu lớn.

Du-luận Huê-kỳ không thuận cho Nhựt thêm khí-giái hải-quân vì chương-trình đã định rồi. Nếu Nhựt được thỏa lòng thì các nước khác cũng bắt chước theo mà xin thêm. Lại có người bàn nói, nếu Nhựt muốn bỏ tốn chiếc đại chiến-thuyền Miki-Fitsu, thì tiền-bội phải bớt số chiến-thuyền nhỏ, chớ xin thêm chắc là các nước không thuận.

Anh-quốc đương đóng 4 chiếc đại chiến-thuyền nay đình lại ấy là gương ảnh thuận việc giảm binh.

Vấn-đề giảm-binh tóm lại như vầy : nếu muốn cho thiên-hạ thái-bình thì phải nguyện sự làm khí-giái đã mà cứ hại lẫn nhau, còn như ai cũng muốn binh-bị nhiều, khí-giái nhiều thời chẳng cần bàn đến việc giảm-binh nữa, các nước tự do sắm thương-giáo binh-khí mà chém giết nhau, ai mạnh thì thắng, yếu thì thua.

Phòng đàn xảo mỹ-nghệ mùa thu

Đức Giám-quốc viếng phòng đấu-xảo mỹ-nghệ sáng thứ bảy. Ngài ban khen nhứt hết đồ kiểu làm tại thành Sèvres và những món mỹ-nghệ Banh-giích và Nga.

Tòa nội-các Banh-giích

Tòa nội-các Banh-giích đâu đơn cho vua mà xin các-thải hôm ngày thứ bảy.

Tấn-sĩ danh-dự

Hôm chiều thứ bảy làm lễ tại đại-học đường Sorbonne thường chức Tấn-sĩ danh-dự cho ông Rudyark Ripling (là văn-sĩ Anh thiện-nghệ về Tiểu-thuyết) và ông Sir James Frazer (là một nhà triết-học Anh). Ông Millerand tọa chủ cuộc lễ.

Thế-giới Tân-văn

Kho điền-tịch lợi-ích là đường nào

Ông Adam Tisher, người ở thành Sea Antonio thuộc xứ Mê-tích (Hoá-kỳ) mới tìm được trong hang núi Seilla 8.864 nén vàng, 4.500 lượng bạc và bảy triệu rưỡi đồng vàng hình bát-giác.

Ông Tisher nói rằng nhờ học điền-tích trong kho Nhã-nước tại Salillo, ông mới biết rằng năm 1810, dân dấy lên khởi nghĩa, mà tế xiển hết tinh nhơn sự, Thiên-hạ đến cứu-cấp mới tính đậy được.

Nhờ có mấy linh cựu ở chiến-trường hãy còn cất những bao-một có tâm thuốc giải độc, dùng bao-một ấy xông vào khỏi độc mà cứu-chữa người, nếu không sự hại lại còn to-tát nữa.

Bệc kiú

Mới đây tại thành Niêu-ước một nội dung 600 triệu lít khí-độc Ammoniaque được kéo là nước đá (nội trong một nhà làm nước đá số 3). Khí-độc bay ra bao phủ cả một xóm ở phía Đông.

1.500 gia-tộc phải bỏ nhà sang xóm khác mà trú, sáu chục người bị hít hơi khí độc mà té xiểu hết tỉnh nhơn sự. Thiên-hạ đến cứu-cấp mới tỉnh dậy được.

Nhờ có mấy linh cựu ở chiến-trường hãy còn cất những bao-một có tâm thuốc giải độc, dùng bao-một ấy xông vào khỏi độc mà cứu-chữa người, nếu không sự hại lại còn to-tát nữa.

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Xe bợt đụng xe bợt!

Ngày 20 novembre 1921 có 2 cái xe bợt, 1 cái của Ly-Hưu) số 1990 lên coi máy là Chânc cái của Ly-Hưu) số 1990 lên coi máy là Chânvăn Đạt, 27 tuổi, ở đường Marins (Cholon) cái nữa của Nhan-khoa-Chương, số 1358, ở cái nữa của Nhan-khoa-Chương, số 1358, ở đường Boussard (Cholon) tân coi máy là đường Boussard (Cholon) tân coi máy là Lê văn Hồng 20 tuổi, 2 cái chạy dụng nhau Lê văn Hồng 20 tuổi, 2 cái chạy dụng nhau tại góc đường Marchaise và quai Belgique tại góc đường Marchaise và quai Belgique hai bên cũng hư chút đỉnh, người vô hại, hai bên cũng hư chút đỉnh, người vô hại, nên hoà chay luôn.

Cũng xe hơi!

Ngày 19 novembre 1921 lúc 12 giờ có 1 Ngày 19 novembre 1921 lúc 12 giờ có 1 cái xe hơi số 2058 c. của Cao-đức-Ngan, tên cái xe hơi số 2058 c. của Cao-đức-Ngan, tên coi máy là Huỳnh văn Tang, 21 tuổi, trên coi máy là Huỳnh văn Tang, 21 tuổi, trên xe có ông Hồi-đồng Trung, và tổng-đốc Hồi xe có ông Hồi-đồng Trung, và tổng-đốc Hồi Boulevard Charles Thomson. Khi xe đương có 1 Boulevard Charles Thomson. Khi xe đương có 1 chú từng con vợt chạy ngang qua không làm chú từng con vợt chạy ngang qua không làm cho tên cầm máy lật đật tránh thẳng nhỏ cho tên cầm máy lật đật tránh thẳng nhỏ nên xe lật xuống mương, mé bên tay mặt nên xe lật xuống mương, mé bên tay mặt hư chút đỉnh mà cái vé mé sau cũng hư, hư chút đỉnh mà cái vé mé sau cũng hư, người vô hại, sửa lại.

Bị mất

Tên Trần-thị-Ca,chủ xe kéo ở đường Cây-Tên Trần-thị-Ca,chủ xe kéo ở đường Cây-mai số 119 cớ rằng: tên Nguyễn văn-Xong, mai số 119 cớ rằng: tên Nguyễn văn-Xong, 21 tuổi, ở Thuận - kiều (Giadịnh) là thằng 21 tuổi, ở Thuận - kiều (Giadịnh) là thằng mướn xe kéo của y đã lấy trộm tấm vải xe mướn xe kéo của y đã lấy trộm tấm vải xe là 3 .00 lại lấy đồ phụ tùng theo xe kéo là 3 .00 lại lấy đồ phụ tùng theo xe kéo giá đáng 15 đồng nữa trốn mất.Long! giá đáng 15 đồng nữa trốn mất.Long!

Tòa tiểu-hình.

Trong ngày 7 novembre thì hồn báo có thuật việc tên cáp-rằng xe kéo là Ng.-văn-Nhe và chỉ xe là thì Bảy đít Chà, làm ngan Nhe và chỉ xe là thì Bảy đít Chà, làm ngan bắt mấy tên thiếu tiền xe mà đánh, và lại bắt mấy tên thiếu tiền xe mà đánh, và lại không cho ăn cơm, nay sở tuần-thành xét ra thiệt quả như vậy.

Nên bắt tên Ng.-văn-Nho và tình-nhân của nó là thì Bảy đít Chà mà giải nọi phòng-văn quan Biện-lý. Nay đến ngày 19 novembre 1921 tòa xử tên Ng.-văn-Nho 6 tháng tù 50 quan tiền vạ, thì Bảy đít Chà cũng 6 tháng tù 50 tiền vạ, cả 2 đều bị về tội lộng phép 7 tù 50 tiền vạ, cả 2 đều bị về tội lộng phép 7 ngày.

Giải tòa.

Trong số báo qua rồi ngày 11 novembre 1921 có thuật chuyện tên Ng.-văn-Xua ở làng Nhuận-đức, (Giadinh) bị 6, 7 người Annam đánh chết.

Nay sở linh mật thám xét ra những là tên Ng.-văn-Dal, 42 ans thợ làm sường nhà, tên Ng.-văn-Truyện, 20 tuổi, coolie đồ 2 cũng ở làng Nhuận-đức, và tên Ng.-y.-Luc, 33 tuổi, làm ruộng ở làng Phú-hòa-Đông. (Giadinh) có xét đặng một cái cây bằng Trắc, cả ba thảy đều bị giải tòa cang về tội giết tên Ngvăn-Xua, vụ nầy còn đương tra xét nữa.

GIADINH

Mất xe máy.

Xe làng Nhơn-ngãi là Phạm-văn-Trụ, 46 tuổi, ngày 16 novembre, đến tòa bố, để xe máy ở ngoài, vô đinh chừng 15 phút, thì xe máy ấy không còn nữa. Hỏi máy người có mất không mà biết chỉ bắt. Trụ lật đật đến hỏi thì thôi.

THUDAUMOT

Hốt là bại.

Chợ Lạ-Cao ở Phú-cường, bán thịt heo, có thứa với lan-đầm có lại rằng:

Bệc kiú

Khoảng đường tự chợ An-hòa đến gare An-hòa độ một cây-lô-mét, thường có 10 hoặc 15 chiếc đại-liên-xa, hễ ngày đi thì người người trật mình chiếc nhỏ, với ba là bài ngồi đó còn năm sáu người kia già làm người qua đường đã rõ khách, những người buôn bán ở nhà quê đến thường bị chúng nó lột đến khán áo, đến bà thì đó nữ trang. Ngày 25 Octobre vừa rồi, chẳng biết chúng nó rủ rèn lừa đảo thế nào, mà ăn của một tên lính Quảng hết 17$ mua sao đến tại quan trên, để trong trí cho chúng nó chừa cách bóc-lột bất nhân ấy đi.

Chó-dại

Ở các miền nhà quê độ này có nhiều

Bắc-kỳ

HÀ-NỘI

Việc nghinh tiếp quan Thống-chế Joffre

Chánh-phủ đã dự định một số tiền bảy vạn đồng để nghinh tiếp quan Thống-chế Joffre trong khi Ngài sẽ đến Bắc-kỳ.

Quan Đại-sứ Claudel

Chưng độ hôm 4 novembre thời quan Đại-sứ Claudel sẽ đi dóa quan Đại-sứ de Pleureau đi tàu Amazone ở Saigon ra rồi xuống chiếc tàu ấy đi sang Nhựt Bản.

Thuốc phiện xuất-cảng nhập cảng

Việc đem thuốc phiện xuất cảng hoặc là nhập cảng hiện nay nghiêm cấm rất ngặt, chỉ trừ ra cho việc độc-quyền không kể còn tính cấm hẳn.

Những thuốc phiện đông làm thuốc Tây thời không cấm nhập cảng nhưng người xin đem nhập cảng phải có giấy khác theo luật đã định mới được.

Tóm quan Quảng Đông

Các đạo quân Quảng-Đông ở Long-châu trong nuôi; khi hút nước no đã rồi hoặt trở lụn lên lại như thường.

Bên xứ Á-rập lại có một thứ cây, trái của nó có hột ; nếu ta thấy hột thứ trái ấy phơi khô, đâm nhỏ ra như bột, đúng bột ấy trộn tương nước, trong rượu hoặc trong trà thực, người nào uống hoặc ăn vào bung giấy phút sau đứng dậy nhảy qua nhảy lại cười nói lã lơi ; trong một giờ đồng hồ thì hết. Khi tỉnh lại người đó không nhớ rằng đã cười nói nhảy nhót như vậy.

Trong thứ cây lạ là nói trên đây, xứ Mexico lại có một thứ cây cũng kỳ. Trong một ngày đôi sắc ba bổn lần. Sớm mai sắc trắng, trưa đứng sắc đỏ, xế chiều lại sắc xanh (xanh đà trời). Lúc lại mùi thơm bát ngát bay ra xa, khi lại không có mùi lại chi hết.

Chợ-lớn TAM-NGỌC-HOA soạn.

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921.

Chẩu-thủ trưởng bộ thì tài năm về chức đội nhì hạng sử tuần cảnh Đông-pháp, thi tại Saigon hồm 5 novembre 1921.

Tên tỉnh : Được mấy khuyên

Dương văn Thinh sở mật thám . . . 31

Lê văn Hậu » . . . 30

Lê văn Hơn » . . . 26

Trương văn Hết » . . . 26

Phạm văn Dậy, sở tuần cảnh Cholon 26

Điều đề lời chúc mấy thầy đội mới thi đậu kỳ trên đây nhứt là thầy *Dương-văn-Thinh* và *Lê-văn-Hậu*.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921.

Đăng cấp hãng vào hàng viên chức bổn-quốc sở linh kiểm lâm Nam-kỳ.

Làm chức Garde hạng tư : Lê-văn-Dương n° Mle 250 cựu đội linh tập 5e Régiment d'artillerie coloniale.

Việt-Nam Kí-niệm đài

LẠC-QUYÊN

TỈNH TRÀVINH

Lam Chang	4 00	Lam thanh Van	1 00
Lam Ton	3 00	Tiet Chanh	1 00
Tran kim Hue	3 00	Bui van Au	1 00
Ng. v Thanh	3 00	Ng. van Lieu	1 00
Diep Co	3 00	Trang Duc	1 00
Lam s Qui	3 00	Ly Xiem	1 00
Tran van Ngan	3 00	Ho Xuan	1 00
Bui Dui Qua	3 00	Ng. van Mau	1 00
Hh. trung Tien	2 00	Lan v Cuong	1 00
Hh. nhut To	2 00	Ly nguon Thiem	1 00
Lam Chai	2 00	Son Lum	1 00
Tang Duoc	2 00	Ngo Bau	1 00
Tran Thong	2 00	Lam Siem	1 00
Duong Hoan	2 00	Thach L Phnoc	1 00
Mang duc Phu	4 00	Trang Chau	1 00
Mai van My	2 00	Thach Dong	1 00
Dang Chau	2 00	Thach Ky	1 00
Duong De	2 00	Thach Et	1 00
Lam thi Det	2 00	Thach Tol	1 00
Diep thi Nang	2 00	Thach Tum	1 00
Tran thi Co	2 00	Thach So	1 00
La thi Co	2 00	Thach Toch	1 00
Ngo v Nghi	1 00	Thach thi Tup	1 00
Lam van Ho	1 00	Thach Prum	1 00
Thach Khun	1 00	Thach thi Prac	1 00
Ng. van Son	1 00	Cong	85 00

Le président du comité régional de Travinh.

Ngày 25 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sơm mai
Nhà nước	7 65
Ngân hàng Đông-Pháp	7 65
Ngân hàng Hongkong & Thượng-hải	7 65
Ngân hàng Chartered	7 65

GIÁ BẠC ARGENT FIN TẠI LONDRES

	Tr-á mai	Trả lấy
Ngân hàng Đông-Pháp	37 1/8	37 1/2
Ngân hàng Hongkong & Thượng-hải	37 1/8	37 7/8
Ngân hàng Chartered	37 1/8	37 7/8

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 24 Novembre 1921

	Trả mai	Trả lấy
Ngân hàng Đông-Pháp	56.90	
Ngân hàng Hongkong & Thượng-hải	56.95	
Ngân hàng Chartered	56.95	

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 24 Novembre 1921

Va lợi 3 0/0 . . .	54.75	Va lợi 5 0/0 1920	92 75
Va lợi 5 0/0 1915	90 25	Va lợi 6 0/0 . . .	97 60
Va lợi 5 0/0 1916	95 25		

MỄ CỐC

Giá tiền chỉ định ngày 23 novembre 1921 (Chicago bao trả lại giá mặt trước lại 1$

Vinhlong.	4.80 — 5.05
Cái-răng.	4.75 — 4.90
Bát - Xắc.	4.80 — 4.90
Bạc - Liêu	4.30 — 4.80
Rạch - Giá	4.30 — 4.80
Giá thường thường hợp Gourg.	

Giá gạo chỉ định ngày 23 novembre 1921 (Chicago bao trả lại giá mặt trước 1$50

Gạo Annam n° 1 25 0/0 tấm, tốt	8.00 tới 8.30
Gạo Annam n° 2 50 0/0 . . .	8.20 — 8.50
Gạo Khaki-Sóc n° 2 50 0/0 . . .	7.30 — 7.60
Gạo Zarvi n° 2 50 0/0 . . .	6.10 — 6.80
Tấm.	2.50 — 3.75
Cám.	

Tàu nhảy đi.

Chiếc ANTRAL DURANDEAU chiều hôm nay lối năm giờ sẽ nhảy đi Pháp-quốc chạy ngã Singapore, Colombo, Djibouti, Port-said.

Tàu chạy tới.

Chiếc ANGKOR ở Pháp-quốc chạy tới hôm 24 novembre, chiếc AMAZON ở Yokohama Thượng-hải sẽ tới Saigon lối 23 décembre.

Tàu chạy Cao-Miên và Lào

Tàu chạy Messageries Saccrên và Angkor đi hôm 24 novembre 1921, chiếc L. BLANCHET, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Mytho, 25 novembre 1921, chiếc KIHMER, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cần-thơ, 26 novembre 1921, chiếc ANNAM, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Tayninh

Ngày thứ tư, 23 novembre 1921, chiếc ANNAM, 9 giờ tối chạy.

Tàu chạy Cap và Baria

Chiếc ANNAM và MARET, chạy mỗi ngày trừ ngày thứ tư mỗi bến 8 giờ sớm mai chạy, ngày thứ 7, 12 giờ trưa chạy.

Lời rao cần kíp

Hãng tàu Namvian có cần dùng :

1° một tên cấp rằng thợ tiện (Caporal ajusteur) cho gấp.

2° một người ký-lục biên-đề, (secrétaire pointeur) theo việc biên đề mấy móc.

3° một người ký-lục thơ toán cho gấp.

4° Nhiều người thợ đóng (charpentiers) biết làm đề-đe và đập sắt.

Ai muốn xin làm trong mấy chỗ thiếu nầy thì đến xin tại ông « Chef des Ateliers » 7 giờ sớm mai hay là viết đơn xin.

Sưu xuất tân kỳ

Bên xứ Ấn-độ có một thứ cây nếu ai lấy tay dụng tới là cây ấy thì nó hút và giựt như người bị điện-khí hút và giựt vậy.

Xứ Brésil có một thứ cây có ánh sáng chói rạ xa hơn 500 thước Langsa, nên ban đêm ai lại gần cây ấy sẽ đọc Nhựt-trình cũng được.

Xứ Amérique du Sud có một thứ chuối rất lạ, có đọt như chuối sứ ta vậy, có lúc thấy đọt chuối ấy hoàng xuống hồi nước đã khởi hành đến đóng các đồn giáp giới.

ĐẮC-NINH

Lễ Khánh-thành hội khuyến học

Hôm 30 octobre, Hội Khuyến-học đã làm lễ Khánh-thành rất trọng thể, các quan Tỉnh và các Thân hào trong bản xứ đến dự lễ rất đông.

Cờ sao lạ lùng thay !

Những người bán thịt bị ông Cẩm đánh rồi thu cả món bài có lẽ vì sự bán thịt không có dấu chăng ?

PHÚ-THỌ

Cọp bắt hai người

Bọn phu làm mỏ than đã tìm được một con cọp tha một cái thây người phu khách, khi bắt đầu đến tìm thời nó đã ăn hết một vùng ống một người khác mà cọp ăn đã hết. Nhiều cọp quá !

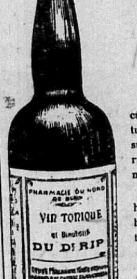

VIN TONIQUE
ET
BI-NUTRITIF
DU DI RIP
Vị-sanh TỬU của Lương-y RIP *chế*

Thứ thuốc rượu nầy là một vị đại bổ gân cốt cũng là trán kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống dặng cả. Những kẻ tuổi cao khi lực suy giảm, vội thấy ngày xuân đã thôn môn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt dặng cử lão thành đồng, mặt mày trẻ tốt, coi trẻ, lại mặng hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đờn bà mắt máu, có huyết bạch, có chứng, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ săn, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trử bán tại tiệm thuốc Tây *ở đường Marins số 190, Cholon.*

Dépôt PHARMACIE FRANCO-CHINOISE *190, rue des Marins* CHOLON.

廣東二天堂大葯房

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

38, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations où les substances de la Pharmacopée chinoises, Elles persistent ne présenter aucun danger, à condition de se conformer, pour leur emploi, interne ou externe, aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Trời còn có khi mưa khi nắng người ở đời sao khỏi lúc mạnh lúc đau.

Nay chúng tôi là sanh nhâm đời Vạn-minh thế-giới, mỗi mỗi đều cải cựu hoán tân. Ấy vậy thì trong cách sẻ sanh lí tại hà hàn thích ứng với mà không tìm ý kiếm tìm những đều lợi thế tiện nhân hay sao ? Bởi đó cho nên ông nội tôi là ông Y-học sĩ Vi-Ê-sanh. đã hết lòng nghiên cứu ra thế luyện ra các thứ thuốc chữa lành khỏi, cho thích hợp thời nghi, người lại dùng những vị thuốc thượng hảo trong hai mươi mốt hành tỉnh bên Trung-quốc mà chế ra nhiều thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua Nam-kỳ cho Lục-châu cho quán-tử ăn dùng.

Người hằng gia càng gần sức hiệp nội các ông Danh-y mà nghiên cứu các tánh-dược pờ cải theo phòng bịnh Nam-kỳ hầu mà tam tiện, hàng thử thử nào, tuy hiệu mà chế ra cho hạp với thổ-nghi cho người bổn-quốc dùng thì mới khỏi lâm khổ hại.

Vả chăng xưa nay có nhiều tiệm thuốc Bắc tại Nam-kỳ, nên cũng có bán đủ thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán cung có nhiều khi liệt vị đã đóng mà không thấy hiệu nghiệm chi, ấy là tại phong-thổ bất đồng, mà mấy liệm ấy bịt-ký nghỉ xét cho ra nên đều có dùng được cho tất thế nào, cũng luống công mà thôi.

Thiệt như tiệm của tôi đây hiệu là Nhị-thiên-Đường, lấp ra tại Tỉnh-thành Quảng-đông, trải ba đời, gần trót trăm năm, lại làm ông nội tôi là người nổi-nao cáo kỳ trường tinh luyện nghề y, qua ở Nam-kỳ mà làm nhiều năm đã thấm nhiễm : lại lịch thiệp khắp nơi sâu châu, non sông phong thổ chỗ nào người cũng từng trải đến, khi người trở về Trung-quốc, ở nơi tiệm chánh tại Tỉnh-thành Quảng-đông mà chế thuốc, người nghỉ về xứ Nam-kỳ ở nhằm đường Ôn-đái, khí hậu ôn hòa, cho nên người mới tìm tâm tìm thế những vị thuốc thượng hảo về hòa hiệp cho những vị thuốc thượng hảo về hòa hiệp cho hợp thọ phong-thổ Nam kỳ mà chế ra các thứ Cao, Đơn, Hườn, Tang, đem qua bán tại tiệm ngành của tôi đây cũng là hiệu Nhị-Thiên-Đường ở tại đường Canton số 38, Cholon, thiệt là lễ đương là công, bá phải bá trăng.

Tiệm tôi từ ngày lập ra đến nay, vẫn cứ khán khẩn, một lòng cứu thế lê nhân, chớ chẳng phải như kẻ lấy nhân-thuật đem đồ tử kỷ, trục lợi nhãng đã mà làm hại cho nhân-quần xã hội vậy đâu.

Nhưng mà, thuốc tuy hay song không hiểu cho rõ cách dùng, thì chẳng những là tốn tiền vô ích mà thôi, mà nó lại còn sanh ra nhiều đều bất tiện cho mình.

Sao lục lời rỉ bằng Institut Pasteur, Saigon ngày 15 Octobre 1921 chứng rằng :

Các thứ thuốc của Tiệm tôi nói trên đây đều làm bằng mấy vị thuốc bên Trung hoá. Thuốc của tiệm tôi không có nếu chi làm hại bịnh, miễn là trong khi dùng hoặc uống hoặc thoa, hãy phải cứ tại theo các lời đặn hay là coi theo nhãn. Nói tắc một đều là thuốc, của tiệm tôi đã lâu chẳng hư.

Vậy nên tôi phải làm cuốn sách kêu là VỆ SANH CHỈ NAM, chỉ rõ các thứ thuốc nầy dùng về chứng bịnh gì, và cách dùng thế nào, nhứt là thuy theo bịnh nặng nhẹ, mà tuổi lớn nhỏ, đặng để cho không thân-hữu, coi theo đó mua thuốc mà dùng, mỗi khi mình có bịnh.

CÁCH MUA VÀ CÁCH GỞI

Như Lục-châu chư quân-tử, ví nào muốn mua thuốc của tiệm tôi, thì xin gởi thơ đi bảo cho rõ ràng như vầy :

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique,
38, rue de Canton à CHOLON

Và phải nói cho rõ ràng thứ thuốc nào mà mình muốn cho đặng, thì tôi sẽ lo gởi thuốc đến nội chuyến tàu sau kế đó cho liệt-ị chẳng sai. Song phải gởi Mandat theo cho đã giá tiền thuốc của mình muốn mua rồi tiền sở phí gởi theo nhà thơ cũng phải gởi luôn theo mới được. Hay là mỗi kỳ liệt-ị muốn mua các thứ thuốc chi, thì cứ gởi thơ không cho tiệm tôi cũng đặng, rồi tiệm tôi sẽ lo gởi thuốc cho liệt-ị (là cách « Contre-remboursement », nghĩa là mỗi khi đã gởi tới tại nhà thơ trong hạt của liệt-ị thì nhà thơ sở tại sẽ cho liệt-ị hay, rồi liệt-ị đem tiền đến tại nhà thơ sẽ mà lãnh. Làm như vậy thì khỏi lo bất tiện cho hai đàng.

Tôi xin nhắc lại cho liệt-ị hay rằng : tiền sở phí gởi theo nhà thơ thì về phần người mua phải chịu.

Hoặc có đều chi không vừa lòng liệt-ị, thì xin phải viết thơ liền nội trong tuần tám hôm cho tiệm tôi hay, sẽ cải nghĩa cho rõ ràng, vì có nào chẳng vừa lòng liệt-ị, lại cũng phải nói cho rõ thơ gởi ngày nào tháng nào cùng là Mandat số mấy.

Mỗi khi liệt-ị có gởi Mandat cho tiệm tôi thì phải gởi mảng giấy-tại (talon) lại cho kỹ mà làm biên-tại, để phòng khi có đều chi bất tiện.

Như liệt-ị muốn hỏi thăm đều chi về việc Quốc cấm thuốc tôi, thì tôi cũng vui lòng mà hồi âm cho liệt-ị tức.

LƯU-Ý

Mỗi khi liệt-ị có gởi thơ đến cho tiệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi han đều chi, thì xin phải kể tên cho rõ ràng và đề chỗ ở càng chắc-tước nghiệp nghé và hàng ông cho hẳng hòi, cho tiệm tôi tiện bề hồi âm cho liệt-ị đặng thêm tin cẩn.

Monsieur NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
Pharmacie-Asiatique
38, rue de Canton. à CHOLON
Bên Dượng-chủ chỉ-chơn Cần-thơ

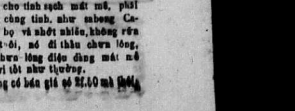

Tại sao mà da xấu ?

Là tại da mình chứa đầy những bọ và mề hôi rồi nó làm cho bóc ra phải da xấu đi vậy mà mấy chục năm nay người có tỉ vị không dặng tốt, thì lấy làm quan hệ cho sanh linh.

Tỉ vị không dặng tốt thì phải mau mau mua thuốc Pilules Pink mà uống, chớ khá diên trì. Thuốc Pilules Pink dễ uống lắm và lại rẻ tiền.

Mỗi buổi ăn cơm rồi uống một hoàn thì đủ.

Tiệm thuốc nào cũng có bán.

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG **G. RENOUX**

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trứng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thấy thấy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lác trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bèn tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

英 YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

La Toussaint 1921

Bâtisse élevée sur 2 cảng Phố lầu rộng lớn và mạch cả, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách đãi tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng COM-TÂY hiệu YENG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 cảng nhà mới

N^os 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

ĐẶT TIỆC. BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Dầu đánh bóng hiệu **MIROR** là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để đồng giữ nước sáng và mới luôn luôn, cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trước trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỬ ĐỂN ẮT CHỊU LIỀN.**

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng **MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.**

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUẠT RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Khi phòng có điện, quạt điện treo trên

PHÒNG TẮM. PHÒNG DẠM, CHỖ XỨC BỎI, ĐẦU LÀ TÌNH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bt Charner và Catinat

Mỗi đêm đều có hát bóng cho khách nghỉ uống rượu xem chơi.

Chư vị đến nhà thử thì chắc sẽ vui lòng.

Bon chen giữ nếp công dược, chỉ-nhơn nên lòng tiếp rước.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Tục thường nói: *Đường có dị có thấy*, nên vì đã lâu cứ lui-cui ở nhà mãi, việc ngoài dượng không nghe thấy gì rào, làm cho mang tiếng ở Saigon mà tuồng như ở nhà-quê mới đến, là vì ai hỏi đều gì thì chỉ bo-ngơ báo-ngộ không biết đâu mà trả lời, ấy cũng bởi tôi không nói ra khỏi dượng, làm sao nghe-thấy được. Bởi thế, hôm nọ thừa cơn nhàn sự tôi mới thả bộ dạo chơi, vừa đi vừa xem, Saigon cảnh-vật đổi đời, ngày xưa một, hiện nay mười, mấy vui xem nên đi trở đến cầu tàu Canh-ton, (ở mé sông cuối đường Boulevard Charner). thấy một chiếc tàu lớn, đề tên *Phan Nuôi*, hỏi ra mới biết là tàu của ông Phận *Nuôi* ở Vinhlong sắm ra đặng đưa hành-khách đi Namvian. Đang đứng nhìn, bỗng gặp M. *Thanh* ở dưới tàu bước lên, anh-em lâu ngày gặp, chào hỏi nhau chừng mới hay M. *Thanh* ngày nay làm cò tàu chiếc tàu *Phân-Nuôi* đó.

Hai ta đang đứng nói chuyện, bỗng thấy có hai trẻ-nhỏ Langsa đều cỡi xe-máy đạp ở trên bờ, chạy tuốt xuống cầu tàu, đến chừng gần trước chạy vòng rồi, gã sau chạy tiếp theo, rubi khi quẹo xe trở lại vấp nhằm sợi dây dỏi, làm cho trẻ-nhỏ ấy phải té nhào xuống sông. Thấy vậy, ai nấy cũng đều chạy đến tiếp cứu, nhưng mà chỉ có M. *Thanh* hết lòng sốt sắn hơn hết, người bèn chạy lại năm giải trên cầu, miệng thì kêu bè-hạn chạy đến vớt dừa nhỏ, còn tay thì với đặng với cứu. Vẫn chỗ mà dừa nhỏ ấy té xuống đó là chỗ nước vận dữ, nên khi dừa nhỏ té xuống bị nước đạp dọng lại, thời may cho nó vớ được tay M. *Thành* người mới kéo lên được. Thấy vậy ai cũng ngợi khen M. *Thanh* có lòng can đởm vì như có người ra sức nên cứu được mạng sanh dừa nhỏ, bằng chẳng thì chắc bữa nay hồn trẻ nhỏ ấy đã nương theo mây gió rồi.

Việc đó vừa xong M. *Thanh* lại mời tôi xuống viếng tàu chơi cho biết. Xuống tới nơi thì thấy tàu đó sắp đặt sạch-sẽ, chỗ phòng hàng nhứt hạng nhì cho hành-khách của giang thì chẳng khác nào như phòng của tàu Tây, phòng-khách cũng dẹp-để, chỗ hành-khách hạng ba đi thì cũng rộng-rải và sạch-sẽ hơn tàu Chinna thập phần, còn chỗ chở hàng-hóa dưới đó có thứ tự. Thật là rất may mắng cho quốc-dân ta có được một chiếc tàu to-lớn đường nầy đặng tranh lợi cùng khách-trú. Còn bè-bạn dưới tàu, cả thảy đều có phuôn-phép ấy cũng nhờ trước ông huyện *Thường* và ông cò *Thanh* dạy dỗ, thật là đáng khen.

Thiết tưởng đồng bang ta ai muốn đi Namvian cũng là mấy xứ ở ngã đường ấy, thì cũng nên kiếm tàu *Phân Nuôi* là chiếc tàu Annam ta mà đi, trước giúp cho đồng-bang ta làm cho nên việc sau lại có chỗ nghỉ-ngơi sạch-sẽ trong lúc hành-trình.

Cầu xin chiếc tàu *Phân Nuôi* sẽ đề thêm cho năm mười chiếc nữa.

Trần-văn-Mịch

LỜI RAO ĐẤU GIÁ

Chỗ ở, ngày tháng, và giờ khắc đấu giá:

Nhà công-sở Đại ngãi (Socrăng) ngày thứ sáu 9 décembre 1921, đúng chín giờ sớm mai.

Việc đấu giá: Đấu giá công-điền các làng tại tổng Định-hòa (Soctrang) trong ba năm kể từ ngày 1er mars 1922 tới 1er mars 1925.

Số phỏng đấu:

TỔNG ĐỊNH-HÒA

	Số sào miẫu các số	Ra giá
Làng Đại đức	3685S15	1050 00
— Đại ngãi	42 42 90	375 00
— Hậu thạnh	75 78 40	1880 00
— Long hưng	99 05 30	1930 00
— Phú an	199 18 00	2460 00
— Phú hữu	76 09 40	1595 00
— Phụng sơn	44 98 80	592 00
— Phụng tường	35 62 80	830 00

Tiền đấu giá: Hai người có sự-nghiệp làng công nhận.

Nhà đề tờ giao kèo ai muốn đến coi thì coi: Tờ giao kèo mượn công-điền để tại Tòa bố Soctrang.

Trong lục-châu qui vị nào muốn dùng nước chắc trắng và đỏ, thiệt tốt làm bằng nước trái nào thì nên đến hay là viết thơ cho hãng **EMILE PETSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Có cầu chứng ông

PARIS

NÓN XINH ĐẸP

GHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Kiểu nầy có để Vải Tây

Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**

Đường Catinat, môn bài số 127, SAIGON

ĐÈN LÒA *đốt có màn sông*, hiệu BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hanh hao,

Sáng trắng ngon.

Không hay nghẹt,

Dễ đốt,

RẺ.

Nội Nam kỳ có một tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã và Độc-mã

Khoa-chang, Khoa-đó

Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoi

Chúng tôi kính trình chư qui-khách biết rằng: Bổn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa, đồ Song-mã, Độc-mã, Rương Vali và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bên Tây, da Hàng-không thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá, bán phải chăng. Các qui-khách có lòng chiếu cố muốn dùng thứ gì hay kiểu mẫu nào xin gởi thơ cho Bổn-hiệu, chúng tôi tận kỷ tâm lực làm được như ý các qui-khách sở dụng.

Nếu mua buôn nhiều thì Bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thợ may Tây, Annam nữa.

QUÁ GẦN CỐT, HẠI NHƯỢC

XA NHAU XAO, GẶY MÓN

HUYẾT HƯ

TRỊ ĐỨNG

LẤY THUỐC HUYẾT

DESCHIENS.

Là một thứ thuốc bổ-huyết thượng hạng, các danh-y tốn công nhận.

Bổ hữu thì rằng và thuốc có chất sắt. Nhận đồng trong các Dưỡng-đường thành Paris.

Hãy chỉ rõ DESCHIENS, 9 đàng Bandry Paris và các nhà thuốc.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở đàng Mac-Mahon môn bài số 27 và 27 bis

Trại thợ ở Quai de la Marne Khánh-hội

Hãng mới nầy là hãng nối nghiệp chú hãng cũ Bonnefoy, chuyên làm những cái bồng hãng xi-măn và chuyên sửa đủ cả thứ máy như là máy xay lúa, máy ép cầu và máy xe.

Hãng mới nầy từ ngày nối nghiệp hãng cũ Bonnefoy đã sắm thêm khi dụng nhiều lắm cho nên công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm đại-biểu cho các hiệu xe Hớt-kỷ như:

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet và các hiệu xe Langsa như:

Grégoire, và Mathis.

Thường trong cõi nầy chẳng có tiệm nào bán xe hơi giá rẻ như giá của bổn hãng định, vậy xin Lục-châu qui khách khi nào muốn mua xe hơi nên hỏi cho biết giá của bổn hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng có trữ các thứ đồ cho nhà máy và bán đủ các thứ dầu nhớt đề chế máy; lại cũng có bán máy xay gạo và máy xay lúa.

Bổn hãng đã có danh với người Annam xứ nầy, lập ra từ năm 1872, lại cũng dạng lòng người Annam tinh cậy.

Vậy bổn hãng kính xin Lục-châu qui khách, cơ hồn hiệu mà đến hay là tư thơ thương lượng mới khi qui khách cần mua gạch bông xi-măn, xe hơi cũng đồ chi về máy móc, hay là có cần dùng hỏi đều chi bổn hãng sẵn lòng trả lời liền và chẳng sẵn lòng toan tính cho đặng như ý qui khách.

Lời rao

Nhu mấy chữ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Caoutchouc CGM cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12$50.

Ruột (chambres à air) 3$50

Bán tại Hãng nấu Cao su, 5 đường Doudart Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ về tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường *Arts-appl*, và được 2 cái bằng cấp đấu xảo Hanoi.

Hình về thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ các bạch có biên rõ thước tắc giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng bàn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm tài trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỉ lưỡng làm mà lại bán giá rẻ hơn hãy hãng khác.

Hãng **EMILE PETSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 có bán đủ thứ đồ y phục cho đờn ông và các đồ trai dùng. Đồ đã tối thời, cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, cà-ra-vát, nón đi chơi và nón cối ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ vê quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ đi đường đi dưỡng, đồ đóng hoa banh, đồ đi chơi Tennis, đá banh, vân vân.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bầy trâu tơ, 4 bộ che lớn, lò nấu đường, cuốc, xuồng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và một cây Vaico, giữa Châu-thành và ngang bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chỉ, xin đo nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phố bỏ ở nhằm chỗ không có đèn điện khi tối nên mua đèn hiệu **TITO LANDI** thắp bằng dầu sáng mà dùng.

Đèn nầy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán ở tại hãng **EMILE PETSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Nguyễn-văn-Búp

(THỢ KHẮN ĐEN)

Propriétaire du Sali-đon à Binh-nhâm Lai-thiêu

Chỗ làm khăn đóng, Bombay và nhiều thứ đã kiểu kim-thời, có kiểu cắt tóc mode kết đính lại đóng như nầu vậy rất tiện; phải đó nỉ, hàng muốn vấn thì khỏi đó. Các muốn đây mông tây ý muốn từ 8 tới 4 lớp thôi. Giá khăn có 3 hàng: hàng nhứt 3 đồng, hàng nhì 2 đồng rưỡi, hàng ba 2 đồng. Qui ông mua sỉ thì tôi chịu tiền phát trên 2 khăn gởi contre-remboursement công (trả tiền trước) tiền chỉ 2 mối.

Kính cáo

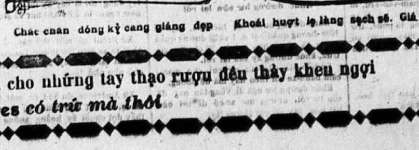

CANOT HƠI

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements

Để chở chuyên mau lẹ, **Charles BARDON**

dè tuần du điền địa

Sẽ Anonyme en formation

Quai de la Marne, SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÊU LÀ AUTO-GLISSEUR SỐ 830

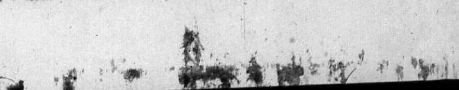

Chắc chắn đóng kỹ càng giáng đẹp Khoái lượt lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tốt, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu như quân tử cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi. ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyro Reset Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULE.
Có thợ rập riêng giỏi ở tại hãng.
MÁY TỐT CHẮC ai muốn sắp đặt thế nào, thì chỉ giùm không tính tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe cũ bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LUNG-MÔN SỐ 99 và 101

ĐẶT-HỘ SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ thứ xe như thứ xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe ca-nông, xe chở đồng thông xe hơi theo kiểu kiểu mới, sơn xe thật khéo, làm nệm, mười xe đủ kiểu, và vàng vẽ hoa chữ thứ xe cũ, nếu ai chắc chắn có hư đâu xe cũ kiểu, bán xe cao-su bằng máy giá rẻ hơn hãy chịt lại, cam-on đặt thợ trong hãnh, kiểu đẹp tây may đặt lắm có xe như chiếc về xe song mã bằng đồ tây may bánh đi thắng đến khi đi thơm xe, sơn xe và vẽ xe.

Cái nào quí khách đã đặt đến đến-hỏi tôi chỉ lại hẹn đóng mau thì đi không nói công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng mau thì đi hiểu mau giúp làm ngài tại tôi rất cam on ba cả.

Cần chút qui khách, ở xa muốn gửi thơ hỏi thăm mong chi cũng gửi tới tôi cần lòng hồi đáp.

Lời rao

Cha mấy ông thợ chụp hình, đầu thiện ngài đừng ham chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu sáng chế; tinh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v....

Chụp có để 48 giờ thợ tăng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cũa (Peinture) bảo sẽ bảo lễ cũng được.

Có khuôn để lồng hình chạm khéo lắm, thợ nào cũng có, nhiều bộ hình khác, chăm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có bảo kiểu, giấy, đủ thứ thuốc sang bình.

Gifs Brominre 1-2 brillant contraste từ hộp 100 tờ, lớn 13 x 18 thì $: 3.25 còn hộp 500 tờ thì $: 5.00.

Có kiểu để lau bình mấy xe nông nọc.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mấy lần tôi đi Rạch-Giá tôi tới ra đến tiệm hiệu **NAM-THÁNH-PHỤNG**, ở Phố đối Ba-Son, đường Lefèbvre số 58. Phòng dọn về van ngồi mác mẻ, có quạt may, đến khi uống **Thơ Hiền-Tốc** cũng cảnh nghỉ.

Salon de Coiffure

Nº 58, RUE LEFEBVRE — SAIGON

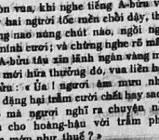

Cho khỏi nhọc tới nước mua **Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Thuốc Ginvip**, Sa-va de Marseille, Dầu Manhe, cũng là vật khác thì tới cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Hậu Nº 58, rue Lefèbvre mà mua.

BICYCLETTES ALCYON

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS-DE-FRANCE"-"BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, từ tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tiêu

Khó cho cái bực đã nên người,
Thà chìm lâm xanh mặc kẻ bươi ;
Cũi quế sớm toan vì gánh nợ,
Gạo châu tối liệu sẵn vì mười ;
Mảng cây phủ mặt, nhà sao vọi,
Chiếu đã dãi tay, cửa nguyệt cười,
Hỏi sớm hèn ta vai cánh trống,
Tang thân danh lận chí càng tươi.

Canh

Bực mình càng tưởng chí càng xa,
Nượng nâu hờ sầu bóng xế tà ;
Buồng Thuần gởi thân rào nỏ phận,
Đất Nghiêu nhọ lợi mở lòng ca ;
Năng toan với nặng nào bao quản,
Mưa sẽ cùng mưa để nại hà ;
Riêng cảnh thú quê vì chân thế,
Vẫn xây mặt Tạo miễn ngày qua.

Mục

Hiệp bọn năm ba nhóm thú châm,
Dạo miền đồng nội dịch tri âm ;
Vườn xuân lâm thuở ưa rồi ngắm,
Non lịch đòi phen hát lại ngâm ;
Non sống ngẫn ngừa cơn nắng tắp,
Áo tơi che đỡ lúc mưa râm ;
Cùng trâu thế đó vui tình độ,
Nhàn lạc ngày qua thật vững tâm !!!

Quaintre *Nguyễn-ze-Dư (ẩn sĩ)*

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Ngỏ cùng liệt-quí

Đã lâm phen, Bổn-báo có tuyên ngôn rằng nè mục Tự-do-diễn-đàn nầy, Bổn-báo riêng để cho liệt quí bình luận cho thỏa mãng ý muốn. Nhưng hỏi, cũng đã lâm phen, Bổn-báo pớp nhằm có chỉ hàng thời rằng tên ký dưới bài gởi đến và đang vào báo đó không phải là tên thiệt của người viết bài ấy ; hoặc tên giả, hoặc mượn tên của người hàng xóm mà để dại vào. Xự là một điều đáng cho là khiếp nhược, mà người chưa chịu ăn-nán chừa bỏ. Nếu việc quá, mình đôm đương cầm viết chịu ra để gương giáp ích, có sao lại sợ mà nặc danh ? Há chưa phải là khiếp nhược chăng ?

Vì cái lật khiếp nhược nầy, gây rối, buộc Bổn-báo từ đây, những bài ở đâu gởi đến, tên ký không rõ, hoặc Bổn-báo không nhận biết, thì Bổn-báo không ăn hành. Lại còn những bài ẩn hành trong mục nầy, thì Bổn-báo để trọn sự phận người ký tên gánh chịu lấy những điều cang hệ gì xảy đến ; Bổn-báo không cang-dự.

L. T. T. V.

∴

Kính

ông chủ-bút, xin ông làm ơn đăng giùm bài nầy vào qui-báo đặng cho thiếu tài của ông Thầy-tuông của bọn Văn-hi-Bang Cholon, ước mong cho bọn vui lòng trả lời, đặng cho bọn thiếu niên chúng tôi học hỏi trong đều hay lẽ giỏi của ngài. Tôi xin cảm ơn ông chủ-bút, và xin cầu chúc ông vạn an.

Nay kính.

BẤT TRI TÁC VĂN

Chúng tôi tuy là đàn Annam mắc dầu, chớ không hiểu phẩm cấp viên quan và đồ phẩm phục của quan Annam ta và mấy lời xưng hô của lại quan hàm cũng chưa thạo. Chúng tôi hết lòng ước ao tìm kiếm cho rõ biết những cách thức đó, mà không biết hỏi ai cho chắc. May thay đều hi vọng của chúng tôi ngày nay kết-quả. Được nghe thấy trong tuồng Kỳ-duyên-phố của Cholon Văn-hi-Bang diễn tích tuồng có đủ phẩm cấp, phẩm phục quan, lại xưng hô của Annam ta đôi nay. Nhưng chúng tôi còn chưa rõ cho thông được. Nên viết bài nầy đăng vào báo nầy, kính hỏi ông thầy tuồng mấy vấn-đề nầy, xin ông vui lòng lựa từ ít lời, ngỏ hầu hàng con em học hỏi với các trang thức giả.

Bữa thứ sáu 18 Novembre 1921 chúng tôi có vào Eden-cinéma Cholon coi hát nhằm lớp có quan Kinh-lược tỉnh An-giang, sắc phục của quan ấy coi ngộ quá. Bận áo chẹt có miếng chi vuông vuông ở trước ngực, có đeo miếng chi dài nơi hò áo. Thuở nay tôi mới thấy một ông quan ta lần nầy là lần thứ nhứt. Nên xin kính hỏi ông đặt tuồng.

1° Chức Kinh-lược nầy triều nào có đặt nơi tỉnh An-giang chức đó ? Và cái trách nhiệm của chức đó hay ở việc gì ?

Còn bực quan đó mặc cái áo cách đó ở đời Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê và Nguyễn chỉ kiểu đó chăng. Với miếng dài dài deo nơi hò áo đề chữ Nhứt-phẩm là nghĩa gì ?

2° Ông Nguyễn-thái-Hòa mới ra thì dậu được Thủ-khoa, nay kế làm chức Tuần-phủ liền vậy ? Chúng tôi ngộ thấy kêu Tân-khoa Tuần-phủ. Bởi vì chúng tôi thấy ông đó ghé quán thâm chú quán nói chuyện nầy kia, nên chúng tôi chắc trong ít tháng chi đó, ông đó và dậu và làm quan tới chức không dầy một năm. Trong thế ông Nguyễn-thái-Hòa có công-nghiệp chi to tác với Triều-đình nên thăng mau như thế. Mà trong thế tôi nghĩ, dầu ông có công huân với nước cho dày đi nữa, chắc không lẽ trong một năm mà lên tới chức đó đặng. Xin hỏi ông đặt tuồng vậy cho thời đợi nào chế luật cho một vị Cử-nhơn đệ nhứt danh lên làm Tuần-phủ mà mau vậy ?

Còn sắc phục của ông đó coi không cái chi cho lắm, mà có miếng chi nhông-nhãnh nơi ngực đó ? Médaille phải không ? hay là Kim-khánh, và hay là Ngọc-bội ?

Còn chú hề theo hầu nay cũng được vinh-vang, làm chức chi tôi không rõ. Mà thấy bận áo gấm cụt, và có đóng lon khoanh rẻ, coi in các ông quảng chi đó. Dám hỏi ông đặc tuồng, Triều-đình Annam từ xưa đến giờ các quan vỗ có đóng lon không ?

3° Đây về khoảng xưng hô. Quan Tuần-phủ vào đình quan Kinh-lược trình công-văn quan Kinh-lược kêu người Thơ-ký đó « Viên-ngoại chủ-sự » đi soạn công-văn v.v... không hiểu quan Kinh-lược kêu ông thơ-ký đó bằng Viên-ngoại chủ-sự là chức chi vậy ? Còn ông kêu ông Tuần-phủ bằng Phủ-quán. Nghe ông mới, mới Phủ-quán uống rượu, mới Phủ-quán nghe ca v.v... Không hiểu cái tiếng xưng hô đó đời nào, từ Đinh cho tới Nguyễn có dùng tiếng đó chăng ? Chớ bọn nhỏ tôi thường thấy tiếng Phủ-quán đó, nhứt là mấy cái triệu, nhứt là mấy cái mõ-tôa, chớ chưa nghe đem ra xưng hộ quan hàm với nhau. Còn chức Viên-ngoại thì Viên-ngoại và chủ-sự thì chủ-sự bởi hai chức ấy khác xa chớ chẳng nghe kêu Viên-ngoại chủ-sự một lược như Tây kêu Secrétaire-Interprète bao giờ ! Bởi nghi nan mới dám xin hỏi.

Xin hỏi tắc lại, những phẩm phục, và quan chức xưng hô trong tuồng Kỳ-duyên-phố dây ông thầy tuồng lấy theo đời nào đem ra diễn cho chúng tôi coi dây. Chúng tôi tưởng ngài có lòng với xã-hội lắm, nên biếm cải cách nầy, cách kia cho đoàn con em man thông mau hiểu, mau nhiễm tinh, nên ngài chọn lựa từ tiếng nói, rành từ câu ca. Thì có lẽ nào ngài lại không vui lòng đáp trong 3 vấn-đề của con em hỏi học theo.

Từ dây chúng tôi ngửa trông tin hồi âm của ngài.

Chúng tôi chắc ông Chủ-bút cũng niệm tình chúng tôi là đoàn em cháu, lẽ nào ngài lại bỏ bài viết của chúng tôi vào giỏ giấy lộn bao giờ !

Chúng tôi hết lòng cảm ơn nai ông, xin hai ông đem tình hạ cố chúng tôi.

Un Cochinchinois.

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ ! ! ! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu **RATINOL SPÉCIAL** để giết chuộc ngoài ruộng **MÀ THÔI ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

Như dùng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

Như mua được hộp hoa hình « **LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE** », thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, vân vân,

Hộp hoa hình nầy làm rất kỳ và đúng lắm. Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu.

Hãng nầy có lãnh thử rượu chác đồ và tráng hiệu **VINS BERMOND DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

Xin ghé mắt

Kính lời quí ông, quí bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng cáo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L., đăng khỏi làm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm ! ! Nếu lầm e cho trường tên tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ ! ! !

Nay Kính tỏ,
HUỲNH-CÔNG-PHÁT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PANSEMENTS · LABORATOIRE · SPÉCIALITÉS · PRODUITS CHIMIQUES · PHOTOGRAPHIE · DROGUERIE · PARFUMERIE · HERBORISTERIE · ACCESSOIRES · BANDAGES

L. SOLIRÈNE
PHARMACIE PRINCIPALE
FONDÉE en 1865
SAIGON

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẠP

(Tiếp theo)

Còn vua, khi nghe tiếng A-bửu và thấy hai người tốc mền chồi dậy, thì chẳng nào nàng chịu nổi nào, ngồi ngó mà mỉnh cười ; và chẳng nghe rõ mấy lời A-bửu tâu xin lãnh ngàn vàng mà vua mới hứa thưởng đó, vua liền hỏi A-bửu : « Ủa ! người ăn mưu như vậy đặng hại trẫm cười chết hay sao ? Sao mà người nghĩ ra chuyện nầy làm cho hoàng-hậu với trẫm phải mắc mớp như thuở ? »

A-bửu liền qui tâu thiệt rằng tại mình xài tọ, phải hụt tiền, mà không dám mở miệng xin vua, nên mới làm cách ấy đặng kiếm tiền mà trả nợ.

Vua với hoàng-hậu nghe lời thật hà chơn chất của A-bửu thì rất vui lòng ; coi ý không chấp nhứt các việc giả dối của vợ chồng A-bửu. Từ ban sơ hoàng-hậu những tưởng là dại sự, đến nay thấy A-bửu bày điều cất cớ thế ấy hoàng-hậu cũng tức cười. Vua cứ nghỉ lại mà cười mãi, và kêu A-bửu và Nữ-hạt bảo theo mình ; vua nói : « Thôi hai đàng đi với trẫm, trẫm sẽ ban cho đủ ngàn vàng, trẫm rất vui vì hai khanh không thác thiệt. »

Hoàng-hậu nói : « Tâu thánh-thượng, ngàn vàng ấy xin bệ-hạ để mà ban cho một mình A-bửu mà thôi, còn phần Nữ-hạt để thiếp ban riêng cho một ngàn kim-tiền cứa thiếp, gọi là mừng cho nó mạnh giỏi bình an. »

Nhờ đó, nó với sự vợ chồng A-bửu chẳng còn lo hụt xài nữa, và hằng ngày vợ chồng cứ vui vẻ ăn chơi, lại trọn đời cũng đặng trọn làm tôi yêu của vua và hoàng-hậu. »

Trời sáng

Qua đêm sau Qui-phi thuật tiếp chuyện sau dây cho vua nghe nữa :

Tích người A-lạt-Đinh

Muôn tâu bệ-hạ, xưa kia bên Tàu, trong nước kia có một anh thợ may, rất khéo, chuyên rông một nghề ấy mà dặng nổi danh, Tên và là Mụt-tá-hoa, nhà nghèo, nên tuy may thì khéo, mà vá làm té bao nhiêu thì vừa đủ chi độ hồ khẩu, với bảo bọc thê nhi, trọn một nhà là người vợ cùng một thằng con trẻ.

Thằng con ra tên là A-lạt-Đinh, tự bé it có dạy răng, nên khi tuổi trọng tánh tình phóng túng. Nó không kể cha kể mẹ, lại thêm có thói hung hăng, cứng đầu cứng cổ. Hằng ngày nó thấ theo chơi với lủ hoan đàng, cha mẹ nó không thể cầm nó ở trong nhà cho đặng.

Đến khi A-lạt-Đinh dùng tuổi học nghề, cha nó mới tính truyền nghiệp nhà lại cho con, nên kêm nó theo bên mình dặng tập tánh may vá. Anh cha hết sức dành dỗ rồi đến ngâm đe, mà thằng ấy cũng chẳng có lòng nào cỏ học. Hễ anh cha vừa sấp lưng đi dâu đó, thì thằng con đã vượt ra đường, rồi đi mất cã ngày không trở lại. Ghe phen anh cha trừng trị, song rốt rồi, thấy là đỏ bất trị, nên anh cha mới bỏ liều, mặt tình thằng con phóng túng. Rủi vô phước sanh con ngỗ nghịch, anh cha thọ bịnh chẳng bao lâu mà phải bỏ mình.

Vợ Mụt-tá-hoa thấy con chẳng trở về đường phải, dặng lo mà nối nghiệp cho chồng mình, nên đóng cửa, dẹp tiệm may, bán những đồ khi dụng trong tiệm mà lấy tiền, và từ đó, lo dành gai mà bán, dặng nuôi con, A-lạt-Đinh mỏ còi cha, chẳng còn sợ ai nữa, nên mỗi khi vợ Mụt-tá-hoa có rầy đều chi, nó dám nạt ngan lại và hăm dành đập. Nó chơi với quân du dản trang nó càng ngày nó càng nhiễm cái thói hư. Như vậy mãi cho đến khi nó đặng mười lăm tuổi rồi, mà nó cũng không biết tự hối. Ngày kia nó đang chơi với lủ ấy ở giữa đường, thoạt có người đi ngan qua, thấy nó, dừng lại mà xem tài tướng. Người ấy là tay đạo sĩ ở bên A-phi-lợi-gia mới đến Trung-nguyên đâu chừng vài bữa, lo một việc chi chưa ai rõ đặng.

Đạo-sĩ xem tướng mạo A-lạt-Đinh thì đẹp ý vì thấy phải đứa cho ta dùng, nên va tìm người lấy lời khôn khéo mà hỏi thăm rõ gốc gác của A-lạt-Đinh. Biết dặng các việc rồi, anh đạo-sĩ mới trở lại ngoài A-lạt-Đinh ra nói nhỏ rằng : « Cha chàu có phải là Mụt-tá-hoa làm thợ may đó chăng ? » A-lạt-Đinh đáp : « Phải, cha tôi là tên đó, mà chết nay cũng đã lâu rồi. »

Vừa giứt mấy lời ấy thì đạo-sĩ liền ôm cổ A-lạt-Đinh và thở dài than vắn, nước mắt rưng rưng. A-lạt-Đinh thấy đạo-sĩ rơi lụy thì hỏi vì cớ nào. Đạo-sĩ nói : « Cháu ôi, cháu chưa biết đó thôi, ta là chú ruột của cháu đây, mà biểu gặp cháu rồi dừng sa nước mắt sao dặng. Cha của cháu với chú đây, ly biệt nhau nay đã quá lâu rồi. Bấy lâu chú trôi nổi phương xa, mới về tưởng tìm cho anh em gặp mặt, chẳng dè hỏi ra thì anh ta đi mất rồi ! Chú đau lòng xót dạ biết bao nhiêu đó cháu ! May sao thấy cháu đây chú mới nhình ra thì chú lại mừng một nỗi. » Đạo-sĩ lại thỏ tay vào túi, và hỏi A-lạt-Đinh với con mẹ nó ở đâu. A-lạt-Đinh lật đật chỉ ngay, rồi đạo sĩ móc ra cho nó một nắm tiền vụng vụng và bảo rằng : « Cháu mau chạy về nói chú kinh lời thăm mẹ cháu và dẻ rồi chú có huốn sẽ ghé thăm.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng. Có bán đèn TITO-LANDI. — *đồ sơn-mài, cà-ra-oách, nón đủ thứ, giày vớ cho người lớn và con nít, đồ thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng hoa hình, hộp hoa hình* « **La nouvelle Chambre claire universelle** », *đồ để chơi Tennis, đá banh*, thuốc giết chuộc ngoài đồng **Ratinol spécial**. — Rượu chác đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu **Vins Bermond de Bordeaux.**

L'administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON = IMP. DE L'UNION — TIRAGE 2,500 EXEMPLAIRES

Saigon le 20 Novembre 1921

Số ... 1008 — NGÀY THỨ SÁU 25 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 26 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR-PROPRIÉTAIRE: NGUYỄN-VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE ...

Adresse télégraphique: LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

Một năm ...	12$00	...
Sau tháng ..	6$00	...
Ba tháng ...	3$00	... 4$00

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

POUR LES ANNONCES s'adresser à Saigon: aux Bureaux du Journal rue Catinat, 155-155-157 (1er étage) à Hanoi: aux Bureaux du Trung-Bắc Tân-Văn à Paris: chez M. M. Mayence & 9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les ... de longue durée. Les ... payables d'avance.

Tous chèques et ... mois bảo thì đề ngân-phiếu NGUYỄN-VĂN-CỦA. Tòa-báo ở Tỉnh Tân-Văn, con ... SỐ 42, RUE CATINAT, SAIGON. Télégraphe: LUCTINH — Téléphone: ... Mua báo thì đề ... MUU, chủ Bút.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報六省新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

MƯỜI NGÀY

PHÁP-VIỆT NHỰT GIA

Langsa với Annam chưa hiểu biết nhau. Ấy là cớ không thương yêu nhau. Nên lập một nhà hội. Ai được vào nhà hội nầy ?

(Tiếp theo)

Có nhiều khi, chẳng đợi tới cỏ đều chi chẳng vừa lòng mà thì nhục, cỏ lòng lại cỏ tánh lạ cho đến đỗi, hễ thấy mặt người Annam vào nhà hàng ngồi ngang với mình mà uống mà ăn, thì đủ-bết bình, muốn kiếm chuyện thì gây chơi mới ngộ ! Nên thấy thì nhơ mắt, trẻ mắt ; ghét, tuy không nói ra, chớ thấy cách ngồi, ngộ hơi kiểu, cũng biết ông ấy cỏ ý ghét chắc sao cũng tiếm lời trong bụng rằng : « *Chà chà ! Cái quân khốn nầy bữa nay dám trèo đèo lới bực !* » Lâm tuồng như mấy chỗ đỏ là chỗ riêng để cho người Tây với người Langsa ăn uống chơi bời, lũ giả-man không dặng vào đồng tọa vậy. Bị cỏ hãy nhiều đỏ mà người Annam, thấy mấy chỗ đỏ, biết là chỗ, cách ăn uống chơi bời trọng, muốn vào ; trước là ăn uống cho vui, sau là gần gũi với người Tây và người Langsa, cho quen biết mà học thêm phép tắc lễ nghi của người Âu-Mỹ ; thấy vậy, thấy gương một hai người Annam sang giàu bị mắng-nhiếc, duổi xua, hoặc là bị đánh đập giữa thập mục sở thị, mà giựt mình ; nghĩ cho : « Người sang giàu đến thế, mon men vào chỗ tốt mà chớ mà hãy còn bị mang xấu thay, huống chi là mình ; bết mình vào đó cỏ dặng thỏa lòng ước chăng ; hay là phải bị nhục-nhã như người kia ; chi bằng ý giữ lòng không muốn cho mình đích thế với các ông thì thôi, nên tránh xa đi cho rồi, kiếm chỗ khác mà chơi cho êm, cho khỏi đều hỗ thẹn ! »

Bởi các cớ ấy, người Annam với khách-trú chẳng hề khi nào muốn đề bước đem mình vào cửa nhà hàng tây, lâm tuồng như chỗ đỏ là chỗ cấm người Annam tới vậy. Nếu còn thấy một đôi người chen lộn vào đỏ, thì hết quả là gặp phải cơ hội buộc mình đến đỏ thôi ; kỳ trung, họ không đến đỏ mướn ; nên ngồi mà ăn uống cũng lấy làm nhột-nhạt quá chừng. Thử xem từ trước lại coi, nhà hàng nào, nhà quán nào, nhà tiệc nào, lóc mới khai trương cỏn thấy cỏ người Annam vãng lai, lần lần bị cỏ một đều ghét bỏ, khi thì, nhục mà đó mà họ ngã lòng, bỏ xa lánh hết.

Vì vậy nên, may mà tỉnh tới chuyện lập nhà tiệc Pháp-Việt, nhà hội Pháp-Việt, ôi, tôi chạnh nhớ nỗi niềm mà giựt mình ; sợ cho cái nhà tiệc Pháp-Việt mà tới đỗ ý ước mơ ấy, cũng như mấy cửa nhà hàng kia ; ban đầu cỏn thấy người Annam mướn nượp tới lui, lần lần tiu mỏn như nước đá ; tính chưa dặng mấy ngày đã thấy không cỏn người Annam lai vãng ! — Tại sao vậy ? Cỏ phải tại người Annam giữ tánh ăn cần ở kiệm, sợ hao tổn tiền bạc nhiều, nên chẳng ăn uống chơi bời thường mà mua vui, mà ăn uống chơi bời như người Tây vậy chăng ? hay là tại trong tủi « *Đồng-rằng* », nên thấy mới, làm nhớn tới ăn uống chơi ít ngày đầu, sau giấu mặt ? — Nếu quả cỏ ai hỏi tôi sẽ cam thiệt lẽ mà đáp thẳng rằng : « Cả hai cớ của ông bảy ra đỏ, không cỏ cớ nào là cớ sai chánh-lý. » Đặng rồi tôi sẽ đem cho người Annam lãnh-hội, và người Langsa cũng vậy, người Tây cỏ mà tới đã giải-khuây nơi chỗ nhà tường cửa ; mà khỏi phải khó ngồi mà tìm cho chớ cũng kiếm cho khắp, xét cho kỹ, thì sau đi nữa, bết cỏ chỗ nào khác nữa. Chỗ [illegible] mấy lời của tôi giải phân [illegible] chỉ chung đây cho hay thấy [illegible] lời thỏ tiếng kịch, xin ai chớ [illegible] tôi không ưa nói thừa cho [illegible] thiệt, chớ cỏ ý đau người Tây [illegible] lại nhẫn tâm như thế, mà phải ngỏ-

vì lòng tôi muốn giúp ích cho [illegible]-Phủ, mà đèn nghĩ công ơn khá [illegible] nên tôi phải buộc tri ép lòng tôi trắng ra cho Chánh-Phủ nghe đỏ thỏ họa may Chánh-Phủ vì muốn người Langsa với người Annam hiểu biết nhau, thương yêu nhau, cho đặng [illegible] trên thuận dưới hòa, ngoài êm trong ấm như lời tôi đã cỏ nói, hoạ may Chánh-Phủ chước lượng thế nào sửa an mối tệ ; chớ tôi cũng biết, hễ đánh trống đặng chuông, bắc mấy đặng rừng vậy chớ phải không sao — mà phải ngỡ những lời tôi nói trắng ra đỏ thấy đều là lời hằng thật, bằng cớ hiển nhiên ; dầu ai cỏ chút tư niệm về đâu, muốn đỗi cải cho qua, cũng không thể cải qua cho dặng.

Vả lại đã gọi là nhà tiệc Pháp-Việt, nhà hội Pháp-Việt, thì cũng nghĩ cỏ khác nào một chỗ nhà hàng tây, một cái quán cơm tây. Hễ ai cỏ tiền thì được vỏ, đã ra không cấm vào không ngăn, lại cũng chẳng phân thượng hạ. Dường ấy cỏ phải là một nhà xuất nhập hết cấm chăng ?

Trong một nhà xuất nhập hết cấm, chẳng dợi thấy, hẳy giờ cỏn đang bàn luận đây, ngu ý cũng biết, trong đỏ cỏ mấy hạng người ; đầu Tây, đầu Langsa, đầu Annam, đầu Chà, đầu Chệt, ngồi nào, thứ nào, phẩm nào, giá nào, cũng đều cỏ đủ ; nói tắt một lời, từ thượng-lưu, trung-lưu, đỉ chí hạ-lưu, không hạc nào là thiếu mặt. Lại chẳng cần xét đến cũng biết trong một chỗ chơi bời lộn xộn như vậy—mà thật là chỗthực chơi cho tiu khiển — thường cái bậc hạ-lưu lại là phần đông, đông hơn bậc thượng-lưu thức-giả. Hễ nghe nói chỗ nào cỏ thể tự-lợi đặng, thì kéu nhau, rủ nhau càng bồi lại càng ập tới thêm đông ; đông dầy dầy, lớp đứng lớp ngồi, lớp ra lớp vào, rậm rạp như một đám cỏ mùa xuân ; mắt chẳng thấy lớn mà càng ngày càng thêm, ăn lang vào đám rau ; làm cho đám rau ấy, dầu tay làm vườn cỏ công dậy-che vun-quén thế mấy, rồi ra cũng thấy tiêu thấy lụn.

Ăn tụ thì dường tàng, ấy là lẽ cỏ nhiên trong trời đất. Trong một chỗ chơi bời vui vẻ như vậy, bực hạ đủ thứ mà xen vào, thì chỉ cho [illegible] lỗ-mãng đối với lỗ-mãng, gộ [illegible] nhau, mà sanh sự. Bằng c [illegible] thì cũng, một là bậc hạ [illegible] thế đọc ngang, làm cho bậc thượng-lưu kia, hỗ mặt mà bỏ ; hai là trắng vàng [illegible] thì cũng hại chia ngôi, [illegible] đối, không biết đâu, là [illegible] ngăn cấm đặng ; ba nữa, nhiều [illegible] ngôn nước dục thả cầu [illegible] đỏ bắc, người từ tế như quan, mật nào còn dám tới? [illegible] cỏ ý đề cho người Langsa và Annam lui tới chơi bời cho quen biết với nhau, cho hiểu thấu nhau, hầu cỏ dạ thương yêu nhau, thành ra lập đề làm trường bơn, làm cho thêm hại. Dường ấy, cỏ nên lập cái nhà tiệc Pháp-Việt ấy ra chăng ?

Cầu hỏi nầy, nhằm chẳng mất mỏ gì, mà, xét kỹ, rất khó cho tôi giải quyết. Tại sao ? — Chẳng tại cớ nào khác hơn là tại cớ tôi không cỏ quyền làm dượng. Tuy vậy mà tôi cũng rằng giải ra, hầu giúp cho tay cỏ quyền ; về cái vấn đề nầy, lấy đỉ làm cốt chỉ, tôi nói : « Nếu không cỏ thể cấm ngăn, thì chẳng nên làm ; còn như cỏ thể cấm ngăn, thì nên làm ra lắm ; vì là việc ích lợi chung. »

Đã gọi là nhà tiệc, là nhà hội, ấy là nhà chung, mà còn cấm ngăn ai ? —Phải,... nhà chung, chẳng cấm ngăn ai, song muốn làm cho phân biệt

HÁT CẢI LƯƠNG

(T

Người đờn-bà ấy thác rồi, «Son-đầm » tra-xét rồi tự mình chẳng phải ra tiền chôn v tiền tổng đám là đám nhơn- không có người sát-nhơ đến quan Biên-lý m luật. Ông « Son-đầm » h cỏ quyền gì mà đám ? Tuy-đo, mặc dầu « Mộ vong điển-cuồn » (La fo ude) điều lại rạp hát Tây-ban-nha : Sự tích như vầy : một người ấ con-gái tuổi, cha ép con người ấ phải nghĩ mà chồng cũ ; gặp nhau giờ. Chưa [illegible] nghĩ con dương ân-na bỗng-dưng cưới vợ, ngưa [illegible] ên dường cũ, bảo con đi ngao- [illegible] ên-thủy cho lắng tri rồi về sẽ [illegible] ì việc nghỉnh-hôn.

Nhà sắn tàu, sắn quan cai-tàu, đỡ-đạc đủ chi thiếu một cỏ đánh máy chữ.

Bèn kia cũng-nữ là người kỷ-lưỡng trước khi lấy chồng, muốn biết chồng ấy xứng-đáng cho mình thương không. Mà công-nữ ấy cũng cỏ hơi tuy-đo, nên nghe đàng trai cần-dùng một cỏ đánh máy chữ, giả mình là người làm công,sang chịu làm nghề ấy. Mà cỏ đến tận-ngã là mình không biết đánh máy, tranh sao lại mấy cỏ nhà nghề.

Cỏ phải lo lót cho bọn kia nhường chỗ ấy cho mình. Trong bọn lại cỏ một ả thất tình muốn lìa xứ cho không ham tiền. Nài-nỉ lỏi lói không được, cỏ mới sanh ra một kế, cây nàng ở nhà giả làm công-nữ thế cho mình. Giao-kèo rằng công-nữ giả được thơ công tử gởi về thì phải ỷ kế trả lời.

Sắp đặt xong, cỏ công-nữ mới ra mắt chủ nhà.Mới vỏ, gặp quan tư cai tàu. Quan cai tàu nầy tử bẻ đến lớn chưa thấy biển lần nào, vì trọn đời ông-mắc quản-lý một chiếc tàu xả-lúp dưa hành-khách trong sông rạch. Ông vỉ ngày nọ vỏ nhà thấy vợ mình đông bàn với một thằng mọi. Ghen, quyết giết thằng mọi ấy đặng để yêu bỉ mọi đánh mại. Từ [illegible] ng mọi biết tích mà bỏ vợ [illegible] ch-quản trong song mà thôi. Nó [illegible] nói đi biển, ông sợ quá vì ông [illegible] biết dùng địa-bàn, không thuộc [illegible] ư, không biết cầm lái mà cũng [illegible] iết sai-khiến thủy-thủ của [illegible] Minh mắc lắc phục tai mang bịnh [illegible] rang ngời, lẻ nào chịu thiệt mình.

Ông trong tri dương [illegible] bỏ-lỡ lại thấy một nàng gái [illegible] ám-hờ hại. Má nàng kia đã nhiều [illegible] lịch, chẳng những quen chịu [illegible] gió, bão bùng lại thạo về nghề [illegible] thuyền, cầm lái. Quan cai tàu ng [illegible] rõ giúp lời cho nàng công-nữ được theo tàu đánh máy chữ.

Tàu lấy neo ra khơi. Tới đến đây mới thấy một người mỹ-nhơn là một hôn đà nam-châm hỉ người ta được. Ông cai tàu không đám mời nàng ký-sự vỏ tàu đi lạc. Cậu công-tử vì tài, vì sắc mà đi lạc. Cậu công-tử vì tài, vì sắc mà nàng đánh máy trong buồng riêng mà đám luận về

CỪNG BẠN HỮU-CHÍ

(III)

Ông T. H. nói vừa đến đây, ông S. tiếp rằng : « Dư-luận về học-giới nước ta đương-kiêm, những nhà hữu-chí ban-học ra đã nhiều ai cũng mong học-giới ta một ngày một sáu-phát. Những đứng có quyền thay một cho mấy triệu dân Nam-kỳ trên kia, mà như là ông Trương-vân-Bền, Ngài đã ỷ yêu-cầu Chánh-phủ mở rộng học-đường cho dân ta có đủ chỗ mà nhờ-cậy nên tri-thức. Đó, là việc ta nên cho dân ta bảo-cử đặc - nhơn, [illegible] ân-vận dân ta về sau nầy. Chẳng [illegible] ông không ngỏi đó che gió, mà lại [illegible] ên ngọn gió thanh-cao cho dân ta [illegible] ưởng sự mác mê. Thế lại một chủ-ng [illegible] ên của nhà đại-bịu ta ta đối với đồng-bang.

« Cái nền học-giới đã có tay điều-đình, vậy ta nên [illegible] ua cái tôn-chỉ học-chánh đối với [illegible] niên ta buổi nầy, có cần phải cải [illegible] cái chương-trình lại thế nào cho [illegible] dân ta mau tiến lên, trình-độ [illegible] ta được sánh-vai-sánh-vai, khỏi như chúng [illegible] đông cây dầu theo lời ông T. [illegible] trước đó vậy. Thế thì nên [illegible] mong được có ngày chánh-đáng [illegible] dân ta cũng bớt sa vào cái đám [illegible] mình xiêm áo đó nữa.

* * *

Tinh-hình học-giới dân ta hiện-thì. « Bàn về học-giới dân ta, hiện-thì, thì nhà-nước đã sắn lòng lo mở đủ cả trường sơ-học, trung-học và cao-đẳng học. Hiện trong nước đã có trường Y-học, trường Tạo-tác, trường luật, trường Chánh-trị, trường Sư-phạm, trường Canh-nông, dân ta có thể do tuần-tự giáo-hóa lấy bước lên lần lần ; trường thương-mãi, trường công-nghệ nhà nước cũng lo rộng ra nữa ; [illegible] ấy, thì trường Bác-học rất [illegible] sẽ liệp-thục mà gây nên [illegible] trí-dẫn dâu thì sự giáo [illegible] nước phải nhân theo [illegible] tức-nhiên, không [illegible] cửa dân ta hiện-thì vậy.

« Dang cái [illegible] dân ta đã biết không học [illegible] ợ phương chi sống nỗi với [illegible] on người ta chỉ đưa dùng [illegible] ở tri-thức thì vinh-sang, không [illegible] ở tri-thức thì nhục-hèn, không [illegible] ở tri-thức thì khó-khăn, [illegible] ấy, thì cũng, một là bậc [illegible] ấy ý thế đọc ngang, làm cho [illegible] bậc thượng-lưu kia, hỗ mặt mà bỏ ; hai là trắng vàng [illegible] thì cũng hại chia ngôi, [illegible] anh tự-phụ tự kiêu của mình [illegible] đối, không biết đâu, là [illegible] ngăn cấm đặng ; ba nữa, nhiều [illegible] ngôn nước dục thả cầu [illegible] đỏ bắc, người từ tế như quan, mật nào còn dám tới? [illegible] cỏ ý để cho người Langsa và Annam lui tới chơi bời cho quen biết với nhau, cho hiểu thấu nhau, hầu cỏ dạ thương yêu nhau, thành ra lập đề làm trường bơn, làm cho thêm hại. Dường ấy, cỏ nên lập cái nhà tiệc Pháp-Việt ấy ra chăng ?

Cầu hỏi nầy, nhằm chẳng mất mỏ gì, mà, xét kỹ, rất khó cho tôi giải quyết. Tại sao ? — Chẳng tại cớ nào khác hơn là tại cớ tôi không cỏ quyền làm dượng. Tuy vậy mà tôi cũng rằng giải ra, hầu giúp cho tay cỏ quyền ; về cái vấn đề nầy, lấy đỉ làm cốt chỉ, tôi nói : « Nếu không cỏ thể cấm ngăn, thì chẳng nên làm ; còn như cỏ thể cấm ngăn, thì nên làm ra lắm ; vì là việc ích lợi chung. »

Đã gọi là nhà tiệc, là nhà hội, ấy là nhà chung, mà còn cấm ngăn ai ? —Phải,... nhà chung, chẳng cấm ngăn ai, song muốn làm cho phân biệt

bười dân-chỉ ta đã khuynh-hướng về sự học, lập trường cao-đẳng, khai-dân-trí ta hầu mở mắt với người, cho chẳng phụ cái tiếng là thầy của quốc-dân Nam-Việt. Thế thì chương-trình học-chánh Đại-pháp đối với dân ta hiện nay, có lẽ cũng như đối với dân đàng anh ta đó vậy, cũng có quan-hệ lắm vậy. Việc mình nghĩ mà nói lên nhau đây, là chỉ lấy cái chủ-nghĩa ái nhơn-loại của nhà-nước Đại-pháp mà tưởng mà thâm, chớ biết kẻ-trung ra sao mà dám nói « huych ». Lấy việc hiền-nhiên mà luận, thì ai lại chẳng biết nhà-nước Đại-pháp là một nước ái nhơn-loại, vực công-lý trừ-đanh trên hoàn-cầu, nay dam cái tài văn-minh khoáng-thế mà giáo-hóa cỏ lối hai mươi triệu dân đỉ dạy như dân ta, cỏ nói rằng không được nữa sao! cho nên biết rằng chẳng muốn, sao sao thầy ta cũng mở [illegible] học-giới rộng-thinh cho dân [illegible] nầy; hễ ta học cao lên đến [illegible] cái danh «ái-nhơn-loại» của [illegible] Đại-pháp cũng cao lên [illegible] vậy. Thế thì tình-hình học [illegible] ta hiện-thì ta không [illegible] ưng, chẳng [illegible] ta chẳng khỏi [illegible] với chi, bằng [illegible] (chẻ ngăn [illegible] ấy mà cỏ [illegible] nước-ta lâm. Vậy [illegible] ành quyền làm dại-bậu [illegible] ưởng Trương-vân-Bền, [illegible] rách, Nguyễn-văn-Dương.

Lê-hoè-Cang và Ng- [illegible] luận với Chánh-phủ [illegible] lẽ sau ông mà cũng [illegible]

« Cử theo trong [illegible] bàn của Ngài trong cái mục « Cải [illegible]-nhận giáo-dục con trẻ ở trường [illegible] học » trước đỏ mà bàn ra hoài, [illegible] có lẽ hợp với sự học của dân ta đỏ [illegible] ận phận làm con người ở với người [illegible] với xã-hội mình. Phàm vật gì [illegible] mới cỏ ngon, việc gì cỏ trước mới [illegible] nên chi ta cũng cứ gốc mà noi-cái mà làn ra, thì mới ngỏ hầu khỏi lạc cái trật-tự cho. Đó là điều bổ-ích cho tinh-thần học-giới ta lắm ». Nầy đến đây thì đã nghe đồng-hồ gõ năm giờ, Ông T. H. tiếp nói rằng : « Trời đã chiều rồi, vậy anh em ta cứng nhau ra cột cờ Thủ-ngữ, hưởng chút thanh-phong cho giải-trí, ước được chăng ? »

Dợt lới, ai nấy cũng đều vui lòng dừng dậy mà đi. Ra đến nơi, thì thấy khách thừa-lương đã ngồi trước năm bảy ông ở đây — người Tây cỏ, người Nam cỏ ; ông uống rượu nầy, ông uống khác, trò chuyện coi rất vui vẻ... Anh em mới cùng nhau ngồi lại một bàn, kêu bồi đem rượu.

Bốn ông uống rượu chi ?

— Ông S. nói với rằng : « cho bốn ly « Huych-ky ».

Cơn ngồi, lừng gió trong, tròng nước chảy, con thuyền lại qua, uống rượu, thật là khoái-sảng vô-cùng. Cơn đương thích-chí, thoạt nghe hai ông ngồi bàn bên đỏ, cỏ ông nói lên rằng : « Thật là sanh ở đời nầy sướng quá hà! muốn hưởng cái thú gì cũng cỏ, chẳng phải như lớp ông bà mình hồi trước, thật là quê mùa.... chẳng biết nếm được cái mùi gì cao sang cả, rất lụi-dui cũng hết một đời, « tổng nghiệp » thiệt-thỏi quá đỉ ! Chàng ta sanh-trưởng gặp thời ; Việc ăn uống chơi bời không còn

thương hạ dụng bảo tồn danh giá cái nhà tiệc Pháp-Việt ấy, thì khi lập ra phải cỏ tôn chỉ cao trọng, phải cỏ mục đích lập điều lệ chỉ nghiêm. Theo ý tôi, muốn ngăn cấm cỏ khó chi, lập điều lệ buộc :

1— Người muốn vào hội phải là người bậc nào, phẩm nào, giá nào, nhà cho nghiệp nào, phải ai tiến-cử ;

2— Phạm một điều lệ nào của hội, phải bị phạt tạ cách nào ;

3— Người hội, mỗi tháng, mỗi năm phải đóng mấy chục đồng ;

4— Cấm cờ bạc, trừ ra mấy cuộc cả rượu chơi cho tiu khiển.

Theo ý tôi tưởng, điều lệ hội mà buộc chặt bốn điều nầy, không ngăn cấm bậc hạ-lưu, cũng như ngăn cấm.

Tóm lại, muốn cho dặng người Langsa với người Annam mà gần nhau, cho thành Pháp-Việt nhứt gia, thì, chẳng kể nào hay hằng lập ra một nhà tiệc Pháp-Việt như ý tôi giải trên đây, hầu để cỏ chỗ cho hai đàng tới lui chơi bời, lần ngày phải cỏ tình thân ái.

Lê-hoàng-Mưu.

Ông nói đến đây, ông bạn của ông trả lời rằng : « Phải, « toa » nói thật phải, để « mỏa » tỉnh sơ sẩy cho « toa » một đôi giây, giả 20-22 đồng, một sợi giây chiền và đồng-hồ, giả 60 đồng, cái nón nỉ giá 12 đồng, chỉ như cái kiến kẹp lỗ mũi đây, cũng phải 20 đồng mới được. Cộng lại thì coi, có phải

tỉnh sự nội mình ta [illegible] phải mất hết 172 đồng chăng ? Tính [illegible] Tân Annam mà nay chỉ cung vào có một cái thôi, [illegible] đồng, rồi có phải là 1205 [illegible] tiền kém không ? Tính [illegible] như vậy xưa với người nay, có phải [illegible] sướng hơn chăng ? 1204 quan mười người xưa vai cũng không mà nay chỉ cung vào có một cái thôi, trang-sức của ta đây, thì sung-sướng là đường nào, sang trọng là đường nào !

LUẬN-GIẢ.

(Sau sẽ tiếp theo).

HỚ... trái đất ở ...

Quan đại Nguyễn-soái thos sang Đông-pháp ... ênid. Lễ ấn mừng ngài ... tàu vừa vỏ bến thì nhằ ... đường hạm Ăng-lê Co ... quốc ca-Marseillaise.

Tin Paris ngày ...

Trung hoa thiệt ng ... Hội Thương-cỗ Kỷ-n ... Đông-Pháp cảm tạ ông ... biết lòng muốn cho ... thiệt-nghiệp khỏi hai ... giúp thế nào cho nhà ... lại và lại xin, nếu khỏ ... nỗi, thì làm thế nào cho ... khỏi vì nhà bằng bị tiề ... vốn và lời tiền gởi bằng ...

Tin Bordeaux ngà ...

Vẫn đề giữ ... Đại Nguyễn-soái hỏi-... nói rằng[illegible] các khâm-sứ ... nghị Hoe-sinh-lôn cho ... dùng theo hỏi-quân đỉ ... và khi-giải được xứng ... Ăng-lê và Huê-kỳ. Như ... tác thêm khí-giải đỉ ... khí-giải đỉ nghỉnh-chi ... tạo thêm tuần-dương ... không dùng tàu lặng. ... Du-luận Huê-kỳ kho ... thêm khí-giải hỏi-quân ...

Kho điền-địch lợi-t ... Ông Adam Tisher, ng ... tonio thuộc xứ Mét-xíc ... được trong hang nửi S ... 4,500 lượng bạc và bảy ... bình bét-gắc.

Ông Tisher nói rằ ... trong khu Nhà-nước l ... biết rằng năm 1810, d ... các quan triều cỏ đem ... vàng tại Cavallo Blanc ... tìm ra được bạc chôn ...

Báo Le Temps d'Asi ... lại luận rằng: không ... thành Giadinh cũng c ... lục điều-địch ra không ...

SAIGON — Xe bơi ... Ngày 20 novembre ... cái các Ly-Hưu) số 1 ... vân lại, 27 tuổi, ở c ... cái nữa cần Nhem-kh ... đường Bonnard (Cho ... Lê văn Liêng 20 tuổi, ... tại góc đường March ... hai tàng lầu hư chỉ ... nên buổ chay luôn.

Ngày 19 novembre ... cái xe hơi số 2055 c. ... cái của lý Huỳnh và ... xe cỏ ông Hội-đồng ... đường (Tonkin) nghe ... varel Charles Thomas ... chủ tứng con vợt cha ... cho tên cầm máy lật ... nên xe lật xuống ruộ ... hư chỉ đỉnh mà cái ... người vỏ hại. sửa lạ ...

Tên Trần-thu-Cảo ... mai số 119 cỏ rằng : ... 21 tuổi, ở Thuận ... mướn xe kéo của y ... là 3 .00 lại lấy đỏ ... giá đáng 15 đồng mà ...

Ngày 7 nov ... thuật việc tên cầm ... Nhơ và chủ xe là th ... mới lên tiếng hiếu ... không chịu ăn cơm ... ra thiệt quả như vậ ...

Nên bắt tên Ng- ... của nó là thi Bắc ... năm qua Biên-lý. ... bre 1921 tòa xử tên ... 50 quan tiền vạ, thi ... tù 50 tiền vạ, cả 2 ...

Cỏ phải cỏ công-nữ kia theo một ... tàu về ai quản-lý tàu thỉ ... tàu đốt ấy ? Cho nên ... công-nữ thấy tàu về lật-đật hỏi ... sao về được.

T.ÂN.

(Sau sẽ tiếp theo).

HỠI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thí
trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quả thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu Trái Đ

Vô-tuyến điện

Quan đại N… Port Said
thoa sang Đông… đến thành Per
Said. Lễ ăn mừ… trong thả. Lác
tàu vừa vô bến th… chiếc tuần-
dương-hạm Ang-le… đến đánh bắn
quốc ca-Marsaillaise.

Tin Paris ngày 27 octobre 1921.

Trung hoa thiệt nghiệp

Hội Thương-cổ Kỳ-nghệ … Đông-Pháp cảm tạ ông Thân-sĩ … hết lòng muốn cho nhà hàng … thiệt-nghiệp khỏi hại. Hội xin Chí… giúp thế nào cho nhà hàng được vững … và lại xin, nếu không thể cứu nhà … nổi, thì làm thế nào cho người ở Đông-Pha… khỏi vì nhà hàng bị tiêu-hủy mà phải mất … vốn và tới tiền gởi hàng.

Tin Bordeaux ngày 29 novembre 1921.

Vấn đề giảm binh

Đại Nguyên-soái hải-quân Nhựt là Rato nói rằng, các khâm-sứ Nhựt muốn xin Hội-nghị Hoa-sinh-tôn cho Nhựt thêm khí-giới đặng theo hải-quân đề cho số chiến-thuyền … và khí-giới được xứng với đề-cự-hị của nước Ăng-lê và Huê-kỳ. Nhựt chẳng phải xin cự-tức thêm khí-giới đề công-trận chi xin thêm khí-giới đề ngăn-chiến mà thôi, nghĩa là … tạo thêm tàu-đương hạm nhỏ và nhẹ chớ không dùng tàu lặng.

Dư-luận Huê-kỳ không thuận cho Nhựt thêm khí-giới hải-quân vì chương-trình đã định rồi. Nếu Nhựt được thỏa lòng thì các nước khác cũng bắt chước theo mà xin thêm. Lại có người bàn nói, nếu Nhựt muốn bảo tồn chiếc đại chiến-thuyền Miki-Fitsu, thì tiêu-hội phải bớt số chiến-thuyền nhỏ, chớ xin thêm chác là các nước không thuận.

Anh-quốc đương đóng 4 chiếc đại chiến-thuyền nay đình lại ấy là gương Anh thuận việc giảm binh.

Yêu-đề giảm-binh tôm lại như vầy : nếu muốn cho thiên-hạ thái-bình thì phải ngưng sự làm khí-giới đề mà sát hại lẫn nhau, còn như ai cũng muốn bình-bị nhiều, khí-giới nhiều thời chẳng còn bàn đến việc giảm-bình nữa, các nước tự do sắm thương-giáo … khí mà chém giết nhau, sí mạnh thì … yếu thì thua.

Vấn-đề dầu-xảo mỹ-nghệ mùa thu

… mỹ-nghệ viếng phòng đấu-xảo mỹ-… hôm thứ bảy. Ngài ban khen nhứt … tại thành Sèvres và những … anh-gích và Nga.

… các Banh-gích

… chích đàn đơn cho vua … tại Ba-lê đặng thử bịnh.

Hôm chiều thứ … tại Tân-sĩ danh-… đường Sorbonne (… dự cho ông Rudyard … Anh-quốc thiên-nghề về Tiểu-thuyết. … Sir James Frazer (là một nhà triết … Millerand tọa chủ cuộc lễ.

Thế-giới Tân-văn

Kho điền-tịch lợi-tệ là đường nào

Ông Adam Tisher, người ở thành San Antonio thuộc xứ Mét-xích (Hué-kỳ) mới tìm được trong hang núi Seilla 8.864 nén vàng, 4.500 lượng bạc và bảy triệu rưỡi đồng vàng hình bát-giác.

Ông Tisher nói rằng nhờ lực điền-tịch trong kho Nhà-nước tại Salnillo, ông mới biết rằng năm 1810, dân dấy lên khởi nghĩa, các quan triều có đem chôn một số bạc và vàng tại Cavallo Blanco. Nhờ vậy ông mới tìm ra được học chôn ấy.

Báo Le Temps d'Asie thiệt chuyện này kết luận rằng: không biết chừng trong vòng … tới thành Giadinh cũng có chôn vàng nữa. Nếu thành Giadinh không có chôn vàng nữa. Nếu … lực điền-tịch ra không biết chừng tìm được … ít nhiều.

Đọc khí

Mới đây tại thành Niêu-ước một nhà … 600 triệu lít khí-độc Ammoniaque … nước đài qủ) trong một nhà làm nước đá nổ ra. Khí-độc bay ra bao phủ cả một xóm ở phía Đông.

1.500 gia-tộc phải bỏ nhà sang xóm khác mà trú, sáu chục người bị hít hơi khí độc mà tử xiểu hết tỉnh nhơn sự. Thiên-hạ đến cứu-cấp một tỉnh dấy được.

Nhờ có mấy linh cựu ở chiến-trường hãy còn cất những bao-mặt có tẩm thuốc giải độc, dùng bao-mặt ấy xông vào khói độc mà cứu-chữa người, nếu không sự hại lại còn to-tát nữa.

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Xe bơi đụng xe bơi!

Ngày 26 novembre 1921 có 2 cái xe hơi, 1 cái của Ly-Hiep) số 5000 tên coi máy là Châu-cái của Ly-Hiep) số 5000 tên coi máy là Châu-Lạ-Cao ngồi cho tên Ng-văn-Liêu vì khi Cao ngồi thì có Liêu nằm một bên mà Cao thúc đẩy thì không thấy Liêu nữa.

Kế một lác bắt được Liêu. Hỏi thì Liêu khai rằng : Thiệt mà nó không biết một vẻn vẹn Lạ-Cao.Còn lấy tiền của ý thì tôi không có. La-cao hay mất rẻi, 15 phát đồng hồ thì đã bắt được tôi thì trong mình tôi đâu có tiền bạc chi ».

Án cướp nông.

Trinh-văn-Hậu, 40 tuổi, ở Thudaumot buôn cải, đến Giadinh bị gạt, về thu… Sen-đầm Thudaumot như vầy :

Lối 4 giờ sáng ngày 16 nov… đậu ghe gần cầu Bình-lợi … ghe. Hậu là người ta ngồi … xuống mà đánh cón 1 tê… xuống mà đánh cón 1 tê… lấy hết 20p.00 giấy t… Hậu xuống ghe … ngồi Saigon. Nguyễ… trời còn tối nên Hậu không thấy …

Vụ … Poinsignon

Chư độc-… cũng còn nhớ vụ *Poinsignon* bị … có hồm-mọ. Vụ ấy quan … cật-vấn ghi rõ. Theo lời … ấy ngày thì ông *Poinsignon* có … ấn. Thế mà chẳng biết vì sao … việc được cũng là lạ.

Án cắp bánh xe-hơi

… qua lối 9 giờ rưỡi người lính gát… ở góc vườn, hồ-rô, bắt đặng một cậu … ăn cắp một cái bánh xe hơi giá chừng lối 250 đồng, chở trên xe kéo mà đi. Thế cũng là sang. Giải về bốt, ông cò đang tra xét, thì tại có *M. Verdémile* đến thưa rằng có mất một cái bánh xe hơi.

Hồi khuyên học đặng ngoại.

Sớm mai hôm qua, bản hội Ủy-viên hội *Lorenzi, Perrenage Isiane* và những là bà *Lorenzi, Perrenage Isiane, Le Breit, Saint Marie, Gouplin* ông *Arduner, Le Breit, Saint Marie, Gouplin* và *M. Marquis*, có ra mắt quan Thống đốc *Cognacq* trước xin ngài hết lòng chước hội-trưởng danh-dự và sau xin ngài giúp sức cộng lập thành hội ấy.

Quan *Cognacq* tự ơn bản hội Ủy-viên và hứa sẽ đem chỗ ý kiến riêng của ngài về việc khai hóa con trẻ bổn xứ.

Khúc đường hư sửa lại rồi

Khúc đường hư ở lối Biênhòa, cây số 1099 đường quản hạt n. 1 và 32 đường quản hạt n. 15, kể từ hôm thứ ba 22 tây, 12 giờ trưa, khúc đường ấy sửa lại rồi.

Có bản đồ đâu đường chỉ cho người cầm biết-xe coi theo đây mà đi phòng.

Khúc đường hư ngã đi Vũng-tàu nay đã … lại rồi, nhưng mà xe-cộ đi tới cứu … tạm đầy mà coi chừng lấy.

Trung-kỳ

THỪA-THIÊN

Bài ba lá.

Không đường tự cho An-hòa đến gare An-hòa độ một cây-lô-mét, thường có lối hơm điềm cả dân ông dân là sâu, bầy người. Một người trải manh chiếu nhỏ, với ba là bài người đó cán năm sáu người kia giả làm người qua đường đề rủ khách, những người buôn bán ở nhà quê đến thường bị chúng nó lột đến khăn áo, đến bà thì đó nữ trang. Ngày 25 Octobre vừa rồi, chẳng biết chúng nó rủ ren lừa đảo thế nào, mà ăn của một tên linh Quảng hết 17$ mong sao đến tai quan trên, để trừng trị cho chúng nó chừa cách bóc-lột bất nhân ấy đi.

Chó-dại

Ở các miền nhà quê độ này có nhiều chó dại chạy quàng dọc đường, đã nhiều người bị cắn, phải đến nhà thương, mong sao các Tổng-Lý các làng, gia tâm mà kiếm sát đến, để dân trong xứ khỏi bị hại.

TOURANE.

Sắp có đong lường chung ở các chợ

Nghe đâu qua năm 1922 Nhà-nước sẽ thi hành cách đo lường có phép luật công bình ở chợ Tourane và các miền khác thuộc tỉnh Quảng-nam, nếu được như thế thời sự đo lường mới có nhứt định và không ai sẽ cưu lòng tham lam đang sắp về sự đong lường được nữa. Ấy đồng mới rất hay và ích lợi cho sự buôn bán thật là qui hoá thay !

Bắc-kỳ

HÀ-NỘI

Việc nghinh tiếp quan Thống-chế Joffre

Chánh-phủ đã dự định một số tiền bầy để nghinh tiếp quan Thống-chế Joffre trong khi Ngài sẽ đến Bắc-kỳ.

Quan Đại-sứ Claudel

Chừng đầu hôm 4 novembre thời quan Đại-sứ Claudel sẽ đi đón quan Đại-sứ de Fleuriau đi tàu Amazone ở Saigon ra rồi xuống chiếc tàu ấy đi sang Nhựt Bản.

Thuốc phiện xuất-cảng nhập cảng

Việc đem thuốc phiện xuất cảng hoặc là nhập cảng hiện nay nghiêm cấm rất nặng, chỉ trừ ra cho việc độc-quyền không kể còn thời cấm hẳn.

Những thuốc phiện dùng làm thuốc Tây thời không cấm nhập cảng những người xin đem nhập cảng phải có giấy khác theo luật đã định mới được.

Tóm quán Quảng Đông

Các đạo quân Quảng-Đông ở Long-châu đã rồi hoặt trở lụn lén lại nhà.

Bên xứ Á… có một thứ cây, trái của nó có hột … ấy hột thứ trái ấy phơi khô, đốt … ng bột, dùng bột ấy trộn trong … ng rượu hoặc trong vật thực … ống hoặc ăn vào bụng thì … được dứng dậy mấy giờ mau lẹ lắm ; trong mấy giờ đồng hồ thì tỉnh lại người đó không nhớ chi hết.

Người nào ưa cười nói mấy nhớt như vậy.

Trong mấy thứ cây lạ là nói trên đây, có Mexico lại có một thứ cây cũng kỳ. Trong một ngày đủ sắc ba bốn lần. Sớm mai sắc trắng, trưa dùng ngọ sắc đỏ, xế chiều lại sắc xanh (xanh đá trời). Lác lại có một lại chi hết.

Chợ-lớn TAM-NGOC-HOA soạn.

Công-văn

… chỉ quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ … novembre 1921.

… Thanh, Phan-văn-Chon Huỳnh-… có bằng cấp trường học … hàng Giadinh … cấp bằng làm thầy dạy … nhơn 450 đồng và bổ … đi dạy, thầy … trường sơ học Bến-tre; thầy thứ ba, … ng sơ học Chaudốc và thầy thứ ba, … ng sơ học Vinhlong.

Vì lời nghỉ quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921,

Chẩm đặt trong hội tuần cảnh … đội nhì hạng sở tuần cảnh … tại Saigon hôm 5 novembre 1921 …

Tên linh :	Được
Dương văn Thinh sở mật thám	1e
Lê văn Hảo sở tuần cảnh, Saigon.	»
Lê văn Hậu	»
Lê văn Hon	»
Trương văn Hạt	»
Phạm văn Dậy, sở tuần cảnh Cholon	2e

Bổn quán đã lời chúc mấy mấy thầy đội mới thì đủ kẻ trên đây nhứt là thầy *Dương-văn-Thinh* và *Lê-văn-Hảo*.

Vì lời nghỉ quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921.

Đặng cấp bằng vào hàng viên chức bổn-quốc sở linh kiểm lâm Nam-kỳ.

Lâm chức Garde hạng tư Lê-văn-Dương …

… Mie 350 cực đội linh tập 5e Régiment d'artillerie coloniale.

Việt-Nam Kỉ-niệm đài

LẠC-QUYỀN

TỈNH TRÀVINH

Lâm Chang	4 00	Lam thanh Van	1 00
Lâm Ton	4 00	Tiet Chanh	1 00
Trần kim Hue	3 00	Bui van Au	1 00
Ng. v Thanh	3 00	Ng. van Lieu	1 00
Diep Co	3 00	Ly Trang	1 00
Lam v Qui	3 00	Ly Xiem	1 00
Tran van Ngan	3 00	Ho Xuan	1 00
Dao thi Qua	3 00	Ng. van Mau	1 00
Th. trung Tien	2 00	Lan v Cuong	1 00
Hh. nhut To	2 00	Ly nguon Thiem	1 00
Lam Chai	2 00	Son Lum	1 00
Tang Duoc	2 00	Ngo Bang	1 00
Tram Thong	2 00	Lam Siem	1 00
Duong Hoan	2 00	Thach t. Phnoc	1 00
Xang duc Phu	2 00	Thach Iray	1 00
Mai van My	2 00	Thach Dong	1 00
Dang Chau	2 00	Thach Ei	1 00
Duong De	2 00	Thach Toi	1 00
Lam thi Det	2 00	Thach Tum	1 00
Diep thi Nang	2 00	Thach So	1 00
Trac thi Co	2 00	Thach Toch	1 00
La thi Co	1 00	Thach thi Tup	1 00
Ngo v Nghi	1 00	Thach Prum	1 00
Lam van Ho	1 00	Thach thi Prac	1 00
Thach Khun Ng. van Son	1 00	Cong	85 00

Le président du comité régional de Travinh.

VIN TONIQUE
BI-… RITIF
…TEUR RIP
Vệ-sanh … của Lương-y RIP chế

Thứ … ợu này là một vị dại bổ gân cốt … kiện tinh thần bất kỳ là bao nhiêu … ng dặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực … với thấy ngày xuân đã thôn môn hễ uống … vô, thì ắt đặng cứ lão thành đông, mặt … tươi tỉ, coi trẻ, lại mạng hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đờn bà mắt máu, có huyết bạch, có chửa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu này vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ săn, tinh thần tràn khiến.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Marins số 190, Cholon.*

Dépôt PHARMACIE FRANCO-CHINOISE *190, rue des Marins* CHOLON.

廣東二天堂大葯房

NHỊ - THIÊN - ĐƯỜNG

PHARMACIE-ASIATIQUE

38, rue de Canton — à CHOLON

Extrait du Certificat délivré par l'Institut Pasteur de Saigon le 15 Octobre 1921.

Ces préparations peuvent être considérées, toutes, comme des préparations ou substances de la Pharmacopée chinoise. Elles paraissent ne présenter aucun danger. à condition de se conformer, pour leur emploi, interne ou externe, aux indications des notices ou des étiquettes. Enfin, elles sont en très bon état de conservation.

Trời còn có khi mưa khi nắng người ở đời sao khỏi tác mẩnh tác đoan.

Nay chúng tôi sanh nhằm đời Văn-minh thế-giới, mỗi mỗi đều rất cực hoàn tân. Ấy vậy thì trong cách sẻ sanh lấy lại hà làm thinh đề mà không lưu ý kiếm tìm những đều lợi thế tích nhân hay sao ? Bởi đó cho nên : người nói tôi là ông Y-học sĩ Vi-tử-sanh, đã hết lòng nghiên cứu mà chế luyện ra các thứ thuốc cho tinh khiết, cho thích hợp thời nghi, người lại đang những vị thuốc Trung-hảo trong hai mươi mốt hành tinh bên Trung-quốc mà chế ra nhiều thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán, đem qua Nam-kỳ cho Lục-châu chư quân-tử liệt đặng.

Người hằng gia công gắn sức hiệp với các ông Danh-y mà nghiên cứu các tánh-dược sẽ coi theo phong thổ bên Nam-kỳ bổn chất tâm tính, hàng thời thế nào, tay liền mà chế cho hợp với thổ-nghi cho người bổn-quốc đặng thì mới khỏi lầm khỏi hại.

Vả chăng xưa nay có nhiều liệm thuốc Bắc tại Nam-kỳ, vẫn cũng có bán đủ thứ Cao, Đơn, Hườn, Tán song có nhiều khi liệt vị đã đúng mà không thấy hiệu nghiệm chi, ấy là tại phong-thổ bất đồng, mà mấy liệm ấy không nghĩ xét cho ra nên đâu có đúng bịnh cũng chẳng thấy hiệu nghiệm chi, ấy là tại thuốc sai, chẳng luồng công mà … ch.

Chớ như liệm của tôi đây hiệu là Nhị-Thiên-Đường, lấy ra tại Tỉnh-thành Quảng-Đông, trải ba đời, gần trót trăm năm, lại … ng nơi tôi là người niên cao kỳ trường … luyện nghề y, qua ở Nam-kỳ mà làm … nước bổn đã thâm niên ; tại lịch lấy được … sản chẳng, song phong thổ chẳng … cũng từng trải đôi khi người trở ra … n-quốc, ở nơi tiên thanh tại Tỉnh-thành … đông mà nhờ thuốc, người nghỉ ra sẽ … ch. Chớ như ở … đường Ôn-đới, khi hậu ấm … nên người mới tới tìm tôi thì … ốc thương hàn có hoà huốn cho … thổ Nam-kỳ mà chế ra các … Tang, làm qua bán tại … đây cũng là hiệu Nhị-Thiên-Đường … đường Canton số 38, … Cholon, thiệt … ng là cũng, bá phải … ng.

Tiệm tôi từ … đến nay, vẫn có … khán khẩn, mặt … thể tỉ nhân, chỗ … tham đồ tư lợi, … trọc lợi những điều … cho nhân-quần sĩ hữu dậy đâu.

Nhưng mà, thuốc tuy hay … ng hiểu cho rõ cách dùng, thì chẳng … ta tốn tiền số ích mà thôi, mà nó lại … nhiễm đều bất liệu cho mình.

Sao lục tờ tri bằng Institut Pasteur, Saigon ngày 15 Octobre 1921 chứng rằng :

Các thứ thuốc của Tiệm tôi nói trên đây đặt làm bằng mấy vị thuốc bên Trung-hoá. Thuốc của tiệm tôi không có mốc chi làm hại hết. mỗi thứ là trong khi đóng hoặc nắng-hoặc thoa, thì phải cứ tại theo các lời đặn kỳ là cách thức nấu. Rồi tắc một cái là thuốc, của tiệm tôi đã làm rồi.

Vậy nên Tôi phải làm cuốn sách kêu là **VỆ SANH CHỈ NAM**, chỉ rõ các thứ thuốc nên dùng về chứng bịnh gì, về cách dùng thế nào, nhứt là trọ theo bịnh nặng nhẹ, mà toàn lên nhỏ, đặng để cho không thất-thố, mà theo đó mà thuốc mới dặng. mới khỏi mà bịnh.

CÁCH MUA VÀ CÁCH GỞI

Như Lục-châu chư quân-tử, vị nào muốn mua thuốc của tiệm tôi, thì xin gởi thơ đã bao cho rõ ràng như vầy :

Monsieur **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG**

Pharmacie-Asiatique,

38, rue de Canton à CHOLON

Và phải nói cho rõ ràng thứ thuốc nào mà mình muốn cần dùng, thì tốt sẻ lo gởi thuốc đến nơi chẳng lầm sau lẻ đề cho liệt-vị chẳng sai. Song phải gởi Mandat theo cho đủ giá tiền thuốc của mình muốn mua và tiền sở phí gởi theo nhà thơ cho đặng phải gởi luôn thơ nơi tước lạc. Hay là mỗi lần liệt-vị muốn mua các thứ thuốc chi, thì cứ gởi thơ không cho tiệm tôi cứ đặng đặng. rồi tiệm tôi sẻ lo gởi thuốc cho liệt-vị thọ cách « Contre-remboursement », nghĩa là mỗi khi đến gởi tới lại nhà thơ trong hạt cần liệt-vị thì nhà thơ sẻ tới lấy sẻ cho liệt-vị hay, rồi liệt-vị đem tiền đến tại nhà thơ lấy mà lãnh, lâm như vậy thì khỏi lo bất tiện cho hai đàng.

Tôi xin nhắc lại cho liệt-vị hay rằng : tiền sở phí gởi theo nhà thơ thì về phần người mua phải chịu.

Hoặc có đều chi khó không rõ hàng liệt-vị thì xin phải viết thơ liền nội trong tuần tâm hôm cho tiệm tôi hay, và cắt nghĩa cho rõ ràng, vì có nào chẳng vừa lòng liệt-vị lại cũng phải nói cho rõ thơ gởi ngày nào thăng nào cùng hay là Mandat số mấy.

Mỗi khi liệt-vị có gởi Mandat cho tiệm tôi thì phải gởi miếng giấy-lai (talon) lại cho tiệm tôi hay, và cắt nghĩa cho rõ ràng về kẻ mà làm biên-lai, để phòng khi có đều chi bất liệu.

Như liệt-vị muốn hỏi thăm đều chi về việc Quốc cấm thuốc tôi, thì tôi cũng vui lòng mà hồi âm cho liệt tức.

LƯU-Ý

Mỗi khi liệt-vị có gởi thơ đến cho tiệm tôi, hoặc muốn mua thuốc hay là hỏi han đều chi, thì xin phải kể rõ cho rõ ràng về địa chỉ ở cùng chức-nghiệp nghề nghiệp làng cho hẳn hòi, cho tiệm tôi liện kẻ hồi âm cho khỏi đều lầm lộn.

Monsieur **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG**

Pharmacie-Asiatique

38, rue de Canton. à CHOLON

Bửu Dược-phòng chẩn-chánh Cần-thận

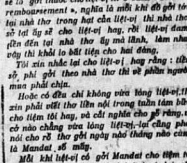

Tại … mà da xấu ?

LÀ tại … chứa đầy những bọ … mà hột rồi … chẳng hóa ra phải … da xấu đi vậy … cũng xin. Muốn giữ cái da cho tinh … mặt mũ, phải khi sabong cùng tắm … nhớ dùng thuốc Cao-… không rửa … không mà … ói, nó đi … ra lông, làm nên chưa lông điệu … mà lại tươi tốt như thường.

Đều cùng có bán giá có $2.50

S. THỨ 1008 — NGÀY THỨ SÁU 25 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 26 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIÉTAIRE:
NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203
Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

nước-nhà	ngoại-quốc
Một năm .... 12$00	.... 15$00
Sáu tháng 6.50	.... 8.00
Ba tháng 3.50	.... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05
Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報六省新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 158-160-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gửi mua báo thì đề ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

PHÁP-VIỆT NHỰT GIA

Langsa với Annam chưa hiểu biết nhau ; Ấy là cớ không thương yêu nhau.
Nên lập một nhà hội .
Ai được vào nhà hội nầy ?

(Tiếp theo)

Có nhiều khi, chẳng đợi tới có điều chi chẳng vừa lòng mà thị nhục, có ông lại có tánh lạ cho đến nỗi, hễ thấy mặt người Annam vào nhà hàng ngồi ngang với mình mà uống mà ăn, thì đủ bất bình, muốn kiếm chuyện gây cho thị nhơ ! Nên thấy thì nheo mắt, trề môi ; ghét, tuy không nói ra, chớ thấy cách ngồi, ngó hơi kiểu, cũng biết ông ấy có ý ghét chắc sao cũng thầm nói trong bụng rằng : *« Chà chà ! Cái quân khốn nầy bữa nay dám trèo đèo tới bực ! »* Làm tuồng như mấy chỗ đó là chỗ riêng để cho người Tây với người Langsa ăn uống chơi bời, lễ giã-man không dạng vào đồng tọa vậy. Bị có hấy nhiêu đó mà người Annam, thấy mấy chỗ đó, biết là chỗ, cách ăn uống chơi bời sang trọng, muốn vào ; trước là ăn uống chơi cho vui, sau là gần gũi với người Tây và người Langsa, cho quen biết mà học thêm phép tắc lễ nghi của người Âu-Mỹ ; thấy vậy, thấy gương một hai người Annam sang giàu bị mắng nhiếc, đuổi xua, hoặc là bị đánh đập giữa thập mục sở thị, mà giựt mình ; nghĩ cho : « Người sang giàu đến thế, mon men vào chỗ tốt mà chơi mà lẫy còn bị mang xấu thay, huống chi là mình ; biết mình vào độ có dặng thỏa lòng chăng ; hèn là phải bị nhục-nhã như người kia ; chi bằng ý các ông không muốn cho mình dịch thể với các ông thì thôi, nên tránh xa ái cho rồi, kiếm chỗ khác mà chơi cho êm, cho khỏi đều hổ thẹn ! »

Bởi các cớ ấy, người Annam với khách-trú chẳng hề khi nào muốn để bước đem mình vào cửa nhà hàng tây, làm tuồng như chỗ đó là chỗ cấm người Annam tới vậy. Nếu còn thấy một đôi người chen lộn vào đó, thì bất quá là cực chẳng đã đó thôi, bất quá là gặp phải cơ hội buộc mình đến đó thôi ; kỳ trung, họ không muốn ; nên ngồi mà ăn uống cũng lấy làm nhọt-nhạt quá chừng. Thử xem tự trước lại coi, nhà hàng nào, nhà quán nào, nhà tiệc nào, lúc mới khai trương còn thấy có người Annam vãng lai, lần lần bị cô một đều ghét bỏ, khi thị, nhục mụ đó mà họ ngã lòng, bỏ xa lánh hết.

Vì vậy nên, nay mai tính tới chuyện lập nhà tiệc Pháp-Việt, nhà hội Pháp-Việt, ôi, tôi chạnh nhớ nỗi niềm mà thôi tính ; sợ cho cái nhà tiệc Pháp-Việt ra tới đó ý-sức mơ ấy, cũng như mấy cửa nhà hàng kia ; ban đầu còn thấy người Annam xăm nượp tới lui, lần lần tiu mòn như nước đá ; tính chưa dặng mấy ngày đã thấy không còn người Annam lai vãng ! — Tại sao vậy ? Có phải tại người Annam giữ tánh ăn cần, ở kiệm, sự hao tổn tiền bạc nhiều, nên chẳng dám tới lui thường mà mua vui, mà ăn uống chơi bời như người Tây vậy chăng ? hay là tại trong tới : *« Đồng-chăng »*, nên thấy mới, làm nhờn tới *ăn uống chơi* ít ngày đầu, sau rồi giấu mặt ? — Nếu quả có ai hỏi vậy, tôi sẽ cam thật lễ mà đáp thẳng rằng : « Cả hai cớ của ông hảy ra hỏi đây, không có cớ nào là cớ không phải sai chánh-lý. » Đáp vậy rồi, tôi lại còn dám tiếp : « Nếu ngoài các cớ làm cho người Annam lánh xa chỗ người Tây và người Langsa ăn uống chơi bời, cớ mà tôi đã giải ra trên đây, thì tôi tưởng còn ai có chịu khó ngồi mà tìm cho cùng, kiếm cho khắp, xét cho rõ, rồi ra cũng huốn công vô ích, chớ không còn có cớ nào khác nữa. »

Xem qua mấy lời của tôi giải phân từ trị chỉ chung đây cho hay thấy đều là lời thô tiếng kịch, xin ai chớ nên nại tôi không ra nói thừa cho bổ ghét, chớ có lý đâu người Tây lại nhẫn tâm như thế mà phải ngồ-vì lòng tôi muốn giúp ích cho Chánh-Phủ, mà đền ngãi công ơn khai-hóa, nên tôi phải buộc trí ép lòng tôi nói trắng ra cho Chánh-Phủ nghe đó thôi, hoa may Chánh-Phủ, vì muốn người Langsa với người Annam hiểu biết nhau, thương yêu nhau, cho dặng trên thuận dưới hòa, ngoài êm trong ấm như lời tôi dã có nói, hoa may Chánh-Phủ chước lượng thế nào sửa đổi thấy đều là lời hằng thật, bằng cớ hiển hiện ; đâu ai có chút tư niệm về đâu, muốn đối cải cho qua, cũng không thể cải qua cho dặng.

Vì lại đã gọi là nhà tiệc Pháp-Việt, nhà hội Pháp-Việt, thì cũng nghĩ có khác nào một chỗ nhà hàng tây, một cái quán cơm tây. Hễ ai có tiền thì được vô, dã ra không cấm vào không ngăn, lại cũng chẳng phân thượng hạ. Dường ấy có phải là một nhà xuất nhập bất cấm chăng ?

Trong một nhà xuất nhập bất cấm, chẳng đợi thấy, hấy giờ cũng đang bàn luận đây, ngu ý cũng biết, trong dấy có mấy hạng người ; đầu Tây, đầu Langsa, đầu Annam, dầu Chà, dầu Chệt, ngoại-nhơn, thứ nào, phẩm nào, giá nào, cũng đến có đủ ; nói tắt một lời, từ thượng-lưu, trung-lưu, đi chí hạ-lưu, không bậc nào là thiếu mặt. Lại chẳng cần xét đến cũng biết trong một chỗ chơi bời lộn xộn như vậy—mà thật là chỗ tự chơi cho tiu khiển — thường cái bậc hạ-lưu lại là phần đông, đông hơn bậc thượng-lưu thứ-giã. Hễ nghe nói chỗ nào có thể tự lợi dặng, thì kêu nhau, rủ nhau càng bủa lại càng áp lới thêm đông ; đông dấy dây, lớp đứng lớp ngồi, lớp ra lớp vào, rậm rạp như một đám cỏ mùa xuân ; mắt chẳng thấy lớn mà càng ngày càng thêm, ăn làng vào đám rau ấy, dầu tay làm vườn có công dây-che vun-quén thế mấy, rồi ra cũng thấy tim thấy lụn.

Âm tự thì dương tàng, ấy là lẽ cố nhiên trong trời đất. Trong một chỗ chơi bời vui vẻ như vậy, bực hạ lưu đủ thứ mà xen vào, thì chi cho khỏi, lỗ-mãng đối với lỗ-mãng, gây gổ với nhau, mà sanh sự. Bằng chẳng vậy, thì cũng, một là bậc hạ lưu nầy ỷ thế đọc ngang, làm cho si nhục bậc thượng-lưu kia, hỗ mặt mà từ mà bỏ ; hai là trắng vàng phân biệt, thắng bại chia ngôi, ấy là tánh tự-phụ tự kiêu của mấy người đới, không biết đều, làm sao ngăn cấm dặng ; ba nữa, những tay ngừa nước dục thả câu mà tự lợi, làm cho cái nhà tiệc, nhà hội ra một cái « *trường bon* » ra một cửa đã bác, người từ tế như hàng các quan, mất nào còn dám tới? Tế ra cái nhà tiệc, nhà hội Pháp-Việt lập ra cố ý để cho người Langsa và Annam lui tới chơi bời cho quen biết với nhau, cho hiểu thấu nhau, hầu có dụ thương yêu nhau, thành ra lập để làm trường bon, làm cho thêm hại. Dường ấy, có nên lập cái nhà tiệc Pháp-Việt ấy ra chăng ?

Câu hỏi nầy, nhâm chẳng mất mỏ gì, má, xét kỹ, rất khó cho tôi giải quyết. Tại sao ? — Chẳng tại cớ nào khác hơn là tại cớ tôi không có quyền làm được. Tuy vậy mà tôi cũng rằng giải ra, hầu giúp cho tay có quyền ; về cái vấn đề nầy, lấy để làm cốt chỉ. Tôi nói : « Nếu không có thể cấm ngăn, thì chẳng nên làm ; còn như có thể cấm ngăn, thì nên làm ra làm ; vì là việc ích lợi chung. »

Đã gọi là nhà tiệc, là nhà hội, ấy là nhà chung, mà còn cấm ngăn ai ? —Phải,... nhà chung, chẳng cấm ngăn ai, song muốn làm cho phân biệt buổi dân-chi *in đã khuynh-hướng về sự học, lập trường cao-đẳng, khai-dân-trí ta hãy mở mắt với người, cho chẳng phụ cái tiếng là thầy của quốc-dân Nam-Việt. Thế thì chương-trình học-chánh Đại-pháp đối với dân ta hiện nay, có lẽ cũng như đối với dân đang anh ta đó vậy, cũng có quan-hệ lắm vậy. Việc minh nghĩ mà nói lên nhau đây, là chỉ lấy cái chủ-nghĩa ái nhơn-loại của nhà-nước Đại-pháp mà trường thêm, chớ biết kỹ-trung ra sao mà dám nói « huych ». Lấy việc hiện-nhiên mà luận, thì ai lại chẳng biết nhà-nước Đại-pháp là một nước ái nhơn-loại, vực công-lý trở-đành trên hoàn-cầu, nay dam cái tài văn-minh khoảng-thế mà giáo-hóa cả lối hai mươi triệu dân dễ dạy như dân ta, còn nói rằng không dược nữa sao ! cho nên biết rằng chẳng muốn, sao sao thây ta cũng mở đường học-giới rộng-thinh cho dân ta buổi nầy ; hễ ta học cao lên đến đâu, thì cái danh « đi-nhơn-loại » của nhà-nước Đại-pháp cũng cao lên đến đấy vậy. Thế thì tinh-hình học-giới trong nước ta hiện-thì ta không cần phải nghĩ xa bàn lên mà chi — nếu trúng, chẳng nói chi, bằng trật, thì ta chẳng khỏi mang cái tội « phúc-phi » (chẻ ngâm trong bụng) với nhà-nước ta lắm. Vậy việc ấy ta để phó cho mấy ông đã bương-bả ra lãnh quyền làm đại-biểu cho dân ta, như ông Trương-văn-Bền, Trần-trinh-Trạch, Nguyễn-văn-Dương, Trần-đình-Báo, Lê-bá-Cang, và Ng.-văn-Bông, nghị-luận với Chánh-phủ sao thì nghị, không lẽ sâu ông mà cũng toàn tả bình-phong cả.*

« Cứ theo trang lời bàn của Ngài trong cái mục « Cái trách-nhiệm giáo-dục con trẻ ở trường tiểu-học » trước đó mà bàn ra hoài, trỏng có lẽ hợp với sự học của dân ta đối với bổn phận làm con người ở với nước nhà với xã-hội mình lắm. Phàm vật gì có gốc mới có ngọn, việc gì có trước mới có sau, nên chi ta cũng cứ gốc mà noi, cứ trước mà lần ra, thì mới ngõ hầu không sai lạc cái trật-tự cho. Đó là đều bỏ-ích cho tinh-thần học-giới ta lắm ». Nói đến đây thì đã nghe đồng-hồ gõ năm giờ, Ông T. H. tiếp nói rằng : « Trời đã chiều rồi, nay anh em ta cùng nhắm ra cội cỏ Thủ-ngữ, hưởng chút thanh-phong cho giải-trí, ước được chăng ? »

Dợi lời, ai nấy cũng đều vui lòng đứng dậy mà đi. Ra đến nơi, thì thấy khách thừa-lương đã ngồi trước năm bảy ông ở đấy — người Tây có, người Nam có ; ông uống rượu nầy, ông uống khác, trò chuyện coi rất vui vẻ... Anh em mới cùng nhau ngồi lại một bàn, kêu bồi đem rượu.

Bốn ông uống rượu chi ?

— Ông S. vội nói rằng : « cho bốn ly « Huých-ky ».

Con người, hưởng giá trong, trong nước chẳng, con thuyền lại qua, uống rượu, thời là khoái-sảng vô-cùng. Con đang thích-chí, thoạt nghe hai ông ngồi bàn bên đó, có ông nói lên rằng : « Thật ta sanh ở đời nầy sướng quá hà ! muốn hưởng cái thú gì cũng có, chẳng phải như lớp ông bà mình hồi trước, thật là quê mùa.... chẳng biết nếm được cái mùi gì cao sang cả, rồi lại-đui chẳng hết một đời, « tội-nghiệp » thiệt-thôi quá đỗi ! Chúng ta sanh-trường giữa thời-: Việc ăn uống chơi bời không còn một tý gì là không cực-điểm ».

Ông nói đến đây. ông bạn của ông trả lời rằng : « Phải, « toa » nói thật phải, đề « mủa » tính sơ sẩy cho « toa » nghe, thì biết chúng ta ngày nay cao sang là chừng nào. Chẳng nói đến xe hơi, tàu hơi, lầu cao các rộng theo cái thế-thống văn-minh mà chi ; ta chỉ nội trong châu-thân ta đây mà luận sơ — thì một bộ đồ ăn-hoe, giá đáng 40 đồng, một đôi giầy, giá 20-22 đồng, một sợi giây chiền vọ đồng-hồ, giá 80 đồng, cái nón nỉ giá 12 đồng, chỉ như cái kiểu kẹp lỗ mũi đây, cũng phải 20 đồng mới được. Cộng lại thì coi, có phải thọ tinh để gởi về cho nàng công-nữ. Lúc nào có đánh máy thoát khỏi tay chủ thì bị viên thơ-ký theo một bên tò-vẻ, đon-rẻo, chọc ghẹo. Ai cũng lâm tưởng nàng là một người thường nên chủ nghĩ rằng mình ghẹo người ở không lạ gì, còn anh thơ-ký trưởng thấm thơ-ký trai buông giọng tỉnh với thơ-ký gái là lẽ tự-nhiên. Không tự-nhiên là ông chủ và thơ-ký vì có một đòa phủ-dụng mà hai đàng gần lẫn nhau. Lửa gần rơm càng ngày, càng nóng, càng khó sự nó phải cháy, cô công-nữ đi nữa đường lật-đật bỏ tàu, thập thăng xe lửa trở về.

Về đến nhà thì tàu cũng đến. Sửa-soạn lễ nghinh-hôn. Mấy người giã cỗi lời giã hườn nguyên hình.

Viên thơ-ký rất thẹn vì phận cốc mà muốn leo thang. Nhưng cô công-nữ không chấp, nghĩ vì mang ơn nàng đánh máy thiệt đã giúp mình cho nên việc, làm mai cho hai đàng cưới hỏi nhau.

Cô công-nữ có một bà vú, bà ấy là vợ quan tư cai tàu. Hai ông bà được tài-biện các-nghĩa chuyện trước rành ra, thì hai đàng không còn hờn-giận chi, ở lại với nhau còn quyến-luyến hơn nữa.

Duy có cậu công-tử nghĩ mình bị gạt tức mình không chịu hôn-phối với công-nữ. Quan tàu can-dứt mới ưng. Thêm một cặp oan-ương nữa đủ ba cặp. — Văn.

Bình luận.—Bổn tuồng nầy là hài-kịch cho nên tử đầu đến cuối đều vui. Ai đẻ có một ông quan tàu mang tiền lon vàng mà sợ biểu, mà không biết quản-lý một chiếc tàu bao-giờ. Mỗi lời của ông là lời đáng tức cười cả.

Đã nói là hài-kịch thì kết-cuộc phải là một việc tốt không được có chết chi bi-ai. Có chi hơn là trai được vợ, gái gặp chồng ?

Đây mới thấy cái tài bổ-cuộc của tác-giả. Chẳng nói chi hai vai chánh-nương và công-tử vì lúc bắt đầu ta có thể biết được hai người sẽ hiệp nhau.

Hay là lớp đầu thấy ông quan cai tàu có ai mà biết được rằng sau ông sẽ hội hiệp với vợ ông là bà nhũ-mẫu của cô công-nữ kia ? Còn như cô gái biết đánh máy kia là người thất tình vì trái duyên mà muốn lìa xứ, có ai mà ngờ rằng cô ấy là người rốt cuộc sẽ làm chánh thất một chàng thơ-ký. Chàng thơ-ký ấy lại là một công-nữ.

Trong suy bổ cuộc hãy còn nhiều điều mầu-nhiệm khác như cái luật « thống nhứt » (unité) nghĩa là cái lớp giữa phải ăn với lớp đầu, còn lớp chốt là kết-cuộc của lớp đầu và lớp giữa. Thí dụ : lớp đầu quan cai tàu nói mình mặc áo bốn lon chớ không biết cầm lái. Mà ông chủ định đi giao-du hải-ngoại, thế thì ra hiển phải làm thế nào cho khỏi suy hiểm-nghèo ? Có có công-nữ kia theo một bên cái-nghĩa cho. Nhưng mà đến lớp giữa thì có nọ lại lên bờ đi xe-lửa về nhà. Bận tàu về ai quản-lý tàu thế cho quan cai tàu đốt ấy ? Cho nên lớp sau, có công-nữ thấy tàu về lật-đật bỏ ông làm sao về được.

(Sau sẽ tiếp theo). T.AN.

MƯỜI NGÀY

CÙNG BẠN HỮU-CHÍ

(III)

Ông T. H. nói vừa đến đây, ông S. tiếp rằng : « Dư-luận về học-giới nước ta đương-kiêm, những nhà hữu - chí ban-bạc ra đã nhiều : ai cũng mong học-giới ta một ngày một mở-mang. Những đứng có quyền thay mặt cho mấy triệu dân Nam-kỳ trên kia, mà nhứt là ông Trương-văn-Bền, Ngài đã có yêu-cầu Chánh-phủ mở rộng học-đường cho dân ta có đủ chỗ mà mở mang nền tri-thức. Đó, là việc ta nên mừng cho dân ta bảo-cử đắc - nhơn, biết lo hậu-vận dân ta về sau nầy. Chẳng những không ngồi đó che gió, mà lại quạt lên ngọn gió thanh-cao cho dân ta hưởng mát sự mác mẻ. Thế lại một chủ-nghĩa lớn của nhà đại-biểu ta ta đối với dân ta vậy.

« Cái nền học-giới đã có tay điều-đình, vậy ta nên bàn qua cái tôn-chỉ học-chánh đối với thiếu-niên ta buổi nầy, có cần phải canh-cải cái chương-trình lại thế nào cho tư-cách dân ta mau tiến lên, trình-độ dân ta được vững-vàng, khỏi như chăm-sóc đóng cây dâu theo lối ông T. H. fi-luận trước đó vậy. Thế thì nền tân-học chưa dược có ngày, chánh-đáng, mà dân ta cũng bớt sa nào cái đám vấn-mình xiêm đo đó nữa.

* * *

Tình-hình học-giới dân ta hiện-thì. « Bàn về học-giới dân ta, hiện-thì, thì nhà-nước đã sắn lòng lo mở đủ cả trường sơ-học, trung-học và cao-đẳng y-học. Hiện trong nước đã có trường Y-học, trường Tạo-sác, trường luật, trường Chánh-trị, trường Sư-phạm, trường Canh-nông, dân ta có thể do tuần-tự giáo-hóa lấy bước lên lần lần ; rồi trường thương-mãi, trường công-nghệ nhà nước cũng sẽ mở rộng ra nữa, thường ấy, thì trường Bác-học rồi dây cũng sẽ tiếp-thục mà gây nên được ; hễ dân-trí đến đâu thì sự giáo-hóa của nhà-nước phải nhân theo đến đấy là lẽ tức-nhiên, không thể tri-huờn được. Đó là tình-hình học-giới của dân ta hiện-thì nầy.

« Đang cái thời-kỳ dân ta đã biết không học thì không phương chi sống nổi với cái đời con người ta chỉ dua dùng tri-thức ; có tri-thức thì vinh-hoang, không tri-thức thì hèn mạc — cái thân cái kiếp mà không tri-thức, thì phải đọa-lạc không biết đến lần lạ càng. Chỉ một người mà nói, thì người không tri-thức, phải làm nô-lệ cho người có tri-thức, chỉ một dân-tộc mà nói, thì một dân-tộc không tri-thức phải làm nô-lệ cho dân-tộc có tri-thức, cái lẽ không cần phải so-sánh, mà rõ ai cũng đã biết là một lẽ ắc phải vậy, không thể sai chạy được. Song cứ cái hiện-tình học-giới nước ta bây giờ mà luận, thì ta không còn sợ-sệt gì nữa. Trên đã có Chánh-phủ lập nhà trường mở đường học-vấn cho dân ta là một thứ dân đã sắn có cái tư-cách văn-hóa lí nhiều từ lâu nay ; dưới dân ta đã biết cái thời-đại nầy dân-tộc nào cũng phải lấy tri khẩn làm sự sống ; thế thì hiện-tình học-giới của dân ta hiện nay là cái thời-kỳ cấp bức lắm. Anh em mình nói lên nhau mà nghe — nhà-nước Đại-pháp chiếm-trị xứ ta đã ngót sáu mươi năm rồi, không phải một ngày một bữa gì, nếu dân ta chưa có cái lòn tưởng tới, thì học gì trong cuộc giao-tế với ngoại-bang, thì nhà-nước Đại-pháp cũng mang tiếng với người là bất-bực lắm chớ. Lấy thế mà suy, thì tôi dám chắc sao Chánh-phủ ta nay — nhân cái thường hạ dặng bảo tồn danh giá cái nhà tiệc Pháp-Việt ấy, thì khi lập ra phải có tôn chỉ cao trọng, phải có mục đích lập điều lệ chi nghiêm. Theo ý tôi, muốn ngăn cấm có khó chi, lấy điều lệ buộc :

1-— Người muốn vào hội phải là người bậc nào, phẩm nào, giá nào, chức nào, nghiệp nào, phải ai tiến-cử ;

2-— Phạm một điều lệ nào của hội, phải bị phạt tự cách nào ;

3-— Người hội, mỗi tháng, mỗi năm phải đóng mấy chục đồng ;

4-— Cấm cờ bạc, trừ ra mấy cuộc cá rượu chơi cho tiu khiển.

Theo ý tôi trỏng, điều lệ hội mà buộc chặt bốn điều nầy, không ngăn cấm bậc hạ-lưu, cũng như ngăn cấm.

Tóm lại, muốn cho dặng người Langsa với người Annam mà gần nhau, cho thành Pháp-Việt nhứt gia, thì, chẳng kể nào hay bằng lập ra một nhà tiệc Pháp-Việt như ý tôi giải trên đây, hầu để có chỗ cho hai đàng tới lui chơi bời, lần ngày phải có tình thân ái.

Lê-hoàng-Mưu.

KHẢO CỨU VỀ NGHỆ

HÁT CẢI-LƯƠNG

(Tiếp theo)

Người đờn-bà ấy thắc rồi, ông « Sơn-đầm » tra-xét rồi tự mình xử chồng phải ra tâm nhơn-mạng, đâu không có người sát-nhơn cũng phải, đến quan Biên-lý mới nhâm luật. Ông « Sơn-đầm » hay là ông có có quyền gì mà dám phân định ?

Tuồng « Một sự đào-vong điên-cuồn » (La folle escapade) diễn tại rạp hát Tây Saigon. Sự tích như vầy : một công-tử (công-tử thiệt) là người ăn chơi. Đến tuổi, cha ép con phải ưng cưới một nàng mà công-tử chưa thấy mặt bao giờ.

Người cha nghĩ con đương ăn-chơi, sợ bỏng-dưng cưới vợ, ngựa con quen đường cũ, bảo con đi ngao-du sơn-thủy cho lẳng trí rồi về sẽ tính việc nghinh-hôn.

Nhà sẵn tàu, sẵn quan cai-tàu, đờ-dạc đủ chỉ thiếu một cô đánh máy chữ.

Bèn kia công-nữ là người kỷ-lưỡng trước khi lấy chồng, muốn biết chồng ấy xứng-đáng cho mình thương không. Mà công-nữ ấy cũng có hơi tự-do, nên nghe đàng trai cần-dùng một cô đánh máy chữ, giả mình là người làm công,sang chịu làm nghề ấy. Mà có đều trớ-ngại là mình không biết đánh máy, tranh sao lại mấy có nhà nghề.

Có phải lo lót cho bọn kia nhường chỗ ấy cho mình. Trong bọn lại có một ả thất tình muốn lìa xứ chớ không ham tiền. Nài-nỉ lỏ lót không được, có mới sanh ra một kế, cây nàng ở nhà giả làm công-nữ thế cho mình. Giao-kèo rằng công-nữ giả được thơ công tử gởi về thì phải y kế trả lời.

Sắp đặt xong, cô công-nữ mới ra mắt chủ nhà.Mới vô, gặp quan tư cai tàu. Quan cai tàu nầy tử bé đến lớn chưa thấy biển lắm nào, vì trọn đời ông mắc quản-lý một chiếc tàu xã-lụp dựa hành-khách trong sông rạch. Ông vì ngày nọ về nhà thấy vợ mình đồng bàn với một thằng mọi. nên ghen, quyết giết thằng mọi ấy đi chẳng dè yếu bị mọi đánh lại. Tự ấy thằng mọi biết tích mà bỏ vợ cũng biệt tâm. Ông buồn mới lãnh cai tàu cho cho vị công-tử ấy, trỏng cái là chạy quanh-quẩn trong song mà thôi. Nay nghe nói đi biển, ông sợ quá vì ông không biết dùng địa-bàn, không thuộc địa-dư, không biết cầm lái mà công không biết sai-khiến thủy-thủ của mình nữa. Mình mặc sắc phục tai mang bốn lon rạng ngời, lẽ nào chịu thiệt mình đốt-đặt.

Ông trong tri dương sợ không biết đường đi, sợ dại sóng, sợ bị bão-tố lại thấy một nàng gái tơ hầm-hở xin theo tàu, ông lấy làm thường-hại. Mà nàng kia đã nhiều lần đu-lịch, chẳng những quen chịu sóng gió, bão bùng lại thạo về nghề cai thuyền, cầm lái. Quan cai tàu nghe nói rất mừng, khai thiệt mình đốt rồi giúp lời cho nàng công-nữ được theo tàu đánh máy chữ.

Tàu lấy neo ra khơi. Tới đến đây mới thấy một người mỹ-nhơn là một đỏa nam-châm hút người ta được. Ông cai tàu không đám mở nàng ký ra vì sợ tàu đi lục. Cậu công-tử vì tàu vì sắc mà cũng kềm nàng đánh máy trong buồng riêng mà đàm luận về tình sự nội minh ta đây phải mất hết 172 đồng chăng ? Tính ra tiền Annam ta hồi trước mà bọc bảy quan một đồng, rồi có phải là 1204 quan tiền kẻm không ? Lấy đấy mà suy người xưa với người nay, có phải ta nay sướng hơn chăng ? 1204 quan tiền, mười người xưa với cũng không nổi, mà nay chỉ cung vào có một cái thân trang-sức của ta đây, thì sung-sướng là dường nào, sang trọng là dường nào !

LUÂN-GIÃ.

(Sau sẽ tiếp theo).

HỠI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc trải điếu ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sãng Algérie quà thiệt là đồ thổ sãng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu *Trái Đào*

Vô-tuyến điện

dẫn Port Said

Quan đại Nguyên-soái Joffre đi tàu Per thos sang Đông-pháp đã đến thành Per Said. Lễ ăn mừng ngài rất trọng thể. Lúc tàu vừa vô bến thì nhạc đường chiếc tuần-dương-hạm Ang-lê Canturion đánh bản quốc ca Marseillaise.

Tin Paris ngày 18 novembre 1921.

Trung hoa thiệt nghiệp ngân hàng

Hội Thương-cổ Kỹ-nghệ và Canh-nông Đông-Pháp cùng là Ông Thân-sĩ Outrey đã hết lòng muốn cho nhà hàng Trung-hoa thiệt-nghiệp khỏi hại. Hội xin Chánh-phủ giúp thế nào cho nhà hàng được vững bền lại vì lẽ lại xin, nếu không thì cứu nhà hàng nầy, thì làm thế nào cho người ở Đông-Pháp khỏi vì nhà hàng bị tiêu-hủy mà phải mất vốn và lời tiền gởi bàng.

Tin Bordeaux ngày 29 novembre 1921.

Vấn đề giảm bình

Đại Nguyên-soái hải-quân Nhựt là Rato nói rằng ý các khâm-sứ Nhựt muốn xin Hội-nghị Hoa-sinh-tôn cho Nhựt thêm khí-giới đặng theo hải-quân đề cho số chiến-thuyền và khí-giới được vừng với đủ cự-bị của nước Ang-lê và Hué-kỳ. Nhựt chẳng phải xin cự-tức thêm khí-giới đề công-trận chỉ xin thêm khí-giới đề nghinh-chiến mà thôi, nghĩa là teo thêm tàu-dương hạm nhỏ và nhẹ chớ không đóng tàu lắng.

Du-luận Hué-kỳ không thuận cho Nhựt thêm khí-giới hải-quân vì chưng-trình đã định rồi rồi. Nếu Nhựt được thêm lòng thì các nước khác cũng bắt chước theo mà xin thêm. Lại có người bàn nói, nếu Nhựt muốn hẻo tỏn chiếc đại chiến-thuyền Mikit-Pilau, thì tiền-bộ phải bớt số chiến-thuyền nhỏ, chớ xin thêm chác là các nước không thuận.

Anh-quốc đương đóng 4 chiếc đại chiến-thuyền nay đình lại ý là gương Anh thuận việc giảm binh.

Vấn-đề giảm-binh tôn lại như xưa: nếu muốn cho thiên-hạ thái-bình thì phải nguyng sự làm khí-giới đề mà cất hại lẫn nhau, còn như ai cũng muốn bình-bị nhiều, khí-giới nhiều thời chẳng cần bàn đến việc giảm-binh nữa, các nước đó sẽ lấn thường-giáo bình-khí mà chém giết nhau, ai mạnh thì thắng, yếu thì thua.

Phòng-đầu-xảo mỹ-nghệ mùa thu

Đức Giám-quốc viếng phòng đầu-xảo mỹ-nghệ sáng thứ bảy. Ngài ban khen nhứt hết đồ kiểu làm tại thành Sèvres và những nhà mỹ-nghệ Banh-gich và Nga.

Tòa nội-các Banh-gich

Tòa nội-các Banh-gich đầu đơn cho vua mà xin cáo-thôi hôm ngày thứ bảy.

Tân-sĩ danh-dự

Hôm chiều thứ bảy làm lễ tại đại-học đường Sorbonne thưởng chức Tấn-sĩ danh-dự cho ông Rudyark Ripling (là văn-sĩ Anh thiên-nghề về Tiểu-thuyết) và ông Sir James Prazer (là một nhà triết-học Anh). Ông Millerand tọa chủ cuộc lễ.

Thế-giới Tân-văn

Kho điển-tịch lợi-tinh là đường nào

Ông Adam Tisher, người ở thành San Antonio thuộc xứ Mét-xích (Hué-kỳ) mới tìm được trong hang núi Seiffa 8.864 năm vàng, 4.500 lượng bạc và bảy triệu ruỡi đồng vàng hình bát-giác.

Ông Tisher nói rằng nhờ lục điển-tịch trong kho Nhà-nước tại Salitllo, ông mới biết rằng năm 1810, dân đấy lén lút chôn giấu các quan triều có đem chẳng một số bạc và vàng tại Cavallo Blanco. Nhờ vậy ông mới tìm ra được bạc chôn ấy.

Báo Le Temps d'Asie thuật chuyện máy kết luận rằng: không biết chừng trong vòng thành Giadinh cũng có chôn vàng nữa. Nếu lục điển-tịch ra không biết chừng tìm được ít nhiều.

Đọc kiểu

Mới đây tại thành Niêu-ước một nhà dụng 600 triệu lit khí-độc Ammoniaque dục khi (à nước đái quỉ) trong một nhà làm nước đề nở ra. Khí-độc bay ra bao phủ cả một xóm ở phía Đông.

1.500 gia-tộc phải bỏ nhà sang xóm khác mà trú, sáu chục người bị hít-hơi khí độc mà tê xiêu bất tỉnh nhơn sự. Thiên-hạ đến cứu-cấp mới tỉnh dậy được.

Nhờ có máy lính cứu ở chiến-trường hãy còn cất những bao-mặt có tẩm thuốc giải độc, dùng bao-mặt ấy xông vào khói độc mà cứu-chữa người, nên không sự hại lại còn to-tát nữa.

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Xe hơi đụng xe hơi!

Ngày 20 novembre 1921 có 2 cái xe hơi, 1 cái của Ly-Heu) số 1090 lên chở máy là Châu-Ký, ở Huỳnh-văn Tang, 31 tuổi, trên coi máy là Huỳnh văn Tang, 31 tuổi, trên coi máy là Huỳnh văn Tang, và ông-cốc Hồi đường (Toakin) ngồi xe chạy đường Boulevard Charles Thomson. Khi xe đương có 1 chú tổng coi về chạy ngang qua đường làm chú tổng coi về chạy ngang qua đường làm chú tổng coi về chạy ngang qua đường làm

PHẢI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, dùng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thấy thấy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bèn tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho y theo toa của quan thầy.

英 YEN-GYENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

La Toussaint 1921

Bổn hiệu dời lại 2 căng Phố lầu rộng lớn và vệ sanh sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách đãi tiệc.

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921

nhà hàng CƠM-TÂY hiệu

YÊNG-YÊNG KHAI THƯƠNG,

tại 2 căng nhà mới

CAFÉ & RESTAURANT YEN-GYENG

Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN của Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Còn việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Dầu đánh bóng hiệu **MIROR** là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để đồng giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trược trong xứ thường hay bị ten sét. **DÙNG THỬ ĐỂN ÁT CHỊU LIỀN.**

Bán lẻ trong các tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUẠ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Khi phòng có sẵn, quý khách đến thăm viếng

PHÒNG TẮM.

PHÒNG DẠM, CHỢ

XÚC SỚ, ĐỀU LÀ TỊNH ANH SẠCH SẼ

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

Rất đông đảo có bát bông cho khách nghỉ uống rượu xem chơi.

Chư vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Sau đêm gió mát càng được, chỉ-chơn sẵn lòng tiếp rước.

Saigon thời đàm

(Propos d'un Saigonnais)

Tục thường nói: *Đường có đi có thấy*, nên vì đã lâu cứ lui-cui ở nhà mãi, việc ngoài đường không nghe thấy gì rảo, làm cho mang tiếng ở Saigon mà tưởng như ở nhà-quê mới đến, là vì ai hỏi đều gì thì chỉ bo-ngơ báo-ngộ không biết đâu mà trả lời, ấy cũng bởi tôi không nơi ra khỏi đường, làm sao nghe-thấy được. Bởi thế, hôm nọ thừa cơn nhàn-sự tôi mới thả bộ dạo chơi, vừa đi vừa xem, Saigon cảnh-vật đổi đời, ngày xưa một, hiện nay mười, mấy vui xem nên đi trở đến cầu tàu Canh-ton, (ở mé sông cuối đường Boulevard Charner). thấy một chiếc tàu lớn, đề tên *Phan Nuôi*, hỏi ra mới biết là tàu của ông Phan *Nuôi* ở Vinhlong sắm ra đặng đưa hành-khách đi Namvian. Đang dừng nhìn, bỗng gặp M. *Thanh* ở dưới tàu bước lên, anh-em lâu ngày gặp, chào hỏi nhau chừng mới hay M. *Thanh* ngày nay làm cò tàu chiếc tàu *Phan-Nuôi* đó.

Hai ta đang dừng nói chuyện, bỗng thấy có hai trẻ-nhỏ Langsa đều cỡi xe-máy đạp ở trên bờ, chạy tuốt xuống cầu tàu, đến chừng gần tới chạy vòng rồi, gặp sau chạy tiếp theo, rubi khi quẹo xe trở lại vấp nhằm sợi dây dỏi, làm cho trẻ-nhỏ ấy phải té nhào xuống sông. Thấy vậy, ai nấy cũng đều chạy đến tiếp cứu, nhưng mà chỉ có M. *Thanh* hết lòng sốt sắn hơn hết, người bèn chạy lại nắm giải trên cầu, miệng thì kêu bè-bạn chạy đến vớt đứa nhỏ, còn tay thì với dặng vớt cứu. Vẫn chỗ mà đứa nhỏ ấy té xuống đó là chỗ nước vận dữ, nên khi đứa nhỏ té xuống bị nước đẹp dọng lại, thời may cho nó vớ được tay M. *Thành* người mới kéo lên được. Thấy vậy ai cũng ngợi khen M. *Thanh* có lòng can đởm vì nhờ có người ra sức nên cứu được mạng sanh đứa nhỏ, bằng chẳng thì chắc bữa nay hồn trẻ nhỏ ấy đã nương theo mây gió rồi.

Việc đó vừa xong M. *Thanh* lại mới tôi xuống viếng tàu chơi cho biết. Xuống tới nơi thì tôi thấy đâu đó sắp đặt sạch sẽ, chỗ phòng hạng nhứt hạng nhì cho hành-khách ngồi cũng thì chẳng khác nào như phòng của tàu Tây, phòng-khách cũng đẹp-đẽ, chỗ hành-khách hạng ba đi thì cũng rộng-rải và sạch-sẽ hơn tàu Chinna thập phần, còn chỗ chở hàng-hóa dán đó có thứ tự. Thật là rất may mắng cho quốc-dân ta có được một chiếc tàu to-lớn đường nầy đặng tranh lợi cùng khách-trú. Còn bè-bạn dưới tàu, cả thảy đều có phuôn-phép ấy cũng nhờ trước ông huyện *Thưởng* và ông cò *Thanh* dạy dỗ, thật là đáng khen.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

(Vốn 2.500.000 quan)

Phòng việc ở đường Mac-Mahon mốn bài 26 và 27

Trại thợ ở Quai de la Marne Khánh-hội

Hãng mới nầy là hãng nối nghiệp cho hãng cũ Bonnefoy, chuyên làm những sạch bông hãng xi-măn và chuyên sửa đồ cũ thứ máy như là máy xay lúa, máy ép dầu và máy xe.

Hãng mới nầy từ ngày nối nghiệp hãng cũ Bonnefoy đã sắm thêm khí dụng nhiều lắm cho nên công việc làm đã mau lại thêm giá rẻ.

Hãng mới cũng có bán và sửa xe hơi, lại riêng lãnh làm đại-biểu cho các hiệu xe Huê-kỳ như:

Chandler, Buick, Cleveland, Chevrolet và các hiệu xe Langsa như:

Grégoire, và Mathis.

Tưởng trong cõi nầy chẳng có tiệm nào bán xe hơi giá rẻ như giá của bổn hãng định, vậy xin Lục-châu quí khách khi nào muốn mua xe hơi nên hỏi cho biết giá của bổn hãng rồi sẽ đi mua.

Bổn hãng cũ trữ các thứ đồ cho nhà máy và bán đủ các thứ dầu nhớt đề chế máy; lại cũng có bán **máy xay gạo và máy xay lúa.**

Bổn hãng đã có danh với người Annam xứ nầy, lập ra từ năm 1872, lại cũng dùng lòng người Annam tính cậy.

Vậy bổn hãng kính xin Lục-châu quí khách, cứ bổn hiệu mà đến hay là từ thơ thương lượng mỗi khi qui khách cần mua gạch bông xi-măn, xe hơi cũng đồ chi về máy móc, hay là đồ chi dùng bổn đều chi bổn hãng sẵn lòng trả lời liền và cũng sẵn lòng toan tính cho đặng như ý qui khách.

Thiệt tưởng đồng bang ta ai muốn đi Namvian cũng là mấy xứ ở ngã đường ấy, thì cũng nên kiếm tàu *Phan Nuôi* là chiếc tàu Annam ta mà đi, trước giúp cho đồng-bang ta làm cho nên việc sau lại có chỗ nghỉ-ngơi sạch-sẽ trong lúc hành-trình.

Cầu xin chiếc tàu *Phan Nuôi* sẽ đề thêm cho năm mười chiếc nữa.

Trần-văn-Mịch

LỜI RAO ĐẤU GIÁ

Chỗ ở, ngày tháng, và giờ khắc đấu giá:

Nhà công-sở Đại ngãi (Soctrang) ngày thứ sáu 9 décembre 1921, đúng chín giờ sớm mai.

Việc đấu giá: Đấu giá công-điền các làng tại tổng Định-hòa (Soctrang) trong ba năm kể từ ngày 1er mars 1922 tới 1er mars 1925.

Số phỏng đấu:

TỔNG ĐỊNH-HÒA

	Số sào mẫu các sở 1921-1915	Ra giá
Làng Đại đức	42 42 90	375 00
— Đại ngãi	75 78 40	1880 00
— Long hưng	99 05 30	1930 00
— Phụ an	199 16 00	2060 00
— Phú hữu	76 09 40	1595 00
— Phụng sơn	44 98 80	592 00
— Phụng tường	35 62 80	830 60

Tiền đấu giá: Hai người có sự-nghiệp làng công nhận.

Nhà đề từ giao kèo ai muốn đến coi thì coi: Tờ giao kèo muốn công-điền đề tại Tòa hồ Soctrang.

Trong lục-châu quí vị nào muốn dùng rượu chát trắng và đỏ, thiệt tốt lắm bằng nước trái nho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mốn bài số 4. Ở đó có bán hiệu đỏ mà thôi.

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Có bán tại ông

PARIS

NÓN XINH ĐẸP

CHO CÁC MIỆN NÓNG NỰC DÙNG

Kiểu nầy có sẽ vừa Tây.

Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**

Đường Catinat, mốn bài số 127, SAIGON

ĐÈN LÒA *đốt có màn sông, hiệu* BEST và WIZARD.

Ít tốn dầu.

Không hành hạo,

Sáng trắng ngon.

Không hay nghẹt,

Dễ đốt,

Bề

Nội Nam kỳ có một mình tiệm

TRẦN-QUANG NGHIỆM

84 đường Espagne Saigon

Có trữ hai hiệu đó mà thôi.

PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã và Độc-mã

Khoa-chang, Khoa-đó

Hanoï — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoï

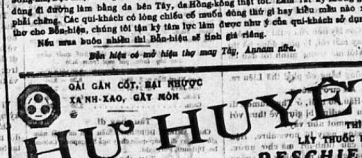

Chúng tôi kính trình chư qui-khách biết rằng: Bổn-hiệu làm các thứ Yên-ngựa, đồ Song-mã, Độc-mã, Rương Vali và các thứ đồ đồng đi đường làm bằng da bền Tây, da Hồng-kông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá, bán phải chăng. Các qui-khách có lòng chiếu cố muốn đóng thứ gì hay kiểu mẫu nào xin gởi thơ cho Bổn-hiệu, chúng tôi tận kỹ tận lực làm được như ý của qui-khách sử dụng.

Bổn hiệu có mở hiệu thợ may Tây, Annam nữa.

GẦN CẦU CỐT, ĐẠI NHƯỢC

XÃ NHỊ-XUÂN, GẦN MÔN

HỒ HUYẾT

THỊ ĐỒNG

LẤY THUỐC HUYẾT

DESCHIENS

LÀ một thứ thuốc bổ huyết thượng hạng, các danh-y đều công nhận.

Bổ hữu thật nhiều và thuốc có chất sắt. Nhận đăng trong các Dưỡng-đường thành Paris.

Hãy chỉnh DESCHIENS, 9 đường Saudry Paris và các nhà thuốc.

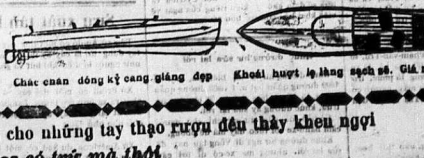

CANOT HOT

Đề chở chuyên mau lẹ, dề tuần du điền địa

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với *Société Franco-Annamite des Anciens Etablissements*

Charles BARDON

Ste Anonyme en formation

Quai de la Marne, SAIGON (Khánh-hội)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KỂU LÀ AUTO-GLISSEUR 55 $00

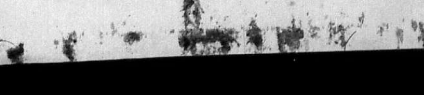

Chắc chắn dông kỹ cang giáng đẹp Khoái lượt lẹ làng sạch sẽ. Giá rẻ

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một chục 12$50.

Ruột (chambres à air) 5$00

Bán tại Hãng nấu Cao su, 5 đường Dousmont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM HÒA-CHƠN-DỤNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Số 28 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ về tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được ở cất bằng cấp đầu xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và đề trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ các bịch có biên rõ thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cũng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm tài trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mốn bài số 4 có bán đồ thứ đồ y phục cho đờn ông và các cậu trai đứng. Đồ đã tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Có bán áo sơ-mi, cà-ra-vát, nón đi chơi và nón cỏi ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ để dùng đi đường, đồ dùng học sinh, đồ để chơi Tennis, đi banh, vân vân.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bảy trâu tơ, 4 bộ che lớn, lỗ nấu đường, cuốc, xuổng, v. v. Tọa-lạt tại vàm rạch Tây-Ninh và ngang Vaico, gần Châu-thành và ngồn bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chỉ xin đo nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phú hộ ở nhằm chỗ không có đón diễn khi thì sắc mua đến hiệu **TITO LANDI** thấp bằng đâu sáng mà đòng.

Bán hãy tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, mốn bài số 4.

Nguyễn-văn-Búp

(THỢ KHẮN ĐEN)

Propriétaire du Salon-de-Thé-Thành-Nhàn Lục-tỉnh

Chỗ làm khăn bông, Bombay và nhiều thứ đã kiểu kim-thời, có kiểu cắt tóc muốn thế nào thì làm như mấy nơi vậy, rất tiện; phải đợi, hãng muốn vấn thì khỏi đợi. Còn muốn đáy mông tây y muốn từ 3 tới 4 tây thôi. Giá khăn có 3 hạng: hạng nhứt 3 đồng, hạng nhì 2 đồng rưỡi, hạng ba 2 đồng. Qui ông muốn sở phải tôi chịu thì phải trên 2 khăn gởi contre-remboursement cũng được chớ dưới thì chỉ 2 mốt.

Kính cáo

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng **Denis frères có trữ mà thôi**

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE người sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

10, Place du Château d'eau, Saigon

số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULÉ.

Có thợ rập máy giỏi ở tại hãng.

MÁY TỐT CHẮC — Ai muốn coi máy thì hỏi, chỉ chỗ giùm không tính công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng

ĐƯỜNG LURO MÔN SỐ 99 VÀ 101

ĐẤT-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ thứ xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiếc, xe ca-nông, chẳng có đóng thứng xe hơi theo kiểu kiểu mới, xe thiệt khoẻ, làm nệm, mười ba đồ kiểu, và bánh, xem xe thiệt chắc thì xe có vẫn lại chắc chắn và bền đẹp xe đi cả kiểu, bán xe cam-nhi hàng cây giá rẻ hơn hãy cách lại, cao-su đặt để trong hành, kiểu đẹp tây, để lắm để xe đều chắc về xe sung mát hẳng đi tây may rất khoẻ và chắc, nệ bền yên ổn, chuông đạp hai tiếng, bánh để thắp đèn khi đi theo xe. Sơn xe và sửa xe. Cái xe-hơi khách sở dụng đến bốn-bộ xin chở lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng mua chi đi thiệt mua giúp làm nghề hai tôi rất cảm ơn ba cô.

Cần chức quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm nước chi chẳng gửi cả về tiệm tôi hầu đáp.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, dầu thiện nghệ dầu hạm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tính theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v...

Cũng có để đồ giấy thứ hết thảy và nghề chụp hình về nghề vẽ cha (Peinture) bán rẻ hơn hết cũng được.

Có khuôn để làm bánh cham khéo làm, thứ nào cũng có, nhiều bộ bánh khác, chàm tới 18mũi.

Có chụp hình cho giấy thuế thân nữa.

Có hiệu kiếc giấy, dụ thử thuốc sang bánh. Grey-Brésinure 1/2 brillant écoutrate từ hộp 100 tấm, lớn 13 x 18 thì là 25 còn hộp 500 tờ thì là 5 đồ.

Có kiếc để làm bánh mấy xứ nóng nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mỗi lần tôi đi Rạch-Giá thì tôi ưa đến tiệm hiệu **NAM-THANH-PHƯỚC**, 5 Phố dài Bà-ba, đường Lefèvre số 68. Phòng dọn về vạn ngủ mác mẻ, có quạt máy, đèn khí nhà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LEFEVRE — SAIGON

Cần khi nào tôi muốn mua Rượu Anasm, Rượu Tây, Rượu Xa, Tuốc Cốvắp, Savon de Marseille, Dầu Manille, cùng là vật khác thì tôi cho cứ đến Etablissement Trần-Quan-Jiệu N° 58, rue Lefèvre mà mua.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tiêu

Khó cho cái bực đã nên người,
Thà chịu lùm xùm mặc kệ bười ;
Chí quế sớm toan vì gánh nợ,
Gạo châu lỗi hiệu sẵn vai mười.
Mảng cây phủ mặt, nhà sao vọi,
Chiều đã dời tay, cửa nguyệt cười,
Hỏi sớm ban ta vài cảnh trọng,
Tang thương danh lợi chỉ cùng tuổi.

Cảnh

Bức mình càng tưởng chí càng xa,
Nương náu hờ sầu bóng xế tà ;
Buồng Thuần gối thân rào nẻo phận,
Đất Nghiêu nhỏ lợi mở lòng ca ;
Năng toan với nắng nào bao quản,
Mưa sẽ cùng mưa để mai hà ;
Riêng cảnh thú quê vì cháu thế,
Vận xây mặt Tạo miễn ngày qua.

Mục

Hiệp bọn năm ba nhóm thú cầm,
Dạo miền đồng nội định tri âm ;
Vườn xuân lâm thuở tra rồi ngẫm,
Non lịch đòi phen hát lại ngâm ;
Nón sắng ngăn ngừa cơn nắng tạt,
Áo tơi che đỡ lúc mưa rầm ;
Công trâu tế đó vui tình đó,
Nhàn lạc ngày qua thật vững tâm ! ! !

Quantre *Nguyễn-o-Dư (ấn sĩ)*

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Ngỗ cùng liệt-quí

Đã lắm phen, Bổn-báo có tuyên ngôn rằng sẽ mượn Tự-do-diễn-đàn nầy, Bổn-báo riêng để cho liệt quí bình luận cho thỏa những ý muốn. Nhưng bởi, cũng đã lắm phen, Bổn-báo gặp nhiều cớ chi hàng thật rõng tên ký dưới bài gởi đến và đăng vào báo đó không phải là tên thiệt của người viết bài ấy ; hoặc tên giả, hoặc mượn tên của người hàng xóm mà để dại vào. Ấy là một điều đáng cho là khiếp nhược, mà người chưa chịu du-nhàn chăng hề. Nên sức quả, mình đơm đương cầm viết chép ra để gương giáp ích, có sao lại sợ mà nặc danh ? Hà chưa phải là khiếp nhược chăng ?

Vì cái lật khiếp nhược ấy, gây rối, buộc Bổn-báo từ đây, những bài ở đâu gởi đến, tên ký không rõ, hoặc Bổn-báo không nhận biết, thì Bổn-báo không ăn hành. Lại, còn những bài ăn hành trong mục nầy, thì Bổn-báo đổ trọn rõ phần người ký tên gánh chịu lấy những điều cang hệ gì xảy đến ; Bổn-báo không cang-dự.

L. T. T. V.

Kính

ông chủ-bút, xin ông làm ơn đăng giùm bài nầy vào qui-báo đặng cho thấu tai của ông Thầy-tuông của bạn Văn-hi-Bang Cholon, ước mong cho đặng vui lòng trả lời, đặng cho bọn thiếu niên chúng tôi học hỏi trong đều hay lẽ giỏi của ngài. Tôi xin cảm ơn ông chủ-bút, và xin cầu chúc ông vạn an.

Nay kính.

BẤT TRI TÁC VĂN

Chúng tôi tuy là dân Annam mặc dầu, chớ không hiểu phẩm cấp viên quan và đồ phẩm phục của quan Annam ta và mấy lời xưng hô cùng là quan hàm cũng chưa thạo. Chúng tôi hết lòng ước ao tìm kiếm cho rõ biết những cách thức đó, mà không biết hỏi ai cho chắc. May thay đều hi vọng của chúng tôi ngày nay kết-quả. Được nghe thầy trong tuồng, Kỳ-duyên-phố của Cholon Văn-hi-Bang diễn tích tuồng có đủ phẩm cấp, phẩm phục quan, lại xưng hộ của Annam ta đời nay. Nhưng chúng tôi còn chưa rõ cho thông được. Nên viết bài nầy dâng vào báo nầy, kính hỏi ông thầy tuồng mấy vấn-đề nầy, xin ông vui lòng hạ tứ ít lời, ngõ hầu hàng con em học hỏi với các trang thức giả.

Bữa thứ sáu 18 Novembre 1921 chúng tôi có vào Eden-cinéma Cholon coi hát nhằm lớp có quan Kinh-lược tỉnh An-giang, sắc phục của quan ấy coi ngộ quá. Bận áo chẹt cổ miếng chi vuôn vuôn ở trước ngực, có deo miếng chi dài nơi hò áo. Thuở nay tôi mới thấy một ông quan ta lần nầy là lần thứ nhứt. Nên xin kính hỏi ông đặt tuồng.

1° Chức Kinh-lược nầy triều nào có đặt nơi tỉnh An-giang chức đó ? Và cái trách nhiệm của chức đó hay ở việc gì ?

Còn bực quan đó mặc cái áo cách đó ở đời Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê và Nguyễn chế kiểu đó chăng. Với miếng dài dài deo nơi hò áo đè chữ Nhứt-phẩm là nghĩa gì ?

2° Ông Nguyễn-thái-Hòa mới ra thi đậu được Thủ-khoa, sau kế làm chức Tuần-phủ liền vậy ? Chúng tôi ngó thấy kêu Tân-khoa Tuần-phủ. Bởi vì chúng tôi thấy ông đó ghé quán thăm chủ quán nói chuyện nầy kia, nên chúng tôi chắc trong ít tháng thì ông Nguyễn-thái-Hòa có công-nghiệp chi to tác với Triều-đình nên thăng mau như thế. Mà trong thế tôi nghĩ, dầu ông có công huân với nước cho dày đi nữa, chắc không lẽ trong một năm mà lên tới chức đệ đặng. Xin hỏi ông đặt tuồng vậy chớ thời đợi nào chế luật cho một vị Cử-nhơn đệ nhứt danh lên làm Tuần-phủ mà mau vậy ?

Còn sắc phục của ông đó coi không cái chi cho lắm, mà có miếng chi nhông-nhãnh nơi ngực đó ? Médaille phải không ? hay là Kim-khánh, và hay là Ngọc-bội ?

Còn chú hề theo hầu nay cũng được vinh-vang, làm chức chi tôi không rõ. Mà thấy bận áo gấm cụt, và có đóng lon khoanh rẻ, coi in các ông quảng chi đó. Dám hỏi ông đặt tuồng, Triều-đình Annam từ xưa đến giờ các quan vỗ có đóng lon không ?

3° Bây về khoảng xưng hô. Quan Tuần-phủ vào đình quan Kinh-lược trình công-văn quan Kinh-lược kêu người Thơ-ký đó « Viên-ngoại chủ-sự » đi soạn công-văn v.v... không hiểu quan Kinh-lược kêu ông thơ-ký đó bằng Viên-ngoại chủ-sự là chức chi vậy ? Còn ông kêu ông Tuần-phủ bằng Phủ-quân. Nghe ông mời, mời Phủ-quân uống rượu, mời Phủ-quân nghe ca v.v... Không hiểu cái tiếng xưng hô đó đời nào, từ Đinh cho tới Nguyễn có dùng tiếng đó chăng ? Chớ bọn nhỏ tôi thường thấy tiếng Phủ-quân đó, nhứt là mấy cái triệu, nhứ là mấy cái mộ-bia, chớ chưa nghe đem ra xưng hộ quan hàm với nhau. Còn chức Viên-ngoại thì Viên-ngoại chủ-sự một lược như Tây kêu Secrétaire-Interprète bao giờ ! Bởi nghĩ nam mới dám xin hỏi.

Xin hỏi tắc lại, những phẩm phục, và quan chức xưng hô trong tuồng Kỳ-duyên-phố dây ông thầy tuồng lấy theo đời nào đem ra diễn cho chúng tôi coi dây. Chúng tôi tưởng ngài có lòng với xã-hội lắm, nên biển cải cách nầy, cách kia cho đoàn con em mau thông mau, mau nhiễm tinh, nên ngài chọn lựa tử tiếng nói, rành từ câu ca. Thì có lẽ nào ngài lại không vui lòng đáp trong 3 vấn-đề của con em hỏi học theo.

Từ dây chúng tôi ngửa trông tin hồi âm của ngài.

Chúng tôi chắc ông Chủ-bút cũng hiệp tình chúng tôi là đoàn em cháu, lẽ nào ngài lại bỏ bài viết của chúng tôi vào giỏ giấy lộn bao giờ !

Chúng tôi hết lòng cảm ơn hai ông. xin hai ông đem tình hạ cố chúng tôi.

Un Cochinchinois.

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ ! ! ! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu **RATINOL SPÉCIAL** đỡ giết chuộc ngoài ruộng **MÀ THÔI**

Như dùng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, **ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

BICYCLETTES ALCYON

LA 1ère MARQUE DE FRANCE

GAGNANTE DES

"TOURS-DE-FRANCE" - "BORDEAUX-PARIS"

"PARIS-TOURS"

AGENT POUR L'INDO-CHINE

L. CAFFORT

32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Như mua được hộp họa hình « **LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIRE UNIVERSELLE** » thì mỗi người đều sẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, vẽn vẽn.

Hộp họa hình nầy làm rất kỹ và dùng lắm.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu.

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu **VINS BERMOND DE BORDEAUX** của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.

Rượu ngon thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

Xin ghé mắt

Kính lời quí ông, quí bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng cáo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L. đặng khỏi lầm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm ! ! Nếu lầm e cho trường tên tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ ! ! !

Nay kính tỏ

HUỲNH-CÔNG-PHÁT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PANSEMENTS — LABORATOIRE — SPÉCIALITÉS — L. SOLIRÈNE — PRODUITS CHIMIQUES — PHOTOGRAPHIE — PHARMACIE PRINCIPALE — DROGUERIE — PARFUMERIE — FONDÉE en 1865 — HERBORISTERIE — ACCESSOIRES — SAIGON — BANDAGES

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ẢRẬP

(Tiếp theo)

Còn vua, khi nghe tiếng A-bửu và thấy hai người ốốc mến chồi dây, thì chẳng nao nùng chút nào, ngồi ngó mà nhinh cười ; và chừng nghe rõ mấy lời A-bửu tâu xin lãnh ngàn vàng mà vua mới hỏa thưởng đó, vua liền hỏi A-bửu : « Ủa ! ngươi ăn mưu như vậy dặng hại trẫm cười chết hay sao ? Sao mà ngươi nghĩ ra chuyện nầy làm cho hoàng-hậu với trẫm phải mắc mưu như thế ? »

A-bửu liền qui tâu thiệt rằng tại mình xấu tọ, phải hụt tiền, mà không dám mở miệng xin vua, nên mới làm cách ấy đặng kiếm tiền mà trả nợ.

Vua với hoàng-hậu nghe lời thật ba chơn chất của A-bửu thì rất vui lòng ; coi ý không chấp nhứt các việc giả dối của vợ chồng A-bửu, Từ bạn sơ hoàng-hậu những lường là đại sự, đến nay thấy A-bửu bày đều cất cớ thế nọ hoàng-hậu cũng tức cười. Vua cứ nghĩ lại mà cười mãi, và kêu A-bửu và Nữ-hạt hỏi theo mình ; vua nói : « Thôi hai đàng đi với trẫm, trẫm sẽ ban cho đủ ngàn vàng, trẫm rất vui vì hai khanh không thác thiệt. »

Hoàng-hậu nói : « Tâu thánh-thượng, ngàn vàng ấy xin bệ-hạ để mà ban cho một mình A-bửu mà thôi, còn phần Nữ-hạt để thiếp ban riêng cho một ngàn kim-tiền của thiếp, gọi là mảng cho nó mạnh giỏi bình an. »

Nhờ đó, rồi về sau vợ chồng A-bửu chẳng còn To hụt xài nữa, và hằng ngày vợ chồng cứ vui về ăn chơi, lại trọn đời cũng đặng trọn lòng tôi yêu của vua và hoàng-hậu. »

Trời sáng

Qua đêm sau Qui-phi thuật tiếp chuyện sau dây cho vua nghe nữa :

Tích người A-lạt-Đinh

Muôn tâu bệ-hạ, xưa kia bên Tàu, trong nước kia có một anh thợ may, rất khéo, chuyên nông một nghề ấy mà đặng nổi danh. Tên và là Mụt-tà-hóa, nhà nghèo, nên tuy may thì khéo, mà va làm tê bao nhiêu thì vừa đủ chi độ hồ khẩu, với bảo học thê nhi, trọn một nhà là người vợ cùng một thằng con trẻ.

Thằng con và tên là A-lạt-Đinh, tự bé đi có dạy răng, nên khi tuổi trong tánh tình phóng túng. Nó không kể cha kẻ mẹ, lại thêm có thói hung hăng, cứng dầu cứng cổ. Hằng ngày nó thả theo chơi với lũ hoan đàng, cha mẹ nó không thể cấm nó ở trong nhà cho đặng.

Đến khi A-lạt-Đinh đứng tuổi học nghề, cha nó mới tính truyền nghiệp nhà lại cho con, nên kêm nó theo bên mình đặng tập tành may vá. Anh cha hết sức dành dỗ rồi đến ngâm đe, mà thằng ấy cũng chẳng có lòng nào cố học. Hễ anh cha vừa sấp lưng đi dau đó, thì thằng con đã vuột ra đường, rồi đi mất cả ngày không trở lại. Ghe phen anh cha trừng trị, song rồi rồi, thấy là đỗ bất trị, nên anh cha mới bỏ liều, mặt tình thằng con phóng túng. Rầu vì phước sanh con ngỗ nghịch, anh cha thọ bịnh chẳng bao lâu mà phải bỏ mình.

Vợ Mụt-tà-hoa thấy con chẳng trở về đường phải, dặng lo ma nỗi nghiệp cho chồng mình, nên đóng cửa, dẹp tiệm may, bán những đồ khí dụng trong tiệm mà lấy tiền, và từ đó, lo đánh gai mà bán, dặng nuôi con, A-lạt-Đinh mồ côi cha, chẳng còn sợ ai nữa, nên mỗi khi vợ Mụt-tà-hoa có rầy đến chi, nó dám nạt ngan lại và hăm đánh đập. Nó chơi với quân du dản trang nó càng ngày nó càng nhiễm cái thói hư. Như vậy mãi cho đến khi nó dặng mười lăm tuổi rồi, mà nó cũng không biết tự hối. Ngày kia nó đang chơi với lũ ấy ở giữa đường, thoạt có người đi ngan qua, thấy nó, dừng lại mà xem tài tướng.

Người ấy là tay đạo sĩ ở bên A-phi-lợi-gia mới đến Trung-nguyên đàn chừng vài bữa, lo một việc chi chưa ai rõ đặng.

Đạo-sĩ xem tướng mạo A-lạt-Đinh thì đẹp ý vì thấy phải đứa cho ta dùng, nên va tìm người lấy lời khôn khéo mà hỏi thăm rõ gốc gác của A-lạt-Đinh. Biết đặng các việc rồi, anh đạo-sĩ mới trở lại ngoắt A-lạt-Đinh ra nói nhỏ rằng : « Cha chẳng có phải là Mụt-tà-hoa làm thợ may đó chăng ? » A-lạt-Đinh đáp : « Phải, cha tôi là tên đó, mà chết nay cũng đã lâu rồi. »

Vừa giứt mấy lời ấy thì đạo-sĩ liền ôm cổ A-lạt-Đinh và thở dài than vắn, nước mắt rưng rưng. A-lạt-Đinh thấy đạo-sĩ rơi lụy thì hỏi vì cớ nào. Đạo-sĩ nói : « Cháu ôi, cháu chưa biết đó thôi, ta là chú ruột của cháu dây, mà biểu gặp cháu rồi đừng sa nước mắt sao đặng. Cha của cháu với chú dây, ly biệt nhau nay đã quá lâu rồi. Bấy lâu chú trôi nổi phương xa, mới về tưởng tìm cho anh em gặp mặt, chẳng dè hỏi ra thì anh ta đã mất rồi ! Chú đau lòng xót dạ biết bao nhiêu đó cháu ! May sao thấy cháu dây chú mới nhìnnh ra thì chú lại mừng một nỗi. » Đạo-sĩ lại thở lay vào túi, và hỏi A-lạt-Đinh với con mẹ nó ở đâu. A-lạt-Đinh lật đật chỉ ngay, rồi đạo sĩ móc ra cho nó một nắm tiền vụng vụng và bảo rằng : « Chắc mau chạy về nói chú kinh lời thăm mẹ cháu và để rồi chú có buôn sẽ ghé thăm.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp. Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI. — *đồ sơ-mi, cà-ra-oách, nón đi thú, giầy vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng họa hình, hộp họa hình* « **La nouvelle Chambre claire universelle** ».

đồ để chơi, Tennis, đá banh, thuốc giết chuộc ngoài đồng **Ratinol spécial**. — Rượu chác đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu **Vins Bermond de Bordeaux.**

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

Saigon le 25 Novembre 1921

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

S ỐTHỨ 1009 — NGÀY THỨ BẢY 26 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 27 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR : PROPRIÉTAIRE :
NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203

Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

năm-nay	mọi-nơi
Một năm .... 12$00	... 15$00
Sáu tháng .. 6 50	... 8.00
Ba tháng 3 50	.... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ.... 0$05

Mua báo chỉ kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報六省新聞

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 153-155-157 (1er étage)
à Hanoi : aux Bureaux
du Trung-bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
9, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thư, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngay cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA. Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì gởi cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ Bút.

MƯỜI NGÀY

CÙNG BẠN HỮU-CHÍ

(IV)

Ông kia nói dứt lời, ông nọ nối theo :

« Thật thế, cái đời ta nay là một đời sang-trọng sung-sướng tột bực, chẳng khi đói khó lúc mất mùa, tưởng cũng có đủ mà ăn. Lại còn nhơn thế mà mối lợi có thể sanh sản ra nhiều. Như mình đủ lúa gạo ăn, mà nước khác muốn mua, mình có quyền tăng cao giá mà bán lấy nhiều lời được. Nhưng than ôi ! Của có dất cát tội mà chi vì chẳng chịu tận tâm khẩu mở cho điền địa rộng ra còn nhà tư bổn hễ có khẩn đất, chiêu tá canh mà khai phá, thì đất ấy không ăn lúa ruộng. còn lúa thì cho vay hai mươi. Nếu xứ ta chuyên về nghề nông, mà nông chẳng dặng tận thiện tận mỹ, làm ra xứ sẵn lúa gạo rất nhiều, lại thành ra một xứ khốn cùng đói khó nhiều phen.

B.— Vật liệu thường dùng, trừ vàng, bạc, sắt kẽm và dầu lửa, đều bởi khoán-nhiệm mà ra, cho phải là nhờ nghề nông chăng ; hãy kể luôn đến áo, quần, vải bố tơ chỉ, thì có phải là nhờ nghề nông mà có chăng ? Còn như ta muốn bắt chước theo người Âu, Mỹ ra tranh thương mà cho dặng thạnh vượng, cứ thế mà xem muốn cho công nghiệp chấn hưng, tất phải mong cho nhà nông phát đạt trước đã.

2— Là nghề nông có thể giữ dặng sức khỏe cho dân. — Phàm chưng loài người ta, trừ lúc nghỉ ngơi, còn đều phải làm việc, vì sanh sống hoạt động đối với vệ sanh quan trọng nhiều lắm.

Thử xem các nước văn-minh, rất lưu tâm, giảng cứu về dạo vệ-sinh của nhơn loại rất có ích, lấy chi có nghề nông, vì nghề nông phải lao-động ở ngoài đồng ruộng, chịu dược nhiều ánh sáng của mặt trời, cho nên tinh khí rất hoạt hát, chớ vì như làm nghề thợ thì khác, hiện nay là thời-kỳ phồn,nhiệp. Như làm thợ đồng-hồ,mình phải ở trong phòng, mà mất nhìn kỷ vào vật nhỏ mọn,suốt cả ngày chẳng có lúc nào hoạt động cả còn phải chịu lao tâm lao lực thay, thử có ý coi một người làm thợ với một người làm ruộng rất có ích cho đạo vệ-sinh. Phàm nước đối với việc chánh-trị pháp-luật, cho nghề làm thợ, nghề dệt buôn tấc phải nghiên - cứu cả, nhưng những nghề ấy rất hại cho sinh mạng,xét kỹ ra chỉ có nghề nông là làm cho nghề nông khỏe khoắn, chẳng mấy lo mà lại sống lâu. Như thế nghề nông nầy chẳng phải là cái nguồn dưỡng sức cho quốc-dân ta sao ?

3e Là nghề nông được cầm hòa tình-thần, tập giữ tánh thành, thoát ngoài vòng thị dục. Người ở chốn thị thành, thời thường hay sanh ra những điều dối trá, gian hùng, lắm kẻ vì nghề nông cần phải theo thời trời, thuận lợi đất, cho nên dưỡng thành được tính chất thuận tùng, và lại luôn chơn luôn tay cày sâu cuốc bẫm, không phải những sức kịch-liệt ấy ở ngoại giới, mà chỉ biết sớm đi tối về, dành trồng bụng mà hát ngao, cho nên dưỡng thành được cái tính chất thành thiệt, lại còn nhà nông thời phải dầm mưa chải gió, quần hồ áo vải không lấy làm chi lắm thẹn, muối dưa rau mắm, không lấy thế làm hèn, bao nhiêu hình thức hoa hòe lòa lẹt ở chốn phiền ba, đều không biết cho nông đến mấy; cho nên dưỡng thành được tính chất hảo thủ. Đại phàm việc ở đời, không biến động thì không tiến hóa.

Nhưng biến động cũng cần phải dân-da cho có thứ tự, không nên vội quá. Vì như phá một vật gì, rồi làm lại rất khó, cho nên làm nhà xã-hội học nói : « Nước nào tiến-hóa mà không nhờ nghề làm thợ, nghề đi chòng là nhờ nghề làm thợ, nghề đi buôn, nhưng nghề phải tốn nhiều công, mà đổi mới được mãi mãi lâu dài, chẳng có hạng nào nhứt định ; còn nước nào tiến-hóa chậm-chạp, còn nhờ nghề nông, nhưng chẳng tốn công cải cách mà công thành lại bền lâu dai chắc chắn. » Xem thế thì biết nghề nông là cái nguồn thủ thành cho cơ quan tiến-hóa vậy. Nói tóm lại mà nghề nông ta có ba cái hoạt-động lực ấy có thể biến-hóa được cả hình thức lẫn tinh thần cho quốc-dân, mà nhưc ta ngày nay lại phải cần chấn hưng nghề nông lắm. Vì mối lợi to tác mà bỏ, không có đến thì uổng biết ngần nào !!

Hỡi nhà tư bổn ta ôi ! xin lưu tâm ghé mắt cho nghề nông ta dặng chấn hưng, thì chừng ấy nước ta mới giàu dân ta mới mạnh.

B.-thiện-Kế,
Propriétaire Cantho.

KHẢO CỨU VỀ NGHỀ

HÁT CẢI-LƯƠNG

(Tiếp theo)

Ông là người kỳ-khôi nên trả lời cách kỳ-khôi rằng: « Chiếc tàu nó đã đi mất lần cho nên nó biết đường trở về một mình nó. » Thế là luật thông-nhựt. Cho nên người làm vân trước khi dặt bài đã bố-cuộc sẵn, lớp trước mở ra để lớp sau kết lại. Dường ấy mới hay cho.

Theo cách diễn-kịch của ta thuở nay, truyện sắp có lớp, hết lớp nầy lớp nọ, nếu thiếu một lớp là nhàn lớp, người xem không hăng lòng. Giã như hai anh tướng phải rập chiến cùng nhau. Một anh ra tuồng trước xưng tên, rồi đinh đi đánh giặc, cầm thương đi vòng vỏ buồng rồi ra hát một câu khách. Bèn kia, anh kia cũng ra tuồng, quân bảo cỏ giặc đến, anh lên ngựa hươi đao, vỏ buồng, ra hát khách, làm y như anh tướng thứ nhứt. Rồi hai đàng đánh giặc.

Theo cách Tây, làm như vậy mới ngày giờ. Nếu nhận lớp hay, mình tiết là phải, lớp đó mà cũng diễn ra, nhọc trí người xem. Trên đây là nói về hai anh chánh-tướng đi đánh giặc. Nếu đông như binh Tào-Tháo, mỗi anh tướng bắt kỳ chánh, phó hay là tiên-phong, hậu-tập mà hát một câu khách,dài hát bao nhiêu, nhàm quá có phải là mất ngày giờ vô ích không? Người Langsa đặt tuồng như vậy, kẻ không dụ-dụ ngại-ngùng chi hết, kẻ lớp nào để vô không tịch chi cho ý-nghĩa bổn-tuồng, dầu bỏ đi cũng không thấy rõ ý-nghĩa ấy, thì tác-giả lỗi liền. Nói bỏ đây, nghĩa là không diễn ra, chớ rồi việc cũng kiếm thế để một vai tuồng nào đó nhắc lại. Xem như chuyện đánh giặc vừa mới nói trên kia, tùy theo ý-nghĩa tuồng mình muốn đặt mà để lớp hay,bỏ lớp dở.Như trong tích của mình có một người chết nơi chiến-trận, mà người ấy không phải vai chánh thì cỏ cần chi chưng cảnh chiến-trận và diễn hai người khóc quorn ? Hoặc chưng cảnh kẻ thắng trận (vai chánh),cầm một cây gươm cỏ vấy máu, hăm hở trở về đến vua hay là nhà tư, thuật lại cho chúa, cho chủ-gia, cho vợ, rằng mình mới đánh với đàng kia năm hồi bảy hiệp chi đó,mình dùng miếng chi mà giết đặng gã ấy. Thế thì người xem biết được cỏ lớp chiến-trận rồi, những lớp ấy nói theo tiếng tây thì diễn ở trong buồng *(choses qui se passent dans les coulisses)* Cỏ khi tại tích thường mà lớp chiến-trận ấy cỏ tích. Như kẻ đặc tuồng muốn cho lúc chiến-trận cỏ người hay là tiên phật chi đến mà can-gián hai đàng làm cho hai đàng trở lại thân-thích với nnau. Như vậy, lớp nầy không bỏ được. Cũng thì một lớp tuồng mà nên diễn hay là không nên diễn là tại ý nghĩa và sự-tích tấn tuồng.

Về bạn hát. — Lúc mới bắt đầu cải-lương hát bội, phần đông tuồng đâu cỏ hai hạng người làm tuồng được mà thôi : là bạn hát cũ và mấy ông mấy thầy.

Với bạn hát cũ thì không thể cải-lương được, vì bạn hát đã quen tánh tự-do, không chịu học bài tuồng, nếu phải bị ép cũng chẳng ra công, ráng sức. Nên không thể trông-cậy được hạng người ấy rồi.

Còn mấy ông, mấy thầy tuy cỏ chi và học được, nhưng mà điển mọt lắm, bắt lần rồi thôi. Vậy thì hạng nầy bắt quá làm gương cho người khác thôi.

Hai hạng người kỳ thì không thể giúp cho cuộc cải-lương hoàn-toàn. Cỏ người nhiệt-thành cũng đề ý muốn tự con nít mười ba, mười lăm tuổi, dạy nghề cho chúng nó. Song le lớp ấy vốn ấy lại được,các nhà tư-bổn cỏ hơi nhúc-nhác. Tánh Annam chưa quen tinh việc lâu-dài cao-xa, hễ xướng ra làm một việc gì thì muốn thấy lợi cấp-kỳ, kết-quả lập-tức. Mà cái sự nông-nỗi ấy tưởng cũng không phải đặt-thành cửa người mình mà thôi.

Những người bấy lâu tưởng cỏ ba hạng người kỳ duy-tân cho nghề diễn-kịch của ta, nay mới thấy mình lầm. Là cỏn hạng trai « lỡ thời » và tài-tử dương theo hát cải-lương hây-giờ đó. Những người kỳ phần nhiều chưa chuyên-môn nghề nào nên theo hát-bội được. Vì trước không cỏ hát theo lối cỏ, nên học theo lối tân-thời không ngặn.

Cách hát của bọn kỳ nên chê hay là nên khen ? Không nên chê mà cũng chẳng cỏ gì đáng khen cho lắm. Không nên chê là người không học, ít tập bổng-nhiên mà ra, tài nào mà rành nghề được ? Không cỏ gì đáng khen là bởi hát như vậy xem vừa dược chớ chưa thấy người nào xuất chúng. Thế thì không nên chê đó, không nên khen vội mà nên chu-cho nhà nghề sửa chữa mình còn sơ-sót lại.

Bộ-tịch những người hát cải-lương chưa được chuyên-môn lắm.Để biết rằng thì mắt thiệt, lại áo chẹt quần thường, con hát ra rạp không được thong-thả lắm. Khó mà làm được mới tài. Nhiều làm tuồng chẳng cỏ ra bộ-tịch gì khác là đưa tay mặt lên, rồi bỏ tay tay mặt đưa tay trái, cứ như vậy mà làm cho đến hết vai tuồng mình. Như gặp chữ « non sông » — « trời đất » — tay chỉ lên trên rồi chỉ xuống dưới, để coi, chớ mấy lúc khác (cho đến mà dùng tiếng nầy) làm cho người ta muốn cười mà không nhịn

HỠI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lợn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trồi đất ở xứ Algérie mà hút, thì lực lẻ dụng độ thổ sâng Algérie quả thiệt là đồ thổ sâng Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu **Trời Đất**

cách bố-cuộc và lời văn thôi. Có ba thứ hát ấy mà thay đổi nhau, thiết-tưởng phải phát đạt.

Hát chẳng cần phải hát mỗi đêm. Một tuần chẳng bao lần, mà mỗi lần thiên-hạ coi đông cũng đủ mà lấy vốn và kiếm lời. Lại làm như thế con rát mới có ngày giờ học bài và tập hát.

Làm một việc to-tác ấy phải lập hội, chớ một người thiếu sức. Mà sẽ lập hội ấy được ? Xin để cho các bậc gánh hát bội và hầu gánh tải-lương chiêm nghiệm. Lời nào hãy dâu có thiệt-dụng, nếu các ông bầu không xướng khởi, người khác làm khó thành.

T. ÂN.

Đông-Pháp Thời-sự

Nam kỳ

SAIGON

Xe đụng xe

Lối 7 giờ tối bữa 29 novembre, xe hơi số 2138 đụng xe hơi số 1815 tại ngã tư Pauk-Blanchy d'Espagne. Xe 2138 là của M. Quản-toli, tại là bồn thân người coi máy. Còn xe 1813 thì của ông Nguyễn-văn-Hợi, ở Cầu-ngan (Travinh), người coi máy là tên Ng.-nhơn-Nghĩa. Xe 1813 bị hư nhiều, lại ngồi trên xe có hai người bị thương là Nguyễn-thị-Đức và con gái là Nguyễn-thị-Ngọc, 11 tuổi đến bị miếng kiếng vào xé mặt. Nguyễn-thị-Ngọc bị vít nặng cho nên chở vào nhà thương săn sóc.

Còn đương tra xét.

Xe đụng người

Cũng bữa ấy, lối 11 giờ khuya, xe hơi số 2003, chủ xe là M. Q... coi máy, đụng chết con Bò-tri-Châu, 10 tuổi, tại đường Charner, lối ngang nhà Saigon-Palace Bò-tri-Châu bị gãy cẳn trái, chết vào nhà thương. Đương tra xét.

Cũng ngày ấy, lối 8 giờ tối, xe hơi số 1401 của M.-D... tên ở bằng Denis-Frères lật xe kéo số 2026. Xe kéo bể nát. Kéo xe cũng bị vít nơi cẳn trái. Trên xe kéo có một bà đầm cũng bị té trầy. M.D... có đem bà đầm ấy lại nhà thuốc thì và chở về nhà M. D... không chịu đến bót mà khai chi hết cho nên không biết bà đầm ấy là ai.

Hội báo-chương Nam-kỳ

Hội Nam-kỳ báo-chương sẽ nhóm tại nhà-hội ở đường Mac-Mahon ngày thứ sáu 2 décembre, đúng 5 giờ rưỡi. Hội sẽ bàn những việc kẻ ra sau đây.

1° Tờ phúc về tài-chánh của hội.
2° Tờ phúc về tình-hình của hội.
3° Cử một phần hội-viên bàn trong hội ủy-viên.
4° Bàn về việc hội báo-chương sẽ dự cuộc nghinh-tiếp quan Đô-thống Joffre.
5° Việc vặt.

CHOLON

Trốn đi đâu ?

Phan-văn-Thiec, 20 tuổi, ở làng Tân-thới-nhứt (Giadinh) ăn trộm của Nguyễn-thị-Thiên, 31 tuổi, ở Thuận-kiều (Giadinh) bộ chiếc vông, giá đáng 94 đồng, mới bị bắt tại Cho-lớn. Đã giải đến phòng vấn quan Biện-lý.

Bắt nữa

Chệt Trương-Thức, 42 tuổi, Quảng-đông, lãnh chức giữ chà tàu « Sau-Wo » bị mất ba thùng sữa, giá đáng 62 đồng. Ai lấy không biết, đâm đem thưa không.

HUẾ

Lễ Lạc-Thành Ông Văn-Vẹn ở làng An-cựu

Làng Văn-Vẹn-Kiến là làng làm vẻ-vang Đức Hoàng-thái Phi-tại làng An-cựu huyện Hương-Thủy, phía đông núi Ngự-Bình gần đường xe lửa. Lăng ấy đã hoàn công. Vậy ngày 12 tháng 9 đã làm lễ rất trọng thể. Bình-Thân. Bổ quan đến thị-tế rất đông.

Tại làng Thảo-Đường thuộc làng Thiện-Thành nay mới, khởi công kiến tạo một sở Văn-Vận nhiều. Sở làng ấy là làm nơi các học-đường Sở-lăng ấy là làm nơi các học-đường Sở-lăng ấy là làm nơi các học-đường Sở-lă

PHẢI HÚT THUỐC·IMPÉRIALES

A. SOURTINAT & Cie — SAIGON

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

KẾ NGHIỆP CHO ÔNG G. RENOUX

5 ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cử-nhơn bác-vật xuất thân, dùng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trúng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta; lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tin cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ đo theo ý người bạn hàng mà bán thuốc, hoặc tuân theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Tiệm thuốc chánh của ông **L. SOLIRÈNE** khuyên những bạn hàng:

Nên dùng thuốc của ông **L. SOLIRÈNE** là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiêu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bên tây gởi qua đều có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau hết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

英 YENG-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

Le Touzaint 1921

Bữa hiệu dời lại 2 cùng Phố lầu rộng lớn và sạch sẽ, ở đường Pellerin số 35 và 37. Trên lầu có phòng riêng để qui khách đãi tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

N°s 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng COM-TÂY hiệu YENG-YÊNG KHAI TRƯƠNG, tại 2 cùng nhà mới.

ĐẶT TIỆC, BỔN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỢ NẤU-ĂN cần Bổn hiệu thiệt rành nghề.

Cần, việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy cũng là thiện nghệ

Dẫn đánh bóng hiệu **MIROR** là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để đánh giũa nướng sáng và mới luôn, luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim, là đồ theo phong thổ, nó trược trong xứ thường hay bị ten sét. DÙNG THỬ ĐỂN ÁT CHỊU LIỀN.

Bán là trong cả: tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER,

Một mình trữ bán

ở đường Obier — SAIGON

Đặt tiệc, tây lòng khách

CÓ PHÒNG QUẠ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Bắt phòng bỏ nệm, quạt điện trên trần

SAIGON PALACE HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường Bd Charner và Catinat

PHÒNG TẮM. PHÒNG ĐỌC. CHỖ XỊCH nổ, nước LÀ TRONG ANH SÁCH sẽ

Rất đông đảo có hát bóng cho khách nghỉ uống rượu mạnh chơi.

Cho vị đến xem thử thì chắc sẽ vui lòng.

Bon demi giờ nào cũng được, chỉ-chiêm cần lòng tiếp rước.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

(Tribune libre)

Ngỏ cùng Tiệt-qui

Đã lâu năm, Bổn-báo có tuyên ngôn rằng về mục Tự-do-diễn-đàn nầy, Bổn-báo riêng để cho tiệt qui bình luận cho thỏa mãng ý muốn. Nhưng bỗi, cũng đã lâu năm, Bổn-báo gặp nhiều có chỉ hằng thật rằng tên ký dưới bài gởi đến và đăng vào báo đó không phải là tên thiệt của người viết bài ấy; hoặc tên giả, hoặc mượn tên của người hàng xóm mà để đại vào. Ấy là một điều đáng cho ta khiếp nhược, mà người chưa chịu ăn-năn chừa kẻ. Nếu việc quá, mình dõm dương cầm viết chép ra để gương giáp ích, có sao lại sợ mà nặc danh? Há chưa phải là khiếp nhược chăng?

Vì cái tật khiếp nhược ấy, gây rối, bực Bổn-báo tờ đây, những bài ở đâu gởi đến, tên ký không rõ, hoặc Bổn-báo không nhận biết, thì Bổn-báo không ăn hành. Lại còn những bài ăn hành trong mục nầy, thì Bổn-báo để trọn nỗi phận người ký tên gánh chịu lấy những điều cang hệ gì xảy đến; Bổn-báo không cang-dự.

L. T. T. V.

Cúng chùa

Tiết hạ ngươn ngày rằm tháng mười, thiên-hạ đua chen nó nức; kẻ thì lo cúng chay người thì lo cúng mặn. Việc ấy là lẽ thường; theo cổ tục, con nhà Annam trọng cũng như ngày lễ vậy, xét ra đạo nào cũng đạo, song thấy có mấy điều cũng mấy cô, cũng nào nức trang điểm áo quần kéo đi nườm-nượp. Có nào cậu nào cũng là vải tây đỏ, gạo nếp chuối hành nhan trà, đem dưng cho Hòa thượng, mới tức cười cho chớ.

Thiện nam tín nữ ôi!!

Xin dừng nghe lời thầy cả gian xảo bày những điều siêu độ, mà thâu của thập phương. Không có chi dâu mà tin. Việc nhân tiền còn không chắc, sự dương-gian âm-phủ khó tin; hễ mình làm lành thì dặng gặp lành, hằng làm dữ dẫu mấy kẻ kinh cũng khó mà siêu độ. Bởi vậy mới có câu: Tâm hành tự thiện tự tu nỗ lực khán kính; ý dục tồn nhân, không độc Như-Lai Tam-Tạng. Tâm ý mình mà tàn nhẫn bất lương, dầu có qui y thọ phái hay là đem của mà dưng cho sãi mãm, cũng không ích chi cho mình tất cả; duy thấy mấy lão ăn no rồi ở không tiếng thấp dọng cao, ó rẻ om sòm, mõ chuông lộp-cộp. Nghĩ coi sói phật nào mà đòi dùng quí dâng hương, mà cũng chẳng xui quyến tiền quyên bạc. Lời xưa có nói: *phật tại tâm*; nên hễ ai mà giữ dặng lòng lành, thì lòng là phật đó. Hễ tất phải tìm kiếm đâu xa; hễ tâm mà ưa tà, thì tự nhiên mỗi việc đều tà, đều vạy. Trong chữ tâm, thật là có Thích-Ca, hễ tu sao thấy lòng thì thấy phật. Chẳng phải tụng kinh gõ mõ mà gọi rằng tu; tu trai bất như tu thân, nghĩa là tu cái việc ở đời, chẳng nên phạm nghĩa cang danh; chẳng nên làm mấy điều thất đức, chẳng nên cứu dạ bạo tàn, sát sanh hại vật. Tu thì phải cứu nhân chi cấp, tu thì hay tế kẻ làm nguy, chớ tu làm sao mà ra khỏi chùa chuồi rủa om sòm, vào cửa phải niệm kinh in ỏi.

Tóm lại người mà có lòng vọng tưởng trói phật, chẳng luận phải đem vô chùa mà cúng cho sãi xơi, vì phật hiện tại gia; hễ lòng thành dâu cũng có Thích-Ca, lựa là phải dâng xa tìm cúng. Xin chư qui độc giả nghĩ lại đó mà coi có phải là mấy người ấy vì lòng riêng chơi ác, sợ về âm-ti chẳng thoát rạc ráng; nên đem của mà lót dâng, cầu tụng kinh thống bối. Hai là tức trái hãy còn nhiều mối, tiền khiến còn rắm rối nợ nần nên phán kỳ phân tháng mà góp lần, may rảnh đặng chút thân quân-quại!

Ng.-thành-Phụng.

ĐÈN LÒA *đốt có mấn sóng, hiệu* BEST *và* WIZARD. *Ít tốn dầu. Không hanh hao, Sáng trắng ngọn. Không hay nghẹt, Dễ đốt. RẺ. Nội Nam-kỳ có một mình tiệm* TRẦN-QUANG NGHIỆM *84 đường Espagne Saigon Có trữ hai hiệu đó mà thôi.*

LỜI RAO ĐẤU GIÁ

Chỗ ở, ngày tháng, giờ-khắc, về cuộc đấu giá:

Nhà Công-sở Bến-xáu (Soctrang) ngày thứ tư 14 Décembre 1921, đúng 9 giờ sớm mai.

Việc đấu giá: Cho mướn công-điền các làng ở tổng Bình-chi (Soctrang) đấu 3 năm kể từ 1er Mars 1922 đến 1er Mars 1925.

Tổng Bình-chi

Làng:	SỐ sào-mẫu các sở đất			SỐ bạc đấu
An-nô	178	h. 39	a. 10	2910 00
Chắc-văn	108	18	30	850 00
Châu-khánh	158	61	28	2635 00
Hưng-thanh	146	06	50	1265 00
Mỹ-xuyên	201	21	88	1890 90
Tài-công	355	33	00	4055 00
Tân-hội	92	83	20	1000 00
Thanh-thới	102	21	56	1550 00

Thế chưng: Hai người có sự-nghiệp làng chịu nhận,

Nhà giấy đề tờ giao-kèo ai muốn đến coi thì coi: Tờ giao-kèo mướn công-điền đề tại Tòa-bố Soctrang.

Soctrang, le 14 Novembre 1921.

Quan Tham-biện,

Ký tên không rõ

Trong lục-châu qui vị nào muốn dùng rượu chát trắng và đồ thiệt tốt làm bằng nước trái nho thì nên đến hay là viết thơ cho hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

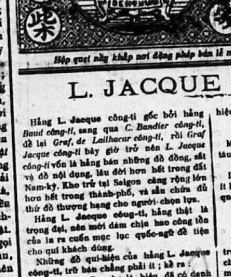

Một mình hãng Denis frères đại-lý cả Đông-pháp thứ hộp quẹt nầy.

Hộp quẹt nầy khắp nơi đông pháp bán lẻ một xu nhỏ một hộp mà thôi.

L. JACQUE CONG-TI

Hãng **L. Jacque** công-ti gốc bởi hãng *Bazil công-ti*, sang qua *C. Bandier công-ti*, đổi lại *Graf*, đề lại *Graf de Lailhacar công-ti*, rồi *Graf Jacque công-ti* bây giờ trở nên *L. Jacque Jacque công-ti* vốn là hãng bán những đồ đồng, sắt và đồ nội dung, lâu đời hơn hết trong đất Nam-kỳ. Kho trữ tại Saigon càng rộng lớn hơn hết trong thành-phố, và sẵn chứa đủ thứ đồ thượng hạng cho người chọn lựa.

Hãng **L. Jacque công-ti**, hằng thật là trong đại, nên mới đám chịu bao công tốn của ra cuốn mục lục quốc-ngữ đề tiện cho qui khách dùng.

Những đồ qui-hiệu của hãng **L. Jacque công-ti**, trữ bán chẳng phải ít; kể ra:

Tủ-sắt hiệu **Bauche** là hiệu đã có danh tu ba mươi năm nay; nào nhà Băng, nào kho nhà-nước thảy đều dùng. Hiệu ấy lại che mà đặng danh từng lấy thế ấy, nhờ bởi khắp cả hoàn-cầu, thiên hạ đều biết sức chắc chắn của nó.

Máy đông thọc nước chữa bịnh hiệu **Jacod Delafon**

Nóng cách nào cũng không nóc. Thật là độ nhiệt và không hiệu nào sánh bì.

Máy may hiệu **Gnome** và **Rhone** Chánh hiệu Langsa, điều-dàn hơn hết.

Máy truyền thầy hiệu **Gnome và Rhone**

Máy hơi chắc có danh, riêng dữ dùng về tàu nhỏ và đò; Teo-tác yêu dùng lắm.

Dầu hiệu **Spidolene**

Dầu nhớt dùng theo máy tốt làm mà lại ít hao, nên các hãng làm xe hơi bên Pháp-quốc đều xu dùng.

Bàn ghế hiệu **Thonet**

Đề thanh lại thêm chắc chắn.

Văn vân. Văn vân.....

Hãng **L. Jacque công-ti**, sẵn lòng hỏ trong qui-khách, ai hỏi xin Mục-lục thì gởi cho không liền. Trong hãng lại có đặc biệt bộ về Langsa và Annam đến trên mười người giúp việc riêng đề lo về phần qui-khách ở Lục-châu nghĩa là lo việc gởi đồ cho kịp và việc thơ tín vãng lai. Nếu khi cho các thứ nơn tay, giấy bạ, giấy tây, giấy trường, giấy Bắc, các thứ trừ vợ bông. Các thứ ghế-đu và ghế thonnet, các thứ rương đa và valise, v. v.

Có bán hàng tàu, xuyến đeo, khăn tàu, khăn Bắc-thảo, hàng cẩm châu, châu xà, rước, lục-soạn trắng, đồ res.

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Cái của ch ứng

PARIS

NÓN XINH ĐẸP

GHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC DÙNG

Kiểu nầy có nỗ đề tại Tòa

Có bán tại **MAGASIN UNIVERSEL**

Đường Catinat, môn bài số 107, SAIGON

Lời ngỏ cùng các vị điền chủ!!! Hãng **EMILE PEYSSON** ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

Như đứng thuốc nầy thì phải giữ cho khéo, **ĐỪNG CHO CÁC LOẠI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.**

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

Lời rao

Cho mấy chủ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Cao su pneus C.G.M cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 125 $.

Ruột (chambres à air) 5 $ 50

Bán tại Hãng nấu Cao su, ở đường Douaumont Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

65 59 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tối nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng cấp đều xảo Hànội. Hình vẽ thiệt tinh xảo và đề trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ các bịnh có hiển rõ thước tắt giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ tùng xe máy và xe kéo. Bán xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn xe kéo cho mướn cùng là xe nhà.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho nên đóng xe khéo chắc chắn và kỷ lưỡng lắm mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mướn đồ ở phục cho đứa ở ng và các cậu trai đăng. Đồ đi tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên Đông-pháp.

Có bán áo so-mi, cà-ra-vát, nón đi chơi và nón coi ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ vá quần áo cho con nít, dầu thơm, đồ đề dùng đi đường, đồ dùng học hình, đồ đề chơi Tennis, đá banh, vân vân.

Trông mía

Muốn bán một sở đất bựng luôn một cuộc 40 mẫu, có 15 mẫu trồng mía rồi 5 mùa. Một bầy trâu tơ, 4 bộ che lớn, lò nấu đường, cuốc, xuổng, v. v. Tọa-lạc tại vàm rạch Tây-Ninh và rất sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chỉ, xin do nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phát bộ ở nhằm chỗ không có đau điếu khi thì nên mua đèn hiệu TITO LANDI bông bằng đồng mà dùng.

Bán nhẹ tốt hơn các hiệu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng **EMILE PEYSSON** ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Đức Thịnh

Madame CHAUVIN, Propriétaire

81, Rue Catinat — Saigon

Tiệm tôi bán đủ các thứ hàng Bắc thật tốt, — Bán sỉ và bán lẻ như: Bô cẩn, đồ đồng, đồ kiểu, đồ xưa, đồ chạm, đồ thêu bằng vàng bằng bạc, nhiễu bột gà, bằng, xuyến, thoa-lá, sa-bột, lượt lông đủ các màu bánh bưởi, lụa cô-đã.—Lụa quần-anh, bố may mùng, các thứ vỏ bằng và trơn đủ các màu, các thứ nón tây, giày ba, giày tây, giày trường, giày Bắc, các thứ trừ vợ bông. Các thứ ghế-đu và ghế thonnet, các thứ rương đa và valise, v. v.

Có bán hàng tàu, xuyến đeo, khăn tàu, khăn Bắc-thảo, hàng cẩm châu, châu xà, rước, lục-soạn trắng, đồ res.

SOCIÉTÉ INDOCHINOISE DE TRANSPORTS

Tại sao mà xe hiệu* FORD *thiên hạ dùng nhiều hơn hết?

Tại nó rẻ hơn

Nó ít tốn hơn và

Gọn gàn nữa

Hơn 400 cái xe* FORD *chạy trong Đông-Pháp rồi

Giá xe 5 chỗ ngồi..... 2.300$

Giá xe Camion 1 tấn..... 2.200

NÊN ĐẾN MÀ COI RỒI CHẠY THỬ TẠI : Société Indochinoise de Transports

4 rue Philippini, SAIGON

Có bán Caoxu MICHELIN

Đại biểu

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thợ rượu đều thấy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères *có trữ mà thôi*

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hồi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kế nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu như quân tử có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.

Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIỆN đã xuất bản rồi, ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, người sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolleset C^ie

10, Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đủ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULZ.
Có lãnh rập máy giấy ở tại hãng.
MÁY TỐT CHẮC. Ai muốn sắp đủ thứ nào, thì chỉ giùm không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
Đường Lucas môn bài 99 và 101
BẾN-HỘ (SAIGON)
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe hòm, xe hai ; cùng có đóng thùng xe hơi theo kiểu kiểu thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mui xe đủ kiểu, sẽ đóng và bán chắc chắn xe tốt giá rẻ, chắc ; có bán cùng có bán chắc chắn xe tốt giá rẻ hơn hết thảy các xe đã bán, bán xe cũng hãng chắc giá rẻ hơn hết thảy, thợ tốt, mau-mau đặt đủ thứ trong hàng, kiểu đơn tốt, đã bắt kỳ xe gì cần chắc và xe xong mà hàng đa thấy xong rồi thêm vô chắc, có bán yên nệm, chuông đeo hạt chắc.

Chỉ một quí khách có đặt đóng thì sẽ rõ tài nghệ tôi thế nào, xin quí khách đến giúp tôi thì tôi cám ơn lắm.

Cần cho quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm mấy chỉ cùng giá cả xin đừng hồng bao giờ.

Lời rao

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiện nghệ đầu làm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 136-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có ; tính theo giá bán Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v. —

Cũng có để đồ phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghề vẽ cảnh (Peinture) bán rẻ hơn hết thảy đường.

Có khuôn để Đọng hình chạm khéo làm, thứ nào cũng có, nhiều bộ hình khắc, chạm tốt lắm.

Có chụp hình cho giấy thuốc thảo nữa.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sung hình. Giấy Brownie 120 brilliant contraste từ hộp nhỏ, lớn 12 x 18 thì 5 ; 25 cắn hộp 500 tờ thì 22 $ 50.

Có kiếng để làm hình mấy xứ nóng nực.

Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mới lãnh tôi đi Hóc-tác thì tôi xu đến tiệm hiệu **NAM-THÀNH-PHỤNG**, ở Phố đầy Ba-ba, đường Lagrandière số 58. Phòng đẹp và vạn nghề mắc mà, có quyệt máy, đến khi mà Thợ Bết-Tắc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure

N° 58, RUE LAGRANDIÈRE — SAIGON

Công hồi cho tôi muốn cám ơn Rượu Annam, Rượu Tây, Rượu Thuốc Gò-vấp, Savon de Marseille, Dầu Mandon, cùng là vật khác thì tôi cũng có đến **Etablissement Trần-Quang-Diệu N° 58, rue Lagrandière** mà mua.

Văn đàn

(Partie littéraire)

Tự Thuật

Mỗi bước lưu ly mỗi gặp ghình ;
Phật tự khó trả nợ sanh thành ;
Quanh co mấy nẻo đàng như ngán ;
Sỏi sự nhân-tình ruột tợ mành ;
Thơ thẩn vườn hoa đào cợt gió ;
Bơ-thờ đất khách liễu chờ oanh ;
Mảng cầm mơ tưởng trông non nước ;
Nhuộm mắt đèn tàng bóng thỏ chênh.

Giồng luông BỒ-VĂN-NINH.

Thi tặng Lục-Tỉnh Tân-Văn

Xưa nay nghe tiếng nổi vinh vang,
Kinh tế Nam bang thấy rỡ ràng.
Hữu thành đưa qua lời hữu ích,
Non thần xem thấy ấy thần hoàn.
Cơ trời đã định nên giềng mối,
Khách địa cam go tặng ít hàng.
Ngạn-ngữ khá khen lời ngạn-ngữ.
Văn chương Lục-tỉnh đáng muôn vàng.

Ngụ đời (trách phận)

Cuộc đời khác thể cảnh phù du,
Gió thảm mưa sầu trải mấy thu.
Phong dận nhành ngô còn ẩn bóng,
Rồng năm Biển bắc thuở trăm dư.
Sang giàu non nút theo tin kiếp,
Thách rước, lang thang thấy mịch-mù.
Nghĩ cuộc trần-ai hay hóa dở,
Biết đâu nương dựa đặng công phu.

LONG-KIM-QUAN Giadịnh

THAI SỐ 10

Thương ai thương cả vừa nhà,
Ghét ai ghét cả vừa bà vừa con.

Xuất mộc-dụng

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

Nghĩa-vụ chị em ta đối với Gia-đình

(tiếp theo)

Mẹ nói đơn-bà mà giúp thời-thế, tạo nên thời-thế đó, tưởng hàng nam-tử ai trông đến cũng lấy làm ngạt-nhiên cho lời nói thế là quá-đáng. Song mẹ chiếu phải nói giúp thời-thế, tạo thời-thế đó là chỉ tài-năng đặt-biệt gì của đàn-bà ; cái giúp đó chẳng qua lợi-dụng cái tài-năng của trang anh-hùng hào-kiệt, khiến cho các đấng ấy làm hết cái trách-nhậm to tác đối với nước nhà với xã-hội vậy thôi. Song muốn cho đàn-ông ấy làm hết trách-nhậm của họ, thì đàn-bà ấy tất phải có cái nhan-sắc tuyệt-thế, cái đức-hạnh siêu-quần, rồi mới mong lợi-dụng được cái tài-năng của họ, bảo họ phải kiên-tâm nhẫn-nại làm tận cái trách-nhậm đối với thời-thế cho.

Nói đến đấy tưởng có thấu-đáo về cái phương-thế của người đàn-bà lợi-dụng được đàn-ông, khiến nên đàn-ông tận-tâm kiệt-lực đối với nghĩa-vụ ở đời, là chỉ dùng có nhan-sắc và đức-hạnh. Nói đến cái nhan-sắc đẹp-đẽ của thiên-tạo, nếu ai là người đã trí-thân trên non-cao động-thẳm, chán việc thế-gian, từ đường danh-lợi, coi mất đã hết trông thấy thì thôi, bằng những hạng người — còn vì danh-dự, còn vướng sự đời, cái thân còn lần-chần ở thế-gian — từ thiên-tử chí thứ-nhơn, ai trông thấy nhan-sắc tuyệt-trần, lại không hồn-xiêu phách-tán, mà — đi đứng thương đó, thức nhắp nhớ đó. Thì đã thấy cái nhan-sắc của đàn-bàn đối với đàn-ông là thế. Song ngặt nam-tử xưa nay phần nhiều — chỉ háo-sắc hơn là háo-đức, nên thường phải đàn-bà có sắc lợi-dụng cái háo đó mà làm những điều thất-bại về sau ; chẳng những gia-tàng thân-vong, mà còn lưu cái tiếng tuổi trên đời không tốt. Thế thì con đã biết cái sắc đàn-bà ra thế ấy — làm cho hư nước hư nhà, làm cho hư danh hư giá trên đời người đàn-ông, biết bao nhiêu mà kể. Thế thì ai không sợ sắc mà ai không oán sắc. Nhưng nói thì nói vậy, mà hễ ngoài sự sắc oán sắc bao nhiêu, thì kỳ-trung lại yêu sắc mến sắc cũng hầy nhiều vậy.

Tiếc vì : Đàn-bà có sắc trên đời, lại không suy-cập mà lợi-dụng. Biết cái sắc của mình làm hư nước hư nhà, làm hư danh dự giá người ta, mà không biết làm sao cho cái sắc của mình — làm nên nước nên nhà, làm nên danh nên giá người ta được ; thật là khá tiếc lắm vậy !

Đã sẵn cái sắc đẹp, đã có người mến yêu, mà chẳng lợi-dụng cái mến yêu ấy, khiến cho người dàn-ông tận-tâm kiệt-lực làm hết cái nghĩa-vụ anh-hùng hào-kiệt trên đời, mà chung hưởng lấy cái danh-dự, cho chẳng uổng phụ cái nhan-sắc quí báu của thiên-thành, thì còn gì u-mê hơn cái đám nữ-lưu thế nữa.

Em nghe mẹ em nói đến đây, dường như ngỡ mới thức, như say mới tỉnh vậy ; thì đã hiểu được cái kiếp của người đàn-bà, chẳng những lấy chồng đẻ con, cái nghĩa-vụ chẳng những lẩn-quẩn trong gia-đình mà thôi, đối với xã-hội hầy còn dụng nên háo-kiệt giúp nên thời-thế là khác. Đó, là một điều em hiểu về người đàn-bà có nhan-sắc trên đời.

Có bữa em hỏi mẹ em : « Mẹ đã dạy con những nghĩa-vụ của đàn-bà ở đời trước đây, con đã suy hiểu được ít nhiều. Song đó là chỉ người đàn-bà có nhan-sắc mới được thế, chớ như người đàn-bà không nhan-sắc thì cái vận-mạng nên hư phải ra thế nào ?

— « Hồm rày mẹ nói con nghe, mà mẹ chỉ nói việc đàn-bà mà là đàn-bà có nhan n-sắc, là bởi mẹ hiểu sự quan hệ người đàn-bà đối với đời, chỉ có người nhan-sắc là trọng-đại lắm, nên chỉ mẹ chỉ cố bàn về cái đàm đàn-bà có nhan-sắc là hơn, đã con được hiểu cái đàm nhan-sắc có hại đều lợi, hại rất là thảm-thiết cho đời người lắm, hầu cần-thận lấy cái vận-mạng về sau khỏi đều nghiêng úp. Còn những hạng tầm-thường nữ-lưu, việc xử-thế, cũng thường ở trong cái cuộc tầm-thường dụng-sự, không đến nỗi gì có đều biến lạ, người xưa cũng đã có cái phép-tắc giáo-dục truyền giáo đành rành, chỉ lấy phần nội-trợ thực-hành mà tướng-phu giáo-tử là đều mật-thiết hơn hết ; ngoài ra ai cũng phải giữ cái đức-hạnh êm-thắm mẹ, và hen ngày mai, như rằnh, chú sẽ đến thăm mẹ cho biết nhà mình. »

Vợ Mục-tá-hoa nói : « Phải, cha mi khi trước có một người em trai thật ; mà chú mi đó chết nay đã lâu rồi. Trừ ra người ấy thì tao chẳng nghe cha mi nói có anh em nào khác. »

Đó rồi mẹ con chẳng bàn soạn đến cái anh đạo-sĩ ấy nữa.

Qua bữa sau, trong lúc A-lạt-Đình đang chơi nơi góc chợ, anh đạo-sĩ ấy ngan qua thấy chàng bèn dừng chơn, rồi cũng ôm *châu giả* vào lòng như ngày trước, và cho A-lạt-Đình một đồng vàng mà hỏi rằng : « Đây châu đem tiền nầy về cho mẹ cháu và nói dam tiền nầy chú ghé ; nhớ dặn mẹ rằng chiều nay chú ghé ; nhớ dặn mẹ cháu dọn cơm đặng bà con ta ăn với nhau một bữa. Mà trước đây, cháu chỉ coi nhà ở chỗ nào cho chú biết. » A-lạt-Đình chỉ liền, và anh đạo-sĩ từ tạ mà đi ngó khác.

A-lạt-Đình mau đem vàng về giao cho mẹ và nói mấy lời đạo-sĩ dặn. Vợ Mục-tá-hoa lấy vàng, lăng xăng đi chợ mua đồ về lo nấu nướng. Đến chiều khi cơm nước hầu xong, vợ Mục-tá-hoa kêu con mà nói : « Có khi chú mi kiếm nhà mình không đặng, vậy thì con mau chạy đi dón mà rước về. »

Tuy A-lạt-Đình đã có chỉ nhà cho anh đạo-sĩ, song khi nghe mẹ bảo vậy cũng lật đật ra đi, mà chưa kịp đi kẻ nghe gõ cửa. A-lạt-Đình mở cửa ra, thấy anh đạo-sĩ ôm đến những rượu lại với trái cây nhiều lắm.

Anh đạo-sĩ trao các món ấy cho A-lạt-Đình đem vô, rồi bước đến chào vợ Mục-tá-hoa và hỏi chỗ nào là chỗ của Mục-tá-hoa hay ngồi năm trong cửa sanh tiền. Vợ Mục-tá-hoa liền chỉ một cái ghế dài. Anh đạo-sĩ đến nơi ấy, qui dưới đất ập mặt vào nệm ghế khóc mà kể rằng : « Anh ôi, anh đi đâu mà vội vã như thế ; tức vì em chẳng về cho kịp hầu đặng thấy mặt anh. » Đó rồi anh đạo-sĩ ngồi luôn nơi đất, cho đến vợ Mục-tá-hoa nầy nỉ hảo ngồi lên ghế, anh ta cũng từ hoài, nói như vầy : « Xin chị để cho tôi ngồi dây. Dầu nay anh tôi đã mất rồi, song tôi tưởng cũng như còn, và tôi muốn để ghế ấy cho anh tôi ngồi như hồi sống vậy. » Vợ Mục-tá-hoa không ép, để cho anh đạo-sĩ ngồi đâu thì ngồi.

Anh đạo-sĩ khởi nói với vợ Mục-tá-hoa như vầy : « Trong mấy năm chị ở với anh tôi mà chị chưa hề biết mặt tôi như vậy, xin chị chớ lấy làm kỳ. Tôi bỏ xứ nầy là tỏ-quán của anh em tôi mà đi nay có bốn mươi năm rồi. Từ thuở ấy tôi đi khắp các nước : nào là n-độ, Thổ-nhĩ, Á-rập, Si-ly, Ai-cập, nước nào tôi cũng đã đến rồi, và trong mấy năm sau dây, tôi qua ngụ tại A-phích. Đặt ra người dời ai cũng vậy, dầu cho lưu lạc, xa cách xứ sở muôn núi ngàn biển rồi, chớ cái tình hoài-cố không hề dời đặng. Bởi đó cho nên ở hễn ấy tôi vụt ra về mà thăm anh tôi một chuyến, đặng rồi tôi có nhơn buổi còn sức bay nhảy dây mà bôn xu nữa cho toại chí tang bồng. Về cho đến dây, thì phần đường đã xa, lại thêm gặp những việc trở ngăn, gay go lắm nỗi. Các việc ấy thì chẳng nói chi. Thâm cho tôi có một điều là khi tôi đến dây anh tôi đã mất, cha ! chả ! tôi dau xót biết chừng nào. May sao tôi tình cờ gặp cháu, tôi nhìn ra, là nhờ nó giống cha nó lắm. Hỏi, nó nói cha nó mất rồi, thì tin ấy làm cho tôi chết đứng đi kia. Má tôi lại đội ơn trời, khéo nhỏ phước cho ảnh để lại một chút cháu trai dây mà nối hè hương-lửa, nó giống ảnh như khuôn. »

Anh đạo-sĩ thấy vợ Mục-tá-hoa động lòng mà sa nước mắt, thì kiếm lời mà nói sang chuyện khác. Anh ta mới day qua hỏi tên ; A-lạt-Đình nói : « Tôi tên là A-lạt-Đình. » Anh đạo-sĩ lại hỏi : « Vậy mà cháu có học đặng nghề chi không ? »

Nghe hỏi A-lạt-Đình gượt mặt, chẳng biết sao mà đáp. Mẹ A-lạt-Đình hối mà nói rằng : « A-lạt-Đình là đứa hiền nhứt lắm ; khi trước cha nó còn sống cứ ép uống chỉ nó học nghề, song kêm lắc không nhỏ. Còn từ lúc cha nó mất, thì tôi chăng chút với nó mỗi ngày, nói với nó như thầy giảm kinh, đi lại nó cũng không đếm xỉa, nó cứ theo hiệp bè hiệp lũ với quân hoan mà du-hí du-thực, đó chú đã ngó thấy đó ; nó lớn rồi mà nó không biết nói là khổ cho chớ ; đến nay chú hỏi vậy cho nó biết hổ mà nếu nó không ăn-năn đổi mà sửa mình, thì tôi hết kể cho nó về sau đặng ra con người nữa.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào là hiệp-Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.

Có bán đèn TITO-LANDI, — *đồ sơ-mi, ca-ra-oách, nón đi lắt, giầy vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng họa hình, hộp họa hình* « La nouvelle Chambre claire universelle » đồ để chơi Tennis, đồ banh, thuốc giết chuộc ngoài đồng Ratinol spécial. — Rượu chác đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

L'Administrateur Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

IMPRIMERIE DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES

SAIGON — [illegible] LAGRANDIÈRE

Saigon le 24 Novembre 1921

SỐ THỨ 1010 — NGÀY THỨ HAI 28 NOVEMBRE 1921 — NGÀY 29 THÁNG MƯỜI ANNAM NĂM TÂN-DẬU — NĂM THỨ 14

DIRECTEUR — PROPRIETAIRE
NGUYỄN VĂN-CỦA

TÉLÉPHONE : 203

Adresse télégraphique :
LUCTINH — SAIGON

GIÁ BÁN

nhàu-mái	mua-cả
Một năm .... 12$00	... 15$00
Sáu tháng .. 6.50	... 8.00
Ba tháng ... 3.50	... 4.50

BÁN LẺ MỖI SỐ... 0$05

Mua báo thì kể từ ngày mồng một và ngày 16 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Lục Tỉnh Tân Văn

(LỤC-TỈNH TÂN-VĂN & NAM-TRUNG NHỰT-BÁO RÉUNIS)

南中日報新聞六省

JOURNAL QUOTIDIEN

NHỰT BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và chúa nhựt

POUR LES ANNONCES
s'adresser à Saigon :
aux Bureaux du Journal
rue Catinat, 155-156-157 (1er étage)
à Hanoï : aux Bureaux
du Trung-Bắc Tân-Văn
à Paris : chez M. M. Mayence & Cie
5, rue Tronchet

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

Thơ, chèques và mandats gởi mua báo thì đề ngày cho M. NGUYỄN-VĂN-CỦA, Tổng-lý Lục-Tỉnh Tân-Văn, còn bài vở đăng báo thì đề cho M. LÊ-HOÀNG-MƯU, chủ-bút.

MẤY LỜI TRẦN TRỌNG

Đường hoạn rộng thinh thinh,
Mặc sức mình dong-ruổi.

Từ sáu mươi năm dư, tức là từ nhà-nước Langsa qua chiếm trị, đường hoạn của con nhà Annam ở đất Nam-kỳ là thuộc-địa Pháp-quốc, chẳng rộng mà cũng chẳng dặng dài; so với Trung-Bắc là đất bảo-hộ, cách mấy năm trước đây trường thi của triều Nam hãy còn, con nhà nho là những học-sanh theo văn-chương Tàu, cũng còn có cái hi vọng về khoa Thi-hai, Cử-nhơn, Tấn-sĩ, thì đường hoạn của người Trung-Bắc còn rộng hơn; còn chi con nhà Annam ở đất Nam-kỳ, dầu đặng Tạo-hóa phú tánh thiên-liêng, có tài có trí học nào, nếu chẳng có thể du học Pháp-quốc, học tới trường Bổn-quốc lãnh bằng tốt nghiệp xuất thân là cùng, muốn tới nữa không nơi bước tới. Lại khi lãnh bằng tốt nghiệp xuất thân, cũng chẳng thấy vào làm quan chức chi cao cho bằng học-sanh tốt nghiệp ở Trung-Bắc ra làm quan theo triều Nam, duy thấy ra làm tri-chức bên ty chánh-trị, làm thầy Thông-ngôn, Ký-lục, mà thôi. Làm ra cái đường hoạn của con nhà Annam ở Nam-kỳ, như lấy chức Thông-ngôn Ký-lục làm giới hạng vậy. Có giỏi, lấy lòng trung tín thanh cần mà giúp việc nước nhiều năm, thì bên Nhứt-tỵ, lần lần tới Thông-phán là cùng; còn bên Phan-ty, thì lần lần tới Đốc-phủ sứ là tột. Lắm người, tự thanh mi chí ư bạch-phát, ra chịu nỗi chìm nơi bể hoạn, chưa lên tới chức Thông-phán, hay là chức Đốc-phủ sứ, thì đã thấy, ấy vọ trước vẫn vạt sau dài rồi; ngán ngẩm bổng trầm, chàng cầu danh lợi, vội tách về quê; lại cũng có lắm người, có phước hơn, sức lực còn tráng, tinh-thần còn kiện, áo cơn vạt trước dài, vạt sau vắn, mà đã thấy lên tột bực rồi, trí hẳn còn mong, lòng chưa mãn nguyện, song bị cũng đàng bỉ nào rồi biết sao; phải đứng lại đó mà đếm tuổi chờ năm, hồi hưu dưỡng lão.

Ấy cũng bởi đàng học-giới trong Nam-kỳ còn hẹp hòi nên ngã quan-trường chưa mở rộng.

Nhiều tay kiến thức, thấy vậy phiền lòng; nên lắm khi lấy cam ngôn mĩ từ mà kêu nài cùng Chánh-phủ. Trong những tiếng kêu nài ấy, suy ra cũng có hơi chánh qui kích bác, vì lẫn tưởng cho tại nhà-nước bỏ buộc con nhà Annam, chẳng để là tại nơi lòng quan, mà chưa thấu đáo tâm tình người Annam, còn lắm ngại ngùng sợ sệt sanh điều hậu hoạn mà chẳng kịp ân nâu, nên cửa quyền không mở hoát. Các thượng quan tiên-nhậm, vãng mạng Pháp-quốc qua ngồi an trị xứ nầy, nghe những tiếng kêu nài của con nhà Annam, cũng đã biết cho là chánh-lý; nên, nhớ lại coi, những ông mỗ ông mỗ qua ở-trị Pháp-quốc ngồi làm đầu coi thuộc-địa nầy, ông nào, mỗi khi gặp dịp đề-nghị thuyết, nhứt là trong mấy kỳ hội nhơn khi thượng-nghị-viện đó vậy, cũng đều có đề lời hứa cải-lương đặng mở-mang cho vừa theo với cái trình-độ của con nhà Annam, nhờ sức khai hóa, đã lớn khôn, đã phải buổi biết đi biết chạy.

Nghe đến lời, ai là người ưu thế mẫn thời, yêu giòng thương giống, lại chẳng mừng cho con nhà Annam gặp đặng minh-quân, gội nhuần cam lộ.

Nào hay, bị có một sự ngăn-ngại sợ sệt đó nó cứ bận theo bên lòng thượng-quan mãi thế; làm ra những lời châu-ngọc của thượng-quan hứa cải-lương cho con nhà Annam hưởng nhờ sa-mưa ấy hóa ra hi-ngôn; tuy hằng phải là tiếng hư không, chẳng phải là lời nói buông trôi, mà chẳng đi thiệt hành, cứ để nay lần mai lựa cho đến đỗi hứa ra việc không rồi; thật là buồn ỷ cực lệ!

Thôi nay, ông Albert Serraut đáo nhậm! Ấy là cái thời vận của đất Nam-kỳ, cái thời-vận của cõi Đông-Pháp, — muốn nói cho chánh lý nữa, thì nói — cái thời-vận của nước Nam đã đến; nên khiến cho Mẫu-quốc là đứng giữ đạ nhân-tử, hằng thì ân trọng bố đức dày cho thiên-hạ, lại cũng là một đứng Nữ-anh-hùng đởm dương, bảo hộ Nhân-quyền Công-lý, khéo chọn lựa nhân tài như ông Albert Serraut mà nấy sai đem cái hạnh phước qua cho đoàn con sanh trưởng trong cái cụm cũ-lao hiu quạnh nầy; nhứt là đem qua cho con nhà Annam, cho dân-tộc Annam, mà thường thửa tất lòng thành thiệt.

Nhờ sức ông Albert Serraut mở mang, — lấy nội cái vấn đề học-giới mà nói thì cũng đủ cớ làm chứng quả cái công ơn của ngài, còn rọi để làm dấu-tích qui hóa trong cõi Đông-Pháp — nay mới thấy những cao-đẳng học-đường sưng-sưng, mở rộng cửa để cho con nhà Annam, khi lãnh đặng bằng tốt nghiệp tại trường Bổn-quốc là trường trung-học rồi, ra Hà-nội vào học trường Y, trường Thú-y, trường Luật, trường Chánh-trị, trường Sư-phạm, trường Tạo-Tác, trường Khám-dạt mà học thêm cao nữa. Nhờ vậy, nay mới thấy người Annam lãnh những chức Phó-ý, thầy Thú-y, Thừa-biện, Giáo-thọ, Thanh-biện Công-chánh và Kinh-lý, là những chức, trước khi ngài đào nhậm, người Annam chưa lãnh đặng. Thưởng ngài còn ở đặng lâu dài, cho con nhà Annam nhờ phần phước, chẳng để cuộc mở mang của ngài chưa hoàn tất, ngài chưa mãn nguyện như ý, bổng, vì việc nước, ngài phải hồi viện mà lãnh chức Thuộc-địa bộ Thượng-thơ là chức ngày nay, ngài hãy còn hành chánh.

Làm Thuộc-địa bộ Thượng-thơ rồi, ngài chẳng vội quên doản con đã tận tâm trung hiếu cùng ngài tự thi chi chung, và ngài cũng chẳng muốn để cho cái công cuộc của ngài đã sắp mở mang trong cõi nầy, nửa chừng mà bỏ, nên khi Chánh-phủ Pháp chọn ông Maurice Long là bạn thiết của ngài mà nấy chức Tổng-thống Đông-Pháp, tức thì ngài, vì việc công, lấy quyền Thuộc-địa bộ Thượng-thơ mà bàn luận với ông Maurice Long, trước khi tấn quan xuống tàu, từ cố-địa mà đi phó lý. Bởi cớ, ông Maurice Long, khi vừa đề bước lên đất Thuộc-địa Nam-kỳ, ngài có tuyên ngôn rằng cái chánh-sách của ngài đại-quy noi ý quan tiền nhâm Albert Sarraut mà nối nghiệp.

Nói vậy hay vậy, để ai biết đặng lẽ gì; vì ai cũng nghĩ cho quan trấn, ít có ông nào nói nhiệm-nhiệm như ông Albert Sarraut, năng thuyết năng hành, mà nhiều ông lại hay hi ngôn, để chờ mỗi dạ. Nghĩ vậy nên nghe thì nghe chớ chưa ai chịu đem lòng tin, duy ai cũng để ý tìm lời, dợi lấy việc làm của ngài mà doán.

Từ đấy mỗi việc làm của ngài, trong bản dân Annam ai nghe đến cũng khen, nhứt là việc ngài đuổi chiên ghẻ ra khỏi bầy, chẳng để cho lây lất. Vì cái tánh công-chẳng, chẳng chịu để cho dân thán-oán, nên chi, những người Tây cưu long tàng-nhân, hiếp đáp Annam cho đến đỗi phạm tội sát nhân mà tòa đại-hình, chẳng rõ bởi cớ chi, tha bổng hay là xử phạt không cần với tội, tức thì ngài lập lời nghị đuổi ngươi Tây ấy ra khỏi Đông-Pháp liền và cấm tuyệt ngày sau trở lại.

Ai nghe đến sự công-chánh của ngài, cũng đều thảm khen thầm nói: *« Vậy mới đáng mặt phụ mẫu chỉ dân cho.»*

Tới đến đây, ngày khai viện Thượng-nghị, theo lệ, ngài cũng có đọc một bài diễn-thuyết. Trong bài diễn-thuyết đầy, về cái vấn-đề QUỐC-CHÁNH, khoản đầu, ngài có đề luận rằng :

« Nếu ý kiến của Chánh-Phủ là « những ý kiến thường hay hay ngay « chỉ thật ra đó, mà làm chẳng đặng « y lời, là tại chắc việc chánh-trị có « khi không tùng theo cái mà làm ra « chẳng giống như đấy, đều bỏi tại « nơi lòng các quan lắm còn ngăn-« ngại. Hằng biết cách thức dạy làm « đấy rất hiệp ý Pháp-quốc mà cũng « chẳng chịu làm theo, cứ để làm lựa « cho qua ngày tháng, vì sợ quấy, làm « theo như vậy e sau sanh điều hậu « hoạn chăng.

« Nay cơ hội đã đến, chẳng còn « ngần-ngại sợ-sệt chi nữa. Xưa chưa « biết nhau, nên ngại-ngùng sợ-sệt « vậy thôi cho đi phải, chớ nay hai « đàng đã biết nhau rồi, còn ngờ chi « nữa. Biết nhau thì chẳng còn nên « giấu dìm chi nhau; dầu lời nói, « dầu việc làm, cũng phải thật tình. « cũng phải minh bạch như ý ấy « chánh-sách cao trọng của Pháp-« quốc đã dạy truyền cho các quan « vâng mạng thế hành trong cõi Đông « Pháp nầy vậy. . . . . »

Xem qua mấy lời nầy đấy, trong bản dân Annam thấy đều lấy làm lời khẩn trọng, giã gằng ngăn vàng: lại nghĩ đầu ai có tài nhà ngọc phủng chầu, cũng không qua nổi. Mới biết, từ xưa, vì không rõ thấu lòng nhau, nên các quan tiền nhậm, trừ một mình ông Albert Sarraut, mặng có cựu đa ngại ngùng, nên hứa rộng mở mà không rộng mở.

Nay tới phiên ngài, ngài nói : *Hai đàng đã rõ thấu lòng nhau, còn ngờ gì nữa.* Thế thì ngài không ngại ngùng mà đánh lừa đánh đảo như các quan tiền nhậm xưa vậy đâu; Ngài quyết mở mang theo như ý Mẫu-quốc, theo như chánh-sách của Mẫu-quốc nhân từ, đã cận dặn ngài đến đều khi ngài đỏ bước.

Ấy vậy, từ đây, nhờ ân ngài nơi tay, dân Đông-Pháp đặng mở mang, lần theo dấu Văn-minh tấn bộ.

Chẳng những ngài mở mang học-giới ra rộng lớn; mở trường Bổn-quốc làm trung đẳng để dọn bằng-cấp Tú-tài vào trường cao-đẳng Hà-nội tương nữa làm đại-học, cho học-sanh, học tại đó, có đủ sức sang Pháp học thêm ít năm nữa thì tấn-sĩ, mà thôi; mà ngài cũng mở cửa quan trường rộng lớn cho con nhà Annam chen vào giúp nước.

Trước đã có nói từ xưa cái quan trường của con nhà Annam lấy chức Thông-ngôn Ký-lục làm giới hạng; nên những người chẳng có thể đủ học Pháp-quốc, học tại trường Bổn-quốc lãnh bằng tốt-nghiệp mà ra, thì chẳng dặng chức chi khác hơn là Thông-ngôn Ký-lục. Sau nhờ ân ông Albert Sarraut lập cao-đẳng học Hanoï, những học-sanh học đầy tốt-nghiệp xuất thân mới dặng những chức Phó-ý, Thừa-biện, v. v... Bây giờ ngài lại hứa mở rộng nữa, là ngài hứa lập thêm ngạch ngang với ngạch Tây, gọi là *cadres latéraux*, để cho Annam lãnh bằng tốt-nghiệp một trường thi với Tây, thì Tây đặng bổ chức nào, Annam đặng chức nấy. Trừ Phan-ty với Nhứt-tỵ, còn bao nhiêu ty sở khác, thì để cho con nhà Annam có tài-trí chen lấn vào thế lãn chức Tây, cho đến khi sau, các-ty sở ấy, còn mỗi chỗ một ông quan Langsa làm đầu là đủ.

Đặng vậy, rộng đàng rộng chỗ cho con nhà Annam biết bao. Tuy là lời hứa chưa có chi ra triệt thiệt, mà bởi ngài đã nói : « *Biết nhau rồi, ai có tài nhà ngọc phủng chầu, cũng không qua nổi. Mới biết, từ xưa, vì không rõ thấu lòng nhau, nên các quan tiền nhậm, trừ một mình ông Albert Sarraut, mặng có cựu đa ngại ngùng, nên hứa rộng mở mà không rộng mở.* »

Tuy tới phiên ngài, ngài nói ; *Hai đàng đã rõ thấu lòng nhau, còn ngờ gì nữa.* Thế thì ngài không ngại ngùng mà đánh lừa đánh đảo như các quan tiền nhậm xưa vậy đâu; Ngài quyết mở mang theo như ý Mẫu-quốc, theo như chánh-sách của Mẫu-quốc nhân từ, đã cận dặn ngài đến đều khi ngài đỏ bước.

Ấy vậy, từ đây, nhờ ân ngài nơi tay, dân Đông-Pháp đặng mở mang, lần theo dấu Văn-minh tấn bộ.

Chẳng những ngài mở mang học-giới ra rộng lớn ; mở trường Bổn-quốc làm trung đẳng để dọn bằng-cấp Tú-tài vào trường cao-đẳng Hà-nội tương nữa làm đại-học, cho học-sanh, học tại đó, có đủ sức sang Pháp học thêm ít năm nữa thì tấn-sĩ, mà thôi ; mà ngài cũng mở cửa quan trường rộng lớn cho con nhà Annam chen vào giúp nước.

Trước đã có nói từ xưa cái quan trường của con nhà Annam lấy chức Thông-ngôn Ký-lục làm giới hạng; nên những người chẳng có thể đủ học Pháp-quốc, học tại trường Bổn-quốc lãnh bằng tốt-nghiệp mà ra, thì chẳng dặng chức chi khác hơn là Thông-ngôn Ký-lục. Sau nhờ ân ông Albert Sarraut lập cao-đẳng học Hanoï, những học-sanh học đầy tốt-nghiệp xuất thân mới dặng những chức Phó-ý, Thừa-biện, v. v... Bây giờ ngài lại hứa mở rộng nữa, là ngài hứa lập thêm ngạch ngang với ngạch Tây, gọi là *cadres latéraux*, để cho Annam lãnh bằng tốt-nghiệp một trường thi với Tây, thì Tây đặng bổ chức nào, Annam đặng chức nấy. Trừ Phan-ty với Nhứt-tỵ, còn bao nhiêu ty sở khác, thì để cho con nhà Annam có tài-trí chen lấn vào thế lãn chức Tây, cho đến khi sau, các-ty sở ấy, còn mỗi chỗ một ông quan Langsa làm đầu là đủ.

Đặng vậy, rộng đàng rộng chỗ cho con nhà Annam biết bao. Tuy là lời hứa chưa có chi ra triệt thiệt, mà bởi ngài đã nói : « *Biết nhau rồi, ai có tài nhà ngọc phủng chầu, cũng không qua nổi. Mới biết, từ xưa, vì không rõ thấu lòng nhau, nên các quan tiền nhậm, trừ một mình ông Albert Sarraut, mặng có cựu đa ngại ngùng, nên hứa rộng mở mà không rộng mở.* »

Xem qua mấy lời nầy đấy, trong bản dân Annam thấy đều lấy làm lời khẩn trọng, giã gằng ngăn vàng: lại nghĩ đầu ai có tài nhà ngọc phủng chầu, cũng không qua nổi. Mới biết, từ xưa, vì không rõ thấu lòng nhau, nên các quan tiền nhậm, trừ một mình ông Albert Sarraut, mặng có cựu đa ngại ngùng, nên hứa rộng mở mà không rộng mở.

Tuy tới phiên ngài, ngài nói ; *Hai đàng đã rõ thấu lòng nhau, còn ngờ gì nữa.* Thế thì ngài không ngại ngùng mà đánh lừa đánh đảo như các quan tiền nhậm xưa vậy đâu; Ngài quyết mở mang theo như ý Mẫu-quốc, theo như chánh-sách của Mẫu-quốc nhân từ, đã cận dặn ngài đến đều khi ngài đỏ bước.

Ấy vậy, từ đây, nhờ ân ngài nơi tay, dân Đông-Pháp đặng mở mang, lần theo dấu Văn-minh tấn bộ.

Chẳng những ngài mở mang học-giới ra rộng lớn ; mở trường Bổn-

MƯỜI NGÀY

CÙNG BẠN HỮU-CHÍ

(V)

Nghĩ rằng : ngày hôm qua được tiếp chuyện với ba ông khách, trong lòng xiết kể chi vui — nếu trong nước ta người có học hành ít nhiều, được hầu-chi đôi với quốc-gia xã-hội như thế, thì có lo gì trong dân không mở mang chóng được. Ở Saigon « hèn lâu » mà mới được tiếp chuyện vui lòng một bữa — chỉ ba ông nầy....

Đang ngồi lo-tho trong tri nhớ người, thoạt thấy Ô-tô của ba ông về vừa đến. Vội-vàng mừng rỡ hỏi thăm : Ba ông khi đã nếm tràng cái thú sơn-thầy rồi cho ? Vừa nói vừa cầm tay đi vào.

Ông T. H. vừa ngồi, vừa uống nước, vừa cười, mỉa mai rằng : « Anh em lối nay thật có phước ! Không được cái thú-vị tự-nhiên của thiên-tạo, cái quang-cảnh rất đẹp đẽ vô cùng, làm chúng tôi trong lòng lưu-luyến, đường muốn quên trở về ; hèn chi làm ông danh-hơn hồi xưa, trả rồi ơn nhà nợ nước, trừ ra cái cảnh-trí giang-sơn thì không chi gợi rằng thăng-thưởng, quả làm vậy ».

Ông B. cùng bốc cười lên mà nói rằng : « Thật thế, ba tôi bữa nay thường thú nhàm-tuyền, thật chẳng còn gì vui hăng hơn nữa, song sự vui hăng bữa nay là vui hăng cái phong-cảnh của thiên-tạo ở lòng tự-nhiên của mình, chớ không bằng cái phong-cảnh vui hăng bữa chiều hôm qua ngoài cột cờ Thủ-ngữ mà gặp hai ông văn-minh 1204 quan tiền kêm đó ».

Cùng nhau đang nói nói cười cười, ông S. bèn nói rằng : « Anh em lối đến chừng ngoài đây là cốt muốn hiếu cùng việc văn-động của quốc-dân ta trong ba cái buổi nầy — đều ấy là đều ngài thâm hiểu hơn chúng tôi ; sau nữa muốn xem cái tinh-trạng làm ăn của Annam ta ở Saigon từ đây, đã tiến lên đến đâu. Anh em tôi ở chốn điền-viên như ở trong bịch, việc nghe thấy không hiểu gì được, may gặp ngài là người hữu-chí với đường đời đối với anh em tôi, làm choanh em tôi được hầu rõ việc phải chăng của xã-hội ta từ rày ; thật anh em tôi lấy làm may mắng quá ! »

— Chúng tôi đâu dám tự-nhận rằng thông-tất cả việc vận-động của quốc-dân trong một nước, nhưng đã lạm-dự nào hàng ngôn-luận trên báo-chương, thì cũng phải nhân thể-lất được biết cái hiện-tình trong nước ít nhiều, để bảo-tồ quốc-dân được biết những điều lợi hại vậy thôi, chớ chúng tôi đâu dám quả quyết mà đánh-luận các điều cả thể của quốc-dân ta đang lúc phải chen lộn cùng người trong cõi thế-giới cạnh-tranh kích-liệt nầy. Song muốn cả thể-lất ít nhiều công việc của quốc-dân ta, do từ xưa nay mà luận, thì nay chúng ta đã mừng trông được cái quang-cảnh vẻ-vang nhiều lắm : Người Bắc-kỳ anh em đã thực-hành được nhiều công việc lớn-lao ; từ ngày quan Toàn-quyền A. Sarraut mở nền Hội-chợ Hanoï, thì trong dân đâu đâu cũng k' ưynh-hướng về công-thương kỹ-nghệ, hầu khoáng-trương cuộc giao-thông làm ăn trong nước — mong liên-lạc nhau, dê-huề nhau, đối với Hội-chợ đó lần lần có cơ-quan vận-động việc kinh-tế lý-tài của quốc-dân ba cõi. Ngoài Bắc-kỳ đường công-thương xem có một phần khởi-làm ! đã vật-sản nguyên-liệu trong nước đã biết chế-tạo ra mà bán bớt với ngoại-quốc. Chẳng những thâu được đồng tiền của ngoại-quốc lí-thâu được đồng tiền của ngoại-quốc lí-nhiều mà thôi, mà cũng thâu-thập lại cái ít đồng tiền lậu-chi của quốc-dân ta mua đồ ngoại-quốc mà mua đồ nội-hóa của nước mình, thật công cải quang-cảnh vẻ-vang đáng mừng lắm.

Cứ xem cái hiện-tình buôn bán của ta ở Saigon đây thì biết : Hiện nay khắp cả châu thành Saigon, nào là người Bắc người Nam, đều có chen lấn với người ngoại-bang giao-thông cuộc thương-mãi. Chẳng nói đâu xa, chỉ đường Catinat ta nay mà nói — Cách mươi năm trước nhằng trước, việc kinh-thương nào-nức — toàn là người Tây và người Khách chiếm cả, là cadres latéraux, để cho Annam lãnh bằng tốt-nghiệp một trường thi với Tây, thì Tây đặng bổ chức nào, Annam đặng chức nấy. Trừ Phan-ty với Nhứt-tỵ, còn bao nhiêu ty sở khác, thì để cho con nhà Annam có tài-trí chen lấn vào thế lãn chức Tây, cho đến khi sau, các-ty sở ấy, còn mỗi chỗ một ông quan Langsa làm đầu là đủ.

Đặng vậy, rộng đàng rộng chỗ cho con nhà Annam biết bao. Tuy là lời hứa chưa có chi ra triệt thiệt, mà bởi ngài đã nói : « Biết nhau rồi, ai có tài nhà ngọc phủng chầu, cũng không qua nổi. Mới biết, từ xưa, vì không rõ thấu lòng nhau, nên các quan tiền nhậm, trừ một mình ông Albert Sarraut, mặng có cựu đa ngại ngùng, nên hứa rộng mở mà không rộng mở.

Tuy tới phiên ngài, ngài nói ; Hai đàng đã rõ thấu lòng nhau, còn ngờ gì nữa. Thế thì ngài không ngại ngùng mà đánh lừa đánh đảo như các quan tiền nhậm xưa vậy đâu; Ngài quyết mở mang theo như ý Mẫu-quốc, theo như chánh-sách của Mẫu-quốc nhân từ, đã cận dặn ngài đến đều khi ngài đỏ bước.

Ấy vậy, từ đây, nhờ ân ngài nơi tay, dân Đông-Pháp đặng mở mang, lần theo dấu Văn-minh tấn bộ.

Chẳng những ngài mở mang học-giới ra rộng lớn ; mở trường Bổn-

Lê-hoàng-Mưu.

Vô-tuyen điện

Vua Sọt và hoàng-hậu

Vua Sọt và hoàng-hậu Dita đã đến thành Frinchal (thuộc Bọt-tu-ganh). — Quan lãnh-sự Hồng-mao và quan-viên Bọt-tu-ganh nghinh tiếp. Vua và hoàng-hậu vào đền Victoria.

Tin Paris ngày 19 novembre 1921

Tàu đò sang Thuộc-địa

Thuộc-địa xã-viện (institut colonial) định xin Nhà nước lập thêm một đường tàu đò từ Marseille sang Haiphong nữa, mỗi tuần có một chuyến.

Vua Sọt và hoàng-hậu

Vua Sọt và Hoàng-hậu Dita đã đến thành Madère.

Vấn-đề Trung-hoa

Các nước liệt-cường ở Hội-nghị Hoa-sinh-tôn thuận cho Trung-hoa được Chánh-trị độc lập.

Tin Bordeaux ngày 21 novembre

Hội-nghị giảm binh

Ngày thứ hai là ngày các thâm-cứ Pháp bàn nghị. Trước hết đã cho ông Briand giải quyết vấn-đề giảm binh hộ-quân. Ông Briand nói trước với thông-tin báo Le Temps rằng hải điền-vận cũng đòng sẽ đọc là một hải biện sự-loại (leçon de choses) cho không phải là bài luận sư-phạm. Ông sẽ tả cảnh-trạng hiện thời bên Âu-châu, cái cảnh-trạng ấy buộc cho Pháp phải bảo-tồn đạo quân Pháp. Nhiều người làm tưởng rằng tại Pháp sự cho thái quá mà không giảm binh, nhiều người thường-trí cũng nghĩ như vậy. Ông Briand nói rằng Pháp chẳng ý gì làm việc bi-mật cả. Pháp sẽ xướng khởi giảm binh, giảm đi phần nữa binh bởi trước giặc. Trước định một binh linh là 3 năm, nay sục lại còn hai năm và còn tính sục lại mười tám tháng. Pháp chỉ còn để đủ quân canh-phòng biên-cương làm cho Pháp được yên ổn thôi.

Giao dịch với A-lơ-măn

Báo Echos de Paris nói thông-tin của một nhà báo A-lơ măn nói rằng nhiều vị kỹ-sư và thương-gia Pháp và A-lơ-măn đương hội nhau mà bàn-nghị về việc giao-dịch thương-gia cho khỏng có luận về việc chi nhà-cầm lực trên phái Bắc phạp lại.

Báo to bèn L-la-li

Tin thành Messine báo rằng một tiệm cuộc-phong làm ngôi cấp-lun (torrent) Elicons nước dưng ngập thành Elicons. Tám người bị hại, đường xe-lửa chạy ở Messine qua Palerme bị hư.

Tin ngày 22 Novembre 1921

Cuộc loạn bên Ấn-độ

Báo Le Temps nói rằng ông Gandhi cảo-báo rằng ông lấy làm phiền lòng về sự dân loạn (phạm dân Đông-cung Anh). Ông sẽ buộc quân làm loạn phải bồi thường sự thiệt-hại cho các xã phần bị thiệt. Về phần các người thuộc địa Hồi-hồi chỉ trương việc loạn ấy thì ông rất nặng lòng.

Việc ngăn cản Chánh-phủ xử Bê-ru

Chỉ-nhựt rồi có làm lễ khánh-thành một cặng nhà của chánh-phủ xứ Bê-ru (Pérou) cất tại làng Doulieu (thuộc về tỉnh Nord) là làng chánh-phủ Bê-ru nhận mà khi-bỏ. Quan Tổng-lãnh-sự Bê-ru nói rằng các nước tự-do vì nghĩa mà giúp Pháp trong lúc chiến-tranh, nay hết giặc rồi cũng còn tỏ rằng các nước ấy mật lòng một ấy với Pháp, cho nên cái-nhà kỷ-niệm đó bia sự ấy.

Tin Paris ngày 21 novembre 1921

Cuộc khảo-thí công-chung Y

Học-trò các nhà trường Trung-đẳng ở các Thuộc-địa được dự cuộc khảo-thí công-chung (Concours général).

Tin Bordeaux ngày 23 novembre,

Bài diễn-văn của ông Briand.

Các thông-tin Nhựt-báo Pháp đều khen-ngợi bài diễn-thuyết của ông Briand và nói các hội-viên đều vỗ tay khen. Tờ ngày ông Hughes đọc diễn-văn khai hội đến giờ chưa có ai được khen tài lợi-biện như ông Briand. Ông Balfour rất hiệp ý với ông Briand.

Đức Giám-quốc đi giải ?

Mùa xuân tới đây, Đức Giám-quốc Millerand sẽ đi giải sang Mạ-rốc.

Quan Thị Nguyễn-soái Lyautey có tư cho ông Millerand một điện-tín như sau này : « Chúng tôi xin thay mặt mà tỏ lòng cảm ơn của cả thân-dân Pháp và bổn-quốc được gởi ơn Thống-trưởng Chánh-phủ đến-quốc ba cõi Nam. Thân-dân được sẽ thấy thêm một dấu đốc-sức cho chúng-dân hết lòng làm cho Pháp được rõ-ràng, thạnh-phát.

« Được vua Mạ-rốc có được hân-hạnh mà hầu tiếp ông Đại-biểu của nước bảo-hộ. Chúng-tôi chẳng cần phải nói rằng chúc-việc các ty-lại lấy làm cảm động kính-mến, khi hay được tin nầy. »

Cái hiện-tình xứ ta có mới về-vang bằng-bột hơn mười mấy năm nhằng trước lối đã nói trên đây. Suy ra, chẳng phải có cái thiệt-tài mà nên thế; cái nên thế, chẳng qua là những hạng người có chí, có tư-cách thông-minh và tri-trọng, bài-chước người ta, lần lần tập quen mà tổ-chức nên đó thôi, chớ chẳng phải có học chuyên-môn đặt-biệt gì. Xưa nay xứ ta có trường thương-mãi công-nghệ đâu mà nói. Nên ta mừng cái hiện-tình xứ ta về-vang bao nhiêu, thì ta cũng nên mừng cho cái tư-cách tự-nhiên của dân ta bấy nhiêu vậy. Nếu học-giới xứ ta được mở rộng ra nhiều, nhà-nước Đại-pháp coi ta cũng như em, lo giáo-hóa ta cũng như giáo-hóa dân đăng anh nhỏ, thì dân ta chưa đến nỗi một thứ dân hèn mạt giáo-hóa không được. Nên rác cuộc lợi, hiện-tình của xứ ta bây giờ, không chi thiết-thiệt là mở mang học-giới cho rộng, mà nhứt là chuyên cùng thực-nghiệp.

(Sau sẽ tiếp theo). LUÂN-GIÁ.

SAIGON

Tân th

Cách 3 tháng nay

Văn-Lợi coi máy xe

Giadjinh cũng nhâm

Lê-văn-Lợi bị thương

tên Lê-văn-Lợi 2 tha

học phạt. M. A. Lê

chịu nên chẳng tên

sự Béziat bảo chữa

Trung-sư Fresenges

quyền cản tên chữ

Lê-văn-Lợi 1 tháng

dẫn hỏi cho thân nhân

chết, thì tên Lê-vă

chống án.

Chiếc d

Ngày 22 novembre

có một cái thầy nhà

cảm, coi lại là cá

trong mình có giấy

làng Tân-kiên (Chợ

sanh năm 1899, đi b

thấy thuốc Montel ;

nay đã tám ngày rồi

Biện-lý cho chôn.

Bị một tê

Hôm chiều ngày 2

Huỳnh-văn-Thiệt cũ

theo 1 số bạc là 35 đ

tình lại gare Catinat

Hình-thông-Xã, nhà

xong, thì tay vào túi

Nên Thiệt lật đật

mà cự rằng : Y bị m

bạc 35 đồng vì giấy

Hình-thông-Xã.

Tên Lê-văn-Hiệu v

bạ cấp tiền, nên 3 c

bắn nhà đi sông Sài

cấp gạo của hãng R

giải tòa, đến ngày 22

Lê-văn-Hiệu 3 tháng

1 năm tù có hưởng

Tên Trần-văn-Tiế

HÀ-GIANG

Tiếp

Quan sâm Edel M

mới được 6-7 tháng

bệnh vì qui thê bế

Ngài đi tới giã thăm

cuộc tiền hành vui

có làng tức Ngọc-l

quan rất có nhơn

hoà.

HUẾ

Tiệc Ngô-Tiếp

Mỹ-Lệnh

Phủ đức bà M

dưới của Đông-ba

nhân gặp ngày nọ

nên đã làm một tiệ

xướng tiền thiêu v

Lại có treo nhữn

thưởng. Mấy hôm

tử tế nữ nhơn

ngừa xa nhau nước

THỪA-THIÊN

Cá

Cách vài hôm nọ

Hương Thủy có n

ở gần cho chúng

thang không hiểu

người nhà đang n

đề người chết nh

có gì mà hăng nh

đi quanh trong n

HÀ-NỘI

Quan Toàn

Ngày 9 novem

Qui-quyền xuất

Saigon các quan

Chánh-phủ tại S

ấy.

Quan Đại-sứ

Chiều hôm 7 n

Fleuriau đến

Nguyên-soái, qua

Thống-sứ. Ngài

định đi chơi tỉnh

bây giờ, không

hàng học-giới cho rộng, mà nhứt là chuyên cùng thực-nghiệp.

(Sau sẽ tiếp theo). LUÂN-GIÁ.

HỎI NGƯỜI ANNAM Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rồi và thuốc trồi đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng. Hãy nên hút thuốc hiệu Trời Đất

Thế-giới Tân-văn

Mấy giờ đổ bơm nước.

Thuở nay ai cũng biết giờ là một sức mạnh tự-nhiên trời sanh, lại sức mạnh ấy vô tận cho nên ai cũng muốn dùng. Nhưng mà đến chừng muốn thiệt dụng thì lại gặp nhiều điều trở ngại. Gió không thể lường được, mạnh yếu không chừng, khi thì giống mạnh làm cho đá lăng cây ngã, khi thì phẳng-lặng như tờ. Sóc lực nào không biết và không cai-trị được thì không dùng được.

Tuy gió là khó dùng, mà gần đây hai ông Gautier và Sauvaire cũ hai là viên-chức sở Thương-chánh Bắc-kỳ mới bày ra một máy gió đề bơm nước. Ai cũng biết ở Bắc-kỳ trừ ra miền Trung-châu, đất mềng rất cao, cho nên làm ruộng rất khó, phải tác nước từ dưới sông, dưới rạch mà lên tới ruộng. Có khi ruộng làm trên chóp núi, ruộng làm ngay-lưng núi lên tới từng cho đến trên cao. Mà bắc đặng giàu ra và mệch-nhọ thì giao nước là bao nhiêu, làm cho thành việc biết bao nhiêu là công phu! Ta ở đồng bằng chưa thấy cái tình-cảnh khổ-não ấy. Vậy nay mà có một máy bơm nước như vầy thì quí-hóa biết dường nào!

Máy gió của hai ông Gautier và Sauvaire trên làm có bánh xe. Trên bánh xe có tháp cánh. Giỏ thổi cánh bay, cánh bay thì bánh xe chạy. Bánh xe chạy long-cốt chẳng quay theo. Mà long-cốt ấy ăn với máy bơm ở dưới. Hễ long-cốt quay, máy chạy bơm nước lên!

Máy này làm rất khéo, không biết bánh xe đủ thứ nào mà gió nguyên chạy chẳng nhỏ, mà gió xuôi chạy chẳng không nguyên. Dù vậy, gió mạnh lại có mạnh ngàn, máy chạy đến mấy cũng chỉ đo thì bết.

Hai ông dường đặt làm máy ấy đề thí-nghiệm. Nếu máy ấy được tiện-dụng mà rẻ tiền thì may-mắn cho nhà nông Annam lắm thay.

Đông-Pháp Thời-sự

Nam-kỳ

SAIGON

Tòa tiểu hình

Cách 3 tháng nay có tên Chauffeur là Lê-văn-Lợi coi máy xe hơi cho M. A. đi trong Giadinh càng nhâm, tên chủ thấy nó nhậu, nên Lê-văn-Lợi bị thường tóc đốt nại; tòa xử tên Lê-văn-Lợi 2 tháng tù treo và 1.200 đồng bạc phạt. M. A. Lê chủ cần tên Lợi không chịu sửa chống án tên trên có quan Trang-sư Beziat biện chữa cho tên Lợi; còn quan Trang-sư Fresnegue thì cãi cho tên thân quyền cần tên chết bị chết, nên tòa xử tên Lê-văn-Lợi 1 tháng tù, và 400 đồng bạc đồng Lê-văn-Lợi 1 tháng tù, và 400 đồng bạc đồng cấm, thì tên Lê-văn-Lợi bằng lòng thôi chống án.

Chết dưới nước

Ngày 22 novembre 1921, hồi 6 giờ 15 phúc có một cái thây ma trôi tại chỗ tàu Montcalm, coi lại là cái thây người Annam trong mình có giấy thuê thân số 26.206, ở làng Tân-kiên (Cholon) tên Nguyễn-văn-Sô sanh năm 1899, đi bỏ quan thấy, thì quan thầy thuốc Montel coi rồi rằng thầy chết mấy đã làm ngày rồi, nên phòng vào quan Biện-lý cho chôn.

Bị mốc tiết hay là mất

Hôm chiều ngày 22 novembre 1921, tên Huỳnh-văn-Thiết có việc đi Saigon đem theo 1 số bạc là 35 đồng lắc xong việc Thiết theo 1 số bạc là 35 đồng lắc xong việc Thiết tính lại gare Catinat đồng mua giấy xe lên về Hanh-thông-Xã, nào có hề mua giấy vừa xong, thò tay vào túi tiền đâu mất.

Nên Thiết lật đật lại poste quận thứ 1. mà có rằng: Y bị mốc tiết mất hết một 1 số bạc 35 đồng và giấy thuế thân năm 1921 làng Hanh-thông-Xã.

Cáp tàu

Tên Lê-văn-Hậu và Nguyễn-văn-Rô là kẻ hay cáp tàu, nên 2 đứa đồng 1 chiếc tam bản nhắm đi sông Saigon đựa bèo thau mà ăn cắp gạo của hãng Rauzy et Ville nay bị bắt cũng đã lâu, đến ngày 22 novembre, tòa xử tên Lê-văn-Hậu 3 tháng tù và tên Nguyễn-văn-Rô 1 năm tù cũ hai đều bị cang và tội ăn cắp.

Chó xé cắn

Tên Trần-văn-Tiên 17 tuổi, bợ ở đường Mayer số 63 thưa rằng: ngày 21 novembre 1921, nó đi ngoài đường Pellerin ngang nhà M. Rochelle số 153 có 1 con chó ở trong nhà M. Rochelle chạy ra cắn nó, nên đặng có gởi tên nhà thương thuốc chó coi phải con chó ấy điên không? Và cũng hết tôn chó đem lên 1 lược với Tiên; còn M. Rochelle sẽ bị buộc theo luật ngày 27 février 1906 vì tội thả chó ra đường cắn người ta.

Nhà phiên lòa

Hôm chiều ngày 22 novembre 1921, có người ta cáo rằng: tên chệt Nguyễn-Đại ở đường Bourdais số 132 bán á-phiện lậu. Lúc ấy linh tuần thành lại xét nhà tên Nguyễn-Đại thì có 7 tên chệt và 2 con điếm nên linh bắt đặng tên đến poste thì thấy 7 tên chệt về, còn 2 con điếm thì giao về sở bắt con gái gởi vào lâu xanh mà lãnh giấy.

Chiếc tàu Ang-lê «Suisangs» bị hư máy

Chiếc tàu *Suisang* hôm qua kéo neo, chạy tới Cần-giờ 3 giờ chiều bị hư máy nên phải đậu đó cho. Ngày nào có gởi một chiếc tàu đặc và thợ máy ra Cần-giờ dặng sửa máy hư và đắc đem dậu chỗ khác.

CHOLON

Con ai đi lạc

Ngày 22 11 1921, có tên chệt Nghiêm-Phát 20 tuổi, nghề thợ bạc, bang Quảng-đông số 10.7615, đến tại sở mật tại poste 1 tên chệt của Trần-Hồng là Trần-văn-Lâm, 38 tuổi, bang Quảng-đông đi giấy (4.365 đồng Đinh nên có giao cho chệt nó đem về ở đường Phú-lợu số 6.

LỜI NGỎ CÙNG CÁC SĨ-TỬ

Các sĩ-tử Nam và Nữ, đã thi đậu lấy *Brevet supérieur* (kỳ hội thi 7 juillet 1920) lấy *Brevet élémentaire* (kỳ hội thi 28 juin 1920) lấy bằng cấp tốt nghiệp (Diplôme d'études complémentaires de Franco-indigènes (kỳ hội thi 4 juillet 1921) xin đến tại *Bureau de l'Enseignement* Saigon mà lãnh bằng cấp mình.

Trung-kỳ

HÀ-GIANG

Tiệm quan Công-sứ Edel

Quan năm Edel lên trọng nhậm tỉnh này mới được 6-7 tháng nay phải trở về tỉ bệnh vì gặt thổ hổi ra. Vậy hôm 27 octobre Ngài đi từ giã tỉnh Hà, quan dân có làm cuộc tiễn hành Ngài rất trọng thể và điều có lòng tiếc Ngài làm vì ngài là một vị quan rất có nhơn chánh và tánh khí ôn hòa.

HUẾ

Thọ Ngũ-Thập - Thọ của đức bà Mỹ-Lương Công-chúa

Phủ đức bà Mỹ-Lương-Công-chúa ở tại đường chợ Đông-ba có cách vài hôm nay, nhơn giáp ngày ngũ-tuần no-độ của Đức Bà nên đã làm một tiệc mỗi hai ngày có ca xướng tiêu thiều và yến tiệc rất vui vẻ lắm. Lại có treo những câu thai đề và huyền thưởng. Mấy hôm ấy ở Kinh-đô giai nhân thường. Mấy hôm ấy ở Kinh-đô giai nhân thường tới thì sẽ nói trước cho phủ Ngài, thật là ngưa xe như nước áo quần như nêm vậy.

THỪA-THIÊN

Cái thây biết đi

Cách vài hôm nay ở làng Thừa Phủ huyện Hương Thủy có một đám tên là N. S. nhà ở gần chợ nhân đau đã năm sáu hôm thuốc thang không hiệu, nên phải từ. Trong khi người nhà đang sắm sửa đồ khâm liệm thình lình có người chết nằm một nơi chẳng hiểu vì cớ gì mà bỗng nhiên cái thây đứng dậy rồi đi quanh trong nhà năm bảy vòng làm cho người nhà đều chạy tán loạn hết thảy. Sau thấy đi vào trong buồng rồi nằm lại như cũ, thì mới dám lại gần coi thì thấy đã chết rồi.

Bắc-kỳ

HÀ-NỘI

Quan Toàn-quyền vào Saigon

Ngày 9 novembre quan Toàn-quyền cùng Quí-quyến xuống tàu André Lebon vào Saigon các quan thủ-hiến các hội-đồng, Chánh-phủ tại Saigon cũng đi chuyến tàu ấy.

Quan Bại-sứ đe Fleuriau tại Hanoi

Chiều hôm 7 novembre quan Đại-sứ de Fleuriau đến viếng quan Thống-binh Nguyễn-soái, quan phó toàn quyền và quan Triều-sứ. Ngài còn ở lại một tuần lễ đi dạo-chơi cho thỏa lòng-ước-ao và vịnh Hạ-long, đợi qui-phu-nhơn cùng lịnh-tử ở Pháp qua sẽ cùng xuống tàu sang Trung-hoa.

Ủy khuyển khám nghiệm Canh-nông

Quan Thống-sứ Bắc-kỳ mới ưu thông tư cho các quan đầu tỉnh hãy sức một tờ châu-tri nói về việc chuẩn một môn tiền công đề thưởng cho những sự thí nghiệm có công hiệu về trong việc Canh-nông và đề bảo trợ cho những sự chăm nuôi súc vật trong các nhà đồn điền khi bao hại vì mua lạnh.

Động đất

Ngày 7 Novembre 1921 quan Chủ-sự sở Thiên-văn phủ-liền có đánh điện tin cho quan Thống-sứ Bắc-kỳ rằng hồi ba giờ sáng hôm 7 có động đất trong khoảng năm phút đồng hồ.

Thọ Thương-thân

Xứ tử bạo ngược. — Tòa Thương thẩm đã kết án xử tử hai tên ở Nguyễn-bá-Luận, Ngô-văn-Tuấn, Nguyễn-duy-Trí. Vì chúng nó đã ăn cướp tiền bạc và giết người thì mà đánh người bị thương.

Ích chung

Vì ích quốc; vì lợi dân.

Theo buổi này đây lại-hiệp phong trào tân bộ. Nước nào, xứ nào cũng lo mở mang khai hóa một cách kịch-liệt vô cùng. Nam-kỳ ta đây cũng vậy; xem trong mấy việc đầu thấy có mới thanh phát. Tuy chẳng đám tự xưng là hay là giỏi; chớ tôi tưởng trong các nước ngoại-quốc liết mắt trông vào cũng cho mình là một vì sao sáng rực-rỡ trong cõi Á-đông vậy. Thế tôi xin hỏi: nếu mình ta mà được gọi là một vì sao tỏ rạng là cớ bởi đâu??? Tôi đám 'chắc cả và Lục-châu cũng đồng rập lên một tiếng rằng: Nhờ ơn thầy Đại-pháp gội nhuần bao chuối, nắn đỏi, cho trơn bén, tròn trịa-Công quả dài đáng-đăng ngoài 60 năm dư ta mới được trở nên một xứ sở danh cao có giá trọng. Vậy chẳng khác nào Nam-kỳ ta xưa kia là một cục ngọc quí bị vùi bùn, bị tì-tích. May nhờ thầy giỏi thợ hay, đem hết cái tư chất thông-minh ra mà chuốt lau bào chế nắn một cục ngọc, một cục ngọc vô giá, một cục ngọc sống. Tôi xin nói tắc là Nam-kỳ ta được gội rằng tiến bộ, rằng văn-minh, rằng cải-lương đó. — Bởi đâu? Bởi đâu? Sọc hai tiếng bởi đâu xây ra lời làm cho nhiều vị trong chư-tôn giựt mình như mới chợt tỉnh giấc mộng huỳnh-lương; mà đáp rằng: « Trong hàng ba điều ta được trên khi đâu do nơi học-vấn, thương-trường và kỹ-nghệ. Song ba sự ấy tôm lại cũng phải nhờ có sự thông thương mới đặng. Nếu nói có sự thông-thương mới đặng, thì Nam-kỳ ta chu phải có nhiều đàng sá, đâu bộ đâu thủy. Dầu bết tỉnh nầy qua tỉnh nọ xứ nọ sang xứ kia; dầu trong chốn thâm sơn cùng cốc cũng phải có nẻo đa! Thế nước ta mới mau giàu mau mạnh cho, cũng một thể đường sá mới ngày một nhiều, một tiện thì con đường thủ tục, cái vấn lại rộng mở thình-thình; mặc sức thứ-dân ý người vào ra mua bán. Thử xem một tỉnh nào, cho nào mà rộng đường châu lưu, đến ngày trên bộ người xe lui tới, dưới sông tàu thuyền qua lại; thiên hạ đông đảo dập dìu tốp bảy đoàn ba, bán buôn đất lợi quyền nhiều, thì chắc tỉnh đó, cho đó mau giàu mau mạnh. Hãy trỏ ngãi như Pháp-quốc kia thì thấy rõ vậy.

Tỷ như tỉnh Bacliêu đây xưa kia còn hiếu quanh buồn bực, mỗi việc đều kém sút hơn mấy tỉnh ngoài. Không dầy bốn năm nay mà toàn những lầu cao phố rộng, dải dọc dải ngang. Ngày đêm xe hơi chạy liền-liền, tàn-đi-đi về-về không ngớt. Đêm lại có đèn điện chạy tứ giăng sáng như ban ngày, tuy không đêm b i kip với Kinh-đô Saigon, chớ cũng được một mười một bảy. — Bacliêu được vậy là nhờ đâu, ấy không phải là nhờ trên có nhiều đường thông-thương, dưới sông sâu nước chảy sao ??

Những cũng chưa được trọn, vì Bacliêu đường ngành là từ Bacliêu-Camau và Bacliêu -Vinh-châu (Trà-nho). Hai đường nầy xe hơi chạy không được thường. Mỗi năm đều chạy được trong mùa hạng (sáng) mà thôi. Chớ hễ hơi đường ấy mới tạo, chưa được chắc. May thay, quan Chủ-tỉnh là ông *Esquivillon* và các quan Chủ-quận có lòng sốt sắng, hết tinh lo lắm, nên nay đường Bacliêu-Vinh-châu làm đã rồi, xe chạy rất dễ. Lại tóc nay trời sắng hang khá rão. Tới cuối xíu mấy ông quan Chủ-quận đề ý xin quan Chủ-tỉnh cho phép xe hơi chạy tứ đây và hàng năm chạy luôn đầu mùa đầu sắng. Vì đường nầy xe xuôi viễn vong, rất hết tiện cho tứ hàng viên quan chức tước, đến bực thứ dân. Nếu có việc muốn đi Bacliêu, thì phải tốn kém thì giờ quá nhiều, lắm phen lại gặp đều hiểm trở. Đó là về phần đường Vinh-châu Bacliêu, tôi thấy vậy, xin vậy; ngõ hầu quan Chủ-tỉnh và các quan Chủ-quận có lòng chiếu cố đến. — Còn đường Camau Bacliêu, thì tôi để trộm thấy trộm nghe các ông Hội-đồng đã dự xin rồi, nên tôi tưởng-một là lâu đây sẽ thấy sự lợi cho nước và dân, nên tôi xin không bàn đến.

Hukloug LÊ-VĂN-ĐƯỢC.
Bạc-liêu Vinhchâu.

Hội đua ngựa Saigon

Kết-quả các độ đua ngày chúa nhựt 27 décembre 1921.

Độ Revenant

Những rào, 1800 thước,

Con Natra ăn hạng nhứt, ăn 135 p. còn tiền cá 4 p. 20.
Con Phi-bửng ăn hạng nhì ăn 75 p.

Độ d'Essai des Poulichos

Chạy bằng 800 thước

Con Nénette ăn hạng nhứt, ăn 160 p. còn tiền cá ăn 1 p. 30.

Độ Impérial

Chạy bằng 1300 thước

Con Ruby ăn hạng nhứt, ăn 120 p. còn tiền cá : Gagnant : 1p.20
Placé : 2p.50

Con Ngọc-em ăn hạng nhì, ăn 30 p. còn tiền cá : Placé ; 2 p. 60,

Con Dương-kiêm ăn hạng ba, tiền cá Placé : 1p.70

Độ Cyclone

Chạy bằng spécial 2200 thước

Con *Vang-danh*. ăn hạng nhứt, ăn 160 p. còn tiền cá : Gagnant : 600 p.
Placé : 3 p. 20

Con *Long-dinh*, ăn hạng nhì, ăn 40 p. còn tiền cá : Placé : 4 p. 20

Độ Phénix

Chạy bằng spécial 1600 thước, ngựa con

Con *Đạm-liễu*, ăn hạng nhứt, ăn 250 p. còn tiền cá : Gagnant : 1p.30
Placé : 1p.10

Con *Galopin*, ăn hạng nhì, ăn 50 p. còn tiền cá : 1p.40

Khi qua Bô-thống *Joffre* đến Saigon rồi, thì đua chiều bữa sau đó sẽ có đua ngựa kỷ tới.

Ngày 28 Novembre 1921

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

GIÁ BẠC

	Sớm mai
Nhà nước	7 75
Ngân hàng Đông-Pháp	7 75
Ngân hàng Hongkong Shanghai	7 75
Ngân hàng Chartered	7 75

GIÁ BẠC ARGENT FIN TAI LONDRES

	Trả mắt	Trả kỳ
Tại Paris ngày 26 Novembre 1921		
Ngân hàng Đông-Pháp	37 25	37 50
Ngân hàng Hongkong Shanghai	37 25	37
Ngân hàng Chartered	37 34	37 34

GIÁ BẠC LIVRES STERLING

Tại Paris ngày 26 Novembre 1921	
Ngân hàng Đông-Pháp	67.87
Ngân hàng Hongkong Shanghai	67.83
Ngân hàng Chartered	68.87

QUỐC TRÁI CỦA ĐẠI-PHÁP

Tại Paris ngày 26 Novembre 1921

Về lối 3 %	54.50	Về lối 4 %	67 60
Về lối 5 % 1916	80 30	Về lối 6 % 1920	
Về lối 4 % 1918	65 35		

BỀ CỐC

Giá lúa chở đến nhà máy Chợlớn bao trả lại giá một trăm lít tô

Vinhlong	4p65 lối 4.75
Gò-công	4.85 — 5.00
Tiền-giang	4.85 — 4.90
Bắc-liêu	4.85 — 5.00
Nam-vang	4.70 — 4.80
Giá thường thường bực trung	4.75 — 4.80

Giá gạo chở đến tàu không tính thuế xuất cảng bao lớn, giá một trăm kilô

Gạo Âu-châu n° 1 50 % tấm, tận	9.80 lối 9.30
Gạo Nhựt-Bổn n° 2 40 %	8.30 — 8.40
Gạo Java n° 2 10 %	7.30 — 7.85
Tấm	6.10 — 6.50
Cám	2.60 — 2.70

Tàu chạy tới.

Chiếc PORTHOS 3 Marseille chạy hôm 21 novembre có tới Saigon 7 décembre.

Chiếc AMAZONE 3 Yokohama 30 novembre chạy tới Saigon tối 12 decembre.

Lời rao cần kíp

Hãng tàu Nanvian có cần dùng :

1· một tên cặp rằng thợ tiện (Caporal ajusteur) cho giỏi.

2· một người kỷ-lục biên-đề, (secrétaire pointeur) theo việc biên đồ máy móc.

3· một người kỷ-lục thợ toán cho giỏi.

4· Nhiều người thợ đúc (chaudronniers) biết làm sô-đe và đập sắt.

Ai muốn xin làm trong mấy chỗ thiếu nầy thì đến xin tại ông « Chef des Ateliers » 7 giờ sớm mai hay là viết đơn xin.

Nông vụ

Namkỳ

Gócông.— Khởi gặt lúa sớm từ 15 ngày rày. Trong một hai chỗ lúa mần đơm bông bị mưa mấy lắc sau nầy nên làm hư hại cũng khá.

Giá lúa thường thường bực trung từ 4 đồng 7 cắt, còn gạo từ 7 đồng 5 cắt mỗi 100 kí-lô.

Long xuyên.— Trừ ra mấy chỗ khác bị nước ngập nên phải hư hại, còn lại bao nhiêu thì mùa màng coi mòi thạnh mậu lắm. Nhà nông đang lo đọn dẹt đặng cấy lúa giống trong tuần tháng décembre.

Giá lúa thường thường bực trung từ 3 đồng 3 cắt tới 4 đồng 5 cắt, còn gạo từ 6 đồng 4 cắt tới 9 đồng mỗi 100 kí lô

Công-văn

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921.

Đặng cấp bằng vào hàng viên chức bổn-quốc sở linh kiểm lâm Nam-kỳ.

Làm chức Garde hậu bị Nguyễn-văn Tư mức Mle 349.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921.

Đặng cấp bằng cai-tổng hạng ba tổng Chánh-mỹ à (Hạt Biênhòa)

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921.

Tên Thạch-Công-n·Mle 361 đặng cấp bằng làm lính hậu bổ,sở linh mật thám.

Vì lời nghị quan quyền Thống đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921.

Thầy Nguyễn-văn-Nhung có bằng cấp certificat d'études primaires Franco-indigènes đặng cấp bằng làm trợ giáo hậu bổ và giao tùng sự quan Tham-biện chủ-tỉnh Bentre.

Tiền lương của thầy trợ giáo nầy khởi trừ tiền hưu trí và tiền phụ bổng sẽ lấy công nho làng nào thầy đồi lại mà trả.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921.

Thầy Nguyễn-trong-Nî có bằng cấp tốt nghiệp đặng cấp bằng làm giáo-viên hậu bổ và giao tùng sự quan Hội-trưởng thành phố Cholon.

Tiền lương của thầy giáo viên nầy khởi trừ tiền hưu trí và tiền phụ bổng sẽ lấy công nho làng nào thầy đồi lại mà trả.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921.

Thầy Đỗ-thành-Luật ký-lục hạng năm đặng giáp việc tại nhà-thương Drouhet nay hưu trí.

Vì lời nghị quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ ngày 14 novembre 1921.

Chiếc *Montcalm* đã sơn mới lại rồi, chiếc chiếu hậu tây lối 1 giờ sẽ chạy qua Singapore đặng hầu-đón quan đô-thống *Joffre*. Ngày 8 Décembre có lẽ quan đô-thống *Joffre* sẽ tới Saigon hoặc 8 giờ sớm mai, hoặc 4 giờ chiều.

HÃNG NGÀNH VÀ NGƯỜI THAY MẶT trong cả hoàn cầu

HÃY HỎI SÁCH có họa hình Hãng chánh về bằng ngôn sẽ cho không

ở Saigon

HÃNG DESCOURS & CABAUD

Produits Métallurgiques (PROMPENPH)

VỐN 40 TRIỆU QUAN

BẢN SỈ — BẢN LẺ

HÃNG BÁN Giá rẻ hơn hết TRONG MIỀN LỤC ĐỊA

ở Nam-vang

SỐ 1, Quai de Belgique

ĐƯỜNG PROTECTORAT và ĐƯỜNG DE VARENNES

Hãy đến viếng kho chúng tôi, kho thiệt tốt và lớn hơn hết trong cõi Đông-pháp, hay là viết thơ cho chúng tôi mà hỏi giá, thì chúng tôi sẽ tiếp rước và trả lời mỗi cách tử tế lắm.

Có một mình hãng nay thay mặt cho :

— Hãng Ciment Portland Artificiels de Tiadochine, ciment ở Tonkin;

— Hãng xe hiệu Decauville : Xe rùa, đường rầy, các món phụ tùng thay đổi theo xe rùa và đường rầy;

— Hãng xe hơi hiệu « Berliet » Xe hơi dùng thường và xe chở đồ (camions).

— Hãng Ripolin : Dầu sơn Ripolin;

— Hãng thuốc súng : Hột nổ, ngòi và thuốc súng;

— Hãng Larbaud Saint-Yorre : Nước suối và thuốc ngâm hiệu Larbaud Saint-Yorre;

— Hãng Bergougnan : Vỏ và ruột xe hơi hiệu " Bergougnan ";

— Tủ sắt " Le Gaulois " cây khóa không được và đồi không cháy. — Khóa có bực tối hơn khóa có chìa;

— Hãng xưởng làn ở Tonkin Phần vải ruộng và đất trồng tiả.

Đủ thứ :

— Đồ dùng về việc trồng tiả : Cây ruộng, cây xới đất, cuốc, và, rựa, đồ vật dụng cho mấy sở trồng tiả;

— Đồ dùng cho những người lãnh việc làm : Đồ khí dụng-cụ nhà, sắt để dùng đục sạng, đá sắt dẹp, tròn, vuông sắt làm nồi hơi (chaudière; sắt bằng mặt đến và xi kẽm, kẽm lợp nhà bồm để đem nước vô ruộng, bồm nhà cửa, ván ván., ống gan hiệu Torquet ống xi kẽm, ống chì để dùng đặt dưỡng nước, ống thép dùng theo nồi hơi (chaudière ống đồng và thao;

— Vật dụng làm nhà : Song hồng cửa, ống khóa, bản lề, chốt sắt, đinh, ốc, bù-lon boulons, giây kẽm mành mành đặc, mành mành; đinh, ốc, bù-lon boulons, giây kẽm mành mành đặc, mành mành;

— Vật dụng trong nhà : Đồ dùng nấu ăn trắng sành, xi chi, bằng mi-nhôm (alluminium), đèn, bàn ủi, lò, bàn chải, sáp đánh tủ, buồm, bố làm xáo, bố làm mui xe kéo, xe hơi và nước hòi trới nhà.

VIN TONIQUE
ET
BI-NUTRITIF
DU DOCTEUR RIP
Vi-sanh TƯỚU của Lrong-y RIP chế

Thứ thuốc rượu nầy là một vị dại bổ gân cốt cùng là trán kiện tinh thần, bết kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống dặng cả. Những kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, với thấy ngày xuân đã thôn môn hễ uống rượu nầy vô, thì ắt dặng cứ lão thành đồng, mặt mày trơn tốt, coi trẻ, lại mạnh hơn xưa.

Còn con nít liệt nhược, đờn bà mắt máu, có huyết bạch, có chứa, những kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm liệt, da thịt đỏ sắn, tinh thần trán kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc.

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở *đường Martin số 190, Cholon.*

Dépôt PHARMACIE FRANCO-CHINOISE 190, rue des Marins CHOLON.

Hãng Thuận-Hòa

Môn bài 29, 31 đường Catinat, Saigon

Ông Ch. NGUYỄN-PHÚ-KHAI *làm Administrateur-Délégué*

Hãng nầy buôn bán đồ nhập cảng và xuất cảng vốn 1.000.000 quan.

Mua trả bạc hay là bằng giấy Quốc-trái cũng đặng.

RƯỢU SÂM-BANH ROSELLY nồng diêm dàng ngon ngọt, hay uống thì thì biết.

RƯỢU MOUSSEUX cho người Annam dùng.

RƯỢU COGNAC (có nhãn) JOBIT 7 ngôi sao. Thiệt ngon uống tiêu mà lại bổ.

RƯỢU STELANE Người Annam hãy mua đề phòng khi đau bụng hay là ăn không tiêu.

RƯỢU STICK cũng như quinquina vậy.

XE HƠI HIỆU LANGSA - PHILOS » Giá rẻ mà lại chắc hơn các hiệu xe khác.

MÀU SƠN HIỆU COLORIN.

Giấy cho đơn bà Annam dùng.

Giấy thy bottine. và soulier thứ thượng hạng.

DẦU THƠM HIỆU DULCI đâu nầy thơm lâu.

DẦU MENTHE và MENTHOL HIỆU THUẬN-HÒA.

THUỐC ĐIẾU HIỆU MARYLAND, ICEBERG, KASBAH và VAGVAR giá 10 điếu, 20 điếu và 50 điếu, hút thơm miệng và không khó cổ.

Người ANNAM hãy mua đồ của HÃNG ANNAM THUẬN-HÒA thì mới thiệt là giao phẩm đồng hàng.

Sông lâu nhờ rượu

(Longévité grâce à une liqueur)

Nhiều kẻ sống được mấy chục năm mà không biết mình sống nhờ thứ gì. Nhưng có người thì biết rõ. Ông già Jean Lafitte ở Bordeaux, mới đây đã mừng thọ 100 tuổi. Ông có nói cho người ta biết rằng ông sống lâu là nhờ thứ rượu Quinquina Dubonnet. Ông già Jean Lafitte đã uống thứ rượu ấy trong 60 năm nay. Ông có nói rằng ông không bao giờ uống quá một ly nhỏ mỗi bữa ăn, và ông chỉ uống thứ rượu Dubonnet mà thôi.

PHÀI HÚT THUỐC IMPÉRIALES

A. COURTINAT & Cie — SAIGON —

PHARMACIE PRINCIPALE

CỦA ÔNG

L. SOLIRÈNE

nhứt hạng bào-chế sư

Kể NGHỈ P CHO ÔNG G. RENOUX

ở ngang nhà hát tây. — SAIGON

Tiệm thuốc nầy đứng bực nhứt đã lâu năm rồi và buôn bán lớn hơn các tiệm khác trong cõi Đông-Pháp nầy.

Tiệm thuốc nầy được có tiếng là nhờ chuyên bán thuốc thượng hạng, nhờ có một ông thầy bào-chế nhứt hạng, vẫn là cứ chọn bào-vật xuất thân, đứng xem sóc việc bào-chế thuốc một cách rất kỹ lưỡng, trừng theo toa của các quan thầy thuốc ra cho người ta, lại nhờ có người Tây và người Nam thầy thầy đều tín cậy.

Tiệm thuốc nầy cứ do theo ý người bạn hàng mà bán thuốc hoặc tuần theo toa của quan thầy thuốc mà bào-chế, chớ chẳng hề khi nào làm sai, hay là lúc trong tiệm không có thứ thuốc người ta hỏi rồi không đem thứ thuốc khác mà đổi thế vào.

Hiệu thuốc chánh của ông L. SOLIRÈNE khuyên những bạn hàng :

Nên dùng thuốc của ông L. SOLIRÈNE là một người chủ tiệm rất ngay thẳng, chiếu hiền đãi sĩ;

Vì thuốc tinh tấn, mỗi lần thuốc bèn tay gởi qua đâu có thí nghiệm cho rõ tốt xấu, thiệt giả;

Vì có bạn hàng đông đảo, nên bán mau bết, không có thuốc cũ;

Vì có quan thầy bào-chế nhứt hạng, xem xét kỹ lưỡng cách bào-chế thuốc cho ý theo toa của quan thầy.

英 YEN-YENG 英

CAFÉ ET RESTAURANT

SAIGON — Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

La Tenancier 1921

Bản hiệu dời lại 2 cửa lớn rộng lớn và mạch rẻ, ở đường Pellerin số 35 và 37, Tuyệt lầu có phòng riêng để quí khách đãi tiệc.

CAFÉ & RESTAURANT YENG-YENG

Nos 35 et 37, Rue Pellerin — SAIGON

NGÀY 5 NOVEMBRE 1921 nhà hàng CƠM-TÂY hiệu YENG-YENG KHAI THƯƠNG tại 2 cửa nhà mới.

ĐẶT TIỆC, BỒN HIỆU TÙY LÒNG KHÁCH

Việc NẤU NƯỚNG, BÁNH TRÁI, thì THỰC NẤU-ÂN của bổn hiệu thiệt rành nghề.

Cần việc CHƯNG DỌN, CỖ BÀN, Boy công là thiện nghệ

Bổn đánh bóng hiệu MIROR là một thứ tốt hơn hết trong các vật chất để đánh giữ nước sáng và mới luôn luôn cho những đồ mình đồng hoặc loại kim là đồ theo phong thổ nê trước trong xứ thường hay bị len sét. DÙNG THỬ ĐẾN ÁT CHỊU LIỀN.

MIROR

QUI NETTOIE ET POLIT LES MÉTAUX EST UN SOLEIL DANS VOTRE CUISINE

Bán lẻ trong cả: tiệm tạp-hóa và tiệm bán đồ đồng sắt tại Nam-kỳ và Trung-kỳ.

Bán sỉ : tại Hãng MARSEILLAISE D'OUTRE-MER.

Một mình trữ bán

Ở đàng Ohier — SAIGON

Đặt tiệc, tùy lòng khách

CÓ PHÒNG QUẠ RỘNG TRÊN LẦU

NẤU ĂN THỢ LANGSA

Mỗi phòng có nệm, quạt điện trên trần

SAIGON - PALACE - HOTEL

NHÀ HÀNG ĂN-NGỦ, đường 5e Charner và Catinat

PHÒNG TẮM, PHÒNG DẰM. CHỖ XỨC SỎ, ĐẬU LA TINH ANH RẺ LẮM

Nên đem đến mà thử chỗ có vui lòng.

Chơi vì đến xem thử thì chắc có vui lòng.

Bán đồ giải khát thượng hạng, thức-nhắm nấu lòng tiếp rước.

Thơ tín vãng lai

« Sen bay »

Kính thăm, ông Chủ-bút Lục-tỉnh tân-văn đặng khương-ninh và chúc cho qui quán đặng miên-niên.

Sau đây xin ông vui lòng trải bài của tôi nói về « Sen bay » nó gặc qui báo hầu để cho chư liệt-qui độc-giả trong lục-châu xem mà nghiện cứu.

Ngày 18 Novembre 1921, lúc bãi học buổi mai về, nghe thiên-hạ đồn vang rằng : Gần xóm của người Cao-man ở, kêu là « Cà-ba-Chịu » thuộc về làng tôi ở ngụ (Nhu-gia) có một bụi « Sen bay » mọc tại giữa ruộng khô, thiên-hạ đua nhau đến cùng vài. Nghe vậy, tôi cũng có ý lục-tục đến tận nơi coi cho biết cỏ, không, chuyện ra thế nào ? và họ làm di gì? Khi tôi đi gần tới, thấy khói lên ngui-ngúc bằng đồng ung to, kẻ tới người lui xúc có 4, 5 mươi người, là người Cao-man, cũng có xen lộn đôi ba người Annam ta vào đó. Ấy thiệt thình linh chỗ đồng không mông quanh mà hóa ra nơi đông đảo.

Khi ấy tôi đến tận nơi, xem thấy một bụi sen có 5 lá, không bông, cao chừng 2 tấc tây, mà cỏ một lá khô, mọc trên gò đất ; lúc ni tôi liếc mắt xem cả bọn đứng chung quanh bụi sen nầy, người người đều cỏ cầm, mỗi người một thế hương ; đốt, rồi cầm chung quanh bụi sen ấy ; nên khói mới bay lên dữ đội như vậy. Lại có kẻ đem ve người đem chén đến (trong có đựng nước lã). Khi vái lạy rồi, thì lấy là sen nhún vào nước lã trong ve hay là trong chén của họ. (Làm như vậy là-chỉ ý cho nước là tẩm chút mùi qui của là sen). Còn người nào đi tay không, thì múc nước ruộng đem vô đổ nơi gốc sen rồi đào đất ướt, rồi móc một cục đất đem về. Chỗ sen mọc là đất khô mà thành ra đất lầy trong giây phút.

Thấy rõ việc của người làm như thế, thì tôi không hiểu chi, mau hỏi ra về, nầm nghĩ gần xa không hiểu tại sao mà họ mê tính lắm vậy ? Lấy bùn và nước ấy về mà dụng vào bịnh chi ? Có linh hiển chăng ? Có dễ tật bịnh gì chăng ? Tôi dám chắc là không ăn nhập vào đâu ! Bùn thì bùn, nước thì nước, sao họ không xét cho kỹ ! Tôi thấy tận mắt nên dám chắc, hễ loài thảo-mộc bị đâu mọc đó, ; nên bụi sen nầy mọc lúc cấy lúa rồi vì rụng còn nước chẳng thấy sen; nay rụng khô phải bụi sen ra, họ thấy vậy tưởng là nên đem lòng tin tưởng vơ quàng là sen bay, sen đáp. Người Cao-man thường có tánh hay tin tưởng những chuyện dị-đoan quái gở cho là phải.

Còn Annam ta đi thơ on của Đại-pháp đay đổ tinh cũng đã hơn nửa thế-kỷ rồi, mà sao chưa tỉnh giấc ? Nay lại còn thấy đòi người còn ôm ấp những sự dị-đoan phi lý như thế! Chúng ta có để buồn cho chăng! Còn đâu là dị-đoan hơn nữa cho chăng ?

Nhu-gia, le 19 Novembre 1921.

J. Lê-thái-Hòa,

Instituteur Nhu-gia, SOCTRANG.

HÃNG

Etablissements Industriels

DE SAIGON

Ở đường Mac-Mahon, môn bài 25 nã 27

Mới được bến Huê-Kỳ gởi lại một kiểu xe hơi mới, tối lắm, chở được 15 người bộ hành.

Giá re lam.

Hãy đến mà coi.

Lục-châu chư qui vị muốn hỏi đâu chỉ xin viết thơ cho bổn hãng môn bài 25 và 27 đường Mac-Mahon, gần đường xe lửa.

Lời nói cùng các vị điền chủ ! ! ! Hãng EMILE PEYSSON ở ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, Saigon, kính tỏ cho các ông hay rằng có bán một thứ thuốc hiệu RATINOL SPÉCIAL để giết chuộc ngoài rương MÀ THÔI ĐỪNG CHO CÁC LOÀI VẬT TRONG NHÀ ĐỘNG ĐẾN VÌ NÓ THIỆT HẠI LẮM.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có cho mượn films Langsa và ngoại quốc đặng hát bóng.

LỜI RAO ĐẤU GIÁ

Chỗ-ở, ngày-tháng, giờ-khắc, cuộc đấu giá tại quận Châu-thành (Sóc-trăng) ngày thứ bẩy, 17 décembre 1921 đúng 9 giờ sớm mai.

Việc đấu-giá. Cho mướn công-điền các làng trong tổng Nhiêu-hòa, Nhiêu-khánh, Nhiêu-mỹ, Nhiêu-phú, Sóc-trăng, trong 3 năm kể từ 1er Mars 1922 cho đến 1er Mars 1925.

Tổng Nhiêu-hòa

Làng :	Số sào-mẫu các số đất	Số bạc đấu
Cần-giờ	13 h. 89 a. 00	1350 00
Châu-tâm	18 66 00	197 00
Hòa-đức	17 04 00	155 00
Tài-sum	30 35 00	645 00
Tham-đôn	50 85 00	515 00
Trà-tân	55 87 00	310 00

Tổng Nhiêu-khánh

Nhâm-lăng	5 h. 29 a. 25	40$00
Sung-dinh	15 71 00	60 00

Tổng Nhiêu-mỹ

Bổ-liên	64 23 32	821$00
Tạ-ân	96 04 50	530 00
Tâm-sốc	17 75 50	130.00
Thiện-hòa	60 20 00	305 00
Thiện-mỹ	66 32 20	580 00
Thuận-hòa	1045 25 00	14.045 00

Tổng Nhiêu-phú

Trầm-lạt	3 h. 02 a. 40

Thế chưng : hai vị cỏ sự-nghiệp mà làng chịu nhận.

Nhà đề từ giao-kèo ai muốn đến coi thì coi : Tờ giao-kèo cho mướn công-điền đề tại Tòa-bố Soctrang.

Soctrang, le 14 Novembre 1921.

Quan Tham-biện,

Ký tên khó coi.

NÓN CASQUE HIỆU CON GÀ

Cái tên chắng

PARIS

NÓN XINH ĐẸP

GHO CÁC MIỀN NÓNG NỰC (ĐỨNG

Kiểu nầy có nỗ Tại Tua

Có bán tại MAGASIN UNIVERSEL

Đường Catinat, môn bài số 105, SAIGON

Nguyễn-văn Búp

(THỢ KHẮN BEN)

Propriétaire du Salã-đờn à Binh-nhâm Lai-thiêu

Chỗ làm khăn bàng, Bombay và nhiều thứ đồ kiểu kim-thời, có kiểu cập tóc muốn kết đính lại dùng như nón vậy, rất tiện ; phải đo ni, hàng muốn vẫn thì khỏi đo. Còn muốn dây mồng tây ý muốn từ 8 tới 4 tây thôi. Giá khăn có 3 hàng : hàng nhứt 3 đồng, hàng nhì 2 đồng rưỡi, hàng ba 2 đồng. Qui đồng mua sỏ phải tới chịu thì phải trên 2 khăn gởi contre-remboursement cũng trả tiền trước tiệu cho 2 mối.

Kính cáo

PHAN-HAM

Thợ làm yên-ngựa Song-mã và Độc-mã

Khoa-chang, Khoa-do

Hanoi — 5, Rue Jules Ferry, 5 — Hanoi

Chúng tôi kính trình chư qui-khách biết rằng : Bổn-hiệu làm các thứ Tân-ngựa, đồ Song-mã, Độc-mã, Rương Vali và các thứ đồ đóng đi đường làm bằng da bên Tây, da Hồng-kông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá, bán đúng đi đường làm bằng da bên Tây, da Hồng-kông thật tốt. Làm rất kỹ-lưỡng giá, bán phải chăng. Các qui-khách có lòng chiếu cố muốn đóng thứ gì hay kiểu nào xin gởi cho cho Bổn-hiệu, chúng tôi tận kỳ tâm lực làm được như ý của qui-khách sở dụng.

Nếu mua buôn nhiều thì Bổn-hiệu sẽ tính giá riêng.

Bổn hiệu có mở hiệu thợ may Tây, Annam nữa.

Lời rao

Chư thầy chỉ xe kéo cho mướn

Nên dùng thứ Caoutchouc CGM cho xe mình.

Vỏ (enveloppes) hạng nhứt, một cặp 12 $ 50.

Ruột (chambres à air) 5 $ 00

Bán tại Hãng nầu, Cao su, ở đường Dessaussoi, Saigon.

Thiệt khéo hạng nhứt

TIỆM HÒA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN ĐỨC-NHUẬN

55-58 Boulevard Paul Bert Saigon.

Thợ về hiệu nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo-nghệ, và được 3 cái bằng cấp đấu xảo Hanoi. Hình vẽ thiệt tinh xảo và để trăm năm không phai.

Chư qui vị muốn vẽ xin viết thơ hỏi, tiệm nầy sẽ gởi cho một tờ các bịch có biên rõ thước tắt giá cả và cách thức phân phát.

Trần-văn-Trí

76 rue d'Alsace-Lorraine 76. Tiệm cầm đồ SAIGON

Bán sỉ và bán lẻ đồ phụ-tùng xe máy và xe kéo. Thiệt xe máy và xe kéo. Có đóng sẵn và kéo cho mướn càng là xe nhé.

Người chủ tiệm nầy đã có làm lâu trong hãng người Langsa, mới lập tiệm cho mình đóng xe khéo chắc chắn và kỹ lưỡng. Mua mà lại bán giá rẻ hơn mấy hãng khác.

Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 có bán đủ thứ đồ ý phục cho đờn ông và các cận trai đồng. Đồ đã tốt theo cách văn-minh, mà giá lại rẻ hơn các nhà buôn bên đồng-pháp.

Có bán áo sơ-mi, cổ-rơ-match, nón đi chơi và nón cối ngựa, đi máy bay, đi xe hơi, vớ, giày, vớ và quần áo cho con nít, đủ thứ, đồ đi đàng đi đường, đồ đóng họa hình, đồ đi chơi Tennis, đá banh, vân vân.

Trồng mía

Muốn bán một sở đất bưng luôn một cuộc 40 mẫu, cỏ 15 mẫu trồng mía rồi 5 mẫu. Một bầy trâu to, 4 bộ cheo lớn, 10 tấn đường, cuốc, xuồng, v. v. Của-lại tại vàm rạch Tây-Ninh và mé sông Vaico, gần Châu-thành và ngan bến tàu M. F.

Ai muốn mua hay hỏi thăm đều chỉ, xin do nơi quán Lục-Tỉnh Tân-Văn sẽ chỉ rõ cho.

Các nhà phú hộ ở nhằm chỗ không có đến điền bán thì nên mua đến hiệu TITO LARDI tháp bằng đồng sáng mà dùng.

Đèn nầy tối hơn các kiểu đèn khác.

Có trữ bán sỉ tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

Trong lục-châu qui vị nào muốn đóng rược chác trắng và đỏ thiệt tối làm bằng nước trái nào thì nên đến hay là viết thơ cho hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4.

THƯỢNG-HẢI DƯỢC-PHÒNG

Trồng răng và thay con mắt

Các thứ thuốc bán tại tiệm

1 Nồng dờm thầy thuốc con mắt	0$20
2 Rửa bằng thầy (Thuốc nhứt rửa)	0 40
3 Bạch trược hườn (Thuốc đau lậu)	0 40
4 Mách cam tích (Thuốc cồng tỉ)	0 60
5 Phấn trứng ngỗng Phấn trứ ngỗng	0 20
6 Hòa dâm chỉ khái thầy (Thuốc ho)	0 20
7 Hải thảo đường (Trị sang độc)	0 10
8 Lập cô phát linh hoàn (Thuốc rét)	0 10
9 Chỉ khái hườn (Thuốc ho)	0 10
10 Bảng gia tân thuốc	0 10
11 Thuốc sổ mũi	0 10
12 Dầu sả	0 20
13 Thuốc cone (ngâm họ)	0 20
14 Tiêng dược thầy (Thuốc rét lớn)	0 20
15 Tha phật cao (Thuốc rét phá)	0 25
16 Sâu răn	1 50
17 Bạch liễu hoàn (Thuốc trị sang độc)	0 40
18 Thí thống tông (Thuốc trừ)	0 40
19 Chỉ khái đường (Thuốc ho)	0 40
20 Yên sa hườn (Thuốc bổ thận)	1 00
21 Phát linh tông (Thuốc rét lớn)	0 10
22 Tiêng trị thầy (Thuốc trừ sốt)	0 20
23 Chỉ khái hòng (Thuốc ho trẻ con)	0 10
24 Khem dơn (Thuốc bổ chứng)	0 10
25 Bổ tông hoàn (Thuốc bổ)	0 10
26 Bạch phụng hườn (Bên kinh đường tốt)	0 60
27 Bổ phế thiên hiệu (Thuốc bổ)	0 40
28 Trà thương hòa	0 10
29 Cam tích tông	0 10
30 Kim phượng hườn (Bên kinh)	0 20
31 Ninh thần hườn (Thuốc bổ)	1 00

M. TRIỀU-CƯƠNG chế nhơn tiệm cái đường Marins số 188 Cholon.

Có gởi thuốc tại tiệm ở chợ mới Saigon, hiệu Quản-lê-Đường đường Schraeder và tiệm Minh-Phát chợ cũ đường d'Adran số 65

Các thứ thuốc bán tại tiệm

32 Thuốc nhứt đốc	0$10
33 Bạt độc tông Thuốc trừ độc	0 10
34 Thổ hồng hườn (Bên kinh)	0 20
35 Tiêng dược cao (Thuốc cho mọc)	0 20
36 Năng rửa tông (Thuốc tại rửa)	0 10
37 Tỳ độc thầy Nước rửa độc	0 20
38 Bão thương bài (Bổ chứng)	0 20
39 Bạch trược hườn Thuốc bổ	1 00
40 Tế trùng thầy (Bổ chứng)	0 20
41 Bão bạc bổ	0 20
42 Chương não cửu trị phong hàng	0 20
43 Chương não thủy (phong hàng)	0 20
44 Lợi chạch hườn (Thuốc kiết)	0 20
45 Sâu đục thầy (Thuốc đau mắt)	0 30
46 Mông dược cao (Thuốc đau mắt)	0 10
47 Phấn trừ sấy	0 20
48 Thống lợi thông (Thuốc mắt)	0 10
49 Ích thọ tương tông bổ chứng	0 10
50 Bão nhung vị xanh hườn	0 60
51 Thần thông cao Thuốc chốt đèn	0 20
52 Bạch phượng thầy (Thuốc bông thầy)	0 20
53 Thuốc trừ rệp	0 20
54 Tiên đọc hoàn (Thuốc đờn bà đẻ sau)	1 00
55 Ích mẫu hoàng, trị đờn bà thai nghén	1 00
56 Ô kim hoàn, trị đờn bà thai nghén	1 00
57 Tỳ hợp hoàn (trị phong)	1 00
58 Bình khắc tán (trị đờn bà thì sanh đẻ)	0 20
59 Thần thông hoàn (Thuốc đường thuở)	0 20
60 Dương minh nhân thầy (Thuốc con mắt	0 20
61 Mênh đau lộc	1 00
62 Tinh tế hoàn (Thuốc thường tiện)	1 00

Có sách thuốc chỉ các chứng bịnh, rất có ích, khi mình có bịnh chi, cứ ra coi thì sẽ thấy chỉ rõ cách thức mà dùng thuốc, chư qui vị ai có cần dùng, thì bổn hiệu sẽ gởi cho không.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt làm cho những tay thạo rượu đều thảy khen ngợi

Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

PHARMACIE · PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây nầy dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-Pháp nầy, lập ra từ năm 1856

Hỏi trước của ông HOLBÉ và RENOUX nay ông SOLIRÈNE nhứt hạng bào-chế sư kỳ nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát Tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân từ có cần dùng thuốc tây xin hãy viết thơ cho tiệm thuốc nầy mà mua, thì sẽ được vừa lòng.
Cuốn DƯỢC-TÁNH LƯỢC BIÊN đã xuất bản rồi. ai muốn xin, thì viết thơ cho ông L. SOLIRÈNE, ngài sẽ gởi cho không

HÃNG

ông P. Ribeyrolles et Cie

N. Place du Château d'eau, Saigon
số 10 gần giếng nước Saigon

Có bán máy xay lúa và đồ phụ tùng cho máy.

Thay mặt cho hãng Ông F. H. SCHULÉ.
Có thợ rập máy giỏi ở lại hãng.
MÁY TỐT CHẮC — Ai muốn sắp đặt máy nào, thì chỉ giám không ăn tiền công.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
Đường Lucas mới số 99 và 101
ĐẤT-HỘ Saigon
TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi đã đóng đủ kiểu xe như từ xe mui, xe hai bánh, xe kiểu, xe hòm, xe ngựa đóng không xe hơi theo kiểu hiện thời, xe mui, xe mui khác, xe nệm, mui xe đi hỏa, xe tang, xe ngựa chạy, xe ngựa đi hỏa, và đóng cỗ bàn các thứ xe đi đám tại chốn chùa; cỗ bàn đám xe đi hỏa, bàn xe mui, bàng máy quí giá gì bàn máy chế-tạo, nhuộm đủ thứ màu trong hãng, bền đẹp tốt, đã hết lòng ưa thích và xe ngựa mà bằng đa số người đã khen và chiều, có bền yên cát, chắc ngay hai hãng, hình đi thấy, đến khi đã theo xe, hoa xe và chắc xe. Cái mui quí thành số đặc điểm bền-bỉ-an-ninh lại tốt lắm mà giá cũng rẻ hơn các tiệm khác. Ai muốn, cứ đến đóng mẫu chi đa thiểu, xem giúp lập nghề thì tôi rất sẵn sàng.

Cám ơn quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm hoặc chỉ cùng giá cả tôi sẵn lòng hồi đáp.

LỜI RAO

Cho mấy ông thợ chụp hình, đầu thiện nghệ đầu hàm chơi

Tại hãng PHOTO-STUDIO, 138-138 đường Catinat, có bán đủ thứ máy chụp hình hiệu nào cũng có; tinh theo giá bên Tây như hiệu Kodak — Richard — Gaumont — Demaria — Monobloc v. v....

Chẳng có chi đó phụ tùng hết thảy về nghề chụp hình về nghệ về cứu (Peinture) bán sỉ bán lẻ cũng được.

Có khuôn đề hình chụp khéo lắm, thợ nào chưa có, nhiều hộ hình khác, chưa để làm.

Có chụp hình cho giấy thuốc sang hình.

Có bán kiếng, giấy, đủ thứ thuốc sang hình, hộp lớn lớ, lớn 13 x 18 thì 5 .25 còn hộp nhỏ lớ lại 22 5 cũ.

Rửa kiểu để làm hình máy xây nông nực. Tại hãng Photo-Studio 136-138 Catinat Saigon.

Mỗi lần tôi đi Học-tốc thì tôi ưa đến tiệm hiệu NAM-THÀNH-PHỤNG, ở Phố đầy Ba-ba, đường Lefèvre số 58. Phòng dọn về vấn-nghệ mát-mẻ, có quạt máy, đến khi mà Thợ Hớt-Tóc cũng rành nghề.

Salon de Coiffure
N° 58, RUE LEFEVRE — SAIGON

Còn khi nào tôi muốn mua Rượu Anamur, Rượu Tây, Rượu Thu, Thuốc điếu-xếp, Savon de Marseille, Dầu Manille, cũng là vật khác thì tôi cũng cứ đến Etablissement Trần-Quan-Diệu N° 58, rue Lefèvre mà mua.

Văn đàn

(Poésie littéraire)

Tự-thán

Năng mưa đất khách bốn năm trôn,
Nghành lại quê nhà đã hóa đơn ;
Thành bắc ngày trông tin Nhạn vắn,
Gành nam đêm nhớ giọng Quyên mòn.
Xa xuôi muốn dặm chân trời rước,
Cách trở ngàn trùng núi nọi non.
Ước đặng gặp xi mà hỏi thử,
Co-đô ta đã mất hay chưa ? ? ?

Phan-trường Canh
Ville Cantho

Tự thuật Hòn núi

Nghình ngang dưới thế một mình ta,
Muôn tháng, ngàn năm tuổi chẳng già.
Thượng-thủ, ba chơn đơn chèn đỡ,
Giúp nên việc chúa giúp nên nhà.

Phan-trường-Canh.

Vì thăm nhà

Về-vẻ quê người, trời hãy lâu ;
Trở về nẻo cũ đa thêm sầu ;
Dưới thềm lắm nhằm công đoanh đất ;
Trên mái dòng dưa nhện phủ đầu ;
Bốn phía rào xem vườn quạnh quẽ ;
Quanh tường chuyện lúc ấm lao châu ;
Gió khua là đỗ nhành xơ xác ;
Phản trọ khôn ngừng mấy giọt châu.

Giòng-lường ĐỖ VĂN-NINH

Phụ nữ diễn đàn

(Féminisme)

ĐẠO VỢ CHỒNG

Phụ-phụ nhân chi đại luân, đạo vợ chồng là lớn nhứt trong ngũ luân, nghĩa ấy chắc ai ai cũng đã hiểu thửa ra, không cần phải vẽ rắn thêm chân làm gì ; nhưng cách ăn ở với nhau làm sao cho hả-niên giai-lão, đầu râu tóc bạc thì cũng có nhiều nghĩa thâm thúy ở trong. Vậy nên bàn qua sơ lược mấy lời, để những kẻ mới có chồng vợ coi chơi cũng có bổ ích đôi chút.

Ôi ! Đạo vợ chồng thương yêu nhau thì dễ, mà kính nhường nhau thì khó, bởi vậy mà đời xưa có câu : « Tương kính như tân » là cốt làm gương cho những kẻ người ta sớ-dĩ khen bà Mạnh-Quang và ông Lương-Hồng cũng vì có một cái đức hạnh cân xứng với nhau, cho nên mới làm nên danh giá cao thượng như vậy. Nay đạo vợ chồng chỉ lấy ái tình, mà không có kính giới, thì trật tự đến điên đảo, gia đình tất đến bối rối, khi vui thì coi nhau như ngọc-cốm vàng-lê, khi buồn thì coi nhau như cỏ nội, hoa rừng, nhẹ còn tiếng qua tiếng lại, nặng đến xâu ấu lẫn nhau, bất cứ liêm sỉ ; xem như thế đủ biết chữ kính là quí biết bao nhiêu, chẳng biết thuận hòa vợ biết kính trọng, trong tình yêu nên mà thường thường phải lấy lời phải lẽ trái mà khuyên răn nhau, không nên quá yêu nhau mà sinh ra lơn dể.

Đã đành rằng : Đạo vợ chồng phải có ái tình làm gốc, có yêu nhau mới làm bạn suốt đời với nhau, sống gởi thác gởi xương, hai người là một người ăn chung bàn, nằm chung gối, vui buồn có nhau, giàu nghèo cùng chịu. Thế thì ai còn nói ái tình không công hiệu được.

Nhưng mà, không biết tại làm sao, có người chuyên dùng ái tình, không cần lễ nghĩa, thì chung không được như nhứt, sinh ra điều nầy sự kia, đến nỗi đờ dang mắc tiếng tiểu dâm, thiên-hạ mỉa. mai ; ấy đó mới biết cái ái tình là một vật vấn có ích cho người đời thật, mà cũng là một vật hay xui khiến người đời mê hoặc chìm đắm hư hỏng cũng nhiều. Vì dụ khi cặt điện thần ái đã buộc chặt hai người yêu nhau, thì coi người vô-tri-giác, hình như không còn có cái gì hơn nữa ; thậm chí đến cha mẹ anh em là nghĩa chí thân chí thiết mà cũng có người vẫn bỏ đi được, huống hồ là ai, lại còn biết bao nhiêu sự gian nan trải qua những con đường nguy hiểm đến đâu, cái ái tình đã đề vào, thì xem như đi dất bằng, không nghĩ ngại chút nào cả. Cái tình của người ta khi đương thương yêu nhau, gần vô đường ấy, mà khi phai lạt thì ra thế nào ; cái ái tình có khi thạnh có khi suy, thay đổi không chừng, nếu đã biến cải thì cái ái cảm của nó cũng không phải là vừa đâu, sự phiền phức như sóng lượn, như trở bàn tay ; lòng người biết lấy chi so ; mây so còn mỏng, giấy so còn dày ; cái mù chưa cay ấy, trường trong thế gian nầy không phải là không có người đã từng nếm qua.

Phàm một vật gì đã có năng lực làm ra được nhiều sự lợi ích, tất nhiên có làm ra được nhiều sự tai hại hơn các việc lầm-thường kia. Nay muốn giải cho rõ cái nghĩa ái-tình, thì xem ngay như loài vật « sinh-hữu-định-ngẫu » là toán có cái ái-tình hết thảy ; nhưng ái-tình của động vật, tất không có trật-tự, không có qui-củ ; người ta có khác. bởi nhờ có lễ-nghĩa luân-lý rất hay. Chớ như chi biết cái ái-tình xao lãng đãng ra, biết lấy gì mà bó buộc nó lại để cho vững bền lâu dài.

Trộm xét trong đạo vợ chồng là « phu-phụ dĩ nghĩa hiệp », ái-tình chẳng qua để đùng cho chắc thiều-niên, còn như *văn niên*, thì chỉ có ân nghĩa mặn mà, còn cái ái-tình hồi bây giờ đã không phải là thời tiết nữa ; nhưng nhơn ái mà sinh ra ân, nhơn tình mà sinh ra nghĩa. Vậy thì đạo vợ chồng cốt phải có dủ cả ân ái tình nghĩa mới thất gia hòa hiệp vậy. Đời thiếu-niên duyên ưa cá nước, cái cảnh ngộ xinh-đẹp biết là bao, thế mà phải cho khéo, ở đời tránh sao cho khỏi những sự ý ngoại xảy ra, hoặc đến cho người dâm-ông, hoặc đến cho người dâm-bà ; mà nếu không thiện-xử, sắp đặt cho thỏa mãn, thì cũng hại cho chữ hòa, nên phải suy đi xét lại, phòng việc xảy ra có quan-hệ thế nào, thiệt hại ra làm sao, đáng chia lo cùng nhau, hay là nên cang giang, đóng cửa dạy nhau, kín đáo một cách, chớ để người ngoài rõ biết tiêu hao, cũng là một bài thuốc rất hay chữa khỏi bệnh mà không dấu có vittích chút nào ; người có lầm lỗi đó cũng nên mau mau hối quả tự tân, khá nhất bất khả tái.

Phàm những người tuổi trẻ, khi huyết phương cương, lại càng gia giữ cẩn thận cho lắm, chớ nên để trái ý nhau, thì việc nhà đều trễ nải, sự hạnh phúc chung thân của hai người có nhiều điều ngăn trở. Tục ngữ có câu : « Thuận vợ thuận chồng tát bể đông cũng cạn », gia đạo mới đó mà hưng vượng, con cái dòm thấy người kẻ lớn ăn ở hòa thuận kính nhường nhau mà bắt chước được đều hay lẽ phải, con hiền cháu thảo nhờ đó mà ra.

Nhưng mà khó lắm thay, bởi vì hai người ấy đều phải có một cái nghĩa vụ rất mật thiết đối với nhau, chớ như một người cũng không sao hoàn toàn cho đặng. Vậy cho nên đạo vợ chồng trong khi kết hợp rồi, thì lại cần phải trau giồi đức hạnh thêm nữa, dâu đàn-ông, dâu đàn-bà, khi nào cũng giữ bổn phận của mình rất xứng đáng, chớ cho ra ngoại phạm vi, mà cũng nhau chung hưởng cái hạnh phúc gia đình, là một phần thưởng lớn tốt đẹp vô cùng của ông tạo hóa đã để dành cho, về vang thay ! xứng đáng thay !

Đạm Phương-nữ-Sử.

ĐÈN LÒA *đời có màn sóng,*
hiệu BEST và WIZARD.
Ít tốn dầu.
Không hanh hao,
Sáng trắng ngời.
Không hay nghẹt,
Dễ đốt,
Rẻ
Nội Nam kỳ có một mình tiệm
TRẦN-QUANG NGHIỆM
84 đường Espagne Saigon
Có trữ hai hiệu đó mà bán.

BICYCLETTES **ALCYON**
LA 1ère MARQUE DE FRANCE
GAGNANTE DES
"TOURS DE FRANCE" "BORDEAUX-PARIS"
"PARIS-TOURS"
.....
AGENT POUR L'INDO-CHINE
L. CAFFORT
32,34,36, Rue Catinat

Những vị nào ở Lục-tỉnh làm ăn buôn bán chắc chắn, tử tế, muốn trữ mà bán sỉ, hay là bán lẻ xe máy hiệu ALCYON và HERCULE thì hãng cũng bằng lòng ưng cho.

Như mua được hộp họa hình « LA NOUVELLE CHAMBRE CLAIREUNIVERSELLE » thì mỗi người đều vẽ được khéo các thứ sơn thủy, hình, vân vân.
Hộp họa hình nầy làm rất kỳ và đáng làm.
Hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4 làm Đại-biểu.

Hãng nầy có bán thứ rượu chác đỏ và trắng hiệu VINS BERMOND DE BORDEAUX của hãng Bermond đã lập ra hơn một trăm năm.
Bán nguyên thùng. Giá rẻ và rượu lại tốt thượng hạng.

Xin ghé mắt

Kính lời qui ông, qui bà trong Lục-châu xin lưu ý giùm mấy lời Nguyễn-xích-Hồng cáo bạch trong qui báo L. T. T. V. và C. L. đăng khởi làm trường Huỳnh-công-Phát với trường Nguyễn-xích-Hồng, vì hai trường khác nhau xa lắm ! ! Nếu lầm e cho trường tận tâm lo phận sự, phải mang tiếng theo trường kia mà chớ ! ! !

Nay kính tỏ,
HUỲNH-CÔNG-PHÁT

LA PLUS VASTE ET LA MIEUX ORGANISÉE DE L'INDOCHINE

PANSEMENTS — LABORATOIRE
SPECIALITES — L. SOLIRENE — PRODUITS CHIMIQUES
PHOTOGRAPHIE — PHARMACIE PRINCIPALE — DROGUERIE
PARFUMERIE — FONDÉE en 1865 — HERBORISTERIE
ACCESSOIRES — SAIGON — BANDAGES

MAISON DE PREMIER ORDRE

CHUYỆN ARẠP

(*Tiếp theo*)

Cha nó nằm xuống thì nhà sạch không chùi, nó cũng là biết, và nó đi nào không thấy tôi ngồi chấp tử sợi gai một có mà nuôi bữa vậy sao, Tôi tính ngày nào đây đi phước, chẳng nó đi kiếm ăn đâu đặng nó kiếm.

Mẹ A-lạt-Đinh nói rồi ngồi khóc nước, còn anh đạo-sĩ thì ngó A-lạt-Đinh mà rằng : « Vậy sao nên cháu ! Cháu phải lo làm mà nuôi lấy cái thân. Thiếu chi là nghề : Cháu nhằm thử coi nghề nào cháu đẹp hơn hết. Cháu nghĩ sao, cứ nói thiệt ra đây, đừng dấu diếm, chú sẵng lòng giúp đỡ cho. » — A-lạt-Đinh làm thinh chẳng đáp.

Thấy vậy anh đạo-sĩ nói tiếp : « Như cháu muốn nên người mà còn chê các nghề không chịu học thì để cho khỏi hàng ra một cửa hàng cho cháu bán nhiều-nho. Cháu cứ giữ lấy mà bán, lấy vốn đó mà gầy thêm ra hoài, đặng thâu lợi vô mà chi độ theo người làm ăn lương thiện. Cháu suy lại cho chính đính, rồi tỏ thiệt cho chú nghe coi cháu liệu làm sao. Như vậy thì chú chẳng quên lời hứa.

Vẫn A-lạt-Đinh biết rằng buôn bán giỏi là một việc nhẹ nhàn mà lại thạnh hai, đã thong-dong đặng ăn mặt chỉnh lẽ mà lại thiên hạ tôi lui. Chẳng coi là hạ tiện, nên vừa nghe mấy lời anh đạo-sĩ thì trong lòng đã đẹp rồi. Chàng mới tỏ với chú *giả* ấy rằng mình muốn chuyện nghiệp ấy hơn các nghiệp khác, và xin chú giả ấy giúp mình làm nên việc. Anh đạo-sĩ nói : « Như có vậy thì ngày mai cháu đi với chú, đặng chú sắm y phục trang hoàng cho mà mặt theo mấy tay thương nhơn giàu có trong thành nầy, rồi một mình sẽ lo khai cửa hàng như chú mới tính đó.

Mẹ A-lạt-Đinh từ ban sơ đến lúc đó tin rằng anh đạo-sĩ, ấy là em ruột của chồng mình, mà khi nghe lợi vào tai cái việc đại nghĩa là va hứa giúp đỡ con mình như vậy thì chẳng còn chút nghi ngờ chi hết, nên buôn lời, khuyên con phải ráng mà ở ăn cho xứng cái lòng thương của chú nó ; rồi đó mẹ A-lạt-Đinh lo đi dọn ăn. Ba người ngồi lại ăn uống và nói rộng về chuyện ấy trọn bữa ăn. Đêm hầu khuya, nên anh đạo-sĩ từgiã hai mẹ con mà lui gót.

Sáng bữa sau anh đạo-sĩ trở lại nhà mẹ con A-lạt-Đinh như lời đã hẹn. Anh ta mới dắc A-lạt-Đinh theo mình đến tiệm may, và hảo đam đó may sắng ra cho A-lạt-Đinh lựa. Thấy chú mình rộng rải quá thì A-lạt-Đinh rất mắng xả lựa trong mấy chục bộ đồ đặng một bộ chàng vừa ý. Anh đạo-sĩ hỏi giá rồi móc tiền ra mua không cần trả sụt.

A-lạt-Đinh mặt ỷ phục mới vào, lại với dây đi nón đội đầu mới cả. Anh ta xưng tạ ơn đức của người *chú giả* không cùng. Anh đạo-sĩ bèn dắc A-lạt-Đinh đến các phố lớn, mấy nơi cửa hàng nho nhiều to. Công nhau đến nơi ấy rồi, thì anh đạo-sĩ nói trước với A-lạt-Đinh như vầy : « Rồi đây cháu ra mặt thương nhơn, bây giờ cháu phải đến đây cho mấy cửa hàng nầy biết mặt cháu trước. Anh đạo-sĩ lại dắc A-lạt-Đinh đến các nơi khác có con buôn các nước đến mua bán, và làm quen đâu đặng với vài người trong bọn ấy. Anh đạo-sĩ lại thỉnh mấy người ấy mà đãi ăn với A-lạt-Đinh.

Tiệc nầy đến chiều mới mãng. A-lạt-Đinh từ tạ chú mình đặng về thì anh đạo-sĩ chẳng để cho A-lạt-Đinh về một mình, ra công đưa cháu đến nhà. Vợ Mục-tá-Hoa thấy con ăn mặt đẹp thì chẳng xiết vui mừng, tỏ chẳng biết bao nhiêu lời cảm tạ *em chồng* vì đã tốn của mà sắm sanh cho con mình và đãi đằng nó hậu như vậy.

Anh đạo-sĩ nói với mẹ A-lạt-Đinh như vầy : « Thằng A-lạt-Đinh được lắm ; nó biết nghe tôi, nên tôi chắc là chú cháu làm nên việc. Tôi buôn có một đều là ngày mai đây còn chưa khi sự mà làm chi được, nên tôi phải thử sáu, các tiệm đều đóng cửa, ai nấy nghỉ ngơi, và chẳng thể chi buôn bán với họ ; vậy để qua thử bảy là ngày mốt sẽ hay. Mà mai đây tôi sẽ đến dắc nó đi chơi, trong mấy tỏ mới có khách thượng tân đông đảo. » Đó rồi anh đạo-sĩ từ tạ mẹ con A-lạt-Đinh, lui về. Còn A-lạt-Đinh nghe chú mình hứa dắc đi chơi, thì lòng những trông cho mau tới mau sáng đặng có đi, vì hấy lâu cứ quanh quẩn trong thành chưa hề bước ra xa hầu biết đặng cảnh vật ở ngoài để xinh lại đẹp.

Đêm ấy, khi gà mới gáy thì A-lạt-Đinh đã dậy, thay đổi ỷ-phục, ra vào đợi chú mình. Chờ một hồi lâu, A-lạt-Đinh lại mỏi cửa đứng mà ngóng. Thấy vợi anh đạo-sĩ đáng xa, A-lạt-Đinh lật đật vào nói cho mẹ hay rồi thôbt ra đi đón.

Anh đạo-sĩ gặp A-lạt-Đinh thì ôm mà vuốt ve và cười rằng : « Nay chú dắc cháu đi xem cảnh vật chơi hả. » Anh ta nói rồi bèn dắc A-lạt-Đinh đi.

(*Sau sẽ tiếp theo*)

TRUYỆN
TÔ-HUỆ-NHI trọn bộ (1 à 3).
OÁN-HỒNG-QUẦN (thứ 5 rồi).
(thứ 6 còn tiếp).
Cả hai thứ đều hay
May tiệm sách có bán
Gởi thơ cho NGUYỄN-VĂN-QUI
16, rue d'Arfeuille TÂNĐỊNH.

Tại hãng EMILE PEYSSON ở Saigon, ngang nhà hát Tây, môn bài số 4, có bán đủ đồ cho đồng-bang ta dùng. Hàng hóa đã tốt mà giá lại rẻ lắm, chẳng hãng nào bì kịp.
Lục-châu quí-vị nào muốn mua đồ chi thì xin mời đến hãng hay là viết thơ thì sẽ được vừa lòng.
Có bán đèn TITO-LANDI — *đồ sơ-mi, cà-ra-vát, nón đi thể, giầy vớ cho người lớn và con nít, dầu thơm, đồ để đi đường, quần áo cho con nít, đồ dùng hoạ hình, hộp họa hình* « La nouvelle Chambre claire universelle », *đồ để chơi Tennis, đá banh,* thuốc giết chuộc ngoài đồng Ratinol spécial. — Rượu chác đỏ và trắng bán nguyên thùng hiệu Vins Bermond de Bordeaux.

L'Administrateur-Gérant : NGUYỄN-VĂN-CỦA

SAIGON — IMP. DE L'UNION — TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES